

Bán Yêu Tư Đằng

Contents

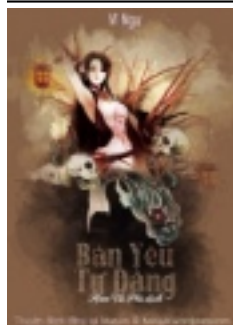
Bán Yêu Tư Đằng	5
1. Q.1 - Chương 1	5
2. Quyển 1 - Chương 1-1: Dẫn Truyện	7
3. Q.1 - Chương 1	10
4. Q.1 - Chương 2	12
5. Q.1 - Chương 2	15
6. Q.1 - Chương 3	19
7. Q.1 - Chương 3	22
8. Q.1 - Chương 4	25
9. Q.1 - Chương 4	29
10. Q.1 - Chương 5	33
11. Q.1 - Chương 5	37
12. Q.1 - Chương 6	41
13. Q.1 - Chương 6	45
14. Q.1 - Chương 7	49
15. Q.1 - Chương 7	53
16. Q.1 - Chương 8	57
17. Q.1 - Chương 8	61
18. Q.1 - Chương 9	64
19. Q.1 - Chương 9	68
20. Q.1 - Chương 10	72
21. Q.1 - Chương 10	75
22. Q.2 - Chương 1	78
23. Q.2 - Chương 1	82
24. Q.2 - Chương 2	85
25. Q.2 - Chương 2	88
26. Q.2 - Chương 3	92
27. Q.2 - Chương 3	96
28. Q.2 - Chương 4	100
29. Q.2 - Chương 4	104
30. Q.2 - Chương 5	108
31. Q.2 - Chương 5	112
32. Q.2 - Chương 6	117
33. Q.2 - Chương 6	121
34. Q.2 - Chương 7	124
35. Q.2 - Chương 7	128
36. Q.2 - Chương 8	132
37. Q.2 - Chương 8	135
38. Q.2 - Chương 9	139
39. Q.2 - Chương 9	142
40. Q.2 - Chương 10	146
41. Q.2 - Chương 10	149

42. Q.3 - Chương 1	152
43. Q.3 - Chương 1	156
44. Q.3 - Chương 2	160
45. Q.3 - Chương 2	163
46. Q.3 - Chương 3	167
47. Q.3 - Chương 3	170
48. Q.3 - Chương 4	174
49. Q.3 - Chương 4	177
50. Q.3 - Chương 5	180
51. Q.3 - Chương 5	184
52. Q.3 - Chương 6	187
53. Q.3 - Chương 6	191
54. Q.3 - Chương 7	195
55. Q.3 - Chương 7	198
56. Q.3 - Chương 8	201
57. Q.3 - Chương 8	204
58. Q.3 - Chương 9	207
59. Q.3 - Chương 9	211
60. Q.3 - Chương 10	214
61. Q.3 - Chương 10	219
62. Q.4 - Chương 1: Chấn Cũ	223
63. Q.4 - Chương 1: Chấn Cũ	226
64. Q.4 - Chương 2	230
65. Q.4 - Chương 2	233
66. Q.4 - Chương 3	236
67. Q.4 - Chương 3	240
68. Q.4 - Chương 4	244
69. Q.4 - Chương 4	248
70. Q.4 - Chương 5	251
71. Q.4 - Chương 5	255
72. Q.4 - Chương 6	259
73. Q.4 - Chương 6	262
74. Q.4 - Chương 7	265
75. Q.4 - Chương 7	269
76. Q.4 - Chương 8	273
77. Q.4 - Chương 8	276
78. Q.4 - Chương 9	280
79. Q.4 - Chương 9	283
80. Q.4 - Chương 10	286
81. Q.4 - Chương 10	291
82. Q.5 - Chương 1	295
83. Q.5 - Chương 1	300
84. Q.5 - Chương 2	304
85. Q.5 - Chương 2	308
86. Q.5 - Chương 3	312
87. Q.5 - Chương 3	317
88. Q.5 - Chương 4	321
89. Q.5 - Chương 4	325
90. Q.5 - Chương 5	328
91. Q.5 - Chương 5	332
92. Q.5 - Chương 6	336
93. Q.5 - Chương 6	340
94. Q.5 - Chương 7	344
95. Q.5 - Chương 7	347

96. Q.5 - Chương 8	351
97. Q.5 - Chương 8	354
98. Q.5 - Chương 9	358
99. Q.5 - Chương 9	362
100. Q.5 - Chương 10	367
101. Q.5 - Chương 10	371
102. Q.6 - Chương 1	376
103. Q.6 - Chương 1	380
104. Q.6 - Chương 2	384
105. Q.6 - Chương 2	388
106. Q.6 - Chương 3	391
107. Q.6 - Chương 3	395
108. Q.6 - Chương 4	398
109. Q.6 - Chương 4	402
110. Q.6 - Chương 5	406
111. Q.6 - Chương 5	409
112. Q.6 - Chương 6	413
113. Q.6 - Chương 6	416
114. Q.6 - Chương 7	419
115. Q.6 - Chương 7	423
116. Q.6 - Chương 8	427
117. Q.6 - Chương 8	431
118. Q.6 - Chương 9	435
119. Q.6 - Chương 9	438
120. Q.6 - Chương 10	441
121. Q.6 - Chương 10	444
122. Q.7 - Chương 1	448
123. Q.7 - Chương 1	453
124. Q.7 - Chương 2	458
125. Q.7 - Chương 2	461
126. Q.7 - Chương 3	465
127. Q.7 - Chương 3	469
128. Q.7 - Chương 4	473
129. Q.7 - Chương 4	477
130. Q.7 - Chương 6	480
131. Q.7 - Chương 6	483
132. Q.7 - Chương 7	485
133. Q.7 - Chương 7	488
134. Q.7 - Chương 8	491
135. Q.7 - Chương 8	494
136. Q.7 - Chương 9	497
137. Q.7 - Chương 9	500
138. Q.7 - Chương 10	503
139. Q.7 - Chương 10	506
140. Q.8 - Chương 1	509
141. Q.8 - Chương 1	512
142. Q.8 - Chương 2	516
143. Q.8 - Chương 2	520
144. Q.8 - Chương 3	523
145. Q.8 - Chương 3	528
146. Q.8 - Chương 4	532
147. Q.8 - Chương 4	535
148. Q.8 - Chương 5	539
149. Q.8 - Chương 5	543

150.	Q.8 - Chương 6	547
151.	Q.8 - Chương 6	551
152.	Q.8 - Chương 7	554
153.	Q.8 - Chương 7	558
154.	Q.8 - Chương 8	561
155.	Q.8 - Chương 8	564
156.	Q.8 - Chương 9	567
157.	Q.8 - Chương 9	570
158.	Q.8 - Chương 10	572
159.	Q.8 - Chương 10	576
160.	Q.9 - Chương 1	580
161.	Q.9 - Chương 1	583
162.	Q.9 - Chương 2	587
163.	Q.9 - Chương 2	590
164.	Q.9 - Chương 3	593
165.	Q.9 - Chương 3	596
166.	Q.9 - Chương 4	600
167.	Q.9 - Chương 4	603
168.	Q.9 - Chương 5	607
169.	Q.9 - Chương 5	610
170.	Q.9 - Chương 6	612
171.	Q.9 - Chương 6	617
172.	Q.9 - Chương 7	621
173.	Q.9 - Chương 7	624
174.	Q.9 - Chương 8	627
175.	Q.9 - Chương 8	631
176.	Q.9 - Chương 9	634
177.	Q.9 - Chương 9	637
178.	Q.9 - Chương 10	639
179.	Q.9 - Chương 10	643
180.	Q.9 - Chương 11: Vì Thanh	647
181.	Q.9 - Chương 11: Vì Thanh	650
182.	Q.10 - Chương 1: Mở Đầu	653
183.	Q.10 - Chương 1: Mở Đầu	655
184.	Q.10 - Chương 2: Chương 1	657
185.	Q.10 - Chương 2: Chương 1	660
186.	Q.1 - Chương 3	663
187.	Q.10 - Chương 3: Chương 2	666
188.	Q.1 - Chương 4	669
189.	Q.10 - Chương 4: Chương 3	673
190.	Q.1 - Chương 5	676
191.	Q.10 - Chương 5: Chương 4	680
192.	Q.1 - Chương 6	683
193.	Q.10 - Chương 6: Chương 5	687
194.	Q.1 - Chương 7	690
195.	Q.10 - Chương 7: Chương 6	694
196.	Q.1 - Chương 8	698
197.	Q.10 - Chương 8: Chương 7	701
198.	Q.1 - Chương 9	705
199.	Q.10 - Chương 9: Chương 8	708
200.	Q.1 - Chương 10	712
201.	Q.10 - Chương 10: Chương 9	715

Bán Yêu Tư Đằng



Giới thiệu

Truyện xoay quanh những tình huống khiến người đọc cảm thấy thú vị, lại có chút suy ngẫm, đọc tru

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ban-yeu-tu-dang>

1. Q.1 - Chương 1

Thượng Hải, tháng 7 năm 1937.

Những ngày qua phố lớn ngõ nhỏ bàn tán nhiều nhất đều không ngoài sự kiện Cầu Lư Câu ngày 7 tháng 7. Mặc kệ anh là dân trí thức hay là tên kéo xe, sành nhảy Bách Lạc Môn hay khu cá cược trường đua ngựa đều tranh luận đến đỏ mặt tía tai, nước miếng văng tứ tung. Ai ai cũng trở nên am hiểu thời sự, hăng say chỉ trích đám quan chức quân đội cấp cao.

Ví dụ như phu kéo xe Giả Tam thường ngày lấm la lấm lét thấy tiền quên nghĩa, thấy lính đi tuần nịnh bợ mồi thuốc, thấy người nước ngoài hận không thể liếm giày, ngay cả Bắc Bình rốt cuộc là ở phía bên này hay bên kia sông Hoàng Phố cũng còn không biết. Nhưng mấy ngày nay đột nhiên miệng xỏ đầy thời cuộc chính trị Trung Quốc - Nhật Bản. Một chiếc xe đạp đua hần cũng đoán già đoán non là của giáo viên dạy học, sinh viên yêu nước. Nghe thấy vài ba chuyện vặt vãnh cũng mang ra lòn với đám bạn mình.

Tối nay trời đổ cơn mưa, trên đường nước ngập đến cổ chân, mấy phu kéo xe đến tiệm làm móng chân Dương Châu thường lui tới. Giày cầm lên còn chưa lau xong, Giả Tam đã gần gũi với người ta.

Nguyên nhân chính là tên phu kéo xe kia nói ban ngày kéo xe chở khách nghe thấy người khách đó nói là người Nhật Bản đang thèm thường nhìn chằm chằm chằm vào Thượng Hải.

Điều này rất nghiêm trọng. Tuy trên báo nói sự kiện cầu Lư Câu gây kinh ngạc cho thế giới. Nói cho cùng cây súng kia vốn đặt tại phương Bắc, ngay cả tiếng nổ bên phương Nam cũng chớ hề nghe thấy, nhưng bây giờ lại như hổ rình mồi rồi đây.

Cho nên Giả Tam lại làm ra vẻ như người phát ngôn đại diện cho Phủ Tổng thống, tư thế kia giống như là tối hôm qua Tưởng ủy viên trưởng gọi điện thoại cho hần vậy.

- Người Nhật Bản đánh Thượng Hải! Cậu nghĩ bằng đầu ngón chân cũng biết không có đâu!
- Ở khu Tô Giới Thượng Hải đều là người nước ngoài! Trong khu tô giới Pháp có một tên Friede đó, cậu hỏi thử xem hoàng đế người ta có đồng ý hay không!"
- Thượng Hải nằm gần với Nam Kinh như vậy, Ủy viên trưởng ở tại phủ tổng thống lại để cho người Nhật đánh à?
- Tôn phu nhân đang ở Thượng Hải đó. Tôn phu nhân là ai? Đó là chị hai của Tưởng phu nhân! Đánh Thượng Hải ư, Tưởng phu nhân đồng ý được sao? Bắc Bình đâu giống với ở đây, Ủy viên trưởng chẳng có thân thích nào ở Bắc Bình cả, muốn đánh thì cứ đánh..."

Cuối cùng, Giả Tam thắng được một chén rượu, uống rượu được lưng bụng, sau khi mưa tạnh, hán xiêu vẹo kéo xe rời đi. Dù ngất ngưỡng cũng không quên thốt ra một câu nồng nặc mùi rượu: “Nhật Bản à, ông mày đánh một cái rắm là nó bay mất tiêu rồi...”

Giả Tam có một cái tật, mỗi khi uống rượu là lạc hướng, không phân biệt đúng sai, gặp ngã ba là rẽ phải, uống càng nhiều thì càng chạy lung tung. Nói theo vợ hán chính là uống hết một bình rượu là hán có thể kéo xe đến sông Tần Hoài luôn.

Đầu óc mơ màng, nhớ mang máng là dọc theo sông Hoàng Phố gió thổi rất mát., sSau đó hán kéo chiếc xe lạch cạch lắc lư như muốn ngã, lại thêm dưới chân không vững, liền té nhào xuống đất nằm ngủ.

Sau đó tỉnh lại đã là nửa đêm,. đĐêm tháng bảy về khuya vẫn lạnh, bụng dè trên nền đất lạnh buốt, Giả Tam mở mắt, mũi ngửi thấy mùi mốc meo, trong lòng thầm mắng một câu khốn kiếp., ILần này quả nhiên là uống say quá mà. Đây không phải là xưởng dệt Hoa Mỹ đã đóng cửa sao?

Nhà máy người Trung Quốc mở bị đóng cửa cũng chẳng phải là chuyện mới mẻ gì. Ai bảo đồ của người nước ngoài vừa rẻ lại vừa tốt chứ.

Ánh mắt hơi mơ hồ, Giả Tam nhìn chằm chằm vào bức tường ngay góc rẽ ở phía xa. Ánh trăng rất sáng giống như một bóng trắng trong thả dạo chơi trên nền đất, có một cô gái rẽ qua góc tường

Có một cô gái ư?

Giả Tam đột ngột kịp nhận ra, trở mình ngồi bật dậy, dụi dụi con mắt, nhìn lại góc rẽ kia...

Yên ắng, tĩnh lặng...

Lẽ nào là nhìn nhầm rồi sao?

Không thể nào, nhất định là có một cô gái đi qua mà, giày cao gót chừng ba tấc lóc ca lóc cóc, trên mũi giày gắn hạt châu rung rinh sáng loáng theo nhịp bước. Giả Tam từng nghe người ta nói, lúc Tưởng phu nhân Tống Mỹ Linh xuất giá trên giày cao gót có gắn viên trân châu được trộm từ trong quan tài của Từ Hi Thái hậu. Từ đó rất nhiều bà lớn ở Thượng Hải cũng học đòi trang trí gắn trân châu lên trên đôi giày cao gót của mình.

Còn có bàn chân trắng như tuyết, bắp chân mảnh khảnh, tà váy sườn xám bay phấp phới bên chân. Tuy nơi thêu hoa hơi tối không nhìn thấy rõ trong đêm, nhưng cũng biết hoa văn kia rất cầu kỳ, chỉ có nhà giàu mới dám mặc.

Nhìn lên lại không thấy gì nữa, ai bảo lúc nãy mình lại nằm chứ. Vốn là đang ngăn người nhìn chằm chằm góc tường, lúc đôi chân thon thả ngọc ngà thoáng qua góc tường, hán cũng còn chưa hoàn hồn lại nữa kia.

Suy nghĩ cẩn thận trước sau, Giả Tam cảm giác mình đã nhật được vật báu rồi.

Hán chưa từng gặp phải chuyện này, nhưng đã từng nghe nói vài lần. Rất nhiều người làm vợ bé cho nhà giàu, trái tim cô đơn nên thậm thụt ở bên ngoài. Ở khách sạn cửa hàng đông người không thuận tiện, người to gan và mưu ma chước quỷ một chút sẽ chạy đến mấy chỗ nhà máy hoặc nhà cửa bỏ hoang ở ngoại ô.

Người từng trải dạy hán, gặp phải chuyện như vậy đừng làm kinh động đôi uyên ương đã chiến, có đàn ông ở đó không dễ làm việc, tốt nhất là canh người nữ, đợi cô ta còn ở lại một mình thì đánh cô ta ngất xỉu. Mấy thứ vòng vàng vòng ngọc đeo trên người cậu cứ lấy. Tiền trên trời rơi xuống, ngựa gặp được cỏ đêm, nếu cậu to gan thì nếm thử hương vị của vợ bé cũng không sao – Mấy thứ đàn bà này làm chuyện mờ ám có thiệt thòi cũng không dám để lộ. Huống chi cảnh tối lửa tắt đèn cô ta biết hán có mấy lỗ mũi, mấy con mắt hay sao?

Giả Tam quyết định thăm dò trước đã: Làm được thì làm, lỡ như là tên côn đồ không đụng đến được...

Tiền bạc tuy quan trọng nhưng tính mạng vẫn cao giá hơn.

2. Quyển 1 - Chương 1-1: Dẫn Truyện

Thượng Hải, tháng 7 năm 1937.

Những ngày qua, chuyện được bàn tán nhiều nhất khắp phố lớn ngõ nhỏ đều không ngoài sự kiện Cầu Lư Cầu ngày 7 tháng 7. Dù anh là dân trí thức hay là tên kéo xe, dù ở sành nhảy Bách Lạc Môn hay khu cá cược trường đua ngựa hớ tít là tranh luận đến đỏ mặt tía tai, nước miếng vàng tứ tung. Ai ai cũng trở nên am hiểu thời sự, hăng say chỉ trích đả kích quan chức quân đội cấp cao.

Ví dụ như phu kéo xe Giả Tam dốt đặc cán mai, thường ngày thấy lính đi tuần không ngừng nịnh bợ mời thuốc, thấy người nước ngoài hận không thể liếm giày. Ngay cả Bắc Bình rốt cuộc ở phía bên này hay bên kia sông Hoàng Phố còn không biết. Nhưng mấy ngày nay đột nhiên miệng xổ đầy thời cuộc chính trị Trung Quốc - Nhật Bản. Tất cả mọi người đoán rằng hai ngày nay hẳn đã kéo xe cho rất nhiều giáo viên dạy học, sinh viên yêu nước. Nghe được vài ba chuyện vặt vãnh cũng mang ra lòe đám bạn mình.

Tối nay trời đổ cơn mưa, trên đường nước ngập đến cổ chân, mấy phu kéo xe tập trung ở tiệm đánh giày Dương Châu. Xách giày mới vừa lau xong, Giả Tam đã gân cổ với người ta.

Nguyên nhân chính là tên phu kéo xe kia nói, ban ngày kéo xe chở khách nghe thấy người khách đó nói là người Nhật Bản đang thèm thuồng nhìn chằm chằm vào Thượng Hải.

Điều này rất khủng khiếp. Tuy trên báo nói sự kiện cầu Lư Cầu gây kinh ngạc toàn cầu, nói cho cùng cây súng kia vốn đặt tại phương Bắc, bên phương Nam này ngay cả tiếng nổ cũng chớ hề nghe thấy, nhưng bây giờ lại như hổ rình mồi rồi đây.

Cho nên Giả Tam lại làm ra vẻ như người phát ngôn đại diện cho Phủ Tổng thống, tư thế kia hệt như tối hôm qua Tưởng ủy viên trưởng gọi điện thoại cho hắn vậy.

-Người Nhật Bản đánh Thượng Hải! Cậu nghĩ bằng đầu ngón chân cũng biết không có đâu!

- Ở khu Tô Giới Thượng Hải (1) đều là người nước ngoài! Trong khu tô giới Pháp có một tên Friede đó, cậu hỏi thử xem hoàng đế người ta có đồng ý hay không!

(1) Tô Giới là phần đất cắt cho các nước tư bản xây nhà ở và kinh doanh buôn bán. Tô Giới Thượng Hải có thể nói là khu phố Tây của Thượng Hải.

- Thượng Hải nằm gần Nam Kinh như vậy, Ủy viên trưởng ở tại phủ tổng thống lại để cho người Nhật đánh à?

- Tôn phu nhân đang ở Thượng Hải đó. Tôn phu nhân là ai? Đó là chị hai của Tưởng phu nhân! Đánh Thượng Hải ư, Tưởng phu nhân có đồng ý không? Bắc Bình đâu giống với ở đây, Ủy viên trưởng chẳng có thân thích nào ở Bắc Bình cả, muốn đánh thì cứ đánh...”

Cuối cùng, Giả Tam thắng được một chén rượu, uống được lưng bụng, sau khi mưa tạnh, hắn nghiêng ngả kéo xe rời đi. Dù bước đi ngất ngưỡng cũng không quên thốt ra một câu nồng nặc mùi rượu: “Nhật Bản à, ông mày đánh một cái rầm là nó bay mất tiêu rồi...”

Giả Tam có một cái tật, mỗi khi uống rượu là hay quẹo cua, không phân biệt đúng sai cứ gặp ngã ba là rẽ phải, uống càng nhiều thì càng chạy lung tung. Nói theo vợ hắn chính là uống hết một bình rượu là hắn có thể kéo xe đến sông Tần Hoài luôn.

Đầu óc mơ màng, nhớ mang máng là ven sông Hoàng Phố gió thổi man mát. Sau đó hắn kéo chiếc xe lạch cách lạch lư như muốn gãy rời, lại thêm chân không vững, liền té nhào xuống đất nằm ngủ.

Sau đó tỉnh lại đã là nửa đêm. Đêm tháng bảy giữa khuya vẫn lạnh, bụng áp trên nền đất lạnh buốt, Giả Tam còn chưa mở mắt, mũi đã ngửi thấy mùi mốc meo, thăm mắng một câu chó chết. Lần này uống quá mức sao lại chạy đến xưởng dệt Hoa Mỹ đã đóng cửa vậy?

Nhà máy người Trung Quốc mở bị đóng cửa cũng chẳng phải là chuyện mới mẻ gì. Ai bảo đồ của người nước ngoài vừa rẻ lại vừa tốt chứ.

Còn chưa tỉnh rượu, ánh mắt hơi mơ hồ, Giả Tam ngáp dài nheo mắt nhìn bức tường ngay góc rẽ ở phía xa. Ánh sáng giống như chiếc bóng thông thả dạo chơi trên đất, có một cô gái rẽ qua góc tường

Có một cô gái ư?

Giả Tam đột ngột kịp nhận ra, trở mình ngồi bật dậy, dụi dụi con mắt, nhìn lại phía bên kia...

Lặng ngắt như tờ

Lẽ nào là nhìn nhầm rồi sao?

Không thể nào, chắc chắn có một cô gái đi qua mà, giày cao gót chừng ba tấc, gót nhỏ, trên mũi giày gắn hạt châu rung rinh bóng loáng. Giả Tam từng nghe người ta nói, lúc Tưởng phu nhân Tống Mỹ Linh xuất giá trên giày cao gót có gắn viên trân châu được trộm từ quan tài của Từ Hi Thái hậu. Từ đó rất nhiều quý bà ở Thượng Hải cũng học đòi, một đôi giày gắn trân châu bằng khẩu phần nửa năm của nhà nghèo khó.

Còn có bàn chân trắng như tuyết, bắp chân mảnh khảnh, tà váy sườn xám bay phấp phới bên chân. Tuy nơi thêu hoa hơi chìm không nhìn thấy rõ trong đêm tối, nhưng cũng biết hoa văn kia rất cầu kỳ, chỉ có nhà giàu mới dám mặc.

Nhìn lên lại không thấy gì nữa, ai bảo khi đó hần lại nằm chứ. Lúc đôi chân thon thả ngọc ngà thoáng qua góc tường, hần còn chưa hoàn hồn lại nữa kìa.

Suy nghĩ cẩn thận trước sau, Giả Tam cảm giác mình đã nhật được báu vật rồi.

Hần chưa từng gặp phải chuyện này, nhưng đã từng nghe nói vài lần. Rất nhiều người làm vợ bé cho nhà giàu, cô đơn nên thậm thụt ở bên ngoài. Ở khách sạn đông người không thuận tiện, người to gan một chút sẽ chạy đến mấy chỗ nhà máy hoặc nhà cửa bỏ hoang ở ngoại ô.

Người từng trải dạy hần, gặp phải chuyện như vậy đừng làm kinh động uyên ương. Có đàn ông ở đó không dễ làm việc, tốt nhất là canh người phụ nữ, đợi cô ta còn ở lại một mình thì đánh cô ta ngất xỉu. Mấy thứ vòng vàng vòng ngọc đeo trên người cứ tha hồ lấy. Tiền trên trời rơi xuống, ngựa gặp được cỏ đêm, nếu cậu to gan thì nếm thử hương vị của vợ bé cũng không sao – Mấy thứ đàn bà này làm chuyện mờ ám có thiệt thòi cũng không dám để lộ. Huống chi cảnh tối lửa tắt đèn cô ta biết hần có mấy lỗ mũi, mấy con mắt chứ?

Giả Tam quyết định thăm dò trước đã: Nhắm vợ vét được thì thuận tay làm một chuyến, lỡ như là tên côn đồ không đụng đến được

Tiền phi pháp đúng là quý báu, nhưng tính mạng vẫn cao giá hơn.

Trước tiên hần lượn một vòng bên ngoài, xác nhận không phải đại ca xã hội đen đang hẹn hò nhân tình bên ngoài cho đàn em canh gác thì cũng nắm chắc tám phần tên đàn ông bên trong chính là tên trai bao ăn bám. – Đến cái nơi như vậy mà bên ngoài cũng không thấy xe hơi chạy bằng dầu thì cái tên này chắc là nghèo kiệt xác rồi!

Ngay cả xe kéo sơn đen cũng không có – Vì để phân biệt xe kéo, chính phủ quy định xe kéo tư nhân thuê dùng phải được sơn thành màu đen - Cô vợ bé này cũng thật là ghê gớm, không dám dùng xe trong nhà, mang đôi giày cao gót như thế rốt cuộc làm sao đến được đây nhỉ?

Giả Tam âm thầm tính toán sơ lược, lá gan cũng to hơn nhiều, quyết định từ từ leo qua góc tường.

Trong xưởng yên tĩnh, cái suốt ươm tơ mục nát nằm nơi góc tường lộ thiên. Cửa công xưởng được dây xích quần vòng quanh khóa lại, người không thể đi vào trong xưởng được.

Chuyện này thật quái lạ, tìm kiếm hết từ phòng kiểm, trạm acid và dây nhà kho, ngay cả một bóng ma cũng không thấy nữa là. Thật là vô lý, không thấy người đàn bà kia đi ra ngoài theo đường cũ. Ra vào nơi đây chỉ có một con đường đó thôi. Mặt sau vì để phòng trộm cướp nên bên ngoài đều rào lưới sắt. Cô vợ bé ông ọ lẽ nào trèo qua đó?

Giả Tam gấp đến nỗi nóng nảy, mồ hôi cũng tuôn ra, hần đứng trước cửa công xưởng, một tay chống nạnh còn tay kia quạt gió: Chuyện này chỉ có hai trường hợp, một là hoa mắt, hai là gặp ma rồi.

Chắc hẳn là hoa mắt, chắc chắn là hoa mắt, bà vợ mình mắng không sai, uống rượu vào chẳng có chuyện gì tốt. Giả Tam ủ rũ, đặt mông ngồi xuống trước cửa xưởng.

Két một tiếng, cửa mở ra.

Bản lề rỉ sét vang lên ken két, cánh cửa nặng nề từ từ mở ra hai bên, vàng sáng màu vàng ám áp chiếu ra phía cửa, vừa vặn soi lên bóng dáng Giả Tam một màu đỏ sẫm.

Giả Tam không dám nhúc nhích, yết hầu căng ra, không dám chớp mắt. Hần không phải con nít ba tuổi, hẳn biết chuyện này có điều kỳ lạ, có gì đó vô cùng bất ổn.

- Ngoài cửa quần mấy vòng xích sắt rồi khóa lại, làm sao hẳn vừa dựa nhẹ như vậy đã mở ra ngay?

- Hai cánh cửa này ít nhất phải trên dưới trăm ký, nghe tiếng ken két kia cũng biết là phải tốn nhiều công sức rồi. Sao lại tự động mở ra được chứ? Muốn nói là có người ở phía sau mở cửa ra thì sao lại không nghe thấy tiếng thở phì phò hỗn hển gì cả?

- Nếu như trong nhà có đèn sao không hắt sáng ra khe cửa? Mới vừa rồi hẳn ở ngoài cửa sao lại không nhìn ra một chút đầu mối nào?

Giả Tam cứng đờ một hồi, rồi nơm nớp lo sợ quay đầu lại. Là họa thì tránh không khỏi, hơn nữa trong lòng hẳn cũng ôm ba phần may mắn: Bản thân mình là tên kéo xe, mấy tình huống hi hữu vậy không thể nào xảy ra với mình được.

Công xưởng to lớn vô cùng tràn ngập một màu đỏ sẫm mơ hồ, trong tầm mắt mông lung dường như có ai đó...

Giả Tam nuốt nước miếng, đi vào trong vài bước...

Rốt cuộc hẳn đã thấy rõ, đó là một cô gái bị trói mắt cá chân treo ngược lên, mái tóc thật dài buông xõa, rũ xuống nhưng không thể chạm đất. Máu đỏ sẫm không ngừng nhỏ xuống đất. Mà ở giữa mái tóc dài rũ xuống và mặt đất, hẳn nhìn thấy một đôi giày cao gót bằng gỗ.

Mũi giày hơi nhọn, có gắn một hạt châu sáng bóng. Đôi chân trắng nõn, bắp chân mịn màng, tà áo sườn xám bị lật ngược lên, trên gấm thêu hình cây mây quấn quýt bên nhau, ngụ ý con cháu đầy đàn.

Đứng sau cái xác nữ bị treo tại nơi đó còn có một cô gái khác.

Giả Tam choáng váng. Hần sống hơn ba mươi năm, có vô số “thầy” trong đời dạy hẳn gian lận lừa gạt, xum xoe lấy lòng... Nhưng chưa bao giờ có người nói cho hẳn biết gặp phải trường hợp này phải làm thế nào cả.

Lúc này chiếc đồng hồ lớn bên cạnh rơi xuống đất, ba cây kim đồng hồ đứng yên không di chuyển. Giống như những dòng suy nghĩ dần đo và nhân thế hỗn loạn đều dừng lại, chỉ đợi điều gì đó phá vỡ cục diện bế tắc này...

Thứ phá vỡ cục diện bế tắc là hai tiếng vang quái dị. Hai cánh tay thô to nhọn hoắt không biết làm bằng chất liệu gì cắm vào trong thi thể từ hai bên xương sườn của xác nữ. Thi thể lắc lư trên không trung vài cái, máu màu đỏ sẫm hơi ngả thành màu đen chậm rãi chảy xuống từ miệng vết thương, thấm ướt sườn xám, uốn lượn qua cổ, thấm vào mái tóc dài ướt nhẹp. Mới đầu tí tách, rồi sau đó chảy như dòng suối nhỏ, đổ xuống mặt đất một vũng lớn.

Giả Tam giật mình kêu lên một tiếng quay đầu bỏ chạy. Ngoài cửa là màn đêm sâu thẳm, một vầng trăng sáng treo cao. Thấy chỉ còn hai ba bước nữa là có thể chạy khỏi nơi này, bỗng nhiên âm một tiếng, hai cánh cửa nháy mắt đóng lại.

Cửa đóng lại đẩy lên một trận gió lạnh thổi vút qua mặt Giả Tam.

Xung quanh cứ thế yên tĩnh lại. Cũng không biết trải qua bao lâu, trong sự tĩnh lặng như cái chết rốt cuộc vang lên tiếng giày cao gót.

Cóc, cóc, cóc...

Ngày 13 tháng 8 năm 1937, Hội Chiến Tùng Hộ (2) bùng nổ. Xưởng dệt Hoa Mỹ bỏ hoang bị quân Nhật không tập oanh tạc thành bình địa.

(2) Hội chiến Tùng Hộ là trận đầu tiên trong 22 trận giao chiến lớn giữa quân đội Quốc dân Đảng Trung Quốc và quân đội Đế quốc Nhật Bản, kéo dài hơn 3 tháng, từ ngày 13 tháng 8 đến ngày 26 tháng 11 năm 1937. Đây là một trong những trận đánh lớn nhất và đẫm máu nhất trong Chiến tranh Trung-Nhật

Cuối tháng 4 năm 1949, tuyến phòng ngự quân sự sông Trường Giang của quân Quốc Dân đảng bị đột phá. Đến ngày 4 tháng 5, quân Giải Phóng lần lượt khởi xướng tổng tiến công hướng về Thượng Hải, một lần nữa xây dựng tuyến phòng thủ tấn công trên phế tích xưởng dệt Hoa Mỹ.

Thời gian thẩm thoát, năm tháng như thoi đưa, xưởng dệt Hoa Mỹ khi xưa đã được xây trường học, sân thể dục, cửa hàng. Đến năm 2013, nơi này đã được xây dựng thành khu phố công viên bao quanh bởi cư xá và đông đảo dân cư. Thời tiết tháng 12 thường xuất hiện loại sương mù PM2.5 (3), các chuyên gia liên tục nhắc nhở thời tiết như vậy nên hạn chế ra ngoài, ít mở cửa sổ. Các ông bà cụ thích tập thể dục buổi sáng nên đeo khẩu trang chuyên nghiệp phòng ngừa hít phải sương mù, rồi hằng hằng hái tập chiêu Bạch Hạc Sải Cánh rồi lại thêm một chiêu Ngựa Hoang Phấn Tông trên khoảng đất trống trong công viên.

(3) Sương mù PM2,5 là loại sương mù độc hại với những hạt bụi nhỏ hơn 2,5micromet

Câu chuyện này được bắt đầu từ mùa đông năm 2013.

3. Q.1 - Chương 1

Thượng Hải, tháng 7 năm 1937.

Những ngày qua phố lớn ngõ nhỏ bàn tán nhiều nhất đều không ngoài sự kiện Cầu Lư Câu ngày 7 tháng 7. Mặc kệ anh là dân trí thức hay là tên kéo xe, sắn nhảy Bách Lạc Môn hay khu cá cược trường đua ngựa đều tranh luận đến đỏ mặt tía tai, nước miếng văng tứ tung. Ai ai cũng trở nên am hiểu thời sự, hằng say chỉ trích đám quan chức quân đội cấp cao.

Ví dụ như phu kéo xe Giả Tam thường ngày lấm la lấm lét thấy tiền quên nghĩa, thấy lính đi tuần nịnh bợ mời thuốc, thấy người nước ngoài hận không thể liếm giày, ngay cả Bắc Bình rốt cuộc là ở phía bên này hay bên kia sông Hoàng Phố cũng còn không biết. Nhưng mấy ngày nay đột nhiên miệng xỏ đầy thời cuộc chính trị Trung Quốc - Nhật Bản. Một chiếc xe đạp đua hần cũng đoán già đoán non là của giáo viên dạy học, sinh viên yêu nước. Nghe thấy vài ba chuyện vặt vãnh cũng mang ra lõe với đám bạn mình.

Tối nay trời đổ cơn mưa, trên đường nước ngập đến cổ chân, mấy phu kéo xe đến tiệm làm móng chân Dương Châu thường lui tới. Giày cầm lên còn chưa lau xong, Giả Tam đã gán cổ với người ta.

Nguyên nhân chính là tên phu kéo xe kia nói ban ngày kéo xe chở khách nghe thấy người khách đó nói là người Nhật Bản đang thèm thuồng nhìn chằm chằm chằm vào Thượng Hải.

Điều này rất nghiêm trọng. Tuy trên báo nói sự kiện cầu Lư Câu gây kinh ngạc cho thế giới. Nói cho cùng cây súng kia vốn đặt tại phương Bắc, ngay cả tiếng nổ bên phương Nam cũng chớ hề nghe thấy, nhưng bây giờ lại như hổ rình mồi rồi đây.

Cho nên Giả Tam lại làm ra vẻ như người phát ngôn đại diện cho Phủ Tổng thống, tư thế kia giống như là tối hôm qua Tưởng ủy viên trưởng gọi điện thoại cho hắn vậy.

- Người Nhật Bản đánh Thượng Hải! Cậu nghĩ bằng đầu ngón chân cũng biết không có đâu!

- Ở khu Tô Giới Thượng Hải đều là người nước ngoài! Trong khu tô giới Pháp có một tên Friede đó, cậu hỏi thử xem hoàng đế người ta có đồng ý hay không!”

- Thượng Hải nằm gần với Nam Kinh như vậy, Ủy viên trưởng ở tại phủ tổng thống lại để cho người Nhật đánh à?

- Tôn phu nhân đang ở Thượng Hải đó. Tôn phu nhân là ai? Đó là chị hai của Tưởng phu nhân! Đánh Thượng Hải ư, Tưởng phu nhân đồng ý được sao? Bắc Bình đâu giống với ở đây, Ủy viên trưởng chẳng có thân thích nào ở Bắc Bình cả, muốn đánh thì cứ đánh...”

Cuối cùng, Giả Tam thắng được một chầu rượu, uống rượu được lưng bụng, sau khi mưa tạnh, hấn xiêu vẹo kéo xe rời đi. Dù ngất ngưỡng cũng không quên thốt ra một câu nồng nặc mùi rượu: “Nhật Bản à, ông mày đánh một cái rầm là nó bay mất tiêu rồi...”

Giả Tam có một cái tật, mỗi khi uống rượu là lạc hướng, không phân biệt đúng sai, gặp ngã ba là rẽ phải, uống càng nhiều thì càng chạy lung tung. Nói theo vợ hấn chính là uống hết một bình rượu là hấn có thể kéo xe đến sông Tần Hoài luôn.

Đầu óc mơ màng, nhớ mang máng là dọc theo sông Hoàng Phố gió thổi rất mát., sSau đó hấn kéo chiếc xe lạc cạch lạch lư như muốn ngã, lại thêm dưới chân không vững, liền té nhào xuống đất nằm ngủ.

Sau đó tỉnh lại đã là nửa đêm,. đĐêm tháng bảy về khuya vẫn lạnh, bụng dè trên nền đất lạnh buốt, Giả Tam mở mắt, mũi ngửi thấy mùi mốc meo, trong lòng thầm mắng một câu khốn kiếp., lLần này quả nhiên là uống say quá mà. Đây không phải là xương dẹt Hoa Mỹ đã đóng cửa sao?

Nhà máy người Trung Quốc mở bị đóng cửa cũng chẳng phải là chuyện mới mẻ gì. Ai bảo đồ của người nước ngoài vừa rẻ lại vừa tốt chứ.

Ánh mắt hơi mơ hồ, Giả Tam nhìn chằm chằm vào bức tường ngay góc rẽ ở phía xa. Ánh trăng rất sáng giống như một bóng trắng thông thả dạo chơi trên nền đất, có một cô gái rẽ qua góc tường

Có một cô gái ư?

Giả Tam đột ngột kịp nhận ra, trở mình ngồi bật dậy, dụi dụi con mắt, nhìn lại góc rẽ kia...

Yên ắng, tĩnh lặng...

Lẽ nào là nhìn nhầm rồi sao?

Không thể nào, nhất định là có một cô gái đi qua mà, giày cao gót chừng ba tấc lóc ca lóc cóc, trên mũi giày gắn hạt châu rung rinh sáng loáng theo nhịp bước. Giả Tam từng nghe người ta nói, lúc Tưởng phu nhân Tống Mỹ Linh xuất giá trên giày cao gót có gắn viên trân châu được trộm từ trong quan tài của Từ Hi Thái hậu. Từ đó rất nhiều bà lớn ở Thượng Hải cũng học đòi trang trí gắn trân châu lên trên đôi giày cao gót của mình.

Còn có bàn chân trắng như tuyết, bắp chân mảnh khảnh, tà váy sườn xám bay phấp phới bên chân. Tuy nơi thêu hoa hơi tối không nhìn thấy rõ trong đêm, nhưng cũng biết hoa văn kia rất cầu kỳ, chỉ có nhà giàu mới dám mặc.

Nhìn lên lại không thấy gì nữa, ai bảo lúc nãy mình lại nằm chứ. Vốn là đang ngăn người nhìn chằm chằm góc tường, lúc đôi chân thon thả ngọc ngà thoáng qua góc tường, hấn cũng còn chưa hoàn hồn lại nữa kìa.

Suy nghĩ cẩn thận trước sau, Giả Tam cảm giác mình đã nhật được vật báu rồi.

Hấn chưa từng gặp phải chuyện này, nhưng đã từng nghe nói vài lần. Rất nhiều người làm vợ bé cho nhà giàu, trái tim cô đơn nên thậm thụt ở bên ngoài. Ở khách sạn cửa hàng đông người không thuận tiện, người to gan và mưu ma chước quỷ một chút sẽ chạy đến mấy chỗ nhà máy hoặc nhà cửa bỏ hoang ở ngoại ô.

Người từng trải dạy hấn, gặp phải chuyện như vậy đừng làm kinh động đôi uyên ương đã chiến, có đàn ông ở đó không dễ làm việc, tốt nhất là canh người nữ, đợi cô ta còn ở lại một mình thì đánh cô ta ngất xỉu. Mấy thứ vòng vàng vòng ngọc đeo trên người cậu cứ lấy. Tiền trên trời rơi xuống, ngựa gặp được cỏ đêm, nếu cậu to gan thì nếm thử hương vị của vợ bé cũng không sao – Mấy thứ đàn bà này làm chuyện mờ ám có thiệt thòi cũng không dám để lộ. Huống chi cảnh tối lửa tắt đèn cô ta biết hấn có mấy lỗ mũi, mấy con mắt hay sao?

Giả Tam quyết định thăm dò trước đã: Làm được thì làm, lỡ như là tên côn đồ không đụng đến được...

Tiền bạc tuy quan trọng nhưng tính mạng vẫn cao giá hơn.

4. Q.1 - Chương 2

Tôi ở khách sạn Kim Mã trong thành phố, số 188, cậu nhất định phải đến nhé. Chúng ta lại trò chuyện tiếp.

Lời này không phải là nói cho Tần Phóng nghe.

An Mạn đứng trước cửa căn phòng 188, lòng bàn tay không ngừng xuất mồ hôi. Từ nhỏ cô đã có tật này, lúc căng thẳng lòng bàn tay sẽ xuất mồ hôi. Tối nay từ lúc cô bỏ thuốc an thần vào ly nước của Tần Phóng, mồ hôi trong lòng bàn tay cô chưa từng ngừng lại.

Rốt cuộc cô hạ quyết tâm đưa tay gõ cửa, mới phát hiện ra cửa không đóng chặt, chỉ cần đẩy nhẹ là đã mở ra ngay.

Máy điều hòa chỉnh rất thích hợp, khí ẩm lan tỏa vào mặt, ánh sáng trong phòng rất tối. Phòng khách mở tivi hát vang giai điệu vui vẻ, lại là chương trình “Ba Oí, Mình Đi Đâu?” (1) được phát lại nửa đêm. Ông chủ Mã đã gặp lúc ban ngày đang mặc áo choàng tắm ngồi trên ghế salon, hai bắp chân đẩy lông gác trên bàn trà trước tivi, cười ngả nghiêng ngả ngửa.

(1) “Ba Oí, Mình Đi Đâu?” là chương trình gameshow thông qua các chuyến đi, những người cha nổi tiếng sẽ có cơ hội tìm hiểu và thể hiện tình cảm với con. Từ đó, mối quan hệ càng thêm gắn kết và phát triển bền chặt hơn. Mua lại bản quyền từ Bồ ơi mình đi đâu thế? của Hàn Quốc được đài truyền hình Hồ Nam bắt đầu ghi hình từ 11/10.

“Trời ơi buồn cười chết được, cái tên nào tàn này giành phòng vứt luôn cả con gái...”

An Mạn đi đến, chân vẫn run run, cô đứng bên cạnh ghế salon, kêu lên một tiếng: “Anh Triệu.”

Đương nhiên hắn không phải họ Mã, cũng không làm cái nghề gôm sứ vớ vẩn ở trấn Cảnh Đức. Tất cả thông tin chỉ để nói cho Tần Phóng nghe thôi. Thật ra thì cô nên cảm tạ hắn vì đã không vạch trần cô ngay trước mặt anh.

Triệu Giang Long thuận tay tắt tivi, lấy bao thuốc lá trên bàn trà, bật lửa lách tách. Căn phòng bỗng nhiên yên tĩnh tiếng bật lửa nghe vô cùng chói tai. Lúc ngọn lửa cháy lên, hắn liếc nhìn cô một cái qua ngọn lửa.

“An... Tiểu... Đình, đổi tên rồi à?”

An Mạn không nói. Triệu Giang Long cười ha ha, ngửa đầu phả một làn khói vào mặt cô, cầm lấy điện thoại bấm vài cái. Hắng giọng ho khan hai cái, bắt đầu đọc một đoạn văn một cách quái gở:

“Cõi đời này cuối cùng luôn định trước sẽ có một người đang chờ bạn. Khi đó bạn mới hiểu được, tại sao những người bạn đã gặp sai kia đều không có kết quả.”

Sắc mặt An Mạn thoáng cái đã trắng bệch.

Lúc trước cô vẫn cho rằng mình xui xẻo, thế giới lớn như thế, đường đi nhiều như vậy sao lại gặp phải kẻ thù ở nơi đây. Đây không phải là ông trời làm khó cô sao? Bây giờ mới biết không có nhiều trường hợp vô tình trùng hợp như vậy, có người làm một thì có người làm hai thôi.

“An Tiểu Đình à An Tiểu Đình, bao cô ba năm anh Triệu của cô đâu phải keo kiệt. Quăng vào người cô hơn năm sáu trăm nghìn mà đúng không? Cô gái như cô quá vô tình mà, đạo đó công an điều tra tôi, cô nghĩ tôi sắp vào tù nên chẳng hề nói tiếng nào đã cuốn gói bỏ đi. Ôi, sau này tôi về xem, phải nói là cô gom đồ sạch sẽ, ngay cả nồi niêu chén bát cũng không để lại. An Tiểu Đình à, cô làm trái tim anh Triệu đây tan nát rồi đó.”

An Mạn đứng thẳng, để mặc hắn nói, dựng cả tóc gáy. Họ Triệu chính là tên nham hiểm, nói càng nhẹ thì ra tay càng nặng. Hôm nay chuyện này không thể để yên, cô phải cầu xin hắn, dù cho đầu gối đã nhũn ra như mì sợi cũng phải liều chết van xin hắn thôi.

“Cô quả là không biết làm người mà. Đổi lại là anh Triệu đây thì cả đời đều phải khiêm tốn rồi. Khiêm tốn đó, cô có hiểu hay không, nói một cách thông tục là phải cúp cái đuôi lại. Cô biết tin này ở đâu ra không?”

Là bạn của cô gửi cho tôi đó. Chắc cô đắc tội không ít người nên người ta mới đâm một dao sau lưng cô như vậy?”

Hóa ra là đụng phải tiểu nhân, An Mạn hốt hoảng trong đầu hiện lên từng cái tên trong vòng bạn bè. Là ai đây? Ai cũng giống mà hình như ai cũng không giống.

“Đúng là gái diêm vô tình, con hát vô nghĩa, nói đi là đi thôi. Anh Triệu cô rộng lượng cũng không muốn truy cứu. Chỉ là lần này một là đúng dịp đến đây, cách cô cũng gần. Hai là cô làm người ta tổn thương quá, lại còn ”những người bạn đã gặp sai kia đều không có kết quả“. Anh Triệu cô hao tổn cũng là tiền thật bạc thật, đó cũng là đồng tiền cực khổ mới kiếm được, đâu phải trên trời rơi xuống ném vô nước còn có tiếng vang gửi ngân hàng còn có lãi. Đến chỗ cô lại thành ”gặp sai người“. Cô giải thích thử xem, anh Triệu cô sai chỗ nào vậy hả?”

Mới đầu hần còn cười, về sau thì sắc mặt dần dần dữ tợn, cuộn cuộn tạp chí khách sạn cung cấp miễn phí thành một cái ống. Giống như lúc trước mỗi khi bực tức phát tiết với cô, hần đập từng cái vào đầu và hai bên má cô, gần từng chữ: “Giải thích đi, giải thích xem sai ở chỗ nào?”

Đôi môi An Mạn run run, cô quỳ phịch xuống một tiếng. Triệu Giang Long cũng không ngờ đến cảnh này, liền lui về sau hai bước theo bản năng.

Vừa mới mở miệng, nước mắt An Mạn đã rơi xuống. Cô đập đầu với Triệu Giang Long, nói năng lộn xộn rất nhiều rất nhiều. Cô nói: Anh Triệu, anh tha cho em đi, cả đời em đều cảm tạ đại ơn đại đức của anh. Em biết tiền em thiếu anh nhất định em sẽ liều mạng kiếm trả lại cho anh. Em vất vả lắm mới gặp được Tần Phóng, em với anh ấy cũng đã chụp hình cưới rồi. Anh Triệu, chỉ cần một cái nhắc tay của anh thì cả đời em đều tốt đẹp, em xin anh đừng bao giờ nói với Tần Phóng chuyện này mà...

Cô khóc vô cùng thảm thiết, Triệu Giang Long rút khăn giấy lau mặt cho cô, đổi lại gương mặt ôn hòa nói chuyện với cô. An Mạn ngơ ngác nhìn miệng Triệu Giang Long há ra khép lại, sững sờ đến mức chẳng nghe được gì, trong đầu đều là Tần Phóng Tần Phóng.

Tần Phóng đẹp trai lại có tài năng. Hùn vốn với bạn bè mở công ty làm ăn khá khá, quan trọng hơn là anh rất chung tình. Sau khi Trần Uyển bạn gái đầu tiên bị mất do tai nạn bất ngờ được sáu năm, bên cạnh anh cũng không có cô gái nào khác. Lúc Tần Phóng chủ động gọi điện cho cô, cảm giác duy nhất của An Mạn chính là vàng từ trên trời rơi thẳng xuống đầu mình.

Đây là người đàn ông tốt nhất đời này cô gặp được. Vì muốn nắm chặt lấy anh, cô còn dụng tâm hơn cả diễn viên, ngày đêm đều suy nghĩ phải diễn kịch như thế nào, nhét An Tiểu Đình đến tận đáy hòm không để lộ ra ánh sáng. Dụng nên một An Mạn mà Tần Phóng thích, một thì có một nhưng cô vui vẻ chịu đựng. Một chút thì đã sao, các cô gái cổ đại trong hậu cung tranh giành tình cảm còn phức tạp hơn cả cô mà chỉ có thể đổi lại một phần nhỏ tình cảm của hoàng đế. Còn cô lấy được là cả một Tần Phóng nguyên vẹn cơ mà.

Đương nhiên là có người ganh tỵ với cô, phụ nữ thích Tần Phóng thật sự không ít. Lúc đầu Tần Phóng xem cô đối phó thế nào, cô chỉ cười hì hì nói một câu, em sẽ làm ấy đê tiện không muốn thấy em vui vẻ phải khó chịu.

Tần Phóng thích giọng điệu này. Anh không thích phụ nữ quá yếu đuối, quá nhịn nhục, có người tát vào mặt mình thì mình phải đánh trả lại gấp bội mới đúng chứ.

Con đê ngàn dặm cô xây lên từng chút từng chút một. Chẳng qua gần đi đến thành công thì ông trời lại phái đến họ Triệu đến khiến cô vỡ đê. Điều này rất không công bằng, làm sao cô cam tâm được, cô chết cũng không nhắm mắt đâu.

Triệu Giang Long trở mắt nhìn An Mạn, tà niệm trong đầu cùng với tà hỏa dưới thân cháy bùng bùng giống nhau. An Tiểu Đình này ban đầu là một trong mấy ả đàn bà hần bao nuôi, ngoại trừ trẻ tuổi xinh đẹp cũng chẳng có gì đặc biệt. Bây giờ thì khác, không biết ba năm nay cô ăn gạo gì mà dáng vẻ lại khác hẳn trước kia. Thật giống như là An Tiểu Đình khi đổi tên thành An Mạn liền trở thành một con người khác vậy. Hơn nữa, hiện tại cô là đàn bà của Tần Phóng, khoái cảm cướp miếng ăn từ trong miệng người khác thật sự khiến lòng người xốn xang.

Hắn đưa tay đỡ An Mạn dậy, một tay khác tùy ý ôm nhẹ qua hông cô, gượng cười nói: “Sao em lại nói vậy, một ngày vợ chồng trăm năm ơn nghĩa mà, anh Triệu có ép em vào đường cùng bao giờ?”

An Mạn cứng người lại, đầu óc trống rỗng.

Thật ra thì cô đã sớm chuẩn bị tâm lý thật tốt. Giữa Triệu Giang Long và cô có gì để “trò chuyện” đâu chứ? Trước khi gõ cửa, ban ngày hắn đã nói “cậu nhất định phải đến nhé” là cô đã biết sẽ xảy ra chuyện gì rồi. Cô tràn ngập lòng tin mình có thể ứng phó, cũng đâu phải chưa từng làm với hắn, coi như bị ma đè một lần thôi. Từ nay về sau mọi chuyện sẽ chấm dứt.

Nhưng đến khi việc trút xuống đầu mới biết thật sự không được. Cô mất rất nhiều công sức mới thay da đổi thịt thành An Mạn, thật sự không thể nào hạ tên Triệu Giang Long này như lúc trước. An Mạn giống như bị điện giật, hai tay nắm chặt lấy tay Triệu Giang Long, đôi môi ngáp ngừng nói: “Anh Triệu, ngoại trừ việc này, ngoại trừ việc này cái gì cũng được, cái gì cũng được...”

Triệu Giang Long nổi câu tát An Mạn một cái, trước mắt cô biến thành một màu đen: “Quý hóa lắm à An Tiểu Đình, cô là cái gì cô không tự biết sao. Sao lại còn mặt dày không biết xấu hổ thế hả?”

Hắn liên tục đánh cô bôm bốp vài cái. Đàn ông nặng tay lại còn đánh vào khuôn mặt yếu ớt, máu An Mạn đều dồn lên đầu, nhưng cô thật sự không hề có ý niệm độc ác. Cô để mặc Triệu Giang Long đánh mình như vậy ban đầu còn do dự sau đó biến thành liều chết không từ, vùng vẫy đấm đá cắn xé, chết cũng không để hắn được như ý.

Phập, Triệu Giang Long bỗng hét thảm một tiếng, ôm bụng lui về sau vài bước lịch bịch.

Dưới mũi An Mạn đều là máu, hô hấp tràn ngập mùi tanh, cô run rẩy ngẩng đầu lên, đối diện với ánh mắt khó tin của Triệu Giang Long.

Trên bụng hắn cắm một con dao, mà máu tươi nhanh chóng lan ra đầy áo tắm trắng của hắn.

An Mạn hoàn toàn ngỡ ngàng, mình cầm đến dao sao? Cầm khi nào? Mấy phút đồng hồ trôi qua khi này giống như là một màn trống rỗng, không hề để lại ấn tượng.

Cô run run cúi đầu nhìn tay mình, mười ngón mảnh mai trắng nõn, ngón giữa trên tay trái đeo chiếc nhẫn đính hôn. Đó là nhẫn đính hôn của cô và Tần Phóng, chỉ là một chiếc nhẫn trơn xinh đẹp vừa vặn quấn một vòng quanh ngón tay. Nhân viên cửa hàng giới thiệu là kiểu dễ bán nhất, đeo lên tay cô như được thiết kế riêng vậy.

Trong thoáng chốc trước mắt mơ hồ, tầm mắt nhòe màu máu hòa với chiếc nhẫn bạch kim sáng bóng trên tay. Trong vầng sáng ngũ sắc huyền ảo mà từ trước đến nay luôn được người ta cho rằng là màu của sự cát tường, Triệu Giang Long nặng nề ngã xuống đất.

An Mạn cũng không hiểu mình trở lại phòng thế nào, cô lạc mất hồn vóa đi lên lầu, run lấy bầy lấy ra thẻ phòng để mở cửa. Trong phòng rất tối, yên ắng đến mức có thể nghe thấy tiếng hít thở của Tần Phóng đang ngủ say. Trong bóng tối An Mạn đứng dựa vào tường thật lâu cho đến khi nơi xa đột ngột vang lên một tiếng xe chói tai, cô mới run lên lão đảo bổ nhào quỳ xuống bên giường lay thân thể Tần Phóng dậy.

Bắt đầu là biên độ rất nhỏ, sau đó lại có chút mất khống chế, cô khóc gọi anh: “Tần Phóng, Tần Phóng, anh tỉnh lại đi.”

Tần Phóng ngủ rất say, tác dụng của thuốc kéo anh vào giấc ngủ thật sâu. Mà trong lúc ngủ mơ, anh lại nhìn thấy một cảnh tượng rất xưa.

Đó chính là một sân khấu kịch cũ kỹ lâu đời trước đây, hai bên rèm đỏ kéo lên, phía sau là gánh hát rất náo nhiệt nào là chiêng trống, đàn nhị, đàn hồ. Trên sân khấu là bốn vai Sinh, Đán, Tịnh, Sứ (2) đang biểu diễn ca xướng, đọc thoại, múa may, đánh võ. Trang phục và đạo cụ đủ màu, áo choàng khăn lụa chính tề. Anh nhỏ con bám vào một góc sân khấu cổ ngựa đầu nhưng cũng chỉ nhìn thấy được đế giày của họ. Bước chân, giày màu, giày thêu mây tung bay theo tiếng chiêng trống chói tai, khiến người ta hoa cả mắt.

(2) Bốn loại vai diễn trong Kinh Kịch.

+ Sinh: các diễn viên này chuyên thủ các vai nam, trong đó nếu như đóng vai ông già có râu thì gọi là “lão sinh”, cũng có khi gọi là “tu sinh”. Nếu như đóng những vai thanh niên không đeo râu thì gọi là “tiểu sinh”, còn nếu như đóng những vai thanh niên, tráng niên có vũ (võ) công thì gọi là “vũ sinh”.

+ Đán: chỉ các diễn viên chuyên môn đóng các vai nữ, trong số đó những người diễn các vai đoàn chính đài hoàng, tính tình cương liệt thì gọi là “chính đán”, cũng gọi là “thanh y”. Nếu diễn vai những cô gái hồn nhiên hoạt bát, tính tình táo tợn thì gọi là “hoa đán”. Nếu đóng những vai trung niên hay bà già thì gọi là “lão đán”. Còn nếu diễn những vai nữ có vũ (võ) nghệ thì gọi là “vũ đán”.

+ Tịnh: Tục gọi là “xướng hoa kiể” chuyên đóng những vai nam tính tình thô lỗ, tướng mạo có phần kì quái. Mặt hóa trang dùng “kiể phổ” (mặt nạ), giọng hát to cao, động tác chân tay vùng mạnh, có thể phân làm mấy loại: “đại hoa kiể” (chính tịnh), “nhị hoa kiể” (phó tịnh), “vũ hoa kiể” (vũ tịnh).

+ Sứ: chuyên đóng những vai trong hài kịch. Vì trên mũi các diễn viên này có bôi một đám phấn trắng, cho nên các vai này cũng được gọi là “tiểu hoa kiể”. Trong số đó có những nhân vật thiện lương, hài hước, cũng có những nhân vật gian trá, nham hiểm, tính khí ti tiện. Có thể chia làm hai loại: “văn sứ và ”vô sứ“. Nếu diễn những vai thuộc loại này thì gọi là ”thái đán” hay “sứ đán”.Tiếp theo anh đột nhiên phát hiện tại vị trí gần sân khấu nhất, giữa đám giày màu mè và vạt áo tung bay lên xuống bỗng xuất hiện một đôi giày cao gót bằng gấm. Trên mũi giày còn dính một viên trân châu run run. Bàn chân láng mịn, bắp chân mượt mà, tà áo sườn xám khê lay động...

Tiếng hát kinh kịch từ từ giảm đi, đến cuối cùng trên sân khấu to lớn hàng vạn hàng nghìn hình ảnh chỉ còn tiếng giày cao gót cô đơn.

Cóc, cóc, cóc

Hơn hai giờ sáng, Lạc Nhung Nhĩ Giáp nhân viên trực đêm tại quần tiếp tân khách sạn đang ngủ gà ngủ gật bị An Mạn lay tỉnh. Ban đêm lạnh lẽo, cô mặc kín mít, đội mũ đeo khẩu trang, lộ ra đôi mắt sưng đỏ nghẹn ngào nói với anh ta rằng mình nhận được điện thoại của gia đình, nói mẹ bị bệnh nặng nằm viện, phải đi suốt đêm trở về.

Đối với người gặp phải bất hạnh nên dốc hết khả năng giúp đỡ, Lạc Nhung Nhĩ Giáp nhanh chóng quên mất sự bức bối vì bị đánh thức lúc nửa đêm. Anh ta giúp An Mạn tính tiền phòng, xách hành lý ra xe, cuối cùng giúp cô diu Tần Phóng nồng nặc mùi rượu vào xe.

Lúc An Mạn lái xe rời đi, Lạc Nhung Nhĩ Giáp đứng ven đường vẫy tay tạm biệt theo xe cô. Trong lòng anh ta cảm khái: Cô gái người Hán thật tài giỏi, ngay cả xe cũng biết lái. Ngược lại khi nghĩ đến gần một tiếng nữa là xe sẽ đến đường núi Bàn Sơn thì lại hơi lo lắng cho cô.

Chỉ mong Phật Tổ phù hộ, nam mô a di đà phật.

Anh ta đứng một lúc lâu mới chạy vào trong, lúc gần đóng cửa tắt đèn đại sảnh thì lại có một chiếc xe màu đen chạy vụt qua trước khách sạn. Đèn xe màu da cam chiếu sáng phía trước, hướng xe chạy đi cũng là phương hướng An Mạn vừa rời khỏi.

5. Q.1 - Chương 2

Tôi ở khách sạn Kim Mã trong thành phố, số 188, cậu nhất định phải đến nhé. Chúng ta lại trò chuyện tiếp. Lời này không phải là nói cho Tần Phóng nghe.

An Mạn đứng trước cửa căn phòng 188, lòng bàn tay không ngăn được xuất mồ hôi. Từ nhỏ cô đã có tật này, lúc căng thẳng lòng bàn tay sẽ xuất mồ hôi. Tối nay từ lúc cô bỏ thuốc an thần vào ly nước của Tần Phóng, mồ hôi trong lòng bàn tay cô chưa từng ngừng lại.

Rốt cuộc cô hạ quyết tâm đưa tay gõ cửa, mới phát hiện ra cửa không đóng chặt, chỉ cần đẩy nhẹ là đã mở ra ngay.

Máy điều hòa chỉnh rất thích hợp, khí ẩm lan tỏa vào mặt, ánh sáng trong phòng rất tối. Phòng khách mở tivi hát vang giai điệu vui vẻ, lại là chương trình “Ba Ôi, Mình Đi Đâu?” (1) được phát lại nửa đêm. Ông chủ Mã đã gặp lúc ban ngày đang mặc áo choàng tắm ngồi trên ghế salon, hai bắp chân đầy lông gác trên bàn trà trước tivi, cười ngả nghiêng ngả ngửa.

(1) “Ba Ôi, Mình Ba Đi Đâu?” là chương trình gameshow thông qua các chuyến đi, những người cha nổi tiếng sẽ có cơ hội tìm hiểu và thể hiện tình cảm với con. Từ đó, mối quan hệ càng thêm gắn kết và phát triển bền chặt hơn. Mua lại bản quyền từ Bố ơi mình đi đâu thế? của Hàn Quốc được đài truyền hình Hồ Nam bắt đầu ghi hình từ 11/10.

“Trời ơi buồn cười chết được, cái tên nào tàn này giành phòng vút luôn cả con gái...”

An Mạn đi đến, chân vẫn run run, cô đứng bên cạnh ghế salon, kêu lên một tiếng: “Anh Triệu.”

Đương nhiên hần không phải họ Mã, cũng không làm cái nghề gổm sứ vớ vẩn ở trấn Cảnh Đức. Tất cả thông tin chỉ để nói cho Tần Phóng nghe thôi. Thật ra thì cô nên cảm tạ hần vì đã không vạch trần cô ngay trước mặt anh.

Triệu Giang Long thuận tay tắt tivi, lấy bao thuốc lá trên bàn trà, bật lửa lách tách. Căn phòng bỗng nhiên yên tĩnh tiếng bật lửa nghe vô cùng chói tai. Lúc ngọn lửa cháy lên, hần liếc nhìn cô một cái qua ngọn lửa.

“An... Tiểu... Đình, đổi tên rồi à?”

An Mạn không nói. Triệu Giang Long cười ha ha, ngửa đầu phả một làn khói vào mặt cô, cầm lấy điện thoại bấm vài cái. Hắng giọng ho khan hai cái, bắt đầu đọc một đoạn văn một cách quái gở:

“Cõi đời này cuối cùng luôn định trước sẽ có một người đang chờ bạn. Khi đó bạn mới hiểu được, tại sao những người bạn đã gặp sai kia đều không có kết quả.”

Sắc mặt An Mạn thoáng cái đã trắng bệch.

Lúc trước cô vẫn cho rằng mình xui xẻo, thế giới lớn như thế, đường đi nhiều như vậy sao lại gặp phải kẻ thù ở nơi đây. Đây không phải là ông trời làm khó cô sao? Bây giờ mới biết không có nhiều trường hợp vô tình trùng hợp như vậy, có người làm một thì có người làm hai thôi.

“An Tiểu Đình à An Tiểu Đình, bao cô ba năm anh Triệu của cô đâu phải keo kiệt. Quăng vào người cô hơn năm sáu trăm nghìn mà đúng không? Cô gái như cô quá vô tình mà, dạo đó công an điều tra tôi, cô nghĩ tôi sắp vào tù nên chẳng hề nói tiếng nào đã cuốn gói bỏ đi. Ôi, sau này tôi về xem, phải nói là cô gom đồ sạch sẽ, ngay cả nồi niêu chén bát cũng không để lại. An Tiểu Đình à, cô làm trái tim anh Triệu đây tan nát rồi đó.”

An Mạn đứng thẳng, để mặc hần nói, dựng cả tóc gáy. Họ Triệu chính là tên nham hiểm, nói càng nhẹ thì ra tay càng nặng. Hôm nay chuyện này không thể để yên, cô phải cầu xin hần, dù cho đầu gối đã nhũn ra như mì sợi cũng phải liều chết van xin hần thôi.

“Cô quả là không biết làm người mà. Đổi lại là anh Triệu đây thì cả đời đều phải khiếm tốn rồi. Khiếm tốn đó, cô có hiểu hay không, nói một cách thông tục là phải cúp cái đuôi lại. Cô biết tin này ở đâu ra không? Là bạn của cô gửi cho tôi đó. Chắc cô đắc tội không ít người nên người ta mới đâm một dao sau lưng cô như vậy?”

Hóa ra là đụng phải tiểu nhân, An Mạn hốt hoảng trong đầu hiện lên từng cái tên trong vòng bạn bè. Là ai đây? Ai cũng giống mà hình như ai cũng không giống.

“Đúng là gái điếm vô tình, con hát vô nghĩa, nói đi là đi thôi. Anh Triệu cô rộng lượng cũng không muốn truy cứu. Chỉ là lần này một là đúng dịp đến đây, cách cô cũng gần. Hai là cô làm người ta tổn thương quá, lại còn ”những người bạn đã gặp sai kia đều không có kết quả“. Anh Triệu cô hao tổn cũng là tiền thật bạc thật, đó cũng là đồng tiền cực khổ mới kiếm được, đâu phải trên trời rơi xuống ném vô nước còn có tiếng vang gửi ngân hàng còn có lãi. Đến chỗ cô lại thành ”gặp sai người“. Cô giải thích thử xem, anh Triệu cô sai chỗ nào vậy hả?”

Mới đầu hần còn cười, về sau thì sắc mặt dần dần dữ tợn, cuộn cuộn tạp chí khách sạn cung cấp miễn phí thành một cái ống. Giống như lúc trước mỗi khi bực tức phát tiết với cô, hần đập từng cái vào đầu và hai

bên má cô, gần từng chữ: “Giải thích đi, giải thích xem sai ở chỗ nào?”

Đôi môi An Mạn run run, cô quỳ phịch xuống một tiếng. Triệu Giang Long cũng không ngờ đến cảnh này, liền lui về sau hai bước theo bản năng.

Vừa mới mở miệng, nước mắt An Mạn đã rơi xuống. Cô dập đầu với Triệu Giang Long, nói năng lộn xộn rất nhiều rất nhiều. Cô nói: Anh Triệu, anh tha cho em đi, cả đời em đều cảm tạ đại ơn đại đức của anh. Em biết tiền em thiếu anh nhất định em sẽ liều mạng kiếm trả lại cho anh. Em vất vả lắm mới gặp được Tần Phóng, em với anh ấy cũng đã chụp hình cưới rồi. Anh Triệu, chỉ cần một cái nhấc tay của anh thì cả đời em đều tốt đẹp, em xin anh đừng bao giờ nói với Tần Phóng chuyện này mà...

Cô khóc vô cùng thảm thiết, Triệu Giang Long rút khăn giấy lau mặt cho cô, đổi lại gương mặt ôn hòa nói chuyện với cô. An Mạn ngơ ngác nhìn miệng Triệu Giang Long há ra khép lại, sững sờ đến mức chẳng nghe được gì, trong đầu đều là Tần Phóng Tần Phóng.

Tần Phóng đẹp trai lại có tài năng. Hùn vốn với bạn bè mở công ty làm ăn khá khá, quan trọng hơn là anh rất chung tình. Sau khi Trần Uyển bạn gái đầu tiên bị mất do tai nạn bất ngờ được sáu năm, bên cạnh anh cũng không có cô gái nào khác. Lúc Tần Phóng chủ động gọi điện cho cô, cảm giác duy nhất của An Mạn chính là vàng từ trên trời rơi thẳng xuống đầu mình.

Đây là người đàn ông tốt nhất đời này cô gặp được. Vì muốn nắm chặt lấy anh, cô còn dưng tâm hơn cả diễn viên, ngày đêm đều suy nghĩ phải diễn kịch như thế nào, nhét An Tiểu Đình đến tận đáy hòm không để lộ ra ánh sáng. Dưng nên một An Mạn mà Tần Phóng thích, một thì có một nhưng cô vui vẻ chịu đựng. Một chút thì đã sao, các cô gái cổ đại trong hậu cung tranh giành tình cảm còn phức tạp hơn cả cô mà chỉ có thể đổi lại một phần nhỏ tình cảm của hoàng đế. Còn cô lấy được là cả một Tần Phóng nguyên vẹn cơ mà.

Đương nhiên là có người ganh tỵ với cô, phụ nữ thích Tần Phóng thật sự không ít. Lúc đầu Tần Phóng xem cô đối phó thế nào, cô chỉ cười hì hì nói một câu, em sẽ làm cho mấy đứa đê tiện không muốn thấy em vui vẻ phải khó chịu.

Tần Phóng thích giọng điệu này. Anh không thích phụ nữ quá yếu đuối, quá nhịn nhục, có người tát vào mặt mình thì mình phải đánh trả lại gấp bội mới đúng chứ.

Con đê ngàn dặm cô xây lên từng chút từng chút một. Chẳng qua gần đi đến thành công thì ông trời lại phái đến họ Triệu đến khiến cô vỡ òa. Điều này rất không công bằng, làm sao cô cam tâm được, cô chết cũng không nhắm mắt đâu.

Triệu Giang Long trở mắt nhìn An Mạn, tà niệm trong đầu cùng với tà hỏa dưới thân cháy bùng bùng giống nhau. An Tiểu Đình này ban đầu là một trong mấy ả đàn bà hắc bao nuôi, ngoại trừ trẻ tuổi xinh đẹp cũng chẳng có gì đặc biệt. Bây giờ thì khác, không biết ba năm nay cô ăn gạo gì mà dáng vẻ lại khác hẳn trước kia. Thật giống như là An Tiểu Đình khi đổi tên thành An Mạn liền trở thành một con người khác vậy. Hơn nữa, hiện tại cô là đàn bà của Tần Phóng, khoái cảm cướp miếng ăn từ trong miệng người khác thật sự khiến lòng người xoắn xang.

Hắn đưa tay đỡ An Mạn dậy, một tay khác tùy ý ôm nhẹ qua hông cô, gượng cười nói: “Sao em lại nói vậy, một ngày vợ chồng trăm năm ơn nghĩa mà, anh Triệu có ép em vào đường cùng bao giờ?”

An Mạn cứng người lại, đầu óc trống rỗng.

Thật ra thì cô đã sớm chuẩn bị tâm lý thật tốt. Giữa Triệu Giang Long và cô có gì để “trò chuyện” đâu chứ? Trước khi gõ cửa, ban ngày hắn đã nói “cậu nhất định phải đến nhé” là cô đã biết sẽ xảy ra chuyện gì rồi. Cô tràn ngập lòng tin mình có thể ứng phó, cũng đâu phải chưa từng làm với hắn, coi như bị ma đè một lần thôi. Từ nay về sau mọi chuyện sẽ chấm dứt.

Nhưng đến khi việc trút xuống đầu mới biết thật sự không được. Cô mất rất nhiều công sức mới thay da đổi thịt thành An Mạn, thật sự không thể nào hạ tên Triệu Giang Long này như lúc trước. An Mạn giống như bị điện giật, hai tay nắm chặt lấy tay Triệu Giang Long, đôi môi ngáp ngừng nói: “Anh Triệu, ngoại trừ việc này, ngoại trừ việc này cái gì cũng được, cái gì cũng được...”

Triệu Giang Long nổi câu tát An Mạn một cái, trước mắt cô biến thành một màu đen: “Quý hóa lắm à An Tiểu Đình, cô là cái gì cô không tự biết sao. Sao lại còn mặt dày không biết xấu hổ thế hả?”

Hắn liên tục đánh cô bôm bốp vài cái. Đàn ông nặng tay lại còn đánh vào khuôn mặt yếu ớt, máu An Mạn đều dồn lên đầu, nhưng cô thật sự không hề có ý niệm độc ác. Cô để mặc Triệu Giang Long đánh mình như vậy ban đầu còn do dự sau đó biến thành liều chết không từ, vùng vẫy đâm đá cắn xé, chết cũng không để hắn được như ý.

Phập, Triệu Giang Long bỗng hét thảm một tiếng, ôm bụng lui về sau vài bước lịch lịch.

Dưới mũi An Mạn đều là máu, hô hấp tràn ngập mùi tanh, cô run rẩy ngẩng đầu lên, đối diện với ánh mắt khó tin của Triệu Giang Long.

Trên bụng hắn cắm một con dao, mà máu tươi nhanh chóng lan ra đầy áo tắm trắng của hắn.

An Mạn hoàn toàn ngơ ngàng, mình cầm đến dao sao? Cầm khi nào? Mấy phút đồng hồ trôi qua khi này giống như là một màn trống rỗng, không hề để lại ấn tượng.

Cô run run cúi đầu nhìn tay mình, mười ngón mảnh mai trắng nõn, ngón giữa trên tay trái đeo chiếc nhẫn đính hôn. Đó là nhẫn đính hôn của cô và Tần Phóng, chỉ là một chiếc nhẫn trơn xinh đẹp vừa vặn quấn một vòng quanh ngón tay. Nhân viên cửa hàng giới thiệu là kiểu dễ bán nhất, đeo lên tay cô như được thiết kế riêng vậy.

Trong thoáng chốc trước mắt mơ hồ, tầm mắt nhòe màu máu hòa với chiếc nhẫn bạch kim sáng bóng trên tay. Trong vầng sáng ngũ sắc huyền ảo mà từ trước đến nay luôn được người ta cho rằng là màu của sự cát tường, Triệu Giang Long nặng nề ngã xuống đất.

An Mạn cũng không hiểu mình trở lại phòng thế nào, cô lạc mất hồn vĩa đi lên lầu, run lấy bầy lấy ra thẻ phòng để mở cửa. Trong phòng rất tối, yên ắng đến mức có thể nghe thấy tiếng hít thở của Tần Phóng đang ngủ say. Trong bóng tối An Mạn đứng dựa vào tường thật lâu cho đến khi nơi xa đột ngột vang lên một tiếng xe chói tai, cô mới run lên lão đảo bổ nhào quỳ xuống bên giường lay thân thể Tần Phóng dậy.

Bắt đầu là biên độ rất nhỏ, sau đó lại có chút mất khống chế, cô khóc gọi anh: “Tần Phóng, Tần Phóng, anh tỉnh lại đi.”

Tần Phóng ngủ rất say, tác dụng của thuốc kéo anh vào giấc ngủ thật sâu. Mà trong lúc ngủ mơ, anh lại nhìn thấy một cảnh tượng rất xưa.

Đó chính là một sân khấu kịch cũ kỹ lâu đời trước đây, hai bên rèm đỏ kéo lên, phía sau là gánh hát rất náo nhiệt nào là chiêng trống, đàn nhị, đàn hồ. Trên sân khấu là bốn vai Sinh, Đán, Tịnh, Sầu (2) đang biểu diễn ca xướng, đọc thoại, múa may, đánh võ. Trang phục và đạo cụ đủ màu, áo choàng khăn lụa chính tề. Anh nhỏ con bám vào một góc sân khấu cổ ngựa đầu nhưng cũng chỉ nhìn thấy được đế giày của họ. Bước chân, giày màu, giày thêu mây tung bay theo tiếng chiêng trống chói tai, khiến người ta hoa cả mắt.

(2) Bốn loại vai diễn trong Kinh Kịch.

+ Sinh: các diễn viên này chuyên thủ các vai nam, trong đó nếu như đóng vai ông già có râu thì gọi là “lão sinh”, cũng có khi gọi là “tu sinh”. Nếu như đóng những vai thanh niên không đeo râu thì gọi là “tiểu sinh”, còn nếu như đóng những vai thanh niên, tráng niên có vũ (võ) công thì gọi là “vũ sinh”.

+ Đán: chỉ các diễn viên chuyên môn đóng các vai nữ, trong số đó những người diễn các vai đoan chính đài hoàng, tính tình cương liệt thì gọi là “chính đán”, cũng gọi là “thanh y”. Nếu diễn vai những cô gái hồn nhiên hoạt bát, tính tình táo tợn thì gọi là “hoa đán”. Nếu đóng những vai trung niên hay bà già thì gọi là “lão đán”. Còn nếu diễn những vai nữ có vũ (võ) nghệ thì gọi là “vũ đán”.

+ Tịnh: Tục gọi là “xướng hoa kiểng” chuyên đóng những vai nam tính tình thô lỗ, tướng mạo có phần kì quái. Mặt hóa trang dùng “kiểng phổ” (mặt nạ), giọng hát to cao, động tác chân tay vùng mạnh, có thể phân làm mấy loại: “đại hoa kiểng” (chính tịnh), “nhị hoa kiểng” (phó tịnh), “vũ hoa kiểng” (vũ tịnh).

+ Sầu: chuyên đóng những vai trong hài kịch. Vì trên mũi các diễn viên này có bôi một đám phấn trắng, cho nên các vai này cũng được gọi là “tiểu hoa kiểng”. Trong số đó có những nhân vật thiện lương, hài hước, cũng có những nhân vật gian trá, nham hiểm, tính khí ti tiện. Có thể chia làm hai loại: “văn sầu và ”võ

sửu“. Nếu diễn những vai thuộc loại này thì gọi là ”thái đán” hay “sửu đán”.Tiếp theo anh đột nhiên phát hiện tại vị trí gần sân khấu nhất, giữa đám giày màu mè và vạt áo tung bay lên xuống bỗng xuất hiện một đôi giày cao gót bằng gấm. Trên mũi giày còn dính một viên trân châu run run. Bàn chân láng mịn, bắp chân mượt mà, tà áo sườn xám khẽ lay động...

Tiếng hát kinh kịch từ từ giảm đi, đến cuối cùng trên sân khấu to lớn hàng vạn hàng nghìn hình ảnh chỉ còn tiếng giày cao gót cô đơn.

Cóc, cóc, cóc

Hơn hai giờ sáng, Lạc Nhung Nhĩ Giáp nhân viên trực đêm tại quần tiếp tân khách sạn đang ngủ gà ngủ gật bị An Mạn lay tỉnh. Ban đêm lạnh lẽo, cô mặc kín mít, đội mũ đeo khẩu trang, lộ ra đôi mắt sưng đỏ nghẹn ngào nói với anh ta rằng mình nhận được điện thoại của gia đình, nói mẹ bị bệnh nặng nằm viện, phải đi suốt đêm trở về.

Đối với người gặp phải bất hạnh nên dốc hết khả năng giúp đỡ, Lạc Nhung Nhĩ Giáp nhanh chóng quên mất sự bức bối vì bị đánh thức lúc nửa đêm. Anh ta giúp An Mạn tính tiền phòng, xách hành lý ra xe, cuối cùng giúp cô diu Tần Phóng nồng nặc mùi rượu vào xe.

Lúc An Mạn lái xe rời đi, Lạc Nhung Nhĩ Giáp đứng ven đường vẫy tay tạm biệt theo xe cô. Trong lòng anh ta cảm khái: Cô gái người Hán thật tài giỏi, ngay cả xe cũng biết lái. Ngược lại khi nghĩ đến gần một tiếng nữa là xe sẽ đến đường núi Bàn Sơn thì lại hơi lo lắng cho cô.

Chỉ mong Phật Tổ phù hộ, nam mô a di đà phật.

Anh ta đứng một lúc lâu mới chạy vào trong, lúc gần đóng cửa tắt đèn đại sảnh thì lại có một chiếc xe màu đen chạy vụt qua trước khách sạn. Đèn xe màu da cam chiếu sáng phía trước, hướng xe chạy đi cũng là phương hướng An Mạn vừa rời khỏi.

6. Q.1 - Chương 3

Đầu óc An Mạn rối loạn cô cũng biết là lái xe ban đêm rất nguy hiểm, nhất là đường núi Bàn Sơn dân bản xứ kêu là “Chín mươi chín khúc cua, ma chạy cũng khó”. Cụ thể không biết có đến chín mươi chín khúc cua hay không, nhưng một cua lại nối tiếp một cua, cả hành trình có vài chục con đường hình xoắn ốc chạy lên núi. Con đường cao nhất được kêu là vách đá vạn trượng cũng không ngoa.

Lúc chạy đến khúc cua thứ ba mươi An Mạn mở hết toàn bộ cửa xe ra. Gió lạnh thổi ào ạt vào xe, giá buốt khiến người ta tỉnh táo. Trên vách núi có vài cây thưa thớt mọc nghiêng nghiêng, bất chợt nhìn lại giống như kẻ xấu núp trong bóng tối. Nhiều lần An Mạn sợ mất hết hồn vía, sau lưng và cả mồ hôi lạnh.

Đêm khuya trong núi vô cùng yên tĩnh, thỉnh thoảng có tiếng quang quác vang lên không biết là con chim nào kinh hãi trong đêm. Đã là cuối tháng mười hai mặt trăng vừa tròn rồi lại khuyết, mờ nhạt treo trên bầu trời giống như đôi mắt lạnh lùng mở to, bất kể là rẽ bao nhiêu khúc cua, đi được bao nhiêu đường, chỉ cần ngẩng đầu nhìn lên nó vẫn dõi theo sát người cô khiến cô chẳng cách nào an ngủ.

Dường như đặt mình vào trong thế giới an tĩnh khác, rốt cuộc đầu óc An Mạn đã tỉnh táo lại một chút từ cơn hỗn loạn.

Theo tiếng bánh xe cao su ma sát trên con đường núi gồ ghề, cô bắt đầu cẩn thận nhớ đến toàn bộ tối hôm nay. Từng cảnh từng đoạn giống như một cuộn phim nhựa xưa cũ chậm rãi hiện lên.

– Sau khi uống xong ly nước có thuốc ngủ, Tần Phóng từ từ nhắm mắt lại...

– Cô do dự gõ cửa phòng số 188...

– Triệu Giang Long cuộn quyển tạp chí lại đánh từng cú vào mặt cô, nói: “Anh Triệu của cô sai thế nào, cô giải thích đi, giải thích đi...”

– Bị Triệu Giang Long đánh hoàn toàn không có sức đánh trả, cô co ro bảo vệ khuôn mặt mặc cho hắn đâm đá tui bụi. Xương sườn bị đá hai cú, đến giờ vẫn còn đau âm ỉ...

..

Đột nhiên cả người An Mạn run lên, giẫm mạnh phanh xe. Chiếc xe chạy lên trước vài mét theo quán tính, bánh xe ma sát mặt đường phát ra tiếng chói tai. Cách vài mét về phía trước chính là vách núi, ngoài vách núi tối mịt, chính là một khoảng không mông manh vô biên vô hạn.

Từ đầu đến cuối cô không hề đụng đến con dao.

Lúc bị Triệu Giang Long đánh thừa sống thiếu chết, cô thử cắn răng dùng móng tay quơ quào về phía trước. Thậm chí lúc cùng cực nắm được chân bàn trà, cô muốn nhấc bàn trà đập lại Triệu Giang Long. Nhưng thật sự là cô không có đụng vào con dao, thật sự không có!

Khi đó cô choáng váng, trong nhà chỉ có cô và Triệu Giang Long. Triệu Giang Long bị dao đâm, lại có vẻ mặt như vậy nên cô liền cho rằng trong lúc hỗn loạn mình đã lỡ tay. Kế tiếp là trong lòng rối loạn, nên nửa đêm cô lái xe chạy trốn.

Trốn đi đâu đây, chuyện này trốn là được sao? Hơn nữa không phải vừa bỏ chạy là đã chứng tỏ mình sợ tội bỏ trốn rồi hay sao?

An Mạn có một dự cảm bất an.

Không được, phải trở về.

Cô bắt buộc mình tỉnh táo, hít sâu vào một hơi chuẩn bị khởi động xe lần nữa.

Đúng lúc đó, kiếng chiếu hậu bỗng có ánh đèn sáng choang. An Mạn còn chưa kịp phản ứng đã nghe thấy một tiếng ầm thật lớn. Lực va chạm khổng lồ khiến xe chạy về phía trước bốn năm mét, đầu xe thò ra khoảng không. An Mạn sợ rằng sau một khắc nữa xe sẽ rơi xuống vách núi, hoảng sợ không ngừng hét lên thất thanh. Trong lúc miệng còn la hét thì cửa xe bất chợt bị mở ra. Mọi người đàn ông cao lớn thô bạo đưa tay nắm tóc cô lôi xuống đất. Da đầu An Mạn đau rát, vùng vẫy chống đỡ nhưng không đứng lên được. Người đó giẫm mạnh lên ót cô, đập cả mặt cô vào trong đất bùn, rống giận: “Con điếm, hàng đâu?”

Tần Phóng cảm thấy rất lạnh.

Cảm giác giống như là có ai đó đặt vài cánh quạt trên đầu giường, mở hết công suất mãnh liệt thổi về phía anh. Không biết chần đã bị tung ra từ lúc nào, nhưng lực lợi mãi cũng không sờ đến được. Tiếng quạt lọc cộc lại ào ào này ở phía sau lưng, dường như ở nơi rất xa có tiếng An Mạn kêu thảm thiết

Tần Phóng giật mình chợt mở mắt ra, hoàn cảnh xung quanh khiến anh hoàn toàn ngỡ ngàng. Trong đầu đau như bị kim châm, tim đập vô cùng kịch liệt, hô hấp hơi khó khăn giống như là dấu hiệu của phản ứng cao nguyên. Sau khi anh ngơ ngậy ngồi dậy, tựa đầu vào đầu gối hòa hoãn một chút. Sau đó gần như nghiêng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ theo bản năng.

Cách đó không xa, An Mạn đang co quắp thân thể nằm trên mặt đất. Có một người đàn ông đập trên người cô, tay chống lên đầu gối như là đang nghỉ ngơi vì đã đánh mệt. Một người khác đội mũ lưỡi trai đá thật mạnh vào bụng cô, gầm lên: “Không phải mày thì là ai, hàng đâu?”

Theo bản năng Tần Phóng cảm thấy đây là mơ, nhưng cho dù ở trong mơ anh cũng không chịu được người khác ức hiếp An Mạn như thế. Anh rống giận kêu lên một tiếng “An Mạn”, chống lên ghế dựa muốn mở cửa xe ra. Vừa mới hành động thì sườn xe đột nhiên vang lên ầm ầm, chậm chạp nghiêng đi với một biên độ chẳng lành.

Sau lưng Tần Phóng lạnh toát, đột nhiên cũng không dám động dậy. Sau một hai giây cứng người, anh từ từ ngẩng đầu nhìn về một phía khác.

Nơi đó không phải là vùng đất bằng, mà là một khoảng không xanh thẫm như biển rộng không thấy được bến bờ, thậm chí có một vài ngôi sao trôi lơ lửng. Đầu xe rõ ràng bắt đầu nghiêng xuống, may mắn chính là nó lại giữ vững được thăng bằng sau tình trạng rung rinh.

Hiển nhiên hai người bên kia cũng chú ý đến động tĩnh phía bên này. Kẻ nghỉ ngơi khi nãy cười khẩy hai tiếng rồi chạy về phía bên này. Vừa mới bước đi được hai bước thì trên đùi đột ngột bị ôm chặt, hắn cúi đầu nhìn xuống thấy An Mạn đang gắt gao ôm lấy chân của hắn, yếu ớt nói một câu: “Anh đừng vậy... không liên quan đến anh ấy, thật sự không liên quan gì hết.”

Người đó lại cười, nói chế giễu với tên mũ lưỡi trai phía đối diện: “Ồ, mà xem nó mặc kệ sống chết, lúc này còn đóng kịch nữa nè.”

Là đồng bọn của nhau, xử lý mấy chuyện này cũng không phải mới một hai lần, nghe giọng điệu cũng biết phải làm gì. Tên mũ lưỡi trai cười cười bước nhanh đến chiếc xe phía trước, nhắc chân giẫm lên cangkang sau xe ra về như giầy tiếp theo sẽ đạp nó đi.

Người khi nãy cúi đầu nhìn An Mạn cất giọng bình tĩnh: “Bọn tao đều canh giữ căn phòng đó hai mươi bốn giờ, ngoại trừ mày ra không có ai khác... Cho mày thêm một cơ hội, hàng đâu?”

Hàng ư?

Hàng gì? Triệu Giang Long chuyển hàng sao? An Mạn run run, nhìn chằm chằm vào cái chân tên mũ lưỡi trai đạp lên cangkang sau xe. Đôi mắt trợn to lên, nếu cô không nói Tần Phóng sẽ chết...

Có thể kéo dài một phút chờ một phút, nói không chừng trong một phút này sẽ có cơ hội xoay chuyển thì sao?

An Mạn run rẩy nói: “Tôi không có trả phòng, tôi để đồ ở trong tủ quần áo khách sạn...”

Môi đã sớm bị đánh rách, lại nhanh chóng bị gió thổi khô, nói ra từng chữ đều đau nhói. Trên mặt người đó hiện ra nụ cười thỏa mãn, nhẹ nhàng gật đầu với tên mũ lưỡi trai. Tên mũ lưỡi trai hiểu ý, hắng giọng một cái như nghiền ngẫm tiếp theo ra sức đạp một cái.

Mày nói hay không thì kết quả đều giống nhau.

Trong tiếng kêu thảm thiết đau xé ruột gan của An Mạn, chiếc xe ầm ầm rơi xuống, đuôi xe dấy lên cát bụi trên đường giống như một điệu múa nhỏ nhỏ trong ánh đèn chiếu rọi của chiếc xe màu đen. Nhưng chỉ trong thoáng chốc như vậy, sau đó liên tiếp vang lên tiếng va chạm, hẳn là do lúc xe rơi xuống va đập vào vách đá làm văng ra những viên đá nhọn, sau đó nữa cũng không còn tiếng động.

Hai người tóm lấy An Mạn đã xui lợ trên mặt đất lên xe, lúc đóng cửa lại bất chợt cảm giác được cả ngọn núi như rung lên một chút. Sau lần này mới thật sự là yên tĩnh.

Tên mũ lưỡi trai chép miệng: “Ồ, đúng là sâu thật.”

Người đó cũng cảm động sâu sắc: “Cho nên mới nói lái xe ở nơi này nhất định phải chú ý an toàn. Mày xem đi, muốn cứu cũng không có cách nào cứu được.”

Trên thực tế, khi xe rơi xuống vách núi, Tần Phóng vẫn còn chưa hoàn toàn biết rõ rốt cuộc là thật hay là mơ. Một mặt là do ảnh hưởng của thuốc, mặt khác anh cũng không cách nào biết rõ tất cả trong một thời gian ngắn. Anh chỉ nhớ rõ ràng là mình đang nằm ngủ thôi.

Mấy năm trước Tần Phóng và bạn bè đi xem bộ phim “Để Viên Đạn Bay” (1) của Khương Văn. Phần sau lúc ra khỏi thành tiêu diệt băng cướp, Cát Ưu diễn vai Thang sư gia kêu gọi mọi người tiêu diệt băng cướp với màn trình bày tính tất yếu phải tiêu diệt kẻ cướp của Đại Lạt Ma, ông ta than thở khóc lóc mà rằng: “Bất cứ lúc nào cũng phải tiêu diệt băng cướp Ma Phỉ! Không diệt không được! Anh suy nghĩ thử xem, anh dẫn vợ ngồi xe lửa đang ăn lẩu nghe ca hát đột nhiên bị băng cướp Ma Phỉ cướp bóc thì sao!”

(1) “Để viên đạn bay” có tên tiếng Anh là Let the bullets fly là tác phẩm thứ 4 của đạo diễn kiêm diễn viên Khương Văn. Nội dung nói về cuộc chiến đẫm máu giữa một băng trộm và một băng nhóm giang hồ ở tỉnh lẻ vào thập niên 20 ở Trung Quốc. Khương Văn cũng tham gia bộ phim cùng với các diễn viên khác như Châu Nhuận Phát, Cát Ưu, Lưu Gia Linh, Trần Khôn... Bộ phim được ca ngợi vì cốt truyện thu hút, lời thoại thú vị và những cảnh quay hành động hoành tráng, được khởi chiếu tại Trung Quốc vào ngày 16/12/2010.

Lúc đó anh cười ngả nghiêng ngả ngửa, vỗ vai bạn: “Xem đi, đời người vô thường mà.”

Chuyện này làm sao có thể xảy ra trên người mình chứ?

Trước khi sắp sửa ngủ anh xem chương trình giải trí, uống một tách trà. Sao vừa mở mắt đã ăn mặc kín mít nằm trong một chiếc xe nơi rừng núi hoang vắng, hơn nữa sau một giây đã rơi xuống vực?

Trăng sáng còn treo trên cao đêm rất sâu, thời gian ngắn ngủi như thế rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì khiến trời đất thay đổi chứ?

Không có bất cứ dấu mối nào, chỉ có tiếng kêu thảm thiết của An Mạn và câu nói duy nhất anh nghe được:

– “Không phải mày thì là ai, hàng đâu?”

Tần Phóng mệt mỏi nhắm mắt lại.

Giả thôi, giả thôi, ma đề, ác mộng, cũng giống như người phụ nữ không nhìn thấy mặt chậm rãi đến gần trên sân khấu. Đều là mộng cả.

Ngày mai lúc mặt trời ló dạng, mở mắt ra An Mạn sẽ bình yên vô sự nằm bên cạnh anh.

Ngày mai sẽ là một ngày mới.

Nổ ầm một tiếng, xe nặng nề rơi xuống đất. Trong nháy mắt nó vặn vẹo biến hình như bị cắn xé. Dưới đáy vực không biết là mũi nhọn hay là cái cọc bị chém đứt, kết hợp với lực xung kích khổng lồ trong thoáng chốc cái cọc nhọn đâm xuyên qua sườn xe đâm từ giữa lưng xuyên ra trước ngực anh.

Trước kia anh từng nghe một cách nói đó là lúc người rơi xuống núi bởi vì quá sợ hãi nên trái tim bị vỡ ra mà chết. Bây giờ anh biết không phải là vậy. Bởi vì bộ phận tạo máu kia vẫn không ngừng đập, cho đến khi bị cọc nhọn đâm xuyên qua.

Tiếng va chạm khổng lồ kinh động đám quạ đen trong rừng bay loạn xạ kêu quang quác một trận vang dội cả trời đất. Giống như là một màn sương đen kéo đến che đi cảnh đêm.

Đây là cuối tháng mười hai khoảng trước hoặc sau ngày hai mươi, lịch âm là mười tám tháng mười một, trăng sáng vừa tròn lại khuyết. Nghe nói mấy ngày nữa là đến hai mươi ba âm lịch, vầng trăng tròn sẽ khuyết đi một nửa trở thành vầng trăng lưỡi liềm.

7. Q.1 - Chương 3

Đầu óc An Mạn rối loạn cô cũng biết là lái xe ban đêm rất nguy hiểm, nhất là đường núi Bàn Sơn dân bản xứ kêu là “Chín mươi chín khúc cua, ma chạy cũng khó”. Cụ thể không biết có đến chín mươi chín khúc cua hay không, nhưng một cua lại nối tiếp một cua, cả hành trình có vài chục con đường hình xoắn ốc chạy lên núi. Con đường cao nhất được kêu là vách đá vạn tượng cũng không ngoa.

Lúc chạy đến khúc cua thứ ba mươi An Mạn mở hết toàn bộ cửa xe ra. Gió lạnh thổi ào ạt vào xe, giá buốt khiến người ta tỉnh táo. Trên vách núi có vài cây thưa thớt mọc nghiêng nghiêng, bất chợt nhìn lại giống như kẻ xấu núp trong bóng tối. Nhiều lần An Mạn sợ mất hết hồn vía, sau lưng và cả mồ hôi lạnh.

Đêm khuya trong núi vô cùng yên tĩnh, thỉnh thoảng có tiếng quang quác vang lên không biết là con chim nào kinh hãi trong đêm. Đã là cuối tháng mười hai mặt trăng vừa tròn rồi lại khuyết, mờ nhạt treo trên bầu trời giống như đôi mắt lạnh lùng mở to, bất kể là rẽ bao nhiêu khúc cua, đi được bao nhiêu đường, chỉ cần ngẩng đầu nhìn lên nó vẫn dõi theo sát người cô khiến cô chẳng cách nào an núp.

Dường như đặt mình vào trong thế giới an tĩnh khác, rốt cuộc đầu óc An Mạn đã tỉnh táo lại một chút từ cơn hỗn loạn.

Theo tiếng bánh xe cao su ma sát trên con đường núi gồ ghề, cô bắt đầu cẩn thận nhớ đến toàn bộ tối hôm nay. Từng cảnh từng đoạn giống như một cuộn phim nhựa xưa cũ chậm rãi hiện lên.

- Sau khi uống xong ly nước có thuốc ngủ, Tần Phóng từ từ nhắm mắt lại...
- Cô do dự gõ cửa phòng số 188...
- Triệu Giang Long cuộn quyển tạp chí lại đánh từng cú vào mặt cô, nói: “Anh Triệu của cô sai thế nào, cô giải thích đi, giải thích đi...”
- Bị Triệu Giang Long đánh hoàn toàn không có sức đánh trả, cô co ro bảo vệ khuôn mặt mặc cho hấn đấm đá túi bụi. Xương sườn bị đá hai cú, đến giờ vẫn còn đau âm ỉ...

..

Đột nhiên cả người An Mạn run lên, giẫm mạnh phanh xe. Chiếc xe chạy lên trước vài mét theo quán tính, bánh xe ma sát mặt đường phát ra tiếng chói tai. Cách vài mét về phía trước chính là vách núi, ngoài vách núi tối mịt, chính là một khoảng không mông mang vô biên vô hạn.

Từ đầu đến cuối cô không hề đụng đến con dao.

Lúc bị Triệu Giang Long đánh thừa sống thiếu chết, cô thử cắn răng dùng móng tay quơ quào về phía trước. Thậm chí lúc cùng cực nắm được chân bàn trà, cô muốn nhấc bàn trà đập lại Triệu Giang Long. Nhưng thật sự là cô không có đụng vào con dao, thật sự không có!

Khi đó cô choáng váng, trong nhà chỉ có cô và Triệu Giang Long. Triệu Giang Long bị dao đâm, lại có vẻ mặt như vậy nên cô liền cho rằng trong lúc hỗn loạn mình đã lỡ tay. Kế tiếp là trong lòng rối loạn, nên nửa đêm cô lái xe chạy trốn.

Trốn đi đâu đây, chuyện này trốn là được sao? Hơn nữa không phải vừa bỏ chạy là đã chứng tỏ mình sợ tội bỏ trốn rồi hay sao?

An Mạn có một dự cảm bất an.

Không được, phải trở về.

Cô bắt buộc mình tỉnh táo, hít sâu vào một hơi chuẩn bị khởi động xe lần nữa.

Đúng lúc đó, kiếng chiếu hậu bỗng có ánh đèn sáng choang. An Mạn còn chưa kịp phản ứng đã nghe thấy một tiếng ầm thật lớn. Lực va chạm khổng lồ khiến xe chạy về phía trước bốn năm mét, đầu xe thò ra khoảng không. An Mạn sợ rằng sau một khắc nữa xe sẽ rơi xuống vách núi, hoảng sợ không ngừng hét lên thất thanh. Trong lúc miệng còn la hét thì cửa xe bất chợt bị mở ra. Một người đàn ông cao lớn thô bạo đưa tay nắm tóc cô lôi xuống đất. Da đầu An Mạn đau rát, vùng vẫy chống đỡ nhưng không đứng lên được. Người đó giẫm mạnh lên ót cô, đập cả mặt cô vào trong đất bùn, rống giận: “Con điếm, hàng đâu?”

Tần Phóng cảm thấy rất lạnh.

Cảm giác giống như là có ai đó đặt vài cánh quạt trên đầu giường, mở hết công suất mãnh liệt thổi về phía anh. Không biết chần đã bị tung ra từ lúc nào, nhưng lực lợi mãi cũng không sờ đến được. Tiếng quạt lộc cộc lại ào ào này ở phía sau lưng, dường như ở nơi rất xa có tiếng An Mạn kêu thảm thiết

Tần Phóng giật mình chợt mở mắt ra, hoàn cảnh xung quanh khiến anh hoàn toàn ngỡ ngàng. Trong đầu đau như bị kim châm, tim đập vô cùng kịch liệt, hô hấp hơi khó khăn giống như là dấu hiệu của phản ứng cao nguyên. Sau khi anh ngơ ngậy ngồi dậy, tựa đầu vào đầu gối hòa hoãn một chút. Sau đó gần như nghiêng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ theo bản năng.

Cách đó không xa, An Mạn đang co quắp thân thể nằm trên mặt đất. Có một người đàn ông đập trên người cô, tay chống lên đầu gối như là đang nghỉ ngơi vì đã đánh mệt. Một người khác đội mũ lưỡi trai đá thật mạnh vào bụng cô, gầm lên: “Không phải mày thì là ai, hàng đâu?”

Theo bản năng Tần Phóng cảm thấy đây là mơ, nhưng cho dù ở trong mơ anh cũng không chịu được người khác ức hiếp An Mạn như thế. Anh rống giận kêu lên một tiếng “An Mạn”, chống lên ghế dựa muốn mở cửa xe ra. Vừa mới hành động thì sườn xe đột nhiên vang lên âm ầm, chậm chạp nghiêng đi với một biên độ chẳng lành.

Sau lưng Tần Phóng lạnh toát, đột nhiên cũng không dám động đậy. Sau một hai giây cứng người, anh từ từ ngẩng đầu nhìn về một phía khác.

Nơi đó không phải là vùng đất bằng, mà là một khoảng không xanh thẫm như biển rộng không thấy được bến bờ, thậm chí có một vài ngôi sao trôi lơ lửng. Đầu xe rõ ràng bắt đầu nghiêng xuống, may mắn chính là nó lại giữ vững được thăng bằng sau tình trạng rung rinh.

Hiển nhiên hai người bên kia cũng chú ý đến động tĩnh phía bên này. Kẻ nghỉ ngơi khi nãy cười khẩy hai tiếng rồi chạy về phía bên này. Vừa mới bước đi được hai bước thì trên đùi đột ngột bị ôm chặt, hắn cúi đầu nhìn xuống thấy An Mạn đang gắt gao ôm lấy chân của hắn, yếu ớt nói một câu: “Anh đừng vậy... không liên quan đến anh ấy, thật sự không liên quan gì hết.”

Người đó lại cười, nói chế giễu với tên mũ lưỡi trai phía đối diện: “Ồ, mà xem nó mặc kệ sống chết, lúc này còn đóng kịch nữa nè.”

Là đồng bọn của nhau, xử lý mấy chuyện này cũng không phải mới một hai lần, nghe giọng điệu cũng biết phải làm gì. Tên mũ lưỡi trai cười cười bước nhanh đến chiếc xe phía trước, nhắc chân giẫm lên cangkang sau xe ra về như giầy tiếp theo sẽ đạp nó đi.

Người khi nãy cúi đầu nhìn An Mạn cất giọng bình tĩnh: “Bọn tao đều canh giữ căn phòng đó hai mươi bốn giờ, ngoại trừ mày ra không có ai khác... Cho mày thêm một cơ hội, hàng đâu?”

Hàng ư?

Hàng gì? Triệu Giang Long chuyển hàng sao? An Mạn run run, nhìn chằm chằm vào cái chân tên mũ lưỡi trai đạp lên cangkang sau xe. Đôi mắt trợn to lên, nếu cô không nói Tần Phóng sẽ chết...

Có thể kéo dài một phút chờ một phút, nói không chừng trong một phút này sẽ có cơ hội xoay chuyển thì sao?

An Mạn run rẩy nói: “Tôi không có trả phòng, tôi để đồ ở trong tủ quần áo khách sạn...”

Môi đã sớm bị đánh rách, lại nhanh chóng bị gió thổi khô, nói ra từng chữ đều đau nhói. Trên mặt người đó hiện ra nụ cười thỏa mãn, nhẹ nhàng gật đầu với tên mũ lưỡi trai. Tên mũ lưỡi trai hiểu ý, hắng giọng một cái như nghiền ngẫm tiếp theo ra sức đạp một cái.

Mày nói hay không thì kết quả đều giống nhau.

Trong tiếng kêu thảm thiết đau xé ruột gan của An Mạn, chiếc xe ầm ầm rơi xuống, đuôi xe dấy lên cát bụi trên đường giống như một điệu múa nhỏ nhỏ trong ánh đèn chiếu rọi của chiếc xe màu đen. Nhưng chỉ trong thoáng chốc như vậy, sau đó liên tiếp vang lên tiếng va chạm, hẵn là do lúc xe rơi xuống va đập vào vách đá làm văng ra những viên đá nhọn, sau đó nữa cũng không còn tiếng động.

Hai người tóm lấy An Mạn đã xụi lơ trên mặt đất lên xe, lúc đóng cửa lại bất chợt cảm giác được cả ngọn núi như rung lên một chút. Sau lần này mới thật sự là yên tĩnh.

Tên mũ lưỡi trai chép miệng: “Ồ, đúng là sâu thật.”

Người đó cũng cảm động sâu sắc: “Cho nên mới nói lái xe ở nơi này nhất định phải chú ý an toàn. Mày xem đi, muốn cứu cũng không có cách nào cứu được.”

Trên thực tế, khi xe rơi xuống vách núi, Tần Phóng vẫn còn chưa hoàn toàn biết rõ rốt cuộc là thật hay là mơ. Một mặt là do ảnh hưởng của thuốc, mặt khác anh cũng không cách nào biết rõ tất cả trong một thời gian ngắn. Anh chỉ nhớ rõ ràng là mình đang nằm ngủ thôi.

Mấy năm trước Tần Phóng và bạn bè đi xem bộ phim “Để Viên Đan Bay” (1) của Khương Văn. Phần sau lúc ra khỏi thành tiêu diệt băng cướp, Cát Ưu diễn vai Thang sư gia kêu gọi mọi người tiêu diệt băng cướp với màn trình bày tính tất yếu phải tiêu diệt kẻ cướp của Đại Lạt Ma, ông ta than thở khóc lóc mà rằng: “Bất cứ lúc nào cũng phải tiêu diệt băng cướp Ma Phỉ! Không diệt không được! Anh suy nghĩ thử xem, anh dẫn vợ ngồi xe lửa đang ăn lẩu nghe ca hát đột nhiên bị băng cướp Ma Phỉ cướp bóc thì sao!”

(1) “Để viên đạn bay” có tên tiếng Anh là Let the bullets fly là tác phẩm thứ 4 của đạo diễn kiêm diễn viên Khương Văn. Nội dung nói về cuộc chiến đẫm máu giữa một băng trộm và một băng nhóm giang hồ ở tỉnh lẻ vào thập niên 20 ở Trung Quốc. Khương Văn cũng tham gia bộ phim cùng với các diễn viên khác như Châu Nhuận Phát, Cát Ưu, Lưu Gia Linh, Trần Khôn... Bộ phim được ca ngợi vì cốt truyện thu hút, lời thoại thú vị và những cảnh quay hành động hoành tráng, được khởi chiếu tại Trung Quốc vào ngày 16/12/2010.

Lúc đó anh cười ngả nghiêng ngả ngữa, vỗ vai bạn: “Xem đi, đời người vô thường mà.”

Chuyện này làm sao có thể xảy ra trên người mình chứ?

Trước khi sắp sửa ngủ anh xem chương trình giải trí, uống một tách trà. Sao vừa mở mắt đã ăn mặc kín mít nằm trong một chiếc xe nơi rừng núi hoang vắng, hơn nữa sau một giây đã rơi xuống vực?

Trăng sáng còn treo trên cao đêm rất sâu, thời gian ngắn ngủi như thế rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì khiến trời đất thay đổi chứ?

Không có bất cứ dấu mồi nào, chỉ có tiếng kêu thảm thiết của An Mạn và câu nói duy nhất anh nghe được:

– “Không phải mày thì là ai, hàng đâu?”

Tần Phóng mệt mỏi nhắm mắt lại.

Giả thôi, giả thôi, ma đề, ác mộng, cũng giống như người phụ nữ không nhìn thấy mặt chậm rãi đến gần trên sân khấu. Đều là mộng cả.

Ngày mai lúc mặt trời ló dạng, mở mắt ra An Mạn sẽ bình yên vô sự nằm bên cạnh anh.

Ngày mai sẽ là một ngày mới.

Nổ ầm một tiếng, xe nặng nề rơi xuống đất. Trong nháy mắt nó vặn vẹo biến hình như bị cắn xé. Dưới đáy vực không biết là mũi nhọn hay là cái cọc bị chém đứt, kết hợp với lực xung kích khổng lồ trong thoáng chốc cái cọc nhọn đâm xuyên qua sườn xe đâm từ giữa lưng xuyên ra trước ngực anh.

Trước kia anh từng nghe một cách nói đó là lúc người rơi xuống núi bởi vì quá sợ hãi nên trái tim bị vỡ ra mà chết. Bây giờ anh biết không phải là vậy. Bởi vì bộ phận tạo máu kia vẫn không ngừng đập, cho đến khi bị cọc nhọn đâm xuyên qua.

Tiếng va chạm khổng lồ kinh động đám quạ đen trong rừng bay loạn xạ kêu quang quác một trận vang dội cả trời đất. Giống như là một màn sương đen kéo đến che đi cảnh đêm.

Đây là cuối tháng mười hai khoảng trước hoặc sau ngày hai mươi, lịch âm là mười tám tháng mười một, trăng sáng vừa tròn lại khuyết. Nghe nói mấy ngày nữa là đến hai mươi ba âm lịch, vầng trăng tròn sẽ khuyết đi một nửa trở thành vầng trăng lưỡi liềm.

8. Q.1 - Chương 4

Ngày hôm sau ánh nắng chói chang, nhưng Tần Phóng rốt cuộc xác nhận được mình thật sự đã chết.

Trái tim của anh lặng yên như một cái giếng cổ, bộ ngực không hề lên xuống nữa. Mũi nhọn đâm thấu tim anh dường như là một khúc cọc gỗ bị gãy, bề ngoài còn có vết xanh rêu vì đã trải qua mưa gió. Chiếc xe thép mềm nhũn giống như bị một bàn tay khổng lồ vắt qua. Cửa kính xe đã sớm vỡ nát, có đôi khi gió sẽ lùa vào lay động phân nửa miếng khăn giấy đang hé ra khỏi hộp kêu lên xào xạc.

Hóa ra cảm giác của người chết là như vậy.

Tần Phóng là một người theo chủ nghĩa duy vật, từ nhỏ đã không tin quỷ thần. Anh tin tưởng tinh thần tồn tại dựa vào thân thể. Thân thể đã chết thì tinh thần cũng tiêu vong theo. Khái niệm cố chấp hơn hai mươi năm nay đã bị thực tế đánh vỡ tan tành.

Hóa ra người sau khi chết ngoại trừ không có hô hấp vẫn có được ý thức, vẫn có thể suy tư, hồi tưởng. Mắt có thể thấy, tai cũng có thể nghe. Trong núi rất yên tĩnh, thỉnh thoảng anh có thể nghe thấy tiếng xe chạy trên đường núi tuốt trên cao - Mỗi lúc như thế Tần Phóng sẽ hưng phấn khó hiểu, tựa như mình vẫn còn chút dính líu đến thân thể này vậy. - Nhưng đa phần là an tĩnh giống như cái chết.

Tất cả mọi người sau khi chết đều giống như anh sao?

Nghĩ đi nghĩ lại vấn đề này sẽ khiến người ta dựng cả tóc gáy. Thật là vô cùng đáng sợ mà. Một đám người sống đông nghịt đi đi lại lại trong thế giới khói lửa, bên cạnh có vô số đôi mắt yên lặng lạnh lùng nhìn trộm, họ chăm chú nhìn từng cử chỉ của bạn một ngày hai mươi bốn giờ. Khi bạn vỗ ngực tràn đầy tự tin nói rằng “chỉ có trời biết tôi biết” thì ở bên cạnh khủy tay bạn có một người không chớp mắt, nhếch khóe môi nở nụ cười châm chọc. Nụ cười đến từ người chết.

Người xưa nói ngẩng đầu ba thước có thần linh cũng không phải là lời nói đe dọa suông đâu. Có lẽ thần linh trong lời nói đó là chỉ những linh hồn lạnh lùng mỉm cười này đây.

So sánh với cảnh tượng người sống vội vàng bận bịu xã giao thì thời gian của người chết bỗng trở nên dài vô cùng vô tận. Hoặc là nằm đó, hoặc là suy tư. Lúc ban đầu Tần Phóng còn vô cùng sốt ruột và lo lắng: An Mạn thế nào, hai tên vô liêm sỉ kia có thể làm khó cô hay không? Có phải cô cũng đã chết rồi hay không? Mình nói với người bạn hùn vốn mở công ty chỉ đi vài ngày thôi, thứ hai còn nhiều hạng mục cần xử lý tháng này nữa. Cuối tháng rồi hình như đã đến hạn thanh toán thẻ tín dụng, nếu tín dụng bị ghi nợ xấu thì sau này sẽ phiền đến hạn gạch vay

Đến buổi tối ngày thứ ba ngày thứ tư, Tần Phóng bỗng nghĩ thông suốt.

Lúc đó có con sói kiếm ăn ở vùng lân cận, nó vây quanh xe ngủ ngủ. Nhưng kỳ lạ chính là trước sau nó cũng không đi đến, chỉ dừng tại nơi rất gần thôi, đầu lưỡi đỏ tươi cuốn lấy gì đó trên mặt đất. Gió xung quanh rất nhẹ, tiếng cỏ cây kêu xào xạc, cũng vào lúc này Tần Phóng đã buông xuôi hết mọi chuyện anh đang lo lắng kia.

Lo lắng thì sao chứ, anh đã chết rồi. Anh bất lực, anh an tĩnh nằm trong thế giới người chết tối tăm bao phủ, thế giới loài người tràn trề sức sống kia chẳng còn liên quan gì đến anh nữa.

Giờ khắc này anh có một sự xúc động muốn rơi lệ.

Lúc sống oán trách đủ chuyện không tốt, lúc nhắm chán còn nói đùa với bạn bè nào là “Một ngày trôi qua chỉ có ba vấn đề: sáng sớm ăn gì, buổi trưa ăn gì và buổi tối ăn gì, xong.”

Nhưng bây giờ đó đã là một loại xa xỉ tối cao. Sáng mai ăn gì ư? Anh chỉ muốn uống sữa đậu nành, ăn trứng gà do An Mạn chiên. Chó dù là món cháo thịt bò trứng đầy đồ bột nêm của Kentucky mà anh luôn cười khẩy khinh thường cũng được

Khi nghĩ đến những thứ này, anh vẫn nằm như vậy. Anh chỉ là một cái xác lạnh lẽo im hơi lặng tiếng. Nhưng nếu bạn kề sát đến nhìn kỹ, có lẽ thấy được đáy mắt anh thoáng dâng lên ánh lệ rồi biến mất ngay.

Rất nhiều những ham muốn không ngừng khi đang còn sống bất chợt đã hoàn toàn chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Hiện tại, giờ khắc này làm người chết, anh chỉ muốn... sống lại lần nữa.

Cuối tháng 12 năm 2013, ngoài ranh giới núi Thanh Thành, thành phố Đô Giang Yên, tỉnh Tứ Xuyên.

Nhan Phúc Thụy búi tóc đạo sĩ dẫn theo Nhà Ngói - tiểu đồ đệ sáu tuổi đẩy xe bán xiên que trở về ngôi miếu. Vừa đến dưới chân núi đã thấy đám người phía trước ở giữa con đường lưng chừng núi. Bên cạnh mấy tên công nhân công trình gầy gò mở ra bảng vẽ thiết kế chỉ chỉ trỏ trỏ là mấy tên chủ thầu ưỡn ngực ưỡn bụng mặc âu phục phan phác áo ra một nửa hài lòng gật đầu lia lịa. Sau đó bọn họ ngẩng đầu nhìn núi, cánh tay chỉ một vòng giống như là đang đọc thơ trữ tình vậy.

Nhan Phúc Thụy giận dỗi nhanh chóng đẩy xe đi qua, thìa bát va chạm vào nhau lanh canh trong xe. Ông đẩy xe xông thẳng đến đón chào mấy tên mặc âu phục, lúc đến gần sát ông mới kêu lên:

“Nhường đường một chút! Nhường đường một chút! Đều nhường chút đi!”

Tóc Nhà Ngói còn chưa dài, không có cách nào búi kiểu tiểu đạo sĩ nên chỉ cột một chùm ra phía sau. Cậu hung dữ đi theo sau Nhan Phúc Thụy nói năng thô lỗ:

“Nhường đường đi! Đều nhường đường cả đi!”

Mấy người mặc đồ tây không ngừng nhảy sang rìa đường. Nhan Phúc Thụy sải bước băng băng. Đám người mới vừa bị ông bỏ lại phía sau liền gọi ông:

“Nhan đạo trưởng.”

Nhan Phúc Thụy thâm mắng: Bọn con buôn khai phá chó chết!

Đều nói thầy trò liên tâm, lời thô tục Nhan Phúc Thụy còn chưa thốt ra thì Nhà Ngói đi phía sau đã cất tiếng nói non nớt mắng chửi:

“Mày là thằng khốn, tao rửa tám đời nhà mày.”

Câu này hay nhỉ, nhất định là lúc ra quán nó đã học theo mấy tên côn đồ đây mà. Nhan Phúc Thụy đánh một cái lên ót Nhà Ngói:

“Tổ chết! Chú ý tổ chết!”

Đúng lúc này Tổng giám sát công trình kia cuộn lại bằng thiết kế, tươi cười mời thuốc Nhan Phúc Thụy. Nhan Phúc Thụy hất mặt kiêu ngạo nói một câu: “Bần đạo không hút thuốc lá.”

Tổng giám sát công trình này bắt đầu giao du với ông từ tháng trước. Nhưng kể từ khi biết ý định của hắn, ông vừa nhìn thấy hắn thì đã tức giận dỗi dỗi.

Ai mà không biết núi Thanh Thành tốt chứ. Khẩu hiệu quảng cáo du lịch cũng đã nói “Thăm nước Đô Giang Yển, hỏi đạo núi Thanh Thành.” (1) Thời Đông Hán, Trương Thiên Sư đã ở đây dựng nhà tranh truyền đạo kia mà. Bọn con buôn khai phá hồ hào khẩu hiệu cái gì mà “Hưởng thụ đẳng cấp năm sao độc nhất vô nhị, mang cả Thanh Thành xanh thắm vào phòng của bạn”. Họ muốn tạo một nơi nghỉ mát ở đây ông cũng có thể hiểu được...

(1) Đây là câu văn mà nhà văn Thượng Hải nổi tiếng Dư Thu Vũ đã từng viết trong sách và được bình chọn làm câu khẩu hiệu tuyên truyền du lịch.

- Đô Giang Yển là một công trình hạ tầng thủy lợi được nước Tần xây dựng vào năm 256 TCN trong thời Chiến Quốc trong lịch sử Trung Quốc. Công trình này nằm trên Dân giang ở tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc, gần Thành Đô. Ngày nay công trình này vẫn đang được sử dụng và giúp tưới tiêu hơn 5.300 km² đất của khu vực này.

- Núi Thanh Thành nằm cách thành phố Đô Giang, tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc 15 km về phía Tây Nam. Đây là ngọn núi nổi tiếng và là một trong những cái nôi của Đạo giáo Trung Quốc.

** Cả hai nơi đã được UNESCO công nhận là “di sản thế giới” vào năm 2000.

Nhưng mà... Tại sao lại muốn phá chỗ của ông chứ!

Thiên Hoàng Các của ông là đạo quan được truyền từ đời sư phụ, muốn phá nó ư, cửa sổ cũng không có đâu nhé! Hôm nay lúc bán xiên que nướng mấy anh em bán thịt dê nướng xiên bên cạnh đã chỉ vài chiêu cho ông. Mấy anh em kia nói:

“Dù cái gì đi nữa ép người ta dỡ nhà là không thể chấp nhận được. Nhan đạo trưởng, ông nhất định phải liều chết đến cùng. Nếu nói đạo sĩ thiên hạ là anh em một nhà thì ông phải triệu tập lực lượng của đồng đạo lại. Tôi có thể hô hào trên blog giúp cho ông, chỉ cần được năm trăm lượt chia sẻ sẽ gây được sự chú ý! Ông có thể đến tòa thị chính tuyệt thực kháng nghị, bằng không ông phải đi Bắc Kinh khiếu nại, tìm lãnh đạo tối ới được.”

Mời thuốc còn không chịu à. Rượu mời không uống muốn uống rượu phạt đây mà! Tổng giám sát công trình cũng tức giận, ông cho rằng hần chưa từng điều tra ông hay sao. Hần hắng giọng một cái:

“Lão Nhan à, ông cũng đừng làm khó chúng tôi nữa. Giá tiền không thích hợp có thể bàn lại mà, đúng không nào? Tôi cũng nghe ngóng ông căn bản đâu phải đạo sĩ gì. Ông nói xem chải tóc kiểu này cả ngày chạy tới chạy lui khiến tôi thật sự muốn cho ông lên báo ngay. Ông là người đã phá hư hình tượng đạo sĩ của Trung Quốc chúng ta không đúng sao?”

“Còn nữa, Thiên Hoàng Các của ông đằng trước là một miếu nhỏ, phía sau là một gian nhà ngói. Ông còn nói với tôi muốn đưa vào di sản văn hóa thế giới, còn là nơi trọng điểm của quốc gia xem xét bảo vệ. Tôi đã tra rồi, căn nhà ngói kia mới xây được bảy năm, còn cái miếu nhỏ là xây sau giải phóng. Ông tự mình tìm một tấm gỗ, viết lên đó ba chữ Thiên Hoàng Các thì nó chính là Thiên Hoàng Các sao? Có bản lĩnh thì ông viết Trung Nam Hải đi.”

Hần vừa nói vừa nhìn Nhà Ngói bên cạnh đang như gà chọi, nhân tiện cũng đồng thời dả kích cậu bé: “Còn cậu nhóc Nhà Ngói này lai lịch rất khả nghi, có phải là nhặt về hay không còn chưa biết đâu...”

Nhan Phúc Thụy tức đến mức sùi bọt mép:

“Ông đây liều mạng với mày!”

Ông cầm nồi nướng xiên que hất đến người tổng giám sát công trình kia. Tiếc là cái nồi quá nặng, vút được một nửa đã văng xuống đất rồi. Tổng giám sát công trình vừa nhìn thấy ông muốn động thủ liền quay đầu chạy về phía chân núi. Cái nồi kia lăn vòng vòng đuổi theo phía sau hần. Nhà Ngói trợn trừng mắt nói:

“Tao rửa tám đời!”

Chợt nhớ đến phải chú ý tổ chất nên cậu vội nuốt xuống nửa câu sau. Nhan Phúc Thụy lại đánh một cái lên ót cậu:

“Sợ chó gì hần! Măng! Măng kịch liệt vào!”

Còn thừa lại chút xiên que nướng trộn với cơm trắng chia ra làm hai chén, tạm thời coi như là cơm tối. Hai thầy trò cầm chén ngồi trước ngôi miếu nhỏ cùng nhau ăn cơm. Nhà Ngói đói bụng nên hì hục ăn hăng say. Nhan Phúc Thụy thì khó nuốt trôi được, ông có hai chuyện buồn nên nỗi buồn tăng gấp đôi, quả thật buồn muốn chết.

Thứ nhất là chuyện Hoàng Thiên Các. Thật sự nó không phải là di tích văn hóa quý báu gì, dỡ căn nhà ngói kia còn phải tốn phí đi đổ. Nhưng đây là trước khi sư phụ Khuru Sơn mọc cánh thành tiên bay lên trời đã để lại. Ông làm đồ đệ lẽ nào không nên giúp sư phụ bảo vệ nơi này hay sao? Hơn nữa từ nhỏ ông đã ở chỗ này, nếu thật dỡ nhà thì ông biết đi đâu?

Thứ hai là vấn đề giáo dục Nhà Ngói. Nhà Ngói là ông nhặt được, đúng lúc đó đang xây căn nhà ngói sau miếu nên thuận tiện đặt cho nó cái tên này. Ông vốn nghĩ hai năm nữa cho Nhà Ngói đi học, nhưng hiện tại với tổ chất của Nhà Ngói thì chuyện này đã vô cùng cấp bách rồi. Giáo dục mầm non rất quan trọng, định hình rồi có thể sẽ khó giáo dục hơn...

Nhà Ngói ăn được một nửa, chợt nhớ đến chuyện vừa rồi:

“Sư phụ, không phải con được nhặt về sao ạ? Không phải là thầy nhặt được con giống như là thái sư phụ nhặt được thầy vậy hay sao?”

Nhan Phúc Thụy gật đầu:

“Đúng vậy đó.”

Nhớ đến đạo sĩ Khuru Sơn khi đó chăm sóc ỳnh, Nhan Phúc Thụy hơi sụi sụi:

“Khi đó thầy cũng lớn cỡ con vậy...”

Nói đến đây, ông lại dừng một chút, cúi đầu nhìn đôi mắt ti hí, cái mũi nho nhỏ của Nhà Ngói, khó tránh khỏi hơi chán ghét thêm vào một câu:

“Nhưng đẹp hơn con nhiều.”

Nhà Ngói xúc cơm, suy nghĩ một chút lại hỏi:

“Thế sao bây giờ xấu quá vậy hả?”

Phải đặc biệt tôn sư trọng đạo có hiểu hay không? Vấn đề giáo dục quả thật là cấp bách mà.

Bị hai chuyện trước đó giày vò, nửa đêm Nhan Phúc Thụy tỉnh dậy, lấy điện thoại di động cũ kỹ bên cạnh gối xem thử, sắp mười hai giờ rồi.

Ông thở dài trở mình nhìn ra ngoài. Bên ngoài trong veo, vàng trắng sáng khuyết đúng một nửa vầng mới mọc lên. Nhan Phúc Thụy thầm tính ngày trong lòng, trăng lưỡi liềm chắc là 22 hay 23 âm lịch rồi.

Còn chưa tính ngày xong đột nhiên một tiếng nổ ầm vang lên.

Ngoài cửa sổ tối đen, thoáng chốc không thấy hình dáng ngôi miếu nhỏ nữa. Vô số viên đá lớn nhỏ đập lên vách nhà bôm bốp. Nhan Phúc Thụy cứng người chừng năm giây rồi nhảy vọt lên khỏi giường.

Tên con buôn khai phá đáng chém nghìn dao này nhất định là thừa dịp hai thầy trò đi ra ngoài bán xiên que nướng đã cài bom hẹn giờ trong miếu rồi. Đồ khốn, ông liều mạng với bọn mày.

Nghe nói vào mừng một mặt trời và mặt trăng sẽ đồng thời xuất hiện. Đến mười lăm âm lịch thì mặt trăng mọc lên lúc mặt trời lặn xuống. Từ đó mặt trời vây quanh mặt trăng. Mỗi một ngày trôi qua, thời gian mặt trăng mọc lên sẽ trễ hơn năm mươi hai phút.

Cuối tháng mười hai, âm lịch là hai mươi ba tháng mười một, trăng lưỡi liềm, thời gian trăng mọc là nửa đêm mười hai giờ.

Tần Phóng nhớ rất rõ, lúc vàng trăng lưỡi liềm treo cao trên trời, trái tim anh bất chợt lại đập lên lần nữa.

Bắt đầu chỉ thấy là trái tim run run hơi co bóp, anh cho rằng là do mình ảo giác, nhưng dần dần anh nghe thấy tiếng tim đập của mình. Ngay cả cọc gỗ đâm xuyên trái tim cũng hơi dao động theo.

Phía dưới có chấn động rất nhỏ, trên mặt đất xuất hiện vô số đường nứt xung quanh xe. Trong bụi cỏ vô số côn trùng ríu rít chạy tứ tán, thậm chí là có con rắn ngủ đông dưới đất cũng lê tấm thân trơn trượt qua cỏ khô, kinh hoàng gia nhập vào đội ngũ chạy trốn. Nơi xa trong rừng rậm truyền đến tiếng vỗ cánh phình phịch, không ít chim chóc hoảng hốt bay tán loạn, có con còn lao đầu đụng thẳng vào cành cây.

Tần Phóng yên lặng lắng nghe.

Tiếng tim đập không chỉ có mình anh.

Ở phía sau anh, nằm dưới đất, còn có một tiếng nữa.

9. Q.1 - Chương 4

Ngày hôm sau ánh nắng chói chang, nhưng Tần Phóng rốt cuộc xác nhận được mình thật sự đã chết.

Trái tim của anh lặng yên như một cái giếng cổ, bộ ngực không hề lên xuống nữa. Mũi nhọn đâm thấu tim anh dường như là một khúc cọc gỗ bị gãy, bề ngoài còn có vết xanh rêu vì đã trải qua mưa gió. Chiếc xe thép mềm nhũn giống như bị một bàn tay khổng lồ vắt qua. Cửa kính xe đã sớm vỡ nát, có đôi khi gió sẽ lùa vào lay động phân nửa miếng khăn giấy đang hé ra khỏi hộp kê lên xào xạc.

Hóa ra cảm giác của người chết là như vậy.

Tần Phóng là một người theo chủ nghĩa duy vật, từ nhỏ đã không tin quỷ thần. Anh tin tưởng tinh thần tồn tại dựa vào thân thể. Thân thể đã chết thì tinh thần cũng tiêu vong theo. Khái niệm cố chấp hơn hai mươi năm nay đã bị thực tế đánh vỡ tan tành.

Hóa ra người sau khi chết ngoại trừ không có hô hấp vẫn có được ý thức, vẫn có thể suy tư, hồi tưởng. Mắt có thể thấy, tai cũng có thể nghe. Trong núi rất yên tĩnh, thỉnh thoảng anh có thể nghe thấy tiếng xe chạy trên đường núi tuốt trên cao - Mỗi lúc như thế Tần Phóng sẽ hưng phấn khó hiểu, tựa như mình vẫn còn chút dính líu đến thân thể này vậy. - Nhưng đa phần là an tĩnh giống như cái chết.

Tất cả mọi người sau khi chết đều giống như anh sao?

Nghĩ đi nghĩ lại vấn đề này sẽ khiến người ta dựng cả tóc gáy. Thật là vô cùng đáng sợ mà. Một đám người sống đông nghịt đi đi lại lại trong thế giới khói lửa, bên cạnh có vô số đôi mắt yên lặng lạnh lùng nhìn trộm, họ chăm chú nhìn từng cử chỉ của bạn một ngày hai mươi bốn giờ. Khi bạn vỗ ngực tràn đầy tự tin nói rằng “chỉ có trời biết tôi biết” thì ở bên cạnh khủy tay bạn có một người không chớp mắt, nhếch khóe môi nở nụ cười châm chọc. Nụ cười đến từ người chết.

Người xưa nói ngẩng đầu ba thước có thần linh cũng không phải là lời nói đe dọa suông đâu. Có lẽ thần linh trong lời nói đó là chỉ những linh hồn lạnh lùng mỉm cười này đây.

So sánh với cảnh tượng người sống vội vàng bận bịu xã giao thì thời gian của người chết bỗng trở nên dài vô cùng vô tận. Hoặc là nằm đó, hoặc là suy tư. Lúc ban đầu Tần Phóng còn vô cùng sốt ruột và lo lắng: An Mạn thế nào, hai tên vô liêm sỉ kia có thể làm khó cô hay không? Có phải cô cũng đã chết rồi hay không? Minh nói với người bạn hùn vốn mở công ty chỉ đi vài ngày thôi, thứ hai còn nhiều hạng mục cần xử lý tháng này nữa. Cuối tháng rồi hình như đã đến hạn thanh toán thẻ tín dụng, nếu tín dụng bị ghi nợ xấu thì sau này sẽ phiền đến hạn gạch vay

Đến buổi tối ngày thứ ba ngày thứ tư, Tần Phóng bỗng nghĩ thông suốt.

Lúc đó có con sói kiếm ăn ở vùng lân cận, nó vây quanh xe ngủ ngủ. Nhưng kỳ lạ chính là trước sau nó cũng không đi đến, chỉ dừng tại nơi rất gần thôi, đầu lưỡi đỏ tươi cuốn lấy gì đó trên mặt đất. Gió xung quanh rất nhẹ, tiếng cỏ cây kêu xào xạc, cũng vào lúc này Tần Phóng đã buông xuôi hết mọi chuyện anh đang lo lắng kia.

Lo lắng thì sao chứ, anh đã chết rồi. Anh bất lực, anh an tĩnh nằm trong thế giới người chết tối tăm bao phủ, thế giới loài người tràn trề sức sống kia chẳng còn liên quan gì đến anh nữa.

Giờ khắc này anh có một sự xúc động muốn rơi lệ.

Lúc sống oán trách đủ chuyện không tốt, lúc nhắm chán còn nói đùa với bạn bè nào là “Một ngày trôi qua chỉ có ba vấn đề: sáng sớm ăn gì, buổi trưa ăn gì và buổi tối ăn gì, xong.”

Nhưng bây giờ đó đã là một loại xa xỉ tối cao. Sáng mai ăn gì ư? Anh chỉ muốn uống sữa đậu nành, ăn trứng gà do An Mạn chiên. Cho dù là món cháo thịt bò trứng đầy đồ bột nếm của Kentucky mà anh luôn cười khẩy khinh thường cũng được

Khi nghĩ đến những thứ này, anh vẫn nằm như vậy. Anh chỉ là một cái xác lạnh lẽo im hơi lặng tiếng. Nhưng nếu bạn kê sát đến nhìn kỹ, có lẽ thấy được đáy mắt anh thoáng dâng lên ánh lệ rồi biến mất ngay.

Rất nhiều những ham muốn không ngừng khi đang còn sống bất chợt đã hoàn toàn chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Hiện tại, giờ khắc này làm người chết, anh chỉ muốn... sống lại lần nữa.

Cuối tháng 12 năm 2013, ngoài ranh giới núi Thanh Thành, thành phố Đô Giang Yên, tỉnh Tứ Xuyên.

Nhan Phúc Thụy búi tóc đạo sĩ dẫn theo Nhà Ngói - tiểu đồ đệ sáu tuổi đẩy xe bán xiên que trở về ngôi miếu. Vừa đến dưới chân núi đã thấy đám người phía trước ở giữa con đường lưng chừng núi. Bên cạnh mấy tên công nhân công trình gầy gò mở ra bảng vẽ thiết kế chỉ chỉ trỏ trỏ là mấy tên chủ thầu ưỡn ngực ưỡn bụng mặc âu phục phan phác áo ra một nửa hài lòng gật đầu lia lịa. Sau đó bọn họ ngẩng đầu nhìn núi, cánh tay chỉ một vòng giống như là đang đọc thơ trữ tình vậy.

Nhan Phúc Thụy giận đùng đùng nhanh chóng đẩy xe đi qua, thìa bát va chạm vào nhau lanh canh trong xe. Ông đẩy xe xông thẳng đến đón chào mấy tên mặc âu phục, lúc đến gần sát ông mới kêu lên:

“Nhường đường một chút! Nhường đường một chút! Đều nhường chút đi!”

Tóc Nhà Ngói còn chưa dài, không có cách nào búi kiểu tiểu đạo sĩ nên chỉ cột một chùm ra phía sau. Cậu hung dữ đi theo sau Nhan Phúc Thụy nói năng thô lỗ:

“Nhường đường đi! Đều nhường đường cả đi!”

Mấy người mặc đồ tây không ngừng nhảy sang rìa đường. Nhan Phúc Thụy sải bước băng băng. Đám người mới vừa bị ông bỏ lại phía sau liền gọi ông:

“Nhan đạo trưởng.”

Nhan Phúc Thụy thâm mắng: Bọn con buôn khai phá chó chết!

Đều nói thầy trò liên tâm, lời thô tục Nhan Phúc Thụy còn chưa thốt ra thì Nhà Ngói đi phía sau đã cất tiếng nói non nớt mắng chửi:

“Mày là thằng khốn, tao rửa tám đời nhà mày.”

Câu này hay nhỉ, nhất định là lúc ra quán nó đã học theo mấy tên côn đồ đây mà. Nhan Phúc Thụy đánh một cái lên ót Nhà Ngói:

“Tổ chết! Chú ý tổ chết!”

Đúng lúc này Tổng giám sát công trình kia cuộn lại bằng thiết kế, tươi cười mời thuốc Nhan Phúc Thụy. Nhan Phúc Thụy hất mặt kiêu ngạo nói một câu: “Bần đạo không hút thuốc lá.”

Tổng giám sát công trình này bắt đầu giao du với ông từ tháng trước. Nhưng kể từ khi biết ý định của hắn, ông vừa nhìn thấy hắn thì đã tức giận đùng đùng.

Ai mà không biết núi Thanh Thành tốt chứ. Khẩu hiệu quảng cáo du lịch cũng đã nói “Thăm nước Đô Giang Yển, hỏi đạo núi Thanh Thành.” (1) Thời Đông Hán, Trương Thiên Sư đã ở đây dựng nhà tranh truyền đạo kia mà. Bọn con buôn khai phá hồ hào khẩu hiệu cái gì mà “Hưởng thụ đẳng cấp năm sao độc nhất vô nhị, mang cả Thanh Thành xanh thắm vào phòng của bạn”. Họ muốn tạo một nơi nghỉ mát ở đây ông cũng có thể hiểu được...

(1) Đây là câu văn mà nhà văn Thượng Hải nổi tiếng Dư Thu Vũ đã từng viết trong sách và được bình chọn làm câu khẩu hiệu tuyên truyền du lịch.

- Đô Giang Yển là một công trình hạ tầng thủy lợi được nước Tần xây dựng vào năm 256 TCN trong thời Chiến Quốc trong lịch sử Trung Quốc. Công trình này nằm trên Dân giang ở tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc, gần Thành Đô. Ngày nay công trình này vẫn đang được sử dụng và giúp tưới tiêu hơn 5.300 km² đất của khu vực này.

- Núi Thanh Thành nằm cách thành phố Đô Giang, tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc 15 km về phía Tây Nam. Đây là ngọn núi nổi tiếng và là một trong những cái nôi của Đạo giáo Trung Quốc.

** Cả hai nơi đã được UNESCO công nhận là “di sản thế giới” vào năm 2000.

Nhưng mà... Tại sao lại muốn phá chỗ của ông chứ!

Thiên Hoàng Các của ông là đạo quan được truyền từ đời sư phụ, muốn phá nó ư, cửa sổ cũng không có đâu nhé! Hôm nay lúc bán xiên que nướng mấy anh em bán thịt dê nướng xiên bên cạnh đã chỉ vài chiêu cho ông. Mấy anh em kia nói:

“Dù cái gì đi nữa ép người ta dỡ nhà là không thể chấp nhận được. Nhan đạo trưởng, ông nhất định phải liều chết đến cùng. Nếu nói đạo sĩ thiên hạ là anh em một nhà thì ông phải triệu tập lực lượng của đồng đạo lại. Tôi có thể hô hào trên blog giúp cho ông, chỉ cần được năm trăm lượt chia sẻ sẽ gây được sự chú ý! Ông có thể đến tòa thị chính tuyệt thực kháng nghị, bằng không ông phải đi Bắc Kinh khiếu nại, tìm lãnh đạo tối cao mới được.”

Mời thuốc còn không chịu à. Rượu mời không uống muốn uống rượu phạt đây mà! Tổng giám sát công trình cũng tức giận, ông cho rằng hắn chưa từng điều tra ông hay sao. Hắn hắng giọng một cái:

“Lão Nhan à, ông cũng đừng làm khó chúng tôi nữa. Giá tiền không thích hợp có thể bàn lại mà, đúng không nào? Tôi cũng nghe ngóng ông căn bản đâu phải đạo sĩ gì. Ông nói xem chải tóc kiểu này cả ngày

chạy tới chạy lui khiến tôi thật sự muốn cho ông lên báo ngay. Ông là người đã phá hư hình tượng đạo sĩ của Trung Quốc chúng ta không đúng sao?”

“Còn nữa, Thiên Hoàng Các của ông đằng trước là một miếu nhỏ, phía sau là một gian nhà ngói. Ông còn nói với tôi muốn đưa vào di sản văn hóa thế giới, còn là nơi trọng điểm của quốc gia xem xét bảo vệ. Tôi đã tra rồi, căn nhà ngói kia mới xây được bảy năm, còn cái miếu nhỏ là xây sau giải phóng. Ông tự mình tìm một tấm gỗ, viết lên đó ba chữ Thiên Hoàng Các thì nó chính là Thiên Hoàng Các sao? Có bản lĩnh thì ông viết Trung Nam Hải đi.”

Hắn vừa nói vừa nhìn Nhà Ngói bên cạnh đang như gà chọi, nhân tiện cũng đồng thời dả kích cậu bé: “Còn cậu nhóc Nhà Ngói này lai lịch rất khả nghi, có phải là nhặt về hay không còn chưa biết đâu...”

Nhan Phúc Thụy tức đến mức sùi bọt mép:

“Ông đây liều mạng với mày!”

Ông cầm nồi nướng xiên que hất đến người tổng giám sát công trình kia. Tiếc là cái nồi quá nặng, vút được một nửa đã văng xuống đất rồi. Tổng giám sát công trình vừa nhìn thấy ông muốn động thủ liền quay đầu chạy về phía chân núi. Cái nồi kia lăn vòng vòng đuổi theo phía sau hắn. Nhà Ngói trợn trừng mắt nói:

“Tao rửa tám đời”

Chợt nhớ đến phải chú ý tổ chất nên cậu vội nuốt xuống nửa câu sau. Nhan Phúc Thụy lại đánh một cái lên ót cậu:

“Sợ chó gì hắn! Mắng! Mắng kịch liệt vào!”

Còn thừa lại chút xiên que nướng trộn với cơm trắng chia ra làm hai chén, tạm thời coi như là cơm tối. Hai thầy trò cầm chén ngồi trước ngôi miếu nhỏ cùng nhau ăn cơm. Nhà Ngói đói bụng nên hì hục ăn hăng say. Nhan Phúc Thụy thì khó nuốt trôi được, ông có hai chuyện buồn nên nỗi buồn tăng gấp đôi, quả thật buồn muốn chết.

Thứ nhất là chuyện Hoàng Thiên Các. Thật sự nó không phải là di tích văn hóa quý báu gì, dỡ căn nhà ngói kia còn phải tốn phí đi đổ. Nhưng đây là trước khi sư phụ Khuru Sơn mọc cánh thành tiên bay lên trời đã để lại. Ông làm đồ đệ lẽ nào không nên giúp sư phụ bảo vệ nơi này hay sao? Hơn nữa từ nhỏ ông đã ở chỗ này, nếu thật dỡ nhà thì ông biết đi đâu?

Thứ hai là vấn đề giáo dục Nhà Ngói. Nhà Ngói là ông nhặt được, đúng lúc đó đang xây căn nhà ngói sau miếu nên thuận tiện đặt cho nó cái tên này. Ông vốn nghĩ hai năm nữa cho Nhà Ngói đi học, nhưng hiện tại với tổ chất của Nhà Ngói thì chuyện này đã vô cùng cấp bách rồi. Giáo dục mầm non rất quan trọng, định hình rồi có thể sẽ khó giáo dục hơn...

Nhà Ngói ăn được một nửa, chợt nhớ đến chuyện vừa rồi:

“Sư phụ, không phải con được nhặt về sao ă? Không phải là thầy nhặt được con giống như là thái sư phụ nhặt được thầy vậy hay sao?”

Nhan Phúc Thụy gật đầu:

“Đúng vậy đó.”

Nhớ đến đạo sĩ Khuru Sơn khi đó chăm sóc cho mình, Nhan Phúc Thụy hơi sùi sùi:

“Khi đó thầy cũng lớn cỡ con vậy...”

Nói đến đây, ông lại dừng một chút, cúi đầu nhìn đôi mắt ti hí, cái mũi nho nhỏ của Nhà Ngói, khó tránh khỏi hơi chán ghét thêm vào một câu:

“Nhưng đẹp hơn con nhiều.”

Nhà Ngói xúc cơm, suy nghĩ một chút lại hỏi:

“Thế sao bây giờ xấu quá vậy hả?”

Phải đặc biệt tôn sư trọng đạo có hiểu hay không? Vấn đề giáo dục quả thật là cấp bách mà.

Bị hai chuyện trước đó giày vò, nửa đêm Nhan Phúc Thụy tỉnh dậy, lấy điện thoại di động cũ kỹ bên cạnh gối xem thử, sắp mười hai giờ rồi.

Ông thở dài trở mình nhìn ra ngoài. Bên ngoài trong veo, vàng trắng sáng khuyết đúng một nửa vầng trăng mới mọc lên. Nhan Phúc Thụy thầm tính ngày trong lòng, trăng lưỡi liềm chắc là 22 hay 23 âm lịch rồi.

Còn chưa tính ngày xong đột nhiên một tiếng nổ ầm vang lên.

Ngoài cửa sổ tối đen, thoáng chốc không thấy hình dáng ngôi miếu nhỏ nữa. Vô số viên đá lớn nhỏ đập lên vách nhà bôm bốp. Nhan Phúc Thụy cứng người chừng năm giây rồi nhảy vọt lên khỏi giường.

Tên con buôn khai phá đáng chém nghìn dao này nhất định là thừa dịp hai thầy trò đi ra ngoài bán xiên que nướng đã cài bom hẹn giờ trong miếu rồi. Đồ khốn, ông liều mạng với bọn mày.

Nghe nói vào mùa một mặt trời và mặt trăng sẽ đồng thời xuất hiện. Đến mười lăm âm lịch thì mặt trăng mọc lên lúc mặt trời lặn xuống. Từ đó mặt trời vây quanh mặt trăng. Mỗi một ngày trôi qua, thời gian mặt trăng mọc lên sẽ trễ hơn năm mươi hai phút.

Cuối tháng mười hai, âm lịch là hai mươi ba tháng mười một, trăng lưỡi liềm, thời gian trăng mọc là nửa đêm mười hai giờ.

Tần Phóng nhớ rất rõ, lúc vàng trăng lưỡi liềm treo cao trên trời, trái tim anh bất chợt lại đập lên lần nữa.

Bắt đầu chỉ thấy là trái tim run run hơi co bóp, anh cho rằng là do mình ảo giác, nhưng dần dần anh nghe thấy tiếng tim đập của mình. Ngay cả cọc gỗ đâm xuyên trái tim cũng hơi dao động theo.

Phía dưới có chấn động rất nhỏ, trên mặt đất xuất hiện vô số đường nứt xung quanh xe. Trong bụi cỏ vô số côn trùng rối rít chạy tứ tán, thậm chí là có con rắn ngủ đông dưới đất cũng lê tấm thân trơn trượt qua cỏ khô, kinh hoàng gia nhập vào đội ngũ chạy trốn. Nơi xa trong rừng rậm truyền đến tiếng vỗ cánh phình phịch, không ít chim chóc hoảng hốt bay tán loạn, có con còn lao đầu đụng thẳng vào cành cây.

Tần Phóng yên lặng lắng nghe.

Tiếng tim đập không chỉ có mình anh.

Ở phía sau anh, nằm dưới đất, còn có một tiếng nữa.

10. Q.1 - Chương 5

Có lẽ bởi vì đã là người chết nên Tần Phóng không có gì phải khấn trương và sợ hãi. Anh bình tĩnh lắng nghe tiếng tim đập nhịp nhàng bên dưới, bất chợt trong đầu xuất hiện một ý nghĩ quái dị.

Loài người thật sự hiểu biết quá ít về thế giới này.

Những việc anh trải qua sau khi chết đối với người khác nhất định sẽ bị cho là “bậy bạ”, “ý nghĩ kỳ lạ”, “mê tín”, người chết làm sao có thể suy nghĩ được chứ? Trái tim đã chết làm sao vô duyên vô cớ đập lại được, dưới đất làm sao có nhịp tim? Anh có chứng minh của khoa học không? Có chứng cứ hợp lý không?

Nếu cái gì cũng cần khoa học và chứng cứ hợp lý thì sẽ bỏ sót biết bao nhiêu thứ. Ai cũng cảm thấy thế giới người chết chỉ là một sự yên tĩnh kéo dài bằng phẳng, nào ai tin được rằng có nhiều thứ bất ngờ và khác lạ như vậy?

Tần Phóng nhếch khóe môi mỉm cười, đúng lúc đó bỗng nhiên vang lên tiếng phụ nữ than thở.

Nói than thở cũng không đúng, nó giống với tiếng rên rỉ mang theo tức giận và đau khổ sắp sửa thức tỉnh hơn.

Tần Phóng còn cho rằng mình nghe lầm, đương muốn chăm chú lắng nghe lần nữa thì đằng sau có một luồng khí khổng lồ xông lên, đẩy cả người lẫn xe anh lên giữa không trung, sau đó ầm một tiếng rơi xuống cách xa chỗ cũ hơn vài mét.

Tần Phóng va chạm và ngã lăn quay nhiều lần trong xe, mắt nổ cả đom đóm. Những con chim đêm trong rừng vất vả lắm mới yên tĩnh lại vỗ cánh phình phịch bay loạn xạ. Xe rơi xuống đụng vào vách núi rồi văng ra tạo nên tiếng vang ầm ầm, đồng thời quay vòng vòng về phía trước. Tần Phóng thở hổn hển đẩy cánh cửa xe đã bị đụng hư bước ra. Mới vừa đứng xuống bỗng ý thức được gì đó, hai chân anh bủn rủn ngồi bệt xuống mặt đất.

Một người đã chết cũng mấy ngày rồi mà còn có thể đẩy cửa xe, đứng lên Chuyện này không phải là xác chết sống dậy sao?

Cọc nhọn đã đâm thấu tim anh dựng thẳng cách đó không xa, cao khoảng nửa mét, đất xung quanh nó cũng đã gồ lên giống như là vừa trải qua một trận động đất nhỏ. Tần Phóng đột nhiên cũng hơi khấn trương, anh nhìn chăm chăm vào ụ đất đang gồ lên kia.

Vô cùng chậm chạp, chỗ cao nhất rơi đất ra rải rác, cọc nhọn cũng lung lay theo biên độ nhỏ, có người ngồi dậy từ dưới đất.

Thay vì nói là “người”, Tần Phóng càng muốn gọi cô ta là “bộ xương khô” hơn. Nhưng như vậy không chính xác lắm.

Nói chính xác đây chính là một bộ xương khô từ đầu đến cuối, nhưng khác với bộ xương trưng trong phòng thí nghiệm là cô ta còn có một lớp da người bao quanh xương cốt của mình. Sở dĩ gọi nó là “cô ta” là vì nó có hai đặc điểm của phái nữ.

Thứ nhất là mái tóc rất dài của cô ta, nó dài đến tận thắt lưng, cho dù mái tóc đó khô như cỏ rối.

Thứ nhì là cô ta mặc... sườn xám. Dù rất nhiều nơi trên sườn xám vết máu đã thành màu đen, rất nhiều góc áo bị rách nát, nhưng đây vẫn là một chiếc sườn xám xẻ tà cao.

Chiếc sườn xám mặc trên người một cô gái duyên dáng thật là gợi cảm biết bao, nhưng nếu như nơi xẻ tà lại lộ ra một khúc xương đùi bọc da thì

Tần Phóng thầm yên lặng cảm thán một câu.

“Thật xấu quá...”

Đúng vậy, anh đã chết, anh gặp phải chuyện vô cùng bi thảm, anh chết không rõ ràng, anh lo lắng đến an nguy của An Mạn, anh kinh ngạc thất thố vì tất cả những chuyện đang xảy ra trước mắt, nhưng anh vẫn là một người đàn ông. Dù đã chết anh cũng là người đàn ông chết, mà là đàn ông thì có thói hư tật xấu của đàn ông. Cho nên chỉ cần đối diện là người khác phái, bất kể cô ta có là một bộ xương khô hay là một lớp da, anh cũng không nhận được đánh giá một chút.

Có điều sự chú ý của anh nhanh chóng bị thứ khác hấp dẫn.

Trên người cô gái này bị đâm liên tiếp ba cái cọc nhọn, dưới xương sườn là hai cây ngắn, vị trí ngay trái tim là một cây dài. Cô ta vùng vẫy đứng lên, bộ xương bị ba cái cọc nhọn kia vướng víu khiến lão đảo muốn ngã, mà hiển nhiên nó khiến cô ta vô cùng tức giận - Cổ họng cô ta phát ra một tiếng kêu sắc bén, cô ta đưa tay nắm lấy một cây ở sườn trái, nhổ bật nó ra ngoài.

Tần Phóng nhìn cảnh đó da đầu hơi căng ra. Anh cảm thấy rút cái cọc nhọn kia ra là một chuyện vô cùng hao phí tinh lực. Sau khi cô gái kia rút tất cả cọc nhọn ra thì suy sụp quỵ xuống đất, hai cánh tay chống trên mặt đất, cũng không có hành động gì nữa.

Tần Phóng không nhận được chột suy nghĩ đây rốt cuộc là “sinh vật” gì?

Cũng là “xác chết sống dậy” giống như mình sao? Nhưng mà đã chết gần như chỉ còn bộ xương thì chắc hẳn là đã chết lâu lắm rồi nhỉ? Chết nhiều năm như vậy mà còn bò ra được thì chỉ trong phim Resident Evil hay Fallout mới có thôi. Dù sao không phải là quỷ, nickname của quỷ là “A Phiêu”, là một đám khí

bay tới bay lui, chắc chắn không thể bị cọc nhọn đâm xuyên được. Hay là cương thi Trung Quốc? Phải hay không thì đợi cô ta đứng dậy đi thử xem sao...

Nghĩ như thế Tần Phóng lại nhìn cô ta một cái. Đúng lúc ánh trăng bàng bạc chiếu xuống mái tóc đen dài óng ả như lụa sa tanh của cô ta...

Khoan đã, khoan đã, sa tanh ư? Mới vừa rồi không phải còn rồi nùi như đồng cỏ khô sao?

Tần Phóng nhìn cô gái kia từ từ đứng lên lần nữa, rốt cuộc anh ý thức được trong khoảng thời gian chớp nhoáng sau khi cô gái kia đã rút ra hết những cái cọc nhọn, ngoại hình của cô ta đã xảy ra chút biến hóa.

Nhìn qua trước mắt có thể nói là một cô gái trẻ tuổi xinh đẹp. Có điều nếu cô ta căn bản không phải là người, như vậy thì dù đáng vẻ có xinh đẹp ra sao cũng chẳng kỳ lạ gì cả— Không phải là cương thi, không phải thủy ma, không phải quỷ vậy là chỉ còn là hàng ngũ yêu quái mà thôi. Mà bản thân yêu quái vốn mang bản chất cực kỳ nguy hiểm lại chuyên dùng sắc đẹp quyến rũ người khác nữa.

Về phần cô ta, Tần Phóng có vài suy đoán.

Thứ nhất là cô ta nhất định là nhân vật lợi hại, nhất định cũng trải qua cái chết không hề tầm thường. Anh không hiểu ba cái cọc nhọn kia đại diện cho điều gì, có lẽ là một loại phong ấn hoặc trấn thủ. Nhưng nếu một người sau khi chết cũng khiến người khác kiêng dè và phí công đến vậy thì nhất định không phải là một nhân vật tầm thường. Hơn nữa, một người mới thức tỉnh tại hoàn cảnh xạ lạc ánh mắt sẽ bị khúc xạ, phần đông là mang trạng thái ngơ ngác hoặc là nhát gan sợ hãi, rất ít người có được ánh mắt tinh táo khác thường, thậm chí là không hề mảy may che giấu tức giận như cô ta.

Thứ nhì là bản tính cô ta nhất định là kiêu ngạo trời sinh và rất khó hòa đồng. Từ tư thế cô ta đứng, chiếc cằm hơi hất lên và mi mắt rũ xuống có thể thấy được cô ta đã quen nhìn xuống kẻ khác. Lúc cô ta ngẩng đầu đánh giá vách núi khóe môi vẫn còn cười khẩy, chẳng thèm quan tâm gì đến vách núi thẳng đứng trước mắt cô ta. Người như vậy rõ ràng coi trời bằng vung mà.

Thậm chí cô ta hoàn toàn chẳng nhìn đến Tần Phóng. Ánh mắt vẫn hướng về phía trước, từ đáy vực nhìn lên cao. Dãy núi trên cao vây lại như một vòng tròn nho nhỏ. Cô gái kia lạnh lùng đánh giá một hồi, rồi bất chợt tung người bay lên. Thật giống như là một con chim khổng lồ, thoáng chốc dần dần chỉ còn lại một chấm nhỏ trên trời cao trong tầm mắt Tần Phóng.

Tần Phóng hít sâu vào một hơi. Cô ta có thể bay kìa!

Cô ta muốn bay đi đâu? Trên đỉnh là đường núi Bàn Sơn, đó là xã hội loài người. Cô ta sẽ hại con người, sẽ ăn thịt người, sẽ khiến xã hội khủng hoảng sao?

Nghi vấn liên tiếp của Tần Phóng còn chưa làm rõ thì bỗng nghe thấy tiếng gió không ổn. Anh nghiêng nghiêng đầu theo bản năng. Đúng lúc này, nổ ầm một tiếng, cô gái kia đã rơi xuống.

Không hề khoa trương, là thật sự rất ầm xuống, bụi đất dấy lên mù mịt cách chỗ anh không xa. Quả thật là còn lớn hơn tiếng xe rớt xuống khi này nữa. Đáng vẻ bên ngoài méo mó, lần này té không nhẹ, tay chân đều gãy cả rồi. Lúc cô ta rớt xuống còn có thể nghe rõ tiếng cổ bị gãy, máu chốt hơn chính là...

Cô ta đập mặt xuống đất

Sau đó Tần Phóng cũng chẳng hiểu nổi mình, xảy ra chuyện như vậy phản ứng đầu tiên của anh không phải là kinh ngạc hay thương hại, mà là Anh cảm thấy rất buồn cười, cho nên anh cũng thật sự không kiềm chế được cười lên ha ha.

Đáng lẽ phong cách của cô ta như vậy trên internet gọi là “cao quý lạnh lùng”. Một phát bay lên trời còn tưởng rằng cô ta có thể bay thẳng lên cung trăng, kết quả là dùng một cái đã rớt thẳng xuống. Hơn nữa còn đập mặt xuống đất. Nếu cô ta có thể đứng lên chắc khuôn mặt kia biến thành bằng phẳng luôn cho xem.

Vô cùng buồn cười, đã chết nhiều ngày như vậy xem ra đây là chuyện đáng cười nhất mà anh gặp được. Tần Phóng cười đến nổi nước mắt cũng chảy ra, có điều cười một hồi anh lại không cười được nữa.

Cô gái kia lại ngồi dậy. Phải nói rằng đầu cô ta cứng thật, tay và cổ đều gãy nhưng gương mặt kia lại không sao. Trong tiếng cười càng ngày càng nhỏ của Tần Phóng, cô ta đã bẻ tay và chân lại, cuối cùng hai tay đỡ

lấy đầu, rắc một tiếng, quay mặt lại nhìn về phía Tần Phóng.

Ánh mắt rất lạnh, đôi mắt phát sáng giống như cấn kim cương. Tần Phóng bị cô ta nhìn đến mắt tự nhiên, cảm thấy mình cười thật kỳ cục, lúng túng muốn dời ánh mắt đi.

Đúng lúc đó cô gái kia nói chuyện.

“Đừng ngừng, cười tiếp đi.”

Tần Phóng không cười được nữa, anh rất lúng túng. Nói cho cùng một người đàn ông chê cười một người phụ nữ thật sự chẳng hay ho gì.

“Năm dân quốc bao nhiêu?”

Tần Phóng nghe không hiểu, cô gái kia cũng không lặp lại, chỉ nhìn anh như vậy cho đến khi anh hiểu ra.

“Chúng ta không dùng dân quốc nữa, Đài Loan ... mới dùng dân quốc.”

“Chuyện người Nhật gây rối ở cầu Lư Câu là năm nào?”

Tần Phóng không biết rõ về biên niên sử thời dân quốc, nhưng cũng biết được lịch sử thông thường.

“Cô nói biến cố cầu Lư Câu hả? Ngày 7 tháng 7 năm 1937.”

“Bây giờ là năm mấy?”

“2013... còn mấy ngày nữa là đến 2014.”

Cô gái kia im lặng, cô đứng lên, chân mày khẽ nhíu lại giống như đang nghĩ đến gì đó. Tần Phóng nhìn bộ sườn xám rách nát của cô, bỗng nhiên hiểu ra gì, anh chần chờ hỏi: “Có phải cô chết năm 1937 không?”

Cô gái kia không để ý đến anh. Nếu là bình thường Tần Phóng cũng khinh thường bắt chuyện với cô ta. Có điều là nay không giống như xưa, tất cả sự việc xảy ra sau khi chết thật khiến người ta không thể tưởng tượng nổi nữa. Trong trường học không dạy anh, anh cũng không biết mình được coi là “sinh vật” nào. Cô gái này chết sớm hơn anh, không chừng còn là thế hệ trước, hỏi thăm cô ta một chút chắc sẽ không sai.

“Tôi tên Tần Phóng, chết hai ngày trước...”

Vừa mở đầu đã mắc kẹt, thật sự kể tiếp không biết nên nói thế nào. Chết chưa lâu, xin quan tâm nhiều sao?

Không ngờ lời nói của anh lại bất ngờ khiến cô gái kia hứng thú:

“Chết hai ngày trước?”

Tần Phóng gật đầu.

“Chết như thế nào?”

Tần Phóng nói sơ qua một chút. Cô hoàn toàn chẳng thêm để ý đến chuyện xe rơi xuống, chỉ hỏi một câu kỳ quái: “Cọc nhọn đâm thấu tim sao?”

Tần Phóng không chú ý lời này lắm, anh nóng lòng muốn xác nhận một chuyện khác:

“Người đã chết như chúng ta cũng sẽ bỗng nhiên sống lại sao? Hay là có tỷ lệ nhất định, chỉ là một số ít người thôi? Chúng ta... nên trốn tránh hay là sống trong đám người bình thường?”

Cô gái kia nhìn anh một cái, ánh mắt hơi mĩa mai. Tần Phóng hơi bất an, còn muốn tìm hiểu thêm chút nữa thì cô gái kia đã cắt lời.

“Ai là chúng ta với cậu?”

Tần Phóng thoáng sửng sốt:

“Chúng ta không giống nhau sao?”

“Dĩ nhiên không giống rồi, cậu là người, mà tôi... là yêu.”

Rõ ràng là người chết sống lại, sao cô ta lại là yêu quái chứ? Tần Phóng nghĩ mãi không rõ, lẽ nào bởi vì cô ta chết đã lâu sao? Trên đời này người chết lâu rất nhiều, nếu đều sống lại giống cô ta chẳng phải khắp nơi đều là yêu quái à?

Có lẽ cô gái kia nhìn thấu gì đó, cô chỉ về phía cốc nhọn kia:

“Còn chưa hiểu à?”

– “Tôi là yêu là bởi vì trước khi tôi bị giết chính là yêu quái. Có rất nhiều cách giết chết yêu quái, nhưng bước quan trọng nhất là vắt khô máu nó.”

– “Tôi đã chết rất lâu cũng không chắc được sống lại. Nhưng rất may mắn là cậu cũng đã chết.”

– “Cốc nhọn đồng thời đâm thấu tim tôi và cậu, máu của cậu chạy dọc theo cốc nhọn nhỏ từng giọt vào miệng vết thương của tim tôi.”

– “Cho nên tôi đã sống lại. Còn một luồng yêu khí của tôi lại giúp mạng cậu không chết hẳn đi.”

Tâm trạng cô rất tốt, nói về sau lại cười lên một tiếng. Cô nói:

“Cậu tên là Tần Phóng phải không? Cậu hỏi có nhiều người như chúng ta không, đúng không? Không nhiều đâu, tôi có thể là một con yêu quái sống lại duy nhất, mà cậu cũng là người duy nhất có thể kéo dài sinh mạng bằng yêu khí.”

Tần Phóng trầm mặc thật lâu mới hỏi:

“Sau khi sống lại còn giống với trước kia nữa không?”

Cô không lập tức trả lời mà chỉ ngửa đầu nhìn lên cao. Nơi đó đường núi vòng thành những vòng tròn nhỏ nhỏ.

Tần Phóng nghe được tiếng cô như nói mơ:

“Không giống với lúc trước. Nếu như lúc trước thì tôi đã không rớt xuống... Hiện tại quả nhiên tôi chỉ là bán yêu.”

Một lát sau, cô cúi đầu nhìn Tần Phóng:

“Bắt đầu từ bây giờ cậu nghe tôi sai khiến. Tôi tên là Tư Đằng.”

Tần Phóng thật sự cho rằng mình nghe lầm, anh nắm lấy cánh cửa xe đứng lên trên mặt đất, thật sự là giận đến mức nực cười.

Cô gái này thật sự xem anh là cây hành à? Nghe cô sai khiến, tại sao tôi phải nghe chứ?

11. Q.1 - Chương 5

Có lẽ bởi vì đã là người chết nên Tần Phóng không có gì phải khấn trương và sợ hãi. Anh bình tĩnh lắng nghe tiếng tim đập nhịp nhàng bên dưới, bất chợt trong đầu xuất hiện một ý nghĩ quái dị.

Loài người thật sự hiểu biết quá ít về thế giới này.

Những việc anh trải qua sau khi chết đối với người khác nhất định sẽ bị cho là “bậy bạ”, “ý nghĩ kỳ lạ”, “mê tín”, người chết làm sao có thể suy nghĩ được chứ? Trái tim đã chết làm sao vô duyên vô cố đập lại được, dưới đất làm sao có nhịp tim? Anh có chứng minh của khoa học không? Có chứng cứ hợp lý không?

Nếu cái gì cũng cần khoa học và chứng cứ hợp lý thì sẽ bỏ sót biết bao nhiêu thứ. Ai cũng cảm thấy thế giới người chết chỉ là một sự yên tĩnh kéo dài bằng phẳng, nào ai tin được rằng có nhiều thứ bất ngờ và khác lạ như vậy?

Tần Phóng nhếch khóe môi mỉm cười, đúng lúc đó bỗng nhiên vang lên tiếng phụ nữ than thở.

Nói than thở cũng không đúng, nó giống với tiếng rên rỉ mang theo tức giận và đau khổ sắp sửa thức tỉnh hơn.

Tần Phóng còn cho rằng mình nghe lầm, đương muốn chăm chú lắng nghe lần nữa thì đằng sau có một luồng khí khổng lồ xông lên, đẩy cả người lẫn xe anh lên giữa không trung, sau đó ầm một tiếng rơi xuống cách xa chỗ cũ hơn vài mét.

Tần Phóng va chạm và ngã lăn quay nhiều lần trong xe, mắt nổ cả đom đóm. Những con chim đêm trong rừng vất vả lắm mới yên tĩnh lại vỗ cánh phình phịch bay loạn xạ. Xe rơi xuống đụng vào vách núi rồi văng ra tạo nên tiếng vang ầm ầm, đồng thời quay vòng vòng về phía trước. Tần Phóng thở hổn hển đẩy cánh cửa xe đã bị đụng hư bước ra. Mới vừa đứng xuống bỗng ý thức được gì đó, hai chân anh bủn rủn ngồi bệt xuống mặt đất.

Một người đã chết cũng mấy ngày rồi mà còn có thể đẩy cửa xe, đứng lên Chuyện này không phải là xác chết sống dậy sao?

Cọc nhọn đã đâm thấu tim anh dựng thẳng cách đó không xa, cao khoảng nửa mét, đất xung quanh nó cũng đã gồ lên giống như là vừa trải qua một trận động đất nhỏ. Tần Phóng đột nhiên cũng hơi khấn trương, anh nhìn chăm chăm vào ụ đất đang gồ lên kia.

Vô cùng chậm chạp, chỗ cao nhất rơi đất ra rải rác, cọc nhọn cũng lung lay theo biên độ nhỏ, có người ngồi dậy từ dưới đất.

Thay vì nói là “người”, Tần Phóng càng muốn gọi cô ta là “bộ xương khô” hơn. Nhưng như vậy không chính xác lắm.

Nói chính xác đây chính là một bộ xương khô từ đầu đến cuối, nhưng khác với bộ xương trưng trong phòng thí nghiệm là cô ta còn có một lớp da người bao quanh xương cốt của mình. Sở dĩ gọi nó là “cô ta” là vì nó có hai đặc điểm của phái nữ.

Thứ nhất là mái tóc rất dài của cô ta, nó dài đến tận thắt lưng, cho dù mái tóc đó khô như cỏ rối.

Thứ nhì là cô ta mặc... sườn xám. Dù rất nhiều nơi trên sườn xám vết máu đã thành màu đen, rất nhiều góc áo bị rách nát, nhưng đây vẫn là một chiếc sườn xám xẻ tà cao.

Chiếc sườn xám mặc trên người một cô gái duyên dáng thật là gợi cảm biết bao, nhưng nếu như nơi xẻ tà lại lộ ra một khúc xương đùi bọc da thì

Tần Phóng thâm yên lặng cảm thán một câu.

“Thật xấu quá...”

Đúng vậy, anh đã chết, anh gặp phải chuyện vô cùng bi thảm, anh chết không rõ ràng, anh lo lắng đến an nguy của An Mạn, anh kinh ngạc thất thố vì tất cả những chuyện đang xảy ra trước mắt, nhưng anh vẫn là một người đàn ông. Dù đã chết anh cũng là người đàn ông chết, mà là đàn ông thì có thói hư tật xấu của đàn ông. Cho nên chỉ cần đối diện là người khác phái, bất kể cô ta có là một bộ xương khô hay là một lớp da, anh cũng không nhịn được đánh giá một chút.

Có điều sự chú ý của anh nhanh chóng bị thứ khác hấp dẫn.

Trên người cô gái này bị đâm liên tiếp ba cái cọc nhọn, dưới xương sườn là hai cây ngắn, vị trí ngay trái tim là một cây dài. Cô ta vùng vẫy đứng lên, bộ xương bị ba cái cọc nhọn kia vướng víu khiến lão đảo muốn ngã, mà hiển nhiên nó khiến cô ta vô cùng tức giận - Cổ họng cô ta phát ra một tiếng kêu sắc bén, cô ta đưa tay nắm lấy một cây ở sườn trái, nhổ bật nó ra ngoài.

Tần Phóng nhìn cảnh đó da đầu hơi căng ra. Anh cảm thấy rút cái cọc nhọn kia ra là một chuyện vô cùng hao phí tinh lực. Sau khi cô gái kia rút tất cả cọc nhọn ra thì suy sụp quỵ xuống đất, hai cánh tay chống trên mặt đất, cũng không có hành động gì nữa.

Tần Phóng không nhịn được chột suy nghĩ đây rốt cuộc là “sinh vật” gì?

Cũng là “xác chết sống dậy” giống như mình sao? Nhưng mà đã chết gần như chỉ còn bộ xương thì chắc hẳn là đã chết lâu lắm rồi nhỉ? Chết nhiều năm như vậy mà còn bò ra được thì chỉ trong phim Resident

Evil hay Fallout mới có thôi. Dù sao không phải là quỷ, nickname của quỷ là “A Phiêu”, là một đám khí bay tới bay lui, chắc chắn không thể bị cốc nhọn đâm xuyên được. Hay là cương thi Trung Quốc? Phải hay không thì đợi cô ta đứng dậy đi thử xem sao...

Nghĩ như thế Tần Phóng lại nhìn cô ta một cái. Đúng lúc ánh trăng bàng bạc chiếu xuống mái tóc đen dài óng ả như lụa sa tanh của cô ta...

Khoan đã, khoan đã, sa tanh ư? Mới vừa rồi không phải còn rồi nùi như đồng cỏ khô sao?

Tần Phóng nhìn cô gái kia từ từ đứng lên lần nữa, rốt cuộc anh ý thức được trong khoảng thời gian chớp nhoáng sau khi cô gái kia đã rút ra hết những cái cốc nhọn, ngoại hình của cô ta đã xảy ra chút biến hóa.

Nhìn qua trước mắt có thể nói là một cô gái trẻ tuổi xinh đẹp. Có điều nếu cô ta căn bản không phải là người, như vậy thì dù đáng vẻ có xinh đẹp ra sao cũng chẳng kỳ lạ gì cả— Không phải là cương thi, không phải thủy ma, không phải quỷ vậy là chỉ còn là hàng ngũ yêu quái mà thôi. Mà bản thân yêu quái vốn mang bản chất cực kỳ nguy hiểm lại chuyên dùng sắc đẹp quyến rũ người khác nữa.

Về phần cô ta, Tần Phóng có vài suy đoán.

Thứ nhất là cô ta nhất định là nhân vật lợi hại, nhất định cũng trải qua cái chết không hề tầm thường. Anh không hiểu ba cái cốc nhọn kia đại diện cho điều gì, có lẽ là một loại phong ấn hoặc trấn thủ. Nhưng nếu một người sau khi chết cũng khiến người khác kiêng dè và phí công đến vậy thì nhất định không phải là một nhân vật tầm thường. Hơn nữa, một người mới thức tỉnh tại hoàn cảnh xạ lạ ánh mắt sẽ bị khúc xạ, phần đông là mang trạng thái ngơ ngác hoặc là nhát gan sợ hãi, rất ít người có được ánh mắt tinh táo khác thường, thậm chí là không hề mảy may che giấu tức giận như cô ta.

Thứ nhì là bản tính cô ta nhất định là kiêu ngạo trời sinh và rất khó hòa đồng. Từ tư thế cô ta đứng, chiếc cằm hơi hất lên và mi mắt rũ xuống có thể thấy được cô ta đã quen nhìn xuống kẻ khác. Lúc cô ta ngẩng đầu đánh giá vách núi khóe môi vẫn còn cười khẩy, chẳng thèm quan tâm gì đến vách núi thẳng đứng trước mắt cô ta. Người như vậy rõ ràng coi trời bằng vung mà.

Thậm chí cô ta hoàn toàn chẳng nhìn đến Tần Phóng. Ánh mắt vẫn hướng về phía trước, từ đáy vực nhìn lên cao. Dãy núi trên cao vây lại như một vòng tròn nho nhỏ. Cô gái kia lạnh lùng đánh giá một hồi, rồi bất chợt tung người bay lên. Thật giống như là một con chim khổng lồ, thoáng chốc dần dần chỉ còn lại một chấm nhỏ trên trời cao trong tầm mắt Tần Phóng.

Tần Phóng hít sâu vào một hơi. Cô ta có thể bay kìa!

Cô ta muốn bay đi đâu? Trên đỉnh là đường núi Bàn Sơn, đó là xã hội loài người. Cô ta sẽ hại con người, sẽ ăn thịt người, sẽ khiến xã hội khủng hoảng sao?

Nghi vấn liên tiếp của Tần Phóng còn chưa làm rõ thì bỗng nghe thấy tiếng gió không ổn. Anh nghiêng nghiêng đầu theo bản năng. Đúng lúc này, nổ ầm một tiếng, cô gái kia đã rơi xuống.

Không hề khoa trương, là thật sự rất ầm xuống, bụi đất dấy lên mù mịt cách chỗ anh không xa. Quả thật là còn lớn hơn tiếng xe rớt xuống khi nảy nữa. Đáng vẻ bên ngoài méo mó, lần này té không nhẹ, tay chân đều gãy cả rồi. Lúc cô ta rớt xuống còn có thể nghe rõ tiếng cổ bị gãy, máu chốt hơn chính là...

Cô ta đập mặt xuống đất

Sau đó Tần Phóng cũng chẳng hiểu nổi mình, xảy ra chuyện như vậy phản ứng đầu tiên của anh không phải là kinh ngạc hay thương hại, mà là Anh cảm thấy rất buồn cười, cho nên anh cũng thật sự không kiềm chế được cười lên ha ha.

Đáng lẽ phong cách của cô ta như vậy trên internet gọi là “cao quý lạnh lùng”. Một phát bay lên trời còn tưởng rằng cô ta có thể bay thẳng lên cung trăng, kết quả là dùng một cái đã rớt thẳng xuống. Hơn nữa còn đập mặt xuống đất. Nếu cô ta có thể đứng lên chắc khuôn mặt kia biến thành bằng phẳng luôn cho xem.

Vô cùng buồn cười, đã chết nhiều ngày như vậy xem ra đây là chuyện đáng cười nhất mà anh gặp được. Tần Phóng cười đến nổi nước mắt cũng chảy ra, có điều cười một hồi anh lại không cười được nữa.

Cô gái kia lại ngồi dậy. Phải nói rằng đầu cô ta cứng thật, tay và cổ đều gầy nhưng gương mặt kia lại không sao. Trong tiếng cười càng ngày càng nhỏ của Tần Phóng, cô ta đã bẻ tay và chân lại, cuối cùng hai tay đỡ lấy đầu, rắc một tiếng, quay mặt lại nhìn về phía Tần Phóng.

Ánh mắt rất lạnh, đôi mắt phát sáng giống như cấn kim cương. Tần Phóng bị cô ta nhìn đến mất tự nhiên, cảm thấy mình cười thật kỳ cục, lúng túng muốn dời ánh mắt đi.

Đúng lúc đó cô gái kia nói chuyện.

“Đừng ngừng, cười tiếp đi.”

Tần Phóng không cười được nữa, anh rất lúng túng. Nói cho cùng một người đàn ông chê cười một người phụ nữ thật sự chẳng hay ho gì.

“Năm dân quốc bao nhiêu?”

Tần Phóng nghe không hiểu, cô gái kia cũng không lặp lại, chỉ nhìn anh như vậy cho đến khi anh hiểu ra.

“Chúng ta không dùng dân quốc nữa, Đài Loan ... mới dùng dân quốc.”

“Chuyện người Nhật gây rối ở cầu Lư Câu là năm nào?”

Tần Phóng không biết rõ về biên niên sử thời dân quốc, nhưng cũng biết được lịch sử thông thường.

“Cô nói biến cố cầu Lư Câu hả? Ngày 7 tháng 7 năm 1937.”

“Bây giờ là năm mấy?”

“2013... còn mấy ngày nữa là đến 2014.”

Cô gái kia im lặng, cô đứng lên, chân mày khẽ nhíu lại giống như đang nghĩ đến gì đó. Tần Phóng nhìn bộ sườn xám rách nát của cô, bỗng nhiên hiểu ra gì, anh chần chờ hỏi: “Có phải cô chết năm 1937 không?”

Cô gái kia không để ý đến anh. Nếu là bình thường Tần Phóng cũng khinh thường bắt chuyện với cô ta. Có điều là nay không giống như xưa, tất cả sự việc xảy ra sau khi chết thật khiến người ta không thể tưởng tượng nổi nữa. Trong trường học không dạy anh, anh cũng không biết mình được coi là “sinh vật” nào. Cô gái này chết sớm hơn anh, không chừng còn là thế hệ trước, hỏi thăm cô ta một chút chắc sẽ không sai.

“Tôi tên Tần Phóng, chết hai ngày trước...”

Vừa mở đầu đã mắc kẹt, thật sự kể tiếp không biết nên nói thế nào. Chết chưa lâu, xin quan tâm nhiều sao?

Không ngờ lời nói của anh lại bất ngờ khiến cô gái kia hứng thú:

“Chết hai ngày trước?”

Tần Phóng gật đầu.

“Chết như thế nào?”

Tần Phóng nói sơ qua một chút. Cô hoàn toàn chẳng thèm để ý đến chuyện xe rơi xuống, chỉ hỏi một câu kỳ quái: “Cọc nhọn đâm thấu tim sao?”

Tần Phóng không chú ý lời này lắm, anh nóng lòng muốn xác nhận một chuyện khác:

“Người đã chết như chúng ta cũng sẽ bỗng nhiên sống lại sao? Hay là có tỷ lệ nhất định, chỉ là một số ít người thôi? Chúng ta... nên trốn tránh hay là sống trong đám người bình thường?”

Cô gái kia nhìn anh một cái, ánh mắt hơi mĩa mai. Tần Phóng hơi bất an, còn muốn tìm hiểu thêm chút nữa thì cô gái kia đã cắt lời.

“Ai là chúng ta với cậu?”

Tần Phóng thoáng sửng sốt:

“Chúng ta không giống nhau sao?”

“ Dĩ nhiên không giống rồi, cậu là người, mà tôi... là yêu.”

Rõ ràng là người chết sống lại, sao cô ta lại là yêu quái chứ? Tần Phóng nghĩ mãi không rõ, lẽ nào bởi vì cô ta chết đã lâu sao? Trên đời này người chết lâu rất nhiều, nếu đều sống lại giống cô ta chẳng phải khắp nơi đều là yêu quái à?

Có lẽ cô gái kia nhìn thấu gì đó, cô chỉ về phía cốc nhọn kia:

“Còn chưa hiểu à?”

– “Tôi là yêu là bởi vì trước khi tôi bị giết chính là yêu quái. Có rất nhiều cách giết chết yêu quái, nhưng bước quan trọng nhất là vắt khô máu nó.”

– “Tôi đã chết rất lâu cũng không chắc được sống lại. Nhưng rất may mắn là cậu cũng đã chết.”

– “Cốc nhọn đồng thời đâm thấu tim tôi và cậu, máu của cậu chạy dọc theo cốc nhọn nhỏ từng giọt vào miệng vết thương của tim tôi.”

– “Cho nên tôi đã sống lại. Còn một luồng yêu khí của tôi lại giúp mạng cậu không chết hẳn đi.”

Tâm trạng cô rất tốt, nói về sau lại cười lên một tiếng. Cô nói:

“Cậu tên là Tần Phóng phải không? Cậu hỏi có nhiều người như chúng ta không, đúng không? Không nhiều đâu, tôi có thể là một con yêu quái sống lại duy nhất, mà cậu cũng là người duy nhất có thể kéo dài sinh mạng bằng yêu khí.”

Tần Phóng trầm mặc thật lâu mới hỏi:

“Sau khi sống lại còn giống với trước kia nữa không?”

Cô không lập tức trả lời mà chỉ ngửa đầu nhìn lên cao. Nơi đó đường núi vòng thành những vòng tròn nhỏ nhỏ.

Tần Phóng nghe được tiếng cô như nói mơ:

“Không giống với lúc trước. Nếu như lúc trước thì tôi đã không rớt xuống... Hiện tại quả nhiên tôi chỉ là bán yêu.”

Một lát sau, cô cúi đầu nhìn Tần Phóng:

“Bắt đầu từ bây giờ cậu nghe tôi sai khiến. Tôi tên là Tư Đằng.”

Tần Phóng thật sự cho rằng mình nghe lầm, anh nắm lấy cánh cửa xe đứng lên trên mặt đất, thật sự là giận đến mức nực cười.

Cô gái này thật sự xem anh là cây hành à? Nghe cô sai khiến, tại sao tôi phải nghe chứ?

12. Q.1 - Chương 6

Lạc Nhung Nhĩ Giáp có ấn tượng rất sâu sắc về An Mạn, Tần Phóng vừa hỏi anh ta đã nhớ ra ngay. Anh ta khoa tay múa chân nói với anh về chuyện tối hôm đó An Mạn nhận được điện thoại mẹ bị bệnh nặng nên gấp rút đến trả phòng. Anh ta tính tiền phòng xong còn giúp cô dìu Tần Phóng say rượu vào xe.

Nói đến sau lại rất bất mãn, đàn ông người Tạng nói chuyện ruột để ngoài da, không vòng vo nhiều như người khác. Anh ta mặt đối mặt hỏi Tần Phóng không hề khách sáo: “Sao anh lại đưa một cô gái khác trở lại đây vậy hả?”

Tần Phóng cũng rất muốn hỏi mình vấn đề này, truy cứu nguyên nhân đơn giản chỉ hai điều.

Một là không biết tự trọng.

Hai là mình là người có giáo dục, ga lăng quá đúng chỗ. Nơi rừng hoang núi lạnh dù là yêu quái nhưng cũng không phải loại mặt xanh nanh vàng, chỉ mặc một chiếc sườn xám rách nát ngay cả chân cũng không đi giày, còn chết bảy tám mươi năm, gọi cấp cứu 110 cũng không biết. Nếu là anh ta, anh ta có thể bỏ đi luôn không?

Chính lòng trắc ẩn này đã khiến Tần Phóng hối hận đến bầm gan tím ruột. Anh cho rằng mình đã triệu hồi Từ Hi Thái Hậu hiện thế, từng lỗ chân lông trên toàn thân của yêu nữ dân quốc này đều có virus công chúa.

Ở dưới đáy vực, sau khi anh thu dọn giấy tờ hành lý trong xe xong, do dự nhiều lần mới cầm bộ đồ của An Mạn bảo cô thay. Tư Đằng chỉ cầm bằng hai ngón tay cau mày nghĩ nghĩ, rồi ném trở lại lòng ngực anh. Điều này còn chưa hết ngón tay cô vẩy vẩy giống như là làm bắn đến cô vậy, còn lạnh lùng thốt ra một câu: “Quần áo rách nát ư?”

Quần áo rách nát ư?

Tính tình Tần Phóng cũng coi là tốt, nhưng ở trước mặt Tư Đằng cũng không thể chịu nổi: Cô từ dưới đất chui lên, trên người không biết mang theo bao nhiêu virus, đưa cô quần áo mặc đã là không tệ rồi. Tuy An Mạn không phải loại tiêu xài xa xỉ vùng tiền như rác, nhưng mỗi bộ quần áo đều là nhãn hiệu cao cấp. Quần áo rách nát ư? Làm sao có thể rách nát hơn miếng giẻ lau trên người của cô chứ?

Thật không biết tốn bao nhiêu sức lực anh mới đè nén được cơn giận xuống, chỉ vào vali hành lý nói với Tư Đằng: Chỉ có mấy thứ này thôi cô mặc hay không?

Tư Đằng nói: Vậy thì không mặc.

Cô thật sự chẳng sao cả, thể chất yêu quái khác với người thường dù nhiệt độ thấp nhưng cô chẳng hề mấy may có dấu hiệu sợ lạnh. Nhưng Tần Phóng thì không thể không sao cả được. Anh muốn dẫn cô ra ngoài, cô ăn mặc như vậy còn để chân đất đi chung với anh sao? Người khác nhìn thấy không chừng còn cho rằng anh đã làm gì cô cho xem.

Cho nên cơn giận đã nén xuống của Tần Phóng lại bùng lên. Đây là sao, kêu cô chọn quần áo An Mạn mặc giống như là van xin ông nội bà nội vậy. Mà Tư Đằng chẳng hề có một tí xúu cảm kích ân huệ của người khác, còn dùng tư thế ương ngạnh khinh khỉnh coi thường lật từng bộ đồ của An Mạn ra xem. Sau đó còn ném qua một bên như vứt đồ bỏ đi, chỉ có một cái duy nhất được nhìn lâu hơn một chút đó là... chiếc áo corset ren cổ chữ V thật sâu của An Mạn.

Tần Phóng vội chộp lấy.

Tay Tư Đằng vẫn còn duy trì tư thế cầm chiếc áo, nhìn Tần Phóng vô cùng thâm ý. Tần Phóng nghiêng răng nghiêng lợi nói một câu: “Đồ dùng cá nhân!”

Tư Đằng ồ một tiếng, tiếp tục lục lọi như không có gì xảy ra. Tần Phóng thở phào nhẹ nhõm, đương suy nghĩ xem nhét cái này ở đâu cho phải thì cô lại bất chợt thốt lên một câu: “Diễm phúc không cạn nhỉ.”

Tần Phóng đâu phải là thằng nhóc mới lớn, lúc gặp mặt riêng với mấy anh em cũng sẽ tán gẫu trên đùa một vài chuyện gió trăng. Mà những lời nói này của cô lại khiến anh đỏ rần từ mặt đến cổ. Anh oán hận nghĩ: Mẹ bà, yêu quái quả nhiên là yêu quái.

Có điều dù căm tức nhưng anh cũng không thật sự trở mặt với cô. Một lần nữa từ đáy vực bôn ba leo lên đường núi tốn thời gian gần cả một ngày. Tuy Tần Phóng có thói quen tập thể hình và vận động, nhưng đến cùng cũng không phải dân chuyên nghiệp dã ngoại, leo giữa chừng đã mệt đến mức thở không nổi. Anh dò hỏi Tư Đằng có thể bay lên một lần nữa hay không – Biết là cô bay không cao, chỉ cần đưa anh bay một đoạn ngắn là được rồi.

Tư Đằng không để ý đến anh. Phải một lúc lâu Tần Phóng mới kịp hiểu ra là cô không bay lên được nữa, xem ra cô giống như một cái bình ắc quy để lâu đã hết dùng được. Chút yêu lực giả dối còn sót lại lúc mới vừa thức tỉnh đã chống đỡ một lần cầm mặt xuống đất của cô rồi.

Tần Phóng chưa từ bỏ ý định, lại đuổi theo cô hỏi đến cùng là cô có năng lực gì. Là xuyên tường hay là ẩn thân, đào động hay là chui xuống đất. Toàn bộ không được đáp lại. Đến cuối cùng Tần Phóng bỗng ý thức

được gì đó, hỏi cô:

“Không phải là cô đã chết một lần, bị thương quá nặng nên không còn khác gì người bình thường nữa hả?”

Lần này cuối cùng Tư Đằng trả lời anh:

“Cậu có ý kiến gì?”

Tần Phóng nhìn chăm chăm cô chừng hai giây, sau đó lắc đầu:

“Không có.”

Anh rất vui, vui đến nghiêng răng nghiêng lợi. Bận rộn cả buổi hóa ra năng lực lại kém cỏi như vậy, nếu cô thật sự lợi hại tôi còn nể cô ba phần, thái độ tốt tôi còn vui lòng giúp đỡ. Hôm nay đã chẳng nể mặt mũi gì nhau như vậy thì chút nữa tôi có vứt bỏ cái gánh nặng như cô lại cũng khỏi phải bàn nhé.

Sau khi trở lại khách sạn, Tần Phóng thuê một phòng rồi mở tivi cho Tư Đằng xem. Đây là vì trên đường cô đã hỏi làm cách nào có thể hiểu rõ thế giới bảy mươi năm sau một cách nhanh nhất - Thứ nhất đọc sách, xem báo hiệu quả rất chậm. Thứ hai lúc đó cô đọc là chữ phồn thể. Nên chỉ có xem tivi là thích hợp nhất. Nó sinh động, muôn màu cuộc sống, cô cứ từ từ mà xem.

Anh lợi dụng thời gian này hỏi thăm tình hình hôm xảy ra chuyện. Do dự thật lâu cuối cùng không báo cảnh sát. Một là hai người anh thấy đêm đó giống như là dân du đảng, nơi này cách xa thành phố cỡ như là sào huyệt của kẻ xấu thì báo cảnh sát sẽ ngược lại bất lợi. Hai là nói nghiêm túc anh là người đã chết, báo anh khai báo cũng chẳng biết phải che giấu thế nào.

Tần Phóng quyết định đi về nhà trước, ở đó quen biết cũng nhiều bạn bè cũng đông, vận dụng mối quan hệ gì đó tốt hơn là ở chỗ này tìm tòi mò mẫm một mình.

Anh trở về phòng tìm Tư Đằng, chương trình tivi đang chiếu một bộ phim thần tượng. Vai nam chính cao lớn đẹp trai, vẻ mặt say đắm nhìn ban gái đang quần quít lấy mình, nói một câu yêu hận đan xen: “Em là tiểu yêu tinh hành hạ người khác...”

Tần Phóng sợ nổi da gà toàn thân, ngược lại Tư Đằng chẳng tỏ vẻ gì lạnh lùng xem một lúc rồi chuyển kênh, cô nói: “Cái này mà cũng xứng gọi là yêu tinh.”

Cái này cũng xứng gọi là yêu tinh ư? Cho nên thì sao, cô là dạng yêu tinh gì hả? Ở trong lòng cô yêu tinh phải là dạng gì?

Tần Phóng háng giọng một cái. Tư Đằng nhìn anh, cầm điều khiển chỉnh im lặng, hỏi anh: “Có chuyện gì?”

Tần Phóng không lập tức nói chuyện, ánh mắt nhìn chăm chăm vào điều khiển từ xa trong giấy lát. Anh chưa dạy cô dùng thế nào, sau khi mở tivi thì lo bận chuyện của mình, nhưng chỉ trong thời gian ngắn mà thao tác cô đã thành thạo như vậy rồi.

Tư Đằng là một yêu quái không thích nói chuyện, trước sau chỉ lạnh lùng quan sát nhưng lại nhanh chóng thích ứng với xung quanh. Tuy cô thật sự không khác gì với người thường nhưng lại khiến anh cảm thấy một cảm giác áp bức và uy hiếp kỳ lạ.

“Tôi muốn đi tìm An Mạn vợ chưa cưới của tôi. Còn cô có dự định gì không?”

“Tôi có chuyện cần làm của riêng mình.”

Vậy thì tốt, Tần Phóng thở phào nhẹ nhõm. Anh móc ví tiền ra, cầm một nghìn đồng đưa cho cô.

“Cô là yêu luôn có chỗ của mình, chúng ta cũng không cùng đường. Đây là tiền của tôi, đủ cho cô dùng trong mấy ngày. Tôi cho cô vài giọt máu, cô trả tôi một luồng yêu khí, hai bên coi như đã thanh toán xong.”

Vì câu nói “bắt đầu từ bây giờ cậu nghe tôi sai khiến” của cô nên Tần Phóng cố ý nhấn mạnh mấy chữ “thanh toán xong”.

Tư Đằng ừ.

“Ừ” ý là cô đồng ý à? Tần Phóng hơi không dám tin, nhưng anh không muốn xác nhận lại với cô để tránh phức tạp. Với anh, không có gì tốt hơn kết quả này cả. Tâm trạng anh cũng theo đó tốt lên: “Vây... rất vui khi được biết cô, chúc cô sau này dồi dào sức khỏe, vạn sự như ý.”

Tư Đằng không để ý đến anh, bấm mở tiếng tivi, sự chú ý nhanh chóng chuyển về chương trình. Lần này trên tivi là chương trình bán hàng, nam dẫn chương trình trên tivi hăng hái kêu gọi: “888, kim cương thật của Nam Phi, chỉ cần 888, bạn hãy nhanh chóng cầm lấy điện thoại gọi đặt hàng đi nào...”

Tạm thời không tìm được tuyến xe rời khỏi Nang Khiêm, Tần Phóng bao một chiếc xe Kim Bôi (1) đi Ngọc Thụ. Sau khi Ngọc Thụ bị động đất, khắp nơi được đầu tư không ít, ngay cả sân bay cũng được xây dựng khang trang. Kế hoạch của Tần phóng là từ Ngọc Thụ đến Tây Trữ trước. Tây Trữ coi như là một thành phố giao thương lớn tại tây bộ, đến được Tây Trữ thì đi đâu cũng dễ hơn.

(1) Hình ảnh tham khảo của xe Kim Bôi: [bj.banjia.net Logo/201103071952356552.jpg](http://bj.banjia.net/Logo/201103071952356552.jpg)

Trước khi đi anh gọi hai cú điện thoại.

Một là cho công ty. Đơn Chí Cương - người bạn thân kiêm người hợp tác nghe điện thoại. Lẽ ra Tần Phóng đã nghỉ lễ ngày phép, nhưng thứ nhất anh được xem như là một nửa ông chủ ở đây. Thứ hai là anh dẫn An Mạn đi cùng, có thể lý giải việc trọng đại. Đơn Chí Cương cũng không hoài nghi, chỉ nói đùa là sao An Mạn không đăng blog nữa. Mấy ngày nay bọn họ còn kháo nhau có khi nào cô ta bị cao nguyên Tây Tạng tình lợc quá thuần khiết nên sốt lên quy y cửa phật rồi hay không.

Hai là anh gọi cho cha mẹ An Mạn. Cha mẹ An Mạn ở quê xa, nghe nói là công việc bận bịu, Tần Phóng vẫn chưa từng gặp mặt, bình thường chỉ liên lạc qua điện thoại. Vốn hai người nói với nhau đính hôn xong sẽ đi thăm họ, không ngờ rằng...

Mẹ An Mạn nghe điện thoại, sau khi khách sáo vài câu Tần Phóng đã xác định là họ hoàn toàn không biết tin tức gì của An Mạn hết. Mẹ An Mạn còn vô cùng nhiệt tình hỏi khi nào bọn họ về, trước khi đến nhất định phải gọi điện thoại để cho bọn họ chuẩn bị trước.

Nói ra cũng may là không phải chết nửa năm hay một năm, thời gian quá ngắn nên không ai báo mất tích cũng chưa bị xác nhận tử vong.

Lúc rời khỏi Nang Khiêm là đã là hai giờ chiều.

Chủ xe Kim Bôi là một người đàn ông Tạng chừng ba mươi tuổi tên là Vượng Đồi, anh ta dẫn theo cô vợ Kim Châu nói là muốn đi Ngọc Thụ thăm người thân. Kim Châu không biết nói tiếng Hán tình tình hơi e thẹn, ngồi cúi đầu trên ghế lái phụ, trên lỗ tai đeo một đôi bông tai nặng trĩu.

Lúc xe chạy khỏi nội thành, Tần Phóng nghĩ đến Tư Đằng. Anh không nhịn được quay đầu lại nhìn về phía khách sạn. Chết đi mà sống lại, thật ra anh rất lo bản thân mình có gì khác với người thường không. Anh đã hỏi Tư Đằng, cô ta lạnh lùng trả lời một câu: “Làm sao tôi biết, tôi có làm người bao giờ đâu.”

Cũng đúng, ban đầu cô đã nói rất rõ ràng, yêu quái chết đi mà sống lại và người còn sống dựa vào yêu khí có lẽ hai người họ là duy nhất trên cõi đời này, trước đây không hề có.

Có điều hai ngày nay vẫn tốt, ăn ngủ không có gì khó chịu. Thị giác, thính giác, vị giác, khứu giác và xúc giác đều đầy đủ. Phơi nắng cũng không khác thường, không giống với Vampire trên phim vừa gặp phải ánh nắng là đã chạy quàng quàng giống như là ống khói di động...

Vừa nghĩ như vậy, anh lại cảm thấy Tư Đằng không đáng ghét lắm. Bình tĩnh xem xét nếu như không có cô bây giờ anh còn nằm dưới đáy vực hứng gió lạnh rồi.

Xe chạy lên đường núi, con đường dần dần trở thành, cơn buồn ngủ của Tần Phóng ập đến, anh mơ màng nhắm hai mắt lại lim dim. Không biết qua bao lâu, xe đột nhiên rẽ ngoặt thật nhanh, anh giật mình tỉnh lại. Trong xe mở nhạc rất lớn, lại là bản “Mặt trăng trên cao” (2) của nhóm Phượng Hoàng Truyền Kỳ. Nhìn ra cửa sổ lại là đường núi quanh co. Vượng Đồi lái rất nhanh, Tần Phóng hơi lo lắng, anh đưa tay vỗ lên vai anh ta để anh ta lái chậm lại.

(2) Ca khúc nổi tiếng năm 2006 do Hà Mộc Dương sáng tác (mp3.zing /bai-hat/Tren- ... en-Ky/ZW6IOIA6.html)

Tay vừa kể đến cả vai Vương Đồi, Tần Phóng đột nhiên cứng người lại.

Cái tay kia trắng bệch khô héo, gầy trơ xương, đầu ngón tay hơi quặp, móng tay cứng rắn biến thành màu đen giống như là móng vuốt của loài chim. Vương Đồi hoàn toàn không cảm giác được Tần Phóng đang vỗ vai mình, anh ta lắc lư kịch liệt theo điệu nhạc, thỉnh thoảng còn nhìn Kim Châu hát lên một câu: Phía đông thả ngựa, phía tây chăn dê, hăng say hát tình ca đến hừng đông...

Kim Châu nghe không hiểu, chỉ đoán qua vẻ mặt của Vương Đồi nên cúi đầu mím môi mỉm cười.

Tần Phóng run rẩy rút tay về, từ từ quay sang cửa kiếng nhìn gương mặt mình.

Một đầu lâu bọc da khô quắt, đó là mặt người chết.

Quầy tiếp tân của khách sạn kiêm luôn quầy bán tạp hóa, nào là khăn lông, bàn chải, nước súc miệng, mì ăn liền vân vân... Nói đến mì ăn liền, số lượng Lạc Nhung Nhĩ Giáp bán được cũng không biết là bao nhiêu thùng rồi nhưng lần đầu tiên anh ta gặp phải tình huống thế này.

Anh nhìn gói mì Khang Sư Phụ đã được bóc bao bì trước mắt, lại nhìn Tư Đằng đối diện, vô cùng kiên nhẫn giải thích với cô: “Tất cả mì ăn liền đều là vậy. Mì ăn liền bán tại cửa hàng người Hán các người trong thành phố cũng là như vậy. Ôi, tôi buôn bán rất thành thật mà.”

“Trong quảng cáo không phải như thế.”

Lạc Nhung Nhĩ Giáp tức giận, đàn ông người Tạng rất cầu toàn, ghét nhất là người ta hoài nghi mình giả trò. Anh ta vỗ bàn ầm ầm: “Quảng cáo! Quảng cáo đều là do người Hán các người quay! Trong quảng cáo có một miếng thịt to, lẽ nào nó có thật sao? Trong quảng cáo còn nói dùng cái gì đó có thể trẻ lại mười tuổi, vợ tôi cũng dùng hết một lọ, còn không phải bao nhiêu tuổi vẫn là bấy nhiêu tuổi hay sao.”

13. Q.1 - Chương 6

Lạc Nhung Nhĩ Giáp có ấn tượng rất sâu sắc về An Mạn, Tần Phóng vừa hỏi anh ta đã nhớ ra ngay. Anh ta khoa tay múa chân nói với anh về chuyện tối hôm đó An Mạn nhận được điện thoại mẹ bị bệnh nặng nên gấp rút đến trả phòng. Anh ta tính tiền phòng xong còn giúp cô dìu Tần Phóng say rượu vào xe.

Nói đến sau lại rất bất mãn, đàn ông người Tạng nói chuyện ruột để ngoài da, không vòng vo nhiều như người khác. Anh ta mặt đối mặt hỏi Tần Phóng không hề khách sáo: “Sao anh lại đưa một cô gái khác trở lại đây vậy hả?”

Tần Phóng cũng rất muốn hỏi mình vấn đề này, truy cứu nguyên nhân đơn giản chỉ hai điều.

Một là không biết tự trọng.

Hai là mình là người có giáo dục, ga lăng quá đúng chỗ. Nơi rừng hoang núi lạnh dù là yêu quái nhưng cũng không phải loại mặt xanh nanh vàng, chỉ mặc một chiếc sườn xám rách nát ngay cả chân cũng không đi giày, còn chết bảy tám mươi năm, gọi cấp cứu 110 cũng không biết. Nếu là anh ta, anh ta có thể bỏ đi luôn không?

Chính lòng trắc ẩn này đã khiến Tần Phóng hối hận đến bầm gan tím ruột. Anh cho rằng mình đã triệu hồi Từ Hi Thái Hậu hiện thế, từng lỗ chân lông trên toàn thân của yêu nữ dân quốc này đều có virus công chúa.

Ở dưới đáy vực, sau khi anh thu dọn giấy tờ hành lý trong xe xong, do dự nhiều lần mới cầm bộ đồ của An Mạn bảo cô thay. Tư Đằng chỉ cầm bằng hai ngón tay cau mày ngử ngử, rồi ném trở lại lồng ngực anh.

Điều này còn chưa hết ngón tay cô vẩy vẩy giống như là làm bản đến cô vậy, còn lạnh lùng thốt ra một câu: “Quần áo rách nát.”

Quần áo rách nát ư?

Tính tình Tần Phóng cũng coi là tốt, nhưng ở trước mặt Tư Đằng cũng không thể chịu nổi: Cô từ dưới đất chui lên, trên người không biết mang theo bao nhiêu virus, đưa cô quần áo mặc đã là không tệ rồi. Tuy An Mạn không phải loại tiêu xài xa xỉ vùng tiền như rác, nhưng mỗi bộ quần áo đều là nhãn hiệu cao cấp. Quần áo rách nát ư? Làm sao có thể rách nát hơn miếng giẻ lau trên người của cô chứ?

Thật không biết tốn bao nhiêu sức lực anh mới đè nén được cơn giận xuống, chỉ vào vali hành lý nói với Tư Đằng: Chỉ có mấy thứ này thôi cô mặc hay không?

Tư Đằng nói: Vậy thì không mặc.

Cô thật sự chẳng sao cả, thể chất yếu quái khác với người thường dù nhiệt độ thấp nhưng cô chẳng hề mấy may có dấu hiệu sợ lạnh. Nhưng Tần Phóng thì không thể không sao cả được. Anh muốn dẫn cô ra ngoài, cô ăn mặc như vậy còn để chân đất đi chung với anh sao? Người khác nhìn thấy không chừng còn cho rằng anh đã làm gì cô cho xem.

Cho nên cơn giận đã nén xuống của Tần Phóng lại bùng lên. Đây là sao, kêu cô chọn quần áo An Mạn mặc giống như là van xin ông nội bà nội vậy. Mà Tư Đằng chẳng hề có một tí xíu cảm kích ân huệ của người khác, còn dùng tư thế ương ngạnh khinh khỉnh coi thường lật từng bộ đồ của An Mạn ra xem. Sau đó còn ném qua một bên như vứt đồ bỏ đi, chỉ có một cái duy nhất được nhìn lâu hơn một chút đó là... chiếc áo corset ren cổ chữ V thật sâu của An Mạn.

Tần Phóng vội chớp lấy.

Tay Tư Đằng vẫn còn duy trì tư thế cầm chiếc áo, nhìn Tần Phóng vô cùng thâm ý. Tần Phóng nghiêng răng nghiêng lợi nói một câu: “Đồ dùng cá nhân!”

Tư Đằng ồ một tiếng, tiếp tục lục lọi như không có gì xảy ra. Tần Phóng thở phào nhẹ nhõm, đương suy nghĩ xem nhét cái này ở đâu cho phải thì cô lại bất chợt thốt lên một câu: “Diêm phúc không cạn nhỉ.”

Tần Phóng đâu phải là thằng nhóc mới lớn, lúc gặp mặt riêng với mấy anh em cũng sẽ tán gẫu trên đùa một vài chuyện gió trăng. Mà những lời nói này của cô lại khiến anh đỏ rần từ mặt đến cổ. Anh oán hận nghĩ: Mẹ bà, yếu quái quả nhiên là yếu quái.

Có điều dù cảm tức nhưng anh cũng không thật sự trở mặt với cô. Một lần nữa từ đáy vực bốn ba leo lên đường núi tốn thời gian gần cả một ngày. Tuy Tần Phóng có thói quen tập thể hình và vận động, nhưng đến cùng cũng không phải dân chuyên nghiệp dã ngoại, leo giữa chừng đã mệt đến mức thở không nổi. Anh dò hỏi Tư Đằng có thể bay lên một lần nữa hay không – Biết là cô bay không cao, chỉ cần đưa anh bay một đoạn ngắn là được rồi.

Tư Đằng không để ý đến anh. Phải một lúc lâu Tần Phóng mới kịp hiểu ra là cô không bay lên được nữa, xem ra cô giống như một cái bình ắc quy để lâu đã hết dùng được. Chút yếu lực giả dối còn sót lại lúc mới vừa thức tỉnh đã chống đỡ một lần cầm mặt xuống đất của cô rồi.

Tần Phóng chưa từ bỏ ý định, lại đuổi theo cô hỏi đến cùng là cô có năng lực gì. Là xuyên tường hay là ẩn thân, đào động hay là chui xuống đất. Toàn bộ không được đáp lại. Đến cuối cùng Tần Phóng bỗng ý thức được gì đó, hỏi cô:

“Không phải là cô đã chết một lần, bị thương quá nặng nên không còn khác gì người bình thường nữa hả?”

Lần này cuối cùng Tư Đằng trả lời anh:

“Cậu có ý kiến gì?”

Tần Phóng nhìn chằm chằm cô chừng hai giây, sau đó lắc đầu:

“Không có.”

Anh rất vui, vui đến nghiêng răng nghiêng lợi. Bận rộn cả buổi hóa ra năng lực lại kém cỏi như vậy, nếu cô thật sự lợi hại tôi còn nể cô ba phần, thái độ tốt tôi còn vui lòng giúp đỡ. Hôm nay đã chẳng nể mặt mũi gì nhau như vậy thì chút nữa tôi có vứt bỏ cái gánh nặng như cô lại cũng khỏi phải bàn nhé.

Sau khi trở lại khách sạn, Tần Phóng thuê một phòng rồi mở tivi cho Tư Đằng xem. Đây là vì trên đường cô đã hỏi làm cách nào có thể hiểu rõ thế giới bảy mươi năm sau một cách nhanh nhất - Thứ nhất đọc sách, xem báo hiệu quả rất chậm. Thứ hai lúc đó cô đọc là chữ phồn thể. Nên chỉ có xem tivi là thích hợp nhất. Nó sinh động, muôn màu cuộc sống, cô cứ từ từ mà xem.

Anh lợi dụng thời gian này hỏi thăm tình hình hôm xảy ra chuyện. Do dự thật lâu cuối cùng không báo cảnh sát. Một là hai người anh thấy đêm đó giống như là dân du đảng, nơi này cách xa thành phố cỡ như là sào huyệt của kẻ xấu thì báo cảnh sát sẽ ngược lại bất lợi. Hai là nói nghiêm túc anh là người đã chết, bảo anh khai báo cũng chẳng biết phải che giấu thế nào.

Tần Phóng quyết định đi về nhà trước, ở đó quen biết cũng nhiều bạn bè cũng đông, vận dụng mối quan hệ gì đó tốt hơn là ở chỗ này tìm tòi mò mẫm một mình.

Anh trở về phòng tìm Tư Đằng, chương trình tivi đang chiếu một bộ phim thần tượng. Vai nam chính cao lớn đẹp trai, vẻ mặt say đắm nhìn bạn gái đang quần quít lấy mình, nói một câu yêu hận đan xen: “Em là tiểu yêu tinh hành hạ người khác...”

Tần Phóng sợ nổi da gà toàn thân, ngược lại Tư Đằng chẳng tỏ vẻ gì lạnh lùng xem một lúc rồi chuyển kênh, cô nói: “Cái này mà cũng xứng gọi là yêu tinh.”

Cái này cũng xứng gọi là yêu tinh ư? Cho nên thì sao, cô là dạng yêu tinh gì hả? Ở trong lòng cô yêu tinh phải là dạng gì?

Tần Phóng háng giọng một cái. Tư Đằng nhìn anh, cầm điều khiển chỉnh im lặng, hỏi anh: “Có chuyện gì?”

Tần Phóng không lập tức nói chuyện, ánh mắt nhìn chăm chăm vào điều khiển từ xa trong giây lát. Anh chưa dạy cô dùng thế nào, sau khi mở tivi thì lo bận chuyện của mình, nhưng chỉ trong thời gian ngắn mà thao tác cô đã thành thạo như vậy rồi.

Tư Đằng là một yêu quái không thích nói chuyện, trước sau chỉ lạnh lùng quan sát nhưng lại nhanh chóng thích ứng với xung quanh. Tuy cô thật sự không khác gì với người thường nhưng lại khiến anh cảm thấy một cảm giác áp bức và uy hiếp kỳ lạ.

“Tôi muốn đi tìm An Mạn vợ chưa cưới của tôi. Còn cô có dự định gì không?”

“Tôi có chuyện cần làm của riêng mình.”

Vậy thì tốt, Tần Phóng thở phào nhẹ nhõm. Anh móc ví tiền ra, cầm một nghìn đồng đưa cho cô.

“Cô là yêu luôn có chỗ của mình, chúng ta cũng không cùng đường. Đây là tiền của tôi, đủ cho cô dùng trong mấy ngày. Tôi cho cô vài giọt máu, cô trả tôi một luồng yêu khí, hai bên coi như đã thanh toán xong.”

Vì câu nói “bắt đầu từ bây giờ cậu nghe tôi sai khiến” của cô nên Tần Phóng cố ý nhấn mạnh mấy chữ “thanh toán xong”.

Tư Đằng ừ.

“Ừ” ý là cô đồng ý à? Tần Phóng hơi không dám tin, nhưng anh không muốn xác nhận lại với cô để tránh phức tạp. Với anh, không có gì tốt hơn kết quả này cả. Tâm trạng anh cũng theo đó tốt lên: “Vậy... rất vui khi được biết cô, chúc cô sau này dồi dào sức khỏe, vạn sự như ý.”

Tư Đằng không để ý đến anh, bấm mở tiếng tivi, sự chú ý nhanh chóng chuyển về chương trình. Lần này trên tivi là chương trình bán hàng, nam dẫn chương trình trên tivi hăng hái kêu gọi: “888, kim cương thật của Nam Phi, chỉ cần 888, bạn hãy nhanh chóng cầm lấy điện thoại gọi đặt hàng đi nào...”

Tạm thời không tìm được tuyến xe rời khỏi Nang Khiêm, Tần Phóng bao một chiếc xe Kim Bôi (1) đi Ngọc Thụ. Sau khi Ngọc Thụ bị động đất, khắp nơi được đầu tư không ít, ngay cả sân bay cũng được xây dựng

khang trang. Kế hoạch của Tần phóng là từ Ngọc Thụ đến Tây Trữ trước. Tây Trữ coi như là một thành phố giao thương lớn tại tây bộ , đến được Tây Trữ thì đi đâu cũng dễ hơn.

(1) Hình ảnh tham khảo của xe Kim Bôi: bj.banjia.net/comLogo/201103071952356552.jpg

Trước khi đi anh gọi hai cú điện thoại.

Một là cho công ty. Đơn Chí Cương - người bạn thân kiêm người hợp tác nghe điện thoại. Lẽ ra Tần Phóng đã nghỉ lễ ngày phép, nhưng thứ nhất anh được xem như là một nửa ông chủ ở đây. Thứ hai là anh dẫn An Mạn đi cùng, có thể lý giải việc trọng đại. Đơn Chí Cương cũng không hoài nghi, chỉ nói đùa là sao An Mạn không đăng blog nữa. Mấy ngày nay bọn họ còn kháo nhau có khi nào cô ta bị cao nguyên Tây Tạng tình lợc quá thuần khiết nên sốt lên quy y cửa Phật rồi hay không.

Hai là anh gọi cho cha mẹ An Mạn. Cha mẹ An Mạn ở quê xa, nghe nói là công việc bận bịu, Tần Phóng vẫn chưa từng gặp mặt, bình thường chỉ liên lạc qua điện thoại. Vốn hai người nói với nhau đính hôn xong sẽ đi thăm họ, không ngờ rằng...

Mẹ An Mạn nghe điện thoại, sau khi khách sáo vài câu Tần Phóng đã xác định là họ hoàn toàn không biết tin tức gì của An Mạn hết. Mẹ An Mạn còn vô cùng nhiệt tình hỏi khi nào bọn họ về, trước khi đến nhất định phải gọi điện thoại để cho bọn họ chuẩn bị trước.

Nói ra cũng may là không phải chết nửa năm hay một năm, thời gian quá ngắn nên không ai báo mất tích cũng chưa bị xác nhận tử vong.

Lúc rời khỏi Nang Khiêm là đã là hai giờ chiều.

Chủ xe Kim Bôi là một người đàn ông Tạng chừng ba mươi tuổi tên là Vượng Đồi, anh ta dẫn theo cô vợ Kim Châu nói là muốn đi Ngọc Thụ thăm người thân. Kim Châu không biết nói tiếng Hán tình tình hơi e thẹn, ngồi cúi đầu trên ghế lái phụ, trên lỗ tai đeo một đôi bông tai nặng trĩu.

Lúc xe chạy khỏi nội thành, Tần Phóng nghĩ đến Tư Đằng. Anh không nhận được quay đầu lại nhìn về phía khách sạn. Chết đi mà sống lại, thật ra anh rất lo bản thân mình có gì khác với người thường không. Anh đã hỏi Tư Đằng, cô ta lạnh lùng trả lời một câu: “Làm sao tôi biết, tôi có làm người bao giờ đâu.”

Cũng đúng, ban đầu cô đã nói rất rõ ràng, yêu quái chết đi mà sống lại và người còn sống dựa vào yêu khí có lẽ hai người họ là duy nhất trên cõi đời này, trước đây không hề có.

Có điều hai ngày nay vẫn tốt, ăn ngủ không có gì khó chịu. Thị giác, thính giác, vị giác, khứu giác và xúc giác đều đầy đủ. Phơi nắng cũng không khác thường, không giống với Vampire trên phim vừa gặp phải ánh nắng là đã chạy quáng quàng giống như là ống khói di động...

Vừa nghĩ như vậy, anh lại cảm thấy Tư Đằng không đáng ghét lắm. Bình tĩnh xem xét nếu như không có cô bây giờ anh còn nằm dưới đáy vực hứng gió lạnh rồi.

Xe chạy lên đường núi, con đường dần dần trở nên vắng, cơn buồn ngủ của Tần Phóng ập đến, anh mơ màng nhắm hai mắt lại lịm đi. Không biết qua bao lâu, xe đột nhiên rẽ ngoặt thật nhanh, anh giật mình tỉnh lại. Trong xe mở nhạc rất lớn, lại là bản “Mặt trăng trên cao” (2) của nhóm Phượng Hoàng Truyền Kỳ. Nhìn ra cửa sổ lại là đường núi quanh co. Vượng Đồi lái rất nhanh, Tần Phóng hơi lo lắng, anh đưa tay vỗ lên vai anh ta để anh ta lái chậm lại.

(2) Ca khúc nổi tiếng năm 2006 do Hà Mộc Dương sáng tác ([mp3.zing.com/bai-hat/Tren- ... en-Ky/ZW6IOIA6.html](http://mp3.zing.com/bai-hat/Tren-Mat-Trang-Tren-Cao-Phuong-Hoang-Truyen-Ky/ZW6IOIA6.html))

Tay vừa kể đến bản vai Vượng Đồi, Tần Phóng đột nhiên cứng người lại.

Cái tay kia trắng bệch khô héo, gầy trơ xương, đầu ngón tay hơi quặp, móng tay cứng rắn biến thành màu đen giống như là móng vuốt của loài chim. Vượng Đồi hoàn toàn không cảm giác được Tần Phóng đang vỗ vai mình, anh ta lắc lư kịch liệt theo điệu nhạc, thỉnh thoảng còn nhìn Kim Châu hát lên một câu: Phía đông thả ngựa, phía tây chăn dê, hăng say hát tình ca đến hừng đông...

Kim Châu nghe không hiểu, chỉ đoán qua vẻ mặt của Vượng Đồi nên cúi đầu mím môi mỉm cười.

Tần Phóng run rẩy rút tay về, từ từ quay sang cửa kiếng nhìn gương mặt mình.

Một đầu lâu bọc da khô quắt, đó là mặt người chết.

Quầy tiếp tân của khách sạn kiêm luôn quầy bán tạp hóa, nào là khăn lông, bàn chải, nước súc miệng, mì ăn liền vân vân... Nói đến mì ăn liền, số lượng Lạc Nhung Nhĩ Giáp bán được cũng không biết là bao nhiêu thùng rồi nhưng lần đầu tiên anh ta gặp phải tình huống thế này.

Anh nhìn gói mì Khang Sư Phụ đã được bóc bao bì trước mắt, lại nhìn Tư Đằng đối diện, vô cùng kiên nhẫn giải thích với cô: “Tất cả mì ăn liền đều là vậy. Mì ăn liền bán tại cửa hàng người Hán các người trong thành phố cũng là như vậy. Ôi, tôi buôn bán rất thành thật mà.”

“Trong quảng cáo không phải như thế.”

Lạc Nhung Nhĩ Giáp tức giận, đàn ông người Tạng rất cầu toàn, ghét nhất là người ta hoài nghi mình giả trò. Anh ta vỗ bàn ầm ầm: “Quảng cáo! Quảng cáo đều là do người Hán các người quay! Trong quảng cáo có một miếng thịt to, lẽ nào nó có thật sao? Trong quảng cáo còn nói dùng cái gì đó có thể trẻ lại mười tuổi, vợ tôi cũng dùng hết một lọ, còn không phải bao nhiêu tuổi vẫn là bấy nhiêu tuổi hay sao.”

14. Q.1 - Chương 7

Thời gian trôi qua rất nhanh, thoáng cái đã ba bốn ngày.

Có người nhiều chuyện hỏi Lạc Nhung Nhĩ Giáp về Tư Đằng: Cô gái xinh xắn trên lầu rốt cuộc làm gì? Cả ngày cô ta đóng kín cửa, bất kể đẩy cửa ra lúc nào cũng thấy cô ta xem tivi. Đây là mấy đời chưa được xem Tivi à? Tivi hay đến vậy sao? Trong Ngũ Hành đều có thiếu Kim - Mộc - Thủy - Hỏa - Thổ nhưng chưa từng nghe thấy có thiếu Tivi bao giờ.

Lạc Nhung Nhĩ Giáp cảm thấy những người này chẳng hề có kiến thức. Anh ta nói: Xem tivi thì sao, anh không thấy báo chí lên án mấy kẻ nghiện game mấy ngày mấy đêm không ngủ sao? Người ta thích xem Tivi có lẽ vì muốn lên Tivi thôi. Nói không chừng sau này cô ta thành diễn viên thì sao hử.

Đuổi bọn họ đi, Lạc Nhung Nhĩ Giáp cố ý đi tìm Tư Đằng một chuyến. Nhắc nhở cô ở một mình phải cẩn thận một chút. Tuy khách sạn rất an toàn nhưng không bảo đảm khách đều là người tốt đâu. Lỡ như có người xấu thì sao? Buổi tối ngủ phải đóng cửa. Nói xong anh ta lại hỏi đến Tần Phóng - Bạn của cô đâu sao chưa trở lại?

Tư Đằng khẽ rũ mi xuống, thờ ơ nói một câu: “Hai ngày nữa sẽ trở lại.”

Cô còn nói: “Chút nữa giúp tôi đem một thùng mì ăn liền lên đây. Lần này là vị hải sản nhé.”

Đêm đó lại là Lạc Nhung Nhĩ Giáp trực đêm. Sau mười hai giờ anh ta nghe thấy tiếng động ở ngoài cửa, có người khác đi vào khách sạn. Lúc người đó đến gần anh ta nhìn thấy hơi quen, chợt nhớ đến đây không phải là Tần Phóng đó sao?

Anh ta chào hỏi với Tần Phóng: “Ồ, anh về rồi ...”

Câu nói vừa đến bên miệng lại nuốt xuống, hơi có chút kỳ lạ quan sát Tần Phóng: Sắc mặt anh thoát nhìn vô cùng mệt mỏi, trong mắt hiện đầy tơ máu. Quần áo và trên mặt có vết xước, nói không khách sáo chính là đáng sợ sệt giống hệt nghi phạm đang lẩn trốn.

Lạ thật, hai ngày nay anh chàng này đã làm gì?

“Bạn tôi còn ở đây không?”

Dòng suy nghĩ bất chợt bị cắt ngang, Lạc Nhung Nhĩ Giáp đáp hơi lắp bắp: “Ồ... ở trên lầu vẫn chưa đi.”

“Không gây phiền phức gì cho anh chứ?”

“Ồ... không phiền gì cả.” Lạc Nhung Nhĩ Giáp vội vàng xua tay, “Mấy cô gái người Hán ai nói chuyện cũng dễ thương hết. Cô ấy thích ăn mì ăn liền, ăn cả sáng - trưa - tối. Tôi nói không thể ăn mãi vậy được thì cô ấy lại mua bánh bích quy.”

Nói xong câu cuối cùng, ngón tay che lại mấy gói bánh bích quy nơi góc quầy có bao bì khá giống với “Chips Ahoy!”. Nhưng nhìn kỹ mới thấy được tên bao bì là hàng nhái “Chips Ahoi!”. Nếu đặt ở thành phố lớn có lẽ không ai thèm mua, nhưng ở nơi xa một chút ngược lại có thể buôn bán được.

Thích ăn mì ăn liền còn mua bánh bích quy chất lượng kém. Tần Phóng không thể tưởng tượng ra được. Thoạt nhìn Tư Đằng là loại nhân vật mà có cho bào ngư vào bụng cũng xoi mói xem có được chế biến đúng cách hay không. Quần áo của An Mạn mà cô chỉ dùng hai ngón tay để cầm. Vậy mà lại ôm thùng mì ăn liền ăn ngấu nghiến ư? Khó mà tưởng tượng được.

Không ngờ Lạc Nhung Nhĩ Giáp cũng có giao tiếp với Tư Đằng. Tần Phóng tỉnh bơ hỏi thăm anh ta: “Cô ấy có nhắc đến tôi không?”

“Ồ, cô ấy nói hai ngày nữa anh sẽ trở lại.”

“Hai ngày nữa sẽ trở lại?”

Lạc Nhung Nhĩ Giáp không chú ý đến giọng nói đột nhiên trở nên kỳ lạ và tròng mắt chột sầm lại của Tần Phóng, chỉ gật đầu lia lịa: “Đúng, đúng, hai ngày nữa sẽ trở lại.”

Mấy ngày vừa trải qua kia đối với Tần Phóng quả thật là một cơn ác mộng. Ngồi trên chiếc xe Kim Bôi tròng trành nghiêng ngả với Vương Đồi và Kim Châu, mồ hôi lạnh của anh túa ra còn nhiều hơn mồ hôi đã từng chảy trong cả cuộc đời. Anh cố ý cúi thấp đầu xuống, kéo cổ áo khoác lên cao nhất bằng đôi tay giống như móng vuốt, từ từ đội mũ đi tuyết lên. Rồi lại lấy ra khăn quàng cổ và đôi bao tay ở chiếc túi dưới chân, quần kín cả người không chừa một khe hở. Nhưng anh vẫn sợ, cả vùng này có lẽ có một nghìn người, một vạn người nhưng chỉ có mình anh là bộ xương khô quần quần áo kín mít không thể gặp ánh sáng.

Anh lại đưa tay đến vỗ vai Vương Đồi, nói một cách mơ hồ là xin dừng một chút tôi muốn đi vệ sinh.

Vương Đồi đang ca hát vui vẻ hoàn toàn không để ý đến tiếng nói của Tần Phóng đã trở nên khàn đặc, anh ta hát nhỏ lại và từ từ thắng xe.

Tần Phóng cố hết sức xuống xe sao cho thật tự nhiên. Anh mở cửa xe ra, một luồng gió lạnh lẽo ở lưng chừng núi tấp vào mặt. Chân giẫm lên mặt đất, các đốt ngón tay cũng gần như đông cứng. Cuối cùng là vì chột dạ, tuy đã thầm nhắc nhở trong lòng là đừng nên nhìn đừng nên nhìn, nhưng mắt vẫn không nghe theo anh sai khiến cứ liếc nhìn về phía trước một cái.

Trong kính xe chiếu hậu, ánh mắt của anh và Kim Châu không hẹn mà gặp.

Kim Châu vốn đang cười bỗng vẻ mặt đột ngột thay đổi, chết lặng trong giây lát rồi hét toát lên như sắp mất mạng.

Không phải là cô ta nhát gan. Nếu như bạn thấy được hai hốc mắt trống rỗng to bằng quả cầu pha lê còn nhìn chằm chằm vào bạn, bạn cũng sẽ sục sạo thôi.

Đầu óc Tần Phóng nhất thời ù đặc, anh quay đầu bỏ chạy theo ý thức bản năng. Phía sau Vương Đồi còn lớn tiếng lo lắng hỏi tại sao bằng tiếng Tạng. Kim Châu hét lên vài câu, lẫn trong ngôn ngữ xa lạ là một từ chói tai:

“Senzhi! Senzhi!”

Trong tiếng Tạng, Senzhi là quỷ sống. Tần Phóng nghe không hiểu nhưng đại khái đoán được không phải là lời tốt đẹp gì. Chạy không bao lâu thì phía sau đột nhiên vang lên tiếng máy xe, vậy mà Vương Đồi lại lái xe đuổi theo.

Tần Phóng suýt nữa sụp đổ, nếu như bị Vương Đồi bắt được sẽ thế nào? Báo chí giật tít, tin tức truyền thông sẽ thêm mắm dặm muối đào tởm tiên ba đời nhà anh lên, còn bị cho rằng anh là quái vật sẽ đưa đến phòng thí nghiệm mổ xẻ. Không được, thà chết chứ không để bị bắt sống.

Lúc đến khúc cua, anh thấy bên dưới cây nhiều liên tung mình nhảy xuống sườn dốc. Anh té ngã lăn mười mấy vòng như bánh xe, rơi xuống con đường ở phía dưới. Không để ý đến cây cối làm xước mặt mày anh lại khập khiễng đứng lên. Xe vốn phải chạy vòng theo đường núi, không thể nào bỏ nhào từ trên xuống dưới nhanh như anh được. Vương Đồi thấy không đuổi kịp thì dừng xe lại, tức tối đá chân chữ ặm ỉ trên núi.

Anh ta cũng không tin tưởng vào lời nói vô căn cứ của Kim Châu. Đàn bà hoa mắt nói bậy bạ thôi. Giữa ban ngày ban mặt lấy đầu ra quỷ chứ? Anh ta tức là vì Tần Phóng chưa trả tiền xe. Đi từ Nang Khiêm đến đây phải lái xe mệt mỏi vô cùng, dầu cũng hao không ít. Lần đầu tiên anh ta thấy có kẻ trắng trợn quỵt tiền xe như thế.

Tần Phóng không dám đi đường lớn chỉ dám len rừng mà đi trên sườn núi, thỉnh thoảng nghe thấy tiếng xe lại vội núp xuống, chỉ hận không thể chui xuống đất được. Bản thân anh cũng cảm giác mình chẳng khác gì với quỷ tiêu (1) nơi núi rừng hoang dã, vào lúc trời tối mới dám xuống núi. Trông về phía Nang Khiêm dần lên đèn bỗng nhiên anh nhụt hết cả chí.

(1) Quỷ Tiêu là loài quỷ núi có hình dáng giống khỉ. Mặt màu xanh, lỗ mũi màu đỏ, trên mép có râu bạc, toàn thân màu nâu đen, bụng màu trắng, sống theo bầy đàn chỉ xuất hiện khi trời tối.

Tối nay anh co ro dưới một mồm núi đá tại rừng cây ở chân núi. Điện thoại di động còn pin nên lên mạng xem blog của bạn bè. Lúc này anh mới giật mình phát hiện ra năm 2013 đã qua rồi.

Tất cả mọi người đều tổng kết lại thành quả một năm đã đạt được, đăng hình vui vẻ như tụ tập ăn uống thả cửa, đồ đạc mới sắm, hình tự sướng. Cũng có người mắng chửi sếp keo kiệt không chịu tăng lương. Tất cả náo nhiệt đó giống như bị lưỡi hái tử thần cắt đi đã không còn liên quan gì đến anh nữa. Tần Phóng thần thờ xem, lúc lướt blog không để ý lỡ bấm thích bài đăng của một người bạn, người đó nhanh chóng đưa tên anh vào viết: Chừng nào mới đãi tiệc đám cưới với An Mạn đây? Cuối năm nhà hàng kín hết chỗ phải đặt trước, đừng bảo mấy anh em đi ăn tiệc cưới ở Kentucky nha.

Người đó đâu biết được anh ở nơi này nhìn màn hình điện thoại nhưng đã thành “ma” rồi.

Tần Phóng cắn răng nắm chặt lấy điện thoại di động. Buổi tối ở khu Tạng rất lạnh, gió thổi vun vút như một ngọn roi, tay chân đã cứng đến mức mất cảm giác. Anh lạnh cứng tựa vào tảng đá thờ người, khoe mắt có một dòng nước nóng bỏng chảy vào miệng. Tần Phóng sưng sốt rất lâu mới ý thức được hóa ra mình đang chảy nước mắt.

Đàn ông không dễ rơi nước mắt, cuộc đời này kể từ lúc hiểu chuyện anh chưa từng rơi nước mắt lần nào. Ngoại trừ lần Trần Uyển chết do tai nạn bất ngờ kia.

Nghĩ lại cũng đã lâu rồi, chắc là bảy tám năm về trước. Khi đó còn trẻ, Trần Uyển là bạn gái đầu tiên của anh. Anh vừa gặp đã yêu và chịu chuộng cô vô hạn. Có một lần Đơn Chí Cương trộm chìa khoá biệt thự khu ngoại ô của cha mình, kéo cả đám bạn tụ tập ở nhà anh ta. Thừa dịp Trần Uyển và bọn con gái tán gẫu ngoài phòng khách, đám anh em kéo Tần Phóng qua phòng bên cạnh quở trách một trận. Đơn giản là mắng anh chiều bạn gái quá làm mất chí khí đàn ông, hủy đi hình tượng của nam tử Hán Trung Quốc. Tần Phóng trẻ người háo thắng cảm thấy bị nói quá mất mặt, nên hất mặt lên nói một câu: “Ai nói hă! Ông sẽ là tấm gương đại biểu cho đàn ông Trung Quốc à coi!”

Mấy anh em khuyến khích: “Lựa ngày chi bằng hôm nay, hôm nay cậu nhất định phải làm tấm gương cho cả đám noi theo đi nào!”

Bọn họ náo loạn ặm ỉ hết ăn rồi lại nhậu cuối cùng lại kéo Tần Phóng đi đánh bài, ai thua bị quẹt lọ nôi. Đang chơi vui vẻ thì Trần Uyển đến, cô ta uống rượu quá nhiều đầu hơi choáng váng, kéo cánh tay Tần Phóng la hét khó chịu giục anh đưa mình về nhà.

Trần Uyển vừa xuất hiện thì cả đám đều ho khan nháy mắt ra hiệu với nhau, đơn giản là đang coi Tần Phóng giữ sĩ diện đàn ông thế nào. Tần Phóng sầm mặt la Trần Uyển vài câu, đại loại là không thấy anh

đang bận à, khó chịu chỗ nào, đợi một chút thì chết hay sao vân vân... Trần Uyển chưa từng bị anh nói như vậy, đáp lại một tiếng rồi đỏ mắt đi xuống dưới lầu. Tần Phóng đau lòng nhưng liên quan đến sĩ diện đàn ông nên vẫn thờ ơ bảo mọi người: Nào, đánh tiếp đi đừng mất hứng chứ.

Một đám bạn xấu gào rú tăng bốc Tần Phóng đến tận mây xanh. Trên lầu thì đánh bài la lối om sòm, hừng hực khí thế. Dưới lầu thì bọn con gái túm tụm lại coi phim kinh dị không ngừng la hét chói tai. Mãi cho đến đêm khuya sòng bài giải tán, Tần Phóng mới phát hiện không thấy Trần Uyển đâu. Anh hỏi thì bọn con gái đều đáp: Không phải đi lên lầu xem anh đánh bài à?

Đánh bài? Không phải xuống lầu coi phim với các cô à?

Tần Phóng thấy Trần Uyển tức giận bỏ đi, nghĩ hôm sau khó tránh khỏi phải xuống nước chịu khó nhận tội nên cũng không để ý nữa rồi tạm biệt bạn bè. Vừa mới ra đến cửa biệt thự thì đột nhiên nghe thấy trong biệt thự vang lên tiếng kêu thảm thiết.

Một cô gái phát hiện có thứ gì đó nằm trong hồ bơi nên tò mò cúi người nhìn xem. Vừa mở đèn hồ bơi lên, liếc mắt một cái đã bị dọa đến hồn vía lên mây.

Đó là Trần Uyển đã bị chết đuối trong hồ bơi.

Sau khi cảnh sát đến điều tra kết luận là say rượu trượt chân rơi xuống nước nên chết đuối. Người ngoài nghe thấy chỉ nói cô gái này số mệnh không tốt, là ông trời muốn diệt cô ta. Ngày đó cả đám người ở trong biệt thự, một nửa thì đánh bài một nửa thì xem phim kinh dị, ồn ào như cái chợ không ai nghe thấy cô ta kêu cứu cả.

Nghe nói từ lúc bị rơi xuống nước đến lúc chết chỉ cần bốn đến sáu phút. Trong vài trăm giây kia Trần Uyển sẽ tuyệt vọng đến cỡ nào đây?

Tần Phóng quỳ gối bên cạnh hồ khóc khàn cả giọng, đám Đồn Chí Cường kéo mãi cũng không chịu đứng lên. Sau đó bị ba Trần Uyển đến tát anh mười mấy bạt tai rồi được đám bạn khuyên giải, Tần Phóng mới lảo đảo đứng lên. Máu mũi chảy xuống cằm, rồi uồn lượn nhỏ vào trong hồ bơi rục rờ như hoa nở.

Đã lâu không nghĩ đến Trần Uyển, còn tưởng rằng thời gian thật sự có thể làm phai nhạt nỗi đau, lúc này mới biết được có một số việc mãi mãi không thể quên đi được. Bình thường nó vẫn lảng lạng nằm đó, chỉ chờ lúc ta đau khổ nhất sẽ cười khẩy vươn vai nhắc nhở ta rằng nó vẫn còn đang ở đây.

Nhớ về Trần Uyển khiến anh quên đi thời gian, Tần Phóng co ro ngơ ngác trong rừng nhìn mặt trời mọc lên rồi lặn xuống. Cho đến khi cơ thể anh bị hành hạ bởi một thứ càng khó chịu hơn, đó là cơn đói.

Có thể có người không đồng ý với điều này. Hành hạ sinh lý làm sao đau khổ bằng hành hạ tâm lý. Họ cho rằng nói như vậy thật quá dung tục không hoa mỹ gì cả. Nhưng không thể phủ nhận con người vốn là động vật sinh lý, những kẻ la lối rằng hành hạ tinh thần còn khó chịu hơn thường vẫn ăn no, đâu có ai chấp nhận chết đói không chịu ăn lương thực của nhà Chu như Bá Di Thúc Tề chứ. Ngay cả lịch sử như dòng sông dài đằng đẵng mà cũng chỉ có hai người này làm được thôi.

Tần Phóng đi về phía Nang Khiêm, hai bên đường dần dần có người qua lại. Càng nhiều người anh lại càng khẩn trương, anh cúi đầu mua một bánh bao cadé ở một quán ven đường. Lúc chờ chủ tiệm gói lại thì bên cạnh có người đột nhiên la lên: “Này!”

Tuy chưa chắc là gọi anh nhưng Tần Phóng hoảng hốt, phản ứng đầu tiên là: Lại xảy ra chuyện nữa rồi hả?

Thần kinh toàn thân Tần Phóng đột nhiên căng thẳng, chẳng quan tâm người kêu anh là ai bỗng quay đầu bỏ chạy. Anh hoảng hốt chạy bừa đụng phải một chiếc xe đẩy tay, ngã lăn quay. Cả người cắm xuống đất, chủ xe vội vàng nắm bả vai anh, vừa trượt tay đã kéo chiếc khăn quàng cổ che kín mặt anh xuống.

Ánh nắng soi sáng khuôn mặt, Tần Phóng cảm giác mình tiêu thật rồi. Anh lăn trên mặt đất như người bị bệnh tâm thần, hai tay cố che đi gương mặt mình. Đám người xúm lại quanh anh rất nhiều vòng, người Hán có, người Tạng có. Họ khẽ giọng bàn tán xem người này bị bệnh gì, giật kinh phong ư?

Qua thật lâu Tần Phóng mới ý thức được chuyện đã thay đổi. Anh vội vàng cởi bao tay ra, thấy hai tay mình chẳng khác gì với tay người bình thường, rồi lại đưa tay lên sờ mặt mình, có da có thịt đàn hồi và xương cốt.

Không biết từ lúc nào anh đã biến lại như cũ, là vì trở về Nang Khiêm sao?

Tần Phóng thử kiểm tra lại, anh mua một cái kiếng, đi về phía ngược lại khi này từ từ rời khỏi Nang Khiêm. Đi được một đoạn thì lấy kiếng ra xem mặt của mình. Hóa ra sự biến hóa xảy ra từng bước.

Ban đầu tất cả đều bình thường, rồi đến sắc mặt từ từ tối đen, da mất đi độ sáng, có vài phần da thịt đột nhiên co lại, máu thịt héo úa, giống như bộ xương... Tần Phóng thử đi xa hơn chút nữa, cho đến khi cổ như bị người ta siết chặt không thể thở nổi.

Tần Phóng đứng tại điểm giới hạn đó cười ha ha. Anh nhớ đến lúc đi học có dùng qua pa. Anh bây giờ cực kỳ giống với bị giới hạn trong vòng pa đó. Đông - Nam - Tây - Bắc, ba trăm sáu mươi độ, mãi mãi không chạy thoát khỏi vòng tròn đó.

Cười xong anh quay đầu nhìn lại, trên đỉnh núi rất xa xăm kia đường nét kiến trúc huyện Nang Khiêm như ẩn như hiện. Có điều anh biết tâm vòng tròn không phải là Nang Khiêm, mà là Tư Đằng.

15. Q.1 - Chương 7

Thời gian trôi qua rất nhanh, thoáng cái đã ba bốn ngày.

Có người nhiều chuyện hỏi Lạc Nhung Nhĩ Giáp về Tư Đằng: Cô gái xinh xắn trên lầu rốt cuộc làm gì? Cả ngày cô ta đóng kín cửa, bất kể đẩy cửa ra lúc nào cũng thấy cô ta xem tivi. Đây là mấy đời chưa được xem Tivi à? Tivi hay đến vậy sao? Trong Ngũ Hành đều có thiếu Kim - Mộc - Thủy - Hỏa - Thổ nhưng chưa từng nghe thấy có thiếu Tivi bao giờ.

Lạc Nhung Nhĩ Giáp cảm thấy những người này chẳng hề có kiến thức. Anh ta nói: Xem tivi thì sao, anh không thấy báo chí lên án mấy kẻ nghiện game mấy ngày mấy đêm không ngủ sao? Người ta thích xem Tivi có lẽ vì muốn lên Tivi thôi. Nói không chừng sau này cô ta thành diễn viên thì sao hử.

Đuổi bọn họ đi, Lạc Nhung Nhĩ Giáp cố ý đi tìm Tư Đằng một chuyến. Nhắc nhở cô ở một mình phải cẩn thận một chút. Tuy khách sạn rất an toàn nhưng không bảo đảm khách đều là người tốt đâu. Lỡ như có người xấu thì sao? Buổi tối ngủ phải đóng cửa. Nói xong anh ta lại hỏi đến Tần Phóng - Bạn của cô đâu sao chưa trở lại?

Tư Đằng khẽ rũ mi xuống, thờ ơ nói một câu: “Hai ngày nữa sẽ trở lại.”

Cô còn nói: “Chút nữa giúp tôi đem một thùng mì ăn liền lên đây. Lần này là vị hải sản nhé.”

Đêm đó lại là Lạc Nhung Nhĩ Giáp trực đêm. Sau mười hai giờ anh ta nghe thấy tiếng động ở ngoài cửa, có người khác đi vào khách sạn. Lúc người đó đến gần anh ta nhìn thấy hơi quen, chợt nhớ đến đây không phải là Tần Phóng đó sao?

Anh ta chào hỏi với Tần Phóng: “Ồ, anh về rồi ...”

Câu nói vừa đến bên miệng lại nuốt xuống, hơi có chút kỳ lạ quan sát Tần Phóng: Sắc mặt anh thoát nhìn vô cùng mệt mỏi, trong mắt hiện đầy tơ máu. Quần áo và trên mặt có vết xước, nói không khách sáo chính là đáng sợ sệt giống hệt nghi phạm đang lẫn trốn.

Lạ thật, hai ngày nay anh chàng này đã làm gì?

“Bạn tôi còn ở đây không?”

Dòng suy nghĩ bất chợt bị cắt ngang, Lạc Nhung Nhĩ Giáp đáp hơi lấp bắp: “Ồ... ở trên lầu vẫn chưa đi.”

“Không gây phiền phức gì cho anh chứ?”

“Ồ... không phiền gì cả.” Lạc Nhung Nhĩ Giáp vội vàng xua tay, “Mấy cô gái người Hán ai nói chuyện cũng dễ thương hết. Cô ấy thích ăn mì ăn liền, ăn cả sáng - trưa - tối. Tôi nói không thể ăn mãi vậy được thì cô ấy lại mua bánh bích quy.”

Nói xong câu cuối cùng, ngón tay che lại mấy gói bánh bích quy nơi góc quầy có bao bì khá giống với “Chips Ahoi!”. Nhưng nhìn kỹ mới thấy được tên bao bì là hàng nhái “Chips Ahoi!”. Nếu đặt ở thành phố lớn có lẽ không ai thèm mua, nhưng ở nơi xa một chút ngược lại có thể buôn bán được.

Thích ăn mì ăn liền còn mua bánh bích quy chất lượng kém. Tần Phóng không thể tưởng tượng ra được. Thoạt nhìn Tư Đằng là loại nhân vật mà có cho bào ngư vào bụng cũng xoi mói xem có được chế biến đúng cách hay không. Quần áo của An Mạn mà cô chỉ dùng hai ngón tay để cầm. Vậy mà lại ôm thùng mì ăn liền ăn ngấu nghiến ư? Khó mà tưởng tượng được.

Không ngờ Lạc Nhung Nhĩ Giáp cũng có giao tiếp với Tư Đằng. Tần Phóng tỉnh bơ hỏi thăm anh ta: “Cô ấy có nhắc đến tôi không?”

“Ồ, cô ấy nói hai ngày nữa anh sẽ trở lại.”

“Hai ngày nữa sẽ trở lại?”

Lạc Nhung Nhĩ Giáp không chú ý đến giọng nói đột nhiên trở nên kỳ lạ và tròn mắt chợt sẫm lại của Tần Phóng, chỉ gật đầu lia lịa: “Đúng, đúng, hai ngày nữa sẽ trở lại.”

Mấy ngày vừa trải qua kia đối với Tần Phóng quả thật là một cơn ác mộng. Ngồi trên chiếc xe Kim Bôi trông trơ trẽn nghiêng ngả với Vương Đồi và Kim Châu, mồ hôi lạnh của anh túa ra còn nhiều hơn mồ hôi đã từng chảy trong cả cuộc đời. Anh cố ý cúi thấp đầu xuống, kéo cổ áo khoác lên cao nhất bằng đôi tay giống như móng vuốt, từ từ đội mũ đi tuyết lên. Rồi lại lấy ra khăn quàng cổ và đôi bao tay ở chiếc túi dưới chân, quần kín cả người không chừa một khe hở. Nhưng anh vẫn sợ, cả vùng này có lẽ có một nghìn người, một vạn người nhưng chỉ có mình anh là bộ xương khô quần quần áo kín mít không thể gặp ánh sáng.

Anh lại đưa tay đến vỗ vai Vương Đồi, nói một cách mơ hồ là xin dừng một chút tôi muốn đi vệ sinh.

Vương Đồi đang ca hát vui vẻ hoàn toàn không để ý đến tiếng nói của Tần Phóng đã trở nên khàn đặc, anh ta hát nhỏ lại và từ từ thắng xe.

Tần Phóng cố hết sức xuống xe sao cho thật tự nhiên. Anh mở cửa xe ra, một luồng gió lạnh lẽo ở lưng chừng núi tấp vào mặt. Chân giẫm lên mặt đất, các đốt ngón tay cũng gần như đông cứng. Cuối cùng là vì chợt dạ, tuy đã thầm nhắc nhở trong lòng là dừng nên nhìn dừng nên nhìn, nhưng mắt vẫn không nghe theo anh sai khiến cứ liếc nhìn về phía trước một cái.

Trong kính xe chiếu hậu, ánh mắt của anh và Kim Châu không hẹn mà gặp.

Kim Châu vốn đang cười bỗng vẻ mặt đột ngột thay đổi, chết lặng trong giây lát rồi hét toát lên như sắp mất mạng.

Không phải là cô ta nhát gan. Nếu như bạn thấy được hai hốc mắt trống rỗng to bằng quả cầu pha lê còn nhìn chăm chăm vào bạn, bạn cũng sẽ sục sạo thôi.

Đầu óc Tần Phóng nhất thời ù đặc, anh quay đầu bỏ chạy theo ý thức bản năng. Phía sau Vương Đồi còn lớn tiếng lo lắng hỏi tại sao bằng tiếng Tạng. Kim Châu hét lên vài câu, lẫn trong ngôn ngữ xa lạ là một từ chói tai:

“Senzhi! Senzhi!”

Trong tiếng Tạng, Senzhi là quỷ sống. Tần Phóng nghe không hiểu nhưng đại khái đoán được không phải là lời tốt đẹp gì. Chạy không bao lâu thì phía sau đột nhiên vang lên tiếng máy xe, vậy mà Vương Đồi lại lái xe đuổi theo.

Tần Phóng suýt nữa sụp đổ, nếu như bị Vương Đồi bắt được sẽ thế nào? Báo chí giật tít, tin tức truyền thông sẽ thêm mắm dặm muối đào tởm tiên ba đời nhà anh lên, còn bị cho rằng anh là quái vật sẽ đưa đến phòng thí nghiệm mổ xẻ. Không được, thà chết chứ không để bị bắt sống.

Lúc đến khúc cua, anh thấy bên dưới cây nhiều liên tung mình nhảy xuống sườn dốc. Anh té ngã lăn mười mấy vòng như bánh xe, rơi xuống con đường ở phía dưới. Không để ý đến cây cối làm xước mặt mày anh lại khập khiễng đứng lên. Xe vốn phải chạy vòng theo đường núi, không thể nào bỏ nhào từ trên xuống dưới nhanh như anh được. Vương Đồi thấy không đuổi kịp thì dừng xe lại, tức tối đá chân chữ ặm ỉ trên núi.

Anh ta cũng không tin tưởng vào lời nói vô căn cứ của Kim Châu. Đàn bà hoa mắt nói bậy bạ thôi. Giữa ban ngày ban mặt lấy đầu ra quỷ chứ? Anh ta tức là vì Tần Phóng chưa trả tiền xe. Đi từ Nang Khiêm đến đây phải lái xe mệt mỏi vô cùng, dầu cũng hao không ít. Lần đầu tiên anh ta thấy có kẻ trắng trợn quỵt tiền xe như thế.

Tần Phóng không dám đi đường lớn chỉ dám len rừng mà đi trên sườn núi, thỉnh thoảng nghe thấy tiếng xe lại vội núp xuống, chỉ hận không thể chui xuống đất được. Bản thân anh cũng cảm giác mình chẳng khác gì với quỷ tiêu (1) nơi núi rừng hoang dã, vào lúc trời tối mới dám xuống núi. Trông về phía Nang Khiêm dần lên đèn bỗng nhiên anh nhụt hết cả chí.

(1) Quỷ Tiêu là loài quỷ núi có hình dáng giống khỉ. Mặt màu xanh, lỗ mũi màu đỏ, trên mép có râu bạc, toàn thân màu nâu đen, bụng màu trắng, sống theo bầy đàn chỉ xuất hiện khi trời tối.

Tối nay anh co ro dưới một mồm núi đá tại rừng cây ở chân núi. Điện thoại di động còn pin nên lên mạng xem blog của bạn bè. Lúc này anh mới giật mình phát hiện ra năm 2013 đã qua rồi.

Tất cả mọi người đều tổng kết lại thành quả một năm đã đạt được, đăng hình vui vẻ như tụ tập ăn uống thả cửa, đồ đạc mới sắm, hình tự sướng. Cũng có người mắng chửi sếp keo kiệt không chịu tăng lương. Tất cả náo nhiệt đó giống như bị lưỡi hái tử thần cắt đi đã không còn liên quan gì đến anh nữa. Tần Phóng thần thờ xem, lúc lướt blog không để ý lỡ bấm thích bài đăng của một người bạn, người đó nhanh chóng đưa tên anh vào viết: Chừng nào mới đãi tiệc đám cưới với An Mạn đây? Cuối năm nhà hàng kín hết chỗ phải đặt trước, đừng bảo mấy anh em đi ăn tiệc cưới ở Kentucky nha.

Người đó đâu biết được anh ở nơi này nhìn màn hình điện thoại nhưng đã thành “ma” rồi.

Tần Phóng cắn răng nắm chặt lấy điện thoại di động. Buổi tối ở khu Tạng rất lạnh, gió thổi vun vút như một ngọn roi, tay chân đã cứng đến mức mất cảm giác. Anh lạnh cứng tựa vào tảng đá thờ người, khoe mắt có một dòng nước nóng bỏng chảy vào miệng. Tần Phóng sưng sốt rất lâu mới ý thức được hóa ra mình đang chảy nước mắt.

Đàn ông không dễ rơi nước mắt, cuộc đời này kể từ lúc hiểu chuyện anh chưa từng rơi nước mắt lần nào. Ngoại trừ lần Trần Uyển chết do tai nạn bất ngờ kia.

Nghĩ lại cũng đã lâu rồi, chắc là bảy tám năm về trước. Khi đó còn trẻ, Trần Uyển là bạn gái đầu tiên của anh. Anh vừa gặp đã yêu và chịu chuộc cô vô hạn. Có một lần Đơn Chí Cương trộm chìa khoá biệt thự khu ngoại ô của cha mình, kéo cả đám bạn tụ tập ở nhà anh ta. Thừa dịp Trần Uyển và bọn con gái tán gẫu ngoài phòng khách, đám anh em kéo Tần Phóng qua phòng bên cạnh quở trách một trận. Đơn giản là mắng anh chiều bạn gái quá làm mất chí khí đàn ông, hủy đi hình tượng của nam tử Hán Trung Quốc. Tần Phóng trẻ người háo thắng cảm thấy bị nói quá mất mặt, nên hất mặt lên nói một câu: “Ai nói hă! Ông sẽ là tấm gương đại biểu cho đàn ông Trung Quốc cho mà coi!”

Mấy anh em khuyến khích: “Lựa ngày chi bằng hôm nay, hôm nay cậu nhất định phải làm tấm gương cho cả đám noi theo đi nào!”

Bọn họ náo loạn ặm ỉ hết ăn rồi lại nhậu cuối cùng lại kéo Tần Phóng đi đánh bài, ai thua bị quẹt lọ nôi. Đang chơi vui vẻ thì Trần Uyển đến, cô ta uống rượu quá nhiều đầu hơi choáng váng, kéo cánh tay Tần Phóng la hét khó chịu giục anh đưa mình về nhà.

Trần Uyển vừa xuất hiện thì cả đám đều ho khan nháy mắt ra hiệu với nhau, đơn giản là đang coi Tần Phóng giữ sĩ diện đàn ông thế nào. Tần Phóng sầm mặt la Trần Uyển vài câu, đại loại là không thấy anh

đang bận à, khó chịu chỗ nào, đợi một chút thì chết hay sao vân vân... Trần Uyển chưa từng bị anh nói như vậy, đáp lại một tiếng rồi đỏ mắt đi xuống dưới lầu. Tần Phóng đau lòng nhưng liên quan đến sĩ diện đàn ông nên vẫn thờ ơ bảo mọi người: Nào, đánh tiếp đi đừng mất hứng chứ.

Một đám bạn xấu gào rú tăng bốc Tần Phóng đến tận mây xanh. Trên lầu thì đánh bài la lối om sòm, hừng hực khí thế. Dưới lầu thì bọn con gái túm tụm lại coi phim kinh dị không ngừng la hét chói tai. Mãi cho đến đêm khuya sòng bài giải tán, Tần Phóng mới phát hiện không thấy Trần Uyển đâu. Anh hỏi thì bọn con gái đều đáp: Không phải đi lên lầu xem anh đánh bài à?

Đánh bài? Không phải xuống lầu coi phim với các cô à?

Tần Phóng thấy Trần Uyển tức giận bỏ đi, nghĩ hôm sau khó tránh khỏi phải xuống nước chịu khó nhận tội nên cũng không để ý nữa rồi tạm biệt bạn bè. Vừa mới ra đến cửa biệt thự thì đột nhiên nghe thấy trong biệt thự vang lên tiếng kêu thảm thiết.

Một cô gái phát hiện có thứ gì đó nằm trong hồ bơi nên tò mò cúi người nhìn xem. Vừa mở đèn hồ bơi lên, liếc mắt một cái đã bị dọa đến hồn vía lên mây.

Đó là Trần Uyển đã bị chết đuối trong hồ bơi.

Sau khi cảnh sát đến điều tra kết luận là say rượu trượt chân rơi xuống nước nên chết đuối. Người ngoài nghe thấy chỉ nói cô gái này số mệnh không tốt, là ông trời muốn diệt cô ta. Ngày đó cả đám người ở trong biệt thự, một nửa thì đánh bài một nửa thì xem phim kinh dị, ồn ào như cái chợ không ai nghe thấy cô ta kêu cứu cả.

Nghe nói từ lúc bị rơi xuống nước đến lúc chết chỉ cần bốn đến sáu phút. Trong vài trăm giây kia Trần Uyển sẽ tuyệt vọng đến cỡ nào đây?

Tần Phóng quỳ gối bên cạnh hồ khóc khàn cả giọng, đám Đồn Chí Cường kéo mãi cũng không chịu đứng lên. Sau đó bị ba Trần Uyển đến tát anh mười mấy bạt tai rồi được đám bạn khuyên giải, Tần Phóng mới lảo đảo đứng lên. Máu mũi chảy xuống cằm, rồi uồn lượn nhỏ vào trong hồ bơi rục rờ như hoa nở.

Đã lâu không nghĩ đến Trần Uyển, còn tưởng rằng thời gian thật sự có thể làm phai nhạt nỗi đau, lúc này mới biết được có một số việc mãi mãi không thể quên đi được. Bình thường nó vẫn lảng lạng nằm đó, chỉ chờ lúc ta đau khổ nhất sẽ cười khẩy vươn vai nhắc nhở ta rằng nó vẫn còn đang ở đây.

Nhớ về Trần Uyển khiến anh quên đi thời gian, Tần Phóng co ro ngơ ngác trong rừng nhìn mặt trời mọc lên rồi lặn xuống. Cho đến khi cơ thể anh bị hành hạ bởi một thứ càng khó chịu hơn, đó là cơn đói.

Có thể có người không đồng ý với điều này. Hành hạ sinh lý làm sao đau khổ bằng hành hạ tâm lý. Họ cho rằng nói như vậy thật quá dung tục không hoa mỹ gì cả. Nhưng không thể phủ nhận con người vốn là động vật sinh lý, những kẻ la lối rằng hành hạ tinh thần còn khó chịu hơn thường vẫn ăn no, đâu có ai chấp nhận chết đói không chịu ăn lương thực của nhà Chu như Bá Di Thúc Tề chứ. Ngay cả lịch sử như dòng sông dài đằng đẵng mà cũng chỉ có hai người này làm được thôi.

Tần Phóng đi về phía Nang Khiêm, hai bên đường dần dần có người qua lại. Càng nhiều người anh lại càng khẩn trương, anh cúi đầu mua một bánh bao cadé ở một quán ven đường. Lúc chờ chủ tiệm gói lại thì bên cạnh có người đột nhiên la lên: “Này!”

Tuy chưa chắc là gọi anh nhưng Tần Phóng hoảng hốt, phản ứng đầu tiên là: Lại xảy ra chuyện nữa rồi hả?

Thần kinh toàn thân Tần Phóng đột nhiên căng thẳng, chẳng quan tâm người kêu anh là ai bỗng quay đầu bỏ chạy. Anh hoảng hốt chạy bừa đụng phải một chiếc xe đẩy tay, ngã lăn quay. Cả người cắm xuống đất, chủ xe vội vàng nắm bả vai anh, vừa trượt tay đã kéo chiếc khăn quàng cổ che kín mặt anh xuống.

Ánh nắng soi sáng khuôn mặt, Tần Phóng cảm giác mình tiêu thật rồi. Anh lăn trên mặt đất như người bị bệnh tâm thần, hai tay cố che đi gương mặt mình. Đám người xúm lại quanh anh rất nhiều vòng, người Hán có, người Tạng có. Họ khẽ giọng bàn tán xem người này bị bệnh gì, giật kính phong ư?

Qua thật lâu Tần Phóng mới ý thức được chuyện đã thay đổi. Anh vội vàng cởi bao tay ra, thấy hai tay mình chẳng khác gì với tay người bình thường, rồi lại đưa tay lên sờ mặt mình, có da có thịt đàn hồi và xương cốt.

Không biết từ lúc nào anh đã biến lại như cũ, là vì trở về Nang Khiêm sao?

Tần Phóng thử kiểm tra lại, anh mua một cái kiếng, đi về phía ngược lại khi này từ từ rời khỏi Nang Khiêm. Đi được một đoạn thì lấy kiếng ra xem mặt của mình. Hóa ra sự biến hóa xảy ra từng bước.

Ban đầu tất cả đều bình thường, rồi đến sắc mặt từ từ tối đen, da mất đi độ sáng, có vài phần da thịt đột nhiên co lại, máu thịt héo úa, giống như bộ xương... Tần Phóng thử đi xa hơn chút nữa, cho đến khi cổ như bị người ta siết chặt không thể thở nổi.

Tần Phóng đứng tại điểm giới hạn đó cười ha ha. Anh nhớ đến lúc đi học có dùng qua compa. Anh bây giờ cực kỳ giống với bị giới hạn trong vòng compa đó. Đông - Nam - Tây - Bắc, ba trăm sáu mươi độ, mãi mãi không chạy thoát khỏi vòng tròn đó.

Cười xong anh quay đầu nhìn lại, trên đỉnh núi rất xa xăm kia đường nét kiến trúc huyện Nang Khiêm như ẩn như hiện. Có điều anh biết tâm vòng tròn không phải là Nang Khiêm, mà là Tư Đằng.

16. Q.1 - Chương 8

Tivi đang mở nhưng trên ghế salon lại không có ai, trong phòng tấp nập vang lên tiếng nước ào ạt xem ra Tư Đằng đang tắm rồi. Tần Phóng đi đến ngồi xuống salon. Trên bàn có một vỏ gói mì tôm đã xé, bên cạnh là một tô mì cũng không biết đã ngâm bao lâu rồi. Hơn nữa mì cũng đã nở đầy tô, tuy mùi vẫn còn rất thơm nhưng hình thức lại khiến người ta chẳng muốn ăn.

Sáng ăn, trưa ăn, tối cũng ăn, có lẽ là ăn đến ngán rồi.

Tần Phóng ngồi trên ghế salon đợi cô, thuận tiện sắp xếp xem một chút nữa nói chuyện thế nào. Bởi vì lời nói của Lạc Nhung Nhĩ Giáp mà cơn giận của anh từ từ lan tỏa toàn thân, rất muốn đập cửa lật bàn. Nào biết cửa chỉ khép hờ, người cũng không có ở đây. Hiệp một đánh chính diện không được, ngọn lửa sắp bùng phát đành phải nén xuống trước.

Cô mặc chiếc áo choàng tắm màu trắng của khách sạn, thắt lưng cột hờ có vẻ như vòng eo rất thon thả. Mái tóc ướt nhẹ vẫn xoa ngang lưng, lọn tóc đen vẫn còn nhỏ nước. Cô đang cầm khăn lau tóc, cổ hơi nghiêng đi lộ ra bờ vai trắng nõn nà vô cùng tao nhã.

Cái gọi là kẻ thù gặp nhau mắt long sòng sọc là đây. Tần Phóng đứng bật dậy: “Tư Đằng...”

“Suyt!”

Tư Đằng ra hiệu anh im lặng, đến cầm điều khiển TV chỉnh âm lượng lớn lên.

Là chương trình dự báo thời tiết khu du lịch của đài Tứ Xuyên, giọng MC cất lên du dương: “Cảnh tượng huy hoàng, muôn hình vạn trạng, hoan nghênh quý vị xem chương trình dự báo thời tiết khu du lịch... Núi Nga Mi trời trong đến nhiều mây, nhiệt độ từ 2 đến 7 độ C. Nhạc Sơn nhiều mây, nhiệt độ từ 4 đến 8 độ C. Đồ Giang Yển trời trong, nhiệt độ từ 2 đến 9 độ C...”

Tần Phóng vài lần định nói chuyện nhưng Tư Đằng cứ ra hiệu chớ quấy rầy. Vốn được giáo dục tốt nên Tần Phóng không có thói quen lỗ mãng cắt ngang người khác. Anh nhẫn nại nghe MC vô cùng tự hào đọc hết dự báo nhiệt độ các khu du lịch trong tỉnh cho đến khi Tư Đằng bấm tắt TV khẽ nói một câu thời tiết không tệ.

“Tư Đằng...”

“Về rồi à.”

Tư Đằng ý bảo anh nhường đường một chút, cô ngồi lên ghế salon lau tóc tiện tay đẩy tô mì rơi xuống thùng rác bên cạnh, tiếng nước lèo trong tô rơi xuống nghe rất sầm sập. Tần Phóng hỏi theo bản năng: “Không ăn à?”

“Tôi không cần phải ăn gì cả.”

Tần Phóng thoáng sửng sốt: “Cô không biết đói hả?”

“Không biết.”

“Vậy cô...”

Anh chỉ vào đồng mì trong thùng rác không biết phải nói thế nào. Vậy còn mua hết thùng này đến thùng kia và bánh bích quy để làm gì?

Vậy mà Tư Đằng lại hiểu: “Nếu như không thì sao? Từ trước đến nay nếu có người không ăn cơm chẳng phải là càn kỳ lạ hơn à? Xung quanh tôi toàn là người, tôi cũng phải để người khác cảm thấy tôi là người chứ.”

Hiểu rồi. Cô ấy chỉ giả bộ biết đói, biết khát, bắt chước tỉ mỉ, giống hệt như đúc. Dần dà người khác cũng chỉ xem cô là người bên cạnh ABCD nào đó, không ai nhìn chằm chằm cô và nói: “Xem đi, đó là một con yêu quái không cần ăn cơm kìa.”

Không cần phải hỏi han cô nữa, Tần Phóng liền hỏi vấn đề mình muốn biết: “Cô đã sớm biết tôi sẽ trở lại à?”

“Ừ.”

“Vậy tại sao không nói cho tôi biết?”

Tư Đằng ném chiếc khăn lông lau tóc lên bàn trà, thuận thế ngồi dựa vào lưng ghế salon. Rõ ràng là đáng vẻ ngồi như khi nãy nhưng ánh mắt lại liếc nhìn lạnh lùng, không khí xung quanh cũng như hạ xuống vài độ.

“Có cái gì có thể khắc ghi ấn tượng sâu sắc hơn là đích thân mình trải qua chứ?”

Ấn tượng sâu sắc? Tần Phóng không dám tin vào tai mình. Mấy ngày nay anh đã trải qua thế nào? Nơm nớp lo sợ và hoảng hốt kinh hãi như chó nhà có tang, không dám ngẩng đầu không dám đến gần người khác giống như thằng điên bị bệnh tâm thần, chính là vì cái “ấn tượng sâu sắc” này đây hả?

Tần Phóng cười ha ha: “Sâu sắc, dĩ nhiên là sâu sắc, tôi rất ư là ghi khắc sâu sắc!”

Cho dù là tôn trọng phái nữ hay phong độ quý ông gì đó đều thành lập trên cơ sở giao tiếp với “người”. Nhưng kẻ trước mắt này đâu phải người, cần gì khách sáo với cô ta chứ hả?

“Tư Đằng, cô thật sự xem mình là cái rồn của vũ trụ ư, yêu quái giỏi lắm à. Tôi cho cô biết, dù toàn bộ thế giới đều sợ cô nhưng tôi thì không. Dù sao cũng đã là một người chết rồi, đâu phải là ông đây chưa từng chết qua. Cô chơi vui lắm phải không? Khắc ghi ấn tượng đúng không? Tôi không hầu cô nữa.”

Tần Phóng đá bàn trà xê dịch, căm thù nhìn Tư Đằng rồi quay đầu bước đi. Mới vừa rồi không thể đập cửa bước vào giờ đã được bù lại. Một chữ thôi: thoải mái!

Tư Đằng vỗ tay bôm bốp sau lưng, không nhiều không ít, vền vền ba cái.

Cô còn nói: “Rất có khí phách nhỉ. Có điều con người của tôi thích làm nhất là hủy hoại phẩm chất của người ta.”

Tần Phóng cắn răng: Bà nó, cái này gọi là tiếng người à?

“Cậu tên là gì ấy nhỉ?”

Tần Phóng đứng hình chừng hai giây mới ý thức được Tư Đằng đang nói chuyện với anh. Nói cả buổi mà ngay cả tên của anh cô cũng chẳng nhớ. Tần Phóng giận quá hóa cười, muốn đốp chát lại cô một câu, nhưng lại cảm thấy tiếng nói con người thật sự cũng chẳng ăn thua gì.

“Tần Phóng.”

“Ồ, Tần Phóng. Như vậy tôi nói cho cậu biết, nếu như còn muốn đi theo tôi thì cậu phải có phép tắc.”

Tần Phóng nhìn cô chằm chằm. Cô gái này điếc hay sao? Mới vừa rồi anh nói năng hùng hồn một dãy như vậy cô cũng không nghe thấy sao? Đi theo cô? Ai muốn đi theo cô chứ?

“Thứ nhất là, bây giờ là cậu không thể rời bỏ tôi chứ không phải là tôi không thể rời bỏ cậu. Là cậu cần yêu khí của tôi để kéo dài mạng cậu. Trước khi cậu nói ra không muốn đi theo tôi thì phải nghĩ kỹ xem tôi có muốn cho cậu đi theo hay không? Tôi cho cậu mạng sống, đây là giá trị của tôi đối với cậu. Cậu có giá trị gì cho tôi nào? Tôi muốn nói là ngay cả chó cậu cũng không bằng. Cậu lại muốn tức giận à? Sự thật là cho chó ăn xương nó còn biết vẫy đuôi. Ít ra nó không khiến tôi ghét.”

Tần Phóng muốn nói gì đó nhưng Tư Đằng đã xỉ vào trán anh: “Cho cậu năm phút, thử nghĩ xem tôi nói có đạo lý hay không. Nghĩ kỹ rồi nói.”

Nói xong cô không để ý đến anh nữa, trở về phòng tắm sấy tóc. Âm thanh máy sấy tóc u u giống như là những cánh quạt quay trong đầu. Tần Phóng đứng thờ ra đó, đột nhiên cảm thấy rằng Tư Đằng nói cũng có một chút đạo lý.

Bây giờ nhìn lại chuyện anh không thể rời bỏ Tư Đằng cũng không phải là do Tư Đằng thao túng mà là anh thật sự đã chết đi mà còn sống lại. Lúc đó máu của anh và yêu khí của Tư Đằng đã thúc đẩy song phương sống lại. Nhưng thời thế thay đổi, hiện tại bây giờ anh đúng là chẳng có giá trị nào với Tư Đằng cả.

Sau lưng Tần Phóng mơ hồ hơi phát rét, lúc Tư Đằng đi ra ngoài chẳng biết sao anh lại dời ánh mắt đi nơi khác.

“Suy nghĩ kỹ rồi hả? Được rồi, tôi nói tiếp.”

“Thứ hai là cậu có hai lựa chọn, đi theo tôi hoặc không theo. Muốn đi theo tôi thì phải nghe theo tôi sai bảo. Tính tình tôi không tốt, thích người khác cung kính khách sáo với tôi. Chỉ nhìn một cái thôi là anh phải biết làm thế nào, muốn anh cười thì anh phải cười, không muốn anh cười thì anh không được cười. Ví dụ như tôi muốn anh quỳ, mặc kệ là anh thật lòng hay là bị dí dao ép quỳ, chỉ cần quỳ thì tôi sẽ hài lòng. Hiểu chưa?”

Hiểu, làm sao mà không hiểu chứ. Tần Phóng không giận ngược lại còn cười, anh chỉ chỉ tấm thảm: “Cho nên bây giờ tôi phải quỳ hả?”

Mặt Tư Đằng tỉnh rụi: “Đó là một ví dụ thôi.”

Tần Phóng nén giận: “Không làm theo thì sẽ thế nào?”

“Nếu không làm theo thì bây giờ anh đi ra cửa, chọn bừa một phương hướng nào đó, không thể đi thì đào một cái hố chui vào trong đó nằm. Hai chúng ta chia tay vui vẻ, tôi có rất nhiều chuyện cần làm sẽ không đến thấp nhang cho anh đâu.”

Rất tốt, tiết mục tấu hài xem nhiều năm về trước rốt cuộc đã có công dụng. Tần Phóng thầm trả lời: Không cần cô thấp nhang làm ô uế đường luân hồi của ông.

“Thứ ba là...”

“Thứ hai còn chưa nghĩ xong.” – Tần Phóng bất lịch sự ngắt lời – “Mới vừa rồi không phải cho tôi năm phút sao?”

Không phải anh chưa nghĩ xong. Mà là ai chứ hả? Có điều nếu có điều thứ ba thì nghe xong trở mặt cũng không muộn.

“Phải dùng kính ngữ nói là: Tư Đằng tiểu thư, tôi còn chưa nghĩ ra xin cho tôi thêm năm phút.”

Tần Phóng nhìn chằm chằm Tư Đằng khoảng một phút. Mắt người không thể trợn lên như vậy, trợn không bao lâu thì phải chớp mắt nghỉ ngơi. Nhưng ngược lại Tư Đằng thật sự là một pho tượng sáp, không nhúc nhích, chẳng chớp mắt, nhìn xoáy thẳng vào đáy mắt anh.

Còn tiếp tục đầu mắt với cô ta nữa thì xem ra mình sẽ mù mắt. Tần Phóng che mắt thở dài một hơi: “Tư Đằng tiểu thư, xin cô cứ tiếp tục.”

Tư Đằng đưa tay: “Cho điều thuốc.”

“Tôi không hút thuốc lá.”

Tư Đằng vẫn nhìn anh, tay vẫn không có ý để xuống. Tần Phóng nhớ đến câu nói “Chỉ nhìn một cái thôi là anh cũng phải biết làm thế nào” kia. Được thôi, đại trượng phu có được giãn được, không vội chuyện nhất thời: “Tư Đằng tiểu thư, thật ngại quá để tôi đi mua.”

Thuốc rất nhiều nhãn hiệu, như là Thanh Hải Vân Thiên nhưng dù sao anh cũng chưa từng nghe qua. Nếu Tư Đằng hút thuốc lại nhắc đến Thượng Hải, niên đại đó xem ra là hút xì gà rồi. Còn tưởng rằng cô sẽ bắt bẻ, ai biết cô nhận lấy nhìn một cái rồi nói: “Tôi không thể hút thuốc.”

Tần Phóng vừa bật hột quẹt: “Không thể? Vậy cô còn mua làm gì?”

Tư Đằng cười kín đáo, cô đưa đầu thuốc qua môi lửa, chăm chú nhìn một hồi lâu rồi đưa đến bên môi rít sâu vào một hơi.

Tần Phóng vẫn nhìn cô như trước, anh nhìn đến sắc mặt dần dần thay đổi.

Ngọn lửa trên người Tư Đằng dần dần bốc lên, nhảy múa trên tóc trên da thịt cô. Từ đầu tóc đến tròng mắt, đến hai tay, cuối cùng gần như chỉ còn thấy được đường viền của cô thấp thoáng qua ngọn lửa. Tầm thẳm bị cháy sém dần dần, mùi khói cay mũi bốc lên. Đồ dùng trong phòng từ từ biến thành đen, tiếng thanh gỗ khô nứt vang lên theo thứ tự. Tần Phóng bị thế lửa ép lui về phía sau vài bước, kêu to lên: “Dừng lại, như vậy sẽ cháy nhà đó!”

Cô không trả lời anh, ngọn lửa bỗng cháy lan đến rèm cửa sổ, ghế salon, đồ dùng bằng gỗ không một cái nào may mắn thoát khỏi. Cửa sổ vang âm lên một tiếng rồi vỡ toang, trong hành lang truyền đến tiếng người kinh hoảng. Tần Phóng ho khan chạy ra cửa, tay nắm cửa nóng vô cùng, tay anh vừa chạm vào đã phải rút lại. Tần Phóng kéo cổ áo lên bịt miệng và mũi, đập cánh cửa phòng thật mạnh vài cái, bên ngoài có người khác kêu lên: “Bên trong có người, còn có người.”

Tiếng ào vang lên, chắc hẳn là có nước xối vào cửa. Trong lúc bối rối cửa bị đá văng ra, Tần Phóng lao đảo xông ra ngoài. Khói mù mịt gần như là lập tức tuôn ra ngoài theo anh khiến người đến cứu hỏa lùi lại vài bước không ngừng ho khan. Trong cảnh khói mù thấp thoáng thấy được Lạc Nhung Nhĩ Giáp ôm bình chữa lửa chạy đến phía này, lấy vòi ra phun một trận điên cuồng, lại gào to lên: “Trên lầu còn có người hay không? Mau chạy xuống đi! Chạy xuống đi!”

Tất cả mọi người đều chạy xuống lầu dưới, lửa cháy không ngừng, càng cháy càng mãnh liệt. Sự thật là ngọn lửa đã cháy cuộn cuộn ra phía ngoài. Cuối cùng xe phòng cháy chữa cháy cũng đã đến. Người vây xem náo nhiệt tầng tầng lớp lớp, la hét âm ỉ. Trong tiếng la hét ồn ã, hai cột nước to lớn đập lên cơn hỏa hoạn trong màn đêm.

Lúc này Tần Phóng mới cảm thấy tay chân bủn rủn, anh mệt mỏi lui ra phía ngoài trong cảnh xô đẩy chen lấn. Trong lúc vô tình, anh ngẩng đầu lên đột nhiên thấy Tư Đằng đứng trong góc tối cách đó không xa.

Đầu Tần Phóng nổ ầm một tiếng, anh gần như là xông đến nén giọng gầm lên với cô: “Cô thật quá đáng! Cô đốt nhà người ta như vậy xảy ra chết người thì sao.”

“Thứ ba...”

Tần Phóng khó mà tin được, lúc này cô còn nói với anh điều thứ ba nữa cơ đấy?

“Thứ ba là, xin nhớ kỹ tôi là yêu, tôi không bị bất cứ quy phạm đạo đức và luật pháp nào ràng buộc cả.” – Khóe môi Tư Đằng dần dần nhếch lên nụ cười khẩy – “Quá đáng sao? Thiên lý không dung sao? Đây vốn là chuyện yêu quái hay làm mà. Yêu quái chính là để cho người ta sợ, người ta hận và mắng chửi. Tôi không cần ai thích, ai yêu hay kính trọng. Chỉ cần sợ tôi... là được rồi.”

17. Q.1 - Chương 8

Tivi đang mở nhưng trên ghế salon lại không có ai, trong phòng tấp nập vang lên tiếng nước ào ạt xem ra Tư Đằng đang tắm rồi. Tần Phóng đi đến ngồi xuống salon. Trên bàn có một vỏ gói mì tôm đã xé, bên cạnh là một tô mì cũng không biết đã ngâm bao lâu rồi. Hơn nữa mì cũng đã nở đầy tô, tuy mùi vẫn còn rất thơm nhưng hình thức lại khiến người ta chẳng muốn ăn.

Sáng ăn, trưa ăn, tối cũng ăn, có lẽ là ăn đến ngán rồi.

Tần Phóng ngồi trên ghế salon đợi cô, thuận tiện sắp xếp xem một chút nữa nói chuyện thế nào. Bởi vì lời nói của Lạc Nhung Nhi Giáp mà cơn giận của anh từ từ lan tỏa toàn thân, rất muốn đập cửa lật bàn. Nào biết cửa chỉ khép hờ, người cũng không có ở đây. Hiệp một đánh chính diện không được, ngọn lửa sắp bùng phát đành phải nén xuống trước.

Cô mặc chiếc áo choàng tắm màu trắng của khách sạn, thắt lưng cột hờ có vẻ như vòng eo rất thon thả. Mái tóc ướt nhẹ vẫn xoa ngang lưng, lọn tóc đen vẫn còn nhỏ nước. Cô đang cầm khăn lau tóc, cổ hơi nghiêng đi lộ ra bờ vai trắng nõn nà vô cùng tao nhã.

Cái gọi là kẻ thù gặp nhau mắt long sòng sọc là đây. Tần Phóng đứng bật dậy: “Tư Đằng...”

“Suyt!”

Tư Đằng ra hiệu anh im lặng, đến cầm điều khiển TV chỉnh âm lượng lớn lên.

Là chương trình dự báo thời tiết khu du lịch của đài Tứ Xuyên, giọng MC cất lên du dương: “Cảnh tượng huy hoàng, muôn hình vạn trạng, hoan nghênh quý vị xem chương trình dự báo thời tiết khu du lịch... Núi Nga Mi trời trong đến nhiều mây, nhiệt độ từ 2 đến 7 độ C. Nhạc Sơn nhiều mây, nhiệt độ từ 4 đến 8 độ C. Đô Giang Yển trời trong, nhiệt độ từ 2 đến 9 độ C...”

Tần Phóng vài lần định nói chuyện nhưng Tư Đằng cứ ra hiệu chó quấy rầy. Vốn được giáo dục tốt nên Tần Phóng không có thói quen lỗ mãng cắt ngang người khác. Anh nhẫn nại nghe MC vô cùng tự hào đọc hết dự báo nhiệt độ các khu du lịch trong tỉnh cho đến khi Tư Đằng bấm tắt TV khẽ nói một câu thời tiết không tệ.

“Tư Đằng...”

“Về rồi à.”

Tư Đằng ý bảo anh nhường đường một chút, cô ngồi lên ghế salon lau tóc tiện tay đẩy tô mì rơi xuống thùng rác bên cạnh, tiếng nước lèo trong tô rơi xuống nghe rất sầm sập. Tần Phóng hỏi theo bản năng: “Không ăn à?”

“Tôi không cần phải ăn gì cả.”

Tần Phóng thoáng sửng sốt: “Cô không biết đói hả?”

“Không biết.”

“Vậy cô...”

Anh chỉ vào đồng mì trong thùng rác không biết phải nói thế nào. Vậy còn mua hết thùng này đến thùng kia và bánh bích quy để làm gì?

Vậy mà Tư Đằng lại hiểu: “Nếu như không thì sao? Từ trước đến nay nếu có người không ăn cơm chẳng phải là càng kỳ lạ hơn à? Xung quanh tôi toàn là người, tôi cũng phải để người khác cảm thấy tôi là người chứ.”

Hiểu rồi. Cô ấy chỉ giả bộ biết đói, biết khát, bắt chước tỉ mỉ, giống hệt như đực. Dần dà người khác cũng chỉ xem cô là người bên cạnh ABCD nào đó, không ai nhìn chăm chăm cô và nói: “Xem đi, đó là một con yêu quái không cần ăn cơm kia.”

Không cần phải hỏi han cô nữa, Tần Phóng liền hỏi vấn đề mình muốn biết: “Cô đã sớm biết tôi sẽ trở lại à?”

“Ừ.”

“Vậy tại sao không nói cho tôi biết?”

Tư Đằng ném chiếc khăn lông lau tóc lên bàn trà, thuận thế ngồi dựa vào lưng ghế salon. Rõ ràng là đáng vẻ ngồi như khi nãy nhưng ánh mắt lại liếc nhìn lạnh lùng, không khí xung quanh cũng như hạ xuống vài độ.

“Có cái gì có thể khắc ghi ấn tượng sâu sắc hơn là đích thân mình trải qua chứ?”

Ấn tượng sâu sắc? Tần Phóng không dám tin vào tai mình. Mấy ngày nay anh đã trải qua thế nào? Nơm nớp lo sợ và hoảng hốt kinh hãi như chó nhà có tang, không dám ngẩng đầu không dám đến gần người khác giống như thằng điên bị bệnh tâm thần, chính là vì cái “ấn tượng sâu sắc” này đây hả?

Tần Phóng cười ha ha: “Sâu sắc, dĩ nhiên là sâu sắc, tôi rất ư là ghi khắc sâu sắc!”

Cho dù là tôn trọng phái nữ hay phong độ quý ông gì đó đều thành lập trên cơ sở giao tiếp với “người”. Nhưng kẻ trước mắt này đâu phải người, cần gì khách sáo với cô ta chứ hả?

“Tư Đằng, cô thật sự xem mình là cái rồn của vũ trụ ư, yêu quái giỏi lắm à. Tôi cho cô biết, dù toàn bộ thế giới đều sợ cô nhưng tôi thì không. Dù sao cũng đã là một người chết rồi, đâu phải là ông đây chưa từng chết qua. Cô chơi vui lắm phải không? Khắc ghi ấn tượng đúng không? Tôi không hầu cô nữa.”

Tần Phóng đá bàn trà xê dịch, cầm thù nhìn Tư Đằng rồi quay đầu bước đi. Mới vừa rồi không thể đạp cửa bước vào giờ đã được bù lại. Một chữ thôi: thoải mái!

Tư Đằng vỗ tay bôm bốp sau lưng, không nhiều không ít, vền vền ba cái.

Cô còn nói: “Rất có khí phách nhỉ. Có điều con người của tôi thích làm nhất là hủy hoại phẩm chất của người ta.”

Tần Phóng cắn răng: Bà nó, cái này gọi là tiếng người à?

“Cậu tên là gì ấy nhỉ?”

Tần Phóng đứng hình chừng hai giây mới ý thức được Tư Đằng đang nói chuyện với anh. Nói cả buổi mà ngay cả tên của anh cô cũng chẳng nhớ. Tần Phóng giận quá hóa cười, muốn đốp chát lại cô một câu, nhưng lại cảm thấy tiếng nói con người thật sự cũng chẳng ăn thua gì.

“Tần Phóng.”

“Ồ, Tần Phóng. Như vậy tôi nói cho cậu biết, nếu như còn muốn đi theo tôi thì cậu phải có phép tắc.”

Tần Phóng nhìn cô chằm chằm. Cô gái này diệc hay sao? Mới vừa rồi anh nói năng hùng hồn một dây như vậy cô cũng không nghe thấy sao? Đi theo cô? Ai muốn đi theo cô chứ?

“Thứ nhất là, bây giờ là cậu không thể rời bỏ tôi chứ không phải là tôi không thể rời bỏ cậu. Là cậu cần yêu khí của tôi để kéo dài mạng cậu. Trước khi cậu nói ra không muốn đi theo tôi thì phải nghĩ kỹ xem tôi có muốn cho cậu đi theo hay không? Tôi cho cậu mạng sống, đây là giá trị của tôi đối với cậu. Cậu có giá trị gì cho tôi nào? Tôi muốn nói là ngay cả chó cậu cũng không bằng. Cậu lại muốn tức giận à? Sự thật là cho chó ăn xương nó còn biết vẫy đuôi. Ít ra nó không khiến tôi ghét.”

Tần Phóng muốn nói gì đó nhưng Tư Đằng đã xỉ vào trán anh: “Cho cậu năm phút, thử nghĩ xem tôi nói có đạo lý hay không. Nghĩ kỹ rồi nói.”

Nói xong cô không để ý đến anh nữa, trở về phòng tắm sấy tóc. Âm thanh máy sấy tóc u u giống như là những cánh quạt quay trong đầu. Tần Phóng đứng thờ ra đó, đột nhiên cảm thấy rằng Tư Đằng nói cũng có một chút đạo lý.

Bây giờ nhìn lại chuyện anh không thể rời bỏ Tư Đằng cũng không phải là do Tư Đằng thao túng mà là anh thật sự đã chết đi mà còn sống lại. Lúc đó máu của anh và yêu khí của Tư Đằng đã thúc đẩy song phương sống lại. Nhưng thời thế thay đổi, hiện tại bây giờ anh đúng là chẳng có giá trị nào với Tư Đằng cả.

Sau lưng Tần Phóng mơ hồ hơi phát rét, lúc Tư Đằng đi ra ngoài chẳng biết sao anh lại dời ánh mắt đi nơi khác.

“Suy nghĩ kỹ rồi hả? Được rồi, tôi nói tiếp.”

“Thứ hai là cậu có hai lựa chọn, đi theo tôi hoặc không theo. Muốn đi theo tôi thì phải nghe theo tôi sai bảo. Tính tình tôi không tốt, thích người khác cung kính khách sáo với tôi. Chỉ nhìn một cái thôi là anh phải biết làm thế nào, muốn anh cười thì anh phải cười, không muốn anh cười thì anh không được cười. Ví dụ như tôi muốn anh quỳ, mặc kệ là anh thật lòng hay là bị dí dao ép quỳ, chỉ cần quỳ thì tôi sẽ hài lòng. Hiểu chưa?”

Hiểu, làm sao mà không hiểu chứ. Tần Phóng không giận ngược lại còn cười, anh chỉ chỉ tầm tầm: “Cho nên bây giờ tôi phải quỳ hả?”

Mặt Tư Đằng tỉnh rụi: “Đó là một ví dụ thôi.”

Tần Phóng nén giận: “Không làm theo thì sẽ thế nào?”

“Nếu không làm theo thì bây giờ anh đi ra cửa, chọn bừa một phương hướng nào đó, không thể đi thì đào một cái hố chui vào trong đó nằm. Hai chúng ta chia tay vui vẻ, tôi có rất nhiều chuyện cần làm sẽ không đến thấp nhang cho anh đâu.”

Rất tốt, tiết mục tấu hài xem nhiều năm về trước rốt cuộc đã có công dụng. Tần Phóng thầm trả lời: Không cần cô thấp nhang làm ô uế đường luân hồi của ông.

“Thứ ba là...”

“Thứ hai còn chưa nghĩ xong.” – Tần Phóng bất lịch sự ngắt lời – “Mới vừa rồi không phải cho tôi năm phút sao?”

Không phải anh chưa nghĩ xong. Mà là ai chứ hả? Có điều nếu có điều thứ ba thì nghe xong trở mặt cũng không muộn.

“Phải dùng kính ngữ nói là: Tư Đằng tiểu thư, tôi còn chưa nghĩ ra xin cho tôi thêm năm phút.”

Tần Phóng nhìn chằm chằm Tư Đằng khoảng một phút. Mắt người không thể trợn lên như vậy, trợn không bao lâu thì phải chớp mắt nghỉ ngơi. Nhưng ngược lại Tư Đằng thật sự là một pho tượng sáp, không nhúc nhích, chẳng chớp mắt, nhìn xoáy thẳng vào đáy mắt anh.

Còn tiếp tục đấu mắt với cô ta nữa thì xem ra mình sẽ mù mất. Tần Phóng che mắt thở dài một hơi: “Tư Đằng tiểu thư, xin cô cứ tiếp tục.”

Tư Đằng đưa tay: “Cho điều thuốc.”

“Tôi không hút thuốc lá.”

Tư Đằng vẫn nhìn anh, tay vẫn không có ý để xuống. Tần Phóng nhớ đến câu nói “Chỉ nhìn một cái thôi là anh cũng phải biết làm thế nào” kia. Được thôi, đại trượng phu cơ được giãn được, không vội chuyện nhất thời: “Tư Đằng tiểu thư, thật ngại quá để tôi đi mua.”

Thuốc rất nhiều nhãn hiệu, như là Thanh Hải Vân Thiên nhưng dù sao anh cũng chưa từng nghe qua. Nếu Tư Đằng hút thuốc lại nhắc đến Thượng Hải, niên đại đó xem ra là hút xì gà rồi. Còn tưởng rằng cô sẽ bắt bẻ, ai biết cô nhận lấy nhìn một cái rồi nói: “Tôi không thể hút thuốc.”

Tần Phóng vừa bật hột quẹt: “Không thể? Vậy cô còn mua làm gì?”

Tư Đằng cười kín đáo, cô đưa đầu thuốc qua môi lửa, chăm chú nhìn một hồi lâu rồi đưa đến bên môi rít sâu vào một hơi.

Tần Phóng vẫn nhìn cô như trước, anh nhìn đến sắc mặt dần dần thay đổi.

Ngon lửa trên người Tư Đằng dần dần bốc lên, nhảy múa trên tóc trên da thịt cô. Từ đầu tóc đến tròng mắt, đến hai tay, cuối cùng gần như chỉ còn thấy được đường viền của cô thấp thoáng qua ngọn lửa. Tầm tầm bị cháy sém dần dần, mùi khói cay mũi bốc lên. Đồ dùng trong phòng từ từ biến thành đen, tiếng

thanh gỗ khô nứt vang lên theo thứ tự. Tần Phóng bị thế lửa ép lui về phía sau vài bước, kêu to lên: “Dừng lại, như vậy sẽ cháy nhà đó!”

Cô không trả lời anh, ngọn lửa bỗng cháy lan đến rèm cửa sổ, ghế salon, đồ dùng bằng gỗ không một cái nào may mắn thoát khỏi. Cửa sổ vang âm lên một tiếng rồi vỡ toang, trong hành lang truyền đến tiếng người kinh hoàng. Tần Phóng ho khan chạy ra cửa, tay nắm cửa nóng vô cùng, tay anh vừa chạm vào đã phải rút lại. Tần Phóng kéo cổ áo lên bịt miệng và mũi, đập cánh cửa phòng thật mạnh vài cái, bên ngoài có người khác kêu lên: “Bên trong có người, còn có người.”

Tiếng ào vang lên, chắc hẳn là có nước xối vào cửa. Trong lúc bối rối cửa bị đá văng ra, Tần Phóng lao đảo xông ra ngoài. Khói mù mịt gần như là lập tức tuôn ra ngoài theo anh khiến người đến cứu hỏa lùi lại vài bước không ngừng ho khan. Trong cảnh khói mù thấp thoáng thấy được Lạc Nhung Nhĩ Giáp ôm bình chữa lửa chạy đến phía này, lấy vòi ra phun một trận điên cuồng, lại gào to lên: “Trên lầu còn có người hay không? Mau chạy xuống đi! Chạy xuống đi!”

Tất cả mọi người đều chạy xuống lầu dưới, lửa cháy không ngừng, càng cháy càng mãnh liệt. Sự thật là ngọn lửa đã cháy cuộn cuộn ra phía ngoài. Cuối cùng xe phòng cháy chữa cháy cũng đã đến. Người vậy xem náo nhiệt tầng tầng lớp lớp, la hét âm ỉ. Trong tiếng la hét ồn ã, hai cột nước to lớn đập lên cơn hỏa hoạn trong màn đêm.

Lúc này Tần Phóng mới cảm thấy tay chân bủn rủn, anh mệt mỏi lui ra phía ngoài trong cảnh xô đẩy chen lấn. Trong lúc vô tình, anh ngẩng đầu lên đột nhiên thấy Tư Đằng đứng trong góc tối cách đó không xa.

Đầu Tần Phóng nổ âm một tiếng, anh gần như là xông đến nén giọng gầm lên với cô: “Cô thật quá đáng! Cô đốt nhà người ta như vậy xảy ra chết người thì sao.”

“Thứ ba...”

Tần Phóng khó mà tin được, lúc này cô còn nói với anh điều thứ ba nữa cơ đấy?

“Thứ ba là, xin nhớ kỹ tôi là yêu, tôi không bị bất cứ quy phạm đạo đức và luật pháp nào ràng buộc cả.” – Khóe môi Tư Đằng dần dần nhếch lên nụ cười khẩy – “Quá đáng sao? Thiên lý không dung sao? Đây vốn là chuyện yêu quái hay làm mà. Yêu quái chính là để cho người ta sợ, người ta hận và mắng chửi. Tôi không cần ai thích, ai yêu hay kính trọng. Chỉ cần sợ tôi... là được rồi.”

18. Q.1 - Chương 9

Quá trình xử lý hỏa hoạn khá phức tạp, trước tiên là điều tra nguyên nhân phát hỏa, xác định người chịu trách nhiệm và cuối cùng là xử phạt. Vốn hỏa hoạn phát sinh từ phòng của Tần Phóng, anh dù không làm cũng phải chịu trách nhiệm. Có điều may mắn là không dò được nguyên nhân phát hỏa. Không phải là do con người phóng hỏa, cũng không phải là do bị chạm điện. Trước đó việc anh mua thuốc và bật lửa mang lên phòng là một điểm đáng nghi nhất, nhưng Lạc Nhung Nhĩ Giáp nói: Anh ta lên lầu chưa đến hai phút đã bốc lửa, còn lan đến vài căn phòng kế bên, tuổi xăng đốt cũng không nhanh như vậy được.

Tạm thời bỏ qua điểm đáng nghi này nhưng họ vẫn giữ hết thông tin cá nhân của Tần Phóng để khi cần phải phối hợp “điều tra”.

Bên này xong trình tự điều tra thì trời đã mờ sáng, khách trọ được chuyển sang khách sạn Kim Mã lớn gần đó. Lúc Tần Phóng chạy đến mọi người đều đang ăn sáng tại lầu một. Tất cả mặt mũi lấm lem mặc đồ ngủ và khoác áo bông khách sạn cung cấp, nhìn ai cũng vô cùng mệt mỏi. Ngoại trừ... Tư Đằng.

Phòng ăn rất lớn, người khác đều chọn ngồi tại vị trí trong góc, nhưng chỉ có cô là ngồi ngay chính giữa. Rõ ràng là cô khoác chiếc áo lính cũ kỹ nhưng lại khiến người ta cảm giác giống như cô đang mặc đồ hiệu LV mà còn là phiên bản hạn chế nữa.

Thật sự rất nhiều người nhìn cô chằm chằm, nhất là mấy nữ phục vụ người Tạng trong phòng ăn. Về hăm mộ sáng rực trong đôi mắt họ, khi Tần Phóng đi ngang qua còn nghe các cô nàng nhỏ to: “Ồi chân cô ấy trắng quá.”

Chân trắng thì có ích lợi gì trong khi lòng dạ đen tối chứ!

Tần Phóng không muốn ăn, anh kéo ghế ngồi xuống đối diện Tư Đằng. Trải qua buổi tối hôm qua, lần nữa đối mặt với cô tâm trạng anh rất phức tạp, có đủ cả cảm hận và không biết phải làm sao. Anh nghĩ bất cứ giá nào mình cũng phải rời xa nữ yêu quái này nhưng lại cảm thấy cực kỳ không đáng: Vì một cơn bực tức mà phải hi sinh tính mạng không dễ gì có được lần thứ hai sao? Nhưng nếu như khuất phục Tư Đằng, làm một con chó chỉ biết vẫy đuôi đi theo cô thì...

“Tần Phóng, cậu có mơ ước gì không?”

Cô đang nói chuyện với anh sao? Lúc ban đầu Tần Phóng những tưởng mình nghe lầm. Loại yêu quái tính tình trái khoáy khó nắm bắt này cũng biết thảo luận về chủ đề Mơ Ước mang tính lãng mạn không dính gì tới củi dầu mắm muối này ư? Lẽ nào trong lời nói mang hàm ý muốn mượn đề tài này để nói lên chuyện của cô cho anh nghe sao?

Tần Phóng hơi cảnh giác: “Mơ ước cái gì?”

“Người sống trên đời này đều có một mục tiêu, một mơ ước. Ngay cả học sinh tiểu học làm tập làm văn cũng viết về “Mơ ước của em”. Vậy mơ ước của cậu là gì?”

Tần Phóng im lặng một chút: “Tôi ước mơ mình chưa từng đưa An Mạn đến Nang Khiêm này.”

Khi đó chỉ là vì ý niệm hư vinh dấy lên trong đầu, anh cảm thấy vượt nghìn dặm thực hiện lời hứa là chuyện rất phóng khoáng lãng mạn đáng giá để khoe khoang; Cảm thấy cuộc sống nhạt nhẽo phải làm một hai việc bốc đồng gì đó chẳng hạn như nói đi là đi giống như chuyện này. Bây giờ anh đã hối hận, chỉ định vượt nghìn dặm đến đây để đập đầu ngược lại đã đập rơi luôn cả đầu của mình rồi.

“Chuyện này không tính, việc đã rồi, là sự thật đã không thể thay đổi được. Đây gọi là nằm mơ chứ không gọi là mơ ước.”

Gọi là nằm mơ ư? Nếu như thật sự nằm mơ thì tốt rồi, tỉnh mộng còn có cơ hội làm lại.

Tần Phóng hơi tự giễu hỏi Tư Đằng: “Mơ ước là chuyện nhất định phải thực hiện được đó hả?”

“Muốn thực hiện nhưng lại không dễ dàng thực hiện.”

Tần Phóng cười khổ: “Vậy không có.”

“Không có?”

“Không có” – Cô biết rõ còn cố hỏi sao? Anh đã thành tình trạng như vậy còn có tư cách an nhàn thoải mái nói chuyện mơ ước ư? Tần Phóng đột nhiên nổi giận, anh tựa vào ghế nhìn thẳng vào mắt Tư Đằng, hạ thấp giọng, nói không chút khách sáo – “Tôi có một chuyện không gọi là mơ ước, cũng có thể gọi là nằm mơ. Tôi muốn có thể hít thở tự do tự tại. Tôi muốn còn sống mà tách khỏi cô. Tôi muốn lại làm người một lần nữa, không phải trốn tránh như một con chó. Có thể không? Có thể không?”

Về sau càng nói càng kích động, anh đứng dậy hai tay chống lên bàn, gân xanh đều nổi trên mu bàn tay. Xung quanh khe khẽ vang lên tiếng trò chuyện, tiếng gọi điện thoại, tiếng oán trách trận hỏa hoạn xui xẻo tối hôm qua. Còn có người quan tâm đến cổ phiếu của mình, hỏi rằng: Cổ phiếu có chuyển sang màu đỏ không? Tăng lên không?

Đủ loại âm thanh quanh quẩn như khoan vào tai anh, chúng càng làm nổi bật vẻ tuyệt vọng bi thảm của anh hơn. Anh cũng muốn giống như bọn họ vậy. Có thể không?

Tư Đằng cầm lấy giấy ăn bên cạnh, lau lau bên khóe môi, kéo lại chiếc áo khoác lính đã trượt đến bả vai, lại thuận tay phất lông dính trên cổ áo, thờ ơ nói: “Có thể chứ.”

Nhưng Tần Phóng không thể nào hiểu được ý nghĩa của ba chữ “có thể chứ” này. Anh cứ đứng như vậy, mười đầu ngón tay vẫn run rẩy mất khống chế. Cho đến khi người phục vụ đến đặt chén đĩa lên bàn vang lên tiếng lanh canh anh mới ngồi xuống suy đoán trong khi tim vẫn đập kịch liệt.

Là mình nghe nhầm sao? Cô ấy nói là: Có thể chứ.

Sắp hết giờ cơm, nhân viên tiếp tân khách sạn bố trí phòng cho khách dọn đến vì trận hỏa hoạn tối qua, đưa thẻ phòng cho từng nhóm khách về phòng nghỉ ngơi. Đến chỗ Tần Phóng, nhân viên phục vụ vừa đưa

thẻ vừa xin lỗi: “Xin lỗi, phòng khách sạn khá ít, có khách vẫn chưa trả phòng. Xin anh vui lòng ngồi ở phòng ăn chờ một chút, sau mười hai giờ mới có thể nhận phòng.”

Tim Tần Phóng vẫn đập liên hồi như tiếng trống vang lên bên tai. Anh thuận tay nhận thẻ phòng rồi cầm luôn cốc thủy tinh để che giấu. Trong cốc còn dư lại một ít nước, số thẻ phòng phản chiếu dưới đáy cốc vẩn vơ và quái dị.

Số 188.

Anh kiên nhẫn chờ phục vụ đi xa mới run rẩy hỏi Tư Đằng: “Tôi phải làm thế nào?”

“Đạo sĩ luyện đan, yêu quái tụ khí, trong tiểu thuyết ma mị rất thích khuếch đại khả năng của yêu quái, cái gì mà dời non lấp biển đổi trắng thay đen gì cũng là giả thôi. Quý giá nhất của yêu quái chính là yêu khí, cũng là một luồng yêu khí duy nhất có thể khiến người ta chết đi sống lại.”

“Nhưng càng quý giá càng không dễ dàng cho đi. Theo tôi biết thì chưa từng có chuyện này. Có điều trong tiểu thuyết cổ đại có viết ví dụ như là yêu quái chịu ơn của con người, nhả tiên đan ra cứu người gì đó. Yêu quái không có nội đan, đó là đồ của đạo sĩ, dùng để cứu người chẳng qua là một luồng yêu khí mà thôi.”

Tiểu thuyết cổ đại có viết ư? Hình như là có, Liêu Trai Chí Dị, Thái Bình Quảng Ký và Dậu Dương Tập Trở (1) từ trước đến nay đều viết mấy chuyện ma quỷ huyền hoặc. Mọi người đều biết Bạch Tố Trinh uống rượu Hùng Hoàng lộ ra nguyên hình hồ chết Hứa Tiên. Trong thoại bản (2) nói rằng nàng đi trộm tiên thảo của Nam Cực Tiên Ông để cứu chồng. Lẽ nào cuối cùng cứu Hứa Tiên chính là luồng yêu khí kia của bạch xà sao?

(1) Liêu Trai Chí Dị là những chuyện quái dị chép ở căn nhà tạm, là tập truyện ngắn gồm 431 thiên, ra đời vào đầu đời nhà Thanh (cuối thế kỷ 17) của nhà văn Trung Quốc Bồ Tùng Linh.

+ Thái Bình Quảng Ký gồm 500 quyển và tổng cộng 3 triệu chữ được biên soạn bởi Lý Phưởng và những người khác thời Tống. Đây là tác phẩm tập hợp khoảng 7.000 truyện văn học được chọn ra từ hơn 300 sách văn học xuất bản từ thời nhà Hán đến đầu thời nhà Tống.

+ Dậu Dương Tập Trở do Đoàn Thành Thức người đời Đường biên soạn.

(2) Thoại bản: Truyền kể theo hình thức truyền miệng.

“Tình huống của cậu thật ra thì chưa từng có, cũng không nên có.”

Trái tim Tần Phóng bất chợt loạn nhịp, câu nói “có thể chứ” khi nãy như tiếng kinh kệ từ bi, bây giờ câu ngoại lệ này lại khiến anh thoáng chốc toàn thân lạnh lẽo. Giống như một kẻ bị bệnh nan y lắng nghe lời bác sĩ căn dặn, mỗi câu của Tư Đằng cũng có thể khiến anh phút chốc bay lên thiên đàng phút chốc rơi xuống địa ngục.

Tư Đằng nghiêng người về phía trước, mắt nhẹ chuyển, rõ ràng đang cười nhưng trong mắt lại sáng lên vẻ tàn nhẫn: “Cậu biết tại sao không?”

Môi Tần Phóng khô khốc: “Tại sao?”

“Bởi vì tôi là...”

Cô bồng im miệng, đưa tay lên trút ngược cốc nước còn gần phân nửa trước mặt Tần Phóng. Ngón trở cô chấm nước, viết hai chữ lên mặt bàn gỗ.

Tư Đằng chỉ biết viết chữ phồn thể, có điều hai kiểu chữ này giản – phồn không khác biệt.

Bán yêu.

“Cậu thấy tình cảnh tôi ngay sau khi bỏ ra khỏi mộ rồi đó. Có kẻ đã vắt khô máu tôi, muốn lấy mạng tôi. Ba cây mây nghìn năm phong ấn tôi bảy mươi bảy năm. Chuyện như vậy làm sao tôi dám không biết thẹn mà xưng là yêu chứ? Ngay cả chữ “bán” này cũng chỉ là lừa mình dối người mà thôi. Nếu nói tóc nuôi từ máu, răng mọc từ xương thì tôi là xương máu vật chủ, còn cậu chính là răng tóc ký sinh. Nếu tôi thiếu huyết khí thì cậu có tự tại được chăng?”

Tuy đã trải qua mấy ngày bị oanh tạc từ chương trình tivi, nhưng Tư Đằng nói chuyện vẫn mang giọng điệu nhẹ nhàng uyển chuyển theo kiểu người đẹp cổ trang. Nghe nhiều quả thật sẽ khiến người ta thấy hoảng hốt, cảm giác như vừa quay người đã trở về thời đại dân quốc tối tăm, sườn xám thướt tha, son phấn ngào ngạt, âu phục cổ điển hòa với tiếng bút máy phương Tây.

Quầy phục vụ bật nhạc, tiếng loa lúc lớn lúc nhỏ, dòng nhạc hỗn tạp kéo dài chói tai. Thoáng chốc Tần Phóng tỉnh táo lại khỏi cơn hoảng hốt. Hai chữ “bán yêu” kia vốn là vài vệt nước đọng, chỉ trong một thoáng thất thần mà chúng đã nhanh chóng khô đi. Giống như một bí mật không thể nói dần dần biến mất.

“Cho nên mơ ước của cô là gì?”

“Một lần nữa trở lại làm yêu.”

Tần Phóng không nói nữa, anh quay đầu nhìn về một góc khác trong phòng ăn. Nơi đó, đối diện cánh cửa thủy tinh chạm đất là con đường cái.

Thời gian đã không còn sớm, người trên đường cũng dần đông lên. Rất nhiều xe đạp, xe ba bánh lạch cạch lạch cách, xe gắn máy phóng vèo một mạch, xe hơi lướt nhẹ trên phố, xe vận tải chạy qua ào ạt. Xa nữa là các bảng hiệu người Hán đủ mọi màu sắc, nằm ngang nằm dọc. Tất cả những thứ này tạo nên thế giới thế tục hỗn độn mà anh đã quen khi còn sống nhưng sau khi chết lại khó chạm được.

Bây giờ anh biết anh có thể có được một cơ hội không phải là sống giống với những người kia, mà là sống với tư thái của con người.

“Cô muốn trở lại làm yêu lần nữa, tôi có thể giúp được gì không?”

Giúp Tư Đằng chính là giúp mình, tuy phải khúm núm nghe cô sai bảo nhưng chỉ cần không phải cả đời, chỉ cần có ngày thoát khỏi cảnh này là được.

“Năm việc.”

“Năm việc gì?”

Tư Đằng đưa tay trái ra, trước tiên cô gấp ngón cái lại vào lòng bàn tay: “Đầu tiên là cố hết sức hiểu rõ xã hội loài người. Bấy mươi bảy năm, thế giới này đã thay đổi ra sao, cái gì nên làm, cái gì không nên làm, cái gì có thể mạo hiểm đi làm. Nếu muốn thành sự trước tiên phải xem thời thế. Đạo lý này tôi vẫn hiểu được.”

Cô còn nói: “Không phải tất cả chương trình tivi đều đáng xem nhưng có điều chúng vẫn rất có ích.”

Tim Tần Phóng đập thành thịch. Khi đó cô hỏi làm thế nào để có thể hiểu rõ xã hội hiện đại nhanh nhất, anh chỉ kêu cô xem tivi cho có lệ. Anh thật sự cho rằng cô giết thời gian thôi. Hóa ra từ khi đó cô đã bình tĩnh tìm hiểu, phân biệt, nếm trải, tiếp nhận xã hội. Hóa ra từ đó đã bắt đầu bước đầu tiên.

Cô thật sự là không lãng phí một giây một phút nào cả.

“Thứ hai thì sao?”

Ngón trỏ của Tư Đằng cong vào lòng bàn tay: “Nếu mọi chuyện đều phải tự dựa vào sức mình là quá lãng phí thời gian, luôn luôn có một số chuyện tôi phải cần người khác đi làm thay. Người này phải tuyệt đối đáng tin, kỷ luật nghiêm minh, chấp nhận thân phận của tôi và bảo vệ bí mật cho tôi.”

Hiểu rồi. Tần Phóng hỏi thẳng: “Tôi có thể không?”

“Phàm là có lựa chọn khác tôi cũng không muốn dùng cậu.”

Tần Phóng cảm giác mình đã tự vả vào mặt mình. Hai bên mặt đồng thời nóng rát nhưng không thể nói được gì, anh đành phải thẳng lưng lên cố làm ra dáng vẻ trấn định thản nhiên.

“Nói trắng ra là tôi cần một nô tài trung thành tận tâm, có đầu óc, có tài năng và có chủ ý; Trong lòng nghĩ cho chủ nhân chứ không phải nghĩ mình. Có điều người như vậy rất khó tìm lại phải tốn thời gian. Tôi không có nhiều thời gian như vậy. Nếu tạm thời phải tìm một người vậy chi bằng chọn cậu.”

Dĩ nhiên chi bằng là anh rồi, cùng sống cùng chết, hơn ai hết anh là kẻ muốn giúp Tư Đằng trở lại làm yêu quái nhất trên đời này.

Tần Phóng lại hỏi một lần: “Tôi có thể không?”

“Thử xem sao.”

Đó chính là năm việc cần làm, chỉ mấy ngày trôi qua ở Nang Khiêm thôi mà cô đã làm xong việc thứ hai rồi.

“Vậy thứ ba thì sao?”

Gần như là cùng một thời gian, Nhan Phúc Thụy dẫn Nhà Ngói ngồi ăn tàu phở nóng tại một tiệm bán tàu phở bên cạnh cửa nam trạm xe cũ của Thành Đô. Nhà Ngói cầm đầu hăng hái húp súp, Nhan Phúc Thụy chẳng có lòng dạ nào mà ăn uống, ông rướn cổ lên nhìn về phía trạm xe. Một chiếc xe đường dài chạy vào, lại thêm một chiếc nối đuôi theo sau, một đám người lũ lượt vác túi lớn túi nhỏ đứng vây ở cửa, nhưng không có kẻ mà ông muốn chờ.

Thở dài thườn thượt, ông đưa tay vào trong túi lấy ra một quyển sách đã ngả vàng. Mấy ngày qua quyển sách này đã bị ông lật xem đến sắp tả tơi. Ông ngơ ngẩn nhìn mấy hàng chữ trên đó.

“Tư Đằng, năm 1910 biến thành tinh tại Tây Nam, nguyên thân là cây mây trắng, thường gọi là quỷ tác (3). Giỏi đan bện, tính tình tàn nhẫn giết cả đồng loại và những yêu quái khác. Tần ác có một không hai vào thời đó, gặp kẻ địch chưa từng chiến bại, khiến chúng yêu nghiêng rã nghiêng lợi và giới đạo môn biến sắc. Năm 1946, thiên sư sư Khưu Sơn đã trấn giết Tư Đằng tại Thượng Hải, vắt sạch máu, đốt thành tro bụi, chấm dứt tai họa này.”

(3) Quỷ tác là vô số cây mây trắng quấn quanh gốc đại thụ vương chân người.

19. Q.1 - Chương 9

Quá trình xử lý hỏa hoạn khá phức tạp, trước tiên là điều tra nguyên nhân phát hỏa, xác định người chịu trách nhiệm và cuối cùng là xử phạt. Vốn hỏa hoạn phát sinh từ phòng của Tần Phóng, anh dù không làm cũng phải chịu trách nhiệm. Có điều may mắn là không dò được nguyên nhân phát hỏa. Không phải là do con người phóng hỏa, cũng không phải là do bị chập điện. Trước đó việc anh mua thuốc và bật lửa mang lên phòng là một điểm đáng nghi nhất, nhưng Lạc Nhung Nhĩ Giáp nói: Anh ta lên lầu chưa đến hai phút đã bốc lửa, còn lan đến vài căn phòng kế bên, tuổi xăng đốt cũng không nhanh như vậy được.

Tạm thời bỏ qua điểm đáng nghi này nhưng họ vẫn giữ hết thông tin cá nhân của Tần Phóng để khi cần phải phối hợp “điều tra”.

Bên này xong trình tự điều tra thì trời đã mờ sáng, khách trọ được chuyển sang khách sạn Kim Mã lớn gần đó. Lúc Tần Phóng chạy đến mọi người đều đang ăn sáng tại lầu một. Tất cả mặt mũi lấm lem mặc đồ ngủ và khoác áo bông khách sạn cung cấp, nhìn ai cũng vô cùng mệt mỏi. Ngoại trừ... Tư Đằng.

Phòng ăn rất lớn, người khác đều chọn ngồi tại vị trí trong góc, nhưng chỉ có cô là ngồi ngay chính giữa. Rõ ràng là cô khoác chiếc áo lính cũ kỹ nhưng lại khiến người ta cảm giác giống như cô đang mặc đồ hiệu LV mà còn là phiên bản hạn chế nữa.

Thật sự rất nhiều người nhìn cô chằm chằm, nhất là mấy nữ phục vụ người Tạng trong phòng ăn. Về hăm mộ sáng rực trong đôi mắt họ, khi Tần Phóng đi ngang qua còn nghe các cô nàng nhỏ to: “Ồi chân cô ấy trắng quá.”

Chân trắng thì có ích lợi gì trong khi lòng dạ đen tối chứ!

Tần Phóng không muốn ăn, anh kéo ghế ngồi xuống đối diện Tư Đằng. Trải qua buổi tối hôm qua, lần nữa đối mặt với cô tâm trạng anh rất phức tạp, có đủ cả căm hận và không biết phải làm sao. Anh nghĩ bất cứ giá nào mình cũng phải rời xa nữ yêu quái này nhưng lại cảm thấy cực kỳ không đáng: Vì một cơn bực tức mà phải hi sinh tính mạng không dễ gì có được lần thứ hai sao? Nhưng nếu như khuất phục Tư Đằng, làm một con chó chỉ biết vẫy đuôi đi theo cô thì...

“Tần Phóng, cậu có mơ ước gì không?”

Cô đang nói chuyện với anh sao? Lúc ban đầu Tần Phóng những tưởng mình nghe lầm. Loại yêu quái tính tình trái khoáy khó nắm bắt này cũng biết thảo luận về chủ đề Mơ Ước mang tính lãng mạn không dính gì tới củi dầu mắm muối này ư? Lẽ nào trong lời nói mang hàm ý muốn mượn đề tài này để nói lên chuyện của cô cho anh nghe sao?

Tần Phóng hơi cảnh giác: “Mơ ước cái gì?”

“Người sống trên đời này đều có một mục tiêu, một mơ ước. Ngay cả học sinh tiểu học làm tập làm văn cũng viết về “Mơ ước của em”. Vậy mơ ước của cậu là gì?”

Tần Phóng im lặng một chút: “Tôi ước mơ mình chưa từng đưa An Mạn đến Nang Khiêm này.”

Khi đó chỉ là vì ý niệm hư vinh dấy lên trong đầu, anh cảm thấy vượt nghìn dặm thực hiện lời hứa là chuyện rất phóng khoáng lãng mạn đáng giá để khoe khoang; Cảm thấy cuộc sống nhạt nhẽo phải làm một hai việc bốc đồng gì đó chẳng hạn như nói đi là đi giống như chuyện này. Bây giờ anh đã hối hận, chỉ định vượt nghìn dặm đến đây để đập đầu ngược lại đã đập rơi luôn cả đầu của mình rồi.

“Chuyện này không tính, việc đã rồi, là sự thật đã không thể thay đổi được. Đây gọi là nằm mơ chứ không gọi là mơ ước.”

Gọi là nằm mơ ư? Nếu như thật sự nằm mơ thì tốt rồi, tỉnh mộng còn có cơ hội làm lại.

Tần Phóng hơi tự giễu hỏi Tư Đằng: “Mơ ước là chuyện nhất định phải thực hiện được đó hả?”

“Muốn thực hiện nhưng lại không dễ dàng thực hiện.”

Tần Phóng cười khổ: “Vậy không có.”

“Không có?”

“Không có” – Cô biết rõ còn cố hỏi sao? Anh đã thành tình trạng như vậy còn có tư cách an nhàn thoải mái nói chuyện mơ ước ư? Tần Phóng đột nhiên nổi giận, anh tựa vào ghế nhìn thẳng vào mắt Tư Đằng, hạ thấp giọng, nói không chút khách sáo – “Tôi có một chuyện không gọi là mơ ước, cũng có thể gọi là nằm mơ. Tôi muốn có thể hít thở tự do tự tại. Tôi muốn còn sống mà tách khỏi cô. Tôi muốn lại làm người một lần nữa, không phải trốn tránh như một con chó. Có thể không? Có thể không?”

Về sau càng nói càng kích động, anh đứng dậy hai tay chống lên bàn, gân xanh đều nổi trên mu bàn tay. Xung quanh khe khẽ vang lên tiếng trò chuyện, tiếng gọi điện thoại, tiếng oán trách trận hỏa hoạn xui xẻo tới hôm qua. Còn có người quan tâm đến cổ phiếu của mình, hỏi rằng: Cổ phiếu có chuyển sang màu đỏ không? Tăng lên không?

Đủ loại âm thanh quanh quẩn như khoan vào tai anh, chúng càng làm nổi bật vẻ tuyệt vọng bi thảm của anh hơn. Anh cũng muốn giống như bọn họ vậy. Có thể không?

Tư Đằng cầm lấy giấy ăn bên cạnh, lau lau bên khóe môi, kéo lại chiếc áo khoác lính đã trượt đến bả vai, lại thuận tay phải lông dính dính trên cổ áo, thờ ơ nói: “Có thể chứ.”

Nhưng Tần Phóng không thể nào hiểu được ý nghĩa của ba chữ “có thể chứ” này. Anh cứ đứng như vậy, mười đầu ngón tay vẫn run rẩy mất khống chế. Cho đến khi người phục vụ đến đặt chén đĩa lên bàn vang lên tiếng lanh canh anh mới ngồi xuống suy đoán trong khi tim vẫn đập kịch liệt.

Là mình nghe nhầm sao? Cô ấy nói là: Có thể chứ.

Sắp hết giờ cơm, nhân viên tiếp tân khách sạn bố trí phòng cho khách dọn đến vì trận hỏa hoạn tối qua, đưa thẻ phòng cho từng nhóm khách về phòng nghỉ ngơi. Đến chỗ Tần Phóng, nhân viên phục vụ vừa đưa thẻ vừa xin lỗi: “Xin lỗi, phòng khách sạn khá ít, có khách vẫn chưa trả phòng. Xin anh vui lòng ngồi ở phòng ăn chờ một chút, sau mười hai giờ mới có thể nhận phòng.”

Tim Tần Phóng vẫn đập liên hồi như tiếng trống vang lên bên tai. Anh thuận tay nhận thẻ phòng rồi cầm luôn cốc thủy tinh để che giấu. Trong cốc còn dư lại một ít nước, số thẻ phòng phản chiếu dưới đáy cốc vẩn vơ và quái dị.

Số 188.

Anh kiên nhẫn chờ phục vụ đi xa mới run rẩy hỏi Tư Đằng: “Tôi phải làm thế nào?”

“Đạo sĩ luyện đan, yêu quái tụ khí, trong tiểu thuyết ma mị rất thích khuếch đại khả năng của yêu quái, cái gì mà dời non lấp biển đổi trắng thay đen gì cũng là giả thôi. Quý giá nhất của yêu quái chính là yêu khí, cũng là một luồng yêu khí duy nhất có thể khiến người ta chết đi sống lại.”

“Nhưng càng quý giá càng không dễ dàng cho đi. Theo tôi biết thì chưa từng có chuyện này. Có điều trong tiểu thuyết cổ đại có viết ví dụ như là yêu quái chịu đại ơn của con người, nhả tiên đan ra cứu người gì đó. Yêu quái không có nội đan, đó là đồ của đạo sĩ, dùng để cứu người chẳng qua là một luồng yêu khí mà thôi.”

Tiểu thuyết cổ đại có viết ư? Hình như là có, Liêu Trai Chí Dị, Thái Bình Quảng Ký và Dâu Dương Tập Trở (1) từ trước đến nay đều viết mấy chuyện ma quỷ huyền hoặc. Mọi người đều biết Bạch Tố Trinh uống rượu Hùng Hoàng lộ ra nguyên hình hù chết Hứa Tiên. Trong thoại bản (2) nói rằng nàng đi trộm tiên thảo của Nam Cực Tiên Ông để cứu chồng. Lẽ nào cuối cùng cứu Hứa Tiên chính là luồng yêu khí kia của bạch xà sao?

(1) Liêu Trai Chí Dị là những chuyện quái dị chép ở căn nhà tạm, là tập truyện ngắn gồm 431 thiên, ra đời vào đầu đời nhà Thanh (cuối thế kỷ 17) của nhà văn Trung Quốc Bồ Tùng Linh.

+ Thái Bình Quảng Ký gồm 500 quyển và tổng cộng 3 triệu chữ được biên soạn bởi Lý Phưởng và những người khác thời Tống. Đây là tác phẩm tập hợp khoảng 7.000 truyện văn học được chọn ra từ hơn 300 sách văn học xuất bản từ thời nhà Hán đến đầu thời nhà Tống.

+ Dâu Dương Tập Trở do Đoàn Thành Thức người đời Đường biên soạn.

(2) Thoại bản: Truyền kể theo hình thức truyền miệng.

“Tình huống của cậu thật ra thì chưa từng có, cũng không nên có.”

Trái tim Tần Phóng bất chợt loạn nhịp, câu nói “có thể chứ” khi nãy như tiếng kinh kệ từ bi, bây giờ câu ngoại lệ này lại khiến anh thoáng chốc toàn thân lạnh lẽo. Giống như một kẻ bị bệnh nan y lắng nghe lời bác sĩ căn dặn, mỗi câu của Tư Đằng cũng có thể khiến anh phút chốc bay lên thiên đàng phút chốc rơi xuống địa ngục.

Tư Đằng nghiêng người về phía trước, mắt nhẹ chuyển, rõ ràng đang cười nhưng trong mắt lại sáng lên vẻ tàn nhẫn: “Cậu biết tại sao không?”

Môi Tần Phóng khô khốc: “Tại sao?”

“Bởi vì tôi là...”

Cô bồng im miệng, đưa tay lên trút ngược cốc nước còn gần phân nửa trước mặt Tần Phóng. Ngón trở cô chấm nước, viết hai chữ lên mặt bàn gỗ.

Tư Đằng chỉ biết viết chữ phồn thể, có điều hai kiểu chữ này giản – phồn không khác biệt.

Bán yêu.

“Cậu thấy tình cảnh tôi ngay sau khi bò ra khỏi mộ rồi đó. Có kẻ đã vắt khô máu tôi, muốn lấy mạng tôi. Ba cây mây nghìn năm phong ấn tôi bảy mươi bảy năm. Chuyện như vậy làm sao tôi dám không biết thẹn mà xưng là yêu chứ? Ngay cả chữ “bán” này cũng chỉ là lừa mình dối người mà thôi. Nếu nói tóc nuôi từ máu, răng mọc từ xương thì tôi là xương máu vật chủ, còn cậu chính là răng tóc ký sinh. Nếu tôi thiếu huyết khí thì cậu có tự tại được chăng?”

Tuy đã trải qua mấy ngày bị oanh tạc từ chương trình tivi, nhưng Tư Đằng nói chuyện vẫn mang giọng điệu nhẹ nhàng uyển chuyển theo kiểu người đẹp cổ trang. Nghe nhiều quả thật sẽ khiến người ta thấy hoảng hốt, cảm giác như vừa quay người đã trở về thời đại dân quốc tối tăm, sườn xám thướt tha, son phấn ngào ngạt, âu phục cổ điển hòa với tiếng bút máy phương Tây.

Quầy phục vụ bật nhạc, tiếng loa lúc lớn lúc nhỏ, dòng nhạc hỗn tạp kéo dài chói tai. Thoáng chốc Tần Phóng tỉnh táo lại khỏi cơn hoảng hốt. Hai chữ “bán yêu” kia vốn là vài vệt nước đọng, chỉ trong một thoáng thất thần mà chúng đã nhanh chóng khô đi. Giống như một bí mật không thể nói dần dần biến mất.

“Cho nên mơ ước của cô là gì?”

“Một lần nữa trở lại làm yêu.”

Tần Phóng không nói nữa, anh quay đầu nhìn về một góc khác trong phòng ăn. Nơi đó, đối diện cánh cửa thủy tinh chạm đất là con đường cái.

Thời gian đã không còn sớm, người trên đường cũng dần đông lên. Rất nhiều xe đạp, xe ba bánh lạch cạch, xe gắn máy phóng vèo một mạch, xe hơi lướt nhẹ trên phố, xe vận tải chạy qua ào ạt. Xa nữa là các bảng hiệu người Hán đủ mọi màu sắc, nằm ngang nằm dọc. Tất cả những thứ này tạo nên thế giới thể tục hỗn độn mà anh đã quen khi còn sống nhưng sau khi chết lại khó chạm được.

Bây giờ anh biết anh có thể có được một cơ hội không phải là sống giống với những người kia, mà là sống với tư thái của con người.

“Cô muốn trở lại làm yêu lần nữa, tôi có thể giúp được gì không?”

Giúp Tư Đằng chính là giúp mình, tuy phải khúm núm nghe cô sai bảo nhưng chỉ cần không phải cả đời, chỉ cần có ngày thoát khỏi cảnh này là được.

“Năm việc.”

“Năm việc gì?”

Tư Đằng đưa tay trái ra, trước tiên cô gấp ngón cái lại vào lòng bàn tay: “Đầu tiên là cố hết sức hiểu rõ xã hội loài người. Bấy mươi bảy năm, thế giới này đã thay đổi ra sao, cái gì nên làm, cái gì không nên làm, cái gì có thể mạo hiểm đi làm. Nếu muốn thành sự trước tiên phải xem thời thế. Đạo lý này tôi vẫn hiểu được.”

Cô còn nói: “Không phải tất cả chương trình tivi đều đáng xem nhưng có điều chúng vẫn rất có ích.”

Tim Tần Phóng đập thành thịch. Khi đó cô hỏi làm thế nào để có thể hiểu rõ xã hội hiện đại nhanh nhất, anh chỉ kêu cô xem tivi cho có lệ. Anh thật sự cho rằng cô giết thời gian thôi. Hóa ra từ khi đó cô đã bình tĩnh tìm hiểu, phân biệt, ném trái, tiếp nhận xã hội. Hóa ra từ đó đã bắt đầu bước đầu tiên.

Cô thật sự là không lãng phí một giây một phút nào cả.

“Thứ hai thì sao?”

Ngón trỏ của Tư Đằng cong vào lòng bàn tay: “Nếu mọi chuyện đều phải tự dựa vào sức mình là quá lãng phí thời gian, luôn luôn có một số chuyện tôi phải cần người khác đi làm thay. Người này phải tuyệt đối đáng tin, kỷ luật nghiêm minh, chấp nhận thân phận của tôi và bảo vệ bí mật cho tôi.”

Hiểu rồi. Tần Phóng hỏi thẳng: “Tôi có thể không?”

“Phàm là có lựa chọn khác tôi cũng không muốn dùng cậu.”

Tần Phóng cảm giác mình đã tự vả vào mặt mình. Hai bên mặt đồng thời nóng rát nhưng không thể nói được gì, anh đành phải thẳng lưng lên cổ làm ra dáng vẻ trấn định thản nhiên.

“Nói trắng ra là tôi cần một nô tài trung thành tận tâm, có đầu óc, có tài năng và có chủ ý; Trong lòng nghĩ cho chủ nhân chứ không phải nghĩ cho mình. Có điều người như vậy rất khó tìm lại phải tốn thời gian. Tôi không có nhiều thời gian như vậy. Nếu tạm thời phải tìm một người vậy chi bằng chọn cậu.”

Dĩ nhiên chi bằng là anh rồi, cùng sống cùng chết, hơn ai hết anh là kẻ muốn giúp Tư Đằng trở lại làm yêu quái nhất trên đời này.

Tần Phóng lại hỏi một lần: “Tôi có thể không?”

“Thử xem sao.”

Đó chính là năm việc cần làm, chỉ mấy ngày trôi qua ở Nang Khiêm thôi mà cô đã làm xong việc thứ hai rồi.

“Vậy thứ ba thì sao?”

Gần như là cùng một thời gian, Nhan Phúc Thụy dẫn Nhà Ngói ngồi ăn tàu phở nóng tại một tiệm bán tàu phở bên cạnh cửa nam trạm xe cũ của Thành Đô. Nhà Ngói cầm đầu hăng hái húp súp, Nhan Phúc Thụy chẳng có lòng dạ nào mà ăn uống, ông rướn cổ lên nhìn về phía trạm xe. Một chiếc xe đường dài chạy vào, lại thêm một chiếc nối đuôi theo sau, một đám người lũ lượt vác túi lớn túi nhỏ đứng vây ở cửa, nhưng không có kẻ mà ông muốn chờ.

Thở dài thườn thượt, ông đưa tay vào trong túi lấy ra một quyển sách đã ngả vàng. Mấy ngày qua quyển sách này đã bị ông lật xem đến sắp tả tơi. Ông ngơ ngẩn nhìn mấy hàng chữ trên đó.

“Tư Đằng, năm 1910 biến thành tinh tại Tây Nam, nguyên thân là cây mây trắng, thường gọi là quỷ tác (3). Giải đan bện, tính tình tàn nhẫn giết cả đồng loại và những yêu quái khác. Tàn ác có một không hai vào thời đó, gặp kẻ địch chưa từng chiến bại, khiến chúng yêu nghiêng rã nghiêng lợi và giới đạo môn biến sắc. Năm 1946, thiên sư Khưu Sơn đã trấn giết Tư Đằng tại Thượng Hải, vắt sạch máu, đốt thành tro bụi, chấm dứt tai họa này.”

(3) Quỷ tác là vô số cây mây trắng quấn quanh gốc đại thụ vướng chân người.

20. Q.1 - Chương 10

Tư Đằng muốn đến núi Thanh Thành. Tuy Tần Phóng chưa từng đến đó nhưng cũng biết núi Thanh Thành là cái nôi của đạo giáo Trung Quốc. Anh cảm giác ba bước gặp một đạo trường mười bước gặp một đạo quan, yêu quái bình thường chỉ e là tránh không kịp với nơi này. Nhưng cô...

Lòng mang đầy nghi ngờ nhưng Tần Phóng không hỏi, anh kiểm tra vé máy bay trên điện thoại di động, tốt nhất là từ Tây Ninh bay đến Thành Đô. Anh vẫn đang giữ giấy chứng minh của An Mạn, ảnh trên chứng minh thư cũng đã biến dạng, Tư Đằng dùng giấy chứng minh của An Mạn chắc hẳn có thể qua kiểm tra an ninh. Mấu chốt là cô định đi lúc nào, có cần nghỉ lại một đêm ở Nang Khiêm không...

Tư Đằng trả lời: “Không cần, càng nhanh càng tốt.”

Cô còn nói: “Có một số người e rằng đang sống rất tự tại, tôi phải cho họ biết là ai đã trở lại rồi.”

Nói đến câu sau, khoe môi cô và đuôi lông mày đều là nét cười. Đây là lần đầu tiên Tần Phóng nhìn thấy được tâm trạng cô tốt như vậy kể từ khi anh biết cô đến nay. Cô nói: “Chỉ cần nghỉ đến bắt đầu từ bây giờ có nhiều người ăn không ngon ngủ không yên vì tôi, cảm giác thật là... Khiến người ta hưng phấn đến mức muốn mở kho phát gạo mà.”

Điều yêu quái hưng phấn thật đúng là khiến người ta khó hiểu được. Tần Phóng không phản bác, anh dừng một chút lại hỏi: “Tôi đi ra ngoài tìm xe, tốt nhất hôm nay có thể rời khỏi Nang Khiêm.”

Lúc đứng dậy lại hỏi cô: “Mua cho cô bộ quần áo thay trước nhé?”

“Không cần, không lạnh.”

Còn rất tự mình đa tình nữa cơ đấy. Ai sợ cô lạnh? Tần Phóng thật bị cô chọc tức mà. Anh chỉ chỉ chiếc áo khoác lính bên ngoài chiếc áo choàng tắm của Tư Đằng: “Chúng tôi chả ai mặc vậy cả.”

“Tôi thích, anh có ý kiến à?”

“Không có.”

Tần Phóng nhận ra mình phải không ngừng rút ra được bài học kinh nghiệm trong việc giao tiếp với Tư Đằng. Sau này cho dù trên đầu cô ấy đội một cái bao bố thì mình cũng đừng nói nửa chữ không được.

Tần Phóng đi đặt vé máy bay, nhân viên tiếp tân khách sạn còn tưởng anh mất kiên nhẫn nên vội vàng giải thích: “Thưa anh, khách phòng số 188 đã trả phòng rồi. Chúng tôi lập tức cho người quét dọn, sẽ nhanh thôi ạ.”

Bên cạnh anh là người đàn ông cao lớn chờ trả phòng. Hắn để râu quai nón, vừa nhìn đã thấy là loại bặm trợn. Tần Phóng cũng không để ý, đưa thẳng thẻ phòng: “Xin lỗi, tôi có việc không ở nữa.”

Điều này coi như là hủy phòng, nhân viên tiếp tân không vui nhìn theo bóng lưng Tần Phóng vội vã đi ra ngoài. Người đàn ông râu quai nón rất bức bối, hung dữ thúc giục cô ta: “Cô cũng nhanh lên đi!”

Rồi hắn quay đầu về phía hai kẻ đồng bọn từ trên lầu đi xuống: “Ăn cơm rồi đi.”

Tư Đằng vừa nhìn đã biết ba người mới bước vào phòng ăn này có vấn đề. Cũng không phải là do vẻ mặt sát khí của tên đàn ông râu quai nón và ánh mắt quái dị của bạn hắn. Mà là người đàn ông gầy gò luôn đội mũ lưỡi trai đi chung với họ.

Đầu hắn cúi ý cúi thấp, có vẻ mắt hôn lác vĩa, quần áo mặc trên người rộng thùng thình quái dị. Tay áo xắn lên, máy móc ăn uống. Hắn dùng mũ lưỡi trai dường như là để che giấu mái tóc, nhưng vẫn có vài sợi ngang bướng thò ra khỏi viền mũ.

Đó là một cô gái giả trang. Hình như cô ta bị uy hiếp nhưng không liên quan đến tính mạng, cứ che che giấu giấu sợ lộ ra đầu mối. Tư Đằng mỉm cười, đột nhiên cảm thấy chuyện trên đời này thật thú vị và quái lạ. Ngồi chung một phòng ăn, chỉ cách vài cái bàn, bề ngoài đều là thực khách nhưng nào ai biết trong số đó có kẻ đang che giấu bí mật và cô lại là yêu quái đầu chữ.

Thoáng chốc thất thần, lúc hoàn hồn lại cô phát hiện tên râu quai nón kia đang lạnh lùng nhìn cô chăm chăm, trong ánh mắt ẩn giấu sự hiểm độc và uy hiếp rõ ràng. Đồng bọn của hắn dường như cũng phát hiện, ngẩng phát đầu nhìn xoáy vào Tư Đằng.

Tư Đằng lặng thinh, lông mi run run, ánh mắt nhìn thấp xuống đáng vẻ như không muốn gây chuyện. Tên râu quai nón thầm đắc ý, đương muốn bảo đồng bọn chuẩn bị lên đường thì hắn nhìn thấy một việc khiến sắc mặt thoáng chốc sững sờ.

Tư Đằng nhìn hắn mỉm cười, cùng lúc đó cô từ từ đưa tay cắt ngang cổ một cái.

Đồng bọn tên râu quai nón cũng nhìn thấy, hắn đứng bật dậy. Nhưng vừa nhô dậy thì cánh tay đã bị kéo mạnh lại, tên râu quai nón không nhìn hắn vẫn nhìn chăm chăm Tư Đằng như cũ, vẻ mặt bình tĩnh khác thường nói: “Đi thôi.”

Mãi cho đến khi ngồi trên xe, tên đó vẫn còn tức giận bất bình, dấm một cú nặng nề vào tay lái, lại hung hãn chồm ra phía sau giật chiếc mũ lưỡi trai trên đầu cô gái giả trang đội lên đầu mình. Mái tóc dài được vắn lên của cô gái buông xuống, thân thể bị kéo lắc lư vài cái, vịn lưng ghế không dám lên tiếng.

Tên mũ lưỡi trai tức giận: “Mẹ kiếp anh sợ cô ta à, không phải là đàn bà thôi ư. Anh ăn chay lớn lên hả?”

Tên râu quai nón lạnh lùng nhìn hắn một cái, lại nhìn cô gái trong kính chiếu hậu: “An Mạn, cô cũng thấy đó, cô nói cho cậu ta biết xem tôi nhìn cái gì?”

An Mạn hơi do dự, cô nhìn tên mũ lưỡi trai, chần chờ nhiều lần mới ấp úng nói: “Cô ta ăn bận như vậy, lại chỉ có một mình, nhất định cô ta còn có đồng bọn.”

Râu quai nón hài lòng ừ: “Còn gì nữa không?”

Được rồi, tên râu quai nón đã cho phép nói, An Mạn cũng gan dạ lên một chút: “Anh Tề và anh Chu đáng vóc cao lớn, nhìn.... không dễ chọc. Người bình thường sẽ cảm thấy như vậy. Hơn nữa, anh Chu chỉ dùng ánh mắt cảnh cáo cô ta chứ không làm gì khác. Cô ta lại dám ra dấu tay như vậy chắc chắn thủ đoạn rất ác độc. Có lẽ là nhắm vào đám người chúng ta...”

Chu Vạn Đông vỗ một cái lên đầu tên mũ lưỡi trai: “Có nghe thấy chưa. An Mạn là đàn bà còn hiểu biết hơn mày. Tao đã nói với mày rồi, vùng này vàng thau lẫn lộn, đầu óc phải lạnh lẽo cẩn thận hơn. Chưa biết đối phương là loại người nào đâu. Ra đời kiếm ăn mày phải nhớ một câu: Mãi mãi luôn có người cao tay hơn mày, thỉnh thoảng sợ một chút không phải là chuyện xấu. Vào thời khắc mấu chốt còn có thể cứu mạng của mày đó. Mày có thấy ai đều dữ dằn từ đầu đến cuối không? Mấy thằng hồ báo đó không phải là người thì mẹ kiếp cũng là yêu ma quỷ quái thôi.”

Sắc mặt tên mũ lưỡi trai thất thường, hắn chẳng nghe lọt nhiều lời phía sau, chỉ có một câu “đàn bà còn hiểu biết hơn mày” đã đâm trúng tim đen của hắn. Hắn lạnh lùng nhìn An Mạn một cái rồi nói: “Anh Chu,

xuống xe, có chuyện nói.”

Chu Vạn Đông theo hẳn xuống xe, tên mũ lưỡi trai đi cách xa xe một chút đưa cho Chu Vạn Đông một điều thuốc. Hắn nháy mắt ra hiệu về phía ở trong xe, nói sâu xa: “Anh Chu, đề phòng một chút. Nếu nói con nhỏ trong phòng ăn kia không phải loại tầm thường, thì con nhỏ này... cũng không vừa đâu.”

Nhan Phúc Thụy trông sao, trông trăng, trông lên người đạo hữu Bạch Vân Quan của núi Võ Đang. Anh ta họ Vương, tên Càn Khôn, chừng ba mươi tuổi, đeo một cặp mắt kiếng, búi tóc đạo sĩ; Mặc áo vải, quần xà cạp, chân đi giày vải, đeo ba-lô đen, ngồi xe khách đến núi Thanh Thành. Có rất nhiều hành khách nhìn anh ta. Mắt Vương đạo sĩ nhìn thẳng, chăm chú xem quyển từ vựng tiếng Anh trong tay. Có đôi khi còn đọc lầm nhầm thành tiếng.

“A-p-p-l-e, apple, quả táo, I have an apple...”

Nhà Ngói kéo Nhan Phúc Thụy: “Sư phụ, anh ta đọc cái chi mô?”

Nhan Phúc Thụy rất tức giận. Đạo sĩ núi Võ Đang của người ta cũng đã học tiếng Anh rồi, mà Nhà Ngói mình vẫn còn nói tiếng địa phương, chệnh lệch thật sự quá lớn mà. Ông răn Nhà Ngói: “Sau này phải nói chuyện với thầy bằng tiếng phổ thông!”

Nhân lúc Vương Càn Khôn xem sách đã mệt, Nhan Phúc Thụy lôi kéo làm quen với anh ta: “Đạo sĩ núi Võ Đang còn phải học tiếng Anh ư?”

Vương Càn Khôn nghiêm túc gật đầu: “Đó là đương nhiên. Núi Võ Đang chúng tôi là danh sơn văn hóa đạo giáo Trung Quốc. Hằng năm đều có rất đông du khách quốc tế đến đó tham quan. Đây là cơ hội tốt nhất để đưa văn hóa đạo giáo ra thế giới. Ông biết Bạch Vân Quan ở Bắc Kinh không? Có vị đạo trưởng Điền Thành Dương nhiều năm trước đã học được tiếng Tây Ban Nha. Bây giờ ông ấy đang ở Barcelona Tây Ban Nha truyền đạo dạy học đó. Ông ấy là niềm kiêu hãnh của đạo hữu chúng ta.”

Nhan Phúc Thụy tự ti một hồi, nghĩ đến từ thuở nhỏ mình đã đi theo thiên sư danh tiếng lừng lẫy giới đạo môn. Kết quả là ngay cả đạo sĩ mình cũng không phải, chứ đừng nói đến giúp đưa đạo giáo ra thế giới. Thật là có lỗi với Thái Thượng Lão Quân và Ngọc Hoàng Đại Đế mà.

Có điều những chuyện này cũng không phải việc khẩn cấp hiện nay. Ông thử hỏi dò Vương Càn Khôn: “Vây thư tôi viết cho lão quan chủ..”

Sắc mặt Vương Càn Khôn càng nghiêm túc hơn: “Ông nói là lão đạo trưởng Lý Chính Nguyên ư?”

Nhan Phúc Thụy vội vàng gật đầu: “Đúng vậy, chính là ông ấy.”

“Đó là thái sư phụ của tôi, đã sớm qua đời nhiều năm rồi.”

Nhan Phúc Thụy thoáng sững sốt. Điều này cũng nằm trong dự liệu. Sư phụ Khứ Sơn đã qua đời nhiều năm, nếu đạo trưởng Lý Chính Nguyên là bạn thân của ông hẳn số tuổi cũng xê xích không nhiều. Có điều may là Lý đạo trưởng vẫn còn có người nối nghiệp.

Nhan Phúc Thụy tràn trề hi vọng: “Vây yêu quái kia... có phải cũng do Vương đạo trưởng thu phục không?”

Vương Càn Khôn nhìn Nhan Phúc Thụy giống như nhìn thấy quỷ. Nhan Phúc Thụy bị anh ta nhìn như vậy toàn thân sợ hãi, ông bắt đầu cảm thấy không được bình thường. Lẽ nào đạo trưởng Vương Càn Khôn này không phải đến để hàng yêu trừ ma sao?

Vương Càn Khôn giải thích với Nhan Phúc Thụy. Thật ra lần này anh ta đến núi Thanh Thành là để trao đổi học tập. Trước khi đi anh ta nhận được thư của Nhan Phúc Thụy gửi đến, vốn cũng không định đến chỗ ông. Nhưng suy nghĩ đến tình bạn cố tri của đạo trưởng Khứ Sơn và thái sư phụ mình, không nể mặt tăng cũng phải nể mặt Phật, do dự nhiều lần cuối cùng đã liên hệ với ông.

Xã hội bây giờ đã là xã hội chủ nghĩa, quốc gia phát triển hài hòa tôn trọng tôn giáo. Nhưng tôn giáo không đánh đồng với việc mê tín. Yêu quái là một hiện tượng văn hóa, là do trước đây khoa học kỹ thuật chậm phát triển, kết quả là ý thức của quần chúng nhân dân mê muội. Việc người sống lại cũng là vấn đề khó

khăn mà giới khoa học không giải thích được, huống chi là yêu quái sống lại chứ? Hơn nữa, huống chi là một con yêu quái đã chết sáu bảy mươi năm nay bỗng nhiên sống lại.

Về phần quyển sách đóng bằng chỉ được phát hiện sau khi ngôi miếu nhỏ sụp đổ, trong đó có nói gì mà năm 1910 xuất hiện một yêu quái tên là Tư Đằng. Còn nói khi yêu quái này sống lại thì ngôi miếu sẽ sụp đổ. Có phải khi còn sống đạo trưởng Khuê Sơn là một kẻ yêu thích văn học hay không? Điều này có lẽ chỉ là bản thảo tiểu thuyết ông ta sáng tác thôi nhỉ?

Cuối cùng anh ta ân cần hỏi han Nhan Phúc Thụy có phải gần đây ông chịu áp lực quá lớn vì vấn đề dỡ nhà và dời đi nơi khác hay không. Anh ta đề nghị ông đi đến khoa tâm thần ở bệnh viện khám thử xem. Nếu như cuộc sống trống trải không có mục tiêu gì, ông có thể giành thời gian học tiếng Anh, tìm hiểu kiến thức năm châu bốn biển để dời đi sự chú ý.

...

Xe đến trạm, đạo trưởng Vương Càn Khôn vẫy tay tạm biệt Nhan Phúc Thụy, nắm chặt lấy ba lô, bắt đầu con đường “tiến về núi Thanh Thành trao đổi học tập” đã nói khi nãy.

Nhan Phúc Thụy ngẩn ngơ nhìn bóng lưng Vương Càn Khôn rời xa. Nhà Ngói kéo áo ông hỏi: “Sư phụ, bây giờ chúng ta sẽ đi đâu?”

...

Nhan Phúc Thụy không vội về nhà, ông dẫn Nhà Ngói đến siêu thị mua một con dao phay sáng loáng.

Cõi đời này có yêu quái hay không thì ông không biết. Nhưng đạo trưởng Khuê Sơn có công ơn nuôi dưỡng ông, ông không nên nghi ngờ sư phụ mình. Yêu quái ác độc như vậy lại bị Khuê Sơn trấn giết, sau khi sống lại nhất định sẽ đến báo thù...

Nhan Phúc Thụy nắm chặt con dao trong tay. Nếu Tư Đằng dám đến thì ông sẽ liều mạng với cô! Còn nếu không đến thì... dù sao con dao trong nhà cũng đến lúc nên thay rồi.

21. Q.1 - Chương 10

Tư Đằng muốn đến núi Thanh Thành. Tuy Tần Phóng chưa từng đến đó nhưng cũng biết núi Thanh Thành là cái nôi của đạo giáo Trung Quốc. Anh cảm giác ba bước gặp một đạo trưởng mười bước gặp một đạo quan, yêu quái bình thường chỉ e là tránh không kịp với nơi này. Nhưng cô...

Lòng mang đầy nghi ngờ nhưng Tần Phóng không hỏi, anh kiểm tra vé máy bay trên điện thoại di động, tốt nhất là từ Tây Ninh bay đến Thành Đô. Anh vẫn đang giữ giấy chứng minh của An Mạn, ảnh trên chứng minh thư cũng đã biến dạng, Tư Đằng dùng giấy chứng minh của An Mạn chắc hẳn có thể qua kiểm tra an ninh. Mấu chốt là cô định đi lúc nào, có cần nghỉ lại một đêm ở Nang Khiêm không....

Tư Đằng trả lời: “Không cần, càng nhanh càng tốt.”

Cô còn nói: “Có một số người e rằng đang sống rất tự tại, tôi phải cho họ biết là ai đã trở lại rồi.”

Nói đến câu sau, khoe môi cô và đuôi lông mày đều là nét cười. Đây là lần đầu tiên Tần Phóng nhìn thấy được tâm trạng cô tốt như vậy kể từ khi anh biết cô đến nay. Cô nói: “Chỉ cần nghỉ đến bắt đầu từ bây giờ có nhiều người ăn không ngon ngủ không yên vì tôi, cảm giác thật là... Khiến người ta hưng phấn đến mức muốn mở kho phát gạo mà.”

Điều yêu quái hưng phấn thật đúng là khiến người ta khó hiểu được. Tần Phóng không phản bác, anh dừng một chút lại hỏi: “Tôi đi ra ngoài tìm xe, tốt nhất hôm nay có thể rời khỏi Nang Khiêm.”

Lúc đứng dậy lại hỏi cô: “Mua cho cô bộ quần áo thay trước nhé?”

“Không cần, không lạnh.”

Còn rất tự mình đa tình nữa cơ đấy. Ai sợ cô lạnh? Tần Phóng thật bị cô chọc tức mà. Anh chỉ chỉ chiếc áo khoác lính bên ngoài chiếc áo choàng tắm của Tư Đằng: “Chúng tôi chả ai mặc vậy cả.”

“Tôi thích, anh có ý kiến à?”

“Không có.”

Tần Phóng nhận ra mình phải không ngừng rút ra được bài học kinh nghiệm trong việc giao tiếp với Tư Đằng. Sau này cho dù trên đầu cô ấy đội một cái bao bố thì mình cũng đừng nói nửa chữ không được.

Tần Phóng đi đặt vé máy bay, nhân viên tiếp tân khách sạn còn tưởng anh mất kiên nhẫn nên vội vàng giải thích: “Thưa anh, khách phòng số 188 đã trả phòng rồi. Chúng tôi lập tức cho người quét dọn, sẽ nhanh thôi ạ.”

Bên cạnh anh là người đàn ông cao lớn chờ trả phòng. Hắn để râu quai nón, vừa nhìn đã thấy là loại bặm trợn. Tần Phóng cũng không để ý, đưa thẳng thẻ phòng: “Xin lỗi, tôi có việc không ở nữa.”

Điều này coi như là hủy phòng, nhân viên tiếp tân không vui nhìn theo bóng lưng Tần Phóng vội vã đi ra ngoài. Người đàn ông râu quai nón rất bức bối, hung dữ thúc giục cô ta: “Cô cũng nhanh lên đi!”

Rồi hắn quay đầu về phía hai kẻ đồng bọn từ trên lầu đi xuống: “Ăn cơm rồi đi.”

Tư Đằng vừa nhìn đã biết ba người mới bước vào phòng ăn này có vấn đề. Cũng không phải là do vẻ mặt sát khí của tên đàn ông râu quai nón và ánh mắt quái dị của bạn hắn. Mà là người đàn ông gầy gò luôn đội mũ lưỡi trai đi chung với họ.

Đầu hắn cổ ý cúi thấp, có vẻ mắt hôn lác vĩa, quần áo mặc trên người rộng thùng thình quái dị. Tay áo xắn lên, máy móc ăn uống. Hắn dùng mũ lưỡi trai đường như là để che giấu mái tóc, nhưng vẫn có vài sợi ngang bướng thò ra khỏi viền mũ.

Đó là một cô gái giả trang. Hình như cô ta bị uy hiếp nhưng không liên quan đến tính mạng, cứ che che giấu giấu sợ lộ ra đầu mối. Tư Đằng mỉm cười, đột nhiên cảm thấy chuyện trên đời này thật thú vị và quái lạ. Ngồi chung một phòng ăn, chỉ cách vài cái bàn, bề ngoài đều là thực khách nhưng nào ai biết trong số đó có kẻ đang che giấu bí mật và cô lại là yêu quái đầu chừ.

Thoáng chốc thất thần, lúc hoàn hồn lại cô phát hiện tên râu quai nón kia đang lạnh lùng nhìn cô chăm chăm, trong ánh mắt ẩn giấu sự hiểm độc và uy hiếp rõ ràng. Đồng bọn của hắn dường như cũng phát hiện, ngẩng phát đầu nhìn xoáy vào Tư Đằng.

Tư Đằng lặng thinh, lông mi run run, ánh mắt nhìn thấp xuống dáng vẻ như không muốn gây chuyện. Tên râu quai nón trầm mặc ý, đương muốn bảo đồng bọn chuẩn bị lên đường thì hắn nhìn thấy một việc khiến sắc mặt thoáng chốc sững sờ.

Tư Đằng nhìn hắn mỉm cười, cùng lúc đó cô từ từ đưa tay cắt ngang cổ một cái.

Đồng bọn tên râu quai nón cũng nhìn thấy, hắn đứng bật dậy. Nhưng vừa nhóm dậy thì cánh tay đã bị kéo mạnh lại, tên râu quai nón không nhìn hắn vẫn nhìn chăm chăm Tư Đằng như cũ, vẻ mặt bình tĩnh khác thường nói: “Đi thôi.”

Mãi cho đến khi ngồi trên xe, tên đó vẫn còn tức giận bất bình, đấm một cú nặng nề vào tay lái, lại hung hãn chồm ra phía sau giật chiếc mũ lưỡi trai trên đầu cô gái giả trang đội lên đầu mình. Mái tóc dài được vắn lên của cô gái buông xuống, thân thể bị kéo lắc lư vài cái, vịn lưng ghế không dám lên tiếng.

Tên mũ lưỡi trai tức giận: “Mẹ kiếp anh sợ cô ta à, không phải là đàn bà thôi ư. Anh ăn chay lớn lên hả?”

Tên râu quai nón lạnh lùng nhìn hắn một cái, lại nhìn cô gái trong kính chiếu hậu: “An Mạn, cô cũng thấy đó, cô nói cho cậu ta biết xem tôi nhìn cái gì?”

An Mạn hơi do dự, cô nhìn tên mũ lưỡi trai, chần chờ nhiều lần mới ấp úng nói: “Cô ta ăn bận như vậy, lại chỉ có một mình, nhất định cô ta còn có đồng bọn.”

Râu quai nón hài lòng ừ: “Còn gì nữa không?”

Được rồi, tên râu quai nón đã cho phép nói, An Mạn cũng gan dạ lên một chút: “Anh Tề và anh Chu đáng vóc cao lớn, nhìn.... không dễ chọc. Người bình thường sẽ cảm thấy như vậy. Hơn nữa, anh Chu chỉ dùng

ánh mắt cảnh cáo cô ta chứ không làm gì khác. Cô ta lại dám ra dấu tay như vậy chắc chắn thủ đoạn rất ác độc. Có lẽ là nhắm vào đám người chúng ta...”

Chu Vạn Đông vỗ một cái lên đầu tên mũ lưỡi trai: “Có nghe thấy chưa. An Mạn là đàn bà còn hiểu biết hơn mày. Tao đã nói với mày rồi, vùng này vàng thau lẫn lộn, đầu óc phải lạnh lẽo cẩn thận hơn. Chưa biết đối phương là loại người nào đâu. Ra đời kiếm ăn mày phải nhớ một câu: Mãi mãi luôn có người cao tay hơn mày, thỉnh thoảng sợ một chút không phải là chuyện xấu. Vào thời khắc mấu chốt còn có thể cứu mạng của mày đó. Mày có thấy ai đều dữ dần từ đầu đến cuối không? Mấy thằng hồ báo đó không phải là người thì mẹ kiếp cũng là yêu ma quỷ quái thôi.”

Sắc mặt tên mũ lưỡi trai thất thường, hần chẳng nghe lọt nhiều lời phía sau, chỉ có một câu “đàn bà còn hiểu biết hơn mày” đã đâm trúng tim đen của hắn. Hắn lạnh lùng nhìn An Mạn một cái rồi nói: “Anh Chu, xuống xe, có chuyện nói.”

Chu Vạn Đông theo hắn xuống xe, tên mũ lưỡi trai đi cách xa xe một chút đưa cho Chu Vạn Đông một điều thuốc. Hắn nháy mắt ra hiệu về phía ở trong xe, nói sâu xa: “Anh Chu, đề phòng một chút. Nếu nói con nhỏ trong phòng ăn kia không phải loại tầm thường, thì con nhỏ này... cũng không vừa đâu.”

Nhan Phúc Thụy trông sao, trông trăng, trông lên người đạo hữu Bạch Vân Quan của núi Võ Đang. Anh ta họ Vương, tên Càn Khôn, chừng ba mươi tuổi, đeo một cặp mắt kiếng, búi tóc đạo sĩ; Mặc áo vải, quần xà cạp, chân đi giày vải, đeo ba-lô đen, ngồi xe khách đến núi Thanh Thành. Có rất nhiều hành khách nhìn anh ta. Mắt Vương đạo sĩ nhìn thẳng, chăm chú xem quyển từ vựng tiếng Anh trong tay. Có đôi khi còn đọc lầm nhầm thành tiếng.

“A-p-p-l-e, apple, quả táo, I have an apple...”

Nhà Ngói kéo Nhan Phúc Thụy: “Sư phụ, anh ta đọc cái chi mô?”

Nhan Phúc Thụy rất tức giận. Đạo sĩ núi Võ Đang của người ta cũng đã học tiếng Anh rồi, mà Nhà Ngói mình vẫn còn nói tiếng địa phương, chệnh lệch thật sự quá lớn mà. Ông răn Nhà Ngói: “Sau này phải nói chuyện với thầy bằng tiếng phổ thông!”

Nhân lúc Vương Càn Khôn xem sách đã mệt, Nhan Phúc Thụy lôi kéo làm quen với anh ta: “Đạo sĩ núi Võ Đang còn phải học tiếng Anh ư?”

Vương Càn Khôn nghiêm túc gật đầu: “Đó là đương nhiên. Núi Võ Đang chúng tôi là danh sơn văn hóa đạo giáo Trung Quốc. Hằng năm đều có rất đông du khách quốc tế đến đó tham quan. Đây là cơ hội tốt nhất để đưa văn hóa đạo giáo ra thế giới. Ông biết Bạch Vân Quan ở Bắc Kinh không? Có vị đạo trưởng Điền Thành Dương nhiều năm trước đã học được tiếng Tây Ban Nha. Bây giờ ông ấy đang ở Barcelona Tây Ban Nha truyền đạo dạy học đó. Ông ấy là niềm kiêu hãnh của đạo hữu chúng ta.”

Nhan Phúc Thụy tự ti một hồi, nghĩ đến từ thuở nhỏ mình đã đi theo thiên sư danh tiếng lừng lẫy giới đạo môn. Kết quả là ngay cả đạo sĩ mình cũng không phải, chứ đừng nói đến giúp đưa đạo giáo ra thế giới. Thật là có lỗi với Thái Thượng Lão Quân và Ngọc Hoàng Đại Đế mà.

Có điều những chuyện này cũng không phải việc khẩn cấp hiện nay. Ông thử hỏi dò Vương Càn Khôn: “Vây thư tôi viết cho lão quan chủ..”

Sắc mặt Vương Càn Khôn càng nghiêm túc hơn: “Ông nói là lão đạo trưởng Lý Chính Nguyên ư?”

Nhan Phúc Thụy vội vàng gật đầu: “Đúng vậy, chính là ông ấy.”

“Đó là thái sư phụ của tôi, đã sớm qua đời nhiều năm rồi.”

Nhan Phúc Thụy thoáng sửng sốt. Điều này cũng nằm trong dự liệu. Sư phụ Khuê Sơn đã qua đời nhiều năm, nếu đạo trưởng Lý Chính Nguyên là bạn thân của ông hẳn số tuổi cũng xê xích không nhiều. Có điều may là Lý đạo trưởng vẫn còn có người nối nghiệp.

Nhan Phúc Thụy tràn trề hi vọng: “Vây yêu quái kia... có phải cũng do Vương đạo trưởng thu phục không?”

Vương Càn Khôn nhìn Nhan Phúc Thụy giống như nhìn thấy quỷ. Nhan Phúc Thụy bị anh ta nhìn như vậy toàn thân sợ hãi, ông bắt đầu cảm thấy không được bình thường. Lẽ nào đạo trưởng Vương Càn Khôn này không phải đến để hàng yêu trừ ma sao?

Vương Càn Khôn giải thích với Nhan Phúc Thụy. Thật ra lần này anh ta đến núi Thanh Thành là để trao đổi học tập. Trước khi đi anh ta nhận được thư của Nhan Phúc Thụy gửi đến, vốn cũng không định đến chỗ ông. Nhưng suy nghĩ đến tình bạn cố tri của đạo trưởng Khuê Sơn và thái sư phụ mình, không nể mặt tăng cũng phải nể mặt Phật, do dự nhiều lần cuối cùng đã liên hệ với ông.

Xã hội bây giờ đã là xã hội chủ nghĩa, quốc gia phát triển hài hòa tôn trọng tôn giáo. Nhưng tôn giáo không đánh đồng với việc mê tín. Yêu quái là một hiện tượng văn hóa, là do trước đây khoa học kỹ thuật chậm phát triển, kết quả là ý thức của quần chúng nhân dân mê muội. Việc người sống lại cũng là vấn đề khó khăn mà giới khoa học không giải thích được, huống chi là yêu quái sống lại chứ? Hơn nữa, huống chi là một con yêu quái đã chết sáu bảy mươi năm nay bỗng nhiên sống lại.

Về phần quyển sách đóng bằng chỉ được phát hiện sau khi ngôi miếu nhỏ sụp đổ, trong đó có nói gì mà năm 1910 xuất hiện một yêu quái tên là Tư Đằng. Còn nói khi yêu quái này sống lại thì ngôi miếu sẽ sụp đổ. Có phải khi còn sống đạo trưởng Khuê Sơn là một kẻ yêu thích văn học hay không? Điều này có lẽ chỉ là bản thảo tiểu thuyết ông ta sáng tác thôi nhỉ?

Cuối cùng anh ta ân cần hỏi han Nhan Phúc Thụy có phải gần đây ông chịu áp lực quá lớn vì vấn đề dỡ nhà và dời đi nơi khác hay không. Anh ta đề nghị ông đi đến khoa tâm thần ở bệnh viện khám thử xem. Nếu như cuộc sống trống trải không có mục tiêu gì, ông có thể giành thời gian học tiếng Anh, tìm hiểu kiến thức năm châu bốn biển để dời đi sự chú ý.

...

Xe đến trạm, đạo trưởng Vương Càn Khôn vẫy tay tạm biệt Nhan Phúc Thụy, nắm chặt lấy ba lô, bắt đầu con đường “tiến về núi Thanh Thành trao đổi học tập” đã nói khi nãy.

Nhan Phúc Thụy ngẩn ngơ nhìn bóng lưng Vương Càn Khôn rời xa. Nhà Ngói kéo áo ông hỏi: “Sư phụ, bây giờ chúng ta sẽ đi đâu?”

...

Nhan Phúc Thụy không vội về nhà, ông dẫn Nhà Ngói đến siêu thị mua một con dao phay sáng loáng.

Cõi đời này có yêu quái hay không thì ông không biết. Nhưng đạo trưởng Khuê Sơn có công ơn nuôi dưỡng ông, ông không nên nghi ngờ sư phụ mình. Yêu quái ác độc như vậy lại bị Khuê Sơn trấn giết, sau khi sống lại nhất định sẽ đến báo thù...

Nhan Phúc Thụy nắm chặt con dao trong tay. Nếu Tư Đằng dám đến thì ông sẽ liều mạng với cô! Còn nếu không đến thì... dù sao con dao trong nhà cũng đến lúc nên thay rồi.

22. Q.2 - Chương 1

Đến cùng cõi đời này có yêu quái hay không thì Nhan Phúc Thụy cảm thấy có lẽ là không. Có điều lời này chỉ có thể nghĩ trong đầu, quyết không thể nói ra. Nói ra chính là có lỗi rất lớn với sư phụ đạo trưởng Khuê Sơn.

Lúc Nhan Phúc Thụy hiểu chuyện, đạo trưởng Khuê Sơn đã rất già rồi. Đầu tóc và râu đều hoa râm, lưng khòm, cả ngày đều ho khan, thường bị kéo ra ngoài chỉ trích. Tên lính cách mạng tép riu nắm chặt để giày vò vào đầu và mặt ông, đỏ mặt tía tai rống ông: “Mê tín dị đoan! Ông dám nói ông từng thu thập yêu quái à! Chỉ có Đảng vĩ đại của chúng ta mới có thể tiêu diệt hết tất cả yêu ma quỷ quái! Ông từng thu thập yêu quái, ông chính là đang phản đối nhân dân, phản đối cách mạng...”

Sau đó ông bị phạt đứng dưới nắng cảm chổi quét đường, thân thể càng lúc càng yếu, ban đêm cứ lăn qua lăn lại không ngủ được. Khi đó Nhan Phúc Thụy còn nhỏ hơn Nhà Ngói bây giờ lại bị hoàn cảnh ép phải già trước tuổi, vừa đâm lưng cho Khuê Sơn vừa nói: “Sư phụ, thầy không thể nói trước giờ thầy chưa hề thu thập yêu quái sao?”

Sau này hoàn cảnh thoải mái hơn một chút thì Khuru Sơn cũng đã sắp xuống lỗ. Tay chân Khuru Sơn run lấy bầy hành động không tiện, ngay cả cơm Nhan Phúc Thụy cũng không có ăn, tuổi còn nhỏ đã phải ra đường xin cơm, nhưng đa số là không ai cho. Có một lần đói quá nên ăn cắp bánh bao của người ta rồi bỏ chạy, bị họ dí theo đánh ột trận, khóc đến cào ruột xé gan lững thững về nhà, còn đưa nửa cái bánh bao nắm chặt trong tay cho Khuru Sơn. Râu mép Khuru Sơn run run, đỏ mắt thở dài. Cuối cùng Nhan Phúc Thụy đi gửi phong thư giúp cho ông ta.

Sau đó chừng bốn ngày thì bà Hoàng đến, tuy bà lớn tuổi nhưng đi đứng còn rất nhanh nhẹn. Nhan Phúc Thụy nhớ lại, phải nói bà Hoàng này là kiểu “dày dặn kinh nghiệm”. Bà mang theo bánh bao, dưa muối còn có phiếu gạo, phiếu dầu, trò chuyện với Khuru Sơn thật lâu. Nhan Phúc Thụy ngồi ở cửa găm bánh bao nghịch đất cát, loáng thoáng nghe thấy bà Hoàng thở dài: “Ban đầu bắt kể là hòa thượng, đạo sĩ hay tín đồ đạo chúa gì cuộc sống đều không tốt cả, có điều dần dần khá hơn. Thiên sư ông nên giữ gìn sức khỏe, bảo đảm không quá hai năm quốc gia sẽ xây Thiên Hoàng Các cho ông.”

Đạo trưởng Khuru Sơn cười hai tiếng ha ha rồi nói: “Già rồi cũng đâu dùng được nữa.”

Bà Hoàng nói: “Cũng đừng nói như vậy, tương lai nếu lại có yêu quái gây họa còn phải dựa vào thiên sư đó.”

Nhan Phúc Thụy nhớ được lúc đó đạo trưởng Khuru Sơn im lặng lâu thật lâu, cuối cùng nói ra một câu: “Cõi đời này có thể biến thành yêu quái vốn chẳng được mấy. Sau Tư Đằng cũng sẽ không còn cái gì ra hồn nữa đâu.”

Đó là lần đầu tiên trong đời Nhan Phúc Thụy nghe thấy tên Tư Đằng. Khi đó ông còn nhỏ, không cho rằng đó là tên một người. Sau đó lúc bà Hoàng đi lại nhắc với Khuru Sơn lần nữa. Có lẽ lúc đó sắc mặt bà Hoàng quá trầm trọng nên Nhan Phúc Thụy vô cùng khắc ghi cảnh tượng khi ấy.

Hôm đó trời đổ mưa nhỏ, lớp sương mù màu trắng phủ đầy đỉnh núi, trên đường núi chẳng còn lại mấy tảng đá xanh đi chưa được vài bước đã bùn lầy không chịu được. Bà Hoàng mang tâm sự nặng nề, lúc đến chân núi bỗng quay người nhìn Khuru Sơn, nói một tràng dài:

“Thiên sư à, theo lý tôi không nên nghi ngờ nhưng ông cũng biết đó Tư Đằng khác với mấy yêu quái kia. Năm đó hài cốt cô ta mãi vẫn không đốt được, trong lòng tôi cứ bất an thế nào ấy. Cộng thêm tám chữ cô ta nói trước khi chết...”

Khuru Sơn không nói gì, thậm chí không nhìn bà Hoàng, bàn tay già nua chống gậy khẽ run lên.

“Cô ta nói cô ta chưa từng thua, thề nặng như núi. Đã nhiều năm qua tôi mơ thấy mặt cô ta không biết bao nhiêu lần. Ánh mắt đó cả đời tôi cũng không quên được. Thiên sư không cảm thấy kỳ lạ sao? Khi đó cô ta chắc chắn phải chết không thể nghi ngờ, rõ ràng đã thua trên tay thiên sư rồi, tại sao còn phải nói những lời này?”

Lúc đó Khuru Sơn trả lời cái gì thì Nhan Phúc Thụy hoàn toàn không có ấn tượng. Ông chỉ nhớ trong bụi cỏ bỗng nhảy ra một con châu chấu. Nó nhảy nhảy, ông vội vã đuổi theo, đuổi suốt đến tận cánh rừng sâu. Lúc bắt được cánh châu chấu chạy về thì bà Hoàng đã đi mất không thấy bóng dáng đâu cả.

Thoáng cái đã mấy chục năm, đoạn ký ức năm xưa đã sớm bay biến đâu mất. Cho đến hôm đó nhặt được quyển sách được đóng bằng chỉ trong đồng phế tích của ngôi miếu nhỏ. Nương theo ánh trăng ông chán chờ mở ra, thấy mấy hàng chữ rõ ràng đập vào mắt.

“Tư Đằng, năm 1910 biến thành tinh tại Tây Nam...”

Yên ổn trôi qua ba ngày, mới bắt đầu ngày thứ tư Nhan Phúc Thụy đã bị tiếng ồn của mấy người tập thể dục buổi sáng đánh thức. Núi Thanh Thành được xưng là thiên nhiên trong lành, người tập thể dục buổi sáng rất nhiều. Nhưng nơi Nhan Phúc Thụy ở không phải khu thắng cảnh, bình thường chỉ có vài ba người đi qua chưa từng xảy ra trường hợp tiếng người ồn ào như thế. Ông núp trong chần nghe ngóng một hồi, loáng thoáng nghe thấy tiếng tanh tách tương tự tiếng máy chụp hình. Trong lòng bối rối vô cùng, cuối cùng phải mặc quần áo đi ra ngoài trong tình trạng vẫn còn ngái ngủ. Lúc mở cửa ra, mắt còn nhấp nhem, chân vướng phải gì đó ngã nhào. Đám người ồ lên một trận cười vang, có người tốt bụng nhắc nhở ông: “Đề ý một chút, trên mặt đất hơi khó đi.”

Nhan Phúc Thụy hoàn toàn tỉnh táo, ông nằm sòng soài trên mặt đất, xung quanh càng thêm vui cười náo nhiệt chỉ có một mình ông khấn trương đến đổ mồ hôi lạnh đầm đìa.

Là dây.... dây mây.

Khắp mặt đất đều là dây mây, chúng chen chúc quần lầy nhau như là bầy rắn, có cây thì to cỡ chung rượu, có thân thì nhỏ cỡ râu củ sâm. Mỗi một cây đều bò dài ra bên ngoài, một khi đụng phải cây cối thì như tìm được một chỗ dựa, chúng quần từng vòng từng vòng leo lên. Đến ngọn cây thì không leo được nữa, chúng mọc ra những nhành hoa trắng rủ xuống. Thật giống như một bức màn hoa rủ xuống từ trời cao, hoặc như một tán hoa khổng lồ nở ra lấy mặt đất làm trung tâm. Chuyện hiểm có và nguy nga như vậy trách sao bỗng có nhiều người dừng chân ngắm nhìn.

Tim Nhan Phúc Thụy đập kịch liệt, nhìn lại dây mây đầy trên đất, đột nhiên ông cảm giác mỗi một nhánh đều ngọ nguậy cử động như có sinh mệnh, dọa ông lông tay lông chân toàn thân dựng đứng. Ông hét lên một tiếng nhảy vào đám người đang chen chúc lùi ra ngoài. Mọi người lại cười ồ lên một trận, có mấy người đáng về trí thức cầm lấy nhành hoa rũ xuống bàn luận.

- “Đây là cây mây thuộc họ Cau, một lá mầm sao?”

- “Hình như là mây, mây trắng. Nhưng mây trắng sinh trưởng tại vùng nhiệt đới không chịu lạnh được, chưa từng nghe mọc ở núi Thanh Thành bao giờ cả.”

- “Hai ngày trước mới mọc hả? Đây là giống mới được bón thêm phân hóa học. Anh nhìn nó xem, nên được chăm sóc bảo vệ, một cảnh đẹp đó.”

...

Nhiều người chẳng hề biết một chữ gì về thực vật học cơ bản chỉ chụp hình tanh tách, làm kiểu yeah rồi lại chuyển góc chụp tự sướng, thỉnh thoảng còn xuýt xoa: “Thật là đẹp, đẹp quá đi.”

...

Đám người vây xem đến gần trưa mới lục đục giải tán. Thật ra nơi này cũng không phải là khu thắng cảnh, cây mây trắng mọc cũng không thể so sánh được với khủng long sống lại. Tuy có nhiều người hiểu chuyện gọi cho cục lâm nghiệp, nhưng lãnh đạo cục chỉ trả lời “sẽ quan tâm đặc biệt” rồi thôi. Nhan Phúc Thụy thoáng chốc đã tỉnh hồn lại, chỉ còn lại mỗi Nhà Ngói vui mừng nhảy lên nhảy xuống giữa đồng dây mây đầy đất. Cậu nhóc còn thất lại mấy nhành mây rũ xuống làm chiếc xích đu, đặt mộng ngồi lên đứng đưa vô cùng vui sướng.

Nhan Phúc Thụy trở vào nhà, run run lấy ra con dao mới mua từ dưới gối. Lưỡi dao trắng bạc in mờ gương mặt sợ hãi tái mét của ông. Cây mây trắng đầy trời đầy đất rốt cuộc mọc ra từ chỗ nào chứ?

Đơn Chí Cương gọi điện thoại đến, Tần Phóng nói: “Cậu đợi một chút, tôi tìm một nơi yên tĩnh nghe điện thoại.”

Hình như không có chỗ nào yên tĩnh, vừa mở cửa chính là gặp ngay con phố nhỏ có chợ đêm náo nhiệt. Quầy bán thịt dê nướng xiên, thịt xiên sa tế, thịt thỏ đầu thỏ (1), nem rán nghi ngút khói cay cay mặn mặn, mỗi một món đều vô cùng hấp dẫn. Tiệm trà đầu phố nước trà cuộn cuộn kêu bí bo, sòng bài cuối phố tay chơi xóc bài nghe rào rạt. Người người xếp hàng trước mỗi quán, tụ năm tụ ba trò chuyện cười ha hả vui vẻ. Người xưa nói trẻ không vào Xuyên, già không rời Thục (2) ít nhiều cũng có vài phần đạo lý.

(1) Đầu thỏ và thịt thỏ xắt hạt lựu là hai món ăn đặc sản bình dân của vùng Tứ Xuyên Trung Quốc. Món đầu thỏ được chế biến theo hai cách, một là ướp cay hai là ướp ngũ vị hương. Món thịt thỏ thì xắt hạt lựu xào với ớt và gừng. Hình ảnh tham khảo của hai món này:

shop.bytravel.cn/images/head/7317.gif img1.jqw.com/2013/01/29/683019/cmpprofile/201304210221178764.jpg

(2) Trẻ không vào Xuyên, già không rời Thục: Thục và Xuyên đều chỉ tỉnh Tứ Xuyên. Tứ Xuyên là nơi trù phú, non xanh nước biếc, thức ăn ngon và nhiều phụ nữ đẹp khiến cho người ta có cảm giác lưu luyến quên

về. Người còn trẻ nếu ở đây lâu sẽ bạc nhược ý chí, quen sống hưởng thụ khó làm nên việc lớn. Nhưng cuộc sống an nhàn nơi này lại vô cùng thích hợp với người lớn tuổi.

Tần Phóng đi thẳng qua hai con đường mới tìm được một công viên nhỏ khá yên tĩnh. Anh ngồi xuống băng ghế, nói vào điện thoại: “Cậu nói đi.”

Đơn Chí Cương chần chờ mới nói: “Tần Phóng, cậu phải chuẩn bị tâm lý nhé.”

Tần Phóng im lặng một chút: “Nói đi.”

Đơn Chí Cương hắng giọng một cái, dường như có chút khó nói: “Tần Phóng, sao đang yên đang lành lại muốn điều tra An Mạn, không phải cô ta làm gì có lỗi với cậu chứ?”

Tần Phóng không đáp lời, Đơn Chí Cương thở dài. Từ nhỏ anh ta đã chơi với Tần Phóng đến lớn cũng biết được ít nhiều tính tình của anh.

“Lượng thông tin rất lớn, người anh em cậu nên giữ vững tinh thần nhé. Tôi đến đại học Hàng Châu hỏi thăm khoa đó không có ai tốt nghiệp tên là An Mạn, ngay cả họ An cũng không có. Nói cách khác, trình độ học vấn và trường học mà cô ta nói với cậu đều là giả. Mấy người bạn kia của cô ta bình thường chơi với nhau cũng thân. Nhưng khi hỏi kỹ thì đều chỉ mới quen biết một hai năm. Bên cạnh An Mạn không có người bạn nào biết chuyện trước kia của cô ta cả.”

“Còn nữa, về số điện thoại của cha mẹ An Mạn, tôi còn đặc biệt chạy đến huyện Li một chuyến vì chuyện này. Quả thật số điện thoại cố định kia thật sự là của một đôi vợ chồng già. Trước tiên tôi hỏi hàng xóm, nghe nói hai vợ chồng này không có con gái chỉ có con trai. Tôi cũng đến tận nhà hỏi, lúc đầu hai ông bà già liều chết không nhận, sau đó tôi vung tiền ra họ mới nói thật. Hóa ra bọn họ cũng nhận tiền làm việc thôi. Bình thường họ giả bộ nghe điện thoại, lúc mấu chốt thì ra mặt đón tiếp con rể đến nhà.”

“Những điều trên là tôi tra được, tổng kết lại một câu là chuyện lúc trước An Mạn sống ở Hàng Châu hoàn toàn là giả, do cô ta bịa đặt ra thôi. Tôi tiếp tục cho bạn bè hỏi thăm tại huyện Li. Trừ phi quê cô ta ở huyện Li cũng là giả, nếu không chỉ là một huyện Li nhỏ bé cầm hình đến hỏi từng nhà, tôi cũng có thể tra được cô ta đến cùng. Cậu yên tâm đi.”

Đơn Chí Cương trào dâng cảm phẫn, nói gì thì nói thấy anh em mình bị người phụ nữ không rõ lai lịch treu đùa như vậy khiến anh ta vô cùng tức tối: “Mẹ kiếp, tôi đã nói rồi cưới vợ thì cưới người hiền lành, tìm bạn gái nhất định phải biết rõ nguồn gốc lai lịch sạch sẽ. Cái loại rút bài tây ra quả nhiên là không đáng tin mà!”

Tần Phóng cầm điện thoại cười khổ, lát sau cũng không cười nổi nữa, trước khi cúp máy anh nói: “Vậy làm phiền cậu, liên lạc lại sau nhé.”

Anh ngồi thật lâu mới đứng dậy theo đường cũ trở về tinh thần hoang mang băng qua con đường nhỏ, bước qua từng dãy người xếp hàng trước hàng quán, bên tai ầm ĩ như vậy nhưng anh không nghe thấy được gì. Anh nhớ đến buổi tối mới gặp gỡ An Mạn, anh chơi trò nói thật hay mạo hiểm với đám bạn trong quán bar. Anh thua nên chịu phạt, người bạn cười xấu xa lấy ra một xấp bài tây nói: “Tần Phóng, nào rút đi.”

Lúc đó anh cũng uống nhiều, cười lớn rút ra một lá bẩy cơ. Mấy người bạn la hò inh ỏi nói: Tần Phóng, cơ tượng trưng cho tình yêu. Xin chú ý, bắt đầu từ giờ phút này, cậu phải chủ động xin số điện thoại cô gái thứ bẩy đi vào quán bar, tranh thủ hẹn hò cô ta ít nhất hai lần.

Sau đó anh và An Mạn tu thành chính quả, đăng lên Weixin trong vòng bạn bè nói ọi người biết hai người chuẩn bị đính hôn, bên dưới là một loạt xuất xoa. Tần Phóng nhớ Đơn Chí Cương còn nhấn lại: Đây là câu chuyện lá bẩy cơ mang đến tình yêu, đúng là định mệnh mà. Ai biết Tần Phóng vừa rút một lá bài lại rút ra người vợ tương lai chứ.

Hôm nay anh ta tức giận nói: Mẹ kiếp, cái loại rút bài tây này quả nhiên không đáng tin cậy.

Trước khác nay khác, không có ai hiểu tận gốc rễ từ lúc nhỏ của ai. Hai người gặp gỡ giữa đường, muốn đối xử thẳng thắn, muốn hoàn toàn hiểu rõ sao lại khó như vậy chứ?

Tần Phóng chậm rãi đẩy cửa ra.

Dưới ngọn đèn mờ màu vàng sẫm trong không gian nhỏ bé, trên bàn là thước dây, phấn vẽ và vài vụn chất đồng. Trên tường treo một bộ sườn xám bằng lụa, chất vải vô cùng tinh xảo tỏa sáng óng ánh dưới ánh đèn. Hoa văn dệt nổi đủ màu, nào là đuôi phượng, hoa cúc, đàn tỳ bà, bướm trắng, hoa poppy... uốn uốn lượn lượn giống như là sóng mắt mỹ nhân yếu điệu thướt tha.

Cho dù như thế nào Tần Phóng cũng không thể ngờ ngần dậm xa xôi vào đất Thục chuyện đầu tiên Tư Đằng làm là may sườn xám.

23. Q.2 - Chương 1

Đến cùng cõi đời này có yêu quái hay không thì Nhan Phúc Thụy cảm thấy có lẽ là không. Có điều lời này chỉ có thể nghĩ trong đầu, quyết không thể nói ra. Nói ra chính là có lỗi rất lớn với sư phụ đạo trưởng Khuru Sơn.

Lúc Nhan Phúc Thụy hiểu chuyện, đạo trưởng Khuru Sơn đã rất già rồi. Đầu tóc và râu đều hoa râm, lưng khòm, cả ngày đều ho khan, thường bị kéo ra ngoài chỉ trích. Tên lính cách mạng tép riu nắm chặt để giày vò vào đầu và mặt ông, đỏ mặt tía tai rống ông: “Mê tín dị đoan! Ông dám nói ông từng thu thập yêu quái à! Chỉ có Đảng vĩ đại của chúng ta mới có thể tiêu diệt hết tất cả yêu ma quỷ quái! Ông từng thu thập yêu quái, ông chính là đang phản đối nhân dân, phản đối cách mạng...”

Sau đó ông bị phạt đứng dưới nắng cầm chổi quét đường, thân thể càng lúc càng yếu, ban đêm cứ lặn qua lặn lại không ngủ được. Khi đó Nhan Phúc Thụy còn nhỏ hơn Nhà Ngói bây giờ lại bị hoàn cảnh ép phải già trước tuổi, vừa đâm lưng cho Khuru Sơn vừa nói: “Sư phụ, thầy không thể nói trước giờ thầy chưa hề thu thập yêu quái sao?”

Sau này hoàn cảnh thoải mái hơn một chút thì Khuru Sơn cũng đã sắp xuống lỗ. Tay chân Khuru Sơn run lẩy bẩy hành động không tiện, ngay cả cơm Nhan Phúc Thụy cũng không có ăn, tuổi còn nhỏ đã phải ra đường xin cơm, nhưng đa số là không ai cho. Có một lần đói quá nên ăn cắp bánh bao của người ta rồi bỏ chạy, bị họ dí theo đánh cho một trận, khóc đến cào ruột xé gan lững thững về nhà, còn đưa nửa cái bánh bao nắm chặt trong tay cho Khuru Sơn. Râu mép Khuru Sơn run run, đỏ mắt thở dài. Cuối cùng Nhan Phúc Thụy đi gửi phong thư giúp cho ông ta.

Sau đó chừng bốn ngày thì bà Hoàng đến, tuy bà lớn tuổi nhưng đi đứng còn rất nhanh nhẹn. Nhan Phúc Thụy nhớ lại, phải nói bà Hoàng này là kiểu “dày dặn kinh nghiệm”. Bà mang theo bánh bao, dưa muối còn có phiếu gạo, phiếu dầu, trò chuyện với Khuru Sơn thật lâu. Nhan Phúc Thụy ngồi ở cửa gặm bánh bao nghịch đất cát, loáng thoáng nghe thấy bà Hoàng thở dài: “Ban đầu bất kể là hòa thượng, đạo sĩ hay tín đồ đạo chúa gì cuộc sống đều không tốt cả, có điều dần dần khá hơn. Thiên sư ông nên giữ gìn sức khỏe, bảo đảm không quá hai năm quốc gia sẽ xây Thiên Hoàng Các cho ông.”

Đạo trưởng Khuru Sơn cười hai tiếng ha ha rồi nói: “Già rồi cũng đâu dùng được nữa.”

Bà Hoàng nói: “Cũng đừng nói như vậy, tương lai nếu lại có yêu quái gây họa còn phải dựa vào thiên sư đó.”

Nhan Phúc Thụy nhớ được lúc đó đạo trưởng Khuru Sơn im lặng lâu thật lâu, cuối cùng nói ra một câu: “Cõi đời này có thể biến thành yêu quái vốn chẳng được mấy. Sau Tư Đằng cũng sẽ không còn cái gì ra hồn nữa đâu.”

Đó là lần đầu tiên trong đời Nhan Phúc Thụy nghe thấy tên Tư Đằng. Khi đó ông còn nhỏ, không cho rằng đó là tên một người. Sau đó lúc bà Hoàng đi lại nhắc với Khuru Sơn lần nữa. Có lẽ lúc đó sắc mặt bà Hoàng quá trầm trọng nên Nhan Phúc Thụy vô cùng khắc ghi cảnh tượng khi ấy.

Hôm đó trời đổ mưa nhỏ, lớp sương mù màu trắng phủ đầy đỉnh núi, trên đường núi chẳng còn lại mấy tảng đá xanh đi chưa được vài bước đã bùn lầy không chịu được. Bà Hoàng mang tâm sự nặng nề, lúc đến chân núi bỗng quay người nhìn Khuru Sơn, nói một tràng dài:

“Thiên sư à, theo lý tôi không nên nghi ngờ nhưng ông cũng biết đó Tư Đằng khác với mấy yêu quái kia. Năm đó hài cốt cô ta mãi vẫn không đốt được, trong lòng tôi cứ bất an thế nào ấy. Cộng thêm tám chữ cô ta nói trước khi chết...”

Khuư Sơn không nói gì, thậm chí không nhìn bà Hoàng, bàn tay già nua chống gậy khẽ run lên.

“Cô ta nói cô ta chưa từng thua, thề nặng như núi. Đã nhiều năm qua tôi mơ thấy mặt cô ta không biết bao nhiêu lần. Ánh mắt đó cả đời tôi cũng không quên được. Thiên sư không cảm thấy kỳ lạ sao? Khi đó cô ta chắc chắn phải chết không thể nghi ngờ, rõ ràng đã thua trên tay thiên sư rồi, tại sao còn phải nói những lời này?”

Lúc đó Khuư Sơn trả lời cái gì thì Nhan Phúc Thụy hoàn toàn không có ấn tượng. Ông chỉ nhớ trong bụi cỏ bỗng nhảy ra một con châu chấu. Nó nhảy nhảy, ông vội vã đuổi theo, đuổi suốt đến tận cánh rừng sâu. Lúc bắt được cánh châu chấu chạy về thì bà Hoàng đã đi mất không thấy bóng dáng đâu cả.

Thoáng cái đã mấy chục năm, đoạn ký ức năm xưa đã sớm bay biến đâu mất. Cho đến hôm đó nhật được quyển sách được đóng bằng chỉ trong đồng phế tích của ngôi miếu nhỏ. Nương theo ánh trăng ông chần chờ mở ra, thấy mấy hàng chữ rõ ràng đập vào mắt.

“Tư Đằng, năm 1910 biến thành tinh tại Tây Nam...”

Yên ổn trôi qua ba ngày, mới bắt đầu ngày thứ tư Nhan Phúc Thụy đã bị tiếng ồn của mấy người tập thể dục buổi sáng đánh thức. Núi Thanh Thành được xưng là thiên nhiên trong lành, người tập thể dục buổi sáng rất nhiều. Nhưng nơi Nhan Phúc Thụy ở không phải khu thắng cảnh, bình thường chỉ có vài ba người đi qua chưa từng xảy ra trường hợp tiếng người ồn ào như thế. Ông núp trong chần nghe ngóng một hồi, loáng thoáng nghe thấy tiếng tanh tách tương tự tiếng máy chụp hình. Trong lòng bối rối vô cùng, cuối cùng phải mặc quần áo đi ra ngoài trong tình trạng vẫn còn ngái ngủ. Lúc mở cửa ra, mắt còn nhấp nhem, chân vướng phải gì đó ngã nhào. Đám người ồ lên một trận cười vang, có người tốt bụng nhắc nhở ông: “Để ý một chút, trên mặt đất hơi khó đi.”

Nhan Phúc Thụy hoàn toàn tỉnh táo, ông nằm sòng soài trên mặt đất, xung quanh càng thêm vui cười náo nhiệt chỉ có một mình ông khấn trương đến đỏ mồ hôi lạnh đầm đìa.

Là dây.... dây mây.

Khắp mặt đất đều là dây mây, chúng chen chúc quấn lấy nhau như là bầy rắn, có cây thì to cỡ chum rượu, có thân thì nhỏ cỡ râu củ sâm. Mỗi một cây đều bò dài ra bên ngoài, một khi đụng phải cây cối thì như tìm được một chỗ dựa, chúng quấn từng vòng từng vòng leo lên. Đến ngọn cây thì không leo được nữa, chúng mọc ra những nhành hoa trắng rủ xuống. Thật giống như một bức màn hoa rủ xuống từ trời cao, hoặc như một tán hoa khổng lồ nở ra lấy mặt đất làm trung tâm. Chuyện hiếm có và nguy nga như vậy trách sao bỗng có nhiều người dừng chân ngắm nhìn.

Tim Nhan Phúc Thụy đập kịch liệt, nhìn lại dây mây đầy trên đất, đột nhiên ông cảm giác mỗi một nhánh đều ngọ nguậy cử động như có sinh mệnh, dọa ông lông tay lông chân toàn thân dựng đứng. Ông hét lên một tiếng nhảy vào đám người đang chen chúc lùi ra ngoài. Mọi người lại cười ồ lên một trận, có mấy người dáng vẻ trí thức cầm lấy nhành hoa rủ xuống bàn luận.

- “Đây là cây mây thuộc họ Cau, một lá mầm sao?”

- “Hình như là mây, mây trắng. Nhưng mây trắng sinh trưởng tại vùng nhiệt đới không chịu lạnh được, chưa từng nghe mọc ở núi Thanh Thành bao giờ cả.”

- “Hai ngày trước mới mọc hả? Đây là giống mới được bón thêm phân hóa học. Anh nhìn nó xem, nên được chăm sóc bảo vệ, một cảnh đẹp đó.”

...

Nhiều người chẳng hề biết một chữ gì về thực vật học cơ bản chỉ chụp hình tanh tách, làm kiểu yeah rồi lại chuyển góc chụp tự sướng, thỉnh thoảng còn xuýt xoa: “Thật là đẹp, đẹp quá đi.”

...

Đám người vây xem đến gần trưa mới lục đục giải tán. Thật ra nơi này cũng không phải là khu thắng cảnh, cây mây trắng mọc cũng không thể so sánh được với khung long sông lại. Tuy có nhiều người hiểu chuyện gọi cho cục lâm nghiệp, nhưng lãnh đạo cục chỉ trả lời “sẽ quan tâm đặc biệt” rồi thôi. Nhan Phúc Thụy thoáng chốc đã tỉnh hồn lại, chỉ còn lại mỗi Nhà Ngõ vui mừng nhảy lên nhảy xuống giữa đồng dây mây

đầy đất. Cậu nhóc còn thất lại mấy nhánh mây rũ xuống làm chiếc xích đu, đặt mông ngồi lên đung đưa vô cùng vui sướng.

Nhan Phúc Thụy trở vào nhà, run run lấy ra con dao mới mua từ dưới gối. Lưỡi dao trắng bạc in mờ gương mặt sợ hãi tái mét của ông. Cây mây trắng đầy trời đầy đất rốt cuộc mọc ra từ chỗ nào chứ?

Đơn Chí Cương gọi điện thoại đến, Tần Phóng nói: “Cậu đợi một chút, tôi tìm một nơi yên tĩnh nghe điện thoại.”

Hình như không có chỗ nào yên tĩnh, vừa mở cửa chính là gặp ngay con phố nhỏ có chợ đêm náo nhiệt. Quầy bán thịt dê nướng xiên, thịt xiên sa tế, thịt thỏ đầu thỏ (1), nem rán nghi ngút khói cay cay mặn mặn, mỗi một món đều vô cùng hấp dẫn. Tiệm trà đầu phố nước trà cuộn cuộn kêu bí bo, sòng bài cuối phố tay chơi xóc bài nghe rào rạt. Người người xếp hàng trước mỗi quán, tụ năm tụ ba trò chuyện cười ha hả vui vẻ. Người xưa nói trẻ không vào Xuyên, già không rời Thục (2) ít nhiều cũng có vài phần đạo lý.

(1) Đầu thỏ và thịt thỏ xắt hạt lựu là hai món ăn đặc sản bình dân của vùng Tứ Xuyên Trung Quốc. Món đầu thỏ được chế biến theo hai cách, một là ướp cay hai là ướp ngũ vị hương. Món thịt thỏ thì xắt hạt lựu xào với ớt và gừng. Hình ảnh tham khảo của hai món này:

shop.bytravel.cn/images/head/7317.gif img1.jqw.com/2013/01/29/683019/cmpprofile/201304210221178764.jpg

(2) Trẻ không vào Xuyên, già không rời Thục: Thục và Xuyên đều chỉ tỉnh Tứ Xuyên. Tứ Xuyên là nơi trù phú, non xanh nước biếc, thức ăn ngon và nhiều phụ nữ đẹp khiến cho người ta có cảm giác lưu luyến quên về. Người còn trẻ nếu ở đây lâu sẽ bạc nhược ý chí, quen sống hưởng thụ khó làm nên việc lớn. Nhưng cuộc sống an nhàn nơi này lại vô cùng thích hợp với người lớn tuổi.

Tần Phóng đi thẳng qua hai con đường mới tìm được một công viên nhỏ khá yên tĩnh. Anh ngồi xuống băng ghế, nói vào điện thoại: “Cậu nói đi.”

Đơn Chí Cương chần chờ mới nói: “Tần Phóng, cậu phải chuẩn bị tâm lý nhé.”

Tần Phóng im lặng một chút: “Nói đi.”

Đơn Chí Cương hắng giọng một cái, dường như có chút khó nói: “Tần Phóng, sao đang yên đang lành lại muốn điều tra An Mạn, không phải cô ta làm gì có lỗi với cậu chứ?”

Tần Phóng không đáp lời, Đơn Chí Cương thở dài. Từ nhỏ anh ta đã chơi với Tần Phóng đến lớn cũng biết được ít nhiều tính tình của anh.

“Lượng thông tin rất lớn, người anh em cậu nên giữ vững tinh thần nhé. Tôi đến đại học Hàng Châu hỏi thăm khoa đó không có ai tốt nghiệp tên là An Mạn, ngay cả họ An cũng không có. Nói cách khác, trình độ học vấn và trường học mà cô ta nói với cậu đều là giả. Mấy người bạn kia của cô ta bình thường chơi với nhau cũng thân. Nhưng khi hỏi kỹ thì đều chỉ mới quen biết một hai năm. Bên cạnh An Mạn không có người bạn nào biết chuyện trước kia của cô ta cả.”

“Còn nữa, về số điện thoại của cha mẹ An Mạn, tôi còn đặc biệt chạy đến huyện Li một chuyến vì chuyện này. Quả thật số điện thoại cố định kia thật sự là của một đôi vợ chồng già. Trước tiên tôi hỏi hàng xóm, nghe nói hai vợ chồng này không có con gái chỉ có con trai. Tôi cũng đến tận nhà hỏi, lúc đầu hai ông bà già liêu liết không nhận, sau đó tôi vùng tiền ra họ mới nói thật. Hóa ra bọn họ cũng nhận tiền làm việc thôi. Bình thường họ giả bộ nghe điện thoại, lúc mẩu chốt thì ra mặt đón tiếp con rể đến nhà.”

“Những điều trên là tôi tra được, tổng kết lại một câu là chuyện lúc trước An Mạn sống ở Hàng Châu hoàn toàn là giả, do cô ta bịa đặt ra thôi. Tôi tiếp tục cho bạn bè hỏi thăm tại huyện Li. Trừ phi quê cô ta ở huyện Li cũng là giả, nếu không chỉ là một huyện Li nhỏ bé cầm hình đến hỏi từng nhà, tôi cũng có thể tra được cô ta đến cùng. Cậu yên tâm đi.”

Đơn Chí Cương trào dâng cảm phẫn, nói gì thì nói thấy anh em mình bị người phụ nữ không rõ lai lịch trên đùa như vậy khiến anh ta vô cùng tức tối: “Mẹ kiếp, tôi đã nói rồi cưới vợ thì cưới người hiền lành, tìm bạn gái nhất định phải biết rõ nguồn gốc lai lịch sạch sẽ. Cái loại rút bài tây ra quả nhiên là không đáng tin mà!”

Tần Phóng cầm điện thoại cười khỏ, lát sau cũng không cười nổi nữa, trước khi cúp máy anh nói: “Vây làm phiền cậu, liên lạc lại sau nhé.”

Anh ngồi thật lâu mới đứng dậy theo đường cũ trở về tinh thần hoang mang băng qua con đường nhỏ, bước qua từng dãy người xếp hàng trước hàng quán, bên tai âm ỉ như vậy nhưng anh không nghe thấy được gì. Anh nhớ đến buổi tối mới gặp gỡ An Mạn, anh chơi trò nói thật hay mạo hiểm với đám bạn trong quán bar. Anh thua nên chịu phạt, người bạn cười xấu xa lấy ra một xấp bài tây nói: “Tần Phóng, nào rút đi.”

Lúc đó anh cũng uống nhiều, cười lớn rút ra một lá bẩy cơ. Mấy người bạn la hò inh ỏi nói: Tần Phóng, cơ tượng trưng cho tình yêu. Xin chú ý, bắt đầu từ giờ phút này, cậu phải chủ động xin số điện thoại cô gái thứ bẩy đi vào quán bar, tranh thủ hẹn hò cô ta ít nhất hai lần.

Sau đó anh và An Mạn tu thành chính quả, đăng lên Weixin trong vòng bạn bè nói cho mọi người biết hai người chuẩn bị đính hôn, bên dưới là một loạt xuýt xoa. Tần Phóng nhớ Đơn Chí Cương còn nhắc lại: Đây là câu chuyện lá bẩy cơ mang đến tình yêu, đúng là định mệnh mà. Ai biết Tần Phóng vừa rút một lá bài lại rút ra người vợ tương lai chứ.

Hôm nay anh ta tức giận nói: Mẹ kiếp, cái loại rút bài tây này quả nhiên không đáng tin cậy.

Trước khác nay khác, không có ai hiểu tận gốc rễ từ lúc nhỏ của ai. Hai người gặp gỡ giữa đường, muốn đổi xử thẳng thắn, muốn hoàn toàn hiểu rõ sao lại khó như vậy chứ?

Tần Phóng chậm rãi đẩy cửa ra.

Dưới ngọn đèn mờ màu vàng sẫm trong không gian nhỏ bé, trên bàn là thước dây, phấn vẽ và vãi vụn chất đồng. Trên tường treo một bộ sườn xám bằng lụa, chất vải vô cùng tinh xảo tỏa sáng óng ánh dưới ánh đèn. Hoa văn dệt nổi đủ màu, nào là đuôi phượng, hoa cúc, đàn tỳ bà, bướm trắng, hoa poppy... uốn uốn lượn lượn giống như là sóng mắt mỹ nhân yểu điệu thướt tha.

Cho dù như thế nào Tần Phóng cũng không thể ngờ ngần dậm xa xôi vào đất Thục chuyện đầu tiên Tư Đằng làm là may sườn xám.

24. Q.2 - Chương 2

“Núi Thanh Thành quả không hổ là một trong bốn danh sơn đạo giáo Trung Quốc, động tiên thứ năm trong mười động tiên. Vây mới hiểu tại sao thiên sư Trương Đạo Lăng lại chọn tu đạo tại Thanh Thành, cũng thành tiên ở đây. Sương sớm như mộng như sa khiến tôi không nén được nỗi xúc động từ nội tâm, suy nghĩ hàng vạn hàng nghìn chuyện trước động thiên sư. Tôi nghĩ đến biết bao sự đổi dời trên thế giới phong vân biến ảo này, thế nhưng núi Thanh Thành yên tĩnh luôn chẳng mản đến huyền ảo xung quanh chứa đầy tinh túy đạo giáo của dân tộc Trung Hoa chúng ta. Tất cả ở đây đều khích lệ tôi thật sâu sắc, tôi thề hứa sẽ càng tăng cường học hỏi phát huy trên con đường này, nhất định phải keep on going, never give up...”

Bài văn đã được chỉnh sửa kỹ lưỡng, nhưng Vương Càn Khôn do dự chưa bấm gửi đi. Anh ta đọc thầm lại hết lần này đến lần khác, cân nhắc từng câu từng chữ. Lấy tư cách đạo sĩ đến đây trao đổi học tập, bài văn của anh ta có thể nói có ý nghĩa rất quan trọng. Đầu tiên là phải thể hiện được tố chất đạo sĩ trong thời đại mới, phải có tài văn chương, phải lưu loát. Tiếp theo phải tích cực phát huy, bộc lộ tài năng, làm tấm gương sáng cho các đạo hữu ở đây noi theo. Lại còn phải suy nghĩ quan hệ hai bên, không thể đưa núi Thanh Thành lên quá cao. Tất cả đều là danh sơn đạo giáo, phải thỏa đáng đúng mực. Mặt khác chen vào hai câu tiếng Anh càng tốt để thể hiện xu hướng và tác phong trao đổi văn hóa toàn cầu...

Vương Càn Khôn tập trung tinh thần nhìn chằm chằm vào màn ảnh, lúc điện thoại di động reo lên anh ta cũng không dời mắt đi, chỉ tiện tay cầm lấy đưa lên tai.

“Alo.”

Bên kia là Tiếng Nhan Phúc Thụy hỗn hển lẫn với tiếng động cơ rè rè chói tai vô cùng: “Vương đạo trưởng! Yêu quá! Yêu quá!”

Vương Càn Khôn lười để ý đến Nhan Phúc Thụy cho nên định cúp điện thoại không hề khách sáo. Nhưng trong khoảnh khắc bấm tắt máy, anh ta lại đổi ý.

Một đạo sĩ đến từ núi Võ Đang trong lúc học tập ở núi Thanh Thành đã vô tư giúp đỡ đạo sĩ địa phương thoát khỏi mê tín dị đoan sai lầm. Đây là chuyện tăng thêm hình tượng của đạo sĩ núi Võ Đang đến cỡ nào? Đồng thời phản ánh được khía cạnh trong lúc anh trao đổi học tập cũng không câu nệ phá vỡ lễ thói cũ, tích cực hòa nhập vào quần chúng nhân dân, hăng hái phát huy tài năng....

Sau đó anh ta sẽ trau chuốt lại câu chuyện đã trải qua này, gửi lên website đạo giáo Trung Hoa, hiệp hội đạo giáo Võ Đang Trung Quốc vân vân...

Nửa tiếng sau tất cả ước mơ tươi đẹp của Vương Càn Khôn đã bay biến không còn sót lại chút gì. Anh ta đứng trên khoảng đất trống chất đầy cây mây, sững sờ nhìn một cửa động trên mặt đất. Đây là cái động được đào ra từ đồng gạch ngói của ngôi miếu đổ nát, có mấy cành mây thô, to giắt ngoài cửa động. Một hồi lâu, anh ta ngửa đầu nhìn màn hoa giăng khắp nơi. Tất cả những thứ trên mặt đất cũng là mọc ra... từ cái động.... dưới lòng đất này ư?

Nhan Phúc Thụy đeo một máy cưa nhỏ trên người, tiếng nói run run hơi hưng phấn. Ông ta liên miên giải thích với Vương Càn Khôn: “Tôi cũng ngốc, sau khi Thiên Hoàng Các bị nổ tan tành nhưng đồng gạch ngói vỡ vụn này vẫn còn chất đồng. Trước nay tôi chưa từng nghĩ nên dọn dẹp đi... Sau đó đột nhiên mọc ra nhiều cây mây như vậy, tôi liền chặt, chặt, chặt, chặt thì rầm một cái!”

Ông ta miêu tả sinh động như thật, còn diễn tả bằng hành động. Đột nhiên nói đến đây, Vương Càn Khôn sợ đến mức sờn gai ốc.

“Rầm một cái, gạch ngói đều rơi xuống, tôi nhìn thấy một cái động lớn như vậy. Đây! Đây! Là cái động này.”

Ông vừa nói vừa kéo tay áo Vương Càn Khôn: “Vương đạo trưởng, Vương đạo trưởng, cậu xuống đây, cậu đi vào xem trong động có gì đây này. Tôi chỉ cho cậu xem!”

Vương Càn Khôn suýt nữa sợ đến tè ra quần. Đã hơn nửa đêm, trên gương mặt người trước mặt này rõ ràng viết mấy chữ tâm thần phân liệt, mang theo vẻ mặt hung hăng muốn chôn người sống kéo anh ta vào hầm ngầm kỳ lạ. Đối lại là bạn, bạn có dám vào không?

Kéo hai lần vẫn không kéo được Vương Càn Khôn, Nhan Phúc Thụy sốt ruột. Nỗi sốt ruột càng khiến cho ông thêm động lực, ông lấy máy cưa đeo trên người ra: “Cậu xem.”

Hành động hơi quá đà, không biết sao lại bấm nhầm nút công tắc. Vương Càn Khôn vừa nhìn thấy rõ ràng trên lưỡi cửa điện loang lỗ vết máu, máy cưa khởi động kêu rè rè. Đầu óc Vương Càn Khôn nổ ầm một tiếng: Mẹ bà nó, trên cửa điện còn có vết máu, nhất định là ông ta đã giết thẳng bé tên là Nhà Ngói kia trước rồi giờ đến lượt giết mình mà. Núi Thanh Thành này đã sinh ra tên cuồng sát bằng cửa điện Đức Châu rồi.

Trước cảnh sống chết anh ta cũng chẳng quan tâm đến việc duy trì hình tượng đạo sĩ núi Võ Đang, ồa một tiếng quay đầu bỏ chạy. Nhan Phúc Thụy vừa mới tắt công tắc cửa điện, quay đầu lại đã phát hiện Vương Càn Khôn chạy còn nhanh hơn cả sói. Nhất thời ông ta quýnh lên: Ông còn trông cậy Vương đạo trưởng giúp ông hàng yêu phục ma mà. Cậu đừng chạy nữa, tôi còn có lời muốn nói.

Nhan Phúc Thụy vội đuổi theo, máy cưa rất nặng ghì nghiêng nửa người ông. Nhan Phúc Thụy đành phải ôm cửa điện vào lòng: “Vương đạo trưởng cậu đừng chạy, có gì thì nói ra đi.”

Giữa lúc cấp bách Vương Càn Khôn quay đầu lại nhìn một cái. Dưới ánh trăng mờ tối, Nhan Phúc Thụy dang dang sát khí ôm một máy cưa điện sáng loáng chạy lướt gió. Vương Càn Khôn thiếu điều rơi nước mắt tầm tã như mưa: Kiếp số, kiếp số, thiên sư ở trên cao, con chỉ đến núi Thanh Thành trao đổi học tập thôi mà.

May mà trời không tuyệt đường người, lúc sắp đến chân núi cách đó không xa có một chiếc xe đang chạy đến. Hai bóng đèn xe màu vàng sáng choang soi thẳng đến phía trước, Vương Càn Khôn đứng giữa đường liều mạng quơ tay, kêu khàn cả giọng: “Dừng xe! Dừng xe!”

Hoặc là nói cõi đời này vẫn còn người tốt, tốc độ xe từ từ chậm đi, lúc đến trước mặt anh ta đã thật sự ngừng lại.

Cửa xe mở ra một anh chàng cao lớn bước xuống, khoảng chừng hai mươi bảy hai mươi tám tuổi mặc một chiếc áo khoác màu đen không cổ, trong mắt thấp thoáng nét cười. Khắp người tỏa ra một thái độ không sao cả. Anh bạn trẻ à, tính cảnh giác của anh quá thấp rồi. Anh cho là đạo sĩ đi nhờ xe thôi ư, làm không tốt sẽ xảy ra án mạng đó!

Vương Càn Không đang định xông qua đẩy anh ta vào trong xe, Nhan Phúc Thụy đã ở phía sau kêu gọi.

Nhắc đến Nhan Phúc Thụy, tuy có lúc ông làm việc thiếu suy nghĩ nhưng đến cùng cũng không phải là kẻ ngu. Lúc đuổi theo ông đã hiểu được manh mối, thấy Vương Càn Không cản xe ông cũng không đuổi đến cùng, chỉ đứng dưới chân núi la lên:

- “Vương đạo sĩ à, cậu hiểu lầm rồi. Tôi thật sự muốn cho cậu xem đồ thôi. Nó ở trong động, cậu đi xuống nhìn sẽ biết ngay mà. Đây là chuyện của đạo môn chúng ta, đừng nên hù dọa đến dân chúng bình thường. Chuyện này rất quan trọng, cậu nhất định phải đến xem thử. Tôi tin tưởng nếu lão đạo trưởng Lý Chính Nguyên còn sống cũng sẽ bảo cậu đi xem thôi.”

...

Sau khi Vương Càn Không tỉnh hồn lại cũng biết là mình suy nghĩ nhiều thần hồn nát thần tính. Tạm thời không quan tâm đến việc đánh mất mặt mũi đạo sĩ núi Võ Đang, câu nói của Nhan Phúc Thụy cũng đúng, chuyện của giới đạo môn đừng dọa đến người khác.

Anh ta lúng túng không thôi, không biết nên làm sao để giải quyết êm đẹp chuyện này. Tần Phóng nhìn Nhan Phúc Thụy ở đằng xa một cái rồi lại nhìn Vương Càn Không, trái lại cho anh ta một lối thoát: “Đây là đạo trưởng... nửa đêm đồn củi hả?”

Vương Càn Không cười ha ha: “Đồn củi... ha ha... đồn củi...”

Anh ta vừa nói vừa giả bộ vái chào xin thông cảm rồi quay trở lại, vừa mới đi được hai bước phía sau đột nhiên vang lên tiếng nói phụ nữ: “Tiểu đạo trưởng.”

Tiểu đạo trưởng ư?

Vương Càn Không quay đầu lại theo bản năng. Lúc này mới phát hiện cửa xe phía sau từ từ mở ra, có người vịn cửa xe bước xuống. Trong khoảnh khắc thấy rõ người đó, Vương Càn Không có một ảo giác xuyên không.

Tuy anh ta chính là đạo sĩ, nhưng không có nghĩa thú tiêu khiển hằng ngày của anh ta là Đạo Đức Kinh hay là Nam Hoa Chân Kinh. Anh ta cũng xem không ít phim trên tivi, nhìn cách cô gái này ăn bận khiến anh ta nhớ đến một thành phố cách đây mười dặm có nhiều người nước ngoài. Đó là Thượng Hải.

Cô mang một đôi giày cao gót đính đá pha lê, gót giày rất cao rất nhọn. Trong phút chốc giẫm lên mặt đất, cô để lộ ra cặp đùi trắng nõn cong cong tao nhã. Gần như là trong khoảnh khắc đó Vương Càn Không phát hiện thứ cô mặc chính là sườn xám. Không phải là chiếc sườn xám nhung dày thu đông mà là loại sườn xám tơ tằm mỏng manh. Sợi tơ vô cùng mảnh mai mềm mại, vạt áo nhẹ nhàng bay phất phơ trên bắp chân dưới đầu gối.

Khoác bên ngoài sườn xám là một chiếc áo lông chồn màu sắc sáng đẹp. Nếu như Vương Càn Không có hiểu biết thì sẽ biết được đây chính là lông chồn tía mềm mại giá trị hoàng kim. Thế hệ trước thường nói “Gió thổi áo lông càng ấm áp, tuyết rơi áo lông tuyết tự tan” chính là tinh phẩm lông chồn tía vô cùng nhẹ nhàng mềm mại này. Nghe nói lông chồn con mới là thật sự thượng hạng, có thể quấn lại nhét vào trong một chiếc tách nhỏ.

Tóc của cô vấn lên, nhưng nhìn không thấy cài bất cứ cây trâm nào. Búi tóc hơi lỏng, độ phồng vừa phải, sợi tóc xoắn rủ xuống hai bên cũng tựa như đã được tính toán kỹ lưỡng độ dài và góc độ, đẹp không chê vào đâu được. Với kiểu tóc này, toàn bộ nhà tạo mẫu tóc trên thế giới cũng không thể đầu lại Tư Đằng. Tần Phóng đã tận mắt chứng kiến tóc của Tư Đằng có thể tự mình vấn thành búi tóc.

Buông thẳng xoắn nhẹ, với bất cứ kiểu tóc phức tạp nào tóc của cô đều như có sinh mệnh sẽ tự chia lộn xen kẽ đan vào nhau. Tần Phóng gần như nhìn đến ngu ngơ, có điều nghĩ lại nguyên thân của cô là cây mây. Dù cách đan của loài người có phức tạp hơn nữa cũng không bằng dây mây tự nhiên đan vào nhau. Yêu

quái quả nhiên có tài năng, nếu Tư Đằng chịu sống an ổn, mở một tiệm làm tóc gì đó chắc chắn là ngày nào cũng đếm tiền không xuể, khách đến nườm nượp.

Người hiện đại ăn mặc chú ý phong cách cá tính, mặc đồ cổ điển cũng không có gì lạ, chắc hẳn cũng có người có sở thích ăn mặc giống cô. Nhưng kỳ lạ chính là người khác mặc thì chỉ như là đang mặc quần áo thôi, chỉ có cô mặc lại khiến cảnh tượng xung quanh đều lay động mờ ảo. Giống như vừa đưa tay đã quay ngược thời gian, vừa nhấc chân đã bước vào thời đại trước.

Khoan đã, khoan đã. Vương Càn Khôn tỉnh táo lại từ trong hoảng hốt. Mới vừa rồi cô gọi anh ta là gì? Tiểu đạo trưởng ư?

Nhìn dáng vẻ cô phải nhỏ hơn mình bốn năm tuổi, tại sao lại gọi anh ta là tiểu đạo trưởng?

Nơi sâu trong mắt Tư Đằng dần dần dâng lên ánh sáng khác lạ. Cô mỉm cười nhìn Vương Càn Khôn: “Khi này hình như nghe có người nhắc đến... đạo trưởng Lý Chính Nguyên.”

Vương Càn Khôn đáp không chút nghĩ ngợi: “Là thái sư phụ của tôi.”

Lời vừa ra khỏi miệng mới tỉnh mộng lại. Dù cô gái này nói cô ta là yêu quái cũng không khiến anh ta kinh ngạc bằng vấn đề này: “Cô biết thái sư phụ của tôi à?”

“Năm xưa từng thăm viếng Võ Đang, thấy được chữ viết của lão đạo trưởng trên cửa núi. Trên đó viết ‘Tuân đạo quý đức, thiên nhân hợp nhất’. Nét bút mạnh mẽ, khí thế trùng điệp không dứt, lão đạo trưởng thật sự là một tay viết chữ đẹp.”

Núi Võ Đang có chữ thái sư phụ viết ư? Núi Võ Đang ba bước một chữ, năm bước một bài, Vương Càn Khôn hoàn toàn không chú ý đến. Có điều cô nói có thì chắc là có thật. Vương Càn Khôn chưa từng gặp Lý Chính Nguyên, cũng chưa từng chiêm ngưỡng bút tích của thái sư phụ. Nhưng có người khen thái sư phụ mình thật sự khiến anh ta sung sướng còn hơn cả khen mình nữa. Vương Càn Khôn cười không khép miệng được: “Nữ cư sĩ quá khen. Thái sư phụ tôi quả thật là... rất có thành tựu trên phương diện thư pháp.”

Tần Phóng không bỏ sót vẻ mỉa mai vụt thoáng qua nơi đáy mắt Tư Đằng.

Sau khi Vương Càn Khôn đi, anh hỏi Tư Đằng: “Ông Lý Chính Nguyên này thật ra chữ viết như thế nào?”

“Mấy năm trước nhận được một phong thư ông ta đưa đến trước mặt.”

Ánh mắt Tư Đằng dần chuyển sâu xa như đang cố gắng nhớ đến điều gì: “Những năm trước người ta làm việc đều chú ý lễ nghĩa, mắng chửi người khác cũng mắng rất văn nhã. Tôi đã đứng đối diện còn giả vờ giả vịt đưa cho tôi một bài hịch văn. Vừa mở ra đã thấy hơn cả nghìn chữ, nói tôi nào là khinh nhờn thần linh, phản đạo nghịch lý; Là loài đĩa hút máu, bọ gây gây hại cho người; Thật sự khiến Thương Hiệt (1) học máu, thầy giáo treo cổ.”

(1) Thương Hiệt: ông tổ sáng tạo ra chữ viết thời chiến quốc.

Yêu quái có văn hóa này cũng rất có lực sát thương. Tần Phóng hơi buồn cười, lại có chút bận tâm không rõ. Tư Đằng gần đây là người có thù tất báo, vị đạo trưởng mới vừa rồi nếu có quan hệ thân thiết với Lý Chính Nguyên chắc chắn sẽ thăm rồi. Cũng không biết sau vụ hịch văn kia giữa Tư Đằng và Lý Chính Nguyên có xảy ra xung đột hay không.

“Sau đó thì sao? Viết lại cho ông ta một lá thư à?”

“Không có, tôi nhìn lướt qua rồi nói cho ông ta biết tôi không biết chữ.”

25. Q.2 - Chương 2

“Núi Thanh Thành quả không hổ là một trong bốn danh sơn đạo giáo Trung Quốc, động tiên thứ năm trong mười động tiên. Vậy mới hiểu tại sao thiên sư Trương Đạo Lăng lại chọn tu đạo tại Thanh Thành, cũng thành tiên ở đây. Sương sớm như mộng như sa khiến tôi không nên được nổi xúc động từ nội tâm, suy nghĩ hàng vạn hàng nghìn chuyện trước động thiên sư. Tôi nghĩ đến biết bao sự dối đời trên thế giới phong vân biến ảo này, thế nhưng núi Thanh Thành yên tĩnh luôn chẳng mản đến huyền ảo xung quanh chứa đầy

tinh túy đạo giáo của dân tộc Trung Hoa chúng ta. Tất cả ở đây đều khích lệ tôi thật sâu sắc, tôi thầm hứa sẽ càng tăng cường học hỏi phát huy trên con đường này, nhất định phải keep on going, never give up...”

Bài văn đã được chỉnh sửa kỹ lưỡng, nhưng Vương Càn Khôn do dự chưa bấm gửi đi. Anh ta đọc thầm lại hết lần này đến lần khác, cân nhắc từng câu từng chữ. Lấy tư cách đạo sĩ đến đây trao đổi học tập, bài văn của anh ta có thể nói có ý nghĩa rất quan trọng. Đầu tiên là phải thể hiện được tố chất đạo sĩ trong thời đại mới, phải có tài văn chương, phải lưu loát. Tiếp theo phải tích cực phát huy, bộc lộ tài năng, làm tấm gương sáng cho các đạo hữu ở đây noi theo. Lại còn phải suy nghĩ quan hệ hai bên, không thể đưa núi Thanh Thành lên quá cao. Tất cả đều là danh sơn đạo giáo, phải thỏa đáng đúng mực. Mặt khác chen vào hai câu tiếng Anh càng tốt để thể hiện xu hướng và tác phong trao đổi văn hóa toàn cầu...

Vương Càn Khôn tập trung tinh thần nhìn chằm chằm vào màn ảnh, lúc điện thoại di động reo lên anh ta cũng không dời mắt đi, chỉ tiện tay cầm lấy đưa lên tai.

“Alo.”

Bên kia là Tiếng Nhan Phúc Thụy hỗn hển lẫn với tiếng động cơ rè rè chói tai vô cùng: “Vương đạo trưởng! Yêu quá! Yêu quá!”

Vương Càn Khôn lười để ý đến Nhan Phúc Thụy cho nên định cúp điện thoại không hề khách sáo. Nhưng trong khoảnh khắc bấm tắt máy, anh ta lại đổi ý.

Một đạo sĩ đến từ núi Võ Đang trong lúc học tập ở núi Thanh Thành đã vô tư giúp đỡ đạo sĩ địa phương thoát khỏi mê tín dị đoan sai lầm. Đây là chuyện tăng thêm hình tượng của đạo sĩ núi Võ Đang đến cỡ nào? Đồng thời phản ánh được khía cạnh trong lúc anh trao đổi học tập cũng không câu nệ phá vỡ lễ thói cũ, tích cực hòa nhập vào quần chúng nhân dân, hăng hái phát huy tài năng....

Sau đó anh ta sẽ trau chuốt lại câu chuyện đã trải qua này, gửi lên website đạo giáo Trung Hoa, hiệp hội đạo giáo Võ Đang Trung Quốc vân vân...

Nửa tiếng sau tất cả ước mơ tươi đẹp của Vương Càn Khôn đã bay biến không còn sót lại chút gì. Anh ta đứng trên khoảng đất trống chất đầy cây mây, sững sờ nhìn một cửa động trên mặt đất. Đây là cái động được đào ra từ đồng gạch ngói của ngôi miếu đổ nát, có mấy cành mây thô, to giắt ngoài cửa động. Một hồi lâu, anh ta ngửa đầu nhìn mảnh hoa giăng khắp nơi. Tất cả những thứ trên mặt đất cũng là mọc ra... từ cái động.... dưới lòng đất này ư?

Nhan Phúc Thụy đeo một máy camera nhỏ trên người, tiếng nói run run hơi hưng phấn. Ông ta liên miên giải thích với Vương Càn Khôn: “Tôi cũng ngạc nhiên, sau khi Thiên Hoàng Các bị nổ tan tành nhưng đồng gạch ngói vỡ vụn này vẫn còn chất đồng. Trước nay tôi chưa từng nghĩ nên dọn dẹp đi... Sau đó đột nhiên mọc ra nhiều cây mây như vậy, tôi liền chặt, chặt, chặt, chặt thì rầm một cái!”

Ông ta miêu tả sinh động như thật, còn diễn tả bằng hành động. Đột nhiên nói đến đây, Vương Càn Khôn sợ đến mức sờn gai ốc.

“Rầm một cái, gạch ngói đều rơi xuống, tôi nhìn thấy một cái động lớn như vậy. Đây! Đây! Là cái động này.”

Ông vừa nói vừa kéo tay áo Vương Càn Khôn: “Vương đạo trưởng, Vương đạo trưởng, cậu xuống đây, cậu đi vào xem trong động có gì đây này. Tôi chỉ cho cậu xem!”

Vương Càn Khôn suýt nữa sợ đến tè ra quần. Đã hơn nửa đêm, trên gương mặt người trước mặt này rõ ràng viết mấy chữ tâm thần phân liệt, mang theo vẻ mặt hung hăng muốn chôn người sống kéo anh ta vào hầm ngầm kỳ lạ. Đối lại là bạn, bạn có dám vào không?

Kéo hai lần vẫn không kéo được Vương Càn Khôn, Nhan Phúc Thụy sốt ruột. Nỗi sốt ruột càng khiến cho ông thêm động lực, ông lấy máy camera đeo trên người ra: “Cậu xem.”

Hành động hơi quá đà, không biết sao lại bấm nhầm nút công tắc. Vương Càn Khôn vừa nhìn thấy rõ ràng trên lưỡi cửa điện loang lỗ vết máu, máy camera khởi động kêu rè rè. Đầu óc Vương Càn Khôn nổ ầm một tiếng: Mẹ bà nó, trên cửa điện còn có vết máu, nhất định là ông ta đã giết thẳng bé tên là Nhà Ngói kia trước rồi giờ đến lượt giết mình mà. Núi Thanh Thành này đã sinh ra tên cuồng sát bằng cửa điện Đức Châu rồi.

Trước cảnh sống chết anh ta cũng chẳng quan tâm đến việc duy trì hình tượng đạo sĩ núi Võ Đang, òa một tiếng quay đầu bỏ chạy. Nhan Phúc Thụy vừa mới tắt công tắc cửa điện, quay đầu lại đã phát hiện Vương Càn Khôn chạy còn nhanh hơn cả sói. Nhất thời ông ta quỳnh lên: Ông còn trông cậy Vương đạo trưởng giúp ông hàng yêu phục ma mà. Cậu đừng chạy nữa, tôi còn có lời muốn nói.

Nhan Phúc Thụy vội đuổi theo, máy cửa rất nặng ghì nghiêng nửa người ông. Nhan Phúc Thụy đành phải ôm cửa điện vào lòng: “Vương đạo trưởng cậu đừng chạy, có gì thì nói ra đi.”

Giữa lúc cấp bách Vương Càn Khôn quay đầu lại nhìn một cái. Dưới ánh trăng mờ tối, Nhan Phúc Thụy dang dang sát khí ôm một máy cửa điện sáng loáng chạy lướt gió. Vương Càn Khôn thiếu điều rơi nước mắt tâm tã như mưa: Kiếp số, kiếp số, thiên sư ở trên cao, con chỉ đến núi Thanh Thành trao đổi học tập thôi mà.

May mà trời không tuyệt đường người, lúc sắp đến chân núi cách đó không xa có một chiếc xe đang chạy đến. Hai bóng đèn xe màu vàng sáng choang soi thẳng đến phía trước, Vương Càn Khôn đứng giữa đường liều mạng quơ tay, kêu khàn cả giọng: “Dừng xe! Dừng xe!”

Hoặc là nói cõi đời này vẫn còn người tốt, tốc độ xe từ từ chậm đi, lúc đến trước mặt anh ta đã thật sự ngừng lại.

Cửa xe mở ra một anh chàng cao lớn bước xuống, khoảng chừng hai mươi bảy hai mươi tám tuổi mặc một chiếc áo khoác màu đen không cổ, trong mắt thấp thoáng nét cười. Khắp người tỏa ra một thái độ không sao cả. Anh bạn trẻ à, tính cảnh giác của anh quá thấp rồi. Anh cho là đạo sĩ đi nhờ xe thôi ư, làm không tốt sẽ xảy ra án mạng đó!

Vương Càn Khôn đang định xông qua đẩy anh ta vào trong xe, Nhan Phúc Thụy đã ở phía sau kêu gọi.

Nhắc đến Nhan Phúc Thụy, tuy có lúc ông làm việc thiếu suy nghĩ nhưng đến cùng cũng không phải là kẻ ngu. Lúc đuổi theo ông đã hiểu được manh mối, thấy Vương Càn Khôn cản xe ông cũng không đuổi đến cùng, chỉ đứng dưới chân núi la lên:

- “Vương đạo sĩ à, cậu hiểu lầm rồi. Tôi thật sự muốn cho cậu xem đồ thôi. Nó ở trong động, cậu đi xuống nhìn sẽ biết ngay mà. Đây là chuyện của đạo môn chúng ta, đừng nên hù dọa đến dân chúng bình thường. Chuyện này rất quan trọng, cậu nhất định phải đến xem thử. Tôi tin tưởng nếu lão đạo trưởng Lý Chính Nguyên còn sống cũng sẽ bảo cậu đi xem thôi.”

...

Sau khi Vương Càn Khôn tỉnh hồn lại cũng biết là mình suy nghĩ nhiều thần hồn nát thần tính. Tạm thời không quan tâm đến việc đánh mất mặt mũi đạo sĩ núi Võ Đang, câu nói của Nhan Phúc Thụy cũng đúng, chuyện của giới đạo môn đừng dọa đến người khác.

Anh ta lúng túng không thôi, không biết nên làm sao để giải quyết êm đẹp chuyện này. Tần Phóng nhìn Nhan Phúc Thụy ở đằng xa một cái rồi lại nhìn Vương Càn Khôn, trái lại cho anh ta một lối thoát: “Đây là đạo trưởng... nửa đêm đồn củi hả?”

Vương Càn Khôn cười ha ha: “Đồn củi... ha ha... đồn củi...”

Anh ta vừa nói vừa giả bộ vái chào xin thông cảm rồi quay trở lại, vừa mới đi được hai bước phía sau đột nhiên vang lên tiếng nói phụ nữ: “Tiểu đạo trưởng.”

Tiểu đạo trưởng ư?

Vương Càn Khôn quay đầu lại theo bản năng. Lúc này mới phát hiện cửa xe phía sau từ từ mở ra, có người vịn cửa xe bước xuống. Trong khoảnh khắc thấy rõ người đó, Vương Càn Khôn có một ảo giác xuyên không.

Tuy anh ta chính là đạo sĩ, nhưng không có nghĩa thú tiêu khiển hằng ngày của anh ta là Đạo Đức Kinh hay là Nam Hoa Chân Kinh. Anh ta cũng xem không ít phim trên tivi, nhìn cách cô gái này ăn bận khiến anh ta nhớ đến một thành phố cách đây mười dặm có nhiều người nước ngoài. Đó là Thượng Hải.

Cô mang một đôi giày cao gót đính đá pha lê, gót giày rất cao rất nhọn. Trong phút chốc giẫm lên mặt đất, cô để lộ ra cặp đùi trắng nõn cong cong tao nhã. Gần như là trong khoảnh khắc đó Vương Càn Khôn phát hiện thứ cô mặc chính là sườn xám. Không phải là chiếc sườn xám nhung dày thu đông mà là loại sườn xám tơ tằm mỏng manh. Sợi tơ vô cùng mảnh mai mềm mại, vạt áo nhẹ nhàng bay phất phơ trên bắp chân dưới đầu gối.

Khoác bên ngoài sườn xám là một chiếc áo lông chồn màu sắc sáng đẹp. Nếu như Vương Càn Khôn có hiểu biết thì sẽ biết được đây chính là lông chồn tía mềm mại giá trị hoàng kim. Thế hệ trước thường nói “Gió thổi áo lông càng ấm áp, tuyết rơi áo lông tuyết tự tan” chính là tinh phẩm lông chồn tía vô cùng nhẹ nhàng mềm mại này. Nghe nói lông chồn con mới là thật sự thượng hạng, có thể quấn lại nhét vào trong một chiếc tách nhỏ.

Tóc của cô vấn lên, nhưng nhìn không thấy cài bất cứ cây trâm nào. Búi tóc hơi lỏng, độ phồng vừa phải, sợi tóc xoắn rủ xuống hai bên cũng tựa như đã được tính toán kỹ lưỡng độ dài và góc độ, đẹp không chê vào đâu được. Với kiểu tóc này, toàn bộ nhà tạo mẫu tóc trên thế giới cũng không thể đầu lại Tư Đằng. Tần Phóng đã tận mắt chứng kiến tóc của Tư Đằng có thể tự mình vấn thành búi tóc.

Buông thả xoắn nhẹ, với bất cứ kiểu tóc phức tạp nào tóc của cô đều như có sinh mệnh sẽ tự chia lộn xen kẽ đan vào nhau. Tần Phóng gần như nhìn đến ngu ngơ, có điều nghĩ lại nguyên thân của cô là cây mây. Dù cách đan của loài người có phức tạp hơn nữa cũng không bằng dây mây tự nhiên đan vào nhau. Yêu quái quả nhiên có tài năng, nếu Tư Đằng chịu sống an ổn, mở một tiệm làm tóc gì đó chắc chắn là ngày nào cũng đếm tiền không xuể, khách đến nườm nượp.

Người hiện đại ăn mặc chú ý phong cách cá tính, mặc đồ cổ điển cũng không có gì lạ, chắc hẳn cũng có người có sở thích ăn mặc giống cô. Nhưng kỳ lạ chính là người khác mặc thì chỉ như là đang mặc quần áo thôi, chỉ có cô mặc lại khiến cảnh tượng xung quanh đều lay động mờ ảo. Giống như vừa đưa tay đã quay ngược thời gian, vừa nhấc chân đã bước vào thời đại trước.

Khoan đã, khoan đã. Vương Càn Khôn tỉnh táo lại từ trong hoảng hốt. Mới vừa rồi cô gọi anh ta là gì? Tiểu đạo trưởng ư?

Nhìn dáng vẻ cô phải nhỏ hơn mình bốn năm tuổi, tại sao lại gọi anh ta là tiểu đạo trưởng?

Nơi sâu trong mắt Tư Đằng dần dần dâng lên ánh sáng khác lạ. Cô mỉm cười nhìn Vương Càn Khôn: “Khi này hình như nghe có người nhắc đến... đạo trưởng Lý Chính Nguyên.”

Vương Càn Khôn đáp không chút nghĩ ngợi: “Là thái sư phụ của tôi.”

Lời vừa ra khỏi miệng mới tỉnh mộng lại. Dù cô gái này nói cô ta là yêu quái cũng không khiến anh ta kinh ngạc bằng vấn đề này: “Cô biết thái sư phụ của tôi à?”

“Năm xưa từng thăm viếng Võ Đang, thấy được chữ viết của lão đạo trưởng trên cửa núi. Trên đó viết “Tuân đạo quý đức, thiên nhân hợp nhất”. Nét bút mạnh mẽ, khí thế trùng điệp không dứt, lão đạo trưởng thật sự là một tay viết chữ đẹp.”

Núi Võ Đang có chữ thái sư phụ viết ư? Núi Võ Đang ba bước một chữ, năm bước một bài, Vương Càn Khôn hoàn toàn không chú ý đến. Có điều cô nói có thì chắc là có thật. Vương Càn Khôn chưa từng gặp Lý Chính Nguyên, cũng chưa từng chiêm ngưỡng bút tích của thái sư phụ. Nhưng có người khen thái sư phụ mình thật sự khiến anh ta sung sướng còn hơn cả khen mình nữa. Vương Càn Khôn cười không khép miệng được: “Nữ cư sĩ quá khen. Thái sư phụ tôi quả thật là... rất có thành tựu trên phương diện thư pháp.”

Tần Phóng không bỏ sót vẻ mỉa mai vụt thoáng qua nơi đáy mắt Tư Đằng.

Sau khi Vương Càn Khôn đi, anh hỏi Tư Đằng: “Ông Lý Chính Nguyên này thật ra chữ viết như thế nào?”

“Mấy năm trước nhận được một phong thư ông ta đưa đến trước mặt.”

Ánh mắt Tư Đằng dần chuyển sâu xa như đang cố gắng nhớ đến điều gì: “Những năm trước người ta làm việc đều chú ý lễ nghĩa, mắng chửi người khác cũng mắng rất văn nhã. Tôi đã đứng đối diện còn giả vờ giả vịn đưa cho tôi một bài lịch văn. Vừa mở ra đã thấy hơn cả nghìn chữ, nói tôi nào là khinh nhờn thần linh,

phản đạo nghịch lý; Là loài đĩa hút máu, bọ gây gây hại cho người; Thật sự khiến Thương Hiệt (1) học máu, thầy giáo treo cổ.”

(1) Thương Hiệt: ông tổ sáng tạo ra chữ viết thời chiến quốc.

Yêu quái có văn hóa này cũng rất có lực sát thương. Tần Phóng hơi buồn cười, lại có chút bận tâm không rõ. Tư Đằng gần gũi là người có thù tất báo, vị đạo trưởng mới vừa rồi nếu có quan hệ thân thiết với Lý Chính Nguyên chắc chắn sẽ thăm rồi. Cũng không biết sau vụ hịch văn kia giữa Tư Đằng và Lý Chính Nguyên có xảy ra xung đột hay không.

“Sau đó thì sao? Viết lại cho ông ta một lá thư à?”

“Không có, tôi nhìn lướt qua rồi nói cho ông ta biết tôi không biết chữ.”

26. Q.2 - Chương 3

Mấy ngày cùng đi từ Nang Khiêm đến Thanh Thành, do ở chung đã lâu nên giữa Tần Phóng và Tư Đằng rốt cuộc đã đạt đến một sự thăng bằng không còn cảnh đối đầu căng thẳng nữa.

Tần Phóng tổng kết lại chủ yếu là do cố gắng của anh.

Quy kết lại chỉ có hai điều sau đây:

Một là cân bằng tâm lý. Chết đi mà sống lại và đối mặt với chuyện yêu quái như vậy đã hoàn toàn phá vỡ hết tất cả nhận thức thường ngày và thế giới quan cá nhân của anh. Ban đầu thật sự chưa có kinh nghiệm, nhưng trải qua lâu ngày anh cũng đã nghĩ thông suốt. Cần gì phải đối nghịch và gây sự với cô chứ. Đánh thì đánh không lại cô, mắng thì cũng mắng không thắng cô, đạo đức không áp chế được cô, luật pháp cũng không ràng buộc được cô. Người cực kỳ hạ tiện sẽ không có địch thủ, huống chi là yêu quái chứ? Anh là người phạm tục phải dựa vào yêu khí của cô. Chỉ cần cô làm xong việc, cố hết sức phối hợp với cô cho đến ngày đường ai nấy đi thì sao lại không thể?

Nếu như cô có hành vi ác độc khiến trăm họ lầm than, xin lỗi, đã sinh ra làm người thì tinh thần trọng nghĩa phải có. Tần Phóng tưởng tượng trong đầu mình không biết bao nhiêu lần cảnh anh đấu tranh đến cùng, máu chảy thành sông khiến ngay cả bản thân anh cũng rất cảm động. Chết thôi mà, đâu phải là chưa từng chết đâu. Vừa nghĩ như thế anh cảm thấy chuyện sống chết cũng không còn quan trọng nữa.

Hai là... Điều thứ hai này thật sự rất quan trọng, chỉ có hai chữ thôi nhưng nó là chân lý nghìn đời không sai. Đó là “có tiền”.

Tần Phóng rất cảm ơn tháng ngày qua anh đã không ham an nhàn, luôn có chí tiến thủ. Trước kia lúc công việc mệt nhọc anh buột miệng chửi tục, Đơn Chí Cương đã an ủi anh: “Không trải qua mưa gió sao thấy được cầu vồng, chắc chắn có một ngày cậu sẽ phát hiện ra tất cả chuyện này đều có ý nghĩa.”

Đúng vậy, ngày này rốt cuộc đã đến. Đâu chỉ có ý nghĩa không thôi, quả thật là rất có ý nghĩa mới đúng.

Bất cứ yêu cầu nào của Tư Đằng anh cũng chẳng mảy may cau mày. Tìm người có tay nghề xuất sắc may sườn xám sao? Được. Giày cao gót sang trọng đủ màu sao? Được. Áo khoác lông chồn tốt nhất sao? Được. Đi xe tốt nhất thay đi bộ sao? Được.

Lúc nhân viên bán hàng nói giá áo khoác lông chồn với anh, anh cũng hơi ấp úng. Nhưng anh không nói không, mà là hỏi ngược lại Tư Đằng đang mặc thử trước chiếc gương to: “Có muốn mua hai cái để thay đổi hay không?”

Nhân viên bán hàng cảm động rưng rưng lệ, quay người khen anh với cô gái tính tiền: “Chân tình đó, thật sự là chân tình nhất trần đời mà!”

Tần Phóng dở khóc dở cười. Đi mua sắm với Tư Đằng ngược lại khiến anh nghĩ đến An Mạn rất nhiều. Từ trước đến nay anh chưa từng đi mua sắm với An Mạn. An Mạn nói: Biết đàn ông bọn anh ghét đi dạo trung tâm mua sắm, miễn cưỡng không hạnh phúc tự mình em đi mua là được rồi.

Lúc đó anh cảm thấy An Mạn thật hiểu chuyện, hiền lành và biết điều, không để bạn trai phiền lòng chút nào. Sau khi gặp chuyện không may anh mới bắt đầu nghĩ lại. Nếu như quan hệ giữa nam và nữ mãi mãi chỉ có một bên chịu đựng và chịu theo ý đối phương như vậy thật sự có thể vững chắc và lâu dài hay sao?

Tạm không bàn đến anh có bị ép buộc hay không. Anh làm nhiều chuyện vì Tư Đằng như vậy nhưng An Mạn thì sao? Nghĩ đến An Mạn, dư vị trong lòng anh khá chua xót. Sống phải thấy người, chết phải thấy xác, anh nhất định phải tìm ra An Mạn cho bằng được.

Tuy Tư Đằng ương ngạnh nhưng ít ra là người thức thời. Cô cảm kích chuyện Tần Phóng tiêu phí vì cô nên thái độ không còn tệ như lúc trước nữa. Thỉnh thoảng Tần Phóng hỏi cô điều gì cô cũng trả lời. Tần Phóng rất biết thỏa mãn, giữ vững quan hệ như vậy là tốt rồi. Anh bôn ba với cô cuối cùng cũng chỉ vì mục đích tách xa khỏi cô, không cần phải tiến thêm một bước nữa.

Bóng dáng Vương Càn Khôn và Nhan Phúc Thụy biến mất trên con đường núi nhỏ quanh co trên cao.

Tần Phóng chỉ về con đường kia: “Tôi hỏi không ít người, có vài người lớn tuổi vẫn còn ấn tượng với đạo sĩ Khuru Sơn kia nói là ông ta có một đồ đệ ở trên núi này. Ngoại trừ người đó ra thì trên núi không có ai khác. Hai người mới vừa rồi xem ra có một người là đồ đệ đó.”

Tư Đằng lại rất xúc động: “Lý Chính Nguyên và Khuru Sơn đều là nhân vật oai phong một cõi trong giới đạo môn. Nhưng con cháu đời sau lại thật sự chẳng bằng đời trước.”

Tim Tần Phóng đập rộn rã, thử dò hỏi cô: “Cô sẽ không làm khó bọn họ sao?”

Tư Đằng nhìn con đường lên núi, nhớ đến câu chuyện hai đạo sĩ kia vừa nói.

– “Tôi tin tưởng nếu lão đạo trưởng Lý Chính Nguyên còn sống...”

– “Là thái sư phụ tôi...”

Nếu lão đạo trưởng còn sống, thái sư phụ.

Lúc đầu sống lại, bảy mươi bảy năm đối với cô chỉ là vài con số. Mấy ngày trước xuất phát thấy cuộc sống con người hiện đại muôn màu muôn vẻ, cô cũng chỉ cảm thấy quả thật là thời gian trôi qua, cảnh tượng đời có khác. Nhưng đến giờ khắc này cô mới đột nhiên cảm thấy buồn tẻ thê lương.

Bọn họ cũng không còn sống nữa rồi.

Quả nhiên báo thù là phải làm sớm, sống đến lúc kẻ thù đều chết sạch chỉ có thể đào mồ quật xác hoặc là quật con cháu họ ba trăm roi thôi. Thủ đoạn này cũng quá mức dễ tiện.

Cô thu hồi ánh mắt rồi nói: “Đi lên xem thử coi sao.”

Hiển nhiên Vương Càn Khôn và Nhan Phúc Thụy đã xuống hầm. Tiếng nói chuyện của hai người thỉnh thoảng bay ra ngoài, một người kích động, một người bình tĩnh.

– “Vương đạo trưởng, cậu nhìn đi, chính là cái cây này! Cây này nè! Gỗ lên rất cứng, nghe đi, gõ một cái đã vang lên!”

– “Nhan đạo trưởng vật thể rắn bị gõ bình thường cũng sẽ vang lên mà. Loại cây mây này trong một đêm mọc nhanh như vậy thật sự rất kỳ lạ. Nhưng nhất định là có nguyên do, ví như bị phóng xạ, ví như dưới lòng đất này có một loại khoáng chất, hai ngày nay đột nhiên xảy ra phản ứng hóa học...”

Âm thanh cửa điện đột nhiên vang lên, Tần Phóng đang kê tai sát cửa động giạt mình, khoảng chừng bốn năm giây sau tiếng động ngừng lại.

– “Nhìn thấy không Vương đạo trưởng, khi này tôi đã chém qua, lưỡi dao cũng bị mẻ! Không cách nào đành phải tìm cửa điện đến, cậu nhìn máu này đi, cậu có thấy được máu không?”

– “Nhan đạo trưởng đừng nên đoán bừa, đừng đưa ra kết luận vô căn cứ. Màu đỏ cũng không nhất định là máu, cũng có thể là sắc tố thôi, nhựa cây màu đỏ cũng đâu có gì lạ đâu. Thời cổ đại mấy cô gái vò nát cây bóng nước để sơn móng tay cũng không phải là màu đỏ hay sao? Lê nào chúng ta nói trong hoa đó chính là máu à? Dĩ nhiên nhà văn sẽ ví như thế, đó là một loại tu từ lãng mạn...”

Tên đạo trưởng cổ hủ dần dần như thế lại có thể nói chuyện khoa học, Tần Phóng nghe thật buồn cười. Trong lúc vô tình anh đưa mắt nhìn Tư Đằng, cô đã đứng trên khoảng đất trống chất đầy cây mây, lạnh lùng nhìn mảnh hoa bông rũ xung quanh cây, sắc mặt quả thật có thể nói là xanh mét.

Tần Phóng thoáng cảm thấy hơi bất ổn, anh đứng dậy đi đến bên cạnh Tư Đằng hỏi: “Sao vậy?”

Tư Đằng không nói, chiếc thang dây tại cửa động đung đưa, hiển nhiên là người từ bên dưới đang leo lên.

- “Nhan đạo trưởng chuyện này tôi đề nghị ông mau chóng báo cho ban ngành có liên quan đi. Để chính phủ đến giải quyết, đừng nên tự mình nghi thần nghi quỷ, cũng đừng ngày ngày nói có yêu quái. Nhà Ngói tuổi còn nhỏ, cả ngày bị ông ảnh hưởng như thế sẽ không tốt cho sự trưởng thành của nó đâu...”

- “Lần trước không phải ông nói nơi này phải tháo dỡ sao? Tháo dỡ cũng tốt, ông nên đến chỗ người thường ở, cảnh vật xung quanh đây vắng vẻ như vậy đúng là dễ nghi thần nghi quỷ...”

Nhan Phúc Thụy âm ờ trả lời vài tiếng, sự cô đơn vô cùng rõ ràng trong tiếng nói của ông.

Hai người leo ra khỏi hầm cũng không chú ý đến Tư Đằng và Tần Phóng đứng cách đó không xa, chỉ vội phủi bụi trên người cho đến khi Tư Đằng đột nhiên cất tiếng hỏi: “Hai người ai là đồ đệ của Khuru Sơn?”

“Tôi đây.” – Chợt nghe có người nhắc đến Khuru Sơn, Nhan Phúc Thụy lên tiếng theo bản năng. Đợi thấy rõ người hỏi mới sững sốt trong giây lát – “Hai người... tìm tôi à?”

“Khuru Sơn thật đúng là có tiền đồ. Tôi cũng không phải sinh ra ở Thanh Thành, nhưng cả gốc rễ cũng đào đến đây. Đây không phải là đào mộ tổ tiên của tôi sao?”

Nhan Phúc Thụy hoàn toàn hồ đồ, trước tiên ông hoàn toàn không thể liên hệ Tư Đằng với chuyện trước mắt. Sau một lúc đầu óc rối rắm ông mới dè dặt hỏi Tư Đằng: “Cô nói là sư phụ tôi từng đào mộ.... tổ tiên cô sao?”

Tư Đằng cười khẩy. Nhan Phúc Thụy không hiểu ra sao lại nhìn Vương Càn Khôn. Vương Càn Khôn cười khẩy còn dữ hơn cả Tư Đằng.

“Chơi vui quá phải không Nhan đạo trưởng? Giờ tôi hiểu rồi, cả buổi tối hôm nay các người đã móc nối với nhau. Thảo nào vừa mới chạy xuống núi đã gặp hai người họ, ngay cả trang phục và đạo cụ cũng đã đặt mua. Còn mặc sườn xám, còn đóng kịch trước mặt tôi. Ngu muội, quả thật là ngu muội!”

Anh ta lại nổi giận với Tư Đằng và Tần Phóng: “Tuổi còn trẻ có tay có chân làm gì không làm lại đi lừa gạt vậy hả.”

Người này thật sự quá ồn ào. Mắt Tư Đằng danh lại, hai dây mây ở nơi cao bỗng trườn đến như rắn, móc vào hai mắt mắt cá chân trái và phải của Vương Càn Khôn, treo thẳng anh ta lên không trung. Vương Càn Khôn bị treo trút ngược đầu, máu toàn thân đều dồn xuống não, hét ầm lên như heo bị chọc tiết. Anh ta la lên như vậy hiển nhiên khiến Tư Đằng càng tức tối. Cũng không biết cô dùng cách gì, hai dây mây bắt đầu tung Vương Càn Khôn lên giữa không trung. Cảnh này giống hệt như trò chơi thuyền hải tặc trong công viên, ném sang đông một cái rồi ném sang tây một cái. Tiếng hét của Vương Càn Khôn cứ thế chọt xa chọt gần, luôn thoảng qua trên đỉnh đầu của bọn người Tần Phóng.

Tần Phóng thật sự không nhịn cười được, cảm thấy Vương Càn Khôn cứ gào khóc như vậy thật sự giống với cậu bé rừng xanh. Nhan Phúc Thụy trợn tròn mắt, rốt cuộc ông đã kịp hiểu ra người trước mắt này là ai rồi.

Từ trước đến nay chính bản thân ông kêu la có yêu quái. Nhưng khi yêu quái thật sự đứng trước mặt thì ông lại luống cuống tay chân: Chuyện này không thể nào, đây là đang đóng phim sao?

Chân Nhan Phúc Thụy bắt đầu run lên: “Cô.... cô chính là... Tư Đằng kia sao?”

Tư Đằng đến gần ông: “Nếu biết là tôi, vậy sư phụ ông đã nói gì với ông?”

Thấy Tư Đằng càng đến càng gần, Nhan Phúc Thụy sợ đến mức đầu tóc cũng muốn dựng đứng cả lên. Ông cầm cửa điện đưa ra phía trước, tay đặt lên chốt mở: “Cô đừng đến đây, cô mà đến thì đừng trách tôi không khách sáo...”

Lời còn chưa dứt đã có một dây mây dài trườn đến nữa. Một âm thanh sắc gọn vang lên, chiếc cửa điện kim loại sáng loáng thật dài đã bị đánh gãy, chỉ còn lại một phần nhỏ dính liền với động cơ. Chốt mở bật lên, lưỡi cửa gãy còn vài centimet rề rề khởi động nghe khá vui tai.

Tần Phóng thở dài, thật là không đành lòng xem nữa. Dù sao chuyện không liên quan gì đến anh. Đương lúc suy nghĩ xem có nên tìm một cái ghế từ từ ngồi đợi hay không thì phía sau bỗng vang lên tiếng mở cửa và tiếng nói còn ngái ngủ của một đứa bé: “Sư phụ, ai đang kêu ạ?”

Nghe xong, Nhan Phúc Thụy khấn trương tay chân lạnh lẽo gào to lên: “Nhà Ngồi, chạy đi, chạy mau đi.”

Phản ứng của Tư Đằng nhanh đến độ khiến người ta lú lờ. Nhan Phúc Thụy còn chưa dứt lời thì một thân mây như một con rồng dài trườn đến trong biển đêm mênh mông. Vang lên vài tiếng soàn soạt, dây mây quấn từ chân đến cổ Nhà Ngồi như một cuộn len to. Tần Phóng còn chưa thấy rõ đã nghe một tiếng vút, thân cây mây mang theo cuộn len kia dừng trước mặt Tư Đằng, treo cao hơn một thước lắc lư như chiếc đèn lồng.

Tần Phóng thốt lên bảo ngưng lại: “Tư Đằng, dừng, là trẻ con thôi.”

Nhà Ngồi vốn đang ngủ say bị tiếng gào khóc trên nóc nhà đánh thức. Cậu ngáp dài mở cửa đi ra ngoài nhìn xem, thậm chí còn chưa tỉnh ngủ đã đột nhiên bị thứ gì đó quấn chặt lấy. Lần này cậu hoàn toàn tỉnh táo, lại nhớ đến câu nói “chạy đi, chạy mau đi” của sư phụ. Cậu sợ có người muốn giết mình, sợ đến mức há miệng ra muốn khóc to lên. Nhưng miệng vừa mới há ra thì đầu dây mây đang quấn lấy cổ cậu trườn lên. Lúc Tần Phóng chạy đến đầu dây mây đã ấn chặt miệng Nhà Ngồi lại.

Trong nhất thời không gian bỗng vô cùng yên tĩnh, chỉ còn lại âm thanh nền vang vọng lơ lửng trên không trung. Nhắc đến Vương Càn Khôn, chắc chắn anh ta có thần kinh thép, lắc lư nhiều lần như vậy còn chưa ngắt đi.

“Sư phụ ông đã nói gì với ông?”

Nhan Phúc Thụy nhớ đến cuốn sách đóng bằng chỉ trong túi, trong lòng run rẩy kịch liệt. Tư Đằng cười khẩy nhìn ông, ánh mắt rơi vào người Nhà Ngồi, đầu lưỡi chọt đưa ra liếm lên môi mình một cái.

Đây là yêu quái muốn ăn thịt người sao? Trái tim Nhan Phúc Thụy suýt nổ thành tám mảnh, ông thét lên: “Dừng, dừng, có sách viết về cô, trong đó có viết về cô.”

Tay ông run rẩy móc trong túi ra, sách này là sư phụ để lại, ông xem như bảo bối còn gói lại bằng vải. Ông run lấy bấy mở ra từng lớp từng lớp, lật đến một tờ, hai tay nâng lên đưa đến trước mặt Tư Đằng.

Tư Đằng không nhìn: “Đọc.”

Nhan Phúc Thụy run rẩy, trang sách trong tay ông run run vang lên tiếng soàn soạt giống như trong tích tắc sẽ rách tan tành: “Tư Đằng, năm 1910 biến thành tinh ở Tây Nam. Nguyên thân là cây mây trắng, thường gọi là quỷ tác. Giỏi đàn bện, tính tình tàn nhẫn giết cả đồng loại và những yêu quái khác. Tàn ác có một không hai vào thời đó, gặp kẻ địch chưa từng chiến bại, khiến chúng yêu nghiêng răng nghiêng lợi và giới đạo môn biến sắc. May mắn năm 1946...”

Ông dừng lại một chút, không dám đọc đoạn sau, sợ một khi vừa đọc ra thiên sư Khuru Sơn trấn giết Tư Đằng sẽ chọc giận yêu quái này. Có điều vừa dừng lại thì ánh mắt Tư Đằng đã liếc đến như lưỡi dao sắc lẹm: “Năm 1946 như thế nào?”

May mắn năm 1946 thiên sư Khuru Sơn trấn giết Tư Đằng ở Thượng Hải...”

“Đọc lại câu này.”

Nhan Phúc Thụy bị Tư Đằng quát đến chân bủn rủn: “May mắn năm 1946 thiên sư Khuru Sơn trấn giết Tư Đằng ở Thượng Hải, chấm dứt...”

“Đọc lại.”

“May mắn năm 1946 thiên sư Khuru Sơn trấn giết Tư Đằng ở Thượng Hải...”

“Đọc lại, chừng nào bảo ông ngừng thì ông ngừng!”

...

Không biết từ lúc nào Vương Càn Khôn trên đầu đã không còn lên tiếng nữa. Có lẽ là mệt mỏi, có lẽ là hôn mê. Cơn gió thổi mảnh hoa xung quanh khẽ lay động, cánh hoa màu trắng chen chúc, hương hoa bay thoang thoảng. Núi Thanh Thành to lớn, đêm dài đằng đẵng, rừng lá vì vu chỉ còn lại một câu nói không ngừng lặp lại như niệm kinh...

“May mắn năm 1946 thiên sư Khưu Sơn trấn giết Tư Đằng ở Thượng Hải. May mắn năm 1946 thiên sư Khưu Sơn trấn giết Tư Đằng ở Thượng Hải...”

Tần Phóng phát giác sự bất thường, anh do dự thật lâu mới hỏi Tư Đằng: “Sao vậy?”

Tư Đằng không nhìn anh, nét mặt cô rất kỳ quái. Ban đầu giống như là thần thờ đau thương, nhưng chỉ trong khoảng thời gian cực ngắn lại chuyển thành quyến rũ yêu mị. Nụ cười trên khóe môi dần dần nở ra, cô nói: “Giết hay?”

27. Q.2 - Chương 3

Mấy ngày cùng đi từ Nang Khiêm đến Thanh Thành, do ở chung đã lâu nên giữa Tần Phóng và Tư Đằng rốt cuộc đã đạt đến một sự thăng bằng không còn cảnh đối đầu căng thẳng nữa.

Tần Phóng tổng kết lại chủ yếu là do cố gắng của anh.

Quy kết lại chỉ có hai điều sau đây:

Một là cân bằng tâm lý. Chết đi mà sống lại và đối mặt với chuyện yêu quái như vậy đã hoàn toàn phá vỡ hết tất cả nhận thức thường ngày và thế giới quan cá nhân của anh. Ban đầu thật sự chưa có kinh nghiệm, nhưng trải qua lâu ngày anh cũng đã nghĩ thông suốt. Cần gì phải đối nghịch và gây sự với cô chứ. Đánh thì đánh không lại cô, mắng thì cũng mắng không thắng cô, đạo đức không áp chế được cô, luật pháp cũng không ràng buộc được cô. Người cực kỳ hạ tiện sẽ không có địch thủ, huống chi là yêu quái chứ? Anh là người phạm tục phải dựa vào yêu khí của cô. Chỉ cần cô làm xong việc, cố hết sức phối hợp với cô cho đến ngày đường ai nấy đi thì sao lại không thể?

Nếu như cô có hành vi ác độc khiến trăm họ lầm than, xin lỗi, đã sinh ra làm người thì tinh thần trọng nghĩa phải có. Tần Phóng tưởng tượng trong đầu mình không biết bao nhiêu lần cảnh anh đấu tranh đến cùng, máu chảy thành sông khiến ngay cả bản thân anh cũng rất cảm động. Chết thôi mà, đâu phải là chưa từng chết đâu. Vừa nghĩ như thế anh cảm thấy chuyện sống chết cũng không còn quan trọng nữa.

Hai là... Điều thứ hai này thật sự rất quan trọng, chỉ có hai chữ thôi nhưng nó là chân lý nghìn đời không sai. Đó là “có tiền”.

Tần Phóng rất cảm ơn tháng ngày qua anh đã không ham an nhàn, luôn có chí tiến thủ. Trước kia lúc công việc mệt nhọc anh buột miệng chửi tục, Đơn Chí Cương đã an ủi anh: “Không trải qua mưa gió sao thấy được cầu vồng, chắc chắn có một ngày cậu sẽ phát hiện ra tất cả chuyện này đều có ý nghĩa.”

Đúng vậy, ngày này rốt cuộc đã đến. Đầu chỉ có ý nghĩa không thôi, quả thật là rất có ý nghĩa mới đúng.

Bất cứ yêu cầu nào của Tư Đằng anh cũng chẳng mảy may cau mày. Tìm người có tay nghề xuất sắc may sườn xám sao? Được. Giày cao gót sang trọng đủ màu sao? Được. Áo khoác lông chồn tốt nhất sao? Được. Đi xe tốt nhất thay đi bộ sao? Được.

Lúc nhân viên bán hàng nói giá áo khoác lông chồn với anh, anh cũng hơi ấp úng. Nhưng anh không nói không, mà là hỏi ngược lại Tư Đằng đang mặc thử trước chiếc gương to: “Có muốn mua hai cái để thay đổi hay không?”

Nhân viên bán hàng cảm động rưng rưng lệ, quay người khen anh với cô gái tính tiền: “Chân tình đó, thật sự là chân tình nhất trần đời mà!”

Tần Phóng dở khóc dở cười. Đi mua sắm với Tư Đằng ngược lại khiến anh nghĩ đến An Mạn rất nhiều. Từ trước đến nay anh chưa từng đi mua sắm với An Mạn. An Mạn nói: Biết đàn ông bọn anh ghét đi dạo trung tâm mua sắm, miễn cưỡng không hạnh phúc tự mình em đi mua là được rồi.

Lúc đó anh cảm thấy An Mạn thật hiểu chuyện, hiền lành và biết điều, không để bạn trai phiền lòng chút nào. Sau khi gặp chuyện không may anh mới bắt đầu nghĩ lại. Nếu như quan hệ giữa nam và nữ mãi mãi chỉ có một bên chịu đựng và chịu theo ý đối phương như vậy thật sự có thể vững chắc và lâu dài hay sao?

Tạm không bàn đến anh có bị ép buộc hay không. Anh làm nhiều chuyện vì Tư Đằng như vậy nhưng An Mạn thì sao? Nghĩ đến An Mạn, dư vị trong lòng anh khá chua xót. Sống phải thấy người, chết phải thấy xác, anh nhất định phải tìm ra An Mạn cho bằng được.

Tuy Tư Đằng ương ngạnh nhưng ít ra là người thức thời. Cô cảm kích chuyện Tần Phóng tiêu phí vì cô nên thái độ không còn tệ như lúc trước nữa. Thỉnh thoảng Tần Phóng hỏi cô điều gì cô cũng trả lời. Tần Phóng rất biết thỏa mãn, giữ vững quan hệ như vậy là tốt rồi. Anh bôn ba với cô cuối cùng cũng chỉ vì mục đích tách xa khỏi cô, không cần phải tiến thêm một bước nữa.

Bóng dáng Vương Càn Khôn và Nhan Phúc Thụy biến mất trên con đường núi nhỏ quanh co trên cao.

Tần Phóng chỉ về con đường kia: “Tôi hỏi không ít người, có vài người lớn tuổi vẫn còn ấn tượng với đạo sĩ Khuru Sơn kia nói là ông ta có một đồ đệ ở trên núi này. Ngoại trừ người đó ra thì trên núi không có ai khác. Hai người mới vừa rồi xem ra có một người là đồ đệ đó.”

Tư Đằng lại rất xúc động: “Lý Chính Nguyên và Khuru Sơn đều là nhân vật oai phong một cõi trong giới đạo môn. Nhưng con cháu đời sau lại thật sự chẳng bằng đời trước.”

Tim Tần Phóng đập rộn rã, thử dò hỏi cô: “Cô sẽ không làm khó bọn họ sao?”

Tư Đằng nhìn con đường lên núi, nhớ đến câu chuyện hai đạo sĩ kia vừa nói.

– “Tôi tin tưởng nếu lão đạo trưởng Lý Chính Nguyên còn sống...”

– “Là thái sư phụ tôi...”

Nếu lão đạo trưởng còn sống, thái sư phụ.

Lúc đầu sống lại, bảy mươi bảy năm đối với cô chỉ là vài con số. Mấy ngày trước xuất phát thấy cuộc sống con người hiện đại muôn màu muôn vẻ, cô cũng chỉ cảm thấy quả thật là thời gian trôi qua, cảnh tượng đời có khác. Nhưng đến giờ khắc này cô mới đột nhiên cảm thấy buồn tẻ thê lương.

Bọn họ cũng không còn sống nữa rồi.

Quả nhiên báo thù là phải làm sớm, sống đến lúc kẻ thù đều chết sạch chỉ có thể đào mồ quất xác hoặc là quất con cháu họ ba trăm roi thôi. Thủ đoạn này cũng quá mức dễ tiện.

Cô thu hồi ánh mắt rồi nói: “Đi lên xem thử coi sao.”

Hiển nhiên Vương Càn Khôn và Nhan Phúc Thụy đã xuống hầm. Tiếng nói chuyện của hai người thỉnh thoảng bay ra ngoài, một người kích động, một người bình tĩnh.

– “Vương đạo trưởng, cậu nhìn đi, chính là cái cây này! Cây này nè! Gỗ lên rất cứng, nghe đi, gõ một cái đã vang lên!”

– “Nhan đạo trưởng vật thể rắn bị gõ bình thường cũng sẽ vang lên mà. Loại cây mây này trong một đêm mọc nhanh như vậy thật sự rất kỳ lạ. Nhưng nhất định là có nguyên do, ví như bị phóng xạ, ví như dưới lòng đất này có một loại khoáng chất, hai ngày nay đột nhiên xảy ra phản ứng hóa học...”

Âm thanh cửa điện đột nhiên vang lên, Tần Phóng đang kê tai sát cửa động giạt mình, khoảng chừng bốn năm giây sau tiếng động ngừng lại.

– “Nhìn thấy không Vương đạo trưởng, khi này tôi đã chém qua, lưỡi dao cũng bị mẻ! Không cách nào đành phải tìm cửa điện đến, cậu nhìn máu này đi, cậu có thấy được máu không?”

– “Nhan đạo trưởng đừng nên đoán bừa, đừng đưa ra kết luận vô căn cứ. Màu đỏ cũng không nhất định là máu, cũng có thể là sắc tố thôi, nhựa cây màu đỏ cũng đâu có gì lạ đâu. Thời cổ đại mấy cô gái vò nát cây bóng nước để sơn móng tay cũng không phải là màu đỏ hay sao? Lẽ nào chúng ta nói trong hoa đỏ chính là máu à? Dĩ nhiên nhà văn sẽ ví như thế, đó là một loại tu từ lãng mạn...”

Tên đạo trưởng cổ hủ dần dần như thế lại có thể nói chuyện khoa học, Tần Phóng nghe thật buồn cười. Trong lúc vô tình anh đưa mắt nhìn Tư Đằng, cô đã đứng trên khoảng đất trống chất đầy cây mây, lạnh lùng nhìn mảnh hoa bông rũ xung quanh cây, sắc mặt quả thật có thể nói là xanh mét.

Tần Phóng thoáng cảm thấy hơi bất ổn, anh đứng dậy đi đến bên cạnh Tư Đằng hỏi: “Sao vậy?”

Tư Đằng không nói, chiếc thang dây tại cửa động dùng đưa, hiển nhiên là người từ bên dưới đang leo lên.

- “Nhan đạo trưởng chuyện này tôi đề nghị ông mau chóng báo cho ban ngành có liên quan đi. Để chính phủ đến giải quyết, đừng nên tự mình nghi thần nghi quỷ, cũng đừng ngày ngày nói có yêu quái. Nhà Ngói tuổi còn nhỏ, cả ngày bị ông ảnh hưởng như thế sẽ không tốt cho sự trưởng thành của nó đâu...”

- “Lần trước không phải ông nói nơi này phải tháo dỡ sao? Tháo dỡ cũng tốt, ông nên đến chỗ người thường ở, cảnh vật xung quanh đây vắng vẻ như vậy đúng là dễ nghi thần nghi quỷ...”

Nhan Phúc Thụy âm ờ trả lời vài tiếng, sự cô đơn vô cùng rõ ràng trong tiếng nói của ông.

Hai người leo ra khỏi hầm cũng không chú ý đến Tư Đằng và Tần Phóng đứng cách đó không xa, chỉ vội phủi bụi trên người cho đến khi Tư Đằng đột nhiên cất tiếng hỏi: “Hai người ai là đồ đệ của Khuru Sơn?”

“Tôi đây.” – Chợt nghe có người nhắc đến Khuru Sơn, Nhan Phúc Thụy lên tiếng theo bản năng. Đợi thấy rõ người hỏi mới sững sốt trong giây lát – “Hai người... tìm tôi à?”

“Khuru Sơn thật đúng là có tiền đồ. Tôi cũng không phải sinh ra ở Thanh Thành, nhưng cả gốc rễ cũng đào đến đây. Đây không phải là đào mộ tổ tiên của tôi sao?”

Nhan Phúc Thụy hoàn toàn hồ đồ, trước tiên ông hoàn toàn không thể liên hệ Tư Đằng với chuyện trước mắt. Sau một lúc đầu óc rối rắm ông mới dè dặt hỏi Tư Đằng: “Cô nói là sư phụ tôi từng đào mộ.... tổ tiên cô sao?”

Tư Đằng cười khẩy. Nhan Phúc Thụy không hiểu ra sao lại nhìn Vương Càn Khôn. Vương Càn Khôn cười khẩy còn dữ hơn cả Tư Đằng.

“Chơi vui quá phải không Nhan đạo trưởng? Giờ tôi hiểu rồi, cả buổi tối hôm nay các người đã móc nối với nhau. Thảo nào vừa mới chạy xuống núi đã gặp hai người họ, ngay cả trang phục và đạo cụ cũng đã đặt mua. Còn mặc sườn xám, còn đóng kịch trước mặt tôi. Ngu muội, quả thật là ngu muội!”

Anh ta lại nổi giận với Tư Đằng và Tần Phóng: “Tuổi còn trẻ có tay có chân làm gì không làm lại đi lừa gạt vậy hả.”

Người này thật sự quá ồn ào. Mắt Tư Đằng danh lại, hai dây mây ở nơi cao bỗng trườn đến như rắn, móc vào hai mắt mắt cá chân trái và phải của Vương Càn Khôn, treo thẳng anh ta lên không trung. Vương Càn Khôn bị treo trút ngược đầu, máu toàn thân đều dồn xuống não, hét ầm lên như heo bị chọc tiết. Anh ta la lên như vậy hiển nhiên khiến Tư Đằng càng tức tối. Cũng không biết cô dùng cách gì, hai dây mây bắt đầu tung Vương Càn Khôn lên giữa không trung. Cảnh này giống hệt như trò chơi thuyền hải tặc trong công viên, ném sang đông một cái rồi ném sang tây một cái. Tiếng hét của Vương Càn Khôn cứ thế chọt xa chọt gần, luôn thoảng qua trên đỉnh đầu của bọn người Tần Phóng.

Tần Phóng thật sự không nhịn cười được, cảm thấy Vương Càn Khôn cứ gào khóc như vậy thật sự giống với cậu bé rừng xanh. Nhan Phúc Thụy trợn tròn mắt, rốt cuộc ông đã kịp hiểu ra người trước mắt này là ai rồi.

Từ trước đến nay chính bản thân ông kêu la có yêu quái. Nhưng khi yêu quái thật sự đứng trước mặt thì ông lại luống cuống tay chân: Chuyện này không thể nào, đây là đang đóng phim sao?

Chân Nhan Phúc Thụy bắt đầu run lên: “Cô.... cô chính là... Tư Đằng kia sao?”

Tư Đằng đến gần ông: “Nếu biết là tôi, vậy sư phụ ông đã nói gì với ông?”

Thấy Tư Đằng càng đến càng gần, Nhan Phúc Thụy sợ đến mức đầu tóc cũng muốn dựng đứng cả lên. Ông cầm cửa điện đưa ra phía trước, tay đặt lên chốt mở: “Cô đừng đến đây, cô mà đến thì đừng trách tôi không khách sáo...”

Lời còn chưa dứt đã có một dây mây dài trườn đến nữa. Một âm thanh sắc gọn vang lên, chiếc cửa điện kim loại sáng loáng thật dài đã bị đánh gãy, chỉ còn lại một phần nhỏ dính liền với động cơ. Chốt mở bật lên, lưỡi cửa gãy còn vài centimet rề rề khởi động nghe khá vui tai.

Tần Phóng thở dài, thật là không đành lòng xem nữa. Dù sao chuyện không liên quan gì đến anh. Đương lúc suy nghĩ xem có nên tìm một cái ghế từ từ ngồi đợi hay không thì phía sau bỗng vang lên tiếng mở cửa và tiếng nói còn ngái ngủ của một đứa bé: “Sư phụ, ai đang kêu ạ?”

Nghe xong, Nhan Phúc Thụy khấn trương tay chân lạnh lẽo gào to lên: “Nhà Ngồi, chạy đi, chạy mau đi.”

Phản ứng của Tư Đằng nhanh đến độ khiến người ta lú lờ. Nhan Phúc Thụy còn chưa dứt lời thì một thân mây như một con rồng dài trườn đến trong biển đêm mênh mông. Vang lên vài tiếng soàn soạt, dây mây quấn từ chân đến cổ Nhà Ngồi như một cuộn len to. Tần Phóng còn chưa thấy rõ đã nghe một tiếng vút, thân cây mây mang theo cuộn len kia dừng trước mặt Tư Đằng, treo cao hơn một thước lắc lư như chiếc đèn lồng.

Tần Phóng thốt lên bảo ngưng lại: “Tư Đằng, dừng, là trẻ con thôi.”

Nhà Ngồi vốn đang ngủ say bị tiếng gào khóc trên nóc nhà đánh thức. Cậu ngáp dài mở cửa đi ra ngoài nhìn xem, thậm chí còn chưa tỉnh ngủ đã đột nhiên bị thứ gì đó quấn chặt lấy. Lần này cậu hoàn toàn tỉnh táo, lại nhớ đến câu nói “chạy đi, chạy mau đi” của sư phụ. Cậu sợ có người muốn giết mình, sợ đến mức há miệng ra muốn khóc to lên. Nhưng miệng vừa mới há ra thì đầu dây mây đang quấn lấy cổ cậu trườn lên. Lúc Tần Phóng chạy đến đầu dây mây đã ấn chặt miệng Nhà Ngồi lại.

Trong nhất thời không gian bỗng vô cùng yên tĩnh, chỉ còn lại âm thanh nền vang vọng lơ lửng trên không trung. Nhắc đến Vương Càn Khôn, chắc chắn anh ta có thần kinh thép, lắc lư nhiều lần như vậy còn chưa ngắt đi.

“Sư phụ ông đã nói gì với ông?”

Nhan Phúc Thụy nhớ đến cuốn sách đóng bằng chỉ trong túi, trong lòng run rẩy kịch liệt. Tư Đằng cười khẩy nhìn ông, ánh mắt rơi vào người Nhà Ngồi, đầu lưỡi chọt đưa ra liếm lên môi mình một cái.

Đây là yêu quái muốn ăn thịt người sao? Trái tim Nhan Phúc Thụy suýt nổ thành tám mảnh, ông thét lên: “Dừng, dừng, có sách viết về cô, trong đó có viết về cô.”

Tay ông run rẩy móc trong túi ra, sách này là sư phụ để lại, ông xem như bảo bối còn gói lại bằng vải. Ông run lấy bấy mở ra từng lớp từng lớp, lật đến một tờ, hai tay nâng lên đưa đến trước mặt Tư Đằng.

Tư Đằng không nhìn: “Đọc.”

Nhan Phúc Thụy run rẩy, trang sách trong tay ông run run vang lên tiếng soàn soạt giống như trong tích tắc sẽ rách tan tành: “Tư Đằng, năm 1910 biến thành tinh ở Tây Nam. Nguyên thân là cây mây trắng, thường gọi là quỷ tác. Giỏi đàn bện, tính tình tàn nhẫn giết cả đồng loại và những yêu quái khác. Tàn ác có một không hai vào thời đó, gặp kẻ địch chưa từng chiến bại, khiến chúng yêu nghiêng răng nghiêng lợi và giới đạo môn biến sắc. May mắn năm 1946...”

Ông dừng lại một chút, không dám đọc đoạn sau, sợ một khi vừa đọc ra thiên sư Khuru Sơn trấn giết Tư Đằng sẽ chọc giận yêu quái này. Có điều vừa dừng lại thì ánh mắt Tư Đằng đã liếc đến như lưỡi dao sắc lẹm: “Năm 1946 như thế nào?”

May mắn năm 1946 thiên sư Khuru Sơn trấn giết Tư Đằng ở Thượng Hải...”

“Đọc lại câu này.”

Nhan Phúc Thụy bị Tư Đằng quát đến chân bủn rủn: “May mắn năm 1946 thiên sư Khuru Sơn trấn giết Tư Đằng ở Thượng Hải, chấm dứt...”

“Đọc lại.”

“May mắn năm 1946 thiên sư Khuru Sơn trấn giết Tư Đằng ở Thượng Hải...”

“Đọc lại, chừng nào bảo ông ngừng thì ông ngừng!”

...

Không biết từ lúc nào Vương Càn Khôn trên đầu đã không còn lên tiếng nữa. Có lẽ là mệt mỏi, có lẽ là hôn mê. Cơn gió thổi mảnh hoa xung quanh khẽ lay động, cánh hoa màu trắng chen chúc, hương hoa bay thoang thoảng. Núi Thanh Thành to lớn, đêm dài đằng đẵng, rừng lá vi vu chỉ còn lại một câu nói không ngừng lặp lại như niệm kinh...

“May mắn năm 1946 thiên sư Khuru Sơn trấn giết Tư Đằng ở Thượng Hải. May mắn năm 1946 thiên sư Khuru Sơn trấn giết Tư Đằng ở Thượng Hải...”

Tần Phóng phát giác sự bất thường, anh do dự thật lâu mới hỏi Tư Đằng: “Sao vậy?”

Tư Đằng không nhìn anh, nét mặt cô rất kỳ quái. Ban đầu giống như là thần thờ đau thương, nhưng chỉ trong khoảng thời gian cực ngắn lại chuyển thành quyến rũ yêu mị. Nụ cười trên khóe môi dần dần nở ra, cô nói: “Giết hay.”

28. Q.2 - Chương 4

Lúc Vương Càn Khôn được thả xuống quả thật đã ngất đi rồi. Nửa búi tóc đạo sĩ đã tản mát bay phát phơ trên không trung. Rất nhiều sợi tóc dựng đứng, rất giống hình tượng “đàn ông siêu phàm”.

Tư Đằng bảo Tần Phóng trông chừng ba người bọn họ, tự cô đi xuống hầm. Tần Phóng đợi trong nhà một hồi, suy nghĩ dù sao Tư Đằng cũng không nói không cho anh theo, chỉ bằng xuống dưới xem thử còn hơn là ngồi đây trông chừng ba người bị dây mây cột như cái bánh chưng này.

Không ngờ là căn hầm rất nhỏ, chật hẹp như một chiếc tủ lớn. Trên đất chôn một nửa gốc cây mây, có vô số dây mây mọc từ đó. Trên gốc mây còn có vài vết thương rỉ “máu” màu đỏ tràn ra ngoài. Nói theo cách của Vương Càn Khôn thì đây là mũ cây.

Đây chính là nguyên thân của Tư Đằng ư, hình như cũng không có gì đặc biệt. Tần Phóng đợi cô một chút, rồi cố ý ho khan hai tiếng: “Ba người đó còn đang ở trên kia, hay là... hỏi thử xem sao?”

“Cậu nhìn không ra à?”

Tần Phóng thoáng sửng sốt, lại cẩn thận quan sát căn hầm một lần: Không phải chỉ có bao lớn thôi sao? Cái gì cần nhìn đều thấy hết rồi mà.

“Lui về sau.”

Tần Phóng vâng lời lui về sau hai bước, vừa mới đứng lại thì gốc cây mây đã có hành động. Nó ngo ngoáy rung chuyển trên dưới trái phải, những dây mây dưới bùn đất cũng thay đổi nhấp nhô giống như là những con rắn chui vào lòng đất. Qua một hồi lại giống như có động đất, loáng thoáng có âm thanh khóa sắt vang lên. Trên nóc hầm và bốn vách bắt đầu rạn nứt, vô số đất đá rơi xuống không theo thứ tự. Tần Phóng ôm đầu bảo vệ cổ hết sức lui vào trong góc, trong lúc bất chợt vang ầm lên một tiếng, dưới chân trống không, anh rơi thẳng xuống.

May là anh rơi xuống không sâu, chỉ khoảng hơn một mét. Tần Phóng ho khan đứng lên thấy Tư Đằng đã đứng trước mặt, ra hiệu cho anh: “Nhìn lại đi.”

Lúc này Tần Phóng mới phát hiện căn hầm trở nên to lớn hơn rất nhiều. Giống như ban đầu nơi này là một căn phòng lớn, có người cải tạo lại thành một căn phòng nhỏ kín mít. Mà trận chấn động đột ngột vừa rồi đã làm sụp căn phòng nhỏ, rốt cuộc cho anh thấy được toàn cảnh căn hầm.

Căn hầm này giống như là căn hầm của nhà nông dùng để tồn trữ rau cải, trên vách tường gạch đỏ dán đầy lá bùa dài màu vàng đã phai màu. Chữ viết chu sa trên lá bùa dờn tợn và rối loạn. Chắc là đã rất lâu đời, màu sắc chu sa đỏ tươi cũng đã biến thành đỏ sậm. Bốn góc tường có treo đèn, cặn dầu cũng đã khô hóa thành màu đen nhưng vẫn còn châm lửa được. Chính là ngọn lửa lúc lớn lúc nhỏ này khiến cho người ta có cảm giác hình ảnh ma quỷ lay động.

Bốn dây xích sắt thô to vươn ra từ bốn góc hầm, cuối cùng là móc sắt khổng lồ. Giống như dụng cụ móc vào xương tỳ bà của người ta khi bị dùng hình phạt ở thời cổ đại. Tại vị trí lơ lửng chính giữa không trung

treo một một gốc cây mây, nửa gốc rễ ban đầu chôn dưới đất đã nám đen. Mà dưới gốc cây mây kia đã từng đốt một đồng lửa, tro tàn dày chừng vài chục centimet.

Đây chính là dùng móc sắt treo lên rồi đốt ư? Nếu như lúc đó treo lên không phải là gốc cây mây mà là người thì sao? Tần Phóng bất giác sờ cả gai ốc. Tư Đằng đi đến vách tường nhặt vài tấm bùa cũ kỹ lên xem, cô nói: “Vô Đang.”

Lại nhìn một tấm khác: “Động Không Động.”

Về mặt cô rất bình tĩnh, sau khi nhìn xong hết lại cười rộ lên: “Hồ giảng Hoàng gia môn, đối phó với mấy loại súc sinh như con mèo con chó mà dùng đến dao búa thì cũng tạm được đi, nhưng còn dùng đến cả nôi niêu nữa không thấy buồn cười sao?”

Cô ngửa mặt lên trời cười to, lửa trong ngọn đèn dầu theo tiếng cười của cô phần phật cháy xém cả bốn vách tường. Trong nháy mắt tất cả lá bùa đều bị đốt khiến chúng cuộn lại lách tách rơi xuống, thoát nhìn qua thật giống với vô số con sâu bị thiêu cháy rớt xuống đất.

Lửa cháy quá lớn, khói hun vào mắt Tần Phóng không mở ra được. Miễn cưỡng hí ra một chút, anh thấy Tư Đằng từ từ quỳ xuống trước gốc cây mây, trán cô nhẹ nhàng kề đến. Vô số dây mây từ bốn phương tám hướng bắt đầu từ từ thu lại.

Trời còn chưa sáng rõ, Tần Phóng đã xối một thùng nước đánh thức Vương Càn Khôn. Nhan Phúc Thụy vốn không ngủ. Còn Nhà Ngói nước mắt nước mũi lấm lem đang ngủ gà ngủ gật cũng được Tần Phóng vỗ vỗ đánh thức dậy.

Vương Càn Khôn sững sờ, nhìn chằm chằm Tư Đằng đang ngồi trước mặt chừng bốn năm giây. Sau đó nhắm chặt mắt lại, trong miệng lẩm bẩm: “Ảo giác, ảo giác.”

Nhan Phúc Thụy thở dài nói: “Vương đạo trưởng, thật sự là yêu quái đó. Tôi nói cậu không tin, nếu cậu sớm tin tôi thì...”

Ngụ ý là nếu cậu sớm tin tôi phát động lực lượng đạo môn núi Vô Đang thì đã không xảy ra chuyện hôm nay. Nhưng có điều những lời này ông không dám nói trước mặt Tư Đằng.

Vương Càn Khôn còn đang tự đọc thần chú: “Ảo giác, đều là ảo giác. Cõi đời này không có yêu quái, đều là mảnh khoe lừa bịp người khác, mảnh khoe lừa bịp người khác. Tất cả đều có thể dùng khoa học giải thích, khoa học giải thích.”

Tư Đằng thấy buồn cười, cô cúi người về phía trước, hơi thở nhẹ nhàng lướt qua mặt Vương Càn Khôn: “Tiểu đạo sĩ.”

Vương Càn Khôn giật nảy người, mở to hai mắt gào lên: “Yêu quái, đừng đến đây.”

Nhan Phúc Thụy lại thở dài: “Vương đạo trưởng, sao con người cậu trước sau không thống nhất vậy. Không phải cậu nói không có yêu quái sao?”

Tần Phóng lấy tay che kín mặt, cố nín cười. Anh cảm thấy hai tên đạo sĩ dở hơi này thật hài hước.

Tư Đằng bất động, sóng mắt giống như một đầm nước, càng nhìn càng sâu không thấy đáy. Vương Càn Khôn khẩn trương muốn chết. Một mặt anh ta tin rằng cõi đời này không có yêu quái, mặt khác lại càng nhìn cô càng thấy giống yêu quái. Mắt này, mày này, mũi này, môi này....

Tư Đằng đột nhiên hỏi anh ta: “Đẹp không?”

Không được! Vương Càn Khôn nhớ lại những truyền thuyết được nghe kể hồi còn nhỏ về những yêu quái vô cùng xinh đẹp quyến rũ đạo sĩ chính phái. Đây là yêu tinh đáng chết, cô ta vẫn nhìn chằm chằm mình như vậy là muốn quyến rũ mình sao? Quả thật là mơ mộng hão huyền.

Trong lòng anh ta thầm đọc tên nữ minh tinh Phạm Băng Băng mà mình thích nhất hết lần này đến lần khác.

Tư Đằng đưa tay, kéo tay áo khoác ngoài lên một chút lộ ra cánh tay trắng nõn như ngó sen, bảo anh ta: “Anh nhìn xem.”

Vương Càn Khôn giận dữ: “Có gì đẹp đâu.”

Nói thì nói như thế, nhưng mắt vẫn nhìn xuống. Anh ta nhìn thật lâu với ánh mắt soi mói nhưng vẫn không thể không thừa nhận quả thật là xinh đẹp. Anh ta không phải nhà thơ thường thức cái đẹp, không thể viết ra được cái gì mà “tay mảnh khảnh phất phơ như tơ liễu, ngón thon thon như một lá hẹ xanh” (1). Anh ta chỉ đơn giản có chút vô cùng đau đớn: Lòng thích cái đẹp mỗi người đều có, yêu quái quả thật đáng hận mà. Khi không lại xinh đẹp như vậy, đánh trúng thói hư tật xấu của loài người...

(1) Bài thơ “Lâm Cùng Tử” trong Liệt truyện Tư Mã Tương Như.

Đang nghĩ như vậy thì đột nhiên sắc mặt biến đổi. Ánh mắt anh ta nhìn thấy từ cổ tay đến đầu ngón tay Tư Đằng gần như trong tích tắc đã biến thành cây mây. Làn da biến thành màu sắc xám tro thô ráp cứng ngắt, năm ngón tay mảnh mai biến thành năm dây mây.

Kinh khủng hơn chính là tay cô chỉ để yên bất động nhưng ngón tay dây mây lại không ngừng mọc dài ra. Mỗi một đoạn mới mọc ra đều mang màu sắc và chất gỗ mây non hơn và mảnh hơn trước một chút. Những dây mây này vận vẹo chuyển động nhanh chóng trườn đến bên mặt Vương Càn Khôn. Giống như cố ý trêu đùa anh ta, chúng bày ra tư thế như muốn xé nát anh ta ra, nhưng lại chỉ mềm mại phe phẩy trên mặt anh ta mà thôi.

Vương Càn Khôn thật sự rất sợ hãi, cố ngửa cổ ra phía sau. Đôi mắt nhìn chăm chăm vào những dây mây đang chuyển động lên xuống kia, tiếng thét cũng trở nên lạc giọng: “Cô làm gì? Cô muốn làm gì?”

Tư Đằng cười ha ha, cổ tay bỗng run lên nhẹ, lại khôi phục hình dáng cánh tay của con người. Nhưng dây mây đang mọc ra đột nhiên đứt lìa, bám vào mặt Vương Càn Khôn. Nó như có sinh mạng bò lên mắt, thấy lỗ tất chui vào, ngọ nguậy cố gắng chui tọt vào mũi anh ta, miệng anh ta và lỗ tai anh ta.

Tần Phóng hoàn toàn không ngờ đến Tư Đằng sẽ ra chiều này. Bản thân anh cũng sợ đến ngáy người, may mà đã bịt kín mắt của Nhà Ngói theo bản năng. Nhan Phúc Thụy hoàn toàn đần độn. Vương Càn Khôn cũng kinh hãi quá mức, anh ta kêu thét lên cố giãy dụa. Trên người vẫn bị dây mây trói chặt, anh ta liều mạng sợ hãi nhảy tại chỗ giống như chỉ có thể mới có thể phui được mấy dây mây kia ra vậy.

“Tiểu đạo trưởng, anh đừng khấn trương, chúng ta từ từ trò chuyện nào.”

Đừng khấn trương ư? Còn bảo anh ta đừng khấn trương ư? Vương Càn Khôn tức tối chỉ Tư Đằng đến độ ngón tay cũng run lên: “Cô bỏ sâu vào người tôi, năm con, năm con sâu đó!”

“Làm sao mà bỏ năm con sâu chứ? Tiểu đạo trưởng, yêu quái bọn tôi không làm việc không có phẩm chất như vậy đâu.”

Giọng nói của cô bình tĩnh vô cùng, nghe có vẻ hòa nhã, Vương Càn Khôn bất giác nảy sinh một tia hi vọng: “Không phải năm con sâu à?”

“Tiểu đạo trưởng không phải thích nói chuyện khoa học ư? Nguyên thân của tôi là cây mây trắng, bỏ vào người anh phải là năm dây mây chứ. Tiểu đạo trưởng có từng nghiên cứu kết cấu của dây mây chưa? Một dây mây dù là ngắn cũng có vô số vân gỗ tạo nên. Nếu như một vân gỗ là một con sâu, thì tôi bỏ vào người anh phải là năm đội sâu nghìn quân vạn mã mới đúng. Tiểu đạo trưởng, anh quá coi thường tôi rồi.”

Vương Càn Khôn không lên tiếng, anh ta nhìn chăm chăm Tư Đằng, lại nhìn Nhan Phúc Thụy: “Nhan đạo trưởng, tôi đâu có lỗi gì với ông, ông đừng trêu tôi nữa được không? Đây là ảo thuật sao? Là ảo thuật đúng không?”

Lúc trước Tần Phóng nhìn bọn người Vương Càn Khôn chỉ cảm thấy buồn cười. Bây giờ thấy một người đàn ông như anh ta lại nói chuyện bằng giọng run run cũng biết anh ta thật sự sợ hãi. Trong lòng anh bỗng xuất hiện tư vị rất lạ, anh thốt lên: “Tư Đằng!”

Tư Đằng không để ý đến anh, chỉ mỉm cười nhìn Vương Càn Khôn: “Khuư Sơn nói tôi giỏi quần bện. Tiểu đạo trưởng, quần bện vốn là bản tính của cây mây. Nói đến quần cũng chia ra hai loại. Một là từ ngoài vào trong, ví như một người đang yên lành tôi có thể quần anh ta thành một cây gậy...”

Nói đến đây, cô nhìn Nhan Phúc Thụy. Nhan Phúc Thụy còn chưa kịp phản ứng đột nhiên thấy dây mây trên người bắt đầu siết chặt. Một cây đâm vào trong da thịt, hô hấp nhanh chóng dồn dập, cổ và mặt đều

sung huyết. Nhà Ngói không rõ đã xảy ra chuyện gì, khàn tiếng khóc gọi ông: “Sư phụ, mặt thầy đỏ rồi kìa, thầy bị cảm sao?”

Vương Càn Khôn kêu to: “Ngừng, ngừng, tôi biết rồi, tôi biết rồi.”

“Còn loại khác là quần ra từ bên trong. Tiểu đạo trưởng, loài người các người hay hoa mỹ, thích khuyếch đại, cái gì mà trăm vuốt cào vào lòng. Có ai thật sự từng bị trăm móng vuốt cào vào lòng đâu. Có điều tôi sẽ cho anh cơ hội này, anh sẽ được ném trái.”

Cô đưa tay phải ra, nắm đầu ngón tay khê co vào trong. Vương Càn Khôn kêu lên một tiếng thảm thiết. Ôm ngực té xuống mặt đất, gào thét lẫn lộn khắp nơi, trên trán nổi gân xanh. Gần như là chỉ trong thoáng chốc bên dưới mặt đất đều là dấu vết mồ hôi ẩm ướt. Tần Phóng không đành lòng nhìn tiếp, anh nắm chặt Nhà Ngói kiên quyết quay đầu cậu sang chỗ khác. Nhà Ngói vẫn khóc suốt, cậu nghẹn ngào hỏi anh: “Chú ơi, bọn chú muốn làm gì vậy? Bọn cháu đâu có tiền, sư phụ cháu rất nghèo mà.”

Thế giới của trẻ con rất đơn giản, cậu chỉ cho rằng là bọn anh đến nhà cướp bóc. Mắt Tần Phóng cảm thấy hơi cay cay, muốn cười với Nhà Ngói nhưng làm sao cũng không cười nổi.

Lúc Vương Càn Khôn bò dậy lần nữa sắc mặt đã xám ngoét giống như người chết. Trong nhất thời cơ mặt không nghe theo không chế, cách vài giây lại giật giật một chút. Nước miếng theo khước miệng nhỏ giọt xuống không ngăn lại được. Dưới quần cũng đã ướt đầm, trong không khí có một mùi khai ngậy. Nghe nói khi người ta bị điện giật cũng sẽ mất không chế. Lần này Tư Đằng cào vào tim không biết là công suất mạnh hơn điện giật gấp bao nhiêu lần. Đoán chừng đây là loại cực hình ghê rợn nhất hơn hẳn tất cả cực hình từ xưa đến nay.

Trong lòng Tần Phóng vô cùng phức tạp, hai ngày nay ở chung với Tư Đằng không tệ khiến anh có một cảm giác lạc quan mù quáng. Hiện tại cuối cùng anh đã biết được đó hoàn toàn là ảo giác. Nhưng vừa nghĩ lại có chút cảm kích cô vì cô đã không bày mấy thủ đoạn này trên người anh.

Sắc mặt Tư Đằng rất bình tĩnh, chỉ có Vương Càn Khôn hiểu sai là hòa nhã thôi: “Nếu đã ném trái rồi bây giờ tôi hỏi anh đáp nhé tiểu đạo trưởng. Bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ, anh biết được bao nhiêu?”

Vương Càn Khôn sững sờ như đang nghe thiên thư.

Tư Đằng nhíu mày: “Sao hả, còn phải bắt chuyện hỏi thăm à?”

Hỏi thăm ư? Cô gọi trăm móng vuốt cào vào lòng là hỏi thăm ư? Toàn thân Vương Càn Khôn run lên, anh ta ngập ngừng môi run run: “Để tôi suy nghĩ, để tôi suy nghĩ đã...”

“Bốn đạo môn, Trung Quốc... có bốn danh sơn đạo giáo. Nếu như bốn ngọn núi này là đạo môn thì đó chính là... Thanh Thành Tứ Xuyên, Võ Đang Hồ Bắc, Long Hồ Giang Tây, An Huy Tề Vân...”

“Bảy đạo động và chín đạo phổ thì sao?”

Vương Càn Khôn tiếp tục run run: “Bảy đạo động... bảy đạo động này...”

Anh ta lén liếc nhìn Tư Đằng, thấy sắc mặt cô càng ngày càng lạnh, lòng anh ta cũng lạnh theo. Dây thần kinh trong đầu càng lúc càng căng thẳng không chịu nổi, đột nhiên sụp đổ: “Tôi thật sự không hiểu mà. Tôi không biết đạo động gì hết. Tôi chỉ biết Hoa Quả Sơn có Thủy Liêm Động thôi. Còn cái gì mà đạo phổ, Bắc Kinh có đường Vương Phủ Tỉnh, Thượng Hải có đường Nam Kinh đều là đường phố lớn hết, đều là phố đi bộ lớn hết đó...”

Tư Đằng trầm ngâm một chút rồi nói: “Ồ, xem ra là thật sự không biết rồi.”

“Như vậy đi, trời vừa sáng anh sẽ xuất phát về núi Võ Đang. Nhớ là tốc độ phải nhanh lên nhé, Đằng Sát của tôi cách mười hai canh giờ... cũng chính là hai mươi bốn tiếng của các người sẽ phát tác một lần. Tranh thủ từng giây để anh bớt chịu tội. Vị tiểu đạo trưởng này có thể chăm sóc anh suốt quãng đường. Về phần đứa bé này tôi sẽ giữ lại để làm con tin.”

“Đằng Sát mười ngày sau sẽ công tâm, hãy xin sư phụ anh tụ họp đầy đủ nhân tài của bốn đạo môn, bảy đạo động và chín đạo phổ lại để cứu tính mạng anh. Nếu như ngày thứ chín cũng không tìm ra cách giải

thì bảo bọn họ đến núi Thanh Thành cầu xin tôi. Nếu như không đến, vậy thì tiểu đạo trưởng phải hiến tế sinh mạng của anh rồi. Bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ, tôi đều sẽ đến từng nhà từng gõ cửa, mang theo lễ ra mắt để thăm hỏi bọn họ.”

“Còn nữa, nói cho bọn họ biết, tôi là Tư Đằng.”

29. Q.2 - Chương 4

Lúc Vương Càn Khôn được thả xuống quả thật đã ngắt đi rồi. Nửa búi tóc đạo sĩ đã tản mát bay phát phơ trên không trung. Rất nhiều sợi tóc dựng đứng, rất giống hình tượng “đàn ông siêu phàm”.

Tư Đằng bảo Tần Phóng trông chừng ba người bọn họ, tự cô đi xuống hầm. Tần Phóng đợi trong nhà một hồi, suy nghĩ dù sao Tư Đằng cũng không nói không cho anh theo, chỉ bằng xuống dưới xem thử còn hơn là ngồi đây trông chừng ba người bị dây mây cột như cái bánh chưng này.

Không ngờ là căn hầm rất nhỏ, chật hẹp như một chiếc tủ lớn. Trên đất chôn một nửa gốc cây mây, có vô số dây mây mọc từ đó. Trên gốc mây còn có vài vết thương rỉ “máu” màu đỏ tràn ra ngoài. Nói theo cách của Vương Càn Khôn thì đây là mủ cây.

Đây chính là nguyên thân của Tư Đằng ư, hình như cũng không có gì đặc biệt. Tần Phóng đợi cô một chút, rồi cố ý ho khan hai tiếng: “Ba người đó còn đang ở trên kia, hay là... hỏi thử xem sao?”

“Cậu nhìn không ra à?”

Tần Phóng thoáng sửng sốt, lại cẩn thận quan sát căn hầm một lần: Không phải chỉ có bao lớn thôi sao? Cái gì cần nhìn đều thấy hết rồi mà.

“Lui về sau.”

Tần Phóng vâng lời lui về sau hai bước, vừa mới đứng lại thì gốc cây mây đã có hành động. Nó ngo ngoáy rung chuyển trên dưới trái phải, những dây mây dưới bùn đất cũng thay đổi nhấp nhô giống như là những con rắn chui vào lòng đất. Qua một hồi lại giống như có động đất, loảng thoảng có âm thanh khóa sắt vang lên. Trên nóc hầm và bốn vách bắt đầu rạn nứt, vô số đất đá rơi xuống không theo thứ tự. Tần Phóng ôm đầu bảo vệ cổ hết sức lui vào trong góc, trong lúc bất chợt vang ầm lên một tiếng, dưới chân trống không, anh rơi thẳng xuống.

May là anh rơi xuống không sâu, chỉ khoảng hơn một mét. Tần Phóng ho khan đứng lên thấy Tư Đằng đã đứng trước mặt, ra hiệu cho anh: “Nhìn lại đi.”

Lúc này Tần Phóng mới phát hiện căn hầm trở nên to lớn hơn rất nhiều. Giống như ban đầu nơi này là một căn phòng lớn, có người cải tạo lại thành một căn phòng nhỏ kín mít. Mà trận chấn động đột ngột vừa rồi đã làm sụp căn phòng nhỏ, rút cuộc cho anh thấy được toàn cảnh căn hầm.

Căn hầm này giống như là căn hầm của nhà nông dùng để tồn trữ rau cải, trên vách tường gạch đỏ dán đầy lá bùa dài màu vàng đã phai màu. Chữ viết chu sa trên lá bùa dờn và rối loạn. Chắc là đã rất lâu đời, màu sắc chu sa đỏ tươi cũng đã biến thành đỏ sậm. Bốn góc tường có treo đèn, cặn dầu cũng đã khô hóa thành màu đen nhưng vẫn còn châm lửa được. Chính là ngọn lửa lúc lớn lúc nhỏ này khiến cho người ta có cảm giác hình ảnh ma quỷ lay động.

Bốn dây xích sắt thô to vươn ra từ bốn góc hầm, cuối cùng là móc sắt khổng lồ. Giống như dụng cụ móc vào xương tỳ bà của người ta khi bị dùng hình phạt ở thời cổ đại. Tại vị trí lơ lửng chính giữa không trung treo một gốc cây mây, nửa gốc rễ ban đầu chôn dưới đất đã nám đen. Mà dưới gốc cây mây kia đã từng đốt một đồng lửa, tro tàn dày chừng vài chục centimet.

Đây chính là dùng móc sắt treo lên rồi đốt ư? Nếu như lúc đó treo lên không phải là gốc cây mây mà là người thì sao? Tần Phóng bất giác sờ cả gai ốc. Tư Đằng đi đến vách tường nhặt vài tấm bùa cũ kỹ lên xem, cô nói: “Vô Đang.”

Lại nhìn một tấm khác: “Động Không Động.”

Về mặt cô rất bình tĩnh, sau khi nhìn xong hết lại cười rộ lên: “Ồ giảng Hoàng gia môn, đối phó với mấy loại súc sinh như con mèo con chó mà dùng đến dao búa thì cũng tạm được đi, nhưng còn dùng đến cả nôi niêu nữa không thấy buồn cười sao?”

Cô ngửa mặt lên trời cười to, lửa trong ngọn đèn dầu theo tiếng cười của cô phần phật cháy xém cả bốn vách tường. Trong nháy mắt tất cả lá bùa đều bị đốt khiến chúng cuộn lại lách tách rơi xuống, thoát nhìn qua thật giống với vô số con sâu bị thiêu cháy rớt xuống đất.

Lửa cháy quá lớn, khói hun vào mắt Tần Phóng không mở ra được. Miễn cưỡng hí ra một chút, anh thấy Tư Đằng từ từ quỳ xuống trước gốc cây mây, trán cô nhẹ nhàng kề đến. Vô số dây mây từ bốn phương tám hướng bắt đầu từ từ thu lại.

Trời còn chưa sáng rõ, Tần Phóng đã xối một thùng nước đánh thức Vương Càn Khôn. Nhan Phúc Thụy vốn không ngủ. Còn Nhà Ngói nước mắt nước mũi lấm lem đang ngủ gà ngủ gật cũng được Tần Phóng vỗ vỗ đánh thức dậy.

Vương Càn Khôn sững sờ, nhìn chằm chằm Tư Đằng đang ngồi trước mặt chừng bốn năm giây. Sau đó nhắm chặt mắt lại, trong miệng lẩm bẩm: “Ảo giác, ảo giác.”

Nhan Phúc Thụy thở dài nói: “Vương đạo trưởng, thật sự là yêu quái đó. Tôi nói cậu không tin, nếu cậu sớm tin tôi thì...”

Ngụ ý là nếu cậu sớm tin tôi phát động lực lượng đạo môn núi Võ Đang thì đã không xảy ra chuyện hôm nay. Nhưng có điều những lời này ông không dám nói trước mặt Tư Đằng.

Vương Càn Khôn còn đang tự đọc thần chú: “Ảo giác, đều là ảo giác. Cõi đời này không có yêu quái, đều là mảnh khoe lừa bịp người khác, mảnh khoe lừa bịp người khác. Tất cả đều có thể dùng khoa học giải thích, khoa học giải thích.”

Tư Đằng thấy buồn cười, cô cúi người về phía trước, hơi thở nhẹ nhàng lướt qua mặt Vương Càn Khôn: “Tiểu đạo sĩ.”

Vương Càn Khôn giật nảy người, mở to hai mắt gào lên: “Yêu quái, đừng đến đây.”

Nhan Phúc Thụy lại thở dài: “Vương đạo trưởng, sao con người cậu trước sau không thống nhất vậy. Không phải cậu nói không có yêu quái sao?”

Tần Phóng lấy tay che kín mặt, cố nín cười. Anh cảm thấy hai tên đạo sĩ dở hơi này thật hài hước.

Tư Đằng bất động, sóng mắt giống như một đầm nước, càng nhìn càng sâu không thấy đáy. Vương Càn Khôn khẩn trương muốn chết. Một mặt anh ta tin rằng cõi đời này không có yêu quái, mặt khác lại càng nhìn cô càng thấy giống yêu quái. Mắt này, mày này, mũi này, môi này....

Tư Đằng đột nhiên hỏi anh ta: “Đẹp không?”

Không được! Vương Càn Khôn nhớ lại những truyền thuyết được nghe kể hồi còn nhỏ về những yêu quái vô cùng xinh đẹp quyến rũ đạo sĩ chính phái. Đây là yêu tinh đáng chết, cô ta vẫn nhìn chằm chằm mình như vậy là muốn quyến rũ mình sao? Quả thật là mơ mộng hão huyền.

Trong lòng anh ta thầm đọc tên nữ minh tinh Phạm Băng Băng mà mình thích nhất hết lần này đến lần khác.

Tư Đằng đưa tay, kéo tay áo khoác ngoài lên một chút lộ ra cánh tay trắng nõn như ngó sen, bảo anh ta: “Anh nhìn xem.”

Vương Càn Khôn giận dữ: “Có gì đẹp đâu.”

Nói thì nói như thế, nhưng mắt vẫn nhìn xuống. Anh ta nhìn thật lâu với ánh mắt soi mói nhưng vẫn không thể không thừa nhận quả thật là xinh đẹp. Anh ta không phải nhà thơ thường thức cái đẹp, không thể viết ra được cái gì mà “tay mảnh khảnh phất phơ như tơ liễu, ngón thon thon như một lá hẹ xanh” (1). Anh ta chỉ đơn giản có chút vô cùng đau đớn: Lòng thích cái đẹp mỗi người đều có, yêu quái quả thật đáng hận mà. Khi không lại xinh đẹp như vậy, đánh trúng thói hư tật xấu của loài người...

(1) Bài thơ “Lâm Cùng Tử” trong Liệt truyện Tư Mã Tương Như.

Đang nghĩ như vậy thì đột nhiên sắc mặt biến đổi. Ánh mắt anh ta nhìn thấy từ cổ tay đến đầu ngón tay Tư Đằng gần như trong tích tắc đã biến thành cây mây. Làn da biến thành màu sắc xám tro thô ráp cứng ngắt, năm ngón tay mảnh mai biến thành năm dây mây.

Kinh khủng hơn chính là tay cô chỉ để yên bất động nhưng ngón tay dây mây lại không ngừng mọc dài ra. Mỗi một đoạn mới mọc ra đều mang màu sắc và chất gỗ mây non hơn và mảnh hơn trước một chút. Những dây mây này vận vẹo chuyển động nhanh chóng trườn đến bên mặt Vương Càn Khôn. Giống như cố ý trêu đùa anh ta, chúng bày ra tư thế như muốn xé nát anh ta ra, nhưng lại chỉ mềm mại phe phẩy trên mặt anh ta mà thôi.

Vương Càn Khôn thật sự rất sợ hãi, cổ gù ra phía sau. Đôi mắt nhìn chằm chằm vào những dây mây đang chuyển động lên xuống kia, tiếng thét cũng trở nên lạc giọng: “Cô làm gì? Cô muốn làm gì?”

Tư Đằng cười ha ha, cổ tay bỗng run lên nhẹ, lại khôi phục hình dáng cánh tay của con người. Nhưng dây mây đang mọc ra đột nhiên đứt lìa, bám vào mặt Vương Càn Khôn. Nó như có sinh mạng bò lên mắt, thấy lỗ tất chui vào, ngo ngoáy cố gắng chui tọt vào mũi anh ta, miệng anh ta và lỗ tai anh ta.

Tần Phóng hoàn toàn không ngờ đến Tư Đằng sẽ ra chiều này. Bản thân anh cũng sợ đến ngáy người, may mà đã bịt kín mắt của Nhà Ngói theo bản năng. Nhan Phúc Thụy hoàn toàn đần độn. Vương Càn Khôn cũng kinh hãi quá mức, anh ta kêu thét lên cố giãy dụa. Trên người vẫn bị dây mây trói chặt, anh ta liều mạng sợ hãi nhảy tại chỗ giống như chỉ có thể mới có thể phủi được mấy dây mây kia ra vậy.

“Tiểu đạo trưởng, anh đừng khấn trương, chúng ta từ từ trò chuyện nào.”

Đừng khấn trương ư? Còn bảo anh ta đừng khấn trương ư? Vương Càn Khôn tức tối chỉ Tư Đằng đến độ ngón tay cũng run lên: “Cô bỏ sâu vào người tôi, năm con, năm con sâu đó!”

“Làm sao mà bỏ năm con sâu chứ? Tiểu đạo trưởng, yêu quái bọn tôi không làm việc không có phẩm chất như vậy đâu.”

Giọng nói của cô bình tĩnh vô cùng, nghe có vẻ hòa nhã, Vương Càn Khôn bất giác nảy sinh một tia hi vọng: “Không phải năm con sâu à?”

“Tiểu đạo trưởng không phải thích nói chuyện khoa học ư? Nguyên thân của tôi là cây mây trắng, bỏ vào người anh phải là năm dây mây chứ. Tiểu đạo trưởng có từng nghiên cứu kết cấu của dây mây chưa? Một dây mây dù là ngắn cũng có vô số vân gỗ tạo nên. Nếu như một vân gỗ là một con sâu, thì tôi bỏ vào người anh phải là năm đội sâu nghìn quân vạn mã mới đúng. Tiểu đạo trưởng, anh quá coi thường tôi rồi.”

Vương Càn Khôn không lên tiếng, anh ta nhìn chằm chằm Tư Đằng, lại nhìn Nhan Phúc Thụy: “Nhan đạo trưởng, tôi đâu có lỗi gì với ông, ông đừng trêu tôi nữa được không? Đây là ảo thuật sao? Là ảo thuật đúng không?”

Lúc trước Tần Phóng nhìn bọn người Vương Càn Khôn chỉ cảm thấy buồn cười. Bây giờ thấy một người đàn ông như anh ta lại nói chuyện bằng giọng run run cũng biết anh ta thật sự sợ hãi. Trong lòng anh bỗng xuất hiện tư vị rất lạ, anh thốt lên: “Tư Đằng!”

Tư Đằng không để ý đến anh, chỉ mỉm cười nhìn Vương Càn Khôn: “Khuư Sơn nói tôi giỏi quần bện. Tiểu đạo trưởng, quần bện vốn là bản tính của cây mây. Nói đến quần cũng chia ra hai loại. Một là từ ngoài vào trong, ví như một người đang yên lành tôi có thể quần anh ta thành một cây gậy...”

Nói đến đây, cô nhìn Nhan Phúc Thụy. Nhan Phúc Thụy còn chưa kịp phản ứng đột nhiên thấy dây mây trên người bắt đầu siết chặt. Một cây đâm vào trong da thịt, hô hấp nhanh chóng dồn dập, cổ và mặt đều sung huyết. Nhà Ngói không rõ đã xảy ra chuyện gì, khàn tiếng khóc gọi ông: “Sư phụ, mặt thầy đỏ rồi kìa, thầy bị cắn sao?”

Vương Càn Khôn kêu to: “Ngừng, ngừng, tôi biết rồi, tôi biết rồi.”

“Còn loại khác là quần ra từ bên trong. Tiểu đạo trưởng, loài người các người hay hoa mỹ, thích khuyếch đại, cái gì mà trăm vuốt cào vào lòng. Có ai thật sự từng bị trăm móng vuốt cào vào lòng đâu. Có điều tôi sẽ cho anh cơ hội này, anh sẽ được nếm trải.”

Cô đưa tay phải ra, nắm đầu ngón tay khê co vào trong. Vương Càn Khôn kêu lên một tiếng thảm thiết. Ôm ngực té xuống mặt đất, gào thét lẫn lộn khắp nơi, trên trán nổi gân xanh. Gần như là chỉ trong thoáng chốc bên dưới mặt đất đều là dấu vết mồ hôi ẩm ướt. Tần Phóng không đành lòng nhìn tiếp, anh nắm chặt Nhà Ngói kiên quyết quay đầu cậu sang chỗ khác. Nhà Ngói vẫn khóc suốt, cậu nghẹn ngào hỏi anh: “Chú ơi, bọn chú muốn làm gì vậy? Bọn cháu đâu có tiền, sư phụ cháu rất nghèo mà.”

Thế giới của trẻ con rất đơn giản, cậu chỉ cho rằng là bọn anh đến nhà cướp bóc. Mắt Tần Phóng cảm thấy hơi cay cay, muốn cười với Nhà Ngói nhưng làm sao cũng không cười nổi.

Lúc Vương Càn Khôn bò dậy lần nữa sắc mặt đã xám ngoét giống như người chết. Trong nhất thời cơ mặt không nghe theo khống chế, cách vài giây lại giật giật một chút. Nước miếng theo khóe miệng nhỏ giọt xuống không ngăn lại được. Dưới quần cũng đã ướt đầm, trong không khí có một mùi khai ngấy. Nghe nói khi người ta bị điện giật cũng sẽ mất khống chế. Lần này Tư Đằng cào vào tim không biết là công suất mạnh hơn điện giật gấp bao nhiêu lần. Đoán chừng đây là loại cực hình ghê rợn nhất hơn hẳn tất cả cực hình từ xưa đến nay.

Trong lòng Tần Phóng vô cùng phức tạp, hai ngày nay ở chung với Tư Đằng không tệ khiến anh có một cảm giác lạc quan mù quáng. Hiện tại cuối cùng anh đã biết được đó hoàn toàn là ảo giác. Nhưng vừa nghĩ lại có chút cảm kích cô vì cô đã không bày mấy thủ đoạn này trên người anh.

Sắc mặt Tư Đằng rất bình tĩnh, chỉ có Vương Càn Khôn hiểu sai là hòa nhã thôi: “Nếu đã ném trái rồi bây giờ tôi hỏi anh đáp nhé tiểu đạo trưởng. Bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ, anh biết được bao nhiêu?”

Wương Càn Khôn sững sờ như đang nghe thiên thư.

Tư Đằng nhíu mày: “Sao hả, còn phải bắt chuyện hỏi thăm à?”

Hỏi thăm ư? Cô gọi trăm móng vuốt cào vào lòng là hỏi thăm ư? Toàn thân Vương Càn Khôn run lên, anh ta ngập ngừng môi run run: “Để tôi suy nghĩ, để tôi suy nghĩ đã...”

“Bốn đạo môn, Trung Quốc... có bốn danh sơn đạo giáo. Nếu như bốn ngọn núi này là đạo môn thì đó chính là... Thanh Thành Tứ Xuyên, Võ Đang Hồ Bắc, Long Hồ Giang Tây, An Huy Tề Vân...”

“Bảy đạo động và chín đạo phổ thì sao?”

Wương Càn Khôn tiếp tục run run: “Bảy đạo động... bảy đạo động này...”

Anh ta lén liếc nhìn Tư Đằng, thấy sắc mặt cô càng ngày càng lạnh, lòng anh ta cũng lạnh theo. Dây thần kinh trong đầu càng lúc càng căng thẳng không chịu nổi, đột nhiên sụp đổ: “Tôi thật sự không hiểu mà. Tôi không biết đạo động gì hết. Tôi chỉ biết Hoa Quả Sơn có Thủy Liêm Động thôi. Còn cái gì mà đạo phổ, Bắc Kinh có đường Vương Phủ Tỉnh, Thượng Hải có đường Nam Kinh đều là đường phổ lớn hết, đều là phổ đi bộ lớn hết đó...”

Tư Đằng trầm ngâm một chút rồi nói: “Ồ, xem ra là thật sự không biết rồi.”

“Như vậy đi, trời vừa sáng anh sẽ xuất phát về núi Võ Đang. Nhớ là tốc độ phải nhanh lên nhé, Đẳng Sát của tôi cách mười hai canh giờ... cũng chính là hai mươi bốn tiếng của các người sẽ phát tác một lần. Tranh thủ từng giây để anh bớt chịu tội. Vị tiểu đạo trưởng này có thể chăm sóc anh suốt quãng đường. Về phần đứa bé này tôi sẽ giữ lại để làm con tin.”

“Đẳng Sát mười ngày sau sẽ công tâm, hãy xin sư phụ anh tụ họp đầy đủ nhân tài của bốn đạo môn, bảy đạo động và chín đạo phổ lại để cứu tính mạng anh. Nếu như ngày thứ chín cũng không tìm ra cách giải thì bảo bọn họ đến núi Thanh Thành cầu xin tôi. Nếu như không đến, vậy thì tiểu đạo trưởng phải hiến tế sinh mạng của anh rồi. Bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ, tôi đều sẽ đến từng nhà từng gõ cửa, mang theo lễ ra mắt để thăm hỏi bọn họ.”

“Còn nữa, nói cho bọn họ biết, tôi là Tư Đằng.”

30. Q.2 - Chương 5

Lúc Vương Càn Khôn và Nhan Phúc Thụy đi, Nhà Ngói vẫn còn khóc. Tần Phóng không có cách nào bèn hỏi Tư Đằng: “Hay là tôi dẫn Nhà Ngói đến chân núi nhé?”

Tư Đằng không để ý đến anh, Tần Phóng cũng hiểu được tính cách của Tư Đằng phần nào, anh kéo Nhà Ngói cùng đi ra ngoài.

Suốt quãng đường Vương Càn Khôn đều ngơ ngác ngác, hẳn là thế giới quan bị đả kích quá sâu sắc nên vẫn chưa tỉnh hồn lại được. Nhan Phúc Thụy đỡ hơn một chút, thở dài vài lần, kéo Nhà Ngói không ngừng dặn dò, còn tìm cơ hội nói với Tần Phóng: “Cậu nhóc, tôi thấy cậu cũng không tệ sao lại đi theo yêu quái vậy? Bị ép hả?”

Chuyện này bảo anh phải nói thế nào đây? Tần Phóng chỉ có thể cười khổ. Biểu hiện này khiến Nhan Phúc Thụy trong một thoáng đã suy đoán Tần Phóng là người mình, ông kiên quyết trao đổi số điện thoại với Tần Phóng: “Giữ liên lạc nhé, có tin tức gì thì thông báo. Nói không chừng núi Võ Đang có cao nhân, chúng ta nội ứng ngoại hợp sẽ thu phục được yêu quái này.”

Ông lại hết lần này đến lần khác nhờ Tần Phóng chăm sóc cho Nhà Ngói, còn đẩy Nhà Ngói đến trước mặt Tần Phóng nhún đầu xuống hành lễ: “Nói chào chú Tần, chào chú Tần đi.”

Nhà Ngói khóc thút tha thút thít đến mức khiến lòng người chua xót. Tần Phóng ngồi xổm xuống, lấy khăn tay ra lau nước mắt nước mũi cho cậu nhóc. Anh nói cho Nhan Phúc Thụy an tâm: “Ông cứ yên tâm đi.”

Tiến bọn người Nhan Phúc Thụy xong lại quay trở về chỗ Thiên Hoàng Các kia. Tất cả dãy mây đã không thấy đâu nữa, chỉ còn lại một đồng phế tích gạch ngói vụn. Có mấy người tập thể dục buổi sáng vừa đi vừa nhìn xung quanh, lúc đi ngang qua bọn họ Tần Phóng còn nghe thấy họ nói thì thầm: Hai ngày trước còn nở nhiều hoa như vậy sao bây giờ lại không thấy đâu nữa kia?

Đó là gốc cây mây nguyên thân của Tư Đằng, từ nay về sau e rằng chỉ có mình cô biết gốc mây này ở đâu thôi.

Nhà Nhan Phúc Thụy đã bị phá hủy, Tần Phóng thuê một khoảng sân nhỏ cổ xưa ở gần núi Thanh Thành. Trước hàng hiên trồng hoa, phía sau nhà trồng trúc, dưới mái nhà treo một chiếc chuông gió; Trong vườn có một hồ nước hình hồ lô, xung quanh trồng Lục La, Phong Tín Tử; Trong hồ nước xanh biếc là vài chú cá chép vàng vàng đỏ đỏ trông rất vui mắt. Quả nhiên Tư Đằng cũng rất thích, cô chỉ đưa ra một yêu cầu bảo Tần Phóng chạy đến nhà sách mua mười lăm tác phẩm kiếm hiệp của Kim Dung về cho cô.

Tần Phóng rất thích xem truyện kiếm hiệp của Kim Dung, không ngờ Tư Đằng cũng có sở thích giống mình. Anh phần chần hời cô: “Hồi trước cô có theo dõi sao, tôi nghe nói ban đầu truyện của Kim Dung là đăng trên báo, cô cũng không nghĩ đến đã viết xong hết rồi phải không?”

Tư Đằng cười cười không nói.

Tần Phóng dẫn theo Nhà Ngói đi đến nhà sách, lật xem giới thiệu văn tắt về Kim Dung mới biết mình tên tò rồi. Kim Dung sinh năm 1924, năm 1955 mới bắt đầu viết bộ truyện kiếm hiệp Thư Kiếm Ân Cừ Lục, căn cứ theo việc này thì khi đó Tư Đằng đã sớm chết nhiều năm rồi.

Lúc đưa sách cho Tư Đằng, Tần Phóng không nhận được đã hỏi cô. Tư Đằng nói: “Thời đó tôi có xem Hoàn Châu Lâu Chủ (1), nghe nói Kim Dung cũng viết thể loại kiếm hiệp nên xem thử thể hệ sau viết thế nào.”

(1) Tiểu thuyết kiếm hiệp dần được hình thành và phát triển với dấu mốc quan trọng của Hoàn Châu Lâu Chủ (1902-1961). Với tác phẩm Thục Sơn Kiếm Hiệp, Hoàn Châu Lâu Chủ đã tạo một bước ngoặt lớn lao cho dòng tiểu thuyết kiếm hiệp. Thứ nhất, Hoàn Châu Lâu Chủ là người đầu tiên viết truyện kiếm hiệp theo kiểu phối-ơ-tông đăng tải hàng ngày trên báo chí. Thứ hai, tác phẩm Thục Sơn Kiếm Hiệp của Hoàn Châu Lâu Chủ đã tạo ra một thế giới kiếm hiệp kỳ ảo khiến người đọc vô cùng say mê. Năm 1932, tác phẩm Thục Sơn Kiếm Hiệp của Hoàn Châu Lâu Chủ đã tung hoành trên tờ Thiên Phong báo (Thiên Tân). Với sức tưởng tượng phi phàm, kết thúc ly kỳ, Hoàn Châu Lâu Chủ đã tạo nên một tác phẩm đậm màu sắc kiếm hiệp với nhân vật truyền kỳ của phái Nga My. Điểm đặc biệt khiến Hoàn Châu Lâu Chủ có ảnh hưởng lớn đến những tác gia kiếm hiệp sau này là việc ông đã rất thành công trong việc xây dựng kết hợp mô tả

nhân vật với mô tả cảnh trí thiên nhiên, giảng giải văn hóa với nhiều đoạn tuyệt bút, văn phong tuyệt mỹ kích thích cao độ trí tưởng tượng của người đọc. Thục Sơn Kiếm Hiệp là nền tảng để một loạt những tác phẩm đương thời ra đời như Giang Hồ Kỳ Hiệp của Bình Giang Nhất Tiểu Sinh (1890 – 1957), “Kỳ Hiệp Tinh Trung truyện” của Triệu Hoán Đình (1877 – 1951), “Thập Nhị Kim Tiền Tiêu” của Bạch Vũ (1901 – 1966) v.v..

Hoàn Châu Lâu Chủ ư? Đó giờ Tần Phóng chỉ từng nghe đến Hoàn Châu Cách Cách thôi.

Tư Đằng cầm sách lên. Cô đơn giản không cần dọn nhà, ăn uống, ngủ nghỉ gì cả, cô ngồi trên chiếc ghế mây ở hành lang yên lặng chăm chú lật xem từng tờ một. Có khi xuất thần, lại có khi bỗng thở dài làm dấu sách lại rồi đặt trên chiếc bàn đá bên cạnh, trầm tư thật lâu mới đọc tiếp.

Tần Phóng dẫn Nhà Ngói ngồi ở một góc sân khác xem sách thiếu nhi, phần lớn là anh cho cậu xem truyện tranh, ngẫu nhiên cũng kể vài chuyện cổ tích cho cậu nghe. Thỉnh thoảng anh cũng không nhịn được ngắt đầu quan sát Tư Đằng: Một yêu quái tao nhã đọc sách có lẽ bản chất cũng không đến nỗi nào phải không?

Tuy nhiên anh nghĩ lại châm ngôn có nói: Lưu manh không đáng sợ, chỉ sợ lưu manh có văn hóa. Như vậy yêu quái có văn hóa cũng càng khó đối phó hơn rồi.

Đã rất trễ, Tư Đằng vẫn không có ý định đi ngủ nên Tần Phóng dẫn Nhà Ngói đi ngủ trước. Trong lúc mơ màng nhìn thấy có một cô gái ngồi trước giường, bóng lưng giống An Mạn, anh đưa tay kéo. Nhưng anh chụp trúng những ngón tay ướt nhẹp dính dính rong rêu nhờn nhớt. Anh ngẩng đầu lên lại thấy Trần Uyển, sợi tóc vẫn còn nhỏ nước, cô ta hỏi anh: “Tần Phóng, sao anh không đưa em về?”

Tần Phóng giật mình tỉnh dậy, sau lưng đổ mồ hôi lạnh đầm đìa, thở hổn hển không ngủ lại được nữa. Lúc này anh mới phát giác tiếng mưa rơi tí tách trên mái ngói. Trời đang đổ mưa lộp độp.

Không biết Tư Đằng đã ngủ hay chưa, Tần Phóng do dự một chút nhưng vẫn khoác áo mở cửa đi ra ngoài. Vừa mở cửa ra, cơn gió lạnh lẽo ẩm ướt đã thổi thốc vào người khiến anh rùng mình một cái. Trong lúc nhất thời chuông gió treo dưới mái hiên vang lên tiếng leng keng giòn tan không dứt.

Tư Đằng vẫn chưa ngủ, cô đang đứng trên hành lang xuất thần nhìn chuông gió. Quyển Liên Thành Quyết đặt trên bàn đá, trang sách đóng lại có hơi hơi cong, có lẽ là đã xem xong rồi.

Nghe thấy tiếng bước chân của Tần Phóng, Tư Đằng không quay đầu nhìn nhưng lại hỏi một câu kỳ lạ: “Cậu thích chuông gió không?”

Tần Phóng lắc đầu, bỗng ý thức được cô ta không nhìn thấy hành động của mình anh nói: “Trước đây rất thích, sau đó nghe một câu chuyện nói là chuông gió rất tà ma không nên treo thì không thích nữa.”

Tư Đằng nói: “Có một đoạn Kinh Phong Linh có nói: Hồn thân tự khẩu qua hư không, bất luận đông tây nam bắc phong, nhất luật vi tha thuyết bát nhã, leng keng leng keng leng keng (2).”

(2) Dịch nghĩa: Toàn thân treo trên khoảng không trước cửa. Mặc kệ là gió đông, tây, nam hay bắc. Đều như đang giảng Bát Nhã. Leng keng leng keng leng keng.

*** Tạm dịch thơ (Đại Ngọc) Thân treo trước cửa

Mặc kệ gió lùa

Gió Bắc, gió Nam

Gió Tây chẳng màng

Gió Đông chẳng sao

Như đang giảng đạo

Bát Nhã tâm kinh

Đỉnh đỉnh, đang đang

“Kinh đạo gia à?”

“Phật giáo.”

“Cô còn xem kinh Phật ư?”

“Nếu không thì sao, một yêu quái muốn sống giữa nhân thế thật sự rất gian khổ.” Tư Đằng cười lên “Cầu đạo, cầu Phật, cầu người độ. Trước khi chết mới ngộ ra Bát Nhã.”

Cô lại hỏi Tần Phóng: “Lúc cậu chết đã nghe được gì?”

Tần Phóng hồi tưởng lại một chút: “Âm thanh trong núi, không biết là con chim gì đang hót. Lúc yên tĩnh còn có thể nghe thấy xe chạy qua trên đường núi nữa.”

“Vậy cậu chưa thật sự chết qua rồi.”

Tần Phóng cảm thấy kỳ lạ: “Vậy còn chưa gọi là chết à?”

Đương nhiên đó không gọi là chết, anh chỉ ở bên rìa của cái chết, bên rìa của âm dương mà thôi. Ngũ giác yếu đi nhưng lại hoàn toàn chưa biến mất, tỉnh tỉnh mê mê, nghiêng nghiêng ngã ngã. Không giống với cô, cô thật sự đã chết đi, an nghỉ bảy mươi bảy năm.

Lúc cô chết đi các giác quan từ từ biến mất, giống như là nhìn miệng bình đổ xuống nhưng đành bất lực. Cô nhớ khi đó cô rớt từ trên cao xuống vang ầm lên một tiếng, cả người mềm oặt vụn vụn nằm trong một vũng máu lớn trên mặt đất. Ngũ giác còn sót lại cảm nhận được một người đàn ông đang xụi lơ trên mặt đất cả người run run, mặc bộ quần áo đầy mảnh vá, trên cổ vắt chiếc khăn màu trắng, cách ăn bận của một phu kéo xe. Hàm răng của ông ta vắn va vào nhau lập cập, đập đầu đùng đùng như bầm tổi.

Tiếp theo người đó rút ra một tấm vải to trong đồng vải mốc meo nơi xó xỉnh, rồi cứ thế phất lên, một bóng đen khổng lồ phủ xuống, che đi đôi mắt dù chết vẫn không nhắm của cô.

Cô bị quấn lấy, kéo lê rồi ôm lên bỏ vào trong xe kéo chật hẹp. Sau đó xe chạy, trên trục xe gỉ sét cũ kỹ kêu lên kêu kẹt nhịp nhàng và thỉnh thoảng xen vào tiếng thở hồng hộc của phu kéo xe kia. Âm thanh càng lúc càng nhỏ và càng ngày càng xa. Đến cuối cùng cô lại nghe thấy được tiếng chuông, tiếng chuông đưa tiễn mệnh tàn.

Nghe nói tiếng chuông là âm thanh duy nhất có thể xuyên thấu hai giới âm dương. Cô đang càng chạy càng xa rời dương thế, dần dần đi vào đường hầm của cõi âm. Tiếng chuông khi đó giống với tối nay, leng keng leng keng leng keng, tụng cho cô một đoạn Bát Nhã đến chết mới ngộ ra.

Cầu đạo, cầu Phật, cầu người độ. Sinh mệnh như sông dài có nghìn chiếc đò ngang, duy chỉ có tự mình độ mới thật sự là độ.

Vương Càn Khôn đến bệnh viện khám tổng quát toàn thân, bao gồm chụp x-quang lồng ngực. Trong thời gian đó anh ta bị đám y tá trẻ trung xinh đẹp vây xem vài lần. Có vài người còn đánh bạo đến hỏi anh ta, đại ý là: Đạo sĩ cũng đến đây khám bệnh ư? Không phải đạo sĩ nên đốt bùa, niệm chú, rồi hô lên là “cấp cấp như luật lệnh” gì đó là bệnh khỏi hay sao?

Thật là khiến người ta vô cùng đau đớn, xã hội này xuyên tạc đạo môn quá sâu rồi.

Cầm lấy tấm hình chụp x-quang lồng ngực – phổi ra phổi, tim ra tim, xương sườn ra xương sườn, khí quản ra khí quản – sắc mặt bác sĩ cũng khó coi, ý ông ta là: Khỏe mạnh, có sức sống, có bản lĩnh như thế thì đi chống khủng bố đi, đừng nên lãng phí tài nguyên chữa bệnh của chúng tôi.

Vương Càn Khôn gờ tấm hình báo tin tốt cho Nhan Phúc Thụy. Nhan Phúc Thụy không rõ chuyện này có gì đáng mừng: “Vương đạo trưởng, cậu đừng nên lãng phí thời gian có được không? Cậu gặp phải yêu quái đó, cậu mau chóng bấm báo với sư phụ cậu đi.”

Đang ở chân núi Võ Đang, rời xa núi Thanh Thành, Vương Càn Khôn đã khôi phục lại thể giới quan khoa học của anh ta. Anh ta trả lời Nhan Phúc Thụy, trải qua thận trọng suy xét anh ta cảm thấy tất cả đều có thể giải thích bằng khoa học, đây không phải là yêu quái. Anh ta kết luận là thôi miên.

Nếu quả thật như lời Tư Đằng nói, trong thân thể anh ta có hàng vạn dây mây, như vậy chụp x-quang lồng ngực chắc chắn có thể thấy được loại vật chất này tồn tại. Nếu không thấy vậy tất là không có. Lúc đó anh ta chịu đựng tất cả đau đớn cũng là do Tư Đằng thôi miên gây ra thôi.

Nhan Phúc Thụy không đồng ý: Nói vậy cậu bị dây mây trói treo lắc lư vào lúc nửa đêm thì giải thích ra sao?

Vương Càn Không rất khẳng định: Là thôi miên. Lúc đó thật ra tôi đang đứng trên mặt đất nhưng tôi cho rằng mình bị treo lắc lư vào lúc nửa đêm.

Nhan Phúc Thụy lại hỏi: Chính hai mắt tôi thấy cậu bị dây mây trói treo lắc lư vào lúc nửa đêm thì giải thích thế nào?

Vương Càn Không trả lời: Là thôi miên! Ông cho rằng ông thấy tôi bị trói treo lên, nhưng thật ra lúc đó tôi đang đứng trên mặt đất. Đây là một thôi miên loại làm xáo trộn thị giác.

Nhan Phúc Thụy thở dài, ông cảm thấy Vương đạo trưởng này đọc sách rất nhiều nhưng xem ra đọc sách quá nhiều cũng không phải là chuyện tốt. Ông lấy điện thoại ra xem, nhắc nhớ Vương Càn Không: Hai mươi bốn giờ đầu tiên sắp hết rồi.

Hai tiếng sau, Nhan Phúc Thụy kéo Vương Càn Không sùi bọt mép bất tỉnh nhân sự xuất hiện tại cửa Bạch Vân Quan núi Võ Đang. Đám đạo hữu của Vương Càn Không chen chúc nhau chạy đến nhắc tay nhắc chân khiêng Vương Càn Không vào trong. Lại có người dẫn Nhan Phúc Thụy vào đạo quan gặp sư phụ của Vương Càn Không, cũng chính là lão quan chủ.

Lão quan chủ có đạo hiệu là Thương Hồng, chừng bảy mươi tuổi, râu tóc bạc phơ, rất có phong thái tiên phong đạo cốt trong truyền thuyết. Khi Nhan Phúc Thụy nhìn thấy quan chủ Thương Hồng thì ông ta đang luyện chữ, chữ như tùng xanh, nét chữ cứng cáp, viết rằng: Thương Thiện Nhược Thủy, Nhu Nhược Bất Tranh (3).

(3) Câu này xuất phát từ đoạn:

“Thương thiện nhược thủy

Thủy thiện lợi vạn vật nhi bất tranh.

Xử chúng nhân chi sở ố, cố cơ ư Đạo.”

trong Đạo Đức Kinh của Lão Tử mang ý nghĩ: Nước là tốt nhất, nước lợi vạn vật lại không hay tranh giành

Tiểu đạo sĩ dẫn đường ra hiệu Nhan Phúc Thụy im lặng, chờ lão quan chủ luyện chữ xong rồi nói việc chính cũng không muộn. Nhưng Nhan Phúc Thụy sốt ruột nhìn tay lão quan chủ đưa tìm con dấu không nhìn được kêu to lên: “Là yêu quái gọi là Tư Đằng, cô ta nói cô ta đã trở lại, cô ta nói sẽ tìm đến cửa, lão quan chủ ngài phải lo đi thôi.”

Tiểu đạo sĩ dẫn đường xấu hổ đỏ bừng cả mặt: Nhan Phúc Thụy nói có chuyện gấp muốn gặp quan chủ, còn tưởng rằng là vì chuyện Vương đạo huynh bị bệnh. Vậy mà lại ở đây nói yêu quái gì đó. Ông ta cho rằng ông ta đang đóng phim à?

Cậu ta bước đến nín cổ áo Nhan Phúc Thụy định kéo ra ngoài, bỗng nhiên một tiếng cách vang lên, dấu ấn hoa mai kia lăn lông lốc vài vòng trên mặt đất. Lúc nó dừng lại bên chân, mặt ấn đỏ chữ Triện (4) hướng lên trên hiện ra bốn chữ cứng cáp: Thương Hồng Ấn Giám.

(4) Kiểu chữ triện là một kiểu chữ cổ của thư pháp Trung Quốc. Nó có nguồn gốc từ chữ giáp cốt thời nhà Chu và phát triển ở nước Tần trong thời kì Chiến quốc. Kiểu chữ triện của nhà Tần trở thành dạng chữ viết chính thức cho toàn Trung Quốc dưới thời nhà Tần và tiếp tục được sử dụng rộng rãi để khắc trang trí trên các ấn tín dưới thời nhà Hán. Link tham khảo các kiểu chữ Trung Quốc: tgp-saigon.net/sites/default/files/Images/201407/image003.jpg

Tiểu đạo sĩ thoáng sửng sốt, không biết là nên kéo Nhan Phúc Thụy ra hay không. Đợi một hồi thấy Thương Hồng vẫn cứng đờ không có động tĩnh, trong lòng cậu ta thấp thỏm sợ hãi kêu lên: “Sư tổ?”

Thương Hồng bắt đầu ho khan không khống chế được. Tiểu đạo sĩ vội vàng đi đến đấm lưng cho ông, vừa luống cuống tay chân vừa kéo ngăn tủ tìm thuốc. Cổ họng Thương Hồng có vị tanh tanh, ông cúi đầu nhìn tay mình đang run rẩy. Da thịt nhão nhẹt, bàn tay nhẵn nhúm, năm đó tay của ông không phải như thế.

Khi đó ông còn nhỏ, khoảng tám hoặc chín tuổi. Nghe theo lệnh của sư phụ – đạo trưởng Lý Chính Nguyên – ôm thật chặt đứa trẻ sơ sinh trong tấm áo choàng màu đỏ thêu trăm tử nghìn tôn (5). Người phụ nữ đầu tóc rối bù trên giường muốn vùng vẫy bò xuống nhưng vẫn bị vây trong vòng lửa của bùa trấn ma thiêu đốt kêu lên thảm thiết. Lý Chính Nguyên, Khuê Sơn còn có Hoàng Ngọc của Hoàng Gia Môn đều cầm pháp khí, không ngừng niệm chú. Gần như là mỗi một lần người phụ nữ kia gào lên đều là tiếng kêu bi ai cào xé ruột gan.

(5) Thêu hình rất nhiều trẻ con đang vui đùa. Link tham khảo: pic5.nipic.com/20100223/637172_104520099826_2.jpg

Cũng không biết qua bao lâu, tiếng tụng niệm rốt cuộc đã im lặng, ngọn lửa của bùa chú cũng dần dần nhỏ lại. Người phụ nữ cả người đầy máu kia cũng không lập tức tắt thở, cô ta chống tay bò ra ngoài. Lúc bò qua bùa lửa, da thịt cô ta bị ngọn lửa thiêu đốt vang lên tiếng xèo xèo, bốc lên một mùi cháy khét. Cô ta không tránh né, vẫn bò đến bên chân Thương Hồng. Trong đôi mắt cô ta phát ra ánh sáng kỳ lạ, nhìn chăm chăm vào bọc tả lót trong tay ông, dùng hơi tàn cuối cùng đưa tay kéo lấy.

Thương Hồng hoảng sợ lùi ra phía sau, ông và người phụ nữ kia kéo qua kéo lại. Khi đó tay của ông ngẩn ngẩn mủm mủm, vẫn còn non nớt chứ không phải là hình dạng già nua như bây giờ. Sau đó sư phụ ông – đạo trưởng Lý Chính Nguyên nói: “Đưa cho cô ta.”

Ông nói lỏng tay, đặt bọc tả lót trên mặt đất, vén chiếc áo choàng đỏ lên lộ ra khuôn mặt tím tái vì ngạt của đứa trẻ sơ sinh kia. Ông ôm chặt quá lâu nên đã làm ngạt chết đứa con đang sống sờ sờ của cô ta.

Người phụ nữ kia cười khanh khách, cô ta không khóc, trong cổ họng phát ra âm thanh như con thú bị thương. Ánh mắt oán hận thâm độc đảo qua từng người một ở đó, bỗng nhiên cô ta cười lên như điên, cô ta nói: “Tôi sẽ trở lại, các người hãy nhớ, cả đời Tư Đằng tôi chưa từng chiến bại, thề nặng như núi, tôi nhất định sẽ trở lại.”

Khi đó Thương Hồng còn nhỏ, một khoảng thời gian rất dài hằng đêm ông đều gặp ác mộng, hằng ngày đều khóc lóc. Gương mặt độc ác của người phụ nữ kia cứ khắc sâu trong đầu không thể xóa nhòa. Sau đó Lý Chính Nguyên cố ý sắp xếp đạo hữu làm phép cho ông, nói với ông yêu quái Tư Đằng kia đã chết, bác Khuê Sơn và dì Hoàng của ông đã thiêu xác cô ta thành tro bụi rồi.

Hơn sáu mươi năm vật đổi sao dời, cuộc sống yên ả trôi qua đến tuổi xế chiều, bỗng một ngày có một người nói với ông: Yêu quái tên Tư Đằng kia, cô ta nói cô ta trở lại rồi.

31. Q.2 - Chương 5

Lúc Vương Càn Khôn và Nhan Phúc Thụy đi, Nhà Ngói vẫn còn khóc. Tần Phóng không có cách nào bèn hỏi Tư Đằng: “Hay là tôi dẫn Nhà Ngói đến chân núi nhé?”

Tư Đằng không để ý đến anh, Tần Phóng cũng hiểu được tính cách của Tư Đằng phần nào, anh kéo Nhà Ngói cùng đi ra ngoài.

Suốt quãng đường Vương Càn Khôn đều ngơ ngơ ngác ngác, hẳn là thế giới quan bị đả kích quá sâu sắc nên vẫn chưa tỉnh hồn lại được. Nhan Phúc Thụy đỡ hơn một chút, thở dài vài lần, kéo Nhà Ngói không ngừng dặn dò, còn tìm cơ hội nói với Tần Phóng: “Cậu nhóc, tôi thấy cậu cũng không tệ sao lại đi theo yêu quái vậy? Bị ép hả?”

Chuyện này bảo anh phải nói thế nào đây? Tần Phóng chỉ có thể cười khổ. Biểu hiện này khiến Nhan Phúc Thụy trong một thoáng đã suy đoán Tần Phóng là người mình, ông kiên quyết trao đổi số điện thoại với Tần Phóng: “Giữ liên lạc nhé, có tin tức gì thì thông báo. Nói không chừng núi Võ Đang có cao nhân, chúng ta nội ứng ngoại hợp sẽ thu phục được yêu quái này.”

Ông lại hết lần này đến lần khác nhờ Tần Phóng chăm sóc cho Nhà Ngói, còn dẫn Nhà Ngói đến trước mặt Tần Phóng nhấn đầu xuống hành lễ: “Nói chào chú Tần, chào chú Tần đi.”

Nhà Ngói khóc thút tha thút thít đến mức khiến lòng người chua xót. Tần Phóng ngồi xổm xuống, lấy khăn tay ra lau nước mắt nước mũi cho cậu nhóc. Anh nói cho Nhan Phúc Thụy an tâm: “Ông cứ yên tâm đi.”

Tiến bọn người Nhan Phúc Thụy xong lại quay trở về chỗ Thiên Hoàng Các kia. Tất cả dây mây đã không thấy đâu nữa, chỉ còn lại một đồng phế tích gạch ngói vụn. Có mấy người tập thể dục buổi sáng vừa đi vừa nhìn xung quanh, lúc đi ngang qua bọn họ Tần Phóng còn nghe thấy họ nói thì thầm: Hai ngày trước còn nở nhiều hoa như vậy sao bây giờ lại không thấy đâu nữa kia?

Đó là gốc cây mây nguyên thân của Tư Đằng, từ nay về sau e rằng chỉ có mình cô biết gốc mây này ở đâu thôi.

Nhà Nhan Phúc Thụy đã bị phá hủy, Tần Phóng thuê một khoảng sân nhỏ cổ xưa ở gần núi Thanh Thành. Trước hàng hiên trồng hoa, phía sau nhà trồng trúc, dưới mái nhà treo một chiếc chuông gió; Trong vườn có một hồ nước hình hồ lô, xung quanh trồng Lục La, Phong Tín Tử; Trong hồ nước xanh biếc là vài chú cá chép vàng vàng đỏ đỏ trông rất vui mắt. Quả nhiên Tư Đằng cũng rất thích, cô chỉ đưa ra một yêu cầu bảo Tần Phóng chạy đến nhà sách mua mười lăm tác phẩm kiếm hiệp của Kim Dung về cho cô.

Tần Phóng rất thích xem truyện kiếm hiệp của Kim Dung, không ngờ Tư Đằng cũng có sở thích giống mình. Anh phần chần hỏi cô: “Hồi trước cô có theo dõi sao, tôi nghe nói ban đầu truyện của Kim Dung là đăng trên báo, cô cũng không nghĩ đến đã viết xong hết rồi phải không?”

Tư Đằng cười cười không nói.

Tần Phóng dẫn theo Nhà Ngói đi đến nhà sách, lật xem giới thiệu vắn tắt về Kim Dung mới biết mình tên tò rồi. Kim Dung sinh năm 1924, năm 1955 mới bắt đầu viết bộ truyện kiếm hiệp Thư Kiếm Ân Cừ Lục, căn cứ theo việc này thì khi đó Tư Đằng đã sớm chết nhiều năm rồi.

Lúc đưa sách cho Tư Đằng, Tần Phóng không nhận được đã hỏi cô. Tư Đằng nói: “Thời đó tôi có xem Hoàn Châu Lâu Chủ (1), nghe nói Kim Dung cũng viết thể loại kiếm hiệp nên xem thử thể hệ sau viết thế nào.”

(1) Tiểu thuyết kiếm hiệp dần được hình thành và phát triển với dấu mốc quan trọng của Hoàn Châu Lâu Chủ (1902-1961). Với tác phẩm Thục Sơn Kiếm Hiệp, Hoàn Châu Lâu Chủ đã tạo một bước ngoặt lớn lao cho dòng tiểu thuyết kiếm hiệp. Thứ nhất, Hoàn Châu Lâu Chủ là người đầu tiên viết truyện kiếm hiệp theo kiểu phôi-ơ-tông đăng tải hàng ngày trên báo chí. Thứ hai, tác phẩm Thục Sơn Kiếm Hiệp của Hoàn Châu Lâu Chủ đã tạo ra một thế giới kiếm hiệp kỳ ảo khiến người đọc vô cùng say mê. Năm 1932, tác phẩm Thục Sơn Kiếm Hiệp của Hoàn Châu Lâu Chủ đã tung hoành trên tờ Thiên Phong báo (Thiên Tân). Với sức tưởng tượng phi phàm, kết thúc ly kỳ, Hoàn Châu Lâu Chủ đã tạo nên một tác phẩm đậm màu sắc kiếm hiệp với nhân vật truyền kỳ của phái Nga My. Điểm đặc biệt khiến Hoàn Châu Lâu Chủ có ảnh hưởng lớn đến những tác gia kiếm hiệp sau này là việc ông đã rất thành công trong việc xây dựng kết hợp mô tả nhân vật với mô tả cảnh trí thiên nhiên, giảng giải văn hóa với nhiều đoạn tuyệt bút, văn phong tuyệt mỹ kích thích cao độ trí tưởng tượng của người đọc. Thục Sơn Kiếm Hiệp là nền tảng để một loạt những tác phẩm đương thời ra đời như Giang Hồ Kỳ Hiệp của Bình Giang Nhất Tiểu Sinh (1890 – 1957), “Kỳ Hiệp Tinh Trung truyện” của Triệu Hoán Đình (1877 – 1951), “Thập Nhị Kim Tiên Tiêu” của Bạch Vũ (1901 – 1966) v.v..

Hoàn Châu Lâu Chủ ư? Đó giờ Tần Phóng chỉ từng nghe đến Hoàn Châu Cách Cách thôi.

Tư Đằng cầm sách lên. Cô đơn giản không cần dọn nhà, ăn uống, ngủ nghỉ gì cả, cô ngồi trên chiếc ghế mây ở hành lang yên lặng chăm chú lật xem từng tờ một. Có khi xuất thần, lại có khi bỗng thở dài làm dấu sách lại rồi đặt trên chiếc bàn đá bên cạnh, trầm tư thật lâu mới đọc tiếp.

Tần Phóng dẫn Nhà Ngói ngồi ở một góc sân khác xem sách thiếu nhi, phần lớn là anh cho cậu xem truyện tranh, ngẫu nhiên cũng kể vài chuyện cổ tích cho cậu nghe. Thỉnh thoảng anh cũng không nhận được ngắt đầu quan sát Tư Đằng: Một yêu quái tao nhã đọc sách có lẽ bản chất cũng không đến nỗi nào phải không?

Tuy nhiên anh nghĩ lại chầm ngôn có nói: Lưu manh không đáng sợ, chỉ sợ lưu manh có văn hóa. Như vậy yêu quái có văn hóa cũng càng khó đối phó hơn rồi.

Đã rất trễ, Tư Đằng vẫn không có ý định đi ngủ nên Tần Phóng dẫn Nhà Ngói đi ngủ trước. Trong lúc mơ màng màng nhìn thấy có một cô gái ngồi trước giường, bóng lưng giống An Mạn, anh đưa tay kéo. Nhưng anh chụp trúng những ngón tay ướt nhẹp dính dính rong rêu nhờn nhớt. Anh ngẩng đầu lên lại thấy Trần Uyển, sợi tóc vẫn còn nhỏ nước, cô ta hỏi anh: “Tần Phóng, sao anh không đưa em về?”

Tần Phóng giật mình tỉnh dậy, sau lưng đổ mồ hôi lạnh đầm đìa, thở hổn hển không ngủ lại được nữa. Lúc này anh mới phát giác tiếng mưa rơi tí tách trên mái ngói. Trời đang đổ mưa lộp độp.

Không biết Tư Đằng đã ngủ hay chưa, Tần Phóng do dự một chút nhưng vẫn khoác áo mở cửa đi ra ngoài. Vừa mở cửa ra, cơn gió lạnh lẽo ẩm ướt đã thổi thốc vào người khiến anh rùng mình một cái. Trong lúc nhất thời chuông gió treo dưới mái hiên vang lên tiếng leng keng giòn tan không dứt.

Tư Đằng vẫn chưa ngủ, cô đang đứng trên hành lang xuất thần nhìn chuông gió. Quyển Liên Thành Quyết đặt trên bàn đá, trang sách đóng lại có hơi hơi cong, có lẽ là đã xem xong rồi.

Nghe thấy tiếng bước chân của Tần Phóng, Tư Đằng không quay đầu nhìn nhưng lại hỏi một câu kỳ lạ: “Cậu thích chuông gió không?”

Tần Phóng lắc đầu, bỗng ý thức được cô ta không nhìn thấy hành động của mình anh nói: “Trước đây rất thích, sau đó nghe một câu chuyện nói là chuông gió rất tà ma không nên treo thì không thích nữa.”

Tư Đằng nói: “Có một đoạn Kinh Phong Linh có nói: Hồn thân tự khẩu qua hư không, bất luận đông tây nam bắc phong, nhất luật vi tha thuyết bát nhã, leng keng leng keng leng keng (2).”

(2) Dịch nghĩa: Toàn thân treo trên khoảng không trước cửa. Mặc kệ là gió đông, tây, nam hay bắc. Đều như đang giảng Bát Nhã. Leng keng leng keng leng keng.

*** Tạm dịch thơ (Đại Ngọc) Thân treo trước cửa

Mặc kệ gió lùa

Gió Bắc, gió Nam

Gió Tây chẳng màng

Gió Đông chẳng sao

Như đang giảng đạo

Bát Nhã tâm kinh

Đỉnh đỉnh, đang đang

“Kinh đạo gia à?”

“Phật giáo.”

“Cô còn xem kinh Phật ư?”

“Nếu không thì sao, một yêu quái muốn sống giữa nhân thế thật sự rất gian khổ.” Tư Đằng cười lên “Cầu đạo, cầu Phật, cầu người độ. Trước khi chết mới ngộ ra Bát Nhã.”

Cô lại hỏi Tần Phóng: “Lúc cậu chết đã nghe được gì?”

Tần Phóng hồi tưởng lại một chút: “Âm thanh trong núi, không biết là con chim gì đang hót. Lúc yên tĩnh còn có thể nghe thấy xe chạy qua trên đường núi nữa.”

“Vậy cậu chưa thật sự chết qua rồi.”

Tần Phóng cảm thấy kỳ lạ: “Vậy còn chưa gọi là chết à?”

Đương nhiên đó không gọi là chết, anh chỉ ở bên rìa của cái chết, bên rìa của âm dương mà thôi. Ngũ giác yếu đi nhưng lại hoàn toàn chưa biến mất, tỉnh tỉnh mê mê, nghiêng nghiêng ngã ngã. Không giống với cô, cô thật sự đã chết đi, an nghỉ bảy mươi bảy năm.

Lúc cô chết đi các giác quan từ từ biến mất, giống như là nhìn miệng bình đổ xuống nhưng đành bất lực. Cô nhớ khi đó cô rớt từ trên cao xuống vang âm lên một tiếng, cả người mềm oặt vụn vụn nằm trong một vũng máu lớn trên mặt đất. Ngũ giác còn sót lại cảm nhận được một người đàn ông đang xụi lơ trên mặt đất cả người run run, mặc bộ quần áo đầy mảnh vá, trên cổ vắt chiếc khăn màu trắng, cách ăn bận của một phu kéo xe. Hàm răng của ông ta vẫn va vào nhau lập cập, đập đầu đùng đùng như bầm tổi.

Tiếp theo người đó rút ra một tấm vải to trong đồng vải mốc meo nơi xó xỉnh, rồi cứ thế phất lên, một bóng đen khổng lồ phủ xuống, che đi đôi mắt dù chết vẫn không nhắm của cô.

Cô bị quần lấy, kéo lê rồi ôm lên bỏ vào trong xe kéo chật hẹp. Sau đó xe chạy, trên trục xe gỉ sét cũ kỹ kêu lên kéo kẹt nhịp nhàng và thỉnh thoảng xen vào tiếng thở hồng hộc của phu kéo xe kia. Âm thanh càng lúc càng nhỏ và càng ngày càng xa. Đến cuối cùng cô lại nghe thấy được tiếng chuông, tiếng chuông đưa tiễn mệnh tàn.

Nghe nói tiếng chuông là âm thanh duy nhất có thể xuyên thấu hai giới âm dương. Cô đang càng chạy càng xa rồi dương thế, dần dần đi vào đường hầm của cõi âm. Tiếng chuông khi đó giống với tối nay, leng keng leng keng leng keng, tụng cho cô một đoạn Bát Nhã đến chết mới ngộ ra.

Cầu đạo, cầu phật, cầu người độ. Sinh mệnh như sông dài có nghìn chiếc đò ngang, duy chỉ có tự mình độ mới thật sự là độ.

Vương Càn Khôn đến bệnh viện khám tổng quát toàn thân, bao gồm chụp x-quang lồng ngực. Trong thời gian đó anh ta bị đám y tá trẻ trung xinh đẹp vây xem vài lần. Có vài người còn đánh bạo đến hỏi anh ta, đại ý là: Đạo sĩ cũng đến đây khám bệnh ư? Không phải đạo sĩ nên đốt bùa, niệm chú, rồi hô lên là “cấp cấp như luật lệnh” gì đó là bệnh khỏi hay sao?

Thật là khiến người ta vô cùng đau đớn, xã hội này xuyên tạc đạo môn quá sâu rồi.

Cầm lấy tấm hình chụp x-quang lồng ngực – phổi ra phổi, tim ra tim, xương sườn ra xương sườn, khí quản ra khí quản – sắc mặt bác sĩ cũng khó coi, ý ông ta là: Khỏe mạnh, có sức sống, có bản lĩnh như thế thì đi chống khủng bố đi, đừng nên lãng phí tài nguyên chữa bệnh của chúng tôi.

Vương Càn Khôn giơ tấm hình báo tin tốt cho Nhan Phúc Thụy. Nhan Phúc Thụy không rõ chuyện này có gì đáng mừng: “Vương đạo trưởng, cậu đừng nên lãng phí thời gian có được không? Cậu gặp phải yêu quái đó, cậu mau chóng bấm báo với sư phụ cậu đi.”

Đang ở chân núi Võ Đang, rời xa núi Thanh Thành, Vương Càn Khôn đã khôi phục lại thể giới quan khoa học của anh ta. Anh ta trả lời Nhan Phúc Thụy, trải qua thận trọng suy xét anh ta cảm thấy tất cả đều có thể giải thích bằng khoa học, đây không phải là yêu quái. Anh ta kết luận là thôi miên.

Nếu quả thật như lời Tư Đằng nói, trong thân thể anh ta có hàng vạn dây mây, như vậy chụp x-quang lồng ngực chắc chắn có thể thấy được loại vật chất này tồn tại. Nếu không thấy vậy tất là không có. Lúc đó anh ta chịu đựng tất cả đau đớn cũng là do Tư Đằng thôi miên gây ra thôi.

Nhan Phúc Thụy không đồng ý: Nói vậy cậu bị dây mây trói treo lắc lư vào lúc nửa đêm thì giải thích ra sao?

Vương Càn Khôn rất khẳng định: Là thôi miên. Lúc đó thật ra tôi đang đứng trên mặt đất nhưng tôi cho rằng mình bị treo lắc lư vào lúc nửa đêm.

Nhan Phúc Thụy lại hỏi: Chính hai mắt tôi thấy cậu bị dây mây trói treo lắc lư vào lúc nửa đêm thì giải thích thế nào?

Vương Càn Khôn trả lời: Là thôi miên! Ông cho rằng ông thấy tôi bị trói treo lên, nhưng thật ra lúc đó tôi đang đứng trên mặt đất. Đây là một thôi miên loại làm xáo trộn thị giác.

Nhan Phúc Thụy thở dài, ông cảm thấy Vương đạo trưởng này đọc sách rất nhiều nhưng xem ra đọc sách quá nhiều cũng không phải là chuyện tốt. Ông lấy điện thoại ra xem, nhắc nhớ Vương Càn Khôn: Hai mươi bốn giờ đầu tiên sắp hết rồi.

Hai tiếng sau, Nhan Phúc Thụy kéo Vương Càn Khôn sùi bọt mép bất tỉnh nhân sự xuất hiện tại cửa Bạch Vân Quan núi Võ Đang. Đám đạo hữu của Vương Càn Khôn chen chúc nhau chạy đến nhắc tay nhắc chân khiêng Vương Càn Khôn vào trong. Lại có người dẫn Nhan Phúc Thụy vào đạo quan gặp sư phụ của Vương Càn Khôn, cũng chính là lão quan chủ.

Lão quan chủ có đạo hiệu là Thương Hồng, chừng bảy mươi tuổi, râu tóc bạc phơ, rất có phong thái tiên phong đạo cốt trong truyền thuyết. Khi Nhan Phúc Thụy nhìn thấy quan chủ Thương Hồng thì ông ta đang luyện chữ, chữ như từng xanh, nét chữ cứng cáp, viết rằng: Thượng Thiện Nhược Thủy, Nhu Nhược Bất Tranh (3).

(3) Câu này xuất phát từ đoạn:

“Thượng thiện nhược thủy

Thủy thiện lợi vạn vật nhi bất tranh.

Xử chúng nhân chi sở ố, cố cơ ư Đạo.”

trong Đạo Đức Kinh của Lão Tử mang ý nghĩ: Nước là tốt nhất, nước lợi cho muôn vật lại không hay tranh giành

Tiểu đạo sĩ dẫn đường ra hiệu Nhan Phúc Thụy im lặng, chờ lão quan chủ luyện chữ xong rồi nói việc chính cũng không muộn. Nhưng Nhan Phúc Thụy sốt ruột nhìn tay lão quan chủ đưa tìm con dấu không nhìn được kêu to lên: “Là yêu quái gọi là Tư Đằng, cô ta nói cô ta đã trở lại, cô ta nói sẽ tìm đến cửa, lão quan chủ ngài phải lo đi thôi.”

Tiểu đạo sĩ dẫn đường xấu hổ đỏ bừng cả mặt: Nhan Phúc Thụy nói có chuyện gấp muốn gặp quan chủ, còn tưởng rằng là vì chuyện Vương đạo huynh bị bệnh. Vậy mà lại ở đây nói yêu quái gì đó. Ông ta cho rằng ông ta đang đóng phim à?

Cậu ta bước đến nín cổ áo Nhan Phúc Thụy định kéo ra ngoài, bỗng nhiên một tiếng cạch vang lên, dấu ấn hoa mai kia lăn lông lốc vài vòng trên mặt đất. Lúc nó dừng lại bên chân, mặt ấn đỏ chữ Triện (4) hướng lên trên hiện ra bốn chữ cứng cáp: Thương Hồng Ấn Giám.

(4) Kiểu chữ triện là một kiểu chữ cổ của thư pháp Trung Quốc. Nó có nguồn gốc từ chữ giáp cốt thời nhà Chu và phát triển ở nước Tần trong thời kì Chiến quốc. Kiểu chữ triện của nhà Tần trở thành dạng chữ viết chính thức cho toàn Trung Quốc dưới thời nhà Tần và tiếp tục được sử dụng rộng rãi để khắc trang trí trên các ấn tín dưới thời nhà Hán. Link tham khảo các kiểu chữ Trung Quốc: tgp-saigon.net/sites/default/files/Images/201407/image003.jpg

Tiểu đạo sĩ thoảng sửng sốt, không biết là nên kéo Nhan Phúc Thụy ra hay không. Đợi một hồi thấy Thương Hồng vẫn cứng đờ không có động tĩnh, trong lòng cậu ta thấp thỏm sợ hãi kêu lên: “Sư tổ?”

Thương Hồng bắt đầu ho khan không khống chế được. Tiểu đạo sĩ vội vàng đi đến đấm lưng cho ông, vừa luống cuống tay chân vừa kéo ngăn tủ tìm thuốc. Cổ họng Thương Hồng có vị tanh tanh, ông cúi đầu nhìn tay mình đang run rẩy. Da thịt nhão nhẹt, bàn tay nhăn nhúm, năm đó tay của ông không phải như thế.

Khi đó ông còn nhỏ, khoảng tám hoặc chín tuổi. Nghe theo lệnh của sư phụ – đạo trưởng Lý Chính Nguyên – ôm thật chặt đứa trẻ sơ sinh trong tấm áo choàng màu đỏ thêu trăm tử nghìn tôn (5). Người phụ nữ đầu tóc rối bù trên giường muốn vùng vẫy bò xuống nhưng vẫn bị vây trong vòng lửa của bùa trấn ma thiêu đốt kêu lên thảm thiết. Lý Chính Nguyên, Khưu Sơn còn có Hoàng Ngọc của Hoàng Gia Môn đều cầm pháp khí, không ngừng niệm chú. Gần như là mỗi một lần người phụ nữ kia gào lên đều là tiếng kêu bi ai cào xé ruột gan.

(5) Thêu hình rất nhiều trẻ con đang vui đùa. Link tham khảo: pic5.nipic.com/20100223/637172_104520099826_2.jpg

Cũng không biết qua bao lâu, tiếng tụng niệm rốt cuộc đã im lặng, ngọn lửa của bùa chú cũng dần dần nhỏ lại. Người phụ nữ cả người đầy máu kia cũng không lập tức tắt thở, cô ta chống tay bò ra ngoài. Lúc bò qua bùa lửa, da thịt cô ta bị ngọn lửa thiêu đốt vang lên tiếng xèo xèo, bốc lên một mùi cháy khét. Cô ta không tránh né, vẫn bò đến bên chân Thương Hồng. Trong đôi mắt cô ta phát ra ánh sáng kỳ lạ, nhìn chăm chăm vào bọc tã lót trong tay ông, dùng hơi tàn cuối cùng đưa tay kéo lấy.

Thương Hồng hoảng sợ lùi ra phía sau, ông và người phụ nữ kia kéo qua kéo lại. Khi đó tay của ông ngăn ngắn mủm mĩm, vẫn còn non nớt chứ không phải là hình dạng già nua như bây giờ. Sau đó sư phụ ông – đạo trưởng Lý Chính Nguyên nói: “Đưa cho cô ta.”

Ông nói lỏng tay, đặt bọc tả lót trên mặt đất, vén chiếc áo choàng đỏ lên lộ ra khuôn mặt tím tái vì ngạt của đứa trẻ sơ sinh kia. Ông ôm chặt quá lâu nên đã làm ngạt chết đứa con đang sống sờ sờ của cô ta.

Người phụ nữ kia cười khanh khách, cô ta không khóc, trong cổ họng phát ra âm thanh như con thú bị thương. Ánh mắt oán hận thâm độc đảo qua từng người một ở đó, bỗng nhiên cô ta cười lên như điên, cô ta nói: “Tôi sẽ trở lại, các người hãy nhớ, cả đời Tư Đằng tôi chưa từng chiến bại, thề nặng như núi, tôi nhất định sẽ trở lại.”

Khi đó Thương Hồng còn nhỏ, một khoảng thời gian rất dài hằng đêm ông đều gặp ác mộng, hằng ngày đều khóc lóc. Gương mặt độc ác của người phụ nữ kia cứ khắc sâu trong đầu không thể xóa nhòa. Sau đó Lý Chính Nguyên có ý sắp xếp đạo hữu làm phép cho ông, nói với ông yêu quái Tư Đằng kia đã chết, bác Khuê Sơn và dì Hoàng của ông đã thiêu xác cô ta thành tro bụi rồi.

Hơn sáu mươi năm vật đổi sao dời, cuộc sống yên ả trôi qua đến tuổi xế chiều, bỗng một ngày có một người nói với ông: Yêu quái tên Tư Đằng kia, cô ta nói cô ta trở lại rồi.

32. Q.2 - Chương 6

Mấy trò dân gian lâu đời thường thấy nơi đầu phố như thổi đường (1), đóng thùng gỗ, xe lông mặt, ký hiệu Mao Sơn, làm nhang.v.v.. hiện giờ còn khó tìm ra nguồn gốc, hướng chỉ là bốn đạo môn, bảy đạo động và chín đạo phổ tên tuổi vang dội năm xưa. Hôm nay họ đã điều tàn đến mức gần như thất truyền chứ nói chi là làm được chuyện ly kỳ gì khác.

(1) Thổi đường: Những tượng hình được tạo từ người nghệ nhân thổi, kéo bằng kẹo mạch nha và cho thêm màu. Link tham khảo img5.imgtn.bdimg.com/it/u=3556705513,4062251966&fm=23&gp=0.jpg

Bốn danh sơn đạo môn có đạo miếu chống đỡ còn được khí thế phồn thịnh. Còn bảy đạo động năm xưa là Không Động, Tử Dương, Vân Tiêu, Ma Cô, Đào Nguyên, Bạch Hạc, Vũ Sơn nay chỉ còn Không Động, Ma Cô và Đào Nguyên là có hồi đáp. Khó khăn lắm mới hỏi thăm được cách liên hệ với hậu nhân của động Tử Dương, nhưng khi họ gọi điện thoại đến lại là vợ của người đó nghe máy, bà háng giọng hỏi: “Tìm ông nhà tôi à? Đi làm ở Nghiêm Châu rồi.”

Đạo động không thể so với đạo môn. Năm đó đạo động đều là đạo trưởng chân nhân nhân nhĩ dẫn theo hai ba đồ đệ vài ba thân tín đi ngao du non xanh nước biếc, rời xa nhân gian, dựng nhà lập đạo quan. Sau đó trải qua chiến loạn, cách mạng, cải cách, khai phá, hậu nhân hoặc là vứt bỏ y bát hoặc là về lại thế tục, người kế thừa tu đạo càng ngày càng ít. Vừa nghe thấy đầu bên kia điện thoại hỏi đến đạo động, vợ người đó nổi giận: “Đạo, đạo, đạo! Mấy cái thứ vợ vãn đó có thể thay cơm ăn được à? Chồng tôi bảo đó đều là mê tín dị đoan cả!”

Đạo phổ thì càng khó hơn. Tên đầy đủ của chín đạo phổ là chín đường phổ đạo giáo, là chín hiệu buôn trên phố khắp đông nam tây bắc. Bên ngoài là kinh doanh bình thường nhưng bên trong là chăm mục chu sa vẽ bùa chú. Ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng, từ xưa đến nay ở phố thị đã khó giữ được đạo, cộng thêm xã hội hiện đại thông tin nhiều cảm dỗ lớn, thế hệ thanh niên không có được tính cách trầm ổn. Tra tìm khắp nơi cũng chỉ liên lạc được hai nhà. Một nhà là ở đường Hồng Kỳ, Vương Đỉnh Đê, Thiên Tân, làm tài xế tắc xi, nghe nói tổ nghiệp vẫn chưa tuyệt hậu, nghe nói đạo môn tề tựu nên lập tức thu dọn hành lý Nam tiến. Còn một nhà là ở đường Đông Tiến gần phủ Tổng Thống Nam Kinh. Người đó đang làm giáo sư đại học, nghe nói chuyện ngành rất gần với tổ nghiệp, kết hợp truyền thống và hiện đại, thực tiễn và lý luận.

Chín nhà đều tề tựu đã là chuyện của sáu ngày sau. Vương Càn Khôn đáng thương mỗi một ngày đều bị giày vò xanh xao vàng vọt, ốm yếu hao gầy, nằm trên giường thoi thóp sắp tắt thở còn cố hỏi Nhan Phúc Thụy một câu: “Những người đó đến chưa?”

Nhan Phúc Thụy không đành lòng đả kích anh ta, có điều ông thật lòng cảm thấy những người đến đây dù có mặc đạo bào hay không thì bên trong cũng không có chân thần. Nhất là đám tiểu đạo sĩ làm việc vất vả ở đây, ai ai cũng hưng phấn như được ra nước ngoài du lịch, mặt mày hớn hờ tụ tập bên nhau thảo luận:

- “Nghe nói có yêu quái hả?”

- “Là yêu quái thật sao? Có mấy lỗ mũi, mấy con mắt vậy?”
- “Nhất định phải chụp được hình nó đăng lên mạng mới được.”

Bên kia là yêu quái chịu đựng gian truân sẵn sàng chiến đấu, bên này là đạo môn lơ là vô tổ chức, lười nhác rong chơi mấy chục năm. Phải làm sao bây giờ?

Ngày thứ bảy, mọi người tụ tập trong phòng quan chủ Thương Hồng, dẹp hết vật dụng trong phòng qua một bên, xếp bàn xếp ghế, nghiêm nhiên rất ra dáng phòng họp. Lúc Nhan Phúc Thụy diu Vương Càn Khôn đến, cuộc họp đã bắt đầu. Quả nhiên là thời đại khoa học kỹ thuật đằng trước còn đặt lap top và máy chiếu nữa.

Mở đầu chương trình hội nghị là mục tự giới thiệu bản thân: Trương Thiếu Hoa chân nhân núi Thanh Thành, đạo trưởng Mã Khuê Dương núi Long Hồ, Lưu Hạc Tường núi Tề Vân, Liễu Kim Đỉnh động Không Động, Thẩm Ngân Đăng động Ma Cô, Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên; Còn có Đinh Đại Thành tài xế taxi Thiên Tân, Bạch Kim giáo sư đại học Nam Kinh.

Nhan Phúc Thụy không nhớ được mặt ai cả, nhìn một vòng ông chỉ có ấn tượng với Thẩm Ngân Đăng động Ma Cô và Bạch Kim giáo sư đại học. Thẩm Ngân Đăng là cô gái duy nhất trong đám người này, đứng lúc lại ngồi kế ông. Trẻ tuổi xinh đẹp, sóng mắt lúng liếng, lại còn là phụ nữ, không làm yêu tinh thật là đáng tiếc. Về phần Bạch Kim, người ta là giáo sư đại học, làm công tác văn hóa giáo dục, điều đó khiến trong mắt Nhan Phúc Thụy ánh lên sự kính nể từ tận đáy lòng.

Tự giới thiệu mình xong là đến chương trình giao lưu trao đổi. Nói gần nói xa một lúc Nhan Phúc Thụy cũng hiểu rõ được ý của những người này là: Đã quá lâu chưa từng có ai nghe thấy hay gặp được yêu quái. Chuyện yêu quái này giống như là chuyện “không nghe lời sẽ bị sói tha đi” mà người lớn mang ra hù dọa trẻ con ngày thơ ấu. Nhiều năm qua có rất nhiều người không nghe lời, bị công an bắt đi cũng không ít, nhưng có ai bị sói tha đâu?

Chương trình hội nghị thứ hai chính là phân tích tấm hình chụp x-quang lồng ngực của Vương Càn Khôn. Hình phổi, hình tim, hình xương sườn đều được dính lên vách tường, người cũng được mời lên sân khấu triển lãm. Đạo huynh Vương Càn Khôn là bằng chứng sống đại biểu cho quan chủ Thương Hồng. Ý là mọi người cần phải chú ý, yêu quái có pháp thuật kinh người. Tấm phim x-quang cho thấy đây là một người mạnh khỏe, nhưng trên thực tế ba ngày sau Đăng Sát sẽ công tâm. Vương đạo trưởng đáng thương đã đứng bên bờ vực của cái chết.

Mọi người thốn thức một trận, sau đó đạo trưởng Mã Khuê Dương núi Long Hồ lên tiếng. Mã đạo trưởng đã hơn bốn mươi tuổi, trắng trẻo mập mạp, gương mặt múp míp căng mỡ chẳng có lấy một nếp nhăn. Ông ta đưa ra một vấn đề mà tất cả mọi người đều quan tâm: Chuyện đạo sĩ Vương Càn Khôn gặp phải là thật, như vậy vị tiểu thư Tư Đăng này đến cùng là muốn gì? Cũng đã qua mấy chục năm rồi, năm đó Khuê Sơn trấn giết cô ta giờ cũng đã qua đời từ lâu. Những người ở đây đều không thù không oán với cô ta. Chuyện cô ta muốn đến gõ cửa chào hỏi mọi người rõ ràng là không nói đạo lý, điển hình của chứng rối loạn nhân cách chống đối xã hội đây mà.

Tất cả những điều này đều vô dụng, Vương Càn Khôn nghe thấy quả thật nản lòng thoái chí. Tư Đăng là yêu quái, yêu quái đương nhiên là không nói đạo lý và chống đối xã hội rồi. Chuyện này cần ông phải cường điệu nữa à? Nếu cô ta có sở thích giúp người còn có thể gọi là yêu quái nữa hay sao? Lúc đó gọi là Bò Tát rồi đó chứ.

Trong tiếng rĩ tai thì thầm, giáo sư đại học Bạch Kim bỗng đứng lên nói: “Tôi có chuẩn bị một số tài liệu muốn chia sẻ với mọi người cách nhìn của tôi về yêu quái.”

Lại còn làm PPT (2) nữa chứ. Từ thứ nhất xuất hiện có một chữ “Yêu Quái” thật to. Bạch Kim hỏi: Ai có thể nói cho tôi nghe thử yêu quái là cái gì hay không?

(2) PPT: Chương trình PowerPoint của Microsoft Office thường dùng khi thuyết trình.

Anh ta nói: Tôi cũng giống như mọi người, chưa từng thấy yêu quái cũng chưa từng gặp ma quỷ. Nhưng ở đây tôi muốn đặt một giả thuyết tương đối cho yêu quái và ma quỷ. Theo bình thường chúng ta nói người chết sẽ biến thành ma, ma không có thật thể, là một loại tồn tại tinh thần của linh hồn. Nhưng tôi đã làm

một nghiên cứu về yêu quái. Yêu quái giống như là một vật thể phi nhân loại biến chuyển thành. Ví như là hồ yêu có bản thể là hồ ly, Thụ lão lão trong Thiên Nữ U Hồn là thụ yêu, còn có Bạch Tố Trinh vô cùng nổi tiếng là xà yêu. Các người có nhận ra chưa, chúng hoặc là động vật biến đổi, hoặc là thực vật biến đổi. Nói cách khác tổ tiên của chúng ta – người cổ đại – đã sớm phân biệt rõ ràng yêu quái là một giống loài có nguồn gốc khác với con người.

Vì vậy tôi luôn suy nghĩ, loại trừ những nhận thức mê tín về chủng loại yêu quái ra, chúng ta có thể dùng khoa học để giải thích hợp lý sự tồn tại của loài yêu quái này.

Nghe thấy hai chữ “khoa học”, mắt Vương Càn Khôn thoáng sáng rõ.

PPT chuyển đến trang thứ hai, một từ đơn tiếng Anh to lớn xuất hiện – Evolution.

Tuy Nhan Phúc Thụy không biết chữ này là gì, nhưng theo bản năng ông biết đây là tiếng Anh. Ông len lén khều Vương Càn Khôn hỏi anh ta: “Có nghĩa là gì?”

Vốn tiếng Anh của Vương Càn Khôn có hạn, còn chưa giỏi đến mức độ này, lại không thể mất mặt trước Nhan Phúc Thụy nên chỉ có thể trừng mắt nhìn ông: “Ông im lặng đi!”

Bạch Kim giải thích: “Đây là một từ đơn tiếng Anh, dịch ra tiếng Trung có nghĩa là Tiến Hóa. Tôi cho rằng yêu quái là một loại tiến hóa của vật thể.”

“Ví dụ đơn giản là trong loài người có một số sẽ có năng lực khống chế ý niệm mạnh hơn những người khác. Người thường gọi đó là khí công hoặc là dị năng. Tôi cho rằng người như vậy sẽ thuộc về thành phần tiến hóa trong nhân loại. Với ý trên, động – thực vật cũng có thể xuất hiện tiến hóa. Động vật vốn gần gũi với con người, có vui buồn giận dữ, cần ăn cơm uống nước, thậm chí là có ngôn ngữ giao tiếp với đồng loại. Các nhà khoa học đã có nghiên cứu với lá cây bằng điện kế, chứng minh được thực vật cũng có tâm linh. Người xưa nói vạn vật đều có tâm linh, có thể vào một thời điểm nào đó, ví dụ một số lượng rất ít ỏi của loại tâm linh này xuất hiện “lượng biến nảy sinh chất biến” thúc đẩy động – thực vật bỗng nhiên tiến hóa. Mà dấu hiệu tiến hóa là bọn họ có thể thích ứng với cuộc sống xã hội loài người, có hình thể và tư tưởng của loài người. Đồng thời đặc tính của bản thân cũng sẽ được tiến hóa thêm một bước lớn hơn.”

“Ví dụ như Tư Đằng, trong sách đạo trưởng Khuru Sơn đã ghi lại Tư Đằng giỏi “siết chết” loài vật khác. Phải biết rằng quần bện vốn là bản tính của cây mây, mây thuộc về gỗ, dễ bắt lửa và dễ sinh trưởng. Nếu như cô ta có thể lợi dụng những thứ này để hại người, vậy đó cũng là kết quả đặc tính của bản thân cô ta bị biến dị lớn hơn. Nhưng cái lớn hơn này cũng có một mức độ, làm sao cũng không thể dời núi lấp biển được. Cho nên trong điển tịch cổ đại có rất nhiều ví dụ yêu quái bị đạo sĩ thậm chí là dân chúng thu phục. Như là Bạch Tố Trinh là xà tinh tu luyện hơn nghìn năm, nhưng rượu Hùng Hoàng của tiết Đoan Ngọ vẫn khiến cô ta hiện ra nguyên hình.”

“Cho nên tôi muốn nói với mọi người là đừng cho rằng Tư Đằng thật sự đáng sợ. Cho dù cô ta là yêu quái cũng không có gì đáng sợ cả.”

Anh ta nói xong, người trong phòng cũng không lên tiếng, im lặng một hồi lâu Nhan Phúc Thụy mới ngơ ngác hỏi: “Vậy đáng sợ là ở chỗ nào?”

Thẩm Ngân Đăng bên cạnh nghiêng đầu qua thản nhiên cười: “Đáng sợ là ở trái tim cô ta đó.”

Tần Phóng cảm thấy con người Tư Đằng rất khó đoán. Trước kia việc có ăn hay không cũng che giấu, hiện tại có thể nói cô là cao thủ giả dạng. Lúc ở Nang Khiêm thì bày ra dáng vẻ nguy trang kia để tranh thủ thời gian báo thù, đến Thanh Thành thì lại ngày ngày trong sân đầm chìm đọc sách.

Thấy kỳ hạn mười ngày càng lúc càng gần, Tần Phóng thật sự lo lắng cho Vương Càn Khôn. Nhưng anh không tìm được cớ gì để nói chuyện với Tư Đằng, trên mặt cô lúc nào cũng viết rõ hàng chữ “người lạ chó đến gần”, nhưng không ngờ Nhà Ngói lại giúp anh được việc này.

Nhà Ngói là cậu nhóc nghịch ngợm ghé con không sợ cộp, không hiểu cái gì là phải xem xét thời cơ. Xem chừng là trong đầu cậu vẫn thù hận Tư Đằng nên cậu dám bỏ hai muỗng muối vào cốc nước trà của cô. Tư

Đằng vừa gỡ nắp ra đã ngửi được mùi vị không đúng, cô biết Tần Phóng không ngây thơ như vậy. Cô cũng không tức giận, chỉ kêu Nhà Ngói lại với vẻ mặt ôn hòa.

Nhà Ngói như mở cờ trong bụng, trẻ con đầu óc ngây thơ, cũng không lo lắng sẽ có hậu quả gì chỉ muốn thấy cô bị sắc nước để hả giận. Không ý thức được mình đã bị lộ đuôi, cậu còn vô cùng lễ phép thúc giục cô: “Dì uống trà đi ạ.”

Mới vừa rồi Tư Đằng còn cười với cậu, trong chốc lát mặt đã biến sắc. Một tay nắm Nhà Ngói kéo đến, cầm cốc trà lên đổ vào miệng cậu. Tần Phóng nghe thấy tiếng động liền đi ra ngoài. Nhà Ngói vùng vẫy đập lung tung cũng không giẫy khỏi tay Tư Đằng được. Nước trà vừa đổ vào đã chạy tọt xuống cổ, ngay cả lỗ mũi cũng bị sắc nước.

Nếu cứ để cô đổ hết nước trà vào miệng cậu như vậy xem chừng là cậu nhóc sẽ bị sắc chết mất. Tần Phóng cũng chẳng nghĩ gì nhiều vội vàng chạy đến cứu Nhà Ngói. Sau khi làm rõ chân tướng anh thật sự đỡ khóc đỡ cười, đuổi Nhà Ngói khóc sụt mướt đi xong anh không nhịn được nói với Tư Đằng: “Trẻ con không hiểu chuyện, tội gì phải so đo với nó.”

Tư Đằng giống như không nghe thấy lời anh, tiện tay cầm sách lên vừa mở ra đã đóng lại, như có điều suy nghĩ hỏi Tần Phóng: “Ngày thứ mấy rồi?”

“Ngày thứ chín.”

Vậy mà đã là ngày thứ chín rồi, Tư Đằng từ từ bỏ sách lại trên bàn, trầm ngâm nói: “Nhanh thật, những ngày an nhàn sắp sửa chấm dứt rồi.”

Lại căn dặn Tần Phóng: “Người đạo môn đến đây thưa chuyện cậu nhớ phải giữ mồm giữ miệng, chuyện yêu lực của tôi bị tổn hại không thể để cho bất cứ ai biết.”

Cô quả thật quá tự tin rồi, dám chắc chắn là người của đạo môn không có cách thu phục được cô chỉ có thể đến đây thưa chuyện ư? Lỡ như chỗ người ta có cao nhân trị được Đằng Sát cho Vương Càn Khôn thì sao hả? Tần Phóng kiềm nén nổi xúc động muốn xối cho cô một thùng nước lạnh, anh thuận miệng nói: “Không phải là yêu lực khôi phục được một chút rồi sao?”

Thấy Tư Đằng chưa hiểu ra, Tần Phóng khoa tay múa chân một chút: “Lần trước ở trên núi cô dùng dây mây làm nhiều chuyện như vậy...”

“Đó là do nguyên thân của tôi ở đó, tuy là đã hóa thành tinh nhưng nguyên thân vẫn có cảm ứng, điều khiển dây mây không phải việc khó gì. Nhưng hiện tại tôi đã rơi vào tình cảnh này, nguyên thân cũng tổn hại hơn phân nửa. Làm sao có thể đi hao tổn nguyên khí còn sót lại nữa chứ? Dĩ nhiên tốt nhất là dưỡng thương nghỉ ngơi lấy lại sức rồi.”

Tần Phóng cảm thấy không ổn: “Vậy bây giờ cô còn yêu thuật gì?”

“Không còn yêu thuật gì hết.”

Không còn yêu thuật gì hết ư? Giọng điệu nhẹ nhàng băng qươ này khiến Tần Phóng suýt nữa nổi điên lên. Anh nhìn Tư Đằng chằm chằm: “Tư Đằng, cậu không còn yêu thuật gì hết của cô là mấy ý hả?”

“Một ý thôi, không còn yêu thuật gì hết.”

Đáp thật hay. Cô tự tìm đường chết dĩ nhiên không liên quan đến người khác. Nhưng mấu chốt là tính mạng của anh liên quan đến cô. Trước khi cô kéo theo anh đi đùa giỡn với tính mạng có hỏi ý của anh chưa hả?

Tần Phóng nén giận, gằn từng chữ: “Yêu thuật của cô còn hoàn toàn chưa khôi phục mà đã đi công khai trên chọe cái gì mà bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ. Tôi thấy chỉ cần mỗi nơi phái ra một người, bốn cộng bảy cộng chín là đã là hai mươi người rồi. Cô không có yêu thuật còn không cho tôi nói, muốn giả dạng rất có bản lĩnh trước mặt người khác hay sao? Đây là cô muốn lừa dối hay là muốn tay không bắt cướp vậy hả? Tư Đằng, cô thật sự không cảm thấy như vậy quá nguy hiểm hay sao?”

Tư Đằng nghiêm túc lắng nghe, sau khi nghe xong lại cười rộ lên.

Cô nói: “Cảm thấy chứ, nhưng mà từ xưa đến nay muốn phú quý không phải đều cả gan làm liều hay sao?”

33. Q.2 - Chương 6

Mấy trò dân gian lâu đời thường thấy nơi đầu phố như thổi đường (1), đóng thùng gỗ, xe lông mặt, ký hiệu Mao Sơn, làm nhang..v.v.. hiện giờ còn khó tìm ra nguồn gốc, hướng chỉ là bốn đạo môn, bảy đạo động và chín đạo phổ tên tuổi vang dội năm xưa. Hôm nay họ đã điều tàn đến mức gần như thất truyền chứ nói chi là làm được chuyện ly kỳ gì khác.

(1) Thổi đường: Những tượng hình được tạo từ người nghệ nhân thổi, kéo bằng kẹo mạch nha và cho thêm màu. Link tham khảo img5.imgtn.bdimg.com/it/u=3556705513,4062251966&fm=23&gp=0.jpg

Bốn danh sơn đạo môn có đạo miếu chống đỡ còn được khí thế phồn thịnh. Còn bảy đạo động năm xưa là Không Động, Tử Dương, Vân Tiêu, Ma Cô, Đào Nguyên, Bạch Hạc, Vũ Sơn nay chỉ còn Không Động, Ma Cô và Đào Nguyên là có hồi đáp. Khó khăn lắm mới hỏi thăm được cách liên hệ với hậu nhân của động Tử Dương, nhưng khi họ gọi điện thoại đến lại là vợ của người đó nghe máy, bà hắng giọng hỏi: “Tìm ông nhà tôi à? Đi làm ở Nghiêm Châu rồi.”

Đạo động không thể so với đạo môn. Năm đó đạo động đều là đạo trưởng chân nhân nhàn nhã dẫn theo hai ba đồ đệ vài ba thân tín đi ngao du non xanh nước biếc, rời xa nhân gian, dựng nhà lập đạo quan. Sau đó trải qua chiến loạn, cách mạng, cải cách, khai phá, hậu nhân hoặc là vứt bỏ y bát hoặc là về lại thế tục, người kế thừa tu đạo càng ngày càng ít. Vừa nghe thấy đầu bên kia điện thoại hỏi đến đạo động, vợ người đó nổi giận: “Đạo, đạo, đạo! Mấy cái thứ vợ vãn đó có thể thay cơm ăn được à? Chồng tôi bảo đó đều là mê tín dị đoan cả!”

Đạo phổ thì càng khó hơn. Tên đầy đủ của chín đạo phổ là chín đường phổ đạo giáo, là chín hiệu buôn trên phố khắp đông nam tây bắc. Bên ngoài là kinh doanh bình thường nhưng bên trong là chằm mực chu sa vẽ bùa chú. Ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng, từ xưa đến nay ở phố thị đã khó giữ được đạo, cộng thêm xã hội hiện đại thông tin nhiều cám dỗ lớn, thế hệ thanh niên không có được tính cách trầm ổn. Tra tìm khắp nơi cũng chỉ liên lạc được hai nhà. Một nhà là ở đường Hồng Kỳ, Vương Đỉnh Đề, Thiên Tân, làm tài xế tắc xi, nghe nói tổ nghiệp vẫn chưa tuyệt hậu, nghe nói đạo môn tề tựu nên lập tức thu dọn hành lý Nam tiến. Còn một nhà là ở đường Đông Tiến gần phủ Tổng Thống Nam Kinh. Người đó đang làm giáo sư đại học, nghe nói chuyên ngành rất gần với tổ nghiệp, kết hợp truyền thống và hiện đại, thực tiễn và lý luận.

Chín nhà đều tề tựu đã là chuyện của sáu ngày sau. Vương Càn Khôn đáng thương mỗi một ngày đều bị giày vò xanh xao vàng vọt, ốm yếu hao gầy, nằm trên giường thoi thóp sắp tắt thở còn cố hỏi Nhan Phúc Thụy một câu: “Những người đó đến chưa?”

Nhan Phúc Thụy không đành lòng đả kích anh ta, có điều ông thật lòng cảm thấy những người đến đây dù có mặc đạo bào hay không thì bên trong cũng không có chân thần. Nhất là đám tiểu đạo sĩ làm việc vất vả ở đây, ai ai cũng hưng phấn như được ra nước ngoài du lịch, mặt mày hớn hờ tụ tập bên nhau thảo luận:

- “Nghe nói có yêu quái hả?”
- “Là yêu quái thật sao? Có mấy lỗ mũi, mấy con mắt vậy?”
- “Nhất định phải chụp được hình nó đăng lên mạng mới được.”

Bên kia là yêu quái chịu đựng gian truân sẵn sàng chiến đấu, bên này là đạo môn lơ là vô tổ chức, lười nhác rong chơi mấy chục năm. Phải làm sao bây giờ?

Ngày thứ bảy, mọi người tụ tập trong phòng quan chủ Thương Hồng, dẹp hết vật dụng trong phòng qua một bên, xếp bàn xếp ghế, nghiêm nhiên rất ra dáng phòng họp. Lúc Nhan Phúc Thụy đi Vương Càn Khôn đến, cuộc họp đã bắt đầu. Quả nhiên là thời đại khoa học kỹ thuật đẳng trước còn đặt lap top và máy chiếu nữa.

Mở đầu chương trình hội nghị là mục tự giới thiệu bản thân: Trương Thiệu Hoa chân nhân núi Thanh Thành, đạo trưởng Mã Khuư Dương núi Long Hồ, Lưu Hạc Tường núi Tề Vân, Liễu Kim Đỉnh động Không Động, Thẩm Ngân Đăng động Ma Cô, Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên; Còn có Đinh Đại Thành tài xế taxi Thiên Tân, Bạch Kim giáo sư đại học Nam Kinh.

Nhan Phúc Thụy không nhớ được mặt ai cả, nhìn một vòng ông chỉ có ấn tượng với Thẩm Ngân Đăng động Ma Cô và Bạch Kim giáo sư đại học. Thẩm Ngân Đăng là cô gái duy nhất trong đám người này, đứng lúc lại ngồi kể ông. Trẻ tuổi xinh đẹp, sống mắt lúng liếng, lại còn là phụ nữ, không làm yêu tinh thật là đáng tiếc. Về phần Bạch Kim, người ta là giáo sư đại học, làm công tác văn hóa giáo dục, điều đó khiến trong mắt Nhan Phúc Thụy ánh lên sự kính nể từ tận đáy lòng.

Tự giới thiệu mình xong là đến chương trình giao lưu trao đổi. Nói gần nói xa một lúc Nhan Phúc Thụy cũng hiểu rõ được ý của những người này là: Đã quá lâu chưa từng có ai nghe thấy hay gặp được yêu quái. Chuyện yêu quái này giống như là chuyện “không nghe lời sẽ bị sói tha đi” mà người lớn mang ra hù dọa trẻ con ngày thơ ấu. Nhiều năm qua có rất nhiều người không nghe lời, bị công an bắt đi cũng không ít, nhưng có ai bị sói tha đâu?

Chương trình hội nghị thứ hai chính là phân tích tấm hình chụp x-quang lồng ngực của Vương Càn Khôn. Hình phổi, hình tim, hình xương sườn đều được dính lên vách tường, người cũng được mời lên sân khấu triển lãm. Đạo huynh Vương Càn Khôn là bằng chứng sống đại biểu cho quan chủ Thương Hồng. Ý là mọi người cần phải chú ý, yêu quái có pháp thuật kinh người. Tấm phim x-quang cho thấy đây là một người mạnh khỏe, nhưng trên thực tế ba ngày sau Đăng Sát sẽ công tâm. Vương đạo trưởng đáng thương đã đứng bên bờ vực của cái chết.

Mọi người thốn thức một trận, sau đó đạo trưởng Mã Khuư Dương núi Long Hồ lên tiếng. Mã đạo trưởng đã hơn bốn mươi tuổi, trắng trẻo mập mạp, gương mặt múp míp căng mỡ chẳng có lấy một nếp nhăn. Ông ta đưa ra một vấn đề mà tất cả mọi người đều quan tâm: Chuyện đạo sĩ Vương Càn Khôn gặp phải là thật, như vậy vị tiểu thư Tư Đăng này đến cùng là muốn gì? Cũng đã qua mấy chục năm rồi, năm đó Khuư Sơn trấn giết cô ta giờ cũng đã qua đời từ lâu. Những người ở đây đều không thù không oán với cô ta. Chuyện cô ta muốn đến gõ cửa chào hỏi mọi người rõ ràng là không nói đạo lý, điển hình của chứng rối loạn nhân cách chống đối xã hội đây mà.

Tất cả những điều này đều vô dụng, Vương Càn Khôn nghe thấy quả thật nản lòng thoái chí. Tư Đăng là yêu quái, yêu quái đương nhiên là không nói đạo lý và chống đối xã hội rồi. Chuyện này cần ông phải cường điệu nữa à? Nếu cô ta có sở thích giúp người còn có thể gọi là yêu quái nữa hay sao? Lúc đó gọi là Bò Tát rồi đó chứ.

Trong tiếng rĩ tai thì thầm, giáo sư đại học Bạch Kim bỗng đứng lên nói: “Tôi có chuẩn bị một số tài liệu muốn chia sẻ với mọi người cách nhìn của tôi về yêu quái.”

Lại còn làm PPT (2) nữa chứ. Tờ thứ nhất xuất hiện có một chữ “Yêu Quái” thật to. Bạch Kim hỏi: Ai có thể nói cho tôi nghe thử yêu quái là cái gì hay không?

(2) PPT: Chương trình PowerPoint của Microsoft Office thường dùng khi thuyết trình.

Anh ta nói: Tôi cũng giống như mọi người, chưa từng thấy yêu quái cũng chưa từng gặp ma quỷ. Nhưng ở đây tôi muốn đặt một giả thuyết tương đối cho yêu quái và ma quỷ. Theo bình thường chúng ta nói người chết sẽ biến thành ma, ma không có thật thể, là một loại tồn tại tinh thần của linh hồn. Nhưng tôi đã làm một nghiên cứu về yêu quái. Yêu quái giống như là một vật thể phi nhân loại biến chuyển thành. Ví như là hồ yêu có bản thể là hồ ly, Thụ lão lão trong Thiên Nữ U Hồn là thụ yêu, còn có Bạch Tố Trinh vô cùng nổi tiếng là xà yêu. Các người có nhận ra chưa, chúng hoặc là động vật biến đổi, hoặc là thực vật biến đổi. Nói cách khác tổ tiên của chúng ta – người cổ đại – đã sớm phân biệt rõ ràng yêu quái là một giống loài có nguồn gốc khác với con người.

Vì vậy tôi luôn suy nghĩ, loại trừ những nhận thức mê tín về chủng loại yêu quái ra, chúng ta có thể dùng khoa học để giải thích hợp lý sự tồn tại của loài yêu quái này.

Nghe thấy hai chữ “khoa học”, mắt Vương Càn Khôn thoáng sáng rõ.

PPT chuyển đến trang thứ hai, một từ đơn tiếng Anh to lớn xuất hiện – Evolution.

Tuy Nhan Phúc Thụy không biết chữ này là gì, nhưng theo bản năng ông biết đây là tiếng Anh. Ông len lén kêu Vương Càn Khôn hỏi anh ta: “Có nghĩa là gì?”

Vốn tiếng Anh của Vương Càn Khôn có hạn, còn chưa giỏi đến mức độ này, lại không thể mất mặt trước Nhan Phúc Thụy nên chỉ có thể trừng mắt nhìn ông: “Ông im lặng đi!”

Bạch Kim giải thích: “Đây là một từ đơn tiếng Anh, dịch ra tiếng Trung có nghĩa là Tiến Hóa. Tôi cho rằng yêu quái là một loại tiến hóa của vật thể.”

“Ví dụ đơn giản là trong loài người có một số sẽ có năng lực không chế ý niệm mạnh hơn những người khác. Người thường gọi đó là khí công hoặc là dị năng. Tôi cho rằng người như vậy sẽ thuộc về thành phần tiến hóa trong nhân loại. Với ý trên, động – thực vật cũng có thể xuất hiện tiến hóa. Động vật vốn gần gũi với con người, có vui buồn giận dữ, cần ăn cơm uống nước, thậm chí là có ngôn ngữ giao tiếp với đồng loại. Các nhà khoa học đã có nghiên cứu với lá cây bằng điện kế, chứng minh được thực vật cũng có tâm linh. Người xưa nói vạn vật đều có tâm linh, có thể vào một thời điểm nào đó, ví dụ một số lượng rất ít ỏi của loại tâm linh này xuất hiện “lượng biến nảy sinh chất biến” thúc đẩy động – thực vật bỗng nhiên tiến hóa. Mà dấu hiệu tiến hóa là bọn họ có thể thích ứng với cuộc sống xã hội loài người, có hình thể và tư tưởng của loài người. Đồng thời đặc tính của bản thân cũng sẽ được tiến hóa thêm một bước lớn hơn.”

“Ví dụ như Tư Đằng, trong sách đạo trưởng Khưu Sơn đã ghi lại Tư Đằng giỏi “siết chết” loài vật khác. Phải biết rằng quần bện vốn là bản tính của cây mây, mây thuộc về gỗ, dễ bắt lửa và dễ sinh trưởng. Nếu như cô ta có thể lợi dụng những thứ này để hại người, vậy đó cũng là kết quả đặc tính của bản thân cô ta bị biến dị lớn hơn. Nhưng cái lớn hơn này cũng có một mức độ, làm sao cũng không thể dời núi lấp biển được. Cho nên trong điển tích cổ đại có rất nhiều ví dụ yêu quái bị đạo sĩ thậm chí là dân chúng thu phục. Như là Bạch Tố Trinh là xà tinh tu luyện hơn nghìn năm, nhưng rượu Hùng Hoàng của tiết Đoan Ngọ vẫn khiến cô ta hiện ra nguyên hình.”

“Cho nên tôi muốn nói với mọi người là đừng cho rằng Tư Đằng thật sự đáng sợ. Cho dù cô ta là yêu quái cũng không có gì đáng sợ cả.”

Anh ta nói xong, người trong phòng cũng không lên tiếng, im lặng một hồi lâu Nhan Phúc Thụy mới ngơ ngác hỏi: “Vậy đáng sợ là ở chỗ nào?”

Thẩm Ngân Đẳng bên cạnh nghiêng đầu qua thản nhiên cười: “Đáng sợ là ở trái tim cô ta đó.”

Tần Phóng cảm thấy con người Tư Đằng rất khó đoán. Trước kia việc có ăn hay không cũng che giấu, hiện tại có thể nói cô là cao thủ giả dạng. Lúc ở Nang Khiêm thì bày ra dáng vẻ ngụy trang kia để tranh thủ thời gian báo thù, đến Thanh Thành thì lại ngày ngày trong sân đắm chìm đọc sách.

Thấy kỳ hạn mười ngày càng lúc càng gần, Tần Phóng thật sự lo lắng cho Vương Càn Khôn. Nhưng anh không tìm được có gì để nói chuyện với Tư Đằng, trên mặt cô lúc nào cũng viết rõ hàng chữ “người lạ chó đến gần”, nhưng không ngờ Nhà Ngói lại giúp anh được việc này.

Nhà Ngói là cậu nhóc nghịch ngợm ghé con không sợ cạp, không hiểu cái gì là phải xem xét thời cơ. Xem chừng là trong đầu cậu vẫn thù hận Tư Đằng nên cậu dám bỏ hai muỗng muối vào cốc nước trà của cô. Tư Đằng vừa giở nắp ra đã ngửi được mùi vị không đúng, cô biết Tần Phóng không ngây thơ như vậy. Cô cũng không tức giận, chỉ kêu Nhà Ngói lại với vẻ mặt ôn hòa.

Nhà Ngói như mở cờ trong bụng, trẻ con đầu óc ngây thơ, cũng không lo lắng sẽ có hậu quả gì chỉ muốn thấy cô bị sắc nước để hả giận. Không ý thức được mình đã bị lộ đuôi, cậu còn vô cùng lễ phép thúc giục cô: “Dì uống trà đi ạ.”

Mới vừa rồi Tư Đằng còn cười với cậu, trong chốc lát mặt đã biến sắc. Một tay nắm Nhà Ngói kéo đến, cầm cốc trà lên đổ vào miệng cậu. Tần Phóng nghe thấy tiếng động liền đi ra ngoài. Nhà Ngói vùng vẫy đập lung tung cũng không giẫy khỏi tay Tư Đằng được. Nước trà vừa đổ vào đã chạy tọt xuống cổ, ngay cả lỗ mũi cũng bị sắc nước.

Nếu cứ để cô đổ hết nước trà vào miệng cậu như vậy xem chừng là cậu nhóc sẽ bị sắc chết mất. Tần Phóng cũng chẳng nghĩ gì nhiều vội vàng chạy đến cứu Nhà Ngói. Sau khi làm rõ chân tướng anh thật sự đỡ khộc đỡ cười, đuổi Nhà Ngói khóc sụt sùi mất đi xong anh không nhịn được nói với Tư Đằng: “Trẻ con không hiểu chuyện, tội gì phải so đo với nó.”

Tư Đằng giống như không nghe thấy lời anh, tiện tay cầm sách lên vừa mở ra đã đóng lại, như có điều suy nghĩ hỏi Tần Phóng: “Ngày thứ mấy rồi?”

“Ngày thứ chín.”

Vậy mà đã là ngày thứ chín rồi, Tư Đằng từ từ bỏ sách lại trên bàn, trầm ngâm nói: “Nhanh thật, những ngày an nhàn sắp sửa chấm dứt rồi.”

Lại căn dặn Tần Phóng: “Người đạo môn đến đây thừa chuyện cậu nhớ phải giữ mồm giữ miệng, chuyện yêu lực của tôi bị tổn hại không thể để cho bất cứ ai biết.”

Cô quả thật quá tự tin rồi, dám chắc chắn là người của đạo môn không có cách thu phục được cô chỉ có thể đến đây thừa chuyện ư? Lỡ như chỗ người ta có cao nhân trị được Đằng Sát cho Vương Càn Khôn thì sao hả? Tần Phóng kiềm nén nỗi xúc động muốn xối cho cô một thùng nước lạnh, anh thuận miệng nói: “Không phải là yêu lực khôi phục được một chút rồi sao?”

Thấy Tư Đằng chưa hiểu ra, Tần Phóng khoa tay múa chân một chút: “Lần trước ở trên núi cô dùng dây mây làm nhiều chuyện như vậy...”

“Đó là do nguyên thân của tôi ở đó, tuy là đã hóa thành tinh nhưng nguyên thân vẫn có cảm ứng, điều khiển dây mây không phải việc khó gì. Nhưng hiện tại tôi đã rơi vào tình cảnh này, nguyên thân cũng tổn hại hơn phân nửa. Làm sao có thể đi hao tổn nguyên khí còn sót lại nữa chứ? Dĩ nhiên tốt nhất là dưỡng thương nghỉ ngơi lấy lại sức rồi.”

Tần Phóng cảm thấy không ổn: “Vậy bây giờ cô còn yêu thuật gì?”

“Không còn yêu thuật gì hết.”

Không còn yêu thuật gì hết ư? Giọng điệu nhẹ nhàng băng qươ này khiến Tần Phóng suýt nữa nổi điên lên. Anh nhìn Tư Đằng chăm chăm: “Tư Đằng, câu không còn yêu thuật gì hết của cô là mấy ý hả?”

“Một ý thôi, không còn yêu thuật gì hết.”

Đáp thật hay. Cô tự tìm đường chết dĩ nhiên không liên quan đến người khác. Nhưng mấu chốt là tính mạng của anh liên quan đến cô. Trước khi cô kéo theo anh đi đùa giỡn với tính mạng có hỏi ý của anh chưa hả?

Tần Phóng nén giận, gằn từng chữ: “Yêu thuật của cô còn hoàn toàn chưa khôi phục mà đã đi công khai trêu chọc cái gì mà bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ. Tôi thấy chỉ cần mỗi nơi phái ra một người, bốn cộng bảy cộng chín là đã là hai mươi người rồi. Cô không có yêu thuật còn không cho tôi nói, muốn giả dạng rất có bản lĩnh trước mặt người khác hay sao? Đây là cô muốn lừa dối hay là muốn tay không bắt cướp vậy hả? Tư Đằng, cô thật sự không cảm thấy như vậy quá nguy hiểm hay sao?”

Tư Đằng nghiêm túc lắng nghe, sau khi nghe xong lại cười rộ lên.

Cô nói: “Cảm thấy chứ, nhưng mà từ xưa đến nay muốn phú quý không phải đều cả gan làm liều hay sao?”

34. Q.2 - Chương 7

Buổi sáng ngày thứ mười trời trong xanh, nhiệt độ từ bốn đến bảy độ, gió nam thổi nhẹ nhẹ.

Sáng sớm Tần Phóng thức dậy đã thấy Tư Đằng đang thắp nhang. Trên đỉnh ba cây nhang lượn lơ một làn khói mỏng. Ngón cái của cô đặt tại chân nhang, ngón trỏ hai tay kẹp thân nhang, giờ ngang với chân mày, lạy bốn phía đông tây nam bắc. Trong lòng có quá nhiều thần thánh, Phật gia tam bảo gồm có Quan lão gia (1), Thái Thượng Lão Quân, Ngọc Hoàng đại đế. Bàn thờ cô đang lạy là vị thần nào? Có tôn thần phù hộ ột con yêu tinh sao?

(1) Quan lão gia: Quan Công.

Tần Phóng nhìn hồi lâu rồi lặng lẽ trở về phòng, gọi điện thoại cho Nhan Phúc Thụy.

Mấy ngày qua hai người vẫn liên lạc với nhau, rất ăn ý chỉ nói về việc ăn uống ngủ nghỉ của Nhà Ngói. Tần Phóng không đề cập đến Tư Đằng, Nhan Phúc Thụy cũng không nói đến đạo môn. Nhưng hôm nay khác, hôm nay là ngày thứ mười, việc sống chết của Vương Càn Khôn chỉ còn tính trong phút chốc.

Tiếng Nhan Phúc Thụy đau khổ ai oán: “Đây cũng là số mạng mà. Vương đạo trưởng đáng thương tuổi trẻ còn biết tiếng Anh, ai biết sẽ chết trong tay một yêu tinh chứ?”

“Mấy đạo sĩ danh sơn kia không có cách ư? Không ai biết thu phục yêu quái à?”

“Không có.” – Nói xong ông lại nghĩ đến gì đó – “Cũng có vài người biết võ công. Có một người nói biết Nhất Dương Chỉ, họ nói là tổ tiên môn phái của bọn họ từng ăn cơm với Vương Trùng Dương.”

Đặt điện thoại xuống, Nhan Phúc Thụy mừng khắp khởi hỏi Vương Càn Khôn: “Sao hả? Tôi giả rất giống chứ?”

Cơ thể Vương Càn Khôn vẫn còn yếu nhưng tinh thần đã khá hơn nhiều: “Tuy anh bạn trẻ kia nhìn quen mắt, nhưng lại đi theo yêu quái, có chuyện gì cũng không thể cho cậu ta biết để phòng ngừa chuyện bất trắc.”

Nhan Phúc Thụy gật đầu như bầm tỏi, dùng một chút mặc sức tưởng tượng vô hạn: “Đạo môn chúng ta tiềm tàng nhân tài, làm sao có thể để một yêu quái chế trụ chứ! Cậu nói xem tiếp theo quan chủ có thể thu phục được Tư Đằng không? Nghe nói trước khi chết yêu quái sẽ hiện nguyên hình, chắc cô ta là một cây mây già vạn năm rồi.”

Tin tốt là tối hôm qua vừa liên lạc được với một nhà là người cầm đầu chín đạo phố, họ Hoàng, nguyên quán Huy Châu, bán mận khô, bánh rau cải, tào phớ từ đời này sang đời khác.

Người xưa nói lúc loạn thế sẽ xuất hiện yêu nghiệt, vì loạn thế tà khí tăng lên, thanh khí giảm xuống, quỷ xuất động, yêu rời ổ. Tương ứng với nó, đây cũng là thời hoàng kim của đạo sĩ lập đàn trừ yêu ma. Năm xưa thiên hạ đại loạn, ban ngày Hoàng gia không buôn bán, lúc hoàng hôn mới bày hàng. Bà Hoàng đẩy xe bốn bánh, trên xe treo chiếc đèn chụp bằng cái chén sáng rực, nó lắc lư vang leng keng cả con phố. Kể nhiều chuyện đi theo cũng không đuổi kịp.

Sau này có lời đồn đại là đêm hôm khuya khoắt tại rừng sâu núi thẳm thường xuất hiện một bà già tóc hoa râm làm bánh rau cải, trộn mận khô, mỡ heo, thịt băm ướp với rượu, đường; Nhào bột, cán mỏng và bôi dầu lên lớp vỏ bánh; Vừa nướng lên mùi thơm đã lan tỏa khắp nơi. Qua không bao lâu trong bụi cỏ vang lên tiếng sột soạt, bất chợt xuất hiện một người đàn ông áo mũ chỉnh tề, mặc kiểu áo Tôn Trung Sơn hoặc áo khoác dài, tay cầm quyển sách. Có lúc là một thiếu nữ mặc đồng phục học sinh, cột tóc, đeo cặp sách. Hoặc là một thiếu phụ quần áo rách vá, đeo túi nhỏ, khóc sụt sùi muốn về nhà mẹ đẻ.

Đều là yêu ma quỷ quái tự cho là mình không có sơ hở, ngồi xuống kê một chén tào phớ trắng nõn, một đĩa cải bẹ, sợi nấm mèo, rong biển, nước sốt mè, lại thêm hai bánh rau cải, ăn vô cùng hài lòng. Bà Hoàng ngồi bên cạnh tán gẫu, nói mấy việc trong nhà ngoài ngõ, đương trò chuyện thì bất chợt quát lên một tiếng: “Yêu nghiệt còn không hiện hình!”

Mà người đàn ông hay phụ nữ đối mặt với bà dù có vẻ bề ngoài thế nào thì trong lúc đó bất chợt bụng sẽ quặn đau, mặt mũi dữ tợn, giãy giụa gạt chén đĩa rơi xuống đất; Trong lúc lẫn lộn hiện ra nguyên hình, có khi là thổ hoàng, có khi lại là con giun to bằng bắp tay, đủ mọi chủng loại. Tất cả đều bại dưới pháp thuật của Hoàng gia. Mấy đạo hữu không thấy được thiên cơ nên đồn đại như thật: Bánh rau cải của bà Hoàng không phải loại bình thường. Bánh của bà ấy làm chia theo âm dương bát quái, song ngư, bôi dầu lên vỏ bánh theo kiểu vẽ bùa hàng yêu.

Hoàng gia nổi tiếng cả vùng Huy Châu Giang Chiết (2). Năm 1946 Khứ Sơn trấn yêu cố ý mời Hoàng Ngọc – chủ nhân đương thời của Hoàng gia trợ giúp. Sau đó Hoàng Ngọc theo Khứ Sơn về đất Thực, định cư tại một con phố cổ ở Thành Đô. Người trong đạo môn đều cho rằng Hoàng gia còn ở chỗ cũ nên chỉ hỏi thăm tại khu phố cổ. Cuối cùng mới biết được đầu năm hai nghìn hậu nhân của Hoàng gia đã mang tro cốt Hoàng Ngọc về định cư tại Huy Châu rồi.

(2) Giang Chiết bao gồm hai tỉnh Giang Tô và Chiết Giang.

Pháp thuật của Hoàng gia chỉ truyền cho nữ không truyền cho nam, ba đời không có cháu gái coi như là tuyệt hậu. May mắn con gái của Hoàng Ngọc vẫn còn sống, sau khi tiếp nhận y bát đã đổi thành họ mẹ, tên là Hoàng Thúy Lan, gần tám mươi tuổi, nằm liệt giường đã mười năm nay, nhưng đầu óc vẫn còn tỉnh táo. Bà nói chuyện với quan chủ Thương Hồng khá rõ ràng: “Có thể giải được Đẳng Sát!”

Trong lúc nhất thời quả thật mọi người đã vui sướng kích động, tập trung lại bàn tính rồi lập tức chuẩn bị mọi thứ để giải Đẳng Sát.

Hoàng Thúy Lan nói cáo chết về núi, lá rụng về cội, một dây mây khi héo úa gãy lìa nhất định cũng sẽ nằm gần thân cây, chúng mục nát hóa thành phân bón cho gốc cây tươi tốt. Nói cách khác là cây mây có thiên tính “toàn thân” về cội.

Dĩ nhiên Tư Đẳng có thể lấy sợi mây trong cơ thể Vương Càn Khôn ra bởi vì nguyên thân cô là cây mây. Cho nên muốn giải Đẳng Sát phải chuẩn bị một căn phòng, từ trong ra ngoài phải đắp đất che lại xung quanh, làm giả môi trường như là rễ cây mây vùi sâu dưới lòng đất. Trong phòng vẽ bát quái bằng chu sa, Vương Càn Khôn ngồi chính giữa, người các phái ngồi xung quanh. Bên cạnh mỗi người đặt một lư hương, tro nhang bên trong đã đầy vun nửa lò, chứng tỏ phải đốt nhang quanh năm suốt tháng mới có thể đóng lại dưới đáy được như thế. Trong lò còn cắm vài dây mây và đổ thêm dầu hỏa.

Tiếp theo phải nhờ vào pháp thuật mỗi phái, dùng bùa chú đe dọa thúc giục sợi mây chạy khỏi người Vương Càn Khôn. Tất nhiên trước khi nó đến gần dây mây, các đạo môn phải bắt lấy cơ hội lập tức đốt lửa và đốt bùa chu sa. Có lẽ sợi mây này chịu lửa giỏi hơn những mảnh gỗ khác. Nhưng nói cho cùng nó vẫn thuộc gỗ không chịu nổi lửa của đạo gia, chỉ cần đốt rụi thì đạo sĩ Vương Càn Khôn sẽ bình yên vô sự.

Bất chợt mọi người tề tụ tại Võ Đang đã biến thành cảnh “Hoa Sơn Luận Kiếm”. Không phải là Hoàng Thúy Lan nói phải “dựa vào pháp thuật của mỗi người” hay sao? Lúc Thương Hồng ra lệnh tiểu đạo sĩ trong đạo quan bố trí phòng ốc, chọn đất và bẻ dây mây, về mặt mọi người vui có buồn có. Nhắc đến vẽ bùa chú đúng là họ vẽ đã quen nhưng bình thường chỉ là nghi thức. Hôm nay làm thật lại e sợ pháp thuật nhà mình có linh hay không, có trấn áp được nhà khác hay không sẽ bị phơi bày tại nơi này.

Nhưng họ lại thay đổi suy nghĩ: Còn nước còn tát, nếu không linh cũng là tai ương của tiểu đạo sĩ núi Võ Đang thôi.

Lúc mặt trời lặn, tất cả đã chuẩn bị xong xuôi, mỗi nhà mỗi phái đều lần lượt vào phòng. Vì là chuyện hiểm có nên cũng chọn vài ba đệ tử đắc lực đi vào theo để quan sát thực tế. Trong các môn phái chỉ có giáo sư đại học Bạch Kim là không đi vào, lý luận của anh ta chất đồng nhưng lại không có pháp thuật tổ truyền gì cả. Đồng cảnh ngộ còn có Nhan Phúc Thụy, ông là người trong cuộc quan trọng lại còn là đệ tử của Khưu Sơn, nhưng bởi vì không gia nhập đạo môn nên chỉ đi Vương Càn Khôn vào rồi lại bị đuổi ra ngoài. Ông trở mắt nhìn các đệ tử núi Võ Đang đóng cửa phòng lại, đứng ngoài cửa nhìn căn phòng bị đóng đất vùi lấp.

Trăng sáng trên cao, hai người Nhan Phúc Thụy và Bạch Kim ngồi trên bậc thềm căn phòng kế bên chờ tin tức. Bạch Kim thật không hổ là nhân tài trí thức, anh ta nối ổ điện kéo ra ngoài, vừa hỏi chuyện với Nhan Phúc Thụy vừa lấy laptop lên mạng tìm tất cả tin tức về cây mây.

Nhan Phúc Thụy nói cặn kẽ về chuyện dây mây mọc ra hai hôm trước, miêu tả bức màn hoa rữ xuống xinh đẹp thế nào, lại nói đến trang phục của Tư Đẳng. Nói rất lâu không nghe thấy Bạch Kim lên tiếng, ông quay đầu lại nhìn xem chỉ thấy Bạch Kim cau chặt mày không biết là đang suy nghĩ điều gì.

Nhan Phúc Thụy quơ quơ tay trước mặt Bạch Kim: “Thầy Bạch? Thầy Bạch?”

Bạch Kim hỏi ông: “Ông có cảm thấy rất kỳ lạ hay không?”

Nhan Phúc Thụy nghe không hiểu: “Cái gì rất kỳ lạ?”

“Bà Hoàng biết làm sao giải được Đẳng Sát, điều này nói rõ Đẳng Sát từng bị người ta phá giải, hoặc phương pháp phá giải Đẳng Sát đã được truyền bá. Nếu như vậy thì đối phó đạo trưởng Vương bằng Đẳng Sát có tác dụng gì đâu?”

Trên phương diện thông minh Nhan Phúc Thụy thật sự rất kém cỏi. Ngay cả câu hỏi của Bạch Kim cũng không hiểu được, nhưng ông lại không muốn tỏ vẻ mình không hiểu, chỉ đành hỏi theo: “Có tác dụng gì?”

Bạch Kim nói: “Ông thuật lại câu cô ta đã nói cho tôi nghe lần nữa đi.”

Nhan Phúc Thụy suy nghĩ: “Cô ta nói, mười ngày sau Đẳng Sát công tâm, bảo đạo trưởng Vương kêu sư phụ triệu tập nhân tài của bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ cứu mạng cậu ta. Nếu như ngày thứ chín vẫn không tìm ra cách thì bảo các người đến Thanh Thành cầu xin cô ta. Nếu như không đến thì mạng đạo trưởng Vương bị hiến tế, cô ta sẽ tìm đến từng nhà từng cửa của bốn đạo môn, bảy đạo động và chín đạo phổ.”

Bạch Kim cau mày chặt hơn.

Lúc đó khi các đạo môn họp với nhau, Nhan Phúc Thụy cũng đã lặp lại lời này một lần. Lời vừa thốt ra đã khiến tất cả mọi người thấy sục sôi. Lưu Hạc Tường tiên sinh núi Tề Văn kích động nói: “Yêu quái này quả thật mơ tưởng hão huyền, bảo các đạo môn lớn trong thiên hạ đi cầu xin cô ta để thực hiện giấc mộng thiên thu à!”

Liễu Kim Đỉnh tiên sinh động Không Động cũng vỗ bàn, gào to nói cô dám đến thì ông ta sẽ cho cô có đi không có về, ông ta xin thẻ bằng cái đầu trọc lóc bóng lưỡng này của mình. Không biết ban đầu mẹ của ông ta nghĩ thế nào mà đặt cái tên Liễu Kim Đỉnh này cho ông ta nhỉ? Thật là quá hình tượng mà.

Bạch Kim cảm thấy nên cân nhắc kỹ lời nói của Tư Đẳng. Thật ra câu nói đầu tiên có phải là mục đích cuối cùng của cô hay không? Nhưng cô dùng câu câu thứ hai là “cầu xin” và câu thứ ba “đe dọa tính mạng” đã làm mờ câu nói đầu tiên đi, khiến sự chú ý của mọi người đều tập trung vào vinh dự của đạo môn và tính mạng của người thân trong tương lai.

Tim Bạch Kim hoảng sợ bắt đầu đập loạn nhịp, anh ta nghĩ: Nếu như mình là Tư Đẳng mình sẽ đối phó với các đạo môn như thế nào? Mình ở núi Thanh Thành chỉ gặp được hai tiểu đạo sĩ chẳng quan trọng gì, mình phải làm sao để mượn hai người kia giúp sức tóm gọn hết người trong giới đạo môn? Bước đầu tiên đương nhiên là tất cả mọi người phải tập trung lại một chỗ.

- Bảo đạo trưởng Vương kêu sư phụ triệu tập nhân tài của bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ cứu mạng anh ta!

Bạch Kim đứng bật dậy, hỏi Nhan Phúc Thụy: “Người quản lý núi Võ Đang đâu?”

Nhan Phúc Thụy còn chưa kịp hiểu ra, ngơ ngác chỉ vào trong phòng: “Quan chủ Thương Hồng dẫn theo mấy đồ đệ quản lý đi vào trong đó rồi.”

Đâu chỉ có quan chủ Thương Hồng, các môn các phái đi vào đó đều là nhân vật tinh anh. Chính là cô muốn lợi dụng cơ hội này, đến lúc mọi người hoàn toàn không có phòng bị sẽ bao vây tiêu diệt tất cả.

Bạch Kim đổ mồ hôi lạnh đầm đìa. Ánh trăng tối nay không tẻ, vàng trắng khuyết sáng rực trên bầu trời. Mây cũng ít, chỉ thưa thớt như một làn sương kéo dài. Thoáng chốc trong đầu Bạch Kim tuôn trào vô số cảnh tượng, anh ta cảm thấy sau một khắc núi Võ Đang sẽ là cảnh mây đen kéo đến ập ập che khuất mặt trăng. Mà đứng trên đám mây đen cuộn cuộn kia chính là một yêu tinh về mặt dữ tợn...

Bạch Kim nắm cổ áo Nhan Phúc Thụy lôi ông dậy: “Mau, bảo các đạo sĩ khác trong đạo quan chuẩn bị sẵn sàng, có pháp khí gì đều mang ra hết, có bùa hàng yêu phục ma gì đều vẽ lên bên ngoài, trên cửa cũng phải vẽ, nhanh lên đi.”

Chín ngày trước, Vương Càn Khôn là người khẩn trương nhất, nhưng đến ngày cuối cùng anh ta lại bình thường trở lại.

Anh ta ngồi trong bát quái, đằng trước là quẻ càn ba đường ngang thẳng tắp, sau lưng là quẻ khôn ba đường ngang cách khoảng. Mỗi phương bát quái có từng người ngồi đó. Quan chủ Thương Hồng cầm hiệu lệnh Thiên Hoàng; Đạo nhân Trương Thiếu Hoa cầm pháp ấn Lôi Kích Mộc (3), đạo trưởng Mã Khưu Dương là lệnh kỳ, trên đó viết là “Sắc triệu vạn thân”; Lưu Hạc Tường tiên sinh là phẩm Bộ Cương; Liễu Kim Đỉnh múa kiếm Kim Tiên; Phan Kỳ Niên lắc Bảo Hồ Lô. Trong tất cả mọi người ở đây, chỉ có pháp khí của Thảm Ngân Đẳng và Đinh Đại Thành là kỳ lạ nhất. Trước mặt Thảm Ngân Đẳng thật sự là một chiếc đèn hoa bằng bạc cổ xưa. Còn Đinh Đại Thành lại luôn gạt bàn tính bằng đồng, hạt châu trên bàn tính rất nặng, chỉ gạt tay một cái đã nghe tiếng âm vang.

(3) Lôi Kích Mộc: là một cây bị sét đánh, thông thường là cây đào, cây táo nhưng cây táo chiếm đa số, trong pháp thuật đạo gia đây là loại thần mộc chí cao vô thượng dùng để chế luyện pháp khí.

Nhiều người ở đây như vậy đều chỉ vì cứu anh ta. Vương Càn Khôn rất cảm khái, anh ta nhớ lại một câu ngạn ngữ tiếng Anh: To be or not to be. Sau đó anh ta đột nhiên cảm thấy không giải thích được thì của ngạn ngữ này. Tại sao ở đây lại dùng “be” mà không phải là “is” hay “are”?

Một số người vây xem phía sau khó tránh được xì xào, có người khẽ nói: “Không ngờ lúc này Vương đạo hữu còn tỉnh táo như thế.”

Sư huynh đồng môn của Vương Càn Khôn cảm thấy kính nể: “Trong lòng sư đệ luôn có cảnh giới. Cái gọi là sinh từ đạo, chết về đạo tất cả đều là đạo hóa. Sư đệ nhất định đã ngộ ra được rồi.”

Lệnh kỳ bỗng bay phần phật, kiếm Kim Tiền vang leng keng. Tất cả pháp khí trước mặt mọi người đều có phản ứng. Mí mắt quan chủ Thương Hồng vừa giật, đôi mắt già nua bỗng sáng quắc, ông hét lớn: “Bây giờ!”

Vương Càn Khôn kêu lên một tiếng thảm thiết ngã ào xuống, co rút giãy dụa trên mặt đất giống như con cá sắp chết. Sau đó nửa bỗng hai mắt trợn ngược lên, trong cổ họng vang lên tiếng ô ô, vô số sợi mây như rắn xông ra khỏi miệng anh ta. Chúng bò trốn khắp nơi như sợ ánh sáng, phương hướng chính là dãy mây trong lư hương đặt xung quanh bát quái. Chúng chen lấn vượt lên trước như dòng nước chảy, kéo lê vô số dịch nước miếng màu đen trên mặt đất.

Trong hỗn loạn, mọi người vẫn nhìn thấy rõ ràng phương hướng bát quái chỉ có bảy vệt đen, nhiều sợi mây như thế mà không có sợi nào chạy đến lư hương bên cạnh Thảm Ngân Đăng.

Quả nhiên là tốt mã giẻ cùi sao? Tuy ngoài miệng mọi người không nói, nhưng đáy mắt hiện lên sự khinh thường. Gương mặt xinh đẹp của Thảm Ngân Đăng đỏ lên trong phút chốc.

Tận dụng thời cơ thấy mấy sợi mây đang quấn lấy nhau, họ lập tức châm lửa vào bảy lư hương. Nhất thời ngọn lửa gần như xông lên nóc phòng, khói đen cháy bốc lên cuộn cuộn.

Vương Càn Khôn thở hổn hển bò dậy khỏi mặt đất, lau nước miếng dính nơi khóe miệng bằng tay áo. Mỗi người trong phòng đều có một cảm giác khó tin giống nhau. Cứ thế là được rồi sao? Cứ thế là đã đánh bại yêu quái kia rồi hả?

Quan chủ Thương Hồng đột nhiên ho khan kịch liệt, kế tiếp là Mã Khưu Dương và Phan Kỳ Niên bên cạnh, tiếp theo là càng nhiều người hơn nữa. Trong tiếng ho khan bỗng tiếng Thảm Ngân Đăng vang lên kinh hãi: “Độc! Đốt sợi mây này sẽ có hơi độc.”

Mọi người liều mạng chen lấn đến bên cửa. Vì tạo một hoàn cảnh giả như gốc mây ở dưới lòng đất theo lời Hoàng Thúy Lan nói, nên trong và ngoài phòng đều lấp đất che kín cửa. Nhất thời không mở cửa ra được, mọi người gào khóc cả giọng, đập tường phá cửa kêu to: “Mở cửa ra, mở cửa ra.”

Bạch Kim đang dẫn đám tiểu đạo sĩ đứng ngoài phòng vẽ bùa lên vách, đột nhiên sững người lại, gần như hoảng sợ nhìn về phía phòng, hỏi Nhan Phúc Thụy: “Ông nghe thấy trong phòng có tiếng gì không?”

Gần như là cùng lúc đó, Tư Đằng đang ngồi dưới mái hiên nhắm mắt dưỡng thần lại từ từ mở mắt ra, khóe môi lướt qua một nụ cười như có như không.

35. Q.2 - Chương 7

Buổi sáng ngày thứ mười trời trong xanh, nhiệt độ từ bốn đến bảy độ, gió nam thổi nhẹ nhẹ.

Sáng sớm Tần Phóng thức dậy đã thấy Tư Đằng đang thấp nhang. Trên đỉnh ba cây nhang lượn lờ một làn khói mỏng. Ngón cái của cô đặt tại chân nhang, ngón trỏ hai tay kẹp thân nhang, giờ ngang với chân mày, lạy bốn phía đông tây nam bắc. Trong lòng có quá nhiều thần thánh, Phật gia tam bảo gồm có Quan lão gia (1), Thái Thượng Lão Quân, Ngọc Hoàng đại đế. Bàn thờ cô đang lạy là vị thần nào? Có tôn thần phù hộ cho một con yêu tinh sao?

(1) Quan lão gia: Quan Công.

Tần Phóng nhìn hồi lâu rồi lặng lẽ trở về phòng, gọi điện thoại cho Nhan Phúc Thụy.

Mấy ngày qua hai người vẫn liên lạc với nhau, rất ăn ý chỉ nói về việc ăn uống ngủ nghỉ của Nhà Ngói. Tần Phóng không đề cập đến Tư Đằng, Nhan Phúc Thụy cũng không nói đến đạo môn. Nhưng hôm nay khác, hôm nay là ngày thứ mười, việc sống chết của Vương Càn Khôn chỉ còn tính trong phút chốc.

Tiếng Nhan Phúc Thụy đau khổ ai oán: “Đây cũng là số mạng mà. Vương đạo trưởng đáng thương tuổi trẻ còn biết tiếng Anh, ai biết sẽ chết trong tay một yêu tinh chứ.”

“Mấy đạo sĩ danh sơn kia không có cách ư? Không ai biết thu phục yêu quái à?”

“Không có.” – Nói xong ông lại nghĩ đến gì đó – “Cũng có vài người biết võ công. Có một người nói biết Nhất Dương Chỉ, họ nói là tổ tiên môn phái của bọn họ từng ăn cơm với Vương Trùng Dương.”

Đặt điện thoại xuống, Nhan Phúc Thụy mừng khắp khởi hỏi Vương Càn Khôn: “Sao hả? Tôi giả rất giống chứ?”

Cơ thể Vương Càn Khôn vẫn còn yếu nhưng tinh thần đã khá hơn nhiều: “Tuy anh bạn trẻ kia nhìn quen mặt, nhưng lại đi theo yêu quái, có chuyện gì cũng không thể cho cậu ta biết để phòng ngừa chuyện bất trắc.”

Nhan Phúc Thụy gật đầu như bầm tỏi, dùng một chút mặc sức tưởng tượng vô hạn: “Đạo môn chúng ta tiềm tàng nhân tài, làm sao có thể để một yêu quái chế trụ chứ! Cậu nói xem tiếp theo quan chủ có thể thu phục được Tư Đằng không? Nghe nói trước khi chết yêu quái sẽ hiện nguyên hình, chắc cô ta là một cây mây già vạn năm rồi.”

Tin tốt là tối hôm qua vừa liên lạc được với một nhà là người cầm đầu chín đạo phố, họ Hoàng, nguyên quán Huy Châu, bán mận khô, bánh rau cải, tào phớ từ đời này sang đời khác.

Người xưa nói lúc loạn thế sẽ xuất hiện yêu nghiệt, vì loạn thế tà khí tăng lên, thanh khí giảm xuống, quỷ xuất động, yêu rời ổ. Tương ứng với nó, đây cũng là thời hoàng kim của đạo sĩ lập đàn trừ yêu ma. Năm xưa thiên hạ đại loạn, ban ngày Hoàng gia không buôn bán, lúc hoàng hôn mới bày hàng. Bà Hoàng đẩy xe bốn bánh, trên xe treo chiếc đèn chụp bằng cái chén sáng rực, nó lắc lư vang leng keng cả con phố. Kể nhiều chuyện đi theo cũng không đuổi kịp.

Sau này có lời đồn đại là đêm hôm khuya khoắt tại rừng sâu núi thẳm thường xuất hiện một bà già tóc hoa râm làm bánh rau cải, trộn mận khô, mỡ heo, thịt bằm ướp với rượu, đường; Nhào bột, cán mỏng và bôi dầu lên lớp vỏ bánh; Vừa nướng lên mùi thơm đã lan tỏa khắp nơi. Qua không bao lâu trong bụi cỏ vang lên tiếng sột soạt, bất chợt xuất hiện một người đàn ông áo mũ chỉnh tề, mặc kiểu áo Tôn Trung Sơn hoặc áo khoác dài, tay cầm quyển sách. Có lúc là một thiếu nữ mặc đồng phục học sinh, cột tóc, đeo cặp sách. Hoặc là một thiếu phụ quần áo rách vá, đeo túi nhỏ, khóc sụt sùi muốn về nhà mẹ đẻ.

Đều là yêu ma quỷ quái tự cho là mình không có sơ hở, ngồi xuống kê một chén tào phớ trắng nõn, một đĩa cải bẹ, sợi nấm mèo, rong biển, nước sốt mè, lại thêm hai bánh rau cải, ăn vô cùng hài lòng. Bà Hoàng ngồi bên cạnh tán gẫu, nói mấy việc trong nhà ngoài ngõ, đương trò chuyện thì bất chợt quát lên một tiếng: “Yêu nghiệt còn không hiện hình!”

Mà người đàn ông hay phụ nữ đối mặt với bà dù có vẻ bề ngoài thế nào thì trong lúc đó bất chợt bụng sẽ quặn đau, mặt mũi dữ tợn, giãy giụa gạt chén đĩa rơi xuống đất; Trong lúc lẫn lộn hiện ra nguyên hình, có khi là thỏ hoang, có khi lại là con giun to bằng bắp tay, đủ mọi chủng loại. Tất cả đều bại dưới pháp thuật của Hoàng gia. Mấy đạo hữu không thấy được thiên cơ nên đồn đại như thật: Bánh rau cải của bà Hoàng không phải loại bình thường. Bánh của bà ấy làm chia theo âm dương bát quái, song ngư, bôi dầu lên vỏ bánh theo kiểu vẽ bùa hàng yêu.

Hoàng gia nổi tiếng cả vùng Huy Châu Giang Chiết (2). Năm 1946 Khuê Sơn trấn yêu cố ý mời Hoàng Ngọc – chủ nhân đương thời của Hoàng gia trợ giúp. Sau đó Hoàng Ngọc theo Khuê Sơn về đất Thực, định cư tại một con phố cổ ở Thành Đô. Người trong đạo môn đều cho rằng Hoàng gia còn ở chỗ cũ nên chỉ hỏi thăm tại khu phố cổ. Cuối cùng mới biết được đầu năm hai nghìn hậu nhân của Hoàng gia đã mang tro cốt Hoàng Ngọc về định cư tại Huy Châu rồi.

(2) Giang Chiết bao gồm hai tỉnh Giang Tô và Chiết Giang.

Pháp thuật của Hoàng gia chỉ truyền cho nữ không truyền cho nam, ba đời không có cháu gái coi như là tuyệt hậu. May mắn con gái của Hoàng Ngọc vẫn còn sống, sau khi tiếp nhận y bát đã đổi thành họ mẹ, tên là Hoàng Thúy Lan, gần tám mươi tuổi, nằm liệt giường đã mười năm nay, nhưng đầu óc vẫn còn tỉnh táo. Bà nói chuyện với quan chủ Thương Hồng khá rõ ràng: “Có thể giải được Đằng Sát!”

Trong lúc nhất thời quả thật mọi người đã vui sướng kích động, tập trung lại bàn tính rồi lập tức chuẩn bị mọi thứ để giải Đằng Sát.

Hoàng Thúy Lan nói cáo chết về núi, lá rụng về cội, một dây mây khi héo úa gãy lìa nhất định cũng sẽ nằm gần thân cây, chúng mục nát hóa thành phân bón cho gốc cây tươi tốt. Nói cách khác là cây mây có thiên tính “toàn thân” về cội.

Dĩ nhiên Tư Đằng có thể lấy sợi mây trong cơ thể Vương Càn Khôn ra bởi vì nguyên thân cô là cây mây. Cho nên muốn giải Đằng Sát phải chuẩn bị một căn phòng, từ trong ra ngoài phải đắp đất che lại xung quanh, làm giả môi trường như là rễ cây mây vùi sâu dưới lòng đất. Trong phòng vẽ bát quái bằng chu sa, Vương Càn Khôn ngồi chính giữa, người các phái ngồi xung quanh. Bên cạnh mỗi người đặt một lư hương, tro nhang bên trong đã đầy vun nửa lò, chứng tỏ phải đốt nhang quanh năm suốt tháng mới có thể đóng lại dưới đáy được như thế. Trong lò còn cắm vài dây mây và đổ thêm dầu hỏa.

Tiếp theo phải nhờ vào pháp thuật mỗi phái, dùng bùa chú đe dọa thúc giục sợi mây chạy khỏi người Vương Càn Khôn. Tất nhiên trước khi nó đến gần dây mây, các đạo môn phải bắt lấy cơ hội lập tức đốt lửa và đốt bùa chu sa. Có lẽ sợi mây này chịu lửa giỏi hơn những mảnh gỗ khác. Nhưng nói cho cùng nó vẫn thuộc gỗ không chịu nổi lửa của đạo gia, chỉ cần đốt rụi thì đạo sĩ Vương Càn Khôn sẽ bình yên vô sự.

Bất chợt mọi người tề tụ tại Võ Đang đã biến thành cảnh “Hoa Sơn Luận Kiếm”. Không phải là Hoàng Thúy Lan nói phải “dựa vào pháp thuật của mỗi người” hay sao? Lúc Thương Hồng ra lệnh tiểu đạo sĩ trong đạo quan bố trí phòng ốc, chọn đất và bẻ dây mây, về mặt mọi người vui có buồn có. Nhắc đến vẽ bùa chú đúng là họ vẽ đã quen nhưng bình thường chỉ là nghi thức. Hôm nay làm thật lại e sợ pháp thuật nhà mình có linh hay không, có trấn áp được nhà khác hay không sẽ bị phơi bày tại nơi này.

Nhưng họ lại thay đổi suy nghĩ: Còn nước còn tát, nếu không linh cũng là tai ương của tiểu đạo sĩ núi Võ Đang thôi.

Lúc mặt trời lặn, tất cả đã chuẩn bị xong xuôi, mỗi nhà mỗi phái đều lần lượt vào phòng. Vì là chuyện hiểm có nên cũng chọn vài ba đệ tử đắc lực đi vào theo để quan sát thực tế. Trong các môn phái chỉ có giáo sư đại học Bạch Kim là không đi vào, lý luận của anh ta chất đồng nhưng lại không có pháp thuật tổ truyền gì cả. Đồng cảnh ngộ còn có Nhan Phúc Thụy, ông là người trong cuộc quan trọng lại còn là đệ tử của Khưu Sơn, nhưng bởi vì không gia nhập đạo môn nên chỉ đi Vương Càn Khôn vào rồi lại bị đuổi ra ngoài. Ông trở mắt nhìn các đệ tử núi Võ Đang đóng cửa phòng lại, đứng ngoài cửa nhìn căn phòng bị đóng đất vùi lấp.

Trăng sáng trên cao, hai người Nhan Phúc Thụy và Bạch Kim ngồi trên bậc thềm căn phòng kế bên chờ tin tức. Bạch Kim thật không hổ là nhân tài trí thức, anh ta nối ổ điện kéo ra ngoài, vừa hỏi chuyện với Nhan Phúc Thụy vừa lấy laptop lên mạng tìm tất cả tin tức về cây mây.

Nhan Phúc Thụy nói cặn kẽ về chuyện dây mây mọc ra hai hôm trước, miêu tả bức màn hoa rữ xuống xinh đẹp thế nào, lại nói đến trang phục của Tư Đằng. Nói rất lâu không nghe thấy Bạch Kim lên tiếng, ông quay đầu lại nhìn xem chỉ thấy Bạch Kim cau chặt mày không biết là đang suy nghĩ điều gì.

Nhan Phúc Thụy quơ quơ tay trước mặt Bạch Kim: “Thầy Bạch? Thầy Bạch?”

Bạch Kim hỏi ông: “Ông có cảm thấy rất kỳ lạ hay không?”

Nhan Phúc Thụy nghe không hiểu: “Cái gì rất kỳ lạ?”

“Bà Hoàng biết làm sao giải được Đằng Sát, điều này nói rõ Đằng Sát từng bị người ta phá giải, hoặc phương pháp phá giải Đằng Sát đã được truyền bá. Nếu như vậy thì đối phó đạo trưởng Vương bằng Đằng Sát có tác dụng gì đâu?”

Trên phương diện thông minh Nhan Phúc Thụy thật sự rất kém cỏi. Ngay cả câu hỏi của Bạch Kim cũng không hiểu được, nhưng ông lại không muốn tỏ vẻ mình không hiểu, chỉ đành hỏi theo: “Có tác dụng gì?”

Bạch Kim nói: “Ông thuật lại câu cô ta đã nói cho tôi nghe lần nữa đi.”

Nhan Phúc Thụy suy nghĩ: “Cô ta nói, mười ngày sau Đăng Sát công tâm, bảo đạo trưởng Vương kêu sư phụ triệu tập nhân tài của bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ cứu mạng cậu ta. Nếu như ngày thứ chín vẫn không tìm ra cách thì bảo các người đến Thanh Thành cầu xin cô ta. Nếu như không đến thì mạng đạo trưởng Vương bị hiến tế, cô ta sẽ tìm đến từng nhà từng cửa của bốn đạo môn, bảy đạo động và chín đạo phổ.”

Bạch Kim cau mày chặt hơn.

Lúc đó khi các đạo môn họp với nhau, Nhan Phúc Thụy cũng đã lặp lại lời này một lần. Lời vừa thốt ra đã khiến tất cả mọi người thấy sục sôi. Lưu Hạc Tường tiên sinh núi Tề Văn kích động nói: “Yêu quái này quả thật mơ tưởng hão huyền, bảo các đạo môn lớn trong thiên hạ đi cầu xin cô ta để thực hiện giấc mộng thiên thu à!”

Liễu Kim Đỉnh tiên sinh động Không Động cũng vỗ bàn, gào to nói cô dám đến thì ông ta sẽ cho cô có đi không có về, ông ta xin thẻ bằng cái đầu trọc lóc bóng lưỡng này của mình. Không biết ban đầu mẹ của ông ta nghĩ thế nào mà đặt cái tên Liễu Kim Đỉnh này cho ông ta nhỉ? Thật là quá hình tượng mà.

Bạch Kim cảm thấy nên cân nhắc kỹ lời nói của Tư Đăng. Thật ra câu nói đầu tiên có phải là mục đích cuối cùng của cô hay không? Nhưng cô dùng câu câu thứ hai là “cầu xin” và câu thứ ba “đe dọa tính mạng” đã làm mờ câu nói đầu tiên đi, khiến sự chú ý của mọi người đều tập trung vào vinh dự của đạo môn và tính mạng của người thân trong tương lai.

Tim Bạch Kim hoảng sợ bắt đầu đập loạn nhịp, anh ta nghĩ: Nếu như mình là Tư Đăng mình sẽ đối phó với các đạo môn như thế nào? Mình ở núi Thanh Thành chỉ gặp được hai tiểu đạo sĩ chẳng quan trọng gì, mình phải làm sao để mượn hai người kia giúp sức tóm gọn hết người trong giới đạo môn? Bước đầu tiên đương nhiên là tất cả mọi người phải tập trung lại một chỗ.

- Bảo đạo trưởng Vương kêu sư phụ triệu tập nhân tài của bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ cứu mạng anh ta!

Bạch Kim đứng bật dậy, hỏi Nhan Phúc Thụy: “Người quản lý núi Võ Đang đâu?”

Nhan Phúc Thụy còn chưa kịp hiểu ra, ngơ ngác chỉ vào trong phòng: “Quan chủ Thương Hồng dẫn theo mấy đồ đệ quản lý đi vào trong đó rồi.”

Đâu chỉ có quan chủ Thương Hồng, các môn các phái đi vào đó đều là nhân vật tinh anh. Chính là cô muốn lợi dụng cơ hội này, đến lúc mọi người hoàn toàn không có phòng bị sẽ bao vây tiêu diệt tất cả.

Bạch Kim đổ mồ hôi lạnh đầm đìa. Ánh trăng tối nay không tẻ, vàng trắng khuyết sáng rực trên bầu trời. Mây cũng ít, chỉ thưa thớt như một làn sương kéo dài. Thoáng chốc trong đầu Bạch Kim tuôn trào vô số cảnh tượng, anh ta cảm thấy sau một khắc núi Võ Đang sẽ là cảnh mây đen kéo đến ùn ùn che khuất mặt trăng. Mà đứng trên đám mây đen cuộn cuộn kia chính là một yêu tinh về mặt dữ tợn...

Bạch Kim nắm cổ áo Nhan Phúc Thụy lôi ông dậy: “Mau, bảo các đạo sĩ khác trong đạo quan chuẩn bị sẵn sàng, có pháp khí gì đều mang ra hết, có bùa hàng yêu phục ma gì đều vẽ lên bên ngoài, trên cửa cũng phải vẽ, nhanh lên đi.”

Chín ngày trước, Vương Càn Khôn là người khản trương nhất, nhưng đến ngày cuối cùng anh ta lại bình thường trở lại.

Anh ta ngồi trong bát quái, đằng trước là quẻ càn ba đường ngang thẳng tắp, sau lưng là quẻ khôn ba đường ngang cách khoảng. Mỗi phương bát quái có từng người ngồi đó. Quan chủ Thương Hồng cầm hiệu lệnh Thiên Hoàng; Đạo nhân Trương Thiếu Hoa cầm pháp ấn Lôi Kích Mộc (3), đạo trưởng Mã Khưu Dương là lệnh kỳ, trên đó viết là “Sắc triệu vạn thân”; Lưu Hạc Tường tiên sinh là phẩm Bộ Cương; Liễu Kim Đỉnh múa kiếm Kim Tiên; Phan Kỳ Niên lắc Bảo Hồ Lô. Trong tất cả mọi người ở đây, chỉ có pháp khí của Thảm Ngân Đăng và Đinh Đại Thành là kỳ lạ nhất. Trước mặt Thảm Ngân Đăng thật sự là một chiếc đèn hoa bằng bạc cổ xưa. Còn Đinh Đại Thành lại luôn gạt bàn tính bằng đồng, hạt châu trên bàn tính rất nặng, chỉ gạt tay một cái đã nghe tiếng âm vang.

(3) Lôi Kích Mộc: là một cây bị sét đánh, thông thường là cây đào, cây táo nhưng cây táo chiếm đa số, trong pháp thuật đạo gia đây là loại thần mộc chí cao vô thượng dùng để chế luyện pháp khí.

Nhiều người ở đây như vậy đều chỉ vì cứu anh ta. Vương Càn Khôn rất cảm khái, anh ta nhớ lại một câu ngôn ngữ tiếng Anh: To be or not to be. Sau đó anh ta đột nhiên cảm thấy không giải thích được thì của ngôn ngữ này. Tại sao ở đây lại dùng “be” mà không phải là “is” hay “are”?

Một số người vây xem phía sau khó tránh được xì xào, có người khẽ nói: “Không ngờ lúc này Vương đạo hữu còn tỉnh táo như thế.”

Sư huynh đồng môn của Vương Càn Khôn cảm thấy kính nể: “Trong lòng sư đệ luôn có cảnh giới. Cái gọi là sinh từ đạo, chết về đạo tất cả đều là đạo hóa. Sư đệ nhất định đã ngộ ra được rồi.”

Lệnh kỳ bỗng bay phần phật, kiếm Kim Tiền vang leng keng. Tất cả pháp khí trước mặt mọi người đều có phản ứng. Mí mắt quan chủ Thương Hồng vừa giật, đôi mắt già nua bỗng sáng quắc, ông hét lớn: “Bây giờ!”

Vương Càn Khôn kêu lên một tiếng thảm thiết ngã ào xuống, co rút giãy dụa trên mặt đất giống như con cá sắp chết. Sau đó nửa bỗng hai mắt trợn ngược lên, trong cổ họng vang lên tiếng ô ô, vô số sợi mây như rắn xông ra khỏi miệng anh ta. Chúng bò trốn khắp nơi như sợ ánh sáng, phương hướng chính là dãy mây trong lư hương đặt xung quanh bát quái. Chúng chen lấn vượt lên trước như dòng nước chảy, kéo lê vô số dịch nước miếng màu đen trên mặt đất.

Trong hỗn loạn, mọi người vẫn nhìn thấy rõ ràng phương hướng bát quái chỉ có bảy vệt đen, nhiều sợi mây như thế mà không có sợi nào chạy đến lư hương bên cạnh Thảm Ngân Đăng.

Quả nhiên là tốt mã giẻ cùi sao? Tuy ngoài miệng mọi người không nói, nhưng đáy mắt hiện lên sự khinh thường. Gương mặt xinh đẹp của Thảm Ngân Đăng đỏ lên trong phút chốc.

Tận dụng thời cơ thấy mấy sợi mây đang quấn lấy nhau, họ lập tức châm lửa vào bảy lư hương. Nhất thời ngọn lửa gần như xông lên nóc phòng, khói đen cháy bốc lên cuộn cuộn.

Vương Càn Khôn thở hổn hển bò dậy khỏi mặt đất, lau nước miếng dính nơi khóe miệng bằng tay áo. Mỗi người trong phòng đều có một cảm giác khó tin giống nhau. Cứ thế là được rồi sao? Cứ thế là đã đánh bại yêu quái kia rồi hả?

Quan chủ Thương Hồng đột nhiên ho khan kịch liệt, kế tiếp là Mã Khưu Dương và Phan Kỳ Niên bên cạnh, tiếp theo là càng nhiều người hơn nữa. Trong tiếng ho khan bỗng tiếng Thảm Ngân Đăng vang lên kinh hãi: “Độc! Đốt sợi mây này sẽ có hơi độc.”

Mọi người liều mạng chen lấn đến bên cửa. Vì tạo một hoàn cảnh giả như gốc mây ở dưới lòng đất theo lời Hoàng Thúy Lan nói, nên trong và ngoài phòng đều lấp đất che kín cửa. Nhất thời không mở cửa ra được, mọi người gào khóc cả giọng, đấm tường phá cửa kêu to: “Mở cửa ra, mở cửa ra.”

Bạch Kim đang dẫn đám tiểu đạo sĩ đứng ngoài phòng vẽ bùa lên vách, đột nhiên sững người lại, gần như hoảng sợ nhìn về phía phòng, hỏi Nhan Phúc Thụy: “Ông nghe thấy trong phòng có tiếng gì không?”

Gần như là cùng lúc đó, Tư Đằng đang ngồi dưới mái hiên nhắm mắt dưỡng thần lại từ từ mở mắt ra, khóe môi lướt qua một nụ cười như có như không.

36. Q.2 - Chương 8

Hơn mười giờ tối, Nhan Phúc Thụy điện đến, Tần Phóng vừa mới bấm nút nghe thì đầu bên kia đã lập tức vang lên tiếng mắng chửi như tát nước vào mặt: “Các người là bọn đệ tiện không biết xấu hổ.”

Có ý gì đây? Vương Càn Khôn chết rồi à? Tần Phóng thầm căng thẳng, vừa định nói gì đó thì đầu bên kia điện thoại truyền đến một giọng nói đàn ông trung niên chừng chạc: “Đạo trưởng Nhan, ông tỉnh táo lại một chút, để tôi nói với cậu ta.”

Tần Phóng hơi khó hiểu, hoàn cảnh bên kia ồn ào như bùng nổ. Có người thì liều mạng ho khan, có người thì hoảng hốt la hét, cũng có người giậm chân mắng chửi. Tiếng nói người đàn ông kia rất trấn định: “Tiểu thư Tư Đằng có ở đó không? Có thể nói với cô ấy đôi câu hay không?”

“Đạo trưởng Vương không sao chứ?”

“Tạm thời ... không việc gì.”

Không việc gì là tốt rồi. Tần Phóng vừa an tâm thì đầu bên kia bỗng có tiếng người quát lên: “Cầu xin yêu quái à! Dù sao cũng chết, liều mạng với nó đi!”

Giọng điệu này không giống bình an vô sự. Sao còn liên lụy đến người không liên quan vậy chứ? Tần Phóng hỏi một câu theo bản năng: “Sao vậy?”

Đầu bên kia im lặng một chút, cuối cùng thở dài nói: “Cũng là hai mươi sinh mạng, sống hay chết đều trong một ý niệm của tiểu thư Tư Đằng thôi.”

Lúc Tần Phóng đưa điện thoại cho Tư Đằng, anh nói: “Tư Đằng, làm người phải có lòng khoan dung.”

Tư Đằng như chẳng nghe thấy, cũng không nhận lấy điện thoại, chỉ bảo anh bật loa ngoài lên. Bên kia điện thoại để ý đến tiếng động bên này, hỏi một câu như thăm dò: “Tiểu thư Tư Đằng sao?”

“Xin hỏi vị nào?”

“Tôi họ Bạch, Bạch Kim.”

“Bạch gia ở Ô Y Hạng tại Kim Lăng một trong chín đạo phố?”

Bạch Kim hơi bất ngờ, nói chuyện cũng càng khách sáo: “Ba đời trước còn ở Ô Y Hạng, lúc nhỏ ba tôi đã rời khỏi rồi. Tiểu thư Tư Đằng biết... ông nội tôi à?”

“Từng nghe nói qua. Năm đó trong đạo môn gọi ông ta là Ngọc Diện Thư Sinh, nghe nói là vì ông ta thích mặc đồ trắng, trường sam và áo khoác ngoài đều là màu trắng, kiểu áo Tôn Trung Sơn. Có khi cũng mặc đồ tây đội mũ dạ, tay phe phẩy một cây quạt có cán làm bằng gỗ đàn, trên quạt còn viết hai câu thơ chữ Khải rằng “Én lầu Vương Tạ thuở nào, bây giờ lưu lạc bay vào nhà dân” (1).”

(1) Bài thơ Ô Y Hạng của Lưu Vũ Tích của Trần Trọng San dịch.

Cây quạt của ông nội ư? Bạch Kim vẫn còn nhớ cây quạt đó.

Bạch gia không có ai thừa kế tổ nghiệp. Tuy anh ta nghiên cứu những hiện tượng thần bí chưa giải đáp được tại trường đại học, nhưng cuối cùng những phân tích khoa học này không hề giải thích được thể giới yêu ma bí ẩn kia. Khi còn bé, anh ta thấy cái hộp màu đen mà ông nội đặt trên thanh xà ngang trên nóc. Thừa dịp cha mẹ không có ở nhà, anh ta đã bắc ghế mở ra xem, trong đó có vài bản ghi chép, chiếc áo Tôn Trung Sơn đã ngả vàng, đồng hồ quả lắc và cây quạt này.

Anh ta không cảm thấy hứng thú với những thứ khác, đúng lúc trời nóng nên cây quạt này còn có chút hữu dụng. Anh ta len lén lấy quạt ra, mùa hè nhiều muỗi quạt một chút đã vang lên một tiếng bụp. Anh ta liền mở quạt ra xem thấy bên cạnh con chim yến có một con muỗi đã chết.

Sau đó lại đọc Hồng Lâu Mộng có cảnh Tình Văn xé quạt, anh ta học theo cũng xé cây quạt của ông nội tan tành. Mẹ anh ta tức giận lấy chổi quét anh ta, bà nói: “Dù gì cũng là đồ của trưởng bối để lại, mày là thằng phá cửa.”

Tiệc nuôi thì vẫn là tiệc nuôi, một cây quạt rách có giữ lại cũng đâu có ý nghĩa. Cuối cùng hình như là bị vứt đi, hoặc là đem bán chung với mấy món đồ cũ trong nhà.

- Bạch tiên sinh thu phục một con yêu quái thì trên mặt quạt sẽ thêm một con chim yến.

Hóa ra cây quạt này quý giá như vậy, bây giờ mới biết đã hối hận không kịp, muộn màng quá rồi.

Bạch Kim thất thần trong chốc lát, bên cạnh đã có người không nhận được chửi ầm lên: “Bạch tiên sinh nói chuyện với loại yêu quái không biết xấu hổ này làm cái gì.”

Tư Đằng nghe thấy cũng không giận: “Bạch tiên sinh, anh bật loa ngoài đi, tôi muốn chào hỏi các vị đạo trưởng.”

Bạch Kim chỉ thấy rõ ràng cô ăn nói lịch sự ôn hòa, và yêu cầu đưa ra cũng không có gì quá đáng để từ chối. Anh ta không suy nghĩ nhiều đã đưa tay bật chế độ phát qua loa ngoài.

Khi này mọi người tức thì tức, nhưng cuối cùng cơn giận cũng không có chỗ để trút. Bạch Kim vừa bấm di động chuyển thành loa ngoài, bất chợt tất cả mọi người đều có thể trút hết ra khỏi miệng. Mỗi người gần như tức muốn nổ mắt, đúng lúc chất độc cây mây phát tác vào ngay lúc này, từ da đến ruột gan đều như bị bỏ vào dầu sôi. Đinh Đại Thành là đàn ông phương Bắc, tính tình rất nóng nảy, nhào ngay đến bên bàn đập chiếc điện thoại của Bạch Kim vừa đặt xuống. Bạch Kim thầm nhủ tiêu rồi, chiếc điện thoại này nhất định sẽ hỏng cho xem. Nào biết Đinh Đại Thành đột nhiên kêu lên thảm thiết, đau đớn ôm ngực lăn lộn trên mặt đất. Nhan Phúc Thụy nhận thức muộn màng, phản ứng chậm lụt, nổi giận đùng đùng: “Làm hư điện thoại di động của tôi là cậu phải đền đó.”

Tiếng cười Tư Đằng vang lên không ngớt, cô dừng lại một chút, dịu dàng nói: “Các vị đạo trưởng tạm thời hãy bớt giận. Chất độc này đương nhiên một khi phát tác sẽ là đại nạn. Nhưng bình thường nếu không muốn bị hành hạ thì mấu chốt không nên tức giận, phải giữ cho tâm bình khí hòa; Suy nghĩ đến chuyện khác để quên đi, cũng có thể nghe nhạc, đọc sách, luyện chữ, nhắm mắt nghỉ ngơi. Nếu giống như vị đạo trưởng vừa rồi hờ một chút là nổi giận vậy thì không ổn lắm đâu. Tự nhiên tôi có kịch vui để xem nhưng đau thì lại là các vị đạo trưởng chịu.”

Mọi người sợ hãi bỗng nghĩ đến: Nói vậy không sai. Từ lúc mọi người bị trúng độc đến nay đều tức giận la lối, đòi đánh đòi giết. Mọi người đều đau đến sống dở chết dở, trong đó Đinh Đại Thành vừa nổi giận bực phát thì lại đau đớn vô cùng. Lẽ nào yêu quái này nói đúng rồi sao, phải tâm bình khí hòa lại ư?

Mặc kệ là thật hay giả, mau thử xem sao. Bản thân bị đau là thật, cho nên mỗi người đều vội vàng nghĩ đến chuyện vui vẻ nhất trong cuộc đời mình. Lại không ngừng nhắc nhở mình đừng nóng giận, đừng nóng giận. Vừa thử quả nhiên là có hiệu quả, cảm thấy cơn giận trong lòng cũng dần dần bình thản. Lúc Đinh Đại Thành ngã xuống đất trên làn da nổi lên những sợi gân xanh chằng chịt giao nhau như hình dáng dây mây, lúc này cũng đã từ từ lặn xuống.

Lúc đầu nơi này ồn ào như một cái chợ bán thức ăn vang tiếng mài dao ken kết, giờ phút này lại yên tĩnh giống như là nhà thiền lúc nửa đêm không có một bóng người.

Tư Đằng nói: “Như vậy rất tốt, bên tai thanh tịnh. Mọi người chia ra ngồi hai bên, ăn vài món, uống chút rượu, tán gẫu vài chuyện không phải rất tốt hay sao. Cứ mắng chửi như mấy phụ nữ đánh đá hay đánh nhau sứt đầu bể trán rất mất thể diện.”

Rõ ràng cô là người khởi xướng lại còn nói như khuyên người ta hòa giải vậy. Phải da mặt dày thế nào mới làm như vậy được chứ? Cả đám người muốn giận nhưng lại không dám giận, chỉ có thể giữ vững tinh thần giả vờ không nghe thấy.

Lúc chuyện xảy ra chỉ có Bạch Kim và Nhan Phúc Thụy là ở ngoài phòng nên không bị trúng độc. Nhan Phúc Thụy hơi có phần đầu đất nên việc đàm phán, thăm dò và giao tiếp với Tư Đằng đành phải do Bạch Kim gánh vác. Anh ta cố hết sức ăn nói khéo léo với Tư Đằng: “Nói ra còn phải cảm ơn tiểu thư Tư Đằng đã nương tay. Lúc đó trong ngoài phòng đều bị bịt kín, nếu như phân lượng độc này nặng hơn một chút chỉ sợ là người trong phòng đã chết hết cả rồi. Tiểu thư Tư Đằng có thể giết nhưng không giết hẳn là còn có yêu cầu khác.”

Tư Đằng cũng không trả lời thẳng thắn: “Bên kia gồm có những vị nào?”

Bạch Kim thấy mọi người không có ý phản đối nên giới thiệu sơ qua các môn phái. Tư Đằng lịch sự đều nói câu “ngưỡng mộ đã lâu”. Có điều khi nghe đến động Ma Cô, cô suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Năm đó tiên cô Thẩm Thúy Kiều động Ma Cô hưởng tiên thọ bao nhiêu vậy?”

Câu hỏi này quá đột ngột, Bạch Kim không hiểu vì sao nên không biết phải trả lời thế nào. Thẩm Ngân Đăng lạnh lùng trả lời: “Thái sư phụ tôi chưa đến ba mươi tuổi đã chết rồi.”

Tư Đằng ồ một tiếng: “Còn trẻ đã chết sớm, thật là đáng tiếc.”

Thẩm Ngân Đăng sôi máu định nói gì đó thì ngực lại đau quặn lên, cô ta oán hận nắm chặt góc áo nén nhịn. Đúng lúc bị quan chủ Thương Hồng thấy được, ông ta bỗng nghĩ: Tư Đăng này chắc là từng có thù oán với động Ma Cô rồi. Còn mình thì sao đây? Mình từng giáp mặt với Tư Đăng, nhưng cô ta chẳng mấy may có phản ứng khác thường gì. Có lẽ là lúc đó vì mình còn quá nhỏ nên cô ta không nhớ hay là cố ý che giấu không nói ra?

Giới thiệu xong một vòng, tính nhẩm nài mọi người đã sắp cạn kiệt. Sinh tử chưa rõ lấy ai rảnh rỗi trò chuyện khách sáo với cô chứ? Đạo trưởng Mã Khưu Dương không nhịn được trước tiên, ông ta hỏi cô: “Bây ra âm mưu quỷ kế để hạ độc chúng tôi, cuối cùng là cô có ý gì?”

Tư Đăng nhìn Tần Phóng cười, cô nói: “Ông ta hỏi tôi có ý gì kia, cậu nói xem tôi có ý gì?”

Không hiểu vì sao Tần Phóng thật sự muốn trợn trừng mắt, ngẫm nghĩ nhiều lần đành nén lại: “Làm sao tôi biết cô có ý gì, lẽ nào cô muốn mời người ta ăn cơm.”

Tư Đăng nói: “Đúng, chính là muốn mời người ta ăn cơm.”

Cô kẻ sát vào loa điện thoại, nghiêm túc nói từng chữ: “Bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ là những đạo phái tiếng tăm lừng lẫy năm xưa. Người tu đạo mộ đạo đều lấy hình tượng này làm niềm kiêu hãnh. Chỉ tiếc các vị cao nhân hành tung bất định, người bình thường cả đời cũng khó gặp được một hai lần. Cho nên nếu không giữ một chút thủ đoạn khác thường làm sao có thể mời được các vị đạo trưởng đến dùng cơm chứ?”

Tin cô mới là lạ đó. Mã Khưu Dương lạnh lùng nói: “Cơm chém đầu à?”

“Đạo trưởng quá lo rồi. Thứ nhất tôi không có hứng thú với đầu của đạo trưởng. Thứ hai các vị đều là nhân tài kiệt xuất của đạo môn, tinh anh của đạo giáo. Nếu tôi thật sự bất kính với các vị thì cũng chính là đối địch với đạo môn khắp thiên hạ này. Chỉ là một tiểu yêu nhẹ ký, làm sao tôi dám làm chuyện này chứ.”

Hóa ra cô cũng biết kiêng kỵ. Trong lòng Mã Khưu Dương có vài phần đắc ý. Ngược lại Bạch Kim hơi không dám tin, xác nhận với cô lần nữa: “Tiểu thư Tư Đăng thật sự muốn mời ăn cơm sao?”

“Mời ăn cơm thật mà.”

Cúp điện thoại, Tần Phóng cũng hỏi cùng một câu: “Mời ăn cơm thật hả?”

“Thật sự mời ăn cơm.”

Tần Phóng không biết nói sao, anh dừng một chút mới nói: “Tư Đăng, tính mạng tôi và cô cột chung lại với nhau cũng coi như là người trong nhà. Cô nói như vậy với đám đạo sĩ này cũng tôi cũng chấp nhận. Đối với người mình, tuy tôi không mong cô tiết lộ hết cho tôi biết, nhưng lẽ nào tiết lộ hai ba phần cũng không được sao? Không cho người khác biết gì hết vui lắm hả? Làm như vậy thể hiện được cô rất thông minh ư?”

Anh lo lắng cho Vương Càn Khôn cả đêm, mà cô lại diễn trò miệng nam mô bụng bồ dao găm khiến Tần Phóng cũng uất nghẹn.

Tư Đăng ngẩng đầu nhìn Tần Phóng: “Anh không nghe hiểu tiếng người à? Tôi muốn mời cơm. Thân làm một người trợ lý thì bây giờ anh phải làm cái gì? Nên chọn giờ, chọn địa điểm, chọn nhà hàng, chọn phòng rồi báo ấy vị khách khi nào đến, đi đâu ăn cơm; Lúc quan trọng còn phải sắp xếp đưa đón. Tôi căn dặn rõ ràng như vậy mà anh còn hỏi lại nữa à. Đối lại là kẻ khác thì tên trợ lý ngu ngốc như anh đã sớm bị đuổi cổ rồi.”

Chỉ có cô thông minh, cả nhà cô đều thông minh. Tần Phóng thật sự tức muốn ói máu, biết tức tới với cô cũng không có kết quả gì, anh nhẫn nhịn quay người chuẩn bị trở về phòng. Cô lại bổ sung thêm một câu.

“Phải chọn nhà hàng cao cấp một chút, đừng để mấy tên đạo sĩ kia nói tôi quá keo kiệt.”

37. Q.2 - Chương 8

Hơn mười giờ tối, Nhan Phúc Thụy điện đến, Tần Phóng vừa mới bấm nút nghe thì đầu bên kia đã lập tức vang lên tiếng mắng chửi như tát nước vào mặt: “Các người là bọn đê tiện không biết xấu hổ.”

Có ý gì đây? Vương Càn Khôn chết rồi à? Tần Phóng thăm căng thẳng, vừa định nói gì đó thì đầu bên kia điện thoại truyền đến một giọng nói đàn ông trung niên chừng chạc: “Đạo trưởng Nhan, ông tỉnh táo lại một chút, để tôi nói với cậu ta.”

Tần Phóng hơi khó hiểu, hoàn cảnh bên kia ồn ào như bùng nổ. Có người thì liều mạng ho khan, có người thì hoảng hốt la hét, cũng có người giậm chân mắng chửi. Tiếng nói người đàn ông kia rất trấn định: “Tiểu thư Tư Đằng có ở đó không? Có thể nói với cô ấy đôi câu hay không?”

“Đạo trưởng Vương không sao chứ?”

“Tạm thời ... không việc gì.”

Không việc gì là tốt rồi. Tần Phóng vừa an tâm thì đầu bên kia bỗng có tiếng người quát lên: “Cầu xin yêu quái à! Dù sao cũng chết, liều mạng với nó đi!”

Giọng điệu này không giống bình an vô sự. Sao còn liên lụy đến người không liên quan vậy chứ? Tần Phóng hỏi một câu theo bản năng: “Sao vậy?”

Đầu bên kia im lặng một chút, cuối cùng thở dài nói: “Cũng là hai mươi sinh mạng, sống hay chết đều trong một ý niệm của tiểu thư Tư Đằng thôi.”

Lúc Tần Phóng đưa điện thoại cho Tư Đằng, anh nói: “Tư Đằng, làm người phải có lòng khoan dung.”

Tư Đằng như chẳng nghe thấy, cũng không nhận lấy điện thoại, chỉ bảo anh bật loa ngoài lên. Bên kia điện thoại để ý đến tiếng động bên này, hỏi một câu như thăm dò: “Tiểu thư Tư Đằng sao?”

“Xin hỏi vị nào?”

“Tôi họ Bạch, Bạch Kim.”

“Bạch gia ở Ô Y Hạng tại Kim Lăng một trong chín đạo phố?”

Bạch Kim hơi bất ngờ, nói chuyện cũng càng khách sáo: “Ba đời trước còn ở Ô Y Hạng, lúc nhỏ ba tôi đã rời khỏi rồi. Tiểu thư Tư Đằng biết... ông nội tôi à?”

“Từng nghe nói qua. Năm đó trong đạo môn gọi ông ta là Ngọc Diện Thư Sinh, nghe nói là vì ông ta thích mặc đồ trắng, trường sam và áo khoác ngoài đều là màu trắng, kiểu áo Tôn Trung Sơn. Có khi cũng mặc đồ tây đội mũ dạ, tay phe phẩy một cây quạt có cán làm bằng gỗ đàn, trên quạt còn viết hai câu thơ chữ Khải rằng “Én lầu Vương Tạ thuở nào, bây giờ lưu lạc bay vào nhà dân” (1).”

(1) Bài thơ Ô Y Hạng của Lưu Vũ Tích của Trần Trọng San dịch.

Cây quạt của ông nội ư? Bạch Kim vẫn còn nhớ cây quạt đó.

Bạch gia không có ai thừa kế tổ nghiệp. Tuy anh ta nghiên cứu những hiện tượng thần bí chưa giải đáp được tại trường đại học, nhưng cuối cùng những phân tích khoa học này không hề giải thích được thế giới yêu ma bí ẩn kia. Khi còn bé, anh ta thấy cái hộp màu đen mà ông nội đặt trên thanh xà ngang trên nóc. Thừa dịp cha mẹ không có ở nhà, anh ta đã bắc ghế mở ra xem, trong đó có vài bản ghi chép, chiếc áo Tôn Trung Sơn đã ngả vàng, đồng hồ quả lắc và cây quạt này.

Anh ta không cảm thấy hứng thú với những thứ khác, đúng lúc trời nóng nên cây quạt này còn có chút hữu dụng. Anh ta len lén lấy quạt ra, mùa hè nhiều muỗi quạt một chút đã văng lên một tiếng bụp. Anh ta liền mở quạt ra xem thấy bên cạnh con chim yến có một con muỗi đã chết.

Sau đó lại đọc Hồng Lâu Mộng có cảnh Tình Văn xé quạt, anh ta học theo cũng xé cây quạt của ông nội tan tành. Mẹ anh ta tức giận lấy chổi quét anh ta, bà nói: “Dù gì cũng là đồ của trưởng bối để lại, may là chẳng phá cửa.”

Tiệc nuôi thì vẫn là tiệc nuôi, một cây quạt rách có giữ lại cũng đâu có ý nghĩa. Cuối cùng hình như là bị vứt đi, hoặc là đem bán chung với mấy món đồ cũ trong nhà.

- Bạch tiên sinh thu phục một con yêu quái thì trên mặt quạt sẽ thêm một con chim yến.

Hóa ra cây quạt này quý giá như vậy, bây giờ mới biết đã hối hận không kịp, muộn màng quá rồi.

Bạch Kim thất thần trong chốc lát, bên cạnh đã có người không nhịn được cười ầm lên: “Bạch tiên sinh nói chuyện với loại yêu quái không biết xấu hổ này làm cái gì.”

Tư Đằng nghe thấy cũng không giận: “Bạch tiên sinh, anh bật loa ngoài đi, tôi muốn chào hỏi các vị đạo trưởng.”

Bạch Kim chỉ thấy rõ ràng cô ăn nói lịch sự ôn hòa, và yêu cầu đưa ra cũng không có gì quá đáng để từ chối. Anh ta không suy nghĩ nhiều đã đưa tay bật chế độ phát qua loa ngoài.

Khi này mọi người tức thì tức, nhưng cuối cùng cơn giận cũng không có chỗ để trút. Bạch Kim vừa bấm di động chuyển thành loa ngoài, bất chợt tất cả mọi người đều có thể trút hết ra khỏi miệng. Mỗi người gần như tức muốn nổ mắt, đúng lúc chất độc cây mây phát tác vào ngay lúc này, từ da đến ruột gan đều như bị bỏ vào dầu sôi. Đinh Đại Thành là đàn ông phương Bắc, tính tình rất nóng nảy, nhào ngay đến bên bàn đập chiếc điện thoại của Bạch Kim vừa đặt xuống. Bạch Kim thầm nhủ tiêu rồi, chiếc điện thoại này nhất định sẽ hỏng cho xem. Nào biết Đinh Đại Thành đột nhiên kêu lên thảm thiết, đau đớn ôm ngực lăn lộn trên mặt đất. Nhan Phúc Thụy nhận thức muộn màng, phản ứng chậm lụt, nổi giận dưng dưng: “Làm hư điện thoại di động của tôi là cậu phải đền đó.”

Tiếng cười Tư Đằng vang lên không ngắt, cô dừng lại một chút, dịu dàng nói: “Các vị đạo trưởng tạm thời hãy bớt giận. Chất độc này đương nhiên một khi phát tác sẽ là đại nạn. Nhưng bình thường nếu không muốn bị hành hạ thì mấu chốt không nên tức giận, phải giữ cho tâm bình khí hòa; Suy nghĩ đến chuyện khác để quên đi, cũng có thể nghe nhạc, đọc sách, luyện chữ, nhắm mắt nghỉ ngơi. Nếu giống như vị đạo trưởng vừa rồi hờ một chút là nổi giận vậy thì không ổn lắm đâu. Tự nhiên tôi có kịch vui để xem nhưng đau thì lại là các vị đạo trưởng chịu.”

Mọi người sợ hãi bỗng nghĩ đến: Nói vậy không sai. Từ lúc mọi người bị trúng độc đến nay đều tức giận la lối, đòi đánh đòi giết. Mọi người đều đau đến sống dở chết dở, trong đó Đinh Đại Thành vừa nổi giận bực phát thì lại đau đớn vô cùng. Lẽ nào yêu quái này nói đúng rồi sao, phải tâm bình khí hòa lại ư?

Mặc kệ là thật hay giả, mau thử xem sao. Bản thân bị đau là thật, cho nên mỗi người đều vội vàng nghĩ đến chuyện vui vẻ nhất trong cuộc đời mình. Lại không ngừng nhắc nhở mình đừng nóng giận, đừng nóng giận. Vừa thử quả nhiên là có hiệu quả, cảm thấy cơn giận trong lòng cũng dần dần bình thản. Lúc Đinh Đại Thành ngã xuống đất trên làn da nổi lên những sợi gân xanh chằng chịt giao nhau như hình dáng dây mây, lúc này cũng đã từ từ lặn xuống.

Lúc đầu nơi này ồn ào như một cái chợ bán thức ăn vang tiếng mài dao ken kệt, giờ phút này lại yên tĩnh giống như là nhà thiền lúc nửa đêm không có một bóng người.

Tư Đằng nói: “Như vậy rất tốt, bên tai thanh tịnh. Mọi người chia ra ngồi hai bên, ăn vài món, uống chút rượu, tán gẫu vài chuyện không phải rất tốt hay sao. Cứ mắng chửi như mấy phụ nữ đánh đá hay đánh nhau sứt đầu bể trán rất mất thể diện.”

Rõ ràng cô là người khởi xướng lại còn nói như khuyên người ta hòa giải vậy. Phải da mặt dày thế nào mới làm như vậy được chứ? Cả đám người muốn giận nhưng lại không dám giận, chỉ có thể giữ vững tinh thần giả vờ không nghe thấy.

Lúc chuyện xảy ra chỉ có Bạch Kim và Nhan Phúc Thụy là ở ngoài phòng nên không bị trúng độc. Nhan Phúc Thụy hơi có phần đầu đất nên việc đàm phán, thăm dò và giao tiếp với Tư Đằng đành phải do Bạch Kim gánh vác. Anh ta cố hết sức ăn nói khéo léo với Tư Đằng: “Nói ra còn phải cảm ơn tiểu thư Tư Đằng đã nương tay. Lúc đó trong ngoài phòng đều bị bịt kín, nếu như phân lượng độc này nặng hơn một chút chỉ sợ là người trong phòng đã chết hết cả rồi. Tiểu thư Tư Đằng có thể giết nhưng không giết hẳn là còn có yêu cầu khác.”

Tư Đằng cũng không trả lời thẳng thắn: “Bên kia gồm có những vị nào?”

Bạch Kim thấy mọi người không có ý phản đối nên giới thiệu sơ qua các môn phái. Tư Đằng lịch sự đều nói câu “ngưỡng mộ đã lâu”. Có điều khi nghe đến động Ma Cô, cô suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Năm đó tiên cô Thẩm Thúy Kiều động Ma Cô hưởng tiên thọ bao nhiêu vậy?”

Câu hỏi này quá đột ngột, Bạch Kim không hiểu vì sao nên không biết phải trả lời thế nào. Thẩm Ngân Đăng lạnh lùng trả lời: “Thái sư phụ tôi chưa đến ba mươi tuổi đã chết rồi.”

Tư Đằng ồ một tiếng: “Còn trẻ đã chết sớm, thật là đáng tiếc.”

Thẩm Ngân Đăng sôi máu định nói gì đó thì ngực lại đau quặn lên, cô ta oán hận nắm chặt góc áo nén nhịn. Đúng lúc bị quan chủ Thương Hồng thấy được, ông ta bỗng nghĩ: Tư Đằng này chắc là từng có thù oán với động Ma Cô rồi. Còn mình thì sao đây? Mình từng giáp mặt với Tư Đằng, nhưng cô ta chẳng mấy may có phản ứng khác thường gì. Có lẽ là lúc đó vì mình còn quá nhỏ nên cô ta không nhớ hay là cố ý che giấu không nói ra?

Giới thiệu xong một vòng, tính nhẩm nài mọi người đã sắp cạn kiệt. Sinh tử chưa rõ lấy ai rảnh rỗi trò chuyện khách sáo với cô chứ? Đạo trưởng Mã Khưu Dương không nhịn được trước tiên, ông ta hỏi cô: “Bây ra âm mưu quỷ kế để hạ độc chúng tôi, cuối cùng là cô có ý gì?”

Tư Đằng nhìn Tần Phóng cười, cô nói: “Ông ta hỏi tôi có ý gì kia, cậu nói xem tôi có ý gì?”

Không hiểu vì sao Tần Phóng thật sự muốn trợn trừng mắt, ngẫm nghĩ nhiều lần đành nén lại: “Làm sao tôi biết cô có ý gì, lẽ nào cô muốn mời người ta ăn cơm.”

Tư Đằng nói: “Đúng, chính là muốn mời người ta ăn cơm.”

Cô kẻ sát vào loa điện thoại, nghiêm túc nói từng chữ: “Bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ là những đạo phái tiếng tăm lừng lẫy năm xưa. Người tu đạo mộ đạo đều lấy hình tượng này làm niềm kiêu hãnh. Chỉ tiếc các vị cao nhân hành tung bất định, người bình thường cả đời cũng khó gặp được một hai lần. Cho nên nếu không giữ một chút thủ đoạn khác thường làm sao có thể mời được các vị đạo trưởng đến dùng cơm chứ?”

Tin cô mới là lạ đó. Mã Khưu Dương lạnh lùng nói: “Cơm chém đầu à?”

“Đạo trưởng quá lo rồi. Thứ nhất tôi không có hứng thú với đầu của đạo trưởng. Thứ hai các vị đều là nhân tài kiệt xuất của đạo môn, tinh anh của đạo giáo. Nếu tôi thật sự bất kính với các vị thì cũng chính là đối địch với đạo môn khắp thiên hạ này. Chỉ là một tiểu yêu nhẹ ký, làm sao tôi dám làm chuyện này chứ.”

Hóa ra cô cũng biết kiêng kỵ. Trong lòng Mã Khưu Dương có vài phần đắc ý. Ngược lại Bạch Kim hơi không dám tin, xác nhận với cô lần nữa: “Tiểu thư Tư Đằng thật sự muốn mời ăn cơm sao?”

“Mời ăn cơm thật mà.”

Cúp điện thoại, Tần Phóng cũng hỏi cùng một câu: “Mời ăn cơm thật hả?”

“Thật sự mời ăn cơm.”

Tần Phóng không biết nói sao, anh dừng một chút mới nói: “Tư Đằng, tính mạng tôi và cô cột chung lại với nhau cũng coi như là người trong nhà. Cô nói như vậy với đám đạo sĩ này cũng tôi cũng chấp nhận. Đối với người mình, tuy tôi không mong cô tiết lộ hết cho tôi biết, nhưng lẽ nào tiết lộ hai ba phần cũng không được sao? Không cho người khác biết gì hết vui lắm hả? Làm như vậy thể hiện được cô rất thông minh ư?”

Anh lo lắng cho Vương Càn Khôn cả đêm, mà cô lại diễn trò miệng nam mô bụng bồ dao găm khiến Tần Phóng cũng uất nghẹn.

Tư Đằng ngẩng đầu nhìn Tần Phóng: “Anh không nghe hiểu tiếng người à? Tôi muốn mời cơm. Thân làm một người trợ lý thì bây giờ anh phải làm cái gì? Nên chọn giờ, chọn địa điểm, chọn nhà hàng, chọn phòng rồi báo cho mấy vị khách khi nào đến, đi đâu ăn cơm; Lúc quan trọng còn phải sắp xếp đưa đón. Tôi căn dặn rõ ràng như vậy mà anh còn hỏi lại nữa à. Đối lại là kẻ khác thì tên trợ lý ngu ngốc như anh đã sớm bị đuổi cổ rồi.”

Chỉ có cô thông minh, cả nhà cô đều thông minh. Tần Phóng thật sự tức muốn ói máu, biết tức tới với cô cũng không có kết quả gì, anh nhẫn nhịn quay người chuẩn bị trở về phòng. Cô lại bổ sung thêm một câu.

“Phải chọn nhà hàng cao cấp một chút, đừng để mấy tên đạo sĩ kia nói tôi quá keo kiệt.”

38. Q.2 - Chương 9

Đổi lại là bạn, bạn có tin tưởng một yêu quái phí nhiều công sức, thậm chí đã nắm tính mạng bạn trong tay chỉ vì muốn mời bạn ăn cơm thôi không?

Lời của Bạch Kim nói có lý hơn, nếu như cô muốn giết thì đã sớm giết rồi. “Có thể giết mà không giết” tất nhiên có yêu cầu khác. Cuối cùng bữa tiệc có hàm ý này bắt đầu, tiếp diễn, chuyển ngoặt và kết thúc như thế nào thì phải đi xem mới biết được.

Thời gian cũng không còn sớm, quan chủ Thương Hồng sắp xếp ọi người nghỉ ngơi, lại nhiều lần căn dặn chuyện này là “cơ mật” tuyệt đối không thể lan truyền ra ngoài. Đám đệ tử lục đục tản đi, chỉ chừa lại những người cầm đầu các môn phái và Nhan Phúc Thụy. Đạo trưởng Trương Thiếu Hoa đến từ núi Thành Thanh đã ngoài sáu mươi tuổi, gầy gò nhưng khỏe mạnh, cằm để một chòm râu dài, rất có phong phạm của đạo sĩ thời xưa. Bình thường ông ta không nói nhiều lắm nhưng lúc mấu chốt lại nói ra được trọng điểm. Ông ta đề nghị gọi điện thoại cho bà Hoàng Thúy Lan, phương pháp giải Đằng Sát là do bà ta cung cấp, chắc chắn bà ta sẽ có hiểu biết về Tư Đằng, có thể nghe ngóng được một vài tin tức từ chỗ của bà ta.

Đêm khuya yên tĩnh bị quấy nhiễu nhiều mộng đẹp khiến đôi phương không vui lắm nhưng vẫn để bà Hoàng nhận điện thoại.

Quan chủ Thương Hồng bật chế độ loa ngoài, nói sơ qua chuyện đã xảy ra ở đây, nghe thấy bên kia điện thoại bà Hoàng cũng rất kinh ngạc: “Chuyện Tư Đằng có độc từ trước đến nay mẹ tôi không nhắc đến, có thể ngay cả bà cũng không biết.”

Mẹ bà Hoàng chính là Hoàng Ngọc năm đó được đạo trưởng Khuê Sơn mời giúp trấn giết Tư Đằng. Sau đó bà vào Thục qua lại thân thiết với Khuê Sơn, chắc chắn là biết không ít tin tức. Hỏi tới nửa thì bà Hoàng lại hơi băn khoăn, ngập ngừng vài lần rồi thở dài nói: “Đều là chuyện quá khứ rồi, nói ra e là không tốt cho danh dự của đạo trưởng Khuê Sơn.”

Chuyện này có liên quan gì đến sư phụ mình chứ? Vừa nghe đến hai chữ “danh dự” Nhan Phúc Thụy lập tức khấn trương lên.

Bà Hoàng do dự như vậy khiến Liễu Kim Đỉnh không vui, trong lời nói cũng có phần không khách sáo. Ông ta nói: “Bà Hoàng à, đạo trưởng Khuê Sơn cũng đã chết nhiều năm vậy rồi. Ngay cả ông ta mập ốm cao thấp thế nào chúng tôi cũng không biết. Danh dự người chết quan trọng hay tính mạng người sống quan trọng đây?”

Đương lúc nói chuyện lại đẩy Nhan Phúc Thụy lên trước: “Đồ đệ đạo trưởng Khuê Sơn đang ở đây, ông ta cũng không có ý kiến, bà biết gì thì cứ nói thẳng ra đi.”

Bà Hoàng cười lên, tiếng nói già nua khàn khàn: “Cậu đừng gạt bà già tôi, đạo trưởng Khuê Sơn sao có đồ đệ được chứ.”

Chuyện này là sao? Nhan Phúc Thụy vội vàng nói rõ: “Bà Hoàng, đạo trưởng Khuê Sơn là sư phụ tôi, tôi do sư phụ tôi nuôi lớn.”

Bà Hoàng cười: “Đúng là nuôi lớn, nhưng nhất định cậu không có gia nhập đạo môn. Phải biết rằng đạo trưởng Khuê Sơn... không thể thu đồ đệ truyền đạo được.”

Nhan Phúc Thụy thoáng sửng sốt. Lời này không sai, khi đó ông và Khuê Sơn sớm tối ở chung, tình hơn cha con nhưng từ đầu đến cuối Khuê Sơn đều chưa bao giờ nhắc đến chuyện muốn ông nhận y bát.

Trong lúc nhất thời, tất cả mọi người im lặng, câu nói “tổn hại danh dự” của bà Hoàng ở đây đã hơi sáng tỏ. Năm đó có phải Khuê Sơn đã làm gì khiến đạo môn hổ thẹn hay không. Thế cho nên ngay cả tư cách thu đồ đệ phát triển đạo phái cũng bị tước đoạt.

Quả nhiên lời kế tiếp của bà Hoàng đã khiến tất cả mọi người ngỡ ngàng. Bà nói: “Tư Đằng biến thành tinh là do một tay Khuê Sơn thúc đẩy. Nói cách khác, Tư Đằng thật ra là do Khuê Sơn nuôi lớn.”

Bà còn nói: “Mẹ tôi nói đây không phải là chuyện về vang gì, năm đó mọi người đã thề không nhắc đến nữa. Nhưng dù là chuyện xấu thì để lại cho thế hệ sau tham khảo cũng tốt. Cho nên mẹ tôi đã nói chuyện này

cho tôi biết. Bà nói ra còn có một nguyên nhân khác, bà cảm giác rằng có một ngày Tư Đằng sẽ trở lại.

Năm đó là tình cảnh gì mọi người đều biết, quân phiệt cát cứ, chiến tranh loạn lạc. Loạn thế xuất hiện yêu nghiệt, mà đạo môn cũng hưng thịnh vào thời loạn thế. Nói theo châm ngôn đó là thời thế tạo anh hùng.

Nhưng từ xưa đến nay đạo môn vốn là nơi môn quy nghiêm ngặt. Đầu là bốn ngọn danh sơn, kể là bảy đạo động, chín đạo phổ. Mấy môn phái nhỏ khác đều là nhân vật không chính thống, muốn nổi tiếng đâu dễ như vậy.

Đạo trưởng Khuư Sơn chính là xuất thân từ môn phái nhỏ không có danh tiếng gì. Ông ta có vài phần bản lĩnh, lại kiêu ngạo, nhiều lần vấp phải khó khăn lại thẹn quá thành giận, cũng bí quá nghĩ bậy, ngàn không nên vạ không nên, đã động tà niệm rồi.

Ông ta nghĩ nếu có yêu quái cho ông ta sai khiến, trong ứng ngoài hợp, tự biên tự diễn tiết mục yêu quái làm loạn bị ông hàng phục, chỉ cần vài lần hàng yêu trừ ma chẳng phải là tiếng tăm lừng lẫy, bộc lộ tài năng hay sao?

Bị ý nghĩ này sai khiến, trong năm 1910, Khuư Sơn đi đến đất Tây Nam. Bởi vì người xưa ngôn nói “Đằng tinh, Thụ quái”, tuổi thọ chúng nó dài, hấp thu tinh hoa nhật nguyệt nên dễ dàng biến thành yêu tinh yêu quái nhất. Lại nói lúc đó Tư Đằng tuy là cây mây mấy trăm năm nhưng còn lâu lắm mới biến thành tinh được. Khuư Sơn tìm mãi không được nên hạ tiêu chuẩn xuống, dùng bí pháp đạo môn đốt cháy giai đoạn thúc đẩy Tư Đằng biến thành tinh. Lúc đó vì tránh nuôi hổ gây họa, ông ta đã hạ chú trấn yểm trên người Tư Đằng. Nói cách khác Tư Đằng chỉ có thể nghe ông ta sai khiến mà không thể ra tay với ông ta.

Khuư Sơn làm như vậy tâm trạng vừa khó đối mặt với đạo phái chính thống vì ông ta xem yêu quái là một thứ hèn mọn, vô cùng căm ghét. Lại vừa muốn cây vào yêu quái để thành danh. Nên trong lòng ông ta rất mâu thuẫn, đối xử với Tư Đằng rất tệ. Mẹ tôi kể trước khi Tư Đằng mười tuổi vẫn bị giam trong chuồng nuôi chó mèo. Khi trời đổ tuyết, Khuư Sơn sẽ mang chuồng ra khỏi nhà phơi tuyết cả một đêm, ngày hôm sau lại mở chuồng đẩy người đã đông thành băng ra ngoài. Tư Đằng bị đông cứng lê thân bò đến lò bếp để sưởi ấm, Khuư Sơn cũng mặc kệ chẳng quan tâm. Bỗng có một ngày chẳng hiểu vì sao lại chướng mắt với chuyện này, ông lấy củi trong lò đốt cô ta chỉ còn lại bộ xương... Ôi, năm đó đạo trưởng Khuư Sơn thật sự đối xử với Tư Đằng rất quá đáng. Cũng may cô ta là yêu quái, nếu là người sống thì sợ rằng đã bị hành hạ sớm chết đi rồi. Khi đó tôi cũng hỏi mẹ tôi đạo trưởng Khuư Sơn là người tu đạo sao lại đối xử với Tư Đằng ác như vậy? Mẹ tôi nói đạo trưởng Khuư Sơn cảm thấy yêu quái đều đáng chết, đối xử tàn ác với yêu quái một chút chính là thay trời hành đạo, như vậy không hề quá đáng.

Lúc Tư Đằng mười mấy tuổi đã có yêu lực mạnh mẽ. Từ nhỏ cô ta đã bị Khuư Sơn đánh chửi đã quen, chỉ biết làm việc theo lệnh. không hề dám phản đối. Có lẽ là do tâm lý lệch lạc không có chỗ trút nên lúc theo lệnh Khuư Sơn ra ngoài làm loạn với thân phận yêu quái mặt mày dữ tợn, thủ đoạn của cô ta vô cùng tàn nhẫn. Thế nên khi đó danh tiếng của cô ta lại còn nổi hơn cả Khuư Sơn. Rất nhiều người trên núi đều nghe nói đến, họ bàn tán rối rít: “Quả nhiên là loạn thế liên tục xuất hiện nhiều yêu quái lợi hại như vậy.”

Lại có một vài lần, khi Khuư Sơn thu phục yêu quái khác, Tư Đằng núp trong bóng tối tùy thời phối hợp. Các người thử suy nghĩ đi, bình thường yêu quái sẽ không đề phòng đồng loại mình nhiều. Cô ta ngang nhiên ra tay, lại được Khuư Sơn chỉ vẽ, còn không phải đánh đầu thắng đó, không gì cản nổi sao? Trừ được yêu quái nhưng công lao lớn nhất đều do Khuư Sơn hưởng. Cuối cùng đạo trưởng Khuư Sơn đã đạt được ước muốn xuất sắc hơn người của mình. Nói theo hiện tại chính là khi đó trong giới đạo môn từ từ nổi lên một ngôi sao mới tỏa sáng rực rỡ. Bản thân Khuư Sơn cũng đắc ý vênh váo, nói nuôi yêu quái giống như nuôi chó, thật đúng là thuần phục nghe lời.

Khuư Sơn thất bại cũng là ở điểm này. Ông ta xem Tư Đằng như một con chó, hoàn toàn không nghĩ đến cô ta là một con sói người thấy mùi máu sẽ bộc lộ dã tính.

Tư Đằng vô cùng thông minh, ban đầu còn chưa hiểu nhưng một lần hai lần cũng dần dần biết được mình đã giết đồng loại. Có điều cô ta vẫn tỉnh bơ, lấy nhàn nhai làm đầu, bình tĩnh chờ thời cơ tốt nhất.

Nhưng thời cơ này đã đến sớm trước thời hạn, mối lửa chính là một chữ “Tình”.

Chuyện này Khuư Sơn cũng không kể cặn kẽ với mẹ tôi. Ông ta chỉ nói Tư Đằng tình cờ gặp được một công tử giàu có đến Thanh Thành nghỉ mát. Hai người trúng phải tiếng sét ái tình, yêu thích lẫn nhau, thường

xuyên lén lút gặp gỡ. Con gái một khi biết yêu đều không thể che giấu được trên khuôn mặt. Khuru Sơn nhanh chóng nảy sinh nghi ngờ, cho đến khi phát giác ra manh mối quả thật là giận tím mặt.

Trước đó tôi cũng đã nhắc đến việc Khuru Sơn xem yêu quái là thứ hèn mọn, vậy mà yêu quái lại phát sinh tình cảm với một con người, quả thật là đạo trời khó tha. Khuru Sơn tìm đến cha mẹ của công tử giàu có kia, bí mật nói ra chuyện này khiến hai ông bà đó sợ chết khiếp. Cuối cùng tóm lại là song phương bày mưu tìm cơ hội ép Tư Đằng hiện ra nguyên hình trước mặt công tử giàu có này.

Nghe nói công tử giàu có kia ngất xỉu tại chỗ. Sau đó cả nhà cảm ơn Khuru Sơn rồi rời khỏi núi Thanh Thành ngay trong đêm, Tư Đằng cũng bị Khuru Sơn đánh đến suýt mất mạng. Khuru Sơn nói, lúc đó ông ta đã có ý muốn giết cô ta, bởi vì đã có tiếng tăm, nếu giữ cô ta lại chỉ sợ ngày sau sẽ thành tai họa. Nhưng khi ấy Tư Đằng quỳ xuống cầu xin, nước mắt tuôn trào, dập đầu trên đất bê bết máu thề tuyệt đối không tái phạm nữa. Khuru Sơn nhất thời mềm lòng cũng tha cho cô ta.

Khi đó núi Thanh Thành có ý muốn chiêu mộ đạo trưởng Khuru Sơn, hi vọng ông ta gia nhập Thanh Thành, phong ông ta là thiên sư. Bởi vì lúc ấy Khuru Sơn đã tiếng tăm lừng lẫy, đương nhiên người ủng hộ không ít nhưng kẻ phản đối cũng nhiều. Họ cảm thấy ông là một đạo sĩ xuất thân hỗn tạp không xứng được lấy danh hiệu thiên sư. Ngay lúc đó bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ cũng chia thành hai phe cãi nhau kịch liệt. Lúc nghiêm trọng còn lật bàn, rút kiếm, ra tay đánh nhau. Cho nên lời mời này vẫn trì trệ không được thực thi.

Mà sau chuyện Tư Đằng không lâu, tiếng nói phản đối bỗng mất hết, cuối cùng đạo trưởng Khuru Sơn đã đạt được ước muốn, chọn ngày lành chính thức gia nhập Thanh Thành.

Hôm đó sợ là ngày huy hoàng nhất cũng là ngày nhục nhã nhất trong cuộc đời Khuru Sơn. Trong vòng một ngày, ông từ đứng trên đỉnh cao lại ngã vào cảnh vạn kiếp bất phục (1).

(1) Vạn kiếp bất phục: muôn đời không trở mình lại được.

Núi Thanh Thành phát thiệp anh hùng khắp nơi, mời những nhân vật đạo phái nổi tiếng đến đây xem lễ. Trước là lập đàn, cầu khấn, dâng hương, quang cảnh hoành tráng. Khi đạo trưởng Khuru Sơn vái lạy nhận đạo bào thì bỗng có một người la lên: “Khoan đã.”

Lúc đó người lên tiếng chính là trưởng giáo núi Long Hồ, ông ta đưa một phong thư cho trưởng giáo Thanh Thành nói là xem xong thư sẽ hiểu. Chuyện này không chỉ khiến đạo trưởng Khuru Sơn không có tư cách tiếp nhận phong hào thiên sư mà còn biến ông thành một tên tiểu nhân hèn hạ, bụng dạ xấu xa.

Trưởng giáo Thanh Thành cũng biết chuyện này không phải đùa, không để ý đến người xem lễ đang bàn luận rối rít, vội vàng tuyên bố tạm ngừng nghi thức. Sau đó chỉ dẫn theo Khuru Sơn và các trưởng giáo bốn đạo môn, bảy đạo động và chín đạo phổ vào nhà bàn bạc. Lá thư này chỉ rõ đạo trưởng Khuru Sơn lòng lang dạ sói, tự biên tự diễn nuôi yêu quái hại người. Quả thật là một chuyện vô cùng nhục nhã trong ngàn năm nay của giới đạo môn.

Đạo trưởng Khuru Sơn biết không ổn nhưng vẫn còn cố tự trấn định, biện bạch rằng nó vu khống, cố ý gán ghép tội danh để hãm hại ông. Đối phương đã lưỡng trước cười khẩy không ngừng, phất chốc bảo Thẩm Thúy Kiều động chủ động Ma Cô dẫn một người đi vào.

Đó là Tư Đằng.

Khuru Sơn đã hạ chú trấn yểm trên người Tư Đằng cho nên chưa hề đề phòng cô ta. Không ngờ trước lúc Thanh Thành làm nghi lễ Tư Đằng đã tìm được những trưởng giáo phản đối Khuru Sơn nhận thụ phong. Cô ta nói rõ chỉ cần mấy vị trưởng giáo này có thể giúp cô giải trừ chú trấn yểm trên người thì cô sẽ nói ra một bí mật đủ để Khuru Sơn chịu sự khinh bỉ của đạo môn suốt đời suốt kiếp.

Lúc đó mấy vị trưởng giáo cũng do dự trong việc giao dịch với yêu quái. Sau khi cân nhắc, họ quyết định đồng ý yêu cầu của cô ta. Thậm chí tính toán đến khi cô ta vạch trần được Khuru Sơn sẽ lập tức thu phục cô ta, ra tay trừ luôn kẻ gian trá và yêu nghiệt một lần.

Nào ngờ lúc Tư Đằng vạch trần Khuru Sơn, cô ta đã thừa dịp quần chúng kích động âm thầm thả Đẳng Sát ra. Những Đẳng Sát kia mỏng như tơ nhện mắt thường khó thấy, đầu tiên chúng bám vào trên áo trên tóc, rồi sau đó đột ngột xâm nhập từ lỗ mũi lỗ tai vào cơ thể. Trong lúc bất chợt mọi người không phòng ngự,

Tư Đằng nhân cơ hội chạy trốn. Lúc đó Thẩm Thúy Kiều đuổi theo, đáng hận là lúc ra tay thì Đằng Sát phát tác, bị cô ta đánh trọng thương.

May mắn chính là đạo trưởng Khuư Sơn này biết cách giải Đằng Sát, đạo môn tránh được một trận đại nạn. Nhưng họ không thể cho ông ta gia nhập đạo môn được nữa. Người đã bị bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ loại trừ xem như kiếp này không còn trông mong gì nữa. Đạo trưởng Khuư Sơn biết mình đã hết hi vọng, ông lập lời thề nặng trước mặt các chưông giáo. Yêu quái này là do ông mà ra, tất nhiên cũng sẽ do ông đích thân tiêu diệt, chỉ hi vọng các vị chưông giáo giữ lại chút mặt mũi cho ông đừng để chuyện xấu lan truyền khắp thiên hạ. Các vị chưông giáo nhận ơn cứu mạng của ông đều đáp ứng không nhắc đến chuyện này. Chỉ nói với bên ngoài là ông có chí riêng, không màng danh lợi, không muốn bị đạo môn trói buộc. Còn nói đạo trưởng Khuư Sơn gánh vác chính nghĩa, quyết chí thề phải trấn giết yêu quái Tư Đằng tiếng tăm lừng lẫy khi đó.

Lời này truyền đi đương nhiên cũng đến tai Tư Đằng. Ngày hôm sau có người phát hiện Tư Đằng khắc thư để lại trên núi đá tại đài Vọng Nguyệt ở phía sau núi Thanh Thành rằng: “Công ơn nuôi dưỡng chưa thể báo đáp sao lại dám đi xuống Hoàng Tuyền trước. Thận trọng giữ lại thân hữu dụng để trăm năm sau nhỏ cỏ, thấp nhang, dập đầu trước mộ ân công. Yêu không thất hứa, thề nặng như núi.”

Tất cả mọi người xem đều hiểu, ý này là nói: “Khuư Sơn ông mơ tưởng giết tôi ư, thế nào tôi cũng sống lâu hơn ông, ngày sau còn đến viếng mộ mà ông nữa cho xem.” Chưông giáo phái Thanh Thành đông người cũng mất rất nhiều sức lực mới đực hết được mấy chữ này.

Từ đó về sau không còn nghe thấy tin tức của Tư Đằng nữa. Đạo trưởng Khuư Sơn cũng rời khỏi núi Thanh Thành. Suốt quãng đường đều tìm tung tích của yêu quái này. Không lâu sau nghe nói Thẩm Thúy Kiều động chủ động Ma Cô bị thương nặng không trị, lúc chết vẫn chưa đến ba mươi tuổi.

Mãi cho đến năm 1946 xảy ra quá nhiều việc, nước biến, nhà đổi, ngay cả thế giới cũng thay đổi, tất cả mọi người đều quên mất chuyện này. Có một ngày đạo trưởng Khuư Sơn bỗng đến cửa thăm viếng Hoàng Ngọc mẹ tôi, nói là phát hiện ra tung tích Tư Đằng.”

39. Q.2 - Chương 9

Đổi lại là bạn, bạn có tin tưởng một yêu quái phí nhiều công sức, thậm chí đã nắm tính mạng bạn trong tay chỉ vì muốn mời bạn ăn cơm thôi không?

Lời của Bạch Kim nói có lý hơn, nếu như cô muốn giết thì đã sớm giết rồi. “Có thể giết mà không giết” tất nhiên có yêu cầu khác. Cuối cùng bữa tiệc có hàm ý này bắt đầu, tiếp diễn, chuyển ngoặt và kết thúc như thế nào thì phải đi xem mới biết được.

Thời gian cũng không còn sớm, quan chủ Thương Hồng sắp xếp cho mọi người nghỉ ngơi, lại nhiều lần căn dặn chuyện này là “cơ mật” tuyệt đối không thể lan truyền ra ngoài. Đám đệ tử lục đục tản đi, chỉ chừa lại những người cầm đầu các môn phái và Nhan Phúc Thụy. Đạo trưởng Trương Thiệu Hoa đến từ núi Thanh Thành đã ngoài sáu mươi tuổi, gầy gò nhưng khỏe mạnh, cầm để một chòm râu dài, rất có phong phạm của đạo sĩ thời xưa. Bình thường ông ta không nói nhiều lắm nhưng lúc máu chốt lại nói ra được trọng điểm. Ông ta đề nghị gọi điện thoại cho bà Hoàng Thúy Lan, phương pháp giải Đằng Sát là do bà ta cung cấp, chắc chắn bà ta sẽ có hiểu biết về Tư Đằng, có thể nghe ngóng được một vài tin tức từ chỗ của bà ta.

Đêm khuya yên tĩnh bị quấy nhiễu mộng đẹp khiến đôi phương không vui lắm nhưng vẫn để bà Hoàng nhận điện thoại.

Quan chủ Thương Hồng bật chế độ loa ngoài, nói sơ qua chuyện đã xảy ra ở đây, nghe thấy bên kia điện thoại bà Hoàng cũng rất kinh ngạc: “Chuyện Tư Đằng có độc từ trước đến nay mẹ tôi không nhắc đến, có thể ngay cả bà cũng không biết.”

Mẹ bà Hoàng chính là Hoàng Ngọc năm đó được đạo trưởng Khuư Sơn mời giúp trấn giết Tư Đằng. Sau đó bảvào Thục qua lại thân thiết với Khuư Sơn, chắc chắn là biết không ít tin tức. Hối tởi nữa thì bà Hoàng lại hơi băn khoăn, ngập ngừng vài lần rồi thở dài nói: “Đều là chuyện quá khứ rồi, nói ra e là không tốt cho danh dự của đạo trưởng Khuư Sơn.”

Chuyện này có liên quan gì đến sư phụ mình chứ? Vừa nghe đến hai chữ “danh dự” Nhan Phúc Thụy lập tức khấn trương lên.

Bà Hoàng do dự như vậy khiến Liễu Kim Đỉnh không vui, trong lời nói cũng có phần không khách sáo. Ông ta nói: “Bà Hoàng à, đạo trưởng Khuru Sơn cũng đã chết nhiều năm vậy rồi. Ngay cả ông ta mập ốm cao thấp thế nào chúng tôi cũng không biết. Danh dự người chết quan trọng hay tính mạng người sống quan trọng đây?”

Đương lúc nói chuyện lại đẩy Nhan Phúc Thụy lên trước: “Đồ đệ đạo trưởng Khuru Sơn đang ở đây, ông ta cũng không có ý kiến, bà biết gì thì cứ nói thẳng ra đi.”

Bà Hoàng cười lên, tiếng nói già nua khàn khàn: “Cậu đừng gạt bà già tôi, đạo trưởng Khuru Sơn sao có đồ đệ được chứ.”

Chuyện này là sao? Nhan Phúc Thụy vội vàng nói rõ: “Bà Hoàng, đạo trưởng Khuru Sơn là sư phụ tôi, tôi do sư phụ tôi nuôi lớn.”

Bà Hoàng cười: “Đúng là nuôi lớn, nhưng nhất định cậu không có gia nhập đạo môn. Phải biết rằng đạo trưởng Khuru Sơn... không thể thu đồ đệ truyền đạo được.”

Nhan Phúc Thụy thoáng sửng sốt. Lời này không sai, khi đó ông và Khuru Sơn sớm tối ở chung, tình hơn cha con nhưng từ đầu đến cuối Khuru Sơn đều chưa bao giờ nhắc đến chuyện muốn ông nhận y bát.

Trong lúc nhất thời, tất cả mọi người im lặng, câu nói “tổn hại danh dự” của bà Hoàng ở đây đã hơi sáng tỏ. Năm đó có phải Khuru Sơn đã làm gì khiến đạo môn hổ thẹn hay không. Thế cho nên ngay cả tư cách thu đồ đệ phát triển đạo phái cũng bị tước đoạt.

Quả nhiên lời kế tiếp của bà Hoàng đã khiến tất cả mọi người ngỡ ngàng. Bà nói: “Tư Đằng biến thành tinh là do một tay Khuru Sơn thúc đẩy. Nói cách khác, Tư Đằng thật ra là do Khuru Sơn nuôi lớn.”

Bà còn nói: “Mẹ tôi nói đây không phải là chuyện về vang gì, năm đó mọi người đã thề không nhắc đến nữa. Nhưng dù là chuyện xấu thì để lại cho thế hệ sau tham khảo cũng tốt. Cho nên mẹ tôi đã nói chuyện này cho tôi biết. Bà nói ra còn có một nguyên nhân khác, bà cảm giác rằng có một ngày Tư Đằng sẽ trở lại.

Năm đó là tình cảnh gì mọi người đều biết, quân phiệt cát cứ, chiến tranh loạn lạc. Loạn thế xuất hiện yêu nghiệt, mà đạo môn cũng hưng thịnh vào thời loạn thế. Nói theo châm ngôn đó là thời thế tạo anh hùng.

Nhưng từ xưa đến nay đạo môn vốn là nơi môn quy nghiêm ngặt. Đầu là bốn ngọn danh sơn, kể là bảy đạo động, chín đạo phổ. Mấy môn phái nhỏ khác đều là nhân vật không chính thống, muốn nổi tiếng đâu dễ như vậy.

Đạo trưởng Khuru Sơn chính là xuất thân từ môn phái nhỏ không có danh tiếng gì. Ông ta có vài phần bản lĩnh, lại kiêu ngạo, nhiều lần vấp phải khó khăn lại thẹn quá thành giận, cũng bí quá nghĩ bậy, ngàn không nên vạn không nên, đã động tà niệm rồi.

Ông ta nghĩ nếu có yêu quái cho ông ta sai khiến, trong ứng ngoài hợp, tự biên tự diễn tiết mục yêu quái làm loạn bị ông hàng phục, chỉ cần vài lần hàng yêu trừ ma chẳng phải là tiếng tăm lừng lẫy, bộc lộ tài năng hay sao?

Bị ý nghĩ này sai khiến, trong năm 1910, Khuru Sơn đi đến đất Tây Nam. Bởi vì người xưa ngôn nói “Đề tinh, Thụ quái”, tuổi thọ chúng nó dài, hấp thu tinh hoa nhật nguyệt nên dễ dàng biến thành yêu tinh yêu quái nhất. Lại nói lúc đó Tư Đằng tuy là cây mây mấy trăm năm nhưng còn lâu lắm mới biến thành tinh được. Khuru Sơn tìm mãi không được nên hạ tiêu chuẩn xuống, dùng bí pháp đạo môn đốt cháy giai đoạn thúc đẩy Tư Đằng biến thành tinh. Lúc đó vì tránh nuôi hổ gây họa, ông ta đã hạ chú trấn yểm trên người Tư Đằng. Nói cách khác Tư Đằng chỉ có thể nghe ông ta sai khiến mà không thể ra tay với ông ta.

Khuru Sơn làm như vậy tâm trạng vừa khó đối mặt với đạo phái chính thống vì ông ta xem yêu quái là một thứ hèn mọn, vô cùng căm ghét. Lại vừa muốn cạy vào yêu quái để thành danh. Nên trong lòng ông ta rất mâu thuẫn, đối xử với Tư Đằng rất tệ. Mẹ tôi kể trước khi Tư Đằng mười tuổi vẫn bị giam trong chuồng nuôi chó mèo. Khi trời đổ tuyết, Khuru Sơn sẽ mang chuồng ra khỏi nhà phơi tuyết cả một đêm, ngày hôm sau lại mở chuồng đẩy người đã đông thành băng ra ngoài. Tư Đằng bị đông cứng lê thân bò đến lò bếp để

sưởi ấm, Khuru Sơn cũng mặc kệ chẳng quan tâm. Bỗng có một ngày chẳng hiểu vì sao lại chứng mắt với chuyện này, ông lấy củi trong lò đốt cô ta chỉ còn lại bộ xương... Ôi, năm đó đạo trưởng Khuru Sơn thật sự đối xử với Tư Đằng rất quá đáng. Cũng may cô ta là yêu quái, nếu là người sống thì sợ rằng đã bị hành hạ sớm chết đi rồi. Khi đó tôi cũng hỏi mẹ tôi đạo trưởng Khuru Sơn là người tu đạo sao lại đối xử với Tư Đằng ác như vậy? Mẹ tôi nói đạo trưởng Khuru Sơn cảm thấy yêu quái đều đáng chết, đối xử tàn ác với yêu quái một chút chính là thay trời hành đạo, như vậy không hề quá đáng.

Lúc Tư Đằng mười mấy tuổi đã có yêu lực mạnh mẽ. Từ nhỏ cô ta đã bị Khuru Sơn đánh chửi đã quen, chỉ biết làm việc theo lệnh. không hề dám phản đối. Có lẽ là do tâm lý lệch lạc không có chỗ trút nên lúc theo lệnh Khuru Sơn ra ngoài làm loạn với thân phận yêu quái mặt mày dữ tợn, thủ đoạn của cô ta vô cùng tàn nhẫn. Thế nên khi đó danh tiếng của cô ta lại còn nổi hơn cả Khuru Sơn. Rất nhiều người trên núi đều nghe nói đến, họ bàn tán rối rít: “Quả nhiên là loạn thế liên tục xuất hiện nhiều yêu quái lợi hại như vậy.”

Lại có một vài lần, khi Khuru Sơn thu phục yêu quái khác, Tư Đằng núp trong bóng tối tùy thời phối hợp. Các người thử suy nghĩ đi, bình thường yêu quái sẽ không đề phòng đồng loại mình nhiều. Cô ta ngang nhiên ra tay, lại được Khuru Sơn chỉ vẽ, còn không phải đánh đầu thắng đó, không gì cần nổi sao? Trừ được yêu quái nhưng công lao lớn nhất đều do Khuru Sơn hưởng. Cuối cùng đạo trưởng Khuru Sơn đã đạt được ước muốn xuất sắc hơn người của mình. Nói theo hiện tại chính là khi đó trong giới đạo môn từ từ nổi lên một ngôi sao mới tỏa sáng rực rỡ. Bản thân Khuru Sơn cũng đắc ý vênh váo, nói nuôi yêu quái giống như nuôi chó, thật đúng là thuần phục nghe lời.

Khuru Sơn thất bại cũng là ở điểm này. Ông ta xem Tư Đằng như một con chó, hoàn toàn không nghĩ đến cô ta là một con sói ngửi thấy mùi máu sẽ bộc lộ dã tính.

Tư Đằng vô cùng thông minh, ban đầu còn chưa hiểu nhưng một lần hai lần cũng dần dần biết được mình đã giết đồng loại. Có điều cô ta vẫn tĩnh bơ, lấy nhẩn nhện làm đầu, bình tĩnh chờ thời cơ tốt nhất.

Nhưng thời cơ này đã đến sớm trước thời hạn, mối lửa chính là một chữ “Tình”.

Chuyện này Khuru Sơn cũng không kể cặn kẽ với mẹ tôi. Ông ta chỉ nói Tư Đằng tình cờ gặp được một công tử giàu có đến Thanh Thành nghỉ mát. Hai người trúng phải tiếng sét ái tình, yêu thích lẫn nhau, thường xuyên lên lút gặp gỡ. Con gái một khi biết yêu đều không thể che giấu được trên khuôn mặt. Khuru Sơn nhanh chóng nảy sinh nghi ngờ, cho đến khi phát giác ra manh mối quả thật là giận tím mặt.

Trước đó tôi cũng đã nhắc đến việc Khuru Sơn xem yêu quái là thứ hèn mọn, vậy mà yêu quái lại phát sinh tình cảm với một con người, quả thật là đạo trời khó tha. Khuru Sơn tìm đến cha mẹ của công tử giàu có kia, bí mật nói ra chuyện này khiến hai ông bà đó sợ chết khiếp. Cuối cùng tóm lại là song phương bày mưu tìm cơ hội ép Tư Đằng hiện ra nguyên hình trước mặt công tử giàu có này.

Nghe nói công tử giàu có kia ngắt xỉu tại chỗ. Sau đó cả nhà cảm ơn Khuru Sơn rồi rời khỏi núi Thanh Thành ngay trong đêm, Tư Đằng cũng bị Khuru Sơn đánh đến suýt mất mạng. Khuru Sơn nói, lúc đó ông ta đã có ý muốn giết cô ta, bởi vì đã có tiếng tăm, nếu giữ cô ta lại chỉ sợ ngày sau sẽ thành tai họa. Nhưng khi ấy Tư Đằng quỳ xuống cầu xin, nước mắt tuôn trào, dập đầu trên đất bê bết máu thề tuyệt đối không tái phạm nữa. Khuru Sơn nhất thời mềm lòng cũng tha cho cô ta.

Khi đó núi Thanh Thành có ý muốn chiêu mộ đạo trưởng Khuru Sơn, hi vọng ông ta gia nhập Thanh Thành, phong ông ta là thiên sư. Bởi vì lúc ấy Khuru Sơn đã tiếng tăm lừng lẫy, đương nhiên người ủng hộ không ít nhưng kẻ phản đối cũng nhiều. Họ cảm thấy ông là một đạo sĩ xuất thân hỗn tạp không xứng được lấy danh hiệu thiên sư. Ngay lúc đó bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ cũng chia thành hai phe cãi nhau kịch liệt. Lúc nghiêm trọng còn lật bàn, rút kiếm, ra tay đánh nhau. Cho nên lời mời này vẫn trì trệ không được thực thi.

Mà sau chuyện Tư Đằng không lâu, tiếng nói phản đối bỗng mất hết, cuối cùng đạo trưởng Khuru Sơn đã đạt được ước muốn, chọn ngày lành chính thức gia nhập Thanh Thành.

Hôm đó sợ là ngày huy hoàng nhất cũng là ngày nhục nhã nhất trong cuộc đời Khuru Sơn. Trong vòng một ngày, ông từ đứng trên đỉnh cao lại ngã vào cảnh vạn kiếp bất phục (1).

(1) Vạn kiếp bất phục: muôn đời không trở mình lại được.

Núi Thanh Thành phát thiệp anh hùng khắp nơi, mời những nhân vật đạo phái nổi tiếng đến đây xem lễ. Trước là lập đàn, cầu khấn, dâng hương, quang cảnh hoành tráng. Khi đạo trưởng Khuư Sơn vái lạy nhận đạo bào thì bỗng có một người la lên: “Khoan đã.”

Lúc đó người lên tiếng chính là trưởng giáo núi Long Hồ, ông ta đưa một phong thư cho trưởng giáo Thanh Thành nói là xem xong thư sẽ hiểu. Chuyện này không chỉ khiến đạo trưởng Khuư Sơn không có tư cách tiếp nhận phong hào thiên sư mà còn biến ông thành một tên tiểu nhân hèn hạ, bụng dạ xấu xa.

Trưởng giáo Thanh Thành cũng biết chuyện này không phải đùa, không để ý đến người xem lễ đang bàn luận rối rít, vội vàng tuyên bố tạm ngừng nghi thức. Sau đó chỉ dẫn theo Khuư Sơn và các trưởng giáo bốn đạo môn, bảy đạo động và chín đạo phổ vào nhà bàn bạc. Lá thư này chỉ rõ đạo trưởng Khuư Sơn lòng lang dạ sói, tự biên tự diễn nuôi yêu quái hại người. Quả thật là một chuyện vô cùng nhục nhã trong ngàn năm nay của giới đạo môn.

Đạo trưởng Khuư Sơn biết không ổn nhưng vẫn còn cố tự trấn định, biện bạch rằng nó vu khống, cố ý gán ghép tội danh để hãm hại ông. Đối phương đã lường trước cười khẩy không ngừng, phất chốc bảo Thẩm Thúy Kiều động chủ động Ma Cô dẫn một người đi vào.

Đó là Tư Đằng.

Khuư Sơn đã hạ chú trấn yểm trên người Tư Đằng cho nên chưa hề đề phòng cô ta. Không ngờ trước lúc Thanh Thành làm nghi lễ Tư Đằng đã tìm được những trưởng giáo phản đối Khuư Sơn nhận thụ phong. Cô ta nói rõ chỉ cần mấy vị trưởng giáo này có thể giúp cô giải trừ chú trấn yểm trên người thì cô sẽ nói ra một bí mật đủ để Khuư Sơn chịu sự khinh bỉ của đạo môn suốt đời suốt kiếp.

Lúc đó mấy vị trưởng giáo cũng do dự trong việc giao dịch với yêu quái. Sau khi cân nhắc, họ quyết định đồng ý yêu cầu của cô ta. Thẩm tính toán đến khi cô ta vạch trần được Khuư Sơn sẽ lập tức thu phục cô ta, ra tay trừ luôn kẻ gian trá và yêu nghiệt một lần.

Nào ngờ lúc Tư Đằng vạch trần Khuư Sơn, cô ta đã thừa dịp quần chúng kích động âm thầm thả Đẳng Sát ra. Những Đẳng Sát kia mỏng như tơ nhện mắt thường khó thấy, đầu tiên chúng bám vào trên áo trên tóc, rồi sau đó đột ngột xâm nhập từ lỗ mũi lỗ tai vào cơ thể. Trong lúc bất chợt mọi người không phòng ngự, Tư Đằng nhân cơ hội chạy trốn. Lúc đó Thẩm Thúy Kiều đuổi theo, đáng hận là lúc ra tay thì Đẳng Sát phát tác, bị cô ta đánh trọng thương.

May mắn chính là đạo trưởng Khuư Sơn này biết cách giải Đẳng Sát, đạo môn tránh được một trận đại nạn. Nhưng họ không thể cho ông ta gia nhập đạo môn được nữa. Người đã bị bốn đạo môn, bảy đạo động, chín đạo phổ loại trừ xem như kiếp này không còn trông mong gì nữa. Đạo trưởng Khuư Sơn biết mình đã hết hi vọng, ông lập lời thề nặng trước mặt các trưởng giáo. Yêu quái này là do ông mà ra, tất nhiên cũng sẽ do ông đích thân tiêu diệt, chỉ hi vọng các vị trưởng giáo giữ lại chút mặt mũi cho ông đừng để chuyện xấu lan truyền khắp thiên hạ. Các vị trưởng giáo nhận ơn cứu mạng của ông đều đáp ứng không nhắc đến chuyện này. Chỉ nói với bên ngoài là ông có chí riêng, không màng danh lợi, không muốn bị đạo môn trói buộc. Còn nói đạo trưởng Khuư Sơn gánh vác chính nghĩa, quyết chí thề phải trấn giết yêu quái Tư Đằng tiếng tăm lừng lẫy khi đó.

Lời này truyền đi đương nhiên cũng đến tai Tư Đằng. Ngày hôm sau có người phát hiện Tư Đằng khắc thư để lại trên núi đá tại đài Vọng Nguyệt ở phía sau núi Thanh Thành rằng: “Công ơn nuôi dưỡng chưa thể báo đáp sao lại dám đi xuống Hoàng Tuyền trước. Thận trọng giữ lại thân hữu dụng để trăm năm sau nhỏ cổ, thấp nhang, dập đầu trước mộ ân công. Yêu không thất hứa, thề nặng như núi.”

Tất cả mọi người xem đều hiểu, ý này là nói: “Khuư Sơn ông mơ tưởng giết tôi ư, thế nào tôi cũng sống lâu hơn ông, ngày sau còn đến viếng mộ mà ông nữa cho xem.” Trưởng giáo phái Thanh Thành đồng người cũng mất rất nhiều sức lực mới đọc hết được mấy chữ này.

Từ đó về sau không còn nghe thấy tin tức của Tư Đằng nữa. Đạo trưởng Khuư Sơn cũng rời khỏi núi Thanh Thành. Suốt quãng đường đều tìm tung tích của yêu quái này. Không lâu sau nghe nói Thẩm Thúy Kiều động chủ động Ma Cô bị thương nặng không trị, lúc chết vẫn chưa đến ba mươi tuổi.

Mãi cho đến năm 1946 xảy ra quá nhiều việc, nước biến, nhà đổi, ngay cả thế giới cũng thay đổi, tất cả mọi người đều quên mất chuyện này. Có một ngày đạo trưởng Khuư Sơn bỗng đến cửa thăm viếng Hoàng Ngọc

mẹ tôi, nói là phát hiện ra tung tích Tư Đằng.”

40. Q.2 - Chương 10

Sau khi nói chuyện điện thoại với bà Hoàng xong, cảm xúc của mọi người gần như đã hơi lệch đi. Thời đại đổi khác, trước đây chưa từng có loại yêu quái nào có ý niệm muốn thanh toán không đội trời chung với con người. Tuy là bị hạ độc nhưng người đồng cảm với Tư Đằng vẫn chiếm đa số.

Mọi người bàn bạc nói Tư Đằng cũng không đáng hận đến vậy. Bản tính ban đầu của một con người đều bị ảnh hưởng qua thể giới quan và cách đối nhân xử thế của môi trường xung quanh. Tính cách Tư Đằng bị bóp méo như vậy là do ảnh hưởng quá lớn từ Khuru Sơn, thêm vào chuyện tình yêu lại gây ra phản tác dụng. Con người trưởng thành trong hoàn cảnh như thế đáng ra sẽ trở thành một kẻ hung thần ác sát trong xã hội, nhưng cô còn có thể lịch sự nhã nhặn nói chuyện với bạn quả thật chính là kỳ tích rồi.

Có điều cũng sống trong môi trường như vậy, nhưng tình cảnh Nhan Phúc Thụy lại hơi lúng túng. Ai ai cũng mang vẻ mặt ghét bỏ, nhìn ông giống như nhìn thấy Khuru Sơn. Nhan Phúc Thụy âm ức muốn chết, trong lòng ông cũng cảm thấy Khuru Sơn làm sai. Nhưng mình là đồ đệ của Khuru Sơn, không thể nào hùng hổ lên án ông ta giống như người khác được.

Đồng thời bị cô lập còn có Thẩm Ngân Đăng, lúc giải Đằng Sát chỗ cô chỉ nộp giấy trắng. Tuy ngoài miệng họ không nói nhưng trong lòng đều nhớ kỹ. Họ nhao nhao bàn tán nói: “Hèn chi bây giờ tốt mã giẻ cùi như vậy, hóa ra thái sư phụ chết sớm, hậu nhân hoàn toàn không được chân truyền. Không biết cũng đâu có xấu mặt gì, đừng không biết mà ra vẻ mình biết vậy chứ.”

Thẩm Ngân Đăng kiêu ngạo làm sao nhìn được cơn giận này, đêm đó cô ta liền thu dọn hành lý bỏ đi ngay. Lúc quan chủ Thương Hồng nhận được tin chạy đến thì người đã mất dạng từ lâu, gọi điện thoại thì di động tắt máy. Nghiễm nhiên là ra về cả đời này không qua lại với nhau nữa. Quan chủ Thương Hồng giậm chân thổ dài, nói đây không phải là càn quấy sao, trong người Thẩm tiểu thư còn có độc, mang chính mạng mình ra đùa giỡn sao được chứ.

Hồng Môn Yến của Tư Đằng được đặt tại một nhà hàng hạng sang gần núi Thanh Thành. Họ dùng cơm bên cạnh một mặt hồ trái dài, có lan can bao quanh hồ, đối diện là núi Thanh Thành yên tĩnh. Nghe nói đến lúc đó còn sắp xếp hai cô gái mặc váy vải in hoa xanh, cầm cây dù giấy ngồi trên một chiếc thuyền con trôi lênh đênh trên mặt hồ. Nếu như ngày trời mưa thì chính là “Mưa phùn gió rít vẫn làm ngơ.” (1). Nếu như là trời nắng thì chính là “Ánh nước long lanh trời trong vắt” (2).

(1) Câu cuối cùng trong bài thơ Ngư Ca Tử Kỳ 1 của dân gian Trung Quốc do Nguyễn Chí Viễn dịch.

(2) Câu đầu tiên trong bài thơ Ẩm Hồ Thượng Sơ Tình Hậu Vũ thời Tống (tạm dịch “Uống rượu bên hồ khi mưa vừa tạnh”).

Bà chủ cố gắng giới thiệu với Tần Phóng: “Tuyệt vời lắm nhé, dùng cơm ở chỗ chúng tôi không đơn giản chỉ là ăn cơm thôi đâu, mà còn là hưởng thụ tinh thần nữa.”

Tinh thần mấy đạo trưởng kia chắc là rất khẩn trương, thôi để hưởng thụ món ăn tinh thần một chút cũng tốt.

Nhan Phúc Thụy nhận được cú điện thoại xác định cuối cùng của Tần Phóng liền chạy đến phòng các vị đạo trưởng thông báo. Dường như tích cực chạy tới chạy lui như vậy mới có thể bù đắp được một chút lỗi lầm của đạo trưởng Khuru Sơn. Đạo môn và đạo động, đạo phổ chia ra ở trước và sau đạo quan, lúc đi qua con đường nhỏ trong núi đến sân trước thông báo bỗng có người đứng phía sau gọi ông: “Nhan đạo trưởng.”

Hóa ra là Thẩm Ngân Đăng, Nhan Phúc Thụy vô cùng ngạc nhiên hỏi cô ta: “Thẩm tiểu thư, không phải cô đã đi rồi sao?”

Thẩm Ngân Đăng mặt tỉnh bơ, cũng không trả lời chỉ hỏi ông: “Bữa cơm đó là lúc nào và ở đâu?”

Nhan Phúc Thụy vội vàng nói tin đó cho cô ta biết, lại khuyên cô ta: “Thẩm tiểu thư, quan chủ Thương Hồng nói là muốn bao xe ọ người đi chung để có thể kịp thời giúp đỡ lẫn nhau.”

Thẩm Ngân Đăng không nói được, cũng không nói là không được, chỉ cau mày không biết đang suy nghĩ gì. Nhan Phúc Thụy đành phải im lặng chờ đợi. Trong lúc vô tình thấy trang sức trên người cô, ông thầm nói hèn chi trong tên cô ta có một chữ “Ngân”, Thẩm tiểu thư này thật thích đeo trang sức bạc.

Lỗ tai thì đeo đôi bông tai hoa kim chung rủ xuống, trên cổ thì đeo một chiếc vòng bạc cát tường treo lủng lẳng tám lá bạc. Bên cạnh tám lá bạc là treo mấy con bọ cánh cam rung rinh. Trên cổ tay đeo một chiếc vòng tay lông vũ phượng hoàng. Lại nghĩ đến khi giải Đăng Sát cho Vương Càn Khôn, pháp khí của cô ta chính là một cây đèn hoa bằng bạc cũ kỹ...

“Tôi hỏi ông, trước đó ông nói bên cạnh Tư Đăng có một người đàn ông tên là Tần Phóng, người đó có phải yêu quái không?”

“Không phải.” – Nhan Phúc Thụy lắc đầu – “Cậu ta là người bình thường, rất tốt bụng, rất săn sóc cho Nhà Ngói chúng ta.... Trước đây tôi còn suy đoán, nói không chừng là bị ép làm chân chạy vặt cho yêu quái đó.”

“Tư Đăng tin cậu ta không?”

Nhan Phúc Thụy nhíu mày: “Rất tin à... đi đâu cũng dẫn theo cậu ta.”

Thẩm Ngân Đăng không tin: “Tư Đăng chẳng giống là một yêu quái tin người tẹo nào. Tần Phóng này không có chỗ gì đặc biệt sao? Tìm bữa một con chó con mèo cũng trở thành tâm phúc của cô ta ư? Ai mà tin chứ.”

Chỗ gì đặc biệt?

Nhan Phúc Thụy trầm tư suy nghĩ, Tần Phóng có chỗ nào đặc biệt không? Thiện tâm? Dân chúng đều thiện tâm mà. Có tiền? Có tiền cũng không xem là quá đặc biệt...

Một hồi lâu ông dè dặt hỏi một câu: “Dáng vẻ đẹp trai có được tính là đặc biệt không?”

Thẩm Ngân Đăng nhìn chằm chằm ông hồi lâu, thản nhiên cười: “Tính chứ, dĩ nhiên là tính rồi.”

Nói xong cô ta liền quay người bỏ đi. Nhan Phúc Thụy đứng ngây ra cả buổi cho đến khi bóng lưng cô ta biến mất sau khúc rẽ mới nhớ ra việc chính: “Thẩm tiểu thư, cuối cùng là cô có đi chung với bọn tôi không vậy?”

Nhan Phúc Thụy gọi điện đến nói, một nhóm mười người bao gồm Trương Thiếu Hoa núi Thanh Thành, Thương Hồng và Vương Càn Khôn núi Võ Đang, Mã Khưu Dương núi Long Hổ, Lưu Hạc Tường núi Tề Vân, Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên, Liễu Kim Đỉnh động Không Động, Đinh Đại Thành ở Thiên Tân, Bạch Kim ở Nam Kinh và ông cùng nhau đến đây. Còn Thẩm Ngân Đăng động Ma Cô không đi cùng bọn ông nhưng cũng sẽ gặp mặt đứng hẹn.

Xem chừng hai ngày sẽ đến, buổi tối Tần Phóng mang thực đơn cho Tư Đăng xem. Thông thường thì đạo sĩ ở đạo quan khác với ở ngoài, không cần phải ăn chay. Có điều để cẩn thận vẫn nên chọn tiệc chay. Nhìn thấy từng món gà chay, vịt chay, ngỗng chay sợ Tư Đăng không vui, Tần Phóng liền giải thích sơ dĩ đặt như vậy là vì tôn trọng các vị đạo trưởng.

Tìm không ra lỗi gì, tất cả đều tiến triển thuận lợi. Lúc bình thường Tư Đăng chả hề quan tâm đến Tần Phóng, hiếm khi hôm nay tâm trạng tốt, cô đóng thực đơn lại hỏi anh: “Vị hôn thê cậu tìm được chưa?”

Tần Phóng im lặng một chút.

Mấy ngày qua mỗi ngày anh đều nói điện thoại với Đơn Chí Cương nghe tin tức một lần. Nhưng thứ nhất, Đơn Chí Cương không phải thám tử chuyên nghiệp, thứ hai là phía An Mạn xem ra quả thật che giấu rất nhiều, tiến độ cứ chậm rì rì không có tiến triển.

Nhìn mặt đoán ý, Tư Đăng cũng biết không có tiến triển gì nên khá khinh thường nói một câu: “Tìm người có gì khó khăn đâu.”

Có gì khó khăn đâu à? Thật đúng là nói dễ hơn làm, Tần Phóng tức vô cùng nhưng vẫn nở nụ cười. Đột nhiên một ý nghĩ nảy sinh trong đầu, ý nghĩ này khiến anh hơi khấn trương, anh nhìn chằm chằm Tư Đăng nói: “Có bản lĩnh thì cô tìm đi.”

Tư Đằng chả hề nhướng mi mắt: “Kể khích tướng hả? Vô dụng với tôi thôi.”

Quả là yêu quái tinh ranh, Tần Phóng hơi thất vọng. Anh mệt mỏi muốn cầm thực đơn đi, nào ngờ Tư Đằng gọi anh lại: “Dù sao tối nay tâm trạng tốt, cậu nói thử tôi nghe xem.”

Tần Phóng không kịp hiểu ra: “Nói cái gì?”

“Ngày hôm đó cậu và vị hôn thê cậu gặp chuyện không may là đã có chuyện gì xảy ra. Tốt nhất là nói luôn chuyện xảy ra trước đó một hai ngày. Gặp được những ai và đã nói những gì...”

Từ trước đến nay hồi tưởng lại chẳng phải việc dễ dàng gì. An Mạn nhất định có bí mật giấu giếm nhưng chuyện biến chuyển quá đột ngột, tối hôm đó anh ngủ, trước khi ngủ và lúc thức dậy quả thật người đã ở hai thế giới.

Tư Đằng nghe rất nghiêm túc, ngoại trừ thỉnh thoảng ngắt lời anh để xác nhận một vài chi tiết thì phần lớn thời gian đều lắng nghe anh nói. Sau khi nghe xong cô hỏi anh: “Cho nên sau đó cậu vẫn sai người điều tra An Mạn à? Sao cậu không điều tra một người khác?”

Tần Phóng thấy kỳ lạ: “Một người khác? Ai?”

“Cái tên tự xưng là ông chủ Mã buôn bán tại trấn Cảnh Đức Giang Tây đó.”

Chuyện này liên quan gì đến ông chủ Mã chứ? Tần Phóng hơi có chút dở khóc dở cười: “Hắn chỉ là một du khách chúng tôi tình cờ gặp trên đường thôi mà.”

Tư Đằng nhìn anh: “Vậy sao? Thật sự là vậy sao?”

Ánh mắt cô lạnh lùng, dần dần Tần Phóng không cười nổi nữa, thậm chí trong lòng dâng lên một nỗi bất an: “Tư Đằng, sao cô lại hoài nghi hẳn?”

“Hắn đã nói sai một câu.”

“Nói gì?”

“Hắn nói rằng hắn ở phòng số 188 khách sạn Kim Mã.”

Tần Phóng ngu ngơ: “Câu này có gì không đúng sao? Đó là khu Tạng, người Hán rất ít, mọi người hiếm khi gặp được nhau nên quả thật cũng sẽ nhiệt tình hơn bình thường một chút...”

Tư Đằng ngắt lời anh: “Nếu như là cậu ở bên ngoài gặp được một người bạn hợp ý xa lạ, cậu muốn giữ liên lạc với anh ta thì cậu sẽ làm sao?”

Tần Phóng chần chờ một chút: “Lưu số điện thoại di động...”

“Đúng vậy. Cậu sẽ nói thẳng số phòng sao? Cậu cũng nói khi đó cậu hoàn toàn không muốn nói chuyện với hắn. Dân làm ăn rất giỏi nhìn mặt đoán ý, cần gì phải nhiệt tình với kẻ thờ ơ với mình chứ? Huống chi khi đi ra ngoài, dân làm ăn sẽ luôn cẩn thận với nơi ở của mình, sao vừa mới gặp đã báo số phòng mình hả?”

Hành động nói số phòng này trước đây Tần Phóng thật sự cảm thấy không có gì. Sau khi Tư Đằng nói trắng ra anh mới phát giác dường như có chút không ổn.

“Nếu như thật sự từ trước đến nay cậu chưa từng gặp hắn, như vậy lời của hắn không phải là nói cho cậu nghe... Lúc đó sắc mặt An Mạn có tốt không?”

Đúng vậy, Tần Phóng nhớ đến khi đó ông chủ Mã còn ân cần hỏi An Mạn: “Em gái sắc mặt không tốt là do say xe hay là phản ứng cao nguyên vậy?”

Hiện tại nhớ đến mới cảm thấy ông chủ Mã này nói có hàm ý khác. Bởi vì An Mạn nhìn thấy hắn nên sắc mặt mới không tốt sao?

“Đêm hôm đó cậu nói cậu ngủ rất say, An Mạn dìu cậu xuống lầu, đưa vào xe cậu cũng không có ấn tượng, thật ra là cậu bị bỏ thuốc ngủ. Trước khi các người sắp ngủ không phải là có nói chuyện với nhau về thuốc ngủ hay sao. An Mạn bỏ thuốc ngủ cậu, sau đó đi đến khách sạn Kim Mã gặp ông chủ kia. Tôi không biết trong khoảng thời gian này xảy ra chuyện gì, nhưng khi cô ta trở về liền vội vã muốn đi, hoặc là nói muốn chạy trốn.”

“Tai nạn xe cộ xảy ra trên đường các người chạy trốn, nói cách khác là người của ông chủ Mã kia đuổi theo. Vừa đến đã ra tay giết người, nói rõ là An Mạn đã làm chuyện quá khích, không chừng cô ta đã giết ông chủ Mã kia rồi. Tốt nhất là cậu nên gọi điện thoại đến khách sạn Kim Mã hỏi xem đã xảy ra chuyện gì đi.”

“Còn nữa, người đó chưa chắc là họ Mã.”

Nói xong cô nhắc bình trà trên bàn châm trà. Trà cô uống tối nay là trà hoa hồng hay là hoa lái? Tần Phóng thất thần không phân biệt được hai mùi này. Anh chỉ cảm thấy trong đầu mình là một đồng hồ ồn, ngơ ngác nhìn chiếc bình nghiêng nghiêng đổ ra dòng nước trà. Trong tai ngoại trừ tiếng gió thổi và tiếng nước trà ra, còn có tiếng chuông gió treo cao dưới mái hiên như đang giăng bát nhả cho anh. Leng keng, leng keng, leng leng keng, ...

Tư Đằng rót đầy hai tách trà, đưa một tách cho anh, một tách cho mình. Tách cô khế cùng vào tách anh, lấy trà thay rượu, tiếng sứ giòn vang: “Cạn.”

Một tay cô đưa tách trà lên môi, một tay khác nhẹ che ở bên ngoài, sóng mắt tỏa sáng kỳ lạ, trên mặt như có vẽ đặc ý.

Cô nói: “Có duyên gặp gỡ, đi chung một đường, tôi mong cậu sớm ngày tìm được vị hôn thê của cậu. Bất kể là cô ta tốt hay không, dù sao cũng nên giải hết những ngu muội, làm một kẻ mất tình tai thính nhìn nhận rõ người khác. Đồng thời cũng chúc mừng chính mình, năm việc... đã hoàn thành được ba.”

41. Q.2 - Chương 10

Sau khi nói chuyện điện thoại với bà Hoàng xong, cảm xúc của mọi người gần như đã hơi lệch đi. Thời đại đổi khác, trước đây chưa từng có loại yêu quái nào có ý niệm muốn thanh toán không đội trời chung với con người. Tuy là bị hạ độc nhưng người đồng cảm với Tư Đằng vẫn chiếm đa số.

Mọi người bàn bạc nói Tư Đằng cũng không đáng hận đến vậy. Bản tính ban đầu của một con người đều bị ảnh hưởng qua thế giới quan và cách đối nhân xử thế của môi trường xung quanh. Tính cách Tư Đằng bị bóp méo như vậy là do ảnh hưởng quá lớn từ Khuru Sơn, thêm vào chuyện tình yêu lại gây ra phản tác dụng. Con người trưởng thành trong hoàn cảnh như thế đáng ra sẽ trở thành một kẻ hung thần ác sát trong xã hội, nhưng cô còn có thể lịch sự nhã nhặn nói chuyện với bạn quả thật chính là kỳ tích rồi.

Có điều cũng sống trong môi trường như vậy, nhưng tình cảnh Nhan Phúc Thụy lại hơi lúng túng. Ai ai cũng mang vẻ mặt ghét bỏ, nhìn ông giống như nhìn thấy Khuru Sơn. Nhan Phúc Thụy âm ức muốn chết, trong lòng ông cũng cảm thấy Khuru Sơn làm sai. Nhưng mình là đồ đệ của Khuru Sơn, không thể nào hùng hổ lên án ông ta giống như người khác được.

Đồng thời bị cô lập còn có Thẩm Ngân Đăng, lúc giải Đằng Sát chỗ cô chỉ nộp giấy trắng. Tuy ngoài miệng họ không nói nhưng trong lòng đều nhớ kỹ. Họ nhao nhao bàn tán nói: “Hèn chi bây giờ tốt mà giế cùi như vậy, hóa ra thái sư phụ chết sớm, hậu nhân hoàn toàn không được chân truyền. Không biết cũng đâu có xấu mặt gì, đừng không biết mà ra vẻ mình biết vậy chứ.”

Thẩm Ngân Đăng kiêu ngạo làm sao nhịn được cơn giận này, đêm đó cô ta liền thu dọn hành lý bỏ đi ngay. Lúc quan chủ Thương Hồng nhận được tin chạy đến thì người đã mất dạng từ lâu, gọi điện thoại thì di động tắt máy. Nghiễm nhiên là ra về cả đời này không qua lại với nhau nữa. Quan chủ Thương Hồng giậm chân thở dài, nói đây không phải là càn quấy sao, trong người Thẩm tiểu thư còn có độc, mang chính mạng mình ra đùa giỡn sao được chứ.

Hồng Môn Yến của Tư Đằng được đặt tại một nhà hàng hạng sang gần núi Thanh Thành. Họ dùng cơm bên cạnh một mặt hồ trải dài, có lan can bao quanh hồ, đối diện là núi Thanh Thành yên tĩnh. Nghe nói đến lúc đó còn sắp xếp hai cô gái mặc váy vải in hoa xanh, cầm cây dù giấy ngồi trên một chiếc thuyền con trôi lênh đênh trên mặt hồ. Nếu như ngày trời mưa thì chính là “Mưa phùn gió rít vẫn làm ngơ.” (1). Nếu như là trời nắng thì chính là “Ánh nước long lanh trời trong vắt” (2).

(1) Câu cuối cùng trong bài thơ Ngư Ca Tử Kỳ 1 của dân gian Trung Quốc do Nguyễn Chí Viễn dịch.

(2) Câu đầu tiên trong bài thơ Ẩm Hồ Thượng Sơ Tình Hậu Vũ thời Tống (tạm dịch “Uống rượu bên hồ khi mưa vừa tạnh”).

Bà chủ cố gắng giới thiệu với Tần Phóng: “Tuyệt vời lắm nhé, dùng cơm ở chỗ chúng tôi không đơn giản chỉ là ăn cơm thôi đâu, mà còn là hưởng thụ tinh thần nữa.”

Tinh thần mấy đạo trưởng kia chắc là rất khấn trương, thôi để hưởng thụ món ăn tinh thần một chút cũng tốt.

Nhan Phúc Thụy nhận được cú điện thoại xác định cuối cùng của Tần Phóng liền chạy đến phòng các vị đạo trưởng thông báo. Đường như tích cực chạy tới chạy lui như vậy mới có thể bù đắp được một chút lỗi lầm của đạo trưởng Khuê Sơn. Đạo môn và đạo động, đạo phổ chia ra ở trước và sau đạo quan, lúc đi qua con đường nhỏ trong núi đến sân trước thông báo bỗng có người đứng phía sau gọi ông: “Nhan đạo trưởng.”

Hóa ra là Thẩm Ngân Đăng, Nhan Phúc Thụy vô cùng ngạc nhiên hỏi cô ta: “Thẩm tiểu thư, không phải cô đã đi rồi sao?”

Thẩm Ngân Đăng mặt tỉnh bơ, cũng không trả lời chỉ hỏi ông: “Bữa cơm đó là lúc nào và ở đâu?”

Nhan Phúc Thụy vội vàng nói tin đó cho cô ta biết, lại khuyên cô ta: “Thẩm tiểu thư, quan chủ Thương Hồng nói là muốn bao xe cho mọi người đi chung để có thể kịp thời giúp đỡ lẫn nhau.”

Thẩm Ngân Đăng không nói được, cũng không nói là không được, chỉ cau mày không biết đang suy nghĩ gì. Nhan Phúc Thụy đành phải im lặng chờ đợi. Trong lúc vô tình thấy trang sức trên người cô, ông thầm nói hèn chi trong tên cô ta có một chữ “Ngân”, Thẩm tiểu thư này thật thích đeo trang sức bạc.

Lỗ tai thì đeo đôi bông tai hoa kim chung rũ xuống, trên cổ thì đeo một chiếc vòng bạc cát tường treo lủng lẳng tám lá bạc. Bên cạnh tám lá bạc là treo mấy con bọ cánh cam rung rinh. Trên cổ tay đeo một chiếc vòng tay lông vũ phượng hoàng. Lại nghĩ đến khi giải Đăng Sát cho Vương Càn Khôn, pháp khí của cô ta chính là một cây đèn hoa bằng bạc cũ kỹ...

“Tôi hỏi ông, trước đó ông nói bên cạnh Tư Đằng có một người đàn ông tên là Tần Phóng, người đó có phải yêu quái không?”

“Không phải.” – Nhan Phúc Thụy lắc đầu – “Cậu ta là người bình thường, rất tốt bụng, rất săn sóc cho Nhà Ngói chúng ta.... Trước đây tôi còn suy đoán, nói không chừng là bị ép làm chân chạy vặt cho yêu quái đó.”

“Tư Đằng tin cậu ta không?”

Nhan Phúc Thụy nhíu mày: “Rất tin à... đi đâu cũng dẫn theo cậu ta.”

Thẩm Ngân Đăng không tin: “Tư Đằng chẳng giống là một yêu quái tin người tẹo nào. Tần Phóng này không có chỗ gì đặc biệt sao? Tìm bữa một con chó con mèo cũng trở thành tâm phúc của cô ta ư? Ai mà tin chứ.”

Chỗ gì đặc biệt?

Nhan Phúc Thụy trầm tư suy nghĩ, Tần Phóng có chỗ nào đặc biệt không? Thiện tâm? Dân chúng đều thiện tâm mà. Có tiền? Có tiền cũng không xem là quá đặc biệt...

Một hồi lâu ông dè dặt hỏi một câu: “Dáng vẻ đẹp trai có được tính là đặc biệt không?”

Thẩm Ngân Đăng nhìn chằm chằm ông hồi lâu, thản nhiên cười: “Tính chứ, dĩ nhiên là tính rồi.”

Nói xong cô ta liền quay người bỏ đi. Nhan Phúc Thụy đứng ngây ra cả buổi cho đến khi bóng lưng cô ta biến mất sau khúc rẽ mới nhớ ra việc chính: “Thẩm tiểu thư, cuối cùng là cô có đi chung với bọn tôi không vậy?”

Nhan Phúc Thụy gọi điện đến nói, một nhóm mười người bao gồm Trương Thiếu Hoa núi Thanh Thành, Thương Hồng và Vương Càn Khôn núi Võ Đang, Mã Khuê Dương núi Long Hổ, Lưu Hạc Tường núi Tề Vân, Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên, Liễu Kim Đỉnh động Không Động, Đinh Đại Thành ở Thiên Tân, Bạch Kim ở Nam Kinh và ông cùng nhau đến đây. Còn Thẩm Ngân Đăng động Ma Cô không đi cùng bọn ông nhưng cũng sẽ gặp mặt đứng hẹn.

Xem chừng hai ngày sẽ đến, buổi tối Tần Phóng mang thực đơn cho Tư Đằng xem. Thông thường thì đạo sĩ ở đạo quan khác với ở ngoài, không cần phải ăn chay. Có điều để cẩn thận vẫn nên chọn tiệc chay. Nhìn thấy từng món gà chay, vịt chay, ngỗng chay sợ Tư Đằng không vui, Tần Phóng liền giải thích sơ dĩ đặt như vậy là vì tôn trọng các vị đạo trưởng.

Tìm không ra lỗi gì, tất cả đều tiến triển thuận lợi. Lúc bình thường Tư Đằng chả hề quan tâm đến Tần Phóng, hiếm khi hôm nay tâm trạng tốt, cô đóng thực đơn lại hỏi anh: “Vị hôn thê cậu tìm được chưa?”

Tần Phóng im lặng một chút.

Mấy ngày qua mỗi ngày anh đều nói điện thoại với Đơn Chí Cường nghe tin tức một lần. Nhưng thứ nhất, Đơn Chí Cường không phải thám tử chuyên nghiệp, thứ hai là phía An Mạn xem ra quả thật che giấu rất nhiều, tiến độ cứ chậm rì rì không có tiến triển.

Nhìn mặt đoán ý, Tư Đằng cũng biết không có tiến triển gì nên khá khinh thường nói một câu: “Tìm người có gì khó khăn đâu.”

Có gì khó khăn đâu à? Thật đúng là nói dễ hơn làm, Tần Phóng tức vô cùng nhưng vẫn nở nụ cười. Đột nhiên một ý nghĩ nảy sinh trong đầu, ý nghĩ này khiến anh hơi khấn trương, anh nhìn chằm chằm Tư Đằng nói: “Có bản lĩnh thì cô tìm đi.”

Tư Đằng chả hề nhướn mi mắt: “Kể khích tướng hả? Vô dụng với tôi thôi.”

Quả là yêu quái tinh ranh, Tần Phóng hơi thất vọng. Anh mệt mỏi muốn cầm thực đơn đi, nào ngờ Tư Đằng gọi anh lại: “Dù sao tối nay tâm trạng tốt, cậu nói thử tôi nghe xem.”

Tần Phóng không kịp hiểu ra: “Nói cái gì?”

“Ngày hôm đó cậu và vị hôn thê cậu gặp chuyện không may là đã có chuyện gì xảy ra. Tốt nhất là nói luôn chuyện xảy ra trước đó một hai ngày. Gặp được những ai và đã nói những gì...”

Từ trước đến nay hồi tưởng lại chẳng phải việc dễ dàng gì. An Mạn nhất định có bí mật giấu giếm nhưng chuyện biến chuyển quá đột ngột, tối hôm đó anh ngủ, trước khi ngủ và lúc thức dậy quả thật người đã ở hai thế giới.

Tư Đằng nghe rất nghiêm túc, ngoại trừ thỉnh thoảng ngắt lời anh để xác nhận một vài chi tiết thì phần lớn thời gian đều lắng nghe anh nói. Sau khi nghe xong cô hỏi anh: “Cho nên sau đó cậu vẫn sai người điều tra An Mạn à? Sao cậu không điều tra một người khác?”

Tần Phóng thấy kỳ lạ: “Một người khác? Ai?”

“Cái tên tự xưng là ông chủ Mã buôn bán tại trấn Cảnh Đức Giang Tây đó.”

Chuyện này liên quan gì đến ông chủ Mã chứ? Tần Phóng hơi có chút dở khóc dở cười: “Hắn chỉ là một du khách chúng tôi tình cờ gặp trên đường thôi mà.”

Tư Đằng nhìn anh: “Vậy sao? Thật sự là vậy sao?”

Ánh mắt cô lạnh lùng, dần dần Tần Phóng không cười nổi nữa, thậm chí trong lòng dâng lên một nỗi bất an: “Tư Đằng, sao cô lại hoài nghi hắn?”

“Hắn đã nói sai một câu.”

“Nói gì?”

“Hắn nói rằng hắn ở phòng số 188 khách sạn Kim Mã.”

Tần Phóng ngu ngơ: “Câu này có gì không đúng sao? Đó là khu Tạng, người Hán rất ít, mọi người hiếm khi gặp được nhau nên quả thật cũng sẽ nhiệt tình hơn bình thường một chút...”

Tư Đằng ngắt lời anh: “Nếu như là cậu ở bên ngoài gặp được một người bạn hợp ý xa lạ, cậu muốn giữ liên lạc với anh ta thì cậu sẽ làm sao?”

Tần Phóng chần chờ một chút: “Lưu số điện thoại di động...”

“Đúng vậy. Cậu sẽ nói thẳng số phòng sao? Cậu cũng nói khi đó cậu hoàn toàn không muốn nói chuyện với hắn. Dân làm ăn rất giỏi nhìn mặt đoán ý, cần gì phải nhiệt tình với kẻ thờ ơ với mình chứ? Huống chi khi đi ra ngoài, dân làm ăn sẽ luôn cẩn thận với nơi ở của mình, sao vừa mới gặp đã báo số phòng mình hả?”

Hành động nói số phòng này trước đây Tần Phóng thật sự cảm thấy không có gì. Sau khi Tư Đằng nói trắng ra anh mới phát giác dường như có chút không ổn.

“Nếu như thật sự từ trước đến nay cậu chưa từng gặp hắn, như vậy lời của hắn không phải là nói cho cậu nghe... Lúc đó sắc mặt An Mạn có tốt không?”

Đúng vậy, Tần Phóng nhớ đến khi đó ông chủ Mã còn ân cần hỏi An Mạn: “Em gái sắc mặt không tốt là do say xe hay là phản ứng cao nguyên vậy?”

Hiện tại nhớ đến mới cảm thấy ông chủ Mã này nói có hàm ý khác. Bởi vì An Mạn nhìn thấy hắn nên sắc mặt mới không tốt sao?

“Đêm hôm đó cậu nói cậu ngủ rất say, An Mạn dìu cậu xuống lầu, đưa vào xe cậu cũng không có ấn tượng, thật ra là cậu bị bỏ thuốc ngủ. Trước khi các người sắp ngủ không phải là có nói chuyện với nhau về thuốc ngủ hay sao. An Mạn bỏ thuốc ngủ cậu, sau đó đi đến khách sạn Kim Mã gặp ông chủ kia. Tôi không biết trong khoảng thời gian này xảy ra chuyện gì, nhưng khi cô ta trở về liền vội vã muốn đi, hoặc là nói muốn chạy trốn.”

“Tai nạn xe cộ xảy ra trên đường các người chạy trốn, nói cách khác là người của ông chủ Mã kia đuổi theo. Vừa đến đã ra tay giết người, nói rõ là An Mạn đã làm chuyện quá khích, không chừng cô ta đã giết ông chủ Mã kia rồi. Tốt nhất là cậu nên gọi điện thoại đến khách sạn Kim Mã hỏi xem đã xảy ra chuyện gì đi.”

“Còn nữa, người đó chưa chắc là họ Mã.”

Nói xong cô nhắc bình trà trên bàn châm trà. Trà cô uống tối nay là trà hoa hồng hay là hoa lái? Tần Phóng thất thần không phân biệt được hai mùi này. Anh chỉ cảm thấy trong đầu mình là một đồng hồ ồn, ngơ ngác nhìn chiếc bình nghiêng nghiêng đổ ra dòng nước trà. Trong tai ngoại trừ tiếng gió thổi và tiếng nước trà ra, còn có tiếng chuông gió treo cao dưới mái hiên như đang giăng bát nhả cho anh. Leng keng, leng keng, leng leng keng, ...

Tư Đằng rót đầy hai tách trà, đưa một tách cho anh, một tách cho mình. Tách cô khẽ cụng vào tách anh, lấy trà thay rượu, tiếng sứ giòn vang: “Cạn.”

Một tay cô đưa tách trà lên môi, một tay khác nhẹ che ở bên ngoài, sóng mắt tỏa sáng kỳ lạ, trên mặt như có vẽ đặc ý.

Cô nói: “Có duyên gặp gỡ, đi chung một đường, tôi mong cậu sớm ngày tìm được vị hôn thê của cậu. Bất kể là cô ta tốt hay không, dù sao cũng nên giải hết những ngu muội, làm một kẻ mất tình tại thính nhìn nhận rõ người khác. Đồng thời cũng chúc mừng chính mình, năm việc... đã hoàn thành được ba.”

42. Q.3 - Chương 1

Nhan Phúc Thụy gọi điện thoại cho Tần Phóng thông báo ngoại trừ Thẩm Ngân Đăng ra thì đoàn người đã đến Thanh Thành đông đủ, im lặng chờ đến buổi “thịnh yến” ngày mai. Nhưng trước đó ông muốn đến thăm Nhà Ngói, ngoài ra giáo sư Bạch Kim cũng muốn đến thăm hỏi tiểu thư Tư Đằng trước.

Tư Đằng ngồi dưới mái hiên đọc sách, nghe nói như thế cũng không nhướng mí mắt lên: “Đợi đến ngày mai sẽ chết sao?”

Vị giáo sư Bạch Kim kia thì đành thôi, nhưng Tần Phóng vẫn cố tranh thủ cho Nhan Phúc Thụy: “Nhan đạo trưởng nuôi Nhà Ngói từ nhỏ đến lớn, xem như con ruột của mình, nhiều ngày không gặp như vậy đương nhiên phải lo lắng rồi.”

“Vậy lo lắng thêm một ngày nữa cũng đâu có chết.”

Tuy giận nhưng quả thật đó là kiểu quy tắc của Tư Đằng, Tần Phóng cảm giác mình cũng đã quen rồi. Lúc anh định bỏ đi thì vô tình nhìn thấy tên quyển sách cô đang cầm trên tay – “Liên Thành Quyết”.

So sánh với Xạ Điều, Thần Điều thì Liên Thành Quyết hẳn là một quyển chẳng có danh tiếng gì trong số truyện võ hiệp của Kim Dung. Nhưng suy nghĩ kỹ lại hình như mấy ngày nay Tư Đằng chỉ đọc đi đọc lại mỗi một bộ này. Tần Phóng không khỏi dừng mắt một chút, hành động này cũng không quá lộ liễu nhưng Tư Đằng lại chú ý đến, cô gờ sách về phía anh hỏi: “Xem chưa?”

“Xem rồi.”

“Thích không?”

Thích không ư? Tần Phóng cẩn thận suy nghĩ sau đó lắc đầu: “Bình thường.”

“Tại sao?”

“Hình như nam chính là một thanh niên nhà quê...” – Tần Phóng chỉ xem truyện này một lần, nhiều nội dung không còn nhớ rõ – “Truyện Kim Dung tôi chỉ thích loại đại hiệp thế gia, danh môn đại phái, Hoa Sơn Luận Kiếm gì đó thôi.”

Anh nhớ ra bản thân Kim Dung cũng đề cập đến “Liên Thành Quyết” được lấy đề tài từ câu chuyện về một người tàn phế quê ở Hải Ninh. Trong thế giới võ hiệp nhân vật chính không có gia thế lý kỳ lùng lầy sẽ không hay. Không giống với Dương Quá có cha là tiểu vương gia nước Kim, mẹ là nữ hiệp khách, nhận Tây Độc Âu Dương Phong là cha nuôi, bá Tiểu Long Nữ phái Cổ Mộ làm sư phụ... Ngoài ra, tên chương đầu tiên của Liên Thành Quyết là “Nhà quê vào thành” nghe quê mùa chết được...

Có điều anh vẫn không nhớ ra được nội dung của truyện này, anh hỏi Tư Đằng: “Truyện này chủ yếu viết về cái gì?”

“Viết về chuyện đồ đệ giết sư phụ, cha giết con gái, anh em bất hòa vì giành báu vật, vì giành gái mà vu oan hãm hại người khác. Tóm lại là người đời đều hung ác, người tốt không được báo đáp, thế giới vô tình, cuộc đời bi thảm, tả thực.”

Đây là khi dễ anh chưa xem sao? Tần Phóng bức bối: “Sao tôi nhớ là kết thúc hạnh phúc mà? Cái này có thể gọi là tả thực sao? Cô cũng quá bi quan rồi, cô chưa từng nghe nhân gian tự có chân tình hay sao?”

Tư Đằng cười khẩy đứng dậy: “Nhân gian tự có chân tình à? Đúng vậy đó Tần Phóng, bản thân cậu nhận được nhiều chân tình quá nhỉ.”

Cô đưa tay vuốt đỉnh đầu Tần Phóng, Tần Phóng chỉ cảm thấy da đầu râm ran, lùi về sau hai bước theo bản năng rất cảnh giác nhìn cô: “Cô làm gì?”

“Có làm gì đâu, chân tình rơi xuống đầu cậu nhiều quá nên tôi chỉ giúp cậu phải thôi mà.” – Tư Đằng mỉm cười nhìn Tần Phóng – “Dĩ nhiên tôi không lạc quan được như cậu. Cậu với vị hôn thê chung giường chung gối mà vẫn không biết được cô ta có lòng dạ khác, bị hại chết yếu tại Nàng Khiêm mà còn nói với tôi nhân gian tự có chân tình. Hôm nào cậu không có cơm ăn thì chân tình sẽ cho cậu ăn no đấy... Ồ đúng rồi, vị hôn thê cậu đã tra ra được gì chưa?”

Tần Phóng lạnh lùng nhìn cô chằm chằm, một hồi lâu mới tức tối thốt ra hai chữ qua kẽ răng: “Chưa có.”

Nhưng thật ra là có. Tiếp tân khách sạn Kim Mã trả lời điện thoại nói cho anh biết hai ngày đó người ở phòng 188 là một vị khách tên là Triệu Giang Long, có hôm nửa đêm được xe cứu thương chở đi, người đi chung nói rằng bị ngộ độc thức ăn.

Anh nói mạnh mẽ này cho Đơn Chí Cương biết. Đơn Chí Cương gần như là nhảy bật dậy: “Cái tên Triệu Giang Long này rất có tiếng ở huyện Li, ai mà không biết ông ta chứ! Nghe nói lúc ông ta khảm khá nhất còn đồng thời nuôi ba ả nhân tình.”

Nói xong câu đó, hai người đều im lặng thật lâu: Quê của An Mạn không phải ở huyện Li hay sao?

Có manh mối này, Đơn Chí Cương bắt đầu đột phá cực nhanh. Ngày hôm sau đã gửi hai tấm hình đến cho anh. Một tấm là bản sao giấy chứng minh nhân dân tên là An Tiểu Đình. Tấm thứ hai là ảnh chụp chung của Triệu Giang Long và An Mạn. Hình như là vào lễ cất bằng khánh thành một khách sạn lớn nào đó. Chắc là chụp nhiều năm trước, An Mạn nhìn vẫn còn ngây thơ nhưng lại mặc áo khoác len vô cùng sang trọng, đeo túi LV, trên cổ còn đeo sợi dây chuyền vàng và đôi bông tai ngọc bích nặng trịch.

Đây là An Mạn mộc mạc kia sao? Lòng Tần Phóng như có thứ gì đó sụp đổ tan tành. Đơn Chí Cương nói cho anh biết mấy năm trước Triệu Giang Long làm ăn xảy ra vấn đề nên bị công an địa phương lập án điều tra. Mấy ả tình nhân kia cuốn gói gom tiền bỏ đi hết, An Tiểu Đình cũng trong số đó. Vào thời khắc mấu chốt vợ của ông ta về quê ở Thanh Hải bán hết toàn bộ nhà cửa của nhà mẹ đẻ đổi ra tiền mặt giúp ông ta ra tù làm lại từ đầu. Nhưng vừa xảy ra một chuyện xui xẻo, nghe nói là gặp nạn bị đâm một dao, bây giờ trở về huyện Li tịnh dưỡng.

Thành thật mà nói Đơn Chí Cương thật sự không muốn điều tra tiếp chuyện này. Anh ta đã nhận định An Mạn là loại phụ nữ không đứng đắn, cảm thấy người anh em của mình bị chơi xỏ, may là ông trời có mắt phát hiện manh mối trước đám cưới. Có điều vẫn phải hỏi ý kiến Tần Phóng xem có nên tiếp tục điều tra không?

Tần Phóng rối rắm suy nghĩ, anh nói: Cậu để tôi ngẫm lại đã.

Vẫn phải điều tra, tuy không phải liên quan đến tình cảm, nhưng An Mạn sống hay chết có liên quan đến nhân mạng. Cô ta có lừa gạt anh, có lỗi với anh thì cũng là vị hôn thê mà anh đã chọn. Có điều là tên Triệu Giang Long cho người ra tay giết anh tối hôm đó tất nhiên cũng chẳng phải người lương thiện gì. Đơn Chí Cương không biết nội tình, không thể liên lụy cậu ta.

Buổi Hồng Môn Yến của Tư Đằng vẫn tổ chức đúng ngày như đã định. Nhà hàng hạng sang tọa lạc bên bờ hồ đối diện với núi. Chiếc bàn tròn lớn chạm trổ hoa văn đủ ười lăm người ngồi. Treo trên vách tường là một chiếc gương đồng mỹ nghệ chạm rồng khắc hoa. Chính giữa bàn là một bức tranh Bát Tiên Quá Hải, các vị tiên đều cầm bảo khí, dưới chân là biển rộng sóng lớn.

Thấy đã đến giờ, Tần Phóng dẫn Nhà Ngói đến đợi ở cửa nhà hàng. Đám người Nhan Phúc Thụy vừa xuất hiện thì Nhà Ngói đã khóc đến mức có thể gọi là kinh thiên địa, khiếp quỷ thần. Cậu chùi nước mắt nước mũi vào áo của Nhan Phúc Thụy. Tần Phóng vô cùng bình tĩnh chào hỏi mọi người trong khung cảnh Nhà Ngói khi thì gào khóc, lúc thì nghẹn ngào.

Trong số khách mời dễ nhận ra nhất chính là quan chủ Thương Hồng núi Võ Đang lớn tuổi nhất. Danh hiệu này đặt thật hay, rất có cảm giác thuyệt tha. Chân nhân Trương Thiếu Hoa núi Thanh Thành gầy gò nho nhã, vô cùng giống với thầy nho thời cổ đại. Đạo trưởng Mã Khuê Dương núi Long Hồ trắng trẻo mập mạp, mặt tròn sáng sủa. Lưu Hạc Tường tiên sinh núi Tề Vân là người duy nhất không mặc đạo bào trong bốn đạo môn, quần áo nghiêm chỉnh giống như một vị cán bộ ủy ban. Liễu Kim Đỉnh động Không Động đầu hói trắng kiện. Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên vóc dáng thấp bé, chỉ đứng đến vai người bình thường. Đinh Đại Thành vừa cất lời nói chuyện đã lộ rõ giọng Thiên Tân. Giáo sư Bạch Kim đeo một cặp mắt kiếng vừa nhìn đã thấy vẻ trí thức của giáo sư đại học. Cuối cùng là Vương Càn Khôn đã gặp lúc trước.

Duy chỉ có thiếu mỗi Thẩm Ngân Đăng động Ma Cô.

Tần Phóng khách sáo đưa mọi người vào phòng riêng, trên đường đi không ít nhân viên phục vụ và khách dùng cơm nhìn ngó. Bà chủ nhà hàng rất khẩn trương, thừa dịp không ai để ý liền kéo Tần Phóng ra chất vấn anh: “Không phải nói là mời khách dùng cơm sao? Cậu làm gì vậy? Tà giáo hả?”

Tần Phóng dở khóc dở cười: “Người ta là đạo giáo chính tông, đừng nói bậy nói bạ.”

Bà chủ nói thẳng: “Đạo sĩ không ở nhà niệm kinh đến đây làm gì?”

“Đạo sĩ không biết ăn cơm à?”

Bà chủ nửa tin nửa ngờ, lúc rời đi còn xác nhận lại nhiều lần với anh: “Cậu chắc chứ, chỉ ăn một bữa cơm thôi à. Tôi nhất gan lăm cậu đừng dọa tôi nha.”

Tần Phóng thăm buồn cười: Mới có mấy đạo sĩ mà bà ta đã sợ đến vậy. Nếu như bà ta biết có một con yêu quái đang ngồi trong phòng nghỉ ngơi cạnh phòng VIP thì sẽ thế nào?

Nhiều đạo sĩ chương giáo tập trung dưới một mái nhà như vậy quả thật rất có cảm giác Hoa Sơn Luận Kiếm. Tần Phóng có chút hưng phấn khó hiểu, sau khi mời các vị khách ngồi vào chỗ liền đi đến phòng kế bên mời Tư Đằng. Tư Đằng ngồi vững như núi, cô nói: “Để họ đợi đi.”

Cô vẫn bình thản lấy cọ quét nhẹ phần mắt màu vàng kim, từ từ trang điểm. Tần Phóng không thể làm gì: “Tư Đằng, khách khứa cũng đã đến rồi, cô còn là chủ tiệc, nếu ra trễ không hay lắm đâu.”

Tư Đằng kẻ gần đến chiếc gương trang điểm, ngón tay phẩy đuôi lông mày: “Đã đến đủ rồi hả?”

“Có một người tên Thẩm Ngân Đăng không đến.”

Tay Tư Đằng hơi ngừng lại một chút, Tần Phóng còn tưởng rằng cô tức giận nào ngờ cô suy nghĩ rồi buông một câu thờ ơ: “Người động Ma Cô luôn chẳng có bản lĩnh gì, có lẽ cũng chẳng giúp được gì cho tôi.”

Tần Phóng thật sự không ưa cái kiểu tự cao tự đại này của cô, anh sầm mặt nói một câu: “Thuyền hư cũng còn ba ký đinh, động Ma Cô người ta có thể chiếm giữ một vị trí trong bảy đạo động nhất định là có chỗ độc đáo. Cô khinh địch như vậy nói không chừng sau này bị lật thuyền trong mương ở động Ma Cô đó.” (1)

(1) *Thuyền hư vẫn còn ba ký đinh: Dù có rách nát thế nào cũng có chỗ hữu dụng.

**Lật thuyền trong mương: xảy ra chuyện không đáng.

Tư Đằng không nhìn anh, thuận tay lại tô chân mày, nói một câu đầy hàm ý: “Tần Phóng, gần đây tôi khách sáo với cậu quá rồi hả?”

Quả nhiên nói sai một câu đã chạm nọc của lão phật gia. Có điều nhiều ngày sống chung với nhau như vậy, Tần Phóng ứng đối cũng trở nên nhanh nhạy: “Không phải là cô chịu đủ gian truân muốn báo thù rửa hận à? Tôi cũng chỉ đóng vai diễn viên khách mời thỉnh thoảng nói một câu lời thật mất lòng, để luôn luôn nhắc nhở cô đừng kiêu ngạo mà nắm chắc phần thắng thôi.”

Tư Đằng ngẫm nghĩ rồi lại gật đầu: “Kể có chí chuyện ắt thành, đập nổi chìm thuyền, Quang Trung hiểm trở cuối cùng cũng thuộc Sở. Người vất vả trời không phụ, nằm gai nếm mật, ba nghìn quân Việt cũng nuốt được nhà Ngô (2). Đoạn thơ tả thực này giống tôi.”

(2) Hai câu trong Tự Miễn Liên do Bồ Tùng Linh biên soạn. Đoạn thơ này nêu cao hai việc, một là việc Hạng Vũ nhà Sở dẫn binh qua sông đã đập nổi chìm thuyền không cho binh lính có đường quay về để họ quyết sống mái đánh tan quân Tần; hai là việc Việt Vương Câu Tiễn sau ba năm phục dịch và chịu nhục ở nước Ngô, ông đã giành được sự tin tưởng của Phù Sai và được Ngô Vương cho quay về nước Việt và sau đó cải cách cai trị lại đất nước và đánh bại nước Ngô vào năm 473 TCN. Ý của cả đoạn thơ này mang hàm nghĩa là “có chí thì nên”.

Cô vui giận thay đổi cực nhanh, thỉnh thoảng lại nói cười nhẹ nhàng, tay đặt lên thái dương đứng dậy. Ngắm nhìn mình trong gương một lần nữa: “Đi, đừng để khách quý của chúng ta chờ sốt ruột.”

Ngoại trừ quan chủ Thương Hồng ra chưa ai từng được gặp Tư Đằng. Họ cũng phần nào mường tượng ra dáng vẻ của cô. Cứ tưởng là loại mặt xanh nanh vàng xấu xí vô cùng, chẳng ai muốn đến gần, chưa từng nghĩ rằng cô lại xinh đẹp rực rỡ đến nhường này. Nhưng kỳ lạ chính là khi thật sự nhìn thấy, trong lòng mỗi người đều nói: Đúng, cô ta chính là yêu quái, yêu quái là phải như vậy.

Quan chủ Thương Hồng nhìn Tư Đằng thốt tha đi đến, từ từ ngồi vào vị trí, tim ông đập loạn nhịp: Nhìn dáng vẻ thì giống, nhưng số tuổi lại không giống. Lúc đó mình thấy rõ ràng Tư Đằng là một phụ nữ trung niên, lẽ nào yêu quái này có thuật bảo dưỡng sắc đẹp biến già thành trẻ hay sao?

Thức ăn thịnh soạn, mùi thơm nức mũi được bày đầy trên bàn nhưng không ai động đũa. Tư Đằng nói: “Mọi người đừng khách sáo mà. Là thức ăn không hợp khẩu vị sao?”

Cô gắp một miếng ném thử trước.

Ai còn có tâm tình ăn uống chứ? Mọi người như ngồi trên bàn chông, đều hướng mắt nhìn quan chủ Thương Hồng. Quan chủ Thương Hồng cũng biết nói về tình về lý thì mình nên lên tiếng, ông ngồi thẳng người khẽ hắng giọng hai tiếng: “Tiểu thư Tư Đằng.”

Tư Đằng liếc mắt nhìn sang: “Ơi?”

Khi này Tần Phóng đã miêu tả từng người cho cô nghe, ông già sắp gần đất xa trời này chắc là Thương Hồng rồi.

Bốn mắt nhìn nhau, Thương Hồng khấn trương đến nỗi máu đều dồn lên não, chỉ sợ sau một khắc sắc mặt cô sẽ sa sầm nói một câu “Tôi đã gặp ông”. Sau giây lát khấn trương, thấy cô không có phản ứng, lòng ông dần trấn tĩnh lại: “Tiểu thư Tư Đằng lần này muốn đòi nợ đạo môn chúng tôi sao?”

Tư Đằng cười cười, lấy khăn ăn lau nhẹ khóe miệng trước, rồi đặt đĩa lại trên miếng sứ gác đĩa: “Không thù không oán sao lại nói vậy?”

Không thù không oán ư? Quan chủ Thương Hồng thật sự sợ cô cố ý nói kháy: “Nhưng đời trước của chúng ta...”

“Lão quan chủ cũng đã nói là đời trước rồi, đều đã nhiều năm như vậy cứ để cho quá khứ trôi qua đi thôi. Con người tôi rất rộng lượng và biết lý lẽ, sẽ không có chuyện mà nợ cha con trả liên lụy đến cả con cháu đâu.”

Lời này vừa nói ra, tất cả mọi người đang lắng nghe đều an tâm. Chỉ có Tần Phóng đang giơ cao tách trà nghe thấy mấy chữ “rộng lượng và biết lý lẽ” liền bị sắc mặt một cái. Ánh mắt Tư Đằng liếc sang, Tần Phóng thấy vậy nhiệt độ quanh người đều giảm xuống. Anh ho khan ngồi thẳng lên, niềm nở nhìn mọi người nói: “Nước trà nóng quá, mọi người đợi lát nữa hãy uống.”

Đạo trưởng Mã Khuê Dương không nhịn được: “Vậy cô còn hạ độc bọn tôi làm gì?”

Tư Đằng ngạc nhiên nói: “Không hạ độc các người thì sao mấy người đến dùng bữa cơm này chứ? Nếu không hạ độc tôi bảo các người làm việc thì làm sao các người chịu ngoan ngoãn đi làm? Mã đạo trưởng mới ba tuổi sao, mấy hiểu biết thông thường này mà cũng không biết à?”

Đạo trưởng Thương Hồng biết cô dường như đang nói chuyện khách sáo nhưng thật ra là ngầm ép buộc bắt họ phải chấp nhận. Ông vội vàng ra hiệu bằng ánh mắt ngăn Mã Khuê Dương lại: “Vậy tiểu thư Tư Đằng muốn chúng tôi làm chuyện gì?”

Tư Đằng không hề trả lời thẳng thắn, cô đổi đề tài hỏi ngược lại ông: “Nhiều năm qua các vị có từng nghe, từng bắt hoặc là từng thấy yêu quái khác không?”

43. Q.3 - Chương 1

Nhan Phúc Thụy gọi điện thoại cho Tần Phóng thông báo ngoại trừ Thẩm Ngân Đăng ra thì đoàn người đã đến Thanh Thành đông đủ, im lặng chờ đến buổi “thịnh yến” ngày mai. Nhưng trước đó ông muốn đến thăm Nhà Ngói, ngoài ra giáo sư Bạch Kim cũng muốn đến thăm hỏi tiểu thư Tư Đằng trước.

Tư Đằng ngồi dưới mái hiên đọc sách, nghe nói như thế cũng không nhướng mí mắt lên: “Đợi đến ngày mai sẽ chết sao?”

Vị giáo sư Bạch Kim kia thì đành thôi, nhưng Tần Phóng vẫn cố tranh thủ cho Nhan Phúc Thụy: “Nhan đạo trưởng nuôi Nhà Ngói từ nhỏ đến lớn, xem như con ruột của mình, nhiều ngày không gặp như vậy đương nhiên phải lo lắng rồi.”

“Vậy lo lắng thêm một ngày nữa cũng đâu có chết.”

Tuy giận nhưng quả thật đó là kiểu quy tắc của Tư Đằng, Tần Phóng cảm giác mình cũng đã quen rồi. Lúc anh định bỏ đi thì vô tình nhìn thấy tên quyển sách cô đang cầm trên tay – “Liên Thành Quyết”.

So sánh với Xạ Điều, Thần Điều thì Liên Thành Quyết hẳn là một quyển chẳng có danh tiếng gì trong số truyện võ hiệp của Kim Dung. Nhưng suy nghĩ kỹ lại hình như mấy ngày nay Tư Đằng chỉ đọc đi đọc lại mỗi một bộ này. Tần Phóng không khỏi dừng mắt một chút, hành động này cũng không quá lộ liễu nhưng Tư Đằng lại chú ý đến, cô giơ sách về phía anh hỏi: “Xem chưa?”

“Xem rồi.”

“Thích không?”

Thích không ư? Tần Phóng cẩn thận suy nghĩ sau đó lắc đầu: “Bình thường.”

“Tại sao?”

“Hình như nam chính là một thanh niên nhà quê...” – Tần Phóng chỉ xem truyện này một lần, nhiều nội dung không còn nhớ rõ – “Truyện Kim Dung tôi chỉ thích loại đại hiệp thế gia, danh môn đại phái, Hoa Sơn Luận Kiếm gì đó thôi.”

Anh nhớ ra bản thân Kim Dung cũng đề cập đến “Liên Thành Quyết” được lấy đề tài từ câu chuyện về một người tàn phế quê ở Hải Ninh. Trong thế giới võ hiệp nhân vật chính không có gia thế lý kỳ lừng lẫy sẽ không hay. Không giống với Dương Quá có cha là tiểu vương gia nước Kim, mẹ là nữ hiệp khách, nhận Tây Độc Âu Dương Phong là cha nuôi, báỉ Tiểu Long Nữ phái Cổ Mộ làm sư phụ... Ngoài ra, tên chương đầu tiên của Liên Thành Quyết là “Nhà quê vào thành” nghe quê mùa chết được...

Có điều anh vẫn không nhớ ra được nội dung của truyện này, anh hỏi Tư Đằng: “Truyện này chủ yếu viết về cái gì?”

“Viết về chuyện đồ đệ giết sư phụ, cha giết con gái, anh em bất hòa vì giành báu vật, vì giành gái mà vu oan hãm hại người khác. Tóm lại là người đời đều hung ác, người tốt không được báo đáp, thế giới vô tình, cuộc đời bi thảm, tả thực.”

Đây là khi dễ anh chưa xem sao? Tần Phóng bực bội: “Sao tôi nhớ là kết thúc hạnh phúc mà? Cái này có thể gọi là tả thực sao? Cô cũng quá bi quan rồi, cô chưa từng nghe nhân gian tự có chân tình hay sao?”

Tư Đằng cười khẩy đứng dậy: “Nhân gian tự có chân tình à? Đúng vậy đó Tần Phóng, bản thân cậu nhận được nhiều chân tình quá nhỉ.”

Cô đưa tay vuốt đỉnh đầu Tần Phóng, Tần Phóng chỉ cảm thấy da đầu râm ran, lùi về sau hai bước theo bản năng rất cảnh giác nhìn cô: “Cô làm gì?”

“Có làm gì đâu, chân tình rơi xuống đầu cậu nhiều quá nên tôi chỉ giúp cậu phủi thôi mà.” – Tư Đằng mỉm cười nhìn Tần Phóng – “Dĩ nhiên tôi không lạc quan được như cậu. Cậu với vị hôn thê chung giường chung gối mà vẫn không biết được cô ta có lòng dạ khác, bị hại chết yểu tại Nang Khiêm mà còn nói với tôi nhân gian tự có chân tình. Hôm nào cậu không có cơm ăn thì chân tình sẽ cho cậu ăn no đầy... Ồ đúng rồi, vị hôn thê cậu đã tra ra được gì chưa?”

Tần Phóng lạnh lùng nhìn cô chăm chăm, một hồi lâu mới tức tối thốt ra hai chữ qua kẽ răng: “Chưa có.”

Nhưng thật ra là có. Tiếp tân khách sạn Kim Mã trả lời điện thoại nói cho anh biết hai ngày đó người ở phòng 188 là một vị khách tên là Triệu Giang Long, có hôm nửa đêm được xe cứu thương chở đi, người đi chung nói rằng bị ngộ độc thức ăn.

Anh nói mạnh mẽ này cho Đơn Chí Cương biết. Đơn Chí Cương gần như là nhảy bật dậy: “Cái tên Triệu Giang Long này rất có tiếng ở huyện Li, ai mà không biết ông ta chứ! Nghe nói lúc ông ta khảm khá nhất còn đồng thời nuôi ba ả nhân tình.”

Nói xong câu đó, hai người đều im lặng thật lâu: Quê của An Mạn không phải ở huyện Li hay sao?

Có manh mối này, Đơn Chí Cương bắt đầu đột phá cực nhanh. Ngày hôm sau đã gửi hai tấm hình đến cho anh. Một tấm là bản sao giấy chứng minh nhân dân tên là An Tiểu Đình. Tấm thứ hai là ảnh chụp chung của Triệu Giang Long và An Mạn. Hình như là vào lễ cắt băng khánh thành một khách sạn lớn nào đó. Chắc là chụp nhiều năm trước, An Mạn nhìn vẫn còn ngây thơ nhưng lại mặc áo khoác len vô cùng sang trọng, đeo túi LV, trên cổ còn đeo sợi dây chuyền vàng và đôi bông tai ngọc bích nặng trịch.

Đây là An Mạn mặc kìa sao? Lòng Tần Phóng như có thứ gì đó sụp đổ tan tành. Đơn Chí Cương nói cho anh biết mấy năm trước Triệu Giang Long làm ăn xảy ra vấn đề nên bị công an địa phương lập án điều tra. Mấy ả nhân tình kia cuốn gói gom tiền bỏ đi hết, An Tiểu Đình cũng trong số đó. Vào thời khắc mấu chốt vợ của ông ta về quê ở Thanh Hải bán hết toàn bộ nhà cửa của nhà mẹ đẻ đổi ra tiền mặt giúp ông ta ra tù làm lại từ đầu. Nhưng vừa xảy ra một chuyện xui xẻo, nghe nói là gặp nạn bị đâm một dao, bây giờ trở về huyện Li tịnh dưỡng.

Thành thật mà nói Đơn Chí Cương thật sự không muốn điều tra tiếp chuyện này. Anh ta đã nhận định An Mạn là loại phụ nữ không đứng đắn, cảm thấy người anh em của mình bị chơi xỏ, may là ông trời có mắt phát hiện manh mối trước đám cưới. Có điều vẫn phải hỏi ý kiến Tần Phóng xem có nên tiếp tục điều tra không?

Tần Phóng rối rắm suy nghĩ, anh nói: Cậu để tôi ngẫm lại đã.

Vẫn phải điều tra, tuy không phải liên quan đến tình cảm, nhưng An Mạn sống hay chết có liên quan đến nhân mạng. Cô ta có lừa gạt anh, có lỗi với anh thì cũng là vị hôn thê mà anh đã chọn. Có điều là tên Triệu Giang Long cho người ra tay giết anh tối hôm đó tất nhiên cũng chẳng phải người lương thiện gì. Đơn Chí Cương không biết nội tình, không thể liên lụy cậu ta.

Buổi Hồng Môn Yến của Tư Đằng vẫn tổ chức đúng ngày như đã định. Nhà hàng hạng sang tọa lạc bên bờ hồ đối diện với núi. Chiếc bàn tròn lớn chạm trổ hoa văn đủ cho mười lăm người ngồi. Treo trên vách tường là một chiếc gương đồng mỹ nghệ chạm rồng khắc hoa. Chính giữa bàn là một bức tranh Bát Tiên Quá Hải, các vị tiên đều cầm bảo khí, dưới chân là biển rộng sóng lớn.

Thấy đã đến giờ, Tần Phóng dẫn Nhà Ngói đến đợi ở cửa nhà hàng. Đám người Nhan Phúc Thụy vừa xuất hiện thì Nhà Ngói đã khóc đến mức có thể gọi là kinh thiên địa, khiếp quỷ thần. Cậu chùi nước mắt nước mũi vào áo của Nhan Phúc Thụy. Tần Phóng vô cùng bình tĩnh chào hỏi mọi người trong khung cảnh Nhà Ngói khi thì gào khóc, lúc thì ghen ngào.

Trong số khách mời dễ nhận ra nhất chính là quan chủ Thương Hồng núi Võ Đang lớn tuổi nhất. Danh hiệu này đặt thật hay, rất có cảm giác thút tha. Chân nhân Trương Thiếu Hoa núi Thanh Thành gầy gò nho nhã, vô cùng giống với thầy nho thời cổ đại. Đạo trưởng Mã Khuê Dương núi Long Hồ trắng trẻo mập mạp, mặt tròn sáng sủa. Lưu Hạc Tường tiên sinh núi Tề Vân là người duy nhất không mặc đạo bào trong bốn đạo môn, quần áo nghiêm chỉnh giống như một vị cán bộ ủy ban. Liễu Kim Đỉnh động Không Động đầu hói trắng kiện. Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên vóc dáng thấp bé, chỉ đứng đến vai người bình thường. Đinh Đại Thành vừa cất lời nói chuyện đã lộ rõ giọng Thiên Tân. Giáo sư Bạch Kim đeo một cặp mắt kiếng vừa nhìn đã thấy vẻ trí thức của giáo sư đại học. Cuối cùng là Vương Càn Khôn đã gặp lúc trước.

Duy chỉ có thiếu mỗi Thẩm Ngân Đăng động Ma Cô.

Tần Phóng khách sáo đưa mọi người vào phòng riêng, trên đường đi không ít nhân viên phục vụ và khách dùng cơm nhìn ngó. Bà chủ nhà hàng rất khẩn trương, thừa dịp không ai để ý liền kéo Tần Phóng ra chất vấn anh: “Không phải nói là mời khách dùng cơm sao? Cậu làm gì vậy? Tà giáo hả?”

Tần Phóng dở khóc dở cười: “Người ta là đạo giáo chính tông, đừng nói bậy nói bạ.”

Bà chủ nói thẳng: “Đạo sĩ không ở nhà niệm kinh đến đây làm gì?”

“Đạo sĩ không biết ăn cơm à?”

Bà chủ nửa tin nửa ngờ, lúc rời đi còn xác nhận lại nhiều lần với anh: “Cậu chắc chứ, chỉ ăn một bữa cơm thôi à. Tôi nhất gan lắm cậu đừng dọa tôi nha.”

Tần Phóng thầm buồn cười: Mới có mấy đạo sĩ mà bà ta đã sợ đến vậy. Nếu như bà ta biết có một con yêu quái đang ngồi trong phòng nghỉ ngơi cạnh phòng VIP thì sẽ thế nào?

Nhiều đạo sĩ chương giáo tập trung dưới một mái nhà như vậy quả thật rất có cảm giác Hoa Sơn Luận Kiếm. Tần Phóng có chút hưng phấn khó hiểu, sau khi mời các vị khách ngồi vào chỗ liền đi đến phòng kế bên mời Tư Đằng. Tư Đằng ngồi vững như núi, cô nói: “Để họ đợi đi.”

Cô vẫn bình thản lấy cọ quét nhẹ phần mắt màu vàng kim, từ từ trang điểm. Tần Phóng không thể làm gì: “Tư Đằng, khách khứa cũng đã đến rồi, cô còn là chủ tiệc, nếu ra trễ không hay lắm đâu.”

Tư Đằng kề gần đến chiếc gương trang điểm, ngón tay phải đuôi lông mày: “Đã đến đủ rồi hả?”

“Có một người tên Thẩm Ngân Đăng không đến.”

Tay Tư Đằng hơi ngừng lại một chút, Tần Phóng còn tưởng rằng cô tức giận nào ngờ cô suy nghĩ rồi buông một câu thờ ơ: “Người động Ma Cô luôn chẳng có bản lĩnh gì, có lẽ cũng chẳng giúp được gì cho tôi.”

Tần Phóng thật sự không ưa cái kiểu tự cao tự đại này của cô, anh sầm mặt nói một câu: “Thuyền hư cũng còn ba ký đinh, động Ma Cô người ta có thể chiếm giữ một vị trí trong bảy đạo động nhất định là có chỗ độc đáo. Cô khinh địch như vậy nói không chừng sau này bị lật thuyền trong mương ở động Ma Cô đó.” (1)

(1) *Thuyền hư vẫn còn ba ký đinh: Dù có rách nát thế nào cũng có chỗ hữu dụng.

****Lật thuyền trong mộng: xảy ra chuyện không đáng.**

Tư Đằng không nhìn anh, thuận tay lại tô chân mày, nói một câu đầy hàm ý: “Tần Phóng, gần đây tôi khách sáo với cậu quá rồi hả?”

Quả nhiên nói sai một câu đã chạm nọc của lão phật gia. Có điều nhiều ngày sống chung với nhau như vậy, Tần Phóng ứng đối cũng trở nên nhanh nhạy: “Không phải là cô chịu đủ gian truân muốn báo thù rửa hận à? Tôi cũng chỉ đóng vai diễn viên khách mời thỉnh thoảng nói một câu lời thật mất lòng, để luôn luôn nhắc nhở cô đừng kiêu ngạo mà nắm chắc phần thắng thôi.”

Tư Đằng ngẫm nghĩ rồi lại gật đầu: “Kể có chí chuyện ắt thành, đập nổi chìm thuyền, Quang Trung hiểm trở cuối cùng cũng thuộc Sở. Người vất vả trời không phụ, nằm gai nếm mật, ba nghìn quân Việt cũng nuốt được nhà Ngô (2). Đoạn thơ tả thực này giống tôi.”

(2) Hai câu trong Tự Miên Liên do Bồ Tùng Linh biên soạn. Đoạn thơ này nêu cao hai việc, một là việc Hạng Vũ nhà Sở dẫn binh qua sông đã đập nổi chìm thuyền không cho binh lính có đường quay về để họ quyết sống mái đánh tan quân Tần; hai là việc Việt Vương Câu Tiễn sau ba năm phục dịch và chịu nhục ở nước Ngô, ông đã giành được sự tin tưởng của Phù Sai và được Ngô Vương cho quay về nước Việt và sau đó cải cách cai trị lại đất nước và đánh bại nước Ngô vào năm 473 TCN. Ý của cả đoạn thơ này mang hàm nghĩa là “có chí thì nên”.

Cô vui giận thay đổi cực nhanh, thỉnh thoảng lại nói cười nhẹ nhàng, tay đặt lên thái dương đứng dậy. Ngắm nhìn mình trong gương một lần nữa: “Đi, đừng để khách quý của chúng ta chờ sốt ruột.”

Ngoại trừ quan chủ Thương Hồng ra chưa ai từng được gặp Tư Đằng. Họ cũng phần nào mừng tượng ra dáng vẻ của cô. Cứ tưởng là loại mặt xanh nanh vàng xấu xí vô cùng, chẳng ai muốn đến gần, chưa từng nghĩ rằng cô lại xinh đẹp rực rỡ đến nhường này. Nhưng kỳ lạ chính là khi thật sự nhìn thấy, trong lòng mỗi người đều nói: Đúng, cô ta chính là yêu quái, yêu quái là phải như vậy.

Quan chủ Thương Hồng nhìn Tư Đằng thốt tha đi đến, từ từ ngồi vào vị trí, tim ông đập loạn nhịp: Nhìn dáng vẻ thì giống, nhưng số tuổi lại không giống. Lúc đó mình thấy rõ ràng Tư Đằng là một phụ nữ trung niên, lẽ nào yêu quái này có thuật bảo dưỡng sắc đẹp biến già thành trẻ hay sao?

Thức ăn thịnh soạn, mùi thơm nức mũi được bày đầy trên bàn nhưng không ai động đũa. Tư Đằng nói: “Mọi người đừng khách sáo mà. Là thức ăn không hợp khẩu vị sao?”

Cô gấp một miếng ném thử trước.

Ai còn có tâm tình ăn uống chứ? Mọi người như ngồi trên bàn chông, đều hướng mắt nhìn quan chủ Thương Hồng. Quan chủ Thương Hồng cũng biết nói về tình về lý thì mình nên lên tiếng, ông ngồi thẳng người khẽ hắng giọng hai tiếng: “Tiểu thư Tư Đằng.”

Tư Đằng liếc mắt nhìn sang: “Ơi?”

Khi này Tần Phóng đã miêu tả từng người cho cô nghe, ông già sắp gần đất xa trời này chắc là Thương Hồng rồi.

Bốn mắt nhìn nhau, Thương Hồng khấn trương đến nỗi máu đều dồn lên não, chỉ sợ sau một khắc sắc mặt cô sẽ sa sầm nói một câu “Tôi đã gặp ông”. Sau giây lát khấn trương, thấy cô không có phản ứng, lòng ông dần trấn tĩnh lại: “Tiểu thư Tư Đằng lần này muốn đòi nợ đạo môn chúng tôi sao?”

Tư Đằng cười cười, lấy khăn ăn lau nhẹ khóe miệng trước, rồi đặt đũa lại trên miếng sứ gác đũa: “Không thù không oán sao lại nói vậy?”

Không thù không oán ư? Quan chủ Thương Hồng thật sự sợ cô cố ý nói kháy: “Nhưng đời trước của chúng ta...”

“Lão quan chủ cũng đã nói là đời trước rồi, đều đã nhiều năm như vậy cứ để cho quá khứ trôi qua đi thôi. Con người tôi rất rộng lượng và biết lý lẽ, sẽ không có chuyện mà nợ cha con trả liên lụy đến cả con cháu đâu.”

Lời này vừa nói ra, tất cả mọi người đang lắng nghe đều an tâm. Chỉ có Tần Phóng đang giơ cao tách trà nghe thấy mấy chữ “rộng lượng và biết lý lẽ” liền bị sắc mặt một cái. Ánh mắt Tư Đằng liếc sang, Tần Phóng thấy vậy nhiệt độ quanh người đều giảm xuống. Anh ho khan ngồi thẳng lên, niềm nở nhìn mọi người nói: “Nước trà nóng quá, mọi người đợi lát nữa hãy uống.”

Đạo trưởng Mã Khuê Dương không nhịn được: “Vậy cô còn hạ độc bọn tôi làm gì?”

Tư Đằng ngạc nhiên nói: “Không hạ độc các người thì sao mấy người đến dùng bữa cơm này chứ? Nếu không hạ độc tôi bảo các người làm việc thì làm sao các người chịu ngoan ngoãn đi làm? Mã đạo trưởng mới ba tuổi sao, mấy hiểu biết thông thường này mà cũng không biết à?”

Đạo trưởng Thương Hồng biết cô dường như đang nói chuyện khách sáo nhưng thật ra là ngầm ép buộc bắt họ phải chấp nhận. Ông vội vàng ra hiệu bằng ánh mắt ngăn Mã Khuê Dương lại: “Vậy tiểu thư Tư Đằng muốn chúng tôi làm chuyện gì?”

Tư Đằng không hề trả lời thẳng thắn, cô đổi đề tài hỏi ngược lại ông: “Nhiều năm qua các vị có từng nghe, từng bắt hoặc là từng thấy yêu quái khác không?”

44. Q.3 - Chương 2

Yêu quái khác?

Gần mấy chục năm, yêu quái gần như là tuyệt tích nhưng cũng không phải là không có. Mỗi ngày cả thế giới đều có người kêu gào thấy được UFO, thủy quái, thuyền ma thì xuất hiện một con yêu quái cũng chẳng có gì lạ. Huống chi đạo môn lại là tuyển đầu chiến đấu thu phục yêu quái chứ.

Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên nói: Ở thôn Vạn Dương, Viêm Lăng, Hồ Nam của bọn họ vào năm 1970 có một trận đại hạn. Vào tháng bảy, tháng tám có rất nhiều con nít liên tục bị mất tích. Sau đó có một ông lão thường uống rượu say ngủ ngoài bờ kênh nửa đêm mơ màng tỉnh giấc thấy có một người đàn bà ôm lấy một tấm khăn gấm quần đùi đi ra ngoài cửa thôn, đến gốc cây hòe già thì biến mất. Ông lão len lén nói chuyện này cho trưởng thôn nghe. Trưởng thôn cũng nghi ngờ trong lòng, giữa trưa nắng dẫn theo mấy người đàn ông lực lưỡng vác rìu đến đồn cây. Mới đồn được vài nhát đã thấy có máu chảy ra, người cả thôn bàng hoàng sợ hãi chạy đến động Đào Nguyên mời sư phụ của Phan Kỳ Niên đến. Nghe nói Phan lão sư phụ đã trấn yểm cây đó, sai người đào rễ cây lên. Giữa rễ cây đều là những bộ xương trẻ con trắng phều, trong đó còn có mấy tấm khăn gấm nữa.

Lưu Hạc Tường tiên sinh núi Long Hồ cũng nhắc đến một chuyện có niên đại gần hơn một chút. Nói là đầu những năm chín mươi ở Quý Khê bọn họ có một cô gái ngồi xe về quê thấy một món lông xù cọ vào tay. Cô ta cúi đầu nhìn xuống còn tưởng là cổ áo lông của người đàn ông bên cạnh nên cầm lên đưa cho hắn. Nào biết vừa cầm vào nó rất ấm áp, còn ngọt ngào, rõ ràng chính là một cái đuôi. Cô gái hoảng sợ hét ầm lên trên xe, người đàn ông kia liền phóng vụt qua cửa sổ xe chạy trốn. Nghe nói vừa nhảy ra ngoài đã biến hình thành hồ ly, vèo vèo vài cái đã lủi vào trong rừng cổ trên núi biến mất. Sau đó núi Long Hồ phải rất nhiều đạo sĩ lên núi, còn sử dụng Thiên Hỏa đốt núi rồi cuộc chấn được động của con hồ ly này. Thi thể nó bị thiêu cháy còn dài bằng một con người, từ đó về sau dân chúng địa phương cũng không dám lên núi nhiều năm, cổ trên núi cũng đã cao đến tận bắp đùi.

Tương tự còn có chuyện rau cải trong vườn đột nhiên đều chết héo, chỉ còn lại một gốc duy nhất. Ban đêm người vợ thức dậy ra vườn rau đi tiểu, đang ngồi đó thì một con chuột chạy vèo qua, bà thấy lá rau kia vươn dài ra như cánh tay, phiến lá bất chợt quấn con chuột lại, còn nghe thấy được tiếng nhai xương răng rắc. Bà vợ hoảng sợ chạy trốn chết, sáng hôm sau nơm nớp đi xem, từ trên xuống dưới gốc cây cải kia còn vết máu loang lổ, bên cạnh vứt một tấm da chuột.

Một đám người moi hết ruột gan, nghĩ đến nát óc mới có thể kể ra được vài chuyện đếm trên đầu ngón tay có dính dáng đến yêu quái. Tần Phóng nghe thấy cũng hơi sợ, nhưng Tư Đằng rõ ràng là chẳng có hứng thú gì. Cuối cùng cô dứt khoát ngắt ngang bọn họ: “Không phải mấy yêu tinh yêu quái cón con này, tôi hỏi chính là yêu quái giống tôi đó.”

Không ai lên tiếng nữa, Tư Đằng cũng không hỏi tới. Cô rời khỏi bàn tiệc trước, trước khi đi còn ung dung nói một câu: “Các vị đạo trưởng từ từ suy nghĩ, có điều thời gian không nhiều, thời hạn trong vòng ba ngày, cũng đừng khiến tôi thất vọng.”

Đạo trưởng Mã Khuê Dương nóng nảy: “Nếu như tìm không ra thì cô muốn thế nào? Sẽ để chất độc phát tác giết chết bọn tôi sao? Tiểu thư Tư Đằng, nếu quả thật cô gây thù chuốc oán với nhiều đạo môn đạo phái như vậy thì cuộc sống của cô cũng sẽ chẳng dễ chịu gì đâu.”

Tư Đằng cười cười chẳng hề gì: “Nếu như tôi còn muốn sống dĩ nhiên không có gan gây thù với giới đạo môn rồi. Có điều nếu như yêu cầu của tôi mà các người làm không được thì tôi sống cũng đâu có nghĩa gì. Dứt khoát chết chung cho rồi, đồng người nào nhiệt, xuống dưới còn có thể bày mấy bàn tiệc được.”

Lời nói này khiến hầu hết đầu tất cả mọi người đều bốc khói. Nhìn vẻ mặt của cô không phải là nói chơi. Lẽ nào cô thật sự quyết sống mái, tìm được thì cùng nhau sống, không tìm được thì chết chung sao?

Thấy Tư Đằng đã ra đến cửa, dưới tình thế cấp bách giáo sư Bạch Kim hỏi một câu: “Tiểu thư Tư Đằng tại sao phải nhất định tìm được một yêu quái khác chứ?”

Tư Đằng quay đầu nhìn anh ta, sóng mắt đong đưa, thản nhiên cười: “Một yêu tinh lẻ loi sống trên đời thấy cô quạnh chứ sao.”

Tư Đằng ra khỏi phòng cũng không phải thật sự phẩy tay áo bỏ đi luôn, cô trở lại phòng nghỉ ngơi cạnh phòng VIP ngồi chờ. Sau đó Tần Phóng đi vào nói: “Chưa đi, đều ở đó.”

Nói xong anh đi đến bức vách ngăn, trên vách treo bức tranh sao chép Bữa Tối Cuối Cùng của phương Tây, Tần Phóng đỡ lấy bên dưới khung tranh, ra sức tháo bức tranh xuống.

Sau lưng bức tranh là một mặt kính thường được dùng trong nghiên cứu thị trường. Cảnh tượng bên kia bữa tiệc hiện ra rõ ràng trước mắt, Tần Phóng bấm vào công tắc, âm thanh bên kia phòng được phát ra.

Tư Đằng thở dài: “Bây giờ thương gia càng ngày càng ranh ma rồi. Giữa người với người vẫn phải tạo dựng trên cơ sở lòng tin chứ.”

Đây gọi là được lợi mà còn khoe mẽ. Tần Phóng thật muốn trợn trừng mắt: “Loại nhà hàng hạng sang này cô cho rằng mấy ông chủ đến đây thật là chỉ để dùng cơm thôi sao? Tại vách mạch rừng, thăm dò bí mật thương nghiệp, đều là có cung mới có cầu thôi. Nếu như không vun tiền ra hay là thân với chủ nhà hàng thì người ta chẳng bao giờ cung cấp loại phòng này cho cô đâu.”

Tư Đằng đi đến, giơ tay nhẹ nhàng mơn trớn trên mặt kính. Cuối cùng ngón tay dài chỉ nhẹ vào Liễu Kim Đính đầu trọc trên mặt kính, nói một câu thương thay cho họ: “Đám tiểu đạo sĩ ngày thơ không hề có cảnh giác, làm sao đấu lại với yêu quái đã sống hai kiếp như tôi chứ.”

Đinh Đại Thành nhặt đĩa lên gấp thức ăn, Liễu Kim Đính nhắc nhở anh ta: “Đừng, mấy món này không chừng có độc đó.”

Đinh Đại Thành nhún nhún vai chẳng hề gì: “Liều đạo trưởng, tôi cũng đã trúng độc rồi, có độc cũng ăn, không có độc thì càng phải ăn. Anh còn tiết kiệm tiền cơm cho cô ta sao?”

Nói xong anh ta đưa đĩa vào miệng, nhai nhóp nhép tỏ vẻ thưởng thức: “Đồ ăn khá ngon, chỗ này nhìn sang trọng, quả thật kỹ thuật đầu bếp đúng là tài giỏi.”

Có anh ta dẫn đầu, mọi người cũng kéo nhau bắt đầu ăn uống. Mấy ngày qua đi đường cực khổ, lại lo lắng trăm bề, ba bữa cơm chỉ ăn qua loa. Bất ngờ có một bữa ăn ngon lành như vậy thật sự kích thích cơn đói cồn cào, họ hoàn toàn ăn không dừng lại được.

Chỉ có tâm tư của giáo sư Bạch Kim vẫn còn ở chủ đề trước: “Quan chủ Thương Hồng, tôi tin tưởng trên cõi đời này rất hiếm chuyện có một không hai. Lẽ nào yêu quái như Tư Đằng thật sự không có sao?”

Quan chủ Thương Hồng im lặng không nói, cũng là chân nhân Trương Thiếu Hoa tiếp lời: “Có, tôi tin tưởng là có. Nhưng mà khó tìm, rất khó tìm.”

“Lời này nghĩa là sao?”

Chân nhân Trương Thiếu Hoa hỏi ngược lại anh ta: “Nếu như tiểu thư Tư Đằng này không nói mình là yêu quái, vô tình cậu gặp phải trên đường thì cậu có thể nhìn ra cô ta là yêu quái không? Cậu dựa vào cái gì nói cô ta là yêu quái?”

Giáo sư Bạch Kim nghe thấy ngỡ ngàng, dường như nắm bắt được điều gì đó, lại như hoàn toàn không có manh mối gì. Những người khác cũng bị đề tài này hấp dẫn, tiếng dũa dần dần yên tĩnh, chỉ có Nhà Ngói dốc sức kéo Nhan Phúc Thụy gấp cho cậu hết món này đến món kia: “Sư phụ, món này, còn món kia nữa.”

Chân nhân Trương Thiếu Hoa nói: “Có một câu châm ngôn về yêu quái. ‘Loạn thế tranh giành làm yêu, thịnh thế cúi đầu làm người’. Câu này cậu có từng nghe chưa?”

Dĩ nhiên là chưa rồi, thầy giáo chưa từng dạy câu này.

Quan chủ Thương Hồng thở dài, nói với chân nhân Trương Thiếu Hoa: “Thôi để tôi nói, tôi nói có cái gì không rõ thì các người bổ sung thêm nhé!”

Yêu quái này thật sự không phải là loại gây họa khắp nơi, giết người như ngóe mà các người thấy trên tivi hay là tiểu thuyết. Tình huống thật sự phức tạp hơn nhiều.

Các người lật mấy quyển sách đã sử trước kia xem thử đi, khi các triều đại Trung Quốc thay đổi cũng không thiếu chuyện về yêu quái. Nhưng mà để ý thêm chút nữa chúng ta sẽ phát hiện thời loạn thế có nhiều yêu quái hơn.

Đạo môn chúng ta cho rằng loạn thế nhiều người chết, sinh mạng như cỏ rác, cõi trời đất lan tràn ác khí. Ác khí này chính là môi trường tạo ra yêu quái. Nhưng đến thời thịnh vượng, mưa thuận gió hòa, an cư lạc nghiệp, cõi trời đất tràn ngập không khí trong lành, yêu khí cũng bị kiềm hãm một cách tự nhiên.

Ở đây chúng ta có thể ví dụ như yêu quái thật ra giống với virus. Thường cách một khoảng thời gian sẽ có một đợt phát sinh. Chu kỳ phát sinh bị ảnh hưởng của môi trường xung quanh. Môi trường xung quanh thích hợp thì virus sẽ bùng phát. Môi trường xung quanh khó khăn thì nó sẽ thu mình lại. Giống như bị đóng băng trong thời tiết giá rét, đợi đến khi trời ấm lại sẽ tiếp tục xuất hiện.

Mới vừa rồi chân nhân Trương Thiếu Hoa nói: Loạn thế tranh giành làm yêu, thịnh thế cúi đầu làm người. Ý là nói yêu quái chỉ là một cá thể trong môi trường. Lúc loạn thế thì không hề kiêng dè, lúc thịnh thế sẽ thu mình lại, trốn chui trốn nhủi trong thế giới loài người, che giấu hành tung.

Mới vừa rồi những câu chuyện mà chúng ta nói với Tư Đằng, hoặc là mấy yêu quái cắn con, hoặc là chưa tu hành đủ nên mới lộ ra sơ hở của bản thân trước mặt người khác. Còn không là loại không tuân thủ quy tắc nhân thế, ra ngoài làm hại dân chúng. Có làm ắt sẽ để lại dấu vết, ngay cả mắt thường đều không thể gạt được huống chi là Thiên Nhân của đạo gia?

Nhưng Tư Đằng muốn tìm là tìm một yêu quái giống với cô ta. Nói cách khác chúng ta phải tìm ra một yêu quái đã hóa thân thành người, yêu lực thâm hậu, hơn nữa còn là loại đã trà trộn trong nhân thế không dưới trăm năm.

Khó tìm chính là loại yêu quái ẩn núp nơi thành thị đông đúc ngày nay.

Nếu là một yêu quái làm loạn hại người thì thật sự cũng chẳng khó tìm. Nó thuộc về loại dễ lộ hành tung, tiết ra yêu khí. Nhưng đã thái bình nhiều năm vậy rồi, ngoại trừ mấy yêu quái cắn con khi nãy chúng ta nói, các người có nghe thấy yêu quái nặng ký nào ra ngoài làm loạn không? Tôi xin nói một câu lạc đề, ngày xưa đối phó với yêu quái là tay đâm chân đá, rút dao rút kiếm. Còn khoa học ngày nay có đầy đủ kỹ thuật tiên tiến, nào là tia hồng ngoại, tia tử ngoại, sóng siêu âm. Loài người chỉ mong sao thật sự bắt được một con yêu quái đem vào phòng thí nghiệm cắm dây máy móc để mà nghiên cứu. Yêu quái biết được cũng phải kiêng dè. Mà nếu như yêu quái tuân theo quy tắc không ra ngoài làm loạn thì có khác gì con người chứ?”

Lời này của quan chủ Thương Hồng chủ yếu là nói ấy người như Bạch Kim nghe. Còn những người từ nhỏ đã am hiểu chuyện này thì không cần ông đến giảng giải. Bạch Kim nhớ đến trước kia xem phim trên tivi, đạo trưởng nào đó vừa nhướng mày, khịt mũi đã hét lớn lên “có yêu khí” là có thể bắt được yêu quái ngoài mười dặm. Trên thực tế lại không phải như vậy hay sao?

Anh ta nghĩ lại nếu như một yêu quái không hại người, trên người nó sẽ không có loại ác khí này thì làm sao nhìn ra yêu khí được chứ? Bà Hoàng Thúy Lan từng kể chuyện Hoàng Ngọc thu phục yêu quái. Những con yêu quái kia sống nơi núi rừng hoang dã, nếu như tuân giữ khuôn phép không tham ăn đậu hũ, mặn khô, bánh rau cải của bà thì làm sao bị Hoàng Ngọc thu phục được?

Quả nhiên là khó tìm, đúng là khó tìm. Nhưng cõi đời này nếu quả thật có người tìm ra được yêu quái thì chắc chắn chỉ có thể là đám đạo sĩ bọn họ. Hèn chi Tư Đằng tìm đến họ, vì sợ họ không cố hết sức nên thậm chí cô đã lấy độc ra không chế họ.

Trong lúc nhất thời tất cả mọi người đều im lặng. Nhà Ngói vừa nhai nhóp nhép trái cây, vừa lắng nghe người lớn nói chuyện. Tuy cậu không hiểu hết mọi chuyện nhưng cũng có một điều vô cùng lo lắng: “Sư phụ, mọi người phải giúp một con yêu quái tìm bạn của nó sao? Yêu quái này đã lợi hại thế rồi, nếu tìm thêm một người nữa thì chúng ta có đánh bại được cô ta không?”

Điều này cũng là điều Tần Phóng muốn hỏi.

“Tư Đằng, cô muốn tìm một yêu quái khác thật sự là bởi vì cô đơn sao? Hay là... cô đang tìm kiếm liên minh?”

Tư Đằng không để ý đến anh, cô quay lại ngồi trước gương trang điểm, lại nhặt cọ lên dặm thêm lớp phấn mắt màu vàng kim: “Không phải nói là vì cô quạnh...”

Lời còn chưa nói hết đã đột ngột dừng lại, cô sững sờ nhìn chằm chằm mình trong gương. Trong phút chốc tiếng nói bỗng trở nên kỳ lạ, cô khẽ gọi anh: “Tần Phóng.”

Tần Phóng giật thót tim, vậy mà lại hiểu ra ngay: Chiếc kính trang điểm của Tư Đằng là dựa vào bức tường một phòng khác.

Có người làm một thì có người làm hai. Bọ ngựa bắt ve làm sao biết không có chim sẻ rình sau chứ?

Tần Phóng siết chặt nắm tay, sau giây lát sững sốt thì gần như là tông cửa xông ra ngoài. Có lẽ là anh đa nghi nhưng xác nhận lại một chút vẫn tốt hơn. Trong tích tắc mở cửa ra, anh thấy cửa phòng bên cạnh cũng mở ra, một cô gái thân hình duyên dáng lao ra, nhanh chóng chạy xuống lầu.

Hóa ra thật sự có người. Tần Phóng khần trương, đuổi theo theo bản năng. Thấy cô gái kia cũng đã đi xuống thang lầu, anh chẳng may nghĩ ngợi liền lập tức bay thẳng đến. Hai người gần như đồng thời ngã xuống, rớt cuộc lặn xuống thang lầu. Tần Phóng rớt xuống trước, đầu đập trên nền đất vô cùng đau đớn, trong lúc mơ màng đầu óc trống rỗng. Ngày sau đó bên tai anh như có tiếng lật sách, trang sách được lật vang lên tiếng loạt soạt, xào xạc.

Bỗng nhiên anh tỉnh táo lại, trong tầm mắt thấy được gương mặt cô gái kia hoảng loạn vùng vẫy bò dậy.

Tần Phóng hoàn toàn ngỡ ngàng, anh cứ ngỡ ngác nhìn cô ta bò dậy, nhìn cô ta hoảng hốt bỏ đi và nhìn bóng lưng cô ta biến mất tại cổng nhà hàng như thế.

Trần Uyển, cô gái này lại là Trần Uyển.

45. Q.3 - Chương 2

Yêu quái khác?

Gần mấy chục năm, yêu quái gần như là tuyệt tích nhưng cũng không phải là không có. Mỗi ngày cả thế giới đều có người kêu gào thấy được UFO, thủy quái, thuyền ma thì xuất hiện một con yêu quái cũng chẳng có gì lạ. Huống chi đạo môn lại là tuyển đầu chiến đấu thu phục yêu quái chứ.

Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên nói: Ở thôn Vạn Dương, Viêm Lăng, Hồ Nam của bọn họ vào năm 1970 có một trận đại hạn. Vào tháng bảy, tháng tám có rất nhiều con nít liên tục bị mất tích. Sau đó có một ông lão thường uống rượu say ngủ ngoài bờ kênh nửa đêm mơ màng tỉnh giấc thấy có một người đàn bà ôm lấy một tấm khăn gấm quần đũa trẻ đi ra ngoài cửa thôn, đến gốc cây hòe già thì biến mất. Ông lão len lén nói chuyện này cho trưởng thôn nghe. Trưởng thôn cũng nghi ngờ trong lòng, giữa trưa nắng dẫn theo mấy người đàn ông lực lưỡng vác rìu đến đồn cây. Mới đồn được vài nhát đã thấy có máu chảy ra, người cả

thôn bàng hoảng sợ hãi chạy đến động Đào Nguyên mời sư phụ của Phan Kỳ Niên đến. Nghe nói Phan lão sư phụ đã trấn yểm cây đó, sai người đào rễ cây lên. Giữa rễ cây đều là những bộ xương trẻ con trắng phếu, trong đó còn có mấy tấm khăn gấm nữa.

Lưu Hạc Tường tiên sinh núi Long Hồ cũng nhắc đến một chuyện có niên đại gần hơn một chút. Nói là đầu những năm chín mươi ở Quý Khê bọn họ có một cô gái ngồi xe về quê thấy một món lông xù cọ vào tay. Cô ta cúi đầu nhìn xuống còn tưởng là cổ áo lông của người đàn ông bên cạnh nên cầm lên đưa cho hắn. Nào biết vừa cầm vào nó rất ấm áp, còn ngọ nguậy, rõ ràng chính là một cái đuôi. Cô gái hoảng sợ hét ầm lên trên xe, người đàn ông kia liền phóng vụt qua cửa sổ xe chạy trốn. Nghe nói vừa nhảy ra ngoài đã biến hình thành hồ ly, vèo vèo vài cái đã lủi vào trong rừng cổ trên núi biến mất. Sau đó núi Long Hồ phái rất nhiều đạo sĩ lên núi, còn sử dụng Thiên Hỏa đốt núi rốt cuộc chặn được động của con hồ ly này. Thi thể nó bị thiêu cháy còn dài bằng một con người, từ đó về sau dân chúng địa phương cũng không dám lên núi nhiều năm, cỏ trên núi cũng đã cao đến tận bắp đùi.

Tương tự còn có chuyện rau cải trong vườn đột nhiên đều chết héo, chỉ còn lại một gốc duy nhất. Ban đêm người vợ thức dậy ra vườn rau đi tiểu, đang ngồi đó thì một con chuột chạy vào qua, bà thấy lá rau kia vươn dài ra như cánh tay, phiến lá bất chợt quăn con chuột lại, còn nghe thấy được tiếng nhai xương răng rắc. Bà vợ hoảng sợ chạy trốn chết, sáng hôm sau nơm nớp đi xem, từ trên xuống dưới gốc cây cải kia còn vết máu loang lổ, bên cạnh vứt một tấm da chuột.

Một đám người moi hết ruột gan, nghĩ đến nát óc mới có thể kể ra được vài chuyện đếm trên đầu ngón tay có dính dáng đến yêu quái. Tần Phóng nghe thấy cũng hơi sợ, nhưng Tư Đằng rõ ràng là chẳng có hứng thú gì. Cuối cùng cô dứt khoát ngắt ngang bọn họ: “Không phải mấy yêu tinh yêu quái con này, tôi hỏi chính là yêu quái giống tôi đó.”

Không ai lên tiếng nữa, Tư Đằng cũng không hỏi tới. Cô rời khỏi bàn tiệc trước, trước khi đi còn ung dung nói một câu: “Các vị đạo trưởng từ từ suy nghĩ, có điều thời gian không nhiều, thời hạn trong vòng ba ngày, cũng đừng khiến tôi thất vọng.”

Đạo trưởng Mã Khuê Dương nóng nảy: “Nếu như tìm không ra thì cô muốn thế nào? Sẽ để chất độc phát tác giết chết bọn tôi sao? Tiểu thư Tư Đằng, nếu quả thật cô gây thù chuốc oán với nhiều đạo môn đạo phái như vậy thì cuộc sống của cô cũng sẽ chẳng dễ chịu gì đâu.”

Tư Đằng cười cười chẳng hề gì: “Nếu như tôi còn muốn sống dĩ nhiên không có gan gây thù với giới đạo môn rồi. Có điều nếu như yêu cầu của tôi mà các người làm không được thì tôi sống cũng đâu có nghĩa gì. Dứt khoát chết chung cho rồi, đồng người náo nhiệt, xuống dưới còn có thể bày mấy bàn tiệc chầu.”

Lời nói này khiến hầu hết đầu tất cả mọi người đều bốc khói. Nhìn vẻ mặt của cô không phải là nói chơi. Lẽ nào cô thật sự quyết sống mái, tìm được thì cùng nhau sống, không tìm được thì chết chung sao?

Thấy Tư Đằng đã ra đến cửa, dưới tình thế cấp bách giáo sư Bạch Kim hỏi một câu: “Tiểu thư Tư Đằng tại sao phải nhất định tìm được một yêu quái khác chứ?”

Tư Đằng quay đầu nhìn anh ta, sóng mắt đọng đưa, thản nhiên cười: “Một yêu tinh lẻ loi sống trên đời thấy cô quạnh chứ sao.”

Tư Đằng ra khỏi phòng cũng không phải thật sự phẩy tay áo bỏ đi luôn, cô trở lại phòng nghỉ ngơi cạnh phòng VIP ngồi chờ. Sau đó Tần Phóng đi vào nói: “Chưa đi, đều ở đó.”

Nói xong anh đi đến bức vách ngăn, trên vách treo bức tranh sao chép Bữa Tối Cuối Cùng của phương Tây, Tần Phóng đỡ lấy bên dưới khung tranh, ra sức tháo bức tranh xuống.

Sau lưng bức tranh là một mặt kính thường được dùng trong nghiên cứu thị trường. Cảnh tượng bên kia bữa tiệc hiện ra rõ ràng trước mắt, Tần Phóng bấm vào công tắc, âm thanh bên kia phòng được phát ra.

Tư Đằng thở dài: “Bây giờ thương gia càng ngày càng ranh ma rồi. Giữa người với người vẫn phải tạo dựng trên cơ sở lòng tin chứ.”

Đây gọi là được lợi mà còn khoe mẽ. Tần Phóng thật muốn trợn trừng mắt: “Loại nhà hàng hạng sang này cô cho rằng mấy ông chủ đến đây thật là chỉ để dùng cơm thôi sao? Tại vách mạch rừng, thăm dò bí mật

thương nghiệp, đều là có cung mới có cầu thôi. Nếu như không vung tiền ra hay là thân với chủ nhà hàng thì người ta chẳng bao giờ cung cấp loại phòng này cho cô đâu.”

Tư Đằng đi đến, giơ tay nhẹ nhàng mơn trớn trên mặt kính. Cuối cùng ngón tay dài chỉ nhẹ vào Liễu Kim Đính đầu trọc trên mặt kính, nói một câu thương thay cho họ: “Đám tiểu đạo sĩ ngây thơ không hề có cảnh giác, làm sao đấu lại với yêu quái đã sống hai kiếp như tôi chứ.”

Đinh Đại Thành nhặt đĩa lên gấp thức ăn, Liễu Kim Đính nhắc nhở anh ta: “Đừng, mấy món này không chừng có độc đó.”

Đinh Đại Thành nhún nhún vai chẳng hề gì: “Liễu đạo trưởng, tôi cũng đã trúng độc rồi, có độc cũng ăn, không có độc thì càng phải ăn. Anh còn tiết kiệm tiền cơm cho cô ta sao?”

Nói xong anh ta đưa đĩa vào miệng, nhai nhóp nhép tỏ vẻ thưởng thức: “Đồ ăn khá ngon, chỗ này nhìn sang trọng, quả thật kỹ thuật đầu bếp đúng là tài giỏi.”

Có anh ta dẫn đầu, mọi người cũng kéo nhau bắt đầu ăn uống. Mấy ngày qua đi đường cực khổ, lại lo lắng trăm bề, ba bữa cơm chỉ ăn qua loa. Bất ngờ có một bữa ăn ngon lành như vậy thật sự kích thích cơn đói cồn cào, họ hoàn toàn ăn không dừng lại được.

Chỉ có tâm tư của giáo sư Bạch Kim vẫn còn ở chủ đề trước: “Quan chủ Thương Hồng, tôi tin tưởng trên cõi đời này rất hiếm chuyện có một không hai. Lẽ nào yêu quái như Tư Đằng thật sự không có sao?”

Quan chủ Thương Hồng im lặng không nói, cũng là chân nhân Trương Thiếu Hoa tiếp lời: “Có, tôi tin tưởng là có. Nhưng mà khó tìm, rất khó tìm.”

“Lời này nghĩa là sao?”

Chân nhân Trương Thiếu Hoa hỏi ngược lại anh ta: “Nếu như tiểu thư Tư Đằng này không nói mình là yêu quái, vô tình cậu gặp phải trên đường thì cậu có thể nhìn ra cô ta là yêu quái không? Cậu dựa vào cái gì nói cô ta là yêu quái?”

Giáo sư Bạch Kim nghe thấy ngỡ ngàng, dường như nắm bắt được điều gì đó, lại như hoàn toàn không có manh mối gì. Những người khác cũng bị đề tài này hấp dẫn, tiếng đĩa dần dần yên tĩnh, chỉ có Nhà Ngói dốc sức kéo Nhan Phúc Thụy gấp cho cậu hết món này đến món kia: “Sư phụ, món này, còn món kia nữa.”

Chân nhân Trương Thiếu Hoa nói: “Có một câu châm ngôn về yêu quái. ‘Loạn thế tranh giành làm yêu, thịnh thế cúi đầu làm người’. Câu này cậu có từng nghe chưa?”

Dĩ nhiên là chưa rồi, thầy giáo chưa từng dạy câu này.

Quan chủ Thương Hồng thở dài, nói với chân nhân Trương Thiếu Hoa: “Thôi để tôi nói, tôi nói có cái gì không rõ thì các người bổ sung thêm nhé!”

Yêu quái này thật sự không phải là loại gây họa khắp nơi, giết người như ngóe mà các người thấy trên tivi hay là tiểu thuyết. Tình huống thật sự phức tạp hơn nhiều.

Các người lật mấy quyển sách đã sử trước kia xem thử đi, khi các triều đại Trung Quốc thay đổi cũng không thiếu chuyện về yêu quái. Nhưng mà để ý thêm chút nữa chúng ta sẽ phát hiện thời loạn thế có nhiều yêu quái hơn.

Đạo môn chúng ta cho rằng loạn thế nhiều người chết, sinh mạng như cỏ rác, cõi trời đất lan tràn ác khí. Ác khí này chính là môi trường tạo ra yêu quái. Nhưng đến thời thịnh vượng, mưa thuận gió hòa, an cư lạc nghiệp, cõi trời đất tràn ngập không khí trong lành, yêu quái cũng bị kiềm hãm một cách tự nhiên.

Ở đây chúng ta có thể ví dụ như yêu quái thật ra giống với virus. Thường cách một khoảng thời gian sẽ có một đợt phát sinh. Chu kỳ phát sinh bị ảnh hưởng của môi trường xung quanh. Môi trường xung quanh thích hợp thì virus sẽ bùng phát. Môi trường xung quanh khó khăn thì nó sẽ thu mình lại. Giống như bị đóng băng trong thời tiết giá rét, đợi đến khi trời ấm lại sẽ tiếp tục xuất hiện.

Mới vừa rồi chân nhân Trương Thiếu Hoa nói: Loạn thế tranh giành làm yêu, thịnh thế cúi đầu làm người. Ý là nói yêu quái chỉ là một cá thể trong môi trường. Lúc loạn thế thì không hề kiêng dè, lúc thịnh thế sẽ thu mình lại, trốn chui trốn nhủi trong thế giới loài người, che giấu hành tung.

Mới vừa rồi những câu chuyện mà chúng ta nói với Tư Đằng, hoặc là mấy yêu quái cởn con, hoặc là chưa tu hành đủ nên mới lộ ra sơ hở của bản thân trước mặt người khác. Còn không là loại không tuân thủ quy tắc nhân thế, ra ngoài làm hại dân chúng. Có làm ắt sẽ để lại dấu vết, ngay cả mắt thường đều không thể gạt được huống chi là Thiên Nhân của đạo gia?

Nhưng Tư Đằng muốn tìm là tìm một yêu quái giống với cô ta. Nói cách khác chúng ta phải tìm ra một yêu quái đã hóa thân thành người, yêu lực thâm hậu, hơn nữa còn là loại đã trà trộn trong nhân thế không dưới trăm năm.

Khó tìm chính là loại yêu quái ẩn núp nơi thành thị đông đúc ngày nay.

Nếu là một yêu quái làm loạn hại người thì thật sự cũng chẳng khó tìm. Nó thuộc về loại dễ lộ hành tung, tiết ra yêu khí. Nhưng đã thái bình nhiều năm vậy rồi, ngoại trừ mấy yêu quái cởn con khi nãy chúng ta nói, các người có nghe thấy yêu quái nặng ký nào ra ngoài làm loạn không? Tôi xin nói một câu lạc đề, ngày xưa đối phó với yêu quái là tay đâm chân đá, rút dao rút kiếm. Còn khoa học ngày nay có đầy đủ kỹ thuật tiên tiến, nào là tia hồng ngoại, tia tử ngoại, sóng siêu âm. Loài người chỉ mong sao thật sự bắt được một con yêu quái đem vào phòng thí nghiệm cầm đây máy móc để mà nghiên cứu. Yêu quái biết được cũng phải kiêng dè. Mà nếu như yêu quái tuân theo quy tắc không ra ngoài làm loạn thì có khác gì con người chứ?”

Lời này của quan chủ Thương Hồng chủ yếu là nói cho mấy người như Bạch Kim nghe. Còn những người từ nhỏ đã am hiểu chuyện này thì không cần ông đến giảng giải. Bạch Kim nhớ đến trước kia xem phim trên tivi, đạo trưởng nào đó vừa nhướng mày, khịt mũi đã hét lớn lên “có yêu khí” là có thể bắt được yêu quái ngoài mười dặm. Trên thực tế lại không phải như vậy hay sao?

Anh ta nghĩ lại nếu như một yêu quái không hại người, trên người nó sẽ không có loại ác khí này thì làm sao nhìn ra yêu khí được chứ? Bà Hoàng Thúy Lan từng kể chuyện Hoàng Ngọc thu phục yêu quái. Những con yêu quái kia sống nơi núi rừng hoang dã, nếu như tuân giữ khuôn phép không tham ăn đậu hũ, mặn khô, bánh rau cải của bà thì làm sao bị Hoàng Ngọc thu phục được?

Quả nhiên là khó tìm, đúng là khó tìm. Nhưng cõi đời này nếu quả thật có người tìm ra được yêu quái thì chắc chắn chỉ có thể là đám đạo sĩ bọn họ. Hèn chi Tư Đằng tìm đến họ, vì sợ họ không cố hết sức nên thậm chí cô đã lấy độc ra không chế họ.

Trong lúc nhất thời tất cả mọi người đều im lặng. Nhà Ngói vừa nhai nhóp nhép trái cây, vừa lắng nghe người lớn nói chuyện. Tuy cậu không hiểu hết mọi chuyện nhưng cũng có một điều vô cùng lo lắng: “Sư phụ, mọi người phải giúp một con yêu quái tìm bạn của nó sao? Yêu quái này đã lợi hại thế rồi, nếu tìm thêm một người nữa thì chúng ta có đánh bại được cô ta không?”

Điều này cũng là điều Tần Phóng muốn hỏi.

“Tư Đằng, cô muốn tìm một yêu quái khác thật sự là bởi vì cô đơn sao? Hay là... cô đang tìm kiếm liên minh?”

Tư Đằng không để ý đến anh, cô quay lại ngồi trước gương trang điểm, lại nhặt cọ lên dặm thêm lớp phấn mắt màu vàng kim: “Không phải nói là vì cô quạnh...”

Lời còn chưa nói hết đã đột ngột dừng lại, cô sững sờ nhìn chằm chằm mình trong gương. Trong phút chốc tiếng nói bỗng trở nên kỳ lạ, cô khẽ gọi anh: “Tần Phóng.”

Tần Phóng giật thót tim, vậy mà lại hiểu ra ngay: Chiếc kính trang điểm của Tư Đằng là dựa vào bức tường một phòng khác.

Có người làm một thì có người làm hai. Bọ ngựa bắt ve làm sao biết không có chim sẻ rình sau chứ?

Tần Phóng siết chặt nắm tay, sau giây lát sững sốt thì gần như là tông cửa xông ra ngoài. Có lẽ là anh đa nghi nhưng xác nhận lại một chút vẫn tốt hơn. Trong tích tắc mở cửa ra, anh thấy cửa phòng bên cạnh cũng mở ra, một cô gái thân hình duyên dáng lao ra, nhanh chóng chạy xuống lầu.

Hóa ra thật sự có người. Tần Phóng khản trương, đuổi theo theo bản năng. Thấy cô gái kia cũng đã đi xuống thang lầu, anh chẳng may nghĩ ngợi liền lập tức bay thẳng đến. Hai người gần như đồng thời ngã xuống, rốt cuộc lăn xuống thang lầu. Tần Phóng rớt xuống trước, đầu đập trên nền đất vô cùng đau

đón, trong lúc mơ màng đầu óc trống rỗng. Ngày sau đó bên tai anh như có tiếng lật sách, trang sách được lật vang lên tiếng loạt soạt, xào xạc.

Bỗng nhiên anh tỉnh táo lại, trong tầm mắt thấy được gương mặt cô gái kia hoảng loạn vùng vẫy bò dậy.

Tần Phóng hoàn toàn ngỡ ngàng, anh cứ ngỡ ngác nhìn cô ta bò dậy, nhìn cô ta hoảng hốt bỏ đi và nhìn bóng lưng cô ta biến mất tại cổng nhà hàng như thế.

Trần Uyển, cô gái này lại là Trần Uyển.

46. Q.3 - Chương 3

Tần Phóng như lạc mất hồn vía trở về phòng, Tư Đằng vẫn còn ngồi nhìn vào trong kính. Thoạt nhìn cô như đã khôi phục lại bình thường, nghe thấy âm thanh cũng không quay đầu lại, thờ ơ hỏi một câu: “Đuổi theo à?”

Tần Phóng do dự một chút: “Trốn rồi.”

“Trốn rồi thì thôi. Cả đám người đều ở đây, bị bắt được sẽ rất mất mặt.”

Tần Phóng thốt tim: “Cô biết cô ta là ai ư?”

“Còn ai ngoài Thẩm Ngân Đăng nữa chứ.” – Tư Đằng đứng dậy, ý bảo Tần Phóng có thể đi – “Nói cho kỹ thì động Ma Cô có thù oán với tôi. Đêm đó lúc quan chủ Thương Hồng giới thiệu qua điện thoại, rõ ràng Thẩm Ngân Đăng có ở đó, còn nói vài câu với tôi nữa. Hôm nay gặp mặt thì sao cô ta lại không đến?”

Cô mỉm cười nhìn bữa tiệc qua lớp kính: “Đám giở trò giường đông kích tây, chim sẻ rình sau như vậy với tôi, xem ra tất cả bọn tiểu đạo sĩ cũng không phải là kẻ ngu nhĩ.”

Cơm nước xong xuôi, Nhan Phúc Thụy dẫn Nhà Ngói trở về núi Thanh Thành. Ông không trúng độc, hiện tại có thể dẫn Nhà Ngói về coi như là rút lui an toàn. Lúc sắp đi từ biệt với mọi người, ngoại trừ quan chủ Thương Hồng và Vương Càn Khôn ra thì những người còn lại đều rất thờ ơ lạnh nhạt. Họ chưa đi xa đã nghe thấy Liễu Kim Đinh cười khẩy nói kháy: “Sự phụ ông là kẻ đầu sỏ gây ra chuyện này nhưng chúng tôi lại gặp xui xẻo, còn ông thì chẳng hề hấn gì. Ông thật sự cho rằng yêu quái kia sẽ bỏ qua cho ông à? Tôi mà là Tư Đằng thì sẽ giết ông đầu tiên.”

Lời nói này khiến Nhan Phúc Thụy thẫn lo sợ, song đã kích nặng nề thứ hai đã đến nhanh chóng: Thiên Hoàng Các mà ông và Nhà Ngói nương thân đã bị phá dỡ.

Tên tổng giám sát công trình kia đang chỉ huy công nhân đẩy xe dọn dẹp xà bần. Nhìn thấy Nhan Phúc Thụy từ đằng xa đã vội vàng đội nón bảo hộ lên, lại bảo hai người công nhân cầm xẻng chắn trước mình. Đứng từ chuyện cách Nhan Phúc Thụy một “bức tường người”, ý là giải thích ông ta đã đến trung tâm sở địa chính rồi, Nhan Phúc Thụy hoàn toàn chẳng có giấy tờ nhà đất gì hết. Năm xưa quản lý lỏng lẻo, thầy trò bọn họ đã lách luật chiếm đất xây nhà, chiếm dụng tài sản của quốc gia nhiều năm như vậy đã quá lợi lộc rồi. Núi Thanh Thành là của quốc gia, ai ai cũng giống như ông đến núi Thanh Thành chiếm đất xây nhà như vậy còn gì là luật pháp nữa chứ?

Đây là suy nghĩ mà tổng giám sát đã chuẩn bị sẵn trong đầu, dự định vừa đánh vừa xoa. Trước tiên là đe dọa ông một trận, sau đó trấn an ông nói rằng bọn họ nhất định sẽ bồi thường. Nào ngờ lời trấn an còn chưa thốt ra thì Nhan Phúc Thụy đã dẫn Nhà Ngói quay người bỏ đi.

Chuyện này chẳng giống phong cách của Nhan Phúc Thụy chút nào, ông đổi tính rồi ư? Tổng giám sát không hiểu vì sao, nhưng một người công nhân cầm xẻng nói với hắn: “Sếp, mấy ngày nay sếp phải chú ý an toàn nhé.”

Hắn vô cùng tin tưởng điều này, nhất thời có cảm giác rét buốt như bị gió thổi thốc vào mặt từ mọi phía.

Ban đêm Tần Phóng nhận được điện thoại của Nhan Phúc Thụy, nói rằng muốn đến thăm tiểu thư Tư Đằng. Tần Phóng còn sợ Tư Đằng không đồng ý, nào ngờ cô suy nghĩ một chút rồi nói: “Nhan Phúc Thụy hết lần này đến lần khác muốn gặp tôi vậy thì để ông ta đến đi. Tôi xem coi cuối cùng là ông ta muốn giở trò gì?”

Nhan Phúc Thụy dẫn theo Nhà Ngói đến cửa. Tay phải xách một cái giỏ, bên trong nào là táo, chuối và kiwi. Tay trái là một hộp thuốc uống dưỡng da Thái Thái to đùng. Tần Phóng nhìn thấy suýt ngất, Nhan Phúc Thụy cẩn thận giải thích: “Tôi biết tiểu thư Tư Đằng chưa kết hôn, không thể gọi là bà, nhưng trong siêu thị chỉ có loại này thôi. Tôi đã xem rồi, mười tám tuổi trở lên đều uống được hết, không nhất định phải là phụ nữ lớn tuổi đâu.”

Tần Phóng thật muốn che mặt thở dài. Nhan Phúc Thụy quả là thành thật đến mức khờ khạo, có trò gì để giở ra chứ.

Nhà Ngói rất sợ Tư Đằng, một mình trốn trong góc giỏ quyền truyện tranh lúc trước Tần Phóng mua cho cậu. Nhan Phúc Thụy khom lưng đứng trước mặt Tư Đằng, chờ Tần Phóng đưa quà cho Tư Đằng xong mới cúi gập người chín mươi độ chào cô.

Tư Đằng cười híp mắt: “Nhan đạo trưởng lại diễn tuồng gì đây?”

Nhan Phúc Thụy nói: “Tiểu thư Tư Đằng, tôi biết sư phụ tôi rất có lỗi với cô. Tôi cũng không ngờ năm đó sư phụ tôi nhất thời hồ đồ đã làm ra chuyện như vậy. Đổi lại tôi là cô, tôi cũng muốn báo thù. Nhưng mà sư phụ đã nuôi tôi từ nhỏ đến lớn, tôi xem ông ấy như là cha ruột của mình. Tôi nghĩ oan oan tương báo bao giờ mới dứt. Nếu cô thấy không vui thì cứ trả thù một mình tôi, cả đời tôi cũng không có tiền đồ gì. Nếu như có thể trả hết nợ thay sư phụ và giải tỏa hết cảm hận trong lòng cô thì cũng coi như là tôi sống chẳng phí hoài.”

Tần Phóng nghe nói một hồi thì như lọt vào sương mù: Đạo trưởng Khuê Sơn có lỗi với Tư Đằng? Đạo sĩ thu phục yêu quái không phải là chuyện đương nhiên sao? Lẽ nào trong đó có ẩn tình khác nữa?

Nụ cười trên mặt Tư Đằng dần dần biến mất, hồi lâu mới lạnh lùng thốt ra một câu: “Hóa ra đều biết hết rồi à.”

“Vâng, bà Hoàng đã kể cho chúng tôi nghe.”

Tư Đằng phản ứng rất nhanh: “Bà Hoàng nào? Đời sau của Hoàng Ngọc à? Quan chủ Thương Hồng cũng không nhắc đến bà Hoàng này.”

Nhan Phúc Thụy vội vàng giải thích cho cô biết là bà Hoàng đã già lắm rồi, lại bị liệt nằm một chỗ trên giường không thể đến núi Vô Đang, chỉ nói chuyện điện thoại với họ thôi.

“Một bà già bàn tán thị phi thì rất vui hay sao? Sao không liệt luôn cái mồm đi cho rồi.”

Nhan Phúc Thụy không dám lên tiếng. Có điều ông cũng hiểu đại khái vì sao Tư Đằng tức giận: Hôm nay cô ta vẻ vang như vậy, chỉ bằng một câu cười nói vui vợ đã dồn người ta vào cảnh khôn cùng, đương nhiên là không thích người khác biết được trước kia cô ta đã hèn mọn sa sút đến cỡ nào.

Cuộc viếng thăm này đột nhiên lâm vào cảnh bế tắc, Nhan Phúc Thụy tiến thoái lưỡng nan, qua một lúc mới ngập ngừng: “Vay hay là... Tôi đi về trước, hôm nào lại đến thăm.”

Tư Đằng không nói được cũng không nói không được. Cô chỉ im lặng nhìn Nhan Phúc Thụy chằm chằm. Nhan Phúc Thụy bị cô nhìn đến vã cả mồ hôi lạnh, ngược lại cô cười lên: “Bây giờ ông đang ở chung với đám người Thương Hồng sao?”

“Không có, tôi dẫn Nhà Ngói về nhà, kết quả...”

Nhan Phúc Thụy đang do dự có nên nói ra chuyện không còn nhà để về nữa hay không thì Tư Đằng đã ngắt lời ông: “Ông hãy nghĩ cách quay lại ở chung với đám người Thương Hồng đi.”

Nhan Phúc Thụy không hiểu: “Tại sao vậy?”

“Không phải muốn trả nợ thay cho sư phụ ông sao? Tôi nghĩ tới nghĩ lui, người như ông cũng chẳng có tác dụng gì khác. Ông đã quen thuộc với đám người Thương Hồng như vậy thì đi thăm thánh tin tức rồi truyền lời lại cho tôi đi.”

Nhan Phúc Thụy ngơ ngác đứng chết lặng tại chỗ, cho đến khi Tư Đằng trở về phòng mới như tỉnh cơn mơ, ông vội vàng hỏi Tần Phóng: “Cậu Tần, truyền lời thì tôi biết, nhưng chuyện thăm thánh tin tức... Ý tiểu thư Tư Đằng là... bảo tôi đi nằm vùng sao?”

Tần Phóng nói: “Hình như vậy.”

Nhan Phúc Thụy luống cuống: “Không được đâu cậu Tần à, tôi... tổ chất tâm lý của tôi không được.”

Trời đã về khuya, ngoại trừ Vương Càn Khôn ra thì những người khác đều tập trung trong phòng của quan chủ Thương Hồng. Thỉnh thoảng vang lên tiếng thở dài buồn bã, thỉnh thoảng lại vang lên tiếng nói kịch liệt, tiêu điểm tranh luận chỉ có hai điều: Có nên tìm giúp cô ta hay không và tìm giúp cô ta như thế nào.

Bên phản đối nói: Cô quánh? Nghe là đã biết lừa gạt rồi. Nhà Ngồi tuy nhỏ nhưng nói rất đúng. Một yêu quái đã khó giải quyết thế này rồi còn tìm thêm cho cô ta một kẻ nữa. Hai yêu quái liên thủ gây sóng gió, người đạo môn chúng ta còn sống được hay không?

Cũng có bên ủng hộ nói: Trừ yêu vốn là trách nhiệm của đạo môn, chúng ta tìm được cũng tốt mà. Sau khi tìm ra được thêm một yêu quái nữa thì hốt trọn một mẻ, không phải là một công đôi việc sao?

Cho nên vấn đề tiếp theo là: Hốt trọn một mẻ? Anh có bản lĩnh hốt trọn một mẻ sao? Chúng ta chưa từng đánh chính diện với loại yêu quái này bao giờ, ai biết bọn chúng mạnh yếu ra sao?

Bên ủng hộ cười khẩy: Cần gì hạ thấp chí khí của mình để đề cao oai phong của người khác chứ? Đạo môn nghìn năm tiềm tàng nhân tài, tôi không tin là không có cao nhân có thể trừ ma vệ đạo.

Anh một câu, tôi một câu loạn cào cào cả lên. Quan chủ Thương Hồng nghe muốn nổ đầu, đương định quát lên im lặng thì bên ngoài vang lên tiếng gõ cửa.

Cốc, cốc, cốc. Ba tiếng không nhanh không chậm.

Đinh Đại Thành ra mở cửa, trước đó còn tưởng là Vương Càn Khôn, sau khi mở ra thì vô cùng kinh ngạc: “Thẩm tiểu thư, không phải cô đi rồi hay sao?”

Thẩm Ngân Đăng không trả lời, đi thẳng vào phòng khách, =không ngồi xuống mà chỉ đứng đó. Vóc dáng cô ta cao gầy, vòng eo mảnh khảnh, mặc bộ quần áo thể thao bằng nhung, mang đôi giày trắng, tóc xõa đến eo, suôn mềm mượt mà. Ánh đèn chiếu vào người cô ta như đang đứng giữa sân khấu.

Quan chủ Thương Hồng yên lòng: “Thẩm tiểu thư, cuối cùng cô đã đến rồi. Ngồi xuống trước đi, hôm nay tất cả mọi người đều gặp Tư Đằng rồi. Cô ta cho chúng ta thời hạn ba ngày...”

Thẩm Ngân Đăng ngắt lời ông ta: “Tôi biết, tôi cũng ở đó.”

“Cô cũng ở đó?”

“Loại yêu quái này nham hiểm xảo trá, không thể để cô ta bảo chúng ta làm gì thì chúng ta làm cái đó. Cho nên tôi ngầm theo dõi điều tra rõ ràng đến cùng là Tư Đằng muốn làm gì.”

Đinh Đại Thành tính tình nóng nảy: “Vậy cô điều tra được gì chưa?”

Thẩm Ngân Đăng suy nghĩ một chút rồi chậm rãi lắc đầu, trong phút chốc lại như có điều suy nghĩ: “Cô ta không nói gì, nhưng tôi lại nghe thấy Tần Phóng nói với cô ta một câu ‘Không phải cô chịu đựng gian truân muốn báo thù rửa hận sao?’”

Quan chủ Thương Hồng thẩn chấn động, đầu óc mù tịt, không biết phải nói gì. Trong thoáng chốc ông nghe thấy tiếng đạo trưởng Mã Khư Dương lạnh lạnh: “Cái câu ‘quá khứ hãy để nó trôi qua đi thôi’ chết tiệt, cái gì mà ‘rộng lượng biết lý lẽ’ chứ, biết trước là lời yêu quái không thể tin mà.”

Quan chủ Thương Hồng lấy lại bình tĩnh: “Vậy Thẩm tiểu thư thấy thế nào?”

Thẩm Ngân Đăng trầm mặc trong giây lát, bỗng quỳ xuống đất. Trương Thiếu Hoa chân nhân đứng gần đó giật nảy mình, giơ tay lên đỡ cô ta theo bản năng. Sắc mặt Thẩm Ngân Đăng xanh mét, vuốt tay ông ra, dập đầu ba cái thật mạnh với đám người trong phòng.

Lần này hoàn toàn bất ngờ, mọi người ngơ ngác nhìn nhau, đều không biết phải làm sao.

Thẩm Ngân Đăng nói: “Tư Đằng và đạo môn có thù oán, đơn giản là vì năm đó cô ta bị đạo trưởng Khư Sơn cài bẫy, chịu một chút đau khổ. Nhưng cô ta và động Ma Cô của tôi thì thật sự có thù sâu như biển.”

Bạch Kim đoán rằng cô ta muốn nói đến chuyện liên quan đến Thẩm Thúy Kiều. Trong đám người này, anh ta là người trải đời nhất và không bị đạo môn ảnh hưởng nhiều, nên rất khó hiểu được sự cố chấp của Thẩm Ngân Đăng. Anh ta khuyên nhủ: “Thẩm tiểu thư, chuyện của thái sư phụ cô quả thật bất hạnh, nhưng cũng đã qua lâu rồi. Hiện tại Tư Đăng muốn đòi trả mối thù của cô ta, còn cô lại muốn đòi lại mối thù của động Ma Cô, cần gì phải vậy chứ.”

Thẩm Ngân Đăng cười khẩy: “Đã qua lâu rồi ư? Chuyện không xảy ra ở Bạch gia Kim Lăng dĩ nhiên giáo sư Bạch không xúc động rồi. Mấy năm nay các đạo môn mạnh ai nấy làm, cũng ít qua lại với nhau. Chỉ sợ là các người chẳng ai biết Thẩm gia động Ma Cô của tôi đã xảy ra chuyện gì đâu.”

Nhất thời Bạch Kim cứng họng, Trương Thiếu Hoa chân nhân cau mày hỏi cô ta: “Thẩm tiểu thư, lẽ nào năm đó ngoại trừ Thẩm Thúy Kiều bị thương nặng qua đời ra sau đó còn có việc gì nữa hay sao?”

Sắc mặt Thẩm Ngân Đăng lộ vẻ sầu thảm, im lặng một lúc lâu, đôi mắt ngấn lệ lấp lánh hiện rõ sự căm hận: “Tư Đăng nói cô ta không liên lụy đến con cháu à? Cô ta đã hạ lời nguyện Thẩm gia tôi. Sau khi bà cố ngoại tôi mất đi, bà ngoại tôi, mẹ tôi cũng vì khó sinh mà chết. Lúc chết còn chưa đến ba mươi tuổi. Vừa ra đời đã chia cách âm dương. Tuy đạo thuật của động Ma Cô không có gì xuất sắc hơn người nhưng cũng cần phải đích thân truyền dạy những đạo phép khó hiểu trong sách thì đời sau mới có thể tiếp thu. Thế cho nên đạo thuật động Ma Cô gần như thất truyền. Ngoài mặt là cô ta làm bà cố ngoại tôi trọng thương nhưng trên thực tế đã khiến động Ma Cô tôi tuyệt hậu.”

Tin tức kia giống như một quả bom tấn, tất cả mọi người đều hoảng sợ im bật. Nhớ đến ban ngày Tư Đăng nói gì mà “rộng lượng biết lý lẽ” trên bàn tiệc, ngoài miệng thì nói thật dễ nghe nhưng hành động thì lại tàn nhẫn đến vậy.

Bạch Kim gần như đoán được cô ta muốn nói gì, có muốn khuyên nhủ nữa cũng cảm thấy không thích hợp: “Vậy Thẩm tiểu thư muốn...”

“Cô ta không xuất hiện thì tôi cũng vĩnh viễn không tìm được cô ta. Người của Thẩm gia sẽ mãi mãi mang theo lời nguyện này mà sống. Nếu cô ta đã hiện thân thì tôi nhất định phải giết cô ta bằng được.” – Về mặt Thẩm Ngân Đăng dữ tợn, lời nói ác liệt. Nhưng về sau lại bỗng nhiên hòa, tay phải nhẹ nhàng đặt lên bụng, khẽ nói một câu – “Dù tôi không vì chính mình thì cũng vì... đứa con trong bụng của tôi.”

47. Q.3 - Chương 3

Tần Phóng như lạc mất hồn vía trở về phòng, Tư Đăng vẫn còn ngồi nhìn vào trong kính. Thoạt nhìn cô như đã khôi phục lại bình thường, nghe thấy âm thanh cũng không quay đầu lại, thờ ơ hỏi một câu: “Đuổi theo à?”

Tần Phóng do dự một chút: “Trốn rồi.”

“Trốn rồi thì thôi. Cả đám người đều ở đây, bị bắt được sẽ rất mất mặt.”

Tần Phóng thót tim: “Cô biết cô ta là ai ư?”

“Còn ai ngoài Thẩm Ngân Đăng nữa chứ.” – Tư Đăng đứng dậy, ý bảo Tần Phóng có thể đi – “Nói cho kỹ thì động Ma Cô có thù oán với tôi. Đêm đó lúc quan chủ Thương Hồng giới thiệu qua điện thoại, rõ ràng Thẩm Ngân Đăng có ở đó, còn nói vài câu với tôi nữa. Hôm nay gặp mặt thì sao cô ta lại không đến?”

Cô mỉm cười nhìn bữa tiệc qua lớp kính: “Dám giở trò giường đông kích tây, chim sẻ rình sau như vậy với tôi, xem ra tất cả bọn tiểu đạo sĩ cũng không phải là kẻ ngu nhĩ.”

Cơm nước xong xuôi, Nhan Phúc Thụy dẫn Nhà Ngói trở về núi Thanh Thành. Ông không trúng độc, hiện tại có thể dẫn Nhà Ngói về coi như là rút lui an toàn. Lúc sắp đi từ biệt với mọi người, ngoại trừ quan chủ Thương Hồng và Vương Càn Khôn ra thì những người còn lại đều rất thờ ơ lạnh nhạt. Họ chưa đi xa đã nghe thấy Liễu Kim Đỉnh cười khẩy nói khẩy: “Sư phụ ông là kẻ đầu sỏ gây ra chuyện này nhưng chúng tôi lại gặp xui xẻo, còn ông thì chẳng hề hấn gì. Ông thật sự cho rằng yêu quái kia sẽ bỏ qua cho ông à? Tôi mà là Tư Đăng thì sẽ giết ông đầu tiên.”

Lời nói này khiến Nhan Phúc Thụy thăm lo sợ, song đã kích nặng nề thứ hai đã đến nhanh chóng: Thiên Hoàng Các mà ông và Nhà Ngói nương thân đã bị phá dỡ.

Tên tổng giám sát công trình kia đang chỉ huy công nhân đẩy xe dọn dẹp xà bần. Nhìn thấy Nhan Phúc Thụy từ đằng xa đã vội vàng đội nón bảo hộ lên, lại bảo hai người công nhân cầm xăng chắn trước mình. Đúng nói chuyện cách Nhan Phúc Thụy một “bức tường người”, ý là giải thích ông ta đã đến trung tâm sở địa chính rồi, Nhan Phúc Thụy hoàn toàn chẳng có giấy tờ nhà đất gì hết. Năm xưa quản lý lỏng lẻo, thầy trò bọn họ đã lách luật chiếm đất xây nhà, chiếm dụng tài sản của quốc gia nhiều năm như vậy đã quá lợi lộc rồi. Núi Thanh Thành là của quốc gia, ai ai cũng giống như ông đến núi Thanh Thành chiếm đất xây nhà như vậy còn gì là luật pháp nữa chứ?

Đây là suy nghĩ mà tổng giám sát đã chuẩn bị sẵn trong đầu, dự định vừa đánh vừa xoa. Trước tiên là đe dọa ông một trận, sau đó trấn an ông nói rằng bọn họ nhất định sẽ bồi thường. Nào ngờ lời trấn an còn chưa thốt ra thì Nhan Phúc Thụy đã dẫn Nhà Ngói quay người bỏ đi.

Chuyện này chẳng giống phong cách của Nhan Phúc Thụy chút nào, ông đổi tính rồi ư? Tổng giám sát không hiểu vì sao, nhưng một người công nhân cầm xăng nói với hắn: “Sếp, mấy ngày nay sếp phải chú ý an toàn nhé.”

Hắn vô cùng tin tưởng điều này, nhất thời có cảm giác rét buốt như bị gió thổi thốc vào mặt từ mọi phía.

Ban đêm Tần Phóng nhận được điện thoại của Nhan Phúc Thụy, nói rằng muốn đến thăm tiểu thư Tư Đằng. Tần Phóng còn sợ Tư Đằng không đồng ý, nào ngờ cô suy nghĩ một chút rồi nói: “Nhan Phúc Thụy hết lần này đến lần khác muốn gặp tôi vậy thì để ông ta đến đi. Tôi xem coi cuối cùng là ông ta muốn giữ trò gì?”

Nhan Phúc Thụy dẫn theo Nhà Ngói đến cửa. Tay phải xách một cái giỏ, bên trong nào là táo, chuối và kiwi. Tay trái là một hộp thuốc uống dưỡng da Thái Thái to đùng. Tần Phóng nhìn thấy suýt ngất, Nhan Phúc Thụy cẩn thận giải thích: “Tôi biết tiểu thư Tư Đằng chưa kết hôn, không thể gọi là bà, nhưng trong siêu thị chỉ có loại này thôi. Tôi đã xem rồi, mười tám tuổi trở lên đều uống được hết, không nhất định phải là phụ nữ lớn tuổi đâu.”

Tần Phóng thật muốn che mặt thở dài. Nhan Phúc Thụy quả là thành thật đến mức khờ khạo, có trò gì để giở ra chứ.

Nhà Ngói rất sợ Tư Đằng, một mình trốn trong góc ghế quyền truyện tranh lúc trước Tần Phóng mua cho cậu. Nhan Phúc Thụy khom lưng đứng trước mặt Tư Đằng, chờ Tần Phóng đưa quà cho Tư Đằng xong mới cúi gập người chín mươi độ chào cô.

Tư Đằng cười híp mắt: “Nhan đạo trưởng lại diễn tuồng gì đây?”

Nhan Phúc Thụy nói: “Tiểu thư Tư Đằng, tôi biết sư phụ tôi rất có lỗi với cô. Tôi cũng không ngờ năm đó sư phụ tôi nhất thời hồ đồ đã làm ra chuyện như vậy. Đối lại tôi là cô, tôi cũng muốn báo thù. Nhưng mà sư phụ đã nuôi tôi từ nhỏ đến lớn, tôi xem ông ấy như là cha ruột của mình. Tôi nghĩ oan oan tương báo bao giờ mới dứt. Nếu cô thấy không vui thì cứ trả thù một mình tôi, cả đời tôi cũng không có tiền đồ gì. Nếu như có thể trả hết nợ thay sư phụ và giải tỏa hết cảm hận trong lòng cô thì cũng coi như là tôi sống chẳng phí hoài.”

Tần Phóng nghe nói một hồi thì như lọt vào sương mù: Đạo trưởng Khuê Sơn có lỗi với Tư Đằng? Đạo sĩ thu phục yêu quái không phải là chuyện đương nhiên sao? Lẽ nào trong đó có ẩn tình khác nữa?

Nụ cười trên mặt Tư Đằng dần dần biến mất, hồi lâu mới lạnh lùng thốt ra một câu: “Hóa ra đều biết hết rồi à.”

“Vâng, bà Hoàng đã kể cho chúng tôi nghe.”

Tư Đằng phản ứng rất nhanh: “Bà Hoàng nào? Đời sau của Hoàng Ngọc à? Quan chủ Thương Hồng cũng không nhắc đến bà Hoàng này.”

Nhan Phúc Thụy vội vàng giải thích cho cô biết là bà Hoàng đã già lắm rồi, lại bị liệt nằm một chỗ trên giường không thể đến núi Võ Đang, chỉ nói chuyện điện thoại với họ thôi.

“Một bà già bàn tán thị phi thì rất vui hay sao? Sao không liệt luôn cái mồm đi cho rồi.”

Nhan Phúc Thụy không dám lên tiếng. Có điều ông cũng hiểu đại khái vì sao Tư Đằng tức giận: Hôm nay cô ta vẻ vang như vậy, chỉ bằng một câu cười nói vui vợ đã dồn người ta vào cảnh khốn cùng, đương nhiên là không thích người khác biết được trước kia cô ta đã hèn mọn sa sút đến cỡ nào.

Cuộc viếng thăm này đột nhiên lâm vào cảnh bế tắc, Nhan Phúc Thụy tiến thoái lưỡng nan, qua một lúc mới ngập ngừng: “Vậy hay là... Tôi đi về trước, hôm nào lại đến thăm.”

Tư Đằng không nói được cũng không nói không được. Cô chỉ im lặng nhìn Nhan Phúc Thụy chăm chăm. Nhan Phúc Thụy bị cô nhìn đến vã cả mồ hôi lạnh, ngược lại cô cười lên: “Bây giờ ông đang ở chung với đám người Thương Hồng sao?”

“Không có, tôi dẫn Nhà Ngói về nhà, kết quả...”

Nhan Phúc Thụy đang do dự có nên nói ra chuyện không còn nhà để về nữa hay không thì Tư Đằng đã ngắt lời ông: “Ông hãy nghĩ cách quay lại ở chung với đám người Thương Hồng đi.”

Nhan Phúc Thụy không hiểu: “Tại sao vậy?”

“Không phải muốn trả nợ thay cho sư phụ ông sao? Tôi nghĩ tới nghĩ lui, người như ông cũng chẳng có tác dụng gì khác. Ông đã quen thuộc với đám người Thương Hồng như vậy thì đi thám thính tin tức rồi truyền lời lại cho tôi đi.”

Nhan Phúc Thụy ngơ ngác đứng chết lặng tại chỗ, cho đến khi Tư Đằng trở về phòng mới như tỉnh cơn mơ, ông vội vàng hỏi Tần Phóng: “Cậu Tần, truyền lời thì tôi biết, nhưng chuyện thám thính tin tức... Ý tiểu thư Tư Đằng là... bảo tôi đi nằm vùng sao?”

Tần Phóng nói: “Hình như vậy.”

Nhan Phúc Thụy luống cuống: “Không được đâu cậu Tần à, tôi... tố chất tâm lý của tôi không được.”

Trời đã về khuya, ngoại trừ Vương Càn Khôn ra thì những người khác đều tập trung trong phòng của quan chủ Thương Hồng. Thỉnh thoảng vang lên tiếng thở dài buồn bã, thỉnh thoảng lại vang lên tiếng nói kịch liệt, tiêu điểm tranh luận chỉ có hai điều: Có nên tìm giúp cô ta hay không và tìm giúp cô ta như thế nào.

Bên phản đối nói: Cô quạnh? Nghe là đã biết lừa gạt rồi. Nhà Ngói tuy nhỏ nhưng nói rất đúng. Một yêu quái đã khó giải quyết thế này rồi còn tìm thêm cho cô ta một kẻ nữa. Hai yêu quái liên thủ gây sóng gió, người đạo môn chúng ta còn sống được hay không?

Cũng có bên ủng hộ nói: Trừ yêu vốn là trách nhiệm của đạo môn, chúng ta tìm được cũng tốt mà. Sau khi tìm ra được thêm một yêu quái nữa thì hốt trọn một mẻ, không phải là một công đôi việc sao?

Cho nên vấn đề tiếp theo là: Hốt trọn một mẻ? Anh có bản lĩnh hốt trọn một mẻ sao? Chúng ta chưa từng đánh chính diện với loại yêu quái này bao giờ, ai biết bọn chúng mạnh yếu ra sao?

Bên ủng hộ cười khẩy: Cần gì hạ thấp chí khí của mình để đề cao oai phong của người khác chứ? Đạo môn nghìn năm tiềm tàng nhân tài, tôi không tin là không có cao nhân có thể trừ ma diệt yêu.

Anh một câu, tôi một câu loạn cào cào cả lên. Quan chủ Thương Hồng nghe muốn nổ đầu, đương định quát lên im lặng thì bên ngoài vang lên tiếng gõ cửa.

Cốc, cốc, cốc. Ba tiếng không nhanh không chậm.

Đinh Đại Thành ra mở cửa, trước đó còn tưởng là Vương Càn Khôn, sau khi mở ra thì vô cùng kinh ngạc: “Thẩm tiểu thư, không phải cô đi rồi hay sao?”

Thẩm Ngân Đăng không trả lời, đi thẳng vào phòng khách, =không ngồi xuống mà chỉ đứng đó. Vóc dáng cô ta cao gầy, vòng eo mảnh khảnh, mặc bộ quần áo thể thao bằng nhung, mang đôi giày trắng, tóc xõa đến eo, suôn mềm mượt mà. Ánh đèn chiếu vào người cô ta như đang đứng giữa sân khấu.

Quan chủ Thương Hồng yên lòng: “Thẩm tiểu thư, cuối cùng cô đã đến rồi. Ngồi xuống trước đi, hôm nay tất cả mọi người đều gặp Tư Đằng rồi. Cô ta cho chúng ta thời hạn ba ngày...”

Thẩm Ngân Đăng ngắt lời ông ta: “Tôi biết, tôi cũng ở đó.”

“Cô cũng ở đó?”

“Loại yêu quái này nham hiểm xảo trá, không thể để cô ta bảo chúng ta làm gì thì chúng ta làm cái đó. Cho nên tôi ngầm theo dõi điều tra rõ ràng đến cùng là Tư Đằng muốn làm gì.”

Đinh Đại Thành tính tình nóng nảy: “Vậy cô điều tra được gì chưa?”

Thẩm Ngân Đăng suy nghĩ một chút rồi chậm rãi lắc đầu, trong phút chốc lại như có điều suy nghĩ: “Cô ta không nói gì, nhưng tôi lại nghe thấy Tần Phóng nói với cô ta một câu ‘Không phải cô chịu đựng gian truân muốn báo thù rửa hận sao?’”

Quan chủ Thương Hồng thẫn thán động, đầu óc mù tịt, không biết phải nói gì. Trong thoáng chốc ông nghe thấy tiếng đạo trưởng Mã Khưu Dương lạnh lùng: “Cái câu ‘quá khứ hãy để nó trôi qua đi thôi’ chết tiệt, cái gì mà ‘rộng lượng biết lý lẽ’ chứ, biết trước là lời yêu quái không thể tin mà.”

Quan chủ Thương Hồng lấy lại bình tĩnh: “Vậy Thẩm tiểu thư thấy thế nào?”

Thẩm Ngân Đăng trầm mặc trong giây lát, bỗng quỳ xuống đất. Trương Thiếu Hoa chân nhân đứng gần đó giật nảy mình, giơ tay lên đỡ cô ta theo bản năng. Sắc mặt Thẩm Ngân Đăng xanh mét, vuốt tay ông ra, dập đầu ba cái thật mạnh với đám người trong phòng.

Lần này hoàn toàn bất ngờ, mọi người ngơ ngác nhìn nhau, đều không biết phải làm sao.

Thẩm Ngân Đăng nói: “Tư Đằng và đạo môn có thù oán, đơn giản là vì năm đó cô ta bị đạo trưởng Khưu Sơn cài bẫy, chịu một chút đau khổ. Nhưng cô ta và động Ma Cô của tôi thì thật sự có thù sâu như biển.”

Bạch Kim đoán rằng cô ta muốn nói đến chuyện liên quan đến Thẩm Thúy Kiều. Trong đám người này, anh ta là người trải đời nhất và không bị đạo môn ảnh hưởng nhiều, nên rất khó hiểu được sự cố chấp của Thẩm Ngân Đăng. Anh ta khuyên nhủ: “Thẩm tiểu thư, chuyện của thái sư phụ cô quả thật bất hạnh, nhưng cũng đã qua lâu rồi. Hiện tại Tư Đằng muốn đòi trả mối thù của cô ta, còn cô lại muốn đòi lại mối thù của động Ma Cô, cần gì phải vậy chứ.”

Thẩm Ngân Đăng cười khẩy: “Đã qua lâu rồi ư? Chuyện không xảy ra ở Bạch gia Kim Lăng dĩ nhiên giáo sư Bạch không xúc động rồi. Mấy năm nay các đạo môn mạnh ai nấy làm, cũng ít qua lại với nhau. Chỉ sợ là các người chẳng ai biết Thẩm gia động Ma Cô của tôi đã xảy ra chuyện gì đâu.”

Nhất thời Bạch Kim cứng họng, Trương Thiếu Hoa chân nhân cau mày hỏi cô ta: “Thẩm tiểu thư, lẽ nào năm đó ngoại trừ Thẩm Thúy Kiều bị thương nặng qua đời ra sau đó còn có việc gì nữa hay sao?”

Sắc mặt Thẩm Ngân Đăng lộ vẻ sầu thảm, im lặng một lúc lâu, đôi mắt ngấn lệ lấp lánh hiện rõ sự căm hận: “Tư Đằng nói cô ta không liên lụy đến con cháu à? Cô ta đã hạ lời nguyện Thẩm gia tôi. Sau khi bà cố ngoại tôi mất đi, bà ngoại tôi, mẹ tôi cũng vì khó sinh mà chết. Lúc chết còn chưa đến ba mươi tuổi. Vừa ra đời đã chia cách âm dương. Tuy đạo thuật của động Ma Cô không có gì xuất sắc hơn người nhưng cũng cần phải đích thân truyền dạy những đạo phép khó hiểu trong sách thì đời sau mới có thể tiếp thu. Thế cho nên đạo thuật động Ma Cô gần như thất truyền. Ngoài mặt là cô ta làm bà cố ngoại tôi trọng thương nhưng trên thực tế đã khiến động Ma Cô tôi tuyệt hậu.”

Tin tức kia giống như một quả bom tấn, tất cả mọi người đều hoảng sợ im bật. Nhớ đến ban ngày Tư Đằng nói gì mà “rộng lượng biết lý lẽ” trên bàn tiệc, ngoài miệng thì nói thật dễ nghe nhưng hành động thì lại tàn nhẫn đến vậy.

Bạch Kim gần như đoán được cô ta muốn nói gì, có muốn khuyên nhủ nữa cũng cảm thấy không thích hợp: “Vậy Thẩm tiểu thư muốn...”

“Cô ta không xuất hiện thì tôi cũng vĩnh viễn không tìm được cô ta. Người của Thẩm gia sẽ mãi mãi mang theo lời nguyện này mà sống. Nếu cô ta đã hiện thân thì tôi nhất định phải giết cô ta bằng được.” – Về mặt Thẩm Ngân Đăng dữ tợn, lời nói ác liệt. Nhưng về sau lại bỗng hiền hòa, tay phải nhẹ nhàng đặt lên bụng, khẽ nói một câu – “Dù tôi không vì chính mình thì cũng vì... đứa con trong bụng của tôi.”

48. Q.3 - Chương 4

Đêm đó Nhan Phúc Thụy đã thành công đánh vào nội bộ “kẻ địch”. Ông không có nhà để về là thật, lại thật thà không biết gì cả, trời sinh đã là nhân tài nằm vùng, bất kỳ ai cũng không nghi ngờ ông.

Sáng sớm hôm sau, ông gửi tin tức nằm vùng đầu tiên cho Tần Phóng: Quan chủ Thương Hồng muốn đến thăm tiểu thư Tư Đằng.

Nói chẳng khác gì không nói, Tần Phóng dở khóc dở cười: Sáng sớm quan chủ Thương Hồng người ta đã gọi điện thoại cho anh rồi. Vả lại quan chủ Thương Hồng đến thăm tất nhiên sẽ đường hoàng đi cửa chính chứ đâu phải leo tường mà cần ông mật báo .

Tư Đằng cũng không qua loa, lễ nghĩa chu đáo gặp mặt quan chủ Thương Hồng tại phòng khách. Sau một lúc trò chuyện, quan chủ Thương Hồng nói rõ ý đến đây. Đại ý là hôm qua bọn họ một đêm mất ngủ, cả đêm phát động đạo hữu hỏi thăm tin tức yêu quái khắp nơi. Phải nói là trời không phụ lòng người, tuy vẫn còn chưa rõ ràng nhưng cũng đã có một chút manh mối.

Đây là một tin tốt, nhưng Tư Đằng vẫn cười khẩy nói xiên nói xỏ: “Hôm qua còn nói gì mà khó tìm, gì mà gay go. Qua một đêm đã có một chút manh mối, chuyện này cũng nhanh quá chứ?”

Quan chủ Thương Hồng hơi lúng túng: “Chuyện liên quan đến tính mạng... tất cả mọi người đều sốt ruột, sợ trễ chất độc sẽ bộc phát. Nhưng chỉ là có manh mối, cũng chưa chắc chắn, nên muốn đến đây báo trước một tiếng tránh để tiểu thư Tư Đằng hiểu lầm chúng tôi cố ý kéo dài.”

Lời này hợp tình hợp lý, tìm không ra lỗi gì. Tư Đằng cũng không không làm khó nữa, chỉ nói một câu vừa đầm vừa xoa: “Tôi nghĩ lão quan chủ cũng không đến nỗi giở trò gì đâu. Nếu không thì cả đám cùng nhau xuống dưới chơi mật chược thôi.”

Một câu nói khiến quan chủ Thương Hồng nhấp nha nhấp nhồm, miễn cưỡng ngồi một lúc nữa rồi cáo từ. Lúc này Tư Đằng lại cười quyen rũ, bàn tay trắng nõn mảnh mai đưa đến đặt lên mu bàn tay Thương Hồng: “Đừng vội, tôi còn có lời muốn nói.”

Chắc hẳn cả cuộc đời này quan chủ Thương Hồng cũng chưa từng tiếp xúc với người khác phái như vậy. Tay ông ta như bị điện giật, cả người kinh hãi khẽ run rẩy, râu mép cũng giật giật. Tần Phóng thật sự không nhìn được, ở bên cạnh ho vài tiếng.

Tư Đằng vờ như không nghe thấy, nhìn vào mắt Thương Hồng cười dịu dàng: “Nghe nói lúc đạo trưởng Khuê Sơn trấn giết tôi, sư phụ lão quan chủ – đạo trưởng Lý Chính Nguyên cũng có mặt.”

Thương Hồng không dám nhìn cô, lúng túng nói: “Có... có.”

“Lúc đó tình hình thế nào, lão quan chủ có thể kể lại một lần hay không?”

Thương Hồng giật thót tim: “Khi đó... tiểu thư Tư Đằng không phải cũng ở đó sao?”

“Ở thì ở, có điều lão quan chủ cũng biết đó, cùng một sự kiện nhưng từ miệng một người khác nói ra sẽ khác đi. Tôi muốn nghe thử xem, Lý đạo trưởng kể lại chuyện trấn yêu này với đời sau thế nào.”

Tim Thương Hồng đập kịch liệt, ông liếc nhìn Tư Đằng, thân thể mất tự nhiên dịch ra sau một chút. Bất an liềm môi dưới, dừng một chút để ổn định tinh thần: “Sư phụ tôi kể tình hình khi đó là vậy...”

Ông cố gắng nói theo ký ức chân thật, nhưng xuất phát vì lý do bảo vệ bản thân nên không nhắc đến mình. Chỉ nói “sư phụ tôi”, đạo trưởng Khuê Sơn, bà Hoàng, “sư phụ nói”, những chỗ có thể không nói rõ thì cứ nói sơ lược cho qua. Tiếng nói run run, trong đầu đấu tranh căng thẳng: Khi đó tình thế quá mức nguy hiểm, có lẽ Tư Đằng đã hoàn toàn quên mất nhân vật nhỏ như ông rồi phải không? Không, không, không. Con của Tư Đằng bị ngộp chết trong lòng ông, làm sao cô có thể quên được?

Kể lại chuyện xưa xong, không khí im lặng bao trùm như cái chết. Thương Hồng khẩn trương đến mức tay run rẩy, nghĩ thầm có lẽ Tư Đằng sẽ lập tức xử lý ông ngay thôi. Có thể cô sẽ cười khẩy hỏi ông: Vậy còn ông, ông đã làm chuyện tốt gì, sao lại không hề kể ra?

Ông vẫn đợi, giống như đã trôi qua một thế kỷ, cuối cùng Tư Đằng cất lời, tiếng nói trầm thấp và mỗi một.

Cô nói với Tần Phóng: “Tiễn khách đi.”

Tiến Thương Hồng đi rồi, Tần Phóng trở lại phòng khách, Tư Đằng vẫn còn duy trì tư thế cũ, ngồi trên ghế không nhúc nhích.

Nhưng kỳ lạ là bây giờ nhìn cô thân thiết như vậy, nhưng lúc mới gặp gỡ lại là một yêu quái dữ tợn đáng sợ. Có điều ở chung đã lâu nên anh cũng đã quen dần, cho đến hôm nay nghe thấy câu chuyện Thương Hồng kể, Tần Phóng bỗng có một chút thương hại cô. Anh ngồi với Tư Đằng một hồi, rất muốn hỏi cô rằng: Cô đã có con rồi sao?

Nhưng nhìn thế nào cô cũng không giống kiểu phụ nữ biết yêu người khác mà còn sinh con cho họ nữa. Có điều dù tò mò thế nào Tần Phóng vẫn nhịn xuống. Anh hiểu được chuyện đổi nhân xử thế, mấy việc thế này không nên hỏi là tốt nhất.

Ngược lại Tư Đằng lên tiếng trước, giống như hỏi anh lại như tự hỏi mình: “Tại sao một người phụ nữ biết rõ người đàn ông kia lừa gạt mình mà vẫn còn muốn ở chung với hắn và muốn sinh con cho hắn?”

Tần Phóng thầm trả lời trong bụng là phụ nữ đang yêu đa phần đều ngu muội, yêu quái cũng như vậy. Có điều khó nói ra được lời này trước một người đang thất tình. Anh quyết định trả lời uyển chuyển một chút: “Bởi vì yêu thôi.”

Tư Đằng cười ha ha, cười đến nước mắt đều chảy ra, ngón tay cô lau khóe mắt: “Bởi vì ngu thôi.”

Cô còn nói: “Mệt quá, tôi đi ngủ một lát đây.”

Tần Phóng cảm thấy chuyện hôm nay Thương Hồng kể nhất định không hề tầm thường. Từ lúc biết Tư Đằng cho đến nay, đây là lần đầu tiên cô nói muốn ngủ một lát.

Trước kia cô từng nói yêu quái không cần ăn cơm cũng không cần ngủ mà.

Đám người Thẩm Ngân Đăng ở lại phòng chờ Thương Hồng, vừa thấy ông về đã vội chạy ra đón: “Nói chuyện sao rồi?”

Quan chủ Thương Hồng tức giận nhìn cô ta một cái: “Tư Đằng khôn khéo như vậy, tôi chỉ nói là có manh mối thôi cô ta đã nghi ngờ rồi. Nếu nói giống như kế hoạch của cô là đã tìm được rồi, cô cảm thấy cô ta sẽ tin sao? Nếu như không phải cô ta khinh thường chúng ta không dám giở trò thì chúng ta đã sớm bại lộ rồi.”

Thẩm Ngân Đăng không nói gì, mọi người tùm năm tùm ba ngồi xuống, đều hơi thấp thỏm bất an. Giáo sư Bạch Kim nói: “Tôi đã nghĩ cả đêm, luôn cảm thấy rằng... Không tốt lắm. Chuyện này nhất định phải cô chết tôi sống mới được sao?”

Lời này đã nói trúng tâm tư củakhông ít người. Đạo trưởng Mã Khưu Dương gật đầu lia lịa: “Chúng tôi đã nghĩ thông suốt rồi. Hiện tại chúng tôi và Tư Đằng không có thù sâu oán nặng gì. Nhưng nếu làm như vậy thì sẽ khác. Nếu như chúng ta muốn giết hại cô ta trước, chuyện này...”

Tối hôm qua Thẩm Ngân Đăng nước mắt ràn rụa, họ nhất thời mềm lòng thêm phần bị kích động nên đáp ứng. Nhưng sau đó đắn đo suy nghĩ lại, nếu thật sự làm như vậy chính là đứng chung một con thuyền với Thẩm Ngân Đăng. Tuy là đạo hữu với nhau, nhưng cuối cùng tình cảm cũng hơi hợt, đáng giá sao?

Phan Kỳ Niên cũng phụ họa theo: “Đúng đó, đúng đó. Chuyện lớn hóa nhỏ, chuyện nhỏ hóa không. Lỡ như gây ra chuyện đến mức không thể thu dọn được sẽ liên lụy đến người bên cạnh.”

Trong tiếng bàn luận, Thẩm Ngân Đăng đột nhiên cười khẩy. Ánh mắt cô ta như mũi khoan nhìn chằm chằm vào từng người một, đến khi tất cả mọi người im tiếng cô ta mới nói: “Đối với đạo môn chúng ta mà nói, hàng yêu trừ ma không phải giống như là ăn ngủ bình thường hay sao? Kể từ lúc nào mà chuyện giết yêu quái đều phải chần chừ do dự như vậy chứ hả? Chuyện lớn hóa nhỏ à? Giảng hòa với yêu quái để kiếm tiền sao? Các vị đạo trưởng nói ra lời như thế có còn nhớ được mình là người hành đạo không?”

Đinh Đại Thành nghe lời nói này thấy chói tai: “Thẩm tiểu thư, tôi tin tưởng lời cô nói, chất độc xuất phát từ bản thân Tư Đằng, muốn giải độc hoặc là Tư Đằng đích thân giải, hoặc là cô ta chết thì độc sẽ tự giải. Nhưng cô đừng trách người phương Bắc chúng tôi nói chuyện thẳng thắn. Hiện tại tài năng của động Ma

Cô của cô quả thật là chả ra sao. Tôi thật sự không tin được cô có khả năng giết được Tư Đằng. Nếu như cô ta không chết thì mấy người chúng tôi phải làm sao? Chôn chung với cô hết à?”

Thẩm Ngân Đăng gần từng chữ khiến lời lẽ vững như bàn thạch của Đinh Đại Thành ùn ùn sụp đổ: “Lúc trước vì đồn ngã Khuê Sơn, Tư Đằng đã lên giao dịch với người đạo môn, vâng lệnh trông chừng cô ta là Thẩm Thúy Kiều bà cố ngoại tôi. Cuối cùng tuy bà đã chết nhưng bà biết rõ phải dùng cách nào để giết Tư Đằng hơn ai hết. Tùy các người có tin tôi hay không. Nếu như không tin thì các người cứ nghe theo lời Tư Đằng đi tìm yêu quái khắp thế giới đi. Cuối cùng không tìm ra được thì cứ chôn chung với cô ta.”

Lời nói đó khiến tất cả mọi người đều im lặng, cuối cùng chân nhân Trương Thiếu Hoa thở dài một tiếng: “Thôi, tất cả mọi người cũng không có lựa chọn, cứ theo Thẩm tiểu thư đi. Một khi chuyện thành công, giải được Đằng Sát, trừ được yêu quái, phá được lời nguyền coi như là một công ba việc. Lỡ như thất bại cũng tốt hơn là ngồi chờ chết. Số mệnh sai khiến, nó đã định sẵn vậy hết rồi, đừng cãi nữa.”

Ông ta còn nói: “Lắm thầy nhiều ma, chuyện này chỉ mấy người chúng ta biết là được được rồi, cứ nghe theo lời Thẩm tiểu thư nói, tự mình đi chuẩn bị đi.”

Tối hôm đó Nhan Phúc Thụy gọi điện cho Tần Phóng, nói là bây giờ đám người quan chủ Thương Hồng đang bàn chuyện, không cho ông và Vương Càn Khôn tham gia. Ông lại không có máy nghe trộm, kẻ sát cửa cả buổi cũng không nghe được gì. Sau đó có người quét dọn phòng khách đứng phía sau vỗ đầu ông một cái khiến ông sợ mất mật...

Dù sao trọng điểm chính là tâm sự công việc khó khăn, Tần Phóng nghe xong vỗ trán thở dài, thật không rõ tại sao Tư Đằng lại muốn Nhan Phúc Thụy đi nằm vùng. Cuối cùng lúc sắp cúp điện thoại, Nhan Phúc Thụy bỗng nhớ đến gì đó: “Đúng rồi, tôi nghe thấy bọn họ nhắc đến Miêu Trại nhiều lần, hình như nói ... Thiên Hộ Miêu Trại.”

Thiên Hộ Miêu Trại? Sao nghe tên thấy giống trong tiểu thuyết kiếm hiệp quá vậy? Tần Phóng cầm điện thoại tra trên Baidu thử xem, hóa ra là có thật. Thiên Hộ Miêu Trại Tây Giang thuộc châu tự trị dân tộc Miêu, dân tộc Động tại tỉnh Quý Châu, là một khu thắng cảnh du lịch nổi tiếng, vé vào cửa đã tăng vùn vụt lên đến một trăm đồng.

Một đám đạo môn tinh anh đi đến Thiên Hộ Miêu Trại xa xôi để làm gì?

Tần Phóng tìm Tư Đằng kể lại chuyện này, Tư Đằng nói: “Thiên Hộ Miêu Trại không nhất định chỉ có ở Tây Giang. Kiếm Đông Nam là nơi tập trung cư ngụ của dân tộc Miêu, hơn một nghìn hộ, cũng có thể gọi là Thiên Hộ Miêu Trại. Tây Giang là đã được khai phá rồi, những miêu trại lớn chưa được khai phá cũng không ít. Có lẽ tôi biết được họ muốn đi đâu... Cậu tra bản đồ trên mạng cho tôi xem thử đi.”

(*) Các bạn có thể tham khảo về Thiên Hộ Miêu Trại tại Tây Giang qua bài viết quảng cáo du lịch sau: vietnamese.cri.cn/721/2013/11/06/1s192336.htm

Tần Phóng tìm bản đồ Kiếm Đông Nam phóng lớn ra cho Tư Đằng xem. Đầu ngón tay Tư Đằng chỉ vào phía dưới Tây Giang: “Nơi này, sát với Dung Giang.”

Tần Phóng hơi ngạc nhiên: “Cô từng đến rồi à?”

“Chưa đến, nhưng đã từng nghe qua. Quê của Thẩm Thúy Kiều, địa bàn động Ma Cô.”

Tần Phóng giật mình: “Buổi sáng quan chủ Thương Hồng nói chuyện tìm yêu quái đã có manh mối. Bây giờ nhắc đến Thiên Hộ Miêu Trại có phải là gián tiếp nói với chúng ta yêu quái muốn tìm ở Thiên Hộ Miêu Trại không?”

Tư Đằng nói: “Đúng vậy. Nếu không bọn họ đến Thiên Hộ Miêu Trại làm gì? Du lịch à? Có điều là tìm được ở địa bàn của Thẩm Ngân Đăng cũng hơi quá trùng hợp rồi.”

Quả thật quá trùng hợp, huống chi Thẩm Ngân Đăng và Tư Đằng còn có mối thù cũ, Tần Phóng không nén được nhắc nhở cô: “Cô cẩn thận một chút.”

Những lời này không biết tại sao lại chạm nọc của cô: “Cẩn thận cái gì? Tôi cần gì phải cẩn thận hả?”

Đây không phải đã rõ ràng rồi sao. Thật đúng là tấm lòng thành của mình bị người ta xem là lòng lang dạ sói. Tần Phóng tức giận giải thích với cô: “Thẩm Ngân Đăng có thù oán với cô phải không? Đó là địa bàn của cô ta, nói không chừng là muốn dụ cô qua đó để thu phục cô thôi. Trong chuyện này có âm mưu, cẩn thận một chút cũng đúng mà.”

Tư Đằng cười khẩy: “Tôi cần gì phải cẩn thận. Nếu như Thẩm Ngân Đăng muốn đặt bẫy trên đường thì phải vác cuốc đào hố đúng không. Giở trò sau lưng à? Bàn về vai vế, âm mưu còn phải kêu tôi một tiếng là bà tổ đó.”

Tần Phóng vừa bực mình vừa buồn cười. Ông trời đúng là không có mắt, cô huênh hoang như vậy sao trên trời không bổ một tia sét nào đánh vào đầu cô đi?

Anh không nhịn được vẫn thốt ra lời giấu trong lòng: “Tư Đằng, tôi thật sự không nghĩ ra tuýp đàn ông thế nào mới được loại người như cô yêu nhỉ.

“Chẳng yêu ai cả. Từ trước đến nay tôi chưa hề yêu tên đàn ông nào.”

“Thế cô sinh con cho ai vậy hả?”

Lời này vừa thốt ra, Tần Phóng thầm kêu hồng lét. Xuất phát từ đạo đức cơ bản nhất, anh cảm thấy không nên nói chuyện như vậy với một người đã mất con. Chẳng khác gì cắt lên vết sẹo của người ta. Thậm chí anh đã tưởng tượng ra phản ứng tiếp theo của Tư Đằng. Giận tím mặt hoặc là mắt tối sầm lại, vẻ mặt đau thương.

Nhưng hoàn toàn chẳng có gì cả, cô từ từ rút một tách trà ỉnh, đưa lên môi hớp một ngụm nhỏ, vẻ mặt tự nhiên: “Khi đó có lẽ là mắt tôi bị mù thôi.”

49. Q.3 - Chương 4

Đêm đó Nhan Phúc Thụy đã thành công đánh vào nội bộ “kẻ địch”. Ông không có nhà để về là thật, lại thật thà không biết gì cả, trời sinh đã là nhân tài nằm vùng, bất kỳ ai cũng không nghi ngờ ông.

Sáng sớm hôm sau, ông gửi tin tức nằm vùng đầu tiên cho Tần Phóng: Quan chủ Thương Hồng muốn đến thăm tiểu thư Tư Đằng.

Nói chẳng khác gì không nói, Tần Phóng dở khóc dở cười: Sáng sớm quan chủ Thương Hồng người ta đã gọi điện thoại cho anh rồi. Vả lại quan chủ Thương Hồng đến thăm tất nhiên sẽ đường hoàng đi cửa chính chứ đâu phải leo tường mà cần ông mật báo .

Tư Đằng cũng không qua loa, lễ nghĩa chu đáo gặp mặt quan chủ Thương Hồng tại phòng khách. Sau một lúc trò chuyện, quan chủ Thương Hồng nói rõ ý đến đây. Đại ý là hôm qua bọn họ một đêm mất ngủ, cả đêm phát động đạo hữu hỏi thăm tin tức yêu quái khắp nơi. Phải nói là trời không phụ lòng người, tuy vẫn còn chưa rõ ràng nhưng cũng đã có một chút manh mối.

Đây là một tin tốt, nhưng Tư Đằng vẫn cười khẩy nói xiên nói xỏ: “Hôm qua còn nói gì mà khó tìm, gì mà gay go. Qua một đêm đã có một chút manh mối, chuyện này cũng nhanh quá chứ?”

Quan chủ Thương Hồng hơi lúng túng: “Chuyện liên quan đến tính mạng... tất cả mọi người đều sốt ruột, sợ trễ chút lộc sẽ bốc phát. Nhưng chỉ là có manh mối, cũng chưa chắc chắn, nên muốn đến đây báo trước một tiếng tránh để tiểu thư Tư Đằng hiểu lầm chúng tôi có ý kéo dài.”

Lời này hợp tình hợp lý, tìm không ra lỗi gì. Tư Đằng cũng không không làm khó nữa, chỉ nói một câu vừa đầm vừa xoa: “Tôi nghĩ lão quan chủ cũng không đến nỗi giở trò gì đâu. Nếu không thì cả đám cùng nhau xuống dưới chơi mạt chược thôi.”

Một câu nói khiến quan chủ Thương Hồng nhấp nha nhấp nhồm, miễn cưỡng ngồi một lúc nữa rồi cáo từ. Lúc này Tư Đằng lại cười quyền rũ, bàn tay trắng nõn mảnh mai đưa đến đặt lên mu bàn tay Thương Hồng: “Đừng vội, tôi còn có lời muốn nói.”

Chắc hẳn cả cuộc đời này quan chủ Thương Hồng cũng chưa từng tiếp xúc với người khác phái như vậy. Tay ông ta như bị điện giật, cả người kinh hãi khê run rẩy, râu mép cũng giật giật. Tần Phóng thật sự không nhìn được, ở bên cạnh ho vài tiếng.

Tư Đằng vờ như không nghe thấy, nhìn vào mắt Thương Hồng cười dịu dàng: “Nghe nói lúc đạo trưởng Khuê Sơn trấn giết tôi, sư phụ lão quan chủ – đạo trưởng Lý Chính Nguyên cũng có mặt.”

Thương Hồng không dám nhìn cô, lúng túng nói: “Có... có.”

“Lúc đó tình hình thế nào, lão quan chủ có thể kể lại một lần hay không?”

Thương Hồng giật thót tim: “Khi đó... tiểu thư Tư Đằng không phải cũng ở đó sao?”

“Ồ thì ở, có điều lão quan chủ cũng biết đó, cùng một sự kiện nhưng từ miệng một người khác nói ra sẽ khác đi. Tôi muốn nghe thử xem, Lý đạo trưởng kể lại chuyện trấn yêu này với đời sau thế nào.”

Tim Thương Hồng đập kịch liệt, ông liếc nhìn Tư Đằng, thân thể mất tự nhiên dịch ra sau một chút. Bất an liềm môi dưới, dừng một chút để ổn định tinh thần: “Sư phụ tôi kể tình hình khi đó là vậy...”

Ông cố gắng nói theo ký ức chân thật, nhưng xuất phát vì lý do bảo vệ bản thân nên không nhắc đến mình. Chỉ nói “sư phụ tôi”, đạo trưởng Khuê Sơn, bà Hoàng, “sư phụ nói”, những chỗ có thể không nói rõ thì cứ nói sơ lược cho qua. Tiếng nói run run, trong đầu đấu tranh căng thẳng: Khi đó tình thế quá mức nguy hiểm, có lẽ Tư Đằng đã hoàn toàn quên mất nhân vật nhỏ như ông rồi phải không? Không, không, không. Con của Tư Đằng bị ngộp chết trong lòng ông, làm sao cô có thể quên được?

Kể lại chuyện xưa xong, không khí im lặng bao trùm như cái chết. Thương Hồng khẩn trương đến mức tay run rẩy, nghĩ thầm có lẽ Tư Đằng sẽ lập tức xử lý ông ngay thôi. Có thể cô sẽ cười khẩy hỏi ông: Vậy còn ông, ông đã làm chuyện tốt gì, sao lại không hề kể ra?

Ông vẫn đợi, giống như đã trôi qua một thế kỷ, cuối cùng Tư Đằng cất lời, tiếng nói trầm thấp và mỗi một.

Cô nói với Tần Phóng: “Tiễn khách đi.”

Tiến Thương Hồng đi rồi, Tần Phóng trở lại phòng khách, Tư Đằng vẫn còn duy trì tư thế cũ, ngồi trên ghế không nhúc nhích.

Nhưng kỳ lạ là bây giờ nhìn cô thân thiết như vậy, nhưng lúc mới gặp gỡ lại là một yêu quái dữ tợn đáng sợ. Có điều ở chung đã lâu nên anh cũng đã quen dần, cho đến hôm nay nghe thấy câu chuyện Thương Hồng kể, Tần Phóng bỗng có một chút thương hại cô. Anh ngồi với Tư Đằng một hồi, rất muốn hỏi cô rằng: Cô đã có con rồi sao?

Nhưng nhìn thế nào cô cũng không giống kiểu phụ nữ biết yêu người khác mà còn sinh con cho họ nữa. Có điều dù tò mò thế nào Tần Phóng vẫn nhìn xuống. Anh hiểu được chuyện đối nhân xử thế, mấy việc thế này không nên hỏi là tốt nhất.

Ngược lại Tư Đằng lên tiếng trước, giống như hỏi anh lại như tự hỏi mình: “Tại sao một người phụ nữ biết rõ người đàn ông kia lừa gạt mình mà vẫn còn muốn ở chung với hắn và muốn sinh con cho hắn?”

Tần Phóng thầm trả lời trong bụng là phụ nữ đang yêu đa phần đều ngu muội, yêu quái cũng như vậy. Có điều khó nói ra được lời này trước một người đang thất tình. Anh quyết định trả lời uyển chuyển một chút: “Bởi vì yêu thôi.”

Tư Đằng cười ha ha, cười đến nước mắt đều chảy ra, ngón tay cô lau khóe mắt: “Bởi vì ngu thôi.”

Cô còn nói: “Mệt quá, tôi đi ngủ một lát đây.”

Tần Phóng cảm thấy chuyện hôm nay Thương Hồng kể nhất định không hề tầm thường. Từ lúc biết Tư Đằng cho đến nay, đây là lần đầu tiên cô nói muốn ngủ một lát.

Trước kia cô từng nói yêu quái không cần ăn cơm cũng không cần ngủ mà.

Đám người Thẩm Ngân Đăng ở lại phòng chờ Thương Hồng, vừa thấy ông về đã vội chạy ra đón: “Nói chuyện sao rồi?”

Quan chủ Thương Hồng tức giận nhìn cô ta một cái: “Tư Đằng khôn khéo như vậy, tôi chỉ nói là có manh mối thôi cô ta đã nghi ngờ rồi. Nếu nói giống như kế hoạch của cô là đã tìm được rồi, cô cảm thấy cô ta sẽ tin sao? Nếu như không phải cô ta khinh thường chúng ta không dám giở trò thì chúng ta đã sớm bại lộ rồi.”

Thẩm Ngân Đăng không nói gì, mọi người tùm năm tùm ba ngồi xuống, đều hơi thấp thỏm bất an. Giáo sư Bạch Kim nói: “Tôi đã nghĩ cả đêm, luôn cảm thấy rằng... Không tốt lắm. Chuyện này nhất định phải cô chết tôi sống mới được sao?”

Lời này đã nói trúng tâm tư của không ít người. Đạo trưởng Mã Khưu Dương gật đầu lia lịa: “Chúng tôi đã nghĩ thông suốt rồi. Hiện tại chúng tôi và Tư Đằng không có thù sâu oán nặng gì. Nhưng nếu làm như vậy thì sẽ khác. Nếu như chúng ta muốn giết hại cô ta trước, chuyện này...”

Tối hôm qua Thẩm Ngân Đăng nước mắt ràn rụa, họ nhất thời mềm lòng thêm phần bị kích động nên đáp ứng. Nhưng sau đó đắn đo suy nghĩ lại, nếu thật sự làm như vậy chính là đứng chung một con thuyền với Thẩm Ngân Đăng. Tuy là đạo hữu với nhau, nhưng cuối cùng tình cảm cũng hồi hột, đáng giá sao?

Phan Kỳ Niên cũng phụ họa theo: “Đúng đó, đúng đó. Chuyện lớn hóa nhỏ, chuyện nhỏ hóa không. Lỡ như gây ra chuyện đến mức không thể thu dọn được sẽ liên lụy đến người bên cạnh.”

Trong tiếng bàn luận, Thẩm Ngân Đăng đột nhiên cười khẩy. Ánh mắt cô ta như mũi khoan nhìn chằm chằm vào từng người một, đến khi tất cả mọi người im tiếng cô ta mới nói: “Đối với đạo môn chúng ta mà nói, hàng yêu trừ ma không phải giống như là ăn ngủ bình thường hay sao? Kể từ lúc nào mà chuyện giết yêu quái đều phải chần chừ do dự như vậy chứ hả? Chuyện lớn hóa nhỏ à? Giảng hòa với yêu quái để kiếm tiền sao? Các vị đạo trưởng nói ra lời như thế có còn nhớ được mình là người hành đạo không?”

Đinh Đại Thành nghe lời nói này thấy chói tai: “Thẩm tiểu thư, tôi tin tưởng lời cô nói, chất độc xuất phát từ bản thân Tư Đằng, muốn giải độc hoặc là Tư Đằng đích thân giải, hoặc là cô ta chết thì độc sẽ tự giải. Nhưng cô đừng trách người phương Bắc chúng tôi nói chuyện thẳng thắn. Hiện tại tài năng của động Ma Cô của cô quả thật là chả ra sao. Tôi thật sự không tin được cô có khả năng giết được Tư Đằng. Nếu như cô ta không chết thì mấy người chúng tôi phải làm sao? Chôn chung với cô hết à?”

Thẩm Ngân Đăng gằn từng chữ khiến lời lẽ vững như bàn thạch của Đinh Đại Thành ùn ùn sụp đổ: “Lúc trước vì đồn ngã Khưu Sơn, Tư Đằng đã lén giao dịch với người đạo môn, vâng lệnh trông chừng cô ta là Thẩm Thúy Kiều bà cố ngoại tôi. Cuối cùng tuy bà đã chết nhưng bà biết rõ phải dùng cách nào để giết Tư Đằng hơn ai hết. Tùy các người có tin tôi hay không. Nếu như không tin thì các người cứ nghe theo lời Tư Đằng đi tìm yêu quái khắp thế giới đi. Cuối cùng không tìm ra được thì cứ chôn chung với cô ta.”

Lời nói đó khiến tất cả mọi người đều im lặng, cuối cùng chân nhân Trương Thiếu Hoa thở dài một tiếng: “Thôi, tất cả mọi người cũng không có lựa chọn, cứ theo Thẩm tiểu thư đi. Một khi chuyện thành công, giải được Đằng Sát, trừ được yêu quái, phá được lời nguyền coi như là một công ba việc. Lỡ như thất bại cũng tốt hơn là ngồi chờ chết. Số mệnh sai khiến, nó đã định sẵn vậy hết rồi, đừng cãi nữa.”

Ông ta còn nói: “Lắm thầy nhiều ma, chuyện này chỉ mấy người chúng ta biết là được được rồi, cứ nghe theo lời Thẩm tiểu thư nói, tự mình đi chuẩn bị đi.”

Tối hôm đó Nhan Phúc Thụy gọi điện cho Tần Phóng, nói là bây giờ đám người quan chủ Thương Hồng đang bàn chuyện, không cho ông và Vương Càn Khôn tham gia. Ông lại không có máy nghe trộm, kẻ sát cửa cả buổi cũng không nghe được gì. Sau đó có người quét dọn phòng khách đứng phía sau vỗ đầu ông một cái khiến ông sợ mất mật...

Dù sao trọng điểm chính là tâm sự công việc khó khăn, Tần Phóng nghe xong vỗ trán thở dài, thật không rõ tại sao Tư Đằng lại muốn Nhan Phúc Thụy đi nằm vùng. Cuối cùng lúc sắp cúp điện thoại, Nhan Phúc Thụy bỗng nhớ đến gì đó: “Đúng rồi, tôi nghe thấy bọn họ nhắc đến Miêu Trại nhiều lần, hình như nói ... Thiên Hộ Miêu Trại.”

Thiên Hộ Miêu Trại? Sao nghe tên thấy giống trong tiểu thuyết kiếm hiệp quá vậy? Tần Phóng cầm điện thoại tra trên Baidu thử xem, hóa ra là có thật. Thiên Hộ Miêu Trại Tây Giang thuộc châu tự trị dân tộc Miêu, dân tộc Động tại tỉnh Quý Châu, là một khu thắng cảnh du lịch nổi tiếng, vé vào cửa đã tăng vùn vụt lên đến một trăm đồng.

Một đám đạo môn tinh anh đi đến Thiên Hộ Miêu Trại xa xôi để làm gì?

Tần Phóng tìm Tư Đằng kể lại chuyện này, Tư Đằng nói: “Thiên Hộ Miêu Trại không nhất định chỉ có ở Tây Giang. Kiềm Đông Nam là nơi tập trung cư ngụ của dân tộc Miêu, hơn một nghìn hộ, cũng có thể gọi là Thiên Hộ Miêu Trại. Tây Giang là đã được khai phá rồi, những miêu trại lớn chưa được khai phá cũng không ít. Có lẽ tôi biết được họ muốn đi đâu... Cậu tra bản đồ trên mạng cho tôi xem thử đi.”

(*) Các bạn có thể tham khảo về Thiên Hộ Miêu Trại tại Tây Giang qua bài viết quảng cáo du lịch sau: vietnamese.cri.cn/721/2013/11/06/1s192336.htm

Tần Phóng tìm bản đồ Kiềm Đông Nam phóng lớn ra cho Tư Đằng xem. Đầu ngón tay Tư Đằng chỉ vào phía dưới Tây Giang: “Nơi này, sát với Dung Giang.”

Tần Phóng hơi ngạc nhiên: “Cô từng đến rồi à?”

“Chưa đến, nhưng đã từng nghe qua. Quê của Thẩm Thúy Kiều, địa bàn động Ma Cô.”

Tần Phóng giật mình: “Buổi sáng quan chủ Thương Hồng nói chuyện tình yêu quái đã có manh mối. Bây giờ nhắc đến Thiên Hộ Miêu Trại có phải là gián tiếp nói với chúng ta yêu quái muốn tìm ở Thiên Hộ Miêu Trại không?”

Tư Đằng nói: “Đúng vậy. Nếu không bọn họ đến Thiên Hộ Miêu Trại làm gì? Du lịch à? Có điều là tìm được ở địa bàn của Thẩm Ngân Đăng cũng hơi quá trùng hợp rồi.”

Quả thật quá trùng hợp, huống chi Thẩm Ngân Đăng và Tư Đằng còn có mối thù cũ, Tần Phóng không nên được nhắc nhở cô: “Cô cẩn thận một chút.”

Những lời này không biết tại sao lại chạm nọc của cô: “Cẩn thận cái gì? Tôi cần gì phải cẩn thận hả?”

Đây không phải đã rõ ràng rồi sao. Thật đúng là tấm lòng thành của mình bị người ta xem là lòng lang dạ sói. Tần Phóng tức giận giải thích với cô: “Thẩm Ngân Đăng có thù oán với cô phải không? Đó là địa bàn của cô ta, nói không chừng là muốn dụ cô qua đó để thu phục cô thôi. Trong chuyện này có âm mưu, cẩn thận một chút cũng đúng mà.”

Tư Đằng cười khẩy: “Tôi cần gì phải cẩn thận. Nếu như Thẩm Ngân Đăng muốn đặt bẫy trên đường thì phải vạch cuộc đào hố đúng không. Giở trò sau lưng à? Bàn về vai vế, âm mưu còn phải kêu tôi một tiếng là bà tổ đó.”

Tần Phóng vừa bực mình vừa buồn cười. Ông trời đúng là không có mắt, cô huênh hoang như vậy sao trên trời không bổ một tia sét nào đánh vào đầu cô đi?

Anh không nhịn được vẫn thốt ra lời giấu trong lòng: “Tư Đằng, tôi thật sự không nghĩ ra tuýp đàn ông thế nào mới được loại người như cô yêu nhỉ.”

“Chẳng yêu ai cả. Từ trước đến nay tôi chưa hề yêu tên đàn ông nào.”

“Thế cô sinh con cho ai vậy hả?”

Lời này vừa thốt ra, Tần Phóng thâm kêu hồng hét. Xuất phát từ đạo đức cơ bản nhất, anh cảm thấy không nên nói chuyện như vậy với một người đã mất con. Chẳng khác gì cắt lên vết sẹo của người ta. Thậm chí anh đã tưởng tượng ra phản ứng tiếp theo của Tư Đằng. Giận tím mặt hoặc là mắt tối sầm lại, vẻ mặt đau thương.

Nhưng hoàn toàn chẳng có gì cả, cô từ từ rót một tách trà cho mình, đưa lên môi hớp một ngụm nhỏ, vẻ mặt tự nhiên: “Khi đó có lẽ là mắt tôi bị mù thôi.”

50. Q.3 - Chương 5

Skip to contentTrang chủLiên HệTruyện DịchBán Yêu Tư Đằng | Vì NguBầy Hạc – Scotland Chiết Nhĩ MiêuHồn Viên | Tổng Công Đại NhânHuyết Mạch Phượng Hoàng | Tổ Niên Cận Thời (Xuất bản)Bán Yêu Tư Đằng Q3.C5Leave a replyChương 5: Quả nhiên hai ngày sau quan chủ Thương Hồng điện thoại đến, Tư Đằng không nghe mà chỉ thị cho Tần Phóng: “Cậu nói với quan chủ Thương Hồng, lão quan chủ đức cao

vọng trọng, đáng ra tôi không nên hoài nghi. Có điều ông nói Thiên Hộ Miêu Trại có yêu quái thì nhất định có sao? Nếu ông nói Nhà Trắng có yêu quái lẽ nào tôi phải sang Mỹ à? Phải cho tôi xem bằng chứng đã, dù chỉ là một sợi lông trên người yêu quái cũng được.”

Quan chủ Thương Hồng rất lúng túng, ông trả lời: Chuyện này chúng tôi cũng đã nghĩ đến rồi. Có điều yêu quái ở Kiềm Đông, nếu muốn lấy bằng chứng phải cần chút thời gian, sợ tiểu thư Tư Đằng sốt ruột nên mới báo sớm vậy thôi.

Ông ta đặt điện thoại xuống, trong lòng khó tránh khỏi không vui, vút vấn đề khó khăn này lại cho Thẩm Ngân Đăng: “Đã nói với cô là Tư Đằng không dễ gạt đâu. Bây giờ cô ta muốn bằng chứng đó, cô xem làm sao thì làm.”

Thẩm Ngân Đăng nghiêng rằng: “Không phải chỉ là bằng chứng thôi ư, móng yêu quái, vẩy yêu quái, tôi làm cho cô ta một cái là được rồi.”

Dường như cũng chỉ có thể làm như vậy, giáo sư Bạch Kim lắc đầu thở dài, tan họp đi ra ngoài tìm Vương Càn Khôn tán gẫu. Anh ta than thở giới đạo môn đã lâu không tụ họp, lần này nhận được lời mời của quan chủ Thương Hồng trong lòng vô cùng vui mừng, cho rằng có thể nhìn trộm yêu giới, nói không chừng còn có thể mở mang kiến thức mới. Không ngờ cuối cùng lại diễn biến thành hai bên trả thù ân oán nhiều năm. Thật là như bị xối vào đầu một chậu nước lạnh, tê nhạt chán ngắt.

Trình độ nghiên cứu khoa học của giáo sư Bạch có lẽ Vương Càn Khôn còn hiểu được đôi chút. Còn Nhan Phúc Thụy chỉ thấy hai người này ăn no rồi việc. Trong lúc họ nói chuyện với nhau ông chỉ bắt được mấy chữ “hai bên trả thù”, vội vàng hỏi tới: “Không phải tiểu thư Tư Đằng muốn trả thù đạo môn sao? Sao lại thành hai bên trả thù nhau vậy?”

Quan chủ Thương Hồng từng can đảm không được để lộ bí mật, nhưng cuối cùng đây không phải là tình báo chiến đấu gì. Giáo sư Bạch không bắn khoả nhiều, kể sơ lược câu chuyện. Đại ý là bà cố Thẩm Ngân Đăng chết trong tay Tư Đằng, vốn là có ân oán sẵn rồi. Tư Đằng còn nguyên rửa động Ma Cô nặng nề vô cùng, cũng khó trách Thẩm Ngân Đăng hận cô ta.

Người nào làm người đó chịu, sao có thể nguyên rửa cả nhà người ta như vậy, thật là quá đáng. Dòng đời đưa đẩy, Nhan Phúc Thụy bỗng nảy sinh cảm giác thổ chết cáo khóc (1).

(1) Thổ chết cáo khóc: đau buồn cho sự bất hạnh của đồng loại, không biết khi nào sẽ đến mình.

Tần Phóng nhận được điện thoại của Nhan Phúc Thụy. Lần này ông không cung cấp tin tức nằm vùng nào hết, giọng nói rất kích động còn pha lẫn một vẻ nghiêm túc. Ông nói muốn nói chuyện với tiểu thư Tư Đằng một chút.

Nói thì nói, dù sao cũng là “người mình rồi”. Lúc sắp cúp điện thoại, Tần Phóng chợt nghĩ đến điều gì, do dự một hồi rồi hỏi Nhan Phúc Thụy: “Có phải Thẩm Ngân Đăng đang ở chỗ các người không?”

Nhan Phúc Thụy nói ừ, đó là người đứng đầu động Ma Cô, cô gái duy nhất trong bọn, đáng vẻ rất xinh đẹp.

Kể từ hôm nhìn thấy cô gái giống Trần Uyển trong nhà hàng, Tần Phóng vẫn nghi ngờ. Tư Đằng cho rằng cô gái kia là Thẩm Ngân Đăng, cũng không biết là có chính xác hay không. Anh muốn tìm hiểu rõ ràng một chút: “Ông có thể chụp một tấm hình cô ta cho tôi không?”

Suy nghĩ một chút lại bổ sung thêm: “Chụp lên thôi.”

Nhan Phúc Thụy hơi ngu ngốc, sau khi cúp điện thoại mới nghĩ lại: Chụp lên à? Tần Phóng này là sao đây? Thấy người ta xinh đẹp nên để ý hả?

Có điều chuyện chụp hình lên này đã hại Nhan Phúc Thụy rất thê thảm. Chụp được lưng thì đâu có ý nghĩa gì, phải chụp ngay mặt mới được chứ. Nhưng mà chụp ngay mặt thì còn gọi là chụp lên hay sao? Điện thoại Nhan Phúc Thụy chỉ là loại bình thường, cũng không có ai dạy ông ta có thể phồng má chu môi chụp tự sướng, cộng thêm Thẩm Ngân Đăng rất ít khi ra khỏi phòng. Vất vả lắm ông mới có được một cơ hội núp một bên miễn cưỡng chụp được nửa bên mặt cô ta. Nhưng mà lại quên tắt âm thanh, tiếng chụp hình vang lên tanh tách thật giống như một cái tát đánh thẳng vào mặt.

Thẩm Ngân Đăng rất nhạy cảm, lập tức quay đầu nhìn về phía bên này. Nhan Phúc Thụy không kịp bỏ điện thoại xuống, lúng ta lúng túng như bị người ta bắt gian tại trận. Thẩm Ngân Đăng đi thẳng đến, đưa tay cầm lấy di động, hỏi ông: “Ông chụp hình tôi làm gì?”

Nếu như Nhan Phúc Thụy là một đặc công nằm vùng được huấn luyện kỹ càng, ông hoàn toàn có thể ưỡn ngực lên trả lời là vì cô đẹp nên tôi muốn chụp lại làm kỷ niệm gì đó. Nhưng đáng tiếc không những ông không được huấn luyện mà còn trung thực đến ngờ nghệch. Đồ mặt áp úng rất lâu mới thốt ra được một câu: “Không phải là tôi muốn chụp đâu.”

Thẩm Ngân Đăng buồn cười: “Có người cầm dao kề lên cổ bắt ông chụp sao?”

“Không phải, cậu Tần Phóng đó...”

Nghe thấy hai chữ Tần Phóng, sắc mặt Thẩm Ngân Đăng đột nhiên biến đổi.

Đúng thật là người nhanh trí, cô ta thay đổi sắc mặt ngay. Nhan Phúc Thụy đột nhiên viện cớ: “Hôm nay tôi muốn đi thăm tiểu thư Tư Đăng. Cô cũng biết năm đó sự phụ tôi đã làm sai, lúc nào tôi cũng muốn đi xin lỗi cô ta. Lúc trước gọi điện đến thì Tần Phóng chính là người bên cạnh tiểu thư Tư Đăng, cậu ta bảo tôi chụp một tấm hình của Thẩm tiểu thư... Tôi nghĩ chắc là không phải ý muốn của cậu ta đâu. Có thể là do tiểu thư Tư Đăng căn dặn thôi. Hôm đó dùng bữa tại nhà hàng, tất cả mọi người đều có mặt nhưng duy chỉ có cô là không đến. Có thể... cô ta muốn xem thử...”

Nhan Phúc Thụy cảm thấy mình quá thông minh, cái cớ này quả thật không chê vào đâu được. Đã thoải mái nói ra tới nay mình muốn đi gặp Tư Đăng, vừa cứu vãn sĩ diện cho Tần Phóng. Một người đàn ông muốn có một tấm ảnh chụp của một cô gái xinh đẹp sẽ luôn luôn bị cho là đồ háo sắc. Nhưng mà đẩy trách nhiệm qua Tư Đăng thì khác, phụ nữ nhìn phụ nữ chẳng cần lý do, dù sao cô ta là yêu quái mà.

Sắc mặt Thẩm Ngân Đăng lạnh xuống, ngón tay bấm vào nút xóa, lập tức xóa đi tấm hình.

Cô ta nói: “Xem hình chẳng có ý nghĩa gì, chi bằng gặp mặt trực tiếp tốt hơn. Không phải ông muốn đến gặp Tư Đăng sao, tôi đi với ông đến gặp mặt Tần Phóng.”

Lần này vô cùng ngoài dự liệu của Nhan Phúc Thụy, ông mở miệng định từ chối theo bản năng, nhưng ý nghĩ vừa xoay chuyển trong đầu thì lại nuốt nó xuống.

Như vậy cũng tốt, ông dự định nói một vài lời hơi “đanh thép” với Tư Đăng, có người ở bên cạnh không tiện lắm. Thẩm tiểu thư có thể kéo Tần Phóng đi chỗ khác thì không còn gì tốt bằng.

Đúng bảy giờ tối Nhan Phúc Thụy đến, lần này cũng không mang theo quà cáp, tư thế đường đường chính chính đến hỏi tội. Tần Phóng ra mở cửa, vừa nhìn đã cảm thấy thần kinh ông không được bình thường lắm. Có điều anh lười hỏi, chỉ về phía phòng khách nói cho ông biết: “Tư Đăng ở trong đó.”

Nhan Phúc Thụy hất cằm ra ngoài nói: “Cũng có người đang chờ cậu ở bên ngoài.”

Tần Phóng thấy kỳ lạ: “Ai? Nhà Ngồi hả?”

Nhan Phúc Thụy cố ý úp mở: “Thấy là biết ngay thôi.”

Nói xong còn hất tay đi vào trong, Tần Phóng đang muốn gọi ông lại hỏi chuyện ảnh thì điện thoại trong túi vang lên. Anh nghĩ đến Nhà Ngồi còn đang ở bên ngoài chờ nên dứt khoát đóng cửa lại, vừa bấm điện thoại vừa đi ra ngoài. Đầu bên kia điện thoại là Đơn Chí Cương, anh ta thở hổn hển, vừa cất lời đã có phần khẩn trương: “Tần Phóng, tôi gặp được An Mạn rồi.”

Tần Phóng đột ngột dừng bước, không dám tin vào tai mình.

“Thật ra là tôi muốn giúp cậu điều tra thêm tên Triệu Giang Long kia. Hắn ta còn đang nằm trong bệnh viện, ngoài cửa có người coi chừng không cho vào. Nên tôi loay quanh gần đó, nào ngờ mới vừa rồi tôi thấy An Mạn đi chung với hai người đàn ông đi lên lầu...”

Anh ta nói không mạch lạc, thở vô cùng hổn hển: “Tần Phóng, tôi đi theo xem sao rồi gọi lại cho cậu.”

Tần Phóng đột nhiên kịp phản ứng: “Đừng, đừng, chuyện này đợi tôi trở về...”

Nhưng đã muộn, Đơn Chí Cương đã cúp máy rồi. Tần Phóng thầm kêu hồng bét, anh vội vàng gọi lại cho Đơn Chí Cương. Không biết có phải anh ta vì theo dõi An Mạn sợ bị phát hiện nên chỉnh điện thoại thành im lặng hay không mà không bắt máy. Tần Phóng khẩn trương đến mức tay run rẩy, gửi tin nhắn cho Đơn Chí Cương, anh gõ hai từ “đừng đi” ba lần liên tiếp. Vừa định bấm nút gửi đi thì phía sau vang lên một tiếng kêu yếu ớt.

“Tần Phóng.”

Tiếng nói này vô cùng quen thuộc, cảm giác như đã từng nghe vô số lần.

– “Tần Phóng, em đói bụng rồi, mua kem cho em đi.”

– “Tần Phóng ở đó có cho thuê xe đạp đôi kìa, chúng ta mượn một chiếc đạp dạo quanh Tây Hồ đi.”

– “Tần Phóng, em uống nhiều rượu chóng mặt quá, đưa em về được không?”

– Ngoài ra đêm hôm đó, cô gái cả người ướt nhem ngồi ở đầu giường nói với anh trong mơ: “Tần Phóng, sao anh không đưa em về?”

Đây chính là Thẩm Ngân Đăng kia sao? Chẳng những cô ta có một khuôn mặt giống Trần Uyển mà còn có tiếng nói giống như đức.

Anh từ từ quay đầu lại.

Nhan Phúc Thụy lấy hết can đảm nói: “Tiểu thư Tư Đăng, tôi muốn nói ra một ý kiến với cô.”

Tư Đăng dựa vào ghế, cười híp mắt: “Nói đi.”

Nhan Phúc Thụy ngập ngừng: “VẬY... tiểu thư Tư Đăng sẽ không tức giận nhé?”

Tư Đăng thản nhiên cười: “Sẽ không đâu, con người của tôi rất rộng lượng, luôn lắng nghe ý kiến phê bình của người khác.”

Tần Phóng nói với cô rằng Nhan Phúc Thụy muốn gặp cô nói chuyện. Có chuyện gì để nói chứ hả? Quan chủ Thương Hồng trước mặt cô tay chân đều luống cuống, Nhan Phúc Thụy là cái thá gì? Đến tận cửa để cho cô giải sầu à, cũng tốt, dù sao cô cũng đang rảnh rang.

Nhan Phúc Thụy thầm sợ hãi vì nụ cười của cô. Nhưng tên đã lấp vào cung, không thể không bắn: “Tiểu thư Tư Đăng, bất kể là người hay là yêu quái đều phải giữ lời hứa. Ví dụ như cô hứa với quan chủ Thương Hồng tìm được yêu quái sẽ giúp bọn họ giải độc. Ví như cô nói tôi giúp cô làm việc cô sẽ tha thứ lỗi lầm cho sự phụ tôi. Không thể nào khi chúng tôi làm xong rồi thì cô lại trở mặt, hoặc là ngấm ngầm đâm sau lưng chúng tôi. Như vậy... như vậy không đúng.”

Đây là sao? Tư Đăng như lọt vào sương mù, nhưng trên mặt vẫn cười híp mắt: “Ý của ông là tôi sẽ nói không giữ lời, trở mặt thất hứa hả?”

Nhan Phúc Thụy sợ nhất là khi thấy cô cười, lời nói cũng bắt đầu lấp bắp: “Tôi vốn... là rất tin tưởng tiểu thư Tư Đăng. Nhưng gần đây nghe được một vài chuyện, tôi cảm thấy... chuyện đó... trong nhỏ thấy lớn... một giọt nước có thể phản chiếu mặt trời rực rỡ (1)...”

(1) Trong nhỏ thấy lớn – một giọt nước có thể phản chiếu ánh mặt trời rực rỡ: Cả hai câu đều mang hàm ý trong việc nhỏ có thể thấy được việc lớn.

Tư Đăng nói: “Tôi không biết một giọt nước có thể phản chiếu mặt trời rực rỡ hay không. Tôi chỉ biết chỉ một cái tát của tôi cũng có thể đánh ông xây xẩm mặt mày. Nhan Phúc Thụy, ông chán sống hả? Hay là muốn chôn chung với Khưu Sơn?”

Không phải nói là luôn luôn lắng nghe ý kiến phê bình, không tức giận sao? Sao lại uy hiếp người khác vậy chứ?

“Nghe chuyện đó từ đâu? Nó bịa đặt gì về tôi, nói thử xem.”

Chuyện đến nước này đưa đầu ra cũng một dao mà rút đầu lại cũng một dao, Nhan Phúc Thụy đành phải nói tiếp: “Cô giết Thẩm Thúy Kiều động Ma Cô...”

Nói đến đây, ông lén dò xét Tư Đằng, thấy cô không có phản ứng gì mới hơi an lòng, lại nói tiếp: “Chuyện này cũng không tính, xã hội cũ luật pháp không hoàn chỉnh, cũng không thể nói là tiểu thư Tư Đằng có tội... Nhưng mà tại sao phải nguyên rửa động Ma Cô, khiến phụ nữ nhà họ đều khó sinh mà chết. Trẻ con vừa ra đời đã mất mẹ. Chuyện này thật sự quá tàn nhẫn...”

Tư Đằng vỗ một cái lên bàn: “Nói láo! Ai nguyên rửa bà ta chứ. Chỉ có yêu tinh chả có tài cán gì mới lén lút nguyên rửa con người. Ai cũng biết là tôi chưa từng chiến bại, muốn phá hủy động Ma Cô của bà ta là chuyện dễ như trở bàn tay, cần gì phải nguyên rửa bà ta...”

Đột nhiên cô dừng nói, từ từ rút tay về, chân mày hơi nhíu lại. Dường như nhớ đến gì đó, qua một lúc lại ừ rồi nói: “Có thể là có chuyện như vậy.”

Nhan Phúc Thụy hồ đồ, có thì có, không thì không, cái gì mà “có thể có”. Lẽ nào chuyện mình làm mà mình cũng không nhớ rõ sao?

Tư Đằng không nói với ông nữa, cô từ từ dựa vào ghế, vẻ mặt dần dần chuyển thành khinh thường. Nhan Phúc Thụy nghe thấy cô nói một câu thật khê: “Quả nhiên là loại thấp hèn.”

51. Q.3 - Chương 5

Skip to contentTrang chủLiên HệTruyện DịchBán Yêu Tư Đằng | Vĩ NgưBây Hạc – Scotland Chiết Nhĩ MiêuHồn Viên | Tổng Công Đại NhânHuyết Mạch Phượng Hoàng | Tổ Niên Cận Thời (Xuất bản)Bán Yêu Tư Đằng Q3.C5Leave a replyChương 5: Quả nhiên hai ngày sau quan chủ Thương Hồng điện thoại đến, Tư Đằng không nghe mà chỉ thị cho Tần Phóng: “Cậu nói với quan chủ Thương Hồng, lão quan chủ đức cao vọng trọng, đáng ra tôi không nên hoài nghi. Có điều ông nói Thiên Hộ Miêu Trại có yêu quái thì nhất định có sao? Nếu ông nói Nhà Trắng có yêu quái lẽ nào tôi phải sang Mỹ à? Phải cho tôi xem bằng chứng đã, dù chỉ là một sợi lông trên người yêu quái cũng được.”

Quan chủ Thương Hồng rất lúng túng, ông trả lời: Chuyện này chúng tôi cũng đã nghĩ đến rồi. Có điều yêu quái ở Kiềm Đông, nếu muốn lấy bằng chứng phải cần chút thời gian, sợ tiểu thư Tư Đằng sốt ruột nên mới báo sớm vậy thôi.

Ông ta đặt điện thoại xuống, trong lòng khó tránh khỏi không vui, vút vấn đề khó khăn này lại cho Thẩm Ngân Đăng: “Đã nói với cô là Tư Đằng không dễ gạt đâu. Bây giờ cô ta muốn bằng chứng đó, cô xem làm sao thì làm.”

Thẩm Ngân Đăng nghiêng rằng: “Không phải chỉ là bằng chứng thôi ư, móng yêu quái, vảy yêu quái, tôi làm cho cô ta một cái là được rồi.”

Dường như cũng chỉ có thể làm như vậy, giáo sư Bạch Kim lắc đầu thở dài, tan họp đi ra ngoài tìm Vương Càn Khôn tán gẫu. Anh ta than thở giới đạo môn đã lâu không tụ họp, lần này nhận được lời mời của quan chủ Thương Hồng trong lòng vô cùng vui mừng, cho rằng có thể nhìn trộm yêu giới, nói không chừng còn có thể mở mang kiến thức mới. Không ngờ cuối cùng lại diễn biến thành hai bên trả thù ân oán nhiều năm. Thật là như bị xối vào đầu một chậu nước lạnh, tê nhạt chán ngắt.

Trình độ nghiên cứu khoa học của giáo sư Bạch có lẽ Vương Càn Khôn còn hiểu được đôi chút. Còn Nhan Phúc Thụy chỉ thấy hai người này ăn no rồi việc. Trong lúc họ nói chuyện với nhau ông chỉ bắt được mấy chữ “hai bên trả thù”, vội vàng hỏi tới: “Không phải tiểu thư Tư Đằng muốn trả thù đạo môn sao? Sao lại thành hai bên trả thù nhau vậy?”

Quan chủ Thương Hồng từng can đảm không được để lộ bí mật, nhưng cuối cùng đây không phải là tình báo chiến đấu gì. Giáo sư Bạch không bần khoản nhiều, kể sơ lược câu chuyện. Đại ý là bà cố Thẩm Ngân Đăng chết trong tay Tư Đằng, vốn là có ân oán sẵn rồi. Tư Đằng còn nguyên rửa động Ma Cô nặng nề vô cùng, cũng khó trách Thẩm Ngân Đăng hận cô ta.

Người nào làm người đó chịu, sao có thể nguyên rửa cả nhà người ta như vậy, thật là quá đáng. Dòng đời đưa đẩy, Nhan Phúc Thụy bỗng nảy sinh cảm giác thổ chết cáo khóc (1).

(1) Thổ chết cáo khóc: đau buồn cho sự bất hạnh của đồng loại, không biết khi nào sẽ đến mình.

Tần Phóng nhận được điện thoại của Nhan Phúc Thụy. Lần này ông không cung cấp tin tức nằm vùng nào hết, giọng nói rất kích động còn pha lẫn một vẻ nghiêm túc. Ông nói muốn nói chuyện với tiểu thư Tư Đằng một chút.

Nói thì nói, dù sao cũng là “người mình rồi”. Lúc sắp cúp điện thoại, Tần Phóng chợt nghĩ đến điều gì, do dự một hồi rồi hỏi Nhan Phúc Thụy: “Có phải Thẩm Ngân Đăng đang ở chỗ các người không?”

Nhan Phúc Thụy nói ừ, đó là người đứng đầu động Ma Cô, cô gái duy nhất trong bọn, đáng vẻ rất xinh đẹp.

Kể từ hôm nhìn thấy cô gái giống Trần Uyển trong nhà hàng, Tần Phóng vẫn nghi ngờ. Tư Đằng cho rằng cô gái kia là Thẩm Ngân Đăng, cũng không biết là có chính xác hay không. Anh muốn tìm hiểu rõ ràng một chút: “Ông có thể chụp một tấm hình cô ta cho tôi không?”

Suy nghĩ một chút lại bổ sung thêm: “Chụp lên thôi.”

Nhan Phúc Thụy hơi ngu ngốc, sau khi cúp điện thoại mới nghĩ lại: Chụp lên à? Tần Phóng này là sao đây? Thấy người ta xinh đẹp nên để ý hả?

Có điều chuyện chụp hình lên này đã hại Nhan Phúc Thụy rất thê thảm. Chụp được lưng thì đâu có ý nghĩa gì, phải chụp ngay mặt mới được chứ. Nhưng mà chụp ngay mặt thì còn gọi là chụp lên hay sao? Điện thoại Nhan Phúc Thụy chỉ là loại bình thường, cũng không có ai dạy ông ta có thể phòng má chu môi chụp tự sướng, cộng thêm Thẩm Ngân Đăng rất ít khi ra khỏi phòng. Vất vả lắm ông mới có được một cơ hội núp một bên miễn cưỡng chụp được nửa bên mặt cô ta. Nhưng mà lại quên tắt âm thanh, tiếng chụp hình vang lên tanh tách thật giống như một cái tát đánh thẳng vào mặt.

Thẩm Ngân Đăng rất nhạy cảm, lập tức quay đầu nhìn về phía bên này. Nhan Phúc Thụy không kịp bỏ điện thoại xuống, lúng ta lúng túng như bị người ta bắt gian tại trận. Thẩm Ngân Đăng đi thẳng đến, đưa tay cầm lấy di động, hỏi ông: “Ông chụp hình tôi làm gì?”

Nếu như Nhan Phúc Thụy là một đặc công nằm vùng được huấn luyện kỹ càng, ông hoàn toàn có thể ưỡn ngực lên trả lời là vì cô đẹp nên tôi muốn chụp lại làm kỷ niệm gì đó. Nhưng đáng tiếc không những ông không được huấn luyện mà còn trung thực đến ngờ nghệch. Đỏ mặt ấp úng rất lâu mới thốt ra được một câu: “Không phải là tôi muốn chụp đâu.”

Thẩm Ngân Đăng buồn cười: “Có người cầm dao kề lên cổ bắt ông chụp sao?”

“Không phải, cậu Tần Phóng đó...”

Nghe thấy hai chữ Tần Phóng, sắc mặt Thẩm Ngân Đăng đột nhiên biến đổi.

Đúng thật là người nhanh trí, cô ta thay đổi sắc mặt ngay. Nhan Phúc Thụy đột nhiên viện cớ: “Hôm nay tôi muốn đi thăm tiểu thư Tư Đằng. Cô cũng biết năm đó sự phụ tôi đã làm sai, lúc nào tôi cũng muốn đi xin lỗi cô ta. Lúc trước gọi điện đến thì Tần Phóng chính là người bên cạnh tiểu thư Tư Đằng, cậu ta bảo tôi chụp một tấm hình của Thẩm tiểu thư... Tôi nghĩ chắc là không phải ý muốn của cậu ta đâu. Có thể là do tiểu thư Tư Đằng căn dặn thôi. Hôm đó dùng bữa tại nhà hàng, tất cả mọi người đều có mặt nhưng duy chỉ có cô là không đến. Có thể... cô ta muốn xem thử ...”

Nhan Phúc Thụy cảm thấy mình quá thông minh, cái cớ này quả thật không chê vào đâu được. Đã thoải mái nói ra tới nay mình muốn đi gặp Tư Đằng, vừa cứu vãn sĩ diện cho Tần Phóng. Một người đàn ông muốn có một tấm ảnh chụp của một cô gái xinh đẹp sẽ luôn luôn bị cho là đồ háo sắc. Nhưng mà đẩy trách nhiệm qua Tư Đằng thì khác, phụ nữ nhìn phụ nữ chẳng cần lý do, dù sao cô ta là yêu quái mà.

Sắc mặt Thẩm Ngân Đăng lạnh xuống, ngón tay bấm vào nút xóa, lập tức xóa đi tấm hình.

Cô ta nói: “Xem hình chẳng có ý nghĩa gì, chi bằng gặp mặt trực tiếp tốt hơn. Không phải ông muốn đến gặp Tư Đằng sao, tôi đi với ông đến gặp mặt Tần Phóng.”

Lần này vô cùng ngoài dự liệu của Nhan Phúc Thụy, ông mở miệng định từ chối theo bản năng, nhưng ý nghĩ vừa xoay chuyển trong đầu thì lại nuốt nó xuống.

Như vậy cũng tốt, ông dự định nói một vài lời hơi “đanh thép” với Tư Đằng, có người ở bên cạnh không tiện lắm. Thấm tiểu thư có thể kéo Tần Phóng đi chỗ khác thì không còn gì tốt bằng.

Đúng bảy giờ tối Nhan Phúc Thụy đến, lần này cũng không mang theo quà cáp, tư thế đường đường chính chính đến hỏi tội. Tần Phóng ra mở cửa, vừa nhìn đã cảm thấy thần kinh ông không được bình thường lắm. Có điều anh lười hỏi, chỉ về phía phòng khách nói cho ông biết: “Tư Đằng ở trong đó.”

Nhan Phúc Thụy hất cằm ra ngoài nói: “Cũng có người đang chờ cậu ở bên ngoài.”

Tần Phóng thấy kỳ lạ: “Ai? Nhà Ngói hả?”

Nhan Phúc Thụy cố ý úp mở: “Thấy là biết ngay thôi.”

Nói xong còn hất tay đi vào trong, Tần Phóng đang muốn gọi ông lại hỏi chuyện ảnh thì điện thoại trong túi vang lên. Anh nghĩ đến Nhà Ngói còn đang ở bên ngoài chờ nên dứt khoát đóng cửa lại, vừa bấm điện thoại vừa đi ra ngoài. Đầu bên kia điện thoại là Đơn Chí Cương, anh ta thở hổn hển, vừa cất lời đã có phần khẩn trương: “Tần Phóng, tôi gặp được An Mạn rồi.”

Tần Phóng đột ngột dừng bước, không dám tin vào tai mình.

“Thật ra là tôi muốn giúp cậu điều tra thêm tên Triệu Giang Long kia. Hắn ta còn đang nằm trong bệnh viện, ngoài cửa có người coi chừng không cho vào. Nên tôi loay quanh gần đó, nào ngờ mới vừa rồi tôi thấy An Mạn đi chung với hai người đàn ông đi lên lầu...”

Anh ta nói không mạch lạc, thở vô cùng hổn hển: “Tần Phóng, tôi đi theo xem sao rồi gọi lại cho cậu.”

Tần Phóng đột nhiên kịp phản ứng: “Đừng, đừng, chuyện này đợi tôi trở về...”

Nhưng đã muộn, Đơn Chí Cương đã cúp máy rồi. Tần Phóng thầm kêu hồng bét, anh vội vàng gọi lại cho Đơn Chí Cương. Không biết có phải anh ta vì theo dõi An Mạn sợ bị phát hiện nên chỉnh điện thoại thành im lặng hay không mà không bắt máy. Tần Phóng khẩn trương đến mức tay run rẩy, gửi tin nhắn cho Đơn Chí Cương, anh gõ hai từ “đừng đi” ba lần liên tiếp. Vừa định bấm nút gửi đi thì phía sau vang lên một tiếng kêu yếu ớt.

“Tần Phóng.”

Tiếng nói này vô cùng quen thuộc, cảm giác như đã từng nghe vô số lần.

– “Tần Phóng, em đói bụng rồi, mua kem cho em đi.”

– “Tần Phóng ở đó có cho thuê xe đạp đôi kìa, chúng ta mượn một chiếc đạp dạo quanh Tây Hồ đi.”

– “Tần Phóng, em uống nhiều rượu chóng mặt quá, đưa em về được không?”

– Ngoài ra đêm hôm đó, cô gái cả người ướt nhem ngồi ở đầu giường nói với anh trong mơ: “Tần Phóng, sao anh không đưa em về?”

Đây chính là Thẩm Ngân Đăng kia sao? Chẳng những cô ta có một khuôn mặt giống Trần Uyển mà còn có tiếng nói giống như đức.

Anh từ từ quay đầu lại.

Nhan Phúc Thụy lấy hết can đảm nói: “Tiểu thư Tư Đằng, tôi muốn nói ra một ý kiến với cô.”

Tư Đằng dựa vào ghế, cười híp mắt: “Nói đi.”

Nhan Phúc Thụy ngập ngừng: “VẬY... tiểu thư Tư Đằng sẽ không tức giận nhé?”

Tư Đằng thản nhiên cười: “Sẽ không đâu, con người của tôi rất rộng lượng, luôn lắng nghe ý kiến phê bình của người khác.”

Tần Phóng nói với cô rằng Nhan Phúc Thụy muốn gặp cô nói chuyện. Có chuyện gì để nói chứ hả? Quan chủ Thương Hồng trước mặt cô tay chân đều luống cuống, Nhan Phúc Thụy là cái thá gì? Đến tận cửa để cho cô giải sầu à, cũng tốt, dù sao cô cũng đang rảnh rang.

Nhan Phúc Thụy thầm sợ hãi vì nụ cười của cô. Nhưng tên đã lấp vào cung, không thể không bắn: “Tiểu thư Tư Đằng, bất kể là người hay là yêu quái đều phải giữ lời hứa. Ví dụ như cô hứa với quan chủ Thương Hồng tìm được yêu quái sẽ giúp bọn họ giải độc. Ví như cô nói tôi giúp cô làm việc cô sẽ tha thứ lỗi lầm cho sự phụ tôi. Không thể nào khi chúng tôi làm xong rồi thì cô lại trở mặt, hoặc là ngăm ngăm đâm sau lưng chúng tôi. Như vậy... như vậy không đúng.”

Đây là sao? Tư Đằng như lọt vào sương mù, nhưng trên mặt vẫn cười híp mắt: “Ý của ông là tôi sẽ nói không giữ lời, trở mặt thất hứa hả?”

Nhan Phúc Thụy sợ nhất là khi thấy cô cười, lời nói cũng bắt đầu lấp bắp: “Tôi vốn... là rất tin tưởng tiểu thư Tư Đằng. Nhưng gần đây nghe được một vài chuyện, tôi cảm thấy... chuyện đó... trong nhỏ thấy lớn... một giọt nước có thể phản chiếu mặt trời rực rỡ (1)...”

(1) Trong nhỏ thấy lớn – một giọt nước có thể phản chiếu ánh mặt trời rực rỡ: Cả hai câu đều mang hàm ý trong việc nhỏ có thể thấy được việc lớn.

Tư Đằng nói: “Tôi không biết một giọt nước có thể phản chiếu mặt trời rực rỡ hay không. Tôi chỉ biết chỉ một cái tát của tôi cũng có thể đánh ông xây xẩm mặt mày. Nhan Phúc Thụy, ông chán sống hả? Hay là muốn chôn chung với Khưu Sơn?”

Không phải nói là luôn luôn lắng nghe ý kiến phê bình, không tức giận sao? Sao lại uy hiếp người khác vậy chứ?

“Nghe chuyện đó từ đâu? Nó bịa đặt gì về tôi, nói thử xem.”

Chuyện đến nước này đưa đầu ra cũng một dao mà rút đầu lại cũng một dao, Nhan Phúc Thụy đành phải nói tiếp: “Cô giết Thẩm Thúy Kiều động Ma Cô...”

Nói đến đây, ông lén dò xét Tư Đằng, thấy cô không có phản ứng gì mới hơi an lòng, lại nói tiếp: “Chuyện này cũng không tính, xã hội cũ luật pháp không hoàn chỉnh, cũng không thể nói là tiểu thư Tư Đằng có tội... Nhưng mà tại sao phải nguyên rửa động Ma Cô, khiến phụ nữ nhà họ đều khó sinh mà chết. Trẻ con vừa ra đời đã mất mẹ. Chuyện này thật sự quá tàn nhẫn...”

Tư Đằng vỗ một cái lên bàn: “Nói láo! Ai nguyên rửa bà ta chứ. Chỉ có yêu tinh chả có tài cán gì mới lén lút nguyên rửa con người. Ai cũng biết là tôi chưa từng chiến bại, muốn phá hủy động Ma Cô của bà ta là chuyện dễ như trở bàn tay, cần gì phải nguyên rửa bà ta...”

Đột nhiên cô dừng nói, từ từ rút tay về, chân mày hơi nhíu lại. Đường như nhớ đến gì đó, qua một lúc lại ừ rồi nói: “Có thể là có chuyện như vậy.”

Nhan Phúc Thụy hồ đồ, có thì có, không thì không, cái gì mà “có thể có”. Lẽ nào chuyện mình làm mà mình cũng không nhớ rõ sao?

Tư Đằng không nói với ông nữa, cô từ từ dựa vào ghế, vẻ mặt dần dần chuyển thành khinh thường. Nhan Phúc Thụy nghe thấy cô nói một câu thật khê: “Quả nhiên là loại thấp hèn.”

52. Q.3 - Chương 6

Tên họ không giống, quê quán không giống, lúc trước chưa từng gặp gỡ, cũng không phải là chị em song sinh. Phân tích theo bất cứ góc độ nào, Thẩm Ngân Đăng và Trần Uyển đều không thể có liên quan gì đến nhau hết. Nhưng cô ta lại cực giống Trần Uyển.

Không phải là cực giống mà căn bản là một người, không chỉ dáng vẻ và giọng nói, ngay cả những hành động nhỏ thỉnh thoảng cũng giống y hệt với Trần Uyển. Ví như là lúc suy nghĩ sẽ hơi nghiêng đầu rồi khẽ cắn môi dưới, ví như khi cười sẽ vô thức đặt tay lên thái dương.

Cả người Tần Phóng đều hoảng hốt. Lý trí tự nói với mình là không thể nào, nhưng tình cảm lại không khống chế được. Trong lúc nói chuyện với Thẩm Ngân Đăng, đột nhiên mắt anh cay cay, vội vàng quay đầu đi hít sâu một hơi, rồi quay lại xin lỗi Thẩm Ngân Đăng: “Thật xin lỗi.”

Thẩm Ngân Đăng rất khéo hiểu lòng người, liên hệ với mấy câu Tần Phóng hỏi cô ta khi nãy, trong lòng cũng đoán ra vài phần: “Có phải tôi... rất giống với một người bạn rất thân của anh không?”

“Phải.”

“Cô ấy... đã bỏ đi? Hay là đã mất rồi?”

“Đã mất rồi.”

Nói xong ba chữ kia, lòng anh sôi trào, trước mắt đều mơ hồ. Bản thân anh cũng không rõ, chuyện đã qua nhiều năm vậy rồi, tại sao lại có thể thất thố trước mặt người khác như vậy? Thẩm Ngân Đăng khẽ thở dài, đưa khăn giấy cho anh. Cô ta do dự nhiều lần mới đưa tay lên, hình như muốn vỗ vai anh an ủi.

Nhưng tay vừa chạm vào áo Tần Phóng thì đột nhiên hơi có cảm giác không ổn. Lúc cô ta ngẩng đầu lên bắt gặp nụ cười như có như không của Tư Đăng. Còn Nhan Phúc Thụy lúng túng đứng bên cạnh, miệng há ra còn to hơn cái muôi.

Dĩ nhiên Tư Đăng không có hăng hái tiễn Nhan Phúc Thụy ra khỏi cửa. Cô chỉ thắc mắc hình như này giờ không thấy Tần Phóng đâu cả. Nhan Phúc Thụy thật thà nhìn mặt đoán ý, vội giải thích nghi vấn của cô: “Tần Phóng đang nói chuyện với Thẩm tiểu thư ở bên ngoài.”

Thẩm tiểu thư? Thẩm Ngân Đăng à? Cô ta tìm Tần Phóng làm gì?

Đầu tiên Nhan Phúc Thụy cảm thấy không có gì, nhưng khi thấy sắc mặt Tư Đăng không tốt mới nhớ ra hai bên đối địch. Thẩm Ngân Đăng không thông báo với Tư Đăng đã lên hẹn gặp Tần Phóng quả thật là có chút không thích đáng. Ông vội vàng đi theo giải thích liên miên với Tư Đăng: Tư Đăng tiểu thư đừng suy nghĩ nhiều. Hai người họ quả thật không quen nhau, trước đây chưa từng gặp nhau. Tần Phóng còn bảo tôi chụp hình Thẩm Ngân Đăng để cậu ta biết mặt mũi nữa kìa.

Vừa mở cửa ra, tình cảnh này thật sự gây bất ngờ. Tư Đăng khoanh tay, tựa người vào khung cửa, hỏi Nhan Phúc Thụy: “Không quen à? Đây là gương vỡ lại lành hay là mới gặp như đã quen thân vậy?”

Thẩm Ngân Đăng không ngờ sẽ gặp Tư Đăng trong tình huống này. Cô ta hơi sững sờ trong chốc lát, gương mặt nhanh chóng sầm xuống, cảm hận không hề che giấu trong ánh mắt. Sau khi nhìn nhau trong giây lát, cô ta nói với Tần Phóng: “Tạm biệt.”

Cô ta nói xong rồi quay người bỏ đi, nhưng chưa được hai bước phía sau đã vang lên tiếng Tư Đăng: “Khoan đã.”

Thẩm Ngân Đăng cứng đờ, đứng tại chỗ trong giây lát rồi cắn răng quay người lại: “Chuyện gì?”

Tư Đăng không để ý cô ta, đôi mắt sáng quắc bình tĩnh nhìn Nhan Phúc Thụy: “Ông trở về nói với quan chủ Thương Hồng. Hai bên không tính là kẻ thù, nhưng cũng không phải là bạn bè. Chưa thông qua tôi đã hẹn thuộc hạ tôi ra ngoài nói chuyện riêng hình như là không hay lắm. Động Ma Cô tuy không phải là dòng dõi thư hương gì, nhưng cũng không đến nỗi không có gia giáo đến mức này, ngay cả lễ phép cơ bản nhất cũng không biết.”

Thẩm Ngân Đăng biết cô cố ý chế nhạo mình, quyết định không thềm đáp trả, chỉ cười khẩy.

“Đến cửa nhà tôi, giẫm lên địa bàn của tôi, đã không đưa thiệp, không chào hỏi cũng tạm bỏ qua đi. Nhưng thấy mặt tôi rồi mà còn quay người bỏ đi là không được. Dù gì tôi và Thẩm Thúy Kiều từng ngồi cùng bàn uống trà, cũng có thể xem như là trưởng bối. Bất Thẩm Ngân Đăng cúi đầu kêu tôi một tiếng bà cố cũng không có gì quá đáng.”

Thẩm Ngân Đăng hất cằm, cười khẩy ra tiếng.

“Còn nữa, có chút chuyện cần chuyển lời đến Thẩm tiểu thư. Nghe nói cô ta và tôi có thù oán, chắc là luôn canh cánh trong lòng muốn báo thù. Nhưng mà trước khi báo thù mời Thẩm tiểu thư đọc nhiều chuyện danh nhân và sử ký một chút. Người xưa có nói: Lòng có chí lớn nhưng ngoài mặt vẫn bình thường mới có

thể công thành danh toại. Câu Tiễn muốn phục quốc thành công cốt bởi ông ta nén được cơn giận, phép tắc chu toàn, vẻ mặt bình tĩnh. Chứ nếu ông ta giống như Thẩm tiểu thư, vừa thấy Ngô Vương đã hăng máu thì Ngô Vương đã sớm móc mắt ông ta cho chó ăn rồi.”

Tần Phóng có chút khó xử. Mấy lần định khuyên nhưng nghĩ đến tính tình của Tư Đằng, anh biết mình mà mở miệng chỉ càng đổ dầu vào lửa thêm thôi. Nên anh thầm thở dài mà không nói gì. Cuối cùng Thẩm Ngân Đăng không nhịn được nữa, hỏi Tư Đằng: “Cô nói xong chưa?”

Tư Đằng gật đầu với Nhan Phúc Thụy: “Đạo trưởng Nhan đi thông thả, không tiễn.”

Trở vào sân, Tư Đằng ngồi xuống ghế dựa ở hành lang, ra hiệu Tần Phóng ngồi đối diện: “Không có gì muốn nói với tôi à?”

Tần Phóng không biết làm sao: “Tư Đằng, không phải nghiêm trọng như cô nghĩ đâu...”

Tư Đằng ngắt lời anh: “Tôi cũng biết thời đại của cậu có rất nhiều phép tắc không cần giữ, nhưng hai chữ kiêng dè vốn vẫn nên nhớ kỹ. Quan hệ của tôi và đạo môn đang trong giai đoạn nhạy cảm, về tình về lý cậu không nên lén lút gặp gỡ Thẩm Ngân Đăng.”

Cô còn nói: “Hôm nay tôi diễn tuồng này đương nhiên có nguyên nhân của nó. Tôi nghĩ mãi không ra cậu đã từng gặp Thẩm Ngân Đăng lúc nào. Ngoại trừ hôm đó ở nhà hàng tôi để cậu đuổi theo cô ta, cậu thấy mặt cô ta xong nhưng trở lại cũng không nói với tôi gì hết. Tại sao vậy?”

Ngày đó không nói với cô là vì thoáng nhìn cô ta khá giống với Trần Uyển, trong lòng anh hoảng hốt, nhất thời quỷ thần xui khiến nên giấu cô. Cũng không biết đầu óc Tư Đằng phát triển thế nào, từ đầu đến cuối anh đều không bắt bẻ được một câu nào hết, vẫn phải nói thật với cô là tốt hơn.

Tần Phóng quyết định không đối gạt cô: “Cái cô Thẩm Ngân Đăng kia giống hệt với ... Trần Uyển, bạn gái đầu tiên của tôi.”

Đôi khi phụ nữ còn không hiểu được trọng điểm hướng chỉ là yêu nữ: “Cậu đã sắp kết hôn rồi mà còn nhớ bạn gái trước à?”

“Không phải... Trần Uyển đã chết nhiều năm rồi...”

Vừa nói như vậy cô đã hiểu ra ngay, Tư Đằng suy nghĩ một chút: “Giống nhau như đúc hả?”

“Giống y hệt.”

“Tôi không bao giờ tin cõi đời này có hai người giống hệt như nhau. Hoặc là cùng một người, hoặc là sinh đôi. Cho dù là phim trên tivi cũng có chiếu hai người giống nhau như đúc cuối cùng cũng do một mẹ sinh ra thôi.”

Tần Phóng hơi khó chịu khẽ nói: “Thật sự giống hệt như nhau. Tình huống cô nói tôi đã hỏi Thẩm tiểu thư rồi, chính cô ta cũng nói không phải. Nhưng mà... tôi thấy thật sự rất giống. Có điều tôi thừa nhận cô nói đúng, vẫn nên kiêng dè. Cô ta và Trần Uyển không phải một người, sau này tôi tránh gặp cô ta là được rồi.”

Ngược lại Tư Đằng cười rộ lên: “Đừng, hai việc đó khác nhau.”

Tần Phóng vừa nói thế cô đã hiểu ngay. Cô ta giống hệt với người yêu đầu tiên của anh, nên trong lòng xốn xang cũng là bình thường. Dù sao An Mạn bị loại là chắc chắn, nếu Tần Phóng bắt đầu cuộc tình mới thì nảy sinh tình cảm đặc biệt với Thẩm Ngân Đăng cũng hợp lý thôi. Ngược lại nếu anh đối xử bình tĩnh lạnh nhạt với cô ta mới là đáng nghi ngờ. Hơn nữa, nếu anh thật sự thích Thẩm Ngân Đăng thì có kiềm nén được không? Chỉ sợ là càng cấm càng lao vào, lửa tình càng bùng cháy mãnh liệt hơn.

“Tôi không xen vào chuyện của cậu và Thẩm Ngân Đăng. Chỉ có hai chuyện thôi, một là cậu cẩn thận mồm miệng, biết cái gì nên nói, cái gì không nên nói. Hai là nếu thật sự hẹn hò với Thẩm Ngân Đăng thì chọn nơi kín đáo đừng để tôi nhìn thấy. Tuy con người tôi rộng lượng nhưng nhìn thấy cô ta cả ngày sưng cồ như vậy trong lòng tôi cũng không vui.”

Nói xong cô cũng không quan tâm Tần Phóng đang trở mặt ghen lời thế nào, đứng dậy đi thẳng về phòng. Tần Phóng đang thầm thấy may mắn, cuối cùng bão táp đã trôi qua thì Tư Đằng không nhịn được quay

đầu lại nói: “Dù giống hệt như nhau thì cũng chỉ là một người giống với bạn gái đầu tiên của cậu thôi. Cậu vẫn phải theo...”

Trong tầm mắt là hành lang mờ tối, ánh đèn vàng mờ hồ, Tần Phóng khẽ cúi đầu đứng trong ánh sáng, trên khóe môi vương nụ cười nhạt. Giống như là không biết làm sao, lại tựa như hồn nhiên không để trong lòng. Kỳ lạ, hàng ngày nhìn anh chỉ cảm thấy bình thường, duy chỉ có giờ khắc này cô như choàng tỉnh khỏi cơn mê, anh cực giống một người.

Tư Đằng bỗng đứng im bật.

Đợi rất lâu không thấy câu sau, Tần Phóng ngẩng đầu nhìn cô: “Theo cái gì?”

“Đừng nhúc nhích.”

Tần Phóng giật mình vì cô đột ngột lên tiếng. Tư Đằng đứng cách anh hơn một mét, sắc mặt kỳ lạ không tả, bảo anh: “Đầu cúi thấp một chút.”

Có ý gì? Trong lòng Tần Phóng tràn ngập nghi ngờ, nhưng vẫn cúi đầu xuống thấp.

“Mặt quay qua phải, qua phải chút nữa.”

“Cầm rút vào một chút, đừng lộ ra vẻ mặt gì khác...”

...

Sau vài phen làm kiểu, Tần Phóng mang máng thấy có gì đó không đúng: “Cô sao vậy?”

Tư Đằng nhìn thẳng vào anh, hiếm khi chần chừ, thật lâu sau mới hỏi anh: “Tôi nhớ cậu đã nói cậu là người Hàng Châu phải không?”

“Ừ, Hàng Châu.”

“Vậy, tổ tiên cậu trước đây có ai đến Thanh Thành không?”

Thẩm Ngân Đăng tức giận vô cùng, suốt quãng đường cô ta đi rất nhanh. Nhan Phúc Thụy chạy theo phía sau, sắp đến khách sạn mới dám nói chuyện với cô ta.

- “Thẩm tiểu thư, tôi biết trong lòng cô không thoải mái, đổi ngược lại là tôi cũng vậy thôi...”

- “Cô cũng đừng thèm so đo với yêu quái...”

- “Lúc tôi gặp mặt Tư Đằng đã nói cô ta nguyên rửa động Ma Cô của cô như vậy là không đúng. Nào ngờ cô ta nói nguyên rửa thì sao, nhiều đạo môn như vậy cô ta không nguyên rửa ai chỉ nguyên rửa động Ma Cô tất nhiên là vì động Ma Cô không tốt rồi. Lời nguyền biện như vậy mà cô ta cũng nói ra cho được...”

Đột nhiên Thẩm Ngân Đăng dừng bước. Nhan Phúc Thụy không để ý suýt nữa đã đâm sầm vào người Thẩm Ngân Đăng.

“Cô ta thừa nhận cô ta đã nguyên rửa động Ma Cô?”

“Đúng vậy, cô ta nói dám làm dám chịu, không có gì phải lấp liếm.”

Thẩm Ngân Đăng sững sốt thật lâu, dường như có chút khó tin, khẽ nói một câu: “Sao cô ta lại thừa nhận chứ?”

Nhan Phúc Thụy không rõ Thẩm Ngân Đăng hỏi như vậy có ý gì. Tại sao không thừa nhận? Cô ta làm dĩ nhiên cô ta nhận, có gì không đúng sao?

Ông muốn hỏi Thẩm Ngân Đăng nhưng còn chưa kịp cất lời thì phía sau đã vang lên tiếng nói của chân nhân Trương Thiếu Hoa: “Thẩm tiểu thư, tất cả mọi người đang đợi cô.”

Trước sau như một, Nhan Phúc Thụy vẫn không được tham gia “hội nghị”, chỉ có thể tha thiết mong chờ nhìn vào cánh cửa phòng quan chủ Thương Hồng đóng kín vô tình.

Còn chưa đến giờ ngủ, Nhà Ngói đang coi phim hoạt hình trong phòng, léo nhéo rất ồn ào. Nhan Phúc Thụy đi tìm Vương Càn Khôn tán gẫu. Tuy Vương Càn Khôn là người đạo môn, nhưng bởi vì chỉ là đệ tử nên cũng không được tham gia hội nghị giống như ông.

Kỳ lạ, Vương Càn Khôn uể oải không có tinh thần, sau khi mời Nhan Phúc Thụy vào phòng liền nằm lên giường thư giãn gân cốt. Qua một hồi lại làm vật lý trị liệu, đầu ngón tay nhấn nhấn vào mấy huyệt đạo. Lại kể mấy công việc hôm nay quan chủ Thương Hồng sắp xếp, bảo sư huynh đang trông giữ núi Võ Đang gửi mấy quyển “Yêu Chí”, “Địa Phương Dị Chí” đến đây. Sau khi quan chủ Thương Hồng xem xong bảo anh ta đọc toàn bộ quyển “Điền Kiềm Yêu Chí”, trong đó có rất nhiều yêu quái nổi tiếng ở Kiềm Đông.

Còn có người ghi chép về yêu quái sao? Vậy có phải Tư Đằng được liệt vào “Thanh Thành Yêu Chí” không? Nhan Phúc Thụy thuận miệng hỏi anh ta: “Vậy có yêu quái nào lợi hại không?”

“Có.”

Vương Càn Khôn nhất thời hăng hái, ngồi bật dậy khỏi giường: “Mùa thu năm Khang Hi bốn mươi hai, Kiềm Đông xuất hiện một yêu quái to lớn, nghe nói đội trời đạp đất, che khuất cả bầu trời, hình dáng như cái ô. Mỗi lần băng rừng vượt biển tất nhiên đã thương vô số người, máu chảy thành sông. Sau đó bị động Ma Cô đứng ra truyền tin đến núi Võ Đang, Thanh Thành, Long Hồ, Tề Vân, lại xin cao nhân trợ giúp chặt được một tay của yêu quái. Yêu quái này bị thương nặng như thế rồi sau đó tuyệt tích. Người đời sau còn xuýt xoa nói đây là họa yêu quái đầu tiên ở Kiềm Đông, vì thế đặt tên là Xích Tán (1).”

(1) Xích Tán: Ô đỏ.

Giáo sư Bạch Kim đưa laptop đến, trên màn hình sáng rực có một tấm ảnh, trong tấm ảnh là một quyển sách được đóng bằng chỉ đã ngả vàng. Nó là một bức tranh vẽ Trung Quốc thời cổ đại, dân chúng trong tranh vô cùng sợ hãi chạy trốn nháo nhào, phía sau là một yêu quái cao đến tận mây. Đầu nó như một cái ky-hốt-rắc vô cùng to lớn, thân thể lại trắng tuột óm nhách như một cây sào, đôi mắt ti hí dài ngoằng. Tuy chỉ là bản vẽ phác thảo nhưng lại giống như in khiến người ta nhìn thấy mà khiếp sợ.

Thẩm Ngân Đăng chỉ nhìn thoáng qua rồi nói: “Đây là Xích Tán.”

53. Q.3 - Chương 6

Tên họ không giống, quê quán không giống, lúc trước chưa từng gặp gỡ, cũng không phải là chị em song sinh. Phân tích theo bất cứ góc độ nào, Thẩm Ngân Đăng và Trần Uyển đều không thể có liên quan gì đến nhau hết. Nhưng cô ta lại cực giống Trần Uyển.

Không phải là cực giống mà căn bản là một người, không chỉ dáng vẻ và giọng nói, ngay cả những hành động nhỏ thỉnh thoảng cũng giống y hệt với Trần Uyển. Ví như là lúc suy nghĩ sẽ hơi nghiêng đầu rồi khẽ cắn môi dưới, ví như khi cười sẽ vô thức đặt tay lên thái dương.

Cả người Tần Phóng đều hoảng hốt. Lý trí tự nói với mình là không thể nào, nhưng tình cảm lại không khống chế được. Trong lúc nói chuyện với Thẩm Ngân Đăng, đột nhiên mắt anh cay cay, vội vàng quay đầu đi hít sâu một hơi, rồi quay lại xin lỗi Thẩm Ngân Đăng: “Thật xin lỗi.”

Thẩm Ngân Đăng rất khéo hiểu lòng người, liên hệ với mấy câu Tần Phóng hỏi cô ta khi nãy, trong lòng cũng đoán ra vài phần: “Có phải tôi... rất giống với một người bạn rất thân của anh không?”

“Phải.”

“Cô ấy... đã bỏ đi? Hay là đã mất rồi?”

“Đã mất rồi.”

Nói xong ba chữ kia, lòng anh sôi trào, trước mắt đều mơ hồ. Bản thân anh cũng không rõ, chuyện đã qua nhiều năm vậy rồi, tại sao lại có thể thất thố trước mặt người khác như vậy? Thẩm Ngân Đăng khẽ thở dài, đưa khăn giấy cho anh. Cô ta do dự nhiều lần mới đưa tay lên, hình như muốn vỗ vai anh an ủi.

Nhưng tay vừa chạm vào áo Tần Phóng thì đột nhiên hơi có cảm giác không ổn. Lúc cô ta ngẩng đầu lên bắt gặp nụ cười như có như không của Tư Đằng. Còn Nhan Phúc Thụy lúng túng đứng bên cạnh, miệng há ra còn to hơn cái muỗi.

Dĩ nhiên Tư Đằng không có hăng hái tiễn Nhan Phúc Thụy ra khỏi cửa. Cô chỉ thắc mắc hình như này giờ không thấy Tần Phóng đâu cả. Nhan Phúc Thụy thật thà nhìn mặt đoán ý, vội giải thích nghi vấn của cô: “Tần Phóng đang nói chuyện với Thẩm tiểu thư ở bên ngoài.”

Thẩm tiểu thư? Thẩm Ngân Đăng à? Cô ta tìm Tần Phóng làm gì?

Đầu tiên Nhan Phúc Thụy cảm thấy không có gì, nhưng khi thấy sắc mặt Tư Đằng không tốt mới nhớ ra hai bên đối địch. Thẩm Ngân Đăng không thông báo với Tư Đằng đã lên hẹn gặp Tần Phóng quả thật là có chút không thích đáng. Ông vội vàng đi theo giải thích liên miên với Tư Đằng: Tư Đằng tiểu thư đừng suy nghĩ nhiều. Hai người họ quả thật không quen nhau, trước đây chưa từng gặp nhau. Tần Phóng còn bảo tôi chụp hình Thẩm Ngân Đăng để cậu ta biết mặt mũi nữa kìa.

Vừa mở cửa ra, tình cảnh này thật sự gây bất ngờ. Tư Đằng khoanh tay, tựa người vào khung cửa, hỏi Nhan Phúc Thụy: “Không quen à? Đây là gương vỡ lại lành hay là mới gặp như đã quen thân vậy?”

Thẩm Ngân Đăng không ngờ sẽ gặp Tư Đằng trong tình huống này. Cô ta hơi sững sờ trong chốc lát, gương mặt nhanh chóng sầm xuống, cảm hận không hề che giấu trong ánh mắt. Sau khi nhìn nhau trong giây lát, cô ta nói với Tần Phóng: “Tạm biệt.”

Cô ta nói xong rồi quay người bỏ đi, nhưng chưa được hai bước phía sau đã vang lên tiếng Tư Đằng: “Khoan đã.”

Thẩm Ngân Đăng cứng đờ, đứng tại chỗ trong giây lát rồi cắn răng quay người lại: “Chuyện gì?”

Tư Đằng không để ý cô ta, đôi mắt sáng quắc bình tĩnh nhìn Nhan Phúc Thụy: “Ông trở về nói với quan chủ Thương Hồng. Hai bên không tính là kẻ tử thù, nhưng cũng không phải là bạn bè. Chưa thông qua tôi đã hẹn thuộc hạ tôi ra ngoài nói chuyện riêng hình như là không hay lắm. Động Ma Cô tuy không phải là dòng dõi thư hương gì, nhưng cũng không đến nỗi không có gia giáo đến mức này, ngay cả lễ phép cơ bản nhất cũng không biết.”

Thẩm Ngân Đăng biết cô cố ý chế nhạo mình, quyết định không thêm đáp trả, chỉ cười khẩy.

“Đến cửa nhà tôi, giẫm lên địa bàn của tôi, đã không đưa thiệp, không chào hỏi cũng tạm bỏ qua đi. Nhưng thấy mặt tôi rồi mà còn quay người bỏ đi là không được. Dù gì tôi và Thẩm Thúy Kiều từng ngồi cùng bàn uống trà, cũng có thể xem như là trưởng bối. Bất kể Thẩm Ngân Đăng cúi đầu kêu tôi một tiếng bà cố cũng không có gì quá đáng.”

Thẩm Ngân Đăng hất cằm, cười khẩy ra tiếng.

“Còn nữa, có chút chuyện cần chuyển lời đến Thẩm tiểu thư. Nghe nói cô ta và tôi có thù oán, chắc là luôn canh cánh trong lòng muốn báo thù. Nhưng mà trước khi báo thù mời Thẩm tiểu thư đọc nhiều chuyện danh nhân và sử ký một chút. Người xưa có nói: Lòng có chí lớn nhưng ngoài mặt vẫn bình thường mới có thể công thành danh toại. Câu Tiễn muốn phục quốc thành công cốt bởi ông ta nén được cơn giận, phép tắc chu toàn, vẻ mặt bình tĩnh. Chứ nếu ông ta giống như Thẩm tiểu thư, vừa thấy Ngô Vương đã hăng máu thì Ngô Vương đã sớm móc mắt ông ta cho chó ăn rồi.”

Tần Phóng có chút khó xử. mấy lần định khuyên nhưng nghĩ đến tính tình của Tư Đằng, anh biết mình mà mở miệng chỉ càng đổ dầu vào lửa thêm thôi. Nên anh thầm thở dài mà không nói gì. Cuối cùng Thẩm Ngân Đăng không nhịn được nữa, hỏi Tư Đằng: “Cô nói xong chưa?”

Tư Đằng gật đầu với Nhan Phúc Thụy: “Đạo trưởng Nhan đi thông thả, không tiễn.”

Trở vào sân, Tư Đằng ngồi xuống ghé dựa ở hành lang, ra hiệu Tần Phóng ngồi đối diện: “Không có gì muốn nói với tôi à?”

Tần Phóng không biết làm sao: “Tư Đằng, không phải nghiêm trọng như cô nghĩ đâu...”

Tư Đằng ngắt lời anh: “Tôi cũng biết thời đại của cậu có rất nhiều phép tắc không cần giữ, nhưng hai chữ kiêng dè vốn vẫn nên nhớ kỹ. Quan hệ của tôi và đạo môn đang trong giai đoạn nhạy cảm, về tình về lý cậu không nên lén lút gặp gỡ Thẩm Ngân Đăng.”

Cô còn nói: “Hôm nay tôi diễn tuồng này đương nhiên có nguyên nhân của nó. Tôi nghĩ mãi không ra cậu đã từng gặp Thẩm Ngân Đăng lúc nào. Ngoại trừ hôm đó ở nhà hàng tôi để cậu đuổi theo cô ta, cậu thấy mặt cô ta xong nhưng trở lại cũng không nói với tôi gì hết. Tại sao vậy?”

Ngày đó không nói với cô là vì thoáng nhìn cô ta khá giống với Trần Uyển, trong lòng anh hoảng hốt, nhất thời quỷ thần xui khiến nên giấu cô. Cũng không biết đầu óc Tư Đằng phát triển thế nào, từ đầu đến cuối anh đều không bắt được một câu nào hết, vẫn phải nói thật với cô là tốt hơn.

Tần Phóng quyết định không đối gạt cô: “Cái cô Thẩm Ngân Đăng kia giống hệt với ... Trần Uyển, bạn gái đầu tiên của tôi.”

Đôi khi phụ nữ còn không hiểu được trọng điểm hướng chỉ là yêu nữ: “Cậu đã sắp kết hôn rồi mà còn nhớ bạn gái trước à?”

“Không phải... Trần Uyển đã chết nhiều năm rồi...”

Vừa nói như vậy cô đã hiểu ra ngay, Tư Đằng suy nghĩ một chút: “Giống nhau như đúc hả?”

“Giống y hệt.”

“Tôi không bao giờ tin cõi đời này có hai người giống hệt nhau. Hoặc là cùng một người, hoặc là sinh đôi. Cho dù là phim trên tivi cũng có chiếu hai người giống nhau như đúc cuối cùng cũng do một mẹ sinh ra thôi.”

Tần Phóng hơi khó chịu khẽ nói: “Thật sự giống hệt nhau. Tình huống cô nói tôi đã hỏi Thẩm tiểu thư rồi, chính cô ta cũng nói không phải. Nhưng mà... tôi thấy thật sự rất giống. Có điều tôi thừa nhận cô nói đúng, vẫn nên kiêng dè. Cô ta và Trần Uyển không phải một người, sau này tôi tránh gặp cô ta là được rồi.”

Ngược lại Tư Đằng cười rộ lên: “Đừng, hai việc đó khác nhau.”

Tần Phóng vừa nói thế cô đã hiểu ngay. Cô ta giống hệt với người yêu đầu tiên của anh, nên trong lòng xốn xang cũng là bình thường. Dù sao An Mạn bị loại là chắc chắn, nếu Tần Phóng bắt đầu cuộc tình mới thì nảy sinh tình cảm đặc biệt với Thẩm Ngân Đăng cũng hợp lý thôi. Ngược lại nếu anh đối xử bình tĩnh lạnh nhạt với cô ta mới là đáng nghi ngờ. Hơn nữa, nếu anh thật sự thích Thẩm Ngân Đăng thì có kiềm nén được không? Chỉ sợ là càng cấm càng lao vào, lửa tình càng bùng cháy mãnh liệt hơn.

“Tôi không xen vào chuyện của cậu và Thẩm Ngân Đăng. Chỉ có hai chuyện thôi, một là cậu cẩn thận mồm miệng, biết cái gì nên nói, cái gì không nên nói. Hai là nếu thật sự hẹn hò với Thẩm Ngân Đăng thì chọn nơi kín đáo đừng để tôi nhìn thấy. Tuy con người tôi rộng lượng nhưng nhìn thấy cô ta cả ngày sưng cò như vậy trong lòng tôi cũng không vui.”

Nói xong cô cũng không quan tâm Tần Phóng đang trở mặt ghen lời thế nào, đứng dậy đi thẳng về phòng. Tần Phóng đang thăm thẳm may mắn, cuối cùng bão táp đã trôi qua thì Tư Đằng không nhịn được quay đầu lại nói: “Dù giống hệt nhau thì cũng chỉ là một người giống với bạn gái đầu tiên của cậu thôi. Cậu vẫn phải theo...”

Trong tầm mắt là hành lang mờ tối, ánh đèn vàng mờ mờ, Tần Phóng khẽ cúi đầu đứng trong ánh sáng, trên khóe môi vương nụ cười nhạt. Giống như là không biết làm sao, lại tựa như hồn nhiên không để trong lòng. Kỳ lạ, hằng ngày nhìn anh chỉ cảm thấy bình thường, duy chỉ có giờ khắc này cô như choáng tỉnh khỏi cơn mê, anh cực giống một người.

Tư Đằng bỗng dưng im bặt.

Đợi rất lâu không thấy câu sau, Tần Phóng ngẩng đầu nhìn cô: “Theo cái gì?”

“Đừng nhúc nhích.”

Tần Phóng giật mình vì cô đột ngột lên tiếng. Tư Đằng đứng cách anh hơn một mét, sắc mặt kỳ lạ khôn tả, bảo anh: “Đầu cúi thấp một chút.”

Có ý gì? Trong lòng Tần Phóng tràn ngập nghi ngờ, nhưng vẫn cúi đầu xuống thấp.

“Mặt quay qua phải, qua phải chút nữa.”

“Cầm rút vào một chút, đừng lộ ra vẻ mặt gì khác...”

...

Sau vài phen làm kiểu, Tần Phóng mang máng thấy có gì đó không đúng: “Cô sao vậy?”

Tư Đằng nhìn thẳng vào anh, hiếm khi chần chừ, thật lâu sau mới hỏi anh: “Tôi nhớ cậu đã nói cậu là người Hàng Châu phải không?”

“Ừ, Hàng Châu.”

“Vậy, tổ tiên cậu trước đây có ai đến Thanh Thành không?”

Thẩm Ngân Đăng tức giận vô cùng, suốt quãng đường cô ta đi rất nhanh. Nhan Phúc Thụy chạy theo phía sau, sắp đến khách sạn mới dám nói chuyện với cô ta.

- “Thẩm tiểu thư, tôi biết trong lòng cô không thoải mái, đổi ngược lại là tôi cũng vậy thôi...”

- “Cô cũng đừng thêm so đo với yêu quái...”

- “Lúc tôi gặp mặt Tư Đằng đã nói cô ta nguyên rửa động Ma Cô của cô như vậy là không đúng. Nào ngờ cô ta nói nguyên rửa thì sao, nhiều đạo môn như vậy cô ta không nguyên rửa ai chỉ nguyên rửa động Ma Cô tất nhiên là vì động Ma Cô không tốt rồi. Lời nguyền biện như vậy mà cô ta cũng nói ra cho được...”

Đột nhiên Thẩm Ngân Đăng dừng bước. Nhan Phúc Thụy không để ý suýt nữa đã đâm sầm vào người Thẩm Ngân Đăng.

“Cô ta thừa nhận cô ta đã nguyên rửa động Ma Cô?”

“Đúng vậy, cô ta nói dám làm dám chịu, không có gì phải lấp liếm.”

Thẩm Ngân Đăng sửng sốt thật lâu, dường như có chút khó tin, khẽ nói một câu: “Sao cô ta lại thừa nhận chứ?”

Nhan Phúc Thụy không rõ Thẩm Ngân Đăng hỏi như vậy có ý gì. Tại sao không thừa nhận? Cô ta làm dĩ nhiên cô ta nhận, có gì không đúng sao?

Ông muốn hỏi Thẩm Ngân Đăng nhưng còn chưa kịp cất lời thì phía sau đã vang lên tiếng nói của chân nhân Trương Thiếu Hoa: “Thẩm tiểu thư, tất cả mọi người đang đợi cô.”

Trước sau như một, Nhan Phúc Thụy vẫn không được tham gia “hội nghị”, chỉ có thể tha thiết mong chờ nhìn vào cánh cửa phòng quan chủ Thương Hồng đóng kín vô tình.

Còn chưa đến giờ ngủ, Nhà Ngói đang coi phim hoạt hình trong phòng, léo nhéo rất ồn ào. Nhan Phúc Thụy đi tìm Vương Càn Khôn tán gẫu. Tuy Vương Càn Khôn là người đạo môn, nhưng bởi vì chỉ là đệ tử nên cũng không được tham gia hội nghị giống như ông.

Kỳ lạ, Vương Càn Khôn uể oải không có tinh thần, sau khi mời Nhan Phúc Thụy vào phòng liền nằm lên giường thư giãn gân cốt. Qua một hồi lại làm vật lý trị liệu, đầu ngón tay nhấn nhá vào mấy huyệt đạo. Lại kể mấy công việc hôm nay quan chủ Thương Hồng sắp xếp, bảo sư huynh đang trông giữ núi Võ Đang gửi mấy quyển “Yêu Chí”, “Địa Phương Dị Chí” đến đây. Sau khi quan chủ Thương Hồng xem xong bảo anh ta đọc toàn bộ quyển “Điềm Kiềm Yêu Chí”, trong đó có rất nhiều yêu quái nổi tiếng ở Kiềm Đông.

Còn có người ghi chép về yêu quái sao? Vậy có phải Tư Đằng được liệt vào “Thanh Thành Yêu Chí” không? Nhan Phúc Thụy thuận miệng hỏi anh ta: “Vậy có yêu quái nào lợi hại không?”

“Có.”

Vương Càn Khôn nhất thời hăng hái, ngồi bật dậy khỏi giường: “Mùa thu năm Khang Hi bốn mươi hai, Kiềm Đông xuất hiện một yêu quái to lớn, nghe nói đội trời đạp đất, che khuất cả bầu trời, hình dáng như cái ô. Mỗi lần băng rừng vượt biển tất nhiên đã thương vô số người, máu chảy thành sông. Sau đó bị động Ma Cô đứng ra truyền tin đến núi Võ Đang, Thanh Thành, Long Hồ, Tề Vân, lại xin cao nhân trợ giúp chặt được một tay của yêu quái. Yêu quái này bị thương nặng như thế rồi sau đó tuyệt tích. Người đời sau còn xuýt xoa nói đây là họa yêu quái đầu tiên ở Kiềm Đông, vì thế đặt tên là Xích Tán (1).”

(1) Xích Tán: Ô đỏ.

Giáo sư Bạch Kim đưa laptop đến, trên màn hình sáng rực có một tấm ảnh, trong tấm ảnh là một quyển sách được đóng bằng chỉ đã ngả vàng. Nó là một bức tranh vẽ Trung Quốc thời cổ đại, dân chúng trong tranh vô cùng sợ hãi chạy trốn nháo nhào, phía sau là một yêu quái cao đến tận mây. Đầu nó như một cái ky-hốt-rắc vô cùng to lớn, thân thể lại trắng tuột óm nhách như một cây sào, đôi mắt ti hí dài ngoằng. Tuy chỉ là bản vẽ phác thảo nhưng lại giống như in khiến người ta nhìn thấy mà khiếp sợ.

Thẩm Ngân Đăng chỉ nhìn thoáng qua rồi nói: “Đây là Xích Tán.”

54. Q.3 - Chương 7

Tần Phóng nhấn mạnh với Tư Đằng không dưới năm lần rằng: Nhà tôi đời đời ở Hàng Châu, ba tôi, ông nội tôi, ông nội của ba tôi, ai ai cũng nề nếp, cao lắm chỉ đi du lịch đến Thượng Hải, chưa bao giờ đến Thanh Thành.

Vì cường điệu, anh còn nói thêm bằng tiếng Anh: Never.

Lời này dĩ nhiên không phải là thật, anh đã từng nói với Tư Đằng nguyên nhân mình và An Mạn đến Nang Khiêm, ông cố bà cố anh từ Thanh Hải đến Hàng Châu, gần như là vượt qua nửa chiều dài đất nước, làm sao có thể “cao lắm chỉ đến Thượng Hải”. Có điều anh không phí sức nghĩ đến chuyện này, tất cả khả năng đều dùng từ Never để che đậy toàn bộ.

Tư Đằng lắng nghe nghiêm túc, còn liên tiếp gật đầu, giống như là tiếp thu ý kiến của anh. Tần Phóng còn chưa kịp thở phào đã bị cô nói ra một câu làm nghẹn họng: “Cần gì nói nhảm nhiều như vậy, lấy hình ra xem thử đi.”

Thực ra nhà Tần Phóng thật sự có hình, là căn nhà ngói cũ ở nông thôn Hàng Châu. Khi còn bé Tần Phóng đã xem qua, trên bức tường loang lổ cũ kỹ có treo khung hình kiềng, chắc là chụp ở tiệm. Ông cố mập mạp mặc trường bào và áo khoác ngoài đang chấp tay cười thật tươi, giống như một pho tượng Phật Di Lặc. Bà cố mặc bộ sườn xám cách tân, ôm đứa bé ngồi trên ghế, cố ý đưa hai chiếc vòng ngọc bích về phía máy chụp hình.

Trong thời kỳ đó, người có gia cảnh giàu một chút đều chụp hình như vậy, ngay cả tư thế cũng giống hệt nhau.

Tần Phóng tức giận: “Hình ở nhà cũ, cô muốn xem thì đi với tôi về Hàng Châu. Hình cũ trong nhà có đủ cả ông cố bà cố và cô dì chú bác, mặc sức mà xem.”

Anh không ngốc, một người phụ nữ hỏi thăm một người đàn ông với vẻ mặt và giọng điệu như vậy chắc chắn không đơn giản là bạn bè bình thường. Tính đúng thời gian đó, Tư Đằng vừa lúc thanh xuân mơn mớn, còn ông cố anh cũng đương độ hào hoa phong nhã -Nhưng nếu nói rằng ông cố anh và Tư Đằng từng yêu đương nhau thì đánh chết anh cũng không tin.

Tuy chưa từng gặp mặt ông cố, nhưng anh đã xem không ít hình. Ông cố vào độ tuổi trung niên mập ra như chiếc bánh trôi, khi cười lên mắt chỉ còn hai đường thẳng, thích hợp đóng vai mấy ông chủ trong phim. Điểm đáng khen duy nhất là tính tình rất tốt, hiếu kính cha mẹ, thương yêu anh em, bạn bè. Lẽ nào Tư Đằng vì tính cách cao quý đó của ông cố mà khom lưng sao? Hai chữ thôi: Tôi khinh.

“Cậu không có bạn bè thân thiết à, nhờ một người đến nhà cũ phục chế lại mấy tấm ảnh của ông cố cậu cho tôi xem là được rồi. À phải, thuận tiện cũng tìm luôn thư từ của ông ta đi, tôi muốn xem chữ ông ta.”

Cô thật đúng là không sợ phiền phức, Tần Phóng vô cùng tức giận, nhà cũ đã nhiều năm không có ai ở, trong nhà đã giăng đầy bụi bặm và màn nhện, làm phiền ai đi bây giờ? Nghĩ tới nghĩ lui chỉ có Đơn Chí Cương có thể giúp được bọn họ chuyện này.

Nghĩ đến Đơn Chí Cương, Tần Phóng bỗng nhớ ra. Thôi rồi, lúc này muốn cản anh ta đi theo dõi An Mạn, sau khi nhìn thấy Thẩm Ngân Đăng lại quên bồng chuyện quan trọng đó luôn.

Anh vội vàng gọi lại, cảm ơn trời đất, Đơn Chí Cương đã nhanh chóng bắt máy. Tiếng anh ta hơi rầu rĩ, nói rằng rõ ràng nhìn thấy An Mạn, nhưng trong bệnh viện quá đông người, sau khi rẽ vài vòng đã mất dấu.

Mất dấu thì mất dấu, Tần Phóng không muốn Đơn Chí Cương mạo hiểm, nghĩ đến đúng lúc có thể dùng yêu cầu của Tư Đằng để dẫn dắt lái anh ta qua chuyện khác. Anh nói với Đơn Chí Cương tạm hoãn chuyện An Mạn lại, có chuyện quan trọng hơn nhờ anh ta giúp đỡ.

Nghe xong câu “có chuyện quan trọng hơn”, Đơn Chí Cương như lọt vào sương mù: “Tần Phóng, chuyện phục chế hình tôi sẽ sắp xếp một người nào đó trong công ty đi là được. Nhưng An Mạn lừa cậu, vất vả lắm mới tìm được cô ta, không theo dõi kỹ cô ta chạy mất thì sao?”

Tần Phóng do dự.

Đơn Chí Cương nói có lý, lúc trước An Mạn còn ở Nang Khiêm, đột nhiên lại xuất hiện ở huyện Li, hành tung rất bất định, để lỡ lần này nói không chừng sẽ không tìm ra được nữa. Tần Phóng suy tính hồi lâu, cuối cùng đồng ý với việc cử người khác đi phục chế hình, nhưng vẫn dặn đi dặn lại Đơn Chí Cương: Theo dõi An Mạn từ đằng xa là được, nhất thiết đừng đến gần, hoàn cảnh cô ta hơi phức tạp, lỡ như truy đến cùng sợ rằng sẽ bất lợi với cậu, thậm chí là nguy hiểm đến tính mạng.

Đơn Chí Cương nói cho anh yên tâm: “Giữa anh em với nhau còn lần nữa làm gì. Yên tâm đi, tôi sẽ chú ý.”

Lời này thật đúng là ấm lòng. Mấy ngày nay như rơi vào hầm băng, mọi chuyện đều không như ý, có anh em đưa than sưởi ấm ngày tuyết rơi như vậy thật sự khiến người ta an tâm không ít. Đặt điện thoại xuống, thấy Tư Đằng cười nhạt mới nhớ ra mình quên không tránh cô, trong lòng anh rất khó chịu, đương muốn viện cớ trở về phòng ngủ thì Tư Đằng nói: “Tôi đã nói An Mạn này có vấn đề mà.”

Vâng, là cô mưu hay chức giỏi, nói ra tất trúng.

Tần Phóng tức giận, ngầm lườm cô một cái, nào ngờ bị cô nói thêm một câu: “Người bạn này của cậu cũng có vấn đề.”

Câu này là ý gì? Tần Phóng không rõ: “Chí Cương là anh em tốt với tôi từ nhỏ đến lớn, tình cảm bạn bè mười mấy năm, có vấn đề gì?”

Tư Đằng nói: “Hai người bạn cậu hợp tác mở công ty, cậu đã cả ngày không thấy bóng dáng, cậu ta cũng là một trong hai ông chủ nhưng không đứng ra quản lý công ty mà chạy đến chỗ hoang vu hẻo lánh tìm vị hôn thê giúp cậu. Có ông chủ như vậy, công ty còn chưa đóng cửa quả là sỉ nhục cho giới thương nghiệp.”

Cô còn nói: “Cậu cũng nói cho cậu ta biết chuyện phức tạp có thể nguy hiểm đến tính mạng. Đổi lại là người bình thường e là tránh còn không kịp, ngược lại cậu ta lại vô cùng tích cực là sao? Lẽ nào cậu ta yêu cậu à?”

Bị người ta phỏng đoán anh em mình như vậy đổi lại là ai cũng không vui nổi. Tần Phóng nói năng cũng không khách sáo: “Tư Đằng, bên cạnh cô không có bạn bè gì dĩ nhiên không hiểu được tình cảm bạn bè còn quý hơn cả tính mạng. Tôi chỉ thấy lạ là trong mắt cô An Mạn có vấn đề, tôi có vấn đề, ngay cả Đơn Chí Cương cũng có vấn đề. Cõi đời này có phải chỉ có mình cô là không có vấn đề hay không?”

Tư Đằng im lặng một lúc, qua hồi lâu cô ngẩng đầu nhìn Tần Phóng, sóng mắt lưu chuyển, khóe môi dần dần nhếch cười. Cô nói:

“Không, không, không. Trên đời này, có đôi khi ngay cả chính mình cũng không thể tin tưởng.”

Thẩm Ngân Đăng hỏi một câu: Tại sao muốn dùng Xích Tán?

Quan chủ Thương Hồng bật cười: Chuyện này còn phải hỏi sao.

Trong đám yêu quái Kiếm Đông, loại vô danh tiểu tốt căn bản là Tư Đằng chẳng thèm ngó đến. Còn về phần mấy yêu quái có máu mặt được ghi chép dài ngoằng trong trang sách... Làm ơn đi, bọn chúng vì sao bị ghi vào trong sách hả? Là bởi vì tác quái làm loạn khiến bị chú ý, bị thu phục, bị trấn áp, bị đánh tan thành mây khói chứ sao. Đối với Tư Đằng mà nói, yêu quái đã chết còn không bằng loại vô danh tiểu tốt. Chỉ có Xích Tán tiếng tăm lừng lẫy, kết quả chỉ là “mất đi một cánh tay, bị thương nặng và tuyệt tích”. Nói cách khác năm đó Xích Tán bị thương nặng bỏ chạy rất có thể đã im hơi lặng tiếng chết ở nơi hoang dã nào đó. Nhưng bởi vì chết không thấy xác nên có thể mang ra làm bia.

Bọn họ có thể hùng hồn nói với Tư Đằng tung tích Xích Tán lại xuất hiện, đang ở Kiếm Đông. Hơn nữa năm đó Xích Tán bị chặt đứt một cánh tay, muốn mọc ra lại phải tốn bao nhiêu lâu, bao nhiêu màu sắc và dưỡng chất như thế nào thì động Ma Cô đã ghi lại, đạo môn đã từng truyền lẫn nhau đọc, muốn làm giả chắc chắn có thể được. Hợp tình hợp lý như thế Thẩm tiểu thư có gì băn khoăn sao?

Thẩm Ngân Đăng miễn cưỡng cười nói: “Cứ vậy đi.”

Sắc mặt cô ta hơi khó coi, quan chủ Thương Hồng thấy được nhưng không hề hỏi trước mặt mọi người. Sau khi bàn bạc xong, ông cho những người khác trở về phòng mình, chỉ giữ một mình Thẩm Ngân Đăng lại. Thẩm Ngân Đăng do dự thật lâu mới nói: “Xích Tán này giống với Tư Đằng, đều có thù oán với động Ma Cô nhưng hận thù còn sâu sắc hơn cả Tư Đằng.”

Lời này không sai, lúc đó Xích Tán bị động Ma Cô bức đến đường cùng, nhưng thế thì sao chứ?

Xem ra quan chủ Thương Hồng không suy nghĩ cẩn thận lợi hại trong đó. Thẩm Ngân Đăng đành phải nói rõ: “Có lẽ là tôi buồn lo vô cớ, nhưng chuyện đời khó liệu, như một tháng trước ai có thể nghĩ đến Tư Đằng đã chết mấy chục năm còn sống lại chứ? Chuyện trên đời này đã qua rồi đừng nên nhắc lại. Lão quan chủ đừng cười tôi lo sợ không đâu, kể từ khi thấy hình Xích Tán trong lòng tôi đã bất an. Trong sâu thẳm luôn cảm giác rằng... Xích Tán này giống như đang sống bên cạnh chúng ta vậy.”

Quan chủ Thương Hồng trấn an cô ta: “Cô mang thai nên nghi thần nghi quỷ quá rồi. Nào có cái gì vừa nhắc đến đã xuất hiện chứ. Xa không nói, nói đến đạo môn chúng ta đi, ba câu không ngoài Thái Thượng Lão Quân, Thái Vi Thiên Đế...”

Lời không nói hết, dù sao đều là người trong đạo môn, chỉ nên nói đến điểm thì dừng. Thẩm Ngân Đăng lúng túng cười: “Cũng không ai biết rõ cuộc vì sao Tư Đằng muốn tìm yêu quái. Tôi sợ Xích Tán thật sự chưa chết, đến lúc đó liên minh với Tư Đằng... Có lẽ tôi suy nghĩ nhiều rồi, tôi mang thai nên tâm trạng không ổn định, hơn nữa còn bị bóng ma lời nguyên đề nặng nên khó tránh khỏi thần hồn nát thần tính.”

Quan chủ Thương Hồng vỗ vỗ mu bàn tay cô ta, ý là muốn an ủi. Nhưng không biết tại sao tâm tư xúc động, thở dài nói một câu: “Nếu như quả thật Xích Tán này chưa chết, sớm muộn gì đạo môn chúng ta cũng sẽ phải quyết chiến với nó, định mệnh đã vậy rồi, nên tới sẽ tới, giống như năm đó...”

Giống như năm đó Tư Đằng ôm đứa trẻ bị ngộp chết cười ha ha, nói rằng: Các người hãy nhớ, tôi nhất định sẽ trở lại.

Năm đó Xích Tán cụt tay cùng đường, phải chăng cũng từng thề độc tương tự vậy sao?

Thẩm Ngân Đăng không ngờ quan chủ Thương Hồng lại đột nhiên hỏi như thế, cô ta rùng mình, im lặng một lúc lâu mới nói: “Đương nhiên không có rồi. Khi đó nó bị giới đạo môn đuổi giết, trốn đông trốn tây như chó nhà có tang, hận không thể nuốt sống động Ma Cô chúng tôi. Đúng là nó đã từng nói không ít lời ác độc như là nguyên rửa động Ma Cô chúng tôi tuyệt tử tuyệt tôn.”

Trong lòng quan chủ Thương Hồng giật thót, đột nhiên lóe lên ý nghĩ liên quan đến điều gì đó: “Thẩm tiểu thư, lời nguyên động Ma Cô các người có thể nào không phải do Tư Đằng mà là do Xích Tán không?”

Thẩm Ngân Đăng không hề suy nghĩ, quả quyết phủ nhận: “Không đâu.”

Nói xong mới phát giác ra mình trả lời quá độc đoán, thấy vẻ mặt quan chủ Thương Hồng hơi kinh ngạc, cô ta vội giải thích lòng vòng: “Chuyện lời nguyên này Nhan Phúc Thụy đã hỏi Tư Đằng, chính miệng cô ta đã thừa nhận.”

Đơn Chí Cương cử người rất đặc lực, hình phục chế được nhanh chóng gửi đến. Toàn cảnh bức tường, nào là chính diện, mặt trái, mặt phải đều phân loại và nén file gửi đến hộp thư của Tần Phóng.

Tần Phóng nghĩ cách tải xuống rồi in ra một xấp thật dày đưa cho Tư Đằng xem. Sắc trời đã tối, đèn dưới mái hiên bật sáng, hai người ngồi bên bàn lần lượt nhìn từng tấm một.

Đối với Tần Phóng mà nói, chuyện này giống như là nhìn lại bộ sử của gia tộc. Nhiều tổ tông thân thích anh chưa từng gặp mặt được miêu tả buồn vui giận dữ vô cùng sinh động. Thật không hiểu nổi thời gian là cái quái gì. Giống như ấn vào nút chụp máy chụp hình, tách một tiếng, thời đại đó không quay lại được nhưng hình ảnh những người này cứ thế mà lưu lại trong cuốn phim nhựa của bọn tóc vàng phương Tây.

Mà huyết thống huyết mạch lại là chuyện kỳ diệu biết bao. Từng đời từng đời, không có những người này thì sẽ không có anh. Nghĩ như thế, anh thấy hiện tại mỗi một người trên đường cũng là một kỳ tích hơn hàng vạn năm. Bởi vì mỗi người đều có thể ngược dòng huyết mạch kia...

Trong lúc nhất thời Tần Phóng cảm khái vô vàn, thấy anh sắp sửa đắm chìm vào chủ đề nhân loại đầy đàn, một câu nói của Tư Đằng đã kéo anh trở lại.

“Sao ông cố cậu lại mập đến vậy hả?”

55. Q.3 - Chương 7

Tần Phóng nhấn mạnh với Tư Đằng không dưới năm lần rằng: Nhà tôi đời đời đều ở Hàng Châu, ba tôi, ông nội tôi, ông nội của ba tôi, ai ai cũng nề nếp, cao lắm chỉ đi du lịch đến Thượng Hải, chưa bao giờ đến Thanh Thành.

Vì cường điệu, anh còn nói thêm bằng tiếng Anh: Never.

Lời này dĩ nhiên không phải là thật, anh đã từng nói với Tư Đằng nguyên nhân mình và An Mạn đến Nang Khiêm, ông cố bà cố anh từ Thanh Hải đến Hàng Châu, gần như là vượt qua nửa chiều dài đất nước, làm sao có thể “cao lắm chỉ đến Thượng Hải”. Có điều anh không phí sức nghĩ đến chuyện này, tất cả khả năng đều dùng từ Never để che đậy toàn bộ.

Tư Đằng lắng nghe nghiêm túc, còn liên tiếp gật đầu, giống như là tiếp thu ý kiến của anh. Tần Phóng còn chưa kịp thở phào đã bị cô nói ra một câu làm nghẹn họng: “Cần gì nói nhảm nhiều như vậy, lấy hình ra xem thử đi.”

Thực ra nhà Tần Phóng thật sự có hình, là căn nhà ngói cũ ở nông thôn Hàng Châu. Khi còn bé Tần Phóng đã xem qua, trên bức tường loang lổ cũ kỹ có treo khung hình kiềng, chắc là chụp ở tiệm. Ông cố mập mập mặc trường bào và áo khoác ngoài đang chấp tay cười thật tươi, giống như một pho tượng Phật Di Lặc. Bà cố mặc bộ sườn xám cách tân, ôm đứa bé ngồi trên ghế, cố ý đưa hai chiếc vòng ngọc bích về phía máy chụp hình.

Trong thời kỳ đó, người có gia cảnh giàu một chút đều chụp hình như vậy, ngay cả tư thế cũng giống hệt nhau.

Tần Phóng tức giận: “Hình ở nhà cũ, cô muốn xem thì đi với tôi về Hàng Châu. Hình cũ trong nhà có đủ cả ông cố bà cố và cô dì chú bác, mặc sức mà xem.”

Anh không ngờ, một người phụ nữ hỏi thăm một người đàn ông với vẻ mặt và giọng điệu như vậy chắc chắn không đơn giản là bạn bè bình thường. Tính đúng thời gian đó, Tư Đằng vừa lúc thanh xuân mơn morn, còn ông cố anh cũng đương độ hào hoa phong nhã -Nhưng nếu nói rằng ông cố anh và Tư Đằng từng yêu đương nhau thì đánh chết anh cũng không tin.

Tuy chưa từng gặp mặt ông cố, nhưng anh đã xem không ít hình. Ông cố vào độ tuổi trung niên mập ra như chiếc bánh trôi, khi cười lên mắt chỉ còn hai đường thẳng, thích hợp đóng vai mấy ông chủ trong phim. Điểm đáng khen duy nhất là tính tình rất tốt, hiếu kính cha mẹ, thương yêu anh em, bạn bè. Lẽ nào Tư Đằng vì tính cách cao quý đó của ông cố mà khom lưng sao? Hai chữ thôi: Tội khinh.

“Cậu không có bạn bè thân thiết à, nhờ một người đến nhà cũ phục chế lại mấy tấm ảnh của ông cố cậu cho tôi xem là được rồi. À phải, thuận tiện cũng tìm luôn thư từ của ông ta đi, tôi muốn xem chữ ông ta.”

Cô thật đúng là không sợ phiền phức, Tần Phóng vô cùng tức giận, nhà cũ đã nhiều năm không có ai ở, trong nhà đã giăng đầy bụi bặm và màn nhện, làm phiền ai đi bây giờ? Nghĩ tới nghĩ lui chỉ có Đơn Chí Cương có thể giúp được bọn họ chuyện này.

Nghĩ đến Đơn Chí Cương, Tần Phóng bỗng nhớ ra. Thôi rồi, lúc này muốn cản anh ta đi theo dõi An Mạn, sau khi nhìn thấy Thẩm Ngân Đăng lại quên bống chuyện quan trọng đó luôn.

Anh vội vàng gọi lại, cảm ơn trời đất, Đơn Chí Cương đã nhanh chóng bắt máy. Tiếng anh ta hơi rầu rĩ, nói rằng rõ ràng nhìn thấy An Mạn, nhưng trong bệnh viện quá đông người, sau khi rẽ vài vòng đã mất dấu.

Mất dấu thì mất dấu, Tần Phóng không muốn Đơn Chí Cương mạo hiểm, nghĩ đến đúng lúc có thể dùng yêu cầu của Tư Đằng để dẫn dắt lái anh ta qua chuyện khác. Anh nói với Đơn Chí Cương tạm hoãn chuyện An Mạn lại, có chuyện quan trọng hơn nhờ anh ta giúp đỡ.

Nghe xong câu “có chuyện quan trọng hơn”, Đơn Chí Cương như lọt vào sương mù: “Tần Phóng, chuyện phục chế hình tôi sẽ sắp xếp một người nào đó trong công ty đi là được. Nhưng An Mạn lừa cậu, vất vả lắm mới tìm được cô ta, không theo dõi kỹ cô ta chạy mất thì sao?”

Tần Phóng do dự.

Đơn Chí Cương nói có lý, lúc trước An Mạn còn ở Nang Khiêm, đột nhiên lại xuất hiện ở huyện Li, hành tung rất bất định, để lỡ lần này nói không chừng sẽ không tìm ra được nữa. Tần Phóng suy tính hồi lâu, cuối cùng đồng ý với việc cử người khác đi phục chế hình, nhưng vẫn dặn đi dặn lại Đơn Chí Cương: Theo dõi An Mạn từ đằng xa là được, nhất thiết đừng đến gần, hoàn cảnh cô ta hơi phức tạp, lỡ như truy đến cùng sợ rằng sẽ bất lợi với cậu, thậm chí là nguy hiểm đến tính mạng.

Đơn Chí Cương nói cho anh yên tâm: “Giữa anh em với nhau còn lần nữa làm gì. Yên tâm đi, tôi sẽ chú ý.”

Lời này thật đúng là ấm lòng. Mấy ngày nay như rơi vào hầm băng, mọi chuyện đều không như ý, có anh em đưa than sưởi ấm ngày tuyết rơi như vậy thật sự khiến người ta an tâm không ít. Đặt điện thoại xuống, thấy Tư Đằng cười nhạt mới nhớ ra mình quên không tránh cô, trong lòng anh rất khó chịu, đương muốn viện cớ trở về phòng ngủ thì Tư Đằng nói: “Tôi đã nói An Mạn này có vấn đề mà.”

Vâng, là cô mưu hay chước giỏi, nói ra tất trúng.

Tần Phóng tức giận, ngẫm lờm cô một cái, nào ngờ bị cô nói thêm một câu: “Người bạn này của cậu cũng có vấn đề.”

Câu này là ý gì? Tần Phóng không rõ: “Chí Cương là anh em tốt với tôi từ nhỏ đến lớn, tình cảm bạn bè mười mấy năm, có vấn đề gì?”

Tư Đằng nói: “Hai người bọn cậu hợp tác mở công ty, cậu đã cả ngày không thấy bóng dáng, cậu ta cũng là một trong hai ông chủ nhưng không đứng ra quản lý công ty mà chạy đến chỗ hoang vu hẻo lánh tìm vị hôn thê giúp cậu. Có ông chủ như vậy, công ty còn chưa đóng cửa quả là sỉ nhục cho giới thương nghiệp.”

Cô còn nói: “Cậu cũng nói cho cậu ta biết chuyện phức tạp có thể nguy hiểm đến tính mạng. Đổi lại là người bình thường e là tránh còn không kịp, ngược lại cậu ta lại vô cùng tích cực là sao? Lẽ nào cậu ta yêu cậu à?”

Bị người ta phỏng đoán anh em mình như vậy đổi lại là ai cũng không vui nổi. Tần Phóng nói năng cũng không khách sáo: “Tư Đằng, bên cạnh cô không có bạn bè gì dĩ nhiên không hiểu được tình cảm bạn bè còn quý hơn cả tính mạng. Tôi chỉ thấy lạ là trong mắt cô An Mạn có vấn đề, tôi có vấn đề, ngay cả Đơn Chí Cương cũng có vấn đề. Cõi đời này có phải chỉ có mình cô là không có vấn đề hay không?”

Tư Đằng im lặng một lúc, qua hồi lâu cô ngẩng đầu nhìn Tần Phóng, sáng mắt lưu chuyển, khóe môi dần dần nhoen cười. Cô nói:

“Không, không, không. Trên đời này, có đôi khi ngay cả chính mình cũng không thể tin tưởng.”

Thẩm Ngân Đăng hỏi một câu: Tại sao muốn dùng Xích Tán?

Quan chủ Thương Hồng bật cười: Chuyện này còn phải hỏi sao.

Trong đám yêu quái Kiềm Đông, loại vô danh tiểu tốt căn bản là Tư Đằng chẳng thèm ngó đến. Còn về phần mấy yêu quái có máu mặt được ghi chép dài ngoằng trong trang sách... Làm ơn đi, bọn chúng vì sao bị ghi vào trong sách hả? Là bởi vì tác quái làm loạn khiến bị chú ý, bị thu phục, bị trấn áp, bị đánh tan thành mây khói chứ sao. Đối với Tư Đằng mà nói, yêu quái đã chết còn không bằng loại vô danh tiểu tốt. Chỉ có Xích Tán tiếng tăm lừng lẫy, kết quả chỉ là “mất đi một cánh tay, bị thương nặng và tuyệt tích”. Nói cách khác năm đó Xích Tán bị thương nặng bỏ chạy rất có thể đã im hơi lặng tiếng chết ở nơi hoang dã nào đó. Nhưng bởi vì chết không thấy xác nên có thể mang ra làm bia.

Bọn họ có thể hùng hồn nói với Tư Đằng tung tích Xích Tán lại xuất hiện, đang ở Kiềm Đông. Hơn nữa năm đó Xích Tán bị chặt đứt một cánh tay, muốn mọc ra lại phải tốn bao nhiêu lâu, bao nhiêu màu sắc và dưỡng chất như thế nào thì động Ma Cô đã ghi lại, đạo môn đã từng truyền lẫn nhau đọc, muốn làm giả chắc chắn có thể được. Hợp tình hợp lý như thế Thẩm tiểu thư có gì băn khoăn sao?

Thẩm Ngân Đăng miễn cưỡng nói: “Cứ vậy đi.”

Sắc mặt cô ta hơi khó coi, quan chủ Thương Hồng thấy được nhưng không hề hỏi trước mặt mọi người. Sau khi bàn bạc xong, ông cho những người khác trở về phòng mình, chỉ giữ một mình Thẩm Ngân Đăng lại. Thẩm Ngân Đăng do dự thật lâu mới nói: “Xích Tán này giống với Tư Đằng, đều có thù oán với động Ma Cô nhưng hận thù còn sâu sắc hơn cả Tư Đằng.”

Lời này không sai, lúc đó Xích Tán bị động Ma Cô bức đến đường cùng, nhưng thế thì sao chứ?

Xem ra quan chủ Thương Hồng không suy nghĩ cẩn thận lợi hại trong đó. Thẩm Ngân Đăng đành phải nói rõ: “Có lẽ là tôi buồn lo vô cớ, nhưng chuyện đời khó liệu, như một tháng trước ai có thể nghĩ đến Tư Đằng đã chết mấy chục năm còn sống lại chứ? Chuyện trên đời này đã qua rồi đừng nên nhắc lại. Lão quan chủ đừng cười tôi lo sợ không đâu, kể từ khi thấy hình Xích Tán trong lòng tôi đã bất an. Trong sâu thẳm luôn cảm giác rằng... Xích Tán này giống như đang sống bên cạnh chúng ta vậy.”

Quan chủ Thương Hồng trấn an cô ta: “Cô mang thai nên nghi thần nghi quỷ quá rồi. Nào có cái gì vừa nhắc đến đã xuất hiện chứ. Xa không nói, nói đến đạo môn chúng ta đi, ba câu không ngoài Thái Thượng Lão Quân, Thái Vi Thiên Đế...”

Lời không nói hết, dù sao đều là người trong đạo môn, chỉ nên nói đến điểm thì dừng. Thẩm Ngân Đăng lúng túng cười: “Cũng không ai biết rõ cuộc vì sao Tư Đằng muốn tìm yêu quái. Tôi sợ Xích Tán thật sự chưa chết, đến lúc đó liên minh với Tư Đằng... Có lẽ tôi suy nghĩ nhiều rồi, tôi mang thai nên tâm trạng không ổn định, hơn nữa còn bị bóng ma lời nguyên đề nặng nên khó tránh khỏi thần hồn nát thần tính.”

Quan chủ Thương Hồng vỗ vỗ mu bàn tay cô ta, ý là muốn an ủi. Nhưng không biết tại sao tâm tư xúc động, thở dài nói một câu: “Nếu như quả thật Xích Tán này chưa chết, sớm muộn gì đạo môn chúng ta cũng sẽ phải quyết chiến với nó, định mệnh đã vậy rồi, nên tới sẽ tới, giống như năm đó...”

Giống như năm đó Tư Đằng ôm đứa trẻ bị ngộp chết cười ha ha, nói rằng: Các người hãy nhớ, tôi nhất định sẽ trở lại.

Năm đó Xích Tán cụt tay cùng đường, phải chăng cũng từng thề độc tương tự vậy sao?

Thẩm Ngân Đăng không ngờ quan chủ Thương Hồng lại đột nhiên hỏi như thế, cô ta rùng mình, im lặng một lúc lâu mới nói: “Đương nhiên không có rồi. Khi đó nó bị giới đạo môn đuổi giết, trốn đông trốn tây như chó nhà có tang, hận không thể nuốt sống động Ma Cô chúng tôi. Đúng là nó đã từng nói không ít lời ác độc như là nguyên rửa động Ma Cô chúng tôi tuyệt tử tuyệt tôn.”

Trong lòng quan chủ Thương Hồng giật thót, đột nhiên lóe lên ý nghĩ liên quan đến điều gì đó: “Thẩm tiểu thư, lời nguyên động Ma Cô các người có thể nào không phải do Tư Đằng mà là do Xích Tán không?”

Thẩm Ngân Đăng không hề suy nghĩ, quả quyết phủ nhận: “Không đâu.”

Nói xong mới phát giác ra mình trả lời quá độc đoán, thấy vẻ mặt quan chủ Thương Hồng hơi kinh ngạc, cô ta vội giải thích lòng vòng: “Chuyện lời nguyện này Nhan Phúc Thụy đã hỏi Tư Đằng, chính miệng cô ta đã thừa nhận.”

Đơn Chí Cương cử người rất đắc lực, hình phục chế được nhanh chóng gửi đến. Toàn cảnh bức tường, nào là chính diện, mặt trái, mặt phải đều phân loại và nén file gửi đến hộp thư của Tần Phóng.

Tần Phóng nghĩ cách tải xuống rồi in ra một xấp thật dày đưa cho Tư Đằng xem. Sắc trời đã tối, đèn dưới mái hiên bật sáng, hai người ngồi bên bàn lần lượt nhìn từng tấm một.

Đối với Tần Phóng mà nói, chuyện này giống như là nhìn lại bộ sử của gia tộc. Nhiều tổ tông thân thích anh chưa từng gặp mặt được miêu tả buồn vui giận dữ vô cùng sinh động. Thật không hiểu nổi thời gian là cái quái gì. Giống như ấn vào nút chụp máy chụp hình, tách một tiếng, thời đại đó không quay lại được nhưng hình ảnh những người này cứ thế mà lưu lại trong cuốn phim nhựa của bọn tóc vàng phương Tây.

Mà huyết thống huyết mạch lại là chuyện kỳ diệu biết bao. Từng đời từng đời, không có những người này thì sẽ không có anh. Nghĩ như thế, anh thấy hiện tại mỗi một người trên đường cũng là một kỳ tích hơn hàng vạn năm. Bởi vì mỗi người đều có thể ngược dòng huyết mạch kia...

Trong lúc nhất thời Tần Phóng cảm khái vô vàn, thấy anh sắp sửa đắm chìm vào chủ đề nhân loại đầy đàn, một câu nói của Tư Đằng đã kéo anh trở lại.

“Sao ông cố cậu lại mập đến vậy hả?”

56. Q.3 - Chương 8

Tần Phóng sầm mặt: “Thời đại đó, tướng mập là gia cảnh giàu có.”

“Vậy ai mập nhất là có thể làm hoàng đế rồi, nói theo cậu thì chỉ có heo mới làm hoàng đế được thôi.”

Quy luật gì vậy hả? Đúng là cái loại yêu quái không có đạo đức, ngang ngược càn quấy, nói năng không biết kiêng kỵ. Tần Phóng gom xoành xoạch hết tất cả các bức ảnh lại, không để lại cho Tư Đằng một tấm nào: “Tư Đằng, cô nói tôi không sao, những người này đều là bề trên của tôi, cô là yêu quái dân tộc Trung Hoa thì cũng nên kế thừa phẩm chất tốt đẹp của dân tộc Trung Hoa. Nếu cô không tôn trọng họ, nói bậy nói bạ thì cô đừng xem nữa.”

Tư Đằng cau mày nhìn Tần Phóng rất lâu, miễn cưỡng đồng ý. Cô cầm lại mấy tấm hình khi nãy, nhìn rồi lại nhìn với vẻ mặt bị đè nén vì không được phê phán cho thỏa. Một lát sau, cô nhìn Tần Phóng nói: “Quả nhiên là thời hiện đại tốt hơn, dinh dưỡng hoàn thiện, đời sau đẹp hơn đời trước. Nhất là cậu, đáng vẻ như đột biến gen vậy.”

Cái này gọi là tiếng người sao?

Tư Đằng không để ý đến Tần Phóng sa sầm mặt, cứ thế tiếp tục xem hình, qua một hồi cầm hai tấm lên: “Đây là hai tấm hình chụp mặt chính và mặt sau phải không?”

Chắc vậy, mỗi một tấm cấp dưới kia đều chụp vài góc độ. Hai tấm này, một tờ là P4 chính, một tờ là P4 sau, đại biểu cho tấm hình thứ tư mặt chính và mặt sau.

Đó là hình ông cố và bà cố Tần Phóng ôm đứa con trai, cũng chính là ông nội của Tần Phóng, chụp một tấm ảnh gia đình trong cảnh cầu Đoạn Kiều động tuyết bên Tây Hồ. Rất nhiều người chưa từng đi qua đều cho rằng cầu Đoạn Kiều chính là cây cầu gãy làm hai nửa. Thật ra thì có một cách nói là vào mùa đông tuyết rơi, bên kia cầu được ánh mặt trời chiếu tan tuyết, nhưng sau lưng tuyết vẫn đọng bằng bạc, nhìn từ nơi xa thấy cầu Đoạn Kiều giống như bị gãy. Hiển nhiên người chụp ảnh cho gia đình ông cố Tần Phóng am hiểu rất rõ đạo lý này. Nhìn từ góc độ hình ảnh, đúng là giống như cây cầu “gãy”. Ông cố Tần Phóng nắm cổ tay nhỏ bé của con trai với mặt mày rạng rỡ, cảnh sắc vui vẻ đầm ấm.

Phía sau đề hàng chữ: Mùa đông năm 1946, đưa vợ và con du ngoạn Tây Hồ, đi cùng còn có bạn Bạch Anh, cao hứng mà đến, tận hứng mà về.

Tư Đằng nhìn hồi lâu, rồi cuộc hoàn toàn chấm dứt tưởng tượng về ông cố của Tần Phóng.

Cô nói: Chữ của ông cố cậu thật là giống hệt như gà bới.

Tư Đằng vốn cho kỳ hạn ba ngày, sau đó lại gia hạn cho thêm vài ngày để “lấy bằng chứng”. Trong thời gian này, quan chủ Thương Hồng đã đến một lần, lúc Tần Phóng nghe thấy ông nói hai chữ Xích Tán, Tư Đằng thoáng sửng sốt, cô nói:

“Ồ, đó là tiền bối rồi.”

Sau khi quan chủ Thương Hồng rời đi, Tần Phóng hỏi Tư Đằng. Tư Đằng kể sơ qua tình huống của Xích Tán cho anh nghe, cô trầm ngâm nói:

“Nếu như năm đó Xích Tán không chết, từ năm Khang Hi đến giờ cũng có hơn ba trăm năm... Nó dốc lòng tu luyện quả thật là có thể biến thành yêu quái lần nữa. Hơn nữa nó đã trải qua thời loạn thế khá dài, loạn thế chết nhiều dễ dàng giúp Xích Tán tích tụ ác khí. Chỉ cần Thương Hồng có thể đưa ra được một chút chứng cứ thì chắc chắn phải đi Kiềm Đông rồi.”

Nghe nói cánh tay Xích Tán bị chặt đứt màu đỏ thẫm, lốm đốm trắng, mềm như bông, ba ngày đã rửa nát, hóa thành nước. Đất bị nhiễm nước đỏ đều trở thành đất chết, không có một ngọn cỏ nào sống nổi, kiến hay côn trùng mà vô tình bò ngang qua đều chết hết.

Đám người đạo môn có thể nói đã đưa ra được ý kiến rất tài tình. Một chiếc hộp đầy kín, bên trong là bùn đất lấy tại khu núi Kiềm Đông mà bùn đất này cần phải hôi thối vô cùng.

Rút kinh nghiệm lần trước, Tư Đằng vừa đặt ra yêu cầu mà trong vòng vài ngày đạo môn đã phát hiện ra Xích Tán, và lại còn lấy được chứng cứ thì ngay cả đứa trẻ ba tuổi cũng sẽ không tin. Cho nên thời gian phát hiện ra Xích Tán phải lùi về mấy tháng trước, lúc đó Thảm Ngân Đăng động Ma Cô vô tình gặp phải nó trên núi, liều sức nhưng không địch lại, lúc chạy trốn pháp khí vô tình gây thương tích nhẹ cho Xích Tán khiến một giọt máu nó rơi xuống đất. Đất trong cái hộp đầy kín này chính là đất đã ngấm máu của nó.

Quả nhiên là một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao. Một đám người túm tụm lại với nhau đã đưa ra một ý kiến gần như là không chê vào đâu được. Bản thân họ cũng muốn vỗ tay khen mình hay, chỉ có giáo sư Bạch Kim là xối ối người một thùng nước lạnh: “Biện pháp không tệ, nhưng mà bùn đất hôi thối có thể gạt được Tư Đằng hay không. Dù sao tôi vẫn giữ ý kiến nên trì hoãn.”

Đạo trưởng Mã Khưu Dương đang cao hứng, hoàn toàn không nghe lọt ý kiến của Bạch Kim: “Ông cha ta có nói, một lời nói dối có chín phần thật rất khó bị phát hiện. Chuyện này chúng ta làm giả giả thật thật mà. Không phải nhà Thảm tiểu thư ở Kiềm Đông ư. Nhờ người nhà lấy đất ở vùng núi đó cấp tốc chuyển đến bằng đường máy bay. Về phần mùi hôi thối, yêu tinh yêu quái đều là giống cỏ cây thụ quái. Nếu ăn thịt người thì trong mùi hôi thối nhất định cũng có mùi máu thịt thối rữa, chúng ta cứ tìm vài loại động vật thực vật thối rữa trộn thêm vào. Đừng quên là Xích Tán đã tuyệt tích vào năm Khang Hi bốn mươi hai, mà Tư Đằng mới biến thành yêu năm 1910, hai yêu quái này trước nay chưa từng đụng độ, máu Xích Tán là mùi gì làm sao Tư Đằng biết được.”

Giáo sư Bạch Kim cười khẩy: “Nhưng anh cũng đừng quên, hai người này đều là yêu quái, giữa yêu quái với nhau có lẽ có chỗ tương thông. Nói không chừng Tư Đằng có thể nhận biết được đồ chúng ta đưa đến không có yêu khí đó.”

Đạo trưởng Mã Khưu Dương nhất thời cứng họng, chân nhân Trương Thiếu Hoa thở dài: “Nếu thật như vậy thì chỉ có thể nghe theo mệnh trời thôi. Từ trước đến nay chúng ta có từng gặp yêu quái gì đâu. Chuyện này vốn... cũng chỉ là một cuộc đánh cược mà thôi.”

Xã hội hiện đại sẽ không ai làm ra chuyện dầu sôi lửa bỏng như vậy, ngồi máy bay đưa đồ đến cũng không hợp lẽ. Thảm Ngân Đăng gọi điện thoại cho ở nhà đi chuyển phát nhanh, tối ngày hôm sau, đất thối Xích Tán cũng đã được đưa đến.

Cái hộp chuyển phát nhanh không lớn, được dán bằng keo từng lớp. Sau khi Thảm Ngân Đăng ký nhận thì lại không có can đảm mở ra, quan chủ Thương Hồng hỏi cô ta khi nào đi gặp Tư Đằng, cô ta do dự một

chút nói: “Ngày mai đi, tối nay tắt cả mọi người hãy thư giãn một chút.”

Cũng tốt, quan chủ Thương Hồng bảo mọi người đêm nay nghỉ ngơi cho thật tốt, ngày hôm sau cùng đi gặp Tư Đằng. Lần này ông không tránh mặt Vương Càn Khôn và Nhan Phúc Thụy, thông báo chung trước mặt tất cả mọi người.

Nhan Phúc Thụy cảm thấy đây cũng là một tin tình báo quan trọng, vội vàng gọi điện thoại báo cho Tần Phóng. Tần Phóng giận điên lên: Tin này cũng có thể gọi là tình báo sao? Cùng nhau đến cửa thăm viếng có thể gọi tình báo à?

Nhan Phúc Thụy muôn phần ám ức: “Vậy cậu nói thử xem cái gì gọi là tình báo?”

Tần Phóng dẫn lòng xuống làm kim chỉ nam, giảng giải cho ông ta. Ví dụ là mời khách ăn cơm không gọi là tình báo, mà lấy danh nghĩa mời khách ăn cơm để ám sát mới gọi là tình báo.

Nhan Phúc Thụy áp dụng kiến thức ngay: “Vậy cũng có thể là bọn họ mượn danh đến cửa thăm viếng để ám sát thì sao?”

Chuyện này chẳng khác gì đàn gảy tai trâu, Tần Phóng tức ói máu, mắng ông ta: “Hoặc là nghe ngóng được chuyện có ích, lần sau còn gọi mấy cú điện thoại vô dụng này nữa, ông có tin là tôi không tiếp hay không?”

Nhan Phúc Thụy cảm thấy mình bị người ta coi khinh, lòng tự ái bị tổn thương nặng nề. Suy nghĩ làm sao để hỏi thăm ra được những tin tức không giống vậy nữa. Buổi tối, sau khi dỡ Nhà Ngói ngủ, ông chạy ra ngoài định tìm ai đó trò chuyện để tìm hiểu bí mật.

Hơn nửa đêm rồi nếu tìm Thẩm Ngân Đăng thì không hay, trai đơn gái chiếc bất tiện. Quan chủ Thương Hồng và chân nhân Trương Thiếu Hoa đều là người già cả, không chịu được hành hạ. Giáo sư Bạch Kim nói chuyện quá cao thâm, nghe không hiểu. Lưu Hạc Tường tiên sinh quá nghiêm chỉnh, vừa nhìn cũng biết là rất kín miệng. Đạo trưởng Mã Khưu Dương luôn tỏ vẻ khinh người. Liễu Kim Đỉnh là một tên đầu trọc, quá hung tợn, là kiểu cướp bóc trong Thủy Hử. Đinh Đại Thành là đàn ông phương Bắc, quá cao lớn, khiến người ta cảm thấy rất áp lực...

Nhan Phúc Thụy thượng đội hạ đạp cuối cùng quyết định tìm Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên: Anh ta có dáng vóc lùn tịt, xem ra có thể dễ lừa gạt.

Nhưng tìm có thể nào đây? Có rồi, vạn vật đều thay đổi chỉ có nịnh bợ là trường tồn. Nên nói mình ngưỡng mộ động Đào Nguyên đã lâu, rốt cuộc tìm được cơ hội nên đến đây thăm hỏi... Sau đó từ từ, uyển chuyển hướng đề tài đến việc thăm dò bí mật...

Nhan Phúc Thụy bưng bưng phẩn khởi gõ cửa phòng Phan Kỳ Niên.

Tất cả đều tiến hành theo kế hoạch ban đầu đầu vào đây, nhưng chỉ có một chút tính toán sai lầm: Phan Kỳ Niên thật sự nói quá nhiều.

Không phải ông nói ngưỡng mộ động Đào Nguyên sao? Ông biết lịch sử động Đào Nguyên không? Anh ta bắt đầu nói từ tổ sư gia anh ta xuất thân nghèo khổ thế nào, một lòng hướng đạo thế nào. Còn trích dẫn điển tích, đưa ra dẫn chứng Đào Uyên Minh trong Đào Hoa Nguyên Ký. Mấy lần Nhan Phúc Thụy đều không xen mồm vào được, nhưng đại cục quan trọng, vẫn phải nâng cao tinh thần lắng nghe câu chuyện, nhưng có điều ánh mắt đã lúng lờ...

Ồ, trên cái tủ phía sau Phan Kỳ Niên là cái gì, là một hồ lô à?

Cái hồ lô này thật thú vị, bụng to đùng, ngang hông hồ lô còn cột một dây lụa đỏ, giống như hồ lô rượu của Thiết Quả Lý trong Bát Tiên. Mấu chốt là nó bỗng dưng lung lay, vang lên tiếng lạch cách lạch cách...

Nhan Phúc Thụy không nhịn được nữa, chỉ vào hồ lô kia hỏi Phan Kỳ Niên: “Sao hồ lô kia của cậu còn phát sáng nữa?”

Phan Kỳ Niên quay người lại theo phản xạ, khi nhìn thấy bỗng dờ cả người, chừng một hai giây sau kêu to lên: “Yêu khí, có yêu khí.”

Không chỉ có Phan Kỳ Niên, pháp khí của mấy người khác cũng đồng loạt có động tĩnh. Liễu Kim Đỉnh nghe thấy kiếm Kim Tiên của mình rung lên leng keng, hạt châu trên bàn tính đồng của Đinh Đại Thành

lên xuống không ngừng. Pháp ấn Lôi Kích Mộc của chân nhân Trương Thiếu Hoa vốn đặt trên bàn dựa vào tường không có ai đụng đến bỗng tự bay ra ra ngoài vài tấc, còn lòi ra khỏi mép bàn một khoảng. Chân nhân Trương Thiếu Hoa vẫn khẳng định thánh vật bốn môn tất nhiên phải được đặt cung kính, không bao giờ ném lung tung.

Có điều lúc mọi người tập trung tại phòng quan chủ Thương Hồng lại không còn hiện tượng kỳ lạ gì nữa. Đạo trưởng Mã Khuê Dương cầm cờ lệnh “Sắc Triệu Vạn Thần” nhìn xung quanh, vô cùng khản trương hỏi: “Có phải Tư Đằng đã đến hay không?”

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, ai cũng không dám loại bỏ khả năng này: Từ trước đến nay yêu quái này đều làm việc không theo lẽ thường. Ngoài mặt thì ung dung chờ đợi, ai biết trong lòng có thầm nghĩ ngờ lên lút đến đây điều tra hay không chứ?

Có điều may là pháp khí của mọi người cũng không phải thứ vô dụng.

Quan chủ Thương Hồng khuyên mọi người trở về nghỉ ngơi: “Dù sao ngày mai cũng sẽ đi gặp mặt cô ta rồi. Là lành hay hung, cứ xem tình hình mà làm thôi.”

Nhan Phúc Thụy vui sướng hài lòng trở về phòng, cảm thấy rốt cuộc tối nay đã có chút thành tích. Ông muốn nói với Tư Đằng: Tối nay cô lên đến đạo môn thăm dò bí mật, còn tưởng rằng thần không biết quỷ không hay sao? Không đâu, không đâu, pháp khí của các vị đạo trưởng rất lợi hại, đã phát hiện ra rồi...

Ông lấy thẻ phòng ra định mở cửa. Lúc này mới phát hiện cửa phòng chỉ khép hờ. Khi nãy mình ra ngoài không đóng cửa sao? Sơ suất quá, may là khách sạn này đang hoang, nếu như cái loại khách sạn trá hình thì trẻ con có bị bắt cóc cũng không biết.

Nhan Phúc Thụy đóng cửa lại, lần mò lên giường, lấy điện thoại gửi tin nhắn cho Tần Phóng. Màn hình điện thoại di động sáng chói soi một khoảng trên đầu giường. Không biết tại sao ông luôn cảm giác rằng có gì đó không đúng... Qua giấy lát, Nhan Phúc Thụy bỗng kịp nhận ra, vội vàng đưa tay bật đèn đầu giường sáng lên.

Ông nhìn trên giường của Nhà Ngói, chăn tung ra đang nằm vắt vẻo phía chân giường, nhưng người đã biến mất.

57. Q.3 - Chương 8

Tần Phóng sầm mặt: “Thời đại đó, tướng mạo là gia cảnh giàu có.”

“Vậy ai mập nhất là có thể làm hoàng đế rồi, nói theo cậu thì chỉ có heo mới làm hoàng đế được thôi.”

Quy luật gì vậy hả? Đúng là cái loại yêu quái không có đạo đức, ngang ngược càn quấy, nói năng không biết kiêng kỵ. Tần Phóng gom xoành xoạch hết tất cả các bức ảnh lại, không để lại cho Tư Đằng một tấm nào: “Tư Đằng, cô nói tôi không sao, những người này đều là bề trên của tôi, cô là yêu quái dân tộc Trung Hoa thì cũng nên kế thừa phẩm chất tốt đẹp của dân tộc Trung Hoa. Nếu cô không tôn trọng họ, nói bậy nói bạ thì cô đừng xem nữa.”

Tư Đằng cau mày nhìn Tần Phóng rất lâu, miễn cưỡng đồng ý. Cô cầm lại mấy tấm hình khi nãy, nhìn rồi lại nhìn với vẻ mặt bị đè nén vì không được phê phán cho thỏa. Một lát sau, cô nhìn Tần Phóng nói: “Quả nhiên là thời hiện đại tốt hơn, dinh dưỡng hoàn thiện, đời sau đẹp hơn đời trước. Nhất là cậu, đáng vẻ như đột biến gen vậy.”

Cái này gọi là tiếng người sao?

Tư Đằng không để ý đến Tần Phóng sa sầm mặt, cứ thế tiếp tục xem hình, qua một hồi cầm hai tấm lên: “Đây là hai tấm hình chụp mặt chính và mặt sau phải không?”

Chắc vậy, mỗi một tấm cấp dưới kia đều chụp vài góc độ. Hai tấm này, một tờ là P4 chính, một tờ là P4 sau, đại biểu cho tấm hình thứ tư mặt chính và mặt sau.

Đó là hình ông cổ và bà cổ Tần Phóng ôm đứa con trai, cũng chính là ông nội của Tần Phóng, chụp một tấm ảnh gia đình trong cảnh cầu Đoàn Kiều động tuyết bên Tây Hồ. Rất nhiều người chưa từng đi qua đều

cho rằng cầu Đoạn Kiều chính là cây cầu gãy làm hai nửa. Thật ra thì có một cách nói là vào mùa đông tuyết rơi, bên kia cầu được ánh mặt trời chiếu tan tuyết, nhưng sau lưng tuyết vẫn đọng bằng bạc, nhìn từ nơi xa thấy cầu Đoạn Kiều giống như bị gãy. Hiển nhiên người chụp ảnh cho gia đình ông cố Tần Phóng am hiểu rất rõ đạo lý này. Nhìn từ góc độ hình ảnh, đúng là giống như cây cầu “gãy”. Ông cố Tần Phóng nắm cổ tay nhỏ bé của con trai với mặt mày rạng rỡ, cảnh sắc vui vẻ đầm ấm.

Phía sau đề hàng chữ: Mùa đông năm 1946, đưa vợ và con du ngoạn Tây Hồ, đi cùng còn có bạn Bạch Anh, cao hứng mà đến, tận hứng mà về.

Tư Đằng nhìn hồi lâu, rồi cuộc hoàn toàn chấm dứt tưởng tượng về ông cố của Tần Phóng.

Cô nói: Chữ của ông cố cậu thật là giống hệt như gà bới.

Tư Đằng vốn cho kỳ hạn ba ngày, sau đó lại gia hạn cho thêm vài ngày để “lấy bằng chứng”. Trong thời gian này, quan chủ Thương Hồng đã đến một lần, lúc Tần Phóng nghe thấy ông nói hai chữ Xích Tán, Tư Đằng thoáng sửng sốt, cô nói:

“Ồ, đó là tiền bối rồi.”

Sau khi quan chủ Thương Hồng rời đi, Tần Phóng hỏi Tư Đằng. Tư Đằng kể sơ qua tình huống của Xích Tán cho anh nghe, cô trầm ngâm nói:

“Nếu như năm đó Xích Tán không chết, từ năm Khang Hi đến giờ cũng có hơn ba trăm năm... Nó dốc lòng tu luyện quả thật là có thể biến thành yêu quái lần nữa. Hơn nữa nó đã trải qua thời loạn thế khá dài, loạn thế chết nhiều dễ dàng giúp Xích Tán tích tụ ác khí. Chỉ cần Thương Hồng có thể đưa ra được một chút chứng cứ thì chắc chắn phải đi Kiềm Đông rồi.”

Nghe nói cánh tay Xích Tán bị chặt đứt màu đỏ thẫm, lốm đốm trắng, mềm như bông, ba ngày đã rữa nát, hóa thành nước. Đất bị nhiễm nước đỏ đều trở thành đất chết, không có một ngọn cỏ nào sống nổi, kiến hay côn trùng mà vô tình bò ngang qua đều chết hết.

Đám người đạo môn có thể nói đã đưa ra được ý kiến rất tài tình. Một chiếc hộp đầy kín, bên trong là bùn đất lấy tại khu núi Kiềm Đông mà bùn đất này cần phải hôi thối vô cùng.

Rút kinh nghiệm lần trước, Tư Đằng vừa đặt ra yêu cầu mà trong vòng vài ngày đạo môn đã phát hiện ra Xích Tán, và lại còn lấy được chứng cứ thì ngay cả đứa trẻ ba tuổi cũng sẽ không tin. Cho nên thời gian phát hiện ra Xích Tán phải lùi về mấy tháng trước, lúc đó Thẩm Ngân Đăng động Ma Cô vô tình gặp phải nó trên núi, liều sức nhưng không địch lại, lúc chạy trốn pháp khí vô tình gây thương tích nhẹ cho Xích Tán khiến một giọt máu nó rơi xuống đất. Đất trong cái hộp đầy kín này chính là đất đã ngấm máu của nó.

Quả nhiên là một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hòn núi cao. Một đám người túm tụm lại với nhau đã đưa ra một ý kiến gần như là không chê vào đâu được. Bản thân họ cũng muốn vỗ tay khen mình hay, chỉ có giáo sư Bạch Kim là xối cho mọi người một thùng nước lạnh: “Biện pháp không tệ, nhưng mà bùn đất hôi thối có thể gạt được Tư Đằng hay không. Dù sao tôi vẫn giữ ý kiến nên trì hoãn.”

Đạo trưởng Mã Khưu Dương đang cao hứng, hoàn toàn không nghe lọt ý kiến của Bạch Kim: “Ông cha ta có nói, một lời nói dối có chín phần thật rất khó bị phát hiện. Chuyện này chúng ta làm giả giả thật thật mà. Không phải nhà Thẩm tiểu thư ở Kiềm Đông ư. Nhờ người nhà lấy đất ở vùng núi đó cấp tốc chuyển đến bằng đường máy bay. Về phần mùi hôi thối, yêu tinh yêu quái đều là giống cỏ cây thụ quái. Nếu ăn thịt người thì trong mùi hôi thối nhất định cũng có mùi máu thịt thối rữa, chúng ta cứ tìm vài loại động vật thực vật thối rữa trộn thêm vào. Đừng quên là Xích Tán đã tuyệt tích vào năm Khang Hi bốn mươi hai, mà Tư Đằng mới biến thành yêu năm 1910, hai yêu quái này trước nay chưa từng đụng độ, máu Xích Tán là mùi gì làm sao Tư Đằng biết được.”

Giáo sư Bạch Kim cười khẩy: “Nhưng anh cũng đừng quên, hai người này đều là yêu quái, giữa yêu quái với nhau có lẽ có chỗ tương thông. Nói không chừng Tư Đằng có thể nhận biết được đồ chúng ta đưa đến không có yêu khí đó.”

Đạo trưởng Mã Khửu Dương nhất thời cứng họng, chân nhân Trương Thiếu Hoa thở dài: “Nếu thật như vậy thì chỉ có thể nghe theo mệnh trời thôi. Từ trước đến nay chúng ta có từng gặp yêu quái gì đâu. Chuyện này vốn... cũng chỉ là một cuộc đánh cược mà thôi.”

Xã hội hiện đại sẽ không ai làm ra chuyện dầu sôi lửa bỏng như vậy, ngồi máy bay đưa đồ đến cũng không hợp lẽ. Thẩm Ngân Đăng gọi điện thoại cho ở nhà đi chuyển phát nhanh, tối ngày hôm sau, đất thối Xích Tán cũng đã được đưa đến.

Cái hộp chuyển phát nhanh không lớn, được dán bằng keo từng lớp. Sau khi Thẩm Ngân Đăng ký nhận thì lại không có can đảm mở ra, quan chủ Thương Hồng hỏi cô ta khi nào đi gặp Tư Đằng, cô ta do dự một chút nói: “Ngày mai đi, tối nay tất cả mọi người hãy thư giãn một chút.”

Cũng tốt, quan chủ Thương Hồng bảo mọi người đêm nay nghỉ ngơi cho thật tốt, ngày hôm sau cùng đi gặp Tư Đằng. Lần này ông không tránh mặt Vương Càn Khôn và Nhan Phúc Thụy, thông báo chung trước mặt tất cả mọi người.

Nhan Phúc Thụy cảm thấy đây cũng là một tin tình báo quan trọng, vội vàng gọi điện thoại báo cho Tần Phóng. Tần Phóng giận điên lên: Tin này cũng có thể gọi là tình báo sao? Cùng nhau đến cửa thăm viếng có thể gọi tình báo à?

Nhan Phúc Thụy muôn phần ám ức: “Vậy cậu nói thử xem cái gì gọi là tình báo?”

Tần Phóng dẫn lòng xuống làm kim chỉ nam, giảng giải cho ông ta. Ví dụ là mời khách ăn cơm không gọi là tình báo, mà lấy danh nghĩa mời khách ăn cơm để ám sát mới gọi là tình báo.

Nhan Phúc Thụy áp dụng kiến thức ngay: “Vậy cũng có thể là bọn họ mượn danh đến cửa thăm viếng để ám sát thì sao?”

Chuyện này chẳng khác gì đàn gảy tai trâu, Tần Phóng tức ói máu, mắng ông ta: “Hoặc là nghe ngóng được chuyện có ích, lần sau còn gọi mấy cú điện thoại vô dụng này nữa, ông có tin là tôi không tiếp hay không?”

Nhan Phúc Thụy cảm thấy mình bị người ta coi khinh, lòng tự ái bị tổn thương nặng nề. Suy nghĩ làm sao để hỏi thăm ra được những tin tức không giống vậy nữa. Buổi tối, sau khi dỡ Nhà Ngói ngủ, ông chạy ra ngoài định tìm ai đó trò chuyện để tìm hiểu bí mật.

Hơn nửa đêm rồi nếu tìm Thẩm Ngân Đăng thì không hay, trai đơn gái chiếc bất tiện. Quan chủ Thương Hồng và chân nhân Trương Thiếu Hoa đều là người già cả, không chịu được hành hạ. Giáo sư Bạch Kim nói chuyện quá cao thâm, nghe không hiểu. Lưu Hạc Tường tiên sinh quá nghiêm chỉnh, vừa nhìn cũng biết là rất kín miệng. Đạo trưởng Mã Khửu Dương luôn tỏ vẻ khinh người. Liễu Kim Đỉnh là một tên đầu trọc, quá hung tợn, là kiểu cướp bóc trong Thủy Hử. Đinh Đại Thành là đàn ông phương Bắc, quá cao lớn, khiến người ta cảm thấy rất áp lực...

Nhan Phúc Thụy thượng đội hạ đạp cuối cùng quyết định tìm Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên: Anh ta có dáng vóc lùn tịt, xem ra có thể dễ lừa gạt.

Nhưng tìm có thể nào đây? Có rồi, vạn vật đều thay đổi chỉ có nịnh bợ là trường tồn. Nên nói mình ngưỡng mộ động Đào Nguyên đã lâu, rốt cuộc tìm được cơ hội nên đến đây thăm hỏi... Sau đó từ từ, uyển chuyển hướng đề tài đến việc thăm dò bí mật...

Nhan Phúc Thụy bưng bưng phần khởi gõ cửa phòng Phan Kỳ Niên.

Tất cả đều tiến hành theo kế hoạch ban đầu đâu vào đấy, nhưng chỉ có một chút tính toán sai lầm: Phan Kỳ Niên thật sự nói quá nhiều.

Không phải ông nói ngưỡng mộ động Đào Nguyên sao? Ông biết lịch sử động Đào Nguyên không? Anh ta bắt đầu nói từ tổ sư gia anh ta xuất thân nghèo khổ thế nào, một lòng hướng đạo thể nào. Còn trích dẫn điển tích, đưa ra dẫn chứng Đào Uyên Minh trong Đào Hoa Nguyên Ký. Mấy lần Nhan Phúc Thụy đều không xen mồm vào được, nhưng đại cục quan trọng, vẫn phải nâng cao tinh thần lắng nghe câu chuyện, nhưng có điều ánh mắt đã lúng lờ...

Ồ, trên cái tủ phía sau Phan Kỳ Niên là cái gì, là một hồ lô à?

Cái hồ lô này thật thú vị, bụng to đùng, ngang hông hồ lô còn cột một dây lụa đỏ, giống như hồ lô rượu của Thiết Quả Lý trong Bát Tiên. Mấu chốt là nó bỗng dưng lung lay, vang lên tiếng lạch cạch lạch cạch...

Nhan Phúc Thụy không nhin được nữa, chỉ vào hồ lô kia hỏi Phan Kỳ Niên: “Sao hồ lô kia của cậu còn phát sáng nữa?”

Phan Kỳ Niên quay người lại theo phản xạ, khi nhìn thấy bỗng dờ cả người, chừng một hai giây sau kêu to lên: “Yêu khí, có yêu khí.”

Không chỉ có Phan Kỳ Niên, pháp khí của mấy người khác cũng đồng loạt có động tĩnh. Liễu Kim Đỉnh nghe thấy kiếm Kim Tiền của mình rung lên leng keng, hạt châu trên bàn tính đồng của Đinh Đại Thành lên xuống không ngừng. Pháp ấn Lôi Kích Mộc của chân nhân Trương Thiếu Hoa vốn đặt trên bàn dựa vào tường không có ai đụng đến bỗng tự bay ra ra ngoài vài tấc, còn lòi ra khỏi mép bàn một khoảng. Chân nhân Trương Thiếu Hoa vẫn khẳng định thánh vật bốn môn tất nhiên phải được đặt cung kính, không bao giờ ném lung tung.

Có điều lúc mọi người tập trung tại phòng quan chủ Thương Hồng lại không còn hiện tượng kỳ lạ gì nữa. Đạo trưởng Mã Khuru Dương cầm cờ lệnh “Sắc Triệu Vạn Thần” nhìn xung quanh, vô cùng khẩn trương hỏi: “Có phải Tư Đằng đã đến hay không?”

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, ai cũng không dám loại bỏ khả năng này: Từ trước đến nay yêu quái này đều làm việc không theo lẽ thường. Ngoài mặt thì ung dung chờ đợi, ai biết trong lòng có thâm nghi ngờ lên lút đến đây điều tra hay không chứ?

Có điều may là pháp khí của mọi người cũng không phải thứ vô dụng.

Quan chủ Thương Hồng khuyên mọi người trở về nghỉ ngơi: “Dù sao ngày mai cũng sẽ đi gặp mặt cô ta rồi. Là lành hay hung, cứ xem tình hình mà làm thôi.”

Nhan Phúc Thụy vui sướng hài lòng trở về phòng, cảm thấy rốt cuộc tối nay đã có chút thành tích. Ông muốn nói với Tư Đằng: Tối nay cô lên đến đạo môn thăm dò bí mật, còn tưởng rằng thần không biết quỷ không hay sao? Không đâu, không đâu, pháp khí của các vị đạo trưởng rất lợi hại, đã phát hiện ra rồi...

Ông lấy thẻ phòng ra định mở cửa. Lúc này mới phát hiện cửa phòng chỉ khép hờ. Khi này mình ra ngoài không đóng cửa sao? Sơ suất quá, may là khách sạn này đằng hoàng, nếu như cái loại khách sạn trá hình thì trẻ con có bị bắt cóc cũng không biết.

Nhan Phúc Thụy đóng cửa lại, lần mò lên giường, lấy điện thoại gửi tin nhắn cho Tần Phóng. Màn hình điện thoại di động sáng chói soi một khoảng trên đầu giường. Không biết tại sao ông luôn cảm giác rằng có gì đó không đúng... Qua giấy lát, Nhan Phúc Thụy bỗng kịp nhận ra, vội vàng đưa tay bật đèn đầu giường sáng lên.

Ông nhìn trên giường của Nhà Ngói, chần tung ra đang nằm vắt vẻo phía chân giường, nhưng người đã biến mất.

58. Q.3 - Chương 9

Hơn nửa đêm, Nhan Phúc Thụy gọi hết mọi người trong khách sạn dậy. Ông rất sợ, tay chân run rẩy, lời nói không mạch lạc: ” Không thấy thẳng nhóc, không thấy thẳng nhóc.”

Làm sao mà không thấy chứ, hỏi tiếp tân thì họ nói hoàn toàn không nhìn thấy cậu bé đi ra ngoài cho nên khẳng định là còn ở trong khách sạn. Chắc là do ham chơi chạy lung tung, đề nghị đến nhà ăn và những phòng khác tìm xem.

Nhan Phúc Thụy sắp khóc đến nơi, chạy ra chạy vào tìm khắp nơi quỳnh quáng cả lên, tìm một chỗ lại thất vọng thêm một lần. Cuối cùng khi thốt ra câu “Đều không có” đã mang theo tiếng khóc. Một người đàn ông lớn tuổi như vậy lại khóc khiến người ta nhìn rất khó chịu, mọi người vây quanh ông góp ý kiến. Liễu Kim Đỉnh trợn trừng mắt, sau gáy lấm tấm mồ hôi một mực khẳng định: “Nội tặc, khẳng định là nội tặc. Chắc chắn còn ở trong khách sạn, lục soát từng phòng đi. Tôi không tin một đứa trẻ lớn như vậy có thể đập cửa sổ bay ra ngoài.”

Trong hỗn loạn, giáo sư Bạch Kim chợt nhớ ra chỉ vào camera treo trên cao ở góc tường nhắc nhở mọi người: “Khách sạn đều có giám sát hai mươi bốn giờ, đến xem sẽ biết thôi.”

Lời này vừa thốt ra, Nhan Phúc Thụy như người chết đuối vớ được phao cứu sinh. Một đám người dưới sự hướng dẫn của quản lý ùn ùn kéo nhau đến phòng giám sát. Trong phòng giám sát chỉ có một bảo vệ đang ngủ gà ngủ gật, sau khi nghe rõ ngọn ngành mới ngáp dài ngáp vắn bật đoạn phim giám sát bên ngoài hành lang phòng Nhan Phúc Thụy, nhanh chóng chỉnh băng lùi lại, cũng không biết là lùi đến bao lâu trên màn hình bỗng xuất hiện hình ảnh của Nhà Ngói, mọi người gần như đồng loạt kêu lên: “Cái này, cái này.”

Nhân viên bảo vệ chỉnh lùi băng hình lại, màn ảnh từ từ rõ ràng. Trong ánh đèn mờ mờ, hành lang giữa khuya rất tối giống như cảnh thường thấy trong phim ma, khiến người xem thầm sợ hãi.

Một lát sau cửa mở ra, Nhà Ngói dụi mắt ngáp dài đi ra ngoài ngơ ngác nhìn đảo đảo xung quanh, nhìn khẩu hình phát âm dường như là đang gọi sư phụ. Lúc này Nhan Phúc Thụy mới kịp nhớ ra lúc trở về phòng cửa không đóng, không phải là mình quên đóng mà là Nhà Ngói đột ngột tỉnh dậy lúc nửa đêm, không thấy ông nên mở cửa đi tìm. Nhan Phúc Thụy cảm thấy trong lòng lạnh lẽo, bình thường ban đêm Nhà Ngói ngủ rất say ít khi đi tiểu đêm lắm.

Nhà Ngói vừa đi hai bước, ngẩng mặt lên ngáp một cái thật dài. Đúng lúc đó trên màn hình đột nhiên hiện lên một màn sương đêm rồi nhanh chóng tản đi. Thời gian rất ngắn, chỉ một đến hai giây, không chú ý còn tưởng rằng camera bị trục trặc. Mà Nhà Ngói sau mấy giây đó cũng biến mất.

Hình ảnh lại trở về hành lang im ắng lần nữa, Nhan Phúc Thụy chết lặng người hai mắt nhìn chết dí vào màn ảnh, khản giọng hỏi: “Người đâu?”

Dường như là trả lời cho câu hỏi của ông, qua vài giây sau trên màn hình giám sát có một gian phòng chợt mở bật cửa ra, Phan Kỳ Niên vóc dáng nhỏ thó ôm hồ lô lao ra ngoài, về mặt kích động lần lượt gõ cửa từng phòng, đi theo phía sau chính là Nhan Phúc Thụy.

Nhan Phúc Thụy ngơ ngác nhìn bộ dáng của mình trên màn ảnh. Ông nhớ lúc đó Phan Kỳ Niên ôm hồ lô kêu to “Có yêu khí, mọi người mau dậy đi, có yêu khí”. Bản thân ông còn đi theo khuyến đạo trưởng Phan nhỏ giọng một chút, hơn nửa đêm rồi sẽ làm phiền khách khác.

Hóa ra khi đó cách lúc Nhà Ngói mất tích chỉ có vài giây ngắn ngủi. Không phải nói người thân luôn có cảm ứng tâm linh sao, tại sao mình chẳng hề cảm giác được chút khác thường nào cả?

Quản lý trực ban và nhân viên khách sạn cũng đều kinh hãi, có một nữ nhân viên nhát gan hỏi: “Đây không phải là ma chứ?”

Quản lý trực ban kinh nghiệm từng trải, trách cô ta nói năng lung tung côi đời này làm gì có ma, còn nói đây nhất định là mảnh khốe mới của bọn buôn người. Chắc hẳn là phun một loại khói đen, che camera lại để che giấu hành vi phạm tội. Không được, chuyện này phải báo cảnh sát.

Mặc kệ có ai báo cảnh sát hay không, đầu Nhan Phúc Thụy ù đặc mắt hồn lạc vĩa mạc cho người khác dẫn đi. Khi thần trí khôi phục lại một chút mới phát hiện đã đến phòng Quan chủ Thương Hồng. Tất cả mọi người đều ở đây, vẻ mặt rất nghiêm trọng. Nhìn chuyện này từ góc độ đạo môn, hoàn toàn khác với người thường, cộng thêm lúc đó hồ lô, kiếm Kim Tiền, bàn tính đồng và pháp ấn Lôi Kích Mộc đúng là có phản ứng dị thường. Quan chủ Thương Hồng chờ một chút mới lên tiếng: “Thật sự không có yêu quái phải không?”

Tất cả mọi người đều im lặng, chỉ có Vương Càn Khôn đưa ra ý kiến. Anh ta nói lúc trước tiểu thư Tư Đằng quả thật từng bắt Nhà Ngói làm con tin, nhưng ngày mai mọi người cũng sẽ đi thăm cô ta, lúc này cô ta bắt Nhà Ngói có ý nghĩa gì đâu chứ?

Một câu nói đã nhắc nhở cho Nhan Phúc Thụy. Tư Đằng!

Tần Phóng nửa đêm đang ngon giấc bị tiếng đập cửa ầm ầm đánh thức, quần áo không chỉnh tề chạy ra ngoài đã thấy Tư Đằng nhàn nhã ngồi dưới mái hiên lật sách. Lúc này cô đang đọc cuốn Lộc Đỉnh Ký, xem ra rất nhập tâm. Tần Phóng ra hiệu về phía cửa hỏi cô: “Sao cô không mở cửa?”

Tư Đằng ngạc nhiên: “Vì sao tôi phải mở cửa? Tôi đâu phải người hầu, sao tôi phải làm chuyện mất thể diện tự mình đi mở cửa chứ?”

Người hầu? Được, cô nói sao thì là vậy, Tần Phóng lười tranh cãi với cô.

Cửa vừa mở ra, Nhan Phúc Thụy đã giọt ngấn giọt dài gần như là nhào vào. Ông ta quá lo lắng hoàn toàn quên mất có thể gọi điện thoại cho Tần Phóng, cứ thế chạy một mạch từ khách sạn đến đây. Hai chân vẫn đang run run, nắm lấy tay Tần Phóng nói năng không rõ ràng: “Tiểu thư Tư Đằng muốn bắt Nhà Ngói làm con tin cứ nói với tôi một tiếng, tôi sẽ đưa đến ngay cần gì nửa đêm bắt người... Nhà Ngói chỉ là đứa con nít, nó đâu biết cái gì... Tôi biết là tôi không tốt, khoảng thời gian này tôi không giúp được gì cho tiểu thư Tư Đằng, chẳng dò la được gì gọi là tin tình báo... Tôi sẽ cố gắng... nhưng mà đâu có liên quan gì đến Nhà Ngói chứ...”

Nói tới đoạn sau thì gần như suy sụp hẳn nắm lấy cánh tay Tần Phóng nghẹn ngào không thành câu. Tần Phóng nghe chẳng hiểu gì cả, Tư Đằng cũng đi đến đứng ngay bên cạnh hỏi Tần Phóng: “Nhà Ngói là đứa bé kia đó hả?”

Nghe thấy tiếng Tư Đằng, Nhan Phúc Thụy vội vàng ngẩng đầu lên lấy tay áo lau đi nước mắt nước mũi trên mặt, xin Tư Đằng trả Nhà Ngói lại cho ông.

Tư Đằng thờ ơ nhìn ông: “Tôi bắt nó làm gì? Đáng vẽ thì khó coi, cũng không khiến người ta thích. Ông cho rằng ai cũng giống ông à, cầm cục đất mà xem như vật báu.”

Nhan Phúc Thụy nóng nảy: “Tiểu thư Tư Đằng, sao cô làm mà không nhận vậy? Chúng tôi đều biết tôi nay cô đã đi đến khách sạn. Không phải cô thì là ai chứ?”

“Ông tận mắt nhìn thấy tôi à?”

Câu này quả thật đã hỏi khó Nhan Phúc Thụy, ông từng sốt rất lâu mới hỏi cô: “Không phải cô sao?”

Cho đến lúc này ông mới tỉnh tâm suy nghĩ. Nửa đêm lén lút bắt người đúng là không giống với tác phong Tư Đằng. Cô kiêu ngạo như vậy muốn bắt người cũng là bắt công khai. Hơn nữa bắt Nhà Ngói làm gì, bây giờ ông đang làm việc cho cô, là “nằm vùng” của cô rồi đều là phe mình cả thôi. Nhưng nếu không phải cô thì là ai chứ?

Ông cau mày trầm tư suy nghĩ. Ông trời không cho ông đầu óc thông minh, cứ nghĩ mãi đến mức đầu nhức bưng bưng. Sau khi Tư Đằng bỏ ông lại đó quay trở vào nhà, Tần Phóng ở lại với ông một hồi, muốn hỏi chút tin tức cụ thể về Nhà Ngói nhưng Nhan Phúc Thụy đầu đất hỏi cái gì cũng ừ ừ à à. Tần Phóng nhanh chóng mất nhẫn nại, để lại một mình ông tự sinh tự diệt.

Nhan Phúc Thụy vẫn ngồi ngơ ngác dưới mái hiên nhìn lên bầu trời đen như mực cho đến lúc chuyển thành sáng dần lên, cuối cùng là sáng trưng. Người xung quanh huyền ảo hẳn lên, có người vỗ vai ông. Ông ngẩng đầu lên, hóa ra là giáo sư Bạch Kim.

Vừa nhìn lại đã thấy tất cả mọi người đều đến, là quan tâm đến Nhan Phúc Thụy ông hay sao? Không, không, không, hôm nay là ngày bọn họ đến thăm Tư Đằng.

Giáo sư Bạch Kim nói: “Quá nửa đêm ông không có ở khách sạn, công an đến kiểm tra hết tất cả bằng hình giám sát, xác nhận Nhà Ngói không ra khỏi khách sạn. Cũng xem xét hết từng căn phòng, nhưng mà...”

Anh ta thở dài không nói tiếp nữa. Trong đầu Nhan Phúc Thụy chỉ vang vọng một âm thanh: Yêu quái, nhất định là yêu quái.

Tư Đằng ở trong căn nhà cổ xưa, phòng khách cũng mang phong cách cổ kính, vách tường đối diện treo đầy tranh vẽ và chữ viết thư pháp. Kề sát tường là mấy chiếc kệ gỗ lê hoa, dưới kệ là ghế chủ tọa của Tư Đằng ghế khách đặt hai bên, phân chia chỗ ngồi có trước có sau, thật giống với những cuộc họp cách mạng trước đây. Thẩm Ngân Đăng cầm một chiếc hộp đầy kín đến gần, dừng trước mặt Tư Đằng một khoảng.

Tư Đằng ra hiệu cho Tần Phóng nhận lấy chiếc hộp: “Đây chính là đất dính máu Xích Tán sao?”

Thẩm Ngân Đăng nói: “Chuyện xảy ra hôm đó quá nhanh, tôi chỉ chạm mặt với nó một lần, nói nó là Xích Tán cũng là căn cứ vào lời đồn đại trước đây mà phán đoán thôi.”

Bọn người Quan chủ Thương Hồng nhìn nhau một cái, đều thầm khen Thẩm Ngân Đăng nói chuyện biết chữa đường lui. Bất cứ chuyện gì chỉ cần không nói chắc chắn thì chính là giữ lại đường lui. Không biết có lợi cho đối phương hay không, nhưng nhất định là lợi cho ta.

Tư Đăng nhận lấy chiếc hộp, do dự một chút rồi mở khóa. Trước đó Tần Phóng không cảm thấy gì, thấy cô đột nhiên do dự thì anh lại nghĩ ra điều gì đó, nhắc nhở theo phản xạ: “Cẩn thận đó, lỗ như...”

Lỗ như có độc thì sao?

Tư Đăng nhìn Tần Phóng cười: “Lỗ như có độc thì chôn tôi và các vị đạo trưởng ở nơi non xanh nước biếc này đi, phong cảnh tuyệt đẹp cũng xem như chết có ý nghĩa.”

Tuy nói cười nhẹ nhàng nhưng sòng ngậm đã bắt đầu cuộn cuộn. Đây là cảnh báo bọn họ đừng nên hành động thiếu suy nghĩ. Nếu không sẽ kích động đến Đăng Sát, ôm nhau chết chung, ai cũng đừng hòng thoát được.

Quan chủ Thương Hồng lúng túng cười, trong lòng bỗng nảy sinh một chút hối hận: Lỗ như Thẩm Ngân Đăng không thể giết được Tư Đăng như kế hoạch. Hậu quả kia.... quả thật không dám nghĩ đến.

Mở nắp ra một chút, Tư Đăng vừa kè vào đã lập tức cau mày dậy lại. Tần Phóng cách xa như vậy cũng ngửi thấy mùi hôi thối đến mức buồn nôn.

Giờ phút này, tim đám người Quan chủ Thương Hồng đều giật thót đến cổ họng, nơm nớp lo sợ khó nói nên lời. Sống hay chết chỉ đợi vào một phán quyết của cô. Nhưng phiền não chính là cô lại chẳng nói một câu.

Thẩm Ngân Đăng thiếu kiên nhẫn: “Tiểu thư Tư Đăng thấy thế nào?”

Tư Đăng đẩy kín hộp lại đẩy lên bàn: “Khó nói.”

Thẩm Ngân Đăng hơi kích động: “Tiểu thư Tư Đăng là yêu quái, giám định đồng loại thật khó khăn thế sao? Đất này lấy từ Kiềm Đông, nếu máu không phải của Xích Tán cũng nhất định là yêu quái khác. Nếu như cô đi Kiềm Đông, thậm chí tôi có thể dẫn cô đến hiện trường xem thử. Hai chữ khó nói này thật sự không biết căn cứ vào đâu.”

Tư Đăng cười cười: “Là thật hay là giả trong lòng tôi tự nhiên biết rõ, các vị đạo trưởng trở về thôi, chờ tin tức của tôi là được rồi.”

Đám người Quan chủ Thương Hồng nghe mấy chữ “trong lòng biết rõ” giống như một chậu nước lạnh xối thẳng xuống đầu. Trong đầu chỉ vang vọng hai chữ: Xong rồi. Chân như đi trên mây lơ lửng, cũng không biết là đi ra cửa thế nào. Sắc mặt đạo trưởng Mã Khuê Dương khó coi đến cực điểm, cười lạnh liên tục: “Hài lòng hết rồi chứ? Mọi người trở về chờ chết là được rồi.”

Đinh Đại Thành không ưa cái tính quái gở của anh ta: “Đạo trưởng Mã, lúc mọi người bàn bạc anh cũng đồng ý mà, hiện tại nói khác cái gì nữa.”

Đạo trưởng Mã Khuê Dương tức anh ách trút lên đầu Thẩm Ngân Đăng: “Điều tại cô, một mối thù riêng của động Ma Cô lại khiến cả đạo môn đều chết chung.”

Thẩm Ngân Đăng vốn luôn đi theo phía sau bọn họ, nghe vậy dừng bước lại, sắc mặt khó coi nói: “Không thể nào, tôi tìm Tư Đăng hỏi cho rõ ràng.”

Tính tình cô ta bướng bỉnh, nói xong quay đầu đi ngay. Mọi người tâm trạng nặng nề cũng không ai cản cô ta lại chỉ nghĩ: Dù sao tiến cũng một đao lui cũng một đao, náo loạn thì náo loạn đi, không chừng xuất hiện hi vọng còn một con đường sống thì sao.

Sau khi đám người Quan chủ Thương Hồng rời khỏi, Tư Đăng lấy chiếc hộp đẩy kín đến, nhìn kỹ bùn đất bên trong qua lớp thủy tinh trong suốt. Tần Phóng tò mò hỏi cô: “Đây rốt cuộc có phải đất dính máu Xích Tán không?”

“Không biết.”

“Không phải cô đã ngửi qua sao?”

“Tôi mũi chó à? Ngửi thấy liền biết được là máu của ai sao?”

Tần Phóng á khẩu, rất lâu sau mới hỏi tiếp: “Vậy cô phân biệt thế nào?”

“Không phân biệt được.”

Tần Phóng mỉm cười: “Cô cái này không phân biệt được, cái kia không phân biệt được là ý gì?”

“Không phân biệt được trên cõi đời này có rất nhiều ý sao?”

Tần Phóng thật sự là muốn phun máu rồi. Tư Đằng vẫn nói ung dung bình thản: “Đâu phải ngày đầu tiên cậu biết tôi. Tôi không đủ yêu lực, bất kể lấy đất dính máu hay là cò dính máu tôi đều không phân biệt được.”

Cô sớm biết mình không phân biệt được còn nhất định phải đòi Quan chủ Thương Hồng đưa ra bằng chứng. Đây rõ ràng là trò lừa bịp không hề có chút sơ hở. Tần Phóng thấy thế đã hiểu, đang định nói gì đó thì điện thoại di động kêu lên báo hiệu có tin nhắn, người gửi là một dãy số xa lạ.

Tần Phóng chần chờ bấm vào xem. Trong nháy mắt nội dung tin nhắn khiến tim anh chững lại.

“Tôi là Thẩm Ngân Đăng, đang ở ngoài cửa có tiện ra ngoài... trò chuyện một chút không?”

59. Q.3 - Chương 9

Hơn nửa đêm, Nhan Phúc Thụy gọi hết mọi người trong khách sạn dậy. Ông rất sợ, tay chân run rẩy, lời nói không mạch lạc: “Không thấy thăng nhóc, không thấy thăng nhóc.”

Làm sao mà không thấy chứ, hỏi tiếp thì họ nói hoàn toàn không nhìn thấy cậu bé đi ra ngoài cho nên khẳng định là còn ở trong khách sạn. Chắc là do ham chơi chạy lung tung, đề nghị đến nhà ăn và những phòng khác tìm xem.

Nhan Phúc Thụy sắp khóc đến nơi, chạy ra chạy vào tìm khắp nơi quỳnh quáng cả lên, tìm một chỗ lại thất vọng thêm một lần. Cuối cùng khi thốt ra câu “Đều không có” đã mang theo tiếng khóc. Một người đàn ông lớn tuổi như vậy lại khóc khiến người ta nhìn rất khó chịu, mọi người vây quanh ông góp ý kiến. Liễu Kim Đình trợn trừng mắt, sau gáy lấm tấm mồ hôi một mực khẳng định: “Nội tặc, khẳng định là nội tặc. Chắc chắn còn ở trong khách sạn, lục soát từng phòng đi. Tôi không tin một đứa trẻ lớn như vậy có thể đập cửa sổ bay ra ngoài.”

Trong hỗn loạn, giáo sư Bạch Kim chợt nhớ ra chỉ vào camera treo trên cao ở góc tường nhắc nhở mọi người: “Khách sạn đều có giám sát hai mươi bốn giờ, đến xem sẽ biết thôi.”

Lời này vừa thốt ra, Nhan Phúc Thụy như người chết đuối vớ được phao cứu sinh. Một đám người dưới sự hướng dẫn của quản lý ùn ùn kéo nhau đến phòng giám sát. Trong phòng giám sát chỉ có một bảo vệ đang ngủ gà ngủ gật, sau khi nghe rõ ngọn ngành mới ngáp dài ngáp vắn bật đoạn phim giám sát bên ngoài hành lang phòng Nhan Phúc Thụy, nhanh chóng chỉnh băng lùi lại, cũng không biết là lùi đến bao lâu trên màn hình bỗng xuất hiện hình ảnh của Nhà Ngói, mọi người gần như đồng loạt kêu lên: “Cái này, cái này.”

Nhân viên bảo vệ chỉnh lùi băng hình lại, màn ảnh từ từ rõ ràng. Trong ánh đèn mờ mờ, hành lang giữa khuỷa rất tối giống như cảnh thường thấy trong phim ma, khiến người xem thêm sợ hãi.

Một lát sau cửa mở ra, Nhà Ngói dụi mắt ngáp dài đi ra ngoài ngơ ngác nhìn đảo đảo xung quanh, nhìn khẩu hình phát âm dường như là đang gọi sư phụ. Lúc này Nhan Phúc Thụy mới kịp nhớ ra lúc trở về phòng cửa không đóng, không phải là mình quên đóng mà là Nhà Ngói đột ngột tỉnh dậy lúc nửa đêm, không thấy ông nên mở cửa đi tìm. Nhan Phúc Thụy cảm thấy trong lòng lạnh lẽo, bình thường ban đêm Nhà Ngói ngủ rất say ít khi đi tiểu đêm lắm.

Nhà Ngói vừa đi hai bước, ngẩng mặt lên ngáp một cái thật dài. Đúng lúc đó trên màn hình đột nhiên hiện lên một màn sương đêm rồi nhanh chóng tắt đi. Thời gian rất ngắn, chỉ một đến hai giây, không chú ý còn tưởng rằng camera bị trục trặc. Mà Nhà Ngói sau mấy giây đó cũng biến mất.

Hình ảnh lại trở về hành lang im ắng lần nữa, Nhan Phúc Thụy chết lặng người hai mắt nhìn chết dí vào màn ảnh, khản giọng hỏi: “Người đâu?”

Đường như là trả lời cho câu hỏi của ông, qua vài giây sau trên màn hình giám sát có một gian phòng chợt mở bật cửa ra, Phan Kỳ Niên vóc dáng nhỏ thó ôm hồ lô lao ra ngoài, về mặt kích động lần lượt gõ cửa từng phòng, đi theo phía sau chính là Nhan Phúc Thụy.

Nhan Phúc Thụy ngơ ngác nhìn bộ dáng của mình trên màn ảnh. Ông nhớ lúc đó Phan Kỳ Niên ôm hồ lô kêu to “Có yêu khí, mọi người mau dậy đi, có yêu khí”. Bản thân ông còn đi theo khuyến đạo trưởng Phan nhỏ giọng một chút, hơn nửa đêm rồi sẽ làm phiền khách khác.

Hóa ra khi đó cách lúc Nhà Ngói mất tích chỉ có vài giây ngắn ngủi. Không phải nói người thân luôn có cảm ứng tâm linh sao, tại sao mình chẳng hề cảm giác được chút khác thường nào cả?

Quản lý trực ban và nhân viên khách sạn cũng đều kinh hãi, có một nữ nhân viên nhát gan hỏi: “Đây không phải là ma chứ?”

Quản lý trực ban kinh nghiệm từng trải, trách cô ta nói năng lung tung cõi đời này làm gì có ma, còn nói đây nhất định là mảnh khốe mới của bọn buôn người. Chắc hẳn là phun một loại khói đen, che camera lại để che giấu hành vi phạm tội. Không được, chuyện này phải báo cảnh sát.

Mặc kệ có ai báo cảnh sát hay không, đầu Nhan Phúc Thụy ù đặc mất hồn lạc vía mặc cho người khác dẫn đi. Khi thần trí khôi phục lại một chút mới phát hiện đã đến phòng Quan chủ Thương Hồng. Tất cả mọi người đều ở đây, vẻ mặt rất nghiêm trọng. Nhìn chuyện này từ góc độ đạo môn, hoàn toàn khác với người thường, cộng thêm lúc đó hồ lô, kiếm Kim Tiền, bàn tính đồng và pháp ấn Lôi Kích Mộc đứng là có phần ứng dị thường. Quan chủ Thương Hồng chần chờ một chút mới lên tiếng: “Thật sự không có yêu quái phải không?”

Tất cả mọi người đều im lặng, chỉ có Vương Càn Khôn đưa ra ý kiến. Anh ta nói lúc trước tiểu thư Tư Đằng quả thật từng bắt Nhà Ngói làm con tin, nhưng ngày mai mọi người cũng sẽ đi thăm cô ta, lúc này cô ta bắt Nhà Ngói có ý nghĩa gì đâu chứ?

Một câu nói đã nhắc nhở cho Nhan Phúc Thụy. Tư Đằng!

Tần Phóng nửa đêm đang ngon giấc bị tiếng đập cửa ầm ầm đánh thức, quần áo không chỉnh tề chạy ra ngoài đã thấy Tư Đằng nhàn nhã ngồi dưới mái hiên lật sách. Lúc này cô đang đọc cuốn Lộc Đỉnh Ký, xem ra rất nhập tâm. Tần Phóng ra hiệu về phía cửa hỏi cô: “Sao cô không mở cửa?”

Tư Đằng ngạc nhiên: “Vì sao tôi phải mở cửa? Tôi đâu phải người hầu, sao tôi phải làm chuyện mất thể diện tự mình đi mở cửa chứ?”

Người hầu? Được, cô nói sao thì là vậy, Tần Phóng lười tranh cãi với cô.

Cửa vừa mở ra, Nhan Phúc Thụy đã giọt ngấn giọt dài gần như là nhào vào. Ông ta quá lo lắng hoàn toàn quên mất có thể gọi điện thoại cho Tần Phóng, cứ thế chạy một mạch từ khách sạn đến đây. Hai chân vẫn đang run run, nắm lấy tay Tần Phóng nói năng không rõ ràng: “Tiểu thư Tư Đằng muốn bắt Nhà Ngói làm con tin cứ nói với tôi một tiếng, tôi sẽ đưa đến ngay căn gì nửa đêm bắt người... Nhà Ngói chỉ là đứa con nít, nó đâu biết cái gì... Tôi biết là tôi không tốt, khoảng thời gian này tôi không giúp được gì cho tiểu thư Tư Đằng, chẳng dò la được gì gọi là tin tình báo... Tôi sẽ cố gắng... nhưng mà đâu có liên quan gì đến Nhà Ngói chứ...”

Nói tới đoạn sau thì gần như suy sụp hẳn nắm lấy cánh tay Tần Phóng nghẹn ngào không thành câu. Tần Phóng nghe chẳng hiểu gì cả, Tư Đằng cũng đi đến đứng ngay bên cạnh hỏi Tần Phóng: “Nhà Ngói là đứa bé kia đó hả?”

Nghe thấy tiếng Tư Đằng, Nhan Phúc Thụy vội vàng ngẩng đầu lên lấy tay áo lau đi nước mắt nước mũi trên mặt, xin Tư Đằng trả Nhà Ngói lại cho ông.

Tư Đằng thờ ơ nhìn ông: “Tôi bắt nó làm gì? Dáng vẻ thì khó coi, cũng không khiến người ta thích. Ông cho rằng ai cũng giống ông à, cầm cục đất mà xem như vật báu.”

Nhan Phúc Thụy nóng nảy: “Tiểu thư Tư Đằng, sao cô làm mà không nhận vậy? Chúng tôi đều biết tối nay cô đã đi đến khách sạn. Không phải cô thì là ai chứ?”

“Ông tận mắt nhìn thấy tôi à?”

Câu này quả thật đã hỏi khó Nhan Phúc Thụy, ông sửng sốt rất lâu mới hỏi cô: “Không phải cô sao?”

Cho đến lúc này ông mới tĩnh tâm suy nghĩ. Nửa đêm lén lút bắt người đúng là không giống với tác phong Tư Đằng. Cô kiêu ngạo như vậy muốn bắt người cũng là bắt công khai. Hơn nữa bắt Nhà Ngói làm gì, bây giờ ông đang làm việc cho cô, là “nằm vùng” của cô rồi đều là phe mình cả thôi. Nhưng nếu không phải cô thì là ai chứ?

Ông cau mày trầm tư suy nghĩ. Ông trời không cho ông đầu óc thông minh, cứ nghĩ mãi đến mức đầu nhức bưng bưng. Sau khi Tư Đằng bỏ ông lại đó quay trở vào nhà, Tần Phóng ở lại với ông một hồi, muốn hỏi chút tin tức cụ thể về Nhà Ngói nhưng Nhan Phúc Thụy đầu đất hỏi cái gì cũng ừ ừ à à. Tần Phóng nhanh chóng mất nhẫn nại, để lại một mình ông tự sinh tự diệt.

Nhan Phúc Thụy vẫn ngồi ngơ ngác dưới mái hiên nhìn lên bầu trời đen như mực cho đến lúc chuyển thành sáng dần lên, cuối cùng là sáng trưng. Người xung quanh huyền ảo hắt lên, có người vỗ vai ông. Ông ngẩng đầu lên, hóa ra là giáo sư Bạch Kim.

Vừa nhìn lại đã thấy tất cả mọi người đều đến, là quan tâm đến Nhan Phúc Thụy ông hay sao? Không, không, không, hôm nay là ngày bọn họ đến thăm Tư Đằng.

Giáo sư Bạch Kim nói: “Quá nửa đêm ông không có ở khách sạn, công an đến kiểm tra hết tất cả bằng hình giám sát, xác nhận Nhà Ngói không ra khỏi khách sạn. Cũng xem xét hết từng căn phòng, nhưng mà...”

Anh ta thở dài không nói tiếp nữa. Trong đầu Nhan Phúc Thụy chỉ vang vọng một âm thanh: Yêu quái, nhất định là yêu quái.

Tư Đằng ở trong căn nhà cổ xưa, phòng khách cũng mang phong cách cổ kính, vách tường đối diện treo đầy tranh vẽ và chữ viết thư pháp. Kê sát tường là mấy chiếc kệ gỗ lê hoa, dưới kệ là ghế chủ tọa của Tư Đằng ghế khách đặt hai bên, phân chia chỗ ngồi có trước có sau, thật giống với những cuộc họp cách mạng trước đây. Thẩm Ngân Đăng cầm một chiếc hộp dày kín đến gần, dừng trước mặt Tư Đằng một khoảng.

Tư Đằng ra hiệu cho Tần Phóng nhận lấy chiếc hộp: “Đây chính là đất dính máu Xích Tán sao?”

Thẩm Ngân Đăng nói: “Chuyện xảy ra hôm đó quá nhanh, tôi chỉ chạm mặt với nó một lần, nói nó là Xích Tán cũng là căn cứ vào lời đồn đại trước đây mà phán đoán thôi.”

Bọn người Quan chủ Thương Hồng nhìn nhau một cái, đều thầm khen Thẩm Ngân Đăng nói chuyện biết chừa đường lui. Bất cứ chuyện gì chỉ cần không nói chắc chắn thì chính là giữ lại đường lui. Không biết có lợi cho đối phương hay không, nhưng nhất định là lợi cho ta.

Tư Đằng nhận lấy chiếc hộp, do dự một chút rồi mở khóa. Trước đó Tần Phóng không cảm thấy gì, thấy cô đột nhiên do dự thì anh lại nghĩ ra điều gì đó, nhắc nhở theo phản xạ: “Cẩn thận đó, lỗ như...”

Lỗ như có độc thì sao?

Tư Đằng nhìn Tần Phóng cười: “Lỗ như có độc thì chôn tôi và các vị đạo trưởng ở nơi non xanh nước biếc này đi, phong cảnh tuyệt đẹp cũng xem như chết có ý nghĩa.”

Tuy nói cười nhẹ nhàng nhưng sóng ngầm đã bắt đầu cuộn cuộn. Đây là cảnh báo bọn họ đừng nên hành động thiếu suy nghĩ. Nếu không sẽ kích động đến Đằng Sát, ôm nhau chết chung, ai cũng đừng hòng thoát được.

Quan chủ Thương Hồng lúng túng cười, trong lòng bỗng nảy sinh một chút hối hận: Lỗ như Thẩm Ngân Đăng không thể giết được Tư Đằng như kế hoạch. Hậu quả kia.... quả thật không dám nghĩ đến.

Mở nắp ra một chút, Tư Đằng vừa khẽ vào đã lập tức cau mày dậy lại. Tần Phóng cách xa như vậy cũng ngửi thấy mùi hôi thối đến mức buồn nôn.

Giờ phút này, tim đám người Quan chủ Thương Hồng đều giật thót đến cổ họng, nơm nớp lo sợ khó nói nên lời. Sống hay chết chỉ đợi vào một phán quyết của cô. Nhưng phiền não chính là cô lại chẳng nói một câu.

Thẩm Ngân Đăng thiếu kiên nhẫn: “Tiểu thư Tư Đằng thấy thế nào?”

Tư Đằng đẩy kín hộp lại đẩy lên bàn: “Khó nói.”

Thẩm Ngân Đăng hơi kích động: “Tiểu thư Tư Đăng là yêu quái, giám định đồng loại thật khó khăn thế sao? Đất này lấy từ Kiềm Đông, nếu máu không phải của Xích Tán cũng nhất định là yêu quái khác. Nếu như cô đi Kiềm Đông, thậm chí tôi có thể dẫn cô đến hiện trường xem thử. Hai chữ khó nói này thật sự không biết căn cứ vào đâu.”

Tư Đăng cười cười: “Là thật hay là giả trong lòng tôi tự nhiên biết rõ, các vị đạo trưởng trở về thôi, chờ tin tức của tôi là được rồi.”

Đám người Quan chủ Thương Hồng nghe mấy chữ “trong lòng biết rõ” giống như một chậu nước lạnh xối thẳng xuống đầu. Trong đầu chỉ vang vọng hai chữ: Xong rồi. Chân như đi trên mây lơ lửng, cũng không biết là đi ra cửa thế nào. Sắc mặt đạo trưởng Mã Khuê Dương khó coi đến cực điểm, cười lạnh liên tục: “Hài lòng hết rồi chứ? Mọi người trở về chờ chết là được rồi.”

Đinh Đại Thành không ưa cái tính quái gở của anh ta: “Đạo trưởng Mã, lúc mọi người bàn bạc anh cũng đồng ý mà, hiện tại nói khác cái gì nữa.”

Đạo trưởng Mã Khuê Dương tức anh ách trút lên đầu Thẩm Ngân Đăng: “Điều tại cô, một mối thù riêng của động Ma Cô lại khiến cả đạo môn đều chết chung.”

Thẩm Ngân Đăng vốn luôn đi theo phía sau bọn họ, nghe vậy dừng bước lại, sắc mặt khó coi nói: “Không thể nào, tôi tìm Tư Đăng hỏi cho rõ ràng.”

Tính tình cô ta bướng bỉnh, nói xong quay đầu đi ngay. Mọi người tâm trạng nặng nề cũng không ai cản cô ta lại chỉ nghĩ: Dù sao tiến cũng một đao lui cũng một đao, náo loạn thì náo loạn đi, không chừng xuất hiện hi vọng còn một con đường sống thì sao.

Sau khi đám người Quan chủ Thương Hồng rời khỏi, Tư Đăng lấy chiếc hộp đậy kín đến, nhìn kỹ bùn đất bên trong qua lớp thủy tinh trong suốt. Tần Phóng tò mò hỏi cô: “Đây rốt cuộc có phải đất dính máu Xích Tán không?”

“Không biết.”

“Không phải cô đã ngửi qua sao?”

“Tôi mũi chó à? Ngửi thấy liền biết được là máu của ai sao?”

Tần Phóng á khẩu, rất lâu sau mới hỏi tiếp: “Vậy cô phân biệt thế nào?”

“Không phân biệt được.”

Tần Phóng mặt người: “Cô cái này không phân biệt được, cái kia không phân biệt được là ý gì?”

“Không phân biệt được trên cõi đời này có rất nhiều ý sao?”

Tần Phóng thật sự là muốn phun máu rồi. Tư Đăng vẫn nói ung dung bình thản: “Đâu phải ngày đầu tiên cậu biết tôi. Tôi không đủ yêu lực, bất kể lấy đất dính máu hay là cỏ dính máu tôi đều không phân biệt được.”

Cô sớm biết mình không phân biệt được còn nhất định phải đòi Quan chủ Thương Hồng đưa ra bằng chứng. Đây rõ ràng là trò lừa bịp không hề có chút sơ hở. Tần Phóng thấy thế đã hiểu, đang định nói gì đó thì điện thoại di động kêu lên báo hiệu có tin nhắn, người gửi là một dãy số xa lạ.

Tần Phóng chần chờ bấm vào xem. Trong nháy mắt nội dung tin nhắn khiến tim anh chứng lại.

“Tôi là Thẩm Ngân Đăng, đang ở ngoài cửa có tiện ra ngoài... trò chuyện một chút không?”

60. Q.3 - Chương 10

Lần trước gặp mặt Thẩm Ngân Đăng đã khiến Tư Đăng không vui lắm, lần này Tần Phóng cũng không muốn giấu cô liền đưa điện thoại cho cô xem: “Tôi nên đi hay không?”

Tư Đăng cảm điện thoại nhìn: “Chắc là cô ta muốn nghe ngóng phản ứng của tôi thôi. Cậu muốn đi thì đi, có điều cái gì nên nói, cái gì không nên nói trong lòng cậu đều biết cả rồi chứ?”

Tần Phóng nhìn cô một cái: “Tôi đâu phải là con nít ba tuổi, nếu cô xảy ra chuyện gì tôi cũng chôn theo cô luôn. Cô cảm thấy tôi sẽ nói lung tung sao?”

Tần Phóng càng nói càng tức ngược lại Tư Đằng rất hài lòng: “Vây đi đi.”

Tần Phóng thở ra, đang định quay người bỏ đi thì Tư Đằng gọi anh lại: “Tần Phóng, mấy ngày nay cậu biểu hiện không tệ, có qua có lại mới toại lòng nhau, tôi cho cậu lời khuyên. Lời vàng ngọc, cậu phải luôn luôn ghi nhớ đấy nhé.”

Chắc chắn là chẳng phải lời hay ho gì, Tần Phóng rất cảnh giác nhìn cô: “Lời gì?”

“Cậu đừng có hi vọng, Thẩm Ngân Đăng sẽ không thích cậu.”

Tần Phóng bực bội: “Tôi nói tôi thích Thẩm Ngân Đăng khi nào hả?”

“Mỗi lần cậu thấy người ta, tôi đều sợ trông mắt cậu sẽ rớt ra ngoài đấy.”

“Tôi chỉ nhìn thêm một chút thôi, là vì cô ta giống Trần Uyển. Đổi lại là ai gặp được người giống với bạn của mình thì cũng sẽ để ý thôi mà.”

Tư Đằng cười cười: “Cậu nói gì cũng đúng hết, mau đi đi, Thẩm tiểu thư đang ở ngoài chờ cậu đó. Tôi sợ cô ta chờ sốt ruột sẽ leo tường vào lại bị trầy xước bây giờ.”

Tần Phóng lập tức quay đầu bỏ đi.

Tần Phóng đi rồi, trong nhà trở nên rất yên tĩnh. Tư Đằng buồn chán, ngồi một lúc rồi quay người nghịch ngợm mấy món đồ bài trí trên bàn. Trên bàn đặt vài thứ, nào là đồng hồ, bình hoa và một chiếc gương gỗ với ý nghĩa “cả đời bình an”. Mà phàm là phụ nữ, sau khi nghịch ngợm mấy thứ này xong tất nhiên sẽ lấy gương soi mình.

Tấm gương cũ kỹ, hình soi trong gương hơi méo mó. Đang nhìn đến buồn cười thì trong gương hiện lên một dáng người dong dỏng cao đứng ở trong phòng, dựa vào góc tường. Tư Đằng hoảng hốt, chợt nhận ra đây là Nhan Phúc Thụy.

Cô để lại tấm gương xuống bàn: “Ông còn chưa đi à.”

Nhan Phúc Thụy dè dặt: “Tiểu thư Tư Đằng, cõi đời này có yêu quái nào khi xuất hiện sẽ kèm theo một màn khói đen không?”

Hóa ra vẫn là vì Nhà Ngói. Tư Đằng cảm thấy ông thật buồn cười, nhưng lại khiến người ta không đành lòng: “Đừng chuyện gì cũng cảm thấy là yêu quái, thời đại này cho dù có yêu quái cũng sẽ không kiêu căng tác quái như vậy đâu. Nhân viên khách sạn nói không phải không có lý, có lẽ do tội phạm gây ra thôi.”

Không biết có phải là vì quá đau thương hay không mà Nhan Phúc Thụy nói rất chậm, ông nói: “Tiểu thư Tư Đằng, cô không biết khi đó hồ lô của đạo trưởng Phan lắc lư, anh ta nhảy bật lên hô to có yêu khí. Sau đó mới biết được pháp khí của đạo trưởng Liễu, Trương chân nhân và cả Đinh sư phụ đều có động tĩnh. Ngoài ra hôm nay giáo sư Bạch Kim cũng nói cảnh sát đã lục soát từng căn phòng nhưng vẫn không tìm được. Nhà Ngói nhất định đã bị yêu quái bắt đi rồi.”

Tư Đằng im lặng một chút rồi hỏi ông: “Nhà Ngói là người thân của ông sao?”

“Nhặt được, nhặt được trên núi. Khi đó nó ốm tong teo như con mèo mướp vậy. Ai ai cũng nói nó không sống nổi. Nhưng tôi nghĩ không phải tôi cũng do sư phụ nhặt được hay sao, thế là tôi liền ôm về nấu nước cháo dứt cho nó, nhả nãi nuôi nấng đến ...”

Tư Đằng đột nhiên ngắt lời ông: “Nói cách khác, đứa bé này không rõ lai lịch đúng không?”

Nhan Phúc Thụy nói: “Đúng vậy đó, có vấn đề gì không?”

Tư Đằng nói: “Tại sao Nhà Ngói mất tích các người đều cho rằng bị yêu quái bắt đi? Nếu như tự nó biến mất thì sao? Nếu như Nhà Ngói là yêu quái thì sao?”

Nhan Phúc Thụy ngơ ngác nhìn mặt Tư Đằng. Tiểu thư Tư Đằng thông minh, người thông minh nói chuyện chắc hẳn là có đạo lý. Nhưng Nhà Ngói là yêu quái sao? Giống sao? Chẳng hề giống chút nào cả.

Ông nhớ đến trước kia đi bán xiên que nướng, Nhà Ngói phồng má đẩy xe giúp ông. Ông nhớ lúc bày quầy, Nhà Ngói nhìn quầy bán thịt dê xiên bên cạnh mà nuốt nước miếng. Ông nhớ đến lúc gây lộn với tên tổng giám sát công trình đòi dỡ bỏ miếu bắt ông dọn đi nơi khác, Nhà Ngói xông lên trước kêu to: “Tao chửi tiên sư cha nhà mày...”

Nhan Phúc Thụy rơi lệ. Lúc ông khóc không có biểu hiện gì chỉ là gương mặt ngây dại, nước mắt lặng lẽ chảy qua khuôn mặt tái xanh nhỏ từng giọt từng giọt theo quai hàm.

Tư Đằng giật mình: “Ông khóc cái gì, tôi có nói gì đâu. Ông đừng khóc nữa, ông là đàn ông khóc sụt mướt còn ra thể thống gì nữa. Ông đừng khóc nữa được không, đâu phải là chuyện gì ghê gớm không thấy người thì ông đi tìm thôi. Được rồi, được rồi, nó mất tích ở đâu, ông dẫn tôi đi xem thử.”

Trong màn nước mắt mơ hồ Nhan Phúc Thụy thấy Tư Đằng vẫn cau mày nói chuyện với mình, không nghe rõ cô nói gì nhưng lại nghe câu cuối cùng rõ ràng một cách kỳ lạ. Ông khàn khàn hỏi lại: “Tiểu thư Tư Đằng muốn đến khách sạn sao?”

Tư Đằng tức giận, màn khóc lóc của Nhan Phúc Thụy dọa cô sợ đến sồn gai óc. Cô không sợ người ta khóc, nhưng Nhan Phúc Thụy khóc như vậy rất đáng sợ. Thôi thì đi xem thử coi sao. Thật ra chính cô cũng rất tò mò, yêu khí lúc nửa đêm này đến cùng là từ đâu đến.

Vừa ra đến cửa Nhan Phúc Thụy nhận được điện thoại, Tư Đằng nghe thấy ông nói: “Ồ, cậu là Tần Phóng à...”

Nói xong cầm điện thoại trong tay, hỏi Tư Đằng phòng Tần Phóng ở đâu. Tư Đằng nói cho ông ta biết. Nhan Phúc Thụy vừa nói điện thoại vừa đi vào phòng, một lúc sau ông cầm theo ví tiền màu đen đi ra ngoài. Ông giải thích với Tư Đằng là Tần Phóng quên mang theo ví, có điều anh và Thẩm tiểu thư ở cách đây không xa, ông đã nói với anh tiểu thư Tư Đằng và mình vừa định đi ra ngoài, có thể thuận đường mang đến cho anh luôn.

Ban đầu Tư Đằng không nói gì, giấy lát sau bỗng trong lòng bức bối giật ví tiền ném lên bàn: “Không được mang đi.”

Nhan Phúc Thụy không biết tại sao cô lại như vậy, đành phải báo cáo với Tần Phóng: “Tiểu thư Tư Đằng nói không ang đi...”

Lại nói thêm hai câu rồi dè dặt đưa điện thoại cho Tư Đằng: “Tần Phóng nói muốn nói chuyện với cô.”

Đầu bên kia điện thoại Tần Phóng bất đắc dĩ nói: “Chuyện ví tiền sao lại chọc giận cô vậy, tôi quên theo mang mà.”

“Dựa theo quy tắc, là cô ta muốn gặp cậu cô ta phải là người mời.”

Đây là cái quy tắc vớ vẩn gì vậy, Tần Phóng dở khóc dở cười: “Tôi là đàn ông, có thể để cho phụ nữ trả tiền hay sao.”

“Thời đại này của cậu nam nữ bình đẳng, cô ta mời.”

Tần Phóng hít vào một buồng khí lạnh cổ dẫn xuống không nói gì, Tư Đằng nghe thấy tiếng Thẩm Ngân Đăng dịu dàng ở bên kia: “Sao vậy, còn chưa đi được sao?”

Tư Đằng cười khẩy, bây giờ cô ta đã biết phải dịu dàng nhu mì rồi đấy. Lần trước sao lại giống như chó điên vậy hả.

Qua một hồi, hình như Tần Phóng đi ra xa một chút, tránh để Thẩm Ngân Đăng khó xử, hạ giọng hỏi cô: “Cô muốn thế nào?”

Tư Đằng đưa tay nghịch ví tiền của Tần Phóng: “Tôi chẳng muốn gì cả, tôi ghét Thẩm Ngân Đăng đấy. Cậu làm việc cho tôi thì tiền của cậu cũng là của tôi. Tiền của tôi để mời cô ta dùng cơm à, nằm mơ đi.”

Một tiếng tách vang lên, khóa ví tiền bật mở lật ra một bên mặt, đập vào mắt là tấm hình một cô gái xinh đẹp. Tư Đằng hỏi: “Đây là ai, An Mạn sao?”

Tần Phóng cũng đoán được cô đã mở ví tiền ra, anh ừ.

Tư Đằng rút hình ra xem. Đây chính là An Mạn ư, không tệ, đáng vẻ rất dễ thương, nếu không phải có những chuyện lộn xộn kia trái lại rất xứng với Tần Phóng.

“Thâm tình quá, bây giờ còn chưa rút hình của cô ta đi à?” – Tư Đằng vừa định nhét hình trở lại thì chợt phát hiện ra bên trong còn một tấm nữa, có điều là quay mặt vào trong – “Bỏ vào ví đến hai tấm à?”

“Đừng..” – Tần Phóng muốn ngăn lại nhưng đã muộn.

Một cô gái rất ngây thơ, mái tóc thẳng dài khuôn mặt trái xoan, làn da rất đẹp mắt tròn tròn lộ ra vẻ tinh nghịch. Có điều không phải là An Mạn.

Tư Đằng bật cười: “Khá nhỉ Tần Phóng. An Mạn biết trong ví tiền của cậu còn có hình cô gái khác không? Mọi việc của cậu xem ra đều thuận buồm xuôi gió nhỉ.”

Tiếng của Tần Phóng bỗng trở nên khê khàng: “Đó là Trần Uyển.”

Trần Uyển?Ồ, đúng nhỉ, mới đầu không nghĩ đến, quả thật chắc là Trần Uyển, chẳng ai mang người chết ra đùa cả. Tư Đằng không nói gì nữa, đưa tay nhét hình vào dưới màn nhựa của ví tiền, mới nhét vào một nửa sắc mặt chợt thay đổi.

Nhan Phúc Thụy thấy hành động của cô vô cùng chậm chạp. Cô lại lấy hình ra dùng ngón tay cầm lấy tấm hình đưa lên trước mặt hướng về phía mặt trời, giống như là soi xem tờ một trăm nhân dân tệ có phải tiền giả hay không.

Cô nói: “Tín hiệu không tốt lắm, cậu nói lại lần nữa xem là ai?”

“Trần Uyển... Ồ...”

Im bật, Tư Đằng tắt điện thoại.

Tần Phóng không hiểu vì sao, dừng lại một chút rồi gọi lại: Tư Đằng sao vậy kìa. Hình Trần Uyển sao lại chọc giận cô ấy chứ?

Điện thoại di động vang lên chấn động, nó vẫn rung không ngừng trên mặt bàn như muốn rơi xuống đất. Nhan Phúc Thụy muốn nghe nhưng không dám, đành phải xin chỉ thị của Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng... Tần Phóng điện thoại... Không nhận sao?”

Tư Đằng cười lên, cô xoay tấm hình về phía Nhan Phúc Thụy: “Đẹp không?”

Đẹp, cô gái này còn rất trẻ, chắc hẳn là hoa khôi trường đại học. Nhưng đẹp thì cũng không thể xua đi nỗi nhớ Nhà Ngói của Nhan Phúc Thụy: “Tiểu thư Tư Đằng, không phải cô định đến khách sạn xem thử sao?”

“Không vội.” – Tư Đằng chỉ vào tấm hình kia – “Có biết không?”

“Bạn của Tần Phóng làm sao tôi biết chứ?”

Kỳ lạ, một câu trả lời vô cùng bình thường lại khiến Tư Đằng cười khanh khách. Cười đến nỗi ngay cả nước mắt cũng chảy ra, cô cầm lấy điện thoại bấm nút trả lời, nói dịu dàng: “Bảo Thẩm tiểu thư nghe điện thoại.”

Nhan Phúc Thụy nghe thấy cô nói: “Thẩm tiểu thư, thật xin lỗi, Tần Phóng không thể mời cô ăn cơm. Bảo cậu ta trở về thu dọn hành lý giúp tôi, ngày mai... tôi sẽ đi Kiềm Đông.”

Quả nhiên thế sự khó lường cứ biến động liên tục, buổi tối lúc gặp mặt bàn bạc kế hoạch tiếp theo Liễu Kim Đình rất cảm khái: “Cái cô Tư Đằng này quả thật tinh ranh, từ đầu cô ta đã có kết luận nhưng lại khiến chúng ta thấp thỏm cả ngày trời, không để cho người ta sống yên ổn mà.”

Anh ta còn nói: “Chủ ý của Thẩm tiểu thư thật không tệ, giả giả thật thật nhưng lại lừa được Tư Đằng đến đó.”

Đạo trưởng Mã Khưu Dương nói: “Đúng vậy, nếu nói yêu quái tinh ranh thì đạo môn chúng ta có thể nói là bản lĩnh cao hơn một bậc.”

Nhớ đến ban ngày đạo trưởng Mã Khuê Dương còn châm chích mình, Thẩm Ngân Đăng cười khẩy một tiếng chẳng buồn ngó đến.

Ngày mai sẽ phải lên đường đi Kiềm Đông, thấy thời gian không còn sớm mọi người mạnh ai nấy về phòng nghỉ ngơi. Mới vừa mở cửa mọi người đột nhiên đều sửng sốt, đứng trong hành lang lại là Tư Đằng.

Cô ta mặc sườn xám, áo khoác lông chồn vắt hồ bên tay trái, tóc dài gần đến eo. Nhìn thấy mọi người đi ra ngoài, cô cười rạng rỡ vẻ mặt tự nhiên: “Chào các vị đạo trưởng.”

Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy đều đi bên cạnh. Nhan Phúc Thụy giải thích với quan chủ Thương Hồng: “Tiểu thư Tư Đằng nghe nói Nhà Ngói xảy ra chuyện nên nói muốn đến đây xem thử. Tôi liền đưa cô ấy đến...Phải rồi tiểu thư Tư Đằng, ở đây nè, hình được quay ở đây, vị trí camera ở bên kia...”

Tư Đằng nhìn một hồi, thấy tất cả mọi người còn đứng ở cửa phòng quan chủ Thương Hồng, giống như chợt tỉnh ngộ vội né sang một bên: “Là tôi cản đường sao? Thật ngại quá, các vị đạo trưởng tự nhiên.”

Vốn dĩ cô cũng không có ý nói chuyện với bọn họ nếu cứ đứng ngây ra đó cũng thật quá ngu ngốc, mọi người đưa mắt nhìn nhau chần chờ sau cùng cũng bước ngang qua cô. Tư Đằng thờ ơ nhìn mọi người trở về phòng mình, trước sau vẫn giữ im lặng. Duy chỉ có lúc Thẩm Ngân Đăng lấy thẻ mở cửa phòng ra cô mới nói một câu: “Hóa ra Thẩm tiểu thư ở đây à.”

Thẩm Ngân Đăng quay đầu lại nhìn cô: “Tất cả mọi người đều ở đây hành lang này.”

Dừng một chút rồi cô ta thêm một câu: “Đất dính máu Xích Tán đưa đến ban sáng, tiểu thư Tư Đằng đã phân biệt được rồi sao?”

Tư Đằng mỉm cười nhìn thẳng vào đôi mắt cô ta: “Phân biệt xong rồi, hơi mất... một phen sức lực.”

Xem cũng xem rồi nhưng Tư Đằng lại không nói gì cả. Nhan Phúc Thụy đưa Tư Đằng và Tần Phóng ra khỏi khách sạn, đôi mắt trông mong nhìn hai người lên xe. Trước khi xe rời đi, rốt cuộc không kiềm chế được bấm lấy cửa xe hơi rất nghẹn ngào: “Tiểu thư Tư Đằng, cô có phát hiện được gì không?”

Tư Đằng nói: “Tôi để Tần Phóng nói với ông.”

Tần Phóng thoáng sửng sốt tuy nhiên vẫn nghiêng đầu qua. Tư Đằng ghé vào tai anh nói nhỏ thật lâu, cuối cùng cô nói: “Sự việc là như vậy, muốn nói với Nhan Phúc Thụy thế nào thì tự cậu quyết định.”

Gương mặt Nhan Phúc Thụy đầy vẻ trông mong ngược nhìn Tần Phóng. Tần Phóng do dự thật lâu, miễn cưỡng cười với Nhan Phúc Thụy: “Chỉ cần ông tiếp tục ở bên cạnh bọn họ, thăm dò tin tức cho tiểu thư Tư Đằng. Tiểu thư Tư Đằng nhất định sẽ nói cho ông biết tung tích của Nhà Ngói.”

Cả ngày hôm nay lòng Nhan Phúc Thụy chịu đầy đau khổ cho đến giờ phút này mới thật sự vui mừng quá đổi. Ông đứng ở ngoài xe liên tục cúi người chào Tư Đằng, sau đó mới khom lưng lau nước mắt trở vào khách sạn.

Sau khi Nhan Phúc Thụy đi thật lâu, Tần Phóng vẫn không lái xe đi Tư Đằng nghiêng đầu nhìn anh, cô nói: “Tần Phóng à Tần Phóng, rốt cuộc vẫn tốt bụng nhỉ.”

Tần Phóng bỗng khó chịu vô cùng, anh khẽ nói: “Không phải cô cũng vậy sao. Bằng không tại sao cô lại không tự mình nói với ông ta?”

Tư Đằng cười rộ lên sau đó lại thở dài nói một câu: “Tôi sợ ông ta khóc thôi.”

– Chỉ cần ông tiếp tục ở bên cạnh bọn họ, thăm dò tin tức cho tiểu thư Tư Đằng. Tiểu thư Tư Đằng nhất định sẽ nói cho ông biết tung tích của Nhà Ngói.

Lúc đó Tư Đằng không phải nói như thế. Cô nói: Cậu nói cho Nhan Phúc Thụy biết, chỉ cần ông ta tiếp tục ở bên cạnh giới đạo môn, nghiêm túc thăm dò tin tức cho tôi thì tôi sẽ giúp ông ta trả mối thù này cho Nhà Ngói.

61. Q.3 - Chương 10

Lần trước gặp mặt Thẩm Ngân Đăng đã khiến Tư Đăng không vui lắm, lần này Tần Phóng cũng không muốn giấu cô liền đưa điện thoại cho cô xem: “Tôi nên đi hay không?”

Tư Đăng cầm điện thoại nhìn: “Chắc là cô ta muốn nghe ngóng phản ứng của tôi thôi. Cậu muốn đi thì đi, có điều cái gì nên nói, cái gì không nên nói trong lòng cậu đều biết cả rồi chứ?”

Tần Phóng nhìn cô một cái: “Tôi đâu phải là con nít ba tuổi, nếu cô xảy ra chuyện gì tôi cũng chôn theo cô luôn. Cô cảm thấy tôi sẽ nói lung tung sao?”

Tần Phóng càng nói càng tức ngược lại Tư Đăng rất hài lòng: “VẬY ĐI ĐI.”

Tần Phóng thở ra, đang định quay người bỏ đi thì Tư Đăng gọi anh lại: “Tần Phóng, mấy ngày nay cậu biểu hiện không tệ, có qua có lại mới toại lòng nhau, tôi cho cậu lời khuyên. Lời vàng ngọc, cậu phải luôn luôn ghi nhớ đấy nhé.”

Chắc chắn là chẳng phải lời hay ho gì, Tần Phóng rất cảnh giác nhìn cô: “Lời gì?”

“Cậu đừng có hi vọng, Thẩm Ngân Đăng sẽ không thích cậu.”

Tần Phóng bức bối: “Tôi nói tôi thích Thẩm Ngân Đăng khi nào hả?”

“Mỗi lần cậu thấy người ta, tôi đều sợ trông mắt cậu sẽ rớt ra ngoài đấy.”

“Tôi chỉ nhìn thêm một chút thôi, là vì cô ta giống Trần Uyển. Đổi lại là ai gặp được người giống với bạn của mình thì cũng sẽ để ý thôi mà.”

Tư Đăng cười cười: “Cậu nói gì cũng đúng hết, mau đi đi, Thẩm tiểu thư đang ở ngoài chờ cậu đó. Tôi sợ cô ta chờ sốt ruột sẽ leo tường vào lại bị trầy xước bây giờ.”

Tần Phóng lập tức quay đầu bỏ đi.

Tần Phóng đi rồi, trong nhà trở nên rất yên tĩnh. Tư Đăng buồn chán, ngồi một lúc rồi quay người nghịch ngợm mấy món đồ bài trí trên bàn. Trên bàn đặt vài thứ, nào là đồng hồ, bình hoa và một chiếc gương gỗ với ý nghĩa “cả đời bình an”. Mà phàm là phụ nữ, sau khi nghịch ngợm mấy thứ này xong tất nhiên sẽ lấy gương soi mình.

Tấm gương cũ kỹ, hình soi trong gương hơi méo mó. Đang nhìn đến buồn cười thì trong gương hiện lên một dáng người dong dỏng cao đứng ở trong phòng, dựa vào góc tường. Tư Đăng hoảng hốt, chợt nhận ra đây là Nhan Phúc Thụy.

Cô để lại tấm gương xuống bàn: “Ông còn chưa đi à.”

Nhan Phúc Thụy dè dặt: “Tiểu thư Tư Đăng, cõi đời này có yêu quái nào khi xuất hiện sẽ kèm theo một màn khói đen không?”

Hóa ra vẫn là vì Nhà Ngói. Tư Đăng cảm thấy ông thật buồn cười, nhưng lại khiến người ta không đành lòng: “Đừng chuyện gì cũng cảm thấy là yêu quái, thời đại này cho dù có yêu quái cũng sẽ không kiêu căng tác quái như vậy đâu. Nhân viên khách sạn nói không phải không có lý, có lẽ do tội phạm gây ra thôi.”

Không biết có phải là vì quá đau thương hay không mà Nhan Phúc Thụy nói rất chậm, ông nói: “Tiểu thư Tư Đăng, cô không biết khi đó hồ lô của đạo trưởng Phan lắc lư, anh ta nhảy bật lên hô to có yêu khí. Sau đó mới biết được pháp khí của đạo trưởng Liễu, Trương chân nhân và cả Đinh sư phụ đều có động tĩnh. Ngoài ra hôm nay giáo sư Bạch Kim cũng nói cảnh sát đã lục soát từng căn phòng nhưng vẫn không tìm được. Nhà Ngói nhất định đã bị yêu quái bắt đi rồi.”

Tư Đăng im lặng một chút rồi hỏi ông: “Nhà Ngói là người thân của ông sao?”

“Nhặt được, nhặt được trên núi. Khi đó nó ốm tong teo như con mèo mướp vậy. Ai ai cũng nói nó không sống nổi. Nhưng tôi nghĩ không phải tôi cũng do sư phụ nhặt được hay sao, thế là tôi liền ôm về nấu nước cháo dứt cho nó, nhần nại nuôi nấng đến ...”

Tư Đăng đột nhiên ngắt lời ông: “Nói cách khác, đứa bé này không rõ lai lịch đúng không?”

Nhan Phúc Thụy nói: “Đúng vậy đó, có vấn đề gì không?”

Tư Đằng nói: “Tại sao Nhà Ngói mất tích các người đều cho rằng bị yêu quái bắt đi? Nếu như tự nó biến mất thì sao? Nếu như Nhà Ngói là yêu quái thì sao?”

Nhan Phúc Thụy ngơ ngác nhìn mặt Tư Đằng. Tiểu thư Tư Đằng thông minh, người thông minh nói chuyện chắc hẳn là có đạo lý. Nhưng Nhà Ngói là yêu quái sao? Giống sao? Chẳng hề giống chút nào cả.

Ông nhớ đến trước kia đi bán xiên que nướng, Nhà Ngói phồng má đẩy xe giúp ông. Ông nhớ lúc bày quầy, Nhà Ngói nhìn quầy bán thịt dê xiên bên cạnh mà nuốt nước miếng. Ông nhớ đến lúc gây lộn với tên tổng giám sát công trình đòi dỡ bỏ miếu bắt ông dọn đi nơi khác, Nhà Ngói xông lên trước kêu to: “Tao chứ tiên sư cha nhà mày...”

Nhan Phúc Thụy rơi lệ. Lúc ông khóc không có biểu hiện gì chỉ là gương mặt ngây dại, nước mắt lặng lẽ chảy qua khuôn mặt tái xanh nhỏ từng giọt từng giọt theo quai hàm.

Tư Đằng giật mình: “Ông khóc cái gì, tôi có nói gì đâu. Ông đừng khóc nữa, ông là đàn ông khóc sụt mướt còn ra thể thống gì nữa. Ông đừng khóc nữa được không, đâu phải là chuyện gì ghê gớm không thấy người thì ông đi tìm thôi. Được rồi, được rồi, nó mất tích ở đâu, ông dẫn tôi đi xem thử.”

Trong màn nước mắt mờ hồ Nhan Phúc Thụy thấy Tư Đằng vẫn cau mày nói chuyện với mình, không nghe rõ cô nói gì nhưng lại nghe câu cuối cùng rõ ràng một cách kỳ lạ. Ông khàn khàn hỏi lại: “Tiểu thư Tư Đằng muốn đến khách sạn sao?”

Tư Đằng tức giận, màn khóc lóc của Nhan Phúc Thụy dọa cô sợ đến sồn gai óc. Cô không sợ người ta khóc, nhưng Nhan Phúc Thụy khóc như vậy rất đáng sợ. Thôi thì đi xem thử coi sao. Thật ra chính cô cũng rất tò mò, yêu khí lúc nửa đêm này đến cùng là từ đâu đến.

Vừa ra đến cửa Nhan Phúc Thụy nhận được điện thoại, Tư Đằng nghe thấy ông nói: “Ồ, cậu là Tần Phóng à...”

Nói xong cầm điện thoại trong tay, hỏi Tư Đằng phòng Tần Phóng ở đâu. Tư Đằng nói cho ông ta biết. Nhan Phúc Thụy vừa nói điện thoại vừa đi vào phòng, một lúc sau ông cầm theo ví tiền màu đen đi ra ngoài. Ông giải thích với Tư Đằng là Tần Phóng quên mang theo ví, có điều anh và Thẩm tiểu thư ở cách đây không xa, ông đã nói với anh tiểu thư Tư Đằng và mình vừa định đi ra ngoài, có thể thuận đường mang đến cho anh luôn.

Ban đầu Tư Đằng không nói gì, giấy lát sau bỗng trong lòng bực bội giật ví tiền ném lên bàn: “Không được mang đi.”

Nhan Phúc Thụy không biết tại sao cô lại như vậy, đành phải báo cáo với Tần Phóng: “Tiểu thư Tư Đằng nói không cho mang đi...”

Lại nói thêm hai câu rồi dè dặt đưa điện thoại cho Tư Đằng: “Tần Phóng nói muốn nói chuyện với cô.”

Đầu bên kia điện thoại Tần Phóng bắt đầu nói: “Chuyện ví tiền sao lại chọc giận cô vậy, tôi quên theo mang mà.”

“Dựa theo quy tắc, là cô ta muốn gặp cậu cô ta phải là người mời.”

Đây là cái quy tắc vớ vẩn gì vậy, Tần Phóng dờ khóc dờ cười: “Tôi là đàn ông, có thể để cho phụ nữ trả tiền hay sao.”

“Thời đại này của cậu nam nữ bình đẳng, cô ta mời.”

Tần Phóng hít vào một buồng khí lạnh cổ dẫn xuống không nói gì, Tư Đằng nghe thấy tiếng Thẩm Ngân Đăng dịu dàng ở bên kia: “Sao vậy, còn chưa đi được sao?”

Tư Đằng cười khẩy, bây giờ cô ta đã biết phải dịu dàng nhu mì rồi đấy. Lần trước sao lại giống như chó điên vậy hả.

Qua một hồi, hình như Tần Phóng đi ra xa một chút, tránh để Thẩm Ngân Đăng khó xử, hạ giọng hỏi cô: “Cô muốn thế nào?”

Tư Đằng đưa tay nghịch ví tiền của Tần Phóng: “Tôi chẳng muốn gì cả, tôi ghét Thẩm Ngân Đăng đấy. Cậu làm việc cho tôi thì tiền của cậu cũng là của tôi. Tiêu tiền của tôi để mời cô ta dùng cơm à, nằm mơ đi.”

Một tiếng tách vang lên, khóa ví tiền bật mở lật ra một bên mặt, đập vào mắt là tấm hình một cô gái xinh đẹp. Tư Đằng hỏi: “Đây là ai, An Mạn sao?”

Tần Phóng cũng đoán được cô đã mở ví tiền ra, anh ừ.

Tư Đằng rút hình ra xem. Đây chính là An Mạn ư, không tệ, đáng vẻ rất dễ thương, nếu không phải có những chuyện lộn xộn kia trái lại rất xứng với Tần Phóng.

“Thâm tình quá, bây giờ còn chưa rút hình của cô ta đi à?” – Tư Đằng vừa định nhét hình trở lại thì chợt phát hiện ra bên trong còn một tấm nữa, có điều là quay mặt vào trong – “Bỏ vào ví đến hai tấm à?”

“Đừng..” – Tần Phóng muốn ngăn lại nhưng đã muộn.

Một cô gái rất ngây thơ, mái tóc thẳng dài khuôn mặt trái xoan, làn da rất đẹp mắt tròn tròn lộ ra vẻ tinh nghịch. Có điều không phải là An Mạn.

Tư Đằng bật cười: “Khá nhỉ Tần Phóng. An Mạn biết trong ví tiền của cậu còn có hình cô gái khác không? Mọi việc của cậu xem ra đều thuận buồm xuôi gió nhỉ.”

Tiếng của Tần Phóng bỗng trở nên khê khàng: “Đó là Trần Uyển.”

Trần Uyển? Ồ, đúng nhỉ, mới đầu không nghĩ đến, quả thật chắc là Trần Uyển, chẳng ai mang người chết ra đùa cả. Tư Đằng không nói gì nữa, đưa tay nhét hình vào dưới màn nhựa của ví tiền, mới nhét vào một nửa sắc mặt chợt thay đổi.

Nhan Phúc Thụy thấy hành động của cô vô cùng chậm chạp. Cô lại lấy hình ra dùng ngón tay cầm lấy tấm hình đưa lên trước mặt hướng về phía mặt trời, giống như là soi xem tờ một trăm nhân dân tệ có phải tiền giả hay không.

Cô nói: “Tín hiệu không tốt lắm, cậu nói lại lần nữa xem là ai?”

“Trần Uyển... Ồ...”

Im bật, Tư Đằng tắt điện thoại.

Tần Phóng không hiểu vì sao, dừng lại một chút rồi gọi lại: Tư Đằng sao vậy kìa. Hình Trần Uyển sao lại chọc giận cô ấy chứ?

Điện thoại di động vang lên chấn động, nó vẫn rung không ngừng trên mặt bàn như muốn rơi xuống đất. Nhan Phúc Thụy muốn nghe nhưng không dám, đành phải xin chỉ thị của Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng... Tần Phóng điện thoại... Không nhận sao?”

Tư Đằng cười lên, cô xoay tấm hình về phía Nhan Phúc Thụy: “Đẹp không?”

Đẹp, cô gái này còn rất trẻ, chắc hẳn là hoa khôi trường đại học. Nhưng đẹp thì cũng không thể xua đi nỗi nhớ Nhà Ngói của Nhan Phúc Thụy: “Tiểu thư Tư Đằng, không phải cô định đến khách sạn xem thử sao?”

“Không vội.” – Tư Đằng chỉ vào tấm hình kia – “Có biết không?”

“Bạn của Tần Phóng làm sao tôi biết chứ?”

Kỳ lạ, một câu trả lời vô cùng bình thường lại khiến Tư Đằng cười khanh khách. Cười đến nỗi ngay cả nước mắt cũng chảy ra, cô cầm lấy điện thoại bấm nút trả lời, nói dịu dàng: “Bảo Thẩm tiểu thư nghe điện thoại.”

Nhan Phúc Thụy nghe thấy cô nói: “Thẩm tiểu thư, thật xin lỗi, Tần Phóng không thể mời cô ăn cơm. Bảo cậu ta trở về thu dọn hành lý giúp tôi, ngày mai... tôi sẽ đi Kiềm Đông.”

Quả nhiên thế sự khó lường cứ biến động liên tục, buổi tối lúc gặp mặt bàn bạc kế hoạch tiếp theo Liễu Kim Đình rất cảm khái: “Cái cô Tư Đằng này quả thật tinh ranh, từ đầu cô ta đã có kết luận nhưng lại khiến chúng ta thấp thỏm cả ngày trời, không để cho người ta sống yên ổn mà.”

Anh ta còn nói: “Chủ ý của Thẩm tiểu thư thật không tệ, giả giả thật thật nhưng lại lừa được Tư Đằng đến đó.”

Đạo trưởng Mã Khuê Dương nói: “Đúng vậy, nếu nói yêu quái tinh ranh thì đạo môn chúng ta có thể nói là bản lĩnh cao hơn một bậc.”

Nhớ đến ban ngày đạo trưởng Mã Khuê Dương còn châm chích mình, Thẩm Ngân Đăng cười khẩy một tiếng chẳng buồn ngó đến.

Ngày mai sẽ phải lên đường đi Kiếm Đông, thấy thời gian không còn sớm mọi người mạnh ai nấy về phòng nghỉ ngơi. Mới vừa mở cửa mọi người đột nhiên đều sửng sốt, đứng trong hành lang lại là Tư Đằng.

Cô ta mặc sườn xám, áo khoác lông chồn vắt hờ bên tay trái, tóc dài gần đến eo. Nhìn thấy mọi người đi ra ngoài, cô cười rạng rỡ về mặt tự nhiên: “Chào các vị đạo trưởng.”

Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy đều đi bên cạnh. Nhan Phúc Thụy giải thích với quan chủ Thương Hồng: “Tiểu thư Tư Đằng nghe nói Nhà Ngói xảy ra chuyện nên nói muốn đến đây xem thử. Tôi liền đưa cô ấy đến...Phải rồi tiểu thư Tư Đằng, ở đây nè, hình được quay ở đây, vị trí camera ở bên kia...”

Tư Đằng nhìn một hồi, thấy tất cả mọi người còn đứng ở cửa phòng quan chủ Thương Hồng, giống như chợt tỉnh ngộ vội né sang một bên: “Là tôi cản đường sao? Thật ngại quá, các vị đạo trưởng tự nhiên.”

Vốn dĩ cô cũng không có ý nói chuyện với bọn họ nếu cứ đứng ngây ra đó cũng thật quá ngu ngốc, mọi người đưa mắt nhìn nhau chần chờ sau cùng cũng bước ngang qua cô. Tư Đằng thờ ơ nhìn mọi người trở về phòng mình, trước sau vẫn giữ im lặng. Duy chỉ có lúc Thẩm Ngân Đăng lấy thẻ mở cửa phòng ra cô mới nói một câu: “Hóa ra Thẩm tiểu thư ở đây à.”

Thẩm Ngân Đăng quay đầu lại nhìn cô: “Tất cả mọi người đều ở đây hành lang này.”

Dừng một chút rồi cô ta thêm một câu: “Đất dính máu Xích Tán đưa đến ban sáng, tiểu thư Tư Đằng đã phân biệt được rồi sao?”

Tư Đằng mỉm cười nhìn thẳng vào đôi mắt cô ta: “Phân biệt xong rồi, hơi mất... một phen sức lực.”

Xem cũng xem rồi nhưng Tư Đằng lại không nói gì cả. Nhan Phúc Thụy đưa Tư Đằng và Tần Phóng ra khỏi khách sạn, đôi mắt trông mong nhìn hai người lên xe. Trước khi xe rời đi, rốt cuộc không kiềm chế được bấm lấy cửa xe hỏi rất nghẹn ngào: “Tiểu thư Tư Đằng, cô có phát hiện được gì không?”

Tư Đằng nói: “Tôi để Tần Phóng nói với ông.”

Tần Phóng thoáng sửng sốt tuy nhiên vẫn nghiêng đầu qua. Tư Đằng ghé vào tai anh nói nhỏ thật lâu, cuối cùng cô nói: “Sự việc là như vậy, muốn nói với Nhan Phúc Thụy thế nào thì tự cậu quyết định.”

Gương mặt Nhan Phúc Thụy đầy vẻ trông mong ngược nhìn Tần Phóng. Tần Phóng do dự thật lâu, miễn cưỡng cười với Nhan Phúc Thụy: “Chỉ cần ông tiếp tục ở bên cạnh bọn họ, thăm dò tin tức cho tiểu thư Tư Đằng. Tiểu thư Tư Đằng nhất định sẽ nói cho ông biết tung tích của Nhà Ngói.”

Cả ngày hôm nay lòng Nhan Phúc Thụy chịu đầy đau khổ cho đến giờ phút này mới thật sự vui mừng quá đỗi. Ông đứng ở ngoài xe liên tục cúi người chào Tư Đằng, sau đó mới khom lưng lau nước mắt trở vào khách sạn.

Sau khi Nhan Phúc Thụy đi thật lâu, Tần Phóng vẫn không lái xe đi Tư Đằng nghiêng đầu nhìn anh, cô nói: “Tần Phóng à Tần Phóng, rốt cuộc vẫn tốt bụng nhỉ.”

Tần Phóng bỗng khó chịu vô cùng, anh khẽ nói: “Không phải cô cũng vậy sao. Bằng không tại sao cô lại không tự mình nói với ông ta?”

Tư Đằng cười rộ lên sau đó lại thở dài nói một câu: “Tôi sợ ông ta khóc thôi.”

– Chỉ cần ông tiếp tục ở bên cạnh bọn họ, thăm dò tin tức cho tiểu thư Tư Đằng. Tiểu thư Tư Đằng nhất định sẽ nói cho ông biết tung tích của Nhà Ngói.

Lúc đó Tư Đằng không phải nói như thế. Cô nói: Cậu nói cho Nhan Phúc Thụy biết, chỉ cần ông ta tiếp tục ở bên cạnh giới đạo môn, nghiêm túc thăm dò tin tức cho tôi thì tôi sẽ giúp ông ta trả mối thù này cho Nhà Ngói.

62. Q.4 - Chương 1: Chỗ Cũ

Kim Hoàng Triều là khách sạn bốn sao duy nhất tại huyện Li, kế bên khách sạn là một nhà hàng có tên “Đảo Dừa”. Rõ ràng huyện Li không nằm ven biển, ngay cả một cây dừa cũng không có vậy mà còn cố đặt ra cái tên này.

Đơn Chí Cương ngồi trong góc nhà hàng nhìn đồng hồ. Bây giờ là năm giờ chiều, An Mạn khoác tay một tên râu quai nón xuất hiện, đi theo phía sau là tên cao kều đội mũ lưỡi trai.

Hai ngày nay hành tung An Mạn có thể nói là khá đúng quy luật, mỗi lần xuất hiện đều đồng hành ba người, hoặc là đến nhà hàng Đảo Dừa ăn cơm tối hoặc là đến bệnh viện chỗ Triệu Giang Long dạo một vòng.

An Mạn vừa mới xuất hiện, Đơn Chí Cương lập tức giơ cao tờ Fashion Magazine che mặt, dáng vẻ theo dõi hết sức chuyên nghiệp, thỉnh thoảng khẽ nhích tờ tạp chí xuống một chút nheo mắt để ý động tĩnh bên kia. Anh ta thấy An Mạn cười nói nhẹ nhàng, có một lần cô ta còn dứt miếng bánh ngọt cho tên râu quai nón, tên kia xấu xa ăn xong rồi còn cố ý liếm ngón tay An Mạn. Sau đó hai người cười cười ngấm hiểu ý lẫn nhau.

Khốn kiếp! Đơn Chí Cương tức lộn ruột thậm mắng liên tục: Tiện nhân! Tiện nhân!

Bình thường bữa ăn tối kéo dài nửa giờ, sau đó ba người sẽ cùng nhau trở về. Đơn Chí Cương đưa mắt nhìn An Mạn ông ọ tựa sát vào tên đàn ông kia đi ra cửa quay nhà hàng, vẻ mặt nũng nịu đến chảy ra nước.

Thế mới biết An Mạn này chả phải thứ tốt lành gì. Không phải nói sắp kết hôn với Tần Phóng sao. Cho dù là tạm thời chia tay ít ra cũng phải bớt phóng túng một chút, thật là không biết thẹn mà.

Mình và Tần Phóng là anh em nhiều năm, hiểu rõ tính tình của cậu ta. Tốt bụng, cư xử theo cảm tính, không biết đo lường lòng dạ người khác, luôn bị mấy loại người không biết xấu hổ lừa gạt. Nếu đã vậy, thôi thì vai ác này để mình sắm là được.

Đơn Chí Cương nghiêng răng nghiêng lợi đứng đó hồi lâu rồi ngồi xuống bồn hoa ven đường, lấy điện thoại mở Weibo ra. Đó là một nick giả, không thiết lập thông tin cá nhân, trong danh sách những trang web đang theo dõi chỉ có vài trang phổ biến đều là trang zombie hoặc là trang quảng cáo, danh sách những người đang chú ý cũng chỉ có một người.

Đó là Triệu Giang Long.

Hai ngày nay sức khỏe Triệu Giang Long dường như đã khá hơn, ngày hôm qua còn đăng hình vịt quay kèm theo một câu: “Cuối cùng bà xã đã cho tôi ăn thịt rồi.”

Không có tin tức gì mới. Đơn Chí Cương đang định thoát ra thì hệ thống báo có tin mới, Triệu Giang Long vừa đăng một tin lên: “Ngày mai xuất viện.”

Được xuất viện rồi sao?

Đơn Chí Cương thoáng cảm giác mấy ngày này rất có khả năng sẽ xảy ra chuyện.

Trước khi thoát khỏi weibo, anh ta do dự một chút rồi vào trong phần tin nhắn. Lúc trước, anh ta từng gửi một tấm ảnh cho Triệu Giang Long, là tấm ảnh của An Mạn đăng lên cho bạn bè xem.

Tấm hình được chụp vô cùng xinh đẹp, bên dưới ảnh cô ta viết: “Cõi đời này cuối cùng luôn định trước sẽ có một người đang chờ bạn. Khi đó bạn mới hiểu được, tại sao những người bạn đã gặp sai trước kia đều không có kết quả. May mắn biết bao mới có thể trong nghìn vạn người gặp được anh, lựa chọn anh và chỉ nguyện cùng anh đi suốt con đường đời.”

Triệu Giang Long nhận được tin nhắn không lâu sau hỏi lại: “Bạn là ai?”

Tôi là ai à? Ha ha, chỉ là một người không muốn anh em mình bị lừa gạt nhưng không tiện vạch trần thẳng mặt thôi.

Có lẽ việc này không được quang minh lỗi lạc, nhưng cõi đời này vốn mặt trời chiếu xuống luôn luôn để lại bóng râm, không phải mỗi người đều có bí mật sao?

Thành Đông, sân bay Song Lưu.

Thật xui xẻo, chuyến bay tối nay đã thông báo do vấn đề kiểm soát không lưu nên thời gian cất cánh tạm hoãn lại. Một lát sau tiếng phát thanh lại vang lên: Mời hành khách đi chuyến bay XX mang vé máy bay đến địa điểm quy định nhận cơm phần.

Đang ở sảnh chờ máy bay đợi phát cơm phần, căn cứ kinh nghiệm nhiều lần của mình, Tần Phóng đoán tối nay không phải chỉ chờ một hai giờ là có thể lên máy bay ngay được. Tư Đằng vốn không cần ăn cơm, cho dù thỉnh thoảng có muốn nếm thử cũng sẽ không ăn loại cơm hộp sân bay này. Tần Phóng không khó tính như cô, sau khi nói với cô một tiếng rồi tự mình đi lấy cơm.

Khi trở về mới phát hiện chỗ của mình đã có người ngồi. Là một người đàn ông trung niên đi công tác, cầm Ipad xem phim, đeo tai nghe, cũng không biết nội dung phim là gì. Ban đầu Tư Đằng dường như chỉ nhìn thoáng qua trong lúc lơ đãng, sau đó chăm chú xem rất nghiêm túc. Một lát sau, người đàn ông trung niên bỗng phát hiện ra cô đang xem, khách sáo tháo tai nghe ra chào hỏi cô, lại rất ga lăng đưa ột bên tai nghe.

Tần Phóng hậm hực, tìm chỗ ngồi đối diện nuốt xuống từng miếng từng miếng cơm trộn rau, thỉnh thoảng còn liếc bọ họ một cái, nhủ thầm: Chẳng biết có gì hay ho.

Ăn xong bữa cơm, hai người ngồi đối diện càng coi càng say mê. Tần Phóng hoang mang kinh khủng, lúc đi đến thùng rác vứt hộp cơm mới cố ý đi vòng qua phía sau hai người, từ trên cao nhìn xuống liếc về phía màn hình: Phim ngoại quốc, hình như là kiểu nhà nghỉ trên quốc lộ, xuất hiện hết người khách này đến người khách khác, nam có, nữ có, già có, trẻ có, nhìn khá quen mắt, hình như anh đã từng xem...

Anh nhớ ra quả thật đã từng xem rồi, bộ phim kinh dị kinh điển tên là ID Chí Mạng (1). Năm đó Tần Phóng và Đơn Chí Cương xem trong ký túc xá, từ đầu đến cuối đều bí ẩn đến cuối phim mới hé lộ đầy bất ngờ.

(1) Identity năm 2003 kể về một nhóm 10 người lạ mặt vô tình bị mắc kẹt trong một cơn bão lớn và hội ngộ tại một nhà trọ giữa vùng quê hẻo lánh. Ngay sau đó, từng người trong số họ lần lượt bị giết một cách bí ẩn. Bộ phim dễ khiến người ta liên tưởng ngay đến dạng phim trinh thám hình sự, song không chỉ dừng lại ở đó, nó còn thêm vào nhiều yếu tố kinh dị tâm lý và vô số những tình huống bí ẩn, khó đoán, cùng “cú xoắn” cuối phim đầy bất ngờ và để lại ấn tượng mạnh.

Mà Tư Đằng thông minh hơn anh một chút, cô xem liệu có hiểu không?

Sự thật chứng minh rõ ràng không phải như thế, mãi cho đến khi máy bay cất cánh cô còn hỏi Tần Phóng: “Cái kết kia cuối cùng có ý nghĩa gì? Kết thúc khó hiểu quá, người cho tôi xem còn nói là đặc sắc, đặc sắc ở chỗ nào chứ?”

Tần Phóng giải thích cho cô: “Đó là nói về nhân cách phân liệt, okay? Cô xem mấy người trong nhà nghỉ đó, cô gái điếm, cảnh sát, đứa bé, đều là do tên mập lúc đầu phân liệt nhân cách ra. Nói cách khác, thân phận mười mấy người khác đều là cùng một người.”

Hình như cô đã hiểu, cau mày im lặng. Tần Phóng thở dài một hơi, kéo chăn đắp lên người, vừa định nhắm mắt nghỉ ngơi thì Tư Đằng lại kéo chăn anh ra: “Tại sao một người có đến mười mấy nhân cách khác nhau như vậy?”

Tần Phóng tức giận kéo chăn lại: “Loài người chúng tôi cao cấp là ở chỗ này, trường hợp nhiều nhất có thể phân ra hai mươi loại nhân cách, không phục à?”

“Cái này gọi là cao cấp sao? Cái này gọi là biến thái đó.”

Tùy cô muốn nói thế nào cũng được, một bộ phim thôi có cần quá quan tâm như vậy không. Tần Phóng lại kéo chân lên, mắt còn chưa kịp nhắm Tư Đằng lại hỏi tiếp: “Tại sao các người bị nhân cách phân liệt, mà còn phân liệt ra cao thấp, mập ốm, nam nữ, già trẻ nữa? Đáng lý ra phải giống nhau hết mới đúng chứ?”

Cô ta ngốc hay sao vậy, nhân cách phân liệt chỉ là một cách nói. Trong thế giới vật chất đâu chỉ có một người chứ. Phim dùng người khác thể hiện đó là phương pháp nghệ thuật, để khán giả xem cho dễ hiểu. Trên thực tế lẽ nào dùng dao chia người ra sao? Thật là thông minh cả đời, hồ đồ nhất thời, Tần Phóng cảm thấy không thể nào giải thích rõ với cô được: “Cô hỏi cặn kẽ làm gì? Yêu quái các người... cũng nhân cách phân liệt à?”

Anh và Tư Đằng ngồi ở vị trí gần cửa sổ, bên kia lối đi còn có người khác, cho nên lúc nói đến chữ “yêu quái” anh cố ý hạ thấp giọng xuống.

Tư Đằng nói: “Rất hiếm, rất hiếm thấy... trường hợp như vậy. Nhưng mà, tối đa cũng chỉ có hai nhân cách thôi... Không phải, là hai yêu cách.”

Yêu cách? Còn Thiên Điều Cách (2) nữa đó. Mấy năm gần đây, ngay cả yêu quái cũng sâu sát như vậy, còn cao hứng đến mức giống như bệnh tâm thần.

Anh nói: “Không có việc gì nữa phải không, không có việc gì thì tôi ngủ đây.”

Tư Đằng không nói gì nữa, ban đầu Tần Phóng chê cô làm ồn giấc ngủ của mình, nhưng đến khi bên tai thật sự yên ắng thì ngược lại không ngủ được. Đắp chăn thần thờ trong chốc lát, đột nhiên anh hỏi: “Nhà Ngồi thật sự đã xảy ra chuyện sao?”

Tư Đằng trả lời chẳng liên quan gì: “Mấy người đạo môn cũng đi máy bay đến sao?”

“Không phải, họ chia nhau đi. Có người đi máy bay, có người đi xe lửa. Lúc tôi làm thủ tục ở sân bay gặp được đạo trưởng Mã Khưu Dương, anh ta nói Thảm tiểu thư đi trước, khuya hôm qua đã bay về rồi.”

Nghe được ba chữ Thảm tiểu thư, Tư Đằng im lặng hồi lâu sau đó mới hỏi anh: “Có kéo không?”

“Cái đó không ang lên máy bay.”

Chuyện này không làm khó được cô, cô bảo Tần Phóng nghiêng người lại che đi tầm mắt người khác, tay trái vén một lọn tóc, tay phải đưa lên trước mặt, giống như là chuẩn bị gì đó. Chớp mắt móng bay vút qua lọn tóc, lọn tóc đã được cắt ngay ngắn chỉnh tề.

Tần Phóng nhìn rất hâm mộ, cảm thấy yêu quái quả nhiên lợi hại giống như là người tiến hóa trong phim Mỹ vậy. Con người so sánh với yêu quái có ưu thế chỗ nào đâu chứ? Ngoại trừ số lượng nhân cách phân liệt vượt trội, những thứ khác quả thật chẳng có gì đáng khoe khoang.

Tư Đằng đưa lọn tóc đã tết lại cho Tần Phóng: “Sau này đi gặp Thảm Ngân Đăng phải nhớ mang theo cái này.”

Tần Phóng không hiểu: “Mang theo thế nào?”

Tư Đằng lừ mắt: “Cất trong người.”

Lọn tóc này...

Nói thật nếu ở thời cổ đại lọn tóc đen này sẽ rất đẹp. Trong phim cổ trang các tiểu thư, phu nhân yếu điệu thướt tha cầm thanh kéo vàng trong tay cất phăng một lọn tóc. Mỗi lần cất xong đều yếu ớt tựa như mới gánh hai lu nước, tóc tết chung với sợi tơ gói vào trong khăn lụa, xịt một chút nước hoa. Mấy người đàn ông nhận lấy còn thiếu điều rơi nước mắt, cất trong người giống như báu vật, còn quý hơn cả kim cương mười bảy mười tám carat. Nhưng đó là về đẹp thời cổ đại mà đúng không?

Hiện đại ngoại trừ sát thủ biến thái, có ai cả ngày cất lọn tóc phụ nữ trong người chứ? Khiếp thật.

Tần Phóng nhón hai ngón tay cầm lấy, trong lòng vô cùng ghét bỏ, cảm nó giống như cầm một con sâu róm: “Nhất định phải mang theo à?”

Tư Đằng cười một tiếng: “Nói thế này cho cậu hiểu, lần sau đi gặp Thảm Ngân Đăng có thể không mặc quần áo nhưng tóc của tôi không thể không mang theo.”

Thật hết biết nói sao. Tần Phóng lấy một chiếc khăn tay ca rô màu xanh trong túi, trải ra bỏ tóc vào gói lại rồi hỏi cô: “Thắm tiểu thư này có gì đó không ổn phải không?”

“Cậu thích cô ta à?”

Tần Phóng suy nghĩ rồi từ từ lắc đầu.

Chuyện này thật ngoài dự liệu của Tư Đằng: “Không phải cậu nói cô ta giống với Trần Uyển sao?”

Tần Phóng nói: “Cũng bởi vì quá giống nhau nên luôn khiến lòng tôi cảm thấy... hơi sợ.”

Có ai ngây thơ đến mức bởi vì người đó giống như người yêu đã chết trước đây của mình mà bất chấp đâm đầu vào yêu đâu? Con người đều lý tính, từ ban đầu anh đã nhắc nhở mình Thắm Ngân Đăng và Trần Uyển là hai người khác nhau.

Người với người khác nhau thật ra không thể đơn giản phân biệt qua vẻ bề ngoài. Cho dù là sinh đôi nhưng tính tình, sở thích, vui buồn đều khác biệt, quen biết lâu sẽ dễ dàng nhận ra. Mà Thắm Ngân Đăng này lại giống y hệt Trần Uyển, khuôn mặt, tiếng nói, vẻ mặt, cử chỉ đều không khác gì nhau. Tốt quá hóa lố, nước trong quá ắt không có cá, có đôi khi anh ở bên cạnh Thắm Ngân Đăng, trong thoáng chốc bỗng cảm thấy giống như là Trần Uyển mượn xác hoàn hồn, nhập vào người một người khác khiến anh thảm ớn lạnh.

Thắm Ngân Đăng này có vấn đề phải không?

Tư Đằng không trả lời.

Máy bay bắt đầu giảm độ cao, vùng đất Quý Dương dần dần hiện ra trước mắt, lúc máy bay liệng vòng một cánh khổng lồ đưa vút lên cao, bên dưới là núi non trùng điệp được mây trắng bao phủ trải dài vô hạn.

Tư Đằng nói: “Lúc đi gặp cô ta phải mang theo tóc tôi đưa cho cậu, đừng quên đó.”

63. Q.4 - Chương 1: Chốn Cũ

Kim Hoàng Triều là khách sạn bốn sao duy nhất tại huyện Li, kế bên khách sạn là một nhà hàng có tên “Đảo Dừa”. Rõ ràng huyện Li không nằm ven biển, ngay cả một cây dừa cũng không có vậy mà còn cố đặt ra cái tên này.

Đơn Chí Cương ngồi trong góc nhà hàng nhìn đồng hồ. Bây giờ là năm giờ chiều, An Mạn khoác tay một tên râu quai nón xuất hiện, đi theo phía sau là tên cao kều đội mũ lưỡi trai.

Hai ngày nay hành tung An Mạn có thể nói là khá đúng quy luật, mỗi lần xuất hiện đều đồng hành ba người, hoặc là đến nhà hàng Đảo Dừa ăn cơm tối hoặc là đến bệnh viện chỗ Triệu Giang Long dạo một vòng.

An Mạn vừa mới xuất hiện, Đơn Chí Cương lập tức giờ cao tờ Fashion Magazine che mặt, dáng vẻ theo dõi hết sức chuyên nghiệp, thỉnh thoảng khẽ nhích tờ tạp chí xuống một chút nheo mắt để ý động tĩnh bên kia. Anh ta thấy An Mạn cười nói nhẹ nhàng, có một lần cô ta còn dứt miếng bánh ngọt cho tên râu quai nón, tên kia xấu xa ăn xong rồi còn cố ý liếm ngón tay An Mạn. Sau đó hai người cười cười ngẫm hiểu ý lẫn nhau.

Khốn kiếp! Đơn Chí Cương tức lộn ruột thảm mắng liên tục: Tiện nhân! Tiện nhân!

Bình thường bữa ăn tối kéo dài nửa giờ, sau đó ba người sẽ cùng nhau trở về. Đơn Chí Cương đưa mắt nhìn An Mạn ông ọ tựa sát vào tên đàn ông kia đi ra cửa quay nhà hàng, vẻ mặt nũng nịu đến chảy ra nước.

Thế mới biết An Mạn này chả phải thứ tốt lành gì. Không phải nói sắp kết hôn với Tần Phóng sao. Cho dù là tạm thời chia tay ít ra cũng phải bớt phóng túng một chút, thật là không biết thẹn mà.

Mình và Tần Phóng là anh em nhiều năm, hiểu rõ tính tình của cậu ta. Tốt bụng, cư xử theo cảm tính, không biết đo lường lòng dạ người khác, luôn bị mấy loại người không biết xấu hổ lừa gạt. Nếu đã vậy, thôi thì vai ác này để mình sắm là được.

Đơn Chí Cương nghiêng răng nghiêng lợi đứng đó hồi lâu rồi ngồi xuống bồn hoa ven đường, lấy điện thoại mở Weibo ra. Đó là một nick giả, không thiết lập thông tin cá nhân, trong danh sách những trang web đang

theo dõi chỉ có vài trang phổ biến đều là trang zombie hoặc là trang quảng cáo, danh sách những người đang chú ý cũng chỉ có một người.

Đó là Triệu Giang Long.

Hai ngày nay sức khỏe Triệu Giang Long dường như đã khá hơn, ngày hôm qua còn đăng hình vịt quay kèm theo một câu: “Cuối cùng bà xã đã cho tôi ăn thịt rồi.”

Không có tin tức gì mới. Đơn Chí Cương đang định thoát ra thì hệ thống báo có tin mới, Triệu Giang Long vừa đăng một tin lên: “Ngày mai xuất viện.”

Được xuất viện rồi sao?

Đơn Chí Cương thoáng cảm giác mấy ngày này rất có khả năng sẽ xảy ra chuyện.

Trước khi thoát khỏi weibo, anh ta do dự một chút rồi vào trong phần tin nhắn. Lúc trước, anh ta từng gửi một tấm ảnh cho Triệu Giang Long, là tấm ảnh của An Mạn đăng lên cho bạn bè xem.

Tấm hình được chụp vô cùng xinh đẹp, bên dưới ảnh cô ta viết: “Cõi đời này cuối cùng luôn định trước sẽ có một người đang chờ bạn. Khi đó bạn mới hiểu được, tại sao những người bạn đã gặp sai trước kia đều không có kết quả. May mắn biết bao mới có thể trong nghìn vạn người gặp được anh, lựa chọn anh và chỉ nguyện cùng anh đi suốt con đường đời.”

Triệu Giang Long nhận được tin nhắn không lâu sau hỏi lại: “Bạn là ai?”

Tôi là ai à? Ha ha, chỉ là một người không muốn anh em mình bị lừa gạt nhưng không tiện vạch trần thẳng mặt thôi.

Có lẽ việc này không được quang minh lỗi lạc, nhưng cõi đời này vốn mặt trời chiếu xuống luôn luôn để lại bóng râm, không phải mỗi người đều có bí mật sao?

Thành Đông, sân bay Song Lưu.

Thật xui xẻo, chuyến bay tối nay đã thông báo do vấn đề kiểm soát không lưu nên thời gian cất cánh tạm hoãn lại. Một lát sau tiếng phát thanh lại vang lên: Mời hành khách đi chuyến bay XX mang vé máy bay đến địa điểm quy định nhận cơm phần.

Đang ở sảnh chờ máy bay đợi phát cơm phần, căn cứ kinh nghiệm nhiều lần của mình, Tần Phóng đoán tối nay không phải chỉ chờ một hai giờ là có thể lên máy bay ngay được. Tư Đằng vốn không cần ăn cơm, cho dù thỉnh thoảng có muốn nếm thử cũng sẽ không ăn loại cơm hộp sân bay này. Tần Phóng không khó tính như cô, sau khi nói với cô một tiếng rồi tự mình đi lấy cơm.

Khi trở về mới phát hiện chỗ của mình đã có người ngồi. Là một người đàn ông trung niên đi công tác, cầm Ipad xem phim, đeo tai nghe, cũng không biết nội dung phim là gì. Ban đầu Tư Đằng dường như chỉ nhìn thoáng qua trong lúc lơ đãng, sau đó chăm chú xem rất nghiêm túc. Một lát sau, người đàn ông trung niên bỗng phát hiện ra cô đang xem, khách sáo tháo tai nghe ra chào hỏi cô, lại rất ga lăng đưa cho một bên tai nghe.

Tần Phóng hậm hực, tìm chỗ ngồi đối diện nuốt xuống từng miếng từng miếng cơm trộn rau, thỉnh thoảng còn liếc bọ họ một cái, nhủ thầm: Chả biết có gì hay ho.

Ăn xong bữa cơm, hai người ngồi đối diện càng coi càng say mê. Tần Phóng hoang mang kinh khủng, lúc đi đến thùng rác vứt hộp cơm mới cố ý đi vòng qua phía sau hai người, từ trên cao nhìn xuống liếc về phía màn hình: Phim ngoại quốc, hình như là kiểu nhà nghỉ trên quốc lộ, xuất hiện hết người khách này đến người khách khác, nam có, nữ có, già có, trẻ có, nhìn khá quen mắt, hình như anh đã từng xem...

Anh nhớ ra quả thật đã từng xem rồi, bộ phim kinh dị kinh điển tên là ID Chí Mạng (1). Năm đó Tần Phóng và Đơn Chí Cương xem trong ký túc xá, từ đầu đến cuối đều bí ẩn đến cuối phim mới hé lộ đầy bất ngờ.

(1) Identity năm 2003 kể về một nhóm 10 người lạ mặt vô tình bị mắc kẹt trong một cơn bão lớn và hội ngộ tại một nhà trọ giữa vùng quê hẻo lánh. Ngay sau đó, từng người trong số họ lần lượt bị giết một cách bí ẩn. Bộ phim để khiến người ta liên tưởng ngay đến dạng phim trinh thám hình sự, song không chỉ dừng lại ở đó, nó còn thêm vào nhiều yếu tố kinh dị tâm lý và vô số những tình huống bí ẩn, khó đoán, cùng “cú xoắn” cuối phim đầy bất ngờ và để lại ấn tượng mạnh.

Mà Tư Đằng thông minh hơn anh một chút, cô xem liệu có hiểu không?

Sự thật chứng minh rõ ràng không phải như thế, mãi cho đến khi máy bay cất cánh cô còn hỏi Tần Phóng: “Cái kết kia cuối cùng có ý nghĩa gì? Kết thúc khó hiểu quá, người cho tôi xem còn nói là đặc sắc, đặc sắc ở chỗ nào chứ?”

Tần Phóng giải thích cho cô: “Đó là nói về nhân cách phân liệt, okay? Cô xem mấy người trong nhà nghỉ đó, cô gái điếm, cảnh sát, đứa bé, đều là do tên mập lúc đầu phân liệt nhân cách ra. Nói cách khác, thân phận mười mấy người khác đều là cùng một người.”

Hình như cô đã hiểu, cau mày im lặng. Tần Phóng thở dài một hơi, kéo chăn đắp lên người, vừa định nhắm mắt nghỉ ngơi thì Tư Đằng lại kéo chăn anh ra: “Tại sao một người có đến mười mấy nhân cách khác nhau như vậy?”

Tần Phóng tức giận kéo chăn lại: “Loài người chúng tôi cao cấp là ở chỗ này, trường hợp nhiều nhất có thể phân ra hai mươi loại nhân cách, không phục à?”

“Cái này gọi là cao cấp sao? Cái này gọi là biến thái đó.”

Tùy cô muốn nói thế nào cũng được, một bộ phim thôi có cần quá quan tâm như vậy không. Tần Phóng lại kéo chăn lên, mắt còn chưa kịp nhắm Tư Đằng lại hỏi tiếp: “Tại sao các người bị nhân cách phân liệt, mà còn phân liệt ra cao thấp, mập ốm, nam nữ, già trẻ nữa? Đáng lý ra phải giống nhau hết mới đúng chứ?”

Cô ta ngốc hay sao vậy, nhân cách phân liệt chỉ là một cách nói. Trong thế giới vật chất đâu chỉ có một người chứ. Phim dùng người khác thể hiện đó là phương pháp nghệ thuật, để khán giả xem cho dễ hiểu. Trên thực tế lẽ nào dùng dao chia người ra sao? Thật là thông minh cả đời, hồ đồ nhất thời, Tần Phóng cảm thấy không thể nào giải thích rõ với cô được: “Cô hỏi cặn kẽ làm gì? Yêu quái các người... cũng nhân cách phân liệt à?”

Anh và Tư Đằng ngồi ở vị trí gần cửa sổ, bên kia lối đi còn có người khác, cho nên lúc nói đến chữ “yêu quái” anh cố ý hạ thấp giọng xuống.

Tư Đằng nói: “Rất hiếm, rất hiếm thấy... trường hợp như vậy. Nhưng mà, tối đa cũng chỉ có hai nhân cách thôi... Không phải, là hai yêu cách.”

Yêu cách? Còn Thiên Điều Cách (2) nữa đó. Mấy năm gần đây, ngay cả yêu quái cũng sâu sát như vậy, còn cao hứng đến mức giống như bệnh tâm thần.

(2) Thiên Điều Cách là một loại hoa văn ô vuông nhỏ, nhìn giống hình những chú chim.

Anh nói: “Không có việc gì nữa phải không, không có việc gì thì tôi ngủ đây.”

Tư Đằng không nói gì nữa, ban đầu Tần Phóng chèn cô làm ồn giấc ngủ của mình, nhưng đến khi bên tai thật sự yên ắng thì ngược lại không ngủ được. Đắp chăn thần thờ trong chốc lát, đột nhiên anh hỏi: “Nhà Núi thật sự đã xảy ra chuyện sao?”

Tư Đằng trả lời chẳng liên quan gì: “Mấy người đạo môn cũng đi máy bay đến sao?”

“Không phải, họ chia nhau đi. Có người đi máy bay, có người đi xe lửa. Lúc tôi làm thủ tục ở sân bay gặp được đạo trưởng Mã Khưu Dương, anh ta nói Thẩm tiểu thư đi trước, khuya hôm qua đã bay về rồi.”

Nghe được ba chữ Thẩm tiểu thư, Tư Đằng im lặng hồi lâu sau đó mới hỏi anh: “Có kéo không?”

“Cái đó không cho mang lên máy bay.”

Chuyện này không làm khó được cô, cô bảo Tần Phóng nghiêng người lại che đi tầm mắt người khác, tay trái vén một lọn tóc, tay phải đưa lên trước mặt, giống như là chuẩn bị gì đó. Chớp mắt móng bay vút qua lọn tóc, lọn tóc đã được cắt ngay ngắn chỉnh tề.

Tần Phóng nhìn rất hâm mộ, cảm thấy yêu quái quả nhiên lợi hại giống như là người tiến hóa trong phim Mỹ vậy. Con người so sánh với yêu quái có ưu thế chỗ nào đâu chứ? Ngoại trừ số lượng nhân cách phân liệt vượt trội, những thứ khác quả thật chẳng có gì đáng khoe khoang.

Tư Đằng đưa lọn tóc đã tết lại cho Tần Phóng: “Sau này đi gặp Thẩm Ngân Đăng phải nhớ mang theo cái này.”

Tần Phóng không hiểu: “Mang theo thế nào?”

Tư Đằng lừ mắt: “Cắt trong người.”

Lọn tóc này...

Nói thật nếu ở thời cổ đại lọn tóc đen này sẽ rất đẹp. Trong phim cổ trang các tiểu thư, phu nhân yếu điệu thướt tha cầm thanh kéo vàng trong tay cắt phẳng một lọn tóc. Mỗi lần cắt xong đều yếu ớt tựa như mới gánh hai lu nước, tóc tết chung với sợi tơ gói vào trong khăn lụa, xịt một chút nước hoa. Mấy người đàn ông nhận lấy còn thiếu điều rơi nước mắt, cắt trong người giống như báu vật, còn quý hơn cả kim cương mười bảy mười tám carat. Nhưng đó là về đẹp thời cổ đại mà đúng không?

Hiện đại ngoại trừ sát thủ biến thái, có ai cả ngày cắt lọn tóc phụ nữ trong người chứ? Khiếp thật.

Tần Phóng nhón hai ngón tay cầm lấy, trong lòng vô cùng ghét bỏ, cầm nó giống như cầm một con sâu róm: “Nhất định phải mang theo à?”

Tư Đằng cười một tiếng: “Nói thế này cho cậu hiểu, lần sau đi gặp Thẩm Ngân Đăng có thể không mặc quần áo nhưng tóc của tôi không thể không mang theo.”

Thật hết biết nói sao. Tần Phóng lấy một chiếc khăn tay ca rô màu xanh trong túi, trải ra bỏ tóc vào gói lại rồi hỏi cô: “Thẩm tiểu thư này có gì đó không ổn phải không?”

“Cậu thích cô ta à?”

Tần Phóng suy nghĩ rồi từ từ lắc đầu.

Chuyện này thật ngoài dự liệu của Tư Đằng: “Không phải cậu nói cô ta giống với Trần Uyển sao?”

Tần Phóng nói: “Cũng bởi vì quá giống nhau nên luôn khiến lòng tôi cảm thấy... hơi sợ.”

Có ai ngây thơ đến mức bởi vì người đó giống như người yêu đã chết trước đây của mình mà bắt chập đâm đầu vào yêu đâu? Con người đều lý tính, từ ban đầu anh đã nhắc nhở mình Thẩm Ngân Đăng và Trần Uyển là hai người khác nhau.

Người với người khác nhau thật ra không thể đơn giản phân biệt qua vẻ bề ngoài. Cho dù là sinh đôi nhưng tính tình, sở thích, vui buồn đều khác biệt, quen biết lâu sẽ dễ dàng nhận ra. Mà Thẩm Ngân Đăng này lại giống y hệt Trần Uyển, khuôn mặt, tiếng nói, vẻ mặt, cử chỉ đều không khác gì nhau. Tốt quá hóa xấu, nước trong quá ắt không có cá, có đôi khi anh ở bên cạnh Thẩm Ngân Đăng, trong thoáng chốc bỗng cảm thấy giống như là Trần Uyển mượn xác hoàn hồn, nhập vào người một người khác khiến anh thẫn thờ lạnh.

Thẩm Ngân Đăng này có vấn đề phải không?

Tư Đằng không trả lời.

Máy bay bắt đầu giảm độ cao, vùng đất Quý Dương dần dần hiện ra trước mắt, lúc máy bay liệng vòng một cánh khổng lồ đưa vút lên cao, bên dưới là núi non trùng điệp được mây trắng bao phủ trải dài vô hạn.

Tư Đằng nói: “Lúc đi gặp cô ta phải mang theo tóc tôi đưa cho cậu, đừng quên đó.”

64. Q.4 - Chương 2

Tần Phóng thuê một chiếc xe ở Quý Dương, chạy một mạch theo hướng Đông Nam đến địa chỉ mà quan chủ Thương Hồng đưa cho. Ban đầu là chạy qua đường phố sầm uất, sau khi qua khỏi thành phố Khải Lý lúc chính thức bước vào châu tự trị Kiềm Đông Nam của dân tộc Miêu, dân tộc Động thì trở thành đường núi ngằn ngoèo. Hai bên núi cao sừng sững, rừng cây dày đặc, làng bản phân bố không theo quy luật. Có đôi khi chạy một đoạn sẽ bất chợt thấy được dòng sông hợp lưu từ các con suối trong khe núi. Men theo dòng sông từ dưới lên trên là lớp lớp nhà sàn người Miêu, có điều số lượng nhiều nhất chỉ vài chục hộ.

Thiên Hộ Miêu Trại quả là tên như ý nghĩa, là một khu bản làng lớn của người Miêu. Tần Phóng tưởng tượng hình ảnh một hai nghìn ngôi nhà sàn san sát trải khắp cả núi đồi, anh cảm thấy hơi khó thở vì cảnh đông đúc kinh khiếp như thế.

Đi được nửa chừng mưa ào ạt đổ xuống, tục ngữ nói “Quý Châu không có được ba ngày trời trong” rốt cuộc đều có căn cứ. Tư Đằng quay cửa sổ xe xuống phân nửa, cô nói: “Núi ở đây trái lại rất giống Thanh Thành.”

Tần Phóng liếc nhìn cô qua kiếng chiếu hậu: “Cô còn có tâm trạng ngắm cảnh à?”

Tư Đằng không nhìn anh, cánh tay khoác lên cửa sổ xe, hai bên tóc mai lòa xòa bị gió thổi bay phấp phới: “Sao cậu nói vậy?”

“Cô không có yêu lực lại dám ngهنh ngang đến Kiềm Đông, người đạo môn đến trước chúng ta, cũng không biết bọn họ đã bày kế gì đợi cô phía trước nữa kìa. Không biết cô cảm giác thế nào, dù sao tôi càng lúc càng thấy không an toàn. Nói chuyện, làm việc càng ngày càng dè dặt, sợ vừa không để ý một cái là sẽ bị bắt được sơ hở. Họ đông người như thế, giết chúng ta ở nơi rừng núi hoang vắng thế này rồi tìm một chỗ chôn giấu thật quá dễ dàng... Chết không rõ ràng như vậy, thử nghĩ thôi cũng thấy quá ngọt ngào rồi.”

“Cậu ngọt ngào cái gì, có thể chôn bên cạnh tôi cũng là phúc ba đời nhà cậu rồi.”

Có cần da mặt dày thế không? Cô là long mạch à? Tôi muốn chôn bên cạnh cô lắm sao? Tần Phóng bị nghẹn họng rất lâu không nói nên lời, cuối cùng nghiêng răng nghiêng lợi nói: “Cám ơn nhé, tôi thật sự rất vinh hạnh đó.”

“Đừng khách sáo.”

Thẩm Ngân Đăng ở bản người Miêu, phát âm theo tiếng địa phương là Rongbang tạm gọi là Dung Bạng, quy mô chừng hai ba nghìn hộ, vượt xa bản Thiên Hộ tại Tây Giang vốn được quy hoạch thành khu du lịch. Bản được xây dựng men theo vách núi, xe không thể chạy lên. Mà đường núi nhỏ hẹp còn lởm chởm đầy đá.

Tần Phóng để Tư Đằng ở trên xe, bản thân đi lên tìm chỗ ở trước. Tuy Dung Bạng chưa được khai phá quy mô lớn, nhưng thông tin được chia sẻ rộng rãi, có một người đến thì sẽ truyền đến hai người, tiếp theo là đến hàng trăm người. Nơi đây đã được khai phá như thời kỳ đầu của trấn cổ Ô Trấn nổi tiếng tại Lệ Giang, khách sạn của hàng đầu đơn sơ. Tần Phóng nhanh chóng tìm được một khách sạn gia đình khá tốt, nói rõ muốn bao trọn gói. Nhưng chủ khách sạn rất thành thật, nói bây giờ đang mùa ế khách, mười ngày nửa tháng đều không có ai đến, không cần phải bao các người cứ vào ở là được.

Sau khi vào ở, Tần Phóng gọi điện thoại cho quan chủ Thương Hồng. Đầu tiên là sóng không tốt, không gọi được, vất vả lắm mới liên lạc được với bên kia thì tiếng nói nghe rè rè, quan chủ Thương Hồng thở hổn hển nói: “Chúng tôi đi theo Thẩm tiểu thư, mang pháp khí dò la vùng lân cận chỗ cô ấy gặp Xích Tán để tìm sào huyệt của nó... Sau khi trở về sẽ tìm tiểu thư Tư Đằng bàn bạc.”

Quan chủ Thương Hồng cúp điện thoại, trên trán đầm đìa mồ hôi. Ông ta đưa tay lau, đi về phía trước hai bước: Phía trước là vách đá, có điều không dốc lắm, chỉ hơi nghiêng nghiêng. Đỉnh núi nhiều mây, đầu kia là Dung Bạng của người Miêu nằm trong mây, giống như một bức tranh sơn thủy xinh đẹp, đưa tay là có thể chạm đến.

Đang nhìn xuýt xoa thì phía sau có người gọi ông: “Sư phụ, Thẩm tiểu thư có việc bàn bạc với thầy.”

Quan chủ Thương Hồng quay người, đập vào mắt là một cửa hang có dây mây rủ xuống che phủ thấp thoáng, Vương Càn Khôn đang ló đầu ra không ngừng vẫy tay với ông.

Quan chủ Thương Hồng đáp lời đi qua, vịn cánh tay Vương Càn Khôn run rẩy bước xuống. Cửa hang này là lối vào một sườn dốc, mỗi lần ra vào đều dễ bị trượt chân. Vất vả lắm mới đứng vững, quan chủ Thương Hồng cảm khái: “Cũng may mà Thẩm tiểu thư có thể tìm ra chỗ thế này.”

Wương Càn Khôn đồng ý: “Phải là chỗ thế này mới lừa được Tư Đằng.”

Nơi này cách Dung Bảng một khe núi, theo lời Thẩm Ngân Đăng kể lúc nhỏ cô ta từng cùng bạn trong bản đến ngọn núi này chơi, trời xui đất khiến bị lạc đường nên phát hiện ra nó.

Hang núi rất sâu, bên trong lạnh hơn bên ngoài, vách đá ẩm ướt phủ đầy rêu xanh. Vừa bước vào đã ngửi thấy mùi lạ, mở đèn pin nhìn cho kỹ thì thấy có vật hôi thối giống như phân, nước tiểu động vật và xương của bò heo. Cửa vào hẹp nhưng bên trong lại rất rộng rãi, chia ra vài ngã hang động, những ngã động này tụ họp lại thành một cái hang lớn ở cuối cùng, cao chừng bốn năm mét, trên đỉnh đầy thạch nhũ, bên dưới lửa chĩa đá măng. Nhũ đá và măng đá vẫn còn đang tiếp tục sinh trưởng, chắc qua tám trăm hay một nghìn năm nữa sẽ có thể nối liền thành cột đá.

Ngoại trừ người của đạo môn, bên trong cũng có vài người đàn ông mặc trang phục của dân tộc Miêu. Họ đeo thắt lưng to, bận bịu đục đẽo. Thẩm Ngân Đăng hơi nôn nóng, đang khẽ nói gì đó với tên thủ lĩnh thì thoáng thấy quan chủ Thương Hồng đi vào. Cô ta vội ra đón: “Có phải Tư Đằng đã đến rồi không? Lão quan chủ phải nghĩ ra cách kéo dài thời gian vài ngày... Để chắc chắn không lộ ra sơ hở, chỗ này của tôi phải chuẩn bị kỹ lưỡng một chút.”

“Chuyện này không khó, Tư Đằng rất đa nghi, nếu cô nói với cô ta nhanh như vậy đã tìm được sào huyệt Xích Tán ngược lại sẽ khiến cô ta nghi ngờ.”

Thẩm Ngân Đăng thở phào một hơi: “Hôm nay lão quan chủ phải đến gặp cô ta sao? Vậy các người đi sớm về sớm, để mình tôi ở lại đây là được. Đây đều là công nhân trong bản chúng tôi, tôi sẽ đốc thúc làm nhanh hơn một chút.”

Cũng đúng. Bọn họ thỉnh thoảng nói chuyện bằng tiếng dân tộc, quan chủ Thương Hồng nghe cũng không hiểu. Có điều ông ta vẫn khách sáo vài câu: “Thẩm tiểu thư cũng phải chú ý giữ gìn sức khỏe, bây giờ cô đang có thai, băng đờo vượt núi phải cẩn thận đừng quá mệt nhọc.”

Thẩm Ngân Đăng cười cười, đưa tay xoa bụng, dịu dàng nói: “Đều là vì đứa con này cả, bây giờ khổ nhọc một chút có gì đáng kể. Chỉ sợ sau khi sinh nó ra ngay cả mặt mũi, hai mẹ con cũng không thấy được nhau.”

Nghe nói như thế, một người đàn ông khá trẻ tuổi trong đám công nhân đang bận bịu hơi tò mò nhìn về phía Thẩm Ngân Đăng, muốn nói gì đó nhưng lại nhịn xuống. Cho đến khi đám người quan chủ Thương Hồng rời đi, cậu ta mới hớn hỏ chạy đến kéo Thẩm Ngân Đăng qua một bên: “Chị A Ngân, chị mang thai sao? Em không nghe anh Ương Ba nhắc đến.”

Thẩm Ngân Đăng giơ ngón tay lên suýt một tiếng, gương mặt nở nụ cười kín đáo: “Không có, chị lừa bọn họ thôi.”

Sau khi Nhan Phúc Thụy đến bản Miêu mới biết được Thẩm Ngân Đăng đã kết hôn rồi.

Chồng Thẩm Ngân Đăng tên là Ương Ba, là một người đàn ông dân tộc Miêu cao lớn điển trai, làm nghề thợ bạc gia truyền, mở một cửa hàng bán đồ trang sức bằng bạc. Thảo nào lúc mới gặp Thẩm Ngân Đăng trên người cô ta lại đeo nhiều trang sức bạc tinh xảo đến vậy, hóa ra là tự tay Ương Ba làm ra.

Có điều Ương Ba nhìn không giống người buôn bán mà giống nghệ nhân hơn. Lần này đến bản Miêu, đám người quan chủ Thương Hồng mang theo Vương Càn Khôn cùng nhau hành động. Còn Nhan Phúc Thụy vì là người ngoài nên chỉ có thể ở trong sân ngồi nhìn Ương Ba làm trang sức. Có rất nhiều dụng cụ ông không biết tên, hỏi Ương Ba mới biết được nào là mỏ hàn hơi, da cộp, gạch chịu lửa, nhẵn côn, còn có bản kéo sợi dùng để làm dây chuyền. Hóa ra vàng bạc dùng cái này để kéo sợi, vô cùng mới lạ nếu Nhà Ngói mà nhìn thấy nhất định sẽ âm ỹ đòi lấy ra chơi cho xem...

Nhà Ngói ư? Đúng! Chỉ có thăm dò được tin tức giúp tiểu thư Tư Đằng mới có thể biết được tung tích của Nhà Ngói.

Rốt cuộc đã chính thức trở thành “gián điệp”, tìm Nhan Phúc Thụy đập thành thịch. Về mặt lo lắng ông nhìn dáo dác ra cửa bản hỏi Ương Ba: “Tiểu thư Thẩm Ngân Đăng đi đâu vậy?”

“Nói là dẫn các vị đạo trưởng đi đến nơi gần đây.”

“Đi cũng đã lâu lắm rồi, không bị lạc đường chứ.”

Ương Ba cười ha ha, anh ta tỉ mỉ thổi mảnh bạc trên bàn đi: “Có A Ngân ở đó sẽ không lạc đường đâu. Đi lâu như vậy chắc là đi qua núi Hắc Bối rồi.”

Anh ta đứng lên, chỉ cho Nhan Phúc Thụy xem: “Đăng kia, cách một khe núi, rất ít người đến đó. Núi Hắc Bối nhìn trong đêm tối giống như là lưng của con gấu đen vậy. A Ngân biết đường đi, mẹ và bà ngoại cô ấy đều chôn ở đó.”

Nhan Phúc Thụy hỏi anh ta: “Tại sao rất ít người đến đó?”

“Bối vì...” – Có lẽ do trước giờ không có ai hỏi vấn đề này nên Ương Ba phải suy nghĩ hồi lâu – “Khi tôi còn bé, ông tôi nói với tôi trên núi có yêu quái ăn thịt người, miệng nó giống như một cái chậu lớn, đầy răng nhọn lởm chởm, giống như thang dao (1) của người dân tộc Di... Sau đó tôi nghĩ hẳn là hù dọa trẻ con thôi. Chắc trên núi có dã thú, mấy người lớn sợ trẻ con chạy lung tung xảy ra chuyện. Có điều lưu truyền qua nhiều đời đến nay, người trong bản cũng không có thói quen đến núi Hắc Bối nữa. A Ngân là người Hán, cô ấy không kiêng kỵ chuyện này.”

(1) Hình ảnh minh họa: img1.gtimg.com/hn/pics/hv1/5/234/1580/102799175.jpg

“Vậy tại sao dẫn các đạo trưởng đi, phong cảnh nơi đó đẹp lắm sao?”

Điều này bảo anh ta trả lời thế nào đây? Ương Ba ngẫm nghĩ, cười đùa: “Có lẽ là trên núi có yêu quái, không phải là đạo sĩ phải bắt yêu sao? Có thể A Ngân dẫn bọn họ đi tìm yêu quái thôi.”

Không dễ gì Nhan Phúc Thụy mới dò la được một tin tức “đáng giá ngàn vàng” như thế. Nếu như anh ta không nói, mình sẽ không biết đám người quan chủ Thương Hồng đến núi Hắc Bối.

Sau khi Tần Phóng hỏi ông chủ khách sạn, chỉ phương hướng núi Hắc Bối cho Tư Đăng xem, Tư Đăng nói: “Rừng rậm, núi sâu, ít có người đến lại có truyền thuyết yêu quái ăn thịt người. Quả thật rất giống sào huyệt của Xích Tán.”

Vẫn là câu nói kia, một khi chuyện hoàn mỹ đến mức không có sơ hở thì dễ dàng khiến người ta nảy sinh nghi ngờ. Tần Phóng nhìn Tư Đăng: “Cô có cảm giác chuyện này thuận lợi quá mức hay không? Cô muốn tìm một yêu quái giống như cô, bọn họ liền tìm ra được Xích Tán. Cô muốn có bằng chứng, bọn họ liền cung cấp chứng cứ. Cô muốn tin tức căn cứ hơn, bọn họ liền tìm sào huyệt Xích Tán. Tôi đoán tiếp theo bọn họ sẽ gọi điện thoại đến, nói cho cô biết đã tìm được sào huyệt Xích Tán rồi...”

Lời còn chưa nói hết, điện thoại trong túi Tần Phóng đã vang lên. Anh nhìn Tư Đăng cười: “Hiếm khi tôi đoán đúng như vậy, nhắc Tào Tháo là Tào Tháo đến ngay.”

Tư Đăng lắc đầu: “Chưa chắc đâu, tuy Thương Hồng muốn gọi cú điện thoại này nhưng sẽ không gọi nhanh như vậy.”

Tần Phóng lấy điện thoại ra. Quả nhiên Tư Đăng đoán đúng, là Đơn Chí Cương gọi. Anh chợt dạ liếc nhìn Tư Đăng, Tư Đăng rất có phong thái kẻ thắng cuộc, sau khi thương hại nhìn anh một cái rồi ung dung quay người trở về phòng.

Mới vừa đi hai bước, phía sau vang lên tiếng đồ đạc rơi xuống đất. Tư Đăng quay đầu lại theo phản xạ, điện thoại của Tần Phóng đã rớt trên mặt đất.

Nhìn lại Tần Phóng, chỉ mới đó thôi nhưng sắc mặt anh đã trắng bệch đáng sợ, đôi môi khẽ mấp máy, tay vẫn còn đưa lên trong tư thế cầm điện thoại.

Đây là sao? Tư Đăng nghi ngờ nhìn anh một hồi, thấy anh hoàn toàn không có ý cử động, cô dứt khoát cúi xuống nhặt điện thoại lên. Đầu bên kia điện thoại vẫn chưa cúp máy. Lúc kê tai vào, cô nghe thấy tiếng Đơn Chí Cương nói năng không rõ ràng mang theo tiếng khóc.

“Tần Phóng, Tần Phóng, sao cậu không nói lời nào vậy? Cậu mau trở lại đi, An Mạn sắp chết rồi, cô ta sắp chết rồi...”

65. Q.4 - Chương 2

Tần Phóng thuê một chiếc xe ở Quý Dương, chạy một mạch theo hướng Đông Nam đến địa chỉ mà quan chủ Thương Hồng đưa cho. Ban đầu là chạy qua đường phố sầm uất, sau khi qua khỏi thành phố Khải Lý lúc chính thức bước vào châu tự trị Kiềm Đông Nam của dân tộc Miêu, dân tộc Động thì trở thành đường núi ngằn ngoèo. Hai bên núi cao sừng sững, rừng cây dày đặc, làng bản phân bố không theo quy luật. Có đôi khi chạy một đoạn sẽ bất chợt thấy được dòng sông hợp lưu từ các con suối trong khe núi. Men theo dòng sông từ dưới lên trên là lớp lớp nhà sàn người Miêu, có điều số lượng nhiều nhất chỉ vài chục hộ.

Thiên Hộ Miêu Trại quả là tên như ý nghĩa, là một khu bản làng lớn của người Miêu. Tần Phóng tưởng tượng hình ảnh một hai nghìn ngôi nhà sàn san sát trải khắp cả núi đồi, anh cảm thấy hơi khó thở vì cảnh đông đúc kinh khiếp như thế.

Đi được nửa chừng mưa ào ạt đổ xuống, tục ngữ nói “Quý Châu không có được ba ngày trời trong” rốt cuộc đều có căn cứ. Tư Đằng quay cửa sổ xe xuống phân nửa, cô nói: “Núi ở đây trái lại rất giống Thanh Thành.”

Tần Phóng liếc nhìn cô qua kiếng chiếu hậu: “Cô còn có tâm trạng ngắm cảnh à?”

Tư Đằng không nhìn anh, cánh tay khoác lên cửa sổ xe, hai bên tóc mai lòa xòa bị gió thổi bay phấp phới: “Sao cậu nói vậy?”

“Cô không có yêu lực lại dám ngênh ngang đến Kiềm Đông, người đạo môn đến trước chúng ta, cũng không biết bọn họ đã bày kế gì đợi cô phía trước nữa kia. Không biết cô cảm giác thế nào, dù sao tôi càng lúc càng thấy không an toàn. Nói chuyện, làm việc càng ngày càng dè dặt, sợ vừa không để ý một cái là sẽ bị bắt được sơ hở. Họ đông người như thế, giết chúng ta ở nơi rừng núi hoang vắng thế này rồi tìm một chỗ chôn giấu thật quá dễ dàng... Chết không rõ ràng như vậy, thử nghĩ thôi cũng thấy quá ngọt ngào rồi.”

“Cậu ngọt ngào cái gì, có thể chôn bên cạnh tôi cũng là phúc ba đời nhà cậu rồi.”

Có cần da mặt dày thế không? Cô là long mạch à? Tôi muốn chôn bên cạnh cô lắm sao? Tần Phóng bị ghen hòng rất lâu không nói nên lời, cuối cùng nghiêng răng nghiêng lợi nói: “Cám ơn nhé, tôi thật sự rất vinh hạnh đó.”

“Đừng khách sáo.”

Thẩm Ngân Đăng ở bản người Miêu, phát âm theo tiếng địa phương là Rongbang tạm gọi là Dung Bàng, quy mô chừng hai ba nghìn hộ, vượt xa bản Thiên Hộ tại Tây Giang vốn được quy hoạch thành khu du lịch. Bản được xây dựng men theo vách núi, xe không thể chạy lên. Mà đường núi nhỏ hẹp còn lởm chởm đầy đá.

Tần Phóng để Tư Đằng ở trên xe, bản thân đi lên tìm chỗ ở trước. Tuy Dung Bàng chưa được khai phá quy mô lớn, nhưng thông tin được chia sẻ rộng rãi, có một người đến thì sẽ truyền đến hai người, tiếp theo là đến hàng trăm người. Nơi đây đã được khai phá như thời kỳ đầu của trấn cổ Ô Trấn nổi tiếng tại Lệ Giang, khách sạn cửa hàng đều đơn sơ. Tần Phóng nhanh chóng tìm được một khách sạn gia đình khá tốt, nói rõ muốn bao trọn gói. Nhưng chủ khách sạn rất thành thật, nói bây giờ đang mùa ế khách, mười ngày nửa tháng đều không có ai đến, không cần phải bao các người cứ vào ở là được.

Sau khi vào ở, Tần Phóng gọi điện thoại cho quan chủ Thương Hồng. Đầu tiên là sóng không tốt, không gọi được, vất vả lắm mới liên lạc được với bên kia thì tiếng nói nghe rè rè, quan chủ Thương Hồng thở hổn hển nói: “Chúng tôi đi theo Thẩm tiểu thư, mang pháp khí dò la vùng lân cận chỗ cô ấy gặp Xích Tán để tìm sào huyết của nó... Sau khi trở về sẽ tìm tiểu thư Tư Đằng bàn bạc.”

Quan chủ Thương Hồng cúp điện thoại, trên trán đầm đìa mồ hôi. Ông ta đưa tay lau, đi về phía trước hai bước: Phía trước là vách đá, có điều không dốc lắm, chỉ hơi nghiêng nghiêng. Đỉnh núi nhiều mây, đầu kia là Dung Bàng của người Miêu nằm trong mây, giống như một bức tranh sơn thủy xinh đẹp, đưa tay là có thể chạm đến.

Đang nhìn xuýt xoa thì phía sau có người gọi ông: “Sư phụ, Thắm tiểu thư có việc bàn bạc với thầy.”

Quan chủ Thương Hồng quay người, đập vào mắt là một cửa hang có dây mây rủ xuống che phủ thấp thoáng, Vương Càn Khôn đang ló đầu ra không ngừng vẫy tay với ông.

Quan chủ Thương Hồng đáp lời đi qua, vịn cánh tay Vương Càn Khôn run rẩy bước xuống. Cửa hang này là lối vào một sườn dốc, mỗi lần ra vào đều dễ bị trượt chân. Vất vả lắm mới đứng vững, quan chủ Thương Hồng cảm khái: “Cũng may mà Thắm tiểu thư có thể tìm ra chỗ thế này.”

Wương Càn Khôn đồng ý: “Phải là chỗ thế này mới lựa được Tư Đằng.”

Nơi này cách Dung Bằng một khe núi, theo lời Thắm Ngân Đăng kể lúc nhỏ cô ta từng cùng bạn trong bản đến ngọn núi này chơi, trời xui đất khiến bị lạc đường nên phát hiện ra nó.

Hang núi rất sâu, bên trong lạnh hơn bên ngoài, vách đá ẩm ướt phủ đầy rêu xanh. Vừa bước vào đã ngửi thấy mùi lạ, mở đèn pin nhìn cho kỹ thì thấy có vật hơi thối giống như phân, nước tiểu động vật và xương của bò heo. Cửa vào hẹp nhưng bên trong lại rất rộng rãi, chia ra vài ngả hang động, những ngả động này tụ họp lại thành một cái hang lớn ở cuối cùng, cao chừng bốn năm mét, trên đỉnh đầy thạch nhũ, bên dưới lửa chĩa đá măng. Nhũ đá và măng đá vẫn còn đang tiếp tục sinh trưởng, chắc qua tám trăm hay một nghìn năm nữa sẽ có thể nối liền thành cột đá.

Ngoại trừ người của đạo môn, bên trong cũng có vài người đàn ông mặc trang phục của dân tộc Miêu. Họ đeo thắt lưng to, bận bịu đục đẽo. Thắm Ngân Đăng hơi nôn nóng, đang khẽ nói gì đó với tên thủ lĩnh thì thoáng thấy quan chủ Thương Hồng đi vào. Cô ta vội ra đón: “Có phải Tư Đằng đã đến rồi không? Lão quan chủ phải nghĩ ra cách kéo dài thời gian vài ngày... Để chắc chắn không lộ ra sơ hở, chỗ này của tôi phải chuẩn bị kỹ lưỡng một chút.”

“Chuyện này không khó, Tư Đằng rất đa nghi, nếu cô nói với cô ta nhanh như vậy đã tìm được sào huyệt Xích Tán ngược lại sẽ khiến cô ta nghi ngờ.”

Thắm Ngân Đăng thở phào một hơi: “Hôm nay lão quan chủ phải đến gặp cô ta sao? Vậy các người đi sớm về sớm, để mình tôi ở lại đây là được. Đây đều là công nhân trong bản chúng tôi, tôi sẽ đốc thúc làm nhanh hơn một chút.”

Cũng đúng. Bọn họ thỉnh thoảng nói chuyện bằng tiếng dân tộc, quan chủ Thương Hồng nghe cũng không hiểu. Có điều ông ta vẫn khách sáo vài câu: “Thắm tiểu thư cũng phải chú ý giữ gìn sức khỏe, bây giờ cô đang có thai, băng đèo vượt núi phải cẩn thận đừng quá mệt nhọc.”

Thắm Ngân Đăng cười cười, đưa tay xoa bụng, dịu dàng nói: “Đều là vì đứa con này cả, bây giờ khổ nhọc một chút có gì đáng kể. Chỉ sợ sau khi sinh nó ra ngay cả mặt mũi, hai mẹ con cũng không thấy được nhau.”

Nghe nói như thế, một người đàn ông khá trẻ tuổi trong đám công nhân đang bận bịu hơi tò mò nhìn về phía Thắm Ngân Đăng, muốn nói gì đó nhưng lại nhịn xuống. Cho đến khi đám người quan chủ Thương Hồng rời đi, cậu ta mới hớn hờ chạy đến kéo Thắm Ngân Đăng qua một bên: “Chị A Ngân, chị mang thai sao? Em không nghe anh Ương Ba nhắc đến.”

Thắm Ngân Đăng giơ ngón tay lên suýt một tiếng, gương mặt nở nụ cười kín đáo: “Không có, chị lừa bọn họ thôi.”

Sau khi Nhan Phúc Thụy đến bản Miêu mới biết được Thắm Ngân Đăng đã kết hôn rồi.

Chồng Thắm Ngân Đăng tên là Ương Ba, là một người đàn ông dân tộc Miêu cao lớn điển trai, làm nghề thợ bạc gia truyền, mở một cửa hàng bán đồ trang sức bằng bạc. Thảo nào lúc mới gặp Thắm Ngân Đăng trên người cô ta lại đeo nhiều trang sức bạc tinh xảo đến vậy, hóa ra là tự tay Ương Ba làm ra.

Có điều Ương Ba nhìn không giống người buôn bán mà giống nghệ nhân hơn. Lần này đến bản Miêu, đám người quan chủ Thương Hồng mang theo Vương Càn Khôn cùng nhau hành động. Còn Nhan Phúc Thụy vì là người ngoài nên chỉ có thể ở trong sân ngồi nhìn Ương Ba làm trang sức. Có rất nhiều dụng cụ ông không biết tên, hỏi Ương Ba mới biết được nào là mỏ hàn hơi, dũa cọp, gạc chịu lửa, nhẵn côn, còn có bản kéo sợi dùng để làm dây chuyền. Hóa ra vàng bạc dùng cái này để kéo sợi, vô cùng mới lạ nếu Nhà Ngói mà nhìn thấy nhất định sẽ âm ỹ đòi lấy ra chơi cho xem...

Nhà Ngói ư? Đúng! Chỉ có thăm dò được tin tức giúp tiểu thư Tư Đằng mới có thể biết được tung tích của Nhà Ngói.

Rốt cuộc đã chính thức trở thành “gián điệp”, tim Nhan Phúc Thụy đập thành thịch. Về mặt lo lắng ông nhìn dáo dác ra cửa bản hỏi Ương Ba: “Tiểu thư Thẩm Ngân Đăng đi đâu vậy?”

“Nói là dẫn các vị đạo trưởng đi đến nơi gần đây.”

“Đi cũng đã lâu lắm rồi, không bị lạc đường chứ.”

Ương Ba cười ha ha, anh ta tỉ mỉ thổi mảnh bạc trên bảng đi: “Có A Ngân ở đó sẽ không lạc đường đâu. Đi lâu như vậy chắc là đi qua núi Hắc Bối rồi.”

Anh ta đứng lên, chỉ cho Nhan Phúc Thụy xem: “Đăng kia, cách một khe núi, rất ít người đến đó. Núi Hắc Bối nhìn trong đêm tối giống như là lưng của con gấu đen vậy. A Ngân biết đường đi, mẹ và bà ngoại cô ấy đều chôn ở đó.”

Nhan Phúc Thụy hỏi anh ta: “Tại sao rất ít người đến đó?”

“Bởi vì...” – Có lẽ do trước giờ không có ai hỏi vấn đề này nên Ương Ba phải suy nghĩ hồi lâu – “Khi tôi còn bé, ông tôi nói với tôi trên núi có yêu quái ăn thịt người, miệng nó giống như một cái chậu lớn, đầy răng nhọn lởm chởm, giống như thang dao (1) của người dân tộc Di... Sau đó tôi nghĩ hẳn là hù dọa trẻ con thôi. Chắc trên núi có dã thú, mấy người lớn sợ trẻ con chạy lung tung xảy ra chuyện. Có điều lưu truyền qua nhiều đời đến nay, người trong bản cũng không có thói quen đến núi Hắc Bối nữa. A Ngân là người Hán, cô ấy không kiêng kỵ chuyện này.”

(1) Hình ảnh minh họa: img1.gtimg.com/hn/pics/hv1/5/234/1580/102799175.jpg

“Vậy tại sao dẫn các đạo trưởng đi, phong cảnh nơi đó đẹp lắm sao?”

Điều này bảo anh ta trả lời thế nào đây? Ương Ba ngẫm nghĩ, cười đùa: “Có lẽ là trên núi có yêu quái, không phải là đạo sĩ phải bắt yêu sao? Có thể A Ngân dẫn bọn họ đi tìm yêu quái thôi.”

Không dễ gì Nhan Phúc Thụy mới dò la được một tin tức “đáng giá ngàn vàng” như thế. Nếu như anh ta không nói, mình sẽ không biết đám người quan chủ Thương Hồng đến núi Hắc Bối.

Sau khi Tần Phóng hỏi ông chủ khách sạn, chỉ phương hướng núi Hắc Bối cho Tư Đằng xem, Tư Đằng nói: “Rừng rậm, núi sâu, ít có người đến lại có truyền thuyết yêu quái ăn thịt người. Quả thật rất giống sào huyệt của Xích Tán.”

Vẫn là câu nói kia, một khi chuyện hoàn mỹ đến mức không có sơ hở thì dễ dàng khiến người ta nảy sinh nghi ngờ. Tần Phóng nhìn Tư Đằng: “Cô có cảm giác chuyện này thuận lợi quá mức hay không? Cô muốn tìm một yêu quái giống như cô, bọn họ liền tìm ra được Xích Tán. Cô muốn có bằng chứng, bọn họ liền cung cấp chứng cứ. Cô muốn tin tức cặn kẽ hơn, bọn họ liền tìm sào huyệt Xích Tán. Tôi đoán tiếp theo bọn họ sẽ gọi điện thoại đến, nói cho cô biết đã tìm được sào huyệt Xích Tán rồi...”

Lời còn chưa nói hết, điện thoại trong túi Tần Phóng đã vang lên. Anh nhìn Tư Đằng cười: “Hiếm khi tôi đoán đúng như vậy, nhắc Tào Tháo là Tào Tháo đến ngay.”

Tư Đằng lắc đầu: “Chưa chắc đâu, tuy Thương Hồng muốn gọi cú điện thoại này nhưng sẽ không gọi nhanh như vậy.”

Tần Phóng lấy điện thoại ra. Quả nhiên Tư Đằng đoán đúng, là Đơn Chí Cương gọi. Anh chợt dạ liếc nhìn Tư Đằng, Tư Đằng rất có phong thái kẻ thắng cuộc, sau khi thương hại nhìn anh một cái rồi ung dung quay người trở về phòng.

Mới vừa đi hai bước, phía sau vang lên tiếng đồ đạc rơi xuống đất. Tư Đằng quay đầu lại theo phản xạ, điện thoại của Tần Phóng đã rơi trên mặt đất.

Nhìn lại Tần Phóng, chỉ mới đó thôi nhưng sắc mặt anh đã trắng bệch đáng sợ, đôi môi khê mấp máy, tay vẫn còn đưa lên trong tư thế cầm điện thoại.

Đây là sao? Tư Đằng nghi ngờ nhìn anh một hồi, thấy anh hoàn toàn không có ý cử động, cô dứt khoát cúi xuống nhặt điện thoại lên. Đầu bên kia điện thoại vẫn chưa cúp máy. Lúc kê tai vào, cô nghe thấy tiếng Đơn Chí Cương nói năng không rõ ràng mang theo tiếng khóc.

“Tần Phóng, Tần Phóng, sao cậu không nói lời nào vậy? Cậu mau trở lại đi, An Mạn sắp chết rồi, cô ta sắp chết rồi...”

66. Q.4 - Chương 3

Ban đầu thấy đám người An Mạn ra khỏi khách sạn, Đơn Chí Cương chỉ định đi theo xem sao. Tần Phóng gọi điện thoại cho anh ta, bảo anh ta điều tra Triệu Giang Long, lại không chịu nói rõ nguyên nhân, anh ta cũng biết điều không hỏi. Không phải là anh ta không tò mò, mà là bởi vì anh ta đã biết rõ ràng, tất cả sự việc đều là do anh ta lén lút chằm ngòi.

Anh ta gần như có thể đoán được trên đường đã xảy ra chuyện gì: Sau khi anh ta gửi tấm hình đó qua, Triệu Giang Long đang ở gần Nang Khiêm nổi cơn tam bành, nghĩ cách tìm ra An Mạn đã trở mặt vô tình khi ông ta gặp nạn. Sau khi hai bên gặp nhau chân tướng bị vạch trần, Tần Phóng bị lừa thẹn quá thành giận, trở mặt với An Mạn. An Mạn bị nhục lúc này sẽ bỏ trốn.

Chuyện đến đây lẽ ra phải qua một khoảng thời gian rồi, tại sao Tần Phóng lại nhờ anh ta điều tra Triệu Giang Long? Có lẽ sau khi nghĩ lại cảm thấy không nên tin lời nói một phía của Triệu Giang Long, nên muốn tra ra manh mối. Hoặc là cảm thấy quá dễ dãi với hai kẻ đó, muốn ngày sau thanh toán.

Từ đầu đến cuối, Đơn Chí Cương đều tin tưởng việc vạch trần An Mạn là chuyện đúng đắn. Nhưng đối với Tần Phóng, anh ta vẫn cảm thấy áy náy. Cho nên tuy Tần Phóng không cho anh ta điều tra tiếp nữa, anh ta vẫn không nịn được muốn làm thêm một vài việc. Coi như là đền bù cho Tần Phóng. Anh ta tự nói với mình như vậy.

Xe của bọn người An Mạn dừng bên ngoài khu chung cư nhà Triệu Giang Long, vẫn không thấy có động tĩnh gì. Thỉnh thoảng hai gã đàn ông kia sẽ xuống xe hút thuốc, sau đó ngửa đầu nhìn hộ dân trong chung cư, ngẫu nhiên cúi đầu nói gì đó.

Có lẽ là đến tìm Triệu Giang Long, trong bệnh viện nhiều người qua lại, trở về nhà tiện hơn. Nhưng sao An Mạn lại dẫn theo hai gã kia đến là sao? Hận Triệu Giang Long vạch trần cô ta nên có ý định đến cửa trả thù à? Vậy mình có nên báo cảnh sát không?

Đơn Chí Cương quyết định lên lầu trước đã. Nếu như đến lúc đó xảy ra chuyện chó cắn chó thật thì anh ta sẽ báo cảnh sát. Hai bên đều bị bắt là tốt nhất, coi như là xả giận thay cho Tần Phóng.

Anh ta đi theo một hộ gia đình quẹt thẻ lên lầu, sau khi ra khỏi thang máy tầng mười hai nhà Triệu Giang Long thì đi một vòng hành lang. Tất cả nhà đều đóng cửa, có vẻ hàng xóm không qua lại với nhau, rất phù hợp với phong cách xã hội hiện đại. Lúc trước Triệu Giang Long còn huy hoàng, cũng đã ở khu nhà như vậy. Sau đó xảy ra chuyện, lâu lắm mới khôi phục lại nguyên khí, cũng không dọn đến khu chung cư bình thường.

Không biết Triệu Giang Long có ở nhà không, nếu như có thì trong nhà phải có động tĩnh gì mới đúng. Đơn Chí Cương kê tai vào cửa, dường như bên trong có tiếng bước chân qua lại. Sau đó khóa cửa vang lên, anh ta còn chưa kịp phản ứng thì cửa đã mở ra. Là một người phụ nữ bốn mươi mấy tuổi mặc bộ quần áo ở nhà, chắc là vợ của Triệu Giang Long. Chị ta cầm túi rác, có thể là định đi vứt.

Thật quá xui xẻo, Đơn Chí Cương sững sờ trong giây lát mới phản ứng cực nhanh, cười khan hai tiếng nói: “Tôi vừa định gõ cửa.”

Anh ta lại nói: “Tôi ở dưới lầu, nhà tắm của chị có phải bị thấm nước hay không, trần nhà tôi bị dột.”

Vợ của Triệu Giang Long tên là Giả Quế Chi, chị ta quan sát Đơn Chí Cương, quay đầu lại gọi với vào trong: “Lão Triệu, xem thử bồn cầu xem.”

Trong nhà vang lên tiếng của Triệu Giang Long: “Hình như lúc trước có vấn đề, lúc tốt lúc không, định tìm người sửa nhưng lại nằm viện. Là hàng xóm dưới lầu à? Xin lỗi nhé.”

Thật đúng là mèo mù với cá rán, bần cầu nhà họ lại thật sự có vấn đề. Đơn Chí Cương thầm reo hò may mắn, xoa xoa tay: “Để tôi đi tìm dụng cụ xong rồi lên kiểm tra thử.”

Anh ta quay người muốn đi, Triệu Giang Long vừa đi ra, còn rất khách sáo, vô cùng xởi lởi. Nếu như không phải hiểu rõ quá khứ của ông ta, quả thật sẽ bị thái độ khiêm tốn và nhiệt tình của ông ta đánh lừa.

Triệu Giang Long cười hì hì xin lỗi Đơn Chí Cương, hỏi trần nhà có phải bị thấm nước thê thảm không, lại nói hôm nào mang quà đến xin lỗi. Vừa nói vừa đi ra ngoài, giống như định tiễn anh ta. Đúng lúc đó, cửa thang máy ở tầng xa vang lên một tiếng ting. Khi này Triệu Giang Long còn cười, trong khoảnh khắc cửa thang máy mở ra, ánh mắt vừa nhác thấy tên cao kều đội mũ lưỡi trai, sắc mặt bỗng chốc thay đổi.

Đơn Chí Cương còn chưa kịp phản ứng đã bị Triệu Giang Long nhanh chóng lôi vào cửa. Anh ta lão đảo vịn tường, còn chưa kịp đứng vững đã nghe thấy tiếng đóng cửa thật lớn.

Giả Quế Chi gần như cũng đồng thời bị Triệu Giang Long kéo vào nhà. Chị ta xoa xoa cánh tay, cau mày: “Ông điên rồi à.”

Triệu Giang Long hoảng sợ rõ rệt, cứ đẩy Giả Quế Chi: “Mau, mau tìm một chỗ núp đi.”

Nói xong lại hoang mang nhìn Đơn Chí Cương: “Cậu, sao cậu cũng vào đây?”

Giọng nói ông ta hốt hoảng như vậy, Đơn Chí Cương vừa buồn cười vừa dâng lên nỗi sợ hãi: “Không phải anh kéo tôi vào sao?”

Triệu Giang Long có chút khần trương quá mức, thế nên không nhớ rõ, sau khi môi mấp máy hai cái, đồng thời đẩy cả Đơn Chí Cương và Giả Quế Chi: “Mau, tìm nơi núp đi, nhanh lên một chút.”

Không ổn rồi, hình như chuyện nghiêm trọng hơn tưởng tượng, sao lại cảm thấy giống như cảnh giết người phóng hỏa trong phim hay diễn vậy. Chân Đơn Chí Cương nhũn cả ra, đầu óc ù đặc, máy móc chạy theo vào trong nhà, sau khi nhìn một vòng, kéo cửa tử ra, chui vào trong. Không quá hai giây sau, cửa bên kia kéo ra, Giả Quế Chi cũng chui vào. Hai người liếc nhìn nhau, không hẹn mà cùng nhích sát vào bên trong, hơi thở còn chưa ổn định thì chuông cửa vang lên. Vào giờ khắc này Đơn Chí Cương đã tỉnh táo lại, khẽ nói với Giả Quế Chi: “Báo cảnh sát đi.”

Giả Quế Chi không mang theo điện thoại di động. Cũng đúng, chị ta mới vừa chuẩn bị ra cửa vứt rác, làm sao mang điện thoại di động theo được.

Đơn Chí Cương vội vàng lấy điện thoại ra, trước tiên chỉnh im lặng, sau đó soạn một tin nhắn gửi cho đồng nghiệp trong công ty. Mới vừa gõ “Mau giúp báo cảnh sát, địa chỉ là” thì đã nghe thấy bên ngoài vang lên tiếng mở cửa, còn có tiếng của Triệu Giang Long: “Là cơn gió nào đưa anh Chu và anh Tề đến đây...”

Mấy người này... hình như quen biết thì phải. Đơn Chí Cương thoáng dừng hành động lại, nín thở lắng nghe. Không nghe thấy tiếng trả lời của anh Chu anh Tề, ngược lại là tiếng An Mạn: “Ông chủ Triệu, thật khéo, lại gặp nhau rồi.”

Sau chốc lát im lặng, tiếng một người đàn ông lạnh lùng vang lên: “Triệu Giang Long, chuyện đến nước này rồi thì cứ nói thẳng ra đi, viên Cửu Nhân Thiên Châu ở đâu?”

“Anh Chu, thật sự là bị cô ta cướp... cướp...”

“Tên họ Triệu, ông không thấy quan tài thì không đổ lệ, đến lúc này rồi còn vu oan tôi!” – Xoảng, tiếng bình hoa vỡ vụn, chắc là An Mạn cầm bình hoa đập Triệu Giang Long. Cả người Giả Quế Chi đều rụt lại. Xong rồi, xong rồi, đã đánh nhau rồi. Đơn Chí Cương ra dấu suýt với chị ta, vội vàng tiếp tục soạn tin nhắn, trong lòng hoang mang không tả nổi: Cửu Nhân Thiên Châu gì vậy? Không phải là tranh chấp tình cảm thôi sao?

“Đêm đó tôi có cầm dao đâm ông sao? Tôi toàn bị ông đánh. Lúc ông bị đâm, trong phòng lại không có người thứ ba. Tất cả mọi người đều cho rằng là tôi làm... Sau đó mới suy nghĩ cẩn thận, một dao kia là chính ông tự đâm đúng không? Ông đánh tôi thần trí không rõ, sau đó cố tình tự đâm mình một dao, rồi giả bộ thành cái kiểu đó. Tôi cũng ngu muội, thật sự cho rằng mình đâm.”

“Sau đó tôi hỏi anh Chu, anh ta nói họ đã lục soát phòng, lục soát người ông, ngay cả miệng ông cũng mở ra xem, nhưng đều không tìm được... Song, có một nơi bọn họ đã quên mất, chính là nơi ông bị đâm.”

Triệu Giang Long ngáp ngừng ập úng không nói, trái lại Chu Vạn Đông nham hiểm cười khà khà hai tiếng: “Nào, lão Triệu, đừng nằm đó, ngồi lên, ngồi lên, ngồi lên nói chuyện.”

Rốt cuộc Đơn Chí Cương đã soạn tin nhắn xong, gửi đi.

Chu Vạn Đông nói: “Lão Triệu à, biết ông trước đó không suôn sẻ, bị phá sản, lại thiếu nợ bên ngoài, cần tiền gấp nên dẫn ông đi để cùng nhau phát tài. Tiền là thứ tốt, nhưng miệng ông quá lớn sẽ không tốt lắm đâu.”

“Viên Cửu Nhân Thiên Châu này ông biết giá trị bao nhiêu không? Nói với ông thế này nhé, năm ngoái, đúng, là năm 2013, một cặp Bát Nhân Thiên Châu hình Thái Cực giá là một trăm tám mươi triệu. Mấy năm nay giá cả Thiên Châu tăng vọt, nghe nói Cửu Nhân Thiên Châu trên đời này chỉ có hai viên là thật. Một viên là gắn chính giữa nón của tượng Phật Thích Ca Mâu Ni mười hai tuổi ở Đại Chiêu Tự Tây Tạng. Một viên khác cũng ở chùa Tây Tạng nhưng không rõ tung tích.”

“Có một ông người Đức đi Tây Tạng, tình cờ thấy một viên ở chùa miếu Sơn Nam, ông ta chịu ra giá cao, qua tay nhiều người mới liên hệ được chúng tôi. Anh em tôi chạy đôn chạy đáo, vào sinh ra tử, tự mình làm việc. Tôi với anh Tề phải lăn lộn ở gần đó hai năm mới đắc thủ, ông có biết là phải mạo hiểm bao nhiêu không? Để dân bản xứ bắt được sẽ bị lăng trì xử sống đó.”

“Đầu óc ông thông minh, muốn biển thủ nên diễn trò khổ nhục kế với chúng tôi. Ban đầu anh em tôi bị ông che mắt, chẳng hề hoài nghi ông. An Mạn nói không ra vị trí của Thiên Châu suýt nữa bị chúng tôi đánh chết. Sau đó một câu nói của cô ta thức tỉnh chúng tôi, cô ta nói có thể là Triệu Giang Long giả trò quỷ thì sao?”

“Càng nghĩ càng đúng, An Mạn sắp kết hôn, bỏ cuộc sống tốt đẹp đi cướp Thiên Châu không phải là muốn chết sao? Sau đó chúng tôi đi bệnh viện hỏi, bác sĩ nói lúc ông bị đưa đi, máu chảy đầy đất, nhìn rất dọa người. Nhưng trên thực tế vị trí bị đâm rất khéo, đừng nói là trí mạng, làm bị thương nội tạng cũng khó nữa là.”

“Lão Triệu à, thứ nhất ông dám xem anh em chúng tôi như khỉ để đùa bỡn, thứ hai là coi thường đám dân buôn như chúng tôi, cho rằng đâm mình một dao là sẽ an toàn. Đạo lý này chúng ta sẽ bàn tính sau, hiện tại tôi hỏi ông một câu, viên Cửu Nhân Thiên Châu này đâu?”

Yên lặng giống như cái chết, Đơn Chí Cương bắt đầu hoảng sợ: Cuộc nói chuyện của hai bên anh ta càng nghe càng không hiểu, nhưng sao giống như càng lúc càng không thể yên lành vậy nhỉ?

Rốt cuộc đồng nghiệp hồi âm tin nhắn: Ông chủ, có phải anh đang chơi trò Nói Thật Hay Là Liều không vậy. 110 không thể gọi bữa được đâu, phải ngồi tù đó.

Khốn kiếp, ai mà vào lúc này còn chơi trò Nói Thật Hay Là Liều chứ. Đơn Chí Cương suýt nữa giận đến ngất đi, trả lời lại: Lập tức! Lập tức! Xảy ra án mạng rồi!

“Không chịu nói à, đánh!”

Tiếng đá nặng nề vang lên, tiếng rên đau đớn bị kiềm nén thê lương, tên họ Tề kia nói: “Người chết vì tiền, xem ra không nạy miệng của ông ta ra được rồi.”

Chu Vạn Đông lạnh lùng nói: “Nay không ra thì giết chết là xong. Không phải ông ta còn có vợ ư, chúng ta truy đuổi vợ ông ta và người bên cạnh ông ta, chừng nào tìm được Thiên Châu thì thôi.”

Nghe thấy hai chữ “giết chết”, cả người Giả Quế Chi run lên, muốn mở cửa tủ theo phản xạ. Đơn Chí Cương giật nảy mình, nhanh chóng ngăn chị ta lại, ánh mắt gần như là cầu xin chị ta. Giả Quế Chi nhanh chóng nhận ra, im lặng rưng rưng nước mắt. Vào lúc này nghe thấy tiếng An Mạn lạnh lùng vang lên: “Để tôi.”

Không biết phải hình dung phút kế tiếp thế nào, tiếng khóc khàn khàn vô cùng đè nén nhưng rõ ràng của An Mạn và tiếng dao đâm vào thịt khiến người ta sởn cả gai ốc, đầu óc Đơn Chí Cương đều mù đi. Có tiếng bước chân đi đến bên cạnh tủ chén bát, sau đó cửa tủ hơi nghiêng vào trong. Hai người đàn ông đi đến đây, dựa vào cửa tủ hút thuốc.

Tiếng tên Tề kia đè xuống rất thấp.

“Anh Chu, con đàn bà này... Anh xem rồi xử lý đi, nhìn bộ dạng cô ta em sẵn cả gai ốc. Cô ta vì báo thù cho vị hôn phu của mình mà đối đãi với Triệu Giang Long cực kỳ tàn ác. Anh đừng quên ban đầu là chúng ta đạp xe xuống núi, chuyện này cũng có phần của chúng ta đó.”

Chu Vạn Đông khẽ cười hai tiếng: “Chú thật cho rằng anh bị cô ta mê hoặc à? Yên tâm đi, anh có tính toán.”

Leng keng một tiếng, giống như là dao găm rơi xuống đất. Bên ngoài yên tĩnh một lúc lâu, tên họ Tề đột nhiên hỏi: “Vợ ông ta đâu? Không phải vẫn ở trong nhà sao?”

“Có nhìn thấy đi ra ngoài không?”

“Không có, đi ra ngoài cũng là ở trong khu thôi, khẳng định không có đi ra cổng.”

An Mạn lạnh lùng nói: “Hay là tìm trong nhà thử xem, còn không thì đợi ở đây, sớm muộn gì cũng trở lại.”

Tìm trong nhà xem à? Đơn Chí Cương thoáng hoảng hốt: Trong nhà không phải là ở đây sao?

Bên ngoài vang lên tiếng kéo cửa, chắc là tra xét trong phòng bếp và nhà vệ sinh. Ngừng lại một chút, cửa tủ chén bát bị kéo ra, đầu óc Đơn Chí Cương nổ ầm một tiếng, anh ta run rẩy ngẩng đầu nhìn lên, là An Mạn.

Trong tích tắc ánh mắt giao nhau, An Mạn cũng sững ra, môi cô ta mấp máy hai cái nhưng lại nhanh chóng hồi phục lại tinh thần, cánh tay khẽ run sợ, đóng cửa lại, nói: “Nơi này không có.”

Tên họ Tề lục soát bên ngoài cũng bước vào: “Tìm được hai chiếc điện thoại di động, trong đó một cái là kiểu nữ, chắc là của vợ ông ta. Ngoài cửa có một túi rác, nếu nói vợ ông ta đi ra ngoài vứt rác, sao lại không xách túi đi. Còn nữa, trên kệ giày chỉ có giày của nữ, không có dép của vợ ông ta. Không mang giày mà đi ra ngoài à, trong tủ chén thật sự không có sao?”

An Mạn mất tự nhiên: “Xem rồi.”

Tên họ Tề cười khẩy một tiếng, đẩy cô ta ra, đi đến tiện tay kéo cánh cửa bên kia.

Hiển nhiên Giả Quế Chi đã gần như sụp đổ, cửa vừa kéo ra, không biết sức lực từ đâu có, chị ta hét khản tiếng đâm đầu xông ra ngoài. Tên họ Tề bất ngờ không kịp phòng ngự thế nên bị đụng ngã ra sau. Có điều gã nhanh chóng nhịn đau bò dậy, vô cùng tức giận đuổi theo. Đường như Giả Quế Chi chạy trốn rất suôn sẻ, bởi vì thậm chí Đơn Chí Cương nghe được tiếng bước chân dồn dập và tiếng kêu cứu trong hành lang, nhưng một lát sau lại không nghe thấy tiếng động nữa.

Chu Vạn Đông rất có lòng tin với đồng bọn của mình. Gã vẫn đứng nguyên tại chỗ không nhúc nhích, từ từ châm một điếu thuốc: “An Mạn, không phải nói là bên trong không có người sao?”

An Mạn hơi run rẩy, cố nói đỡ: “Mới vừa rồi tôi thật sự không thấy.”

Chu Vạn Đông cười khì hai tiếng, đột nhiên nổi giận: “Con tiện nhân, giở trò gì hả? Tâm tư con này của mày thật sự cho tao là thằng ngu à?”

An Mạn thét lên, tựa như bị Chu Vạn Đông nắm tóc đập đầu vào tường, lại cùng lúc tát liên tục vào mặt. Chân Đơn Chí Cương run rẩy, trong đầu đấu tranh căng thẳng: Xông ra không? Hiện tại bên ngoài chỉ có một tên đàn ông, mình và An Mạn những hai người, có thể đối phó với hắn ta. Nhưng lỡ như tên kia quay lại thì sao? Bọn chúng giống như xã hội đen, mình đánh không lại hắn ta, hay là đừng nên kích động, có lẽ cảnh sát đang trên đường đến. Có lẽ hàng xóm nghe thấy động tĩnh sẽ qua xem...

Đang lúc này, đột nhiên An Mạn cất tiếng hét thảm thiết vô cùng thê lương.

Máu toàn thân Đơn Chí Cương như ngừng chảy, nhìn xuyên qua phía cánh cửa đang mở, anh ta thấy An Mạn từ từ ngã xuống, trên mặt và quần áo đều là máu. Cô ta miên cưỡng chống tay, khó khăn bỏ hai cái về phía tủ chén. Sau đó vịn vào cánh cửa mở, giống như rút cuộc không chống chịu nổi nữa ngã xuống đất, mượn chút sức lực cuối cùng, thuận tay đóng cánh cửa lại.

Nước mắt Đơn Chí Cương lập tức rưng rưng: An Mạn đang giúp anh ta đóng cửa, đang giúp anh ta đóng cửa.

...

Nơi xa mơ hồ truyền đến tiếng xe cảnh sát, rốt cuộc Đơn Chí Cương run rẩy cả người leo ra khỏi tủ chén. Cửa phòng mở rộng, không thấy Chu Vạn Đông đâu cả. Trên lưng An Mạn cắm một cây dao, trên người có hai vết thương khác đang chảy máu không ngừng. Đơn Chí Cương ngân ngấn nước mắt kéo chăn bịt vết thương cô ta lại, lấy điện thoại di động gọi cấp cứu 120. Gọi điện thoại xong, thấy ánh mắt An Mạn vẫn không có tiêu điểm, anh ta hoảng sợ vội vỗ mặt cô ta: “An Mạn, An Mạn, cô cố chịu đựng nào.”

An Mạn yếu ớt cười một tiếng, đôi môi mấp máy giống như khe nói điều gì. Đơn Chí Cương kể tai vào, nghe thấy cô ta nói: “Là báo ứng... của tôi, tôi hại chết Tần Phóng, tôi có lỗi với anh ấy... Tôi muốn trả thù... cho anh ấy...”

Đơn Chí Cương rơi lệ nói năng lộn xộn: “An Mạn, An Mạn, cô cố chịu, tôi gọi Tần Phóng đến gặp cô. Cậu ta không sao, cậu ta không có chết, cậu ta còn sống.”

67. Q.4 - Chương 3

Ban đầu thấy đám người An Mạn ra khỏi khách sạn, Đơn Chí Cương chỉ định đi theo xem sao. Tần Phóng gọi điện thoại cho anh ta, bảo anh ta điều tra Triệu Giang Long, lại không chịu nói rõ nguyên nhân, anh ta cũng biết điều không hỏi. Không phải là anh ta không tò mò, mà là bởi vì anh ta đã biết rõ ràng, tất cả sự việc đều là do anh ta lén lút châm ngòi.

Anh ta gần như có thể đoán được trên đường đã xảy ra chuyện gì: Sau khi anh ta gửi tấm hình đó qua, Triệu Giang Long đang ở gần Nang Khiêm nổi cơn tam bành, nghĩ cách tìm ra An Mạn đã trở mặt vô tình khi ông ta gặp nạn. Sau khi hai bên gặp nhau chân tướng bị vạch trần, Tần Phóng bị lừa thẹn quá thành giận, trở mặt với An Mạn. An Mạn bị nhục lúc này sẽ bỏ trốn.

Chuyện đến đây lẽ ra phải qua một khoảng thời gian rồi, tại sao Tần Phóng lại nhờ anh ta điều tra Triệu Giang Long? Có lẽ sau khi nghĩ lại cảm thấy không nên tin lời nói một phía của Triệu Giang Long, nên muốn tra ra manh mối. Hoặc là cảm thấy quá dễ dãi với hai kẻ đó, muốn ngày sau thanh toán.

Từ đầu đến cuối, Đơn Chí Cương đều tin tưởng việc vạch trần An Mạn là chuyện đúng đắn. Nhưng đối với Tần Phóng, anh ta vẫn cảm thấy áy náy. Cho nên tuy Tần Phóng không cho anh ta điều tra tiếp nữa, anh ta vẫn không nịn được muốn làm thêm một vài việc. Coi như là đền bù cho Tần Phóng. Anh ta tự nói với mình như vậy.

Xe của bọn người An Mạn dừng bên ngoài khu chung cư nhà Triệu Giang Long, vẫn không thấy có động tĩnh gì. Thỉnh thoảng hai gã đàn ông kia sẽ xuống xe hút thuốc, sau đó ngửa đầu nhìn hộ dân trong chung cư, ngẫu nhiên cúi đầu nói gì đó.

Có lẽ là đến tìm Triệu Giang Long, trong bệnh viện nhiều người qua lại, trở về nhà tiện hơn. Nhưng sao An Mạn lại dẫn theo hai gã kia đến là sao? Hận Triệu Giang Long vạch trần cô ta nên có ý định đến cửa trả thù à? Vậy mình có nên báo cảnh sát không?

Đơn Chí Cương quyết định lên lầu trước đã. Nếu như đến lúc đó xảy ra chuyện chớ can chớ thật thì anh ta sẽ báo cảnh sát. Hai bên đều bị bắt là tốt nhất, coi như là xả giận thay cho Tần Phóng.

Anh ta đi theo một hộ gia đình quẹt thẻ lên lầu, sau khi ra khỏi thang máy tầng mười hai nhà Triệu Giang Long thì đi một vòng hành lang. Tất cả nhà đều đóng cửa, có vẻ hàng xóm không qua lại với nhau, rất phù hợp với phong cách xã hội hiện đại. Lúc trước Triệu Giang Long còn huy hoàng, cũng đã ở khu nhà như vậy. Sau đó xảy ra chuyện, lâu lắm mới khôi phục lại nguyên khí, cũng không dọn đến khu chung cư bình thường.

Không biết Triệu Giang Long có ở nhà không, nếu như có thì trong nhà phải có động tĩnh gì mới đúng. Đơn Chí Cương kể tai vào cửa, dường như bên trong có tiếng bước chân qua lại. Sau đó khóa cửa vang lên, anh

ta còn chưa kịp phản ứng thì cửa đã mở ra. Là một người phụ nữ bốn mươi mấy tuổi mặc bộ quần áo ở nhà, chắc là vợ của Triệu Giang Long. Chị ta cầm túi rác, có thể là định đi vứt.

Thật quá xui xẻo, Đơn Chí Cương sững sờ trong giây lát mới phản ứng cực nhanh, cười khan hai tiếng nói: “Tôi vừa định gõ cửa.”

Anh ta lại nói: “Tôi ở dưới lầu, nhà tắm của chị có phải bị thấm nước hay không, trần nhà tôi bị dột.”

Vợ của Triệu Giang Long tên là Giả Quế Chi, chị ta quan sát Đơn Chí Cương, quay đầu lại gọi với vào trong: “Lão Triệu, xem thử bồn cầu xem.”

Trong nhà vang lên tiếng của Triệu Giang Long: “Hình như lúc trước có vấn đề, lúc tốt lúc không, định tìm người sửa nhưng lại nằm viện. Là hàng xóm dưới lầu à? Xin lỗi nhé.”

Thật đúng là mèo mù với cá rán, bồn cầu nhà họ lại thật sự có vấn đề. Đơn Chí Cương thầm reo hò may mắn, xoa xoa tay: “Để tôi đi tìm dụng cụ xong rồi lên kiểm tra thử.”

Anh ta quay người muốn đi, Triệu Giang Long vừa đi ra, còn rất khách sáo, vô cùng xởi lởi. Nếu như không phải hiểu rõ quá khứ của ông ta, quả thật sẽ bị thái độ khiêm tốn và nhiệt tình của ông ta đánh lừa.

Triệu Giang Long cười hì hì xin lỗi Đơn Chí Cương, hỏi trần nhà có phải bị thấm nước thê thảm không, lại nói hôm nào mang quà đến xin lỗi. Vừa nói vừa đi ra ngoài, giống như định tiễn anh ta. Đúng lúc đó, cửa thang máy ở đằng xa vang lên một tiếng ting. Khi này Triệu Giang Long còn cười, trong khoảnh khắc cửa thang máy mở ra, ánh mắt vừa nhác thấy tên cao kều đội mũ lưỡi trai, sắc mặt bỗng chốc thay đổi.

Đơn Chí Cương còn chưa kịp phản ứng đã bị Triệu Giang Long nhanh chóng lôi vào cửa. Anh ta lão đảo vịn tường, còn chưa kịp đứng vững đã nghe thấy tiếng đóng cửa thật lớn.

Giả Quế Chi gần như cũng đồng thời bị Triệu Giang Long kéo vào nhà. Chị ta xoa xoa cánh tay, cau mày: “Ông điên rồi à.”

Triệu Giang Long hoảng sợ rõ rệt, cứ đẩy Giả Quế Chi: “Mau, mau tìm một chỗ núp đi.”

Nói xong lại hoang mang nhìn Đơn Chí Cương: “Cậu, sao cậu cũng vào đây?”

Giọng nói ông ta hốt hoảng như vậy, Đơn Chí Cương vừa buồn cười vừa dâng lên nỗi sợ hãi: “Không phải anh kéo tôi vào sao?”

Triệu Giang Long có chút khẩn trương quá mức, thế nên không nhớ rõ, sau khi môi mấp máy hai cái, đồng thời đẩy cả Đơn Chí Cương và Giả Quế Chi: “Mau, tìm nơi núp đi, nhanh lên một chút.”

Không ổn rồi, hình như chuyện nghiêm trọng hơn tưởng tượng, sao lại cảm thấy giống như cảnh giết người phóng hỏa trong phim hay diễn vậy. Chân Đơn Chí Cương nhũn cả ra, đầu óc ù đặc, máy móc chạy theo vào trong nhà, sau khi nhìn một vòng, kéo cửa tủ ra, chui vào trong. Không quá hai giây sau, cửa bên kia kéo ra, Giả Quế Chi cũng chui vào. Hai người liếc nhìn nhau, không hẹn mà cùng nhích sát vào bên trong, hơi thở còn chưa ổn định thì chuông cửa vang lên. Vào giờ khắc này Đơn Chí Cương đã tỉnh táo lại, khẽ nói với Giả Quế Chi: “Báo cảnh sát đi.”

Giả Quế Chi không mang theo điện thoại di động. Cũng đúng, chị ta mới vừa chuẩn bị ra cửa vứt rác, làm sao mang điện thoại di động theo được.

Đơn Chí Cương vội vàng lấy điện thoại ra, trước tiên chỉnh im lặng, sau đó soạn một tin nhắn gửi cho đồng nghiệp trong công ty. Mới vừa gõ “Mau giúp báo cảnh sát, địa chỉ là” thì đã nghe thấy bên ngoài vang lên tiếng mở cửa, còn có tiếng của Triệu Giang Long: “Là cơn gió nào đưa anh Chu và anh Tề đến đây...”

Mấy người này... hình như quen biết thì phải. Đơn Chí Cương thoáng dừng hành động lại, nín thở lắng nghe. Không nghe thấy tiếng trả lời của anh Chu anh Tề, ngược lại là tiếng An Mạn: “Ông chủ Triệu, thật khéo, lại gặp nhau rồi.”

Sau chốc lát im lặng, tiếng một người đàn ông lạnh lùng vang lên: “Triệu Giang Long, chuyện đến nước này rồi thì cứ nói thẳng ra đi, viên Cửu Nhân Thiên Châu ở đâu?”

“Anh Chu, thật sự là bị cô ta cướp... cướp...”

“Tên họ Triệu, ông không thấy quan tài thì không đổ lệ, đến lúc này rồi còn vu oan tôi!” – Xoảng, tiếng bình hoa vỡ vụn, chắc là An Mạn cầm bình hoa đập Triệu Giang Long. Cả người Giả Quế Chi đều rụt lại. Xong rồi, xong rồi, đã đánh nhau rồi. Đơn Chí Cương ra dấu suýt với chị ta, vội vàng tiếp tục soạn tin nhắn, trong lòng hoang mang không tả nổi: Cửu Nhân Thiên Châu gì vậy? Không phải là tranh chấp tình cảm thôi sao?

“Đêm đó tôi có cầm dao đâm ông sao? Tôi toàn bị ông đánh. Lúc ông bị đâm, trong phòng lại không có người thứ ba. Tất cả mọi người đều cho rằng là tôi làm... Sau đó mới suy nghĩ cẩn thận, một dao kia là chính ông tự đâm đúng không? Ông đánh tôi thần trí không rõ, sau đó cố tình tự đâm mình một dao, rồi giả bộ thành cái kiểu đó. Tôi cũng ngu muội, thật sự cho rằng mình đâm.”

“Sau đó tôi hỏi anh Chu, anh ta nói họ đã lục soát phòng, lục soát người ông, ngay cả miệng ông cũng mở ra xem, nhưng đều không tìm được... Song, có một nơi bọn họ đã quên mất, chính là nơi ông bị đâm.”

Triệu Giang Long ngáp ngừng ập úng không nói, trái lại Chu Vạn Đông nham hiểm cười khà khà hai tiếng: “Nào, lão Triệu, đừng nằm đó, ngồi lên, ngồi lên, ngồi lên nói chuyện.”

Rốt cuộc Đơn Chí Cương đã soạn tin nhắn xong, gửi đi.

Chu Vạn Đông nói: “Lão Triệu à, biết ông trước đó không suôn sẻ, bị phá sản, lại thiếu nợ bên ngoài, cần tiền gấp nên dẫn ông đi để cùng nhau phát tài. Tiền là thứ tốt, nhưng miệng ông quá lớn sẽ không tốt lắm đâu.”

“Viên Cửu Nhân Thiên Châu này ông biết giá trị bao nhiêu không? Nói với ông thế này nhé, năm ngoái, đúng, là năm 2013, một cặp Bát Nhân Thiên Châu hình Thái Cực giá là một trăm tám mươi triệu. Mấy năm nay giá cả Thiên Châu tăng vọt, nghe nói Cửu Nhân Thiên Châu trên đời này chỉ có hai viên là thật. Một viên là gắn chính giữa nón của tượng Phật Thích Ca Mâu Ni mười hai tuổi ở Đại Chiêu Tự Tây Tạng. Một viên khác cũng ở chùa Tây Tạng nhưng không rõ tung tích.”

“Có một ông người Đức đi Tây Tạng, tình cờ thấy một viên ở chùa miếu Sơn Nam, ông ta chịu ra giá cao, qua tay nhiều người mới liên hệ được chúng tôi. Anh em tôi chạy đôn chạy đáo, vào sinh ra tử, tự mình làm việc. Tôi với anh Tề phải lăn lộn ở gần đó hai năm mới đắc thủ, ông có biết là phải mạo hiểm bao nhiêu không? Để dân bản xứ bắt được sẽ bị lăng trì xử sống đó.”

“Đầu óc ông thông minh, muốn biển thủ nên diễn trò khổ nhục kế với chúng tôi. Ban đầu anh em tôi bị ông che mắt, chẳng hề hoài nghi ông. An Mạn nói không ra vị trí của Thiên Châu suýt nữa bị chúng tôi đánh chết. Sau đó một câu nói của cô ta thức tỉnh chúng tôi, cô ta nói có thể là Triệu Giang Long giả trò quỷ thì sao?”

“Càng nghĩ càng đúng, An Mạn sắp kết hôn, bỏ cuộc sống tốt đẹp đi cướp Thiên Châu không phải là muốn chết sao? Sau đó chúng tôi đi bệnh viện hỏi, bác sĩ nói lúc ông bị đưa đi, máu chảy đầy đất, nhìn rất dọa người. Nhưng trên thực tế vị trí bị đâm rất khéo, đừng nói là trí mạng, làm bị thương nội tạng cũng khó nữa là.”

“Lão Triệu à, thứ nhất ông dám xem anh em chúng tôi như khỉ để đùa bỡn, thứ hai là coi thường đám dân buôn như chúng tôi, cho rằng đâm mình một dao là sẽ an toàn. Đạo lý này chúng ta sẽ bàn tính sau, hiện tại tôi hỏi ông một câu, viên Cửu Nhân Thiên Châu này đâu?”

Yên lặng giống như cái chết, Đơn Chí Cương bắt đầu hoảng sợ: Cuộc nói chuyện của hai bên anh ta càng nghe càng không hiểu, nhưng sao giống như càng lúc càng không thể yên lành vậy nhỉ?

Rốt cuộc đồng nghiệp hồi âm tin nhắn: Ông chủ, có phải anh đang chơi trò Nói Thật Hay Là Liều không vậy. 110 không thể gọi bữa được đâu, phải ngồi tù đó.

Khốn kiếp, ai mà vào lúc này còn chơi trò Nói Thật Hay Là Liều chứ. Đơn Chí Cương suýt nữa giận đến ngất đi, trả lời lại: Lập tức! Lập tức! Xảy ra án mạng rồi!

“Không chịu nói à, đánh!”

Tiếng đá nặng nề vang lên, tiếng rên đau đớn bị kiềm nén thê lương, tên họ Tề kia nói: “Người chết vì tiền, xem ra không ngại miệng của ông ta ra được rồi.”

Chu Vạn Đông lạnh lùng nói: “Này không ra thì giết chết là xong. Không phải ông ta còn có vợ ư, chúng ta truy đuổi vợ ông ta và người bên cạnh ông ta, chừng nào tìm được Thiên Châu thì thôi.”

Nghe thấy hai chữ “giết chết”, cả người Giả Quế Chi run lên, muốn mở cửa tủ theo phản xạ. Đơn Chí Cương giật nảy mình, nhanh chóng ngăn chị ta lại, ánh mắt gần như là cầu xin chị ta. Giả Quế Chi nhanh chóng nhận ra, im lặng rưng rưng nước mắt. Vào lúc này nghe thấy tiếng An Mạn lạnh lùng vang lên: “Để tôi.”

Không biết phải hình dung phút kế tiếp thế nào, tiếng khóc khàn khàn vô cùng đè nén nhưng rõ ràng của An Mạn và tiếng dao đâm vào thịt khiến người ta sờn cả gai ốc, đầu óc Đơn Chí Cương đều mù đi. Có tiếng bước chân đi đến bên cạnh tủ chén bát, sau đó cửa tủ hơi nghiêng vào trong. Hai người đàn ông đi đến đây, dựa vào cửa tủ hút thuốc.

Tiếng tên Tề kia đè xuống rất thấp.

“Anh Chu, con đàn bà này... Anh xem rồi xử lý đi, nhìn bộ dạng cô ta em sờn cả gai ốc. Cô ta vì báo thù cho vị hôn phu của mình mà đối đãi với Triệu Giang Long cực kỳ tàn ác. Anh đừng quên ban đầu là chúng ta đạp xe xuống núi, chuyện này cũng có phần của chúng ta đó.”

Chu Vạn Đông khẽ cười hai tiếng: “Chú thật cho rằng anh bị cô ta mê hoặc à? Yên tâm đi, anh có tính toán.”

Leng keng một tiếng, giống như là dao găm rơi xuống đất. Bên ngoài yên tĩnh một lúc lâu, tên họ Tề đột nhiên hỏi: “Vợ ông ta đâu? Không phải vẫn ở trong nhà sao?”

“Có nhìn thấy đi ra ngoài không?”

“Không có, đi ra ngoài cũng là ở trong khu thôi, khẳng định không có đi ra cổng.”

An Mạn lạnh lùng nói: “Hay là tìm trong nhà thử xem, còn không thì đợi ở đây, sớm muộn gì cũng trở lại.”

Tìm trong nhà xem à? Đơn Chí Cương thoáng hoảng hốt: Trong nhà không phải là ở đây sao?

Bên ngoài vang lên tiếng kéo cửa, chắc là tra xét trong phòng bếp và nhà vệ sinh. Ngừng lại một chút, cửa tủ chén bát bị kéo ra, đầu óc Đơn Chí Cương nổ ầm một tiếng, anh ta run rẩy ngẩng đầu nhìn lên, là An Mạn.

Trong tích tắc ánh mắt giao nhau, An Mạn cũng sững ra, môi cô ta mấp máy hai cái nhưng lại nhanh chóng hồi phục lại tinh thần, cánh tay khẽ run sợ, đóng cửa lại, nói: “Nơi này không có.”

Tên họ Tề lục soát bên ngoài cũng bước vào: “Tìm được hai chiếc điện thoại di động, trong đó một cái là kiểu nữ, chắc là của vợ ông ta. Ngoài cửa có một túi rác, nếu nói vợ ông ta đi ra ngoài vứt rác, sao lại không xách túi đi. Còn nữa, trên kệ giày chỉ có giày của nữ, không có dép của vợ ông ta. Không mang giày mà đi ra ngoài à, trong tủ chén thật sự không có sao?”

An Mạn mất tự nhiên: “Xem rồi.”

Tên họ Tề cười khẩy một tiếng, đẩy cô ta ra, đi đến tiện tay kéo cánh cửa bên kia.

Hiển nhiên Giả Quế Chi đã gần như sập đổ, cửa vừa kéo ra, không biết sức lực từ đâu có, chị ta hét khản tiếng đâm đầu xông ra ngoài. Tên họ Tề bất ngờ không kịp phòng ngự thế nên bị đụng ngã ra sau. Có điều gã nhanh chóng nhịn đau bò dậy, vô cùng tức giận đuổi theo. Đường như Giả Quế Chi chạy trốn rất suôn sẻ, bởi vì thậm chí Đơn Chí Cương nghe được tiếng bước chân dồn dập và tiếng kêu cứu trong hành lang, nhưng một lát sau lại không nghe thấy tiếng động nữa.

Chu Vạn Đông rất có lòng tin với đồng bọn của mình. Gã vẫn đứng nguyên tại chỗ không nhúc nhích, từ từ châm một điếu thuốc: “An Mạn, không phải nói là bên trong không có người sao?”

An Mạn hơi run rẩy, cố nói đỡ: “Mới vừa rồi tôi thật sự không thấy.”

Chu Vạn Đông cười khì hai tiếng, đột nhiên nổi giận: “Con tiện nhân, giở trò gì hả? Tâm tư con này của mày thật sự cho tao là thằng ngu à?”

An Mạn thét lên, tựa như bị Chu Vạn Đông nắm tóc đập đầu vào tường, lại cùng lúc tát liên tục vào mặt. Chân Đơn Chí Cương run rẩy, trong đầu đấu tranh căng thẳng: Xong ra không? Hiện tại bên ngoài chỉ có

một tên đàn ông, mình và An Mạn những hai người, có thể đối phó với hắn ta. Nhưng lỡ như tên kia quay lại thì sao? Bọn chúng giống như xã hội đen, mình đánh không lại hắn ta, hay là đừng nên kích động, có lẽ cảnh sát đang trên đường đến. Có lẽ hàng xóm nghe thấy động tĩnh sẽ qua xem...

Đang lúc này, đột nhiên An Mạn cất tiếng hét thảm thiết vô cùng thê lương.

Máu toàn thân Đơn Chí Cương như ngừng chảy, nhìn xuyên qua phía cánh cửa đang mở, anh ta thấy An Mạn từ từ ngã xuống, trên mặt và quần áo đều là máu. Cô ta miễn cưỡng chống tay, khó khăn bò hai cái về phía tủ chén. Sau đó vịn vào cánh cửa mở, giống như rốt cuộc không chống chịu nổi nữa ngã xuống đất, mượn chút sức lực cuối cùng, thuận tay đóng cánh cửa lại.

Nước mắt Đơn Chí Cương lập tức rưng rưng: An Mạn đang giúp anh ta đóng cửa, đang giúp anh ta đóng cửa.

...

Nơi xa mơ hồ truyền đến tiếng xe cảnh sát, rốt cuộc Đơn Chí Cương run rẩy cả người leo ra khỏi tủ chén. Cửa phòng mở rộng, không thấy Chu Vạn Đông đâu cả. Trên lưng An Mạn cắm một cây dao, trên người có hai vết thương khác đang chảy máu không ngừng. Đơn Chí Cương ngậm ngậm nước mắt kéo chặn vết thương cô ta lại, lấy điện thoại di động gọi cấp cứu 120. Gọi điện thoại xong, thấy ánh mắt An Mạn vẫn không có tiêu điểm, anh ta hoảng sợ vội vỗ mặt cô ta: “An Mạn, An Mạn, cô cố chịu đựng nào.”

An Mạn yếu ớt cười một tiếng, đôi môi mấp máy giống như khẽ nói điều gì. Đơn Chí Cương kề tai vào, nghe thấy cô ta nói: “Là báo ứng... của tôi, tôi hại chết Tần Phóng, tôi có lỗi với anh ấy... Tôi muốn trả thù... cho anh ấy...”

Đơn Chí Cương rơi lệ nói năng lộn xộn: “An Mạn, An Mạn, cô cố chịu, tôi gọi Tần Phóng đến gặp cô. Cậu ta không sao, cậu ta không có chết, cậu ta còn sống.”

68. Q.4 - Chương 4

Tư Đằng nhặt điện thoại di động lên, yên lặng đưa cho Tần Phóng.

Tần Phóng cầm lấy điện thoại trong đầu rối như tơ vò, tiếng nói run run: “Tư Đằng, tôi muốn lập tức trở về một chuyến.”

Tư Đằng nói: “Vội cậu đi đi.”

Tần Phóng không nghĩ nhiều gần như là quay người bỏ chạy, lúc bước xuống cầu thang suýt trượt chân té. Tư Đằng thờ ơ nhìn anh chạy trên con đường đất của bản Miêu, cô đứng dựa vào lan can một lúc rồi trở về phòng. Nơi này khá vắng vẻ, còn may là có tivi.

Qua chừng nửa giờ trên cầu thang vang lên tiếng bước chân gấp gáp, Tần Phóng gần như là xông ào vào. Anh vịn khung cửa thở hổn hển, có lẽ chạy quá gấp rút hai chân vừa mới dừng vẫn đang run lên. Tư Đằng vẫn chỉnh kênh tivi: “Sao lại trở về?”

Sao lại trở về ư?

Thật là vô cùng giống với lần trước ở Nang Khiêm, biết rõ còn cố hỏi ngay cả về mặt cũng giống y hệt.

“Tư Đằng, nếu cô không đi với tôi, tôi không cách nào đi được.”

Tư Đằng cười cười thuận tay tắt tivi, trong phòng trong thoáng chốc yên tĩnh lại.

“Còn nhớ tôi có mấy việc phải làm không?”

“Năm việc.”

“Trong năm việc, việc thứ tư là quan trọng nhất. Hiện đang ở bước ngoặt, thành bại trong phút chốc. Ở Thanh Thành tôi có thể yên lặng xem chuyện phát triển, ở đây thì phải đánh đòn phủ đầu. Vị hôn thê cậu gặp phải chuyện không may, tôi cũng rất tiếc, nhưng tôi không thể rời đi vào lúc này.”

Lòng Tần Phóng bắt đầu lạnh lẽo, trên đường trở về anh đã đoán được có thể Tư Đằng không đồng ý, nhưng vẫn cầu may hy vọng: Mấy ngày nay quan hệ của hai người đã có phần hòa thuận, huống chi là chuyện sống chết quan trọng Tư Đằng thế nào cũng sẽ thông cảm...

Anh nói không mấy mạch lạc: “Tư Đằng, tôi chỉ về gặp mặt cô ấy lần cuối cùng, sẽ rất nhanh, có thể tối nay đi mai sẽ về, sẽ không làm chậm trễ lâu đâu...”

“Nếu như trùng hợp vào lúc này xuất hiện cạm bẫy thì sao?”

Đúng vậy, nếu trùng hợp trong lúc này xuất hiện cạm bẫy thì sao. Trên đời này lắm chuyện thật kỳ quặc, lúc mở to hai mắt chờ đợi chẳng có gì chỉ một chút ngẫu nhiên sơ sẩy nhắm mắt thì liền có chuyện xảy ra ngay trước mắt.

Sai một ly đi cả nghìn dặm. Tư Đằng làm việc lớn thận trọng từng bước, ai cũng không thể cản trở bất kể là An Mạn hay là Tần Phóng anh.

Tần Phóng im lặng, anh ngơ ngác nhìn một bên mặt Tư Đằng nghĩ thầm: Dù làm thế nào cầu xin cô ấy, thậm chí là quỳ xuống cũng vô ích sao?

Dưới lầu truyền đến tiếng bước chân ồn ào, là đám người quan chủ Thương Hồng chạy đến.

Quan chủ Thương Hồng giải thích nguyên nhân tung tích yêu quái chưa chắc chắn, hao tổn thời gian, kiên nhẫn chờ đợi tất có câu trả lời vãn vãn... Khiến người ta đầu óc lúng búng. Tần Phóng lạc mất hồn vía đi xuống lầu, thần thờ ra cửa đi thẳng đến sườn núi ngoài bản.

Tin nhắn của Đơn Chí Cương bay đến tới tấp, đến cuối cùng gần như là mắng anh: “Mấy ngày nay cuối cùng là cậu đang làm cái quái gì. Nhà không về, công ty cũng không lo. Hiện tại An Mạn sắp chết rồi, cô ấy nói chuyện cũng không nổi, gắng gượng hơi tàn chờ cậu...”

Nói đến đoạn sau, anh ta hu hu nghẹn ngào: “Mỗi lần tôi nói với cô ấy Tần Phóng đang chạy đến, đang chạy đến thì cô ấy liền dốc hết sức gắng gượng. Tần Phóng, cho dù cô ấy đã lừa cậu, cậu cũng tha thứ cho cô ấy đi...”

Tần Phóng rơi nước mắt, anh cúi đầu một tay cắm thật sâu vào đất bùn.

“Chí Cương, tôi thật sự không thể quay về, tôi thật sự không thể quay về...”

“Chớ chết, bảo cậu về là đòi mạng cậu hay sao? Tổ tiên thân thích nhà cậu còn chưa thấy mặt lần nào muốn cậu trở về dập đầu, cậu không nói hai lời liền lái xe đi. Hiện tại An Mạn sắp chết, ngược lại cậu từ chối không về. Cậu, cậu sẽ phải hối hận đó Tần Phóng, cậu sẽ hối hận cả đời.”

Đơn Chí Cương ném điện thoại đi, lập tức một tiếng bộp vang lên giống như là đã đập xuống đất.

Tần Phóng nắm chặt điện thoại di động không nói lời nào, khớp ngón tay bắt đầu trắng bệch như là muốn bóp gãy điện thoại di động. Đơn Chí Cương nói không sai, nếu như không trở về anh nhất định sẽ đau khổ hối hận. Nhưng nếu một mình trở về thì vĩnh viễn cũng không đến gần An Mạn được, chỉ sẽ im hơi lặng tiếng chết thê thảm trên đường...

Anh không có tư cách yêu cầu Tư Đằng cùng anh trở về, nhưng anh có quyền quyết định cho bản thân mình. Cho dù chết trên đường đi gặp An Mạn cũng tốt hơn chui rúc ở đây ngay cả chân cũng không dám bước, ít ra... anh được an lòng.

Phía sau bỗng nhiên vang lên tiếng nói quen thuộc: “Tần Phóng.”

Đây là... Thẩm Ngân Đăng sao?

Tần Phóng quay người lại, quả nhiên là cô ta. Tần Phóng thoáng sửng sốt miễn cưỡng cười: “Cô đã đến bao lâu rồi?”

“Được một lúc rồi, thấy anh tâm trạng kích động nên không quấy rầy anh. Tôi có thể giúp gì được không?”

Cô ta hỏi như vậy Tần Phóng hơi bất ngờ, im lặng một hồi lâu mới nói: “Không có gì. Cảm ơn cô, Thẩm tiểu thư. Tôi có chút việc gấp, về trước nhé.”

Anh đi ngang qua Thẩm Ngân Đăng, mới vừa đi hai bước Thẩm Ngân Đăng bỗng cất lời: “Mới vừa rồi tôi nghe anh nói anh không thể quay về.”

“Thật ra thì từ lâu tôi đã muốn hỏi anh, Tư Đăng là yêu, anh là người. Một người tận tâm tận sức làm việc cho yêu quái, hoặc là có điều mong đợi hoặc là bị uy hiếp cưỡng ép. Anh là loại nào?”

“Tôi cảm thấy anh không giống kẻ muốn mượn sức yêu quái làm giàu hoặc là ham muốn hưởng thụ vật chất. Có phải anh bị ép buộc không? Nếu phải, tại sao không xin đạo môn giúp đỡ chứ? Có thể chúng tôi có cách giúp anh thì sao.”

Vào lúc chán nản và suy sụp có thể nghe thấy lời nói quan tâm ân cần như vậy, không phải Tần Phóng không cảm động, nhưng chuyện quá phức tạp anh cảm thấy không nên liên lụy đến Thẩm Ngân Đăng: “Thật không có gì đâu, sau này có cơ hội tôi sẽ cảm ơn cô, bây giờ tôi thật sự phải đi...”

Lời còn chưa nói hết, Thẩm Ngân Đăng bất chợt bước đến một bước, gần như chạm vào lồng ngực anh. Tần Phóng thoáng sững sốt, tinh thần chợt hoảng hốt. Anh bỗng ý thức được như vậy không tốt, đang muốn lùi lại hai bước thì bất chợt nhìn vào mắt Thẩm Ngân Đăng.

Từ trước đến nay anh cũng không phát hiện, Thẩm Ngân Đăng lại có một đôi mắt mê hoặc như vậy. Sóng mắt dịu dàng tĩnh lặng nhưng lại như đang chuyển động, còn như vòng xoáy nhỏ nhỏ khiến người ta lâng lâng, bị hút vào từng chút từng chút một.

Ý thức Tần Phóng dần dần bị khống chế, Thẩm Ngân Đăng đưa tay nhẹ nhàng vuốt trán anh nói rất khẽ như là đang thông thả niệm chú: “Cô ta không cho anh nói, vậy là anh không dám nói sao? Không sao cả anh có thể im lặng, chỉ cần làm theo tôi căn dặn, tôi chỉ muốn xem thử...”

Sự trống rỗng bắt đầu lan ra trong đầu, ngay sau đó tiếng lật sách chậm chạp vang lên...

Một tiếng bộp vang lên thật giòn, nghe như là tiếng tát tai bất ngờ lại cũng giống như tiếng thứ gì đó quất thật mạnh.

Tần Phóng thoáng chốc tỉnh táo lại tim đập vô cùng mãnh liệt, từ trán đến sau lưng đều ướt đẫm mồ hôi lạnh, ngược mắt nhìn Thẩm Ngân Đăng. Sắc mặt cô ta xanh mét đứng đối diện, bên gò má phải có ba vết cào đang rỉ máu.

Đầu đau nhức bưng bưng, trong lúc nhất thời Tần Phóng không biết đã xảy ra chuyện gì, chỉ rút khăn giấy đưa cho Thẩm Ngân Đăng theo phản xạ: “Thẩm tiểu thư, cô làm sao vậy? Cô không có sao chứ?”

Thẩm Ngân Đăng không cầm lấy chỉ lạnh lùng nhìn Tần Phóng chằm chằm, bỗng cười phá lên gần như là nghiêng răng nghiêng lợi: “Làm sao à? Hỏi làm gì, anh không cần biết!”

Nói xong cô ta liền quay đầu bỏ đi. Tần Phóng nhìn bóng lưng cô ta càng lúc càng xa, chợt nhớ lúc trước Tư Đăng dặn anh khi gặp Thẩm Ngân Đăng nhất định phải mang theo tóc của cô.

Thẩm Ngân Đăng này rõ ràng là người tu đạo, tại sao còn tập luyện tà thuật giống như thôi miên vậy chứ?

Tần Phóng hoảng sợ rùng mình.

Tần Phóng gọi lại cho Đơn Chí Cương, biết anh ta tức giận nên nói đùa: “Điện thoại di động của cậu bị rút thật à, nghe tiếng bộp như vậy tôi còn sợ rằng cậu sẽ không nghe điện thoại được nữa.”

Rồi anh lại nói: “Cậu đưa điện sát vào tai An Mạn, tôi nói với cô ấy vài lời.”

Anh nín thở nghe động tĩnh bên kia, thật lâu sau mới nghe thấy tiếng hô hấp vô cùng yếu ớt, chỉ là tiếng hô hấp thôi đã khiến anh thoáng chốc đỏ mắt, anh nói: “An Mạn, anh đã biết hết mọi chuyện rồi. Chuyện đã qua thì cho qua đi, anh không trách em.”

Tiếng hít thở kia bỗng trở nên dồn dập hẳn, vừa run rẩy vừa như là hào hển cố gắng muốn nói. Tần Phóng chợt nghẹn ngào: “An Mạn, anh nhất định sẽ trở về gặp em. Nếu không thấy anh đến, chắc chắn là anh đã ở dưới chờ em trước rồi.”

Nói điện thoại xong, trong lòng bỗng nhẹ nhõm hơn rất nhiều. Anh trở về khách sạn, đám người quan chủ Thương Hồng đã rời đi. Trời dần dần tối đen, bầu trời bên ngoài bản Miêu lác đác có vài ngôi sao bắt đầu mọc lên. Nơi này rất ít sao, mỗi một ngôi đều cô đơn tận trên cao. Tư Đằng tựa vào lan can nhà sàn ngắm nhìn bầu trời, nghe thấy tiếng bước chân cũng không quay đầu lại chỉ nói: “Về rồi à.”

Tần Phóng cảm thấy giờ khắc này anh bình thản đối mặt với Tư Đằng hơn bất cứ lúc nào: “Tư Đằng, tôi đến từ biệt cô.”

Tư Đằng quay đầu lại, hơi có phần kinh ngạc lại tựa như tất cả đều trong dự liệu: “Vậy sao, vì An Mạn mà ngay cả mạng cũng không cần nữa hả?”

Có lẽ là vì An Mạn, có lẽ là vì mình, có lẽ không phải vì ai cả, chẳng qua cảm thấy làm như vậy để lòng yên bình.

“Muốn đi thì đi đi. Dù sao cũng quen biết nhau một thời gian, sau này nếu tôi có đi ngang qua đúng lúc có thời gian rảnh sẽ thấp cho cậu một nén nhang.”

Tần Phóng nói: “Cô bảo trọng.”

Anh móc ví ra, lấy phần lớn tiền mặt và thẻ đưa cho cô: “Tôi nghĩ tôi không dùng đến nữa, cô giữ đi mặt mã là sáu số tám, dễ nhớ lắm.”

Tư Đằng nhìn thẻ lại nhìn anh: “Tôi vẫn không hiểu, tại sao anh biết rõ là chết mà vẫn muốn đi chứ?”

“Giấy chứng minh của An Mạn tôi để trên bàn. Lúc trước đều là tôi làm thủ tục cho cô, sau này bất kể là bắt xe hay là ở trọ cô đều phải dùng đến, đừng vứt đi. Nhưng mà một khi An Mạn được xác nhận là đã tử vong thì cô không thể dùng được nữa. Hay là cô tìm một trợ thủ khác đầu óc thông minh, những chuyện nhỏ nhặt này giao cho anh ta làm, trả nhiều tiền là được rồi.”

“Còn Thẩm Ngân Đăng, cô ta có chút quái lạ không giống mấy đạo trưởng khác. Tôi chỉ nói với cô ta vài câu bỗng có cảm giác bị không chế... Cô và cô ta có thù oán, mục đích của cô ta là nhắm vào cô, đối với cô ta hãy cẩn thận một chút.”

...

Còn gì nữa? Hình như hết rồi, cô ấy tài ba như vậy, mình cũng không giúp được gì nhiều.

Tư Đằng im lặng thật lâu, cuối cùng bỗng cười khẩy: “Cậu biết không có cách nào khuyên tôi đi với cậu được nên đổi cách khác hả? Tổ ra quan tâm, lo lắng thì tôi liền cảm động rơi nước mắt đi theo cậu gặp An Mạn sao?”

Cô rút tiền mặt và thẻ lại đi vào nhà, tiền giấy bị thổi bay vòng vòng trong không trung, rơi đầy trên đất. Nền nhà sàn đều là ván gỗ ghép lại có khe hở rất lớn, vừa sơ suất là gót giày cắm vào trong khe, suýt nữa ngã xuống.

Tần Phóng cúi người nhặt từng tờ tiền và thẻ lên, biết cô sẽ không nhận anh giúp cô để trên bàn, lại lấy đồ dần lên. Lúc ra cửa còn thoáng do dự rồi nói: “Tư Đằng, giày cao gót đi lâu không thoải mái, nên mua một đôi giày đế bằng, đổi lại đi.”

Năm 1936, Thượng Hải, Bách Nhạc Môn, quần áo sang trọng, ly tách cụng nhau, ông chủ cửa hàng tây người đầy mồ hôi đeo một cặp kính gọng đen tròn tròn, không ngừng vẫy tay với cô: “Tiểu thư Tư Đằng, tiểu thư Tư Đằng, để tôi giới thiệu cho cô biết cậu Thiệu Diễm Khoan, cậu chủ xưởng dệt Hoa Mỹ.”

Ông ta lại nói: “Tiểu thư Tư Đằng đến từ Thanh Thành, trùng hợp năm xưa cậu Thiệu cũng theo người nhà đến Thanh Thành nghỉ hè, coi như là nửa đồng hương rồi.”

Cô cười nhạt coi như chào hỏi, quay người định đi, Thiệu Diễm Khoan rất lịch sự hỏi cô: “Tiểu thư Tư Đằng, có thể hân hạnh nhảy một bài không?”

Đèn xoay nhấp nháy, tiếng nhạc lả lướt, cô hỏi: “Hôm nay ngược lại anh không sợ tôi là yêu quái nữa à?”

Thiệu Diễm Khoan nói: “Tôi nhìn em trong sàn nhảy đã nửa giờ rồi. Tư Đằng, giày cao gót đi lâu sẽ không thoải mái, hay là sau khi tan dạ vũ, tôi và em đi mua đôi giày đế bằng, đổi lại đi nhé.”

Khi đó cô trả lời thế nào?

Cô nói: “Không phiền cậu Thiệu phí tâm, nếu giày cao gót không thoải mái thì vẫn còn kém so với cảm giác gặp lại anh khiến cho người ta buồn nôn.”

69. Q.4 - Chương 4

Tư Đằng nhặt điện thoại di động lên, yên lặng đưa cho Tần Phóng.

Tần Phóng cầm lấy điện thoại trong đầu rối như tơ vò, tiếng nói run run: “Tư Đằng, tôi muốn lập tức trở về một chuyến.”

Tư Đằng nói: “Vậy cậu đi đi.”

Tần Phóng không nghĩ nhiều gần như là quay người bỏ chạy, lúc bước xuống cầu thang suýt trượt chân té. Tư Đằng thờ ơ nhìn anh chạy trên con đường đất của bản Miêu, cô đứng dựa vào lan can một lúc rồi trở về phòng. Nơi này khá vắng vẻ, còn may là có tivi.

Qua chừng nửa giờ trên cầu thang vang lên tiếng bước chân gấp gáp, Tần Phóng gần như là xông ào vào. Anh vịn khung cửa thở hổn hển, có lẽ chạy quá gấp rút hai chân vừa mới dừng vẫn đang run lên. Tư Đằng vẫn chỉnh kênh tivi: “Sao lại trở về?”

Sao lại trở về ư?

Thật là vô cùng giống với lần trước ở Nang Khiêm, biết rõ còn cố hỏi ngay cả vẻ mặt cũng giống y hệt.

“Tư Đằng, nếu cô không đi với tôi, tôi không cách nào đi được.”

Tư Đằng cười cười thuận tay tắt tivi, trong phòng trong thoáng chốc yên tĩnh lại.

“Còn nhớ tôi có mấy việc phải làm không?”

“Năm việc.”

“Trong năm việc, việc thứ tư là quan trọng nhất. Hiện đang ở bước ngoặt, thành bại trong phút chốc. Ở Thanh Thành tôi có thể yên lặng xem chuyện phát triển, ở đây thì phải đánh đòn phủ đầu. Vị hôn thê cậu gặp phải chuyện không may, tôi cũng rất tiếc, nhưng tôi không thể rời đi vào lúc này.”

Lòng Tần Phóng bắt đầu lạnh lẽo, trên đường trở về anh đã đoán được có thể Tư Đằng không đồng ý, nhưng vẫn cầu may hy vọng: Mấy ngày nay quan hệ của hai người đã có phần hòa thuận, huống chi là chuyện sống chết quan trọng Tư Đằng thế nào cũng sẽ thông cảm...

Anh nói không mấy mạch lạc: “Tư Đằng, tôi chỉ về gặp mặt cô ấy lần cuối cùng, sẽ rất nhanh, có thể tối nay đi mai sẽ về, sẽ không làm chậm trễ lâu đâu...”

“Nếu như trùng hợp vào lúc này xuất hiện cạm bẫy thì sao?”

Đúng vậy, nếu trùng hợp trong lúc này xuất hiện cạm bẫy thì sao. Trên đời này lắm chuyện thật kỳ quặc, lúc mở to hai mắt chờ lại chẳng có gì chỉ một chút ngẫu nhiên sơ sẩy nhắm mắt thì liền có chuyện xảy ra ngay trước mắt.

Sai một ly đi cả nghìn dặm. Tư Đằng làm việc lớn thận trọng từng bước, ai cũng không thể cản trở bất kể là An Mạn hay là Tần Phóng anh.

Tần Phóng im lặng, anh ngơ ngác nhìn một bên mặt Tư Đằng nghĩ thầm: Dù làm thế nào cầu xin cô ấy, thậm chí là quỳ xuống cũng vô ích sao?

Dưới lầu truyền đến tiếng bước chân ồn ào, là đám người quan chủ Thương Hồng chạy đến.

Quan chủ Thương Hồng giải thích nguyên nhân tung tích yêu quái chưa chắc chắn, hao tổn thời gian, kiên nhẫn chờ đợi tất có câu trả lời vãn vãn... Khiến người ta đầu óc lùng bùng. Tần Phóng lạc mất hồn vía đi xuống lầu, thần thờ ra cửa đi thẳng đến sườn núi ngoài bản.

Tin nhắn của Đơn Chí Cương bay đến tới tấp, đến cuối cùng gần như là mắng anh: “Mấy ngày nay cuối cùng là cậu đang làm cái quái gì. Nhà không về, công ty cũng không lo. Hiện tại An Mạn sắp chết rồi, cô ấy nói chuyện cũng không nổi, gắng gượng hơi tàn chờ cậu...”

Nói đến đoạn sau, anh ta hu hu nghẹn ngào: “Mỗi lần tôi nói với cô ấy Tần Phóng đang chạy đến, đang chạy đến thì cô ấy liền dốc hết sức gắng gượng. Tần Phóng, cho dù cô ấy đã lừa cậu, cậu cũng tha thứ cho cô ấy đi...”

Tần Phóng rơi nước mắt, anh cúi đầu một tay cắm thật sâu vào đất bùn.

“Chí Cương, tôi thật sự không thể quay về, tôi thật sự không thể quay về...”

“Chó chết, bảo cậu về là đòi mạng cậu hay sao? Tổ tiên thân thích nhà cậu còn chưa thấy mặt lần nào muốn cậu trở về dập đầu, cậu không nói hai lời liền lái xe đi. Hiện tại An Mạn sắp chết, ngược lại cậu từ chối không về. Cậu, cậu sẽ phải hối hận đó Tần Phóng, cậu sẽ hối hận cả đời.”

Đơn Chí Cương ném điện thoại đi, lập tức một tiếng bốp vang lên giống như là đã đập xuống đất.

Tần Phóng nắm chặt điện thoại di động không nói lời nào, khớp ngón tay bắt đầu trắng bệch như là muốn bốp gậy điện thoại di động. Đơn Chí Cương nói không sai, nếu như không trở về anh nhất định sẽ đau khổ hối hận. Nhưng nếu một mình trở về thì vĩnh viễn cũng không đến gần An Mạn được, chỉ sẽ im hơi lặng tiếng chết thê thảm trên đường...

Anh không có tư cách yêu cầu Tư Đằng cùng anh trở về, nhưng anh có quyền quyết định cho bản thân mình. Cho dù chết trên đường đi gặp An Mạn cũng tốt hơn chui rúc ở đây ngay cả chân cũng không dám bước, ít ra... anh được an lòng.

Phía sau bỗng nhiên vang lên tiếng nói quen thuộc: “Tần Phóng.”

Đây là... Thẩm Ngân Đăng sao?

Tần Phóng quay người lại, quả nhiên là cô ta. Tần Phóng thoáng sửng sốt miễn cưỡng cười: “Cô đã đến bao lâu rồi?”

“Được một lúc rồi, thấy anh tâm trạng kích động nên không quấy rầy anh. Tôi có thể giúp gì được không?”

Cô ta hỏi như vậy Tần Phóng hơi bất ngờ, im lặng một hồi lâu mới nói: “Không có gì. Cảm ơn cô, Thẩm tiểu thư. Tôi có chút việc gấp, về trước nhé.”

Anh đi ngang qua Thẩm Ngân Đăng, mới vừa đi hai bước Thẩm Ngân Đăng bỗng cất lời: “Mới vừa rồi tôi nghe anh nói anh không thể quay về.”

“Thật ra thì từ lâu tôi đã muốn hỏi anh, Tư Đằng là yêu, anh là người. Một người tận tâm tận sức làm việc cho yêu quái, hoặc là có điều mong đợi hoặc là bị uy hiếp cưỡng ép. Anh là loại nào?”

“Tôi cảm thấy anh không giống kẻ muốn mượn sức yêu quái làm giàu hoặc là ham muốn hưởng thụ vật chất. Có phải anh bị ép buộc không? Nếu phải, tại sao không xin đạo môn giúp đỡ chứ? Có thể chúng tôi có cách giúp anh thì sao.”

Vào lúc chán nản và suy sụp có thể nghe thấy lời nói quan tâm ân cần như vậy, không phải Tần Phóng không cảm động, nhưng chuyện quá phức tạp anh cảm thấy không nên liên lụy đến Thẩm Ngân Đăng: “Thật không có gì đâu, sau này có cơ hội tôi sẽ cảm ơn cô, bây giờ tôi thật sự phải đi...”

Lời còn chưa nói hết, Thẩm Ngân Đăng bất chợt bước đến một bước, gần như chạm vào lồng ngực anh. Tần Phóng thoáng sửng sốt, tinh thần chợt hoảng hốt. Anh bỗng ý thức được như vậy không tốt, đang muốn lùi lại hai bước thì bất chợt nhìn vào mắt Thẩm Ngân Đăng.

Từ trước đến nay anh cũng không phát hiện, Thẩm Ngân Đăng lại có một đôi mắt mê hoặc như vậy. Sóng mắt dịu dàng tĩnh lặng nhưng lại như đang chuyển động, còn như vòng xoáy nhỏ nhỏ khiến người ta lâng lâng, bị hút vào từng chút từng chút một.

Ý thức Tần Phóng dần dần bị khống chế, Thẩm Ngân Đăng đưa tay nhẹ nhàng vuốt trán anh nói rất khẽ như là đang thông thả niệm chú: “Cô ta không cho anh nói, vậy là anh không dám nói sao? Không sao cả anh có thể im lặng, chỉ cần làm theo tôi căn dặn, tôi chỉ muốn xem thử...”

Sự trống rỗng bắt đầu lan ra trong đầu, ngay sau đó tiếng lật sách chậm chạp vang lên...

Một tiếng bốp vang lên thật giòn, nghe như là tiếng tát tai bất ngờ lại cũng giống như tiếng thứ gì đó quất thật mạnh.

Tần Phóng thoáng chốc tỉnh táo lại tim đập vô cùng mãnh liệt, từ trán đến sau lưng đều ướt đẫm mồ hôi lạnh, ngược mắt nhìn Thẩm Ngân Đăng. Sắc mặt cô ta xanh mét đứng đối diện, bên gò má phải có ba vết cào đang rỉ máu.

Đầu đau nhức bưng bưng, trong lúc nhất thời Tần Phóng không biết đã xảy ra chuyện gì, chỉ rút khăn giấy đưa cho Thẩm Ngân Đăng theo phản xạ: “Thẩm tiểu thư, cô làm sao vậy? Cô không có sao chứ?”

Thẩm Ngân Đăng không cầm lấy chỉ lạnh lùng nhìn Tần Phóng chăm chăm, bỗng cười phá lên gần như là nghiêng răng nghiêng lợi: “Làm sao à? Hồi làm gì, anh không cần biết!”

Nói xong cô ta liền quay đầu bỏ đi. Tần Phóng nhìn bóng lưng cô ta càng lúc càng xa, chợt nhớ lúc trước Tư Đăng dặn anh khi gặp Thẩm Ngân Đăng nhất định phải mang theo tóc của cô.

Thẩm Ngân Đăng này rõ ràng là người tu đạo, tại sao còn tập luyện tà thuật giống như thôi miên vậy chứ?

Tần Phóng hoảng sợ rùng mình.

Tần Phóng gọi lại cho Đơn Chí Cương, biết anh ta tức giận nên nói đùa: “Điện thoại di động của cậu bị rút thật à, nghe tiếng bốp như vậy tôi còn sợ rằng cậu sẽ không nghe điện thoại được nữa.”

Rồi anh lại nói: “Cậu đưa điện sát vào tai An Mạn, tôi nói với cô ấy vài lời.”

Anh nín thở nghe động tĩnh bên kia, thật lâu sau mới nghe thấy tiếng hô hấp vô cùng yếu ớt, chỉ là tiếng hô hấp thôi đã khiến anh thoáng chốc đỏ mắt, anh nói: “An Mạn, anh đã biết hết mọi chuyện rồi. Chuyện đã qua thì cho qua đi, anh không trách em.”

Tiếng hít thở kia bỗng trở nên dồn dập hẳn, vừa run rẩy vừa như là hào hển cố gắng muốn nói. Tần Phóng chợt nghẹn ngào: “An Mạn, anh nhất định sẽ trở về gặp em. Nếu không thấy anh đến, chắc chắn là anh đã ở dưới chờ em trước rồi.”

Nói điện thoại xong, trong lòng bỗng nhẹ nhõm hơn rất nhiều. Anh trở về khách sạn, đám người quan chủ Thương Hồng đã rời đi. Trời dần dần tối đen, bầu trời bên ngoài bản Miêu lác đác có vài ngôi sao bắt đầu mọc lên. Nơi này rất ít sao, mỗi một ngôi đều cô đơn tận trên cao. Tư Đăng tựa vào lan can nhà sàn ngắm nhìn bầu trời, nghe thấy tiếng bước chân cũng không quay đầu lại chỉ nói: “Về rồi à.”

Tần Phóng cảm thấy giờ khắc này anh bình thản đối mặt với Tư Đăng hơn bất cứ lúc nào: “Tư Đăng, tôi đến từ biệt cô.”

Tư Đăng quay đầu lại, hơi có phần kinh ngạc lại tựa như tất cả đều trong dự liệu: “Vậy sao, vì An Mạn mà ngay cả mạng cũng không cần nữa hả?”

Có lẽ là vì An Mạn, có lẽ là vì mình, có lẽ không phải vì ai cả, chẳng qua cảm thấy làm như vậy để lòng yên bình.

“Muốn đi thì đi đi. Dù sao cũng quen biết nhau một thời gian, sau này nếu tôi có đi ngang qua đúng lúc có thời gian rảnh sẽ thấp cho cậu một nén nhang.”

Tần Phóng nói: “Cô bảo trọng.”

Anh móc ví ra, lấy phần lớn tiền mặt và thẻ đưa cho cô: “Tôi nghĩ tôi không dùng đến nữa, cô giữ đi mặt mã là sáu số tám, dễ nhớ lắm.”

Tư Đằng nhìn thẻ lại nhìn anh: “Tôi vẫn không hiểu, tại sao anh biết rõ là chết mà vẫn muốn đi chứ?”

“Giấy chứng minh của An Mạn tôi để trên bàn. Lúc trước đều là tôi làm thủ tục cho cô, sau này bất kể là bắt xe hay là ở trọ cô đều phải dùng đến, đừng vứt đi. Nhưng mà một khi An Mạn được xác nhận là đã tử vong thì cô không thể dùng được nữa. Hay là cô tìm một trợ thủ khác đầu óc thông minh, những chuyện nhỏ nhặt này giao cho anh ta làm, trả nhiều tiền là được rồi.”

“Còn Thẩm Ngân Đăng, cô ta có chút quái lạ không giống mấy đạo trưởng khác. Tôi chỉ nói với cô ta vài câu bỗng có cảm giác bị không chế... Cô và cô ta có thù oán, mục đích của cô ta là nhắm vào cô, đối với cô ta hãy cẩn thận một chút.”

...

Còn gì nữa? Hình như hết rồi, cô ấy tài ba như vậy, mình cũng không giúp được gì nhiều.

Tư Đằng im lặng thật lâu, cuối cùng bỗng cười khẩy: “Cậu biết không có cách nào khuyên tôi đi với cậu được nên đổi cách khác hả? Tổ ra quan tâm, lo lắng thì tôi liền cảm động rơi nước mắt đi theo cậu gặp An Mạn sao?”

Cô vứt tiền mặt và thẻ lại đi vào nhà, tiền giấy bị thổi bay vòng vòng trong không trung, rơi đầy trên đất. Nền nhà sàn đều là ván gỗ ghép lại có khe hở rất lớn, vừa sơ suất là gót giày cắm vào trong khe, suýt nữa ngã xuống.

Tần Phóng cúi người nhặt từng tờ tiền và thẻ lên, biết cô sẽ không nhận anh giúp cô để trên bàn, lại lấy đồ dần lên. Lúc ra cửa còn thoáng do dự rồi nói: “Tư Đằng, giày cao gót đi lâu không thoải mái, nên mua một đôi giày đế bằng, đổi lại đi.”

Năm 1936, Thượng Hải, Bách Nhạc Môn, quần áo sang trọng, ly tách cụng nhau, ông chủ cửa hàng tây người đầy mồ hôi đeo một cặp kính gọng đen tròn tròn, không ngừng vẫy tay với cô: “Tiểu thư Tư Đằng, tiểu thư Tư Đằng, để tôi giới thiệu cho cô biết cậu Thiệu Diễm Khoan, cậu chủ xưởng dệt Hoa Mỹ.”

Ông ta lại nói: “Tiểu thư Tư Đằng đến từ Thanh Thành, trùng hợp năm xưa cậu Thiệu cũng theo người nhà đến Thanh Thành nghỉ hè, coi như là nửa đồng hương rồi.”

Cô cười nhạt coi như chào hỏi, quay người định đi, Thiệu Diễm Khoan rất lịch sự hỏi cô: “Tiểu thư Tư Đằng, có thể hân hạnh nhảy một bài không?”

Đèn xoay nhấp nháy, tiếng nhạc lả lướt, cô hỏi: “Hôm nay ngược lại anh không sợ tôi là yêu quái nữa à?”

Thiệu Diễm Khoan nói: “Tôi nhìn em trong sàn nhảy đã nửa giờ rồi. Tư Đằng, giày cao gót đi lâu sẽ không thoải mái, hay là sau khi tan dạ vũ, tôi và em đi mua đôi giày đế bằng, đổi lại đi nhé.”

Khi đó cô trả lời thế nào?

Cô nói: “Không phiền cậu Thiệu phí tâm, nếu giày cao gót không thoải mái thì vẫn còn kém so với cảm giác gặp lại anh khiến cho người ta buồn nôn.”

70. Q.4 - Chương 5

Lúc lái xe rời khỏi bản người Miêu trời đã tối đen, các nhà sàn lần lượt sáng đèn tựa như những ánh sao rải khắp núi đồi. Nhưng chỉ rẽ qua một đoạn đường núi là sẽ không còn thấy gì nữa.

Bàn tay cầm lái của Tần Phóng đã ẩm ướt mồ hôi, cứ chạy một quãng lại không nhìn được khe liếc mình trong kính chiếu hậu, thực sự biến hóa đã xảy ra như dự liệu. Cũng chẳng biết là trút được gánh nặng hay là thất vọng. Gương mặt trong kính bắt đầu hóp vào biến thành màu đen, không biết là nhìn đến lần thứ mấy anh bỗng đắm một cú võ tẩm kính.

Khi đến điểm giới hạn, hô hấp như bị chặn lại khiến người ta khó thể chịu được. Xe dừng tại vị trí giới hạn trên bán kính lấy Tư Đằng làm tâm điểm. Nếu tính theo khoảng cách, dường như không có sự khác biệt lắm. Chắc hẳn Tư Đằng vẫn ở trong nhà xem tivi suốt không hề di chuyển rồi.

Tần Phóng từ từ đạp thắng xe, xe tiếp tục chạy về phía trước vài mét nữa. Mỗi tắc tiến lên, trên cổ giống như bị sợi dây siết chặt thêm một phần. Anh chầm một điều thuốc, bàn tay như xương khô kẹp lấy đưa đến khoe miệng rít sâu vào một hơi...

Khói thuốc hơi nồng khiến thần kinh tê liệt. Rất tốt, giống như là bữa tiệc lớn cuối cùng của cuộc đời. Tần Phóng cười khanh khách, một lần nữa khởi động xe đạp chân ga thật mạnh.

Sườn xe chấn động mãnh liệt sau đó lao đi giống như mũi tên rời khỏi cung, cổ họng bị siết càng lúc càng chặt. Mắt Tần Phóng tối sầm bỗng chốc mất đi tri giác.

Chiếc xe mất điều khiển vẫn không hề giảm tốc độ, lúc gần đụng vào vách núi thì sườn xe bỗng mọc ra vô số dây mây, đột ngột kéo chiếc xe lại. Trong nháy mắt bánh trước nhấc khỏi mặt đất, bánh sau xoay vòng vòng tại chỗ vài phút, sau đó dần dần dừng lại. Chỉ chốc lát sau dây mây ào ạt rơi xuống đất, lúc chạm đất đều trở nên úa vàng bốc cháy, gió thổi qua đã bay mất.

Tất cả lại trở về yên tĩnh.

Nhan Phúc Thụy nhận được điện thoại của Tư Đằng, cô nói: “Ông đến đây theo tôi ra ngoài một chuyến, có chút chuyện về Nhà Ngói, tôi nghĩ ông rất hứng thú muốn biết.”

Tần Phóng dần dần tỉnh lại, còn chưa mở mắt anh đã nhận ra rằng mình chưa chết. Mà sở dĩ anh không chết chỉ có một nguyên nhân thôi. Khóe mắt anh hơi nóng, anh biết mình đã cực thắng rồi.

Anh vịn xe ngồi dậy, có một chiếc xe khác dừng cách đó không xa, là xe tải tư nhân của bản người Miêu. Tư Đằng đứng trước xe, nhưng bất ngờ là còn có một người khác ở đó.

Chính là Nhan Phúc Thụy.

Nhan Phúc Thụy đang gào khóc, đau đớn giống như là cảm hận, sau đó ông ta quỳ xuống vội vàng dập đầu với Tư Đằng bôm bốp, xong ông ta đứng lên lau hết nước mắt nước mũi trên mặt vẫy tay về phía cuối đường. Một người đàn ông mặc trang phục dân tộc bước đến từ trong bóng tối, chắc là tài xế lái xe tải, anh ta lên xe chở Nhan Phúc Thụy trở về.

Tư Đằng đưa mắt nhìn xe rời đi, xong quay người đi về phía Tần Phóng. Lúc còn cách vài bước, Tần Phóng xuống xe.

Tư Đằng dừng bước mặt lạnh tanh nhìn anh: “Không chút sợ hãi, quên cả sống chết như thế có cảm nhận gì không?”

Tần Phóng hỏi cô: “Như vậy sẽ không làm lỡ chuyện của cô chứ?”

Anh lại nói: “Tôi biết cô không vui, cảm giác như tôi đang dùng tính mạng uy hiếp cô, nhưng cuối cùng cô không có cách nào đành phải bị tôi uy hiếp. Cô cảm thấy mất mặt lắm phải không?”

Không đợi Tư Đằng trả lời, anh nói tiếp: “Tôi biết cô sẽ có cảm giác như vậy. Chuyện này tôi không làm rõ ràng bởi vì tôi nghĩ, việc tôi cố tình muốn đi ngoại trừ bởi vì An Mạn ra, trong đó quả thật cũng có ý định dò xét cô. Lúc lái xe bỏ đi tôi luôn nghĩ, nếu như chuyện này xảy ra lúc chúng ta mới quen nhau, cô thật sự sẽ không quan tâm đến. Nhưng sau khi đi chung với nhau một thời gian, nếu như cô vẫn vứt bỏ tôi như đôi dép rách thì quả thật có phần khiến người ta đau lòng.”

“Đúng, cô có một trăm lý do không để ý đến tôi nhưng tôi cũng là một cá thể độc lập, có thể quyết định cho bản thân mình. Vì sao tôi phải ở bên cạnh một người, hồi hã ngược xuôi vì người đó đến mức ngay cả gặp mặt người yêu lần cuối cũng không dám? Vì để được trở lại làm người sao? Như vậy dù được trở lại làm người cũng còn ý nghĩa gì nữa chứ?”

Anh nói liền một hơi rất nhiều, thật sự từng câu từng chữ đều xuất phát từ đáy lòng. Rất hiếm có cơ hội nói chuyện với Tư Đằng như vậy, có lẽ anh biểu đạt còn chưa đủ rõ ràng, nhưng anh hi vọng Tư Đằng có thể hiểu được ý của anh...

Tư Đằng chỉ nói một câu: “Cậu có đi hay không? Nói vớ vẩn nhiều như vậy An Mạn biết được hay sao?”

Tần Phóng biết điều im miệng, xem ra trong khoảng thời gian sắp tới anh sẽ khó mà yên ổn với Tư Đằng rồi.

Xe lại chạy lên đường núi, Tư Đằng nói: “Tôi đã nói với quan chủ Thương Hồng, tạm thời có việc rời đi, năm ngày sau sẽ trở lại.”

Tần Phóng thoáng sửng sốt: “Năm ngày? Tư Đằng, không làm chậm trễ thời gian của cô lâu như vậy đâu. Cô cũng nói chuyện bên này quan trọng, tôi sẽ mau chóng sắp xếp trở về...”

“Cậu đúng là thích xem mình là nhân vật quan trọng nhỉ. Cậu cho rằng tôi đi Hàng Châu vì cậu thật à?”

Lòng Tần Phóng chùn xuống.

“Tôi nói với quan chủ Thương Hồng năm ngày sau trở lại, nhưng thực tế ba ngày sau chúng ta sẽ bí mật trở về Kiềm Đông. Trong ba ngày này, hai ngày ở Hàng Châu, một ngày ở Thượng Hải.”

Ba ngày sau trở về Kiềm Đông. Tần Phóng đã loáng thoáng hiểu ra. Đây là che giấu tai mắt người khác, âm thầm điều tra xem đám người quan chủ Thương Hồng đã làm gì mấy ngày qua. Hai ngày ở Hàng Châu cũng bình thường thôi, nhưng cả sự việc có liên quan gì đến Thượng Hải chứ?

Tư Đằng đưa tờ giấy cho Tần Phóng: “Nếu cậu có bạn bè thân thiết ở Thượng Hải, bảo họ điều tra thử địa chỉ này và người này xem.”

Tần Phóng nhận lấy, nường theo ánh đèn mờ tối trong xe xem lướt qua. Tất cả đều là chữ phồn thể, chắc là do Tư Đằng viết. Cô không biết chữ giản thể. Trên tờ giấy là một địa chỉ ở Thượng Hải, hình như là số mười sáu đường Hà Phi, khu công viên nhà thờ Đức Bà, tên là Thiệu Diễm Khoan, phía sau ghi chú là cậu chủ xưởng dệt Hoa Mỹ.

Tần Phóng biết đường Hà Phi. Khi còn bé xem Châu Nhuận Phát đóng Bến Thượng Hải, Hứa Văn Cường thường rảnh rỗi lang thang ở đường Hà Phi. Sau đó tra ra mới biết đường Hà Phi là đường Hoài Hải tiếng tăm lừng lẫy. Thượng Hải có không ít đường phố, tên được đặt năm đó đều quá tầm thường, không phù hợp với thẩm mỹ xã hội chủ nghĩa, sau đó được sửa lại toàn bộ thành tên gần gũi với giai cấp công nhân. Nhưng kiến trúc cổ trên đường Hoài Hải được giữ lại rất nhiều, nếu có địa chỉ cụ thể cũng không khó điều tra.

Có điều Thiệu Diễm Khoan này...

“Đây chính là người bạn mà cô nói trông giống tôi đó hả? Là... bạn trai năm đó của cô à?”

“Mất tôi mù hay sao mà lại thích cái tên cặn bã như thế?”

Tần Phóng không dám lên tiếng nữa, một lát sau anh len lén nhìn trộm Tư Đằng một cái: Nghe cứ như là có oán hận vậy, lẽ nào năm đó bị bội bạc sao? Loại đàn ông nào mà dám ngỗ ngược với cô ấy? Không sợ bị cô ấy chôn sống à?

Tư Đằng rất nhạy cảm, giống như thoáng chốc đã phát hiện ra tâm tư của anh: “Cậu vừa đoán gì vậy hả? Bất kể là đoán gì cũng sai rồi.”

“Không phải...” – Tần Phóng ấp úng, bất chợt nhanh trí tìm được cớ – “Tôi đang nghĩ lúc trước cô nói chuyện phải làm ở Kiềm Đông rất quan trọng, không thể rời khỏi một ngày. Sao bất thành linh lại buông tay rời khỏi ba ngày vậy? Cô không sợ giữa chừng sẽ xảy ra cạm bẫy gì sao?”

“Cậu có thể ví chuyện tôi cần làm như một bàn cờ. Thượng Hải vốn chính là một nước cờ phải đi. Hiện tại nếu phải đi Hàng Châu thì tôi đi trước bước này thôi. Về phần Kiềm Đông, đương nhiên tôi sẽ để lại người đáng tin cậy làm tai mắt.”

“Cô nói người đáng tin, không phải là Nhan Phúc Thụy chứ?”

“Sao hả?” – Tư Đằng cười khẩy – “Cậu xem thường ông ta à?”

Không phải xem thường. Nên nói sao đây? Nhớ đến lúc Nhan Phúc Thụy “nằm vùng”, liên tục gửi đến tin tức gọi là tình báo thì Tần Phóng lại đau đầu nhức óc: Nhan Phúc Thụy này nhìn ngang nhìn dọc đều không hợp với hai chữ “đáng tin” mà.

Thời gian đã trễ, tất cả mọi người lục đục trở về phòng nghỉ ngơi, chỉ có giáo sư Bạch Kim còn ở trong phòng khách nhà trọ mượn dây mạng lên nét tìm tài liệu. Nhan Phúc Thụy ngồi bên cạnh xem một hồi rồi hỏi anh ta: “Giáo sư Bạch Kim, thật ra thì cậu không trúng độc, sao còn phải theo chân họ ở đây không trở về?”

Nói sao với Nhan Phúc Thụy đây? Thật ra Bạch Kim cảm thấy trải nghiệm lần này rất hiếm có, anh ta muốn theo sát toàn bộ hành trình, nói không chừng sau này có thể dùng làm tài liệu – Có điều là không thể nói rõ với ông, giáo sư Bạch Kim cười cười, chợt nhớ đến ông đã ngồi bên cạnh khá lâu: “Có chuyện gì không?”

Nhan Phúc Thụy ngập ngừng một hồi: “Tôi muốn mượn mấy vi tính của cậu một chút, tra thử xem... ví dụ như tin tức lừa bán trẻ con...”

Giáo sư Bạch Kim bất chợt nhận ra: Đến nay Nhà Ngói vẫn chưa hề có tin tức gì.

Anh ta vội vàng lưu tài liệu lại, đưa laptop cho Nhan Phúc Thụy: “Tôi sử dụng xong rồi, ông dùng đi, đừng vội sáng mai trả lại tôi cũng được.”

Nhan Phúc Thụy cảm ơn giáo sư Bạch Kim, lên mạng tìm tài trang web đăng tin lừa bán trẻ em và phụ nữ. Bạch Kim ngồi một lúc rồi trở về phòng, thấy Bạch Kim đã đi xa Nhan Phúc Thụy vội vàng tắt đi mấy trang web không liên quan, vào Baidu nhập vào thanh tìm kiếm mấy chữ “thực vật có tính gây ảo giác”.

Xuất hiện không ít mục, Nhan Phúc Thụy xem hết một lượt, chần chừ bấm vào trang bách khoa, trong đó liệt kê rất nhiều thực vật có tính gây ảo giác. Nào là Ô Vũ Ngọc Tiên Nhân Chưởng (1), nào là cây Mạn Đà La, cây Kava (2) và còn có một họ nấm ma thuật rất lớn.

(1) Ô Vũ Ngọc Tiên Nhân Chưởng là một loại xương rồng có xuất xứ từ Bắc Mỹ tên khoa học là *Lophophora Williamsii*.

(2) Cây Kava là loại dây leo sống quanh năm có lá hình trái tim, được trồng khắp các quần đảo Thái Bình Dương, tên khoa học là *Piper methysticum*.

Nhan Phúc Thụy di chuyển con chuột, từ từ kéo trang web xuống.

– “Người sau khi ăn vào mắt sẽ xuất hiện ảo giác quái lạ, tất cả hình ảnh cũng bị phóng lớn hơn, trong nháy mắt một người bình thường sẽ biến thành quái vật vô cùng to lớn...”

– “Ấn Độ có một loại nấm vô cùng sặc sỡ tên là nấm Độc Dăng Tán (3), sau khi ăn vào không lâu con người sẽ rơi vào trạng thái ảo giác, đồ nhìn thấy bị phóng đại rất lớn. Người bình thường trong mắt họ cũng sẽ biến thành đội trời đạp đất, khiến người ta sinh ra nỗi kinh hãi, thậm chí nổi điên...”

(3) Độc Dăng Tán hay còn gọi *Amanita Muscaria*, là một loài nấm độc Basidiomycete thuộc chi *Amanita*. Đây là loài bản địa ở khắp các vùng ôn đới và phương bắc của Bắc bán cầu.

Nhan Phúc Thụy tay run run gõ mấy chữ “Độc Dăng Tán” vào thanh tìm kiếm.

Trang web có kèm hình ảnh, đầu nó màu đỏ thật to khiến người ta nhìn vào thấy rất khó chịu, trên đó còn có chi chít chấm màu trắng làm người ta sờn cả gai ốc. Nhưng nó rất giống một chiếc ô, chiếc ô màu đỏ.

Ông nhớ đến đêm đó Vương Càn Khôn nói về Xích Tán: “Mùa thu năm Khang Hy bốn mươi hai, Kiềm Đông xuất hiện yêu quái, nghe nói cao lớn khổng lồ, che khuất bầu trời, hình dáng như chiếc ô...”

Và lời hôm nay Tư Đằng nói với ông: “Tần Phóng nói Thảm Ngân Đăng giống hệt với bạn gái đã chết của cậu ta. Nhưng sau này tôi vô tình thấy được hình Trần Uyển trong ví tiền của Tần Phóng lại là một người

khác hẳn với Thảm Ngân Đăng trong mắt tôi. Lúc đó tôi cố ý hỏi ông, ông cũng nói ông không biết. Tại sao Thảm Ngân Đăng chúng ta thấy và Tần Phóng thấy lại không giống nhau?”

“Thảm Ngân Đăng đã thăm dò trí nhớ của Tần Phóng, cô ta khiến Tần Phóng nảy sinh ảo giác. Chuyện này tuyệt đối không phải là phép thuật một người tu đạo nên biết.”

“Ông cũng nói, đêm hôm đó núi Vô Đang diệt trừ Đăng Sát, duy chỉ có pháp khí Thảm Ngân Đăng là không thể thu phục được yêu quái. Không phải là do Thảm Thúy Kiều chết sớm dẫn đến pháp thuật động Ma Cô thất truyền, mà bởi vì cô ta hoàn toàn không biết. Một yêu quái thì làm sao có thể thu phục yêu quái?”

“Năm đó Thảm Thúy Kiều đúng là bị tôi làm trọng thương, nhưng không phải chết trong tay tôi, giết bà ta là Thảm Ngân Đăng. Thảm Ngân Đăng trà trộn vào đạo môn, dùng đạo môn che giấu tung tích, dùng đạo khí che giấu yêu khí. Chỉ cần cô ta dùng hoàng theo khuôn phép thì sẽ không bị bại lộ dấu vết. Trừ phi cô ta ngang nhiên làm chuyện yêu ma, khiến yêu khí bị pháp khí đạo môn phát hiện.”

“Vì giống loài khác nhau, yêu quái không thể sinh con với con người, cái gọi là mang thai và lời nguyện khó sinh mà chết chỉ là lời nói vô căn cứ. Thật ra thì con gái Thảm Thúy Kiều là cô ta, cháu gái cũng là cô ta. Cô ta một người không thể sấm hai vai, nhưng lại muốn che mắt người khác tiếp tục ở lại động Ma Cô. Thử hỏi có điều gì tự nhiên hợp lý bằng việc khó sinh mà chết, sau đó sống tiếp bằng thân phận thể hệ mới chứ?”

“Hôm đó chuyện đạo môn lấy đất có máu Xích Tán chắc chắn là giả. Tôi nói tạm thời không xác định được, tất cả người trong đạo môn đều mang về mặt bối rồi chỉ có Thảm Ngân Đăng là phần nộ khó dần được. Bởi vì chỉ có cô ta biết rõ, tối hôm đó cô ta đã động tay động chân nên bùn đất có máu đó không phải là giả. Tôi là yêu quái mới có thể thăm dò được vật kia đến cùng là có yêu khí hay không.”

“Một yêu quái muốn động Ma Cô tuyệt hậu, ngoại trừ Xích Tán ra còn ai vào đây?”

“Thảm Ngân Đăng là Xích Tán. Đêm hôm đó Nhà Ngói mất tích, tôi không hề đến khách sạn. Sở dĩ pháp khí của các vị đạo trưởng có động tĩnh khác thường là bởi vì khi đó Xích Tán đã gây ra chuyện.”

71. Q.4 - Chương 5

Lúc lái xe rời khỏi bản người Miêu trời đã tối đen, các nhà sàn lần lượt sáng đèn tựa như những ánh sao rải khắp núi đồi. Nhưng chỉ rẽ qua một đoạn đường núi là sẽ không còn thấy gì nữa.

Bàn tay cầm lái của Tần Phóng đã ẩm ướt mồ hôi, cứ chạy một quãng lại không nhận được khe liếc mình trong kính chiếu hậu, thực sự biến hóa đã xảy ra như dự liệu. Cũng chẳng biết là trút được gánh nặng hay là thất vọng. Gương mặt trong kính bắt đầu hóp vào biến thành màu đen, không biết là nhìn đến lần thứ mấy anh bỗng dưng một cú vỡ tấm kính.

Khi đến điểm giới hạn, hô hấp như bị chặn lại khiến người ta khó thể chịu được. Xe dừng tại vị trí giới hạn trên bán kính lấy Tư Đằng làm tâm điểm. Nếu tính theo khoảng cách, dường như không có sự khác biệt lắm. Chắc hẳn Tư Đằng vẫn ở trong nhà xem tivi suốt không hề di chuyển rồi.

Tần Phóng từ từ đạp thắng xe, xe tiếp tục chạy về phía trước vài mét nữa. Mỗi tắc tiến lên, trên cổ giống như bị sợi dây siết chặt thêm một phần. Anh chầm một điều thuốc, bàn tay như xương khô kẹp lấy đưa đến khóe miệng rít sâu vào một hơi...

Khói thuốc hơi nồng khiến thần kinh tê liệt. Rất tốt, giống như là bữa tiệc lớn cuối cùng của cuộc đời. Tần Phóng cười khanh khách, một lần nữa khởi động xe đạp chân ga thật mạnh.

Sườn xe chấn động mãnh liệt sau đó lao đi giống như mũi tên rời khỏi cung, cổ họng bị siết càng lúc càng chặt. Mắt Tần Phóng tối sầm bỗng chốc mất đi tri giác.

Chiếc xe mất điều khiển vẫn không hề giảm tốc độ, lúc gần đụng vào vách núi thì sườn xe bỗng mọc ra vô số dây mây, đột ngột kéo chiếc xe lại. Trong nháy mắt bánh trước nhấc khỏi mặt đất, bánh sau xoay vòng vòng tại chỗ vài phút, sau đó dần dần dừng lại. Chỉ chốc lát sau dây mây ào ạt rơi xuống đất, lúc chạm đất đều trở nên úa vàng bốc cháy, gió thổi qua đã bay mất.

Tất cả lại trở về yên tĩnh.

Nhan Phúc Thụy nhận được điện thoại của Tư Đằng, cô nói: “Ông đến đây theo tôi ra ngoài một chuyến, có chút chuyện về Nhà Ngói, tôi nghĩ ông rất hứng thú muốn biết.”

Tần Phóng dần dần tỉnh lại, còn chưa mở mắt anh đã nhận ra rằng mình chưa chết. Mà sở dĩ anh không chết chỉ có một nguyên nhân thôi. Khóe mắt anh hơi nóng, anh biết mình đã cực thắng rồi.

Anh vịn xe ngồi dậy, có một chiếc xe khác dừng cách đó không xa, là xe tải tư nhân của bản người Miêu. Tư Đằng đứng trước xe, nhưng bất ngờ là còn có một người khác ở đó.

Chính là Nhan Phúc Thụy.

Nhan Phúc Thụy đang gào khóc, đau đớn giống như là cắn hận, sau đó ông ta quỳ xuống vội vàng dập đầu với Tư Đằng bôm bốp, xong ông ta đứng lên lau hết nước mắt nước mũi trên mặt vẫy tay về phía cuối đường. Một người đàn ông mặc trang phục dân tộc bước đến từ trong bóng tối, chắc là tài xế lái xe tải, anh ta lên xe chở Nhan Phúc Thụy trở về.

Tư Đằng đưa mắt nhìn xe rời đi, xong quay người đi về phía Tần Phóng. Lúc còn cách vài bước, Tần Phóng xuống xe.

Tư Đằng dừng bước mặt lạnh tanh nhìn anh: “Không chút sợ hãi, quên cả sống chết như thế có cảm nhận gì không?”

Tần Phóng hỏi cô: “Như vậy sẽ không làm lỡ chuyện của cô chứ?”

Anh lại nói: “Tôi biết cô không vui, cảm giác như tôi đang dùng tính mạng uy hiếp cô, nhưng cuối cùng cô không có cách nào đành phải bị tôi uy hiếp. Cô cảm thấy mất mặt lắm phải không?”

Không đợi Tư Đằng trả lời, anh nói tiếp: “Tôi biết cô sẽ có cảm giác như vậy. Chuyện này tôi không làm rõ ràng bởi vì tôi nghĩ, việc tôi cố tình muốn đi ngoại trừ bởi vì An Mạn ra, trong đó quả thật cũng có ý định dò xét cô. Lúc lái xe bỏ đi tôi luôn nghĩ, nếu như chuyện này xảy ra lúc chúng ta mới quen nhau, cô thật sự sẽ không quan tâm đến. Nhưng sau khi đi chung với nhau một thời gian, nếu như cô vẫn vứt bỏ tôi như đôi dép rách thì quả thật có phần khiến người ta đau lòng.”

“Đúng, cô có một trăm lý do không để ý đến tôi nhưng tôi cũng là một cá thể độc lập, có thể quyết định cho bản thân mình. Vì sao tôi phải ở bên cạnh một người, hồi hả ngược xuôi vì người đó đến mức ngay cả gặp mặt người yêu lần cuối cũng không dám? Vì để được trở lại làm người sao? Như vậy dù được trở lại làm người cũng còn ý nghĩa gì nữa chứ?”

Anh nói liền một hơi rất nhiều, thật sự từng câu từng chữ đều xuất phát từ đáy lòng. Rất hiếm có cơ hội nói chuyện với Tư Đằng như vậy, có lẽ anh biểu đạt còn chưa đủ rõ ràng, nhưng anh hi vọng Tư Đằng có thể hiểu được ý của anh...

Tư Đằng chỉ nói một câu: “Cậu có đi hay không? Nói vớ vẩn nhiều như vậy An Mạn biết được hay sao?”

Tần Phóng biết điều im miệng, xem ra trong khoảng thời gian sắp tới anh sẽ khó mà yên ổn với Tư Đằng rồi.

Xe lại chạy lên đường núi, Tư Đằng nói: “Tôi đã nói với quan chủ Thương Hồng, tạm thời có việc rời đi, năm ngày sau sẽ trở lại.”

Tần Phóng thoáng sửng sốt: “Năm ngày? Tư Đằng, không làm chậm trễ thời gian của cô lâu như vậy đâu. Cô cũng nói chuyện bên này quan trọng, tôi sẽ mau chóng sắp xếp trở về...”

“Cậu đúng là thích xem mình là nhân vật quan trọng nhỉ. Cậu cho rằng tôi đi Hàng Châu vì cậu thật à?”

Lòng Tần Phóng chùn xuống.

“Tôi nói với quan chủ Thương Hồng năm ngày sau trở lại, nhưng thực tế ba ngày sau chúng ta sẽ bí mật trở về Kiếm Đông. Trong ba ngày này, hai ngày ở Hàng Châu, một ngày ở Thượng Hải.”

Ba ngày sau trở về Kiềm Đông. Tần Phóng đã loáng thoáng hiểu ra. Đây là che giấu tai mắt người khác, âm thầm điều tra xem đám người quan chủ Thương Hồng đã làm gì mấy ngày qua. Hai ngày ở Hàng Châu cũng bình thường thôi, nhưng cả sự việc có liên quan gì đến Thượng Hải chứ?

Tư Đằng đưa tờ giấy cho Tần Phóng: “Nếu cậu có bạn bè thân thiết ở Thượng Hải, bảo họ điều tra thử địa chỉ này và người này xem.”

Tần Phóng nhận lấy, nường theo ánh đèn mờ tối trong xe xem lướt qua. Tất cả đều là chữ phồn thể, chắc là do Tư Đằng viết. Cô không biết chữ giản thể. Trên tờ giấy là một địa chỉ ở Thượng Hải, hình như là số mười sáu đường Hà Phi, khu công viên nhà thờ Đức Bà, tên là Thiệu Diễm Khoan, phía sau ghi chú là cậu chủ xưởng dệt Hoa Mỹ.

Tần Phóng biết đường Hà Phi. Khi còn bé xem Châu Nhuận Phát đóng Bến Thượng Hải, Hứa Văn Cường thường rảnh rỗi lang thang ở đường Hà Phi. Sau đó tra ra mới biết đường Hà Phi là đường Hoài Hải tiếng tăm lừng lẫy. Thượng Hải có không ít đường phố, tên được đặt năm đó đều quá tầm thường, không phù hợp với thẩm mỹ xã hội chủ nghĩa, sau đó được sửa lại toàn bộ thành tên gần gũi với giai cấp công nhân. Nhưng kiến trúc cổ trên đường Hoài Hải được giữ lại rất nhiều, nếu có địa chỉ cụ thể cũng không khó điều tra.

Có điều Thiệu Diễm Khoan này...

“Đây chính là người bạn mà cô nói trông giống tôi đó hả? Là... bạn trai năm đó của cô à?”

“Mất tôi mù hay sao mà lại thích cái tên cặn bã như thế?”

Tần Phóng không dám lên tiếng nữa, một lát sau anh len lén nhìn trộm Tư Đằng một cái: Nghe cứ như là có oán hận vậy, lẽ nào năm đó bị bội bạc sao? Loại đàn ông nào mà dám ngỗ ngược với cô ấy? Không sợ bị cô ấy chôn sống à?

Tư Đằng rất nhạy cảm, giống như thoáng chốc đã phát hiện ra tâm tư của anh: “Cậu vừa đoán gì vậy hả? Bất kể là đoán gì cũng sai rồi.”

“Không phải...” – Tần Phóng ấp úng, bất chợt nhanh trí tìm được cớ – “Tôi đang nghĩ lúc trước cô nói chuyện phải làm ở Kiềm Đông rất quan trọng, không thể rời khỏi một ngày. Sao bất thành linh lại buông tay rời khỏi ba ngày vậy? Cô không sợ giữa chừng sẽ xảy ra cạm bẫy gì sao?”

“Cậu có thể ví chuyện tôi cần làm như một bàn cờ. Thượng Hải vốn chính là một nước cờ phải đi. Hiện tại nếu phải đi Hàng Châu thì tôi đi trước bước này thôi. Về phần Kiềm Đông, đương nhiên tôi sẽ để lại người đáng tin cậy làm tai mắt.”

“Cô nói người đáng tin, không phải là Nhan Phúc Thụy chứ?”

“Sao hả?” – Tư Đằng cười khẩy – “Cậu xem thường ông ta à?”

Không phải xem thường. Nên nói sao đây? Nhớ đến lúc Nhan Phúc Thụy “nằm vùng”, liên tục gửi đến tin tức gọi là tình báo thì Tần Phóng lại đau đầu nhức óc: Nhan Phúc Thụy này nhìn ngang nhìn dọc đều không hợp với hai chữ “đáng tin” mà.

Thời gian đã trễ, tất cả mọi người lục đục trở về phòng nghỉ ngơi, chỉ có giáo sư Bạch Kim còn ở trong phòng khách nhà trọ mượn dây mạng lên nét tìm tài liệu. Nhan Phúc Thụy ngồi bên cạnh xem một hồi rồi hỏi anh ta: “Giáo sư Bạch Kim, thật ra thì cậu không trúng độc, sao còn phải theo chân họ ở đây không trở về?”

Nói sao với Nhan Phúc Thụy đây? Thật ra Bạch Kim cảm thấy trải nghiệm lần này rất hiếm có, anh ta muốn theo sát toàn bộ hành trình, nói không chừng sau này có thể dùng làm tài liệu – Có điều là không thể nói rõ với ông, giáo sư Bạch Kim cười cười, chợt nhớ đến ông đã ngồi bên cạnh khá lâu: “Có chuyện gì không?”

Nhan Phúc Thụy ngập ngừng một hồi: “Tôi muốn mượn mấy vi tính của cậu một chút, tra thử xem... ví dụ như tin tức lừa bán trẻ con...”

Giáo sư Bạch Kim bất chợt nhận ra: Đến nay Nhà Ngói vẫn chưa hề có tin tức gì.

Anh ta vội vàng lưu tài liệu lại, đưa laptop cho Nhan Phúc Thụy: “Tôi sử dụng xong rồi, ông dùng đi, đừng vội sáng mai trả lại tôi cũng được.”

Nhan Phúc Thụy cảm ơn giáo sư Bạch Kim, lên mạng tìm tòi trang web đăng tin lừa bán trẻ em và phụ nữ. Bạch Kim ngồi một lúc rồi trở về phòng, thấy Bạch Kim đã đi xa Nhan Phúc Thụy vội vàng tắt đi mấy trang web không liên quan, vào Baidu nhập vào thanh tìm kiếm mấy chữ “thực vật có tính gây ảo giác”.

Xuất hiện không ít mục, Nhan Phúc Thụy xem hết một lượt, chần chừ bấm vào trang bách khoa, trong đó liệt kê rất nhiều thực vật có tính gây ảo giác. Nào là Ô Vũ Ngọc Tiên Nhân Chưởng (1), nào là cây Mạn Đà La, cây Kava (2) và còn có một họ nấm ma thuật rất lớn.

(1) Ô Vũ Ngọc Tiên Nhân Chưởng là một loại xương rồng có xuất xứ từ Bắc Mỹ tên khoa học là *Lophophora Williamsii*.

(2) Cây Kava là loại dây leo sống quanh năm có lá hình trái tim, được trồng khắp các quần đảo Thái Bình Dương, tên khoa học là *Piper methysticum*.

Nhan Phúc Thụy di chuyển con chuột, từ từ kéo trang web xuống.

– “Người sau khi ăn vào mắt sẽ xuất hiện ảo giác quái lạ, tất cả hình ảnh cũng bị phóng lớn hơn, trong nháy mắt một người bình thường sẽ biến thành quái vật vô cùng to lớn...”

– “Ấn Độ có một loại nấm vô cùng sặc sỡ tên là nấm Độc Dăng Tán (3), sau khi ăn vào không lâu con người sẽ rơi vào trạng thái ảo giác, đồ nhìn thấy bị phóng đại rất lớn. Người bình thường trong mắt họ cũng sẽ biến thành đội trời đạp đất, khiến người ta sinh ra nổi kinh hãi, thậm chí nổi điên...”

(3) Độc Dăng Tán hay còn gọi *Amanita Muscaria*, là một loài nấm độc *Basidiomycete* thuộc chi *Amanita*. Đây là loài bản địa ở khắp các vùng ôn đới và phương bắc của Bắc bán cầu.

Nhan Phúc Thụy tay run run gõ mấy chữ “Độc Dăng Tán” vào thanh tìm kiếm.

Trang web có kèm hình ảnh, đầu nó màu đỏ thật to khiến người ta nhìn vào thấy rất khó chịu, trên đó còn có chi chít chấm màu trắng làm người ta sồn cả gai ốc. Nhưng nó rất giống một chiếc ô, chiếc ô màu đỏ.

Ông nhớ đến đêm đó Vương Càn Khôn nói về Xích Tán: “Mùa thu năm Khang Hy bốn mươi hai, Kiềm Đông xuất hiện yêu quái, nghe nói cao lớn khổng lồ, che khuất bầu trời, hình dáng như chiếc ô...”

Và lời hôm nay Tư Đằng nói với ông: “Tần Phóng nói Thảm Ngân Đăng giống hệt với bạn gái đã chết của cậu ta. Nhưng sau này tôi vô tình thấy được hình Trần Uyển trong ví tiền của Tần Phóng lại là một người khác hẳn với Thảm Ngân Đăng trong mắt tôi. Lúc đó tôi cố ý hỏi ông, ông cũng nói ông không biết. Tại sao Thảm Ngân Đăng chúng ta thấy và Tần Phóng thấy lại không giống nhau?”

“Thảm Ngân Đăng đã thăm dò trí nhớ của Tần Phóng, cô ta khiến Tần Phóng nảy sinh ảo giác. Chuyện này tuyệt đối không phải là phép thuật một người tu đạo nên biết.”

“Ông cũng nói, đêm hôm đó núi Võ Đang diệt trừ Đăng Sát, duy chỉ có pháp khí Thảm Ngân Đăng là không thể thu phục được yêu quái. Không phải là do Thảm Thúy Kiều chết sớm dẫn đến pháp thuật động Ma Cô thất truyền, mà bởi vì cô ta hoàn toàn không biết. Một yêu quái thì làm sao có thể thu phục yêu quái?”

“Năm đó Thảm Thúy Kiều đúng là bị tôi làm trọng thương, nhưng không phải chết trong tay tôi, giết bà ta là Thảm Ngân Đăng. Thảm Ngân Đăng trà trộn vào đạo môn, dùng đạo môn che giấu tung tích, dùng đạo khí che giấu yêu khí. Chỉ cần cô ta dùng hoàng theo khuôn phép thì sẽ không bị bại lộ dấu vết. Trừ phi cô ta ngang nhiên làm chuyện yêu ma, khiến yêu khí bị pháp khí đạo môn phát hiện.”

“Vì giống loài khác nhau, yêu quái không thể sinh con với con người, cái gọi là mang thai và lời nguyện khó sinh mà chết chỉ là lời nói vô căn cứ. Thật ra thì con gái Thảm Thúy Kiều là cô ta, cháu gái cũng là cô ta. Cô ta một người không thể sắm hai vai, nhưng lại muốn che mắt người khác tiếp tục ở lại động Ma Cô. Thử hỏi có điều gì tự nhiên hợp lý bằng việc khó sinh mà chết, sau đó sống tiếp bằng thân phận thể hệ mới chứ?”

“Hôm đó chuyện đạo môn lấy đất có máu Xích Tán chắc chắn là giả. Tôi nói tạm thời không xác định được, tất cả người trong đạo môn đều mang vẻ mặt bối rối chỉ có Thẩm Ngân Đăng là phần nộ khó dẫn được. Bởi vì chỉ có cô ta biết rõ, tối hôm đó cô ta đã động tay động chân nên bùn đất có máu đó không phải là giả. Tôi là yêu quái mới có thể thăm dò được vật kia đến cùng là có yêu khí hay không.”

“Một yêu quái muốn động Ma Cô tuyệt hậu, ngoại trừ Xích Tán ra còn ai vào đây?”

“Thẩm Ngân Đăng là Xích Tán. Đêm hôm đó Nhà Ngói mất tích, tôi không hề đến khách sạn. Sở dĩ pháp khí của các vị đạo trưởng có động tĩnh khác thường là bởi vì khi đó Xích Tán đã gây ra chuyện.”

72. Q.4 - Chương 6

Trên đường đến bệnh viện, Tần Phóng dặn dò tài xế taxi dừng lại ở cửa hàng vàng bạc đá quý ven đường một chút, nói là có việc vào đó. Lúc đi ra, ánh mắt Tư Đằng liếc nhìn qua tay phải của anh, cười cười đầy ẩn ý.

Lúc mới vừa gặp Tần Phóng, trên tay anh đeo nhẫn cưới. Lúc ở Thành Thành, sau khi cô phân tích chuyện An Mạn với anh không lâu thì chiếc nhẫn cưới đột nhiên biến mất. Là do nóng giận vứt đi hay nản lòng thoái chí tháo ra thì Tư Đằng không hỏi đến.

Tần Phóng chú ý đến ánh mắt Tư Đằng, ngại ngùng giấu tay đeo nhẫn cưới sang một bên. Đeo hay cởi nhẫn cưới đối với phụ nữ mà nói có ý nghĩa rất quan trọng. Nếu như An Mạn thật sự không xong, anh làm vậy để khiến cô không phải ra đi trong tiếc nuối. Còn nếu như có thể gắng gượng được, vậy cũng xem như là một niềm động viên cho cô.

Cuối cùng chuyến đi này là may mắn nhưng cũng là bất hạnh. May mắn chính là có thể gặp mặt An Mạn lần cuối, bất hạnh bởi thật sự chỉ là “gặp mặt” mà thôi.

Nhịp tim An Mạn rất yếu, lúc nhìn thấy Tần Phóng mạch đập có một lúc lên xuống rất kịch liệt, nhưng nhanh chóng yếu lại. Cô nói không ra lời chỉ chan chứa nước mắt nhìn Tần Phóng, mặt nạ oxy mở hơi sương, tay đang truyền dịch đặt trên giường kê nhúc nhích.

Lúc trước đã nghe Đơn Chí Cương hoặc hốt hải hoặc khóc không thành tiếng miêu tả “An Mạn không gượng được nữa” rất nhiều lần nhưng đến khi tận mắt chứng kiến, trong thoáng chốc Tần Phóng vẫn không cảm lòng được. Anh cầm tay An Mạn từ từ đưa lên môi, nước mắt bất tri bất giác nhỏ xuống, thấm ướt bàn tay hai người đang nắm chặt lấy nhau.

Trước đó không lâu, thật sự là trước đó không lâu, lúc anh đeo nhẫn cho An Mạn anh đã quyết tâm đi cùng cô cả cuộc đời này. Nhưng vì sao đột ngột lại đi đến bước đường này? Anh mắc chứng bệnh chung của đàn ông, biết được quá khứ của An Mạn nên sinh lòng nghi ngờ bảo Đơn Chí Cương điều tra cô. Nếu như anh không nhỏ nhen như vậy, trước đó chịu nói cho An Mạn biết mình còn sống có lẽ An Mạn sẽ không một lòng muốn báo thù cho anh. Có lẽ... cô cũng sẽ không chết...

Chuyện sĩ diện hay là bị bạn gái lừa, đối mặt với sự sống chết đột nhiên không còn quan trọng nữa.

Ánh mắt An Mạn từ từ chuyển sang hai chiếc nhẫn, chiếc nhẫn trơn tru, chỉ là một vòng tròn đơn giản lồng vào ngón tay của người đàn ông và ngón tay của người phụ nữ. Nước mắt chột tràn mi, hạnh phúc mà cô mong muốn, hạnh phúc mà cô phải hao tổn tâm cơ mới có được chỉ gần trong gang tấc nhưng không có mạng để hưởng. Tần Phóng là người tốt. Nếu như đêm đó cô lựa chọn thẳng thắn nói với Tần Phóng mà không tự cho rằng khôn ngoan đi tìm Triệu Giang Long “giải quyết riêng”, có phải tất cả sẽ thay đổi hay không?...

Máy đo điện tâm đồ rút cuộc chuyển thành đường thẳng, âm thanh thông báo vang lên chói tai, Tần Phóng cầm tay An Mạn không nhúc nhích. Bác sĩ đến kiểm tra, nói: “Cô ấy đi rồi.”

Bác sĩ lại nói: “Cũng không dễ dàng gì, mọi người đều không ngờ rằng cô ấy có thể kiên trì lâu đến như vậy.”

Ông ta rút mấy ống dẫn ra, Tần Phóng vẫn không cử động. Đơn Chí Cương rơi lệ, ban đầu là dè nén tiếng khóc, sau đó là vỡ òa. Hai y tá thu dọn đồ đạc nhìn anh một cách kỳ lạ, lúc ra cửa còn nói với nhau: “Thật là, khóc thảm thiết như vậy còn tưởng rằng anh ta là bạn trai của người chết nữa chứ.”

Tư Đằng vẫn ngồi trên băng ghế dài ngoài phòng bệnh chờ, nghe thấy tiếng khóc cô biết chắc An Mạn đã đi rồi. Khi nghe thấy hai y tá nói chuyện với nhau, trong lòng cũng có chút hoang mang. Hai người công an đứng đây vì muốn tìm hiểu thêm tình huống nên đến tìm Đơn Chí Cương, vì bác sĩ nói đang “hấp hối” nên cũng chờ ở ngoài. Lúc này họ thì thầm to nhỏ: “Bây giờ mới biết khóc, nước mắt cũng đâu cứu được mạng người. Lúc đó nếu anh ta dám đứng ra liên thủ, cô gái này cũng chưa chắc sẽ chết.”

Một người khác nói: “Thôi đi, thôi đi, nếu ai cũng dám đứng ra liên thủ thì xã hội đã sớm yên ổn rồi. Vả lại...”

Nói đến đây gã đó đột nhiên hạ giọng, vẻ mặt thấp thỏm quá gở không tả nổi: “Tình huống lần này anh cũng thấy đó, đó không phải... liệu mạng liên thủ là...”

Tư Đằng nhướng mi mắt liếc gã một cái, gã sợ hãi giật mình giống như cảm thấy đã tiết lộ thứ không nên nói, vội vàng đảo mắt nhìn xung quanh.

Đơn Chí Cương bị công an triệu tập đặc biệt, phải đến Cục Công an một chuyến. Thật ra thì lúc báo án đã cho lời khai, điều nên nói cũng đã nói, Đơn Chí Cương hơi khó hiểu: “Lại thế nào nữa đây?”

“Anh đều không thấy đáng về hai nghi phạm à?”

“Không thấy, chỉ nghe thấy tiếng thôi.” – Vấn đề này lần trước đã trả lời, cần thiết phải xác nhận lần nữa sao?

“Nhưng mà, nghi phạm có thể biết được anh trông như thế nào đúng không?”

Đơn Chí Cương ngẫm nghĩ: “Cũng không loại bỏ khả năng này. Sau khi gọi điện thoại cấp cứu, tôi đi theo An Mạn cùng lên xe cứu thương. Lúc đó có rất nhiều người vây xem, nói thật ra, nghi phạm có thể núp trong bóng tối quan sát sẽ biết được hình dáng tôi thế nào.”

Hai công an nói chuyện với anh ta liếc nhìn nhau. Trong đó một người được gọi là sếp Trương hắng giọng một cái: “Mấy ngày tới đây anh phải chú ý nhiều hơn, không nên đi đến nơi vắng vẻ. Lúc thích hợp chúng tôi sẽ sắp xếp người bảo vệ anh...”

“Tại sao?” – Đơn Chí Cương khó hiểu – “Tại sao phải bảo vệ tôi?”

“Phòng ngừa nghi phạm trả thù...”

“Bọn chúng giết người còn trả thù gì nữa?” – Đơn Chí Cương kích động – “Tại sao chúng lại trả thù?”

“Anh Đơn, anh đừng kích động.” – Sếp Trương cũng rất bất đắc dĩ – “Bọn tội phạm buôn lậu này đừng hỏi lý do tại sao, không thể nói đạo lý với chúng được. Vả lại, kẻ chết là đồng bọn của chúng, rất có thể chúng thẹn quá giận, trút vào anh.”

Khoan đã, khoan đã, đồng bọn đã chết?

“Bọn chúng có ba người?”

“Hai thôi.”

“Hai? Ai chết?”

Sếp Trương dường như còn kinh ngạc hơn cả anh ta: “Anh không biết sao? Tin tức của Huyện Li đều lên báo... À đúng rồi, anh theo xe đến bệnh viện, sau đó chuyển viện đến Hàng Châu, có thể không chú ý đến...”

Theo phía công an nói, tình huống lúc đó người chết chắc là tên họ Tề chạy ra ngoài đuổi theo Giả Quế Chi, vợ của Triệu Giang Long. Lúc đó Đơn Chí Cương vẫn cho rằng Giả Quế Chi sẽ bị sát hại, chị ta là phụ

nữ chân yếu tay mềm, đáng lý không đánh lại tên tội phạm to lớn khỏe mạnh kia. Không ngờ ma xui quỷ khiến thế nào, ngược lại tên nghi phạm xảy ra chuyện.

Sếp Trương không nói rõ tình hình cụ thể, chỉ nói là một kẻ chết, còn một kẻ đang lẩn trốn. Nhưng mất một đồng bọn, tên đang lẩn trốn rất có thể sẽ có ý định trả thù. Vì vậy Đơn Chí Cương rất bất an, sếp Trương nhiều lần cam đoan sẽ dốc hết toàn lực bảo vệ an toàn cho anh ta mới có thể đuổi được anh ta đi.

Sau khi Đơn Chí Cương đi, sếp Trương trở về văn phòng hỏi nữ cảnh sát bên cạnh: “Tra được gì trong weibo Triệu Giang Long không?”

Nữ cảnh sát xem weibo đến trưa, mắt cũng đã mờ, vừa nhắm mắt lại làm bài tập ắt vừa trả lời: “Không có gì đặc biệt, đã coi đến ba năm trước luôn rồi... Bao gồm chuyện xảy ra lúc trước của ông ta... Phải nói sao đây. Lúc trước quan hệ của Triệu Giang Long và vợ Giả Quế Chi khá lành đậm, bao rất nhiều tình nhân bên ngoài. Sau đó ông ta xảy ra chuyện, bị công an tóm, táng gia bại sản, mấy ả nhân tình bên ngoài đều bỏ chạy. Lúc này ngược lại vợ ông ta đứng ra bán hết nhà cửa đất đai ở quê trả nợ cho ông ta. Triệu Giang Long cảm động rơi nước mắt, gửi lên weibo nói gì là...”

Cô ta dừng bài tập mắt lại, hăng hái rê chuột kéo weibo trên máy tính: “Đường dài mới biết sức ngựa, sống lâu mới biết lòng người. Vợ chồng vốn là chim trong rừng, tai vạ đến nếu không tự mình bay đi mới là đáng quý. Có được người vợ như vậy, chồng còn đòi hỏi gì hơn. Ngày sau tất nhiên sẽ không màng sống chết báo đáp ân tình của vợ yêu... Đây chính là đoạn văn được đạo nhiều nhất, không nhìn ra ông ta còn rất văn nghệ...”

Cô nàng cảnh sát toét miệng cười ha ha, lúc ngược mắt thấy sếp Trương đang nhìn mình trừng trừng ý thức được đã lạc đề vội vàng biết điều im miệng.

Phụ nữ phần lớn đều bà tám, nữ cảnh sát cũng không ngoại lệ. Sếp Trương lại hỏi một cảnh sát khác: “Giả Quế Chi thế nào rồi?”

“Đang nằm viện, bị kinh sợ, hỏi qua hai lần chị ta đều nói không biết rõ tình huống lúc đó...”

Nói đến đây, người cảnh sát kia bỗng sợ hãi: “Sếp Trương, sếp nói xem có phải là... ma không?”

“Cậu cút đi.” – Sếp Trương nổi giận – “Nói cái quái quỷ gì vậy, có tin là tôi trừ tiền lương tháng này của cậu không?”

Sếp Trương nổi trận lôi đình với đám cấp dưới xong, lúc ngồi xuống bàn làm việc ngược lại cảm thấy bản thân cũng hoang mang. Thật ra thì chính trong đầu ông ta cũng tự hỏi: Có phải là... ma hay không?

Tuy công bố với bên ngoài chỉ là án mạng, nghi phạm một chết một đang lẩn trốn, nhưng tình huống chi tiết thật sự không thể công khai được.

Công an Huyện Li gửi một phần báo cáo hiện trường tường tận, còn có ảnh chụp và phim ghi hình.

Triệu Giang Long được phát hiện ở trong nhà ông ta, bị đâm hai mươi nhát trên người, chết do mất máu quá nhiều. Tốn khá nhiều công sức mới tìm được Giả Quế Chi. Căn cứ theo camera ở hành lang quay lại, sau khi chị ta chạy ra cửa có một tên đội mũ lưỡi trai cao lớn đuổi theo, bắt được Giả Quế Chi ở cuối hành lang, sau đó lôi vào lối đi thang bộ.

Tiếp theo cảnh sát tìm được Giả Quế Chi đang hôn mê tại cầu thang, lúc đó hiện trường không hề có tên đàn ông đội mũ lưỡi trai kia, họ cho rằng sau khi đã thương người gã đã chạy trốn. Sau đó một nhân viên cảnh sát đi xuống vài đoạn cầu thang nữa thì bỗng nhiên cất tiếng la kinh hãi.

Sếp Trương từ từ kích chuột mở tấm hình đính kèm trong báo cáo.

Tên mũ lưỡi trai đã chết. Gã bị vô số dây mây quấn quanh giống như một chiếc kén hình người, gắn chặt lên mặt sau cầu thang, thoát nhìn giống như là bị dán lên đó. Cần thận kiểm tra hiện trường, tất cả mọi người đều có cảm giác như hít phải không khí lạnh.

Dây mây rất cứng đâm xuyên qua bậc thang bê tông. Nói cách khác, sau khi một đầu dây mây trói chặt gã đội mũ lưỡi trai, đầu kia lại đâm xuyên qua bê tông quấn lại vài vòng. Dây mây khoan vào bê tông đều

có hình cong, nếu là dùng khoan điện để khoan cũng không thể hiệu quả như vậy. Mà vị trí gã bị trói, con người hoàn toàn không thể nào đứng trên thang lầu chạm đến được chứ đừng nói là Giả Quế Chi trói gà không chặt.

May mắn đó là một khu chung cư cao cấp, trong lối thang bộ cũng có camera đã ghi hình lại được một đoạn. Mà đoạn phim tư liệu đó đã làm chần động thể giới quan của rất nhiều cảnh sát theo chủ nghĩa duy vật.

Đoạn đầu phim là tên mũ lưỡi trai đâm đá Giả Quế Chi rất tàn nhẫn, sau đó nắm đầu chị ta lên tựa như muốn đập một cú chí mạng vào thang lầu. Đúng lúc đó...

Trên màn ảnh bỗng xuất hiện khói đen thời gian rất ngắn chỉ từ một đến hai giây, sau đó thì nó tản đi, không nhìn kỹ còn tưởng rằng camera bị trục trặc mất hình. Sau khi khôi phục lại bình thường, chỉ còn Giả Quế Chi hôn mê trên cầu thang.

Một đến hai giây, chỉ có một đến hai giây thôi.

Sau một đến hai giây đó, tên mũ lưỡi trai bị trói vào phía sau cầu thang cách đó ba bốn khúc thang, toàn thân quấn kín dây mây. Dây mây giống như những sợi chỉ mảnh mai, cứng cáp đâm xuyên qua bê tông từng vòng.

Một đến hai giây, ai có thể làm xong tất cả mọi việc trong thời gian ngắn như vậy? Lẽ nào... thật sự là ma sao?

Sếp Trương hoảng sợ rùng mình một cái.

73. Q.4 - Chương 6

Trên đường đến bệnh viện, Tần Phóng dặn dò tài xế taxi dừng lại ở cửa hàng vàng bạc đá quý ven đường một chút, nói là có việc vào đó. Lúc đi ra, ánh mắt Tư Đằng liếc nhìn qua tay phải của anh, cười cười đầy ẩn ý.

Lúc mới vừa gặp Tần Phóng, trên tay anh đeo nhẫn cưới. Lúc ở Thành Thành, sau khi cô phân tích chuyện An Mạn với anh không lâu thì chiếc nhẫn cưới đột nhiên biến mất. Là do nóng giận vứt đi hay nắn lòng thoái chí tháo ra thì Tư Đằng không hỏi đến.

Tần Phóng chú ý đến ánh mắt Tư Đằng, ngại ngần giấu tay đeo nhẫn cưới sang một bên. Đeo hay cởi nhẫn cưới đối với phụ nữ mà nói có ý nghĩa rất quan trọng. Nếu như An Mạn thật sự không xong, anh làm vậy để khiến cô không phải ra đi trong tiếc nuối. Còn nếu như có thể gắng gượng được, vậy cũng xem như là một niềm động viên cho cô.

Cuối cùng chuyến đi này là may mắn nhưng cũng là bất hạnh. May mắn chính là có thể gặp mặt An Mạn lần cuối, bất hạnh bởi thật sự chỉ là “gặp mặt” mà thôi.

Nhịp tim An Mạn rất yếu, lúc nhìn thấy Tần Phóng mạch đập có một lúc lên xuống rất kịch liệt, nhưng nhanh chóng yếu lại. Cô nói không ra lời chỉ chần chứa nước mắt nhìn Tần Phóng, mặt nạ oxy mờ hơi sương, tay đang truyền dịch đặt trên giường kê nhích.

Lúc trước đã nghe Đơn Chí Cương hoặc hốt hải hoặc khóc không thành tiếng miêu tả “An Mạn không gượng được nữa” rất nhiều lần nhưng đến khi tận mắt chứng kiến, trong thoáng chốc Tần Phóng vẫn không cảm lòng được. Anh cầm tay An Mạn từ từ đưa lên môi, nước mắt bất tri bất giác nhỏ xuống, thấm ướt bàn tay hai người đang nắm chặt lấy nhau.

Trước đó không lâu, thật sự là trước đó không lâu, lúc anh đeo nhẫn cho An Mạn anh đã quyết tâm đi cùng cô cả cuộc đời này. Nhưng vì sao đột ngột lại đi đến bước đường này? Anh mắc chứng bệnh chung của đàn ông, biết được quá khứ của An Mạn nên sinh lòng nghi ngờ bảo Đơn Chí Cương điều tra cô. Nếu như anh không nhỏ nhen như vậy, trước đó chịu nói cho An Mạn biết mình còn sống có lẽ An Mạn sẽ không một lòng muốn báo thù cho anh. Có lẽ... cô cũng sẽ không chết...

Chuyện sĩ diện hay là bị bạn gái lừa, đối mặt với sự sống chết đột nhiên không còn quan trọng nữa.

Ánh mắt An Mạn từ từ chuyển sang hai chiếc nhẫn, chiếc nhẫn trơn tru, chỉ là một vòng tròn đơn giản lồng vào ngón tay của người đàn ông và ngón tay của người phụ nữ. Nước mắt chọt tràn mi, hạnh phúc mà cô mong muốn, hạnh phúc mà cô phải hao tổn tâm cơ mới có được chỉ gần trong gang tấc nhưng không có mạng để hưởng. Tần Phóng là người tốt. Nếu như đêm đó cô lựa chọn thẳng thắn nói với Tần Phóng mà không tự cho rằng khôn ngoan đi tìm Triệu Giang Long “giải quyết riêng”, có phải tất cả sẽ thay đổi hay không?...

Máy đo điện tâm đồ rút cuộc chuyển thành đường thẳng, âm thanh thông báo vang lên chói tai, Tần Phóng cầm tay An Mạn không nhúc nhích. Bác sĩ đến kiểm tra, nói: “Cô ấy đi rồi.”

Bác sĩ lại nói: “Cũng không dễ dàng gì, mọi người đều không ngờ rằng cô ấy có thể kiên trì lâu đến như vậy.”

Ông ta rút mấy ống dẫn ra, Tần Phóng vẫn không cử động. Đơn Chí Cương rơi lệ, ban đầu là dè nén tiếng khóc, sau đó là vỡ òa. Hai y tá thu dọn đồ đạc nhìn anh một cách kỳ lạ, lúc ra cửa còn nói với nhau: “Thật là, khóc thảm thiết như vậy còn tưởng rằng anh ta là bạn trai của người chết nữa chứ.”

Tư Đằng vẫn ngồi trên băng ghế dài ngoài phòng bệnh chờ, nghe thấy tiếng khóc cô biết chắc An Mạn đã đi rồi. Khi nghe thấy hai y tá nói chuyện với nhau, trong lòng cũng có chút hoang mang. Hai người công an đứng đây vì muốn tìm hiểu thêm tình huống nên đến tìm Đơn Chí Cương, vì bác sĩ nói đang “hấp hối” nên cũng chờ ở ngoài. Lúc này họ thì thầm to nhỏ: “Bây giờ mới biết khóc, nước mắt cũng đâu cứu được mạng người. Lúc đó nếu anh ta dám đứng ra liên thủ, cô gái này cũng chưa chắc sẽ chết.”

Một người khác nói: “Thôi đi, thôi đi, nếu ai cũng dám đứng ra liên thủ thì xã hội đã sớm yên ổn rồi. Vả lại...”

Nói đến đây gã đó đột nhiên hạ giọng, vẻ mặt thấp thỏm quá sợ hãi không tả nổi: “Tình huống lần này anh cũng thấy đó, đó không phải... liều mạng liên thủ là...”

Tư Đằng nhướng mi mắt liếc gã một cái, gã sợ hãi giật mình giống như cảm thấy đã tiết lộ thứ không nên nói, vội vàng đảo mắt nhìn xung quanh.

Đơn Chí Cương bị công an triệu tập đặc biệt, phải đến Cục Công an một chuyến. Thật ra thì lúc báo án đã cho lời khai, điều nên nói cũng đã nói, Đơn Chí Cương hơi khó hiểu: “Lại thế nào nữa đây?”

“Anh đều không thấy đáng về hai nghi phạm à?”

“Không thấy, chỉ nghe thấy tiếng thôi.” – Vấn đề này lần trước đã trả lời, cần thiết phải xác nhận lần nữa sao?

“Nhưng mà, nghi phạm có thể biết được anh trông như thế nào đúng không?”

Đơn Chí Cương ngẫm nghĩ: “Cũng không loại bỏ khả năng này. Sau khi gọi điện thoại cấp cứu, tôi đi theo An Mạn cùng lên xe cứu thương. Lúc đó có rất nhiều người vây xem, nói thật ra, nghi phạm có thể núp trong bóng tối quan sát sẽ biết được hình dáng tôi thế nào.”

Hai công an nói chuyện với anh ta liếc nhìn nhau. Trong đó một người được gọi là sếp Trương hắng giọng một cái: “Mấy ngày tới đây anh phải chú ý nhiều hơn, không nên đi đến nơi vắng vẻ. Lúc thích hợp chúng tôi sẽ sắp xếp người bảo vệ anh...”

“Tại sao?” – Đơn Chí Cương khó hiểu – “Tại sao phải bảo vệ tôi?”

“Phòng ngừa nghi phạm trả thù...”

“Bọn chúng giết người còn trả thù gì nữa?” – Đơn Chí Cương kích động – “Tại sao chúng lại trả thù?”

“Anh Đơn, anh đừng kích động.” – Sếp Trương cũng rất bất đắc dĩ – “Bọn tội phạm buồn lậu này đừng hỏi lý do tại sao, không thể nói đạo lý với chúng được. Vả lại, kẻ chết là đồng bọn của chúng, rất có thể chúng thẹn quá giận, trút vào anh.”

Khoan đã, khoan đã, đồng bọn đã chết?

“Bọn chúng có ba người?”

“Hai thôi.”

“Hai? Ai chết?”

Sếp Trương dường như còn kinh ngạc hơn cả anh ta: “Anh không biết sao? Tin tức của Huyện Li đều lên báo... À đúng rồi, anh theo xe đến bệnh viện, sau đó chuyển viện đến Hàng Châu, có thể không chú ý đến...”

Theo phía công an nói, tình huống lúc đó người chết chắc là tên họ Tề chạy ra ngoài đuổi theo Giả Quế Chi, vợ của Triệu Giang Long. Lúc đó Đơn Chí Cương vẫn cho rằng Giả Quế Chi sẽ bị sát hại, chị ta là phụ nữ chân yếu tay mềm, đáng lý không đánh lại tên tội phạm to lớn khỏe mạnh kia. Không ngờ ma xui quỷ khiến thế nào, ngược lại tên nghi phạm xảy ra chuyện.

Sếp Trương không nói rõ tình hình cụ thể, chỉ nói là một kẻ chết, còn một kẻ đang lẩn trốn. Nhưng mất một đồng bọn, tên đang lẩn trốn rất có thể sẽ có ý định trả thù. Vì vậy Đơn Chí Cương rất bất an, sếp Trương nhiều lần cam đoan sẽ dốc hết toàn lực bảo vệ an toàn cho anh ta mới có thể đuổi được anh ta đi.

Sau khi Đơn Chí Cương đi, sếp Trương trở về văn phòng hỏi nữ cảnh sát bên cạnh: “Tra được gì trong weibo Triệu Giang Long không?”

Nữ cảnh sát xem weibo đến trưa, mắt cũng đã mờ, vừa nhắm mắt lại làm bài tập cho mắt vừa trả lời: “Không có gì đặc biệt, đã coi đến ba năm trước luôn rồi... Bao gồm chuyện xảy ra lúc trước của ông ta... Phải nói sao đây. Lúc trước quan hệ của Triệu Giang Long và vợ Giả Quế Chi khá lạnh nhạt, bao rất nhiều tình nhân bên ngoài. Sau đó ông ta xảy ra chuyện, bị công an tóm, táng gia bại sản, mấy ả nhân tình bên ngoài đều bỏ chạy. Lúc này ngược lại vợ ông ta đứng ra bán hết nhà cửa đất đai ở quê trả nợ cho ông ta. Triệu Giang Long cảm động rơi nước mắt, gửi lên weibo nói gì là...”

Cô ta dừng bài tập mắt lại, hăng hái rê chuột kéo weibo trên máy tính: “Đường dài mới biết sức ngựa, sống lâu mới biết lòng người. Vợ chồng vốn là chim trong rừng, tai vạ đến nếu không tự mình bay đi mới là đáng quý. Có được người vợ như vậy, chồng còn đòi hỏi gì hơn. Ngày sau tất nhiên sẽ không màng sống chết báo đáp ân tình của vợ yêu... Đây chính là đoạn văn được đạo nhiều nhất, không nhìn ra ông ta còn rất văn nghệ...”

Cô nàng cảnh sát toét miệng cười ha ha, lúc ngược mắt thấy sếp Trương đang nhìn mình trừng trừng ý thức được đã lạc đề vội vàng biết điều im miệng.

Phụ nữ phần lớn đều bà tám, nữ cảnh sát cũng không ngoại lệ. Sếp Trương lại hỏi một cảnh sát khác: “Giả Quế Chi thế nào rồi?”

“Đang nằm viện, bị kinh sợ, hỏi qua hai lần chị ta đều nói không biết rõ tình huống lúc đó...”

Nói đến đây, người cảnh sát kia bỗng sợ hãi: “Sếp Trương, sếp nói xem có phải là... ma không?”

“Cậu cút đi.” – Sếp Trương nổi giận – “Nói cái quái quỷ gì vậy, có tin là tôi trừ tiền lương tháng này của cậu không?”

Sếp Trương nổi trận lôi đình với đám cấp dưới xong, lúc ngồi xuống bàn làm việc ngược lại cảm thấy bản thân cũng hoang mang. Thật ra thì chính trong đầu ông ta cũng tự hỏi: Có phải là... ma hay không?

Tuy công bố với bên ngoài chỉ là án mạng, nghi phạm một chết một đang lẩn trốn, nhưng tình huống chi tiết thật sự không thể công khai được.

Công an Huyện Li gửi một phần báo cáo hiện trường tường tận, còn có ảnh chụp và phim ghi hình.

Triệu Giang Long được phát hiện ở trong nhà ông ta, bị đâm hai mươi nhát trên người, chết do mất máu quá nhiều. Tồn khá nhiều công sức mới tìm được Giả Quế Chi. Căn cứ theo camera ở hành lang quay lại, sau khi chị ta chạy ra cửa có một tên đội mũ lưỡi trai cao lớn đuổi theo, bắt được Giả Quế Chi ở cuối hành lang, sau đó lôi vào lối đi thang bộ.

Tiếp theo cảnh sát tìm được Giả Quế Chi đang hôn mê tại cầu thang, lúc đó hiện trường không hề có tên đàn ông đội mũ lưỡi trai kia, họ cho rằng sau khi đã thương người gã đã chạy trốn. Sau đó một nhân viên cảnh sát đi xuống vài đoạn cầu thang nữa thì bỗng nhiên cất tiếng la kinh hãi.

Sếp Trương từ từ kích chuột mở tấm hình đính kèm trong báo cáo.

Tên mũ lưỡi trai đã chết. Gã bị vô số dây mây quấn quanh giống như một chiếc kén hình người, gắn chặt lên mặt sau cầu thang, thoát nhìn giống như là bị dán lên đó. Cẩn thận kiểm tra hiện trường, tất cả mọi người đều có cảm giác như hít phải không khí lạnh.

Dây mây rất cứng đâm xuyên qua bậc thang bê tông. Nói cách khác, sau khi một đầu dây mây trói chặt gã đội mũ lưỡi trai, đầu kia lại đâm xuyên qua bê tông quấn lại vài vòng. Dây mây khoan vào bê tông đều có hình cong, nếu là dùng khoan điện để khoan cũng không thể hiệu quả như vậy. Mà vị trí gã bị trói, con người hoàn toàn không thể nào đứng trên thang lầu chạm đến được chứ đừng nói là Giả Quế Chi trói gà không chặt.

May mắn đó là một khu chung cư cao cấp, trong lối thang bộ cũng có camera đã ghi hình lại được một đoạn. Mà đoạn phim tư liệu đó đã làm chấn động thế giới quan của rất nhiều cảnh sát theo chủ nghĩa duy vật.

Đoạn đầu phim là tên mũ lưỡi trai đâm đá Giả Quế Chi rất tàn nhẫn, sau đó nắm đầu chị ta lên tựa như muốn đập một cú chí mạng vào thang lầu. Đúng lúc đó...

Trên màn ảnh bỗng xuất hiện khối đen thời gian rất ngắn chỉ từ một đến hai giây, sau đó thì nó tản đi, không nhìn kỹ còn tưởng rằng camera bị trục trặc mất hình. Sau khi khôi phục lại bình thường, chỉ còn Giả Quế Chi hôn mê trên cầu thang.

Một đến hai giây, chỉ có một đến hai giây thôi.

Sau một đến hai giây đó, tên mũ lưỡi trai bị trói vào phía sau cầu thang cách đó ba bốn khúc thang, toàn thân quấn kín dây mây. Dây mây giống như những sợi chỉ mảnh mai, cứng cáp đâm xuyên qua bê tông từng vòng.

Một đến hai giây, ai có thể làm xong tất cả mọi việc trong thời gian ngắn như vậy? Lẽ nào... thật sự là ma sao?

Sếp Trương hoảng sợ rùng mình một cái.

74. Q.4 - Chương 7

Tần Phong hỗ trợ y tá đăng ký di vật, sau đó đưa di thể đến nhà xác giải quyết thủ tục lãnh xác. Nhưng theo quy định, anh và An Mạn chỉ là quan hệ tình nhân không thuộc trực hệ, thủ tục chứng tử vẫn vẫn đều cần người nhà ra mặt. Tần Phóng tốn rất nhiều công sức, liên tục gọi từng số điện thoại trong danh bạ điện thoại di động của An Mạn, rốt cuộc cũng có tiến triển. Có một người phụ nữ nghe điện thoại, nói là dì hai bà con xa của An Tiểu Đình. Nghe tin An Mạn chết, dường như bà ta không ngạc nhiên lắm, chỉ nói sẽ thông báo cho ông nội cô ở quê.

Lúc cúp điện thoại, Tần Phóng nghe thấy bà ta nói với người bên cạnh: “Con bé nhỏ nhất nhà An gia kia từ nhỏ đã không an phận, từ lúc ba tuổi đã biết tương lai sau này thế nào rồi, sớm muộn thôi.”

Đến khi xong xuôi hết mọi chuyện thì trời đã tối. Tần Phóng đưa Tư Đằng về nhà trước, bảo cô nếu buồn chán thì xem tivi, không muốn xem tivi thì trong phòng làm việc có rất nhiều sách. Sau khi dọn dẹp xong liền im lặng một hồi lâu mới nói: “Tôi đi ra ngoài một chút.”

Cả ngày nay bận tới mắt, thanh toán hóa đơn, đăng ký di vật, làm thủ tục, bên cạnh luôn luôn có người, nhưng anh lại chết lặng làm hết mọi việc giống như người máy. Bây giờ rốt cuộc đã xong đau khổ lại quay về từng chút, anh muốn đi ra ngoài một mình không muốn gặp ai hết.

Sau khi Tần Phóng đi, Tư Đằng xem tivi một hồi, chương trình quá nhàm chán xem mà buồn ngủ, cô dứt khoát tắt tivi vào phòng làm việc tìm sách đọc.

Phòng làm việc rất lớn, Tần Phóng không ở đây một thời gian, cửa sổ đã lâu không mở nên trong phòng rất bí hơi. Tư Đằng đi đến cửa sổ, mới vừa đẩy cửa sổ ra thì bỗng thoáng sáng sủa.

Nơi Tần Phóng ở là một căn nhà lầu nhỏ riêng biệt nằm trong dãy nhà liền kề, giữa các dãy đều có thảm cỏ, cây cối, vườn hoa và hồ nước. Tần Phóng không đi xa, chỉ ngồi dưới tầng cây trên bãi đất trống sau nhà, dựa vào thân cây cúi đầu không nhúc nhích. Đường như anh đã hòa vào làm một với cây cối, đáng vẻ tràn ngập nét bí ẩn.

Tư Đằng nhìn chăm chú một lúc, rồi nhẹ nhàng đóng cửa sổ lại. Trong thâm tâm cô có chút thương cảm cho Tần Phóng: Đầu tiên là Trần Uyển, sau đó là An Mạn. Người bình thường gặp phải một lần đã là bất hạnh, huống chi là hai lần chứ?

Trong phòng làm việc có rất nhiều sách lịch sử, địa lý, huyền ảo, kiếm hiệp. Đầu ngón tay cô lướt qua gáy sách, nhưng không có tâm trạng để xem. Qua một hồi, Tư Đằng cúi đầu nhìn kỹ ngăn dưới tủ sách.

Đó là một chồng album.

Cũng được, lấy ra xem đỡ buồn.

Tư Đằng ngồi xuống chiếc ghế xoay trước bàn đọc sách, tùy ý rút một quyển. Có không ít hình cũ, nhưng nhìn theo trang phục đều là sau thời kiến quốc. Ví dụ như kiểu áo Tôn Trung Sơn chỉnh tề, băng đeo tay màu đỏ thời Văn Cách (1), giấy khen lao động gương mẫu, áo sơ mi sợi tổng hợp thịnh hành những năm tám mươi...

(1) Thời Văn Cách hay còn gọi là Đại cách mạng văn hóa, là một giai đoạn hỗn loạn xã hội và tình trạng vô chính phủ ở Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa diễn ra trong 10 năm từ năm 1966-1976.

Đang lật thì cô đột nhiên nhớ ra gì đó, vội lật lại vài tờ trước. Đó là một tấm hình màu sắc rực rỡ, cả gia đình già trẻ chụp trước căn nhà kiểu xưa. Kỹ thuật lấy cảnh của người chụp rất tệ, vốn nhân vật phải canh ngay chính giữa thì lại lệch qua bên phải. Bên trái là một khoảng tường gạch, trên tường mọc chi chít dây thường xuân, lộ ra một tấm phù điêu được chạm khắc không mấy tinh xảo nhưng loáng thoáng có thể nhận ra đường nét. Là một cô gái tóc dài quỳ xuống đất, hai tay nâng lên một thứ giống như là chiếc lá.

Có lẽ người khác không biết là gì, nhưng Tư Đằng quá quen thuộc với cái này. Thứ trong bức phù điêu kia là chắc chắn là chiếc lá, mà còn có một con tằm nằm trong đó nữa. Trong truyền thuyết thần thoại, chính phi của Huỳnh Đế là Luy Tổ, là người sáng lập ra nghề nuôi tằm ươm tơ. Bức phù điêu này là chạm cảnh Luy Tổ nuôi tằm.

Tìm Tư Đằng đập thành thịch lật quyển album như bay, cô nhanh chóng tìm một tấm hình khác. Đó là tấm hình chụp cảnh sắc xung quanh ngôi nhà, quả nhiên là một căn nhà cũ, tường gạch màu xanh, bức phù điêu Luy Tổ nuôi tằm, con đường nhỏ nối liền hai gian nhà gần kề...

Hơi khác với trong trí nhớ, nhưng vẫn có phần tương tự. Cô đã từng đi qua nơi này.

Lúc Tần Phóng về đã rất trễ, mở cửa ra đèn đã tắt hết cả còn tưởng rằng Tư Đằng đã nghỉ ngơi rồi. Vừa mở đèn lên anh chợt thấy Tư Đằng ngồi trên ghế salon, khó tránh khỏi giật mình: “Còn chưa ngủ à?”

Tư Đằng đưa tấm hình ra: “Đây là đâu?”

“Nhà cũ ở quê.” – Tần Phóng nhận lấy tấm hình xem xét – “Hiện tại đã bỏ hoang rất ít người ở, lúc trước chính phủ còn liên lạc với chúng tôi, nói là thương nhân ở vùng khác muốn xây làng du lịch ở vùng này. Sau đó đại khái là không thỏa thuận được, nên cũng không nhắc đến nữa.”

“Đời ông cố cậu làm nghề nuôi tằm ươm tơ à?”

Tần Phóng gật gật đầu: “Vùng Hưng Gia Hàng Châu từ xưa đã thịnh hành nghề nuôi tằm canh cửi. Khi đó ông cố tôi nổi tiếng nhất trong trấn về việc trồng dâu nuôi tằm. Cho nên cô thấy được lúc xây nhà cũng sẽ điêu khắc hình Luy Tổ, Luy Tổ nuôi tằm, nhằm mong tổ nghề phù hộ. Lúc làm ăn khấm khá từng ký hợp đồng cung ứng ươm tơ ột xưởng dệt quốc doanh ở Thượng Hải. Sau đó cạnh tranh không lại nhà máy

dệt của người nước ngoài, cộng thêm loạn thế nên từ từ suy tàn. Đến đời ông nội tôi thì không còn thừa kế tổ nghiệp nữa.”

“Chỗ này tôi đã từng đến.”

“Cô từng đến à?” – Tần Phóng hơi kinh ngạc – “Đến đây lúc nào?”

Tư Đằng không trả lời. Chắc hẳn là năm 1936, trước sự kiện cầu Lư Câu một năm, Thiệu Diễm Khoan là cậu chủ xưởng dệt Hoa Mỹ, xưởng dệt của anh ta có làm ăn với trấn này. Có điều lần đó đi không phải là việc công, chỉ là chán ở Thượng Hải muốn đến nơi thiên nhiên trong lành dạo chơi mà thôi. Lúc đó khá nhiều trấn ở vùng Chiết Giang sống bằng nghề trồng dâu nuôi tằm, nhưng duy nhất chỉ có chỗ này là có điêu khắc Luy Tổ trên tường. Cô còn nhớ lúc đó đám chủ xưởng ở trấn này rất cung kính với Thiệu Diễm Khoan, hề mở miệng là cậu chủ này, cậu chủ kia.

Khi ấy có ông cố Tần Phóng trong đám người này sao? Cô không nhớ rõ, hoàn toàn không nhớ rõ.

Tư Đằng im lặng hồi lâu, lấy lại hình từ tay Tần Phóng: “Ngày mai sắp xếp một chút, tôi muốn qua đó xem thử.”

Buổi tối nhớ lại lời hai người cảnh sát kia nói vào ban ngày, Đơn Chí Cương trần trọc mãi không ngủ được. Lúc thì cảm thấy cửa còn chưa khóa kỹ, lúc thì nghe nhà vệ sinh có tiếng động lạ, lẩn qua lộn lại đổ mồ hôi lạnh cả người. Anh ta dứt khoát ngồi dậy định gọi điện thoại cho bạn ra ngoài chơi, nhưng lại cảm thấy trễ quá rồi không được hay cho lắm. Lúc mở điện thoại di động ra, anh ta phát hiện có vài tin nhắn chưa đọc. Hôm nay bận quá, không chú ý đến mấy chuyện này.

Là tin nhắn của nhà cung ứng ở Thượng Hải gửi đến. Công ty Đơn Chí Cương là khách hàng lớn của họ, cho nên đối phương rất tận tình cung cấp thông tin cho anh ta.

- “Anh Đơn, chuyện anh nhờ chúng tôi điều tra địa chỉ kia, chúng tôi đã điều tra xong rồi. Đường nhà thờ đức bà hiện tại là đường Thụy Kim ở Thượng Hải. Công viên đã phá dỡ từ đời kiếp nào rồi, nhưng người già ở gần đó có chút ấn tượng với Thiệu gia.”

- “Năm xưa Thiệu gia mở xưởng dệt, lụn bại trong tay Thiệu Diễm Khoan. Năm bốn mươi chín Thượng Hải sắp giải phóng, rất nhiều người gom tiền bạc trốn sang Đài Loan. Nghe nói Thiệu Diễm Khoan dẫn theo bà vợ ba lên thuyền, bỏ lại vợ cả và con trai... Có điều ông ta cũng bị báo ứng, ông ta lên con tàu Thái Bình Luân (2), lúc đó chuyện này rất chấn động. Anh Đơn, anh có thể lên baidu tra thử xem.”

(2) Thái Bình Luân là một chuyến hải trình tai họa xảy ra ở vùng biển phía Nam Trung Quốc. Con tàu đã bị đắm vì chở quá tải khiến hơn 1.000 hành khách gặp nạn. Đa số những người có mặt trên tàu đều là người trong giới thượng lưu, muốn đi tránh cuộc cách mạng đang bùng nổ năm 1949.

- “Nghe nói bà vợ cả và con trai vẫn còn ở Thượng Hải, chúng tôi vẫn đang hỏi thăm. Nếu chắc chắn họ chưa rời khỏi Thượng Hải thì không chừng còn đang ở khu phố Tây...”

...

Đơn Chí Cương sững sốt một lúc, mở máy tính lên web gõ vào thanh tìm kiếm mấy chữ “Thái Bình Luân Thượng Hải”.

Trang thứ nhất đều là tin tức phim ảnh, bộ phim do đại đạo diễn Ngô Vũ Sâm quay, nói là sẽ ra mắt vào tháng 12 năm 2014, tên là “Thái Bình Luân”.

Nội dung vắn tắt của bộ phim là năm 1949, con tàu Thái Bình Luân khổng lồ xuất phát từ Thượng Hải, chưa đến Đài Loan đã bị bắt ngờ đắm tàu, tạo nên bi kịch cả nghìn người chết...

Được rồi, giống như là Titanic phiên bản Trung Quốc cận đại vậy, nhưng Tần Phóng hỏi thăm cái này làm gì?

Đơn Chí Cương hoài nghi trong lòng, chụp lại màn hình tin nhắn của điện thoại di động và màn hình máy vi tính gửi hết qua Weixin cho Tần Phóng. Tần Phóng nhanh chóng trả lời: Cảm ơn.

Lúc nhận được hồi âm, theo phản xạ Đơn Chí Cường xem thời gian: Ba giờ sáng.

Xem ra đêm nay không phải chỉ mình anh ta khó ngủ.

Vì vụ án của Triệu Giang Long, sếp Trương phải chạy đến Huyện Li lần nữa. Vừa đến nơi đã nhận được thông báo của công an huyện, một là Giả Quế Chi đã xuất viện, hai là chị ta xin lãnh xác Triệu Giang Long về.

Lãnh về thì lãnh về, dù sao cũng là chồng người ta mà. Nếu pháp y đã nghiệm thi rồi thì cũng không thể chậm trễ không trả xác được, vẫn nên sớm ngày nhập thổ vi an tốt hơn. Có điều chuyện Giả Quế Chi xuất viện thì...

Sếp Trương rất tức giận: “Không nói rõ tình huống với chị ta à? Mục tiêu của đối phương là Triệu Giang Long, là người nhà của chị ta. Hiện tại xuất viện rất nguy hiểm, có cho người theo bảo vệ không?”

Cảnh sát đầu bên kia ừ ừ: “Dĩ nhiên là có cử người đi bảo vệ rồi. Có điều người ta không cần, nói muốn trả thù cho Triệu Giang Long nên không sợ chỉ sợ tên kia không đến, cùng lắm thì ôm nhau chết chung. Đã là thời đại gì rồi mà còn mang chủ nghĩa trả thù cá nhân như vậy, hiện giờ là thời đại xã hội pháp quyền rồi mà một chút ý thức cũng không có.”

Tình huống này thường người nhà nạn nhân cũng không để ý đến, sếp Trương quả thật đau đầu nhức óc.

Có điều là việc giám sát cũng tiện hơn. Tầng lầu nhà Triệu Giang Long còn phòng trống. Sau khi liên lạc với chủ địa ốc, mấy viên cảnh sát đã vào đó bắt đầu theo dõi. Lúc sếp Trương chạy đến thì mấy người đó đang ăn cơm hộp, ông hỏi có gì khác thường không. Họ trả lời không có, ngoại trừ buổi sáng Giả Quế Chi có ra ngoài vứt rác vài lần.

Sếp Trương hỏi: “Có lục túi rác ra xem không?”

Mọi người nhìn nhau trân trối, một lát sau có chút phản nộ: “Không phải chứ sếp Trương, rảnh quá vậy. Chị ta đâu phải là tội phạm tình nghi, lục rác chị ta vứt làm gì?”

Sếp Trương lừ mắt nhìn bọn họ một cái, tự mình đi ra cầu thang xem: Làm nghề cảnh sát phá án hơn hai mươi năm, rất nhiều lần ông tìm được đầu mối trong đồng rác vứt đi. Tuy không phải mỗi lần đều linh nghiệm, nhưng dù sao cũng đang rảnh rồi mà, lỡ đâu có thu hoạch thì sao?

Túi rác nằm trong một thùng rác lớn ở cuối lối đi. Thật ra bên cạnh có đường ống dẫn rác, nhưng cửa đã khóa. Cứ mỗi ngày đúng giờ sẽ có người đến xử lý rác thải. Ngược lại người dân trong chung cư chỉ cần đem túi rác đến chỗ vứt là được.

Sếp Trương mở nắp thùng rác ra xem, hai ngày nay trời lạnh, không có mùi gì lạ. Có điều đây chính là rác mà Giả Quế Chi vứt sao?

Ông tò mò nhặt lên một bức tranh, cũng không giống tranh nó bằng vải, được vẽ rất tinh tế, chỉ là người bên trong có vẻ hung thần ác sát một chút. Không, không, không giống người, hơi giống Phật, nhưng da xanh thắm, có ba mắt... Ngoài ra còn có pho tượng thiếu tay thiếu chân, gương mặt dọa người khỏi phải bàn, trên cổ còn quấn một vòng đầu lâu...

Cái này quái dị quá. Sau khi lục lọi một lúc không phát hiện gì khác thường, sếp Trương định xách túi rác trở về nghiên cứu, nhưng lại cảm thấy quá rợn người nên không dám mang đi. Ông ngẫm nghĩ rồi lấy điện thoại ra chụp một tấm hình.

Trở về căn nhà trống, ông đưa tấm hình đó ấy người cảnh sát xem: “Những món đồ này là Giả Quế Chi vứt đi, xem có kỳ lạ không?”

Kỳ lạ? Hình như bọn họ đều biết cái này, trong đó có một người còn liếc ông: “Sếp đùa với chúng tôi à. Sếp không biết cái này sao? Đây là tượng Phật mà.”

“Tượng Phật nước nào?”

Sếp Trương rất hoang mang. Ông không đến chùa miếu nhiều, nhưng mỗi khi năm hết tết đến có theo vợ đến thắp nhang cho Bồ Tát ở Linh Ẩn Tự Hàng Châu. Mấy vị Bồ Tát đó đều có vẻ mặt từ ái, vừa nhìn đã thấy đại từ đại bi phổ độ chúng sinh rồi.

“Phật giáo của người Tạng, đây gọi là Tướng Phần Nộ. Cho dù sếp chưa từng đến khu Tạng thì cũng thấy được trong chương trình tivi chứ. Mấy năm nay tour du lịch Tây Tạng rất hot, nam nữ già trẻ đều ngồi xe lửa đến Lhasa, đi thăm cung điện Potala tráng lệ...”

Nói đến sau, anh ta còn hừ một tiếng phụ họa. Sếp Trương tức giận: “Đừng ngưng lại giữa chừng...”

Dừng một chút ông lại bối rối: “Trong nhà Giả Quế Chi sao lại có thứ đồ này?”

Người khi nãy liếc ông xem thường lại nói: “Sếp, sếp có đọc tài liệu của Giả Quế Chi không vậy? Người ta sinh ra và lớn lên ở khu Tạng, tin Phật giáo Tây Tạng là chuyện bình thường mà. Câu hỏi của sếp hơi có chút không đúng rồi. Nếu là tôi, tôi sẽ hỏi người tin Phật rất thành kính tại sao có thể đem tượng Phật vứt như rác vậy, đây không phải là bất kính sao?”

Khoan đã, khoan đã, sự chú ý của sếp Trương dừng lại ở nửa câu trước: “Sinh ra và lớn lên ở khu Tạng à?”

“Đúng vậy, người Thanh Hải, quê ở đâu nhỉ?” – Người cảnh sát kia huých cùi chỏ vào người khác – “Chữ đó nhiều nét quá, tên gì nhỉ, cái gì Khiêm đó?”

“Nang Khiêm, Nang Khiêm Thanh Hải.”

75. Q.4 - Chương 7

Tần Phong hỗ trợ y tá đăng ký di vật, sau đó đưa di thể đến nhà xác giải quyết thủ tục lãnh xác. Nhưng theo quy định, anh và An Mạn chỉ là quan hệ tình nhân không thuộc trực hệ, thủ tục chứng tử vẫn vẫn đều cần người nhà ra mặt. Tần Phóng tốn rất nhiều công sức, liên tục gọi từng số điện thoại trong danh bạ điện thoại di động của An Mạn, rốt cuộc cũng có tiến triển. Có một người phụ nữ nghe điện thoại, nói là dì hai bà con xa của An Tiểu Đình. Nghe tin An Mạn chết, dường như bà ta không ngạc nhiên lắm, chỉ nói sẽ thông báo cho ông nội cô ở quê.

Lúc cúp điện thoại, Tần Phóng nghe thấy bà ta nói với người bên cạnh: “Con bé nhỏ nhất nhà An gia kia từ nhỏ đã không an phận, từ lúc ba tuổi đã biết tương lai sau này thế nào rồi, sớm muộn thôi.”

Đến khi xong xuôi hết mọi chuyện thì trời đã tối. Tần Phóng đưa Tư Đằng về nhà trước, bảo cô nếu buồn chán thì xem tivi, không muốn xem tivi thì trong phòng làm việc có rất nhiều sách. Sau khi dọn đồ xong liền im lặng một hồi lâu mới nói: “Tôi đi ra ngoài một chút.”

Cả ngày nay bận tối mắt, thanh toán hóa đơn, đăng ký di vật, làm thủ tục, bên cạnh luôn luôn có người, nhưng anh lại chết lặng làm hết mọi việc giống như người máy. Bây giờ rốt cuộc đã xong đau khổ lại quay về từng chút, anh muốn đi ra ngoài một mình không muốn gặp ai hết.

Sau khi Tần Phóng đi, Tư Đằng xem tivi một hồi, chương trình quá nhàm chán xem mà buồn ngủ, cô dứt khoát tắt tivi vào phòng làm việc tìm sách đọc.

Phòng làm việc rất lớn, Tần Phóng không ở đây một thời gian, cửa sổ đã lâu không mở nên trong phòng rất bí hơi. Tư Đằng đi đến cửa sổ, mới vừa đẩy cửa sổ ra thì bỗng thoáng sững sốt.

Nơi Tần Phóng ở là một căn nhà lầu nhỏ riêng biệt nằm trong dãy nhà liền kề, giữa các dãy đều có thảm cỏ, cây cối, vườn hoa và hồ nước. Tần Phóng không đi xa, chỉ ngồi dưới tầng cây trên bãi đất trống sau nhà, dựa vào thân cây cúi đầu không nhúc nhích. Dường như anh đã hòa vào làm một với cây cối, đáng vẻ tràn ngập nét bi ai.

Tư Đằng nhìn chăm chú một lúc, rồi nhẹ nhàng đóng cửa sổ lại. Trong thâm tâm cô có chút thương cảm cho Tần Phóng: Đầu tiên là Trần Uyển, sau đó là An Mạn. Người bình thường gặp phải một lần đã là bất hạnh, huống chi là hai lần chứ?

Trong phòng làm việc có rất nhiều sách lịch sử, địa lý, huyền ảo, kiếm hiệp. Đầu ngón tay cô lướt qua gáy sách, nhưng không có tâm trạng để xem. Qua một hồi, Tư Đằng cúi đầu nhìn kỹ ngăn dưới tủ sách.

Đó là một chồng album.

Cũng được, lấy ra xem đỡ buồn.

Tư Đằng ngồi xuống chiếc ghế xoay trước bàn đọc sách, tùy ý rút một quyển. Có không ít hình cũ, nhưng nhìn theo trang phục đều là sau thời kiến quốc. Ví dụ như kiểu áo Tôn Trung Sơn chỉnh tề, băng đeo tay màu đỏ thời Văn Cách (1), giấy khen lao động gương mẫu, áo sơ mi sợi tổng hợp thịnh hành những năm tám mươi...

(1) Thời Văn Cách hay còn gọi là Đại cách mạng văn hóa, là một giai đoạn hỗn loạn xã hội và tình trạng vô chính phủ ở Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa diễn ra trong 10 năm từ năm 1966-1976.

Đang lật thì cô đột nhiên nhớ ra gì đó, vội lật lại vài tờ trước. Đó là một tấm hình màu sắc rực rỡ, cả gia đình già trẻ chụp trước căn nhà kiểu xưa. Kỹ thuật lấy cảnh của người chụp rất tệ, vốn nhân vật phải canh ngay chính giữa thì lại lệch qua bên phải. Bên trái là một khoảng tường gạch, trên tường mọc chi chít dây thường xuân, lộ ra một tấm phù điêu được chạm khắc không mấy tinh xảo nhưng loáng thoáng có thể nhận ra đường nét. Là một cô gái tóc dài quỳ xuống đất, hai tay nâng lên một thứ giống như là chiếc lá.

Có lẽ người khác không biết là gì, nhưng Tư Đằng quá quen thuộc với cái này. Thứ trong bức phù điêu kia là chắc chắn là chiếc lá, mà còn có một con tằm nằm trong đó nữa. Trong truyền thuyết thần thoại, chính phi của Huỳnh Đế là Luy Tổ, là người sáng lập ra nghề nuôi tằm ươm tơ. Bức phù điêu này là chạm cảnh Luy Tổ nuôi tằm.

Tim Tư Đằng đập thành thịch lật quyển album như bay, cô nhanh chóng tìm một tấm hình khác. Đó là tấm hình chụp cảnh sắc xung quanh ngôi nhà, quả nhiên là một căn nhà cũ, tường gạch màu xanh, bức phù điêu Luy Tổ nuôi tằm, con đường nhỏ nối liền hai gian nhà gần kề...

Hơi khác với trong trí nhớ, nhưng vẫn có phần tương tự. Cô đã từng đi qua nơi này.

Lúc Tần Phóng về đã rất trễ, mở cửa ra đèn đã tắt hết cả còn tưởng rằng Tư Đằng đã nghỉ ngơi rồi. Vừa mở đèn lên anh chợt thấy Tư Đằng ngồi trên ghế salon, khó tránh khỏi giật mình: “Còn chưa ngủ à?”

Tư Đằng đưa tấm hình ra: “Đây là đâu?”

“Nhà cũ ở quê.” – Tần Phóng nhận lấy tấm hình xem xét – “Hiện tại đã bỏ hoang rất ít người ở, lúc trước chính phủ còn liên lạc với chúng tôi, nói là thương nhân ở vùng khác muốn xây làng du lịch ở vùng này. Sau đó đại khái là không thỏa thuận được, nên cũng không nhắc đến nữa.”

“Đời ông cố cậu làm nghề nuôi tằm ươm tơ à?”

Tần Phóng gật gật đầu: “Vùng Hưng Gia Hàng Châu từ xưa đã thịnh hành nghề nuôi tằm canh cửi. Khi đó ông cố tôi nổi tiếng nhất trong trấn về việc trồng dâu nuôi tằm. Cho nên cô thấy được lúc xây nhà cũng sẽ điêu khắc hình Luy Tổ, Luy Tổ nuôi tằm, nhằm mong tổ nghề phù hộ. Lúc làm ăn khấm khá từng ký hợp đồng cung ứng ươm tơ cho một xưởng dệt quốc doanh ở Thượng Hải. Sau đó cạnh tranh không lại nhà máy dệt của người nước ngoài, cộng thêm loạn thế nên từ từ suy tàn. Đến đời ông nội tôi thì không còn thừa kế tổ nghiệp nữa.”

“Chỗ này tôi đã từng đến.”

“Cô từng đến à?” – Tần Phóng hơi kinh ngạc – “Đến đây lúc nào?”

Tư Đằng không trả lời. Chắc hẳn là năm 1936, trước sự kiện cầu Lư Câu một năm, Thiệu Diễm Khoan là cậu chủ xưởng dệt Hoa Mỹ, xưởng dệt của anh ta có làm ăn với trấn này. Có điều lần đó đi không phải là việc công, chỉ là chán ở Thượng Hải muốn đến nơi thiên nhiên trong lành dạo chơi mà thôi. Lúc đó khá nhiều trấn ở vùng Chiết Giang sống bằng nghề trồng dâu nuôi tằm, nhưng duy nhất chỉ có chỗ này là có điêu khắc Luy Tổ trên tường. Cô còn nhớ lúc đó đám chủ xưởng ở trấn này rất cung kính với Thiệu Diễm Khoan, hễ mở miệng là cậu chủ này, cậu chủ kia.

Khi ấy có ông cố Tần Phóng trong đám người này sao? Cô không nhớ rõ, hoàn toàn không nhớ rõ.

Tư Đằng im lặng hồi lâu, lấy lại hình từ tay Tần Phóng: “Ngày mai sắp xếp một chút, tôi muốn qua đó xem thử.”

Buổi tối nhớ lại lời hai người cảnh sát kia nói vào ban ngày, Đơn Chí Cương trần trọc mãi không ngủ được. Lúc thì cảm thấy cửa còn chưa khóa kỹ, lúc thì nghe nhà vệ sinh có tiếng động lạ, lẩn qua lộn lại đổ mồ hôi lạnh cả người. Anh ta dứt khoát ngồi dậy định gọi điện thoại cho bạn ra ngoài chơi, nhưng lại cảm thấy trễ quá rồi không được hay cho lắm. Lúc mở điện thoại di động ra, anh ta phát hiện có vài tin nhắn chưa đọc. Hôm nay bận quá, không chú ý đến mấy chuyện này.

Là tin nhắn của nhà cung ứng ở Thượng Hải gửi đến. Công ty Đơn Chí Cương là khách hàng lớn của họ, cho nên đối phương rất tận tình cung cấp thông tin cho anh ta.

- “Anh Đơn, chuyện anh nhờ chúng tôi điều tra địa chỉ kia, chúng tôi đã điều tra xong rồi. Đường nhà thờ đức bà hiện tại là đường Thụy Kim ở Thượng Hải. Công viên đã phá dỡ từ đời kiếp nào rồi, nhưng người già ở gần đó có chút ấn tượng với Thiệu gia.”

- “Năm xưa Thiệu gia mở xưởng dệt, lụn bại trong tay Thiệu Diễm Khoan. Năm bốn mươi chín Thượng Hải sắp giải phóng, rất nhiều người gom tiền bạc trốn sang Đài Loan. Nghe nói Thiệu Diễm Khoan dẫn theo bà vợ ba lên thuyền, bỏ lại vợ cả và con trai... Có điều ông ta cũng bị báo ứng, ông ta lên con tàu Thái Bình Luân (2), lúc đó chuyện này rất chấn động. Anh Đơn, anh có thể lên baidu tra thử xem.”

(2) Thái Bình Luân là một chuyến hải trình tai họa xảy ra ở vùng biển phía Nam Trung Quốc. Con tàu đã bị đắm vì chở quá tải khiến hơn 1.000 hành khách gặp nạn. Đa số những người có mặt trên tàu đều là người trong giới thượng lưu, muốn đi tránh cuộc cách mạng đang bùng nổ năm 1949.

- “Nghe nói bà vợ cả và con trai vẫn còn ở Thượng Hải, chúng tôi vẫn đang hỏi thăm. Nếu chắc chắn họ chưa rời khỏi Thượng Hải thì không chừng còn đang ở khu phố Tây...”

...

Đơn Chí Cương sững sốt một lúc, mở máy tính lên web gõ vào thanh tìm kiếm mấy chữ “Thái Bình Luân Thượng Hải”.

Trang thứ nhất đều là tin tức phim ảnh, bộ phim do đại đạo diễn Ngô Vũ Sâm quay, nói là sẽ ra mắt vào tháng 12 năm 2014, tên là “Thái Bình Luân”.

Nội dung vắn tắt của bộ phim là năm 1949, con tàu Thái Bình Luân khổng lồ xuất phát từ Thượng Hải, chưa đến Đài Loan đã bị bất ngờ đắm tàu, tạo nên bi kịch cả nghìn người chết...

Được rồi, giống như là Titanic phiên bản Trung Quốc cận đại vậy, nhưng Tần Phóng hỏi thăm cái này làm gì?

Đơn Chí Cương hoài nghi trong lòng, chụp lại màn hình tin nhắn của điện thoại di động và màn hình máy vi tính gửi hết qua Weixin cho Tần Phóng. Tần Phóng nhanh chóng trả lời: Cảm ơn.

Lúc nhận được hồi âm, theo phản xạ Đơn Chí Cương xem thời gian: Ba giờ sáng.

Xem ra đêm nay không phải chỉ mình anh ta khó ngủ.

Vì vụ án của Triệu Giang Long, sếp Trương phải chạy đến Huyện Li lần nữa. Vừa đến nơi đã nhận được thông báo của công an huyện, một là Giả Quế Chi đã xuất viện, hai là chị ta xin lãnh xác Triệu Giang Long về.

Lãnh về thì lãnh về, dù sao cũng là chồng người ta mà. Nếu pháp y đã nghiệm thi rồi thì cũng không thể chậm trễ không trả xác được, vẫn nên sớm ngày nhập thổ vi an tốt hơn. Có điều chuyện Giả Quế Chi xuất viện thì...

Sếp Trương rất tức giận: “Không nói rõ tình huống với chị ta à? Mục tiêu của đối phương là Triệu Giang Long, là người nhà của chị ta. Hiện tại xuất viện rất nguy hiểm, có cho người theo bảo vệ không?”

Cảnh sát đầu bên kia ủ rũ: “Dĩ nhiên là có cử người đi bảo vệ rồi. Có điều người ta không cần, nói muốn trả thù cho Triệu Giang Long nên không sợ chỉ sợ tên kia không đến, cùng lắm thì ôm nhau chết chung. Đã là thời đại gì rồi mà còn mang chủ nghĩa trả thù cá nhân như vậy, hiện giờ là thời đại xã hội pháp quyền rồi mà một chút ý thức cũng không có.”

Tình huống này thường người nhà nạn nhân cũng không để ý đến, sếp Trương quả thật đau đầu nhức óc.

Có điều là việc giám sát cũng tiện hơn. Tầng lầu nhà Triệu Giang Long còn phòng trống. Sau khi liên lạc với chủ địa ốc, mấy viên cảnh sát đã vào đó bắt đầu theo dõi. Lúc sếp Trương chạy đến thì mấy người đó đang ăn cơm hộp, ông hỏi có gì khác thường không. Họ trả lời không có, ngoại trừ buổi sáng Giả Quế Chi có ra ngoài vứt rác vài lần.

Sếp Trương hỏi: “Có lục túi rác ra xem không?”

Mọi người nhìn nhau trân trối, một lát sau có chút phẫn nộ: “Không phải chứ sếp Trương, rảnh quá vậy. Chị ta đâu phải là tội phạm tình nghi, lục rác chị ta vứt làm gì?”

Sếp Trương lừ mắt nhìn bọn họ một cái, tự mình đi ra cầu thang xem: Làm nghề cảnh sát phá án hơn hai mươi năm, rất nhiều lần ông tìm được đầu mối trong đồng rác vứt đi. Tuy không phải mỗi lần đều linh nghiệm, nhưng dù sao cũng đang rảnh rồi mà, lỡ đâu có thu hoạch thì sao?

Túi rác nằm trong một thùng rác lớn ở cuối lối đi. Thật ra bên cạnh có đường ống dẫn rác, nhưng cửa đã khóa. Cứ mỗi ngày đúng giờ sẽ có người đến xử lý rác thải. Ngược lại người dân trong chung cư chỉ cần đem túi rác đến chỗ vứt là được.

Sếp Trương mở nắp thùng rác ra xem, hai ngày nay trời lạnh, không có mùi gì lạ. Có điều đây chính là rác mà Giả Quế Chi vứt sao?

Ông tò mò nhặt lên một bức tranh, cũng không giống tranh nó bằng vải, được vẽ rất tinh tế, chỉ là người bên trong có vẻ hung thần ác sát một chút. Không, không, không giống người, hơi giống Phật, nhưng da xanh thẫm, có ba mắt... Ngoài ra còn có pho tượng thiếu tay thiếu chân, gương mặt dọa người khỏi phải bàn, trên cổ còn quấn một vòng đầu lâu...

Cái này quái dị quá. Sau khi lục lọi một lúc không phát hiện gì khác thường, sếp Trương định xách túi rác trở về nghiên cứu, nhưng lại cảm thấy quá rợn người nên không dám mang đi. Ông ngẫm nghĩ rồi lấy điện thoại ra chụp một tấm hình.

Trở về căn nhà trống, ông đưa tấm hình đó cho mấy người cảnh sát xem: “Những món đồ này là Giả Quế Chi vứt đi, xem có kỳ lạ không?”

Kỳ lạ? Hình như bọn họ đều biết cái này, trong đó có một người còn liếc ông: “Sếp đùa với chúng tôi à. Sếp không biết cái này sao? Đây là tượng Phật mà.”

“Tượng Phật nước nào?”

Sếp Trương rất hoang mang. Ông không đến chùa miếu nhiều, nhưng mỗi khi năm hết tết đến có theo vợ đến thắp nhang cho Bồ Tát ở Linh Ấn Tự Hàng Châu. Mấy vị Bồ Tát đó đều có vẻ mặt từ ái, vừa nhìn đã thấy đại từ đại bi phổ độ chúng sinh rồi.

“Phật giáo của người Tạng, đây gọi là Tượng Phần Nộ. Cho dù sếp chưa từng đến khu Tạng thì cũng thấy được trong chương trình tivi chứ. Mấy năm nay tour du lịch Tây Tạng rất hot, nam nữ già trẻ đều ngồi xe lửa đến Lhasa, đi thăm cung điện Potala tráng lệ...”

Nói đến sau, anh ta còn hừ một tiếng phụ họa. Sếp Trương tức giận: “Đừng ngưng lại giữa chừng...”

Đừng một chút ông lại bối rối: “Trong nhà Giả Quế Chi sao lại có thứ đồ này?”

Người khi nãy liếc ông xem thường lại nói: “Sếp, sếp có đọc tài liệu của Giả Quế Chi không vậy? Người ta sinh ra và lớn lên ở khu Tạng, tin Phật giáo Tây Tạng là chuyện bình thường mà. Câu hỏi của sếp hơi có

chút không đúng rồi. Nếu là tôi, tôi sẽ hỏi người tin Phật rất thành kính tại sao có thể đem tượng Phật vứt như rác vậy, đây không phải là bất kính sao?”

Khoan đã, khoan đã, sự chú ý của sếp Trương dừng lại ở nửa câu trước: “Sinh ra và lớn lên ở khu Tạng à?”

“Đúng vậy, người Thanh Hải, quê ở đâu nhỉ?” – Người cảnh sát kia huých cùi chỏ vào người khác – “Chữ đó nhiều nét quá, tên gì nhỉ, cái gì Khiêm đó?”

“Nang Khiêm, Nang Khiêm Thanh Hải.”

76. Q.4 - Chương 8

Trên đường về nhà cũ, Tần Phóng do dự nhiều lần mới nói tin tức của Thiệu Diễm Khoan cho Tư Đằng biết. Tư Đằng rất bình thản, chỉ hỏi một câu: “Bà vợ ba?”

“Bà vợ ba.”

“À.”

Tần Phóng nhìn sắc mặt Tư Đằng, dường như rất bình tĩnh, không phải kiểu giấu đầu hở đuôi, là lòng bỗng chốc chết lặng. Đây là hoàn toàn tuyệt vọng về Thiệu Diễm Khoan nên xem như người xa lạ sao?

Xe từ từ lái vào trấn nhỏ nơi nhà cũ. Thị trấn này quả thật vài chục năm rồi cũng không phát triển được. Kế hoạch của chính phủ lúc trước cực kỳ tham vọng, một lòng muốn kiến tạo nơi này trở thành thành phố trung tâm, đầu rồng kinh tế. Bởi vì thị trấn trì trệ không phát triển và phần lớn gia đình đều dời đi nơi khác nên vẫn còn lưu giữ được vẻ cổ xưa. Thật không biết là may mắn hay là bất hạnh nữa.

Năm đó gia đình Tần Phóng xem như là phú hộ, cửa nhà rộng lớn có vẻ khí thế hơn nhà hàng xóm. Nhưng vừa vào cửa lại thấy mảnh sân rộng cỏ dại mọc um tùm, bị tiếng mở cửa quấy nhiễu một con mèo hoang cụt đuôi nhảy ra khỏi bụi cỏ, nhảy vèo lên vách tường, cơ thể gầy còm cảnh giác quan sát người mới đến.

Tần Phóng nói: “Đã nhiều năm không về rồi, cha mẹ tôi định cư ở Hàng Châu. Trước kia ông nội bà nội còn sống, lúc lễ tết người trong nhà sẽ trở về thăm. Sau khi ông bà qua đời, đã.... mười năm rồi tôi không về đây.”

Hình đều treo trên vách tường đầy bụi bặm ở gian nhà kế bên. Thuộc hạ lúc trước Đôn Chí Cương cử đến làm việc rất tỉ mỉ, sau khi chụp hình xong đều treo chúng về vị trí cũ, ngay cả khung ảnh cũng lấy khăn lau sạch sẽ sáng bóng. So sánh với gian phòng cũ kỹ sụp xệ có vẻ vô cùng tương phản.

Tư Đằng nhìn rất lâu ảnh gia đình chụp trong tiệm hiện đang treo trên tường, cô nói: “Dáng vẻ ông cố cậu thật ra nhìn không giống người Tây Bắc gì cả.”

Tần Phóng cũng cảm thấy như vậy. Nói theo thể hệ trước, bà cố gả thay cho cô gái bị bệnh chết ở Nang Khiêm Thanh Hải, vậy hẳn ông cố phải là người Thanh Hải. Lần đó đi đến Thanh Hải với An Mạn, anh tận mắt nhìn thấy người phương nam đều cao lớn, vạm vỡ, cường tráng. Nhưng ông cố lại tròn trịa, mày nhỏ mắt hí, lúc mặc áo khoác ngoài trường bào giống hệt tượng Đại A Phúc được nặn từ bùn ở Huệ Sơn, Vô Tích vậy. Từ đầu đến chân hiện rõ vẻ địa chủ giàu có vùng sông nước Giang Nam.

Do lúc trước đã xem hết tất cả hình phục chế nên những tấm hình này cũng không mang lại cảm giác gì đặc biệt, Tần Phóng lại dẫn Tư Đằng đi khắp trong nhà. Cha mẹ anh đã thu dọn căn nhà cũ này đương nhiên thứ đáng giá đã sớm mang đi, chỉ còn lại một vài vật dụng cũ không bán được và tranh chữ không đáng tiền. Hình cũ chỉ mang theo mấy tấm làm kỷ niệm, phần lớn đều để lại đây. Tần Phóng nhớ khi mình còn bé, mẹ từng đề cập với anh một lần nói nhà cũ u ám, mấy tấm hình kia treo trên tường nhiều năm như vậy mang về cảm thấy sợ.

Sợ cái gì? sợ những người đã chết nhiều năm kia sao? Nhưng mới đó mà mẹ anh cũng đã qua đời rất lâu rồi.

Tần Phóng đẩy cửa phòng ngủ sau nhà ra, tiếng kéo kẹt vang lên bụi khê rơi xuống đất. Tần Phóng bịt mũi bịt miệng lại lui về sau hai bước, nói với Tư Đằng: “Đây là phòng ngủ của ông bà cố tôi khi đó.”

Chỉ còn một chiếc giường trống chạm trổ hoa văn, một giá đựng bồn rửa mặt, một chiếc ghế đu, một tủ sách đã mục và một bức tranh treo trên tường.

Trên kệ tủ sách còn để lại mấy quyển sách rách nát, có “Chú giải Sơn Hải Kinh”, “Bình luận truyền kỳ Tây Dương Ký”, “Đại học” và “Gia huấn” đã bị mất vài tờ, không có cất giấu thứ gì giá trị. Nhìn sơ qua trang giấy đã ố vàng mục nát, vài tờ trên đó còn có chữ viết tay bình luận. Chữ viết ông cố Tần Phóng ở trước mắt rõ ràng là như gà bới, đang lật xem thử thì bỗng có một tờ giấy rơi xuống đất. Tư Đằng cúi người xuống nhặt lên, khi vừa nhìn xuống thì bỗng ồ lên một tiếng.

“Tần Phóng, nơi này còn có đồ đây.”

Tần Phóng cúi đầu nhìn, dưới chân tủ sách đặt sát tường đang đè lên một quyển sách, hơn phân nửa quyển nằm phía trong, chỉ lộ ra một góc sách ở chân tủ, không cúi người xuống quả thật không dễ dàng thấy được. Anh quỳ xuống đưa tay kéo ra, tủ sách đè nặng quá nên không kéo được.

Lại thử nhấc tủ lên, nhưng tủ quá nặng mới chỉ thử một chút đã thở hổn hển. Kêu Tư Đằng giúp đỡ có lẽ sẽ khá hơn một chút, nhưng nhìn cô mặc sườn xám, chân mang giày gót nhọn...

Tần Phóng dựa vào tủ sách: “Tôi chuẩn bị một chút, để lấy tinh thần cái đã, cô tự mình đi xem xung quanh trước đi.”

Có cô ở bên cạnh thật chỉ tăng thêm áp lực. Tuy là cô là yêu quái nhưng đàn ông phô bày dáng vẻ dốc hết sức lực đến mức đỏ mặt tía tai trước mặt phụ nữ dạng nào cũng rất mất thể diện. Tư Đằng ừ, quay người đi ra ngoài. Tần Phóng thở dài một hơi, quay người xoa tay thử nhấc tủ lên lần nữa. Quả thật là mệt đến mức hai tay đều run rẩy, may là nhanh tay lẹ mắt dùng cả tay lẫn chân, thừa dịp trong tích tắc tủ sách được nhấc lên, anh đã dùng chân gạt quyển sách ra.

Cầm lên xem thử, không phải là sách mà là quyển sổ được đóng lại. Anh lật xem nội dung, giống như là nhật ký lại giống như là sổ thu chi. Nào là “hôm nay nấu kén lấy tơ”, nào là “nửa con heo, chia tiền mặt”, nào là “quê có ăn trộm, nửa đêm treo tường”... đều là chữ phồn thể, xem đến đâu đâu. Tần Phóng cuộn quyển sổ lại định đi ra ngoài tìm Tư Đằng, vừa mới quay đầu mới phát hiện Tư Đằng chẳng hề đi ra ngoài.

Cô đứng trước bức tranh treo trên tường, nhìn chằm chằm vào bức tranh với vẻ kỳ lạ.

Tranh này có gì đặc biệt sao?

Bức tranh đó vẽ tháp Lô Phong ở Tây Hồ vào mùa đông, bút pháp chẳng cao siêu gì. Trong tranh là khung cảnh xung quanh tháp Lô Phong trở trụ. Một con sông chia bức tranh thành hai nửa, bên trên là tháp Lô Phong cô đơn đứng lặng, bên dưới là bóng tháp giống hệt với bên trên, bên cạnh đề một hàng chữ.

Tuyết trắng mịn màng, cảnh tàn tiêu điều.

Bóng chiều soi nước, cốt trôi trên đỉnh.

Lại thêm một dòng chữ đỏ: Mùa đông năm 1946, đưa vợ con đi chơi hồ.

Tư Đằng hỏi Tần Phóng: “Nhớ không lầm có một tấm ảnh gia đình của ông cố cậu chụp ở Tây Hồ cũng vào mùa đông năm 1946, đưa vợ con đi chơi hồ thì phải. Nếu tôi không nhớ sai phía sau còn có một câu: Đi cùng bạn Bạch Anh, hứng khởi mà đến, tận hứng mà về.”

Trí nhớ của cô thật tốt, Tần Phóng gật đầu.

Tư Đằng nói: “Tận hứng, đi chơi, chắc là tâm trạng rất tốt. Vậy tại sao lại đề mấy hàng chữ này? Mịn màng, cảnh tàn, bóng chiều đều không phải là điềm lành gì. Về phần câu cuối cùng, tại sao là cốt trôi trên đỉnh? Lẽ nào xương bị người ta đào lên rồi vứt lung tung à?”

Tần Phóng cũng không hiểu, đi chơi hồ là chuyện vui vẻ sao ông cố lại đề mấy câu đáng sợ như vậy. Anh đưa quyển sổ cho Tư Đằng: “Không phải sách.”

Tư Đằng nhận lấy lật xem, nhìn tờ đầu tiên rồi lật đến tờ cuối cùng: “Hình như ông cố cậu ghi lại chuyện vật vãnh trong nhà, ghi chép đứt quãng, rất nhiều năm.”

Thảo nào có “nửa con heo, chia tiền mặt”, là giết heo giỗ tổ sao? Tần Phóng không có hứng thú, ngược lại Tư Đằng xem rất kỹ. Trong nhà quá tối, cô xem một lúc rồi di chuyển ra ngoài cửa. Tần Phóng đợi một hồi thấy cô định đọc hết quyển sổ, anh hỏi cô: “Cô đói bụng không? Cô không đói bụng nhưng tôi phải ăn gì đó.”

Tư Đằng xoa tay, ý là anh cứ làm việc của anh đi.

Tần Phóng đi một vòng trong trấn, không tìm được tiệm cơm chỉ có một hàng bán quà vặt rất nhỏ. Tần Phóng đi đến mua quả táo ngồi gặm, lúc sắp ăn xong lại thấy con mèo đen kia vẫn còn trốn ở đầu tường, bỗng anh có hứng trêu đùa ném lõi quả táo qua, kêu lên: “Mời mày ăn táo này!”

Con mèo hoang kia sợ hãi cho rằng Tần Phóng muốn ném lõi táo vào nó, kêu meo meo rồi chạy mất tăm.

Tư Đằng phán: “Trẻ con.”

Tần Phóng nhìn Tư Đằng, chợt nhớ ra gì đó: “Sao cô biết chữ? Khuư Sơn có cho cô đi học à?”

Câu hỏi rất bình thường nhưng Tư Đằng lại bất chợt thoáng sững lại, im lặng thật lâu mới nói: “Thiệu Diễm Khoan dạy.”

Đáp án này quả thật ngoài dự liệu của Tần Phóng: “Là... anh bạn tốt kia của cô à?”

Tư Đằng không trả lời.

Lúc mới gặp nhau ở núi Thanh Thành, Thiệu Diễm Khoan hỏi: “Em nói em tên Tư Đằng, vậy em biết viết tên của mình không?”

Lại bẻ nhánh cây viết lên mặt đất cho cô xem: “Bây giờ đã là thời dân quốc, không còn tin vào chuyện phụ nữ không tài mới có đức nữa. Sau này phụ nữ đều được đi học, còn được đi du học trau dồi thêm kiến thức. Nếu như không biết chữ, đôi mắt này cũng sẽ không phát sáng, chỉ là một kẻ nửa mù thôi.”

Khi đó, đạo trưởng Khuư Sơn cả ngày lải nhải bên tai cô chỉ toàn là yêu quái, yêu quái, yêu quái. Cô nào nghe thấy những chuyện này chứ?

Cô đi theo Thiệu Diễm Khoan, hai chữ đầu tiên học được là “Tư Đằng”.

Viết rất nhiều nét, xiên xiên vẹo vẹo, xấu hổ đến mức hận không thể mau bơi đi. Thiệu Diễm Khoan căn cô lại: “Tên một người giống như là bề ngoài vậy. Viết không đẹp có thể từ từ luyện. Để có thể đứng thẳng làm người, mỗi bước đi đều phải vững vàng, vững vàng thì mới đứng thẳng được.”

Khi đó anh ta đang thời đi học niên thiếu khí khái, chỉ trích thói hủ lậu, hướng tới văn minh. Cũng là kiểu thanh niên tiên tiến thường thấy trong phim, nhiệt huyết sôi trào đòi dân chủ, đòi tự do.

Sau đó đã xảy ra chuyện gì làm anh ta thay đổi? Thành thị tây hóa, dễ dàng bẻ tha, gặp nhau lần nữa trong mắt anh ta đã không còn vẻ sáng ngời kia nữa, đôi mắt chỉ còn lại bốn chữ: Tiền tài tử sắc.

Cô đều nhớ mỗi một câu nói của anh ta, nhưng chính anh ta đã quên rồi.

Tần Phóng vầy vầy tay trước mặt cô: “Tư Đằng?”

Tư Đằng hồi phục tinh thần, cô rũ mi xuống, né tránh ánh mắt dò hỏi của Tần Phóng, đưa quyển sổ lại cho anh: “Bài thơ viết trên bức tranh là ông cố cậu viết, nhưng không phải ông ta làm.”

“Ghi chép của ông cố cậu đều bình dân dễ hiểu. Từ ngữ nhã nhặn chan chứa tình cảm như vậy giống của phụ nữ hơn. Bà cố cậu cũng biết chữ sao?”

Tần Phóng lắc đầu: “Bà cố tôi biết ít chữ lắm.”

Anh lại lật quyển sổ kia ra lại, thật ra thì cũng không phải là ghi chép vu vơ, chẳng qua mấy câu đó không ăn nhằm gì nhau. Có mấy tờ giấy đã bị xé, anh nhớ rõ ban đầu không có, chắc là Tư Đằng xé ra.

- “Ba tháng liền còn chưa thanh toán, rất lo lắng, già trẻ cả nhà đều chờ cơm ăn. Em vợ đến nhà mượn tiền vài lần, lâm vào tình thế khó xử. Hi vọng Bạch tiểu thư nói thay mới mong cứu vãn.”

- “Thuốc Bạch Anh đưa giúp thuận khí, lưu thông máu, bác sĩ Thượng Hải đúng là kỳ tài.”
- “Nghe nói có sói hoang vào trấn, ban đầu còn tưởng là lừa gạt. Đêm qua nhà Lưu thị mất đứa cháu, nghe nói cửa mở rộng, dấu móng vuốt rõ ràng. Bạch Anh đề nghị mau chóng bảo người làm tối đóng kỹ cửa lại, xây tường cao thêm.”
- “Nửa con heo, chia tiền mặt. Anh vợ vẫn còn chê ít, đúng là lòng tham con người mà. Cưới một người chứ đâu phải là cưới cả họ.”

...

Bạch tiểu thư, Bạch Anh, liên tưởng đến dòng lưu niệm viết lúc đi chơi hồ, xem ra Bạch tiểu thư này và ông cố qua lại khá thân thiết. Có điều là hình như trước giờ không nghe người lớn trong nhà nhắc đến cái tên này.

Tư Đằng hỏi: “Nhìn ra gì không?”

“Cô nói Bạch tiểu thư à?”

“Còn gì nữa không?”

“Bạch tiểu thư là bác sĩ hả? Bác sĩ Thượng Hải... bác sĩ Thượng Hải?”

Tư Đằng lắc đầu, cô đưa tay đến ngón trỏ lướt qua hai hàng chữ “Em vợ đến cửa mượn tiền vài lần” và “Anh vợ còn chê ít, cưới một người chứ đâu phải là cưới cả họ”, để lại dấu vết hằn sâu trên trang giấy.

Tần Phóng nhất thời không hiểu kịp: “Lúc đó quan hệ của ông cố tôi và nhà bà cố không tốt sao?”

Điều này cũng đâu lạ gì, nhà vợ nhà chồng, đâu phải lúc nào cũng cư xử công bằng. Chuyện nhà cửa đơn giản là thêm một phần, thiếu một phần tranh chấp thôi.

Tư Đằng cười lên: “Tần Phóng, cậu là kiểu người trong cuộc u mê à.”

“Dựa theo cách nói của cậu, bà cố cậu là người huyện Tịnh Hóa tỉnh Tứ Xuyên, bởi vì nạn đói mới đến Nang Khiêm, cả nhà chết hết chỉ còn lại một mình bà, sau đó bà theo chồng đến Giang Chiết làm ăn. Ở đâu ra em vợ và anh vợ hả? Cưới một người chứ đâu phải cưới cả họ, nếu cầu nhau như vậy đã nói rõ nhà mẹ đẻ của bà cố cậu đúng là cả nhà không ít miệng ăn đó. Chuyện này đối chiếu với chuyện Nang Khiêm có phần là sai lệch nhiều quá rồi đúng không?”

77. Q.4 - Chương 8

Trên đường về nhà cũ, Tần Phóng do dự nhiều lần mới nói tin tức của Thiệu Diễm Khoan cho Tư Đằng biết. Tư Đằng rất bình thản, chỉ hỏi một câu: “Bà vợ ba?”

“Bà vợ ba.”

“À.”

Tần Phóng nhìn sắc mặt Tư Đằng, dường như rất bình tĩnh, không phải kiểu giấu đầu hở đuôi, là lòng bỗng chốc chết lặng. Đây là hoàn toàn tuyệt vọng về Thiệu Diễm Khoan nên xem như người xa lạ sao?

Xe từ từ lái vào trấn nhỏ nơi nhà cũ. Thị trấn này quả thật vài chục năm rồi cũng không phát triển được. Kế hoạch của chính phủ lúc trước cực kỳ tham vọng, một lòng muốn kiến tạo nơi này trở thành thành phố trung tâm, đầu rồng kinh tế. Bởi vì thị trấn trì trệ không phát triển và phần lớn gia đình đều dời đi nơi khác nên vẫn còn lưu giữ được vẻ cổ xưa. Thật không biết là may mắn hay là bất hạnh nữa.

Năm đó gia đình Tần Phóng xem như là phú hộ, cửa nhà rộng lớn có vẻ khí thế hơn nhà hàng xóm. Nhưng vừa vào cửa lại thấy mảnh sân rộng cỏ dại mọc um tùm, bị tiếng mở cửa quấy nhiễu một con mèo hoang cụt đuôi nhảy ra khỏi bụi cỏ, nhảy vèo lên vách tường, cơ thể gầy còm cảnh giác quan sát người mới đến.

Tần Phóng nói: “Đã nhiều năm không về rồi, cha mẹ tôi định cư ở Hàng Châu. Trước kia ông nội bà nội còn sống, lúc lễ tết người trong nhà sẽ trở về thăm. Sau khi ông bà qua đời, đã... mười năm rồi tôi không về đây.”

Hình đều treo trên vách tường đầy bụi bặm ở gian nhà kế bên. Thuộc hạ lúc trước Đôn Chí Cương cử đến làm việc rất tỉ mỉ, sau khi chụp hình xong đều treo chúng về vị trí cũ, ngay cả khung ảnh cũng lấy khăn lau sạch sẽ sáng bóng. So sánh với gian phòng cũ kỹ sụp xệ có vẻ vô cùng tương phản.

Tư Đằng nhìn rất lâu ảnh gia đình chụp trong tiệm hiện đang treo trên tường, cô nói: “Dáng vẻ ông cố cậu thật ra nhìn không giống người Tây Bắc gì cả.”

Tần Phóng cũng cảm thấy như vậy. Nói theo thể hệ trước, bà cố gả thay cho cô gái bị bệnh chết ở Nang Khiêm Thanh Hải, vậy hẳn ông cố phải là người Thanh Hải. Lần đó đi đến Thanh Hải với An Mạn, anh tận mắt nhìn thấy người phương nam đều cao lớn, vạm vỡ, cường tráng. Nhưng ông cố lại tròn trịa, mày nhỏ mắt hí, lúc mặc áo khoác ngoài trường bào giống hệt tượng Đại A Phúc được nặn từ bùn ở Huệ Sơn, Vô Tích vậy. Từ đầu đến chân hiện rõ vẻ địa chủ giàu có vùng sông nước Giang Nam.

Do lúc trước đã xem hết tất cả hình phục chế nên những tấm hình này cũng không mang lại cảm giác gì đặc biệt, Tần Phóng lại dẫn Tư Đằng đi khắp trong nhà. Cha mẹ anh đã thu dọn căn nhà cũ này đương nhiên thứ đáng giá đã sớm mang đi, chỉ còn lại một vài vật dụng cũ không bán được và tranh chữ không đáng tiền. Hình cũ chỉ mang theo mấy tấm làm kỷ niệm, phần lớn đều để lại đây. Tần Phóng nhớ khi mình còn bé, mẹ từng đề cập với anh một lần nói nhà cũ u ám, mấy tấm hình kia treo trên tường nhiều năm như vậy mang về cảm thấy sợ.

Sợ cái gì? Sợ những người đã chết nhiều năm kia sao? Nhưng mới đó mà mẹ anh cũng đã qua đời rất lâu rồi.

Tần Phóng đẩy cửa phòng ngủ sau nhà ra, tiếng kéo kẹt vang lên bụi khê rơi xuống đất. Tần Phóng bịt mũi bịt miệng lại lui về sau hai bước, nói với Tư Đằng: “Đây là phòng ngủ của ông bà cố tôi khi đó.”

Chỉ còn một chiếc giường trống chạm trổ hoa văn, một giá đựng bồn rửa mặt, một chiếc ghế đu, một tủ sách đã mục và một bức tranh treo trên tường.

Trên kệ tủ sách còn để lại mấy quyển sách rách nát, có “Chú giải Sơn Hải Kinh”, “Bình luận truyền kỳ Tây Sương Ký”, “Đại học” và “Gia huấn” đã bị mất vài tờ, không có cất giấu thứ gì giá trị. Nhìn sơ qua trang giấy đã ố vàng mục nát, vài tờ trên đó còn có chữ viết tay bình luận. Chữ viết ông cố Tần Phóng ở trước mắt rõ ràng là như gà bới, đang lật xem thử thì bỗng có một tờ giấy rơi xuống đất. Tư Đằng cúi người xuống nhặt lên, khi vừa nhìn xuống thì bỗng có lên một tiếng.

“Tần Phóng, nơi này còn có đồ đây.”

Tần Phóng cúi đầu nhìn, dưới chân tủ sách đặt sát tường đang đè lên một quyển sách, hơn phân nửa quyển nằm phía trong, chỉ lộ ra một góc sách ở chân tủ, không cúi người xuống quả thật không dễ dàng thấy được. Anh quỳ xuống đưa tay kéo ra, tủ sách đè nặng quá nên không kéo được.

Lại thử nhấc tủ lên, nhưng tủ quá nặng mới chỉ thử một chút đã thở hổn hển. Kêu Tư Đằng giúp đỡ có lẽ sẽ khá hơn một chút, nhưng nhìn cô mặc sườn xám, chân mang giày gót nhọn...

Tần Phóng dựa vào tủ sách: “Tôi chuẩn bị một chút, để lấy tinh thần cái đã, cô tự mình đi xem xung quanh trước đi.”

Có cô ở bên cạnh thật chỉ tăng thêm áp lực. Tuy là cô là yêu quái nhưng đàn ông phô bày dáng vẻ dốc hết sức lực đến mức đỏ mặt tía tai trước mặt phụ nữ đẳng nào cũng rất mất thể diện. Tư Đằng ừ, quay người đi ra ngoài. Tần Phóng thở dài một hơi, quay người xoa tay thử nhấc tủ lên lần nữa. Quả thật là mệt đến mức hai tay đều run rẩy, may là nhanh tay lẹ mắt dùng cả tay lẫn chân, thừa dịp trong tích tắc tủ sách được nhấc lên, anh đã dùng chân gạt quyển sách ra.

Cầm lên xem thử, không phải là sách mà là quyển sổ được đóng lại. Anh lật xem nội dung, giống như là nhật ký lại giống như là sổ thu chi. Nào là “hôm nay nấu kén lấy tơ”, nào là “nửa con heo, chia tiền mặt”, nào là “quê có ăn trộm, nửa đêm treo tường”... đều là chữ phồn thể, xem đến đâu đâu. Tần Phóng cuộn quyển sổ lại định đi ra ngoài tìm Tư Đằng, vừa mới quay đầu mới phát hiện Tư Đằng chẳng hề đi ra ngoài.

Cô đứng trước bức tranh treo trên tường, nhìn chăm chăm vào bức tranh với vẻ kỳ lạ.

Tranh này có gì đặc biệt sao?

Bức tranh đó vẽ tháp Lôi Phong ở Tây Hồ vào mùa đông, bút pháp chẳng cao siêu gì. Trong tranh là khung cảnh xung quanh tháp Lôi Phong trơ trụi. Một con sông chia bức tranh thành hai nửa, bên trên là tháp Lôi Phong cô đơn đứng lặng, bên dưới là bóng tháp giống hệt với bên trên, bên cạnh để một hàng chữ.

Tuyết trắng mịn màng, cảnh tàn tiêu điều.

Bóng chiều soi nước, cốt trôi trên đỉnh.

Lại thêm một dòng chữ đỏ: Mùa đông năm 1946, đưa vợ con đi chơi hồ.

Tư Đằng hỏi Tần Phóng: “Nhớ không lầm có một tấm ảnh gia đình của ông cố cậu chụp ở Tây Hồ cũng vào mùa đông năm 1946, đưa vợ con đi chơi hồ thì phải. Nếu tôi không nhớ sai phía sau còn có một câu: Đi cùng bạn Bạch Anh, hứng khởi mà đến, tận hứng mà về.”

Trí nhớ của cô thật tốt, Tần Phóng gật đầu.

Tư Đằng nói: “Tận hứng, đi chơi, chắc là tâm trạng rất tốt. Vậy tại sao lại để mấy hàng chữ này? Mịn màng, cảnh tàn, bóng chiều đều không phải là điềm lành gì. Về phần câu cuối cùng, tại sao là cốt trôi trên đỉnh? Lẽ nào xương bị người ta đào lên rồi vứt lung tung à?”

Tần Phóng cũng không hiểu, đi chơi hồ là chuyện vui vẻ sao ông cố lại để mấy câu đáng sợ như vậy. Anh đưa quyển sổ cho Tư Đằng: “Không phải sách.”

Tư Đằng nhận lấy lật xem, nhìn từ đầu tiên rồi lật đến tờ cuối cùng: “Hình như ông cố cậu ghi lại chuyện vật vãnh trong nhà, ghi chép đứt quãng, rất nhiều năm.”

Thảo nào có “nửa con heo, chia tiền mặt”, là giết heo giỗ tổ sao? Tần Phóng không có hứng thú, ngược lại Tư Đằng xem rất kỹ. Trong nhà quá tối, cô xem một lúc rồi di chuyển ra ngoài cửa. Tần Phóng đợi một hồi thấy cô định đọc hết quyển sổ, anh hỏi cô: “Cô đói bụng không? Cô không đói bụng nhưng tôi phải ăn gì đó.”

Tư Đằng xua tay, ý là anh cứ làm việc của anh đi.

Tần Phóng đi một vòng trong trấn, không tìm được tiệm cơm chỉ có một hàng bán quà vặt rất nhỏ. Tần Phóng đi đến mua quả táo ngồi gặm, lúc sắp ăn xong lại thấy con mèo đen kia vẫn còn trốn ở đầu tường, bỗng anh có hứng trêu đùa ném lõi quả táo qua, kêu lên: “Mời mày ăn táo này!”

Con mèo hoang kia sợ hãi cho rằng Tần Phóng muốn ném lõi táo vào nó, kêu meo meo rồi chạy mất tăm.

Tư Đằng phán: “Trẻ con.”

Tần Phóng nhìn Tư Đằng, chợt nhớ ra gì đó: “Sao cô biết chữ? Khuê Sơn có cho cô đi học à?”

Câu hỏi rất bình thường nhưng Tư Đằng lại bất chợt thoáng sững lại, im lặng thật lâu mới nói: “Thiệu Diễm Khoan dạy.”

Đáp án này quả thật ngoài dự liệu của Tần Phóng: “Là... anh bạn tốt kia của cô à?”

Tư Đằng không trả lời.

Lúc mới gặp nhau ở núi Thanh Thành, Thiệu Diễm Khoan hỏi: “Em nói em tên Tư Đằng, vậy em biết viết tên của mình không?”

Lại bẻ nhánh cây viết lên mặt đất cho cô xem: “Bây giờ đã là thời dân quốc, không còn tin vào chuyện phụ nữ không tài mới có đức nữa. Sau này phụ nữ đều được đi học, còn được đi du học trau dồi thêm kiến thức. Nếu như không biết chữ, đôi mắt này cũng sẽ không phát sáng, chỉ là một kẻ nửa mù thôi.”

Khi đó, đạo trưởng Khuê Sơn cả ngày lải nhải bên tai cô chỉ toàn là yêu quái, yêu quái, yêu quái. Cô nào nghe thấy những chuyện này chứ?

Cô đi theo Thiệu Diễm Khoan, hai chữ đầu tiên học được là “Tư Đằng”.

Viết rất nhiều nét, xiên xiên vẹo vẹo, xấu hổ đến mức hận không thể mau bơi đi. Thiệu Diễm Khoan cản cô lại: “Tên một người giống như là bề ngoài vậy. Viết không đẹp có thể từ từ luyện. Để có thể đứng thẳng làm người, mỗi bước đi đều phải vững vàng, vững vàng thì mới đứng thẳng được.”

Khi đó anh ta đang thời đi học niên thiếu khí khái, chỉ trích thói hủ lậu, hướng tới văn minh. Cũng là kiểu thanh niên tiên tiến thường thấy trong phim, nhiệt huyết sôi trào đòi dân chủ, đòi tự do.

Sau đó đã xảy ra chuyện gì làm anh ta thay đổi? Thành thị tây hóa, dễ dàng bê tha, gặp nhau lần nữa trong mắt anh ta đã không còn vẻ sáng ngời kia nữa, đôi mắt chỉ còn lại bốn chữ: Tiền tài tửu sắc.

Cô đều nhớ mỗi một câu nói của anh ta, nhưng chính anh ta đã quên rồi.

Tần Phóng vẫy vẫy tay trước mặt cô: “Tư Đằng?”

Tư Đằng hồi phục tinh thần, cô rũ mi xuống, né tránh ánh mắt dò hỏi của Tần Phóng, đưa quyển sổ lại cho anh: “Bài thơ viết trên bức tranh là ông cố cậu viết, nhưng không phải ông ta làm.”

“Ghi chép của ông cố cậu đều bình dân dễ hiểu. Từ ngữ nhã nhặn chan chứa tình cảm như vậy giống của phụ nữ hơn. Bà cố cậu cũng biết chữ sao?”

Tần Phóng lắc đầu: “Bà cố tôi biết ít chữ lắm.”

Anh lại lật quyển sổ kia ra lại, thật ra thì cũng không phải là ghi chép vu vơ, chẳng qua mấy câu đó không ăn nhằm gì nhau. Có mấy tờ giấy đã bị xé, anh nhớ rõ ban đầu không có, chắc là Tư Đằng xé ra.

- “Ba tháng liền còn chưa thanh toán, rất lo lắng, già trẻ cả nhà đều chờ cơm ăn. Em vợ đến nhà mượn tiền vài lần, lâm vào tình thế khó xử. Hi vọng Bạch tiểu thư nói thay mới mong cứu vãn.”

- “Thuốc Bạch Anh đưa giúp thuận khí, lưu thông máu, bác sĩ Thượng Hải đúng là kỳ tài.”

- “Nghe nói có sói hoang vào trấn, ban đầu còn tưởng là lừa gạt. Đêm qua nhà Lưu thị mất đứa cháu, nghe nói cửa mở rộng, dấu móng vuốt rõ ràng. Bạch Anh đề nghị mau chóng bảo người làm tốt đóng kỹ cửa lại, xây tường cao thêm.”

- “Nửa con heo, chia tiền mặt. Anh vợ vẫn còn chê ít, đúng là lòng tham con người mà. Cưới một người chứ đâu phải là cưới cả họ.”

...

Bạch tiểu thư, Bạch Anh, liên tưởng đến dòng lưu niệm viết lúc đi chơi hồ, xem ra Bạch tiểu thư này và ông cố qua lại khá thân thiết. Có điều là hình như trước giờ không nghe người lớn trong nhà nhắc đến cái tên này.

Tư Đằng hỏi: “Nhìn ra gì không?”

“Cô nói Bạch tiểu thư à?”

“Còn gì nữa không?”

“Bạch tiểu thư là bác sĩ hả? Bác sĩ Thượng Hải... bác sĩ Thượng Hải?”

Tư Đằng lắc đầu, cô đưa tay đến ngón trỏ lướt qua hai hàng chữ “Em vợ đến cửa mượn tiền vài lần” và “Anh vợ còn chê ít, cưới một người chứ đâu phải là cưới cả họ”, để lại dấu vết hằn sâu trên trang giấy.

Tần Phóng nhất thời không hiểu kịp: “Lúc đó quan hệ của ông cố tôi và nhà bà cố không tốt sao?”

Điều này cũng đâu lạ gì, nhà vợ nhà chồng, đâu phải lúc nào cũng cư xử công bằng. Chuyện nhà cửa đơn giản là thêm một phần, thiếu một phần tranh chấp thôi.

Tư Đằng cười lên: “Tần Phóng, cậu là kiểu người trong cuộc u mê à.”

“Dựa theo cách nói của cậu, bà cố cậu là người huyện Tịnh Hóa tỉnh Tứ Xuyên, bởi vì nạn đói mới đến Nang Khiêm, cả nhà chết hết chỉ còn lại một mình bà, sau đó bà theo chồng đến Giang Chiết làm ăn. Ở đâu ra em vợ và anh vợ hả? Cưới một người chứ đâu phải cưới cả họ, nếu cầu nhau như vậy đã nói rõ nhà mẹ đẻ

của bà cố cậu đúng là cả nhà không ít miệng ăn đó. Chuyện này đối chiếu với chuyện Nang Khiêm có phần là sai lệch nhiều quá rồi đúng không?”

78. Q.4 - Chương 9

Tần Phóng chưa hề nghĩ đến vấn đề này. Ông cố và bà cố trong mắt anh là hai người già đã qua đời vô cùng bình thường. Lễ nào bọn họ cũng có bí mật, mà bí mật này còn liên quan đến Tư Đằng sao?

Không thể tưởng tượng nổi, có thể nói là hoang đường.

Tư Đằng nói: “Tôi bị chôn ở Nang Khiêm, cậu lại đúng lúc phải đi Nang Khiêm để dập đầu cho tổ tiên. Tôi biết Thiệu Diễm Khoan, mà xương dẹt của anh ta cũng từng có làm ăn với trấn mà ông cố cậu ở. Cậu cảm thấy đây chỉ là trùng hợp thôi sao? Dù thế nào tôi cũng không tin. Cha cậu bảo cậu đi Nang Khiêm, chắc không thể nào để cậu đi tìm từng nhà được, có cho cậu đầu mỗi gì hay không?”

Tần Phóng suy nghĩ một chút: “Cha tôi nói có thể tìm một người tên là Giả Quý Hồng. Vùng Nang Khiêm là khu người Tạng tập trung sinh sống, rất ít người Hán, cho nên tuy đã trôi qua nhiều năm, hỏi thăm cẩn thận sẽ không khó tìm ra. Không ngờ mấy năm trước Ngọc Thụ bị động đất liên lụy đến Nang Khiêm, rất nhiều thôn xóm đã di dời. Cô có biết... Giả Quý Hồng này không?”

Hiển nhiên Tư Đằng khá xa lạ với cái tên này: “Chỉ có tên thôi sao? Còn nói gì với cậu nữa, ví dụ như là người này làm nghề gì chẳng hạn?”

“Nói là đã từng làm phu kéo xe... Ngoài ra, ông ta đứng thứ ba trong nhà, người ta thường gọi ông ta là Giả Tam.”

Tư Đằng im lặng, có điều nhìn từ nét mặt cô, Giả Tam này hiển nhiên là nhân vật đột ngột xuất hiện không để lại dấu vết gì để tìm rồi. Tần Phóng còn định nói gì nữa thì điện thoại di động bất chợt vang lên.

Là Đơn Chí Cương gọi đến, anh ta nói chuyện lúc trước Tần Phóng nhờ anh ta nghe ngóng tin tức về hậu nhân của Thiệu Diễm Khoan, nay đã có manh mối rồi.

Hậu nhân của Thiệu Diễm Khoan thật ra là nhánh con vợ cả của ông ta vẫn ở lại Thượng Hải. Thậm chí bị ảnh hưởng tư tưởng “Một chiếc giường ở Phổ Tây còn hơn một căn phòng ở Phổ Đông” (1) của thể hệ trước, chưa hề rời khỏi khu Hoàng Phố cổ xưa này.

(1) Là quan niệm của người Thượng Hải trong thập niên 80. Khi đó Phổ Đông vừa khai phá, tuy nhà cửa mới xây khá rộng rãi nhưng giao thông không tiện, gần như không có khu vui chơi, mua sắm, bao gồm cả cơ cấu chính quyền. Phổ Tây thì khá đầy đủ nhưng duy chỉ có nhà ở là chật chội, thường một nhà mười mấy mét vuông nhưng lại có đến bảy, tám nhân khẩu hoặc thậm chí lên đến mười. Đến năm 86 – 90, có rất nhiều người trẻ tuổi đến tuổi kết hôn nhưng gặp khó khăn về vấn đề nhà cửa nên không kết hôn được. Ngay lúc đó chính phủ Thượng Hải đề xướng chính sách khai phá và phát triển Phổ Đông, bao gồm cả ưu đãi cho người chịu dọn đến đó. Nhưng một số người vẫn không chịu đi, nên câu nói “Một chiếc giường ở Phổ Tây còn hơn một căn phòng ở Phổ Đông” trở nên khá phổ biến vào thời đó.

Lại nghe nói cuộc sống của bọn họ không khấm khá lắm nhưng cũng không đến nỗi nghèo túng, vất vả. Cháu cố tên là Thiệu Khánh, chừng ba mươi tuổi, mở một tiệm cơm nhỏ chưa đến hai mươi thước vuông ở đường Vân Nam nổi tiếng mỹ thực ở Thượng Hải, còn kiêm luôn việc giao cơm hộp.

Lúc Tần Phóng và Tư Đằng đến đã là buổi trưa ngày thứ ba. Buổi trưa là thời điểm giao thức ăn bận rộn nhất, Thiệu Khánh mặc một chiếc tạp dề bên ngoài quần áo, ngồi trong quầy nghe điện thoại: “Cao ốc nào? Là cái phía sau Raffles à? Ba phần cơm gà Cung Bảo. Đúng vậy đúng vậy, đặt cơm tặng nước trái cây, khuyến mãi thực tế mà...”

Anh ta cúp điện thoại, ngẩng đầu nhìn thấy Tư Đằng và Tần Phóng, khuôn mặt tươi cười nhưng lại có vẻ quan sát và cảnh giác của người buôn bán: “Hai vị... ăn cơm à?”

Tư Đằng không lên tiếng ngay. Lúc trước cô cho rằng cháu của Thiệu Diễm Khoan ít ra trên người sẽ mang chút bóng dáng của anh ta. Về mặt, cách ăn nói và hành động bao giờ cũng có chút vết tích, không ngờ

rằng hoàn toàn khác biệt. Thiệu Khánh trước mắt dáng vóc nhỏ thó, ngũ quan không rõ ràng, trong đôi mắt đầy vẻ con buôn gian xảo. Sự tương phản bất ngờ như vậy khiến trong nhất thời cô có chút ngỡ ngàng.

Không ăn cơm vậy không phải là khách? Nếu không phải khách thì đứng chặn cửa làm gì, người ta còn phải phải làm ăn nữa mà. Thiệu Khánh không còn vẻ nhiệt tình như khi này: “Các người đến đây làm gì?”

Tần Phóng thấy Tư Đằng hơi thất thần, rất hiểu cho tâm trạng của cô. Anh hắng giọng một cái, nói thay cô: “Anh là Thiệu tiên sinh đúng không? Xin hỏi anh có rảnh không? Chúng tôi muốn tìm hiểu một chút về chuyện ông Thiệu Diễm Khoan, ông cố của anh.”

“Đầu mi bị răng rứa?” (Đầu óc mày có vấn đề à?) – Thiệu Khánh cảm thấy mình đã gặp phải bệnh nhân tâm thần – “Mi nói chi mô?” (Mày nói cái quái gì vậy?)

Tần Phóng không hiểu tiếng Thượng Hải, nhưng nhìn vẻ mặt và giọng điệu cũng biết không phải lời hay ho gì. Anh không tức giận chỉ cười với Thiệu Khánh, móc ví tiền ra, đặt từng tờ tiền mặt màu đỏ trị giá một trăm tệ lên quầy.

Sau năm tờ, sắc mặt Thiệu Khánh dịu đi, ánh mắt hơi chần chờ nhìn nhìn Tần Phóng rồi lại nhìn nhìn Tư Đằng. Dường như đang ngần ngừ, nhưng không lên tiếng. Tần Phóng thấy vậy tiếp tục cho anh ta thêm, lúc đến một nghìn tệ thì anh dừng lại.

“Thiệu tiên sinh, chúng tôi muốn tìm hiểu một vài chuyện của Thiệu Diễm Khoan ông cố anh, giá tiền có thể thương lượng.”

Thiệu Khánh hơi hoang mang, yết hầu nhẹ nhàng lên xuống, ánh mắt liếc nhanh qua xấp tiền mặt rồi nhanh chóng dời đi nhưng lại không nhìn được liếc trở lại. Tư Đằng liếc nhìn Tần Phóng, khẽ cười.

Thiệu Khánh mời Tần Phóng và Tư Đằng đến lầu hai. Giống với những nhà lầu cũ tu sửa lại ở Thượng Hải, tầng một buôn bán, tầng hai để ở, không gian rất chật chội xoay người cũng sợ đụng phải đồ vật.

Thiệu Khánh pha trà cho họ, là trà túi lọc Lipton, đổ nước sôi vào đã có ngay một cốc trà lớn. Bởi vì Tần Phóng nói rõ mình không hiểu tiếng Thượng Hải, Thiệu Khánh dù bản lĩnh kém cỏi cũng thử nói tiếng phổ thông.

“Ông cố tôi rất tệ bạc, ban đầu gom sạch tiền trong nhà ngay cả trang sức của bà cố tôi cũng trộm mang đi, dẫn theo bà ba trốn sang Đài Loan, không nói với ai trong nhà hết. Sau đó bà cố tôi biết, tức giận ngắt xỉu ngay tại chỗ. Vô tình vô nghĩa, anh nói có tệ rằng? Không dẫn vợ mình chỉ dẫn tiểu tam theo, có phải là vô tình vô nghĩa hay không?”

“Sau khi bà cố tỉnh lại, không thể nuốt trôi cơn giận này được. Quần áo ông cố tôi chưa kịp mang theo cũng bị bà lấy kéo cắt tan nát thành từng mảnh rồi lấy làm giẻ lau nhà. Sau đó mang hình ra cắt xoành xoạch ngay cổ, cắt xong gom lại ném xuống sông Tô Châu. Vừa ngồi xuống còn chưa nóng chỗ thì ông chú ba đã chạy vào la lên, tiêu rồi, tiêu rồi, tàu lật rồi.”

“Sau đó mới biết được ông cố tôi đi tàu Thái Bình Luân bị đắm, người trên tàu chết hết. Nghe nói khi đó thường thấy được hành lý của người bị nạn trôi lênh đênh trên biển. Trốn sang Đài Loan, mang theo toàn bộ người nhà... Ôi, lạc đề rồi, nói đến đâu rồi nhỉ, à nói đến ông chú ba của tôi.”

“Bà cố tôi vừa nghe đã trợn trắng, chân cũng mềm nhũn, rất lâu không có phản ứng. Vẫn là ông chú ba tôi ấn huyết nhân trung khiến bà tỉnh lại. Sau khi tỉnh lại thì khóc lóc kêu trời kêu đất, lại bảo mọi người đi vớt hình lên, nhưng mà không thể vớt lại hết cổ hết sức chỉ vớt được vài tấm.”

Thiệu Khánh chỉ nhớ được bao nhiêu chuyện này của Thiệu Diễm Khoan thôi. Đương nhiên mấy chuyện này không đáng giá để nhận tiền, nhưng biết làm sao được, người ta không thể bịa đặt chuyện họ không biết.

Vì đền bù, anh ta vô cùng nhiệt tình bảo hai người uống trà: “Uống nhiều chút đi, uống trà tốt cho cơ thể...”

Tư Đằng hỏi anh ta: “Những tấm hình kia còn không?”

Thiệu Khánh khẳng định: “Còn mà, còn mà, lúc bà cổ chết có đốt hai tấm, những tấm khác đều giữ lại, nhất định là có. Để tôi lục xem, để tôi lục xem.”

Anh ta lục tung cả căn nhà, tìm tận đáy từng ngăn tủ, bắt ghế trèo lên cao xem nóc tủ. Qua một lúc mới vui sướng ôm quyển album cũ đến: “Có đây, có đây, ở đây nè.”

Đúng là quyển album cũ, lồng vào giấy kiếng, hình đều viền hoa ở góc. Tư Đằng cầm lấy mở ra xem, mấy tấm đầu đều là hình Thiệu Diễm Khoan. Có tấm mặc đồ tây, có tấm mặc áo khoác dài, còn có tấm đứng tựa vào chiếc xe cổ, thân hình cao lớn, môi mỏng mắt sáng. Tuy hình đã bị ngâm nước một lần, nhưng vẫn thấy rõ đây là người đàn ông phong lưu anh tuấn, chắc hẳn thời đó đã khiến không ít quý bà quý cô chết mê chết mệt.

Lại lật tiếp, tấm ảnh này rất kỳ lạ, tuy đã ghép lại là một tấm hình nguyên vẹn, nhưng rõ ràng người bên cạnh Thiệu Diễm Khoan đã bị cắt bỏ.

Tần Phóng nhìn Tư Đằng một cái, thấy cô không có dị nghị gì anh giúp cô lật tấm hình đó đi. Nhưng gần như trong tích tắc lật qua, sắc mặt Tư Đằng thay đổi cô đưa tay giữa chặt tấm hình kia lại, ánh mắt nhìn chăm chăm vào người bên cạnh Thiệu Diễm Khoan.

Người đó mặc một bộ áo bào đạo sĩ căng cứng, có lẽ là rất ít khi chụp hình nên có vẻ tay chân lúng túng không biết để vào đâu.

Áo bào đạo sĩ ư? Trong lúc chớp nhoáng, Tần Phóng bỗng hiểu ra: “Đạo trưởng Khuru Sơn?”

“Ừ.”

Đạo trưởng Khuru Sơn và Thiệu Diễm Khoan à? Tần Phóng mơ hồ cảm thấy có gì đó không đúng nhưng trong thời gian ngắn không làm sao nắm được điểm mấu chốt, anh chần chờ một chút mới tiếp tục lật ra sau, không còn hình của Thiệu Diễm Khoan nữa.

Quả thật chỉ có vài tấm hình, Tần Phóng lật lại từ khi này chỉ vào tấm hình bị cắt bỏ hỏi Thiệu Khánh: “Tấm này là bà ba kia bị cắt bỏ sao?”

“Hình của bà ba đều mang đi hết rồi, không có để lại, chắc hẳn đoán được là bà cố biết sẽ hận bà ta, sợ để lại hình bị bà cố đem đi đánh tiểu nhân... Đây là hình bà hai.”

Tư Đằng đột nhiên hỏi: “Bà cố anh rất ghét bà hai à? Sao lại cắt mất hình của bà ta?”

“Đây không phải là bà cố tôi cắt, là ông cố tự mình cắt.” – Thiệu Khánh dường như đột nhiên nhớ ra gì đó, hiển nhiên ra vẻ giống như nói chuyện kỳ lạ cho người ta nghe – “Nghe nói bà hai này rất quái gở, lai lịch cũng kỳ lạ, không thân thiết với ai trong nhà hết. Có đôi khi lại mất tích mấy ngày khó hiểu, mỗi lần không thấy, ông cố cũng chưa bao giờ kêu người đi tìm... Sau đó nghe nói bà hai này có thai, lúc sắp sinh thì lại không biết đi đâu mất cũng không thấy trở về. Qua nhiều tháng sau, có một đạo sĩ... là người trong tấm hình này nè, đến tìm ông cố tôi. Ông cố tôi bảo người làm mang những đồ đạc chỉ cần bà hai đã dùng qua ra đốt hết, ngay cả hình của bà hai cũng bị đốt sạch. Đạo trưởng kia nói, trong hình còn có người khác, mang đi đốt cũng không tốt nên mới cắt để lại.”

“Tôi cũng không biết rõ rốt cuộc là vì sao, sao lại dính dáng đến đạo sĩ. Người lớn trong nhà cũng nói đủ kiểu, có người nói là khắc phụ, có người nói bà ta sử dụng thuật tà đạo... Hai người cũng biết đó, thời ấy rất mê tín... Khi tôi còn bé, bà nội tôi còn mang bà hai ra hù dọa chúng tôi nữa kia.”

Tư Đằng cầm góc tấm hình rút ra, nơi đó rõ ràng chỉ còn khoảng trống bị cắt, nhưng cô lại nhìn rất lâu, cuối cùng hỏi Thiệu Khánh: “Biết bà hai này tên là gì không?”

“Tên...” – Thiệu Khánh bị hỏi tới – “Chuyện này không biết rõ lắm, nghe nói là họ Sử hay là Tư gì đó...”

Tư Đằng cười ha ha, cô cười đến không thở ra hơi. Thiệu Khánh bị tiếng cười của cô khiến bồn chồn, bắt an co ro hơi rút về phía sau.

Tư Đằng nói: “Dù sao cũng là Thiệu Diễm Khoan quỳ xuống cầu hôn, trắng lệ gả vào Thiệu gia các người. Tại sao ngay cả tên của người ta cũng không biết chứ? Anh nhớ cho kỹ, cô ta tên là Tư Đằng.”

Khi đó, bên Thượng Hải không chỉ thịnh hành chiếu phim, còn thịnh hành kinh kịch. Người ở góc Bắc Kinh, Thiên Tân muốn thật sự nổi tiếng đều phải chạy đến Thượng Hải. Rạp hát ở Thượng Hải rất nhiều, danh tiếng của Lê Viên Danh Giác áp đảo cả minh tinh trên phim.

Thiệu Diễm Khoan thường đưa cô đi xem hát, có khi diễn vở Bạch Xà nhấn chìm cả Kim Sơn, có lúc là Quan Công ngàn dặm bảo vệ chị dâu. Bốn vai Sinh, Đán, Tịnh, Sứ tô vẽ khuôn mặt màu sắc sắc sỡ, đuôi mắt xéch ngược lên, trang phục đạo cụ lấp lánh chói mắt. Một người ra sân khấu biểu diễn đã lấn áp hết tất cả màu sắc trong rạp, cất tiếng hát í a.

Lúc cô xem hát rất yên lặng, xem xong bao giờ cũng thích nói một câu: “Đều là giả dối.”

Ngày đó Thiệu Diễm Khoan bao hết rạp hát, lúc này trên sân khấu diễn rất sôi nổi, Thiệu Diễm Khoan bỗng nắm tay cô nói: “Xem hậu đài đi.”

79. Q.4 - Chương 9

Tần Phóng chưa hề nghĩ đến vấn đề này. Ông cố và bà cố trong mắt anh là hai người già đã qua đời vô cùng bình thường. Lê nào bọn họ cũng có bí mật, mà bí mật này còn liên quan đến Tư Đằng sao?

Không thể tưởng tượng nổi, có thể nói là hoang đường.

Tư Đằng nói: “Tôi bị chôn ở Nang Khiêm, cậu lại đứng lúc phải đi Nang Khiêm để dập đầu cho tổ tiên. Tôi biết Thiệu Diễm Khoan, mà xương dẹt của anh ta cũng từng có làm ăn với trấn mà ông cố cậu ở. Cậu cảm thấy đây chỉ là trùng hợp thôi sao? Dù thế nào tôi cũng không tin. Cha cậu bảo cậu đi Nang Khiêm, chắc không thể nào để cậu đi tìm từng nhà được, có cho cậu đầu mỗi gì hay không?”

Tần Phóng suy nghĩ một chút: “Cha tôi nói có thể tìm một người tên là Giả Quý Hồng. Vùng Nang Khiêm là khu người Tạng tập trung sinh sống, rất ít người Hán, cho nên tuy đã trôi qua nhiều năm, hỏi thăm cẩn thận sẽ không khó tìm ra. Không ngờ mấy năm trước Ngọc Thụ bị động đất liên lụy đến Nang Khiêm, rất nhiều thôn xóm đã di dời. Cô có biết... Giả Quý Hồng này không?”

Hiển nhiên Tư Đằng khá xa lạ với cái tên này: “Chỉ có tên thôi sao? Còn nói gì với cậu nữa, ví dụ như là người này làm nghề gì chẳng hạn?”

“Nói là đã từng làm phu kéo xe... Ngoài ra, ông ta đứng thứ ba trong nhà, người ta thường gọi ông ta là Giả Tam.”

Tư Đằng im lặng, có điều nhìn từ nét mặt cô, Giả Tam này hiển nhiên là nhân vật đột ngột xuất hiện không để lại dấu vết gì để tìm rồi. Tần Phóng còn định nói gì nữa thì điện thoại di động bắt chợt vang lên.

Là Đơn Chí Cương gọi đến, anh ta nói chuyện lúc trước Tần Phóng nhờ anh ta nghe ngóng tin tức về hậu nhân của Thiệu Diễm Khoan, nay đã có manh mối rồi.

Hậu nhân của Thiệu Diễm Khoan thật ra là nhánh con vợ cả của ông ta vẫn ở lại Thượng Hải. Thậm chí bị ảnh hưởng tư tưởng “Một chiếc giường ở Phổ Tây còn hơn một căn phòng ở Phổ Đông” (1) của thế hệ trước, chưa hề rời khỏi khu Hoàng Phố cổ xưa này.

(1) Là quan niệm của người Thượng Hải trong thập niên 80. Khi đó Phổ Đông vừa khai phá, tuy nhà cửa mới xây khá rộng rãi nhưng giao thông không tiện, gần như không có khu vui chơi, mua sắm, bao gồm cả cơ cấu chính quyền. Phổ Tây thì khá đầy đủ nhưng duy chỉ có nhà ở là chật chội, thường một nhà mười mấy mét vuông nhưng lại có đến bảy, tám nhân khẩu hoặc thậm chí lên đến mười. Đến năm 86 – 90, có rất nhiều người trẻ tuổi đến tuổi kết hôn nhưng gặp khó khăn về vấn đề nhà cửa nên không kết hôn được. Ngay lúc đó chính phủ Thượng Hải đề xướng chính sách khai phá và phát triển Phổ Đông, bao gồm cả ưu đãi cho người chịu dọn đến đó. Nhưng một số người vẫn không chịu đi, nên câu nói “Một chiếc giường ở Phổ Tây còn hơn một căn phòng ở Phổ Đông” trở nên khá phổ biến vào thời đó.

Lại nghe nói cuộc sống của bọn họ không khấm khá lắm nhưng cũng không đến nỗi nghèo túng, vất vả. Cháu cô tên là Thiệu Khánh, chừng ba mươi tuổi, mở một tiệm cơm nhỏ chưa đến hai mươi thước vuông ở đường Vân Nam nổi tiếng mỹ thực ở Thượng Hải, còn kiêm luôn việc giao cơm hộp.

Lúc Tần Phóng và Tư Đằng đến đã là buổi trưa ngày thứ ba. Buổi trưa là thời điểm giao thức ăn bận rộn nhất, Thiệu Khánh mặc một chiếc tạp dề bên ngoài quần áo, ngồi trong quầy nghe điện thoại: “Cao ốc nào? Là cái phía sau Raffles à? Ba phần cơm gà Cung Bảo. Đúng vậy đúng vậy, đặt cơm tặng nước trái cây, khuyến mãi thực tế mà...”

Anh ta cúp điện thoại, ngẩng đầu nhìn thấy Tư Đằng và Tần Phóng, khuôn mặt tươi cười nhưng lại có vẻ quan sát và cảnh giác của người buôn bán: “Hai vị... ăn cơm à?”

Tư Đằng không lên tiếng ngay. Lúc trước cô cho rằng cháu của Thiệu Diễm Khoan ít ra trên người sẽ mang chút bóng dáng của anh ta. Về mặt, cách ăn nói và hành động bao giờ cũng có chút vết tích, không ngờ rằng hoàn toàn khác biệt. Thiệu Khánh trước mắt đáng vóc nhỏ thó, ngũ quan không rõ ràng, trong đôi mắt đầy vẻ con buôn gian xảo. Sự tương phản bất ngờ như vậy khiến trong nhất thời cô có chút ngỡ ngàng.

Không ăn cơm vậy không phải là khách? Nếu không phải khách thì đứng chắn cửa làm gì, người ta còn phải phải làm ăn nữa mà. Thiệu Khánh không còn vẻ nhiệt tình như khi nãy: “Các người đến đây làm gì?”

Tần Phóng thấy Tư Đằng hơi thất thần, rất hiểu cho tâm trạng của cô. Anh hắng giọng một cái, nói thay cô: “Anh là Thiệu tiên sinh đúng không? Xin hỏi anh có rảnh không? Chúng tôi muốn tìm hiểu một chút về chuyện ông Thiệu Diễm Khoan, ông cố của anh.”

“Đầu mi bị răng rứa?” (Đầu óc mày có vấn đề à?) – Thiệu Khánh cảm thấy mình đã gặp phải bệnh nhân tâm thần – “Mi nói chi mô?” (Mày nói cái quái gì vậy?)

Tần Phóng không hiểu tiếng Thượng Hải, nhưng nhìn vẻ mặt và giọng điệu cũng biết không phải lời hay ho gì. Anh không tức giận chỉ cười với Thiệu Khánh, móc ví tiền ra, đặt từng tờ tiền mặt màu đỏ trị giá một trăm tệ lên quầy.

Sau năm tờ, sắc mặt Thiệu Khánh dịu đi, ánh mắt hơi chần chờ nhìn nhìn Tần Phóng rồi lại nhìn nhìn Tư Đằng. Dường như đang ngần ngừ, nhưng không lên tiếng. Tần Phóng thấy vậy tiếp tục cho anh ta thêm, lúc đến một nghìn tệ thì anh dừng lại.

“Thiệu tiên sinh, chúng tôi muốn tìm hiểu một vài chuyện của Thiệu Diễm Khoan ông cố anh, giá tiền có thể thương lượng.”

Thiệu Khánh hơi hoang mang, yết hầu nhẹ nhàng lên xuống, ánh mắt liếc nhanh qua xấp tiền mặt rồi nhanh chóng dời đi nhưng lại không nhìn được liếc trở lại. Tư Đằng liếc nhìn Tần Phóng, khẽ cười.

Thiệu Khánh mời Tần Phóng và Tư Đằng đến lầu hai. Giống với những nhà lầu cũ tu sửa lại ở Thượng Hải, tầng một buôn bán, tầng hai để ở, không gian rất chật chội xoay người cũng sợ đụng phải đồ vật.

Thiệu Khánh pha trà cho họ, là trà túi lọc Lipton, đổ nước sôi vào đã có ngay một cốc trà lớn. Bởi vì Tần Phóng nói rõ mình không hiểu tiếng Thượng Hải, Thiệu Khánh dù bản lĩnh kém cỏi cũng thử nói tiếng phổ thông.

“Ông cố tôi rất tệ bạc, ban đầu gom sạch tiền trong nhà ngay cả trang sức của bà cố tôi cũng trộm mang đi, dẫn theo bà ba trốn sang Đài Loan, không nói với ai trong nhà hết. Sau đó bà cố tôi biết, tức giận ngắt xủ ngay tại chỗ. Vô tình vô nghĩa, anh nói có tệ rằng? Không dẫn vợ mình chỉ dẫn tiểu tam theo, có phải là vô tình vô nghĩa hay không?”

“Sau khi bà cố tỉnh lại, không thể nuốt trôi cơn giận này được. Quần áo ông cố tôi chưa kịp mang theo cũng bị bà lấy kéo cắt tan nát thành từng mảnh rồi lấy làm giẻ lau nhà. Sau đó mang hình ra cắt xoành xoạch ngay cổ, cắt xong gom lại ném xuống sông Tô Châu. Vừa ngồi xuống còn chưa nóng chỗ thì ông chú ba đã chạy vào la lên, tiêu rồi, tiêu rồi, tàu lật rồi.”

“Sau đó mới biết được ông cố tôi đi tàu Thái Bình Luân bị đắm, người trên tàu chết hết. Nghe nói khi đó thường thấy được hành lý của người bị nạn trôi lênh đênh trên biển. Trốn sang Đài Loan, mang theo toàn bộ người nhà... Ôi, lạc đề rồi, nói đến đâu rồi nhỉ, à nói đến ông chú ba của tôi.”

“Bà cố tôi vừa nghe đã trợn trắng, chân cũng mềm nhũn, rất lâu không có phản ứng. Vẫn là ông chú ba tôi ấn huyết nhân trung khiến bà tỉnh lại. Sau khi tỉnh lại thì khóc lóc kêu trời kêu đất, lại bảo mọi người đi

vớt hình lên, nhưng mà không thể vớt lại hết cổ hết sức chỉ vớt được vài tấm.”

Thiệu Khánh chỉ nhớ được bao nhiêu chuyện này của Thiệu Diễm Khoan thôi. Đương nhiên mấy chuyện này không đáng giá để nhận tiền, nhưng biết làm sao được, người ta không thể bịa đặt chuyện họ không biết.

Vì đền bù, anh ta vô cùng nhiệt tình bảo hai người uống trà: “Uống nhiều chút đi, uống trà tốt cho cơ thể...”

Tư Đằng hỏi anh ta: “Những tấm hình kia còn không?”

Thiệu Khánh khẳng định: “Còn mà, còn mà, lúc bà cố chết có đốt hai tấm, những tấm khác đều giữ lại, nhất định là có. Để tôi lục xem, để tôi lục xem.”

Anh ta lục tung cả căn nhà, tìm tận đáy từng ngăn tủ, bắt ghế trèo lên cao xem nóc tủ. Qua một lúc mới vui sướng ôm quyển album cũ đến: “Có đây, có đây, ở đây nè.”

Đúng là quyển album cũ, lồng vào giấy kiếng, hình đều viền hoa ở góc. Tư Đằng cầm lấy mở ra xem, mấy tấm đầu đều là hình Thiệu Diễm Khoan. Có tấm mặc đồ tây, có tấm mặc áo khoác dài, còn có tấm đứng tựa vào chiếc xe cổ, thân hình cao lớn, môi mỏng mắt sáng. Tuy hình đã bị ngâm nước một lần, nhưng vẫn thấy rõ đây là người đàn ông phong lưu anh tuấn, chắc hẳn thời đó đã khiến không ít quý bà quý cô chết mê chết mệt.

Lại lật tiếp, tấm ảnh này rất kỳ lạ, tuy đã ghép lại là một tấm hình nguyên vẹn, nhưng rõ ràng người bên cạnh Thiệu Diễm Khoan đã bị cắt bỏ.

Tần Phóng nhìn Tư Đằng một cái, thấy cô không có dị nghị gì anh giúp cô lật tấm hình đó đi. Nhưng gần như trong tích tắc lật qua, sắc mặt Tư Đằng thay đổi cô đưa tay giữa chặt tấm hình kia lại, ánh mắt nhìn chằm chằm vào người bên cạnh Thiệu Diễm Khoan.

Người đó mặc một bộ áo đạo sĩ căng cứng, có lẽ là rất ít khi chụp hình nên có vẻ tay chân lúng túng không biết để vào đâu.

Áo bào đạo sĩ ư? Trong lúc chớp nhoáng, Tần Phóng bỗng hiểu ra: “Đạo trưởng Khuư Sơn?”

“Ừ.”

Đạo trưởng Khuư Sơn và Thiệu Diễm Khoan à? Tần Phóng mơ hồ cảm thấy có gì đó không đúng nhưng trong thời gian ngắn không làm sao nắm được điểm mấu chốt, anh chần chờ một chút mới tiếp tục lật ra sau, không còn hình của Thiệu Diễm Khoan nữa.

Quả thật chỉ có vài tấm hình, Tần Phóng lật lại từ khi này chỉ vào tấm hình bị cắt bỏ hỏi Thiệu Khánh: “Tấm này là bà ba kia bị cắt bỏ sao?”

“Hình của bà ba đều mang đi hết rồi, không có để lại, chắc hẳn đoán được là bà cố biết sẽ hận bà ta, sợ để lại hình bị bà cố đem đi đánh tiểu nhân... Đây là hình bà hai.”

Tư Đằng đột nhiên hỏi: “Bà cố anh rất ghét bà hai à? Sao lại cắt mất hình của bà ta?”

“Đây không phải là bà cố tôi cắt, là ông cố tự mình cắt.” – Thiệu Khánh dường như đột nhiên nhớ ra gì đó, hiển nhiên ra vẻ giống như nói chuyện kỳ lạ cho người ta nghe – “Nghe nói bà hai này rất quái gở, lai lịch cũng kỳ lạ, không thân thiết với ai trong nhà hết. Có đôi khi lại mất tích mấy ngày khó hiểu, mỗi lần không thấy, ông cố cũng chưa bao giờ kêu người đi tìm... Sau đó nghe nói bà hai này có thai, lúc sắp sinh thì lại không biết đi đâu mất cũng không thấy trở về. Qua nhiều tháng sau, có một đạo sĩ... là người trong tấm hình này nè, đến tìm ông cố tôi. Ông cố tôi bảo người làm mang những đồ đạc chỉ cần bà hai đã dùng qua ra đốt hết, ngay cả hình của bà hai cũng bị đốt sạch. Đạo trưởng kia nói, trong hình còn có người khác, mang đi đốt cũng không tốt nên mới cắt để lại.”

“Tôi cũng không biết rõ rốt cuộc là vì sao, sao lại dính dáng đến đạo sĩ. Người lớn trong nhà cũng nói đủ kiểu, có người nói là khắc phụ, có người nói bà ta sử dụng thuật tà đạo... Hai người cũng biết đó, thời ấy rất mê tín... Khi tôi còn bé, bà nội tôi còn mang bà hai ra hù dọa chúng tôi nữa kia.”

Tư Đằng cầm góc tấm hình rút ra, nơi đó rõ ràng chỉ còn khoảng trống bị cắt, nhưng cô lại nhìn rất lâu, cuối cùng hỏi Thiệu Khánh: “Biết bà hai này tên là gì không?”

“Tên...” – Thiệu Khánh bị hỏi tới – “Chuyện này không biết rõ lắm, nghe nói là họ Sử hay là Tư gì đó...”

Tư Đằng cười ha ha, cô cười đến không thở ra hơi. Thiệu Khánh bị tiếng cười của cô khiến bồn chồn, bắt an co ro hơi rút về phía sau.

Tư Đằng nói: “Dù sao cũng là Thiệu Diễm Khoan quỳ xuống cầu hôn, trắng lệ gả vào Thiệu gia các người. Tại sao ngay cả tên của người ta cũng không biết chứ? Anh nhớ cho kỹ, cô ta tên là Tư Đằng.”

Khi đó, bên Thượng Hải không chỉ thịnh hành chiếu phim, còn thịnh hành kinh kịch. Người ở góc Bắc Kinh, Thiên Tân muốn thật sự nổi tiếng đều phải chạy đến Thượng Hải. Rạp hát ở Thượng Hải rất nhiều, danh tiếng của Lê Viên Danh Giác áp đảo cả minh tinh trên phim.

Thiệu Diễm Khoan thường đưa cô đi xem hát, có khi diễn vở Bạch Xà nhấn chìm cả Kim Sơn, có lúc là Quan Công ngàn dặm bảo vệ chị dâu. Bốn vai Sinh, Đán, Tịnh, Sữu tô vẽ khuôn mặt màu sắc sắc sỡ, đuôi mắt xé ngược lên, trang phục đạo cụ lấp lánh chói mắt. Một người ra sân khấu biểu diễn đã lấn áp hết tất cả màu sắc trong rạp, cất tiếng hát í a.

Lúc cô xem hát rất yên lặng, xem xong bao giờ cũng thích nói một câu: “Đều là giả dối.”

Ngày đó Thiệu Diễm Khoan bao hết rạp hát, lúc này trên sân khấu diễn rất sôi nổi, Thiệu Diễm Khoan bỗng nắm tay cô nói: “Xem hậu đài đi.”

80. Q.4 - Chương 10

Bình thường lúc kết thúc biểu diễn cần cảm ơn đoàn hát mới đi đến hậu đài gặp đào kép, nào có chuyện đang diễn giữa chừng mà lại đi ra hậu đài chứ?

Tuy vô cùng nghi ngờ nhưng cô vẫn nghe theo. Đào kép đều lên sân khấu hết cả, hậu đài rất yên lặng, Thiệu Diễm Khoan nắm tay cô đi vào nơi hóa trang chật hẹp ở hậu đài. Cô nhìn thấy trên bàn bày biện vô số đồ bịt tóc, tóc giả, trang sức cài tóc, hộp màu và đồ hóa trang đủ mọi màu sắc...

Chỉ là chút đồ đạc nhưng lên sân khấu lại như điểm mắt cho rồng, vô cùng sống động.

Thiệu Diễm Khoan vén rèm lên, tiếng đàn nhị, đàn hồ không bị ngăn cách dội thẳng vào tai khiến cô giật mình: “Đây là sân khấu mà.”

Đúng vậy, là sân khấu. Thiệu Diễm Khoan mỉm cười, kéo cô lên sân khấu.

Nhiều nhân vật đang mặc trang phục, đạo cụ, dải lụa nơi ống tay áo tung bay lên xuống, hát xướng rất chú tâm, biểu diễn nghiêm túc như hoàn toàn không thấy hai người ngoài cuộc hoàn toàn xa lạ này.

Cô hơi ngơ ngác đi theo Thiệu Diễm Khoan đến chính giữa sân khấu, chân mang đôi giày cao gót bằng gấm đính trân châu, bước đi lóc cóc trên sàn sân khấu bằng gỗ. Trong lúc vô tình ngẩng đầu thấy một nữ tướng toàn thân mặc bộ áo giáp, khí thế hào hùng cất tiếng hát vang: “Ba tiếng trống như sấm rền ngoài cửa, Thiên Ba Phủ đi bảo vệ nước nhà, đầu đội mũ vàng che tóc mây, áo giáp năm xưa khoác lên người...”

Trong lúc nhất thời như rơi vào vở diễn, bỗng cô nảy sinh một ý nghĩ trong đầu: Cõi đời này ai không diễn tuồng chứ? Nhân gian này rất rộng lớn, vốn là vừa sinh ra đã rơi vào một vở tuồng, hôm nay ngồi dưới sân khấu xem, ngày mai lại lên sân khấu diễn.

Thiệu Diễm Khoan nói: “Tư Đằng, ca diễn trên sân khấu này đều là giả, tuồng hết thì người cũng tan. Nhưng tình cảm anh đối với em là thật, dù trên sân khấu hay dưới sân khấu, dù trước đây hay sau này, dù ở đâu tấm lòng của anh giành cho em đều là chân thật.”

Anh ta quỳ một chân xuống đất, làm ảo thuật lấy ra một tấm lụa trắng trong tay áo, trong tấm lụa là một đóa hoa hồng tươi tắn xinh đẹp.

Cậu chủ xưởng dệt Hoa Mỹ, công tử nhà họ Thiệu diễn giống y như thật.

Tư Đằng đưa tay hất cốc trà rơi xuống bàn, đứng dậy cười to.

Thiệu Khánh ngỡ ngàng, không hiểu tại sao đang nói chuyện yên lành cô gái này lại bất chợt phát tay áo bỏ đi. Tần Phóng cũng thoáng sửng sốt, vội vàng nói vài câu với Thiệu Khánh rồi mau chóng đuổi theo Tư Đằng. Tư Đằng đi rất nhanh, hai tay bỏ vào trong túi áo khoác lông chồn, lưng thẳng tắp, mặt tái xanh. Cô hiên ngang đi giữa con đường, mấy chiếc xe đều phải tránh né, khẩn cấp đạp thắng. Tài xế tức giận ló đầu ra ngoài định mắng cô, nhưng khi thấy mặt cô đầm lệ lời nói đã đến miệng bỗng giật mình nuốt lại.

Tần Phóng vội vã mới bắt kịp cô, biết là cô đang tâm trạng không tốt nhưng vẫn phải kiên trì nhắc nhở: “Tư Đằng, tuân thủ luật lệ giao thông.”

“Sông Hoàng Phố.”

Ban đầu Tần Phóng không hiểu, còn tưởng rằng đây là ám hiệu liên lạc như trong tivi, ví dụ như “Sông Dương Tử, sông Dương Tử, tôi là hồ Động Đình”, sau giây lát mới kịp hiểu ra, cô muốn đến sông Hoàng Phố.

Tần Phóng chưa thấy sông Hoàng Phố thời dân quốc, không biết phong cảnh lúc đó thế nào. Anh ngồi trên ghế ở bờ sông, nhìn Tư Đằng đứng yên tựa vào lan can, rồi lại nhìn rừng cao ốc san sát ở bờ bên kia. Rốt cuộc không nhìn được đi đến bên cạnh cô, còn chưa kịp mở lời thì Tư Đằng đã hỏi: “Đặt vé chưa?”

Lúc cô đang nói chuyện thì một chiếc du thuyền tham quan hụ còi chạy qua trên sông, Tần Phóng trả lời theo phản xạ: “Vé du thuyền hả?”

“Cậu điên hả? Hôm nay là ngày thứ ba, phải về bản Miêu, vé máy bay đó.”

Thủ tục hậu sự của An Man còn chưa làm xong, giấy chứng minh hẩn còn dùng được. Tần Phóng lấy điện thoại di động ra đặt vé, lúc thao tác vẫn không nhìn Tư Đằng nhiều lần: Là do yêu quái rất giỏi kiểm soát tình cảm hay là con người Tư Đằng đặc biệt? Cô gái bình thường nghe thấy tin tức về người tình cũ chắc chắn trong lòng sẽ rối loạn đúng không? Nhưng Tư Đằng lại tuân thủ từng bước theo kế hoạch nghiêm túc như đánh cờ vậy. Ba ngày là ba ngày, không được phép thay đổi, không tiếp tục truy cứu, dù là manh mối của Thiệu Diễm Khoan mới xuất hiện đi nữa.

Đặt vé xong, anh nhìn đồng hồ: “Bay lúc tám giờ, sân bay rất xa phải lên đường trước. Nếu muốn ngắm cảnh sông, nhiều lắm cô chỉ ngắm được nửa giờ nữa thôi.”

Tư Đằng im lặng, Tần Phóng thoáng do dự mới hỏi cô: “Thiệu Diễm Khoan từng cầu hôn cô sao?”

“Đúng vậy.”

“Cô có chấp nhận không?”

“Suýt nữa.”

Suýt nữa? Cái gì gọi là suýt nữa chứ?

“Tư Đằng, thật ra thì cõi đời này có hai Tư Đằng sao? Hoặc là nói cô còn có một chị em sinh đôi, dùng chung cái tên Tư Đằng này với cô. Có đôi khi cô ta lấy tên Tư Đằng xuất hiện, có đôi khi là chính cô. Cho nên khi đó Thiệu Diễm Khoan cho rằng hẩn theo đuổi là một người, nhưng thật ra có lúc ở bên hẩn chính là cô, có lúc lại là chị em sinh đôi của cô. Có điều Thiệu Diễm Khoan không phân biệt được, mà những đạo sĩ kia cũng vậy. Gả cho Thiệu Diễm Khoan làm bà hai, mang thai sinh con và bị đạo trưởng Khưu Sơn trấn giết chết vào năm 1946 là chị em sinh đôi của cô. Về phần cô đã chết từ năm 1937 rồi đúng không?”

Cô không trả lời, im lặng kéo dài.

Lúc Tần Phóng không còn hi vọng gì Tư Đằng sẽ trả lời thì cô bỗng thốt lên: “Cái khối trên cổ cậu cuối cùng cũng biết tự duy rồi đó.”

Cái khối trên cổ? Đó kêu là đầu, tên cũng là đầu đó!

Tần Phóng cắn răng: “Cô nói chuyện để nghe một chút sẽ chết hả?”

Tư Đằng lại cười, cô nói: “Cậu giận cái gì, chờ tôi làm xong chuyện thì hai chúng ta sẽ đường ai nấy đi. Lúc đó cậu có cầm một triệu đến cầu xin tôi máng cậu cũng không được đâu.”

Tại sao tôi phải cầm một triệu đến cầu xin cô máng tôi chứ, chẳng lẽ tôi lại ti tiện bám sinh đến vậy à? Tần Phóng còn chưa kịp phản bác thì cô bỗng nói: “Sông Hoàng Phố chảy ra biển, hải cẩu Thiệu Diễm Khoan ở trong biển trôi theo dòng nước. Đáng tiếc bây giờ tôi vẫn chưa trở lại làm yêu quái, nếu như yêu lực tôi vẫn còn, hàng vạn hàng nghìn dây mây đi theo dòng nước, kéo dài hàng nghìn hàng vạn dặm, chắc chắn có thể vớt xương hân về.”

Biết rõ khả năng không lớn, nhưng Tần Phóng vẫn dè dặt hỏi: “An táng hả?”

“Xé hải cẩu hân ra hai trăm lẻ sáu mảnh, mua một cái vali bỏ hết vào. Sau đó kéo vali đi du lịch khắp nơi, gặp heo, chó, gà thì ột miếng. Lúc tâm trạng tốt lên núi lễ phật thì có thể vớt lại một miếng, tâm trạng không tốt thì vớt xuống nước một miếng. Ném hết rồi thì khúc mắc cũng giải, có thể buông xuống tất cả.”

Cô nói say sưa, giọng điệu bình tĩnh giống như miêu tả tương lai tốt đẹp. Nhưng Tần Phóng nghe lại tựa hồ lạnh sau lưng: “Cô hận Thiệu Diễm Khoan vậy hả? Đạo trưởng Khuru Sơn đối với cô như vậy, cô cũng nói chuyện đã qua rồi sẽ không liên lụy đến đời sau. Tuy cuối cùng cô và Thiệu Diễm Khoan không có kết quả, nhưng dù sao cũng từng có tình cảm...”

Tư Đằng cười khẩy: “Tình cảm? Sau sự việc ở Thanh Thành, tôi đã không có bất cứ tình cảm gì với Thiệu Diễm Khoan nữa! Lẽ nào cậu không nhìn ra tấm hình của hân và Khuru Sơn sao?”

“Khuru Sơn đối xử với tôi không tốt, bởi vì họ là người của đạo môn vốn xem yêu quái là thứ thấp hèn, là kẻ thù trời sinh, mưu tính lẫn nhau, không thể nói là tốt hay không. Nhưng Thiệu Diễm Khoan không giống, lời thề non hẹn biển còn vang vọng bên tai, sau khi biết tôi là yêu quái thì trốn tránh như lũ lệt, thú dữ. Tôi cũng chỉ cười trừ, ai bảo mình là yêu quái chứ, đúng không?”

“Nhưng sau đó hân lại liên thủ với Khuru Sơn cùng nhau đối phó tôi, cố ý tạo cảnh tượng giả gặp lại tôi ở Thượng Hải, lại giả vờ thật lòng thật dạ bảo tôi gả cho hân. Một đám hên nhát, không đối phó được tôi lại muốn dụ tôi động tình. Một khi tôi có thai sinh con với con người sẽ bị mất yêu lực, bọn họ có thể dễ dàng thu thập tôi. Khuru Sơn làm như vậy có thể giải thích là vì lập trường khác nhau, nhưng cậu biết Thiệu Diễm Khoan là vì cái gì không hả?”

Thiệu Diễm Khoan có thể là vì cái gì? Tần Phóng không nghĩ ra được.

Ánh mắt Tư Đằng nhìn chăm chú về phía bờ bên kia thật lâu: “Vì xưởng dệt của hân đang khốn khó, con nhà giàu không biết kinh doanh, thấy tổ nghiệp khó giữ được Khuru Sơn vẽ cho hân một cái bánh lớn, chỉ cần hân làm được thì sẽ lấy tiền tài bảo vật ra giúp hân chấn hưng gia nghiệp. Hân như bắt được chiếc phao cứu sinh, sau lưng thì dán bùa tránh yêu để phòng tôi hại hân, áo mũ chỉnh tề đến sà nhảy Bách Nhạc Môn.”

Tần Phóng nhìn sang đó theo ánh mắt cô, cách quá xa anh không nhìn rõ lắm. Nơi đó ban đầu là địa chỉ cũ của xưởng dệt Hoa Mỹ sao?

Vì muốn cải tử hoàn sinh một công xưởng nên phải khấu phạt tâm xà đặt bẫy lừa gạt tình cảm của Tư Đằng, còn cả tính mạng của cô nữa. Tên Thiệu Diễm Khoan này đúng là cái thứ gì mà. Thiệu Diễm Khoan có thể đặt Tư Đằng và công xưởng lên bàn cân để so sánh, vậy tình cảm của hân đối với Tư Đằng cũng chẳng phải thật tình gì cả.

Tần Phóng không biết nên nói thế nào. Chính anh cảm thấy chỉ một chữ tình nhưng thật ra lại rất phức tạp, có rất nhiều đau đớn và căm hận. Nhưng chúng trộn lẫn vào dư vị tình yêu nên người đang đắm chìm trong biển tình sẽ không nhận ra, nhất là phụ nữ. Anh cảm thấy Tư Đằng hoặc ít hoặc nhiều cũng có chút tình cảm với Thiệu Diễm Khoan, rõ ràng là căm hận nhưng vẫn muốn nghe, muốn biết...

Tư Đằng cắt ngang suy nghĩ của anh: “Cậu cho rằng tôi là vì yêu mà sinh hận cho nên nhất định phải hỏi thăm được tung tích của Thiệu Diễm Khoan sao?”

Tần Phóng bỗng kịp hiểu ra: Nếu lúc đó Tư Đằng không lựa chọn lấy Thiệu Diễm Khoan, như vậy yêu Thiệu Diễm Khoan và có gút mất tình cảm với hân ta chắc chắn là một người khác.

“Cô là vì ... chị em kia của cô sao?”

Tư Đằng không nhìn bờ bên kia nữa: “Tôi chỉ đến vì một chuyện thôi. Ban đầu rốt cuộc là ai không ngại xa vạ dạm mang tôi đi chôn ở Nang Khiêm?”

Từ màn ảnh camera nhà tang lễ, sếp Trương thấy xác Triệu Giang Long được gói kín đưa vào lò thiêu. Ông liếc mắt nhìn Giả Quế Chi bên cạnh. Chị ta mặc một bộ đồ đen, vòng eo thô to bị chiếc áo siết thành một ngấn mỡ, mang theo vẻ mặt kỳ lạ không tả nổi vẫn nhìn chăm chăm màn ảnh giám sát. Lúc ngẩng đầu lên chị ta hét lên một tiếng rõ to mang theo tiếng nức nở: “Tránh lửa đi.”

Đây là nhân viên nhà tang lễ căn dặn, nói là lúc thiêu phải la lên một câu như vậy, nhắc nhở linh hồn người chết phải nhanh nhạy đừng để bị lửa thiêu trúng. Ban đầu Sếp Trương cười khẩy khinh thường, cảm thấy chết là hết còn làm nhiều chuyện rỗng tuếch như vậy làm gì. Nhưng khi nghe thấy tiếng Giả Quế Chi kêu lên mang theo tiếng khóc, trong đầu ông lại hơi chua xót, thấy chị ta bắt đầu lau nước mắt, ông đứng dậy đi ra ngoài hút thuốc lá.

Ổng khói lò thiêu hướng lên trời bắt đầu bốc khói đen, sếp Trương thần thờ nhìn, nghĩ đến con người bị thiêu như vậy thật sự quá yếu ớt.

Có hai nhân viên lò thiêu trò chuyện với nhau đi ngang qua sếp Trương.

“Khó thiêu thật, gói từng tầng vậy kín quá.”

“Chị ta nói quê quán ở khu Tạng Thanh Hải, đây là tín ngưỡng của đạo Phật bên ấy, phải gói kín như vậy, trên vải vàng đều là kinh Phật, tôi cũng không dám mở ra. Nếu làm vậy sẽ bị mắng, nói là không tôn trọng người ta.”

...

Sếp Trương lại thở dài một hơi, sau khi bị mấy cảnh sát cười nhạo không nhận ra tượng Phật của đạo Phật Tây Tạng, ông đã lên mạng bổ sung kiến thức một chút. Hiện tại có thể trò chuyện vài câu với người khác về tập tục khu Tạng rồi. Người dân tộc Tạng đều là thiên táng (1), có điều Triệu Giang Long là người Hán. Trong điều hai của luật pháp Trung Quốc có quy định, chết nơi đất khách thì thi thể phải hỏa táng ngay tại chỗ rồi mới mang về an táng. Cho nên dù Giả Quế Chi muốn an táng Triệu Giang Long theo tập tục quê quán cũng buộc phải mang đi hỏa táng theo điều lệ.

(1) Thiên táng (điếu táng) là hình thức mai táng nổi tiếng “rùng rợn” của người Tây Tạng. Thay vì chôn cất người chết trong lòng đất, người Tây Tạng đưa thi thể lên núi làm mồi cho đàn kền kền đói.

Cũng không biết qua bao lâu, Giả Quế Chi ôm hủ tro cốt được bọc bằng miếng vải đen đi ra. Lúc đi ngang sếp Trương, chị ta thoáng dừng lại lạnh lùng nói: “Ngày nào cũng đi theo, các người không có vụ án khác để điều tra sao? Hai ngày nữa tôi trở về Nang Khiêm, có phải các người cũng đi theo không?”

Nói xong chị ta đẩy sếp Trương ra, đi về phía xe mình. Sếp Trương nhìn bóng lưng của chị ta, vừa ghen lòng vừa âm ỉ, thật muốn mắng chị ta thật nặng.

Bận bịu lo lắng cho sự an toàn của chị ta, một tiếng cảm ơn không có cũng thôi đi, vậy mà còn bị mắng chửi. Có điều chị ta nói không sai, lực lượng cảnh sát có hạn, vụ án này còn chưa có tiến triển thì cấp trên đã thúc giục chia nhân viên theo những vụ án khác rồi. Hai ngày nay nhân viên cảnh sát nằm vùng ở gần nhà Giả Quế Chi đã sắp rút lui, còn nói gì đi theo đến Nang Khiêm chứ?

Chu Vạn Đông đẩy cửa sổ tầng mười ba ra nhìn xuống lầu dưới, trong nhà tối đen như mực không có đèn, chắc là Giả Quế Chi vẫn chưa về. Gã lại đưa tay lên xem đồng hồ, đã mười một giờ năm phút tối rồi.

Đối diện nhà Giả Quế Chi có công an nằm vùng, không tiện đi vào hành lang, may là căn hộ trên tầng lầu này không có ai, bị gã nạy cửa ra lách vào trong. Tuy lầu mười ba trèo xuống lầu mười hai hơi nguy hiểm, nhưng gã là ai chứ, đã quen làm chuyện như vậy rồi.

Hôm nay hỏa táng Triệu Giang Long, sau khi rời khỏi nhà tang lễ Giả Quế Chi còn phải chào hỏi mọi người, có điều chắc cũng nhanh trở về thôi. Gương mặt Chu Vạn Đông tái mét quần dây thừng vài vòng vào ngang hông, lại thử mức độ chắc chắn của cọc neo. Sau đó hai tay bám vào cửa sổ, thò người ra ngoài, cẩn thận bám vào vách tường đi xuống.

Lão Tề đã chết một cách khó hiểu, quả thật không không thể tưởng tượng được. Chỗ này có ma sao? Không bàn đến tình cảm do cộng tác nhiều năm với lão Tề có phải là tình cảm anh em sâu đậm không. Nhưng không thể lấy lại công đạo cho đồng bọn đã chết thì sau này Chu Vạn Đông gã làm sao có mặt mũi ra đường lẫn lộn nữa.

Tất cả đều thuận lợi, cao ốc không có lắp ráp cửa sổ bảo vệ, Chu Vạn Đông lấy dao cắt thủy tinh khoét một lỗ lên cửa kiếng đủ ột người chui vào, im lặng chui vào bên trong.

Gã đứng trong nhà một lúc lâu, khi mắt thích ứng với bóng tối mới miễn cưỡng thấy được bày trí xung quanh: Đứng dựa vào tường là chiếc tủ bát lớn. Nhớ hôm đó An Mạn ra vẻ trấn tĩnh nói trong tủ không có ai. Sau đó lão Tề đẩy một cánh cửa ra, sau đó Giả Quế Chi lao ra từ bên trong, lão Tề đuổi theo...

Khi đó gã vô cùng tự tin cho rằng Giả Quế Chi sẽ chết chắc không thể nghi ngờ.

Gương mặt dữ tợn của Chu Vạn Đông nhả lại, đi đến đẩy cánh cửa tủ một cái như để hả giận. Lúc rút tay lại đột nhiên tim giật thót, gã đặt tay đề lên cửa tủ lần nữa.

Cửa tủ này dường như hơi... lạnh.

Chu Vạn Đông chần chờ một chút, đưa tay đẩy cửa tủ ra. Cửa vừa mở ra, khí lạnh càng tăng, gần như là hơi rét. Bên trong tối đen không thấy rõ, gã đưa tay vào sờ, là cái chặn bông, sờ xuống nữa lại thấy cứng rần lạnh băng, chắc là có đá khô giữ lạnh.

Trong tủ bát để những thứ này làm gì? Nếu như sợ đồ bị ôi thì nên bỏ vào tủ lạnh mới đúng chứ? Lẽ nào...

Chu Vạn Đông nghe nhiều, thấy nhiều nên vốn quen với những việc kỳ lạ, cũng không sợ hãi, chỉ cảm thấy trong lòng rờn rợn. Gã nắm cái chặn bông vén một góc lên xem. Lúc vén được một nửa thì bị thứ gì ngăn lại không vén lên được, gã liền nóng vội giật một cú thật mạnh.

Rào rào, rất nhiều túi đựng đá lạnh lăn ra, còn có vật gì đó nặng nề rớt xuống đất. Chu Vạn Đông lòng hoảng loạn, sợ tiếng động quá lớn sẽ kinh động đến bên ngoài. Gã nín thở nghe ngóng một hồi, hình như không có gì khác thường.

Tất cả khôi phục lại yên tĩnh, ánh trăng chiếu xuyên qua cửa sổ, im ắng soi sáng một góc mặt đất.

Đó là thi thể Triệu Giang Long, có lẽ do rớt xuống nên miệng cười toe toét quái dị, ngay cả mí mắt đều trợn lên, ánh mắt tỏa ra tia sáng lạnh lùng.

Nhưng chuyện này vẫn không phải là chuyện quái lạ nhất. Quái lạ nhất chính là...

Chu Vạn Đông nuốt nước miếng, đến gần một chút. Đúng vậy, gã không nhìn lầm, trên người Triệu Giang Long đóng ba cọc nhọn ở lồng ngực và hai bên xương sườn. Cũng không biết cọc nhọn làm bằng chất liệu gì, nhìn sang chỉ thấy đường viền nhọn hoắc màu đen.

Trong lòng Chu Vạn Đông bỗng nảy sinh dự cảm chẳng lành. Kinh nghiệm làm chuyện phạm pháp nhiều năm khiến gã có một nguyên tắc: Không nên đụng chạm đến bất cứ chuyện nào kỳ lạ không thể lý giải, lui đến chỗ an toàn quan sát mới làm bước kế tiếp.

Gã bật dậy, đi vài bước đến bên cửa sổ. Mới vừa bắt được dây thừng thả xuống thì vang lên một tiếng cạch khe khẽ. Đèn sáng lên, ánh đèn sáng quắc chiếu vào người, toàn thân lạnh lẽo trong nháy mắt giống như bị một lớp sương bao phủ.

Phía sau vang lên tiếng Giả Quế Chi.

“Cậu đến rồi.”

81. Q.4 - Chương 10

Bình thường lúc kết thúc biểu diễn cần cảm ơn đoàn hát mới đi đến hậu đài gặp đào kép, nào có chuyện đang diễn giữa chừng mà lại đi ra hậu đài chứ?

Tuy vô cùng nghi ngờ nhưng cô vẫn nghe theo. Đào kép đều lên sân khấu hết cả, hậu đài rất yên lặng, Thiệu Diễm Khoan nắm tay cô đi vào nơi hóa trang chật hẹp ở hậu đài. Cô nhìn thấy trên bàn bày biện vô số đồ bịt tóc, tóc giả, trang sức cài tóc, hộp màu và đồ hóa trang đủ mọi màu sắc...

Chỉ là chút đồ đạc nhưng lên sân khấu lại như điểm mắt cho rỗng, vô cùng sống động.

Thiệu Diễm Khoan vén rèm lên, tiếng đàn nhị, đàn hồ không bị ngăn cách dội thẳng vào tai khiến cô giật mình: “Đây là sân khấu mà.”

Đúng vậy, là sân khấu. Thiệu Diễm Khoan mỉm cười, kéo cô lên sân khấu.

Nhiều nhân vật đang mặc trang phục, đạo cụ, dải lụa nơi ống tay áo tung bay lên xuống, hát xướng rất chú tâm, biểu diễn nghiêm túc như hoàn toàn không thấy hai người ngoài cuộc hoàn toàn xa lạ này.

Cô hơi ngơ ngác đi theo Thiệu Diễm Khoan đến chính giữa sân khấu, chân mang đôi giày cao gót bằng gấm đính trâm châu, bước đi lóc cóc trên sàn sân khấu bằng gỗ. Trong lúc vô tình ngẩng đầu thấy một nữ tướng toàn thân mặc bộ áo giáp, khí thế hào hùng cất tiếng hát vang: “Ba tiếng trống như sấm rền ngoài cửa, Thiên Ba Phủ đi bảo vệ nước nhà, đầu đội mào vàng che tóc mây, áo giáp năm xưa khoác lên người...”

Trong lúc nhất thời như rơi vào vở diễn, bỗng cô nảy sinh một ý nghĩ trong đầu: Cõi đời này ai không diễn tuồng chứ? Nhân gian này rất rộng lớn, vốn là vừa sinh ra đã rơi vào một vở tuồng, hôm nay ngồi dưới sân khấu xem, ngày mai lại lên sân khấu diễn.

Thiệu Diễm Khoan nói: “Tư Đằng, ca diễn trên sân khấu này đều là giả, tuồng hết thì người cũng tan. Nhưng tình cảm anh đối với em là thật, dù trên sân khấu hay dưới sân khấu, dù trước đây hay sau này, dù ở đâu tấm lòng của anh giành cho em đều là chân thật.”

Anh ta quỳ một chân xuống đất, làm ảo thuật lấy ra một tấm lụa trắng trong tay áo, trong tấm lụa là một đóa hoa hồng tươi tắn xinh đẹp.

Cậu chủ xưởng dệt Hoa Mỹ, công tử nhà họ Thiệu diễn giống y như thật.

Tư Đằng đưa tay hất cốc trà rơi xuống bàn, đứng dậy cười to.

Thiệu Khánh ngơ ngàng, không hiểu tại sao đang nói chuyện yên lành cô gái này lại bất chợt phát tay áo bỏ đi. Tần Phóng cũng thoáng sửng sốt, vội vàng nói vài câu với Thiệu Khánh rồi mau chóng đuổi theo Tư Đằng. Tư Đằng đi rất nhanh, hai tay bỏ vào trong túi áo khoác lông chồn, lưng thẳng tắp, mặt tái xanh. Cô hiện ngang đi giữa con đường, mấy chiếc xe đều phải tránh né, khẩn cấp đạp thắng. Tài xế tức giận ló đầu ra ngoài định mắng cô, nhưng khi thấy mặt cô đắm lệ lời nói đã đến miệng bỗng giật mình nuốt lại.

Tần Phóng vội vã mới bắt kịp cô, biết là cô đang tâm trạng không tốt nhưng vẫn phải kiên trì nhắc nhở: “Tư Đằng, tuân thủ luật lệ giao thông.”

“Sông Hoàng Phố.”

Ban đầu Tần Phóng không hiểu, còn tưởng rằng đây là ám hiệu liên lạc như trong tivi, ví dụ như “Sông Dương Tử, sông Dương Tử, tôi là hồ Động Đình”, sau giây lát mới kịp hiểu ra, cô muốn đến sông Hoàng Phố.

Tần Phóng chưa thấy sông Hoàng Phố thời dân quốc, không biết phong cảnh lúc đó thế nào. Anh ngồi trên ghế ở bờ sông, nhìn Tư Đằng đứng yên tựa vào lan can, rồi lại nhìn rừng cao ốc san sát ở bờ bên kia. Rất cuộc không nhìn được đi đến bên cạnh cô, còn chưa kịp mở lời thì Tư Đằng đã hỏi: “Đặt vé chưa?”

Lúc cô đang nói chuyện thì một chiếc du thuyền tham quan hụ còi chạy qua trên sông, Tần Phóng trả lời theo phản xạ: “Vé du thuyền hả?”

“Cậu đàn hả? Hôm nay là ngày thứ ba, phải về bản Miêu, vé máy bay đó.”

Thủ tục hậu sự của An Man còn chưa làm xong, giấy chứng minh hẩn còn dùng được. Tần Phóng lấy điện thoại di động ra đặt vé, lúc thao tác vẫn không nhìn được nhìn Tư Đằng nhiều lần: Là do yêu quái rất giỏi kiểm soát tình cảm hay là con người Tư Đằng đặc biệt? Cô gái bình thường nghe thấy tin tức về người tình cũ chắc chắn trong lòng sẽ rối loạn đúng không? Nhưng Tư Đằng lại tuân thủ từng bước theo kế hoạch nghiêm túc như đánh cờ vậy. Ba ngày là ba ngày, không được phép thay đổi, không tiếp tục truy cứu, dù là manh mối của Thiệu Diễm Khoan mới xuất hiện đi nữa.

Đặt vé xong, anh nhìn đồng hồ: “Bay lúc tám giờ, sân bay rất xa phải lên đường trước. Nếu muốn ngắm cảnh sông, nhiều lắm cô chỉ ngắm được nửa giờ nữa thôi.”

Tư Đằng im lặng, Tần Phóng thoáng do dự mới hỏi cô: “Thiệu Diễm Khoan từng cầu hôn cô sao?”

“Đúng vậy.”

“Cô có chấp nhận không?”

“Suýt nữa.”

Suýt nữa? Cái gì gọi là suýt nữa chứ?

“Tư Đằng, thật ra thì cõi đời này có hai Tư Đằng sao? Hoặc là nói cô còn có một chị em sinh đôi, dùng chung cái tên Tư Đằng này với cô. Có đôi khi cô ta lấy tên Tư Đằng xuất hiện, có đôi khi là chính cô. Cho nên khi đó Thiệu Diễm Khoan cho rằng hẩn theo đuổi là một người, nhưng thật ra có lúc ở bên hẩn chính là cô, có lúc lại là chị em sinh đôi của cô. Có điều Thiệu Diễm Khoan không phân biệt được, mà những đạo sĩ kia cũng vậy. Gả cho Thiệu Diễm Khoan làm bà hai, mang thai sinh con và bị đạo trưởng Khuê Sơn trấn giết chết vào năm 1946 là chị em sinh đôi của cô. Về phần cô đã chết từ năm 1937 rồi đúng không?”

Cô không trả lời, im lặng kéo dài.

Lúc Tần Phóng không còn hi vọng gì Tư Đằng sẽ trả lời thì cô bỗng thốt lên: “Cái khối trên cổ cậu cuối cùng cũng biết tự duy rồi đó.”

Cái khối trên cổ? Đó kêu là đầu, tên cũng là đầu đó!

Tần Phóng cắn răng: “Cô nói chuyện dễ nghe một chút sẽ chết hả?”

Tư Đằng lại cười, cô nói: “Cậu giận cái gì, chờ tôi làm xong chuyện thì hai chúng ta sẽ đường ai nấy đi. Lúc đó cậu có cầm một triệu đến cầu xin tôi mắng cậu cũng không được đâu.”

Tại sao tôi phải cầm một triệu đến cầu xin cô mắng tôi chứ, chẳng lẽ tôi lại ti tiện bẩm sinh đến vậy à? Tần Phóng còn chưa kịp phản bác thì cô bỗng nói: “Sông Hoàng Phố chảy ra biển, hài cốt Thiệu Diễm Khoan ở trong biển trôi theo dòng nước. Đáng tiếc bây giờ tôi vẫn chưa trở lại làm yêu quái, nếu như yêu lực tôi vẫn còn, hàng vạn hàng nghìn dây mây đi theo dòng nước, kéo dài hàng nghìn hàng vạn dặm, chắc chắn có thể vớt xương hẩn về.”

Biết rõ khả năng không lớn, nhưng Tần Phóng vẫn dè dặt hỏi: “An táng hả?”

“Xé hài cốt hẩn ra hai trăm lẻ sáu mảnh, mua một cái vali bỏ hết vào. Sau đó kéo vali đi du lịch khắp nơi, gặp heo, chó, gà thì cho một miếng. Lúc tâm trạng tốt lên núi lễ Phật thì có thể vớt lại một miếng, tâm trạng không tốt thì vớt xuống nước một miếng. Ném hết rồi thì khúc mắc cũng giải, có thể buông xuống tất cả.”

Cô nói say sưa, giọng điệu bình tĩnh giống như miêu tả tương lai tốt đẹp. Nhưng Tần Phóng nghe lại tựa hồ hơi lạnh sau lưng: “Cô hận Thiệu Diễm Khoan vậy hả? Đạo trưởng Khuê Sơn đối với cô như vậy, cô cũng nói chuyện đã qua rồi sẽ không liên lụy đến đời sau. Tuy cuối cùng cô và Thiệu Diễm Khoan không có kết quả, nhưng dù sao cũng từng có tình cảm...”

Tư Đằng cười khẩy: “Tình cảm? Sau sự việc ở Thanh Thành, tôi đã không có bất cứ tình cảm gì với Thiệu Diễm Khoan nữa! Lẽ nào cậu không nhìn ra tấm hình của hắn và Khuru Sơn sao?”

“Khuru Sơn đối xử với tôi không tốt, bởi vì họ là người của đạo môn vốn xem yêu quái là thứ thấp hèn, là kẻ thù trời sinh, mưu tính lẫn nhau, không thể nói là tốt hay không. Nhưng Thiệu Diễm Khoan không giống, lời thề non hẹn biển còn vang vọng bên tai, sau khi biết tôi là yêu quái thì trốn tránh như lũ lụt, thú dữ. Tôi cũng chỉ cười trừ, ai bảo mình là yêu quái chứ, đúng không?”

“Nhưng sau đó hắn lại liên thủ với Khuru Sơn cùng nhau đối phó tôi, cố ý tạo cảnh tượng giả gặp lại tôi ở Thượng Hải, lại giả vờ thật lòng thật dạ bảo tôi gả cho hắn. Một đám hèn nhát, không đối phó được tôi lại muốn dụ tôi động tình. Một khi tôi có thai sinh con với con người sẽ bị mất yêu lực, bọn họ có thể dễ dàng thu thập tôi. Khuru Sơn làm như vậy có thể giải thích là vì lập trường khác nhau, nhưng cậu biết Thiệu Diễm Khoan là vì cái gì không hả?”

Thiệu Diễm Khoan có thể là vì cái gì? Tần Phóng không nghĩ ra được.

Ánh mắt Tư Đằng nhìn chăm chú về phía bờ bên kia thật lâu: “Vì xưởng dệt của hắn đang khốn khó, con nhà giàu không biết kinh doanh, thấy tổ nghiệp khó giữ được Khuru Sơn về cho hắn một cái bánh lớn, chỉ cần hắn làm được thì sẽ lấy tiền tài bảo vật ra giúp hắn chấn hưng gia nghiệp. Hắn như bắt được chiếc phao cứu sinh, sau lưng thì dán bùa tránh yêu để phòng tôi hại hắn, áo mũ chỉnh tề đến sà n nhảy Bách Nhạc Môn.”

Tần Phóng nhìn sang đó theo ánh mắt cô, cách quá xa anh không nhìn rõ lắm. Nơi đó ban đầu là địa chỉ cũ của xưởng dệt Hoa Mỹ sao?

Vì muốn cải tử hoàn sinh một công xưởng nên phải khấu phạt tâm xà đặt bẫy lừa gạt tình cảm của Tư Đằng, còn cả tính mạng của cô nữa. Tên Thiệu Diễm Khoan này đúng là cái thứ gì mà. Thiệu Diễm Khoan có thể đặt Tư Đằng và công xưởng lên bàn cân để so sánh, vậy tình cảm của hắn đối với Tư Đằng cũng chẳng phải thật tình gì cả.

Tần Phóng không biết nên nói thế nào. Chính anh cảm thấy chỉ một chữ tình nhưng thật ra lại rất phức tạp, có rất nhiều đau đớn và căm hận. Nhưng chúng trộn lẫn vào dư vị tình yêu nên người đang đắm chìm trong biển tình sẽ không nhận ra, nhất là phụ nữ. Anh cảm thấy Tư Đằng hoặc ít hoặc nhiều cũng có chút tình cảm với Thiệu Diễm Khoan, rõ ràng là căm hận nhưng vẫn muốn nghe, muốn biết...

Tư Đằng cắt ngang suy nghĩ của anh: “Cậu cho rằng tôi là vì yêu mà sinh hận cho nên nhất định phải hỏi thăm được tung tích của Thiệu Diễm Khoan sao?”

Tần Phóng bỗng kịp hiểu ra: Nếu lúc đó Tư Đằng không lựa chọn lấy Thiệu Diễm Khoan, như vậy yêu Thiệu Diễm Khoan và có gút mất tình cảm với hắn ta chắc chắn là một người khác.

“Cô là vì ... chị em kia của cô sao?”

Tư Đằng không nhìn bờ bên kia nữa: “Tôi chỉ đến vì một chuyện thôi. Ban đầu rốt cuộc là ai không ngại xa vạn dặm mang tôi đi chôn ở Nang Khiêm?”

Từ màn ảnh camera nhà tang lễ, sếp Trương thấy xác Triệu Giang Long được gói kín đưa vào lò thiêu. Ông liếc mắt nhìn Giả Quế Chi bên cạnh. Chị ta mặc một bộ đồ đen, vòng eo thô to bị chiếc áo siết thành một ngấn mỡ, mang theo vẻ mặt kỳ lạ không tả nổi vẫn nhìn chăm chăm màn ảnh giám sát. Lúc ngẩng đầu lên chị ta hét lên một tiếng rõ to mang theo tiếng nức nở: “Tránh lửa đi.”

Đây là nhân viên nhà tang lễ căn dặn, nói là lúc thiêu phải la lên một câu như vậy, nhắc nhở linh hồn người chết phải nhanh nhạy đừng để bị lửa thiêu trúng. Ban đầu Sếp Trương cười khẩy khinh thường, cảm thấy chết là hết còn làm nhiều chuyện rỗng tuếch như vậy làm gì. Nhưng khi nghe thấy tiếng Giả Quế Chi kêu lên mang theo tiếng khóc, trong đầu ông lại hơi chua xót, thấy chị ta bắt đầu lau nước mắt, ông đứng dậy đi ra ngoài hút thuốc lá.

Ổng khói lò thiêu hướng lên trời bắt đầu bốc khói đen, sếp Trương thần thờ nhìn, nghĩ đến con người bị thiêu như vậy thật sự quá yếu ớt.

Có hai nhân viên lò thiêu trò chuyện với nhau đi ngang qua sếp Trương.

“Khó thiêu thật, gói từng tảng như vậy kín quá.”

“Chị ta nói quê quán ở khu Tạng Thanh Hải, đây là tín ngưỡng của đạo Phật bên ấy, phải gói kín như vậy, trên vải vàng đều là kinh Phật, tôi cũng không dám mở ra. Nếu làm vậy sẽ bị mắng, nói là không tôn trọng người ta.”

...

Sếp Trương lại thở dài một hơi, sau khi bị mấy cảnh sát cười nhạo không nhận ra tượng Phật của đạo Phật Tây Tạng, ông đã lên mạng bổ sung kiến thức một chút. Hiện tại có thể trò chuyện vài câu với người khác về tập tục khu Tạng rồi. Người dân tộc Tạng đều là thiên táng (1), có điều Triệu Giang Long là người Hán. Trong điều hai của luật pháp Trung Quốc có quy định, chết nơi đất khách thì thi thể phải hỏa táng ngay tại chỗ rồi mới mang về an táng. Cho nên dù Giả Quế Chi muốn an táng Triệu Giang Long theo tập tục quê quán cũng buộc phải mang đi hỏa táng theo điều lệ.

(1) Thiên táng (điếu táng) là hình thức mai táng nổi tiếng “rùng rợn” của người Tây Tạng. Thay vì chôn cất người chết trong lòng đất, người Tây Tạng đưa thi thể lên núi làm mồi cho đàn kền kền đói.

Cũng không biết qua bao lâu, Giả Quế Chi ôm hủ tro cốt được bọc bằng miếng vải đen đi ra. Lúc đi ngang sếp Trương, chị ta thoáng dừng lại lạnh lùng nói: “Ngày nào cũng đi theo, các người không có vụ án khác để điều tra sao? Hai ngày nữa tôi trở về Nang Khiêm, có phải các người cũng đi theo không?”

Nói xong chị ta đẩy sếp Trương ra, đi về phía xe mình. Sếp Trương nhìn bóng lưng của chị ta, vừa ghen lòng vừa âm ức, thật muốn mắng chị ta thật nặng.

Bận bịu lo lắng cho sự an toàn của chị ta, một tiếng cảm ơn không có cũng thôi đi, vậy mà còn bị mắng chửi. Có điều chị ta nói không sai, lực lượng cảnh sát có hạn, vụ án này còn chưa có tiến triển thì cấp trên đã thúc giục chia nhân viên theo những vụ án khác rồi. Hai ngày nay nhân viên cảnh sát nằm vùng ở gần nhà Giả Quế Chi đã sắp rút lui, còn nói gì đi theo đến Nang Khiêm chứ?

Chu Vạn Đông đẩy cửa sổ tầng mười ba ra nhìn xuống lầu dưới, trong nhà tối đen như mực không có đèn, chắc là Giả Quế Chi vẫn chưa về. Gã lại đưa tay lên xem đồng hồ, đã mười một giờ năm phút tối rồi.

Đối diện nhà Giả Quế Chi có công an nằm vùng, không tiện đi vào hành lang, may là căn hộ trên tầng lầu này không có ai, bị gã nạy cửa ra lách vào trong. Tuy lầu mười ba trèo xuống lầu mười hai hơi nguy hiểm, nhưng gã là ai chứ, đã quen làm chuyện như vậy rồi.

Hôm nay hỏa táng Triệu Giang Long, sau khi rời khỏi nhà tang lễ Giả Quế Chi còn phải chào hỏi mọi người, có điều chắc cũng nhanh trở về thôi. Gương mặt Chu Vạn Đông tái mét quần dây thừng vài vòng vào ngang hông, lại thử mức độ chắc chắn của cọc neo. Sau đó hai tay bám vào cửa sổ, thò người ra ngoài, cẩn thận bám vào vách tường đi xuống.

Lão Tề đã chết một cách khó hiểu, quả thật không không thể tưởng tượng được. Chỗ này có ma sao? Không bàn đến tình cảm do cộng tác nhiều năm với lão Tề có phải là tình cảm anh em sâu đậm không. Nhưng không thể lấy lại công đạo cho đồng bọn đã chết thì sau này Chu Vạn Đông gã làm sao có mặt mũi ra đường lẫn lộn nữa.

Tất cả đều thuận lợi, cao ốc không có lắp ráp cửa sổ bảo vệ, Chu Vạn Đông lấy dao cắt thủy tinh khoét một lỗ lên cửa kiếng đủ cho một người chui vào, im lặng chui vào bên trong.

Gã đứng trong nhà một lúc lâu, khi mắt thích ứng với bóng tối mới miễn cưỡng thấy được bày trí xung quanh: Đứng dựa vào tường là chiếc tủ bát lớn. Nhớ hôm đó An Mạn ra về trấn tĩnh nói trong tủ không có ai. Sau đó lão Tề đẩy một cánh cửa ra, sau đó Giả Quế Chi lao ra từ bên trong, lão Tề đuổi theo...

Khi đó gã vô cùng tự tin cho rằng Giả Quế Chi sẽ chết chắc không thể nghi ngờ.

Gương mặt dữ tợn của Chu Vạn Đông nhả lại, đi đến đẩy cánh cửa tủ một cái như để hả giận. Lúc rút tay lại đột nhiên tim giật thót, gã đặt tay đè lên cửa tủ lần nữa.

Cửa tủ này dường như hơi... lạnh.

Chu Vạn Đông chần chờ một chút, đưa tay đẩy cửa tủ ra. Cửa vừa mở ra, khí lạnh càng tăng, gần như là hơi rét. Bên trong tối đen không thấy rõ, gã đưa tay vào sờ, là cái chăn bông, sờ xuống nữa lại thấy cứng rần lạnh băng, chắc là có đá khô giữ lạnh.

Trong tủ bát để những thứ này làm gì? Nếu như sợ đồ bị ôi thì nên bỏ vào tủ lạnh mới đúng chứ? Lẽ nào...

Chu Vạn Đông nghe nhiều, thấy nhiều nên vốn quen với những việc kỳ lạ, cũng không sợ hãi, chỉ cảm thấy trong lòng rờn rợn. Gã nắm cái chăn bông vén một góc lên xem. Lúc vén được một nửa thì bị thứ gì ngăn lại không vén lên được, gã liền nóng vội giật một cú thật mạnh.

Rào rào, rất nhiều túi đựng đá lạnh lăn ra, còn có vật gì đó nặng nề rớt xuống đất. Chu Vạn Đông lòng hoảng loạn, sợ tiếng động quá lớn sẽ kinh động đến bên ngoài. Gã nín thở nghe ngóng một hồi, hình như không có gì khác thường.

Tất cả khôi phục lại yên tĩnh, ánh trăng chiếu xuyên qua cửa sổ, im ắng soi sáng một góc mặt đất.

Đó là thi thể Triệu Giang Long, có lẽ do rớt xuống nên miệng cười toe toét quái dị, ngay cả mí mắt đều trợn lên, ánh mắt tỏa ra tia sáng lạnh lùng.

Nhưng chuyện này vẫn không phải là chuyện quái lạ nhất. Quái lạ nhất chính là...

Chu Vạn Đông nuốt nước miếng, đến gần một chút. Đúng vậy, gã không nhìn lầm, trên người Triệu Giang Long đóng ba cọc nhọn ở lồng ngực và hai bên xương sườn. Cũng không biết cọc nhọn làm bằng chất liệu gì, nhìn sang chỉ thấy đường viền nhọn hoắc màu đen.

Trong lòng Chu Vạn Đông bỗng nảy sinh dự cảm chẳng lành. Kinh nghiệm làm chuyện phạm pháp nhiều năm khiến gã có một nguyên tắc: Không nên đụng chạm đến bất cứ chuyện nào kỳ lạ không thể lý giải, lui đến chỗ an toàn quan sát mới làm bước kế tiếp.

Gã bật dậy, đi vài bước đến bên cửa sổ. Mới vừa bắt được dây thừng thả xuống thì vang lên một tiếng cạch khe khẽ. Đèn sáng lên, ánh đèn sáng quắc chiếu vào người, toàn thân lạnh lẽo trong nháy mắt giống như bị một lớp sương bao phủ.

Phía sau vang lên tiếng Giã Quế Chi.

“Cậu đến rồi.”

82. Q.5 - Chương 1

Trở lại Dung Bàng đã là nửa đêm. Mưa như trút nước, xe không mở đèn chỉ lảng lảng dừng ở nơi cách bản Miêu chừng một khe núi. Thỉnh thoảng có bật cần gạt nước, nhưng thật ra mặc kệ gạt thế nào thì từ trong xe nhìn ra ngoài đều là một màn nước đầm đìa tầm tối.

Đây là rạng sáng ngày thứ tư, theo kế hoạch hai ngày nữa họ mới “trở về”.

Tần Phóng gọi điện thoại cho Nhan Phúc Thụy nói địa điểm gặp mặt cho ông ta biết, sau đó cúp điện thoại, anh nói: “Không biết tại sao lại cảm giác Nhan Phúc Thụy có gì đó không giống lúc trước.”

Tư Đằng hỏi anh: “Không giống chỗ nào?”

Anh không nói được, chỉ là cảm giác thôi. Từ trước đến nay anh cảm thấy người này đầu óc ngu si không hiểu thế thái nhân tình, đầu đất cổ chấp lại thỉnh thoảng khiến người ta ôm bụng cười lăn, giống như là vai phụ chọc cười trong phim vậy. Nhưng chỉ trong một lúc ông lại như biến thành người khác, chừng chặc kiếm lời, lúc nghe điện thoại cũng không lên tiếng cắt ngang, cuối cùng nói: “Được, tôi lập tức đến ngay.”

Là bởi vì Nhà Ngói sao?

Anh không nhịn được đem nỗi nghi vấn đã chất chứa nhiều ngày nay hỏi thẳng: “Đến cùng là cô đã nói gì với ông ấy? Tại sao hiện tại Nhan Phúc Thụy lại đối với cô nói gì nghe vậy?”

Tư Đằng không trả lời ngay cô quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, đưa tay nhấn cửa kiếng chạy xuống. Tiếng mưa ào ạt bất chợt vang lên rõ hơn, gió cuốn nước mưa thổi tấp vào mặt khiến người ta lạnh lẽo cả người.

“Tôi nói cho ông ta biết giết chết Nhà Ngói là Thẩm Ngân Đăng. Mà Thẩm Ngân Đăng chính là Xích Tán.”

Tần Phóng cũng cảm thấy lạ. Tuy nghe thấy tin tức kia nhưng anh lại không hề kinh ngạc, chẳng qua chỉ hỏi theo phản xạ: “Cho nên cô ta không hề giống Trần Uyển, mà là có thể biến thành dáng vẻ của Trần Uyển phải không?”

“Phải.”

Thì ra là vậy. Tần Phóng im lặng một lát, không nói rõ là thất vọng hay là trút được gánh nặng.

Tư Đằng hỏi anh: “Lúc trước tôi cho anh tóc, sau này anh có mang theo lúc một mình gặp mặt Thẩm Ngân Đăng không? Có xảy ra chuyện quái lạ nào không?”

Tóc à? Nguy rồi, Tần Phóng vội vàng cho tay vào túi lấy chiếc khăn tay gói tóc của cô. Kỳ lạ, khăn tay còn nhưng tóc lại không thấy.

Tư Đằng hỏi lại lần nữa: “Có xảy ra chuyện gì quái lạ không?”

Tần Phóng nhớ đến tình cảnh lần gặp mặt cuối cùng với Thẩm Ngân Đăng. Khi đó anh mơ mơ màng màng như rơi vào mộng ảo, đột nhiên nghe thấy một tiếng bốp, giống như là khi không bị tát một cái. Lúc tỉnh táo lại thì thấy sắc mặt Thẩm Ngân Đăng xanh mét, bên má phải có ba vết xước rỉ máu.

Sau khi Tư Đằng nghe xong quả nhiên rất vui vẻ: “Bị tát một cái sao?”

Tần Phóng hơi chần chờ: “Có liên quan đến tóc sao?”

Tư Đằng trả lời chẳng ăn nhằm gì: “Bất kể là đạo môn hay Thẩm Ngân Đăng, đối phó với tôi đều phạm phải sai lầm như nhau.”

“Thẩm Ngân Đăng quá kỹ lưỡng, thận trọng quá mức. Vừa bắt đầu cô ta đã muốn móc nối với người bên cạnh tôi, giành lấy tín nhiệm của anh sau đó từ từ thăm dò tin tức. Cho nên lần đầu tiên gặp mặt cô ta đã gây cho anh ảo giác thấy được dáng vẻ cô gái anh nhớ mãi không quên, lòng vẫn mang đầy áy náy. Từ đó về sau trong mắt anh cô ta đều mang dáng vẻ Trần Uyển.”

“Nhưng sau đó cô ta phát hiện, thứ nhất anh chẳng hề bị vẽ bề ngoài làm tâm hồn điên đảo, thứ hai dường như cũng không có nhiều thời gian để cô ta chắc chắn thành công. Cho nên cô ta phải làm thêm một bước. Tôi không biết Xích Tán đã thăm dò được trí nhớ anh đến cỡ nào, có điều may mà lúc hai người gặp mặt lần thứ hai, tôi đã phát hiện ra sơ hở của cô ta.”

Tần Phóng nhớ đến lần đó mới vừa trò chuyện với Thẩm Ngân Đăng không bao lâu thì Tư Đằng đã gọi đến.

- “Thẩm tiểu thư, xin lỗi nhé, Tần Phóng không thể mời cô ăn cơm.”

Đó là lần thứ hai anh một mình gặp gỡ Thẩm Ngân Đăng nhưng bị gọi về giữa chừng. Mà lúc gặp lần thứ ba, Tư Đằng đã có đề phòng.

“Nếu Thẩm Ngân Đăng lớn gan, dám mạo hiểm tiến tới thì cô ta sẽ biết cái tát kia chỉ là yêu lực nhỏ nhoi còn sót lại của tôi thôi, hoàn toàn không đối phó được loại yêu quái như cô ta. Nhưng cô ta lại bị cái tát đó đánh tan sự gan dạ, cẩn nết rằng cũng không dám lại gần lần nữa. Nói ra, chuyện này tôi phải cảm ơn tiếng tăm năm đó của tôi đã khiến cho người ta “nghe danh đã sợ võ mặt”.”

Tần Phóng thật không biết nên nói gì, hồi tưởng lại lần đầu gặp gỡ Tư Đằng, cô một cú bay lên trời sau đó cắm mặt xuống đất. Đã chết bảy mươi bảy năm nay sống lại, ánh mắt hoang mang, yêu lực tiêu hao gần như không còn. Thế nhưng đến hôm nay cô khổng chế đạo môn, kiếm hãm Thẩm Ngân Đăng, anh phải khen cô gan dạ hay là may mắn đây?

Anh chần chờ hỏi cô: “Vậy đạo môn thì sao? Cô nói bọn họ cũng phạm sai lầm giống vậy, ban đầu bọn họ đã bị trúng độc mây, lẽ nào độc mây cũng là giả?”

Tư Đằng cười đầy ngụ ý: “Không, không, không. Tôi nói đạo môn là đạo môn năm xưa cơ. Năm đó tôi kết thù với Khuru Sơn ở Thanh Thành, làm trọng thương Thẩm Thúy Kiều, khắc chữ trên đá sỉ nhục giới đạo

giáo. Anh nghe có phải cảm thấy yêu quái này vô cùng lớn gan, vô cùng dữ dằn không? Nhưng trên thực tế thì...”

Trên thực tế thì sao?

Như người uống nước, nóng lạnh tự biết, một yêu quái không bạn không bè chỉ dựa vào xúc động phần nộ nhất thời, không phân biệt phải trái đúng sai đã công khai đối địch với đạo môn. Cô chạy trốn mãi, cứ trốn đông rồi lại núp tây, thật giống với một chú chó vô chủ trong cơn giông bão.

Cái gì danh tiếng có một không hai, gặp kẻ địch chưa từng thất bại, không thêm thất cho cô thành ba đầu sáu tay, có khả năng lên trời xuống đất thì làm sao thể hiện được đạo môn mạnh hơn một bậc chứ? Huống chi Khuru Sơn giúp cô biến thành yêu vẫn luôn bàng quan, nắm giữ tử huyệt của cô trong lòng bàn tay, một khi thật sự bị bắt được thì gần như là cô không có đường sống.

Trên đời không có thuốc hồi hận. Khi đó cô đã nghĩ rất nhiều lần nếu có cơ hội lần nữa, cô nhất định sẽ không lựa chọn trở mặt với Khuru Sơn. Cô hiểu thân đã rơi vào cảnh nguy hiểm thì phải nhẫn nhịn làm đầu tận trọng từng bước, tâm dầu xà nhưng vẫn phải cố giữ khẩu phật, có như thế lúc chiếm được tiên cơ mới mong vừa đánh đã thắng.

Con đường cô chạy trốn trên bản đồ sau khi rời khỏi Thanh Thành lại vô cùng phù hợp với con sông Trường Giang chảy xuôi hơn phân nửa lãnh thổ đất nước. Mà quan trọng hơn hết là trên con đường hình dạng hình chữ W đó khi Khuru Sơn truy tìm đến nơi, cô đã lâm vào bước đường cùng, cuối cùng đành liều chết một trận tại Hán Vũ.

Sáng hôm đó, cô bước ra khỏi khách sạn đang ở tạm, vừa ra cửa lòng đã trĩu nặng. Khuru Sơn mặc đạo bào cũ rách ngồi ngay ngắn trên con đường đối diện, mặt mày lấm lem nhưng ánh mắt sáng quắc, bên cạnh có một người phụ nữ trung niên nắm tay đứa trẻ hỏi ông: “Đạo sĩ có xem bát tự không?”

Khuru Sơn như không nghe thấy, ánh mắt vẫn nhìn chăm chăm vào khuôn mặt cô, trong mắt chứa nhiều mỉa mai. Có đứa trẻ bán báo giờ tờ báo chạy ngang qua: “Số đặc biệt đây, số đặc biệt đây. Hà Ứng Khâm thay mặt ủy viên trưởng quân Hoa Bắc bí mật đàm phán với Umezū Yoshiji...”

Sau khi cô rời khỏi Thanh Thành, cô mới biết được cái gì là tình hình quốc gia, dân tộc nguy nan, học sinh sinh viên trong các thành phố lớn hận không thể mang thân chịu chết. Nhưng đối với đạo môn, đối với Khuru Sơn mà nói không có gì quan trọng hơn việc trấn giết cô.

Trốn thì trốn nhưng khi sự việc thật sự trút xuống đầu cô cũng không thể nào làm con rùa rụt cổ được, đao đã kề vào cổ trước sau gì cũng sẽ chết thôi. Cô đi đến rất điềm nhiên: “Đánh thế nào?”

Khuru Sơn nói: “Nơi này quá nhiều dân chúng, chúng ta đi chỗ khác.”

Cô đi theo ông ta qua đường cái náo nhiệt, qua những ngõ nhỏ dần dần yên tĩnh. Một cô gái xinh đẹp như hoa đi theo một đạo sĩ quần áo lam lũ, ít nhiều gì cũng khiến mọi người chỉ trỏ. Nhưng hôm đó dân chúng gần như không chú ý đến hai người quái dị, bọn họ lo lắng ngẩng đầu nhìn trời.

Mây giăng kín bầu trời rất lâu, đám mây đen gần như muốn đè xuống tòa nhà cao nhất. Người già lo lắng, âm thầm cầu nguyện trời đừng đổ mưa to. Trước đó vài ngày cửa sông Trường Giang đã truyền đến tin tức rất nhiều chỗ vỡ đê. Một khi mưa trút xuống thì hậu quả sẽ không tưởng tượng nổi.

Họ đi đến sườn núi vùng ngoại thành, trong không khí mơ hồ có tiếng sấm sét chuyển động. Đạo bào rách nát của Khuru Sơn bị cuồng phong thổi phồng lên kêu phàn phật. Cát bụi trên mặt đất cuộn cuộn dấy lên giống như con rắn cứ quất vào tai, mắt, mũi, miệng người ta. Khuru Sơn mang dáng vẻ hiên ngang như sóng cả, có điều gió quá lớn ngay cả đứng ông ta còn khó vững, lá bùa chu sa móc ra bị gió thổi không thể nào làm phép được.

Đây chính là Khuru Sơn giúp cô hóa thành yêu, lợi dụng cô bằng mọi cách rồi lại muốn đích thân trấn giết cô. Con kiến hôi còn có quyền sống, nhưng cô thì sao?

Thù mới hận cũ khiến cô dữ tợn đứng đó. Cô gào lên giận dữ, trăm ngàn nhánh mây thô to giương nanh múa vuốt chui khỏi lòng đất, chúng quấn lại quất về phía Khuru Sơn. Khuru Sơn nhanh chóng lùi bước lập

tức lui xa hơn một trượng, tránh khỏi nhánh mây nhọn hoắc bay đến như tên. Ông cắn ngón giữa, vẽ máu lên bùa, hét lớn: “Thiên binh quá cảnh, phong lôi nghe lệnh...”

Còn chưa niệm chú xong thì một tia chớp đột nhiên nhanh chóng vút qua đỉnh đầu. Ngay sau đó là một tiếng nổ ầm, màn trời như bị xé ra một lỗ lớn, mưa to như trút nước ập xuống. Hai người đều hơi sững sờ chưa kịp phản ứng thì núi đã sạt lở, tất cả đất cát trên núi đều trôi xuống với tốc độ càng lúc càng nhanh, khí thế đất đá trôi xuống gần như dễ dàng cuốn phăng tất cả.

Cho dù thiên tượng đột nhiên xảy ra biến đổi lớn cũng chẳng mấy may ảnh hưởng đến quyết tâm trấn yên của Khuư Sơn. Ánh mắt ông ta không mở ra được, nhưng vẫn hứng chịu mưa sa hét lớn: “Thiên binh quá cảnh, phong lôi nghe lệnh, điều khiển lôi xa, điện mẫu thi lực.”

Dường như lần này đã được đáp lại, giữa đám mây đen che kín nửa bầu trời hiện ra một tia chớp nho nhỏ. Đây là đòn sát thủ Lôi Đình Tam Kích của Khuư Sơn chuyên đối phó với đảng tinh thụ quái. Nó kết hợp với lửa trời, cú đánh đầu là đả thương, cú đánh thứ hai là hỏa thiêu, cú đánh thứ ba là thành tro bụi.

Tia chớp vừa chạm đất đã nhanh chóng đan thành một mạng lưới điện. Phút chốc điện quang giăng đầy trên hàng trăm dãy mây, cô kêu đau rút lại, nhưng cú thứ hai lại như hình với bóng lập tức ập tới, dãy mây nhỏ bé không thể chịu đựng đã bắt lửa.

Cú đánh thứ ba...

Trong khoảnh khắc sống còn này nơi xa lại vang lên tiếng nổ điếc tai, trong màn mưa đầy trời vang lên tiếng người thất kinh, có người gào lên thảm thiết đau xé ruột gan: “Trường Giang vỡ đê rồi...”

Ầm ầm nước lũ đỏ thẫm giống như con rồng khổng lồ, trong nháy mắt đã nhấn chìm đồng ruộng, cuốn phăng nhà tranh xông về cây cầu bắc ngang sông. Vị trí sườn núi không thấp, nhưng chỉ trong tích tắc mặt nước chỉ cách hai người không tới một thước. Bàn ghế, ván giường, nồi niêu, chén bát chìm nổi giữa dòng nước. Trong đồng lẩn lộn đó còn có cả nam nữ, già trẻ không chịu được thế nước ào ạt bị cuốn đi.

Khuư Sơn quá sợ hãi, hành động hơi khựng lại. Chỉ trong chốc lát này, cô ngửa mặt lên trời cười to, phi thân nhảy xuống nước. Lúc ngoi lên, hơn mấy trăm nhánh dãy mây đã quấn được không dưới trăm người.

Cô không để ý đến những người đó sợ hãi liều chết vùng vẫy, lạnh lùng nhìn thẳng vào Khuư Sơn gần từng chữ: “Cú thứ ba đâu? Đánh chết tôi đi.”

Khuư Sơn trợn trừng muốn nứt cả mắt, lá bùa trong tay vừa giơ lên rồi cuộc cũng run rẩy thả xuống.

Cô cười ha ha, dãy mây ra sức ném cả trăm người đang bị quấn lên núi cao. Sau đó lặn xuống, thân mây nhanh chóng trôi theo dòng nước, trong tích tắc đã biến mất khỏi tầm mắt Khuư Sơn.

Người bị ném lên bãi đất cao vẫn không hết kinh hãi, kêu gào dất dứ lẫn nhau tránh né cơn mưa. Chỉ có Khuư Sơn đứng yên, một lúc lâu sau ông ta dậm một quyền thật mạnh lên núi đá. Máu tươi hòa lẫn với nước mưa chảy xuống, nhanh chóng trôi đi không để lại dấu vết.

Tháng 7 năm 1935, Vũ Hán gặp phải cơn mưa to đặc biệt, Tam Hiệp, Thanh Giang, Lễ Thủy, Hán Giang hồng thủy dâng cao. Trường Giang vỡ đê nhiều chỗ, một triệu bốn trăm hai mươi nghìn người chết vì nạn lụt. Hán Khẩu, Võ Xương, gần như bị chìm trong nước, phần lớn Hán Dương cũng bị lụt, thời gian nước lụt hơn chín mươi ngày.

Tư Đằng lẽ ra đã bị trấn giết nhưng nhờ trận thiên tai này đã tìm được con đường sống. Đối với Khuư Sơn, đối với đạo môn, đây đều là tin chẳng lành.

Qua hai tháng sau có tin tức truyền đến, Tư Đằng di chuyển theo hướng Đông liên tục giết ba yêu quái ở Hoàng Thạch, Bành Trạch, Sào Hồ. Ngay lúc đó đạo trưởng Lý Chính Nguyên giậm chân: “Yêu quái này trước phản đạo môn, sau kết thù với yêu giới, nhất định phải khiến mình bị cô lập làm chuyện trái đạo trời sao?”

Chỉ có đạo trưởng Khuư Sơn biết lợi hại trong đó. Ông ta ngừng truy tìm quay trở về Võ Đang, câu nói đầu tiên lúc nhìn thấy đạo trưởng Lý Chính Nguyên là: “Tôi sợ rằng đã không thể chế trụ nổi Tư Đằng nữa.”

Nói ra cũng lạ, tối nay Hàng Châu cũng mưa như trút nước giống vậy. Trước khi Đơn Chí Cương sắp ngủ đã liên hệ với người lo hậu sự của An Mạn, biết họ đã tìm được người thân thích của cô ta, chắc hẳn hai ngày nữa sẽ chạy đến Hàng Châu làm thủ tục.

Mỗi bận tâm cuối cùng đã hoàn thành, anh định gọi điện thoại báo một tiếng với Tần Phóng. Nhưng gọi hai cuộc không ai trả lời đành mang tâm sự trĩu nặng đi ngủ. Chợt anh nhớ đến cô gái tên là Tư Đằng lần nay Tần Phong dẫn theo.

Cô ta là ai? Là bạn gái Tần Phóng mới quen à? Thấy Tần Phóng đối xử với cô ta khá là ân cần, chuyện vặt vãnh cũng làm theo ý cô ta. Có lẽ nên điều tra lai lịch cô ta có phải người xuất thân trong sạch không? Không thể để chuyện tương tự như của An Mạn tái diễn lần nữa.

Trong giấc ngủ mơ màng bỗng chuông điện thoại reo lên. Còn tưởng là Tần Phóng gọi lại, anh mò mẫm cầm điện thoại hàm hồ lên tiếng: “Alo?”

Là tiếng của phụ nữ trung niên: “Xin hỏi là tổng giám đốc Đơn Chí Cương của công ty quảng cáo Gia Ước phải không?”

Lẽ nào là mới làm ăn trong công ty? Đơn Chí Cương tỉnh táo lại một chút, số liên lạc để trên trang web của công ty là của phòng thị trường. Nhưng bởi vì quy mô công ty không lớn lắm nên anh đã thông báo với trưởng phòng thị trường, nếu như là mới lớn thì có thể cung cấp số điện thoại của mình cho đối phương liên lạc để bàn bạc kỹ lưỡng.

“Xin hỏi chị là...”

“Tần Phóng có phải cũng là chủ công ty của các người không? Tôi đã gọi điện thoại đến, người nghe điện thoại nói gần hai tháng nay Tần Phóng không có đi làm. Không tiện cung cấp cách thức liên lạc, cũng không không biết anh ta đang ở đâu, nói là có thể tìm anh.”

Tìm Tần Phóng à? Đơn Chí Cương cảm thấy hơi lạ: “Gần đây quả thật cậu ấy không ở Hàng Châu, nếu là việc công ty thì tìm tôi là được rồi.”

“Anh biết bây giờ anh ta đang ở đâu không?”

Kỳ lạ, lấy danh nghĩa liên lạc bàn công việc để biết số điện thoại của anh, sau đó lại gián tiếp thông qua anh hỏi thăm Tần Phóng sao? Không biết tại sao, nghĩ thế nào cũng cảm thấy có gì đó không ổn, Đơn Chí Cương nảy sinh vài phần cảnh giác hỏi: “Xin hỏi chị là ai?”

Điện thoại truyền đến âm thanh kéo dài, đối phương đột nhiên cúp máy.

Buồng điện thoại đầu đường huyện Li.

Giả Quế Chi cúp điện thoại đẩy cửa đi ra ngoài. Chu Vạn Đông đang ngồi hút thuốc lá ở cột phòng cháy chữa cháy cách đó không xa. Thấy Giả Quế Chi đi ra, trong đáy mắt gã lướt qua vẻ kinh hãi không dễ gì phát giác được.

Khi này người phụ nữ này đã nói với gã: “Cậu không giết được tôi, ai cũng không giết được tôi. Nếu như cậu muốn giết tôi, kết quả cậu sẽ giống như đồng bọn của cậu vậy.”

Nói xong chị ta mở nút áo, giống như hoàn toàn không e dè giữa nam và nữ, vung dao lên liền cắt đứt dây áo ngực ở đằng trước. Cặp ngực chảy xệ bật lên vài cái. Chu Vạn Đông cũng cảm thấy ngại ngùng nhưng chị ta lại điềm nhiên như không, rê tay lên lồng ngực, dừng tại vị trí trái tim nói với gã: “Cậu nhìn cho kỹ, đây là trái tim.”

Nói xong, mũi dao đặt lên trái tim, trên mặt nở nụ cười quái dị. Sau khi cười thì cổ tay đột nhiên ấn xuống. Ban đầu Chu Vạn Đông giật mình, nhưng ngay sau đó đột nhiên dấy lên vô số nỗi khiếp sợ.

Gã thấy dưới da Giả Quế Chi giống như có vô số sợi nhỏ bắt đầu cử động trong khoảnh khắc mũi dao nhấn xuống đã nhanh chóng kết thành hình dạng lá chắn, nháy mắt đã ngăn lại mũi dao đâm vào.

Giả Quế Chi nói: “Đây là tự tôi ra tay, nếu như đổi lại là cậu ra tay giết tôi thì hiện tại cậu đã xuống dưới tìm đồng bọn của cậu rồi.”

Chị ta lại nói: “Cậu không động được tôi thì không cách nào uy hiếp tôi giao ra Cửu Nhân Thiên Châu. Cậu muốn Thiên Châu sao? Có thể. Chỉ cần giúp tôi làm một chuyện, sau khi thành công tôi sẽ giao Thiên Châu cho cậu.”

83. Q.5 - Chương 1

Trở lại Dung Bồng đã là nửa đêm. Mưa như trút nước, xe không mở đèn chỉ lẳng lặng dừng ở nơi cách bản Miêu chừng một khe núi. Thỉnh thoảng có bật cần gạt nước, nhưng thật ra mặc kệ gạt thế nào thì từ trong xe nhìn ra ngoài đều là một màn nước đầm đìa tăm tối.

Đây là rạng sáng ngày thứ tư, theo kế hoạch hai ngày nữa họ mới “trở về”.

Tần Phóng gọi điện thoại cho Nhan Phúc Thụy nói địa điểm gặp mặt cho ông ta biết, sau đó cúp điện thoại, anh nói: “Không biết tại sao lại cảm giác Nhan Phúc Thụy có gì đó không giống lúc trước.”

Tư Đằng hỏi anh: “Không giống chỗ nào?”

Anh không nói được, chỉ là cảm giác thôi. Từ trước đến nay anh cảm thấy người này đầu óc ngu si không hiểu thế thái nhân tình, đầu đất cổ chấp lại thỉnh thoảng khiến người ta ôm bụng cười lăn, giống như là vai phụ chọc cười trong phim vậy. Nhưng chỉ trong một lúc ông lại như biến thành người khác, chừng chặc kiếm lời, lúc nghe điện thoại cũng không lên tiếng cắt ngang, cuối cùng nói: “Được, tôi lập tức đến ngay.”

Là bởi vì Nhà Ngói sao?

Anh không nhịn được đem nỗi nghi vấn đã chất chứa nhiều ngày nay hỏi thẳng: “Đến cùng là cô đã nói gì với ông ấy? Tại sao hiện tại Nhan Phúc Thụy lại đối với cô nói gì nghe vậy?”

Tư Đằng không trả lời ngay cô quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, đưa tay nhấn cửa kiếng chạy xuống. Tiếng mưa ào ạt bất chợt vang lên rõ hơn, gió cuốn nước mưa thổi tấp vào mặt khiến người ta lạnh lẽo cả người.

“Tôi nói cho ông ta biết giết chết Nhà Ngói là Thẩm Ngân Đăng. Mà Thẩm Ngân Đăng chính là Xích Tán.”

Tần Phóng cũng cảm thấy lạ. Tuy nghe thấy tin tức kia nhưng anh lại không hề kinh ngạc, chẳng qua chỉ hỏi theo phản xạ: “Cho nên cô ta không hề giống Trần Uyển, mà là có thể biến thành dáng vẻ của Trần Uyển phải không?”

“Phải.”

Thì ra là vậy. Tần Phóng im lặng một lát, không nói rõ là thất vọng hay là trút được gánh nặng.

Tư Đằng hỏi anh: “Lúc trước tôi cho anh tóc, sau này anh có mang theo lúc một mình gặp mặt Thẩm Ngân Đăng không? Có xảy ra chuyện quái lạ nào không?”

Tóc à? Nguy rồi, Tần Phóng vội vàng cho tay vào túi lấy chiếc khăn tay gói tóc của cô. Kỳ lạ, khăn tay còn nhưng tóc lại không thấy.

Tư Đằng hỏi lại lần nữa: “Có xảy ra chuyện gì quái lạ không?”

Tần Phóng nhớ đến tình cảnh lần gặp mặt cuối cùng với Thẩm Ngân Đăng. Khi đó anh mơ mơ màng màng như rơi vào mộng ảo, đột nhiên nghe thấy một tiếng bóp, giống như là khi không bị tát một cái. Lúc tỉnh táo lại thì thấy sắc mặt Thẩm Ngân Đăng xanh mét, bên má phải có ba vết xước rỉ máu.

Sau khi Tư Đằng nghe xong quả nhiên rất vui vẻ: “Bị tát một cái sao?”

Tần Phóng hơi chần chờ: “Có liên quan đến tóc sao?”

Tư Đằng trả lời chẳng ăn nhằm gì: “Bất kể là đạo môn hay Thẩm Ngân Đăng, đối phó với tôi đều phạm phải sai lầm như nhau.”

“Thẩm Ngân Đăng quá kỹ lưỡng, thận trọng quá mức. Vừa bắt đầu cô ta đã muốn móc nối với người bên cạnh tôi, giành lấy tín nhiệm của anh sau đó từ từ thăm dò tin tức. Cho nên lần đầu tiên gặp mặt cô ta đã gây cho anh ảo giác thấy được dáng vẻ cô gái anh nhớ mãi không quên, lòng vẫn mang đầy áy náy. Từ đó về sau trong mắt anh cô ta đều mang dáng vẻ Trần Uyển.”

“Nhưng sau đó cô ta phát hiện, thứ nhất anh chẳng hề bị vẽ bề ngoài làm tâm hồn điên đảo, thứ hai dường như cũng không có nhiều thời gian để cô ta chắc chắn thành công. Cho nên cô ta phải làm thêm một bước. Tôi không biết Xích Tán đã thăm dò được trí nhớ anh đến cỡ nào, có điều may mà lúc hai người gặp mặt lần thứ hai, tôi đã phát hiện ra sơ hở của cô ta.”

Tần Phóng nhớ đến lần đó mới vừa trò chuyện với Thẩm Ngân Đăng không bao lâu thì Tư Đăng đã gọi đến.

- “Thẩm tiểu thư, xin lỗi nhé, Tần Phóng không thể mời cô ăn cơm.”

Đó là lần thứ hai anh một mình gặp gỡ Thẩm Ngân Đăng nhưng bị gọi về giữa chừng. Mà lúc gặp lần thứ ba, Tư Đăng đã có đề phòng.

“Nếu Thẩm Ngân Đăng lớn gan, dám mạo hiểm tiến tới thì cô ta sẽ biết cái tát kia chỉ là yêu lực nhỏ nhoi còn sót lại của tôi thôi, hoàn toàn không đối phó được loại yêu quái như cô ta. Nhưng cô ta lại bị cái tát đó đánh tan sự gan dạ, cắn nát răng cũng không dám lại gần lần nữa. Nói ra, chuyện này tôi phải cảm ơn tiếng tăm năm đó của tôi đã khiến cho người ta “nghe danh đã sợ vỡ mật”.”

Tần Phóng thật không biết nên nói gì, hồi tưởng lại lần đầu gặp gỡ Tư Đăng, cô một cú bay lên trời sau đó cắm mặt xuống đất. Đã chết bảy mươi bảy năm nay sống lại, ánh mắt hoang mang, yêu lực tiêu hao gần như không còn. Thế nhưng đến hôm nay cô không chế đạo môn, kiểm hãm Thẩm Ngân Đăng, anh phải khen cô gan dạ hay là may mắn đây?

Anh chần chờ hỏi cô: “Vây đạo môn thì sao? Cô nói bọn họ cũng phạm sai lầm giống vậy, ban đầu bọn họ đã bị trúng độc mây, lẽ nào độc mây cũng là giả?”

Tư Đăng cười đầy ngụ ý: “Không, không, không. Tôi nói đạo môn là đạo môn năm xưa cơ. Năm đó tôi kết thù với Khuru Sơn ở Thanh Thành, làm trọng thương Thẩm Thúy Kiều, khắc chữ trên đá sỉ nhục giới đạo giáo. Anh nghe có phải cảm thấy yêu quái này vô cùng lớn gan, vô cùng dữ dằn không? Nhưng trên thực tế thì...”

Trên thực tế thì sao?

Như người uống nước, nóng lạnh tự biết, một yêu quái không bạn không bè chỉ dựa vào xúc động phần nộ nhất thời, không phân biệt phải trái đúng sai đã công khai đối địch với đạo môn. Cô chạy trốn mãi, cứ trốn đông rồi lại núp tây, thật giống với một chú chó vô chủ trong cơn giông bão.

Cái gì danh tiếng có một không hai, gặp kẻ địch chưa từng thất bại, không thêm thất cho cô thành ba đầu sáu tay, có khả năng lên trời xuống đất thì làm sao thể hiện được đạo môn mạnh hơn một bậc chứ? Huống chi Khuru Sơn giúp cô biến thành yêu vẫn luôn bàng quan, nắm giữ tử huyệt của cô trong lòng bàn tay, một khi thật sự bị bắt được thì gần như là cô không có đường sống.

Trên đời không có thuốc hồi hận. Khi đó cô đã nghĩ rất nhiều lần nếu có cơ hội lần nữa, cô nhất định sẽ không lựa chọn trở mặt với Khuru Sơn. Cô hiểu thân đã rơi vào cảnh nguy hiểm thì phải nhẫn nhịn làm đầu thật trọng từng bước, tâm đầu xà nhưng vẫn phải cố giữ khẩu phật, có như thế lúc chiếm được tiên cơ mới mong vừa đánh đã thắng.

Con đường cô chạy trốn trên bản đồ sau khi rời khỏi Thanh Thành lại vô cùng phù hợp với con sông Trường Giang chảy xuôi hơn phân nửa lãnh thổ đất nước. Mà quan trọng hơn hết là trên con đường hình dạng hình chữ W đó khi Khuru Sơn truy tìm đến nơi, cô đã lâm vào bước đường cùng, cuối cùng đành liều chết một trận tại Hán Vũ.

Sáng hôm đó, cô bước ra khỏi khách sạn đang ở tạm, vừa ra cửa lòng đã trĩu nặng. Khuru Sơn mặc đạo bào cũ rách ngồi ngay ngắn trên con đường đối diện, mặt mày lấm lem nhưng ánh mắt sáng quắc, bên cạnh có một người phụ nữ trung niên nắm tay đứa trẻ hỏi ông: “Đạo sĩ có xem bát tự không?”

Khuru Sơn như không nghe thấy, ánh mắt vẫn nhìn chằm chằm vào khuôn mặt cô, trong mắt chứa nhiều mỉa mai. Có đứa trẻ bán báo gơ tờ báo chạy ngang qua: “Số đặc biệt đây, số đặc biệt đây. Hà Ứng Khâm thay mặt ủy viên trưởng quân Hoa Bắc bí mật đàm phán với Umezu Yoshijiro...”

Sau khi cô rời khỏi Thanh Thành, cô mới biết được cái gì là tình hình quốc gia, dân tộc nguy nan, học sinh sinh viên trong các thành phố lớn hận không thể mang thân chịu chết. Nhưng đối với đạo môn, đối với

Khuru Sơn mà nói không có gì quan trọng hơn việc trấn giết cô.

Trốn thì trốn nhưng khi sự việc thật sự trút xuống đầu cô cũng không thể nào làm con rùa rụt cổ được, đao đã kề vào cổ trước sau gì cũng sẽ chết thôi. Cô đi đến rất điềm nhiên: “Đánh thế nào?”

Khuru Sơn nói: “Nơi này quá nhiều dân chúng, chúng ta đi chỗ khác.”

Cô đi theo ông ta qua đường cái náo nhiệt, qua những ngõ nhỏ dần dần yên tĩnh. Một cô gái xinh đẹp như hoa đi theo một đạo sĩ quần áo lam lũ, ít nhiều gì cũng khiến mọi người chỉ trở. Nhưng hôm đó dân chúng gần như không chú ý đến hai người quái dị, bọn họ lo lắng ngẩng đầu nhìn trời.

Mây giăng kín bầu trời rất lâu, đám mây đen gần như muốn đè xuống tòa nhà cao nhất. Người già lo lắng, âm thầm cầu nguyện trời đừng đổ mưa to. Trước đó vài ngày cửa sông Trường Giang đã truyền đến tin tức rất nhiều chỗ vỡ đê. Một khi mưa trút xuống thì hậu quả sẽ không tưởng tượng nổi.

Họ đi đến sườn núi vùng ngoại thành, trong không khí mơ hồ có tiếng sấm sét chuyển động. Đạo bào rách nát của Khuru Sơn bị cuồng phong thổi phồng lên kêu phàn phật. Cát bụi trên mặt đất cuộn cuộn dấy lên giống như con rắn cứ quất vào tai, mắt, mũi, miệng người ta. Khuru Sơn mang dáng vẻ hiên ngang như sóng cả, có điều gió quá lớn ngay cả đứng ông ta còn khó vững, lá bùa chu sa móc ra bị gió thổi không thể nào làm phép được.

Đây chính là Khuru Sơn giúp cô hóa thành yêu, lợi dụng cô bằng mọi cách rồi lại muốn đích thân trấn giết cô. Con kiến hôi còn có quyền sống, nhưng cô thì sao?

Thù mới hận cũ khiến cô dữ tợn đứng đó. Cô gào lên giận dữ, trăm ngàn nhánh mây thô to giương nanh múa vuốt chui khỏi lòng đất, chúng quấn lại quất về phía Khuru Sơn. Khuru Sơn nhanh chóng lùi bước lập tức lui xa hơn một trượng, tránh khỏi nhánh mây nhọn hoắt bay đến như tên. Ông cắn ngón giữa, vẽ máu lên bùa, hét lớn: “Thiên binh quá cảnh, phong lôi nghe lệnh...”

Còn chưa niệm chú xong thì một tia chớp đột nhiên nhanh chóng vút qua đỉnh đầu. Ngay sau đó là một tiếng nổ ầm, màn trời như bị xé ra một lỗ lớn, mưa to như trút nước ập xuống. Hai người đều hơi sững sờ chưa kịp phản ứng thì núi đã sạt lở, tất cả đất cát trên núi đều trôi xuống với tốc độ càng lúc càng nhanh, khí thế đất đá trôi xuống gần như dễ dàng cuốn phăng tất cả.

Cho dù thiên tượng đột nhiên xảy ra biến đổi lớn cũng chẳng mấy may ảnh hưởng đến quyết tâm trấn yêu của Khuru Sơn. Ánh mắt ông ta không mở ra được, nhưng vẫn hứng chịu mưa sa hét lớn: “Thiên binh quá cảnh, phong lôi nghe lệnh, điều khiển lôi xa, điện mẫu thi lực.”

Dường như lần này đã được đáp lại, giữa đám mây đen che kín nửa bầu trời hiện ra một tia chớp nho nhỏ. Đây là đòn sát thủ Lôi Đình Tam Kích của Khuru Sơn chuyên đối phó với đẳng tinh thụ quái. Nó kết hợp với lửa trời, cú đánh đầu là đả thương, cú đánh thứ hai là hỏa thiêu, cú đánh thứ ba là thành tro bụi.

Tia chớp vừa chạm đất đã nhanh chóng đan thành một mạng lưới điện. Phút chốc điện quang giăng đầy trên hằng trăm dãy mây, cô kêu đau rút lại, nhưng cú thứ hai lại như hình với bóng lập tức ập tới, dãy mây nhỏ bé không thể chịu đựng đã bắt lửa.

Cú đánh thứ ba...

Trong khoảnh khắc sống còn này nơi xa lại vang lên tiếng nổ đéctai, trong màn mưa dày trời vang lên tiếng người thất kinh, có người gào lên thảm thiết đau xé ruột gan: “Trường Giang vỡ đê rồi...”

Ầm ầm nước lũ đổ thẫm giống như con rồng khổng lồ, trong nháy mắt đã nhấn chìm đồng ruộng, cuốn phăng nhà tranh xông về cây cầu bắc ngang sông. Vị trí sườn núi không thấp, nhưng chỉ trong tích tắc mặt nước chỉ cách hai người không tới một thước. Bàn ghế, ván giường, nồi niêu, chén bát chìm nổi giữa dòng nước. Trong đồng lũ lộn đó còn có cả nam nữ, già trẻ không chịu được thế nước ào ạt bị cuốn đi.

Khuru Sơn quá sợ hãi, hành động hơi khựng lại. Chỉ trong chớp lát này, cô ngửa mặt lên trời cười to, phi thân nhảy xuống nước. Lúc ngoi lên, hơn mấy trăm nhánh dây mây đã quấn được không dưới trăm người.

Cô không để ý đến những người đó sợ hãi liều chết vùng vẫy, lạnh lùng nhìn thẳng vào Khuru Sơn gần từng chữ: “Cú thứ ba đâu? Đánh chết tôi đi.”

Khuư Sơn trợn trừng muốn nứt cả mắt, lá bùa trong tay vừa giơ lên rồi cuộc cũng run rẩy thả xuống.

Cô cười ha ha, dây mây ra sức ném cả trăm người đang bị quấn lên núi cao. Sau đó lặn xuống, thân mây nhanh chóng trôi theo dòng nước, trong tích tắc đã biến mất khỏi tầm mắt Khuư Sơn.

Người bị ném lên bãi đất cao vẫn không hết kinh hãi, kêu gào dất dứ lẫn nhau tránh né cơn mưa. Chỉ có Khuư Sơn đứng yên, một lúc lâu sau ông ta dậm một quyền thật mạnh lên núi đá. Máu tươi hòa lẫn với nước mưa chảy xuống, nhanh chóng trôi đi không để lại dấu vết.

Tháng 7 năm 1935, Vũ Hán gặp phải cơn mưa to đặc biệt, Tam Hiệp, Thanh Giang, Lễ Thủy, Hán Giang hồng thủy dâng cao. Trường Giang vỡ đê nhiều chỗ, một triệu bốn trăm hai mươi nghìn người chết vì nạn lụt. Hán Khẩu, Võ Xương, gần như bị chìm trong nước, phần lớn Hán Dương cũng bị lụt, thời gian nước lụt hơn chín mươi ngày.

Tư Đằng lẽ ra đã bị trấn giết nhưng nhờ trận thiên tai này đã tìm được con đường sống. Đối với Khuư Sơn, đối với đạo môn, đây đều là tin chẳng lành.

Qua hai tháng sau có tin tức truyền đến, Tư Đằng di chuyển theo hướng Đông liên tục giết ba yêu quái ở Hoàng Thạch, Bành Trạch, Sào Hồ. Ngay lúc đó đạo trưởng Lý Chính Nguyên giậm chân: “Yêu quái này trước phản đạo môn, sau kết thù với yêu giới, nhất định phải khiến mình bị cô lập làm chuyện trái đạo trời sao?”

Chỉ có đạo trưởng Khuư Sơn biết lợi hại trong đó. Ông ta ngừng truy tìm quay trở về Võ Đang, câu nói đầu tiên lúc nhìn thấy đạo trưởng Lý Chính Nguyên là: “Tôi sợ rằng đã không thể chế trụ nổi Tư Đằng nữa.”

Nói ra cũng lạ, tối nay Hàng Châu cũng mưa như trút nước giống vậy. Trước khi Đơn Chí Cương sắp ngủ đã liên hệ với người lo hậu sự của An Mạn, biết họ đã tìm được người thân thích của cô ta, chắc hẳn hai ngày nữa sẽ chạy đến Hàng Châu làm thủ tục.

Mối bận tâm cuối cùng đã hoàn thành, anh định gọi điện thoại báo một tiếng với Tần Phóng. Nhưng gọi hai cuộc không ai trả lời đành mang tâm sự trĩu nặng đi ngủ. Chợt anh nhớ đến cô gái tên là Tư Đằng lần nay Tần Phong dẫn theo.

Cô ta là ai? Là bạn gái Tần Phóng mới quen à? Thấy Tần Phóng đối xử với cô ta khá là ân cần, chuyện vặt vãnh cũng làm theo ý cô ta. Có lẽ nên điều tra lai lịch cô ta có phải người xuất thân trong sạch không? Không thể để chuyện tương tự như của An Mạn tái diễn lần nữa.

Trong giấc ngủ mơ màng bỗng chuông điện thoại reo lên. Còn tưởng là Tần Phóng gọi lại, anh mò mẫm cầm điện thoại hàm hồ lên tiếng: “Alo?”

Là tiếng của phụ nữ trung niên: “Xin hỏi là tổng giám đốc Đơn Chí Cương của công ty quảng cáo Gia Úc phải không?”

Lẽ nào là mối làm ăn trong công ty? Đơn Chí Cương tỉnh táo lại một chút, số liên lạc để trên trang web của công ty là của phòng thị trường. Nhưng bởi vì quy mô công ty không lớn lắm nên anh đã thông báo với trưởng phòng thị trường, nếu như là mối lớn thì có thể cung cấp số điện thoại của mình cho đối phương liên lạc để bàn bạc kỹ lưỡng.

“Xin hỏi chị là...”

“Tần Phóng có phải cũng là chủ công ty của các người không? Tôi đã gọi điện thoại đến, người nghe điện thoại nói gần hai tháng nay Tần Phóng không có đi làm. Không tiện cung cấp cách thức liên lạc, cũng không không biết anh ta đang ở đâu, nói là có thể tìm anh.”

Tìm Tần Phóng à? Đơn Chí Cương cảm thấy hơi lạ: “Gần đây quả thật cậu ấy không ở Hàng Châu, nếu là việc công ty thì tìm tôi là được rồi.”

“Anh biết bây giờ anh ta đang ở đâu không?”

Kỳ lạ, lấy danh nghĩa liên lạc bàn công việc để biết số điện thoại của anh, sau đó lại gián tiếp thông qua anh hỏi thăm Tần Phóng sao? Không biết tại sao, nghĩ thế nào cũng cảm thấy có gì đó không ổn, Đơn Chí Cương nảy sinh vài phần cảnh giác hỏi: “Xin hỏi chị là ai?”

Điện thoại truyền đến âm thanh kéo dài, đối phương đột nhiên cúp máy.

Buồng điện thoại đầu đường huyện Li.

Giả Quế Chi cúp điện thoại đẩy cửa đi ra ngoài. Chu Vạn Đông đang ngồi hút thuốc lá ở cột phòng cháy chữa cháy cách đó không xa. Thấy Giả Quế Chi đi ra, trong đáy mắt gã lướt qua vẻ kinh hãi không dễ gì phát giác được.

Khi này người phụ nữ này đã nói với gã: “Cậu không giết được tôi, ai cũng không giết được tôi. Nếu như cậu muốn giết tôi, kết quả cậu sẽ giống như đồng bọn của cậu vậy.”

Nói xong chị ta mở nút áo, giống như hoàn toàn không e dè giữa nam và nữ, vung dao lên liền cắt đứt dây áo ngực ở đằng trước. Cặp ngực chảy xệ bật lên vài cái. Chu Vạn Đông cũng cảm thấy ngại ngùng nhưng chị ta lại điềm nhiên như không, rê tay lên lồng ngực, dừng tại vị trí trái tim nói với gã: “Cậu nhìn cho kỹ, đây là trái tim.”

Nói xong, mũi dao đặt lên trái tim, trên mặt nở nụ cười quái dị. Sau khi cười thì cổ tay đột nhiên ấn xuống. Ban đầu Chu Vạn Đông giật mình, nhưng ngay sau đó đột nhiên dấy lên vô số nỗi khiếp sợ.

Gã thấy dưới da Giả Quế Chi giống như có vô số sợi nhỏ bắt đầu cử động trong khoảnh khắc mũi dao nhấn xuống đã nhanh chóng kết thành hình dạng lá chắn, nháy mắt đã ngăn lại mũi dao đâm vào.

Giả Quế Chi nói: “Đây là tự tôi ra tay, nếu như đổi lại là cậu ra tay giết tôi thì hiện tại cậu đã xuống dưới tìm đồng bọn của cậu rồi.”

Chị ta lại nói: “Cậu không động được tôi thì không cách nào uy hiếp tôi giao ra Cửu Nhân Thiên Châu. Cậu muốn Thiên Châu sao? Có thể. Chỉ cần giúp tôi làm một chuyện, sau khi thành công tôi sẽ giao Thiên Châu cho cậu.”

84. Q.5 - Chương 2

Nhan Phúc Thụy không dám nói mình đã chiếm được lòng tin của tất cả người trong đạo môn, nhưng ít ra không còn bị bài xích gạt ra khỏi các bí mật như lúc trước nữa.

Nguyên nhân là ông khẳng khái quy tội cái chết của Nhà Ngói là do Tư Đằng gây ra. Mỗi ngày ông hoặc nghiêng rằm nghiêng lợi, hoặc nức nở lặp đi lặp lại rằng:

- “Yêu quái Tư Đằng kia hại chết Nhà Ngói của tôi.”
- “Nhà Ngói còn quá nhỏ chết rất thê thảm.”
- “Các vị đạo trưởng, không phải các vị hàng yêu trừ ma sao? Các vị hãy nghĩ cách giết cô ta đi.”
- “Dù muốn tôi đền mạng cũng được...”

Ai cũng khuyên ông, ngay cả Thẩm Ngân Đằng cũng giả tình giả nghĩa bảo ông suy nghĩ nhiều rồi, nói không chừng không phải là yêu quái chỉ do bọn buôn người lừa bắt đem bán thôi. Cho dù thật sự là yêu quái cũng không nhất định là Tư Đằng mà.

Những lúc đó Nhan Phúc Thụy sẽ đỏ mặt trợn mắt, gào to khản cả giọng nói các người đều mắt mù ư, rõ ràng chính là cô ta làm.

Nhận được điện thoại của Tần Phóng, Nhan Phúc Thụy không dám trễ nãi dù chỉ một phút, mặc áo mưa lần dò ra cửa, bước cao bước thấp rời khỏi bản, đến khi cách cửa bản khá xa mới dám bật đèn pin lên.

Cũng qua không bao lâu, đèn pin sáng ngời đã soi được đầu xe không bật đèn, lúc này mới biết được xe Tần Phóng dừng ở đây. Trên mặt đất nước đã ngập đến cổ chân, ông lội nước đi qua nhưng chỉ đến gần chứ không lên xe. Ông vịn vào cửa sổ xe, giọt mưa rơi ào ạt lên vành nón áo mưa màu đen ướt nhem.

- “Đến lúc đó, bọn người Thảm Ngân Đăng sẽ nói với tiểu thư Tư Đăng là có thể đã phát hiện ra sào huyệt Xích Tán rồi.”

- “Hang động ở bên núi Hắc Bối đường rất khó đi, hoàn toàn không có người đến. Hang rất lớn, giống như đi vào vại căn phòng, quanh co khúc khuỷu. Bên trong có rất nhiều xương cốt động vật, động trong cùng rất lớn, có rất nhiều mảng đá thạch nhũ và cả một đầm nước nhỏ hôi thối.”

- “Pháp khí của mấy vị đạo trưởng không mang vào động mà tìm nơi chôn sẵn bên ngoài. Tôi nghe đạo trưởng Thương Hồng nhắc qua một lần nói là nhất định phải chọn đúng giờ vào lúc giữa trưa, sau khi tiểu thư Tư Đăng vào hang động thì mọi người cùng lấy pháp khí ra, mượn buổi trưa dương khí thịnh để vây khốn cô. Nhưng uy lực trận thế này chỉ kéo dài cao lắm là ba giờ, cho nên Thảm Ngân Đăng muốn đối phó cô thì phải giải quyết nội trong thời gian đó thôi.”

Nói xong, ông lấy một tờ giấy ra đưa cho Tư Đăng: “Tôi đã vẽ sơ lại vị trí và phương hướng của hang động kia. Nếu cần thiết tiểu thư Tư Đăng có thể đi xem thử. Tôi sẽ không đi chung vì phải tranh thủ trở về lúc chưa có ai phát hiện, để tránh người khác hoài nghi.”

Tư Đăng hỏi: “Buổi tối Thảm Ngân Đăng có đến núi Hắc Bối không?”

Nhan Phúc Thụy thoáng chần chờ: “Chắc là... không đâu.”

Nhóm người đạo môn ở khách sạn kế bên nhà Thảm Ngân Đăng. Cửa sổ phòng ngủ của Thảm Ngân Đăng và Ưng Ba đối diện với phòng Nhan Phúc Thụy. Ông từng liên tục quan sát hai buổi tối, thời gian làm việc và nghỉ ngơi của hai vợ chồng họ rất theo quy luật, hơn mười giờ tối đã tắt đèn cho đến tận trời sáng.

Tần Phóng dừng xe ở mặt bên kia núi Hắc Bối, thế núi bên này dốc hơn, trên đó đầy đá lởm chởm, Tần Phóng đau đầu nhìn lướt qua đôi giày cao gót Tư Đăng đang mang: “Cô như vậy leo lên thế nào được, có cần tôi đỡ không?”

Tư Đăng liếc anh một cái, ung dung nhিপ chân: “Muốn thi không?”

Nhất thời Tần Phóng sinh lòng cảnh giác: “Không thi.”

Sự thật chứng minh không thi là một quyết định sáng suốt. Tư Đăng giỏi leo trèo, thậm chí không cần nhờ đến yêu lực còn sót lại của cô mà hoàn toàn từ bản tính tự nhiên của dây mây. Cô có thể bắt được nhánh cây mà độ dài cánh tay người thường hoàn toàn không thể nào với tới, bám vào nhẹ nhàng mượn lực leo lên. Tần Phóng đuổi sát theo sau nhưng không kịp, vẫn bị bỏ lại rất xa. Mấy lần Tư Đăng phải dừng lại chờ anh, lần dừng cuối cùng cô hỏi: “Muốn tôi kéo anh hay đỡ anh không?”

Thật là...

Tần Phóng cố sức leo lên, ngẩng đầu kiên quyết trả lời: “Không cần, tôi có thể...”

Lời còn chưa nói hết, chân đã giẫm phải đất bùn té ngã ra sau, lăn đi một đoạn rất dài trong đồng bùn lầy. Vất vả lắm mới bò dậy được. Tư Đăng còn đang ở trên cao nói: “Nếu thế thì tôi khỏi kéo anh vậy.”

Tần Phóng trở mắt nhìn cô tiếp tục đi về phía trước, lại nhìn bản thân mình lấm lem bùn đất, hối hận bầm gan tím ruột trầm nghĩ: Bảo cô ấy kéo mình một chút thì đã sao. Dĩ nhiên đàn ông không thể yếu thế hơn phụ nữ, nhưng mà cô ấy là yêu quái mà. Dù ỉn miệt mài không quản giá lạnh, oi bức luyện được mười tám thế võ thì trước mặt cô ấy cũng sẽ bị hạ gục chỉ trong một chiêu mà thôi, cần gì chết vì sĩ diện chứ.

Anh kiệt sức hỏn hển bò lên, chết vì sĩ diện chỉ khổ bản thân thôi, các bậc tiền bối nói quả thật không sai.

Vất vả lắm mới bò được lên đỉnh, nhưng mắt lại hoa lên. Mới đầu sau khi nghiên cứu bản đồ Nhan Phúc Thụy vẽ, họ tự cho rằng thông minh khi đi lên núi từ mặt khác vì hi vọng không bị Thảm Ngân Đăng lần được dấu vết để lại trên đường, không ngờ đã phạm phải sai lầm lớn.

Tuy con đường này cũng thông đến đỉnh núi, nhưng không đi thông được đến hang động kia. Giữa đỉnh núi bên này với hang động kia còn cách nhau một vách đá rộng chừng mười thước và sâu không thấy đáy.

Tần Phóng nhục chí ngồi bệt xuống đất: “Tôi nhảy không qua.”

Tư Đằng giơ ngón tay lên miệng, khe thở dài một tiếng. Sau đó cô đi đến dưới một tàng cây, hai tay ôm thân cây, kê trán vào, môi mấp máy lẩm bẩm nói gì đó.

Tần Phóng nhìn một hồi bỗng sờn cả gai óc. Không chỉ có cái cây kia mà cây cối xung quanh và cả dãy mây đều vươn về một phía với tốc độ mắt thường có thể thấy được. Chúng mọc ra và kéo dài chỉ trong vòng vài phút thì trên vách đá mười thước kia đã xuất hiện một cây cầu rộng chưa đến nửa thước. Tuy dãy mây và cành cây bện lại thành cây cầu nhỏ, nhưng khi mưa hơi lớn một chút thì cây cầu lập tức đung đưa kịch liệt.

Tư Đằng quay đầu lại vẫy Tần Phóng. Tần Phóng tròn tròn mắt lấp bắp: “Này... Tư Đằng, chuyện này không giống được đâu...”

Gần đây Ương Ba làm ra một tấm bạc hình Bát Tiên Quá Hải, mỗi cảnh mỗi vật trong đó đều được điêu khắc lập thể. Qua vài tháng nữa sẽ có một cuộc thi tác phẩm thủ công mỹ nghệ bằng Bạc của người Miêu ở Châu Tự Trị, nghe nói ba tác phẩm đạt giải đầu sẽ được đưa đến Bắc Kinh triển lãm. Anh ta rất muốn làm ra một tác phẩm nổi bật, lúc sắp sửa ngủ còn hỏi Thẩm Ngân Đăng: “Đai lưng của Hà Tiên Cô nếu làm nhỏ lại thì hiệu quả sẽ tốt hơn phải không? Như vậy vòng eo sẽ có vẻ thon thả nhỏ nhắn hơn, hình tượng sẽ thêm hấp dẫn.”

Đợi rất lâu không thấy Thẩm Ngân Đăng trả lời, anh ta trở mình chống tay lên nhìn Thẩm Ngân Đăng: “Mới vừa tắt đèn đã ngủ rồi sao?”

Thẩm Ngân Đăng chưa ngủ, đôi mắt đen láy như mực sáng ngời trong bóng tối. Ương Ba nhìn cô ta một hồi chợt hỏi: “Tại sao em lại lừa đám đạo trưởng kia nói rằng em mang thai?”

Thẩm Ngân Đăng thoáng sững sốt, chợt nghĩ ra chắc hẳn người công nhân hỗ trợ bên núi Hắc Bối đã nói cho Ương Ba nghe: “Anh cũng biết hả?”

Cô ta lại hỏi: “Anh có nói gì không?”

Ương Ba lắc đầu: “Anh nói với cậu ta A Ngân nói như vậy chắc chắn có nguyên nhân, cứ làm như không biết, đừng nên nói với người ngoài.”

Thẩm Ngân Đăng thấy ấm lòng, cô nhòm người dậy cánh tay vòng qua cổ Ương Ba, hôn lên môi anh ta.

Ương Ba nhất thời động tình, cả người nóng lên: “A Ngân, chúng ta cũng nên có con rồi. Không biết tại sao đã lâu vậy rồi vẫn chưa có. Mẹ nói bên bản A Ni có một vụ sư rất linh nghiệm, chúng ta có thể...”

Lời còn chưa nói dứt anh ta đã thấy được cảm xúc trong mắt Thẩm Ngân Đăng thoáng chốc lạnh xuống, ngay cả cơ thể cũng cứng đờ như tượng gỗ. Cô ta nói: “Một mỗi quá, ngủ thôi.”

Ương Ba vẫn muốn kiên trì, Thẩm Ngân Đăng bình tĩnh nhìn vào ánh mắt anh ta, tiếng nói bỗng dịu dàng khôn tả: “Một mỗi quá, ngủ đi.”

Còn mỗi một khôn cùng dần dần ập đến, mí mắt nặng đến mức không mở lên nổi. Ương Ba nghiêng đầu ngã gục trên người Thẩm Ngân Đăng. Trong đôi mắt Thẩm Ngân Đăng có tia sáng màu đỏ tỏa ra, sau đó thì chán ghét đẩy cơ thể Ương Ba ra trở mình ngồi dậy.

Nếu không phải trăm năm trước bị chương môn động Ma Cô làm trọng thương đến nay vẫn chưa hồi phục hẳn, ai mà muốn sợ bóng sợ gió ẩn núp giới đạo môn, vì che giấu chân tướng mà phải anh anh em em với cái tên đàn ông quái gở này?

Giống đực của loài người bị dục vọng sai khiến quá nhiều, cô ta vô cùng phản cảm với việc thân mật vui sướng lại còn phải sinh con nữa. Yêu quái không thể sinh con với con người, trừ phi là hi sinh vì tình uống phí yêu lực để nuôi bầu thai. Chuyện ngu đến cùng cực này có ai mà làm chứ? Bạch Tố Trinh sao? Còn không phải sau khi sinh con xong liền bị trấn vĩnh viễn trong tháp Lôi Phong, không được ra ngoài nữa à.

Không đúng, không đúng, cô ta nhớ ra gì đó, tim đập thành thịch.

Nghe quan chủ Thương Hồng kể, Tư Đằng đã từng sinh con, không những thế cô ta còn từng bị trấn giết. Làm sao cô ta phí yêu lực nuôi thai xong còn quay lại làm yêu quái được, mà còn là chết đi sống lại nữa chứ? Có phải cô ta có bí thuật gì không cho người khác biết hay không?

Không được, phải thay đổi thiết lập cơ quan, không thể vừa vào đã giết cô ta ngay, phải bắt cô ta khai ra bí thuật này mới được.

Thẩm Ngân Đăng trở mình nằm xuống giường.

Nhan Phúc Thụy mới vừa bước vào cửa bản, trong lúc vô tình ngẩng đầu cảm thấy ở trên cao có gì đó thoáng qua. Ông rất cảnh giác nhanh chóng nằm xuống núp dưới tảng đá ở chân tường, kéo áo mưa màu đen che kín cả người, nếu nhìn thoáng qua chỉ thấy là một tảng đá không có hình dáng gì đặc biệt.

Mưa vẫn rơi tầm tã, ông nín thở khẽ nhấc vành nón lên tạo nên một khe hở.

Là Thẩm Ngân Đăng, thật sự là Thẩm Ngân Đăng, cô ta đi rất nhanh, giống như là phép dịch chuyển trong phim vậy. Rõ ràng giây trước còn đang đứng ở chỗ cao, vừa hoa mắt đã thấy đến trước mặt, hoa mắt thêm lần nữa thì chỉ còn thấy bóng lưng nơi cửa bản.

Dù đã sớm chuẩn bị tinh thần nhưng khi nhìn thấy thật sự ông vẫn bị nghẹn trên trời rất lâu cũng không cất lời được. Thẩm Ngân Đăng thật sự là yêu quái, thật sự là Xích Tán!

Mà yêu quái dường như cũng không phải loại lợi hại không gì không làm được như trong chuyện xưa của nhân loại hay trong truyền thuyết đã kể. Cô ta muốn đi đâu, hay là chạy bằng gì cũng chẳng qua là tốc độ nhanh hơn con người thôi.

Đêm hôm khuya khoắc, mưa như trút nước như vậy cô ta định đi đâu?

Nhan Phúc Thụy bỗng nghĩ ra gì đó, mặt liền biến sắc, vội vàng lấy điện thoại gọi cho Tần Phóng.

Có tín hiệu nhưng không ai nghe, Nhan Phúc Thụy sốt ruột như có lửa đốt trong lòng, gọi đi gọi lại hết lần này đến lần khác, trong lòng thầm nói: Cậu mau nghe điện thoại đi...

Tần Phóng cười còn khó coi hơn cả khóc, anh nói: “Tư Đăng, cô đừng đùa mà.”

Thật sự là đang mở trò đùa quốc tế hả? Đây là cầu sao? Ngay cả tay vịn bảo vệ hai bên cũng không có, đông đưa trong mưa gió như đi dây diễn xiếc vậy. Vả lại nếu như nó được bện kín cũng tạm chấp nhận được đi, nhưng nhìn kỹ sẽ thấy giữa các cành cây có lỗ hổng rất lớn, to như miệng chén. Lỡ như anh bước lệch một chút, chẳng phải một chân sẽ lọt thẳng xuống dưới sao?

Tư Đăng thúc giục anh: “Đi thôi.”

Tần Phóng lắp bắp: “Tôi... tôi thật sự không đi được, sợ độ cao...”

Tư Đăng nhìn anh một hồi, nở một nụ cười mỉa mai trên mặt: “Cái này không được, cái kia cũng không được, thật chẳng biết anh có công dụng gì nữa.”

Nói xong cô đi thẳng lên cầu treo. Quả thật cô như đi trên mặt đất, không cần giang hai tay ra giữ thăng bằng, vững vàng bước đi như trình diễn trên sân khấu. Tần Phóng bị câu nói khích khi nãy của cô làm nóng mặt, quyết tâm đi đến đầu cầu. Sau khi hít một hơi, vô cùng lo sợ định bước lên bước đầu tiên thì bỗng một trận nước mưa xối xả ập vào đầu. Mấy dây mây và cành cây khi nãy bắt đầu bật ra hồi phục lại nguyên dạng.

Tư Đăng chẳng thèm nhìn anh lấy một cái, thân hình mảnh mai đi vào hang động.

Trong nháy mắt, trái tim giống như bị mưa xối lạnh buốt Tần Phóng sững sờ đứng đó. Cũng không tìm được nơi núp mưa anh trở về núi đá ngồi dựa vào vách, thầm nghĩ trong lòng: Bản thân cô là yêu quái có bản lĩnh như vậy đương nhiên người bình thường sao so bì với cô được. Tôi sợ độ cao thì là sợ độ cao, bẩm sinh mà, giống như có người bẩm sinh sợ nước vậy, đâu có gì mà tự ti hèn yếu chứ.

Tuy an ủi mình như vậy, nhưng nghĩ đến ánh mắt cô nhìn anh như đồ vứt đi, trong lòng vẫn mất mát khôn tả: Tuy cho đến nay anh chưa làm gì để được cô coi trọng, nhưng ở chung lâu ngày vốn anh vẫn hi vọng có đủ khả năng giúp cô. Nhưng mới chỉ một việc nhỏ cô đã vứt cho anh một câu “Thật chẳng biết anh có được công dụng gì” quả thật khiến lòng người nguội lạnh...

Cũng không biết qua bao lâu, bỗng anh cảm nhận được di động trên người mình cứ rung suốt. Xem điện thoại là Nhan Phúc Thụy gọi đến. Cũng không biết là có phải do trời mưa sấm sét nên tín hiệu không tốt hay không. Sau khi bắt máy anh chỉ nghe được tiếng nhiễu âm rè rè, có đôi khi còn chột mắt tín hiệu. Tần Phóng sốt ruột đi xuống vị trí khác thử, vất vả lắm mới tìm được một nơi có tín hiệu tốt hơn: “Alo... alo... Nghe chưa...”

Anh đột nhiên im bất nhanh chóng núp sau thân cây, ánh mắt nhìn chăm chăm vào nơi đối diện sườn núi, cảm giác sờn gai ốc bắt đầu lan tỏa toàn thân.

Bóng dáng màu trắng đang nhanh chóng di chuyển lên đây chẳng phải là... Thẩm Ngân Đăng sao?

Chỉ trong chốc lát ngơ ngác, Thẩm Ngân Đăng đã đi đến trước cửa hang, bóng dáng lay động bất chợt dừng lại như ma quái. Cô ta vừa dừng lại trước động thì đột nhiên lắc mình, giống như mèo chó rù nước trên người ra, nghiêng người định vào trong hang.

“Thẩm tiểu thư!”

Cơ thể Thẩm Ngân Đăng cứng đờ, thoáng ngừng lại. Cô ta từ từ quay đầu giống như là phim chiếu chậm.

Mưa như đột nhiên lớn hơn, tầm tã trút xuống ngọn cây trên núi và cả đỉnh đầu, tạo nên tiếng vọng liên hồi vô cùng không chân thật nơi rừng núi.

Tần Phóng kiên trì nghe chờ ánh mắt như mũi khoan của Thẩm Ngân Đăng.

Tiếng nói vừa rồi là mình sao? Đường như ý niệm này không cần trí não điều khiển, như máu xông lên đỉnh, cứ thế mà kêu lên.

Thẩm Ngân Đăng nhìn anh thật lâu, cuối cùng cất lời: “Tần Phóng, sao anh lại ở đây?”

85. Q.5 - Chương 2

Nhan Phúc Thụy không dám nói mình đã chiếm được lòng tin của tất cả người trong đạo môn, nhưng ít ra không còn bị bài xích gạt ra khỏi các bí mật như lúc trước nữa.

Nguyên nhân là ông khẳng khái quy tội cái chết của Nhà Ngói là do Tư Đăng gây ra. Mỗi ngày ông hoặc nghiêng rằm nghiêng lợi, hoặc nức nở lặp đi lặp lại rằng:

- “Yêu quái Tư Đăng kia hại chết Nhà Ngói của tôi.”
- “Nhà Ngói còn quá nhỏ chết rất thảm.”
- “Các vị đạo trưởng, không phải các vị hàng yêu trừ ma sao? Các vị hãy nghĩ cách giết cô ta đi.”
- “Dù muốn tôi đền mạng cũng được...”

Ai cũng khuyên ông, ngay cả Thẩm Ngân Đăng cũng giả tình giả nghĩa bảo ông suy nghĩ nhiều rồi, nói không chừng không phải là yêu quái chỉ do bọn buôn người lừa bắt đem bán thôi. Cho dù thật sự là yêu quái cũng không nhất định là Tư Đăng mà.

Những lúc đó Nhan Phúc Thụy sẽ đỏ mặt trợn mắt, gào to khản cả giọng nói các người đều mắt mù ư, rõ ràng chính là cô ta làm.

Nhận được điện thoại của Tần Phóng, Nhan Phúc Thụy không dám trễ nãi dù chỉ một phút, mặc áo mưa lần dò ra cửa, bước cao bước thấp rời khỏi bản, đến khi cách cửa bản khá xa mới dám bật đèn pin lên.

Cũng qua không bao lâu, đèn pin sáng ngời đã soi được đầu xe không bật đèn, lúc này mới biết được xe Tần Phóng dừng ở đây. Trên mặt đất nước đã ngập đến cổ chân, ông lội nước đi qua nhưng chỉ đến gần chứ không lên xe. Ông vịn vào cửa sổ xe, giọt mưa rơi ào ạt lên vành nón áo mưa màu đen ướt nhem.

- “Đến lúc đó, bọn người Thẩm Ngân Đăng sẽ nói với tiểu thư Tư Đăng là có thể đã phát hiện ra sào huyệt Xích Tán rồi.”

- “Hang động ở bên núi Hắc Bối đường rất khó đi, hoàn toàn không có người đến. Hang rất lớn, giống như đi vào vài căn phòng, quanh co khúc khuỷu. Bên trong có rất nhiều xương cốt động vật, động trong cùng rất lớn, có rất nhiều mảng đá thạch nhũ và cả một đầm nước nhỏ hôi thối.”

- “Pháp khí của mấy vị đạo trưởng không mang vào động mà tìm nơi chôn sẵn bên ngoài. Tôi nghe đạo trưởng Thương Hồng nhắc qua một lần nói là nhất định phải chọn đúng giờ vào lúc giữa trưa, sau khi tiểu thư Tư Đằng vào hang động thì mọi người cùng lấy pháp khí ra, mượn buổi trưa dương khí thịnh để vây khốn cô. Nhưng uy lực trận thể này chỉ kéo dài cao lắm là ba giờ, cho nên Thẩm Ngân Đăng muốn đối phó cô thì phải giải quyết nội trong thời gian đó thôi.”

Nói xong, ông lấy một tờ giấy ra đưa cho Tư Đằng: “Tôi đã vẽ sơ lại vị trí và phương hướng của hang động kia. Nếu cần thiết tiểu thư Tư Đằng có thể đi xem thử. Tôi sẽ không đi chung vì phải tranh thủ trở về lúc chưa có ai phát hiện, để tránh người khác hoài nghi.”

Tư Đằng hỏi: “Buổi tối Thẩm Ngân Đăng có đến núi Hắc Bối không?”

Nhan Phúc Thụy thoág chần chờ: “Chắc là... không đâu.”

Nhóm người đạo môn ở khách sạn kế bên nhà Thẩm Ngân Đăng. Cửa sổ phòng ngủ của Thẩm Ngân Đăng và Ưng Ba đối diện với phòng Nhan Phúc Thụy. Ông từng liên tục quan sát hai buổi tối, thời gian làm việc và nghỉ ngơi của hai vợ chồng họ rất theo quy luật, hơn mười giờ tối đã tắt đèn cho đến tận trời sáng.

Tần Phóng dừng xe ở mặt bên kia núi Hắc Bối, thế núi bên này dốc hơn, trên đó đầy đá lởm chởm, Tần Phóng đau đầu nhìn lướt qua đôi giày cao gót Tư Đằng đang mang: “Cô như vậy leo lên thế nào được, có cần tôi đỡ không?”

Tư Đằng liếc anh một cái, ung dung nhip chân: “Muốn thì không?”

Nhất thời Tần Phóng sinh lòng cảnh giác: “Không thi.”

Sự thật chứng minh không thi là một quyết định sáng suốt. Tư Đằng giỏi leo trèo, thậm chí không cần nhờ đến yêu lực còn sót lại của cô mà hoàn toàn từ bản tính tự nhiên của dây mây. Cô có thể bắt được nhánh cây mà độ dài cánh tay người thường hoàn toàn không thể nào với tới, bám vào nhẹ nhàng mượn lực leo lên. Tần Phóng đuổi sát theo sau nhưng không kịp, vẫn bị bỏ lại rất xa. Mấy lần Tư Đằng phải dừng lại chờ anh, lần dừng cuối cùng cô hỏi: “Muốn tôi kéo anh hay đỡ anh không?”

Thật là...

Tần Phóng cố sức leo lên, ngẩng đầu kiên quyết trả lời: “Không cần, tôi có thể...”

Lời còn chưa nói hết, chân đã giẫm phải đất bùn té ngã ra sau, lăn đi một đoạn rất dài trong đồng bùn lầy. Vất vả lắm mới bò dậy được. Tư Đằng còn đang ở trên cao nói: “Nếu thế thì tôi khỏi kéo anh vậy.”

Tần Phóng trở mắt nhìn cô tiếp tục đi về phía trước, lại nhìn bản thân mình lấm lem bùn đất, hối hận bầm gan tím ruột thầm nghĩ: Bảo cô ấy kéo mình một chút thì đã sao. Dĩ nhiên đàn ông không thể yếu thế hơn phụ nữ, nhưng mà cô ấy là yêu quái mà. Dù cho mình miệt mài không quản giá lạnh, oi bức luyện được mười tám thế võ thì trước mặt cô ấy cũng sẽ bị hạ gục chỉ trong một chiêu mà thôi, cần gì chết vì sĩ diện chứ.

Anh kiệt sức hõn hển bò lên, chết vì sĩ diện chỉ khổ bản thân thôi, các bậc tiền bối nói quả thật không sai.

Vất vả lắm mới bò được lên đỉnh, nhưng mất lại hoa lên. Mới đầu sau khi nghiên cứu bản đồ Nhan Phúc Thụy vẽ, họ tự cho rằng thông minh khi đi lên núi từ mặt khác vì hi vọng không bị Thẩm Ngân Đăng lần được dấu vết để lại trên đường, không ngờ đã phạm phải sai lầm lớn.

Tuy con đường này cũng thông đến đỉnh núi, nhưng không đi thông được đến hang động kia. Giữa đỉnh núi bên này với hang động kia còn cách nhau một vách đá rộng chừng mười thước và sâu không thấy đáy.

Tần Phóng nhục chí ngồi bệt xuống đất: “Tôi nhảy không qua.”

Tư Đằng giơ ngón tay lên miệng, khẽ thở dài một tiếng. Sau đó cô đi đến dưới một tàng cây, hai tay ôm thân cây, kê trán vào, môi mấp máy lẩm bẩm nói gì đó.

Tần Phóng nhìn một hồi bỗng sờn cả gai óc. Không chỉ có cái cây kia mà cây cối xung quanh và cả dãy mây đều vươn về một phía với tốc độ mắt thường có thể thấy được. Chúng mọc ra và kéo dài chỉ trong vòng vài phút thì trên vách đá mười thước kia đã xuất hiện một cây cầu rộng chưa đến nửa thước. Tuy dãy mây và cành cây bện lại thành cây cầu nhỏ, nhưng khi mưa hơi lớn một chút thì cây cầu lập tức đung đưa kịch liệt.

Tư Đằng quay đầu lại vây Tần Phóng. Tần Phóng trợn tròn mắt lắp bắp: “Này... Tư Đằng, chuyện này không giống được đâu...”

Gần đây Ương Ba làm ra một tấm bạc hình Bát Tiên Quá Hải, mỗi cảnh mỗi vật trong đó đều được điêu khắc lập thể. Qua vài tháng nữa sẽ có một cuộc thi tác phẩm thủ công mỹ nghệ bằng Bạc của người Miêu ở Châu Tự Trị, nghe nói ba tác phẩm đạt giải đầu sẽ được đưa đến Bắc Kinh triển lãm. Anh ta rất muốn làm ra một tác phẩm nổi bật, lúc sắp sửa ngủ còn hỏi Thẩm Ngân Đăng: “Đai lưng của Hà Tiên Cô nếu làm nhỏ lại thì hiệu quả sẽ tốt hơn phải không? Như vậy vòng eo sẽ có vẻ thon thả nhỏ nhắn hơn, hình tượng sẽ thêm hấp dẫn.”

Đợi rất lâu không thấy Thẩm Ngân Đăng trả lời, anh ta trở mình chống tay lên nhìn Thẩm Ngân Đăng: “Mới vừa tắt đèn đã ngủ rồi sao?”

Thẩm Ngân Đăng chưa ngủ, đôi mắt đen láy như mực sáng ngời trong bóng tối. Ương Ba nhìn cô ta một hồi chợt hỏi: “Tại sao em lại lừa đám đạo trưởng kia nói rằng em mang thai?”

Thẩm Ngân Đăng thoáng sửng sốt, chợt nghĩ ra chắc hẳn người công nhân hỗ trợ bên núi Hắc Bối đã nói cho Ương Ba nghe: “Anh cũng biết hả?”

Cô ta lại hỏi: “Anh có nói gì không?”

Ương Ba lắc đầu: “Anh nói với cậu ta A Ngân nói như vậy chắc chắn có nguyên nhân, cứ làm như không biết, đừng nên nói với người ngoài.”

Thẩm Ngân Đăng thấy ấm lòng, cô nhòm người dậy cánh tay vòng qua cổ Ương Ba, hôn lên môi anh ta.

Ương Ba nhất thời động tình, cả người nóng lên: “A Ngân, chúng ta cũng nên có con rồi. Không biết tại sao đã lâu vậy rồi vẫn chưa có. Mẹ nói bên bản A Ni có một vụ sư rất linh nghiệm, chúng ta có thể...”

Lời còn chưa nói dứt anh ta đã thấy được cảm xúc trong mắt Thẩm Ngân Đăng thoáng chốc lạnh xuống, ngay cả cơ thể cũng cứng đờ như tượng gỗ. Cô ta nói: “Mệt mỏi quá, ngủ thôi.”

Ương Ba vẫn muốn kiên trì, Thẩm Ngân Đăng bình tĩnh nhìn vào ánh mắt anh ta, tiếng nói bỗng dịu dàng khôn tả: “Mệt mỏi quá, ngủ đi.”

Cơn mỏi mệt khôn cùng dần dần ập đến, mí mắt nặng đến mức không mở lên nổi. Ương Ba nghiêng đầu ngã gục trên người Thẩm Ngân Đăng. Trong đôi mắt Thẩm Ngân Đăng có tia sáng màu đỏ tỏa ra, sau đó thì chán ghét đẩy cơ thể Ương Ba ra trở mình ngồi dậy.

Nếu không phải trăm năm trước bị chương môn động Ma Cô làm trọng thương đến nay vẫn chưa hồi phục hẳn, ai mà muốn sợ bóng sợ gió ẩn núp giới đạo môn, vì che giấu chân tướng mà phải anh em em em với cái tên đàn ông quái gở này?

Giống đực của loài người bị dục vọng sai khiến quá nhiều, cô ta vô cùng phản cảm với việc thân mật vui sướng lại còn phải sinh con nữa. Yêu quái không thể sinh con với con người, trừ phi là hi sinh vì tình uống phí yêu lực để nuôi bầu thai. Chuyện ngu đến cùng cực này có ai mà làm chứ? Bạch Tố Trinh sao? Còn không phải sau khi sinh con xong liền bị trấn vĩnh viễn trong tháp Lôi Phong, không được ra ngoài nữa à.

Không đúng, không đúng, cô ta nhớ ra gì đó, tìm đập thành thịch.

Nghe quan chủ Thương Hồng kể, Tư Đằng đã từng sinh con, không những thế cô ta còn từng bị trấn giết. Làm sao cô ta phí yêu lực nuôi thai xong còn quay lại làm yêu quái được, mà còn là chết đi sống lại nữa chứ? Có phải cô ta có bí thuật gì không cho người khác biết hay không?

Không được, phải thay đổi thiết lập cơ quan, không thể vừa vào đã giết cô ta ngay, phải bắt cô ta khai ra bí thuật này mới được.

Thẩm Ngân Đăng trở mình nằm xuống giường.

Nhan Phúc Thụy mới vừa bước vào cửa bản, trong lúc vô tình ngẩng đầu cảm thấy ở trên cao có gì đó thoáng qua. Ông rất cảnh giác nhanh chóng nằm xuống núp dưới tảng đá ở chân tường, kéo áo mưa màu đen che kín cả người, nếu nhìn thoáng qua chỉ thấy là một tảng đá không có hình dáng gì đặc biệt.

Mưa vẫn rơi tầm tã, ông nín thở khẽ nhấc vành nón lên tạo nên một khe hở.

Là Thẩm Ngân Đăng, thật sự là Thẩm Ngân Đăng, cô ta đi rất nhanh, giống như là phép dịch chuyển trong phim vậy. Rõ ràng giây trước còn đang đứng ở chỗ cao, vừa hoa mắt đã thấy đến trước mặt, hoa mắt thêm lần nữa thì chỉ còn thấy bóng lưng nơi cửa bản.

Dù đã sớm chuẩn bị tinh thần nhưng khi nhìn thấy thật sự ông vẫn bị nghẹn trên trời rất lâu cũng không cất lời được. Thẩm Ngân Đăng thật sự là yêu quái, thật sự là Xích Tán!

Mà yêu quái dường như cũng không phải loại lợi hại không gì không làm được như trong chuyện xưa của nhân loại hay trong truyền thuyết đã kể. Cô ta muốn đi đâu, hay là chạy bằng gì cũng chẳng qua là tốc độ nhanh hơn con người thôi.

Đêm hôm khuya khoắc, mưa như trút nước như vậy cô ta định đi đâu?

Nhan Phúc Thụy bỗng nghĩ ra gì đó, mặt liền biến sắc, vội vàng lấy điện thoại gọi cho Tần Phóng.

Có tín hiệu nhưng không ai nghe, Nhan Phúc Thụy sốt ruột như có lửa đốt trong lòng, gọi đi gọi lại hết lần này đến lần khác, trong lòng thầm nói: Cậu mau nghe điện thoại đi...

Tần Phóng cười còn khó coi hơn cả khóc, anh nói: “Tư Đăng, cô đừng đùa mà.”

Thật sự là đang mở trò đùa quốc tế hả? Đây là câu sao? Ngay cả tay vịn bảo vệ hai bên cũng không có, đông đưa trong mưa gió như đi dây diễn xiếc vậy. Vả lại nếu như nó được bện kín cũng tạm chấp nhận được đi, nhưng nhìn kỹ sẽ thấy giữa các cành cây có lỗ hổng rất lớn, to như miệng chén. Lỡ như anh bước lệch một chút, chẳng phải một chân sẽ lọt thẳng xuống dưới sao?

Tư Đăng thúc giục anh: “Đi thôi.”

Tần Phóng lắp bắp: “Tôi... tôi thật sự không đi được, sợ độ cao...”

Tư Đăng nhìn anh một hồi, nở một nụ cười mỉa mai trên mặt: “Cái này không được, cái kia cũng không được, thật chẳng biết anh có công dụng gì nữa.”

Nói xong cô đi thẳng lên cầu treo. Quả thật cô như đi trên mặt đất, không cần giang hai tay ra giữ thăng bằng, vững vàng bước đi như trình diễn trên sân khấu. Tần Phóng bị câu nói khích khi nãy của cô làm nóng mặt, quyết tâm đi đến đầu cầu. Sau khi hít một hơi, vô cùng lo sợ định bước lên bước đầu tiên thì bỗng một trận nước mưa xối xả ập vào đầu. Mấy dây mây và cành cây khi nãy bắt đầu bật ra hồi phục lại nguyên dạng.

Tư Đăng chẳng thèm nhìn anh lấy một cái, thân hình mảnh mai đi vào hang động.

Trong nháy mắt, trái tim giống như bị mưa xối lạnh buốt Tần Phóng sững sờ đứng đó. Cũng không tìm được nơi núp mưa anh trở về núi đá ngồi dựa vào vách, trầm nghĩ trong lòng: Bản thân cô là yêu quái có bản lĩnh như vậy đương nhiên người bình thường sao so bì với cô được. Tôi sợ độ cao thì là sợ độ cao, bẩm sinh mà, giống như có người bẩm sinh sợ nước vậy, đâu có gì mà tự ti hèn yếu chứ.

Tuy an ủi mình như vậy, nhưng nghĩ đến ánh mắt cô nhìn anh như đồ vứt đi, trong lòng vẫn mất mát khôn tả: Tuy cho đến nay anh chưa làm gì để được cô coi trọng, nhưng ở chung lâu ngày vốn anh vẫn hi vọng có đủ khả năng giúp cô. Nhưng mới chỉ một việc nhỏ cô đã vứt cho anh một câu “Thật chẳng biết anh có được công dụng gì” quả thật khiến lòng người nguội lạnh...

Cũng không biết qua bao lâu, bỗng anh cảm nhận được di động trên người mình cứ rung suốt. Xem điện thoại là Nhan Phúc Thụy gọi đến. Cũng không biết là có phải do trời mưa sấm sét nên tín hiệu không tốt

hay không. Sau khi bắt máy anh chỉ nghe được tiếng nhiễu âm rè rè, có đôi khi còn chột mắt tín hiệu. Tần Phóng sốt ruột đi xuống vị trí khác thử, vất vả lắm mới tìm được một nơi có tín hiệu tốt hơn: “Alo... alo... Nghe chưa...”

Anh đột nhiên im bất nhanh chóng núp sau thân cây, ánh mắt nhìn chăm chăm vào nơi đối diện sườn núi, cảm giác sờn gai ốc bắt đầu lan tỏa toàn thân.

Bóng dáng màu trắng đang nhanh chóng di chuyển lên đây chẳng phải là... Thẩm Ngân Đăng sao?

Chỉ trong chốc lát ngơ ngác, Thẩm Ngân Đăng đã đi đến trước cửa hang, bóng dáng lay động bất chợt dừng lại như ma quái. Cô ta vừa dừng lại trước động thì đột nhiên lắc mình, giống như mèo chó rữ nước trên người ra, nghiêng người định vào trong hang.

“Thẩm tiểu thư!”

Cơ thể Thẩm Ngân Đăng cứng đờ, thoáng ngừng lại. Cô ta từ từ quay đầu giống như là phim chiếu chậm.

Mưa như đột nhiên lớn hơn, tầm tã trút xuống ngọn cây trên núi và cả đỉnh đầu, tạo nên tiếng vọng liên hồi vô cùng không chân thật nơi mảng nhĩ.

Tần Phóng kiên trì nghe chờ ánh mắt như mũi khoan của Thẩm Ngân Đăng.

Tiếng nói vừa rồi là mình sao? Đường như ý niệm này không cần trí não điều khiển, như máu xông lên đỉnh, cứ thế mà kêu lên.

Thẩm Ngân Đăng nhìn anh thật lâu, cuối cùng cất lời: “Tần Phóng, sao anh lại ở đây?”

86. Q.5 - Chương 3

Nửa đêm, mưa đông, vách núi, yêu nữ. Đường như tất cả tình tiết trong câu chuyện kinh dị khi còn bé mà lúc nghe thấy sợ đến mức không ngủ được đã tập hợp đầy đủ. Chỉ có điều Thẩm Ngân Đăng duyên dáng yêu kiều, tướng mạo mỹ lệ trước mắt này còn đáng sợ hơn yêu quái mặt xanh nanh vàng, miệng to như chậu máu trong truyện nhiều.

Tần Phóng khấn trương đến độ đầu ngón tay run run: Phải trả lời cô ta thế nào đây? Bàn về thận trọng đa nghi, ‘Thẩm Ngân Đăng e là chỉ hơn chứ không kém Tư Đăng.

Anh chần chờ quả nhiên khiến Thẩm Ngân Đăng hoài nghi. Cô ta đột nhiên thay đổi sắc mặt, nhanh chóng nhìn khắp nơi: “Anh đi cùng Tư Đăng sao? Cô ta đâu?”

Tình huống nằm ngoài dự liệu của anh, Thẩm Ngân Đăng có phần kinh hoàng theo bản năng định đi vào động. Nhưng vừa mới cúi người thì lời nói của Tần Phóng đã nhanh chóng giữ cô ta lại.

“Thẩm tiểu thư, cô đã từng nói nếu có chuyện gì có thể cầu cứu đạo môn... Hiện tại tôi... trong lòng rất rối loạn, cũng không biết tại sao, tôi chỉ nguyện tin tưởng mỗi cô. Tôi không muốn bị Tư Đăng không chế nữa, tôi muốn nói cho cô biết bí mật của cô ta...”

Thẩm Ngân Đăng thoáng ngỡ ngàng, phút chốc đáy lòng dâng trào nỗi vui mừng. Đây chẳng phải là kế hoạch lúc trước của cô ta sao? Từng bước tiếp cận Tần Phóng, dụ dỗ anh ý loạn tình mê với cô ta, sau đó nói hết bí mật của Tư Đăng ra. Phải biết rằng, lấy yêu lực thẩm dò trí nhớ của con người là việc rất hao tổn nguyên khí. Năm đó bị đám người động Ma Cô chém đứt cánh tay gần như toàn thân mất hết máu yêu. Dưỡng hơn một trăm năm mới có thể bù lại nguyên khí nhưng lại vì chiến đấu một trận với Thẩm Thúy Kiều nên lại bị thương nặng. Sau khi thay hình đổi dạng vào động Ma Cô, cô ta đã thề bồi bổ lại nguyên khí, không để lộ tung tích, nào biết giữa chừng bỗng xuất hiện một Tư Đăng...

- “Tiểu thư Tư Đăng vì sao nhất định phải tìm được một yêu quái khác vậy?”

- “Vì một yêu quái cô đơn sống trên đời tịch mịch chứ sao.”

Dóc tổ, chỉ có yêu quái mới có thể biết được yêu quái thật sự muốn gì. Khi đó nhận được tin tức quan chủ Thương Hồng gửi đến, cô ta cũng đã quyết định chủ ý: Đường thời đã lâu không nghe thấy tung tích yêu quái gì hết, sớm muộn gì cũng bị Tư Đăng tìm đến. Thay vì ngồi chờ chết thì chi bằng...

Cho nên cô ta xuống núi, đi dò la Tần Phóng trước, sau đó vì lấy lòng tin của Tư Đằng mà đưa đến đất bùn nhiễm máu. Hôm đó sau khi trích máu xong, cơn mệt mỏi ập tới nên nhu cầu cấp bách phải bồi bổ lại, lúc nửa đêm trùng hợp đứa bé kia còn đang ngái ngủ đi đến cửa kêu: “Sư phụ... Sư phụ...”

Cô ta không dần lòng được đã động sát tâm.

Tiếp theo định dò la Tần Phóng lần nữa, ai biết Tư Đằng đã có chuẩn bị. Khi ba dây mây quất vào mặt, cô ta sợ đến mức bay mất hồn vía, còn tưởng rằng con đường này đến đây đã rơi vào ngõ cụt không ngờ giữa chừng lại thay đổi bất ngờ.

Quả nhiên con người khó độ tâm ma, gương mặt Trần Uyển này xem ra vẫn có vài phần tác dụng.

Cô ta quay người lại nhìn Tần Phóng, đi vài bước về phía anh: “Tôi đã nói có thể giúp anh thì nhất định sẽ làm được. Tần Phóng, anh đừng vội, không phải anh rời khỏi bản Miêu rồi sao? Sao lại đột nhiên trở về? Bí mật... của Tư Đằng là gì?”

Tần Phóng nhìn Thẩm Ngân Đăng chằm chằm, đôi môi mấp máy kịch liệt: “Tôi... tôi...”

Bề ngoài là anh hoảng loạn trì hoãn thời gian, nhưng trong đầu lại suy nghĩ thật nhanh: Nói thế nào đây? Nên nói sao mới không gây hại cho Tư Đằng mà lại còn hoàn toàn thu hút sự chú ý của Thẩm Ngân Đăng?

Giống như là ngại rồi ren còn chưa đủ, chợt tiếng đùng đoàng vang lên giữa bầu trời, một tia chớp uốn lượn giáng xuống, chiếu sáng ngời vách đá nơi Thẩm Ngân Đăng đứng.

Tần Phóng bỗng sững sờ, anh thấy... Tư Đằng đi ra ngoài.

Ý nghĩ đầu tiên của anh là tức tối. Ngày thường đều là Tư Đằng mắng anh ngu ngốc, hiện tại anh thật sự muốn trả hết cả vốn lẫn lãi cho cô: Cô dằn hả? Tôi mạo hiểm tính mạng kêu lên giữ Thẩm Ngân Đăng lại chính là vì cảnh báo cho cô biết. Nếu như hang động này không có lối ra khác thì dù sao cô phải đi kiểm chỗ nào núp chứ.

Không đúng, hình như có chỗ nào không đúng lắm. Trong tích tắc ánh chớp biến mất, Tần Phóng bỗng kịp nhìn thấy. Nỗi khiếp sợ dày đặc lạnh lẽo trong thoáng chốc xông lên đỉnh đầu.

Trên người Tư Đằng hình như toàn là... máu.

Thẩm Ngân Đăng thấy hơi lạ: “Tần Phóng?”

Tiếng sấm sét đùng đoàng kéo theo tia chớp vang lên đỉnh đầu, Tần Phóng cảm thấy cả đời này anh chưa từng căng thẳng đến vậy. Tư Đằng đứng phía sau Thẩm Ngân Đăng cách đó không xa, mưa to có lẽ sẽ rửa đi mùi máu tanh, nhưng qua một vài giây nữa cô ta sẽ ngửi thấy có gì đó khác lạ. Nếu như cô ta quay đầu lại...

Trong chớp nhoáng, một ý nghĩ bỗng hiện lên trong đầu. Nếu như Thẩm Ngân Đăng thật sự là Xích Tán, nếu như cô ta cảm thấy hứng thú với bí mật của Tư Đằng. Vậy thì cô nhất định sẽ không để anh chết, chắc chắn sẽ không.

Anh đột nhiên cuống cuống kêu to: “Tôi không biết, tôi rất sợ cô ta, tôi không dám nói. Nhưng tôi không muốn bị cô ta khống chế nữa.”

Anh ôm lấy đầu đi loang quanh như kẻ điên, trong cổ họng vang lên âm thanh đau khổ. Thẩm Ngân Đăng hơi khó xử, sau đó sắc mặt đột nhiên thay đổi, hét lên: “Tần Phóng, coi chừng.”

Gần như là đồng thời, Tần Phóng bước hụt chân rơi xuống vách đá. Trong mắt Thẩm Ngân Đăng chợt lóe lên tia sáng đỏ, cô ta chồm người đến, trong nháy mắt cũng rơi xuống theo anh.

Dường như Tư Đằng không nhìn thấy gì hết, cô đứng nguyên tại chỗ một hồi, trên mặt thoáng hiện vẻ ngu ngơ. Nhưng chỉ trong chớp lát, cô khôi phục lại bình thường. Một tay chống vách đá, tay kia bịt chặt vùng bụng đang chảy máu, từ từ đi xuống.

Từ nhỏ Tần Phóng đã sợ độ cao, đối với anh mà nói ác mộng chỉ có một thứ là rơi từ trên cao xuống.

Lúc ở Nang Khiêm đã trải qua một lần, nhưng lần đó tới quá đột ngột còn lần này thì khác. Anh tỉnh táo đến mức cả người run rẩy, kiên trì cắn răng cứ thế ngã xuống...

Cảm giác buồn nôn và mất trọng lượng giống như chiếc bánh xe xoay chuyển vòng vòng. Trong tích tắc màng nhĩ muốn vỡ tung, thần kinh căng cứng, cơ thể như bị hình phạt ngũ mã phanh thây thời cổ đại, bốn phương tám hướng đều có sức mạnh như đang xé toạc anh ra...

Cảm giác hỗn loạn như vậy kéo dài vài giây, sau đó dần dần khôi phục lại yên tĩnh. Lưng anh chạm vào mặt đất cứng rắn, tiếng mưa rơi lộp độp vừa nặng nề vừa rõ ràng. Thẩm Ngân Đăng vẫn luôn gọi tên anh: “Tần Phóng! Tần Phóng!”

Tần Phóng mở mắt ra, sau vài giây tê liệt anh bỗng đẩy cô ta ra, trở mình bò dậy nhào qua bên cạnh nôn thốc nôn tháo.

Rốt cuộc đã nén được cơn buồn nôn xuống, anh sững sờ nhìn vách đá đối diện: Tư Đăng đã không còn ở đây nữa, cô đã bình yên rời khỏi đây rồi sao?

Thẩm Ngân Đăng nhần nại tiếp tục hỏi anh: “Tần Phóng, anh còn chưa trả lời câu hỏi của tôi. Tư Đăng có ở đây không?”

“Cô ta không ở đây, cô ta có việc rời đi nhưng lại không yên lòng nơi này nên bảo tôi ở đây để phòng ngừa biến cố.”

Thì ra là vậy. Chuyện này cô ta đã dự liệu trong đầu. Với tính cách đa nghi như Tư Đăng, làm sao sẽ rời khỏi bản Miêu vào thời điểm quan trọng chứ? Quả nhiên là len lén để tai mắt lại.

“Cô ta bận chuyện gì?”

Tần Phóng bình ổn lại tinh thần: “Tư Đăng muốn tìm tung tích yêu quái, cô cảm thấy cô ta sẽ ký thác hết hi vọng vào đạo môn à? Cô ta có đường khác, tôi không rõ cụ thể thế nào nhưng dường như bên kia rất chắc chắn. Tư Đăng nhận được tin tức đã vội vã đi qua đó ngay.”

Sắc mặt Thẩm Ngân Đăng hơi nghiêm trọng, gần như là khẩn trương hỏi tiếp: “Anh có liên lạc với cô ta à? Cô ta thật sự đã tìm được tung tích yêu quái rồi hả?”

“Có liên lạc, tất cả đều rất thuận lợi, cô ta nói sẽ trở về đúng hạn.”

Không biết có phải là ảo giác hay không, sau khi nghe thấy tin tức kia, anh luôn cảm giác đôi môi Thẩm Ngân Đăng chợt trắng bệch. Cô ta hoảng hốt trong chốc lát, sau đó miễn cưỡng cười một cái: “Vậy à.”

“Đúng vậy, cho đến nay chuyện Tư Đăng muốn làm dường như chưa bao giờ không làm được.”

Lúc nói lời này, anh chú ý nhìn sắc mặt của Thẩm Ngân Đăng. Quả nhiên sắc mặt cô ta khó coi hơn một chút. Đúng là tỷ lệ nghịch, xem ra bất kỳ tin tức tốt gì của Tư Đăng cũng sẽ tạo thành áp lực tâm lý cho Thẩm Ngân Đăng. Tần Phóng hơi vững lòng.

Dừng một chút bỗng Thẩm Ngân Đăng như nhớ ra gì đó, ánh mắt đột nhiên hơi quái dị: “Nói như vậy những ngày qua anh vẫn đi theo tôi à?”

Tần Phóng lắc đầu: “Tôi chỉ biết mỗi ngày các người đều lên ngọn núi này một lần, nhưng tôi không dám đến quá gần các người. Bởi vì tiểu thư Tư Đăng đã nói là không thể để lộ chân tướng. Nhưng hiện tại tôi thật sự tò mò đến cùng là các người lên núi làm gì, cho nên hôm nay tôi thừa dịp đêm tối dầm mưa lên đây. Nhưng đi lên đến đỉnh lại phát hiện chỉ là vách đá mà thôi, trong lòng rất nản chí...”

Đáy mắt Thẩm Ngân Đăng lướt qua một vẻ đắc ý, Tần Phóng giả vờ như không nhìn thấy, âm thầm nghĩ đây thật sự là may mắn suýt chút nữa thì đã gặp phải nguy hiểm rồi. Nếu như lỡ mồm nói là “đi theo” thì chẳng khác gì thừa nhận thấy được tốc độ quái lạ khác với loài người của Thẩm Ngân Đăng. Đến lúc đó hậu quả thật sự không thể tưởng tượng nổi.

“Sau đó mưa lớn quá, tôi định xuống núi, trong lúc vô tình vừa quay đầu lại thấy đối diện có bóng người. Thật không thể tin được, Thẩm tiểu thư, sao cô lại ở đây? Tôi nhớ...”

Anh cố gắng làm ra vẻ nhớ lại: “Tôi nhớ... sau đó... hình như tôi bị hụt chân rơi xuống, là cô cứu tôi sao? Vách đá cao như vậy sao cô có thể...”

Thẩm Ngân Đăng thật sự không có kiên nhẫn để anh kéo dài thời gian: “Đó đều là pháp thuật của đạo môn thôi. Tần Phóng, anh nói Tư Đăng đang khống chế anh à? Cô ta khống chế anh thế nào, lẽ nào cũng là... Đăng Sát?”

Trong thoáng chốc như vậy, Tần Phóng thật sự muốn cảm ơn Thẩm Ngân Đăng. Dưới tình thế cấp bách anh nói mình bị Tư Đăng khống chế, nhưng nhất thời lại không nghĩ ra câu nói dối thế nào để chu toàn. Thẩm Ngân Đăng thật là giúp người trong lúc hoạn nạn, bản thân mình thật sự là hơi có phần ngốc nghếch, sao lại không nghĩ ra Đăng Sát vậy chứ.

Thẩm Ngân Đăng nhìn thẳng Tần Phóng: “Nếu như cô ta không chế anh bằng Đăng Sát, anh còn có thể nói ra bí mật của cô ta sao?”

Tần Phóng không lập tức hiểu được ý của cô ta. Phản ứng này trong mắt Thẩm Ngân Đăng gần như là anh cam chịu. Ôi nghĩ thật là phiền, khi này quả nhiên cô ta vui mừng quá sớm, muốn thám thính bí mật của Tư Đăng nào có dễ như vậy.

Ban đầu nghe đến tên Tư Đăng là vào đầu năm 1930. Nhân tài mới, ngôi sao mới đánh đâu thắng đó, không gì cản nổi, chưa từng bại trận. Một tiểu yêu chưa từng nghe thấy lại nổi tiếng như cồn khiến trong lòng cô ta vô cùng bất bình. Nếu năm đó không phải bị động Ma Cô làm trọng thương thì làm sao đến phiên loại nhân vật nhỏ chẳng có danh tiếng này xưng hùng xưng bá chứ hả?

Cho nên cô ta trăm mưu nghìn kế thám thính tin tức Tư Đăng. Đăng yêu này đến tột cùng là lợi hại cỡ nào?

Thật ra thì không cần thiết đi thám thính, lời đồn đãi về Đăng Sát đã phóng đại gấp nhiều lần và được lan truyền vô cùng thần kỳ.

Đăng Sát giống một loại độc, nhưng từ xưa đến nay tất cả chất độc đều khác nhau. Loại độc này là sống, hành động theo tâm ý người thả độc. Giống như đám người đạo môn bị trúng Đăng Sát, khi nào nó phát tác đều hoàn toàn phụ thuộc vào tâm ý của Tư Đăng, cũng không biết chắc thời gian. Có thể dùng Đăng Sát bắt một người giữ bí mật, nếu không tiết lộ đương nhiên sẽ bình yên vô sự nhưng một khi để lộ sẽ không còn đường sống.

Sâu xa là ở chỗ bị những thứ độc khác hành hạ thì chết là có thể giải thoát, nhưng Đăng Sát thì không. Nếu nó không muốn cho người ta chết thì người ta mãi mãi không thể chết được, dù có tự sát cũng chẳng xong. Còn nếu người khác muốn giết người đó ngược lại sẽ bị Đăng Sát cản trở.

Nhưng ngay sau đó lại lan truyền tin tức càng kinh người hơn. Tư Đăng hóa thành tinh năm 1910. Tin tức đó gần như khiến giới yêu quái khiếp sợ. Làm sao có thể chứ? Sau khi hóa thành tinh cần phải có thời gian dài để tu luyện, Bạch Xà tu luyện một nghìn năm, Thanh Xà cũng có năm trăm năm đạo hạnh. Yêu quái hóa thành tinh năm 1910 cao lắm chỉ mới hơn hai mươi năm đạo hạnh. Nếu là đẳng tinh thụ quái bình thường thì ngay cả việc biến hình cũng chưa thể làm được, sao cô ta có thể đánh đâu thắng đó, không gì cản nổi, chưa từng thất bại chứ?

Chỉ có hai khả năng. Một là Tư Đăng hoặc là Đăng Sát hoàn toàn chỉ là lời nói phóng đại được lan truyền bấy bọ. Hai là... Nếu như giả thiết thứ hai được thành lập, vậy Tư Đăng thật sự là cơn ác mộng của tất cả yêu quái rồi.

Điện thoại của Tần Phóng vốn không ai trả lời, trong đầu Nhan Phúc Thụy lo lắng rối ren, do dự hết lần này đến lần khác, rốt cuộc quyết định qua đó xem thử.

Lúc lên núi đã là hơn ba giờ sáng, mưa cuối cùng cũng nhỏ lại chuyển thành mưa bụi lất phất. Thỉnh thoảng nước trên lá cây sẽ trút xuống, xối cả người lạnh lẽo.

Nhan Phúc Thụy lợi dụng bùn lầy đi lên núi, lúc đi đến lưng chừng thì sự yên lặng khác thường khiến lòng ông khiếp sợ: Thẩm Ngân Đăng và tiểu thư Tư Đăng đã chạm trán nhau sao? Có đánh đến người chết ta sống

không? Suốt quãng đường cũng không thấy Thẩm Ngân Đăng trở về, lỗ như gặp phải cô ta thì ngay cả bản thân mình cũng khó bảo toàn được.

Nhan Phúc Thụy sợ hãi dừng bước, do dự muốn quay về. Mới vừa quay người đi chưa được mấy bước thì chợt nghe thấy trong bụi cây phía sau vang lên tiếng xào xạc.

Tim Nhan Phúc Thụy giật thót đến cổ họng: “Ai?”

Không có ai trả lời, Nhan Phúc Thụy tim đập thình thịch. Người chết trong phim kinh dị trên tivi đều là do họ quá tò mò, nên ông nơm nớp lo sợ lại cất tiếng hỏi ình thêm can đảm: “Ai vậy?”

Xoẹt, xoẹt, xoẹt, giống như là tiếng răn cấp tốc trườn qua rừng cây.

Nhan Phúc Thụy còn chưa kịp phản ứng thì đã bị một dây mây trườn trên đất đột nhiên quấn vào mắt cá chân ông kéo về sau. Nhan Phúc Thụy ngã phịch xuống đất, mặt dán sát đất bị kéo lê hơn mười thước. Còn chưa kịp kêu cứu thì lại có một dây mây nhanh chóng vút đến, siết chặt cổ họng ông kéo lên cao. Nhan Phúc Thụy bị treo lên cách mặt đất chừng bốn năm mét, phía sau là một thân cây cao lớn rắn chắc. Nhất thời hô hấp ông rối loạn, mắt cũng trợn ngược lên.

Ông đập chân lung tung, giấy dựa kéo dây mây nơi cổ họng. Lúc này ông mới thấy rõ ràng đây hoàn toàn chẳng phải là dây mây bình thường. Nói thế nào đây, nhánh mây thô to giống như là cánh tay thật dài. Ông nhìn theo nhánh mây, đang ngồi tựa vào tảng đá trên mặt đất bằng phẳng chẳng phải là... Tư Đăng hay sao?

Nhan Phúc Thụy không biết nên hình dung thế nào. Trong đầu hiện lên một ý nghĩ kỳ lạ: Đây là nguyên thân của tiểu thư Tư Đăng à?

Một nửa của cô vẫn là người, nhưng một nửa khác đã hóa thành thân mây, trên người đầm đìa máu, vẻ mặt rất dữ tợn, nhánh mây đang kéo ông luôn siết chặt giống như muốn bóp ông chết tươi vậy.

Nhan Phúc Thụy dốc hết toàn bộ sức lực cả người khoa tay múa chân, vừa giấy dựa vừa gọi đứt quãng: “Tiểu thư Tư Đăng, tôi là Nhan Phúc Thụy đây...”

Kêu mấy lần dường như cô vẫn không nghe thấy. Mắt tối đen như mực không có ánh sáng, giống như là chẳng thấy gì cả. Nhan Phúc Thụy dần dần đuối sức, một tay ông rũ xuống, cố gắng một hơi tàn cuối cùng, viết chữ lên nhánh mây.

Tôi, là, Nhan, Phúc...

Lúc viết đến chữ Nhan, ông cảm giác được cổ họng đang bị siết chặt hơi nói lỏng. Vừa viết xong chữ Phúc thì cơ thể bỗng được hạ xuống, nhưng dây mây trên mắt cá chân không nói lỏng. Lúc ông sắp sửa rút xuống cảm mặt vào đất thì bị kéo đến trước mặt Tư Đăng.

Rốt cuộc đã an toàn rồi. Cô đã nhận ra ông rồi sao? Nhan Phúc Thụy cảm động muốn khóc, ông ngẩng đầu nhìn Tư Đăng, quả nhiên trên người cô rất nhiều máu. Trên thân mây một nửa vết máu đều thâm đen, mắt thật sự không nhìn thấy. Nhan Phúc Thụy định bò dậy, nhưng cảm giác hình như không đúng lắm. Theo phản xạ ông cúi đầu nhìn xuống, có vô số dây mây nhỏ đang vươn đến từ bốn phương tám hướng, giống như là xúc tu sắc bén.

Nhan Phúc Thụy chợt hiểu ra. Không biết vì sao Tư Đăng bị thương rất nặng, thậm chí còn bắt đầu hiện nguyên hình. Nhưng cô đã thiết lập phòng ngự chặt chẽ cho bản thân mình, không cho người lạ xâm nhập, trong phạm vi thể lực phòng ngự của cô, một khi có dị động...

Nhớ đến cuộc gặp gỡ trước đây, Nhan Phúc Thụy hoảng sợ rùng mình: Cô là kiểu người giết không cần hỏi, nếu như không phải ông giấy dựa nói với cô mình là Nhan Phúc Thụy, chỉ sợ hiện tại ông đã là người chết treo trên cây rồi.

“Tiểu thư Tư Đăng, cô làm sao vậy hả?”

Hỏi mấy lần liền mới ý thức được mình đã quên việc cô không nghe thấy. Gương mặt Tư Đăng ngẩng đầu về phía ông, đưa một bàn tay ra. Nhan Phúc Thụy đột nhiên tỉnh ngộ, vội vàng xòe lòng bàn tay ra đưa đến cho cô.

Tư Đằng viết chữ trong lòng bàn tay ông. Cô chỉ viết một chữ, may là chữ này giản thể hay phồn thể đều viết giống nhau, không đến nỗi dẫn đến việc nhầm lẫn. Cô viết chữ “chôn”.

87. Q.5 - Chương 3

Nửa đêm, mưa đông, vách núi, yêu nữ. Đường như tất cả tình tiết trong câu chuyện kinh dị khi còn bé mà lúc nghe thấy sợ đến mức không ngủ được đã tập hợp đầy đủ. Chỉ có điều Thẩm Ngân Đăng duyên dáng yêu kiều, tướng mạo mỹ lệ trước mắt này còn đáng sợ hơn yêu quái mặt xanh nanh vàng, miệng to như chậu máu trong truyện nhiều.

Tần Phóng khấn trương đến độ đầu ngón tay run run: Phải trả lời cô ta thế nào đây? Bàn về thận trọng đa nghi, ‘Thẩm Ngân Đăng e là chỉ hơn chứ không kém Tư Đằng.

Anh chần chờ quả nhiên khiến Thẩm Ngân Đăng hoài nghi. Cô ta đột nhiên thay đổi sắc mặt, nhanh chóng nhìn khắp nơi: “Anh đi cùng Tư Đằng sao? Cô ta đâu?”

Tình huống nằm ngoài dự liệu của anh, Thẩm Ngân Đăng có phần kinh hoàng theo bản năng định đi vào động. Nhưng vừa mới cúi người thì lời nói của Tần Phóng đã nhanh chóng giữ cô ta lại.

“Thẩm tiểu thư, cô đã từng nói nếu có chuyện gì có thể cầu cứu đạo môn... Hiện tại tôi... trong lòng rất rối loạn, cũng không biết tại sao, tôi chỉ nguyện tin tưởng mỗi cô. Tôi không muốn bị Tư Đằng khống chế nữa, tôi muốn nói cho cô biết bí mật của cô ta...”

Thẩm Ngân Đăng thoáng ngỡ ngàng, phút chốc đáy lòng dâng trào nỗi vui mừng. Đây chẳng phải là kế hoạch lúc trước của cô ta sao? Từng bước tiếp cận Tần Phóng, dụ dỗ anh ý loạn tình mê với cô ta, sau đó nói hết bí mật của Tư Đằng ra. Phải biết rằng, lấy yêu lực thăm dò trí nhớ của con người là việc rất hao tổn nguyên khí. Năm đó bị đám người động Ma Cô chém đứt cánh tay gần như toàn thân mất hết máu yêu. Dường hơn một trăm năm mới có thể bù lại nguyên khí nhưng lại vì chiến đấu một trận với Thẩm Thúy Kiều nên lại bị thương nặng. Sau khi thay hình đổi dạng vào động Ma Cô, cô ta đã thể bồi bổ lại nguyên khí, không để lộ tung tích, nào biết giữa chừng bỗng xuất hiện một Tư Đằng...

- “Tiểu thư Tư Đằng vì sao nhất định phải tìm được một yêu quái khác vậy?”

- “Vì một yêu quái cô đơn sống trên đời tịch mịch chứ sao.”

Dóc tổ, chỉ có yêu quái mới có thể biết được yêu quái thật sự muốn gì. Khi đó nhận được tin tức quan chủ Thương Hồng gửi đến, cô ta cũng đã quyết định chủ ý: Đường thời đã lâu không nghe thấy tung tích yêu quái gì hết, sớm muộn gì cũng bị Tư Đằng tìm đến. Thay vì ngồi chờ chết thì chi bằng...

Cho nên cô ta xuống núi, đi dò la Tần Phóng trước, sau đó vì lấy lòng tin của Tư Đằng mà đưa đến đất bùn nhiễm máu. Hôm đó sau khi trích máu xong, cơn mệt mỏi ập tới nên nhu cầu cấp bách phải bồi bổ lại, lúc nửa đêm trùng hợp đứa bé kia còn đang ngái ngủ đi đến cửa kêu: “Sư phụ... Sư phụ...”

Cô ta không dần lòng được đã động sát tâm.

Tiếp theo định dò la Tần Phóng lần nữa, ai biết Tư Đằng đã có chuẩn bị. Khi ba dây mây quất vào mặt, cô ta sợ đến mức bay mất hồn vía, còn tưởng rằng con đường này đến đây đã rơi vào ngõ cụt không ngờ giữa chừng lại thay đổi bất ngờ.

Quả nhiên con người khó độ tâm ma, gương mặt Trần Uyển này xem ra vẫn có vài phần tác dụng.

Cô ta quay người lại nhìn Tần Phóng, đi vài bước về phía anh: “Tôi đã nói có thể giúp anh thì nhất định sẽ làm được. Tần Phóng, anh đừng vội, không phải anh rời khỏi bản Miêu rồi sao? Sao lại đột nhiên trở về? Bí mật... của Tư Đằng là gì?”

Tần Phóng nhìn Thẩm Ngân Đăng chằm chằm, đôi môi mấp máy kịch liệt: “Tôi... tôi...”

Bề ngoài là anh hoảng loạn trì hoãn thời gian, nhưng trong đầu lại suy nghĩ thật nhanh: Nói thế nào đây? Nên nói sao mới không gây hại cho Tư Đằng mà lại còn hoàn toàn thu hút sự chú ý của Thẩm Ngân Đăng?

Giống như là ngai rỏi ren còn chưa đủ, chợt tiếng ðùng ðoàng vang lên giữa bầu trời, một tia chớp uốn lượn giáng xuống, chiếu sáng ngời vách đá nơi Thẩm Ngân Ðăng đứng.

Tần Phóng bỗng sững sờ, anh thấy... Tư Ðề đi ra ngoài.

Ý nghĩ đầu tiên của anh là tức tối. Ngày thường đều là Tư Ðề mắng anh ngu ngốc, hiện tại anh thật sự muốn trả hết cả vốn lẫn lãi cho cô: Cô điên hả? Tôi mạo hiểm tính mạng kêu lên giữ Thẩm Ngân Ðăng lại chính là vì cảnh báo cho cô biết. Nếu như hang động này không có lối ra khác thì dù sao cô phải đi kiểm chỗ nào núp chứ.

Không đúng, hình như có chỗ nào không đúng lắm. Trong tích tắc ánh chớp biến mất, Tần Phóng bỗng kịp nhìn thấy. Nỗi khiếp sợ dày đặc lạnh lẽo trong thoáng chốc xông lên đỉnh đầu.

Trên người Tư Ðề hình như toàn là... máu.

Thẩm Ngân Ðăng thấy hơi lạ: “Tần Phóng?”

Tiếng sấm sét ðùng ðoàng kéo theo tia chớp vang lên đỉnh đầu, Tần Phóng cảm thấy cả đời này anh chưa từng căng thẳng đến vậy. Tư Ðề đứng phía sau Thẩm Ngân Ðăng cách đó không xa, mưa to có lẽ sẽ rửa đi mùi máu tanh, nhưng qua một vài giây nữa cô ta sẽ nghĩ thấy có gì đó khác lạ. Nếu như cô ta quay đầu lại...

Trong chớp nhoáng, một ý nghĩ bỗng hiện lên trong đầu. Nếu như Thẩm Ngân Ðăng thật sự là Xích Tán, nếu như cô ta cảm thấy hứng thú với bí mật của Tư Ðề. Vậy thì cô nhất định sẽ không để anh chết, chắc chắn sẽ không.

Anh đột nhiên cuống cuống kêu to: “Tôi không biết, tôi rất sợ cô ta, tôi không dám nói. Nhưng tôi không muốn bị cô ta khống chế nữa.”

Anh ôm lấy đầu đi loang quanh như kẻ điên, trong cổ họng vang lên âm thanh đau khổ. Thẩm Ngân Ðăng hơi khó xử, sau đó sắc mặt đột nhiên thay đổi, hét lên: “Tần Phóng, coi chừng.”

Gần như là đồng thời, Tần Phóng bước hụt chân rơi xuống vách đá. Trong mắt Thẩm Ngân Ðăng chợt lóe lên tia sáng đỏ, cô ta chồm người đến, trong nháy mắt cũng rơi xuống theo anh.

Dường như Tư Ðề không nhìn thấy gì hết, cô đứng nguyên tại chỗ một hồi, trên mặt thoáng hiện vẻ ngu ngơ. Nhưng chỉ trong chốc lát, cô khôi phục lại bình thường. Một tay chống vách đá, tay kia bịt chặt vùng bụng đang chảy máu, từ từ đi xuống.

Từ nhỏ Tần Phóng đã sợ độ cao, đối với anh mà nói ác mộng chỉ có một thứ là rơi từ trên cao xuống.

Lúc ở Nang Khiêm đã trải qua một lần, nhưng lần đó tới quá đột ngột còn lần này thì khác. Anh tỉnh táo đến mức cả người run rẩy, kiên trì cắn răng cố thể ngã xuống...

Cảm giác buồn nôn và mất trọng lượng giống như chiếc bánh xe xoay chuyển vòng vòng. Trong tích tắc màng nhĩ muốn vỡ tung, thần kinh căng cứng, cơ thể như bị hình phạt ngũ mã phanh thây thời cổ đại, bốn phương tám hướng đều có sức mạnh như đang xé toạc anh ra...

Cảm giác hỗn loạn như vậy kéo dài vài giây, sau đó dần dần khôi phục lại yên tĩnh. Lưng anh chạm vào mặt đất cứng rắn, tiếng mưa rơi lộp ðộp vừa nặng nề vừa rõ ràng. Thẩm Ngân Ðăng vẫn luôn gọi tên anh: “Tần Phóng! Tần Phóng!”

Tần Phóng mở mắt ra, sau vài giây tê liệt anh bỗng đẩy cô ta ra, trở mình bò dậy nhào qua bên cạnh nôn thốc nôn tháo.

Rốt cuộc đã nén được cơn buồn nôn xuống, anh sững sờ nhìn vách đá đối diện: Tư Ðề đã không còn ở đây nữa, cô đã bình yên rời khỏi đây rồi sao?

Thẩm Ngân Ðăng nhần nại tiếp tục hỏi anh: “Tần Phóng, anh còn chưa trả lời câu hỏi của tôi. Tư Ðề có ở đây không?”

“Cô ta không ở đây, cô ta có việc rời đi nhưng lại không yên lòng nơi này nên bảo tôi ở đây để phòng ngừa biến cố.”

Thì ra là vậy. Chuyện này cô ta đã dự liệu trong đầu. Với tính cách đa nghi như Tư Đằng, làm sao sẽ rời khỏi bản Miêu vào thời điểm quan trọng chứ? Quả nhiên là len lén để tai mắt lại.

“Cô ta bận chuyện gì?”

Tần Phóng bình ổn lại tinh thần: “Tư Đằng muốn tìm tung tích yêu quái, cô cảm thấy cô ta sẽ ký thác hết hi vọng vào đạo môn à? Cô ta có đường khác, tôi không rõ cụ thể thế nào nhưng dường như bên kia rất chắc chắn. Tư Đằng nhận được tin tức đã vội vã đi qua đó ngay.”

Sắc mặt Thẩm Ngân Đăng hơi nghiêm trọng, gần như là khẩn trương hỏi tiếp: “Anh có liên lạc với cô ta à? Cô ta thật sự đã tìm được tung tích yêu quái rồi hả?”

“Có liên lạc, tất cả đều rất thuận lợi, cô ta nói sẽ trở về đúng hạn.”

Không biết có phải là ảo giác hay không, sau khi nghe thấy tin tức kia, anh luôn cảm giác đôi môi Thẩm Ngân Đăng chợt trắng bệch. Cô ta hoảng hốt trong chốc lát, sau đó miễn cưỡng cười một cái: “Vậy à.”

“Đúng vậy, cho đến nay chuyện Tư Đằng muốn làm dường như chưa bao giờ không làm được.”

Lúc nói lời này, anh chú ý nhìn sắc mặt của Thẩm Ngân Đăng. Quả nhiên sắc mặt cô ta khó coi hơn một chút. Đúng là tỷ lệ nghịch, xem ra bất kỳ tin tức tốt gì của Tư Đằng cũng sẽ tạo thành áp lực tâm lý cho Thẩm Ngân Đăng. Tần Phóng hơi vững lòng.

Dừng một chút bỗng Thẩm Ngân Đăng như nhớ ra gì đó, ánh mắt đột nhiên hơi quái dị: “Nói như vậy những ngày qua anh vẫn đi theo tôi à?”

Tần Phóng lắc đầu: “Tôi chỉ biết mỗi ngày các người đều lên ngọn núi này một lần, nhưng tôi không dám đến quá gần các người. Bởi vì tiểu thư Tư Đằng đã nói là không thể để lộ chân tướng. Nhưng hiện tại tôi thật sự tò mò đến cùng là các người lên núi làm gì, cho nên hôm nay tôi thừa dịp đêm tối dầm mưa lên đây. Nhưng đi lên đến đỉnh lại phát hiện chỉ là vách đá mà thôi, trong lòng rất nản chí...”

Đáy mắt Thẩm Ngân Đăng lướt qua một vẻ đắc ý, Tần Phóng giả vờ như không nhìn thấy, âm thầm nghĩ đây thật sự là may mắn suýt chút nữa thì đã gặp phải nguy hiểm rồi. Nếu như lỡ mồm nói là “đi theo” thì chẳng khác gì thừa nhận thấy được tốc độ quái lạ khác với loài người của Thẩm Ngân Đăng. Đến lúc đó hậu quả thật sự không thể tưởng tượng nổi.

“Sau đó mưa lớn quá, tôi định xuống núi, trong lúc vô tình vừa quay đầu lại thấy đối diện có bóng người. Thật không thể tin được, Thẩm tiểu thư, sao cô lại ở đây? Tôi nhớ...”

Anh cố gắng làm ra vẻ nhớ lại: “Tôi nhớ... sau đó... hình như tôi bị hụt chân rơi xuống, là cô cứu tôi sao? Vách đá cao như vậy sao cô có thể...”

Thẩm Ngân Đăng thật sự không có kiên nhẫn để anh kéo dài thời gian: “Đó đều là pháp thuật của đạo môn thôi. Tần Phóng, anh nói Tư Đằng đang khống chế anh à? Cô ta khống chế anh thế nào, lẽ nào cũng là... Đăng Sát?”

Trong thoáng chốc như vậy, Tần Phóng thật sự muốn cảm ơn Thẩm Ngân Đăng. Dưới tình thế cấp bách anh nói mình bị Tư Đằng khống chế, nhưng nhất thời lại không nghĩ ra câu nói dối thế nào để chu toàn. Thẩm Ngân Đăng thật là giúp người trong lúc hoạn nạn, bản thân mình thật sự là hơi có phần ngốc nghếch, sao lại không nghĩ ra Đăng Sát vậy chứ.

Thẩm Ngân Đăng nhìn thẳng Tần Phóng: “Nếu như cô ta không chế anh bằng Đăng Sát, anh còn có thể nói ra bí mật của cô ta sao?”

Tần Phóng không lập tức hiểu được ý của cô ta. Phản ứng này trong mắt Thẩm Ngân Đăng gần như là anh cam chịu. Ôi nghĩ thật là phiền, khi này quả nhiên cô ta vui mừng quá sớm, muốn thám thính bí mật của Tư Đằng nào có dễ như vậy.

Ban đầu nghe đến tên Tư Đằng là vào đầu năm 1930. Nhân tài mới, ngôi sao mới đánh đâu thắng đó, không gì cản nổi, chưa từng bại trận. Một tiểu yêu chưa từng nghe thấy lại nổi tiếng như cồn khiến trong lòng cô

ta vô cùng bất bình. Nếu năm đó không phải bị động Ma Cô làm trọng thương thì làm sao đến phiên loại nhân vật nhỏ chẳng có danh tiếng này xưng hùng xưng bá chứ hả?

Cho nên cô ta trăm mưu nghìn kế thám thính tin tức Tư Đằng. Đằng yêu này đến tột cùng là lợi hại chỗ nào?

Thật ra thì không cần thiết đi thám thính, lời đồn đãi về Đằng Sát đã phóng đại gấp nhiều lần và được lan truyền vô cùng thần kỳ.

Đằng Sát giống một loại độc, nhưng từ xưa đến nay tất cả chất độc đều khác nhau. Loại độc này là sống, hành động theo tâm ý người thả độc. Giống như đám người đạo môn bị trúng Đằng Sát, khi nào nó phát tác đều hoàn toàn phụ thuộc vào tâm ý của Tư Đằng, cũng không biết chắc thời gian. Có thể dùng Đằng Sát bắt một người giữ bí mật, nếu không tiết lộ đương nhiên sẽ bình yên vô sự nhưng một khi để lộ sẽ không còn đường sống.

Sâu xa là ở chỗ bị những thứ độc khác hành hạ thì chết là có thể giải thoát, nhưng Đằng Sát thì không. Nếu nó không muốn cho người ta chết thì người ta mãi mãi không thể chết được, dù có tự sát cũng chẳng xong. Còn nếu người khác muốn giết người đó ngược lại sẽ bị Đằng Sát cản trở.

Nhưng ngay sau đó lại lan truyền tin tức càng kinh người hơn. Tư Đằng hóa thành tinh năm 1910. Tin tức đó gần như khiến giới yêu quái khiếp sợ. Làm sao có thể chứ? Sau khi hóa thành tinh cần phải có thời gian dài để tu luyện, Bạch Xà tu luyện một nghìn năm, Thanh Xà cũng có năm trăm năm đạo hạnh. Yêu quái hóa thành tinh năm 1910 cao lắm chỉ mới hơn hai mươi năm đạo hạnh. Nếu là đẳng tinh thụ quái bình thường thì ngay cả việc biến hình cũng chưa thể làm được, sao cô ta có thể đánh đâu thắng đó, không gì cản nổi, chưa từng thất bại chứ?

Chỉ có hai khả năng. Một là Tư Đằng hoặc là Đằng Sát hoàn toàn chỉ là lời nói phóng đại được lan truyền bấy bọ. Hai là... Nếu như giả thiết thứ hai được thành lập, vậy Tư Đằng thật sự là cơn ác mộng của tất cả yêu quái rồi.

Điện thoại của Tần Phóng vốn không ai trả lời, trong đầu Nhan Phúc Thụy lo lắng rối ren, do dự hết lần này đến lần khác, rốt cuộc quyết định qua đó xem thử.

Lúc lên núi đã là hơn ba giờ sáng, mưa cuối cùng cũng nhỏ lại chuyển thành mưa bụi lất phất. Thỉnh thoảng nước trên lá cây sẽ trút xuống, xối cả người lạnh lẽo.

Nhan Phúc Thụy lợi dụng lúc đi lên núi, lúc đi đến lưng chừng thì sự yên lặng khác thường khiến lòng ông khiếp sợ: Thẩm Ngân Đăng và tiểu thư Tư Đằng đã chạm trán nhau sao? Có đánh đến người chết ta sống không? Suốt quãng đường cũng không thấy Thẩm Ngân Đăng trở về, lẽ như gặp phải cô ta thì ngay cả bản thân mình cũng khó bảo toàn được.

Nhan Phúc Thụy sợ hãi dừng bước, do dự muốn quay về. Mới vừa quay người đi chưa được mấy bước thì chợt nghe thấy trong bụi cây phía sau vang lên tiếng xào xạc.

Tim Nhan Phúc Thụy giật thót đến cổ họng: “Ai?”

Không có ai trả lời, Nhan Phúc Thụy tìm đập thành thịch. Người chết trong phim kinh dị trên tivi đều là do họ quá tò mò, nên ông nơm nớp lo sợ lại cất tiếng hỏi cho mình thêm can đảm: “Ai vậy?”

Xoẹt, xoẹt, xoẹt, giống như là tiếng rần rập tốc trườn qua rừng cây.

Nhan Phúc Thụy còn chưa kịp phản ứng thì đã bị một dây mây trườn trên đất đột nhiên quấn vào mắt cá chân ông kéo về sau. Nhan Phúc Thụy ngã phịch xuống đất, mặt dán sát đất bị kéo lê hơn mười thước. Còn chưa kịp kêu cứu thì lại có một dây mây nhanh chóng vút đến, siết chặt cổ họng ông kéo lên cao. Nhan Phúc Thụy bị treo lên cách mặt đất chừng bốn năm mét, phía sau là một thân cây cao lớn rắn chắc. Nhất thời hô hấp ông rối loạn, mắt cũng trợn ngược lên.

Ông đập chân lung tung, giãy dụa kéo dây mây nơi cổ họng. Lúc này ông mới thấy rõ ràng đây hoàn toàn chẳng phải là dây mây bình thường. Nói thế nào đây, nhánh mây thô to giống như là cánh tay thật dài.

Ông nhìn theo nhánh mây, đang ngồi tựa vào tảng đá trên mặt đất bằng phẳng chẳng phải là... Tư Đằng hay sao?

Nhan Phúc Thụy không biết nên hình dung thế nào. Trong đầu hiện lên một ý nghĩ kỳ lạ: Đây là nguyên thân của tiểu thư Tư Đằng à?

Một nửa của cô vẫn là người, nhưng một nửa khác đã hóa thành thân mây, trên người đầm đìa máu, vẻ mặt rất dữ tợn, nhánh mây đang kéo ông luôn siết chặt giống như muốn bóp ông chết tươi vậy.

Nhan Phúc Thụy dốc hết toàn bộ sức lực cả người khoa tay múa chân, vừa giãy dụa vừa gọi đứt quãng: “Tiểu thư Tư Đằng, tôi là Nhan Phúc Thụy đây...”

Kêu mấy lần dường như cô vẫn không nghe thấy. Mắt tối đen như mực không có ánh sáng, giống như là chẳng thấy gì cả. Nhan Phúc Thụy dần dần đuối sức, một tay ông rũ xuống, cố gắng một hơi tàn cuối cùng, viết chữ lên nhánh mây.

Tôi, là, Nhan, Phúc...

Lúc viết đến chữ Nhan, ông cảm giác được cổ họng đang bị siết chặt hơi nói lỏng. Vừa viết xong chữ Phúc thì cơ thể bỗng được hạ xuống, nhưng dây mây trên mắt cá chân không nói lỏng. Lúc ông sắp sửa rút xuống cắm mặt vào đất thì bị kéo đến trước mặt Tư Đằng.

Rốt cuộc đã an toàn rồi. Cô đã nhận ra ông rồi sao? Nhan Phúc Thụy cảm động muốn khóc, ông ngẩng đầu nhìn Tư Đằng, quả nhiên trên người cô rất nhiều máu. Trên thân mây một nửa vết máu đều thâm đen, mắt thật sự không nhìn thấy. Nhan Phúc Thụy định bò dậy, nhưng cảm giác hình như không đúng lắm. Theo phản xạ ông cúi đầu nhìn xuống, có vô số dây mây nhỏ đang vươn đến từ bốn phương tám hướng, giống như là xúc tu sắc bén.

Nhan Phúc Thụy chợt hiểu ra. Không biết vì sao Tư Đằng bị thương rất nặng, thậm chí còn bắt đầu hiện nguyên hình. Nhưng cô đã thiết lập phòng ngự chặt chẽ cho bản thân mình, không cho người lạ xâm nhập, trong phạm vi thể lực phòng ngự của cô, một khi có dị động...

Nhớ đến cuộc gặp gỡ trước đây, Nhan Phúc Thụy hoảng sợ rùng mình: Cô là kiểu người giết không cần hỏi, nếu như không phải ông giãy dụa nói với cô mình là Nhan Phúc Thụy, chỉ sợ hiện tại ông đã là người chết treo trên cây rồi.

“Tiểu thư Tư Đằng, cô làm sao vậy hả?”

Hỏi mấy lần liền mới ý thức được mình đã quên việc cô không nghe thấy. Gương mặt Tư Đằng ngẩng đầu về phía ông, đưa một bàn tay ra. Nhan Phúc Thụy đột nhiên tỉnh ngộ, vội vàng xòe lòng bàn tay ra đưa đến cho cô.

Tư Đằng viết chữ trong lòng bàn tay ông. Cô chỉ viết một chữ, may là chữ này giản thể hay phồn thể đều viết giống nhau, không đến nỗi dẫn đến việc nhầm lẫn. Cô viết chữ “chôn”.

88. Q.5 - Chương 4

Tần Phóng đi theo Thảm Ngân Đăng trở lại bản Miêu, khách sạn tạm biệt rồi lại về khách sạn đã đặt trước đó, lúc tra chìa vào ổ khóa trong lòng anh còn nuôi một tia hi vọng.

Mở cửa ra khung cảnh lặng ngắt như tờ, hơi ẩm đặc hữu của trời mưa ulla vào mặt. Đèn sáng nhưng Tư Đằng không thấy đâu... Quả nhiên cô không có ở đây.

Tần Phóng tự nói với mình phải tỉnh táo, nhất định phải tỉnh táo.

Lúc đó núi Hắc Bối không có ai khác, tổng cộng chỉ có hai con đường xuống núi. Anh đánh lạc hướng chú ý của Thảm Ngân Đăng, đi xuống núi bằng một con đường trong đó. Còn Tư Đằng thì đi một hướng khác, không xác định được cô bị thương nghiêm trọng cỡ nào, nhưng Tư Đằng nhất định sẽ chữa đường lui ỉnh. Cô không phải loại người để mặc ỉnh bị thương nặng ngã xuống đất ngắt xủ ở vùng hoang dã để người ta muốn làm gì thì làm. Cô là loại ... dù chỉ còn một hơi thở cuối cùng cũng phải tìm nơi ẩn náu, đóng cửa khóa chắc lại, bảo đảm tuyệt đối an toàn.

Nếu như cô không trở về thì khả năng lớn nhất là vẫn còn ở trên núi Hắc Bối.

Tần Phóng gọi điện thoại cho Nhan Phúc Thụy lên núi tìm người, dù sao có nhiều người tìm kiếm vẫn hơn. Nhưng kỳ lạ là gọi thế nào cũng chẳng có ai nghe máy.

Gọi ba bốn cuộc, Tần Phóng sốt ruột chết đi được. Đã sắp năm giờ sáng rồi, trước khi trời sáng Thẩm Ngân Đăng sẽ không lên núi Hắc Bối, phải lợi dụng thời điểm tranh tối tranh sáng này đi tìm Tư Đằng trước mới được.

Đến chân núi Hắc Bối, mưa đã tạnh, đêm đen như mực bắt đầu tan đi. Trận mưa giông tối qua rất bất tiện cho việc tìm người. Một là đất quá sinh lầy, không để lại bất cứ dấu chân nào; Hai là mưa quá lớn đã rửa sạch mùi máu tanh.

Tần Phóng cố hết sức tìm kiếm khắp nơi, nhưng không dám cất cao giọng gọi. Nói cho cùng núi Hắc Bối là địa bàn của Thẩm Ngân Đăng, mà Thẩm Ngân Đăng là yêu quái Xích Tán trong truyền thuyết. Mấy ngày nay cô ta vẫn bận bịu bố trí cơ quan trên núi, ai biết có tai mắt của cô ta ở đây hay không? Lỡ như lớn tiếng gọi dẫn đến phiền phức không cần thiết thì không phải là tự tìm đường chết à.

Anh đi thẳng lên đỉnh núi, tìm được hang động Nhan Phúc Thụy đã nói nhưng không hề phát hiện tung tích của Tư Đằng, mà trở trêu là lúc đến cửa động thì mặt trời đã mọc.

Không khí trong lành, sương sớm lượn lờ, lại đúng lúc đứng trên điểm cao nhất trong vòng vài dặm quanh đó, mặt trời vừa nhô lên một đường vòng cung nho nhỏ, cả bầu trời như bị nhuộm một màu vàng óng ánh hoặc màu vỏ quýt, thậm chí có tiếng chim hót líu lo.

Điều này trái ngược hẳn với tối hôm qua, trái ngược hoàn toàn. Tần Phóng do dự một hồi vẫn hạ quyết tâm đi vào hang động.

Nhan Phúc Thụy nói không sai, hang động này tối đen, dơ bẩn và hôi thối. Có rất nhiều xác chết động vật rửa nát, xương trắng rải rác khắp trong hang giống như tô điểm thêm màu trắng ngà cho nó. Tần Phóng một tay bịt mũi và miệng, một tay bật chức năng đèn pin trong điện thoại di động soi đường đi vào trong.

Nhan Phúc Thụy nói Thẩm Ngân Đăng đưa công nhân đến đây làm việc, bây giờ xem ra dường như tất cả các cơ quan đã bố trí xong. Trên mặt đất không tìm thấy bất cứ dấu vết đục đẽo gì của công nhân cả, Thẩm Ngân Đăng đã cố gắng khôi phục cái hang này trở về vẻ tối tăm, cổ xưa, không có bóng người; khôi phục lại dáng vẻ sào huyết bí mật của đại yêu quái Xích Tán.

Cuối cùng anh đi đến nơi rộng nhất trong hang, thạch nhũ dày đặc, cột đá san sát, chính giữa có một vũng máu và cả dấu chân dính máu đi ra ngoài.

Lòng bàn tay Tần Phóng túa đầy mồ hôi, anh tắt đèn pin của điện thoại di động, tựa lưng vào măng đá hít sâu vài hơi. Sau khi ổn định lại tinh thần mới mở đèn pin lên lại.

Đúng là trước giờ anh chưa từng trải qua chuyện như thế này, nhưng nhất định phải cẩn thận, nếu để lộ bất cứ dấu mối nào dù nhỏ nhất thì hậu quả sẽ không thể tưởng tượng nổi.

Anh cẩn thận tra tìm trong động một lần, tìm được một vết máu mơ hồ trên vách hang, vết máu khá nhạt, chú ý sẽ thấy dấu vết đã được lau chùi qua. Nhìn kỹ lại nơi dính máu trên vách hang, có hai lỗ thủng hơi chệch xuống lớn bằng hai ngón tay sắc bén, chắc hẳn bên trong là ám khí giống với mũi tên, bắn ra từ chỗ cao sẽ ghim chặt kẻ đứng đấy vào vách tường.

Tần Phóng gần như có thể đoán được chuyện gì đã xảy ra lúc đó: Nhan Phúc Thụy đã nói chắc chắn Thẩm Ngân Đăng cho thiết kế cơ quan đối phó với Tư Đằng trong động. Trong lúc Tư Đằng kiểm tra nguyên lý vận hành cơ quan đã vô tình khởi động cơ quan.

Nếu như anh đoán không sai, khi đó cô bị mũi tên đột ngột bắn ra ghim chặt vào vách tường, bị thương rất nặng. Sau khi thoát khỏi mối chết vật đi ra ngoài. Có lẽ do thương tích quá nặng nên không nghe thấy anh cảnh báo. Mà đúng lúc đó Thẩm Ngân Đăng đã đến cửa hang động...

Không đúng, không đúng, chuyện xảy ra hẳn phần lớn là giống như anh vừa nghĩ nhưng vẫn thiếu một chút gì đó. Là gì đây nhỉ?

Tần Phóng khấn trương đến độ trán đổ mồ hôi, anh không giỏi suy nghĩ tính toán thế này. Anh đã quen ở bên Tư Đằng, chẳng hề lo lắng cứ đi theo cô chơi trò trí tuệ, sau đó tâm phục khẩu phục nghĩ: Ừ, yêu quái thông minh, nhìn xa trông rộng, loài người chúng ta không thể sánh bằng.

Nhưng tình huống bây giờ không giống trước, rất có thể Tư Đằng đã xảy ra chuyện.

Anh đã suy đoán thiếu điều gì đó. Là điều gì nhỉ?

Trong một thoáng bỗng hai mắt Tần Phóng sáng lên: Đúng rồi, là mũi tên!

Mũi tên ở đâu? Nó ghim cô vào vách tường, cô bị trọng thương, sau khi thoát khỏi thì dựa theo lẽ thường mũi tên sẽ bị rút ra vút ở bên cạnh...

Nhưng hiện tại không thấy mũi tên đâu.

Có một khả năng là mũi tên trong cơ quan sẽ tự động quay về chỗ cũ, sau khi bắn người ta bị thương thì sẽ được thu về. Có điều khả năng này không lớn.

Còn có một khả năng đó chính là Tư Đằng đã... tự mình để mũi tên lại chỗ cũ.

Ý nghĩ này đột nhiên nảy sinh trong đầu khiến tim Tần Phóng đập thành thạch rồi loạn. Anh cảm thấy chắc chắn mình đã tìm đúng hướng rồi.

Tư Đằng vào hang động núi Hắc Bối, không phải là muốn phá hủy cơ quan của Thảm Ngân Đăng cho hả giận. Cô chỉ thích cảm giác nắm tất cả mọi thứ trong lòng bàn tay, cô muốn biết rõ bí mật sau đó đánh cho Thảm Ngân Đăng không kịp trở tay. Cho nên nếu không sai thì sau khi cô tìm ra được nguyên lý vận hành của cơ quan thì sẽ bình tĩnh để lại chỗ cũ, sau đó lặng lẽ rời khỏi.

Mà sau này khi Thảm Ngân Đăng nói cho cô biết đã tìm được sào huyết Xích Tán, cô sẽ làm bộ như kinh ngạc đi đến hang động, còn sẽ vờ như lần đầu đến đây.

Cho nên cô sẽ để lại nguyên vị trí, thậm chí là sửa đổi cơ quan này, khiến Thảm Ngân Đăng hao phí công sức bố trí cạm bẫy nhưng cuối cùng lại phản tác dụng.

Sau khi cô trọng thương đã làm gì?

Cô rút tên ra, lau đi nơi dính máu, thậm chí khôi phục cơ quan lại nguyên dạng. Cô là người tâm tư chu đáo không thể nào không nghĩ đến phải lau dọn vết máu trên mặt đất. Nhưng cô đã không làm, ngược lại chặt vật đi ra khỏi hang động...

Có phải vì cô phát hiện thương tích của mình nghiêm trọng hơn dự đoán, nếu còn trì hoãn nữa sẽ ngất xỉu tại nơi này nên mới bất chợt dừng lại chuyện cô đang làm được một nửa, vội vàng rời khỏi hang động hay không? Nếu bị ngất xỉu thì thà ở nơi khác vẫn tốt hơn là xỉu ngay trong động này, vì như thế chẳng khác gì tự chui đầu vào lưới...

Tần Phóng đứng yên thật lâu, sau đó bắt đầu phản ứng, anh cởi áo khoác ra quấn lại thành một cuộn, ngồi xổm xuống cố sức lau đi vết máu trên mặt đất. Lau vết máu đã khô hơi tốn sức, anh lại chạy ra ngoài hang động, nhún áo vào vũng nước mưa đêm qua động lại rồi lại vào lau lần nữa.

Tất cả những dấu vết này là Tư Đằng để lại... phải dọn dẹp tất cả sạch sẽ.

Vừa mới sáng sớm mọi người đã phát hiện không thấy Nhan Phúc Thụy đâu. Vương Càn Khôn xem xét trong phòng Nhan Phúc Thụy một hồi, lúc đi ra ngoài nhún vai ý là không thu hoạch được gì.

Đạo trưởng Mã Khuru Dương rất bối rối, ông ta hỏi tối qua có động tĩnh khác thường gì không?

Không biết có phải do mới vừa thức dậy nên còn mơ màng hay sao, ai cũng trả lời: Mưa rất lớn, tiếng sấm âm âm, ánh chớp sáng chói. Đạo trưởng Mã Khuru Dương nghe thấy vậy sa sầm cả mặt.

Ngược lại giáo sư Bạch Kim rất lo: “Đạo trưởng Nhan sẽ không vì chuyện Nhà Ngói mà nghĩ quẩn chứ?”

Đinh Đại Thành đánh răng trong sân, súc miệng ồm ọc, bên khóe môi còn dính bọt kem đánh răng: “Trời muốn mưa, gái muốn chồng, người muốn nghĩ quẩn là chuyện chẳng ai ngăn cản được.”

Quan chủ Thương Hồng nghe như có chút không vui, nhả mặt nói: “Ai có số điện thoại của Nhan Phúc Thụy thì gọi thử xem sao.”

Sư phụ nhà mình ra lệnh vẫn là đệ tử để ý nhất, Vương Càn Khôn vội vàng gọi vào số của Nhan Phúc Thụy, đặt lên tai nghe một hồi mới cau mày nói: “Không ai nghe cả...”

Nhan Phúc Thụy cảm giác được điện thoại của mình đang rung o o sát bên chân. Tiếng điện thoại di động ở trong lòng đất nghe rất kỳ lạ, tiếng chuông vang lên mang âm sắc rất khác.

Khi đó ông đang viết chữ hỏi cô: “Muốn chôn cô à?”

Cô trả lời: “Phải.”

Nhan Phúc Thụy khiếp sợ sờn gai óc cả người, ông tìm một nhánh cây vừa tay đào cái hố bên cạnh, vừa nghĩ thầm: Đây là chôn sống đó. Tiểu thư Tư Đằng đâu phép thua Xích Tán, nên lập tức chuẩn bị đào mộ phần ỳnh, sợ bị Xích Tán quật xác sao?

Nhưng nhìn vẻ mặt cô không giống như vậy. Nói thật ra Nhan Phúc Thụy không thích kiểu phụ nữ như Tư Đằng, ông thấy phụ nữ khờ khạo tốt hơn, mà còn phải trông hơi béo một chút thì mới có vẻ hiền lành phúc hậu. Mà kiểu như Tư Đằng mỗi thời mỗi khắc đều mang vẻ mặt như đang nói “Ông định giở trò với tôi à, tôi chơi chết ông cho xem”.

Vả lại đã bị thương đến mức độ này rồi mà vẻ mặt vẫn khiến người ta không rét mà run.

Đào được một nửa, nhánh cây đã bị cắm sâu trong đất, Nhan Phúc Thụy cúi đầu lúi lúi, lúi được một chút trong lòng bỗng giật mình, thoáng chốc đã nghĩ thông.

Làm sao ông lại quên mất chuyện này nhỉ. Cô là mây mà, mây là cái gì, cũng là cây thôi, không phải đều mọc lên từ đất sao. Hiện tại cô ta muốn về lại với đất không phải là đào mộ phần gì ỳnh cả, cô muốn hấp thụ chất dinh dưỡng từ lòng đất. Còn cả ánh nắng, nước mưa đều là thứ cô cần. Trong ấn tượng của ông, dù nhánh cây đã bị chặt gãy, chỉ cần cắm vào đất cũng có thể nảy mầm đâm nhánh lại mà. Không phải tục ngữ có câu “vô tâm trồng liễu, liễu xanh um” à?

Nhan Phúc Thụy rất hâm mộ Tư Đằng, không cần chích thuốc, uống thuốc, cũng không cần giải phẫu. Đây là liệu pháp rất thiên nhiên còn không có bất cứ tác dụng phụ nào.

Đào được cái hố sâu khoảng nửa người, ông lại viết chữ mời Tư Đằng đi vào. Tư Đằng cười, vô số dây mây đang vươn dài bắt đầu rút lại, tiếp theo cô đã hóa lại hình dáng con người. Có điều là nhánh mây từng bóp chặt cổ họng ông vẫn mang hình dạng dây mây.

Nhan Phúc Thụy tự cho rằng thông minh mà nghĩ: Xem ra cánh tay này bị thương rất nặng nên không biến hình lại được.

Ông sử dụng cả tay lẫn chân lấp hố lại, lúc cảm thấy đã lấp được hòm hòm thì nhánh mây kia đột nhiên quất đến nơi cao hơn, quấn lấy một thân cây, sau đó bất chợt kéo xuống. Nhan Phúc Thụy nghe thấy tiếng cây khô gãy rảng rắc, ông ngẩng đầu lên thấy nó đang rơi xuống đầu mình. Ông hoảng sợ dựng tóc gáy đang định bỏ chạy thì nhánh mây thu lại như rần quấn lấy một chân ông, kéo thẳng ông vào trong lòng đất.

Nhan Phúc Thụy suy nghĩ rất lâu mới hiểu ra. Tư Đằng không hề tin tưởng ông, cô cẩn thận đa nghi như vậy dĩ nhiên là sẽ kéo ông chôn chung rồi, để tránh ông nói lung tung với người khác chỗ cô ẩn nấp.

Vả lại, cô kéo gãy một thân cây, để cây chắn lại chỗ này. Nơi này chẳng phải con đường chính lên núi, nhưng nếu có người đi qua thì họ cũng chỉ nghĩ: Con giống hai ngày trước to quá, nhìn xem cây to như thế cũng bị quật ngã.

Ban đầu ông cho rằng cô muốn giết ông diệt khẩu, sau đó phát hiện ông ở trong đất vẫn hít thở bình thường. Vô số dây mây đan xen kéo dài ngang qua mũi ông trong bùn đất. Ông ngửi được không khí trong lành ẩm ướt, thậm chí mang theo mùi của dây mây.

Nhan Phúc Thụy chưa từng đọc nhiều sách, có điều ông cũng biết một vài kiến thức thông thường. Lúc dẫn Nhà Ngói đi bán hàng, rất nhiều người đến phát tờ rơi bảo vệ môi trường, đề xướng trồng cây. Tuyên truyền

viên kia mặc một bộ đồ xanh lá đến mua xiên que nướng, còn không quên tuyên truyền với ông: “Chúng ta phải bảo vệ thực vật, thực vật có thể tiến hành quang hợp, chuyển hóa chất CO₂ và nước thành chất hữu cơ. Hơn nữa còn thải ra oxy, mà oxy chính là dưỡng khí không thể thiếu trong cuộc sống con người... Ông chủ, xiên que nướng của ông đều dùng que gỗ xăm vào, đây là chặt cây cối, ảnh hưởng đến cân bằng sinh thái...”

Điện thoại di động vẫn còn rung, bên tai bỗng truyền đến tiếng thở dài.

Nhan Phúc Thụy cả người run lên: “Tiểu thư Tư Đằng, cô ... tỉnh rồi à?”

89. Q.5 - Chương 4

Tần Phóng đi theo Thẩm Ngân Đăng trở lại bản Miêu, khách sạn tạm biệt rồi lại về khách sạn đã đặt trước đó, lúc tra chìa vào ổ khóa trong lòng anh còn nuôi một tia hi vọng.

Mở cửa ra khung cảnh lặng ngắt như tờ, hơi ẩm đặc hữu của trời mưa ulla vào mặt. Đèn sáng nhưng Tư Đằng không thấy đâu... Quả nhiên cô không có ở đây.

Tần Phóng tự nói với mình phải tỉnh táo, nhất định phải tỉnh táo.

Lúc đó núi Hắc Bối không có ai khác, tổng cộng chỉ có hai con đường xuống núi. Anh đánh lạc hướng chú ý của Thẩm Ngân Đăng, đi xuống núi bằng một con đường trong đó. Còn Tư Đằng thì đi một hướng khác, không xác định được cô bị thương nghiêm trọng cỡ nào, nhưng Tư Đằng nhất định sẽ chữa đường lui cho mình. Cô không phải loại người dễ mặc cho mình bị thương nặng ngã xuống đất ngất xỉu ở vùng hoang dã để người ta muốn làm gì thì làm. Cô là loại ... dù chỉ còn một hơi thở cuối cùng cũng phải tìm nơi ẩn náu, đóng cửa khóa chắc lại, bảo đảm tuyệt đối an toàn.

Nếu như cô không trở về thì khả năng lớn nhất là vẫn còn ở trên núi Hắc Bối.

Tần Phóng gọi điện thoại cho Nhan Phúc Thụy lên núi tìm người, dù sao có nhiều người tìm kiếm vẫn hơn. Nhưng kỳ lạ là gọi thế nào cũng chẳng có ai nghe máy.

Gọi ba bốn cuộc, Tần Phóng sốt ruột chết đi được. Đã sắp năm giờ sáng rồi, trước khi trời sáng Thẩm Ngân Đăng sẽ không lên núi Hắc Bối, phải lợi dụng thời điểm tranh tối tranh sáng này đi tìm Tư Đằng trước mới được.

Đến chân núi Hắc Bối, mưa đã tạnh, đêm đen như mực bắt đầu tan đi. Trận mưa giông tối qua rất bất tiện cho việc tìm người. Một là đất quá sinh lầy, không để lại bất cứ dấu chân nào; Hai là mưa quá lớn đã rửa sạch mùi máu tanh.

Tần Phóng cố hết sức tìm kiếm khắp nơi, nhưng không dám cất cao giọng gọi. Nói cho cùng núi Hắc Bối là địa bàn của Thẩm Ngân Đăng, mà Thẩm Ngân Đăng là yêu quái Xích Tán trong truyền thuyết. Mấy ngày nay cô ta vẫn bận bịu bố trí cơ quan trên núi, ai biết có tai mắt của cô ta ở đây hay không? Lỡ như lớn tiếng gọi dẫn đến phiền phức không cần thiết thì không phải là tự tìm đường chết à.

Anh đi thẳng lên đỉnh núi, tìm được hang động Nhan Phúc Thụy đã nói nhưng không hề phát hiện tung tích của Tư Đằng, mà trở trêu là lúc đến cửa động thì mặt trời đã mọc.

Không khí trong lành, sương sớm lượn lờ, lại đúng lúc đứng trên điểm cao nhất trong vòng vài dặm quanh đó, mặt trời vừa nhô lên một đường vòng cung nho nhỏ, cả bầu trời như bị nhuộm một màu vàng óng ánh hoặc màu vỏ quýt, thậm chí có tiếng chim hót líu lo.

Điều này trái ngược hẳn với tối hôm qua, trái ngược hoàn toàn. Tần Phóng do dự một hồi vẫn hạ quyết tâm đi vào hang động.

Nhan Phúc Thụy nói không sai, hang động này tối đen, dơ bẩn và hôi thối. Có rất nhiều xác chết động vật rửa nát, xương trắng rải rác khắp trong hang giống như tô điểm thêm màu trắng ngà cho nó. Tần Phóng một tay bịt mũi và miệng, một tay bật chức năng đèn pin trong điện thoại di động soi đường đi vào trong.

Nhan Phúc Thụy nói Thẩm Ngân Đăng đưa công nhân đến đây làm việc, bây giờ xem ra dường như tất cả các cơ quan đã bố trí xong. Trên mặt đất không tìm thấy bất cứ dấu vết đục đẽo gì của công nhân cả,

Thẩm Ngân Đăng đã cố gắng khôi phục cái hang này trở về vẻ tối tăm, cổ xưa, không có bóng người; khôi phục lại dáng vẻ sào huyệt bí mật của đại yêu quái Xích Tán.

Cuối cùng anh đi đến nơi rộng nhất trong hang, thạch nhũ dày đặc, cột đá san sát, chính giữa có một vũng máu và cả dấu chân dính máu đi ra ngoài.

Lòng bàn tay Tần Phóng túa đầy mồ hôi, anh tắt đèn pin của điện thoại di động, tựa lưng vào mảng đá hít sâu vài hơi. Sau khi ổn định lại tinh thần mới mở đèn pin lên lại.

Đúng là trước giờ anh chưa từng trải qua chuyện như thế này, nhưng nhất định phải cẩn thận, nếu để lộ bất cứ đầu mối nào dù nhỏ nhất thì hậu quả sẽ không thể tưởng tượng nổi.

Anh cẩn thận tra tìm trong động một lần, tìm được một vết máu mơ hồ trên vách hang, vết máu khá nhạt, chú ý sẽ thấy dấu vết đã được lau chùi qua. Nhìn kỹ lại nơi dính máu trên vách hang, có hai lỗ thủng hơi chệch xuống lớn bằng hai ngón tay sắc bén, chắc hẳn bên trong là ám khí giống với mũi tên, bắn ra từ chỗ cao sẽ ghim chặt kẻ đứng đấy vào vách tường.

Tần Phóng gần như có thể đoán được chuyện gì đã xảy ra lúc đó: Nhan Phúc Thụy đã nói chắc chắn Thẩm Ngân Đăng cho thiết kế cơ quan đối phó với Tư Đằng trong động. Trong lúc Tư Đằng kiểm tra nguyên lý vận hành cơ quan đã vô tình khởi động cơ quan.

Nếu như anh đoán không sai, khi đó cô bị mũi tên đột ngột bắn ra ghim chặt vào vách tường, bị thương rất nặng. Sau khi thoát khỏi mối chết vật đi ra ngoài. Có lẽ do thương tích quá nặng nên không nghe thấy anh cảnh báo. Mà đúng lúc đó Thẩm Ngân Đăng đã đến cửa hang động...

Không đúng, không đúng, chuyện xảy ra hẳn phần lớn là giống như anh vừa nghĩ nhưng vẫn thiếu một chút gì đó. Là gì đây nhỉ?

Tần Phóng khấn trương đến độ trán đổ mồ hôi, anh không giải suy nghĩ tính toán thế này. Anh đã quen ở bên Tư Đằng, chẳng hề lo lắng cứ đi theo cô chơi trò trí tuệ, sau đó tâm phục khẩu phục nghĩ: Ừ, yêu quái thông minh, nhìn xa trông rộng, loài người chúng ta không thể sánh bằng.

Nhưng tình huống bây giờ không giống trước, rất có thể Tư Đằng đã xảy ra chuyện.

Anh đã suy đoán thiếu điều gì đó. Là điều gì nhỉ?

Trong một thoáng bóng hai mắt Tần Phóng sáng lên: Đúng rồi, là mũi tên!

Mũi tên ở đâu? Nó ghim cô vào vách tường, cô bị trọng thương, sau khi thoát khỏi thì dựa theo lẽ thường mũi tên sẽ bị rút ra vút ở bên cạnh...

Nhưng hiện tại không thấy mũi tên đâu.

Có một khả năng là mũi tên trong cơ quan sẽ tự động quay về chỗ cũ, sau khi bắn người ta bị thương thì sẽ được thu về. Có điều khả năng này không lớn.

Còn có một khả năng đó chính là Tư Đằng đã... tự mình để mũi tên lại chỗ cũ.

Ý nghĩ này đột nhiên nảy sinh trong đầu khiến tim Tần Phóng đập thành thịch rối loạn. Anh cảm thấy chắc chắn mình đã tìm đúng hướng rồi.

Tư Đằng vào hang động núi Hắc Bối, không phải là muốn phá hủy cơ quan của Thẩm Ngân Đăng cho hả giận. Cô chỉ thích cảm giác nắm tất cả mọi thứ trong lòng bàn tay, cô muốn biết rõ bí mật sau đó đánh cho Thẩm Ngân Đăng không kịp trở tay. Cho nên nếu không sai thì sau khi cô tìm ra được nguyên lý vận hành của cơ quan thì sẽ bình tĩnh để lại chỗ cũ, sau đó lặng lẽ rời khỏi.

Mà sau này khi Thẩm Ngân Đăng nói cho cô biết đã tìm được sào huyệt Xích Tán, cô sẽ làm bộ như kinh ngạc đi đến hang động, còn sẽ vờ như lần đầu đến đây.

Cho nên cô sẽ để lại nguyên vị trí, thậm chí là sửa đổi cơ quan này, khiến Thẩm Ngân Đăng hao phí công sức bố trí cạm bẫy nhưng cuối cùng lại phản tác dụng.

Sau khi cô trọng thương đã làm gì?

Cô rút tên ra, lau đi nơi dính máu, thậm chí khôi phục cơ quan lại nguyên dạng. Cô là người tâm tư chu đáo không thể nào không nghĩ đến phải lau dọn vết máu trên mặt đất. Nhưng cô đã không làm, ngược lại chặt vật đi ra khỏi hang động...

Có phải vì cô phát hiện thương tích của mình nghiêm trọng hơn dự đoán, nếu còn trì hoãn nữa sẽ ngất xỉu tại nơi này nên mới bất chợt dừng lại chuyện cô đang làm được một nửa, vội vàng rời khỏi hang động hay không? Nếu bị ngất xỉu thì thà ở nơi khác vẫn tốt hơn là xỉu ngay trong động này, vì như thế chẳng khác gì tự chui đầu vào lưới...

Tần Phóng đứng yên thật lâu, sau đó bắt đầu phản ứng, anh cởi áo khoác ra quấn lại thành một cuộn, ngồi xổm xuống cố sức lau đi vết máu trên mặt đất. Lau vết máu đã khô hơi tốn sức, anh lại chạy ra ngoài hang động, nhún áo vào vũng nước mưa đêm qua động lại rồi lại vào lau lần nữa.

Tất cả những dấu vết này là Tư Đằng để lại... phải dọn dẹp tất cả sạch sẽ.

Vừa mới sáng sớm mọi người đã phát hiện không thấy Nhan Phúc Thụy đâu. Vương Càn Khôn xem xét trong phòng Nhan Phúc Thụy một hồi, lúc đi ra ngoài nhún vai ý là không thu hoạch được gì.

Đạo trưởng Mã Khuư Dương rất bối rối, ông ta hỏi tới qua có động tĩnh khác thường gì không?

Không biết có phải do mới vừa thức dậy nên còn mơ màng hay sao, ai cũng trả lời: Mưa rất lớn, tiếng sấm ầm ầm, ánh chớp sáng chói. Đạo trưởng Mã Khuư Dương nghe thấy vậy sa sầm cả mặt.

Ngược lại giáo sư Bạch Kim rất lo: “Đạo trưởng Nhan sẽ không vì chuyện Nhà Ngói mà nghĩ quẩn chứ?”

Đinh Đại Thành đánh răng trong sân, súc miệng ồm ọc, bên khốe môi còn dính bọt kem đánh răng: “Trời muốn mưa, gái muốn chồng, người muốn nghĩ quẩn là chuyện chẳng ai ngăn cản được.”

Quan chủ Thương Hồng nghe như có chút không vui, nhả mặt nói: “Ai có số điện thoại của Nhan Phúc Thụy thì gọi thử xem sao.”

Sư phụ nhà mình ra lệnh vẫn là đệ tử để ý nhất, Vương Càn Khôn vội vàng gọi vào số của Nhan Phúc Thụy, đặt lên tai nghe một hồi mới cau mày nói: “Không ai nghe cả...”

Nhan Phúc Thụy cảm giác được điện thoại của mình đang rung o o sát bên chân. Tiếng điện thoại di động ở trong lòng đất nghe rất kỳ lạ, tiếng chuông vang lên mang âm sắc rất khác.

Khi đó ông đang viết chữ hỏi cô: “Muốn chôn cô à?”

Cô trả lời: “Phải.”

Nhan Phúc Thụy khiếp sợ sờn gai óc cả người, ông tìm một nhánh cây vừa tay đào cái hố bên cạnh, vừa nghĩ thầm: Đây là chôn sống đó. Tiểu thư Tư Đằng đầu phép thua Xích Tán, nên lập tức chuẩn bị đào mộ phần cho mình, sợ bị Xích Tán quật xác sao?

Nhưng nhìn vẻ mặt cô không giống như vậy. Nói thật ra Nhan Phúc Thụy không thích kiểu phụ nữ như Tư Đằng, ông thấy phụ nữ khờ khạo tốt hơn, mà còn phải trông hơi béo một chút thì mới có vẻ hiền lành phúc hậu. Mà kiểu như Tư Đằng mỗi thời mỗi khắc đều mang vẻ mặt như đang nói “Ông định giở trò với tôi à, tôi chơi chết ông cho xem”.

Vả lại đã bị thương đến mức độ này rồi mà vẻ mặt vẫn khiến người ta không rét mà run.

Đào được một nửa, nhánh cây đã bị cắm sâu trong đất, Nhan Phúc Thụy cúi đầu lúi lúi, lúi được một chút trong lòng bỗng giật mình, thoáng chốc đã nghĩ thông.

Làm sao ông lại quên mất chuyện này nhỉ. Cô là mây mà, mây là cái gì, cũng là cây thôi, không phải đều mọc lên từ đất sao. Hiện tại cô ta muốn về lại với đất không phải là đào mộ phần gì cho mình cả, cô muốn hấp thụ chất dinh dưỡng từ lòng đất. Còn cả ánh nắng, nước mưa đều là thứ cô cần. Trong ấn tượng của ông, dù nhánh cây đã bị chặt gãy, chỉ cần cắm vào đất cũng có thể nảy mầm đâm nhánh lại mà. Không phải tục ngữ có câu “vô tâm trồng liễu, liễu xanh um” à?

Nhan Phúc Thụy rất hâm mộ Tư Đằng, không cần chích thuốc, uống thuốc, cũng không cần giải phẫu. Đây là liệu pháp rất thiên nhiên còn không có bất cứ tác dụng phụ nào.

Đào được cái hố sâu khoảng nửa người, ông lại viết chữ mời Tư Đằng đi vào. Tư Đằng cười, vô số dây mây đang vươn dài bắt đầu rút lại, tiếp theo cô đã hóa lại hình dáng con người. Có điều là nhánh mây từng bóp chặt cổ họng ông vẫn mang hình dạng dây mây.

Nhan Phúc Thụy tự cho rằng thông minh mà nghĩ: Xem ra cánh tay này bị thương rất nặng nên không biến hình lại được.

Ông sử dụng cả tay lẫn chân lấp hố lại, lúc cảm thấy đã lấp được hòm hòm thì nhánh mây kia đột nhiên quất đến nơi cao hơn, quấn lấy một thân cây, sau đó bất chợt kéo xuống. Nhan Phúc Thụy nghe thấy tiếng cây khô gãy rảng rắc, ông ngẩng đầu lên thấy nó đang rơi xuống đầu mình. Ông hoảng sợ dựng tóc gáy đang định bỏ chạy thì nhánh mây thu lại như rắn quấn lấy một chân ông, kéo thẳng ông vào trong lòng đất.

Nhan Phúc Thụy suy nghĩ rất lâu mới hiểu ra. Tư Đằng không hề tin tưởng ông, cô cẩn thận đa nghi như vậy dĩ nhiên là sẽ kéo ông chôn chung rồi, để tránh ông nói lung tung với người khác chỗ cô ẩn nấp.

Vả lại, cô kéo gãy một thân cây, để cây chắn lại chỗ này. Nơi này chẳng phải con đường chính lên núi, nhưng nếu có người đi qua thì họ cũng chỉ nghĩ: Cơn giông hai ngày trước to quá, nhìn xem cây to như thế cũng bị quật ngã.

Ban đầu ông cho rằng cô muốn giết ông diệt khẩu, sau đó phát hiện ông ở trong đất vẫn hít thở bình thường. Vô số dây mây đan xen kéo dài ngang qua mũi ông trong bùn đất. Ông ngửi được không khí trong lành ẩm ướt, thậm chí mang theo mùi của dây mây.

Nhan Phúc Thụy chưa từng đọc nhiều sách, có điều ông cũng biết một vài kiến thức thông thường. Lúc dẫn Nhà Ngói đi bán hàng, rất nhiều người đến phát tờ rơi bảo vệ môi trường, đề xướng trồng cây. Tuyên truyền viên kia mặc một bộ đồ xanh lá đến mua xiên que nướng, còn không quên tuyên truyền với ông: “Chúng ta phải bảo vệ thực vật, thực vật có thể tiến hành quang hợp, chuyển hóa chất CO₂ và nước thành chất hữu cơ. Hơn nữa còn thải ra oxy, mà oxy chính là dưỡng khí không thể thiếu trong cuộc sống con người... Ông chủ, xiên que nướng của ông đều dùng que gỗ xăm vào, đây là chặt cây cối, ảnh hưởng đến cân bằng sinh thái...”

Điện thoại di động vẫn còn rung, bên tai bỗng truyền đến tiếng thở dài.

Nhan Phúc Thụy cả người run lên: “Tiểu thư Tư Đằng, cô ... tỉnh rồi à?”

90. Q.5 - Chương 5

“Ừ.”

“Vậy có thể đi chưa?”

“Chưa thể.”

Chưa thể thì chưa thể, tỉnh lại là tốt rồi, còn đỡ hơn ông một mình yên tĩnh ở trong lòng đất giương mắt nhìn. Nhan Phúc Thụy nằm một hồi luôn có cảm giác khó chịu vô cùng: Yên tĩnh quá, hai người cứ nằm như thế không nói lời nào, lại không thể cử động, còn nghe rõ tiếng hít thở của nhau. Không biết Tư Đằng nghĩ thế nào chứ thật sự bản thân ông thì...

Quá ngại ngùng mà.

Ông cố gắng tìm đề tài nói với cô: “Tiểu thư Tư Đằng, Nhà Ngói tôi còn có thể cứu sống được không?”

“Không thể.”

À... Không thể thì không thể, mình cũng sớm đoán được rồi. Nhan Phúc Thụy ngơ ngác trợn to mắt nhìn bóng tối xung quanh, lại hỏi: “Tiểu thư Tư Đằng, đạo trưởng Khuru Sơn sư phụ tôi rốt cuộc là người thế nào?”

Trước khi gặp hàng loạt chuyện không thể tưởng tượng nổi, cuộc đời nhạt nhẽo bình dị của Nhan Phúc Thụy ngoại trừ Nhà Ngói thì chính là đạo trưởng Khuê Sơn.

Đạo trưởng Khuê Sơn rốt cuộc là người thế nào? Tư Đằng cũng đã từng nghĩ về vấn đề này.

Yêu quái biến thành tinh không giống như trẻ con mới sinh ra hoang mang mở mắt mà là đứa bé ba bốn tuổi, cơ thể trần truồng, không biết xấu hổ, không biết nói tiếng người cũng không hiểu người ta nói gì. Đôi mắt cứ ngó đảo đảo, cúi đầu nhìn chân mình, chữ đầu tiên là: “Ồ...”

Không có ý nghĩa cụ thể, chỉ đơn giản là một tiếng kêu tò mò. Rõ ràng cô là một cây đằng mảnh mai dài dài sao lại biến thành dáng vẻ mũm mĩm ngắn ngủn rồi? Có chân và còn chia ra năm ngón nữa. Thấy móng chân cô cũng tò mò, sao nó lại có nắp trong suốt thế nhỉ?

Khuê Sơn lấy áo quần cô lại, ôm cô đi đến trần nhỏ gần đó nhất. Suốt quãng đường đi cô nhìn gì cũng thấy mới lạ, cái miệng nhỏ cứ kêu ơ ơ không ngừng.

Trên đường gặp một lều bán trà, Khuê Sơn dừng lại nghỉ chân, cô ngồi đối diện mắt tròn xoe nhìn Khuê Sơn ăn cơm. Tại sao lúc ông ăn cơm phải gặm một cái chén tròn tròn trực vậy kia? Khuê Sơn ăn vài miếng lại lườm cô một cái. Cô không hiểu cái này là chán ghét, vẫn ngạc nhiên ơ ơ.

Tiếp tục lên đường, lần này lại dừng tại một thị trấn lớn hơn một chút, có một người phụ nữ ôm đứa bé ngồi ven đường hóng mát. Đứa bé đó lớn bằng cô, nhưng không xinh xắn bằng, đầu đội chiếc nón hình con hổ, miệng i i a a, rất nhiều hàng xóm vây quanh trên đũa đứa bé. Có một bà lão lắc lư chiếc trống trong tay vang lên vài tiếng thùng thùng, nói: “Bé ơi, cười một cái nào.”

Đứa bé kia toét miệng cười hi hi, còn chảy cả nước miếng. Đám người vây quanh cười không khép miệng.

Hóa ra họ thích trẻ con như vậy. Yêu quái luôn luôn trời sinh có chút thông minh lanh lợi, cô ơ ơ học theo. Lúc dừng lại ven đường nghỉ ngơi lần nữa, Khuê Sơn mệt mỏi ngồi bên bờ ruộng quạt gió, cô nhảy nhót đi hái hoa, bắt cỏ, bắt châu chấu. Chơi mệt rồi thì đến tìm Khuê Sơn, đúng lúc Khuê Sơn ngẩng đầu nhìn cô, cô bắt chước đứa bé kia nhoe nhoe cười với Khuê Sơn như dáng vật quý báu.

Đến giờ cô cũng không hiểu tại sao khi đó Khuê Sơn lại phẫn nộ như vậy, là cảm thấy yêu quái ứng biến xảo quyệt, vượt trội lớp người sao? Ông lấy cây quạt bằng hương bồ đánh cô lại thuận miệng mắng: “Yêu nghiệt!”

Cô bị đánh lệch mặt, lão đảo ngã xuống bên cạnh. Sau khi đứng lên đầu óc trống rỗng, ngơ ngác, nửa bên mặt đau rát. Cô đưa tay sờ thử bên kia: Sao bên mặt bị đánh lại lớn vậy?

Đó là thuở hỗn độn sơ khai của cô, cũng là nụ cười đầu tiên đối với Khuê Sơn, đối với toàn bộ thế giới, nhưng còn chưa kịp cười xong thì ông đã tát cô một cái, đánh mặt cô sưng lên cả nửa ngày.

Hiện tại Nhan Phúc Thụy hỏi cô, Khuê Sơn sư phụ tôi rốt cuộc là người thế nào ư? Ông ta là một kẻ khiến cô từ đó về sau cũng không còn bắt chước con người cười được nữa.

Quan chủ Thương Hồng đến tìm Tư Đằng từ lúc mặt trời vừa lặn xuống phía tây đến lúc nửa đêm. Ông thật sự thiếu kiên nhẫn hỏi Tần Phóng: “Không phải nói là năm ngày sau trở lại sao?”

Cả bọn đạo trưởng Mã Khuê Dương cũng nhao nhao rồi rít chặt vấn:

- Cuối cùng là tiểu thư Tư Đằng muốn làm gì đây?
- Chúng tôi đều làm theo lời tiểu thư Tư Đằng căn dặn, tiểu thư Tư Đằng cũng nên tỏ chút thiện ý đi chứ. Đàng Sắt này đến cùng là có giải hay không đây?
- Giục bọn tôi đi tìm yêu quái, giờ tìm được rồi thì cô ta không ra gặp.

...

Chỉ có Thẩm Ngân Đăng không nói lời nào, ngoan ngoãn đứng trong đám người tựa như chuyện không liên quan đến cô ta vậy.

Tần Phóng chỉ nghe, không hề lên tiếng, cuối cùng mới nói: “Tiểu thư Tư Đăng chỉ về trễ một chút thôi, có thể là bay chuyến tối nay gặp giao thông ùn tắc, hoặc là tạm thời có việc, các vị đạo trưởng gấp làm gì chứ.”

Anh nói nhẹ nhàng bình thường, cũng không chói tai lẫn át người khác, nhưng quan chủ Thương Hồng lại nhất thời á khẩu.

Đám người kia lòng lang dạ sói chuẩn bị từng thời từng khắc ám hại người ta. Mọi sự đã chuẩn bị xong xuôi lại được cho biết không thấy người đâu dĩ nhiên là sốt ruột, thấp thỏm, sợ hãi rồi. Họ lo mở cửa sổ vang lên tiếng gió, trộm gà không được còn mất nắm gạo bị người ta chế nhạo.

Tần Phóng lại nói: “Các người biết tính cô ấy mà. Cô ấy không liên lạc với tôi, tôi cũng không thể nào tìm được cô ấy. Chỉ phải chờ thôi. Nếu như cô ấy gọi điện cho tôi hoặc trở về bản Miêu thì tôi sẽ lập tức nhắn lại với cô ấy rằng các người đã phát hiện ra sào huyệt Xích Tán rồi. Từ Võ Đang đến bản Miêu, nhiều ngày như vậy các vị đạo trưởng đều chịu được thì còn để ý chi việc chờ thêm một chút nữa chứ? Vả lại Đăng Sát thế nào? Không phải còn chưa phát tác à.”

Lời đã nói đến mức này rồi, đám người quan chủ Thương Hồng cũng không thể nói gì nữa, đành phải ngượng ngùng rời khỏi. Trên quãng đường về khó tránh khỏi cầu nhàu oán trách.

Đình Đại Thành nổi giận trước, đại khái nói rằng đã đi ra ngoài nhiều ngày rồi, ngày nào người trong nhà cũng gọi điện thúc giục. Ban đầu nhận được tin tức còn rất hứng khởi tham dự cuộc đại chiến bất yêu trước nay chưa từng có, ai biết đâu vừa bắt đầu đã bị người ta nắm mũi dắt đi. Chạy đến Thanh Thành rồi đến bản Miêu, ngay cả đối đầu chính diện cũng không có. Đường đường là đạo môn lại phải tính kế đào hầm cài bẫy một con yêu tinh. Thử nghĩ thôi cũng đã cảm thấy mất đẳng cấp. So sánh mơ ước với thực tế, vẫn là về nhà lái taxi càng tự tại, càng thiết thực, càng hay hơn.

Thật ra thì không phải chỉ có mình anh ta, ai cũng có tâm tư này hoặc ít hoặc nhiều.

Giáo sư Bạch Kim là một học giả cổ chấp, thật sự nhiệt tình muốn tìm hiểu về dị giới, muốn viết ra một bài luận văn thực tế, còn mong tiểu thư Tư Đăng có thể chấp nhận phỏng vấn...

Vương Càn Không cũng cảm thấy thật chẳng đáng. Anh ta đến núi Thanh Thành để trao đổi học tập. Đêm đó rõ ràng anh ta đang cập nhật weibo, làm một đạo sĩ văn nghệ, sao lại khi không chọc đến yêu quái chứ?

Tứ đại đạo môn nhiều năm qua đều là nơi thắng cảnh và văn hóa nổi tiếng, đột nhiên nói muốn thu phục yêu quái... Cho dù biến hình cũng phải cần thời gian mà.

Ngoại trừ quan chủ Thương Hồng có niềm riêng không thể nói và Thẩm Ngân Đăng có ý xấu khác. Những người còn lại đều cảm thấy yêu quái mặt xanh nanh vàng là trong truyền thuyết còn tiểu thư Tư Đăng thì từ đầu đến chân chính là người đẹp lạnh lùng, kiêu căng và lập dị vô cùng. Cũng không thấy cô ta thật sự gây họa cho nhân gian, cài bẫy hại cô ta chẳng hề có khí thế thay trời hành đạo gì cả, ngược lại còn có cảm giác phạm tội bất an...

Tâm sự nặng nề, Liễu Kim Đỉnh bỗng ồ lên một tiếng: “Thẩm tiểu thư đâu? Ban đầu cô ta luôn đi cuối hàng, mới đây đâu mất rồi?”

Có thể đi đâu chứ. Cô ta là người ở bản Miêu, còn có thể đi lạc đâu được. Lần này đến gặp Tư Đăng không có kết quả, quan chủ Thương Hồng trong lòng rất phiền muộn: “Mặc kệ cô ta, chúng ta về trước...”

Lời nói còn chưa dứt thì trong tầm mắt xuất hiện một người. Ông ta bỗng kinh hãi, giật mình ngừng lại. Ở phía trước cách đó không xa, đang đi xuống thềm đá chính là... tiểu thư Tư Đăng.

Cô mặc bộ trang phục dân tộc, áo ngắn vải bố màu lam và chiếc quần váy màu đen, viền hoa văn dân tộc Miêu vô cùng xinh đẹp. Mái tóc buông xõa hơi ẩm ướt. Chiếc quần váy chỉ đến bắp chân. Đôi chân trần giẫm lên phiến đá màu xanh đen, ngược lại có một sự tương phản rất lớn.

Có ý gì đây? Chậm chạp không chịu xuất hiện đúng hẹn, để Tần Phóng lừa bọn họ nói gì là “không liên lạc được”, sau đó lại chặn đầu bọn họ trên đường về...

Quan chủ Thương Hồng thềm nẩy sinh cảnh giác. Tư Đằng cũng hơi hoảng hốt trong lòng. Quả thật cô không ngờ lại đột nhiên gặp phải bọn người quan chủ Thương Hồng ở đây. Nhưng nếu không phải cô len lút trở về thì cũng không thể xảy ra trường hợp này.

Cô chào hỏi với quan chủ Thương Hồng: “Trùng hợp quá vậy?”

Có quý mới tin cuộc gặp gỡ này là “trùng hợp”. Trong đầu quan chủ Thương Hồng xoay chuyển liên tục, cân nhắc từng câu từng chữ: “Mới vừa rồi vừa đến thăm tiểu thư Tư Đằng, đáng tiếc là không gặp được.”

“Đáng tiếc gì chứ? Không phải đã gặp ở đây rồi sao? Nói ra cũng nhiều ngày thế này rồi, lão quan chủ đi tìm tôi không phải là muốn tôi cho thời gian thư thả chứ hả?”

Quan chủ Thương Hồng nhẹ nhõm: “Nhờ phúc tiểu thư Tư Đằng, chuyện Xích Tán cuối cùng đã có tin tức.”

Trước đó Tần Phóng còn tưởng rằng đám người quan chủ Thương Hồng đã đi hết rồi, anh cúi đầu lướt điện thoại di động. Lúc lơ đãng ngẩng đầu lên mới phát hiện Thẩm Ngân Đăng vẫn còn ở đây.

Ngày đó sau khi trở về từ núi Hắc Bối chung với Thẩm Ngân Đăng, cô ta cũng không đến tìm anh nữa. Tần Phóng vẫn hơi thấp thỏm, luôn cảm giác rằng cô ta sẽ còn có lời muốn nói với anh.

Quả nhiên Thẩm Ngân Đăng cất lời: “Tư Đằng sắp trở về rồi sao? Tần Phóng, anh nghĩ cô ta sẽ trở lại không?”

Tần Phóng cười cười: “Tôi biết đạo môn các người nhất định đang làm gì đó. Nếu như là đối phó với Tư Đằng, một người bình thường như tôi cũng không giúp được việc gì. Tôi chân thành chúc các người có thể thành công, thật đó!”

Thẩm Ngân Đăng nhìn chăm chăm vào mắt của anh: “Thật sao?”

Tần Phóng nhìn thẳng vào mắt của cô ta không hề nao núng: “Phải nói là không đến mức tôi hi vọng Tư Đằng chết. Nhưng cô cũng biết đó, dù thế nào đi nữa tôi cũng không hi vọng bị người khác khống chế.”

Thẩm Ngân Đăng gật đầu: “Biết thì biết, nhưng mà Tần Phóng à, phải nhớ tự cứu lấy mình, không thể tất cả đều trông chờ vào người khác. Dù sao tự bản thân anh phải làm những việc này.”

Cô ta từ từ xòe bàn tay phải nãy giờ vẫn nắm chặt, trong lòng bàn tay rõ ràng có một viên thuốc màu đỏ nhạt.

Trái tim Tần Phóng đập thình thịch, anh nhìn chăm chăm vào viên thuốc, không hề đưa tay ra nhận: “Đây là... thuốc độc sao?”

Thẩm Ngân Đăng bước lên cầm tay anh, đặt viên thuốc vào lòng bàn tay. Cảm giác lạnh lẽo thấm qua da thịt, Tần Phóng hơi rụt lại như bị phỏng.

Thẩm Ngân Đăng nói dịu dàng, trong tiếng nói còn thêm phần khẩn thiết: “Tần Phóng, muốn đối phó cô ta không thể không chuẩn bị chu đáo.”

Sau khi Thẩm Ngân Đăng bỏ đi thật lâu, Tần Phóng vẫn còn cầm lấy viên thuốc soi dưới bóng đèn tròn ở mái hiên. Giống như soi như thế có thể thấy được thành phần viên thuốc vậy.

Tần Phóng cảm thấy buồn cười, lại có chút đáng buồn thay cho cô ta: Tâm tư Thẩm Ngân Đăng đúng là kín đáo, nhưng luôn luôn thiếu chút may mắn. Tư Đằng đã gần như không còn yêu lực, cho dù uống viên thuốc này vào cũng chẳng có gì khác bình thường. Mỗi bước tính toán của Thẩm Ngân Đăng đều giống như đâm vào không khí, chẳng có tác dụng gì.

Cũng không biết hiện tại tốt cùng là Tư Đằng đang ở đâu nữa.

Nhan Phúc Thụy nơm nớp lo sợ, trên thực tế thậm chí ông ta hơi rợn tóc gáy sau lưng. Từ tầng gác gỗ này nhìn sang, cách đó không xa chính là căn phòng khách sạn nơi Tần Phóng ở.

Bảo ông ta đi núp là ý của Tư Đằng, cô nói: “Ông bỗng mất tích khó hiểu, lúc tôi trở lại ông cũng xuất hiện sẽ không khỏi khiến người ta nghĩ lung tung. Ông núp trước đi, chờ tin tức của tôi.”

Nói cũng có lý, Nhan Phúc Thụy bèn làm theo. Có điều là tiểu thư Tư Đằng cũng đang tựa vào lan can nhìn qua bên kia. Đến cùng là cô đang nhìn cái gì? Nhìn Tần Phóng à?

Trong phim thường thấy cảnh rình rập theo dõi, nhưng khi thật sự rơi vào tình huống thực tế mới phát giác ra là đáng sợ thế nào. Tuy người bị rình rập không phải là mình, nhưng thử nghĩ xem có một đôi mắt lạnh lùng luôn núp trong bóng tối nhìn mình chằm chằm như vậy thật là...

Nhan Phúc Thụy bắt giắc rùng mình.

Tư Đằng cất lời, cô nói: “Xem ra Tần Phóng của chúng ta thật nhàn nhã nhỉ. Lúc chủ nhân có việc thì anh ta sợ độ cao. Lúc chủ nhân mất tích thì anh ta không đi tìm, trái lại còn rảnh rỗi ngắm bóng đèn. Đèn đó có gì hay để xem nhỉ?”

Câu cuối cùng là nói với Nhan Phúc Thụy, giống như là cô đang hỏi ông vậy. Nhan Phúc Thụy chần chờ không đáp.

“Người xưa nói, người núp trong tối mới có thể nhìn người khác rõ ràng. Ông có tin hay không, nếu như bây giờ tôi trở về, vừa đẩy cửa ra thì Tần Phóng sẽ làm ra vẻ vừa mừng vừa sợ kêu lên: Tư Đằng, cô đã về rồi à? Hai ngày nay cô đã đi đâu vậy? Cô làm tôi lo quá.”

Nói đến câu sau, cô bỗng cười rộ lên.

Nhan Phúc Thụy kiên trì nói: “Tiểu thư Tư Đằng, cô đừng giận.”

“Không giận, chỉ là chuyện thường tình của con người thôi.”

91. Q.5 - Chương 5

“Ừ.”

“Vậy có thể đi chưa?”

“Chưa thể.”

Chưa thể thì chưa thể, tỉnh lại là tốt rồi, còn đỡ hơn ông một mình yên tĩnh ở trong lòng đất giương mắt nhìn. Nhan Phúc Thụy nằm một hồi luôn có cảm giác khó chịu vô cùng: Yên tĩnh quá, hai người cứ nằm như thế không nói lời nào, lại không thể cử động, còn nghe rõ tiếng hít thở của nhau. Không biết Tư Đằng nghĩ thế nào chứ thật sự bản thân ông thì...

Quá ngại ngùng mà.

Ông cố gắng tìm đề tài nói với cô: “Tiểu thư Tư Đằng, Nhà Ngói tôi còn có thể cứu sống được không?”

“Không thể.”

À... Không thể thì không thể, mình cũng sớm đoán được rồi. Nhan Phúc Thụy ngơ ngác trợn to mắt nhìn bóng tối xung quanh, lại hỏi: “Tiểu thư Tư Đằng, đạo trưởng Khuru Sơn sư phụ tôi rốt cuộc là người thế nào?”

Trước khi gặp hàng loạt chuyện không thể tưởng tượng nổi, cuộc đời nhạt nhẽo bình dị của Nhan Phúc Thụy ngoại trừ Nhà Ngói thì chính là đạo trưởng Khuru Sơn.

Đạo trưởng Khuru Sơn rốt cuộc là người thế nào? Tư Đằng cũng đã từng nghĩ về vấn đề này.

Yêu quái biến thành tinh không giống như trẻ con mới sinh ra hoang mang mở mắt mà là đứa bé ba bốn tuổi, cơ thể trần truồng, không biết xấu hổ, không biết nói tiếng người cũng không hiểu người ta nói gì. Đôi mắt cứ ngó dáo dác, cúi đầu nhìn chân mình, chữ đầu tiên là: “Ồ...”

Không có ý nghĩa cụ thể, chỉ đơn giản là một tiếng kêu tò mò. Rõ ràng cô là một cây đuông mảnh mai dài dài sao lại biến thành dáng vẻ mũm mĩm ngắn ngủn rồi? Có chân và còn chia ra năm ngón nữa. Thấy móng chân cô cũng tò mò, sao nó lại có nắp trong suốt thế nhỉ?

Khuru Sơn lấy áo quần cô lại, ôm cô đi đến trần nhỏ gần đó nhất. Suốt quãng đường đi cô nhìn gì cũng thấy mới lạ, cái miệng nhỏ cứ kêu ơ ơ không ngừng.

Trên đường gặp một lều bán trà, Khuru Sơn dừng lại nghỉ chân, cô ngồi đối diện mắt tròn xoe nhìn Khuru Sơn ăn cơm. Tại sao lúc ông ăn cơm phải gặm một cái chén tròn tròn trực vậy kia? Khuru Sơn ăn vài miếng lại lườm cô một cái. Cô không hiểu cái này là chán ghét, vẫn ngạc nhiên ơ ơ.

Tiếp tục lên đường, lần này lại dừng tại một thị trấn lớn hơn một chút, có một người phụ nữ ôm đứa bé ngồi ven đường hóng mát. Đứa bé dó lớn bằng cô, nhưng không xinh xắn bằng, đầu đội chiếc nón hình con hổ, miệng i i a a, rất nhiều hàng xóm vây quanh treu đùa đứa bé. Có một bà lão lác lư chiếc trống trong tay vang lên vài tiếng thùng thùng, nói: “Bé ơi, cười một cái nào.”

Đứa bé kia toét miệng cười hi hi, còn chảy cả nước miếng. Đám người vây quanh cười không khép miệng.

Hóa ra họ thích trẻ con như vậy. Yêu quái luôn luôn trời sinh có chút thông minh lanh lợi, cô ơ ơ học theo. Lúc dừng lại ven đường nghỉ ngơi lần nữa, Khuru Sơn mệt mỏi ngồi bên bờ ruộng quạt gió, cô nhảy nhót đi hái hoa, bắt cò, bắt châu chấu. Chơi mệt rồi thì đến tìm Khuru Sơn, đúng lúc Khuru Sơn ngẩng đầu nhìn cô, cô bắt chước đứa bé kia nhoe nhoe cười với Khuru Sơn như dáng vật quý báu.

Đến giờ cô cũng không hiểu tại sao khi đó Khuru Sơn lại phẫn nộ như vậy, là cảm thấy yêu quái ứng biến xảo quyệt, vượt đội lớp người sao? Ông lấy cây quạt bằng hương bồ đánh cô lại thuận miệng mắng: “Yêu nghiệt!”

Cô bị đánh lệch mặt, lảo đảo ngã xuống bên cạnh. Sau khi đứng lên đầu óc trống rỗng, ngơ ngác, nửa bên mặt đau rát. Cô đưa tay sờ thử bên kia: Sao bên mặt bị đánh lại lớn vậy?

Đó là thuở hỗn độn sơ khai của cô, cũng là nụ cười đầu tiên đối với Khuru Sơn, đối với toàn bộ thế giới, nhưng còn chưa kịp cười xong thì ông đã tát cô một cái, đánh mặt cô sưng lên cả nửa ngày.

Hiện tại Nhan Phúc Thụy hỏi cô, Khuru Sơn sư phụ tôi rốt cuộc là người thế nào ư? Ông ta là một kẻ khiến cô từ đó về sau cũng không còn bắt chước con người cười được nữa.

Quan chủ Thương Hồng đến tìm Tư Đằng từ lúc mặt trời vừa lặn xuống phía tây đến lúc nửa đêm. Ông thật sự thiếu kiên nhẫn hỏi Tần Phóng: “Không phải là năm ngày sau trở lại sao?”

Cả bọn đạo trưởng Mã Khuru Dương cũng nhao nhao rồi rít chặt vắn:

- Cuối cùng là tiểu thư Tư Đằng muốn làm gì đây?
- Chúng tôi đều làm theo lời tiểu thư Tư Đằng căn dặn, tiểu thư Tư Đằng cũng nên tỏ chút thiện ý đi chứ. Đẳng Sát này đến cùng là có giải hay không đây?
- Giục bọn tôi đi tìm yêu quái, giờ tìm được rồi thì cô ta không ra gặp.

...

Chỉ có Thẩm Ngân Đăng không nói lời nào, ngoan ngoãn đứng trong đám người tựa như chuyện không liên quan đến cô ta vậy.

Tần Phóng chỉ nghe, không hề lên tiếng, cuối cùng mới nói: “Tiểu thư Tư Đằng chỉ về trễ một chút thôi, có thể là bay chuyến tối nay gặp giao thông ùn tắc, hoặc là tạm thời có việc, các vị đạo trưởng gấp làm gì chứ.”

Anh nói nhẹ nhàng bình thường, cũng không chói tai lẫn át người khác, nhưng quan chủ Thương Hồng lại nhất thời á khẩu.

Đám người kia lòng lang dạ sói chuẩn bị từng thời từng khắc ám hại người ta. Mọi sự đã chuẩn bị xong xuôi lại được cho biết không thấy người đâu dĩ nhiên là sốt ruột, thấp thỏm, sợ hãi rồi. Họ lo mở cửa sổ vang lên tiếng gió, trộm gà không được còn mất nắm gạo bị người ta chế nhạo.

Tần Phóng lại nói: “Các người biết tính cô ấy mà. Cô ấy không liên lạc với tôi, tôi cũng không thể nào tìm được cô ấy. Chỉ phải chờ thôi. Nếu như cô ấy gọi điện cho tôi hoặc trở về bản Miêu thì tôi sẽ lập tức nhắn lại với cô ấy rằng các người đã phát hiện ra sào huyệt Xích Tán rồi. Từ Võ Đang đến bản Miêu, nhiều ngày như vậy các vị đạo trưởng đều chịu được thì còn để ý chi việc chờ thêm một chút nữa chứ? Vả lại Đẳng Sát thế nào? Không phải còn chưa phát tác à.”

Lời đã nói đến mức này rồi, đám người quan chủ Thương Hồng cũng không thể nói gì nữa, đành phải ngượng ngùng rời khỏi. Trên quãng đường về khó tránh khỏi càu nhàu oán trách.

Đinh Đại Thành nổi giận trước, đại khái nói rằng đã đi ra ngoài nhiều ngày rồi, ngày nào người trong nhà cũng gọi điện thúc giục. Ban đầu nhận được tin tức còn rất hứng khởi tham dự cuộc đại chiến bất yêu trước nay chưa từng có, ai biết đâu vừa bắt đầu đã bị người ta nắm mũi dắt đi. Chạy đến Thanh Thành rồi đến bản Miêu, ngay cả đối đầu chính diện cũng không có. Đường đường là đạo môn lại phải tính kế đào hầm cài bẫy một con yêu tinh. Thử nghĩ thôi cũng đã cảm thấy mất đẳng cấp. So sánh mơ ước với thực tế, vẫn là về nhà lái taxi càng tự tại, càng thiết thực, càng hay ho hơn.

Thật ra thì không phải chỉ có mình anh ta, ai cũng có tâm tư này hoặc ít hoặc nhiều.

Giáo sư Bạch Kim là một học giả cổ chấp, thật sự nhiệt tình muốn tìm hiểu về dị giới, muốn viết ra một bài luận văn thực tế, còn mong tiểu thư Tư Đẳng có thể chấp nhận phỏng vấn...

Vương Càn Không cũng cảm thấy thật chẳng đáng. Anh ta đến núi Thanh Thành để trao đổi học tập. Đêm đó rõ ràng anh ta đang cập nhật weibo, làm một đạo sĩ văn nghệ, sao lại khi không chọc đến yêu quái chứ?

Tứ đại đạo môn nhiều năm qua đều là nơi thắng cảnh và văn hóa nổi tiếng, đột nhiên nói muốn thu phục yêu quái... Cho dù biến hình cũng phải cần thời gian mà.

Ngoại trừ quan chủ Thương Hồng có niềm riêng không thể nói và Thẩm Ngân Đẳng có ý xấu khác. Những người còn lại đều cảm thấy yêu quái mặt xanh nanh vàng là trong truyền thuyết còn tiểu thư Tư Đẳng thì từ đầu đến chân chính là người đẹp lạnh lùng, kiêu căng và lập dị vô cùng. Cũng không thấy cô ta thật sự gây họa cho nhân gian, cài bẫy hại cô ta chẳng hề có khí thế thay trời hành đạo gì cả, ngược lại còn có cảm giác phạm tội bất an...

Tâm sự nặng nề, Liễu Kim Đỉnh bỗng ồ lên một tiếng: “Thẩm tiểu thư đâu? Ban đầu cô ta luôn đi cuối hàng, mới đây đâu mất rồi?”

Có thể đi đâu chứ. Cô ta là người ở bản Miêu, còn có thể đi lạc đâu được. Lần này đến gặp Tư Đẳng không có kết quả, quan chủ Thương Hồng trong lòng rất phiền muộn: “Mặc kệ cô ta, chúng ta về trước...”

Lời nói còn chưa dứt thì trong tầm mắt xuất hiện một người. Ông ta bỗng kinh hãi, giật mình ngừng lại. Ở phía trước cách đó không xa, đang đi xuống thềm đá chính là... tiểu thư Tư Đẳng.

Cô mặc bộ trang phục dân tộc, áo ngắn vải bố màu lam và chiếc quần váy màu đen, viền hoa văn dân tộc Miêu vô cùng xinh đẹp. Mái tóc buông xõa hơi ẩm ướt. Chiếc quần váy chỉ đến bắp chân. Đôi chân trần giẫm lên phiến đá màu xanh đen, ngược lại có một sự tương phản rất lớn.

Có ý gì đây? Chậm chạp không chịu xuất hiện đúng hẹn, để Tần Phóng lừa bọn họ nói gì là “không liên lạc được”, sau đó lại chặn đầu bọn họ trên đường về...

Quan chủ Thương Hồng thầm nảy sinh cảnh giác. Tư Đẳng cũng hơi hoảng hốt trong lòng. Quả thật cô không ngờ lại đột nhiên gặp phải bọn người quan chủ Thương Hồng ở đây. Nhưng nếu không phải cô len lút trở về thì cũng không thể xảy ra trường hợp này.

Cô chào hỏi với quan chủ Thương Hồng: “Trùng hợp quá vậy?”

Có quỷ mới tin cuộc gặp gỡ này là “trùng hợp”. Trong đầu quan chủ Thương Hồng xoay chuyển liên tục, cân nhắc từng câu từng chữ: “Mới vừa rồi vừa đến thăm tiểu thư Tư Đẳng, đáng tiếc là không gặp được.”

“Đáng tiếc gì chứ? Không phải đã gặp ở đây rồi sao? Nói ra cũng nhiều ngày thế này rồi, lão quan chủ đi tìm tôi không phải là muốn tôi cho thời gian thư thả chứ hả?”

Quan chủ Thương Hồng nhẹ nhõm: “Nhờ phúc tiểu thư Tư Đẳng, chuyện Xích Tán cuối cùng đã có tin tức.”

Trước đó Tần Phóng còn tưởng rằng đám người quan chủ Thương Hồng đã đi hết rồi, anh cúi đầu lướt điện thoại di động. Lúc lơ đãng ngẩng đầu lên mới phát hiện Thẩm Ngân Đăng vẫn còn ở đây.

Ngày đó sau khi trở về từ núi Hắc Bối chung với Thẩm Ngân Đăng, cô ta cũng không đến tìm anh nữa. Tần Phóng vẫn hơi thấp thỏm, luôn cảm giác rằng cô ta sẽ còn có lời muốn nói với anh.

Quả nhiên Thẩm Ngân Đăng cất lời: “Tư Đăng sắp trở về rồi sao? Tần Phóng, anh nghĩ cô ta sẽ trở lại không?”

Tần Phóng cười cười: “Tôi biết đạo môn các người nhất định đang làm gì đó. Nếu như là đối phó với Tư Đăng, một người bình thường như tôi cũng không giúp được việc gì. Tôi chân thành chúc các người có thể thành công, thật đó!”

Thẩm Ngân Đăng nhìn chằm chằm vào mắt của anh: “Thật sao?”

Tần Phóng nhìn thẳng vào mắt của cô ta không hề nao núng: “Phải nói là không đến mức tôi hi vọng Tư Đăng chết. Nhưng cô cũng biết đó, dù thế nào đi nữa tôi cũng không hi vọng bị người khác khống chế.”

Thẩm Ngân Đăng gật đầu: “Biết thì biết, nhưng mà Tần Phóng à, phải nhớ tự cứu lấy mình, không thể tất cả đều trông chờ vào người khác. Dù sao tự bản thân anh phải làm những việc này.”

Cô ta từ từ xòe bàn tay phải nãy giờ vẫn nắm chặt, trong lòng bàn tay rõ ràng có một viên thuốc màu đỏ nhạt.

Trái tim Tần Phóng đập thình thịch, anh nhìn chằm chằm vào viên thuốc, không hề đưa tay ra nhận: “Đây là... thuốc độc sao?”

Thẩm Ngân Đăng bước lên cầm tay anh, đặt viên thuốc vào lòng bàn tay. Cảm giác lạnh lẽo thấm qua da thịt, Tần Phóng hơi rụt lại như bị phỏng.

Thẩm Ngân Đăng nói dịu dàng, trong tiếng nói còn thêm phần khẩn thiết: “Tần Phóng, muốn đối phó cô ta không thể không chuẩn bị chu đáo.”

Sau khi Thẩm Ngân Đăng bỏ đi thật lâu, Tần Phóng vẫn còn cầm lấy viên thuốc soi dưới bóng đèn tròn ở mái hiên. Giống như soi như thế có thể thấy được thành phần viên thuốc vậy.

Tần Phóng cảm thấy buồn cười, lại có chút đáng buồn thay cho cô ta: Tâm tư Thẩm Ngân Đăng đúng là kín đáo, nhưng luôn luôn thiếu chút may mắn. Tư Đăng đã gần như không còn yếu lực, cho dù uống viên thuốc này vào cũng chẳng có gì khác bình thường. Mỗi bước tính toán của Thẩm Ngân Đăng đều giống như đắm vào không khí, chẳng có tác dụng gì.

Cũng không biết hiện tại tốt cùng là Tư Đăng đang ở đâu nữa.

Nhan Phúc Thụy nơm nớp lo sợ, trên thực tế thậm chí ông ta hơi rợn tóc gáy sau lưng. Từ tầng gác gỗ này nhìn sang, cách đó không xa chính là căn phòng khách sạn nơi Tần Phóng ở.

Bảo ông ta đi núp là ý của Tư Đăng, cô nói: “Ông bỗng mất tích khó hiểu, lúc tôi trở lại ông cũng xuất hiện sẽ không khiến người ta nghĩ lung tung. Ông núp trước đi, chờ tin tức của tôi.”

Nói cũng có lý, Nhan Phúc Thụy bèn làm theo. Có điều là tiểu thư Tư Đăng cũng đang tựa vào lan can nhìn qua bên kia. Đến cùng là cô đang nhìn cái gì? Nhìn Tần Phóng à?

Trong phim thường thấy cảnh rình rập theo dõi, nhưng khi thật sự rơi vào tình huống thực tế mới phát giác ra là đáng sợ thế nào. Tuy người bị rình rập không phải là mình, nhưng thử nghĩ xem có một đôi mắt lạnh lùng luôn núp trong bóng tối nhìn mình chằm chằm như vậy thật là...

Nhan Phúc Thụy bắt giác rung mình.

Tư Đằng cất lời, cô nói: “Xem ra Tần Phóng của chúng ta thật nhàn nhã nhỉ. Lúc chủ nhân có việc thì anh ta sợ độ cao. Lúc chủ nhân mất tích thì anh ta không đi tìm, trái lại còn rảnh rỗi ngắm bóng đèn. Đèn đó có gì hay để xem nhỉ?”

Câu cuối cùng là nói với Nhan Phúc Thụy, giống như là cô đang hỏi ông vậy. Nhan Phúc Thụy chần chờ không đáp.

“Người xưa nói, người núp trong tối mới có thể nhìn người khác rõ ràng. Ông có tin hay không, nếu như bây giờ tôi trở về, vừa đẩy cửa ra thì Tần Phóng sẽ làm ra vẻ vừa mừng vừa sợ kêu lên: Tư Đằng, cô đã về rồi à? Hai ngày nay cô đã đi đâu vậy? Cô làm tôi lo quá.”

Nói đến câu sau, cô bỗng cười rộ lên.

Nhan Phúc Thụy kiên trì nói: “Tiểu thư Tư Đằng, cô đừng giận.”

“Không giận, chỉ là chuyện thường tình của con người thôi.”

92. Q.5 - Chương 6

Thời gian đã quá trễ, không đợi được Tư Đằng nữa Tần Phóng đành phải đi nghỉ trước. Anh nằm trên giường lăn qua lộn lại mãi không ngủ được, gửi đi hai tin nhắn. Một cái là cho Nhan Phúc Thụy, hỏi ông sao không liên lạc được. Tin còn lại là gửi cho Đơn Chí Cương, hỏi anh ta hậu sự của An Man có tiến triển thuận lợi không.

Nhan Phúc Thụy không trả lời, ngược lại Đơn Chí Cương trả lời rất nhanh: “Cậu đang ở đâu?”

Tần Phóng trả lời: “Ở Kiểm Đông Nam, bản Miêu Dung Bằng, từng nghe nói chưa?”

Đơn Chí Cương không hồi âm lại nữa. Tần Phóng đang tự nhủ thầm không giống phong cách của anh ta thì chợt nghe thấy ngoài cửa vang lên tiếng động. Đầu tiên là anh hoảng sợ, tiếp theo là vui mừng, vội vàng chưa kịp mặc quần áo chỉnh tề đã chạy ra mở cửa. Nhìn xuống lầu, quả nhiên là Tư Đằng trở về.

Cô mặc bộ trang phục dân tộc bản xứ. Cũng đúng thôi, khi đó cô bị thương vết máu loang lổ khắp quần áo, phải tìm cơ hội thay ra chứ. Tần Phóng nhẹ nhõm, vội vàng nhanh chân chạy xuống đón cô.

Nhắc đến cũng lạ, bình thường anh chưa từng thân thiết với cô nhưng trải qua một ngày một đêm lo lắng đề phòng, thấy cô trở về bình an vô sự lòng anh thật sự vui sướng: “Tư Đằng, cô đã về rồi à?”

Về mặt Tư Đằng hơi kỳ lạ, nhìn anh một cái rồi bỗng tươi cười, cô nói: “Đúng vậy, có phải cậu lo lắng lắm không?”

Nếu là ngày thường lời đối đáp khác lạ như vậy Tần Phóng sẽ phát giác ra có điều không ổn, nhưng lúc này anh không lo nghĩ được nhiều đến vậy, chỉ vội vàng gật đầu: “Hai ngày nay không tìm được cô, tôi rất lo, vốn sợ cô đã xảy ra chuyện gì rồi.”

Tư Đằng đầy ẩn ý nhấn từng chữ: “Tôi nhìn ra được cậu rất lo lắng.”

Nói xong cô đẩy anh trở về phòng, Tần Phóng muốn nói chuyện với cô thì cô bỗng lạnh mặt đi thẳng vào phòng vệ sinh. Đóng cửa lại nói muốn đi tắm, bảo Tần Phóng tìm quần áo cho cô. Tần Phóng còn chưa kịp lên tiếng thì bên trong đã vang lên tiếng nước chảy ào ạt.

Hành lý đều ở trên xe, Tần Phóng lấy chìa khóa xe, nhẹ nhàng cất bước xuống lầu. Tư Đằng đóng tai lắng nghe, âm thầm nhìn mình trong gương. Vòi nước ở bồn rửa tay đang mở, tiếng nước chảy đơn điệu khiến lòng người càng thêm phiền muộn.

Cái bẫy Thảm Ngân Đăng đặt ra thật sự dùng để giết yêu, cơ quan nhạy bén, hai cây tên bay xéo xuống với lực đẩy khổng lồ, đủ đóng chặt một người vào tường. Cái này cũng chưa xem là chí mạng, thật sự đáng sợ chính là bên ngoài cây tên kia đều thoa nước Quan Âm có tác dụng tổn hại yêu lực.

Nước Quan Âm không phải thật sự là nước cam lộ trong bình ngọc, chỉ là một cách nói thôi. Giống như con người sợ lửa, sợ nước, yêu quái cũng có thứ kiêng kỵ trời sinh. Có đoạn kinh nói: Nhang trước phật,

đất đạo quan, thức ăn nấu chung với chu sa, một đôi linh phù, bạch cốt xá lợi, không bằng nước bình ngọc trong tay Quan Âm Đại Sĩ, không tin hãy nhìn xung quanh xem, có yêu quái nào trốn được?

Buồn cười hơn, thứ gọi là nước Quan Âm đối với người bình thường là vật hộ thân cứu mạng, nhưng đối với yêu quái như cô lại giống như kịch độc. Không bàn đến chuyện tổn hại yêu lực, nghiêm trọng hơn thậm chí có thể khiến cô phải hiện lại nguyên hình.

Nói sao đây, đều do cô may mắn gần như không có yêu lực, nên nước Quan Âm không phát huy được công dụng. Về phần thương tổn thể xác, cô hấp thu dưỡng chất trong đất và mưa rào trút xuống vài ba ngày là sẽ hồi phục.

Sau khi vết thương lành, cô để lại Nhan Phúc Thụy thu dọn đồng hỗn độn trên đất, một mình đến sào huyết Xích Tán lần nữa. Đêm hôm đó cô vẫn chưa dọn sạch dấu vết bị thương trong động, đến khi thấy thương tích đã khá hơn mới vội vàng trở lại. Có điều cô nhớ rất rõ, lúc đó mình đã để lại vết máu. Nhưng...

Rất hiển nhiên Thẩm Ngân Đăng đã trở lại lần nữa, mặt đất đã được dọn dẹp, không còn vết máu nào hết. Có điều kỳ lạ là cơ quan vẫn trong tình trạng giống như hôm đó cô đã thay đổi.

Thật quái lạ, không giống với tính cách của Thẩm Ngân Đăng. Lẽ nào cô ta không kiểm tra cơ quan sao?

Trời sinh cô đã không có cảm giác an toàn, phàm là chuyện gì không nghĩ ra hoặc không chiếm trước được tiên cơ thì sẽ vô cùng phiền não. Lúc này cô thấy ai cũng lạ. Tối kỵ nhất là nghi ngờ tức giận, bình tĩnh mới là cách ứng đối tốt nhất. Chính cô cũng đã nói với Nhan Phúc Thụy như vậy.

— Không tức giận, chỉ là chuyện thường tình con người.

Đúng, không tức giận.

Tần Phóng vừa cầm vali hành lý lên đã thấy Tư Đằng ngồi trên ghế, tóc đều khô ráo, anh thấy lạ bèn hỏi: “Không phải muốn đi tắm sao?”

“Lúc vừa về gặp được đám người quan chủ Thương Hồng.”

Ồ đúng rồi, phải nói cho Tư Đằng biết đám người quan chủ Thương Hồng nói có tin tức Xích Tán và cả chuyện Thẩm Ngân Đăng đưa viên thuốc này. Tần Phóng vừa định cất lời thì Tư Đằng lại nói:

“Bọn họ nói đã có tin tức của Xích Tán, cũng phát hiện ra sào huyết của nó. Tôi nói với họ tối nay mệt quá, cần nghỉ ngơi một chút, sáng mai sẽ theo bọn họ đến núi Hắc Bối. Về phần cậu, đến lúc đó không có việc gì thì trở về đi.”

Tần Phóng thoáng sửng sốt, anh không hiểu câu cuối.

“Trở về đâu?”

Tư Đằng nói: “Ở đâu đến thì trở về đó. Lẽ nào còn muốn tôi khua chiêng gióng trống tiễn cậu về à?”

Rốt cuộc anh đã hiểu là cô bảo anh đi. Nhưng sắp sửa đụng trận sao lại bảo anh đi chứ? Lẽ nào cô lại có sắp xếp bí mật khác? Nhưng nhìn sắc mặt cô thấy không giống.

Tần Phóng không biết nên cầm tiếp vali hay là đặt xuống, một lúc sau hỏi cô: “Đang yên lành sao đột nhiên bảo tôi đi chứ?”

Tư Đằng có chút buồn cười nhìn anh: “Sao lại đột nhiên hử? Không phải đây là mơ ước của cậu sao? Là ai nói với tôi muốn hít thở không khí tự do, muốn rời khỏi tôi, không phải đều là cậu sao? Hiện tại tôi thỏa nguyện cho cậu lẽ nào cậu không muốn đốt pháo ăn mừng à?”

Đúng vậy, anh đã từng nói, nhưng trước khác nay khác. Tuy biết trước sau gì cũng có ngày mỗi người mỗi ngã, nhưng hiện tại, ở ngay đây, giờ phút này, cũng không tránh khỏi cảm thấy quá đột ngột rồi.

Tần Phóng suy nghĩ thật lâu: “Ban đầu không phải nói có năm việc cần làm sao? Tuy ngày mai lên núi Hắc Bối, hoàn thành việc thứ tư...”

Tư Đằng cảm thấy Tần Phóng rất phiền: “Đúng là năm việc, nhưng tôi có nói là mỗi một việc đều cần anh theo sao? Trên thực tế, có thành công hay không cũng chỉ quyết định vào ngày mai thôi.”

Anh hiểu rồi. Năm sự việc được sắp theo thứ tự một, hai, ba, bốn, năm không phải là từ dễ đến khó. Việc mấu chốt quyết định tất cả là việc thứ tư.

Tư Đằng rất thận trọng lại bình tĩnh đã thực hiện được đến ngày hôm nay. Buồn cười chính là anh còn cảm thấy đường dài đằng đằng mới vừa bắt đầu.

Thấy anh đứng bất động, Tư Đằng vừa buồn cười vừa khó hiểu, cô hỏi anh: “Cậu bị nghiện đi theo tôi rồi phải không? Cho cậu đi cậu còn luyến tiếc, cậu bị mắc chứng stock gì đó hả?”

Hội chứng Stockholm, cô không nói ra cái tên đầy đủ và cũng lười nhớ. Ban đầu chẳng qua lúc xem tin tức thỉnh thoảng thấy được, hình như là con tin bị bắt cóc thời gian dài ngược lại sẽ nảy sinh tâm lý lệ thuộc vào kẻ bắt cóc, còn giúp chúng làm việc. Tư Đằng hơi khó hiểu, tại sao tên gọi các căn bệnh của người hiện đại luôn khó đọc vậy chứ? Run thì run, còn gọi là Parkinson. Và cả cái stock gì đây này, không phải là điên sao? Không phải có điên mới muốn đi theo cô sao? Cô là yêu quái đó.

Ban đầu cô hiện hình trước mặt Thiệu Diễm Khoan là tình trạng gì...

Đêm hôm đó trước khi đi gặp Thiệu Diễm Khoan cô đã cố ý thay đồ mới, sơn móng tay, đánh má hồng phơn phớt. Giống như tia nắng ban mai vừa mới lên, ánh nắng đầu tiên ló ra khỏi tầng mây.

Ngày thường gặp nhau Thiệu Diễm Khoan sẽ kể chuyện cho cô nghe. Cô chẳng hiểu gì cả, nhưng đối với cô dường như điều gì cũng mới mẻ. Ngay cả câu chuyện nhị thập tứ hiếu cũng có thể nghe say mê, cô còn hỏi hân: Chuyện nằm băng chờ cá chép, hiếu thảo thì có hiếu thảo đó nhưng như vậy không sợ bị bệnh à? Khiến bản thân bị bệnh chết thì lấy ai chăm sóc ẹ. Kết quả chẳng phải là càng bất hiếu hơn sao?

Thiệu Diễm Khoan còn khen cô: Chuyện thầy dạy chỉ nên nghe thôi, không thể nào làm giống hệt như vậy. Đó chính là học theo nguyên si sẽ thành kẻ ngu.

Trong lòng cô len lỏi một niềm vui.

Nhưng đêm hôm đó sắc mặt Thiệu Diễm Khoan có chút không đúng, hoang mang giống như có tâm sự. Cô ân cần hỏi han: “Anh sao vậy?”

Thiệu Diễm Khoan nhìn dáo dác, sợ sệt rót nước cho cô. Tay nghiêng bình trà run run, còn bảo cô: “Uống nước đi, uống nước đi.”

Sau này nhớ lại, bản thân cô cũng ngu ngơ vẫn nhất mực tin Thiệu Diễm Khoan, hân sợ hãi và sơ hở rõ ràng như vậy nhưng cô lại không nhìn ra. Cô ngừng đầu uống hết chung trà pha nước Quan Âm, còn ân cần hỏi thăm Thiệu Diễm Khoan: “Tay anh sao lại lạnh như vậy, cầm đồ cũng không vững, bệnh rồi hả?”

Ngay sau đó, nước Quan Âm liền phát tác.

Cô không miêu tả được cảm giác đó thế nào, giống như trong người xuất hiện vô số dòng xoáy hút hết yêu lực toàn thân. Cô chóng mặt, chân bủn rủn, hơi thở dồn dập, sắc mặt khó coi, vẻ mặt tiều tụy. Cô không muốn lộ ra dáng vẻ chật vật trước mặt Thiệu Diễm Khoan, yếu ớt ngắc đầu nói với hân: “Em có chút chuyện, muốn về trước...”

Lời nói còn chưa dứt, cô thấy Thiệu Diễm Khoan run lấy bầy đứng lên, trong tay còn cầm lá bùa chu sa hiện hình.

Trong chớp nhoáng cô hiểu ra tất cả, nhưng lại không hận hân, chỉ hận kẻ tiểu nhân giở trò sau lưng. Cô rơi nước mắt thụt lùi về sau, đến cuối cùng là bò đến van xin hân: “Đừng oán, đừng oán.”

Thiệu Diễm Khoan nói: “Tư Đằng, em đừng sợ, thanh giả tự thanh, mẹ anh nói em là yêu quái nhưng anh không tin. Anh sẽ dẫn cho bà xem, sao em lại là yêu quái chứ? Khoa học hiện đại đã nói cõi đời này làm gì có yêu quái.”

Khoảnh khắc bị lá bùa dán lên trán, cô lại có ảo tưởng: Yêu quái thì sao. Thiệu Diễm Khoan vẫn thường nói với cô tín nghĩa, làm người phải đoan chính không thẹn với lòng. Tấm lòng cô là thật, tình cũng là thật, hân sẽ hiểu được...

Cô bắt đầu hiện hình, trước tiên là tay chân bắt đầu hóa thành vô số nhánh mây vụn vẹo. Thiệu Diễm Khoan hét lên thảng thốt, bò ra ngoài bằng cả tay lẫn chân. Cô định đưa tay nắm lấy hắn, dây mây vừa mới run run chạm vào vật áo hắn thì hắn đã như thấy thú dữ, hai mắt trợn ngược rồi ngất xỉu.

Sau đó nữa là đạo trưởng Khuê Sơn phá cửa mà vào, giống như anh hùng cứu thế trong phim truyền hình.

...

Cuối cùng cô hoàn toàn tỉnh ngộ quỳ xuống xin tha. Khi đó cô đã hiểu ra rất nhiều chuyện, ví dụ như “đưa tay không đánh người mặt cười”, ví dụ như “việc nhỏ không nhịn ắt sẽ hỏng việc lớn”. Cô cố ý làm bản thân hèn hạ trước mặt Khuê Sơn, rồi cuộc ông ta rút lại ý định trấn giết cô, còn cho cô một câu châm ngôn:

“Tư Đằng, mi phải nhớ kỹ, dù có khoác lớp da người xinh đẹp cỡ nào trước sau mi vẫn là yêu quái thôi.”

Có lẽ yêu quái chính là như vậy, cảm thấy chuyện đã ổn, không cần dùng đến nữa thì sẽ đuổi bạn đi. Không giống con người luôn có vài phần tình cảm, còn khách sáo dối lòng giữ bạn lại.

Đi thì đi thôi, cũng không có lý do gì phải nhất định đi theo cô cho bằng được. Tần Phóng đưa vali hành lý cho cô, Tư Đằng ra hiệu anh để xuống: “Tối mai cậu ở lại bản Miêu. Nếu chuyện của tôi thuận lờ, sau này người cậu sẽ không còn phản ứng gì nữa. Nếu như tôi chết, vì cậu sống sót dựa vào yêu khí của tôi nên cậu cũng đừng oán trách, đều là số mệnh cả.”

Đều là số mệnh cả, anh cũng không có gì phải oán trách. Sinh mạng của anh đã sớm kết thúc ở Nang Khiêm, những ngày hiện tại đều là ông trời thương tình cho thêm. Tần Phóng im lặng một chút rồi nói: “Ngày mai có phải là... ngày rất quan trọng hay không? Dù sao tôi cũng ở đây, có gì cần tôi giúp không?”

“Không có.”

Nói xong cô mở vali ra lục tìm quần áo bên trong, lại xác nhận với anh: “Mấy ngày nay hình như tiêu tốn của cậu không ít tiền, có điều tôi cũng không ngược đãi cậu. Xem như hai chúng ta không ai nợ ai, vui vẻ giải tán.”

Tần Phóng không muốn nói gì nữa, cô nói không nợ thì không nợ đi. Dù cô có bảo anh đưa một trăm nghìn, tám mươi nghìn, anh có thể cãi cô nói không được sao?

Anh đưa viên thuốc Thảm Ngân Đăng để lại cho cô: “Thảm tiểu thư bảo tôi nghĩ cách cho cô uống cái này trước khi cô vào hang động. Cô biết cái này không?”

Biết chứ, viên thuốc chứa nước Quan Âm. Tư Đằng nhận lấy, đưa lên soi dưới bóng đèn trên trần. Mượn ánh đèn có thể mơ hồ thấy được thứ đang sáng sấp bên trong.

“Có một việc không biết tôi có làm đúng hay không. Sau khi cô bị thương, tôi từng vào hang động thấy được vết máu cô để lại. Tôi nghĩ cô âm thầm vào hang động chắc chắn sẽ không muốn bị bọn người Thảm Ngân Đăng phát hiện, tôi liền dọn dẹp lau chùi dấu vết giúp cô. Nhưng cô làm việc luôn ngoài suy đoán của mọi người, cho nên tôi nghĩ nên nói cho cô biết tốt hơn...”

Nói xong anh chợt phát hiện không khí hơi khác thường. Tư Đằng quay đầu nhìn anh, ánh mắt hơi lạ kỳ. Tần Phóng bị cô nhìn như vậy có chút sồn gai ốc, ngập ngừng khá lâu mới lo lắng hỏi cô: “Không phải là tôi... tự cho rằng thông minh ngược lại đã gây ra chuyện xấu rồi chứ?”

Tư Đằng nhìn anh một hồi, sau đó bồng tay phải nhẹ hất lên viên thuốc bay lên cao, cô ngửa mặt há miệng ra chính xác đón được viên thuốc nuốt mạnh xuống.

Đây là... ý gì? Tần Phóng cảm thấy khó khăn lắm mắt mình mới không lọt ra ngoài.

Cô nuốt vào có chút khó khăn, đưa tay ý bảo cần nước. Tần Phóng vịn nắp chai nước suối trên bàn đưa cho cô, cô ngửa đầu uống vài hớp rồi đưa lại cho anh: “Đúng là có chút tự tung tự tác, hơi phiền phức, có điều may mà tôi đã giải quyết hết rồi.”

Tần Phóng vô cùng rầu rĩ, một lòng cho rằng giúp cô nhưng hóa ra lại chữa tốt thành xấu. Cũng không biết đầu óc Tư Đằng vận động thế nào, đời này anh không thể trông mong bắt kịp được chỉ số thông minh của cô rồi.

Tư Đằng lại nói: “Lần sau nếu có chuyện như vậy nữa đừng nên tự cho là thông minh, trước tiên phải nói cho tôi biết.”

Tần Phóng thuận miệng đáp một tiếng, lại nhìn cô cúi đầu tìm quần áo. Thấy cô cầm áo choàng tắm đi vào phòng vệ sinh, anh cảm giác có gì đó không đúng.

Trong tích tắc cửa phòng vệ sinh đóng lại, anh đã nghĩ ra.

Không phải bảo anh ngày mai đi về hay sao? Còn có... lần sau nữa hả?

93. Q.5 - Chương 6

Thời gian đã quá trễ, không đợi được Tư Đằng nữa Tần Phóng đành phải đi nghỉ trước. Anh nằm trên giường lẩn qua lộn lại mãi không ngủ được, gửi đi hai tin nhắn. Một cái là cho Nhan Phúc Thụy, hỏi ông sao không liên lạc được. Tin còn lại là gửi cho Đơn Chí Cường, hỏi anh ta hậu sự của An Man có tiến triển thuận lợi không.

Nhan Phúc Thụy không trả lời, ngược lại Đơn Chí Cường trả lời rất nhanh: “Cậu đang ở đâu?”

Tần Phóng trả lời: “Ở Kiểm Đông Nam, bản Miêu Dung Bàng, từng nghe nói chưa?”

Đơn Chí Cường không hồi âm lại nữa. Tần Phóng đang tự nhủ thầm không giống phong cách của anh ta thì chợt nghe thấy ngoài cửa vang lên tiếng động. Đầu tiên là anh hoảng sợ, tiếp theo là vui mừng, vội vàng chưa kịp mặc quần áo chỉnh tề đã chạy ra mở cửa. Nhìn xuống lầu, quả nhiên là Tư Đằng trở về.

Cô mặc bộ trang phục dân tộc bản xứ. Cũng đúng thôi, khi đó cô bị thương vết máu loang lổ khắp quần áo, phải tìm cơ hội thay ra chứ. Tần Phóng nhẹ nhõm, vội vàng nhanh chân chạy xuống đón cô.

Nhắc đến cũng lạ, bình thường anh chưa từng thân thiết với cô nhưng trải qua một ngày một đêm lo lắng đề phòng, thấy cô trở về bình an vô sự lòng anh thật sự vui sướng: “Tư Đằng, cô đã về rồi à?”

Về mặt Tư Đằng hơi kỳ lạ, nhìn anh một cái rồi bỗng tươi cười, cô nói: “Đúng vậy, có phải cậu lo lắng lắm không?”

Nếu là ngày thường lời đối đáp khác lạ như vậy Tần Phóng sẽ phát giác ra có điều không ổn, nhưng lúc này anh không lo nghĩ được nhiều đến vậy, chỉ vội vàng gật đầu: “Hai ngày nay không tìm được cô, tôi rất lo, vốn sợ cô đã xảy ra chuyện gì rồi.”

Tư Đằng đầy ẩn ý nhấn từng chữ: “Tôi nhìn ra được cậu rất lo lắng.”

Nói xong cô đẩy anh trở về phòng, Tần Phóng muốn nói chuyện với cô thì cô bỗng lạnh mặt đi thẳng vào phòng vệ sinh. Đóng cửa lại nói muốn đi tắm, bảo Tần Phóng tìm quần áo cho cô. Tần Phóng còn chưa kịp lên tiếng thì bên trong đã vang lên tiếng nước chảy ào ạt.

Hành lý đều ở trên xe, Tần Phóng lấy chìa khóa xe, nhẹ nhàng cất bước xuống lầu. Tư Đằng đóng tai lắng nghe, âm thầm nhìn mình trong gương. Vòi nước ở bồn rửa tay đang mở, tiếng nước chảy đơn điệu khiến lòng người càng thêm phiền muộn.

Cái bẫy Thảm Ngân Đẳng đặt ra thật sự dùng để giết yêu, cơ quan nhạy bén, hai cây tên bay xéo xuống với lực đẩy khổng lồ, đủ đóng chặt một người vào tường. Cái này cũng chưa xem là chí mạng, thật sự đáng sợ chính là bên ngoài cây tên kia đều thoa nước Quan Âm có tác dụng tổn hại yêu lực.

Nước Quan Âm không phải thật sự là nước cam lộ trong bình ngọc, chỉ là một cách nói thôi. Giống như con người sợ lửa, sợ nước, yêu quái cũng có thứ kiêng kỵ trời sinh. Có đoạn kinh nói: Nhang trước phật, đất đạo quan, thức ăn nấu chung với chu sa, một đôi linh phù, bạch cốt xá lợi, không bằng nước bình ngọc trong tay Quan Âm Đại Sĩ, không tin hãy nhìn xung quanh xem, có yêu quái nào trốn được?

Buồn cười hơn, thứ gọi là nước Quan Âm đối với người bình thường là vật hộ thân cứu mạng, nhưng đối với yêu quái như cô lại giống như kịch độc. Không bàn đến chuyện tổn hại yêu lực, nghiêm trọng hơn thậm chí có thể khiến cô phải hiện lại nguyên hình.

Nói sao đây, đều do cô may mắn gần như không có yêu lực, nên nước Quan Âm không phát huy được công dụng. Về phần thương tổn thể xác, cô hấp thu dưỡng chất trong đất và mưa rào trút xuống vài ba ngày là sẽ hồi phục.

Sau khi vết thương lành, cô để lại Nhan Phúc Thụy thu dọn đồng hỗn độn trên đất, một mình đến sào huyết Xích Tán lần nữa. Đêm hôm đó cô vẫn chưa dọn sạch dấu vết bị thương trong động, đến khi thấy thương tích đã khá hơn mới vội vàng trở lại. Có điều cô nhớ rất rõ, lúc đó mình đã để lại vết máu. Nhưng...

Rất hiển nhiên Thẩm Ngân Đăng đã trở lại lần nữa, mặt đất đã được dọn dẹp, không còn vết máu nào hết. Có điều kỳ lạ là cơ quan vẫn trong tình trạng giống như hôm đó cô đã thay đổi.

Thật quái lạ, không giống với tính cách của Thẩm Ngân Đăng. Lẽ nào cô ta không kiểm tra cơ quan sao?

Trời sinh cô đã không có cảm giác an toàn, phàm là chuyện gì không nghĩ ra hoặc không chiếm trước được tiên cơ thì sẽ vô cùng phiền não. Lúc này cô thấy ai cũng lạ. Tối kỵ nhất là nghi ngờ tức giận, bình tĩnh mới là cách ứng đối tốt nhất. Chính cô cũng đã nói với Nhan Phúc Thụy như vậy.

— Không tức giận, chỉ là chuyện thường tình con người.

Đúng, không tức giận.

Tần Phóng vừa cầm vali hành lý lên đã thấy Tư Đăng ngồi trên ghế, tóc đều khô ráo, anh thấy lạ bèn hỏi: “Không phải muốn đi tắm sao?”

“Lúc vừa về gặp được đám người quan chủ Thương Hồng.”

Ồ đúng rồi, phải nói cho Tư Đăng biết đám người quan chủ Thương Hồng nói có tin tức Xích Tán và cả chuyện Thẩm Ngân Đăng đưa viên thuốc này. Tần Phóng vừa định cất lời thì Tư Đăng lại nói:

“Bọn họ nói đã có tin tức của Xích Tán, cũng phát hiện ra sào huyết của nó. Tôi nói với họ tối nay mệt quá, cần nghỉ ngơi một chút, sáng mai sẽ theo bọn họ đến núi Hắc Bối. Về phần cậu, đến lúc đó không có việc gì thì trở về đi.”

Tần Phóng thoáng sửng sốt, anh không hiểu câu cuối.

“Trở về đâu?”

Tư Đăng nói: “Ở đâu đến thì trở về đó. Lẽ nào còn muốn tôi khu chiêng gióng trống tiễn cậu về à?”

Rốt cuộc anh đã hiểu là cô bảo anh đi. Nhưng sắp sửa đụng trận sao lại bảo anh đi chứ? Lẽ nào cô lại có sắp xếp bí mật khác? Nhưng nhìn sắc mặt cô thấy không giống.

Tần Phóng không biết nên cầm tiếp vali hay là đặt xuống, một lúc sau hỏi cô: “Đang yên lành sao đột nhiên bảo tôi đi chứ?”

Tư Đăng có chút buồn cười nhìn anh: “Sao lại đột nhiên hả? Không phải đây là mơ ước của cậu sao? Là ai nói với tôi muốn hít thở không khí tự do, muốn rời khỏi tôi, không phải đều là cậu sao? Hiện tại tôi thỏa nguyện cho cậu lẽ nào cậu không muốn đốt pháo ăn mừng à?”

Đúng vậy, anh đã từng nói, nhưng trước khác nay khác. Tuy biết trước sau gì cũng có ngày mỗi người mỗi nhà, nhưng hiện tại, ở ngay đây, giờ phút này, cũng không tránh khỏi cảm thấy quá đột ngột rồi.

Tần Phóng suy nghĩ thật lâu: “Ban đầu không phải nói có năm việc cần làm sao? Tuy ngày mai lên núi Hắc Bối, hoàn thành việc thứ tư...”

Tư Đăng cảm thấy Tần Phóng rất phiền: “Đúng là năm việc, nhưng tôi có nói là mỗi một việc đều cần anh theo sao? Trên thực tế, có thành công hay không cũng chỉ quyết định vào ngày mai thôi.”

Anh hiểu rồi. Năm sự việc được sắp theo thứ tự một, hai, ba, bốn, năm không phải là từ dễ đến khó. Việc mấu chốt quyết định tất cả là việc thứ tư.

Tư Đằng rất thận trọng lại bình tĩnh đã thực hiện được đến ngày hôm nay. Buồn cười chính là anh còn cảm thấy đường dài đằng đẵng mới vừa bắt đầu.

Thấy anh đứng bất động, Tư Đằng vừa buồn cười vừa khó hiểu, cô hỏi anh: “Cậu bị nghiện đi theo tôi rồi phải không? Cho cậu đi cậu còn luyến tiếc, cậu bị mắc chứng stock gì đó hả?”

Hội chứng Stockholm, cô không nói ra cái tên đầy đủ và cũng lười nhớ. Ban đầu chẳng qua lúc xem tin tức thỉnh thoảng thấy được, hình như là con tin bị bắt cóc thời gian dài ngược lại sẽ nảy sinh tâm lý lệ thuộc vào kẻ bắt cóc, còn giúp chúng làm việc. Tư Đằng hơi khó hiểu, tại sao tên gọi các căn bệnh của người hiện đại luôn khó đọc vậy chứ? Run thì run, còn gọi là Parkinson. Và cả cái stock gì đây này, không phải là điên sao? Không phải có điên mới muốn đi theo cô sao? Cô là yêu quái đó.

Ban đầu cô hiện hình trước mặt Thiệu Diễm Khoan là tình trạng gì...

Đêm hôm đó trước khi đi gặp Thiệu Diễm Khoan cô đã cố ý thay đồ mới, sơn móng tay, đánh má hồng phơn phớt. Giống như tia nắng ban mai vừa mới lên, ánh nắng đầu tiên ló ra khỏi tầng mây.

Ngày thường gặp nhau Thiệu Diễm Khoan sẽ kể chuyện cho cô nghe. Cô chẳng hiểu gì cả, nhưng đối với cô dường như điều gì cũng mới mẻ. Ngay cả câu chuyện nhị thập tứ hiếu cũng có thể nghe say mê, cô còn hỏi hân: Chuyện nằm băng chờ cá chép, hiếu thảo thì có hiếu thảo đó nhưng như vậy không sợ bị bệnh à? Khiến bản thân bị bệnh chết thì lấy ai chăm sóc cho mẹ. Kết quả chẳng phải là càng bất hiếu hơn sao?

Thiệu Diễm Khoan còn khen cô: Chuyện thầy dạy chỉ nên nghe thôi, không thể nào làm giống hệt như vậy. Đó chính là học theo nguyên si sẽ thành kẻ ngu.

Trong lòng cô len lỏi một niềm vui.

Nhưng đêm hôm đó sắc mặt Thiệu Diễm Khoan có chút không đúng, hoang mang giống như có tâm sự. Cô ân cần hỏi han: “Anh sao vậy?”

Thiệu Diễm Khoan nhìn dáo dác, sợ sệt rót nước cho cô. Tay nghiêng bình trà run run, còn bảo cô: “Uống nước đi, uống nước đi.”

Sau này nhớ lại, bản thân cô cũng ngu ngơ vẫn nhất mực tin Thiệu Diễm Khoan, hân sợ hãi và sơ hở rõ ràng như vậy nhưng cô lại không nhìn ra. Cô ngửa đầu uống hết chung trà pha nước Quan Âm, còn ân cần hỏi thăm Thiệu Diễm Khoan: “Tay anh sao lại lạnh như vậy, cầm đồ cũng không vững, bệnh rồi hả?”

Ngay sau đó, nước Quan Âm liền phát tác.

Cô không miêu tả được cảm giác đó thế nào, giống như trong người xuất hiện vô số dòng xoáy hút hết yêu lực toàn thân. Cô chóng mặt, chân bủn rủn, hơi thở dồn dập, sắc mặt khó coi, vẻ mặt tiều tụy. Cô không muốn lộ ra dáng vẻ chật vật trước mặt Thiệu Diễm Khoan, yếu ớt ngắc đầu nói với hân: “Em có chút chuyện, muốn về trước...”

Lời nói còn chưa dứt, cô thấy Thiệu Diễm Khoan run lấy bầy đứng lên, trong tay còn cầm lá bùa chu sa hiện hình.

Trong chớp nhoáng cô hiểu ra tất cả, nhưng lại không hận hân, chỉ hận kẻ tiểu nhân giở trò sau lưng. Cô rơi nước mắt thật lúi về sau, đến cuối cùng là bò đến van xin hân: “Đừng dán, đừng dán.”

Thiệu Diễm Khoan nói: “Tư Đằng, em đừng sợ, thanh giả tự thanh, mẹ anh nói em là yêu quái nhưng anh không tin. Anh sẽ dán cho bà xem, sao em lại là yêu quái chứ? Khoa học hiện đại đã nói cõi đời này làm gì có yêu quái.”

Khoảnh khắc bị lá bùa dán lên trán, cô lại có ảo tưởng: Yêu quái thì sao. Thiệu Diễm Khoan vẫn thường nói với cô tín nghĩa, làm người phải đoan chính không thẹn với lòng. Tấm lòng cô là thật, tình cũng là thật, hân sẽ hiểu được...

Cô bắt đầu hiện hình, trước tiên là tay chân bắt đầu hóa thành vô số nhánh mây vụn vẹo. Thiệu Diễm Khoan hét lên thảng thốt, bò ra ngoài bằng cả tay lẫn chân. Cô định đưa tay nắm lấy hắn, dây mây vừa mới run run chạm vào vật áo hắn thì hắn đã như thấy thú dữ, hai mắt trợn ngược rồi ngất xỉu.

Sau đó nữa là đạo trưởng Khuê Sơn phá cửa mà vào, giống như anh hùng cứu thế trong phim truyền hình.

...

Cuối cùng cô hoàn toàn tỉnh ngộ quỳ xuống xin tha. Khi đó cô đã hiểu ra rất nhiều chuyện, ví dụ như “đưa tay không đánh người mặt cười”, ví dụ như “việc nhỏ không nhịn ắt sẽ hỏng việc lớn”. Cô cố ý làm bản thân hèn hạ trước mặt Khuê Sơn, rồi cuộc ông ta rút lại ý định trấn giết cô, còn cho cô một câu châm ngôn:

“Tư Đằng, mi phải nhớ kỹ, dù có khoác lớp da người xinh đẹp cỡ nào trước sau mi vẫn là yêu quái thôi.”

Có lẽ yêu quái chính là như vậy, cảm thấy chuyện đã ổn, không cần dùng đến nữa thì sẽ đuổi bạn đi. Không giống con người luôn có vài phần tình cảm, còn khách sáo dối lòng giữ bạn lại.

Đi thì đi thôi, cũng không có lý do gì phải nhất định đi theo cô cho bằng được. Tần Phóng đưa vali hành lý cho cô, Tư Đằng ra hiệu anh để xuống: “Tối mai cậu ở lại bản Miêu. Nếu chuyện của tôi thuận lờ, sau này người cậu sẽ không còn phản ứng gì nữa. Nếu như tôi chết, vì cậu sống sót dựa vào yêu khí của tôi nên cậu cũng đừng oán trách, đều là số mệnh cả.”

Đều là số mệnh cả, anh cũng không có gì phải oán trách. Sinh mạng của anh đã sớm kết thúc ở Nang Khiêm, những ngày hiện tại đều là ông trời thương tình cho thêm. Tần Phóng im lặng một chút rồi nói: “Ngày mai có phải là... ngày rất quan trọng hay không? Dù sao tôi cũng ở đây, có gì cần tôi giúp không?”

“Không có.”

Nói xong cô mở vali ra lục tìm quần áo bên trong, lại xác nhận với anh: “Mấy ngày nay hình như tiêu tốn của cậu không ít tiền, có điều tôi cũng không ngược đãi cậu. Xem như hai chúng ta không ai nợ ai, vui vẻ giải tán.”

Tần Phóng không muốn nói gì nữa, cô nói không nợ thì không nợ đi. Dù cô có bảo anh đưa một trăm nghìn, tám mươi nghìn, anh có thể cãi cô nói không được sao?

Anh đưa viên thuốc Thảm Ngân Đăng để lại cho cô: “Thảm tiểu thư bảo tôi nghĩ cách cho cô uống cái này trước khi cô vào hang động. Cô biết cái này không?”

Biết chứ, viên thuốc chứa nước Quan Âm. Tư Đằng nhận lấy, đưa lên soi dưới bóng đèn trên trần. Mượn ánh đèn có thể mơ hồ thấy được thứ đang sáng sấp bên trong.

“Có một việc không biết tôi có làm đúng hay không. Sau khi cô bị thương, tôi từng vào hang động thấy được vết máu cô để lại. Tôi nghĩ cô âm thầm vào hang động chắc chắn sẽ không muốn bị bọn người Thảm Ngân Đăng phát hiện, tôi liền dọn dẹp lau chùi dấu vết giúp cô. Nhưng cô làm việc luôn ngoài suy đoán của mọi người, cho nên tôi nghĩ nên nói cho cô biết tốt hơn...”

Nói xong anh chợt phát hiện không khí hơi khác thường. Tư Đằng quay đầu nhìn anh, ánh mắt hơi lạ kỳ. Tần Phóng bị cô nhìn như vậy có chút sồn gai ốc, ngập ngừng khá lâu mới lo lắng hỏi cô: “Không phải là tôi... tự cho rằng thông minh ngược lại đã gây ra chuyện xấu rồi chứ?”

Tư Đằng nhìn anh một hồi, sau đó bồng tay phải nhẹ hất lên viên thuốc bay lên cao, cô ngửa mặt há miệng ra chính xác đón được viên thuốc nuốt mạnh xuống.

Đây là... ý gì? Tần Phóng cảm thấy khó khăn lắm mắt mình mới không lọt ra ngoài.

Cô nuốt vào có chút khó khăn, đưa tay ý bảo cần nước. Tần Phóng vịn nắp chai nước suối trên bàn đưa cho cô, cô ngửa đầu uống vài hớp rồi đưa lại cho anh: “Đúng là có chút tự tung tự tác, hơi phiền phức, có điều may mà tôi đã giải quyết hết rồi.”

Tần Phóng vô cùng rầu rĩ, một lòng cho rằng giúp cô nhưng hóa ra lại chữa tốt thành xấu. Cũng không biết đầu óc Tư Đằng vận động thế nào, đời này anh không thể trông mong bắt kịp được chỉ số thông minh của cô rồi.

Tư Đằng lại nói: “Lần sau nếu có chuyện như vậy nữa đừng nên tự cho là thông minh, trước tiên phải nói cho tôi biết.”

Tần Phóng thuận miệng đáp một tiếng, lại nhìn cô cúi đầu tìm quần áo. Thấy cô cầm áo choàng tắm đi vào phòng vệ sinh, anh cảm giác có gì đó không đúng.

Trong tích tắc cửa phòng vệ sinh đóng lại, anh đã nghĩ ra.

Không phải bảo anh ngày mai đi về hay sao? Còn có... lần sau nữa hả?

94. Q.5 - Chương 7

Đơn Chí Cương vô cùng sợ hãi.

Anh ta nghiền ngẫm lại, dường như trước khi xảy ra chuyện luôn có một vài điều bất thường. Ví dụ như nhận được vài cuộc điện thoại không có người lên tiếng, ví dụ như có vài lần đi trên đường luôn cảm giác dường như có đôi mắt nào đó đang theo dõi anh ta trong bóng tối.

Lúc đối phương gõ cửa, anh ta nhìn qua mắt mèo thấy người đàn ông to lớn thô kệch, mặt để râu quai nón, mặc đồ ngủ gấp dài, cất tiếng mắng chửi: “Bồn cầu nhà anh rỉ nước không biết hả? Trần nhà chúng tôi dưới lầu ướt hết rồi kia.”

Anh ta quên mất đây là trò ban đầu mình dùng để lừa bịp Triệu Giang Long, vội vàng mở cửa ra, vừa nở nụ cười còn chưa kịp nói thì đã bị một tấm khăn tắm thuốc mê ập đến...

Lúc tỉnh lại mắt đã bị bịt bằng miếng vải đen, miệng bị băng keo dán lại, hai tay hai chân bị trói ra sau lưng. Giống như con rùa bị lật mai, mặt thỉnh thoảng lại chạm phải gạch men lạnh lạnh. Anh ta ngộ nguậy thân thể đung phẩy xung quanh, đại khái xác định không bị mang đi chỗ khác: Đây chính là phòng vệ sinh nhà mình.

Tim đập như trống vỗ, sau lưng cũng bắt đầu tủa mồ hôi lạnh: Đây là vào nhà bắt cóc, cướp của sao? Anh ta thấy trong tin tức có vài tên tội phạm lòng dạ ác độc, cướp sạch tiền vẫn chưa thỏa mãn còn giết người nữa...

Hoang mang lo sợ, tâm tình rối loạn, cũng không biết qua bao lâu người đàn ông kia đi vào, chẳng hề khách sáo xé miếng băng keo trên miệng anh ta, đưa dao kề vào cổ họng hỏi: “Mật mã khởi động máy tính là gì?”

Mật mã khởi động máy tính? Không phải nên hỏi mật mã thẻ ngân hàng hay mật mã ngân hàng trực tuyến sẽ thích đáng hơn sao? Anh ta cất tiếng run rẩy nói ra mật mã, đối phương ừm ừm hai tiếng rồi dán miếng anh ta lại.

Nếu hỏi mật mã máy tính có phải là đối thủ cạnh tranh trên thương trường đến đây đánh cắp bí mật công ty không? Nhưng quy mô công ty anh ta đầu lớn, còn chưa phải là kẻ đứng đầu trong nghề, có đến nỗi vậy không?

Anh ta phí sức hoạt động thân thể, muốn nghe động tĩnh bên ngoài, nhưng tiếng nhạc mở lớn như nổ trời. Dường như anh ta có thể thấy được ông chú béo núc đang nhảy trên mặt đất giống như bệnh thần kinh, sau đó hất đầu lên:

“Oppa... gangnam... style...”

Tiếng nhạc rất âm ỉ, nhưng dường như Giả Quế Chi hoàn toàn không nghe thấy vậy. Chị ta vẫn nhìn điện thoại trong tay, trong đó có một tin nhắn:

“Ở bản Miêu Dung Bằng tại Kiềm Đông Nam, từng nghe nói chưa?”

Người gửi là Tần Phóng.

Cách đó không xa, Chu Vạn Đông ngồi trước máy tính của Đơn Chí Cương, cơ thể nhún nhảy theo nhạc. Trên người gã mặc chiếc áo vest Armani của Đơn Chí Cương, bên dưới mặc chiếc quần hoa đi biển kiểu Hawaii. Trên cổ tay trái đeo hai chiếc đồng hồ, cổ tay phải là chuỗi Bồ Đề mười tám hạt. Đôi chân gác lên bàn máy tính, một chân mang chiếc dép chăm sóc sức khỏe, một chân mang giày da láng bóng...

Chu Vạn Đông chính xác là tên cướp du côn liều lĩnh, sau khi xác nhận nhà Đơn Chí Cương đã bị gã hoàn toàn làm chủ liền ra vẻ chim gáy chiếm tổ chim khách, kéo hết tủ ra lục lọi lung tung, khoác thử từng bộ đồ lên người cũng chẳng màng có hợp hay không, rồi lại vứt xuống chân như giẻ lau, nói: “Kẻ giàu có thì sao, cầm đầu kiếm tiền nhưng cuối cùng còn không phải để ông mày tiêu à...”

Lại mở tủ lạnh ra hăng hái tìm thức ăn, mở gói khoai tây chiên ra ăn một nửa lại vứt lên ghế, khoai tây bên trong đổ ra ngoài, khiến chiếc ghế salon sang trọng dính đầy dầu mỡ. Dù sao cũng không phải nhà mình, có làm gì cũng không xót.

Tuy gã vẫn còn ra vẻ phép tắc trước mặt Giả Quế Chi, nhưng không còn thận trọng kiêng kỵ nhiều như lúc đầu. Gã có câu cửa miệng rằng: Không phải làm chuyện quan trọng phải cúi đầu sao? Đầu ông mày vẫn treo trên lưng quần đấy (1).

(1) Đầu treo trên lưng quần: ý chỉ làm những việc nguy hiểm có thể mất mạng như chơi.

Đúng vậy, mặc kệ mày là yêu ma quỷ quái gì, nhưng làm chuyện quan trọng vẫn phải cúi đầu nhẫn nhịn đúng không?

Giả Quế Chi hỏi gã: “Tra ra chưa?”

“Tra ra rồi.” – Chu Vạn Đông đang di chuột chơi trò cỏi đồ cô gái gợi cảm trên màn hình, nghe vậy lười biếng di chuyển – “Không phải thắng cảnh du lịch, cũng không có tiêu điểm cụ thể trên bản đồ, nhưng có không ít khách du lịch đã đến đó, còn viết nhật ký du lịch nữa... Có bản đồ vẽ tay, đi từ đây đến đó ít nhất... cũng phải hai ngày.”

Lại hất cằm về phía phòng vệ sinh: “Cầm theo điện thoại di động của hần đi, giữ liên lạc với bên kia, kéo dài Tần Phóng thêm hai ngày sẽ không thành vấn đề. Đừng để tên họ Đơn này lên tiếng là được.”

Lúc nói đến hai chữ “lên tiếng”, gã còn ra dấu “cắt cổ”.

Sắc mặt Giả Quế Chi khó coi: “Đừng nên tạo sát nghiệt lung tung.”

Chu Vạn Đông cười khẩy khinh thường Giả Quế Chi lòng dạ đàn bà: “Phật của chị cũng không phù hộ chị, không phải chị đã nói không tin sao? Tượng Phật và pháp khí đều đã vứt, còn nói gì là đừng nên tạo sát nghiệt lung tung... Nói thật tôi nghĩ mãi không ra, nếu chị hận Triệu Giang Long ở bên ngoài bao gái, An Mạn kia đã chết rồi, chị tìm Tần Phóng gây phiền phức không phải là không được, nhưng mà hơi... không có đạo lý đúng không?”

Giả Quế Chi lạnh lùng lườm gã: “Thu dọn đi, nên lên đường rồi.”

Mới tìm được một chỗ thoải mái như vậy đã nhanh chóng rời đi, Chu Vạn Đông quả thật hơi luyến tiếc. Thấy Giả Quế Chi không thúc giục nữa, gã lại vui vẻ hăng hái càn quét căn nhà rồi tung như ổ chó, thỉnh thoảng tự lẩm bẩm:

– “Ồ nhìn hình này nè, nó chụp căn biệt thự, biệt thự này cũng là nhà hần đó. Xem ra hần cũng khá giàu, không chỉ có căn nhà này thôi đâu...”

– “Bây giờ ngân hàng quá tinh ranh, gạt người ta mang hết tiền đi gửi, không ai giấu tiền mặt ở nhà nữa. Nếu là hai mươi năm trước, trong hộp giày, dưới đáy giường hay trong tủ đều có thể tìm thấy tiền.”

– “Tôi không hiểu nổi sao trong nhà người kinh doanh đều thờ Quan Công. Tên Quan Công này không có mắt, không phù hộ người nghèo, chuyên giúp kẻ giàu có. Mức độ chênh lệch giàu nghèo càng lúc càng lớn, mẹ kiếp có thể không nghèo sao...”

Một tiếng xoảng vang lên, chắc là tượng Quan Công đã bị đập bể rồi. Giả Quế Chi nhún mày, dù sao chị ta cũng xem như là thành phần trí thức, đã từng học đại học, rất khinh thường làm bạn với kẻ như Chu Vạn

Đông. Thấy gã vừa đánh vừa đập, khó tránh khỏi chút khinh thường, đang định bảo gã bớt lại một chút thì nghe thấy tiếng sợ hãi của Chu Vạn Đông ở phía sau truyền đến.

“Mẹ kiếp, mẹ kiếp, cái thằng nhóc này không thể nhìn bề ngoài được mà. Ông đây nổi da gà cả cánh tay rồi đây... đáng sợ quá...”

Sao vậy kìa? Giả Quế Chi thoáng sửng sốt, quay đầu nhìn sang.

Chỗ đó lẽ ra là bàn thờ Quan Công, không biết Chu Vạn Đông lấy gì đập, do sức lực khá mạnh nên đã đập bể bức vách phía sau. Hóa ra không phải là vách tường, trong đó còn có một không gian nhỏ. Ngọn đèn xanh loét lập lòe, mà trong ánh đèn dao động không ngừng này lại có một tấm hình phụ nữ.

Đến gần nhìn kỹ mới phát hiện có năm cây đinh nhỏ đóng vào cổ họng và tay chân của cô ta trên tường. Lại có một sợi dây giống như dây chuyền quần vào cây đinh kéo đến bốn góc bàn thờ. Mỗi góc đều treo một khóa nhỏ bằng đồng. Đằng trước hình có một lư hương, trong lư hương đựng đầy gạo, bên cạnh có giấy đã đốt thành tro tàn, nhưng nhìn kỹ sẽ phát hiện bàn thờ này hẳn đã nhiều năm không mở ra, khắp nơi đều đóng bụi.

Thảo nào Chu Vạn Đông lại sợ hãi như vậy, cách bày trí này vừa nhìn đã thấy có chút tà đạo, thành linh xuất hiện như vậy rất đáng sợ.

Trong giây lát hai người đều không lên tiếng, qua một hồi Giả Quế Chi thốt ra một câu: “Cậu quan tâm làm gì, ai chẳng có chuyện dơ bẩn không muốn để người khác biết chứ.”

Cũng đúng, Chu Vạn Đông chẳng phải là kẻ chính nghĩa gì gã không có hứng thú giữ gìn lẽ phải, bỗng nhiên phát hiện ra bí mật cũng chẳng có gì tò mò, có điều gã đến gần liếc nhìn tấm hình kia. Không thể gọi là phụ nữ, đáng vẻ chỉ chừng mười bảy mười tám tuổi, còn là nữ sinh trung học. Cô bé kia để tóc thẳng, rất đẹp, đáng vẻ rất ngây thơ.

Trong đầu Chu Vạn Đông xuất hiện bảy tám loại tình huống phạm tội. Thằng nhóc Đơn Chí Cường này xem ra chẳng phải thứ gì tốt đẹp.

Lúc lên cầu thang Thẩm Ngân Đăng mang tâm sự nặng nề, thậm chí suýt nữa bước hụt chân.

Mới vừa rời quan chủ Thương Hồng mời cô ta qua, nói là gặp được Tư Đằng trên đường trở lại, tiện thể báo tin đã phát hiện Xích Tán cho cô ta.

Thẩm Ngân Đăng rất khẩn trương: “Cô ta nói thế nào?”

Quan chủ Thương Hồng nói: “Không nói gì cả, nói gần nói xa còn giống như rất bất mãn chúng ta tiến độ quá chậm, cuối cùng hẹn sáng mai sẽ đi vào hang động.”

“Lúc cô ta nói về mặt thế nào?”

Thẩm Ngân Đăng này sao còn quan tâm đến vẻ mặt Tư Đằng chứ. Quan chủ Thương Hồng có chút bối rối: “Rất nhàn nhã, mặc trang phục dân tộc bản xứ, thông thả ung dung cứ như đang đi dạo...”

Nhàn nhã sao?

Thẩm Ngân Đăng trong lòng nặng nề. Cô ta nhớ đến lời nói của Tần Phóng.

– “Tư Đằng muốn tìm tung tích yêu quái, cô cảm thấy cô ta sẽ ký thác hết hi vọng vào đạo môn à? Cô ta có cách khác, tôi không rõ cụ thể thế nào nhưng dường như bên kia rất chắc chắn. Tư Đằng nhận được tin tức đã vội vã đi qua đó ngay.”

Về mặt nhàn nhã, thông thả ung dung, còn mặc trang phục dân tộc bản xứ đi dạo. Đây ý là hướng điều tra bên kia của Tư Đằng tiến triển rất thuận lợi sao? Đối với cô ta mà nói đây không phải tin tức tốt.

Ưng Ba nghe thấy tiếng Thẩm Ngân Đăng đi vào, có điều gã không quay đầu lại vẫn tập trung tinh thần điêu khắc tấm bạc “Bát Tiên Quá Hải” kia. Hình ảnh Hà Tiên Cô đã sắp xong, vóc dáng thướt tha, vòng eo nhỏ nhắn, đáng vẻ sống động. Gã không nói cho Thẩm Ngân Đăng biết gã điêu khắc theo dáng vẻ của Thẩm Ngân Đăng, một lòng chờ khi làm xong sẽ cho cô ta một bất ngờ.

Nếu như tác phẩm này có thể giành giải thưởng thì thật sự rất ý nghĩa. Nó là tác phẩm đặc ý nhất trong đời gã, trong đó còn thấy được bóng dáng người mình yêu, tương lai sẽ làm đồ gia truyền truyền thụ lại cho đời sau càng tốt.

Đang suy nghĩ trên vai bỗng trầm xuống, Thẩm Ngân Đăng ôm lấy eo gã từ phía sau, cảm nhẹ đặt lên vai gã. Lòng Ương Ba rung động, ngừng lại công việc, nở nụ cười kẻ mặt sát vào cô ta. Vừa chạm vào đột nhiên cảm thấy ẩm ướt nóng hổi, lòng gã bỗng nặng trĩu, vội vàng đứng lên: “A Ngân, em khóc hả?”

Cô ta thật sự đang khóc, trên lông mi đều dính giọt nước mắt mỏng manh lóng lánh, thấy vậy lòng Ương Ba run lên từng hồi: “A Ngân, nói cho anh biết ai bắt nạt em?”

Thẩm Ngân Đăng sà vào lồng ngực gã, ngửa đầu kể đến nói như thổi hơi vào tai gã: “Ương Ba, chúng ta sinh con đi.”

Đầu tiên Ương Ba hơi giật mình, ngay sau đó niềm vui dần dần tích tụ trên khóe mắt, đuôi mày: “Thật sao?”

Kết hôn cũng đã được một thời gian, gã đã đề cập với Thẩm Ngân Đăng chuyện muốn có con nhiều lần. Nhưng cô ta luôn không hăng hái, cho dù là lúc hai người đang tình cảm nồng nàn, vừa nhắc đến con cái là bỗng mất hứng. Cứ thế lặp đi lặp lại vài lần, gã có chút kiên nhẫn nghĩ rằng: Có phải là mẹ A Ngân chết do khó sinh, nên cô ấy mới kiên quyết chuyện sinh con như vậy hay không?

Hiện tại cô ta chủ động nói ra là sinh con đi. Trong lòng Ương Ba đầy mừng rỡ, gã cuối đầu hôn lên môi cô ta: “A Ngân, cả đời này anh sẽ đối xử tốt với em.”

Thẩm Ngân Đăng cười khúc khích: “Đàn ông bọn anh luôn nói lời đường mật vào lúc này.”

Ương Ba cũng cười, cười đến mức không kiềm nén được, nhanh chóng ôm lấy Thẩm Ngân Đăng đi đến giường, thuận tay tắt đèn.

Xung quanh đột nhiên tối đen. Dần dần trong phòng tràn ngập hơi thở hỗn hển của đàn ông, nếu nghe cẩn thận sẽ phát hiện trong tiếng thở gấp kia chỉ có người đàn ông thôi.

Trong bóng tối, Thẩm Ngân Đăng xuống giường với vẻ mặt vô cảm, cứ thế đi đến bên cạnh bàn rót trà uống. Tiếng nước trà rót vào tách lạnh lạnh hòa với tiếng động nhịp nhàng trên giường hết sức quái dị.

Tiếp theo cô ta bưng tách trà trở về giường, nhẹ nhàng uống một hớp nhỏ, nhìn hành động trên giường từ trên cao. Sau một chút bỗng gọi gã: “Ương Ba?”

Ương Ba đột nhiên cứng đờ, cánh tay đang chống trên mặt giường không khống chế được run lên, yết hầu khô lên xuống, có giọt mồ hôi từ từ chảy từ thái dương xuống. Hai mắt Thẩm Ngân Đăng đỏ ngầu sáng lên, nhìn thẳng vào đôi mắt Ương Ba.

“Tối mai, qua mười hai giờ nếu như em vẫn chưa trở về thì mở ngăn tủ dưới cùng bên phải tủ quần ra.”

Nói xong cô ta đặt tách trà trở về chỗ cũ, nằm lại lên giường lần nữa. Trong tích tắc cơ thể nằm xuống giường, cả thân thể Ương Ba run lên, ngã sấp xuống mặt giường. Một lúc lâu mới vang lên một tiếng thở dài, mãi mãi tựa như thở dài.

Thẩm Ngân Đăng nghe thấy gã mơ hồ nói một câu: “A Ngân, anh sẽ đối xử tốt với em.”

95. Q.5 - Chương 7

Đơn Chí Cương vô cùng sợ hãi.

Anh ta nghiền ngẫm lại, dường như trước khi xảy ra chuyện luôn có một vài điều bất thường. Ví dụ như nhận được vài cuộc điện thoại không có người lên tiếng, ví dụ như có vài lần đi trên đường luôn cảm giác dường như có đôi mắt nào đó đang theo dõi anh ta trong bóng tối.

Lúc đối phương gõ cửa, anh ta nhìn qua mắt mèo thấy người đàn ông to lớn thô kệch, mặt để râu quai nón, mặc đồ ngủ ngắn dài, cất tiếng mắng chửi: “Bồn cầu nhà anh rỉ nước không biết hả? Trần nhà chúng tôi dưới lầu ướt hết rồi kia.”

Anh ta quên mất đây là trò ban đầu mình dùng để lừa bịp Triệu Giang Long, vội vàng mở cửa ra, vừa nở nụ cười còn chưa kịp nói thì đã bị một tấm khăn tẩm thuốc mê ập đến...

Lúc tỉnh lại mắt đã bị bịt bằng miếng vải đen, miệng bị băng keo dán lại, hai tay hai chân bị trói ra sau lưng. Giống như con rùa bị lật mai, mặt thỉnh thoảng lại chạm phải gạch men lạnh lạnh. Anh ta ngộ ngាយ thân thể đung phẩy xung quanh, đại khái xác định không bị mang đi chỗ khác: Đây chính là phòng vệ sinh nhà mình.

Tim đập như trống vỗ, sau lưng cũng bắt đầu túa mồ hôi lạnh: Đây là vào nhà bắt cóc, cướp của sao? Anh ta thấy trong tin tức có vài tên tội phạm lòng dạ ác độc, cướp sạch tiền vẫn chưa thỏa mãn còn giết người nữa...

Hoang mang lo sợ, tâm tình rối loạn, cũng không biết qua bao lâu người đàn ông kia đi vào, chẳng hề khách sáo xé miếng băng keo trên miệng anh ta, đưa dao kề vào cổ họng hỏi: “Mật mã khởi động máy tính là gì?”

Mật mã khởi động máy tính? Không phải nên hỏi mật mã thẻ ngân hàng hay mật mã ngân hàng trực tuyến sẽ thích đáng hơn sao? Anh ta cất tiếng run rẩy nói ra mật mã, đối phương ừm ừm hai tiếng rồi dán miếng anh ta lại.

Nếu hỏi mật mã máy tính có phải là đối thủ cạnh tranh trên thương trường đến đây đánh cắp bí mật công ty không? Nhưng quy mô công ty anh ta đầu lớn, còn chưa phải là kẻ đứng đầu trong nghề, có đến nỗi vậy không?

Anh ta phí sức hoạt động thân thể, muốn nghe động tĩnh bên ngoài, nhưng tiếng nhạc mở lớn như nổ trời. Đường anh ta có thể thấy được ông chú béo núc đang nhảy trên mặt đất giống như bệnh thần kinh, sau đó hất đầu lên:

“Oppa... gangnam... style...”

Tiếng nhạc rất âm ỉ, nhưng dường như Giả Quế Chi hoàn toàn không nghe thấy vậy. Chị ta vẫn nhìn điện thoại trong tay, trong đó có một tin nhắn:

“Ở bản Miêu Dung Bảng tại Kiềm Đông Nam, từng nghe nói chưa?”

Người gửi là Tần Phóng.

Cách đó không xa, Chu Vạn Đông ngồi trước máy tính của Đơn Chí Cương, cơ thể nhún nhảy theo nhạc. Trên người gã mặc chiếc áo vest Armani của Đơn Chí Cương, bên dưới mặc chiếc quần hoa đi biển kiểu Hawaii. Trên cổ tay trái đeo hai chiếc đồng hồ, cổ tay phải là chuỗi Bồ Đề mười tám hạt. Đôi chân gác lên bàn máy tính, một chân mang chiếc dép chăm sóc sức khỏe, một chân mang giày da lẳng bóng...

Chu Vạn Đông chính xác là tên cướp du côn liều lĩnh, sau khi xác nhận nhà Đơn Chí Cương đã bị gã hoàn toàn làm chủ liền ra vẻ chim gáy chiếm tổ chim khách, kéo hết tủ ra lục lọi lung tung, khoác thử từng bộ đồ lên người cũng chẳng màng có hợp hay không, rồi lại vứt xuống chân như giẻ lau, nói: “Kẻ giàu có thì sao, cầm đầu kiếm tiền nhưng cuối cùng còn không phải để ông mày tiêu à...”

Lại mở tủ lạnh ra hăng hái tìm thức ăn, mở gói khoai tây chiên ra ăn một nửa lại vứt lên ghế, khoai tây bên trong đổ ra ngoài, khiến chiếc ghế salon sang trọng dính đầy dầu mỡ. Dù sao cũng không phải nhà mình, có làm gì cũng không xót.

Tuy gã vẫn còn ra vẻ phép tắc trước mặt Giả Quế Chi, nhưng không còn thận trọng kiêng kỵ nhiều như lúc đầu. Gã có câu cửa miệng rằng: Không phải làm chuyện quan trọng phải cúi đầu sao? Đầu ông mày vẫn treo trên lưng quần đấy (1).

(1) Đầu treo trên lưng quần: ý chỉ làm những việc nguy hiểm có thể mất mạng như chơi.

Đúng vậy, mặc kệ mày là yêu ma quỷ quái gì, nhưng làm chuyện quan trọng vẫn phải cúi đầu nhẫn nhịn đúng không?

Giả Quế Chi hỏi gã: “Tra ra chưa?”

“Tra ra rồi.” – Chu Vạn Đông đang di chuột chơi trò cỏi đồ cô gái gọi cảm trên màn hình, nghe vậy lười biếng di chuyển – “Không phải thắng cảnh du lịch, cũng không có tiêu điểm cụ thể trên bản đồ, nhưng có không ít khách du lịch đã đến đó, còn viết nhật ký du lịch nữa... Có bản đồ vẽ tay, đi từ đây đến đó ít nhất... cũng phải hai ngày.”

Lại hát cảm về phía phòng vệ sinh: “Cầm theo điện thoại di động của hần đi, giữ liên lạc với bên kia, kéo dài Tần Phóng thêm hai ngày sẽ không thành vấn đề. Đừng để tên họ Đơn này lên tiếng là được.”

Lúc nói đến hai chữ “lên tiếng”, gã còn ra dấu “cắt cổ”.

Sắc mặt Giả Quế Chi khó coi: “Đừng nên tạo sát nghiệt lung tung.”

Chu Vạn Đông cười khẩy khinh thường Giả Quế Chi lòng dạ đàn bà: “Phật của chị cũng không phù hộ chị, không phải chị đã nói không tin sao? Tượng Phật và pháp khí đều đã vỡ, còn nói gì là đừng nên tạo sát nghiệt lung tung... Nói thật tôi nghĩ mãi không ra, nếu chị hận Triệu Giang Long ở bên ngoài bao gái, An Mạn kia đã chết rồi, chị tìm Tần Phóng gây phiền phức không phải là không được, nhưng mà hơi... không có đạo lý đúng không?”

Giả Quế Chi lạnh lùng lườm gã: “Thu dọn đi, nên lên đường rồi.”

Mới tìm được một chỗ thoải mái như vậy đã nhanh chóng rời đi, Chu Vạn Đông quả thật hơi luyến tiếc. Thấy Giả Quế Chi không thúc giục nữa, gã lại vui vẻ hăng hái càn quét căn nhà rồi tung như ổ chó, thỉnh thoảng tự lầm bầm:

– “Ồ nhìn hình này nè, nó chụp căn biệt thự, biệt thự này cũng là nhà hần đó. Xem ra hần cũng khá giàu, không chỉ có căn nhà này thôi đâu...”

– “Bây giờ ngân hàng quá tinh ranh, gạt người ta mang hết tiền đi gửi, không ai giấu tiền mặt ở nhà nữa. Nếu là hai mươi năm trước, trong hộp giày, dưới đáy giường hay trong tủ đều có thể tìm thấy tiền.”

– “Tôi không hiểu nổi sao trong nhà người kinh doanh đều thờ Quan Công. Tên Quan Công này không có mắt, không phù hộ người nghèo, chuyên giúp kẻ giàu có. Mức độ chênh lệch giàu nghèo càng lúc càng lớn, mẹ kiếp có thể không nghèo sao...”

Một tiếng xoảng vang lên, chắc là tượng Quan Công đã bị đập bể rồi. Giả Quế Chi nhíu mày, dù sao chị ta cũng xem như là thành phần trí thức, đã từng học đại học, rất khinh thường làm bạn với kẻ như Chu Vạn Đông. Thấy gã vừa đánh vừa đập, khó tránh khỏi chút khinh thường, đang định bảo gã bớt lại một chút thì nghe thấy tiếng sợ hãi của Chu Vạn Đông ở phía sau truyền đến.

“Mẹ kiếp, mẹ kiếp, cái thằng nhóc này không thể nhìn bề ngoài được mà. Ông đây nổi da gà cả cánh tay rồi đây... đáng sợ quá...”

Sao vậy kìa? Giả Quế Chi thoáng sửng sốt, quay đầu nhìn sang.

Chỗ đó lẽ ra là bàn thờ Quan Công, không biết Chu Vạn Đông lấy gì đập, do sức lực khá mạnh nên đã đập bể bức vách phía sau. Hóa ra không phải là vách tường, trong đó còn có một không gian nhỏ. Ngọn đèn xanh loét lập lòe, mà trong ánh đèn dao động không ngừng này lại có một tấm hình phụ nữ.

Đến gần nhìn kỹ mới phát hiện có năm cây đinh nhỏ đóng vào cổ họng và tay chân của cô ta trên tường. Lại có một sợi dây giống như dây chuyền quần vào cây đinh kéo đến bốn góc bàn thờ. Mỗi góc đều treo một khóa nhỏ bằng đồng. Đằng trước hình có một lư hương, trong lư hương đựng đầy gạo, bên cạnh có giấy đã đốt thành tro tàn, nhưng nhìn kỹ sẽ phát hiện bàn thờ này hần đã nhiều năm không mở ra, khắp nơi đều đóng bụi.

Thảo nào Chu Vạn Đông lại sợ hãi như vậy, cách bày trí này vừa nhìn đã thấy có chút tà đạo, thành linh xuất hiện như vậy rất đáng sợ.

Trong giây lát hai người đều không lên tiếng, qua một hồi Giả Quế Chi thốt ra một câu: “Cậu quan tâm làm gì, ai chẳng có chuyện dơ bẩn không muốn để người khác biết chứ.”

Cũng đúng, Chu Vạn Đông chẳng phải là kẻ chính nghĩa gì gã không có hứng thú giữ gìn lẽ phải, bỗng nhiên phát hiện ra bí mật cũng chẳng có gì tò mò, có điều gã đến gần liếc nhìn tấm hình kia. Không thể gọi là

phụ nữ, đáng vẻ chỉ chừng mười bảy mười tám tuổi, còn là nữ sinh trung học. Cô bé kia để tóc thẳng, rất đẹp, đáng vẻ rất ngây thơ.

Trong đầu Chu Vạn Đông xuất hiện bảy tám loại tình huống phạm tội. Thằng nhóc Đơn Chí Cương này xem ra chả phải thứ gì tốt đẹp.

Lúc lên cầu thang Thẩm Ngân Đăng mang tâm sự nặng nề, thậm chí suýt nữa bước hụt chân.

Mới vừa rồi quan chủ Thương Hồng mời cô ta qua, nói là gặp được Tư Đằng trên đường trở lại, tiện thể báo tin đã phát hiện Xích Tán cho cô ta.

Thẩm Ngân Đăng rất khẩn trương: “Cô ta nói thế nào?”

Quan chủ Thương Hồng nói: “Không nói gì cả, nói gần nói xa còn giống như rất bất mãn chúng ta tiến độ quá chậm, cuối cùng hẹn sáng mai sẽ đi vào hang động.”

“Lúc cô ta nói về mặt thế nào?”

Thẩm Ngân Đăng này sao còn quan tâm đến vẻ mặt Tư Đằng chứ. Quan chủ Thương Hồng có chút bối rối: “Rất nhàn nhã, mặc trang phục dân tộc bản xứ, thông thả ung dung cứ như đang đi dạo...”

Nhàn nhã sao?

Thẩm Ngân Đăng trong lòng nặng nề. Cô ta nhớ đến lời nói của Tần Phóng.

– “Tư Đằng muốn tìm tung tích yêu quái, cô cảm thấy cô ta sẽ ký thác hết hi vọng vào đạo môn à? Cô ta có cách khác, tôi không rõ cụ thể thế nào nhưng dường như bên kia rất chắc chắn. Tư Đằng nhận được tin tức đã vội vã đi qua đó ngay.”

Về mặt nhàn nhã, thông thả ung dung, còn mặc trang phục dân tộc bản xứ đi dạo. Đây ý là hướng điều tra bên kia của Tư Đằng tiến triển rất thuận lợi sao? Đối với cô ta mà nói đây không phải tin tức tốt.

Ương Ba nghe thấy tiếng Thẩm Ngân Đăng đi vào, có điều gã không quay đầu lại vẫn tập trung tinh thần điều khắc tẩm bạc “Bát Tiên Quá Hải” kia. Hình ảnh Hà Tiên Cô đã sắp xong, vóc dáng thướt tha, vòng eo nhỏ nhắn, đáng vẻ sống động. Gã không nói cho Thẩm Ngân Đăng biết gã điều khắc theo dáng vẻ của Thẩm Ngân Đăng, một lòng chờ khi làm xong sẽ cho cô ta một bất ngờ.

Nếu như tác phẩm này có thể giành giải thưởng thì thật sự rất ý nghĩa. Nó là tác phẩm đặc ý nhất trong đời gã, trong đó còn thấy được bóng dáng người mình yêu, tương lai sẽ làm đồ gia truyền truyền thụ lại cho đời sau càng tốt.

Đang suy nghĩ trên vai bỗng trầm xuống, Thẩm Ngân Đăng ôm lấy eo gã từ phía sau, cảm nhẹ đặt lên vai gã. Lòng Ương Ba rung động, ngừng lại công việc, nở nụ cười kẻ mặt sát vào cô ta. Vừa chạm vào đột nhiên cảm thấy ẩm ướt nóng hổi, lòng gã bỗng nặng trĩu, vội vàng đứng lên: “A Ngân, em khóc hả?”

Cô ta thật sự đang khóc, trên lông mi đều dính giọt nước mắt mỏng manh lóng lánh, thấy vậy lòng Ương Ba run lên từng hồi: “A Ngân, nói cho anh biết ai bắt nạt em?”

Thẩm Ngân Đăng sà vào lòng ngực gã, ngửa đầu kể đến nói như thổi hơi vào tai gã: “Ương Ba, chúng ta sinh con đi.”

Đầu tiên Ương Ba hơi giật mình, ngay sau đó niềm vui dần dần tích tụ trên khóe mắt, đuôi mày: “Thật sao?”

Kết hôn cũng đã được một thời gian, gã đã đề cập với Thẩm Ngân Đăng chuyện muốn có con nhiều lần. Nhưng cô ta luôn không hăng hái, cho dù là lúc hai người đang tình cảm nồng nàn, vừa nhắc đến con cái là bỗng mất hứng. Cứ thế lặp đi lặp lại vài lần, gã có chút kiên nhẫn suy nghĩ rằng: Có phải là mẹ A Ngân chết do khó sinh, nên cô ấy mới kiên quyết chuyện sinh con như vậy hay không?

Hiện tại cô ta chủ động nói ra là sinh con đi. Trong lòng Ương Ba đầy mừng rỡ, gã cuối đầu hôn lên môi cô ta: “A Ngân, cả đời này anh sẽ đối xử tốt với em.”

Thẩm Ngân Đăng cười khúc khích: “Đàn ông bọn anh luôn nói lời đường mật vào lúc này.”

Ương Ba cũng cười, cười đến mức không kiềm nén được, nhanh chóng ôm lấy Thẩm Ngân Đăng đi đến giường, thuận tay tắt đèn.

Xung quanh đột nhiên tối đen. Dần dần trong phòng tràn ngập hơi thở hỗn hển của đàn ông, nếu nghe cẩn thận sẽ phát hiện trong tiếng thở gấp kia chỉ có người đàn ông thôi.

Trong bóng tối, Thẩm Ngân Đăng xuống giường với vẻ mặt vô cảm, cứ thế đi đến bên cạnh bàn rót trà uống. Tiếng nước trà rót vào tách lạnh lạnh hòa với tiếng động nhịp nhàng trên giường hết sức quái dị.

Tiếp theo cô ta bưng tách trà trở về giường, nhẹ nhàng uống một hớp nhỏ, nhìn hành động trên giường từ trên cao. Sau một chút bỗng gọi gã: “Ương Ba?”

Ương Ba đột nhiên cứng đờ, cánh tay đang chống trên mặt giường không khống chế được run lên, yết hầu khô lên xuống, có giọt mồ hôi từ từ chảy từ thái dương xuống. Hai mắt Thẩm Ngân Đăng đỏ ngầu sáng lên, nhìn thẳng vào đôi mắt Ương Ba.

“Tối mai, qua mười hai giờ nếu như em vẫn chưa trở về thì mở ngăn tủ dưới cùng bên phải tủ quần ra.”

Nói xong cô ta đặt tách trà trở về chỗ cũ, nằm lại lên giường lần nữa. Trong tích tắc cơ thể nằm xuống giường, cả thân thể Ương Ba run lên, ngã sấp xuống mặt giường. Một lúc lâu mới vang lên một tiếng thỏa mãn lại tựa như thở dài.

Thẩm Ngân Đăng nghe thấy gã mơ hồ nói một câu: “A Ngân, anh sẽ đối xử tốt với em.”

96. Q.5 - Chương 8

Sáng sớm Tần Phóng thức dậy đã thấy Tư Đằng thấp nhang.

Giống với buổi sáng cách đây không lâu, trên đầu ba cây nhang khói lượn lờ, lạy bốn phía đông, tây, nam, bắc. Tần Phóng đứng bên cạnh không quấy rầy cô, đến tận khi cô cắm nhang vào khe hở trên lan can mới đi lên nói với cô.

“Tôi nghĩ cô chẳng sợ gì hết, vậy cô còn cầu xin gì nữa?”

Tư Đằng tiện tay quạt khói: “Về chuyện cầu xin, người và yêu ai cũng không đánh lại ông trời, tôi cũng chưa bao giờ đấu với trời.”

Quý thần xui khiến, Tần Phóng bỗng thốt ra một câu: “Nếu như trời muốn cô chết thì sao?”

Không phải châm ngôn đã nói rất nhiều sao, nào là “thiên ý trêu ngươi”, “trời muốn diệt ngươi”. Cô chưa bao giờ đấu với trời, nhưng nếu trời muốn cô chết thì sao? Tần Phóng cảm thấy đây là một vấn đề nghịch lý nan giải, anh nghiêm túc xem Tư Đằng trả lời thế nào.

Nào ngờ cô lại đáp vô cùng thoải mái: “Vậy đó không phải trời của tôi.”

Hóa ra nói cho cùng trời của cô cũng phải theo ý cô.

Nhóm người quan chủ Thương Hồng đến đúng hẹn. Tiếp xúc đã nhiều ngày, dường như mọi người cũng biết hôm nay sẽ là kết cuộc, nói chuyện và làm việc đều thận trọng, ngược lại Tư Đằng lại rất tự nhiên thoải mái.

“Nghe Tần Phóng nói núi Hắc Bối rất xa, các người đến chân núi chờ tôi trước, sau khi tôi thu dọn chỗ này xong Tần Phóng sẽ lái xe chở tôi sang.”

Tần Phóng rất hoang mang không biết cô có gì để thu dọn. Cho đến tận khi cô bày đầy đồ trang điểm ra bàn thì anh mới tỉnh ngộ. Thật không hiểu nổi, cô là yêu quái, cô không gặp phải vấn đề thức đêm mất thâm quầng, mí mắt sưng phù, da mặt ảm đạm gì đó để cần trang điểm che đậy như người thường. Nói như quảng cáo là “dù đi đến đâu cũng tươi tắn hơn người”. Vậy thì cô còn mất công trang điểm làm gì chứ?

Tư Đằng quét nhẹ lớp phấn vàng, bụi phấn li ti lấp lánh bay lượn trong không khí.

“Trước kia tôi rất thích đi xem hát cũng thích vào hậu đài, thích nhất là nhìn nghệ sĩ hóa trang. Mỗi nét vẽ mỗi lớp tô đều rất có khí thế, như từng nét mặt khi đang biểu diễn lúc hát xướng, lúc độc thoại, khi làm điệu bộ và khi đánh võ trên sân khấu đó.”

Tần Phóng ừ, im lặng chờ cô nói tiếp. Cô bỗng thất thần, tuy đang tỉ mỉ chải lông mi nhưng suy nghĩ đã bay đến rạp hát í a.

Khi đó Thiệu Diễm Khoan rất siêng đưa cô đến rạp hát, tin đồn xưởng dệt Hoa Mỹ sắp đóng cửa còn chưa lan truyền, ai ai cũng vẫn tôn kính hẳn là cậu chủ, ngay cả Tư Đằng cũng được đối xử vô cùng khách sáo. Đáng ra phụ nữ không được vào sau hậu đài, nhưng không những cô có thể đi vào mà lão sư phụ còn đặc biệt hướng dẫn, giảng giải cho cô biết cách trang điểm của vai Sứ, vai Tịnh, vai Sinh.

Lão sư phụ kia trước đây đồ tú tài, nói chuyện có vẻ nho nhã.

“Tiểu thư Tư Đằng, cô xem những đào kép này trang điểm chẳng khác gì với các quý bà quý cô tô son trát phấn cả. Trong nghề chúng tôi nói chính xác là như vậy, vai anh hùng phong lưu thì phải trang điểm sao cho nhìn oai phong, vai xui xẻo ở tù thì trang điểm ặt tối tăm. Những vai phụ thì trang điểm như nhau, không thu hút lắm.”

“Chúng tôi còn có một cách nói ngậm thế này, vai diễn là một gương mặt giả, nếu như đóng nhiều thì mặt giả cũng sẽ thành tinh, sẽ ngày đêm đi theo cô. Nếu như người hay diễn vai anh hùng, cảnh tượng trên sân khấu lẫn ngoài đời quả nhiên sẽ là phần chấn thịnh vượng. Vai Sứ đều đóng không lâu, cứ thay đổi như đèn kéo quân, ai cũng sợ sẽ mang theo cái không may trên sân khấu theo người, đời thực sẽ khó sống.”

Nhắc đến cũng lạ, từ đó về sau trái lại cô luôn chú tâm trang điểm, tuy không thường nhưng đương nhiên đồ trang điểm đều chuẩn bị đầy đủ. Thỉnh thoảng có hứng sẽ nghiêm chỉnh ngồi trước gương trang điểm, tập trung, tỉ mỉ, nghiêm túc vẽ mặt mày không thua gì đại họa sĩ vẽ tranh, chú ý đến từng chi tiết nhỏ nhất.

Trên mặt của Tần Phóng đã viết rõ ràng là không kiên nhẫn, giống như đang nói cô: Trang điểm có gì hay đâu.

Đương nhiên anh không hiểu được, cô đang vẽ chính là cảnh tượng lúc đắc ý.

Núi Hắc Bối hoàn toàn nguyên sơ chưa khai phá, cộng thêm mưa liên tiếp vài ngày nên đường núi cực kỳ khó đi. May là Thẩm Ngân Đăng mượn hai người Miêu bản xứ lót ván suốt quãng đường. Cứ lót một đoạn, rồi chờ người đi qua lại rút ra lót đến đoạn phía trước. Cách đó tuy ngốc nhưng leo núi vốn phí sức, vì thế ngừng lại nghỉ ngơi trong chốc lát cũng tốt.

Nhóm người quan chủ Thương Hồng dẫn đường phía trước, Tư Đằng và Tần Phóng giữ một khoảng cách đi theo phía sau. Mỗi lần Tần Phóng nghe thấy tiếng gót giày cô giẫm lên tấm ván đều cảm thấy run sợ, anh nói cô: “Cô không đổi lại mang đôi giày đế bằng được sao?”

“Không hợp.”

Trong đầu phụ nữ nghĩ gì vậy kia? Tần Phóng cảm thấy mặc quần áo mang giày chỉ vì thuận tiện thoải mái, nhưng phụ nữ lại cương quyết chấp nhận những chuyện không cần thiết. Hợp là cái gì? Hợp có thể làm cơm ăn không?

Anh thờ ơ nhìn cô một hồi đành bước đến dìu cô, lại hỏi: “Có mệt không?”

“Không mệt.”

Tần Phóng tự nhủ thầm: Gạt quỷ à.

Trộm nhìn nhóm người quan chủ Thương Hồng đang cách xa họ, anh lại khẽ hỏi cô: “Hôm nay có nắm chắc không?”

“Có.”

“Bao nhiêu?”

“Chín phẩy...”

Nắm chắc chín phần cơ đấy. Quả nhiên chuyện đến tay cô đều nghiêng về một phía, không có gì hồi hộp đáng nói. Tần Phóng đang định khen ngợi cô hai câu thì cô lại nói hết phần còn lại: “...Chín.”

Cho nên ghép lại là chín phẩy chín sao?

“Vậy còn không phẩy một còn lại thì sao?”

Tư Đằng nói: “Mọi việc đều kiêng mỷ mẫn, không phẩy một kia là cho ông trời. Chuyện này giống như ban giám khảo bọn anh chấm điểm thi vậy. Phần đó có cho tôi hay không tôi đều thắng chắc.”

Lời nói này giống như trong dự liệu của anh. Suốt cả thời gian qua cô từng thua sao? Khi đó rõ ràng thấy cô cả người đầy máu, lại thêm hai ngày biệt vô âm tín, nhưng sâu trong nội tâm Tần Phóng đều cảm thấy cô sẽ bình an vô sự.

Anh không nhịn được nói: “Cô rất lợi hại, may mắn cũng nhiều, nếu như cô là nhân vật chính trong tiểu thuyết đó là do tác giả vô cùng ưu ái, buff (1) thêm cho cô.”

(1) Buff: Ngôn ngữ chuyên dụng của game online, có nghĩa là bơm thêm sức mạnh cho bản thân hoặc đồng đội.

Tư Đằng nghe không hiểu buff là gì. Cô nhớ đến một đồng chương trình “giáo dục truyền hình” dường như không có kênh nào đề cập đến từ này. Tần Phóng vốn định nói là Ngón Tay Vàng (1), nhưng nghĩ lại đó cũng là từ trên mạng, không khéo cô lại hiểu thành loại ngón tay khen ngợi thì gay. Anh chỉ giải thích nói là chuyện xảy ra quá suôn sẻ đến mức không thật, là ông trời cố ý mở ra cánh cửa thuận lợi cho cô.

(2) Ngón tay vàng: Một từ trong ngôn tình có nghĩa ngược lại với từ “mẹ kế”, nó mang ý là tác giả vô cùng ưu ái cho nhân vật chính.

Tư Đằng đã hiểu, sắc mặt cũng sầm xuống: “Ông trời nào mở cánh cửa thuận lợi cho tôi hả? Lúc tôi đem mạng ra thử cơ quan của Thẩm Ngân Đăng không phải đã để lại máu hay sao?”

Chẳng qua chỉ đùa một chút cô lại thật sự tức giận, Tần Phóng đành im lặng. Suốt cả quãng đường nghĩ đến lời nói của cô, anh bỗng cảm thấy Tư Đằng tuy thông minh nhưng cô không phải kiểu có thiên phú suy một ra ba như Sherlock Homes hay Conan.

Thật ra Tư Đằng có chuẩn bị từ trước, tựa như lần này đối đầu với Thẩm Ngân Đăng. Cô đã tìm hiểu hết ngọn nguồn của Thẩm Ngân Đăng rồi mới cười hỉ hả đi gặp, nắm trong lòng bàn tay từng cử chỉ hành động của đối phương, cô mới có thể thật sự an lòng.

Xét theo khía cạnh này, Tư Đằng thật sự đúng là một... yêu quái đặc biệt không có cảm giác an toàn.

Cuối cùng lên đến đỉnh núi đã gần giữa trưa, ngày hôm trước chắc chắn Thẩm Ngân Đăng đã đến thu dọn. Cỏ dại dây mây giăng đầy cửa hang động, tạo cảnh tượng giống như chưa từng có ai đến đây. Tư Đằng nghỉ chân trước cửa hang, nhìn mỏm núi và khe núi xung quanh, gật đầu như thật: “Không tệ, địa thế hiểm yếu hiểm có dấu chân người tiện cho việc ẩn nấp, thật sự là ‘Thâm sơn chẳng thảng cùng ngày. Lạnh vừa qua hết chẳng hay năm nào’. Xích Tán hóa ra rất biết chọn nơi nhĩ.”

Lại nhìn quan chủ Thương Hồng nói một cách ẩn ý: “Tìm được nơi này chẳng dễ dàng gì, lão quan chủ mất rất nhiều công sức phải không?”

Nào có phí công sức gì, còn không phải do Thẩm Ngân Đăng chỉ đường, làm giả cảnh tượng này sao. Quan chủ Thương Hồng tim đập dồn dập: “Đúng vậy, đúng vậy.”

Nói xong giơ ngón tay lên: “Chúng ta đi qua vài lần, còn chưa nắm rõ tình huống bên trong. Xích Tán có ở trong đó hay không thật sự không nói chắc được. Cho nên chúng tôi nghĩ nên chờ tiểu thư Tư Đằng đến rồi cùng vào thăm dò. Lỡ như gặp phải, tiểu thư Tư Đằng là yêu, giữa đồng loại với nhau luôn dễ nói chuyện hơn. Không đến nỗi vừa chạm mặt đã gây chiến, xảy ra chuyện không hay.”

Tư Đằng cười cười: “Đó là đương nhiên, Xích Tán thấy các người đến cửa chẳng phải sẽ hiểu là muốn gây chiến sao? Dù sao cũng phải do tôi ra mặt.”

Quan chủ Thương Hồng thở một hơi thật dài, chỉ cần cô không nghi ngờ, chịu phối hợp thì tất cả đều dễ dàng.

Liều Kim Đỉnh và Phan Kỳ Nguyên vào động trước, đều một tay cầm đuốc một tay cầm đèn pin. Tần Phóng đi theo phía sau, anh vào trước rồi đưa tay đỡ Tư Đằng xuống. Trong hang động tối đen như mực, mùi càng nồng, không khí u ám càng đậm. Mọi người tập trung tại lối vào, vừa định cất bước đi tiếp thì Tư Đằng bỗng ồ lên một tiếng.

Một tiếng ồ này suýt nữa khiến quan chủ Thương Hồng đứng tim, ông ta hỏi cô: “Tiểu thư Tư Đằng có vấn đề gì không?”

Tư Đằng biết rõ còn cố hỏi: “Các vị đạo trưởng cũng không mang theo pháp khí à? Đây thật sự quá ý y rồi, lỡ như Xích Tán không dễ nói chuyện phải đánh nhau thì sao?”

Lúc trước Nhan Phúc Thụy nhắc đến pháp khí không mang vào động, đều chọn vị trí giấu bên ngoài, chờ sau khi Tư Đằng vào động mới đồng thời lấy ra. Hiện tại cô bất chợt hỏi đến, quan chủ Thương Hồng ấp úng không biết nên trả lời thế nào. Chân nhân Trương Thiệu Hoa liền ho khan hai tiếng che giấu giúp ông ta: “Chúng tôi nghĩ tiểu thư Tư Đằng muốn tìm Xích Tán có thể là vì tìm người bạn cũ, mang theo pháp khí đến giống như là đến cửa gây chiến... Không tốt lắm.”

Tư Đằng ra vẻ chợt hiểu: “Vẫn là các vị đạo trưởng suy nghĩ chu đáo.”

Cô không hỏi gì thêm, chỉ còn nghe tiếng bước chân mọi người vang vọng lần nữa khiến hang động trống trải càng lộ rõ vẻ yên tĩnh đáng sợ. Quan chủ Thương Hồng lấy lại bình tĩnh hỏi cô: “Tiểu thư Tư Đằng có hiểu rõ về Xích Tán không?”

Tư Đằng cười cười: “Đại yêu quái của Kiềm Đông Nam nghe nói đã hơn nghìn tuổi, đương nhiên có nghe qua. Xích Tán xuất hiện làm loạn vào những năm Khang Hi, Càn Long bị đạo môn làm trọng thương. Có lời đồn là đã chết nhưng cũng có lời đồn là đã ẩn núp.”

Những điều này đều ghi rõ trong sách cổ, cũng chẳng phải là tin tức gì đáng kể. Nhưng nếu cô đã nói, mọi người cũng ừ à phụ họa theo, chỉ có Thẩm Ngân Đăng lạnh lùng nói một câu: “Năm đó danh tiếng tiểu thư Tư Đằng cũng đánh đâu thắng đó, không gì cản nổi rất lừng lẫy. Nếu như Xích Tán không bị thương, hai bên đối địch không biết là ai mạnh hơn?”

Ánh mắt Tư Đằng như lơ đãng lướt qua mặt Thẩm Ngân Đăng: “Ngọc trong đá trời sinh đã phân biệt tốt xấu, hóa thành tinh cũng phân biệt cao thấp. Tựa như con người cũng có đẹp xấu, đều không phải do mình làm chủ. Nói ra, trong giới yêu quái bọn tôi có một chuẩn mực không biết từ đâu ra, đó chính là hóa thành tinh càng giống người thì thiên phú càng cao. Có lẽ trên đời này người là chúa tể của vạn vật, tất cả yêu quái đều phải phân cao thấp theo mức độ giống với con người.”

Mã Khuê Dương nghe thấy sững sờ: “Chuyện này có liên quan gì đến ai mạnh hơn đâu? Lẽ nào từ nhỏ Xích Tán này đã không giống người?”

Khóe môi Tư Đằng từ từ nhoen cười kín đáo.

“Mấy chuyện trong giới yêu quái đương nhiên đạo môn các người không biết rồi. Có lời đồn nói rằng lúc Xích Tán hóa thành tinh là dáng vẻ phụ nữ nhưng cơ thể đàn ông, cũng có người nói nó bất nam bất nữ. Có điều đã qua nhiều năm như vậy, có lẽ nó đã tu thành chính thân rồi không chừng... Dĩ nhiên người sát môi kị ăn chén mè, lời như thế không nên nói trước mặt nó...”

Mọi người nghe thấy sững sờ, ngoại trừ Tư Đằng ra ai cũng không chú ý Thẩm Ngân Đăng đã im lặng lùi xuống cuối hàng, sau đó đột nhiên biến mất sau chỗ rẽ.

Tư Đằng ra hiệu cho Tần Phóng đến gần, khẽ nói: “Bắt đầu từ bây giờ theo sát tôi.”

97. Q.5 - Chương 8

Sáng sớm Tần Phóng thức dậy đã thấy Tư Đằng thấp nhang.

Giống với buổi sáng cách đây không lâu, trên đầu ba cây nhang khói lượn lờ, lạy bốn phía đông, tây, nam, bắc. Tần Phóng đứng bên cạnh không quấy rầy cô, đến tận khi cô cắm nhang vào khe hở trên lan can mới đi lên nói với cô.

“Tôi nghĩ cô chẳng sợ gì hết, vậy cô còn cầu xin gì nữa?”

Tư Đằng tiện tay quạt khói: “Về chuyện cầu xin, người và yêu ai cũng không đánh lại ông trời, tôi cũng chưa bao giờ đấu với trời.”

Quỷ thần xui khiến, Tần Phóng bỗng thốt ra một câu: “Nếu như trời muốn cô chết thì sao?”

Không phải châm ngôn đã nói rất nhiều sao, nào là “thiên ý trêu ngươi”, “trời muốn diệt người”. Cô chưa bao giờ đấu với trời, nhưng nếu trời muốn cô chết thì sao? Tần Phóng cảm thấy đây là một vấn đề nghịch lý nan giải, anh nghiêm túc xem Tư Đằng trả lời thế nào.

Nào ngờ cô lại đáp vô cùng thoải mái: “Vậy đó không phải trời của tôi.”

Hóa ra nói cho cùng trời của cô cũng phải theo ý cô.

Nhóm người quan chủ Thương Hồng đến đúng hẹn. Tiếp xúc đã nhiều ngày, dường như mọi người cũng biết hôm nay sẽ là kết cuộc, nói chuyện và làm việc đều thận trọng, ngược lại Tư Đằng lại rất tự nhiên thoải mái.

“Nghe Tần Phóng nói núi Hắc Bối rất xa, các người đến chân núi chờ tôi trước, sau khi tôi thu dọn chỗ này xong Tần Phóng sẽ lái xe chở tôi sang.”

Tần Phóng rất hoang mang không biết cô có gì để thu dọn. Cho đến tận khi cô bày đầy đồ trang điểm ra bàn thì anh mới tỉnh ngộ. Thật không hiểu nổi, cô là yêu quái, cô không gặp phải vấn đề thức đêm mất thâm quầng, mí mắt sưng phù, da mặt ảm đạm gì đó để cần trang điểm che đậy như người thường. Nói như quảng cáo là “dù đi đến đâu cũng tươi tắn hơn người”. Vậy thì cô còn mất công trang điểm làm gì chứ?

Tư Đằng quét nhẹ lớp phấn vàng, bụi phấn li ti lấp lánh bay lượn trong không khí.

“Trước kia tôi rất thích đi xem hát cũng thích vào hậu đài, thích nhất là nhìn nghệ sĩ hóa trang. Mỗi nét vẽ mỗi lớp tô đều rất có khí thế, như từng nét mặt khi đang biểu diễn lúc hát xướng, lúc độc thoại, khi làm điệu bộ và khi đánh võ trên sân khấu đó.”

Tần Phóng ừ, im lặng chờ cô nói tiếp. Cô bỗng thất thần, tuy đang tỉ mỉ chải lông mi nhưng suy nghĩ đã bay đến rạp hát í a.

Khi đó Thiệu Diễm Khoan rất siêng đưa cô đến rạp hát, tin đồn xưởng dệt Hoa Mỹ sắp đóng cửa còn chưa lan truyền, ai ai cũng vẫn tôn kính hẳn là cậu chủ, ngay cả Tư Đằng cũng được đối xử vô cùng khách sáo. Đáng ra phụ nữ không được vào sau hậu đài, nhưng không những cô có thể đi vào mà lão sư phụ còn đặc biệt hướng dẫn, giảng giải cho cô biết cách trang điểm của vai Sầu, vai Tịnh, vai Sinh.

Lão sư phụ kia trước đây đồ tú tài, nói chuyện có vẻ nho nhã.

“Tiểu thư Tư Đằng, cô xem những đào kép này trang điểm chẳng khác gì với các quý bà quý cô tô son trát phấn cả. Trong nghề chúng tôi nói chính xác là như vậy, vai anh hùng phong lưu thì phải trang điểm sao cho nhìn oai phong, vai xui xẻo ở tù thì trang điểm cho mặt tối tăm. Những vai phụ thì trang điểm như nhau, không thu hút lắm.”

“Chúng tôi còn có một cách nói ngâm thế này, vai diễn là một gương mặt giả, nếu như đóng nhiều thì mặt giả cũng sẽ thành tình, sẽ ngày đêm đi theo cô. Nếu như người hay diễn vai anh hùng, cảnh tượng trên sân khấu lẫn ngoài đời quả nhiên sẽ là phần chân thịnh vượng. Vai Sầu đều đóng không lâu, cứ thay đổi như đèn kéo quân, ai cũng sợ sẽ mang theo cái không may trên sân khấu theo người, đời thực sẽ khó sống.”

Nhắc đến cũng lạ, từ đó về sau trái lại cô luôn chú tâm trang điểm, tuy không thường nhưng đương nhiên đồ trang điểm đều chuẩn bị đầy đủ. Thỉnh thoảng có hứng sẽ nghiêm chỉnh ngồi trước gương trang điểm, tập trung, tỉ mỉ, nghiêm túc vẽ mặt mày không thua gì đại họa sĩ vẽ tranh, chú ý đến từng chi tiết nhỏ nhất.

Trên mặt của Tần Phóng đã viết rõ ràng rành rành là không kiên nhẫn, giống như đang nói cô: Trang điểm có gì hay đâu.

Đương nhiên anh không hiểu được, cô đang vẽ chính là cảnh tượng lúc đắc ý.

Núi Hắc Bối hoàn toàn nguyên sơ chưa khai phá, cộng thêm mưa liên tiếp vài ngày nên đường núi cực kỳ khó đi. May là Thẩm Ngân Đăng mượn hai người Miêu bản xứ lót ván suốt quãng đường. Cứ lót một đoạn, rồi chờ người đi qua lại rút ra lót đến đoạn phía trước. Cách đó tuy ngốc nhưng leo núi vốn phí sức, vì thế ngừng lại nghỉ ngơi trong chốc lát cũng tốt.

Nhóm người quan chủ Thương Hồng dẫn đường phía trước, Tư Đằng và Tần Phóng giữ một khoảng cách đi theo phía sau. Mỗi lần Tần Phóng nghe thấy tiếng gót giày cô giẫm lên tấm ván đều cảm thấy run sợ, anh nói cô: “Cô không đổi lại mang đôi giày đế bằng được sao?”

“Không hợp.”

Trong đầu phụ nữ nghĩ gì vậy kia? Tần Phóng cảm thấy mặc quần áo mang giày chỉ vì thuận tiện thoải mái, nhưng phụ nữ lại cương quyết chấp nhận những chuyện không cần thiết. Hợp là cái gì? Hợp có thể làm cơm ăn không?

Anh thờ ơ nhìn cô một hồi đành bước đến dìu cô, lại hỏi: “Có mệt không?”

“Không mệt.”

Tần Phóng tự nhủ thầm: Gật quỵ à.

Trộm nhìn nhóm người quan chủ Thương Hồng đang cách xa họ, anh lại khẽ hỏi cô: “Hôm nay có nắm chắc không?”

“Có.”

“Bao nhiêu?”

“Chín phẩy...”

Nắm chắc chín phần cơ đấy. Quả nhiên chuyện đến tay cô đều nghiêng về một phía, không có gì hồi hộp đáng nói. Tần Phóng đang định khen ngợi cô hai câu thì cô lại nói hết phần còn lại: “...Chín.”

Cho nên ghép lại là chín phẩy chín sao?

“Vậy còn không phẩy một còn lại thì sao?”

Tư Đằng nói: “Mọi việc đều kiêng mỷ mẫn, không phẩy một kia là cho ông trời. Chuyện này giống như ban giám khảo bọn anh chấm điểm thi vậy. Phần đó có cho tôi hay không tôi đều thắng chắc.”

Lời nói này giống như trong dự liệu của anh. Suốt cả thời gian qua cô từng thua sao? Khi đó rõ ràng thấy cô cả người đầy máu, lại thêm hai ngày biệt vô âm tín, nhưng sâu trong nội tâm Tần Phóng đều cảm thấy cô sẽ bình an vô sự.

Anh không nhận được nói: “Cô rất lợi hại, may mắn cũng nhiều, nếu như cô là nhân vật chính trong tiểu thuyết đó là do tác giả vô cùng ưu ái, buff (1) thêm cho cô.”

(1) Buff: Ngôn ngữ chuyên dụng của game online, có nghĩa là bơm thêm sức mạnh cho bản thân hoặc đồng đội.

Tư Đằng nghe không hiểu buff là gì. Cô nhớ đến một đồng chương trình “giáo dục truyền hình” dường như không có kênh nào đề cập đến từ này. Tần Phóng vốn định nói là Ngón Tay Vàng (1), nhưng nghĩ lại đó cũng là từ trên mạng, không khéo cô lại hiểu thành loại ngón tay khen ngợi thì gay. Anh chỉ giải thích nói là chuyện xảy ra quá suôn sẻ đến mức không thật, là ông trời cố ý mở ra cánh cửa thuận lợi cho cô.

(2) Ngón tay vàng: Một từ trong ngôn tình có nghĩa ngược lại với từ “mẹ kế”, nó mang ý là tác giả vô cùng ưu ái cho nhân vật chính.

Tư Đằng đã hiểu, sắc mặt cũng sầm xuống: “Ông trời nào mở cánh cửa thuận lợi cho tôi hả? Lúc tôi đem mạng ra thử cơ quan của Thảm Ngân Đăng không phải đã để lại máu hay sao?”

Chẳng qua chỉ đùa một chút cô lại thật sự tức giận, Tần Phóng đành im lặng. Suốt cả quãng đường nghĩ đến lời nói của cô, anh bỗng cảm thấy Tư Đằng tuy thông minh nhưng cô không phải kiểu có thiên phú suy một ra ba như Sherlock Homes hay Conan.

Thật ra Tư Đằng có chuẩn bị từ trước, tựa như lần này đối đầu với Thảm Ngân Đăng. Cô đã tìm hiểu hết ngọn nguồn của Thảm Ngân Đăng rồi mới cười hỉ hả đi gặp, nắm trong lòng bàn tay từng cử chỉ hành động của đối phương, cô mới có thể thật sự an lòng.

Xét theo khía cạnh này, Tư Đằng thật sự đúng là một... yêu quái đặc biệt không có cảm giác an toàn.

Cuối cùng lên đến đỉnh núi đã gần giữa trưa, ngày hôm trước chắc chắn Thảm Ngân Đăng đã đến thu dọn. Cỏ dại dây mây giăng đầy cửa hang động, tạo cảnh tượng giống như chưa từng có ai đến đây. Tư Đằng nghỉ chân trước cửa hang, nhìn mỏm núi và khe núi xung quanh, gật đầu như thật: “Không tệ, địa thế hiểm yếu hiểm có dấu chân người tiện cho việc ẩn nấp, thật sự là ‘Thâm sơn chẳng thảng cùng ngày. Lạnh vừa qua hết chẳng hay năm nào’. Xích Tán hóa ra rất biết chọn nơi nhỉ.”

Lại nhìn quan chủ Thương Hồng nói một cách ẩn ý: “Tìm được nơi này chẳng dễ dàng gì, lão quan chủ mất rất nhiều công sức phải không?”

Nào có phí công sức gì, còn không phải do Thảm Ngân Đăng chỉ đường, làm giả cảnh tượng này sao. Quan chủ Thương Hồng tim đập dồn dập: “Đúng vậy, đúng vậy.”

Nói xong giơ ngón tay lên: “Chúng ta đi qua vài lần, còn chưa nắm rõ tình huống bên trong. Xích Tán có ở trong đó hay không thật sự không nói chắc được. Cho nên chúng tôi nghĩ nên chờ tiểu thư Tư Đằng đến rồi cùng vào thăm dò. Lỡ như gặp phải, tiểu thư Tư Đằng là yêu, giữa đồng loại với nhau luôn dễ nói chuyện hơn. Không đến nỗi vừa chạm mặt đã gây chiến, xảy ra chuyện không hay.”

Tư Đằng cười cười: “Đó là đương nhiên, Xích Tán thấy các người đến cửa chẳng phải sẽ hiểu là muốn gây chiến sao? Dù sao cũng phải do tôi ra mặt.”

Quan chủ Thương Hồng thở một hơi thật dài, chỉ cần cô không nghi ngờ, chịu phối hợp thì tất cả đều dễ dàng.

Liều Kim Đỉnh và Phan Kỳ Nguyên vào động trước, đều một tay cầm đuốc một tay cầm đèn pin. Tần Phóng đi theo phía sau, anh vào trước rồi đưa tay đỡ Tư Đằng xuống. Trong hang động tối đen như mực, mùi càn nồng, không khí u ám càng đậm. Mọi người tập trung tại lối vào, vừa định cất bước đi tiếp thì Tư Đằng bỗng ồ lên một tiếng.

Một tiếng ồ này suýt nữa khiến quan chủ Thương Hồng đứng tim, ông ta hỏi cô: “Tiểu thư Tư Đằng có vấn đề gì không?”

Tư Đằng biết rõ còn cố hỏi: “Các vị đạo trưởng cũng không mang theo pháp khí à? Đây thật sự quá ỷ y rồi, lỡ như Xích Tán không dễ nói chuyện phải đánh nhau thì sao?”

Lúc trước Nhan Phúc Thụy nhắc đến pháp khí không mang vào động, đều chọn vị trí giấu bên ngoài, chờ sau khi Tư Đằng vào động mới đồng thời lấy ra. Hiện tại cô bất chợt hỏi đến, quan chủ Thương Hồng ấp úng không biết nên trả lời thế nào. Chân nhân Trương Thiếu Hoa liền ho khan hai tiếng che giấu giúp ông ta: “Chúng tôi nghĩ tiểu thư Tư Đằng muốn tìm Xích Tán có thể là vì tìm người bạn cũ, mang theo pháp khí đến giống như là đến cửa gây chiến... Không tốt lắm.”

Tư Đằng ra vẻ chợt hiểu: “Vẫn là các vị đạo trưởng suy nghĩ chu đáo.”

Cô không hỏi gì thêm, chỉ còn nghe tiếng bước chân mọi người vang vọng lần nữa khiến hang động trống trải càng lộ rõ vẻ yên tĩnh đáng sợ. Quan chủ Thương Hồng lấy lại bình tĩnh hỏi cô: “Tiểu thư Tư Đằng có hiểu rõ về Xích Tán không?”

Tư Đằng cười cười: “Đại yêu quái của Kiềm Đông Nam nghe nói đã hơn nghìn tuổi, đương nhiên có nghe qua. Xích Tán xuất hiện làm loạn vào những năm Khang Hi, Càn Long bị đạo môn làm trọng thương. Có lời đồn là đã chết nhưng cũng có lời đồn là đã ẩn nấp.”

Những điều này đều ghi rõ trong sách cổ, cũng chẳng phải là tin tức gì đáng kể. Nhưng nếu cô đã nói, mọi người cũng ừ à phụ họa theo, chỉ có Thẩm Ngân Đăng lạnh lùng nói một câu: “Năm đó danh tiếng tiểu thư Tư Đằng cũng đánh đâu thắng đó, không gì cản nổi rất lừng lẫy. Nếu như Xích Tán không bị thương, hai bên đối địch không biết là ai mạnh hơn?”

Ánh mắt Tư Đằng như lơ đãng lướt qua mặt Thẩm Ngân Đăng: “Ngọc trong đá trời sinh đã phân biệt tốt xấu, hóa thành tinh cũng phân biệt cao thấp. Tựa như con người cũng có đẹp xấu, đều không phải do mình làm chủ. Nói ra, trong giới yêu quái bọn tôi có một chuẩn mực không biết từ đâu ra, đó chính là hóa thành tinh càng giống người thì thiên phú càng cao. Có lẽ trên đời này người là chúa tể của vạn vật, tất cả yêu quái đều phải phân cao thấp theo mức độ giống với con người.”

Mã Khuê Dương nghe thấy sững sờ: “Chuyện này có liên quan gì đến ai mạnh hơn đâu? Lẽ nào từ nhỏ Xích Tán này đã không giống người?”

Khóe môi Tư Đằng từ từ nhoen cười kín đáo.

“Mấy chuyện trong giới yêu quái đương nhiên đạo môn các người không biết rồi. Có lời đồn nói rằng lúc Xích Tán hóa thành tinh là đáng vẻ phụ nữ nhưng cơ thể đàn ông, cũng có người nói nó bất nam bất nữ. Có điều đã qua nhiều năm như vậy, có lẽ nó đã tu thành chính thân rồi không chừng... Dĩ nhiên người sử môi kị ăn chén mỡ, lời như thế không nên nói trước mặt nó...”

Mọi người nghe thấy sững sờ, ngoại trừ Tư Đằng ra ai cũng không chú ý Thẩm Ngân Đăng đã im lặng lùi xuống cuối hàng, sau đó đột nhiên biến mất sau chỗ rẽ.

Tư Đằng ra hiệu cho Tần Phóng đến gần, khẽ nói: “Bắt đầu từ bây giờ theo sát tôi.”

98. Q.5 - Chương 9

Tần Phóng bị lời nói của Tư Đằng làm cho căng thẳng. Đi vào thêm một đoạn, trong hang động càng lúc càng tối giống như có đám khói đen lượn lờ. Tần Phóng nảy sinh một ý nghĩ quái gở: Lần trước nơi đây vừa mới sửa sơ nhưng hiện tại chẳng những trang trí xong xuôi mà ngay cả hiệu quả âm thanh cũng đã có.

Sắc mặt Tư Đằng có chút không đúng: “Lớn rồi.”

Lớn rồi? Cái gì lớn rồi? Chơi lớn hả?

Tần Phóng nghe không hiểu, Tư Đằng nói: “Cậu có cảm giác là hang động này lớn hơn lần trước chúng ta đến không?”

Nhìn chưa ra, khói đen quá nhiều, ánh sáng đèn pin và đuốc chỉ có thể soi sáng khu vực xung quanh cách người hai ba bước chân, hoàn toàn không nhìn thấy được hình dạng và cấu tạo của hang động. Mà Tư Đằng dần dần cau lại: Ánh mắt người thường không tốt, hơn nữa tâm trạng khẩn trương sẽ không phát hiện ra được sự khác biệt. Nhưng cô đã cẩn thận đo lường và tính toán qua, hang động này có ba lối vào, dựa theo khoảng cách và tốc độ bước chân, hẳn là cô đang đi trên lối vào thứ hai, nhưng trên thực tế cô lại đang đi trên lối thứ nhất.

Trong thời gian suy nghĩ, người đạo môn đã chia thành hai ba hàng đi trước hoặc sau cô. Ban đầu Tư Đằng cũng không để ý lắm, đến khi giáo sư Bạch Kim như lơ đãng nói một câu: “Mười hai giờ trưa rồi.”

Mười hai giờ trưa là lúc dương khí mạnh nhất.

Tư Đằng bất chợt dừng bước, thờ ơ nhìn trước sau trái phải, ngay cả Tần Phóng cũng nhìn ra khác thường, khẽ nhắc nhở cô: “Xem vị trí của bọn họ.”

Quan chủ Thương Hồng, Trương Thiếu Hoa, Mã Khuê Dương, Lưu Hạc Tường, Liễu Kim Đỉnh, Phan Kỳ Niên, Đinh Đại Thành, Vương Càn Khôn và Bạch Kim đứng chung với nhau. Chắc hẳn vị trí chủ chốt là của Thẩm Ngân Đăng. Nhìn hướng tám vị trí hợp lại thành tám hướng bát quái Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài. Mà tứ đại đạo môn còn trùng hợp chiếm bốn phía Đông, Tây, Nam, Bắc.

Câu nói “mười hai giờ trưa rồi” của giáo sư Bạch Kim là câu ám hiệu. Mấy người đó vốn đang trò chuyện, dò đường giống như hoàn toàn không có sự thông đồng với nhau. Nhưng khi vừa nghe thấy câu nói này

thì đồng loạt ngồi xếp bằng, hai tay tạo thành đại thủ ấn. Đồng thời cùng lúc tay làm thủ ấn, riêng đỉnh đầu của mỗi người đều có tia sáng lúc ẩn lúc hiện, như kéo đến từ đằng xa. Tia sáng vừa tỏa ra liền nhanh chóng nối lại với nhau tạo thành một chiếc lưới bảo vệ cả người bọn họ.

Tần Phóng nhớ đến câu nói của Nhan Phúc Thụy “Các vị đạo trưởng không mang pháp khí vào động, lựa chọn vị trí chôn ở bên ngoài”, chắc là dẫn pháp khí hộ thân rồi.

Tư Đằng cười ha ha: “Cho nên bắt Xích Tán là giả, trấn giết tôi mới là thật à? Các vị đạo trưởng kỹ năng diễn xuất khéo quá, không đi đóng phim thật đáng tiếc.”

Đám người đạo môn im lặng không lên tiếng, làm ngơ trước lời chế giễu của cô. Tần Phóng để ý quan sát bốn phía, trước mắt đột nhiên xuất hiện một bông hoa, chú ý nhìn kỹ lần nữa thì vách động trước sau trái phải và trên đỉnh đầu đều lần lượt lúc ẩn lúc hiện hình bát quái.

Đạo ấn niêm phong cửa là thuật pháp vây khốn yêu quái. Ấn bát quái bốn phương tám hướng sẽ bay đến như tuyết giữ chặt người yêu quái lại. Gần như tạo thành chiếc túi bẫy yêu quái vào trong sau đó dùng dây đỏ treo đồng tiền quấn chặt lại từng vòng quanh người. Có điều là thứ nhất biện pháp quá cao thâm, đám tiểu đạo sĩ hiện tại không đủ năng lực điều khiển. Thứ hai là chủ ý này của Thẩm Ngân Đăng, cô ta cũng là yêu, cũng ở trong hang động, một khi đạo ấn dính vào người thì tự thân cũng khó bảo vệ.

Tư Đằng đã hiểu sơ được dụng ý của Thẩm Ngân Đăng. Đầu tiên là dụ dỗ Tần Phóng cho cô uống nước Quan Âm để làm tổn hại yêu lực của cô. Sau khi vào động lợi dụng lực lượng đạo môn niêm phong cửa, để phòng cô chạy trốn. Kế tiếp đánh nhau với cô trong sào huyệt của mình...

Tư Đằng hơi lạnh sống lưng, ban đầu cô cho rằng Thẩm Ngân Đăng sẽ không dám làm liều, chỉ dám thiết lập cơ quan khống chế địch, cho nên xác định chỉ cần động vào cơ quan là có thể chắc chắn sẽ giết được cô. Thẩm Ngân Đăng này quả thật là thận trọng và vô cùng kỹ lưỡng. Cô đã có chút khinh thường cô ta, hôm nay hơi xấu rồi đây, chuyện này tuyệt đối không dễ dàng nắm chắc chín phẩy chín phần thắng dễ dàng như vậy.

Tần Phóng thấy được sắc mặt kỳ lạ của cô: “Sao vậy?”

Tư Đằng cởi áo khoác ngoài, lại đá văng giày cao gót đi: “Không động thủ không được rồi...”

Lời còn chưa nói xong, trong hang động bỗng vang lên một trận nổ ầm, ngay sau đó mặt đất chấn động. Mọi người đạo môn nghiêng trái ngã phải, trong hỗn loạn Vương Càn Khôn gào lên: “Động đất rồi! Động đất rồi!”

Giống như phối hợp lời anh ta, mặt đất trong hang động bỗng nứt ra giống chiếc miệng há to. Trong nháy mắt mọi người bỗng ngã xuống, trên trần rơi xuống vô số đất đá. Lập tức tiếng gào thét vang dậy, xung quanh tràn ngập bụi mù. Người đối diện đều không nhìn thấy nhau. Tần Phóng chột rơi xuống, giữa lúc kinh hãi nghe thấy Tư Đằng đứng trên cao gọi anh: “Tần Phóng, lên tiếng đi.”

Anh cố kêu lên, đột nhiên cảm thấy có dây mây quấn vào mắt cá chân, thế rơi xuống lập tức dừng lại. Với tay lên chụp được một nhánh cây, anh vội vàng nắm chặt giữ thăng bằng hai bên thân thể kéo lên, anh hơi an tâm một chút. Trước mắt tối đen như mực, bên tai là tiếng đất đá không ngừng rơi xuống, lại có người kêu lên đau đớn, cơ thể chao đảo, nỗi khiếp sợ trong lòng không sao tả xiết. Cũng không biết tình hình Tư Đằng thế nào, trong lúc nhất thời lòng như lửa đốt: “Tư Đằng, cô thế nào?”

Gọi liên tục vài lần không nghe ai trả lời, một lát sau tiếng đá rơi nhỏ dần, dường như đã yên tĩnh hơn một chút. Tần Phóng nghe thấy tiếng quan chủ Thương Hồng: “Ai có bật lửa hoặc là điện thoại di động trên người không? Bật lên đi.”

Vương Càn Khôn trả lời: “Sư phụ, con có, mọi người chờ một chút.”

Kỳ lạ, tiếng của quan chủ Thương Hồng vang trên đỉnh đầu Tần Phóng, nhưng Vương Càn Khôn thì hình như ở phía dưới. Qua một hồi tiếng sột soạt vang lên, mấy nguồn sáng đồng thời xuất hiện. Có vài cái là bật lửa, có vài cái là điện thoại di động đang chiếu sáng, mượn nguồn sáng lác đác này, mắt anh dần dần thích ứng với bóng tối. Tần Phóng đột nhiên rung mình, gai ốc toàn thân đều dựng đứng.

Động đất chó má gì, đây là...

Đó là một hầm cơ quan, độ sâu chừng mười mét, dưới đáy có những mũi đá nhọn hoặc thẳng đứng cao vài mét. Giống như cái bẫy săn thú, mà ở dưới đáy bẫy có một gốc Độc Đăng Tán cao hơn người thường. Cái tán trên đầu khổng lồ đỏ tươi như máu, những chấm màu vàng to cỡ miệng chén như mụn ghẻ lở loét, mùi hôi thối xông lên mũi khiến người ta buồn nôn.

Mà anh và tất cả người trong đạo môn thật sự đang lơ lửng trên không trung, không chạm đến đất, cách đáy hầm cỡ hai mươi ba mươi mét. Có khoảng bảy tám nhánh mây thon dài mọc ra từ vách động, có mấy dây khác phân nhánh ra quấn chặt tay hoặc chân, phòng ngừa người rơi xuống. Mặt Liễu Kim Đỉnh và Mã Khuê Dương đầy máu, có lẽ khi nãy bị đá đập trúng.

Tần Phóng đã hiểu được dụng ý của Tư Đằng khi bảo anh lên tiếng rồi. Khi đó xảy ra biến cố, không nhìn thấy gì, cô bảo anh lên tiếng là để xác định vị trí của anh qua âm thanh, sau đó cứu anh. Sau khi dây mây đâm xuyên vách hang động không biết rõ ai là Tần Phóng nên dứt khoát đều kéo lên hết.

Chuyện này có thể giải thích được vì sao có dây mây còn cột chặt tảng đá nặng chừng mười ký kia.

Quả nhiên Tư Đằng đang ở trên cao nhìn xuống, sau khi xác nhận vị trí Tần Phóng, dây mây hoạt động kéo thẳng anh lên. Hai chân Tần Phóng chạm đất, thở phào một hơi thật dài, chợt nhớ đến người đạo môn: “VẬY... BẠN HỌ THÌ SAO?”

Tư Đằng đưa tay xé vạt áo sườn xám để tiện hành động hơn. Trong tiếng rách xoèn xoẹt, Tần Phóng nghe thấy cô nói: “Bình thường bạn họ rất chăm thấp nhang, Ngọc Hoàng Đại Đế sẽ xuống cứu họ.”

Tần Phóng thăm thở dài: Đám người kia lừa gạt Tư Đằng trước, còn bày ra ấn Bát Quái vây khốn cô, có lẽ cô sẽ chẳng cứu đâu.

Không thấy rõ thì thôi, vừa nhìn thấy tình thế nguy hiểm như thế, người trong đạo môn đều sợ đến vỡ mật. Vương Càn Khôn bị quấn vào phía dưới đầu. Sau khi vùng vẫy hai cái, một dây mây bỗng đứt lìa, anh ta sợ hãi đạp lung tung khắp nơi. Dây mây nối liền với nhau, một dây rung lên toàn bộ sẽ rung theo, người treo bên trên cũng cất tiếng kêu sợ hãi, quan chủ Thương Hồng gầm lên: “Không được nhúc nhích.”

Tần Phóng thò đầu xem, cảnh tượng này thật sự có thể gọi là tráng lệ. Chín người bị trói cao thấp không đều, trên dưới chằng chịt, dây mây động thì người động, dây mây ngừng thì người ngừng. Rõ ràng là hung hiểm như thế nhưng anh vẫn thấy buồn cười. Trong đầu bỗng nhớ đến một câu hát.

“Bầu hồ lô, bầu hồ lô, một gốc cây treo bảy tám quả, gió táp mưa sa đều không sợ, là lá là la...”

Có tiếng cười lạnh ha ha truyền đến, lúc dứt quãng lúc nối liền như có như không. Đầu tiên là ở trên cao, sau đó lại như trong lòng đất. Ban đầu là tiếng phụ nữ lạnh lạnh, nghe tiếp thì lại khàn khàn trầm thấp giống đàn ông. Mặt Tư Đằng liền biến sắc, “suyt” một tiếng thật khê, kéo Tần Phóng nhanh chóng lui đến núp sau một tảng đá. Máu cả người Vương Càn Khôn đều đông lại vì khiếp sợ không dám lộn xộn nữa, run rẩy hỏi: “Là ai?”

Không có tiếng trả lời, giáo sư Bạch Kim nói: “Mọi người đừng lên tiếng, đừng bật đèn sáng nữa, đừng dẫn... vật đó đến đây.”

Nói giống như “vật đó” là thiêu thân chuyên bay đến nơi có ánh sáng vậy.

Bốn phía tối lại, một lát sau dưới nền đất sáng lên ánh lửa ma trời leo lét rối loạn. Về ngoài mang hình dáng bộ xương, chỉ có mình Vương Càn Khôn bị treo trên một nhánh mây, hai chân cố rút lên trên, giống như sợ bên dưới đột nhiên ngoi lên há mồm cắn anh ta kéo xuống vậy.

Tần Phóng nín thở, tiếng nói như rù rì hỏi Tư Đằng: “Sai lầm chỗ nào?”

Tư Đằng thản nhiên cười: “Yêu quái ngàn năm, yêu tinh ngàn năm, Thảm Ngân Đăng đã làm ố lâu như vậy, qua các triều đại từ thời Tống, Nguyên, Minh, Thanh, trong đây đã sớm có cơ quan chồng chất. Trong lòng núi Hắc Bối chỉ sợ đều bị cô ta chiếm hết rồi, chẳng trách lúc vừa mới vào tôi luôn cảm thấy hang động

trở nên lớn hơn. Thuyền hồng còn có ba ký đinh, cơ quan này làm sao chỉ đơn giản là hai mũi tên thôi chứ. Thật sự không nên xem thường tiền bối mà.”

Tần Phóng nghe rõ: “Vậy chúng ta còn mấy phần thắng?”

“Năm phần thôi.”

À, năm phần, vẫn còn tốt hơn trong dự liệu, cũng không tệ. Tần Phóng còn chưa kịp thở ra thì cô lại bổ sung: “Không phải tôi chết thì cô ta chết. Mỗi người một nửa, thấp nhất cũng không hơn năm phần.”

Hả, năm phần là ý này sao? Năm đó Tần Thủy Hoàng thống nhất độ đo lường sao không thống nhất với yêu quái luôn chứ? Có phần thắng được tính như vậy à?

Tiếng nói bất nam bất nữ kia lại đến nữa, trong sự u ám lộ ra vẻ châm chọc: “Tiểu thư Tư Đằng, nghe đại danh đã lâu. Nghe nói cô hóa thành tinh năm 1910 danh tiếng lẫy lừng một thời, gặp kẻ địch chưa từng thất bại, hậu sinh khả úy khiến người ta rất kính nể. Hôm nay vất vả lắm mới mời tiểu thư Tư Đằng đến được đây, thật sự rất muốn lĩnh giáo Đẳng Sát quỷ tác trong truyền thuyết.”

Tư Đằng vẫn lắng nghe, mặt không biểu hiện gì, đến tận khi nó nói xong mới cười khanh khách lớn tiếng nói: “Chút tài mọn của tôi nào dám múa rìu qua mắt thợ trước mặt Xích Tán chứ. Có điều là không biết xưng hô với tiền bối như thế nào? Là ông hay bà, là chú hay thím?”

Cô biết Xích Tán rất để ý đến việc người ta châm chọc giới tính của nó. Cô cố ý mang ra nói để chọc giận, quả nhiên Xích Tán trúng chiêu. Tiếng gầm thét phần nộ vang lên từ nơi cổ họng, trong lúc nhất thời vách hang động rung chuyển, đất đá rơi rào rạc.

Trước đó Tần Phóng đã biết Xích Tán là Thẩm Ngân Đăng nên còn hiểu được. Nhưng đám người đang bị treo lơ lửng thì hoàn toàn ngu ngơ, một hồi lâu Đinh Đại Thành chửi tục: “Mẹ kiếp, không phải là yêu quái chúng ta chọn bữa trên sách hả? Thẩm tiểu thư không phải chọn đại một hang động sao? Sao lại thành Xích Tán thật rồi? Ông đây mua vé số mười năm, ngay cả mười đồng còn chưa trúng, sao lại trúng giải đặc biệt ở chuyện yêu quái thế này?”

Lời này bỗng nhiên cảnh tỉnh quan chủ Thương Hồng: “Thẩm tiểu thư đâu?”

Dựa theo kế hoạch, pháp khí đạo môn đồng thời tạo thành ấn bát quái niêm phong hang động, Thẩm Ngân Đăng sẽ dùng cơ quan bắn chết Tư Đằng. Lúc trước Thẩm Ngân Đăng giữ kín bí mật cơ quan, ông ta hỏi nhiều lần, Thẩm Ngân Đăng mới cho ông ta thấy hai mũi tên bắn yêu. Quan chủ Thương Hồng nhớ lúc đó mình còn lo lắng mũi tên này đơn giản quá không đủ vây khốn Tư Đằng. Nhưng Thẩm Ngân Đăng tràn trề tự tin, tỏ vẻ không cần lo lắng, tự cô ta đã có sắp xếp.

Sắp xếp ở đâu chứ? Đây rõ ràng là cái bẫy muốn đẩy đạo môn vào chỗ chết, mà còn là Xích Tán bất nam bất nữ nữa. Trong chớp nhoáng, quan chủ Thương Hồng bỗng nghĩ ra được gì đó, khàn giọng kêu to: “Thẩm Ngân Đăng, Thẩm tiểu thư, cô ở đâu? Cô có phải là Xích Tán hay không?”

Trong sơn động yên tĩnh, chỉ còn tiếng vọng của quan chủ Thương Hồng.

Có phải là Xích Tán hay không...

Phải là Xích Tán hay không...

Là Xích Tán hay không...

Trên cao truyền đến tiếng cười của phụ nữ, cuối cùng quan chủ Thương Hồng đã già nua, thể lực không chịu nổi. Cánh tay đang nắm lấy dây mây không ngừng run lên. Ông ta dốc hết sức ngẩng đầu nhìn xem, trên vách đá dần dần hiện lên đường nét một phụ nữ đang cúi đầu, ông ta nghe thấy hai tiếng cười khẩy: “Quan chủ Thương Hồng ngược lại không ngốc lắm nhỉ.”

Tư Đằng nín thở nghe đến đó, đột nhiên hỏi Tần Phóng: “Có phải cậu có lưu số điện thoại di động của bọn họ không? Gửi tin nhắn cho họ, nói với họ tận lực kéo dài thời gian với Thẩm Ngân Đăng. Nhanh lên, làm ngay lập tức.”

Quả thật có lưu, lúc ban đầu chỉ liên lạc với Nhan Phúc Thụy. Sau đó Tư Đằng đòi mời khách ở Thanh Thành nên anh trao đổi số điện thoại với quan chủ Thương Hồng và vài người như giáo sư Bạch Kim để

tiện liên lạc. Tần Phóng vội vàng lấy điện thoại ra gửi tin nhắn, không kịp nói rõ đầu đuôi câu chuyện chỉ nhắn ngắn gọn vài chữ, hi vọng trong thời khắc mấu chốt này bọn họ sẽ hiểu được để cùng đồng tâm hiệp lực, đầu óc đừng nên mê muội quá.

Tín hiệu cực yếu, gửi tin nhóm lần đầu không thành công. Tần Phóng lại gửi thêm lần nữa, vẫn dừng ở chữ “đang gửi đi”. Tư Đằng không kịp đợi, thấy Thẩm Ngân Đăng vẫn còn ở vách đá bên kia không chú ý đến bên này, cô kéo Tần Phóng đi vào trong: “Theo tôi vào đây.”

Tần Phóng nín thở theo sau cô, lúc vừa qua cái động thứ hai thì nghe thấy tiếng tin nhắn tí tí báo hiệu đã gửi.

Tư Đằng nói thật khê nhưng khá nhanh: “Trong động Xích Tán có hai mũi tên cơ quan, trên thân tên thoa nước Quan Âm có thể làm tổn hao yêu lực, giống với viên thuốc cậu đưa tôi uống. Trúng nước Quan Âm trên mặt sẽ có sát khí, người thường nhìn không ra, nhưng yêu có thể phân biệt được. Tôi không có yêu lực cho nên uống thuốc định để cô ta không đề phòng. Nào ngờ sau khi cô ta nhìn thấy sát khí của tôi ngược lại không kiêng dè, vừa đến đã muốn gây chiến với tôi.”

Nói đến đây cô rất hối hận, sớm biết như vậy đã không uống viên thuốc kia, ít ra Thẩm Ngân Đăng sẽ phần nào kiêng kỵ...

Có điều bây giờ không phải lúc hối hận, Tư Đằng lấy lại bình tĩnh tiếp tục nói hết: “Tôi đã sửa lại phương hướng cơ quan. Tần Phóng, cậu nhớ kỹ hướng, tôi phải dụ Xích Tán mắc bẫy, cậu đến điều khiển cơ quan, chỉ cần nó trúng tên tất cả đều được xử lý...”

Nghe thấy có vẻ khả thi nhưng khi nghiền ngẫm lại có trăm ngàn sơ hở. Tần Phóng cảm thấy quá hung hiểm: “Cô định dụ nó mắc bẫy thế nào? Hiện tại nó không kiêng dè cô, cô không có yêu lực, nó giờ tay là có thể đập chết cô ngay. Mà cô chết thì tôi cũng chết.”

Lời này nghe như anh rất sợ chết, Tư Đằng cau mày: “Có ý gì?”

“Tôi chết mà cô không chết thì tôi cũng sẽ không chết.”

Cái gì mà tôi chết, cô không chết, tôi không chết. Tư Đằng nhất thời không hiểu kịp, đúng lúc đó ngoài động truyền đến tiếng gào khản cả giọng của quan chủ Thương Hồng: “Dù phải chết cũng phải cho người ta hiểu rõ chứ! Năm đó rốt cuộc Thẩm Thúy Kiều chết như thế nào? Có phải là cô giết hay không? Nào là khó sinh mà chết, nào là mang thai đều là do cô bịa đặt ra phải không?”

Lòng Tần Phóng nhẹ nhõm, xem ra bên kia những người đạo môn đã nhận được tin nhắn của anh rồi. Thật là phải có chút khen ngợi quan chủ Thương Hồng, vì kéo dài thời gian mà bắt đầu khơi lại chuyện năm xưa...

Anh hít sâu một hơi.

“Tư Đằng, tôi có một kế hoạch.”

99. Q.5 - Chương 9

Tần Phóng bị lời nói của Tư Đằng làm cho căng thẳng. Đi vào thêm một đoạn, trong hang động càng lúc càng tối giống như có đám khói đen lượn lờ. Tần Phóng nảy sinh một ý nghĩ quái gở: Lần trước nơi đây vừa mới sửa sơ nhưng hiện tại chẳng những trang trí xong xuôi mà ngay cả hiệu quả sân khấu cũng đã có.

Sắc mặt Tư Đằng có chút không đúng: “Lớn rồi.”

Lớn rồi? Cái gì lớn rồi? Chơi lớn hả?

Tần Phóng nghe không hiểu, Tư Đằng nói: “Cậu có cảm giác là hang động này lớn hơn lần trước chúng ta đến không?”

Nhìn chưa ra, khói đen quá nhiều, ánh sáng đèn pin và đuốc chỉ có thể soi sáng khu vực xung quanh cách người hai ba bước chân, hoàn toàn không nhìn thấy được hình dạng và cấu tạo của hang động. Mà Tư Đằng dần dần cau lại: Ánh mắt người thường không tốt, hơn nữa tâm trạng khẩn trương sẽ không phát hiện ra được sự khác biệt. Nhưng cô đã cẩn thận đo lường và tính toán qua, hang động này có ba lối vào,

dựa theo khoảng cách và tốc độ bước chân, hẳn là cô đang đi trên lối vào thứ hai, nhưng trên thực tế cô lại đang đi trên lối thứ nhất.

Trong thời gian suy nghĩ, người đạo môn đã chia thành hai ba hàng đi trước hoặc sau cô. Ban đầu Tư Đằng cũng không để ý lắm, đến khi giáo sư Bạch Kim như lơ đãng nói một câu: “Mười hai giờ trưa rồi.”

Mười hai giờ trưa là lúc dương khí mạnh nhất.

Tư Đằng bất chợt dừng bước, thờ ơ nhìn trước sau trái phải, ngay cả Tần Phóng cũng nhìn ra khác thường, khẽ nhắc nhở cô: “Xem vị trí của bọn họ.”

Quan chủ Thương Hồng, Trương Thiếu Hoa, Mã Khưu Dương, Lưu Hạc Tường, Liễu Kim Đỉnh, Phan Kỳ Niên, Đinh Đại Thành, Vương Càn Khôn và Bạch Kim đứng chung với nhau. Chắc hẳn vị trí chủ chốt là của Thẩm Ngân Đăng. Nhìn hướng tám vị trí hợp lại thành tám hướng bát quái Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài. Mà tứ đại đạo môn còn trùng hợp chiếm bốn phía Đông, Tây, Nam, Bắc.

Câu nói “mười hai giờ trưa rồi” của giáo sư Bạch Kim là câu ám hiệu. Mấy người đó vốn đang trò chuyện, dò đường giống như hoàn toàn không có sự thông đồng với nhau. Nhưng khi vừa nghe thấy câu nói này thì đồng loạt ngồi xếp bằng, hai tay tạo thành đại thủ ấn. Đồng thời cùng lúc tay làm thủ ấn, riêng đỉnh đầu của mỗi người đều có tia sáng lúc ẩn lúc hiện, như kéo đến từ đằng xa. Tia sáng vừa tỏa ra liền nhanh chóng nối lại với nhau tạo thành một chiếc lưới bảo vệ cả người bọn họ.

Tần Phóng nhớ đến câu nói của Nhan Phúc Thụy “Các vị đạo trưởng không mang pháp khí vào động, lựa chọn vị trí chôn ở bên ngoài”, chắc là dẫn pháp khí hộ thân rồi.

Tư Đằng cười ha ha: “Cho nên bắt Xích Tán là giả, trấn giết tôi mới là thật à? Các vị đạo trưởng kỹ năng diễn xuất khéo quá, không đi đóng phim thật đáng tiếc.”

Đám người đạo môn im lặng không lên tiếng, làm ngơ trước lời chế giễu của cô. Tần Phóng để ý quan sát bốn phía, trước mắt đột nhiên xuất hiện một bông hoa, chú ý nhìn kỹ lần nữa thì vách động trước sau trái phải và trên đỉnh đầu đều lần lượt lúc ẩn lúc hiện hình bát quái.

Đạo ấn niêm phong cửa là thuật pháp vây khốn yêu quái. Ấn bát quái bốn phương tám hướng sẽ bay đến như tuyết giữ chặt người yêu quái lại. Gần như tạo thành chiếc túi bẫy yêu quái vào trong sau đó dùng dây đỏ treo đồng tiền quấn chặt lại từng vòng quanh người. Có điều là thứ nhất biện pháp quá cao thâm, đám tiểu đạo sĩ hiện tại không đủ năng lực điều khiển. Thứ hai là chủ ý này của Thẩm Ngân Đăng, cô ta cũng là yêu, cũng ở trong hang động, một khi đạo ấn dính vào người thì tự thân cũng khó bảo vệ.

Tư Đằng đã hiểu sơ được dụng ý của Thẩm Ngân Đăng. Đầu tiên là dụ dỗ Tần Phóng cho cô uống nước Quan Âm để làm tổn hại yêu lực của cô. Sau khi vào động lợi dụng lực lượng đạo môn niêm phong cửa, để phòng cô chạy trốn. Kế tiếp đánh nhau với cô trong sào huyệt của mình...

Tư Đằng hơi lạnh sống lưng, ban đầu cô cho rằng Thẩm Ngân Đăng sẽ không dám làm liều, chỉ dám thiết lập cơ quan khống chế địch, cho nên xác định chỉ cần động vào cơ quan là có thể chắc chắn sẽ giết được cô. Thẩm Ngân Đăng này quả thật là thận trọng và vô cùng kỹ lưỡng. Cô đã có chút khinh thường cô ta, hôm nay hơi xấu rồi đây, chuyện này tuyệt đối không dễ dàng nắm chắc chín phần thắng dễ dàng như vậy.

Tần Phóng thấy được sắc mặt kỳ lạ của cô: “Sao vậy?”

Tư Đằng cởi áo khoác ngoài, lại đá văng giày cao gót đi: “Không động thủ không được rồi...”

Lời còn chưa nói xong, trong hang động bỗng vang lên một trận nổ âm, ngay sau đó mặt đất chấn động. Mọi người đạo môn nghiêng trái ngã phải, trong hỗn loạn Vương Càn Khôn gào lên: “Động đất rồi! Động đất rồi!”

Giống như phối hợp lời anh ta, mặt đất trong hang động bỗng nứt ra giống chiếc miệng há to. Trong nháy mắt mọi người bỗng ngã xuống, trên trần rơi xuống vô số đất đá. Lập tức tiếng gào thét vang dậy, xung quanh tràn ngập bụi mù. Người đối diện đều không nhìn thấy nhau. Tần Phóng chợt rơi xuống, giữa lúc kinh hãi nghe thấy Tư Đằng đứng trên cao gọi anh: “Tần Phóng, lên tiếng đi.”

Anh cố kêu lên, đột nhiên cảm thấy có dây mây quấn vào mắt cá chân, thế rơi xuống lập tức dừng lại. Với tay lên chụp được một nhánh cây, anh vội vàng nắm chặt giữ thăng bằng hai bên thân thể kéo lên, anh hơi an tâm một chút. Trước mắt tối đen như mực, bên tai là tiếng đá đá không ngừng rơi xuống, lại có người kêu lên đau đớn, cơ thể chao đảo, nỗi khiếp sợ trong lòng không sao tả xiết. Cũng không biết tình hình Tư Đằng thế nào, trong lúc nhất thời lòng như lửa đốt: “Tư Đằng, cô thế nào?”

Gọi liên tục vài lần không nghe ai trả lời, một lát sau tiếng đá rơi nhỏ dần, dường như đã yên tĩnh hơn một chút. Tần Phóng nghe thấy tiếng quan chủ Thương Hồng: “Ai có bật lửa hoặc là điện thoại di động trên người không? Bật lên đi.”

Vương Càn Khôn trả lời: “Sư phụ, con có, mọi người chờ một chút.”

Kỳ lạ, tiếng của quan chủ Thương Hồng vang trên đỉnh đầu Tần Phóng, nhưng Vương Càn Khôn thì hình như ở phía dưới. Qua một hồi tiếng sột soạt vang lên, mấy nguồn sáng đồng thời xuất hiện. Có vài cái là bật lửa, có vài cái là điện thoại di động đang chiếu sáng, mượn nguồn sáng lác đác này, mắt anh dần dần thích ứng với bóng tối. Tần Phóng đột nhiên rung mình, gai ốc toàn thân đều dựng đứng.

Động đất chó má gì, đây là...

Đó là một hầm cơ quan, độ sâu chừng mười mét, dưới đáy có những mũi đá nhọn hoắt thẳng đứng cao vài mét. Giống như cái bẫy săn thú, mà ở dưới đáy bẫy có một gốc Độc Đăng Tán cao hơn người thường. Cái tán trên đầu khổng lồ đỏ tươi như máu, những chấm màu vàng to cỡ miệng chén như mụn ghẻ lở loét, mùi hôi thối xông lên mũi khiến người ta buồn nôn.

Mà anh và tất cả người trong đạo môn thật sự đang lơ lửng trên không trung, không chạm đến đất, cách đáy hầm cỡ hai mươi ba mươi mét. Có khoảng bảy tám nhánh mây thon dài mọc ra từ vách động, có mấy dây khác phân nhánh ra quấn chặt tay hoặc chân, phòng ngừa người rơi xuống. Mặt Liễu Kim Đỉnh và Mã Khuê Dương đầy máu, có lẽ khi này bị đá đập trúng.

Tần Phóng đã hiểu được dụng ý của Tư Đằng khi bảo anh lên tiếng rồi. Khi đó xảy ra biến cố, không nhìn thấy gì, cô bảo anh lên tiếng là để xác định vị trí của anh qua âm thanh, sau đó cứu anh. Sau khi dây mây đâm xuyên vách hang động không biết rõ ai là Tần Phóng nên dứt khoát đều kéo lên hết.

Chuyện này có thể giải thích được vì sao có dây mây còn cột chặt tảng đá nặng chừng mười ký kia.

Quả nhiên Tư Đằng đang ở trên cao nhìn xuống, sau khi xác nhận vị trí Tần Phóng, dây mây hoạt động kéo thẳng anh lên. Hai chân Tần Phóng chạm đất, thở phào một hơi thật dài, chợt nhớ đến người đạo môn: “Vây... bọn họ thì sao?”

Tư Đằng đưa tay xé vạt áo sườn xám để tiện hành động hơn. Trong tiếng rách xoèn xoẹt, Tần Phóng nghe thấy cô nói: “Bình thường bọn họ rất chăm thấp nhang, Ngọc Hoàng Đại Đế sẽ xuống cứu họ.”

Tần Phóng thăm thử dài: Đám người kia lừa gạt Tư Đằng trước, còn bày ra ấn Bát Quái vây khổn cô, có lẽ cô sẽ chẳng cứu đâu.

Không thấy rõ thì thôi, vừa nhìn thấy tình thế nguy hiểm như thế, người trong đạo môn đều sợ đến vỡ mật. Vương Càn Khôn bị quấn vào phía dưới đầu. Sau khi vung vẩy hai cái, một dây mây bỗng đứt lìa, anh ta sợ hãi đạp lung tung khắp nơi. Dây mây nối liền với nhau, một dây rung lên toàn bộ sẽ rung theo, người treo bên trên cũng cất tiếng kêu sợ hãi, quan chủ Thương Hồng gầm lên: “Không được nhúc nhích.”

Tần Phóng thò đầu xem, cảnh tượng này thật sự có thể gọi là trắng lệt. Chín người bị trói cao thấp không đều, trên dưới chẳng chặt, dây mây động thì người động, dây mây ngừng thì người ngừng. Rõ ràng là hung hiểm như thế nhưng anh vẫn thấy buồn cười. Trong đầu bỗng nhớ đến một câu hát.

“Bầu hồ lô, bầu hồ lô, một gốc cây treo bảy tám quả, gió táp mưa sa đều không sợ, là lá là la...”

Có tiếng cười lạnh ha ha truyền đến, lúc dứt quãng lúc nối liền như có như không. Đầu tiên là ở trên cao, sau đó lại như trong lòng đất. Ban đầu là tiếng phụ nữ lạnh lạnh, nghe tiếp thì lại khàn khàn trầm thấp giống đàn ông. Mặt Tư Đằng liền biến sắc, “suyt” một tiếng thật khê, kéo Tần Phóng nhanh chóng lui đến

núp sau một tảng đá. Máu cả người Vương Càn Khôn đều đông lại vì khiếp sợ không dám lộn xộn nữa, run rẩy hỏi: “Là ai?”

Không có tiếng trả lời, giáo sư Bạch Kim nói: “Mọi người đừng lên tiếng, đừng bật đèn sáng nữa, đừng dẫn... vật đó đến đây.”

Nói giống như “vật đó” là thiêu thân chuyên bay đến nơi có ánh sáng vậy.

Bốn phía tối lại, một lát sau dưới nền đất sáng lên ánh lửa ma trời leo lét rối loạn. Về ngoài mang hình dáng bộ xương, chỉ có mình Vương Càn Khôn bị treo trên một nhánh mây, hai chân cố rút lên trên, giống như sợ bên dưới đột nhiên ngoi lên há mồm cắn anh ta kéo xuống vậy.

Tần Phóng nín thở, tiếng nói như rù rì hỏi Tư Đằng: “Sai lầm chỗ nào?”

Tư Đằng thần nhiên cười: “Yêu quái ngàn năm, yêu tinh ngàn năm, Thảm Ngân Đăng đã làm ổ lâu như vậy, qua các triều đại từ thời Tống, Nguyên, Minh, Thanh, trong đây đã sớm có cơ quan chồng chất. Trong lòng núi Hắc Bối chỉ sợ đều bị cô ta chiếm hết rồi, chẳng trách lúc vừa mới vào tôi luôn cảm thấy hang động trở nên lớn hơn. Thuyền hồng còn có ba ký đỉnh, cơ quan này làm sao chỉ đơn giản là hai mũi tên thôi chứ. Thật sự không nên xem thường tiền bối mà.”

Tần Phóng nghe rõ: “Vậy chúng ta còn mấy phần thắng?”

“Năm phần thôi.”

À, năm phần, vẫn còn tốt hơn trong dự liệu, cũng không tệ. Tần Phóng còn chưa kịp thở ra thì cô lại bổ sung: “Không phải tôi chết thì cô ta chết. Mỗi người một nửa, thấp nhất cũng không hơn năm phần.”

Hả, năm phần là ý này sao? Năm đó Tần Thủy Hoàng thống nhất độ đo lường sao không thống nhất với yêu quái luôn chứ? Có phần thắng được tính như vậy à?

Tiếng nói bất nam bất nữ kia lại đến nữa, trong sự u ám lộ ra vẻ châm chọc: “Tiểu thư Tư Đằng, nghe đại danh đã lâu. Nghe nói cô hóa thành tinh năm 1910 danh tiếng lẫy lừng một thời, gặp kẻ địch chưa từng thất bại, hậu sinh khả úy khiến người ta rất kính nể. Hôm nay vất vả lắm mới mời tiểu thư Tư Đằng đến được đây, thật sự rất muốn lĩnh giáo Đăng Sát quỷ tác trong truyền thuyết.”

Tư Đằng vẫn lắng nghe, mặt không biểu hiện gì, đến tận khi nó nói xong mới cười khanh khách lớn tiếng nói: “Chút tài mọn của tôi nào dám múa rìu qua mắt thợ trước mặt Xích Tán chứ. Có điều là không biết xưng hô với tiền bối như thế nào? Là ông hay bà, là chú hay thím?”

Cô biết Xích Tán rất để ý đến việc người ta châm chọc giới tính của nó. Cô cố ý mang ra nói để chọc giận, quả nhiên Xích Tán trúng chiêu. Tiếng gầm thét phần nộ vang lên từ nơi cổ họng, trong lúc nhất thời vách hang động rung chuyển, đất đá rơi rào rạc.

Trước đó Tần Phóng đã biết Xích Tán là Thảm Ngân Đăng nên còn hiểu được. Nhưng đám người đang bị treo lơ lửng thì hoàn toàn ngu ngơ, một hồi lâu Đinh Đại Thành chửi tục: “Mẹ kiếp, không phải là yêu quái chúng ta chọn bừa trên sách hả? Thảm tiểu thư không phải chọn đại một hang động sao? Sao lại thành Xích Tán thật rồi? Ông đây mua vé số mười năm, ngay cả mười đồng còn chưa trúng, sao lại trúng giải đặc biệt ở chuyện yêu quái thế này?”

Lời này bỗng nhiên cảnh tỉnh quan chủ Thương Hồng: “Thảm tiểu thư đâu?”

Dựa theo kế hoạch, pháp khí đạo môn đồng thời tạo thành ấn bát quái niêm phong hang động, Thảm Ngân Đăng sẽ dùng cơ quan bắn chết Tư Đằng. Lúc trước Thảm Ngân Đăng giữ kín bí mật cơ quan, ông ta hỏi nhiều lần, Thảm Ngân Đăng mới cho ông ta thấy hai mũi tên bắn yêu. Quan chủ Thương Hồng nhớ lúc đó mình còn lo lắng mũi tên này đơn giản quá không đủ vây khốn Tư Đằng. Nhưng Thảm Ngân Đăng tràn trề tự tin, tỏ vẻ không cần lo lắng, tự cô ta đã có sắp xếp.

Sắp xếp ở đâu chứ? Đây rõ ràng là cái bẫy muốn đẩy đạo môn vào chỗ chết, mà còn là Xích Tán bất nam bất nữ nữa. Trong chớp nhoáng, quan chủ Thương Hồng bỗng nghĩ ra được gì đó, khàn giọng kêu to: “Thảm Ngân Đăng, Thảm tiểu thư, cô ở đâu? Cô có phải là Xích Tán hay không?”

Trong sơn động yên tĩnh, chỉ còn tiếng vọng của quan chủ Thương Hồng.

Có phải là Xích Tán hay không...

Phải là Xích Tán hay không...

Là Xích Tán hay không...

Trên cao truyền đến tiếng cười của phụ nữ, cuối cùng quan chủ Thương Hồng đã già nua, thể lực không chịu nổi. Cánh tay đang nắm lấy dây mây không ngừng run lên. Ông ta dốc hết sức ngẩng đầu nhìn xem, trên vách đá dần dần hiện lên đường nét một phụ nữ đang cúi đầu, ông ta nghe thấy hai tiếng cười khẩy: “Quan chủ Thương Hồng ngược lại không ngốc lắm nhỉ.”

Tư Đằng nín thở nghe đến đó, đột nhiên hỏi Tần Phóng: “Có phải cậu có lưu số điện thoại di động của bọn họ không? Gửi tin nhắn cho họ, nói với họ tận lực kéo dài thời gian với Thẩm Ngân Đăng. Nhanh lên, làm ngay lập tức.”

Quả thật có lưu, lúc ban đầu chỉ liên lạc với Nhan Phúc Thụy. Sau đó Tư Đằng đòi mời khách ở Thanh Thành nên anh trao đổi số điện thoại với quan chủ Thương Hồng và vài người như giáo sư Bạch Kim để tiện liên lạc. Tần Phóng vội vàng lấy điện thoại ra gửi tin nhắn, không kịp nói rõ đầu đuôi câu chuyện chỉ nhắn ngắn gọn vài chữ, hi vọng trong thời khắc mấu chốt này bọn họ sẽ hiểu được để cùng đồng tâm hiệp lực, đầu óc đừng nên mê muội quá.

Tín hiệu cực yếu, gửi tin nhóm lần đầu không thành công. Tần Phóng lại gửi thêm lần nữa, vẫn dừng ở chữ “đang gửi đi”. Tư Đằng không kịp đợi, thấy Thẩm Ngân Đăng vẫn còn ở vách đá bên kia không chú ý đến bên này, cô kéo Tần Phóng đi vào trong: “Theo tôi vào đây.”

Tần Phóng nín thở theo sau cô, lúc vừa qua cái động thứ hai thì nghe thấy tiếng tin nhắn tí tí báo hiệu đã gửi.

Tư Đằng nói thật khê nhưng khá nhanh: “Trong động Xích Tán có hai mũi tên cơ quan, trên thân tên thoa nước Quan Âm có thể làm tổn hao yêu lực, giống với viên thuốc cậu đưa tôi uống. Trúng nước Quan Âm trên mặt sẽ có sát khí, người thường nhìn không ra, nhưng yêu có thể phân biệt được. Tôi không có yêu lực cho nên uống thuốc định để cô ta không đề phòng. Nào ngờ sau khi cô ta nhìn thấy sát khí của tôi ngược lại không kiêng dè, vừa đến đã muốn gây chiến với tôi.”

Nói đến đây cô rất hối hận, sớm biết như vậy đã không uống viên thuốc kia, ít ra Thẩm Ngân Đăng sẽ phần nào kiêng kỵ...

Có điều bây giờ không phải lúc hối hận, Tư Đằng lấy lại bình tĩnh tiếp tục nói hết: “Tôi đã sửa lại phương hướng cơ quan. Tần Phóng, cậu nhớ kỹ hướng, tôi phải dụ Xích Tán mắc bẫy, cậu đến điều khiển cơ quan, chỉ cần nó trúng tên tất cả đều được xử lý...”

Nghe thấy có vẻ khả thi nhưng khi nghiền ngẫm lại có trăm ngàn sơ hở. Tần Phóng cảm thấy quá hung hiểm: “Cô định dụ nó mắc bẫy thế nào? Hiện tại nó không kiêng dè cô, cô không có yêu lực, nó giờ tay là có thể đập chết cô ngay. Mà cô chết thì tôi cũng chết.”

Lời này nghe như anh rất sợ chết, Tư Đằng cau mày: “Có ý gì?”

“Tôi chết mà cô không chết thì tôi cũng sẽ không chết.”

Cái gì mà tôi chết, cô không chết, tôi không chết. Tư Đằng nhất thời không hiểu kịp, đúng lúc đó ngoài động truyền đến tiếng gào khản cả giọng của quan chủ Thương Hồng: “Dù phải chết cũng phải cho người ta hiểu rõ chứ! Năm đó rốt cuộc Thẩm Thúy Kiều chết như thế nào? Có phải là cô giết hay không? Nào là khó sinh mà chết, nào là mang thai đều là do cô bịa đặt ra phải không?”

Lòng Tần Phóng nhẹ nhõm, xem ra bên kia những người đạo môn đã nhận được tin nhắn của anh rồi. Thật là phải có chút khen ngợi quan chủ Thương Hồng, vì kéo dài thời gian mà bắt đầu khơi lại chuyện năm xưa...

Anh hít sâu một hơi.

“Tư Đằng, tôi có một kế hoạch.”

100. Q.5 - Chương 10

Thẩm Ngân Đăng cảm thấy bọn đạo sĩ này rất buồn cười, chết đến nơi còn muốn “hiểu rõ”. Còn khản cả giọng chất vấn cô ta “Tại sao muốn đưa họ vào chỗ chết?”. Lạ lùng, không giết các người giữ lại để làm bà con, la cà tám chuyện, mở rộng tình bạn, thiên trường địa cử hay sao?

Cô ta không muốn nói nhảm với đám người kia, nhưng lại muốn chơi trò mèo vờn chuột một chút. Cô ta nhặt mấy tảng đá lên cân thử sức nặng, rồi nói: “Các đạo trưởng cẩn thận nhé.”

Quá biến thái, đây là muốn ném đá đập chết người ta sao? Nhóm đạo sĩ sờn tóc gáy, kéo dây mây lắc qua lắc lại, chỉ mong cô ta ném không trúng. Sau một tiếng xé gió vun vút, đầu tiên là yên lặng như tờ, tiếp theo là tiếng Mã Khưu Dương sợ hãi vang lên: “Đau! Đau! Đau!”

Đau thì đau, đàn ông đàn ông làm gì phải gào lên như thế. Tất cả mọi người đều nhìn lên chỗ vang lên tiếng nói, thấy Mã Khưu Dương ôm nhánh dây mây hoảng loạn chỉ trỏ, nhìn theo hướng anh ta chỉ, nhất thời bừng tỉnh.

Ông ta không phải kêu đau mà là kêu “Mây! Mây!Mây!” (1). Mấy tảng đá kia của Thẩm Ngân Đăng mỗi tảng đều ném trúng dây mây mà mấy sợi dây mây lại nối liền với nhau, dây mây bị ném trúng đã sắp bị đứt lìa.

(1) Đau và (cây) mây phát âm giống nhau, đều là “teng”.

Thẩm Ngân Đăng phủ tay: “Lúc trước các vị đạo trưởng đều dẫn pháp khí hộ thân, nhưng cũng chỉ có tác dụng đề phòng yêu lực xâm lấn, cuối cùng cũng không phải là mình đồng da sắt. Nếu té từ trên cao xuống, chết là chắc chắn. Các đạo trưởng nhìn thấy mũi nhọn phía dưới chứ. Dây mây vừa đứt, các vị rớt xuống nó sẽ đâm xuyên bụng, máu chảy xuống theo mũi nhọn tẩm bổ cho đám con cháu của tôi. Chúng nó uống nhiều máu thú máu người rồi, nhưng từ trước đến nay chưa từng uống máu đạo sĩ. Nói không chừng cơ duyên xảo hợp, máu các đạo trưởng quý giá sẽ thúc đẩy đám con cháu tôi hóa thành tinh cũng chưa biết chừng.”

Nói xong rồi ngửa đầu cười dài. Lúc cô ta lấy diện mạo của Thẩm Ngân Đăng nói chuyện vẫn còn là giọng nữ bình thường, khi cười to lại không kiềm chế được xuất hiện giọng khàn khàn trầm thấp của đàn ông. Rõ ràng là nụ cười của cô gái xinh đẹp nhưng lại bị giọng cười này khiến người ta sờn cả gai ốc.

Cô ta cười một hồi bỗng ngừng lại, chuyển thành vẻ mặt đáng yêu dịu dàng kêu lên: “Tiểu thư Tư Đăng?”

Khói đen giăng kín, không ai trả lời.

Nét cười trên mặt Thẩm Ngân Đăng càng sâu, cô ta từ từ đi vào trong động. Tiếng nói nhẹ nhàng từ tốn, không nhanh không chậm.

– “Tiểu thư Tư Đăng sao lại không lên tiếng vậy?”

– “Thật kỳ lạ, với thanh danh của tiểu thư Tư Đăng không đến nỗi e ngại một Xích Tán như tôi chứ. Trốn trốn núp núp giống như rùa rút đầu có phần mất thể diện quá đó.”

– “Ồ, suýt nữa tôi đã quên mất...”

Nói đến đây, cô ta che miệng cười làm ra vẻ như chợt hiểu ra: “Không phải tiểu thư Tư Đăng chuẩn bị vận yêu lực để quyết chiến với tôi chứ? Nhưng vừa thử vận công mới phát hiện ra cả người đau nhức, trong cơ thể như có vô số vòng xoáy, hút đi cốt tủy máu thịt của cô...”

Trong động vang lên tiếng Tư Đăng nhin đau phần nộ: “Cô câm miệng cho tôi!”

Hóa ra cô núp ở đó, đôi mắt Thẩm Ngân Đăng đột nhiên sáng lên, từ từ đi vào sâu hơn.

Dần dần tiếng thất kinh ngoài động của đám đạo sĩ đã không còn nghe rõ, tiếng bước chân của Thẩm Ngân Đăng vang lên từng nhịp, cố ý kéo dài. Từng tiếng lọt vào tai như hồi âm vang vọng trên vách đá, như sự thúc giục vô hình khiến hơi thở của người ta đều có chút khó khăn.

“Tiểu thư Tư Đăng không cam tâm đúng không? Có phải cảm thấy chuyến hành trình đến bản Miêu này ăn trộm gà không được ngược lại còn mất nắm gạo hay không?”

Tư Đằng khó chịu cười khẩy: “Cô hạ độc tôi khi nào?”

Tần Phóng vẫn còn đang ở bên cạnh Tư Đằng. Cơ hội thăm dò bí mật từ miệng Tư Đằng lại quá nhỏ. Mọi bí mật đành chỉ trong lòng sau khi Tư Đằng chết sẽ khai thác từ chỗ của Tần Phóng vậy. Thẩm Ngân Đăng chần chờ một chút, lúc này không thể để Tần Phóng bại lộ thân phận được.

Nhưng hiển nhiên Tư Đằng đã nghĩ đến, Thẩm Ngân Đăng nghe được tiếng cô phần nộ quát lên: “Tần Phóng!”

Ngay sau đó là tiếng vật nặng rơi xuống đất và tiếng Tần Phóng hét lên. Thẩm Ngân Đăng căng thẳng, đi vài bước vào trong động. Bình thường mà nói, sau khi yêu quái mất đi yêu lực, nếu còn muốn ngoan cố chống lại thì sẽ hiện ra nguyên hình. Sức mạnh nguyên thân vốn lớn hơn so với khi biến thành người. Quả nhiên Tư Đằng đã dần dần hiện thân, vẻ mặt cô cực kỳ phần nộ đang đứng bên vách đá. Một cánh tay hóa thành dây mây vươn ra chừng vài mét đang bóp chặt cổ họng Tần Phóng ngã trên mặt đất. Khuôn mặt Tần Phóng đỏ bừng, cuộn người vùng vẫy, bị bóp nghẹn gần như nói không ra lời.

Thẩm Ngân Đăng kêu thảm đầy tiếc nuối, cô ta nhớ đến ngày đó vì để qua mặt quan chủ Thương Hồng đã qua loa giả bộ làm cơ quan bắn tên trong động. Nếu Tư Đằng có thể dời qua bên cạnh chừng vài mét là tốt rồi...

Tư Đằng nhìn Thẩm Ngân Đăng cười khẩy: “Tôi thật sự tò mò đấy. Thẩm tiểu thư đã âm thầm thông đồng với Tần Phóng từ lúc nào khiến cậu ta làm việc cho cô vậy? Nếu hôm nay không thể tránh khỏi trận quyết chiến với Thẩm tiểu thư, trước khi bắt đầu chúng ta nên làm theo người xưa, mở đàn tế huyết nhé.”

Nói đến đây vẻ hung tợn trên mặt hiện lên, cánh tay giơ lên bóp chặt cổ họng Tần Phóng, nhấc hẳn anh lên khỏi mặt đất. Hai mắt Tần Phóng đỏ ngầu, hai tay nắm chặt nhánh mây nơi cổ họng, khàn giọng gọi tên Thẩm Ngân Đăng: “Thẩm tiểu thư, cô đã đồng ý sẽ cứu tôi, tôi biết... bí mật của Tư Đằng...”

Tư Đằng giận dữ: “Mơ tưởng!”

Tay cô ra sức, thấy còn kéo dài nữa Tần Phóng sẽ bị vặn gãy cổ Thẩm Ngân Đăng không do dự nữa. Quanh người cô ta đột ngột hiện lên khối đen, nhanh chóng cuộn lại thành một luồng khói, trong nháy mắt quán vào cánh tay Tư Đằng như rắn. Đường như Tư Đằng muốn gắng gượng, nhưng chỉ một giây sau cũng đã không chịu nổi. Cô kêu lên thảm thiết, cánh tay hình dây mây nhanh chóng hóa thành cánh tay người bình thường. Nhưng trên cánh tay trắng nõn nhỏ nhắn đều là những vết bồng to cỡ đồng xu.

Cánh tay cô vừa rút lại, trong nháy mắt Tần Phóng được giải thoát, nặng nề từ giữa không trung rơi xuống đất.

Tư Đằng đau đớn ngã ngồi tựa vào vách đá. Thẩm Ngân Đăng nhìn thẳng vào cô: “Sao hử tiểu thư Tư Đằng? Độc của Xích Tán tôi có dễ chịu không? Độc này trước tiên đã thương tay cô, sau đó dần dần ngấm vào kinh mạch toàn thân, chỉ trong chốc lát toàn thân cô sẽ thối rữa. Nó giống như Đàng Sát vậy, trừ phi là tôi chết, nếu không sẽ không bao giờ giải được. Ô đúng rồi...”

Nói đến đây cô ta như chợt nhớ ra điều gì lại mỉm cười nhìn Tần Phóng: “Tư Đằng vừa chết, Đàng Sát sẽ được giải, chúc mừng anh...”

Tần Phóng làm như bị kinh hoàng rất lớn, chống tay lui ra sau: “Thẩm tiểu thư, cô... cô cũng là yêu quái...”

Nhưng hướng lui của Tần Phóng rất kỳ lạ. Thông thường người ta bị uy hiếp sẽ bàng hoàng hoảng sợ lui ra phía sau. Thế nhưng anh lại vòng đến trước mặt Thẩm Ngân Đăng. Nhất thời Thẩm Ngân Đăng cũng không suy nghĩ nhiều, chỉ từ từ đến gần anh: “Anh sợ tôi sao?”

Tần Phóng ngập ngừng nói: “Tôi... tôi không biết...”

Anh nhìn về phía Thẩm Ngân Đăng, ánh mắt bỗng có chút mê muội: “Cô là yêu quái, nhưng tôi... không sợ cô. Thẩm tiểu thư, tôi có từng nói với cô chưa. Đáng vẻ cô rất giống Trần Uyển...”

Anh bỗng hơi ngần ngại, đưa tay làm như muốn sờ vào tóc cô ta. Trong mắt Thẩm Ngân Đăng hiện lên một tia chán ghét, nhưng vì kế hoạch nên cố dần xuống. Tần Phóng run rẩy đứng lên, chân không vững lão đảo vài lần. Thẩm Ngân Đăng dịu anh, dịu dàng nói: “Cẩn thận nhé.”

Cô ta tập trung vào Tần Phóng, nhưng vẫn không lơ là Tư Đằng. Sau khi Tư Đằng bị thương, dường như muốn chống vách tường đứng lên. Nhưng vài lần lão đảo ngã xuống, lần cuối cùng lại ngã xuống vị trí mũi tên sẽ bắn đến. Thẩm Ngân Đăng lạnh lùng nhìn thẳng cô, khóe môi lướt qua nụ cười kín đáo, thầm nghĩ: Cô phải đứng lên mới tốt.

Quả nhiên Tư Đằng đứng lên, cô cố hết sức vịn vách tường, trên mặt vẫn đầy vẻ mĩa mai, chết đến nơi vẫn còn chọc giận Thẩm Ngân Đăng: “Như chim nhỏ dịu dàng nép vào người, chắc hẳn Xích Tán lại trở về làm thân gái rồi hả? Ngày sau nếu cùng Tần Phóng vợ chồng ân ái, con cái đầy đàn thì cũng không uổng công tôi làm mối nhỉ...”

Thẩm Ngân Đăng nhìn chằm chằm vào mắt Tư Đằng, dịu dàng nói: “Cô nên chết đi.”

Ánh mắt nhìn vào nơi giấu cơ quan ở vách tường bên cạnh gần như cùng màu với núi đá, nó chậm chậm xoay một vòng lách cách.

“Tần Phóng mau tránh ra!”

Sao Tư Đằng lại đột ngột cất tiếng cảnh báo? Sao Tần Phóng lại đột nhiên thay đổi sắc mặt đẩy cô ta ra phía sau thật mạnh? Sau lưng có tiếng xé gió, Thẩm Ngân Đăng còn chưa kịp suy nghĩ thì đã bị mũi tên sắc bén đâm thẳng vào từ phía sau lưng. Lực bắn mạnh mẽ, nó cắm cả người cô ta xuống đất. Tần Phóng nhanh chóng lặn ra, nhưng hai đầu mũi tên đã từ từ đâm xuyên qua cánh tay anh cắm xuống đất. Cơ thể Thẩm Ngân Đăng như nằm trên cạnh huyền của hình tam giác. Trong lòng cô ta biết không ổn, đang định vận dụng yêu lực chạy trốn thì trong người truyền đến cơn đau như xé.

Cô ta khác với Tư Đằng, cô ta có yêu lực, nước Quan Âm vô hại với Tư Đằng nhưng đối với cô ta thì...

Thẩm Ngân Đăng cất tiếng thét thảm thiết cao xé ruột gan, khuôn mặt vì đau đớn mà méo mó dữ tợn, lại hiện ra tướng mạo giống đàn ông. Tần Phóng vùng vẫy muốn tránh ra, nhưng thứ nhất vừa mới tiêu hao hết sức lực cả người, thứ hai là đầu mũi tên đâm xuyên qua da thịt, mang theo áo anh cắm chặt xuống đất, nhất thời không thể cử động được. Nghe thấy Tư Đằng hỏi anh “có bị thương không”, anh nhin đau trả lời “tạm ổn”.

Tư Đằng cũng không còn sức lực nữa, sau khi nghe thấy Tần Phóng trả lời, cô thở dài một hơi ngồi bệt xuống đất dựa vào vách đá.

Vết bồng trên cánh tay không còn lan ra nữa, thậm chí bắt đầu có dấu hiệu khôi phục. Là do Thẩm Ngân Đăng đã không còn cách nào vượt qua được sao?

Trận đại chiến này trong một lúc bỗng bất chợt im hơi lặng tiếng. Trong hang động vô cùng yên tĩnh, mơ hồ truyền đến động tĩnh bên ngoài. Không biết là quan chủ Thương Hồng hay là chân nhân Trương Thiểu Hoa đang nói: “Cẩn thận, bỏ lên trên, đừng buông tay. Aaaaa...”

Lại có tiếng kêu sợ hãi của mọi người xen lẫn với tiếng kêu thảm thiết kéo dài, ầm một tiếng vật nặng rơi xuống đất.

Có lẽ là ai đó đã ngã xuống chết, nhưng ai cũng cạn kiệt sức lực, tiếng thảm thiết đầu bên kia không đủ khuấy động đầu bên này.

Cũng không biết qua bao lâu, Thẩm Ngân Đăng cười gượng ha ha. Bên cạnh cô ta đọng một vũng máu thật lớn, da thịt bắt đầu khô héo. Nếu như nói lúc trước cô ta bắt nam bắt nữ, nhưng dù sao cũng coi như là tướng mạo phụ nữ. Còn hiện tại đã hoàn toàn chẳng phân biệt được nam hay nữ nữa.

Cô ta vẫn mù mờ không rõ chất vấn Tần Phóng: “Hóa ra anh vẫn giúp cho cô ta à? Anh là người, tôi là yêu quái, cô ta cũng là yêu quái, tại sao anh lại muốn giúp cô ta?”

Tiếng nói của cô ta thê lương như vậy, trong lúc bất chợt Tần Phóng cảm thấy cô ta cũng thật đáng thương, ngập ngừng nói: “Tuy Tư Đằng là yêu quái, tuy sử dụng Đăng Sát với đám người đạo môn, nhưng cô ấy không thật sự hại người. Cô không giống vậy, cô hại chết người động Ma Cô, cô còn giết cả Nhà Ngói.”

Thẩm Ngân Đăng ồ một tiếng: “Là vậy sao, hóa ra trong mắt anh hại người là đáng chết, còn không hại người thì là người tốt sao? Ha ha... ha ha...”

Cô ta tự nói tự cười, đột nhiên khàn giọng gào lên: “Anh cho rằng cô ta là người tốt sao? Anh cho rằng Tư Đằng là người tốt sao?”

Tư Đằng cũng nghe thấy cô quay đầu nhìn về phía bên này, thản nhiên cười dường như từ “cô ta” trong miệng Thẩm Ngân Đằng không phải là mình vậy.

Thẩm Ngân Đằng nhìn chằm chằm Tần Phóng: “Thật sự từ trước đến nay anh không nghi ngờ sao? Yêu quái hay thần tiên gì cũng đều phải trải qua tu luyện lâu dài. Cho dù là học chữ cũng phải là mười năm gian khổ học hành. Một yêu quái hóa thành tinh năm 1910, chỉ trong hai mươi năm ngắn ngủi có thể đánh đầu thắng đó, không gì cản nổi, không hề thất bại, anh chưa từng hoài nghi việc này sao?”

Tần Phóng hỏi theo phản xạ: “Tại sao?”

Thẩm Ngân Đằng lại cười gượng hai tiếng, đột nhiên đôi mắt sáng quắc, nhìn chằm chằm vào Tư Đằng cách đó không xa: “Cô ta giết yêu quái, ăn yêu nguyên, hấp thụ yêu lực của đồng loại. Từ trước đến nay cô ta chưa từng tu luyện, tất cả yêu lực của cô ta có được đều là đánh cướp của kẻ khác!”

Mi mắt Tư Đằng rũ xuống, vẻ mặt rất bình thản, nghe vậy lại cười nhạt.

Thẩm Ngân Đằng cười ha ha: “Loài người các anh có thể ăn thịt đồng loại không? Các người không cảm thấy kẻ như vậy là quái vật ư? Cô ta chính là như vậy, cái gọi là khiến yêu quái khác nghe thấy cảm hận biến sắc, tại sao ngay cả yêu quái cũng sợ cô ta? Đúng là yêu quái sẽ đánh giết lẫn nhau, nhưng sẽ không ăn đồng loại của mình. Thứ nhất là chuyện như vậy quá bỉ ổi, thứ hai là yêu quái cũng không biết làm sao để có thể dung hợp yêu lực của kẻ khác. Khuru Sơn không phải đạo môn chính thống, nghiêng về những thuật pháp tà môn. Ông ta dạy Tư Đằng phép thuật này, khiến cô ta thành danh tiếng lẫy lừng chỉ trong thời gian ngắn. Cái cướp được đương nhiên là đồ tốt, người khác gian khổ trăm nghìn năm mới có, cô ta không tốn công sức chỉ cần cướp đi để dùng.”

Đầu óc Tần Phóng trống rỗng. Loài người các anh có thể ăn thịt đồng loại không?

Thẩm Ngân Đằng nghiêng răng nghiêng lợi: “Tôi đã sớm biết, lúc nhận được tin tức đạo môn nói Tư Đằng muốn tìm một yêu quái, tôi đã biết ngay rồi. Người khác không hiểu, nhưng tôi là yêu quái, tôi biết cô ta muốn làm gì. Sớm muộn gì cô ta cũng tìm đến tôi, tôi đã như rùa rút đầu ẩn núp mấy trăm năm, thậm chí còn phải ứng phó với đủ loại quan hệ của loài người. Tôi không muốn chết trong tay cô ta, cô ta muốn giết tôi thì tôi phải giết cô ta. Tôi có sai sao? Hại người là đáng chết, năm đó cô ta tiếng tăm lừng lẫy như vậy, người cô ta từng hại sẽ ít hơn tôi sao?”

Tần Phóng ngơ ngác nhìn khuôn mặt Thẩm Ngân Đằng nhăn nhó. Đối mặt với chất vấn hùng hổ của cô ta, anh cũng không biết phải trả lời thế nào.

Nơi miệng vết thương bị mũi tên đâm xuyên qua của Thẩm Ngân Đằng không ngừng chảy máu, suy nghĩ cũng dần dần hoảng hốt.

Năm đó nhất định Khuru Sơn biết không thể bỏ mặc nên đã trấn bùa trên người Tư Đằng. Chính do sợ cô ta không chịu nghe theo ông điều khiển. Nhưng sau đó cô ta phản bội Khuru Sơn, lừa gạt đạo môn, giải được bùa chú, lại luôn lẩn trốn về phía đông. Nghe nói trên đường cô ta trốn về phía đông đã giết ba yêu quái, ngay cả Khuru Sơn cũng không đối phó được cô ta...

Khi đó mình ở động Ma Cô thay mặt đổi đào, nghe thấy tin tức cho rằng chỉ là chuyện đồn thổi. Mình đã từng nghĩ nếu có thể nghĩ cách cướp được yêu lực này từ tay Tư Đằng... Không, không, không, tiếng tăm cô ta quá lừng lẫy, không nên chọc vào cô ta. Mình nên cẩn thận tránh đám đạo môn, dưỡng thương bình phục đợi đến khi Độc Dăng Tán mới hóa thành tinh chưa chắc không thể tái xuất lại...

Không ngờ cô ta đã tìm đến cửa.

Ánh mắt dần dần mơ hồ nhìn thấy một thân hình cô gái mảnh khảnh. Tư Đằng đã đến, cô đã đi đến...

Thẩm Ngân Đằng hoảng sợ đến mức hai tay mò mẫm lung tung trên mặt đất. Rốt cuộc vào giờ khắc đối diện này, cô ta cũng phải sợ hãi, thê lương khàn giọng kêu to: “Đừng giết tôi, đừng giết tôi!”

Lời còn chưa dứt, hai nhánh mây to bay thẳng đến từ giữa không trung, đâm xuyên qua hai bên xương sườn Thẩm Ngân Đằng. Nhắc lên một cái, kéo cô ta khỏi mũi tên, giữ chặt trên vách núi đá.

Lúc này Tần Phóng mới vùng vẫy đứng lên.

Muốn thật sự giết chết một yêu quái, đầu tiên phải trút cạn máu nó.

Cũng không biết tại sao, anh bỗng muốn ngăn cản Tư Đằng: “Tư Đằng!”

Thân hình Tư Đằng hơi khựng lại, sau đó từ từ quay đầu nhìn Tần Phóng. Cô nói: “Tần Phóng, có một câu Thẩm Ngân Đăng nói không sai. Anh đừng nghĩ tôi tốt quá. Anh cho rằng tôi là người tốt sao? Từ đầu đến cuối tôi chỉ là một yêu quái mà thôi.”

Nói xong cô không nhìn anh nữa, ngửa đầu nhìn vách đá xung quanh, khẽ nói: “Cũng nên đến rồi.”

Ấn bát quái trên vách đá lại hiện lên lần nữa nhưng thoáng chốc lại suy yếu rồi dần dần biến mất. Không lâu sau bên ngoài truyền đến tiếng bước chân dồn dập, Nhan Phúc Thụy xuất hiện ở cửa động. Ông ôm trong lòng các loại pháp khí như Lôi Kích Mộc, cờ lệnh, kiếm Kim Tiền thở hổn hển nhìn Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng, bên ngoài động bị nứt ra, tôi nhìn thấy các vị đạo trưởng đều...”

Bỗng nhiên ông dừng lại, ánh mắt nhìn chằm chằm Thẩm Ngân Đăng trên tường.

Tư Đằng nói: “Xuất hiện chút rắc rối, may mà không nguy hiểm, tôi đã nhận lời ông sẽ báo thù cho Nhà Ngói. Cứ cuối cùng đâm vào trái tim này giao cho ông.”

Nhan Phúc Thụy thả lỏng tay, pháp khí rơi ầm ầm xuống đất, ông thở hổn hển gật đầu: “Để tôi, tôi muốn báo thù cho Nhà Ngói... đòi lại công đạo...”

Càng về sau tiếng của ông càng nức nở, dường như rốt cuộc đã đến ngày này, tay chân hơi luống cuống. Ông hoảng loạn ngó dáo dác cuối cùng thấy một cây tên trên mặt đất, ông nhặt lên, trong ánh mắt chứa nỗi hận thù rất lớn, từng bước đi đến phía trước.

Mấy ngày qua trong đầu ông đều là “Báo thù cho Nhà Ngói”, cũng chưa từng nghĩ đến cảnh cầm dao hoặc cầm tên đâm thẳng vào trái tim của Thẩm Ngân Đăng. Cuộc đời này của ông, đừng nói là giết người, ngay cả làm bị thương con mèo con chó cũng chưa từng có. Thật sự không thể đối mặt với Thẩm Ngân Đăng mà ra tay. Ông hơi có chút chần chờ, mũi tên khẽ run run, mấy lần muốn xuống tay nhưng không thể đâm được.

Lần cuối cùng ông hạ quyết tâm, mũi tên đâm vào ngực cô ta. Mắt Thẩm Ngân Đăng đã nhắm chột mở ra, cô ta lạnh lùng nhìn thẳng vào Nhan Phúc Thụy nói: “Tôi sẽ trở lại tìm ông.”

Bị những lời này kích động, toàn thân Nhan Phúc Thụy nóng lên, ý nghĩ xông lên không hề chần chờ đã đâm thẳng mũi tên vào tim cô ta. Tần Phóng không đành lòng nhìn tiếp, quay đầu sang chỗ khác.

Trong cảnh yên lặng, Nhan Phúc Thụy lui về sau hai bước, tay ôm mặt quỳ rạp xuống đất khóc nức lên.

Tần Phóng nghe thấy tiếng Tư Đằng vô cảm cất lên:

“Cõi đời này không phải ai cũng có thể trở lại được.”

101. Q.5 - Chương 10

Thẩm Ngân Đăng cảm thấy bọn đạo sĩ này rất buồn cười, chết đến nơi còn muốn “hiếu rō”. Còn khản cả giọng chất vấn cô ta “Tại sao muốn đưa họ vào chỗ chết?”. Lạ lùng, không giết các người giữ lại để làm bà con, la cà tám chuyện, mở rộng tình bạn, thiên trường địa cửu hay sao?

Cô ta không muốn nói nhảm với đám người kia, nhưng lại muốn chơi trò mèo vờn chuột một chút. Cô ta nhặt mấy tảng đá lên cân thử sức nặng, rồi nói: “Các đạo trưởng cẩn thận nhé.”

Quá biến thái, đây là muốn ném đá đập chết người ta sao? Nhóm đạo sĩ sờn tóc gáy, kéo dây mây lắc qua lắc lại, chỉ mong cô ta ném không trúng. Sau một tiếng xé gió vun vút, đầu tiên là yên lặng như tờ, tiếp theo là tiếng Mã Khưu Dương sợ hãi vang lên: “Đau! Đau! Đau!”

Đau thì đau, đàn ông đàn ông làm gì phải gào lên như thế. Tất cả mọi người đều nhìn lên chỗ vang lên tiếng nói, thấy Mã Khưu Dương ôm nhánh dây mây hoảng loạn chỉ trỏ, nhìn theo hướng anh ta chỉ, nhất thời bừng tỉnh.

Ông ta không phải kêu đau mà là kêu “Mây! Mây!Mây!” (1). Mấy tảng đá kia của Thẩm Ngân Đăng mỗi tảng đều ném trúng dây mây mà mấy sợi dây mây lại nối liền với nhau, dây mây bị ném trúng đã sắp bị đứt lìa.

(1) Đau và (cây) mây phát âm giống nhau, đều là “teng”.

Thẩm Ngân Đăng phủ tay: “Lúc trước các vị đạo trưởng đều dẫn pháp khí hộ thân, nhưng cũng chỉ có tác dụng đề phòng yêu lực xâm lấn, cuối cùng cũng không phải là mình đồng da sắt. Nếu té từ trên cao xuống, chết là chắc chắn. Các đạo trưởng nhìn thấy mũi nhọn phía dưới chứ. Dây mây vừa đứt, các vị rớt xuống nó sẽ đâm xuyên bụng, máu chảy xuống theo mũi nhọn tẩm bổ cho đám con cháu của tôi. Chúng nó uống nhiều máu thú máu người rồi, nhưng từ trước đến nay chưa từng uống máu đạo sĩ. Nói không chừng cơ duyên xảo hợp, máu các đạo trưởng quý giá sẽ thúc đẩy đám con cháu tôi hóa thành tinh cũng chưa biết chừng.”

Nói xong rồi ngửa đầu cười dài. Lúc cô ta lấy diện mạo của Thẩm Ngân Đăng nói chuyện vẫn còn là giọng nữ bình thường, khi cười to lại không kiềm chế được xuất hiện giọng khàn khàn trầm thấp của đàn ông. Rõ ràng là nụ cười của cô gái xinh đẹp nhưng lại bị giọng cười này khiến người ta sờn cả gai ốc.

Cô ta cười một hồi bỗng ngừng lại, chuyển thành vẻ mặt đáng yêu dịu dàng kêu lên: “Tiểu thư Tư Đăng?”

Khói đen giăng kín, không ai trả lời.

Nét cười trên mặt Thẩm Ngân Đăng càng sâu, cô ta từ từ đi vào trong động. Tiếng nói nhẹ nhàng từ tốn, không nhanh không chậm.

– “Tiểu thư Tư Đăng sao lại không lên tiếng vậy?”

– “Thật kỳ lạ, với thanh danh của tiểu thư Tư Đăng không đến nỗi e ngại một Xích Tán như tôi chứ. Trốn trốn núp núp giống như rùa rút đầu có phần mất thể diện quá đó.”

– “Ồ, suýt nữa tôi đã quên mất...”

Nói đến đây, cô ta che miệng cười làm ra vẻ như chợt hiểu ra: “Không phải tiểu thư Tư Đăng chuẩn bị vận yêu lực để quyết chiến với tôi chứ? Nhưng vừa thử vận công mới phát hiện ra cả người đau nhức, trong cơ thể như có vô số vòng xoáy, hút đi cốt tủy máu thịt của cô...”

Trong động vang lên tiếng Tư Đăng nhin đau phần nộ: “Cô câm miệng cho tôi!”

Hóa ra cô núp ở đó, đôi mắt Thẩm Ngân Đăng đột nhiên sáng lên, từ từ đi vào sâu hơn.

Dần dần tiếng thất kinh ngoài động của đám đạo sĩ đã không còn nghe rõ, tiếng bước chân của Thẩm Ngân Đăng vang lên từng nhịp, cổ ý kéo dài. Từng tiếng lọt vào tai như hồi âm vang vọng trên vách đá, như sự thúc giục vô hình khiến hơi thở của người ta đều có chút khó khăn.

“Tiểu thư Tư Đăng không cam tâm đúng không? Có phải cảm thấy chuyến hành trình đến bản Miêu này ăn trộm gà không được ngược lại còn mất năm gạo hay không?”

Tư Đăng khó chịu cười khẩy: “Cô hạ độc tôi khi nào?”

Tần Phóng vẫn còn đang ở bên cạnh Tư Đăng. Cơ hội thăm dò bí mật từ miệng Tư Đăng lại quá nhỏ. Mọi bí mật đành chỉ trong lòng sau khi Tư Đăng chết sẽ khai thác từ chỗ của Tần Phóng vậy. Thẩm Ngân Đăng chần chờ một chút, lúc này không thể để Tần Phóng bại lộ thân phận được.

Nhưng hiển nhiên Tư Đăng đã nghĩ đến, Thẩm Ngân Đăng nghe được tiếng cô phần nộ quát lên: “Tần Phóng!”

Ngay sau đó là tiếng vật nặng rơi xuống đất và tiếng Tần Phóng hét lên. Thẩm Ngân Đăng căng thẳng, đi vài bước vào trong động. Bình thường mà nói, sau khi yêu quái mất đi yêu lực, nếu còn muốn ngoan cố chống lại thì sẽ hiện ra nguyên hình. Sức mạnh nguyên thân vốn lớn hơn so với khi biến thành người. Quả

nhien Tư Đằng đã dần dần hiện thân, vẻ mặt cô cực kỳ phần nộ đang đứng bên vách đá. Một cánh tay hóa thành dây mây vươn ra chừng vài mét đang bóp chặt cổ họng Tần Phóng ngã trên mặt đất. Khuôn mặt Tần Phóng đỏ bừng, cuộn người vùng vẫy, bị bóp nghẹn gần như nói không ra lời.

Thẩm Ngân Đăng kêu thảm đầy tiếc nuối, cô ta nhớ đến ngày đó vì để qua mặt quan chủ Thương Hồng đã qua loa giả bộ làm cơ quan bắn tên trong động. Nếu Tư Đằng có thể dời qua bên cạnh chừng vài mét là tốt rồi...

Tư Đằng nhìn Thẩm Ngân Đăng cười khẩy: “Tôi thật sự tò mò đấy. Thẩm tiểu thư đã âm thầm thông đồng với Tần Phóng từ lúc nào khiến cậu ta làm việc cho cô vậy? Nếu hôm nay không thể tránh khỏi trận quyết chiến với Thẩm tiểu thư, trước khi bắt đầu chúng ta nên làm theo người xưa, mở đàn tế huyết nhé.”

Nói đến đây vẻ hung tợn trên mặt hiện lên, cánh tay giơ lên bóp chặt cổ họng Tần Phóng, nhắc hẳn anh lên khỏi mặt đất. Hai mắt Tần Phóng đỏ ngầu, hai tay nắm chặt nhánh mây nơi cổ họng, khàn giọng gọi tên Thẩm Ngân Đăng: “Thẩm tiểu thư, cô đã đồng ý sẽ cứu tôi, tôi biết... bí mật của Tư Đằng...”

Tư Đằng giận dữ: “Mơ tưởng!”

Tay cô ra sức, thấy còn kéo dài nữa Tần Phóng sẽ bị vặn gãy cổ Thẩm Ngân Đăng không do dự nữa. Quanh người cô ta đột ngột hiện lên khối đen, nhanh chóng cuộn lại thành một luồng khói, trong nháy mắt quán vào cánh tay Tư Đằng như rắn. Đường như Tư Đằng muốn gắng gượng, nhưng chỉ một giây sau cũng đã không chịu nổi. Cô kêu lên thảm thiết, cánh tay hình dây mây nhanh chóng hóa thành cánh tay người bình thường. Nhưng trên cánh tay trắng nõn nhỏ nhắn đều là những vết bồng to cỡ đồng xu.

Cánh tay cô vừa rút lại, trong nháy mắt Tần Phóng được giải thoát, nặng nề từ giữa không trung rơi xuống đất.

Tư Đằng đau đớn ngã ngồi tựa vào vách đá. Thẩm Ngân Đăng nhìn thẳng vào cô: “Sao hả tiểu thư Tư Đằng? Độc của Xích Tán tôi có dễ chịu không? Độc này trước tiên đã thương tay cô, sau đó dần dần ngấm vào kinh mạch toàn thân, chỉ trong chốc lát toàn thân cô sẽ thối rửa. Nó giống như Đàng Sát vậy, trừ phi là tôi chết, nếu không sẽ không bao giờ giải được.Ồ đúng rồi...”

Nói đến đây cô ta như chợt nhớ ra điều gì lại mỉm cười nhìn Tần Phóng: “Tư Đằng vừa chết, Đàng Sát sẽ được giải, chúc mừng anh...”

Tần Phóng làm như bị kinh hoàng rất lớn, chống tay lui ra sau: “Thẩm tiểu thư, cô... cô cũng là yêu quái...”

Nhưng hướng lui của Tần Phóng rất kỳ lạ. Thông thường người ta bị uy hiếp sẽ bàng hoàng hoảng sợ lui ra phía sau. Thế nhưng anh lại vòng đến trước mặt Thẩm Ngân Đăng. Nhất thời Thẩm Ngân Đăng cũng không suy nghĩ nhiều, chỉ từ từ đến gần anh: “Anh sợ tôi sao?”

Tần Phóng ngập ngừng nói: “Tôi... tôi không biết...”

Anh nhìn về phía Thẩm Ngân Đăng, ánh mắt bỗng có chút mê muội: “Cô là yêu quái, nhưng tôi... không sợ cô. Thẩm tiểu thư, tôi có từng nói với cô chưa. Dáng vẻ cô rất giống Trần Uyển...”

Anh bỗng hơi ngần ngại, đưa tay làm như muốn sờ vào tóc cô ta. Trong mắt Thẩm Ngân Đăng hiện lên một tia chán ghét, nhưng vì kế hoạch nên cố dần xuống. Tần Phóng run rẩy đứng lên, chân không vững lão đảo vài lần. Thẩm Ngân Đăng dịu anh, dịu dàng nói: “Cẩn thận nhé.”

Cô ta tập trung vào Tần Phóng, nhưng vẫn không lơ là Tư Đằng. Sau khi Tư Đằng bị thương, dường như muốn chống vách tường đứng lên. Nhưng vài lần lão đảo ngã xuống, lần cuối cùng lại ngã xuống vị trí mũi tên sẽ bắn đến. Thẩm Ngân Đăng lạnh lùng nhìn thẳng cô, khóe môi lướt qua nụ cười kín đáo, thầm nghĩ: Cô phải đứng lên mới tốt.

Quả nhiên Tư Đằng đứng lên, cô cố hết sức vịn vách tường, trên mặt vẫn đầy vẻ mỉa mai, chết đến nơi vẫn còn chọc giận Thẩm Ngân Đăng: “Như chim nhỏ dịu dàng nép vào người, chắc hẳn Xích Tán lại trở về làm thân gái rồi hả? Ngày sau nếu cùng Tần Phóng vợ chồng ân ái, con cái đầy đàn thì cũng không uổng công tôi làm mối nhỉ...”

Thẩm Ngân Đăng nhìn chằm chằm vào mắt Tư Đằng, dịu dàng nói: “Cô nên chết đi.”

Ánh mắt nhìn vào nơi giấu cơ quan ở vách tường bên cạnh gần như cùng màu với núi đá, nó chậm chậm xoay một vòng lách cách.

“Tần Phóng mau tránh ra!”

Sao Tư Đằng lại đột ngột cất tiếng cảnh báo? Sao Tần Phóng lại đột nhiên thay đổi sắc mặt đẩy cô ta ra phía sau thật mạnh? Sau lưng có tiếng xé gió, Thẩm Ngân Đăng còn chưa kịp suy nghĩ thì đã bị mũi tên sắc bén đâm thẳng vào từ phía sau lưng. Lực bắn mạnh mẽ, nó cắm cả người cô ta xuống đất. Tần Phóng nhanh chóng lẩn ra, nhưng hai đầu mũi tên đã từ từ đâm xuyên qua cánh tay anh cắm xuống đất. Cơ thể Thẩm Ngân Đăng như nằm trên cạnh huyền của hình tam giác. Trong lòng cô ta biết không ổn, đang định vận dụng yêu lực chạy trốn thì trong người truyền đến cơn đau như xé.

Cô ta khác với Tư Đằng, cô ta có yêu lực, nước Quan Âm vô hại với Tư Đằng nhưng đối với cô ta thì...

Thẩm Ngân Đăng cất tiếng thét thảm thiết cào xé ruột gan, khuôn mặt vì đau đớn mà méo mó dữ tợn, lại hiện ra tướng mạo giống đàn ông. Tần Phóng vùng vẫy muốn tránh ra, nhưng thứ nhất vừa mới tiêu hao hết sức lực cả người, thứ hai là đầu mũi tên đâm xuyên qua da thịt, mang theo áo anh cắm chặt xuống đất, nhất thời không thể cử động được. Nghe thấy Tư Đằng hỏi anh “có bị thương không”, anh nhịn đau trả lời “tạm ổn”.

Tư Đằng cũng không còn sức lực nữa, sau khi nghe thấy Tần Phóng trả lời, cô thở dài một hơi ngồi bệt xuống đất dựa vào vách đá.

Vết bồng trên cánh tay không còn lan ra nữa, thậm chí bắt đầu có dấu hiệu khôi phục. Là do Thẩm Ngân Đăng đã không còn cách nào vượt qua được sao?

Trận đại chiến này trong một lúc bỗng bất chợt im hơi lặng tiếng. Trong hang động vô cùng yên tĩnh, mơ hồ truyền đến động tĩnh bên ngoài. Không biết là quan chủ Thương Hồng hay là chân nhân Trương Thiệu Hoa đang nói: “Cẩn thận, bò lên trên, đừng buông tay. Aaaaa...”

Lại có tiếng kêu sợ hãi của mọi người xen lẫn với tiếng kêu thảm thiết kéo dài, âm một tiếng vật nặng rơi xuống đất.

Có lẽ là ai đó đã ngã xuống chết, nhưng ai cũng cạn kiệt sức lực, tiếng thảm thiết đầu bên kia không đủ khuấy động đầu bên này.

Cũng không biết qua bao lâu, Thẩm Ngân Đăng cười gượng ha ha. Bên cạnh cô ta đọng một vũng máu thật lớn, da thịt bắt đầu khô héo. Nếu như nói lúc trước cô ta bắt nam bắt nữ, nhưng dù sao cũng coi như là tướng mạo phụ nữ. Còn hiện tại đã hoàn toàn chẳng phân biệt được nam hay nữ nữa.

Cô ta vẫn mù mờ không rõ chất vấn Tần Phóng: “Hóa ra anh vẫn giúp cho cô ta à? Anh là người, tôi là yêu quái, cô ta cũng là yêu quái, tại sao anh lại muốn giúp cô ta?”

Tiếng nói của cô ta thê lương như vậy, trong lúc bất chợt Tần Phóng cảm thấy cô ta cũng thật đáng thương, ngập ngừng nói: “Tuy Tư Đằng là yêu quái, tuy sử dụng Đẳng Sát với đám người đạo môn, nhưng cô ấy không thật sự hại người. Cô không giống vậy, cô hại chết người động Ma Cô, cô còn giết cả Nhà Ngói.”

Thẩm Ngân Đăng ồ một tiếng: “Là vậy sao, hóa ra trong mắt anh hại người là đáng chết, còn không hại người thì là người tốt sao? Ha ha... ha ha...”

Cô ta tự nói tự cười, đột nhiên khàn giọng gào lên: “Anh cho rằng cô ta là người tốt sao? Anh cho rằng Tư Đằng là người tốt sao?”

Tư Đằng cũng nghe thấy cô quay đầu nhìn về phía bên này, thản nhiên cười dường như từ “cô ta” trong miệng Thẩm Ngân Đăng không phải là mình vậy.

Thẩm Ngân Đăng nhìn chằm chằm Tần Phóng: “Thật sự từ trước đến nay anh không nghi ngờ sao? Yêu quái hay thần tiên gì cũng đều phải trải qua tu luyện lâu dài. Cho dù là học chữ cũng phải là mười năm gian khổ học hành. Một yêu quái hóa thành tinh năm 1910, chỉ trong hai mươi năm ngắn ngủi có thể đánh đầu thắng đó, không gì cần nổi, không hề thất bại, anh chưa từng hoài nghi việc này sao?”

Tần Phóng hỏi theo phản xạ: “Tại sao?”

Thẩm Ngân Đăng lại cười gượng hai tiếng, đột nhiên đôi mắt sáng quắc, nhìn chăm chăm vào Tư Đăng cách đó không xa: “Cô ta giết yêu quái, ăn yêu nguyên, hấp thụ yêu lực của đồng loại. Từ trước đến nay cô ta chưa từng tu luyện, tất cả yêu lực của cô ta có được đều là đánh cướp của kẻ khác!”

Mi mắt Tư Đăng rũ xuống, vẻ mặt rất bình thản, nghe vậy lại cười nhạt.

Thẩm Ngân Đăng cười ha ha: “Loài người các anh có thể ăn thịt đồng loại không? Các người không cảm thấy kẻ như vậy là quái vật ư? Cô ta chính là như vậy, cái gọi là khiến yêu quái khác nghe thấy cảm hận biến sắc, tại sao ngay cả yêu quái cũng sợ cô ta? Đúng là yêu quái sẽ đánh giết lẫn nhau, nhưng sẽ không ăn đồng loại của mình. Thứ nhất là chuyện như vậy quá bỉ ổi, thứ hai là yêu quái cũng không biết làm sao để có thể dung hợp yêu lực của kẻ khác. Khuru Sơn không phải đạo môn chính thống, nghiêng về những thuật pháp tà môn. Ông ta dạy Tư Đăng phép thuật này, khiến cô ta thành danh tiếng lẫy lừng chỉ trong thời gian ngắn. Cái cướp được đương nhiên là đồ tốt, người khác gian khổ trăm nghìn năm mới có, cô ta không tốn công sức chỉ cần cướp đi để dùng.”

Đầu óc Tần Phóng trống rỗng. Loài người các anh có thể ăn thịt đồng loại không?

Thẩm Ngân Đăng nghiêng rằng nghiêng lợi: “Tôi đã sớm biết, lúc nhận được tin tức đạo môn nói Tư Đăng muốn tìm một yêu quái, tôi đã biết ngay rồi. Người khác không hiểu, nhưng tôi là yêu quái, tôi biết cô ta muốn làm gì. Sớm muộn gì cô ta cũng tìm đến tôi, tôi đã như rùa rút đầu ẩn núp mấy trăm năm, thậm chí còn phải ứng phó với đủ loại quan hệ của loài người. Tôi không muốn chết trong tay cô ta, cô ta muốn giết tôi thì tôi phải giết cô ta. Tôi có sai sao? Hại người là đáng chết, năm đó cô ta tiếng tăm lừng lẫy như vậy, người cô ta từng hại sẽ ít hơn tôi sao?”

Tần Phóng ngơ ngác nhìn khuôn mặt Thẩm Ngân Đăng nhăn nhó. Đối mặt với chất vấn hùng hổ của cô ta, anh cũng không biết phải trả lời thế nào.

Nơi miệng vết thương bị mũi tên đâm xuyên qua của Thẩm Ngân Đăng không ngừng chảy máu, suy nghĩ cũng dần dần hoảng hốt.

Năm đó nhất định Khuru Sơn biết không thể bỏ mặc nên đã trấn bùa trên người Tư Đăng. Chính do sợ cô ta không chịu nghe theo ông điều khiển. Nhưng sau đó cô ta phản bội Khuru Sơn, lừa gạt đạo môn, giải được bùa chú, lại luôn lẩn trốn về phía đông. Nghe nói trên đường cô ta trốn về phía đông đã giết ba yêu quái, ngay cả Khuru Sơn cũng không đối phó được cô ta...

Khi đó mình ở động Ma Cô thay mặt đối đào, nghe thấy tin tức cho rằng chỉ là chuyện đồn thổi. Mình đã từng nghĩ nếu có thể nghĩ cách cướp được yêu lực này từ tay Tư Đăng... Không, không, không, tiếng tăm cô ta quá lừng lẫy, không nên chọc vào cô ta. Mình nên cẩn thận tránh đám đạo môn, dưỡng thương bình phục đợi đến khi Độc Dăng Tán mới hóa thành tinh chưa chắc không thể tái xuất lại...

Không ngờ cô ta đã tìm đến cửa.

Ánh mắt dần dần mơ hồ nhìn thấy một thân hình cô gái mảnh khảnh. Tư Đăng đã đến, cô đã đi đến...

Thẩm Ngân Đăng hoảng sợ đến mức hai tay mò mẫm lung tung trên mặt đất. Rốt cuộc vào giờ khắc đối diện này, cô ta cũng phải sợ hãi, thê lương khản giọng kêu to: “Đừng giết tôi, đừng giết tôi!”

Lời còn chưa dứt, hai nhánh mây to bay thẳng đến từ giữa không trung, đâm xuyên qua hai bên xương sườn Thẩm Ngân Đăng. Nhắc lên một cái, kéo cô ta khỏi mũi tên, giữ chặt trên vách núi đá.

Lúc này Tần Phóng mới vùng vẫy đứng lên.

Muốn thật sự giết chết một yêu quái, đầu tiên phải trút cạn máu nó.

Cũng không biết tại sao, anh bỗng muốn ngăn cản Tư Đăng: “Tư Đăng!”

Thân hình Tư Đăng hơi khựng lại, sau đó từ từ quay đầu nhìn Tần Phóng. Cô nói: “Tần Phóng, có một câu Thẩm Ngân Đăng nói không sai. Anh đừng nghĩ tôi tốt quá. Anh cho rằng tôi là người tốt sao? Từ đầu đến cuối tôi chỉ là một yêu quái mà thôi.”

Nói xong cô không nhìn anh nữa, ngửa đầu nhìn vách đá xung quanh, khẽ nói: “Cũng nên đến rồi.”

Ấn bát quái trên vách đá lại hiện lên lần nữa nhưng thoáng chốc lại suy yếu rồi dần dần biến mất. Không lâu sau bên ngoài truyền đến tiếng bước chân dồn dập, Nhan Phúc Thụy xuất hiện ở cửa động. Ông ôm trong lòng các loại pháp khí như Lôi Kích Mộc, cờ lệnh, kiếm Kim Tiền thở hổn hển nhìn Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng, bên ngoài động bị nứt ra, tôi nhìn thấy các vị đạo trưởng đều...”

Bỗng nhiên ông dừng lại, ánh mắt nhìn chằm chằm Thẩm Ngân Đăng trên tường.

Tư Đằng nói: “Xuất hiện chút rắc rối, may mà không nguy hiểm, tôi đã nhận lời ông sẽ báo thù cho Nhà Ngói. Cứ cuối cùng đâm vào trái tim này giao cho ông.”

Nhan Phúc Thụy thả lỏng tay, pháp khí rơi ầm ầm xuống đất, ông thở hổn hển gật đầu: “Để tôi, tôi muốn báo thù cho Nhà Ngói... đòi lại công đạo...”

Càng về sau tiếng của ông càng nức nở, dường như rốt cuộc đã đến ngày này, tay chân hơi luống cuống. Ông hoảng loạn ngó dáo dác cuối cùng thấy một cây tên trên mặt đất, ông nhặt lên, trong ánh mắt chứa nỗi hận thù rất lớn, từng bước đi đến phía trước.

Mấy ngày qua trong đầu ông đều là “Báo thù cho Nhà Ngói”, cũng chưa từng nghĩ đến cảnh cầm dao hoặc cầm tên đâm thẳng vào trái tim của Thẩm Ngân Đăng. Cuộc đời này của ông, đừng nói là giết người, ngay cả làm bị thương con mèo con chó cũng chưa từng có. Thật sự không thể đối mặt với Thẩm Ngân Đăng mà ra tay. Ông hơi có chút chần chờ, mũi tên khẽ run run, mấy lần muốn xuống tay nhưng không thể đâm được.

Lần cuối cùng ông hạ quyết tâm, mũi tên đâm vào ngực cô ta. Mắt Thẩm Ngân Đăng đã nhắm chặt mở ra, cô ta lạnh lùng nhìn thẳng vào Nhan Phúc Thụy nói: “Tôi sẽ trở lại tìm ông.”

Bị những lời này kích động, toàn thân Nhan Phúc Thụy nóng lên, ý nghĩ xông lên không hề chần chờ đã đâm thẳng mũi tên vào tim cô ta. Tần Phóng không đành lòng nhìn tiếp, quay đầu sang chỗ khác.

Trong cảnh yên lặng, Nhan Phúc Thụy lui về sau hai bước, tay ôm mặt quỳ rạp xuống đất khóc nức lên.

Tần Phóng nghe thấy tiếng Tư Đằng vô cảm cất lên:

“Cõi đời này không phải ai cũng có thể trở lại được.”

102. Q.6 - Chương 1

Cuối cùng là Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy hợp lực mới cứu được đám người bị treo giữa không trung. Đạo môn không thể bảo toàn lực lượng rút lui, trong lúc nguy cấp dây mây bị đứt, Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên rơi xuống dưới. Giống như Thẩm Ngân Đăng nói, anh ta bị đỉnh nhọn đâm xuyên qua bụng, máu tươi đều tẩm bổ cho đám con cháu Xích Tán.

Đây xem là gì? Tài nạn lao động à? Nhóm người quan chủ Thương Hồng phải viện ra cái gì để giải thích với người nhà Phan Kỳ Niên đây? Trong đầu Tần Phóng rất rối, đang lúc hỗn loạn Tư Đằng đi ra ngoài, không để ý đến đạo môn cũng không để ý đến Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy, cứ thế rời khỏi động.

Cái gọi là nuốt yêu nguyên của Xích Tán, cái gọi là sự việc thứ tư, tất nhiên đại sự đã thành rồi.

Không biết xuất phát từ điều gì, Tần Phóng lại đi vào trong động. Thẩm Ngân Đăng bị đóng chết trên vách đá cực kỳ giống với Tư Đằng lần đầu tiên anh gặp. Chỉ còn da bọc xương, mắt trợn to, chết không nhắm mắt.

Anh nhìn thật lâu rồi yên lặng lui ra ngoài.

Nhóm người đạo môn vô cùng lo lắng, bàn bạc rối rít, ngoại trừ giáo sư Bạch Kim không bị trúng Đẳng Sát, mỗi người đều hỏi cùng một câu:

– “Tiểu thư Tư Đằng vẫn giải Đẳng Sát cho chúng ta chứ?”

Lúc Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy trở về khách sạn, trời cũng vừa sụp tối. Tư Đằng đã rửa mặt xong, thay bộ sườn xám và giày cao gót mới. Cô bảo chủ khách sạn mang chiếc xích đu ở lầu hai ra ngoài hàng hiên. Quay lưng về tòa nhà, cô đu đưa nhìn phong cảnh núi non ngoài bản Miêu.

Hai người đều không muốn nói chuyện, chỉ ngồi xuống cầu thang, mỗi người ôm một tâm sự. Lúc đó Đơn Chí Cương gửi tới một tin nhắn: “Còn ở bản Miêu không?”

Tần Phóng trả lời: “Còn.”

Khi tin nhắn trở thành hình phong thư gửi đi, Nhan Phúc Thụy bỗng đứng bật dậy, vội vã đi đến chỗ Tư Đằng. Tần Phóng không quay đầu lại, anh nghe thấy ông nói: “Tiểu thư Tư Đằng, cô nói Thẩm tiểu thư là yêu quái, tôi cũng biết rõ cô ta là yêu quái, nhưng cô ta vẫn mang dáng vẻ con người, nói chuyện với tôi giống như người bình thường. Tôi... tôi luôn cảm thấy... tôi đã giết người rồi.”

Xưa nay ông chưa từng giết qua nửa con mèo con chó, xem cảnh hàng yêu trừ ma trên tivi chỉ cảm thấy sáng khoái hả giận. Nhưng khi thực sự đối mặt mới biết được chuyện hoàn toàn không giống như vậy. Thẩm Ngân Đăng dáng vẻ giống hệt với con người, nói chuyện cũng như con người và cũng biết sợ hãi như người bình thường. Lúc mũi tên đâm vào ngực cô ta, tiếng phầm phập vang lên khiến cả người ông tê dại.

Nếu như cô ta hóa thành một trận khói đen bay mất, hoặc là biến thành một cây Độc Đăng Tán héo rũ, ông sẽ cảm thấy khá hơn. Nhưng mà lại không phải như vậy, ngực cô ta chảy máu, tay chân co rút, tình trạng chết giống hệt với con người.

Nhan Phúc Thụy cảm thấy chuyện này thật chẳng khác gì giết người cả.

Tần Phóng nín thở nghe Tư Đằng trả lời.

Đầu tiên cô thản nhiên ồ lên một tiếng, sau đó hỏi ông: “Có phải Thẩm Ngân Đăng giết Nhà Ngói hay không?”

Dường như Nhan Phúc Thụy thoáng sửng sốt: “Đúng vậy.”

“Giết người có nên đền mạng hay không?”

“...Nên.”

“Vậy giết kẻ đáng chết thì có cái gì mà cứ rối rắm chứ?”

Trong lòng Tần Phóng cảm thấy mặn đắng lại có chút buồn cười. Tư Đằng rất biết nói chuyện, chỉ ba câu đã đuổi được Nhan Phúc Thụy. Quả nhiên, Nhan Phúc Thụy không lên tiếng nữa, sau đó ấp úng quay về. Lúc ngồi xuống Tần Phóng nghe thấy ông lẩm bẩm: “Cũng đúng nhỉ.”

Ngồi một hồi ông ta lại khê khuyến khích Tần Phóng: “Tôi thấy cậu cũng khá rối rắm, cậu có cần nói chuyện với tiểu thư Tư Đằng một chút không? Tôi cảm thấy tiểu thư Tư Đằng là người rất hiểu biết.”

Hơn mười giờ tối, quan chủ Thương Hồng dẫn theo đám người đạo môn đến thăm. Khách sạn không lớn, bảy tám người đứng trong khoảng sân nhỏ như vậy gần như đã chật kín. Tư Đằng làm như không thấy, nằm trên xích đu lắc lư, chỗ ngồi gỗ kêu kẽo kẹt.

Quan chủ Thương Hồng rất lúng túng, nhìn Tần Phóng như cầu cứu. Tần Phóng không nhẫn tâm bỏ đá xuống giếng, đành nhắc nhở Tư Đằng: “Quan chủ Thương Hồng đến.”

Tốc độ đánh đu của Tư Đằng vẫn không thay đổi: “Có gì thì cứ nói đi.”

Có gì thì cứ nói, ý này là ngay cả lầu cũng không cho quan chủ Thương Hồng lên.

Ở tít trên cao chễm chệ nhìn xuống, giờ này phút này, quả thật cô có tư cách khiến quan chủ Thương Hồng bẽ mặt.

Quan chủ Thương Hồng do dự nhiều lần, giọng điệu lấy lòng gần như xum xoe: “Chuyện hôm nay thật không đúng với tiểu thư Tư Đằng, Thẩm... yêu quái Xích Tán này quá gian xảo, dắt mũi bọn tôi quay vòng

vòng... Cũng trách bọn tôi không có mắt nhìn người, kính xin tiểu thư Tư Đằng đại nhân đại lượng đừng để trong lòng. Vả lại, chuyện này cuối cùng cũng hoàn thành được một nửa...”

Tư Đằng cười khanh khách, cô đứng dậy đi đến cạnh lan can, hai tay miến cưỡng khẽ chống lên lan can, tư thái vô cùng xinh đẹp: “Quan chủ Thương Hồng có từng học qua tiểu học chứ? Có học tập làm văn không? Giáo viên đã nhận xét thế nào?”

Quan chủ Thương Hồng không hiểu ra sao, từ nhỏ ông đã vào đạo quan, sư phụ dạy ông biết chữ, cũng dạy ông niệm kinh, chưa từng dạy ông làm văn bao giờ.

Tư Đằng nói: “Tôi chưa từng học hành đằng hoàng nhưng cũng biết phải xác định điểm chính, nói đúng chủ đề. Lão quan chủ nói dài dòng nhiều như vậy, nào là xin lỗi, nào là mắng Xích Tán gian xảo, lại bảo tôi đại nhân đại lượng. Nói cho cùng không phải là vì Đằng Sát sao? Cũng được, tránh để lão quan chủ lòng dạ rối rắm, thôi tôi cũng nói rõ, Đằng Sát này tôi sẽ không giải.”

Ai ai cũng cho rằng sau câu “thôi tôi cũng nói rõ” là tất cả đều vui vẻ, rốt cuộc việc lớn của chính cô đã thành, chắc hẳn là tâm trạng phải vui vẻ đúng không? Nào biết được lại đổi lấy một câu như sét đánh giữa trời quang.

Sau phút im lặng kinh ngạc ban đầu, đạo trưởng Mã Khuư Dương hốt hển cất lời trước: “Tại sao?”

Tư Đằng ngạc nhiên: “Tại sao hả? Mã đạo trưởng đáng vẻ tròn trịa lẽ nào trong đầu cũng toàn là thịt heo sao? Dựa theo sắp xếp của Thảm Ngân Đẳng, hôm nay đạo sĩ đứng đây cả sân này không phải đều làm mỗi cho nắm hết à? Bây giờ còn có thể yên lành đứng ở đây là nên cảm ơn ai?”

“Vô tình tôi đã cứu cả đám người muốn giết tôi, trong lòng đã không thoải mái lắm rồi, còn dám nói với tôi chuyện Đằng Sát. Tôi là một yêu quái, không muốn làm nhiều chuyện tốt như vậy. Tôi sợ lỡ như lập địa thành Phật sẽ không thích ứng nổi.”

Quan chủ Thương Hồng lúng túng vô cùng. Người cần thể diện, cây cần vỏ, làm sao ông lại không biết lần này đến đây là tự rước lấy nhục chứ? Có điều là so sánh với chuyện sống chết, mặt mũi chẳng có gì quan trọng. Ông ảo tưởng mình có thể gạt bỏ mặt mũi tranh thủ đến xem sao...

Quả nhiên vừa cất lời đã bị tát vào mặt, cô nói Đằng Sát này tôi sẽ không giải.

Trong lúc nhất thời mọi người đều cảm thấy bế tắc, cũng không biết trải qua bao lâu, Đinh Đại Thành tức tối nói một câu: “Đi thôi, còn chưa đủ mất mặt à.”

Tính tình người phương Bắc quả nhiên nóng vội. Có anh ta dẫn đầu, những người khác cũng không biết phải làm thế nào, chần chờ một lúc bắt đầu cất bước. Thứ nhất đúng là bọn họ đuối lý, cả đám không phải là không biết xấu hổ. Thứ hai là họ có thể làm gì Tư Đằng được chứ?

Chỉ có quan chủ Thương Hồng đứng yên không nhúc nhích, mọi người đi đến cửa, quay đầu lại nhìn ông. Ông run rẩy hai cái rồi bỗng quỳ phịch xuống.

Tư Đằng tỉnh bơ: “Số tuổi tôi không coi là nhỏ, cộng lại cũng gần cả trăm tuổi, bị một văn bối quỳ thế này thật sự nhận không nổi.”

Môi quan chủ Thương Hồng run run, tiếng nói cũng có chút nghẹn ngào: “Nếu trong lòng tiểu thư Tư Đằng khó chịu, nhất định phải tìm người trút giận thì hãy trút lên người ông già này đi. Tôi đã sống đến hơn bảy mươi tuổi rồi, có sống nữa hay không cũng không quan trọng. Nhưng mong tiểu thư Tư Đằng giơ cao đánh khẽ ấy đạo hữu của tôi. Họ bị tôi kéo vào vũng bùn này, đạo trưởng Phan cũng đã chết trên núi, chỉ còn sót lại những người này thôi. Sư phụ Đinh chỉ là tài xế taxi, trong nhà còn có vợ con. Tiểu đồ đệ Vương Càn Khôn của tôi nó chẳng làm gì hết...”

Nói đến sau, giọng cũng run lên không nói được nữa. Sau một lúc sục sùi, ông ta bắt đầu dập đầu dưng dưng, mỗi cái đều rất mạnh. Không biết dập đầu đến cái thứ mấy thì bỗng nhiên giống như bị gì đó ngăn chặn không dập đầu được nữa, tư thế rất quái gở. Ban đầu Tần Phóng cũng thấy lạ, sau giây lát bỗng hiểu ra: Là Tư Đằng đã ngăn ông ta lại.

Cô không cần hiện ra nguyên thân hoặc là dùng dây mây nữa. Đó là cô đã sử dụng yêu lực do cô cướp được từ Thảm Ngân Đẳng.

Tư Đằng nói: “Yêu quái không có trái tim, đáng vẽ lão quan chủ than thở khóc lóc này có thể thu lại. Tôi tuyệt đối không giải Đằng Sát. Nhưng nếu như lão quan chủ chịu phối hợp thì năm tháng còn lại của quý vị tôi có thể sẽ không để nó phát tác.”

Quan chủ Thương Hồng nghe không hiểu, há hốc nhìn Tư Đằng. Giáo sư Bạch Kim phản ứng nhanh nhất, tiếng nói gần như kích động: “Cái này giống như bệnh AIDS vậy, thời kỳ ủ bệnh trong cơ thể người bình thường là mười năm. Trong mười năm người bệnh chẳng khác gì người bình thường, trừ phi phát bệnh mới không có cách cứu chữa. Tiểu thư Tư Đằng có thể điều khiển Đằng Sát, nếu như năm tháng còn lại của mọi người cô ấy không để cho Đằng Sát phát tác, như vậy...”

Nếu như năm tháng còn lại Đằng Sát sẽ không phát tác, ẩn náu trong người cả đời, quả thật sẽ không ảnh hưởng đến tính mệnh.

Quan chủ Thương Hồng kích động tiếng nói run lên: “Tiểu thư Tư Đằng muốn tôi phối hợp thế nào?”

Tư Đằng nhìn ông ta thật lâu mới nói: “Ông đến đây.”

Tư Đằng hỏi quan chủ Thương Hồng một vấn đề.

Năm 1946, sau khi đạo trưởng Khưu Sơn, Lý Chính Nguyên và Hoàng Ngọc trấn giết Tư Đằng, hài cốt chôn ở đâu?

Hài cốt chôn ở đâu ư?

Quan chủ Thương Hồng nhớ được, sau khi Tư Đằng chết, về mặt đạo trưởng Khưu Sơn lạnh lùng nói là để tránh có biến, thi thể yêu quái nhất định phải thiêu hủy.

Lúc châm lửa còn cố ý tưới dầu hỏa lên thi thể, xoẹt một cái ngọn lửa đã bốc cao. Đạo trưởng Khưu Sơn liên tục ném từng lá bùa vào lửa, nói: “Một ý nghĩ lầm lạc hơn ba mươi năm trước đã dẫn đến sai lầm to lớn, hôm nay cuối cùng đã chấm dứt được rồi.”

Khi đó quan chủ Thương Hồng còn nhỏ, bị đạo trưởng Lý Chính Nguyên đuổi sang một bên, ông nghe rõ ràng từng chữ nhưng lại không hiểu gì cả. Ông chỉ nhớ được, lúc lửa tàn gương mặt đạo trưởng Khưu Sơn khó coi giống như người chết.

Tất cả củi gỗ đều đốt thành tro bị gió thổi bay tán loạn trong không trung, giống trận bão tuyết tuyết vọng trút xuống, nhưng bộ hài cốt nám đen kia vẫn còn nguyên vẹn.

Xương cốt vẫn đầy đủ, xương sườn vẫn rõ ràng, mắt tựa như động sâu không thấy đáy, hàm răng hiện rõ ra như đang cười mỉa mai. Tựa như sau một khắc sẽ cất tiếng nói: “Tôi sẽ trở lại.”

Quan chủ Thương Hồng hoảng sợ nhìn bộ xương đốt vẫn không đổi kia. Sư phụ Lý Chính Nguyên xông lên bịt mắt ông lại, thoáng chốc chỉ còn lại bóng tối đen nhánh. Ông nghe thấy Khưu Sơn nói: “Không được, tôi phải mang bộ xương này về Thanh Thành để trấn áp. Và cả gốc mây nguyên thân của cô ta cũng phải đào lên, để ngừa ngày sau có biến.”

Khi đó đã là tháng cuối cùng của năm 1946, không biết có phải là số mệnh sắp đặt hay không. Ngày mang theo hài cốt Tư Đằng rời khỏi Thượng Hải, bầu trời ảm đạm, sương mù giăng kín, tầm nhìn chỉ có hai ba mươi mét, bóng người ở khoảng cách xa hơn nhìn lơ mơ giống như bóng ma đang đi trên đường.

Nhóm bọn họ mang tâm sự nặng nề, trời dần tối, xung quanh nhà cửa thấp lè tè. Đi một hồi trời bắt đầu mưa to, quan chủ Thương Hồng đội mũ vải gặm bánh bao ngồi sau đuôi xe ba gác. Ông nhớ đến lúc đó hình như mình bị nghẹn, ứ ứ nói với sư phụ Lý Chính Nguyên muốn uống nước. Lý Chính Nguyên giở túi nước bên hông ra, đang cúi người cho ông uống thì giữa không trung vang lên một tiếng thật lớn, một cầu lửa đỏ rực khổng lồ phá vỡ màn sương mù.

Sau đó trước mắt chói lóa, cả mặt đất đều rung động, tiếng vang chấn động khiến Hoàng Ngọc bất tỉnh tại chỗ, sức nóng khổng lồ hừng hực ập đến. Xe bị luồng khí lật tung. Quan chủ Thương Hồng gào khóc lẫn rất xa trên mặt đất, ngay sau đó là khói đen cuộn cuộn khiến ông suýt chết ngộp.

Lúc tỉnh lại, xung quanh bước chân lộn xộn, tiếng người ồn ào, có người gào lên cào xé ruột gan, mùi máu tanh và khí nóng ập vào mặt. Trong cảnh mưa như trút nước, cách đó không xa có vô số ngọn lửa lập lòe, quan chủ Thương Hồng kêu thét bỏ trốn trên mặt đất, đến tận khi được Hoàng Ngọc bế lên.

Mãi cho đến thật lâu sau khi quan chủ Thương Hồng đến tuổi ba mươi, tìm hiểu nhiều nơi rốt cuộc mới biết được ngày đó đã xảy ra chuyện gì.

Hôm đó là đêm giáng sinh ngày 25 tháng 12 năm 1946, Thượng Hải sương mù dày đặc, lúc hoàng hôn trời bắt đầu đổ mưa rồi dần chuyển thành mưa to. Khoảng chừng tám giờ tối, ba chiếc máy bay xuất phát từ Trùng Khánh đến Thượng Hải đồng thời xảy ra sự cố trong màn sương mù dày đặc này. Một chiếc trực thuộc hãng hàng không trung ương, hai chiếc khác trực thuộc hãng hàng không Trung Quốc, tổng cộng tám mươi một người gặp nạn và mười ba người may mắn thoát chết. Ba tai nạn trên không này được ghi lại trong lịch sử hàng không thời dân quốc với cái tên “Đêm giáng sinh Thượng Hải đen tối” đã rung động trong lòng ngoài nước.

Ngay lúc đó trong cảnh trời đất ảm đạm, hỗn loạn kinh hoàng, khó tránh khỏi có người nhân cơ hội cháy nhà hôi của. Sau khi nhóm người Khu vực Sơn tập trung lại, may mắn không ai bị thương. Nhưng đồng thời mới phát hiện ra phần lớn hành lý mang theo và cả hòm gỗ đựng hài cốt Tư Đằng đã sớm biến mất.

Sau khi quan chủ Thương Hồng kể lại, Tư Đằng im lặng rất lâu, sự trầm mặc giằng co khác thường này kéo dài đến tận khi chuông đồng hồ khách sạn bắt chọt vang lên.

“Đình... Đình... Đình...”

Đã mười hai giờ.

103. Q.6 - Chương 1

Cuối cùng là Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy hợp lực mới cứu được đám người bị treo giữa không trung. Đạo môn không thể bảo toàn lực lượng rút lui, trong lúc nguy cấp dây mây bị đứt, Phan Kỳ Niên động Đào Nguyên rơi xuống dưới. Giống như Thẩm Ngân Đăng nói, anh ta bị đỉnh nhọn đâm xuyên qua bụng, máu tươi đều tẩm bổ cho đám con cháu Xích Tán.

Đây xem là gì? Tai nạn lao động à? Nhóm người quan chủ Thương Hồng phải viện ra cái cớ gì để giải thích với người nhà Phan Kỳ Niên đây? Trong đầu Tần Phóng rất rối, đang lúc hỗn loạn Tư Đằng đi ra ngoài, không để ý đến đạo môn cũng không để ý đến Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy, cứ thế rời khỏi động.

Cái gọi là nuốt yêu nguyên của Xích Tán, cái gọi là sự việc thứ tư, tất nhiên đại sự đã thành rồi.

Không biết xuất phát từ điều gì, Tần Phóng lại đi vào trong động. Thẩm Ngân Đăng bị đóng chết trên vách đá cực kỳ giống với Tư Đằng lần đầu tiên anh gặp. Chỉ còn da bọc xương, mắt trợn to, chết không nhắm mắt.

Anh nhìn thật lâu rồi yên lặng lui ra ngoài.

Nhóm người đạo môn vô cùng lo lắng, bàn bạc rối rít, ngoại trừ giáo sư Bạch Kim không bị trúng Đẳng Sát, mỗi người đều hỏi cùng một câu:

– “Tiểu thư Tư Đằng vẫn giải Đẳng Sát cho chúng ta chứ?”

Lúc Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy trở về khách sạn, trời cũng vừa sụp tối. Tư Đằng đã rửa mặt xong, thay bộ sườn xám và giày cao gót mới. Cô bảo chủ khách sạn mang chiếc xích đu ở lầu hai ra ngoài hàng hiên. Quay lưng về tòa nhà, cô đứng nhìn phong cảnh núi non ngoài bản Miêu.

Hai người đều không muốn nói chuyện, chỉ ngồi xuống cầu thang, mỗi người ôm một tâm sự. Lúc đó Đơn Chí Cương gửi tới một tin nhắn: “Còn ở bản Miêu không?”

Tần Phóng trả lời: “Còn.”

Khi tin nhắn trở thành hình phong thư gửi đi, Nhan Phúc Thụy bỗng đứng bật dậy, vội vã đi đến chỗ Tư Đằng. Tần Phóng không quay đầu lại, anh nghe thấy ông nói: “Tiểu thư Tư Đằng, cô nói Thẩm tiểu thư là yêu quái, tôi cũng biết rõ cô ta là yêu quái, nhưng cô ta vẫn mang dáng vẻ con người, nói chuyện với tôi giống như người bình thường. Tôi... tôi luôn cảm thấy... tôi đã giết người rồi.”

Xưa nay ông chưa từng giết qua nửa con mèo con chó, xem cảnh hàng yêu trừ ma trên tivi chỉ cảm thấy sảng khoái hả giận. Nhưng khi thực sự đối mặt mới biết được chuyện hoàn toàn không giống như vậy. Thẩm Ngân Đằng dáng vẻ giống hệt với con người, nói chuyện cũng như con người và cũng biết sợ hãi như người bình thường. Lúc mũi tên đâm vào ngực cô ta, tiếng phầm phập vang lên khiến cả người ông tê dại.

Nếu như cô ta hóa thành một trận khói đen bay mất, hoặc là biến thành một cây Độc Đăng Tán héo rũ, ông sẽ cảm thấy khá hơn. Nhưng mà lại không phải như vậy, ngực cô ta chảy máu, tay chân co rút, tình trạng chết giống hệt với con người.

Nhan Phúc Thụy cảm thấy chuyện này thật chẳng khác gì giết người cả.

Tần Phóng nín thở nghe Tư Đằng trả lời.

Đầu tiên cô thản nhiên ồ lên một tiếng, sau đó hỏi ông: “Có phải Thẩm Ngân Đằng giết Nhà Ngói hay không?”

Dường như Nhan Phúc Thụy thoáng sửng sốt: “Đúng vậy.”

“Giết người có nên đền mạng hay không?”

“...Nên.”

“Vậy giết kẻ đáng chết thì có cái gì mà cứ rối rắm chứ?”

Trong lòng Tần Phóng cảm thấy mẫn đặng lại có chút buồn cười. Tư Đằng rất biết nói chuyện, chỉ ba câu đã đuổi được Nhan Phúc Thụy. Quả nhiên, Nhan Phúc Thụy không lên tiếng nữa, sau đó ấp úng quay về. Lúc ngồi xuống Tần Phóng nghe thấy ông lẩm bẩm: “Cũng đúng nhỉ.”

Ngồi một hồi ông ta lại khê khuyến khích Tần Phóng: “Tôi thấy cậu cũng khá rối rắm, cậu có cần nói chuyện với tiểu thư Tư Đằng một chút không? Tôi cảm thấy tiểu thư Tư Đằng là người rất hiểu biết.”

Hơn mười giờ tối, quan chủ Thương Hồng dẫn theo đám người đạo môn đến thăm. Khách sạn không lớn, bảy tám người đứng trong khoảng sân nhỏ như vậy gần như đã chật kín. Tư Đằng làm như không thấy, nằm trên xích đu lắc lư, chỗ ngồi gỗ kêu kêu kẹt.

Quan chủ Thương Hồng rất lúng túng, nhìn Tần Phóng như cầu cứu. Tần Phóng không nhẫn tâm bỏ đá xuống giếng, đành nhắc nhở Tư Đằng: “Quan chủ Thương Hồng đến.”

Tốc độ đánh đu của Tư Đằng vẫn không thay đổi: “Có gì thì cứ nói đi.”

Có gì thì cứ nói, ý này là ngay cả lâu cũng không cho quan chủ Thương Hồng lên.

Ở tít trên cao chễm chệ nhìn xuống, giờ này phút này, quả thật cô có tư cách khiến quan chủ Thương Hồng bẽ mặt.

Quan chủ Thương Hồng do dự nhiều lần, giọng điệu lấy lòng gần như xum xoe: “Chuyện hôm nay thật không đúng với tiểu thư Tư Đằng, Thẩm... yêu quái Xích Tán này quá gian xảo, dắt mũi bọn tôi quay vòng vòng... Cũng trách bọn tôi không có mắt nhìn người, kính xin tiểu thư Tư Đằng đại nhân đại lượng đừng để trong lòng. Vả lại, chuyện này cuối cùng cũng hoàn thành được một nửa...”

Tư Đằng cười khanh khách, cô đứng dậy đi đến cạnh lan can, hai tay miến cưỡng khê chống lên lan can, tư thái vô cùng xinh đẹp: “Quan chủ Thương Hồng có từng học qua tiểu học chứ? Có học tập làm văn không? Giáo viên đã nhận xét thế nào?”

Quan chủ Thương Hồng không hiểu ra sao, từ nhỏ ông đã vào đạo quan, sư phụ dạy ông biết chữ, cũng dạy ông niệm kinh, chưa từng dạy ông làm văn bao giờ.

Tư Đằng nói: “Tôi chưa từng học hành đàng hoàng nhưng cũng biết phải xác định điểm chính, nói đúng chủ đề. Lão quan chủ nói dài dòng nhiều như vậy, nào là xin lỗi, nào là mắng Xích Tán gian xảo, lại bảo tôi đại nhân đại lượng. Nói cho cùng không phải là vì Đằng Sát sao? Cũng được, tránh để lão quan chủ lòng dạ rối rắm, thôi tôi cũng nói rõ, Đằng Sát này tôi sẽ không giải.”

Ai ai cũng cho rằng sau câu “thôi tôi cũng nói rõ” là tất cả đều vui vẻ, rốt cuộc việc lớn của chính cô đã thành, chắc hẳn là tâm trạng phải vui vẻ đúng không? Nào biết được lại đổi lấy một câu như sét đánh giữa trời quang.

Sau phút im lặng kinh ngạc ban đầu, đạo trưởng Mã Khuê Dương hốt hển cất lời trước: “Tại sao?”

Tư Đằng ngạc nhiên: “Tại sao hả? Mã đạo trưởng đáng vẻ tròn trịa lẽ nào trong đầu cũng toàn là thịt heo sao? Dựa theo sắp xếp của Thảm Ngân Đăng, hôm nay đạo sĩ đứng đây cả sân này không phải đều làm môi cho nắm hết à? Bây giờ còn có thể yên lành đứng ở đây là nên cảm ơn ai?”

“Vô tình tôi đã cứu cả đám người muốn giết tôi, trong lòng đã không thoải mái lắm rồi, còn dám nói với tôi chuyện Đằng Sát. Tôi là một yêu quái, không muốn làm nhiều chuyện tốt như vậy. Tôi sợ lỡ như lập địa thành Phật sẽ không thích ứng nổi.”

Quan chủ Thương Hồng lúng túng vô cùng. Người cần thể diện, cây cần vỏ, làm sao ông lại không biết lần này đến đây là tự rước lấy nhục chứ? Có điều là so sánh với chuyện sống chết, mặt mũi chẳng có gì quan trọng. Ông ảo tưởng mình có thể gạt bỏ mặt mũi tranh thủ đến xem sao...

Quả nhiên vừa cất lời đã bị tát vào mặt, cô nói Đằng Sát này tôi sẽ không giải.

Trong lúc nhất thời mọi người đều cảm thấy bế tắc, cũng không biết trải qua bao lâu, Đinh Đại Thành tức tối nói một câu: “Đi thôi, còn chưa đủ mất mặt à.”

Tính tình người phương Bắc quả nhiên nóng vội. Có anh ta dẫn đầu, những người khác cũng không biết phải làm thế nào, chần chờ một lúc bắt đầu cất bước. Thứ nhất đúng là bọn họ đuối lý, cả đám không phải là không biết xấu hổ. Thứ hai là họ có thể làm gì Tư Đằng được chứ?

Chỉ có quan chủ Thương Hồng đứng yên không nhúc nhích, mọi người đi đến cửa, quay đầu lại nhìn ông. Ông run rẩy hai cái rồi bỗng quỳ phịch xuống.

Tư Đằng tỉnh bơ: “Số tuổi tôi không coi là nhỏ, cộng lại cũng gần cả trăm tuổi, bị một văn bối quỳ thế này thật sự nhận không nổi.”

Môi quan chủ Thương Hồng run run, tiếng nói cũng có chút nghẹn ngào: “Nếu trong lòng tiểu thư Tư Đằng khó chịu, nhất định phải tìm người trút giận thì hãy trút lên người ông già này đi. Tôi đã sống đến hơn bảy mươi tuổi rồi, có sống nữa hay không cũng không quan trọng. Nhưng mong tiểu thư Tư Đằng giơ cao đánh khẽ cho mấy đạo hữu của tôi. Họ bị tôi kéo vào vũng bùn này, đạo trưởng Phan cũng đã chết trên núi, chỉ còn sót lại những người này thôi. Sư phụ Đinh chỉ là tài xế taxi, trong nhà còn có vợ con. Tiểu đồ đệ Vương Càn Khôn của tôi nó chẳng làm gì hết...”

Nói đến sau, giọng cũng run lên không nói được nữa. Sau một lúc sục sùi, ông ta bắt đầu dập đầu dùng dưng, mỗi cái đều rất mạnh. Không biết dập đầu đến cái thứ mấy thì bỗng nhiên giống như bị gì đó ngăn chặn không dập đầu được nữa, tư thế rất quái gở. Ban đầu Tần Phóng cũng thấy lạ, sau giây lát bỗng hiểu ra: Là Tư Đằng đã ngăn ông ta lại.

Cô không cần hiện ra nguyên thân hoặc là dùng dây mây nữa. Đó là cô đã sử dụng yêu lực do cô cướp được từ Thảm Ngân Đăng.

Tư Đằng nói: “Yêu quái không có trái tim, đáng vẻ lão quan chủ than thở khóc lóc này có thể thu lại. Tôi tuyệt đối không giải Đằng Sát. Nhưng nếu như lão quan chủ chịu phối hợp thì năm tháng còn lại của quý vị tôi có thể sẽ không để nó phát tác.”

Quan chủ Thương Hồng nghe không hiểu, há hốc nhìn Tư Đằng. Giáo sư Bạch Kim phản ứng nhanh nhất, tiếng nói gần như kích động: “Cái này giống như bệnh AIDS vậy, thời kỳ ủ bệnh trong cơ thể người bình thường là mười năm. Trong mười năm người bệnh chẳng khác gì người bình thường, trừ phi phát bệnh mới

không có cách cứu chữa. Tiểu thư Tư Đằng có thể điều khiển Đàng Sát, nếu như năm tháng còn lại của mọi người cô ấy không để cho Đàng Sát phát tác, như vậy...”

Nếu như năm tháng còn lại Đàng Sát sẽ không phát tác, ẩn náu trong người cả đời, quả thật sẽ không ảnh hưởng đến tính mệnh.

Quan chủ Thương Hồng kích động tiếng nói run lên: “Tiểu thư Tư Đằng muốn tôi phối hợp thế nào?”

Tư Đằng nhìn ông ta thật lâu mới nói: “Ông đến đây.”

Tư Đằng hỏi quan chủ Thương Hồng một vấn đề.

Năm 1946, sau khi đạo trưởng Khư Sơn, Lý Chính Nguyên và Hoàng Ngọc trấn giết Tư Đằng, hài cốt chôn ở đâu?

Hài cốt chôn ở đâu ư?

Quan chủ Thương Hồng nhớ được, sau khi Tư Đằng chết, về mặt đạo trưởng Khư Sơn lạnh lùng nói là để tránh có biến, thi thể yêu quái nhất định phải thiêu hủy.

Lúc châm lửa còn cố ý tưới dầu hỏa lên thi thể, xoẹt một cái ngọn lửa đã bốc cao. Đạo trưởng Khư Sơn liên tục ném từng lá bùa vào lửa, nói: “Một ý nghĩ lầm lạc hơn ba mươi năm trước đã dẫn đến sai lầm to lớn, hôm nay cuối cùng đã chấm dứt được rồi.”

Khi đó quan chủ Thương Hồng còn nhỏ, bị đạo trưởng Lý Chính Nguyên đuổi sang một bên, ông nghe rõ ràng từng chữ nhưng lại không hiểu gì cả. Ông chỉ nhớ được, lúc lửa tàn gương mặt đạo trưởng Khư Sơn khó coi giống như người chết.

Tất cả củi gỗ đều đốt thành tro bị gió thổi bay tán loạn trong không trung, giống trận bão tuyết tuyết vọng trút xuống, nhưng bộ hài cốt nám đen kia vẫn còn nguyên vẹn.

Xương cốt vẫn đầy đủ, xương sườn vẫn rõ ràng, mắt tựa như động sâu không thấy đáy, hàm răng hiện rõ ra như đang cười mỉa mai. Tựa như sau một khắc sẽ cất tiếng nói: “Tôi sẽ trở lại.”

Quan chủ Thương Hồng hoảng sợ nhìn bộ xương đốt vẫn không đổi kia. Sư phụ Lý Chính Nguyên xông lên bịt mắt ông lại, thoáng chốc chỉ còn lại bóng tối đen nhánh. Ông nghe thấy Khư Sơn nói: “Không được, tôi phải mang bộ xương này về Thanh Thành để trấn áp. Và cả gốc mây nguyên thân của cô ta cũng phải đào lên, để ngừa ngày sau có biến.”

Khi đó đã là tháng cuối cùng của năm 1946, không biết có phải là số mệnh sắp đặt hay không. Ngày mang theo hài cốt Tư Đằng rời khỏi Thương Hải, bầu trời âm đạm, sương mù giăng kín, tầm nhìn chỉ có hai ba mươi mét, bóng người ở khoảng cách xa hơn nhìn mờ giống như bóng ma đang đi trên đường.

Nhóm bọn họ mang tâm sự nặng nề, trời dần tối, xung quanh nhà cửa thấp lè tè. Đi một hồi trời bắt đầu mưa to, quan chủ Thương Hồng đội mũ vải gặm bánh bao ngồi sau đuôi xe ba gác. Ông nhớ đến lúc đó hình như mình bị ghen, ú ớ nói với sư phụ Lý Chính Nguyên muốn uống nước. Lý Chính Nguyên giở túi nước bên hông ra, đang cúi người cho ông uống thì giữa không trung vang lên một tiếng thật lớn, một cầu lửa đỏ rực khổng lồ phá vỡ màn sương mù.

Sau đó trước mắt chói lóa, cả mặt đất đều rung động, tiếng vang chấn động khiến Hoàng Ngọc bất tỉnh tại chỗ, sức nóng khổng lồ hừng hực ập đến. Xe bị luồng khí lật tung. Quan chủ Thương Hồng gào khóc lẫn rất xa trên mặt đất, ngay sau đó là khói đen cuộn cuộn khiến ông suýt chết ngộp.

Lúc tỉnh lại, xung quanh bước chân lộn xộn, tiếng người ồn ào, có người gào lên cào xé ruột gan, mùi máu tanh và khí nóng ập vào mặt. Trong cảnh mưa như trút nước, cách đó không xa có vô số ngọn lửa lập lòe, quan chủ Thương Hồng kêu thét bỏ trốn trên mặt đất, đến tận khi được Hoàng Ngọc bế lên.

Mãi cho đến thật lâu sau khi quan chủ Thương Hồng đến tuổi ba mươi, tìm hiểu nhiều nơi rồi cuộc mới biết được ngày đó đã xảy ra chuyện gì.

Hôm đó là đêm giáng sinh ngày 25 tháng 12 năm 1946, Thượng Hải sương mù dày đặc, lúc hoàng hôn trời bắt đầu đổ mưa rồi dần chuyển thành mưa to. Khoảng chừng tám giờ tối, ba chiếc máy bay xuất phát từ Trùng Khánh đến Thượng Hải đồng thời xảy ra sự cố trong màn sương mù dày đặc này. Một chiếc trực thuộc hãng hàng không trung ương, hai chiếc khác trực thuộc hãng hàng không Trung Quốc, tổng cộng tám mươi một người gặp nạn và mười ba người may mắn thoát chết. Ba tai nạn trên không này được ghi lại trong lịch sử hàng không thời dân quốc với cái tên “Đêm giáng sinh Thượng Hải đen tối” đã rung động trong lòng ngoài nước.

Ngay lúc đó trong cảnh trời đất ảm đạm, hỗn loạn kinh hoàng, khó tránh khỏi có người nhân cơ hội cháy nhà hôi của. Sau khi nhóm người Khu vực Sơn tập trung lại, may mắn không ai bị thương. Nhưng đồng thời mới phát hiện ra phần lớn hành lý mang theo và cả hòm gỗ đựng hài cốt Tư Đằng đã sớm biến mất.

Sau khi quan chủ Thương Hồng kể lại, Tư Đằng im lặng rất lâu, sự trầm mặc giằng co khác thường này kéo dài đến tận khi chuông đồng hồ khách sạn bắt chợt vang lên.

“Đinh... Đinh... Đinh...”

Đã mười hai giờ.

104. Q.6 - Chương 2

Trên đường trở về, người khác thì bình thường chỉ có mỗi đạo trưởng Mã Khưu Dương là vô cùng thấp thỏm, cứ chốc chốc lại hỏi quan chủ Thương Hồng: “Thật sự không phát tác sao? Thật sự trong những năm tháng còn lại sẽ không phát tác sao? Lời nói của tiểu thư Tư Đằng có tin được không?”

Người như vậy sao có thể làm chứng giáo đạo quán nhỉ? Đinh Đại Thành thật sự chán ghét ông ta không sao tả nổi: “Không tin thì sao? Cho dù Tư Đằng nói không giữ lời anh có thể liều mạng với cô ta à?”

Vốn đã bị sứt đầu mẻ trán, người mình lại còn phiền hà rắc rối, quan chủ Thương Hồng đau cả đầu. Giáo sư Bạch Kim ngẫm nghĩ nói: “Tôi cảm thấy có thể tin được. Có điều tiểu thư Tư Đằng không giải Đằng Sát cũng có ý đề phòng mọi người. Cái này gọi là ta bất động, cô ta cũng sẽ bất động, một khi ta có hành động khác thường thì sẽ bị đe dọa tính mạng.”

Từ lúc đồng hành đến nay, Lưu Hạc Tường của núi Tề Vân rất ít nói chuyện, lúc này cũng gật đầu phụ họa: “Nói cho cùng chỉ cần chúng ta không gây sự với cô ta, cô ta cũng sẽ không gây phiền phức cho chúng ta.”

Đang lúc nói chuyện đã về đến khách sạn, quan chủ Thương Hồng đưa tay định nhấn chuông, ông vô tình ngẩng đầu chợt thấy phòng trên lầu hai nhà Thẩm Ngân Đăng mở đèn sáng choang. Rèm cửa sổ kéo ra, Ương Ba đang đứng bên cửa sổ nhìn chằm chằm bọn họ, trên gương mặt phủ đầy bóng tối do khuất ánh đèn.

Quan chủ Thương Hồng sờn tóc gáy, trong nháy mắt khí lạnh tràn khắp lồng ngực.

Sau khi xảy ra chuyện, trước tiên ông buồn rầu nghĩ xem phải giải thích với người nhà Phan Kỳ Niên như thế nào, tiếp theo lại rầu rĩ làm sao để Tư Đằng giải Đằng Sát ọi người. Nhưng ông lại quên sạch chuyện của Thẩm Ngân Đăng. Không sai, hiện tại họ biết Thẩm Ngân Đăng là Xích Tán, là yêu quái, là bất nam bất nữ chết không có gì đáng tiếc, nhưng Ương Ba thì không biết.

Trán ông bắt đầu toát mồ hôi, khẽ hỏi: “Chúng ta phải giải thích cho cậu ta thế nào đây?”

Khi này đạo trưởng Mã Khưu Dương bị Đinh Đại Thành mĩa mai trong lòng đã sớm nén giận, nghe vậy cảm thấy kỳ lạ vô cùng: “Chuyện này phải giải thích thế nào? Lẽ nào nói với cậu ta ‘vợ cậu là một yêu quái bất nam bất nữ, bị một yêu nữ khác giết chết’ sao?”

Chân nhân Trương Thiếu Hoa thở dài: “Mọi người cùng nhau nghĩ xem. Dù sao Thẩm tiểu thư đi chung với chúng ta, đến giờ vẫn chưa về, cho dù là ai thì cũng sẽ nghi ngờ chúng ta thôi. Lỡ như Ương Ba này báo cảnh sát, tất cả mọi người đều sẽ phiền to.”

Lời nói này không sai, nếu thật sự truy cứu ai cũng có liên quan. Trong lòng mọi người đều hơi lo, lúc ngẩng đầu lên lại vẫn thấy Ương Ba đứng đó. Đinh Đại Thành chửi thề theo thói quen, khiếp sợ đến mức toàn thân đều nổi gai ốc.

Cũng không thể nào đứng ở cửa mãi thế được, quan chủ Thương Hồng đành nhấn chuông. Chủ khách sạn không vui ra mở cửa, cần nhân bọn họ trở về muộn quá. Nhóm người quan chủ Thương Hồng đi lên tầng hai trong tiếng cần nhân của người chủ. Lúc cầm chìa khóa mở cửa phòng họ không nhận được quay đầu lại liếc nhìn về phía nhà Ương Ba, vừa nhìn đã kinh hãi suýt đánh rơi chìa khóa trong tay.

Mặt Ương Ba đã quay sang nhìn về phía bọn họ, trong bóng tối đôi mắt sáng quắc khiếp người. Thấy quan chủ Thương Hồng nhìn mình, gã nhoẻn miệng cười như đáp lại, lộ ra cả hàm răng trắng.

Tim quan chủ Thương Hồng đập thành thạch, đành phải lúng túng cười đáp lại: “Còn chưa ngủ à?”

Khoảng cách giữa các nhà sàn trong Bản Miêu tương đối gần nhau, độ cao hai tầng cũng ngang nhau, rất tiện cho việc chào hỏi. Ương Ba đáp: “Vẫn chưa.”

Về mặt gã vui vẻ, giống như rất có nhã hứng tán gẫu. Quan chủ Thương Hồng thật sự không có gì để nói, ngập ngừng rất lâu mới thốt ra được một câu: “Thẩm tiểu thư... sao rồi?”

Trong lòng ông cảm thấy hơi lạ, cố tình hỏi câu này nhằm thăm dò một chút: Mười hai giờ khuya mà cô vợ trẻ vẫn còn chưa về, lẽ ra Ương Ba phải mang về mặt lo lắng hỏi thăm chứ? Tại sao còn có nhã hứng tán gẫu với ông như vậy?

Ương Ba nói: “Ông hỏi A Ngân nhà tôi à, cô ấy rất tốt.”

Quan chủ Thương Hồng hồ đồ rồi. Cái gì gọi là “rất tốt”? “Rất tốt” này rốt cuộc là sao?

Tần Phóng trần trọc trở mình mãi vẫn không ngủ được. Nằm trên giường lắng nghe một hồi, tiếng xích đu kéo kẹt bên ngoài giống như mãi mãi sẽ không dừng lại, anh thở dài khoác áo đi ra ngoài, thuận tay kéo ghế ngồi bên cạnh Tư Đằng.

Tư Đằng nghe thấy tiếng động vốn định mặc kệ anh, nhưng có một người sống sờ sờ ngồi bên cạnh cũng không thể xem anh là không khí được, cuối cùng vẫn phải hỏi: “Có gì muốn nói à?”

Tần Phóng thoáng do dự: “Không có gì để nói cả.”

Tư Đằng cười khẩy: “Không có gì nói hả? Về mặt của cậu đều tỏ ra hận không thể đốt giấy tiền cho Thẩm Ngân Đăng đó. Hôm nay trong hang động lúc tôi ra tay với Thẩm Ngân Đăng cậu kêu tôi làm chi? Cậu cảm thấy cô ta không đáng chết sao?”

Trong hang động ư? Tần Phóng nhớ lại, khi đó quả thật anh muốn ngăn cản cô, nhưng chỉ kêu tên cô thôi, những thứ khác còn chưa nói ra khỏi miệng thì đã nuốt xuống lại rồi. Hóa ra Tư Đằng cảm thấy anh đang thương hại cho Thẩm Ngân Đăng sao?

Tần Phóng không biết giải thích thế nào, suy nghĩ thật lâu mới nói: “Lúc Thẩm Ngân Đăng nói cô ăn đồng loại, mắng cô bỉ ổi, biểu hiện của cô rất lạ chỉ cười cười không biện giải gì hết. Tôi liền nghĩ đến từ nhỏ cô đã bị Khuê Sơn khống chế, Khuê Sơn không dạy cô đúng sai thiện ác. Là do cô không biết, nếu như cô biết chắc chắn sẽ không làm như vậy. Sau đó cô bị đồng loại xa lánh căm hận, bản thân cũng nhất định từng đau khổ đấu tranh. Nhưng lần này sống lại cô lại khẩn cấp cần yêu lực, dưới tình huống bất đắc dĩ phải làm chuyện mình không muốn lần nữa... Tôi không muốn để cô làm chuyện khó xử, nhưng lại cảm thấy đường như chỉ có thể làm như vậy thôi... Tôi nói không được rõ ràng lắm, cô hiểu là được rồi.”

Sau khi Tư Đằng nghe xong, im lặng rất lâu không lên tiếng. Mãi một lúc sau cô lại làm ra hành động kỳ quặc, cô vươn tay vỗ một cái lên đầu Tần Phóng: “Tần Phóng à, cậu thật giống một đứa bé biết quan tâm săn sóc người khác đó.”

Tần Phóng cười khổ, bởi vì hôm nay cô gọi quan chủ Thương Hồng là vãn bối đến nghiện luôn nên giờ lại gọi anh là đứa bé ư.

Về mặt Tư Đằng hơi ngẩn ngơ, tiếng xích đu kéo kẹt cũng như tâm trạng cô chợt trở nên im lặng hẳn, qua một lúc cô nói: “Hơi lạnh, Tần Phóng, cầm tấm chăn ra đây.”

Tần Phóng nghe lời đi vào nhà lấy chăn cho cô: “Không phải từ trước đến nay không sợ lạnh sao?”

Tư Đằng hơi mệt mỏi: “Dù sao không phải cùng tộc cùng loài, yêu lực của Thẩm Ngân Đăng không hợp với tôi lắm. Tôi phải có chút thời gian để thích ứng.”

Nói đến Thẩm Ngân Đăng, Tần Phóng chợt nhớ đến gì đó: “Hôm nay ở trong động cô ta đã nói dùng máu đạo trưởng đi tắm bổ cho con cháu cô ta. Sau đó Phan Kỳ Niên té chết... Mấy cây Độc Đăng Tán kia khổng lồ dị dạng, có thể nào hút máu Phan Kỳ Niên xong sẽ hóa thành tinh không?”

Tư Đằng bật cười: “Cậu cho rằng máu người là phân hóa học sao? Tưới vào là nắm có thể thành tinh à? Cái động kia tôi định lấp lại, thi thể và Độc Đăng Tán cũng phải thiêu hủy. Chờ tôi nghỉ ngơi hai ngày rồi sẽ làm.”

Tần Phóng hơi lo lắng: “Không sợ đêm dài lắm mộng sao?”

“Cậu cũng đã nói là mộng rồi, tôi không để cho nó thành sự thật thì vĩnh viễn nó chỉ có thể là mộng thôi. Mới vừa rồi nói đến đâu hả?”

Mới vừa rồi à? Ồ đúng rồi, đề tài đã chuyển, nói đến đâu rồi nhỉ?

Anh còn chưa kịp trả lời thì Tư Đằng đã nhớ ra: “Ồ, nói đến Khuru Sơn.”

Lại là Khuru Sơn, đời trước của cô đều quanh quẩn bên cái tên này giống như ruồi bu. Tần Phóng nói không sai, từ trước đến nay Khuru Sơn chẳng dạy cô gì hết. Giống như do bản tính sai khiến tránh dữ tìm lành, cô cảm thấy Khuru Sơn chính là trời, chỉ cần cúi người nịnh nọt vâng lời thì trời của cô sẽ quang đăng.

Sau đó ý thức dần dần thức tỉnh thế nào nhỉ? Là có người chạy quáng quàng khóc lóc kêu gào cô chính là “Yêu quái”. Là có lần tình cờ gặp tiểu đạo sĩ đến kiểm chuyện gọi cô là “Nghịch súc”. Là đồng loại trước khi chết vùng vẫy mắng cô “Không bằng heo chó, đề tiện bỉ ổi”.

Sau đó nghĩ lại, chuyện đời thật oái oăm biết bao. Trẻ con đi học, sách vở lòng là Tam Tự Kinh, “nhân chi sơ, tính bổn thiện, tính tương cận, tập tương viễn (1)”. Còn cô thì không, cô bị xung quanh chửi rửa cảm hận, mắng đến mức đầu óc choáng váng, lúc đó bản thân cô cũng tự hỏi mình: Rốt cuộc mình là gì?

(1) Hai câu đầu trong Tam tự kinh của Khổng Tử mang ý nghĩa ban đầu con người vốn có tính tốt lành, tính ấy gần giống nhau nhưng do nhiễm thói tục mà khác nhau.

Cho nên cô bắt đầu để ý, khi nghe người ta kể chuyện ma quỷ ở đầu đường cuối ngõ nếu vô tình có người hỏi đạo sĩ và yêu quái có phải là trời sinh đã là đối địch hay không thì cô cũng sẽ ra vẻ ngây thơ hỏi: “Có đạo sĩ nuôi yêu quái không?”

Đối phương cười ha ha: “Làm sao mà đạo sĩ nuôi yêu quái được, giả mạo thôi!”

Có đôi khi cô nghĩ nếu như Thiệu Diễm Khoan không dạy cô hiểu biết chữ nghĩa thì cô sẽ mãi mãi là yêu quái nghịch súc không phân biệt được tốt xấu. Có lẽ sau đó sẽ không đấu tranh tư tưởng nhiều như vậy.

Một đường chạy trốn về phía Đông, gút mắc trong lòng không giải được. Giống như tất cả mọi người rơi vào cảnh khốn cùng gửi hi vọng vào tín ngưỡng, cô đi cầu Phật, thậm chí là cha sứ đến từ Phương Tây. Nhưng họ chỉ nói vài lời huyền diệu, bảo phải chính cô ngộ ra.

Cái gì “vạn pháp tùy duyên sinh, tùy duyên tức là phúc”, là muốn cô nhẫn nhục chịu đựng sao? Nói như vậy chuyện Khuru Sơn làm đều là đúng cả à?

Cái gì “xin hỏi an cư nơi nào, nơi sâu mây trắng chính là nhà tôi”, nếu cô có nhà còn sẽ chạy trốn đến tận chân trời góc biển hay sao?

Cái gì “có người đánh mình má bên phải, mình lại đưa má bên trái ra”, đây là bổn mạng thiếu bị đánh sao?

Lại nghĩ đến lời Thiệu Diễm Khoan đã nói, nếu có gì không rõ thì phải tìm trong sách. Biển sách mênh mông, sách cổ có thể đội nóc chỉ đường cho cô sao? Cho nên cô thật sự xem không ít sách thượng vàng hạ cám, chuyện xưa muôn hình muôn vẻ, gặp gỡ nghìn chuyện quái lạ, nhưng không có ai giống như cô. Có điều cũng chó ngáp phải ruồi, sách đã dạy cho cô từng chút từng chút, ngộ ra đạo của riêng mình.

Đậu Nga thật sự bị oan, nếu cô là Đậu Nga thì đã ột dây mây siết chết Trương Lư Nhi, một dây mây treo cổ Thái thú bức cung, chứ không ngu ngốc đưa cổ cho người ta giết. Tuyết rơi giữa mùa hè, hạn hán giữa mùa đông sao? Chết là cái gì cũng mất. Có điều nói đi cũng cần nói lại Đậu Nga vốn là một cô gái yếu đuối, chỉ có thể mặc cho người ta định đoạt. Cho nên cô tuyệt đối không thể yếu đuối, phải làm một yêu quái khiến cho người ta nghe tên đã sợ vỡ mật. Đạo môn không dám chèn ép cô, yêu giới cũng không dám làm bừa.

Còn có Nhạc Phi, mười hai kim bài đòi mạng, biết rõ là chết mà vẫn hồi kinh. Đối lại là cô thì không có đầu. Người nhân từ ta nhân từ, người nghĩa khí ta nghĩa khí, người bất nhân bất nghĩa thì ta phát cờ giành lấy giang sơn lên làm hoàng đế, không chịu ai đè đầu cưỡi cổ... Yêu quái mà, không có nhiều trói buộc như vậy, cũng chẳng sợ cái gì là tội khi quân.

Sau đó cô đến bến tàu Cô Tô, chờ thuyền qua sông. Chiếc thuyền đầu là thuyền chở gạo, thuyền thứ hai là chở đồ sành sứ, thuyền thứ ba thì đã đầy người. Trên dòng sông nông sâu, bảy tám con sóng lăn tăn thật lâu không tan biến. Cô nhìn một hồi bỗng hiểu ra.

Cõi đời này có bao nhiêu người thì có bao nhiêu đạo. Mỗi nghề mỗi đạo chó hởi tương lai, đồng đạo thì thân thiết, còn đạo bất đồng bất tương vi mưu (2). Đời như sông dài, đồ ngang nghìn chiếc, chỉ tự độ mình mới thật sự là độ.

(2) Đây là một trong những câu nói của đức Khổng Tử, nó có nghĩa lý tưởng (chí hướng) khác nhau thì không thể cùng ngồi bàn bạc với nhau được.

Tư Đằng nói với Tần Phóng: “Cậu nói không sai, sau khi biết ăn đồng loại là đại nghịch bất đạo, quả thật tôi cũng chẳng dễ chịu gì. Sau đó đúng là tôi không làm chuyện như vậy nữa. Lúc trốn về phía Đông, tôi loan truyền tin đồn nói là mình liên tục giết ba yêu quái, đó là vì để cho Khuru Sơn sợ tôi. Ông ta không hiểu rõ thật sự tôi có bao nhiêu thực lực sẽ không dám tùy tiện xuống tay với tôi. Nhưng những chuyện đã làm thì cũng làm rồi, tôi lại không muốn lấy cái chết tạ tội. Nếu đã muốn sống thì tôi phải tự tha thứ cho chính mình thôi. Dĩ nhiên người khác có thể không tha thứ cho tôi, có thể tìm tôi báo thù, vậy thì cứ việc đến đây đi. Đánh thắng được tôi thì lấy đầu tôi, đánh không lại tôi thì rút thật xa, đừng có lảng vảng trước mặt tôi càng thêm chán ghét.”

“Chuyện Thẩm Ngân Đăng tôi không có gì khó xử. Không lấy được yêu lực, sống với thân phận nửa yêu quái không bị người giết chết cũng sẽ chết già giống như loài người. Từ lúc tôi biết cô ta là Xích Tấn thì tôi đã quyết định. Tôi và Thẩm Ngân Đăng chẳng ai là người tốt. Cô ta muốn tôi chết, tôi lại muốn cô ta chết, dựa vào sức mình nguyện đánh cược, nguyện chịu thua. Chuyện này rất giống với loài mây chúng tôi, vì tranh giành ánh nắng và đường khí khó tránh khỏi chuyện che đi những thân cảnh yếu ớt khác. Loài người bọn cậu là diu già, dẫu trẻ, giúp đỡ kẻ yếu. Yêu quái chúng tôi là vật đua trời lựa, kẻ thích ứng được thì tồn tại. Tất cả đều là đạo bất đồng thì bất tương vi mưu thôi.”

Hóa ra là thế, cô vừa nói xong đã khiến những lo lắng trước kia của anh trở thành buồn lo vô cớ và cũng chỉ là do anh cả nghĩ rồi. Có lẽ thật sự là đạo bất đồng thôi.

Cô nhất thời im lặng, gió đột ngột thổi đến vén lên một góc chăn. Tần Phóng cúi đầu giữ chăn lại cho cô. Tư Đằng nhìn anh, trong lòng có chút ầm ập: “Thật ra thì bây giờ dù cậu rời khỏi tôi cũng sẽ chẳng có gì đáng ngại cả. Trước đây một khi cậu rời xa tôi thì bề ngoài sẽ xảy ra biến hóa, đó là vì yêu lực của tôi quá yếu, không thể chống đỡ cho khí huyết cậu bình thường được. Hiện tại có được yêu lực của Xích Tấn, cậu đã không sao nữa rồi.”

Tần Phóng thoáng im lặng: “Không phải còn việc thứ năm sao? Tôi nghe được chuyện cô hỏi quan chủ Thương Hồng, chuyện thứ năm có phải là đi tìm... hài cốt... của một Tư Đằng khác không...?”

105. Q.6 - Chương 2

Trên đường trở về, người khác thì bình thường chỉ có mỗi đạo trưởng Mã Khư Dương là vô cùng thấp thỏm, cứ chốc chốc lại hỏi quan chủ Thương Hồng: “Thật sự không phát tác sao? Thật sự trong những năm tháng còn lại sẽ không phát tác sao? Lời nói của tiểu thư Tư Đằng có tin được không?”

Người như vậy sao có thể làm chứng giáo đạo quán nhỉ? Đinh Đại Thành thật sự chán ghét ông ta không sao tả nổi: “Không tin thì sao? Cho dù Tư Đằng nói không giữ lời anh có thể liều mạng với cô ta à?”

Vốn đã bị sút đầu mẻ trán, người mình lại còn phiền hà rắc rối, quan chủ Thương Hồng đau cả đầu. Giáo sư Bạch Kim ngẫm nghĩ nói: “Tôi cảm thấy có thể tin được. Có điều tiểu thư Tư Đằng không giải Đằng Sát cũng có ý đề phòng mọi người. Cái này gọi là ta bất động, cô ta cũng sẽ bất động, một khi ta có hành động khác thường thì sẽ bị đe dọa tính mạng.”

Từ lúc đồng hành đến nay, Lưu Hạc Tường của núi Tề Vân rất ít nói chuyện, lúc này cũng gật đầu phụ họa: “Nói cho cùng chỉ cần chúng ta không gây sự với cô ta, cô ta cũng sẽ không gây phiền phức cho chúng ta.”

Đang lúc nói chuyện đã về đến khách sạn, quan chủ Thương Hồng đưa tay định nhấn chuông, ông vô tình ngẩng đầu chợt thấy phòng trên lầu hai nhà Thảm Ngân Đăng mở đèn sáng choang. Rèm cửa sổ kéo ra, Ương Ba đang đứng bên cửa sổ nhìn chằm chằm bọn họ, trên gương mặt phủ đầy bóng tối do khuất ánh đèn.

Quan chủ Thương Hồng sờn tóc gáy, trong nháy mắt khí lạnh tràn khắp lồng ngực.

Sau khi xảy ra chuyện, trước tiên ông buồn rầu nghĩ xem phải giải thích với người nhà Phan Kỳ Niên như thế nào, tiếp theo lại rầu rĩ làm sao để Tư Đằng giải Đằng Sát cho mọi người. Nhưng ông lại quên sạch chuyện của Thảm Ngân Đăng. Không sai, hiện tại họ biết Thảm Ngân Đăng là Xích Tán, là yêu quái, là bất nam bất nữ chết không có gì đáng tiếc, nhưng Ương Ba thì không biết.

Trán ông bắt đầu toát mồ hôi, khẽ hỏi: “Chúng ta phải giải thích cho cậu ta thế nào đây?”

Khi này đạo trưởng Mã Khư Dương bị Đinh Đại Thành mĩa mai trong lòng đã sớm nén giận, nghe vậy cảm thấy kỳ lạ vô cùng: “Chuyện này phải giải thích thế nào? Lẽ nào nói với cậu ta ‘vợ cậu là một yêu quái bất nam bất nữ, bị một yêu nữ khác giết chết’ sao?”

Chân nhân Trương Thiếu Hoa thở dài: “Mọi người cùng nhau nghĩ xem. Dù sao Thảm tiểu thư đi chung với chúng ta, đến giờ vẫn chưa về, cho dù là ai thì cũng sẽ nghi ngờ chúng ta thôi. Lỡ như Ương Ba này báo cảnh sát, tất cả mọi người đều sẽ phiền to.”

Lời nói này không sai, nếu thật sự truy cứu ai cũng có liên quan. Trong lòng mọi người đều hơi lo, lúc ngẩng đầu lên lại vẫn thấy Ương Ba đứng đó. Đinh Đại Thành chửi thề theo thói quen, khiếp sợ đến mức toàn thân đều nổi gai ốc.

Cũng không thể nào đứng ở cửa mãi thế được, quan chủ Thương Hồng đành nhấn chuông. Chủ khách sạn không vui ra mở cửa, cần nhả bọn họ trở về muộn quá. Nhóm người quan chủ Thương Hồng đi lên tầng hai trong tiếng cần nhả của người chủ. Lúc cầm chìa khóa mở cửa phòng họ không nhận được quay đầu lại liếc nhìn về phía nhà Ương Ba, vừa nhìn đã kinh hãi suýt đánh rơi chìa khóa trong tay.

Mặt Ương Ba đã quay sang nhìn về phía bọn họ, trong bóng tối đôi mắt sáng quắc khiếp người. Thấy quan chủ Thương Hồng nhìn mình, gã nhồm miệng cười như đáp lại, lộ ra cả hàm răng trắng.

Tim quan chủ Thương Hồng đập thành thịch, đành phải lúng túng cười đáp lại: “Còn chưa ngủ à?”

Khoảng cách giữa các nhà sàn trong Bản Miêu tương đối gần nhau, độ cao hai tầng cũng ngang nhau, rất tiện cho việc chào hỏi. Ương Ba đáp: “Vẫn chưa.”

Về mặt gã vui vẻ, giống như rất có nhã hứng tán gẫu. Quan chủ Thương Hồng thật sự không có gì để nói, ngập ngừng rất lâu mới thốt ra được một câu: “Thảm tiểu thư... sao rồi?”

Trong lòng ông cảm thấy hơi lạ, cố tình hỏi câu này nhằm thăm dò một chút: Mười hai giờ khuya mà cô vợ trẻ vẫn còn chưa về, lẽ ra Ương Ba phải mang về mặt lo lắng hỏi thăm chứ? Tại sao còn có nhã hứng tán gẫu với ông như vậy?

Ương Ba nói: “Ông hỏi A Ngân nhà tôi à, cô ấy rất tốt.”

Quan chủ Thương Hồng hồ đồ rồi. Cái gì gọi là “rất tốt”? “Rất tốt” này rốt cuộc là sao?

Tần Phóng trần trọc trở mình mãi vẫn không ngủ được. Nằm trên giường lắng nghe một hồi, tiếng xích đu kéo kẹt bên ngoài giống như mãi mãi sẽ không dừng lại, anh thở dài khoác áo đi ra ngoài, thuận tay kéo ghế ngồi bên cạnh Tư Đằng.

Tư Đằng nghe thấy tiếng động vốn định mặc kệ anh, nhưng có một người sống sờ sờ ngồi bên cạnh cũng không thể xem anh là không khí được, cuối cùng vẫn phải hỏi: “Có gì muốn nói à?”

Tần Phóng thoáng do dự: “Không có gì để nói cả.”

Tư Đằng cười khẩy: “Không có gì nói hả? Về mặt của cậu đều tỏ ra hận không thể đốt giấy tiền cho Thẩm Ngân Đẳng đó. Hôm nay trong hang động lúc tôi ra tay với Thẩm Ngân Đẳng cậu kêu tôi làm chi? Cậu cảm thấy cô ta không đáng chết sao?”

Trong hang động ư? Tần Phóng nhớ lại, khi đó quả thật anh muốn ngăn cản cô, nhưng chỉ kêu tên cô thôi, những thứ khác còn chưa nói ra khỏi miệng thì đã nuốt xuống lại rồi. Hóa ra Tư Đằng cảm thấy anh đang thương hại cho Thẩm Ngân Đẳng sao?

Tần Phóng không biết giải thích thế nào, suy nghĩ thật lâu mới nói: “Lúc Thẩm Ngân Đẳng nói cô ăn đồng loại, mắng cô bỉ ổi, biểu hiện của cô rất lạ chỉ cười cười không biện giải gì hết. Tôi liền nghĩ đến từ nhỏ cô đã bị Khuru Sơn khống chế, Khuru Sơn không dạy cô đúng sai thiện ác. Là do cô không biết, nếu như cô biết chắc chắn sẽ không làm như vậy. Sau đó cô bị đồng loại xa lánh căm hận, bản thân cũng nhất định từng đau khổ đấu tranh. Nhưng lần này sống lại cô lại khẩn cấp cần yêu lực, dưới tình huống bất đắc dĩ phải làm chuyện mình không muốn lần nữa... Tôi không muốn để cô làm chuyện khó xử, nhưng lại cảm thấy dường như chỉ có thể làm như vậy thôi... Tôi nói không được rõ ràng lắm, cô hiểu là được rồi.”

Sau khi Tư Đằng nghe xong, im lặng rất lâu không lên tiếng. Mãi một lúc sau cô lại làm ra hành động kỳ quặc, cô vươn tay vỗ một cái lên đầu Tần Phóng: “Tần Phóng à, cậu thật giống một đứa bé biết quan tâm săn sóc người khác đó.”

Tần Phóng cười khổ, bởi vì hôm nay cô gọi quan chủ Thương Hồng là văn bối đến nghiện luôn nên giờ lại gọi anh là đứa bé ư.

Về mặt Tư Đằng hơi ngẩn ngơ, tiếng xích đu kéo kẹt cũng như tâm trạng cô chợt trở nên im lặng hẳn, qua một lúc cô nói: “Hơi lạnh, Tần Phóng, cầm tấm chăn ra đây.”

Tần Phóng nghe lời đi vào nhà lấy chăn cho cô: “Không phải từ trước đến nay không sợ lạnh sao?”

Tư Đằng hơi mệt mỏi: “Dù sao không phải cùng tộc cùng loài, yêu lực của Thẩm Ngân Đẳng không hợp với tôi lắm. Tôi phải có chút thời gian để thích ứng.”

Nói đến Thẩm Ngân Đẳng, Tần Phóng chợt nhớ đến gì đó: “Hôm nay ở trong động cô ta đã nói dùng máu đạo trưởng đi tắm bổ cho con cháu cô ta. Sau đó Phan Kỳ Niên té chết... Máy cây Độc Dăng Tán kia khổng lồ dị dạng, có thể nào hút máu Phan Kỳ Niên xong sẽ hóa thành tinh không?”

Tư Đằng bật cười: “Cậu cho rằng máu người là phân hóa học sao? Tưới vào là nắm có thể thành tinh à? Cái động kia tôi định lấp lại, thi thể và Độc Dăng Tán cũng phải thiêu hủy. Chờ tôi nghỉ ngơi hai ngày rồi sẽ làm.”

Tần Phóng hơi lo lắng: “Không sợ đêm dài lắm mộng sao?”

“Cậu cũng đã nói là mộng rồi, tôi không để cho nó thành sự thật thì vĩnh viễn nó chỉ có thể là mộng thôi. Mới vừa rồi nói đến đâu hả?”

Mới vừa rồi à? Ồ đúng rồi, đề tài đã chuyển, nói đến đâu rồi nhỉ?

Anh còn chưa kịp trả lời thì Tư Đằng đã nhớ ra: “Ồ, nói đến Khuru Sơn.”

Lại là Khuru Sơn, đời trước của cô đều quanh quẩn bên cái tên này giống như ruồi bu. Tần Phóng nói không sai, từ trước đến nay Khuru Sơn chẳng dạy cô gì hết. Giống như do bản tính sai khiến tránh dữ tìm lành, cô cảm thấy Khuru Sơn chính là trời, chỉ cần cúi người nịnh nọt vâng lời thì trời của cô sẽ quang đãng.

Sau đó ý thức dần dần thức tỉnh thế nào nhỉ? Là có người chạy quáng quàng khóc lóc kêu gào cô chính là “Yêu quái”. Là có lần tình cờ gặp tiểu đạo sĩ đến kiểm chuyện gọi cô là “Nghiệt súc”. Là đồng loại trước khi chết vùng vẫy mắng cô “Không bằng heo chó, dê tiện bị ổi”.

Sau đó nghĩ lại, chuyện đời thật oái oăm biết bao. Trẻ con đi học, sách vỡ lòng là Tam Tự Kinh, “nhân chi sơ, tính bản thiện, tính tương cận, tập tương viễn (1)”. Còn cô thì không, cô bị xung quanh chửi rửa cảm hận, mắng đến mức đầu óc choáng váng, lúc đó bản thân cô cũng tự hỏi mình: Rốt cuộc mình là gì?

(1) Hai câu đầu trong Tam tự kinh của Khổng Tử mang ý nghĩa ban đầu con người vốn có tính tốt lành, tính ấy gần giống nhau nhưng do nhiễm thói tục mà khác nhau.

Cho nên cô bắt đầu để ý, khi nghe người ta kể chuyện ma quỷ ở đầu đường cuối ngõ nếu vô tình có người hỏi đạo sĩ và yêu quái có phải là trời sinh đã là đối địch hay không thì cô cũng sẽ ra vẻ ngây thơ hỏi: “Có đạo sĩ nuôi yêu quái không?”

Đối phương cười ha ha: “Làm sao mà đạo sĩ nuôi yêu quái được, giả mạo thôi!”

Có đôi khi cô nghĩ nếu như Thiệu Diễm Khoan không dạy cô hiểu biết chữ nghĩa thì cô sẽ mãi mãi là yêu quái nghiệt súc không phân biệt được tốt xấu. Có lẽ sau đó sẽ không đấu tranh tư tưởng nhiều như vậy.

Một đường chạy trốn về phía Đông, gút mắc trong lòng không giải được. Giống như tất cả mọi người rơi vào cảnh khốn cùng gửi hi vọng vào tín ngưỡng, cô đi cầu Phật, thậm chí là cha sứ đến từ Phương Tây. Nhưng họ chỉ nói vài lời huyền diệu, bảo phải chính cô ngộ ra.

Cái gì “vạn pháp tùy duyên sinh, tùy duyên tức là phúc”, là muốn cô nhẫn nhục chịu đựng sao? Nói như vậy chuyện Khuru Sơn làm đều là đúng cả à?

Cái gì “xin hỏi an cư nơi nào, nơi sâu mây trắng chính là nhà tôi”, nếu cô có nhà còn sẽ chạy trốn đến tận chân trời góc biển hay sao?

Cái gì “có người đánh mình má bên phải, mình lại đưa má bên trái ra”, đây là bổn mạng thiếu bị đánh sao?

Lại nghĩ đến lời Thiệu Diễm Khoan đã nói, nếu có gì không rõ thì phải tìm trong sách. Biển sách mênh mông, sách cổ có thể đội nóc chỉ đường cho cô sao? Cho nên cô thật sự xem không ít sách thượng vàng hạ cám, chuyện xưa muôn hình muôn vẻ, gặp gỡ nghìn chuyện quái lạ, nhưng không có ai giống như cô. Có điều cũng chó ngáp phải ruồi, sách đã dạy cho cô từng chút từng chút, ngộ ra đạo của riêng mình.

Đậu Nga thật sự bị oan, nếu cô là Đậu Nga thì đã cho một dây mây siết chết Trương Lư Nhi, một dây mây treo cổ Thái thú bức cung, chứ không ngu ngốc đưa cổ cho người ta giết. Tuyết rơi giữa mùa hè, hạn hán giữa mùa đông sao? Chết là cái gì cũng mất. Có điều nói đi cũng cần nói lại Đậu Nga vốn là một cô gái yếu đuối, chỉ có thể mặc cho người ta định đoạt. Cho nên cô tuyệt đối không thể yếu đuối, phải làm một yêu quái khiến cho người ta nghe tên đã sợ vỡ mật. Đạo môn không dám chèn ép cô, yêu giới cũng không dám làm bừa.

Còn có Nhạc Phi, mười hai kim bài đòi mạng, biết rõ là chết mà vẫn hồi kinh. Đối lại là cô thì không có đâu. Người nhân từ ta nhân từ, người nghĩa khí ta nghĩa khí, người bất nhân bất nghĩa thì ta phất cờ giành lấy giang sơn lên làm hoàng đế, không chịu ai đè đầu cưỡi cổ... Yêu quái mà, không có nhiều trời buộc như vậy, cũng chẳng sợ cái gì là tội khi quân.

Sau đó cô đến bến tàu Cô Tô, chờ thuyền qua sông. Chiếc thuyền đầu là thuyền chở gạo, thuyền thứ hai là chở đồ sành sứ, thuyền thứ ba thì đã đầy người. Trên dòng sông nông sâu, bảy tám con sóng lăn tăn thật lâu không tan biến. Cô nhìn một hồi bỗng hiểu ra.

Cõi đời này có bao nhiêu người thì có bao nhiêu đạo. Mỗi nghề mỗi đạo chở hỏi tương lai, đồng đạo thì thân thiết, còn đạo bất đồng bất tương vi mưu (2). Đời như sông dài, dò ngang nghìn chiếc, chỉ tự độ mình mới thật sự là độ.

(2) Đây là một trong những câu nói của đức Khổng Tử, nó có nghĩa lý tưởng (chí hướng) khác nhau thì không thể cùng ngồi bàn bạc với nhau được.

Tư Đằng nói với Tần Phóng: “Cậu nói không sai, sau khi biết ăn đồng loại là đại nghịch bất đạo, quả thật tôi cũng chẳng dễ chịu gì. Sau đó đúng là tôi không làm chuyện như vậy nữa. Lúc trốn về phía Đông, tôi loan truyền tin đồn nói là mình liên tục giết ba yêu quái, đó là vì để cho Khưu Sơn sợ tôi. Ông ta không hiểu rõ thật sự tôi có bao nhiêu thực lực sẽ không dám tùy tiện xuống tay với tôi. Nhưng những chuyện đã làm thì cũng làm rồi, tôi lại không muốn lấy cái chết tạ tội. Nếu đã muốn sống thì tôi phải tự tha thứ cho chính mình thôi. Dĩ nhiên người khác có thể không tha thứ cho tôi, có thể tìm tôi báo thù, vậy thì cứ việc đến đây đi. Đánh thắng được tôi thì lấy đầu tôi, đánh không lại tôi thì rút thật xa, đừng có lảng vảng trước mặt tôi càng thêm chán ghét.”

“Chuyện Thảm Ngân Đăng tôi không có gì khó xử. Không lấy được yêu lực, sống với thân phận nửa yêu quái không bị người giết chết cũng sẽ chết già giống như loài người. Từ lúc tôi biết cô ta là Xích Tán thì tôi đã quyết định. Tôi và Thảm Ngân Đăng chẳng ai là người tốt. Cô ta muốn tôi chết, tôi lại muốn cô ta chết, dựa vào sức mình nguyện đánh cược, nguyện chịu thua. Chuyện này rất giống với loài mây chúng tôi, vì tranh giành ánh nắng và dưỡng khí khó tránh khỏi chuyện che đi những thân cảnh yếu ớt khác. Loài người bọn cậu là diu già, dặt trẻ, giúp đỡ kẻ yếu. Yêu quái chúng tôi là vật đua trời lựa, kẻ thích ứng được thì tồn tại. Tất cả đều là đạo bất đồng thì bất tương vi mưu thôi.”

Hóa ra là thế, cô vừa nói xong đã khiến những lo lắng trước kia của anh trở thành buồn lo vô cớ và cũng chỉ là do anh cả nghĩ rồi. Có lẽ thật sự là đạo bất đồng thôi.

Cô nhất thời im lặng, gió đột ngột thổi đến vén lên một góc chăn. Tần Phóng cúi đầu giữ chăn lại cho cô. Tư Đằng nhìn anh, trong lòng có chút ấm áp: “Thật ra thì bây giờ dù cậu rời khỏi tôi cũng sẽ chẳng có gì đáng ngại cả. Trước đây một khi cậu rời xa tôi thì bề ngoài sẽ xảy ra biến hóa, đó là vì yêu lực của tôi quá yếu, không thể chống đỡ cho khí huyết cậu bình thường được. Hiện tại có được yêu lực của Xích Tán, cậu đã không sao nữa rồi.”

Tần Phóng thoáng im lặng: “Không phải còn việc thứ năm sao? Tôi nghe được chuyện cô hỏi quan chủ Thương Hồng, chuyện thứ năm có phải là đi tìm... hài cốt... của một Tư Đằng khác không...?”

106. Q.6 - Chương 3

Bởi vì dung hòa yêu lực của Thảm Ngân Đăng là việc chẳng dễ dàng gì Tư Đằng dần dần mệt mỏi, không nói chuyện với Tần Phóng nữa. Có khi cô kéo chăn một chút, dường như là rất lạnh, có khi lại cau chặt mày, môi tái nhợt như tờ giấy.

Người bình thường cho dù truyền máu cũng phải cùng nhóm máu, còn cô lại cướp ngang yêu lực của Thảm Ngân Đăng, quả nhiên cũng không có chuyện đơn giản cứ lấy được là có thể dùng ngay như thế. Tần Phóng không giúp được gì chỉ có thể ngồi đó với cô, nhìn cô chịu đựng khó khăn ân cần hỏi han có nặng lắm không. Tư Đằng nói mơ hồ: “Giống như bị sốt cao, chịu một chút là ổn thôi.”

Bóng đêm dày đặc hơn, anh vịn ghế, cơn mệt mỏi dần dần ủa đến. Lúc nửa tỉnh nửa mơ anh bỗng nghe thấy Tư Đằng gọi anh, dường như là bảo anh trở về phòng ngủ đi. Tần Phóng vô cùng mệt mỏi nhưng chỉ lắc đầu, lại nhoài ra ngủ thiếp đi. Cũng không biết trải qua bao lâu, nghe thấy tiếng động nơi cửa anh giật mình thức dậy. Lúc này anh mới phát hiện ra trời đã sáng, chiếc xích đu trống không, trên người mình lại đắp tấm chăn kia. Bây giờ mới biết cảnh tượng Tư Đằng gọi anh chẳng hề là mộng.

Anh ngáp một cái, dụi mắt đi đến lan can. Nhan Phúc Thụy đang sửa soạn rổ tre trong sân, nghe thấy tiếng động ngẩng đầu nhìn anh, lại sợ làm ồn đến người khác ông nhỏ giọng nói: “Tôi đi đốt vàng mã cho Nhà Ngói.”

Ồ, đúng rồi! Nhà Ngói, đứa bé mắt mũi nho nhỏ kia, hiện tại coi như là đã báo được đại thù, có thể nhắm mắt rồi.

Trong lòng Tần Phóng bỗng trống vắng, anh nói: “Tôi đi với ông.”

Trong rổ tre của Nhan Phúc Thụy có hai xấp giấy vàng, hai cái bánh bao, một bó nhang nhỏ, súng lục nhựa, quả cầu thủy tinh và quần áo cũ của trẻ con. Lúc này vẫn còn sớm, trong bản im lìm, hai người đi men theo con đường đá lên cao. Đi một hồi Nhan Phúc Thụy bắt đầu thương cảm, kể lể liên miên không dứt.

– Nhà Ngồi tôi tuổi còn nhỏ, không được đi học cả ngày phải theo tôi đi bán quán, bị đám lưu manh dạy hư, hễ mở miệng là mắng người khác. Mỗi lần như thế đều bị tôi tát cho, sớm biết nó chỉ có thể sống đến chừng ấy tôi đã chẳng đánh nó rồi.

– Lúc tôi nhặt được nó, nó bị người ta vứt phía sau nhà, chỉ lớn cỡ con mèo. Cậu nói xem làm cha mẹ cũng không có lương tâm, nuôi không nổi thì đừng có sinh, sinh ra thì phải nuôi đàn hoàng chứ.

– Tiểu thư Tư Đằng nói Nhà Ngồi bị Xích Tán kia ăn mất, nó đau đớn biết bao. Khi đó tôi ở trong phòng đạo trưởng Phan Kỳ Niên, pháp bảo hồ lô của anh ta bỗng lắc lư không ngừng. Tôi nhìn thấy lạ trong lòng còn rất vui mừng. Tôi đâu biết khi đó Nhà Ngồi tôi đang chịu đau đớn...

Nói một hồi Nhan Phúc Thụy đã khóc òa lên. Tần Phóng rất khó chịu, anh cầm cái rổ giúp Nhan Phúc Thụy cố gắng khuyên ông: “Chuyện đã qua rồi, xin đạo trưởng Nhan nén đau buồn.”

Không biết khuyên đến lần thứ mấy, xa xa ở phía trước bỗng vang lên tiếng đá lăn, chắc là có người đang vội đi. Lúc đến gần mới phát hiện hóa ra là đám người quan chủ Thương Hồng.

Bảy tám người họ tay xách nách mang, chuyện của đạo môn đã kết thúc ở lại tiếp cũng chẳng có ý nghĩa gì. Họ đi sớm như vậy có lẽ là cố ý tránh Tư Đằng sao? Quả thật là đúng dịp, trùng hợp gặp phải.

Trải qua nhiều chuyện như vậy, Tần Phóng cũng không có ấn tượng tốt đẹp gì với đạo môn. Anh né người nhường đường, đến khi đám người quan chủ Thương Hồng đi qua mới ra hiệu cho Nhan Phúc Thụy đi tiếp.

Mới đi chưa được hai bước, Vương Càn Khôn đồ đệ của quan chủ Thương Hồng chạy hồng hộc đến. Búi tóc đạo sĩ giống như tháp nghiêng Pisa, anh ta chạy đến gần, tay chống lên eo thở lấy hơi thật lâu mới nói.

“Thái sư phụ tôi có lời nhắn với tiểu thư Tư Đằng. Một là cảm ơn tiểu thư Tư Đằng đã giơ cao đánh khẽ, hai là...”

Nói đến đây, anh ta bỗng bắt đầu dè dặt, cảnh giác nhìn xung quanh, tiếng nói thấp xuống tám độ: “Hai là chồng của Thẩm Ngân Đăng tên là Ương Ba, tiểu thư Tư Đằng phải đề phòng một chút. Người đó rất kỳ quái, hôm qua thái sư phụ tôi thuận miệng hỏi Thẩm Ngân Đăng thế nào, anh ta nói tốt. Sáng nay chúng tôi thu dọn hành lý, thấy Ương Ba kia đã ra cửa thật sớm... Tóm lại, bảo tiểu thư Tư Đằng đề ý một chút...”

Nói xong rồi anh ta lại vội vàng đuổi theo đám người quan chủ Thương Hồng, trên đường bị vấp vài lần. Sau khi Tần Phóng đến bản Miêu mới biết Thẩm Ngân Đăng đã có chồng. Nhưng anh chưa từng gặp Ương Ba, ấn tượng cũng nhạt. Vương Càn Khôn vừa nhắc nhở như vậy anh mới nhớ ra quả thật là có người này.

Ban đầu anh và Tư Đằng đều cảm thấy Thẩm Ngân Đăng ẩn náu ở động Ma Cô để trốn tránh mọi người, tên Ương Ba này chắc là nằm trong hàng ngũ bị lừa rồi. Nhưng theo cách nói của Vương Càn Khôn, nếu như Ương Ba hành động quái lạ như vậy, thì dù không phải là đồng đảng cũng sẽ là người biết rõ sự việc.

Tần Phóng cảm thấy căng thẳng: Phải nhanh chóng báo cho Tư Đằng biết chuyện này mới được. Vả lại người Tư Đằng đang khó chịu, một mình ở lại khách sạn, nếu tên Ương Ba kia chạy đến tìm cô...

Càng nghĩ càng sợ, anh vội vàng nhét cái rổ lại cho Nhan Phúc Thụy: “Ông đi trước đi, tôi phải trở về một chuyến.”

Anh cũng chẳng màng giải thích với Nhan Phúc Thụy, chỉ nhanh chân chạy về khách sạn. Sáng sớm sương mù lượn lờ trên nhà sàn rồi sà xuống con đường đá khiến tảng đá trơn ướt. Anh nhớ được từ đây đi trở về phải rẽ qua nhiều khúc quanh, cũng không biết lúc rẽ đến khúc thứ mấy thì sau ột bỗng vang lên tiếng gió, có đồ vật gì đó đập mạnh vào ột anh...

Tần Phóng ngã phịch xuống đất đầu đau như búa bổ, lát sau trên cổ có chất lỏng chảy xuống. Anh vùng vẫy mở mắt, trong mơ mơ màng màng nhìn thấy một người đàn ông cao lớn mặc trang phục dân tộc đi đến, kéo cổ áo anh bắt đầu lôi đi...

Ào một tiếng, một thùng nước lạnh xối xuống đầu. Tần Phóng lạnh cóng khẽ run lên lập tức tỉnh lại, nhìn khắp xung quanh. Anh chẳng biết căn nhà này là đâu, cửa sổ đều bằng giấy, trong nhà có bóng đèn tóc bật sáng, không biết là ngày hay đêm. Tay chân anh đều bị trói, người đã bị lục soát qua. Ngoại trừ quần áo, tất cả đồ đạc đều bị lấy ra vứt sang một bên, bao gồm điện thoại di động, ví tiền và chìa khóa.

Người đàn ông ngồi xổm trước mặt. Gương mặt anh tuấn hiện ra vài phần chân chất, nhưng nhìn lâu chợt nhận ra trong mắt anh ta hiện lên một tia căm hận.

Tần Phóng biết đây là ai rồi. Anh dốc sức chống tay đang bị trói xuống mặt đất ngồi dậy, lại nhích người tựa vào vách tường: “Ương Ba đúng không?”

Khi này dính ninh cho rằng Ương Ba muốn đối phó với Tư Đằng, không ngờ mục tiêu lại là mình.

Tần Phóng thở ra một hơi, lại cảm thấy buồn cười hỏi gã: “Anh bắt tôi làm gì? Để uy hiếp Tư Đằng à? Nếu anh từng gặp cô ấy thì sẽ biết chẳng ai có thể uy hiếp được cô ấy cả. Dù cho anh chém chết tôi trước mặt cô ấy cũng vô ích thôi.”

Ương Ba lạnh lùng ngắt lời anh: “Các người giết A Ngân.”

Đến bây giờ cũng chẳng cần phải lựa lời nói khéo nữa, Tần Phóng thừa nhận: “Đúng. Nhưng Thẩm Ngân Đằng không phải người, cô ta là yêu quái. Anh có hiểu yêu quái là gì không? Thậm chí cô làm hại cả đứa bé mới bảy tám tuổi.”

Ương Ba nhìn Tần Phóng chằm chằm, ánh mắt rực lửa. Trong đầu chỉ có một ý nghĩ: Tên lừa gạt, tên lừa gạt!

Mười hai giờ đêm, trong ngăn kéo cuối cùng của chiếc tủ, Thẩm Ngân Đằng để lại cho gã một phong thư, còn có chiếc hộp trang sức bằng bạc được chế tác tinh xảo. Gã biết hộp trang sức kia, lúc hai người vừa yêu nhau, gã đã làm cả một buổi tối mới xong, nói là tín vật đính ước cũng chẳng có gì quá đáng.

Câu đầu tiên trong thư là: “Ương Ba, khi anh đọc lá thư này, em đã bị người ta giết chết.”

Đọc được những lời này, trong đầu gã như bỗng nổ ầm. Một tia chớp đánh đùng đoàng chát chúa, sau đó là mưa ào ạt như trút nước, xối vào người gã lạnh buốt.

Cô ta xúc động kể lại lúc hai người mới yêu nhau, lúc hai người cuồng nhiệt và lúc thắm thiết như keo sơn sau khi cưới. Cô ta nói đời này chỉ có một chuyện giấu diếm gã chính là chuyện mình là yêu quái.

Trên tờ giấy loang lổ nước mắt, lúc A Ngân viết nhất định đã rơi lệ.

Vành mắt Ương Ba cũng đỏ, người dân tộc thiểu số bẩm sinh sùng bái yêu tinh và hiện tượng dị thường. Họ không kiêng kỵ nhiều giống như người Hán. Gã không rõ yêu quái cụ thể là gì, trong truyền thuyết của dân tộc có nói thủy tổ của họ là bướm bướm mẹ được sinh ra trong lòng cây Phong. Bướm bướm mẹ lại sinh ra Khương Ương tổ tiên của dân tộc Miêu. Như vậy A Ngân là yêu tinh ở sâu trong núi sao? Tại sao lại bị kêu là yêu quái chứ? Cho dù là yêu quái thì có gì sai đâu? A Ngân đối với gã tốt như vậy, dịu dàng như vậy, làm sao có thể đi hại người chứ?

Quả nhiên A Ngân nói không sai, sau khi cô ấy chết đám người kia sẽ trăm phương ngàn kế hắt nước bẩn lên người cô ấy.

Ương Ba vô cùng giận dữ: “Tao không cho phép mày làm nhục A Ngân, cô ấy là vợ tao!”

Tần Phóng dở khóc dở cười: “Ương Ba, anh tỉnh lại đi. Vợ gì chứ, Thẩm Ngân Đằng là bất nam bất nữ, gì mà sinh con, gì mà mẹ khó sinh mà chết, đều là cô ta đặt điều thôi. Tôi không cần thiết phải lừa anh, nếu anh không ngại tôi có thể dẫn anh đi gặp Tư Đằng, đến lúc đó anh sẽ hiểu hết thôi.”

Ồ, đúng rồi, Tư Đằng. Cái tên Tư Đằng này A Ngân có đề cập đến trong thư, căn dặn gã “Nhất định không được đi gặp Tư Đằng kia”.

Ương Ba cười lên: “Tao không cần gặp Tư Đằng gì hết. Tao chỉ muốn cứu A Ngân. A Ngân nói tìm mày là được.”

Cái gì mà tìm anh là được? Anh là tiên thảo linh chi của Nam Cực Tiên Ông sao? Sao có thể cứu sống Thẩm Ngân Đăng được chứ?

Ánh mắt Ương Ba bỗng trở nên kỳ dị, tiếng nói cũng trầm xuống: “A Ngân nhắc đến, tiểu thư Tư Đăng bọn mày năm đó đã chết, làm sao cô ta sống lại được?”

Làm sao cô sống lại được? Trong đầu Tần Phóng ghép lại toàn bộ sự việc xảy ra dưới đáy vực Nang Khiêm. Anh cố lấy lại bình tĩnh: “Tôi cũng đâu phải là yêu quái, sao tôi biết được tiểu thư Tư Đăng sống lại thế nào? Tiểu thư Tư Đăng cũng đã trên trăm tuổi, anh muốn tìm ra cách cứu sống Thẩm Ngân Đăng thì đi hỏi Tư Đăng sẽ biết ngay thôi.”

Lúc này lời anh nói giống như Ương Ba đã dự liệu, gã nói: “A Ngân nói ngoại trừ Tư Đăng ra thì chỉ có mày là có khả năng biết được bí mật này. Cô ấy cũng đoán được mày sẽ không dễ dàng nói ra như vậy.”

Gã cười ha ha, lấy ra một chiếc hộp trang sức bằng bạc từ phía sau, từ từ mở nắp hộp lên.

Một mùi quái dị tràn ngập cả phòng. Lúc Ương Ba ngẩng đầu lên lại, con ngươi lại phát ra tia sáng đỏ kỳ quái. Gã đưa cái hộp nhỏ đó đến gần Tần Phóng, nghiêng hộp cho anh nhìn vào trong. Đó là một gốc Độc Dăng Tán rất nhỏ, nếu nhìn kỹ sẽ thấy được nó chia ra hai nửa ở chính giữa.

Ương Ba cầm lên một nửa lên ăn liên tục, nói mơ hồ không rõ: “Đương nhiên mày sẽ không nói thật rồi, nhưng chuyện trong đầu mày thì không lừa được người khác. A Ngân nói mỗi người ăn hết một nửa thì tao sẽ thấy được bí mật của mày...”

Gã cầm lấy một nửa còn lại nhét vào miệng Tần Phóng. Tần Phóng cắn chặt răng không hé ra, lắc đầu nguây nguây. Ương Ba rất tức tối đột nhiên nắm một cú thật nặng lên cằm anh, thừa dịp anh bị đau nhét thẳng Độc Dăng Tán vào miệng anh. Tần Phóng còn muốn cắn răng nhưng nửa cây nấm kia như có sinh mạng bỗng chui vào miệng anh. Trong nháy mắt hóa thành dòng nước nóng tanh hôi.

Tần Phóng ho khan nôn mửa, cơ thể co rúc muốn phun dị vật ra. Đầu óc bỗng đau nhức, ngay sau đó trống rỗng. Tần Phóng tự nhắc mình: Không được nghĩ, nhất định không được nghĩ... Nhưng vô dụng. Tiếng lật sách khe khẽ vang lên, trong nháy mắt lại rào rạc như gió thổi qua. Sau đó nữa cảnh vật bỗng tối sầm.

Tần Phóng thấy trong bầu trời đêm xanh thẫm, xe của anh rơi xuống vách núi như món đồ chơi...

— Trên ngôi mộ nơi đáy vực, một cọc nhọn đứng thẳng cao cao, hai cọc khác hơi ló ra...

— Trong nháy mắt cọc nhọn kia đâm thấu lồng ngực anh...

— Xe bị một sức mạnh khổng lồ hất lên, ngôi mộ nứt ra, Tư Đăng đội mồ đứng dậy...

— Tư Đăng cười khẩy nói với anh: “Còn chưa hiểu sao. Cọc nhọn đồng thời đâm thấu tim của tôi và của cậu, máu của cậu chảy dọc theo cọc nhọn nhỏ vào miệng vết thương của tim tôi.

— Tôi là yêu quái duy nhất có thể sống lại...

...

Hình ảnh dần dần tan biến, tạp âm từ từ biến mất, trở lại căn phòng nhỏ hiện tại. Người Tần Phòng co giật kịch liệt, khóe miệng chảy ra chất độc màu đen. Ương Ba bên cạnh cười ha hả như mất đi thần trí, gã chẳng thèm quan tâm đến Tần Phóng giật mạnh cửa đánh ầm một tiếng, kêu to lên: “A Ngân, anh biết rồi, em hãy đợi anh, anh sẽ đến cứu em.”

Gió núi thổi vào phòng, không có tiếng người Miêu như ngày thường. Ương Ba đã mang anh đến một ngọn núi vô danh gần đó sao? Tần Phóng giãy giụa bò ra cửa, bám vào một cánh cửa khó khăn ngẩng đầu lên.

Anh đang ở lưng chừng núi, đây là một căn nhà nhỏ để thợ săn nghỉ chân. Bên dưới là con đường quốc lộ đào xuyên qua lòng núi trải dài xa xăm. Đường nét bản Miêu như ẩn như hiện. Ương Ba đang chạy trên con đường núi như bị điên. Sau đó gã chạy lên đường quốc lộ, sắp sửa băng qua eo núi...

Bỗng một chiếc xe hơi trờ đến. Có lẽ thấy sắp sửa đụng phải Ương Ba, do tình thế cấp bách, tài xế bẻ tay lái, cả chiếc xe đâm sầm vào vách núi. Chấn động đất đá trên cao rơi xuống rào rạc, vang vọng cả thung lũng khổng lồ.

Ương Ba dường như hơi sững sờ, nhưng ngay sau đó gã lại cất bước chạy đi, kêu to: “A Ngân, em hãy đợi anh...”

107. Q.6 - Chương 3

Bởi vì dung hòa yêu lực của Thẩm Ngân Đăng là việc chẳng dễ dàng gì Tư Đăng dần dần mệt mỏi, không nói chuyện với Tần Phóng nữa. Có khi cô kéo chân một chút, dường như là rất lạnh, có khi lại cau chặt mày, môi tái nhợt như tờ giấy.

Người bình thường cho dù truyền máu cũng phải cùng nhóm máu, còn cô lại cướp ngang yêu lực của Thẩm Ngân Đăng, quả nhiên cũng không có chuyện đơn giản cứ lấy được là có thể dùng ngay như thế. Tần Phóng không giúp được gì chỉ có thể ngồi đó với cô, nhìn cô chịu đựng khó khăn ân cần hỏi han có nặng lắm không. Tư Đăng nói mơ hồ: “Giống như bị sốt cao, chịu một chút là ổn thôi.”

Bóng đêm dày đặc hơn, anh vịn ghế, cơn mệt mỏi dần dần ủa đến. Lúc nửa tỉnh nửa mơ anh bỗng nghe thấy Tư Đăng gọi anh, dường như là bảo anh trở về phòng ngủ đi. Tần Phóng vô cùng mệt mỏi nhưng chỉ lắc đầu, lại nhoài ra ngủ thiếp đi. Cũng không biết trải qua bao lâu, nghe thấy tiếng động nơi cửa anh giật mình thức dậy. Lúc này anh mới phát hiện ra trời đã sáng, chiếc xích đu trống không, trên người mình lại đắp tấm chăn kia. Bấy giờ mới biết cảnh tượng Tư Đăng gọi anh chẳng hề là mộng.

Anh ngáp một cái, dụi mắt đi đến lan can. Nhan Phúc Thụy đang sửa soạn rổ tre trong sân, nghe thấy tiếng động ngẩng đầu nhìn anh, lại sợ làm ồn đến người khác ông nhỏ giọng nói: “Tôi đi đốt vàng mã cho Nhà Ngói.”

Ồ, đúng rồi! Nhà Ngói, đứa bé mắt mũi nho nhỏ kia, hiện tại coi như là đã báo được đại thù, có thể nhắm mắt rồi.

Trong lòng Tần Phóng bỗng trống vắng, anh nói: “Tôi đi với ông.”

Trong rổ tre của Nhan Phúc Thụy có hai xấp giấy vàng, hai cái bánh bao, một bó nhang nhỏ, súng lục nhựa, quả cầu thủy tinh và quần áo cũ của trẻ con. Lúc này vẫn còn sớm, trong bản im lìm, hai người đi men theo con đường đá lên cao. Đi một hồi Nhan Phúc Thụy bắt đầu thương cảm, kể lể liên miên không dứt.

– Nhà Ngói tôi tuổi còn nhỏ, không được đi học cả ngày phải theo tôi đi bán quán, bị đám lưu manh dạy hư, hở mồm miệng là mắng người khác. Mỗi lần như thế đều bị tôi tát cho, sớm biết nó chỉ có thể sống đến chừng ấy tôi đã chẳng đánh nó rồi.

– Lúc tôi nhặt được nó, nó bị người ta vứt phía sau nhà, chỉ lớn cỡ con mèo. Cậu nói xem làm cha mẹ cũng không có lương tâm, nuôi không nổi thì đừng có sinh, sinh ra thì phải nuôi đàn ông chứ.

– Tiểu thư Tư Đăng nói Nhà Ngói bị Xích Tán kia ăn mất, nó đau đớn biết bao. Khi đó tôi ở trong phòng đạo trưởng Phan Kỳ Niên, pháp bảo hồ lô của anh ta bỗng lắc lư không ngừng. Tôi nhìn thấy lạ trong lòng còn rất vui mừng. Tôi đâu biết khi đó Nhà Ngói tôi đang chịu đau đớn...

Nói một hồi Nhan Phúc Thụy đã khóc òa lên. Tần Phóng rất khó chịu, anh cầm cái rổ giúp Nhan Phúc Thụy cố gắng khuyên ông: “Chuyện đã qua rồi, xin đạo trưởng Nhan nén đau buồn.”

Không biết khuyên đến lần thứ mấy, xa xa ở phía trước bỗng vang lên tiếng đá lăn, chắc là có người đang vội đi. Lúc đến gần mới phát hiện hóa ra là đám người quan chủ Thương Hồng.

Bảy tám người họ tay xách nách mang, chuyện của đạo môn đã kết thúc ở lại tiếp cũng chẳng có ý nghĩa gì. Họ đi sớm như vậy có lẽ là cố ý tránh Tư Đăng sao? Quả thật là đúng dịp, trùng hợp gặp phải.

Trải qua nhiều chuyện như vậy, Tần Phóng cũng không có ấn tượng tốt đẹp gì với đạo môn. Anh né người nhường đường, đến khi đám người quan chủ Thương Hồng đi qua mới ra hiệu cho Nhan Phúc Thụy đi tiếp.

Mới đi chưa được hai bước, Vương Càn Khôn đồ đệ của quan chủ Thương Hồng chạy hồng hộc đến. Búi tóc đạo sĩ giống như tháp nghiêng Pisa, anh ta chạy đến gần, tay chống lên eo thở lấy hơi thật lâu mới nói.

“Thái sư phụ tôi có lời nhắn với tiểu thư Tư Đằng. Một là cảm ơn tiểu thư Tư Đằng đã giờ cao đánh khê, hai là...”

Nói đến đây, anh ta bỗng bắt đầu dè dặt, cảnh giác nhìn xung quanh, tiếng nói thấp xuống tám độ: “Hai là chồng của Thẩm Ngân Đăng tên là Ương Ba, tiểu thư Tư Đằng phải đề phòng một chút. Người đó rất kỳ quái, hôm qua thái sư phụ tôi thuận miệng hỏi Thẩm Ngân Đăng thế nào, anh ta nói tốt. Sáng nay chúng tôi thu dọn hành lý, thấy Ương Ba kia đã ra cửa thật sớm... Tóm lại, bảo tiểu thư Tư Đằng đề ý một chút...”

Nói xong rồi anh ta lại vội vàng đuổi theo đám người quan chủ Thương Hồng, trên đường bị vấp vài lần. Sau khi Tần Phóng đến bản Miêu mới biết Thẩm Ngân Đăng đã có chồng. Nhưng anh chưa từng gặp Ương Ba, ấn tượng cũng nhạt. Vương Càn Khôn vừa nhắc nhở như vậy anh mới nhớ ra quả thật là có người này.

Ban đầu anh và Tư Đằng đều cảm thấy Thẩm Ngân Đăng ẩn náu ở động Ma Cô để trốn tránh mọi người, tên Ương Ba này chắc là nằm trong hàng ngũ bị lừa rồi. Nhưng theo cách nói của Vương Càn Khôn, nếu như Ương Ba hành động quái lạ như vậy, thì dù không phải là đồng đảng cũng sẽ là người biết rõ sự việc.

Tần Phóng cảm thấy căng thẳng: Phải nhanh chóng báo cho Tư Đằng biết chuyện này mới được. Vả lại người Tư Đằng đang khó chịu, một mình ở lại khách sạn, nếu tên Ương Ba kia chạy đến tìm cô...

Càng nghĩ càng sợ, anh vội vàng nhét cái rổ lại cho Nhan Phúc Thụy: “Ông đi trước đi, tôi phải trở về một chuyến.”

Anh cũng chẳng màng giải thích với Nhan Phúc Thụy, chỉ nhanh chân chạy về khách sạn. Sáng sớm sương mù lượn lờ trên nhà sàn rồi sà xuống con đường đá khiến tảng đá trơn ướt. Anh nhớ được từ đây đi trở về phải rẽ qua nhiều khúc quanh, cũng không biết lúc rẽ đến khúc thứ mấy thì sau ót bỗng vang lên tiếng gió, có đồ vật gì đó đập mạnh vào ót anh...

Tần Phóng ngã phịch xuống đất đầu đau như búa bổ, lát sau trên cổ có chất lỏng chảy xuống. Anh vùng vẫy mở mắt, trong mơ mơ màng màng nhìn thấy một người đàn ông cao lớn mặc trang phục dân tộc đi đến, kéo cổ áo anh bắt đầu lôi đi...

Ào một tiếng, một thùng nước lạnh xối xuống đầu. Tần Phóng lạnh cóng khê run lên lập tức tỉnh lại, nhìn khắp xung quanh. Anh chẳng biết căn nhà này là đâu, cửa sổ đều bằng giấy, trong nhà có bóng đèn tóc bật sáng, không biết là ngày hay đêm. Tay chân anh đều bị trói, người đã bị lục soát qua. Ngoài trừ quần áo, tất cả đồ đạc đều bị lấy ra vứt sang một bên, bao gồm điện thoại di động, ví tiền và chìa khóa.

Người đàn ông ngồi xổm trước mặt. Gương mặt anh tuần hiện ra vài phần chân chất, nhưng nhìn lâu chợt nhận ra trong mắt anh ta hiện lên một tia căm hận.

Tần Phóng biết đây là ai rồi. Anh dốc sức chống tay đang bị trói xuống mặt đất ngồi dậy, lại nhích người tựa vào vách tường: “Ương Ba đúng không?”

Khi nãy định ninh cho rằng Ương Ba muốn đối phó với Tư Đằng, không ngờ mục tiêu lại là mình.

Tần Phóng thở ra một hơi, lại cảm thấy buồn cười hỏi gã: “Anh bắt tôi làm gì? Để uy hiếp Tư Đằng à? Nếu anh từng gặp cô ấy thì sẽ biết chẳng ai có thể uy hiếp được cô ấy cả. Dù cho anh chém chết tôi trước mặt cô ấy cũng vô ích thôi.”

Ương Ba lạnh lùng ngắt lời anh: “Các người giết A Ngân.”

Đến bây giờ cũng chẳng cần phải lựa lời nói khéo nữa, Tần Phóng thừa nhận: “Đúng. Nhưng Thẩm Ngân Đăng không phải người, cô ta là yêu quái. Anh có hiểu yêu quái là gì không? Thậm chí cô làm hại cả đứa bé mới bảy tám tuổi.”

Ương Ba nhìn Tần Phóng chằm chằm, ánh mắt rực lửa. Trong đầu chỉ có một ý nghĩ: Tên lừa gạt, tên lừa gạt!

Mười hai giờ đêm, trong ngăn kéo cuối cùng của chiếc tủ, Thẩm Ngân Đăng để lại cho gã một phong thư, còn có chiếc hộp trang sức bằng bạc được chế tác tinh xảo. Gã biết hộp trang sức kia, lúc hai người vừa yêu nhau, gã đã làm cả một buổi tối mới xong, nói là tín vật đính ước cũng chẳng có gì quá đáng.

Câu đầu tiên trong thư là: “Ương Ba, khi anh đọc lá thư này, em đã bị người ta giết chết.”

Độc được những lời này, trong đầu gã như bỗng nổ ầm. Một tia chớp đánh bùng bùng chói chói, sau đó là mưa ào ạt như trút nước, xối vào người gã lạnh buốt.

Cô ta xúc động kể lại lúc hai người mới yêu nhau, lúc hai người cuồng nhiệt và lúc thắm thiết như keo sơn sau khi cưới. Cô ta nói đời này chỉ có một chuyện giấu diếm gã chính là chuyện mình là yêu quái.

Trên tờ giấy loang lổ nước mắt, lúc A Ngân viết nhất định đã rơi lệ.

Vành mắt Ương Ba cũng đỏ, người dân tộc thiểu số bẩm sinh sùng bái yêu tinh và hiện tượng dị thường. Họ không kiêng kỵ nhiều giống như người Hán. Gã không rõ yêu quái cụ thể là gì, trong truyền thuyết của dân tộc có nói thủy tổ của họ là bướm bướm mẹ được sinh ra trong lòng cây Phong. Bướm bướm mẹ lại sinh ra Khương Ương tổ tiên của dân tộc Miêu. Như vậy A Ngân là yêu tinh ở sâu trong núi sao? Tại sao lại bị kêu là yêu quái chứ? Cho dù là yêu quái thì có gì sai đâu? A Ngân đối với gã tốt như vậy, dịu dàng như vậy, làm sao có thể đi hại người chứ?

Quả nhiên A Ngân nói không sai, sau khi cô ấy chết đám người kia sẽ trăm phương ngàn kế hắt nước bẩn lên người cô ấy.

Ương Ba vô cùng giận dữ: “Tao không cho phép mày làm nhục A Ngân, cô ấy là vợ tao!”

Tần Phóng dở khóc dở cười: “Ương Ba, anh tỉnh lại đi. Vợ gì chứ, Thẩm Ngân Đăng là bất nam bất nữ, gì mà sinh con, gì mà mẹ khó sinh mà chết, đều là cô ta đặt điều thôi. Tôi không cần thiết phải lừa anh, nếu anh không ngại tôi có thể dẫn anh đi gặp Tư Đằng, đến lúc đó anh sẽ hiểu hết thôi.”

Ồ, đúng rồi, Tư Đằng. Cái tên Tư Đằng này A Ngân có đề cập đến trong thư, căn dặn gã “Nhất định không được đi gặp Tư Đằng kia”.

Ương Ba cười lên: “Tao không cần gặp Tư Đằng gì hết. Tao chỉ muốn cứu A Ngân. A Ngân nói tìm mày là được.”

Cái gì mà tìm anh là được? Anh là tiên thảo linh chi của Nam Cực Tiên Ông sao? Sao có thể cứu sống Thẩm Ngân Đăng được chứ?

Ánh mắt Ương Ba bỗng trở nên kỳ dị, tiếng nói cũng trầm xuống: “A Ngân nhắc đến, tiểu thư Tư Đằng bọn mày năm đó đã chết, làm sao cô ta sống lại được?”

Làm sao cô sống lại được? Trong đầu Tần Phóng ghép lại toàn bộ sự việc xảy ra dưới đáy vực Nang Khiêm. Anh cố lấy lại bình tĩnh: “Tôi cũng đâu phải là yêu quái, sao tôi biết được tiểu thư Tư Đằng sống lại thế nào? Tiểu thư Tư Đằng cũng đã trên trăm tuổi, anh muốn tìm ra cách cứu sống Thẩm Ngân Đăng thì đi hỏi Tư Đằng sẽ biết ngay thôi.”

Lúc này lời anh nói giống như Ương Ba đã dự liệu, gã nói: “A Ngân nói ngoại trừ Tư Đằng ra thì chỉ có mày là có khả năng biết được bí mật này. Cô ấy cũng đoán được mày sẽ không dễ dàng nói ra như vậy.”

Gã cười ha ha, lấy ra một chiếc hộp trang sức bằng bạc từ phía sau, từ từ mở nắp hộp lên.

Một mùi quái dị tràn ngập cả phòng. Lúc Ương Ba ngẩng đầu lên lại, con người lại phát ra tia sáng đỏ kỳ quái. Gã đưa cái hộp nhỏ đó đến gần Tần Phóng, nghiêng hộp cho anh nhìn vào trong. Đó là một gốc Độc Đăng Tán rất nhỏ, nếu nhìn kỹ sẽ thấy được nó chia ra hai nửa ở chính giữa.

Ương Ba cầm lên một nửa lên ăn liên tục, nói mơ hồ không rõ: “Đương nhiên mày sẽ không nói thật rồi, nhưng chuyện trong đầu mày thì không lừa được người khác. A Ngân nói mỗi người ăn hết một nửa thì tao sẽ thấy được bí mật của mày...”

Gã cầm lấy một nửa còn lại nhét vào miệng Tần Phóng. Tần Phóng cắn chặt răng không hé ra, lắc đầu nguây nguây. Ương Ba rất tức tối đột nhiên nắm một cú thật nặng lên cằm anh, thừa dịp anh bị đau nhét thẳng Độc Đăng Tán vào miệng anh. Tần Phóng còn muốn cắn răng nhưng nửa cây nắm kia như có sinh mạng bỗng chui vào miệng anh. Trong nháy mắt hóa thành dòng nước nóng tanh hôi.

Tần Phóng ho khan nôn mửa, cơ thể co rúc muốn phun dị vật ra. Đầu óc bỗng đau nhức, ngay sau đó trống rỗng. Tần Phóng tự nhắc mình: Không được nghĩ, nhất định không được nghĩ... Nhưng vô dụng. Tiếng lật sách khe khẽ vang lên, trong nháy mắt lại rào rạc như gió thổi qua. Sau đó nửa cảnh vật bỗng tối sầm.

- Tần Phóng thấy trong bầu trời đêm xanh thẳm, xe của anh rơi xuống vách núi như món đồ chơi...
- Trên ngôi mộ nơi đáy vực, một cọc nhọn đứng thẳng cao cao, hai cọc khác hơi ló ra...
 - Trong nháy mắt cọc nhọn kia đâm thấu lồng ngực anh...
 - Xe bị một sức mạnh khổng lồ hất lên, ngôi mộ nứt ra, Tư Đằng đội mồ đứng dậy...
 - Tư Đằng cười khẩy nói với anh: “Còn chưa hiểu sao. Cọc nhọn đồng thời đâm thấu tim của tôi và của cậu, máu của cậu chảy dọc theo cọc nhọn nhỏ vào miệng vết thương của tim tôi.
 - Tôi là yêu quái duy nhất có thể sống lại...

...

Hình ảnh dần dần tan biến, tạp âm từ từ biến mất, trở lại căn phòng nhỏ hiện tại. Người Tần Phòng co giật kịch liệt, khòe miệng chảy ra chất độc màu đen. Ương Ba bên cạnh cười ha hả như mất đi thần trí, gã chẳng thèm quan tâm đến Tần Phóng giật mạnh cửa đánh ầm một tiếng, kêu to lên: “A Ngân, anh biết rồi, em hãy đợi anh, anh sẽ đến cứu em.”

Gió núi thổi vào phòng, không có tiếng người Miêu như ngày thường. Ương Ba đã mang anh đến một ngọn núi vô danh gần đó sao? Tần Phóng giãy giụa bò ra cửa, bám vào một cánh cửa khó khăn ngẩng đầu lên.

Anh đang ở lưng chừng núi, đây là một căn nhà nhỏ để thợ săn nghỉ chân. Bên dưới là con đường quốc lộ đào xuyên qua lòng núi trải dài xa xăm. Đường nét bản Miêu như ẩn như hiện. Ương Ba đang chạy trên con đường núi như bị điên. Sau đó gã chạy lên đường quốc lộ, sắp sửa băng qua eo núi...

Bỗng một chiếc xe hơi trờ đến. Có lẽ thấy sắp sửa đụng phải Ương Ba, do tình thế cấp bách, tài xế bẻ tay lái, cả chiếc xe đâm sầm vào vách núi. Chấn động đất đá trên cao rơi xuống rào rạc, vang vọng cả thung lũng khổng lồ.

Ương Ba dường như hơi sững sờ, nhưng ngay sau đó gã lại cất bước chạy đi, kêu to: “A Ngân, em hãy đợi anh...”

108. Q.6 - Chương 4

Tư Đằng ngủ thẳng đến tận trưa mới tỉnh, lúc thức dậy cảm thấy đã khỏe hơn nhiều không còn khó chịu như đêm qua nữa. Nhưng cổ, vai và các đốt ngón tay vẫn đau nhức vô cùng. Cô vừa xoay xoay cổ vừa mở cửa ra, khách sạn im ắng Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy đều không ở đây. Chỉ có chủ khách sạn đang bưng bát cơm trắng với thịt khô ngồi ăn trưa trong sân, thấy cô đi ra ngoài liền cười giờ bát cơm về phía cô, ý là “Cô ăn không?”

Tư Đằng còn chưa kịp nói chuyện thì bên ngoài bỗng truyền đến tiếng người ồn ào. Một chàng trai mặc trang phục bản xứ đi vào, gào to với chủ khách sạn đôi câu bằng tiếng dân tộc rồi bỏ đi. Tư Đằng nghe không hiểu, bèn hỏi người chủ: “Chuyện gì vậy?”

Người chủ giải thích có chiếc xe gặp tai nạn bên kia núi, va chạm đến độ biến hình, cửa xe đều mất kẹt. Nơi này cách khá xa huyện lỵ, trong thời gian ngắn xe cứu thương không đến kịp, cho nên những người cường tráng trong bản tự phát kéo nhau đi giúp đỡ, ngay cả thầy trật đả cũng bị kêu đi.

Vùng hẻo lánh không tốt chính là ở điểm này, xảy ra chuyện gì cũng được cứu viện trễ, chỉ có thể dựa vào dân bản xứ đồng lòng hợp sức. Tư Đằng nhăm chán không có niềm vui nhiệt tình giúp người liền dứt khoát về phòng xem tivi.

Xem đến giữa chừng thì cầu thang vang lên tiếng bước chân, Tư Đằng còn tưởng là Tần Phóng, sau khi người đó đi vào mới phát hiện là Nhan Phúc Thụy.

Nhan Phúc Thụy rất ngạc nhiên: “Tần Phóng không có ở đây sao?”

Thật kỳ lạ, Tần Phóng nhất định phải ở đây sao? Không cho phép người ta có không gian riêng tư hả? Tư Đằng vẫn chăm chú nhìn màn hình tivi, thờ ơ trả lời: “Đi chơi rồi.”

Nhan Phúc Thụy càng thấy quái lạ: “Cậu ấy nói có chuyện quan trọng phải báo cho cô biết.”

Cuối cùng ánh mắt Tư Đằng rời khỏi tivi: “Chuyện quan trọng? Cậu ấy có chuyện gì quan trọng chứ?”

Nhan Phúc Thụy vội vàng kể lại chuyện sáng sớm gặp quan chủ Thương Hồng: “Quan chủ Thương Hồng nhắc nhở tiểu thư Tư Đằng đề phòng tên Ương Ba kia, nói là anh ta rất quái gở. Tần Phóng nghe xong liền vội vã trở về báo cho cô biết. Sao đến bây giờ chẳng thấy người đâu? Có thể nào... xảy ra chuyện rồi không?”

Tư Đằng cảm giác Tần Phóng chắc đã xảy ra chuyện, có điều cô cũng không gấp gáp: Dù sao hai người chung một mạng, cô không chết Tần Phóng cũng sẽ không chết. Nếu đã không chết thì chẳng có chuyện gì gọi là to tát.

Nếu như Ương Ba thật sự đã bắt cóc Tần Phóng, cuối cùng gã cũng sẽ đến tìm cô thôi, cứ kiên nhẫn chờ là được. Ngay cả Thẩm Ngân Đăng cô còn không sợ thì sợ gì một diễn viên quần chúng như thế chứ?

Dĩ nhiên Nhan Phúc Thụy không hiểu được sự bình tĩnh này của cô, sau ba bốn bận thúc giục, cầu xin không được liền tức giận tự mình chạy đi tìm. Trước khi đi ông còn cầu nhàu một hồi, đại ý là: Tại sao tiểu thư Tư Đằng lại như vậy. Dù sao Tần Phóng vẫn luôn đi theo cô, thật là không có tình nghĩa mà.

Nếu là trước đây có ai dám nói này nói nọ trước mặt cô, cô sẽ quát một cái cho họ biến mất luôn. Có điều bây giờ nghe Nhan Phúc Thụy cứ lằng nhằng ngược lại cảm thấy người này rất thú vị, rất chân chất.

Không chỉ có Nhan Phúc Thụy mà Tần Phóng cũng vậy. Kiếp này cô không có tính cách như vậy, cũng không hi vọng mình có tính cách đó. Nhưng thẳng thắn mà nói, cô thật sự rất thích họ: Ở chung với hai người này không mệt óc, bọn họ không có nhiều quanh co vòng vèo. Có đôi khi tâm trạng đều viết thẳng trên mặt – Tiểu thư Tư Đằng, sao cô lại vậy chứ?

Cô thử nghĩ nếu như đi theo mình là một kẻ giống mình, hoặc là một kẻ giống Thẩm Ngân Đăng. Tình cảnh ngày trắng đêm đen, trong tối ngoài sáng, nghi kỵ tính toán như vậy mệt mỏi biết bao.

Đang miên man theo dòng suy nghĩ, tiếng Nhan Phúc Thụy the thé kết hợp với tiếng bước chân chạy rầm rầm lên cầu thang thì nhau vang lên: “Tiểu thư Tư Đằng, không xong rồi...”

Nhan Phúc Thụy lần theo con đường Tần Phóng có thể sẽ đi qua cẩn thận tra xét nhiều lần, phát hiện được vết máu tại một phiên đá ở ngã ba, trên mặt đất còn dấu vết bị lôi đi.

Ông vô cùng chắc chắn Ương Ba đã ắp núp đầu đó cầm khúc cây, thừa dịp Tần Phóng không phòng bị liền đập anh hôn mê. Sau khi suy luận xong ông nói: Tiểu thư Tư Đằng à, cô mau nghĩ cách đi.

Rồi lại nói: “Tiểu thư Tư Đằng, cô là yêu quái, cô mau mở thiên nhãn xem thử coi Tần Phóng đang ở đâu.”

Chó chết, cái gì mà mở thiên nhãn, Nhan Phúc Thụy này nhiễm Tây Du Ký hay sao vậy? Tư Đằng tức giận: “Tôi không biết cậu ấy đang ở đâu.”

“Cô là yêu quái mà.”

Yêu quái thì sao, Tư Đằng rất giận nhưng lại cười: “Nếu không tìm thấy ai tôi đều biết được người đó ở đâu thì tôi không phải là yêu quái nữa mà là quốc bảo đó. Bất cứ tên tội phạm lớn nhỏ gì nếu bỏ trốn tôi đều tìm ra thì tôi đã một mình gánh vác cả bộ công an rồi.”

Nhan Phúc Thụy nghe không hiểu lắm, nhưng cũng biết là cô không vui, ông lúng túng im lặng. Qua một hồi lại nghe thấy Tư Đằng nói: “Chắc chắn không có chuyện lớn, nhưng bị đánh đập hay không thì không bảo đảm được.”

Nhan Phúc Thụy xen mồm vào: “Đã bị đánh đập là có đổ máu.”

Tư Đằng nói: “Chờ một chút đi, nếu như đến tối vẫn không có tin tức thì tôi sẽ tự mình đi tìm. Ban ngày nếu vận dụng yêu lực sẽ dọa rất nhiều người, chỉ tổ chuốc lấy phiền phức.”

Trong mắt Nhan Phúc Thụy phát ra tia sáng âm mộ. Trước mắt giống như xuất hiện hình ảnh Tư Đằng cười mây bay tới bay lui trên không trung bản Miêu, ánh mắt như tia X-quang quét qua mỗi căn nhà tìm Tần Phóng.

Có yêu lực thật tốt.

Có điều cuối cùng ông không được chứng kiến cảnh tượng này. Lúc cơm tối hai người thợ săn lên núi bắt chim tước đã dìu Tần Phóng trở về, nói là phát hiện ra anh ở một căn nhà tại lưng chừng núi. Khi đó tay anh bị trói, bò ra đến ngoài cửa, sắc mặt tím ngắt giống như đã ăn nhầm nấm độc. Hai người vội vàng dùng phương pháp đơn giản súc ruột cho anh, cuối cùng đã cứu được tính mạng.

Thật là kỳ lạ, Ương Ba đã bắt cóc được Tần Phóng, muốn chém muốn giết thì tùy sao lại bắt cậu ấy ăn nấm nhỉ? Nhan Phúc Thụy vô cùng băn khoăn.

Khi hai người thợ săn kia rời đi, Nhan Phúc Thụy thấy chủ khách sạn đuổi theo hỏi: “Có phải do hai tên tội phạm bỏ trốn kia không? Hôm nay nhà nào cũng được thông báo là buổi tối khóa chặt cửa, phải cẩn thận.”

Tội phạm bỏ trốn? Tình huống gì đây?

Nhan Phúc Thụy vẫn còn mơ hồ không rõ chuyện gì xảy ra, người chủ giải thích buổi trưa có chiếc xe gặp tai nạn được hai người trong bản phát hiện ra. Sau đó một người ở lại trông chừng xe để người kia trở về bản tìm người giúp đỡ. Nào biết khi cả đám người đến mới phát hiện ra người trông chừng đã bị đánh bất tỉnh nằm trên mặt đất, hai người trong xe cũng mất tích. Chuyện này rất nghiêm trọng, bọn họ đã báo lên huyện rồi.

Có người đoán hai người kia rất có thể là tội phạm hoặc là có giao dịch mờ ám, cho nên sau khi bị thương thả chạy trốn cũng không muốn được đưa vào bệnh viện cứu chữa hoặc là đăng ký thân phận. Tuy chỉ là suy đoán, nhưng cẩn thận một chút vẫn hơn. Cho nên cả bản đều thông báo cho nhau như thế.

Theo lời kể của Tần Phóng, Tư Đằng đã biết toàn bộ câu chuyện từ đầu đến cuối.

Sau khi chết Thẩm Ngân Đăng còn nghĩ cách thăm dò trí nhớ của Tần Phóng, đúng là ngoài dự liệu của Tư Đằng. Chuyện này khó giải quyết hơn trong tưởng tượng nhiều. Tư Đằng trầm ngâm không nói gì, Tần Phóng cực kỳ áy náy nói: “Đều tại tôi ý chí không kiên định.”

Sắc mặt anh tái nhợt trên người dính rất nhiều vết máu, bị lôi cả quãng đường như vậy, người đã lấm lem đầy bùn đất trông vô cùng thảm hại. Nhưng anh lại áy náy phân trần như một đứa trẻ: “Đều tại tôi ý chí không kiên định.”

Tư Đằng cười cười, vắt khăn lông trong thau nước đưa cho Tần Phóng ý bảo anh lau mặt đi: “Dù sao Thẩm Ngân Đăng cũng là yêu quái, yêu thuật không giống như đánh đập tra khảo, chỉ dựa vào ý kiên định là có thể qua sao.”

Nếu như cô mắng anh “chỉ số thông minh thấp” hoặc là “thành sự không có bại sự có thừa” giống như trước, có lẽ Tần Phóng sẽ thoải mái hơn một chút. Nhưng cô bỗng rộng lượng khoan dung như vậy, Tần Phóng lại hơi không thích ứng được: “Vậy... có phiền phức gì không?”

Tư Đằng thần nhiên cười: “Không phiền.”

– “Thẩm Ngân Đăng đúng là đã thu xếp đường lui ỉnh, nhưng lại thu xếp vội vàng, thao tác vụng về. Lúc chiếc hộp trang sức bạc kia mở ra còn sót lại mùi quái dị, tôi đoán là lần đầu mở ra chính là khí độc, dùng để gây mê và khống chế Ương Ba. Nhưng cô ta cho phân lượng không đúng, đánh giá ức độ chịu đựng khí độc của con người. Thế cho nên sau khi Ương Ba hít vào thì hơi điên điên khùng khùng. Tuy vẫn làm theo yêu cầu của cô ta nhưng không chú ý trước sau, sơ hở chổng chất.”

Tần Phóng nhớ lại tất cả hành động của Ương Ba. Sau khi thăm dò được trí nhớ của anh thì gã cười ha ha bỏ chạy, thậm chí còn không nhớ phải khóa cửa giam anh lại.

– “Cậu tính thử đi. Từ lúc tôi sống lại đến giờ phải bỏ ra bao nhiêu ngày, mất bao nhiêu tinh lực mới có thể khôi phục được yêu lực.”

– “Thẩm Ngân Đăng tuy dùng cách tái sinh giống vậy nhưng cũng không thể lấy lại được yêu lực. Nếu như bọn họ ẩn náu gần đây thì tôi sẽ dùng yêu lực truy tìm. Nếu như bọn họ rời khỏi bản Miêu thì bốn phương tám hướng, trên trời dưới đất, bất cứ con đường nào cũng bị tôi phong tỏa. Sống lại có ích gì nếu đường lui không tính toán kỹ, sống lại như vậy cũng chẳng qua là sẽ chết thêm lần nữa mà thôi.”

Tần Phóng nghe mà sửng sốt nhưng lại không phản bác được, cuối cùng anh thở dài: “Nghe cô nói vậy tôi cũng bất giác cảm thấy đáng thương cho Thẩm Ngân Đăng. Tính toán mưu kế tường tận cũng không thể thoát khỏi lòng bàn tay cô.”

Tư Đằng cũng có chút cảm khái: “Là cô ta không may mắn, thật ra thì ở Thanh Thành khi lần đầu gặp mặt nếu cô ta ra tay với tôi thì tôi đã chết từ lâu rồi.”

Đâu chỉ là ở Thanh Thành, đến tận trước khi đối đầu trên núi Hắc Bối, bất cứ giờ khắc nào chỉ cần Thẩm Ngân Đăng dám hạ quyết tâm ra tay thì Tư Đằng chắc chắn sẽ chết là điều không thể nghi ngờ.

Tư Đằng đi một nước cờ hiểm, từng bước kinh tâm, nhưng cuối cùng lại thành công, cũng không thể không bội phục câu nói kia của cô – Có gan làm giàu.

Để lại Nhan Phúc Thụy chăm sóc cho Tần Phóng, một mình Tư Đằng lên núi Hắc Bối. Tối nay không có ánh trăng chiếu sáng, mây vần vũ trên đỉnh núi. Lúc gió thổi lá cây lay động xào xạc nghe như tiếng ma khóc trong đêm. Cửa hang động thoang thoảng mùi tanh hôi như có như không. Xích Tán tu luyện nghìn năm chưa từng nghĩ sẽ mất hết toàn bộ vào tay cô.

Lúc trước cô đọc sách đã từng xem rất nhiều chuyện xưa. Triều đại thay đổi, anh em bất hòa, hậu cung tranh đấu, bày mưu lập kế, cô tự hỏi mình hết lần này đến lần khác muốn làm người tốt hay là người xấu?

Sau đó cảm thấy mình đã muốn quá nhiều, căn bản cô còn không phải là người nữa mà. Bỏ đạo đức nhận thức qua một bên, chỉ có cân nhắc đến quyền lợi, cô chọn con đường đó đều chỉ vì muốn tìm lợi tránh hại, sống lâu hơn mà thôi.

Cô từ từ đi vào hang động. Không cần ánh sáng, yêu lực đã giúp cô nhìn rõ mọi vật. Càng đi vào trong mùi hôi tanh càng nồng, gốc Độc Dăng Tán khổng lồ đã bắt héo úa rửa nát. Nghiêng người nhìn xuống có thể thấy được thi thể của đạo trưởng Phan Kỳ Niên, gương mặt bị đỉnh thạch nhũ đâm xuyên, từng dòng máu chảy xuống đã đông thành màu đen.

Tư Đằng thở dài một hơi, tay phải hơi nhấc lên, đáy động chợt bốc cháy lớp ba lớp bốp, khói đen cuộn cuộn. Cô quay người tiếp tục đi vào trong, gót giày nhón nhọn giẫm lên đất đá, tiếng vang vọng vô cùng rõ ràng.

Sau đó tiếng bước chân cô thốt nhiên dừng lại.

Cô thấy Thẩm Ngân Đăng và Ương Ba. Xác Thẩm Ngân Đăng nằm ngang, ba cọc nhọn đâm từ ngực và hai bên xương sườn vào cơ thể. Người Ương Ba đổ gục trên cọc nhọn, cũng cùng vị trí là ngực và xương sườn, không hề sai lệch.

Cọc nhọn đã thấm đẫm máu tươi và đọng vũng trên mặt đất xung quanh xác bọn họ. Tư Đằng đứng một lúc, sau đó từ từ đi đến bên cạnh họ.

Tay trái Ương Ba vẫn nắm lấy hộp trang sức Tần Phóng đã nhắc đến, tay phải nắm thật chặt bàn tay như xương khô của Thẩm Ngân Đăng, gương mặt nở nụ cười hạnh phúc.

Không cần cô tốn sức truy tìm hay phong tỏa phương hướng, Thẩm Ngân Đăng đã hoàn toàn không sống lại được.

Tư Đằng đứng yên thật lâu, trên mặt dần dần ánh lên vẻ tàn nhẫn. Một lát sau cô quay người bỏ đi, chưa đầy hai ba bước xác Thẩm Ngân Đăng và Ương Ba đã bắt đầu bốc cháy. Thế lửa rất lớn, trong nháy mắt thi thể tuy hai mà một kia chỉ còn lại một đám lửa khổng lồ.

Hang động bắt đầu rung chuyển, đất đá không ngừng rơi xuống bên từng bước chân tiến dần ra ngoài của Tư Đằng. Đến tận khi cô đã hoàn toàn rời khỏi động, trong động mới phát nổ ầm ầm, bụi bốc lên mù mịt,

cửa động từ từ sụp xuống cho đến khi toàn bộ bị vùi lấp hết.

Tại sao Thẩm Ngân Đăng không thể sống lại?

Lúc cô sống lại dưới đáy vực Nang Khiêm, bản thân cũng rất kinh ngạc. Trong nhận thức của cô, đã chết là chết hẳn, từ trước đến nay chưa từng có yêu quái nào sống lại được. Tung tích Xích Tán sau trăm năm lại xuất hiện cũng không phải chết đi sống lại mà chỉ là do năm đó chưa thật sự bị giết chết.

Cô đã hỏi Tần Phóng từ đầu đến cuối tình cảnh đêm đó. Có một đạo cô cảm thấy có lẽ do ma xui quỷ khiến nên cô tình cờ biết được bí mật làm yêu quái sống lại: Hóa ra máu từ tim người nhỏ vào trái tim yêu quái sẽ có thể thúc đẩy yêu quái sống lại.

Cho đến hôm nay cô mới giật mình bàng hoàng, có lẽ là mình đã sơ suất một chuyện. Có lẽ máu chốt để sống lại không phải ở máu người, mà là ở chỗ đó là... máu Tần Phóng.

Sắp đến nửa đêm, Tư Đằng trở về bản Miêu. Cửa bản làm bằng gỗ tạo thành hình vòng cung khổng lồ trên không trung, gần như không còn nhà nào sáng đèn. Cả bản Miêu và ngọn núi đều chìm trong tĩnh lặng giống như chẳng hề tồn tại.

Bước từng bước lên bậc thang, gót giày gõ lên phiến đá lóc cóc, truyền đi rất xa trong đêm yên tĩnh này. Phía sau bỗng vang lên một tiếng kết, ánh mắt Tư Đằng quắc lên lập tức quay đầu lại lớn tiếng hỏi: “Ai?”

109. Q.6 - Chương 4

Tư Đằng ngủ thẳng đến tận trưa mới tỉnh, lúc thức dậy cảm thấy đã khỏe hơn nhiều không còn khó chịu như đêm qua nữa. Nhưng cổ, vai và các đốt ngón tay vẫn đau nhức vô cùng. Cô vừa xoay xoay cổ vừa mở cửa ra, khách sạn im ắng Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy đều không ở đây. Chỉ có chủ khách sạn đang bưng bát cơm trắng với thịt khô ngồi ăn trưa trong sân, thấy cô đi ra ngoài liền cười gơ bát cơm về phía cô, ý là “Cô ăn không?”

Tư Đằng còn chưa kịp nói chuyện thì bên ngoài bỗng truyền đến tiếng người ồn ào. Một chàng trai mặc trang phục bản xứ đi vào, gào to với chủ khách sạn đôi câu bằng tiếng dân tộc rồi bỏ đi. Tư Đằng nghe không hiểu, bèn hỏi người chủ: “Chuyện gì vậy?”

Người chủ giải thích có chiếc xe gặp nạn bên kia núi, va chạm đến độ biến hình, cửa xe đều mắc kẹt. Nơi này cách khá xa huyện lỵ, trong thời gian ngắn xe cứu thương không đến kịp, cho nên những người cường tráng trong bản tự phát kéo nhau đi giúp đỡ, ngay cả thầy trận đá cũng bị kêu đi.

Vùng hẻo lánh không tốt chính là ở điểm này, xảy ra chuyện gì cũng được cứu viện trễ, chỉ có thể dựa vào dân bản xứ đồng lòng hợp sức. Tư Đằng nhảm chán không có niềm vui nhiệt tình giúp người liền dứt khoát về phòng xem tivi.

Xem đến giữa chừng thì cầu thang vang lên tiếng bước chân, Tư Đằng còn tưởng là Tần Phóng, sau khi người đó đi vào mới phát hiện là Nhan Phúc Thụy.

Nhan Phúc Thụy rất ngạc nhiên: “Tần Phóng không có ở đây sao?”

Thật kỳ lạ, Tần Phóng nhất định phải ở đây sao? Không cho phép người ta có không gian riêng tư hả? Tư Đằng vẫn chăm chú nhìn màn hình tivi, thờ ơ trả lời: “Đi chơi rồi.”

Nhan Phúc Thụy càng thấy quái lạ: “Cậu ấy nói có chuyện quan trọng phải báo cho cô biết.”

Cuối cùng ánh mắt Tư Đằng rời khỏi tivi: “Chuyện quan trọng? Cậu ấy có chuyện gì quan trọng chứ?”

Nhan Phúc Thụy vội vàng kể lại chuyện sáng sớm gặp quan chủ Thương Hồng: “Quan chủ Thương Hồng nhắc nhở tiểu thư Tư Đằng đề phòng tên Ương Ba kia, nói là anh ta rất quái gở. Tần Phóng nghe xong liền vội vã trở về báo cho cô biết. Sao đến bây giờ chẳng thấy người đâu? Có thể nào... xảy ra chuyện rồi không?”

Tư Đằng cảm giác Tần Phóng chắc đã xảy ra chuyện, có điều cô cũng không gấp gáp: Dù sao hai người chung một mạng, cô không chết Tần Phóng cũng sẽ không chết. Nếu đã không chết thì chẳng có chuyện gì gọi là to tát.

Nếu như Ương Ba thật sự đã bắt cóc Tần Phóng, cuối cùng gã cũng sẽ đến tìm cô thôi, cứ kiên nhẫn chờ là được. Ngay cả Thẩm Ngân Đăng cô còn không sợ thì sợ gì một diễn viên quần chúng như thế chứ?

Dĩ nhiên Nhan Phúc Thụy không hiểu được sự bình tĩnh này của cô, sau ba bốn bận thúc giục, cầu xin không được liền tức giận tự mình chạy đi tìm. Trước khi đi ông còn cầu nhàu một hồi, đại ý là: Tại sao tiểu thư Tư Đằng lại như vậy. Dù sao Tần Phóng vẫn luôn đi theo cô, thật là không có tình nghĩa mà.

Nếu là trước đây có ai dám nói này nói nọ trước mặt cô, cô sẽ quát một cái cho họ biến mất luôn. Có điều bây giờ nghe Nhan Phúc Thụy cứ lằng nhằng ngược lại cảm thấy người này rất thú vị, rất chân chất.

Không chỉ có Nhan Phúc Thụy mà Tần Phóng cũng vậy. Kiếp này cô không có tính cách như vậy, cũng không hi vọng mình có tính cách đó. Nhưng thẳng thắn mà nói, cô thật sự rất thích họ: Ở chung với hai người này không mệt óc, bọn họ không có nhiều quanh co vòng vèo. Có đôi khi tâm trạng đều viết thẳng trên mặt – Tiểu thư Tư Đằng, sao cô lại vậy chứ?

Cô thử nghĩ nếu như đi theo mình là một kẻ giống mình, hoặc là một kẻ giống Thẩm Ngân Đăng. Tình cảnh ngày trắng đêm đen, trong tối ngoài sáng, nghi kỵ tính toán như vậy mệt mỏi biết bao.

Đang miên man theo dòng suy nghĩ, tiếng Nhan Phúc Thụy the thé kết hợp với tiếng bước chân chạy rầm rầm lên cầu thang thì nhau vang lên: “Tiểu thư Tư Đằng, không xong rồi...”

Nhan Phúc Thụy lần theo con đường Tần Phóng có thể sẽ đi qua cẩn thận tra xét nhiều lần, phát hiện được vết máu tại một phiến đá ở ngã ba, trên mặt đất còn dấu vết bị lôi đi.

Ông vô cùng chắc chắn Ương Ba đã ấn núp đầu đó cầm khúc cây, thừa dịp Tần Phóng không phòng bị liền đập anh hôn mê. Sau khi suy luận xong ông nói: Tiểu thư Tư Đằng à, cô mau nghĩ cách đi.

Rồi lại nói: “Tiểu thư Tư Đằng, cô là yêu quái, cô mau mở thiên nhãn xem thử coi Tần Phóng đang ở đâu.”

Chó chết, cái gì mà mở thiên nhãn, Nhan Phúc Thụy này nhiễm Tây Du Ký hay sao vậy? Tư Đằng tức giận: “Tôi không biết cậu ấy đang ở đâu.”

“Cô là yêu quái mà.”

Yêu quái thì sao, Tư Đằng rất giận nhưng lại cười: “Nếu không tìm thấy ai tôi đều biết được người đó ở đâu thì tôi không phải là yêu quái nữa mà là quốc bảo đó. Bất cứ tên tội phạm lớn nhỏ gì nếu bỏ trốn tôi đều tìm ra thì tôi đã một mình gánh vác cả bộ công an rồi.”

Nhan Phúc Thụy nghe không hiểu lắm, nhưng cũng biết là cô không vui, ông lúng túng im lặng. Qua một hồi lại nghe thấy Tư Đằng nói: “Chắc chắn không có chuyện lớn, nhưng bị đánh đập hay không thì không bảo đảm được.”

Nhan Phúc Thụy xen mồm vào: “Đã bị đánh đập là có đổ máu.”

Tư Đằng nói: “Chờ một chút đi, nếu như đến tối vẫn không có tin tức thì tôi sẽ tự mình đi tìm. Ban ngày nếu vận dụng yêu lực sẽ dọa rất nhiều người, chỉ tổ chuốc lấy phiền phức.”

Trong mắt Nhan Phúc Thụy phát ra tia sáng hâm mộ. Trước mắt giống như xuất hiện hình ảnh Tư Đằng cười mây bay tới bay lui trên không trung bản Miêu, ánh mắt như tia X-quang quét qua mỗi căn nhà tìm Tần Phóng.

Có yêu lực thật tốt.

Có điều cuối cùng ông không được chứng kiến cảnh tượng này. Lúc cơm tối hai người thợ săn lên núi bắt chim tước đã dìu Tần Phóng trở về, nói là phát hiện ra anh ở một căn nhà tại lưng chừng núi. Khi đó tay anh bị trói, bỏ ra đến ngoài cửa, sắc mặt tím ngắt giống như đã ăn nhầm nấm độc. Hai người vội vàng dùng phương pháp đơn giản súc ruột cho anh, cuối cùng đã cứu được tính mạng.

Thật là kỳ lạ, Ương Ba đã bắt cóc được Tần Phóng, muốn chém muốn giết thì tùy sao lại bắt cậu ấy ăn nắm nhĩ? Nhan Phúc Thụy vô cùng bồn khoăn.

Khi hai người thợ săn kia rời đi, Nhan Phúc Thụy thấy chủ khách sạn đuổi theo hỏi: “Có phải do hai tên tội phạm bỏ trốn kia không? Hôm nay nhà nào cũng được thông báo là buổi tối khóa chặt cửa, phải cẩn thận.”

Tội phạm bỏ trốn? Tình huống gì đây?

Nhan Phúc Thụy vẫn còn mơ hồ không rõ chuyện gì xảy ra, người chủ giải thích buổi trưa có chiếc xe gặp tai nạn được hai người trong bản phát hiện ra. Sau đó một người ở lại trông chừng xe để người kia trở về bản tìm người giúp đỡ. Nào biết khi cả đám người đến mới phát hiện ra người trông chừng đã bị đánh bất tỉnh nằm trên mặt đất, hai người trong xe cũng mất tích. Chuyện này rất nghiêm trọng, bọn họ đã báo lên huyện rồi.

Có người đoán hai người kia rất có thể là tội phạm hoặc là có giao dịch mờ ám, cho nên sau khi bị thương thả chạy trốn cũng không muốn được đưa vào bệnh viện cứu chữa hoặc là đăng ký thân phận. Tuy chỉ là suy đoán, nhưng cẩn thận một chút vẫn hơn. Cho nên cả bản đều thông báo cho nhau như thế.

Theo lời kể của Tần Phóng, Tư Đằng đã biết toàn bộ câu chuyện từ đầu đến cuối.

Sau khi chết Thẩm Ngân Đăng còn nghĩ cách thăm dò trí nhớ của Tần Phóng, đúng là ngoài dự liệu của Tư Đằng. Chuyện này khó giải quyết hơn trong tưởng tượng nhiều. Tư Đằng trầm ngâm không nói gì, Tần Phóng cực kỳ áy náy nói: “Điều tại tôi ý chí không kiên định.”

Sắc mặt anh tái nhợt trên người dính rất nhiều vết máu, bị lôi cả quãng đường như vậy, người đã lấm lem đầy bùn đất trông vô cùng thảm hại. Nhưng anh lại áy náy phân trần như một đứa trẻ: “Điều tại tôi ý chí không kiên định.”

Tư Đằng cười cười, vắt khăn lông trong thau nước đưa cho Tần Phóng ý bảo anh lau mặt đi: “Dù sao Thẩm Ngân Đăng cũng là yêu quái, yêu thuật không giống như đánh đập tra khảo, chỉ dựa vào ý kiên định là có thể qua sao.”

Nếu như cô mắng anh “chỉ số thông minh thấp” hoặc là “thành sự không có bại sự có thừa” giống như trước, có lẽ Tần Phóng sẽ thoải mái hơn một chút. Nhưng cô bỗng rộng lượng khoan dung như vậy, Tần Phóng lại hơi không thích ứng được: “VẬY... có phiền phức gì không?”

Tư Đằng thần nhiên cười: “Không phiền.”

– “Thẩm Ngân Đăng đúng là đã thu xếp đường lui cho mình, nhưng lại thu xếp vội vàng, thao tác vụng về. Lúc chiếc hộp trang sức bạc kia mở ra còn sót lại mùi quái dị, tôi đoán là lần đầu mở ra chính là khí độc, dùng để gây mê và khống chế Ương Ba. Nhưng cô ta cho phân lượng không đúng, đánh giá cao mức độ chịu đựng khí độc của con người. Thế cho nên sau khi Ương Ba hít vào thì hơi điên điên khùng khùng. Tuy vẫn làm theo yêu cầu của cô ta nhưng không chú ý trước sau, sơ hở chổng chết.”

Tần Phóng nhớ lại tất cả hành động của Ương Ba. Sau khi thăm dò được trí nhớ của anh thì gã cười ha ha bỏ chạy, thậm chí còn không nhớ phải khóa cửa giam anh lại.

– “Cậu tính thử đi. Từ lúc tôi sống lại đến giờ phải bỏ ra bao nhiêu ngày, mất bao nhiêu tinh lực mới có thể khôi phục được yêu lực.”

– “Thẩm Ngân Đăng tuy dùng cách tái sinh giống vậy nhưng cũng không thể lấy lại được yêu lực. Nếu như bọn họ ẩn nấu gần đây thì tôi sẽ dùng yêu lực truy tìm. Nếu như bọn họ rời khỏi bản Miêu thì bốn phương tám hướng, trên trời dưới đất, bất cứ con đường nào cũng bị tôi phong tỏa. Sống lại có ích gì nếu đường lui không tính toán kỹ, sống lại như vậy cũng chẳng qua là sẽ chết thêm lần nữa mà thôi.”

Tần Phóng nghe mà sửng sốt nhưng lại không phản bác được, cuối cùng anh thở dài: “Nghe cô nói vậy tôi cũng bất giác cảm thấy đáng thương cho Thẩm Ngân Đăng. Tính toán mưu kế tường tận cũng không thể thoát khỏi lòng bàn tay cô.”

Tư Đằng cũng có chút cảm khái: “Là cô ta không may mắn, thật ra thì ở Thanh Thành khi lần đầu gặp mặt nếu cô ta ra tay với tôi thì tôi đã chết từ lâu rồi.”

Đâu chỉ là ở Thanh Thành, đến tận trước khi đối đầu trên núi Hắc Bối, bất cứ giờ khắc nào chỉ cần Thẩm Ngân Đăng dám hạ quyết tâm ra tay thì Tư Đằng chắc chắn sẽ chết là điều không thể nghi ngờ.

Tư Đằng đi một nước cờ hiểm, từng bước kinh tâm, nhưng cuối cùng lại thành công, cũng không thể không bội phục câu nói kia của cô – Có gan làm giàu.

Để lại Nhan Phúc Thụy chăm sóc cho Tần Phóng, một mình Tư Đằng lên núi Hắc Bối. Tối nay không có ánh trăng chiếu sáng, mây vần vũ trên đỉnh núi. Lúc gió thổi lá cây lay động xào xạc nghe như tiếng ma khóc trong đêm. Cửa hang động thoang thoảng mùi tanh hôi như có như không. Xích Tán tu luyện nghìn năm chưa từng nghĩ sẽ mất hết toàn bộ vào tay cô.

Lúc trước cô đọc sách đã từng xem rất nhiều chuyện xưa. Triều đại thay đổi, anh em bất hòa, hậu cung tranh đấu, bày mưu lập kế, cô tự hỏi mình hết lần này đến lần khác muốn làm người tốt hay là người xấu?

Sau đó cảm thấy mình đã muốn quá nhiều, căn bản cô còn không phải là người nữa mà. Bỏ đạo đức nhận thức qua một bên, chỉ có cân nhắc đến quyền lợi, cô chọn con đường đó đều chỉ vì muốn tìm lợi tránh hại, sống lâu hơn mà thôi.

Cô từ từ đi vào hang động. Không cần ánh sáng, yêu lực đã giúp cô nhìn rõ mọi vật. Càng đi vào trong mùi hôi tanh càng nồng, gốc Độc Dăng Tán khổng lồ đã bắt héo úa rửa nát. Nghiêng người nhìn xuống có thể thấy được thi thể của đạo trưởng Phan Kỳ Niên, gương mặt bị đỉnh thạch nhũ đâm xuyên, từng dòng máu chảy xuống đã đông thành màu đen.

Tư Đằng thở dài một hơi, tay phải hơi nhấc lên, đáy động chợt bốc cháy lớp ba lớp bớp, khói đen cuộn cuộn. Cô quay người tiếp tục đi vào trong, gót giày nhón nhọn giẫm lên đất đá, tiếng vang vọng vô cùng rõ ràng.

Sau đó tiếng bước chân cô thốt nhiên dừng lại.

Cô thấy Thẩm Ngân Đăng và Ương Ba. Xác Thẩm Ngân Đăng nằm ngang, ba cọc nhọn đâm từ ngực và hai bên xương sườn vào cơ thể. Người Ương Ba đổ gục trên cọc nhọn, cũng cùng vị trí là ngực và xương sườn, không hề sai lệch.

Cọc nhọn đã thấm đẫm máu tươi và đọng vũng trên mặt đất xung quanh xác bọn họ. Tư Đằng đứng một lúc, sau đó từ từ đi đến bên cạnh họ.

Tay trái Ương Ba vẫn nắm lấy hộp trang sức Tần Phóng đã nhắc đến, tay phải nắm thật chặt bàn tay như xương khô của Thẩm Ngân Đăng, gương mặt nở nụ cười hạnh phúc.

Không cần cô tốn sức truy tìm hay phong tỏa phương hướng, Thẩm Ngân Đăng đã hoàn toàn không sống lại được.

Tư Đằng đứng yên thật lâu, trên mặt dần dần ánh lên vẻ tàn nhẫn. Một lát sau cô quay người bỏ đi, chưa đầy hai ba bước xác Thẩm Ngân Đăng và Ương Ba đã bắt đầu bốc cháy. Thế lửa rất lớn, trong nháy mắt thi thể tuy hai mà một kia chỉ còn lại một đám lửa khổng lồ.

Hang động bắt đầu rung chuyển, đất đá không ngừng rơi xuống bên từng bước chân tiến dần ra ngoài của Tư Đằng. Đến tận khi cô đã hoàn toàn rời khỏi động, trong động mới phát nổ ầm ầm, bụi bốc lên mù mịt, cửa động từ từ sụp xuống cho đến khi toàn bộ bị vùi lấp hết.

Tại sao Thẩm Ngân Đăng không thể sống lại?

Lúc cô sống lại dưới đáy vực Nang Khiêm, bản thân cũng rất kinh ngạc. Trong nhận thức của cô, đã chết là chết hẳn, từ trước đến nay chưa từng có yêu quái nào sống lại được. Tung tích Xích Tán sau trăm năm lại xuất hiện cũng không phải chết đi sống lại mà chỉ là do năm đó chưa thật sự bị giết chết.

Cô đã hỏi Tần Phóng từ đầu đến cuối tình cảnh đêm đó. Có một đạo cô cảm thấy có lẽ do ma xui quỷ khiến nên cô tình cờ biết được bí mật làm yêu quái sống lại: Hóa ra máu từ tim người nhỏ vào trái tim yêu quái sẽ có thể thúc đẩy yêu quái sống lại.

Cho đến hôm nay cô mới giật mình bàng hoàng, có lẽ là mình đã sơ suất một chuyện. Có lẽ máu chốt để sống lại không phải ở máu người, mà là ở chỗ đó là... máu Tần Phóng.

Sắp đến nửa đêm, Tư Đằng trở về bản Miêu. Cửa bản làm bằng gỗ tạo thành hình vòng cung khổng lồ trên không trung, gần như không còn nhà nào sáng đèn. Cả bản Miêu và ngọn núi đều chìm trong tĩnh lặng giống như chẳng hề tồn tại.

Bước từng bước lên bậc thang, gót giày gỗ lên phiến đá lóc cóc, truyền đi rất xa trong đêm yên tĩnh này. Phía sau bỗng vang lên một tiếng kết, ánh mắt Tư Đằng quắc lên lập tức quay đầu lại lớn tiếng hỏi: “Ai?”

110. Q.6 - Chương 5

Đêm xuống, Giả Quế Chi và Chu Vạn Đông lặng lẽ núp trong nhà chứa củi và phơi thịt khô của một hộ gia đình bản Miêu. Lần này đến Dung Bằng tìm Tần Phóng vốn vô cùng thuận lợi, nào ngờ giữa đường xảy ra tai nạn. May mà Giả Quế Chi có Đằng Sát bảo vệ tính mạng, mặc dù xe vỡ nát nhưng người vẫn không sao.

Nhưng Chu Vạn Đông không được may mắn như vậy, cánh tay đã bị thương mà dường như còn đọng đến xương. Sau khi hai người tỉnh lại đánh người trông chừng hiện trường ngất xỉu rồi bỏ trốn. Dù sao Chu Vạn Đông là tội phạm đang bị truy nã hơn nữa chuyện này không muốn ai biết, bọn họ không muốn chuốc thêm những phiền phức khác.

May mà Kiềm Đông nhiều núi, bọn họ núp trong rừng rậm cả một buổi chiều, nửa đêm mới lén vào bản. Kiểu khóa móc cũ kỹ của dân bản xứ chỉ là trò trẻ con đối với Chu Vạn Đông, gã nhanh chóng tìm được chỗ cho bọn họ nghỉ chân.

Đoạn đường này gập ghềnh khó đi khiến Chu Vạn Đông bực bội trong lòng, lại thêm chuyện bị thương nên ăn nói càng không khách sáo với Giả Quế Chi. Ngụ ý là mình đồng ý giúp đỡ chỉ vì Cửu Nhân Thiên Châu, tốt nhất Giả Quế Chi nói nên giữ lời. Nếu không, mặc kệ là yêu ma quỷ quái gì, tất cả mọi người đều chẳng được lợi.

Tuy Giả Quế Chi chưa đến mức độ sống an nhàn sung sướng, nhưng cũng thoải mái áo cơm không lo, nào chịu được nỗi khổ bốn ba này. Lại bị Chu Vạn Đông chê cười vừa đấm vừa xoa, trong lòng khó chịu như nuốt phải ruồi nhặng. Đến khi Chu Vạn Đông đi họp với Chu Công khá lâu rồi, chị ta mới hơi buồn ngủ.

Trong mơ mơ màng màng bỗng thấy mình đứng ở nơi hoang dã, bốn bề vắng lặng, gió lạnh ào ạt thổi mái tóc rối bời. Trước mặt là cửa kho hàng khóa chặt, chị ta chân chờ đưa tay đẩy ra. Tay còn chưa chạm vào cửa, cửa sắt bỗng kêu lên ken két, hai cánh cửa nặng nề từ từ mở ra.

Nhìn vào trong, nhà xưởng vô cùng to lớn tràn ngập màu đỏ sẫm mơ hồ giống như là có một màn sương lượn lờ bao quanh. Nơi sương dày nhất lại vang lên tiếng giày cao gót gỗ trên mặt đất.

Cốc, cốc, cốc...

Giả Quế Chi giật mình tỉnh lại, cách đó không xa Chu Vạn Đông đang dựa vào đồng cỏ khô ngáy khò, khoe miệng còn chảy nước dãi. Tay Giả Quế Chi đặt lên tim: May quá, chỉ là một cơn ác mộng.

Không đúng, dường như bên ngoài... thật sự có âm thanh gì đó.

Giả Quế Chi khấn trương, chị ta bình ổn hơi thở đi đến bên cửa sổ, động tác rất chậm nhắc móc cửa sổ lên đẩy ra một khe hở, nhìn ra bên ngoài qua khe...

Vừa nhìn thấy đã giống như gặp phải bom nổ, tay không tự chủ được đột nhiên run lên, cánh cửa lay động gõ vào bệ cửa vang tiếng lạch cạch nho nhỏ.

Dường như đã kinh động đến cô gái bên ngoài lại dường như không. Trong đầu Giả Quế Chi nổ ầm, cơ thể lúc nóng lúc lạnh, màng nhĩ căng chặt. Bất chợt như trở về lúc ông cố Giả Tam của mình sắp chết.

Ông lão gầy như que củi kia rúc trong chăn ho sù sụ, sau đó một cánh tay gầy trơ xương vén góc chăn lên, vẫy vẫy chị ta.

Mẹ đã sớm căn dặn ông cố già lắm lắm, đầu óc không được bình thường. Hồi xưa đang sống ở Thượng Hải phồn hoa thì bỗng đưa cả nhà đến Nang Khiêm. Hiện giờ muốn quay về cũng không được, đó là thành phố lớn không phải muốn đến là đến.

Khi đó ông cố đã bệnh tật kéo dài, người vừa đau vừa thối khiến người khác ngại đến gần. Bình thường chị ta chỉ len lén đứng ở cửa nhìn một cái, hoặc là ngồi bên cạnh cửa chơi đùa, chưa bao giờ dám vào trong. Nhưng hôm đó ông cố vẫy vẫy tay, một cái lại một cái giống như đang gọi hồn. Như bị ma xui quỷ khiến chị ta đã bước vào.

Mới vừa đi đến bên cạnh giường, ông cố đã nắm chặt tay chị ta nói rất nhiều lời. Đến cuối cùng bỗng giống như bệnh tâm thần, hai mắt trắng dã, khuôn mặt dữ tợn, chị ta hoảng sợ khóc thét lên. Mẹ nghe thấy liền nhào đến đẩy tay ông cố ra, ôm chị ta chạy ra ngoài. Ở phía sau tiếng nói ông cố khàn khàn kêu lên như bị tâm thần: “Chính là đứa bé này, con cũng thấy đó, trên người nó cũng có, trên người nó cũng có...”

Lúc đó mẹ xanh mét mặt mày nói: “Đừng tin những lời nói nhảm này, gì mà yêu ma quỷ quái chứ, Lạt Ma sẽ phù hộ Quế Chi của chúng ta.”

...

Gió lạnh thổi thốc vào mặt, dường như bị lạnh Chu Vạn Đông khó chịu trở mình. Sau khi gãi nuốt nước, lơ đãng mở mắt ra bỗng nhiên trợn trừng lên ngồi bật dậy, khi tỉnh táo hẳn lại tức giận mắng to: “Chị bệnh thần kinh à? Hơn nửa đêm không ngủ mở cửa sổ đứng đó, hù chết ông đây.”

Giả Quế Chi như không nghe thấy, hai tay đặt trên bệ cửa khẽ run. Khung cửa sổ mở rộng trước mắt, đêm khuya vẫn còn thăm thẳm, tiếng chim quang quác lúc dừng lúc nghỉ, trước mặt là một con đường đá quanh co vắng lặng, im ắng tĩnh mịch.

Mẹ nó, phụ nữ thời mãn kinh đủ kiểu bệnh tâm thần. Chu Vạn Đông tức tối đứng dậy đóng cửa sổ, lúc cửa sổ khép lại gã nghe thấy Giả Quế Chi như ngây như dại ngập ngừng nói bốn chữ:

“Tiểu thư Bạch Anh.”

Trễ lắm Tư Đằng mới về đến khách sạn, Tần Phóng còn chưa ngủ đang ngồi trên cầu thang đợi cô. Vừa thấy cô đã đứng bật dậy, trước khi anh cất lời Tư Đằng đã nói trước: “Xong rồi, không có gì, trở về phòng ngủ đi.”

Tần Phóng không dám tin cứ hỏi đi hỏi lại nhiều lần: “Sẽ không có phiền phức gì chứ? Ương Ba thật sự không thể cứu Thẩm Ngân Đăng sống lại hả?”

Tư Đằng cảm thấy anh dè dặt khấn trương có chút buồn cười: “Không sao đâu, trở về ngủ đi.”

Tần Phóng thở phào một hơi, dù sao hôm nay cũng không xảy ra nguy hiểm gì, cuối cùng đã bình yên trôi qua. Anh quay người trở về phòng, mới vừa đi mấy bước Tư Đằng bỗng gọi anh lại: “Tần Phóng!”

Tần Phóng lên tiếng quay đầu lại. Dưới ánh đèn vàng, Tư Đằng đứng vịn tay cầm cầu thang, vẻ mặt hơi kỳ lạ mang theo dư vị an tĩnh và mệt mỏi.

Rất hiếm khi thấy, không, phải nói là chưa từng thấy Tư Đằng như thế bao giờ. Không hùng hổ, không tỏ vẻ bề trên, không khinh thường chế giễu, ôn hòa giống như muốn cùng anh chia sẻ việc nhà. Nhưng Tần Phóng cảm thấy không quen với Tư Đằng như vậy.

“Trong nhà còn những ai?”

Không ngờ Tư Đằng sẽ hỏi chuyện này, Tần Phóng sững sốt hồi lâu mới nói: “Không còn ai nữa.”

Dường như Tư Đằng không tin, chân mày lơ đãng hơi nhíu lại.

Không còn ai nữa mà. Tần Phóng ngẫm nghĩ, bản thân cũng cảm thấy lạc lõng: Cha mẹ đều qua đời mấy năm trước, bà con hơn phân nửa đều ở quê, không qua lại nhiều. Từ sau khi dọn đến Hàng Châu thì dần dần xa cách, đến đời anh thì chạy đây chạy đó tự tìm vui, càng không liên hệ với họ. Trước khi cha anh

chết còn dằn dò: Tần gia không có bao nhiêu người, mong anh sớm ngày kết hôn sinh con, đừng sợ nộ tiền phạt, có thể sinh được bao nhiêu thì cứ sinh, nhà đông người mới náo nhiệt.

Tần Phóng nói: “Bây giờ nghĩ lại quả thật có lỗi với ba tôi. Khi đó không quên được Trần Uyển, luôn cảm giác không thể tiếp nhận người khác. Bệnh ba tôi kéo dài rất lâu, đến lúc chết tôi cũng không thể dẫn con dâu về ra mắt ông. Lúc quen An Mạn ba tôi đã qua đời rồi. Tôi còn đặc biệt dẫn An Mạn đến viếng mộ, đốt vàng mã cho ba tôi. Nói lẫn sau đến nữa không chừng đã một nhà ba người, nếu may mắn thì một nhà bốn người cũng có thể. Hiện tại...”

Hiện tại thì sao? Một nhà bốn người lại biến thành một người lẻ loi. Không, phải nói là dựa vào yêu khí trở thành không chết không sống, ngay cả một “người” chân chính cũng không phải.

Tư Đằng vốn định hỏi thăm chuyện xưa của nhà Tần Phóng, không ngờ ngược lại đụng chạm vào vết thương của người ta cho nên thuận miệng khuyên anh: “Cũng không cần khổ sở, sau này cậu gặp được người thích hợp, vẫn có thể dẫn cả nhà đến báo cáo với cha cậu mà.”

Tần Phóng lắc đầu: “Trải qua hai lần này, tôi cũng chẳng còn hơi sức gì nữa. Cảm thấy không muốn kết hôn, độc thân cũng rất tốt. Dù sao chuyện tình cảm tôi cũng nhìn thấu rồi...”

Nói còn chưa dứt lời gáy đã bị Tư Đằng đánh một cái. Ôi cha mẹ ơi, gáy của anh buổi sáng vừa bị Ương Ba đập một gậy, giờ lại ăn thêm một cái tát, suýt nữa thì đau đến độ co giật.

Tần Phóng đau đến xuyết xoa, Tư Đằng lại điềm tĩnh tự nhiên nói: “Quên mất đầu cậu bị thương, phải đánh vào mặt cậu mới đúng.”

Câu này là tiếng người sao? Tần Phóng thật sự thâm nổi giận: “Đang nói chuyện yên lành tự nhiên động tay động chân làm gì?”

“Đừng nên quơ đũa cả nắm, giả bộ thâm trầm, tôi còn chưa nhìn thấu cậu nhìn thấu cái gì? Con người cậu chưa từng bị thất bại, không lo áo cơm, sự nghiệp thuận lợi, ngại cuộc sống không đủ kích thích suốt ngày than ngắn thở dài chuyện tình cảm con con. Thẩm Ngân Đằng thăm dò trí nhớ của cậu, biết Trần Uyển là người mà cậu luôn cảm thấy áy náy, nhớ mãi chẳng quên. Tôi nghĩ mãi không hiểu, cô ta chết đuối, muốn trách là trách gạch bên hồ bơi quá trơn, cậu áy náy cái quái gì?”

Tần Phóng không ngờ cô đi thẳng vào vấn đề, nhắm ngay Trần Uyển, nhất thời hơi ngỡ ngàng, im lặng thật lâu mới nói: “Nếu như ngày đó tôi đưa cô ấy về nhà thì sẽ không xảy ra chuyện như vậy.”

“Nếu như ngày đó mẹ cô ta nhốt cô ta trong nhà không cho ra ngoài thì cô ta sẽ không chết. Cuối cùng chuyện này phải trách mẹ cô ta.”

Tần Phóng dở khóc dở cười: “Tư Đằng, cô nói chút lý lẽ được không.”

Tư Đằng nói: “Tôi nói rất có lý lẽ.”

Cô lại nói: “Khi còn bé Khuư Sơn đối xử với tôi không tốt, cứ dùng hết cách này đến cách khác trừng trị tôi. Khi đó tôi cũng biết, nếu không ai bảo vệ mình thì mình phải tự bảo vệ bản thân. Tôi lựa lời mà Khuư Sơn thích nghe nói với ông ta, ông ta chỉ hướng đông tôi tuyệt đối không dám đi hướng tây. Có ai bẩm sinh đã hạ tiện chứ? Chẳng qua để ít đi một trận đòn, nhiều thêm một bữa cơm thôi. Khuư Sơn dùng lửa đốt tôi, tôi liền biết tôi tốt nhất không nên đụng đến lửa, nhìn thấy lò lửa đã cố gắng trốn thật xa. Lúc sắp chết tôi còn đào sẵn mộ phần ỳnh, tránh phơi thầy nơi hoang dã bị chó gặm xương mình. Cho nên tôi không thể nào đồng cảm với anh trong chuyện Trần Uyển. Uống rượu quá nhiều choáng váng đầu óc thì nên tìm giường ngủ một giấc, chạy đến hồ bơi làm gì? Trượt chân rớt xuống nước chết thì tự mình phải chịu chín phần trách nhiệm, ai biết đất bằng dậy sóng tạo ra một thánh nhân như anh chạy đến ôm hết trách nhiệm.”

Tần Phóng muốn mở miệng phản bác theo phản xạ, nhưng hé miệng ra lại chẳng biết phải nói gì. Đường như Tư Đằng cũng không còn hăng hái nói nữa, quay người đi thẳng lên lầu.

Tần Phóng đưa mắt nhìn Tư Đằng về phòng, cảm thấy cuộc nói chuyện tối nay thật quái lạ. Sao lại nói đến Trần Uyển vậy chứ? Sau nửa đêm vẫn trần trọc trở mình không ngủ được, bên tai luôn vang vọng câu nói kia của Tư Đằng: Uống rượu quá nhiều choáng váng đầu óc thì nên tìm giường ngủ một giấc, chạy đến hồ bơi làm gì?

Một đêm không chợp mắt được đôi mắt hiện đầy tơ máu, sáng sớm hôm sau Nhan Phúc Thụy lại đến gõ cửa. Vừa mở cửa ra đã thấy ông mang vẻ mặt nghiêm túc nói với anh: “Tư Đằng tiểu thư bảo cậu thu dọn đồ đạc, nói hôm nay phải về Hàng Châu.”

Hôm nay phải về Hàng Châu? Tối qua sao Tư Đằng không nói câu nào hết vậy? Ngoài ra, từ lúc nào thì đến lượt một người ngoài như Nhan Phúc Thụy đến báo cho anh chứ? Tần Phóng đứng bên cạnh cửa nhìn Nhan Phúc Thụy đi lên lầu, Tư Đằng đứng ngoài hành lang dường như đang dặn dò gì đó với ông.

Trong lòng anh có cảm giác rất lạ, bất chợt cảm thấy khó chịu vì bị người khác thay thế địa vị. Đúng lúc đó âm thanh tí tí vang lên, điện thoại báo có tin nhắn gửi đến.

Đơn Chí Cương gửi: “Còn ở bản Miêu Dung Bằng không?”

Tần Phóng đang định soạn tin trả lời thì bỗng giật mình, rời khỏi tin nhắn đã đọc trở lại trang trước.

Đếm sơ qua, mấy ngày nay Đơn Chí Cương đã gửi ba bốn tin, có lúc thì “Xong việc chưa? Còn ở bản Miêu Dung Bằng không?”, có lúc thì “Còn ở bản Miêu không, bao giờ về?”

Nói thật ra chuyện này không giống phong cách của Đơn Chí Cương gì cả. Thứ nhất Đơn Chí Cương có thói quen gọi điện thoại, cảm thấy nói bằng miệng tiện hơn viết bằng tay. Thứ hai dù hai người là bạn thân, Đơn Chí Cương cũng rất ít khi kiểm tra hỏi anh ở đâu. Thứ ba là, lúc mình rời đi đã ủy thác anh ta để ý đến hậu sự của An Mạn, lẽ ra hai ngày nay chính là lúc hoàn tất thủ tục và lễ hỏa táng. Nhưng trong tin nhắn Đơn Chí Cương gửi đến chẳng hề nhắc đến An Mạn.

Không, không, không, chắc là do tự anh đa nghi rồi. Mấy ngày nay bị Tư Đằng ảnh hưởng, khó tránh sợ bóng sợ gió nghi thần nghi quỷ. Tần Phóng cười cười tự giễu, thuận tay bấm gọi cho Đơn Chí Cương. Dù sao anh sắp về Hàng Châu, nói với anh ta một tiếng cũng tốt.

“Thuê bao quý khách đang gọi tạm thời không liên lạc được...”

Chân mày Tần Phóng dần dần cau lại. Sau khi cúp máy, anh do dự một chút rồi bấm số một quản lý nghiệp vụ của công ty.

Đầu bên kia không ngờ ông chủ gọi điện thoại đến, sợ anh kiểm tra bất thành linh nên vô cùng cuống cuống: “Alo, Tần tổng, tôi... tôi đang trên đường đi làm, hôm nay giao thông bị ùn tắc, xe không nhúc nhích được... Đơn tổng? À, Đơn tổng nghỉ phép rồi, hình như có chút việc, không phải gọi điện thoại báo mà là gửi tin nhắn cho vài người trong công ty. Tuy hai ông chủ không có ở đây nhưng chúng tôi vẫn tiến hành công việc bình thường, vẫn trôi chảy không có vấn đề gì...”

111. Q.6 - Chương 5

Đêm xuống, Giả Quế Chi và Chu Vạn Đông lặng lẽ núp trong nhà chứa củi và phơi thịt khô của một hộ gia đình bản Miêu. Lần này đến Dung Bằng tìm Tần Phóng vốn vô cùng thuận lợi, nào ngờ giữa đường xảy ra tai nạn. May mà Giả Quế Chi có Đăng Sát bảo vệ tính mạng, mặc dù xe vỡ nát nhưng người vẫn không sao.

Nhưng Chu Vạn Đông không được may mắn như vậy, cánh tay đã bị thương mà dường như còn đụng đến xương. Sau khi hai người tỉnh lại đánh người trông chừng hiện trường ngất xỉu rồi bỏ trốn. Dù sao Chu Vạn Đông là tội phạm đang bị truy nã hơn nữa chuyện này không muốn ai biết, bọn họ không muốn chuốc thêm những phiền phức khác.

May mà Kiềm Đông nhiều núi, bọn họ núp trong rừng rậm cả một buổi chiều, nửa đêm mới lén vào bản. Kiểu khóa móc cũ kỹ của dân bản xứ chỉ là trò trẻ con đối với Chu Vạn Đông, gã nhanh chóng tìm được chỗ cho bọn họ nghỉ chân.

Đoạn đường này gập ghềnh khó đi khiến Chu Vạn Đông bực bội trong lòng, lại thêm chuyện bị thương nên ăn nói càng không khách sáo với Giả Quế Chi. Ngụ ý là mình đồng ý giúp đỡ chỉ vì Cửu Nhân Thiên Châu, tốt nhất Giả Quế Chi nói nên giữ lời. Nếu không, mặc kệ là yêu ma quỷ quái gì, tất cả mọi người đều chẳng được lợi.

Tuy Giả Quế Chi chưa đến mức độ sống an nhàn sung sướng, nhưng cũng thoải mái áo cơm không lo, nào chịu được nỗi khổ bôn ba này. Lại bị Chu Vạn Đông chê cười vừa đấm vừa xoa, trong lòng khó chịu như nuốt phải ruồi nhặng. Đến khi Chu Vạn Đông đi họp với Chu Công khá lâu rồi, chị ta mới hơi buồn ngủ.

Trong mơ mơ màng màng bỗng thấy mình đứng ở nơi hoang dã, bốn bề vắng lặng, gió lạnh ào ạt thổi mái tóc rối bời. Trước mặt là cửa kho hàng khóa chặt, chị ta chần chờ đưa tay đẩy ra. Tay còn chưa chạm vào cửa, cửa sắt bỗng kêu lên ken két, hai cánh cửa nặng nề từ từ mở ra.

Nhìn vào trong, nhà xưởng vô cùng to lớn tràn ngập màu đỏ sẫm mơ hồ giống như là có một màn sương lượn lờ bao quanh. Nơi sương dày nhất lại vang lên tiếng giày cao gót gõ trên mặt đất.

Cóc, cóc, cóc...

Giả Quế Chi giật mình tỉnh lại, cách đó không xa Chu Vạn Đông đang dựa vào đồng cỏ khô ngáy khò, khoe miệng còn chảy nước dãi. Tay Giả Quế Chi đặt lên tim: May quá, chỉ là một cơn ác mộng.

Không đúng, dường như bên ngoài... thật sự có âm thanh gì đó.

Giả Quế Chi khấn trương, chị ta bình ổn hơi thở đi đến bên cửa sổ, động tác rất chậm nhấc móc cửa sổ lên đẩy ra một khe hở, nhìn ra bên ngoài qua khe...

Vừa nhìn thấy đã giống như gặp phải bom nổ, tay không tự chủ được đột nhiên run lên, cánh cửa lay động gõ vào bệ cửa vang tiếng lạch cạch nho nhỏ.

Dường như đã kinh động đến cô gái bên ngoài lại dường như không. Trong đầu Giả Quế Chi nổ ầm, cơ thể lúc nóng lúc lạnh, màng nhĩ căng chặt. Bất chợt như trở về lúc ông cố Giả Tam của mình sắp chết.

Ông lão gầy như que củi kia rúc trong chăn ho sù sụ, sau đó một cánh tay gầy trơ xương vén góc chăn lên, vậy vậy chị ta.

Mẹ đã sớm căn dặn ông cố già lắm lắm, đầu óc không được bình thường. Hồi xưa đang sống ở Thượng Hải phồn hoa thì bỗng đưa cả nhà đến Nang Khiêm. Hiện giờ muốn quay về cũng không được, đó là thành phố lớn không phải muốn đến là đến.

Khi đó ông cố đã bệnh tật kéo dài, người vừa đau vừa thối khiến người khác ngại đến gần. Bình thường chị ta chỉ len lén đứng ở cửa nhìn một cái, hoặc là ngồi bên cạnh cửa chơi đùa, chưa bao giờ dám vào trong. Nhưng hôm đó ông cố vậy vậy tay, một cái lại một cái giống như đang gọi hồn. Như bị ma xui quỷ khiến chị ta đã bước vào.

Mới vừa đi đến bên cạnh giường, ông cố đã nắm chặt tay chị ta nói rất nhiều lời. Đến cuối cùng bỗng giống như bệnh tâm thần, hai mắt trắng dã, khuôn mặt dữ tợn, chị ta hoảng sợ khóc thét lên. Mẹ nghe thấy liền nhào đến đẩy tay ông cố ra, ôm chị ta chạy ra ngoài. Ở phía sau tiếng nói ông cố khàn khàn kêu lên như bị tâm thần: “Chính là đứa bé này, con cũng thấy đó, trên người nó cũng có, trên người nó cũng có...”

Lúc đó mẹ xanh mét mặt mày nói: “Đừng tin những lời nói nhảm này, gì mà yêu ma quỷ quái chứ, Lạ Ma sẽ phù hộ Quế Chi của chúng ta.”

...

Gió lạnh thổi thốc vào mặt, dường như bị lạnh Chu Vạn Đông khó chịu trở mình. Sau khi gãi nuốt nước, lơ đãng mở mắt ra bỗng nhiên trợn trừng lên ngồi bật dậy, khi tỉnh táo hẳn lại tức giận mắng to: “Chị bệnh thần kinh à? Hơn nửa đêm không ngủ mở cửa sổ đứng đó, hù chết ông đây.”

Giả Quế Chi như không nghe thấy, hai tay đặt trên bệ cửa khẽ run. Khung cửa sổ mở rộng trước mắt, đêm khuya vẫn còn thăm thẳm, tiếng chim quang quác lúc dừng lúc nghỉ, trước mặt là một con đường đá quanh co vắng lặng, im ắng tĩnh mịch.

Mẹ nó, phụ nữ thời mãn kinh đủ kiểu bệnh tâm thần. Chu Vạn Đông tức tối đứng dậy đóng cửa sổ, lúc cửa sổ khép lại gã nghe thấy Giả Quế Chi như ngây như dại ngập ngừng nói bốn chữ:

“Tiểu thư Bạch Anh.”

Trễ lắm Tư Đằng mới về đến khách sạn, Tần Phóng còn chưa ngủ đang ngồi trên cầu thang đợi cô. Vừa thấy cô đã đứng bật dậy, trước khi anh cất lời Tư Đằng đã nói trước: “Xong rồi, không có gì, trở về phòng ngủ đi.”

Tần Phóng không dám tin cứ hỏi đi hỏi lại nhiều lần: “Sẽ không có phiền phức gì chứ? Ương Ba thật sự không thể cứu Thẩm Ngân Đăng sống lại hả?”

Tư Đằng cảm thấy anh dè dặt khấn trương có chút buồn cười: “Không sao đâu, trở về ngủ đi.”

Tần Phóng thở phào một hơi, dù sao hôm nay cũng không xảy ra nguy hiểm gì, cuối cùng đã bình yên trôi qua. Anh quay người trở về phòng, mới vừa đi mấy bước Tư Đằng bỗng gọi anh lại: “Tần Phóng!”

Tần Phóng lên tiếng quay đầu lại. Dưới ánh đèn vàng, Tư Đằng đứng vịn tay cầm cầu thang, vẻ mặt hơi kỳ lạ mang theo dư vị an tĩnh và mệt mỏi.

Rất hiếm khi thấy, không, phải nói là chưa từng thấy Tư Đằng như thế bao giờ. Không hùng hổ, không tỏ vẻ bề trên, không khinh thường chế giễu, ôn hòa giống như muốn cùng anh chia sẻ việc nhà. Nhưng Tần Phóng cảm thấy không quen với Tư Đằng như vậy.

“Trong nhà còn những ai?”

Không ngờ Tư Đằng sẽ hỏi chuyện này, Tần Phóng sững sốt hồi lâu mới nói: “Không còn ai nữa.”

Dường như Tư Đằng không tin, chân mày lơ đãng hơi nhíu lại.

Không còn ai nữa mà. Tần Phóng ngẫm nghĩ, bản thân cũng cảm thấy lạc lõng: Cha mẹ đều qua đời mấy năm trước, bà con hơn phân nửa đều ở quê, không qua lại nhiều. Từ sau khi dọn đến Hàng Châu thì dần dần xa cách, đến đời anh thì chạy đây chạy đó tự tìm vui, càng không liên hệ với họ. Trước khi cha anh chết còn dặn dò: Tần gia không có bao nhiêu người, mong anh sớm ngày kết hôn sinh con, đừng sợ nọ tiền phạt, có thể sinh được bao nhiêu thì cứ sinh, nhà đông người mới náo nhiệt.

Tần Phóng nói: “Bây giờ nghĩ lại quả thật có lỗi với ba tôi. Khi đó không quên được Trần Uyển, luôn cảm giác không thể tiếp nhận người khác. Bệnh ba tôi kéo dài rất lâu, đến lúc chết tôi cũng không thể dẫn con dâu về ra mắt ông. Lúc quen An Mạn ba tôi đã qua đời rồi. Tôi còn đặc biệt dẫn An Mạn đến viếng mộ, đốt vàng mã cho ba tôi. Nói lẫn sau đến nữa không chừng đã một nhà ba người, nếu may mắn thì một nhà bốn người cũng có thể. Hiện tại...”

Hiện tại thì sao? Một nhà bốn người lại biến thành một người lẻ loi. Không, phải nói là dựa vào yếu khí trở thành không chết không sống, ngay cả một “người” chân chính cũng không phải.

Tư Đằng vốn định hỏi thăm chuyện xưa của nhà Tần Phóng, không ngờ ngược lại đụng chạm vào vết thương của người ta cho nên thuận miệng khuyên anh: “Cũng không cần khổ sở, sau này cậu gặp được người thích hợp, vẫn có thể dẫn cả nhà đến báo cáo với cha cậu mà.”

Tần Phóng lắc đầu: “Trải qua hai lần này, tôi cũng chẳng còn hơi sức gì nữa. Cảm thấy không muốn kết hôn, độc thân cũng rất tốt. Dù sao chuyện tình cảm tôi cũng nhìn thấu rồi...”

Nói còn chưa dứt lời gáy đã bị Tư Đằng đánh một cái. Ôi cha mẹ ơi, gáy của anh buổi sáng vừa bị Ương Ba đập một gậy, giờ lại ăn thêm một cái tát, suýt nữa thì đau đến độ co giật.

Tần Phóng đau đến xuýt xoa, Tư Đằng lại điềm tĩnh tự nhiên nói: “Quên mất đầu cậu bị thương, phải đánh vào mặt cậu mới đúng.”

Câu này là tiếng người sao? Tần Phóng thật sự thâm nổi giận: “Đang nói chuyện yên lành tự nhiên động tay động chân làm gì?”

“Đừng nên quơ đũa cả nắm, giả bộ thâm trầm, tôi còn chưa nhìn thấu cậu nhìn thấu cái gì? Con người cậu chưa từng bị thất bại, không lo áo cơm, sự nghiệp thuận lợi, ngại cuộc sống không đủ kích thích suốt ngày than ngắn thở dài chuyện tình cảm con con. Thẩm Ngân Đăng thăm dò trí nhớ của cậu, biết Trần Uyển là người mà cậu luôn cảm thấy áy náy, nhớ mãi chẳng quên. Tôi nghĩ mãi không hiểu, cô ta chết đuối, muốn trách là trách gạch bên hồ bơi quá trơn, cậu áy náy cái quái gì?”

Tần Phóng không ngờ cô đi thẳng vào vấn đề, nhắm ngay Trần Uyển, nhất thời hơi ngỡ ngàng, im lặng thật lâu mới nói: “Nếu như ngày đó tôi đưa cô ấy về nhà thì sẽ không xảy ra chuyện như vậy.”

“Nếu như ngày đó mẹ cô ta nhốt cô ta trong nhà không cho ra ngoài thì cô ta sẽ không chết. Cuối cùng chuyện này phải trách mẹ cô ta.”

Tần Phóng dở khóc dở cười: “Tư Đằng, cô nói chút lý lẽ được không.”

Tư Đằng nói: “Tôi nói rất có lý lẽ.”

Cô lại nói: “Khi còn bé Khưu Sơn đối xử với tôi không tốt, cứ dùng hết cách này đến cách khác trừng trị tôi. Khi đó tôi cũng biết, nếu không ai bảo vệ mình thì mình phải tự bảo vệ bản thân. Tôi lựa lời mà Khưu Sơn thích nghe nói với ông ta, ông ta chỉ hướng đông tôi tuyệt đối không dám đi hướng tây. Có ai bấm sinh đã hạ tiện chứ? Chẳng qua để ít đi một trận đòn, nhiều thêm một bữa cơm thôi. Khưu Sơn dùng lửa đốt tôi, tôi liền biết tôi tốt nhất không nên đụng đến lửa, nhìn thấy lò lửa đã cố gắng trốn thật xa. Lúc sắp chết tôi còn đào sẵn mộ phần cho mình, tránh phơi thây nơi hoang dã bị chó gặm xương mình. Cho nên tôi không thể nào đồng cảm với anh trong chuyện Trần Uyển. Uống rượu quá nhiều choáng váng đầu óc thì nên tìm giường ngủ một giấc, chạy đến hồ bơi làm gì? Trượt chân rớt xuống nước chết thì tự mình phải chịu chín phần trách nhiệm, ai biết đất bằng dậy sóng tạo ra một thánh nhân như anh chạy đến ôm hết trách nhiệm.”

Tần Phóng muốn mở miệng phản bác theo phản xạ, nhưng hé miệng ra lại chẳng biết phải nói gì. Đường như Tư Đằng cũng không còn hăng hái nói nữa, quay người đi thẳng lên lầu.

Tần Phóng đưa mắt nhìn Tư Đằng về phòng, cảm thấy cuộc nói chuyện tối nay thật quái lạ. Sao lại nói đến Trần Uyển vậy chứ? Sau nửa đêm vẫn trần trọc trở mình không ngủ được, bên tai luôn vang vọng câu nói kia của Tư Đằng: Uống rượu quá nhiều choáng váng đầu óc thì nên tìm giường ngủ một giấc, chạy đến hồ bơi làm gì?

Một đêm không chợp mắt được đôi mắt hiện đầy tơ máu, sáng sớm hôm sau Nhan Phúc Thụy lại đến gõ cửa. Vừa mở cửa ra đã thấy ông mang về mặt nghiêm túc nói với anh: “Tư Đằng tiểu thư bảo cậu thu dọn đồ đạc, nói hôm nay phải về Hàng Châu.”

Hôm nay phải về Hàng Châu? Tối qua sao Tư Đằng không nói câu nào hết vậy? Ngoài ra, từ lúc nào thì đến lượt một người ngoài như Nhan Phúc Thụy đến báo cho anh chứ? Tần Phóng đứng bên cạnh cửa nhìn Nhan Phúc Thụy đi lên lầu, Tư Đằng đứng ngoài hành lang dường như đang dặn dò gì đó với ông.

Trong lòng anh có cảm giác rất lạ, bất chợt cảm thấy khó chịu vì bị người khác thay thế địa vị. Đúng lúc đó âm thanh tí tí vang lên, điện thoại báo có tin nhắn gửi đến.

Đơn Chí Cương gửi: “Còn ở bản Miêu Dung Bằng không?”

Tần Phóng đang định soạn tin trả lời thì bỗng giật mình, rời khỏi tin nhắn đã đọc trở lại trang trước.

Đếm sơ qua, mấy ngày nay Đơn Chí Cương đã gửi ba bốn tin, có lúc thì “Xong việc chưa? Còn ở bản Miêu Dung Bằng không?”, có lúc thì “Còn ở bản Miêu không, bao giờ về?”

Nói thật ra chuyện này không giống phong cách của Đơn Chí Cương gì cả. Thứ nhất Đơn Chí Cương có thói quen gọi điện thoại, cảm thấy nói bằng miệng tiện hơn viết bằng tay. Thứ hai dù hai người là bạn thân, Đơn Chí Cương cũng rất ít khi kiểm tra hỏi anh ở đâu. Thứ ba là, lúc mình rời đi đã ủy thác anh ta để ý đến hậu sự của An Mạn, lẽ ra hai ngày nay chính là lúc hoàn tất thủ tục và lễ hỏa táng. Nhưng trong tin nhắn Đơn Chí Cương gửi đến chẳng hề nhắc đến An Mạn.

Không, không, không, chắc là do tự anh đa nghi rồi. Mấy ngày nay bị Tư Đằng ảnh hưởng, khó tránh sợ bóng sợ gió nghi thần nghi quỷ. Tần Phóng cười cười tự giễu, thuận tay bấm gọi cho Đơn Chí Cương. Dù sao anh sắp về Hàng Châu, nói với anh ta một tiếng cũng tốt.

“Thuê bao quý khách đang gọi tạm thời không liên lạc được...”

Chân mày Tần Phóng dần dần cau lại. Sau khi cúp máy, anh do dự một chút rồi bấm số một quản lý nghiệp vụ của công ty.

Đầu bên kia không ngờ ông chủ gọi điện thoại đến, sợ anh kiểm tra bất thành linh nên vô cùng cuống cuống: “Alo, Tần tổng, tôi... tôi đang trên đường đi làm, hôm nay giao thông bị ùn tắc, xe không nhúc nhích được... Đơn tổng? À, Đơn tổng nghỉ phép rồi, hình như có chút việc, không phải gọi điện thoại báo mà là gửi tin nhắn cho vài người trong công ty. Tuy hai ông chủ không có ở đây nhưng chúng tôi vẫn tiến hành công việc bình thường, vẫn trôi chảy không có vấn đề gì...”

112. Q.6 - Chương 6

Trước khi trời hừng sáng Chu Vạn Đông dẫn Giả Quế Chi rời khỏi nơi trú ẩn đêm qua. Trong bản đồ đúc người lại phải tìm một nơi ẩn náu trước. May mà bản Miêu xây dựng trên núi, đường quanh co rất dễ dàng tìm được nơi hẻo lánh.

Suốt quãng đường Giả Quế Chi đều hốt hoảng giống như chưa tỉnh ngủ. Chủ yếu là Chu Vạn Đông lôi chị ta đi, vất vả lắm mới đến được phía sau một căn nhà rách nát, Chu Vạn Đông nóng nực đến mức tự lấy tay quạt. Thấy sắp đến giờ, gã bật điện thoại di động gửi tin nhắn cho Tần Phóng, gõ tới gõ lui vẫn là câu nói kia: Còn ở bản Miêu không?

Hôm qua gã chú ý nhận thấy bản Miêu Dung Bản đúng là rất hẻo lánh, chắc hẳn rất ít người ngoài đến đây. Chỉ cần Tần Phóng vẫn còn ở trong bản, hỏi thăm chừng nửa ngày hay một ngày là sẽ có manh mối.

Tin nhắn gửi đi xong gã thở dài một hơi, lại cúi đầu kiểm tra vết thương trên tay mình. Trước đây bị thương còn nặng hơn lần này, chỉ cần lấy miếng vải quấn chặt lại chịu đựng năm ba ngày vẫn được. Gã rất tự hào đối với chuyện tự ngược thế này, cảm giác bản thân chịu được cực khổ, gian khổ quả thật là rất đáng mặt đàn ông.

Bằng vải hơi lỏng, gã vừa kẹp một đầu bằng cánh tay, răng cắn một đầu khác kéo chặt, vừa kéo vừa mơ hồ hỏi Giả Quế Chi: “Sau khi bắt được Tần Phóng thì sao? Về Huyện Li trước à? Thi thể của chồng chị vẫn còn trong tủ đông, chị không vội về xử lý định đông lạnh hẳn cả đời sao?”

Giả Quế Chi nói: “Đó là tiểu thư Bạch Anh.”

Sao ông nói gà bà nói vịt vậy kìa? Rõ ràng là đang nói Triệu Giang Long sao chị ta lại nói đến tiểu thư gì vậy? Chu Vạn Đông nghi ngờ nhìn Giả Quế Chi, lúc này gã mới phát hiện chị ta tự lẩm bầm, ánh mắt thất thần, giống hệt với bộ dáng tối qua đứng trước cửa sổ.

Còn chưa tỉnh ngủ à? Chu Vạn Đông xua xua tay trước mặt Giả Quế Chi.

Dường như Giả Quế Chi không nhìn thấy, đôi môi khê mấp máy: “Sau đó tôi nhìn ra cửa sổ lần nữa lại không thấy ai. Nhất định là tôi đang nằm mơ rồi. Tiểu thư Bạch Anh giống hệt trong bức tranh, quần áo cũng vậy, đều là sườn xám. Ôi không đúng, bên ngoài sườn xám có thêm chiếc áo khoác. Tiểu thư Bạch Anh nhất định chê tôi quá chậm chạp, cô ta không kiên nhẫn chờ nữa...”

Lời vẫn chưa dứt điện thoại trong tay Chu Vạn Đông bỗng vang lên tiếng nhạc Heavy Metal. Cả người Giả Quế Chi chấn động, nhất thời tỉnh táo lại.

Hiện rõ trước mắt cuộc gọi đến là của Tần Phóng, Chu Vạn Đông không kiên nhẫn lật điện thoại qua, mắng một câu: “Gọi cái con khỉ ấy.”

Qua vài phút, Tần Phóng nhắn tin lại: “Ừ, hai ngày nay nhúc nhích. Ngủ đây, không nói nữa.”

Khóe môi Chu Vạn Đông nhếch lên cười đắc ý: Đừng vội, mày cứ ngủ đi, từ từ mà ngủ. Bản Miêu chỉ có chừng này, lúc ngủ dậy thì ông đã tìm thấy mày.

Từ lúc Nhan Phúc Thụy thông báo cho Tần Phóng thu dọn hành lý đến lúc lái xe rời đi chỉ vùn vùn có nửa giờ. Tư Đằng ngồi ở hàng ghế sau như thường lệ, Nhan Phúc Thụy ngồi bên ghế lái phụ. Lúc ông lên xe, Tần Phóng liên tục nhìn ông rồi quay lại nhìn Tư Đằng vài lần tỏ ý: Sao ông lại cùng đi với chúng tôi vậy hả?

Vô lý, không phải chuyện Nhà Ngói đã kết thúc rồi sao? Nhan Phúc Thụy không trở về Thanh Thành ngược lại đi theo về Hàng Châu để làm gì?

Tư Đằng không giải thích với anh: “Ngây ra làm gì, lái xe đi.”

Đường núi vắng lặng, dọc đường không ai nói chuyện. Buổi trưa lúc dừng xe dừng cơm, Tần Phóng lại gọi điện thoại cho Đơn Chí Cương. Đầu kia vẫn không nghe như cũ. Sau khi cúp điện thoại, Tần Phóng soạn tin nhắn gửi đi: “Có phải điện thoại di động của cậu bị giống lần trước không? Người anh em, chút tiền này tôi không thiếu, mau đổi điện thoại mới đi.”

Sau mười mấy giây liền nhận được hồi âm, chỉ vài chữ ngắn gọn: “Ừ, dùng đỡ trước đã.”

Tần Phóng nhìn chằm chằm năm chữ đó chừng một phút, sau đó mắng “Chó chết!”. Nhan Phúc Thụy đang ngồi đối diện anh cúi đầu xúc cơm, nghe vậy liền nhìn anh cảnh giác rồi sau đó động tác ăn cơm cũng nhả nhận hơn nhiều.

Tần Phóng lập tức gọi điện thoại cho người phụ trách nghiệp vụ: “Bây giờ cậu lập tức dẫn hai đồng nghiệp đến nhà Đơn tổng. Đúng, kêu bảo vệ mở cửa, nói là mấy ngày nay Đơn tổng không đi làm, các người lo đã xảy ra chuyện. Có tình huống gì lập tức báo cho tôi biết...”

Lại nghĩ đến việc có người vẫn còn giả mạo Đơn Chí Cương thăm dò tin tức của mình, sau lưng Tần Phóng hơi lạnh lạnh. Anh thoáng dừng lại rồi bổ sung thêm một câu: “Âm thầm một chút, đừng để bại lộ, dù phải báo cảnh sát cũng phải thông qua tôi.”

Anh mơ hồ cảm thấy chuyện này có thể liên quan đến cái chết trước đây của An Mạn. Lúc đó Đơn Chí Cương trùng hợp có mặt ở hiện trường, mà hung thủ giết người mãi vẫn chưa sa lưới. Lẽ nào...

Tần Phóng không dám nghĩ tiếp nữa, âm thầm cầu nguyện Đơn Chí Cương đừng xảy ra chuyện gì.

Lúc chờ máy bay, rốt cuộc đã nhận được tin tức. Mọi người đoán là có kẻ đến nhà cướp bóc, vì đồ đạc trong nhà bị lật tung cả lên. Đơn Chí Cương bị trói trong phòng vệ sinh vài ngày, không ăn không uống, lúc tìm được đã hôn mê, hiện tại đã đưa đến bệnh viện. Theo lời căn dặn của Tần Phóng tạm thời họ không báo cảnh sát, bên phía bảo vệ sợ phiền phức, nếu lộ tin tức ra ngoài sẽ khiến những hộ gia đình khác nghi ngờ công tác an ninh ở đó, nên cũng không ồn ào.

Nói cách khác là chưa bắt dây động rừng, bề ngoài vẫn sóng êm biển lặng như cũ.

Tần Phóng cảm thấy vẫn cần phía cảnh sát tham gia vào, nhưng chuyện khá phức tạp, nói điện thoại sợ không rõ, vẫn là tự mình đích thân đến báo án sẽ thỏa đáng hơn. Anh căn dặn người bên bộ phận nghiệp vụ cố gắng đừng đụng vào hiện trường nhà Đơn Chí Cương, để tránh làm trở ngại sau này cảnh sát đến điều tra tìm bằng chứng. Phản ứng của đối phương hơi là lạ, ấp a ấp úng một lúc mới nói mang theo ẩn ý: “Tần tổng, tôi cảm thấy nếu thật sự báo cảnh sát có lẽ cũng sẽ có phiền phức đó. Nhà Đơn tổng có nhiều thứ chúng tôi cũng khó nói rõ được, giống như tà đạo vậy... Tần tổng, đây vốn là chuyện riêng của Đơn tổng, chúng tôi làm cấp dưới coi như không thấy, cũng sẽ không nói lung tung. Hay là anh... đích thân đến nhà Đơn tổng xem rồi hẵng nói sau.”

Tà đạo? Tim Tần Phóng đập thình thịch. Anh đến nhà Đơn Chí Cương rất nhiều lần, từ trước đến nay chưa từng thấy có đồ vật gì lạ thường, sao lại liên quan đến tà đạo chứ?

Rốt cuộc cũng đã lên máy bay, Nhan Phúc Thụy cầm vé máy bay vất vả tìm chỗ ngồi, sau đó được nữ tiếp viên hàng không khách sáo dẫn đến hàng sau, lúc này Tần Phóng tâm sự nặng nề mới nhớ ra: Khi làm thủ tục đổi vé, đối phương đã nói không có dây ghế trống cho cả ba người, có một người phải ngồi ở phía sau. Lúc đó anh không hề nghĩ ngợi đã đẩy Nhan Phúc Thụy đi.

Vị trí Tư Đằng ngồi gần cửa sổ, cô có chút mệt mỏi, sau khi ngồi xuống thì đã khép hờ mắt. Không biết tại sao, Tần Phóng luôn cảm giác giữa hai người giống như bị thứ gì đó ngăn cách.

Tối hôm qua Tư Đằng đi núi Hắc Bối nhất định đã xảy ra chuyện gì đó. Chuyện này có liên quan trực tiếp đến việc cô bắt đầu sử dụng Nhan Phúc Thụy. Nhưng rốt cuộc là gì đây? Cô không nói anh cũng không thể nào biết được.

Máy bay mang theo tiếng động cơ âm ỉ bay lên trời, trong buồng máy bay yên tĩnh đến tẻ nhạt. Tần Phóng dần dần mệt mỏi, mí mắt trên và dưới vẫn dính lấy nhau, giữa mơ mơ màng màng anh nghe thấy Tư Đằng nói: “Tần Phóng, lạnh quá, lấy chăn đến đây.”

Tần Phóng nhất thời tỉnh táo, quay đầu nhìn Tư Đằng. Đường như cô xuất hiện tình trạng giống với tối hôm kia, bỗng nhiên phát lạnh, mảy cau chặt, môi tái nhợt. Tần Phóng hơi lo lắng, vẫy tay bảo tiếp viên đem chăn đến, tiếp viên lịch sự nói xin lỗi: “Xin lỗi thưa anh, chăn trên máy bay có hạn đã bị các hành khách trước lấy rồi ạ.”

Lấy thì cũng đã lấy rồi, cũng không thể đòi người ta làm một cái khác được. Tần Phóng cởi áo khoác của mình ra đắp cho Tư Đằng.

Trên áo khoác mang theo nhiệt độ và mùi hương của anh, đương nhiên không giống với chăn. Tư Đằng phát hiện ra ngay, lông mi cô run run nhưng vẫn không mở mắt, chỉ mệt mỏi nói một câu: “Sau khi dung hòa yêu lực của Thảm Ngân Đăng nên nghỉ ngơi hai ngày. Tối hôm qua sử dụng yêu lực quả nhiên có chút khó chịu. Sau khi đến Hàng Châu phải cấp bách tìm nơi tĩnh dưỡng hai ngày mới được.”

“Không ở nhà tôi sao?”

Tư Đằng không trả lời, Tần Phóng cũng phần nào đoán được tâm trạng của cô: “Cô không muốn ở nhà tôi cũng được. Trên ngọn núi bên cạnh Tây Hồ có khách sạn tư nhân, trang hoàng rất đẹp, xây tựa vào núi ngấm ra sông, hoàn cảnh cũng yên tĩnh trong lành. Có thể thuê cho cô một căn, cũng không đắt lắm, cô muốn ở bao lâu đều được.”

Nói xong nín thở chờ cô trả lời, thật lâu không nghe thấy gì anh còn tưởng rằng cô đã ngủ thiếp rồi, nào ngờ cô lại cất lời:

“Mới vừa rồi thấy mấy cửa hàng và quảng cáo ở sân bay lại cảm thấy trang phục hiện tại của các người cũng rất đẹp. Nhìn lại sườn xám và áo khoác ngoài của tôi dường như đã rất lỗi thời rồi. Cũng rất hiếm người mặc như vậy, bỗng nhiên cảm thấy không thích hợp.”

Không thích hợp sao? Ý này là cô đã đón nhận cuộc sống và thẩm mỹ của bảy mươi bảy năm sau à? Hay là...

Tần Phóng nhớ đến trước đây rất lâu có nghe qua một câu nói: Đôi khi sự thay đổi và kiên quyết vứt bỏ quá khứ của một người bắt đầu từ kiểu tóc và cách ăn mặc của người đó.

Tư Đằng thích mặc sườn xám làm từ tơ lụa, mái tóc dài luôn búi lỏng; Tư Đằng lúc nói chuyện sẽ mang giọng điệu nghiền ngẫm từng chữ; Tư Đằng mà đưa vào khung hình là có thể tạo nên một bức tranh cổ điển bỗng nói với anh: “Trang phục của các người cũng rất đẹp, sườn xám và áo khoác ngoài dường như đã lỗi mốt rồi.”

Tần Phóng cảm thấy đây thật là chuyện tốt, rốt cuộc thời đại kia của cô đã không quay về được nữa. Đương nhiên cô có thể khoác lên người bộ sườn xám, nhưng thế giới này đã thay đổi long trời lở đất, dù cô có mặc nữa cũng không nhìn thấy được thời dân quốc đậm nét cổ điển kia.

Tần Phóng nói: “Tôi cũng cảm thấy nếu cô mặc trang phục hiện đại của chúng tôi sẽ rất đẹp. Sau khi đến Hàng Châu tôi sẽ dẫn cô đi dạo trung tâm thương mại, chắc chắn cô sẽ thích loại áo khoác dài cộc ngay eo, giày da cao gót và cả kính mát nữa.”

Tư Đằng nhắm mắt lại cười lên: “Tần Phóng, cậu giàu lắm sao? Tôi chưa từng kể với cậu lần đó tôi đến Thượng Hải gặp lại Thiệu Diễm Khoan đúng không? Khi đó hần dóc hết tâm sức theo đuổi tôi, tôi tiêu tiền của hần như nước, chưa bao giờ đau lòng. Chọn đây món Tây nhưng ăn không hết, cứ từng món từng món giống như Từ Hi thái hậu ăn bữa tiệc Mãn – Hán, ăn một miếng đã buông đũa. Lại mua rất nhiều quần áo nhưng không mặc hết, xách một thì ngay cả túi quần áo mới mua cũng vứt đi hết. Tôi cố ý lãng phí tiền của hần, thờ ơ xem hần còn muốn giở trò gì. Nhưng bây giờ lại có chút xót tiền của cậu, không muốn phung phí bữa bãi sợ sẽ khiến cậu nghèo mất.”

Tần Phóng thấy buồn cười, nào có chuyện mua một hai bộ quần áo đã khiến người ta nghèo chứ? Nhưng mà, cô lại nhắc đến Thiệu Diễm Khoan nữa. Mấy lần Tư Đằng nhắc đến Thiệu Diễm Khoan đều khiến anh

cảm giác mâu thuẫn trước sau khác nhau. Bỗng nhiên giống như một người ngoài cuộc thờ ơ bàng quan, lại biến thành người bị hại cảm hận nghiêng rãng.

Bên tai truyền đến tiếng hô hấp nhẹ nhàng của Tư Đằng, rốt cuộc cô đã ngủ thiếp đi. Tần Phóng giúp cô nhét cho kín góc áo đang đắp, bỗng nhiên anh cũng sờ.

Người xưa có nói, vì yêu mà lo, vì yêu mà sợ, yêu bao sâu thì hận bao sâu. Tư Đằng nói gần nói xa, nỗi cảm hận sự hiểm ác của Thiệu Diễm Khoan là không thể nghi ngờ, nhưng mà cô thật sự chẳng hề yêu hắn một chút nào sao?

Trên cao ba mươi nghìn feet, ngồi cùng chiếc máy bay, cách xa nhau hơn hai mươi hàng còn có một người rơi vào sững sờ ngây dại trầm trọng giống như Tần Phóng. Đó là Nhan Phúc Thụy.

Chuyện của Nhà Ngói mình đã trả thù được rồi nên trở về nhà thôi. Ông đến từ già Tư Đằng, khách sáo nói liên miên cả đồng, đại ý là cảm ơn tiểu thư Tư Đằng bỏ qua sai lầm của sư phụ Khưu Sơn, cảm ơn cô đã đòi lại công đạo cho Nhà Ngói số khổ. Bản thân ông tay chân vụng về không giúp được gì, sẽ không quấy rầy nữa, sau này sẽ thường nhớ đến tiểu thư Tư Đằng...

Tư Đằng ngắt lời ông: “Có sự việc tôi nghĩ tới nghĩ lui chỉ có ông làm mới thích hợp. Sau khi làm xong chuyện này, ông hẳn quay về Thanh Thành.”

Nhan Phúc Thụy được để mắt đến mà thâm kinh sợ, cõi đời này lại có chuyện “thích hợp” cho ông làm sao?

113. Q.6 - Chương 6

Trước khi trời hừng sáng Chu Vạn Đông dẫn Giả Quế Chi rời khỏi nơi trú ẩn đêm qua. Trong bản đồ đúc người lại phải tìm một nơi ẩn nấu trước. May mà bản Miêu xây dựng trên núi, đường quanh co rất dễ dàng tìm được nơi hẻo lánh.

Suốt quãng đường Giả Quế Chi đều hốt hoảng giống như chưa tỉnh ngủ. Chủ yếu là Chu Vạn Đông lôi chị ta đi, vất vả lắm mới đến được phía sau một căn nhà rách nát, Chu Vạn Đông nóng nực đến mức tự lấy tay quạt. Thấy sắp đến giờ, gã bật điện thoại di động gửi tin nhắn cho Tần Phóng, gõ tới gõ lui vẫn là câu nói kia: Còn ở bản Miêu không?

Hôm qua gã chú ý nhận thấy bản Miêu Dung Bản đúng là rất hẻo lánh, chắc hẳn rất ít người ngoài đến đây. Chỉ cần Tần Phóng vẫn còn ở trong bản, hỏi thăm chừng nửa ngày hay một ngày là sẽ có manh mối.

Tin nhắn gửi đi xong gã thở dài một hơi, lại cúi đầu kiểm tra vết thương trên tay mình. Trước đây bị thương còn nặng hơn lần này, chỉ cần lấy miếng vải quấn chặt lại chịu đựng năm ba ngày vẫn được. Gã rất tự hào đối với chuyện tự ngược thế này, cảm giác bản thân chịu được cực khổ, gian khó quả thật là rất đáng mặt đàn ông.

Bằng vải hơi lỏng, gã vừa kẹp một đầu bằng cánh tay, răng cắn một đầu khác kéo chặt, vừa kéo vừa mơ hồ hỏi Giả Quế Chi: “Sau khi bắt được Tần Phóng thì sao? Về Huyện Li trước à? Thi thể của chồng chị vẫn còn trong tủ đông, chị không vội về xử lý định đông lạnh hẳn cả đời sao?”

Giả Quế Chi nói: “Đó là tiểu thư Bạch Anh.”

Sao ông nói gà bà nói vịt vậy kìa? Rõ ràng là đang nói Triệu Giang Long sao chị ta lại nói đến tiểu thư gì vậy? Chu Vạn Đông nghi ngờ nhìn Giả Quế Chi, lúc này gã mới phát hiện chị ta tự lảm bảm, ánh mắt thất thần, giống hệt với bộ dáng tối qua đứng trước cửa sổ.

Còn chưa tỉnh ngủ à? Chu Vạn Đông xua xua tay trước mặt Giả Quế Chi.

Dường như Giả Quế Chi không nhìn thấy, đôi môi khẽ mấp máy: “Sau đó tôi nhìn ra cửa sổ lần nữa lại không thấy ai. Nhất định là tôi đang nằm mơ rồi. Tiểu thư Bạch Anh giống hệt trong bức tranh, quần áo cũng vậy, đều là sườn xám. Ôi không đúng, bên ngoài sườn xám có thêm chiếc áo khoác. Tiểu thư Bạch Anh nhất định chê tôi quá chậm chạp, cô ta không kiên nhẫn chờ nữa...”

Lời vẫn chưa dứt điện thoại trong tay Chu Vạn Đông bỗng vang lên tiếng nhạc Heavy Metal. Cả người Giả Quế Chi chấn động, nhất thời tỉnh táo lại.

Hiện rõ trước mắt cuộc gọi đến là của Tần Phóng, Chu Vạn Đông không kiên nhẫn lật điện thoại qua, mắng một câu: “Gọi cái con khỉ ấy.”

Qua vài phút, Tần Phóng nhắn tin lại: “Ừ, hai ngày nay nhứt đầu. Ngủ đây, không nói nữa.”

Khóe môi Chu Vạn Đông nhếch lên cười đắc ý: Đừng vội, mày cứ ngủ đi, từ từ mà ngủ. Bản Miêu chỉ có chừng này, lúc ngủ dậy thì ông đã tìm thấy mày.

Từ lúc Nhan Phúc Thụy thông báo cho Tần Phóng thu dọn hành lý đến lúc lái xe rời đi chỉ vắn vắn có nửa giờ. Tư Đằng ngồi ở hàng ghế sau như thường lệ, Nhan Phúc Thụy ngồi bên ghế lái phụ. Lúc ông lên xe, Tần Phóng liên tục nhìn ông rồi quay lại nhìn Tư Đằng vài lần tỏ ý: Sao ông lại cùng đi với chúng tôi vậy hả?

Vô lý, không phải chuyện Nhà Ngói đã kết thúc rồi sao? Nhan Phúc Thụy không trở về Thanh Thành ngược lại đi theo về Hàng Châu để làm gì?

Tư Đằng không giải thích với anh: “Ngây ra làm gì, lái xe đi.”

Đường núi vắng lặng, dọc đường không ai nói chuyện. Buổi trưa lúc dừng xe dùng cơm, Tần Phóng lại gọi điện thoại cho Đơn Chí Cương. Đầu kia vẫn không nghe như cũ. Sau khi cúp điện thoại, Tần Phóng soạn tin nhắn gửi đi: “Có phải điện thoại di động của cậu bị giống lần trước không? Người anh em, chút tiền này tôi không thiếu, mau đổi điện thoại mới đi.”

Sau mười mấy giây liền nhận được hồi âm, chỉ vài chữ ngắn gọn: “Ừ, dùng đỡ trước đã.”

Tần Phóng nhìn chằm chằm năm chữ đó chừng một phút, sau đó mắng “Chó chết!”. Nhan Phúc Thụy đang ngồi đối diện anh cúi đầu xúc cơm, nghe vậy liền nhìn anh cảnh giác rồi sau đó động tác ăn cơm cũng nhả nhận hơn nhiều.

Tần Phóng lập tức gọi điện thoại cho người phụ trách nghiệp vụ: “Bây giờ cậu lập tức dẫn hai đồng nghiệp đến nhà Đơn tổng. Đúng, kêu bảo vệ mở cửa, nói là mấy ngày nay Đơn tổng không đi làm, các người lo đã xảy ra chuyện. Có tình huống gì lập tức báo cho tôi biết...”

Lại nghĩ đến việc có người vẫn còn giả mạo Đơn Chí Cương thăm dò tin tức của mình, sau lưng Tần Phóng hơi lạnh lạnh. Anh thoáng dừng lại rồi bổ sung thêm một câu: “Âm thầm một chút, đừng để bại lộ, dù phải báo cảnh sát cũng phải thông qua tôi.”

Anh mơ hồ cảm thấy chuyện này có thể liên quan đến cái chết trước đây của An Mạn. Lúc đó Đơn Chí Cương trùng hợp có mặt ở hiện trường, mà hung thủ giết người mãi vẫn chưa sa lưới. Lẽ nào...

Tần Phóng không dám nghĩ tiếp nữa, âm thầm cầu nguyện Đơn Chí Cương đừng xảy ra chuyện gì.

Lúc chờ máy bay, rốt cuộc đã nhận được tin tức. Mọi người đoán là có kẻ đến nhà cướp bóc, vì đồ đạc trong nhà bị lật tung cả lên. Đơn Chí Cương bị trói trong phòng vệ sinh vài ngày, không ăn không uống, lúc tìm được đã hôn mê, hiện tại đã đưa đến bệnh viện. Theo lời căn dặn của Tần Phóng tạm thời họ không báo cảnh sát, bên phía bảo vệ sợ phiền phức, nếu lộ tin tức ra ngoài sẽ khiến những hộ gia đình khác nghi ngờ công tác an ninh ở đó, nên cũng không ồn ào.

Nói cách khác là chưa bắt dây động rừng, bề ngoài vẫn sống êm bình lặng như cũ.

Tần Phóng cảm thấy vẫn cần phía cảnh sát tham gia vào, nhưng chuyện khá phức tạp, nói điện thoại sợ không rõ, vẫn là tự mình đích thân đến báo án sẽ thỏa đáng hơn. Anh căn dặn người bên bộ phận nghiệp vụ cố gắng đừng đụng vào hiện trường nhà Đơn Chí Cương, để tránh làm trở ngại sau này cảnh sát đến điều tra tìm bằng chứng. Phản ứng của đối phương hơi là lạ, ấp a ấp úng một lúc mới nói mang theo ẩn ý: “Tần tổng, tôi cảm thấy nếu thật sự báo cảnh sát có lẽ cũng sẽ có phiền phức đó. Nhà Đơn tổng có nhiều thứ chúng tôi cũng khó nói rõ được, giống như tà đạo vậy... Tần tổng, đây vốn là chuyện riêng của Đơn tổng,

chúng tôi làm cấp dưới coi như không thấy, cũng sẽ không nói lung tung. Hay là anh... đích thân đến nhà Đơn tổng xem rồi hẵng nói sau.”

Tà đạo? Tim Tần Phóng đập thành thịch. Anh đến nhà Đơn Chí Cương rất nhiều lần, từ trước đến nay chưa từng thấy có đồ vật gì lạ thường, sao lại liên quan đến tà đạo chứ?

Rốt cuộc cũng đã lên máy bay, Nhan Phúc Thụy cầm vé máy bay vất vả tìm chỗ ngồi, sau đó được nữ tiếp viên hàng không khách sáo dẫn đến hàng sau, lúc này Tần Phóng tâm sự nặng nề mới nhớ ra: Khi làm thủ tục đổi vé, đối phương đã nói không có dãy ghế trống cho cả ba người, có một người phải ngồi ở phía sau. Lúc đó anh không hề nghĩ ngợi đã đẩy Nhan Phúc Thụy đi.

Vị trí Tư Đằng ngồi gần cửa sổ, cô có chút mệt mỏi, sau khi ngồi xuống thì đã khép hờ mắt. Không biết tại sao, Tần Phóng luôn cảm giác giữa hai người giống như bị thứ gì đó ngăn cách.

Tối hôm qua Tư Đằng đi núi Hắc Bối nhất định đã xảy ra chuyện gì đó. Chuyện này có liên quan trực tiếp đến việc cô bắt đầu sử dụng Nhan Phúc Thụy. Nhưng rốt cuộc là gì đây? Cô không nói anh cũng không thể nào biết được.

Máy bay mang theo tiếng động cơ ầm ỉ bay lên trời, trong buồng máy bay yên tĩnh đến tẻ nhạt. Tần Phóng dần dần mệt mỏi, mí mắt trên và dưới vẫn dính lấy nhau, giữa mơ mơ màng màng anh nghe thấy Tư Đằng nói: “Tần Phóng, lạnh quá, lấy chăn đến đây.”

Tần Phóng nhất thời tỉnh táo, quay đầu nhìn Tư Đằng. Đường như cô xuất hiện tình trạng giống với tối hôm kia, bỗng nhiên phát lạnh, mày cau chặt, môi tái nhợt. Tần Phóng hơi lo lắng, vẫy tay bảo tiếp viên đem chăn đến, tiếp viên lịch sự nói xin lỗi: “Xin lỗi thưa anh, chăn trên máy bay có hạn đã bị các hành khách trước lấy rồi ạ.”

Lấy thì cũng đã lấy rồi, cũng không thể đòi người ta làm một cái khác được. Tần Phóng cởi áo khoác của mình ra đắp cho Tư Đằng.

Trên áo khoác mang theo nhiệt độ và mùi hương của anh, đương nhiên không giống với chăn. Tư Đằng phát hiện ra ngay, lông mi cô run run nhưng vẫn không mở mắt, chỉ mệt mỏi nói một câu: “Sau khi dùng hòa yêu lực của Thẩm Ngân Đăng nên nghỉ ngơi hai ngày. Tối hôm qua sử dụng yêu lực quả nhiên có chút khó chịu. Sau khi đến Hàng Châu phải cấp bách tìm nơi tịnh dưỡng hai ngày mới được.”

“Không ở nhà tôi sao?”

Tư Đằng không trả lời, Tần Phóng cũng phần nào đoán được tâm trạng của cô: “Cô không muốn ở nhà tôi cũng được. Trên ngọn núi bên cạnh Tây Hồ có khách sạn tư nhân, trang hoàng rất đẹp, xây tựa vào núi ngắm ra sông, hoàn cảnh cũng yên tĩnh trong lành. Có thể thuê cho cô một căn, cũng không đắt lắm, cô muốn ở bao lâu đều được.”

Nói xong nín thở chờ cô trả lời, thật lâu không nghe thấy gì anh còn tưởng rằng cô đã ngủ thiếp rồi, nào ngờ cô lại cất lời:

“Mới vừa rồi thấy mấy cửa hàng và quảng cáo ở sân bay lại cảm thấy trang phục hiện tại của các người cũng rất đẹp. Nhìn lại sườn xám và áo khoác ngoài của tôi dường như đã rất lỗi thời rồi. Cũng rất hiếm người mặc như vậy, bỗng nhiên cảm thấy không thích hợp.”

Không thích hợp sao? Ý này là cô đã đón nhận cuộc sống và thẩm mỹ của bảy mươi bảy năm sau à? Hay là...

Tần Phóng nhớ đến trước đây rất lâu có nghe qua một câu nói: Đôi khi sự thay đổi và kiên quyết vứt bỏ quá khứ của một người bắt đầu từ kiểu tóc và cách ăn mặc của người đó.

Tư Đằng thích mặc sườn xám làm từ tơ lụa, mái tóc dài luôn búi lỏng; Tư Đằng lúc nói chuyện sẽ mang giọng điệu nghiền ngẫm từng chữ; Tư Đằng mà đưa vào khung hình là có thể tạo nên một bức tranh cổ điển bỗng nói với anh: “Trang phục của các người cũng rất đẹp, sườn xám và áo khoác ngoài dường như đã lỗi mốt rồi.”

Tần Phóng cảm thấy đây thật là chuyện tốt, rốt cuộc thời đại kia của cô đã không quay về được nữa. Đương nhiên cô có thể khoác lên người bộ sườn xám, nhưng thế giới này đã thay đổi long trời lở đất, dù cô có mặc

nữa cũng không nhìn thấy được thời dân quốc đậm nét cổ điển kia.

Tần Phóng nói: “Tôi cũng cảm thấy nếu cô mặc trang phục hiện đại của chúng tôi sẽ rất đẹp. Sau khi đến Hàng Châu tôi sẽ dẫn cô đi dạo trung tâm thương mại, chắc chắn cô sẽ thích loại áo khoác dài cộc tay eo, giày da cao gót và cả kính mát nữa.”

Tư Đằng nhắm mắt lại cười lên: “Tần Phóng, cậu giàu lắm sao? Tôi chưa từng kể với cậu lần đó tôi đến Thượng Hải gặp lại Thiệu Diễm Khoan đúng không? Khi đó hần dóc hết tâm sức theo đuổi tôi, tôi tiêu tiền của hần như nước, chưa bao giờ đau lòng. Chọn đầy món Tây nhưng ăn không hết, cứ từng món từng món giống như Từ Hi thái hậu ăn bữa tiệc Mãn – Hán, ăn một miếng đã buông đũa. Lại mua rất nhiều quần áo nhưng không mặc hết, xách một thì ngay cả túi quần áo mới mua cũng vứt đi hết. Tôi cố ý lãng phí tiền của hần, thờ ơ xem hần còn muốn giữ trò gì. Nhưng bây giờ lại có chút xót tiền của cậu, không muốn phung phí bữa bãi sợ sẽ khiến cậu nghèo mất.”

Tần Phóng thấy buồn cười, nào có chuyện mua một hai bộ quần áo đã khiến người ta nghèo chứ? Nhưng mà, cô lại nhắc đến Thiệu Diễm Khoan nữa. Mấy lần Tư Đằng nhắc đến Thiệu Diễm Khoan đều khiến anh cảm giác mâu thuẫn trước sau khác nhau. Bỗng nhiên giống như một người ngoài cuộc thờ ơ bàng quan, lại biến thành người bị hại cảm hận nghiêng rã.

Bên tai truyền đến tiếng hô hấp nhẹ nhàng của Tư Đằng, rốt cuộc cô đã ngủ thiếp đi. Tần Phóng giúp cô nhét cho kín góc áo đang đắp, bỗng nhiên anh cũng sờ.

Người xưa có nói, vì yêu mà lo, vì yêu mà sợ, yêu bao sâu thì hận bao sâu. Tư Đằng nói gần nói xa, nỗi căm hận sự hiểm ác của Thiệu Diễm Khoan là không thể nghi ngờ, nhưng mà cô thật sự chẳng hề yêu hần một chút nào sao?

Trên cao ba mươi nghìn feet, ngồi cùng chiếc máy bay, cách xa nhau hơn hai mươi hàng còn có một người rơi vào sững sờ ngây dại trầm trọng giống như Tần Phóng. Đó là Nhan Phúc Thụy.

Chuyện của Nhà Ngói mình đã trả thù được rồi nên trở về nhà thôi. Ông đến từ già Tư Đằng, khách sáo nói liên miên cả đồng, đại ý là cảm ơn tiểu thư Tư Đằng bỏ qua sai lầm của sư phụ Khưu Sơn, cảm ơn cô đã đòi lại công đạo cho Nhà Ngói số khổ. Bản thân ông tay chân vụng về không giúp được gì, sẽ không quấy rầy nữa, sau này sẽ thường nhớ đến tiểu thư Tư Đằng...

Tư Đằng ngắt lời ông: “Có sự việc tôi nghĩ tới nghĩ lui chỉ có ông làm mới thích hợp. Sau khi làm xong chuyện này, ông hãy quay về Thanh Thành.”

Nhan Phúc Thụy được để mắt đến mà thâm kinh sợ, cõi đời này lại có chuyện “thích hợp” cho ông làm sao?

114. Q.6 - Chương 7

Hơn mười giờ máy bay đáp xuống sân bay Tiêu Sơn, nhân viên nghiệp vụ ở công ty ban đầu gọi đến nói Đơn Chí Cương đang truyền dịch, ngoại trừ sức khỏe vô cùng yếu ra thì không có gì đáng ngại. Trái tim thấp thỏm của Tần Phóng rốt cuộc cũng nhẹ nhõm, cho rằng cũng đã trễ rồi nếu tình trạng đã ổn định thì ngày mai đến thăm anh ta chắc cũng không muộn.

Bắt xe về nhà đã là nửa đêm, Tần Phóng cố nén cơn buồn ngủ sắp xếp phòng ốc cho Nhan Phúc Thụy và Tư Đằng, sau đó trở về phòng gần như nằm xuống đã ngủ ngay. Anh ngủ say như chết, do mệt quá mới tỉnh dậy còn tưởng rằng trời đã sáng. Anh lấy điện thoại di động ra xem mới phát hiện chỉ mới bốn giờ ba mươi phút sáng.

Anh mơ mơ màng màng đi đến nhà vệ sinh, lúc đi ngang qua phòng khách thấy thư phòng hắt ra một tia sáng. Tư Đằng vốn chẳng cần ngủ, có thể lại đang đọc sách không chừng. Tần Phóng không muốn quấy rầy cô, lúc quay người định đi thì chợt nghe thấy tiếng Nhan Phúc Thụy: “Là căn phòng này sao?”

Nhan Phúc Thụy ư? Ông ta cũng không ngủ sao? Còn ở chung với Tư Đằng nữa? Trong thoáng chốc cơn buồn ngủ của Tần Phóng đã bay biến, nín thở định nghe tiếp, tiếng nói dường như lại thấp xuống.

Tần Phóng không muốn làm chuyện rình nghe lén thế này. Vả lại Tư Đằng rất cảnh giác, lỡ như để cô phát hiện ra khó tránh khỏi lúng túng. Do dự một hồi anh vẫn lặng lẽ rời đi, có điều là suốt quãng thời gian còn lại cũng không ngủ được nữa.

Sáng thức dậy nghĩ đến trong nhà có khách, làm chủ phải tận tâm, Tần Phóng đi ra ngoài mua thức ăn về. Cảnh tượng ăn sáng này vô cùng kỳ lạ: Tư Đằng ngồi trên ghế salon xem tin tức buổi sáng. Nhan Phúc Thụy cầm đầu húp cháo trong tay còn cầm bánh bao. Về phần Tần Phóng, anh ăn một miếng rồi ngưng lại thật lâu, trên mặt lộ rõ nỗi nghi ngờ nặng nề.

Ăn xong Nhan Phúc Thụy đẩy bát đĩa ra: “Cám ơn cậu nhé Tần Phóng. Tôi đi đây.”

Trong lúc nhất thời Tần Phóng không hiểu được hàm nghĩa từ “đi đây” của ông. Nhan Phúc Thụy lê dếp lẹp xẹp trở về phòng, xách túi hành lý của mình đi ra còn vẫy tay với Tư Đằng: “Tạm biệt nha tiểu thư Tư Đằng.”

Tư Đằng cũng không ngẩng đầu lên: “Tạm biệt, không tiễn.”

Cô không tiễn, nhưng anh không thể không tiễn. Thân làm chủ không thể đưa tiễn chậm trễ, Tần Phóng đầy hoang mang tiễn Nhan Phúc Thụy xuống lầu: “Ông định đi đâu?”

Nhan Phúc Thụy hùng hồn trả lời hai chữ: “Đi làm.”

Sau khi Nhà Ngói chết, Nhan Phúc Thụy không thân không thích sống cô độc một mình. “Gia nghiệp” ở núi Thành Thành đã chẳng còn gì, lại có “sở trưởng” bán xiên que nướng và Ma Lạt Thang (1), đúng là có đầy đủ tố chất phù hợp để đi làm công...

(1) Ma Lạt Thang: Món hủ tít đặc sản của vùng Tứ Xuyên.

Nhưng mà đây là xem anh như thằng ngốc sao? Tối hôm trước còn cùng một yêu quái thì thăm to nhỏ hơn nửa đêm, ngày thứ hai liền “đi làm” à?

Tần Phóng không cam lòng, còn muốn nói với ông thêm đôi câu. Nhưng Nhan Phúc Thụy trải qua kinh nghiệm nằm vùng lần trước hiển nhiên đã thông minh không ít. Ông đưa tay ngoắc taxi rồi tạm biệt anh: “Bái bai, Tần Phóng.”

Buổi sáng chuẩn bị đến bệnh viện thăm Đơn Chí Cương, còn phải liên lạc với cảnh sát Trương lúc trước chịu trách nhiệm vụ án của An Mạn để trình báo chuyện mấy ngày nay nhận được tin nhắn quái dị, xem thử có thể tìm được manh mối phá án mới hay không. Có điều trước khi làm những chuyện này phải đến nhà Đơn Chí Cương một chuyến trước đã.

Trên đường anh nói sơ nguyên do cho Tư Đằng biết. Tư Đằng cũng thấy rất lạ, hỏi anh: “Lúc trước có phải An Mạn đã từng đắc tội kẻ sừng sỏ nào không? Nếu không tại sao chuyện gì có liên quan đến cô ta đều phiền phức như vậy? Triệu Giang Long đã chết, chính cô ta cũng đã bị giết. Còn Đơn Chí Cương lại bị nhốt trong nhà hai ngày, xem ra cũng suýt mất mạng. Hiện tại đối phương rõ ràng lại đi tìm cậu...”

Có lẽ vậy, nhưng cô ta đã đắc tội kẻ sừng sỏ nào mà liên lụy đến cả những người bên cạnh thế này?

Căn hộ của Đơn Chí Cương thuộc loại cao cấp tại trung tâm thành phố. Nhà anh ta ở ngoại ô vốn có căn biệt thự, nhưng sau khi Trần Uyển qua đời, dường như có kiêng kỵ phong thủy nên cũng không đến đó ở nữa. Cha mẹ Đơn Chí Cương thường ở nước ngoài, biệt thự vẫn để trống. Lúc trước Tần Phóng có khuyên anh ta để trống rất lãng phí, không bằng bán đi. Đơn Chí Cương thờ ơ trả lời: “Để đó đi, đâu có thiếu tiền gì.”

Được rồi, Tần Phóng không hiểu lắm về thế giới người giàu có. Có đôi khi thử nghĩ cũng thấy hơi hoang mang, nhà Đơn Chí Cương đã giàu có đến vậy mà anh ta còn khăng khăng cùng anh gây dựng sự nghiệp, mở công ty làm gì chứ?

Đơn Chí Cương trả lời là “Cậu không hiểu đâu. Dù sao đó tiền của cha mẹ, thanh niên thế hệ chúng ta vẫn phải theo đuổi điều gì đó chứ.”

Phần lớn vốn khởi động ban đầu của công ty đều lấy từ nhà Đơn Chí Cương. Vượt qua xét duyệt đầu tiên cũng nhờ vào quan hệ của cha mẹ anh ta. Nếu như sau này hai người kinh doanh thành công thì chính là từ “theo đuổi” trong lời nói của Đơn Chí Cương...

Có điều Tần Phóng cũng là người hợp tác, anh hiểu đạo lý cơ bản đã chịu ơn người ta mà còn trách người ta vậy thì nhân phẩm quá thấp kém rồi.

Tần Phóng thường lui tới nhà Đơn Chí Cương, sau khi đưa chứng minh ra đăng ký liền nhận được thẻ từ mở cửa đi lên lầu. Trong nhà Đơn Chí Cương quả nhiên bữa bộn giống như bị đánh cướp. Giày dép, quần áo vứt lung tung, khoai tây chiên ăn được một nửa, nửa bát mì nằm chỏng chơ, mùi thức ăn thiu trộn lẫn với mùi tanh hôi. Trong đầu Tần Phóng bỗng nảy sinh một ý nghĩ: Nghe nói là bị trói mấy ngày mấy đêm, lẽ như mắc quá không phải là...

Thấy trong nhà chẳng có chỗ đặt chân, Tư Đằng hoàn toàn không muốn đi vào, bảo Tần Phóng: “Cậu mau xem đi, xem xong rồi đi ngay.”

Cô đứng trong hành lang chờ anh, thuận tiện quan sát cách bày trí của căn hộ cao cấp. Nơi này trang trí rất giống khách sạn, nhà nhà giống hệt như nhau, đều treo tranh nghệ thuật hoặc điêu khắc lên vách để thể hiện phong cách. Điêu khắc ở tầng này đều là hình ảnh nghệ sĩ ba-lê nhẹ nhàng nhảy múa, vậy rất ngắn, ăn mặc gợi cảm, tư thế khác nhau có thể xem là đẹp. Nhưng trái ngược chính là tướng mạo của nghệ sĩ múa lại mập mạp, lộ ra hai bắp đùi giống như hai chân giò hun khói núc ních.

Cả ngày Đơn Chí Cương đều ra ra vào vào nơi đây, khiếu thẩm mỹ cũng đã bị lệch lạc đi rồi.

Đợi thật lâu cũng không thấy Tần Phóng đi ra, Tư Đằng hơi mất kiên nhẫn, đi đến cửa hỏi thúc anh: “Tần Phóng?”

Kỳ lạ, Tần Phóng đứng yên trước một chiếc tủ giống như là tủ thờ hay đặt trong nhà. Gọi hai tiếng không thấy anh trả lời, Tư Đằng cảm thấy hơi bất thường, nhanh chóng đi đến bên cạnh anh.

Tủ thờ này lại chia ra hai tầng, tầng trước là thờ Quan Công, có điều hình như tượng sứ đã bị đập vỡ chỉ còn phân nửa. Mảnh sứ vỡ xen lẫn với nhang đèn, màu trắng và màu đỏ tương phản nhau rõ rệt.

Tầng phía sau...

Tầng phía sau có một bóng đèn nhỏ màu xanh lá được bắt trên tường, có thể công tắc điện ở bên ngoài, vẫn luôn tỏa sáng. Màu xanh lục leo loét hắt lên mặt Tần Phóng có chút dọa người. Trong cùng có một tấm hình thiếu nữ, quái dị chính là nơi cổ họng và tứ chi đều bị đóng đinh, lại có dây xích nhỏ kéo đến bốn góc bàn thờ, mỗi góc đều treo khóa đồng.

Phương pháp này là... trấn yêu hay là trấn quỷ? Ngay cả bùa chú cũng không có, không biết là có phải kẻ đồng bóng giả danh thầy bà lừa gạt không nữa. Tư Đằng nhú mày, lại cẩn thận nhìn tấm hình. Cô gái này không lớn tuổi lắm, gương mặt hơi quen, nhất định là cô đã thấy ở đâu đó...

Cô nhớ ra đã từng nhìn thấy trong ví tiền của Tần Phóng, đây là... Trần Uyển mà.

Mặt Tần Phóng lạnh tanh đưa tay rút đinh ra. Mỗi lần rút ra một cây, vẻ mặt lại lạnh lẽo đi một chút. Cuối cùng lúc gỡ tấm hình xuống, cổ họng và tứ chi Trần Uyển chỉ còn lại những lỗ thủng.

Anh đưa tay vuốt tấm hình kia, giống như làm vậy là có thể vuốt liền lại những lỗ thủng vậy.

Có hai ba nhân viên trong công ty đang chăm sóc cho Đơn Chí Cương, mang theo laptop lên mạng, còn tập trung báo cáo công việc: “Đơn tổng, hoạt động lần này của Hằng Á đầu tiên là thời gian chế tạo đạo cụ không đủ, tiếp theo là vận chuyển đường dài, thời gian bất định, không tiện cho tuyển chúng ta thuê tháng... À, Tần tổng đã tới rồi.”

Từ lúc bước vào phòng bệnh, mắt Tần Phóng vẫn nhìn chăm chăm vào người Đơn Chí Cương, cũng không để ý đến người khác: “Tất cả mọi người đi ra ngoài một chút, tôi có chuyện cần nói với Đơn tổng.”

Mấy người này đều là những người đã đến nhà Đơn Chí Cương ngày hôm trước, đại khái hiểu được Tần Phóng muốn nói gì với Đơn Chí Cương. Dù có muốn nhiều chuyện nhưng cũng đều ngầm hiểu lần lượt đi ra ngoài. Lúc đi ra cửa thấy Tư Đằng bọn họ đều ngơ ngàng. Tư Đằng nghe bọn họ thì thầm to nhỏ.

– Bạn gái mới của ông chủ hả? Không phải vị hôn thê mới xảy ra chuyện sao? Vậy cũng nhanh quá rồi.

– Cậu không hiểu đâu. Ai biết là có người mới rồi người cũ mới xảy ra chuyện, hay là người cũ xảy ra chuyện rồi mới có người mới chứ.

– Ông chủ quả là ông chủ, không làm thì thôi, đã làm là chấn động. Lúc trước luôn độc thân, nhưng khi không độc thân nữa lại thay đổi như đèn kéo quân...

Lúc Tư Đằng đóng cửa lại chợt cảm thấy dường như phải khuyên Tần Phóng nên nói rõ ràng với mấy người kia. Bọn họ chỉ vừa mới thấy mặt cô đã suy diễn phong phú như vậy, lúc trước nhìn thấy những thứ kia ở nhà Đơn Chí Cương làm sao mà sẽ thật lòng “coi như không thấy” chứ. Còn không biết là sẽ đồn thổi đến cỡ nào nữa đây.

Thấy Tần Phóng trở về, Đơn Chí Cương rất vui mừng. Sau đó lại phát hiện sắc mặt anh không ổn, lại lạnh lùng đuổi tất cả mọi người ra ngoài, anh ta bắt đầu cảm thấy bất thường nhưng vẫn lựa lời nói với Tần Phóng: “Sao về nhanh vậy? Hai ngày nay xảy ra chuyện, không biết hậu sự của An Mạn thế nào. Chắc là đã hỏa táng... Đúng rồi, bọn họ nói là nhận được điện thoại của cậu mới đến nhà tìm tôi, làm sao cậu biết...”

Tần Phóng móc tấm hình kia ra, đưa thẳng đến trước mặt Đơn Chí Cương.

Đơn Chí Cương bỗng im bất, sắc mặt và màu môi gần như trong nháy mắt biến thành trắng bệch. Trắng như vậy lại có chút kỳ cục thể cho nên Tư Đằng móc ra thỏi son tô lên môi anh ta, sau đó nói với anh ta: “Nào, cười một cái đi.”

Trong sự việc này, đương nhiên là có phần nào đồng cảm với Tần Phóng, nhưng thường thì yêu quái là loại trái thói và cực đoan nên thấy như vậy lại có chút hả hê. Cô nhớ đến bảy mươi bảy năm trước, trong xưởng dệt Hoa Mỹ lụn bại đã đóng cửa kia, cô gái đó nói với cô: “Cô không hiểu đâu, cô đâu có tình cảm.”

Tình cảm ư? Cái cô ta nói là loại tình cảm yếu ớt của loài người pha lẫn với rất nhiều mộng tượng hoa mỹ đấy à? Là tình yêu không chân thật của Tần Phóng và An Mạn, loại tình bạn tối tăm mù mịt của Đơn Chí Cương và cả tấm chân tình giả dối của Thiệu Diễm Khoan là cái mà cô ta muốn đề cập sao?

Tần Phóng ngồi xuống trước mặt Đơn Chí Cương nói: “Chí Cương, chúng ta quen biết nhau đã nhiều năm, không cần nói dối, nghe mệt lắm. Rốt cuộc chuyện Trần Uyên là sao?”

Yết hầu Đơn Chí Cương lên xuống vài lần, đôi môi hơi khô. Anh ta lo lắng chỗ truyền dịch trên mu bàn tay nên nhích người ra sau một chút: “Không có... Không có gì hết.”

Đầu óc anh ta xoay chuyển thật nhanh, khó nhọc mở lời xa gần: “Tần Phóng, cậu cũng biết chuyện đã xảy ra ở nhà của tôi, ít nhiều gì cũng có kiêng kỵ cho nên...”

Tần Phóng ngắt lời anh ta: “Chột dạ sao?”

Đơn Chí Cương khấn trương đến tay run lên, khiến ống truyền dịch cũng run theo. Đôi môi mấp máy định nói gì đó nhưng ngậm lại.

Tần Phóng cười lạnh: “Ngay cả tôi dù không thạo lắm còn thấy được cách bố trí bàn thờ nhà cậu không ổn. Cậu không chột dạ thì cần gì khóa cô ấy lại chứ? Trần Uyên đã chết hơn bảy năm rồi, cậu sợ cái gì? Cậu không chột dạ à? Nhiều năm như vậy cậu chưa từng nhắc đến với tôi. Tôi vẫn cho rằng cô ấy bị sẩy chân rơi xuống nước, tôi chưa bao giờ biết được trong đó có ẩn tình khác, càng không biết chuyện đó có liên quan đến cậu.”

Lồng ngực Đơn Chí Cương lên xuống kịch liệt, anh ta dừng lại một chút để lấy bình tĩnh, đột nhiên cười lên quái dị.

“Tần Phóng, ý cậu là sao? Chúng ta là bạn bè nhiều năm như vậy cậu không tin tôi ư? Nếu như tôi giết Trần Uyên, ban đầu cảnh sát đã sớm bắt tôi rồi. Nhiều năm như vậy tôi đối với cậu thế nào? Làm bạn bè với nhau tôi từng xử tệ với cậu sao? Công ty chúng ta lúc khởi đầu nhà tôi phải ra bao nhiêu sức lực, bao

hiều quan hệ? Hiện tại chỉ bằng một tấm hình cậu đã nghi ngờ tôi? Chúng tôi tìm thầy để cầu gia đạo bình an không được sao? Cái gì gọi là chuyện liên quan đến tôi, chỉ là một tấm hình tôi liền biến thành tội phạm giết người à?”

Tần Phóng cười lên: “Cậu không nhắc đến nhà cậu ra bao nhiêu sức lực tôi cũng suýt nữa quên mất nhà cậu thể lực rộng lớn, công an, kiểm sát, tư pháp đều có người. Nếu như ban đầu thật sự là cậu làm cũng có thể tội lớn hóa nhỏ, tội nhỏ hóa không rồi đúng không?”

Nói đến sau anh bỗng không kiềm chế được, đưa tay phải nắm cổ áo Đơn Chí Cương: “Nói thật đi Đơn Chí Cương! Tôi muốn nghe lời thật!”

Đơn Chí Cương hất mạnh tay Tần Phóng ra: “Tôi nói là thật, cậu không tin thì báo cảnh sát đi, để cảnh sát đến bắt tôi.”

Không khí trong phòng nhất thời căng thẳng vô cùng, Tần Phóng mắt muốn phun lửa, quả đấm càng siết chặt hơn. Trong cảnh im lặng, Tư Đằng này giờ vẫn dựa vào tường thở dài một hơi: “Các người hỏi tới hỏi lui, gà sinh ra trứng hay trứng sinh ra gà, bao giờ mới ra đầu mối chứ.”

Cô chỉ vào Đơn Chí Cương nói với Tần Phóng: “Bất kể cậu ta nói gì cậu cũng sẽ không tin. Chuyện đã cách bảy tám năm, tất cả đều do cậu ta nói, lời nói đầu môi, chỉ dựa vào hỏi là có thể hỏi ra sao?”

Vừa nói cô vừa đưa ngón trỏ ra chỉ chỉ vào huyết thái dương của mình, ngụ ý: “Lời trong miệng không thể tin tưởng, nhưng nơi này tuyệt đối không gạt được người ta... Tần Phóng, nói ra còn phải cảm ơn Thẩm Ngân Đăng đó.”

Cô vừa nói vừa đi về phía Đơn Chí Cương. Không biết tại sao, đứng trước cơn phẫn nộ chất vấn của Tần Phóng, Đơn Chí Cương còn có thể miễn cưỡng bình tĩnh được. Nhưng thấy Tư Đằng mỉm cười từ từ đi đến, anh ta lại bất giác rét run cả người, nói chuyện cũng lập cả lập cập: “Cô... cô làm gì...”

115. Q.6 - Chương 7

Hơn mười giờ máy bay đáp xuống sân bay Tiêu Sơn, nhân viên nghiệp vụ ở công ty ban đầu gọi đến nói Đơn Chí Cương đang truyền dịch, ngoại trừ sức khỏe vô cùng yếu ra thì không có gì đáng ngại. Trái tim thấp thỏm của Tần Phóng rốt cuộc cũng nhẹ nhõm, cho rằng cũng đã trễ rồi nếu tình trạng đã ổn định thì ngày mai đến thăm anh ta chắc cũng không muộn.

Bắt xe về nhà đã là nửa đêm, Tần Phóng cố nén cơn buồn ngủ sắp xếp phòng ốc cho Nhan Phúc Thụy và Tư Đằng, sau đó trở về phòng gần như nằm xuống đã ngủ ngay. Anh ngủ say như chết, do mệt quá mới tỉnh dậy còn tưởng rằng trời đã sáng. Anh lấy điện thoại di động ra xem mới phát hiện chỉ mới bốn giờ ba mươi phút sáng.

Anh mơ mơ màng màng đi đến nhà vệ sinh, lúc đi ngang qua phòng khách thấy thư phòng hắt ra một tia sáng. Tư Đằng vốn chẳng cần ngủ, có thể lại đang đọc sách không chừng. Tần Phóng không muốn quấy rầy cô, lúc quay người định đi thì chợt nghe thấy tiếng Nhan Phúc Thụy: “Là căn phòng này sao?”

Nhan Phúc Thụy ư? Ông ta cũng không ngủ sao? Còn ở chung với Tư Đằng nữa? Trong thoáng chốc cơn buồn ngủ của Tần Phóng đã bay biến, nín thở định nghe tiếp, tiếng nói dường như lại thấp xuống.

Tần Phóng không muốn làm chuyện rình nghe lén thế này. Vả lại Tư Đằng rất cảnh giác, lỡ như để cô phát hiện ra khó tránh khỏi lúng túng. Do dự một hồi anh vẫn lặng lẽ rời đi, có điều là suốt quãng thời gian còn lại cũng không ngủ được nữa.

Sáng thức dậy nghĩ đến trong nhà có khách, làm chủ phải tận tâm, Tần Phóng đi ra ngoài mua thức ăn về. Cảnh tượng ăn sáng này vô cùng kỳ lạ: Tư Đằng ngồi trên ghế salon xem tin tức buổi sáng. Nhan Phúc Thụy cầm đầu húp cháo trong tay còn cầm bánh bao. Về phần Tần Phóng, anh ăn một miếng rồi ngưng lại thật lâu, trên mặt lộ rõ nỗi nghi ngờ nặng nề.

Ăn xong Nhan Phúc Thụy đẩy bát đĩa ra: “Cảm ơn cậu nhé Tần Phóng. Tôi đi đây.”

Trong lúc nhất thời Tần Phóng không hiểu được hàm nghĩa từ “đi đây” của ông. Nhan Phúc Thụy lê dép lẹp xẹp trở về phòng, xách túi hành lý của mình đi ra còn vẫy tay với Tư Đằng: “Tạm biệt nha tiểu thư Tư Đằng.”

Tư Đằng cũng không ngẩng đầu lên: “Tạm biệt, không tiễn.”

Cô không tiễn, nhưng anh không thể không tiễn. Thân làm chủ không thể đưa tiễn chậm trễ, Tần Phóng đầy hoang mang tiễn Nhan Phúc Thụy xuống lầu: “Ông định đi đâu?”

Nhan Phúc Thụy hùng hồn trả lời hai chữ: “Đi làm.”

Sau khi Nhà Ngói chết, Nhan Phúc Thụy không thân không thích sống cô độc một mình. “Gia nghiệp” ở núi Thành Thành đã chẳng còn gì, lại có “sở trường” bán xiên que nướng và Ma Lạt Thang (1), đúng là có đầy đủ tố chất phù hợp để đi làm công...

(1) Ma Lạt Thang: Món hủ tít đặc sản của vùng Tứ Xuyên.

Nhưng mà đây là xem anh như thằng ngốc sao? Tối hôm trước còn cùng một yêu quái thì thăm to nhỏ hơn nửa đêm, ngày thứ hai liền “đi làm” à?

Tần Phóng không cam lòng, còn muốn nói với ông thêm đôi câu. Nhưng Nhan Phúc Thụy trải qua kinh nghiệm nằm vùng lần trước hiển nhiên đã thông minh không ít. Ông đưa tay ngoắc taxi rồi tạm biệt anh: “Bái bai, Tần Phóng.”

Buổi sáng chuẩn bị đến bệnh viện thăm Đơn Chí Cương, còn phải liên lạc với cảnh sát Trương lúc trước chịu trách nhiệm vụ án của An Mạn để trình báo chuyện mấy ngày nay nhận được tin nhắn quái dị, xem thử có thể tìm được manh mối phá án mới hay không. Có điều trước khi làm những chuyện này phải đến nhà Đơn Chí Cương một chuyến trước đã.

Trên đường anh nói sơ nguyên do cho Tư Đằng biết. Tư Đằng cũng thấy rất lạ, hỏi anh: “Lúc trước có phải An Mạn đã từng dắc tội kẻ sừng sỏ nào không? Nếu không tại sao chuyện gì có liên quan đến cô ta đều phiền phức như vậy? Triệu Giang Long đã chết, chính cô ta cũng đã bị giết. Còn Đơn Chí Cương lại bị nhốt trong nhà hai ngày, xem ra cũng suýt mất mạng. Hiện tại đối phương rõ ràng lại đi tìm cậu...”

Có lẽ vậy, nhưng cô ta đã dắc tội kẻ sừng sỏ nào mà liên lụy đến cả những người bên cạnh thế này?

Căn hộ của Đơn Chí Cương thuộc loại cao cấp tại trung tâm thành phố. Nhà anh ta ở ngoại ô vốn có căn biệt thự, nhưng sau khi Trần Uyển qua đời, dường như có kiêng kỵ phong thủy nên cũng không đến đó ở nữa. Cha mẹ Đơn Chí Cương thường ở nước ngoài, biệt thự vẫn để trống. Lúc trước Tần Phóng có khuyên anh ta để trống rất lãng phí, không bằng bán đi. Đơn Chí Cương thờ ơ trả lời: “Để đó đi, đâu có thiếu tiền gì.”

Được rồi, Tần Phóng không hiểu lắm về thế giới người giàu có. Có đôi khi thử nghĩ cũng thấy hơi hoang mang, nhà Đơn Chí Cương đã giàu có đến vậy mà anh ta còn khăng khăng cùng anh gây dựng sự nghiệp, mở công ty làm gì chứ?

Đơn Chí Cương trả lời là “Cậu không hiểu đâu. Dù sao đó tiền của cha mẹ, thanh niên thế hệ chúng ta vẫn phải theo đuổi điều gì đó chứ.”

Phần lớn vốn khởi động ban đầu của công ty đều lấy từ nhà Đơn Chí Cương. Vượt qua xét duyệt đầu tiên cũng nhờ vào quan hệ của cha mẹ anh ta. Nếu như sau này hai người kinh doanh thành công thì chính là từ “theo đuổi” trong lời nói của Đơn Chí Cương...

Có điều Tần Phóng cũng là người hợp tác, anh hiểu đạo lý cơ bản đã chịu ơn người ta mà còn trách người ta vậy thì nhân phẩm quá thấp kém rồi.

Tần Phóng thường lui tới nhà Đơn Chí Cương, sau khi đưa chứng minh ra đăng ký liền nhận được thẻ từ mở cửa đi lên lầu. Trong nhà Đơn Chí Cương quả nhiên bữa bộn giống như bị đánh cướp. Giấy dép, quần áo vứt lung tung, khoai tây chiên ăn được một nửa, nửa bát mì nằm chống chọi, mùi thức ăn thiu trộn lẫn

với mùi tanh hôi. Trong đầu Tần Phóng bỗng nảy sinh một ý nghĩ: Nghe nói là bị trói mấy ngày mấy đêm, lẽ như mắc quá không phải là...

Thấy trong nhà chẳng có chỗ đặt chân, Tư Đằng hoàn toàn không muốn đi vào, bảo Tần Phóng: “Cậu mau xem đi, xem xong rồi đi ngay.”

Cô đứng trong hành lang chờ anh, thuận tiện quan sát cách bày trí của căn hộ cao cấp. Nơi này trang trí rất giống khách sạn, nhà nhà giống hệt nhau, đều treo tranh nghệ thuật hoặc điêu khắc lên vách để thể hiện phong cách. Điêu khắc ở tầng này đều là hình ảnh nghệ sĩ ba-lê nhẹ nhàng nhảy múa, vậy rất ngắn, ăn mặc gợi cảm, tư thế khác nhau có thể xem là đẹp. Nhưng trái ngược chính là tướng mạo của nghệ sĩ múa lại mập mạp, lộ ra hai bắp đùi giống như hai chân giò hun khói núc ních.

Cả ngày Đơn Chí Cương đều ra ra vào vào nơi đây, khiếu thẩm mỹ cũng đã bị lệch lạc đi rồi.

Đợi thật lâu cũng không thấy Tần Phóng đi ra, Tư Đằng hơi mất kiên nhẫn, đi đến cửa hỏi thúc anh: “Tần Phóng?”

Kỳ lạ, Tần Phóng đứng yên trước một chiếc tủ giống như là tủ thờ hay đặt trong nhà. Gọi hai tiếng không thấy anh trả lời, Tư Đằng cảm thấy hơi bất thường, nhanh chóng đi đến bên cạnh anh.

Tủ thờ này lại chia ra hai tầng, tầng trước là thờ Quan Công, có điều hình như tượng sứ đã bị đập vỡ chỉ còn phân nửa. Mảnh sứ vỡ xen lẫn với nhang đèn, màu trắng và màu đỏ tương phản nhau rõ rệt.

Tầng phía sau...

Tầng phía sau có một bóng đèn nhỏ màu xanh lá được bắt trên tường, có thể công tắc điện ở bên ngoài, vẫn luôn tỏa sáng. Màu xanh lục leo loét hắt lên mặt Tần Phóng có chút dọa người. Trong cùng có một tấm hình thiếu nữ, quái dị chính là nơi cổ họng và tứ chi đều bị đóng đinh, lại có dây xích nhỏ kéo đến bốn góc bàn thờ, mỗi góc đều treo khóa đồng.

Phương pháp này là... trấn yêu hay là trấn quỷ? Ngay cả bùa chú cũng không có, không biết là có phải kẻ đồng bóng giả danh thầy bà lừa gạt không nữa. Tư Đằng nhú mày, lại cẩn thận nhìn tấm hình. Cô gái này không lớn tuổi lắm, gương mặt hơi quen, nhất định là cô đã thấy ở đâu đó...

Cô nhớ ra đã từng nhìn thấy trong ví tiền của Tần Phóng, đây là... Trần Uyển mà.

Mặt Tần Phóng lạnh tanh đưa tay rút đinh ra. Mỗi lần rút ra một cây, vẻ mặt lại lạnh lẽo đi một chút. Cuối cùng lúc gỡ tấm hình xuống, cổ họng và tứ chi Trần Uyển chỉ còn lại những lỗ thủng.

Anh đưa tay vuốt tấm hình kia, giống như làm vậy là có thể vuốt liền lại những lỗ thủng vậy.

Có hai ba nhân viên trong công ty đang chăm sóc cho Đơn Chí Cương, mang theo laptop lên mạng, còn tập trung báo cáo công việc: “Đơn tổng, hoạt động lần này của Hằng Á đầu tiên là thời gian chế tạo đạo cụ không đủ, tiếp theo là vận chuyển đường dài, thời gian bất định, không tiện cho tuyển chúng ta thuê tháng... À, Tần tổng đã tới rồi.”

Từ lúc bước vào phòng bệnh, mắt Tần Phóng vẫn nhìn chăm chăm vào người Đơn Chí Cương, cũng không để ý đến người khác: “Tất cả mọi người đi ra ngoài một chút, tôi có chuyện cần nói với Đơn tổng.”

Mấy người này đều là những người đã đến nhà Đơn Chí Cương ngày hôm trước, đại khái hiểu được Tần Phóng muốn nói gì với Đơn Chí Cương. Dù có muốn nhiều chuyện nhưng cũng đều ngầm hiểu lần lượt đi ra ngoài. Lúc đi ra cửa thấy Tư Đằng bọn họ đều ngơ ngàng. Tư Đằng nghe bọn họ thì thầm to nhỏ.

- Bạn gái mới của ông chủ hả? Không phải vị hôn thê mới xảy ra chuyện sao? Vậy cũng nhanh quá rồi.
- Cậu không hiểu đâu. Ai biết là có người mới rồi người cũ mới xảy ra chuyện, hay là người cũ xảy ra chuyện rồi mới có người mới chứ.
- Ông chủ quả là ông chủ, không làm thì thôi, đã làm là chấn động. Lúc trước luôn độc thân, nhưng khi không độc thân nữa lại thay đổi như đèn kéo quân...

Lúc Tư Đằng đóng cửa lại chợt cảm thấy dường như phải khuyên Tần Phóng nên nói rõ ràng với mấy người kia. Bọn họ chỉ vừa mới thấy mặt cô đã suy diễn phong phú như vậy, lúc trước nhìn thấy những thứ kia ở nhà Đơn Chí Cương làm sao mà sẽ thật lòng “coi như không thấy” chứ. Còn không biết là sẽ đồn thổi đến cỡ nào nữa đây.

Thấy Tần Phóng trở về, Đơn Chí Cương rất vui mừng. Sau đó lại phát hiện sắc mặt anh không ổn, lại lạnh lùng đuổi tất cả mọi người ra ngoài, anh ta bắt đầu cảm thấy bất thường nhưng vẫn lựa lời nói với Tần Phóng: “Sao về nhanh vậy? Hai ngày nay xảy ra chuyện, không biết hậu sự của An Mạn thế nào. Chắc là đã hỏa táng... Đúng rồi, bọn họ nói là nhận được điện thoại của cậu mới đến nhà tìm tôi, làm sao cậu biết...”

Tần Phóng móc tấm hình kia ra, đưa thẳng đến trước mặt Đơn Chí Cương.

Đơn Chí Cương bỗng im bất, sắc mặt và màu môi gần như trong nháy mắt biến thành trắng bệch. Trắng như vậy lại có chút kỳ cục thể cho nên Tư Đằng móc ra thỏi son tô lên môi anh ta, sau đó nói với anh ta: “Nào, cười một cái đi.”

Trong sự việc này, đương nhiên là cô phần nào đồng cảm với Tần Phóng, nhưng thường thì yêu quái là loại trái thói và cực đoan nên thấy như vậy lại có chút hả hê. Cô nhớ đến bảy mươi bảy năm trước, trong xưởng dệt Hoa Mỹ lụn bại đã đóng cửa kia, cô gái đó nói với cô: “Cô không hiểu đâu, cô đâu có tình cảm.”

Tình cảm ư? Cái cô ta nói là loại tình cảm yếu ớt của loài người pha lẫn với rất nhiều mộng tượng hoa mỹ đấy à? Là tình yêu không chân thật của Tần Phóng và An Mạn, loại tình bạn tối tăm mù mịt của Đơn Chí Cương và cả tấm chân tình giả dối của Thiệu Diễm Khoan là cái mà cô ta muốn đề cập sao?

Tần Phóng ngồi xuống trước mặt Đơn Chí Cương nói: “Chí Cương, chúng ta quen biết nhau đã nhiều năm, không cần nói dối, nghe mệt lắm. Rốt cuộc chuyện Trần Uyển là sao?”

Yết hầu Đơn Chí Cương lên xuống vài lần, đôi môi hơi khô. Anh ta lo lắng chỗ truyền dịch trên mu bàn tay nên nhích người ra sau một chút: “Không có... Không có gì hết.”

Đầu óc anh ta xoay chuyển thật nhanh, khó nhọc mở lời xa gần: “Tần Phóng, cậu cũng biết chuyện đã xảy ra ở nhà của tôi, ít nhiều gì cũng có kiêng kỵ cho nên...”

Tần Phóng ngắt lời anh ta: “Chột dạ sao?”

Đơn Chí Cương khần trương đến tay run lên, khiến ống truyền dịch cũng run theo. Đôi môi mấp máy định nói gì đó nhưng ngậm lại.

Tần Phóng cười lạnh: “Ngay cả tôi dù không thạo lắm còn thấy được cách bố trí bàn thờ nhà cậu không ổn. Cậu không chột dạ thì cần gì khóa cô ấy lại chứ? Trần Uyển đã chết hơn bảy năm rồi, cậu sợ cái gì? Cậu không chột dạ à? Nhiều năm như vậy cậu chưa từng nhắc đến với tôi. Tôi vẫn cho rằng cô ấy bị sẩy chân rơi xuống nước, tôi chưa bao giờ biết được trong đó có ẩn tình khác, càng không biết chuyện đó có liên quan đến cậu.”

Lòng ngực Đơn Chí Cương lên xuống kịch liệt, anh ta dừng lại một chút để lấy bình tĩnh, đột nhiên cười lên quái dị.

“Tần Phóng, ý cậu là sao? Chúng ta là bạn bè nhiều năm như vậy cậu không tin tôi ư? Nếu như tôi giết Trần Uyển, ban đầu cảnh sát đã sớm bắt tôi rồi. Nhiều năm như vậy tôi đối với cậu thế nào? Làm bạn bè với nhau tôi từng xử tệ với cậu sao? Công ty chúng ta lúc khởi đầu nhà tôi phải ra bao nhiêu sức lực, bao nhiêu quan hệ? Hiện tại chỉ bằng một tấm hình cậu đã nghi ngờ tôi? Chúng tôi tìm thấy để cầu gia đạo bình an không được sao? Cái gì gọi là chuyện liên quan đến tôi, chỉ là một tấm hình tôi liền biến thành tội phạm giết người à?”

Tần Phóng cười lên: “Cậu không nhắc đến nhà cậu ra bao nhiêu sức lực tôi cũng suýt nữa quên mất nhà cậu thế lực rộng lớn, công an, kiểm sát, tư pháp đều có người. Nếu như ban đầu thật sự là cậu làm cũng có thể tội lớn hóa nhỏ, tội nhỏ hóa không rồi đúng không?”

Nói đến sau anh bỗng không kiềm chế được, đưa tay phải nắm cổ áo Đơn Chí Cương: “Nói thật đi Đơn Chí Cương! Tôi muốn nghe lời thật!”

Đơn Chí Cương hất mạnh tay Tần Phóng ra: “Tôi nói là thật, cậu không tin thì báo cảnh sát đi, để cảnh sát đến bắt tôi.”

Không khí trong phòng nhất thời căng thẳng vô cùng, Tần Phóng mắt muốn phun lửa, quả đấm càng siết chặt hơn. Trong cảnh im lặng, Tư Đằng này giờ vẫn dựa vào tường thở dài một hơi: “Các người hỏi tới hỏi lui, gà sinh ra trứng hay trứng sinh ra gà, bao giờ mới ra đầu mối chứ.”

Cô chỉ vào Đơn Chí Cương nói với Tần Phóng: “Bất kể cậu ta nói gì cậu cũng sẽ không tin. Chuyện đã cách bảy tám năm, tất cả đều do cậu ta nói, lời nói đầu môi, chỉ dựa vào hỏi là có thể hỏi ra sao?”

Vừa nói cô vừa đưa ngón trỏ ra chỉ chỉ vào huyết thái dương của mình, ngụ ý: “Lời trong miệng không thể tin tưởng, nhưng nơi này tuyệt đối không gạt được người ta... Tần Phóng, nói ra còn phải cảm ơn Thẩm Ngân Đăng đó.”

Cô vừa nói vừa đi về phía Đơn Chí Cương. Không biết tại sao, đứng trước cơn phẫn nộ chất vấn của Tần Phóng, Đơn Chí Cương còn có thể miễn cưỡng bình tĩnh được. Nhưng thấy Tư Đằng mỉm cười từ từ đi đến, anh ta lại bất giác rét run cả người, nói chuyện cũng lập cả lập cập: “Cô... cô làm gì...”

116. Q.6 - Chương 8

Đầu tiên là Tần Phóng ngơ ngác, chợt hiểu ra liền cản cô theo bản năng: “Tư Đằng, cô không được...”

Phản ứng của Tư Đằng khi nghe thấy hai chữ “không được” này cực kỳ mãnh liệt, đến mức có thể sánh bằng với đa số đàn ông khác. Cô nhìn về phía Tần Phóng, ánh mắt gần như mang theo ý cười lạnh: “Không được? Có gì mà tôi không được làm hả?”

Tần Phóng bắt đấm dĩ, thoáng nhìn Đơn Chí Cương rồi khẽ nói: “Cô và Thẩm Ngân Đăng chưa hoàn toàn dung hợp, chỉ cần sử dụng yếu lực sẽ bị tác dụng phụ. Thuật thẩm dò của Thẩm Ngân Đăng cô chưa từng dùng qua, vẫn nên... cẩn thận một chút.”

Tư Đằng thoáng do dự, nói thật ra tác dụng phụ này đúng là không dễ chịu, nhưng nếu nửa đường rút lui như vậy cũng khó tránh có vẻ chuyện bé xé to, cô nhắc nhở Tần Phóng: “Nghĩ kỹ chưa, tôi thì không sao, cùng lắm khó chịu một chút. Nhưng cậu thì không giống vậy, cậu sẽ phải chịu gút mắc này trong lòng cả đời đó.”

Tim Tần Phóng thất lại, trong giây phút hoảng hốt cảm thấy trước mắt mình có cán cân đang lắc lư dao động. Một bên là chỉ một chút, bên còn lại là cả đời.

Cả đời, chốc lát. Cả đời.

Bàn tay ngăn trước mặt Tư Đằng rốt cuộc từ từ thả xuống.

Tư Đằng cả cười vòng qua người Tần Phóng. Sự đối lập của chốc lát và cả đời tất nhiên là lý do, nhưng còn một nguyên nhân nữa mà cô không nói: Cô cũng thật sự tò mò rốt cuộc tình trạng năm đó là sao. Việc Đơn Chí Cương có tội chỉ là nghi ngờ hay đúng là sự thật. Rốt cuộc làm sao để chứng thực?

Yêu quái rất có lòng hiếu kỳ, không hề ít hơn con người. Trong cõi đời này chỉ có Phật mới có thể làm được chuyện cười xòa không quan tâm đến, không nhiễm bụi trần thôi.

Đơn Chí Cương thật sự hoảng sợ, run lẩy bẩy rút lui về phía đầu giường, muốn bỏ chạy nhưng lại sợ mình còn đang truyền dịch: Có đôi khi con người cứ tự chui vào ngõ cụt. Vào thời khắc này ngược lại nhờ ống truyền dịch ra là thoát khỏi ngõ cụt ngay thôi.

“Cô, cô, cô, cô định làm gì?”

Tư Đằng cười rất dịu dàng như muốn hòa tan người đối diện trong mật ngọt: “Đừng sợ, chỉ là muốn hiểu rõ cậu hơn thôi.”

Cô giơ tay lên, nắm ngón tay khẽ cong lại. Đơn Chí Cương không tả được cảm giác trong khoảnh khắc kia: Tựa như nơi đó có một lực hút khiến anh ta trốn không khỏi, cũng tránh không được. Anh ta vừa đưa đầu đến, trong đầu đã ầm ầm giống như núi lở đất nứt, trời đất rung chuyển.

Sắc mặt Tư Đằng không hề có biến hóa lên xuống nào, chỉ giơ một tay khác về phía Tần Phóng, không hề nói gì, nhưng Tần Phóng thoáng cái đã hiểu ngay. Tim anh đập dồn dập, tay phải mở ra rồi nắm chặt, cuối cùng vẫn áp vào lòng bàn tay cô, dán chặt lại.

Trong phút chốc hai lòng bàn tay chạm vào nhau, Tần Phóng bỗng có chút hối hận. Anh nghĩ có lẽ sự thật chẳng hề giống như mình phỏng đoán. Hoặc là sự thật sẽ mang đến một vài chuyện mà anh không muốn chấp nhận.

Anh hỏi Tư Đằng: “Có phải chúng ta chỉ có thể thấy được những thứ Đơn Chí Cương thấy lúc ấy không?”

“Không chỉ vậy, chỉ cần bất cứ thứ gì trong thời không đó chúng ta đều có thể thấy hết.”

Thế giới yên tĩnh như thuở hồng hoang, hoàn toàn im ắng, khắp đất trời từ trên xuống dưới đều trống rỗng như một tờ giấy trắng.

Màu sắc từ từ nhuộm vàng, trời đất phân giới, chia cách xa gần, có đường nét nhà cửa, cây xanh, hàng rào, bể bơi, thậm chí có âm thanh cười vui nô đùa.

Hồ hấp của Tần Phóng bắt đầu dồn dập, đây là biệt thự nhà Đơn Chí Cương hơn bảy năm trước.

Nghe nói mỗi một đoạn ký ức đều là một tầng bối cảnh, trải qua năm tháng và nhiều cảnh tượng, bối cảnh sẽ xếp chồng lên nhau từng tầng từng tầng, che phủ, đóng bụi, chồng chéo nhưng mãi mãi ở đó. Cho nên con người thường quên có chọn lọc, nhưng mãi mãi cũng không thể thật sự quên đi.

Anh nhìn thấy Trần Uyển đang ngồi khóc bên cạnh bể bơi, thút tha thút thít vô cùng thương tâm. Cô gái trẻ tuổi chỉ vì một lời nói nặng của bạn trai đã cảm thấy tình yêu sụp đổ, khắp thiên hạ đều là kẻ địch bụng dạ khó lường.

Đơn Chí Cương đi từ trong nhà ra, cúi đầu vừa đi vừa nghe điện thoại. Lúc đó có phải là vậy hay không? Ồ, đúng rồi, là như vậy. Tần Phóng từ từ nhớ lại, mọi người đang chơi đùa thì giữa chừng cha Đơn Chí Cương gọi điện thoại đến. Đơn Chí Cương trộm chìa khóa biệt thự dẫn bạn bè đến chơi, sợ sự việc bại lộ, lúc nhận được điện thoại sắc mặt liền thay đổi, đưa tay ra hiệu bọn họ im lặng.

Ban đầu mọi người còn phối hợp, sau đó thấy Đơn Chí Cương nịnh nọt cha mình ngay trước mắt, mọi người bắt đầu làm trò nhại lại hành động của anh ta. Đơn Chí Cương không chịu được chạy ra ngoài nghe điện thoại. Đám bọn họ còn giống như đã chiến thắng cùng nhau vỗ tay reo hò ồn ào: “Nào, nào, tiếp tục đánh bài đi.”

Có người đưa ra ý kiến tồi: “Mở loa lên, tất cả mọi người hãy cùng nhau giúp cho Đơn Chí Cương được ông già đuổi khỏi nhà nào. Tuổi trẻ chính là cần phải tỏa sáng hào quang của bản thân như thế!”

Mọi người cười quái dị, thật sự có người đi tới vặn loa lớn lên, nhạc rock nặng ùng ùng, lầu trên lầu dưới đều như bị động đất.

Cho nên chuyện xảy ra trong khoảng thời gian này ư?

Đơn Chí Cương bịt ống nghe điện thoại di động trốn dưới tầng cây bên cạnh bể bơi nghe điện thoại. Rốt cuộc đã ứng phó Thái thượng hoàng xong, anh ta huyết sáo đi về. Đi chưa được vài bước đã thấy Trần Uyển.

Dường như anh ta thoáng chột dạ. Lúc đi ngang qua Trần Uyển thì cô ta căm hận nói: “Không biết xấu hổ!”

Những lời này khiến Đơn Chí Cương nổi giận, anh ta dừng bước lại: “Tại sao lại bảo tôi không biết xấu hổ?”

“Cũng không biết là ai biết rõ tôi và Tần Phóng quen nhau còn đưa thư tình cho tôi, viết những lời không biết xấu hổ trong đó.”

Loa đánh ùng ùng vô cùng ồn ào, Đơn Chí Cương tức tối gần như là quát lên: “Tôi giải thích với cô rồi. Lá thư đó là viết trước kia, nhét vào quyển Triết học Mác của cô, môn đó cô đã trốn bao lâu rồi hả? Sau khi biết Tần Phóng có ý với cô thì tôi đã không còn thích cô nữa. Khoa chúng tôi có thiếu gì người đẹp hơn cô, cô thật sự nghĩ rằng mình là tiên nữ à?”

“Vậy nói xấu tôi trước mặt anh ấy thì giải thích thế nào? Đừng cho rằng tôi không nghe thấy, các người xúi giục anh ấy đối xử không tốt với tôi, phá đám tình cảm của chúng tôi.”

Đơn Chí Cương càng giận hơn: “Mẹ ơi, nói giỡn thôi có biết không. Cô xem tiểu thuyết thấy nhiều tình tiết bị hại quá nên mắc chứng vọng tưởng à? Tình cảm hai người đáng mấy đồng chứ? Cho tiền bảo tôi đi phá tôi cũng chẳng thèm làm.”

Anh ta đẩy Trần Uyển ra liền bỏ đi, cú đẩy hơi mạnh một chút khiến Trần Uyển lão đảo ngã xuống bên cạnh hồ bơi. Đơn Chí Cương nổi giận đùng đùng, vừa đi vừa mắng: “Bệnh thần kinh.”

Trần Uyển té quá nặng, lúc nhồm lên không đứng dậy được. Có lẽ là do hơi men bốc lên, có lẽ là do đùi không còn chút sức lực nào, cô ta bỗng giẫm phải vệt nước mỏng bên cạnh hồ trượt chân, cả người mất trọng tâm rơi xuống hồ nước.

Vệt nước mỏng kia gần như không nhìn thấy được lại trở thành bằng chứng quan trọng cho việc Trần Uyển say rượu “trượt chân rơi xuống nước”.

Nước văng tung tóe, phía sau Đơn Chí Cương đang chửi bới tức tối anh ta quay đầu lại nhìn một cái, mắng “đáng đời” rồi tiếp tục bỏ đi. Lúc đi đến dưới lầu, còn gào về phía cửa sổ: “Các cậu có phải là người hay không? Muốn ba tôi chết chết tôi à? Mở lớn tiếng như vậy.”

Nói xong sắc mặt hơi không ổn, giống như bông ý thức được điều gì, anh ta cứng nhắc quay đầu lại nhìn. Trên mặt nước nổi lên vô số bong bóng, còn có một bàn tay bất lực vươn lên nhưng lại nhanh chóng chìm xuống...

Sắc mặt Đơn Chí Cương thoáng chốc trắng bệch, anh ta chạy về phía hồ nước nhưng bỗng dừng hoảng sợ dừng bước, bối rối nhìn về phía nhà, chân vẫn run lên, không ngừng nuốt nước bọt. Sau đó nữa là bỗng lui về phía sau...

Tần Phóng nóng lòng đến mức ruột gan đều như bị lửa đốt, anh cảm giác mình điên dại muốn xông đến, muốn đẩy Đơn Chí Cương một cái thật mạnh: Cậu cứu người đi, mau cứu người đi, lúc này nói không chừng Trần Uyển còn cứu được đó...

Nhưng bất chợt cảnh tượng thay đổi. Tần Phóng nhìn thấy mình quỳ bên cạnh hồ bơi không ngừng dập đầu, trán bị đụng vỡ, giọng nói cũng vì khóc quá nhiều mà khàn đi. Đơn Chí Cương và mấy người bạn dường như muốn kéo anh lên, đang lúi lúi kéo kéo bỗng co rút lại tránh ra. Tần Phóng vừa ngẩng đầu đã bất chợt bị cha Trần Uyển tát một cái nặng nề. Người đàn ông trung niên gần như trong một đêm tóc đã hoa râm kia đâm đá anh không ngừng, khàn giọng mắng anh bằng những lời ác độc nhất...

Trời đất quay cuồng, rối bời hỗn loạn, chợt sáng chợt tối rồi bỗng an tĩnh lại. Trong căn nhà ổ chuột bé xíu, trước tượng Nguyên Thủy Thiên Tôn tựa vào tường là hai cây nhang khói xanh lượn lờ, một ông lão mặc áo khoác kiểu cổ cầm hình Trần Uyển lắc đầu thở dài. Đối diện là Đơn Chí Cương mặt mày xanh xao, mắt thâm quầng đỏ đẫm. Mẹ Đơn Chí Cương lau nước mắt đầy xấp tiền vừa mới rút trong ngân hàng về phía ông lão: “Con tôi mỗi tối đều thấy ác mộng, mồ hôi đầm đìa, ăn không vô... Thầy thử nghĩ cách xem. Tôi đã hỏi nó, nó cũng không phải giết người, chỉ là nhất thời hồ đồ thấy chết không cứu, mà lúc ấy cũng chưa chắc có thể cứu được...”

Ông lão đặt hình lên bàn, ngón trỏ và ngón giữa ấn vào mặt Trần Uyển trong hình: “Như vậy đi, tôi bày trận xích, khóa hồn vào đó không thể thoát ra được, lại mời ông Quan Công trông giữ sẽ không quấy nhiễu người khác nữa. Có điều tôi không dám bảo đảm. Đây là tâm bệnh, tâm bệnh thì cần bác sĩ tâm lý... Cuối cùng chỉ nói một câu, ông trời sẽ có báo ứng, nếu như lúc này có người khác chịu tội thay cậu thì cậu nhất định phải tìm mọi cách bù đắp cho họ...”

Chuyện còn lại trong trí nhớ của Đơn Chí Cương có lẽ cũng toàn là những thứ vụn vặt. Dần dần không còn nghe rõ âm thanh gì nữa hết, bối cảnh từ từ biến mất. Hình ảnh cuối cùng là miệng người kia không ngừng đóng mở.

Hóa ra đây là sự thật sao?

Nó không hề giống với trong tưởng tượng. Trong tưởng tượng có rất nhiều âm mưu xảo quyết, lòng người phức tạp và bí mật không muốn ai biết, cộng thêm nổi tức giận ập ủ của bản thân càng thổi phồng câu

chuyện lên. So sánh với những thứ này, sự thật có vẻ giản đơn, tôi tắm lại thô kệch hơn. Nhưng bất kể ta có thích hay không, đón nhận hay không, đây chính là sự thật. Nó lạnh lẽo nằm ở đó, trần trụi cho ta đến xem.

Hóa ra có đôi khi sai lầm được tạo ra chỉ do nguyên nhân vô ý, bối rối, thất thố và tích tắc ý niệm bị ma xui quỷ khiến trong đầu.

Tần Phóng nhìn Đơn Chí Cương gần như đờ đẫn trước mắt, hỏi anh ta: “Tại sao lúc đó cậu không cứu cô ấy?”

Đơn Chí Cương mấp máy môi, lúc mở miệng bỗng mang theo tiếng khóc: “Tôi không biết, Tần Phóng, tôi cũng không biết. Lúc cô ta rơi xuống nước, tôi thật sự cho rằng cô ta biết bơi. Sau đó... sau đó tôi lại sợ, trong đầu tôi rối như tơ vò, tôi cũng không biết vì sao tôi lại bỏ chạy... Sau này tôi hối hận, nhưng khi đó đã muộn rồi... Sau đó nữa cậu bị cha cô ta đánh, cậu nghỉ học rất lâu, tôi cảm thấy bản thân rất có lỗi với cậu. Tôi rất áy náy với cậu, tôi nghĩ mọi cách để đền bù...”

Hóa ra là tìm mọi cách để đền bù. Đúng, lúc trước tuy là chơi khá thân với hội của Đơn Chí Cương, nhưng không đến nỗi thân thiết đến vậy. Sau khi Trần Uyển xảy ra chuyện có rất nhiều tin đồn lan truyền, bản thân anh cũng sa sút, khi đó rất nhiều bạn bè có phần xa cách với anh, nhưng Đơn Chí Cương lại vô cùng quan tâm anh, thường xuyên khuyên nhủ anh. Sau khi tốt nghiệp, anh có ý định gây dựng sự nghiệp, thuận miệng nhắc đến thì Đơn Chí Cương vô cùng thân thiết kia liền vỗ ngực nói: Tiền không thành vấn đề. Tần Phóng, chúng ta chung tay gây dựng, có tiền thì chia cho nhau.

Thậm chí đối với vấn đề cá nhân của anh, anh ta cũng rất chú ý, mấy lần muốn giới thiệu bạn gái cho anh. Lần đó gặp An Mạn tại quán bar, bản thân Tần Phóng rất thờ ơ nhưng ngược lại Đơn Chí Cương lại dẫn đầu ồn ào: “Đánh cược thì phải chịu thua mà Tần Phóng, đừng quên hẹn hò ít nhất hai lần, ít nhất đó!”

Cho nên đây đều là đền bù mà anh ta nói sao?

Tư Đằng ở phía sau gọi anh: “Tần Phóng.”

Tần Phóng nghe thấy nhưng không để ý, anh nhìn chằm chằm Đơn Chí Cương. Lại thật, không có cảm hận, thậm chí không có uất ức vì bị lừa gạt, anh nói: “Chí Cương, cậu không cảm thấy vừa bắt đầu đã sai lầm rồi sao?”

Đơn Chí Cương thần thờ lắm bầm: “Đúng vậy, từ sớm tôi đã hối hận, lúc đó tôi nên cứu cô ta...”

Tần Phóng lắc đầu: “Ý của tôi là, tôi không có tư cách đại diện Trần Uyển tha thứ cho cậu. Cậu cảm thấy có lỗi với cô ấy, nhưng lại khóa cô ấy bảy năm, không đi bù đắp cho người thân thật sự của cô ấy ngược lại dốc hết sức đền bù cho tôi, không phải rất hoang đường sao?”

Anh lại nói: “Không phải của tôi, mà còn là đổi bằng tính mạng của Trần Uyển, tôi nhận sẽ phồng tay đó. Sau này chuyện công ty cậu tự dốc tâm sức đi.”

Còn định nói gì nữa nhưng Tư Đằng đã lên tiếng lần nữa: “Tần Phóng, tôi thật không ổn.”

Tần Phóng căng thẳng, vội vàng quay đầu lại. Tư Đằng vẫn đứng tại chỗ, sắc mặt vẫn bình thường nhưng cơ thể đã bắt đầu lảo đảo, nói: “Hiện tại thật sự tôi có chút không ổn.”

Cô vịn một góc giường, từ từ hạ người xuống. Đây quả thật là phong cách của cô, tuy không chống đỡ nổi nhưng cũng tuyệt đối không ngã thẳng xuống. Có điều câu “thật không ổn” từ miệng cô nói ra, e rằng sự việc đã vô cùng nghiêm trọng. Tần Phóng vội vàng nhào đến đỡ cô, anh nghe thấy cô nói: “Lập tức quay về, Tần Phóng, lập tức đưa tôi về.”

Sắc mặt cô không tốt, môi bắt đầu tái nhợt, đầu ngón tay khẽ run, thân thể hơi mềm rũ nhưng ý thức kiên cường vẫn còn cố chống đỡ. Tình huống xảy ra đột ngột, Tần Phóng chẳng quan tâm đến Đơn Chí Cương, cúi người ôm lấy Tư Đằng. Lúc lao ra cửa, trong đầu anh bỗng nảy sinh một ý niệm: Tư Đằng nhẹ quá.

Trước kia anh không chú ý đến điều này. Từ lúc biết nhau đến nay, anh và Tư Đằng vẫn giữ khoảng cách thân thể, nhiều lắm là lúc đi đường khó khăn thì dìu cô một cái, cũng không cảm thấy khác thường... Cô thật sự quá nhẹ, cân nặng của cô chắc hẳn chỉ bằng một nửa người bình thường thôi...

Lúc đặt cô nằm vào trong xe, Tần Phóng đưa tay thăm dò hơi thở của cô, cũng không biết là do ảo giác hay gì khác, anh cảm giác ngay cả hô hấp của cô cũng đã mất. Tần Phóng khẩn trương đến mức tim như ngừng đập, cô lại bỗng khẽ chau mày hỏi: “Vậy là thôi sao?”

Tần Phóng chẳng kịp hiểu: “Thôi cái gì?”

“Đơn Chí Cương đó.”

Đơn Chí Cương à? Đúng rồi, Đơn Chí Cương. Từ lúc mình chạy thẳng xuống lầu bệnh viện đến lúc mở cửa xe chỉ mới có vài phút, nhưng khi nghĩ đến Đơn Chí Cương dường như đã là chuyện của thế kỷ trước rồi.

Tần Phóng nói: “Không phải, tôi định đảm anh ta một cú, lời định nói cũng đã nghĩ xong...”

Anh chưa từng xử lý trường hợp này, nhưng đã thấy rất nhiều trên tivi. Lúc đó, anh nghĩ định đi đến đảm một cú thật mạnh vào mặt Đơn Chí Cương, sau đó nói: “Cú đảm này là tôi thay Trần Uyển trả lại cho cậu.”

Tư Đằng cười lên, ý thức đã bắt đầu mơ hồ, nhẹ nói một câu: “Vậy sao không đánh?”

Tần Phóng trả lời theo bản năng: “Vì cô đã xảy ra chuyện.”

117. Q.6 - Chương 8

Đầu tiên là Tần Phóng ngơ ngác, chợt hiểu ra liền cản cô theo bản năng: “Tư Đằng, cô không được...”

Phản ứng của Tư Đằng khi nghe thấy hai chữ “không được” này cực kỳ mãnh liệt, đến mức có thể sánh bằng với đa số đàn ông khác. Cô nhìn về phía Tần Phóng, ánh mắt gần như mang theo ý cười lạnh: “Không được? Có gì mà tôi không được làm hả?”

Tần Phóng bất đắc dĩ, thoáng nhìn Đơn Chí Cương rồi khẽ nói: “Cô và Thẩm Ngân Đăng chưa hoàn toàn dung hợp, chỉ cần sử dụng yếu lực sẽ bị tác dụng phụ. Thuật thăm dò của Thẩm Ngân Đăng cô chưa từng dùng qua, vẫn nên... cẩn thận một chút.”

Tư Đằng thoáng do dự, nói thật ra tác dụng phụ này đúng là không dễ chịu, nhưng nếu nửa đường rút lui như vậy cũng khó tránh có vẻ chuyện bé xé to, cô nhắc nhở Tần Phóng: “Nghĩ kỹ chưa, tôi thì không sao, cùng lắm khó chịu một chút. Nhưng cậu thì không giống vậy, cậu sẽ phải chịu gút mắc này trong lòng cả đời đó.”

Tim Tần Phóng thất lại, trong giây phút hoảng hốt cảm thấy trước mắt mình có cán cân đang lắc lư dao động. Một bên là chỉ một chút, bên còn lại là cả đời.

Cả đời, chốc lát. Cả đời.

Bàn tay ngăn trước mặt Tư Đằng rốt cuộc từ từ thả xuống.

Tư Đằng cả cười vòng qua người Tần Phóng. Sự đối lập của chốc lát và cả đời tất nhiên là lý do, nhưng còn một nguyên nhân nữa mà cô không nói: Cô cũng thật sự tò mò rốt cuộc tình trạng năm đó là sao. Việc Đơn Chí Cương có tội chỉ là nghi ngờ hay đúng là sự thật. Rốt cuộc làm sao để chứng thực?

Yêu quái rất có lòng hiếu kỳ, không hề ít hơn con người. Trong cõi đời này chỉ có Phật mới có thể làm được chuyện cười xòa không quan tâm đến, không nhiễm bụi trần thôi.

Đơn Chí Cương thật sự hoảng sợ, run lấy bầy rút lui về phía đầu giường, muốn bỏ chạy nhưng lại sợ mình còn đang truyền dịch: Có đôi khi con người cứ tự chui vào ngõ cụt. Vào thời khắc này ngược lại nhờ ổng truyền dịch ra là thoát khỏi ngõ cụt ngay thôi.

“Cô, cô, cô, cô định làm gì?”

Tư Đằng cười rất dịu dàng như muốn hòa tan người đối diện trong mật ngọt: “Đừng sợ, chỉ là muốn hiểu rõ cậu hơn thôi.”

Cô gơ tay lên, năm ngón tay khẽ cong lại. Đơn Chí Cương không tả được cảm giác trong khoảnh khắc kia: Tựa như nơi đó có một lực hút khiến anh ta trốn không khỏi, cũng tránh không được. Anh ta vừa đưa đầu đến, trong đầu đã ầm ầm giống như núi lở đất nứt, trời đất rung chuyển.

Sắc mặt Tư Đằng không hề có biến hóa lên xuống nào, chỉ giơ một tay khác về phía Tần Phóng, không hề nói gì, nhưng Tần Phóng thoáng cái đã hiểu ngay. Tim anh đập dồn dập, tay phải mở ra rồi nắm chặt, cuối cùng vẫn áp vào lòng bàn tay cô, dán chặt lại.

Trong phút chốc hai lòng bàn tay chạm vào nhau, Tần Phóng bỗng có chút hối hận. Anh nghĩ có lẽ sự thật chẳng hề giống như mình phỏng đoán. Hoặc là sự thật sẽ mang đến một vài chuyện mà anh không muốn chấp nhận.

Anh hỏi Tư Đằng: “Có phải chúng ta chỉ có thể thấy được những thứ Đơn Chí Cương thấy lúc ấy không?”

“Không chỉ vậy, chỉ cần bất cứ thứ gì trong thời không đó chúng ta đều có thể thấy hết.”

Thế giới yên tĩnh như thuở hồng hoang, hoàn toàn im ắng, khắp đất trời từ trên xuống dưới đều trống rỗng như một tờ giấy trắng.

Màu sắc từ từ nhuộm vàng, trời đất phân giới, chia cách xa gần, có đường nét nhà cửa, cây xanh, hàng rào, bể bơi, thậm chí có âm thanh cười vui nô đùa.

Hồ hấp của Tần Phóng bắt đầu dồn dập, đây là biệt thự nhà Đơn Chí Cương hơn bảy năm trước.

Nghe nói mỗi một đoạn ký ức đều là một tầng bối cảnh, trải qua năm tháng và nhiều cảnh tượng, bối cảnh sẽ xếp chồng lên nhau từng tầng từng tầng, che phủ, đóng bụi, chồng chéo nhưng mãi mãi ở đó. Cho nên con người thường quên có chọn lọc, nhưng mãi mãi cũng không thể thật sự quên đi.

Anh nhìn thấy Trần Uyển đang ngồi khóc bên cạnh bể bơi, thút tha thút thít vô cùng thương tâm. Cô gái trẻ tuổi chỉ vì một lời nói nặng của bạn trai đã cảm thấy tình yêu sụp đổ, khắp thiên hạ đều là kẻ địch bụng dạ khó lường.

Đơn Chí Cương đi từ trong nhà ra, cúi đầu vừa đi vừa nghe điện thoại. Lúc đó có phải là vậy hay không? Ồ, đúng rồi, là như vậy. Tần Phóng từ từ nhớ lại, mọi người đang chơi đùa thì giữa chừng cha Đơn Chí Cương gọi điện thoại đến. Đơn Chí Cương trộm chìa khóa biệt thự dẫn bạn bè đến chơi, sợ sự việc bại lộ, lúc nhận được điện thoại sắc mặt liền thay đổi, đưa tay ra hiệu bọn họ im lặng.

Ban đầu mọi người còn phối hợp, sau đó thấy Đơn Chí Cương nịnh nọt cha mình ngay trước mắt, mọi người bắt đầu làm trò nhại lại hành động của anh ta. Đơn Chí Cương không chịu được chạy ra ngoài nghe điện thoại. Đám bọn họ còn giống như đã chiến thắng cùng nhau vỗ tay reo hò ồn ào: “Nào, nào, tiếp tục đánh bài đi.”

Có người đưa ra ý kiến tồi: “Mở loa lên, tất cả mọi người hãy cùng nhau giúp cho Đơn Chí Cương được ông già đuổi khỏi nhà nào. Tuổi trẻ chính là cần phải tỏa sáng hào quang của bản thân như thế!”

Mọi người cười quái dị, thật sự có người đi tới vặn loa lớn lên, nhạc rock nặng ùng ùng, lầu trên lầu dưới đều như bị động đất.

Cho nên chuyện xảy ra trong khoảng thời gian này ư?

Đơn Chí Cương bịt ống nghe điện thoại di động trốn dưới tàng cây bên cạnh bể bơi nghe điện thoại. Rốt cuộc đã ứng phó Thái thượng hoàng xong, anh ta huyết sáo đi về. Đi chưa được vài bước đã thấy Trần Uyển.

Dường như anh ta thoáng chột dạ. Lúc đi ngang qua Trần Uyển thì cô ta căm hận nói: “Không biết xấu hổ!”

Những lời này khiến Đơn Chí Cương nổi giận, anh ta dừng bước lại: “Tại sao lại bảo tôi không biết xấu hổ?”

“Cũng không biết là ai biết rõ tôi và Tần Phóng quen nhau còn đưa thư tình cho tôi, viết những lời không biết xấu hổ trong đó.”

Loa đánh ùng ùng vô cùng ồn ào, Đơn Chí Cương tức tối gần như là quát lên: “Tôi giải thích với cô rồi. Lá thư đó là viết trước kia, nhét vào quyển Triết học Mác của cô, môn đó cô đã trốn bao lâu rồi hả? Sau khi biết Tần Phóng có ý với cô thì tôi đã không còn thích cô nữa. Khoa chúng tôi có thiếu gì người đẹp hơn cô, cô thật sự nghĩ rằng mình là tiên nữ à?”

“Vậy nói xấu tôi trước mặt anh ấy thì giải thích thế nào? Đừng cho rằng tôi không nghe thấy, các người xúi giục anh ấy đối xử không tốt với tôi, phá đám tình cảm của chúng tôi.”

Đơn Chí Cương càng giận hơn: “Mẹ ơi, nói giỡn thôi có biết không. Cô xem tiểu thuyết thấy nhiều tình tiết bị hại quá nên mắc chứng vọng tưởng à? Tình cảm hai người đáng mấy đồng chữ? Cho tiền bảo tôi đi phá tôi cũng chẳng thèm làm.”

Anh ta đẩy Trần Uyển ra liền bỏ đi, cú đẩy hơi mạnh một chút khiến Trần Uyển lão đảo ngã xuống bên cạnh hồ bơi. Đơn Chí Cương nổi giận đùng đùng, vừa đi vừa mắng: “Bệnh thần kinh.”

Trần Uyển té quá nặng, lúc nhồm lên không đứng dậy được. Có lẽ là do hơi men bốc lên, có lẽ là do đùi không còn chút sức lực nào, cô ta bỗng giẫm phải vệt nước mỏng bên cạnh hồ trượt chân, cả người mất trọng tâm rơi xuống hồ nước.

Vệt nước mỏng kia gần như không nhìn thấy được lại trở thành bằng chứng quan trọng cho việc Trần Uyển say rượu “trượt chân rơi xuống nước”.

Nước văng tung tóe, phía sau Đơn Chí Cương đang chửi bới tức tối anh ta quay đầu lại nhìn một cái, mắng “đáng đời” rồi tiếp tục bỏ đi. Lúc đi đến dưới lầu, còn gào về phía cửa sổ: “Các cậu có phải là người hay không? Muốn ba tôi chết chết tôi à? Mở lớn tiếng như vậy.”

Nói xong sắc mặt hơi không ổn, giống như bông ý thức được điều gì, anh ta cứng nhắc quay đầu lại nhìn. Trên mặt nước nổi lên vô số bong bóng, còn có một bàn tay bất lực vươn lên nhưng lại nhanh chóng chìm xuống...

Sắc mặt Đơn Chí Cương thoáng chốc trắng bệch, anh ta chạy về phía hồ nước nhưng bỗng dừng hoảng sợ dừng bước, bối rối nhìn về phía nhà, chân vẫn run lên, không ngừng nuốt nước bọt. Sau đó nữa là bỗng lui về phía sau...

Tần Phóng nóng lòng đến mức ruột gan đều như bị lửa đốt, anh cảm giác mình điên dại muốn xông đến, muốn đẩy Đơn Chí Cương một cái thật mạnh: Cậu cứu người đi, mau cứu người đi, lúc này nói không chừng Trần Uyển còn cứu được đó...

Nhưng bất chợt cảnh tượng thay đổi. Tần Phóng nhìn thấy mình quỳ bên cạnh hồ bơi không ngừng dập đầu, trán bị đụng vỡ, giọng nói cũng vì khóc quá nhiều mà khàn đi. Đơn Chí Cương và mấy người bạn dường như muốn kéo anh lên, đang lúi lúi kéo kéo bỗng co rút lại tránh ra. Tần Phóng vừa ngẩng đầu đã bất chợt bị cha Trần Uyển tát một cái nặng nề. Người đàn ông trung niên gần như trong một đêm tóc đã hoa râm kia đầm đã anh không ngừng, khàn giọng mắng anh bằng những lời ác độc nhất...

Trời đất quay cuồng, rối bời hỗn loạn, chợt sáng chợt tối rồi bỗng an tĩnh lại. Trong căn nhà ổ chuột bé xíu, trước tượng Nguyên Thủy Thiên Tôn tựa vào tường là hai cây nhang khói xanh lượn lờ, một ông lão mặc áo khoác kiểu cổ cầm hình Trần Uyển lắc đầu thở dài. Đối diện là Đơn Chí Cương mặt mày xanh xao, mắt thâm quầng dờ dẩn. Mẹ Đơn Chí Cương lau nước mắt đầy xấp tiền vừa mới rút trong ngân hàng về phía ông lão: “Con tôi mỗi tối đều thấy ác mộng, mồ hôi đầm đìa, ăn không vô... Thầy thử nghĩ cách xem. Tôi đã hỏi nó, nó cũng không phải giết người, chỉ là nhất thời hồ đồ thấy chết không cứu, mà lúc ấy cũng chưa chắc có thể cứu được...”

Ông lão đặt hình lên bàn, ngón trỏ và ngón giữa ấn vào mặt Trần Uyển trong hình: “Như vậy đi, tôi bày trận xích, khóa hồn vào đó không thể thoát ra được, lại mời ông Quan Công trông giữ sẽ không quấy nhiễu người khác nữa. Có điều tôi không dám bảo đảm. Đây là tâm bệnh, tâm bệnh thì cần bác sĩ tâm lý... Cuối cùng chỉ nói một câu, ông trời sẽ có báo ứng, nếu như lúc này có người khác chịu tội thay cậu thì cậu nhất định phải tìm mọi cách bù đắp cho họ...”

Chuyện còn lại trong trí nhớ của Đơn Chí Cương có lẽ cũng toàn là những thứ vụn vặt. Dần dần không còn nghe rõ âm thanh gì nữa hết, bối cảnh từ từ biến mất. Hình ảnh cuối cùng là miệng người kia không ngừng đóng mở.

Hóa ra đây là sự thật sao?

Nó không hề giống với trong tưởng tượng. Trong tưởng tượng có rất nhiều âm mưu xảo quyết, lòng người phức tạp và bí mật không muốn ai biết, cộng thêm nổi tức giận ập ủ của bản thân càng thổi phồng câu

chuyện lên. So sánh với những thứ này, sự thật có vẻ giản đơn, tôi tắm lại thô kệch hơn. Nhưng bất kể ta có thích hay không, đón nhận hay không, đây chính là sự thật. Nó lạnh lẽo nằm ở đó, trần trụi cho ta đến xem.

Hóa ra có đôi khi sai lầm được tạo ra chỉ do nguyên nhân vô ý, bối rối, thất thố và tích tắc ý niệm bị ma xui quỷ khiến trong đầu.

Tần Phóng nhìn Đơn Chí Cương gần như đờ đẫn trước mắt, hỏi anh ta: “Tại sao lúc đó cậu không cứu cô ấy?”

Đơn Chí Cương mấp máy môi, lúc mở miệng bỗng mang theo tiếng khóc: “Tôi không biết, Tần Phóng, tôi cũng không biết. Lúc cô ta rơi xuống nước, tôi thật sự cho rằng cô ta biết bơi. Sau đó... sau đó tôi lại sợ, trong đầu tôi rối như tơ vò, tôi cũng không biết vì sao tôi lại bỏ chạy... Sau này tôi hối hận, nhưng khi đó đã muộn rồi... Sau đó nữa cậu bị cha cô ta đánh, cậu nghỉ học rất lâu, tôi cảm thấy bản thân rất có lỗi với cậu. Tôi rất áy náy với cậu, tôi nghĩ mọi cách để đền bù...”

Hóa ra là tìm mọi cách để đền bù. Đúng, lúc trước tuy là chơi khá thân với hội của Đơn Chí Cương, nhưng không đến nỗi thân thiết đến vậy. Sau khi Trần Uyển xảy ra chuyện có rất nhiều tin đồn lan truyền, bản thân anh cũng sa sút, khi đó rất nhiều bạn bè có phần xa cách với anh, nhưng Đơn Chí Cương lại vô cùng quan tâm anh, thường xuyên khuyên nhủ anh. Sau khi tốt nghiệp, anh có ý định gây dựng sự nghiệp, thuận miệng nhắc đến thì Đơn Chí Cương vô cùng thân thiết kia liền vỗ ngực nói: Tiền không thành vấn đề. Tần Phóng, chúng ta chung tay gây dựng, có tiền thì chia cho nhau.

Thậm chí đối với vấn đề cá nhân của anh, anh ta cũng rất chú ý, mấy lần muốn giới thiệu bạn gái cho anh. Lần đó gặp An Mạn tại quán bar, bản thân Tần Phóng rất thờ ơ nhưng ngược lại Đơn Chí Cương lại dẫn đầu ồn ào: “Đánh cược thì phải chịu thua mà Tần Phóng, đừng quên hẹn hò ít nhất hai lần, ít nhất đó!”

Cho nên đây đều là đền bù mà anh ta nói sao?

Tư Đằng ở phía sau gọi anh: “Tần Phóng.”

Tần Phóng nghe thấy nhưng không để ý, anh nhìn chằm chằm Đơn Chí Cương. Lại thật, không có cảm hận, thậm chí không có uất ức vì bị lừa gạt, anh nói: “Chí Cương, cậu không cảm thấy vừa bắt đầu đã sai lầm rồi sao?”

Đơn Chí Cương thần thờ lắm bầm: “Đúng vậy, từ sớm tôi đã hối hận, lúc đó tôi nên cứu cô ta...”

Tần Phóng lắc đầu: “Ý của tôi là, tôi không có tư cách đại diện Trần Uyển tha thứ cho cậu. Cậu cảm thấy có lỗi với cô ấy, nhưng lại khóa cô ấy bảy năm, không đi bù đắp cho người thân thật sự của cô ấy ngược lại dốc hết sức đền bù cho tôi, không phải rất hoang đường sao?”

Anh lại nói: “Không phải của tôi, mà còn là đổi bằng tính mạng của Trần Uyển, tôi nhận sẽ phỉ nhổ tay đó. Sau này chuyện công ty cậu tự dốc tâm sức đi.”

Còn định nói gì nữa nhưng Tư Đằng đã lên tiếng lần nữa: “Tần Phóng, tôi thật không ổn.”

Tần Phóng căng thẳng, vội vàng quay đầu lại. Tư Đằng vẫn đứng tại chỗ, sắc mặt vẫn bình thường nhưng cơ thể đã bắt đầu lảo đảo, nói: “Hiện tại thật sự tôi có chút không ổn.”

Cô vịn một góc giường, từ từ hạ người xuống. Đây quả thật là phong cách của cô, tuy không chống đỡ nổi nhưng cũng tuyệt đối không ngã thẳng xuống. Có điều câu “thật không ổn” từ miệng cô nói ra, e rằng sự việc đã vô cùng nghiêm trọng. Tần Phóng vội vàng nhào đến đỡ cô, anh nghe thấy cô nói: “Lập tức quay về, Tần Phóng, lập tức đưa tôi về.”

Sắc mặt cô không tốt, môi bắt đầu tái nhợt, đầu ngón tay khẽ run, thân thể hơi mềm rũ nhưng ý thức kiên cường vẫn còn cố chống đỡ. Tình huống xảy ra đột ngột, Tần Phóng chẳng quan tâm đến Đơn Chí Cương, cúi người ôm lấy Tư Đằng. Lúc lao ra cửa, trong đầu anh bỗng nảy sinh một ý niệm: Tư Đằng nhẹ quá.

Trước kia anh không chú ý đến điều này. Từ lúc biết nhau đến nay, anh và Tư Đằng vẫn giữ khoảng cách thân thể, nhiều lắm là lúc đi đường khó khăn thì dìu cô một cái, cũng không cảm thấy khác thường... Cô thật sự quá nhẹ, cân nặng của cô chắc hẳn chỉ bằng một nửa người bình thường thôi...

Lúc đặt cô nằm vào trong xe, Tần Phóng đưa tay thăm dò hơi thở của cô, cũng không biết là do ảo giác hay gì khác, anh cảm giác ngay cả hô hấp của cô cũng đã mất. Tần Phóng khẩn trương đến mức tim như ngừng đập, cô lại bỗng khẽ chau mày hỏi: “Vậy là thôi sao?”

Tần Phóng chẳng kịp hiểu: “Thôi cái gì?”

“Đơn Chí Cương đó.”

Đơn Chí Cương à? Đúng rồi, Đơn Chí Cương. Từ lúc mình chạy thẳng xuống lầu bệnh viện đến lúc mở cửa xe chỉ mới có vài phút, nhưng khi nghĩ đến Đơn Chí Cương dường như đã là chuyện của thế kỷ trước rồi.

Tần Phóng nói: “Không phải, tôi định đảm anh ta một cú, lời định nói cũng đã nghĩ xong...”

Anh chưa từng xử lý trường hợp này, nhưng đã thấy rất nhiều trên tivi. Lúc đó, anh nghĩ định đi đến đảm một cú thật mạnh vào mặt Đơn Chí Cương, sau đó nói: “Cú đảm này là tôi thay Trần Uyển trả lại cho cậu.”

Tư Đằng cười lên, ý thức đã bắt đầu mơ hồ, nhẹ nói một câu: “Vậy sao không đánh?”

Tần Phóng trả lời theo bản năng: “Vì cô đã xảy ra chuyện.”

118. Q.6 - Chương 9

Cấp tốc chạy về đến nhà, anh dìu Tư Đằng vào phòng nghỉ ngơi, sau đó luống cuống hoàn toàn không biết làm gì. Nếu là người bình thường anh có thể rót nước cho cô uống, đắp thêm chăn, mua thuốc khẩn cấp, lên nét tìm tòi cách cứu chữa thông thường, cùng lắm thì đưa đi bệnh viện. Nhưng cô là yêu quái, ngoại trừ gần đây bởi vì dung hợp yêu lực của Thẩm Ngân Đăng xảy ra vấn đề thỉnh thoảng bị lạnh ra thì bình thường Tần Phóng chẳng thấy gì cả.

Tất cả những thứ có thể đắp đều bị anh mang ra hết, nào là chăn tơ tằm, chăn lông ngỗng, thảm điều hòa, khăn lông, áo khoác. Lúc đắp lên lớp thứ ba cho Tư Đằng, rốt cuộc cô mở mắt ra, Tần Phóng còn tưởng rằng cô được ủ ấm nên tỉnh lại, nào ngờ cô tức giận nói: “Sắp đè chết tôi rồi.”

Hóa ra là đắp nặng quá, Tần Phóng luống cuống kéo chăn ra. Bình thường trong nhà có dì quét dọn vệ sinh tính theo giờ, anh chưa bao giờ làm chuyện này. Anh gom chăn lại ôm vào lòng giống như một ngọn núi nhỏ. Tư Đằng lại nhắm mắt, bộ ngực không hề lên xuống, Tần Phóng nín thở ôm chần đứng yên bất động, giống như sợ rằng mình vừa hít vào một hơi thì sẽ cướp đi không khí của cô vậy.

Cũng không biết qua bao lâu, Tư Đằng vẫn nhắm mắt nói: “Cậu còn không đi ra làm sao tôi ngủ được?”

Hóa ra cô đang ngủ, chỉ có điều không hô hấp thôi. Tần Phóng như trút được gánh nặng, nhưng đến cuối cùng vẫn không yên lòng, do dự một hồi mới dè dặt hỏi cô: “Tư Đằng, cô sẽ không chết chứ?”

Nói như vậy là sao? Tư Đằng ngược mắt nhìn anh. Anh rất khẩn trương, ôm chần không nhúc nhích, đầu bị đóng chần trùm lên trông hơi ngốc lại có chút đáng yêu buồn cười. Tư Đằng quả thật dở khóc dở cười, ngoài buồn cười ra lại còn có dư vị cảm động dâng lên. Tiếng nói cũng vô thức dịu dàng hơn rất nhiều, cô hỏi anh: “Cậu sợ cái gì?”

Cô lại nói: “Dạ dày quá nhỏ lại ăn quá no thôi.”

Tần Phóng nghe rõ ý của cô là cô có chút không chịu đựng được yêu lực của Thẩm Ngân Đăng. Nhưng đối với Tư Đằng, chuyện dung hòa yêu lực chẳng phải là lần đầu tiên.

“Trước kia không phải cô cũng từng dung hợp yêu lực của những yêu quái khác sao? Khi đó cũng bị... tác dụng phụ vậy à?”

Tiếng nói của Tư Đằng rất nhẹ, chỉ nói sơ sơ: “Khi đó không có... vấn đề ở bản thân tôi, có thể là hiện tại cơ thể không chịu nổi... Sớm biết vậy thì nên làm việc thứ năm trước rồi. Có điều cứ như vậy có lẽ tôi... phải ngủ hai ngày. Nếu như đến lúc đó vẫn không được thì thử cách khác...”

Cô rất mệt mỏi, lông mi từ từ khép lại. Tần Phóng không làm phiền cô nữa, rón rén đi ra ngoài, kéo kín tất cả rèm cửa sổ, khóa trái cửa, cài xích lại.

Ánh nắng đã bị ngăn bên ngoài, trong phòng dần tối đi, vẻ u tối ẩm áp này lại an toàn thỏa đáng. Xung quanh rất yên tĩnh, tựa như một cây kim rơi xuống mặt đất cũng nghe thấy tiếng vang. Tần Phóng ôm một chồng album và sách thật to ngồi xuống ghế salon, nhẹ vận đèn sách bên ghế lên xem.

Đối diện ghế salon là cửa phòng ngủ khép hờ, nhìn từ vị trí của anh có thể thấy được Tư Đằng đang ngủ say.

Tư Đằng nói phải ngủ hai ngày. Cửa đóng lại ngăn cách với thế giới bên ngoài, ánh sáng của ngọn đèn sách nhỏ như hạt đậu, vàng sáng màu vàng thẫm bao phủ cả căn nhà khiến cả không gian bỗng như trở thành chốn đào nguyên bé nhỏ, trộm hai ngày nhàn hạ của kiếp phù sinh. Cũng rất tốt, nhân tiện có thể sắp xếp lại rất nhiều chuyện hỗn loạn, hiểu rõ hơn nhiều người thường qua lại bên cạnh.

Anh mở quyển album cũ ra. Tấm hình đầu tiên trong tờ đầu tiên là nhà cũ ở quê, nhà phú hộ to lớn, tường màu xanh khắc hình Luy Tổ nuôi tằm tựa như tỏ rõ với người bên ngoài rằng đây là trấn nhỏ Giang Nam sống bằng nghề trồng dâu nuôi tằm.

Nhan Phúc Thụy phong trần mệt mỏi đón chiếc xe ba bánh chạy bằng điện trên đường. Nghe đồn nơi đây sắp khai phá, lúc gần đến thị trấn thấy có nhiều công trình được xây dựng rầm rộ, nhưng rất nhiều hạng mục được dựng nền lên lại bị đình chỉ thi công vô hạn, ngay cả tấm lưới bao quanh công trường cũng bám đầy bụi bặm. Lúc Nhan Phúc Thụy xuống xe, mặt mày đầu cổ đều bám đầy cát vàng, giống như mới vừa mới băng qua sa mạc.

Miệng ông thổi bụi đất phù phù, neho mắt nhìn xung quanh thị trấn yên tĩnh: Nơi này là quê của Tần Phóng mà tiểu thư Tư Đằng nói sao?

So với việc nằm vùng đưa tin tình báo, chuyện này quả thật thoải mái hơn nhiều. Tư Đằng tiểu thư dặn dò cũng đơn giản: “Ông đến quê Tần Phóng hỏi thăm dân địa phương, nhất là người lớn tuổi, những chuyện về nhà cũ của Tần Phóng xem. Càng sớm càng tốt, tốt nhất là có thể cung cấp được thời gian xảy ra, không phân biệt lớn nhỏ, cho dù là nuôi con gà, làm thịt con chó ông cũng phải ghi nhớ từng việc.”

Cô còn đưa hình nhà cũ của Tần Phóng cho ông xem, ông chỉ vào tấm hình hỏi đi hỏi lại: “Chính là căn nhà này phải không?”

Sợ trí nhớ không tốt sẽ nhớ lầm, ông còn lấy điện thoại di động ra chụp lại tấm hình. Điện thoại của ông quá cũ, camera 3.0 pixel đã quá lạc hậu. Quả thật là đã chụp căn nhà cổ mang tính văn hóa của Tần Phóng thành căn nhà ma tối tăm nhòe nhoẹt.

Nhà Tần Phóng không khó tìm, là căn nhà phú hộ nổi bật, ngay cả tường viện cũng cao lớn khí khái hơn các nhà xung quanh. Hai cánh cửa đen nhánh, một sợi dây xích khóa lại hai đầu thú trợn mắt dữ tợn.

Nhan Phúc Thụy kẻ đầu nhìn vào bên trong qua khe cửa: Khoảng sân rộng mọc đầy cỏ dại, mấy con mèo hoang đang vểnh móng trong bụi cỏ không biết đang tranh giành cái gì. Nghe thấy tiếng động ở cửa, chúng kinh hãi kêu lên meo meo rồi nhảy lên tường chạy vào trong nhà. Còn lại một con có lẽ còn đang choáng váng lo sợ nên lao thẳng đến chỗ khe cửa Nhan Phúc Thụy đang đứng. Nhan Phúc Thụy sợ đến mức lão đảo ngã bệt xuống mặt đất, một hồi lâu sau mới vỗ móng tức tối bò dậy.

Tiểu thư Tư Đằng bảo ông đến đây làm gì? Ồ, đúng rồi, hỏi thăm sự tình, hỏi thăm xem chuyện của thế hệ trước nhà Tần Phóng.

Trong trấn có rất ít người, như tin tức xã hội hay nói là “ở lại giữ thôn”, phần lớn người trẻ tuổi đều vào thành phố an cư lập nghiệp chỉ còn người thân ở lại trông giữ nhà ở quê, cũng phần lớn là vì việc khai phá phát triển trong tương lai. Nhan Phúc Thụy quanh quẩn hai ngày chỉ hỏi được vài tin tức có hạn.

– Tần gia? Không biết, đã sớm dọn đi rồi.

– Tần Phóng? Tần Phóng là ai? Chưa nghe nói qua.

– Thế hệ trước của Tần gia hả? Có tiền lắm, không thấy nhà cửa của họ đều xây to hơn người khác sao.

– Lúc nào hả? Trước giải phóng ư? Có ma mới biết được chuyện trước giải phóng, tôi sinh ra sau giải phóng mà.

Vất vả lắm mới biết được chút chuyện liên quan đến mấy ngày trước, có một phụ nữ trung niên dẫn theo người đàn ông để râu quai nón cũng đến hỏi thăm. Có điều người ta nói là bà con xa của Tần gia, hỏi thăm thế hệ con cháu của Tần gia đã dọn đi đâu.

Rõ ràng là trống đánh xuôi, kèn thổi ngược, ông muốn hỏi thăm là chuyện “thế hệ trước”, “con cháu” không phải là Tần Phóng hay sao.

Có điều những tin tức khác ngược lại thu hoạch rất nhiều. Ví dụ như mảnh đất phía sau trấn sẽ dùng để xây dựng làng du lịch, làm khu vui chơi giải trí dã ngoại, tương lai giá đất sẽ tăng lên không chỉ gấp mười lần. Ví dụ như đứa cháu nhà họ Tề thi đậu đại học bên Mỹ, lấy được học bổng toàn phần. Lại ví dụ như họ gia đình lụn bại nhất ở đầu phía đông, bà cụ đã nằm liệt mấy chục năm, nghe nói lúc còn trẻ đi trộm rau của nhà người ta, lúc bị đuổi trộm chân rơi xuống rãnh...

Nhan Phúc Thụy ủ rũ, cảm thấy chuyện này chẳng có cảm giác thành tựu như khi nằm vùng. Tối hôm thứ hai ông lại đi dạo trong trấn nghèo, lúc đi đến đầu phía đông có vài người vây quanh một căn nhà sụp xệ, kèm theo tiếng khóc lóc om sòm. Hiếm khi thấy được cảnh đông người đồng thời xuất hiện trong trấn như vậy, Nhan Phúc Thụy tò mò đi đến.

Một bà lão mặc chiếc áo bông màu xanh lục ở cửa nhà mình khóc, vừa khóc vừa mắng, nào là tên súc sinh đoạn tử tuyệt tôn, nào là tên khốn kiếp chó chết đầu thai vào chuồng heo, từ ngữ được dùng rất phong phú. Nhan Phúc Thụy xem thấy mà thở dài, mấy mươi năm trước bà lão này nhất định là người chửi đồng hạng nhất trong đám đàn bà phụ nữ.

Nghe một hồi đại khái biết được cháu bà lão không học giỏi, đi ra ngoài thua tiền bài bạc, trở về lấy tiền mua quan tài bà giấu dưới gối. Bà cầm chặt không buông nên tên súc sinh kia trùm bao bố lôi bà đi, kéo bà từ giường ra đến tận cửa, khoảng cách những hai ba mét.

Nhìn ra được mấy người nghe tin chạy đến cũng không thích bà lão này lắm, họ chỉ khuyên vài lời cho có nhưng dù sao thường ngày còn phải dựa vào cháu bà bùng trà đổ bột. Họ vừa nói vừa khiêng bà lão lên giường lại. Căn nhà này vừa sụp xệ vừa nhỏ, chỉ đủ đặt một chiếc giường và cái bàn, không có vật dụng gì đáng giá. Cửa gỗ cũng chỉ để trưng. Nhan Phúc Thụy thấy bà lão này lớn tuổi, lại manh nha ý định đến hỏi thăm. Người trong trấn thấy ông không đi còn tốt bụng nháy mắt, lại khẽ nhắc nhở ông: Bà lão này không phải loại hiền lành, chuyên bịa đặt châm dầu thêm lửa, ai ai cũng ghét bà ta.

Nhiệm vụ là trên hết, Nhan Phúc Thụy dao động một hồi vẫn quyết định thử thời vận.

Lại nói, tiết mục chửi mắng kêu khóc của bà lão này cứ cách vài ba ngày là trình diễn một lần. Còn tưởng rằng người cũng đi hết rồi, bà nằm trên giường cứ lẩm bẩm mắng chửi, con trai con dâu, cháu trai cháu dâu không ai để ý. Dù sao nằm liệt trên giường cả ngày nhàm chán, mắng chửi gần như đã xuất khẩu thành thơ, mắng mệt thì nghỉ thôi. Đột nhiên bà thấy Nhan Phúc Thụy vẫn còn đứng ở cửa, nhất thời xù lông kêu lên lạnh lạnh: “Tên trộm kia muốn trộm đồ à.”

Nhan Phúc Thụy nói: “Không phải đâu bà ơi, tôi chỉ muốn hỏi thăm bà về một người, cậu Tần Phóng...”

“Cái gì Tần Phóng Tần không Phóng, đồ nhà quê, trộm đồ thì có!”

Bà nói giọng địa phương, giọng điệu lại chua ngoa khó nghe. Nhan Phúc Thụy nghe rất vất vả nhưng vẫn kiên nhẫn giải thích: “Là Tần gia, căn nhà lớn nhất đó, là nhà phú hộ trấn này...”

Bà lão đã hiểu ra, nhưng không biết tại sao hai chữ “phú hộ” này lại như đâm vào lòng bà, bà liền la óm tới lên như gây lộn với người khác: “Cái gì mà phú hộ! Nhà bọn họ là phú hộ gì chứ! Còn không phải là nịnh bợ người Thượng Hải kia sao? Thiếu tiền cả một trấn tại sao chỉ trả cho nhà họ? Nhà tôi cũng là nhà giàu đó!”

Nhan Phúc Thụy nghe như lọt vào sương mù: “Nhà Tần Phóng thiếu tiền nhà bà à?”

Bà lão không để ý đến ông, trợn trừng mắt nhìn lên nóc nhà nghiêng răng nghiêng lợi. Nào là chém nghìn đao xuống diệt Thượng Hải, thiếu nhà bọn họ rất nhiều tiền nhưng nói đóng cửa là đóng ngay, một đồng

cũng không trả. Nào là nhà họ Tần nịnh bợ người Thượng Hải, nhất định là làm chuyện dơ bẩn với Bạch tiểu thư đại diện xưởng dệt kia, nếu không tại sao chỉ kết toán sổ sách cho nhà họ. Nào là nếu lúc đó cũng thanh toán hết tiền cho nhà mình thì bà cũng là tiểu thư nhà giàu như ai, không phải gả cho người ở thành phố, làm sao rơi vào tình cảnh hôm nay, để tên tiểu súc sinh cướp tiền quan tài...

Bà vừa nói vừa gào khóc tức tưởi, khóc cào xé ruột gan.

Nhan Phúc Thụy đành phải lui ra ngoài, thuận tay giúp bà đóng cửa. Cửa vừa đóng lại đã thấy mặt cửa đầy dầu giầy, không biết là tên “súc sinh” bà nói đã đập mấy lần.

Có điều cũng không phải là hoàn toàn không có thu hoạch, so với chuyện vất vả nuôi gà làm thịt chó, chuyện liên quan đến Bạch tiểu thư này có nhiều bí ẩn để khai thác hơn.

Nhan Phúc Thụy nghiêm túc cảm thấy, năm đó nhất định ông cố Tần Phóng đã có tình nhân bên ngoài rồi.

119. Q.6 - Chương 9

Cấp tốc chạy về đến nhà, anh dìu Tư Đằng vào phòng nghỉ ngơi, sau đó luống cuống hoàn toàn không biết làm gì. Nếu là người bình thường anh có thể rót nước cho cô uống, đắp thêm chăn, mua thuốc khẩn cấp, lên nét tìm tòi cách cứu chữa thông thường, cùng lắm thì đưa đi bệnh viện. Nhưng cô là yêu quái, ngoại trừ gần đây bởi vì dung hợp yêu lực của Thẩm Ngân Đăng xảy ra vấn đề thỉnh thoảng bị lạnh ra thì bình thường Tần Phóng chẳng thấy gì cả.

Tất cả những thứ có thể đắp đều bị anh mang ra hết, nào là chăn tơ tằm, chăn lông ngỗng, thảm điều hòa, khăn lông, áo khoác. Lúc đắp lên lớp thứ ba cho Tư Đằng, rốt cuộc cô mở mắt ra, Tần Phóng còn tưởng rằng cô được ủ ấm nên tỉnh lại, nào ngờ cô tức giận nói: “Sắp đè chết tôi rồi.”

Hóa ra là đắp nặng quá, Tần Phóng luống cuống kéo chăn ra. Bình thường trong nhà có dì quét dọn vệ sinh tính theo giờ, anh chưa bao giờ làm chuyện này. Anh gom chăn lại ôm vào lòng giống như một ngọn núi nhỏ. Tư Đằng lại nhắm mắt, bộ ngực không hề lên xuống, Tần Phóng nín thở ôm chăn đứng yên bất động, giống như sợ rằng mình vừa hít vào một hơi thì sẽ cướp đi không khí của cô vậy.

Cũng không biết qua bao lâu, Tư Đằng vẫn nhắm mắt nói: “Cậu còn không đi ra làm sao tôi ngủ được?”

Hóa ra cô đang ngủ, chỉ có điều không hô hấp thôi. Tần Phóng như trút được gánh nặng, nhưng đến cuối cùng vẫn không yên lòng, do dự một hồi mới dè dặt hỏi cô: “Tư Đằng, cô sẽ không chết chứ?”

Nói như vậy là sao? Tư Đằng ngược mắt nhìn anh. Anh rất khấn trương, ôm chăn không nhúc nhích, đầu bị đóng chặt trùm lên trông hơi ngốc lại có chút đáng yêu buồn cười. Tư Đằng quả thật đỡ khóc đỡ cười, ngoài buồn cười ra lại còn có dư vị cảm động dâng lên. Tiếng nói cũng vô thức dịu dàng hơn rất nhiều, cô hỏi anh: “Cậu sợ cái gì?”

Cô lại nói: “Dạ dày quá nhỏ lại ăn quá no thôi.”

Tần Phóng nghe rõ ý của cô là cô có chút không chịu đựng được yêu lực của Thẩm Ngân Đăng. Nhưng đối với Tư Đằng, chuyện dung hòa yêu lực chẳng phải là lần đầu tiên.

“Trước kia không phải cô cũng từng dung hợp yêu lực của những yêu quái khác sao? Khi đó cũng bị... tác dụng phụ à?”

Tiếng nói của Tư Đằng rất nhẹ, chỉ nói sơ sơ: “Khi đó không có... vấn đề ở bản thân tôi, có thể là hiện tại cơ thể không chịu nổi... Sớm biết vậy thì nên làm việc thứ năm trước rồi. Có điều cứ như vậy có lẽ tôi... phải ngủ hai ngày. Nếu như đến lúc đó vẫn không được thì thử cách khác...”

Cô rất mệt mỏi, lông mi từ từ khép lại. Tần Phóng không làm phiền cô nữa, rón rén đi ra ngoài, kéo kín tất cả rèm cửa sổ, khóa trái cửa, cài xích lại.

Ánh nắng đã bị ngăn bên ngoài, trong phòng dần tối đi, về u tối ẩm áp này lại an toàn thỏa đáng. Xung quanh rất yên tĩnh, tựa như một cây kim rơi xuống mặt đất cũng nghe thấy tiếng vang. Tần Phóng ôm một chồng album và sách thật to ngồi xuống ghế salon, nhẹ vận đèn sách bên ghế lên xem.

Đối diện ghế salon là cửa phòng ngủ khép hờ, nhìn từ vị trí của anh có thể thấy được Tư Đằng đang ngủ say.

Tư Đằng nói phải ngủ hai ngày. Cửa đóng lại ngăn cách với thế giới bên ngoài, ánh sáng của ngọn đèn sách nhỏ như hạt đậu, vàng sáng màu vàng thẫm bao phủ cả căn nhà khiến cả không gian bỗng như trở thành chốn đào nguyên bé nhỏ, trộm hai ngày nhàn hạ của kiếp phù sinh. Cũng rất tốt, nhân tiện có thể sắp xếp lại rất nhiều chuyện hỗn loạn, hiểu rõ hơn nhiều người thường qua lại bên cạnh.

Anh mở quyển album cũ ra. Tấm hình đầu tiên trong tờ đầu tiên là nhà cũ ở quê, nhà phú hộ to lớn, tường màu xanh khắc hình Luy Tổ nuôi tằm tựa như tỏ rõ với người bên ngoài rằng đây là trấn nhỏ Giang Nam sống bằng nghiệp trồng dâu nuôi tằm.

Nhan Phúc Thụy phong trần mệt mỏi đón chiếc xe ba bánh chạy bằng điện trên đường. Nghe đồn nơi đây sắp khai phá, lúc gần đến thị trấn thấy có nhiều công trình được xây dựng rầm rộ, nhưng rất nhiều hạng mục được dựng nền lên lại bị đình chỉ thi công vô hạn, ngay cả tấm lưới bao quanh công trường cũng bám đầy bụi bặm. Lúc Nhan Phúc Thụy xuống xe, mặt mày đầu cổ đều bám đầy cát vàng, giống như mới vừa mới băng qua sa mạc.

Miệng ông thổi bụi đất phù phù, neho mắt nhìn xung quanh thị trấn yên tĩnh: Nơi này là quê của Tần Phóng mà tiểu thư Tư Đằng nói sao?

So với việc nằm vùng đưa tin tình báo, chuyện này quả thật thoải mái hơn nhiều. Tư Đằng tiểu thư dặn dò cũng đơn giản: “Ông đến quê Tần Phóng hỏi thăm dân địa phương, nhất là người lớn tuổi, những chuyện về nhà cũ của Tần Phóng xem. Càng sớm càng tốt, tốt nhất là có thể cung cấp được thời gian xảy ra, không phân biệt lớn nhỏ, cho dù là nuôi con gà, làm thịt con chó ông cũng phải ghi nhớ từng việc.”

Cô còn đưa hình nhà cũ của Tần Phóng cho ông xem, ông chỉ vào tấm hình hỏi đi hỏi lại: “Chính là căn nhà này phải không?”

Sợ trí nhớ không tốt sẽ nhớ lầm, ông còn lấy điện thoại di động ra chụp lại tấm hình. Điện thoại của ông quá cũ, camera 3.0 pixel đã quá lạc hậu. Quả thật là đã chụp căn nhà cổ mang tính văn hóa của Tần Phóng thành căn nhà ma tối tăm nhòe nhoẹt.

Nhà Tần Phóng không khó tìm, là căn nhà phú hộ nổi bật, ngay cả tường viện cũng cao lớn khí khái hơn các nhà xung quanh. Hai cánh cửa đen nhánh, một sợi dây xích khóa lại hai đầu thú trợn mắt dữ tợn.

Nhan Phúc Thụy kê đầu nhìn vào bên trong qua khe cửa: Khoảng sân rộng mọc đầy cỏ dại, mấy con mèo hoang đang vãnh mông trong bụi cỏ không biết đang tranh giành cái gì. Nghe thấy tiếng động ở cửa, chúng kinh hãi kêu lên meo meo rồi nhảy lên tường chạy vào trong nhà. Còn lại một con có lẽ còn đang choáng váng lo sợ nên lao thẳng đến chỗ khe cửa Nhan Phúc Thụy đang đứng. Nhan Phúc Thụy sợ đến mức lão đảo ngã bệt xuống mặt đất, một hồi lâu sau mới vỗ mông tức tối bò dậy.

Tiểu thư Tư Đằng bảo ông đến đây làm gì? Ồ, đúng rồi, hỏi thăm sự tình, hỏi thăm xem chuyện của thế hệ trước nhà Tần Phóng.

Trong trấn có rất ít người, như tin tức xã hội hay nói là “ở lại giữ thôn”, phần lớn người trẻ tuổi đều vào thành phố an cư lập nghiệp chỉ còn người thân ở lại trông giữ nhà ở quê, cũng phần lớn là vì việc khai phá phát triển trong tương lai. Nhan Phúc Thụy quanh quẩn hai ngày chỉ hỏi được vài tin tức có hạn.

– Tần gia? Không biết, đã sớm dọn đi rồi.

– Tần Phóng? Tần Phóng là ai? Chưa nghe nói qua.

– Thế hệ trước của Tần gia hả? Có tiền lắm, không thấy nhà cửa họ đều xây to hơn người khác sao.

– Lúc nào hả? Trước giải phóng ư? Có ma mới biết được chuyện trước giải phóng, tôi sinh ra sau giải phóng mà.

Vất vả lắm mới biết được chút chuyện liên quan đến mấy ngày trước, có một phụ nữ trung niên dẫn theo người đàn ông để râu quai nón cũng đến hỏi thăm. Có điều người ta nói là bà con xa của Tần gia, hỏi thăm

thế hệ con cháu của Tần gia đã dọn đi đâu.

Rõ ràng là trống đánh xuôi, kèn thổi ngược, ông muốn hỏi thăm là chuyện “thế hệ trước”, “con cháu” không phải là Tần Phóng hay sao.

Có điều những tin tức khác ngược lại thu hoạch rất nhiều. Ví dụ như mảnh đất phía sau trấn sẽ dùng để xây dựng làng du lịch, làm khu vui chơi giải trí dã ngoại, tương lai giá đất sẽ tăng lên không chỉ gấp mười lần. Ví dụ như đứa cháu nhà họ Tề thi đậu đại học bên Mỹ, lấy được học bổng toàn phần. Lại ví dụ như hộ gia đình lụn bại nhất ở đầu phía đông, bà cụ đã nằm liệt mấy chục năm, nghe nói lúc còn trẻ đi trộm rau của nhà người ta, lúc bị đuổi trượt chân rơi xuống rãnh...

Nhan Phúc Thụy ủ rũ, cảm thấy chuyện này chẳng có cảm giác thành tựu như khi nằm vùng. Tối hôm thứ hai ông lại đi dạo trong trấn nghèo, lúc đi đến đầu phía đông có vài người vây quanh một căn nhà sụp xệ, kèm theo tiếng khóc lóc om sòm. Hiếm khi thấy được cảnh đông người đồng thời xuất hiện trong trấn như vậy, Nhan Phúc Thụy tò mò đi đến.

Một bà lão mặc chiếc áo bông màu xanh lục ở cửa nhà mình khóc, vừa khóc vừa mắng, nào là tên súc sinh đoạn tử tuyệt tôn, nào là tên khốn kiếp chó chết đầu thai vào chuồng heo, từ ngữ được dùng rất phong phú. Nhan Phúc Thụy xem thấy mà thở dài, mấy mươi năm trước bà lão này nhất định là người chửi đồng hạng nhất trong đám đàn bà phụ nữ.

Nghe một hồi đại khái biết được cháu bà lão không học giỏi, đi ra ngoài thua tiền bài bạc, trở về lấy tiền mua quan tài bà giấu dưới gối. Bà cầm chặt không buông nên tên súc sinh kia trùm bao bố lôi bà đi, kéo bà từ giường ra đến tận cửa, khoảng cách những hai ba mét.

Nhìn ra được mấy người nghe tin chạy đến cũng không thích bà lão này lắm, họ chỉ khuyên vài lời cho có nhưng dù sao thường ngày còn phải dựa vào cháu bà bưng trà đổ bỏ. Họ vừa nói vừa khiêng bà lão lên giường lại. Căn nhà này vừa sụp xệ vừa nhỏ, chỉ đủ đặt một chiếc giường và cái bàn, không có vật dụng gì đáng giá. Cửa gỗ cũng chỉ để trưng. Nhan Phúc Thụy thấy bà lão này lớn tuổi, lại manh nha ý định đến hỏi thăm. Người trong trấn thấy ông không đi còn tốt bụng nháy mắt, lại khẽ nhắc nhở ông: Bà lão này không phải loại hiền lành, chuyên bịa đặt châm dầu thêm lửa, ai ai cũng ghét bà ta.

Nhiệm vụ là trên hết, Nhan Phúc Thụy dao động một hồi vẫn quyết định thử thời vận.

Lại nói, tiết mục chửi mắng kêu khóc của bà lão này cứ cách vài ba ngày là trình diễn một lần. Còn tưởng rằng người cũng đi hết rồi, bà nằm trên giường cứ lẩm bẩm mắng chửi, con trai con dâu, cháu trai cháu dâu không ai để ý. Dù sao nằm liệt trên giường cả ngày nhàm chán, mắng chửi gần như đã xuất khẩu thành thơ, mắng mệt thì nghỉ thôi. Đột nhiên bà thấy Nhan Phúc Thụy vẫn còn đứng ở cửa, nhất thời xù lông kêu lên lanh lảnh: “Tên trộm kia muốn trộm đồ à.”

Nhan Phúc Thụy nói: “Không phải đâu bà ơi, tôi chỉ muốn hỏi thăm bà về một người, cậu Tần Phóng...”

“Cái gì Tần Phóng Tần không Phóng, đồ nhà quê, trộm đồ thì có!”

Bà nói giọng địa phương, giọng điệu lại chua ngoa khó nghe. Nhan Phúc Thụy nghe rất vất vả nhưng vẫn kiên nhẫn giải thích: “Là Tần gia, căn nhà lớn nhất đó, là nhà phú hộ trấn này...”

Bà lão đã hiểu ra, nhưng không biết tại sao hai chữ “phú hộ” này lại như đâm vào lòng bà, bà liền la óm tới lên như gây lộn với người khác: “Cái gì mà phú hộ! Nhà bọn họ là phú hộ gì chứ! Còn không phải là nịnh bợ người Thượng Hải kia sao? Thiếu tiền cả một trấn tại sao chỉ trả cho nhà họ? Nhà tôi cũng là nhà giàu đó!”

Nhan Phúc Thụy nghe như lọt vào sương mù: “Nhà Tần Phóng thiếu tiền nhà bà à?”

Bà lão không để ý đến ông, trợn trừng mắt nhìn lên nóc nhà nghiêng răng nghiêng lợi. Nào là chém nghìn đao xuống dệt Thượng Hải, thiếu nhà bọn họ rất nhiều tiền nhưng nói đóng cửa là đóng ngay, một đồng cũng không trả. Nào là nhà họ Tần nịnh bợ người Thượng Hải, nhất định là làm chuyện dơ bẩn với Bạch tiểu thư đại diện xưởng dệt kia, nếu không tại sao chỉ kết toán sổ sách cho nhà họ. Nào là nếu lúc đó cũng thanh toán hết tiền cho nhà mình thì bà cũng là tiểu thư nhà giàu như ai, không phải gả cho người ở thành phố, làm sao rơi vào tình cảnh hôm nay, để tên tiểu súc sinh cướp tiền quan tài...

Bà vừa nói vừa gào khóc tức tưởi, khóc cào xé ruột gan.

Nhan Phúc Thụy đành phải lui ra ngoài, thuận tay giúp bà đóng cửa. Cửa vừa đóng lại đã thấy mặt cửa đầy dấu giày, không biết là tên “súc sinh” bà nói đã đạp mấy lần.

Có điều cũng không phải là hoàn toàn không có thu hoạch, so với chuyện vật vãnh nuôi gà làm thịt chó, chuyện liên quan đến Bạch tiểu thư này có nhiều bí ẩn để khai thác hơn.

Nhan Phúc Thụy nghiêm túc cảm thấy, năm đó nhất định ông cố Tần Phóng đã có tình nhân bên ngoài rồi.

120. Q.6 - Chương 10

Tối ngày hôm sau, khi Tần Phóng đang xé gói mì tôm, trong phòng ngủ vang lên tiếng động. Tần Phóng vui mừng nhanh chân chạy đến. Tư Đằng nằm trên giường, vẻ mặt rất kỳ lạ, bảo anh: “Nhắc chân lên cho tôi.”

Anh có dự cảm không tốt, điệu bộ này của cô không giống như đã khỏi hẳn. Quả nhiên chân vừa vén lên, nửa người dưới của cô đã hóa thành thân mây. Lần trước xuất hiện tình huống giống như vậy thì có Nhan Phúc Thụy ở bên cạnh, Tần Phóng chưa từng trải qua nên sợ đến mức không thốt nên lời, một hồi lâu mới lắp bắp hỏi cô: “Tư... Tư Đằng, có phải cô sẽ trở về nguyên hình không?”

Tình trạng này đã nằm trong dự liệu của Tư Đằng, dù sao cô cũng đã sớm chuẩn bị: Nếu như nghỉ ngơi hai ngày không thể khôi phục thì cùng lắm chôn một lần nữa.

Có điều câu nói “trở về nguyên hình” của Tần Phóng thật sự khiến người ta dở khóc dở cười. Cô nghiêng đầu liếc nhìn anh, lười biếng nói: “Đúng vậy.”

Cô lại nói: “Yêu quái chúng tôi một khi bị trở về nguyên hình, muốn tu thành hình người lại rất khó. Cũng phải mất cả trăm năm tu luyện, tôi sắp trở về thân mây rồi. Tần Phóng, tự cậu bảo trọng, tự lo liệu lấy cho tốt đi.”

Tần Phóng sốt ruột: “Vậy... việc thứ năm của cô thì sao?”

Anh đúng là tưởng thật, Tư Đằng có chút buồn cười nhưng trên mặt vẫn không để lộ: “Sắp hiện nguyên hình rồi còn quan tâm gì đến việc thứ năm thứ sáu nữa chứ?”

Nói xong sắc mặt cô trầm xuống: “Tôi biến thành thân mây, không còn quản cậu được nữa. Cậu sẽ không mang hận thù trong lòng mà đốt tôi chứ?”

Tần Phóng im lặng thật lâu, nhẹ nhàng lắc đầu: “Không đâu.”

Dừng một chút, giọng của anh trở nên khẩn thiết: “Tầng một có một khoảng sân, Tư Đằng, sau khi cô biến về nguyên hình thì tôi sẽ chôn cô ở... trông cô ở đó được không?”

Chữ “chôn” nghe không may mắn, chữ “trông” lại nghe là lạ. Nhưng không dùng được chữ khác, anh nói ra cũng hơi trúc trắc.

Tư Đằng ừ: “Được.”

Cô phản ứng bình thản như vậy khiến Tần Phóng cảm thấy mất mát và khó chịu. Đối với yêu quái mà nói, trở về nguyên hình có thể rất bình thường, một trăm năm cũng rất ngắn, nhưng anh thì không, sau một trăm năm anh đã sớm khuất núi rồi.

Trong đầu hoàn toàn ù đặc, nói gì đều cảm thấy không thích hợp, cuối cùng anh khẽ thốt ra một câu: “Tôi sẽ tưới nước cho cô.”

Tưới nước? Anh tưới nước cho cô? Tư Đằng buồn cười, hoàn toàn quên mất đề tài này do mình khơi ra, cô nằm trên giường cười chảy nước mắt nói với anh: “Sao cậu có thể ngốc đến vậy chứ?”

Ban đầu Tần Phóng bị cô cười cũng chẳng hiểu vì sao, sau đó rốt cuộc hiểu ra là đã bị cô trêu chọc, anh tức tối định quay người bỏ đi. Tư Đằng cười xong hỏi anh: “Mấy giờ rồi?”

Tần Phóng tức giận: “Hơn mười giờ.”

“Thừa dịp tối trời đem tôi chôn trước đi.”

Tần Phóng sắp buột miệng hỏi “tại sao” thì Tư Đằng lại nghiêng đầu liếc nhìn anh: “Nếu như hỏi tôi tại sao vậy là cậu còn ngốc hơn cả Nhan Phúc Thụy.”

Trong nhà không có công cụ tiện dụng, Tần Phóng đành lái xe đến tiệm kim khí mua cái xẻng. Chủ tiệm chỉ thuận miệng hỏi “Dùng để làm gì vậy?”. Thế nhưng Tần Phóng lại như trộm đồ bị bắt quả tang tim đập liên hồi, lắp bắp trả lời: “Trồng... trồng hoa.”

Trên đường trở về, anh thầm nghĩ thật may mắn vì Tư Đằng không đi chung, nếu để cô thấy dáng vẻ quần bách của anh sẽ lại cười anh nhất gan.

Về đến nhà đã hơn mười một giờ khuya, đa số hàng xóm đều đi ngủ cả, anh ra sau vườn ở tầng một đào đất. Lúc đào luôn có chút kinh hồn bạt vía, không nhìn được liên tục nhìn dáo dác xung quanh. Tư Đằng ngồi bên cạnh xem, sau khi quan sát một lúc liền không kiên nhẫn: “Tần Phóng, cậu coi như đang trồng hoa là được, sốt ruột lo sợ cái gì chứ.”

Trồng hoa! Có ai trồng hoa vào lúc mười một mười hai giờ mà còn đào cái hố to như chiếc quan tài không?

Lúc ôm Tư Đằng bỏ vào hố anh luôn cảm giác giống như đem cô đi chôn sống vậy. Tư Đằng thúc giục anh lấp đất, anh sợ phải cầm xẻng chỉ dùng hai tay mình đẩy đồng đất đã đào lên người cô. Thấy lấp đến đồng đất cuối cùng cũng đã sắp đắp lên đến mặt cô, Tần Phóng hỏi: “Thật sự không cần tưới nước à?”

Tưới nước, tưới nước, người này thích tưới nước lắm sao?

Tư Đằng tức giận: “Không cần, phân hóa học cũng không cần. Còn nữa, cậu không có việc gì thì đừng có đi quanh đây, cản trở tôi phơi nắng.”

Hai người trừng mắt nhìn nhau, sau đó không có gì báo trước Tần Phóng bỗng đẩy đồng đất cuối cùng xuống. Hình như Tư Đằng bị sặc, còn loáng thoáng ho lên.

Dĩ nhiên Tần Phóng có chút hả hê với trò đùa tai quái của mình nhưng nhanh chóng bị nỗi sầu lo thấp thỏm phá vỡ: Với tính cách so đo từng tấc của Tư Đằng, sau khi cô trở lại nhất định sẽ “hồi báo” gấp bội.

Anh vỗ chặt đất lại, vỗ một hồi bỗng thấy gì đó, trong lòng giật mình hoảng sợ.

Ánh đèn trong nhà soi đến từ phía sau lưng, bên cạnh chiếc bóng anh đang ngồi còn có một chiếc bóng dài đang lặng lẽ đến gần bóng anh.

Ý thức được tình hình không ổn, Tần Phóng cảm thấy máu cả người đều đông lại, phía sau truyền đến tiếng cười lạnh của một người đàn ông nghe khá quen:

“Còn ở bản Miêu hả? Mẹ kiếp, ông mày sẵn nhận nhiều năm suýt nữa bị con chim nhận chết bầm mày lừa gạt.”

Chu Vạn Đông vô cùng căm tức. Với thủ đoạn giang hồ, kinh nghiệm lâu năm của mình lại bị thằng nhóc miệng còn hôi sữa lừa là chuyện vô cùng nhục nhã, làm trò cười cho dân trong nghề.

Tần Phóng trả lời nói rằng “còn đang ở bản Miêu”, gã tin sái cổ, còn nói khoác với Giả Quế Chi đừng sốt ruột. Nơi này còn rất lạc hậu, khách sạn không cần phải có giấy chứng nhận để kiểm tra đăng ký, gã chỉ cần làm bộ vào ở, lật xem sổ ghi chép đăng ký là có thể tìm được tên nhóc Tần Phóng kia.

Nói không sai, cách làm cũng đúng, mấu chốt là lúc lật đến cái tên “Tần Phóng”, phía sau lại là mấy chữ “Đã thanh toán” to tướng.

Lúc hỏi đến, chủ khách sạn trợn trừng mắt nói: “Đi rồi, đi sáng hôm qua rồi. Khách trọ không phải là vậy sao, đến đến đi đi, lẽ nào còn cầm rế ở đây à?”

Đi thăm dò tin tức lại quay về quá nhanh như vậy, cánh tay bị thương dường như đau hơn, ánh mắt Giả Quế Chi nhìn gã hình như cũng khác lạ, đây ý mỉa mai, Chu Vạn Đông vô cùng căm tức: Tần Phóng à Tần Phóng, mày đừng để rơi vào tay ông mày.

Tần Phóng từ từ đứng lên, quay đầu nhìn Chu Vạn Đông. Đó là một gã đàn ông cao to cả người tràn ngập sát khí, râu quai nón mọc đầy cằm trông có vẻ dữ tợn. Tuy trên cánh tay lực lưỡng còn quấn băng gạc nhưng cơ bắp cuộn cuộn, hoàn toàn không ảnh hưởng đến sức chiến đấu.

Chu Vạn Đông chẳng hề che giấu ý định muốn dần anh một trận, một cánh tay vung lên ra vẻ uy hiếp, một tay khác thì siết thành quả đấm kêu răng rắc.

Nhưng Tần Phóng chẳng hề thấy sợ, anh hỏi gã: “Có phải chúng ta từng gặp nhau ở đâu không?”

Chu Vạn Đông cười ha ha: “Bây giờ muốn làm thân với tao à, có phải quá trễ rồi không?”

Lời vẫn chưa dứt gã đã tung một cú đấm thật mạnh. Người quen đánh nhau thay đổi chiêu thức rất nhanh, còn đoán trước được hướng Tần Phóng muốn tránh. Góc độ cú đấm cực kỳ xảo quyệt, vừa ra tay đã khiến Tần Phóng bất ngờ không kịp phòng bị, đột ngột bị quật ngã ra đất.

Cầm nóng rát như bị lửa đốt, mùi máu tanh dâng lên trong miệng. Tần Phóng chùi miệng bằng mu bàn tay, nuốt xuống nước bọt pha lẫn máu, ngẩng đầu lạnh lùng nhìn Chu Vạn Đông, lặp lại lần nữa: “Chúng ta nhất định đã gặp nhau.”

Người này nhất định đã gặp ở đâu đó, ít ra là anh đã từng nghe thấy tiếng của gã.

Chu Vạn Đông cười nhe răng đi đến, một cước đạp lên ngực anh: “Có thể, ông mày tạo nghiệt rất nhiều, không chừng từng giết cả nhà mày...”

Nói đến đây bỗng gã ngưng lại, ánh mắt liếc sang đồng đất Tần Phóng vừa lấp bên cạnh. Từng làm nhiều chuyện xấu, quả thật gã đã quá quen với việc này. Bỗng chốc gã nhìn Tần Phóng với cặp mắt khác hẳn: “Nhìn không ra nhé người anh em, lịch sự giống như người thượng lưu mà cũng làm chuyện này, chôn ai vậy?”

Vừa nói gã vừa nhấc một chân hất cái xẻng lên cầm trên tay, rồi cầm xẻng xuống xúc đất lên. Máu Tần Phóng nhanh chóng xông hết lên đầu, nổi giận gầm lên nhào đến, hai tay nắm chặt lấy mép xẻng. Lúc trước không cảm thấy mép xẻng bén như vậy, nháy mắt đã cắt sâu vào thịt.

Chu Vạn Đông cũng nổi giận, nhấc chân định đạp anh ra. Nào ngờ Tần Phóng giống như không muốn sống, một mực liều chết với gã. Chu Vạn Đông nổi sát tâm, kiên quyết nhấc đầu gối lên thúc vào ngực anh, đến khi anh học máu mới hất anh ra. Sau khi hất mạnh anh ra gã còn nhổ một bãi nước miếng xuống đất, lấy xẻng xúc đất lên.

Gã nhìn xuống hố hồi lâu, rồi quay đầu nhìn Tần Phóng nói: “Tao thật sự chẳng hiểu nổi, đám người thành phố bọn mày rất nghệ sĩ nhỉ, nửa đêm đào đất trồng hoa trồng cỏ, còn liều mạng không cho ai thấy.”

Nói xong gã vứt xẻng xuống đất, châm thuốc hút. Sau khi nhàn hạ rít một hơi, sắc mặt gã bỗng chuyển thành châm chọc và hung ác: “Ông mày không phải là chỉ đào cây mày đã trồng thôi sao. Mày làm ra vẻ giống như là ông đào mồ mả tổ tiên mày lên vậy, có cần làm quá vậy không?”

Tần Phóng thoáng sửng sốt, nhìn về phía cái hố Chu Vạn Đông vừa đào lên theo phản xạ. Vừa liếc mắt nhìn sang, bên trong chỉ là gốc cây mỳ và dây mỳ bình thường. Tần Phóng thầm thở phào, lúc này anh mới kịp làm rõ chân tướng sự việc trước kia: “Anh vừa mới nhắc đến bản Miêu. Tin nhắn kia thật ra đều do anh gửi? Người xông vào nhà Đơn Chí Cương chính là anh phải không? Vì sao anh luôn tìm tôi?”

Chu Vạn Đông cười đến mức quái dị và u ám, đưa tay cởi vòng dây kẽm phía sau thắt lưng, móc kẽm trong túi quần ra. Đây là phương pháp thường dùng của gã, gã chưa bao giờ trói bằng sợi dây phiền phức, cứ dùng dây kẽm trói lại, kẽm vụn một cái, đơn giản thô bạo nhưng lại gọn gàng linh hoạt.

Tần Phóng không nói gì, anh thấy phía sau Chu Vạn Đông, dưới ánh đèn vàng chiếu rọi có rất nhiều dây mây nhỏ đưa lên. Tình huống này thật ra có vài phần đáng sợ, trong ánh đèn mờ mờ, tĩnh mịch im ắng, dây mây phía sau gã thể hiện thể đánh bọc, tựa như đã chuẩn bị sẵn sàng. Mũi dây mây sắc bén giống như đầu giáo được mài nhọn hoặc khiến người ta nhớ đến tua rua mềm mại mang hình thù quái dị đang chuẩn bị tấn công. Chỉ cần vừa ra lệnh là vạn tiễn xuyên tim.

Mắt Tần Phóng hơi nóng lên, anh cảm thấy Tư Đằng đang bảo vệ anh. Đúng lúc đó điện thoại Chu Vạn Đông vang lên, gã không kiên nhẫn nghe máy, ban đầu nói vài câu đại ý là biết rồi, sẽ nhanh chóng đưa người về, không bị ai phát hiện, phát hiện cũng không sợ vân vân... Nói một hồi tiếng bỗng cất giọng cao đến tám quãng, rõ ràng giận dữ: “Nang Khiêm gì? Mẹ kiếp, từ đầu đến giờ chị đâu có nói còn phải đi Nang Khiêm!”

Nang Khiêm!

Trong chớp nhoáng, Tần Phóng chợt nhớ ra vì sao anh cảm thấy người trước mắt này như đã từng quen biết rồi. Chính là buổi tối rơi xuống vách núi ở Nang Khiêm, cách cửa kiếng xe, anh mơ hồ thấy được đường nét của gã, cũng từng nghe thấy tiếng gã, đến nay anh vẫn nhớ rõ từng câu từng chữ.

– “Ồ, mà xem nó mặc kệ sống chết, lúc này còn đóng kịch nữa nè.”

– “Bọn tao đều canh giữ căn phòng đó suốt, ngoại trừ mày ra không có ai khác... Cho mày thêm một cơ hội, hàng đầu?”

Tối hôm đó kẻ đánh An Mạn, lại ra hiệu đập cả người lẫn xe anh xuống vách núi hóa ra là gã.

Tần Phóng nghiêng chặt răng, trong nháy mắt trong đầu lại nổi lên ý niệm trả thù cùng nhau chết chung. Nhưng một khắc sau anh đã áp chế được nỗi kích động và phần nộ xuống. Anh thấy những dây mây sau lưng Chu Vạn Đông gần như vào lúc gã nói chuyện xong đã đồng loạt im lặng rút về.

Đúng vậy, sao mình lại quên mất chứ. Nơi Nang Khiêm này có liên quan rất lớn đến Tư Đằng, cô đã từng hỏi mình một câu: “Ban đầu rốt cuộc là ai không ngại xa xôi nghìn dặm mang tôi đến Nang Khiêm chôn?”

Đáy lòng Tần Phóng bỗng nảy sinh ra nỗi kinh hoàng tốt độ.

Nang Khiêm, nơi ban đầu mình nhất thời cao hứng muốn đến bái lạy tổ tiên, nơi xui xẻo sau khi rời đi thậm chí thấy may mắn mãi mãi không muốn trở lại nữa, nơi đã bị loại khỏi trí nhớ bỗng nhiên được nhắc đến lần nữa từ trong mơ hồ trở nên được phóng đại cực lớn, từng ly từng tí đều vô cùng rõ ràng hiện ra trước mắt.

Lẽ nào bản thân anh, Tư Đằng và tất cả mọi người, mọi chuyện trông như là trời nam đất bắc không hề liên quan lại toàn bộ đều có ngọn nguồn từ Nang Khiêm?

Trong tối tăm Tần Phóng có một dự cảm. Anh vốn cho rằng Nang Khiêm là nơi khởi đầu tất cả mọi chuyện. Nhưng có lẽ anh đã nhầm rồi, có lẽ Nang Khiêm mới là điểm cuối cùng của tất cả.

121. Q.6 - Chương 10

Tối ngày hôm sau, khi Tần Phóng đang xé gói mì tôm, trong phòng ngủ vang lên tiếng động. Tần Phóng vui mừng nhanh chân chạy đến. Tư Đằng nằm trên giường, vẻ mặt rất kỳ lạ, bảo anh: “Nhắc chân lên cho tôi.”

Anh có dự cảm không tốt, điệu bộ này của cô không giống như đã khỏi hẳn. Quả nhiên chân vừa vén lên, nửa người dưới của cô đã hóa thành thân mây. Lần trước xuất hiện tình huống giống như vậy thì có Nhan Phúc Thụy ở bên cạnh, Tần Phóng chưa từng trải qua nên sợ đến mức không thốt nên lời, một hồi lâu mới lắp bắp hỏi cô: “Tư... Tư Đằng, có phải cô sẽ trở về nguyên hình không?”

Tình trạng này đã nằm trong dự liệu của Tư Đằng, dù sao cô cũng đã sớm chuẩn bị: Nếu như nghỉ ngơi hai ngày không thể khôi phục thì cùng lắm chôn một lần nữa.

Có điều câu nói “trở về nguyên hình” của Tần Phóng thật sự khiến người ta dở khóc dở cười. Cô nghiêng đầu liếc nhìn anh, lười biếng nói: “Đúng vậy.”

Cô lại nói: “Yêu quái chúng tôi một khi bị trở về nguyên hình, muốn tu thành hình người lại rất khó. Cũng phải mất cả trăm năm tu luyện, tôi sắp trở về thân mây rồi. Tần Phóng, tự cậu bảo trọng, tự lo liệu lấy cho tốt đi.”

Tần Phóng sốt ruột: “Vậy... việc thứ năm của cô thì sao?”

Anh đúng là tưởng thật, Tư Đằng có chút buồn cười nhưng trên mặt vẫn không để lộ: “Sắp hiện nguyên hình rồi còn quan tâm gì đến việc thứ năm thứ sáu nữa chứ?”

Nói xong sắc mặt cô trầm xuống: “Tôi biến thành thân mây, không còn quần cậu được nữa. Cậu sẽ không mang hận thù trong lòng mà đốt tôi chứ?”

Tần Phóng im lặng thật lâu, nhẹ nhàng lắc đầu: “Không đâu.”

Dừng một chút, giọng của anh trở nên khẩn thiết: “Tầng một có một khoảng sân, Tư Đằng, sau khi cô biến về nguyên hình thì tôi sẽ chôn cô ở... trồng cô ở đó được không?”

Chữ “chôn” nghe không may mắn, chữ “trồng” lại nghe là lạ. Nhưng không dùng được chữ khác, anh nói ra cũng hơi trúc trắc.

Tư Đằng ừ: “Được.”

Cô phản ứng bình thản như vậy khiến Tần Phóng cảm thấy mất mát và khó chịu. Đối với yêu quái mà nói, trở về nguyên hình có thể rất bình thường, một trăm năm cũng rất ngắn, nhưng anh thì không, sau một trăm năm anh đã sớm khuất núi rồi.

Trong đầu hoàn toàn ù đặc, nói gì đều cảm thấy không thích hợp, cuối cùng anh khẽ thốt ra một câu: “Tôi sẽ tưới nước cho cô.”

Tưới nước? Anh tưới nước cho cô? Tư Đằng buồn cười, hoàn toàn quên mất đề tài này do mình khơi ra, cô nằm trên giường cười chảy nước mắt nói với anh: “Sao cậu có thể ngốc đến vậy chứ?”

Ban đầu Tần Phóng bị cô cười cũng chẳng hiểu vì sao, sau đó rốt cuộc hiểu ra là đã bị cô trêu chọc, anh tức tối định quay người bỏ đi. Tư Đằng cười xong hỏi anh: “Mấy giờ rồi?”

Tần Phóng tức giận: “Hơn mười giờ.”

“Thừa dịp tối trời đem tôi chôn trước đi.”

Tần Phóng sắp buột miệng hỏi “tại sao” thì Tư Đằng lại nghiêng đầu liếc nhìn anh: “Nếu như hỏi tôi tại sao vậy là cậu còn ngốc hơn cả Nhan Phúc Thụy.”

Trong nhà không có công cụ tiện dụng, Tần Phóng đành lái xe đến tiệm kim khí mua cái xẻng. Chủ tiệm chỉ thuận miệng hỏi “Dùng để làm gì vậy?”. Thế nhưng Tần Phóng lại như trộm đồ bị bắt quả tang tim đập liên hồi, lắp bắp trả lời: “Trồng... trồng hoa.”

Trên đường trở về, anh thầm nghĩ thật may mắn vì Tư Đằng không đi chung, nếu để cô thấy dáng vẻ quần bách của anh sẽ lại cười anh nhất gan.

Về đến nhà đã hơn mười một giờ khuya, đa số hàng xóm đều đi ngủ cả, anh ra sau vườn ở tầng một đào đất. Lúc đào luôn có chút kinh hồn bạt vía, không nhìn được liên tục nhìn dáo dác xung quanh. Tư Đằng ngồi bên cạnh xem, sau khi quan sát một lúc liền không kiên nhẫn: “Tần Phóng, cậu coi như đang trồng hoa là được, sốt ruột lo sợ cái gì chứ.”

Trồng hoa! Có ai trồng hoa vào lúc mười một mười hai giờ mà còn đào cái hố to như chiếc quan tài không?

Lúc ôm Tư Đằng bỏ vào hố anh luôn cảm giác giống như đem cô đi chôn sống vậy. Tư Đằng thúc giục anh lấp đất, anh sợ phải cầm xẻng chỉ dùng hai tay mình đẩy đồng đất đã đào lên người cô. Thấy lấp đến đồng đất cuối cùng cũng đã sắp đắp lên đến mặt cô, Tần Phóng hỏi: “Thật sự không cần tưới nước à?”

Tưới nước, tưới nước, người này thích tưới nước lắm sao?

Tư Đằng tức giận: “Không cần, phân hóa học cũng không cần. Còn nữa, cậu không có việc gì thì đừng có đi quanh đây, cản trở tôi phơi nắng.”

Hai người trừng mắt nhìn nhau, sau đó không có gì báo trước Tần Phóng bỗng đẩy đồng đất cuối cùng xuống. Hình như Tư Đằng bị sặc, còn loáng thoáng ho lên.

Dĩ nhiên Tần Phóng có chút hả hê với trò đùa tai quái của mình nhưng nhanh chóng bị nỗi sầu lo thấp thỏm phá vỡ: Với tính cách so đo từng tấc của Tư Đằng, sau khi cô trở lại nhất định sẽ “hồi báo” gấp bội.

Anh vỗ chặt đất lại, vỗ một hồi bỗng thấy gì đó, trong lòng giật mình hoảng sợ.

Ánh đèn trong nhà soi đến từ phía sau lưng, bên cạnh chiếc bóng anh đang ngồi còn có một chiếc bóng dài đang lặng lẽ đến gần bóng anh.

Ý thức được tình hình không ổn, Tần Phóng cảm thấy máu cả người đều đông lại, phía sau truyền đến tiếng cười lạnh của một người đàn ông nghe khá quen:

“Còn ở bản Miêu hả? Mẹ kiếp, ông mày sẵn nhận nhiều năm suýt nữa bị con chim nhận chết bầm mày lừa gạt.”

Chu Vạn Đông vô cùng căm tức. Với thủ đoạn giang hồ, kinh nghiệm lâu năm của mình lại bị thằng nhóc miệng còn hôi sữa lừa là chuyện vô cùng nhục nhã, làm trò cười cho dân trong nghề.

Tần Phóng trả lời nói rằng “còn đang ở bản Miêu”, gã tin sái cổ, còn nói khoác với Giả Quế Chi đừng sốt ruột. Nơi này còn rất lạc hậu, khách sạn không cần phải có giấy chứng nhận để kiểm tra đăng ký, gã chỉ cần làm bộ vào ở, lật xem sổ ghi chép đăng ký là có thể tìm được tên nhóc Tần Phóng kia.

Nói không sai, cách làm cũng đúng, mấu chốt là lúc lật đến cái tên “Tần Phóng”, phía sau lại là mấy chữ “Đã thanh toán” to tướng.

Lúc hỏi đến, chủ khách sạn trợn trừng mắt nói: “Đi rồi, đi sáng hôm qua rồi. Khách trọ không phải là vậy sao, đến đến đi đi, lẽ nào còn cầm rế ở đây à?”

Đi thăm dò tin tức lại quay về quá nhanh như vậy, cánh tay bị thương dường như đau hơn, ánh mắt Giả Quế Chi nhìn gã hình như cũng khác lạ, đầy ý mỉa mai, Chu Vạn Đông vô cùng căm tức: Tần Phóng à Tần Phóng, mày đừng để rơi vào tay ông mày.

Tần Phóng từ từ đứng lên, quay đầu nhìn Chu Vạn Đông. Đó là một gã đàn ông cao to cả người tràn ngập sát khí, râu quai nón mọc đầy cằm trông có vẻ dữ tợn. Tuy trên cánh tay lực lưỡng còn quấn băng gạc nhưng cơ bắp cuộn cuộn, hoàn toàn không ảnh hưởng đến sức chiến đấu.

Chu Vạn Đông chẳng hề che giấu ý định muốn dẫn anh một trận, một cánh tay vung lên ra vẻ uy hiếp, một tay khác thì siết thành quả đấm kêu răng rắc.

Nhưng Tần Phóng chẳng hề thấy sợ, anh hỏi gã: “Có phải chúng ta từng gặp nhau ở đâu không?”

Chu Vạn Đông cười ha ha: “Bây giờ muốn làm thân với tao à, có phải quá trễ rồi không?”

Lời vẫn chưa dứt gã đã tung một cú đấm thật mạnh. Người quen đánh nhau thay đổi chiêu thức rất nhanh, còn đoán trước được hướng Tần Phóng muốn tránh. Góc độ cú đấm cực kỳ xảo quyệt, vừa ra tay đã khiến Tần Phóng bất ngờ không kịp phòng bị, đột ngột bị quật ngã ra đất.

Cầm nóng rát như bị lửa đốt, mùi máu tanh dâng lên trong miệng. Tần Phóng chùi miệng bằng mu bàn tay, nuốt xuống nước bọt pha lẫn máu, ngẩng đầu lạnh lùng nhìn Chu Vạn Đông, lặp lại lần nữa: “Chúng ta nhất định đã gặp nhau.”

Người này nhất định đã gặp ở đâu đó, ít ra là anh đã từng nghe thấy tiếng của gã.

Chu Vạn Đông cười nhe răng đi đến, một cước đạp lên ngực anh: “Có thể, ông mày tạo nghiệt rất nhiều, không chừng từng giết cả nhà mày...”

Nói đến đây bỗng gã ngưng lại, ánh mắt liếc sang đồng đất Tần Phóng vừa lấp bên cạnh. Từng làm nhiều chuyện xấu, quả thật gã đã quá quen với việc này. Bỗng chốc gã nhìn Tần Phóng với cặp mắt khác hẳn: “Nhìn không ra nhé người anh em, lịch sự giống như người thượng lưu mà cũng làm chuyện này, chôn ai vậy?”

Vừa nói gã vừa nhấc một chân hất cái xẻng lên cầm trên tay, rồi cầm xẻng xuống xúc đất lên. Máu Tần Phóng nhanh chóng xông hết lên đầu, nổi giận gầm lên nhào đến, hai tay nắm chặt lấy mép xẻng. Lúc trước không cảm thấy mép xẻng bén như vậy, nháy mắt đã cắt sâu vào thịt.

Chu Vạn Đông cũng nổi giận, nhấc chân định đạp anh ra. Nào ngờ Tần Phóng giống như không muốn sống, một mực liều chết với gã. Chu Vạn Đông nổi sát tâm, kiên quyết nhấc đầu gối lên thúc vào ngực anh, đến khi anh hộc máu mới hất anh ra. Sau khi hất mạnh anh ra gã còn nhỏ một bãi nước miếng xuống đất, lấy xẻng sắt xúc đất lên.

Gã nhìn xuống hố hồi lâu, rồi quay đầu nhìn Tần Phóng nói: “Tao thật sự chẳng hiểu nổi, đám người thành phố bọn mày rất nghệ sĩ nhỉ, nửa đêm đào đất trồng hoa trồng cỏ, còn liều mạng không cho ai thấy.”

Nói xong gã vứt xẻng xuống đất, châm thuốc hút. Sau khi nhàn hạ rít một hơi, sắc mặt gã bỗng chuyển thành châm chọc và hung ác: “Ông mày không phải là chỉ đào cây mày đã trồng thôi sao. Mày làm ra vẻ giống như là ông đào mồ mã tổ tiên mày lên vậy, có cần làm quá vậy không?”

Tần Phóng thoáng sửng sốt, nhìn về phía cái hố Chu Vạn Đông vừa đào lên theo phản xạ. Vừa liếc mắt nhìn sang, bên trong chỉ là gốc cây mây và dây mây bình thường. Tần Phóng thở phào, lúc này anh mới kịp làm rõ chân tướng sự việc trước kia: “Anh vừa mới nhắc đến bản Miêu. Tin nhắn kia thật ra đều do anh gửi? Người xông vào nhà Đơn Chí Cương chính là anh phải không? Vì sao anh luôn tìm tôi?”

Chu Vạn Đông cười đến mức quái dị và u ám, đưa tay cởi vòng dây kẽm phía sau thắt lưng, móc kèm trong túi quần ra. Đây là phương pháp thường dùng của gã, gã chưa bao giờ trói bằng sợi dây phiền phức, cứ dùng dây kẽm trói lại, kèm vặn một cái, đơn giản thô bạo nhưng lại gọn gàng linh hoạt.

Tần Phóng không nói gì, anh thấy phía sau Chu Vạn Đông, dưới ánh đèn vàng chiếu rọi có rất nhiều dây mây nhỏ đưa lên. Tình huống này thật ra có vài phần đáng sợ, trong ánh đèn mờ mờ, tĩnh mịch im ắng, dây mây phía sau gã thể hiện thể đánh bọc, tựa như đã chuẩn bị sẵn sàng. Mũi dây mây sắc bén giống như đầu giáo được mài nhọn hoặc khiến người ta nhớ đến tua rua mềm mại mang hình thù quái dị đang chuẩn bị tấn công. Chỉ cần vừa ra lệnh là vạn tiễn xuyên tim.

Mắt Tần Phóng hơi nóng lên, anh cảm thấy Tư Đằng đang bảo vệ anh. Đúng lúc đó điện thoại Chu Vạn Đông vang lên, gã không kiên nhẫn nghe máy, ban đầu nói vài câu đại ý là biết rồi, sẽ nhanh chóng đưa người về, không bị ai phát hiện, phát hiện cũng không sợ vân vân... Nói một hồi tiếng bỗng cất giọng cao đến tám quãng, rõ ràng giận dữ: “Nang Khiêm gì? Mẹ kiếp, từ đầu đến giờ chị đâu có nói còn phải đi Nang Khiêm!”

Nang Khiêm!

Trong chớp nhoáng, Tần Phóng chợt nhớ ra vì sao anh cảm thấy người trước mắt này như đã từng quen biết rồi. Chính là buổi tối rơi xuống vách núi ở Nang Khiêm, cách cửa kiếng xe, anh mơ hồ thấy được đường nét của gã, cũng từng nghe thấy tiếng gã, đến nay anh vẫn nhớ rõ từng câu từng chữ.

– “Ồ, mày xem nó mặc kệ sống chết, lúc này còn đóng kịch nữa nè.”

– “Bọn tao đều canh giữ căn phòng đó suốt, ngoại trừ mày ra không có ai khác... Cho mày thêm một cơ hội, hàng đầu?”

Tối hôm đó kẻ đánh An Mạn, lại ra hiệu đạp cả người lẫn xe anh xuống vách núi hóa ra là gã.

Tần Phóng nghiêng chặt răng, trong nháy mắt trong đầu lại nổi lên ý niệm trả thù cùng nhau chết chung. Nhưng một khắc sau anh đã áp chế được nỗi kích động và phần nộ xuống. Anh thấy những dây mây sau lưng Chu Vạn Đông gần như vào lúc gã nói chuyện xong đã đồng loạt im lặng rút về.

Đúng vậy, sao mình lại quên mất chứ. Nơi Nang Khiêm này có liên quan rất lớn đến Tư Đằng, cô đã từng hỏi mình một câu: “Ban đầu rốt cuộc là ai không ngại xa xôi nghìn dặm mang tôi đến Nang Khiêm chôn?”

Đáy lòng Tần Phóng bỗng nảy sinh ra nỗi kinh hoàng tột độ.

Nang Khiêm, nơi ban đầu mình nhất thời cao hứng muốn đến bái lạy tổ tiên, nơi xui xẻo sau khi rời đi thậm chí thấy may mắn mãi mãi không muốn trở lại nữa, nơi đã bị loại khỏi trí nhớ bỗng nhiên được nhắc đến lần nữa từ trong mơ hồ trở nên được phóng đại cực lớn, từng ly từng tí đều vô cùng rõ ràng hiện ra trước mắt.

Lẽ nào bản thân anh, Tư Đằng và tất cả mọi người, mọi chuyện trông như là trời nam đất bắc không hề liên quan lại toàn bộ đều có ngọn nguồn từ Nang Khiêm?

Trong tối tăm Tần Phóng có một dự cảm. Anh vốn cho rằng Nang Khiêm là nơi khởi đầu tất cả mọi chuyện. Nhưng có lẽ anh đã nhầm rồi, có lẽ Nang Khiêm mới là điểm cuối cùng của tất cả.

122. Q.7 - Chương 1

Nhà Tần Phóng tuy không phải ở khu giàu có nhưng cũng là khu cao cấp. Sáng sớm có công nhân cắt tỉa cây cảnh cầm dụng cụ đến “duy trì cảnh quan tạo hình cây cảnh khu vực công cộng”. Cắt cắt tỉa tỉa rắc rắc, lúc đến vườn hoa sau nhà Tần Phóng, đột nhiên cảm giác màu sắc của một vùng đất nhỏ có chút khác lạ, còn giống như... hơi chuyển động.

Công nhân cắt tỉa vội vàng dụi dụi mắt, bước đến hàng rào sắt nhìn cho kỹ, chưa kịp chuẩn bị tâm lý đã bị một cô gái tóc dài dưới đất bất chợt ngồi dậy hù dọa. Anh ta kêu lên một tiếng “má ơi” rồi ngồi bệt xuống đất.

Thói đời nóng lạnh đều do khuôn mặt. Nếu như vén mái tóc dài lên là một khuôn mặt dữ tợn kinh khủng phơi bày dưới ánh nắng mai thì chắc hẳn cảnh tượng sẽ là bộ phim kinh dị. Còn nếu không phải, người đó đáng vẻ xinh đẹp, đôi mắt tươi cười, vô cùng quyến rũ, vẻ mặt ung dung, đưa tay vuốt đất dính trên tóc ra còn chào hỏi với anh ta: “Chào buổi sáng.”

Chào... chào buổi sáng...

Công nhân cắt tỉa cây cảnh lập tức cảm thấy chuyện này chẳng có liên quan gì đến tội phạm, nhưng vẫn ân cần ngập ngừng hỏi: “Tiểu... tiểu thư, cô không có sao chứ?”

Tư Đằng thản nhiên cười: “Không sao, đùa thôi.”

Lúc đứng dậy cô nhú mày, đưa tay đỡ eo, nhón chân vào nhà, đôi chân trần trắng muốt nồn nà.

Ngày đó sau khi làm xong việc, công nhân cắt tỉa cảm khái muôn vàn tán gẫu với bảo vệ khu cư xá, kể lại chuyện xảy ra ban sáng. Bảo vệ khu rất có ấn tượng với Tư Đằng, gật đầu lia lịa: “Đúng, đúng, rất đẹp, mặc sườn xám, do anh chàng nhà đó mang về, đàn ông độc thân có tiền, anh hiểu mà.”

Công nhân cắt tỉa mang về mặt hâm mộ và bất bình tức giận: “Người có tiền thích chơi đủ trò. Trước kia tôi nghe nói...”

Nói đến đây, anh ta bỗng hạ giọng, tựa như cũng biết đề tài này khiếm nhã: “Trước kia tôi nghe nói bọn họ đều chơi trò trời lại, ngâm trong nước, còn mặc đồng phục đó... Hóa ra hiện tại bắt đầu lưu hành trò chôn đứng... Đất dơ quá mà...”

Nói xong rồi anh ta im lặng một lúc lâu, nhìn chằm chằm dụng cụ cắt tỉa trong tay cảm thán: “Có tiền thật tốt, nhất định phải có tiền.”

Bảo vệ khu cư xá cũng đồng tình: “Đúng vậy, nhất định phải có tiền.”

Nhan Phúc Thụy bị cuộc điện thoại của Tư Đằng khẩn cấp triệu hồi về Hàng Châu, đến nhà Tần Phóng.

Ông báo cáo với Tư Đằng tiến triển của “cuộc thăm viếng” hai ngày nay. Tư Đằng lẳng lẳng lắng nghe, vẻ mặt bình tĩnh, tuy nghe được cái tên “Bạch Anh” nhưng vẻ mặt vẫn không thay đổi, thỉnh thoảng nhú mày vài lần, chỉ có tay vẫn xoa thắt lưng.

Nhan Phúc Thụy rất hoang mang, cuối cùng vẫn lương thiện không nhịn được hỏi: “Tiểu thư Tư Đằng không phải đau lưng chứ?”

Tư Đằng ừ: “Bị người ta cầm xẻo xức.”

Chuyện này nguy hiểm quá, Nhan Phúc Thụy thất kinh: “Ai chứ?”

“Người chết.”

Người chết? Nhan Phúc Thụy lập tức nghĩ đến thầy ma trong Resident Evil, tưởng tượng ra cảnh thầy ma chậm chạp cầm cái xẻng đuổi theo Tư Đằng, ông cảm thấy hết sức hoang đường. Tiếp theo liền nhận ra: Dám động thủ với tiểu thư Tư Đằng chắc hẳn là đã bị cô giết hoặc là sắp bị giết rồi.

Trong lòng ông nhất thời căng thẳng, mấy ngày nay có lẽ do ở chung với Tư Đằng nhiều, nên đôi lúc không nghĩ cô là yêu quái. Hiện tại đột nhiên kịp nhận ra: Yêu quái dù sao vẫn là yêu quái, chuyện hại người là thường như cơm bữa.

Cho nên ông mất tự nhiên, luôn cảm thấy không khí xung quanh lạnh buốt, nhìn đáo đác khắp nơi một vòng, định tìm chút cảm giác an toàn của đồng loại: “Tần Phóng đâu? Đi ra ngoài rồi à?”

“Bị bắt cóc rồi.”

“Hả?”

Nhất thời Nhan Phúc Thụy há hốc miệng, mặt Tư Đằng không hề biểu cảm nhìn ông đang sửng sốt, cắn dạn: “Chuẩn bị một chút, chúng ta lập tức đến Nang Khiêm.”

Người với người quả thật không thể so sánh với nhau được, dù sao Nhan Phúc Thụy cũng không thể nào là Tần Phóng.

Đầu tiên Nhan Phúc Thụy không biết “Nang Khiêm” là cái gì, Tư Đằng nhấn nhay nói cho ông biết “Là một nơi ở Thanh Hải”. Nhan Phúc Thụy không rành địa lý, trước đây ông chưa bao giờ ra khỏi địa giới Tứ Xuyên, ông gãi đầu tìm kiếm bản đồ: “Thanh Hải... là ở trên, ở dưới hay là bên cạnh Tứ Xuyên vậy?”

Tiếp theo, ông đi mua vé xe lửa. Đứng trong hàng dài túi lớn túi nhỏ, đòn gánh thúng sọt, thất lực lại đau âm ỉ, quanh tai ồn ào, sắc mặt Tư Đằng đã rất khó coi vậy mà Nhan Phúc Thụy còn giải thích liên miên: “Tần Phóng có tiền đương nhiên cậu ấy có thể mua vé máy bay, lần trước tiền vé máy bay từ Quý Châu đến Hàng Châu của tôi đều là do cậu ấy trả. Nhưng tôi thì không có tiền bạc gì cả tiểu thư Tư Đằng à, cậu ấy mở công ty còn tôi chỉ bán xiên que nướng thôi. Đẳng cấp hai người khác nhau, mà tôi đã lâu không bày hàng bán, tiêu xài phải tiết kiệm một chút...”

Vé lần này còn là vé ngồi nữa. Trong xe bức bối chật chội, lối đi nhỏ đứng đầy người, có người thì nhai rôm rốp, có người thì đánh bài la lối ồm tỏi, có người thì đánh con vì tội nghịch ngợm, có người thì không biết nổi điên gì cứ hùng hù hù hù hù chửi tục không ngừng. Tư Đằng cảm thấy ngay cả chân cũng không duỗi thẳng ra được, bởi vì người ngồi đối diện mang quá nhiều hành lý chỉ có thể nhét dưới băng ghế ngồi: “Cô ơi, chân cô co vào một chút, xin co vào một chút...”

Còn có mấy người đàn bà nhiều chuyện ánh mắt nông cạn ở cách đó không xa chỉ chỉ trỏ trỏ cô, tiếng nói khá nhỏ nhưng cô lại có thể nghe thấy rõ ràng:

– “Xinh đẹp như vậy đều do trang điểm thôi, bôi đi hết sẽ dọa chết người đấy...”

– “Quần áo vừa nhìn đã biết là hàng nhái. Lông chồn à? Lông chó thì có. Nếu thật sự mặc áo lông chồn ai mà đi xe lửa còn ngồi ghế cứng chứ? Quá tham hư vinh rồi.”

...

Yêu lực tổn hại không thể cách không và miệng mấy người đó, lúc sa cơ thất thế không nên làm âm ỉ, vẫn nhắm mắt làm ngơ tốt hơn. Tư Đằng nhắm mắt lại nghỉ ngơi, trong đầu bắt chợt hiện ra cảnh tượng khi trở về từ Kiếm Đông Nam với Tần Phóng.

Khi đó trong khoang máy bay vô cùng yên tĩnh, thỉnh thoảng có thể nghe thấy nữ tiếp viên hàng không khẽ hỏi thăm. Không biết có phải do điều hòa không đủ ấm hay không, tay chân cô lạnh buốt, Tần Phóng cởi áo khoác ra nhẹ nhàng đắp lên cho cô...

Quả thật Tần Phóng là một người rất biết chăm sóc, so sánh với Nhan Phúc Thụy thì...

Tư Đằng tức tối trợn mắt nhìn Nhan Phúc Thụy, ông đang nhìn chăm chăm tô mì tôm mới vừa chế nước sôi để trên bàn gần cửa sổ. Đây là gói mì ông vất vả lắm mới băng qua được lối đi nhỏ đầy áp người, đứng trước mấy nước nóng tự động, ba phút sau khi chế nước sôi là có thể ăn được rồi.

Ánh mắt ông lấp lánh cứ nhìn chết dí vào nó, giống như là một giây sau sẽ có người đến cướp vậy.

Ồi! trước đây thấy Tần Phóng chẳng có ưu điểm gì, giờ có Nhan Phúc Thụy để so sánh mới nhận ra quả thật là giống như bảo vật vậy.

Đi xe hai ngày một đêm, đa số thời gian Tư Đằng đều nghỉ ngơi, chỉ nói chuyện ngắn gọn hai lần với Nhan Phúc Thụy, mà đều là do Nhan Phúc Thụy sợ cô buồn bực, vắt óc tìm chuyện để nói với cô.

Lần đầu tiên Nhan Phúc Thụy hỏi cô: “Tiểu thư Tư Đằng, sau này cô có dự định gì không?”

Dự định à? Cô dự định sau này mãi mãi không bao giờ đi đâu với Nhan Phúc Thụy nữa hết, như vậy có được tính không?

Cô không trả lời mà hỏi ngược lại ông: “Còn ông, có dự định gì?”

Nhan Phúc Thụy nói: “Tôi định đi làm từ thiện.”

Ông nói vô cùng cảm động: “Trên đời này có rất nhiều đứa bé giống như Nhà Ngói của tôi, không cha không mẹ, rất đáng thương. Tôi định nhận nuôi chúng, cho chúng ăn mặc, cho chúng đi học. Ban đầu tôi đã định cho Nhà Ngói đến trường...”

Cô hiểu rồi, đây là muốn hóa tình yêu nhỏ thành tình yêu lớn, mang nuôi tiếc của Nhà Ngói bù đắp vào những đứa trẻ có số phận giống vậy.

Tư Đằng hỏi ông: “Ông có tiền không?”

Ông thuận miệng đáp không có, mấy chuyện làm từ thiện này chỉ cần có tâm, không cần phải bỏ tiền nhiều. Tư Đằng ồ lên một tiếng, sau một lúc im lặng khá lâu mới bình luận một câu: “Vậy ông thật đúng là tâm cao tận trời, sức như giấy mỏng.”

Lần thứ hai ông hỏi: “Tiểu thư Tư Đằng, Khuru Sơn sư phụ tôi... năm đó rất lợi hại phải không? Cô đừng trách, lúc tôi hiểu chuyện ông đã rất già rồi, lại bệnh rất nặng, có đôi khi cơm cũng không có ăn, đều do tôi đi ra ngoài xin... Ôi, khi đó tôi vẫn cảm thấy sư phụ tôi... thật đáng thương.”

Đáng thương ư? Khuru Sơn có thể hình dung bằng hai từ “đáng thương” sao? Tư Đằng không tưởng tượng được cảnh này, cô chỉ biết sông có lúc người có khúc, đạo môn hiện tại và đạo môn năm xưa quả thật giống như hai thế giới khác nhau.

Đối với cô, đạo môn năm xưa là cơn ác mộng, khiến mình nơm nớp lo sợ trốn chui trốn nhủi. Cô không chỉ một lần ước ao nếu như tỉnh lại cõi đời này không còn đạo sĩ nữa thì tốt biết bao, thật sự có bắt cô trả giá thể nào cô đều cam lòng.

Đạo môn hiện tại thì sao? Thời gian đã thay đổi tất cả, bảy mươi bảy năm đối với cô người mà nói là hồng nhan bạc đầu, vật đổi sao dời; Còn đối với yêu quái mà nói chỉ là một cái chớp mắt.

Ai có thể ngờ tình trạng bây giờ là như vậy đâu? Nếu như năm đó có thể biết trước, cô tuyệt đối sẽ không trở mặt với Khuru Sơn, cô sẽ ngủ đông, nhẫn nhịn cho đến khi kẻ tử thù hóa thành xương trắng, chịu đựng qua bảy mươi bảy năm lại rời khỏi núi.

Dĩ nhiên mấy chuyện “nếu như” này dù có suy nghĩ nhiều cũng vô ích, dù sao ông trời đã đối xử với cô không tệ, chuyện chết đi sống lại như vậy không phải yêu quái nào cũng có cơ hội. Hi vọng Nang Khiêm có thể hóa giải bí ẩn trong lòng cô. Nghĩ đến Nang Khiêm, Tư Đằng không nhịn được cau mày. Cũng không biết hiện tại Tần Phóng... như thế nào.

Chu Vạn Đông rất cảm tức Giả Quế Chi nhưng chả làm gì được. Chả trách người xưa đã nói, mỗi người đều có cái nợ của mình. Người đàn bà Giả Quế Chi này có vẻ như đần độn thể nhưng lại dắt được mũi gã. Đi Nang Khiêm à? Từ đó đến giờ chưa hề nghe chị ta nhắc đến muốn đi Nang Khiêm.

Thậm chí chị ta còn giấu gã sắp xếp xong xuôi hết mọi việc. Một chiếc xe vận tải chở đồ từ thiện, sườn xe và đầu xe đều có dấu hiệu của quỹ từ thiện Ái Tâm. Dù sao quỹ từ thiện ở Trung Quốc nhiều vô số kể, chỉ cần làm nhái bên ngoài cũng sẽ không ai để ý. Ngoài Tần Phóng, tử lạnh đựng xác Triệu Giang Long cũng được chuyển vào trong thùng xe vận tải. Bên ngoài còn chất đầy “đồ đặc quyền tặng”, chị ta nói với Chu

Vạn Đông: “May mà hiện giờ trời còn lạnh, trong tủ lạnh có không ít đá, vẫn có thể chống đỡ một hai ngày, chúng ta lên đường kịp thời sẽ không sao.”

Lên đường à? Chuyến đi này quái dị đến cỡ nào? Ngồi bên cạnh là một người đàn bà giết không chết im lặng ít nói, trong xe là một cái xác đông cứng trong tủ lạnh, còn có một người sống bị bắt cóc...

Chuyện phát triển theo chiều hướng không thể đoán trước, có nhiều lần trực giác nhắc nhở gã thu tay lại, nhưng chuyện sắp thành lại thất bại, gã thật sự luyến tiếc viên Cửu Nhân Thiên Châu này...

Đúng vậy, Cửu Nhân Thiên Châu, dường như Giả Quế Chi cũng nhìn thấu vẻ chần chừ của gã, lại mang chuyện Cửu Nhân Thiên Châu ra nói: “Đi thôi, sau khi làm xong chuyện này, Thiên Châu sẽ thuộc về cậu. Nếu cậu không đi thì mãi mãi không lấy được nó đâu.”

Đúng vậy, nếu không đi thì sẽ mãi mãi không lấy được Thiên Châu, dù sao chị ta cũng giết không chết được.

Chu Vạn Đông luyến tiếc lại không muốn răm rắp nghe lời, oán giận nói: “Ai cũng biết Cửu Nhân Thiên Châu rất đắt giá, lúc đó Triệu Giang Long tổn hết tâm tư muốn nuốt hạt châu này. Chị là vợ hắn, làm sao tôi biết chị có muốn chiếm đoạt nó hay không? Nếu như chị có âm mưu... ông đây cũng không muốn đến cuối cùng chỉ là công dã tràng.”

Tiền, tiền, tiền, đều là tiền hết. Giả Quế Chi khinh miệt liếc nhìn Chu Vạn Đông: “Lên xe đi, trên đường tôi sẽ nói cho cậu biết vì sao tôi chẳng thèm hạt châu này.”

Trước khi lên đường, Chu Vạn Đông cẩn thận cạo bộ râu quai nón dễ bị nhận dạng đi, lại kiểm tra tình trạng sau xe lần nữa. Lúc nổ máy, gã nói với Giả Quế Chi: “Tần Phóng này rất cam chịu, không âm ỉ không náo động.”

Giả Quế Chi không để ý đến gã, có lẽ bởi vì đầu đường đúng lúc có chiếc xe cảnh sát dừng lại, có lẽ là bởi vì còn chưa đi qua trạm thu phí đằng trước, trong lòng chị ta vẫn khẩn trương. Đến tận khi ra khỏi thành phố, chị ta mới tiếp lời Chu Vạn Đông: “Không phải cậu dán miệng cậu ta bằng băng keo sao, cậu ta còn ồn ào thế nào được?”

Đàn bà đúng là ngu xuẩn, gã nói không phải là ồn ào theo nghĩa đen, ý của gã là Tần Phóng luôn im lặng, căn bản chẳng hề thử giẫy dụa...

Thôi, có giải thích chị ta cũng chẳng hiểu, Chu Vạn Đông ngâm nga ca hát đi trên đường cao tốc, bỗng nhiên nghĩ đến chuyện gì đó buồn cười: “Tên Tần Phóng kia không phải chị nói là vị hôn phu của An Mạn sao. Đáng thương thật, bị cấm sừng rồi. Con đàn bà An Mạn này không hề đơn giản.”

Giả Quế Chi hơi bất ngờ: “Không phải An Mạn nói có liều chết cũng phải báo thù vì bạn trai cô ta sao? Sao lại cấm sừng Tần Phóng chứ?”

Trong lời nói chị ta lộ rõ vẻ châm chọc cay độc: “Quả nhiên tiện nhân vẫn là tiện nhân.”

Dù sao đã lên đường rồi, Chu Vạn Đông cũng không so đo chuyện Nang Khiêm với chị ta nữa. Một mình lái xe đường dài dễ mệt mỏi, gã cũng vui vẻ nói chuyện với người bên cạnh: “Không ngại nói cho chị biết. Lúc ở Nang Khiêm, tôi cho rằng An Mạn giấu hàng liên cho cô ta nếm đủ mùi đau khổ. Khi đó ở chung với cô ta là một người đàn ông khác, số khổ, ngay cả người lái xe đều bị bọn tôi đập xuống vách núi té chết.”

Nói xong lời cuối cùng, gã nhún vai ra vẻ rất điềm nhiên, giống như là đang kể về một chuyện nào đó vô cùng buồn cười.

“Chị không biết khi đó An Mạn khóc thảm thiết thế nào đâu. Eo ôi tôi cũng không nhẫn tâm nghe nữa kìa. Nói thật ông vẫn cho rằng gã ngã xuống núi chết chính là Tần Phóng kia nữa. Sau đó chị nói với tôi đi tìm Tần Phóng, đến khi thấy được cậu ta tôi mới kịp hiểu ra. Mẹ kiếp, người đàn ông ở trong xe kia không phải là Tần Phóng, là kẻ thứ ba. Con điểm này vừa mập mờ dây dưa với Triệu Giang Long, lại muốn kết hôn với Tần Phóng, lại còn sinh lý tử biệt với người đàn ông khác, quả thật là nhân tài mà. Ôi, tôi nói này, chị Giả, năm đó chị chắc cũng bị cô ta chọc tức không ít nhỉ?”

Nói xong gã liếc nhìn Giả Quế Chi, nghĩ lời này hẳn đã đâm trúng vết thương của chị ta rồi. Đàn bà mà, ai nghe thấy kẻ thứ ba mà không tức chứ?

Kỳ lạ, sắc mặt Giả Quế Chi rất bình tĩnh, giọng nói cũng bình thản.

“Năm xưa lúc kết hôn tình cảm của tôi và lão Triệu không tệ. Sau đó làm ăn phát lên, trong tay có tiền hẳn lại bắt đầu tiêu hoang. Lúc đầu nghe thấy hắn bao gái bên ngoài tôi cũng giận, cũng định đến cửa náo loạn, sau đó phát hiện hắn đâu chỉ có một người, thời gian nhiều nhất có đến những ba người nữa kìa. Tôi đến làm loạn chẳng phải là tự khiến mình khó chịu sao. Thế nên tôi chẳng quan tâm đến, mấy ả đàn bà kia có ai là thật tình thật dạ với hắn đâu, chỉ là tham tiền của hắn thôi, sớm muộn gì hắn cũng sẽ rõ.”

“Ngày đó quả nhiên đã đến, ba năm trước hắn làm ăn thất bại, bị công an điều tra, trong một đêm đã trắng tay. Chủ nợ bên ngoài kêu gào đòi chém chết hắn, mấy con ả kia ngày cả cơm cũng không cho hắn. Bàn chân phải nói là trơn như bôi dầu nhanh chóng chuồn mất. Tôi nói cho cậu biết, không nói khoác đâu, có mấy người ngay cả nồi niêu chén bát cũng gom đi, xem có tán tận lương tâm hay không.”

“Khi đó ai cứu hắn chứ? Là tôi, quê tôi ở Nang Khiêm, tôi gần như là bán hết gia sản đổi lấy tiền mặt, nào là nhà cửa, bò dê, gom hết của cải mấy đời mang toàn bộ đi trả nợ cho hắn. Ông tôi trước khi chết có kể một câu chuyện, nhà họ Giả không thể xa rời đất tổ, làm sao cũng phải để lại nhà cửa và dòng họ, nói là sẽ có người đến tìm. Vì lời này, năm đó Ngọc Thụ động đất khiến nhà sụp, thật sự có rất nhiều người dọn đi, tôi vẫn phải kiên trì xây lại nhà ở quê. Kết quả vì lão Triệu mà dứt bỏ gốc rễ, chẳng để lại gì hết.”

Chu Vạn Đông nghe như vậy liền ngáp lên, gã nhắc đến An Mạn chỉ đơn giản muốn nghe chút chuyện tai tiếng để giết thời gian, ai ngờ bà chị Giả Quế Chi này cứ liên miên nói chuyện năm xưa. Ai thích nghe chuyện của chị ta và lão Triệu chứ.

Giả Quế Chi ngẩn ngơ rất lâu, tự độc thoại: “Cũng không đúng, cũng không phải là chẳng còn gì hết, trải qua chuyện này, lão Triệu xem tôi giống như là ân nhân. Tôi đến trại tù thăm, hắn quỳ xuống đất tự tát mình mấy bạt tai, khóc nước mắt nước mũi đầm đìa, nói với tôi: Quế Chi à, anh xin lỗi em, sau này nếu em có chuyện gì, chỉ cần nói một tiếng, dù là nhảy vào dầu sôi lửa bỏng, mạng mạng ra liệu anh cũng làm cho em.”

Chu Vạn Đông lại ngáp cái nữa. Giả Quế Chi nhìn thấy, chị ta khinh thường nhìn chằm chằm vẻ mặt Chu Vạn Đông qua kính chiếu hậu, khoe miệng hiện lên nụ cười như đã trả được thù.

Chị ta gần từng chữ: “Sau đó tôi thật sự bảo hắn, tôi nói với hắn tôi muốn viên Cửu Nhân Thiên Châu này.”

Tiếng thắng xe vang lên rín rít chói tai, xe trượt đi một đoạn ra đến giữa đường, may mà cách xe sau còn xa nên không xảy ra tình trạng tông bị vào đuôi xe.

Giả Quế Chi điềm nhiên cười với Chu Vạn Đông, nói: “Đúng vậy đó, lão Triệu được các người dẫn dắt buôn hàng kiếm tiền, hẳn biết thủ đoạn các người ác độc, không dám giở trò gì. Hắn muốn Cửu Nhân Thiên Châu này làm gì chứ? Hắn cũng không biết hạt châu đáng giá như vậy. Viên châu này là tôi muốn.”

Trong kính chiếu hậu, xe phía xa từ từ đến gần, Chu Vạn Đông lấy lại bình tĩnh, khởi động xe lại. Gã cố gắng khiến giọng nói của mình không có vẻ gì khác thường: “Chị muốn Cửu Nhân Thiên Châu này làm gì? Không phải vì tiền sao?”

Giả Quế Chi khinh thường hề tít là nói đến tiền: “Tiền à? Các người đều chỉ biết tiền thôi. Cậu không sinh ra và lớn lên ở khu Tạng, không biết với những kẻ sùng đạo Phật như chúng tôi mà nói thánh vật của Phật giáo mang ý nghĩa quan trọng đến cỡ nào. Viên Cửu Nhân Thiên Châu này tôi vốn định mang ra cúng cho Đại Lạt Ma của Tiền Tạng chúng tôi.”

Khu Tây Tạng phân chia ra Tiền Tạng và Hậu Tạng, điều này Chu Vạn Đông biết. Căn cứ theo khu vực, Thanh Hải, Ngọc Thụ của châu tự trị Tây Tạng là thuộc về Tiền Tạng, có điều lại có chuyện tín đồ đi cướp đồ vật để dâng lên cho Đại Lạt Ma sao?

Giả Quế Chi nhìn thấu nỗi nghi ngờ của gã, cười lạnh nói: “Nhưng hiện tại đã không cần nữa rồi. Ông tôi nói không sai, nếu như không làm theo ý của tiểu thư Bạch Anh, dù là Phật sống cũng không cứu được nhà chúng tôi.”

123. Q.7 - Chương 1

Nhà Tần Phóng tuy không phải ở khu giàu có nhưng cũng là khu cao cấp. Sáng sớm có công nhân cắt tỉa cây cảnh cầm dụng cụ đến “duy trì cảnh quan tạo hình cây cảnh khu vực công cộng”. Cắt cắt tỉa tỉa rắc rắc, lúc đến vườn hoa sau nhà Tần Phóng, đột nhiên cảm giác màu sắc của một vùng đất nhỏ có chút khác lạ, còn giống như... hơi chuyển động.

Công nhân cắt tỉa vội vàng dụi dụi mắt, bước đến hàng rào sắt nhìn cho kỹ, chưa kịp chuẩn bị tâm lý đã bị một cô gái tóc dài dưới đất bất chợt ngồi dậy hù dọa. Anh ta kêu lên một tiếng “má ơi” rồi ngồi bệt xuống đất.

Thói đời nóng lạnh đều do khuôn mặt. Nếu như vén mái tóc dài lên là một khuôn mặt dữ tợn kinh khủng phơi bày dưới ánh nắng mai thì chắc hẳn cảnh tượng sẽ là bộ phim kinh dị. Còn nếu không phải, người đó đáng vẻ xinh đẹp, đôi mắt tươi cười, vô cùng quyến rũ, vẻ mặt ung dung, đưa tay vuốt đất dính trên tóc ra còn chào hỏi với anh ta: “Chào buổi sáng.”

Chào... chào buổi sáng...

Công nhân cắt tỉa cây cảnh lập tức cảm thấy chuyện này chẳng có liên quan gì đến tội phạm, nhưng vẫn ân cần ngập ngừng hỏi: “Tiểu... tiểu thư, cô không có sao chứ?”

Tư Đằng thần nhiên cười: “Không sao, đùa thôi.”

Lúc đứng dậy cô nhíu mày, đưa tay đỡ eo, nhón chân vào nhà, đôi chân trần trắng muốt nõn nà.

Ngày đó sau khi làm xong việc, công nhân cắt tỉa cảm khái muôn vàn tán gẫu với bảo vệ khu cư xá, kể lại chuyện xảy ra ban sáng. Bảo vệ khu rất có ấn tượng với Tư Đằng, gật đầu lia lịa: “Đúng, đúng, rất đẹp, mặc sườn xám, do anh chàng nhà đó mang về, đàn ông độc thân có tiền, anh hiểu mà.”

Công nhân cắt tỉa mang vẻ mặt hâm mộ và bất bình tức giận: “Người có tiền thích chơi đủ trò. Trước kia tôi nghe nói...”

Nói đến đây, anh ta bỗng hạ giọng, tựa như cũng biết đề tài này khiếm nhã: “Trước kia tôi nghe nói bọn họ đều chơi trò trời lại, ngâm trong nước, còn mặc đồng phục đó... Hóa ra hiện tại bắt đầu lưu hành trò chôn đứng... Đất dơ quá mà...”

Nói xong rồi anh ta im lặng một lúc lâu, nhìn chằm chằm dụng cụ cắt tỉa trong tay cảm thán: “Có tiền thật tốt, nhất định phải có tiền.”

Bảo vệ khu cư xá cũng đồng tình: “Đúng vậy, nhất định phải có tiền.”

Nhan Phúc Thụy bị cuộc điện thoại của Tư Đằng khẩn cấp triệu hồi về Hàng Châu, đến nhà Tần Phóng.

Ông báo cáo với Tư Đằng tiến triển của “cuộc thăm viếng” hai ngày nay. Tư Đằng lắng lắng nghe, vẻ mặt bình tĩnh, tuy nghe được cái tên “Bạch Anh” nhưng vẻ mặt vẫn không thay đổi, thỉnh thoảng nhíu mày vài lần, chỉ có tay vẫn xoa thắt lưng.

Nhan Phúc Thụy rất hoang mang, cuối cùng vẫn lương thiện không nhận được hỏi: “Tiểu thư Tư Đằng không phải đau lưng chứ?”

Tư Đằng ừ: “Bị người ta cầm xẻo xức.”

Chuyện này nguy hiểm quá, Nhan Phúc Thụy thất kinh: “Ai chứ?”

“Người chết.”

Người chết? Nhan Phúc Thụy lập tức nghĩ đến thầy ma trong Resident Evil, tưởng tượng ra cảnh thầy ma chậm chạp cầm cái xẻo đuổi theo Tư Đằng, ông cảm thấy hết sức hoang đường. Tiếp theo liền nhận ra: Dám động thủ với tiểu thư Tư Đằng chắc hẳn là đã bị cô giết hoặc là sắp bị giết rồi.

Trong lòng ông nhất thời căng thẳng, mấy ngày nay có lẽ do ở chung với Tư Đằng nhiều, nên đôi lúc không nghĩ cô là yêu quái. Hiện tại đột nhiên kịp nhận ra: Yêu quái dù sao vẫn là yêu quái, chuyện hại người là thường như cơm bữa.

Cho nên ông mất tự nhiên, luôn cảm thấy không khí xung quanh lạnh buốt, nhìn dáo dác khắp nơi một vòng, định tìm chút cảm giác an toàn của đồng loại: “Tần Phóng đâu? Đi ra ngoài rồi à?”

“Bị bắt cóc rồi.”

“Hả?”

Nhất thời Nhan Phúc Thụy há hốc miệng, mặt Tư Đằng không hề biểu cảm nhìn ông đang sửng sốt, căn dặn: “Chuẩn bị một chút, chúng ta lập tức đến Nang Khiêm.”

Người với người quả thật không thể so sánh với nhau được, dù sao Nhan Phúc Thụy cũng không thể nào là Tần Phóng.

Đầu tiên Nhan Phúc Thụy không biết “Nang Khiêm” là cái gì, Tư Đằng nhẫn nại nói cho ông biết “Là một nơi ở Thanh Hải”. Nhan Phúc Thụy không rành địa lý, trước đây ông chưa bao giờ ra khỏi địa giới Tứ Xuyên, ông gãi đầu tìm kiếm bản đồ: “Thanh Hải... là ở trên, ở dưới hay là bên cạnh Tứ Xuyên vậy?”

Tiếp theo, ông đi mua vé xe lửa. Đứng trong hàng dài túi lớn túi nhỏ, đòn gánh thủng sọt, thắt lưng lại đau âm ỉ, quanh tai ồn ào, sắc mặt Tư Đằng đã rất khó coi vậy mà Nhan Phúc Thụy còn giải thích liên miên: “Tần Phóng có tiền đương nhiên cậu ấy có thể mua vé máy bay, lần trước tiền vé máy bay từ Quý Châu đến Hàng Châu của tôi đều là do cậu ấy trả. Nhưng tôi thì không có tiền bạc gì cả tiểu thư Tư Đằng à, cậu ấy mở công ty còn tôi chỉ bán xiên que nướng thôi. Đẳng cấp hai người khác nhau, mà tôi đã lâu không bày hàng bán, tiêu xài phải tiết kiệm một chút...”

Vé lần này còn là vé ngồi nữa. Trong xe bức bối chật chội, lối đi nhỏ đứng đầy người, có người thì nhai rôm rốp, có người thì đánh bài la lối ồm tỏi, có người thì đánh con vì tội nghịch ngợm, có người thì không biết nổi điên gì cứ hùng hù hù hù chửi tục không ngừng. Tư Đằng cảm thấy ngay cả chân cũng không duỗi thẳng ra được, bởi vì người ngồi đối diện mang quá nhiều hành lý chỉ có thể nhét dưới băng ghế ngồi: “Cô ơi, chân cô co vào một chút, xin co vào một chút...”

Còn có mấy người đàn bà nhiều chuyện ánh mắt nông cạn ở cách đó không xa chỉ chỉ trỏ trỏ cô, tiếng nói khá nhỏ nhưng cô lại có thể nghe thấy rõ ràng:

– “Xinh đẹp như vậy đều do trang điểm thôi, bôi đi hết sẽ dọa chết người đấy...”

– “Quần áo vừa nhìn đã biết là hàng nhái. Lông chồn à? Lông chó thì có. Nếu thật sự mặc áo lông chồn ai mà đi xe lửa còn ngồi ghế cứng chứ? Quá tham hư vinh rồi.”

...

Yêu lực tổn hại không thể cách không vả miệng mấy người đó, lúc sa cơ thất thế không nên làm âm ỉ, vẫn nhắm mắt làm ngơ tốt hơn. Tư Đằng nhắm mắt lại nghỉ ngơi, trong đầu bắt chợt hiện ra cảnh tượng khi trở về từ Kiếm Đông Nam với Tần Phóng.

Khi đó trong khoang máy bay vô cùng yên tĩnh, thỉnh thoảng có thể nghe thấy nữ tiếp viên hàng không khẽ hỏi thăm. Không biết có phải do điều hòa không đủ ấm hay không, tay chân cô lạnh buốt, Tần Phóng cởi áo khoác ra nhẹ nhàng đắp lên cho cô...

Quả thật Tần Phóng là một người rất biết chăm sóc, so sánh với Nhan Phúc Thụy thì...

Tư Đằng tức tối trợn mắt nhìn Nhan Phúc Thụy, ông đang nhìn chăm chăm tô mì tôm mới vừa chế nước sôi để trên bàn gần cửa sổ. Đây là gói mì ông vất vả lắm mới băng qua được lối đi nhỏ đầy áp người, đứng trước máy nước nóng tự động, ba phút sau khi chế nước sôi là có thể ăn được rồi.

Ánh mắt ông lấp lánh cứ nhìn chết dí vào nó, giống như là một giây sau sẽ có người đến cướp vậy.

Ôi! trước đây thấy Tần Phóng chẳng có ưu điểm gì, giờ có Nhan Phúc Thụy để so sánh mới nhận ra quả thật là giống như bảo vật vậy.

Đi xe hai ngày một đêm, đa số thời gian Tư Đằng đều nghỉ ngơi, chỉ nói chuyện ngắn gọn hai lần với Nhan Phúc Thụy, mà đều là do Nhan Phúc Thụy sợ cô buồn bực, vắt óc tìm chuyện để nói với cô.

Lần đầu tiên Nhan Phúc Thụy hỏi cô: “Tiểu thư Tư Đằng, sau này cô có dự định gì không?”

Dự định à? Cô dự định sau này mãi mãi không bao giờ đi đâu với Nhan Phúc Thụy nữa hết, như vậy có được tính không?

Cô không trả lời mà hỏi ngược lại ông: “Còn ông, có dự định gì?”

Nhan Phúc Thụy nói: “Tôi định đi làm từ thiện.”

Ông nói vô cùng cảm động: “Trên đời này có rất nhiều đứa bé giống như Nhà Ngói của tôi, không cha không mẹ, rất đáng thương. Tôi định nhận nuôi chúng, cho chúng ăn mặc, cho chúng đi học. Ban đầu tôi đã định cho Nhà Ngói đến trường...”

Cô hiểu rồi, đây là muốn hóa tình yêu nhỏ thành tình yêu lớn, mang nuôi tiếc của Nhà Ngói bù đắp vào những đứa trẻ có số phận giống vậy.

Tư Đằng hỏi ông: “Ông có tiền không?”

Ông thuận miệng đáp không có, mấy chuyện làm từ thiện này chỉ cần có tâm, không cần phải bỏ tiền nhiều. Tư Đằng ồ lên một tiếng, sau một lúc im lặng khá lâu mới bình luận một câu: “Vậy ông thật đúng là tâm cao tận trời, sức như giấy mỏng.”

Lần thứ hai ông hỏi: “Tiểu thư Tư Đằng, Khuru Sơn sư phụ tôi... năm đó rất lợi hại phải không? Cô đừng trách, lúc tôi hiểu chuyện ông đã rất già rồi, lại bệnh rất nặng, có đôi khi cơm cũng không có ăn, đều do tôi đi ra ngoài xin... Ôi, khi đó tôi vẫn cảm thấy sư phụ tôi... thật đáng thương.”

Đáng thương ư? Khuru Sơn có thể hình dung bằng hai từ “đáng thương” sao? Tư Đằng không tưởng tượng được cảnh này, cô chỉ biết sông có lúc người có khúc, đạo môn hiện tại và đạo môn năm xưa quả thật giống như hai thế giới khác nhau.

Đối với cô, đạo môn năm xưa là cơn ác mộng, khiến mình nơm nớp lo sợ trốn chui trốn nhủi. Cô không chỉ một lần ước ao nếu như tỉnh lại cõi đời này không còn đạo sĩ nữa thì tốt biết bao, thật sự có bất cô trả giá thế nào cô đều cam lòng.

Đạo môn hiện tại thì sao? Thời gian đã thay đổi tất cả, bảy mươi bảy năm đối với cô người mà nói là hồng nhan bạc đầu, vật đổi sao dời; Còn đối với yêu quái mà nói chỉ là một cái chớp mắt.

Ai có thể ngờ tình trạng bây giờ là như vậy đâu? Nếu như năm đó có thể biết trước, cô tuyệt đối sẽ không trở mặt với Khuru Sơn, cô sẽ ngủ đông, nhẫn nhịn cho đến khi kẻ tử thù hóa thành xương trắng, chịu đựng qua bảy mươi bảy năm lại rời khỏi núi.

Dĩ nhiên mấy chuyện “nếu như” này dù có suy nghĩ nhiều cũng vô ích, dù sao ông trời đã đối xử với cô không tệ, chuyện chết đi sống lại như vậy không phải yêu quái nào cũng có cơ hội. Hi vọng Nang Khiêm có thể hóa giải bí ẩn trong lòng cô. Nghĩ đến Nang Khiêm, Tư Đằng không nhịn được cau mày. Cũng không biết hiện tại Tần Phóng... như thế nào.

Chu Vạn Đông rất cảm tức Giả Quế Chi nhưng chả làm gì được. Chả trách người xưa đã nói, mỗi người đều có cái nợ của mình. Người đàn bà Giả Quế Chi này có vẻ như đàn độn thể nhưng lại dắt được mũi gã. Đi Nang Khiêm à? Từ đó đến giờ chưa hề nghe chị ta nhắc đến muốn đi Nang Khiêm.

Thậm chí chị ta còn giấu gã sắp xếp xong xuôi hết mọi việc. Một chiếc xe vận tải chở đồ từ thiện, sườn xe và đầu xe đều có dấu hiệu của quỹ từ thiện Ái Tâm. Dù sao quỹ từ thiện ở Trung Quốc nhiều vô số kể, chỉ cần làm nhái bên ngoài cũng sẽ không ai để ý. Ngoài Tần Phóng, tử lạnh đựng xác Triệu Giang Long cũng được chuyển vào trong thùng xe vận tải. Bên ngoài còn chất đầy “đồ đặc quyền tặng”, chị ta nói với Chu Vạn Đông: “May mà hiện giờ trời còn lạnh, trong tủ lạnh có không ít đá, vẫn có thể chống đỡ một hai ngày, chúng ta lên đường kịp thời sẽ không sao.”

Lên đường à? Chuyến đi này quái dị đến cỡ nào? Ngồi bên cạnh là một người đàn bà giết không chết im lặng ít nói, trong xe là một cái xác đông cứng trong tủ lạnh, còn có một người sống bị bắt cóc...

Chuyện phát triển theo chiều hướng không thể đoán trước, có nhiều lần trực giác nhắc nhở gã thu tay lại, nhưng chuyện sắp thành lại thất bại, gã thật sự luyến tiếc viên Cửu Nhân Thiên Châu này...

Đúng vậy, Cửu Nhân Thiên Châu, dường như Giả Quế Chi cũng nhìn thấu vẻ chần chừ của gã, lại mang chuyện Cửu Nhân Thiên Châu ra nói: “Đi thôi, sau khi làm xong chuyện này, Thiên Châu sẽ thuộc về cậu. Nếu cậu không đi thì mãi mãi không lấy được nó đâu.”

Đúng vậy, nếu không đi thì sẽ mãi mãi không lấy được Thiên Châu, dù sao chị ta cũng giết không chết được.

Chu Vạn Đông luyến tiếc lại không muốn răm rắp nghe lời, oán giận nói: “Ai cũng biết Cửu Nhân Thiên Châu rất đắt giá, lúc đó Triệu Giang Long tốn hết tâm tư muốn nuốt hạt châu này. Chị là vợ hắn, làm sao tôi biết chị có muốn chiếm đoạt nó hay không? Nếu như chị có âm mưu... ông đây cũng không muốn đến cuối cùng chỉ là công dã tràng.”

Tiền, tiền, tiền, đều là tiền hết. Giả Quế Chi khinh miệt liếc nhìn Chu Vạn Đông: “Lên xe đi, trên đường tôi sẽ nói cho cậu biết vì sao tôi chẳng thèm hạt châu này.”

Trước khi lên đường, Chu Vạn Đông cẩn thận cạo bộ râu quai nón dễ bị nhận dạng đi, lại kiểm tra tình trạng sau xe lần nữa. Lúc nổ máy, gã nói với Giả Quế Chi: “Tần Phóng này rất cam chịu, không ầm ĩ không náo động.”

Giả Quế Chi không để ý đến gã, có lẽ bởi vì đầu đường đúng lúc có chiếc xe cảnh sát dừng lại, có lẽ là bởi vì còn chưa đi qua trạm thu phí đằng trước, trong lòng chị ta vẫn khẩn trương. Đến tận khi ra khỏi thành phố, chị ta mới tiếp lời Chu Vạn Đông: “Không phải cậu dán miệng cậu ta bằng băng keo sao, cậu ta còn ồn ào thế nào được?”

Đàn bà đúng là ngu xuẩn, gã nói không phải là ồn ào theo nghĩa đen, ý của gã là Tần Phóng luôn im lặng, căn bản chẳng hề thử giẫy dụa...

Thôi, có giải thích chị ta cũng chẳng hiểu, Chu Vạn Đông ngâm nga ca hát đi trên đường cao tốc, bỗng nhiên nghĩ đến chuyện gì đó buồn cười: “Tên Tần Phóng kia không phải chị nói là vị hôn phu của An Mạn sao. Đáng thương thật, bị cấm sùng rồi. Con đàn bà An Mạn này không hề đơn giản.”

Giả Quế Chi hơi bất ngờ: “Không phải An Mạn nói có liều chết cũng phải báo thù vì bạn trai cô ta sao? Sao lại cấm sùng Tần Phóng chứ?”

Trong lời nói chị ta lộ rõ vẻ châm chọc cay độc: “Quả nhiên tiện nhân vẫn là tiện nhân.”

Dù sao đã lên đường rồi, Chu Vạn Đông cũng không so đo chuyện Nang Khiêm với chị ta nữa. Một mình lái xe đường dài dễ mệt mỏi, gã cũng vui vẻ nói chuyện với người bên cạnh: “Không ngại nói cho chị biết. Lúc ở Nang Khiêm, tôi cho rằng An Mạn giấu hàng liên cho cô ta ném đủ mùi đau khổ. Khi đó ở chung với cô ta là một người đàn ông khác, số khổ, ngay cả người lẫn xe đều bị bọn tôi đập xuống vách núi té chết.”

Nói xong lời cuối cùng, gã nhún vai ra vẻ rất điềm nhiên, giống như là đang kể về một chuyện nào đó vô cùng buồn cười.

“Chị không biết khi đó An Mạn khóc thảm thiết thế nào đâu. Eo ôi tôi cũng không nhẫn tâm nghe nữa kìa. Nói thật ông vẫn cho rằng gã ngã xuống núi chết chính là Tần Phóng kia nữa. Sau đó chị nói với tôi đi tìm Tần Phóng, đến khi thấy được cậu ta tôi mới kịp hiểu ra. Mẹ kiếp, người đàn ông ở trong xe kia không phải là Tần Phóng, là kẻ thứ ba. Con điểm này vừa mập mờ dây dưa với Triệu Giang Long, lại muốn kết hôn với Tần Phóng, lại còn sinh ly tử biệt với người đàn ông khác, quả thật là nhân tài mà. Ôi, tôi nói này, chị Giả, năm đó chị chắc cũng bị cô ta chọc tức không ít nhỉ?”

Nói xong gã liếc nhìn Giả Quế Chi, nghĩ lời này hẳn đã đâm trúng vết thương của chị ta rồi. Đàn bà mà, ai nghe thấy kẻ thứ ba mà không tức chứ?

Kỳ lạ, sắc mặt Giả Quế Chi rất bình tĩnh, giọng nói cũng bình thản.

“Năm xưa lúc kết hôn tình cảm của tôi và lão Triệu không tệ. Sau đó làm ăn phát lên, trong tay có tiền hẳn lại bắt đầu tiêu hoang. Lúc đầu nghe thấy hẳn bao gái bên ngoài tôi cũng giận, cũng định đến cửa náo loạn, sau đó phát hiện hẳn đâu chỉ có một người, thời gian nhiều nhất có đến những ba người nữa kia. Tôi đến làm loạn chẳng phải là tự khiến mình khó chịu sao. Thế nên tôi chẳng quan tâm đến, mấy ả đàn bà kia có ai là thật tình thật dạ với hẳn đâu, chỉ là tham tiền của hẳn thôi, sớm muộn gì hẳn cũng sẽ rời.”

“Ngày đó quả nhiên đã đến, ba năm trước hẳn làm ăn thất bại, bị công an điều tra, trong một đêm đã trắng tay. Chủ nợ bên ngoài kêu gào đòi chém chết hẳn, mấy con ả kia ngày cả cơm cũng không cho hẳn. Bàn chân phải nói là trơn như bôi dầu nhanh chóng chuồn mất. Tôi nói cho cậu biết, không nói khoác đâu, có mấy người ngay cả nồi niêu chén bát cũng gom đi, xem có tán tận lương tâm hay không.”

“Khi đó ai cứu hẳn chứ? Là tôi, quê tôi ở Nang Khiêm, tôi gần như là bán hết gia sản đổi lấy tiền mặt, nào là nhà cửa, bò dê, gom hết của cải mấy đời mang toàn bộ đi trả nợ cho hẳn. Ông tôi trước khi chết có kể một câu chuyện, nhà họ Giả không thể xa rời đất tổ, làm sao cũng phải để lại nhà cửa và dòng họ, nói là sẽ có người đến tìm. Vì lời này, năm đó Ngọc Thụ động đất khiến nhà sụp, thật sự có rất nhiều người dọn đi, tôi vẫn phải kiên trì xây lại nhà ở quê. Kết quả vì lão Triệu mà dứt bỏ gốc rễ, chẳng để lại gì hết.”

Chu Vạn Đông nghe như vậy liền ngáp lên, gã nhắc đến An Mạn chỉ đơn giản muốn nghe chút chuyện tai tiếng để giết thời gian, ai ngờ bà chị Giả Quế Chi này cứ liên miên nói chuyện năm xưa. Ai thích nghe chuyện của chị ta và lão Triệu chứ.

Giả Quế Chi ngẩn ngơ rất lâu, tự độc thoại: “Cũng không đúng, cũng không phải là chẳng còn gì hết, trải qua chuyện này, lão Triệu xem tôi giống như là ân nhân. Tôi đến trại tù thăm, hẳn quỳ xuống đất tự tát mình mấy bạt tai, khóc nước mắt nước mũi đầm đìa, nói với tôi: Quế Chi à, anh xin lỗi em, sau này nếu em có chuyện gì, chỉ cần nói một tiếng, dù là nhảy vào dầu sôi lửa bỏng, mang mạng ra liệu anh cũng làm cho em.”

Chu Vạn Đông lại ngáp cái nữa. Giả Quế Chi nhìn thấy, chị ta khinh thường nhìn chằm chằm vẻ mặt Chu Vạn Đông qua kính chiếu hậu, khoe miệng hiện lên nụ cười như đã trả được thù.

Chị ta gần từng chữ: “Sau đó tôi thật sự bảo hẳn, tôi nói với hẳn tôi muốn viên Cửu Nhân Thiên Châu này.”

Tiếng thắng xe vang lên rín rít chói tai, xe trượt đi một đoạn ra đến giữa đường, may mà cách xe sau còn xa nên không xảy ra tình trạng tông bị vào đuôi xe.

Giả Quế Chi điềm nhiên cười với Chu Vạn Đông, nói: “Đúng vậy đó, lão Triệu được các người dẫn dắt buôn hàng kiếm tiền, hẳn biết thủ đoạn các người ác độc, không dám giở trò gì. Hẳn muốn Cửu Nhân Thiên Châu này làm gì chứ? Hẳn cũng không biết hạt châu đáng giá như vậy. Viên châu này là tôi muốn.”

Trong kính chiếu hậu, xe phía xa từ từ đến gần, Chu Vạn Đông lấy lại bình tĩnh, khởi động xe lại. Gã cố gắng khiến giọng nói của mình không có vẻ gì khác thường: “Chị muốn Cửu Nhân Thiên Châu này làm gì? Không phải vì tiền sao?”

Giả Quế Chi khinh thường hề tí là nói đến tiền: “Tiền à? Các người đều chỉ biết tiền thôi. Cậu không sinh ra và lớn lên ở khu Tạng, không biết với những kẻ sùng đạo Phật như chúng tôi mà nói thánh vật của Phật giáo mang ý nghĩa quan trọng đến cỡ nào. Viên Cửu Nhân Thiên Châu này tôi vốn định mang ra cúng cho Đại Lạt Ma của Tiền Tạng chúng tôi.”

Khu Tây Tạng phân chia ra Tiền Tạng và Hậu Tạng, điều này Chu Vạn Đông biết. Căn cứ theo khu vực, Thanh Hải, Ngọc Thụ của châu tự trị Tây Tạng là thuộc về Tiền Tạng, có điều lại có chuyện tín đồ đi cướp đồ vật để dâng lên cho Đại Lạt Ma sao?

Giả Quế Chi nhìn thấu nỗi nghi ngờ của gã, cười lạnh nói: “Nhưng hiện tại đã không cần nữa rồi. Ông tôi nói không sai, nếu như không làm theo ý của tiểu thư Bạch Anh, dù là Phật sống cũng không cứu được nhà chúng tôi.”

124. Q.7 - Chương 2

Tiểu thư Bạch Anh? Tiểu thư Bạch Anh là ai? Mấy ngày nay, đây là lần thứ hai gã nghe thấy cái tên này. Chu Vạn Đông vô cùng hoài nghi, liên tục hỏi Giả Quế Chi nhiều lần nhưng chị ta cứ ngơ ngác ngác ngác giống như chẳng hề nghe thấy.

Chu Vạn Đông từng nghe đến Đại Lạt Ma nhưng chưa từng nghe nói đến Bạch Anh. Nghe như là tên cô gái bình thường, không biết có tài đức gì mà có thể sánh ngang với Đại Lạt Ma?

Giả Quế Chi cũng đang nghĩ đến vấn đề này. Chị ta đang nghĩ rốt cuộc tiểu thư Bạch Anh là người thế nào?

Nói đến Bạch Anh thì phải nói đến ông cố Giả Quý Hồng của mình.

Ông cố Giả Quý Hồng đứng thứ ba trong nhà, nên trong nhà gọi là Giả Tam. Lúc Giả Quế Chi biết chuyện, ông đã già lắm rồi. Chuyện về ông cố chị ta đều nghe từ ông nội.

Ông nội kể lại bằng giọng điệu căm hận, trước kia nhà họ căn bản không phải là người Thanh Hải, mà là ở bên Thượng Hải: Cháu biết không bên Thượng Hải là một nơi trù phú. Cháu không biết đường Nam Kinh phồn hoa thế nào đâu. Có rất nhiều quý bà quý cô mặc sườn xám, mang giày cao gót, tư thái yếu điệu đẹp chết người. Nhiều cửa hàng bán vải vóc, nước hoa, kem dưỡng da, chăn mền, dao kéo, mũ dạ... cái gì cũng có. Còn có thể xem chiếu bóng, còn có sân khấu ca múa nhạc. Nói cho cháu biết đào kép Bắc Kinh nổi tiếng ở thủ đô thì cũng chưa thể gọi là nổi tiếng. Phải nổi tiếng ở Bên Thượng Hải mới chính thức là nổi tiếng cả nước đấy.

Là một nơi tốt như vậy nên người ngoại quốc đều tranh nhau xây tô giới. Vậy mà một ngày ông Giả Tam tối kéo xe về nhà cũng không biết đã bị trúng tà gì, muốn cả nhà lập tức thu dọn hành lý, dọn nhà đến Tây Bắc.

Tây Bắc là nơi nào chứ. Hoang vu vắng vẻ, từ xưa đến nay là nơi lưu vong. Mấy ông quan lớn ngày xưa phạm tội vừa nghe nói bị lưu đầy đến Tây Bắc là cả nhà người thì phát điên, người thì thất cổ tự vẫn. Ai mà chủ động khăng khăng đi đến chỗ đó chứ?

Mà khi đó Trung Quốc chiến tranh loạn lạc, Đông Tây Nam Bắc chẳng nơi nào yên ổn. Không phải chiến tranh thì là thổ phỉ, còn không thì là hạn hán lũ lụt. Cả một nhà từ già đến trẻ cứ vậy lên đường không phải là đi chết hay sao?

Vợ ông Giả Tam sử dụng hết cách, một khóc lóc hai náo loạn ba treo cổ, cuối cùng cũng chẳng làm được gì. Lúc lên đường ngoại trừ ông Giả Tam ra mọi người đều khóc như đi đưa đám.

Ban đầu thật ra không có đích đến chính xác, chẳng qua là đi Tây Bắc thôi.

Giả Tam từng nói gần nói xa tiết lộ Phương Bắc đang đánh giặc không nên đi, phương Nam cũng không ổn định, nghe nói đội du kích của Hồng Quân xuất quỷ nhập thần, ít có ai đến đó. Nhưng Tây Nam không thể đi, đó là nơi tiểu thư Bạch Anh căn dặn tránh xa, chỉ còn lại Tây Bắc thôi.

Lẽ ra không định ở Nang Khiêm, nhưng khi đến vùng lân cận thì gặp tai họa trời giáng, đụng phải quân phiệt Mã thị cướp bóc người Tạng ở tỉnh Thanh Hải, giết người cướp của, đoạt lương cướp ngựa. Tiền tài vất vả gìn giữ suốt quãng đường đều gần như bị cướp sạch. Điều khiến ông nội Giả Quế Chi không thể tha thứ chính là: Trong trận tai họa bất ngờ này, ông Giả Tam chỉ hô to bảo bọn họ đi núp. Thứ đầu tiên ông xông lên giành lại chỉ là một chiếc rương dài. Đến nỗi vợ Giả Tam đang vất vả lặn lội trốn đã bị trúng đạn, chưa kịp hoảng sợ hô lên đã đi đời nhà ma.

Người chết của mất, không thể tiếp tục đi được nữa, bắt buộc cuối cùng phải ở lại Nang Khiêm. Trong nhà không ai thích ông, đều ghét ông hay lái nhai mấy chuyện quỷ quái kỳ dị. Nếu không phải nể công ơn nuôi dưỡng thì họ đã sớm vứt bỏ ông cho xong việc. Nhất là mẹ của Giả Quế Chi, bà vô cùng ghét ông cố này. Bởi vì lúc bà sinh Giả Quế Chi, Giả Tam lụm khụm chống gậy đi từng bước từ căn nhà kề đến cửa phòng bà. Gần như là kinh hãi lặp đi lặp lại một câu nói: “Chính là đứa bé này, đại nạn tám mươi năm sớm muộn gì cũng do nó gánh...”

Sau đó Giả Quế Chi đã hỏi ông nội, đại nạn tám mươi năm là có ý gì? Ông nội trừng mắt chửi mắng: Cháu nghe ông già đó nói nhảm làm gì. Ông ta nói trước kia từng gặp phải yêu quái, còn nói yêu quái bắt ông ta làm một chuyện. Bảy mươi năm sau mới bắt đầu làm, tám mươi năm là hạn chót, nếu như đến lúc đó vẫn chưa hoàn thành, từ trên xuống dưới nhà họ Giả sẽ tuyệt tự, chết không toàn thân. Ông khinh, đầu óc điên khùng rồi, từ Thượng Hải chạy đến nơi này.

Đối với chuyện cả đời này không thể là người Thượng Hải, ông nội vẫn canh cánh trong lòng như vậy. Mỗi lần mắng ông cố đều nhắc lại câu này.

Còn đối với chuyện yêu quái, Giả Quế Chi cảm thấy tuy người trong nhà ngoài miệng đều khinh khi, nhưng trong đầu vẫn thà tin là có còn hơn là không. Nếu không tại sao từ nhỏ đã bảo chị ta tin Phật chứ. Thậm chí mẹ dặn dò chị ta không chỉ một lần: “Phải dốc lòng hướng Phật nhé Quế Chi, Lạt Ma sẽ phù hộ con...”

Sau đó có một ngày, ông cố bệnh sắp chết, chị ta ngồi ở cửa chơi xúc cát, vừa ngẩng đầu lên đã thấy ông lão gầy trơ xương mắt sáng quắc, vẫy vẫy tay với chị ta. Chị ta quên mất lời mẹ dặn dò “Rời xa lão yêu quái này ra”, quý thần xui khiến rảo bước đi vào phòng ông.

Hết di chuyển rồi lại dừng, dừng xong lại di chuyển tiếp. Lúc thì bằng phẳng êm ru lúc thì dằn xóc khó đi, ngoại trừ thỉnh thoảng xuống xe tiểu tiện tại nơi vô cùng hoang vu, đa số đều là di chuyển trên đường. Mơ màng màng dựa vào tủ lạnh trong xe ngủ vài giấc, rốt cuộc cũng đã đến nơi.

Thời gian là nửa đêm, xe dừng tại một vách núi trên đường đèo. Cửa xe sau mở ra, Chu Vạn Đông thò đầu vào, thô lỗ hỏi Tần Phóng: “Có muốn tiểu tiện không?”

Tần Phóng ừ, từ từ dựa vào vách xe đứng dậy. Suốt cả quãng đường này, bởi vì anh hết sức phối hợp nên Chu Vạn Đông cũng chẳng làm khó gì anh. Ngay cả việc dùng băng keo dán miệng anh lại cũng lười: Dù sao cần phải nói chuyện ăn cơm, xé xé dán dán, Tần Phóng không than đau gã cũng ngại phiền.

Tiểu tiện xong lên xe, dường như đám người Chu Vạn Đông cũng không vội đi, đứng sau xe nói huyền thuyên. Tim Tần Phóng đập kịch liệt, anh khe khẽ nhích đến cửa xe nghe ngóng, nghe thấy Giả Quế Chi nói: “Chắc là dưới thung lũng một trong những vách núi này, nhưng đứng trên cao không thể nhận ra. Mấy ngọn núi này quá giống nhau, ông cố tôi nói ông có bản đồ, chúng ta nên dựa theo bản đồ đường hoàng đi vào từ mặt đất đi.”

Bản đồ? Sao nghe giống như là đào mộ ăn cắp của cải vậy?

Tiếng Chu Vạn Đông có vẻ không kiên nhẫn: “Bản đồ của ông chị, chị có từng thấy chưa? Chị có từng đi qua chỗ đó chưa?”

“Chưa từng thấy cũng chưa từng đi qua.”

“Thấy cũng chưa từng thấy thì làm sao chị biết là có?”

“Ông đã nói có bản đồ, đều đặt trong cái rương dài kia, không ai động đến.”

Chu Vạn Đông hoang mang: “Tại sao không động đến? Dù sao cũng nên mở ra xem thử, nói không chừng ông già để lại bảo vật, nói không chừng bên trong... có vàng thì sao?”

Vàng? Giả Quế Chi cười khẩy.

Chiếc rương dài sơn màu đen kia giống như ông cố, đều bị người nhà ghét bỏ, thậm chí là tránh còn không kịp nữa là. Ông nội nói, năm đó an cư ở Nang Khiêm, ông tận mắt thấy ông cố Giả Tam khiêng ra một cái xác nữ tử từ chiếc rương kia.

Chiếc rương kia dài nhưng lại hẹp, suốt quãng đường đi họ cũng từng tò mò suy đoán xem trong chiếc rương này cất thứ gì. Nhưng chưa bao giờ nghĩ chiếc rương này là chiếc quan tài.

Ngàn dặm xa xôi từ Thượng Hải đến Nang Khiêm, bốn ba gần hai tháng, có đôi khi còn nằm ngủ lên chiếc rương, ai ngờ bên trong lại chứa thi thể.

Nhất định là ông cố Giả Tam trúng tà rồi, từ tối hôm ông kéo xe về với thái độ khác thường nói muốn dọn nhà là ông đã trúng tà rồi.

Sau khi ông chết, người trong nhà vốn định đốt hết đồ đạc của ông, nhưng không ai muốn vào căn phòng hôi hám nồng nặc kia thu dọn, không ai muốn đụng đến chiếc rương đã chứa xác chết kia cả. Hơn nữa trước khi ông chết còn dặn dò liên miên rất nhiều chuyện khiến người ta sờn gai ốc. Nên dứt khoát khóa cửa lại cho xong, dù sao ông chỉ ở có một căn phòng nhỏ, thêm một căn cũng không nhiều mà bớt một căn cũng không ít.

Sau đó lại xây lại nhà mới, nhà cũ vẫn cứ để hoang. Sau đó nữa là Giả Quế Chi ra ngoài đi học, lập gia đình, an cư, rất hiếm khi trở về Nang Khiêm. Người thế hệ trước không bệnh thì chết, trong nhà chẳng còn lại bao nhiêu người. Khi đó Triệu Giang Long còn đề nghị chị ta mang gia sản bán lấy tiền, chị ta không đồng ý, trả lời rằng dù sao cũng không thiếu số tiền này.

Có lẽ sâu trong nội tâm chị ta, ngày đó những lời ông cố nói, chị ta đều nhớ tất cả.

Lại có lẽ ngoài mặt nói tuyệt đối không tin, nhưng bên trong vẫn luôn lo lắng sợ hãi.

Năm 2010 Ngọc Thụ động đất, nghe nói Nang Khiêm cũng bị liên lụy. Sau khi hết động đất Giả Quế Chi trở về quê, căn nhà cũ vẫn khóa mấy chục năm đã bị sập, giữa đám gạch ngói lộ ra chiếc rương bị bong tróc nước sơn.

Không rời đất tổ, xây lại nhà mới tại vị trí cũ, còn cố ý chừa ra một căn phòng cất chiếc rương dài kia. Nếu như không phải Triệu Giang Long đột ngột xảy ra biến cố thì...

Chị ta bán gia sản đổi thành tiền mặt, bà con trong nhà cũng sắp xếp dời đến tỉnh Tây Ninh. Giả gia ở Nang Khiêm bỗng hoàn toàn mất liên hệ, đồ đạc lớp vớt lớp bán, duy chỉ có chiếc rương kia vẫn còn. Do dự nhiều lần chị ta mới chọn một đêm khuya yên ắng len lén chôn kề bên mộ của ông Giả Tam.

Chị ta nói với Chu Vạn Đông, chiếc rương kia không ai động đến, lời này không phải thật.

Mấy tháng trước Triệu Giang Long nói muốn giúp người ta chuyển hàng lậu, đây cũng là cách thường dùng bên ngoài. Thuộc hạ bên dưới không thể mang hàng đi, bởi vì kẻ này thường bị nghi ngờ nhiều nhất, dễ dàng bị người ta tra ra. Để đề phòng lúc bị kiểm tra chẳng may bị phát hiện, hàng phải tìm người khác không bị hiềm nghi mang giúp. Nhưng lại sợ người ta chiếm làm của riêng, cho nên suốt quãng đường cũng sẽ phải theo dõi chặt chẽ.

Sau khi xí nghiệp Triệu Giang Long đóng cửa, dù Giả Quế Chi đã bán đất trả nợ nhưng vẫn còn thiếu không ít. Người bị dính án kiện trong thời gian ngắn không thể hoạt động lại, cuộc sống không thoải mái như trước, đành phải tìm đường tắt kiếm ít tiền. Nếu Triệu Giang Long muốn đi ra ngoài, tối hôm trước hai người sẽ thân mật khăng khít một phen. Tình cảm vợ chồng của hai người sau khi có kẻ thứ ba thứ tư chen vào lại bất ngờ chuyển tốt, thật quả là vô tâm trồng liễu, liễu xanh um.

Sau khi xong chuyện, Triệu Giang Long cảm khái nói một câu, tuổi hai người cũng không còn nhỏ nữa, nên có một đứa con. Trước đây đã kiểm tra sức khỏe, hai bên cũng không có vấn đề gì, vậy mà sao mãi vẫn chưa có con.

Đầu Giả Quế Chi đau buốt, nhưng cũng biết Triệu Giang Long không cố tình, im lặng không nói gì, qua một lúc Triệu Giang Long lại thuận miệng nhắc đến: “Vết sẹo sau lưng em có từ khi nào vậy?”

Sẹo? Lúc nào có sẹo? Không có ấn tượng. Chị ta đưa tay đến sờ chỗ Triệu Giang Long nói, rất trơn láng chẳng hề có vết sẹo lồi lên. Chị ta bảo Triệu Giang Long lấy điện thoại chụp một tấm xem. Ồ, có, rất mỏng nhưng dù sao cũng không đau, chẳng biết là có khi nào.

Nhưng đã lớn tuổi nên trong lòng luôn thấy hơi lo sợ, sợ thân thể mình thỉnh thoảng xuất hiện dị thường là dấu hiệu của bệnh nan y. Sau khi Triệu Giang Long ngủ, chị ta còn nằm trên giường xem tấm hình, sau đó phóng lớn lên.

Tim giật thót dường như chị ta cảm giác miệng khô khốc vội nuốt nuốt nước miếng, từ từ ngồi dậy khỏi giường, run run đưa tay đếm vết sẹo kia. Phóng lớn hơn mới thấy rõ đó không phải là một đường, mà là bảy đường hợp lại. Mỗi một đường đều nhỏ nhắn dữ tợn, giống như là... dây mây.

Trong lúc chớp nhoáng, chị ta bỗng hiểu rõ được rất nhiều chuyện.

- Đây không phải là vết sẹo, đây là sự uy hiếp tựa như cảnh tỉnh người ta.
- Tại sao là bảy vết, bởi vì ông từng nhắc đến bảy mươi năm sau phải bắt đầu làm một việc, tám mươi năm là kỳ hạn cuối cùng. Từ năm 1937 đến nay đã qua bảy mươi bảy năm. Bảy mươi bảy năm, bảy vết, qua một năm là thêm một vết.
- Tại sao nhiều năm kết hôn với lão Triệu nhưng vẫn không có con, bởi vì không hoàn thành thì sẽ tuyệt tự, chết không toàn thây.
- Tại sao khi đó ông dường như khùng hoảng nói: Chính là đứa bé này, đại nạn tám mươi năm sớm muộn gì nó phải gánh...

Lẽ nào lời ông nói đều là sự thật sao?

Triệu Giang Long vừa đi khỏi, chị ta cũng vội vàng đến Nang Khiêm. Đào chiếc rương kể bên mộ ông lên, nơm nớp lo sợ mở ra, bên trong có một phong thư, chữ viết thanh tú, dường như của một cô gái, ký tên là Bạch Anh.

Trong đó còn có thư của ông, ông không biết chữ, lúc trước đều phải tìm người viết giúp. Sau giải phóng tham gia xóa nạn mù chữ, dốc sức học hành, cả quyển từ điển Tân Hoa đã lật đến sòn, rốt cuộc có thể trúc trắc viết thư. Chữ viết lớn nhỏ không đều, xiêu xiêu vẹo vẹo, chữ nào không biết viết thì vẽ vòng tròn, nhưng không ảnh hưởng đến việc đọc hiểu.

Xem xong bức thư, lưng chị ta nhất thời đổ mồ hôi lạnh, trong đầu chỉ quanh quẩn bốn chữ: Yêu ma quỷ quái.

Hoảng loạn tìm thầy, chị ta cầu cứu vị sư phụ mà mình đã quy y, không nói rõ “phiền phức lớn” mà bản thân gặp phải. Sư phụ hỏi chị ta, có nghiêm trọng không? Nếu như quá nghiêm trọng thì chỉ có thể đi tìm Đại Lạt Ma thôi.

Ồ, Đại Lạt Ma, chị ta biết. Người bình thường rất khó gặp được, nghe nói có một vị cư sĩ trong nước thành tâm cầu kiến, quyên góp một triệu tệ mới nghe được Đại Lạt Ma chỉ giáo vài câu.

Chị ta lấy gì đi gặp Đại Lạt Ma đây? Làm sao có thể nhờ Đại Lạt Ma giúp chị ta giải quyết phiền phức lớn này?

Đúng lúc đó chị ta nhận được điện thoại của Triệu Giang Long, giọng điệu thoải mái nói cho chị ta biết lần này rất đơn giản, đã thấy được hàng rồi. Đó là một hạt châu gì đó. Có điều nghe nói trong mắt người Tạng là vật quý báu, còn có tên là, tên là Cửu Nhân... Thiên Châu.

125. Q.7 - Chương 2

Tiểu thư Bạch Anh? Tiểu thư Bạch Anh là ai? Mấy ngày nay, đây là lần thứ hai gã nghe thấy cái tên này. Chu Vạn Đông vô cùng hoài nghi, liên tục hỏi Giả Quế Chi nhiều lần nhưng chị ta cứ ngơ ngác ngắc ngắc giống như chẳng hề nghe thấy.

Chu Vạn Đông từng nghe đến Đại Lạt Ma nhưng chưa từng nghe nói đến Bạch Anh. Nghe như là tên cô gái bình thường, không biết có tài đức gì mà có thể sánh ngang với Đại Lạt Ma?

Giả Quế Chi cũng đang nghĩ đến vấn đề này. Chị ta đang nghĩ rốt cuộc tiểu thư Bạch Anh là người thế nào?

Nói đến Bạch Anh thì phải nói đến ông cố Giả Quý Hồng của mình.

Ông cố Giả Quý Hồng đứng thứ ba trong nhà, nên trong nhà gọi là Giả Tam. Lúc Giả Quế Chi biết chuyện, ông đã già lắm rồi. Chuyện về ông cố chị ta đều nghe từ ông nội.

Ông nội kể lại bằng giọng điệu cảm hận, trước kia nhà họ căn bản không phải là người Thanh Hải, mà là ở bên Thượng Hải. Cháu biết không bên Thượng Hải là một nơi trù phú. Cháu không biết đường Nam Kinh

phồn hoa thế nào đâu. Có rất nhiều quý bà quý cô mặc sườn xám, mang giày cao gót, tư thái yếu điệu đẹp chết người. Nhiều cửa hàng bán vải vóc, nước hoa, kem dưỡng da, chăn mền, dao kéo, mũ dạ... cái gì cũng có. Còn có thể xem chiếu bóng, còn có sân khấu ca múa nhạc. Nói cho cháu biết đào kép Bắc Kinh nổi tiếng ở thủ đô thì cũng chưa thể gọi là nổi tiếng. Phải nổi tiếng ở Bến Thượng Hải mới chính thức là nổi tiếng cả nước đấy.

Là một nơi tốt như vậy nên người ngoại quốc đều tranh nhau xây tô giới. Vậy mà một ngày ông Giả Tam tối kéo xe về nhà cũng không biết đã bị trúng tà gì, muồn cả nhà lập tức thu dọn hành lý, dọn nhà đến Tây Bắc.

Tây Bắc là nơi nào chứ. Hoang vu vãng vơ, từ xưa đến nay là nơi lưu vong. Mấy ông quan lớn ngày xưa phạm tội vừa nghe nói bị lưu đầy đến Tây Bắc là cả nhà người thì phát điên, người thì thất cổ tự vận. Ai mà chủ động khăng khăng đi đến chỗ đó chứ?

Mà khi đó Trung Quốc chiến tranh loạn lạc, Đông Tây Nam Bắc chẳng nơi nào yên ổn. Không phải chiến tranh thì là thổ phỉ, còn không thì là hạn hán lũ lụt. Cả một nhà từ già đến trẻ cứ vậy lên đường không phải là đi chết hay sao?

Vợ ông Giả Tam sử dụng hết cách, một khóc lóc hai náo loạn ba treo cổ, cuối cùng cũng chẳng làm được gì. Lúc lên đường ngoại trừ ông Giả Tam ra mọi người đều khóc như đi đưa đám.

Ban đầu thật ra không có đích đến chính xác, chẳng qua là đi Tây Bắc thôi.

Giả Tam từng nói gần nói xa tiết lộ Phương Bắc đang đánh giặc không nên đi, phương Nam cũng không ổn định, nghe nói đội du kích của Hồng Quân xuất quỷ nhập thần, ít có ai đến đó. Nhưng Tây Nam không thể đi, đó là nơi tiểu thư Bạch Anh căn dặn tránh xa, chỉ còn lại Tây Bắc thôi.

Lẽ ra không định ở Nang Khiêm, nhưng khi đến vùng lân cận thì gặp tai họa trời giáng, đụng phải quân phiệt Mã thị cướp bóc người Tạng ở tỉnh Thanh Hải, giết người cướp của, đoạt lương cướp ngựa. Tiền tài vật vớ gìn giữ suốt quãng đường đều gần như bị cướp sạch. Điều khiến ông nội Giả Quế Chi không thể tha thứ chính là: Trong trận tai họa bất ngờ này, ông Giả Tam chỉ hô to bảo bọn họ đi núp. Thứ đầu tiên ông xông lên giành lại chỉ là một chiếc rương dài. Đến nỗi vợ Giả Tam đang vật vã lẫn trốn đã bị trúng đạn, chưa kịp hoảng sợ hô lên đã đi đời nhà ma.

Người chết của mất, không thể tiếp tục đi được nữa, bắt đắ dĩ cuối cùng phải ở lại Nang Khiêm. Trong nhà không ai thích ông, đều ghét ông hay lải nhải mấy chuyện quỷ quái kỳ dị. Nếu không phải nể công ơn nuôi dưỡng thì họ đã sớm vứt bỏ ông cho xong việc. Nhất là mẹ của Giả Quế Chi, bà vô cùng ghét ông cố này. Bởi vì lúc bà sinh Giả Quế Chi, Giả Tam lụm khụm chống gậy đi từng bước từ căn nhà kè đến cửa phòng bà. Gần như là kinh hãi lặp đi lặp lại một câu nói: “Chính là đứa bé này, đại nạn tám mươi năm sớm muộn gì cũng do nó gánh...”

Sau đó Giả Quế Chi đã hỏi ông nội, đại nạn tám mươi năm là có ý gì? Ông nội trờng mắt chửĩ mắng: Cháu nghe ông già đó nói nhằm làm gì. Ông ta nói trước kia từng gặp phải yêu quái, còn nói yêu quái bắt ông ta làm một chuyện. Bẩy mươi năm sau mới bắt đầu làm, tám mươi năm là hạn chót, nếu như đến lúc đó vẫn chưa hoàn thành, từ trên xuống dưới nhà họ Giả sẽ tuyệt tự, chết không toàn thây. Ông khinh, đầu óc điên khùng rồi, từ Thượng Hải chạy đến nơi này.

Đối với chuyện cả đời này không thể là người Thượng Hải, ông nội vẫn canh cánh trong lòng như vậy. Mỗi lần mắng ông cố đều nhắc lại câu này.

Còn đối với chuyện yêu quái, Giả Quế Chi cảm thấy tuy người trong nhà ngoài miệng đều khinh khi, nhưng trong đầu vẫn thà tin là có còn hơn là không. Nếu không tại sao từ nhỏ đã bảo chị ta tin Phật chứ. Thậm chí mẹ dặn dò chị ta không chỉ một lần: “Phải dốc lòng hướng Phật nhé Quế Chi, Lạ Ma sẽ phù hộ con...”

Sau đó có một ngày, ông cố bệnh sắp chết, chị ta ngồi ở cửa chơi xúc cát, vừa ngắng đầu lên đã thấy ông lão gầy trờ xương mắ sáng quắ, vẩy vẩy tay với chị ta. Chị ta quên mất lời mẹ dặn dò “Rời xa lão yêu quái này ra”, quỷ thần xui khiến rảo bước đi vào phòng ông.

Hết di chuyển rồi lại dừng, dừng xong lại di chuyển tiếp. Lúc thì bằng phẳng êm ru lúc thì dằn xóc khó đi, ngoại trừ thỉnh thoảng xuống xe tiểu tiện tại nơi vô cùng hoang vu, đa số đều là di chuyển trên đường. Mơ màng màng dựa vào tủ lạnh trong xe ngủ vài giấc, rốt cuộc cũng đã đến nơi.

Thời gian là nửa đêm, xe dừng tại một vách núi trên đường đèo. Cửa xe sau mở ra, Chu Vạn Đông thò đầu vào, thô lỗ hỏi Tần Phóng: “Có muốn tiểu tiện không?”

Tần Phóng ừ, từ từ dựa vào vách xe đứng dậy. Suốt cả quãng đường này, bởi vì anh hết sức phối hợp nên Chu Vạn Đông cũng chẳng làm khó gì anh. Ngay cả việc dùng băng keo dán miệng anh lại cũng lười: Dù sao cần phải nói chuyện ăn cơm, xé xé dán dán, Tần Phóng không than đau gã cũng ngại phiền.

Tiểu tiện xong lên xe, dường như đám người Chu Vạn Đông cũng không vội đi, đứng sau xe nói huyền thuyên. Tim Tần Phóng đập kịch liệt, anh khe khẽ nhích đến cửa xe nghe ngóng, nghe thấy Giả Quế Chi nói: “Chắc là dưới thung lũng một trong những vách núi này, nhưng đứng trên cao không thể nhận ra. Mấy ngọn núi này quá giống nhau, ông cố tôi nói ông có bản đồ, chúng ta nên dựa theo bản đồ đường hoàng đi vào từ mặt đất đi.”

Bản đồ? Sao nghe giống như là đào mộ ăn cắp của cải vậy?

Tiếng Chu Vạn Đông có vẻ không kiên nhẫn: “Bản đồ của ông chị, chị có từng thấy chưa? Chị có từng đi qua chỗ đó chưa?”

“Chưa từng thấy cũng chưa từng đi qua.”

“Thấy cũng chưa từng thấy thì làm sao chị biết là có?”

“Ông đã nói có bản đồ, đều đặt trong cái rương dài kia, không ai động đến.”

Chu Vạn Đông hoang mang: “Tại sao không động đến? Dù sao cũng nên mở ra xem thử, nói không chừng ông già để lại bảo vật, nói không chừng bên trong... có vàng thì sao?”

Vàng? Giả Quế Chi cười khẩy.

Chiếc rương dài sơn màu đen kia giống như ông cố, đều bị người nhà ghét bỏ, thậm chí là tránh còn không kịp nữa là. Ông nội nói, năm đó an cư ở Nang Khiêm, ông tận mắt thấy ông cố Giả Tam khiêng ra một cái xác nữ tử từ chiếc rương kia.

Chiếc rương kia dài nhưng lại hẹp, suốt quãng đường đi họ cũng từng tò mò suy đoán xem trong chiếc rương này cất thứ gì. Nhưng chưa bao giờ nghĩ chiếc rương này là chiếc quan tài.

Ngàn dặm xa xôi từ Thượng Hải đến Nang Khiêm, bốn ba gần hai tháng, có đôi khi còn nằm ngủ lên chiếc rương, ai ngờ bên trong lại chứa thi thể.

Nhất định là ông cố Giả Tam trúng tà rồi, từ tối hôm ông kéo xe về với thái độ khác thường nói muốn dọn nhà là ông đã trúng tà rồi.

Sau khi ông chết, người trong nhà vốn định đốt hết đồ đạc của ông, nhưng không ai muốn vào căn phòng hôi hám nồng nặc kia thu dọn, không ai muốn đụng đến chiếc rương đã chứa xác chết kia cả. Hơn nữa trước khi ông chết còn dặn dò liên miên rất nhiều chuyện khiến người ta sồn gai ốc. Nên dứt khoát khóa cửa lại cho xong, dù sao ông chỉ ở có một căn phòng nhỏ, thêm một căn cũng không nhiều mà bớt một căn cũng không ít.

Sau đó lại xây lại nhà mới, nhà cũ vẫn cứ để hoang. Sau đó nữa là Giả Quế Chi ra ngoài đi học, lập gia đình, an cư, rất hiếm khi trở về Nang Khiêm. Người thế hệ trước không bệnh thì chết, trong nhà chẳng còn lại bao nhiêu người. Khi đó Triệu Giang Long còn đề nghị chị ta mang gia sản bán lấy tiền, chị ta không đồng ý, trả lời rằng dù sao cũng không thiếu số tiền này.

Có lẽ sâu trong nội tâm chị ta, ngày đó những lời ông cố nói, chị ta đều nhớ tất cả.

Lại có lẽ ngoài mặt nói tuyệt đối không tin, nhưng bên trong vẫn luôn lo lắng sợ hãi.

Năm 2010 Ngọc Thụ động đất, nghe nói Nang Khiêm cũng bị liên lụy. Sau khi hết động đất Giả Quế Chi trở về quê, căn nhà cũ vẫn khóa mấy chục năm đã bị sập, giữa đám gạch ngói lộ ra chiếc rương bị bong tróc nước sơn.

Không rời đất tổ, xây lại nhà mới tại vị trí cũ, còn cố ý chừa ra một căn phòng cất chiếc rương dài kia. Nếu như không phải Triệu Giang Long đột ngột xảy ra biến cố thì...

Chị ta bán gia sản đổi thành tiền mặt, bà con trong nhà cũng sắp xếp dời đến tỉnh Tây Ninh. Giả gia ở Nang Khiêm bỗng hoàn toàn mất liên hệ, đồ đạc lớp vứt lớp bán, duy chỉ có chiếc rương kia vẫn còn. Do dự nhiều lần chị ta mới chọn một đêm khuya yên ắng len lén chôn kề bên mộ của ông Giả Tam.

Chị ta nói với Chu Vạn Đông, chiếc rương kia không ai động đến, lời này không phải thật.

Mấy tháng trước Triệu Giang Long nói muốn giúp người ta chuyển hàng lậu, đây cũng là cách thường dùng bên ngoài. Thuộc hạ bên dưới không thể mang hàng đi, bởi vì kẻ này thường bị nghi ngờ nhiều nhất, dễ dàng bị người ta tra ra. Để đề phòng lúc bị kiểm tra chẳng may bị phát hiện, hàng phải tìm người khác không bị hiềm nghi mang giúp. Nhưng lại sợ người ta chiếm làm của riêng, cho nên suốt quãng đường cũng sẽ phải theo dõi chặt chẽ.

Sau khi xí nghiệp Triệu Giang Long đóng cửa, dù Giả Quế Chi đã bán đất trả nợ nhưng vẫn còn thiếu không ít. Người bị dính án kiện trong thời gian ngắn không thể hoạt động lại, cuộc sống không thoải mái như trước, đành phải tìm đường tắt kiếm ít tiền. Nếu Triệu Giang Long muốn đi ra ngoài, tối hôm trước hai người sẽ thân mật khằng khít một phen. Tình cảm vợ chồng của hai người sau khi có kẻ thứ ba thứ tư chen vào lại bất ngờ chuyển tốt, thật quả là vô tâm trồng liễu, liễu xanh um.

Sau khi xong chuyện, Triệu Giang Long cảm khái nói một câu, tuổi hai người cũng không còn nhỏ nữa, nên có một đứa con. Trước đây đã kiểm tra sức khỏe, hai bên cũng không có vấn đề gì, vậy mà sao mãi vẫn chưa có con.

Đầu Giả Quế Chi đau buốt, nhưng cũng biết Triệu Giang Long không cố tình, im lặng không nói gì, qua một lúc Triệu Giang Long lại thuận miệng nhắc đến: “Vết sẹo sau lưng em có từ khi nào vậy?”

Sẹo? Lúc nào có sẹo? Không có ấn tượng. Chị ta đưa tay đến sờ chỗ Triệu Giang Long nói, rất trơn láng chẳng hề có vết sẹo lồi lên. Chị ta bảo Triệu Giang Long lấy điện thoại chụp một tấm xem. Ồ, có, rất mỏng nhưng dù sao cũng không đau, chẳng biết là có khi nào.

Nhưng đã lớn tuổi nên trong lòng luôn thấy hơi lo sợ, sợ thân thể mình thỉnh thoảng xuất hiện dị thường là dấu hiệu của bệnh nan y. Sau khi Triệu Giang Long ngủ, chị ta còn nằm trên giường xem tấm hình, sau đó phóng lớn lên.

Tim giật thót dường như chị ta cảm giác miệng khô khốc vội nuốt nuốt nước miếng, từ từ ngồi dậy khỏi giường, run run đưa tay đếm vết sẹo kia. Phóng lớn hơn mới thấy rõ đó không phải là một đường, mà là bảy đường hợp lại. Mỗi một đường đều nhỏ nhắn dữ tợn, giống như là... dây mây.

Trong lúc chớp nhoáng, chị ta bỗng hiểu rõ được rất nhiều chuyện.

– Đây không phải là vết sẹo, đây là sự uy hiếp tựa như cảnh tỉnh người ta.

– Tại sao là bảy vết, bởi vì ông từng nhắc đến bảy mươi năm sau phải bắt đầu làm một việc, tám mươi năm là kỳ hạn cuối cùng. Từ năm 1937 đến nay đã qua bảy mươi bảy năm. Bảy mươi bảy năm, bảy vết, qua một năm là thêm một vết.

– Tại sao nhiều năm kết hôn với lão Triệu nhưng vẫn không có con, bởi vì không hoàn thành thì sẽ tuyệt tự, chết không toàn thây.

– Tại sao khi đó ông dường như khủng hoảng nói: Chính là đứa bé này, đại nạn tám mươi năm sớm muộn gì nó phải gánh...

Lẽ nào lời ông nói đều là sự thật sao?

Triệu Giang Long vừa đi khỏi, chị ta cũng vội vàng đến Nang Khiêm. Đào chiếc rương kề bên mộ ông lên, nơm nớp lo sợ mở ra, bên trong có một phong thư, chữ viết thanh tú, dường như của một cô gái, ký tên là

Bạch Anh.

Trong đó còn có thư của ông, ông không biết chữ, lúc trước đều phải tìm người viết giúp. Sau giải phóng tham gia xóa nạn mù chữ, dốc sức học hành, cả quyển từ điển Tân Hoa đã lật đến sòn, rốt cuộc có thể trúc trắc viết thư. Chữ viết lớn nhỏ không đều, xiêu xiêu vẹo vẹo, chữ nào không biết viết thì vẽ vòng tròn, nhưng không ảnh hưởng đến việc đọc hiểu.

Xem xong bức thư, lưng chị ta nhất thời đổ mồ hôi lạnh, trong đầu chỉ quanh quẩn bốn chữ: Yêu ma quỷ quái.

Hoảng loạn tìm thầy, chị ta cầu cứu vị sư phụ mà mình đã quy y, không nói rõ “phiền phức lớn” mà bản thân gặp phải. Sư phụ hỏi chị ta, có nghiêm trọng không? Nếu như quá nghiêm trọng thì chỉ có thể đi tìm Đại Lạt Ma thôi.

Ồ, Đại Lạt Ma, chị ta biết. Người bình thường rất khó gặp được, nghe nói có một vị cư sĩ trong nước thành tâm cầu kiến, quyên góp một triệu tệ mới nghe được Đại Lạt Ma chỉ giáo vài câu.

Chị ta lấy gì đi gặp Đại Lạt Ma đây? Làm sao có thể nhờ Đại Lạt Ma giúp chị ta giải quyết phiền phức lớn này?

Đúng lúc đó chị ta nhận được điện thoại của Triệu Giang Long, giọng điệu thoải mái nói cho chị ta biết lần này rất đơn giản, đã thấy được hàng rồi. Đó là một hạt châu gì đó. Có điều nghe nói trong mắt người Tạng là vật quý báu, còn có tên là, tên là Cửu Nhân... Thiên Châu.

126. Q.7 - Chương 3

Xe vận tải nhỏ trốn trốn tránh tránh khấn trương lên đường. Ngược lại xe lửa thì cứ một đường chạy băng băng. Tư Đằng và Nhan Phúc Thụy đến Nang Khiêm không hề trễ hơn nhóm Tần Phóng. Có điều tuy Nang Khiêm nhỏ, nhưng cũng xem như là biển người mờ mịt, muốn đụng mặt nhau là điều hết sức viễn vông, huống chi còn là bị “bắt cóc” chứ?

Tại sao là Nang Khiêm vậy nhỉ, vùng Nang Khiêm này có gì đặc biệt sao? Sau khi đến đây, Tư Đằng luôn nghĩ đến vấn đề này.

Nhan Phúc Thụy làm xong thủ tục tạm trú liền thở hắt hắt xách túi đi vào, oán trách: “Quy định của người Tạng nhiều quá, không cho hút thuốc, không cho nhóm lửa, không cho dùng thiết bị dẫn điện công suất lớn. Nói một lần chưa đủ còn lải nhải đến tận tám lần.”

Tư Đằng nói: “Ở đây từng bị cháy đương nhiên phải cẩn thận một chút rồi.”

Nhan Phúc Thụy thấy lạ: “Sao cô biết.”

“Tôi đốt.”

Đốt nhà? Nhan Phúc Thụy giật cả mình, định hỏi tiếp nhưng thấy sắc mặt Tư Đằng không tốt nên ngưng im miệng. Suốt quãng đường đi, cho dù có chậm hiểu đi nữa ông cũng biết Tư Đằng không ưa gì ông.

Đâu có cách nào, làm sao ông có thể so sánh với Tần Phóng được. Tần Phóng trẻ tuổi, tướng mạo cao ráo, đẹp trai lại có tiền. Nghe nói còn từng có bạn gái và vị hôn thê. Đương nhiên nếu biết nhìn người thì Nhan Phúc Thụy ông cũng có ưu điểm của riêng mình mà. Mỗi lần ông bày hàng bán xiên que nướng đều bị người ta giành nhau mua hết sạch. Ai bảo tiểu thư Tư Đằng không thích ăn xiên que nướng chứ?

Tư Đằng phân phó Nhan Phúc Thụy ra ngoài tìm Tần Phóng. Nhan Phúc Thụy cảm thấy đây chẳng qua là viện cớ để đuổi ông ra khỏi phòng cho đỡ chướng mắt thôi, điều này quá rõ ràng. Ông lấy hết can đảm lên tiếng phản đối: “Tiểu thư Tư Đằng, tôi nghĩ một chút cảm thấy như vậy không thích hợp.”

Ông sợ Tư Đằng sẽ ngay lập tức ra lệnh cưỡng chế ông “câm miệng, cắt ngay” thì bản thân sẽ không kịp nói tiếp nên vội vàng giành nói trước Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng à, cô nghĩ đi. Tần Phóng là bị bắt cóc, người bắt cóc cậu ta chắc chắn rất cẩn thận. Tôi xem trên tivi, họ đều nhốt nạn nhân vào hầm đất hay

hang núi gì đó. Làm sao có thể để cậu ta nhõn nhõn đi trên đường chứ? Cho nên tôi đi ra ngoài tìm cũng chỉ là uống phí công sức thôi.”

Từ Đăng vô cảm ừ một tiếng, cũng lười tiếp lời ông. Cho nên hai người ở chung một phòng, Nhan Phúc Thụy nhanh chóng cảm thấy rất mất tự nhiên. Ông nghiêm chỉnh ngồi trên ghế salon, hai chân cũng khép lại. Quả thật ở cùng một chỗ với Từ Đăng chính là khảo nghiệm tính nhẫn nại của người khác. Cô mặt lạnh, không cho ông nói chuyện, dù cho ông có hành động rất nhỏ cô ta cũng sẽ cau mày hoặc không vui. Như muốn bảo: Ông cảm miệng cho tôi! Ông ở yên cho tôi!

Thật không biết làm sao mà Tần Phóng chịu được nữa. Có điều nếu Nhan Phúc Thụy chịu được thì cũng không gọi là Nhan Phúc Thụy nữa rồi. Ông lại áp úng cất lời:

“Tiểu thư Từ Đăng, Tần Phóng bị bắt cóc sẽ không gặp nguy hiểm chứ. Cô nói xem chúng ta có nên báo cảnh sát không?”

Từ Đăng lạnh lùng liếc ông một cái, Nhan Phúc Thụy vội vàng giải thích: “Không phải là tôi nghi ngờ năng lực của tiểu thư Từ Đăng. Nhưng có câu nói rất đúng, đông người lực lớn, ba cây cộng lại nên hòn núi cao, nhiều người bao giờ cũng có thêm sức lực... Dĩ nhiên tiểu thư Từ Đăng là yêu quái, nhất định có biện pháp.”

Thật sự không mở bình thì làm sao biết trong bình có gì. Tình trạng hiện nay của Từ Đăng rất khó xử, cô hút hết yêu lực của Thẩm Ngân Đăng. Nhưng lúc sử dụng lại gặp lắm điều cản trở, giống như gì nhỉ, giống như dây điện đã cũ không tải được dòng điện mạnh, mỗi lần sử dụng miễn cưỡng cũng có hiệu quả, nhưng bao giờ cũng khiến cho bản thân xẹt lửa tung tóe khắp nơi.

Giết người một vạn, tự tổn hại mình tám nghìn. Cho nên hiện tại cô cố gắng tránh sử dụng yêu lực trong phạm vi lớn. Đã một lần, hai lần bản thân cô đều phải chịu phản ứng dị thường. Ai biết tiếp theo có thể khiến dây điện cháy đứt hay không? Quả thật như thế, chẳng lẽ không phải là cái được không đủ bù cho cái mất hay sao?

Về phần gốc rễ ở đâu, giải quyết thế nào, chính bản thân cô cũng biết rất rõ.

Có điều câu nói gần như nịnh nọt “Nhất định có biện pháp” kia của Nhan Phúc Thụy, ha ha, trong khoảng thời gian ngắn cô thật sự đúng là chẳng nghĩ ra biện pháp gì. Chỉ có điều đó giờ xe đến trước núi tắt có đường đi. Cứ vậy đi, yên lặng ngồi tại chỗ nhất định sẽ đợi được thôi.

Biết sớm thì nên hạ Đăng Sát cho Tần Phóng, dây mây chui vào cơ thể con người đều là đoạn cuối của dây mây cô. Nếu tinh tâm cảm ứng dù là trời nam đất bắc, khoảng cách xa gần cũng có thể cảm nhận được.

Có điều là Đăng Sát nếu muốn sống phải hút máu tủy, tổn hao nguyên khí của con người. Người trúng Đăng Sát tất cả các cơ năng của cơ thể đều yếu kém hơn người thường. Hạ Đăng Sát cho Tần Phóng à, không nên chút nào. Đêm hôm đó, trái lại cô rất muốn hạ Đăng Sát vào kẻ bắt cóc Tần Phóng, như vậy cũng dễ dàng truy tìm tung tích. Nhưng khi đó cơ thể suy yếu đã phải hiện ra nguyên hình, dù sao cũng có lòng mà không có sức.

Đêm xuống, Nhan Phúc Thụy nằm ngoài ghế salon ngáy khò khò. Từ Đăng vốn trong phòng đang tựa vào đầu giường đọc sách. Tối nay tinh thần cô rất tốt, tai thính mắt tinh, thỉnh thoảng nín thở lắng nghe cũng có thể nghe được cả tiếng nước nở trong căn phòng ở rất xa. Trước đó cô còn nghĩ rằng trải qua một hai ngày nghỉ ngơi này rốt cuộc yêu lực đã có thể khôi phục. Cô dừng một chút, bỗng đứng trong lòng khê động, đặt sách xuống giường, nhẹ nhàng kéo rèm cửa sổ ra.

Quả nhiên, trên bầu trời đêm màu tím có vầng trăng bán nguyệt treo cao, rõ ràng tựa như đưa tay là có thể chạm đến. Nếu cô nhớ không lầm, cô sống lại chính là vào lúc trăng bán nguyệt hạ huyền này.

Vạn vật trên đời, có tri giác hoặc không có tri giác đều bị mặt trăng ảnh hưởng. Cơ thể con người tám mươi phần trăm là nước, dưới lực hấp dẫn của mặt trăng cũng sẽ xảy ra phản ứng giống như thủy triều đại dương, tạo nên từng cơn sóng nhỏ trong cơ thể của loài người. Nghe nói lúc trăng tròn con người dễ dàng bị kích động, tâm trạng bất ổn nhất. Cho nên lúc trăng tròn số vụ án ở sở cảnh sát sẽ tăng thêm, tỷ lệ phát bệnh ở bệnh viện tâm thần cũng sẽ vọt lên. Rất nhiều truyền thuyết cũng có hiện tượng tương tự, ví như đêm trăng tròn biến thành người sói, hoặc là ma cà rồng.

Tư Đằng chưa từng thấy người sói hay ma cà rồng, nhưng yêu quái có bản năng bẩm sinh, rất nhiều chuyện đều phải tránh đêm trăng tròn. Dĩ nhiên cũng không thể hoàn toàn tránh né ánh trăng. Ánh trăng có ý nghĩa không hề tầm thường đối với thực vật. Đôi khi thân mây bị tổn hại, ánh nắng chiếu xạ sẽ xuất hiện vết sẹo lớn, nhưng ánh trăng lại có thể loại bỏ bộ phận đã chết.

Cho nên năm 1910 khi hóa thành tinh, Khưu Sơn cố ý lựa chọn vào một đêm trăng hạ huyền. Và bảy mươi bảy năm sau sống lại, trùng hợp cũng vào lúc trăng hạ huyền.

Trong truyền thuyết, yêu quái tu luyện cũng sẽ lựa chọn vào ban đêm hấp thụ tinh khí, tiếp thụ ánh trăng. Tư Đằng chưa từng tu luyện qua nhưng có điều không ăn thịt heo cũng từng thấy heo chạy chứ, cô hiểu được đại khái cách hấp thụ này.

Lúc này đã vào nửa đêm, xung quanh cực kỳ yên tĩnh, khu Tạng tiết kiệm điện, buổi tối cũng không bật đèn sáng rực. Đôi mắt trông ra bên ngoài tối đen như mực, Tư Đằng tắt điện trong phòng, chậm rãi đẩy cửa sổ ra.

Cô biến thành nguyên hình, thậm chí có thể nghe thấy được tiếng dây mây vươn dài. Vô số dây mây khổng lồ và trùng điệp phóng lên cao từ cửa sổ khách sạn, tùy ý kéo dài hết mức. Nhìn từ đằng xa, giống như là bóng một cây đại thụ bất chợt vươn dài, khiến tầng hai khách sạn trông vô cùng nhỏ bé.

Dĩ nhiên cô có thể hóa thành hình người vô cùng xinh đẹp, ăn mặc lộng lẫy, soi gương trang điểm tô son trát phấn. Nhưng dù thế nào đó cũng là phải mang trên thân một lớp nguy trang không thể vứt bỏ, làm chính bản thể của mình mới là thoải mái tự tại nhất.

Con người có thể tiếp nhận núi to sông lớn, nghìn loài kỳ dị, nhưng không chịu được một gốc cây mây sống. Năm đó từng đối mặt với những vẻ chán ghét, căm hận, hoảng sợ, tuy giờ đã cách bảy mươi bảy năm nhưng cô vẫn nhớ rõ ràng không hề phai nhạt.

Rõ ràng là yêu quái tại sao phải biến thành người? Vì muốn được Thiệu Diễm Khoan yêu nên không hề luyến tiếc muốn bỏ đi yêu cốt làm người. Ngay cả chính bản thân mình mà cũng căm ghét và phản bội, cho dù chiếm được tình yêu của hắn thì có ý nghĩa gì?

Nếu quả thật yêu tôi thì phải chấp nhận tôi là cây mây trước.

Tư Đằng bỗng khẽ cau mày lại. Không đúng, dường như có chút cảm ứng được Đằng Sát... Không đúng.

Gần như là cùng lúc đó nơi xa vang lên tiếng thắng xe khẩn cấp, ánh mắt Tư Đằng sáng quắc, vô số dây mây thu lại trong nháy mắt, bỗng hóa thành hình người.

Cô nín thở lắng nghe, cách đó chừng mấy con phố. Tiếng động cơ xe chạy ban đêm, tiếng thở dốc kịch liệt, tiếng vặn nắp bình nước, có tiếng người bối rối nói: “Tôi thật sự nhìn thấy ở bên kia, trên nóc nhà, thật cao thật to, nhưng chớp mắt đã không thấy nữa.”

Người bạn đi chung cười gã: “Lái xe ban đêm hoa mắt thôi, nghỉ ngơi một chút đi.”

Chỉ là người qua đường không liên quan, Tư Đằng đóng cửa sổ, trong tích tắc khóa cửa lại sắc mặt cô trầm xuống. Kỳ lạ, trong vùng Nang Khiêm cô lại cảm nhận được có một luồng Đằng Sát. Không phải là quan chủ Thương Hồng, không phải giáo sư Bạch Kim, không phải là của đám người đạo môn. Thậm chí căn bản cũng không phải do cô hạ.

Không phải Đằng Sát do cô hạ thì làm sao cô lại cảm nhận được chứ?

Trên quảng đường này Chu Vạn Đông cực kỳ cẩn thận, nhiều năm kinh nghiệm cho biết, càng gần đến đích thì càng phải cẩn thận hơn, sắp thành lại bại càng khiến người ta khó chịu hơn vừa khởi đầu đã thất bại.

Ngoại trừ thỉnh thoảng ngừng lại đổ xăng dầu và kiểm tra theo thói quen, gã tận lực tránh dừng xe. Vào ban đêm sẽ dừng xe ở vùng hoang dã, co ro ngủ một đêm cho xong. Tuy Giả Quế Chi chưa từng chịu cực khổ thể này nhưng cũng biết phân nặng nhẹ, vô cùng phối hợp.

Chỉ có Tần Phóng hết sức lo âu. Ngược lại anh không lo cho chính mình, chỉ cần Tư Đằng không sao thì anh vẫn không đến mức bị đe dọa tính mạng. Mà tình cảnh đêm hôm đó vẫn rõ mồn một trước mắt, Tư Đằng muốn giết chết Chu Vạn Đông nhưng lại thu hồi lại dây mây, chứng minh rằng cô đã có suy tính khác.

Suy đoán thêm một bước, có lẽ Tư Đằng cũng đang trên đường tới Nang Khiêm. Có điều là, Nang Khiêm to lớn, làm sao Tư Đằng tìm được anh chứ? Nếu như có thể để lại ám hiệu cho Tư Đằng thì tốt. Nhưng làm sao để lại được đây? Chỉ cần ra khỏi thùng xe là Chu Vạn Đông sẽ giám sát anh chặt chẽ. Dù sao cùng là đàn ông, lúc tiểu tiện cũng không phải tránh. Có đôi khi gã còn cố ý đi đến kiểm tra, sợ anh để lại ám hiệu gì trên tường trong nhà vệ sinh.

Xe dừng lại lần nữa, Chu Vạn Đông không kiên nhẫn mở cửa thùng xe: “Cần tiểu tiện không? Kề tiếp không ngừng nữa đâu.”

Tần Phóng ừ, chậm chạp xuống xe, lơ đãng quan sát bốn phía.

Là ở công trường đang thi công, nắng sớm chưa lên, vẫn chưa bắt đầu thời gian làm việc. Tần Phóng thăm căng thẳng, đã chạy qua huyện Nang Khiêm rồi. Đi tiếp nữa sẽ đến vùng quê, lúc trước anh vì thử nghiệm lực khống chế của Tư Đằng đối với anh nên đã từng mua kiếng đi thẳng về phía này. Thậm chí vẫn còn ấn tượng với công trường này, khi đó nó mới chỉ lên nền, hiện tại đã xây được gần một nửa.

Suốt quãng đường Chu Vạn Đông đều nhìn anh, thấy anh cứ rề rà như vậy liền nhắc chân đạp anh một cú: “Mẹ kiếp, kéo quần xuống tiểu đi. Vùng hoang dã mà mày còn câu nệ, có cần tao xây nhà vệ sinh ày không?”

Tần Phóng dừng lại tại góc tường vức đầy hộp cơm trắng. Thật kỳ lạ, thông thường mà nói, trên công trường đều có đầu bếp nấu cơm, rất ít khi gọi cơm hộp ở bên ngoài.

Thấy Tần Phóng dừng lại, Chu Vạn Đông tức tối quay người, cúi đầu châm một điếu thuốc. Tần Phóng nhanh chóng quay đầu lại liếc nhìn Chu Vạn Đông, rồi nhanh chóng nắm một miếng gạch vỡ trong tay. Lúc viết lên mặt tường, anh khẩn trương đến mức tay cũng run lên.

Chu Vạn Đông hút một lát, quay đầu theo bản năng, thấy Tần Phóng đang vội vàng hấp tấp đứng lên, nói: “Xong rồi.”

Xong rồi? Chu Vạn Đông nảy sinh nghi ngờ, gã móc chiếc đèn pin để sau túi, cẩn thận chiếu vào tường. Chỉ có hai dây số điện thoại giao cơm hộp, lại soi đến phía gần mặt đất, hộp cơm màu trắng chồng chất lên cao, gần như che hơn nửa mặt tường.

Mặt Chu Vạn Đông hằm hằm đi đến, nhìn đồng hồ cơm, lại nhìn nhìn Tần Phóng: “Xong rồi hả? Đồng hồ này cũng không thấp, mới vừa rồi mày ngồi ở đây vẽ cái gì?”

Lời còn chưa dứt, gã đã đá văng đồng hồ cơm đi.

Sắc mặt Tần Phóng có chút trắng bệch. Chu Vạn Đông cúi người xem, nơi đó viết bằng miếng gạch vỡ màu đỏ: “Xe trắng, từ trái tim đến trái tim, SOS. Tần Phóng.”

Từ trái tim đến trái tim là tên quý tử thiện sơn trên xe vận tải nhỏ. Cuối cùng là số điện thoại cá nhân, mã số Hàng Châu, nhìn khá quen. Chu Vạn Đông lấy điện thoại di động ra gọi, đầu kia là chương trình trả lời cài sẵn của công ty Tần Phóng.

Sắc mặt Chu Vạn Đông dữ tợn: “Mày muốn chết à!”

Lúc Giả Quế Chi đến tìm, Tần Phóng đã bị đánh gần như không bò dậy nổi. Chu Vạn Đông chỉ vào chữ trên tường mắng: “Mẹ kiếp, suốt cả quãng đường cứ giả đàng hoàng, suýt nữa đã bị nó lừa...”

Nói xong gã thở hồng hộc cầm gạch bôi đi chữ Tần Phóng viết, Giả Quế Chi rất phiền mấy chuyện rắc rối phát sinh này: “Đi nhanh lên, còn có việc chính phải làm nữa.”

Giữa trưa Nhan Phúc Thụy nhận được cuộc điện thoại kỳ lạ, tín hiệu bên kia không tốt lắm. Ông đi đến bên cửa sổ, la to lên với đầu bên kia: “Cái gì? Cái gì? Cái gì? Tôi không bán cơm hộp, tôi bán xiên que nướng. Cái gì? Năm tẻ một phần? Cậu gọi lầm rồi. Tìm ai? Họ Tư? Tôi không phải họ Tư.”

Sau khi cúp điện thoại, ông kể cho Tư Đằng nghe như chuyện cười: “Muốn đặt cơm hộp, gọi làm rồi, tôi đâu phải họ Tư.”

Bỗng nhiên ông lại nghĩ đến gì đó: “Ồ, tiểu thư Tư Đằng, không phải cô họ Tư sao? Chuyện này cũng khéo quá, gọi cho tôi tìm họ Tư ha ha ha...”

Cười một hồi ông không cười nổi nữa. Tư Đằng vẫn nhìn ông mãi đến khi khiến ông sợ hãi mới hỏi: “Số điện thoại là số địa phương hay là Thanh Thành?”

Nhan Phúc Thụy sững sờ: “Ồ... số điện thoại di động tôi không nhìn ra được.”

“Nhìn không ra không biết gọi lại hỏi sao?”

Nhan Phúc Thụy đành gọi lại, đối phương rất mất hứng, cảm rằm oán trách một trận, đại ý là: Chính các người đến đây làm ăn, không giao cơm thì để lại số điện thoại trên tường làm gì? Chúng tôi đã gọi đến tận nơi, mỗi buôn bán đưa đến cửa ông còn nói nhầm cái gì mà nhầm hử?

Cúp điện thoại, ông nghiêm túc báo cáo với cô: “Số điện thoại là Nang Khiêm, nói là ở một công trường xây dựng, bảo tôi giao cơm hộp đến.”

Hai tiếng sau, Tư Đằng đứng trước bức tường đầy nước thải trước công trường. Nơi này chắc là nơi tụ họp dùng cơm thường ngày của công nhân, hộp cơm vứt đó cứ cách mấy ngày mới thu dọn một lần. Trên tường có hai hàng chữ to bắt mắt viết số điện thoại giao cơm hộp.

Một công nhân xây dựng mang nón bảo hộ gân cổ nói với Nhan Phúc Thụy: “Tháng trước đầu bếp bị tẩm xi măng dè, không ai nấu cơm cả. Chúng tôi liên lạc người bán cơm gần đây, một công trường có đến mấy chục người. Bây giờ là tám đồng một phần, các người là năm đồng, giá tiền rẻ nhưng phải cam đoan là có thịt, còn có canh...”

Trên tường vốn đã có một số điện thoại giao cơm hộp, bên dưới có thêm một dãy, cách viết giống hệt với dãy trên:

“Cơm hộp, năm đồng, điện thoại: 135xxxx3476, Tư.”

127. Q.7 - Chương 3

Xe vận tải nhỏ trốn trốn tránh tránh khấn trương lên đường. Ngược lại xe lửa thì cứ một đường chạy bằng bằng. Tư Đằng và Nhan Phúc Thụy đến Nang Khiêm không hề trễ hơn nhóm Tần Phóng. Có điều tuy Nang Khiêm nhỏ, nhưng cũng xem như là biển người mờ mịt, muốn đụng mặt nhau là điều hết sức viễn vông, huống chi còn là bị “bắt cóc” chứ?

Tại sao là Nang Khiêm vậy nhỉ, vùng Nang Khiêm này có gì đặc biệt sao? Sau khi đến đây, Tư Đằng luôn nghĩ đến vấn đề này.

Nhan Phúc Thụy làm xong thủ tục tạm trú liền thở hắt hắt xách túi đi vào, oán trách: “Quy định của người Tạng nhiều quá, không cho hút thuốc, không cho nhóm lửa, không cho dùng thiết bị dẫn điện công suất lớn. Nói một lần chưa đủ còn lải nhải đến tận tám lần.”

Tư Đằng nói: “Ở đây từng bị cháy đương nhiên phải cẩn thận một chút rồi.”

Nhan Phúc Thụy thấy lạ: “Sao cô biết.”

“Tôi đốt.”

Đốt nhà? Nhan Phúc Thụy giật cả mình, định hỏi tiếp nhưng thấy sắc mặt Tư Đằng không tốt nên ngưng im miệng. Suốt quãng đường đi, cho dù có chậm hiểu đi nữa ông cũng biết Tư Đằng không ưa gì ông.

Đâu có cách nào, làm sao ông có thể so sánh với Tần Phóng được. Tần Phóng trẻ tuổi, tướng mạo cao ráo, đẹp trai lại có tiền. Nghe nói còn từng có bạn gái và vị hôn thê. Đương nhiên nếu biết nhìn người thì Nhan Phúc Thụy ông cũng có ưu điểm của riêng mình mà. Mỗi lần ông bày hàng bán xiên que nướng đều bị người ta giành nhau mua hết sạch. Ai bảo tiểu thư Tư Đằng không thích ăn xiên que nướng chứ?

Tư Đằng phân phó Nhan Phúc Thụy ra ngoài tìm Tần Phóng. Nhan Phúc Thụy cảm thấy đây chẳng qua là viện cớ để đuổi ông ra khỏi phòng cho đỡ chướng mắt thôi, điều này quá rõ ràng. Ông lấy hết can đảm lên tiếng phản đối: “Tiểu thư Tư Đằng, tôi nghĩ một chút cảm thấy như vậy không thích hợp.”

Ông sợ Tư Đằng sẽ ngay lập tức ra lệnh cưỡng chế ông “câm miệng, cắt ngay” thì bản thân sẽ không kịp nói tiếp nên vội vàng giành nói trước Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng à, cô nghĩ đi. Tần Phóng là bị bắt cóc, người bắt cóc cậu ta chắc chắn rất cẩn thận. Tôi xem trên tivi, họ đều nhốt nạn nhân vào hầm đất hay hang núi gì đó. Làm sao có thể để cậu ta nhón nhơ đi trên đường chứ? Cho nên tôi đi ra ngoài tìm cũng chỉ là uống phí công sức thôi.”

Tư Đằng vô cảm ừ một tiếng, cũng lười tiếp lời ông. Cho nên hai người ở chung một phòng, Nhan Phúc Thụy nhanh chóng cảm thấy rất mất tự nhiên. Ông nghiêm chỉnh ngồi trên ghế salon, hai chân cũng khép lại. Quả thật ở cùng một chỗ với Tư Đằng chính là khảo nghiệm tính nhẫn nại của người khác. Cô mặt lạnh, không cho ông nói chuyện, dù cho ông có hành động rất nhỏ cô ta cũng sẽ cau mày hoặc không vui. Như muốn bảo: Ông câm miệng cho tôi! Ông ở yên cho tôi!

Thật không biết làm sao mà Tần Phóng chịu được nữa. Có điều nếu Nhan Phúc Thụy chịu được thì cũng không gọi là Nhan Phúc Thụy nữa rồi. Ông lại áp úng cất lời:

“Tiểu thư Tư Đằng, Tần Phóng bị bắt cóc sẽ không gặp nguy hiểm chứ. Cô nói xem chúng ta có nên báo cảnh sát không?”

Tư Đằng lạnh lùng liếc ông một cái, Nhan Phúc Thụy vội vàng giải thích: “Không phải là tôi nghi ngờ năng lực của tiểu thư Tư Đằng. Nhưng có câu nói rất đúng, đông người lực lớn, ba cây cộng lại nên hòn núi cao, nhiều người bao giờ cũng có thêm sức lực... Dĩ nhiên tiểu thư Tư Đằng là yêu quái, nhất định có biện pháp.”

Thật sự không mở bình thì làm sao biết trong bình có gì. Tình trạng hiện nay của Tư Đằng rất khó xử, cô hút hết yêu lực của Thảm Ngân Đăng. Nhưng lúc sử dụng lại gặp lắm điều cản trở, giống như gì nhỉ, giống như dây điện đã cũ không tải được dòng điện mạnh, mỗi lần sử dụng miễn cưỡng cũng có hiệu quả, nhưng bao giờ cũng khiến cho bản thân xẹt lửa tung tóe khắp nơi.

Giết người một vạn, tự tổn hại mình tám nghìn. Cho nên hiện tại cô cố gắng tránh sử dụng yêu lực trong phạm vi lớn. Đã một lần, hai lần bản thân cô đều phải chịu phản ứng dị thường. Ai biết tiếp theo có thể khiến dây điện cháy đứt hay không? Quả thật như thế, chẳng lẽ không phải là cái được không đủ bù cho cái mất hay sao?

Về phần gốc rễ ở đâu, giải quyết thế nào, chính bản thân cô cũng biết rất rõ.

Có điều câu nói gần như nịnh nọt “Nhất định có biện pháp” kia của Nhan Phúc Thụy, ha ha, trong khoảng thời gian ngắn cô thật sự đúng là chẳng nghĩ ra biện pháp gì. Chỉ có điều đó giờ xe đến trước núi tất có đường đi. Cứ vậy đi, yên lặng ngồi tại chỗ nhất định sẽ đợi được thôi.

Biết sớm thì nên hạ Đăng Sát cho Tần Phóng, dây mây chui vào cơ thể con người đều là đoạn cuối của dây mây cô. Nếu tinh tâm cảm ứng dù là trời nam đất bắc, khoảng cách xa gần cũng có thể cảm nhận được.

Có điều là Đăng Sát nếu muốn sống phải hút máu tủy, tổn hao nguyên khí của con người. Người trúng Đăng Sát tất cả các cơ năng của cơ thể đều yếu kém hơn người thường. Hạ Đăng Sát cho Tần Phóng à, không nên chút nào. Đêm hôm đó, trái lại cô rất muốn hạ Đăng Sát vào kẻ bắt cóc Tần Phóng, như vậy cũng dễ dàng truy tìm tung tích. Nhưng khi đó cơ thể suy yếu đã phải hiện ra nguyên hình, dù sao cũng có lòng mà không có sức.

Đêm xuống, Nhan Phúc Thụy nằm ngoài ghế salon ngáy khò khò. Tư Đằng vốn trong phòng đang tựa vào đầu giường đọc sách. Tối nay tinh thần cô rất tốt, tai thính mắt tinh, thỉnh thoảng nín thở lắng nghe cũng có thể nghe được cả tiếng nước nổi trong căn phòng ở rất xa. Trước đó cô còn nghĩ rằng trải qua một hai ngày nghỉ ngơi này rốt cuộc yêu lực đã có thể khôi phục. Cô dừng một chút, bỗng đứng trong lòng khê động, đặt sách xuống giường, nhẹ nhàng kéo rèm cửa sổ ra.

Quả nhiên, trên bầu trời đêm màu tím có vầng trăng bán nguyệt treo cao, rõ ràng tựa như đưa tay là có thể chạm đến. Nếu cô nhớ không lầm, cô sống lại chính là vào lúc trăng bán nguyệt hạ huyền này.

Vạn vật trên đời, có tri giác hoặc không có tri giác đều bị mặt trăng ảnh hưởng. Cơ thể con người tám mươi phần trăm là nước, dưới lực hấp dẫn của mặt trăng cũng sẽ xảy ra phản ứng giống như thủy triều đại dương, tạo nên từng cơn sóng nhỏ trong cơ thể của loài người. Nghe nói lúc trăng tròn con người dễ dàng bị kích động, tâm trạng bất ổn nhất. Cho nên lúc trăng tròn số vụ án ở sở cảnh sát sẽ tăng thêm, tỷ lệ phát bệnh ở bệnh viện tâm thần cũng sẽ vọt lên. Rất nhiều truyền thuyết cũng có hiện tượng tương tự, ví như đêm trăng tròn biến thành người sói, hoặc là ma cà rồng.

Tư Đằng chưa từng thấy người sói hay ma cà rồng, nhưng yêu quái có bản năng bẩm sinh, rất nhiều chuyện đều phải tránh đêm trăng tròn. Dĩ nhiên cũng không thể hoàn toàn tránh né ánh trăng. Ánh trăng có ý nghĩa không hề tầm thường đối với thực vật. Đôi khi thân cây bị tổn hại, ánh nắng chiếu xạ sẽ xuất hiện vết sẹo lớn, nhưng ánh trăng lại có thể loại bỏ bộ phận đã chết.

Cho nên năm 1910 khi hóa thành tinh, Khưu Sơn cố ý lựa chọn vào một đêm trăng hạ huyền. Và bảy mươi bảy năm sau sống lại, trùng hợp cũng vào lúc trăng hạ huyền.

Trong truyền thuyết, yêu quái tu luyện cũng sẽ lựa chọn vào ban đêm hấp thụ tinh khí, tiếp thụ ánh trăng. Tư Đằng chưa từng tu luyện qua nhưng có điều không ăn thịt heo cũng từng thấy heo chạy chửi, cô hiểu được đại khái cách hấp thụ này.

Lúc này đã vào nửa đêm, xung quanh cực kỳ yên tĩnh, khu Tạng tiết kiệm điện, buổi tối cũng không bật đèn sáng rực. Đôi mắt trông ra bên ngoài tối đen như mực, Tư Đằng tắt điện trong phòng, chậm rãi đẩy cửa sổ ra.

Cô biến thành nguyên hình, thậm chí có thể nghe thấy được tiếng dây mây vươn dài. Vô số dây mây khổng lồ và trùng điệp phóng lên cao từ cửa sổ khách sạn, tùy ý kéo dài hết mức. Nhìn từ đằng xa, giống như là bóng một cây đại thụ bất chợt vươn dài, khiến tầng hai khách sạn trông vô cùng nhỏ bé.

Dĩ nhiên cô có thể hóa thành hình người vô cùng xinh đẹp, ăn mặc lộng lẫy, soi gương trang điểm tô son trát phấn. Nhưng dù thế nào đó cũng là phải mang trên thân một lớp nguy trang không thể vứt bỏ, làm chính bản thể của mình mới là thoải mái tự tại nhất.

Con người có thể tiếp nhận núi to sông lớn, nghìn loài kỳ dị, nhưng không chịu được một gốc cây mây sống. Năm đó từng đối mặt với những vẻ chán ghét, căm hận, hoảng sợ, tuy giờ đã cách bảy mươi bảy năm nhưng cô vẫn nhớ rõ ràng không hề phai nhạt.

Rõ ràng là yêu quái tại sao phải biến thành người? Vì muốn được Thiệu Diễm Khoan yêu nên không hề luyến tiếc muốn bỏ đi yêu cốt làm người. Ngay cả chính bản thân mình mà cũng căm ghét và phản bội, cho dù chiếm được tình yêu của hắn thì có ý nghĩa gì?

Nếu quả thật yêu tôi thì phải chấp nhận tôi là cây mây trước.

Tư Đằng bỗng khẽ cau mày lại. Không đúng, dường như có chút cảm ứng được Đằng Sát... Không đúng.

Gần như là cùng lúc đó nơi xa vang lên tiếng thắng xe khẩn cấp, ánh mắt Tư Đằng sáng quắc, vô số dây mây thu lại trong nháy mắt, bỗng hóa thành hình người.

Cô nín thở lắng nghe, cách đó chừng mấy con phố. Tiếng động cơ xe chạy ban đêm, tiếng thở dốc kịch liệt, tiếng vụn nắp bình nước, có tiếng người bối rối nói: “Tôi thật sự nhìn thấy ở bên kia, trên nóc nhà, thật cao thật to, nhưng chớp mắt đã không thấy nữa.”

Người bạn đi chung cười gã: “Lái xe ban đêm hoa mắt thôi, nghỉ ngơi một chút đi.”

Chỉ là người qua đường không liên quan, Tư Đằng đóng cửa sổ, trong tích tắc khóa cửa lại sắc mặt cô trầm xuống. Kỳ lạ, trong vùng Nang Khiêm cô lại cảm nhận được có một luồng Đằng Sát. Không phải là quan chủ Thương Hồng, không phải giáo sư Bạch Kim, không phải là của đám người đạo môn. Thậm chí căn bản cũng không phải do cô hạ.

Không phải Đằng Sát do cô hạ thì làm sao cô lại cảm nhận được chứ?

Trên quãng đường này Chu Vạn Đông cực kỳ cẩn thận, nhiều năm kinh nghiệm cho biết, càng gần đến đích thì càng phải cẩn thận hơn, sắp thành lại bại càng khiến người ta khó chịu hơn vừa khởi đầu đã thất bại.

Ngoại trừ thỉnh thoảng ngừng lại đổ xăng dầu và kiểm tra theo thói quen, gã tận lực tránh dừng xe. Vào ban đêm sẽ dừng xe ở vùng hoang dã, co ro ngủ một đêm cho xong. Tuy Giả Quế Chi chưa từng chịu cực khổ thể này nhưng cũng biết phân nặng nhẹ, vô cùng phối hợp.

Chỉ có Tần Phóng hết sức lo âu. Ngược lại anh không lo cho chính mình, chỉ cần Tư Đằng không sao thì anh vẫn không đến mức bị đe dọa tính mạng. Mà tình cảnh đêm hôm đó vẫn rõ mồn một trước mắt, Tư Đằng muốn giết chết Chu Vạn Đông nhưng lại thu hồi lại dây mây, chứng minh rằng cô đã có suy tính khác.

Suy đoán thêm một bước, có lẽ Tư Đằng cũng đang trên đường tới Nang Khiêm. Có điều là, Nang Khiêm to lớn, làm sao Tư Đằng tìm được anh chứ? Nếu như có thể để lại ám hiệu cho Tư Đằng thì tốt. Nhưng làm sao để lại được đây? Chỉ cần ra khỏi thùng xe là Chu Vạn Đông sẽ giám sát anh chặt chẽ. Dù sao cùng là đàn ông, lúc tiểu tiện cũng không phải tránh. Có đôi khi gã còn cố ý đi đến kiểm tra, sợ anh để lại ám hiệu gì trên tường trong nhà vệ sinh.

Xe dừng lại lần nữa, Chu Vạn Đông không kiên nhẫn mở cửa thùng xe: “Cần tiểu tiện không? Kế tiếp không ngừng nữa đâu.”

Tần Phóng ừ, chậm chạp xuống xe, lơ đãng quan sát bốn phía.

Là ở công trường đang thi công, nắng sớm chưa lên, vẫn chưa bắt đầu thời gian làm việc. Tần Phóng thăm căng thẳng, đã chạy qua huyện Nang Khiêm rồi. Đi tiếp nữa sẽ đến vùng quê, lúc trước anh vì thử nghiệm lực khống chế của Tư Đằng đối với anh nên đã từng mua kiếng đi thẳng về phía này. Thậm chí vẫn còn ấn tượng với công trường này, khi đó nó mới chỉ lên nền, hiện tại đã xây được gần một nửa.

Suốt quãng đường Chu Vạn Đông đều nhìn anh, thấy anh cứ rề rề như vậy liền nhắc chân đạp anh một cú: “Mẹ kiếp, kéo quần xuống tiểu đi. Vùng hoang dã mà mày còn câu nệ, có cần tao xây nhà vệ sinh cho mày không?”

Tần Phóng dừng lại tại góc tường vút đầy hộp cơm trắng. Thật kỳ lạ, thông thường mà nói, trên công trường đều có đầu bếp nấu cơm, rất ít khi gọi cơm hộp ở bên ngoài.

Thấy Tần Phóng dừng lại, Chu Vạn Đông tức tối quay người, cúi đầu châm một điếu thuốc. Tần Phóng nhanh chóng quay đầu lại liếc nhìn Chu Vạn Đông, rồi nhanh chóng nắm một miếng gạch vỡ trong tay. Lúc viết lên mặt tường, anh khẩn trương đến mức tay cũng run lên.

Chu Vạn Đông hút một lát, quay đầu theo bản năng, thấy Tần Phóng đang vội vàng hấp tấp đứng lên, nói: “Xong rồi.”

Xong rồi? Chu Vạn Đông nảy sinh nghi ngờ, gã móc chiếc đèn pin để sau túi, cẩn thận chiếu vào tường. Chỉ có hai dây số điện thoại giao cơm hộp, lại soi đến phía gần mặt đất, hộp cơm màu trắng chồng chất lên cao, gần như che hơn nửa mặt tường.

Mặt Chu Vạn Đông hằm hằm đi đến, nhìn đóng hộp cơm, lại nhìn nhìn Tần Phóng: “Xong rồi hả? Đóng này cũng không thấp, mới vừa rồi mày ngồi ở đây vẽ cái gì?”

Lời còn chưa dứt, gã đã đá văng đóng hộp cơm đi.

Sắc mặt Tần Phóng có chút trắng bệch. Chu Vạn Đông cúi người xem, nơi đó viết bằng miếng gạch vỡ màu đỏ: “Xe trắng, từ trái tim đến trái tim, SOS. Tần Phóng.”

Từ trái tim đến trái tim là tên quý tử thiện sơn trên xe vận tải nhỏ. Cuối cùng là số điện thoại cá nhân, mã số Hàng Châu, nhìn khá quen. Chu Vạn Đông lấy điện thoại di động ra gọi, đầu kia là chương trình trả lời cài sẵn của công ty Tần Phóng.

Sắc mặt Chu Vạn Đông dữ tợn: “Mày muốn chết à!”

Lúc Giả Quế Chi đến tìm, Tần Phóng đã bị đánh gần như không bò dậy nổi. Chu Vạn Đông chỉ vào chữ trên tường mắng: “Mẹ kiếp, suốt cả quãng đường cứ giả đàng hoàng, suýt nữa đã bị nó lừa...”

Nói xong gã thở hồng hộc cầm gạch bôi đi chữ Tàn Phóng viết, Giả Quế Chi rất phiền mấy chuyện rắc rối phát sinh này: “Đi nhanh lên, còn có việc chính phải làm nữa.”

Giữa trưa Nhan Phúc Thụy nhận được cuộc điện thoại kỳ lạ, tín hiệu bên kia không tốt lắm. Ông đi đến bên cửa sổ, la to lên với đầu bên kia: “Cái gì? Cái gì? Cái gì? Tôi không bán cơm hộp, tôi bán xiên que nướng. Cái gì? Năm tệ một phần? Cậu gọi lầm rồi. Tìm ai? Họ Tư? Tôi không phải họ Tư.”

Sau khi cúp điện thoại, ông kể cho Tư Đằng nghe như chuyện cười: “Muốn đặt cơm hộp, gọi lầm rồi, tôi đâu phải họ Tư.”

Bỗng nhiên ông lại nghĩ đến gì đó: “Ồ, tiểu thư Tư Đằng, không phải cô họ Tư sao? Chuyện này cũng khéo quá, gọi cho tôi tìm họ Tư ha ha ha...”

Cười một hồi ông không cười nổi nữa. Tư Đằng vẫn nhìn ông mãi đến khi khiến ông sợ hãi mới hỏi: “Số điện thoại là số địa phương hay là Thanh Thành?”

Nhan Phúc Thụy sững sờ: “Ồ... số điện thoại di động tôi không nhìn ra được.”

“Nhìn không ra không biết gọi lại hỏi sao?”

Nhan Phúc Thụy đành gọi lại, đối phương rất mất hứng, cảm râm oán trách một trận, đại ý là: Chính các người đến đây làm ăn, không giao cơm thì để lại số điện thoại trên tường làm gì? Chúng tôi đã gọi đến tận nơi, mỗi buôn bán đưa đến cửa ông còn nói nhầm cái gì mà nhầm hử?

Cúp điện thoại, ông nghiêm túc báo cáo với cô: “Số điện thoại là Nang Khiêm, nói là ở một công trường xây dựng, bảo tôi giao cơm hộp đến.”

Hai tiếng sau, Tư Đằng đứng trước bức tường đầy nước thải trước công trường. Nơi này chắc là nơi tụ họp dùng cơm thường ngày của công nhân, hộp cơm vút đó cứ cách mấy ngày mới thu dọn một lần. Trên tường có hai hàng chữ to bắt mắt viết số điện thoại giao cơm hộp.

Một công nhân xây dựng mang nón bảo hộ gân cổ nói với Nhan Phúc Thụy: “Tháng trước đầu bếp bị tẩm xi măng dè, không ai nấu cơm cả. Chúng tôi liên lạc người bán cơm gần đây, một công trường có đến mấy chục người. Bây giờ là tám đồng một phần, các người là năm đồng, giá tiền rẻ nhưng phải cam đoan là có thịt, còn có canh...”

Trên tường vốn đã có một số điện thoại giao cơm hộp, bên dưới có thêm một dãy, cách viết giống hệt với dãy trên:

“Cơm hộp, năm đồng, điện thoại: 135xxxx3476, Tư.”

128. Q.7 - Chương 4

Ngoài công trường chỉ có hai hướng đi, hoặc là ra hoặc là vào Nang Khiêm. Lần này không cần Tư Đằng nói, Nhan Phúc Thụy cũng biết đường đi vào.

Xe buýt đến vùng nông thôn của Nang Khiêm chỉ chạy theo giờ cố định, muốn linh hoạt chỉ có cách là thuê xe. Sau khi trả giá năm lần bảy lượt, cuối cùng lúc ngồi lên xe rồi Nhan Phúc Thụy vẫn thấy tiếc đứt ruột, nhưng lại ngại nói toạc ra, nên gỡ trò khôn vặt cố ý móc ví tiền ra trước mặt Tư Đằng, vừa đếm xấp tiền giấy còn lại bên trong vừa than ngán thở dài.

Tư Đằng biết rõ nhưng vẫn mặc kệ, Nhan Phúc Thụy đáng thương ngồi đếm vài lần mà không đạt được hiệu quả như mong muốn, lại khiến cậu tài xế ngồi phía trước cứ nhìn mình chăm chăm, nhất thời ông sinh lòng cảnh giác vội vàng bỏ tiền vào, tự an ủi: Tất cả đều vì sự phụ, tiền tài là vật ngoài thân, nếu may mắn có thể khiến tiểu thư Tư Đằng tan đi nỗi căm hận với sự phụ cũng đáng giá. Rồi ông lại nghĩ, tiểu thư Tư Đằng còn giúp Nhà Ngói trả thù, dựa theo giá thị trường tiền thù lao cũng rất cao rồi, nếu tính toán như vậy thì số tiền ông vừa tiêu có đáng là gì đâu.

Nghĩ như thế xong ông lại cảm thấy vô cùng áy náy vì hành vi của mình, thế là tiếp theo Nhan Phúc Thụy rất tận tụy, dựa theo căn dặn lúc trước của Tư Đằng, đến nhà nào có người cũng tích cực hỏi thăm: Hai ngày nay có thấy xe của tỉnh khác chạy qua không? Có thấy gã đàn ông để râu quai nón trông khá hung tợn nào không? Hay là có gã đàn ông nào mà trông hung ác không? Vì dù sao râu có thể cạo đi mà.

Cũng may là nơi này nằm chệch gần về phía vùng biên giới, đường đi không có ngã rẽ nào, xe tỉnh ngoài lại ít, đã nghe ngóng được rằng hai ngày nay đúng là có mấy xe chạy qua, một chiếc xe việt dã, một xe từ thiện, một chiếc xe bán tải và một chiếc xe tải lớn là loại thường thấy ở các công trường.

Nhan Phúc Thụy cảm thấy chiếc “xe tải công trường” kia rất đáng nghi, dọc đường cứ nhìn xung quanh tìm kiếm. Đường đất đi dần xóc chòng chành, không ít dây núi nhấp nhô, phía đằng trước nữa mới có đường bằng. Tư Đằng bảo tài xế dừng lại, xuống xe xem xét.

Núi non thung lũng đều tập trung ở phía lối vào, nếu còn tìm xa hơn nữa thì đã rời khỏi địa phận Nang Khiêm. Tư Đằng nghĩ ngợi rồi bảo tài xế quay đầu xe, nhưng dặn anh ta chạy chậm lại, gần đó nếu có đường lên đèo thì phải đi lên xem thử.

Lần này khá tốn thời gian, đến chạng vạng, Nhan Phúc Thụy đang cúi đầu gà gật thì bỗng nghe thấy Tư Đằng nói: “Dừng lại, chính là nơi này!”

Nhan Phúc Thụy giật mình tỉnh lại, lúc này mới phát hiện trời đã sắp tối. Đây là một căn nhà kiểu Tạng nằm giữa sườn núi, sân rộng rãi, bên cạnh còn có chuồng nuôi dê, cạnh chuồng có một chiếc xe mười sáu chỗ màu trắng đang đỗ. Dưới chân núi không xa có khói bếp bốc lên, đèn sáng lác đác, tổng cộng khu này có khoảng sáu bảy hộ.

Cho tài xế lái đi, Tư Đằng đứng trước sân quan sát. Nhà này cách xa chân núi, đứng đơn độc, đã lâu không có vết tích người ở. Lúc đi vào Nhan Phúc Thụy hỏi: “Tiểu thư Tư Đằng, sao cô lại cảm thấy chính là đây?”

Tư Đằng đáp lời: “Ông đoán xem?”

Đoán ư? Tiểu thư Tư Đằng bảo ông đoán tất nhiên không phải là thuận miệng nói chơi rồi, nhất định là muốn khảo nghiệm ông đây mà. Nhan Phúc Thụy nhất thời thấy khẩn trương, không đuổi theo cô đi vào trong, mà vòng quanh chiếc xe kia để nghiên cứu.

Lúc đến gần buồng lái, ông đưa tay định kéo thử thì vừa mới kéo, cửa xe đã mở ra. Chuyển qua phía thùng xe sau, cửa cũng chỉ được đóng hờ, mở ra xem thấy một đồng sách giáo khoa nằm lộn xộn cạnh cửa, nhìn vào sâu hơn thấy một chiếc tủ lạnh vuông vức.

...

Nhan Phúc Thụy liền chạy xông xộc vào nhà, vừa chạy vừa la hét: “Tiểu thư Tư Đằng, tôi đoán ra rồi! Tôi...”

Ông bỗng giật mình im bất. Trời đã tối sầm nhưng tiểu thư Tư Đằng lại không buồn bật đèn. Nhìn từ bên ngoài, nhà này hoàn toàn là phong cách xây dựng của người Tạng, trên cửa vẽ hình Bát Bảo Phật Môn (1). Trong nhà gần như trống rỗng, chỉ có một chiếc ghế xếp. Tư Đằng ngồi trên ghế, trong tay là một cuộn tranh đã mở ra, bên cạnh còn có một chiếc rương màu đen dài đang mở nắp.

(1) Bát Bảo người Tạng hay còn được gọi là Bát Bảo Phật Môn, Phật giáo gọi là tám vật cát tường bao gồm: vỏ ốc trắng, bình báu, lọng báu, kết cát tường, bánh xe vàng, cá vàng, hoa sen, cây phướn thẳng lợi.

Cô hỏi: “Ông đoán ra được gì?”

Giọng cô hơi lạ nhưng Nhan Phúc Thụy không nghĩ nhiều đến thế, vội vàng khoe khoang những điều mình đã điều tra được ở bên ngoài: “Tiểu thư Tư Đằng, chiếc xe kia đúng là có vấn đề. Đầu tiên, nó vốn là chiếc xe chở đồ từ thiện đem quên tặng, toàn là sách vở, nhưng chỗ này lại hoàn toàn không có trường học. Tôi cũng vào buồng sau xe xem xét rồi, nhưng mấy thứ đồ quên tặng kia bị vứt bừa bãi, còn có cả dấu chân giẫm lên, làm sao giống như là được đem đi quên tặng chứ? Buồng sau còn có băng keo dài thượt, dây kẽm và dây thừng. Tôi xem trên tivi, đây là những thứ bọn bắt cóc hay dùng, tiểu thư Tư Đằng, ban đầu chắc chắn là Tần Phóng bị giấu trên chiếc xe này. Còn có một chiếc tủ lạnh nữa, nhưng không có điện nên cũng

không giống là để vận chuyển nước đá. Tôi đoán là bọn bắt cóc sợ người ta điều tra, thỉnh thoảng sẽ nhốt Tần Phóng vào tủ lạnh...”

Nói đến đây, ông lại không dám chắc lắm. Tủ lạnh đóng lại không có không khí, nhốt Tần Phóng vào đó không phải cậu ấy sẽ bị ngộp chết hay sao? Mà ông nói nhiều như vậy, tiểu thư Tư Đằng thấy thế nào? Nhan Phúc Thụy lòng đầy hi vọng nhìn Tư Đằng, trông cô có vẻ thất thần nhưng hai bàn tay nắm lấy cuộn tranh thì càng lúc càng siết chặt...

Nhan Phúc Thụy nuốt nước bọt, thăm dò gọi: “Tiểu thư Tư Đằng? Tiểu thư Tư Đằng?”

Tư Đằng chợt hoàn hồn: “Chuyện gì?”

Chuyện gì á? Nhan Phúc Thụy thất vọng tột độ, ông hiếm khi suy nghĩ minh mẫn như vậy, tất cả những điều ông phân tích vừa rồi hóa ra cô lại không nghe thấy gì cả ư?

Nhan Phúc Thụy ủ rũ: “Tiểu thư Tư Đằng, không phải cô bảo tôi đoán sao? Sao cô vừa nhìn đã cảm thấy chiếc xe đó có vấn đề thế?”

Tư Đằng liếc nhìn ông: “Ông không nhìn biển số xe hả? Biển số Chiết Giang đấy!”

Trời đã tối đen, Giả Quế Chi cầm đèn pin đi phía trước, đi vài bước liền dừng lại nhìn thế núi, rồi lại vừa đi vừa nhìn vào bản đồ da trâu trong tay. Tần Phóng và Chu Vạn Đông khiêng băng ca đặt thi thể Triệu Giang Long, bước cao bước thấp theo sau.

Đã vào trong núi được một ngày, phần lớn thời gian đều là đi xuống dốc, Tần Phóng khiêng đầu trước của băng ca nên vô cùng lao lực. Chu Vạn Đông trối cổ tay anh bằng dây kẽm còn chưa thấy đủ, mất cá chân anh cũng cột bằng dây thừng, khoảng cách dây chừng nửa mét. Nói cách khác, khoảng cách bước chân anh không thể nào quá nửa mét, thỉnh thoảng phải bước đi vội vàng hoặc là sải dài, anh sẽ bị lão đảo. Ban đầu mỗi lần anh bị vấp ngã đều bị Chu Vạn Đông mắng, sau đó chắc hẳn là mắng cũng đã mệt, gã nhặt theo khúc cây, chỉ cần thấy không bằng lòng là đánh anh tới tấp.

Có một lần gã đánh trúng vào ót Tần Phóng khiến trước mặt anh tối sầm, khụy ngã luôn trên mặt đất. Thi thể Triệu Giang Long được bao kín bằng chăn bông lăn xuống, Giả Quế Chi mới nổi giận mắng Chu Vạn Đông: “Lỡ đánh chết người thì mình cậu khiêng đấy nhé!”

Chu Vạn Đông phẫn nộ, nhưng không còn đánh anh nữa, chẳng qua là lại luôn miệng chửi mắng.

Lúc dừng lại nghỉ ngơi giữa chừng, Chu Vạn Đông ngẩng đầu nhìn vách núi, rồi nhổ nước bọt: “Mẹ kiếp, vòng vòng vèo vèo mãi, không phải là ngọn núi ngay kia sao? Đi biết bao chặng đường oan uổng mà!”

Giả Quế Chi lạnh lùng trả lời: “Đi theo bản đồ của ông tôi chắc ăn hơn.”

Chu Vạn Đông thâm chử tục trong lòng, tức giận đi ra xa châm điếu thuốc, chưa hút được hai hơi đã nghe thấy Giả Quế Chi đi đến khẽ nói: “Sau khi đến nơi, cậu nhìn theo ánh mắt tôi, đánh ngất hẳn... hoặc đánh chết hẳn cũng không sao.”

Chu Vạn Đông căm tức cực độ: “Mẹ kiếp, muốn đánh chết sao chị không nói sớm, suốt quãng đường ông đây phải quản việc hẩn ăn uống, tiểu tiện, rảnh quá hả?”

Nhưng câu trả lời của Giả Quế Chi khiến gã lạnh cả sống lưng.

“Đánh chết sẽ không còn tươi nữa.”

Chuyện này có chút kỳ lạ, Chu Vạn Đông sờ con dao găm cắm sau lưng theo bản năng. Người mà dùng từ “tươi” để hình dung, lẽ nào định... mang ra ăn thịt sao?

Lên dốc, xuống dốc, rừng rậm, lối mòn, suối ngầm, thỉnh thoảng ngẩng đầu nhìn cũng không còn thấy đường đèo nữa, xem ra đây là đáy vực rồi.

Đáy vực? Lòng Tần Phóng đột nhiên xuất hiện một tia nghi ngờ, anh bắt đầu chú tâm nhìn từng ngọn cây cọ, đường mòn, núi đá xung quanh. Không biết trải qua bao lâu, rốt cuộc anh cũng xác định một điều. Con đường này anh đã đi qua rồi, hoặc có thể nói là ít nhất đã từng đi qua một đoạn cuối cùng. Có điều khi đó là đi theo phía ngược lại, anh dẫn theo Tư Đằng, tìm kiếm lòng vòng, từng bước từng bước từ đáy vực đi lên đỉnh núi. Còn hiện tại Giả Quế Chi và Chu Vạn Đông là từ hướng khác, dựa theo bản đồ đi vòng vào. Tuy đường sá xem ra đa phần là khác nhau nhưng từ đoạn đường cuối cùng là bắt đầu trùng lặp.

Lẽ nào điểm đến cuối cùng của tấm bản đồ trong tay Giả Quế Chi chính là đáy vực mà anh đã rơi xuống sao?

Phỏng đoán này gần như được xác minh gần tới từng chút một, ấn tượng của Tần Phóng cũng dần dần rõ ràng. Lúc đi qua khu rừng, tiếng bước chân nặng nề dọa đám chim đêm, tiếng vỗ cánh phành phạch của chúng truyền đi thật xa trong màn đêm yên tĩnh. Ngay phía trước là chiếc xe đã rơi xuống vách núi lúc trước, bị bóp méo thành đồng sắt vụn, bên cạnh còn có chiếc valy đã bị mở ra.

Đêm hôm đó Tư Đằng mở valy ra, tìm xem có quần áo mặc được không, vẻ mặt còn đầy thâm ý nói với anh: “Diễm phúc cũng không tệ nhỉ!” Tất cả ký ức về đáy vực sâu này bắt chợt ào ạt kéo đến, anh đã từng cho rằng đây chỉ là cơn ác mộng mà thôi.

- Âm một tiếng, xe rơi xuống vách đá...
- Cọc nhọn đâm xuyên tim anh, gió nơi đáy vực thổi lay hộp khăn giấy bên cạnh.
- Sau lưng anh, ngay dưới lòng đất còn có một tiếng tim đập khác...
- Trong đám bùn đất bên cạnh, Tư Đằng ngồi dậy từ đó...
- Cô nói: “Bắt đầu từ bây giờ cậu phải nghe tôi sai bảo, tôi tên là Tư Đằng.”

...

Tiếng thét của Giả Quế Chi chợt kéo Tần Phóng hoàn hồn trở về thực tế, chị ta gần như điên cuồng ngã nhào xuống chiếc hố, hai tay nắm chặt lấy hai cọc nhọn, gào to: “Người đâu, người đâu rồi?”

Gào một hồi, rồi như bỗng ý thức được điều gì, chị ta cầm một chiếc cọc nhọn ra sức đào đất cát bên cạnh lên, miệng lẩm bẩm lặp đi lặp lại:

- “Người đâu, người đâu rồi?”
- “Ông nói là chôn ở đây mà, vậy người đâu?”
- “Sao lại không có vậy, sao lại không có được cơ chứ?”
- “Không được, không thể nào, nếu không có thì lão Triệu nhà mình không sống lại được...”

Chu Vạn Đông ngơ ngác nhìn Giả Quế Chi rồi lại nhìn sang Tần Phóng, tự hỏi không phải lúc trước chị ta nói phải hành động theo ‘ánh mắt’ của chị ta sao? Chuyện này là thế nào? Lẽ nào đây chính là ‘ánh mắt’ đấy ư?

Lòng Tần Phóng từ từ chùng xuống, cuối cùng giống như chìm hẳn vào băng đá, cơn lạnh lẽo theo kinh mạch từ tay chân len khắp thân thể.

Giả Quế Chi tìm theo người bắt cóc anh, cách xa ngàn dặm đưa anh đến Nang Khiêm, cuối cùng người cô ta cần tìm lại là... Tư Đằng.

Tần Phóng cho rằng tất cả những chuyện anh trải qua hiện tại đều là ngoài ý muốn. Giống như là hiệu ứng bướm bướm, anh rơi xuống núi mà gặp phải Tư Đằng, rồi vì Tư Đằng mà liên tục bị cuốn vào những sự việc không tài nào giải thích nổi... Nhưng bây giờ anh lại phát hiện ra có thể mình đã nghĩ sai rồi. Có lẽ tất cả mọi chuyện vốn đang xảy ra theo tuần tự, mặc kệ là có sự việc ngoài ý muốn của anh hay không.

129. Q.7 - Chương 4

Ngoài công trường chỉ có hai hướng đi, hoặc là ra hoặc là vào Nang Khiêm. Lần này không cần Tư Đằng nói, Nhan Phúc Thụy cũng biết đường đi vào.

Xe buýt đến vùng nông thôn của Nang Khiêm chỉ chạy theo giờ cố định, muốn linh hoạt chỉ có cách là thuê xe. Sau khi trả giá năm lần bảy lượt, cuối cùng lúc ngồi lên xe rồi Nhan Phúc Thụy vẫn thấy tiếc đứt ruột, nhưng lại ngại nói toạc ra, nên giả trò khôn vặt cố ý móc ví tiền ra trước mặt Tư Đằng, vừa đếm xấp tiền giấy còn lại bên trong vừa than ngán thở dài.

Tư Đằng biết rõ nhưng vẫn mặc kệ, Nhan Phúc Thụy đáng thương ngồi đếm vài lần mà không đạt được hiệu quả như mong muốn, lại khiến cậu tài xế ngồi phía trước cứ nhìn mình chăm chăm, nhất thời ông sinh lòng cảnh giác vội vàng bỏ tiền vào, tự an ủi: Tất cả đều vì sự phụ, tiền tài là vật ngoài thân, nếu may mắn có thể khiến tiểu thư Tư Đằng tan đi nỗi căm hận với sự phụ cũng đáng giá. Rồi ông lại nghĩ, tiểu thư Tư Đằng còn giúp Nhà Ngói trả thù, dựa theo giá thị trường thù lao cũng rất cao rồi, nếu tính toán như vậy thì số tiền ông vừa tiêu có đáng là gì đâu.

Nghĩ như thế xong ông lại cảm thấy vô cùng áy náy vì hành vi của mình, thế là tiếp theo Nhan Phúc Thụy rất tận tụy, dựa theo căn dặn lúc trước của Tư Đằng, đến nhà nào có người cũng tích cực hỏi thăm: Hai ngày nay có thấy xe của tỉnh khác chạy qua không? Có thấy gã đàn ông để râu quai nón trông khá hung tợn nào không? Hay là có gã đàn ông nào mà trông hung ác không? Vì dù sao râu có thể cạo đi mà.

Cũng may là nơi này nằm chếch gần về phía vùng biên giới, đường đi không có ngã rẽ nào, xe tỉnh ngoài lại ít, đã nghe ngóng được rằng hai ngày nay đúng là có mấy xe chạy qua, một chiếc xe việt dã, một xe từ thiện, một chiếc xe bán tải và một chiếc xe tải lớn là loại thường thấy ở các công trường.

Nhan Phúc Thụy cảm thấy chiếc “xe tải công trường” kia rất đáng nghi, dọc đường cứ nhìn xung quanh tìm kiếm. Đường đất đi dần xóc chòng chành, không ít dây núi nhấp nhô, phía đằng trước nữa mới có đường bằng. Tư Đằng bảo tài xế dừng lại, xuống xe xem xét.

Núi non thung lũng đều tập trung ở phía lối vào, nếu còn tìm xa hơn nữa thì đã rời khỏi địa phận Nang Khiêm. Tư Đằng nghĩ ngợi rồi bảo tài xế quay đầu xe, nhưng dặn anh ta chạy chậm lại, gần đó nếu có đường lên đèo thì phải đi lên xem thử.

Lần này khá tốn thời gian, đến chạng vạng, Nhan Phúc Thụy đang cúi đầu gà gật thì bỗng nghe thấy Tư Đằng nói: “Dừng lại, chính là nơi này!”

Nhan Phúc Thụy giật mình tỉnh lại, lúc này mới phát hiện trời đã sắp tối. Đây là một căn nhà kiểu Tạng nằm giữa sườn núi, sân rộng rãi, bên cạnh còn có chuồng nuôi dê, cạnh chuồng có một chiếc xe mười sáu chỗ màu trắng đang đỗ. Dưới chân núi không xa có khói bếp bốc lên, đèn sáng lác đác, tổng cộng khu này có khoảng sáu bảy hộ.

Cho tài xế lái đi, Tư Đằng đứng trước sân quan sát. Nhà này cách xa chân núi, đứng đơn độc, đã lâu không có vết tích người ở. Lúc đi vào Nhan Phúc Thụy hỏi: “Tiểu thư Tư Đằng, sao cô lại cảm thấy chính là đây?”

Tư Đằng đáp lời: “Ông đoán xem?”

Đoán ư? Tiểu thư Tư Đằng bảo ông đoán tất nhiên không phải là thuận miệng nói chơi rồi, nhất định là muốn khảo nghiệm ông đây mà. Nhan Phúc Thụy nhất thời thấy khẩn trương, không đuổi theo cô đi vào trong, mà vòng quanh chiếc xe kia để nghiên cứu.

Lúc đến gần buồng lái, ông đưa tay định kéo thử thì vừa mới kéo, cửa xe đã mở ra. Chuyển qua phía thùng xe sau, cửa cũng chỉ được đóng hờ, mở ra xem thấy một đồng sách giáo khoa nằm lộn xộn cạnh cửa, nhìn vào sâu hơn thấy một chiếc tủ lạnh vuông vức.

...

Nhan Phúc Thụy liền chạy xông xộc vào nhà, vừa chạy vừa la hét: “Tiểu thư Tư Đằng, tôi đoán ra rồi! Tôi...”

Ông bỗng giật mình im bật. Trời đã tối sầm nhưng tiểu thư Tư Đằng lại không buồn bật đèn. Nhìn từ bên ngoài, nhà này hoàn toàn là phong cách xây dựng của người Tạng, trên cửa vẽ hình Bát Bảo Phật Môn (1). Trong nhà gần như trống rỗng, chỉ có một chiếc ghế xếp. Tư Đằng ngồi trên ghế, trong tay là một cuộn tranh đã mở ra, bên cạnh còn có một chiếc rương màu đen dài đang mở nắp.

(1) Bát Bảo người Tạng hay còn được gọi là Bát Bảo Phật Môn, Phật giáo gọi là tám vật cát tường bao gồm: vỏ ốc trắng, bình báu, lọng báu, kết cát tường, bánh xe vàng, cá vàng, hoa sen, cây phướn thắng lợi.

Cô hỏi: “Ông đoán ra được gì?”

Giọng cô hơi lạ nhưng Nhan Phúc Thụy không nghĩ nhiều đến thế, vội vàng khoe khoang những điều mình đã điều tra được ở bên ngoài: “Tiểu thư Tư Đằng, chiếc xe kia đúng là có vấn đề. Đầu tiên, nó vốn là chiếc xe chở đồ từ thiện đem quyên tặng, toàn là sách vở, nhưng chỗ này lại hoàn toàn không có trường học. Tôi cũng vào buồng sau xe xem xét rồi, nhưng mấy thứ đồ quyên tặng kia bị vứt bừa bãi, còn có cả dấu chân giẫm lên, làm sao giống như là được đem đi quyên tặng chứ? Buồng sau còn có băng keo dài thượt, dây kẽm và dây thừng. Tôi xem trên tivi, đây là những thứ bọn bắt cóc hay dùng, tiểu thư Tư Đằng, ban đầu chắc chắn là Tần Phóng bị giấu trên chiếc xe này. Còn có một chiếc tủ lạnh nữa, nhưng không có điện nên cũng không giống là để vận chuyển nước đá. Tôi đoán là bọn bắt cóc sợ người ta điều tra, thỉnh thoảng sẽ nhốt Tần Phóng vào tủ lạnh...”

Nói đến đây, ông lại không dám chắc lắm. Tủ lạnh đóng lại không có không khí, nhốt Tần Phóng vào đó không phải cậu ấy sẽ bị ngộp chết hay sao? Mà ông nói nhiều như vậy, tiểu thư Tư Đằng thấy thế nào? Nhan Phúc Thụy lòng đầy hi vọng nhìn Tư Đằng, trông cô có vẻ thất thần nhưng hai bàn tay nắm lấy cuộn tranh thì càng lúc càng siết chặt...

Nhan Phúc Thụy nuốt nước bọt, thăm dò gọi: “Tiểu thư Tư Đằng? Tiểu thư Tư Đằng?”

Tư Đằng chợt hoàn hồn: “Chuyện gì?”

Chuyện gì á? Nhan Phúc Thụy thất vọng tột độ, ông hiếm khi suy nghĩ mình mãi như vậy, tất cả những điều ông phân tích vừa rồi hóa ra cô lại không nghe thấy gì cả ư?

Nhan Phúc Thụy ủ rũ: “Tiểu thư Tư Đằng, không phải cô bảo tôi đoán sao? Sao cô vừa nhìn đã cảm thấy chiếc xe đó có vấn đề thế?”

Tư Đằng liếc nhìn ông: “Ông không nhìn biển số xe hả? Biển số Chiết Giang đấy!”

Trời đã tối đen, Giả Quế Chi cầm đèn pin đi phía trước, đi vài bước liền dừng lại nhìn thế núi, rồi lại vừa đi vừa nhìn vào bản đồ da trâu trong tay. Tần Phóng và Chu Vạn Đông khiêng băng ca đặt thi thể Triệu Giang Long, bước cao bước thấp theo sau.

Đã vào trong núi được một ngày, phần lớn thời gian đều là đi xuống dốc, Tần Phóng khiêng đầu trước của băng ca nên vô cùng lao lực. Chu Vạn Đông trối cổ tay anh bằng dây kẽm còn chưa thấy đủ, mất cá chân anh cũng cột bằng dây thừng, khoảng cách dây chừng nửa mét. Nói cách khác, khoảng cách bước chân anh không thể nào quá nửa mét, thỉnh thoảng phải bước đi vội vàng hoặc là sải dài, anh sẽ bị lão đảo. Ban đầu mỗi lần anh bị vấp ngã đều bị Chu Vạn Đông mắng, sau đó chắc hẳn là mắng cũng đã mệt, gã nhặt theo khúc cây, chỉ cần thấy không bằng lòng là đánh anh tới tấp.

Có một lần gã đánh trúng vào ót Tần Phóng khiến trước mặt anh tối sầm, khuỷu ngã luôn trên mặt đất. Thi thể Triệu Giang Long được bao kín bằng chăn bông lằn xuống, Giả Quế Chi mới nổi giận mắng Chu Vạn Đông: “Lỡ đánh chết người thì mình cậu khiêng đấy nhé!”

Chu Vạn Đông phẫn nộ, nhưng không còn đánh anh nữa, chẳng qua là lại luôn miệng chửi mắng.

Lúc dừng lại nghỉ ngơi giữa chừng, Chu Vạn Đông ngẩng đầu nhìn vách núi, rồi nhổ nước bọt: “Mẹ kiếp, vòng vòng vèo vèo mãi, không phải là ngọn núi ngay kia sao? Đi biết bao chặng đường oan uổng mà!”

Giả Quế Chi lạnh lùng trả lời: “Đi theo bản đồ của ông tôi chắc ăn hơn.”

Chu Vạn Đông thầm chửi tục trong lòng, tức giận đi ra xa châm điếu thuốc, chưa hút được hai hơi đã nghe thấy Giả Quế Chi đi đến khẽ nói: “Sau khi đến nơi, cậu nhìn theo ánh mắt tôi, đánh ngất hẳn... hoặc đánh chết hẳn cũng không sao.”

Chu Vạn Đông cảm tức cực độ: “Mẹ kiếp, muốn đánh chết sao chị không nói sớm, suốt quãng đường ông đây phải quản việc hẩn ăn uống, tiểu tiện, rảnh quá hả?”

Nhưng câu trả lời của Giả Quế Chi khiến gã lạnh cả sống lưng.

“Đánh chết sẽ không còn tươi nữa.”

Chuyện này có chút kỳ lạ, Chu Vạn Đông sờ con dao găm cắm sau lưng theo bản năng. Người mà dùng từ “tươi” để hình dung, lẽ nào định... mang ra ăn thịt sao?

Lên dốc, xuống dốc, rừng rậm, lối mòn, suối ngầm, thỉnh thoảng ngẩng đầu nhìn cũng không còn thấy đường đèo nữa, xem ra đây là đáy vực rồi.

Đáy vực? Lòng Tần Phóng đột nhiên xuất hiện một tia nghi ngờ, anh bắt đầu chú tâm nhìn từng ngọn cây cọ, đường mòn, núi đá xung quanh. Không biết trải qua bao lâu, rốt cuộc anh cũng xác định một điều. Con đường này anh đã đi qua rồi, hoặc có thể nói là ít nhất đã từng đi qua một đoạn cuối cùng. Có điều khi đó là đi theo phía ngược lại, anh dẫn theo Tư Đằng, tìm kiếm lòng vòng, từng bước từng bước từ đáy vực đi lên đỉnh núi. Còn hiện tại Giả Quế Chi và Chu Vạn Đông là từ hướng khác, dựa theo bản đồ đi vòng vào. Tuy đường sá xem ra đa phần là khác nhau nhưng từ đoạn đường cuối cùng là bắt đầu trùng lặp.

Lẽ nào điểm đến cuối cùng của tấm bản đồ trong tay Giả Quế Chi chính là đáy vực mà anh đã rơi xuống sao?

Phỏng đoán này gần như được xác minh gần tới từng chút một, ấn tượng của Tần Phóng cũng dần dần rõ ràng. Lúc đi qua khu rừng, tiếng bước chân nặng nề dọa đám chim đêm, tiếng vỗ cánh phành phạch của chúng truyền đi thật xa trong màn đêm yên tĩnh. Ngay phía trước là chiếc xe đã rơi xuống vách núi lúc trước, bị móp méo thành đồng sắt vụn, bên cạnh còn có chiếc valy đã bị mở ra.

Đêm hôm đó Tư Đằng mở valy ra, tìm xem có quần áo mặc được không, vẻ mặt còn đầy thâm ý nói với anh: “Diễm phúc cũng không tệ nhỉ!” Tất cả ký ức về đáy vực sâu này bất chợt ào ạt kéo đến, anh đã từng cho rằng đây chỉ là cơn ác mộng mà thôi.

- Âm một tiếng, xe rơi xuống vách đá...
- Cọc nhọn đâm xuyên tim anh, gió nơi đáy vực thổi lay hộp khăn giấy bên cạnh.
- Sau lưng anh, ngay dưới lòng đất còn có một tiếng tim đập khác...
- Trong đám bùn đất bên cạnh, Tư Đằng ngồi dậy từ đó...
- Cô nói: “Bắt đầu từ bây giờ cậu phải nghe tôi sai bảo, tôi tên là Tư Đằng.”

...

Tiếng thét của Giả Quế Chi chợt kéo Tần Phóng hoàn hồn trở về thực tế, chị ta gần như điên cuồng ngã nhào xuống chiếc hố, hai tay nắm chặt lấy hai cọc nhọn, gào to: “Người đâu, người đâu rồi?”

Gào một hồi, rồi như bỗng ý thức được điều gì, chị ta cầm một chiếc cọc nhọn ra sức đào đất cát bên cạnh lên, miệng lẩm bẩm lặp đi lặp lại:

- “Người đâu, người đâu rồi?”
- “Ông nói là chôn ở đây mà, vậy người đâu?”
- “Sao lại không có vậy, sao lại không có được cơ chứ?”
- “Không được, không thể nào, nếu không có thì lão Triệu nhà mình không sống lại được...”

Chu Vạn Đông ngơ ngác nhìn Giả Quế Chi rồi lại nhìn sang Tần Phóng, tự hỏi không phải lúc trước chị ta nói phải hành động theo ‘ánh mắt’ của chị ta sao? Chuyện này là thế nào? Lẽ nào đây chính là ‘ánh mắt’ đấy ư?

Lòng Tần Phóng từ từ chùng xuống, cuối cùng giống như chìm hẳn vào băng đá, cơn lạnh lẽo theo kinh mạch từ tay chân len khắp thân thể.

Giả Quế Chi tìm theo người bắt cóc anh, cách xa ngàn dặm đưa anh đến Nang Khiêm, cuối cùng người cô ta cần tìm lại là... Tư Đằng.

Tần Phóng cho rằng tất cả những chuyện anh trải qua hiện tại đều là ngoài ý muốn. Giống như là hiệu ứng bướm bướm, anh rơi xuống núi mà gặp phải Tư Đằng, rồi vì Tư Đằng mà liên tục bị cuốn vào những sự việc không tài nào giải thích nổi... Nhưng bây giờ anh lại phát hiện ra có thể mình đã nghĩ sai rồi. Có lẽ tất cả mọi chuyện vốn đang xảy ra theo tuần tự, mặc kệ là có sự việc ngoài ý muốn của anh hay không.

130. Q.7 - Chương 6

Tiểu thư Tư Đằng nghĩ hay quá, còn bảo “mang Tần Phóng đi nghỉ ngơi”, cứ như nơi này là hoàng cung, chỉ cần ra cửa rẽ ngoặt một cái là có thể leo lên long sàng luôn vậy.

Cửa nhà đóng lại, ánh sáng chiếu ra từ bên trong miễn cưỡng soi sáng được nửa khoảng sân. Đằng trước là chiếc xe mười sáu chỗ ngã chổng chơ, còn có Chu Vạn Đông thỉnh thoảng co giật. Bên cạnh là chuông dê, lũ dê không biết đã đi đàng nào, nhưng mùi thì vẫn còn nồng nặc.

Nhan Phúc Thụy hết nhìn đông lại nhìn tây, dặn Tần Phóng: “Cậu chờ chút! ”

Ông chạy đến sau thùng xe, ôm chồng sách mang đến cho Tần Phóng làm ghế ngồi, lại đến chỗ buông lái lục lọi một hồi, lấy được cây kim, khăn và cốc nước. Trước tiên ông kẹp dây kẽm trói tay Tần Phóng, cúi đầu nhìn thấy cổ tay anh đã máu thịt nhầy nhụa thì tức giận mắng to: “Làm như vậy có phải là người không thể! ”

Sau khi nghiêng rãnh nghiêng lợi mắng một lúc, bỗng nhớ ra kẻ gây chuyện đang nằm bẹp ở gần đấy, ông hùng hổ đi qua định đạp gã, trút giận cho Tần Phóng. Nhưng chân vừa nhấc lên đã nghe thấy Chu Vạn Đông rên rỉ, Nhan Phúc Thụy hoảng hốt lại chạy về.

Ra về hùng hổ rồi lại nhát gan quay về, Tần Phóng cảm thấy hơi buồn cười, Nhan Phúc Thụy ngượng ngùng: “Đó là người mà, không giống Xích Tán là yêu quái... Tôi không thể xuống chân...”

Cởi dây trói tay chân cho Tần Phóng xong, thấy tay Tần Phóng bị thương không tiện, ông lại cầm khăn lông thấm nước lau mặt cho anh. Lau một hồi lòng lại sôi trào cảm hận: “Tại sao gã lại đánh cậu chứ? Liệu có còn nhân quyền hay không? Lúc ấy tôi không có mặt, chứ nếu tôi mà ở đó nhất định sẽ đánh chết gã!”

Biết rõ ông chỉ nói cho hả giận, nhưng Tần Phóng lại thấy lòng ấm áp. Nhan Phúc Thụy và Tư Đằng với anh chỉ là bèo nước gặp nhau, ban đầu gặp gỡ rất lạnh nhạt, ngay cả chút cảm tình cũng không có, nhưng hiện tại lại cảm thấy vô cùng thân thiết.

Có một từ rất đúng để hình dung việc này, đó là “Người mình”.

Lau chùi sạch sẽ xong không có chỗ nào để đi, cái gọi là ‘nói chuyện một chút’ của Tư Đằng và Giả Quế Chi thấy mãi không xong. Nín thở lắng nghe cũng không thấy động tĩnh gì. Không biết là do vách nhà cách âm tốt hay là bên trong vốn im lặng, thật khiến người ta lo lắng bất an.

Qua một lát Nhan Phúc Thụy buồn chán ngẩng đầu nhìn trời: “Tần Phóng, cậu nhìn chòm sao kia đi. Cậu nói xem đó có phải là bảy ngôi sao Bắc Đẩu không? Chỗ giống cái thìa đấy!”

Tần Phóng bực mình: “Hai người đàn ông với nhau mà ngắm sao cái gì!”

Đúng là vô tình, không phải là do thấy cậu bị đánh đáng thương nên tôi mới tốt bụng lôi kéo cậu nói chuyện giải buồn sao, lại còn chê này chê nọ nữa.

Nhan Phúc Thụy không buồn để ý đến anh nữa, nhưng đêm hôm khuya khoắt không ai nói chuyện cũng rất dễ buồn ngủ. Ông không chống đỡ được bao lâu đã bắt đầu ngáp ngáp dài, qua một lúc đầu đã nghiêng nghiêng rồi tựa vào vai Tần Phóng.

Tần Phóng chán ghét hất bả vai, đẩy đầu ông ra.

Cứ tuần hoàn như thế, buồn ngủ, tựa vào vai, bị đẩy ra, tỉnh dậy lại ngáp, tiếp tục buồn ngủ, tựa vai, lại bị đẩy ra... Tần Phóng thầm định nhích ra xa một chút, nhưng nghĩ sao lại vẫn thôi. Nếu Nhan Phúc Thụy bị ngã cắm đầu xuống đất thì sẽ không hay, dù sao... cũng là người mình mà.

Cũng không biết bao lâu trôi qua, chính bản thân anh cũng bắt đầu thấy buồn ngủ, mí mắt dần khép lại, đến khi... cánh cửa cốt kết vang lên.

Tần Phóng giật mình, ngay lập tức tỉnh táo hẳn, ngẩng đầu lên. Trời đã tờ mờ sáng tự lúc nào, sương sớm dịu hiu lạnh lẽo thấm vào da thịt, định chợt quậy nhấc chân mới phát hiện hai chân đã tê cứng rồi.

Giả Quế Chi đứng ở cửa, trông e dè sợ sệt hơn cả lúc trước: “Tần Phóng, tiểu thư Bạch Anh bảo cậu vào.”

Bạch Anh? Sao Giả Quế Chi vẫn gọi Tư Đằng là Bạch Anh nhỉ?

Trong nhà, ngọn đèn dầu trên cao đã tắt, lửa ở dây mây cũng nhỏ đi nhiều, tro bụi rơi rớt trên mặt đất. Sắc trời ửng chiếu vào nhà càng làm lộ vẻ tĩnh mịch hơn.

Tư Đằng đứng quay lưng về phía anh, đang ngẩng đầu nhìn một bức tranh trên tường. Bức tranh này lúc trước không hề có, bốn góc đều có dây mây dính vào tường, chắc do Tư Đằng mới treo lên.

Cô gái trong tranh không phải là Tư Đằng sao? Sườn xám, mũi giày cao gót dính trên châu, như cười như không, đôi môi dẩu lên, hữu tình lại vô tình. Không, không, không, tướng mạo giống cô nhưng chưa bao giờ anh thấy được biểu cảm này trên gương mặt Tư Đằng cả. Huống chi búi tóc của người phụ nữ trong tranh kia là kiểu đã có chồng.

Trong chớp mắt, Tần Phóng chợt thốt lên: “Bạch Anh?”

Tư Đằng quay đầu lại nhìn anh: “Cậu cũng biết Bạch Anh à?”

Biết chứ! Những thứ mà ông anh để lại nào là hình ảnh, nhật ký đều có người phụ nữ này. Tần Phóng bỗng có một dự cảm xấu: “Dáng vẽ của người tên Bạch Anh biết ông tôi trông giống hệt như cô sao? Cô ta đã gả cho Thiệu Diễm Khoan làm bà hai à? Cô ta là gì của cô? Chị em song sinh hả?”

Tư Đằng cười khanh khách: “Chị em song sinh? Xưa nay tôi chưa từng có chị em song sinh nào cả. Có nhớ tôi từng nói với cậu tôi là bán yêu không?”

Nhớ chứ! Tần Phóng nhớ Tư Đằng từng đề cập đến từ bán yêu hai lần. Một lần là ở đáy vực Nang Khiêm, một lần là ở khách sạn Kim Mã. Lúc cô nói giọng vô cùng yếu ớt, Tần Phóng vẫn cho rằng ý của từ bán yêu lúc đó là nói yêu lực của cô bị tổn hao đến mức chỉ còn lại phân nửa. Anh từng tìm trên mạng, ở đó nói từ bán yêu là chỉ con lai giữa yêu quái và con người, nhân vật tiêu biểu chính là: Khuyển Dạ Xoa – Inu Yasha. Dĩ nhiên đây chỉ là trong phim hoạt hình mà thôi.

Sao bây giờ cô lại nhắc đến chuyện bán yêu này? Trong đầu Tần Phóng nảy sinh một ý niệm, giống như một tia lửa, sáng lên lập lòe hồi lâu, rồi vẽ nên một đường liền mạch...

Tư Đằng lại hỏi anh: “Vậy còn nhớ bộ phim tôi đã xem ở sân bay lần đó không?”

Nhớ, trước khi cô nói ra anh cũng vừa nghĩ đến việc này. Cô rất tò mò về cái gọi là “mười nhân cách” trong phim, liền tìm hiểu cặn kẽ. Tần Phóng nhớ khi đó anh thấy vô cùng khó chịu nói đắp lại: “Yêu quái bọn cô cũng có phân liệt nhân cách sao?”

Khi ấy cô nói thế nào? Cô nói: “Rất ít, rất hiếm thấy... nhưng sẽ có. Tuy nhiên, cũng là hai nhân cách... không phải là hai ‘yêu’ cách.”

Sắc mặt Tần Phóng dần thay đổi.

Tư Đằng cười lên: “Lúc ấy, tôi nói chưa hết, có một điểm rất quan trọng tôi không nói cho cậu biết, loài người bọn cậu có hai nhân cách cũng được, hai mươi nhân cách cũng thế, nhưng thân thể chỉ có một. Động vật bị đứt một chân chỉ có thể chịu cảnh què quặt, nhưng tôi không giống, mây của bọn tôi gây cảnh có thể mọc lại, khi đó tôi đã phân thể.”

Yết hầu của Tần Phóng trượt lên xuống, bàn tay đặt bên chân bắt giắc run rẩy, rõ ràng định nói gì đó nhưng đầu óc lại trống rỗng. Lời nói kế tiếp của Tư Đằng tuy nghe du dương rõ ràng nhưng tựa hồ lại xa xăm.

“Tôi và Bạch Anh, không ai là Tư Đằng chân chính cả. Chúng tôi chỉ là... một nửa của yêu quái Tư Đằng kia thôi.”

Có lẽ trong mỗi con người đều có một bản thể mâu thuẫn với chính mình, ở hướng đông lại muốn hướng tây, cầm lên lại muốn đặt xuống, trái ôm lại muốn phải bồng. Nhưng bởi vì không làm được vì vậy thế gian xưa nay mới không có cách nào vẹn toàn, để vừa không phụ Như Lai lại không phụ nàng; con người vì thế phải khắc chế, phải thu lại dục vọng, nhưng nội tâm dần vật, mỗi bước đều khó khăn.

Về điểm này, có lẽ yêu quái thật sự đỡ hơn. Lúc đối chọi gay gắt đến cùng, không thể chọn lựa, thì cứ đơn giản lỗ mãng, ngang nhiên mà... phân thể.

Năm 1910 biến thành tinh, nghe theo lệnh Khưu Sơn hai mươi năm, đến thuở u mê được Thiệu Diễm Khoan dạy cô biết chữ, rồi đến quãng thời gian trốn chui trốn nhủi tìm đọc sách cổ, cho đến sau này gặp lại ở sàn nhảy Bách Lạc Môn, lúc tỉnh lúc mê như mộng như ảo, sự đấu tranh trong nội tâm chưa hề dừng lại. Kiểu dần vật này đến cực hạn khi Thiệu Diễm Khoan cầu hôn cô tại rạp hát.

Khi đó cô đang ở căn phòng thượng hạng trên đường Hà Phi khu người Pháp, nhớ mang máng chuyện xảy ra là lúc cô đang nhìn vào gương tháo trang sức.

Bàn trang điểm kiểu Tây khắc hoa phức tạp, đường nét uốn lượn trang nhã như của những quý cô trong dinh thự Châu Âu. Cô rút khăn lụa đặt lên môi khẽ lau, rồi tiện tay vứt sang một bên.

Trong lúc vô tình nhìn lại thấy vết son môi kia đột nhiên biến ảo mấp máy. Trên chiếc khăn quai lạ hiện lên tai, mắt và mũi, tiếng thì thầm nho nhỏ như là từ lòng đất, từ trần nhà, từ khe cửa không ngừng vang lên, lời nhải khuyển cô: Gả cho Thiệu Diễm Khoan, không cần tiếp tục làm yêu quái, yêu quái chẳng có gì tốt, bị đạo môn đuổi giết, bị mọi người căm ghét, sống mãi nghìn năm vạn năm chỉ bằng tận hưởng lạc thú hồng trần trước mắt. Châm ngôn đều nói, chỉ mong làm uyên ương không làm tiên...

Đột nhiên ngẩng đầu, lại thấy trong gương có một khuôn mặt phần nộ khác của mình: Yêu quái thì cứ là yêu quái đi, xưa Bạch Tố Trinh như thế nào, đạo hạnh nghìn năm cũng chỉ vì tham vui nhất thời mà mãi mãi bị nhốt trong tháp Lô Phong. Người và yêu vốn trời đã định phải khác đường, yêu quái mãi nên là yêu quái, bày đặt yêu đương làm gì? Hơn nữa, con người Thiệu Diễm Khoan đến tốt cùng như thế nào, lần đó khi hiện hình cô còn chưa rõ hay sao? Chỉ vài câu ngon ngọt đã khiến cô mê mẩn tâm hồn, đầu óc hồ đồ rồi à?

Đầu óc như âm âm rung chuyển, tưởng sẽ nổ tung ngay tức khắc. Trong phút luống cuống, cô cầm chiếc khăn kia cố xé toạc nó ra, nhưng không thể xé được, cô liền ném cốc nước vào mặt kính...

Vào thời điểm đó, trước mắt cô đột nhiên tối sầm. Chỉ trong chớp lát, cánh tay cô khẽ run, vội vịn vào bàn trang điểm, thở hổn hển kịch liệt, cô bỗng phát giác ra... có gì đó không đúng. Ở ngay bên cạnh cô còn có tiếng thở của một người khác nữa.

Phát hiện bất ngờ này khiến tim cô đập như trống trận, sửng sốt hồi lâu mới chậm rãi quay đầu lại nhìn. Cùng lúc đó, cô gái bên cạnh cũng chậm chậm quay mặt lại.

Cách ăn mặc, trang điểm, búi tóc, thậm chí làn môi đương bong tróc vì lau son đi đều giống nhau như đúc. Trong hai đôi mắt giống nhau in bóng hai gương mặt đồng dạng.

Thì ra sau này cô gái đó đã sửa tên lại là Bạch Anh.

131. Q.7 - Chương 6

Tiểu thư Tư Đằng nghĩ hay quá, còn bảo “mang Tần Phóng đi nghỉ ngơi”, cứ như nơi này là hoàng cung, chỉ cần ra cửa rẽ ngoặt một cái là có thể leo lên long sàng luôn vậy.

Cửa nhà đóng lại, ánh sáng chiếu ra từ bên trong miễn cưỡng soi sáng được nửa khoảng sân. Đằng trước là chiếc xe mười sáu chỗ ngã chổng chơ, còn có Chu Vạn Đông thỉnh thoảng co giật. Bên cạnh là chuồng dê, lũ dê không biết đã đi đàng nào, nhưng mùi thì vẫn còn nồng nặc.

Nhan Phúc Thụy hết nhìn đông lại nhìn tây, dặn Tần Phóng: “Cậu chờ chút! ”

Ông chạy đến sau thùng xe, ôm chồng sách mang đến cho Tần Phóng làm ghế ngồi, lại đến chỗ buông lái lục lọi một hồi, lấy được cây kim, khăn và cốc nước. Trước tiên ông kẹp gãy dây kềm trói tay Tần Phóng, cúi đầu nhìn thấy cổ tay anh đã máu thịt nhầy nhụa thì tức giận mắng to: “Làm như vậy có phải là người không thể! ”

Sau khi nghiêng rầm rầm lợi mắng một lúc, bỗng nhớ ra kẻ gây chuyện đang nằm bẹp ở gần đấy, ông hùng hổ đi qua định đạp gã, trút giận cho Tần Phóng. Nhưng chân vừa nhấc lên đã nghe thấy Chu Vạn Đông rên rỉ, Nhan Phúc Thụy hoảng hốt lại chạy về.

Ra về hùng hổ rồi lại nhát gan quay về, Tần Phóng cảm thấy hơi buồn cười, Nhan Phúc Thụy ngượng ngùng: “Đó là người mà, không giống Xích Tán là yêu quái... Tôi không thể xuống chân...”

Cởi dây trói tay chân cho Tần Phóng xong, thấy tay Tần Phóng bị thương không tiện, ông lại cầm khăn lông thấm nước lau mặt cho anh. Lau một hồi lòng lại sôi trào cảm hận: “Tại sao gã lại đánh cậu chứ? Liệu có còn nhân quyền hay không? Lúc ấy tôi không có mặt, chứ nếu tôi mà ở đó nhất định sẽ đánh chết gã!”

Biết rõ ông chỉ nói cho hả giận, nhưng Tần Phóng lại thấy lòng ấm áp. Nhan Phúc Thụy và Tư Đằng với anh chỉ là bèo nước gặp nhau, ban đầu gặp gỡ rất lạnh nhạt, ngay cả chút cảm tình cũng không có, nhưng hiện tại lại cảm thấy vô cùng thân thiết.

Có một từ rất đúng để hình dung việc này, đó là “Người mình”.

Lau chùi sạch sẽ xong không có chỗ nào để đi, cái gọi là ‘nói chuyện một chút’ của Tư Đằng và Giả Quế Chi thấy mãi không xong. Nín thở lắng nghe cũng không thấy động tĩnh gì. Không biết là do vách nhà cách âm tốt hay là bên trong vốn im lặng, thật khiến người ta lo lắng bất an.

Qua một lát Nhan Phúc Thụy buồn chán ngẩng đầu nhìn trời: “Tần Phóng, cậu nhìn chòm sao kia đi. Cậu nói xem đó có phải là bảy ngôi sao Bắc Đẩu không? Chỗ giống cái thìa đấy!”

Tần Phóng bực mình: “Hai người đàn ông với nhau mà ngắm sao cái gì!”

Đúng là vô tình, không phải là do thấy cậu bị đánh đáng thương nên tôi mới tốt bụng lôi kéo cậu nói chuyện giải buồn sao, lại còn chê này chê nọ nữa.

Nhan Phúc Thụy không buồn để ý đến anh nữa, nhưng đêm hôm khuya khoắt không ai nói chuyện cũng rất dễ buồn ngủ. Ông không chống đỡ được bao lâu đã bắt đầu ngáp ngáp ngáp dài, qua một lúc đầu đã nghiêng nghiêng rồi tựa vào vai Tần Phóng.

Tần Phóng chán ghét hất bả vai, đẩy đầu ông ra.

Cứ tuần hoàn như thế, buồn ngủ, tựa vào vai, bị đẩy ra, tỉnh dậy lại ngáp, tiếp tục buồn ngủ, tựa vai, lại bị đẩy ra... Tần Phóng thầm định nhích ra xa một chút, nhưng nghĩ sao lại vẫn thôi. Nếu Nhan Phúc Thụy bị ngã cắm đầu xuống đất thì sẽ không hay, dù sao... cũng là người mình mà.

Cũng không biết bao lâu trôi qua, chính bản thân anh cũng bắt đầu thấy buồn ngủ, mí mắt dần khép lại, đến khi... cánh cửa cọt két vang lên.

Tần Phóng giật mình, ngay lập tức tỉnh táo hẳn, ngẩng đầu lên. Trời đã tờ mờ sáng tự lúc nào, sương sớm đều đều lạnh lẽo thấm vào da thịt, định cựa quậy nhấc chân mới phát hiện hai chân đã tê cứng rồi.

Giả Quế Chi đứng ở cửa, trông e dè sợ sệt hơn cả lúc trước: “Tần Phóng, tiểu thư Bạch Anh bảo cậu vào.”

Bạch Anh? Sao Giả Quế Chi vẫn gọi Tư Đằng là Bạch Anh nhỉ?

Trong nhà, ngọn đèn dầu trên cao đã tắt, lửa ở dây mây cũng nhỏ đi nhiều, tro bụi rơi rớt trên mặt đất. Sắc trời ửng chiếu vào nhà càng làm lộ vẻ tĩnh mịch hơn.

Tư Đằng đứng quay lưng về phía anh, đang ngẩng đầu nhìn một bức tranh trên tường. Bức tranh này lúc trước không hề có, bốn góc đều có dây mây dính vào tường, chắc do Tư Đằng mới treo lên.

Cô gái trong tranh không phải là Tư Đằng sao? Sườn xám, mũi giày cao gót dính trên châu, như cười như không, đôi môi dẫu lên, hữu tình lại vô tình. Không, không, không, tướng mạo giống cô nhưng chưa bao giờ anh thấy được biểu cảm này trên gương mặt Tư Đằng cả. Huống chi búi tóc của người phụ nữ trong tranh kia là kiểu đã có chồng.

Trong chớp mắt, Tần Phóng chợt thốt lên: “Bạch Anh?”

Tư Đằng quay đầu lại nhìn anh: “Cậu cũng biết Bạch Anh à?”

Biết chứ! Những thứ mà ông anh để lại nào là hình ảnh, nhật ký đều có người phụ nữ này. Tần Phóng bỗng có một dự cảm xấu: “Dáng vẻ của người tên Bạch Anh biết ông tôi trông giống hệt như cô sao? Cô ta đã gả cho Thiệu Diễm Khoan làm bà hai à? Cô ta là gì của cô? Chị em song sinh hả?”

Tư Đằng cười khanh khách: “Chị em song sinh? Xưa nay tôi chưa từng có chị em song sinh nào cả. Có nhớ tôi từng nói với cậu tôi là bán yêu không?”

Nhớ chứ! Tần Phóng nhớ Tư Đằng từng đề cập đến từ bán yêu hai lần. Một lần là ở đáy vực Nang Khiêm, một lần là ở khách sạn Kim Mã. Lúc cô nói giọng vô cùng yếu ớt, Tần Phóng vẫn cho rằng ý của từ bán yêu lúc đó là nói yếu lực của cô bị tổn hao đến mức chỉ còn lại phân nửa. Anh từng tìm trên mạng, ở đó nói từ bán yêu là chỉ con lai giữa yêu quái và con người, nhân vật tiêu biểu chính là: Khuyển Dạ Xoa – Inu Yasha. Dĩ nhiên đây chỉ là trong phim hoạt hình mà thôi.

Sao bây giờ cô lại nhắc đến chuyện bán yêu này? Trong đầu Tần Phóng nảy sinh một ý niệm, giống như một tia lửa, sáng lên lập lòe hồi lâu, rồi vẽ nên một đường liền mạch...

Tư Đằng lại hỏi anh: “Vậy còn nhớ bộ phim tôi đã xem ở sân bay lần đó không?”

Nhớ, trước khi cô nói ra anh cũng vừa nghĩ đến việc này. Cô rất tò mò về cái gọi là “mười nhân cách” trong phim, liền tìm hiểu cặn kẽ. Tần Phóng nhớ khi đó anh thấy vô cùng khó chịu nói đắp lại: “Yêu quái bọn cô cũng có phân liệt nhân cách sao?”

Khi ấy cô nói thế nào? Cô nói: “Rất ít, rất hiếm thấy... nhưng sẽ có. Tuy nhiên, cũng là hai nhân cách... không phải là hai ‘yêu’ cách.”

Sắc mặt Tần Phóng dần thay đổi.

Tư Đằng cười lên: “Lúc ấy, tôi nói chưa hết, có một điểm rất quan trọng tôi không nói cho cậu biết, loài người bọn cậu có hai nhân cách cũng được, hai mươi nhân cách cũng thế, nhưng thân thể chỉ có một. Động vật bị đứt một chân chỉ có thể chịu cảnh què quặt, nhưng tôi không giống, mây của bọn tôi gãy cành có thể mọc lại, khi đó tôi đã phân thể.”

Yết hầu của Tần Phóng trượt lên xuống, bàn tay đặt bên chân bất giác run rẩy, rõ ràng định nói gì đó nhưng đầu óc lại trống rỗng. Lời nói kế tiếp của Tư Đằng tuy nghe du dương rõ ràng nhưng tựa hồ lại xa xăm.

“Tôi và Bạch Anh, không ai là Tư Đằng chân chính cả. Chúng tôi chỉ là... một nửa của yêu quái Tư Đằng kia thôi.”

Có lẽ trong mỗi con người đều có một bản thể mâu thuẫn với chính mình, ở hướng đông lại muốn hướng tây, cầm lên lại muốn đặt xuống, trái ôm lại muốn phải bồng. Nhưng bởi vì không làm được vì vậy thể gian xưa nay mới không có cách nào vẹn toàn, để vừa không phụ Như Lai lại không phụ nàng; con người vì thế phải khắc chế, phải thu lại dục vọng, nhưng nội tâm dần vật, mỗi bước đều khó khăn.

Về điểm này, có lẽ yêu quái thật sự đỡ hơn. Lúc đối chọi gay gắt đến cùng, không thể chọn lựa, thì cứ đơn giản lỗ mãng, ngang nhiên mà... phân thễ.

Năm 1910 biến thành tinh, nghe theo lệnh Khuru Sơn hai mươi năm, đến thuở u mê được Thiệu Diễm Khoan dạy cô biết chữ, rồi đến quãng thời gian trốn chui trốn nhủi tìm đọc sách cổ, cho đến sau này gặp lại ở sân nhảy Bách Lạc Môn, lúc tỉnh lúc mê như mộng như ảo, sự đấu tranh trong nội tâm chưa hề dừng lại. Kiểu đàn vật này đến cực hạn khi Thiệu Diễm Khoan cầu hôn cô tại rạp hát.

Khi đó cô đang ở căn phòng thượng hạng trên đường Hà Phi khu người Pháp, nhớ mang máng chuyện xảy ra là lúc cô đang nhìn vào gương tháo trang sức.

Bàn trang điểm kiểu Tây khắc hoa phức tạp, đường nét uốn lượn trang nhã như của những quý cô trong dinh thự Châu Âu. Cô rút khăn lụa đặt lên môi khẽ lau, rồi tiện tay vứt sang một bên.

Trong lúc vô tình nhìn lại thấy vết son môi kia đột nhiên biến ảo mấp máy. Trên chiếc khăn quai lạ hiện lên tai, mắt và mũi, tiếng thì thầm nho nhỏ như là từ lòng đất, từ trần nhà, từ khe cửa không ngừng vang lên, lải nhải khuyên cô: Gả cho Thiệu Diễm Khoan, không cần tiếp tục làm yêu quái, yêu quái chẳng có gì tốt, bị đạo môn đuổi giết, bị mọi người căm ghét, sống mãi nghìn năm vạn năm chi bằng tận hưởng lạc thú hồng trần trước mắt. Châm ngôn đều nói, chỉ mong làm uyên ương không làm tiên...

Đột nhiên ngẩng đầu, lại thấy trong gương có một khuôn mặt phần nộ khác của mình: Yêu quái thì cứ là yêu quái đi, xưa Bạch Tố Trinh như thế nào, đạo hạnh nghìn năm cũng chỉ vì tham vui nhất thời mà mãi mãi bị nhốt trong tháp Lô Phong. Người và yêu vốn trời đã định phải khác đường, yêu quái mãi nên là yêu quái, bày đặt yêu đương làm gì? Hơn nữa, con người Thiệu Diễm Khoan đến tốt cùng như thế nào, lần đó khi hiện hình cô còn chưa rõ hay sao? Chỉ vài câu ngon ngọt đã khiến cô mê mẩn tâm hồn, đầu óc hồ đồ rồi à?

Đầu óc như ầm ầm rung chuyển, tưởng sẽ nổ tung ngay tức khắc. Trong phút luống cuống, cô cầm chiếc khăn kia cố xé toạc nó ra, nhưng không thể xé được, cô liền ném cốc nước vào mặt kính...

Vào thời điểm đó, trước mắt cô đột nhiên tối sầm. Chỉ trong chốc lát, cánh tay cô khẽ run, vội vịn vào bàn trang điểm, thở hổn hển kịch liệt, cô bỗng phát giác ra... có gì đó không đúng. Ở ngay bên cạnh cô còn có tiếng thở của một người khác nữa.

Phát hiện bất ngờ này khiến tim cô đập như trống trận, sững sốt hồi lâu mới chậm rãi quay đầu lại nhìn. Cùng lúc đó, cô gái bên cạnh cũng chậm chậm quay mặt lại.

Cách ăn mặc, trang điểm, búi tóc, thậm chí làn môi đương bong tróc vì lau son đi đều giống nhau như đúc. Trong hai đôi mắt giống nhau in bóng hai gương mặt đồng dạng.

Thì ra sau này cô gái đó đã sửa tên lại là Bạch Anh.

132. Q.7 - Chương 7

Hóa ra là vậy. Chẳng trách anh luôn cảm thấy mỗi khi nhắc đến chuyện năm xưa, từ giọng nói, cách nhìn và biểu hiện tình cảm của cô đều khiến người ta có cảm giác mơ hồ rối rắm. Lúc trước anh còn từng suy đoán liệu có phải cô có một chị em sinh đôi không, thì ra có sai một chút, miễn cưỡng có thể nói là sinh đôi, nhưng thật ra là... mỗi liên hệ còn hơn chị em nữa.

Nhan Phúc Thụy đứng bên ngoài gõ cửa cóc cóc, giọng nói rất lịch sự: “Tiểu thư Tư Đằng, tiểu thư Tư Đằng, tôi có thể đi vào không?”

Tư Đằng ra hiệu cho Tần Phóng đến mở cửa. Lúc cửa mở ra, tay phải Nhan Phúc Thụy vẫn còn giữ nguyên tư thế gõ, tay trái thì cầm túi khoai tây nhặt được ở sân.

Ông ló đầu nhìn vào trong nhà, tay chỉ ra ngoài: “Tiểu thư Tư Đằng, người phụ nữ vừa rồi, cái người cô đã nói chuyện ấy, đã xuống núi kêu hai người Tạng đến, dùng bằng ca khiêng người đàn ông kia đi rồi, nói rằng muốn đưa đến bệnh viện.”

Đến bệnh viện? Tần Phóng thấy khá bất ngờ, Giả Quế Chi mà lại tốt bụng cứu chữa cho Chu Vạn Đông ư? Có điều anh cũng không lưu tâm lắm đến vấn đề này.

Hiển nhiên Tư Đằng cũng vậy, chỉ hờ hững ừ một tiếng, ra về còn việc thì “khởi tẩu”, không việc thì rút đi. Nhan Phúc Thụy áp a áp ứng: “Tiểu thư Tư Đằng à... tôi ở ngoài chờ cũng... không có việc gì làm, tôi có thể... vào trong này không?”

Đợi rất lâu không nghe thấy cô trả lời, ông cũng mặt dày, làm như cam chịu vội vàng đóng cửa lại, đi đến chỗ tối qua nằm ngồi xuống. Cầm lấy miếng khoai tây trong túi, vừa định đưa lên đến miệng ăn thì thấy Tần Phóng đang nhìn ông, lại ân cần đưa cho anh: “Ăn một miếng không?”

Tần Phóng không đói, anh lại nhìn Tư Đằng, khẽ hỏi: “Tiếp theo thì sao?”

Tiếp theo thì sao ư?

Trong khoảnh khắc đối diện với Bạch Anh, đầu óc cô lập tức trống rỗng, ngay sau đó cô hiểu được đây chính là “hiện tượng bán yêu” trong truyền thuyết. Điều này không phải do Khuru Sơn dạy cô, mà là trong quá trình cô chạm trán với yêu quái rồi hiểu ra từng chút một. Thân là yêu quái, đây là sự sợ hãi bẩm sinh, là sự kiêng dè vốn có. Nói theo quan điểm loài người là bệnh hiểm nghèo của yêu quái.

Hiện tượng bán yêu là chỉ việc thân thể yêu quái bị chia ra làm hai, yêu lực của mỗi bên đều suy giảm đột ngột. Đến một mức độ nào đó, yêu quái sẽ thiên về xu hướng loài vật, tồn tại theo quy luật “cá lớn nuốt cá bé”. Bên không có yêu lực hoặc yêu lực thâm thường sẽ dần bị tiêu diệt. Tuổi thọ sẽ giống như loài người, chỉ có vài thập niên, dung mạo sẽ từ từ già đi. Đối với con người, mấy thập niên là cả đời dang đẳng, nhưng đối với yêu quái thì đã là gì? Núi non, sông ngòi, hòn đá, dây mây, có cái nào không sống lâu hơn con người? Mấy thập niên tu luyện thì đạt được thành quả gì, như vậy có khác gì chết ngay tức khắc? Đây không phải là bệnh hiểm nghèo hay sao?

May là lúc sinh mạng lâm vào đường cùng sẽ giống như khi trúng một loại kịch độc, luôn luôn sẽ có thuốc giải thích hợp. Cái gọi là không có thuốc chữa chẳng qua là bởi vì chưa tìm được mà thôi. Xuất phát từ hiện tượng bán yêu đáng sợ, một nửa cá thể sẽ nhanh chóng loại trừ mâu thuẫn kia, hợp thể một lần nữa, giống như bóp chết chứng bệnh nan y ngay từ lúc đầu nảy sinh. Trường hợp vô cùng hiếm thấy là nếu vẫn không thể đạt được sự hợp nhất, vậy chỉ có cách là hai bên quyết đấu, dùng vũ lực tiêu diệt bên đối lập, thu hồi yêu cốt, trở lại làm yêu chân chính. Điều này cũng không hề khó khăn, bởi vì lúc phân thể tuyệt đối không bao giờ có chuyện sinh ra thể lực ngang nhau, nhìn có vẻ là một nửa nhưng nhất định sẽ có phía mạnh hơn. Thế nhưng giải quyết bằng vũ lực tất nhiên sẽ gây tổn hao yêu lực nặng nề, nói cho cùng cũng không phải là cách hay.

Giọng Tư Đằng rất bình tĩnh: “Khi đó tình thế vốn nguy hiểm, một khi bị Khuru Sơn bắt được, hậu quả chắc chắn khôn lường. Nếu như vẫn phân thể, quả thật là tự tìm đường chết, tôi bằng lòng nhường bước đàm phán với Bạch Anh. Nào ngờ...”

Cô cười khẩy hai tiếng: “Nào ngờ nói thế nào cũng không thông, cô ta cảm thấy Thiệu Diễm Khoan biết rõ cô ta là yêu mà còn cầu hôn với cô ta là bởi hấn đã yêu cô ta đến điên cuồng, càng chứng minh đó là một người đàn ông tốt, đáng giá để gửi gắm cả đời. Cô ta còn khuyên tôi, làm yêu quái cả nghìn năm có ý nghĩa gì chứ? Không bằng cùng người mình yêu tiêu dao qua kiếp người...”

Nhan Phúc Thụy như nghe chuyện nghìn lẻ một đêm, trong miệng vẫn ngậm nửa miếng khoai, quên cả nhai.

“Nhưng tôi không tin Thiệu Diễm Khoan. Sau khi hiện hình tôi không hề hận hấn, nhưng cũng không còn ảo tưởng với hấn nữa. Khi phân thể với Bạch Anh, loại trừ được thứ tình cảm mê luyến với hấn rồi, tôi lại càng phát giác con người hấn rất đáng nghi. Chuyện tình cờ gặp lại ở Bách Nhạc Môn ban đầu còn cảm thấy là duyên phận, nhưng bây giờ tôi bắt đầu nghi ngờ có phải là cố ý an bài hay không. Vì vậy lúc đó tôi tạm thời từ bỏ ý định thuyết phục Bạch Anh, âm thầm điều tra Thiệu Diễm Khoan. Tôi điều tra rất lâu, rốt cuộc có một buổi tối bắt gặp được hấn và Khuru Sơn gặp nhau.”

Nơi đó là ngõ ở sau sân nhảy, Thiệu Diễm Khoan cầm áo khoác vội vàng đi về phía cuối ngõ. Khuê Sơn đang chờ hẩn, ăn mặc như người bình thường, đầu đội nón lá che đi búi tóc đạo sĩ, đôi mắt lộ ra bên dưới vành nón, nhìn hẩn: “Tôi đã nói nếu không có việc gì đừng tìm tôi rồi mà!”

Thiệu Diễm Khoan hơi nổi nóng: “Làm sao không có việc gì, có hai việc. Tư Đằng chấp nhận lời cầu hôn của tôi rồi.”

Mắt Khuê Sơn sáng quắc: “Thật à?”

Thiệu Diễm Khoan phì cười: “Đạo trưởng, không nhất thiết phải bắt tôi cưới cô ta thật đấy chứ? Dù sao đó cũng là yêu quái... lẽ như... Đạo trưởng, ông mau chóng thu phục cô ta đi!”

Khuê Sơn trầm ngâm hồi lâu: “Thiệu công tử, việc này còn phải nhờ cậu giúp đỡ nhiều hơn nữa.”

Thiệu Diễm Khoan thoáng sửng sốt.

“Bình pháp đã nói, không đánh mà người ta chịu khuất phục mới là thượng sách. Đối với Tư Đằng, tôi luôn tránh đụng mặt với cô ta. Cậu không biết lúc trước ở Hán Khẩu, tôi đã từng đánh nhau với cô ta một lần. Yêu quái vẫn là yêu quái, cô ta đã bắt hơn mười người, uy hiếp tôi phải thả cho cô ta đi. Thượng Hải là một thành phố lớn, nơi cô ta ra vào đều là nơi sầm uất...”

Thiệu Diễm Khoan sốt ruột: “Nếu đạo trưởng lo lắng việc này thì không cần đâu. Lúc trước tôi từng đưa Tư Đằng đến nông thôn đập thanh, nơi đó rất vắng vẻ, tôi có thể sắp xếp...”

Sắc mặt Khuê Sơn sa sầm: “Cậu hãy nghe tôi nói hết đã! Đây chỉ là việc thứ nhất thôi, thứ hai là yêu lực của Tư Đằng không hề kém cỏi, lúc trước ở Thanh Thành còn làm trọng tượng đạo hữu động Ma Cô của chúng tôi, tôi thật sự không muốn đạo môn bị tổn hại lần nữa. Tư Đằng đã nhận lời cầu hôn của cậu, có thể thấy được bây giờ cô ta đã bị tình cảm che mất lý trí rồi, Thiệu công tử, nếu như...”

Ông ta kể vào tai Thiệu Diễm Khoan, giọng cực nhỏ, Thiệu Diễm Khoan nghe xong bỗng giận dữ: “Sinh con? Thứ yêu quái sinh ra có thể là người được sao?”

Khuê Sơn cười lạnh: “Thiệu công tử, cậu suy nghĩ nông cạn rồi. Trong tình huống bình thường, đương nhiên yêu quái không thể sinh con với loài người. Nhưng nếu cô ta thật sự nguyện ý con sinh ra nhất định sẽ là người. Bởi yêu quái nếu không trút bỏ hết yêu lực thì không thể sinh con cho con người được.”

Thiệu Diễm Khoan hiểu ra: “Ý ông là...”

Khuê Sơn vỗ vỗ vai hẩn: “Cậu nghĩ đi, nếu cô ta thích cậu, chỉ cần cậu đối xử với cô ta tốt một chút, nói nhiều câu đường mật... Mà những chuyện này đối với Thiệu công tử đâu có khó nh? Nếu việc này thành công, tất cả đều trở nên đơn giản, không cần tổn thương người vô tội, đạo môn cũng có thể an toàn rút lui, công đức vô lượng đấy.”

Dường như Thiệu Diễm Khoan định nói gì đó nhưng Khuê Sơn đã ngắt ngang: “Đúng rồi, cậu nói có hai việc tìm tôi cơ mà, việc thứ hai là gì?”

Giọng Thiệu Diễm Khoan có chút khó chịu: “Đạo trưởng, chắc hẳn ông cũng đã nghe nói đến việc xưởng dệt nhà tôi rồi đấy.”

Lúc trước Khuê Sơn đã nói nếu hẩn chịu giúp việc Tư Đằng, thì sau này ông ta sẽ cho hẩn một số tiền lớn, để chấn hưng lại xưởng dệt Hoa Mỹ đang đầy nguy cơ của nhà hẩn. Không ngờ tình thế biến hóa quá nhanh, vốn tưởng rằng còn có thể chống đỡ được nửa năm, một năm, nào ngờ nói đến đóng cửa liền vỡ nợ luôn.

Khuê Sơn cười cười: “Có nghe nói, có điều tait ông mất ngựa sao biết được không phải phúc. Thiệu công tử đừng chê tôi nói chuyện khó nghe, thật ra cậu không có tài kinh doanh, đổ tiền vào xưởng cũng như nước chảy xuống núi, không bằng là giữ chặt trên người thì hay hơn. Thời buổi ngày nay loạn lạc, nghe nói phía Bắc đã xảy ra chiến tranh, đến lúc đó muốn chạy đi lánh nạn cũng đâu mang theo xưởng được, để lại thì tiếc, ngược lại còn là gánh nặng. Hiện giờ tôi không có tiền trong tay, nhưng đạo môn chúng tôi có không ít đồ đáng giá, cậu yên tâm đi, đã hứa với cậu rồi thì không thiếu một xu nào đâu.”

Rốt cuộc về mặt Thiệu Diễm Khoan cũng dễ chịu hơn một chút: “Vây... cứ theo lời đạo trưởng nói, đi một bước tính một bước thôi, nếu có vấn đề gì tôi lại đến tìm ông.”

Sắc mặt Khưu Sơn bỗng sa sầm: “Thiệu công tử, không thể đi một bước tính một bước được. Tạm thời tôi có việc phải rời khỏi Thượng Hải, việc bám theo Tư Đằng không để lạc mất dấu vết, rồi dụ dỗ cô ta sinh con đều nhờ vào cật hết đây.”

Thiệu Diễm Khoan lắp bắp: “Tại sao... đạo trưởng định đi sao? Bao... bao lâu thì trở lại?”

Khưu Sơn thở dài: “Tạm thời không nói chắc được. Thiệu công tử, bọn cậu ở Thượng Hải ăn uống no đủ đâu biết đại lục khó khăn thế nào. Bắt đầu từ năm ngoái Xuyên Cam đã xảy ra nạn đói lớn, có chuyện kẻ bán thịt người, người ăn thịt người, nghe nói huyện trưởng của huyện Tịnh Hóa sắp bị dọa đến điên rồi. Nơi đó ác khí tràn lan, để tránh có việc biến thành yêu tinh, mấy đạo môn cũng đã chạy đến... Tóm lại, sau khi giải quyết xong tôi sẽ trở lại Thượng Hải, tự mình tiêu diệt yêu nghiệt Tư Đằng này.”

Trở lại Thượng Hải? Lời nói nói ra thì dễ, khi đó dĩ nhiên ông ta không ngờ, chân trước vừa rời đi, chân sau đã xảy ra cuộc chiến Tùng Hộ, ba tháng sau Thượng Hải bị Nhật Bản chiếm đóng... Có điều những việc này bản thân Tư Đằng cũng không biết được, dù sao cô cũng không sống được đến tháng Tám.

Bây giờ nghĩ lại, cô vẫn không tìm được vẻ mặt đặc ý: “Ngày hôm sau tôi đến tìm Bạch Anh, nói cho cô ta nghe âm mưu của Thiệu Diễm Khoan và Khưu Sơn, nhìn cô ta run rẩy, sắc mặt trắng bệch, trong lòng tôi vô cùng vui sướng.”

Cô cho rằng kẻ đó đáng giá gửi gắm cả đời, hóa ra lại là tên đồn mạt. Ai bảo cô không nghe lời tôi, ai bảo cô khẳng khái cố chấp. Bây giờ đụng phải đường cùng thì trách ai?

Bạch Anh nói: “Cô cho tôi chút thời gian để tôi nghĩ kỹ đã.”

Tư Đằng cười: “Tốt, cô cứ từ từ suy nghĩ, có điều nghĩ đến nát óc cũng rất khó khiến kẻ phụ bạc biến thành người si tình đâu.”

Nói xong lại viết địa chỉ cho Bạch Anh, giọng nói cũng dịu đi: “Nếu nghĩ thông suốt thì nhanh chóng đến tìm tôi, Khưu Sơn rời khỏi Thượng Hải rồi, đó là một cơ hội tốt, chúng ta còn phải bàn bạc kỹ hơn.”

Ba ngày sau...

Ngày hôm đó cô còn nhớ rất rõ, đến tối bỗng có mưa lất phất, từ quán trọ nhìn ra, xuyên qua màn mưa, mái nhà như bốc lên khói trắng, cô còn đang phiền muộn sao Bạch Anh còn chưa có tin tức gì thì bên ngoài vang lên tiếng gõ cửa. Bạch Anh sai người gửi cho cô một lá thư, hẹn cô tối nay gặp mặt. Địa điểm chính là... xưởng dệt Hoa Mỹ đang đóng cửa.

133. Q.7 - Chương 7

Hóa ra là vậy. Chẳng trách anh luôn cảm thấy mỗi khi nhắc đến chuyện năm xưa, từ giọng nói, cách nhìn và biểu hiện tình cảm của cô đều khiến người ta có cảm giác mơ hồ rối rắm. Lúc trước anh còn từng suy đoán liệu có phải cô có một chị em sinh đôi không, thì ra có sai một chút, miễn cưỡng có thể nói là sinh đôi, nhưng thật ra là... mỗi liên hệ còn hơn chị em nữa.

Nhan Phúc Thụy đứng bên ngoài gõ cửa cóc cóc, giọng nói rất lịch sự: “Tiểu thư Tư Đằng, tiểu thư Tư Đằng, tôi có thể đi vào không?”

Tư Đằng ra hiệu cho Tần Phóng đến mở cửa. Lúc cửa mở ra, tay phải Nhan Phúc Thụy vẫn còn giữ nguyên tư thế gõ, tay trái thì cầm túi khoai tây nhặt được ở sân.

Ông ló đầu nhìn vào trong nhà, tay chỉ ra ngoài: “Tiểu thư Tư Đằng, người phụ nữ vừa rồi, cái người cô đã nói chuyện ấy, đã xuống núi kêu hai người Tạng đến, dùng băng ca khiêng người đàn ông kia đi rồi, nói rằng muốn đưa đến bệnh viện.”

Đến bệnh viện? Tần Phóng thấy khá bất ngờ, Giả Quế Chi mà lại tốt bụng cứu chữa cho Chu Vạn Đông ư? Có điều anh cũng không lưu tâm lắm đến vấn đề này.

Hiển nhiên Tư Đằng cũng vậy, chỉ hờ hững ừ một tiếng, ra vẻ còn việc thì “khởi tẩu”, không việc thì rút đi. Nhan Phúc Thụy áp a áp ứng: “Tiểu thư Tư Đằng à... tôi ở ngoài chờ cũng... không có việc gì làm, tôi có thể... vào trong này không?”

Đợi rất lâu không nghe thấy cô trả lời, ông cũng mặt dày, làm như cam chịu vội vàng đóng cửa lại, đi đến chỗ tối qua nằm ngồi xuống. Cầm lấy miếng khoai tây trong túi, vừa định đưa lên đến miệng ăn thì thấy Tần Phóng đang nhìn ông, lại ân cần đưa cho anh: “Ăn một miếng không?”

Tần Phóng không dỗi, anh lại nhìn Tư Đằng, khẽ hỏi: “Tiếp theo thì sao?”

Tiếp theo thì sao ư?

Trong khoảnh khắc đối diện với Bạch Anh, đầu óc cô lập tức trống rỗng, ngay sau đó cô hiểu được đây chính là “hiện tượng bán yêu” trong truyền thuyết. Điều này không phải do Khuru Sơn dạy cô, mà là trong quá trình cô chạm trán với yêu quái rồi hiểu ra từng chút một. Thân là yêu quái, đây là sự sợ hãi bẩm sinh, là sự kiêng dè vốn có. Nói theo quan điểm loài người là bệnh hiểm nghèo của yêu quái.

Hiện tượng bán yêu là chỉ việc thân thể yêu quái bị chia ra làm hai, yêu lực của mỗi bên đều suy giảm đột ngột. Đến một mức độ nào đó, yêu quái sẽ thiên về xu hướng loài vật, tồn tại theo quy luật “cá lớn nuốt cá bé”. Bên không có yêu lực hoặc yêu lực thâm thường sẽ dần bị tiêu diệt. Tuổi thọ sẽ giống như loài người, chỉ có vài thập niên, dung mạo sẽ từ từ già đi. Đối với con người, mấy thập niên là cả đời đằng đẳng, nhưng đối với yêu quái thì đã là gì? Núi non, sông ngòi, hòn đá, dây mây, có cái nào không sống lâu hơn con người? Mấy thập niên tu luyện thì đạt được thành quả gì, như vậy có khác gì chết ngay tức khắc? Đây không phải là bệnh hiểm nghèo hay sao?

May là lúc sinh mạng lâm vào đường cùng sẽ giống như khi trúng một loại kịch độc, luôn luôn sẽ có thuốc giải thích hợp. Cái gọi là không có thuốc chữa chẳng qua là bởi vì chưa tìm được mà thôi. Xuất phát từ hiện tượng bán yêu đáng sợ, một nửa cá thể sẽ nhanh chóng loại trừ mâu thuẫn kia, hợp thể một lần nữa, giống như bóp chết chứng bệnh nan y ngay từ lúc đầu nảy sinh. Trường hợp vô cùng hiếm thấy là nếu vẫn không thể đạt được sự hợp nhất, vậy chỉ có cách là hai bên quyết đấu, dùng vũ lực tiêu diệt bên đối lập, thu hồi yêu cốt, trở lại làm yêu chân chính. Điều này cũng không hề khó khăn, bởi vì lúc phân thể tuyệt đối không bao giờ có chuyện sinh ra thể lực ngang nhau, nhìn có vẻ là một nửa nhưng nhất định sẽ có phía mạnh hơn. Thế nhưng giải quyết bằng vũ lực tất nhiên sẽ gây tổn hao yêu lực nặng nề, nói cho cùng cũng không phải là cách hay.

Giọng Tư Đằng rất bình tĩnh: “Khi đó tình thế vốn nguy hiểm, một khi bị Khuru Sơn bắt được, hậu quả chắc chắn khôn lường. Nếu như vẫn phân thể, quả thật là tự tìm đường chết, tôi bằng lòng nhường bước đàm phán với Bạch Anh. Nào ngờ...”

Cô cười khẩy hai tiếng: “Nào ngờ nói thế nào cũng không thông, cô ta cảm thấy Thiệu Diễm Khoan biết rõ cô ta là yêu mà còn cầu hôn với cô ta là bởi hấn đã yêu cô ta đến điên cuồng, càng chứng minh đó là một người đàn ông tốt, đáng giá để gửi gắm cả đời. Cô ta còn khuyên tôi, làm yêu quái cả nghìn năm có ý nghĩa gì chứ? Không bằng cùng người mình yêu tiêu dao qua kiếp người...”

Nhan Phúc Thụy như nghe chuyện nghìn lẻ một đêm, trong miệng vẫn ngậm nửa miếng khoai, quên cả nhai.

“Nhưng tôi không tin Thiệu Diễm Khoan. Sau khi hiện hình tôi không hề hận hấn, nhưng cũng không còn ảo tưởng với hấn nữa. Khi phân thể với Bạch Anh, loại trừ được thứ tình cảm mê luyến với hấn rồi, tôi lại càng phát giác con người hấn rất đáng nghi. Chuyện tình cờ gặp lại ở Bách Nhạc Môn ban đầu còn cảm thấy là duyên phận, nhưng bây giờ tôi bắt đầu nghi ngờ có phải là cố ý an bài hay không. Vì vậy lúc đó tôi tạm thời từ bỏ ý định thuyết phục Bạch Anh, âm thầm điều tra Thiệu Diễm Khoan. Tôi điều tra rất lâu, rốt cuộc có một buổi tối bắt gặp được hấn và Khuru Sơn gặp nhau.”

Nơi đó là ngõ ở sau sân nhảy, Thiệu Diễm Khoan cầm áo khoác vội vàng đi về phía cuối ngõ. Khuê Sơn đang chờ hẩn, ăn mặc như người bình thường, đầu đội nón lá che đi búi tóc đạo sĩ, đôi mắt lộ ra bên dưới vành nón, nhìn hẩn: “Tôi đã nói nếu không có việc gì đừng tìm tôi rồi mà!”

Thiệu Diễm Khoan hơi nổi nóng: “Làm sao không có việc gì, có hai việc. Tư Đằng chấp nhận lời cầu hôn của tôi rồi.”

Mắt Khuê Sơn sáng quắc: “Thật à?”

Thiệu Diễm Khoan phì cười: “Đạo trưởng, không nhất thiết phải bắt tôi cưới cô ta thật đấy chứ? Dù sao đó cũng là yêu quái... lẽ như... Đạo trưởng, ông mau chóng thu phục cô ta đi!”

Khuê Sơn trầm ngâm hồi lâu: “Thiệu công tử, việc này còn phải nhờ cậu giúp đỡ nhiều hơn nữa.”

Thiệu Diễm Khoan thoáng sửng sốt.

“Bình pháp đã nói, không đánh mà người ta chịu khuất phục mới là thượng sách. Đối với Tư Đằng, tôi luôn tránh đụng mặt với cô ta. Cậu không biết lúc trước ở Hán Khẩu, tôi đã từng đánh nhau với cô ta một lần. Yêu quái vẫn là yêu quái, cô ta đã bắt hơn mười người, uy hiếp tôi phải thả cho cô ta đi. Thượng Hải là một thành phố lớn, nơi cô ta ra vào đều là nơi sầm uất...”

Thiệu Diễm Khoan sốt ruột: “Nếu đạo trưởng lo lắng việc này thì không cần đâu. Lúc trước tôi từng đưa Tư Đằng đến nông thôn đập thanh, nơi đó rất vắng vẻ, tôi có thể sắp xếp...”

Sắc mặt Khuê Sơn sa sầm: “Cậu hãy nghe tôi nói hết đã! Đây chỉ là việc thứ nhất thôi, thứ hai là yêu lực của Tư Đằng không hề kém cỏi, lúc trước ở Thanh Thành còn làm trọng tượng đạo hữu động Ma Cô của chúng tôi, tôi thật sự không muốn đạo môn bị tổn hại lần nữa. Tư Đằng đã nhận lời cầu hôn của cậu, có thể thấy được bây giờ cô ta đã bị tình cảm che mất lý trí rồi, Thiệu công tử, nếu như...”

Ông ta kể vào tai Thiệu Diễm Khoan, giọng cực nhỏ, Thiệu Diễm Khoan nghe xong bỗng giận dữ: “Sinh con? Thứ yêu quái sinh ra có thể là người được sao?”

Khuê Sơn cười lạnh: “Thiệu công tử, cậu suy nghĩ nông cạn rồi. Trong tình huống bình thường, đương nhiên yêu quái không thể sinh con với loài người. Nhưng nếu cô ta thật sự nguyện ý con sinh ra nhất định sẽ là người. Bởi yêu quái nếu không trút bỏ hết yêu lực thì không thể sinh con cho con người được.”

Thiệu Diễm Khoan hiểu ra: “Ý ông là...”

Khuê Sơn vỗ vỗ vai hẩn: “Cậu nghĩ đi, nếu cô ta thích cậu, chỉ cần cậu đối xử với cô ta tốt một chút, nói nhiều câu đường mật... Mà những chuyện này đối với Thiệu công tử đâu có khó nh? Nếu việc này thành công, tất cả đều trở nên đơn giản, không cần tổn thương người vô tội, đạo môn cũng có thể an toàn rút lui, công đức vô lượng đấy.”

Dường như Thiệu Diễm Khoan định nói gì đó nhưng Khuê Sơn đã ngắt ngang: “Đúng rồi, cậu nói có hai việc tìm tôi cơ mà, việc thứ hai là gì?”

Giọng Thiệu Diễm Khoan có chút khó chịu: “Đạo trưởng, chắc hẳn ông cũng đã nghe nói đến việc xưởng dệt nhà tôi rồi đấy.”

Lúc trước Khuê Sơn đã nói nếu hẩn chịu giúp việc Tư Đằng, thì sau này ông ta sẽ cho hẩn một số tiền lớn, để chấn hưng lại xưởng dệt Hoa Mỹ đang đầy nguy cơ của nhà hẩn. Không ngờ tình thế biến hóa quá nhanh, vốn tưởng rằng còn có thể chống đỡ được nửa năm, một năm, nào ngờ nói đến đóng cửa liền vỡ nợ luôn.

Khuê Sơn cười cười: “Có nghe nói, có điều tait ông mất ngựa sao biết được không phải phúc. Thiệu công tử đừng chê tôi nói chuyện khó nghe, thật ra cậu không có tài kinh doanh, đổ tiền vào xưởng cũng như nước chảy xuống núi, không bằng là giữ chặt trên người thì hay hơn. Thời buổi ngày nay loạn lạc, nghe nói phía Bắc đã xảy ra chiến tranh, đến lúc đó muốn chạy đi lánh nạn cũng đâu mang theo xưởng được, để lại thì tiếc, ngược lại còn là gánh nặng. Hiện giờ tôi không có tiền trong tay, nhưng đạo môn chúng tôi có không ít đồ đáng giá, cậu yên tâm đi, đã hứa với cậu rồi thì không thiếu một xu nào đâu.”

Rốt cuộc về mặt Thiệu Diễm Khoan cũng dễ chịu hơn một chút: “Vây... cứ theo lời đạo trưởng nói, đi một bước tính một bước thôi, nếu có vấn đề gì tôi lại đến tìm ông.”

Sắc mặt Khuư Sơn bỗng sa sầm: “Thiệu công tử, không thể đi một bước tính một bước được. Tạm thời tôi có việc phải rời khỏi Thượng Hải, việc bám theo Tư Đằng không để lạc mất dấu vết, rồi dụ dỗ cô ta sinh con đều nhờ vào cậu hết đây.”

Thiệu Diễm Khoan lắp bắp: “Tại sao... đạo trưởng định đi sao? Bao... bao lâu thì trở lại?”

Khuư Sơn thở dài: “Tạm thời không nói chắc được. Thiệu công tử, bọn cậu ở Thượng Hải ăn uống no đủ đâu biết đại lục khó khăn thế nào. Bắt đầu từ năm ngoái Xuyên Cam đã xảy ra nạn đói lớn, có chuyện kẻ bán thịt người, người ăn thịt người, nghe nói huyện trưởng của huyện Tịnh Hóa sắp bị dọa đến điên rồi. Nơi đó ác khí tràn lan, để tránh có việc biến thành yêu tinh, mấy đạo môn cũng đã chạy đến... Tóm lại, sau khi giải quyết xong tôi sẽ trở lại Thượng Hải, tự mình tiêu diệt yêu nghiệt Tư Đằng này.”

Trở lại Thượng Hải? Lời nói nói ra thì dễ, khi đó dĩ nhiên ông ta không ngờ, chân trước vừa rời đi, chân sau đã xảy ra cuộc chiến Tùng Hộ, ba tháng sau Thượng Hải bị Nhật Bản chiếm đóng... Có điều những việc này bản thân Tư Đằng cũng không biết được, dù sao cô cũng không sống được đến tháng Tám.

Bây giờ nghĩ lại, cô vẫn không tìm được vẻ mặt đặc ý: “Ngày hôm sau tôi đến tìm Bạch Anh, nói cho cô ta nghe âm mưu của Thiệu Diễm Khoan và Khuư Sơn, nhìn cô ta run rẩy, sắc mặt trắng bệch, trong lòng tôi vô cùng vui sướng.”

Cô cho rằng kẻ đó đáng giá gửi gắm cả đời, hóa ra lại là tên đồn mạt. Ai bảo cô không nghe lời tôi, ai bảo cô khẳng khái cố chấp. Bây giờ đụng phải đường cùng thì trách ai?

Bạch Anh nói: “Cô cho tôi chút thời gian để tôi nghĩ kỹ đã.”

Tư Đằng cười: “Tốt, cô cứ từ từ suy nghĩ, có điều nghĩ đến nát óc cũng rất khó khiến kẻ phụ bạc biến thành người si tình đâu.”

Nói xong lại viết địa chỉ cho Bạch Anh, giọng nói cũng dịu đi: “Nếu nghĩ thông suốt thì nhanh chóng đến tìm tôi, Khuư Sơn rời khỏi Thượng Hải rồi, đó là một cơ hội tốt, chúng ta còn phải bàn bạc kỹ hơn.”

Ba ngày sau...

Ngày hôm đó cô còn nhớ rất rõ, đến tối bỗng có mưa lất phất, từ quán trọ nhìn ra, xuyên qua màn mưa, mái nhà như bốc lên khói trắng, cô còn đang phiền muộn sao Bạch Anh còn chưa có tin tức gì thì bên ngoài vang lên tiếng gõ cửa. Bạch Anh sai người gửi cho cô một lá thư, hẹn cô tối nay gặp mặt. Địa điểm chính là... xưởng dệt Hoa Mỹ đang đóng cửa.

134. Q.7 - Chương 8

Trong phòng rất yên tĩnh, lúc này Nhan Phúc Thụy mới nhớ ra phải nhai nuốt miếng khoai tây trong miệng. Tần Phóng thấy hơi bất an, xưa nay Tư Đằng không giống kiểu người có tính kiên nhẫn, đây lại là chuyện riêng của cô, tại sao lại không phân biệt lớn nhỏ mà kể lể cho anh nghe hết nhỉ?

Trong ba người, có lẽ chỉ có Nhan Phúc Thụy thật sự coi câu chuyện này như chuyện cổ tích: “Vây sau đó thế nào?”

Tư Đằng cười cười: “Sau đó thì tôi đi đến chỗ hẹn chứ sao.”

Trước đó cô cũng đã đoán được lần này gặp mặt sẽ không hề thuận lợi. Nhưng sự cố chấp của Bạch Anh vẫn vượt xa sức tưởng tượng của cô. Bạch Anh cảm thấy chuyện này không phải là lỗi của Thiệu Diễm Khoan, tất cả đều quy cho Khuư Sơn bày âm mưu quỷ kế.

- Nhất định Khuư Sơn đã nói xấu tôi rất nhiều ở trước mặt Diễm Khoan, cho nên Diễm Khoan mới bị che mắt.

- Anh ấy là con trai cả, áp lực gia nghiệp rất nặng, là Khưu Sơn hèn hạ mang tiền ra dụ dỗ anh ấy, anh ấy chỉ nhất thời hồ đồ thôi.

- Tôi tin tưởng chỉ cần cho tôi thêm chút thời gian, ở chung với anh ấy lâu, anh ấy sẽ biết tôi luôn thật lòng đối đãi, sẽ đổi cách nhìn về tôi ngay.

Diễm Khoan, Diễm Khoan, Diễm Khoan. Thiệu Diễm Khoan không làm sai gì cả, cho dù hắn có cầm dao cắt cổ cô, cô cũng chỉ tự huỷ hoại mình cho rằng hắn lỡ tay. Tư Đằng chế nhạo Bạch Anh: “Thiệu Diễm Khoan đã có vợ, cô muốn đi làm vợ bé người ta, không ngại mất thể diện sao? Mà đâu chỉ là mất mặt cô thôi, ngay cả bọn yêu quái chúng tôi rồi cũng không dám chường mặt ra ngoài nữa.”

“Diễm Khoan nói sẽ quang minh chính đại cưới tôi, lễ nghĩa đều có đủ, tuyệt không để tôi phải chịu thiệt thòi. Ngoài những lễ nghi phong tục phô trương, còn tổ chức cả một tiệc cưới theo kiểu phương Tây ở bên Thượng Hải nữa.”

“Vậy mà cô cũng tin à?”

Bạch Anh nhìn xoáy vào mắt cô: “Tôi tin chứ! Nếu anh ấy không làm đúng lời...” - Giọng cô ta bỗng lạnh đi vài phần: “Nếu anh ấy không làm đúng lời thì tôi sẽ không gả nữa. Không phải anh ấy muốn lấy tiền của Khưu Sơn sao? Vì tiền anh ấy nhất định sẽ cho tôi được thỏa nguyện. Tôi sẽ không làm mất mặt yêu quái, tôi sẽ được cưới hỏi đàng hoàng, sau khi đến bên cạnh anh ấy, ngày đêm ở bên nhau, còn sợ không thể khiến anh ấy hồi tâm chuyển ý sao?”

Nụ cười Tư Đằng dần tắt: “Nói vậy chẳng khác nào không nói.”

Phải thừa nhận là trước khi đến gặp Bạch Anh, cô đã có ý định ra tay, cô tin Bạch Anh cũng giống vậy. Vũ lực xưa nay đều là tất yếu sau khi đàm phán thất bại.

Tư Đằng cười nhìn Tần Phóng: “Khi ấy dù thế nào tôi cũng không ngờ được rằng mình lại bị Bạch Anh giết chết. Dù đến hiện tại, tôi vẫn không nghĩ ra, lòng tôi đã không tạp niệm, vứt đi phần tình cảm con người vốn không thuộc về yêu quái, chỉ toàn tâm toàn ý làm yêu quái, muốn kéo Bạch Anh quay đầu. Về tình về lý, tôi hẳn phải là người thắng, tại sao ông trời lại chọn cô ta?”

Cô dùng từ “chọn” khiến Tần Phóng nhớ đến lời cô vừa nói, lúc phân thể nhất định sẽ có một bên mạnh hơn. Để nói là bên nào mạnh hơn thì trước đó không ai biết được cả, nên bảo rằng do ông trời chọn lựa cũng đúng. Nhưng tiêu chuẩn mà ông trời chọn là gì chứ?

Tần Phóng và Tư Đằng đều hoang mang như nhau. Dù nhìn ở phương diện nào, đều nên là Tư Đằng mạnh hơn. Nói trắng ra, cô là yêu quái chính thống, mà Bạch Anh thì yêu Thiệu Diễm Khoan, lại còn có ý nghĩ sinh con, xem như là kẻ phản nghịch. Đầu óc ngốc nghếch, chỉ vì người đàn ông không xứng đáng mà không hề do dự giết chết Tư Đằng. Tại sao Bạch Anh lại mạnh hơn?

Thế nhưng theo Nhan Phúc Thụy, điều căn bản không nằm ở đó: Bạch Anh mạnh là do cô ta mạnh, điều này không phải tự bản thân có thể quyết định. Giống như trời sinh có người đẹp người xấu, đó là số mệnh, có gì đâu mà tiểu thư Tư Đằng phải rối rắm?

Ông chỉ nóng lòng muốn biết rõ chuyện tiếp theo: “Tiểu thư Tư Đằng, vậy về sau thế nào?”

Về sau à? Chuyện sau đó cô không tận mắt nhìn thấy, có điều trong lòng có thể mường tượng ra. Dựa theo lời kể của Giả Quế Chi và lá thư dài ngoằng của Bạch Anh trong rương, ghép thêm cả những mảnh chi tiết nho nhỏ đã phát hiện thì câu chuyện sau đó là thế này:

Đêm hôm đó, Giả Tam ma xui quỷ khiến thế nào lại chạy đến xưởng dệt Hoa Mỹ đã đóng cửa, hồ đồ đẩy cánh cổng ra. Cảnh tượng trước mắt khiến hắn bay mất hồn vía, lúc định chạy trốn ra ngoài thì cổng đóng sầm lại.

Cóc, cóc, cóc...

Tiếng giày cao gót dừng lại ngay trước mặt hắn, Giả Tam bị dọa sợ run lấy bầy, quỳ lạy liên tục. Bạch Anh hỏi ông: “Muốn sống không?”

Rằng Giả Tam va vào nhau lập cập, không ngừng nói “muốn”, nhưng do là người tỉnh khác nên phát âm không rõ ràng. Sau đó nữa thì hắn bỗng cảm giác trên lưng mình như có con sâu đang ngo ngoe, rồi bò lên cổ, bò đến mặt. Ở trước mặt Bạch Anh, hắn không dám đưa tay vỗ, lúc nhột đến không chịu được nữa thì thứ đó lại xông thẳng vào mũi hắn.

Tiếp theo Giả Tam được lĩnh giáo uy lực của đẳng sát, hắn run rẩy co quắp trên mặt đất, mắt nổ đom đóm, nhưng bên tai vẫn nghe tiếng máu đang nhỏ tí tách.

Bạch Anh nói: “Nếu anh nghe lời thì sau này sẽ không phải chịu đau đớn thế này nữa.”

Cô ta phân phó Giả Tam mang cái xác kia đi, ở phía Bắc đang chiến tranh không an toàn, phía Nam thì loạn lạc cũng không ổn định. Cô không cho phép đi đến phía Tây Nam mà yêu cầu đi về phía Tây Bắc, càng hoang vắng càng tốt, cô ta nói: “Nghe nói ở Tây Bắc có người dân tộc sinh sống, người dân tộc thì tốt, họ sẽ không hỏi han lung tung chuyện của người Hán. Sau khi anh đến thì ở lại đó, rồi viết một lá thư nói cho tôi biết địa chỉ của anh.”

Cô ta nói địa chỉ sẽ nhận thư, yêu cầu Giả Tam phải nhớ kỹ. Khi nói đến người nhận thư thì do dự thật lâu sau mới cất lời: “Gửi cho tôi, Bạch Anh, tiểu thư Bạch Anh.”

Giả Tam run như cây sậy: “Bạch tiểu thư, tôi không biết chữ.”

Bạch Anh nói: “Chỉ là viết địa chỉ thôi mà, tìm người nào biết chữ viết thay là được. Nhưng mà...” - Cô ta nở nụ cười bí hiểm: “Sau đó anh cũng không thể dọn nhà đi nơi khác, vì ở bên này tôi cũng sẽ viết một lá thư cho anh, có lẽ là ba năm hay năm năm sau, cũng có lẽ là sáu bảy năm, kiên nhẫn một chút, nhất định sẽ có lúc nhận được. Lá thư này anh không thể tìm người đọc giúp, chỉ có thể xem một mình, tự anh phải đi học chữ, đọc được sớm hay muộn cũng không có gì khác nhau. Lời tôi muốn nói, chuyện anh phải làm đều ở trong thư. Tôi cũng không sợ anh sinh lòng phản trắc, nếu có ý định đó thì cả nhà anh đều chết hết, không tin thì cứ việc thử đi.” Lại nói: “Phải an táng cái xác kia đằng hoàng, chôn ở nơi mà người bình thường không tìm ra được, càng vắng vẻ càng tốt. Ngày sau tôi còn có việc dùng đến.”

Giả Tam càng run rẩy kịch liệt hơn. Hắn tìm một mảnh vải trong xương bọc kín thi thể, đặt vào chỗ ngồi xe kéo của mình, kéo một mạch về nhà, chân nhũn hết cả ra.

Về đến nhà, hắn giấu thi thể đi trước, sau đó nói với vợ: “Chúng ta phải dọn nhà đến Tây Bắc.”

Nói xong hắn ngã cắm đầu xuống, lay thế nào cũng không tỉnh. Sáng sớm hôm sau hắn nhắc lại như cũ, lúc này vợ hắn mới nhận thấy hóa ra không phải là hắn say rượu nói nhảm, liền đập đồ đạc, khóc lóc ầm ĩ, Giả Tam cũng có chút hối hận.

Đúng lúc đó thì con trai hắn bỗng nói: “Tía, hôm qua tía ngủ, có một thứ thật dài bò ra từ mũi tía, con đến gần xem thì lại vọt luôn vào tai con, rất là ngứa. Nhưng sáng thức dậy thì không thấy ngứa nữa, cũng không biết là do con hoa mắt hay là nằm mơ.”

Đẳng sát! Giả Tam sợ hãi, sau đó là tức giận, gơ tay gạt hết nôi niêu trên bếp xuống: “Bà có đi hay không? Không đi thì tôi dẫn con đi, bà tìm thằng khác mà tái giá đi!”

Một chặng đường bốn ba, cộng mấy bận lên đèn, rốt cuộc cả nhà Giả Tam ở lại Nang Khiêm. Hắn cất công chạy đến tận huyện thành, định viết thư cho Bạch Anh. Nhưng Nang Khiêm không thể nào so với Thượng Hải, rất hiếm người biết chữ, người xung quanh đa phần ngay cả tiếng Hán cũng không biết nói. Vất vả lắm mới gặp được vài người hay chữ thì đều là người có thân phận địa vị, còn không thì là văn thư trong quân đội, ai mà thêm kiên nhẫn dạy hắn biết chữ chứ? Ngong nga ngong nghịu lại còn phải kiếm sống tại nơi đất khách, hắn nào có thời gian học chữ, mấy năm trôi qua số chữ biết được cũng chỉ đếm trên đầu ngón tay.

Lúc trước tiểu thư Bạch Anh nói, có lẽ là ba hay năm năm, cũng có lẽ là sáu bảy năm, nhưng trên thực tế lá thư này đến chậm hơn tưởng tượng nhiều. Lá thư do một thương nhân nay đây mai đó khi đến Tây Bắc làm ăn mang đến, sợ là nếu thông qua bưu điện thì đã lạc mất rồi.

Hắn biết được hai chữ viết bên ngoài lá thư: Bạch Anh. Hai chữ này giống như là cầu nối dẫn thẳng hắn đến cơn ác mộng, Giả Tam lập tức vừa học chữ, vừa tập đọc thư. Mãi sau này có phong trào xóa nạn mù chữ, thành phố cử thầy giáo đến, hắn nảy sinh một ý nghĩ, mỗi ngày cầm bút vẽ theo vài chữ nguệch ngoạc, rồi làm rối loạn trật tự, mang đi hỏi thầy: “Thầy, chữ này đọc là sao ạ, có ý nghĩa gì?”

Đến một ngày, rốt cuộc đã đọc hiểu hết được lá thư, cả người hắn như bị xối nước đá. Thế mới biết, khoản nợ từ trên trời giáng xuống này không biết là đời hắn có trả được hay không.

Trong thư, Bạch tiểu thư hỏi hắn: có phải đảng sát đã chui vào người đứa con trai rồi hay không? Sau này con trai hắn có con, bất kể là trai hay gái, đảng sát đều sẽ cha truyền con nối, mãi mãi không ngừng. Có một việc cần chờ đợi sau của Giả Tam đi làm, tính từ ngày nhận được thư cho đến lúc phải bắt đầu là vào bảy mươi năm sau, nếu kéo dài làm trễ đến tám mươi năm sau thì đại nạn sẽ trút xuống đầu, còn nếu cuối cùng làm không được thì Đảng Sát sẽ lấy mạng kẻ đó. Không chỉ là một mạng người mà còn tuyệt tự, cả nhà chết hết. Nhưng nếu làm được thì sẽ có hồi báo, dù vàng bạc hay của cải, có yêu cầu gì cứ nói, dù là hồi sinh người chết cũng không phải chuyện không thể...

Giả Tam run rẩy đọc xong, xòe mười ngón tay ra trước mắt mới nhớ ra là không đủ đếm. Tính từ ngày nhận thư sao? Đó là năm 1937, nói cách khác, có một việc phải bắt tay vào làm từ năm 2007, nếu đến 2017 mà không làm được thì...

2007, khi đó hắn đã chết mất từ lâu rồi, chuyện này cũng không đến phiên con trai hắn, chỉ có thể là cháu, cũng có thể là đến thế hệ sau nữa. Tim hắn đập thình thịch, xem đi xem lại chuyện trong thư căn dặn hắn phải làm.

Trong thư nhắc đến một trấn làm nghề ươm tơ nuôi tằm ở vùng ngoại thành Hàng Châu, đề cập đến phú hộ trong trấn, còn có một người tên là Tần Lai Phúc.

Lòng Tần Phóng lạnh toát. Tư Đằng im lặng, cô quay đầu nhìn đắm đắm vào bức họa Bạch Anh trên tường.

Giọng nói của Tần Phóng run run: “Thị trấn mà cô nói... trấn đó... có nhà cũ của tôi... Tần Lai Phúc... hình như là...”

Tư Đằng ngắt lời anh: “Không phải hình như, Tần Lai Phúc chính là tên của ông cậu. Tần Phóng, có phải cậu nên đến đây bái lạy không. Nếu như tôi đoán không sai, cậu chính là đời sau của Bạch Anh và Thiệu Diễm Khoan.”

Thoáng chốc, trong phòng lặng ngắt như tờ. Phá vỡ sự yên tĩnh là giọng nói lấp bắp kinh ngạc của Nhan Phúc Thụy: “Gì... gì... gì cơ?”

135. Q.7 - Chương 8

Trong phòng rất yên tĩnh, lúc này Nhan Phúc Thụy mới nhớ ra phải nhai nuốt miếng khoai tây trong miệng. Tần Phóng thấy hơi bất an, xưa nay Tư Đằng không giống kiểu người có tính kiên nhẫn, đây lại là chuyện riêng của cô, tại sao lại không phân biệt lớn nhỏ mà kể lể cho anh nghe hết nhỉ?

Trong ba người, có lẽ chỉ có Nhan Phúc Thụy thật sự coi câu chuyện này như chuyện cổ tích: “Vậy sau đó thế nào?”

Tư Đằng cười cười: “Sau đó thì tôi đi đến chỗ hẹn chứ sao.”

Trước đó cô cũng đã đoán được lần này gặp mặt sẽ không hề thuận lợi. Nhưng sự cố chấp của Bạch Anh vẫn vượt xa sức tưởng tượng của cô. Bạch Anh cảm thấy chuyện này không phải là lỗi của Thiệu Diễm Khoan, tất cả đều quy cho Khuư Sơn bày âm mưu quỷ kế.

- Nhất định Khuư Sơn đã nói xấu tôi rất nhiều ở trước mặt Diễm Khoan, cho nên Diễm Khoan mới bị che mắt.

- Anh ấy là con trai cả, áp lực gia nghiệp rất nặng, là Khuru Sơn hèn hạ mang tiền ra dụ dỗ anh ấy, anh ấy chỉ nhất thời hồ đồ thôi.

- Tôi tin tưởng chỉ cần cho tôi thêm chút thời gian, ở chung với anh ấy lâu, anh ấy sẽ biết tôi luôn thật lòng đối đãi, sẽ đổi cách nhìn về tôi ngay.

Diễm Khoan, Diễm Khoan, Diễm Khoan. Thiệu Diễm Khoan không làm sai gì cả, cho dù hắn có cầm dao cắt cổ cô, cô cũng chỉ tự huỷ hoại mình cho rằng hắn lỡ tay. Tư Đằng chế nhạo Bạch Anh: “Thiệu Diễm Khoan đã có vợ, cô muốn đi làm vợ bé người ta, không ngại mất thể diện sao? Mà đâu chỉ là mất mặt cô thôi, ngay cả bọn yêu quái chúng tôi rồi cũng không dám chường mặt ra ngoài nữa.”

“Diễm Khoan nói sẽ quang minh chính đại cưới tôi, lễ nghĩa đều có đủ, tuyệt không để tôi phải chịu thiệt thòi. Ngoài những lễ nghi phong tục phô trương, còn tổ chức cả một tiệc cưới theo kiểu phương Tây ở bên Thượng Hải nữa.”

“Vậy mà cô cũng tin à?”

Bạch Anh nhìn xoáy vào mắt cô: “Tôi tin chứ! Nếu anh ấy không làm đúng lời...” - Giọng cô ta bỗng lạnh đi vài phần: “Nếu anh ấy không làm đúng lời thì tôi sẽ không gả nữa. Không phải anh ấy muốn lấy tiền của Khuru Sơn sao? Vì tiền anh ấy nhất định sẽ cho tôi được thỏa nguyện. Tôi sẽ không làm mất mặt yêu quái, tôi sẽ được cưới hỏi đàng hoàng, sau khi đến bên cạnh anh ấy, ngày đêm ở bên nhau, còn sợ không thể khiến anh ấy hồi tâm chuyển ý sao?”

Nụ cười Tư Đằng dần tắt: “Nói vậy chẳng khác nào không nói.”

Phải thừa nhận là trước khi đến gặp Bạch Anh, cô đã có ý định ra tay, cô tin Bạch Anh cũng giống vậy. Vũ lực xưa nay đều là tất yếu sau khi đàm phán thất bại.

Tư Đằng cười nhìn Tần Phóng: “Khi ấy dù thế nào tôi cũng không ngờ được rằng mình lại bị Bạch Anh giết chết. Dù đến hiện tại, tôi vẫn không nghĩ ra, lòng tôi đã không tạp niệm, vứt đi phần tình cảm con người vốn không thuộc về yêu quái, chỉ toàn tâm toàn ý làm yêu quái, muốn kéo Bạch Anh quay đầu. Về tình về lý, tôi hẳn phải là người thắng, tại sao ông trời lại chọn cô ta?”

Cô dùng từ “chọn” khiến Tần Phóng nhớ đến lời cô vừa nói, lúc phân thể nhất định sẽ có một bên mạnh hơn. Để nói là bên nào mạnh hơn thì trước đó không ai biết được cả, nên bảo rằng do ông trời chọn lựa cũng đúng. Nhưng tiêu chuẩn mà ông trời chọn là gì chứ?

Tần Phóng và Tư Đằng đều hoang mang như nhau. Dù nhìn ở phương diện nào, đều nên là Tư Đằng mạnh hơn. Nói trắng ra, cô là yêu quái chính thống, mà Bạch Anh thì yêu Thiệu Diễm Khoan, lại còn có ý nghĩ sinh con, xem như là kẻ phản nghịch. Đầu óc ngốc nghếch, chỉ vì người đàn ông không xứng đáng mà không hề do dự giết chết Tư Đằng. Tại sao Bạch Anh lại mạnh hơn?

Thế nhưng theo Nhan Phúc Thụy, điều căn bản không nằm ở đó: Bạch Anh mạnh là do cô ta mạnh, điều này không phải tự bản thân có thể quyết định. Giống như trời sinh có người đẹp người xấu, đó là số mệnh, có gì đâu mà tiểu thư Tư Đằng phải rối rắm?

Ông chỉ nóng lòng muốn biết rõ chuyện tiếp theo: “Tiểu thư Tư Đằng, vậy về sau thế nào?”

Về sau à? Chuyện sau đó cô không tận mắt nhìn thấy, có điều trong lòng có thể mường tượng ra. Dựa theo lời kể của Giả Quế Chi và lá thư dài ngoằng của Bạch Anh trong rương, ghép thêm cả những mảnh chi tiết nho nhỏ đã phát hiện thì câu chuyện sau đó là thế này:

Đêm hôm đó, Giả Tam ma xui quỷ khiến thế nào lại chạy đến xưởng dệt Hoa Mỹ đã đóng cửa, hồ đồ đẩy cánh cổng ra. Cảnh tượng trước mắt khiến hắn bay mất hồn vía, lúc định chạy trốn ra ngoài thì cổng đóng sầm lại.

Cóc, cóc, cóc...

Tiếng giày cao gót dừng lại ngay trước mặt hắn, Giả Tam bị dọa sợ run lấy bầy, quỳ lạy liên tục. Bạch Anh hỏi ông: “Muốn sống không?”

Rằng Giả Tam va vào nhau lập cập, không ngừng nói “muốn”, nhưng do là người tỉnh khác nên phát âm không rõ ràng. Sau đó nữa thì hắn bỗng cảm giác trên lưng mình như có con sâu đang ngo ngoe, rồi bò lên cổ, bò đến mặt. Ở trước mặt Bạch Anh, hắn không dám đưa tay vỗ, lúc nhột đến không chịu được nữa thì thứ đó lại xông thẳng vào mũi hắn.

Tiếp theo Giả Tam được lĩnh giáo uy lực của đẳng sát, hắn run rẩy co quắp trên mặt đất, mắt nổ đom đóm, nhưng bên tai vẫn nghe tiếng máu đang nhỏ tí tách.

Bạch Anh nói: “Nếu anh nghe lời thì sau này sẽ không phải chịu đau đớn thế này nữa.”

Cô ta phân phó Giả Tam mang cái xác kia đi, ở phía Bắc đang chiến tranh không an toàn, phía Nam thì loạn lạc cũng không ổn định. Cô không cho phép đi đến phía Tây Nam mà yêu cầu đi về phía Tây Bắc, càng hoang vắng càng tốt, cô ta nói: “Nghe nói ở Tây Bắc có người dân tộc sinh sống, người dân tộc thì tốt, họ sẽ không hỏi han lung tung chuyện của người Hán. Sau khi anh đến thì ở lại đó, rồi viết một lá thư nói cho tôi biết địa chỉ của anh.”

Cô ta nói địa chỉ sẽ nhận thư, yêu cầu Giả Tam phải nhớ kỹ. Khi nói đến người nhận thư thì do dự thật lâu sau mới cất lời: “Gửi cho tôi, Bạch Anh, tiểu thư Bạch Anh.”

Giả Tam run như cây sậy: “Bạch tiểu thư, tôi không biết chữ.”

Bạch Anh nói: “Chỉ là viết địa chỉ thôi mà, tìm người nào biết chữ viết thay là được. Nhưng mà...” - Cô ta nở nụ cười bí hiểm: “Sau đó anh cũng không thể dọn nhà đi nơi khác, vì ở bên này tôi cũng sẽ viết một lá thư cho anh, có lẽ là ba năm hay năm năm sau, cũng có lẽ là sáu bảy năm, kiên nhẫn một chút, nhất định sẽ có lúc nhận được. Lá thư này anh không thể tìm người đọc giúp, chỉ có thể xem một mình, tự anh phải đi học chữ, đọc được sớm hay muộn cũng không có gì khác nhau. Lời tôi muốn nói, chuyện anh phải làm đều ở trong thư. Tôi cũng không sợ anh sinh lòng phản trắc, nếu có ý định đó thì cả nhà anh đều chết hết, không tin thì cứ việc thử đi.” Lại nói: “Phải an táng cái xác kia đằng hoàng, chôn ở nơi mà người bình thường không tìm ra được, càng vắng vẻ càng tốt. Ngày sau tôi còn có việc dùng đến.”

Giả Tam càng run rẩy kịch liệt hơn. Hắn tìm một mảnh vải trong xương bọc kín thi thể, đặt vào chỗ ngồi xe kéo của mình, kéo một mạch về nhà, chân nhũn hết cả ra.

Về đến nhà, hắn giấu thi thể đi trước, sau đó nói với vợ: “Chúng ta phải dọn nhà đến Tây Bắc.”

Nói xong hắn ngã cắm đầu xuống, lay thế nào cũng không tỉnh. Sáng sớm hôm sau hắn nhắc lại như cũ, lúc này vợ hắn mới nhận thấy hóa ra không phải là hắn say rượu nói nhảm, liền đập đồ đạc, khóc lóc ầm ĩ, Giả Tam cũng có chút hối hận.

Đúng lúc đó thì con trai hắn bỗng nói: “Tía, hôm qua tía ngủ, có một thứ thật dài bò ra từ mũi tía, con đến gần xem thì lại vọt luôn vào tai con, rất là ngứa. Nhưng sáng thức dậy thì không thấy ngứa nữa, cũng không biết là do con hoa mắt hay là nằm mơ.”

Đẳng sát! Giả Tam sợ hãi, sau đó là tức giận, gơ tay gạt hết nồi niêu trên bếp xuống: “Bà có đi hay không? Không đi thì tôi dẫn con đi, bà tìm thằng khác mà tái giá đi!”

Một chặng đường bốn ba, cộng mấy bận lên đèn, rốt cuộc cả nhà Giả Tam ở lại Nang Khiêm. Hắn cất công chạy đến tận huyện thành, định viết thư cho Bạch Anh. Nhưng Nang Khiêm không thể nào so với Thượng Hải, rất hiếm người biết chữ, người xung quanh đa phần ngay cả tiếng Hán cũng không biết nói. Vất vả lắm mới gặp được vài người hay chữ thì đều là người có thân phận địa vị, còn không thì là văn thư trong quân đội, ai mà thêm kiên nhẫn dạy hắn biết chữ chứ? Ngong nga ngong nghịu lại còn phải kiếm sống tại nơi đất khách, hắn nào có thời gian học chữ, mấy năm trôi qua số chữ biết được cũng chỉ đếm trên đầu ngón tay.

Lúc trước tiểu thư Bạch Anh nói, có lẽ là ba hay năm năm, cũng có lẽ là sáu bảy năm, nhưng trên thực tế lá thư này đến chậm hơn tưởng tượng nhiều. Lá thư do một thương nhân nay đây mai đó khi đến Tây Bắc làm ăn mang đến, sợ là nếu thông qua bưu điện thì đã lạc mất rồi.

Hắn biết được hai chữ viết bên ngoài lá thư: Bạch Anh. Hai chữ này giống như là cầu nối dẫn thẳng hắn đến cơn ác mộng, Giả Tam lập tức vừa học chữ, vừa tập đọc thư. Mãi sau này có phong trào xóa nạn mù chữ, thành phố cử thầy giáo đến, hắn nảy sinh một ý nghĩ, mỗi ngày cầm bút vẽ theo vài chữ nguệch ngoạc, rồi làm rối loạn trật tự, mang đi hỏi thầy: “Thầy, chữ này đọc là sao ạ, có ý nghĩa gì?”

Đến một ngày, rốt cuộc đã đọc hiểu hết được lá thư, cả người hắn như bị xối nước đá. Thế mới biết, khoản nợ từ trên trời giáng xuống này không biết là đời hắn có trả được hay không.

Trong thư, Bạch tiểu thư hỏi hắn: có phải đảng sát đã chui vào người đứa con trai rồi hay không? Sau này con trai hắn có con, bất kể là trai hay gái, đảng sát đều sẽ cha truyền con nối, mãi mãi không ngừng. Có một việc cần chờ đợi sau của Giả Tam đi làm, tính từ ngày nhận được thư cho đến lúc phải bắt đầu là vào bảy mươi năm sau, nếu kéo dài làm trễ đến tám mươi năm sau thì đại nạn sẽ trút xuống đầu, còn nếu cuối cùng làm không được thì Đảng Sát sẽ lấy mạng kẻ đó. Không chỉ là một mạng người mà còn tuyệt tự, cả nhà chết hết. Nhưng nếu làm được thì sẽ có hồi báo, dù vàng bạc hay của cải, có yêu cầu gì cứ nói, dù là hồi sinh người chết cũng không phải chuyện không thể...

Giả Tam run rẩy đọc xong, xòe mười ngón tay ra trước mắt mới nhớ ra là không đủ đếm. Tính từ ngày nhận thư sao? Đó là năm 1937, nói cách khác, có một việc phải bắt tay vào làm từ năm 2007, nếu đến 2017 mà không làm được thì...

2007, khi đó hắn đã chết mất từ lâu rồi, chuyện này cũng không đến phiên con trai hắn, chỉ có thể là cháu, cũng có thể là đến thế hệ sau nữa. Tim hắn đập thình thịch, xem đi xem lại chuyện trong thư căn dặn hắn phải làm.

Trong thư nhắc đến một trấn làm nghề ươm tơ nuôi tằm ở vùng ngoại thành Hàng Châu, đề cập đến phú hộ trong trấn, còn có một người tên là Tần Lai Phúc.

Lòng Tần Phóng lạnh toát. Tư Đằng im lặng, cô quay đầu nhìn đắm đắm vào bức họa Bạch Anh trên tường.

Giọng nói của Tần Phóng run run: “Thị trấn mà cô nói... trấn đó... có nhà cũ của tôi... Tần Lai Phúc... hình như là...”

Tư Đằng ngắt lời anh: “Không phải hình như, Tần Lai Phúc chính là tên của ông cậu. Tần Phóng, có phải cậu nên đến đây bái lạy không. Nếu như tôi đoán không sai, cậu chính là đời sau của Bạch Anh và Thiệu Diễm Khoan.”

Thoáng chốc, trong phòng lặng ngắt như tờ. Phá vỡ sự yên tĩnh là giọng nói lấp bắp kinh ngạc của Nhan Phúc Thụy: “Gì... gì... gì cơ?”

136. Q.7 - Chương 9

Tần Phóng vẫn bất động, vẻ mặt cứng đờ nói: “Nhà tôi họ Tần mà.”

Tư Đằng cười cười: “Ngay lúc này quả thật rất khó chấp nhận, nhưng cậu không tin cũng phải thôi. Điều này là do tôi suy đoán, nếu cậu thấy không hợp lý thì có thể phản bác.”

Nhan Phúc Thụy thương hại nhìn Tần Phóng. Trong lòng ông, tiểu thư Tư Đằng thông minh hơn Tần Phóng, nếu cô ấy đã đoán như vậy thì dĩ nhiên là phải có lý rồi. Tần Phóng à... cậu nhất định không phản bác lại được đâu.

Nói chuyện lâu như vậy dường như khiến cho Tư Đằng hơi mệt, cô ngồi xuống ghế, nhìn Nhan Phúc Thụy đang khoanh chân cầm túi khoai tây, lại thấy Tần Phóng vẫn không động đậy: “Cậu không mệt sao? Có muốn ngồi xuống không?”

“Không mệt!”

Giọng anh nghe có vẻ khó chịu, nhưng Tư Đằng không giận, cô vẫn tự nói lảm bảm: “Ngàn câu vạn chữ không biết phải nói từ đâu cả... Thôi thì nói từ chỗ gia nghiệp của Thiệu Diễm Khoan đi. Cậu có nhớ lúc xem hình nhà cũ của cậu, tôi đã nói tôi từng đến đó rồi không?”

Tần Phóng im lặng gật đầu.

”Đó là năm 1936, tôi và Thiệu Diễm Khoan đã gặp lại nhau được một thời gian, hẳn rất ân cần chủ động, thường xuyên hẹn tôi đi chơi. Khi ấy xưởng dệt nhà hẳn chưa đóng cửa, tôi ở Thượng Hải cũng khá buồn chán. Hẳn nói xưởng nhà hẳn có lui tới làm ăn với không ít trấn nhỏ ở vùng Giang Chiết, nơi đó cảnh sắc thiên nhiên trong lành, mọi người trong trấn đều kính nể hẳn là cậu chủ nên đón tiếp rất nồng hậu, có thể đến đó đập thanh.

Vào lúc đó liệu có từng gặp ông cậu hay không thì tôi không có ấn tượng gì. Nhưng nghe Thiệu Diễm Khoan nói, cả trấn đều có mối buôn bán với các xưởng dệt ở Thượng Hải, tôi tạm thời suy đoán là ông cố Tần Lai Phúc của cậu cũng có làm ăn với xưởng dệt Hoa Mỹ.

Đến năm 1937, bởi vì kinh doanh xuống dốc, xưởng dệt Hoa Mỹ bị đóng cửa, nhưng gia nghiệp của Thiệu Diễm Khoan vốn hùng hậu, đóng cửa một xưởng cũng không ảnh hưởng đến cuộc sống ăn chơi hoang đàng của hẳn. Sau đó Thượng Hải thất thủ, lúc đánh giặc thì người ta đâu còn màng gì khác nữa, đến năm thứ hai thì xảy ra một loạt vấn đề, trong đó có những khoản nợ của các nhà xưởng nhỏ. Nói cách khác, Thiệu Diễm Khoan thiếu nợ rất nhiều, mà theo hiểu biết của tôi về hẳn, đại khái hẳn y vào việc nhà máy đã đóng cửa nên khát nợ không trả.”

Cô mỉm cười nhìn Tần Phóng: “Trong khoảng thời gian đó, trong nhật ký của ông cố cậu lần đầu tiên xuất hiện cái tên Bạch Anh.”

Nhật ký của ông cố? Tần Phóng nhớ đến quyển sách kê dưới góc tủ. Khi đó Tư Đằng đã xem rất cẩn thận, còn xé lấy vài trang giấy có nhắc đến Bạch Anh. Đương nhiên Tần Phóng không nhớ rõ từng câu từng chữ, chỉ nhớ đại loại là ông cố nhắc đến lúc gia cảnh túng quẫn đã được Bạch tiểu thư “nói thay”.

Nhan Phúc Thụy bỗng kích động, giơ phát cánh tay lên muốn phát biểu ý kiến, nhưng chưa được Tư Đằng cho phép đã lên tiếng rồi: “Tiểu thư Tư Đằng, chuyện này tôi biết, cô bảo tôi đến hỏi thăm chuyện ở quê Tần Phóng, tôi từng nghe danh Bạch tiểu thư này, cô có nhớ không, lúc trở về tôi còn báo cáo với cô nữa...”

Tư Đằng không có phản ứng gì, trái lại Tần Phóng thoáng sửng sốt: “Cô bảo Nhan Phúc Thụy đến quê tôi dò la tin tức à?”

Tư Đằng cười: “Phải, nếu không thì sao? Tôi đưa Nhan Phúc Thụy ngàn dặm xa xôi đến Hàng Châu để làm gì? Tôi thiếu người chạy việc thôi, không lẽ vì tôi thích ông ta chắc?”

Nhan Phúc Thụy tức tối rút cánh tay lại. Tiểu thư Tư Đằng trắng trợn quá, có cần phải nói thẳng thừng thế không? Giống như ông đây này, ông cũng không thích cô ấy nhưng ngoài mặt không phải vẫn rất lịch sự kính trọng sao?

Tư Đằng nhìn Nhan Phúc Thụy: “Khi ấy bà lão kia đã nói gì, ông thuật lại cho Tần Phóng nghe đi.”

Nhan Phúc Thụy nghiêm túc thuật lại: “Bà lão kia nói, cái xưởng dệt ở Thượng Hải kia đáng chém nghìn dao, thiếu nợ nhà bà rất nhiều tiền, nói đóng cửa liền đóng, một xu cũng không chịu trả. Còn nói nhà họ Tần nịnh bợ người Thượng Hải, lại có quan hệ mờ ám với Bạch tiểu thư đại diện xưởng dệt nên cô ta mới chịu thanh toán nợ nần cho nhà ông ta. Nếu cũng thanh toán hết cho nhà bà, thì giờ bà cũng sẽ là tiểu thư con nhà giàu như người ta, sẽ được gả đến nhà giàu có trong thành phố, không đến nỗi bị tên súc sinh kia cướp...”

Ông chợt im bặt, cảm thấy tiểu thư Tư Đằng và Tần Phóng có lẽ không quá quan tâm đến chuyện bà lão kia bị thằng cháu cướp tiền dành dụm hay không.

Tư Đằng hỏi Tần Phóng: “Hiểu chưa?”

Hiểu rồi! Thiệu Diễm Khoan chính là lạc đà chết vẫn to hơn ngựa, nếu thanh toán hết các khoản nợ thì có lẽ sẽ khó khăn, nhưng chỉ trả cho một hai nhà thì sẽ không thành vấn đề. Khi đó tất nhiên nhà anh đã dùng mọi cách khẩn cầu, chỉ thiếu điều đập đầu quỳ lạy Thiệu Diễm Khoan nữa thôi. Lúc này Bạch Anh liền xuất hiện với thân phận đại diện xưởng dệt, từ đó “cứu giúp”, giải quyết vấn đề cấp thiết cho Tần Lai Phúc, khiến ông đội ơn cô ta vạn lần. Mối liên hệ đầu tiên của Bạch Anh và Tần Lai Phúc diễn ra một cách vô cùng tự nhiên, không hề cố ý.

Tần Phóng hỏi một câu: “Tại sao cô ta lại chọn Tần gia chúng tôi?”

“Lúc chọn Giả Tam là chọn bừa, nên phải dùng đẳng sát để khống chế, nhưng ở mức độ nào đó, Bạch Anh cũng chính là tôi. Tôi rất hiểu bản tính của cô ta, trước khi lựa chọn tất nhiên phải cẩn thận tìm hiểu nhân phẩm và cách đối nhân xử thế của đối phương, có lẽ vì vậy ông cậu mới lọt được vào mắt cô ta. Có điều chọn Tần gia hay ai khác đều không quan trọng, bởi cô ta chọn ai thì cậu sẽ mang họ người đó.”

Tần Phóng nghiêng rằng: “Điều này cùng lắm chỉ có thể chỉ ra rằng Bạch Anh biết ông tôi, hoặc là ông tôi chịu ân huệ của cô ta, làm việc giúp cô ta thôi. Tại sao cô lại đi nói tôi chính là hậu duệ của Bạch Anh?”

“Cậu đừng vội, chuyện xưa còn dài mà.” - Tư Đằng tạm dừng một chút, “Tiếp theo phải nói đến đoạn nào nhỉ, à, quay lại bên Thiệu Diễm Khoan, cậu còn nhớ đứa cháu mở quán ăn tên Thiệu Khánh của hần không?”

Dĩ nhiên là nhớ, người đàn ông trung niên kia nói rất tiếng Thượng Hải, khi nhắc đến Thiệu Diễm Khoan thì vẻ mặt đầy cảm phẫn: “Ông cố kia của tôi quả thật là lão chết bầm!”

“Cậu còn nhớ hần đã nói thế nào về Bạch Anh không?”

Chuyện này thì Tần Phóng vô cùng ấn tượng. Lúc ấy Thiệu Khánh nói bà Hai này rất tà ma, lai lịch cũng quái lạ, không thân thiết với ai trong nhà cả. Có khi mất dạng mấy ngày liền, mà mỗi lần không thấy bà ta đâu ông cố cũng không bảo người đi tìm... Sau lại nghe nói bà Hai mang thai, chưa sinh ra thì lại đi đâu mất, không quay về nữa. Qua mấy tháng, Khưu Sơn tìm đến nhà, bảo mang đồ của bà Hai đã từng dùng đốt hết đi, hình chụp có bà ta cũng cắt bỏ hết.

“Bạch Anh không có nhiều người quen dù ở Thượng Hải hay ở nơi khác, nếu tôi đoán không sai, cô ta thỉnh thoảng biến mất mấy ngày rất có thể liên quan đến Tần Lai Phúc. Không phải Tần Lai Phúc đã từng nhắc đến chuyện bà cố của cậu bị bệnh, rồi may mắn được Bạch tiểu thư cho thuốc sao? Nói cách khác, Bạch Anh và Tần gia vẫn giữ quan hệ qua lại.”

Tần Phóng hoảng hốt: Đương nhiên là giữ quan hệ qua lại rồi, đến năm 1946 không phải họ còn cùng nhau đi du ngoạn Tây Hồ sao? Quả nhiên tiếp theo Tư Đằng liền nhắc đến điều này.

”Tôi nói cậu là hậu duệ của Bạch Anh và Thiệu Diễm Khoan bởi vì năm Bạch Anh chết, các mốc thời gian khá lạ. Đầu tiên là Bạch Anh mang thai, còn chưa sinh đã bỏ đi đâu mất. Thiệu Khánh nói là mấy tháng sau đó thì Khưu Sơn tìm đến nhà, nói cách khác, thời gian cô ta bỏ đi phải là vào nửa năm sau của năm 1946, có thể là vào tháng Tám hay tháng Chín. Tiếp theo là mùa đông năm 1946, cô ta đến thăm nhà ông cố anh, họ còn cùng nhau đi du ngoạn Tây Hồ. Đêm giáng sinh 25 tháng 12 cùng năm đó, đám người Khưu Sơn và Thương Hồng mang thi thể cô ta ra khỏi thành, sau bởi vì gặp phải tai nạn nên làm mất thi thể. Suy ra, cô ta phải bị giết trước ngày 25 tháng 12, như vậy, thời gian cô ta đến Tây Hồ phải sớm hơn, ít nhất là vào cuối tháng 11 đầu tháng 12.

Sự việc xảy ra trong khoảng thời gian mùa đông năm 1946 quá dày đặc, theo tôi đoán, cô ta sinh con hần là vào tháng 10 hoặc tháng 11, mới sinh xong đã lặn lội đường xa đến thăm Tần Lai Phúc, còn cùng nhau đi chơi hồ, sau đó thì Khưu Sơn tìm đến giết cô ta. Cậu không thấy hơi lạ sao? Trong tấm hình kia của ông cố cậu là có mang theo con trai đi cùng, mà đứa bé kia nhìn không giống vừa mới được sinh ra tí nào.”

Khoan đã, khoan đã, vậy đứa bé trong tấm ảnh của ông cố không phải là con của ông sao?

Tư Đằng không nhìn đến vẻ mặt kích động như muốn nói lại thôi của Tần Phóng: “Suy đoán của tôi là khi đó Bạch Anh đã biết được tin Khưu Sơn sắp đến, cô ta phải chuẩn bị sẵn sàng. Thừa dịp này rời khỏi nhà họ Thiệu trước, nghĩ cách sinh con ra sớm hơn. Cô ta đi thăm ông cố cậu thật ra là để gửi con, ông cố cậu không có con, nên tự nhiên có được đứa con thì tâm trạng rất tốt, mang theo vợ, “con” cùng đi du ngoạn Tây Hồ, chụp lại một bức ảnh kỷ niệm, còn viết là đón tiếp người bạn Bạch Anh.”

Tần Phóng không nghe nổi nữa: “Không phải, con của Bạch Anh vẫn ở bên cô ta kia mà? Cô không nhớ lời quan chủ Thương Hồng đã nói à? Khi đạo trưởng Lý Chính Nguyên và Khưu Sơn trấn giết Tư Đằng, bên người cô ta có một đứa bé.”

Dường như Tư Đằng đã dự đoán trước được phản ứng của anh, chỉ thoáng nhìn anh rồi nói tiếp: “Khi tôi nói Tần Lai Phúc không có con là bởi vì mấy năm đó với gia cảnh khá giả thì đáng lẽ đã sinh được nhiều

con rồi. Nhưng Tần Phóng à, nhà cậu đều là độc đinh, luôn đơn truyền. Nếu con trai của ông có cậu là của Bạch Anh ôm đến, như vậy nghĩa là ông cậu chưa hề có con đẻ của mình, việc này chắc có liên quan đến thân thể yếu ớt của bà cố cậu. Nhưng theo tôi đoán, ẩn tình trong đó có thể không phải là do thân thể không tốt mà là ở chỗ... thuốc Bạch Anh đưa.”

– Vợ bị bệnh tim, Bạch Anh đưa thuốc, bác sĩ ở Thượng Hải đúng là tuyệt diệu.

“Bạch Anh vốn không giỏi việc thuốc thang, phụ nữ bị bệnh sẽ có thầy thuốc trong trấn chẩn trị, đâu khiến cô ta phải ngần ngại xa xôi đến đưa thuốc? Với lại, thuốc gì mà hiệu quả nhanh chóng như vậy? Tôi đoán có hiệu quả nhanh không phải là do thuốc mà là yêu lực của cô ta đã thúc đẩy cho tinh thần bà cố cậu. Bởi vì thấy có hiệu quả nên từ đó thường xuyên sử dụng, uống lâu dài sẽ bị sẩy thai hoặc là không thể sinh con được. Như vậy mới có thể nuôi dưỡng một đứa bé trai, yêu thương hết mực như con ruột một cách hợp tình hợp lý. Còn có một việc nữa, cũng từ việc đó để tôi xác nhận suy đoán của mình, chính là trong những gì ông cậu ghi lại còn đề cập đến một chuyện khác.”

Tư Đằng gằn giọng không bỏ sót một chữ: “Sói hoang mò đến trấn, ban đầu còn cho rằng là nhìn nhầm, cho đến đêm qua nhà họ Lưu bị mất cháu, nghe nói là cửa mở toang, dấu móng vuốt còn rõ ràng. Bạch Anh đề nghị căn dặn tôi tớ phải đóng chặt cửa, gia cố tường viện.”

“Cậu không thấy lạ sao? Sớm không mất, muộn không mất, lúc Bạch Anh đến thăm thì lại mất cháu. Tôi không đi hỏi thăm kỹ, nhưng đứa cháu nhà họ Lưu bị mất xét theo tuổi tác hẳn là xấp xỉ với con của Bạch Anh, hoặc có chênh lệch nhau một hai tháng là tốt nhất, vậy sẽ càng hoàn mỹ. Khưu Sơn sắp đến, dĩ nhiên Bạch Anh phải nghĩ cách hoán đổi, làm sao cô ta nỡ để con ruột mình phải chịu chết chứ?”

Lòng Tần Phóng chấn động: “Ý của cô là ngay cả con của cô ta, Khưu Sơn cũng không muốn bỏ qua sao? Nhưng quan chủ Thương Hồng đã nói đây chỉ là việc ngoài ý muốn thôi mà.”

“Quan chủ Thương Hồng nói không rõ, chỉ nói là trong quá trình trấn giết đã xảy ra rủi ro, mà khi ấy bản thân ông ta cũng còn nhỏ tuổi, không biết được ngọn nguồn của chuyện này. Dù không có sự việc ngoài ý muốn ấy, Khưu Sơn cũng sẽ không bỏ qua cho đứa bé kia đâu. Vì...” - Cô nói đến đây bỗng hạ giọng, đôi mắt sáng quắc lên một cách kỳ lạ, “Cậu còn nhớ muốn giết chết được một con yêu quái thì phải làm như thế nào không?”

Tần Phóng sửng sốt, sau đó khi nhớ được ra thì sắc mặt trắng bệch đi, bắt giác lùi về sau hai bước.

– Muốn giết chết được một con yêu quái thì phải xả hết máu của nó.

Tư Đằng có thể sống lại không phải vì gặp được duyên kiếp, cũng không phải vì dị bảo trời ban, mà là vì năm đó Khưu Sơn không thể hoàn toàn vắt cạn máu cô. Có lẽ ông ta nằm mơ cũng không nghĩ ra được Bạch Anh đã dùng một cách thức ngầm khác, lặng lẽ truyền lại huyết mạch của mình. Lúc đó khi không thể hỏa táng yêu cốt của Bạch Anh, quả thật ông ta cũng có nảy sinh lòng nghi ngờ, cũng muốn mang yêu cốt về Thanh Thành làm phép kỹ lưỡng hơn. Có điều vẫn thua Bạch Anh một bước, bởi dưới lòng đất Nang Khiêm cách đó ngần ngại, vẫn còn một bộ hài cốt, lẳng lặng chờ sau này ... hồi sinh.

137. Q.7 - Chương 9

Tần Phóng vẫn bất động, vẻ mặt cứng đờ nói: “Nhà tôi họ Tần mà.”

Tư Đằng cười cười: “Ngay lúc này quả thật rất khó chấp nhận, nhưng cậu không tin cũng phải thôi. Điều này là do tôi suy đoán, nếu cậu thấy không hợp lý thì có thể phản bác.”

Nhan Phúc Thụy thương hại nhìn Tần Phóng. Trong lòng ông, tiểu thư Tư Đằng thông minh hơn Tần Phóng, nếu cô ấy đã đoán như vậy thì dĩ nhiên là phải có lý rồi. Tần Phóng à... cậu nhất định không phản bác lại được đâu.

Nói chuyện lâu như vậy dường như khiến cho Tư Đằng hơi mệt, cô ngồi xuống ghế, nhìn Nhan Phúc Thụy đang khoanh chân cầm túi khoai tây, lại thấy Tần Phóng vẫn không động đậy: “Cậu không mệt sao? Có muốn ngồi xuống không?”

“Không mệt!”

Giọng anh nghe có vẻ khó chịu, nhưng Tư Đằng không giận, cô vẫn tự nói lẩm bẩm: “Ngàn câu vạn chữ không biết phải nói từ đâu cả... Thôi thì nói từ chỗ gia nghiệp của Thiệu Diễm Khoan đi. Cậu có nhớ lúc xem hình nhà cũ của cậu, tôi đã nói tôi từng đến đó rồi không?”

Tần Phóng im lặng gật đầu.

“Đó là năm 1936, tôi và Thiệu Diễm Khoan đã gặp lại nhau được một thời gian, hắn rất ân cần chủ động, thường xuyên hẹn tôi đi chơi. Khi ấy xưởng dệt nhà hắn chưa đóng cửa, tôi ở Thượng Hải cũng khá buồn chán. Hắn nói xưởng nhà hắn có lui tới làm ăn với không ít trấn nhỏ ở vùng Giang Chiết, nơi đó cảnh sắc thiên nhiên trong lành, mọi người trong trấn đều kính nể hắn là cậu chủ nên đón tiếp rất nồng hậu, có thể đến đó đập thanh.

Vào lúc đó liệu có từng gặp ông cậu hay không thì tôi không có ấn tượng gì. Nhưng nghe Thiệu Diễm Khoan nói, cả trấn đều có mối buôn bán với các xưởng dệt ở Thượng Hải, tôi tạm thời suy đoán là ông cố Tần Lai Phúc của cậu cũng có làm ăn với xưởng dệt Hoa Mỹ.

Đến năm 1937, bởi vì kinh doanh xuống dốc, xưởng dệt Hoa Mỹ bị đóng cửa, nhưng gia nghiệp của Thiệu Diễm Khoan vốn hùng hậu, đóng cửa một xưởng cũng không ảnh hưởng đến cuộc sống ăn chơi hoang đàng của hắn. Sau đó Thượng Hải thất thủ, lúc đánh giặc thì người ta đâu còn màng gì khác nữa, đến năm thứ hai thì xảy ra một loạt vấn đề, trong đó có những khoản nợ của các nhà xưởng nhỏ. Nói cách khác, Thiệu Diễm Khoan thiếu nợ rất nhiều, mà theo hiểu biết của tôi về hắn, đại khái hắn ỷ vào việc nhà máy đã đóng cửa nên khát nợ không trả.”

Cô mỉm cười nhìn Tần Phóng: “Trong khoảng thời gian đó, trong nhật ký của ông cố cậu lần đầu tiên xuất hiện cái tên Bạch Anh.”

Nhật ký của ông cố? Tần Phóng nhớ đến quyển sách kê dưới góc tủ. Khi đó Tư Đằng đã xem rất cẩn thận, còn xé lấy vài trang giấy có nhắc đến Bạch Anh. Đương nhiên Tần Phóng không nhớ rõ từng câu từng chữ, chỉ nhớ đại loại là ông cố nhắc đến lúc gia cảnh túng quẫn đã được Bạch tiểu thư “nói thay”.

Nhan Phúc Thụy bỗng kích động, giơ phất cánh tay lên muốn phát biểu ý kiến, nhưng chưa được Tư Đằng cho phép đã lên tiếng rồi: “Tiểu thư Tư Đằng, chuyện này tôi biết, cô bảo tôi đến hỏi thăm chuyện ở quê Tần Phóng, tôi từng nghe danh Bạch tiểu thư này, cô có nhớ không, lúc trở về tôi còn báo cáo với cô nữa...”

Tư Đằng không có phản ứng gì, trái lại Tần Phóng thoáng sửng sốt: “Cô bảo Nhan Phúc Thụy đến quê tôi dò la tin tức à?”

Tư Đằng cười: “Phải, nếu không thì sao? Tôi đưa Nhan Phúc Thụy ngàn dặm xa xôi đến Hàng Châu để làm gì? Tôi thiếu người chạy việc thôi, không lẽ vì tôi thích ông ta chắc?”

Nhan Phúc Thụy tức tối rút cánh tay lại. Tiểu thư Tư Đằng trắng trợn quá, có cần phải nói thẳng thừng thế không? Giống như ông đây này, ông cũng không thích cô ấy nhưng ngoài mặt không phải vẫn rất lịch sự kính trọng sao?

Tư Đằng nhìn Nhan Phúc Thụy: “Khi ấy bà lão kia đã nói gì, ông thuật lại cho Tần Phóng nghe đi.”

Nhan Phúc Thụy nghiêm túc thuật lại: “Bà lão kia nói, cái xưởng dệt ở Thượng Hải kia đáng chém nghìn dao, thiếu nợ nhà bà rất nhiều tiền, nói đóng cửa liền đóng, một xu cũng không chịu trả. Còn nói nhà họ Tần nịnh bợ người Thượng Hải, lại có quan hệ mờ ám với Bạch tiểu thư đại diện xưởng dệt nên cô ta mới chịu thanh toán nợ nần cho nhà ông ta. Nếu cũng thanh toán hết cho nhà bà, thì giờ bà cũng sẽ là tiểu thư con nhà giàu như người ta, sẽ được gả đến nhà giàu có trong thành phố, không đến nỗi bị tên súc sinh kia cướp...”

Ông chợt im bặt, cảm thấy tiểu thư Tư Đằng và Tần Phóng có lẽ không quá quan tâm đến chuyện bà lão kia bị thẳng cháu cướp tiền dành dụm hay không.

Tư Đằng hỏi Tần Phóng: “Hiểu chưa?”

Hiểu rồi! Thiệu Diễm Khoan chính là lạc đà chết vẫn to hơn ngựa, nếu thanh toán hết các khoản nợ thì có lẽ sẽ khó khăn, nhưng chỉ trả cho một hai nhà thì sẽ không thành vấn đề. Khi đó tất nhiên nhà anh đã dùng mọi cách khẩn cầu, chỉ thiếu điều đập đầu quỳ lạy Thiệu Diễm Khoan nữa thôi. Lúc này Bạch Anh

liền xuất hiện với thân phận đại diện xưởng dệt, từ đó “cứu giúp”, giải quyết vấn đề cấp thiết cho Tần Lai Phúc, khiến ông đội ơn cô ta vạn lần. Mối liên hệ đầu tiên của Bạch Anh và Tần Lai Phúc diễn ra một cách vô cùng tự nhiên, không hề cố ý.

Tần Phóng hỏi một câu: “Tại sao cô ta lại chọn Tần gia chúng tôi?”

“Lúc chọn Giả Tam là chọn bừa, nên phải dùng đăng sát để khống chế, nhưng ở mức độ nào đó, Bạch Anh cũng chính là tôi. Tôi rất hiểu bản tính của cô ta, trước khi lựa chọn tất nhiên phải cẩn thận tìm hiểu nhân phẩm và cách đối nhân xử thế của đối phương, có lẽ vì vậy ông cậu mới lọt được vào mắt cô ta. Có điều chọn Tần gia hay ai khác đều không quan trọng, bởi cô ta chọn ai thì cậu sẽ mang họ người đó.”

Tần Phóng nghiêng rằng: “Điều này cùng lắm chỉ có thể chỉ ra rằng Bạch Anh biết ông tôi, hoặc là ông tôi chịu ân huệ của cô ta, làm việc giúp cô ta thôi. Tại sao cô lại đi nói tôi chính là hậu duệ của Bạch Anh?”

“Cậu đừng vội, chuyện xưa còn dài mà.” - Tư Đằng tạm dừng một chút, “Tiếp theo phải nói đến đoạn nào nhỉ, à, quay lại bên Thiệu Diễm Khoan, cậu còn nhớ đứa cháu mở quán ăn tên Thiệu Khánh của hân không?”

Dĩ nhiên là nhớ, người đàn ông trung niên kia nói rất tiếng Thượng Hải, khi nhắc đến Thiệu Diễm Khoan thì vẻ mặt đầy cảm phần: “Ông cố kia của tôi quả thật là lão chết bầm!”

“Cậu còn nhớ hân đã nói thế nào về Bạch Anh không?”

Chuyện này thì Tần Phóng vô cùng ấn tượng. Lúc ấy Thiệu Khánh nói bà Hai này rất tà ma, lai lịch cũng quái lạ, không thân thiết với ai trong nhà cả. Có khi mất dạng mấy ngày liền, mà mỗi lần không thấy bà ta đâu ông cố cũng không bảo người đi tìm... Sau lại nghe nói bà Hai mang thai, chưa sinh ra thì lại đi đâu mất, không quay về nữa. Qua mấy tháng, Khưu Sơn tìm đến nhà, bảo mang đồ của bà Hai đã từng dùng đốt hết đi, hình chụp có bà ta cũng cắt bỏ hết.

“Bạch Anh không có nhiều người quen dù ở Thượng Hải hay ở nơi khác, nếu tôi đoán không sai, cô ta thỉnh thoảng biến mất mấy ngày rất có thể liên quan đến Tần Lai Phúc. Không phải Tần Lai Phúc đã từng nhắc đến chuyện bà cố của cậu bị bệnh, rồi may mắn được Bạch tiểu thư cho thuốc sao? Nói cách khác, Bạch Anh và Tần gia vẫn giữ quan hệ qua lại.”

Tần Phóng hoảng hốt: Đương nhiên là giữ quan hệ qua lại rồi, đến năm 1946 không phải họ còn cùng nhau đi du ngoạn Tây Hồ sao? Quả nhiên tiếp theo Tư Đằng liền nhắc đến điều này.

”Tôi nói cậu là hậu duệ của Bạch Anh và Thiệu Diễm Khoan bởi vì năm Bạch Anh chết, các mốc thời gian khá lạ. Đầu tiên là Bạch Anh mang thai, còn chưa sinh đã bỏ đi đâu mất. Thiệu Khánh nói là mấy tháng sau đó thì Khưu Sơn tìm đến nhà, nói cách khác, thời gian cô ta bỏ đi phải là vào nửa năm sau của năm 1946, có thể là vào tháng Tám hay tháng Chín. Tiếp theo là mùa đông năm 1946, cô ta đến thăm nhà ông cố anh, họ còn cùng nhau đi du ngoạn Tây Hồ. Đêm giáng sinh 25 tháng 12 cùng năm đó, đám người Khưu Sơn và Thương Hồng mang thi thể cô ta ra khỏi thành, sau bởi vì gặp phải tai nạn nên làm mất thi thể. Suy ra, cô ta phải bị giết trước ngày 25 tháng 12, như vậy, thời gian cô ta đến Tây Hồ phải sớm hơn, ít nhất là vào cuối tháng 11 đầu tháng 12.

Sự việc xảy ra trong khoảng thời gian mùa đông năm 1946 quá dày đặc, theo tôi đoán, cô ta sinh con hân là vào tháng 10 hoặc tháng 11, mới sinh xong đã lặn lội đường xa đến thăm Tần Lai Phúc, còn cùng nhau đi chơi hồ, sau đó thì Khưu Sơn tìm đến giết cô ta. Cậu không thấy hơi lạ sao? Trong tấm hình kia của ông cố cậu là có mang theo con trai đi cùng, mà đứa bé kia nhìn không giống vừa mới được sinh ra tí nào.”

Khoan đã, khoan đã, vậy đứa bé trong tấm ảnh của ông cố không phải là con của ông sao?

Tư Đằng không nhìn đến vẻ mặt kích động như muốn nói lại thôi của Tần Phóng: “Suy đoán của tôi là khi đó Bạch Anh đã biết được tin Khưu Sơn sắp đến, cô ta phải chuẩn bị sẵn sàng. Thừa dịp này rời khỏi nhà họ Thiệu trước, nghĩ cách sinh con ra sớm hơn. Cô ta đi thăm ông cố cậu thật ra là để gửi con, ông cố cậu không có con, nên tự nhiên có được đứa con thì tâm trạng rất tốt, mang theo vợ, “con” cùng đi du ngoạn Tây Hồ, chụp lại một bức ảnh kỷ niệm, còn viết là đón tiếp người bạn Bạch Anh.”

Tần Phóng không nghe nổi nữa: “Không phải, con của Bạch Anh vẫn ở bên cô ta kia mà? Cô không nhớ lời quan chủ Thương Hồng đã nói à? Khi đạo trưởng Lý Chính Nguyên và Khưu Sơn trấn giết Tư Đằng, bên

người cô ta có một đứa bé.”

Dường như Tư Đằng đã dự đoán trước được phản ứng của anh, chỉ thoáng nhìn anh rồi nói tiếp: “Khi tôi nói Tần Lai Phúc không có con là bởi vì mấy năm đó với gia cảnh khá giả thì đáng lẽ đã sinh được nhiều con rồi. Nhưng Tần Phóng à, nhà cậu đều là độc đinh, luôn đơn truyền. Nếu con trai của ông cố cậu là của Bạch Anh ôm đến, như vậy nghĩa là ông cậu chưa hề có con đẻ của mình, việc này chắc có liên quan đến thân thể yếu ớt của bà cố cậu. Nhưng theo tôi đoán, ẩn tình trong đó có thể không phải là do thân thể không tốt mà là ở chỗ... thuốc Bạch Anh đưa.”

– Vợ bị bệnh tim, Bạch Anh đưa thuốc, bác sĩ ở Thượng Hải đúng là tuyệt diệu.

“Bạch Anh vốn không giỏi việc thuốc thang, phụ nữ bị bệnh sẽ có thầy thuốc trong trấn chẩn trị, đâu khiến cô ta phải ngần ngại xa xôi đến đưa thuốc? Với lại, thuốc gì mà hiệu quả nhanh chóng như vậy? Tôi đoán có hiệu quả nhanh không phải là do thuốc mà là yêu lực của cô ta đã thúc đẩy cho tinh thần bà cố cậu. Bởi vì thấy có hiệu quả nên từ đó thường xuyên sử dụng, uống lâu dài sẽ bị sẩy thai hoặc là không thể sinh con được. Như vậy mới có thể nuôi dưỡng một đứa bé trai, yêu thương hết mực như con ruột một cách hợp tình hợp lý. Còn có một việc nữa, cũng từ việc đó tôi xác nhận suy đoán của mình, chính là trong những gì ông cậu ghi lại còn đề cập đến một chuyện khác.”

Tư Đằng gằn giọng không bỏ sót một chữ: “Sói hoang mò đến trấn, ban đầu còn cho rằng là nhìn nhầm, cho đến đêm qua nhà họ Lưu bị mất cháu, nghe nói là cửa mở toang, dấu móng vuốt còn rõ ràng. Bạch Anh đề nghị căn dặn tôi tớ phải đóng chặt cửa, gia cố tường viện.”

“Cậu không thấy lạ sao? Sớm không mất, muộn không mất, lúc Bạch Anh đến thăm thì lại mất cháu. Tôi không đi hỏi thăm kỹ, nhưng đứa cháu nhà họ Lưu bị mất xét theo tuổi tác hẳn là xấp xỉ với con của Bạch Anh, hoặc có chênh lệch nhau một hai tháng là tốt nhất, vậy sẽ càng hoàn mỹ. Khưu Sơn sắp đến, dĩ nhiên Bạch Anh phải nghĩ cách hoán đổi, làm sao cô ta nỡ để con ruột mình phải chịu chết chứ?”

Lòng Tần Phóng chấn động: “Ý của cô là ngay cả con của cô ta, Khưu Sơn cũng không muốn bỏ qua sao? Nhưng quan chủ Thương Hồng đã nói đây chỉ là việc ngoài ý muốn thôi mà.”

“Quan chủ Thương Hồng nói không rõ, chỉ nói là trong quá trình trấn giết đã xảy ra rủi ro, mà khi ấy bản thân ông ta cũng còn nhỏ tuổi, không biết được ngọn nguồn của chuyện này. Dù không có sự việc ngoài ý muốn ấy, Khưu Sơn cũng sẽ không bỏ qua cho đứa bé kia đâu. Vì...” - Cô nói đến đây bỗng hạ giọng, đôi mắt sáng quắc lên một cách kỳ lạ, “Cậu còn nhớ muốn giết chết được một con yêu quái thì phải làm như thế nào không?”

Tần Phóng sững sờ, sau đó khi nhớ được ra thì sắc mặt trắng bệch đi, bắt giắc lùi về sau hai bước.

– Muốn giết chết được một con yêu quái thì phải xả hết máu của nó.

Tư Đằng có thể sống lại không phải vì gặp được duyên kiếp, cũng không phải vì dị bảo trời ban, mà là vì năm đó Khưu Sơn không thể hoàn toàn vắt cạn máu cô. Có lẽ ông ta nằm mơ cũng không nghĩ ra được Bạch Anh đã dùng một cách thức ngầm khác, lặng lẽ truyền lại huyết mạch của mình. Lúc đó khi không thể hỏa táng yêu cốt của Bạch Anh, quả thật ông ta cũng có nảy sinh lòng nghi ngờ, cũng muốn mang yêu cốt về Thanh Thành làm phép kỹ lưỡng hơn. Có điều vẫn thua Bạch Anh một bước, bởi dưới lòng đất Nang Khiêm cách đó ngàn dặm, vẫn còn một bộ hài cốt, lặng lẽ chờ sau này ... hồi sinh.

138. Q.7 - Chương 10

Trong lòng Tần Phóng vô cùng rối rắm, ngực nặng trĩu, kích động muốn sập cửa bỏ đi, dù cho tiếp theo còn bí mật gì cũng không muốn nghe thêm nữa.

Tư Đằng cũng im lặng chốc lát, chuyện phát triển đến mức này cô cũng thấy bất ngờ. Nhưng sắp xếp lại tất cả các mảnh ghép, cũng chỉ có thể cười khổ mà thừa nhận: Đường như... mọi chuyện chỉ có thể là như vậy thôi.

Ban đầu khi sống lại cô còn cho rằng mình đã phát hiện ra bí mật mà trước đây chưa ai phát hiện ra được: Hóa ra máu người nhỏ vào tim yêu quái là có thể khiến yêu quái sống lại.

Dần dần cô cũng bắt đầu nghi ngờ, nhưng khi ấy quá ít manh mối, những người xuất hiện thì lộn xộn, chứng cứ cũng không đủ để nối kết những người này lại. Sau đó Ương Ba cũng rập khuôn theo, cố gắng hồi sinh Thảm Ngân Đăng nhưng không thành...

Cho đến hiện tại, sự thật gần như đều rõ ràng, giống như đứng ở trên cao nhìn xuống mới phát hiện, hóa ra một đám người hỗn loạn như vậy đều có vai trò của riêng mình, hô ứng lẫn nhau.

Trong sự yên lặng bao trùm, Nhan Phúc Thụy lại là kẻ sát phong cảnh, ông nhìn Tần Phóng tràn đầy ham mê: “Hóa ra Tần Phóng và tiểu thư Tư Đằng là thân thích à?”

Thân thích? Tư Đằng thấy buồn cười. Cô nói: “Sau khi biết rõ tiền căn hậu quả, lại xem được yêu cầu mà Bạch Anh đưa ra với Giả gia và Tần gia, tất nhiên không còn khó để tưởng tượng được diễn biến chuyện này nữa.”

Bạch Anh đã viết cho Giả Tam một lá thư, trong thư cô ta có nhắc đến một thị trấn nhỏ nuôi tầm ươm tơ ở Giang Nam, trong trấn còn có một phú hộ tên Tần Lai Phúc. Cô ta đã dự cảm được biến cố năm xưa, ngay lúc đó vùng Đông Nam thế cục bất ổn, ngược lại vùng Tây Bắc lại khá an toàn. Mà xương cốt Tư Đằng còn được chôn ở Nang Khiêm, Giả gia ở đó giữ mộ, cho nên căn dặn Giả Tam phải an cư tại đó không được rời đi xa.

Thiết tưởng điểm hay nhất là Giả gia và Tần gia có thể trong mấy chục năm liền vẫn giữ liên lạc với nhau bằng “nguyên nhân có vẻ khá chính đáng”, như vậy đến lúc Giả gia ra tay, ít nhất cũng bớt đi việc phiền phức phải tìm người.

Cho nên nhà Tần Phóng vẫn có một lời lưu truyền đến Nang Khiêm dập đầu trả ơn, với lại khi đến Nang Khiêm rồi, còn có thể “liên lạc với một người tên là Giả Quý Hồng”.

“Bà cố ở huyện Tịnh Hóa, gặp được ân nhân ở Nang Khiêm, sau khi gả cho ông anh thì đi đến phía Đông mưu sinh” chắc hẳn chỉ là lý do mà Bạch Anh bịa ra. Bởi vì mọi dấu hiệu đều cho thấy Tần Lai Phúc chưa bao giờ rời khỏi vùng lân cận Hàng Châu. Vợ ông ở đó có thân bằng quyến thuộc, cũng không phải là nữ cô nhi. Về phần huyện Tịnh Hóa, khi ấy Bạch Anh có ấn tượng sâu đậm với việc Khuê Sơn cũng vì nạn đói ở huyện Tịnh Hóa mà rời khỏi Thượng Hải, nên tiện thể thêm mắm dặm muối vào cũng chưa biết chừng.

Nhưng trong khoảng thời gian dài như vậy, rất khó đảm bảo rằng đời con cháu Tần gia sẽ hoàn toàn tuân theo lời căn dặn. Vì vậy Bạch Anh cũng tính toán đến trường hợp xấu nhất, nếu không làm theo đúng kế hoạch cũng không sao. Đời con cháu của Giả gia thì đương nhiên vẫn phải làm theo rồi, bọn họ bị đăng sát uy hiếp, muốn giữ được mạng cũng chỉ có thể vâng lời.

Điều này có thể giải thích được vì sao lúc Nhan Phúc Thụy đến quê Tần Phóng tìm hiểu, có người cho biết “một người phụ nữ trung niên và một người đàn ông để râu quai nón cũng từng đến hỏi thăm”, họ còn nói họ là “bà con xa của Tần gia, muốn biết thế hệ con cháu nhà này đang ở đâu”.

Tiếp đó hai người bắt cóc Tần Phóng suôn sẻ, mang anh đến Nang Khiêm, tìm kiếm nơi ngày xưa chôn hài cốt, đến tận khi xuất hiện việc ngoài ý muốn là không thấy hài cốt Tư Đằng đâu cả.

Cuối cùng đã hiểu hết, Tần Phóng hỏi Tư Đằng: “Cho nên việc thứ năm của cô là đi tìm yêu cốt của Bạch Anh... để hợp làm một với cô ta?”

Tư Đằng gật đầu. Cô vươn cánh tay ra ngắm nhìn tỉ mỉ, giống như có thể nhìn thấy được rõ xương cốt mình dưới lớp da thịt: “Ban đầu bản thân tôi cũng từng do dự nên đi tìm yêu cốt trước hay là lấy lại yêu lực trước. Sau đó tôi nghĩ, lấy lại được yêu lực trước thì sẽ tốt hơn, có yêu lực thì sẽ có năng lực lên trời xuống đất, rồi sau đó đi tìm yêu cốt Bạch Anh sẽ dễ dàng hơn. Không ngờ...”

Bây giờ còn có thể gọi cô là Tư Đằng, đợi đến khi cô và Bạch Anh hợp thể thì sao? Nếu suy đoán của Tư Đằng đúng là thật thì Bạch Anh kia là người đã sinh ra ông nội anh, đến lúc đó, Tư Đằng có một nửa là Bạch Anh, anh phải gọi cô là gì? Đột nhiên anh cảm thấy, việc Khuê Sơn vận chuyển hài cốt Bạch Anh ra

khỏi thành gập phải tai nạn bất ngờ khiến yêu cốt biến mất cũng không phải là chuyện xấu gì. Ít ra, có thể làm ngày đó đến chậm hơn.

Tần Phóng do dự nói: “Có điều là... hài cốt Bạch Anh đã mất, thời gian lại đã lâu như vậy rồi, đầu mối hoàn toàn không có, muốn tìm lại không phải là chuyện một sớm một chiều được.”

Tư Đằng lại cười khẩy. Giọng nói cô mang theo chút mỉa mai: “Cậu cảm thấy với tâm tư của Bạch Anh, cô ta sẽ không an bài ổn thỏa cho bộ hài cốt của mình hay sao? Trước khi cô ta chết không lâu đã từng đi du ngoạn Tây Hồ với Tần Lai Phúc, cậu có còn nhớ khi ấy đã xảy ra chuyện gì không?”

Xảy ra chuyện gì cơ chứ? Về việc đi chơi hồ ấy giờ chỉ còn lại có một tấm hình và một bức tranh.

Hình là cả nhà Tần Lai Phúc chụp ảnh lưu niệm bên cây cầu gãy ở Tây Hồ, gia đình vui vẻ ấm áp, phía sau tấm hình còn có một hàng chữ ông viết: Mùa đông năm 1946, dẫn vợ con đi chơi hồ, tiếp đón bạn Bạch Anh, vui vẻ chơi đến tận hứng mới về.

Khi đó Tư Đằng có bình luận rằng: Chữ của ông cổ cậu giống như là gà bới ấy.

Còn bức tranh kia là vẽ cảnh mùa đông ở tháp Lô Phong, xung quanh trơ trọi, một con sông chia đôi bức họa, góc trên là tháp Lô Phong đứng lặng lẽ cô đơn, góc dưới là bóng tháp in trên sông giống như đúc, bên cạnh còn đề một bài thơ:

Tuyết trắng mù mịt, cảnh tượng hoang tàn.

Hoàng hôn soi bóng nước, xương phơi trên đỉnh.

Bên dưới bức tranh còn có một hàng chữ nhỏ: Mùa đông năm 1946, dẫn vợ con đi chơi hồ, sáng tác trong lúc cao hứng.

Khi đó vốn chẳng hiểu hết ý tứ, bây giờ mới phát hiện chữ “xương” này rất có thâm ý. Khi đó họ còn đang vui vẻ, quyết đi chơi hồ đến tận hứng mới về thì tâm trạng phải rất tốt, tại sao lại làm ra bài thơ nghe gở thế này? Sau đó Tư Đằng có nói, mấy câu thơ đó ẩn chứa tình cảm, xuất phát từ một cô gái, vì vậy có lẽ bài thơ này do Bạch Anh đọc lên, Tần Lai Phúc chỉ là người đề bút.

Tư Đằng thở dài: “Cùng đi chơi hồ, nhưng tâm trạng đôi bên không hề giống nhau. Tần Lai Phúc đã được Bạch Anh phó thác con trai, từ đó có người kế thừa, cả nhà vui vẻ bên nhau. Về phần Bạch Anh... cô ta đến là để chọn nơi chôn cất cho mình.”

Tần Phóng buột miệng: “Bạch Anh biết mình sắp chết, cũng biết kẻ sẽ đối phó với cô ta là Khuru Sơn, chắc chắn xương cốt của cô ta sẽ bị Khuru Sơn nghiền thành tro, cô ta chọn nơi chôn mình không phải là làm điều thừa thãi hay sao? Trừ phi...”

Trừ phi cô ta biết Khuru Sơn không thể nào tiêu hủy được hài cốt của cô ta.

Lời nói tiếp theo của Tư Đằng đã xác minh cho việc này: “Muốn giết yêu quái, vắt khô máu nó là việc đầu tiên, tiếp theo phải làm phép tiêu hủy yêu cốt. Nhưng lúc ấy, thứ nhất là một nửa yêu cốt của tôi đã bị phân chia, thứ hai là vì đứa trẻ sơ sinh mang theo dòng máu của yêu quái đã được hoán đổi kia. Cho nên dù Khuru Sơn có nghiền hài cốt Bạch Anh thành tro mà không thể vắt khô máu cô ta thì Bạch Anh vẫn biết rằng xương cốt của cô ta nhất định không bị hủy, chỉ cần nghĩ cách cướp lại từ chỗ Khuru Sơn... hoặc là trộm về là được.”

Lưng Tần Phóng bỗng ớn lạnh: “Ý của cô là, tai nạn bất ngờ ngày ấy khiến hài cốt Bạch Anh tự dưng biến mất thật ra... là do có người làm ư?”

“Cậu cho rằng là thế nào? Bạch Anh đối với Tần Lai Phúc tốt như vậy, trước tiên là thanh toán hết nợ nần của xưởng dệt Hoa Mỹ cho ông ấy, sau đó còn tặng không đứa con trai, yêu cầu lại chỉ là tương lai muốn ông đến Nang Khiêm bá lấy thôi sao?” – Tư Đằng gần từng tiếng, “Nếu Giả giacanh giữ xác của tôi thì Tần gia có nhiệm vụ canh giữ xác của Bạch Anh đấy!”

“Tôi đoán, sau khi đi du ngoạn về, Bạch Anh và Tần Lai Phúc đã có ước định ngầm, cô ta sẽ không nói cho Tần Lai Phúc bất kỳ bí mật gì, cũng không cho phép ông ấy hỏi, chỉ bảo ông ấy làm theo mà thôi. Mà nhân phẩm của Tần Lai Phúc rất tốt, trọng nghĩa, giữ chữ tín, lại chịu nhiều ân huệ của Bạch Anh như vậy thì

tất nhiên sẽ hết mình vì tri kỷ. Việc Bạch Anh muốn Tần Lai Phúc làm là không bứt dây động rừng, ngầm nghĩ ra cách lấy lại hài cốt từ tay Khuru Sơn, sau đó an táng dựa theo địa điểm cô ta chỉ định. Cho nên bốn câu thơ kia không phải là cảm xúc nhất thời lúc đi chơi hồ mùa đông, cũng không phải là đa sầu đa cảm than khóc gió mưa gì cả, đó là Bạch Anh muốn cho tôi biết... nơi chôn hài cốt của cô ta thôi.”

Đầu óc Tần Phóng ù đặc đi, anh cho rằng mình sẽ cảm thấy hỗn loạn và hồ đồ, không ngờ rằng lại trở nên minh mẫn chưa từng có.

Cô ta đã sắp xếp xong xuôi tất cả. Bảy mươi, tám mươi năm sau, Khuru Sơn và đám đạo môn cô ta cảm hận chắc chắn không sống được đến lúc đó, sinh mạng họ sẽ tự kết thúc. Cô ta muốn nhờ vào thiên tính bán yêu ông trời đã ban cho, yên lặng tránh khỏi số mệnh bị trấn giết, cho mình một tương lai khác. Chưa chắc sẽ tươi sáng nhưng ít ra không phải là thế cuộc dầu sôi lửa bỏng này, sẽ không còn Khuru Sơn, sẽ không có Thiệu Diễm Khoan nữa.

Câu nói “Tôi sẽ trở lại” vào lúc trút hơi tàn của cô ta không khiến Khuru Sơn bận tâm, ông ta chỉ cho rằng đó là cuồng ngôn trong lúc cô ta giãy dụa trong vô vọng. Tiểu đồ đệ của Lý Chính Nguyên bị dọa cho sợ hãi, Hoàng Ngọc kiên trì dỗ dành an ủi. Thi thể dần đầy bùa chú bốc cháy nghi ngút, ngọn lửa cao nhất thậm chí còn vươn đến tận mái hiên.

Lúc ngọn lửa lụi dần đi, Khuru Sơn đã nghĩ, rốt cuộc đã kết thúc rồi. Sau đó, để đề phòng chuyện rắc rối, ông ta mang hài cốt cháy đen kia về Thanh Thành. Ngày 25 tháng 12 năm đó, trời đầy mây đen, mưa lất phất, bọn họ lao đảo đẩy chiếc xe, chỉ có Thương Hồng đội giấy dầu đang say sưa ăn bánh bao. Mấy người khác đều có cảm giác đề nén khó hiểu, họ không biết rằng cách họ không xa vẫn có người đang theo dõi. Đôi mắt sáng quắc kia nhìn chằm chằm vào chiếc quan tài cột bằng dây mây, không hề khiến người khác chú ý.

Sau đó trên không trung vang lên tiếng nổ thật lớn, quả cầu lửa đỏ loét phá vỡ màn sương, đám người bị khí nóng hừng hực hất văng đi, đầu óc u mê trong chốc lát. Sau khi tĩnh táo lại xung quanh chợt ồn ào, có người còn đau đớn gào thét. Khuru Sơn rất vất vả mới tìm được đủ đồng bọn, phát hiện đồ đạc trên xe rơi rải rác trên đất, mà phần lớn đồ quan trọng lại biến mất, bao gồm cả chiếc quan tài kia.

Ngày cuối cùng năm 1946, đêm khuya, Tây Hồ, Hàng Châu. Tần Lai Phúc mang theo chiếc quan tài quấn dây mây, vẻ mặt gấp gáp, thỉnh thoảng dừng chân lại như đang tìm ai đó, đến khi phía sau ông vang lên giọng nói khàn khàn.

“Ông chủ Tần... ông chủ Tần...!”

Quay đầu nhìn lại, ông thấy một chiếc thuyền màu đen từ từ cập bờ, dòng nước lặng lẽ rẽ ra hai bên theo mái chèo đang khua lên.

139. Q.7 - Chương 10

Trong lòng Tần Phóng vô cùng rối rắm, ngực nặng trĩu, kích động muốn sập cửa bỏ đi, dù cho tiếp theo còn bí mật gì cũng không muốn nghe thêm nữa.

Tư Đằng cũng im lặng chốc lát, chuyện phát triển đến mức này cô cũng thấy bất ngờ. Nhưng sắp xếp lại tất cả các mảnh ghép, cũng chỉ có thể cười khổ mà thừa nhận: Đường như... mọi chuyện chỉ có thể là như vậy thôi.

Ban đầu khi sống lại cô còn cho rằng mình đã phát hiện ra bí mật mà trước đây chưa ai phát hiện ra được: Hóa ra máu người nhỏ vào tim yêu quái là có thể khiến yêu quái sống lại.

Dần dần cô cũng bắt đầu nghi ngờ, nhưng khi ấy quá ít manh mối, những người xuất hiện thì lộn xộn, chứng cứ cũng không đủ để nói kết những người này lại. Sau đó Ương Ba cũng rập khuôn theo, cố gắng hồi sinh Thẩm Ngân Đăng nhưng không thành...

Cho đến hiện tại, sự thật gần như đều rõ ràng, giống như đứng ở trên cao nhìn xuống mới phát hiện, hóa ra một đám người hỗn loạn như vậy đều có vai trò của riêng mình, hô ứng lẫn nhau.

Trong sự yên lặng bao trùm, Nhan Phúc Thụy lại là kẻ sát phong cảnh, ông nhìn Tần Phóng tràn đầy hâm mộ: “Hóa ra Tần Phóng và tiểu thư Tư Đằng là thân thích à?”

Thân thích? Tư Đằng thấy buồn cười. Cô nói: “Sau khi biết rõ tiền căn hậu quả, lại xem được yêu cầu mà Bạch Anh đưa ra với Giả gia và Tần gia, tất nhiên không còn khó để tưởng tượng được diễn biến chuyện này nữa.”

Bạch Anh đã viết cho Giả Tam một lá thư, trong thư cô ta có nhắc đến một thị trấn nhỏ nuôi tầm ươn tơ ở Giang Nam, trong trấn còn có một phú hộ tên Tần Lai Phúc. Cô ta đã dự cảm được biến cố năm xưa, ngay lúc đó vùng Đông Nam thế cục bất ổn, ngược lại vùng Tây Bắc lại khá an toàn. Mà xương cốt Tư Đằng còn được chôn ở Nang Khiêm, Giả gia ở đó giữ mộ, cho nên căn dặn Giả Tam phải an cư tại đó không được rời đi xa.

Thiết tưởng điểm hay nhất là Giả gia và Tần gia có thể trong mấy chục năm liền vẫn giữ liên lạc với nhau bằng “nguyên nhân có vẻ khá chính đáng”, như vậy đến lúc Giả gia ra tay, ít nhất cũng bớt đi việc phiền phức phải tìm người.

Cho nên nhà Tần Phóng vẫn có một lời lưu truyền đến Nang Khiêm dập đầu trả ơn, với lại khi đến Nang Khiêm rồi, còn có thể “liên lạc với một người tên là Giả Quý Hồng”.

“Bà cố ở huyện Tịnh Hóa, gặp được ân nhân ở Nang Khiêm, sau khi gả cho ông anh thì đi đến phía Đông mưu sinh” chắc hẳn chỉ là lý do mà Bạch Anh bịa ra. Bởi vì mọi dấu hiệu đều cho thấy Tần Lai Phúc chưa bao giờ rời khỏi vùng lân cận Hàng Châu. Vợ ông ở đó có thân bằng quyến thuộc, cũng không phải là nữ cô nhi. Về phần huyện Tịnh Hóa, khi ấy Bạch Anh có ấn tượng sâu đậm với việc Khuư Sơn cũng vì nạn đói ở huyện Tịnh Hóa mà rời khỏi Thượng Hải, nên tiện thể thêm mắm dặm muối vào cũng chưa biết chừng.

Nhưng trong khoảng thời gian dài như vậy, rất khó đảm bảo rằng đời con cháu Tần gia sẽ hoàn toàn tuân theo lời căn dặn. Vì vậy Bạch Anh cũng tính toán đến trường hợp xấu nhất, nếu không làm theo đúng kế hoạch cũng không sao. Đời con cháu của Giả gia thì đương nhiên vẫn phải làm theo rồi, bọn họ bị đăng sát uy hiếp, muốn giữ được mạng cũng chỉ có thể vâng lời.

Điều này có thể giải thích được vì sao lúc Nhan Phúc Thụy đến quê Tần Phóng tìm hiểu, có người cho biết “một người phụ nữ trung niên và một người đàn ông để râu quai nón cũng từng đến hỏi thăm”, họ còn nói họ là “bà con xa của Tần gia, muốn biết thế hệ con cháu nhà này đang ở đâu”.

Tiếp đó hai người bắt cóc Tần Phóng suôn sẻ, mang anh đến Nang Khiêm, tìm kiếm nơi ngày xưa chôn hài cốt, đến tận khi xuất hiện việc ngoài ý muốn là không thấy hài cốt Tư Đằng đâu cả.

Cuối cùng đã hiểu hết, Tần Phóng hỏi Tư Đằng: “Cho nên việc thứ năm của cô là đi tìm yêu cốt của Bạch Anh... để hợp làm một với cô ta?”

Tư Đằng gật đầu. Cô vươn cánh tay ra ngắm nhìn tỉ mỉ, giống như có thể nhìn thấy được rõ xương cốt mình dưới lớp da thịt: “Ban đầu bản thân tôi cũng từng do dự nên đi tìm yêu cốt trước hay là lấy lại yêu lực trước. Sau đó tôi nghĩ, lấy lại được yêu lực trước thì sẽ tốt hơn, có yêu lực thì sẽ có năng lực lên trời xuống đất, rồi sau đó đi tìm yêu cốt Bạch Anh sẽ dễ dàng hơn. Không ngờ...”

Bây giờ còn có thể gọi cô là Tư Đằng, đợi đến khi cô và Bạch Anh hợp thể thì sao? Nếu suy đoán của Tư Đằng đúng là thật thì Bạch Anh kia là người đã sinh ra ông nội anh, đến lúc đó, Tư Đằng có một nửa là Bạch Anh, anh phải gọi cô là gì? Đột nhiên anh cảm thấy, việc Khuư Sơn vận chuyển hài cốt Bạch Anh ra khỏi thành gặp phải tai nạn bất ngờ khiến yêu cốt biến mất cũng không phải là chuyện xấu gì. Ít ra, có thể làm ngày đó đến chậm hơn.

Tần Phóng do dự nói: “Có điều là... hài cốt Bạch Anh đã mất, thời gian lại đã lâu như vậy rồi, đâu mới hoàn toàn không có, muốn tìm lại không phải là chuyện một sớm một chiều được.”

Tư Đằng lại cười khẩy. Giọng nói cô mang theo chút mỉa mai: “Cậu cảm thấy với tâm tư của Bạch Anh, cô ta sẽ không an bài ổn thỏa cho bộ hài cốt của mình hay sao? Trước khi cô ta chết không lâu đã từng đi du ngoạn Tây Hồ với Tần Lai Phúc, cậu có còn nhớ khi ấy đã xảy ra chuyện gì không?”

Xảy ra chuyện gì cơ chứ? Về việc đi chơi hồ ấy giờ chỉ còn lại có một tấm hình và một bức tranh.

Hình là cả nhà Tần Lai Phúc chụp ảnh lưu niệm bên cây cầu gãy ở Tây Hồ, gia đình vui vẻ ấm áp, phía sau tấm hình còn có một hàng chữ ông viết: Mùa đông năm 1946, dẫn vợ con đi chơi hồ, tiếp đón bạn Bạch Anh, vui vẻ chơi đến tận hứng mới về.

Khi đó Tư Đằng có bình luận rằng: Chữ của ông cổ cậu giống như là gà bới ấy.

Còn bức tranh kia là vẽ cảnh mùa đông ở tháp Lôi Phong, xung quanh trơ trọi, một con sông chia đôi bức họa, góc trên là tháp Lôi Phong đứng lặng lẽ cô đơn, góc dưới là bóng tháp in trên sông giống như đúc, bên cạnh còn đề một bài thơ:

Tuyết trắng mù mịt, cảnh tượng hoang tàn.

Hoàng hôn soi bóng nước, xương phơi trên đỉnh.

Bên dưới bức tranh còn có một hàng chữ nhỏ: Mùa đông năm 1946, dẫn vợ con đi chơi hồ, sáng tác trong lúc cao hứng.

Khi đó vốn chẳng hiểu hết ý tứ, bây giờ mới phát hiện chữ “xương” này rất có thâm ý. Khi đó họ còn đang vui vẻ, quyết đi chơi hồ đến tận hứng mới về thì tâm trạng phải rất tốt, tại sao lại làm ra bài thơ nghe gở thế này? Sau đó Tư Đằng có nói, mấy câu thơ đó ẩn chứa tình cảm, xuất phát từ một cô gái, vì vậy có lẽ bài thơ này do Bạch Anh đọc lên, Tần Lai Phúc chỉ là người đề bút.

Tư Đằng thở dài: “ Cùng đi chơi hồ, nhưng tâm trạng đôi bên không hề giống nhau. Tần Lai Phúc đã được Bạch Anh phó thác con trai, từ đó có người kế thừa, cả nhà vui vẻ bên nhau. Về phần Bạch Anh... cô ta đến là để chọn nơi chôn cất cho mình.”

Tần Phóng buột miệng: “Bạch Anh biết mình sắp chết, cũng biết kẻ sẽ đối phó với cô ta là Khuru Sơn, chắc chắn xương cốt của cô ta sẽ bị Khuru Sơn nghiền thành tro, cô ta chọn nơi chôn mình không phải là làm điều thừa thãi hay sao? Trừ phi...”

Trừ phi cô ta biết Khuru Sơn không thể nào tiêu hủy được hài cốt của cô ta.

Lời nói tiếp theo của Tư Đằng đã xác minh cho việc này: “Muốn giết yêu quái, vắt khô máu nó là việc đầu tiên, tiếp theo phải làm phép tiêu hủy yêu cốt. Nhưng lúc ấy, thứ nhất là một nửa yêu cốt của tôi đã bị phân chia, thứ hai là vì đứa trẻ sơ sinh mang theo dòng máu của yêu quái đã được hoán đổi kia. Cho nên dù Khuru Sơn có nghiền hài cốt Bạch Anh thành tro mà không thể vắt khô máu cô ta thì Bạch Anh vẫn biết rằng xương cốt của cô ta nhất định không bị hủy, chỉ cần nghĩ cách cướp lại từ chỗ Khuru Sơn... hoặc là trộm về là được.”

Lưng Tần Phóng bỗng ớn lạnh: “Ý của cô là, tai nạn bất ngờ ngày ấy khiến hài cốt Bạch Anh tự dưng biến mất thật ra... là do có người làm ư?”

“Cậu cho rằng là thế nào? Bạch Anh đối với Tần Lai Phúc tốt như vậy, trước tiên là thanh toán hết nợ nần của xưởng dệt Hoa Mỹ cho ông ấy, sau đó còn tặng không đứa con trai, yêu cầu lại chỉ là tương lai muốn ông đến Nang Khiêm báỉ lạy thôi sao?” – Tư Đằng gằn từng tiếng, “Nếu Giả giacanh giữ xác của tôi thì Tần gia có nhiệm vụ canh giữ xác của Bạch Anh đấy!”

“Tôi đoán, sau khi đi du ngoạn về, Bạch Anh và Tần Lai Phúc đã có ước định ngầm, cô ta sẽ không nói cho Tần Lai Phúc bất kỳ bí mật gì, cũng không cho phép ông ấy hỏi, chỉ bảo ông ấy làm theo mà thôi. Mà nhân phẩm của Tần Lai Phúc rất tốt, trọng nghĩa, giữ chữ tín, lại chịu nhiều ân huệ của Bạch Anh như vậy thì tất nhiên sẽ hết mình vì tri kỷ. Việc Bạch Anh muốn Tần Lai Phúc làm là không bút dây động rừng, ngầm nghĩ ra cách lấy lại hài cốt từ tay Khuru Sơn, sau đó an táng dựa theo địa điểm cô ta chỉ định. Cho nên bốn câu thơ kia không phải là cảm xúc nhất thời lúc đi chơi hồ mùa đông, cũng không phải là đa sầu đa cảm than khóc gió mưa gì cả, đó là Bạch Anh muốn cho tôi biết... nơi chôn hài cốt của cô ta thôi.”

Đầu óc Tần Phóng ù đặc đi, anh cho rằng mình sẽ cảm thấy hỗn loạn và hồ đồ, không ngờ rằng lại trở nên minh mẫn chưa từng có.

Cô ta đã sắp xếp xong xuôi tất cả. Bảy mươi, tám mươi năm sau, Khuru Sơn và đám đạo môn cô ta cảm hận chắc chắn không sống được đến lúc đó, sinh mạng họ sẽ tự kết thúc. Cô ta muốn nhờ vào thiên tính bán yêu ông trời đã ban cho, yên lặng tránh khỏi số mệnh bị trấn giết, cho mình một tương lai khác. Chưa

chắc sẽ tươi sáng nhưng ít ra không phải là thế cuộc dầu sôi lửa bỏng này, sẽ không còn Khuê Sơn, sẽ không có Thiệu Diễm Khoan nữa.

Câu nói “Tôi sẽ trở lại” vào lúc trút hơi tàn của cô ta không khiến Khuê Sơn bận tâm, ông ta chỉ cho rằng đó là cuồng ngôn trong lúc cô ta giãy dụa trong vô vọng. Tiểu đồ đệ của Lý Chính Nguyên bị dọa cho sợ hãi, Hoàng Ngọc kiên trì dỗ dành an ủi. Thi thể dần đầy bùa chú bốc cháy nghi ngút, ngọn lửa cao nhất thậm chí còn vươn đến tận mái hiên.

Lúc ngọn lửa lụi dần đi, Khuê Sơn đã nghĩ, rốt cuộc đã kết thúc rồi. Sau đó, để đề phòng chuyện rắc rối, ông ta mang hài cốt cháy đen kia về Thanh Thành. Ngày 25 tháng 12 năm đó, trời đầy mây đen, mưa lất phất, bọn họ lao đảo đẩy chiếc xe, chỉ có Thương Hồng đội giấy dầu đang say sưa ăn bánh bao. Mấy người khác đều có cảm giác đề nén khó hiểu, họ không biết rằng cách họ không xa vẫn có người đang theo dõi. Đôi mắt sáng quắc kia nhìn chằm chằm vào chiếc quan tài cột bằng dây mây, không hề khiến người khác chú ý.

Sau đó trên không trung vang lên tiếng nổ thật lớn, quả cầu lửa đỏ loét phá vỡ màn sương, đám người bị khí nóng hừng hực hất văng đi, đầu óc u mê trong chốc lát. Sau khi tỉnh táo lại xung quanh chợt ồn ào, có người còn đau đớn gào thét. Khuê Sơn rất vất vả mới tìm được đủ đồng bọn, phát hiện đồ đạc trên xe rơi rải rác trên đất, mà phần lớn đồ quan trọng lại biến mất, bao gồm cả chiếc quan tài kia.

Ngày cuối cùng năm 1946, đêm khuya, Tây Hồ, Hàng Châu. Tần Lai Phúc mang theo chiếc quan tài quấn dây mây, vẻ mặt gấp gáp, thỉnh thoảng dừng chân lại như đang tìm ai đó, đến khi phía sau ông vang lên giọng nói khàn khàn.

“Ông chủ Tần... ông chủ Tần...!”

Quay đầu nhìn lại, ông thấy một chiếc thuyền màu đen từ từ cập bờ, dòng nước lặng lẽ rẽ ra hai bên theo mái chèo đang khua lên.

140. Q.8 - Chương 1

Nhan Phúc Thụy cảm thấy chỉ cần có mặt Tần Phóng thì mọi phương diện của cuộc sống đều được nâng cao. Lúc quay trở về Hàng Châu rốt cuộc lại được ngồi máy bay. Nhưng kỳ lạ là suốt mấy ngày qua ông lại không dám nói chuyện với Tần Phóng nữa. Trước kia ông vốn không dám nói chuyện với Tư Đằng, xem Tần Phóng là người bạn trẻ thân thiện. Bây giờ thì ngược lại, ông cảm thấy tiểu thư Tư Đằng còn dễ nói chuyện hơn.

Cũng là vì hai ngày trước ông đã bị Tần Phóng nạt cho một trận. Khi đó chuyện ở Nang Khiêm đã xong xuôi, cũng không cần thiết phải ở lại nữa. Tần Phóng gọi xe đến đón, ông và anh cùng đứng chờ xe ở đầu đường. Lúc ấy trong lòng vẫn còn thổn thức vì câu chuyện của Tư Đằng, thế là ông luyên thuyên không ngớt với Tần Phóng.

– Yêu quái thông minh hơn cả con người, bất kể là Tư Đằng hay Bạch Anh đều như vậy. Đầu óc cứ vòng vòng vèo vèo thế có mệt không cơ chứ?

– Mọi người ở bên cạnh nhau cũng không phải là lâu, Tư Đằng vẫn chưa bảo tôi đi, chắc là còn muốn sai tôi đến tháp Lô Phong để đào hài cốt Bạch Anh lên rồi. Đợi cô ấy làm xong tất cả, tôi cũng sẽ trở về Thanh Thành, coi như đây là tôi thay mặt Nhà Ngói trả ơn cho tiểu thư Tư Đằng thôi...

– Này, Tần Phóng, cậu phải gọi tiểu thư Tư Đằng là gì nhỉ, bà sơ sao? Cậu có người thân là yêu quái đấy, sau này chẳng ai dám bắt nạt cậu đâu.

Tần Phóng ngay lập tức nổi giận đùng đùng, gắt lên với ông: “Ông muốn thì ông đi mà gọi cô ấy là bà sơ, mau dập đầu nhận bà đi!”

Nhan Phúc Thụy giật nảy cả mình: Tần Phóng làm sao vậy nhỉ? Biết mình là hậu duệ của yêu quái nên giờ thay đổi luôn rồi sao?

Về sau khi nói chuyện với Tần Phóng ông lại phải chú ý hơn, đồng thời cũng phát hiện hình như Tần Phóng đối với tiểu thư Tư Đằng cũng trở nên xa lạ hơn trước. Trước đây có chuyện gì Tần Phóng cũng đi nói trực tiếp với Tư Đằng, bây giờ thì lại toàn bảo Nhan Phúc Thụy truyền tin.

– Ông đi nói với Tư Đăng rằng xe sẽ chạy thẳng đến Tây Ninh, phải ngồi rất lâu, nếu trên đường đi mà muốn dừng lại nghỉ ngơi thì bảo tôi một tiếng.

– Ông đi nói với Tư Đăng là đã đặt vé máy bay xong rồi.

– Ông đi nói với Tư Đăng vì phải khống chế mật độ chuyến bay, máy bay của chúng ta chưa đến, còn phải đợi.

Đến lúc ngồi chờ máy bay, Nhan Phúc Thụy mới dám ‘phản kháng’ một lần: “Tại sao tôi phải đi nói lại với tiểu thư Tư Đăng, cô ấy đang ngồi bên đó, tự cậu đi mà nói đi.”

Ông thề, lúc ông nói ra những lời này về mặt vẫn vô cùng ôn hoà, lại còn tươi cười nữa ấy chứ, nhưng Tần Phóng kia lạnh lùng thốt lên một câu khiến ông á khẩu: “Cái gì cũng là tôi tự đi nói thì cần ông để làm gì, giữ lại chỉ để ngắm chắc?”

Nói xong anh quay người bỏ đi luôn, Nhan Phúc Thụy thất thần rất lâu, sau đó nghe được hai cô bé ở bên cạnh ông thì thầm to nhỏ: “Ngầu quá! Mình thích!”

Ngầu cái quái gì mà ngầu, ngầu có thể ăn được à? Sống trong xã hội này phải biết tôn trọng kiểu người đàn ông chính thống, chịu cực chịu khổ, có tài hoa, đáng tin, kiên định mới đúng chứ? Như thế này thì sao có thể trông cậy vào mấy người như các cô dẫn thân đưa đất nước đi lên con đường hiện đại hóa được?

Nhan Phúc Thụy trừng mắt lườm hai nữ sinh kia một cái.

Lúc lên máy bay, trùng hợp là vị trí ghế ngồi lại giống với khi về từ Kiềm Đông, ba vé thì một vé bị sắp ngồi một mình ở hàng sau, hai vé ngồi ở hàng trước. Nhan Phúc Thụy rất tự biết thân biết phận, đang chuẩn bị đi đến hàng sau ngồi một mình thì chợt Tần Phóng cản ông lại: “Ông ngồi chung với tiểu thư Tư Đăng đi.”

Hả? Há? Há?

Sau khi máy bay cất cánh, Nhan Phúc Thụy thì thầm hỏi Tư Đăng: “Tiểu thư Tư Đăng, cô có cảm thấy... dạo này Tần Phóng hơi là lạ hay không?”

Tư Đăng khép hờ mắt, thản nhiên hỏi: “Lạ chỗ nào?”

Nhan Phúc Thụy thở dài: “Tôi cũng không biết phải nói thế nào, nhưng tóm lại là không giống với trước kia... Tiểu thư Tư Đăng, cô không thấy vậy à?”

Ông đồng tai lên chờ Tư Đăng trả lời, nhưng một hồi lâu vẫn không nghe thấy cô nói gì, tưởng là cô lại mặc kệ ông rồi. Lúc ông đang định coi như tự mình làm bẽ mặt thì Tư Đăng lại lên tiếng: “Ông đổi lại chỗ ngồi với Tần Phóng đi.”

Nhan Phúc Thụy thấy vô cùng vui mừng, nhưng khi cởi dây an toàn lại hỏi thêm một câu: “Nếu Tần Phóng không muốn đổi thì sao?”...

Sau đó Nhan Phúc Thụy giả trò khôn vặt, lúc ra nói với Tần Phóng, ông cố ý không nói theo lời Tư Đăng ngay: “Tần Phóng, chúng ta đổi chỗ đi.”

Tần Phóng không buồn ngẩng đầu lên: “Không đổi.”

Nhan Phúc Thụy lúc đó mới đắc ý lên giọng: “Nguyên văn của tiểu thư Tư Đăng là thế này: Nếu Tần Phóng không chịu thì bảo cậu ấy cút qua đây.”

Nói xong ông tự đắc nhìn Tần Phóng, ý là: Cậu có đi hay không thì kệ xác cậu, tôi chỉ truyền lời thôi. Cậu bực bội thì cứ qua mà cãi gấu với Tư Đăng kia kìa.

Quả nhiên là sắc mặt Tần Phóng hết xanh lại trắng, cuối cùng anh vẫn nghiêng răng đứng lên. Anh đi đến bên cạnh Tư Đăng, cũng không ngồi xuống ngay, chỉ hỏi cô: “Cô tìm tôi có chuyện gì?”

Tư Đăng ngược mắt nhìn anh, lại nhìn xuống chiếc ghế trống bên cạnh. Kỳ lạ là lúc này khiến cho Tần Phóng nhớ lại câu nói khi lập quy định của cô trước đây rất lâu:

– “Tính tình tôi không tốt, thích người khác cung kính khách sáo với mình, chỉ cần một ánh mắt thôi cậu phải biết là nên làm gì.”

Anh thất thần chốc lát, rớt cuộc vẫn ngồi xuống.

Tư Đằng hỏi anh: “Gần đây cậu bị làm sao vậy hả?”

Tần Phóng lặng thinh, hai ngày qua quả thật tính tình anh nóng nảy hơn trước, luôn cảm giác trong lòng nghẹn ứ, hở một tí là nổi cáu. – “Không có gì.”

Tư Đằng cười: “Không có gì là tốt, chuyện đã sắp thành công, hiện tại đã gần đến đích, tôi không hi vọng có gì phức tạp xảy ra.”

Tần Phóng im lặng rất lâu mới khẽ hỏi: “Cô nhất định phải... hợp thể với Bạch Anh à?”

Dù sao chỗ này cũng không phải là không gian riêng tư gì, xung quanh còn có hành khách khác nữa, cho nên lúc nói đến điểm mấu chốt, giọng anh tự động nhỏ hẳn đi.

Dường như Tư Đằng không hề thấy bất ngờ, cô nhìn vào mắt anh: “Cậu có ý kiến gì sao?”

Tần Phóng thoáng do dự, bản thân anh cũng không rõ ràng lắm, thế nhưng lại tự động nói hết lòng mình ra: “Tôi không thích Bạch Anh.”

Tư Đằng nhìn Tần Phóng: “Bạch Anh sinh ra đâu phải cần cậu thích.”

Cô rõ ràng là đang thiên vị Bạch Anh, tuy nhiên nghĩ cũng đúng, đứng ở góc độ nào đó, Bạch Anh cũng chính là cô.

Tần Phóng thấy mắt tự dung cay cay: “Ban đầu cô rất ghét cô ta, biết cô ta chết trong tay của Khuru Sơn còn khen là ông ta giết rất hay. Bây giờ cô phát hiện tất cả đều là do cô ta sắp xếp, bởi cô ta hối hận, cô ta muốn đền bù cho cô, cho nên cô mới cảm kích cô ta, đúng không?”

Tư Đằng không nói phải, cũng không nói không phải, chỉ lẳng lặng nghe anh nói tiếp.

“Tần gia bị cô ta hại cho tuyệt tự, giúp cô ta nuôi con lại còn phải xem cô ta là đại ân nhân. Giả Tam khi không bị cuốn vào chuyện này, từ đó phải chuyển nhà, còn tin tưởng vào cái hoàn dương khí gì đó của cô ta nữa. Cô và tôi đều biết, nếu dùng tôi để hồi sinh cô, vậy hoàn dương khí kia nhất định là của tôi, không thể nào dùng vào người ai khác được. Cô ta vì bảo vệ con mình mà xem thường tính mạng của con người khác... Tôi biết tôi không có tư cách để phán xét cô ta, cũng không thể yêu cầu yêu quái phải sống có đạo nghĩa được. Tôi chỉ biết rằng, nếu lúc ấy, người sống lại ở Nang Khiêm là cô ta mà không phải là cô thì tôi sẽ không giúp cô ta đâu.”

Có đôi khi Tư Đằng làm việc cũng rất tàn nhẫn, không thể nói là người tốt, nhưng ít ra Tần Phóng vẫn có thể chấp nhận được hành vi của cô. Suốt quãng thời gian ở chung, anh chưa từng thấy cô xem mạng người như cỏ rác, nhưng Bạch Anh thì khác, so với Tư Đằng thật ra Bạch Anh còn có tính yêu quái nhiều hơn.

“Tôi chưa từng gặp Bạch Anh, nhưng nghe những suy đoán của cô về cô ta, tôi nhìn thế nào cũng không thấy cô ta giống như một người phụ nữ vì tình mà mê muội cả.”

Tư Đằng lặng im. Tần Phóng hít sâu một hơi rồi nói tiếp: “Lúc trước cô nhắc đến ở xưởng dệt Hoa Mỹ, Bạch Anh vẫn bào chữa giúp Thiệu Diễm Khoan, nói là hắn bị Khuru Sơn che mắt. Tôi cảm thấy những lời đó đều là để gạt cô thôi. Cô ta nhất định đã sớm tin lời cô nói là thật, chỉ là cô ta không cam lòng.”

Bạch Anh bắt đầu đề phòng Thiệu Diễm Khoan, nhưng lại không cam lòng nên tự ảo tưởng nếu cho cô ta một ít thời gian, cô ta sẽ có cơ hội khiến hắn hồi tâm chuyển ý. Nhưng khi đó Tư Đằng dùng khí thể lần át, không cho cô ta bất cứ cơ hội nào, Bạch Anh bắt đầu cảm thấy Tư Đằng chính là trở ngại. Trong thời gian ba ngày, cô ta đã suy nghĩ kỹ lưỡng mọi chuyện, cô ta tham lam hơn cũng nhìn xa hơn so với những gì Tư Đằng nghĩ.

Thứ nhất, cô ta vẫn muốn thăm dò và tranh thủ nơi Thiệu Diễm Khoan, dù không rõ là vì yêu hay là vì không cam lòng.

Thứ hai, cô ta vẫn muốn làm yêu quái, vì so với con người, dù ở năng lực hay là tuổi thọ, yêu quái vẫn vượt trội hơn rất nhiều.

Thứ ba, cô ta chỉ muốn làm sao thoát khỏi Khuru Sơn và đám người đạo môn đeo bám dai dẳng kia, cho dù là dùng cách trực diện hay ngầm ngầm.

Trước giờ cô ta không hề có cảm giác áy náy với Tư Đằng. Tư Đằng cũng chỉ giống như Tần gia và Giả gia, ngay từ đầu cũng chỉ là một quân cờ cô ta đã sắp xếp mà thôi. Tư Đằng luôn nghĩ không ra vì sao ông trời lại chọn Bạch Anh. Chẳng có gì mà nghĩ không ra, chỉ đơn giản vì người trong cuộc thường u mê. Bạch Anh có mưu kế thâm sâu, biết suy tính lâu dài, chịu nhẫn nhục hơn Tư Đằng. Cô ta có thể bình tĩnh ở lại bên cạnh Thiệu Diễm Khoan lâu như vậy, có thể coi chuyện sinh con như một cách duy trì huyết mạch, có thể còn giả bộ như tan nát cõi lòng vào cái lúc bị Khuru Sơn trấn giết.

Tất cả mọi chuyện đều do Bạch Anh đứng phía sau thao túng, dù cho hiện tại không biết đích xác hài cốt cô ta chôn ở đâu, mọi người, mọi chuyện vẫn theo những gì cô ta đã dự tính từ trước, dần dần đi đến kết cục cuối cùng, hội tụ với nhau.

Tại sao lại chọn Bạch Anh ư? Đương nhiên phải là cô ta rồi, lẽ nào còn có ai thích hợp hơn cô ta sao?

Nói chuyện một hồi, giọng Tần Phóng hơi run: “Tư Đằng, nếu tất cả đều do Bạch Anh an bài, nếu mục đích cuối cùng không phải là muốn hợp thể với cô mà là cô ta muốn sống lại thì sao?”

Tư Đằng cười rộ: “Có gì khác nhau sao?”

Tần Phóng nói: “Có chứ.”

Anh cúi đầu, khe khẽ thì thầm: “Cô là cô, cô ta là cô ta, cô ta không phải là cô.”

Tư Đằng không nói gì thêm, cô quay người, kéo tấm che nắng cửa sổ máy bay lên. Sắc trời không tốt, trên tầng mây cao như vậy lại không thấy có ánh nắng, những đám mây xám xịt, rời rạc kéo dài, rồi lại cuộn cuộn quấn lấy nhau. Trán Tư Đằng tì nhẹ vào cửa sổ máy bay.

Hiện tượng bán yêu có hai cách giải quyết. Một là bài trừ mâu thuẫn, hợp thể lại. Hai là, đôi bên đánh nhau, dùng vũ lực tiêu diệt đối phương, thu hồi yêu cốt, trở lại làm yêu lần nữa.

Nhưng bất kể là cách nào, một núi không thể có hai hổ. Bên yếu nhất hoặc là sẽ bị tiêu diệt, hoặc là... tự động tiêu tan. Giống như hai dòng nước chảy gặp nhau, nhỏ sẽ hòa vào lớn, hoàn toàn bị dung hợp, lẫn át.

Thiệu Diễm Khoan từng đưa cô đi xem tuồng kịch “Kinh Kha giết Tần”. Trong kịch, Kinh Kha phải lấy đầu tướng quân Phàn Vu Kỳ làm lễ vật dâng lên cho vua Tần, Thái Tử Đan không nỡ, Kinh Kha bèn gặp riêng Phàn Vu Kỳ, kể hết từ đầu đến cuối, Phàn Vu Kỳ tự nguyện dâng lên thủ cấp. Lúc đó, Kinh Kha che mặt rơi lệ, Phàn Vu Kỳ rút kiếm tự cắt ngang cổ. Đầu rơi ra, Thái Tử Đan đau khổ kêu gào: “Phản tướng quân ơi!”

Thiệu Diễm Khoan lúc ấy thốn thức khôn nguôi, lẩm bẩm: “Có đôi khi vì lấy đại cục làm trọng, sẽ phải có chút... hy sinh bất đắc dĩ.”

Lúc ấy cô đã nói thế nào nhỉ? Cô nói: “Đúng vậy, có điều phải xem là có đáng giá hay không đã.”

141. Q.8 - Chương 1

Nhan Phúc Thụy cảm thấy chỉ cần có mặt Tần Phóng thì mọi phương diện của cuộc sống đều được nâng cao. Lúc quay trở về Hàng Châu rốt cuộc lại được ngồi máy bay. Nhưng kỳ lạ là suốt mấy ngày qua ông lại không dám nói chuyện với Tần Phóng nữa. Trước kia ông vốn không dám nói chuyện với Tư Đằng, xem Tần Phóng là người bạn trẻ thân thiện. Bây giờ thì ngược lại, ông cảm thấy tiểu thư Tư Đằng còn dễ nói chuyện hơn.

Cũng là vì hai ngày trước ông đã bị Tần Phóng nạt cho một trận. Khi đó chuyện ở Nang Khiêm đã xong xuôi, cũng không cần thiết phải ở lại nữa. Tần Phóng gọi xe đến đón, ông và anh cùng đứng chờ xe ở đầu đường. Lúc ấy trong lòng vẫn còn thốn thức vì câu chuyện của Tư Đằng, thế là ông luyên thuyên không ngớt với Tần Phóng.

– Yêu quái thông minh hơn cả con người, bất kể là Tư Đằng hay Bạch Anh đều như vậy. Đầu óc cứ vòng vòng vèo vèo thế có mệt không cơ chứ?

– Mọi người ở bên cạnh nhau cũng không phải là lâu, Tư Đằng vẫn chưa bảo tôi đi, chắc là còn muốn sai tôi đến tháp Lô Phong để đào hài cốt Bạch Anh lên rồi. Đợi cô ấy làm xong tất cả, tôi cũng sẽ trở về Thanh Thành, coi như đây là tôi thay mặt Nhà Ngói trả ơn cho tiểu thư Tư Đằng thôi...

– Này, Tần Phóng, cậu phải gọi tiểu thư Tư Đằng là gì nhỉ, bà sơ sao? Cậu có người thân là yêu quái đấy, sau này chẳng ai dám bắt nạt cậu đâu.

Tần Phóng ngay lập tức nổi giận đùng đùng, gắt lên với ông: “Ông muốn thì ông đi mà gọi cô ấy là bà sơ, mau dập đầu nhận bà đi!”

Nhan Phúc Thụy giật nảy cả mình: Tần Phóng làm sao vậy nhỉ? Biết mình là hậu duệ của yêu quái nên giờ thay đổi luôn rồi sao?

Về sau khi nói chuyện với Tần Phóng ông lại phải chú ý hơn, đồng thời cũng phát hiện hình như Tần Phóng đối với tiểu thư Tư Đằng cũng trở nên xa lạ hơn trước. Trước đây có chuyện gì Tần Phóng cũng đi nói trực tiếp với Tư Đằng, bây giờ thì lại toàn bảo Nhan Phúc Thụy truyền tin.

– Ông đi nói với Tư Đằng rằng xe sẽ chạy thẳng đến Tây Ninh, phải ngồi rất lâu, nếu trên đường đi mà muốn dừng lại nghỉ ngơi thì bảo tôi một tiếng.

– Ông đi nói với Tư Đằng là đã đặt vé máy bay xong rồi.

– Ông đi nói với Tư Đằng vì phải khống chế mật độ chuyến bay, máy bay của chúng ta chưa đến, còn phải đợi.

Đến lúc ngồi chờ máy bay, Nhan Phúc Thụy mới dám ‘phản kháng’ một lần: “Tại sao tôi phải đi nói lại với tiểu thư Tư Đằng, cô ấy đang ngồi bên đó, tự cậu đi mà nói đi.”

Ông thề, lúc ông nói ra những lời này về mặt vẫn vô cùng ôn hoà, lại còn tươi cười nữa ấy chứ, nhưng Tần Phóng kia lạnh lùng thốt lên một câu khiến ông á khẩu: “Cái gì cũng là tôi tự đi nói thì cần ông để làm gì, giữ lại chỉ để ngắm chắc?”

Nói xong anh quay người bỏ đi luôn, Nhan Phúc Thụy thất thần rất lâu, sau đó nghe được hai cô bé ở bên cạnh ông thì thầm to nhỏ: “Ngầu quá! Mình thích!”

Ngầu cái quái gì mà ngầu, ngầu có thể ăn được à? Sống trong xã hội này phải biết tôn trọng kiểu người đàn ông chính thống, chịu cực chịu khổ, có tài hoa, đáng tin, kiên định mới đúng chứ? Như thế này thì sao có thể trông cậy vào mấy người như các cô dẫn thân đưa đất nước đi lên con đường hiện đại hóa được?

Nhan Phúc Thụy trừng mắt lườm hai nữ sinh kia một cái.

Lúc lên máy bay, trùng hợp là vị trí ghế ngồi lại giống với khi về từ Kiếm Đông, ba vé thì một vé bị sắp ngồi một mình ở hàng sau, hai vé ngồi ở hàng trước. Nhan Phúc Thụy rất tự biết thân biết phận, đang chuẩn bị đi đến hàng sau ngồi một mình thì chợt Tần Phóng cản ông lại: “Ông ngồi chung với tiểu thư Tư Đằng đi.”

Hả? Há? Há?

Sau khi máy bay cất cánh, Nhan Phúc Thụy thì thầm hỏi Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng, cô có cảm thấy... dạo này Tần Phóng hơi là lạ hay không?”

Tư Đằng khép hờ mắt, thản nhiên hỏi: “Lạ chỗ nào?”

Nhan Phúc Thụy thở dài: “Tôi cũng không biết phải nói thế nào, nhưng tóm lại là không giống với trước kia... Tiểu thư Tư Đằng, cô không thấy vậy à?”

Ông đồng tai lên chờ Tư Đằng trả lời, nhưng một hồi lâu vẫn không nghe thấy cô nói gì, tưởng là cô lại mặc kệ ông rồi. Lúc ông đang định coi như tự mình làm bẽ mặt thì Tư Đằng lại lên tiếng: “Ông đổi lại chỗ ngồi với Tần Phóng đi.”

Nhan Phúc Thụy thấy vô cùng vui mừng, nhưng khi cởi dây an toàn lại hỏi thêm một câu: “Nếu Tần Phóng không muốn đổi thì sao?”...

Sau đó Nhan Phúc Thụy giở trò khôn vặt, lúc ra nói với Tần Phóng, ông cố ý không nói theo lời Tư Đằng ngay: “Tần Phóng, chúng ta đổi chỗ đi.”

Tần Phóng không buồn ngẩng đầu lên: “Không đổi.”

Nhan Phúc Thụy lúc đó mới đắc ý lên giọng: “Nguyên văn của tiểu thư Tư Đằng là thế này: Nếu Tần Phóng không chịu thì bảo cậu ấy cút qua đây.”

Nói xong ông tự đắc nhìn Tần Phóng, ý là: Cậu có đi hay không thì kệ xác cậu, tôi chỉ truyền lời thôi. Cậu bực bội thì cứ qua mà cáu gắt với Tư Đằng kia kìa.

Quả nhiên là sắc mặt Tần Phóng hết xanh lại trắng, cuối cùng anh vẫn ngiên rảng đứng lên. Anh đi đến bên cạnh Tư Đằng, cũng không ngồi xuống ngay, chỉ hỏi cô: “Cô tìm tôi có chuyện gì?”

Tư Đằng ngược mắt nhìn anh, lại nhìn xuống chiếc ghế trống bên cạnh. Kỳ lạ là lúc này khiến cho Tần Phóng nhớ lại câu nói khi lập quy định của cô trước đây rất lâu:

– “Tính tình tôi không tốt, thích người khác cung kính khách sáo với mình, chỉ cần một ánh mắt thôi cậu phải biết là nên làm gì.”

Anh thất thần chốc lát, rồi cuộc vẫn ngồi xuống.

Tư Đằng hỏi anh: “Gần đây cậu bị làm sao vậy hả?”

Tần Phóng lặng thinh, hai ngày qua quả thật tính tình anh nóng nảy hơn trước, luôn cảm giác trong lòng nghẹn ứ, hở một tí là nổi cáu. – “Không có gì.”

Tư Đằng cười: “Không có gì là tốt, chuyện đã sắp thành công, hiện tại đã gần đến đích, tôi không hi vọng có gì phức tạp xảy ra.”

Tần Phóng im lặng rất lâu mới khẽ hỏi: “Cô nhất định phải... hợp thể với Bạch Anh à?”

Dù sao chỗ này cũng không phải là không gian riêng tư gì, xung quanh còn có hành khách khác nữa, cho nên lúc nói đến điểm mấu chốt, giọng anh tự động nhỏ hẳn đi.

Dường như Tư Đằng không hề thấy bất ngờ, cô nhìn vào mắt anh: “Cậu có ý kiến gì sao?”

Tần Phóng thoáng do dự, bản thân anh cũng không rõ ràng lắm, thế nhưng lại tự động nói hết lòng mình ra: “Tôi không thích Bạch Anh.”

Tư Đằng nhìn Tần Phóng: “Bạch Anh sinh ra đâu phải cần cậu thích.”

Cô rõ ràng là đang thiên vị Bạch Anh, tuy nhiên nghĩ cũng đúng, đứng ở góc độ nào đó, Bạch Anh cũng chính là cô.

Tần Phóng thấy mắt tự dung cay cay: “Ban đầu cô rất ghét cô ta, biết cô ta chết trong tay của Khuê Sơn còn khen là ông ta giết rất hay. Bây giờ cô phát hiện tất cả đều là do cô ta sắp xếp, bởi cô ta hối hận, cô ta muốn đền bù cho cô, cho nên cô mới cảm kích cô ta, đúng không?”

Tư Đằng không nói phải, cũng không nói không phải, chỉ lẳng lặng nghe anh nói tiếp.

“Tần gia bị cô ta hại cho tuyệt tự, giúp cô ta nuôi con lại còn phải xem cô ta là đại ân nhân. Giả Tam khi không bị cuốn vào chuyện này, từ đó phải chuyển nhà, còn tin tưởng vào cái hoàn dương khí gì đó của cô ta nữa. Cô và tôi đều biết, nếu dùng tôi để hồi sinh cô, vậy hoàn dương khí kia nhất định là của tôi, không thể nào dùng vào người ai khác được. Cô ta vì bảo vệ con mình mà xem thường tính mạng của con người khác... Tôi biết tôi không có tư cách để phán xét cô ta, cũng không thể yêu cầu yêu quái phải sống có đạo nghĩa được. Tôi chỉ biết rằng, nếu lúc ấy, người sống lại ở Nang Khiêm là cô ta mà không phải là cô thì tôi sẽ không giúp cô ta đâu.”

Có đôi khi Tư Đằng làm việc cũng rất tàn nhẫn, không thể nói là người tốt, nhưng ít ra Tần Phóng vẫn có thể chấp nhận được hành vi của cô. Suốt quãng thời gian ở chung, anh chưa từng thấy cô xem mạng người như cỏ rác, nhưng Bạch Anh thì khác, so với Tư Đằng thật ra Bạch Anh còn có tính yêu quái nhiều hơn.

“Tôi chưa từng gặp Bạch Anh, nhưng nghe những suy đoán của cô về cô ta, tôi nhìn thế nào cũng không thấy cô ta giống như một người phụ nữ vì tình mà mê muội cả.”

Tư Đằng lặng im. Tần Phóng hít sâu một hơi rồi nói tiếp: “Lúc trước cô nhắc đến ở xưởng dệt Hoa Mỹ, Bạch Anh vẫn bào chữa giúp Thiệu Diễm Khoan, nói là hắn bị Khuru Sơn che mắt. Tôi cảm thấy những lời đó đều là để gạt cô thôi. Cô ta nhất định đã sớm tin lời cô nói là thật, chỉ là cô ta không cam lòng.”

Bạch Anh bắt đầu đề phòng Thiệu Diễm Khoan, nhưng lại không cam lòng nên tự ảo tưởng nếu cho cô ta một ít thời gian, cô ta sẽ có cơ hội khiến hắn hồi tâm chuyển ý. Nhưng khi đó Tư Đằng dùng khí thế lấn át, không cho cô ta bất cứ cơ hội nào, Bạch Anh bắt đầu cảm thấy Tư Đằng chính là trở ngại. Trong thời gian ba ngày, cô ta đã suy nghĩ kỹ lưỡng mọi chuyện, cô ta tham lam hơn cũng nhìn xa hơn so với những gì Tư Đằng nghĩ.

Thứ nhất, cô ta vẫn muốn thăm dò và tranh thủ nơi Thiệu Diễm Khoan, dù không rõ là vì yêu hay là vì không cam lòng.

Thứ hai, cô ta vẫn muốn làm yêu quái, vì so với con người, dù ở năng lực hay là tuổi thọ, yêu quái vẫn vượt trội hơn rất nhiều.

Thứ ba, cô ta chỉ muốn làm sao thoát khỏi Khuru Sơn và đám người đạo môn đeo bám dai dẳng kia, cho dù là dùng cách trực diện hay ngầm ngầm.

Trước giờ cô ta không hề có cảm giác áy náy với Tư Đằng. Tư Đằng cũng chỉ giống như Tần gia và Giả gia, ngay từ đầu cũng chỉ là một quân cờ cô ta đã sắp xếp mà thôi. Tư Đằng luôn nghĩ không ra vì sao ông trời lại chọn Bạch Anh. Chẳng có gì mà nghĩ không ra, chỉ đơn giản vì người trong cuộc thường u mê. Bạch Anh có mưu kế thâm sâu, biết suy tính lâu dài, chịu nhẫn nhục hơn Tư Đằng. Cô ta có thể bình tĩnh ở lại bên cạnh Thiệu Diễm Khoan lâu như vậy, có thể coi chuyện sinh con như một cách duy trì huyết mạch, có thể còn giả bộ như tan nát cõi lòng vào cái lúc bị Khuru Sơn trấn giết.

Tất cả mọi chuyện đều do Bạch Anh đứng phía sau thao túng, dù cho hiện tại không biết đích xác hài cốt cô ta chôn ở đâu, mọi chuyện vẫn theo những gì cô ta đã dự tính từ trước, dần dần đi đến kết cục cuối cùng, hội tụ với nhau.

Tại sao lại chọn Bạch Anh ư? Đương nhiên phải là cô ta rồi, lẽ nào còn có ai thích hợp hơn cô ta sao?

Nói chuyện một hồi, giọng Tần Phóng hơi run: “Tư Đằng, nếu tất cả đều do Bạch Anh an bài, nếu mục đích cuối cùng không phải là muốn hợp thể với cô mà là cô ta muốn sống lại thì sao?”

Tư Đằng cười rộ: “Có gì khác nhau sao?”

Tần Phóng nói: “Có chứ.”

Anh cúi đầu, khe khẽ thì thầm: “Cô là cô, cô ta là cô ta, cô ta không phải là cô.”

Tư Đằng không nói gì thêm, cô quay người, kéo tấm che nắng cửa sổ máy bay lên. Sắc trời không tốt, trên tầng mây cao như vậy lại không thấy có ánh nắng, những đám mây xám xịt, rồi rạc kéo dài, rồi lại cuộn cuộn quấn lấy nhau. Trán Tư Đằng ỉm nhẹ vào cửa sổ máy bay.

Hiện tượng bán yêu có hai cách giải quyết. Một là bài trừ mâu thuẫn, hợp thể lại. Hai là, đôi bên đánh nhau, dùng vũ lực tiêu diệt đối phương, thu hồi yêu cốt, trở lại làm yêu lần nữa.

Nhưng bất kể là cách nào, một núi không thể có hai hổ. Bên yếu nhất hoặc là sẽ bị tiêu diệt, hoặc là... tự động tiêu tan. Giống như hai dòng nước chảy gặp nhau, nhỏ sẽ hòa vào lớn, hoàn toàn bị dung hợp, lẫn át.

Thiệu Diễm Khoan từng đưa cô đi xem tuồng kịch “Kinh Kha giết Tần”. Trong kịch, Kinh Kha phải lấy đầu tướng quân Phàn Vu Kỳ làm lễ vật dâng lên cho vua Tần, Thái Tử Đan không nỡ, Kinh Kha bèn gấp riêng Phàn Vu Kỳ, kể hết từ đầu đến cuối, Phàn Vu Kỳ tự nguyện dâng lên thủ cấp. Lúc đó, Kinh Kha che mặt rơi lệ, Phàn Vu Kỳ rút kiếm tự cắt ngang cổ. Đầu rơi ra, Thái Tử Đan đau khổ kêu gào: “Phàn tướng quân ơi!”

Thị Diễm Khoan lúc ấy thỏn thức khôn nguôi, lẩm bẩm: “Có đôi khi vì lấy đại cục làm trọng, sẽ phải có chút... hy sinh bất đắc dĩ.”

Lúc ấy cô đã nói thế nào nhỉ? Cô nói: “Đúng vậy, có điều phải xem là có đáng giá hay không đã.”

142. Q.8 - Chương 2

Nhan Phúc Thụy có linh cảm rằng cuộc nói chuyện của Tần Phóng và tiểu thư Tư Đằng đã diễn ra không vui vẻ cho lắm, bởi vì sau khi đến Hàng Châu, Tư Đằng chỉ ở nhà Tần Phóng có một đêm rồi dọn đến ở tại khách sạn tư nhân Hoa Trôi Theo Dòng Nước bên Tây Hồ.

Khách sạn này không lớn, chỉ là căn nhà hai tầng, có sân trước và sân sau, ngôi xóm, giếng trời, giàn dây leo và bàn đá, trông rất cổ kính. Nhan Phúc Thụy sợ khách sạn đông người, ra vào sẽ không tiện, trước đó còn không muốn nhưng sau khi vào ở rồi mới biết thì ra Tần Phóng đã thương lượng với người ta, bao hết cả khách sạn trong vòng một tháng rồi. Tư Đằng và ông cứ việc ở cả ngày lẫn đêm cũng không có ai quấy rầy, ngoại trừ việc đến giờ ăn sẽ có người đến đưa cơm.

Vị trí địa điểm cũng tốt, là nơi tĩnh lặng giữa khu phố huyên náo, vừa mở cửa sổ ra là thấy ngay tháp Lôi Phong, hừng đông sương giăng kín mặt hồ, hoàng hôn ánh tà dương kéo dài bóng tháp.

Thế nhưng cảnh có đẹp đến mức nào đi nữa nhìn mãi rồi cũng nhàm, trần châu ngấm hoải cũng thấy chán. Nhan Phúc Thụy nhìn cảnh này chưa đến hai ngày đã cảm thấy nản. Với ông, Tây Hồ như chậu nước rửa rau cực lớn, còn tháp Lôi Phong đứng thẳng thì trông như một quả bí đỏ vĩ đại.

Lúc quá nhàm chán ông cũng gọi điện thoại một hai lần cho Tần Phóng. Ý của Tần Phóng là thân thể Tư Đằng không tốt, cần nơi yên tĩnh như vậy để nghỉ ngơi, với lại khách sạn Hoa Trôi Theo Dòng Nước rất gần với tháp Lôi Phong, cô ấy có thể đến đó bất cứ lúc nào.

Nói nghe cũng có lý, Nhan Phúc Thụy lại thuận miệng hỏi: “Sao cậu không đến?”

Tần Phóng im lặng chốc lát: “Công ty có việc.”

Ồ, đúng rồi, công ty, Tần Phóng là người giàu có mà! Sau khi ý thức được điều này, Nhan Phúc Thụy thấy hơi mặc cảm tự ti. Người giàu còn chăm chỉ như thế, càng tỏ đậm thêm cái cảnh không có tiền đồ của ông. Nhan Phúc Thụy bắt đầu nhìn thẳng vào vấn đề “tương lai”: Nhà ở Thanh Thành đã bị dỡ bỏ, Nhà Ngói cũng không còn bên ông, ông phải suy tính cho việc mai sau mới được...

Buổi tối, ông nằm nhoài trên bàn đá ngoài sân, than ngắn thở dài, việc bán xiên que nướng là nghề chính của ông, ông không muốn từ bỏ, nhưng có thể mở quán lẩu cũng rất tốt. Trước kia mỗi lần trời mưa ông đều luống cuống tay chân mãi mới căng được tấm bạt để che chắn quầy hàng, khi ấy thấy rất ham mộ mấy người mở quán lẩu, có mái che đầu, mưa đá cũng không lo, thư thái vô cùng.

Tư Đằng đi từ trên lầu xuống, chân mang đôi giày gấm, mặc áo khoác lông dê có tua rua màu nâu nhạt bên ngoài áo ngủ, vài lọn tóc bị quấn vào trong áo khoác, trông có vẻ lười nhác, thông dong. Cô nằm trên chiếc ghế dựa dưới dàn dây leo, kéo lại vạt áo choàng theo bản năng.

Nhan Phúc Thụy thấy hơi lạ: “Tiểu thư Tư Đằng, cô lạnh à?”

Kỳ lạ thật, không phải là cô ấy không sợ lạnh sao? Ban đầu gặp gỡ cô ấy là vào dịp cuối đông đầu xuân, cô thường xuyên mặc sườn xám tơ mỏng, bấp chân đế trần, như chẳng sợ bị viêm khớp gì cả. Bây giờ thời tiết đang dần trở nên ấm áp, mà cô ấy lại thường xuyên có biểu hiện sợ lạnh.

“Không phải bị bệnh rồi đấy chứ? Tần Phóng nói nếu cô thấy không thoải mái thì bảo tôi gọi điện thoại cho cậu ấy biết đấy.”

Tư Đằng lạnh lùng liếc nhìn ông: “Gọi điện thoại cho cậu ấy có ích gì, cậu ấy tới thì tôi liền cảm thấy thoải mái sao? Ngoại trừ Bạch Anh ra, dù cho là lão Ngọc Hoàng đến cũng vô ích.”

Ồ, biết rồi, là vì yêu cốt bán yêu hiện tại không tải được yêu lực của Thảm Ngân Đăng. Nhan Phúc Thụy liên tưởng đến một ví dụ chính xác, tình trạng này thật ra thì rất giống với việc ăn cơm, dạ dày chỉ to cỡ

một bàn tay mà cổ nhét lượng thức ăn bằng hai bàn tay vào thì dĩ nhiên sẽ bị khó chịu rồi. Mà cái loại yêu lực này lại không tiêu hóa được như thức ăn, nằm yên thì còn đỡ, một khi nó sôi trào thì càng khó chịu.

Ông tự thấy so sánh này rất hay, đặc ý định đem khoe khoang với Tư Đằng, nhưng nghĩ ngợi kỹ lại không dám: Từ lúc tiểu thư Tư Đằng hút yêu lực của Thảm Ngân Đăng đến nay, luôn thấy khó ở. Có thể nói con người ta vẫn nên sống an phận thì tốt hơn, danh ngôn nói rất hay, không phải là của mình, dù có cố lấy được cũng chưa chắc đã có phúc mà hưởng.

Dĩ nhiên ông không dám nói lời này ra miệng, đành đổi thành giọng dè dặt: “Vậy tiểu thư Tư Đằng có cần nghỉ ngơi thêm hai ngày nữa không?”

Tư Đằng cau mày. Tịnh dương đúng là ý của cô, cô luôn cho rằng tìm một nơi yên tĩnh, lòng không lo lắng, mọi sự an lành thì sự khó chịu trong cơ thể sẽ theo đó mà biến mất, tiếp theo tinh lực sẽ dồi dào trở lại, có thể dốc toàn lực ra ứng phó với việc cuối cùng. Bây giờ xem ra đã lâu như thế nhưng sự khó chịu do yêu lực của Thảm Ngân Đăng gây ra vẫn làm hao tổn nguyên khí của cô. Con người lúc dương bệnh có thể nói là “bệnh đi như kéo tơ”, nhưng cô bây giờ lại như bị rút từng sợi tơ một, càng nghỉ ngơi càng thấy chóng mặt, đầu thì nặng trĩu, chân thì nhẹ bẫng.

Ánh mắt cô lướt qua vai Nhan Phúc Thụy, nhìn xa xăm. Nhan Phúc Thụy cũng sờ hờ hời lâu mới nhìn theo ánh mắt của cô.

Tháp Lô Phong đứng sừng sững giữa hồ lúc nửa đêm, thân tháp không biết được bắt bao nhiêu bóng đèn, sáng lung linh rực rỡ. Thắng cảnh nhắc đến trước kia là “Nắng chiều Lô Phong”, nhưng cảnh đêm hiện tại càng thu hút hơn, dẫn đến vô số giá máy ảnh ba chân và ống len dài ngắn, nháy chớp liên hồi.

Trên tường khách sạn dán một tấm áp phích du lịch Tây Hồ, hai ngày nay Nhan Phúc Thụy đã nghiên cứu nó rất nhiều lần. Tháp Lô Phong ở trên đỉnh núi Tịch Chiếu, bài thơ kia viết thế nào nhỉ! “Tuyết trắng mù mịt, cảnh tượng hoang tàn. Hoàng hôn soi bóng nước, xương phơi trên đỉnh”. Theo ông lý giải, ở câu thứ nhất, “trắng” là Bạch, “cảnh” có phát âm gần giống với Anh. Cho nên câu đầu tiên đã nhằm ám chỉ cái tên Bạch Anh.

Câu tiếp theo thì càng rõ ràng hơn, hoàng hôn soi bóng nước, trong đó có chữ Tịch (hoàng hôn, tịch dương) và có chữ Chiếu (soi), chính là ngầm chỉ núi Tịch Chiếu. Còn có từ “đỉnh”, và núi Tịch Chiếu cũng còn được gọi là Lô Phong, hơn nữa còn cả chữ “cốt” có nghĩa là xương. Nếu như sắp xếp lại sẽ cho ra ý nghĩa là: Hài cốt của Bạch Anh ở trên núi Tịch Chiếu.

Nhan Phúc Thụy nhìn tháp Lô Phong đèn hoa rực rỡ, nuốt nước bọt, lặng thẳng: “Tiểu thư Tư Đằng, tốt nhất là chúng ta nên đi đào vào buổi tối, tại ban ngày du khách đông đúc, tuy ban tối vẫn có người trông giữ nhưng rốt cuộc vẫn tốt hơn. Khi đi đào thì gọi Tần Phóng theo nữa, mang lấy hai cây xẻng, đào cũng sẽ nhanh hơn...”

Tư Đằng lạnh lùng nhìn làm Nhan Phúc Thụy lắp bắp: “Xẻng... sắt không tốt sao? Vậy... vậy phải đào bằng cái gì?”

Tần Phóng đang ở công ty, anh ấn xem từng email được gửi đến cho anh suốt mấy tháng nay. Bản thân cũng không rõ là mình bận thật hay chỉ là kiểm soát. Nhưng rõ ràng là anh không muốn dừng công việc hiện tại lại, vì như vậy khi Nhan Phúc Thụy gọi đến anh có thể hùng hồn nói: “Công ty tôi có việc bận rồi.”

Chỗ cổng gác truyền đến tiếng mở cửa tí tít, Tần Phóng hơi bất ngờ, đã hơn mười giờ đêm rồi còn có người đến công ty sao? Tiếng bước chân vang lên khắp hành lang, lúc người đó đến gần, anh thấy rõ hình dáng và tư thế quen thuộc, là Đơn Chí Cương.

Nghe mọi người trong công ty nói, sau khi Đơn Chí Cương được đưa vào bệnh viện cũng không thấy xuất hiện tại công ty nữa. Những lời đồn thổi về anh ta cũng được mọi người lén lút lan truyền. Chỉ mỗi chuyện chiếc bàn thờ và tấm hình cô gái thân bí cũng có thể thêu dệt ra mấy mươi câu chuyện khiến người ta nghe mà rợn người.

Đã muộn thế này anh ta còn đến đây làm gì? Đơn Chí Cương dừng lại trước cửa văn phòng Tần Phóng, qua khung cửa kính sát đất có thể mơ hồ nhìn thấy thân hình của anh ta, trông uể oải, nặng nề khó tả. Tiếp đó

thấy anh ta giờ tay gõ cửa, Tần Phóng vẫn im lặng bất động.

Một lát sau, điện thoại di động vang lên, ba chữ Đơn Chí Cương hiện trên màn hình. Tần Phóng cầm lên, nhìn điện thoại rồi lại nhìn đáng vẻ đang cong lưng gọi điện thoại của anh ta ngoài cửa, cuối cùng đưa máy lên tai: “Alo?”

Đơn Chí Cương nói: “Tần Phóng, tôi không có ý gì khác, chỉ là thấy nhân viên công ty gọi điện thoại cho tôi, nói hai ngày nay cậu đều đến công ty. Ba mẹ tôi ở nước ngoài sức khỏe không tốt nên tôi quyết định qua đó ở với họ một thời gian, tiện thể tìm kiếm cơ hội ở bên đó. Trùng hợp là trước khi tôi đi thì cậu lại trở về nên có một số việc muốn nói với cậu.”

“Công ty là do hai chúng ta gây dựng nên, tuy hiện tại quan hệ giữa tôi và cậu không hòa thuận như xưa nhưng cũng không đến nỗi phải bỏ công ty. Ý của tôi là, cậu ở trong nước thì chuyện công ty phải phiền cậu tận tâm nhiều rồi. Phần trước kia của tôi, tôi vẫn sẽ lấy, tương lai nếu cậu không muốn hợp tác với tôi nữa, chỉ cần nói giá thích hợp tôi cũng sẵn lòng buông tay. Ngược lại, nếu cậu muốn sang nhượng thì tôi cũng có thể ra giá cho cậu. Cả hai chúng ta đều là người trưởng thành, nên làm việc có lý trí. Tôi biết cậu vì chuyện Trần Uyển nên không muốn chịu một chút ơn nghĩa nào của tôi, nhưng công ty là do cả hai ta cùng bỏ sức, cậu nên...”

Tần Phóng ngắt lời: “Cậu yên tâm đi, cái gì tôi nên có thì tôi sẽ lấy.”

Đơn Chí Cương kinh ngạc, còn tưởng rằng phải mất rất nhiều công sức mới thuyết phục được Tần Phóng, vì nhiều khi anh hành động khá cảm tính, không đủ tỉnh táo. So với trước đây, có cảm giác Tần Phóng đã khang khác, nhưng cụ thể khác ở đâu thì anh ta cũng không lý giải được.

“Còn việc gì nữa không?”

Đơn Chí Cương hoàn hồn, anh ta chần chờ một chút: “Còn nữa, khi cậu không ở đây, tôi đã lo hậu sự xong cho An Mạn, vì nhà cô ấy không còn ai, quan hệ với thân thích cũng không được tốt. Tôi đã bỏ tiền mua một mộ phần cho cô ấy... chỉ cách Trần Uyển hai hàng...”

Tầm mắt Tần Phóng trở nên mơ hồ, anh cúi đầu, hít sâu một hơi, cố gắng duy trì bình tĩnh: “Tôi biết rồi.”

Tần Phóng rất ít lời, hiển nhiên là vì tối nay Đơn Chí Cương không phải là vị khách được hoan nghênh, anh ta cười tự giễu: “Còn có một việc nữa, cậu nghe được hẳn sẽ cảm thấy an ủi phần nào. Sếp Trương gọi cho tôi... cậu có nhớ ông ấy không, ông sếp cảnh sát chịu trách nhiệm vụ án An Mạn ấy. Ông ấy nói với tôi, việc truy tìm hung thủ giết An Mạn đã có đầu mối, tên hung thủ họ Chu, đang ở Thanh Hải. Ông ấy đang dẫn hai đồng nghiệp đến đó, chắc là sắp tới nơi rồi...”

Tần Phóng thoáng ngỡ ngàng. Anh ta đang nói đến... Chu Vạn Đông ư?

So sánh với mấy bệnh viện lớn trong nước, trang thiết bị của bệnh viện nhỏ này ở Nang Khiêm quả thật là quá đơn sơ. Đêm đã khuya, điện áp của bệnh viện không ổn định, đèn trần lúc sáng lúc tối. Chu Vạn Đông đang nằm cứng đờ trên giường, nhân viên y tế chưa bao giờ đề cập đến tình trạng của gã trước mặt gã, nhưng thỉnh thoảng họ vẫn nhìn gã bằng ánh mắt thương hại.

Đời này có lẽ gã sẽ không đứng dậy được nữa, mà không chừng ngồi dậy cũng khó. Cô gái kia rốt cuộc là ai? Gã thề chưa bao giờ nhìn thấy cô ta cả, cô ta trút giận thay cho Tần Phóng sao? Vậy thì gã thật sự rất oan ức, gã chỉ làm việc theo lệnh thôi, chủ nhân chân chính phía sau vụ việc chính là con mụ Giả Quế Chi kia kia.

Cửa mở, thân hình thâm thấp tròn trĩnh của Giả Quế Chi xuất hiện, Chu Vạn Đông thả lỏng bàn tay đang nắm chặt đầy cảnh giác ra, vẻ dữ tợn trên mặt cũng hòa hoãn đi không ít, thậm chí gã còn cố gắng mỉm cười với chị ta: Bây giờ gã đã chẳng còn ra dạng người nữa, phải biết tận lực đền đáp, huống chi Giả Quế Chi cũng coi như là có nửa ơn cứu mạng gã.

Vì thật không ngờ chị ta lại đưa gã đến bệnh viện, còn chạy đôn chạy đáo tốn tiền cứu chữa cho gã.

Giả Quế Chi đóng cửa lại, kéo ghế đến trước giường bệnh rồi ngồi xuống, thò tay lấy ra một lọ thủy tinh đóng nút bần từ trong túi xách, từ từ giơ lên trước mặt gã: “Nhìn xem.”

Nhìn? Nhìn cái gì? Về mặt Giả Quế Chi trông rất quái lạ, Chu Vạn Đông thầm thấy sợ hãi: Trong lọ thủy tinh hình như đâu có đựng cái gì?... Không, hình như là có một sợi dây rất nhỏ.

Giả Quế Chi giật nút bần ra, đưa ngón trở vào miệng lọ. Hai mắt Chu Vạn Đông dần dần tròn to, gã thấy sợi dây nhỏ kia bò lên ngón tay của Giả Quế Chi. Lúc ngón tay chị ta kéo ra, sợi dây cũng thả xuống, giống như con cá đã cắn câu. Sau đó chị ta gõ gõ ngón trở lên nệm, sợi dây nhỏ kia rơi xuống chần, nhìn kỹ thì thấy nó lại nhúc nhích như là muốn bò về phía gã.

Sắc mặt Chu Vạn Đông biến đổi, gã căng thẳng nuốt nước bọt, cất lên tiếng ú ớ từ cổ họng, không biết có phải do bị thương nặng hay không mà nói cũng không rõ, giống như là đang thều thào.

Giả Quế Chi nói: “Lão Triệu nhà tôi không sống lại được nữa. Tiểu thư Bạch Anh trách tôi, cô ấy nói chỉ bảo các người trông mộ cũng trông không xong, giờ đây người đã mất thì phải đi đâu tìm nữa?”

Thứ đó không giống như sợi dây nhỏ mà giống một con sâu không đầu không đuôi hơn, mà nhất định không phải cái loại hiền lành gì. Chu Vạn Đông lúc này hoàn toàn không nghe thấy Giả Quế Chi đang nói gì cả, gã cuống quýt bảo Giả Quế Chi “mang đi đi”, “mang đi đi”.

Giả Quế Chi làm như không nghe thấy, tiếp tục đắm chìm vào dòng suy nghĩ của mình: “May mà tiểu thư Bạch Anh cũng không tức giận lắm, còn nói sẽ không để đăng sát lấy tính mạng của tôi. Lại nói, Giả gia chúng tôi nhiều năm qua cực khổ như vậy, không có công cũng có cán.”

Cái thứ quái quỷ kia bò đến càng lúc càng gần, mặt Chu Vạn Đông đã co rúm lại vì sợ hãi.

“Tôi nói thật, tôi cũng không có ý gì cả, tôi chỉ muốn... trả thù cho lão Triệu nhà tôi thôi.”

Nghe đến hai chữ “trả thù”, nháy mắt Chu Vạn Đông như hóa đá.

Ánh mắt Giả Quế Chi từ từ nhìn sang Chu Vạn Đông: “Nhiều ngày chạy ngược chạy xuôi như vậy cậu cho rằng tôi đã quên rồi phải không? Làm sao mà tôi quên được, lão Triệu nhà tôi đã chết trong tay cậu. Tôi nghĩ loại người như cậu nhất định đã làm rất nhiều chuyện xấu rồi, người chết trong tay cậu chắc cũng không chỉ có một mình lão Triệu, đâm chết cậu bằng một nhát dao thì có lợi cho cậu quá, cậu nên sống, sống để mà chịu tội thật lâu thật dài đi.”

Sợi dây nhỏ kia ngo ngoáy bò đến cổ Chu Vạn Đông, gã cảm giác cái lạnh buốt chọt thăm vào da. Chu Vạn Đông cắn chặt môi, cố gắng lắc đầu, tựa như muốn hất vật kia đi. Giả Quế Chi cười nhẹ hai tiếng rồi bỗng đổi sắc mặt, trông gần như dữ tợn, nhào đến, hai tay bóp miệng Chu Vạn Đông ra.

Chị ta nói: “Tôi đã xin tiểu thư Bạch Anh cho tôi đăng sát, cậu chết thì quá dễ chịu, cho cậu bị liệt cũng quá dễ dãi. Nửa đời sau cậu cứ nằm đó yên bình sao? Nên tôi tìm cho cậu một người bạn, hai người cứ tương thân tương ái, đừng xa rời nhau nhé.”

Chu Vạn Đông giãy giụa kịch liệt hơn, lúc cái lạnh leo bò lổm ngổm kia đã trôi qua yết hầu, gã gần như chỉ còn run rẩy vì tuyệt vọng.

Giả Quế Chi thì lại cười lên, chị ta ngồi phịch xuống ghế như đã trút được gánh nặng, nhưng như chột nhớ ra gì đó: “Ồ, đúng rồi!”

Chị ta lấy ra một vật dài mảnh đen trắng đan nhau ra từ túi: “Tôi đã nói là sẽ đưa cho cậu Cửu Nhân Thiên Châu, con người tôi vốn nói là giữ lời, tôi đã nói đưa cho cậu thì sẽ không lừa cậu đâu.”

Đây chính là Cửu Nhân Thiên Châu sao? Đen đen trắng trắng, hình dáng cũng chẳng đẹp, trông hệt như là món đồ nhựa rẻ tiền.

Giả Quế Chi kéo tay Chu Vạn Đông, đặt Cửu Nhân Thiên Châu vào lòng bàn tay gã, lại mĩa mai nắm bàn tay lại giúp gã: “Nào, cậu sờ thử đi, cực khổ vì nó lâu như vậy, nếu như không sờ thử thì tiếc quá! ”

Chu Vạn Đông như muốn xé xác Giả Quế Chi ra, mắt sáng quắc hung dữ. Chị ta thì cười cười điềm nhiên như không, đứng dậy đi đến bên cửa sổ, nhẹ nhàng đẩy cánh cửa ra một nửa, nói: “Cũng nên đến rồi đấy!”

Từ phía xa truyền đến tiếng còi xe cảnh sát đang càng lúc càng đến gần...

143. Q.8 - Chương 2

Nhan Phúc Thụy có linh cảm rằng cuộc nói chuyện của Tần Phóng và tiểu thư Tư Đằng đã diễn ra không vui vẻ cho lắm, bởi vì sau khi đến Hàng Châu, Tư Đằng chỉ ở nhà Tần Phóng có một đêm rồi dọn đến ở tại khách sạn tư nhân Hoa Trôi Theo Dòng Nước bên Tây Hồ.

Khách sạn này không lớn, chỉ là căn nhà hai tầng, có sân trước và sân sau, ngôi xóm, giếng trời, giàn dây leo và bàn đá, trông rất cổ kính. Nhan Phúc Thụy sợ khách sạn đông người, ra vào sẽ không tiện, trước đó còn không muốn nhưng sau khi vào ở rồi mới biết thì ra Tần Phóng đã thương lượng với người ta, bao hết cả khách sạn trong vòng một tháng rồi. Tư Đằng và ông cứ việc ở cả ngày lẫn đêm cũng không có ai quấy rầy, ngoại trừ việc đến giờ ăn sẽ có người đến đưa cơm.

Vị trí địa điểm cũng tốt, là nơi tĩnh lặng giữa khu phố huyên náo, vừa mở cửa sổ ra là thấy ngay tháp Lôi Phong, hừng đông sương giăng kín mặt hồ, hoàng hôn ánh tà dương kéo dài bóng tháp.

Thế nhưng cảnh có đẹp đến mức nào đi nữa nhìn mãi rồi cũng nhàm, trên châu ngắm hoài cũng thấy chán. Nhan Phúc Thụy nhìn cảnh này chưa đến hai ngày đã cảm thấy nản. Với ông, Tây Hồ như chậu nước rửa rau cực lớn, còn tháp Lôi Phong đứng thẳng thì trông như một quả bí đỏ vĩ đại.

Lúc quá nhàm chán ông cũng gọi điện thoại một hai lần cho Tần Phóng. Ý của Tần Phóng là thân thể Tư Đằng không tốt, cần nơi yên tĩnh như vậy để nghỉ ngơi, với lại khách sạn Hoa Trôi Theo Dòng Nước rất gần với tháp Lôi Phong, cô ấy có thể đến đó bất cứ lúc nào.

Nói nghe cũng có lý, Nhan Phúc Thụy lại thuận miệng hỏi: “Sao cậu không đến?”

Tần Phóng im lặng chốc lát: “Công ty có việc.”

Ồ, đúng rồi, công ty, Tần Phóng là người giàu có mà! Sau khi ý thức được điều này, Nhan Phúc Thụy thấy hơi mặc cảm tự ti. Người giàu còn chăm chỉ như thế, càng tô đậm thêm cái cảnh không có tiền đồ của ông. Nhan Phúc Thụy bắt đầu nhìn thẳng vào vấn đề “tương lai”: Nhà ở Thanh Thành đã bị dỡ bỏ, Nhà Ngói cũng không còn bên ông, ông phải suy tính cho việc mai sau mới được...

Buổi tối, ông nằm nhoài trên bàn đá ngoài sân, than ngắn thở dài, việc bán xiên que nướng là nghề chính của ông, ông không muốn từ bỏ, nhưng có thể mở quán lẩu cũng rất tốt. Trước kia mỗi lần trời mưa ông đều luống cuống tay chân mãi mới căng được tấm bạt để che chắn quầy hàng, khi ấy thấy rất hâm mộ mấy người mở quán lẩu, có mái che đầu, mưa đá cũng không lo, thư thái vô cùng.

Tư Đằng đi từ trên lầu xuống, chân mang đôi giày gấm, mặc áo khoác lông dê có tua rua màu nâu nhạt bên ngoài áo ngủ, vài lọn tóc bị quăn vào trong áo khoác, trông có vẻ lười nhác, thông dong. Cô nằm trên chiếc ghế dựa dưới dàn dây leo, kéo lại vạt áo choàng theo bản năng.

Nhan Phúc Thụy thấy hơi lạ: “Tiểu thư Tư Đằng, cô lạnh à?”

Kỳ lạ thật, không phải là cô ấy không sợ lạnh sao? Ban đầu gặp gỡ cô ấy là vào dịp cuối đông đầu xuân, cô thường xuyên mặc sườn xám tơ mỏng, bấp chân để trần, như chẳng sợ bị viêm khớp gì cả. Bây giờ thời tiết đang dần trở nên ấm áp, mà cô ấy lại thường xuyên có biểu hiện sợ lạnh.

“Không phải bị bệnh rồi đấy chứ? Tần Phóng nói nếu cô thấy không thoải mái thì bảo tôi gọi điện thoại cho cậu ấy biết đấy.”

Tư Đằng lạnh lùng liếc nhìn ông: “Gọi điện thoại cho cậu ấy có ích gì, cậu ấy tới thì tôi liền cảm thấy thoải mái sao? Ngoại trừ Bạch Anh ra, dù cho là lão Ngọc Hoàng đến cũng vô ích.”

Ồ, biết rồi, là vì yêu cốt bán yêu hiện tại không tải được yêu lực của Thảm Ngân Đăng. Nhan Phúc Thụy liên tưởng đến một ví dụ chính xác, tình trạng này thật ra thì rất giống với việc ăn cơm, dạ dày chỉ to cỡ một bàn tay mà cố nhét lượng thức ăn bằng hai bàn tay vào thì dĩ nhiên sẽ bị khó chịu rồi. Mà cái loại yêu lực này lại không tiêu hóa được như thức ăn, nằm yên thì còn đỡ, một khi nó sôi trào thì càng khó chịu.

Ông tự thấy so sánh này rất hay, đặc ý định đem khoe khoang với Tư Đằng, nhưng nghĩ ngợi kỹ lại không dám: Từ lúc tiểu thư Tư Đằng hút yêu lực của Thảm Ngân Đăng đến nay, luôn thấy khó ở. Có thể nói con

người ta vẫn nên sống an phận thì tốt hơn, danh ngôn nói rất hay, không phải là của mình, dù có cố lấy được cũng chưa chắc đã có phúc mà hưởng.

Dĩ nhiên ông không dám nói lời này ra miệng, đành đổi thành giọng dè dặt: “Vây tiểu thư Tư Đằng có cần nghỉ ngơi thêm hai ngày nữa không?”

Tư Đằng cau mày. Tịnh dưỡng đúng là ý của cô, cô luôn cho rằng tìm một nơi yên tĩnh, lòng không lo lắng, mọi sự an lành thì sự khó chịu trong cơ thể sẽ theo đó mà biến mất, tiếp theo tinh lực sẽ dồi dào trở lại, có thể dốc toàn lực ra ứng phó với việc cuối cùng. Bây giờ xem ra đã lâu như thế nhưng sự khó chịu do yêu lực của Thẩm Ngân Đăng gây ra vẫn làm hao tổn nguyên khí của cô. Con người lúc dưỡng bệnh có thể nói là “bệnh đi như kéo tơ”, nhưng cô bây giờ lại như bị rút từng sợi tơ một, càng nghỉ ngơi càng thấy chóng mặt, đầu thì nặng trĩu, chân thì nhẹ bẫng.

Ánh mắt cô lướt qua vai Nhan Phúc Thụy, nhìn xa xăm. Nhan Phúc Thụy sững sờ hồi lâu mới nhìn theo ánh mắt của cô.

Tháp Lô Phong đứng sừng sững giữa hồ lúc nửa đêm, thân tháp không biết được bắt bao nhiêu bóng đèn, sáng lung linh rực rỡ. Thắng cảnh nhắc đến trước kia là “Nắng chiều Lô Phong”, nhưng cảnh đêm hiện tại càng thu hút hơn, dẫn đến vô số giá máy ảnh ba chân và ống len dài ngắn, nháy chớp liên hồi.

Trên tường khách sạn dán một tấm áp phích du lịch Tây Hồ, hai ngày nay Nhan Phúc Thụy đã nghiên cứu nó rất nhiều lần. Tháp Lô Phong ở trên đỉnh núi Tịch Chiếu, bài thơ kia viết thế nào nhỉ! “Tuyết trắng mù mịt, cảnh tượng hoang tàn. Hoàng hôn soi bóng nước, xương phơi trên đỉnh”. Theo ông lý giải, ở câu thứ nhất, “trắng” là Bạch, “cảnh” có phát âm gần giống với Anh. Cho nên câu đầu tiên đã nhằm ám chỉ cái tên Bạch Anh.

Câu tiếp theo thì càng rõ ràng hơn, hoàng hôn soi bóng nước, trong đó có chữ Tịch (hoàng hôn, tịch dương) và có chữ Chiếu (soi), chính là ngầm chỉ núi Tịch Chiếu. Còn có từ “đỉnh”, và núi Tịch Chiếu cũng còn được gọi là Lô Phong, hơn nữa còn cả chữ “cốt” có nghĩa là xương. Nếu như sắp xếp lại sẽ cho ra ý nghĩa là: Hài cốt của Bạch Anh ở trên núi Tịch Chiếu.

Nhan Phúc Thụy nhìn tháp Lô Phong đèn hoa rực rỡ, nuốt nước bọt, l căng thẳng: “Tiểu thư Tư Đằng, tốt nhất là chúng ta nên đi đào vào buổi tối, tại ban ngày du khách đông đúc, tuy ban tối vẫn có người trông giữ nhưng rất cuộc vẫn tốt hơn. Khi đi đào thì gọi Tần Phóng theo nữa, mang lấy hai cây xẻng, đào cũng sẽ nhanh hơn...”

Tư Đằng lạnh lùng nhìn làm Nhan Phúc Thụy lắp bắp: “Xẻng... sắt không tốt sao? Vây... vậy phải đào bằng cái gì?”

Tần Phóng đang ở công ty, anh ấn xem từng email được gửi đến cho anh suốt mấy tháng nay. Bản thân cũng không rõ là mình bận thật hay chỉ là kiếm cớ. Nhưng rõ ràng là anh không muốn dừng công việc hiện tại lại, vì như vậy khi Nhan Phúc Thụy gọi đến anh có thể hùng hồn nói: “Công ty tôi có việc bận rồi.”

Chỗ cổng gác truyền đến tiếng mở cửa tít tít, Tần Phóng hơi bất ngờ, đã hơn mười giờ đêm rồi còn có người đến công ty sao? Tiếng bước chân vang lên khắp hành lang, lúc người đó đến gần, anh thấy rõ hình dáng và tư thế quen thuộc, là Đơn Chí Cương.

Nghe mọi người trong công ty nói, sau khi Đơn Chí Cương được đưa vào bệnh viện cũng không thấy xuất hiện tại công ty nữa. Những lời đồn thổi về anh ta cũng được mọi người lên lút lan truyền. Chỉ mỗi chuyện chiếc bàn thờ và tấm hình cô gái thân bí cũng có thể thêu dệt ra mấy mươi câu chuyện khiến người ta nghe mà rợn người.

Đã muộn thế này anh ta còn đến đây làm gì? Đơn Chí Cương dừng lại trước cửa văn phòng Tần Phóng, qua khung cửa kính sát đất có thể mơ hồ nhìn thấy thân hình của anh ta, trông uể oải, nặng nề khó tả. Tiếp đó thấy anh ta giơ tay gõ cửa, Tần Phóng vẫn im lặng bất động.

Một lát sau, điện thoại di động vang lên, ba chữ Đơn Chí Cương hiện trên màn hình. Tần Phóng cầm lên, nhìn điện thoại rồi lại nhìn dáng vẻ đang cong lưng gọi điện thoại của anh ta ngoài cửa, cuối cùng đưa máy lên tai: “Alo?”

Đơn Chí Cương nói: “Tần Phóng, tôi không có ý gì khác, chỉ là thấy nhân viên công ty gọi điện thoại cho tôi, nói hai ngày nay cậu đều đến công ty. Ba mẹ tôi ở nước ngoài sức khỏe không tốt nên tôi quyết định qua đó ở với họ một thời gian, tiện thể tìm kiếm cơ hội ở bên đó. Trùng hợp là trước khi tôi đi thì cậu lại trở về nên có một số việc muốn nói với cậu.”

“Công ty là do hai chúng ta gây dựng nên, tuy hiện tại quan hệ giữa tôi và cậu không hòa thuận như xưa nhưng cũng không đến nỗi phải bỏ công ty. Ý của tôi là, cậu ở trong nước thì chuyện công ty phải phiền cậu tận tâm nhiều rồi. Phần trước kia của tôi, tôi vẫn sẽ lấy, tương lai nếu cậu không muốn hợp tác với tôi nữa, chỉ cần nói giá thích hợp tôi cũng sẵn lòng buông tay. Ngược lại, nếu cậu muốn sang nhượng thì tôi cũng có thể ra giá cho cậu. Cả hai chúng ta đều là người trưởng thành, nên làm việc có lý trí. Tôi biết cậu vì chuyện Trần Uyển nên không muốn chịu một chút ơn nghĩa nào của tôi, nhưng công ty là do cả hai ta cùng bỏ sức, cậu nên...”

Tần Phóng ngắt lời: “Cậu yên tâm đi, cái gì tôi nên có thì tôi sẽ lấy.”

Đơn Chí Cương kinh ngạc, còn tưởng rằng phải mất rất nhiều công sức mới thuyết phục được Tần Phóng, vì nhiều khi anh hành động khá cảm tính, không đủ tỉnh táo. So với trước đây, có cảm giác Tần Phóng đã khang khác, nhưng cụ thể khác ở đâu thì anh ta cũng không lý giải được.

“Còn việc gì nữa không?”

Đơn Chí Cương hoàn hồn, anh ta chần chừ một chút: “Còn nữa, khi cậu không ở đây, tôi đã lo hậu sự xong cho An Mạn, vì nhà cô ấy không còn ai, quan hệ với thân thích cũng không được tốt. Tôi đã bỏ tiền mua một mộ phần cho cô ấy... chỉ cách Trần Uyển hai hàng...”

Tầm mắt Tần Phóng trở nên mơ hồ, anh cúi đầu, hít sâu một hơi, cố gắng duy trì bình tĩnh: “Tôi biết rồi.”

Tần Phóng rất ít lời, hiển nhiên là vì tối nay Đơn Chí Cương không phải là vị khách được hoan nghênh, anh ta cười tự giễu: “Còn có một việc nữa, cậu nghe được hẳn sẽ cảm thấy an ủi phần nào. Sếp Trương gọi cho tôi... cậu có nhớ ông ấy không, ông sếp cảnh sát chịu trách nhiệm vụ án An Mạn ấy. Ông ấy nói với tôi, việc truy tìm hung thủ giết An Mạn đã có đầu mối, tên hung thủ họ Chu, đang ở Thanh Hải. Ông ấy đang dẫn hai đồng nghiệp đến đó, chắc là sắp tới nơi rồi...”

Tần Phóng thoáng ngỡ ngàng. Anh ta đang nói đến... Chu Vạn Đông ư?

So sánh với mấy bệnh viện lớn trong nước, trang thiết bị của bệnh viện nhỏ này ở Nang Khiêm quả thật là quá đơn sơ. Đêm đã khuya, điện áp của bệnh viện không ổn định, đèn trần lúc sáng lúc tối. Chu Vạn Đông đang nằm cứng đờ trên giường, nhân viên y tế chưa bao giờ đề cập đến tình trạng của gã trước mặt gã, nhưng thỉnh thoảng họ vẫn nhìn gã bằng ánh mắt thương hại.

Đời này có lẽ gã sẽ không đứng dậy được nữa, mà không chừng ngồi dậy cũng khó. Cô gái kia rốt cuộc là ai? Gã thề chưa bao giờ nhìn thấy cô ta cả, cô ta trút giận thay cho Tần Phóng sao? Vậy thì gã thật sự rất oan ức, gã chỉ làm việc theo lệnh thôi, chủ nhân chân chính phía sau vụ việc chính là con mụ Giả Quế Chi kia kia.

Cửa mở, thân hình thâm thấp tròn trĩnh của Giả Quế Chi xuất hiện, Chu Vạn Đông thả lỏng bàn tay đang nắm chặt đầy cảnh giác ra, vẻ dữ tợn trên mặt cũng hòa hoãn đi không ít, thậm chí gã còn cố gắng mỉm cười với chị ta: Bây giờ gã đã chẳng còn ra dạng người nữa, phải biết tận lực đền đáp hoàng, hưởng chi Giả Quế Chi cũng coi như là có nửa ơn cứu mạng gã.

Vì thật không ngờ chị ta lại đưa gã đến bệnh viện, còn chạy đôn chạy đáo tốn tiền cứu chữa cho gã.

Giả Quế Chi đóng cửa lại, kéo ghế đến trước giường bệnh rồi ngồi xuống, thò tay lấy ra một lọ thủy tinh đóng nút bần từ trong túi xách, từ từ giơ lên trước mặt gã: “Nhìn xem.”

Nhìn? Nhìn cái gì? Về mặt Giả Quế Chi trông rất quái lạ, Chu Vạn Đông thâm thấy sợ hãi: Trong lọ thủy tinh hình như đâu có đựng cái gì?... Không, hình như là có một sợi dây rất nhỏ.

Giả Quế Chi giắt nút bần ra, đưa ngón trỏ vào miệng lọ. Hai mắt Chu Vạn Đông dần dần trợn to, gã thấy sợi dây nhỏ kia bò lên ngón tay của Giả Quế Chi. Lúc ngón tay chị ta kéo ra, sợi dây cũng thả xuống, giống

như con cá đã cắn câu. Sau đó chị ta gõ gõ ngón trở lên nệm, sợi dây nhỏ kia rơi xuống chần, nhìn kỹ thì thấy nó lại nhúc nhích như là muốn bò về phía gã.

Sắc mặt Chu Vạn Đông biến đổi, gã căng thẳng nuốt nước bọt, cất lên tiếng ú ớ từ cổ họng, không biết có phải do bị thương nặng hay không mà nói cũng không rõ, giống như là đang thều thào.

Giả Quế Chi nói: “Lão Triệu nhà tôi không sống lại được nữa. Tiểu thư Bạch Anh trách tôi, cô ấy nói chỉ bảo các người trông mộ cũng trông không xong, giờ đây người đã mất thì phải đi đâu tìm nữa?”

Thứ đó không giống như sợi dây nhỏ mà giống một con sâu không đầu không đuôi hơn, mà nhất định không phải cái loại hiền lành gì. Chu Vạn Đông lúc này hoàn toàn không nghe thấy Giả Quế Chi đang nói gì cả, gã cuống quýt bảo Giả Quế Chi “mang đi đi”, “mang đi đi”.

Giả Quế Chi làm như không nghe thấy, tiếp tục đắm chìm vào dòng suy nghĩ của mình: “May mà tiểu thư Bạch Anh cũng không tức giận lắm, còn nói sẽ không để đăng sát lấy tính mạng của tôi. Lại nói, Giả gia chúng tôi nhiều năm qua cực khổ như vậy, không có công cũng có cán.”

Cái thứ quái quỷ kia bò đến càng lúc càng gần, mặt Chu Vạn Đông đã co rúm lại vì sợ hãi.

“Tôi nói thật, tôi cũng không có ý gì cả, tôi chỉ muốn... trả thù cho lão Triệu nhà tôi thôi.”

Nghe đến hai chữ “trả thù”, nháy mắt Chu Vạn Đông như hóa đá.

Ánh mắt Giả Quế Chi từ từ nhìn sang Chu Vạn Đông: “Nhiều ngày chạy ngược chạy xuôi như vậy cậu cho rằng tôi đã quên rồi phải không? Làm sao mà tôi quên được, lão Triệu nhà tôi đã chết trong tay cậu. Tôi nghĩ loại người như cậu nhất định đã làm rất nhiều chuyện xấu rồi, người chết trong tay cậu chắc cũng không chỉ có một mình lão Triệu, đâm chết cậu bằng một nhát dao thì có lợi cho cậu quá, cậu nên sống, sống để mà chịu tội thật lâu thật dài đi.”

Sợi dây nhỏ kia ngo ngoáy bò đến cổ Chu Vạn Đông, gã cảm giác cái lạnh buốt chọt thăm vào da. Chu Vạn Đông cắn chặt môi, cố gắng lắc đầu, tựa như muốn hất vật kia đi. Giả Quế Chi cười nhẹ hai tiếng rồi bỗng đổi sắc mặt, trông gần như dữ tợn, nhào đến, hai tay bóp miệng Chu Vạn Đông ra.

Chị ta nói: “Tôi đã xin tiểu thư Bạch Anh cho tôi đăng sát, cậu chết thì quá dễ chịu, cho cậu bị liệt cũng quá dễ dãi. Nửa đời sau cậu cứ nằm đó yên bình sao? Nên tôi tìm cho cậu một người bạn, hai người cứ tương thân tương ái, đừng xa rời nhau nhé.”

Chu Vạn Đông giãy giụa kịch liệt hơn, lúc cái lạnh leo bò lổm ngổm kia đã trôi qua yết hầu, gã gần như chỉ còn run rẩy vì tuyệt vọng.

Giả Quế Chi thì lại cười lên, chị ta ngồi phịch xuống ghế như đã trút được gánh nặng, nhưng như chột nhớ ra gì đó: “Ồ, đúng rồi!”

Chị ta lấy ra một vật dài mảnh đen trắng đan nhau ra từ túi: “Tôi đã nói là sẽ đưa cho cậu Cửu Nhân Thiên Châu, con người tôi vốn nói là giữ lời, tôi đã nói đưa cho cậu thì sẽ không lừa cậu đâu.”

Đây chính là Cửu Nhân Thiên Châu sao? Đen đen trắng trắng, hình dáng cũng chẳng đẹp, trông hệt như là món đồ nhựa rẻ tiền.

Giả Quế Chi kéo tay Chu Vạn Đông, đặt Cửu Nhân Thiên Châu vào lòng bàn tay gã, lại mĩa mai nắm bàn tay lại giúp gã: “Nào, cậu sờ thử đi, cực khổ vì nó lâu như vậy, nếu như không sờ thử thì tiếc quá!”

Chu Vạn Đông như muốn xé xác Giả Quế Chi ra, mắt sáng quắc hung dữ. Chị ta thì cười cười điềm nhiên như không, đứng dậy đi đến bên cửa sổ, nhẹ nhàng đẩy cánh cửa ra một nửa, nói: “Cũng nên đến rồi đấy!”

Từ phía xa truyền đến tiếng còi xe cảnh sát đang càng lúc càng đến gần...

144. Q.8 - Chương 3

Ban đêm, Nhan Phúc Thụy nhận được điện thoại của Tần Phóng thì vô cùng vui mừng, đi ra cửa rẽ trái liền thấy xe anh đang đỗ ở cuối đường. Tần Phóng mở thùng xe sau, xách hết túi lớn túi nhỏ ra, đặt xuống

đất.

Giỏ đồ đều trông rất tinh xảo, ngó vào xem thì thấy toàn là áo khoác, giày, khăn lụa, phụ kiện vân vân... tất cả đều là nhãn hiệu mà mấy người mẫu nước ngoài hay mặc trên các quảng cáo. Nhan Phúc Thụy lục lợi hồi lâu liền thất vọng: “Không có của tôi hả?”

Tần Phóng không nghe rõ: “Gì cơ?”

Nhan Phúc Thụy không nói thêm lời nào, nếu nói ra nữa thì mình có vẻ hẹp hòi và tham lam quá, dù sao ông cũng chẳng cần đến mấy thứ này, chỉ là cảm thấy Tần Phóng... haizzz, đúng là anh ta không biết cách cư xử gì cả, mua nhiều quần áo cho tiểu thư Tư Đằng như vậy, ít ra cũng phải mua cho ông đôi vợ chứ! Đây là phép lịch sự, có biết lịch sự là gì không hả?

Tâm trạng Nhan Phúc Thụy không vui, bắt đầu bối rối: “Xe của cậu đỗ ở đây làm gì, đường dốc lắm, cậu chở tôi lên đi.”

“Đường không đủ rộng.”

Lý do này quả thật khiến người ta phát cáu mà, Nhan Phúc Thụy suýt nữa tròng đến rơi cả tròng mắt: “Đường còn không đủ rộng ấy hả? Đủ cho hai người nằm ngang đấy...”

Tần Phóng đáp một câu khiến ông ghen hòng ngay lập tức: “Là tôi biết lái hay là ông biết lái? Ông cho rằng cứ đường rộng hơn xe là lái lên được sao?”

Nhan Phúc Thụy tất nhiên không biết lái xe, ông chỉ từng đẩy xe bán xiên que nướng thôi. Những lúc đẩy xe, ông đều dè dặt tránh xa đám xe hơi, sợ cọ quẹt vào xe xịn không có tiền mà đền. Đương nhiên ông hiểu xe hơi cao cấp quý phái hơn xe đẩy tay của ông, luật lệ cũng nhiều, nghĩ đến việc con đường chỉ rộng ngang bằng xe hơi là có thể lái được, Tần Phóng lại đang hung dữ như vậy, Nhan Phúc Thụy liền nhụt chí: “Ồ.”

Hai tay xách đồng hồ quay về, ông lại thấy Tần Phóng không có ý đi lên cùng liền nói: “Cậu không định gặp tiểu thư Tư Đằng à?”

“Công ty có việc bận.”

Nhan Phúc Thụy nhủ thầm trong lòng: Trước kia có thấy cậu bận đâu, bây giờ thì ngày nào cũng kêu bận, cậu tưởng cậu là tỷ phú Lý Gia Thành chắc!

Rồi ông lại chợt nhớ ra gì đó: “Tiểu thư Tư Đằng có nói, khuya nay muốn đến chỗ tháp Lôi Phong đấy.”

Tần Phóng thoáng sững sốt, im im một hồi rồi mới nói: “Biết rồi, tùy cô ấy đi.”

“Cậu không đến sao? Nếu tiểu thư Tư Đằng tìm được hài cốt của Bạch Anh thật, nói không chừng sẽ hợp thể luôn đấy. Chuyện hợp thể này rất hi hữu, cả đời cũng không có cơ hội thấy được đâu, cậu không đến xem sao?”

Tần Phóng quay người mở cửa xe: “Không đến, công ty bận.”

Đột nhiên nhận được đồng hồ này, Tư Đằng cũng khá bất ngờ, nhưng cô nhanh chóng nhớ ra là do cô đã từng nhắc đến. Khi ấy cô nói thấy thời trang đương đại cũng rất đẹp, Tần Phóng trả lời: Tôi cũng cảm thấy nếu cô mặc quần áo hiện giờ của chúng tôi sẽ rất đẹp. Sau khi về Hàng Châu tôi sẽ dẫn cô dạo trung tâm mua sắm, cô sẽ thích kiểu áo khoác có thắt eo, giày da cao gót và mắt kính cho mà xem.

Tần Phóng nhớ rất kỹ, lời đã nói ra đều làm được. Nhưng kỳ lạ là trong lòng cô lại có chút phiền muộn, cảm thấy anh thực hiện lần lượt từng chuyện một giống như đang muốn bảo cô: Đây, cô xem đi, đều đủ cả rồi đấy, tôi đã làm xong hết rồi đúng không? Thanh toán xong rồi, tôi có thể đi chưa?

Nhan Phúc Thụy ở bên cạnh nhìn sắc mặt cô mà lựa lời: “Tiểu thư Tư Đằng... cô không thay đồ sao?”

Ánh mắt Tư Đằng nhìn vào vạt sườn xám. Chiếc sườn xám hoa văn phức tạp được cắt may tỉ mỉ này dễ chịu như làn da thứ hai vậy. Nếu nín thở sẽ cảm thấy chiếc sườn xám này... như thể đang tự hô hấp.

Nó cực kỳ giống với thời đại cô thoát thai, hương thơm thoang thoảng, trắng sáng lung linh, các cô gái đều dịu dàng thùy mị, nhỏ nhẹ ôn hòa.

Có thay ra hay không?

Cô tiện tay gạt hết mấy túi đồ sang một bên: “Vẫn chưa đến lúc.”

Đêm xuống, Tần Phóng nằm trên giường trần trọc mãi mà không ngủ được, lấy điện thoại di động ra xem thời gian thì thấy đã mười một giờ năm phút rồi. Do dự nhiều lần, cuối cùng anh vẫn gọi một cú cho Nhan Phúc Thụy.

Bên kia điện thoại, giọng Nhan Phúc Thụy méo mào: “Tần Phóng cậu đừng dọa người như thế được không, cậu lo tôi không bị bảo vệ bắt được đấy hả?”

Khuya lơ khuya lắc, núi Tịch Chiếu tối om, chỉ có phần thân tháp Lô Phong có ánh sáng, yếu ớt như bị xung quanh nuốt chửng mất. Ngọn đèn đá dưới tháp ửng sắc đỏ, nhìn từ xa giống như là hốc mắt đỏ lờm của con quỷ trong truyện kinh dị.

Người ta thường nói: Nghe ve kêu càng thấy rừng yên tĩnh, chút ánh sáng leo lét giữa đêm dày đặc càng dọa người hơn.

Nhan Phúc Thụy vốn nhát gan, nơm nớp ôm lấy chiếc xềng, vừa vào trong khuôn viên khu du lịch đã hoảng sợ đến nín cả thở, nghe gió thổi lay cây cỏ cũng sợ sẽ kinh động đến bảo vệ trực đêm. Mà ngay lúc này Tần Phóng lại gọi đến, lúc tiếng điện thoại di động vang lên, ông đã suýt gào ầm ĩ, co giò bỏ chạy.

Tần Phóng hỏi tiếp: “Ông và Tư Đằng... đã vào đó rồi hả?”

Nhan Phúc Thụy ừ một tiếng: “Tiểu thư Tư Đằng cứ khẳng khẳng đòi đi, cứ đi được một đoạn thì lại dừng lại quan sát. Núi này lớn quá, ai mà biết bộ xương kia được chôn ở đâu. Nếu muốn đào khắp núi này lên thì mình tôi phải mất hai tháng đấy. Với lại thấy đất bị xới lên thì khu du lịch nhất định sẽ tăng cường bảo vệ...”

Chẳng biết đầu óc Nhan Phúc Thụy được cấu tạo thế nào nữa. Suy nghĩ bằng đầu ngón chân cũng biết Tư Đằng sẽ không bảo ông đào khắp nơi lên làm gì. Tần Phóng thấy vừa bức mình vừa buồn cười, ngập ngừng rồi mới nói: “Cứ vậy đi, nếu có tin gì... thì gọi lại cho tôi.”

Nhan Phúc Thụy cất điện thoại di động, lúc này mới phát hiện Tư Đằng đang đứng trước một gốc cây lâu năm. Ông vội vàng ôm xềng đi đến, trong lòng khá căng thẳng: “Tiểu thư Tư Đằng, là chỗ này sao? Bạch Anh được chôn ở đây à?”

Trong tiềm thức, ông luôn cho rằng nếu phân thân ra từ cùng một yêu quái, hai bên nhất định sẽ có cảm ứng lẫn nhau. Tiểu thư Tư Đằng đi một đoạn lại ngừng, có lẽ là đang cảm ứng có sự tồn tại của Bạch Anh ở quanh đây hay không.

Chẳng dè câu trả lời của Tư Đằng hoàn toàn khác hẳn: “Nơi này lớn quá, tôi cũng thật sự không nghĩ ra Tần Lai Phúc sẽ chôn Bạch Anh ở đâu.”

Cho nên mới nói, việc phải đào khắp cả núi lên là chắc chắn rồi. Nhan Phúc Thụy không chịu từ bỏ, tiếp tục tranh thủ: “Nếu không thì gọi thêm Tần Phóng đến nữa đi, hai người sẽ đào nhanh hơn một người... Lại còn có thể...”

Ánh mắt Tư Đằng lạnh lùng liếc qua làm Nhan Phúc Thụy giật thót, nuốt lại nửa câu nói “còn có thể nói chuyện phiếm với nhau nữa” phía sau lại.

Một lát sau, Tư Đằng lại có hành động quái lạ, cô cởi giày ra rồi ngồi xuống. Áp cả lòng bàn tay và bàn chân xuống đất, thoát nhìn rất giống với một tư thế tập yoga trên tivi. Nhan Phúc Thụy nhủ thầm như vậy trong lòng, đành định mở mồm hỏi cô có phải mình cũng cần cởi giày làm theo hay không thì phút chốc đã thấy hoa hết cả mắt. Ông thấy tay chân Tư Đằng đều đồng loạt vùi sâu vào lòng đất.

Mà thực ra cũng không phải vui sâu lắm, chỉ hơn một tắc thôi. Nhan Phúc Thụy thấy tim mình đập thành thịch, cũng không biết xuất phát từ kiểu cảm xúc gì, ông cúi người xuống xem xét cho kỹ hơn, phát hiện bàn chân và bàn tay cô đã hóa thành dây mây cảm thẳng vào đất.

Cảnh tượng này...

Nhan Phúc Thụy giật mình, vội vàng quỳ rạp, kê tai xuống đất nghe ngóng. Quả nhiên là âm thanh của vô số dây mây đang thi nhau bò trong đất vang lên không ngừng. Có thể tưởng tượng ra được cả đám dây mây đặc đang đâm đi bốn phương tám hướng, phân nhánh tua tủa, giống như dệt nên một tấm lưới khổng lồ dưới lòng đất. Cuối mỗi dây mây đều là một con mắt sáng quắc, hoặc là một chiếc mũi có khứu giác nhạy bén.

Khóe môi Tư Đằng lộ ra nụ cười nhạt: “Bất kể thế nào, hài cốt Bạch Anh nhất định được chôn ở trên núi này, tôi không cần phí công đi tìm địa điểm cụ thể làm gì, cứ thế này lục tung cả ngọn núi lên là được.”

Nhan Phúc Thụy nhìn Tư Đằng với vẻ gần như kính sợ, thậm chí còn hơi nhích người né xa theo bản năng. Trước kia, ông từng nhổ mấy cây non hoặc gốc cỏ linh tinh trong rừng lên xem, tuy biết trên mặt đất chúng trông có vẻ bình thường nhưng bộ rễ có thể ăn rất sâu vào trong lòng đất. Ông biết Tư Đằng đang làm gì rồi. Cô vốn là yêu quái, nên lấy thân mình làm gốc, điều khiển vô số rễ nhánh, lục tung khắp lòng đất ở núi Tịch Chiếu này lên. Bạch Anh chọn địa điểm giấu cốt có thể rất phức tạp, có thể còn có cơ quan mật đạo gì gì đó, có thể phải giải rất nhiều câu đố khó nhằn. Nhưng Tư Đằng không cần phí công làm nhiều việc như thế làm gì. Đám rễ sẽ tránh né nền kiến trúc, khéo léo luồn sâu và, sẽ phá tan tất cả một cách lặng lẽ.

Thời gian trôi qua chậm chạp, Nhan Phúc Thụy chợt nhớ ra một vấn đề: Tiểu thư Tư Đằng cứ sử dụng yêu lực mãi như thế sẽ không sao chứ?

Ông định cất lời hỏi thăm nhưng thấy cô đang nhắm nghiền hai mắt như rơi trạng thái nhập định thì lại sợ quấy nhiễu cô, khiến cho cô bị ‘tẩu hỏa nhập ma’. Đang lúc ông do dự, Tư Đằng bỗng hô lên một tiếng, ngay sau đó sắc mặt trắng bệch ra, tựa như bị một sức mạnh nào đó cản trở, cơ thể thoát cái co quắp lại.

Nhan Phúc Thụy hoảng sợ, chạy nhanh đến đỡ cô dậy. May mà tâm trí cô vẫn còn chút ý thức, khẽ thì thầm nói: “Quay về... quay về trước đã.”

Ông luống cuống tay chân, vội vàng công Tư Đằng lên, cũng không biết là mớ thần kinh trong đầu đã mọc sai ở đâu, lúc này mà vẫn còn nhớ kẹp chiếc xẻng lấy của khách sạn vào bên nách đem về. Lúc ông đang bước thấp bước cao xuống núi thì chợt nghe thấy Tư Đằng nói gì đó, giống như đang đọc thoại. Ông động tai lên để nghe, nhưng không ngờ trong lúc lơ là bị trượt chân, cánh tay buông lỏng, chiếc xẻng rơi xuống bậc thang, âm thanh leng keng của kim loại bị va đập vang dội. Giữa màn đêm yên tĩnh quả thật như là đang giống trống khua chiêng, nghe mà rộn cả người.

Mất một lúc âm thanh mới lắng xuống, Nhan Phúc Thụy đứng như trời trồng ngay tại chỗ, hai chân bủn rủn, chỉ đành không ngừng tự khích lệ: Không sao, không sao, chắc là không ai nghe thấy đâu. Chắc chắn bảo vệ đều ngủ hết rồi, không ra ngoài xem xét đâu.

Thực tế, bảo vệ ở đây tận tâm hơn ông tưởng tượng nhiều. Đáp lại ông là ánh đèn pin loang loáng soi đến, kèm theo tiếng hô lớn giận dữ: “Ai thế?”

Hơn nửa đêm Tần Phóng phải lái xe đến đó, tốn rất nhiều lời lẽ, lại phải đút thêm tiền mới dẫn Nhan Phúc Thụy và Tư Đằng ra. Trên đường trở về khách sạn, Nhan Phúc Thụy vẫn âm ỉ lẩm bẩm: “Tôi cũng muốn nói chúng tôi là du khách, chỉ vì muốn ngắm tháp Lôi Phong về đêm nên cố ý ở lại muộn. Nhưng trông tôi đâu có giống như thế, cậu không biết đâu, bọn họ chẳng có tí văn hóa và tôn trọng người khác nào cả, nói tôi y như quân ăn cướp, vì tay còn cầm theo xẻng nữa mà. Tôi nói tôi và tiểu thư Tư Đằng quen biết nhau, bọn họ cũng nhất quyết không tin...”

Tần Phóng liếc nhìn Nhan Phúc Thụy qua kính chiếu hậu: “Được rồi, bớt ồn ào đi, giữ Tư Đằng ngồi cho vững.”

Nhan Phúc Thụy đành im lặng, đến tận khi xe dừng lại trước cửa khách sạn ông mới ồ lên: “Không phải cậu đã nói đường không đủ rộng nên không thể chạy xe lên sao?”

Tần Phóng mở cửa sau, ôm Tư Đằng ra, thản nhiên nói: “Buổi tối có thể chạy lên được.”

Nhan Phúc Thụy sững sốt hồi lâu, mới buông lòng cảm khái sâu sắc: Luật giao thông thật sự là quá phức tạp đi mà.

Tư Đằng vẫn chưa tỉnh lại, sắc mặt lại không được tốt. Tần Phóng ôm thẳng cô về phòng, đặt cô lên giường rồi đắp chăn cho cô. Có kinh nghiệm từ lần trước, anh quyết định cứ trông chừng cô cho đến ngày hôm sau, nếu cô vẫn bất tỉnh, thân thể lại có hiện tượng mây hóa thì sẽ làm như lần trước là cứ đào đất lên, trồng cô vào đó rồi tính sau.

Nhan Phúc Thụy cúi gằm đứng ở bên cạnh, ngập ngừng mãi, cuối cùng cũng lắp ba lắp bắp nói: “Lúc ấy tôi đã nghĩ tiểu thư Tư Đằng sử dụng yêu lực lâu có thể nào sẽ bị... nhưng mà chưa kịp nhắc.”

Tần Phóng nghĩ ngợi: “Cô ấy nhất định cũng đã nghĩ đến điều này rồi, chẳng qua là cô ấy quá gấp gáp muốn tìm hài cốt Bạch Anh thôi. Có thể Tư Đằng nghĩ rằng chỉ cần tìm được Bạch Anh thì dù khó chịu một chút cũng đáng.”

Nhan Phúc Thụy chợt nhớ đến điều gì đó: “Tần Phóng, tôi nhớ ra những gì tiểu thư Tư Đằng đã nói vào lúc ấy rồi.” Ông kích động tuôn một tràng, “Lúc tôi công cô ấy về, cô ấy luôn lặp đi lặp lại một câu. Khi đó tôi chỉ nghe được loáng thoáng, lại đang sợ đánh động đến bảo vệ nên đã quên bém đi mất. Mới vừa rồi cậu nhắc đến hài cốt của Bạch Anh, tôi mới nhớ ra tức thì đây. Lúc ấy tiểu thư Tư Đằng đã nói là: Hài cốt Bạch Anh không hề có ở trên núi.”

Tần Phóng từ từ nhú mày: “Không ở trên núi sao?”

Nhan Phúc Thụy lắc đầu, khẳng định: “Không có. Cậu không biết đâu, khi đó tiểu thư Tư Đằng dùng yêu lực, tôi đoán cả ngọn núi đã bị cô ấy lực tung cả lên rồi ấy chứ. Cô ấy nói không có thì chắc chắn là không có, hoặc nói chính xác hơn là không có ở trong lòng đất. Lại thật nhỉ, không chôn ở trong lòng đất thì ở đâu, không phải là đang được thờ cúng trong tháp Lôi Phong đấy chứ?”

Càng nói càng phi lý, du khách đến tháp Lôi Phong đông nghìn nghịt, làm sao dám đặt hài cốt Bạch Anh trong tháp được. Tần Phóng bèn giục Nhan Phúc Thụy trở về nghỉ ngơi: “Đừng suy nghĩ nữa, mai rồi bàn tiếp, đều mệt cả rồi.”

Nhan Phúc Thụy lê dép bỏ đi, căn phòng trở nên yên tĩnh, Tần Phóng nhắc chiếc ghế đến ngồi bên giường Tư Đằng, dèm góc chăn giúp cô, dèm được một hồi bỗng nhiên khựng lại. Bên tai anh vang vọng lời nói của Nhan Phúc Thụy: Lại thật nhỉ, không chôn ở trong lòng đất thì ở đâu, không phải là đang được thờ cúng trong tháp Lôi Phong đấy chứ?

Anh lấy điện thoại ra, vào web, nhập ba chữ “tháp Lôi Phong” vào thanh tìm kiếm. Trang web hiện lên rất nhiều đường link, Tần Phóng bấm vào xem từng cái một. Phần lớn đều là đề cử cảnh trí để tham quan hoặc là bình luận.

Đột nhiên ngón tay anh ngừng lướt, mắt nhìn đắm đắm vào một hàng chữ, đó là một tiêu đề: “Tiểu luận kinh điển của Lỗ Tấn: Luận về sự kiện tháp Lôi Phong bị sập.”

Đầu óc anh chợt lóe lên, như có thứ gì đó đang nhắc nhở anh, Tần Phóng chần chừ rồi bấm vào bài luận.

“Nghe nói, tháp Lôi Phong ở Tây Hồ, Hàng Châu từng bị sập. Đây chỉ là nghe nói mà thôi, đích thân tôi không thấy được. Nhưng tôi đã từng thấy tháp Lôi Phong lúc chưa bị sập, trong ánh sáng lấp lánh rọi khắp cảnh núi sông tươi đẹp, ánh chiều tà soi vào những vùng xung quanh, đó chính là “Lôi Phong Tịch Chiếu”, một trong mười cảnh quan của Tây Hồ. Đích thực tôi từng chiêm ngưỡng cảnh Lôi Phong Tịch Chiếu rồi, cũng chẳng hề thấy đẹp như lời đồn...”

...

Tần Phóng từ từ ngồi thẳng người lên, anh khẩn trương đến mức tay run run, kéo lên thanh tìm kiếm, lục tìm một lần nữa những điểm mấu chốt mà mình vừa nghĩ ra.

“Luận về sự kiện tháp Lôi Phong bị sập” của Lỗ Tấn đăng tải vào tháng 11 năm 1924, tháp Lôi Phong hiện tại đã được xây lại vào năm 2000, đến 2002 mới hoàn tất. Nói cách khác, vào năm 1946, khi Bạch Anh và Tần Lai Phúc đi du ngoạn Tây Hồ, trên Tây Hồ không hề có... tháp Lôi Phong nào cả.

145. Q.8 - Chương 3

Ban đêm, Nhan Phúc Thụy nhận được điện thoại của Tần Phóng thì vô cùng vui mừng, đi ra cửa rẽ trái liền thấy xe anh đang đỗ ở cuối đường. Tần Phóng mở thùng xe sau, xách hết túi lớn túi nhỏ ra, đặt xuống đất.

Giỏ đồ đều trông rất tinh xảo, ngó vào xem thì thấy toàn là áo khoác, giày, khăn lụa, phụ kiện vân vân... tất cả đều là nhãn hiệu mà mấy người mẫu nước ngoài hay mặc trên các quảng cáo. Nhan Phúc Thụy lục lại hồi lâu liền thất vọng: “Không có của tôi hả?”

Tần Phóng không nghe rõ: “Gì cơ?”

Nhan Phúc Thụy không nói thêm lời nào, nếu nói ra nữa thì mình có vẻ hẹp hòi và tham lam quá, dù sao ông cũng chẳng cần đến mấy thứ này, chỉ là cảm thấy Tần Phóng... haizzz, đúng là anh ta không biết cách cư xử gì cả, mua nhiều quần áo cho tiểu thư Tư Đằng như vậy, ít ra cũng phải mua cho ông đôi vớ chứ! Đây là phép lịch sự, có biết lịch sự là gì không hả?

Tâm trạng Nhan Phúc Thụy không vui, bắt đầu bối rối: “Xe của cậu đỗ ở đây làm gì, đường dốc lắm, cậu chở tôi lên đi.”

“Đường không đủ rộng.”

Lý do này quả thật khiến người ta phát cáu mà, Nhan Phúc Thụy suýt nữa tròng đến rơi cả tròng mắt: “Đường còn không đủ rộng ấy hả? Đủ cho hai người nằm ngang đấy...”

Tần Phóng đáp một câu khiến ông nghẹn họng ngay lập tức: “Là tôi biết lái hay là ông biết lái? Ông cho rằng cứ đường rộng hơn xe là lái lên được sao?”

Nhan Phúc Thụy tất nhiên không biết lái xe, ông chỉ từng đẩy xe bán xiên que nướng thôi. Những lúc đẩy xe, ông đều dè dặt tránh xa đám xe hơi, sợ cọ quẹt vào xe xịn không có tiền mà đền. Đương nhiên ông hiểu xe hơi cao cấp quý phái hơn xe đẩy tay của ông, luật lệ cũng nhiều, nghĩ đến việc con đường chỉ rộng ngang bằng xe hơi là có thể lái được, Tần Phóng lại đang hung dữ như vậy, Nhan Phúc Thụy liền nhụt chí: “Ồ.”

Hai tay xách đồng hồ quay về, ông lại thấy Tần Phóng không có ý đi lên cùng liền nói: “Cậu không định gặp tiểu thư Tư Đằng à?”

“Công ty có việc bận.”

Nhan Phúc Thụy nhủ thầm trong lòng: Trước kia có thấy cậu bận đâu, bây giờ thì ngày nào cũng kêu bận, cậu tưởng cậu là tỷ phú Lý Gia Thành chắc!

Rồi ông lại chợt nhớ ra gì đó: “Tiểu thư Tư Đằng có nói, khuya nay muốn đến chỗ tháp Lôi Phong đấy.”

Tần Phóng thoáng sửng sốt, im im một hồi rồi mới nói: “Biết rồi, tùy cô ấy đi.”

“Cậu không đến sao? Nếu tiểu thư Tư Đằng tìm được hài cốt của Bạch Anh thật, nói không chừng sẽ hợp thể luôn đấy. Chuyện hợp thể này rất hi hữu, cả đời cũng không có cơ hội thấy được đâu, cậu không đến xem sao?”

Tần Phóng quay người mở cửa xe: “Không đến, công ty bận.”

Đột nhiên nhận được đồng hồ này, Tư Đằng cũng khá bất ngờ, nhưng cô nhanh chóng nhớ ra là do cô đã từng nhắc đến. Khi ấy cô nói thấy thời trang đương đại cũng rất đẹp, Tần Phóng trả lời: Tôi cũng cảm thấy nếu cô mặc quần áo hiện giờ của chúng tôi sẽ rất đẹp. Sau khi về Hàng Châu tôi sẽ dẫn cô dạo trung tâm mua sắm, cô sẽ thích kiểu áo khoác có thắt eo, giày da cao gót và mắt kính cho mà xem.

Tần Phóng nhớ rất kỹ, lời đã nói ra đều làm được. Nhưng kỳ lạ là trong lòng cô lại có chút phiền muộn, cảm thấy anh thực hiện lần lượt từng chuyện một giống như đang muốn bảo cô: Đây, cô xem đi, đều đủ cả rồi đây, tôi đã làm xong hết rồi đúng không? Thanh toán xong rồi, tôi có thể đi chưa?

Nhan Phúc Thụy ở bên cạnh nhìn sắc mặt cô mà lựa lời: “Tiểu thư Tư Đằng... cô không thay đồ sao?”

Ánh mắt Tư Đằng nhìn vào vạt sườn xám. Chiếc sườn xám hoa văn phức tạp được cắt may tỉ mỉ này dễ chịu như làn da thứ hai vậy. Nếu nín thở sẽ cảm thấy chiếc sườn xám này... như thể đang tự hô hấp.

Nó cực kỳ giống với thời đại cô thoát thai, hương thơm thoang thoảng, trắng sáng lung linh, các cô gái đều dịu dàng thùy mị, nhỏ nhẹ ôn hòa.

Có thay ra hay không?

Cô tiện tay gạt hết mấy túi đồ sang một bên: “Vẫn chưa đến lúc.”

Đêm xuống, Tần Phóng nằm trên giường trần trọc mãi mà không ngủ được, lấy điện thoại di động ra xem thời gian thì thấy đã mười một giờ năm phút rồi. Do dự nhiều lần, cuối cùng anh vẫn gọi một cú cho Nhan Phúc Thụy.

Bên kia điện thoại, giọng Nhan Phúc Thụy mếu máo: “Tần Phóng cậu đừng dọa người như thế được không, cậu lo tôi không bị bảo vệ bắt được đấy hả?”

Khuya lơ khuya lác, núi Tịch Chiếu tối om, chỉ có phần thân tháp Lôi Phong có ánh sáng, yếu ớt như bị xung quanh nuốt chửng mất. Ngọn đèn đá dưới tháp ửng sắc đỏ, nhìn từ xa giống như là hốc mắt đỏ lòm của con quỷ trong truyện kinh dị.

Người ta thường nói: Nghe ve kêu càng thấy rừng yên tĩnh, chút ánh sáng leo lét giữa đêm dày đặc càng dọa người hơn.

Nhan Phúc Thụy vốn nhất gan, nơm nớp ôm lấy chiếc xeng, vừa vào trong khuôn viên khu du lịch đã hoảng sợ đến nín cả thở, nghe gió thổi lay cây cỏ cũng sợ sẽ kinh động đến bảo vệ trực đêm. Mà ngay lúc này Tần Phóng lại gọi đến, lúc tiếng điện thoại di động vang lên, ông đã suýt gào ầm ĩ, co giò bỏ chạy.

Tần Phóng hỏi tiếp: “Ông và Tư Đằng... đã vào đó rồi hả?”

Nhan Phúc Thụy ừ một tiếng: “Tiểu thư Tư Đằng cứ khẳng khẳng đòi đi, cứ đi được một đoạn thì lại dừng lại quan sát. Núi này lớn quá, ai mà biết bộ xương kia được chôn ở đâu. Nếu muốn đào khắp núi này lên thì mình tôi phải mất hai tháng đấy. Với lại thấy đất bị xới lên thì khu du lịch nhất định sẽ tăng cường bảo vệ...”

Chẳng biết đầu óc Nhan Phúc Thụy được cấu tạo thế nào nữa. Suy nghĩ bằng đầu ngón chân cũng biết Tư Đằng sẽ không bảo ông đào khắp nơi lên làm gì. Tần Phóng thấy vừa bức mình vừa buồn cười, ngập ngừng rồi mới nói: “Cứ vậy đi, nếu có tin gì... thì gọi lại cho tôi.”

Nhan Phúc Thụy cất điện thoại di động, lúc này mới phát hiện Tư Đằng đang đứng trước một gốc cây lâu năm. Ông vội vàng ôm xeng đi đến, trong lòng khá căng thẳng: “Tiểu thư Tư Đằng, là chỗ này sao? Bạch Anh được chôn ở đây à?”

Trong tiềm thức, ông luôn cho rằng nếu phân thân ra từ cùng một yêu quái, hai bên nhất định sẽ có cảm ứng lẫn nhau. Tiểu thư Tư Đằng đi một đoạn lại ngừng, có lẽ là đang cảm ứng có sự tồn tại của Bạch Anh ở quanh đây hay không.

Chẳng dè câu trả lời của Tư Đằng hoàn toàn khác hẳn: “Nơi này lớn quá, tôi cũng thật sự không nghĩ ra Tần Lai Phúc sẽ chôn Bạch Anh ở đâu.”

Cho nên mới nói, việc phải đào khắp cả núi lên là chắc chắn rồi. Nhan Phúc Thụy không chịu từ bỏ, tiếp tục tranh thủ: “Nếu không thì gọi thêm Tần Phóng đến nữa đi, hai người sẽ đào nhanh hơn một người... Lại còn có thể...”

Ánh mắt Tư Đằng lạnh lùng liếc qua làm Nhan Phúc Thụy giật thót, nuốt lại nửa câu nói “còn có thể nói chuyện phiếm với nhau nữa” phía sau lại.

Một lát sau, Tư Đằng lại có hành động quái lạ, cô cởi giày ra rồi ngồi xuống. Áp cả lòng bàn tay và bàn chân xuống đất, thoát nhìn rất giống với một tư thế tập yoga trên tivi. Nhan Phúc Thụy nhủ thầm như vậy trong lòng, đành định mở mồm hỏi cô có phải mình cũng cần cởi giày làm theo hay không thì phút chốc đã thấy hoa hết cả mắt. Ông thấy tay chân Tư Đằng đều đồng loạt vùi sâu vào lòng đất.

Mà thực ra cũng không phải vùi sâu lắm, chỉ hơn một tấc thôi. Nhan Phúc Thụy thấy tim mình đập thình thịch, cũng không biết xuất phát từ kiểu cảm xúc gì, ông cúi người xuống xem xét cho kỹ hơn, phát hiện bàn chân và bàn tay cô đã hóa thành dây mây cảm thẳng vào đất.

Cảnh tượng này...

Nhan Phúc Thụy giật mình, vội vàng quỳ rạp, kê tai xuống đất nghe ngóng. Quả nhiên là âm thanh của vô số dây mây đang thi nhau bò trong đất vang lên không ngừng. Có thể tưởng tượng ra được cả đám dây dày đặc đang đâm đi bốn phương tám hướng, phân nhánh tua tủa, giống như dệt nên một tấm lưới khổng lồ dưới lòng đất. Cuối mỗi dây mây đều là một con mắt sáng quắc, hoặc là một chiếc mũi có khứu giác nhạy bén.

Khóe môi Tư Đằng lộ ra nụ cười nhạt: “Bất kể thế nào, hài cốt Bạch Anh nhất định được chôn ở trên núi này, tôi không cần phí công đi tìm địa điểm cụ thể làm gì, cứ thế này lục tung cả ngọn núi lên là được.”

Nhan Phúc Thụy nhìn Tư Đằng với vẻ gần như kính sợ, thậm chí còn hơi nhích người né xa theo bản năng. Trước kia, ông từng nhổ mấy cây non hoặc gốc cỏ linh tinh trong rừng lên xem, tuy biết trên mặt đất chúng trông có vẻ bình thường nhưng bộ rễ có thể ăn rất sâu vào trong lòng đất. Ông biết Tư Đằng đang làm gì rồi. Cô vốn là yêu quái, nên lấy thân mình làm gốc, điều khiển vô số rễ nhánh, lục tung khắp lòng đất ở núi Tịch Chiếu này lên. Bạch Anh chọn địa điểm giấu cốt có thể rất phức tạp, có thể còn có cơ quan mật đạo gì gì đó, có thể phải giải rất nhiều câu đố khó nhằn. Nhưng Tư Đằng không cần phí công làm nhiều việc như thế làm gì. Đám rễ sẽ tránh né nền kiến trúc, khéo léo luồn sâu và, sẽ phá tan tất cả một cách lặng lẽ.

Thời gian trôi qua chậm chạp, Nhan Phúc Thụy chợt nhớ ra một vấn đề: Tiểu thư Tư Đằng cứ sử dụng yêu lực mãi như thế sẽ không sao chứ?

Ông định cất lời hỏi thăm nhưng thấy cô đang nhắm nghiền hai mắt như rơi trạng thái nhập định thì lại sợ quấy nhiễu cô, khiến cho cô bị ‘tẩu hỏa nhập ma’. Đang lúc ông do dự, Tư Đằng bỗng hô lên một tiếng, ngay sau đó sắc mặt trắng bệch ra, tựa như bị một sức mạnh nào đó cản trở, cơ thể thoát cái co quắp lại.

Nhan Phúc Thụy hoảng sợ, chạy nhanh đến đỡ cô dậy. May mà tâm trí cô vẫn còn chút ý thức, khẽ thì thầm nói: “Quay về... quay về trước đã.”

Ông luống cuống tay chân, vội vàng công Tư Đằng lên, cũng không biết là mớ thần kinh trong đầu đã mọc sai ở đâu, lúc này mà vẫn còn nhớ kẹp chiếc xẻng lấy của khách sạn vào bên nách đem về. Lúc ông đang bước thấp bước cao xuống núi thì chợt nghe thấy Tư Đằng nói gì đó, giống như đang độc thoại. Ông đồng tai lên để nghe, nhưng không ngờ trong lúc lơ là bị trượt chân, cánh tay buông lỏng, chiếc xẻng rơi xuống bậc thang, âm thanh leng keng của kim loại bị va đập vang dội. Giữa màn đêm yên tĩnh quả thật như là đang gióng trống khua chiêng, nghe mà rợn cả người.

Mất một lúc âm thanh mới lắng xuống, Nhan Phúc Thụy đứng như trời trồng ngay tại chỗ, hai chân bủn rủn, chỉ đành không ngừng tự khích lệ: Không sao, không sao, chắc là không ai nghe thấy đâu. Chắc chắn bảo vệ đều ngủ hết rồi, không ra ngoài xem xét đâu.

Thực tế, bảo vệ ở đây tận tâm hơn ông tưởng tượng nhiều. Đáp lại ông là ánh đèn pin loang loáng soi đến, kèm theo tiếng hô lớn giận dữ: “Ai thế?”

Hơn nửa đêm Tần Phóng phải lái xe đến đó, tốn rất nhiều lời lẽ, lại phải đút thêm tiền mới dẫn Nhan Phúc Thụy và Tư Đằng ra. Trên đường trở về khách sạn, Nhan Phúc Thụy vẫn âm ức lắm bầm: “Tôi cũng muốn nói chúng tôi là du khách, chỉ vì muốn ngắm tháp Lôi Phong về đêm nên cố ý ở lại muộn. Nhưng trông tôi đâu có giống như thế, cậu không biết đâu, bọn họ chẳng có tí văn hóa và tôn trọng người khác nào cả, nói

tôi y như quân ăn cắp, vì tay còn cầm theo xẻng nữa mà. Tôi nói tôi và tiểu thư Tư Đằng quen biết nhau, bọn họ cũng nhất quyết không tin...”

Tần Phóng liếc nhìn Nhan Phúc Thụy qua kính chiếu hậu: “Được rồi, bớt ồn ào đi, giữ Tư Đằng ngồi cho vững.”

Nhan Phúc Thụy đành im lặng, đến tận khi xe dừng lại trước cửa khách sạn ông mới ồ lên: “Không phải cậu đã nói đường không đủ rộng nên không thể chạy xe lên sao?”

Tần Phóng mở cửa sau, ôm Tư Đằng ra, thản nhiên nói: “Buổi tối có thể chạy lên được.”

Nhan Phúc Thụy sững sốt hồi lâu, mới buông lòng cảm khái sâu sắc: Luật giao thông thật sự là quá phức tạp đi mà.

Tư Đằng vẫn chưa tỉnh lại, sắc mặt lại không được tốt. Tần Phóng ôm thẳng cô về phòng, đặt cô lên giường rồi đắp chăn cho cô. Có kinh nghiệm từ lần trước, anh quyết định cứ trông chừng cô cho đến ngày hôm sau, nếu cô vẫn bất tỉnh, thân thể lại có hiện tượng mây hóa thì sẽ làm như lần trước là cứ đào đất lên, trồng cô vào đó rồi tính sau.

Nhan Phúc Thụy cúi gằm đứng ở bên cạnh, ngập ngừng mãi, cuối cùng cũng lắp ba lắp bắp nói: “Lúc ấy tôi đã nghĩ tiểu thư Tư Đằng sử dụng yêu lực lâu có thể nào sẽ bị... nhưng mà chưa kịp nhắc.”

Tần Phóng nghĩ ngợi: “Cô ấy nhất định cũng đã nghĩ đến điều này rồi, chẳng qua là cô ấy quá gấp gáp muốn tìm hài cốt Bạch Anh thôi. Có thể Tư Đằng nghĩ rằng chỉ cần tìm được Bạch Anh thì dù khó chịu một chút cũng đáng.”

Nhan Phúc Thụy chợt nhớ đến điều gì đó: “Tần Phóng, tôi nhớ ra những gì tiểu thư Tư Đằng đã nói vào lúc ấy rồi.” Ông kích động tuôn một tràng, “Lúc tôi công cô ấy về, cô ấy luôn lặp đi lặp lại một câu. Khi đó tôi chỉ nghe được loáng thoáng, lại đang sợ đánh động đến bảo vệ nên đã quên bém đi mất. Mới vừa rồi cậu nhắc đến hài cốt của Bạch Anh, tôi mới nhớ ra tức thì đây. Lúc ấy tiểu thư Tư Đằng đã nói là: Hài cốt Bạch Anh không hề có ở trên núi.”

Tần Phóng từ từ nhú mày: “Không ở trên núi sao?”

Nhan Phúc Thụy lắc đầu, khẳng định: “Không có. Cậu không biết đâu, khi đó tiểu thư Tư Đằng dùng yêu lực, tôi đoán cả ngọn núi đã bị cô ấy lực tung cả lên rồi ấy chứ. Cô ấy nói không có thì chắc chắn là không có, hoặc nói chính xác hơn là không có ở trong lòng đất. Lại thật nhỉ, không chôn ở trong lòng đất thì ở đâu, không phải là đang được thờ cúng trong tháp Lôi Phong đấy chứ?”

Càng nói càng phi lý, du khách đến tháp Lôi Phong đông nghìn nghịt, làm sao dám đặt hài cốt Bạch Anh trong tháp được. Tần Phóng bèn giục Nhan Phúc Thụy trở về nghỉ ngơi: “Đừng suy nghĩ nữa, mai rồi bàn tiếp, đều mệt cả rồi.”

Nhan Phúc Thụy lê dép bỏ đi, căn phòng trở nên yên tĩnh, Tần Phóng nhắc chiếc ghế đến ngồi bên giường Tư Đằng, dèm góc chăn giúp cô, dèm được một hồi bỗng nhiên khựng lại. Bên tai anh vang vọng lời nói của Nhan Phúc Thụy: Lại thật nhỉ, không chôn ở trong lòng đất thì ở đâu, không phải là đang được thờ cúng trong tháp Lôi Phong đấy chứ?

Anh lấy điện thoại ra, vào web, nhập ba chữ “tháp Lôi Phong” vào thanh tìm kiếm. Trang web hiện lên rất nhiều đường link, Tần Phóng bấm vào xem từng cái một. Phần lớn đều là đề cử cảnh trí để tham quan hoặc là bình luận.

Đột nhiên ngón tay anh ngừng lướt, mắt nhìn đắm đắm vào một hàng chữ, đó là một tiêu đề: “Tiểu luận kinh điển của Lỗ Tấn: Luận về sự kiện tháp Lôi Phong bị sập.”

Đầu óc anh chợt lóe lên, như có thứ gì đó đang nhắc nhở anh, Tần Phóng chân chừ rồi bấm vào bài luận.

“Nghe nói, tháp Lôi Phong ở Tây Hồ, Hàng Châu từng bị sập. Đây chỉ là nghe nói mà thôi, đích thân tôi không thấy được. Nhưng tôi đã từng thấy tháp Lôi Phong lúc chưa bị sập, trong ánh sáng lấp lánh rọi khắp cảnh núi sông tươi đẹp, ánh chiều tà soi vào những vùng xung quanh, đó chính là “Lôi Phong Tịch Chiếu”,

một trong mười cảnh quan của Tây Hồ. Đích thực tôi từng chiêm ngưỡng cảnh Lôi Phong Tịch Chiếu rồi, cũng chẳng hề thấy đẹp như lời đồn...”

...

Tần Phóng từ từ ngồi thẳng người lên, anh khấn trương đến mức tay run run, kéo lên thanh tìm kiếm, lục tìm một lần nữa những điểm mấu chốt mà mình vừa nghĩ ra.

“Luận về sự kiện tháp Lôi Phong bị sập” của Lỗ Tấn đăng tải vào tháng 11 năm 1924, tháp Lôi Phong hiện tại đã được xây lại vào năm 2000, đến 2002 mới hoàn tất. Nói cách khác, vào năm 1946, khi Bạch Anh và Tần Lai Phúc đi du ngoạn Tây Hồ, trên Tây Hồ không hề có... tháp Lôi Phong nào cả.

146. Q.8 - Chương 4

Hơn bốn giờ sáng Tư Đằng mới tỉnh lại, thấy Tần Phóng đang gục bên giường mơ mơ màng màng, tay vẫn còn nắm chặt điện thoại. Cô vừa cảm thấy kỳ quái vừa buồn phiền vô cớ: Hậu duệ của Bạch Anh và Thiệu Diễm Khoan mà lại đang tận tâm tận lực chăm sóc cho mình ư?

Cô lay lay Tần Phóng, anh choàng tỉnh, ban đầu còn tâm trí còn mông lung không biết đang ở đâu, ngay sau đó nhận thấy Tư Đằng một mối gương người dậy bèn nói: “Vẫn còn khó chịu lắm à?”

Ở bên cô khá lâu, Tần Phóng đã đại khái hiểu được lúc này chắc là cô muốn vào trong đất để điều dưỡng, anh đưa tay định dìu cô, nhưng thấy cô còn chưa suy yếu đến mức không đi nổi nên lại do dự rồi rút tay về. Lúc Tư Đằng đi ra đến cửa thì chợt nói: “Tần Phóng, hai ngày nay cậu hãy trở về nhà cũ một chuyến, lấy bức tranh treo trên tường kia mang đến đây.”

Tần Phóng ừ một tiếng: “Biết rồi.”

Tư Đằng hơi bất ngờ: “Cậu biết?”

“Biết chứ.”

Tư Đằng chỉ cười không nói gì nữa, hai người cùng đi ra vườn, lúc này mới phát hiện Nhan Phúc Thụy vẫn chưa ngủ, đang cau mày ngồi bên cạnh bàn đá, khi thì lắc đầu, khi thì như tỉnh ngộ, nhập tâm đến mức ngay cả Tư Đằng và Tần Phóng đến gần cũng không phát hiện ra.

Tần Phóng hắng giọng, hỏi ông: “Cái xềng đâu rồi?”

Nhan Phúc Thụy lại trả lời một câu chẳng ăn nhập gì: “Tiểu thư Tư Đằng, tôi nghĩ ra rồi!” Về mặt ông phấn chấn, “Tiểu thư Tư Đằng, không phải cô nói Bạch Anh không có chôn ở trên núi sao. Tôi đã nghĩ thật lâu, cho rằng điều tôi nghĩ ra được rất có lý.”

Thật hiếm có, Nhan Phúc Thụy cũng bắt đầu biết suy nghĩ cơ đấy. Có lẽ do quá mệt mỏi, Tư Đằng không hề tỏ vẻ gì: “Ông nghĩ ra được gì?”

“Rõ ràng không ở tháp Lôi Phong nhưng tại sao cả bức tranh và bài thơ để lại đều chỉ ra là ở tháp Lôi Phong? Tôi cảm thấy đây thực chất chỉ là cái vỏ bề ngoài, là thủ thuật che mắt, giấu giếm người khác thôi.”

Tần Phóng bất giác thay đổi cách nhìn với Nhan Phúc Thụy, ngay cả Tư Đằng cũng có một tia kinh ngạc vụt lướt qua trong mắt.

“Tôi cho rằng chúng ta phải lần theo truyền thuyết về Bạch Tố Trinh ấy. Khi nói đến tháp Lôi Phong thì mọi người sẽ nghĩ đến ai? Tất nhiên là Pháp Hải! Mà Pháp Hải ở đâu? Kim Sơn Tự! Cho nên, rõ ràng nói tháp Lôi Phong nhưng thật ra thì đang ám chỉ Kim Sơn Tự...”

Thoắt cái mặt Tư Đằng sa sầm xuống, Tần Phóng lập tức ngắt lời Nhan Phúc Thụy: “Cái xềng đâu?”

Nhan Phúc Thụy đang cao hứng chém gió bỗng bị cắt đứt, nhất thời thấy khó chịu, một lúc sau mới lắp bắp: “Xềng... xềng làm mất ở khu thắng cảnh rồi...”

Cuối cùng, Nhan Phúc Thụy lại giống y như kẻ cắp, leo tường qua vườn hoa bên cạnh để lấy xẻng sang, làm tất cả mọi việc xong xuôi thì trời đã mờ sáng. Nhan Phúc Thụy bất an, dáo dác ngó xung quanh, chỉ sợ bị người khác trông thấy. Tần Phóng lại chê ông làm quá mọi chuyện lên, Nhan Phúc Thụy thấy rất ảm ức: “Này, là cậu đang đào hố chôn sống người ta đấy! Lỡ như có người thấy được sẽ cho rằng chúng ta giết người cho mà xem.”

Ông đang thao thao bất tuyệt lại chợt nhớ đến suy luận kia của mình: “Kim Sơn Tự chẳng lẽ không đúng hả? Nếu không tìm được ở tháp Lôi Phong thì rất có thể là ở Kim Sơn Tự mà.”

Nhan Phúc Thụy lải nhải mãi khiến cho Tần Phóng thấy đau cả đầu, anh ngồi xuống bên cạnh bàn đá: “Bạch Anh ủy thác cho Tần Lai Phúc chôn cất xương cốt của mình, Tần Lai Phúc rõ ràng là người Hàng Châu, Kim Sơn Tự thì lại ở Trấn Giang. Tần Lai Phúc ở Hàng Châu còn có thể coi là người ngoại tỉnh, cuộc sống nơi này còn chưa thuộc hết, sao lại phải mò đến tận Kim Sơn Tự để chôn cất hả?”

Nhan Phúc Thụy vẫn thấy không phục lắm: “Vậy Giả Tam thì sao? Giả Tam ở Nang Khiêm thực ra cũng chỉ là người ngoại lai mà.”

Tần Phóng nổi nóng: “Nang Khiêm không giống với phía Đông. Nang Khiêm rất hẻo lánh, nơi chôn cất Tư Đằng lại là đáy vực không ai buồn đặt chân đến. Nếu không phải xe tôi vô tình bị rơi xuống núi, hoàn toàn sẽ không có chuyện sai lầm kia xảy ra. Bạch Anh vốn sống ở Tam Giác Trường Giang (1), năm đó vùng này bị chiến tranh tàn phá, rất nhiều nơi đã bị bom đạn oanh tạc. Cô ta là người cẩn thận như vậy sao lại đặt hài cốt ở nơi mà người đến đông đúc như tháp Lôi Phong hay Kim Sơn tự được chứ? Cho dù là chôn dưới lòng đất đi nữa, không phải chỉ một quả bom là bị nổ văng hết cả ra ngoài hay sao?”

(1) Khu tam giác Trường Giang bao gồm thành phố Thượng Hải, tỉnh Giang Tô và tỉnh Chiết Giang.

Nhan Phúc Thụy ngỡ ngàng: “Vậy... vậy đặt ở đâu được?”

Tần Phóng nghiêm mặt: “Ở gần tháp Lôi Phong, ông nói thử xem ở đâu?”

Nhan Phúc Thụy thấy lạ, bàn tay che ngang lên chân mày, nương theo ánh bình minh nhìn về phía tháp Lôi Phong mờ trong sương sớm ở nơi xa kia. Dường như còn sợ tầm nhìn không đủ, ông đứng hẳn lên ghé nhìn ra xung quanh tháp, lẩm bẩm: “Gần đó à... Trên núi không có, trong tháp cũng không có, trên trời không có, dưới nước cũng...”

Tim đột ngột giật thót lên một cái, ông bò xuống ghé bằng cả tay lẫn chân, lắp bắp: “Dưới... dưới nước á?”

Trong lòng Tần Phóng khẽ thở phào nhẹ nhõm. Vào tình cảnh lúc ấy, để dưới nước quả thật là an bài tốt nhất. Từ xưa đến nay, bên Tây Hồ dù chiến tranh liên miên, nhà cửa cư dân mấy phen thành phế tích, nhưng chưa ai từng nghe nói, có khi nào nước Tây Hồ bị rút cạn đi cả.

Bức họa treo trong phòng của ông cố Tần Lai Phúc, nếu thật sự là từ tay của Bạch Anh mà ra, như vậy nó có ý nghĩa vô cùng sâu xa. Thời đấy bên Tây Hồ không hề có tháp Lôi Phong nào, làm như thế cũng chứng tỏ trong khắp thiên hạ đấy chính là nơi chôn cất độc nhất vô nhị.

“Tuyết trắng mù mịt, cảnh tượng hoang tàn.

Hoàng hôn soi bóng nước, xương phơi trên đỉnh.”

Khi đó là thời điểm đầu đông, bên Tây Hồ tuyết đã rơi lất phất. Ánh tà dương ngả về tây, nước chảy xuôi dòng, bóng tháp to lớn in trên mặt hồ. Trong hàng vạn hàng nghìn tọa tiêu, Bạch Anh đã chọn đúng điểm này. Đó chính là bóng của đỉnh tháp Lôi Phong kia. Nếu xét theo góc độ thì phải biết tháp Lôi Phong trên bờ kia cao bao nhiêu? Vị trí hình học tương ứng ra sao?

Đúng ra thì bức tranh kia cũng không phải tả thực. Thực tế phía sau tháp Lôi Phong còn có đường núi chạy nhấp nhô. Mà trong bức tranh của ông cố theo ấn tượng của Tần Phóng thì xung quanh tháp Lôi Phong lại trông hơi trống hoác, cả dòng sông chia cắt bố cục bức tranh ra làm hai. Nói cách khác, tuy thơ nói rằng “hoàng hôn soi bóng nước” nhưng vị trí thật sự mà bức tranh mô tả cũng hoàn toàn không phải là trên núi Tịch Chiếu.

May mà Bạch Anh thông minh còn để lại một tấm ảnh khác, là ảnh gia đình Tần Lai Phúc chụp trước cây cầu gãy, điều này đã giúp khoanh vùng được phạm vi du hồ của họ.

Trong những di vật ông cố để lại, ngoại trừ quyển nhật ký ghi chép khi rảnh rỗi, chỉ có hai thứ là nhắc về Bạch Anh. Một bức tranh và một tấm ảnh, tưởng như ngẫu nhiên nhưng bây giờ xem lại, có lẽ là có thâm ý khác. Tư Đằng bảo anh về nhà cũ lấy bức họa, vậy thì xem ra cô cũng đã nghĩ đến điểm này rồi.

Trời dần sáng rõ, Nhan Phúc Thụy như vừa nghe phải thiên thư sấm truyền, vốn trước đây còn định bàn luận thêm về sự tích Pháp Hải hấp hối ở Kim Sơn Tự, lúc này chỉ có thể sững sờ thốt ra một tiếng: “Ồ!”

Dường như trong vở kịch này Nhan Phúc Thụy đã bị mất vai diễn, chiếc lá vàng trên cây chao nghiêng rơi xuống, sượt qua chóp mũi ông, rồi mới lại phiêu diêu đáp xuống mặt bàn. Ông bỗng có cảm giác quạnh hiu, buột miệng nói: “Mùa thu đến rồi.”

Tần Phóng đáp: “Ừ.”

Cuối cuộc đối thoại, hai người quay sang nhìn nhau một cách kỳ lạ, sau đó thì gần như là đồng thời nhảy dựng lên. Xuân về hoa nở, ngày hè mới chớm, đây chính là lúc cây cối xanh ngắt, sao lại là mùa thu gì được?

Tần Phóng ngẩng đầu, thấy lá trên cây đều đã úa tàn, lay động lao xao trong gió sớm. Nhìn khắp xung quanh mình, trong lòng anh chợt kêu khổ không thôi. Không chỉ là khu khách sạn họ ở, mà những vùng lân cận, hay xa hơn một chút, thậm chí là cây xanh ở hai bên đường đều gần như héo vàng chỉ trong chớp mắt. Mấy loại cây cỏ được trồng trong chậu đều bình thường, nhưng những cây sống trực tiếp cắm rễ xuống đất thì toàn bộ đều bị héo úa chết rũ. Cứ như thế trong lúc hai người đang nói chuyện với nhau thì cảnh vật xung quanh đã gặp phải một cuộc tàn sát trong thầm lặng.

Nhan Phúc Thụy chạy ra cổng, mấy phút sau lại hối hả chạy về, khoa tay múa chân tả cho Tần phóng: “Trong phạm vi 200... 300m, cả đám cây cối đều đều tàn, chết như rạ ấy. Xa hơn nữa thì còn bình thường, nhưng lấy chỗ chúng ta làm tâm thì... Việc này...”

Nói đến đây, bỗng nhiên ông dè dặt hạ giọng xuống: “... không phải là có liên quan đến tiểu thư Tư Đằng đấy chứ?”

Tần Phóng bắt đắc dĩ hỏi ngược lại: “Ông nghĩ sao?”

Lúc Tần Phóng lái xe rời đi, thấy hai bên đường đã tập trung không ít người hiếu kì đang vội vàng chụp ảnh rồi xì xào với nhau. Qua kính chiếu hậu, anh thấy bóng dáng Nhan Phúc Thụy đang nơm nớp lo sợ đứng ở cửa khách sạn càng ngày càng xa. Khi đưa Tần Phóng ra xe, ông đã dặn dò ít nhất ba lần với vẻ mặt của kẻ có tật giat mình: “Tần Phóng, cậu mau mau quay trở lại đây, nếu không cảnh sát mà đến hỏi thì tôi không biết phải nói thế nào cả.”

Tần Phóng dở khóc dở cười, anh không cho rằng chuyện cây cối héo rũ sẽ kinh động đến cả cảnh sát. Mà cho dù là kinh động đến thật đi nữa, cũng chẳng ai buồn tra đến chỗ ông đâu.

Nhà cũ vẫn như lúc ban đầu. Bức tranh treo trên tường kia, lúc trước anh xem chỉ thấy lổm vổm về, tài nghệ bình thường, bây giờ xem lại thì trong lòng càng thêm lạnh lẽo. Tần Phóng cẩn thận cuộn bức tranh lại, nhân tiện cũng lấy quyển nhật ký của ông cố theo.

Khi trở về đã là buổi chiều, Tần Phóng không về thẳng khách sạn mà lái xe vòng quanh Tây Hồ. Đỗ xe lại, một mình anh đi dạo bên hồ thật lâu. Cả đoạn đường này có lúc yên tĩnh, có khi náo nhiệt, anh ngồi xuống một chiếc ghế ngắm cảnh bên hồ, từ từ gỡ quyển nhật ký ra xem.

Rất nhiều câu chữ giờ đọc lại thấy thổn thức khôn nguôi. Ví dụ như chuyện ông cố đi dự tiệc trăm ngày của đứa bé con một người đồng hương, niềm hân mộ toát ra từng câu chữ, là vì khi đó bà cố mãi vẫn chưa có con ư? Lại ví dụ viết về hồi ông nội còn bé, rất bú đĩnh, ông cố tức giận muốn trách phạt nhưng “nhiều lần do dự”, “không nỡ xuống tay”, là vì rốt cuộc không phải ruột thịt, nên trong lòng còn có sự kiêng dè sao?

...

Chật vật đọc hết thì trời đã ngả hoàng hôn, ánh chiều tà ảm áp soi lên người làm cho anh thư thái. Tần Phóng tựa hẳn lưng vào ghế, nhắm mắt nghỉ ngơi. Tiếng người nói dần dần tĩnh lặng, thỉnh thoảng có thuyền trôi qua, tiếng mái chèo khua nước róc rách.

“Ông chủ Tần, ông chủ Tần!”

Tiếng gọi dồn dập bỗng vang lên, Tần Phóng giật mình tỉnh lại, lúc này mới phát hiện xung quanh trời đã tối đen.

Giọng người kia vẫn còn tiếp tục gọi: “Ông chủ Tần, ông chủ Tần!”

Tần Phóng ngồi thẳng dậy, chần chờ rồi đi xuống bậc thang. Tây Hồ vào đêm có cảm giác lạnh lẽo rờn rợn, tối nay thật lạ, thậm chí ngay cả đèn trang trí cũng không thấy bật sáng.

Tiếng bước chân lạch bạch vang lên, có một người đàn ông hơi béo dẹt mũ da, khoác một chiếc áo ngoài màu đen cũ kỹ, khiêng theo một chiếc rương vôi vàng đi đến gần. Mà ngay bên dưới bờ sông đang neo một chiếc thuyền có mũi. Có lẽ trời mới mưa nên nhìn mũi thuyền đen nhánh bóng loáng, người cầm lái giờ chiếc đèn bão nhỏ lên, lộ đầu í ới: “Ông chủ Tần, ông chủ Tần!”

Tim Tần Phóng đập loạn thành thạch, anh nhấc chân đi lên boong thuyền, chiếc thuyền nhỏ chìm xuống theo quán tính. Không đúng, không phải là vì anh, mà là vì Tần Lai Phúc vừa vén vạt áo ngoài, vịn tay người cầm lái bước xuống. Trời lạnh thế này mà toàn thân Tần Lai Phúc nóng hừng hực, thuận tay cởi chiếc mũ da xuống quạt gió, vừa quạt vừa hỏi người lái thuyền: “Người đâu? Tìm được chưa?”

Trong mũi thuyền có hai người lộ đầu ra, người lái thuyền nói: “Ông chủ Tần, tôi làm việc thì ông cứ yên tâm. Hai người này giỏi bơi lội nhất, có điều họ không muốn lấy tiền giấy, mà lấy tiền đúc bằng bạc.”

Thuyền lác lác đi đến giữa Tây Hồ, dòng nước tối đen theo mái chèo khua động mà hiện lên ánh bạc lấp lánh. Tần Lai Phúc ôm chiếc rương gỗ kia ngồi trên con thuyền ba lá, nói: “Đã chuẩn bị đồng bạc mệnh giá to hết cả rồi.”

Cũng không biết qua bao lâu, chiếc thuyền dừng lại, người lái thuyền khẽ nói: “Là chỗ này, không sai đâu.”

Hai người kia cởi áo bông bên ngoài xuống, lộ ra bộ đồ ngắn bó sát, lại ném một chiếc neo sắt nối liền với dây xích lớn từ trong thuyền ra, thả xuống nước dọc theo mép thuyền. Dây xích sắt va chạm với thân thuyền kêu loảng xoảng, người lái thuyền khoanh tay nhìn xung quanh: “Sâu nhé!”

Vừa nói đến đấy, chiếc neo sắt đã nhanh chóng chạm đáy hồ. Hai người kia phun nước bọt vào lòng bàn tay rồi chà xát, một người ôm rương gỗ, một người khác cầm xẻng, lần lượt theo dây xích lặn sâu xuống nước. Người lái thuyền dặn dò: “Phải nhanh lên đấy, động tác nhanh một chút!”

Hai người rất nhanh đã mất hút, vòng sóng cuối cùng tan đi trên mặt nước. Người lái thuyền ngồi trên thuyền với Tần Lai Phúc, nhét thuốc lá vào ống tẩu: “Ông yên tâm đi, hai người này lặn giỏi lắm, ở bên dưới có thể...”

Lời còn chưa dứt, dây xích sắt bỗng rung lắc kịch liệt, bề mặt nước nổi lên một bong bóng khổng lồ, sóng hồ vỗ mạnh vào mạn thuyền. Người lái thuyền và Tần Lai Phúc bị hất ngã vào trong khoang. Tần Phóng đứng không vững, ngã khỏi thuyền rơi vào trong nước. Khoảnh khắc ấy anh nghe thấy người lái thuyền gào lên: “Chuyện gì đã xảy ra... Chuyện gì đã xảy ra thế này...!!!”

...

Tần Phóng choàng mở mắt ra, ánh tà dương đang ửng sáng lên nơi viền núi, phong cảnh trên bờ và bóng soi dưới mặt nước lấp lánh sáng chói, chính là thời điểm “Hoàng hôn soi bóng nước” kia.

147. Q.8 - Chương 4

Hơn bốn giờ sáng Tư Đằng mới tỉnh lại, thấy Tần Phóng đang gục bên giường mơ mơ màng màng, tay vẫn còn nắm chặt điện thoại. Cô vừa cảm thấy kỳ quái vừa buồn phiền vô cớ: Hậu duệ của Bạch Anh và Thiệu Diễm Khoan mà lại đang tận tâm tận lực chăm sóc cho mình ư?

Cô lay lay Tần Phóng, anh choàng tỉnh, ban đầu còn tâm trí còn mông lung không biết đang ở đâu, ngay sau đó nhận thấy Tư Đằng mệt mỏi gượng người dậy bèn nói: “Vẫn còn khó chịu lắm à?”

Ở bên cô khá lâu, Tần Phóng đã đại khái hiểu được lúc này chắc là cô muốn vào trong đất để điều dưỡng, anh đưa tay định dìu cô, nhưng thấy cô còn chưa suy yếu đến mức không đi nổi nên lại do dự rồi rút tay về. Lúc Tư Đằng đi ra đến cửa thì chợt nói: “Tần Phóng, hai ngày nay cậu hãy trở về nhà cũ một chuyến, lấy bức tranh treo trên tường kia mang đến đây.”

Tần Phóng ừ một tiếng: “Biết rồi.”

Tư Đằng hơi bất ngờ: “Cậu biết?”

“Biết chứ.”

Tư Đằng chỉ cười không nói gì nữa, hai người cùng đi ra vườn, lúc này mới phát hiện Nhan Phúc Thụy vẫn chưa ngủ, đang cau mày ngồi bên cạnh bàn đá, khi thì lắc đầu, khi thì như tỉnh ngộ, nhập tâm đến mức ngay cả Tư Đằng và Tần Phóng đến gần cũng không phát hiện ra.

Tần Phóng háng giọng, hỏi ông: “Cái xềng đâu rồi?”

Nhan Phúc Thụy lại trả lời một câu chẳng ăn nhập gì: “Tiểu thư Tư Đằng, tôi nghĩ ra rồi!” Về mặt ông phần chần, “Tiểu thư Tư Đằng, không phải cô nói Bạch Anh không có chôn ở trên núi sao. Tôi đã nghĩ thật lâu, cho rằng điều tôi nghĩ ra được rất có lý.”

Thật hiếm có, Nhan Phúc Thụy cũng bắt đầu biết suy nghĩ cơ đấy. Có lẽ do quá mệt mỏi, Tư Đằng không hề tỏ vẻ gì: “Ông nghĩ ra được gì?”

“Rõ ràng không ở tháp Lôi Phong nhưng tại sao cả bức tranh và bài thơ để lại đều chỉ ra là ở tháp Lôi Phong? Tôi cảm thấy đây thực chất chỉ là cái vỏ bề ngoài, là thủ thuật che mắt, giấu giếm người khác thôi.”

Tần Phóng bất giác thay đổi cách nhìn với Nhan Phúc Thụy, ngay cả Tư Đằng cũng có một tia kinh ngạc vụt lướt qua trong mắt.

“Tôi cho rằng chúng ta phải lần theo truyền thuyết về Bạch Tố Trinh ấy. Khi nói đến tháp Lôi Phong thì mọi người sẽ nghĩ đến ai? Tất nhiên là Pháp Hải! Mà Pháp Hải ở đâu? Kim Sơn Tự! Cho nên, rõ ràng nói tháp Lôi Phong nhưng thật ra thì đang ám chỉ Kim Sơn Tự...”

Thoắt cái mặt Tư Đằng sa sầm xuống, Tần Phóng lập tức ngắt lời Nhan Phúc Thụy: “Cái xềng đâu?”

Nhan Phúc Thụy đang cao hứng chém gió bỗng bị cắt đứt, nhất thời thấy khó chịu, một lúc sau mới lắp bắp: “Xềng... xềng làm mất ở khu thắng cảnh rồi...”

Cuối cùng, Nhan Phúc Thụy lại giống y như kẻ cắp, leo tường qua vườn hoa bên cạnh để lấy xềng sang, làm tất cả mọi việc xong xuôi thì trời đã mờ sáng. Nhan Phúc Thụy bất an, dáo dác ngó xung quanh, chỉ sợ bị người khác trông thấy. Tần Phóng lại chê ông làm quá mọi chuyện lên, Nhan Phúc Thụy thấy rất ấm ức: “Này, là cậu đang đào hố chôn sống người ta đấy! Lỡ như có người thấy được sẽ cho rằng chúng ta giết người cho mà xem.”

Ông đang thao thao bất tuyệt lại chợt nhớ đến suy luận kia của mình: “Kim Sơn Tự chẳng lẽ không đúng hả? Nếu không tìm được ở tháp Lôi Phong thì rất có thể là ở Kim Sơn Tự mà.”

Nhan Phúc Thụy lải nhải mãi khiến cho Tần Phóng thấy đau cả đầu, anh ngồi xuống bên cạnh bàn đá: “Bạch Anh ủy thác cho Tần Lai Phúc chôn cất xương cốt của mình, Tần Lai Phúc rõ ràng là người Hàng Châu, Kim Sơn Tự thì lại ở Trấn Giang. Tần Lai Phúc ở Hàng Châu còn có thể coi là người ngoại tỉnh, cuộc sống nơi này còn chưa thuộc hết, sao lại phải mò đến tận Kim Sơn Tự để chôn cất hả?”

Nhan Phúc Thụy vẫn thấy không phục lắm: “Vậy Giả Tam thì sao? Giả Tam ở Nang Khiêm thực ra cũng chỉ là người ngoại lai mà.”

Tần Phóng nổi nóng: “Nang Khiêm không giống với phía Đông. Nang Khiêm rất hẻo lánh, nơi chôn cất Tư Đằng lại là đáy vực không ai buồn đặt chân đến. Nếu không phải xe tôi vô tình bị rơi xuống núi, hoàn toàn

sẽ không có chuyện sai lầm kia xảy ra. Bạch Anh vốn sống ở Tam Giác Trường Giang (1), năm đó vùng này bị chiến tranh tàn phá, rất nhiều nơi đã bị bom đạn oanh tạc. Cô ta là người cẩn thận như vậy sao lại đặt hài cốt ở nơi mà người đến đông đúc như tháp Lôi Phong hay Kim Sơn tự được chứ? Cho dù là chôn dưới lòng đất đi nữa, không phải chỉ một quả bom là bị nổ văng hết cả ra ngoài hay sao?”

(1) Khu tam giác Trường Giang bao gồm thành phố Thượng Hải, tỉnh Giang Tô và tỉnh Chiết Giang.

Nhan Phúc Thụy ngỡ ngàng: “VẬY... vậy đặt ở đâu được?”

Tần Phóng nghiêm mặt: “Ồ gần tháp Lôi Phong, ông nói thử xem ở đâu?”

Nhan Phúc Thụy thấy lạ, bàn tay che ngang lên chân mày, nương theo ánh bình minh nhìn về phía tháp Lôi Phong mờ trong sương sớm ở nơi xa kia. Đường như còn sợ tầm nhìn không đủ, ông đứng hẳn lên ghế nhìn ra xung quanh tháp, lẩm bẩm: “Gần đó à... Trên núi không có, trong tháp cũng không có, trên trời không có, dưới nước cũng...”

Tim đột ngột giật thót lên một cái, ông bò xuống ghế bằng cả tay lẫn chân, lắp bắp: “Dưới... dưới nước á?”

Trong lòng Tần Phóng khẽ thở phào nhẹ nhõm. Vào tình cảnh lúc ấy, để dưới nước quả thật là an bài tốt nhất. Từ xưa đến nay, bên Tây Hồ dù chiến tranh liên miên, nhà cửa cư dân mấy phen thành phế tích, nhưng chưa ai từng nghe nói, có khi nào nước Tây Hồ bị rút cạn đi cả.

Bức họa treo trong phòng của ông cố Tần Lai Phúc, nếu thật sự là từ tay của Bạch Anh mà ra, như vậy nó có ý nghĩa vô cùng sâu xa. Thời đấy bên Tây Hồ không hề có tháp Lôi Phong nào, làm như thế cũng chứng tỏ trong khắp thiên hạ đấy chính là nơi chôn cất độc nhất vô nhị.

“Tuyệt trắng mù mịt, cảnh tượng hoang tàn.

Hoàng hôn soi bóng nước, xương phơi trên đỉnh.”

Khi đó là thời điểm đầu đông, bên Tây Hồ tuyết đã rơi lất phất. Ánh tà dương ngả về tây, nước chảy xuôi dòng, bóng tháp to lớn in trên mặt hồ. Trong hàng vạn hàng nghìn tọa tiêu, Bạch Anh đã chọn đúng điểm này. Đó chính là bóng của đỉnh tháp Lôi Phong kia. Nếu xét theo góc độ thì phải biết tháp Lôi Phong trên bờ kia cao bao nhiêu? Vị trí hình học tương ứng ra sao?

Đúng ra thì bức tranh kia cũng không phải tả thực. Thực tế phía sau tháp Lôi Phong còn có đường núi chạy nhấp nhô. Mà trong bức tranh của ông cố theo ấn tượng của Tần Phóng thì xung quanh tháp Lôi Phong lại trống hơ trống hoác, cả dòng sông chia cắt bố cục bức tranh ra làm hai. Nói cách khác, tuy thơ nói rằng “hoàng hôn soi bóng nước” nhưng vị trí thật sự mà bức tranh mô tả cũng hoàn toàn không phải là trên núi Tịch Chiếu.

May mà Bạch Anh thông minh còn để lại một tấm ảnh khác, là ảnh gia đình Tần Lai Phúc chụp trước cây cầu gãy, điều này đã giúp khoanh vùng được phạm vi du hồ của họ.

Trong những di vật ông cố để lại, ngoại trừ quyển nhật ký ghi chép khi rảnh rỗi, chỉ có hai thứ là nhắc về Bạch Anh. Một bức tranh và một tấm ảnh, tưởng như ngẫu nhiên nhưng bây giờ xem lại, có lẽ là có thâm ý khác. Tư Đằng bảo anh về nhà cũ lấy bức họa, vậy thì xem ra cô cũng đã nghĩ đến điểm này rồi.

Trời dần sáng rõ, Nhan Phúc Thụy như vừa nghe phải thiên thư sấm truyền, vốn trước đây còn định bàn luận thêm về sự tích Pháp Hải hấp hối ở Kim Sơn Tự, lúc này chỉ có thể sững sờ thốt ra một tiếng: “Ồ!”

Đường như trong vở kịch này Nhan Phúc Thụy đã bị mất vai diễn, chiếc lá vàng trên cây chao nghiêng rơi xuống, sượt qua chóp mũi ông, rồi mới lại phiêu diêu đáp xuống mặt bàn. Ông bỗng có cảm giác quạnh hiu, buột miệng nói: “Mùa thu đến rồi.”

Tần Phóng đáp: “Ừ.”

Cuối cuộc đối thoại, hai người quay sang nhìn nhau một cách kỳ lạ, sau đó thì gần như là đồng thời nhảy dựng lên. Xuân về hoa nở, ngày hè mới chớm, đây chính là lúc cây cối xanh ngát, sao lại là mùa thu gì được?

Tần Phóng ngẩng đầu, thấy lá trên cây đều đã úa tàn, lay động lao xao trong gió sớm. Nhìn khắp xung quanh mình, trong lòng anh chợt kêu khổ không thôi. Không chỉ là khu khách sạn họ ở, mà những vùng lân cận, hay xa hơn một chút, thậm chí là cây xanh ở hai bên đường đều gần như héo vàng chỉ trong chớp mắt. Một số loại cây cỏ được trồng trong chậu đều bình thường, nhưng những cây sống trực tiếp cắm rễ xuống đất thì toàn bộ đều bị héo úa chết rũ. Cứ như thế trong lúc hai người đang nói chuyện với nhau thì cảnh vật xung quanh đã gặp phải một cuộc tàn sát trong thầm lặng.

Nhan Phúc Thụy chạy ra cổng, mấy phút sau lại hối hả chạy về, xoa tay múa chân tả cho Tần Phóng: “Trong phạm vi 200... 300m, cả đám cây cối đều héo tàn, chết như rạ ấy. Xa hơn nữa thì còn bình thường, nhưng lấy chỗ chúng ta làm tâm thì... Việc này...”

Nói đến đây, bỗng nhiên ông dè dặt hạ giọng xuống: “... không phải là có liên quan đến tiểu thư Tư Đằng đấy chứ?”

Tần Phóng bắt đầu dĩ hởi ngược lại: “Ông nghĩ sao?”

Lúc Tần Phóng lái xe rời đi, thấy hai bên đường đã tập trung không ít người hiếu kì đang vội vàng chụp ảnh rồi xì xào với nhau. Qua kính chiếu hậu, anh thấy bóng dáng Nhan Phúc Thụy đang nơm nớp lo sợ đứng ở cửa khách sạn càng ngày càng xa. Khi đưa Tần Phóng ra xe, ông đã dặn dò ít nhất ba lần với vẻ mặt của kẻ có tật giat mình: “Tần Phóng, cậu mau mau quay trở lại đây, nếu không cảnh sát mà đến hỏi thì tôi không biết phải nói thế nào cả.”

Tần Phóng dở khóc dở cười, anh không cho rằng chuyện cây cối héo rũ sẽ kinh động đến cả cảnh sát. Mà cho dù là kinh động đến thật đi nữa, cũng chẳng ai buồn tra đến chỗ ông đâu.

Nhà cũ vẫn như lúc ban đầu. Bức tranh treo trên tường kia, lúc trước anh xem chỉ thấy lỗi vẽ vụng về, tài nghệ bình thường, bây giờ xem lại thì trong lòng càng thêm lạnh lẽo. Tần Phóng cẩn thận cuộn bức tranh lại, nhân tiện cũng lấy quyển nhật ký của ông cổ theo.

Khi trở về đã là buổi chiều, Tần Phóng không về thẳng khách sạn mà lái xe vòng quanh Tây Hồ. Đỗ xe lại, một mình anh đi dạo bên hồ thật lâu. Cả đoạn đường này có lúc yên tĩnh, có khi náo nhiệt, anh ngồi xuống một chiếc ghế ngắm cảnh bên hồ, từ từ gỡ quyển nhật ký ra xem.

Rất nhiều câu chữ giờ đọc lại thấy thốn thức khôn nguôi. Ví dụ như chuyện ông cố đi dự tiệc trăm ngày của đứa bé con một người đồng hương, niềm hân mộ toát ra từng câu chữ, là vì khi đó bà cố mãi vẫn chưa có con ư? Lại ví dụ viết về hồi ông nội còn bé, rất búng bỉnh, ông cố tức giận muốn trách phạt nhưng “nhiều lần do dự”, “không nỡ xuống tay”, là vì rốt cuộc không phải ruột thịt, nên trong lòng còn có sự kiêng dè sao?

...

Chật vật đọc hết thì trời đã ngã hoàng hôn, ánh chiều tà ảm áp soi lên người làm cho anh thư thái. Tần Phóng tựa hẳn lưng vào ghế, nhắm mắt nghỉ ngơi. Tiếng người nói dần dần tĩnh lặng, thỉnh thoảng có thuyền trôi qua, tiếng mái chèo khuấy nước róc rách.

“Ông chủ Tần, ông chủ Tần!”

Tiếng gọi dồn dập bỗng vang lên, Tần Phóng giật mình tỉnh lại, lúc này mới phát hiện xung quanh trời đã tối đen.

Giọng người kia vẫn còn tiếp tục gọi: “Ông chủ Tần, ông chủ Tần!”

Tần Phóng ngồi thẳng dậy, chần chờ rồi đi xuống bậc thang. Tây Hồ vào đêm có cảm giác lạnh lẽo rờn rợn, tối nay thật lạ, thậm chí ngay cả đèn trang trí cũng không thấy bật sáng.

Tiếng bước chân lạch bạch vang lên, có một người đàn ông hơi béo đội mũ da, khoác một chiếc áo ngoài màu đen cũ kỹ, khiêng theo một chiếc rương vội vàng đi đến gần. Mà ngay bên dưới bờ sông đang neo một chiếc thuyền có mũi. Có lẽ trời mới mưa nên nhìn mũi thuyền đen nhánh bóng loáng, người cầm lái giờ chiếc đèn bão nhỏ lên, lộ đầu í ới: “Ông chủ Tần, ông chủ Tần!”

Tim Tần Phóng đập loạn thành thạch, anh nhấc chân đi lên boong thuyền, chiếc thuyền nhỏ chìm xuống theo quán tính. Không đúng, không phải là vì anh, mà là vì Tần Lai Phúc vừa vén vạt áo ngoài, vịn tay người cầm lái bước xuống. Trời lạnh thế này mà toàn thân Tần Lai Phúc nóng hừng hực, thuận tay cởi chiếc mũ da xuống quạt gió, vừa quạt vừa hỏi người lái thuyền: “Người đâu? Tìm được chưa?”

Trong mũi thuyền có hai người ló đầu ra, người lái thuyền nói: “Ông chủ Tần, tôi làm việc thì ông cứ yên tâm. Hai người này giỏi bơi lặn nhất, có điều họ không muốn lấy tiền giấy, mà lấy tiền đúc bằng bạc.”

Thuyền lác lác đi đến giữa Tây Hồ, dòng nước tối đen theo mái chèo khua động mà hiện lên ánh bạc lấp lánh. Tần Lai Phúc ôm chiếc rương gỗ kia ngồi trên con thuyền ba lá, nói: “Đã chuẩn bị đồng bạc mệnh giá to hết cả rồi.”

Cũng không biết qua bao lâu, chiếc thuyền dừng lại, người lái thuyền khẽ nói: “Là chỗ này, không sai đâu.”

Hai người kia cởi áo bông bên ngoài xuống, lộ ra bộ đồ ngắn bó sát, lại ném một chiếc neo sắt nối liền với dây xích lớn từ trong thuyền ra, thả xuống nước dọc theo mép thuyền. Dây xích sắt va chạm với thân thuyền kêu loảng xoảng, người lái thuyền khoanh tay nhìn xung quanh: “Sâu nhé!”

Vừa nói đến đây, chiếc neo sắt đã nhanh chóng chạm đáy hồ. Hai người kia phun nước bọt vào lòng bàn tay rồi chà xát, một người ôm rương gỗ, một người khác cầm xẻng, lần lượt theo dây xích lặn sâu xuống nước. Người lái thuyền dặn dò: “Phải nhanh lên đây, động tác nhanh một chút!”

Hai người rất nhanh đã mất hút, vòng sóng cuối cùng tan đi trên mặt nước. Người lái thuyền ngồi trên thuyền với Tần Lai Phúc, nhét thuốc lá vào ống tẩu: “Ông yên tâm đi, hai người này lặn giỏi lắm, ở bên dưới có thể...”

Lời còn chưa dứt, dây xích sắt bỗng rung lắc kịch liệt, bề mặt nước nổi lên một bong bóng khổng lồ, sóng hồ vỗ mạnh vào mạn thuyền. Người lái thuyền và Tần Lai Phúc bị hất ngã vào trong khoang. Tần Phóng đứng không vững, ngã khỏi thuyền rơi vào trong nước. Khoảnh khắc ấy anh nghe thấy người lái thuyền gào lên: “Chuyện gì đã xảy ra... Chuyện gì đã xảy ra thế này...!!!”

...

Tần Phóng choàng mở mắt ra, ánh tà dương đang ửng sáng lên nơi viền núi, phong cảnh trên bờ và bóng soi dưới mặt nước lấp lánh sáng chói, chính là thời điểm “Hoàng hôn soi bóng nước” kia.

148. Q.8 - Chương 5

Lúc anh quay lại khách sạn, trời đã tối đen, Nhan Phúc Thụy đang ngồi trong phòng bếp xì xụp húp mì tôm, nghe thấy tiếng động, tay vẫn còn nắm đôi đũa, đi ra ngoài, rồi tựa vào khung cửa vẫy tay rồi rút với Tần Phóng: “Tần Phóng, Tần Phóng, mau đến đây!”

Tần Phóng còn tưởng rằng Tư Đằng đã xảy ra chuyện gì, lại gần rồi mới biết là không phải. Nhan Phúc Thụy chỉ xuống dưới chân nói: “Cậu nhìn mặt đất mà xem.”

Mặt đất làm sao? Ướt nhèm, vừa có mưa hay sao?

Nhan Phúc Thụy cũng không đợi cho Tần Phóng đoán: “Tôi tưới nước đây, một ngày tưới bốn năm lần. Cậu không biết đâu, sau khi cậu đi được một lúc, đất trong vườn bắt đầu nứt nẻ giống như là hạn hán vậy. Tôi vội vàng mang chậu đi hứng nước, bao nhiêu nước như thế đổ ào xuống nhưng lại bị thấm hết chỉ trong nháy mắt.”

Hấp thụ nước đến như thế, cộng thêm tình trạng thực vật xung quanh đều như gặp hạn, chẳng lẽ Tư Đằng đang cố gắng hấp thụ dưỡng chất trong đất sao? Tần Phóng thoáng bất an. Tình hình lần này của Tư Đằng xem ra nghiêm trọng hơn lúc trước, mà kiểu này dường như không đơn giản là vì cô vận dụng yêu lực quá mức.

Nhan Phúc Thụy vẫn đang lải nhải: “Cậu biết không, đài truyền hình cũng đã đến đây. Lúc MC kia vênh mặt đứng ngay ở trước cửa nhà chúng ta, nói đến cái gì mà vấn đề môi trường đáng để toàn xã hội quan

tâm. Nếu không phải lúc ấy tôi đóng cửa nhanh thì họ đã lao vào phỏng vấn tôi luôn rồi. Ồi, Tần Phóng, Tần Phóng?”

Tần Phóng như không nghe thấy, đi vòng qua ông hướng thẳng vào phía trong.

Nhan Phúc Thụy cũng chẳng còn hơi sức mà oán thán nữa, nhìn chăm chăm xuống mặt đất, thấy lớp phía trên vừa rồi còn ẩm ướt giờ đã lại dần dần chuyển thành khô rang, xem ra lại phải đi tưới nước lần nữa rồi.

Tối đó, Tần Phóng ngủ không an giấc, mơ thấy rất nhiều giấc mơ hỗn loạn, tất cả đều là những cảnh tượng rời rạc. Có khi anh mơ thấy mình trèo lên sân khấu Lê Viên nhìn ra xung quanh, trên sân khấu lúc ấy vô cùng náo nhiệt. Giữa đủ những vai hát xướng, đọc thoại, múa may, đánh võ và ánh đèn sân khấu chập chờn bỗng hiện ra bóng dáng của Tư Đằng. Có khi anh lại mơ thấy con thuyền mũi đen dạo quanh hồ trong đêm tối, nó lắc lư khiến anh thấy khó chịu, nằm nhoài trên mép thuyền muốn nôn. Sau đó anh thấy từ dưới mặt nước thấp thoáng hiện lên một gương mặt trắng bệch, giống hệt với Tư Đằng.

Khi anh tỉnh lại, mồ hôi lạnh tuôn ra như tắm, đã là nửa đêm nhưng phía nhà vệ sinh truyền đến tiếng nước chảy róc rách. Tần Phóng lần tìm nút công tắc ở đầu giường. Cửa phòng hơi hé, anh cúi đầu nhìn thì thấy được trên mặt sàn có in dấu chân bùn. Anh sờ cả gai ốc, nhưng nghĩ kỹ lại đoán là Tư Đằng. Tiếng nước chảy trong phòng tắm vẫn không ngừng, anh ngồi trên giường hồi lâu mới phát hiện ra một điều là dấu chân không phải đi thẳng về phía phòng tắm luôn.

Hướng dấu chân là từ cửa đi đến giường, rồi mới từ giường đi về phía phòng tắm. Tư Đằng nhìn anh ngủ sao? Tại sao lại nhìn anh làm gì? Không biết cô đã nhìn bao lâu nhỉ? Tần Phóng thẳng thốt, mãi đến khi có tiếng lục đục vang lên sau cửa phòng tắm, anh mới như choàng tỉnh khỏi cơn mơ, vội vàng xuống giường.

Tư Đằng mặc áo choàng tắm, vừa đi ra ngoài vừa dùng khăn khô để lau tóc. Cô thấy Tần Phóng đứng đó nhưng dường như không hề bắt gặp chút nào, chỉ hỏi một câu: “Tỉnh rồi à?”

Về mặt cô thản nhiên, cũng không nhìn ra được khí sắc của cô tốt hay xấu. Tần Phóng hơi lo lắng: “Thân thể cô... có khá hơn chút nào không?”

Tư Đằng đi đến sô pha ngồi xuống, tiện tay vớt cái khăn ướt qua một bên: “Đừng nói là tốt, nếu như vẫn không tìm được Bạch Anh, có khi còn tệ hơn nữa kia.”

Câu nói này của cô đã nhắc nhở Tần Phóng, anh vội vàng đem bức họa đã mang về ra cho Tư Đằng xem. Quả nhiên Tư Đằng nhanh chóng nhìn ra được điểm mấu chốt trong đó: “Xung quanh không có viên núi, vị trí của tòa tháp trong bức tranh này cũng không phải là ở trên núi Tịch Chiêu.”

Tần Phóng gật đầu: “Trên Tây Hồ, vị trí mà không có dãy núi chỉ tập trung về một phía, nếu như đem so với tấm hình của ông tôi thì phạm vi có thể sẽ được khoanh vùng nhỏ hơn. Nhưng cùng lắm cũng chỉ có thể xác định được khu vực chung chung, mà không thể tìm ra được địa điểm cụ thể.”

Anh nói xong lại do dự rồi mới kể ra giấc mơ lúc ngồi bên Tây Hồ cho cô nghe.

Tư Đằng suy ngẫm một hồi, bỗng cười lên: “Không có địa điểm cụ thể nào đâu, tôi nghĩ rằng, cho dù là ông anh, Tần Lai Phúc năm đó cũng không biết chính xác nơi chôn hài cốt của Bạch Anh.”

Tần Phóng phản bác lại theo bản năng: “Thế nhưng năm đó là một tay ông tôi lo liệu hậu sự cho cô ta mà. Ngay cả ông tôi mà cô ta cũng không nói cho biết, hay lẽ nào sau khi ông tôi chôn cô ta xong rồi, hài cốt của cô ta tự leo ra, đi đổi một mộ phần khác cho mình chắc?”

Tư Đằng nhìn Tần Phóng: “Đừng cứ mở miệng là nói cô ta, cô ta, cô ta. Đó là bà cố của cậu đấy.”

Tần Phóng tức giận, Tư Đằng cũng không buồn nhìn anh, từ từ cuộn bức tranh kia lại: “Có đôi lúc, nếu muốn biết Bạch Anh định làm gì, sẽ làm gì thì lại phải dựa trên suy đoán của tôi. Bởi vì theo một góc độ nào đó, Bạch Anh cũng chính là tôi, phần lớn ý nghĩ và cách làm của chúng tôi khá giống nhau. Nếu là tôi, tôi không thể cứ nói cho Tần Lai Phúc biết nơi chôn cất thật sự của mình được. Tần Lai Phúc lại còn không biết bơi, muốn mang hài cốt chôn sâu dưới nước thì phải thuê thuyền, còn cần thuê cả người bơi lặn giỏi. Thế thì chẳng hóa ra là đi chiêu cáo khắp thiên hạ sao? Lỡ như lộ ra ngoài, hoặc là dẫn dụ kẻ trộm mộ đến, thì giữ bí mật gì được nữa? Cho dù Bạch Anh không phải Tào Tháo, không xây được cho mình bảy mươi

hai ngôi mộ giả, nhưng cũng nhất định không an bài qua loa như vậy đâu. Cho nên, dù trên thực tế cô ta chỉ cho Tần Lai Phúc biết vị trí trên mặt nước trước đó thì đó cũng không phải là địa điểm chôn cất thật sự. Giống như bức tranh mà cô ta đã để lại này, nó cũng chỉ dùng để khoanh vùng thôi. Khi đó mạng Bạch Anh đã bị Khuru Sơn trấn giết, hài cốt cô ta không thể tạo nên sóng gió gì được, chuyện dị thường xảy ra ở dưới nước chắc là do cô ta đã an bài trước đó rồi. Với lại, người phía trên có thể bảo toàn mạng sống, là vì họ vốn không biết nơi chôn cất thật sự, nhưng mấy người xuống nước thì chắc chắn phải chết.”

Đầu Tần Phóng như bị thứ gì đó lấp kín, thật lâu sau vẫn không thốt nên lời. Tư Đằng nói đúng, những sắp xếp của Bạch Anh đều móc nối với nhau chặt chẽ, không đến nỗi tới cửa ải cuối cùng lại làm qua loa cho xong chuyện được. Trong mơ, anh thấy hai người kia một người ôm chiếc rương, một người ôm theo xẻng, anh lại nghĩ thơ cho rằng chắc để đào một cái hố dưới đáy nước rồi chôn xuống, ý nghĩ này của anh có lẽ đã quá giản đơn. Vậy rốt cuộc là Bạch Anh đã an bài sẵn thứ gì ở dưới nước nhỉ?

Lòng anh còn rất nhiều nghi vấn nhưng hiển nhiên Tư Đằng không có ý định cùng anh nghiên cứu: “Tối mai tôi sẽ đến chỗ đó, xuống nước thăm dò nơi chôn hài cốt của Bạch Anh xem sao. Hai người muốn đi cùng hay không thì tùy, nếu không muốn thì cứ ở khách sạn chờ tôi là được.”

Tim Tần Phóng giật thót lên một cái: “Tối... tối mai luôn hả? Nhanh vậy sao?”

Tư Đằng điềm nhiên trả lời: “Còn chần chừ nữa thì sợ rằng tôi sẽ bị yêu lực của Thảm Ngân Đăng hành hạ đến chết mất thôi.”

Quả nhiên thân thể bán yêu và yêu lực kia bài xích lẫn nhau, làm hao tổn nguyên khí của Tư Đằng nhiều hơn so với trong tưởng tượng. Vì vậy mà Tư Đằng mới nôn nóng mong tìm được Bạch Anh để hợp thể ư?

Tần Phóng mua một chiếc ca nô bằng phao, gấp lại đặt vào thùng xe sau, cái này nếu bơm đầy hơi lên có thể ngồi được những bốn người. Khu Tây Hồ nói chung không cho phép xuống hồ tự do thế này, nhưng Tần Phóng cũng lười đi nghe ngóng. Dù sao lúc nửa đêm lặn xuống hồ, nếu bị phát hiện thì cứ thế mà bỏ chạy thôi. Tốc độ ca nô không hề chậm, anh không tin đám bảo vệ có thể nhanh chóng điều động thuyền đuổi theo ngay được.

Đến tối, Tần Phóng lái xe đến một góc vắng vẻ của Tây Hồ. Tầm nhìn từ vị trí này vừa khéo là quay lưng vào tháp Lô Phong, mặt thì hướng ra vùng hồ xa xa. Tuy nơi đây đã được khai thác nhiều nên khá náo nhiệt, nhưng nếu tạm bỏ qua khu vực mới xây cất này thì trông toàn thể cũng khá giống với bờ sông trụi trụi trong tranh kia.

Nhan Phúc Thụy xách cái túi vải bạt từ ghế sau xe xuống, chiếu theo thứ tự lắp ráp từng mảnh một vào với nhau. Tư Đằng cầm lấy bức tranh, lúc đi lúc dừng dọc bờ sông, rồi lại gọi Tần Phóng đến, khoanh vùng mặt nước. Tần Phóng biết có lẽ đây sẽ là nơi bỏ neo, anh nhìn khoảng cách nơi đó với bờ sông, rồi quay lại hỏi Tư Đằng: “Chỉ cần đưa cô đến đó là được à? Còn cần chúng tôi làm gì nữa không?”

Tư Đằng thoáng nhìn anh một cái rồi quay đầu lại phía Nhan Phúc Thụy: “Không cần.”

Tần Phóng lại hỏi: “Chúng tôi quay về, còn cô thì sao?”

“Cũng khó nói.”

Lòng Tần Phóng bất chợt chùng xuống, muốn nói thêm gì đó nhưng lại không thể thốt nên lời. Một lát sau, anh lại nghe thấy Nhan Phúc Thụy đang í ới gọi mình từ phía sau: “Tần Phóng, Tần Phóng! Phải ráp ba mảnh thuyền với nhau trước hay là bơm hơi trước vậy?”

Tư Đằng nhắc anh: “Nhan Phúc Thụy đang gọi cậu đấy.”

Tần Phóng đành đi đến giúp Nhan Phúc Thụy lắp ráp, lòng dạ anh vẫn rối bời nên nói năng lộn xộn. Dần dần Nhan Phúc Thụy cũng nhận thấy anh không bình thường, đưa tay vẫy qua vẫy lại trước mặt anh: “Tần Phóng, Tần Phóng!”

Tần Phóng nói chuyện theo bản năng: “Tiểu thư Tư Đằng xuống dưới rồi sẽ hợp thể với Bạch Anh.”

Nhan Phúc Thụy đáp: “Tôi biết rồi.”

Trong việc này ông không phản ứng mạnh như Tần Phóng: “Hợp thể là chuyện tốt mà. Bây giờ tiểu thư Tư Đằng vẫn đang khó chịu còn gì? Sau khi hợp thể rồi sẽ tốt thôi, mà rồi cô ấy sẽ càng lợi hại hơn, sau này không ai dám bắt nạt cô ấy nữa. Chỉ có điều...”

Nhan Phúc Thụy thở dài nói tiếp: “Chỉ có điều cô ấy đừng có trở nên hung dữ là được. Cái cô Bạch Anh kia vốn dữ dằn hơn tiểu thư Tư Đằng nhiều.”

Tần Phóng im lặng một lúc: “Ông cũng linh cảm cảm thấy có thể sau khi hợp thể Tư Đằng sẽ đổi khác sao?”

Nhan Phúc Thụy nói: “Đó là đương nhiên rồi. Bạch Anh giống như một cốc trà đường, tiểu thư Tư Đằng là một cốc nước trắng. Hợp thể rồi thì trà đường và nước trắng sẽ hòa lẫn vào nhau, không còn ngọt như cũ nhưng cũng chẳng nhạt nhẽo nữa...”

Ông vừa nói vừa cúi đầu xuống siết ống van vào: “Vì vậy chỉ cần hợp thể xong thì tiểu thư Tư Đằng chắc chắn sẽ thay đổi... Ồ, Tần Phóng?”

Ông lơ đãng ngẩng đầu lên, thấy Tần Phóng đã biến đâu mất rồi.

Tư Đằng nghe thấy tiếng bước chân dồn dập phía sau, biết là Tần Phóng nên cũng không quay đầu lại, chỉ hỏi: “Có việc gì không?”

Tần Phóng dừng bước ngay sau lưng cô, giọng nói lẫn giữa nhịp thở hổn hển: “Tư Đằng, tôi nhớ ngày trước có lần cô nhắc đến mơ ước, cô nói muốn trở lại làm yêu quái lần nữa.”

Tư Đằng ừ một tiếng: “Vậy thì sao?”

“Tại sao cô lại muốn trở về làm yêu quái lần nữa?”

Đem vấn đề này ra bàn thì thật là ngớ ngẩn và buồn cười, Tư Đằng mất kiên nhẫn: “Không phải cậu cũng muốn trở lại làm người hay sao? Ai ai chả muốn trở về chính mình thuở ban đầu, chẳng có lý do vì sao cả.”

Tim Tần Phóng chợt đập rộn rã: “Cô nói muốn trở về làm chính mình, vậy tôi hỏi cô, liệu cô có trở lại đúng bản chất của cô được hay không?”

Tư Đằng quay đầu nhìn anh: “Là ý gì?”

Tần Phóng hít thật sâu: “Ý của tôi là, thật ra cô chưa hề sống đúng bản chất của mình.”

Anh không để ý đến sắc mặt của Tư Đằng đang dần dần trở nên khó coi, vẫn lấy can đảm nói tiếp: “Lúc đầu cô biến thành tinh là do Khuru Sơn thúc đẩy, ông ta cho cô một cái vỏ, khi đó cô đâu phải là Tư Đằng, chỉ là con rối do Khuru Sơn điều khiển thôi. Vất vả lắm mới thoát khỏi Khuru Sơn, cô lại vì Thiệu Diễm Khoan mà phân thể với Bạch Anh. Sau khi sống lại, mỗi một việc cô làm đều là những chuyện mà Bạch Anh mong muốn, có thể nói, thật ra cô đang giúp hồi sinh lại Bạch Anh mà thôi. Cô căn bản chưa bao giờ sống là chính mình, nói gì đến chuyện trở về làm chính mình được cơ chứ!”

Tư Đằng gằn từng chữ: “Tần Phóng, tôi đã từng nói với cậu, theo một góc độ nào đó, Bạch Anh chính là tôi.”

Tần Phóng vẫn kiên quyết: “Cô cảm thấy hai người là một sao? Nếu như vậy, tại sao cô ta muốn gả cho Thiệu Diễm Khoan, còn cô thì không? Tại sao những âm mưu xảo trá cô ta kiên nhẫn bày ra còn cô lại không nghĩ ra được? Lối suy nghĩ và cách làm chẳng hề giống nhau chút nào, ai bảo hai người chính là một hả? Cô muốn trở về làm chính mình ư, Tư Đằng, chỉ có lúc này đây cô mới đang thật sự là mình thôi.”

Sắc mặt Tư Đằng trở nên trắng bệch: “Bạch Anh và tôi vốn là một thể, chỉ là ngẫu nhiên mà tách ra, xét về tình về lý cuối cùng vẫn phải hợp về làm một mới đúng.”

Tần Phóng bất chấp: “Một chậu nước xối xuống đất rồi coi như đã đổ bỏ đi, có lý nào còn có thể thu về thành nước sạch một lần nữa? Con người luôn tiến về phía trước, chẳng ai lại giật lùi lại cả. Hai người đã phân thể, chứng tỏ ý trời đã sắp đặt phải như vậy. Còn nếu đã nói về tình về lý, thực ra chuyện Khuru Sơn

cưỡng ép thúc đẩy cô biến thành tình đã là nghịch ý trời, mọi chuyện vừa bắt đầu vốn đã không hợp tình hợp lý rồi. Nếu cô vẫn còn muốn hợp tình lý triệt để thì tốt nhất nên biến trở lại làm cây Bạch Đằng đi...”

...

Nhan Phúc Thụy đang cầm đầu cầm cổ giẫm thử lên chiếc phao đã được bơm hơi căng phồng, bỗng nghe thấy tiếng rơi xuống nước vang âm bên tai. Lúc ngẩng đầu lên chỉ thấy trời thì tối như mực, mặt hồ cũng đen ngòm, hình như còn đang nổi bong bóng, nhưng vì đột ngột quá nên chưa thể nhìn kỹ ra được.

Nhìn lại phía trên bờ, vốn là Tần Phóng và tiểu thư Tư Đằng vẫn đứng chung thì giờ đây chỉ còn lại mỗi mình Tư Đằng. Tần Phóng đã đi đâu mất rồi?

Ông nghi ngờ nhìn cô, cô cũng lạnh lùng trừng mắt nhìn lại. Nhan Phúc Thụy đành rút cổ cúi đầu, lòng ôm mối nghi ngờ, tay tiếp tục siết ốc. Một lúc sau, khi đi ngang qua ông, Tư Đằng hơi khựng lại, đột ngột hỏi một câu: “Tần Phóng có biết bơi không?”

Nhan Phúc Thụy không dám chắc: “Có biết... không à? Tần Phóng như vậy, chắc là cũng... có biết nhỉ?”

Chưa dứt lời, ánh mắt ông đã bất chợt bị thứ gì đó ở phía xa xa trên mặt hồ thu hút. Sau khi im lặng một giây, vẻ hồng hào trên mặt ông mất dạng, giọng trở nên run rẩy, gọi cô: “Tiểu... tiểu thư Tư Đằng!”

Tư Đằng đang đứng quay lưng về phía mặt hồ, nhưng khi cô nhìn thấy sắc mặt của Nhan Phúc Thụy, trong lòng bỗng dâng lên dự cảm chẳng lành: “Sao thế?”

149. Q.8 - Chương 5

Lúc anh quay lại khách sạn, trời đã tối đen, Nhan Phúc Thụy đang ngồi trong phòng bếp xì xụp húp mì tôm, nghe thấy tiếng động, tay vẫn còn nắm đôi đũa, đi ra ngoài, rồi tựa vào khung cửa vẫy tay rồi rít với Tần Phóng: “Tần Phóng, Tần Phóng, mau đến đây!”

Tần Phóng còn tưởng rằng Tư Đằng đã xảy ra chuyện gì, lại gần rồi mới biết là không phải. Nhan Phúc Thụy chỉ xuống dưới chân nói: “Cậu nhìn mặt đất mà xem.”

Mặt đất làm sao? Ướt nhèm, vừa có mưa hay sao?

Nhan Phúc Thụy cũng không đợi cho Tần Phóng đoán: “Tôi tưới nước đấy, một ngày tưới bốn năm lần. Cậu không biết đâu, sau khi cậu đi được một lúc, đất trong vườn bắt đầu nứt nẻ giống như là hạn hán vậy. Tôi vội vàng mang chậu đi hứng nước, bao nhiêu nước như thế đổ ào xuống nhưng lại bị thấm hết chỉ trong nháy mắt.”

Hấp thụ nước đến như thế, cộng thêm tình trạng thực vật xung quanh đều như gặp hạn, chẳng lẽ Tư Đằng đang cố gắng hấp thu dưỡng chất trong đất sao? Tần Phóng thoáng bất an. Tình hình lần này của Tư Đằng xem ra nghiêm trọng hơn lúc trước, mà kiểu này dường như không đơn giản là vì cô vận dụng yêu lực quá mức.

Nhan Phúc Thụy vẫn đang lải nhải: “Cậu biết không, đài truyền hình cũng đã đến đây. Lúc MC kia vênh mặt đứng ngay ở trước cửa nhà chúng ta, nói đến cái gì mà vấn đề môi trường đáng để toàn xã hội quan tâm. Nếu không phải lúc ấy tôi đóng cửa nhanh thì họ đã lao vào phỏng vấn tôi luôn rồi. Ồi, Tần Phóng, Tần Phóng?”

Tần Phóng như không nghe thấy, đi vòng qua ông hướng thẳng vào phía trong.

Nhan Phúc Thụy cũng chẳng còn hơi sức mà oán thán nữa, nhìn chăm chăm xuống mặt đất, thấy lớp phía trên vừa rồi còn ẩm ướt giờ đã lại dần dần chuyển thành khô rang, xem ra lại phải đi tưới nước lần nữa rồi.

Tối đó, Tần Phóng ngủ không an giấc, mơ thấy rất nhiều giấc mơ hỗn loạn, tất cả đều là những cảnh tượng rời rạc. Có khi anh mơ thấy mình trèo lên sân khấu Lê Viên nhìn ra xung quanh, trên sân khấu lúc ấy vô cùng náo nhiệt. Giữa đủ những vai hát xướng, đọc thoại, múa may, đánh võ và ánh đèn sân khấu chớp chồn bỗng hiện ra bóng dáng của Tư Đằng. Có khi anh lại mơ thấy con thuyền mui đen dạo quanh hồ trong đêm

tối, nó lắc lư khiến anh thấy khó chịu, nằm nhoài trên mép thuyền muốn nôn. Sau đó anh thấy từ dưới mặt nước thấp thoáng hiện lên một gương mặt trắng bệch, giống hệt với Tư Đằng.

Khi anh tỉnh lại, mồ hôi lạnh tuôn ra như tắm, đã là nửa đêm nhưng phía nhà vệ sinh truyền đến tiếng nước chảy róc rách. Tần Phóng lần tìm nút công tắc ở đầu giường. Cửa phòng hơi hé, anh cúi đầu nhìn thì thấy được trên mặt sàn có in dấu chân bùn. Anh sờ cả gai ốc, nhưng nghĩ kỹ lại đoán là Tư Đằng. Tiếng nước chảy trong phòng tắm vẫn không ngừng, anh ngồi trên giường hồi lâu mới phát hiện ra một điều là dấu chân không phải đi thẳng về phía phòng tắm luôn.

Hướng dấu chân là từ cửa đi đến giường, rồi mới từ giường đi về phía phòng tắm. Tư Đằng nhìn anh ngủ sao? Tại sao lại nhìn anh làm gì? Không biết cô đã nhìn bao lâu nhỉ? Tần Phóng thẳng thốt, mãi đến khi có tiếng lục đục vang lên sau cửa phòng tắm, anh mới như choàng tỉnh khỏi cơn mơ, vội vàng xuống giường.

Tư Đằng mặc áo choàng tắm, vừa đi ra ngoài vừa dùng khăn khô để lau tóc. Cô thấy Tần Phóng đứng đó nhưng dường như không hề bắt gặp chút nào, chỉ hỏi một câu: “Tỉnh rồi à?”

Về mặt cô thản nhiên, cũng không nhìn ra được khí sắc của cô tốt hay xấu. Tần Phóng hơi lo lắng: “Thân thể cô... có khá hơn chút nào không?”

Tư Đằng đi đến sô pha ngồi xuống, tiện tay vớt cái khăn ướt qua một bên: “Đừng nói là tốt, nếu như vẫn không tìm được Bạch Anh, có khi còn tệ hơn nữa kia.”

Câu nói này của cô đã nhắc nhở Tần Phóng, anh vội vàng đem bức họa đã mang về ra cho Tư Đằng xem. Quả nhiên Tư Đằng nhanh chóng nhìn ra được điểm mấu chốt trong đó: “Xung quanh không có viên núi, vị trí của tòa tháp trong bức tranh này cũng không phải là ở trên núi Tịch Chiếu.”

Tần Phóng gật đầu: “Trên Tây Hồ, vị trí mà không có dãy núi chỉ tập trung về một phía, nếu như đem so với tấm hình của ông tôi thì phạm vi có thể sẽ được khoanh vùng nhỏ hơn. Nhưng cùng lắm cũng chỉ có thể xác định được khu vực chung chung, mà không thể tìm ra được địa điểm cụ thể.”

Anh nói xong lại do dự rồi mới kể ra giấc mơ lúc ngồi bên Tây Hồ cho cô nghe.

Tư Đằng suy ngẫm một hồi, bỗng cười lên: “Không có địa điểm cụ thể nào đâu, tôi nghĩ rằng, cho dù là ông anh, Tần Lai Phúc năm đó cũng không biết chính xác nơi chôn hài cốt của Bạch Anh.”

Tần Phóng phản bác lại theo bản năng: “Thế nhưng năm đó là một tay ông tôi lo liệu hậu sự cho cô ta mà. Ngay cả ông tôi mà cô ta cũng không nói cho biết, hay lẽ nào sau khi ông tôi chôn cô ta xong rồi, hài cốt của cô ta tự leo ra, đi đổi một mộ phần khác cho mình chắc?”

Tư Đằng nhìn Tần Phóng: “Đừng cứ mở miệng là nói cô ta, cô ta, cô ta. Đó là bà cố của cậu đấy.”

Tần Phóng tức giận, Tư Đằng cũng không buồn nhìn anh, từ từ cuộn bức tranh kia lại: “Có đôi lúc, nếu muốn biết Bạch Anh định làm gì, sẽ làm gì thì lại phải dựa trên suy đoán của tôi. Bởi vì theo một góc độ nào đó, Bạch Anh cũng chính là tôi, phần lớn ý nghĩ và cách làm của chúng tôi khá giống nhau. Nếu là tôi, tôi không thể cứ nói cho Tần Lai Phúc biết nơi chôn cất thật sự của mình được. Tần Lai Phúc lại còn không biết bơi, muốn mang hài cốt chôn sâu dưới nước thì phải thuê thuyền, còn cần thuê cả người bơi lặn giỏi. Thế thì chẳng hóa ra là đi chiêu cáo khắp thiên hạ sao? Lỡ như lộ ra ngoài, hoặc là dẫn dụ kẻ trộm mộ đến, thì giữ bí mật gì được nữa? Cho dù Bạch Anh không phải Tào Tháo, không xây được cho mình bảy mươi hai ngôi mộ giả, nhưng cũng nhất định không an bài qua loa như vậy đâu. Cho nên, dù trên thực tế cô ta chỉ cho Tần Lai Phúc biết vị trí trên mặt nước trước đó thì đó cũng không phải là địa điểm chôn cất thật sự. Giống như bức tranh mà cô ta đã để lại này, nó cũng chỉ dùng để khoanh vùng thôi. Khi đó mạng Bạch Anh đã bị Khưu Sơn trấn giết, hài cốt cô ta không thể tạo nên sóng gió gì được, chuyện dị thường xảy ra ở dưới nước chắc là do cô ta đã an bài trước đó rồi. Với lại, người phía trên có thể bảo toàn mạng sống, là vì họ vốn không biết nơi chôn cất thật sự, nhưng mấy người xuống nước thì chắc chắn phải chết.”

Đầu Tần Phóng như bị thứ gì đó lấp kín, thật lâu sau vẫn không thốt nên lời. Tư Đằng nói đúng, những sắp xếp của Bạch Anh đều móc nối với nhau chặt chẽ, không đến nỗi tới cửa ải cuối cùng lại làm qua loa cho xong chuyện được. Trong mơ, anh thấy hai người kia một người ôm chiếc rương, một người ôm theo xềng, anh lại ngây thơ cho rằng chắc để đào một cái hố dưới đáy nước rồi chôn xuống, ý nghĩ này của anh có lẽ đã quá giản đơn. Vậy rốt cuộc là Bạch Anh đã an bài sẵn thứ gì ở dưới nước nhỉ?

Lòng anh còn rất nhiều nghi vấn nhưng hiển nhiên Tư Đằng không có ý định cùng anh nghiên cứu: “Tối mai tôi sẽ đến chỗ đó, xuống nước thăm dò nơi chôn hài cốt của Bạch Anh xem sao. Hai người muốn đi cùng hay không thì tùy, nếu không muốn thì cứ ở khách sạn chờ tôi là được.”

Tim Tần Phóng giật thót lên một cái: “Tối... tối mai luôn hả? Nhanh vậy sao?”

Tư Đằng điềm nhiên trả lời: “Còn chần chờ nữa thì sợ rằng tôi sẽ bị yêu lực của Thảm Ngân Đăng hành hạ đến chết mất thôi.”

Quả nhiên thân thể bán yêu và yêu lực kia bài xích lẫn nhau, làm hao tổn nguyên khí của Tư Đằng nhiều hơn so với trong tưởng tượng. Vì vậy mà Tư Đằng mới nôn nóng mong tìm được Bạch Anh để hợp thể ư?

Tần Phóng mua một chiếc ca nô bằng phao, gấp lại đặt vào thùng xe sau, cái này nếu bơm đầy hơi lên có thể ngồi được những bốn người. Khu Tây Hồ nói chung không cho phép xuống hồ tự do thế này, nhưng Tần Phóng cũng lười đi nghe ngóng. Dù sao lúc nửa đêm lặn xuống hồ, nếu bị phát hiện thì cứ thế mà bỏ chạy thôi. Tốc độ ca nô không hề chậm, anh không tin đảm bảo vệ có thể nhanh chóng điều động thuyền đuổi theo ngay được.

Đến tối, Tần Phóng lái xe đến một góc vắng vẻ của Tây Hồ. Tầm nhìn từ vị trí này vừa khéo là quay lưng vào tháp Lô Phong, mặt thì hướng ra vùng hồ xa xa. Tuy nơi đây đã được khai thác nhiều nên khá náo nhiệt, nhưng nếu tạm bỏ qua khu vực mới xây cất này thì trông toàn thể cũng khá giống với bờ sông trụi trụi trong tranh kia.

Nhan Phúc Thụy xách cái túi vải bạt từ ghế sau xe xuống, chiếu theo thứ tự lắp ráp từng mảnh một vào với nhau. Tư Đằng cầm lấy bức tranh, lúc đi lúc dừng dọc bờ sông, rồi lại gọi Tần Phóng đến, khoanh vùng mặt nước. Tần Phóng biết có lẽ đây sẽ là nơi bỏ neo, anh nhìn khoảng cách nơi đó với bờ sông, rồi quay lại hỏi Tư Đằng: “Chỉ cần đưa cô đến đó là được à? Còn cần chúng tôi làm gì nữa không?”

Tư Đằng thoáng nhìn anh một cái rồi quay đầu lại phía Nhan Phúc Thụy: “Không cần.”

Tần Phóng lại hỏi: “Chúng tôi quay về, còn cô thì sao?”

“Cũng khó nói.”

Lòng Tần Phóng bất chợt chùng xuống, muốn nói thêm gì đó nhưng lại không thể thốt nên lời. Một lát sau, anh lại nghe thấy Nhan Phúc Thụy đang í ới gọi mình từ phía sau: “Tần Phóng, Tần Phóng! Phải ráp ba mảnh thuyền với nhau trước hay là bơm hơi trước vậy?”

Tư Đằng nhắc anh: “Nhan Phúc Thụy đang gọi cậu đấy.”

Tần Phóng đành đi đến giúp Nhan Phúc Thụy lắp ráp, lòng dạ anh vẫn rối bời nên nói năng lộn xộn. Dần dần Nhan Phúc Thụy cũng nhận thấy anh không bình thường, đưa tay vẫy qua vẫy lại trước mặt anh: “Tần Phóng, Tần Phóng!”

Tần Phóng nói chuyện theo bản năng: “Tiểu thư Tư Đằng xuống dưới rồi sẽ hợp thể với Bạch Anh.”

Nhan Phúc Thụy đáp: “Tôi biết rồi.”

Trong việc này ông không phản ứng mạnh như Tần Phóng: “Hợp thể là chuyện tốt mà. Bây giờ tiểu thư Tư Đằng vẫn đang khó chịu còn gì? Sau khi hợp thể rồi sẽ tốt thôi, mà rồi cô ấy sẽ càng lợi hại hơn, sau này không ai dám bắt nạt cô ấy nữa. Chỉ có điều...”

Nhan Phúc Thụy thở dài nói tiếp: “Chỉ có điều cô ấy đừng có trở nên hung dữ là được. Cái cô Bạch Anh kia vốn dữ dần hơn tiểu thư Tư Đằng nhiều.”

Tần Phóng im lặng một lúc: “Ông cũng linh cảm cảm thấy có thể sau khi hợp thể Tư Đằng sẽ đổi khác sao?”

Nhan Phúc Thụy nói: “Đó là đương nhiên rồi. Bạch Anh giống như một cốc trà đường, tiểu thư Tư Đằng là một cốc nước trắng. Hợp thể rồi thì trà đường và nước trắng sẽ hòa lẫn vào nhau, không còn ngọt như cũ nhưng cũng chẳng nhạt nhẽo nữa...”

Ông vừa nói vừa cúi đầu xuống siết ống van vào: “Vì vậy chỉ cần hợp thể xong thì tiểu thư Tư Đằng chắc hẳn sẽ thay đổi... Ồ, Tần Phóng?”

Ông lơ đãng ngẩng đầu lên, thấy Tần Phóng đã biến đâu mất rồi.

Tư Đằng nghe thấy tiếng bước chân dồn dập phía sau, biết là Tần Phóng nên cũng không quay đầu lại, chỉ hỏi: “Có việc gì không?”

Tần Phóng dừng bước ngay sau lưng cô, giọng nói lẫn giữa nhịp thở hổn hển: “Tư Đằng, tôi nhớ ngày trước có lần cô nhắc đến mơ ước, cô nói muốn trở lại làm yêu quái lần nữa.”

Tư Đằng ừ một tiếng: “Vậy thì sao?”

“Tại sao cô lại muốn trở về làm yêu quái lần nữa?”

Đem vấn đề này ra bàn thì thật là ngớ ngẩn và buồn cười, Tư Đằng mất kiên nhẫn: “Không phải cậu cũng muốn trở lại làm người hay sao? Ai ai chả muốn trở về chính mình thuở ban đầu, chẳng có lý do vì sao cả.”

Tim Tần Phóng chợt đập rộn rã: “Cô nói muốn trở về làm chính mình, vậy tôi hỏi cô, liệu cô có trở lại đúng bản chất của cô được hay không?”

Tư Đằng quay đầu nhìn anh: “Là ý gì?”

Tần Phóng hít thật sâu: “Ý của tôi là, thật ra cô chưa hề sống đúng bản chất của mình.”

Anh không để ý đến sắc mặt của Tư Đằng đang dần dần trở nên khó coi, vẫn lấy can đảm nói tiếp: “Lúc đầu cô biến thành tinh là do Khuru Sơn thúc đẩy, ông ta cho cô một cái vỏ, khi đó cô đâu phải là Tư Đằng, chỉ là con rối do Khuru Sơn điều khiển thôi. Vất vả lắm mới thoát khỏi Khuru Sơn, cô lại vì Thiệu Diễm Khoan mà phân thể với Bạch Anh. Sau khi sống lại, mỗi một việc cô làm đều là những chuyện mà Bạch Anh mong muốn, có thể nói, thật ra cô đang giúp hồi sinh lại Bạch Anh mà thôi. Cô căn bản chưa bao giờ sống là chính mình, nói gì đến chuyện trở về làm chính mình được cơ chứ!”

Tư Đằng gần từng chữ: “Tần Phóng, tôi đã từng nói với cậu, theo một góc độ nào đó, Bạch Anh chính là tôi.”

Tần Phóng vẫn kiên quyết: “Cô cảm thấy hai người là một sao? Nếu như vậy, tại sao cô ta muốn gả cho Thiệu Diễm Khoan, còn cô thì không? Tại sao những âm mưu xảo trá cô ta kiên nhẫn bày ra còn cô lại không nghĩ ra được? Lỗi suy nghĩ và cách làm chẳng hề giống nhau chút nào, ai bảo hai người chính là một hả? Cô muốn trở về làm chính mình ư, Tư Đằng, chỉ có lúc này đây cô mới đang thật sự là mình thôi.”

Sắc mặt Tư Đằng trở nên trắng bệch: “Bạch Anh và tôi vốn là một thể, chỉ là ngẫu nhiên mà tách ra, xét về tình về lý cuối cùng vẫn phải hợp về làm một mới đúng.”

Tần Phóng bất chấp: “Một chậu nước xối xuống đất rồi coi như đã đổ bỏ đi, có lý nào còn có thể thu về thành nước sạch một lần nữa? Con người luôn tiến về phía trước, chẳng ai lại giạt lùi lại cả. Hai người đã phân thể, chứng tỏ ý trời đã sắp đặt phải như vậy. Còn nếu đã nói về tình về lý, thực ra chuyện Khuru Sơn cưỡng ép thúc đẩy cô biến thành tinh đã là nghịch ý trời, mọi chuyện vừa bắt đầu vốn đã không hợp tình hợp lý rồi. Nếu cô vẫn còn muốn hợp tình lý triệt để thì tốt nhất nên biến trở lại làm cây Bạch Đằng đi...”

...

Nhan Phúc Thụy đang cầm đầu cầm cổ giẫm thử lên chiếc phao đã được bơm hơi căng phồng, bỗng nghe thấy tiếng rơi xuống nước vang âm bên tai. Lúc ngẩng đầu lên chỉ thấy trời thì tối như mực, mặt hồ cũng đen ngòm, hình như còn đang nổi bong bóng, nhưng vì đột ngột quá nên chưa thể nhìn kỹ ra được.

Nhìn lại phía trên bờ, vốn là Tần Phóng và tiểu thư Tư Đằng vẫn đứng chung thì giờ đây chỉ còn lại mỗi mình Tư Đằng. Tần Phóng đã đi đâu mất rồi?

Ông nghi ngờ nhìn cô, cô cũng lạnh lùng trừng mắt nhìn lại. Nhan Phúc Thụy đành rút cổ cúi đầu, lòng ôm mối nghi ngờ, tay tiếp tục siết ốc. Một lúc sau, khi đi ngang qua ông, Tư Đằng hơi khựng lại, đột ngột hỏi một câu: “Tần Phóng có biết bơi không?”

Nhan Phúc Thụy không dám chắc: “Có biết... không à? Tần Phóng như vậy, chắc là cũng... có biết nhỉ?”

Chưa dứt lời, ánh mắt ông đã bất chợt bị thứ gì đó ở phía xa xa trên mặt hồ thu hút. Sau khi im lặng một giây, vẻ hồng hào trên mặt ông mất dạng, giọng trở nên run rẩy, gọi cô: “Tiểu... tiểu thư Tư Đằng!”

Tư Đằng đang đứng quay lưng về phía mặt hồ, nhưng khi cô nhìn thấy sắc mặt của Nhan Phúc Thụy, trong lòng bỗng dâng lên dự cảm chẳng lành: “Sao thế?”

150. Q.8 - Chương 6

Tổ chức thực tiễn ra đời tuy hứng chịu nhiều phản ứng chê trách, nhưng cũng từ đó về sau, mọi người đã dùng hành động thực tế hùng hồn minh họa cho câu “Mồm nói không cần nhưng thân thể lại kêu gào rằng có”.

Buổi sáng được ngủ nướng thêm một lúc, buổi tối được rảnh rang lên mạng nhiều hơn một chút chính là cảm dỗ khó cưỡng lại nhất đối với đám sinh viên chưa hề va chạm xã hội và lợi ích tiền tài kia.

Thế là chỉ trong vòng nửa tháng ngắn ngủi, đã có mấy người kéo nhau đến tìm Lý Tuân để thăm dò. Cậu cũng chẳng từ chối bất cứ ai. Ai muốn vào tổ chức đều được, đối tượng nào cũng nhận, không có bất cứ quy định hạn chế nào với thành viên cả.

Cuối cùng ngay cả Phương Thư Miêu cũng đến xin gia nhập. Cô ấy giải thích là: “Áp lực cạnh tranh của bên hội học sinh rất lớn, mình phải tranh thủ xuất hiện trước ban giám hiệu nhiều hơn để họ quen mặt đã.”

Cô ấy còn không quên tỏ ra tốt bụng với cô bạn cùng phòng: “Cậu muốn vào không? Mình nói giúp với Lý Tuân cho.”

Chu Vận từ chối khéo: “Cảm ơn cậu, tạm thời mình không có nhu cầu đâu.”

Ba mẹ Chu Vận đều là giáo viên, từ bé cô đã được tẩy não: đến lớp tự học là điều đương nhiên phải làm của học sinh, đây cũng không phải là việc gian khổ gì cho lắm. Với lại, hiện tại cô còn chưa biết rốt cuộc cái “tổ chức thực tiễn” kia thật sự đang làm gì nữa.

Theo như lời đồn, vì gia cảnh Lý Tuân vượt bậc nên được khoa ưu ái, Chu Vận lại thấy chả thể tin nổi điều này. Tại sao không tin á? Chẳng vì sao hết.

Một thời gian sau, sự việc cũng dần dần thay đổi. Chu Vận thấy mấy sinh viên lúc trước chỉ vì không muốn tham gia giờ tự học mà gia nhập vào tổ chức kia lại lần lượt bỏ về lớp tự học. Phương Thư Miêu cũng về, mang theo tin tức đầu tiên ở vùng tiền tuyến.

“Gay go lắm.” Cô ấy nhăn mày, “Hạng mục đặt ra quá khó, hiện tại bọn mình mới học chương trình căn bản, cũng chỉ mới biết vài hàm lệnh thôi, làm sao viết được mấy chương trình phức tạp như thế. Đầu muốn nổ ra luôn.”

“Khó lắm sao?”

“Khó lắm!” Phương Thư Miêu quả quyết.

Chu Vận lại muốn hỏi thêm về mấy hạng mục kia, nhưng chợt nhớ ra gì đó trước nên lại hỏi sang cái khác: “Vậy Nhậm Dịch thì sao?”

Là lớp phó môn ngôn ngữ C, bài tập của Nhậm Dịch đều phải nộp qua cô, Chu Vận nhận thấy cô ấy chẳng có bất kỳ hứng thú nào với môn lập trình cả.

Vừa nhắc đến Nhậm Dịch, Phương Thư Miêu lại áp úng: “Cô ta... cô ta không tham gia làm hạng mục.”

“Vậy sao ở lại được?”

“Do được Lý Tuân bao che, ngày đầu tiên bắt đầu làm hạng mục đã ghi danh cô ta vào rồi, mặc kệ cô ta có đến làm hay không cũng thế.”

“Vậy à...”

Phương Thư Miêu nhún vai, sau đó lại lăm lét nhìn sang Chu Vận, nhỏ giọng: “Nói cho cậu biết nhé, gần như đêm nào Nhậm Dịch cũng đi tìm Lý Tuân đấy.”

Chu Vận nhướng mày.

“Lý Tuân cũng thế. Có mấy lần đang bận tối tăm mặt mũi, nhưng Nhậm Dịch vừa đến một cái thì cậu ta đã bỏ hết việc trong tay, đi với cô ta đến nửa đêm còn chưa thấy về, cũng chẳng ai biết họ đã làm gì. Ghê chưa?”

Chu Vận vừa định cất lời thì Phương Thư Miêu lại nói: “Ồ mà, cũng không phải là không ai biết, thực ra Cao Kiến Hồng biết đấy, nhưng lại không chịu nói.” Cô ấy vừa nói vừa bĩu môi, “Hừ, cứ ra cái vẻ thần bí, một trai một gái còn có thể làm chuyện gì cơ chứ, đều là người lớn cả rồi còn bày đặt giấu giấu diêm diêm như thế.”

“...”

“Nhậm Dịch này cũng đại dột chết đi được ấy. Ai chả biết Lý Tuân thay bạn gái còn nhanh hơn thay áo, cô ta chả được nước non gì đâu.”

Phương Thư Miêu nói xong liền bộc lộ thái độ khinh thường thêm lúc nữa rồi mới thản nhiên bỏ đi. Chu Vận cũng không xen vào hỏi han gì nữa hết.

Hạng mục khó nhằn của tổ chức thực tiễn đã đánh rớt hết 90% các thành phần cơ hội. Mà vấn đề đáng để suy ngẫm lại là sau khi những người này trở về cũng rất ít tham dự vào mấy vụ bàn tán về Lý Tuân nữa.

Một thời gian sau, tất cả mọi người đều dần lấy lại nghiêm túc, kỳ thi giữa kỳ cũng đã đến. Đây là kỳ thi chính thức đầu tiên kể từ lúc tựu trường đến nay, quyết định 30% thành tích cuối kỳ nên ai ai cũng chú trọng.

Chu Vận cũng vậy, nhất là với tư cách lớp phó môn ngôn ngữ C của cô bây giờ. Cũng không biết là có phải đang bí mật phân cao thấp với ai kia hay không, mỗi ngày Chu Vận đều đóng đô ở thư viện, Viết đủ loại chương trình, một đề bài mà thử làm theo nhiều cách.

Mỗi lần định buông lỏng bản thân, trong đầu Chu Vận tự nhiên lại hiện lên hình ảnh cái người kia đang vùng vẫy kiếm chém xoèn xoẹt vào cô. Thế là cô lại kiên trì tiếp tục.

Hôm thi, cô mở đề ra xem hết một lượt, lại thấy yêu cầu phần lập trình là “Viết chương trình vẽ hình trái tim.”

Chu Vận cau mày, giáo sư Lâm ra đề tùy ý thật, thế này thì quá đơn giản rồi. Cảm xúc hiện tại của cô như một người đầu bếp mang sẵn tâm thế chuẩn bị làm ra một đại tiệc Mãn – Hán thế nhưng cuối cùng khách hàng lại chỉ đòi ăn mì tôm úp.

Chu Vận làm một mạch hết phần lập trình mới quay lại làm phần lý thuyết. Vì đã dốc hết sức học hành nên đề thi được cô giải quyết nhanh chóng. Lúc cô đang định nộp bài thì chợt phát hiện ra Lý Tuân đang ngồi cách đó vài máy còn chưa đứng dậy.

Ớ!

Chẳng biết tại sao, Chu Vận thả nút “nộp bài” ra. Cô kiểm tra đi kiểm tra lại bài làm đến mười mấy lần, nhưng vẫn không biết cần sửa ở đâu nữa. Cô nhìn lại đề lập trình được cô giải vô cùng thuận lợi, hình trái tim được vẽ ra vô cùng đạt chuẩn. Hơn nữa...

Điều khiến cô thấy có chút đặc ý chính là khi nãy trong lúc vô tình liếc nhìn sang Ngô Mạnh Hưng lớp phó môn toán cao cấp, tuy không nhìn thấy chi tiết hàm lệnh của cậu ta, nhưng cô đã thấy được độ dài hàm lệnh trong trình biên dịch bên ấy gần như là gấp bốn lần của cô. Không biết là cậu ta đã viết cái gì nữa.

Cứ ngần ngại mãi, rốt cuộc lúc này cô lại thấy Lý Tuân đã nộp bài. Đến thời điểm đó Chu Vận đã ngồi không rảnh rang được mười mấy phút rồi. Nhìn bóng lưng Lý Tuân rời khỏi phòng thi, cô bất chợt thở dài cho bản thân mình một cách khó hiểu rồi cũng nộp bài.

Mấy ngày sau điểm thi giữa kỳ được công bố, hoàn toàn nằm ngoài dự kiến của Chu Vận, Lý Tuân chỉ đứng thứ mười một trong lớp, sau cô những bảy hạng. Chu Vận quả thật có cảm giác như đang cười mây lượt gió. Sau đó đến tận khi cô thấy được phiếu điểm cụ thể thì mới sững sốt.

Cái tên chỉ học chuyên môn này thật sự là quá trơ mắt lộ liễu, môn tư tưởng Mao Trạch Đông cậu ta chỉ được có mười mấy điểm thôi.

Sau đó đến điểm số ngôn ngữ C, họ đều đạt điểm tối đa. Chu Vận cầm phiếu điểm mà cảm khái. Đường như cô cũng không thấy vui mừng lắm giống như đã tưởng tượng...

Hôm đó có tiết của giáo sư Lâm, lúc Chu Vận vào lớp thấy chỗ mình thường hay ngồi bị Ngô Mạnh Hưng chiếm mất, đang nói chuyện với Lý Tuân ngay bên cạnh. Nhưng cặp sách của Ngô Mạnh Hưng vẫn đặt ở chỗ thường ngày của cậu ta, cô đoán chắc hẳn cậu ta sẽ nhanh chóng rời đi thôi, vì vậy cô đến chỗ bên phải Ngô Mạnh Hưng, ngồi xuống chờ.

“Cậu... cậu xem giúp tôi được không?” Cô nghe thấy Ngô Mạnh Hưng nói

“Mở ra đi.” Ngài Lý thờ ơ.

Ngô Mạnh Hưng mở chương trình lên, Chu Vận len lén liếc sang, chính là câu cuối cùng của đề thi kia, yêu cầu vẽ trái tim.

“Ý tưởng của tôi là vậy.” Ngô Mạnh Hưng hình như hơi sợ Lý Tuân, nói chuyện cũng ngập ngừng, “Chia trái tim làm ba phần. Sau đó... sau đó chia ra ở khoảng bên trái viết phần đầu tiên của trái tim, rồi đến khoảng chính giữa sẽ viết phần thứ hai của trái tim... Tiếp nữa dùng vòng lặp For...”

(1) Lệnh For là vòng lặp xác định thực hiện lặp lại một số lần xác định của một (hoặc một chuỗi) hành động.

Chu Vận thoáng nghe đã hiểu ra ngay, ý nghĩ này giống với bản chất con người Ngô Mạnh Hưng kia, chỉ có hai chữ thôi: Thẳng tuột. Lúc sau, cô nghe thấy tiếng cười khê của thủ khoa Lý.

“Vậy mà cậu cũng là lớp phó môn toán cao cấp được à?”

Câu nói này nghe méch lòng nhau quá!

Quả nhiên Ngô Mạnh Hưng bị Lý Tuân giễu cợt thì vô cùng quần bách, run run giọng: “Cậu, cậu, cậu, cậu có thể cho tôi xem cách giải của cậu không?”

Lý Tuân đáp: “Cậu không cần xem cách giải của tôi làm gì, đi mà xem của lớp phó môn đang bên cạnh cậu kia.”

Ồ ơ ơ?

Ngô Mạnh Hưng quay đầu lại. Hành động quay lại này của cậu ta khiến cho ánh mắt Chu Vận và Lý Tuân trực tiếp xoáy thẳng vào nhau. Chân Chu Vận như bị chuột rút, nhưng mặt vẫn tỏ ra điềm tĩnh.

“Sao thế?”

Ngô Mạnh Hưng: “Chu Vận, cậu có thể cho mình xem bài giải lập trình của cậu một chút không?”

Chu Vận gật đầu: “Dĩ nhiên là được.”

Dù sao cô cũng mang hình tượng hòa đồng dễ gần cơ mà! Chu Vận mở bài lập trình của mình ra, mắt Ngô Mạnh Hưng sáng lên như đèn pha.

“Đơn giản quá!”

Hai vòng lặp For, tổng cộng chỉ sáu hàng.

Ngô Mạnh Hưng nói: “Hóa ra trái tim cũng có thể viết bằng hàm, cách của mình thật ngốc chết đi được.”

“Không đâu, cách đó cũng được đấy.”

Ngô Mạnh Hưng nghiêm túc, cầm quyển sổ ghi ghi chép chép, miệng vẫn lẩm bẩm. Cậu ta vốn cũng có nền tảng, chẳng qua là có lúc đầu óc không nhanh nhạy, bây giờ vừa xem được bài giải của cô đã lập tức hiểu ra vấn đề.

Ngô Mạnh Hưng được khai sáng nên rất phấn chấn, liên tục cảm ơn Chu Vận. Chu Vận thì lịch sự bảo cậu ta đừng khách sáo. Không khí thật vui vẻ ấm áp.

Tiến Ngô Mạnh Hưng đi, Chu Vận trở về chỗ ngồi của mình. Vẻ hòa nhã trên mặt chưa tan đã phải đối diện với ánh mắt của Lý Tuân. Cô thật sự rất muốn hỏi cậu một câu, rốt cuộc là điều thần thánh gì đã tạo nên cái bản mặt châm biếm xoay 360 độ cũng không thấy góc chết kia của cậu ta vậy?

“Muốn nói gì thì nói đi.” Lý Tuân dựa vào lưng ghế, những nếp áo sơ mi màu xám rộng thùng thình xếp trên bụng.

“Hả?” Chu Vận ngỡ ngàng, “Gì cơ?”

Lý Tuân lại cười khẩy, dời mắt đi. Chu Vận bị cậu liên tiếp đả kích nên chẳng biết đã lệch mắt sợi dây thần kinh nào, bật thốt: “Cho tôi xem với.”

Lý Tuân thản nhiên liếc mắt sang: “Hả?”

Đâm lao thì phải theo lao, Chu Vận lấy can đảm nói tiếp: “Lập trình của cậu đấy, cho tôi xem một chút, được không?”

Lý Tuân ung dung nói: “Được.”

Cậu ấn vào bàn phím, hàm lệnh trong trình biên dịch hiện ra, Chu Vận ghé người xem.

...

... ..

... ..

Cái gì đây? Nói về độ dài, hàm lệnh của Lý Tuân còn dài hơn cả của Ngô Mạnh Hưng. Nhưng của Ngô Mạnh Hưng là ý tưởng thô sơ như việc quét đá đánh lửa thời tiền sử, vừa nhìn đã thấy rõ hết thấy. Mà cái của Lý Tuân...

Chu Vận vận dụng hết tất cả các tế bào não, cũng chỉ có thể hiểu được năm hàng đầu tiên. Sau đó là gì nhỉ? Cái này là từ hàm gì ra vậy?

“Xem không hiểu thì đừng cố.” Phía sau truyền đến giọng nói ôn hòa êm tai, “Mất công mà lại uất ức nữa.”

Cô cảm nhận được một sự đau đớn bộc phát, không cần kích thích mãnh liệt từ bên ngoài, tực xưng là đau thần kinh, lần đầu tiên ghé thăm đầu óc của mình.

Trong khoảnh khắc trời đất quay cuồng đó, chuông vào học vang lên. Giáo sư Lâm bước vào lớp mang theo cốc trà, Chu Vận im thin thít lùi về chỗ ngồi.

Sau khi hết giờ, Lý Tuân vừa bước ra đến cửa phòng học thì Chu Vận đã tranh thủ lấy bút viết nhanh mấy điểm mấu chốt trong hàm lệnh kia lại, sau đó cũng ba chân bốn cẳng chạy về ký túc xá. Cô lật tài liệu ra tra, cuối cùng sau hơn bốn giờ vật lộn, qua mười mấy lần thử nghiệm, rốt cuộc cô đã phục chế thành công hàm lệnh của Lý Tuân.

Cô cho chạy ngay lập tức. Trên màn hình hiện lên một trái tim đỏ tươi đa chiều đang đập thành thịch trên phong nền mờ tối.

Trên sân thượng, tối nay gió thổi cũng rất lạnh. Chu Vận búi người nhìn ra đài phun nước phía xa xa, cảm ổng hút vào cốc trà sữa. Vừa mới hút được một hơi đã nghe thấy phía sau vang lên giọng nói quen thuộc.

“Mẹ kiếp!”

Chu Vận quay đầu lại, gọi: “Nhậm Dịch, đến đây cùng ngồi đi.”

151. Q.8 - Chương 6

Tổ chức thực tiễn ra đời tuy hứng chịu nhiều phản ứng chê trách, nhưng cũng từ đó về sau, mọi người đã dùng hành động thực tế hùng hồn minh họa cho câu “Mồm nói không cần nhưng thân thể lại kêu gào rằng có”.

Buổi sáng được ngủ nướng thêm một lúc, buổi tối được rảnh rang lên mạng nhiều hơn một chút chính là cảm dỗ khó cưỡng lại nhất đối với đám sinh viên chưa hề va chạm xã hội và lợi ích tiền tài kia.

Thế là chỉ trong vòng nửa tháng ngắn ngủi, đã có mấy người kéo nhau đến tìm Lý Tuân để thăm dò. Cậu cũng chẳng từ chối bất cứ ai. Ai muốn vào tổ chức đều được, đối tượng nào cũng nhận, không có bất cứ quy định hạn chế nào với thành viên cả.

Cuối cùng ngay cả Phương Thư Miêu cũng đến xin gia nhập. Cô ấy giải thích là: “Áp lực cạnh tranh của bên hội học sinh rất lớn, mình phải tranh thủ xuất hiện trước ban giám hiệu nhiều hơn để họ quen mặt đấy.”

Cô ấy còn không quên tỏ ra tốt bụng với cô bạn cùng phòng: “Cậu muốn vào không? Mình nói giúp với Lý Tuân cho.”

Chu Vận từ chối khéo: “Cảm ơn cậu, tạm thời mình không có nhu cầu đâu.”

Ba mẹ Chu Vận đều là giáo viên, từ bé cô đã được tẩy não: đến lớp tự học là điều đương nhiên phải làm của học sinh, đấy cũng không phải là việc gian khổ gì cho lắm. Với lại, hiện tại cô còn chưa biết rốt cuộc cái “tổ chức thực tiễn” kia thật sự đang làm gì nữa.

Theo như lời đồn, vì gia cảnh Lý Tuân vượt bậc nên được khoa ưu ái, Chu Vận lại thấy chả thể tin nổi điều này. Tại sao không tin á? Chẳng vì sao hết.

Một thời gian sau, sự việc cũng dần dần thay đổi. Chu Vận thấy mấy sinh viên lúc trước chỉ vì không muốn tham gia giờ tự học mà gia nhập vào tổ chức kia lại lần lượt bỏ về lớp tự học. Phương Thư Miêu cũng về, mang theo tin tức đầu tiên ở vùng tiền tuyến.

“Gay go lắm.” Cô ấy nhăn mày, “Hạng mục đặt ra quá khó, hiện tại bọn mình mới học chương trình căn bản, cũng chỉ mới biết vài hàm lệnh thôi, làm sao viết được mấy chương trình phức tạp như thế. Đầu muốn nổ ra luôn.”

“Khó lắm sao?”

“Khó lắm!” Phương Thư Miêu quả quyết.

Chu Vận lại muốn hỏi thêm về mấy hạng mục kia, nhưng chợt nhớ ra gì đó trước nên lại hỏi sang cái khác: “Vậy Nhậm Dịch thì sao?”

Là lớp phó môn ngôn ngữ C, bài tập của Nhậm Dịch đều phải nộp qua cô, Chu Vận nhận thấy cô ấy chẳng có bất kỳ hứng thú nào với môn lập trình cả.

Vừa nhắc đến Nhậm Dịch, Phương Thư Miêu lại áp ứng: “Cô ta... cô ta không tham gia làm hạng mục.”

“Vậy sao ở lại được?”

“Do được Lý Tuân bao che, ngày đầu tiên bắt đầu làm hạng mục đã ghi danh cô ta vào rồi, mặc kệ cô ta có đến làm hay không cũng thế.”

“Vậy à...”

Phương Thư Miêu nhún vai, sau đó lại lăm lét nhìn sang Chu Vận, nhỏ giọng: “Nói cho cậu biết nhé, gần như đêm nào Nhậm Dịch cũng đi tìm Lý Tuân đấy.”

Chu Vận nhướn mày.

“Lý Tuân cũng thế. Có mấy lần đang bận tối tăm mặt mũi, nhưng Nhậm Dịch vừa đến một cái thì cậu ta đã bỏ hết việc trong tay, đi với cô ta đến nửa đêm còn chưa thấy về, cũng chẳng ai biết họ đã làm gì. Ghê chưa?”

Chu Vận vừa định cất lời thì Phương Thư Miêu lại nói: “Ồ mà, cũng không phải là không ai biết, thực ra Cao Kiến Hồng biết đấy, nhưng lại không chịu nói.” Cô ấy vừa nói vừa bĩu môi, “Hừ, cứ ra cái vẻ thần bí, một trai một gái còn có thể làm chuyện gì cơ chứ, đều là người lớn cả rồi còn bày đặt giấu giấu diếm diếm như thế.”

“...”

“Nhậm Dịch này cũng đại dột chết đi được ấy. Ai chả biết Lý Tuân thay bạn gái còn nhanh hơn thay áo, cô ta chả được nước non gì đâu.”

Phương Thư Miêu nói xong liền bộc lộ thái độ khinh thường thêm lúc nữa rồi mới thản nhiên bỏ đi. Chu Vận cũng không xen vào hỏi han gì nữa hết.

Hạng mục khó nhằn của tổ chức thực tiễn đã đánh rớt hết 90% các thành phần cơ hội. Mà vấn đề đáng để suy ngẫm lại là sau khi những người này trở về cũng rất ít tham dự vào mấy vụ bàn tán về Lý Tuân nữa.

Một thời gian sau, tất cả mọi người đều dần lấy lại nghiêm túc, kỳ thi giữa kỳ cũng đã đến. Đây là kỳ thi chính thức đầu tiên kể từ lúc tựu trường đến nay, quyết định 30% thành tích cuối kỳ nên ai ai cũng chú trọng.

Chu Vận cũng vậy, nhất là với tư cách lớp phó môn ngôn ngữ C của cô bấy giờ. Cũng không biết là có phải đang bí mật phân cao thấp với ai kia hay không, mỗi ngày Chu Vận đều đóng đô ở thư viện, Viết đủ loại chương trình, một đề bài mà thử làm theo nhiều cách.

Mỗi lần định buông lỏng bản thân, trong đầu Chu Vận tự nhiên lại hiện lên hình ảnh cái người kia đang vùng vẫy kiếm chém xoèn xoẹt vào cô. Thế là cô lại kiên trì tiếp tục.

Hôm thi, cô mở đề ra xem hết một lượt, lại thấy yêu cầu phần lập trình là “Viết chương trình vẽ hình trái tim.”

Chu Vận cau mày, giáo sư Lâm ra đề tùy ý thật, thế này thì quá đơn giản rồi. Cảm xúc hiện tại của cô như một người đầu bếp mang sẵn tâm thế chuẩn bị làm ra một đại tiệc Mãn – Hán thế nhưng cuối cùng khách hàng lại chỉ đòi ăn mì tôm úp.

Chu Vận làm một mạch hết phần lập trình mới quay lại làm phần lý thuyết. Vì đã dốc hết sức học hành nên đề thi được cô giải quyết nhanh chóng. Lúc cô đang định nộp bài thì chợt phát hiện ra Lý Tuân đang ngồi cách đó vài máy còn chưa đứng dậy.

Ồ!

Chẳng biết tại sao, Chu Vận thả nút “nộp bài” ra. Cô kiểm tra đi kiểm tra lại bài làm đến mười mấy lần, nhưng vẫn không biết cần sửa ở đâu nữa. Cô nhìn lại đề lập trình được cô giải vô cùng thuận lợi, hình trái tim được vẽ ra vô cùng đạt chuẩn. Hơn nữa...

Điều khiến cô thấy có chút đặc ý chính là khi này trong lúc vô tình liếc nhìn sang Ngô Mạnh Hưng lớp phó môn toán cao cấp, tuy không nhìn thấy chỉ tiết hàm lệnh của cậu ta, nhưng cô đã thấy được độ dài hàm lệnh trong trình biên dịch bên ấy gần như là gấp bốn lần của cô. Không biết là cậu ta đã viết cái gì nữa.

Cứ ngần ngừ mãi, rốt cuộc lúc này cô lại thấy Lý Tuân đã nộp bài. Đến thời điểm đó Chu Vận đã ngồi không rảnh rang được mười mấy phút rồi. Nhìn bóng lưng Lý Tuân rời khỏi phòng thi, cô bất chợt thở dài cho bản thân mình một cách khó hiểu rồi cũng nộp bài.

Mấy ngày sau điểm thi giữa kỳ được công bố, hoàn toàn nằm ngoài dự kiến của Chu Vận, Lý Tuân chỉ đứng thứ mười một trong lớp, sau cô những bảy hạng. Chu Vận quả thật có cảm giác như đang cười mây lượt gió. Sau đó đến tận khi cô thấy được phiếu điểm cụ thể thì mới sững sốt.

Cái tên chỉ học chuyên môn này thật sự là quá trơ mắt lộ liễu, môn tư tưởng Mao Trạch Đông cậu ta chỉ được có mười mấy điểm thôi.

Sau đó đến điểm số ngôn ngữ C, họ đều đạt điểm tối đa. Chu Vận cầm phiếu điểm mà cảm khái. Đường như cô cũng không thấy vui mừng lắm giống như đã tưởng tượng...

Hôm đó có tiết của giáo sư Lâm, lúc Chu Vận vào lớp thấy chỗ mình thường hay ngồi bị Ngô Mạnh Hưng chiếm mất, đang nói chuyện với Lý Tuân ngay bên cạnh. Nhưng cặp sách của Ngô Mạnh Hưng vẫn đặt ở chỗ thường ngày của cậu ta, cô đoán chắc hẳn cậu ta sẽ nhanh chóng rời đi thôi, vì vậy cô đến chỗ bên phải Ngô Mạnh Hưng, ngồi xuống chờ.

“Cậu... cậu xem giúp tôi được không?” Cô nghe thấy Ngô Mạnh Hưng nói

“Mở ra đi.” Ngài Lý thờ ơ.

Ngô Mạnh Hưng mở chương trình lên, Chu Vận len lén liếc sang, chính là câu cuối cùng của đề thi kia, yêu cầu vẽ trái tim.

“Ý tưởng của tôi là vậy.” Ngô Mạnh Hưng hình như hơi sợ Lý Tuân, nói chuyện cũng ngập ngừng, “Chia trái tim làm ba phần. Sau đó... sau đó chia ra ở khoảng bên trái viết phần đầu tiên của trái tim, rồi đến khoảng chính giữa sẽ viết phần thứ hai của trái tim... Tiếp nữa dùng vòng lặp For...”

(1) Lệnh For là vòng lặp xác định thực hiện lặp lại một số lần xác định của một (hoặc một chuỗi) hành động.

Chu Vận thoáng nghe đã hiểu ra ngay, ý nghĩ này giống với bản chất con người Ngô Mạnh Hưng kia, chỉ có hai chữ thôi: Thẳng tuột. Lúc sau, cô nghe thấy tiếng cười khê của thủ khoa Lý.

“Vậy mà cậu cũng là lớp phó môn toán cao cấp được à?”

Câu nói này nghe méch lòng nhau quá!

Quả nhiên Ngô Mạnh Hưng bị Lý Tuân giễu cợt thì vô cùng quẫn bách, run run giọng: “Cậu, cậu, cậu, cậu có thể cho tôi xem cách giải của cậu không?”

Lý Tuân đáp: “Cậu không cần xem cách giải của tôi làm gì, đi mà xem của lớp phó môn đang bên cạnh cậu kia.”

Ồ ơ ơ?

Ngô Mạnh Hưng quay đầu lại. Hành động quay lại này của cậu ta khiến cho ánh mắt Chu Vận và Lý Tuân trực tiếp xoáy thẳng vào nhau. Chân Chu Vận như bị chuột rút, nhưng mặt vẫn tỏ ra điềm tĩnh.

“Sao thế?”

Ngô Mạnh Hưng: “Chu Vận, cậu có thể cho mình xem bài giải lập trình của cậu một chút không?”

Chu Vận gật đầu: “Dĩ nhiên là được.”

Dù sao cô cũng mang hình tượng hòa đồng dễ gần cơ mà! Chu Vận mở bài lập trình của mình ra, mắt Ngô Mạnh Hưng sáng lên như đèn pha.

“Đơn giản quá!”

Hai vòng lặp For, tổng cộng chỉ sáu hàng.

Ngô Mạnh Hưng nói: “Hóa ra trái tim cũng có thể viết bằng hàm, cách của mình thật ngốc chết đi được.”

“Không đâu, cách đó cũng được đấy.”

Ngô Mạnh Hưng nghiêm túc, cầm quyển sổ ghi ghi chép chép, miệng vẫn lẩm bẩm. Cậu ta vốn cũng có nền tảng, chẳng qua là có lúc đầu óc không nhanh nhạy, bây giờ vừa xem được bài giải của cô đã lập tức hiểu ra vấn đề.

Ngô Mạnh Hưng được khai sáng nên rất phấn chấn, liên tục cảm ơn Chu Vận. Chu Vận thì lịch sự bảo cậu ta đừng khách sáo. Không khí thật vui vẻ ấm áp.

Tiến Ngô Mạnh Hưng đi, Chu Vận trở về chỗ ngồi của mình. Vẻ hòa nhã trên mặt chưa tan đã phải đối diện với ánh mắt của Lý Tuân. Cô thật sự rất muốn hỏi cậu một câu, rốt cuộc là điều thần thánh gì đã tạo nên cái bản mặt châm biếm xoay 360 độ cũng không thấy góc chết kia của cậu ta vậy?

“Muốn nói gì thì nói đi.” Lý Tuân dựa vào lưng ghế, những nếp áo sơ mi màu xám rộng thùng thình xếp trên bụng.

“Hả?” Chu Vận ngỡ ngàng, “Gì cơ?”

Lý Tuân lại cười khẩy, dời mắt đi. Chu Vận bị cậu liên tiếp đả kích nên chẳng biết đã lệch mắt sợi dây thần kinh nào, bật thốt: “Cho tôi xem với.”

Lý Tuân thản nhiên liếc mắt sang: “Hả?”

Đâm lao thì phải theo lao, Chu Vận lấy can đảm nói tiếp: “Lập trình của cậu đấy, cho tôi xem một chút, được không?”

Lý Tuân ung dung nói: “Được.”

Cậu ấn vào bàn phím, hàm lệnh trong trình biên dịch hiện ra, Chu Vận ghé người xem.

...

... ..

... ..

Cái khi gì đây? Nói về độ dài, hàm lệnh của Lý Tuân còn dài hơn cả của Ngô Mạnh Hưng. Nhưng của Ngô Mạnh Hưng là ý tưởng thô sơ như việc quét đá đánh lửa thời tiền sử, vừa nhìn đã thấy rõ hết thấy. Mà cái của Lý Tuân...

Chu Vận vận dụng hết tất cả các tế bào não, cũng chỉ có thể hiểu được năm hàng đầu tiên. Sau đó là gì nhỉ? Cái này là từ hàm gì ra vậy?

“Xem không hiểu thì đừng cố.” Phía sau truyền đến giọng nói ôn hòa êm tai, “Mất công mà lại uất ức nữa.”

Cô cảm nhận được một sự đau đớn bộc phát, không cần kích thích mãnh liệt từ bên ngoài, tặc xứng là đau thần kinh, lần đầu tiên ghé thăm đầu óc của mình.

Trong khoảnh khắc trời đất quay cuồng đó, chuông vào học vang lên. Giáo sư Lâm bước vào lớp mang theo cốc trà, Chu Vận im thin thít lùi về chỗ ngồi.

Sau khi hết giờ, Lý Tuân vừa bước ra đến cửa phòng học thì Chu Vận đã tranh thủ lấy bút viết nhanh mấy điểm mấu chốt trong hàm lệnh kia lại, sau đó cũng ba chân bốn cẳng chạy về ký túc xá. Cô lật tài liệu ra tra, cuối cùng sau hơn bốn giờ vật lộn, qua mười mấy lần thử nghiệm, rốt cuộc cô đã phục chế thành công hàm lệnh của Lý Tuân.

Cô cho chạy ngay lập tức. Trên màn hình hiện lên một trái tim đỏ tươi đa chiều đang đập thành thịch trên phông nền mờ tối.

Trên sân thượng, tối nay gió thổi cũng rất lạnh. Chu Vận búi người nhìn ra đài phun nước phía xa xa, cảm ổng hút vào cốc trà sữa. Vừa mới hút được một hơi đã nghe thấy phía sau vang lên giọng nói quen thuộc.

“Mẹ kiếp!”

Chu Vận quay đầu lại, gọi: “Nhậm Dịch, đến đây cùng ngồi đi.”

152. Q.8 - Chương 7

Tần Phóng giật bắn cả mình, không biết Nhan Phúc Thụy hoa mắt hay là thật, lúc này anh vút dây mây trong tay đi cũng không được, mà không vút thì cũng chẳng xong. Tư Đằng bỗng nhận lấy dây mây từ tay anh, đưa lên mũi ngửi thử. Nhan Phúc Thụy thấy cô không hề sợ hãi, trong lòng cũng kiên định hơn một chút, lúc sau lại còn chần chừ nhích đến.

Thấy Tư Đằng im lặng, Tần Phóng sốt ruột hỏi: “Có... mất thật hả?”

Tư Đằng gật đầu: “Gốc đã bị xoắn đứt, chẳng khác gì đã chết, chắc mắt đã nhắm lại rồi. Khi này Nhan Phúc Thụy thấy có lẽ chỉ là hồi quang phản chiếu thôi.”

Giọng cô khá nhẹ nhàng, mặt Nhan Phúc Thụy hơi nóng lên, cảm giác như mình vừa chuyện bé xé ra to: “VẬY... tiểu thư Tư Đằng, đây mây như các cô còn có cả mắt à?”

Tư Đằng nhìn ông: “Cái gì mà có cả mắt, không phải lúc trước có tận hai người cùng xuống nước sao? Hai người, những bốn con mắt đấy.”

Nhan Phúc Thụy vẫn còn chưa hiểu, há hốc mồm ra, vẻ mặt đầy bối rối. Nhưng Tần Phóng bên cạnh thì sờn hết gai ốc lên: “Ý của cô là, mắt trên dây mây này chính là... của một trong hai người lúc xưa ôm rương mây lặn xuống nước à?”

Tư Đằng nói: “Phải.” Rồi lại bổ sung, “Không phải tôi đã nói rồi sao, trong kế hoạch của Bạch Anh, không có ngẫu nhiên, tất cả đều đã được sắp xếp tốt. Đây là nơi chôn hài cốt của cô ta, đương nhiên là phải cẩn thận hơn gấp một trăm hai mươi nghìn lần rồi.”

Đám dây mây đương nhiên có chút linh tính, nhưng bản thể của Bạch Anh đã bị trấn giết, đám dây mây sinh trưởng ở đáy hồ này thì có thể tạo ra sóng gió gì được? Ngày tháng trôi qua lâu rồi cũng chẳng khác gì đám mây mục, mây chết. Cho nên trước khi linh tính của đám dây mây này tiêu tan hết, Bạch Anh phải tìm cho chúng một liều “thuốc trợ tim” giúp duy trì yêu tính. Đối với yêu quái, thúc đẩy ác khí cho yêu tính trong ngắn hạn không thể có việc gì khác hơn... là tàn sát nhân mạng.

Tần Lai Phúc không xuống nước, ông nhất định sẽ an bài cho người giỏi bơi lặn xuống chôn rương mây. Bất kể là ông sắp xếp bao nhiêu người, chỉ cần có một thì giết một, có hai liền giết hai. Đêm hôm đó sẽ không có người nào còn sống lên được trên mặt nước, đêm giao thừa, dưới mặt nước âm u lạnh lẽo không thấy được địa ngục Tu La.

Bốn con mắt được chia ra cho bốn đám dây mây nhỏ, chúng chính là kẻ trông mộ cho cô ta, cứ yên lặng nằm dưới đáy hồ, khi có chuyện khác thường sẽ đột ngột trở nên hung tàn, siết chết người hoặc vật cố ý đến gần hay có thể tạo ra sự uy hiếp. Thuận tiện còn dùng luôn máu tươi chăm bón cho đám dây mây dưới đáy hồ này để chúng tiếp tục kéo dài hơi tàn.

Tư Đằng tin với linh tính của chúng, không thể nào để lộ ra tung tích vào ban ngày được. Lần này có lẽ vì là đang đêm khuya cho nên lúc đối phó với Tần Phóng mới lộ liễu ngoi lên khỏi mặt nước như vậy, bị Nhan Phúc Thụy nhìn thấy.

Còn hai cái xác kia tất nhiên sẽ chôn cùng với hài cốt của Bạch Anh, sẽ bị đám dây mây làm đảo lộn. Bạch Anh cẩn thận đến mức không một khe hở, nếu có người thực sự tìm được nơi chôn cất đi nữa, khi mở mả ra sẽ phải đối mặt với ba bộ hài cốt.

An bài tỉ mỉ, tính toán tường tận, mọi chuyện sẵn sàng, mỉm cười buông tay, cuối cùng trong lòng cô ta vẫn thoải mái đắc ý, lúc sắp chết còn nói lại với Khưu Sơn một câu sâu xa: “Tôi nhất định sẽ trở lại.”

Nhan Phúc Thụy nghe xong mà lòng lạnh toát: “Tiểu thư Tư Đằng, ý cô là, Bạch Anh ở dưới đáy hồ... đã nhiều năm như thế, đám dây mây này còn từng giết người nữa hả? Ví dụ những người giống như Tần Phóng, vô tình đến gần đáy hồ ư? Nếu nói như vậy, bên cạnh Tây Hồ cũng phải có vài tin đồn sao?”

“Ông cho rằng mắt của chúng để không à? Tuy hại người nhưng sẽ khá kín đáo, nếu thật sự làm kinh động đến người khác, tất nhiên nó sẽ im hơi lặng tiếng rất lâu, không tự động đi tìm phiền phức đâu.”

Tần Phóng lẳng lẳng lắng nghe cuộc đối đáp của Tư Đằng và Nhan Phúc Thụy, đến tận lúc này mới xen vào một câu: “VẬY Tư Đằng, cô vẫn còn muốn hồi sinh Bạch Anh sao?”

Nhan Phúc Thụy như được cảnh tỉnh, vội vàng phụ họa theo Tần Phóng: “Phải đấy tiểu thư Tư Đằng, Bạch Anh chết rồi mà còn hại người, nếu sống lại thì sẽ như thế nào đây? Hay là chúng ta đừng hồi sinh cô ta nữa đi...”

Sắc mặt Tư Đằng trở nên sa sầm, lạnh lùng ngắt lời ông: “Trong suy nghĩ của ông, tôi nhất định sẽ không đầu lại được Bạch Anh phải không? Sau khi hợp thể tôi chắc chắn sẽ bị cô ta khống chế à?”

Nói xong cô cũng không đợi Nhan Phúc Thụy trả lời, quay người đi về phía bờ hồ. Nhan Phúc Thụy không buồn để ý đến cô làm gì, chỉ nhủ thầm trong bụng, cái cô Bạch Anh kia rõ ràng là lợi hại hơn mà...

Đang suy nghĩ thì chợt nghe thấy Tần Phóng hô to lên: “Tư Đằng!”

Giọng nói Tần Phóng nghe ra có vẻ không ổn, Nhan Phúc Thụy ngẩng phắt đầu lên, lúc này mới phát hiện Tư Đằng đã đi xuống hồ, mức nước đã lên đến ngang eo cô rồi. Tần Phóng định cất bước đi đến thì Tư Đằng lạnh lùng quát lên: “Không được đến đây.”

Anh thoáng sửng sốt, chỉ trong phút chốc ngỡ ngàng đó Tư Đằng đã lặn xuống, chớp mắt đã biến mất dưới mặt nước. Làn nước quanh co hướng đến giữa hồ, thoát cái đã không thấy đâu nữa.

Nhan Phúc Thụy lắp bắp: “Tiểu... tiểu thư Tư Đằng... đi hợp thể sao?”

Tần Phóng im lặng thật lâu, cuối cùng nghiêng răng nói: “Lái thuyền!”

Âm thanh động cơ ca nô dần lắng xuống, chiếc ca nô dừng ngay giữa hồ trong ánh sáng mờ nhạt, dập dềnh theo sóng nước. Xung quanh im ắng đến mức khác thường, Nhan Phúc Thụy càng lúc càng thấy sợ, rõ ràng vẫn có thể trông thấy bờ hồ phía xa xa nhưng còn vô vọng hơn cả việc bị vút lênh đênh giữa Thái Bình Dương.

Ông khuyên nhủ Tần Phóng với vẻ mặt ỉu xiu: “Tần Phóng, chúng ta nên nghe lời tiểu thư Tư Đằng đi, không phải cô ấy đã nói không được đến đây sao...”

Tần Phóng quay lưng về phía ông, ngồi xếp bằng trên mũi thuyền, bình tĩnh, bất động. Một lúc lâu sau, bị ông lải nhải phiền quá, anh bèn đưa tay gạt phắt lấy phao cứu sinh trên ca nô, vút qua cho ông: “Muốn đi thì ông cứ việc, tự mình thối lầy đi.”

Nhan Phúc Thụy nắm chặt phao cứu sinh, hờn tủi nhìn Tần Phóng. Một lúc sau, cũng không biết ông thật sự muốn quay về hay là tại ngồi trên ca nô nhàm chán quá mà lại phòng mang trợn má lấy hơi thối phao thật.

Thế là lúc ấy, trên mặt hồ chỉ còn nghe thấy tiếng thổi hơi đơn điệu đều đều vang lên: Phù... phù... phù... phù...

Lòng Tần Phóng rối bời, dờ dẩn nhìn chằm chằm vào mặt hồ nước phía trước mũi thuyền. Trong đầu anh chỉ quanh quẩn mỗi ý nghĩ: Liệu Tư Đằng đi lên có còn là Tư Đằng ban đầu nữa hay không?

Thân thuyền đột nhiên bị chấn động. Lúc này Tần Phóng mới phát hiện ra sự bất ổn. Anh và Nhan Phúc Thụy cùng liếc nhìn nhau, tìm hai người đều đập thình thịch, cũng từ từ đứng dậy, nhẹ nhàng di chuyển lại chỗ giữa thuyền.

Hàm răng Nhan Phúc Thụy đánh lập cập, khe giọng hỏi Tần Phóng: “Là... là tiểu thư Tư Đằng sao?”

Tần Phóng lắc đầu: “Chắc là Bạch Anh.”

Vừa dứt lời thì mũi thuyền đã khê trầm xuống, dường như có một bàn tay vịn vào mũi thuyền, nhưng trong bóng tối nên không thấy rõ. Tần Phóng lại không dám chắc lắm, Nhan Phúc Thụy kia vẫn không ngừng thì thầm: “Không phải là tiểu thư Tư Đằng chứ? Có phải là cô ấy đã đánh với Bạch Anh đến mệt lả rồi nên không bò lên nổi không? Hay là... hợp thể xong rồi nhỉ?”

Ông vừa nói vừa nhặt chiếc đèn pin bên chân lên, run lấy bầy bặt rồi rọi qua. Ánh đèn soi vào một bàn tay xương xẩu đen sì. Đầu Nhan Phúc Thụy như bùng nổ, ông đã sợ đến mức quên cả buông tay. Từng cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng, trong đầu ông chỉ có một ý niệm: Bạch Anh! Là Bạch Anh chắc rồi! Tiểu thư Tư Đằng từng nói, hài cốt Bạch Anh đã bị thiêu đốt, xương bàn tay nám đen thế này ngoại trừ Bạch Anh ra thì còn ai vào đây nữa?

Mũi thuyền lại đắm hẳn xuống, khiến Nhan Phúc Thụy và Tần Phóng đứng cũng không vững. Kèm theo màn bọt nước văng tung tóe, một bộ xương nám đen đột nhiên nhảy lên khỏi mặt nước, vững vàng đáp xuống, đứng hiên ngang trên thuyền. Nó hơi ngừng lại một lúc rồi chiếc đầu lâu quay rắc rắc hai vòng, hai hốc mắt trống rỗng nhìn thẳng về phía họ.

Nhan Phúc Thụy nín chặt lấy cánh tay Tần Phóng, bản thân ông cũng không phát hiện mình đang núp sau người anh: “Tần... Tần Phóng, sao hợp thể rồi liền chẳng còn lại chút dáng vẻ gì của tiểu thư Tư Đằng nữa vậy? Dù có gầy còm đến đâu đi chẳng nữa thì cũng phải có chút thịt chứ...”

Tần Phóng đang căng thẳng đến quên cả thở. Vào thời khắc hung hiểm như thế này, anh lại nhớ đến lần đầu gặp Tư Đằng: Khi ấy Tư Đằng vừa đội mồ sống dậy, cũng không khác gì bộ xương khô, chẳng qua là còn có thêm một lớp da bọc ngoài mà thôi. Phải chăng Bạch Anh này bị Khuru Sơn trấn giết và thiêu đốt nên không còn da thịt gì nữa sao? Điều này nghĩa là Tư Đằng có lẽ không hề hợp thể với Bạch Anh đúng không? Nhan Phúc Thụy nói cũng có lý, nếu hợp thể rồi thì phải có chút dung hòa chứ nhỉ...

Bộ xương khô kia vẫn còn chần chừ, giống như đang đánh hơi. Sau đó nó mới chậm chạp tiến về phía hai người. Mỗi bước nó đi đều nghe thấy tiếng xương kêu răng rắc kèm theo.

Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy cứ lùi dần về phía sau theo từng bước chân của đối phương. Nhan Phúc Thụy lúc này đã sợ đến mức đứng đứng hết cả tóc gáy: “Cô ta... cô ta định làm gì vậy?”

Định làm gì á? Đương nhiên không phải đến để chào hỏi bắt tay rồi.

Tần Phóng nhìn chằm chằm vào Bạch Anh, lúc chỉ còn cách nhau khoảng hai bước chân, bộ xương kia thỉnh thoảng nhào đến. Tần Phóng đẩy Nhan Phúc Thụy ra theo bản năng, nhưng bản thân anh còn chưa kịp tránh thì đã bị Bạch Anh đẩy ngã xuống thuyền. Cùng lúc đó tiếng gào thét của Nhan Phúc Thụy vang lên, ngay mép thuyền vang âm tiếng nước, ca nô chao đảo, sau đó ông bám víu vào mép thuyền mà bò lên.

Tần Phóng vùng vẫy muốn đứng dậy, nhưng bàn tay xương xẩu của Bạch Anh đã bóp chặt lấy cổ họng anh. Chiếc đầu lâu lắc lư, khớp hàm máy móc khép mở hai cái. Đúng tầm mắt của Tần Phóng, anh thấy rõ ràng hàm răng sắc bén đang từ từ nhô ra.

Chết tiệt, cái quái quỷ gì thế này? Đầu Tần Phóng ù đặc đi, cổ liệu mạng dùng đầu gối và khuỷu tay thúc vào bộ xương của Bạch Anh, thấy nó còn cứng hơn cả khung bằng sắt thép nữa. Lúc hàm răng của Bạch Anh mở rộng ra, sắp sửa cắn về phía anh thì một chiếc phao bong từ phía sau trôi vào cổ cô ta. Phía sau là Nhan Phúc Thụy ướt mem, chắc hẳn ông cũng hiểu tình hình hung hiểm nên cuối cùng cũng bất chấp, vừa cố lôi bộ xương về phía sau vừa gào âm lên. Toàn mấy câu linh tinh như “không được đánh người”, “không được cắn người”, “mi muốn gì”, “mi tên gì”.

Tần Phóng vừa được giải thoát liền lao đảo chạy ngay đến cần điều khiển ca nô, hô to: “Nhan Phúc Thụy, rập người xuống.”

Nhan Phúc Thụy nghe thấy tiếng động cơ nổ vang đã hiểu ngay dụng ý của Tần Phóng, nhanh chóng buông tay nằm nhào xuống thuyền. Thân thể Bạch Anh hơi lảo đảo, còn chưa đứng vững thì ca nô đã rẽ ngoặt lao vút đi. Sau khi hất văng cô ta xuống nước, hai người nhanh chóng chạy vào bờ.

Tim Tần Phóng đập như trống trận, gần như là kéo căng đến mức tối đa. Chiếc phao đã theo Bạch Anh rơi mất. Nhan Phúc Thụy nắm lấy chiếc đèn pin như vũ khí, nhào hẳn người trên mạn thuyền, như thể đang làm công tác tuyên truyền: “Tần Phóng, mau lên, mau lên! Cô ta nhảy ra ngoài rồi, ơ không đúng, hình như cô ta đã bơi về phía bên kia, nhảy lên bờ rồi. À không đúng, cô ta đang ở nơi này, ở nơi này. Aaaa!”

Thấy bóng đen từ đuôi thuyền đột ngột ngoi lên khỏi mặt nước, Nhan Phúc Thụy hét âm lên, giơ cao đèn pin, cứ thế ra sức đập xuống với khí thế như chẻ tre. Đúng lúc này ông chợt nghe thấy giọng nói lạnh lùng của Tư Đằng vang lên: “Nhan Phúc Thụy, ông muốn chết hả?”

Trong lòng Nhan Phúc Thụy thâm than thôi toi rồi! Đã đập xuống giữa chừng đành lái lệch qua bên cạnh, ông bị nghiêng hẳn người đi, lòng cảm chắc là sẽ rơi tòm xuống nước. Nhưng may thay lúc Tư Đằng ngoi lên khỏi mặt nước cũng tiện tay nắm lấy thắt lưng ông, ném ông trở lại thuyền.

Tần Phóng nghe được giọng của Tư Đằng thì lòng bỗng tự dưng thấy nhẹ nhõm. Tay khẽ thả lỏng, ca nô xinh xắn rồi dừng lại trên mặt hồ. Anh quay đầu lại nhìn Tư Đằng đang đứng ở đuôi thuyền như cảnh sắc giữa bóng đêm, cô hỏi anh: “Bạch Anh đâu?”

Từ trên cao, cách đây rất xa có ánh đèn xe nhá lên, dường như là đang chạy về phía này. Vừa trải qua trận kinh hồn bạt vía, giờ nhìn thấy ánh đèn xe, Tần Phóng mới cảm giác như đã trở về nhân gian. Anh chưa

kip lên tiếng, Nhan Phúc Thụy đã hoảng loạn đáp lời: “Hình như ở trong nước, mà hình như mới vừa lên bờ xong, tôi cũng nhìn không rõ cho lắm...”

Tư Đằng ngắt lời ông: “Chắc chắn còn chưa đi xa được, lập tức đi tìm cô ta về. Với đáng về đó của cô ta nếu bị người khác bắt gặp...”

Cô còn chưa dứt lời thì từ phía xa đã lại vang lên tiếng nổ rền trời, giống như bị tông xe. Ba người gần như kinh hãi đồng loạt nhìn về phía phát ra âm thanh kia. Ánh đèn xe mới vừa rồi còn đang chạy đến đã thành linh dừng hẳn lại, bị bóng tối xung quanh vây tầng tầng lớp lớp, im lìm một cách quái dị.

153. Q.8 - Chương 7

Tần Phóng giật bắn cả mình, không biết Nhan Phúc Thụy hoa mắt hay là thật, lúc này anh vút dây mây trong tay đi cũng không được, mà không vút thì cũng chẳng xong. Tư Đằng bỗng nhận lấy dây mây từ tay anh, đưa lên mũi ngửi thử. Nhan Phúc Thụy thấy cô không hề sợ hãi, trong lòng cũng kiên định hơn một chút, lúc sau lại còn chân chừ nhích đến.

Thấy Tư Đằng im lặng, Tần Phóng sốt ruột hỏi: “Có... mất thật hả?”

Tư Đằng gật đầu: “Gốc đã bị xoắn đứt, chẳng khác gì đã chết, chắc mắt đã nhắm lại rồi. Khi này Nhan Phúc Thụy thấy có lẽ chỉ là hồi quang phản chiếu thôi.”

Giọng cô khá nhẹ nhàng, mặt Nhan Phúc Thụy hơi nóng lên, cảm giác như mình vừa chuyện bé xé ra to: “Vậy... tiểu thư Tư Đằng, dây mây như các cô còn có cả mắt à?”

Tư Đằng nhìn ông: “Cái gì mà có cả mắt, không phải lúc trước có tận hai người cùng xuống nước sao? Hai người, những bốn con mắt đấy.”

Nhan Phúc Thụy vẫn còn chưa hiểu, há hốc mồm ra, vẻ mặt đầy bối rối. Nhưng Tần Phóng bên cạnh thì sồn hết gai ốc lên: “Ý của cô là, mắt trên dây mây này chính là... của một trong hai người lúc xưa ôm rương mây lặn xuống nước à?”

Tư Đằng nói: “Phải.” Rồi lại bổ sung, “Không phải tôi đã nói rồi sao, trong kế hoạch của Bạch Anh, không có ngẫu nhiên, tất cả đều đã được sắp xếp tốt. Đây là nơi chôn hài cốt của cô ta, đương nhiên là phải cẩn thận hơn gấp một trăm hai mươi nghìn lần rồi.”

Đám dây mây đương nhiên có chút linh tính, nhưng bản thể của Bạch Anh đã bị trấn giết, đám dây mây sinh trưởng ở đáy hồ này thì có thể tạo ra sóng gió gì được? Ngày tháng trôi qua lâu rồi cũng chẳng khác gì đám mây mục, mây chết. Cho nên trước khi linh tính của đám dây mây này tiêu tan hết, Bạch Anh phải tìm cho chúng một liều “thuốc trợ tim” giúp duy trì yêu tính. Đối với yêu quái, thúc đẩy ác khí cho yêu tính trong ngắn hạn không thể có việc gì khác hơn... là tàn sát nhân mạng.

Tần Lai Phúc không xuống nước, ông nhất định sẽ an bài cho người giỏi bơi lặn xuống chôn rương mây. Bất kể là ông sắp xếp bao nhiêu người, chỉ cần có một thì giết một, có hai liền giết hai. Đêm hôm đó sẽ không có người nào còn sống lên được trên mặt nước, đêm giao thừa, dưới mặt nước âm u lạnh lẽo không thấy được địa ngục Tu La.

Bốn con mắt được chia ra cho bốn đám dây mây nhỏ, chúng chính là kẻ trông mồi cho cô ta, cứ yên lặng nằm dưới đáy hồ, khi có chuyện khác thường sẽ đột ngột trở nên hung tàn, siết chết người hoặc vật cố ý đến gần hay có thể tạo ra sự uy hiếp. Thuận tiện còn dùng luôn máu tươi chăm bón cho đám dây mây dưới đáy hồ này để chúng tiếp tục kéo dài hơi tàn.

Tư Đằng tin với linh tính của chúng, không thể nào để lộ ra tung tích vào ban ngày được. Lần này có lẽ vì là đang đêm khuya cho nên lúc đối phó với Tần Phóng mới lộ liễu ngoi lên khỏi mặt nước như vậy, bị Nhan Phúc Thụy nhìn thấy.

Còn hai cái xác kia tất nhiên sẽ chôn cùng với hài cốt của Bạch Anh, sẽ bị đám dây mây làm đảo lộn. Bạch Anh cẩn thận đến mức không một khe hở, nếu có người thực sự tìm được nơi chôn cất đi nữa, khi mở mả ra sẽ phải đối mặt với ba bộ hài cốt.

An bài tử mĩ, tính toàn tường tận, mọi chuyện sẵn sàng, mỉm cười buông tay, cuối cùng trong lòng cô ta vẫn thoải mái đắc ý, lúc sắp chết còn nói lại với Khưu Sơn một câu sâu xa: “Tôi nhất định sẽ trở lại.”

Nhan Phúc Thụy nghe xong mà lòng lạnh toát: “Tiểu thư Tư Đằng, ý cô là, Bạch Anh ở dưới đáy hồ... đã nhiều năm như thế, đám dây mây này còn từng giết người nữa hả? Ví dụ những người giống như Tần Phóng, vô tình đến gần đáy hồ ư? Nếu nói như vậy, bên cạnh Tây Hồ cũng phải có vài tin đồn sao?”

“Ông cho rằng mắt của chúng để không à? Tuy hại người nhưng sẽ khá kín đáo, nếu thật sự làm kinh động đến người khác, tất nhiên nó sẽ im hơi lặng tiếng rất lâu, không tự động đi tìm phiền phức đâu.”

Tần Phóng lẳng lẳng lắng nghe cuộc đối đáp của Tư Đằng và Nhan Phúc Thụy, đến tận lúc này mới xen vào một câu: “Vậy Tư Đằng, cô vẫn còn muốn hồi sinh Bạch Anh sao?”

Nhan Phúc Thụy như được cảnh tỉnh, vội vàng phụ họa theo Tần Phóng: “Phải đấy tiểu thư Tư Đằng, Bạch Anh chết rồi mà còn hại người, nếu sống lại thì sẽ như thế nào đây? Hay là chúng ta đừng hồi sinh cô ta nữa đi...”

Sắc mặt Tư Đằng trở nên sa sầm, lạnh lùng ngắt lời ông: “Trong suy nghĩ của ông, tôi nhất định sẽ không đầu lại được Bạch Anh phải không? Sau khi hợp thể tôi chắc chắn sẽ bị cô ta khống chế à?”

Nói xong cô cũng không đợi Nhan Phúc Thụy trả lời, quay người đi về phía bờ hồ. Nhan Phúc Thụy không buồn để ý đến cô làm gì, chỉ nhủ thầm trong bụng, cái cô Bạch Anh kia rõ ràng là lợi hại hơn mà...

Đang suy nghĩ thì chợt nghe thấy Tần Phóng hô to lên: “Tư Đằng!”

Giọng nói Tần Phóng nghe ra có vẻ không ổn, Nhan Phúc Thụy ngẩng phát đầu lên, lúc này mới phát hiện Tư Đằng đã đi xuống hồ, mức nước đã lên đến ngang eo cô rồi. Tần Phóng định cất bước đi đến thì Tư Đằng lạnh lùng quát lên: “Không được đến đây.”

Anh thoáng sửng sốt, chỉ trong phút chốc ngỡ ngàng đó Tư Đằng đã lặn xuống, chớp mắt đã biến mất dưới mặt nước. Làn nước quanh co hướng đến giữa hồ, thoát cái đã không thấy đâu nữa.

Nhan Phúc Thụy lắp bắp: “Tiểu... tiểu thư Tư Đằng... đi hợp thể sao?”

Tần Phóng im lặng thật lâu, cuối cùng nghiêng răng nói: “Lái thuyền!”

Âm thanh động cơ ca nô dần lắng xuống, chiếc ca nô dừng ngay giữa hồ trong ánh sáng mờ nhạt, dập dềnh theo sóng nước. Xung quanh im ắng đến mức khác thường, Nhan Phúc Thụy càng lúc càng thấy sợ, rõ ràng vẫn có thể trông thấy bờ hồ phía xa xa nhưng còn vô vọng hơn cả việc bị vút lênh đèn giữa Thái Bình Dương.

Ông khuyên nhủ Tần Phóng với vẻ mặt ỉu xìu: “Tần Phóng, chúng ta nên nghe lời tiểu thư Tư Đằng đi, không phải cô ấy đã nói không được đến đây sao...”

Tần Phóng quay lưng về phía ông, ngồi xếp bằng trên mũi thuyền, bình tĩnh, bất động. Một lúc lâu sau, bị ông lải nhải phiền quá, anh bèn đưa tay giật phát lấy phao cứu sinh trên ca nô, vút qua cho ông: “Muốn đi thì ông cứ việc, tự mình thổi lấy đi.”

Nhan Phúc Thụy nắm chặt phao cứu sinh, hờn tủi nhìn Tần Phóng. Một lúc sau, cũng không biết ông thật sự muốn quay về hay là tại ngồi trên ca nô nhàm chán quá mà lại phồng mang trợn má lấy hơi thổi phao thật.

Thế là lúc ấy, trên mặt hồ chỉ còn nghe thấy tiếng thổi hơi đơn điệu đều đều vang lên: Phù... phù... phù... phù...

Lòng Tần Phóng rối bời, dờ dẩn nhìn chăm chăm vào mặt hồ nước phía trước mũi thuyền. Trong đầu anh chỉ quanh quẩn mỗi ý nghĩ: Liệu Tư Đằng đi lên có còn là Tư Đằng ban đầu nữa hay không?

Thân thuyền đột nhiên bị chấn động. Lúc này Tần Phóng mới phát hiện ra sự bất ổn. Anh và Nhan Phúc Thụy cùng liếc nhìn nhau, tìm hai người đều đập thình thịch, cũng từ từ đứng dậy, nhẹ nhàng di chuyển lại chỗ giữa thuyền.

Hàm răng Nhan Phúc Thụy đánh lập cập, khê giọng hỏi Tần Phóng: “Là... là tiểu thư Tư Đằng sao?”

Tần Phóng lắc đầu: “Chắc là Bạch Anh.”

Vừa dứt lời thì mũi thuyền đã khê trầm xuống, dường như có một bàn tay vịn vào mũi thuyền, nhưng trong bóng tối nên không thấy rõ. Tần Phóng lại không dám chắc lắm, Nhan Phúc Thụy kia vẫn không ngừng thì thầm: “Không phải là tiểu thư Tư Đằng chứ? Có phải là cô ấy đã đánh với Bạch Anh đến mệt lả rồi nên không bò lên nổi không? Hay là... hợp thể xong rồi nhỉ?”

Ông vừa nói vừa nhặt chiếc đèn pin bên chân lên, run lấy bầy bật rồi rọi qua. Ánh đèn soi vào một bàn tay xương xẩu đen sì. Đầu Nhan Phúc Thụy như bùng nổ, ông đã sợ đến mức quên cả buông tay. Từng cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng, trong đầu ông chỉ có một ý niệm: Bạch Anh! Là Bạch Anh chắc rồi! Tiểu thư Tư Đằng từng nói, hải cốt Bạch Anh đã bị thiêu đốt, xương bàn tay nám đen thể này ngoại trừ Bạch Anh ra thì còn ai vào đây nữa?

Mũi thuyền lại đắm hẳn xuống, khiến Nhan Phúc Thụy và Tần Phóng đứng cũng không vững. Kèm theo màn bọt nước văng tung tóe, một bộ xương nám đen đột nhiên nhảy lên khỏi mặt nước, vù vù đáp xuống, đứng hiên ngang trên thuyền. Nó hơi ngừng lại một lúc rồi chiếc đầu lâu quay răng rắc hai vòng, hai hốc mắt trống rỗng nhìn thẳng về phía họ.

Nhan Phúc Thụy níu chặt lấy cánh tay Tần Phóng, bản thân ông cũng không phát hiện mình đang núp sau người anh: “Tần... Tần Phóng, sao hợp thể rồi liền chẳng còn lại chút dáng vẻ gì của tiểu thư Tư Đằng nữa vậy? Dù có gầy còm đến đâu đi chăng nữa thì cũng phải có chút thịt chứ...”

Tần Phóng đang căng thẳng đến quên cả thở. Vào thời khắc hung hiểm như thế này, anh lại nhớ đến lần đầu gặp Tư Đằng: Khi ấy Tư Đằng vừa đội mồ sống dậy, cũng không khác gì bộ xương khô, chẳng qua là còn có thêm một lớp da bọc ngoài mà thôi. Phải chăng Bạch Anh này bị Khuru Sơn trấn giết và thiêu đốt nên không còn da thịt gì nữa sao? Điều này nghĩa là Tư Đằng có lẽ không hề hợp thể với Bạch Anh đúng không? Nhan Phúc Thụy nói cũng có lý, nếu hợp thể rồi thì phải có chút dung hòa chứ nhỉ...

Bộ xương khô kia vẫn còn chần chừ, giống như đang đánh hơi. Sau đó nó mới chậm chạp tiến về phía hai người. Mỗi bước nó đi đều nghe thấy tiếng xương kêu răng rắc kèm theo.

Tần Phóng và Nhan Phúc Thụy cứ lùi dần về phía sau theo từng bước chân của đối phương. Nhan Phúc Thụy lúc này đã sợ đến mức dựng đứng hết cả tóc gáy: “Cô ta... cô ta định làm gì vậy?”

Định làm gì á? Đương nhiên không phải đến để chào hỏi bắt tay rồi.

Tần Phóng nhìn chăm chăm vào Bạch Anh, lúc chỉ còn cách nhau khoảng hai bước chân, bộ xương kia thỉnh thoảng nhào đến. Tần Phóng đẩy Nhan Phúc Thụy ra theo bản năng, nhưng bản thân anh còn chưa kịp tránh thì đã bị Bạch Anh đẩy ngã xuống thuyền. Cùng lúc đó tiếng gào thét của Nhan Phúc Thụy vang lên, ngay mép thuyền vang âm tiếng nước, ca nô chao đảo, sau đó ông bám víu vào mép thuyền mà bò lên.

Tần Phóng vùng vẫy muốn đứng dậy, nhưng bàn tay xương xẩu của Bạch Anh đã bóp chặt lấy cổ họng anh. Chiếc đầu lâu lắc lư, khớp hàm máy móc khép mở hai cái. Đúng tâm mắt của Tần Phóng, anh thấy rõ ràng hàm răng sắc bén đang từ từ nhô ra.

Chết tiệt, cái quái quỷ gì thế này? Đầu Tần Phóng ù đặc đi, cổ liệu mạng dùng đầu gối và khuỷu tay thúc vào bộ xương của Bạch Anh, thấy nó còn cứng hơn cả khung bằng sắt thép nữa. Lúc hàm răng của Bạch Anh mở rộng ra, sắp sửa cắn về phía anh thì một chiếc phao bong từ phía sau trôi vào cổ cô ta. Phía sau là Nhan Phúc Thụy ướt mem, chắc hẳn ông cũng hiểu tình hình hung hiểm nên cuối cùng cũng bất chấp, vừa cố lôi bộ xương về phía sau vừa gào âm lên. Toàn mấy câu linh tinh như “không được đánh người”, “không được cắn người”, “mi muốn gì”, “mi tên gì”.

Tần Phóng vừa được giải thoát liền lao đảo chạy ngay đến cần điều khiển ca nô, hô to: “Nhan Phúc Thụy, rập người xuống.”

Nhan Phúc Thụy nghe thấy tiếng động cơ nổ vang đã hiểu ngay dụng ý của Tần Phóng, nhanh chóng buông tay nằm nhào xuống thuyền. Thân thể Bạch Anh hơi lao đảo, còn chưa đứng vững thì ca nô đã rẽ ngoặt lao vút đi. Sau khi hất văng cô ta xuống nước, hai người nhanh chóng chạy vào bờ.

Tim Tần Phóng đập như trống trận, gần như là kéo cần đến mức tối đa. Chiếc phao đã theo Bạch Anh rơi mất. Nhan Phúc Thụy nắm lấy chiếc đèn pin như vũ khí, nhào hẳn người trên mạn thuyền, như thể đang làm công tác tuyên truyền: “Tần Phóng, mau lên, mau lên! Cô ta nhảy ra ngoài rồi, ơ không đúng, hình như cô ta đã bơi về phía bên kia, nhảy lên bờ rồi. À không đúng, cô ta đang ở nơi này, ở nơi này. Aaaa!”

Thấy bóng đen từ đuôi thuyền đột ngột ngoi lên khỏi mặt nước, Nhan Phúc Thụy hét ầm lên, giơ cao đèn pin, cứ thế ra sức đập xuống với khí thế như chẻ tre. Đúng lúc này ông chợt nghe thấy giọng nói lạnh lùng của Tư Đằng vang lên: “Nhan Phúc Thụy, ông muốn chết hả?”

Trong lòng Nhan Phúc Thụy thầm than thôi toi rồi! Đã đập xuống giữa chùng dành lái lệch qua bên cạnh, ông bị nghiêng hẳn người đi, lòng cảm chắc là sẽ rơi tòm xuống nước. Nhưng may thay lúc Tư Đằng ngoi lên khỏi mặt nước cũng tiện tay nắm lấy thắt lưng ông, ném ông trở lại thuyền.

Tần Phóng nghe được giọng của Tư Đằng thì lòng bỗng tự dưng thấy nhẹ nhõm. Tay khẽ thả lỏng, ca nô xình xịch rồi dừng lại trên mặt hồ. Anh quay đầu lại nhìn Tư Đằng đang đứng ở đuôi thuyền như cảnh sắc giữa bóng đêm, cô hỏi anh: “Bạch Anh đâu?”

Từ trên cao, cách đây rất xa có ánh đèn xe nhá lên, dường như là đang chạy về phía này. Vừa trải qua trận kinh hồn bạt vía, giờ nhìn thấy ánh đèn xe, Tần Phóng mới cảm giác như đã trở về nhân gian. Anh chưa kịp lên tiếng, Nhan Phúc Thụy đã hoảng loạn đáp lời: “Hình như ở trong nước, mà hình như mới vừa lên bờ xong, tôi cũng nhìn không rõ cho lắm...”

Tư Đằng ngắt lời ông: “Chắc chắn còn chưa đi xa được, lập tức đi tìm cô ta về. Với dáng vẻ đó của cô ta nếu bị người khác bắt gặp...”

Cô còn chưa dứt lời thì từ phía xa đã lại vang lên tiếng nổ rền trời, giống như bị tông xe. Ba người gần như kinh hãi đồng loạt nhìn về phía phát ra âm thanh kia. Ánh đèn xe mới vừa rồi còn đang chạy đến đã thành linh dừng hẳn lại, bị bóng tối xung quanh vây tầng tầng lớp lớp, im lìm một cách quái dị.

154. Q.8 - Chương 8

Tần Phóng chưa từng gặp một tai nạn xe nào thê thảm như vậy, lúc xe cảnh sát và xe cứu thương chạy đến nơi, anh vẫn còn thất thần. Lái xe là một phụ nữ chừng ba mươi, trên xe còn có cô con gái bốn tuổi của chị ta. Thân xe và cửa xe đã bị biến dạng, nhân viên cứu hộ phải cắt cửa xe cứu họ ra. Chồng của chị ta đã đến, nghe nói là thầy giáo, anh ta đeo một cặp kính gọng vàng, trông rất trí thức. Tuy tình trạng vô cùng tồi tệ nhưng anh ta vẫn không quên phép lịch sự cơ bản, vừa khóc vừa cảm ơn Tần Phóng.

Tần Phóng thoáng cảm giác thấy chuyện này chắc chắn có liên quan đến Bạch Anh, nên hơi hồ thẹn với lời cảm ơn này. Lúc quay người đi, anh nghe thấy cô bé trong xe vừa tỉnh dậy, cất tiếng rên. Những nhân viên cứu hộ bên ngoài gần như đồng thời run lên, nhưng ngay sau đó đã có người lo rằng người mẹ có khi còn bị thương nặng hơn nữa. Có người thao thao bất tuyệt rằng trường hợp tông xe này lạ quá, bình thường tông xe làm sao có thể vỡ nát đến mức này được.

Tư Đằng và Nhan Phúc Thụy không có mặt ở hiện trường tai nạn, vốn nói là mỗi người tự đi tìm nhưng Nhan Phúc Thụy không dám tách ra, cứ nhắm mắt nhắm mũi đi theo sau đuôi Tư Đằng. Lúc ba người tập trung lại, nhìn từ sắc mặt Tư Đằng cũng đoán được hiển nhiên là không tìm thấy gì rồi.

Chuyện tiến triển đến nước này thật sự là nằm ngoài dự đoán. Lúc trước Tần Phóng còn lo lắng Tư Đằng có hợp thể được với Bạch Anh hay không, ai ngờ cuối cùng lại thấy một Bạch Anh xương khô nhảy ra khỏi hồ trốn mất. Nhưng điều này cũng có điểm bất hợp lý, bộ xương của Bạch Anh làm sao tự mình chạy đi được?

Đối mặt với ánh mắt đầy chất vấn của Tần Phóng, Tư Đằng không hề che giấu, thản nhiên nói: “Tôi đã chuyển cho Bạch Anh một nửa yêu lực.”

Hóa ra là vậy, yêu lực trước đây Tư Đằng lấy được từ Thảm Ngân Đăng không những không thể phát huy mà còn thêm cản tay cản chân, thậm chí nhiều lần vì sử dụng yêu lực này mà nguyên khí của cô bị tổn thương trầm trọng. Tần Phóng cũng đoán được cô sẽ sớm nghĩ cách giải quyết vấn đề này nhưng không ngờ cô lại chọn cách chia một nửa cho Bạch Anh.

Tần Phóng kể sơ lại tình hình tai nạn, Tư Đằng không tỏ vẻ gì, nhưng Nhan Phúc Thụy lại rất kích động, bảo cô: “Tiểu thư Tư Đằng, cô xem đi, cô thả hổ về rừng rồi đấy, nếu cô không hồi sinh cho Bạch Anh chẳng phải sẽ không có việc gì xảy ra hay sao. Còn nữa, cô không cần chỗ yêu lực kia thì chia cho ai chả được, tại sao phải cứ phải cho Bạch Anh chứ...”

Nhận thấy sắc mặt Tư Đằng không ổn, Tần Phóng nắm cổ áo Nhan Phúc Thụy, lôi ông đi. Nhan Phúc Thụy vẫn còn không phục, vừa đi vừa nói với Tần Phóng đang bận lôi lôi kéo kéo: “Vốn là vậy mà, hai mẹ con nhà người ta vô tội biết chừng nào...”

Thấy đã cách Tư Đằng được một khoảng xa, Tần Phóng mới thả tay, sầm mặt dặn dò ông: “Đừng có chọc Tư Đằng tức giận, đừng nói nữa.”

Nhan Phúc Thụy không hiểu tại sao Tần Phóng lại nghiêm trọng hóa như vậy: “Nói một câu cũng không được à, người phụ nữ lái xe kia đáng thương lắm, nói không chừng sẽ chết đấy.”

Tần Phóng nhìn Tư Đằng nơi xa, giọng nói bỗng trở nên khá lạ lùng: “Nhan Phúc Thụy, ông có nhìn ra dấu hiệu nào chứng tỏ Tư Đằng không hợp thể với Bạch Anh không?”

Nhan Phúc Thụy sửng sốt, ông không hiểu câu hỏi này của anh cho lắm. Nhưng lạ một cái là tim ông đột nhiên lại đập mạnh, lúc ông quay đầu nhìn về phía Tư Đằng còn rụt rè lùi về sau một bước theo bản năng. Nhất thời, không khí trở nên khác thường, cuối cùng vẫn là Tần Phóng phá vỡ cục diện bế tắc này, đề nghị tìm ở xung quanh xem, lỡ có người bắt gặp Bạch Anh thì sao, đáng về kia của cô ta thật sự quá là...

Đây đúng là vấn đề cấp bách lúc này, Nhan Phúc Thụy gật đầu phụ họa, nhưng không ngờ rằng Tư Đằng lại phản đối: “Với mưu trí của Bạch Anh, dù có bất ngờ sống lại, cùng lắm cô ta cũng chỉ thất kinh vài phút thôi. Tiếp theo cô ta sẽ biết cách ẩn nấp và thích ứng ngay thôi.”

Tần Phóng bật thốt lên: “Vậy phải làm sao bây giờ?”

Tư Đằng trả lời: “Muộn rồi, đi về đã.”

Tối hôm đó, Tần Phóng mất ngủ, một mình anh ngồi trong đại sảnh khách sạn, đến quá nửa đêm thì thấy Nhan Phúc Thụy cũng đi xuống, ngồi cùng, rầu rĩ nói: “Không ngủ được.”

“Tư Đằng đâu?”

“Hình như... cô ấy ngủ rồi.”

Không khí hơi bức bách, Tần Phóng không nói gì thêm nữa, Nhan Phúc Thụy ngáy người lẩm bẩm: “Hôm nay, trước khi cậu nói với tôi câu kia, tôi luôn cảm thấy tiểu thư Tư Đằng rất tốt, sau khi cậu nói rồi, không biết sao tôi lại hơi sợ cô ấy.”

“Câu nào?”

“Thì câu kia đấy, cậu hỏi tôi là có nhìn ra tiểu thư Tư Đằng có hợp thể với Bạch Anh hay không ấy?”

Tần Phóng ừ, lòng anh bị đè nặng, huyết thái dương đập thành thịch. Khi ấy, ý nghĩ kia bất chợt xuất hiện, nghĩ sâu hơn nữa thì trong lòng anh trở nên lạnh toát. Giống như Nhan Phúc Thụy nói, trước đây anh gần như đã coi Tư Đằng là bạn bè, nhưng chính trong khoảnh khắc ấy, con người Tư Đằng bỗng trở nên xa lạ và rất khó nắm bắt.

Tần Phóng lấy lại bình tĩnh: “Cô ấy có suy nghĩ của riêng mình, cũng chưa chắc đã chịu nói cho chúng ta biết chuyện đã xảy ra, chúng ta cũng đừng nên cả nghĩ nữa.”

Nhan Phúc Thụy không lên tiếng đáp lại, cuối cùng phát biểu một câu không đầu không đuôi: “Tần Phóng, cậu cảm thấy liệu Tư Đằng có đánh thắng Bạch Anh không?”

Không đợi Tần Phóng trả lời, ông đã thở dài: “Vừa rồi, tiểu thư Tư Đằng có hỏi tôi, có đúng là trong suy nghĩ của tôi, chắc chắn cô ấy không đánh lại được Bạch Anh hay không. Khi đó đúng là tôi nghĩ như vậy thật. Nhưng bây giờ tôi lại không chắc nữa.”

Lúc trời sắp sáng, Nhan Phúc Thụy không gượng được nữa, cuối cùng nằm sấp bên cạnh xô pha, ngáy o o. Tần Phóng cũng khá mệt mỏi, đang mơ mơ màng màng thì chợt nghe bên ngoài có tiếng khua gõ ầm ỉ, lòng anh phiền não, đứng dậy đi ra ngoài định bảo họ nhỏ tiếng một chút.

Vừa đẩy cửa ra đã có cơn gió mát ủa vào mặt, theo sau là hương thơm ngào ngạt. Định thần nhìn kỹ, anh đã bước lên sân khấu cũ kỹ tự bao giờ, trên đài không biết là đang diễn tuồng gì, cứ ca hát í a. Tiểu hoa đán nở nụ cười e thẹn, đầu cài dây châu ngọc, bước đến nắm tay áo Tần Phóng, kéo anh đến giữa sân khấu, bước chân nhịp nhàng theo tiếng trống. Tần Phóng không biết phải làm sao, lại nhác thấy Tư Đằng mặc sườn xám, đang ngồi ngay ngắn ở dưới sân khấu uống trà.

Thật kỳ lạ, cả rạp hát lớn như vậy mà dưới sân khấu chỉ có một chiếc bàn, một án trà lượn lờ hơi nước và một người đang ngồi. Tần Phóng bỏ tay tiểu hoa đán ra, nhảy xuống sân khấu, thở hổn hển chạy ngay đến bên cạnh Tư Đằng. Cô như không nhìn thấy anh, cứ thản nhiên bưng tách trà lên rồi hé nắp ra uống, đầu hơi cúi, một đoạn xương cổ gồ lên, ẩn hiện dưới mái tóc mây.

Đây không phải là Tư Đằng mà là Bạch Anh!

Tần Phóng hoảng hốt, lùi ngay về phía sau vài bước, sau lưng ánh đèn sân khấu hắt lại, hơi thở anh chưa kịp bình ổn thì âm thanh hát xướng, đọc thoại, múa may, đánh võ đều thành linh im bất cả. Trên sân khấu vang lên tiếng giày cao gót gõ lóc cóc. Tần Phóng quay đầu lại nhìn, thấy sân khấu to lớn thoát cái đã trông trải, khói mù tràn ra. Có một bóng người duyên dáng càng lúc càng đi đến gần, nhìn kỹ thì chính là Tư Đằng.

Cô mặc chiếc áo khoác có thắt eo, giày ống cao đến gối, hai tay bỏ vào trong túi, đi đến mép sân khấu thì dừng lại, cười nhạt, nhìn đắm đắm vào Bạch Anh đang ngồi bên dưới.

Trên sân khấu, dưới sân khấu; một người đứng, một kẻ ngồi.

Tần Phóng cố gượng tay vẫy gọi, lớn tiếng gọi tên Tư Đằng. Vốn tưởng rằng cô cũng không nghe thấy được, nhưng cô lại dần dần cúi đầu, nhìn thẳng vào anh. Cô mỉm cười với anh, nói từng chữ rành mạch: “Đến đây là chấm dứt rồi, Tần Phóng.”

...

Tần Phóng giật mình tỉnh lại, lúc này mới phát hiện ra cánh tay chống lên tay vịn xô pha vừa trượt xuống, bên cạnh cũng vang lên tiếng trở mình của Nhan Phúc Thụy. Quay đầu lại, thì ra Nhan Phúc Thụy cũng đã tỉnh, ngái ngủ ngồi dậy, sau chút ngỡ ngàng liền nói với anh: “Tần Phóng, tôi vừa mơ thấy tiểu thư Tư Đằng.”

Lại là Tư Đằng, chắc ngày nghĩ thì đêm mơ thôi. Tần Phóng thuận miệng hỏi: “Mơ thấy gì?”

“Tiểu thư Tư Đằng bảo tôi là đừng trở về núi Thanh Thành nữa, cô ấy nói dù sao tôi cũng không còn vướng bận gì với nơi đó, nên ở lại Hàng Châu làm ăn buôn bán nhỏ đi. Tần Phóng cậu cũng ở Hàng Châu, có cần giúp đỡ gì về tiền bạc thì đã có cậu...” Nói đến đây, ông bỗng ngó ra, lại vội vàng giải thích với anh, “Tôi thật sự không mượn giấc mơ để lừa tiền cậu đâu nhé, tiểu thư Tư Đằng đã nói vậy với tôi thật đấy.”

Tần Phóng bật cười, anh chống xuống xô pha, thẳng lưng lên. Mắt bỗng bị chói, đưa tay che lại mới phát hiện trời đã sáng. Mà lúc này Nhan Phúc Thụy vẫn còn luyên thuyên về phần sau giấc mơ của mình: “Cuối cùng, tiểu thư Tư Đằng còn nói: đến đây là chấm dứt rồi, Nhan Phúc Thụy...”

Đến đây là chấm dứt rồi ư? Tần Phóng đột nhiên cứng đờ, rồi quay phắt lại nhìn ông. Nhan Phúc Thụy bị phản ứng bất ngờ của anh dọa sợ, lắp bắp: “Đó... đó là trong giấc mơ kia cô ấy nói như thế, không phải là tôi bịa đặt đâu...”

Tần Phóng không đợi Nhan Phúc Thụy nói xong đã chạy ngay lên trên tầng. Cửa phòng Tư Đằng đang đóng, anh chẳng màng đến lịch sự gì nữa, nhanh chóng đẩy ra. Không phải đã nói đi ngủ sao, sao trên giường không có ai thế này? Chiếc sườn xám cô hay mặc còn vắt ở đầu giường, giày cao gót cũng vứt chổng chơ bên cạnh, dưới sàn còn có đôi dép tơ gấm. Tần Phóng thở phào nhẹ nhõm, nhưng vẫn thấy có gì đó khác lạ. Phía sau vang lên tiếng lê dép lệt xệt, Nhan Phúc Thụy cũng đã đi lên đến nơi, đứng sau anh ngó nghiêng hồi lâu mới thốt ra một câu: “Ồ, quần áo, giày dép đều ở đây, vậy tiểu thư Tư Đằng mặc cái gì?”

Một câu nói đã tức khắc cảnh tỉnh Tần Phóng, tìm anh đập loạn lên, chạy nhanh đến xem lại mấy cái túi giấy bên giường. Đó là áo khoác và giày mà mấy ngày trước anh đã mua ở trung tâm thương mại đưa đến cho cô, sau đó cũng không thấy Tư Đằng mặc, còn tưởng rằng cô đã vứt bỏ rồi... Quả nhiên anh thấy bên trong đã trống rỗng, túi giấy nhẹ bẫng.

Không biết bao lâu sau, giọng nói Nhan Phúc Thụy lại vang lên: “Sao thế Tần Phóng, làm sao vậy?”

Hóa ra “đến đây là chấm dứt” tức là ý này. Hóa ra “đến đây là chấm dứt” thì có nghĩa thật sự là chấm dứt ở đây rồi.

Tần Phóng buông túi giấy xuống đất, nói: “Tư Đằng đi rồi.”

155. Q.8 - Chương 8

Tần Phóng chưa từng gặp một tai nạn xe nào thê thảm như vậy, lúc xe cảnh sát và xe cứu thương chạy đến nơi, anh vẫn còn thất thần. Lái xe là một phụ nữ chừng ba mươi, trên xe còn có cô con gái bốn tuổi của chị ta. Thân xe và cửa xe đã bị biến dạng, nhân viên cứu hộ phải cắt cửa xe cứu họ ra. Chồng của chị ta đã đến, nghe nói là thầy giáo, anh ta đeo một cặp kính gọng vàng, trông rất trí thức. Tuy tình trạng vô cùng tồi tệ nhưng anh ta vẫn không quên phép lịch sự cơ bản, vừa khóc vừa cảm ơn Tần Phóng.

Tần Phóng thoáng cảm giác thấy chuyện này chắc chắn có liên quan đến Bạch Anh, nên hơi hồ thẹn với lời cảm ơn này. Lúc quay người đi, anh nghe thấy cô bé trong xe vừa tỉnh dậy, cất tiếng rên. Những nhân viên cứu hộ bên ngoài gần như đồng thời run lên, nhưng ngay sau đó đã có người lo rằng người mẹ có khi còn bị thương nặng hơn nữa. Có người thao thao bất tuyệt rằng trường hợp tổng xe này lạ quá, bình thường tông xe làm sao có thể vỡ nát đến mức này được.

Tư Đằng và Nhan Phúc Thụy không có mặt ở hiện trường tai nạn, vốn nói là mỗi người tự đi tìm nhưng Nhan Phúc Thụy không dám tách ra, cứ nhắm mắt nhắm mũi đi theo sau đuôi Tư Đằng. Lúc ba người tập trung lại, nhìn từ sắc mặt Tư Đằng cũng đoán được hiển nhiên là không tìm thấy gì rồi.

Chuyện tiến triển đến nước này thật sự là nằm ngoài dự đoán. Lúc trước Tần Phóng còn lo lắng Tư Đằng có hợp thể được với Bạch Anh hay không, ai ngờ cuối cùng lại thấy một Bạch Anh xương khô nhẩy ra khỏi hồ trốn mất. Nhưng điều này cũng có điểm bất hợp lý, bộ xương của Bạch Anh làm sao tự mình chạy đi được?

Đối mặt với ánh mắt đầy chất vấn của Tần Phóng, Tư Đằng không hề che giấu, thản nhiên nói: “Tôi đã chuyển cho Bạch Anh một nửa yêu lực.”

Hóa ra là vậy, yêu lực trước đây Tư Đằng lấy được từ Thảm Ngân Đăng không những không thể phát huy mà còn thêm cản tay cản chân, thậm chí nhiều lần vì sử dụng yêu lực này mà nguyên khí của cô bị tổn thương trầm trọng. Tần Phóng cũng đoán được cô sẽ sớm nghĩ cách giải quyết vấn đề này nhưng không ngờ cô lại chọn cách chia một nửa cho Bạch Anh.

Tần Phóng kể sơ lại tình hình tai nạn, Tư Đằng không tỏ vẻ gì, nhưng Nhan Phúc Thụy lại rất kích động, bảo cô: “Tiểu thư Tư Đằng, cô xem đi, cô thả hổ về rừng rồi đấy, nếu cô không hồi sinh cho Bạch Anh chẳng phải sẽ không có việc gì xảy ra hay sao. Còn nữa, cô không cần chỗ yêu lực kia thì chia cho ai chả được, tại sao phải cứ phải cho Bạch Anh chứ...”

Nhận thấy sắc mặt Tư Đằng không ổn, Tần Phóng nắm cổ áo Nhan Phúc Thụy, lôi ông đi. Nhan Phúc Thụy vẫn còn không phục, vừa đi vừa nói với Tần Phóng đang bậm bối kéo kéo: “Vốn là vậy mà, hai mẹ con nhà người ta vô tội biết chừng nào...”

Thấy đã cách Tư Đằng được một khoảng xa, Tần Phóng mới thả tay, sầm mặt dặn dò ông: “Đừng có chọc Tư Đằng tức giận, đừng nói nữa.”

Nhan Phúc Thụy không hiểu tại sao Tần Phóng lại nghiêm trọng hóa như vậy: “Nói một câu cũng không được à, người phụ nữ lái xe kia đáng thương lắm, nói không chừng sẽ chết đấy.”

Tần Phóng nhìn Tư Đằng nơi xa, giọng nói bỗng trở nên khá lạ lùng: “Nhan Phúc Thụy, ông có nhìn ra dấu hiệu nào chứng tỏ Tư Đằng không hợp thể với Bạch Anh không?”

Nhan Phúc Thụy sửng sốt, ông không hiểu câu hỏi này của anh cho lắm. Nhưng lạ một cái là tim ông đột nhiên lại đập mạnh, lúc ông quay đầu nhìn về phía Tư Đằng còn rụt rè lùi về sau một bước theo bản năng. Nhất thời, không khí trở nên khác thường, cuối cùng vẫn là Tần Phóng phá vỡ cục diện bế tắc này, đề nghị tìm ở xung quanh xem, lỡ có người bắt gặp Bạch Anh thì sao, đáng về kia của cô ta thật sự quá là...

Đây đúng là vấn đề cấp bách lúc này, Nhan Phúc Thụy gật đầu phụ họa, nhưng không ngờ rằng Tư Đằng lại phản đối: “Với mưu trí của Bạch Anh, dù có bất ngờ sống lại, cùng lắm cô ta cũng chỉ thất kinh vài phút thôi. Tiếp theo cô ta sẽ biết cách ẩn nấp và thích ứng ngay thôi.”

Tần Phóng bật thốt lên: “Vậy phải làm sao bây giờ?”

Tư Đằng trả lời: “Muộn rồi, đi về đã.”

Tối hôm đó, Tần Phóng mất ngủ, một mình anh ngồi trong đại sảnh khách sạn, đến quá nửa đêm thì thấy Nhan Phúc Thụy cũng đi xuống, ngồi cùng, rầu rĩ nói: “Không ngủ được.”

“Tư Đằng đâu?”

“Hình như... cô ấy ngủ rồi.”

Không khí hơi bức bách, Tần Phóng không nói gì thêm nữa, Nhan Phúc Thụy ngậy người lăm lăm: “Hôm nay, trước khi cậu nói với tôi câu kia, tôi luôn cảm thấy tiểu thư Tư Đằng rất tốt, sau khi cậu nói rồi, không biết sao tôi lại hơi sợ cô ấy.”

“Câu nào?”

“Thì câu kia đấy, cậu hỏi tôi là có nhìn ra tiểu thư Tư Đằng có hợp thể với Bạch Anh hay không ấy?”

Tần Phóng ừ, lòng anh bị đè nặng, huyết thái dương đập thành thịch. Khi ấy, ý nghĩ kia bất chợt xuất hiện, nghĩ sâu hơn nữa thì trong lòng anh trở nên lạnh toát. Giống như Nhan Phúc Thụy nói, trước đây anh gần như đã coi Tư Đằng là bạn bè, nhưng chính trong khoảnh khắc ấy, con người Tư Đằng bỗng trở nên xa lạ và rất khó nắm bắt.

Tần Phóng lấy lại bình tĩnh: “Cô ấy có suy nghĩ của riêng mình, cũng chưa chắc đã chịu nói cho chúng ta biết chuyện đã xảy ra, chúng ta cũng đừng nên cả nghĩ nữa.”

Nhan Phúc Thụy không lên tiếng đáp lại, cuối cùng phát biểu một câu không đầu không đuôi: “Tần Phóng, cậu cảm thấy liệu Tư Đằng có đánh thắng Bạch Anh không?”

Không đợi Tần Phóng trả lời, ông đã thở dài: “Vừa rồi, tiểu thư Tư Đằng có hỏi tôi, có đúng là trong suy nghĩ của tôi, chắc chắn cô ấy không đánh lại được Bạch Anh hay không. Khi đó đúng là tôi nghĩ như vậy thật. Nhưng bây giờ tôi lại không chắc nữa.”

Lúc trời sắp sáng, Nhan Phúc Thụy không gượng được nữa, cuối cùng nằm sấp bên cạnh xô pha, ngáy o o. Tần Phóng cũng khá mệt mỏi, đang mơ mơ màng màng thì chợt nghe bên ngoài có tiếng khua gõ âm ỉ, lòng anh phiền não, đứng dậy đi ra ngoài định bảo họ nhỏ tiếng một chút.

Vừa đẩy cửa ra đã có cơn gió mát ủa vào mặt, theo sau là hương thơm ngào ngạt. Định thần nhìn kỹ, anh đã bước lên sân khấu cũ kỹ tự bao giờ, trên đài không biết là đang diễn tuồng gì, cứ ca hát í a. Tiểu hoa đán nở nụ cười e thẹn, đầu cài đầy châu ngọc, bước đến nắm tay áo Tần Phóng, kéo anh đến giữa sân khấu,

bước chân nhịp nhàng theo tiếng trống. Tần Phóng không biết phải làm sao, lại nhác thấy Tư Đằng mặc sườn xám, đang ngồi ngay ngắn ở dưới sân khấu uống trà.

Thật kỳ lạ, cả rạp hát lớn như vậy mà dưới sân khấu chỉ có một chiếc bàn, một án trà lượn lờ hơi nước và một người đang ngồi. Tần Phóng bỏ tay tiểu hoa đán ra, nhảy xuống sân khấu, thở hổn hển chạy ngay đến bên cạnh Tư Đằng. Cô như không nhìn thấy anh, cứ thản nhiên bưng tách trà lên rồi hé nắp ra uống, đầu hơi cúi, một đoạn xương cổ gồ lên, ẩn hiện dưới mái tóc mây.

Đây không phải là Tư Đằng mà là Bạch Anh!

Tần Phóng hoảng hốt, lùi ngay về phía sau vài bước, sau lưng ánh đèn sân khấu hắt lại, hơi thở anh chưa kịp bình ổn thì âm thanh hát xướng, đọc thoại, múa may, đánh võ đều thành linh im bất cả. Trên sân khấu vang lên tiếng giày cao gót gõ lóc cóc. Tần Phóng quay đầu lại nhìn, thấy sân khấu to lớn thoát cái đã trông trải, khói mù tràn ra. Có một bóng người duyên dáng càng lúc càng đi đến gần, nhìn kỹ thì chính là Tư Đằng.

Cô mặc chiếc áo khoác có thắt eo, giày ống cao đến gối, hai tay bỏ vào trong túi, đi đến mép sân khấu thì dừng lại, cười nhạt, nhìn đắm đắm vào Bạch Anh đang ngồi bên dưới.

Trên sân khấu, dưới sân khấu; một người đứng, một kẻ ngồi.

Tần Phóng cố gượng tay vẫy gọi, lớn tiếng gọi tên Tư Đằng. Vốn tưởng rằng cô cũng không nghe thấy được, nhưng cô lại dần dần cúi đầu, nhìn thẳng vào anh. Cô mỉm cười với anh, nói từng chữ rành mạch: “Đến đây là chấm dứt rồi, Tần Phóng.”

...

Tần Phóng giật mình tỉnh lại, lúc này mới phát hiện ra cánh tay chống lên tay vịn sofa vừa trượt xuống, bên cạnh cũng vang lên tiếng trở mình của Nhan Phúc Thụy. Quay đầu lại, thì ra Nhan Phúc Thụy cũng đã tỉnh, ngái ngủ ngồi dậy, sau chút ngỡ ngàng liền nói với anh: “Tần Phóng, tôi vừa mơ thấy tiểu thư Tư Đằng.”

Lại là Tư Đằng, chắc ngày nghỉ thì đêm mơ thôi. Tần Phóng thuận miệng hỏi: “Mơ thấy gì?”

“Tiểu thư Tư Đằng bảo tôi là đừng trở về núi Thanh Thành nữa, cô ấy nói dù sao tôi cũng không còn vướng bận gì với nơi đó, nên ở lại Hàng Châu làm ăn buôn bán nhỏ đi. Tần Phóng cậu cũng ở Hàng Châu, có cần giúp đỡ gì về tiền bạc thì đã có cậu...” Nói đến đây, ông bỗng ngớ ra, lại vội vàng giải thích với anh, “Tôi thật sự không mượn giấc mơ để lừa tiền cậu đâu nhé, tiểu thư Tư Đằng đã nói vậy với tôi thật đấy.”

Tần Phóng bật cười, anh chống xuống sofa, thẳng lưng lên. Mắt bỗng bị chói, đưa tay che lại mới phát hiện trời đã sáng. Mà lúc này Nhan Phúc Thụy vẫn còn luyên thuyên về phần sau giấc mơ của mình: “Cuối cùng, tiểu thư Tư Đằng còn nói: đến đây là chấm dứt rồi, Nhan Phúc Thụy...”

Đến đây là chấm dứt rồi ư? Tần Phóng đột nhiên cứng đờ, rồi quay phắt lại nhìn ông. Nhan Phúc Thụy bị phản ứng bất ngờ của anh dọa sợ, lắp bắp: “Đó... đó là trong giấc mơ kia cô ấy nói như thế, không phải là tôi bịa đặt đâu...”

Tần Phóng không đợi Nhan Phúc Thụy nói xong đã chạy ngay lên trên tầng. Cửa phòng Tư Đằng đang đóng, anh chẳng màng đến lịch sự gì nữa, nhanh chóng đẩy ra. Không phải đã nói đi ngủ sao, sao trên giường không có ai thế này? Chiếc sườn xám cô hay mặc còn vắt ở đầu giường, giày cao gót cũng vứt chổng chơ bên cạnh, dưới sàn còn có đôi dép tơ gấm. Tần Phóng thở phào nhẹ nhõm, nhưng vẫn thấy có gì đó khác lạ. Phía sau vang lên tiếng lê dép lệt xệt, Nhan Phúc Thụy cũng đã đi lên đến nơi, đứng sau anh ngó nghiêng hồi lâu mới thốt ra một câu: “Ồ, quần áo, giày dép đều ở đây, vậy tiểu thư Tư Đằng mặc cái gì?”

Một câu nói đã tức khắc cảnh tỉnh Tần Phóng, tim anh đập loạn lên, chạy nhanh đến xem lại mấy cái túi giấy bên giường. Đó là áo khoác và giày mà mấy ngày trước anh đã mua ở trung tâm thương mại đưa đến cho cô, sau đó cũng không thấy Tư Đằng mặc, còn tưởng rằng cô đã vứt bỏ rồi... Quả nhiên anh thấy bên trong đã trống rỗng, túi giấy nhẹ bẫng.

Không biết bao lâu sau, giọng nói Nhan Phúc Thụy lại vang lên: “Sao thế Tần Phóng, làm sao vậy?”

Hóa ra “đến đây là chấm dứt” tức là ý này. Hóa ra “đến đây là chấm dứt” thì có nghĩa thật sự là chấm dứt ở đây rồi.

Tần Phóng buông túi giấy xuống đất, nói: “Tư Đằng đi rồi.”

156. Q.8 - Chương 9

Tuy Nhan Phúc Thụy cảm thấy Tư Đằng bỏ đi cũng có hơi đột ngột, nhưng nghĩ lại thì cảm thấy dù sao cũng hợp lý. Không những thấy hợp lý mà quả thật lòng ông còn như trút đi được gánh nặng ấy chứ. Tiểu thư Tư Đằng dù gì cũng là yêu quái, chuyện đã làm xong dĩ nhiên cô không cần đến họ nữa đi là phải. Mà trước khi đi còn báo mộng nói lại một tiếng coi như là có tình cảm lắm rồi. Đối với yêu quái còn mong đợi gì hơn được đây! Mà cô rời đi như vậy cũng chứng tỏ rằng đã tha thứ cho Khưu Sơn, sự phụ của ông, chắc sẽ không tìm ông gây phiền phức nữa. Đây quả thật là kết cuộc không thể tốt hơn, ngoại trừ chuyện của Nhà Ngói...

Lòng Nhan Phúc Thụy vừa vui mừng vừa thốn thức, nghĩ đến Nhà Ngói tự dừng lại phải chết trong tay Xích Tán, mắt ông như nhòe đi, lại bất chợt nhớ đến lời khuyên của Tư Đằng. Thật ra thì ông vẫn nên trở về Thanh Thành thì tốt hơn, dù sao ông cũng không quen với cuộc sống ở Hàng Châu này.

Đang nghĩ ngợi thì chợt nghe Tần Phóng hỏi: “Ông đoán xem Tư Đằng sẽ đi đâu?”

Ồ hay, sao vẫn còn Tư Đằng, Tư Đằng mãi thế. Tiểu thư Tư Đằng người ta đã tuyên bố, đến đây là chấm dứt, tuy ông không đọc nhiều sách vở nhưng cũng biết từ “chấm dứt” này có nghĩa là “kết thúc” đấy!

Tần Phóng không đợi ông trả lời, nói tiếp: “Với tính cách của Tư Đằng, không thể nào bất kể Bạch Anh như vậy. Ông cho rằng khi đó cô ấy không đi tìm là vì cô ấy thấy không thể tìm được hay là bởi cô ấy đã biết rõ Bạch Anh ở đâu rồi...”

Nhan Phúc Thụy ngắt lời anh: “Ồi chao, Tần Phóng à, đến đây chấm dứt được rồi. Tiểu thư Tư Đằng và Bạch Anh đều là yêu quái, yêu quái đấy.”

Ông cố ý nhấn mạnh hai chữ “yêu quái” này, chẳng dè Tần Phóng lườm ông rồi thốt lên: “Tôi còn là hậu duệ của yêu quái nữa đây này.”

Nhan Phúc Thụy nghẹn lời, một lúc sau ông mới nhìn Tần Phóng bằng ánh mắt là lạ: “Vậy cậu định thế nào? Lẽ nào cậu vẫn còn muốn xen vào chuyện của yêu quái sao? Thật là lạ lùng, ai lại bỏ qua cuộc sống an ổn của mình mà cứ nhất quyết chen vào chuyện riêng của yêu quái như cậu chứ?”

Tần Phóng nhỏ giọng: “Tôi cảm thấy chuyện này còn chưa xong đâu.”

Nhan Phúc Thụy nổi giận. Cái cậu Tần Phóng này sao lại đầu đất đến mức đấy nhỉ!

“Đương nhiên là chưa xong rồi, nói không chừng tiểu thư Tư Đằng còn định đi quyết đấu với Bạch Anh nữa kìa. Nhưng chúng ta chấm dứt ở đây đi, cậu đâu có giúp được gì mà đòi đến góp vui làm chi hả? Làm người nên có tự trọng, người ta đã nói với mình là chấm dứt rồi mà còn cố chồm mồm vào làm gì? Cậu sao thế? Không bị chập mạch, thì cũng là...” Ông bỗng trợn to mắt lên, nhìn Tần Phóng với vẻ không dám tin, “Tần Phóng, không phải cậu gì gì đó rồi chứ? Cậu có ý nghĩ kia thật hả?”

Tần Phóng tức giận: “Gì là gì?”

Nhan Phúc Thụy há hốc mồm còn to hơn cả quả bầu, trong lòng tự nhủ: Không đâu, không phải đâu. Cô ấy là yêu quái, hơn nữa, thế hệ chênh lệch, tuổi tác cũng hơn kém nhau quá xa. Có điều ông từng nghe trên tivi có nói về một kiểu... phức cảm yêu mẹ gì đó. Thế không phải Tần Phóng chắc là mắc chứng... phức cảm yêu bà rồi chứ?

Ban đầu, Tư Đằng nói phải lập tức tìm ra Bạch Anh, chính bản thân cô cũng tự đi tìm. Sau khi anh nói cho cô biết về vụ tai nạn xe, cô lại bảo không cần tìm nữa, quay về khách sạn. Ngay sau đó trời chưa sáng cô lại rời đi... Nhất thời, Tần Phóng như bừng tỉnh, bật thốt lên: “Tôi biết rồi!”

Nhan Phúc Thụy còn đang mãi miết suy nghĩ làm sao để có thể ‘khéo léo’ khuyên nhủ Tần Phóng rằng người với yêu quái sẽ không có kết quả tốt. Đầu tiên ông định lấy ví dụ chuyện của Bạch Xà. Sau đó chợt

nghĩ đến con trai Hứa Sĩ Lâm của Bạch Tố Trinh và Hứa Tiên còn thi đậu trạng nguyên nữa. Nói như vậy không phải sẽ thành biển tượng, càng khích lệ Tần Phóng sao? Không được, không được...

Đang lúc ông lẩm bẩm “không được” thì bị câu nói “Tôi biết rồi” của Tần Phóng làm cho giật cả mình, ông ngơ ngác ngẩn đầu: “Hả?”

Tần Phóng khá kích động: “Nếu Tư Đằng không định hợp thể với Bạch Anh thì cô ấy chẳng có lý do gì mà phải chia cho Bạch Anh một nửa yêu lực cả. Cho nên việc này chứng tỏ rằng cô ấy buộc phải san chỗ yêu lực ấy đi. Ông còn nhớ lúc đó ông đã hỏi, sao phải cho Bạch Anh làm gì, cho ai cũng được mà, đúng không? Tôi đoán cô ấy không thể cho người khác được, nhưng cũng không thể tùy tiện vứt bỏ. Bạch Anh kia chính là vật dẫn, vì chỉ có yêu quái cùng giống loại với cô ấy mới có thể tiếp nhận được yêu lực của cô ấy mà thôi.”

Nhan Phúc Thụy nghe mà như lọt vào giữa sương mù, tiếp tục ngơ ngẩn: “Hả?”

“Tư Đằng muốn làm năm việc tất cả, nhưng hai việc cuối cùng đã bị sai thứ tự, thật ra cô ấy nên hợp thể trước đã rồi mới cướp yêu lực sau. Nhưng cô ấy đã làm ngược lại, mà yêu lực của Xích Tán là yêu lực của cả con yêu, cô ấy chỉ là bán yêu nên không thể chịu tải được. Muốn giải quyết việc này chỉ có hai cách, một là hợp thể với Bạch Anh để thu về toàn bộ yêu cốt, hai là chia ra cho kẻ kia một nửa chỗ yêu lực. Khi ấy Tư Đằng không muốn hợp thể với Bạch Anh, nhưng nếu phân thể mãi như vậy thì cũng có nguy hiểm, tính đến lối hành động và mưu kế của Bạch Anh, Tư Đằng nhất định sẽ tìm cách để chế ngự cô ta trước. Nhưng không biết lúc bấy giờ đã xảy ra chuyện khác thường gì mà Bạch Anh lại nhảy ra khỏi đáy hồ trước Tư Đằng. Có lẽ vì thế mà sau khi Tư Đằng lên thuyền liền nói với chúng ta phải lập tức tìm được Bạch Anh về.”

Rốt cuộc Nhan Phúc Thụy đã hiểu, ông cũng muốn phát biểu ý kiến nhưng không biết nên nói như thế nào, đành ngậm người ra nghe Tần Phóng nói tiếp.

“Ngày đầu tôi gặp Tư Đằng, cô ấy cũng gần như là một bộ xương khô chỉ là có thêm lớp da bọc ngoài thôi. Nhưng sau khi được máu nhỏ vào người, lấy cọc nhọn kia ra, cô ấy liền khôi phục lại hình dáng như con người. Vì thực ra năm đó cô ấy chỉ bị Bạch Anh vắt khô máu, thi thể vẫn còn nguyên vẹn. Nhưng Bạch Anh thì khác, cô ta bị Khuru Sơn trấn giết, thiêu đốt đến chỉ còn lại mỗi bộ xương, khi rót yêu lực vào cũng chỉ khiến cô ta sống lại thôi, còn muốn trà trộn trong thế giới loài người thì cô ta phải có thêm lớp da người bên ngoài nữa. Nhan Phúc Thụy à, cái Bạch Anh cần hiện giờ là phải chui vào trong thân thể con người giống như là mặc quần áo vậy.”

Mặt Nhan Phúc Thụy dần tái xanh: “Cho nên lúc ở trên thuyền, cô ta tấn công cậu...”

Tần Phóng gật đầu: “Cô ta vừa sống lại, vẫn kinh hoảng nên mới bắt kẻ nam nữ như vậy. Cô ta cần một hình dáng để che giấu yêu cốt. Khi ấy không có ai khác ở gần đó cả, ngoại trừ thuyền của chúng ta và...”

Lòng Nhan Phúc Thụy lạnh toát: “Và chiếc xe kia trùng hợp chạy đến, sau đó xảy ra tai nạn.”

Hai người liếc nhìn nhau, đều im bặt. Sau khi Tư Đằng nghe về vụ tai nạn xe liền có thái độ khác thường, bảo họ “không cần tìm nữa”. Chẳng phải là cô ấy đã đoán ra được rồi hay sao?

Tần Phóng mất cả buổi sáng mới liên lạc được với người cảnh sát tiếp nhận vụ tai nạn xe tối qua, nhận được câu trả lời là: “Tuy tình trạng xe rất tệ thảm nhưng may là người không sao cả. Hai mẹ con chỉ cần băng bó vết thương rồi được xuất viện luôn rồi.”

May mắn là người không sao ư? Xe bị biến dạng thành một đồng sắt vụn, lúc anh rời đi vẫn còn nghe cô bé con kia rên rỉ, nhưng suốt thời gian đó người phụ nữ lái xe kia lại chẳng có động tĩnh gì, ngay cả người cứu hộ cũng còn bảo chị ta bị thương nặng hơn kia mà. Thế nhưng sau đó lại chỉ “băng bó vết thương rồi được xuất viện luôn” sao?

Mãi gần lúc chạng vạng, Tần Phóng xin được địa chỉ và số điện thoại di động của gia đình nạn nhân, nhưng anh cẩn thận không gọi cho họ trước. Lúc lái xe xuất phát, Nhan Phúc Thụy thở dài: “Tần Phóng à, chúng ta đừng đến đấy. Nếu tiểu thư Tư Đằng cũng ở đấy, cô ấy sẽ có thể giải quyết. Nhưng nếu không có thì...”

Nếu Tư Đằng không ở đây, họ đối mặt với Bạch Anh thì thật sự là quá nguy hiểm. Cô ta đang ẩn núp trong thân thể người phụ nữ kia, cảnh tượng này Nhan Phúc Thụy không dám nghĩ đến nữa. Lòng Tần Phóng cũng rất phức tạp, cả anh cũng không hiểu rõ động cơ của mình là gì, chỉ đành tự an ủi: Chẳng qua là đi xem một lần để biết Tư Đằng ở đâu và biết mình đoán đúng thôi mà.

Nhà kia họ Vạn, gia cảnh rất tốt, ở trong một khu chung cư cao cấp. Tần Phóng lái xe đến, bảo vệ ở cửa cũng không vặn hỏi nhiều liền cho anh vào. Xe dừng ngay dưới lầu, lúc mở cửa xuống xe anh bỗng thấy do dự: Nếu vô tình gặp Tư Đằng, liệu cô ấy có tức giận hay không?

Đang chần chờ thì phía sau có người gọi anh: “Anh Tần?”

Là một người đàn ông trung niên, tay xách túi lớn túi nhỏ, anh nhìn khá quen nhưng nhất thời không nhớ ra nổi là ai. Thấy Tần Phóng còn đang nghi ngờ, người nọ liền nhắc: “Tôi qua chúng ta gặp nhau rồi, lúc vợ tôi bị tai nạn xe ấy. Đúng là phải cảm ơn anh Tần lúc đi ngang qua đã kịp thời báo cảnh sát.”

Hóa ra người chồng nạn nhân tôi qua đã từng gặp, khi đó tình hình hỗn loạn, Tần Phóng cũng không nhớ rõ mặt, không ngờ lại trùng hợp gặp ngay dưới nhà anh ta. Tần Phóng vội vàng nói dối là qua khu này thăm bạn, lại còn ra vẻ quan tâm hỏi han thêm: “Vợ và con gái anh đều không sao chứ?”

Trong khi nói chuyện, anh liếc qua túi giấy mà anh Vạn kia đang xách, trên túi in logo màu vàng, nhãn hiệu rất nổi tiếng ở vùng này: “Tơ Chi Vạn”. Tơ, tơ lụa ư? Là sườn xám sao?

Anh Vạn đẩy gọng kính lên sóng mũi, bù ngùi vui buồn lẫn lộn: “May là người không sao cả, nhưng xe thì hỏng hết, cũng không biết bên bảo hiểm có đền hay không? Có điều tiền tài là vật ngoài thân thôi, người không sao là tốt lắm rồi.”

Có đúng là người không sao không? Tim Tần Phóng đập thình thịch, anh vô thức liếc nhìn lên tầng: “VẬY... đã được xuất viện rồi à?”

Anh Vạn gật đầu, sau đó lại không hề che giấu, tỏ rõ sự lo lắng: “Phải, nhưng xảy ra chuyện lớn như vậy tôi cứ nghĩ thường sẽ để lại ám ảnh gì đó... Vậy mà sau khi vợ tôi về nhà vẫn ôm con gái ngồi xem tivi, bình thường cô ấy đâu có như thế. Nhưng thôi, như vậy cũng tốt, có thể tâm trạng bây giờ vẫn còn chưa ổn định, xem chương trình giải trí cho thư thả...”

Nói đến đây anh ta dường như mới nhớ ra điều gì: “Anh Tần, nếu anh rảnh thì đến nhà tôi chơi một chút nhé?”

Tần Phóng còn chưa kịp lên tiếng đáp lại thì đã thấy Nhan Phúc Thụy ở bên cạnh vừa nháy mắt vừa phồng mang trợn má. Lòng anh thầm buồn cười, cố ý im lặng một lát rồi mới viện cớ từ chối khéo. Nhìn anh Vạn kia đã vào tòa nhà, Nhan Phúc Thụy mới thở phào nhẹ nhõm, lên tiếng oán trách Tần Phóng: “Cậu do dự cái gì hả? Dĩ nhiên là không thể vào rồi, nguy hiểm lắm, đó là Bạch Anh đấy biết chưa.”

Người vợ vẫn xem tivi suốt, anh Vạn lại mua về túi lớn túi nhỏ toàn là tơ lụa, thật sự là giống hệt với chuyện Tư Đằng lúc trước. Tần Phóng bỗng nghĩ đến điều gì đó: “Nếu Bạch Anh lại muốn hại người, không phải tôi cũng nên nhắc nhở anh Vạn sao, anh ta và con gái còn ở đây, cũng rất nguy hiểm.”

Anh vừa nói vừa lấy điện thoại ra, cúi đầu tìm số điện thoại của anh Vạn mà lúc trước anh đã lưu. Nhan Phúc Thụy ở bên cạnh lớn tiếng nhắc nhở anh: “Cậu định nói như thế nào? Bảo thẳng anh ta rằng vợ anh ta thật ra là yêu quái hả? Người ta chịu tin cậu mới lạ...”

Nói đến giữa chừng thì ông chợt im bặt, Tần Phóng thấy kỳ lạ, ngẩng đầu lên nhìn ông, phát hiện Nhan Phúc Thụy lại đang chớp mắt phồng má lên rồi, đầu còn cố nghiêng sang một bên, lại còn giơ tay lên che mặt. Tần Phóng quan sát ông một hồi, quả thật thấy hoang mang vô cùng: “Ông bị bệnh à?”

Nhan Phúc Thụy quỳnh quáng cả lên, mặt nghiêng qua nghiêng lại vẫn không tránh được, đành gào to về phía sau Tần Phóng: “Không phải tự tôi muốn đến đây đâu, là Tần Phóng lôi tôi đến đây.”

157. Q.8 - Chương 9

Tuy Nhan Phúc Thụy cảm thấy Tư Đằng bỏ đi cũng có hơi đột ngột, nhưng nghĩ lại thì cảm thấy dù sao cũng hợp lý. Không những thấy hợp lý mà quả thật lòng ông còn như trút đi được gánh nặng ấy chứ. Tiểu thư Tư Đằng dù gì cũng là yêu quái, chuyện đã làm xong dĩ nhiên cô không cần đến họ nữa đi là phải. Mà trước khi đi còn báo mộng nói lại một tiếng coi như là có tình cảm lắm rồi. Đối với yêu quái còn mong đợi gì hơn được đây! Mà cô rời đi như vậy cũng chứng tỏ rằng đã tha thứ cho Khuru Sơn, sư phụ của ông, chắc sẽ không tìm ông gây phiền phức nữa. Đây quả thật là kết cuộc không thể tốt hơn, ngoại trừ chuyện của Nhà Ngói...

Lòng Nhan Phúc Thụy vừa vui mừng vừa thốn thức, nghĩ đến Nhà Ngói tự dưng lại phải chết trong tay Xích Tán, mắt ông như nhòe đi, lại bất chợt nhớ đến lời khuyên của Tư Đằng. Thật ra thì ông vẫn nên trở về Thanh Thành thì tốt hơn, dù sao ông cũng không quen với cuộc sống ở Hàng Châu này.

Đang nghĩ ngợi thì chợt nghe Tần Phóng hỏi: “Ông đoán xem Tư Đằng sẽ đi đâu?”

Ồ hay, sao vẫn còn Tư Đằng, Tư Đằng mãi thế. Tiểu thư Tư Đằng người ta đã tuyên bố, đến đây là chấm dứt, tuy ông không đọc nhiều sách vở nhưng cũng biết từ “chấm dứt” này có nghĩa là “kết thúc” đấy!

Tần Phóng không đợi ông trả lời, nói tiếp: “Với tính cách của Tư Đằng, không thể nào bắt kể Bạch Anh như vậy. Ông cho rằng khi đó cô ấy không đi tìm là vì cô ấy thấy không thể tìm được hay là bởi cô ấy đã biết rõ Bạch Anh ở đâu rồi...”

Nhan Phúc Thụy ngắt lời anh: “Ồi chao, Tần Phóng à, đến đây chấm dứt được rồi. Tiểu thư Tư Đằng và Bạch Anh đều là yêu quái, yêu quái đấy.”

Ông cố ý nhấn mạnh hai chữ “yêu quái” này, chẳng dè Tần Phóng lườm ông rồi thốt lên: “Tôi còn là hậu duệ của yêu quái nữa đây này.”

Nhan Phúc Thụy nghẹn lời, một lúc sau ông mới nhìn Tần Phóng bằng ánh mắt là lạ: “Vậy cậu định thế nào? Lẽ nào cậu vẫn còn muốn xen vào chuyện của yêu quái sao? Thật là lạ lùng, ai lại bỏ qua cuộc sống an ổn của mình mà cứ nhất quyết chen vào chuyện riêng của yêu quái như cậu chứ?”

Tần Phóng nhỏ giọng: “Tôi cảm thấy chuyện này còn chưa xong đâu.”

Nhan Phúc Thụy nổi giận. Cái cậu Tần Phóng này sao lại đầu đất đến mức đấy nhỉ!

“Đương nhiên là chưa xong rồi, nói không chừng tiểu thư Tư Đằng còn định đi quyết đấu với Bạch Anh nữa kìa. Nhưng chúng ta chấm dứt ở đây đi, cậu đâu có giúp được gì mà đòi đến góp vui làm chi hả? Làm người nên có tự trọng, người ta đã nói với mình là chấm dứt rồi mà còn cóchỗ mồm vào làm gì? Cậu sao thế? Không bị chập mạch, thì cũng là...” Ông bỗng trợn to mắt lên, nhìn Tần Phóng với vẻ không dám tin, “Tần Phóng, không phải cậu gì gì đó rồi chứ? Cậu có ý nghĩ kia thật hả?”

Tần Phóng tức giận: “Gì là gì?”

Nhan Phúc Thụy há hốc mồm còn to hơn cả quả bầu, trong lòng tự nhủ: Không đâu, không phải đâu. Cô ấy là yêu quái, hơn nữa, thế hệ chênh lệch, tuổi tác cũng hơn kém nhau quá xa. Có điều ông từng nghe trên tivi có nói về một kiểu... phức cảm yêu mẹ gì đó. Thế không phải Tần Phóng chắc là mắc chứng... phức cảm yêu bà tổ rồi chứ?

Ban đầu, Tư Đằng nói phải lập tức tìm ra Bạch Anh, chính bản thân cô cũng tự đi tìm. Sau khi anh nói cho cô biết về vụ tai nạn xe, cô lại bảo không cần tìm nữa, quay về khách sạn. Ngay sau đó trời chưa sáng cô lại rời đi... Nhất thời, Tần Phóng như bưng tỉnh, bật thốt lên: “Tôi biết rồi!”

Nhan Phúc Thụy còn đang mải miết suy nghĩ làm sao để có thể ‘khéo léo’ khuyên nhủ Tần Phóng rằng người với yêu quái sẽ không có kết quả tốt. Đầu tiên ông định lấy ví dụ chuyện của Bạch Xà. Sau đó chợt nghĩ đến con trai Hứa Sĩ Lâm của Bạch Tố Trinh và Hứa Tiên còn thi đậu trạng nguyên nữa. Nói như vậy không phải sẽ thành biến tướng, càng khích lệ Tần Phóng sao? Không được, không được...

Đang lúc ông lẩm bầm “không được” thì bị câu nói “Tôi biết rồi” của Tần Phóng làm cho giật cả mình, ông ngơ ngác ngẩn đầu: “Hả?”

Tần Phóng khá kích động: “Nếu Tư Đằng không định hợp thể với Bạch Anh thì cô ấy chẳng có lý do gì mà phải chia cho Bạch Anh một nửa yêu lực cả. Cho nên việc này chứng tỏ rằng cô ấy buộc phải san chỗ yêu lực ấy đi. Ông còn nhớ lúc đó ông đã hỏi, sao phải cho Bạch Anh làm gì, cho ai cũng được mà, đúng không? Tôi đoán cô ấy không thể cho người khác được, nhưng cũng không thể tùy tiện vứt bỏ. Bạch Anh kia chính là vật dẫn, vì chỉ có yêu quái cùng giống loại với cô ấy mới có thể tiếp nhận được yêu lực của cô ấy mà thôi.”

Nhan Phúc Thụy nghe mà như lọt vào giữa sương mù, tiếp tục ngớ ngẩn: “Hả?”

“Tư Đằng muốn làm năm việc tất cả, nhưng hai việc cuối cùng đã bị sai thứ tự, thật ra cô ấy nên hợp thể trước đã rồi mới cướp yêu lực sau. Nhưng cô ấy đã làm ngược lại, mà yêu lực của Xích Tán là yêu lực của cả con yêu, cô ấy chỉ là bán yêu nên không thể chịu tải được. Muốn giải quyết việc này chỉ có hai cách, một là hợp thể với Bạch Anh để thu về toàn bộ yêu cốt, hai là chia ra cho kẻ kia một nửa chỗ yêu lực. Khi ấy Tư Đằng không muốn hợp thể với Bạch Anh, nhưng nếu phân thể mãi như vậy thì cũng có nguy hiểm, tính đến lối hành động và mưu kế của Bạch Anh, Tư Đằng nhất định sẽ tìm cách để chế ngự cô ta trước. Nhưng không biết lúc bấy giờ đã xảy ra chuyện khác thường gì mà Bạch Anh lại nhảy ra khỏi đáy hồ trước Tư Đằng. Có lẽ vì thế mà sau khi Tư Đằng lên thuyền liền nói với chúng ta phải lập tức tìm được Bạch Anh về.”

Rốt cuộc Nhan Phúc Thụy đã hiểu, ông cũng muốn phát biểu ý kiến nhưng không biết nên nói như thế nào, đành ngậm người ra nghe Tần Phóng nói tiếp.

“Ngày đầu tôi gặp Tư Đằng, cô ấy cũng gần như là một bộ xương khô chỉ là có thêm lớp da bọc ngoài thôi. Nhưng sau khi được máu nhỏ vào người, lấy cọc nhọn kia ra, cô ấy liền khôi phục lại hình dáng như con người. Vì thực ra năm đó cô ấy chỉ bị Bạch Anh vắt khô máu, thi thể vẫn còn nguyên vẹn. Nhưng Bạch Anh thì khác, cô ta bị Khuru Sơn trấn giết, thiêu đốt đến chỉ còn lại mỗi bộ xương, khi rót yêu lực vào cũng chỉ khiến cô ta sống lại thôi, còn muốn trà trộn trong thế giới loài người thì cô ta phải có thêm lớp da người bên ngoài nữa. Nhan Phúc Thụy à, cái Bạch Anh cần hiện giờ là phải chui vào trong thân thể con người giống như là mặc quần áo vậy.”

Mặt Nhan Phúc Thụy dần tái xanh: “Cho nên lúc ở trên thuyền, cô ta tấn công cậu...”

Tần Phóng gật đầu: “Cô ta vừa sống lại, vẫn kinh hoảng nên mới bắt kẻ nam nữ như vậy. Cô ta cần một hình dáng để che giấu yêu cốt. Khi ấy không có ai khác ở gần đó cả, ngoại trừ thuyền của chúng ta và...”

Lòng Nhan Phúc Thụy lạnh toát: “Và chiếc xe kia trùng hợp chạy đến, sau đó xảy ra tai nạn.”

Hai người liếc nhìn nhau, đều im bất. Sau khi Tư Đằng nghe về vụ tai nạn xe liền có thái độ khác thường, bảo họ “không cần tìm nữa”. Chẳng phải là cô ấy đã đoán ra được rồi hay sao?

Tần Phóng mất cả buổi sáng mới liên lạc được với người cảnh sát tiếp nhận vụ tai nạn xe tối qua, nhận được câu trả lời là: “Tuy tình trạng xe rất tệ thảm nhưng may là người không sao cả. Hai mẹ con chỉ cần băng bó vết thương rồi được xuất viện luôn rồi.”

May mắn là người không sao ư? Xe bị biến dạng thành một đồng sắt vụn, lúc anh rời đi vẫn còn nghe cô bé con kia rên rỉ, nhưng suốt thời gian đó người phụ nữ lái xe kia lại chẳng có động tĩnh gì, ngay cả người cứu hộ cũng còn bảo chị ta bị thương nặng hơn kia mà. Thế nhưng sau đó lại chỉ “băng bó vết thương rồi được xuất viện luôn” sao?

Mãi gần lúc chạng vạng, Tần Phóng xin được địa chỉ và số điện thoại di động của gia đình nạn nhân, nhưng anh cẩn thận không gọi cho họ trước. Lúc lái xe xuất phát, Nhan Phúc Thụy thở dài: “Tần Phóng à, chúng ta đừng đến đấy. Nếu tiểu thư Tư Đằng cũng ở đấy, cô ấy sẽ có thể giải quyết. Nhưng nếu không có thì...”

Nếu Tư Đằng không ở đấy, họ đối mặt với Bạch Anh thì thật sự là quá nguy hiểm. Cô ta đang ẩn núp trong thân thể người phụ nữ kia, cảnh tượng này Nhan Phúc Thụy không dám nghĩ đến nữa. Lòng Tần Phóng cũng rất phức tạp, cả anh cũng không hiểu rõ động cơ của mình là gì, chỉ đành tự an ủi: Chẳng qua là đi xem một lần để biết Tư Đằng ở đâu và biết mình đoán đúng thôi mà.

Nhà kia họ Vạn, gia cảnh rất tốt, ở trong một khu chung cư cao cấp. Tần Phóng lái xe đến, bảo vệ ở cửa cũng không vặn hỏi nhiều liền cho anh vào. Xe dừng ngay dưới lầu, lúc mở cửa xuống xe anh bỗng thấy do dự: Nếu vô tình gặp Tư Đằng, liệu cô ấy có tức giận hay không?

Đang chần chờ thì phía sau có người gọi anh: “Anh Tần?”

Là một người đàn ông trung niên, tay xách túi lớn túi nhỏ, anh nhìn khá quen nhưng nhất thời không nhớ ra nổi là ai. Thấy Tần Phóng còn đang nghi ngờ, người nọ liền nhắc: “Tôi qua chúng ta gặp nhau rồi, lúc vợ tôi bị tai nạn xe ấy. Đúng là phải cảm ơn anh Tần lúc đi ngang qua đã kịp thời báo cảnh sát.”

Hóa ra người chồng nạn nhân tối qua đã từng gặp, khi đó tình hình hỗn loạn, Tần Phóng cũng không nhớ rõ mặt, không ngờ lại trùng hợp gặp ngay dưới nhà anh ta. Tần Phóng vội vàng nói dối là qua khu này thăm bạn, lại còn ra vẻ quan tâm hỏi han thêm: “Vợ và con gái anh đều không sao chứ?”

Trong khi nói chuyện, anh liếc qua túi giấy mà anh Vạn kia đang xách, trên túi in logo màu vàng, nhãn hiệu rất nổi tiếng ở vùng này: “Tơ Chi Vạn”. Tơ, tơ lụa ư? Là sườn xám sao?

Anh Vạn đẩy gọng kính lên sóng mũi, bù ngùi vui buồn lẫn lộn: “May là người không sao cả, nhưng xe thì hỏng hết, cũng không biết bên bảo hiểm có đền hay không? Có điều tiền tài là vật ngoài thân thôi, người không sao là tốt lắm rồi.”

Có đúng là người không sao không? Tim Tần Phóng đập thình thịch, anh vô thức liếc nhìn lên tầng: “Vậy... đã được xuất viện rồi à?”

Anh Vạn gật đầu, sau đó lại không hề che giấu, tỏ rõ sự lo lắng: “Phải, nhưng xảy ra chuyện lớn như vậy tôi cứ nghĩ thường sẽ để lại ám ảnh gì đó... Vậy mà sau khi vợ tôi về nhà vẫn ôm con gái ngồi xem tivi, bình thường cô ấy đâu có như thế. Nhưng thôi, như vậy cũng tốt, có thể tâm trạng bây giờ vẫn còn chưa ổn định, xem chương trình giải trí cho thư thả...”

Nói đến đây anh ta dường như mới nhớ ra điều gì: “Anh Tần, nếu anh rảnh thì đến nhà tôi chơi một chút nhé?”

Tần Phóng còn chưa kịp lên tiếng đáp lại thì đã thấy Nhan Phúc Thụy ở bên cạnh vừa nháy mắt vừa phồng mang trợn má. Lòng anh thầm buồn cười, cố ý im lặng một lát rồi mới viện cớ từ chối khéo. Nhìn anh Vạn kia đã vào tòa nhà, Nhan Phúc Thụy mới thở phào nhẹ nhõm, lên tiếng oán trách Tần Phóng: “Cậu do dự cái gì hả? Dĩ nhiên là không thể vào rồi, nguy hiểm lắm, đó là Bạch Anh đấy biết chưa.”

Người vợ vẫn xem tivi suốt, anh Vạn lại mua về túi lớn túi nhỏ toàn là tơ lụa, thật sự là giống hệt với chuyện Tư Đằng lúc trước. Tần Phóng bỗng nghĩ đến điều gì đó: “Nếu Bạch Anh lại muốn hại người, không phải tôi cũng nên nhắc nhở anh Vạn sao, anh ta và con gái còn ở đấy, cũng rất nguy hiểm.”

Anh vừa nói vừa lấy điện thoại ra, cúi đầu tìm số điện thoại của anh Vạn mà lúc trước anh đã lưu. Nhan Phúc Thụy ở bên cạnh lớn tiếng nhắc nhở anh: “Cậu định nói như thế nào? Bảo thẳng anh ta rằng vợ anh ta thật ra là yêu quái hả? Người ta chịu tin cậu mới lạ...”

Nói đến giữa chừng thì ông chợt im bặt, Tần Phóng thấy kỳ lạ, ngẩng đầu lên nhìn ông, phát hiện Nhan Phúc Thụy lại đang chớp mắt phồng má lên rồi, đầu còn cố nghiêng sang một bên, lại còn giơ tay lên che mặt. Tần Phóng quan sát ông một hồi, quả thật thấy hoang mang vô cùng: “Ông bị bệnh à?”

Nhan Phúc Thụy quỳnh quáng cả lên, mặt nghiêng qua nghiêng lại vẫn không tránh được, đành gào to về phía sau Tần Phóng: “Không phải tự tôi muốn đến đây đâu, là Tần Phóng lôi tôi đến đây.”

158. Q.8 - Chương 10

Tần Phóng nghe vậy liền đoán ra được là ai rồi. Da đầu anh chợt rờn rợn, nhưng vẫn buộc mình phải quay người lại: Quả nhiên là Tư Đằng đang đứng lạnh lùng nhìn anh. Giống hệt trong giấc mơ, cô mặc áo khoác thắt eo và đi đôi boot màu đen.

Tần Phóng gắng gượng tìm đề tài: “Bộ đồ này... cô mặc đẹp quá! Trông rất năng động...”

Nhan Phúc Thụy thầm khinh bỉ liếc nhìn Tần Phóng. Tuy ông chưa từng đóng kịch nhưng cũng nhận thấy đây là lời kịch tẻ đến cỡ nào.

“Sao cậu lại đến đây?”

“Dạo... dạo...”

Tư Đằng cười lạnh, lại nhìn sang Nhan Phúc Thụy: “Ông cũng đến để đi dạo à?”

Nhan Phúc Thụy lặng thinh, vô cùng tự giác nhích sang bên cạnh, cách xa Tần Phóng một chút. Ý là: Tôi không quen biết cậu ta đâu.

Tần Phóng không bịa đặt được nữa, khẩn trương hồi lâu liền dứt khoát nói thẳng ra: “Tư Đằng, Bạch Anh có thể đang ở trên kia, không phải cô ta... đã mượn xác của chị Vạn kia chứ?”

“Phải đấy! Nếu không thì còn sao nữa? Chỉ một buổi tối mà cô ta có thể tạo ra thân thể mới được chắc?”

Có thể thuận lợi chứng thực suy đoán của mình như thế này, Tần Phóng lại không biết nên nhẹ nhõm hay là căng thẳng nhiều hơn: “VẬY... chị Vạn kia còn sống hay là đã... chết rồi?”

Tư Đằng im lặng không trả lời, Tần Phóng cũng trầm mặc một hồi mới lên tiếng: “Tôi biết rồi.”

Nhan Phúc Thụy hết nhìn Tần Phóng lại nhìn Tư Đằng, không nhịn được thốt lên: “Tiểu thư Tư Đằng, đây chính là giết người đấy. Cô định xử trí Bạch Anh thế nào? Nếu ngay cả cô cũng không chế ngự nổi cô ta, không phải cô ta sẽ còn hại thêm rất nhiều người sao?”

Tư Đằng nói: “Đại khái tôi vẫn chế ngự được cô ta, ít nhất là xét về yêu lực thì cô ta không thể đánh lại tôi.”

Nhan Phúc Thụy kinh ngạc: “Không phải cô đã chia cho cô ta một nửa yêu lực sao?”

Tư Đằng nhìn ông, giọng điệu đầy mỉa mai: “Nếu là ông, ông sẽ thật lòng chia cho cô ta đúng một nửa yêu lực để cô ta đuổi theo đánh lại ông à?”

Nhan Phúc Thụy ghen hòng. Ông đã hiểu rồi! Tiểu thư Tư Đằng không chịu tải được toàn bộ yêu lực, nhất định phải chia đi một ít. Nhưng từ sự kiêng dè với Bạch Anh, có lẽ cô cũng không cam tâm san sẻ yêu lực với “kẻ địch” mà mình không khống chế được kia. Đây có thể nói là người không vì mình thì trời tru đất diệt, bản thân muốn sống lâu hơn đương nhiên là chuyện hợp tình hợp lý rồi. Ông lầm bầm trong bụng: Nhưng đây là tự cô nói “một nửa” trước mà, nếu cô nói cô vốn chỉ chia cho cô ta “xíu xiu” thôi thì tôi đâu có mất công hỏi tới hỏi lui cho phiền làm gì chứ.

Tư Đằng có thể chế ngự được Bạch Anh là tốt rồi, Tần Phóng thở phào, ngẩng đầu nhìn lên tầng kia theo bản năng: “VẬY CÔ... GẶP CÔ TA CHƯA?”

Tư Đằng ngẩn ra chốc lát rồi lắc đầu: “Tôi cũng vừa đến đây thôi. Bạch Anh mới tìm được cơ thể để tá túc, nếu không có biến cố thì sẽ cần thận tịnh dưỡng trong một khoảng thời gian. Tôi đã đi theo anh Vạn kia vào cửa hàng, giả bộ làm khách cũ, tùy tiện tán gẫu với anh ta đôi câu. Tính ra, trang phục của Bạch Anh là do tôi chọn giúp đấy.”

Tần Phóng cảm khái: “Anh ta nói sau khi Bạch Anh kia trở về thì cứ ngồi xem tivi suốt, cũng... khá giống cô lúc trước đây. Cô định làm gì Bạch Anh?”

Tư Đằng im lặng. Định làm gì Bạch Anh ư? Chính bản thân cô cũng chưa rõ. Cô không muốn hợp thể, nhưng chẳng lẽ cứ đường ai nấy đi như vậy sao? Tính tình của Bạch Anh dường như đã khác xưa nhiều, thật sự không dám chắc được rằng hồi sinh cô ta lại liệu có phải là thả một tai họa ra không. Còn giết Bạch Anh ư? Cô chưa từng nghĩ đến. Có lẽ trước khi ra quyết định cuối cùng, hẳn là vẫn nên giữ Bạch Anh ở trong tầm kiểm soát thì tốt hơn.

Tư Đằng trầm ngâm giây lát: “Dù sao cũng đã nhiều năm không gặp, tôi không biết Bạch Anh sẽ phản ứng thế nào, cũng không biết cô ta có như năm xưa vừa gặp tôi đã ra tay liền không. Nếu đánh nhau thật...”

Nhan Phúc Thụy sốt ruột xen vào: “Nếu hai người đánh nhau thật thì cũng đừng làm liên lụy đến người đàn ông và bé gái kia. Tình cảnh người ta đã đáng thương quá rồi, mẹ cũng đã mất.”

Tần Phóng nghĩ ngợi: “Để cho mọi sự ổn thỏa, vẫn nên dẫn dụ người không liên quan rời đi. Tôi và Tư Đằng sẽ đi lên, trước đó tôi đã từng trò chuyện với anh Vạn kia rồi, nên dễ dàng viện cớ dụ anh ta và con gái anh ta ra ngoài hơn. Tư Đằng, dù cho cô và Bạch Anh có đánh nhau đi nữa, cũng đừng gây ra động tĩnh gì quá lớn, đừng phá hủy cả tầng lầu đấy nhé.”

Anh nói xong thì đi vào tòa nhà, đi được hai bước mới phát hiện ra Tư Đằng không đi theo, bèn quay đầu lại nhìn cô: “Đi thôi chứ?”

Tư Đằng thở dài, quay ra nói nhỏ với Nhan Phúc Thụy: “Chẳng phải đã nói đến đây chấm dứt rồi sao.”

Nhan Phúc Thụy lúng túng, đến tận khi Tư Đằng đi xa rồi mới miễn cưỡng biện bạch được một câu: “Là Tần Phóng lôi tôi đến mà.”

Cánh cửa mở, lộ ra khuôn mặt đầy nghi vấn của anh Vạn. Trước khi mở cửa anh ta đã nhìn qua mắt mèo, đúng là anh đã gặp hai người này rồi. Nhất là Tần Phóng, chính là người tốt bụng hôm qua đã giúp báo cảnh sát. Có điều sao họ lại đi cùng nhau, lại còn đến gõ cửa nhà anh nữa?

Tư Đằng cười với anh ta: “Quý phu nhân có ở nhà không?”

Quý phu nhân á? Ý là hỏi đến vợ anh đây mà, nhưng sao nghe thấy kỳ lạ thế nhỉ? Anh Vạn còn chưa kịp đáp thì phía sau đã vang lên giọng của con gái Niếp Niếp: “Ba ơi, ba ơi...!”

Giọng nói chợt im bặt, quay đầu lại, quả nhiên là Niếp Niếp. Khi thấy người lạ, cô bé khá sợ hãi, mím môi, rụt người nép vào trong góc. Anh Vạn cười xin lỗi hai người, rồi quay sang ôm Niếp Niếp: “Mẹ đâu? Niếp Niếp không cùng mẹ xem tivi nữa à?”

“Mẹ đi thay đồ rồi, không cho con xem cũng không ôm con nữa.”

Khuôn mặt cô bé đầy ảm ức, lúc nói “cũng không ôm con nữa”, đôi mắt kia còn ngân ngấn nước. Lòng Tần Phóng thấy rất khó chịu: Ai cũng bảo trẻ con vô tư, nhưng thật ra chúng rất nhạy cảm với nhân tình ấm lạnh, hay những biến hóa tâm trạng của người khác. Tuy chỉ là một câu nói ngắn gọn nhưng trên thực tế đã bày tỏ hết nỗi lòng của cô bé.

Nhìn sắc mặt của anh Vạn rõ ràng vẫn còn khá nghi ngờ về chuyển viếng thăm của bọn họ. Làm sao để có thể dẫn dụ hai cha con họ rời khỏi nhà mà không để lộ manh mối đây? Tần Phóng còn đang nhúc nhích suy nghĩ thì trong phòng khách bỗng vang lên tiếng giày cao gót.

Nhà anh Vạn lát gạch men, tiếng gót giày gõ trên mặt sàn nghe lạnh lạnh chói tai. Tần Phóng thâm sợ hãi, theo bản năng lùi về sau một bước, lúc vừa ngẩng đầu lên đã đối diện ngay với ánh mắt gần như vô hồn của một người phụ nữ.

Đây là chị Vạn, không, phải nói là Bạch Anh mới đúng. Cô ta chắc không hài lòng với cái xác này cho lắm. Dáng vóc chị Vạn hơi đầy đặn, cổ ních vào bộ sườn xám tơ lụa tinh xảo kia quả thật trông càng béo ú hơn. Trong khoảng thời gian ngắn cũng không thể tìm ra đôi giày nào khác hợp với bộ sườn xám này, nên cô ta đành mang đôi cao gót hổ mũi màu hồng, tổng thể nhìn vô cùng quái dị.

Hiển nhiên anh Vạn cũng cảm thấy cách ăn vận này của vợ mình thật sự quá mất mặt, anh ta há hốc miệng, nhưng không biết là do e ngại vợ mình vừa thoát khỏi tai nạn xe không chịu nổi kích thích hay là vì chú ý đến việc có người ngoài ở đây, cuối cùng anh ta vẫn nhẫn nhịn xuống lời định nói.

Nhất thời cả căn phòng vô cùng an tĩnh, chỉ có Niếp Niếp là vẫn vui vẻ, chạy lon ton đến trước mặt Bạch Anh, ngẩng đầu, nắm lấy tay cô ta: “Mẹ!”

Đến lúc này, đôi mắt Bạch Anh mới gọn sáng, cô ta từ từ quay đầu về phía Tư Đằng, nói: “Đã lâu không gặp.”

Hình như bộ xương của cô ta còn chưa quen điều khiển cơ thể xa lạ này thì phải? Giọng nói, hành động cứ cứng đờ khiến người ta thấy sờn gai ốc. Niếp Niếp bị mẹ phớt lờ, dẫu môi lên, như muốn khóc. Cả nhóm người trong phòng dường như chỉ có mình anh Vạn là nhận ra, anh ta kinh ngạc, hết nhìn Tư Đằng rồi lại nhìn sang vợ mình: “Hai người... biết nhau à?”

Tư Đằng cười: “Anh không ngại để chúng tôi trò chuyện riêng một chút chứ?”

Khóe miệng Bạch Anh từ từ nhếch lên, cử chỉ chậm chạp như một đoạn phim chiếu chậm: “Vào đi.”

Nói xong cô ta liền bỏ tay Niếp Niếp ra. Niếp Niếp dõi mắt trông theo, rốt cuộc cũng không nhịn được nữa, nức nở khóc rồi nhào vào lòng anh Vạn. Anh Vạn đành đỡ dành cô bé: “Niếp Niếp đừng khóc, ba đưa Niếp Niếp xuống lầu ăn kem tuyết nhé.”

Nếu khách đã là “người quen” của vợ mình, anh Vạn cũng thôi không nghi ngờ gì nữa, ôm Niếp Niếp chuẩn bị đi ra cửa. Nhưng anh lại do dự, có nên chu đáo rót ly nước mời Tần Phóng hay không. Đúng lúc anh ta còn chần chừ, Tư Đằng đã quay lại bảo Tần Phóng: “Cậu cũng đi xuống trước đi.”

Tần Phóng tuy ngoài miệng đồng ý, nhưng trong lòng vẫn lo lắng, lúc rời đi còn bất giác quay đầu lại vài lần. Anh Vạn vốn chờ để đóng cửa, thấy Tần Phóng lần chân như vậy cũng như hiểu ra điều gì, anh ta cười cười ôm Niếp Niếp đi trước. Khi Tần Phóng ra khỏi cửa đã không thấy hai cha con họ đâu nữa.

Tần Phóng thật sự cũng không để ý lắm, anh đi đến thang máy đối diện, nhìn ra ngoài khung cửa. Nơi này là tầng cao nhất, Nhan Phúc Thụy ở dưới tòa nhà kia trông như một chú kiến nhỏ, đang nhàm chán đi lòng vòng quanh xe. Tần Phóng thấy buồn cười, đang định ló người ra vẫy tay gọi ông thì chợt nghe trên đầu vang lên tiếng âm âm.

Tần Phóng ngẩng đầu lên, âm thanh hình như phát ra từ tầng trên, hẳn là ở sân thượng rồi. Anh nhìn xung quanh, ở góc đằng trước trông giống như góc cầu thang, cửa hơi hé, giống như có người vừa mới mở ra. Anh đến gần đẩy cửa ra xem sao, lúc này mới phát hiện đúng là có cầu thang đi thông lên sân thượng. Cửa trên sân thượng cũng mở, gió đang ào ào thổi xuống.

Có người đi lên đó sao? Âm thanh nặng nề khi nãy là gì? Tần Phóng đang chần chừ thì thấy có một bóng dáng nho nhỏ chạy vụt qua. Áo màu trắng, giày màu đỏ có đính nơ và quần hoa ngắn cùn. Niếp Niếp ư? Thế anh Vạn đâu rồi? Trẻ con còn bé như thế lại chạy lung tung trên sân thượng thì rất nguy hiểm. Tần Phóng không kịp suy nghĩ đã chạy đến: “Niếp Niếp?”

Trên sân thượng ngoài một nhà kho che khuất tầm mắt thì có thể xem như khá thoáng đãng. Gió rất lớn, ánh hoàng hôn vẫn sáng rực, chói mắt, nhưng lại yên tĩnh đến đáng sợ. Tần Phóng nhìn ra phía sau nhà kho rồi quay đầu đi chỗ khác gọi: “Niếp Niếp?”

Trong tầm mắt anh xuất hiện một đôi chân, người đó đang nằm, mang giày da cỡ bốn mươi, là anh Vạn sao?

Đầu Tần Phóng ù đặc đi, lòng chợt chùng xuống. Anh đứng thừ người ra đấy, không có can đảm quay đi nhìn chỗ nào khác nữa. Thời gian như thể đã dừng lại vào khoảnh khắc này, tiếng tim anh đập càng lúc càng lớn. Trong nhịp đập thành thịch ấy, anh thấy mái tóc tết bím của Niếp Niếp từ từ lộ ra từ góc tường.

Sau khi Bạch Anh đi vào trong liền cứng đờ ngồi xuống ghế salon, mắt cứ nhìn chăm chăm vào màn hình tivi, ánh sáng từ màn hình hắt lên mặt cô ta, khi sáng khi tối. Tư Đằng dừng bước cách cô ta chừng một thước, cẩn thận và cảnh giác nhìn cô ta. Thái độ Bạch Anh thế này là sao? Có ý ư? Lâu ngày không gặp, trong khoảng thời gian đó đã trải qua nhiều chuyện như vậy, cô ta không muốn nói gì sao?

“Bạch Anh.”

Cô ta vẫn không có phản ứng gì, cứ đờ đẫn nhìn vào tivi, thậm chí một chút mĩa mai hay khinh thường cũng không có. Trong lòng Tư Đằng dâng lên dự cảm chẳng lành, từ từ quay ra đứng đối diện với Bạch Anh, ánh mắt bỗng lướt xuống nút cài của chiếc sườn xám.

Vạt áo trước của Bạch Anh đầy nếp uốn, cô ta đã cài sai một nút. Ánh mắt Tư Đằng đột nhiên trở nên căng thẳng: Bạch Anh là người luôn coi trọng hình thức, làm sao mà có thể cài nhầm được chứ? Cô gần như xông thẳng đến trước mặt chị Vạn kia, nín lấy cổ áo chị ta: “Cô là ai? Bạch Anh đâu?”

Về mặt chị Vạn vẫn mờ mịt trống rỗng, bị cô xách lên như vậy, đầu chị ta chỉ lệch sang bên cạnh. Tay Tư Đằng run run, rất nhiều hình ảnh khi nãy vụt ùa về trong nháy mắt:

- Cô gặp anh Vạn trong cửa hàng, anh ta nói vợ anh ta cứ “ôm con gái” xem tivi suốt.
- Lúc mới nhìn thấy “Bạch Anh”, ánh mắt cô ta như vô hồn, chỉ im lặng, mãi đến khi cô bé kia đi đến nắm tay cô ta thì cô ta mới quay đầu lại, nói với cô một câu “đã lâu không gặp”.
- Sau khi cô bé kia bỏ đi, “Bạch Anh” lại không còn phản ứng gì nữa cả. Cô ta chỉ như một con rối, có người điều khiển thì nói đôi câu, một khi người điều khiển rời đi thì mềm rũ xuống, không có tri giác gì nữa.

Đây đúng là chị Vạn, không phải là Bạch Anh.

Tư Đằng như thấy máu toàn thân thoáng chốc dồn cả lên đỉnh đầu, cô đẩy mạnh chị Vạn ra, hai tay nắm chặt lại. Sau khi đứng yên giây lát thì bỗng nhớ ra, gần như là lao đến bên cửa sổ nhìn xuống. Thấy Nhan Phúc Thụy đang ngồi cạnh bồn hoa mà thần thờ, Tư Đằng gào to lên với ông: “Nhan Phúc Thụy, Tần Phóng đi đâu rồi?”

Khoảng cách quá xa, Nhan Phúc Thụy nghe thấy tiếng nhưng không rõ ràng, ngẩng đầu lên khoa tay múa chân ra hiệu với cô.

Tư Đằng nôn nóng đến mức gần như muốn nhảy thẳng ra khỏi cửa sổ, nhưng nhắc thấy có mấy người đang đi về phía này nên đành phải nhẫn nhịn đi thang máy xuống. Lúc cô xuống đến nơi, Nhan Phúc Thụy vẫn còn đang ngơ ngác ngẩng đầu lên phía trên, Tư Đằng vọt đến hỏi ông luôn: “Tần Phóng đi hướng nào rồi?”

Nhan Phúc Thụy bị ánh mắt của cô dọa sợ, lắp bắp: “Tần Phóng... không có, không có xuống đây.”

Tư Đằng giận dữ: “Không phải cậu ấy đi chung với anh Vạn kia xuống đây sao? Rốt cuộc là ông có thấy hay không, ông ở dưới này...”

Phía sau vang rền một tiếng chấn động, giống như có thứ gì đó từ trên cao nện xuống, khiến mặt đất dường như cũng rung chuyển theo. Tư Đằng như bất động, Nhan Phúc Thụy thì ngơ ngàng nhìn về phía sau cô, đôi môi mấp máy, càng lúc càng trắng bệch, có vài hộ gia đình đang thét ầm lên, mấy người ở trên cao cũng lục đục lo người ra nhìn.

Tiếng huyền não ở phía sau càng lúc càng lớn, Nhan Phúc Thụy bắt đầu run rẩy, Tư Đằng vẫn đứng yên, hỏi ông: “Là ai?”

159. Q.8 - Chương 10

Tần Phóng nghe vậy liền đoán ra được là ai rồi. Da đầu anh chợt rờn rợn, nhưng vẫn buộc mình phải quay người lại: Quả nhiên là Tư Đằng đang đứng lạnh lùng nhìn anh. Giống hệt trong giấc mơ, cô mặc áo khoác thắt eo và đi đôi boot màu đen.

Tần Phóng gắng gượng tìm đề tài: “Bộ đồ này... cô mặc đẹp quá! Trông rất năng động...”

Nhan Phúc Thụy thầm khinh bỉ liếc nhìn Tần Phóng. Tuy ông chưa từng đóng kịch nhưng cũng nhận thấy đây là lời kịch tẻ đến cỡ nào.

“Sao cậu lại đến đây?”

“Dạo... dạo...”

Tư Đằng cười lạnh, lại nhìn sang Nhan Phúc Thụy: “Ông cũng đến để đi dạo à?”

Nhan Phúc Thụy lặng thinh, vô cùng tự giác nhích sang bên cạnh, cách xa Tần Phóng một chút. Ý là: Tôi không quen biết cậu ta đâu.

Tần Phóng không bịa đặt được nữa, khấn trương hồi lâu liền dứt khoát nói thẳng ra: “Tư Đằng, Bạch Anh có thể đang ở trên kia, không phải cô ta... đã mượn xác của chị Vạn kia chứ?”

“Phải đấy! Nếu không thì còn sao nữa? Chỉ một buổi tối mà cô ta có thể tạo ra thân thể mới được chắc?”

Có thể thuận lợi chứng thực suy đoán của mình như thế này, Tần Phóng lại không biết nên nhẹ nhõm hay là căng thẳng nhiều hơn: “VẬY... chị Vạn kia còn sống hay là đã... chết rồi?”

Tư Đằng im lặng không trả lời, Tần Phóng cũng trầm mặc một hồi mới lên tiếng: “Tôi biết rồi.”

Nhan Phúc Thụy hết nhìn Tần Phóng lại nhìn Tư Đằng, không nhìn được thốt lên: “Tiểu thư Tư Đằng, đây chính là giết người đấy. Cô định xử trí Bạch Anh thế nào? Nếu ngay cả cô cũng không chế ngự nổi cô ta, không phải cô ta sẽ còn hại thêm rất nhiều người sao?”

Tư Đằng nói: “Đại khái tôi vẫn chế ngự được cô ta, ít nhất là xét về yêu lực thì cô ta không thể đánh lại tôi.”

Nhan Phúc Thụy kinh ngạc: “Không phải cô đã chia cho cô ta một nửa yêu lực sao?”

Tư Đằng nhìn ông, giọng điệu đầy mỉa mai: “Nếu là ông, ông sẽ thật lòng chia cho cô ta đúng một nửa yêu lực để cô ta đuổi theo đánh lại ông à?”

Nhan Phúc Thụy ghen hống. Ông đã hiểu rồi! Tiểu thư Tư Đằng không chịu tải được toàn bộ yêu lực, nhất định phải chia đi một ít. Nhưng từ sự kiêng dè với Bạch Anh, có lẽ cô cũng không cam tâm san sẻ yêu lực với “kẻ địch” mà mình không khống chế được kia. Đây có thể nói là người không vì mình thì trời tru đất diệt, bản thân muốn sống lâu hơn đương nhiên là chuyện hợp tình hợp lý rồi. Ông lầm bầm trong bụng: Nhưng đây là tự cô nói “một nửa” trước mà, nếu cô nói cô vốn chỉ chia cho cô ta “xíu xiu” thôi thì tôi đâu có mất công hỏi tới hỏi lui cho phiền làm gì chứ.

Tư Đằng có thể chế ngự được Bạch Anh là tốt rồi, Tần Phóng thở phào, ngẩng đầu nhìn lên tầng kia theo bản năng: “Vậy cô... gặp cô ta chưa?”

Tư Đằng ngẩng ra chốc lát rồi lắc đầu: “Tôi cũng vừa đến đây thôi. Bạch Anh mới tìm được cơ thể để tá túc, nếu không có biến cố thì sẽ cần thận tịnh dưỡng trong một khoảng thời gian. Tôi đã đi theo anh Vạn kia vào cửa hàng, giả bộ làm khách cũ, tùy tiện tán gẫu với anh ta đôi câu. Tính ra, trang phục của Bạch Anh là do tôi chọn giúp đấy.”

Tần Phóng cảm khái: “Anh ta nói sau khi Bạch Anh kia trở về thì cứ ngồi xem tivi suốt, cũng... khá giống cô lúc trước đây. Cô định làm gì Bạch Anh?”

Tư Đằng im lặng. Định làm gì Bạch Anh ư? Chính bản thân cô cũng chưa rõ. Cô không muốn hợp thể, nhưng chẳng lẽ cứ đường ai nấy đi như vậy sao? Tính tình của Bạch Anh dường như đã khác xưa nhiều, thật sự không dám chắc được rằng hồi sinh cô ta lại liệu có phải là thả một tai họa ra không. Còn giết Bạch Anh ư? Cô chưa từng nghĩ đến. Có lẽ trước khi ra quyết định cuối cùng, hẳn là vẫn nên giữ Bạch Anh ở trong tầm kiểm soát thì tốt hơn.

Tư Đằng trầm ngâm giây lát: “Dù sao cũng đã nhiều năm không gặp, tôi không biết Bạch Anh sẽ phản ứng thế nào, cũng không biết cô ta có như năm xưa vừa gặp tôi đã ra tay liền không. Nếu đánh nhau thật...”

Nhan Phúc Thụy sốt ruột xen vào: “Nếu hai người đánh nhau thật thì cũng đừng làm liên lụy đến người đàn ông và bé gái kia. Tình cảnh người ta đã đáng thương quá rồi, mẹ cũng đã mất.”

Tần Phóng nghĩ ngợi: “Để cho mọi sự ổn thỏa, vẫn nên dẫn dụ người không liên quan rời đi. Tôi và Tư Đằng sẽ đi lên, trước đó tôi đã từng trò chuyện với anh Vạn kia rồi, nên dễ dàng viện cớ dụ anh ta và con gái anh ta ra ngoài hơn. Tư Đằng, dù cho cô và Bạch Anh có đánh nhau đi nữa, cũng đừng gây ra động tĩnh gì quá lớn, đừng phá hủy cả tầng lầu đấy nhé.”

Anh nói xong thì đi vào tòa nhà, đi được hai bước mới phát hiện ra Tư Đằng không đi theo, bèn quay đầu lại nhìn cô: “Đi thôi chứ?”

Tư Đằng thở dài, quay ra nói nhỏ với Nhan Phúc Thụy: “Chẳng phải đã nói đến đây chấm dứt rồi sao?”

Nhan Phúc Thụy lúng túng, đến tận khi Tư Đằng đi xa rồi mới miễn cưỡng biện bạch được một câu: “Là Tần Phóng lôi tôi đến mà.”

Cánh cửa mở, lộ ra khuôn mặt đầy nghi vấn của anh Vạn. Trước khi mở cửa anh ta đã nhìn qua mắt mèo, đúng là anh đã gặp hai người này rồi. Nhất là Tần Phóng, chính là người tốt bụng hôm qua đã giúp báo cảnh sát. Có điều sao họ lại đi cùng nhau, lại còn đến gõ cửa nhà anh nữa?

Tư Đằng cười với anh ta: “Quý phu nhân có ở nhà không?”

Quý phu nhân á? Ý là hỏi đến vợ anh đây mà, nhưng sao nghe thấy kỳ lạ thế nhỉ? Anh Vạn còn chưa kịp đáp thì phía sau đã vang lên giọng của con gái Niếp Niếp: “Ba ơi, ba ơi...!”

Giọng nói chợt im bất, quay đầu lại, quả nhiên là Niếp Niếp. Khi thấy người lạ, cô bé khá sợ hãi, mím môi, rụt người nép vào trong góc. Anh Vạn cười xin lỗi hai người, rồi quay sang ôm Niếp Niếp: “Mẹ đâu? Niếp Niếp không cùng mẹ xem tivi nữa à?”

“Mẹ đi thay đồ rồi, không cho con xem cũng không ôm con nữa.”

Khuôn mặt cô bé đầy ảm ức, lúc nói “cũng không ôm con nữa”, đôi mắt kia còn ngân ngấn nước. Lòng Tần Phóng thấy rất khó chịu: Ai cũng bảo trẻ con vô tư, nhưng thật ra chúng rất nhạy cảm với nhân tình ấm lạnh, hay những biến hóa tâm trạng của người khác. Tuy chỉ là một câu nói ngắn gọn nhưng trên thực tế đã bày tỏ hết nỗi lòng của cô bé.

Nhìn sắc mặt của anh Vạn rõ ràng vẫn còn khá nghi ngờ về chuyện viếng thăm của bọn họ. Làm sao để có thể dẫn dụ hai cha con họ rời khỏi nhà mà không để lộ manh mối đây? Tần Phóng còn đang nhúc nhúc suy nghĩ thì trong phòng khách bỗng vang lên tiếng giày cao gót.

Nhà anh Vạn lát gạch men, tiếng gót giày gõ trên mặt sàn nghe lạnh lạnh chói tai. Tần Phóng thầm sợ hãi, theo bản năng lùi về sau một bước, lúc vừa ngẩng đầu lên đã đối diện ngay với ánh mắt gần như vô hồn của một người phụ nữ.

Đây là chị Vạn, không, phải nói là Bạch Anh mới đúng. Cô ta chắc không hài lòng với cái xác này cho lắm. Dáng vóc chị Vạn hơi đầy đặn, cổ ních vào bộ sườn xám tơ lụa tinh xảo kia quả thật trông càng béo ú hơn. Trong khoảng thời gian ngắn cũng không thể tìm ra đôi giày nào khác hợp với bộ sườn xám này, nên cô ta đành mang đôi cao gót hở mũi màu hồng, tổng thể nhìn vô cùng quái dị.

Hiển nhiên anh Vạn cũng cảm thấy cách ăn vận này của vợ mình thật sự quá mất mặt, anh ta há hốc miệng, nhưng không biết là do e ngại vợ mình vừa thoát khỏi tai nạn xe không chịu nổi kích thích hay là vì chú ý đến việc có người ngoài ở đây, cuối cùng anh ta vẫn nhẫn nhịn xuống lời định nói.

Nhất thời cả căn phòng vô cùng an tĩnh, chỉ có Niếp Niếp là vẫn vui vẻ, chạy lon ton đến trước mặt Bạch Anh, ngẩng đầu, nắm lấy tay cô ta: “Mẹ!”

Đến lúc này, đôi mắt Bạch Anh mới gọn sáng, cô ta từ từ quay đầu về phía Tư Đằng, nói: “Đã lâu không gặp.”

Hình như bộ xương của cô ta còn chưa quen điều khiển cơ thể xa lạ này thì phải? Giọng nói, hành động cứ cứng đờ khiến người ta thấy sờn gai ốc. Niếp Niếp bị mẹ phớt lờ, dẫu môi lên, như muốn khóc. Cả nhóm người trong phòng dường như chỉ có mình anh Vạn là nhận ra, anh ta kinh ngạc, hết nhìn Tư Đằng rồi lại nhìn sang vợ mình: “Hai người... biết nhau à?”

Tư Đằng cười: “Anh không ngại để chúng tôi trò chuyện riêng một chút chứ?”

Khóe miệng Bạch Anh từ từ nhếch lên, cử chỉ chậm chạp như một đoạn phim chiếu chậm: “Vào đi.”

Nói xong cô ta liền bỏ tay Niếp Niếp ra. Niếp Niếp dõi mắt trông theo, rốt cuộc cũng không nhịn được nữa, nức nở khóc rồi nhào vào lòng anh Vạn. Anh Vạn đành đỡ dành cô bé: “Niếp Niếp đừng khóc, ba đưa Niếp Niếp xuống lầu ăn kem tuyết nhé.”

Nếu khách đã là “người quen” của vợ mình, anh Vạn cũng thôi không nghi ngờ gì nữa, ôm Niếp Niếp chuẩn bị đi ra cửa. Nhưng anh lại do dự, có nên chu đáo rót ly nước mời Tần Phóng hay không. Đúng lúc anh ta còn chần chừ, Tư Đằng đã quay lại bảo Tần Phóng: “Cậu cũng đi xuống trước đi.”

Tần Phóng tuy ngoài miệng đồng ý, nhưng trong lòng vẫn lo lắng, lúc rời đi còn bất giác quay đầu lại vài lần. Anh Vạn vốn chờ để đóng cửa, thấy Tần Phóng lần chân như vậy cũng như hiểu ra điều gì, anh ta cười ôm Niếp Niếp đi trước. Khi Tần Phóng ra khỏi cửa đã không thấy hai cha con họ đâu nữa.

Tần Phóng thật sự cũng không để ý lắm, anh đi đến thang máy đối diện, nhìn ra ngoài khung cửa. Nơi này là tầng cao nhất, Nhan Phúc Thụy ở dưới tòa nhà kia trông như một chú kiến nhỏ, đang nhàm chán đi lòng

vòng quanh xe. Tần Phóng thấy buồn cười, đang định ló người ra vẫy tay gọi ông thì chợt nghe trên đầu vang lên tiếng âm âm.

Tần Phóng ngẩng đầu lên, âm thanh hình như phát ra từ tầng trên, hẳn là ở sân thượng rồi. Anh nhìn xung quanh, ở góc đằng trước trông giống như góc cầu thang, cửa hơi hé, giống như có người vừa mới mở ra. Anh đến gần đẩy cửa ra xem sao, lúc này mới phát hiện đúng là có cầu thang đi thông lên sân thượng. Cửa trên sân thượng cũng mở, gió đang ào ào thổi xuống.

Có người đi lên đó sao? Âm thanh nặng nề khi nãy là gì? Tần Phóng đang chần chừ thì thấy có một bóng dáng nho nhỏ chạy vụt qua. Áo màu trắng, giày màu đỏ có đính nơ và quần hoa ngắn cùn. Niép Niép ư? Thế anh Vạn đâu rồi? Trẻ con còn bé như thế lại chạy lung tung trên sân thượng thì rất nguy hiểm. Tần Phóng không kịp suy nghĩ đã chạy đến: “Niép Niép?”

Trên sân thượng ngoài một nhà kho che khuất tầm mắt thì có thể xem như khá thoáng đãng. Gió rất lớn, ánh hoàng hôn vẫn sáng rực, chói mắt, nhưng lại yên tĩnh đến đáng sợ. Tần Phóng nhìn ra phía sau nhà kho rồi quay đầu đi chỗ khác gọi: “Niép Niép?”

Trong tầm mắt anh xuất hiện một đôi chân, người đó đang nằm, mang giày da cỡ bốn mươi, là anh Vạn sao?

Đầu Tần Phóng ù đặc đi, lòng chợt chùng xuống. Anh đứng thừ người ra đấy, không có can đảm quay đi nhìn chỗ nào khác nữa. Thời gian như thể đã dừng lại vào khoảnh khắc này, tiếng tim anh đập càng lúc càng lớn. Trong nhịp đập thỉnh thoảng ấy, anh thấy mái tóc tết bím của Niép Niép từ từ ló ra từ góc tường.

Sau khi Bạch Anh đi vào trong liền cứng đờ ngồi xuống ghế salon, mắt cứ nhìn chăm chăm vào màn hình tivi, ánh sáng từ màn hình hắt lên mặt cô ta, khi sáng khi tối. Tư Đằng dừng bước cách cô ta chừng một thước, cẩn thận và cảnh giác nhìn cô ta. Thái độ Bạch Anh thế này là sao? Có ý ư? Lâu ngày không gặp, trong khoảng thời gian đó đã trải qua nhiều chuyện như vậy, cô ta không muốn nói gì sao?

“Bạch Anh.”

Cô ta vẫn không có phản ứng gì, cứ đờ đẫn nhìn vào tivi, thậm chí một chút mĩa mai hay khinh thường cũng không có. Trong lòng Tư Đằng dâng lên dự cảm chẳng lành, từ từ quay ra đứng đối diện với Bạch Anh, ánh mắt bỗng lướt xuống nút cài của chiếc sườn xám.

Vạt áo trước của Bạch Anh đầy nếp uốn, cô ta đã cài sai một nút. Ánh mắt Tư Đằng đột nhiên trở nên căng thẳng: Bạch Anh là người luôn coi trọng hình thức, làm sao mà có thể cài nhầm được chứ? Cô gần như xông thẳng đến trước mặt chị Vạn kia, níu lấy cổ áo chị ta: “Cô là ai? Bạch Anh đâu?”

Về mặt chị Vạn vẫn mờ mịt trống rỗng, bị cô xách lên như vậy, đầu chị ta chỉ lệch sang bên cạnh. Tay Tư Đằng run run, rất nhiều hình ảnh khi nãy vụt ủa về trong nháy mắt:

– Cô gặp anh Vạn trong cửa hàng, anh ta nói vợ anh ta cứ “ôm con gái” xem tivi suốt.

– Lúc mới nhìn thấy “Bạch Anh”, ánh mắt cô ta như vô hồn, chỉ im lặng, mãi đến khi cô bé kia đi đến nắm tay cô ta thì cô ta mới quay đầu lại, nói với cô một câu “đã lâu không gặp”.

– Sau khi cô bé kia bỏ đi, “Bạch Anh” lại không còn phản ứng gì nữa cả. Cô ta chỉ như một con rối, có người điều khiển thì nói đôi câu, một khi người điều khiển rời đi thì mềm rũ xuống, không có tri giác gì nữa.

Đây đúng là chị Vạn, không phải là Bạch Anh.

Tư Đằng như thấy máu toàn thân thoáng chốc dồn cả lên đỉnh đầu, cô đẩy mạnh chị Vạn ra, hai tay nắm chặt lại. Sau khi đứng yên giây lát thì bỗng nhớ ra, gần như là lao đến bên cửa sổ nhìn xuống. Thấy Nhan Phúc Thụy đang ngồi cạnh bồn hoa mà thần thờ, Tư Đằng gào to lên với ông: “Nhan Phúc Thụy, Tần Phóng đi đâu rồi?”

Khoảng cách quá xa, Nhan Phúc Thụy nghe thấy tiếng nhưng không rõ ràng, ngẩng đầu lên khoa tay múa chân ra hiệu với cô.

Tư Đằng nôn nóng đến mức gần như muốn nhảy thẳng ra khỏi cửa sổ, nhưng nhác thấy có mấy người đang đi về phía này nên đành phải nhẫn nhịn đi thang máy xuống. Lúc cô xuống đến nơi, Nhan Phúc Thụy vẫn còn đang ngơ ngác ngẩng đầu lên phía trên, Tư Đằng vọt đến hỏi ông luôn: “Tần Phóng đi hướng nào rồi?”

Nhan Phúc Thụy bị ánh mắt của cô dọa sợ, lắp bắp: “Tần Phóng... không có, không có xuống đây.”

Tư Đằng giận dữ: “Không phải cậu ấy đi chung với anh Vạn kia xuống đây sao? Rốt cuộc là ông có thấy hay không, ông ở dưới này...”

Phía sau vang rền một tiếng chấn động, giống như có thứ gì đó từ trên cao nện xuống, khiến mặt đất dường như cũng rung chuyển theo. Tư Đằng như bất động, Nhan Phúc Thụy thì ngơ ngàng nhìn về phía sau cô, đôi môi mấp máy, càng lúc càng trắng bệch, có vài hộ gia đình đang thét ầm lên, mấy người ở trên cao cũng lục đục ló người ra nhìn.

Tiếng huyền não ở phía sau càng lúc càng lớn, Nhan Phúc Thụy bắt đầu run rẩy, Tư Đằng vẫn đứng yên, hỏi ông: “Là ai?”

160. Q.9 - Chương 1

Nhan Phúc Thụy đoán Tần Phóng chết là chắc rồi. Ngã xuống từ tầng cao như vậy kia mà. Ông tận mắt thấy Tần Phóng nằm trong vũng máu loang đỏ sẫm, thậm chí miệng anh còn trào ra máu. Lúc ông chen lẫn vào giữa đám người đang vây xem, tạp âm vang lên inh ỏi, lách cách như tiếng bàn phím đang gõ trong đầu. Ông nghe được có người nói, anh chàng này chắc đã gãy vụn hết xương rồi.

Tại sao lại như vậy chứ? Làm sao mà Tần Phóng lại rơi xuống lầu thế này? Nước mắt Nhan Phúc Thụy tuôn ra. Trong đám hỗn loạn có người dò thử hơi thở của Tần Phóng, họ nhanh chóng gọi xe cứu thương, cũng có người gọi 110, còn có người khác không ngừng hỏi “Có ai biết người này?” Không biết câu hỏi kia đã lặp lại đến lần thứ mấy, Nhan Phúc Thụy như mới choàng tỉnh khỏi cơn mơ, phản ứng lại, nghẹn ngào trả lời: “Tôi, tôi...”

Xe cứu thương đến, tiếng còi vang vọng giống như mài mòn thần kinh người khác. Nhan Phúc Thụy vô tình ngẩng đầu lên, thấy Tư Đằng đang đứng trên sân thượng, hình như cô đang tìm kiếm gì đó, thân hình cứ thoát ần thoát hiện. Lúc đi theo bằng ca lên xe, ông bỗng thấy một cô bé tết bím tóc lộ ra từ một góc tầng một, ánh mắt ngây thơ chớp chớp như chú nai con bị quấy nhiễu.

Sao có thể để trẻ con nhìn cảnh tượng máu me thế này được! Nhan Phúc Thụy đứng từ xa xua tay tỏ ý đuổi cô bé đi, lại gơ tay lên che lại như thể làm vậy sẽ ngăn được tầm mắt cô bé vậy. Sau đó thì cửa xe đã đóng lại. Tiếng còi dồn dập lại vang lên, bí bo... bí bo... bí bo..., inh ỏi cả góc trời như muốn cắt đứt dây thần kinh người khác.

Tất cả mọi người đều cho rằng Tần Phóng nhất định sẽ chết, ngay cả bác sĩ cũng nói trong tình huống thế này, cấp cứu chỉ vô ích thôi. Nhưng cùng với đó, tất cả mọi người đều không hiểu được vì sao Tần Phóng lại vẫn còn chút hơi tàn. Nó mỏng manh như tờ nhện nhưng lại dai dẳng đến đáng sợ, suốt quãng đường không hề đứt đoạn.

Lúc bác sĩ đến giục Nhan Phúc Thụy đi đóng viện phí, biết được hóa ra ông chỉ là “bạn bè” chứ không phải “người thân” nên nói chuyện cũng thẳng thắn hơn: “Ông đừng chê tôi nói chuyện khó nghe nhé. Lúc này có đưa anh ta vào phòng chăm sóc đặc biệt cũng chẳng có ích gì đâu. Bạn của ông xương đều nát bấy cả, nội tạng cũng tổn hại nghiêm trọng lắm. Nói theo lời bình dân là gần như sắp xuống lỗ rồi, chỉ còn chút hơi tàn thôi, có thể là do anh ta còn có tâm nguyện gì đó chưa thành, hoặc là đang cố chống đỡ để gặp được ai đó...”

Nhan Phúc Thụy không mang theo tiền, tiền mặt trong ví của Tần Phóng cũng không có nhiều lắm. Quét thẻ của anh thì không có mặt khẩu, trên người anh cũng không tìm thấy điện thoại di động, có lẽ khi anh ngã xuống đã rơi mất. May mà trong ví còn có danh thiếp của anh, khi ông gọi đến công ty Tần Phóng thì bên kia kinh hoàng cả lên, rốt cuộc tài vụ cũng mang tiền đến. Sợ Nhan Phúc Thụy không gánh nổi trọng trách, người đó còn thương lượng với ông xem có nên liên lạc với tổng giám đốc Đơn đang ở nước ngoài

không. Cuối cùng người đó còn bùi ngùi thổn thức, nói rằng năm nay công ty gặp đại hạn, hai ông chủ đều lần lượt xảy ra chuyện, cũng không biết là đã đắc tội với thổ thần phương nào, phải đi cúng bái lễ lạt giải hạn mới được.

Đến khi xong hết mọi việc đã là nửa đêm, phòng chăm sóc đặc biệt đều có y tá trực 24/24, Nhan Phúc Thụy ngồi một mình trên băng ghế bên ngoài nhìn chăm chăm vào vách tường mà thần thờ. Thỉnh thoảng cũng có người qua lại, nhưng đối với ông mà nói chỉ là chiếc bóng lướt qua mà thôi.

Ông cứ ngỡ ngác như bệnh nặng vừa khỏi như thế đến lúc bất chợt nghe thấy tiếng điện thoại rung. Nhan Phúc Thụy giật thót tỉnh lại, nghiêng đầu nhìn sang bên phải, băng ghế ông đang ngồi là một hàng ba cái, chiếc điện thoại đang rung lên nằm trên chiếc ghế bên phải ông.

Đây là điện thoại của ai? Trông khá giống cái của Tần Phóng, có điều là bây giờ có rất nhiều người dùng kiểu điện thoại này, thật sự không thể xác định được. Nhan Phúc Thụy nhìn đảo dác xung quanh, hành lang mới rồi còn có người qua lại mà giờ đã im ắng hẳn. Đèn ở hai đầu hành lang cũng đã tắt, ánh sáng yếu ớt ở giữa khiến ông thấy như đang ở trong lỗ đen, không tìm được lối ra.

Lòng Nhan Phúc Thụy dâng trào một nỗi sợ hãi, ông cứ nhìn chăm chăm vào chiếc điện thoại kia một lúc mới cẩn thận đưa tay ra cầm lấy. Điện thoại đã ngừng rung rồi, nhưng vài giây sau nó lại ngoan cố rung lên lần nữa. Ông đành đưa lên tai, nghĩ sẵn trong đầu khi bắt máy lên sẽ nói: Xin chào, chủ nhân chiếc điện thoại này không cẩn thận đã đánh rơi, tôi sẽ giao nó lại cho bác sĩ trực ban...

Ấn nút nghe, Nhan Phúc Thụy liền háng giọng, nói theo sự chuẩn bị: “Xin chào, chủ nhân chiếc điện thoại này không cẩn thận...”

Nhưng bỗng nhiên run rẩy, rồi im bật, cảm giác áp bách ập đến. Đầu bên kia có tiếng cười vang lên, rõ ràng là tiếng cười non nớt của bé gái nhưng nghe lại u ám khiến người ta sởn gai ốc. Nhan Phúc Thụy đợi rất lâu sau mới thấy cô ta cất lời: “Ông nói với Tư Đằng...”

Nói với Tư Đằng ư? Lẽ nào cô ta là... Bạch Anh? Nhưng sao nghe giọng lại như đứa bé con bốn năm tuổi thế này? Lưng Nhan Phúc Thụy chợt lạnh toát, nắm chặt lấy chiếc điện thoại, lòng bàn tay đổ mồ hôi dấp dính.

Bạch Anh nói rất chậm, rất bình tĩnh: “Chuyện hôm nay chỉ là cảnh cáo thôi đấy. Tôi đã mất công làm nhiều việc như vậy, cô ta nói không hợp thể là được à? Đâu ra chuyện tốt thế hả?”

Cảnh cáo thôi á? Đấy Tần Phóng từ trên cao như thế xuống chỉ là vì muốn cho Tư Đằng... một bài học thôi sao? Nghĩ đến cảnh tượng thê thảm của Tần Phóng, Nhan Phúc Thụy cảm thấy máu toàn thân như dồn hết cả lên đầu: “Cô có biết Tần Phóng là...”

Điện thoại đã bị cúp máy. Nhan Phúc Thụy còn chưa kịp nói xong, ông nắm chặt chiếc điện thoại ngồi chờ người ra, cơ thể lúc lạnh lúc nóng. Bạch Anh có biết Tần Phóng chính là con cháu của cô ta không? Nếu cô ta biết sẽ phản ứng thế nào?

Phía sau truyền đến tiếng giày cao gót gõ lóc cóc, vang vọng từng hồi trong hành lang yên tĩnh. Nhan Phúc Thụy quay lại, trong khoảnh khắc nhìn thấy Tư Đằng, ông gần như muốn khóc òa lên, miệng cứ lẩm bẩm không dứt:

- Tiểu thư Tư Đằng, cô đã đi đâu vậy hả? Cô có biết là Tần Phóng sắp chết rồi không?
- Tiểu thư Tư Đằng, Tần Phóng bị Bạch Anh đẩy xuống lầu đấy, chính là Bạch Anh đấy!
- Tiểu thư Tư Đằng, Bạch Anh vừa gọi đến, cô ta nói đây chỉ là muốn cho cô một bài học...

Tư Đằng điềm tĩnh nhìn ông: “Tần Phóng thế nào rồi?”

Tư Đằng không vào phòng bệnh, cô chỉ nhìn Tần Phóng qua cửa kính, lẳng lặng nghe Nhan Phúc Thụy kể về cuộc gọi của Bạch Anh. Cuối cùng cô cũng không hề đáp lời hoặc tỏ vẻ tức giận gì, chẳng qua thần nhiên nói: “Chỉ cần tôi không chết thì Tần Phóng sẽ không chết được đâu.”

Nhan Phúc Thụy nghe được lời này thì vui mừng quá đỗi: “Tiểu thư Tư Đằng, ý cô là... Tàn Phóng... sẽ sống lại ư?”

Tư Đằng lắc đầu: “Chỉ là còn hơi thở, không chết đi thôi. Nhưng nếu một người mà cả đời chỉ nằm thở như vậy thì còn ý nghĩa gì nữa?”

Nhan Phúc Thụy đã hiểu, ông ngầy dại nhìn Tư Đằng, cảm thấy dường như có một cơn lạnh xông từ dưới chân lên đến ngực, cả thân thể không khỏi run rẩy.

“Tôi đi xuống lầu ngồi một chút, Nhan Phúc Thụy, cho tôi điều thuốc.”

Nhan Phúc Thụy không hút thuốc lá, ông nói với y tá trực ban một tiếng rồi chạy ra cửa hàng gần bệnh viện mua thuốc và bật lửa, sau đó tìm được Tư Đằng ở gần bồn hoa phía sau bệnh viện. Đã là nửa đêm, đèn đêm cũng đã tắt hết, trong tầm mắt chỉ có những bóng cây lao xao, tối tăm. Lúc Nhan Phúc Thụy bật lửa châm thuốc cho Tư Đằng, ánh lửa bùng lên soi sáng một khoảng ngắn trong đêm tối, thoát cái lại tắt ngúm, chỉ có thể nhìn thấy đầu thuốc đỏ rực lập lòe.

Tư Đằng ra hiệu bảo Nhan Phúc Thụy ngồi xuống. Nhưng Nhan Phúc Thụy không ngồi, chỉ đứng cạnh cô: “Tiểu thư Tư Đằng, Tàn Phóng sẽ cứ mãi như thế này sao?”

Tư Đằng lặng thinh, cô chậm rãi nhả khói. Nhan Phúc Thụy sững người ra nhìn cô, ông nhìn một lúc mới chợt phát hiện ra tóc mai của cô bỗng dựng bồng chấy.

Nhan Phúc Thụy kêu la thất thanh: “Tiểu thư Tư Đằng, đầu cô cháy rồi kìa.”

Ông luống cuống cả tay chân, nhưng lại không dám dập lửa. Từng sợi tóc mai của cô dần bắt lửa, nhanh chóng cháy lên phừng phừng, thậm chí có tro tóc rơi cả vào lông mi cô.

“Nhan Phúc Thụy, tôi kém Bạch Anh ở điểm nào?”

Kém á? Nhan Phúc Thụy thừa nhận, đôi khi ông cảm thấy dường như Bạch Anh lợi hại hơn Tư Đằng. Nhưng “lợi hại” là tốt sao? Ông ngập ngừng: “Tiểu thư Tư Đằng, khi đó hai người phân thể là vì cô thì muốn làm yêu mà Bạch Anh lại muốn làm người đúng không? Nhưng sao tôi thấy cô ta mới giống yêu quái hơn đây...”

Tư Đằng khê cười: “Trong những câu chuyện cổ của các người, yêu quái thì hại người, lang sói là loài ăn thịt người, còn con mèo, con chó thì đáng yêu. Kể nào mạnh hơn đều là sự uy hiếp đối với các người, kể nào yếu hơn thì các người liền dùng cái danh ngoan hiền để thuận phục dễ dàng. Bạch Anh hại người nên ông cảm thấy cô ta giống yêu quái. Thực ra cô ta hại người thật đấy nhưng đâu bằng người hại lẫn nhau. Từ xưa đến nay số yêu quái hại người làm sao sánh bằng số người hại người được cơ chứ.”

Sao cô vẫn còn biện hộ cho yêu quái thế nhỉ? Nhan Phúc Thụy ghen lời.

“Yêu quái chỉ sống trong rừng rú, có lý do gì mà nhất định phải đi hại con người? Sinh ra làm cây mây, ông cho rằng tôi thích hóa làm người, thích nhồi nhét mình vào mấy thứ quần áo, giày dép quái gở này lắm sao? Tôi sinh trưởng tại rừng rậm Tây Nam, ngẩng đầu là trời, cúi đầu là đất, ngậm gió sương mưa móc, hút nhật nguyệt tinh hoa, vui thì nở hoa, buồn thì không nở, muốn thích ai thì thích, không thích thì bỏ đi. Nếu không phải do lão Khưu Sơn lắm chuyện kia, ai muốn đâm đầu vào thế giới loài người làm gì, muốn sống cũng không được, muốn yêu cũng chẳng xong chứ hả?” Dứt lời cô liền nhìn sang Nhan Phúc Thụy, “Ông không hiểu được đâu.”

Quả thật Nhan Phúc Thụy không hiểu lắm, vẫn chỉ chỉ vào tóc cô: “Tiểu thư Tư Đằng, đầu cô cứ bốc cháy thế này không sao đấy chứ?”

Tư Đằng đáp lời lại chẳng ăn nhập gì: “Trước đây Bạch Anh không như vậy. Hôm nay tôi đã suy nghĩ thật lâu, Bạch Anh sống trong nhân gian hơn tôi tới chín năm, trong chín năm đó cô ta đã gặp gỡ bao nhiêu người, chống đỡ qua bao nhiêu chuyện mới biến thành dạng yêu ma quỷ quái chân chính như bây giờ? Tâm tư của cô ta sâu xa đến mức dù đã tìm được thể xác để tá túc vẫn không yên tâm, lại phải dùng thêm một người nguy trang để yểm trợ cho mình nữa. Tôi kém Bạch Anh ở điểm nào ư? Kém là ở chỗ trong suốt chín năm cô ta sống nhân nhện bày tính mưu kế này, tôi lại nằm yên dưới lòng đất. Trước đây tôi cảm thấy neun

đã phân thể rồi, tôi là tôi, cô ta là cô ta, hai bên không liên quan gì nhau cả. Nhưng bây giờ tôi không cho là vậy nữa, dù thời điểm nào Bạch Anh cũng có liên quan đến tôi hết, nếu như cô ta tạo nghiệt thì tôi cũng phải là kẻ đích thân đi thu dọn hậu quả.”

Nói xong cô đưa tay dụi tắt tàn thuốc. Nhan Phúc Thụy nghe mà cái hiểu cái không, cuối cùng cũng không để ý nữa, ông chỉ quan tâm một vấn đề duy nhất: “Tiểu thư Tư Đằng, Tần Phóng có còn cứu được hay không?”

Tư Đằng cười rộ: “Ông biết tại sao ban đầu Tần Phóng lại đi theo tôi không?”

“Tại sao?”

“Tại vì tôi nói với cậu ấy rằng, tôi có thể giúp cho cậu ấy trở lại làm người. Lúc tôi nói thể với cậu ta, chính xác từ ‘người’ đó cũng chỉ là một cái xác biết thở như bây giờ thôi.”

Cô quay người đi, thuận tay búng tàn thuốc văng lên cao. Ánh mắt Nhan Phúc Thụy nhìn theo đầu tàn thuốc đen sì kia rơi xuống đất rồi bất chợt ngẩng đầu lên, hỏi với theo bóng lưng Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng, vậy bây giờ cô định làm gì?”

“Giết chết Bạch Anh.”

Giết chết... Bạch Anh ư? Nhan Phúc Thụy đột nhiên rùng mình, ông nhớ lại cuộc điện thoại của Bạch Anh khi này. Sao Bạch Anh lại khiến cho người ta có cảm giác cô ta giống như là... một cô bé con vậy nhỉ?

Mụ Đinh đã chăm chú dõi theo cô bé ở góc đường kia khá lâu rồi, mụ tin chắc là cô bé này bị lạc mất ba mẹ. Tất trắng, giày da, quần hoa, tóc tết bím, thân mình trắng nõn, xinh đẹp đáng yêu, tuổi cũng còn nhỏ, rất dễ bán mà còn bán được giá cao nữa. Có điều khi này cô bé này lại dừng ở ven đường, vào trạm điện thoại công cộng, cố kiễng chân gọi một cuộc điện thoại. Cuộc điện thoại này không chừng là gọi cho người lớn ở nhà rồi. Xem ra mụ phải ra tay nhanh thôi, nếu có người lớn đến đón thật thì phiền phức lắm.

Mụ Đinh thông thả đi phía sau cô bé, cố cúi thấp đầu, kéo cổ áo dựng lên. Trước đó có đồng bọn đã nhắc nhở mụ, trên đường cái đặt rất nhiều camera, vô tình bị quay đến mặt là gay go đấy.

Trời tối, cơn mưa lâm râm ban đầu giờ đã trở nên xối xả. Cô bé giơ tay lên che đầu, chạy vào con ngõ bên cạnh, lòng mụ Đinh mừng thầm, cuối cùng mụ đã có cơ hội ra tay rồi. Mụ biết ở cuối ngõ là một đồng rác, mùi hôi thối bốc lên nồng nặc, khiến cho ngay cả ăn xin cũng không thèm ở trong xó đó. Mụ ta liền rào bước đi vào theo.

...

Khoảng mười lăm phút sau, mụ Đinh quay ra, trên gương mặt nở một nụ cười quái đản. Lúc vừa bước ra đầu ngõ còn khó chịu xoay cổ, mụ dừng hẳn lại, đưa tay lên giữ vững đầu mình rồi đột ngột vặn mạnh ra sau. Một tiếng rắc vang lên! Tốt lắm, xương cốt đã vào đúng vị trí rồi, như vậy thoải mái hơn nhiều.

161. Q.9 - Chương 1

Nhan Phúc Thụy đoán Tần Phóng chết là chắc rồi. Ngã xuống từ tầng cao như vậy kia mà. Ông tận mắt thấy Tần Phóng nằm trong vũng máu loang đỏ sẫm, thậm chí miệng anh còn trào ra máu. Lúc ông chen lẫn vào giữa đám người đang vây xem, tạp âm vang lên inh ỏi, lách cách như tiếng bàn phím đang gõ trong đầu. Ông nghe được có người nói, anh chàng này chắc đã gãy vụn hết xương rồi.

Tại sao lại như vậy chứ? Làm sao mà Tần Phóng lại rơi xuống lầu thế này? Nước mắt Nhan Phúc Thụy tuôn ra. Trong đám hỗn loạn có người dò thử hơi thở của Tần Phóng, họ nhanh chóng gọi xe cứu thương, cũng có người gọi 110, còn có người khác không ngừng hỏi “Có ai biết người này?” Không biết câu hỏi kia đã lặp lại đến lần thứ mấy, Nhan Phúc Thụy như mới choàng tỉnh khỏi cơn mơ, phản ứng lại, nghẹn ngào trả lời: “Tôi, tôi...”

Xe cứu thương đến, tiếng còi vang vọng giống như mài mòn thần kinh người khác. Nhan Phúc Thụy vô tình ngẩng đầu lên, thấy Tư Đằng đang đứng trên sân thượng, hình như cô đang tìm kiếm gì đó, thân hình cứ

thoát ẩn thoát hiện. Lúc đi theo băng ca lên xe, ông bỗng thấy một cô bé tết bím tóc lộ ra từ một góc tầng một, ánh mắt ngây thơ chớp chớp như chú nai con bị quấy nhiễu.

Sao có thể để trẻ con nhìn cảnh tượng máu me thế này được! Nhan Phúc Thụy đứng từ xa xua tay tỏ ý đuổi cô bé đi, lại giơ tay lên che lại như thể làm vậy sẽ ngăn được tầm mắt cô bé vậy. Sau đó thì cửa xe đã đóng lại. Tiếng còi dồn dập lại vang lên, bí bo... bí bo... bí bo..., inh ỏi cả góc trời như muốn cắt đứt dây thần kinh người khác.

Tất cả mọi người đều cho rằng Tần Phóng nhất định sẽ chết, ngay cả bác sĩ cũng nói trong tình huống thế này, cấp cứu chỉ vô ích thôi. Nhưng cùng với đó, tất cả mọi người đều không hiểu được vì sao Tần Phóng lại vẫn còn chút hơi tàn. Nó mỏng manh như tơ nhện nhưng lại dai dẳng đến đáng sợ, suốt quãng đường không hề đứt đoạn.

Lúc bác sĩ đến giục Nhan Phúc Thụy đi đóng viện phí, biết được hóa ra ông chỉ là “bạn bè” chứ không phải “người thân” nên nói chuyện cũng thẳng thắn hơn: “Ông đừng chê tôi nói chuyện khó nghe nhé. Lúc này có đưa anh ta vào phòng chăm sóc đặc biệt cũng chẳng có ích gì đâu. Bạn của ông xương đều nát bấy cả, nội tạng cũng tổn hại nghiêm trọng lắm. Nói theo lối bình dân là gần như sắp xuống lỗ rồi, chỉ còn chút hơi tàn thôi, có thể là do anh ta còn có tâm nguyện gì đó chưa thành, hoặc là đang cố chống đỡ để gặp được ai đó...”

Nhan Phúc Thụy không mang theo tiền, tiền mặt trong ví của Tần Phóng cũng không có nhiều lắm. Quét thẻ của anh thì không có mặt khẩu, trên người anh cũng không tìm thấy điện thoại di động, có lẽ khi anh ngã xuống đã rơi mất. May mà trong ví còn có danh thiếp của anh, khi ông gọi đến công ty Tần Phóng thì bên kia kinh hoàng cả lên, rốt cuộc tài vụ cũng mang tiền đến. Sợ Nhan Phúc Thụy không gánh nổi trọng trách, người đó còn thương lượng với ông xem có nên liên lạc với tổng giám đốc Đơn đang ở nước ngoài không. Cuối cùng người đó còn bùi ngùi thổn thức, nói rằng năm nay công ty gặp đại hạn, hai ông chủ đều lần lượt xảy ra chuyện, cũng không biết là đã đắc tội với thổ thần phương nào, phải đi cúng bái lễ lạt giải hạn mới được.

Đến khi xong hết mọi việc đã là nửa đêm, phòng chăm sóc đặc biệt đều có y tá trực 24/24, Nhan Phúc Thụy ngồi một mình trên băng ghế bên ngoài nhìn chăm chăm vào vách tường mà thần thờ. Tỉnh thoảng cũng có người qua lại, nhưng đối với ông mà nói chỉ là chiếc bóng lướt qua mà thôi.

Ông cứ ngơ ngác như bệnh nặng vừa khỏi như thế đến lúc bất chợt nghe thấy tiếng điện thoại rung. Nhan Phúc Thụy giật thót tỉnh lại, nghiêng đầu nhìn sang bên phải, băng ghế ông đang ngồi là một hàng ba cái, chiếc điện thoại đang rung lên nằm trên chiếc ghế bên phải ông.

Đây là điện thoại của ai? Trông khá giống cái của Tần Phóng, có điều là bây giờ có rất nhiều người dùng kiểu điện thoại này, thật sự không thể xác định được. Nhan Phúc Thụy nhìn dáo dác xung quanh, hành lang mới rồi còn có người qua lại mà giờ đã im ắng hẳn. Đèn ở hai đầu hành lang cũng đã tắt, ánh sáng yếu ớt ở giữa khiến ông thấy như đang ở trong lỗ đen, không tìm được lối ra.

Lòng Nhan Phúc Thụy dâng trào một nỗi sợ hãi, ông cứ nhìn chăm chăm vào chiếc điện thoại kia một lúc mới cẩn thận đưa tay ra cầm lấy. Điện thoại đã ngừng rung rồi, nhưng vài giây sau nó lại ngoan cố rung lên lần nữa. Ông đành đưa lên tai, nghĩ sẵn trong đầu khi bắt máy lên sẽ nói: Xin chào, chủ nhân chiếc điện thoại này không cẩn thận đã đánh rơi, tôi sẽ giao nó lại cho bác sĩ trực ban...

Ấn nút nghe, Nhan Phúc Thụy liền háng giọng, nói theo sự chuẩn bị: “Xin chào, chủ nhân chiếc điện thoại này không cẩn thận...”

Nhưng bỗng nhiên run rẩy, rồi im bật, cảm giác áp bách ập đến. Đầu bên kia có tiếng cười vang lên, rõ ràng là tiếng cười non nớt của bé gái nhưng nghe lại u ám khiến người ta sởn gai ốc. Nhan Phúc Thụy đợi rất lâu sau mới thấy cô ta cất lời: “Ông nói với Tư Đằng...”

Nói với Tư Đằng ư? Lẽ nào cô ta là... Bạch Anh? Nhưng sao nghe giọng lại như đứa bé con bốn năm tuổi thế này? Lưng Nhan Phúc Thụy chợt lạnh toát, nắm chặt lấy chiếc điện thoại, lòng bàn tay đổ mồ hôi dấp dính.

Bạch Anh nói rất chậm, rất bình tĩnh: “Chuyện hôm nay chỉ là cảnh cáo thôi đấy. Tôi đã mất công làm nhiều việc như vậy, cô ta nói không hợp thể là được à? Đâu ra chuyện tốt thế hả?”

Cảnh cáo thôi á? Đẩy Tần Phóng từ trên cao như thế xuống chỉ là vì muốn cho Tư Đằng... một bài học thôi sao? Nghĩ đến cảnh tượng thê thảm của Tần Phóng, Nhan Phúc Thụy cảm thấy máu toàn thân như dồn hết cả lên đầu: “Cô có biết Tần Phóng là...”

Điện thoại đã bị cúp máy. Nhan Phúc Thụy còn chưa kịp nói xong, ông nắm chặt chiếc điện thoại ngồi chờ người ra, cơ thể lúc lạnh lúc nóng. Bạch Anh có biết Tần Phóng chính là con cháu của cô ta không? Nếu cô ta biết sẽ phản ứng thế nào?

Phía sau truyền đến tiếng giày cao gót gõ lóc cóc, vang vọng từng hồi trong hành lang yên tĩnh. Nhan Phúc Thụy quay lại, trong khoảnh khắc nhìn thấy Tư Đằng, ông gần như muốn khóc òa lên, miệng cứ lẩm bẩm không dứt:

- Tiểu thư Tư Đằng, cô đã đi đâu vậy hả? Cô có biết là Tần Phóng sắp chết rồi không?
- Tiểu thư Tư Đằng, Tần Phóng bị Bạch Anh đẩy xuống lầu đấy, chính là Bạch Anh đấy!
- Tiểu thư Tư Đằng, Bạch Anh vừa gọi đến, cô ta nói đây chỉ là muốn cho cô một bài học...

Tư Đằng điềm tĩnh nhìn ông: “Tần Phóng thế nào rồi?”

Tư Đằng không vào phòng bệnh, cô chỉ nhìn Tần Phóng qua cửa kính, lẳng lặng nghe Nhan Phúc Thụy kể về cuộc gọi của Bạch Anh. Cuối cùng cô cũng không hề đáp lời hoặc tỏ vẻ tức giận gì, chẳng qua thản nhiên nói: “Chỉ cần tôi không chết thì Tần Phóng sẽ không chết được đâu.”

Nhan Phúc Thụy nghe được lời này thì vui mừng quá đỗi: “Tiểu thư Tư Đằng, ý cô là... Tần Phóng... sẽ sống lại ư?”

Tư Đằng lắc đầu: “Chỉ là còn hơi thở, không chết đi thôi. Nhưng nếu một người mà cả đời chỉ nằm thở như vậy thì còn ý nghĩa gì nữa?”

Nhan Phúc Thụy đã hiểu, ông ngậy đại nhìn Tư Đằng, cảm thấy dường như có một cơn lạnh xôn xao từ dưới chân lên đến ngực, cả thân thể không khỏi run rẩy.

“Tôi đi xuống lầu ngồi một chút, Nhan Phúc Thụy, cho tôi điều thuốc.”

Nhan Phúc Thụy không hút thuốc lá, ông nói với y tá trực ban một tiếng rồi chạy ra cửa hàng gần bệnh viện mua thuốc và bật lửa, sau đó tìm được Tư Đằng ở gần bồn hoa phía sau bệnh viện. Đã là nửa đêm, đèn đóm cũng đã tắt hết, trong tầm mắt chỉ có những bóng cây lao xao, tối tăm. Lúc Nhan Phúc Thụy bật lửa châm thuốc cho Tư Đằng, ánh lửa bùng lên soi sáng một khoảng ngắn trong đêm tối, thoát cái lại tắt ngúm, chỉ có thể nhìn thấy đầu thuốc đỏ rực lập lòe.

Tư Đằng ra hiệu bảo Nhan Phúc Thụy ngồi xuống. Nhưng Nhan Phúc Thụy không ngồi, chỉ đứng cạnh cô: “Tiểu thư Tư Đằng, Tần Phóng sẽ cứ mãi như thế này sao?”

Tư Đằng lặng thinh, cô chậm rãi nhả khói. Nhan Phúc Thụy sững người ra nhìn cô, ông nhìn một lúc mới chợt phát hiện ra tóc mai của cô bỗng dưng bốc cháy.

Nhan Phúc Thụy kêu la thất thanh: “Tiểu thư Tư Đằng, đầu cô cháy rồi kìa.”

Ông luống cuống cả tay chân, nhưng lại không dám dập lửa. Từng sợi tóc mai của cô dần bắt lửa, nhanh chóng cháy lên phừng phừng, thậm chí có tro tóc rơi cả vào lông mi cô.

“Nhan Phúc Thụy, tôi kém Bạch Anh ở điểm nào?”

Kém á? Nhan Phúc Thụy thừa nhận, đôi khi ông cảm thấy dường như Bạch Anh lợi hại hơn Tư Đằng. Nhưng “lợi hại” là tốt sao? Ông ngập ngừng: “Tiểu thư Tư Đằng, khi đó hai người phản thể là vì cô thì

muốn làm yêu mà Bạch Anh lại muốn làm người đúng không? Nhưng sao tôi thấy cô ta mới giống yêu quái hơn đây...”

Tư Đằng khẽ cười: “Trong những câu chuyện cổ của các người, yêu quái thì hại người, lang sói là loài ăn thịt người, còn con mèo, con chó thì đáng yêu. Kể nào mạnh hơn đều là sự uy hiếp đối với các người, kể nào yếu hơn thì các người liền dùng cái danh ngoan hiền để thuận phục dễ dàng. Bạch Anh hại người nên ông cảm thấy cô ta giống yêu quái. Thực ra cô ta hại người thật đấy nhưng đâu bằng người hại lẫn nhau. Từ xưa đến nay số yêu quái hại người làm sao sánh bằng số người hại người được cơ chứ.”

Sao cô vẫn còn biện hộ cho yêu quái thế nhỉ? Nhan Phúc Thụy ghen lời.

“Yêu quái chỉ sống trong rừng rú, có lý do gì mà nhất định phải đi hại con người? Sinh ra làm cây mây, ông cho rằng tôi thích hóa làm người, thích nhồi nhét mình vào mấy thứ quần áo, giày dép quái gở này lắm sao? Tôi sinh trưởng tại rừng rậm Tây Nam, ngẩng đầu là trời, cúi đầu là đất, ngậm gió sương mưa móc, hút nhật nguyệt tinh hoa, vui thì nở hoa, buồn thì không nở, muốn thích ai thì thích, không thích thì bỏ đi. Nếu không phải do lão Khuru Sơn lải nhải chuyện kia, ai muốn đâm đầu vào thế giới loài người làm gì, muốn sống cũng không được, muốn yêu cũng chẳng xong chứ hả?” Dứt lời cô liền nhìn sang Nhan Phúc Thụy, “Ông không hiểu được đâu.”

Quả thật Nhan Phúc Thụy không hiểu lắm, vẫn chỉ chỉ vào tóc cô: “Tiểu thư Tư Đằng, đầu cô cứ bốc cháy thế này không sao đấy chứ?”

Tư Đằng đáp lời lại chẳng ăn nhập gì: “Trước đây Bạch Anh không như vậy. Hôm nay tôi đã suy nghĩ thật lâu, Bạch Anh sống trong nhân gian hơn tôi tới chín năm, trong chín năm đó cô ta đã gặp gỡ bao nhiêu người, chồng đỡ qua bao nhiêu chuyện mới biến thành dạng yêu ma quỷ quái chân chính như bây giờ? Tâm tư của cô ta sâu xa đến mức dù đã tìm được thể xác để tá túc vẫn không yên tâm, lại phải dùng thêm một người ngụy trang để yểm trợ cho mình nữa. Tôi kém Bạch Anh ở điểm nào ư? Kém là ở chỗ trong suốt chín năm cô ta sống nhẫn nhịn bày tính mưu kế này, tôi lại nằm yên dưới lòng đất. Trước đây tôi cảm thấy nếu đã phân thể rồi, tôi là tôi, cô ta là cô ta, hai bên không liên quan gì nhau cả. Nhưng bây giờ tôi không cho là vậy nữa, dù thời điểm nào Bạch Anh cũng có liên quan đến tôi hết, nếu như cô ta tạo nghiệt thì tôi cũng phải là kẻ đích thân đi thu dọn hậu quả.”

Nói xong cô đưa tay dụi tắt tàn thuốc. Nhan Phúc Thụy nghe mà cái hiểu cái không, cuối cùng cũng không để ý nữa, ông chỉ quan tâm một vấn đề duy nhất: “Tiểu thư Tư Đằng, Tần Phóng có còn cứu được hay không?”

Tư Đằng cười rộ: “Ông biết tại sao ban đầu Tần Phóng lại đi theo tôi không?”

“Tại sao?”

“Tại vì tôi nói với cậu ấy rằng, tôi có thể giúp cho cậu ấy trở lại làm người. Lúc tôi nói thế với cậu ta, chính xác từ ‘người’ đó cũng chỉ là một cái xác biết thở như bây giờ thôi.”

Cô quay người đi, thuận tay búng tàn thuốc văng lên cao. Ánh mắt Nhan Phúc Thụy nhìn theo đầu tàn thuốc đen sì kia rơi xuống đất rồi bất chợt ngẩng đầu lên, hỏi với theo bóng lưng Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng, vậy bây giờ cô định làm gì?”

“Giết chết Bạch Anh.”

Giết chết... Bạch Anh ư? Nhan Phúc Thụy đột nhiên rùng mình, ông nhớ lại cuộc điện thoại của Bạch Anh khi nãy. Sao Bạch Anh lại khiến cho người ta có cảm giác cô ta giống như là... một cô bé con vậy nhỉ?

Mụ Đinh đã chăm chú dõi theo cô bé ở góc đường kia khá lâu rồi, mụ tin chắc là cô bé này bị lạc mất ba mẹ. Tất trắng, giày da, quần hoa, tóc tết bím, thân mình trắng nõn, xinh đẹp đáng yêu, tuổi cũng còn nhỏ, rất dễ bán mà còn bán được giá cao nữa. Có điều khi nãy cô bé này lại dừng ở ven đường, vào trạm điện thoại công cộng, cố kiềm chân gọi một cuộc điện thoại. Cuộc điện thoại này không chừng là gọi cho người lớn ở nhà rồi. Xem ra mụ phải ra tay nhanh thôi, nếu có người lớn đến đón thật thì phiền phức lắm.

Mụ Đinh thông thả đi phía sau cô bé, cổ cúi thấp đầu, kéo cổ áo dựng lên. Trước đó có đồng bọn đã nhắc nhở mụ, trên đường cái đặt rất nhiều camera, vô tình bị quay đến mặt là gay go đấy.

Trời tối, cơn mưa lâm râm ban đầu giờ đã trở nên xối xả. Cô bé giơ tay lên che đầu, chạy vào con ngõ bên cạnh, lòng mụ Đinh mừng thầm, cuối cùng mụ đã có cơ hội ra tay rồi. Mụ biết ở cuối ngõ là một đồng rác, mùi hôi thối bốc lên nồng nặc, khiến cho ngay cả ăn xin cũng không thèm ở trong xó đó. Mụ ta liền rảo bước đi vào theo.

...

Khoảng mười lăm phút sau, mụ Đinh quay ra, trên gương mặt nở một nụ cười quái đản. Lúc vừa bước ra đầu ngõ còn khó chịu xoay cổ, mụ dừng hẳn lại, đưa tay lên giữ vững đầu mình rồi đột ngột vặn mạnh ra sau. Một tiếng rắc vang lên! Tốt lắm, xương cốt đã vào đúng vị trí rồi, như vậy thoải mái hơn nhiều.

162. Q.9 - Chương 2

Đúng là Tần Phóng không cần thiết vào phòng ICU, dù cho có “săn sóc đặc biệt” thế nào thì tình trạng của anh cũng sẽ không tốt lên được, mà đồng dạng cũng không tệ đi đâu. Tần Phóng được đón về nhà, Nhan Phúc Thụy hiển nhiên ở lại “chăm sóc” cho anh. Có lẽ Tần Phóng là bệnh nhân tiết kiệm chi phí nhất từ xưa đến nay, không cần ăn cũng không cần uống, chỉ sống nhờ hơi thở như có như không kia.

Tiểu thư Tư Đằng nói, yêu lực chỉ có thể lưu chuyển giữa yêu quái với nhau, cho nên sau khi cô lấy được yêu lực của Thẩm Ngân Đăng chỉ chuyển được cho Bạch Anh. Yêu lực của cô không thể cho Tần Phóng, nhưng yêu lực của Bạch Anh thì có thể.

Đạo lý này rất đơn giản, không cần giải thích Nhan Phúc Thụy cũng hiểu được do Tần Phóng là con cháu của Bạch Anh.

Xương Tần Phóng vỡ vụn, cơ quan nội tạng cũng bị hư hại nghiêm trọng, nhưng không sao. Một khi yêu lực truyền vào cơ thể sẽ thấy núi mở đường, gập sóng xây cầu, nối liền và bổ sung vào những nơi cần thiết. Nói như vậy yêu lực giống như là thuốc trị bách bệnh, còn hơn cả là thần dược của giới y học nữa.

Điện thoại trong phòng khách vang lên, là bảo vệ gác cổng gọi đến, giọng nói khá cảnh giác: “Thưa ông, có hai đạo sĩ là khách nhà ông à?”

Nhan Phúc Thụy ừ, cầm thẻ ra ngoài cổng đón. Trước khi ra cửa còn do dự có nên nói với Tư Đằng hay không. Qua khe cửa thư phòng, tiểu thư Tư Đằng đang xem sách say mê... Thôi, nói sau cũng được.

Khi ra đến cổng, rốt cuộc ông nhìn thấy hai người quen là quan chủ Thương Hồng và Vương Càn Khôn. Dường như quan chủ đã già đi không ít, dù sao đã từng tuổi này còn phải đi xa một mõi, hao tổn tinh thần mà. Vương Càn Khôn thì rất phần nộ bất bình, anh ta cũng khá thân với Nhan Phúc Thụy, nên nói chuyện không cần kiêng dè: “Biết ngay là yêu quái không coi trọng chữ tín mà, đã nói sau này đăng sát sẽ không phát tác nữa, bây giờ lại mang ra uy hiếp người khác.”

Nhan Phúc Thụy đáp lại theo phản xạ: “Chuyện này chúng tôi cũng đâu muốn.”

Vương Càn Khôn nhìn ông như nhìn thấy ma: “Chúng tôi? Nhan Phúc Thụy, ông với ai là chúng tôi hả? Ông có còn lập trường nữa không? Ông là đồ đệ của đạo trưởng Khuru Sơn đấy.”

Nhan Phúc Thụy tức giận: Vì vậy đời này ông ghét nhất là người làm văn hóa, ỷ vào vài ba chữ trong bụng lại bắt bẻ từng câu từng chữ của ông, còn nói lập trường nữa chứ!

Quan chủ Thương Hồng ra hiệu Vương Càn Khôn bớt nóng nảy, nhưng bản thân cũng không yên lòng vẫn muốn biết được sơ lược sự tình từ chỗ Nhan Phúc Thụy: “Đạo trưởng Nhan, tiểu thư Tư Đằng đột nhiên bảo chúng tôi đến, có phải lại muốn gây ra bất lời gì với đạo môn không?”

Nhan Phúc Thụy rầu rĩ trả lời: “Gặp rồi sẽ biết.”

Phòng sách nhà Tần Phóng rất lớn, bàn đọc sách cũng khí phái, chủ nhân ngồi phía sau bàn sẽ khiến người ta cảm thấy áp lực, khách ngồi xuống liền khá mất tự nhiên, tay chân lúng túng, không biết còn tưởng là bị thẩm vấn.

Quan chủ Thương Hồng và Vương Càn Khôn ngồi ghế khách, thỉnh thoảng bắt an ngược mắt đánh giá Tư Đằng. So với lần gặp mặt trước, Tư Đằng dường như đã u tối và khó lường hơn. Nói tóm lại là càng giống yêu quái hơn.

Tư Đằng vào thẳng vấn đề: “Lão quan chủ, tôi muốn hỏi thăm một việc từ ông, ông cần suy nghĩ thật kỹ nhé.”

Về uy hiếp rõ rệt trong lời nói, quả nhiên vừa mở màn đã dè dặt người khác. Quan chủ Thương Hồng thăm thở dài, chuyện gì tới sẽ tới, làm thế nào được, cứ tạm thời nghe cô ta nói tiếp đi đã.

“Năm đó tôi trốn chui trốn nhủi cũng coi như bí ẩn, lộ tuyến vòng vèo, cho dù là cao thủ theo dõi cũng dễ dàng bị cắt đuôi. Nhưng Khuư Sơn lúc nào cũng tìm được tôi.” Nói đến đây, cô mỉm cười, nghiêng người đến phía trước, nhìn chằm chằm quan chủ Thương Hồng không hề chớp mắt, “Nguyên nhân là sao?”

Quan chủ Thương Hồng còn chưa kịp lên tiếng thì cô lại nhắc nhở ông: “Đừng gạt tôi, tôi biết đạo môn các người nhất định có tuyệt chiêu truy tìm tung tích yêu quái.”

Có sao? Làm gì có chứ? Vương Càn Khôn lẩm bẩm trong bụng, vô tình liếc sang quan chủ Thương Hồng bỗng phát giác sắc mặt ông không hề điềm nhiên như trong tưởng tượng của mình. Tim anh ta bỗng giật thót, ngồi nghiêm chỉnh theo bản năng: “Thái sư phụ, thật sự... có không?”

Ánh mắt quan chủ Thương Hồng hơi hoảng loạn, ông cau mày, dường như đang cố nhớ lại gì đó, một hồi lâu mới chần chờ cất lời: “Tôi nhớ năm đó tôi đi theo sư phụ, Hoàng bà bà và đạo trưởng Khuư Sơn trấn giết... cô, trong tay đạo trưởng Khuư Sơn xách một chiếc đèn.”

Sau này ông hỏi đạo trưởng Lý Chính Nguyên, sư phụ nói đó là đèn đất Bát Quái. Nó giống như mấy món đồ cổ trong nhà đều rất xưa cũ, không rõ lai lịch, vừa mở mắt chào đời đã thấy nó nằm im ỉm nơi góc nhà, trên chợ cũng không có bày bán.

Chiếc đèn nặn từ đất trông không bắt mắt, ở bên dưới có chỗ hõm vào cho dễ cầm, trên đỉnh thì khắc hình bát quái. Có bắc đèn giống mấy cái trong phim nhưng lại không có dầu, lạ là quẹt diêm thắp thì vẫn sáng, ngọn lửa chia thẳng lên trời không hề chấp chờn, giống như người đang đứng thẳng.

Quan chủ Thương Hồng nhìn Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng có từng nghe, hay từng thấy chiếc đèn vậy chưa?”

Tư Đằng hỏi ngược lại: “Không phải của sư phụ ông à?”

Quan chủ Thương Hồng lắc đầu, trước đây và kể cả sau đó ông đều chưa thấy chiếc đèn này.

Tư Đằng trầm ngâm một chút, cô đi theo Khuư Sơn cũng vài năm, khẳng định vật này không thuộc về Khuư Sơn. Nó cũng không phải của Lý Chính Nguyên, lẽ nào... là của Hoàng Gia Môn?

Cô điềm tĩnh: “Sau đó thì sao?”

Sau đó ư? Ông nhớ cái vài lần thấy đạo trưởng Khuư Sơn thắp đèn, trong nháy mắt ngọn lửa bùng cháy lại bất chợt rũ xuống chỉ về phía xa xa. Sau đó nữa, lúc ông hoảng sợ không ngủ được do thấy cảnh Tư Đằng bị trấn giết, sư phụ Lý Chính Nguyên đã kể chuyện cho ông nghe. Sư phụ nói đạo môn có rất nhiều vật ly kỳ, lúc ấy có nhắc đến chiếc đèn đất này. Nghe nói tất cả đèn đất Bát Quái trên đời này đều làm từ một chỗ. Khi đó thiên hạ chia ra làm chín châu, đất của chín châu trộn lẫn với năm hồ bốn biển thành bùn nhão, lại dùng các loại cây sinh trưởng trên Ngũ Nhạc làm củi, thiêu đốt ba ngày ba đêm, nặn ra chiếc đèn đất này. Đèn đất này có linh tính, ngọn lửa kia là mũi của nó. Quan chủ Thương Hồng nhớ được khi đó đạo trưởng Lý Chính Nguyên còn trêu chọc ông, nói ngọn lửa này còn thánh hơn cả mũi chó nữa.

Ông kể xong cũng không biết Tư Đằng có hài lòng với câu trả lời này hay không, đang thấp thỏm thì nghe cô hỏi: “Hoàng Gia Môn thủ lĩnh của chín đạo phổ bây giờ đang ở đâu?”

“Năm xưa bà Hoàng Ngọc đi theo đạo trưởng Khuê Sơn vào Thục, cư ngụ tại phố cổ của Thành Đô. Khoảng năm 2000 thì con cháu mang theo tro cốt Hoàng Ngọc đến Huy Châu định cư. Phép thuật của Hoàng Môn chỉ truyền cho nữ không truyền cho nam, ba đời không có cháu gái xem như đã thất truyền. Có điều con gái của Hoàng Ngọc vẫn còn sống, tên là Hoàng Thúy Lan, năm nay đã hơn tám mươi tuổi, đã bị liệt mười năm nay...”

Quan chủ Thương Hồng thuận miệng trả lời, nhất thời cũng không suy nghĩ nhiều, mãi đến lúc này mới chợt im bật, cảnh giác nhìn Tư Đằng. Đang yên đang lành sao tự nhiên lại nói đến Hoàng Gia Môn? Lão thái thái nhà người ta đã già khụ rồi, tiểu thư Tư Đằng đừng nên gây sự với người ta mới phải.

“Đền đất Bát Quái này chắc hẳn là đồ của Hoàng Gia. Lão quan chủ, ông là quan chủ Võ Đang, mặt mũi lớn, vậy làm phiền ông đi một chuyến đến nhà Hoàng lão thái thái mượn thử xem sao nhé.”

Việc này thật sự ngoài dự đoán của quan chủ Thương Hồng, ông khá sửng sốt, miệng lắp bắp: “Vậy... vậy cũng không nhất thiết là đồ của Hoàng Gia...”

“Năm đó Hoàng Ngọc đi chung, đền đất Bát Quái không phải của Lý Chính Nguyên, cũng không phải của Khuê Sơn, khả năng lớn nhất là của Hoàng Gia. Hơn nữa, các loại pháp khí của chín đạo phổ, Phan Kỳ Niên là Bảo Hồ Lô, Liễu Kim Đỉnh có Kim Tiền Kiếm, ông nội của Bạch Kim là Quạt Thu Yêu có khung làm bằng gỗ đàn hương. Hoàng Gia là gì thì ngược lại chưa từng thấy. Tôi nghe nói năm đó ban ngày Hoàng Gia không mở cửa, lúc chạng vạng mới bày hàng bán. Trên xe đẩy của Hoàng bà bà treo chiếc đèn lồng tỏa sáng soi đường, người nhiều chuyện đi theo đều bị mất dấu. Lại nói đến hơn canh ba nửa đêm dù ở nơi thâm sơn cùng cốc, rừng rậm hẻo lánh, chỉ cần là Hoàng bà bà bày bán sẽ luôn có thể thu được yêu quái. Bà ta mũi thính vậy à, sao lại chắc chắn được yêu quái ở chỗ nào? Hay là... do đền đất Bát Quái đã chỉ đường cho bà ta?”

Việc này... Nghe ra rất có lý, quan chủ Thương Hồng bị lời nói của cô làm á khẩu không trả lời được.

Tư Đằng cười xòa, dựa vào lưng ghế: “Nếu Hoàng Thúy Lan kế thừa y bát, tất nhiên sẽ gìn giữ những gì Hoàng Ngọc để lại, sẽ không có mắt không trông như nhà Bạch Kim, lấy Quạt Thu Yêu ra đập muỗi. Làm phiền lão quan chủ đi chuyến này rồi.”

Dù miệng mồm lạnh lợi nhưng quan chủ Thương Hồng cũng không tìm được sơ hở trong lời nói của cô. Nhất thời dầm kéo lên, ôm ngực ho sù sụ, Vương Càn Khôn nhanh chóng chạy sang vỗ lưng cho ông: “Sức khỏe thái sư phụ tôi không tốt, sao chạy tới chạy lui được? Nếu không để tôi đi cho, tôi đi...”

Tư Đằng cười tươi rói, đôi mắt lúng liếng đầy quyền rũ: “Vậy không được, tiểu đạo sĩ, tôi giữ cậu lại có việc khác để dùng.”

Có ý gì? Vương Càn Khôn thoáng chốc khủng hoảng, lúc này dù quan chủ Thương Hồng bị lôi ra sông dìm chết, anh ta cũng không có lòng dạ nào để ý: Nữ yêu này có ý gì? Kiểu ánh mắt dụ dỗ kia là sao?

Nhan Phúc Thụy tiễn quan chủ Thương Hồng đi rồi trở về, chỉ thấy một mình Tư Đằng ngồi trên sô pha phòng khách, Vương Càn Khôn chẳng biết đi đâu mất. Không phải nói giữ anh ta lại có việc cần dùng sao? Ông thầm thấy lạ, mắt đảo khắp xung quanh, lơ đãng chạm phải ánh mắt Tư Đằng.

“Có chuyện gì à?”

“Không... không... có.” Nhan Phúc Thụy chợt nhớ đến gì đó, “Tiểu thư Tư Đằng, cô là yêu quái mà cũng không tìm ra được Bạch Anh sao? Nhất định phải có cái đền đất kia à?”

“Bạch Anh khoác lớp da người, che giấu yêu khí, dù bây giờ cô ta đứng trước mặt tôi, cô ta không nói, tôi cũng không thể nào biết cô ta chính là Bạch Anh cả.”

Nhan Phúc Thụy sốt ruột: “Nhưng chúng ta biết dáng vẻ bề ngoài của cô ta mà, nếu không được thì có thể mang hình cô bé kia đi tìm.”

Tư Đằng bật cười, nhẹ nhàng nói: “Nhan Phúc Thụy, ông ngốc à? Cô ta không thể thay ‘quần áo’ sao?”

Ban đầu Nhan Phúc Thụy không hiểu ý cô, sau đó từ từ suy nghĩ thì cánh tay sờn gai ốc. Lúc đang sợ mất hồn vĩa thì cửa phòng sách phía sau chợt vang lên cọt két, dọa ông đến mức tóc gáy dựng đứng, giật thót quay phắt người lại.

Ôi trời, người trước mặt này mới thật sự là thay quần áo đây này.

Nhan Phúc Thụy trở mắt nhìn Vương Càn Khôn mặc áo khoác thắt eo và mang boot cao đến gối. Nhiều câu hỏi cứ chực chờ thốt ra, ví dụ như anh bị bệnh à, anh mặc cái này làm gì, anh có mặc cũng đâu giống vân vân... Nhưng đến môi lại ma xui quỷ khiến gom lại thành một câu. Ông nhìn chăm chăm vào đôi giày da chật nít đến mức biến dạng trên đôi chân của Vương Càn Khôn, thành thật hỏi: “Đạo trưởng Vương, chân anh cỡ mấy vậy?”

163. Q.9 - Chương 2

Đúng là Tần Phóng không cần thiết vào phòng ICU, dù cho có “săn sóc đặc biệt” thế nào thì tình trạng của anh cũng sẽ không tốt lên được, mà đồng dạng cũng không tệ đi đâu. Tần Phóng được đón về nhà, Nhan Phúc Thụy hiển nhiên ở lại “chăm sóc” cho anh. Có lẽ Tần Phóng là bệnh nhân tiết kiệm chi phí nhất từ xưa đến nay, không cần ăn cũng không cần uống, chỉ sống nhờ hơi thở như có như không kia.

Tiểu thư Tư Đằng nói, yêu lực chỉ có thể lưu chuyển giữa yêu quái với nhau, cho nên sau khi cô lấy được yêu lực của Thẩm Ngân Đăng chỉ chuyển được cho Bạch Anh. Yêu lực của cô không thể cho Tần Phóng, nhưng yêu lực của Bạch Anh thì có thể.

Đạo lý này rất đơn giản, không cần giải thích Nhan Phúc Thụy cũng hiểu được do Tần Phóng là con cháu của Bạch Anh.

Xương Tần Phóng vỡ vụn, cơ quan nội tạng cũng bị hư hại nghiêm trọng, nhưng không sao. Một khi yêu lực truyền vào cơ thể sẽ thấy núi mở đường, gặp sông xây cầu, nối liền và bổ sung vào những nơi cần thiết. Nói như vậy yêu lực giống như là thuốc trị bách bệnh, còn hơn cả là thần dược của giới y học nữa.

Điện thoại trong phòng khách vang lên, là bảo vệ gác cổng gọi đến, giọng nói khá cảnh giác: “Thưa ông, có hai đạo sĩ là khách nhà ông à?”

Nhan Phúc Thụy ừ, cầm thẻ ra ngoài cổng đón. Trước khi ra cửa còn do dự có nên nói với Tư Đằng hay không. Qua khe cửa thư phòng, tiểu thư Tư Đằng đang xem sách say mê... Thôi, nói sau cũng được.

Khi ra đến cổng, rốt cuộc ông nhìn thấy hai người quen là quan chủ Thương Hồng và Vương Càn Khôn. Dường như quan chủ đã già đi không ít, dù sao đã từng tuổi này còn phải đi xa mệt mỏi, hao tổn tinh thần mà. Vương Càn Khôn thì rất phần nộ bất bình, anh ta cũng khá thân với Nhan Phúc Thụy, nên nói chuyện không cần kiêng dè: “Biết ngay là yêu quái không coi trọng chữ tín mà, đã nói sau này đăng sát sẽ không phát tác nữa, bây giờ lại mang ra uy hiếp người khác.”

Nhan Phúc Thụy đáp lại theo phản xạ: “Chuyện này chúng tôi cũng đâu muốn.”

Vương Càn Khôn nhìn ông như nhìn thấy ma: “Chúng tôi? Nhan Phúc Thụy, ông với ai là chúng tôi hả? Ông có còn lập trường nữa không? Ông là đồ đệ của đạo trưởng Khư Sơn đấy.”

Nhan Phúc Thụy tức giận: Vì vậy đời này ông ghét nhất là người làm văn hóa, ý vào vài ba chữ trong bụng lại bắt bẻ từng câu từng chữ của ông, còn nói lập trường nữa chứ!

Quan chủ Thương Hồng ra hiệu Vương Càn Khôn bớt nóng nảy, nhưng bản thân cũng không yên lòng vẫn muốn biết được sơ lược sự tình từ chỗ Nhan Phúc Thụy: “Đạo trưởng Nhan, tiểu thư Tư Đằng đột nhiên bảo chúng tôi đến, có phải lại muốn gây ra bất lời gì với đạo môn không?”

Nhan Phúc Thụy rầu rĩ trả lời: “Gặp rồi sẽ biết.”

Phòng sách nhà Tần Phóng rất lớn, bàn đọc sách cũng khí phái, chủ nhân ngồi phía sau bàn sẽ khiến người ta cảm thấy áp lực, khách ngồi xuống liền khá mất tự nhiên, tay chân lúng túng, không biết còn tưởng là bị thẩm vấn.

Quan chủ Thương Hồng và Vương Càn Khôn ngồi ghế khách, thỉnh thoảng bắt an ngược mắt đánh giá Tư Đằng. So với lần gặp mặt trước, Tư Đằng dường như đã u tối và khó lường hơn. Nói tóm lại là càng giống yêu quái hơn.

Tư Đằng vào thẳng vấn đề: “Lão quan chủ, tôi muốn hỏi thăm một việc từ ông, ông cần suy nghĩ thật kỹ nhé.”

Về uy hiếp rõ rệt trong lời nói, quả nhiên vừa mở màn đã dè dặt người khác. Quan chủ Thương Hồng thăm thở dài, chuyện gì tới sẽ tới, làm thế nào được, cứ tạm thời nghe cô ta nói tiếp đi đã.

“Năm đó tôi trốn chui trốn nhủi cũng coi như bí ẩn, lộ tuyến vòng vèo, cho dù là cao thủ theo dõi cũng dễ dàng bị cắt đuôi. Nhưng Khuư Sơn lúc nào cũng tìm được tôi.” Nói đến đây, cô mỉm cười, nghiêng người đến phía trước, nhìn chằm chằm quan chủ Thương Hồng không hề chớp mắt, “Nguyên nhân là sao?”

Quan chủ Thương Hồng còn chưa kịp lên tiếng thì cô lại nhắc nhở ông: “Đừng gạt tôi, tôi biết đạo môn các người nhất định có tuyệt chiêu truy tìm tung tích yêu quái.”

Có sao? Làm gì có chứ? Vương Càn Khôn lẩm bẩm trong bụng, vô tình liếc sang quan chủ Thương Hồng bỗng phát giác sắc mặt ông không hề điềm nhiên như trong tưởng tượng của mình. Tim anh ta bỗng giật thót, ngồi nghiêm chỉnh theo bản năng: “Thái sư phụ, thật sự... có không?”

Ánh mắt quan chủ Thương Hồng hơi hoảng loạn, ông cau mày, dường như đang cố nhớ lại gì đó, một hồi lâu mới chần chờ cất lời: “Tôi nhớ năm đó tôi đi theo sư phụ, Hoàng bà bà và đạo trưởng Khuư Sơn trấn giết... cô, trong tay đạo trưởng Khuư Sơn xách một chiếc đèn.”

Sau này ông hỏi đạo trưởng Lý Chính Nguyên, sư phụ nói đó là đèn đất Bát Quái. Nó giống như mấy món đồ cổ trong nhà đều rất xưa cũ, không rõ lai lịch, vừa mở mắt chào đời đã thấy nó nằm im ỉm nơi góc nhà, trên chợ cũng không có bày bán.

Chiếc đèn nặn từ đất trông không bắt mắt, ở bên dưới có chỗ hõm vào cho dễ cầm, trên đỉnh thì khắc hình bát quái. Có bắc đèn giống mấy cái trong phim nhưng lại không có dầu, lạ là quẹt diêm thắp thì vẫn sáng, ngọn lửa chia thẳng lên trời không hề chấp chờn, giống như người đang đứng thẳng.

Quan chủ Thương Hồng nhìn Tư Đằng: “Tiểu thư Tư Đằng có từng nghe, hay từng thấy chiếc đèn vậy chưa?”

Tư Đằng hỏi ngược lại: “Không phải của sư phụ ông à?”

Quan chủ Thương Hồng lắc đầu, trước đây và kể cả sau đó ông đều chưa thấy chiếc đèn này.

Tư Đằng trầm ngâm một chút, cô đi theo Khuư Sơn cũng vài năm, khẳng định vật này không thuộc về Khuư Sơn. Nó cũng không phải của Lý Chính Nguyên, lẽ nào... là của Hoàng Gia Môn?

Cô điềm tĩnh: “Sau đó thì sao?”

Sau đó ư? Ông nhớ cái vài lần thấy đạo trưởng Khuư Sơn thắp đèn, trong nháy mắt ngọn lửa bùng cháy lại bất chợt rũ xuống chỉ về phía xa xa. Sau đó nữa, lúc ông hoảng sợ không ngủ được do thấy cảnh Tư Đằng bị trấn giết, sư phụ Lý Chính Nguyên đã kể chuyện cho ông nghe. Sư phụ nói đạo môn có rất nhiều vật ly kỳ, lúc ấy có nhắc đến chiếc đèn đất này. Nghe nói tất cả đèn đất Bát Quái trên đời này đều làm từ một chỗ. Khi đó thiên hạ chia ra làm chín châu, đất của chín châu trộn lẫn với năm hồ bốn biển thành bùn nhão, lại dùng các loại cây sinh trưởng trên Ngũ Nhạc làm củi, thiêu đốt ba ngày ba đêm, nặn ra chiếc đèn đất này. Đèn đất này có linh tính, ngọn lửa kia là mũi của nó. Quan chủ Thương Hồng nhớ được khi đó đạo trưởng Lý Chính Nguyên còn trêu chọc ông, nói ngọn lửa này còn thánh hơn cả mũi chó nữa.

Ông kể xong cũng không biết Tư Đằng có hài lòng với câu trả lời này hay không, đang thấp thỏm thì nghe cô hỏi: “Hoàng Gia Môn thủ lĩnh của chín đạo phổ bây giờ đang ở đâu?”

“Năm xưa bà Hoàng Ngọc đi theo đạo trưởng Khuê Sơn vào Thục, cư ngụ tại phố cổ của Thành Đô. Khoảng năm 2000 thì con cháu mang theo tro cốt Hoàng Ngọc đến Huy Châu định cư. Phép thuật của Hoàng Môn chỉ truyền cho nữ không truyền cho nam, ba đời không có cháu gái xem như đã thất truyền. Có điều con gái của Hoàng Ngọc vẫn còn sống, tên là Hoàng Thúy Lan, năm nay đã hơn tám mươi tuổi, đã bị liệt mười năm nay...”

Quan chủ Thương Hồng thuận miệng trả lời, nhất thời cũng không suy nghĩ nhiều, mãi đến lúc này mới chợt im bặt, cảnh giác nhìn Tư Đằng. Đang yên đang lành sao tự nhiên lại nói đến Hoàng Gia Môn? Lão thái thái nhà người ta đã già khụ rồi, tiểu thư Tư Đằng đừng nên gây sự với người ta mới phải.

“Đền đất Bát Quái này chắc hẳn là đồ của Hoàng Gia. Lão quan chủ, ông là quan chủ Võ Đang, mặt mũi lớn, vậy làm phiền ông đi một chuyến đến nhà Hoàng lão thái thái mượn thử xem sao nhé.”

Việc này thật sự ngoài dự đoán của quan chủ Thương Hồng, ông khá sửng sốt, miệng lắp bắp: “Vậy... vậy cũng không nhất thiết là đồ của Hoàng Gia...”

“Năm đó Hoàng Ngọc đi chung, đền đất Bát Quái không phải của Lý Chính Nguyên, cũng không phải của Khuê Sơn, khả năng lớn nhất là của Hoàng Gia. Hơn nữa, các loại pháp khí của chín đạo phổ, Phan Kỳ Niên là Bảo Hồ Lô, Liễu Kim Đỉnh có Kim Tiền Kiếm, ông nội của Bạch Kim là Quạt Thu Yêu có khung làm bằng gỗ đàn hương. Hoàng Gia là gì thì ngược lại chưa từng thấy. Tôi nghe nói năm đó ban ngày Hoàng Gia không mở cửa, lúc chạng vạng mới bày hàng bán. Trên xe đẩy của Hoàng bà bà treo chiếc đèn lồng tỏa sáng soi đường, người nhiều chuyện đi theo đều bị mất dấu. Lại nói đến hơn canh ba nửa đêm dù ở nơi thâm sơn cùng cốc, rừng rậm hẻo lánh, chỉ cần là Hoàng bà bà bày bán sẽ luôn có thể thu được yêu quái. Bà ta mũi thính vậy à, sao lại chắc chắn được yêu quái ở chỗ nào? Hay là... do đền đất Bát Quái đã chỉ đường cho bà ta?”

Việc này... Nghe ra rất có lý, quan chủ Thương Hồng bị lời nói của cô làm á khẩu không trả lời được.

Tư Đằng cười xòa, dựa vào lưng ghế: “Nếu Hoàng Thúy Lan kế thừa y bát, tất nhiên sẽ gìn giữ những gì Hoàng Ngọc để lại, sẽ không có mắt không trông như nhà Bạch Kim, lấy Quạt Thu Yêu ra đập muỗi. Làm phiền lão quan chủ đi chuyến này rồi.”

Dù miệng mồm lạnh lợi nhưng quan chủ Thương Hồng cũng không tìm được sơ hở trong lời nói của cô. Nhất thời dầm kéo lên, ôm ngực ho sù sụ, Vương Càn Khôn nhanh chóng chạy sang vỗ lưng cho ông: “Sức khỏe thái sư phụ tôi không tốt, sao chạy tới chạy lui được? Nếu không để tôi đi cho, tôi đi...”

Tư Đằng cười tươi rói, đôi mắt lúng liếng đầy quyền rũ: “Vậy không được, tiểu đạo sĩ, tôi giữ cậu lại có việc khác để dùng.”

Có ý gì? Vương Càn Khôn thoáng chốc khủng hoảng, lúc này dù quan chủ Thương Hồng bị lôi ra sông dìm chết, anh ta cũng không có lòng dạ nào để ý: Nữ yêu này có ý gì? Kiểu ánh mắt dụ dỗ kia là sao?

Nhan Phúc Thụy tiễn quan chủ Thương Hồng đi rồi trở về, chỉ thấy một mình Tư Đằng ngồi trên sô pha phòng khách, Vương Càn Khôn chẳng biết đi đâu mất. Không phải nói giữ anh ta lại có việc cần dùng sao? Ông thầm thấy lạ, mắt đảo khắp xung quanh, lơ đãng chạm phải ánh mắt Tư Đằng.

“Có chuyện gì à?”

“Không... không... có.” Nhan Phúc Thụy chợt nhớ đến gì đó, “Tiểu thư Tư Đằng, cô là yêu quái mà cũng không tìm ra được Bạch Anh sao? Nhất định phải có cái đền đất kia à?”

“Bạch Anh khoác lớp da người, che giấu yêu khí, dù bây giờ cô ta đứng trước mặt tôi, cô ta không nói, tôi cũng không thể nào biết cô ta chính là Bạch Anh cả.”

Nhan Phúc Thụy sốt ruột: “Nhưng chúng ta biết dáng vẻ bề ngoài của cô ta mà, nếu không được thì có thể mang hình cô bé kia đi tìm.”

Tư Đằng bật cười, nhẹ nhàng nói: “Nhan Phúc Thụy, ông ngốc à? Cô ta không thể thay ‘quần áo’ sao?”

Ban đầu Nhan Phúc Thụy không hiểu ý cô, sau đó từ từ suy nghĩ thì cánh tay sờ gai ốc. Lúc đang sợ mất hồn vĩa thì cửa phòng sách phía sau chợt vang lên cọt két, dọa ông đến mức tóc gáy dựng đứng, giật thót quay phắt người lại.

Ôi trời, người trước mặt này mới thật sự là thay quần áo đây này.

Nhan Phúc Thụy trở mắt nhìn Vương Càn Khôn mặc áo khoác thắt eo và mang boot cao đến gối. Nhiều câu hỏi cứ chực chờ thốt ra, ví dụ như anh bị bệnh à, anh mặc cái này làm gì, anh có mặc cũng đâu giống vân vân... Nhưng đến môi lại ma xui quỷ khiến gom lại thành một câu. Ông nhìn chăm chăm vào đôi giày da chạt nít đến mức biến dạng trên đôi chân của Vương Càn Khôn, thành thật hỏi: “Đạo trưởng Vương, chân anh cỡ mấy vậy?”

164. Q.9 - Chương 3

Vương Càn Khôn có mơ cũng không nghĩ đến, với tư chất của mình đời này còn có thể mang ra thi triển... Hình dung thế nào mới đúng nhỉ? Mỹ nhân kế à? Hay che trời qua biển? Hoặc thay mặt đối đào?

Nhan Phúc Thụy cứ há to miệng đi một vòng quanh anh ta, rồi quay lại gật đầu với Tư Đằng như gà mổ thóc: “Giống quá! Giống quá! Tiểu thư Tư Đằng, hoàn toàn không thể phân biệt được đấy!”

Lòng Vương Càn Khôn mắng thầm: Đồ phản bội!

Sau khi mắng xong cảm giác ghen ứ liền ào ạt kéo đến, đối diện là chiếc gương to, anh ta đưa mắt nhìn sang. Rõ ràng đường đường là một người đàn ông đáng vẻ hướng đạo, khí chất đạo sĩ hiện đại lộ lộ, mở ngoặc còn biết tiếng Anh thông dụng, sao lại có thể giống một nữ yêu quái chứ hả?

Yêu thuật, đây nhất định là yêu thuật! Lúc đầu Nhan Phúc Thụy thấy anh ta còn cười ngật nghèo, sau đó Tư Đằng gọi ông: “Nhan Phúc Thụy, nhìn vào mắt của tôi nào.”

Lúc ấy Vương Càn Khôn đã định ngăn cản. Ai cũng nói đôi mắt là cửa sổ tâm hồn, thế nên cửa sổ của yêu quái có thể tùy tiện nhìn vào hay sao?

Quả nhiên khi Nhan Phúc Thụy quay lại thì đã không còn nói tiếng người nữa rồi.

Sao tiểu thư Tư Đằng muốn Vương Càn Khôn hóa trang giống cô ấy nhỉ? Định làm gì đây? Nhan Phúc Thụy nghĩ mãi không hiểu. Tư Đằng bảo ông và Vương Càn Khôn ngồi xuống sô pha cùng nhau suy nghĩ thử xem tiếp theo Bạch Anh sẽ làm gì.

Nhan Phúc Thụy thật sự hoảng hốt, tiểu thư Tư Đằng coi trọng đầu óc của ông tự lúc nào vậy kia? Tuy ông không có học thức gì, nhưng được tivi hun đúc, nên cũng hiểu kiểu thế này không phải là mấy người cùng nhau ngồi lại, đầu óc... sẽ mở mang ra sao?

“Anh cảm thấy Bạch Anh sẽ đi đâu?”

Bạch Anh? Bạch Anh là ai? Không ai giải thích cho Vương Càn Khôn biết tình cảnh hiện tại, anh ta nghe mà ngơ ngác, trong đầu chỉ luẩn quẩn một câu hỏi: Có thể đổi đôi dép mang không?

Nhan Phúc Thụy nói: “Tôi đoán nhất định là trốn rồi. Cô ta ra tay tàn nhẫn với Tần Phóng như vậy chẳng khác nào là trở mặt với cô. Đánh cũng không đánh lại cô, đương nhiên là trốn càng xa càng tốt.”

Ông bất chợt nghĩ đến gì đó lại càng thấy mình phân tích chính xác: “Tiểu thư Tư Đằng cũng biết cô ta đã bỏ chạy, nên muốn tìm đèn đất Bát Quái để nó giúp đỡ truy tìm cô ta phải không?”

Tư Đằng lắc đầu: “Tuy suy nghĩ của ông cũng có lý nhưng không phù hợp với tính tình của Bạch Anh. Cô ta nói làm hại Tần Phóng chẳng qua là cho tôi một bài học, như vậy tiếp theo chắc chắn sẽ có hành động nữa. Nào có đạo lý cảnh cáo người ta rồi lại bỏ trốn mất dạng chứ? Bạch Anh cũng không phải trẻ con, tất người ta một cái trước dằn mặt rồi quay đầu bỏ chạy.”

Điều này cũng đúng, xem ra đầu óc ông “mở mang” quá ít rồi. Nhan Phúc Thụy cẩn thận nhớ lại cuộc điện thoại của Bạch Anh: “Cô ta nói cô muốn không hợp thể là không hợp thể sao, trên đời này làm gì có chuyện

tốt như vậy. Có phải Bạch Anh... còn muốn hợp thể không? Nhưng cô ta đã đối xử với Tần Phóng rất quá đáng, tiểu thư Tư Đằng, cô không thể khuất phục được.”

Tần Phóng, Tần Phóng, lại là Tần Phóng, dù sao cũng là chỗ quen biết, Vương Càn Khôn không nén được tò mò: “Tần Phóng sao thế?”

Nhan Phúc Thụy chê anh ta ồn ào, đưa tay chỉ vào cửa phòng ngủ khép hờ: “Tự đi xem đi.”

Đồ phản bội! Trả lời một câu không được à? Không biết tôi đi bộ khó khăn sao? Vương Càn Khôn oán giận, lại không nhịn được hiếu kỳ, đành phải cẩn thận nhịn đau, đứng lên, bước đi. Đây chính là từng bước đầm máu, chị của cô bé lọ lem cắt ngón chân mang giày thủy tinh cũng chưa chắc đã đau như anh ta bây giờ.

Trái lại Tư Đằng không hề phân tâm: “Cô ta làm hại Tần Phóng, trở mặt thẳng thừng với tôi cũng đồng nghĩa tuyệt đối không có khả năng ngồi xuống thương lượng chuyện hợp thể với tôi rồi. Vậy chỉ còn lại...”

Vậy chỉ còn lại... Nhan Phúc Thụy chợt nhớ lúc ở Nang Khiêm, nhắc đến “Hiện tượng bán yêu nguy hiểm”, Tư Đằng đã nói: Nếu không thể đạt được nhất trí, hai bên chỉ có thể đánh nhau, dùng vũ lực tiêu diệt đối phương, thu hồi yêu cốt, trở lại làm yêu lần nữa. Có điều trong quá trình tất nhiên yêu lực sẽ giảm mạnh, cuối cùng không phải là thượng sách.

“Vậy... nói cách khác...”

Tư Đằng cười rộ: “Phải, bây giờ, không chỉ là tôi muốn giết Bạch Anh, mà Bạch Anh cũng muốn giết tôi giống vậy. Bán yêu không có tuổi thọ lâu dài, một là Bạch Anh không thể nào đi tu luyện lại; Hai là đừng nói cõi đời này khó tìm được yêu quái khác, cho dù thật sự tìm được, với thân là bán yêu như cô ta cũng không thể chịu tải thêm yêu lực nào nữa. Cho nên, viễn cảnh không thể giải quyết hòa bình cũng chỉ có thể đánh đến một mất một còn giống nhũnăm xưa mà thôi...”

Giống như năm xưa hẹn ở xưởng dệt Hoa Mỹ vậy. Có điều khi đó hai bên thế lực ngang nhau, thích đánh thì đánh, không ai lo ngại. Lần này thì khác, Bạch Anh không có gan công khai khiêu chiến nữa.

Nhan Phúc Thụy bình tĩnh: “Chúng ta ở ngoài sáng, Bạch Anh ở trong tối, cô ta nhất định sẽ bày ra mưu ma chước quỷ, vì vậy cô để Vương Càn Khôn hóa trang thành cô, dụ Bạch Anh mắc câu, thật ra bản thân cô mới là ở trong tối, làm cái gì phía sau bắt ve ấy đúng không?”

Phía sau truyền đến giọng nói ngớ ngàng của Vương Càn Khôn: “Bạch Anh là ai vậy?”

Bi thảm chính là lần trước Nhan Phúc Thụy ít ra còn nói được một câu, nhưng lần này thì chẳng buồn để ý đến anh ta nữa: “Tiểu thư Tư Đằng, cô hóa phép cho đạo trưởng Vương trông giống cô là dùng yêu lực của Thảm Ngân Đẳng sao? Giống như trước đây Thảm Ngân Đẳng đã làm với Tần Phóng, khiến Tần Phóng nhìn thấy cô ta là Trần Uyển vậy. Nhưng cô phải thi triển phép thuật thế nào, cô lại không biết Bạch Anh ở đâu thì làm sao mà làm phép với cô ta được?”

Tư Đằng bật cười: “Thế nào Bạch Anh cũng phải bước vào nhà này, trước khi vào nhà ông sẽ nhìn gì trước tiên?”

Nhan Phúc Thụy gãi đầu, cảm thấy vấn đề này rất cao siêu: Nhìn gì trước tiên á?

Wương Càn Khôn bị phốt lờ tức giận đáp: “Cửa, tường, cửa sổ.”

Nông cạn quá, đáp án sao lại đơn giản thế này được! Nhan Phúc Thụy trừng mắt lườm Vương Càn Khôn, đúng lúc đó Tư Đằng cất lời: “Đúng vậy, là cửa, tường và cửa sổ.”

Tối hôm đó, Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn ngủ ở phòng khách, mỗi người chiếm một chiếc sofa. Nhan Phúc Thụy kể lại cho Vương Càn Khôn nghe chuyện đã xảy ra, tuy nói dông dài, chẳng có trật tự nhưng trước sau vẫn cường điệu nhấn mạnh: Tiểu thư Tư Đằng đúng là yêu quái nhưng Bạch Anh mới là tai họa lớn nhất trước mắt. Đạo môn hẳn nên đứng về phía Tư Đằng, chung tay đối phó với Bạch Anh, coi như là thay trời hành đạo mới phải.

Hiếm khi Vương Càn Khôn miễn cưỡng hiểu được, anh ta đóng tai lắng nghe động tĩnh bên ngoài, hỏi Nhan Phúc Thụy: “Tiểu thư Tư Đằng thật sự đang ở ngoài vẽ bùa à?”

Nhan Phúc Thụy cũng lắng nghe: “Phải, nhưng không phải cầm bút vẽ đâu, dù sao cô ấy cũng là yêu quái mà.”

Dĩ nhiên không thể nào cầm bút vẽ được, bởi vì lúc họ nín thở tập trung nghe ngóng, chỉ nghe thấy được tiếng xào xạc vi vu bên ngoài.

Vương Càn Khôn vẫn khá thấp thỏm: “Cửa, tường và cửa sổ đều vẽ mắt chi chít, trông đáng sợ lắm đấy. Bạch Anh thấy được sẽ nghi ngờ cho xem.”

Tiểu thư Tư Đằng nói sẽ vẽ hình con mắt ở bên ngoài, Bạch Anh muốn vào nhà này không thể nào không nhìn thấy những con mắt kia. Chỉ cần cô ta nhìn lướt qua, ảo thuật sẽ có tác dụng vô cô ta ngay. Tác dụng gây ảo giác của Xích Tán không phải là chuyện đùa, về phần bản thân cô, hỏi cô sẽ ẩn núp ở đâu thì cô chỉ mập mờ nói phía sau phòng Tần Phóng, chắc hẳn là vườn hoa sau nhà rồi.

Âm thanh rì rào như tiếng mưa rơi, không ngừng vang vọng khiến người ta như bị thôi miên. Sau nửa đêm, Nhan Phúc Thụy nghe thấy cửa phòng ngủ Tần Phóng có tiếng vang lên liền giật mình tỉnh giấc. Lúc vịn xô pha men vào phòng xem thì lại không có động tĩnh gì. Tần Phóng vẫn yên tĩnh nằm đấy, phải quan sát thật lâu mới có thể phát giác ra hơi thở và mạch đập yếu ớt của anh.

Nhan Phúc Thụy quá bức xúc, hi vọng tiểu thư Tư Đằng mau chóng giải quyết Bạch Anh, giúp Tần Phóng sớm ngày khỏe lại.

Sáng hôm sau, hai người ngủ thẳng đến khi mặt trời lên cao. Nhắc đến cũng khéo, họ tỉnh dậy cùng một lúc. Nhan Phúc Thụy mơ màng mở mắt thì chợt thấy Tư Đằng ở xô pha đối diện tóc tai bù xù còn ngái ngủ, khiến ông giật cả mình, một giây sau mới nhớ ra đây là Vương Càn Khôn.

Vương Càn Khôn nhìn thấy hết vẽ mặt thay đổi của Nhan Phúc Thụy, thật ra anh ta cũng rất tò mò: Dù sao bản thân nhìn vào gương vẫn thấy mình là đạo sĩ Vương Càn Khôn khí khái, nhưng sao trong mắt Nhan Phúc Thụy anh ta lại là nữ yêu giống hệt với Tư Đằng nhỉ?

Hai người nhìn nhau hồi lâu mới gần như đồng thời để chân trần chạy ra ngoài: Suýt nữa đã quên mất tối qua tiểu thư Tư Đằng vẽ đầy mắt ở ngoài, hiện giờ tường quanh nhà đã bị vẽ ra thể nào rồi nhỉ?

Quả thật là không phải vẽ bằng bút, trên tường, trên cửa, trên cửa sổ đều là hoa văn chìm. Chỉ cần người đến gần, vừa lơ đãng là ánh mắt sẽ vô thức lướt theo đường vân, muốn biết đây rốt cuộc là hoa văn gì. Mà chỉ cần nhìn sơ qua là ảo thuật này sẽ thành công.

Hai người bên ngoài nhìn thật lâu, mãi cho đến khi Vương Càn Khôn bỗng hô lên: “Này, Nhan Phúc Thụy, giờ tôi đi soi gương sẽ thấy mình là con gái hả?”

Nhan Phúc Thụy chắc chắn như đinh đóng cột: “Đó là đương nhiên, cậu đã trúng phải ảo thuật rồi. Nhưng mà đạo trưởng Vương à, cậu phải chú ý kỹ nhé. Hành động của cậu không tao nhã, không thể nào so sánh được với tiểu thư Tư Đằng. Còn nữa, cậu nói chuyện vẫn còn là giọng đàn ông, cậu phải chú ý một chút, dù sao...”

Tính cảnh giác của ông đột nhiên tăng vọt, nhìn dáo dác xung quanh, hạ thấp giọng: “Cậu biết Bạch Anh kia rồi đấy, cô ta đổi thân thể như thay quần áo vậy. Bắt đầu từ bây giờ, nào là bảo vệ khu cư xá, thím vệ sinh hay là nhân viên chuyển phát nhanh đều đáng ngờ cả.”

Vương Càn Khôn dưng trào sợ hãi, đúng lúc đó, chủ nhà kể bên đi ra ngoài. Trước tiên gã thấy lạ sao ngoài tường nhà hàng xóm lại có hoa văn, tiếp theo ánh mắt chăm chăm nhìn vào Vương Càn Khôn, vẽ mặt kỳ quái.

Vương Càn Khôn hết sức căng thẳng: “Gã nhìn tôi như thế làm gì? Gã không phải là Bạch Anh chứ?”

Hiểu biết của Nhan Phúc Thụy có hạn: “Có thể là phải. Nhưng cũng có thể là thấy đáng vẽ cậu xinh đẹp thôi, dù sao hiện tại cậu đang mang hình dáng của tiểu thư Tư Đằng mà.”

Người nọ bị cái nhìn chăm chú của hai người khiến hoảng sợ, vội vàng bước vòng qua bên này, đến khi đi xa một chút mới thở phào nhẹ nhõm, thuận miệng mắng: “Đồ biến thái.”

Bây giờ không giống lúc trước, cứ thần hồn nát thần tính, hai người đều cảm thấy ở ngoài không an toàn liền vội vàng vào nhà khóa cửa lại. Vương Càn Khôn đi thẳng đến chiếc gương to, còn Nhan Phúc Thụy thì chạy một mạch đến vườn hoa sau nhà.

Xem ra Tần Phóng cũng không phải người thích trồng hoa nuôi cỏ, cái vườn sau nhà này thật sự trông chẳng ra sao. Ánh mắt Nhan Phúc Thụy sáng ngời, lúc thì trèo lên lan can nhìn lên cao, lúc thì vểnh móng tìm kiếm bên dưới. Rốt cuộc ông đã tìm được mấy sợi dây leo nơi góc lan can.

Nhan Phúc Thụy thở phào: “Tiểu thư Tư Đằng, cô ẩn núp khó tìm thật đấy...”

“Nhan Phúc Thụy!”

Phía sau vang lên tiếng gọi lớn hỏn hển của Vương Càn Khôn. Nhan Phúc Thụy quay đầu nhìn lại, có lẽ vì mới rời giường cộng thêm đôi dép lê, dáng vẻ ngẩng cao đầu bước đi của Vương Càn Khôn không đẹp mắt chút nào: Tại sao có thể cầu thả như thế, dáng vẻ này là của tiểu thư Tư Đằng đấy, nói không chừng Bạch Anh đang núp ở đâu đó rình rập thì sao...

Nhan Phúc Thụy lo ngay ngáy, còn chưa kịp cất lời thì Vương Càn Khôn đã đi đến trước mặt: “Ảo thuật gì chứ, tôi soi gương vẫn thấy là tôi mà, đâu phải là tiểu thư Tư Đằng.”

“Vẫn là anh à?” Nhan Phúc Thụy cau mày, “Thật hả?”

“Đương nhiên là thật rồi.” Vương Càn Khôn tức giận, “Hai con mắt tôi đều nhìn thấy như vậy cả!”

Nhan Phúc Thụy nghĩ ngợi: “Vây cũng có thể ảo thuật này không có tác dụng với chính cậu, chỉ có tác dụng với những người ngoài như chúng tôi thôi. Dù sao tôi nhìn thấy cậu quả thật là tiểu thư Tư Đằng. Không tin cậu hỏi tiểu thư Tư Đằng đi.”

Ông vừa nói vừa cung kính hỏi mấy sợi dây leo: “Tiểu thư Tư Đằng à, có phải thế không?”

Hai người nín thở xem phản ứng của đám dây leo, cũng không biết trôi qua bao lâu, có một trận gió thổi đến, một sợi dây leo trong đó lay động. Nhan Phúc Thụy rất đặc ý: “Nhìn thấy chưa? Tiểu thư Tư Đằng gật đầu rồi đấy.”

165. Q.9 - Chương 3

Vương Càn Khôn có mơ cũng không nghĩ đến, với tư chất của mình đời này còn có thể mang ra thi triển... Hình dung thế nào mới đúng nhỉ? Mỹ nhân kế à? Hay che trời qua biển? Hoặc thay mặt đổi đào?

Nhan Phúc Thụy cứ há to miệng đi một vòng quanh anh ta, rồi quay lại gật đầu với Tư Đằng như gà mổ thóc: “Giống quá! Giống quá! Tiểu thư Tư Đằng, hoàn toàn không thể phân biệt được đấy!”

Lòng Vương Càn Khôn mắng thầm: Đồ phản bội!

Sau khi mắng xong cảm giác ghen ứ liền ào ạt kéo đến, đối diện là chiếc gương to, anh ta đưa mắt nhìn sang. Rõ ràng đường đường là một người đàn ông dáng vẻ hướng đạo, khí chất đạo sĩ hiện đại lộ lộ, mở ngoặc còn biết tiếng Anh thông dụng, sao lại có thể giống một nữ yêu quái chứ hả?

Yêu thuật, đây nhất định là yêu thuật! Lúc đầu Nhan Phúc Thụy thấy anh ta còn cười ngật nghẻo, sau đó Tư Đằng gọi ông: “Nhan Phúc Thụy, nhìn vào mắt của tôi nào.”

Lúc ấy Vương Càn Khôn đã định ngăn cản. Ai cũng nói đôi mắt là cửa sổ tâm hồn, thế nên cửa sổ của yêu quái có thể tùy tiện nhìn vào hay sao?

Quả nhiên khi Nhan Phúc Thụy quay lại thì đã không còn nói tiếng người nữa rồi.

Sao tiểu thư Tư Đằng muốn Vương Càn Khôn hóa trang giống cô ấy nhỉ? Định làm gì đây? Nhan Phúc Thụy nghĩ mãi không hiểu. Tư Đằng bảo ông và Vương Càn Khôn ngồi xuống sofa cùng nhau suy nghĩ thử xem tiếp theo Bạch Anh sẽ làm gì.

Nhan Phúc Thụy thật sự hoảng hốt, tiểu thư Tư Đằng coi trọng đầu óc của ông tự lúc nào vậy kìa? Tuy ông không có học thức gì, nhưng được tivi hun đúc, nên cũng hiểu kiểu thế này không phải là mấy người cùng nhau ngồi lại, đầu óc... sẽ mở mang ra sao?

“Anh cảm thấy Bạch Anh sẽ đi đâu?”

Bạch Anh? Bạch Anh là ai? Không ai giải thích cho Vương Càn Khôn biết tình cảnh hiện tại, anh ta nghe mà ngơ ngác, trong đầu chỉ lẩn quẩn một câu hỏi: Có thể đối đầu dè dặt mang không?

Nhan Phúc Thụy nói: “Tôi đoán nhất định là trốn rồi. Cô ta ra tay tàn nhẫn với Tần Phóng như vậy chẳng khác nào là trở mặt với cô. Đánh cũng không đánh lại cô, đương nhiên là trốn càng xa càng tốt.”

Ông bất chợt nghĩ đến gì đó lại càng thấy mình phân tích chính xác: “Tiểu thư Tư Đằng cũng biết cô ta đã bỏ chạy, nên muốn tìm đèn đất Bát Quái để nó giúp đỡ truy tìm cô ta phải không?”

Tư Đằng lắc đầu: “Tuy suy nghĩ của ông cũng có lý nhưng không phù hợp với tính tình của Bạch Anh. Cô ta nói làm hại Tần Phóng chẳng qua là cho tôi một bài học, như vậy tiếp theo chắc chắn sẽ có hành động nữa. Nào có đạo lý cảnh cáo người ta rồi lại bỏ trốn mất dạng chứ? Bạch Anh cũng không phải trẻ con, tất người ta một cái trước dằn mặt rồi quay đầu bỏ chạy.”

Điều này cũng đúng, xem ra đầu óc ông “mở mang” quá ít rồi. Nhan Phúc Thụy cẩn thận nhớ lại cuộc điện thoại của Bạch Anh: “Cô ta nói cô muốn không hợp thể là không hợp thể sao, trên đời này làm gì có chuyện tốt như vậy. Có phải Bạch Anh... còn muốn hợp thể không? Nhưng cô ta đã đối xử với Tần Phóng rất quá đáng, tiểu thư Tư Đằng, cô không thể khuất phục được.”

Tần Phóng, Tần Phóng, lại là Tần Phóng, dù sao cũng là chỗ quen biết, Vương Càn Khôn không nén được tò mò: “Tần Phóng sao thế?”

Nhan Phúc Thụy chê anh ta ồn ào, đưa tay chỉ vào cửa phòng ngủ khép hờ: “Tự đi xem đi.”

Đồ phản bội! Trả lời một câu không được à? Không biết tôi đi bộ khó khăn sao? Vương Càn Khôn oán giận, lại không nhận được hiếu kỳ, đành phải cắn răng nhịn đau, đứng lên, bước đi. Đây chính là từng bước đầm máu, chị của cô bé lọ lem cắt ngón chân mang giày thủy tinh cũng chưa chắc đã đau như anh ta bây giờ.

Trái lại Tư Đằng không hề phân tâm: “Cô ta làm hại Tần Phóng, trở mặt thẳng thừng với tôi cũng đồng nghĩa tuyệt đối không có khả năng ngồi xuống thương lượng chuyện hợp thể với tôi rồi. Vậy chỉ còn lại...”

Vậy chỉ còn lại... Nhan Phúc Thụy chợt nhớ lúc ở Nang Khiêm, nhắc đến “Hiện tượng bán yêu nguy hiểm”, Tư Đằng đã nói: Nếu không thể đạt được nhất trí, hai bên chỉ có thể đánh nhau, dùng vũ lực tiêu diệt đối phương, thu hồi yêu cốt, trở lại làm yêu lần nữa. Có điều trong quá trình tất nhiên yêu lực sẽ giảm mạnh, cuối cùng không phải là thượng sách.

“Vậy... nói cách khác...”

Tư Đằng cười rộ: “Phải, bây giờ, không chỉ là tôi muốn giết Bạch Anh, mà Bạch Anh cũng muốn giết tôi giống vậy. Bán yêu không có tuổi thọ lâu dài, một là Bạch Anh không thể nào đi tu luyện lại; Hai là đừng nói cõi đời này khó tìm được yêu quái khác, cho dù thật sự tìm được, với thân là bán yêu như cô ta cũng không thể chịu tải thêm yêu lực nào nữa. Cho nên, viễn cảnh không thể giải quyết hòa bình cũng chỉ có thể đánh đến một mất một còn giống nhũnmà xưa mà thôi...”

Giống như năm xưa hẹn ở xưởng dệt Hoa Mỹ vậy. Có điều khi đó hai bên thế lực ngang nhau, thích đánh thì đánh, không ai lo ngại. Lần này thì khác, Bạch Anh không có gan công khai khiêu chiến nữa.

Nhan Phúc Thụy bình tĩnh: “Chúng ta ở ngoài sáng, Bạch Anh ở trong tối, cô ta nhất định sẽ bày ra mưu ma chước quỷ, vì vậy cô để Vương Càn Khôn hóa trang thành cô, dụ Bạch Anh mắc câu, thật ra bản thân cô mới là ở trong tối, làm cái gì phía sau bắt ve ấy đúng không?”

Phía sau truyền đến giọng nói ngõ ngang của Vương Càn Khôn: “Bạch Anh là ai vậy?”

Bi thảm chính là lần trước Nhan Phúc Thụy ít ra còn nói được một câu, nhưng lần này thì chẳng buồn để ý đến anh ta nữa: “Tiểu thư Tư Đằng, cô hóa phép cho đạo trưởng Vương trông giống cô là dùng yêu lực của Thảm Ngân Đăng sao? Giống như trước đây Thảm Ngân Đăng đã làm với Tần Phóng, khiến Tần Phóng nhìn thấy cô ta là Trần Uyển vậy. Nhưng cô phải thi triển phép thuật thế nào, cô lại không biết Bạch Anh ở đâu thì làm sao mà làm phép với cô ta được?”

Tư Đằng bật cười: “Thế nào Bạch Anh cũng phải bước vào nhà này, trước khi vào nhà ông sẽ nhìn gì trước tiên?”

Nhan Phúc Thụy gãi đầu, cảm thấy vấn đề này rất cao siêu: Nhìn gì trước tiên á?

Vương Càn Khôn bị phốt lờ tức giận đáp: “Cửa, tường, cửa sổ.”

Nông cạn quá, đáp án sao lại đơn giản thế này được! Nhan Phúc Thụy trừng mắt lườm Vương Càn Khôn, đúng lúc đó Tư Đằng cất lời: “Đúng vậy, là cửa, tường và cửa sổ.”

Tối hôm đó, Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn ngủ ở phòng khách, mỗi người chiếm một chiếc sô pha. Nhan Phúc Thụy kể lại cho Vương Càn Khôn nghe chuyện đã xảy ra, tuy nói dông dài, chẳng có trật tự nhưng trước sau vẫn cường điệu nhấn mạnh: Tiểu thư Tư Đằng đúng là yêu quái nhưng Bạch Anh mới là tai họa lớn nhất trước mắt. Đạo môn hẳn nên đứng về phía Tư Đằng, chung tay đối phó với Bạch Anh, coi như là thay trời hành đạo mới phải.

Hiếm khi Vương Càn Khôn miễn cưỡng hiểu được, anh ta đóng tai lắng nghe động tĩnh bên ngoài, hỏi Nhan Phúc Thụy: “Tiểu thư Tư Đằng thật sự đang ở ngoài vẽ bùa à?”

Nhan Phúc Thụy cũng lắng nghe: “Phải, nhưng không phải cầm bút vẽ đâu, dù sao cô ấy cũng là yêu quái mà.”

Dĩ nhiên không thể nào cầm bút vẽ được, bởi vì lúc họ nín thở tập trung nghe ngóng, chỉ nghe thấy được tiếng xào xạc vi vu bên ngoài.

Vương Càn Khôn vẫn khá thấp thỏm: “Cửa, tường và cửa sổ đều vẽ mất chỉ chút, trông đáng sợ lắm đấy. Bạch Anh thấy được sẽ nghi ngờ cho xem.”

Tiểu thư Tư Đằng nói sẽ vẽ hình con mắt ở bên ngoài, Bạch Anh muốn vào nhà này không thể nào không nhìn thấy những con mắt kia. Chỉ cần cô ta nhìn lướt qua, ảo thuật sẽ có tác dụng vô cô ta ngay. Tác dụng gây ảo giác của Xích Tán không phải là chuyện đùa, về phần bản thân cô, hỏi cô sẽ ẩn núp ở đâu thì cô chỉ mập mờ nói phía sau phòng Tần Phóng, chắc hẳn là vườn hoa sau nhà rồi.

Âm thanh rì rào như tiếng mưa rơi, không ngừng vang vọng khiến người ta như bị thôi miên. Sau nửa đêm, Nhan Phúc Thụy nghe thấy cửa phòng ngủ Tần Phóng cót két vang lên liền giật mình tỉnh giấc. Lúc vịn sô pha men vào phòng xem thì lại không có động tĩnh gì. Tần Phóng vẫn yên tĩnh nằm đấy, phải quan sát thật lâu mới có thể phát giác ra hơi thở và mạch đập yếu ớt của anh.

Nhan Phúc Thụy quá bức xúc, hi vọng tiểu thư Tư Đằng mau chóng giải quyết Bạch Anh, giúp Tần Phóng sớm ngày khỏe lại.

Sáng hôm sau, hai người ngủ thẳng đến khi mặt trời lên cao. Nhắc đến cũng khéo, họ tỉnh dậy cùng một lúc. Nhan Phúc Thụy mơ màng mở mắt thì chợt thấy Tư Đằng ở sô pha đối diện tóc tai bù xù còn ngồi ngủ, khiến ông giật cả mình, một giây sau mới nhớ ra đây là Vương Càn Khôn.

Vương Càn Khôn nhìn thấy hết vẻ mặt thay đổi của Nhan Phúc Thụy, thật ra anh ta cũng rất tò mò: Dù sao bản thân nhìn vào gương vẫn thấy mình là đạo sĩ Vương Càn Khôn khí khái, nhưng sao trong mắt Nhan Phúc Thụy anh ta lại là nữ yêu giống hệt với Tư Đằng nhỉ?

Hai người nhìn nhau hồi lâu mới gần như đồng thời để chân trần chạy ra ngoài: Suýt nữa đã quên mất tối qua tiểu thư Tư Đằng vẽ đầy mắt ở ngoài, hiện giờ tường quanh nhà đã bị vẽ ra thế nào rồi nhỉ?

Quả thật là không phải vẽ bằng bút, trên tường, trên cửa, trên cửa sổ đều là hoa văn chìm. Chỉ cần người đến gần, vừa lơ đãng là ánh mắt sẽ vô thức lướt theo đường vân, muốn biết đây rốt cuộc là hoa văn gì. Mà chỉ cần nhìn sơ qua là ảo thuật này sẽ thành công.

Hai người bên ngoài nhìn thật lâu, mãi cho đến khi Vương Càn Khôn bỗng hô lên: “Này, Nhan Phúc Thụy, giờ tôi đi soi gương sẽ thấy mình là con gái hả?”

Nhan Phúc Thụy chắc chắn như đinh đóng cột: “Đó là đương nhiên, cậu đã trúng phải ảo thuật rồi. Nhưng mà đạo trưởng Vương à, cậu phải chú ý kỹ nhé. Hành động của cậu không tao nhã, không thể nào so sánh được với tiểu thư Tư Đằng. Còn nữa, cậu nói chuyện vẫn còn là giọng đàn ông, cậu phải chú ý một chút, dù sao...”

Tính cảnh giác của ông đột nhiên tăng vọt, nhìn đảo dác xung quanh, hạ thấp giọng: “Cậu biết Bạch Anh kia rồi đấy, cô ta đổi thân thể như thay quần áo vậy. Bắt đầu từ bây giờ, nào là bảo vệ khu cư xá, thím vệ sinh hay là nhân viên chuyển phát nhanh đều đáng ngờ cả.”

Vương Càn Khôn dưng trào sợ hãi, đúng lúc đó, chủ nhà kế bên đi ra ngoài. Trước tiên gã thấy lạ sao ngoài tường nhà hàng xóm lại có hoa văn, tiếp theo ánh mắt chăm chăm nhìn vào Vương Càn Khôn, vẻ mặt kỳ quái.

Vương Càn Khôn hết sức căng thẳng: “Gã nhìn tôi như thế làm gì? Gã không phải là Bạch Anh chứ?”

Hiểu biết của Nhan Phúc Thụy có hạn: “Có thể là phải. Nhưng cũng có thể là thấy đáng vẽ cậu xinh đẹp thôi, dù sao hiện tại cậu đang mang hình dáng của tiểu thư Tư Đằng mà.”

Người nọ bị cái nhìn chăm chú của hai người khiến hoảng sợ, vội vàng bước vòng qua bên này, đến khi đi xa một chút mới thở phào nhẹ nhõm, thuận miệng mắng: “Đồ biến thái.”

Bây giờ không giống lúc trước, cứ thần hồn nát thần tính, hai người đều cảm thấy ở ngoài không an toàn liền vội vàng vào nhà khóa cửa lại. Vương Càn Khôn đi thẳng đến chiếc gương to, còn Nhan Phúc Thụy thì chạy một mạch đến vườn hoa sau nhà.

Xem ra Tần Phóng cũng không phải người thích trồng hoa nuôi cỏ, cái vườn sau nhà này thật sự trông chẳng ra sao. Ánh mắt Nhan Phúc Thụy sáng ngời, lúc thì trèo lên lan can nhìn lên cao, lúc thì vênh mông tìm kiếm bên dưới. Rốt cuộc ông đã tìm được mấy sợi dây leo nơi góc lan can.

Nhan Phúc Thụy thở phào: “Tiểu thư Tư Đằng, cô ẩn núp khó tìm thật đấy...”

“Nhan Phúc Thụy!”

Phía sau vang lên tiếng gọi lớn hỏn hển của Vương Càn Khôn. Nhan Phúc Thụy quay đầu nhìn lại, có lẽ vì mới rời giường cộng thêm đôi dép lê, dáng vẻ ngẩng cao đầu bước đi của Vương Càn Khôn không đẹp mắt chút nào: Tại sao có thể cầu thả như thế, dáng vẻ này là của tiểu thư Tư Đằng đấy, nói không chừng Bạch Anh đang núp ở đâu đó rình rập thì sao...

Nhan Phúc Thụy lo ngay ngáy, còn chưa kịp cất lời thì Vương Càn Khôn đã đi đến trước mặt: “Ảo thuật gì chứ, tôi soi gương vẫn thấy là tôi mà, đâu phải là tiểu thư Tư Đằng.”

“Vẫn là anh à?” Nhan Phúc Thụy cau mày, “Thật hả?”

“Đương nhiên là thật rồi.” Vương Càn Khôn tức giận, “Hai con mắt tôi đều nhìn thấy như vậy cả!”

Nhan Phúc Thụy nghĩ ngợi: “Vậy cũng có thể ảo thuật này không có tác dụng với chính cậu, chỉ có tác dụng với những người ngoài như chúng tôi thôi. Dù sao tôi nhìn thấy cậu quả thật là tiểu thư Tư Đằng. Không tin cậu hỏi tiểu thư Tư Đằng đi.”

Ông vừa nói vừa cung kính hỏi mấy sợi dây leo: “Tiểu thư Tư Đằng à, có phải thế không?”

Hai người nín thở xem phản ứng của đám dây leo, cũng không biết trôi qua bao lâu, có một trận gió thổi đến, một sợi dây leo trong đó lay động. Nhan Phúc Thụy rất đặc ý: “Nhìn thấy chưa? Tiểu thư Tư Đằng gật đầu rồi đấy.”

166. Q.9 - Chương 4

Mấy ngày tiếp theo đều yên tĩnh khác thường, Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn không dám tùy tiện ra ngoài. May mà tủ lạnh nhà Tần Phóng có thức ăn dự trữ, dù sao đây cũng là xã hội hiện đại, trong không gian vãn vãn vài mét vuông, dù không ra ngoài cũng không gặp trở ngại gì trong việc ăn uống, vệ sinh cả.

Đa số thời gian Vương Càn Khôn đều ngồi lý bên cửa sổ phòng sách như xử nữ, cầm quyển sách đọc cả buổi, về căn bản coi như là hưởng thụ cuộc sống. Bởi vì có thể thay dép lê, nửa người trên trông giống là được, bên dưới thì tùy, muốn gác chân thì gác chân, muốn ngồi thì ngồi dài thẽ ra, rất thoải mái. Phiền nhất chỉ có lúc Nhan Phúc Thụy giục anh ta ra vườn sau hóng gió, phải mang giày da không nói, ông lại còn lằng nhằng nhắc nhở về tướng đi của anh ta.

– Bước chân ngăn lại, ngăn lại chút nữa, phụ nữ sao lại đi thế được?

– Cúi đầu, cậu không thể cúi xuống ngồi đóa hoa kia sao? Phụ nữ khi ngắm hoa đều như vậy cả.

– Bây giờ cậu đang lo lắng chuyện của Bạch Anh nên trông cậu phải u buồn, mày phải chau lại, đừng có cười toe toét ra như thế.

Dù sao cũng rảnh rỗi không có việc gì làm, hằng ngày Nhan Phúc Thụy còn rèn luyện, nâng cao tính chuyên nghiệp cho Vương Càn Khôn. Tivi bật lên không phải là kênh Tinh Phẩm Phụ Nữ thì cũng là Phụ Nữ Lớn Nhất. Mỗi lần Vương Càn Khôn xem đến mức ngáp dài ngáp ngắn thì Nhan Phúc Thụy sẽ đập vào vai, đầu hoặc cánh tay anh ta.

Rõ là phiền chết được! Vương Càn Khôn nổi giận, chỉ bằng Bạch Anh đến sớm quách đi cho rồi, chết sớm còn được siêu sinh sớm.

Trong những ngày này Tư Đằng chỉ xuất hiện có một buổi tối. Trên thực tế, Nhan Phúc Thụy cũng không biết rốt cuộc là gặp cô trong mơ hay là thật nữa, vì lúc ấy ông đã ngủ say quá rồi. Hôm ấy là nửa đêm, Nhan Phúc Thụy đang ngủ như chết thì bị Tư Đằng lay cho tỉnh, mắt ông mở không nổi nữa, dĩ nhiên có mở ra hay không cũng chẳng khác gì nhau. Nhà Tần Phóng bài trí theo phong cách khá giống khách sạn, rèm cửa sổ hai lớp, có một lớp ngăn ánh sáng, một khi kéo lại là tối đen như hũ nút luôn.

Nhan Phúc Thụy mơ màng ngồi dậy: “Tiểu thư Tư Đằng.”

“Có nhìn thấy dây mây trong vườn không?”

Thấy rồi, không phải là mấy sợi dây mây mỏng manh kia sao! Nhan Phúc Thụy ngáp dài, thuận thế gật đầu một cái.

“Sở dĩ đèn đất Bát Quái có thể chỉ được phương hướng của người cần tìm đó là vì phải đốt đồ của chính đối phương. Nếu đem đèn đất đến trước khi Bạch Anh xuất hiện, ông có thể đốt dây mây để nó định hướng.”

Nhan Phúc Thụy lơ mơ ậm ừ, chờ chỉ thị tiếp theo của cô. Nhưng đợi một hồi sau lại không nghe thấy âm thanh nào nữa. Kỳ lạ, lúc cô nói chuyện với ông thì ông vô cùng buồn ngủ, nhưng khi không còn âm thanh gì nữa thì ông lại tỉnh như sáo.

Ông lồm cồm bò dậy khỏi sofa: “Tiểu thư Tư Đằng? Tiểu thư Tư Đằng?”

Lần tìm mở được đèn lên, Vương Càn Khôn cũng bị ông làm cho thức giấc: “Ông làm gì thế?”

Nhan Phúc Thụy không để ý đến anh ta, kiểm tra cửa sổ trước. Ông và Vương Càn Khôn sợ Bạch Anh phá cửa vào nhà, nên kê ghế chặn ngay phía sau cửa, bên cửa sổ cũng đặt một tách trà. Kiểm tra một lượt không hề thấy có gì khác thường, Nhan Phúc Thụy vô cùng phiền não: Yêu quái đúng là yêu quái, tiểu thư Tư Đằng có thể im hơi lặng tiếng không để lại dấu vết như thế, Bạch Anh cũng có thể như vậy đúng không?

Ông hỏi như vậy nhưng cũng tự an ủi mình: Không, không, không. Yêu lực của tiểu thư Tư Đằng cao hơn Bạch Anh nhiều, Bạch Anh không lợi hại đến thế đâu.

Ông mở cửa đi ra vườn hoa sau nhà, những sợi dây mây đang lay động theo gió trong bóng đêm, tăng thêm vài phần bí ẩn. Nhan Phúc Thụy nghĩ ngợi rồi trở về phòng tìm một cây kéo, chạy xồng xộc ra vườn hoa, cắt xoàn xoạt.

Vương Càn Khôn thấy khó hiểu, khoác áo đi ra theo: “Ông làm gì thế?”

Nhan Phúc Thụy kéo mấy nhánh cây trên lan can xuống, lại xốc đám hoa cỏ linh tinh đã cắt, phủ lên đồng dây mây: “Tiểu thư Tư Đằng cầu thả quá, tôi che chắn lại giúp cô ấy, như vậy mới không khiến cho Bạch Anh chú ý.”

Lại qua thêm hai ngày bình yên, không thấy Bạch Anh có động tĩnh gì, trái lại bên chỗ quan chủ Thương Hồng lại có tin tốt. Đúng như lời tiểu thư Tư Đằng đã nói, Hoàng Thúy Lan giữ gìn di vật của bà Hoàng Ngọc rất cẩn thận, cũng đã đồng ý cho mượn đèn đất Bát Quái, ông ấy đang trên đường trở về.

Ngoại trừ việc này ra, còn có một việc đại sự nữa, đó là tử lạnh nhà Tần Phóng cuối cùng đã hết sạch lương thực. Vương Càn Khôn đề xuất gọi đồ ăn mang đến, Nhan Phúc Thụy liền quả quyết cự tuyệt.

“Lỡ như cậu dụ Bạch Anh đến thì sao? Dù sao thái sư phụ của cậu hai ngày nữa sẽ về rồi, bảo quan chủ Thương Hồng mua hai phần đồ ăn mang về là được.”

Tuy Vương Càn Khôn cảm thấy đó là ý tưởng tồi, nhưng suy đi nghĩ lại vẫn nhất trí với Nhan Phúc Thụy. Hai người nhịn đói đến bần rần, đành phải uống nước cầm hơi. Lại ngán nước nhạt liền lục tung đồ đạc tìm thứ gì đó pha thêm vào, nào là đường, muối, cà phê, trà lài, vân vân... Uống được vài buổi đã thấy choáng váng cả đầu óc, người như trên mây, dường như còn nghe thấy rõ tiếng nước đang chảy ùng ục trong bụng.

Đến trưa hôm sau, có lẽ Nhan Phúc Thụy uống quá nhiều nước nên rốt cuộc đã sáng dạ ra: “Rốt cuộc là chúng ta đang sợ cái gì nào? Nếu Bạch Anh có đến thì dù trốn trong nhà cũng vô ích thôi.”

Vương Càn Khôn đói đến mức không còn sức để lờm ông nữa. Hai người cuống cuống tìm số điện thoại chỗ giao đồ ăn. Thành phố vào thời điểm giữa trưa là giờ cao điểm, gọi liên tục hai cuộc đều nhận được câu trả lời là: Người gọi cơm trưa rất nhiều, khoảng bốn mươi phút sau mới giao đến được...”

...

Thế là Nhan Phúc Thụy đành gói kỹ ví tiền, lên đường cứu đói, lúc xuất phát vì cẩn thận, ông vẫn giao hẹn ám hiệu mở cửa với Vương Càn Khôn. Khi Vương Càn Khôn ra mở cửa phải lớn tiếng hô lên: “Tần Phóng.” Còn ông phải đáp lại hai chữ ám hiệu là: “Đang nằm.”

Nếu không Vương Càn Khôn có quyền không mở cửa cho ông: Ai biết ông là Nhan Phúc Thụy hay là Bạch Anh đã nhập vào xác ông cơ chứ?

Sau khi Nhan Phúc Thụy đi, Vương Càn Khôn lại hối hận, anh ta cảm thấy thà cứ gọi thức ăn mang đến còn hơn. Con người Nhan Phúc Thụy không có tổ chất, đạo đức không kiên cường, bị cơn đói sai khiến nhất định vừa thấy thức ăn sẽ chỉ biết lo một mình ăn ngấu nghiến, no rồi mới nhớ tới anh ta. Có trời mới biết, đến lúc đó nói không chừng anh ta đã chết vì đói mất rồi.

Thời gian chậm chạp trôi qua từng giây từng phút, mà sự thật dường như đã chứng minh cho những gì anh ta tiên đoán. Vương Càn Khôn đói đến chóng cả mặt, không biết đã mắng Nhan Phúc Thụy bao nhiêu lần là “đồ phản bội”, cuối cùng cũng nhìn thấy cả ảo giác trước mắt, nào là gà, rau, cá, lập xướng, vân vân... chúng đang xếp hàng bái kiến Thái Thượng Lão Quân. Để phân tâm, anh ta bật ti vi lên, trên ti vi là một người phụ nữ duyên dáng, quyến rũ đang cười với anh ta: “Giảm cân không phải là giấc mơ, phụ nữ muốn gầy thì phải kiên trì với bản thân...”

Trước mặt Vương Càn Khôn bỗng tối sầm, nhưng cảm ơn trời đất, tiếng gõ cửa đã vang lên rồi.

Anh ta liền lê xác ra mở cửa, vẻ mặt dữ tợn. Nhan Phúc Thụy còn đang giơ túi đồ ăn liền gào lên inh ỏi, liền không ngừng lùi về phía sau: “Cậu, cậu, cậu...”

Sắc mặt này rất giống với Bạch Anh đấy nhé: “Ám... ám hiệu...”

Mẹ nó đã liên quan đến nhân mạng còn rề rà, Vương Càn Khôn giận dữ: “Tần Phóng đang nằm, đang nằm, đang nằm, gia hạn là một vạn năm!”

Rốt cuộc đã được ăn no đủ, Vương Càn Khôn cầm bánh bao trong tay nhưng trong lòng càng lúc càng lạnh. Rốt cuộc anh ta đã biết vì sao lúc vừa mở cửa, Nhan Phúc Thụy nhìn thấy anh ta liền kinh sợ như vậy rồi. Hình như... Bạch Anh đã xuất hiện gần đây.

Nhan Phúc Thụy nói, lúc ông ra ngoài mua thức ăn đã thấy đầu phố gần đó có xe cảnh sát đang đỗ, lại còn giăng dây cách ly và có rất nhiều người vây xem. Nhưng khi ấy ông đã đuối đến mờ cả mắt, thật sự không còn lòng dạ nào quan tâm nữa, lúc trở lại miệng ngón được bánh bao, bụng đã đầy, mới có lòng dạ nhàn hạ đến hóng chuyện, chen lấn vào góp phần...

Lúc nói đến đây, Vương Càn Khôn lườm ông, Nhan Phúc Thụy lập tức thay đổi lời. Ông biết lúc ấy anh ta vẫn đang ở nhà chờ tiếp tế thức ăn, nên ban đầu ông chỉ định nhìn một cái rồi đi ngay.

Người vây xem đông như kiến, kẻ đầu rể tai bàn tán xôn xao, đằng trước còn không ngừng vang lên tiếng quát tháo của người giữ gìn trật tự. Nhan Phúc Thụy rướn cổ rất lâu chỉ hóng được người chết là một bà lớn tuổi, lúc bức bối định lùi ra ngoài thì phía trước lại bỗng nhao nhao lên, ngay sau đó tin tức mới truyền ra.

– Đáng thương quá, bà ta chết thật thảm!

– Nghe nói là bị mổ bụng hả?

– Tôi loáng thoáng nghe thấy ngay cả xương cũng không còn.

– Sao lại không có xương, tôi chỉ nghe thấy có kẻ giết người để lấy nội tạng, chưa từng nghe nói là để lấy xương bao giờ cả!

– Thật đấy, tôi nghe nói lúc mang ra thân thể đã rũ rượi, lật lìa rồi.

Nhan Phúc Thụy nghe đến giữa chừng thì đầu óc nổ tung, lưng toát mồ hôi lạnh rùng rùng, chân như giẫm lên bông, nhưng vẫn phải ra vẻ trấn tĩnh quay về khu cư xá. Suốt quãng đường không biết do đa nghi hay là cảm giác chân thực, ông luôn cho rằng có một đôi mắt nham hiểm đang dõi theo phía sau lưng mình.

Việc này cũng không khó giải thích tại sao khi nãy cửa vừa mở ra, Nhan Phúc Thụy đã bị vẻ mặt hung tợn của Vương Càn Khôn dọa cho sợ chết khiếp. Ai biết anh ta là Vương Càn Khôn thật hay là bị Bạch Anh mượn xác rồi chứ?

Đây là câu chuyện tồi tệ nhất mà Vương Càn Khôn từng nghe, anh ta cầm chiếc bánh bao nhưng không nuốt nổi nữa, hết nhìn Nhan Phúc Thụy lại nhìn về phía vườn hoa sau nhà: “Ông có muốn nói với tiểu thư Tư Đằng một tiếng không? Sao tôi cảm thấy chỗ cô ấy ẩn náu cũng không an toàn cho lắm...”

Còn chưa dứt lời, điện thoại phòng khách đã reo vang, hai người cùng giật bắn cả lên, Nhan Phúc Thụy hô lên: “Ai thế?”

Nói thật, kể từ khi có điện thoại di động, điện thoại bàn đã gần như đã bị quên lãng. Nhan Phúc Thụy không hiểu sao Tần Phóng còn lắp điện thoại cố định trong nhà, chẳng thấy có công dụng gì cả, lần nào cũng chỉ thấy bảo vệ gác cổng gọi đến.

Quả thật như ông đoán, lần này lại là bảo vệ gác cổng. Có điều nội dung cuộc gọi đã khiến ông choáng váng.

“Có lão đạo sĩ là khách của nhà mình đứng không ạ? Ông ta bị xe tông, đang ở ngoài cổng.”

Vương Càn Khôn vừa nghe thấy thái sư phụ mình xảy ra chuyện liền thấp thỏm không yên, muốn chạy ào ra ngoài ngay. May mà Nhan Phúc Thụy nhanh tay ngăn anh ta lại: Bộ dạng của cậu thế này đi ra ngoài sao được, nếu để Bạch Anh bắt gặp không phải là công dã tràng sao?

Ông vỗ ngực cam đoan với Vương Càn Khôn, bản thân sẽ xử lý chuyện này ổn thỏa.

Khi ra đến cổng ông liền trợn tròn mắt, quan chủ Thương Hồng đáng thương kia bể đầu chảy máu, đang ngồi tựa vào bậc thềm cổng gác, đã bất tỉnh nhân sự. Hai nhân viên bảo vệ đang trực bên trong, một thì đang uống trà, một đang nhận chuyển phát nhanh, không ai buồn quan tâm đến ông ấy cả. Với lại chiếc xe đã gây ra tai nạn đâu?

Nhan Phúc Thụy nghĩ mà phẫn nộ, gã bảo vệ uống trà liếc thấy ông, bảo: “Bạn của ông à? Mau dẫn về nhà đi thôi, làm loạn lên bị bắt sẽ rất khó coi đấy.”

Có ý gì? Bị xe tông mà còn bị bắt á? Trên đời này có còn luật pháp nữa không vậy?

Gã bảo vệ khác còn hừ mũi khinh thường: “Khu cư xá của chúng tôi đều là người có học thức sinh sống, nếu không phải nể mặt ông là bạn của anh Tần Phóng, chúng tôi cũng chẳng thêm báo với ông làm gì đâu. Các ông chú ý một chút đi, Hàng Châu là thành phố văn minh đấy!”

Đây là sao? Những người nói giọng địa phương khác như họ là không văn minh à? Còn nữa, sao ông càng nghe càng không hiểu gì thế này? Nghe kiểu họ nói cứ như quan chủ Thương Hồng lái xe tông vào người khác vậy?

Gã bảo vệ uống trà thấy vẻ mặt ông hoang mang liền nói thẳng ra luôn: “Đã ngần này tuổi rồi còn ra đường giở trò ăn vạ, nếu thật sự bị tông chết cũng không biết trách ai đâu.”

Ăn vạ? Quan chủ Thương Hồng người ta là lão quan chủ đức cao vọng trọng của Võ Đang đấy, đừng làm vậy bần người ta đi! Nhan Phúc Thụy lửa giận bùng bùng nhưng hai gã bảo vệ không thêm sợ ông: “Sao hả? Nói mà ông còn không phục à? Khu cư xá chúng tôi có camera đấy, quay được rõ mồn một. Trên xe của người ta cũng có camera hành trình ghi lại. Chúng tôi đã nói giúp cho các người là tốt rồi, trên thực tế không nên giúp mới phải, đây chính là cổ vũ cho tội phạm đấy!”

Gã bảo vệ nói năng hùng hồn như thế, Nhan Phúc Thụy cũng bắt đầu thâm trầm: Họ đã nói có camera quay lại được chắc là không phải giả rồi. Quan chủ Thương Hồng lao vào xe người ta sao? Có chuyện đáng để nghĩ quần thể hay không?

Đang nghĩ ngợi bỗng nhiên một ý niệm lại hiện ra trong đầu: Không phải... đã lấy được đèn đất Bán Quái rồi hay sao?

Hiện giờ không màng đến gì khác, ông vội vàng lục tìm trong túi của quan chủ Thương Hồng. Đồ trong túi không nhiều, chỉ có quần áo để thay, đồ dùng cá nhân và một ống tròn được bao kín. Tim ông đập thình thịch theo từng lớp bọc được mở ra. Giống hệt với miêu tả, đèn đất khá thô sơ, có rãnh cầm tay, đỉnh khắc hình bát quái, bắc đèn đen nhem, không biết là đã đốt bao nhiêu lần.

Thôi mặc kệ, cứ công quan chủ Thương Hồng về trước cái đã. Người già xương cốt dễ gãy, nói không chừng còn phải đưa đến bệnh viện nữa ấy chứ.

Ông kéo khóa túi của quan chủ Thương Hồng lại, kéo cánh tay quan chủ Thương Hồng vòng qua cổ mình, cuối cùng nâng ông ấy lên. Ồ, người lớn tuổi nên người nhẹ quá!

167. Q.9 - Chương 4

Mấy ngày tiếp theo đều yên tĩnh khác thường, Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn không dám tùy tiện ra ngoài. May mà tủ lạnh nhà Tần Phóng có thức ăn dự trữ, dù sao đây cũng là xã hội hiện đại, trong không gian yên tĩnh vài mét vuông, dù không ra ngoài cũng không gặp trở ngại gì trong việc ăn uống, vệ sinh cả.

Đa số thời gian Vương Càn Khôn đều ngồi lý bên cửa sổ phòng sách như xử nữ, cầm quyển sách đọc cả buổi, về căn bản coi như là hưởng thụ cuộc sống. Bởi vì có thể thay dép lê, nửa người trên trông giống là được, bên dưới thì tùy, muốn gác chân thì gác chân, muốn ngồi thì ngồi dãi thê ra, rất thoải mái. Phiên nhất chỉ có lúc Nhan Phúc Thụy giục anh ta ra vườn sau hóng gió, phải mang giày da không nói, ông lại còn lằng nhằng nhắc nhở về tướng đi của anh ta.

– Bước chân ngăn lại, ngăn lại chút nữa, phụ nữ sao lại đi thế được?

- Cúi đầu, cậu không thể cúi xuống ngửi đóa hoa kia sao? Phụ nữ khi ngắm hoa đều như vậy cả.
- Bây giờ cậu đang lo lắng chuyện của Bạch Anh nên trông cậu phải u buồn, mày phải chau lại, đừng có cười toe toét ra như thế.

Dù sao cũng rảnh rồi không có việc gì làm, hằng ngày Nhan Phúc Thụy còn rèn luyện, nâng cao tính chuyên nghiệp cho Vương Càn Khôn. Tivi bật lên không phải là kênh Tinh Phẩm Phụ Nữ thì cũng là Phụ Nữ Lớn Nhất. Mỗi lần Vương Càn Khôn xem đến mức ngáp dài ngáp ngắn thì Nhan Phúc Thụy sẽ đập vào vai, đầu hoặc cánh tay anh ta.

Rõ là phiền chết được! Vương Càn Khôn nổi giận, chi bằng Bạch Anh đến sớm quách đi cho rồi, chết sớm còn được siêu sinh sớm.

Trong những ngày này Tư Đằng chỉ xuất hiện có một buổi tối. Trên thực tế, Nhan Phúc Thụy cũng không biết rốt cuộc là gặp cô trong mơ hay là thật nữa, vì lúc ấy ông đã ngủ say quá rồi. Hôm ấy là nửa đêm, Nhan Phúc Thụy đang ngủ như chết thì bị Tư Đằng lay cho tỉnh, mắt ông mở không nổi nữa, dĩ nhiên có mở ra hay không cũng chẳng khác gì nhau. Nhà Tần Phóng bài trí theo phong cách khá giống khách sạn, rèm cửa sổ hai lớp, có một lớp ngăn ánh sáng, một khi kéo lại là tối đen như hũ nút luôn.

Nhan Phúc Thụy mơ màng ngồi dậy: “Tiểu thư Tư Đằng.”

“Có nhìn thấy dây mây trong vườn không?”

Thấy rồi, không phải là mấy sợi dây mây mỏng manh kia sao! Nhan Phúc Thụy ngáp dài, thuận thế gật đầu một cái.

“Sở dĩ đèn đất Bát Quái có thể chỉ được phương hướng của người cần tìm đó là vì phải đốt đồ của chính đối phương. Nếu đem đèn đất đến trước khi Bạch Anh xuất hiện, ông có thể đốt dây mây để nó định hướng.”

Nhan Phúc Thụy lơ mơ âm ừ, chờ chỉ thị tiếp theo của cô. Nhưng đợi một hồi sau lại không nghe thấy âm thanh nào nữa. Kỳ lạ, lúc cô nói chuyện với ông thì ông vô cùng buồn ngủ, nhưng khi không còn âm thanh gì nữa thì ông lại tỉnh như sáo.

Ông lồm cồm bò dậy khỏi sô pha: “Tiểu thư Tư Đằng? Tiểu thư Tư Đằng?”

Lần tìm mở được đèn lên, Vương Càn Khôn cũng bị ông làm cho thức giấc: “Ông làm gì thế?”

Nhan Phúc Thụy không để ý đến anh ta, kiểm tra cửa sổ trước. Ông và Vương Càn Khôn sợ Bạch Anh phá cửa vào nhà, nên kê ghế chặn ngay phía sau cửa, bên cửa sổ cũng đặt một tách trà. Kiểm tra một lượt không hề thấy có gì khác thường, Nhan Phúc Thụy vô cùng phiền não: Yêu quái đúng là yêu quái, tiểu thư Tư Đằng có thể im hơi lặng tiếng không để lại dấu vết như thế, Bạch Anh cũng có thể như vậy đúng không?

Ông hỏi như vậy nhưng cũng tự an ủi mình: Không, không, không. Yêu lực của tiểu thư Tư Đằng cao hơn Bạch Anh nhiều, Bạch Anh không lợi hại đến thế đâu.

Ông mở cửa đi ra vườn hoa sau nhà, những sợi dây mây đang lay động theo gió trong bóng đêm, tăng thêm vài phần bí ẩn. Nhan Phúc Thụy nghĩ ngợi rồi trở về phòng tìm một cây kéo, chạy xồng xộc ra vườn hoa, cắt xoàn xoạt.

Wương Càn Khôn thấy khó hiểu, khoác áo đi ra theo: “Ông làm gì thế?”

Nhan Phúc Thụy kéo mấy nhánh cây trên lan can xuống, lại xốc đám hoa cỏ linh tinh đã cắt, phủ lên đồng dây mây: “Tiểu thư Tư Đằng cầu thả quá, tôi che chắn lại giúp cô ấy, như vậy mới không khiến cho Bạch Anh chú ý.”

Lại qua thêm hai ngày bình yên, không thấy Bạch Anh có động tĩnh gì, trái lại bên chỗ quan chủ Thương Hồng lại có tin tốt. Đúng như lời tiểu thư Tư Đằng đã nói, Hoàng Thúy Lan giữ gìn di vật của bà Hoàng Ngọc rất cẩn thận, cũng đã đồng ý cho mượn đèn đất Bát Quái, ông ấy đang trên đường trở về.

Ngoại trừ việc này ra, còn có một việc đại sự nữa, đó là tử lạnh nhà Tần Phóng cuối cùng đã hết sạch lương thực. Vương Càn Khôn đề xuất gọi đồ ăn mang đến, Nhan Phúc Thụy liền quả quyết cự tuyệt.

“Lỡ như cậu dụ Bạch Anh đến thì sao? Dù sao thái sư phụ của cậu hai ngày nữa sẽ về rồi, bảo quan chủ Thương Hồng mua hai phần đồ ăn mang về là được.”

Tuy Vương Càn Khôn cảm thấy đó là ý tưởng tồi, nhưng suy đi nghĩ lại vẫn nhất trí với Nhan Phúc Thụy. Hai người nhịn đói đến bữa rằm, đành phải uống nước cầm hơi. Lại ngán nước nhạt liền lục tung đồ đạc tìm thứ gì đó pha thêm vào, nào là đường, muối, cà phê, trà lài, vân vân... Uống được vài buổi đã thấy choáng váng cả đầu óc, người như trên mây, dường như còn nghe thấy rõ tiếng nước đang chảy ùng ục trong bụng.

Đến trưa hôm sau, có lẽ Nhan Phúc Thụy uống quá nhiều nước nên rốt cuộc đã sáng dạ ra: “Rốt cuộc là chúng ta đang sợ cái gì nào? Nếu Bạch Anh có đến thì dù trốn trong nhà cũng vô ích thôi.”

Vương Càn Khôn đói đến mức không còn sức để lờm ông nữa. Hai người cuống cuống tìm số điện thoại chỗ giao đồ ăn. Thành phố vào thời điểm giữa trưa là giờ cao điểm, gọi liên tục hai cuộc đều nhận được câu trả lời là: Người gọi cơm trưa rất nhiều, khoảng bốn mươi phút sau mới giao đến được...”

...

Thế là Nhan Phúc Thụy đành gói kỹ ví tiền, lên đường cứu đói, lúc xuất phát vì cẩn thận, ông vẫn giao hẹn ám hiệu mở cửa với Vương Càn Khôn. Khi Vương Càn Khôn ra mở cửa phải lớn tiếng hô lên: “Tần Phóng.” Còn ông phải đáp lại hai chữ ám hiệu là: “Đang nằm.”

Nếu không Vương Càn Khôn có quyền không mở cửa cho ông: Ai biết ông là Nhan Phúc Thụy hay là Bạch Anh đã nhập vào xác ông cơ chứ?

Sau khi Nhan Phúc Thụy đi, Vương Càn Khôn lại hối hận, anh ta cảm thấy thà cứ gọi thức ăn mang đến còn hơn. Con người Nhan Phúc Thụy không có tố chất, đạo đức không kiên cường, bị cơn đói sai khiến nhất định vừa thấy thức ăn sẽ chỉ biết lo một mình ăn ngấu nghiến, no rồi mới nhớ tới anh ta. Có trời mới biết, đến lúc đó nói không chừng anh ta đã chết vì đói mất rồi.

Thời gian chậm chạp trôi qua từng giây từng phút, mà sự thật dường như đã chứng minh cho những gì anh ta tiên đoán. Vương Càn Khôn đói đến chóng cả mặt, không biết đã mắng Nhan Phúc Thụy bao nhiêu lần là “đồ phản bội”, cuối cùng cũng nhìn thấy cả ảo giác trước mắt, nào là gà, rau, cá, lập xướng, vân vân... chúng đang xếp hàng bái kiến Thái Thượng Lão Quân. Để phân tâm, anh ta bật ti vi lên, trên ti vi là một người phụ nữ duyên dáng, quyến rũ đang cười với anh ta: “Giảm cân không phải là giấc mơ, phụ nữ muốn gầy thì phải kiên trì với bản thân...”

Trước mặt Vương Càn Khôn bỗng tối sầm, nhưng cảm ơn trời đất, tiếng gõ cửa đã vang lên rồi.

Anh ta liền lê xác ra mở cửa, về mặt dữ tợn. Nhan Phúc Thụy còn đang giơ túi đồ ăn lên gào lên inh ỏi, liền không ngừng lùi về phía sau: “Cậu, cậu, cậu...”

Sắc mặt này rất giống với Bạch Anh đấy nhé: “Ám... ám hiệu...”

Mẹ nó đã liên quan đến nhân mạng còn rề rà, Vương Càn Khôn giận dữ: “Tần Phóng đang nằm, đang nằm, đang nằm, gia hạn là một vạn năm!”

Rốt cuộc đã được ăn no đủ, Vương Càn Khôn cầm bánh bao trong tay nhưng trong lòng càng lúc càng lạnh. Rốt cuộc anh ta đã biết vì sao lúc vừa mở cửa, Nhan Phúc Thụy nhìn thấy anh ta liền kinh sợ như vậy rồi. Hình như... Bạch Anh đã xuất hiện gần đây.

Nhan Phúc Thụy nói, lúc ông ra ngoài mua thức ăn đã thấy đầu phố gần đó có xe cảnh sát đang đỗ, lại còn giăng dây cách ly và có rất nhiều người vây xem. Nhưng khi ấy ông đã đói đến mờ cả mắt, thật sự không còn lòng dạ nào quan tâm nữa, lúc trở lại miệng ngón được bánh bao, bụng đã đầy, mới có lòng dạ nhàn hạ đến hóng chuyện, chen lấn vào góp phần...

Lúc nói đến đây, Vương Càn Khôn lườm ông, Nhan Phúc Thụy lập tức thay đổi lời. Ông biết lúc ấy anh ta vẫn đang ở nhà chờ tiếp tế thức ăn, nên ban đầu ông chỉ định nhìn một cái rồi đi ngay.

Người vây xem đông như kiến, kẻ đầu rỏ tai bàn tán xôn xao, đằng trước còn không ngừng vang lên tiếng quát tháo của người giữ gìn trật tự. Nhan Phúc Thụy rướn cổ rất lâu chỉ hóng được người chết là một bà lớn tuổi, lúc bực bội định lùi ra ngoài thì phía trước lại bỗng nhao nhao lên, ngay sau đó tin tức mới truyền ra.

– Đáng thương quá, bà ta chết thật thảm!

– Nghe nói là bị mổ bụng hả?

– Tôi loáng thoáng nghe thấy ngay cả xương cũng không còn.

– Sao lại không có xương, tôi chỉ nghe thấy có kẻ giết người để lấy nội tạng, chưa từng nghe nói là để lấy xương bao giờ cả!

– Thật đấy, tôi nghe nói lúc mang ra thân thể đã rũ rượi, lật lìa rồi.

Nhan Phúc Thụy nghe đến giữa chừng thì đầu óc nổ tung, lưng toát mồ hôi lạnh rùng rùng, chân như giẫm lên bông, nhưng vẫn phải ra vẻ trấn tĩnh quay về khu cư xá. Suốt quãng đường không biết do đa nghi hay là cảm giác chân thực, ông luôn cho rằng có một đôi mắt nham hiểm đang dõi theo phía sau lưng mình.

Việc này cũng không khó giải thích tại sao khi nãy cửa vừa mở ra, Nhan Phúc Thụy đã bị vẻ mặt hung tợn của Vương Càn Khôn dọa cho sợ chết khiếp. Ai biết anh ta là Vương Càn Khôn thật hay là bị Bạch Anh mượn xác rồi chứ?

Đây là câu chuyện tồi tệ nhất mà Vương Càn Khôn từng nghe, anh ta cầm chiếc bánh bao nhưng không nuốt nổi nữa, hết nhìn Nhan Phúc Thụy lại nhìn về phía vườn hoa sau nhà: “Ông có muốn nói với tiểu thư Tư Đằng một tiếng không? Sao tôi cảm thấy chỗ cô ấy nấu nấu cũng không an toàn cho lắm...”

Còn chưa dứt lời, điện thoại phòng khách đã reo vang, hai người cùng giật bắn cả lên, Nhan Phúc Thụy hô lên: “Ai thế?”

Nói thật, kể từ khi có điện thoại di động, điện thoại bàn đã gần như đã bị quên lãng. Nhan Phúc Thụy không hiểu sao Tần Phóng còn lắp điện thoại cố định trong nhà, chẳng thấy có công dụng gì cả, lần nào cũng chỉ thấy bảo vệ gác cổng gọi đến.

Quả thật như ông đoán, lần này lại là bảo vệ gác cổng. Có điều nội dung cuộc gọi đã khiến ông choáng váng.

“Có lão đạo sĩ là khách của nhà mình đứng không ạ? Ông ta bị xe tông, đang ở ngoài cổng.”

Vương Càn Khôn vừa nghe thấy thái sư phụ mình xảy ra chuyện liền thấp thỏm không yên, muốn chạy ào ra ngoài ngay. May mà Nhan Phúc Thụy nhanh tay ngăn anh ta lại: Bộ dạng của cậu thế này đi ra ngoài sao được, nếu để Bạch Anh bắt gặp không phải là công dã tràng sao?

Ông vỗ ngực cam đoan với Vương Càn Khôn, bản thân sẽ xử lý chuyện này ổn thỏa.

Khi ra đến cổng ông liền trợn tròn mắt, quan chủ Thương Hồng đáng thương kia bể đầu chảy máu, đang ngồi tựa vào bậc thềm cổng gác, đã bất tỉnh nhân sự. Hai nhân viên bảo vệ đang trực bên trong, một thì đang uống trà, một đang nhận chuyển phát nhanh, không ai buồn quan tâm đến ông ấy cả. Với lại chiếc xe đã gây ra tai nạn đâu?

Nhan Phúc Thụy nghĩ mà phẫn nộ, gã bảo vệ uống trà liếc thấy ông, bảo: “Bạn của ông à? Mau dẫn về nhà đi thôi, làm loạn lên bị bắt sẽ rất khó coi đấy.”

Có ý gì? Bị xe tông mà còn bị bắt á? Trên đời này có còn luật pháp nữa không vậy?

Gã bảo vệ khác còn hừ mũi khinh thường: “Khu cư xá của chúng tôi đều là người có học thức sinh sống, nếu không phải nể mặt ông là bạn của anh Tần Phóng, chúng tôi cũng chẳng thèm báo với ông làm gì đâu. Các ông chú ý một chút đi, Hàng Châu là thành phố văn minh đấy!”

Đây là sao? Những người nói giọng địa phương khác như họ là không văn minh à? Còn nữa, sao ông càng nghe càng không hiểu gì thế này? Nghe kiểu họ nói cứ như quan chủ Thương Hồng lái xe tông vào người khác vậy?

Gã bảo vệ uống trà thấy vẻ mặt ông hoang mang liền nói thẳng ra luôn: “Đã ngần này tuổi rồi còn ra đường gỡ trò ăn vạ, nếu thật sự bị tông chết cũng không biết trách ai đâu.”

Ăn vạ? Quan chủ Thương Hồng người ta là lão quan chủ đức cao vọng trọng của Võ Đang đấy, đừng làm vậy bần người ta đi! Nhan Phúc Thụy lửa giận bùng bùng nhưng hai gã bảo vệ không thèm sợ ông: “Sao hả? Nói mà ông còn không phục à? Khu cư xá chúng tôi có camera đấy, quay được rõ mồn một. Trên xe của người ta cũng có camera hành trình ghi lại. Chúng tôi đã nói giúp cho các người là tốt rồi, trên thực tế không nên giúp mới phải, đây chính là cổ vũ cho tội phạm đấy!”

Gã bảo vệ nói năng hùng hồn như thế, Nhan Phúc Thụy cũng bắt đầu thâm trầm trầm: Họ đã nói có camera quay lại được chắc là không phải giả rồi. Quan chủ Thương Hồng lao vào xe người ta sao? Có chuyện đáng để nghĩ quần thể hay không?

Đang nghĩ ngợi bỗng nhiên một ý niệm lại hiện ra trong đầu: Không phải... đã lấy được đèn đất Bán Quái rồi hay sao?

Hiện giờ không màng đến gì khác, ông vội vàng lục tìm trong túi của quan chủ Thương Hồng. Đồ trong túi không nhiều, chỉ có quần áo để thay, đồ dùng cá nhân và một ống tròn được bao kín. Tim ông đập thình thịch theo từng lớp bọc được mở ra. Giống hệt với miêu tả, đèn đất khá thô sơ, có rãnh cầm tay, đỉnh khắc hình bát quái, bắc đèn đen nhẻm, không biết là đã đốt bao nhiêu lần.

Thôi mặc kệ, cứ công quan chủ Thương Hồng về trước cái đã. Người già xương cốt dễ gãy, nói không chừng còn phải đưa đến bệnh viện nữa ấy chứ.

Ông kéo khóa túi của quan chủ Thương Hồng lại, kéo cánh tay quan chủ Thương Hồng vòng qua cổ mình, cuối cùng nâng ông ấy lên. Ô, người lớn tuổi nên người nhẹ quá!

168. Q.9 - Chương 5

Nhà Tần Phóng ở cuối dãy, suốt quãng đường Nhan Phúc Thụy đi chậm chậm, lúc ngang qua một căn nhà được trang trí theo phong cách tường kính, người đi đường có thể soi bóng, ông vô tình ngó vào. Chính trong lúc thoáng nhìn thế này, Nhan Phúc Thụy phát hiện hình như quan chủ Thương Hồng ngẩng đầu lên.

Ông vui mừng quá đổi: “Quan chủ Thương Hồng, ông tỉnh rồi à?”

Không ai đáp lời ông, Nhan Phúc Thụy cố gắng quay đầu lại xem: Quan chủ Thương Hồng còn hôn mê, cầm đặt lên vai Nhan Phúc Thụy, vẫn là dáng vẻ hấp hối kia.

Có lẽ ông hoa mắt nhìn nhầm rồi. Nhan Phúc Thụy thở dài thườn thượt, lo lắng: Ông ấy bị xe tông không nhẹ, lát về còn phải bàn tính với Vương Càn Khôn, nếu được nên đưa ông ấy đến bệnh viện cho bảo đảm.

Sự việc liên quan đến thái sư phụ của mình, Vương Càn Khôn sốt hết cả ruột, ngay cả cổng cũng không đóng, cứ đứng ở đấy chờ đón. Từ đằng xa Nhan Phúc Thụy đã thấy anh ta liền nổi giận, lấy điện thoại di động ra gọi điện cho Vương Càn Khôn, mắng xối xả: “Ai bảo cậu ra đây, không phải đã dặn cậu là Bạch Anh đang ở gần đây à? Kiểu như cậu chỉ cần ba phút đã bị vạch trần, tiểu thư Tư Đằng chân chính sẽ đứng ở cửa nhìn quanh nhìn quần hay sao?”

Vừa nói còn vừa tiện tay xoắn lại quan chủ Thương Hồng ở trên lưng.

Wang Càn Khôn cũng chất chứa nổi tức giận: “Ngay cả tôi cũng không thể tin nổi cách làm của tiểu thư Tư Đằng. Làm sao tôi có thể giả trang thành cô ấy được chứ? Bạch Anh đâu phải đứa ngốc, tôi có đứng ở cửa hay không cũng sẽ bị cô ta đoán ra được thôi.”

Phản rồi đây mà, Nhan Phúc Thụy uy hiếp anh ta: “Cậu có đi vào không? Nếu cậu không vào có tin tôi sẽ vứt thái sư phụ cậu xuống đất ngay không? Tôi vứt đấy, vứt thật đấy!”

Cục diện khó giải quyết kéo dài chừng nửa phút, cuối cùng Vương Càn Khôn đành thỏa hiệp.

Nhưng sau khi vào nhà, Vương Càn Khôn lại không phối hợp vậy nữa. Anh ta vừa cẩn thận dìu thái sư phụ nằm xuống sô pha, vừa oán trách Nhan Phúc Thụy. Đại ý là thấy biện pháp này của tiểu thư Tư Đằng không ổn, quả thật là đại quân chưa ra trận, lương thảo đã mốc meo, còn bóng dáng của Bạch Anh thì không thấy đâu cả. Anh ta đi đôi giày cao gót tưởng như mất nửa cái mạng, bây giờ ngay cả thái sư phụ cũng bị xe tông chỉ vì cái đèn quá quý kia. Lỡ như thái sư phụ xảy ra mệnh hệ nào, anh ta sẽ không để yên đâu.

Nhan Phúc Thụy bị cản nhằn đến mức bốc hỏa, chỉ vào lối đi thông ra vườn hoa sau nhà gằn giọng: “Cậu nói nữa xem! Tôi cho cậu biết, tôi mà điên lên thì chưa biết sẽ làm ra chuyện gì đâu. Cậu có tin tôi đi nói với tiểu thư Tư Đằng, bảo cô ấy làm đăng sát trong người cậu và thái sư phụ cậu phát tác không?”

Nói ngắn gọn là: Một khi Nhan Phúc Thụy nổi giận, hậu quả sẽ rất nghiêm trọng.

Vương Càn Khôn mắng ông: “Đồ phản bội!”

Nhan Phúc Thụy hằm hè ngồi trên sô pha, cố ý gác chân lên, ra vẻ cứ mắng thoải mái đi. Vương Càn Khôn không có cách nào, nghĩ lại thấy chăm sóc cho thái sư phụ vẫn quan trọng hơn liền vội vàng mang tử thuốc nhà Tần Phóng ra, lấy băng gạc và cồn sát trùng rửa vết thương cho quan chủ Thương Hồng.

Nhan Phúc Thụy ngồi một hồi liền nhàm chán, Vương Càn Khôn bận chăm sóc cho thái sư phụ mình, ông ngồi kế bên cũng chẳng có việc gì để làm. Ánh mắt vô tình nhìn sang túi hành lý của quan chủ Thương Hồng: Đúng rồi, sao mình lại quên đèn đất Bát Quái nhỉ!

Nhan Phúc Thụy vô cùng phấn khởi đến chỗ nhàn mây trong vườn hoa. Ông nhớ đến chuyện ma trước kia đã nghe, nói không chừng dây mây này chính là ngón tay hay cánh tay của tiểu thư Tư Đằng đây mà, không thể tùy tiện cắt được. Ông giả bộ ngắm hoa ngắm cỏ, chọn cái nhỏ nhất, cắt khoảng một tấc, rồi chạy như bay vào nhà.

Sau khi vào nhà lại lật tung khắp nơi tìm chiếc bật lửa, gây ra tiếng động rất lớn, Vương Càn Khôn không nhịn được ngẩng đầu lườm ông. Nhan Phúc Thụy vốn không vui vì khi nãy hai người “trở mặt“, bây giờ thấy anh ta dám trợn trừng mắt nhìn mình thì càng mất hứng, trong lòng tự nhủ tôi không thêm biểu diễn cho cậu xem chiếc đèn quý như vậy đâu.

Ông ôm chiếc đèn vào ngực, vốn định chạy vào phòng sách. Nhưng vừa vào phòng đã thấy cửa sổ để mở, rất dễ cho việc kẻ xấu rình xem, suy nghĩ một lúc liền nảy ra sáng ý: Đúng rồi, nên đến phòng Tần Phóng.

Phòng sách, phòng bếp hay là phòng khách đều có cửa sổ, nhưng phòng Tần Phóng thì khác. Một là nơi đó vốn chính là phòng ngủ, mang tính riêng tư. Hai là sau khi Tần Phóng bị thương, tiểu thư Tư Đằng đã cản dận, Tần Phóng dựa vào hơi tàn sống sót, không được tùy tiện mở cửa sổ để những luồng khí hỗn tạp ủa vào.

Lúc Nhan Phúc Thụy đi vòng qua phòng khách, Vương Càn Khôn ngừng tay, nghi ngờ hỏi: “Mới vừa rồi ông lấy gì trong túi của thái sư phụ tôi vậy?”

Nhan Phúc Thụy nạt nộ: “Không có gì.”

Khi vào phòng ngủ, ông định cài khóa cửa lại, nhưng quay người thấy ánh mắt tò mò của Vương Càn Khôn lại thay đổi chủ ý, cố ý để một khe hở, điềm nhiên nói: “Tôi đi xem Tần Phóng.”

Trong phòng im ắng, rèm cửa sổ đã kéo kín khiến không gian mờ tối. Có lẽ do hoàn cảnh ảnh hưởng đến tâm lý, mới vừa vào phòng Nhan Phúc Thụy đã cảm thấy vô cùng áp lực. Nhìn Tần Phóng đang nằm im ỉm tại đó, ông lại càng khó chịu hơn. Bất chợt ông nghĩ đến Nhà Ngói: Dù sao Tần Phóng có tiểu thư Tư Đằng bảo vệ, còn có cơ hội sống lại. Nhà Ngói của mình thì... Ôi...

Ông ủ rũ ngồi bên giường Tần Phóng, nói với anh: “Cậu thì tốt rồi, có tiểu thư Tư Đằng che chở, Bạch Anh kia...”

Nói đến đây, ông chợt hạ giọng xuống tám bậc theo bản năng, còn bị giọng nói quái dị của mình làm sợ hãi: “Bạch Anh kia đấy, có thể đang ở gần đây...”

Nói xong ông lại ngây người rất lâu, cảm thấy mình nói chuyện với người đã mất đi tri giác quả thật quá lãng phí thời gian. Khe cửa truyền đến giọng của Vương Càn Khôn, chắc là đang gọi điện thoại cho đám sư huynh đệ ở núi Võ Đang rồi, giọng điệu liên thoảng: “Nói là bị xe tông, chỉ trầy xước bên ngoài, không thương tích gì lớn. Nhưng ai biết được chứ! Thái sư phụ lớn tuổi, hay là nằm viện ở Hàng Châu đi, mấy sư huynh đệ mình chăm sóc...”

Nhan Phúc Thụy thở dài, lấy ra chiếc đèn Bát Quái trong ngực đốt lên.

Thật sự giống hệt như trong truyền thuyết, đầu lửa đỏ loét cháy thẳng đứng. Tim Nhan Phúc Thụy đập thình thịch, từ từ đưa đoạn dây mây kia đến. Tiếng lửa cháy tí tách kèm theo làn khói trắng bay lên rồi nhanh chóng tan đi trong không khí, thoảng mang về quái dị khôn tả. Sau khi đầu ngọn lửa chấp chờn hai cái liền cong xuống, chỉ ra phòng ngoài.

Nhan Phúc Thụy hồi hộp đến mức nín thở, ông nheo mắt nhìn về hướng kia, đó là đông hay là tây nhỉ?

Thôi mặc kệ! Ông kéo đoạn mây kia ra một chút, như thể đang nướng lapis xướng, ngọn lửa cũng kéo dài ra theo đoạn mây, nhưng trước sau vẫn chỉ ra ngoài cửa phòng. Nhan Phúc Thụy quay lưng về phía đó, ngọn lửa như có linh tính, khựng lại thoảng chốc rồi chuyển hướng, nhích từng tí như là kim chỉ nam.

Thần kỳ, thần kỳ quá đi mất! Nhan Phúc Thụy rất kích động nhưng không có ai để chia sẻ, dưới tình thế cấp bách bồng vồ vào Tần Phóng: “Ôi chao, Tần Phóng, cậu nhìn xem!”

Tần Phóng không có phản ứng, cánh cửa khép hờ bỗng bị mở bật ra, Vương Càn Khôn lộ đầu vào.

“Này, tôi nói...”

Nhan Phúc Thụy bị sự xuất hiện đột ngột của anh ta làm giật mình, trượt tay đánh rơi chiếc đèn. Tóc tai ông dựng đứng, lòng thầm cầu nguyện chiếc đèn quý giá này làm ơn đừng vỡ đi đấy. Cho nên cùng lúc chiếc đèn bị trượt, cả người ông cũng nhào xuống mặt đất.

Mọi chuyện xảy ra bất ngờ và chóng vánh, Vương Càn Khôn còn chưa kịp thấy rõ là chuyện gì thì đã thấy t Nhan Phúc Thụy liền bổ nhào ngã xuống, đồng thời hai tay còn đập xuống đất nhưng là đang phũ bụi.

Vương Càn Khôn khó hiểu: “Này, tôi nói...”

Nhan Phúc Thụy giận dữ: “Đang yên đang lành cậu chạy vào đây làm gì?”

Vương Càn Khôn cũng không vui: “Ông cho rằng ở bên ngoài tôi không ngửi thấy mùi chầy? Rõ ràng ông đang đốt đồ. Ông nói đi, có phải ông đang đốt cái đèn kia không? Có phải thái sư phụ tôi...”

“Im lặng!”

Im lặng á? Là ý gì? Vương Càn Khôn định truy hỏi tiếp thì lúc này phát hiện ra sắc mặt Nhan Phúc Thụy không ổn, môi trắng bệch. Anh ta chỉ hỏi mỗi một câu có phải ông đang đốt đồ không mà khẩn trương thế ư?

Nhan Phúc Thụy cứng đờ giây lát, sau đó lao thẳng đến đẩy Vương Càn Khôn ra, cửa mở rộng. Từ góc độ này, có thể thấy được quan chủ Thương Hồng đang nằm trên sofa, hai mắt nhắm nghiền, hơi thở mong manh.

Vương Càn Khôn thấy ông căng thẳng như vậy, vô thức cũng giảm âm lượng: “Ông làm sao vậy?”

Nhan Phúc Thụy không nói lời nào, cúi đầu nhìn đèn Bát Quái đã tắt nằm chỏng chơ bên giường, hai cánh tay buông thõng bên người run lẩy bẩy. Ông tin chắc rằng mình không nhìn lầm, tuy chỉ trong nháy mắt khi ông ngã xuống, ngọn lửa của đèn vẫn chưa kịp tắt ngúm vẫn nổi lên với đoạn mây ông đang cầm trong tay như thể là một ngọn lửa khác đang cháy chếch lên trên...

Ban đầu, ông còn thấy lạ, nếu như là chĩa thẳng lên trên, ông có thể nghi ngờ Bạch Anh đang trốn trên trần nhà, nhưng là chỉ hơi chếch thôi, góc độ không lớn lắm. Nếu đường chếch kéo dài thật dài, vậy thì đang chỉ lên trời rồi. Lẽ nào Bạch Anh đang ở trên trời sao? Nhưng rõ ràng đầu tiên đèn Bát Quái đã chỉ ra phía ngoài bình thường mà.

Ngay sau đó, trong đầu ông bỗng nảy ra một ý nghĩ khiến ông sồn gai ốc, để chứng minh, ông kéo cửa ra một chút, nhìn phòng ngoài, rồi quay đầu nhìn lại nơi mình ngã xuống.

Nếu lấy vị trí ngã xuống là tâm điểm, với phương hướng và góc độ chênh chếch của đèn Bát Quái, như vậy nơi đường chếch chỉ đến trùng hợp là vị trí sofa kia. Mà trên ghế sofa chính là thái sư phụ của Vương Càn Khôn, đồng thời cũng là quan chủ Thương Hồng mà ông đã vất vả công về.

169. Q.9 - Chương 5

Nhà Tần Phóng ở cuối dãy, suốt quãng đường Nhan Phúc Thụy đi chậm chậm, lúc ngang qua một căn nhà được trang trí theo phong cách tường kính, người đi đường có thể soi bóng, ông vô tình ngó vào. Chính trong lúc thoáng nhìn thế này, Nhan Phúc Thụy phát hiện hình như quan chủ Thương Hồng ngẩng đầu lên.

Ông vui mừng quá đổi: “Quan chủ Thương Hồng, ông tỉnh rồi à?”

Không ai đáp lời ông, Nhan Phúc Thụy cố gắng quay đầu lại xem: Quan chủ Thương Hồng còn hôn mê, cầm đặt lên vai Nhan Phúc Thụy, vẫn là dáng vẻ hấp hối kia.

Có lẽ ông hoa mắt nhìn nhầm rồi. Nhan Phúc Thụy thở dài thườn thượt, lo lắng: Ông ấy bị xe tông không nhẹ, lát về còn phải bàn tính với Vương Càn Khôn, nếu được nên đưa ông ấy đến bệnh viện cho bảo đảm.

Sự việc liên quan đến thái sư phụ của mình, Vương Càn Khôn sốt hết cả ruột, ngay cả cổng cũng không đóng, cứ đứng ở đấy chờ đón. Từ đằng xa Nhan Phúc Thụy đã thấy anh ta liền nổi giận, lấy điện thoại di động ra gọi điện cho Vương Càn Khôn, mắng xối xả: “Ai bảo cậu ra đây, không phải đã dặn cậu là Bạch Anh đang ở gần đây à? Kiểu như cậu chỉ cần ba phút đã bị vạch trần, tiểu thư Tư Đằng chân chính sẽ đứng ở cửa nhìn quanh nhìn quẩn hay sao?”

Vừa nói còn vừa tiện tay xốc lại quan chủ Thương Hồng ở trên lưng.

Vương Càn Khôn cũng chất chứa nổi tức giận: “Ngay cả tôi cũng không thể tin nổi cách làm của tiểu thư Tư Đằng. Làm sao tôi có thể giả trang thành cô ấy được chứ? Bạch Anh đâu phải đứa ngốc, tôi có đứng ở cửa hay không cũng sẽ bị cô ta đoán ra được thôi.”

Phản rồi đây mà, Nhan Phúc Thụy uy hiếp anh ta: “Cậu có đi vào không? Nếu cậu không vào có tin tôi sẽ vút thái sư phụ cậu xuống đất ngay không? Tôi vút đấy, vút thật đấy!”

Cục diện khó giải quyết kéo dài chừng nửa phút, cuối cùng Vương Càn Khôn đành thỏa hiệp.

Nhưng sau khi vào nhà, Vương Càn Khôn lại không phối hợp vậy nữa. Anh ta vừa cẩn thận diu thái sư phụ nằm xuống sofa, vừa oán trách Nhan Phúc Thụy. Đại ý là thấy biện pháp này của tiểu thư Tư Đằng không ổn, quả thật là đại quân chưa ra trận, lương thảo đã mốc meo, còn bóng dáng của Bạch Anh thì không thấy đâu cả. Anh ta đi đôi giày cao gót tưởng như mất nửa cái mạng, bây giờ ngay cả thái sư phụ cũng bị xe tông chỉ vì cái đèn quái quỷ kia. Lỡ như thái sư phụ xảy ra mệnh hệ nào, anh ta sẽ không để yên đâu.

Nhan Phúc Thụy bị cản nhằn đến mức bốc hỏa, chỉ vào lối đi thông ra vườn hoa sau nhà gằn giọng: “Cậu nói nữa xem! Tôi cho cậu biết, tôi mà điên lên thì chưa biết sẽ làm ra chuyện gì đâu. Cậu có tin tôi đi nói với tiểu thư Tư Đằng, bảo cô ấy làm đăng sát trong người cậu và thái sư phụ cậu phát tác không?”

Nói ngắn gọn là: Một khi Nhan Phúc Thụy nổi giận, hậu quả sẽ rất nghiêm trọng.

Vương Càn Khôn mắng ông: “Đồ phản bội!”

Nhan Phúc Thụy hằm hè ngồi trên sofa, cố ý gác chân lên, ra vẻ cứ mắng thoải mái đi. Vương Càn Khôn không có cách nào, nghĩ lại thấy chăm sóc cho thái sư phụ vẫn quan trọng hơn liền vội vàng mang tu thuốc nhà Tần Phóng ra, lấy băng gạc và cồn sát trùng rửa vết thương cho quan chủ Thương Hồng.

Nhan Phúc Thụy ngồi một hồi liền nhàm chán, Vương Càn Khôn bận chăm sóc cho thái sư phụ mình, ông ngồi kể bên cũng chẳng có việc gì để làm. Ánh mắt vô tình nhìn sang túi hành lý của quan chủ Thương Hồng: Đúng rồi, sao mình lại quên đèn đèn Bát Quái nhỉ!

Nhan Phúc Thụy vô cùng phấn khởi đến chỗ nhành mây trong vườn hoa. Ông nhớ đến chuyện ma trước kia đã nghe, nói không chừng dây mây này chính là ngón tay hay cánh tay của tiểu thư Tư Đằng đây mà, không thể tùy tiện cắt được. Ông giả bộ ngắm hoa ngắm cỏ, chọn cái nhỏ nhất, cắt khoảng một tấc, rồi chạy như bay vào nhà.

Sau khi vào nhà lại lật tung khắp nơi tìm chiếc bật lửa, gây ra tiếng động rất lớn, Vương Càn Khôn không nhìn được ngẩng đầu lườm ông. Nhan Phúc Thụy vốn không vui vì khi này hai người “trở mặt“, bây giờ thấy anh ta dám trợn trừng mắt nhìn mình thì càng mất hứng, trong lòng tự nhủ tôi không thêm biểu diễn cho cậu xem chiếc đèn quý như vậy đâu.

Ông ôm chiếc đèn vào ngực, vốn định chạy vào phòng sách. Nhưng vừa vào phòng đã thấy cửa sổ để mở, rất dễ cho việc kẻ xấu rình xem, suy nghĩ một lúc liền nảy ra sáng ý: Đúng rồi, nên đến phòng Tần Phóng.

Phòng sách, phòng bếp hay là phòng khách đều có cửa sổ, nhưng phòng Tần Phóng thì khác. Một là nơi đó vốn chính là phòng ngủ, mang tính riêng tư. Hai là sau khi Tần Phóng bị thương, tiểu thư Tư Đằng đã căn dặn, Tần Phóng dựa vào hơi tàn sống sót, không được tùy tiện mở cửa sổ để những luồng khí hỗn tạp ủa vào.

Lúc Nhan Phúc Thụy đi vòng qua phòng khách, Vương Càn Khôn ngừng tay, nghi ngờ hỏi: “Mới vừa rồi ông lấy gì trong túi của thái sư phụ tôi vậy?”

Nhan Phúc Thụy nạt nộ: “Không có gì.”

Khi vào phòng ngủ, ông định cài khóa cửa lại, nhưng quay người thấy ánh mắt tò mò của Vương Càn Khôn lại thay đổi chủ ý, cố ý để một khe hở, điềm nhiên nói: “Tôi đi xem Tần Phóng.”

Trong phòng im ắng, rèm cửa sổ đã kéo kín khiến không gian mờ tối. Có lẽ do hoàn cảnh ảnh hưởng đến tâm lý, mới vừa vào phòng Nhan Phúc Thụy đã cảm thấy vô cùng áp lực. Nhìn Tần Phóng đang nằm im ỉm tại đó, ông lại càng khó chịu hơn. Bất chợt ông nghĩ đến Nhà Ngói: Dù sao Tần Phóng có tiểu thư Tư Đằng bảo vệ, còn có cơ hội sống lại. Nhà Ngói của mình thì... Ồi...

Ông ủ rũ ngồi bên giường Tần Phóng, nói với anh: “Cậu thì tốt rồi, có tiểu thư Tư Đằng che chở, Bạch Anh kia...”

Nói đến đây, ông chợt hạ giọng xuống tám bậc theo bản năng, còn bị giọng nói quái dị của mình làm sợ hãi: “Bạch Anh kia đấy, có thể đang ở gần đây...”

Nói xong ông lại ngây người rất lâu, cảm thấy mình nói chuyện với người đã mất đi tri giác quả thật quá lãng phí thời gian. Khe cửa truyền đến giọng của Vương Càn Khôn, chắc là đang gọi điện thoại cho đám sư huynh đệ ở núi Võ Đang rồi, giọng điệu liến thoắng: “Nói là bị xe tông, chỉ trầy xước bên ngoài, không thương tích gì lớn. Nhưng ai biết được chứ! Thái sư phụ lớn tuổi, hay là nằm viện ở Hàng Châu đi, mấy sư huynh đệ mình chăm sóc...”

Nhan Phúc Thụy thở dài, lấy ra chiếc đèn Bát Quái trong ngực đốt lên.

Thật sự giống hệt như trong truyền thuyết, đầu lửa đỏ loét cháy thẳng đứng. Tim Nhan Phúc Thụy đập thình thịch, từ từ đưa đoạn dây mây kia đến. Tiếng lửa cháy tí tách kèm theo làn khói trắng bay lên rồi nhanh chóng tan đi trong không khí, thoáng mang vẻ quái dị khôn tả. Sau khi đầu ngọn lửa chấp chờn hai cái liền cong xuống, chỉ ra phòng ngoài.

Nhan Phúc Thụy hồi hộp đến mức nín thở, ông nheo mắt nhìn về hướng kia, đó là đông hay là tây nhỉ?

Thôi mặc kệ! Ông kéo đoạn mây kia ra một chút, như thể đang nướng lapis xướng, ngọn lửa cũng kéo dài ra theo đoạn mây, nhưng trước sau vẫn chỉ ra ngoài cửa phòng. Nhan Phúc Thụy quay lưng về phía đó, ngọn

lửa như có linh tính, khựng lại thoáng chốc rồi chuyển hướng, nhích từng tí như là kim chỉ nam.

Thần kỳ, thần kỳ quá đi mất! Nhan Phúc Thụy rất kích động nhưng không có ai để chia sẻ, dưới tình thế cấp bách bỗng vỗ vào Tần Phóng: “Ôi chao, Tần Phóng, cậu nhìn xem!”

Tần Phóng không có phản ứng, cánh cửa khép hờ bỗng bị mở bật ra, Vương Càn Khôn lộ đầu vào.

“Này, tôi nói...”

Nhan Phúc Thụy bị sự xuất hiện đột ngột của anh ta làm giật mình, trượt tay đánh rơi chiếc đèn. Tóc tai ông dựng đứng, lòng thầm cầu nguyện chiếc đèn quý giá này làm ơn đừng vỡ đi đây. Cho nên cùng lúc chiếc đèn bị trượt, cả người ông cũng nhào xuống mặt đất.

Mọi chuyện xảy ra bất ngờ và chóng vánh, Vương Càn Khôn còn chưa kịp thấy rõ là chuyện gì thì đã thấy t Nhan Phúc Thụy liền bổ nhào ngã xuống, đồng thời hai tay còn đập xuống đất nhưng là đang phải bụi.

Vương Càn Khôn khó hiểu: “Này, tôi nói...”

Nhan Phúc Thụy giận dữ: “Đang yên đang lành cậu chạy vào đây làm gì?”

Vương Càn Khôn cũng không vui: “Ông cho rằng ở bên ngoài tôi không ngửi thấy mùi chấy? Rõ ràng ông đang đốt đồ. Ông nói đi, có phải ông đang đốt cái đèn kia không? Có phải thái sư phụ tôi...”

“Im lặng!”

Im lặng á? Là ý gì? Vương Càn Khôn định truy hỏi tiếp thì lúc này phát hiện ra sắc mặt Nhan Phúc Thụy không ổn, môi trắng bệch. Anh ta chỉ hỏi mỗi một câu có phải ông đang đốt đồ không mà khẩn trương thế ư?

Nhan Phúc Thụy cứng đờ giây lát, sau đó lao thẳng đến đẩy Vương Càn Khôn ra, cửa mở rộng. Từ góc độ này, có thể thấy được quan chủ Thương Hồng đang nằm trên sô pha, hai mắt nhắm nghiền, hơi thở mong manh.

Vương Càn Khôn thấy ông căng thẳng như vậy, vô thức cũng giảm âm lượng: “Ông làm sao vậy?”

Nhan Phúc Thụy không nói lời nào, cúi đầu nhìn đèn Bát Quái đã tắt nằm chỏng chơ bên giường, hai cánh tay buông thõng bên người run lẩy bẩy. Ông tin chắc rằng mình không nhìn lầm, tuy chỉ trong nháy mắt khi ông ngã xuống, ngọn lửa của đèn vẫn chưa kịp tắt ngúm vẫn nổi lên với đoạn mây ông đang cầm trong tay như thể là một ngọn lửa khác đang cháy chếch lên trên...

Ban đầu, ông còn thấy lạ, nếu như là chĩa thẳng lên trên, ông có thể nghi ngờ Bạch Anh đang trốn trên trần nhà, nhưng là chỉ hơi chếch thôi, góc độ không lớn lắm. Nếu đường chếch kéo dài thật dài, vậy thì đang chỉ lên trời rồi. Lẽ nào Bạch Anh đang ở trên trời sao? Nhưng rõ ràng đầu tiên đèn Bát Quái đã chỉ ra phía ngoài bình thường mà.

Ngay sau đó, trong đầu ông bỗng nảy ra một ý nghĩ khiến ông sởn gai ốc, để chứng minh, ông kéo cửa ra một chút, nhìn phòng ngoài, rồi quay đầu nhìn lại nơi mình ngã xuống.

Nếu lấy vị trí ngã xuống là tâm điểm, với phương hướng và góc độ chênh chếch của đèn Bát Quái, như vậy nơi đường chếch chỉ đến trùng hợp là vị trí sô pha kia. Mà trên ghế sô pha chính là thái sư phụ của Vương Càn Khôn, đồng thời cũng là quan chủ Thương Hồng mà ông đã vất vả công về.

170. Q.9 - Chương 6

Vương Càn Khôn thấy Nhan Phúc Thụy rất kỳ lạ: “Ông sao thế?”

Nhan Phúc Thụy lặng thinh, đôi mắt trợn trừng. Thảo nào hai tên bảo vệ trước cửa khăng khăng là quan chủ Thương Hồng tự đâm đầu vào xe người ta. Yêu lực của tiểu thư Tư Đằng mạnh hơn Bạch Anh, nhưng sợ Bạch Anh có mưu ma chước quỷ gì nên phải núp trong bóng tối để phòng bất trắc. Còn Bạch Anh đầu chính diện không thắng nổi Tư Đằng liền trốn trong thân xác của quan chủ Thương Hồng định đánh lén. Hơn nữa cô ta sợ cứ thế đến cửa sẽ để lộ dấu vết nên cố ý để bị xe tông ngất xỉu ư?

Thấy Nhan Phúc Thụy im thin thít, Vương Càn Khôn phất tay trước mặt ông: “Đạo trưởng Nhan?”

Nhan Phúc Thụy run giọng hỏi: “Thái... thái sư phụ của cậu đã tỉnh lại lần nào chưa?”

Đây là một vấn đề, nếu là Bạch Anh thì không thể nào ngất xỉu thật, hèn chi trên đường về ông luôn cảm giác có khoảnh khắc nào đó thấy cô ta ngẩng đầu lên. Nhưng đa phần là cô ta giả bộ bất tỉnh. Vậy rốt cuộc cô ta có thấy được mấy bùa chú tiểu thư Tư Đằng vẽ bên ngoài không nhỉ?

Câu hỏi này khiến Vương Càn Khôn sầu não: “Vẫn chưa, thái sư phụ tôi chưa hề mở mắt dậy.”

Như vậy cũng tốt, Nhan Phúc Thụy nuốt nước bọt, ông chẳng màng suy nghĩ cuộc đối đáp lúc trước khi vào nhà với Vương Càn Khôn có tiết lộ bí mật hay không. Dù sao tiểu thư Tư Đằng chỉ cần dặn có mỗi chuyện này, nói không chừng là mấu chốt thành bại, ông phải làm tốt việc này mới được.

Cuối cùng ông cất lời, giọng nói khế đến mức gần như không nghe thấy: “Đạo trưởng Vương, cậu nghe tôi nói này, tôi không đùa đâu, Bạch Anh vào nhà rồi, quả thật đã vào rồi. Cậu ở yên trong phòng Tần Phóng trước, đóng chặt cửa, chờ tôi trở lại rồi nói cho cậu biết. Chúc năng chụp ảnh của điện thoại cậu tốt hơn của tôi, cho tôi mượn dùng một lát nào.”

Vương Càn Khôn nghe mà chẳng hiểu ra sao, anh ta khó hiểu đưa điện thoại di động cho Nhan Phúc Thụy, hoang mang nghe ông nhấn mạnh lần nữa: “Đừng hành động gì nhé, đừng để thái sư phụ cậu gặp lại cậu.”

Nhan Phúc Thụy mở cửa đi ra ngoài, tuy quan chủ Thương Hồng vẫn nằm yên trên sô pha nhưng toàn thân ông đều sồn gai ốc. Ông chạy đến mở cửa đi ra ngoài, cầm điện thoại chụp ảnh bức tường bên ngoài rồi thấp thỏm đóng cửa lại. Lúc quay người chợt nghe thấy quan chủ Thương Hồng phía sau khẽ rên rỉ.

Tim Nhan Phúc Thụy như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, chân run run đi vào trong, hỏi dò: “Quan chủ Thương Hồng?”

Nếu Bạch Anh vẫn còn đang giả bộ, sẽ không có khả năng vừa ‘tỉnh dậy’ đã giết ông đấy chứ? Vì vậy ít nhất tạm thời ông vẫn an toàn.

Thoạt nhìn quan chủ Thương Hồng thật sự sắp tỉnh lại, sau khi rên đau vài tiếng liền từ từ mở mắt, sau đó là chống vào sô pha, gượng dậy.

Đầu Nhan Phúc Thụy ù đặc, không biết lấy đâu ra can đảm mà chạy đến đỡ ông ta, còn rất ân cần hỏi: “Lão quan chủ có chỗ nào khó chịu không?”

Lúc nói lời này, lòng ông thầm cầu nguyện: Đạo trưởng Vương à, cậu nhất định đừng nghe thấy thái sư phụ cậu đã tỉnh liền lao ra đấy.

May mà trong phòng Tần Phóng không có động tĩnh. Quan chủ Thương Hồng vịn cánh tay Nhan Phúc Thụy, bàn tay khô quắt như vỏ quýt chỉ chạm nhẹ vào thôi là Nhan Phúc Thụy đã nổi da gà. Đây là phản ứng tự nhiên, dù có cố giả bộ vẫn không được.

Nhan Phúc Thụy vô cùng khấn nguyện, ông luôn cảm giác rằng ánh mắt quan chủ Thương Hồng nhìn vào da gà da vịt đang dưng đứng trên cánh tay ông vài giây.

“Tiểu thư Tư Đằng đâu?”

Giọng nói nghe bình thường, nếu trước đó không biết đây là Bạch Anh, quả thật sẽ rất dễ bị lừa. Nhưng khi nghe kỹ thì đúng là có một chút the thé khiến người ta rờn rợn. Nhan Phúc Thụy hơi lắp bắp, chỉ vào phòng Tần Phóng: “Ồ... ở trong phòng chăm sóc cho Tần Phóng.Ồ, đúng... đúng rồi...”

Ông lấy điện thoại di động ra, ấn vào hình vừa chụp đưa đến trước mắt quan chủ Thương Hồng: “Quan chủ, cái lần trước ông nói đấy, ông xem đi.”

Nhan Phúc Thụy bịa chuyện như thế là lúc trước quan chủ Thương Hồng nhờ vả. Lúc đưa cho ông ta xem, thật sự như hận không thể dán màn hình điện thoại vào mắt ông ta luôn.

Trong đôi mắt quan chủ Thương Hồng ánh lên vẻ nghi ngờ, Nhan Phúc Thụy vờ như không thấy, lại trượt sang tấm hình khác, vẫn là vách tường bên ngoài nhưng ở góc độ khác: “Ông xem đi quan chủ, chúng tôi chỉ tìm được những thứ này thôi, ông xem có đúng không?”

Quan chủ Thương Hồng ho khan, dù sao nhìn cũng đã lâu, Nhan Phúc Thụy vội vàng vỗ lưng giúp ông ta, lại nói: “Lão quan chủ, ông nghỉ ngơi trước đã, tôi xem... có thể mời tiểu thư Tư Đằng ra ngoài không?”

Ông cố hết sức ra vẻ tự nhiên đi đến phòng ngủ, làm bộ gõ hai cái trước, sau đó dán tai vào cửa nghe ngóng, giống như nghe thấy được gì đó, còn nói: “Vâng, vào đây ạ.”

Dứt lời liền quay đầu nhìn về phía quan chủ Thương Hồng cười hồi lỗi, chỉ vào bên trong rồi lại chỉ mình, ý là tiểu thư Tư Đằng gọi tôi vào.

Nhan Phúc Thụy vừa vào phòng ngủ, đóng cửa lại quả nhiên như vừa trút được gánh nặng, đồng thời chân cũng bủn rủn. Ông dựa vào cánh cửa trượt xuống, mới phát hiện lưng đã ướt đầm mồ hôi.

Nhớ lại cảnh vừa rồi cứ như là một giấc mơ vậy. Ngay cả ông cũng không hiểu mình làm thế nào mà chịu đựng được.

Hơi thở còn chưa bình ổn, Vương Càn Khôn canh giữ trong phòng đã kéo cổ áo ông lên, mặt mũi tái mét: “Thứ bên ngoài là...”

Chẳng trách ông nói chuyện với quan chủ Thương Hồng bao lâu nhưng Vương Càn Khôn không hề loạn tâm lao ra, xem chừng cậu ta đã hiểu vấn đề rồi. Như vậy cũng tốt, đỡ phải giải thích, Nhan Phúc Thụy uể oải gật đầu.

Vương Càn Khôn vẫn tóm cổ áo ông: “Bạch Anh là yêu quái, cô ta biến thành thái sư phụ tôi hay là... làm hại thái sư phụ tôi rồi?”

Lúc hỏi câu này, cánh tay anh ta vô thức siết chặt, lòng Nhan Phúc Thụy giật thót. Trong phim, yêu quái đúng là thần thông quảng đại, thiên biến vạn hóa. Nhưng từ lúc tiếp xúc với tiểu thư Tư Đằng đến nay, ông mới phát hiện yêu quái không vạn năng như vậy, ít nhất là ngoại trừ việc biến trở lại nguyên hình. Tiểu thư Tư Đằng chưa bao giờ biến thành người này người kia, có huyền thuật như Xích Tán cũng chỉ khiến người ta sinh ra ảo giác chứ không hề biến hình thật.

Bạch Anh sống lại chỉ còn bộ xương, dĩ nhiên càng không thể biến hóa thành gì được. Nếu nói cho Vương Càn Khôn biết quan chủ Thương Hồng đã chết, anh ta có thể lồng lộn lên lao ra liều chết với Bạch Anh không?

Nhan Phúc Thụy nói có chừng mực: “Việc này khó nói lắm, có thể là hóa thành, đừng để cô ta lừa gạt.”

Dường như Vương Càn Khôn thở phào, cười ngốc nghếch: “Tôi cũng nghĩ thế.”

Nhan Phúc Thụy nhìn anh ta, trong lòng khó chịu, đồng thời cảm thấy tuy ngoài miệng Vương Càn Khôn nói như thế nhưng trong lòng đã biết rồi, chẳng qua cố chấp không chịu tin mà thôi.

Hai người bàn bạc xong, đồng thời hít sâu vào rồi liếc nhìn nhau. Sau khi bàn tính với Nhan Phúc Thụy, Vương Càn Khôn thấy kế hoạch của tiểu thư Tư Đằng hẳn là như vậy. Đầu tiên là dùng huyền thuật vây khốn Bạch Anh, như vậy trong mắt Bạch Anh anh ta chính là “Tư Đằng”. Yêu lực của Bạch Anh không đầu lại Tư Đằng, chỉ có thể bất ngờ đánh lén cho nên mới hóa thành quan chủ Thương Hồng, tự cho rằng che trời vượt biển.

Nếu như vậy thì anh ta cứ phối hợp, giả dạng làm Tư Đằng không hề phát hiện gì cả, thừa dịp Bạch Anh lơ là sẽ ngang nhiên ra tay. Lúc này tiểu thư Tư Đằng làm chim sẻ rình phía sau bọ ngựa bắt ve sẽ đột ngột xuất hiện, như thế tất cả có thể kết thúc. Vì thế Vương Càn Khôn đưa tay mở cửa làm theo kế hoạch.

Lúc mở cửa ra, anh ta không khỏi căng thẳng: Hi vọng tiểu thư Tư Đằng hành động nhanh chóng, kịp thời xuất hiện vào lúc Bạch Anh đối phó với anh ta. Phải biết rằng có đôi khi sống chết chỉ cách nhau một sợi chỉ mảnh, lỡ như trễ một hai giây, có thể anh ta đã bị xô xuống vực rồi.

Cửa mở ra, Nhan Phúc Thụy cũng khấn trương: Không biết bức ảnh chụp bằng điện thoại có hiệu quả hay không, lỡ như không được thì sao?

Nghe thấy tiếng động, quan chủ Thương Hồng miễn cưỡng ngừng ho, quay đầu nhìn về phía Vương Càn Khôn đang bước đến, đôi giày cao gót lóc cóc, hai tay còn tao nhã đặt trên bụng. Trong đầu Nhan Phúc Thụy bỗng vụt lên ý nghĩ: Xem chương trình dành cho phụ nữ liên tiếp mấy ngày không hề phí công mà.

Anh ta nín thở chờ phản ứng của quan chủ Thương Hồng, ông khê ho, vẻ mặt bắt đầu khách sáo: “Tiểu thư Tư Đằng.”

Giây phút đó, Vương Càn Khôn và Nhan Phúc Thụy đều bị tiếng gọi này làm u mê: Trời ạ, đây là vận khí gió gì thế, vậy mà thành công!

Vương Càn Khôn không dám lên tiếng, dù sao anh ta chỉ có ngoại hình giống thôi, vừa cất lời sẽ lộ tẩy ngay. May mà Nhan Phúc Thụy nói thay anh ta: “Tần Phóng bị thương rất nặng, tiểu thư Tư Đằng mãi giúp cậu ta... kéo dài tính mạng nên nguyên khí bị tổn hao nghiêm trọng.”

Quan chủ Thương Hồng lộ vẻ quan tâm: “Vậy Tần Phóng thế nào rồi?”

Ông ta vừa nói vừa đứng dậy đi đến, thở hổn hển, Nhan Phúc Thụy phải đến dìu ông ta. Quan chủ Thương Hồng đứng bên cạnh giường một hồi, thấy Tần Phóng hoàn toàn mất tri giác, hơi thở mong manh, không kiểm lòng được lắc đầu thở dài. Nhan Phúc Thụy thầm mắng ông ta: Còn không phải do cô làm hại à!

Vương Càn Khôn không đi theo vào, đầu luôn nghĩ “Bạch Anh sẽ ra tay ngay thôi”, sống lưng lạnh ngắt. Qua một hồi thấy quan chủ Thương Hồng đi ra ngoài, dáng vẻ mệt nhọc thở gấp, nói: “Trong phòng bí quá.”

Ông ta lại nói: “Tiểu thư Tư Đằng à, về chuyện cô bảo tôi làm, có cần đổi nơi khác nói chuyện không?”

Ông ta vừa nói vừa nhìn khắp nơi, thấy cánh cửa mở thông đến vườn hoa phía sau, thuận đường đi về phía đó, đồng thời cũng ra hiệu Nhan Phúc Thụy không nên theo cùng. Trông như muốn nói riêng với tiểu thư Tư Đằng. Cũng đúng thôi, địa vị quan chủ cao quý, đàm luận với Tư Đằng quả thật không cần mấy kẻ địa vị thấp bé truyền lời.

Nhan Phúc Thụy buồn vui lẫn lộn, không theo thì không theo, đến vườn hoa cũng tốt, gần với tiểu thư Tư Đằng, cũng tiện cho cô ấy ra tay.

Vương Càn Khôn hơi lo lắng, sau chốc lát do dự vẫn quyết tâm đi theo ra ngoài.

Mặt trời đã lặn, ráng chiều ảm áp khiến người ta thư thái, hình như tinh thần của quan chủ Thương Hồng đã khá hơn một chút, hăng hái quan sát hoa cỏ trong vườn, lại quay đầu nhìn Vương Càn Khôn: “Giúp người ta kéo dài sinh mạng không phải là chuyện dễ. Người là người, yêu là yêu, con người không thể tiếp nhận yêu lực, cố hao tổn yêu lực chỉ có thể miễn cưỡng khiến người ta sống lâu thêm vài ngày thôi, không thay đổi được kết quả cuối cùng. Tiểu thư Tư Đằng cần gì phải làm thế?”

Lúc nói ra lời này, ông ta từ từ chuyển bước, cánh mũi khê hấp háy.

Vương Càn Khôn không tiện cất lời, chỉ có thể miễn cưỡng nở nụ cười, ánh mắt vô thức lướt đến nơi Nhan Phúc Thụy tổn công “che giấu”: Tiểu thư Tư Đằng à, cô tập kích đi, cô tập kích đi mà!

Hình như có gì đó không đúng, quan chủ Thương Hồng bỗng dừng bước, đứng ở vị trí kia, chính là nơi mấy dây mây ẩn nấp.

Không phải là bị phát hiện rồi chứ? Vương Càn Khôn thầm kêu khổ, qua một lát, quan chủ Thương Hồng quay người lại, cười với anh ta.

Vương Càn Khôn đành cười lại, quan chủ Thương Hồng nói: “Thật ra thì mời tiểu thư Tư Đằng ra ngoài chỉ là muốn hỏi một câu thôi.”

Xem ra vẫn chưa bại lộ, Vương Càn Khôn khê thở phào, ra hiệu “mời nói”.

“Cậu ăn mặc bắt nam bắt nữ như thế thật sự cho rằng có thể lừa gạt được tôi sao?”

...

Không hề cường điệu, trong phút chốc Vương Càn Khôn gần như là sợ đến mức hồn vía tan tác, vẻ mặt quan chủ Thương Hồng thoáng chốc dữ tợn, nắm ngón tay bấu lại, quay người quặp vào đám dây mây. Cảm ơn trời đất, hai chân anh ta không bị chết cứng, liền lăn một vòng chạy vào nhà. Anh ta nghe thấy tiếng gào thét gần như xa lạ của mình: “Bị phát hiện rồi, bị phát hiện rồi!”

Nhan Phúc Thụy vẫn ngóng cổ nhìn, nhưng không đi đến nghe lén, bỗng thấy Vương Càn Khôn lao đảo chạy vào, còn la hét vô cùng kinh khiếp thì sự can đảm gắng gượng ban đầu của ông đã tan thành mây khói trong nháy mắt. Ông cũng cất bước chạy về phía bên này hô to: “Đóng cửa! Đóng cửa!”

Nếu đã ôm nhau chết chung thì cũng chẳng quản được nhiều như vậy. Dù sao tiểu thư Tư Đằng lợi hại, hai cô cứ quyết đấu bên ngoài là tốt rồi.

Vương Càn Khôn vốn lao vào trong nhà, nghe thấy hai chữ “đóng cửa” nhất thời chưa kịp hiểu ra sao. Sau đó chợt thấy hoa mắt, quả thật Nhan Phúc Thụy đã phi thân bay đến, đẩy cửa chống trộm khép lại.

Lúc cánh cửa sắp sửa đóng lại, một bàn tay khô quắt chen vào khe hở đẩy cửa ra, chỉ cách mũi Nhan Phúc Thụy vài milimet, dọa ông suýt nữa đã vãi tè, gào lên inh ỏi: “Đạo trưởng Vương, đạo trưởng Vương, giúp sức nào!”

Vương Càn Khôn cũng nhào qua, gần như là dốc hết sức bình sinh cùng Nhan Phúc Thụy đóng cửa lại. Hai chân đạp vào tường mượn lực, nghĩ đến bàn tay xương xẩu kia bị kẹp trong khe cửa, tóc gáy liền dựng đứng. Trong giây phút đó song phương đang đẩy cửa như rơi vào cục diện bế tắc, lại như thể bỗng nhiên yên tĩnh.

Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn nghi ngờ nhìn nhau: Lẽ nào Bạch Anh đã bị tiểu thư Tư Đằng không chế rồi sao?

Một khắc sau, cửa chống trộm chấn động kịch liệt, trên cánh cửa sắt bất chợt lồi lên dấu tay người. Nhan Phúc Thụy còn chưa kịp gọi “mang xô pha đến kè” thì lại thêm một sức mạnh ập đến. Cánh cửa và hai người đang chống đỡ bị văng ra, lúc sắp rơi xuống đất may mắn là họ lăn đi nhanh, nếu không cánh cửa sắt nặng cả trăm ký đập xuống ai mà chịu được.

Quan chủ Thương Hồng, không, là Bạch Anh đang đi từng bước đến.

Lúc này thân thể già nua đã không còn lụm khụm, vẻ mặt dữ tợn quái dị, nơi cánh tay trái bị cửa kẹp hõm vào một mảng rõ rệt. Mà tay phải... tay phải của cô ta đang kéo vài sợi tóc. Sợi tóc rất dài, chúng rũ xuống từ tay đến mặt đất.

Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn sợ đến mức tim như sắp nhảy ra ngoài, không bò dậy nổi, chỉ run run nhích người về phía sau. Khi bóng dáng Bạch Anh đến gần họ, thậm chí Vương Càn Khôn đã nhắm tịt mắt lại chịu chết.

Nhưng Bạch Anh không thèm nhìn họ mà đi thẳng vào phòng ngủ. Nhan Phúc Thụy sững sốt hồi lâu mới phản ứng lại. Thời điểm ông bò bằng cả tay và chân đến cạnh cửa, tay Bạch Anh đã chụp vào cổ Tần Phóng rồi.

Cô ta thấy Nhan Phúc Thụy liền cười gian ác: “Một kẻ căn bản không sống được, thế nhưng Tư Đằng lại hao phí nguyên khí kéo dài sinh mạng cho hần, cô ta rất quan tâm người đàn ông này sao? Trong nhà này chỉ có ba dòng khí lưu chuyển, Tư Đằng đã đi đâu rồi? Nguyên khí cô ta bị thương tổn rất nặng phải không? Cô ta trốn đi nơi nào rồi hả?”

Nhan Phúc Thụy ngây ra như phỗng. Mấy dây mây kia không phải là tiểu thư Tư Đằng sao? Không phải cô ấy đã nói ở gần đây ư? Hóa ra là cô ấy chẳng hề ở đây.

Ông ngỡ ngàng, đầu óc trống rỗng, lại nghe Bạch Anh nói: “Ông không chịu nói sao? Vậy tôi không khách sao đâu nhé.”

Ánh mắt cô ta trở nên hiểm độc, Nhan Phúc Thụy thấy cô ta sắp sửa bóp cổ Tần Phóng thì gào lên thất thanh: “Đừng, đừng.”

Bạch Anh rất hài lòng với phản ứng của ông: “Tư Đằng ở đâu?”

Ở đâu á? Sao ông biết được? Nhan Phúc Thụy thật sự muốn chết đi cho rồi. Ánh mắt ông liếc đi liếc lại giữa Bạch Anh và Tần Phóng, run run không biết nói gì cho có lệ với cô ta. Tiếp theo đó, không biết là vào lần do dự thứ mấy, chuyện mà ông nằm mơ cũng không dám nghĩ đến đã xảy ra.

Ông thấy, Tần Phóng đang từ từ mở mắt.

171. Q.9 - Chương 6

Vương Càn Khôn thấy Nhan Phúc Thụy rất kỳ lạ: “Ông sao thế?”

Nhan Phúc Thụy lặng thinh, đôi mắt trợn trừng. Thảo nào hai tên bảo vệ trước cửa khăng khăng là quan chủ Thương Hồng tự đâm đầu vào xe người ta. Yêu lực của tiểu thư Tư Đằng mạnh hơn Bạch Anh, nhưng sợ Bạch Anh có mưu ma chước quỷ gì nên phải núp trong bóng tối để phòng bất trắc. Còn Bạch Anh đầu chính diện không thắng nổi Tư Đằng liền trốn trong thân xác của quan chủ Thương Hồng định đánh lén. Hơn nữa cô ta sợ cứ thế đến cửa sẽ để lộ dấu vết nên cố ý để bị xe tông ngất xỉu ư?

Thấy Nhan Phúc Thụy im thin thít, Vương Càn Khôn phất tay trước mặt ông: “Đạo trưởng Nhan?”

Nhan Phúc Thụy run giọng hỏi: “Thái... thái sư phụ của cậu đã tỉnh lại lần nào chưa?”

Đây là một vấn đề, nếu là Bạch Anh thì không thể nào ngất xỉu thật, hèn chi trên đường về ông luôn cảm giác có khoảnh khắc nào đó thấy cô ta ngẩng đầu lên. Nhưng đa phần là cô ta giả bộ bất tỉnh. Vậy rốt cuộc cô ta có thấy được mấy bữa chú tiểu thư Tư Đằng vẽ bên ngoài không nhỉ?

Câu hỏi này khiến Vương Càn Khôn sầu não: “Vẫn chưa, thái sư phụ tôi chưa hề mở mắt dậy.”

Như vậy cũng tốt, Nhan Phúc Thụy nuốt nước bọt, ông chẳng màng suy nghĩ cuộc đối đáp lúc trước khi vào nhà với Vương Càn Khôn có tiết lộ bí mật hay không. Dù sao tiểu thư Tư Đằng chỉ cần dặn có mỗi chuyện này, nói không chừng là mấu chốt thành bại, ông phải làm tốt việc này mới được.

Cuối cùng ông cất lời, giọng nói khê đến mức gần như không nghe thấy: “Đạo trưởng Vương, cậu nghe tôi nói này, tôi không đùa đâu, Bạch Anh vào nhà rồi, quả thật đã vào rồi. Cậu ở yên trong phòng Tần Phóng trước, đóng chặt cửa, chờ tôi trở lại rồi nói cho cậu biết. Chúc năng chụp ảnh của điện thoại cậu tốt hơn của tôi, cho tôi mượn dùng một lát nào.”

Vương Càn Khôn nghe mà chẳng hiểu ra sao, anh ta khó hiểu đưa điện thoại di động cho Nhan Phúc Thụy, hoang mang nghe ông nhấn mạnh lần nữa: “Đừng hành động gì nhé, đừng để thái sư phụ cậu gặp lại cậu.”

Nhan Phúc Thụy mở cửa đi ra ngoài, tuy quan chủ Thương Hồng vẫn nằm yên trên sô pha nhưng toàn thân ông đều sồn gai ốc. Ông chạy đến mở cửa đi ra ngoài, cầm điện thoại chụp ảnh bức tường bên ngoài rồi thấp thỏm đóng cửa lại. Lúc quay người chợt nghe thấy quan chủ Thương Hồng phía sau khẽ rên rỉ.

Tim Nhan Phúc Thụy như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, chân run run đi vào trong, hỏi dò: “Quan chủ Thương Hồng?”

Nếu Bạch Anh vẫn còn đang giả bộ, sẽ không có khả năng vừa ‘tỉnh dậy’ đã giết ông đấy chứ? Vì vậy ít nhất tạm thời ông vẫn an toàn.

Thoạt nhìn quan chủ Thương Hồng thật sự sắp tỉnh lại, sau khi rên đau vài tiếng liền từ từ mở mắt, sau đó là chống vào sô pha, gượng dậy.

Đầu Nhan Phúc Thụy ù đặc, không biết lấy đâu ra can đảm mà chạy đến đỡ ông ta, còn rất ân cần hỏi: “Lão quan chủ có chỗ nào khó chịu không?”

Lúc nói lời này, lòng ông thầm cầu nguyện: Đạo trưởng Vương à, cậu nhất định đừng nghe thấy thái sư phụ cậu đã tỉnh liền lao ra đấy.

May mà trong phòng Tần Phóng không có động tĩnh. Quan chủ Thương Hồng vịn cánh tay Nhan Phúc Thụy, bàn tay khô quắt như vỏ quýt chỉ chạm nhẹ vào thôi là Nhan Phúc Thụy đã nổi da gà. Đây là phản ứng tự nhiên, dù có cố giả bộ vẫn không được.

Nhan Phúc Thụy vô cùng khẩn trương, ông luôn cảm giác rằng ánh mắt quan chủ Thương Hồng nhìn vào da gà da vịt đang dựng đứng trên cánh tay ông vài giây.

“Tiểu thư Tư Đằng đâu?”

Giọng nói nghe bình thường, nếu trước đó không biết đây là Bạch Anh, quả thật sẽ rất dễ bị lừa. Nhưng khi nghe kỹ thì đúng là có một chút the thé khiến người ta rờn rợn. Nhan Phúc Thụy hơi lắp bắp, chỉ vào phòng Tần Phóng: “Ồ... ở trong phòng chăm sóc cho Tần Phóng. Ồ, đúng... đúng rồi...”

Ông lấy điện thoại di động ra, ấn vào hình vừa chụp đưa đến trước mắt quan chủ Thương Hồng: “Quan chủ, cái lần trước ông nói đấy, ông xem đi.”

Nhan Phúc Thụy bịa chuyện như thế là lúc trước quan chủ Thương Hồng nhờ vả. Lúc đưa cho ông ta xem, thật sự như hận không thể dán màn hình điện thoại vào mắt ông ta luôn.

Trong đôi mắt quan chủ Thương Hồng ánh lên vẻ nghi ngờ, Nhan Phúc Thụy vờ như không thấy, lại trượt sang tấm hình khác, vẫn là vách tường bên ngoài nhưng ở góc độ khác: “Ông xem đi quan chủ, chúng tôi chỉ tìm được những thứ này thôi, ông xem có đúng không?”

Quan chủ Thương Hồng ho khan, dù sao nhìn cũng đã lâu, Nhan Phúc Thụy vội vàng vỗ lưng giúp ông ta, lại nói: “Lão quan chủ, ông nghỉ ngơi trước đã, tôi xem... có thể mời tiểu thư Tư Đằng ra ngoài không.”

Ông cố hết sức ra vẻ tự nhiên đi đến phòng ngủ, làm bộ gõ hai cái trước, sau đó dán tai vào cửa nghe ngóng, giống như nghe thấy được gì đó, còn nói: “Vâng, vào đây ạ.”

Dứt lời liền quay đầu nhìn về phía quan chủ Thương Hồng cười hồi lỗi, chỉ vào bên trong rồi lại chỉ mình, ý là tiểu thư Tư Đằng gọi tôi vào.

Nhan Phúc Thụy vừa vào phòng ngủ, đóng cửa lại quả nhiên như vừa trút được gánh nặng, đồng thời chân cũng bủn rủn. Ông dựa vào cánh cửa trượt xuống, mới phát hiện lưng đã ướt đầm mồ hôi.

Nhớ lại cảnh vừa rồi cứ như là một giấc mơ vậy. Ngay cả ông cũng không hiểu mình làm thế nào mà chịu đựng được.

Hơi thở còn chưa bình ổn, Vương Càn Khôn canh giữ trong phòng đã kéo cổ áo ông lên, mặt mũi tái mét: “Thứ bên ngoài là...”

Chẳng trách ông nói chuyện với quan chủ Thương Hồng bao lâu nhưng Vương Càn Khôn không hề loạn tâm lao ra, xem chừng cậu ta đã hiểu vấn đề rồi. Như vậy cũng tốt, đỡ phải giải thích, Nhan Phúc Thụy uể oải gật đầu.

Vương Càn Khôn vẫn tóm cổ áo ông: “Bạch Anh là yêu quái, cô ta biến thành thái sư phụ tôi hay là... làm hại thái sư phụ tôi rồi?”

Lúc hỏi câu này, cánh tay anh ta vô thức siết chặt, lòng Nhan Phúc Thụy giật thót. Trong phim, yêu quái đúng là thần thông quảng đại, thiên biến vạn hóa. Nhưng từ lúc tiếp xúc với tiểu thư Tư Đằng đến nay, ông mới phát hiện yêu quái không vạn năng như vậy, ít nhất là ngoại trừ việc biến trở lại nguyên hình. Tiểu thư Tư Đằng chưa bao giờ biến thành người này người kia, có huyền thuật như Xích Tán cũng chỉ khiến người ta sinh ra ảo giác chứ không hề biến hình thật.

Bạch Anh sống lại chỉ còn bộ xương, dĩ nhiên càng không thể biến hóa thành gì được. Nếu nói cho Vương Càn Khôn biết quan chủ Thương Hồng đã chết, anh ta có thể lồng lộn lên lao ra liều chết với Bạch Anh không?

Nhan Phúc Thụy nói có chừng mực: “Việc này khó nói lắm, có thể là hóa thành, đừng để cô ta lừa gạt.”

Dường như Vương Càn Khôn thở phào, cười ngốc nghếch: “Tôi cũng nghĩ thế.”

Nhan Phúc Thụy nhìn anh ta, trong lòng khó chịu, đồng thời cảm thấy tuy ngoài miệng Vương Càn Khôn nói như thế nhưng trong lòng đã biết rồi, chẳng qua cố chấp không chịu tin mà thôi.

Hai người bàn bạc xong, đồng thời hít sâu vào rồi liếc nhìn nhau. Sau khi bàn tính với Nhan Phúc Thụy, Vương Càn Khôn thấy kế hoạch của tiểu thư Tư Đằng hẳn là như vậy. Đầu tiên là dùng huyền thuật vây khốn Bạch Anh, như vậy trong mắt Bạch Anh anh ta chính là “Tư Đằng”. Yêu lược của Bạch Anh không đầu lại Tư Đằng, chỉ có thể bất ngờ đánh lén cho nên mới hóa thành quan chủ Thương Hồng, tự cho rằng che trời vượt biển.

Nếu như vậy thì anh ta cứ phối hợp, giả dạng làm Tư Đằng không hề phát hiện gì cả, thừa dịp Bạch Anh lơ là sẽ ngang nhiên ra tay. Lúc này tiểu thư Tư Đằng làm chim sẻ rình phía sau bọ ngựa bắt ve sẽ đột ngột xuất hiện, như thế tất cả có thể kết thúc. Vì thế Vương Càn Khôn đưa tay mở cửa làm theo kế hoạch.

Lúc mở cửa ra, anh ta không khỏi căng thẳng: Hi vọng tiểu thư Tư Đằng hành động nhanh chóng, kịp thời xuất hiện vào lúc Bạch Anh đối phó với anh ta. Phải biết rằng có đôi khi sống chết chỉ cách nhau một sợi chỉ mảnh, lỡ như trễ một hai giây, có thể anh ta đã bị xô xuống vực rồi.

Cửa mở ra, Nhan Phúc Thụy cũng khẩn trương: Không biết bức ảnh chụp bằng điện thoại có hiệu quả hay không, lỡ như không được thì sao?

Nghe thấy tiếng động, quan chủ Thương Hồng miễn cưỡng ngừng ho, quay đầu nhìn về phía Vương Càn Khôn đang bước đến, đôi giày cao gót lóc cóc, hai tay còn tạo nhả đặt trên bụng. Trong đầu Nhan Phúc Thụy bỗng vụt lên ý nghĩ: Xem chương trình dành cho phụ nữ liên tiếp mấy ngày không hề phí công mà.

Anh ta nín thở chờ phản ứng của quan chủ Thương Hồng, ông khê ho, vẻ mặt bắt đầu khách sáo: “Tiểu thư Tư Đằng.”

Giây phút đó, Vương Càn Khôn và Nhan Phúc Thụy đều bị tiếng gọi này làm u mê: Trời ạ, đây là vận khi gió gì thế, vậy mà thành công!

Vương Càn Khôn không dám lên tiếng, dù sao anh ta chỉ có ngoại hình giống thôi, vừa cất lời sẽ lộ tẩy ngay. May mà Nhan Phúc Thụy nói thay anh ta: “Tần Phóng bị thương rất nặng, tiểu thư Tư Đằng mãi giúp cậu ta... kéo dài tính mạng nên nguyên khí bị tổn hao nghiêm trọng.”

Quan chủ Thương Hồng lộ vẻ quan tâm: “Vậy Tần Phóng thế nào rồi?”

Ông ta vừa nói vừa đứng dậy đi đến, thở hổn hển, Nhan Phúc Thụy phải đến dìu ông ta. Quan chủ Thương Hồng đứng bên cạnh giường một hồi, thấy Tần Phóng hoàn toàn mất tri giác, hơi thở mong manh, không kiểm lòng được lắc đầu thở dài. Nhan Phúc Thụy thầm mừng ông ta: Còn không phải do cô làm hại à!

Vương Càn Khôn không đi theo vào, đầu luôn nghĩ “Bạch Anh sẽ ra tay ngay thôi”, sống lưng lạnh ngắt. Qua một hồi thấy quan chủ Thương Hồng đi ra ngoài, dáng vẻ mệt nhọc thở gấp, nói: “Trong phòng bí quá.”

Ông ta lại nói: “Tiểu thư Tư Đằng à, về chuyện cô bảo tôi làm, có cần đổi nơi khác nói chuyện không?”

Ông ta vừa nói vừa nhìn khắp nơi, thấy cánh cửa mở thông đến vườn hoa phía sau, thuận đường đi về phía đó, đồng thời cũng ra hiệu Nhan Phúc Thụy không nên theo cùng. Trông như muốn nói riêng với tiểu thư Tư Đằng. Cũng đúng thôi, địa vị quan chủ cao quý, đàm luận với Tư Đằng quả thật không cần mấy kẻ địa vị thấp bé truyền lời.

Nhan Phúc Thụy buồn vui lẫn lộn, không theo thì không theo, đến vườn hoa cũng tốt, gần với tiểu thư Tư Đằng, cũng tiện cho cô ấy ra tay.

Vương Càn Khôn hơi lo lắng, sau chốc lát do dự vẫn quyết tâm đi theo ra ngoài.

Mặt trời đã lặn, ráng chiều ảm áp khiến người ta thư thái, hình như tinh thần của quan chủ Thương Hồng đã khá hơn một chút, hăng hái quan sát hoa cỏ trong vườn, lại quay đầu nhìn Vương Càn Khôn: “Giúp

người ta kéo dài sinh mạng không phải là chuyện dễ. Người là người, yêu là yêu, con người không thể tiếp nhận yêu lực, cố hao tổn yêu lực chỉ có thể miễn cưỡng khiến người ta sống lâu thêm vài ngày thôi, không thay đổi được kết quả cuối cùng. Tiểu thư Tư Đằng cần gì phải làm thế?”

Lúc nói ra lời này, ông ta từ từ chuyển bước, cánh mũi khẽ hấp háy.

Vương Càn Khôn không tiện cất lời, chỉ có thể miễn cưỡng nở nụ cười, ánh mắt vô thức lướt đến nơi Nhan Phúc Thụy tổn công “che giấu”: Tiểu thư Tư Đằng à, cô tập kích đi, cô tập kích đi mà!

Hình như có gì đó không đúng, quan chủ Thương Hồng bỗng dừng bước, đứng ở vị trí kia, chính là nơi mây dây mây ẩn nấp.

Không phải là bị phát hiện rồi chứ? Vương Càn Khôn thầm kêu khổ, qua một lát, quan chủ Thương Hồng quay người lại, cười với anh ta.

Vương Càn Khôn đành cười lại, quan chủ Thương Hồng nói: “Thật ra thì mời tiểu thư Tư Đằng ra ngoài chỉ là muốn hỏi một câu thôi.”

Xem ra vẫn chưa bại lộ, Vương Càn Khôn khẽ thở phào, ra hiệu “mời nói”.

“Cậu ăn mặc bắt nam bắt nữ như thế thật sự cho rằng có thể lừa gạt được tôi sao?”

...

Không hề cường điệu, trong phút chốc Vương Càn Khôn gần như là sợ đến mức hồn vía tan tác, vẻ mặt quan chủ Thương Hồng thoáng chốc dữ tợn, nắm ngón tay bấu lại, quay người quặp vào đám mây. Cảm ơn trời đất, hai chân anh ta không bị chết cứng, liền lăn một vòng chạy vào nhà. Anh ta nghe thấy tiếng gào thét gần như xa lạ của mình: “Bị phát hiện rồi, bị phát hiện rồi!”

Nhan Phúc Thụy vẫn ngóng cổ nhìn, nhưng không đi đến nghe lén, bỗng thấy Vương Càn Khôn lao đảo chạy vào, còn la hét vô cùng kinh khiếp thì sự can đảm gắng gượng ban đầu của ông đã tan thành mây khói trong nháy mắt. Ông cũng cất bước chạy về phía bên này hô to: “Đóng cửa! Đóng cửa!”

Nếu đã ôm nhau chết chung thì cũng chẳng quản được nhiều như vậy. Dù sao tiểu thư Tư Đằng lợi hại, hai cô cứ quyết đấu bên ngoài là tốt rồi.

Vương Càn Khôn vốn lao vào trong nhà, nghe thấy hai chữ “đóng cửa” nhất thời chưa kịp hiểu ra sao. Sau đó chợt thấy hoa mắt, quả thật Nhan Phúc Thụy đã phi thân bay đến, đẩy cửa chống trộm khép lại.

Lúc cánh cửa sắp sửa đóng lại, một bàn tay khô quắt chen vào khe hở đẩy cửa ra, chỉ cách mũi Nhan Phúc Thụy vài milimet, dọa ông suýt nữa đã vãi tè, gào lên inh ỏi: “Đạo trưởng Vương, đạo trưởng Vương, giúp sức nào!”

Vương Càn Khôn cũng nhào qua, gần như là dốc hết sức bình sinh cùng Nhan Phúc Thụy đóng cửa lại. Hai chân đạp vào tường mượn lực, nghĩ đến bàn tay xương xẩu kia bị kẹp trong khe cửa, tóc gáy liền dựng đứng. Trong giây phút đó song phương đang đẩy cửa như rơi vào cục diện bế tắc, lại như thể bỗng nhiên yên tĩnh.

Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn nghi ngờ nhìn nhau: Lẽ nào Bạch Anh đã bị tiểu thư Tư Đằng không chế rồi sao?

Một khắc sau, cửa chống trộm chấn động kịch liệt, trên cánh cửa sắt bắt chợt lóe lên dấu tay người. Nhan Phúc Thụy còn chưa kịp gọi “mang xô pha đến kê” thì lại thêm một sức mạnh ập đến. Cánh cửa và hai người đang chống đỡ bị văng ra, lúc sắp rơi xuống đất may mắn là họ lăn đi nhanh, nếu không cánh cửa sắt nặng cả trăm ký đập xuống ai mà chịu được.

Quan chủ Thương Hồng, không, là Bạch Anh đang đi từng bước đến.

Lúc này thân thể già nua đã không còn lụm khụm, vẻ mặt dữ tợn quái dị, nơi cánh tay trái bị cửa kẹp hôm vào một mảng rõ rệt. Mà tay phải... tay phải của cô ta đang kéo vài sợi tóc. Sợi tóc rất dài, chúng rũ xuống từ tay đến mặt đất.

Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn sợ đến mức tim như sắp nhảy ra ngoài, không bò dậy nổi, chỉ run run nhích người về phía sau. Khi bóng dáng Bạch Anh đến gần họ, thậm chí Vương Càn Khôn đã nhắm tịt mắt lại chịu chết.

Nhưng Bạch Anh không thèm nhìn họ mà đi thẳng vào phòng ngủ. Nhan Phúc Thụy sững sốt hồi lâu mới phản ứng lại. Thời điểm ông bò bằng cả tay và chân đến cạnh cửa, tay Bạch Anh đã chụp vào cổ Tần Phóng rồi.

Cô ta thấy Nhan Phúc Thụy liền cười gian ác: “Một kẻ căn bản không sống được, thế nhưng Tư Đằng lại hao phí nguyên khí kéo dài sinh mạng cho hắn, cô ta rất quan tâm người đàn ông này sao? Trong nhà này chỉ có ba dòng khí lưu chuyển, Tư Đằng đã đi đâu rồi? Nguyên khí cô ta bị thương tổn rất nặng phải không? Cô ta trốn đi nơi nào rồi hả?”

Nhan Phúc Thụy ngây ra như phỗng. Mấy dây mây kia không phải là tiểu thư Tư Đằng sao? Không phải cô ấy đã nói ở gần đây ư? Hóa ra là cô ấy chẳng hề ở đây.

Ông ngỡ ngàng, đầu óc trống rỗng, lại nghe Bạch Anh nói: “Ông không chịu nói sao? Vậy tôi không khách sao đâu nhé.”

Ánh mắt cô ta trở nên hiểm độc, Nhan Phúc Thụy thấy cô ta sắp sửa bóp cổ Tần Phóng thì gào lên thất thanh: “Đừng, đừng.”

Bạch Anh rất hài lòng với phản ứng của ông: “Tư Đằng ở đâu?”

Ở đâu á? Sao ông biết được? Nhan Phúc Thụy thật sự muốn chết đi cho rồi. Ánh mắt ông liếc đi liếc lại giữa Bạch Anh và Tần Phóng, run run không biết nói gì cho có lệ với cô ta. Tiếp theo đó, không biết là vào lần do dự thứ mấy, chuyện mà ông nằm mơ cũng không dám nghĩ đến đã xảy ra.

Ông thấy, Tần Phóng đang từ từ mở mắt.

172. Q.9 - Chương 7

Sao Tần Phóng... lại tỉnh dậy được nhỉ? Nhan Phúc Thụy giật cả mình. Về bối rối này không thể qua được mắt Bạch Anh, theo bản năng cô ta định quay đầu lại. Trong lúc còn chưa hoàn hồn, Nhan Phúc Thụy thấy Tần Phóng gần như ngồi phắt dậy. Cùng lúc ấy kèm theo một tiếng “phịch” vang lên, ba cây cọc nhọn từ ngực và hai bên xương sườn đột ngột đâm xuyên qua thân thể Bạch Anh.

Chuyện tiếp theo xảy ra quá nhanh và quá đẫm máu, thế nên mỗi khi Nhan Phúc Thụy nhớ lại đều run rẩy.

Đầu tiên ông nghe được giọng Bạch Anh kêu lên thảm thiết, ngay sau đó là máu văng tung tóe, một bộ xương nám đen xé toạc da thịt trời ra bên ngoài. Xương cũng dính máu, hai hốc mắt sâu hoắm không có cảm xúc gì nhưng còn kinh khủng hơn bất cứ gương mặt nanh ác nào. Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn đều khiếp đảm, hai chân run lẩy bẩy không lết nổi.

Nhưng hành động của Tần Phóng nhanh hơn, anh trở mình bật dậy như thể bay lên trời, nhân tiện rút ra tẩm ga trải giường bên dưới. Nói là ga trải giường cũng không giống, bởi vì khi nó tung ra giữa không trung tựa như tấm vải bố bị chấp vá, tức tốc trùm lên bộ xương của Bạch Anh, cuộn lại thành một vòng như chiếc kén to lớn, rồi đập vào tường vài cú thật mạnh.

Trận va đập vô cùng chấn động, toàn bộ căn nhà cũng rung lắc theo. Thoáng chốc Nhan Phúc Thụy như nghe được âm thanh xương cốt kêu răng rắc, ông trở mắt ngơ ngác: Tần Phóng sao thế này? Lẽ nào lúc trước hấp hối là giả, đều là kế hoạch của cậu ấy và tiểu thư Tư Đằng đã tính toán sao?

Đang suy nghĩ lung tung thì Tần Phóng dừng lại, hai tay vừa run lên đã nghe thấy “xoẹt” một tiếng, chiếc kén rách toác, bộ xương Bạch Anh rơi ra. Quả nhiên là có một vài đoạn xương đã gãy lìa, nhưng chủ thể vẫn còn. Tần Phóng đập lên xương chân Bạch Anh, cúi người ấn đầu gối lên xương lồng ngực và đưa tay giữ chặt xương cổ cô ta. Đầu Bạch Anh gãy dựa kịch liệt, nhưng vẫn không thể suy suyển.

Lần này... kết thúc thật rồi sao?

Từ lúc bắt đầu đến lúc kết thúc chỉ hai ba phút thôi ư? Nhan Phúc Thụy cảm thấy tốc độ chuyển động của đầu óc mình không theo kịp nhịp độ của câu chuyện, cứ sững sờ nhìn chăm chăm vào Tần Phóng, đến tận khi anh ngẩng đầu nhìn ông nói: “Đưa Tần Phóng ra đây.”

Tần Phóng nói... đưa Tần Phóng ra đây ư? Lộn xộn quá, Nhan Phúc Thụy cảm giác mình vô cùng khó hiểu, đây là... giọng của tiểu thư Tư Đằng mà.

Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn mở cửa tủ âm tường ra, tìm được Tần Phóng đang bị cuộn trong tấm chăn dựng đứng ở bên trong.

Dù sao chỉ cần tiểu thư Tư Đằng còn sống thì hơi thở của Tần Phóng sẽ không đứt lìa, bất kể nằm, đứng hay là... bị cuộn lại. Cho nên tiểu thư Tư Đằng đã nhét Tần Phóng vào tủ thế này ư? Vì vậy, mấy ngày qua Tần Phóng vẫn im hơi lặng tiếng bị cuộn trong tấm chăn này à?

Nhan Phúc Thụy khó tin, nhưng nghĩ kỹ lại cũng chỉ có như thế mới giải thích được tất cả mọi chuyện. Kể từ đêm tiểu thư Tư Đằng về bùa ở ngoài tường, ông chưa từng gặp lại cô. Huyền thuật hoàn toàn không phải dùng vào Vương Càn Khôn mà là dùng cho chính cô ấy sao? Cô ấy khiến mọi người nhìn cô ấy thành Tần Phóng, sau đó yên tâm nằm trên giường. Từ đầu đến cuối cô vẫn ở đây, xem ông lấy đèn Bát Quái làm thí nghiệm, cũng nhìn thấy bộ dáng ông và Vương Càn Khôn sợ chết khiếp. Nhưng cô vẫn điềm tĩnh, lạnh lùng bàng quan, chờ cơ hội tập kích tốt nhất.

Bạch Anh nói, trong nhà chỉ có ba dòng khí lưu chuyển là vì Tần Phóng và Tư Đằng là cùng một dòng, cho nên Tư Đằng mới dễ dàng thay thế cậu ấy. Dây mây ngoài phòng chỉ là ngụy trang, mà ông và Vương Càn Khôn thậm chí còn không phải là ngụy trang, nói châm chọc chính là đạo cụ đánh lừa thị giác mà thôi.

Theo lời Tư Đằng căn dặn, ông và Vương Càn Khôn cẩn thận đặt Tần Phóng xuống đất, đính đầu đối với đỉnh đầu Bạch Anh, tạo thành một đường thẳng.

Lúc đứng dậy, Vương Càn Khôn nhìn vào đồng máu thị nhầy nhụa trên giường, run giọng hỏi: “Tiểu thư Tư Đằng, Bạch Anh đã bị thu phục, sao hình dạng thái sư phụ tôi vẫn chưa biến trở lại?”

Không ai trả lời anh ta, vẻ mặt Vương Càn Khôn dần dần từ hoài nghi trở thành sợ hãi, chân lão đảo, Nhan Phúc Thụy vội đến dìu đỡ. Cùng lúc đó, Bạch Anh bỗng cất tiếng cười khanh khách: “Tiểu đạo sĩ kia sao? Tôi nhận ra hần.”

Cho dù Nhan Phúc Thụy không đọc nhiều sách nhưng cũng biết nếu người ta không có lưỡi và thanh quản thì không thể nào nói chuyện được. Có lẽ yêu quái thì khác, ông không biết giọng Bạch Anh vọng đến từ đâu, giống như là từ vị trí giữa xương cổ họng và quai hàm, lại như từ từng đoạn xương trên người cô ta.

Cô ta nói: “Lần đầu tiên tôi gặp hần, hần mới bảy tám tuổi, nhiều năm trôi qua đã già quắt queo như lớp vỏ cây rồi. Có điều vừa nhìn, tôi đã nhận ra hần ngay. Tôi đi đến nói với hần, ông còn nhận ra tôi không?”

Gần như không hề chần chừ và bối rối, trong khoảnh khắc đó quan chủ Thương Hồng đã nhận ra cô ta ngay, hoặc là nói đã nhận ra giọng nói của cô ta. Cơn ác mộng thời thơ ấu hần sâu trong trí nhớ, tuy đã hơn nửa đời người không hề muốn nhớ lại, nhưng tấm màn ký ức vừa được nhắc lên đã khiến người ta lạc vào cảnh giới kỳ lạ trong nháy mắt. Hình ảnh người đàn bà mang nụ cười xấu xa gian xảo này phút chốc đã chồng lên hình ảnh người phụ nữ tóc tai rối bù vùng vẫy trong biển lửa kia. Đôi môi mấp máy nói với ông: “Nhìn đi, tôi đã nói tôi sẽ trở lại mà.”

Vương Càn Khôn cất tiếng khóc nức nở như loài dã thú sắp chết. Tư Đằng vẫn bình thản quắp tay xuống, nắm ngón tay từ từ hóa thành dây mây, chúng chia nhánh rồi quấn lấy nửa phần sọ não của Bạch Anh từng vòng một, sau đó vươn đến vây quanh nửa phần đầu của Tần Phóng.

Bạch Anh tựa như hơi bất an: “Cô định làm gì...”

Cô ta nói được nửa chừng thì im bật, rồi cất tiếng thét thê lương. Cả bộ xương như bị điện giật run lên bần bật, cùng lúc đó, Tần Phóng phía đối diện cũng co giật như bị chuột rút. Hiên nhiên Tư Đằng rất chú ý đến Tần Phóng, chỉ qua giây lát đã lập tức dừng lại: “Tần Phóng thế nào rồi?”

Thế nào ư? Toàn thân đỏ gay, nóng rực. Nhan Phúc Thụy cảm giác tưới nước vào cũng xèo xèo bốc lên khói trắng dầy. Tư Đằng thoáng trầm ngâm rồi bảo Nhan Phúc Thụy đi hứng chậu nước lạnh, lấy khăn lông nhúng vào nước rồi vắt khô để làm hạ nhiệt độ cho Tần Phóng. Đến khi thân thể anh hồi phục lại nhiệt độ bình thường mới tiếp tục.

Bạch Anh đã trở lại bình thường, giọng nói khản đặc nhưng hận ý vẫn lạnh buốt: “Cô đem yêu lực của tôi cho hắn ta?”

Tư Đằng không buồn để ý, chỉ tập trung nhìn Nhan Phúc Thụy bùng nước, vắt khăn lông lau người cho Tần Phóng từng lần một. Vương Càn Khôn vốn ngồi thừ trên đất, nghe thấy Bạch Anh nói chuyện mới như hoàn hồn lại. Anh ta nổi giận đùng đùng gào lên rồi xông đến, Tư Đằng đứng lên nhường chỗ cho anh ta, điềm nhiên nhìn anh ta nổi điên đánh đá Bạch Anh, chỉ khi anh ta đưa chân đạp vào đầu Bạch Anh cô mới lên tiếng: “Đừng để đụng phải Tần Phóng.”

Bạch Anh cười ha ha mặc cho Vương Càn Khôn đánh đá, dường như cô ta không muốn nhắc người nữa. Về mặt Tư Đằng lạnh lùng, dây mây lần nữa hút lấy yêu lực chuyển đi, toàn thân cô ta lại co giật, gần như ngay cả hít thở cũng không nổi. Qua một hồi, cô ta mới yếu ớt nói: “Ban đầu tôi phân phó Giả Tam phải cẩn thận vận chuyển thi thể cô, phải chọn quan tài tốt để an táng, không được để dầm mưa dãi tuyết, cũng phải tránh đường dằn xóc.”

Tư Đằng lạnh nhạt nhìn cô ta: “Rồi sao nữa?”

“Tôi giết cô nhưng chưa từng làm nhục cô, cũng chưa từng để mặc ai làm nhục cô cả.”

Tư Đằng im lặng, qua một lúc cô ra hiệu Vương Càn Khôn dừng tay.

Vương Càn Khôn đánh cũng đã mệt, xương Bạch Anh cứng như sắt đá, anh ta đánh như thế chỉ tổ đau tay chân mình thôi. Bị bảo dừng tay lại, anh ta bỗng đau khổ, ngồi phịch xuống đất khóc lóc nghẹn ngào.

Bạch Anh nhìn Tư Đằng chằm chằm, hai hốc mắt trống rỗng như chợt có vẻ đau thương.

“Hắn hận tôi cũng đúng thôi, tôi giết thái sư phụ của hắn. Nhưng tại sao cô hận tôi? Tôi có lỗi với cô sao?”

Giọng Bạch Anh rất bình tĩnh, nhưng tuôn trào khí thế bức người. Tư Đằng cảm thấy mình không trả lời được câu hỏi này. Chuyện quá khứ hoàn toàn không phân rõ là ai có lỗi với ai, hai bên đều cân nhắc thiệt hơn, tính toán vì bản thân cả thôi. Cô cúp mắt, thúc đẩy dây mây trong tay lần nữa. Lần này cô không dừng lại giữa chừng, Bạch Anh kêu thảm thiết đến cuối cùng trở thành cười điên cuồng tuyệt vọng, thậm chí là khi yêu lực đã truyền hết vào dây mây, cô ta vẫn không ngừng cười lạnh yếu ớt.

“Cô ngốc sao? Chuyển yêu lực của tôi cho một người đàn ông? Cô biết rõ con người không chịu tải được yêu lực, có cho cũng lãng phí vô ích. Hắn ta là gì của cô? Thiệu Diễm Khoan làm nhiều chuyện như thế nhưng cô lại chẳng mấy may, thế mà sau khi sống lại đã đổi tính rồi sao?”

Tư Đằng không lên tiếng, ngược lại Nhan Phúc Thụy vui mừng: “Tiểu thư Tư Đằng, mặt Tần Phóng đã có chút hồng hào rồi.”

Đâu chỉ là hồng hào, một vài bộ phận trong người anh thỉnh thoảng vang lên vài tiếng lắc rắc, đó là xương đã gãy đang nối lại với nhau. Tương tự vậy là tế bào tái tạo và bộ máy cơ thể lành lại đang hoạt động trong cơ thể anh. Lúc này yêu lực giống như có sinh mệnh từ từ chữa trị thân thể đã vỡ nát này lành lặn lại như mới.

Tư Đằng nhìn về phía Bạch Anh: “Cô còn có lời gì muốn nói không?”

Bán yêu hợp thể có hai cách. Một là hai bên thương lượng đạt thành nhất trí, sau khi loại bỏ mâu thuẫn thì hợp thể trở lại. Hai là dùng vũ lực tiêu diệt đối phương, thu hồi yêu cốt trở lại làm yêu quái. Cô ta đã mất đi tư cách đàm phán, cục diện đã không còn thay đổi được. Không, không, không, có lẽ từ lúc ban đầu Tư Đằng đã hoàn toàn không muốn hợp thể một cách êm thấm với cô ta.

“Ở đây Tây Hồ sao cô không hợp thể với tôi?”

“Tôi muốn làm bản thân mình, không muốn dây dưa với cô.”

Giọng điệu Bạch Anh vô cùng quái dị, giọng nói lạnh lạnh khắc nghiệt: “Bản thân mình?”

“Khi đó tôi đã chia cho cô một nửa yêu lực, chuyện vốn không đến nỗi nát bét. Cô là cô, tôi là tôi, nhưng cô không nên hại người khắp nơi, suýt nữa đã giết chết Tần Phóng.”

Bạch Anh cười khẩy, cô ta vẫn không hiểu: “Tôi giết một con người thôi, cô tức giận vậy làm gì? Hắn ta là ai?”

Tư Đằng không trả lời ngay, trái lại Nhan Phúc Thụy vừa mong đợi vừa khẩn trương: Nếu Bạch Anh biết Tần Phóng là hậu duệ của cô ta thì sẽ phản ứng thế nào? Kinh ngạc? Đau khổ? Hối hận? Hay là...

“Là cháu của đứa bé mà cô gửi nuôi nhờ ở nhà Tần Lai Phúc, để lại đường lui cho tôi đấy.”

Bạch Anh im lặng giây lát, lúc mở miệng lại càng nghi ngờ hơn: “Nếu đã dùng hắn xong rồi thì còn cứu hắn làm gì? Hắn đâu có quan hệ gì với cô.”

Nhan Phúc Thụy gần như không dám tin vào tai mình.

Tư Đằng nhìn cô ta thật lâu: “Ban đầu cô yêu Thiệu Diễm Khoan, yêu đến sống dở chết dở, nếu tình cảm này chỉ còn lại một chút, cũng không nên đối xử vô tình với Tần Phóng như thế.”

Bạch Anh cười rộ: “Cô cũng nói là ban đầu rồi. Yêu và không yêu chỉ khác nhau ở một chữ “không” thôi. Một nét ngang, một nét phẩy, một nét thẳng, một dấu chấm. Ban đầu không biết viết, có ai đã một đời một kiếp mà vẫn không biết viết dấu.”

Trả lời nhẹ nhàng như thế quả thật khác hẳn với Bạch Anh đã từng yêu Thiệu Diễm Khoan hết lòng hết dạ trong trí nhớ Tư Đằng. Từ năm 1937 đến năm 1946, tính ra đã chín năm, chuyện gì đã khiến lòng cô ta nguội lạnh thế này? Có cô điều không cần hỏi nhiều, lúc hợp thể, xương thịt hòa vào nhau, trí nhớ cũng dung hợp, cuối cùng cô sẽ biết được thôi.

Tư Đằng hít sâu, rồi cúi người xuống, áp trán vào trán Bạch Anh.

Hơi thở của Tần Phóng dần dần ổn định, bộ ngực lên xuống từ từ rõ nét.

Nhan Phúc Thụy bỗng toàn thân rũ rượi, ý chí rã rời, ông dựa vào vách tường ngồi bên cạnh Vương Càn Khôn, mệt mỏi vô vai anh ta: “Không sao rồi, mọi chuyện đều đã qua...”

Ông muốn nói là mọi chuyện đều đã qua hết rồi. Nhưng có chắc là đã qua thật không?

173. Q.9 - Chương 7

Sao Tần Phóng... lại tỉnh dậy được nhỉ? Nhan Phúc Thụy giật cả mình. Về bối rối này không thể qua được mắt Bạch Anh, theo bản năng cô ta định quay đầu lại. Trong lúc còn chưa hoàn hồn, Nhan Phúc Thụy thấy Tần Phóng gần như ngồi phắt dậy. Cùng lúc ấy kèm theo một tiếng “phịch” vang lên, ba cây cọc nhọn từ ngực và hai bên xương sườn đột ngột đâm xuyên qua thân thể Bạch Anh.

Chuyện tiếp theo xảy ra quá nhanh và quá đẫm máu, thế nên mỗi khi Nhan Phúc Thụy nhớ lại đều run rẩy.

Đầu tiên ông nghe được giọng Bạch Anh kêu lên thảm thiết, ngay sau đó là máu văng tung tóe, một bộ xương nám đen xé toạc da thịt trời ra bên ngoài. Xương cũng dính máu, hai hốc mắt sâu hoắm không có cảm xúc gì nhưng còn kinh khủng hơn bất cứ gương mặt nanh ác nào. Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Không đều khiếp đảm, hai chân run lẩy bẩy không lết nổi.

Nhưng hành động của Tần Phóng nhanh hơn, anh trở mình bật dậy như thể bay lên trời, nhân tiện rút ra tấm ga trải giường bên dưới. Nói là ga trải giường cũng không giống, bởi vì khi nó tung ra giữa không trung tựa như tấm vải bố bị chấp vá, tức tốc trùm lên bộ xương của Bạch Anh, cuộn lại thành một vòng như chiếc kén to lớn, rồi đập vào tường vài cú thật mạnh.

Trận va đập vô cùng chấn động, toàn bộ căn nhà cũng rung lắc theo. Thoáng chốc Nhan Phúc Thụy như nghe được âm thanh xương cốt kêu răng rắc, ông trở mắt ngơ ngác: Tần Phóng sao thế này? Lẽ nào lúc trước hấp hối là giả, đều là kế hoạch của cậu ấy và tiểu thư Tư Đằng đã tính toán sao?

Đang suy nghĩ lung tung thì Tần Phóng dừng lại, hai tay vừa run lên đã nghe thấy “xoẹt” một tiếng, chiếc kén rách toác, bộ xương Bạch Anh rơi ra. Quả nhiên là có một vài đoạn xương đã gãy lìa, nhưng chủ thể

vẫn còn. Tần Phóng đập lên xương chân Bạch Anh, cúi người ấn đầu gối lên xương lồng ngực và đưa tay giữ chặt xương cổ cô ta. Đầu Bạch Anh giãy dụa kịch liệt, nhưng vẫn không thể suy chuyển.

Lần này... kết thúc thật rồi sao?

Từ lúc bắt đầu đến lúc kết thúc chỉ hai ba phút thôi ư? Nhan Phúc Thụy cảm thấy tốc độ chuyển động của đầu óc mình không theo kịp nhịp độ của câu chuyện, cứ sững sờ nhìn chăm chăm vào Tần Phóng, đến tận khi anh ngẩng đầu nhìn ông nói: “Đưa Tần Phóng ra đây.”

Tần Phóng nói... đưa Tần Phóng ra đây ư? Lộn xộn quá, Nhan Phúc Thụy cảm giác mình vô cùng khó hiểu, đây là... giọng của tiểu thư Tư Đằng mà.

Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn mở cửa tủ âm tường ra, tìm được Tần Phóng đang bị cuộn trong tấm chăn dựng đứng ở bên trong.

Dù sao chỉ cần tiểu thư Tư Đằng còn sống thì hơi thở của Tần Phóng sẽ không đứt lìa, bất kể nằm, đứng hay là... bị cuộn lại. Cho nên tiểu thư Tư Đằng đã nhét Tần Phóng vào tủ thế này ư? Vì vậy, mấy ngày qua Tần Phóng vẫn im hơi lặng tiếng bị cuộn trong tấm chăn này à?

Nhan Phúc Thụy khó tin, nhưng nghĩ kỹ lại cũng chỉ có như thế mới giải thích được tất cả mọi chuyện. Kể từ đêm tiểu thư Tư Đằng vẽ bùa ở ngoài tường, ông chưa từng gặp lại cô. Huyền thuật hoàn toàn không phải dùng vào Vương Càn Khôn mà là dùng cho chính cô ấy sao? Cô ấy khiến mọi người nhìn cô ấy thành Tần Phóng, sau đó yên tâm nằm trên giường. Từ đầu đến cuối cô vẫn ở đây, xem ông lấy đèn Bát Quái làm thí nghiệm, cũng nhìn thấy bộ dáng ông và Vương Càn Khôn sợ chết khiếp. Nhưng cô vẫn điềm tĩnh, lạnh lùng bàng quan, chờ cơ hội tập kích tốt nhất.

Bạch Anh nói, trong nhà chỉ có ba dòng khí lưu chuyển là vì Tần Phóng và Tư Đằng là cùng một dòng, cho nên Tư Đằng mới dễ dàng thay thế cậu ấy. Dây mây ngoài phòng chỉ là ngụy trang, mà ông và Vương Càn Khôn thậm chí còn không phải là ngụy trang, nói châm chọc chính là đạo cụ đánh lừa thị giác mà thôi.

Theo lời Tư Đằng căn dặn, ông và Vương Càn Khôn cẩn thận đặt Tần Phóng xuống đất, đỉnh đầu đối với đỉnh đầu Bạch Anh, tạo thành một đường thẳng.

Lúc đứng dậy, Vương Càn Khôn nhìn vào đồng máu thị nhầy nhụa trên giường, run giọng hỏi: “Tiểu thư Tư Đằng, Bạch Anh đã bị thu phục, sao hình dạng thái sư phụ tôi vẫn chưa biến trở lại?”

Không ai trả lời anh ta, vẻ mặt Vương Càn Khôn dần dần từ hoài nghi trở thành sợ hãi, chân lão đảo, Nhan Phúc Thụy vội đến dìu đỡ. Cùng lúc đó, Bạch Anh bỗng cất tiếng cười khanh khách: “Tiểu đạo sĩ kia sao? Tôi nhận ra hần.”

Cho dù Nhan Phúc Thụy không đọc nhiều sách nhưng cũng biết nếu người ta không có lưỡi và thanh quản thì không thể nào nói chuyện được. Có lẽ yêu quái thì khác, ông không biết giọng Bạch Anh vọng đến từ đâu, giống như là từ vị trí giữa xương cổ họng và quai hàm, lại như từ từng đoạn xương trên người cô ta.

Cô ta nói: “Lần đầu tiên tôi gặp hần, hần mới bảy tám tuổi, nhiều năm trôi qua đã già quắt queo như lớp vỏ cây rồi. Có điều vừa nhìn, tôi đã nhận ra hần ngay. Tôi đi đến nói với hần, ông còn nhận ra tôi không?”

Gần như không hề chần chừ và bối rối, trong khoảnh khắc đó quan chủ Thương Hồng đã nhận ra cô ta ngay, hoặc là nói đã nhận ra giọng nói của cô ta. Cơn ác mộng thời thơ ấu hần sâu trong trí nhớ, tuy đã hơn nửa đời người không hề muốn nhớ lại, nhưng tấm màn ký ức vừa được nhắc lên đã khiến người ta lạc vào cảnh giới kỳ lạ trong nháy mắt. Hình ảnh người đàn bà mang nụ cười xấu xa gian xảo này phụt chốc đã chồng lên hình ảnh người phụ nữ tóc tai rối bù vùng vẫy trong biển lửa kia. Đôi môi mấp máy nói với ông: “Nhìn đi, tôi đã nói tôi sẽ trở lại mà.”

Vương Càn Khôn cất tiếng khóc nức nở như loài dã thú sắp chết. Tư Đằng vẫn bình thản quắp tay xuống, năm ngón tay từ từ hóa thành dây mây, chúng chia nhánh rồi quấn lấy nửa phần sọ não của Bạch Anh từng vòng một, sau đó vươn đến vây quanh nửa phần đầu của Tần Phóng.

Bạch Anh tựa như hơi bất an: “Cô định làm gì...”

Cô ta nói được nửa chừng thì im bật, rồi cất tiếng thét thê lương. Cả bộ xương như bị điện giật run lên bần bật, cùng lúc đó, Tần Phóng phía đối diện cũng co giật như bị chuột rút. Hiển nhiên Tư Đằng rất chú ý đến Tần Phóng, chỉ qua giây lát đã lập tức dừng lại: “Tần Phóng thế nào rồi?”

Thế nào ư? Toàn thân đỏ gay, nóng rực. Nhan Phúc Thụy cảm giác tưới nước vào cũng xèo xèo bốc lên khói trắng đầy. Tư Đằng thoáng trầm ngâm rồi bảo Nhan Phúc Thụy đi hứng chậu nước lạnh, lấy khăn lông nhúng vào nước rồi vắt khô để làm hạ nhiệt độ cho Tần Phóng. Đến khi thân thể anh hồi phục lại nhiệt độ bình thường mới tiếp tục.

Bạch Anh đã trở lại bình thường, giọng nói khản đặc nhưng hận ý vẫn lạnh buốt: “Cô đem yêu lực của tôi cho hắn ta?”

Tư Đằng không buồn để ý, chỉ tập trung nhìn Nhan Phúc Thụy bưng nước, vắt khăn lông lau người cho Tần Phóng từng lần một. Vương Càn Khôn vốn ngồi thờ trên đất, nghe thấy Bạch Anh nói chuyện mới như hoàn hồn lại. Anh ta nổi giận đùng đùng gào lên rồi xông đến, Tư Đằng đứng lên nhường chỗ cho anh ta, điềm nhiên nhìn anh ta nổi điên đánh đá Bạch Anh, chỉ khi anh ta đưa chân đạp vào đầu Bạch Anh cô mới lên tiếng: “Đừng để đụng phải Tần Phóng.”

Bạch Anh cười ha ha mặc cho Vương Càn Khôn đánh đá, dường như cô ta không muốn nhắc người nữa. Về mặt Tư Đằng lạnh lùng, dây mây lần nữa hút lấy yêu lực chuyển đi, toàn thân cô ta lại co giật, gần như ngay cả hít thở cũng không nổi. Qua một hồi, cô ta mới yếu ớt nói: “Ban đầu tôi phân phó Giả Tam phải cẩn thận vận chuyển thi thể cô, phải chọn quan tài tốt để an táng, không được để dầm mưa dãi tuyết, cũng phải tránh đường dầm xóc.”

Tư Đằng lạnh nhạt nhìn cô ta: “Rồi sao nữa?”

“Tôi giết cô nhưng chưa từng làm nhục cô, cũng chưa từng để mặc ai làm nhục cô cả.”

Tư Đằng im lặng, qua một lúc cô ra hiệu Vương Càn Khôn dừng tay.

Vương Càn Khôn đánh cũng đã mệt, xương Bạch Anh cứng như sắt đá, anh ta đánh như thế chỉ tổ đau tay chân mình thôi. Bị bảo dừng tay lại, anh ta bỗng đau khổ, ngồi phịch xuống đất khóc lóc nghẹn ngào.

Bạch Anh nhìn Tư Đằng chằm chằm, hai hốc mắt trống rỗng như chột có vẻ đau thương.

“Hắn hận tôi cũng đúng thôi, tôi giết thái sư phụ của hắn. Nhưng tại sao cô hận tôi? Tôi có lỗi với cô sao?”

Giọng Bạch Anh rất bình tĩnh, nhưng tuôn trào khí thế bức người. Tư Đằng cảm thấy mình không trả lời được câu hỏi này. Chuyện quá khứ hoàn toàn không phân rõ là ai có lỗi với ai, hai bên đều cân nhắc thiệt hơn, tính toán vì bản thân cả thôi. Cô cúp mắt, thúc đẩy dây mây trong tay lần nữa. Lần này cô không dừng lại giữa chừng, Bạch Anh kêu thảm thiết đến cuối cùng trở thành cười điên cuồng tuyệt vọng, thậm chí là khi yêu lực đã truyền hết vào dây mây, cô ta vẫn không ngừng cười lạnh yếu ớt.

“Cô ngốc sao? Chuyển yêu lực của tôi cho một người đàn ông? Cô biết rõ con người không chịu tải được yêu lực, có cho cũng lãng phí vô ích. Hắn ta là gì của cô? Thiệu Diễm Khoan làm nhiều chuyện như thế nhưng cô lại chẳng mấy may, thế mà sau khi sống lại đã đổi tính rồi sao?”

Tư Đằng không lên tiếng, ngược lại Nhan Phúc Thụy vui mừng: “Tiểu thư Tư Đằng, mặt Tần Phóng đã có chút hồng hào rồi.”

Đâu chỉ là hồng hào, một vài bộ phận trong người anh thỉnh thoảng vang lên vài tiếng lắc rắc, đó là xương đã gãy đang nối lại với nhau. Tương tự vậy là tế bào tái tạo và bộ máy cơ thể lành lại đang hoạt động trong cơ thể anh. Lúc này yêu lực giống như có sinh mệnh từ từ chữa trị thân thể đã vỡ nát này lành lặn lại như mới.

Tư Đằng nhìn về phía Bạch Anh: “Cô còn có lời gì muốn nói không?”

Bán yêu hợp thể có hai cách. Một là hai bên thương lượng đạt thành nhất trí, sau khi loại bỏ mâu thuẫn thì hợp thể trở lại. Hai là dùng vũ lực tiêu diệt đối phương, thu hồi yêu cốt trở lại làm yêu quái. Cô ta đã mất đi tư cách đàm phán, cục diện đã không còn thay đổi được. Không, không, không, có lẽ từ lúc ban đầu Tư Đằng đã hoàn toàn không muốn hợp thể một cách êm thấm với cô ta.

“Ồ đây Tây Hồ sao cô không hợp thể với tôi?”

“Tôi muốn làm bản thân mình, không muốn dây dưa với cô.”

Giọng điệu Bạch Anh vô cùng quái dị, giọng nói lạnh lạnh khắc nghiệt: “Bản thân mình?”

“Khi đó tôi đã chia cho cô một nửa yêu lực, chuyện vốn không đến nỗi nát bét. Cô là cô, tôi là tôi, nhưng cô không nên hại người khắp nơi, suýt nữa đã giết chết Tần Phóng.”

Bạch Anh cười khẩy, cô ta vẫn không hiểu: “Tôi giết một con người thôi, cô tức giận vậy làm gì? Hắn ta là ai?”

Tư Đằng không trả lời ngay, trái lại Nhan Phúc Thụy vừa mong đợi vừa khẩn trương: Nếu Bạch Anh biết Tần Phóng là hậu duệ của cô ta thì sẽ phản ứng thế nào? Kinh ngạc? Đau khổ? Hối hận? Hay là...

“Là cháu của đứa bé mà cô gửi nuôi nhờ ở nhà Tần Lai Phúc, để lại đường lui cho tôi đấy.”

Bạch Anh im lặng giây lát, lúc mở miệng lại càng nghi ngờ hơn: “Nếu đã dùng hắn xong rồi thì còn cứu hắn làm gì? Hắn đâu có quan hệ gì với cô.”

Nhan Phúc Thụy gần như không dám tin vào tai mình.

Tư Đằng nhìn cô ta thật lâu: “Ban đầu cô yêu Thiệu Diễm Khoan, yêu đến sống dở chết dở, nếu tình cảm này chỉ còn lại một chút, cũng không nên đối xử vô tình với Tần Phóng như thế.”

Bạch Anh cười rộ: “Cô cũng nói là ban đầu rồi. Yêu và không yêu chỉ khác nhau ở một chữ “không” thôi. Một nét ngang, một nét phẩy, một nét thẳng, một dấu chấm. Ban đầu không biết viết, có ai đã một đời một kiếp mà vẫn không biết viết đâu.”

Trả lời nhẹ nhàng như thế quả thật khác hẳn với Bạch Anh đã từng yêu Thiệu Diễm Khoan hết lòng hết dạ trong trí nhớ Tư Đằng. Từ năm 1937 đến năm 1946, tính ra đã chín năm, chuyện gì đã khiến lòng cô ta nguội lạnh thế này? Có cô điều không cần hỏi nhiều, lúc hợp thể, xương thịt hòa vào nhau, trí nhớ cũng dung hợp, cuối cùng cô sẽ biết được thôi.

Tư Đằng hít sâu, rồi cúi người xuống, áp trán vào trán Bạch Anh.

Hơi thở của Tần Phóng dần dần ổn định, bộ ngực lên xuống từ từ rõ nét.

Nhan Phúc Thụy bỗng toàn thân rũ rượi, ý chí rã rời, ông dựa vào vách tường ngồi bên cạnh Vương Càn Khôn, mệt mỏi vô vai anh ta: “Không sao rồi, mọi chuyện đều đã qua...”

Ông muốn nói là mọi chuyện đều đã qua hết rồi. Nhưng có chắc là đã qua thật không?

174. Q.9 - Chương 8

Ban đầu hợp thể là ký ức dung hòa, nếu ký ức có nhiệt độ, vậy ký ức của Bạch Anh là lạnh lẽo, bị phủ một lớp bụi tối đen. Tư Đằng cảm giác mình như bị vút vào một câu chuyện vô cùng thê lương, mà lúc câu chuyện bắt đầu xảy ra, cô không hề xa lạ.

Xưởng dật Hoa Mỹ to lớn bỏ hoang ẩn trong ánh sáng vàng óng và đỏ sẫm giao nhau. Năm đó cô đang bị treo mắt cá chân lên, in chiếc bóng kéo dài quái dị trên vách tường. Bạch Anh tựa lưng vào tường, hai bàn tay dính máu run run. Thỉnh thoảng cô ta sẽ ngẩng đầu nhìn, rồi lại như bị kinh sợ nhanh chóng dời ánh mắt đi, không ngừng lẩm bẩm: “Tôi sẽ nghĩ cách, tôi sẽ nghĩ cách...”

Hóa ra khi đó cô ta vẫn sợ. Cô thấy Bạch Anh vội vã rời đi, trở về khách sạn rửa tay hết lần này đến lần khác, thiêu hủy chiếc sườn xám dính máu, mệt mỏi nằm vật xuống giường. Cô ta gói lại chiếc khăn tay thêu hoa hồng ủ rũ đặt bên gối, dường như làm vậy mới có thể mang đến yên bình.

Cô khẽ cúi người xem Bạch Anh gặp ác mộng liên tục vài ngày, mồ hôi lạnh đầm đìa. Nhìn cô ta lần lượt uống từng viên thuốc ngủ như thể thuốc Tây có thể công hiệu với một con yêu quái vậy. Cô xem cô ta ngồi trên sofa run rẩy bắt từng điệu thuốc, ánh lửa hắt vào khuôn mặt, đôi gò má bị nám đen, sau đó từ từ hồi phục lại.

Cô xem Bạch Anh trang điểm lộng lẫy, mặc chiếc váy kiểu Âu thịnh hành nhất thời đại đó, thậm chí là đội chiếc mũ phớt kiểu Pháp, mang vớ da, buộc giày da, khoác tay Thiệu Diễm Khoan ra vào sàn nhảy. Lúc ánh đèn soi đến, cô ta ngẩng mặt cười dịu dàng với hắn, nhưng khi ánh đèn chuyển đi, đôi mắt sâu hút của cô ta liền tràn ngập thấp thỏm bất an và nơm nớp lo sợ.

Đàn ông và phụ nữ khó có thể hiểu thấu lòng nhau, dù có miễn cưỡng áp đặt cũng có muôn vàn khe hở, chỉ có thể lấp đầy bằng nghi ngờ và suy đoán.

Cô nhìn thấy trong con ngõ nhỏ, Bạch Anh cầm đôi giày cao gót, len lút theo đuôi Thiệu Diễm Khoan, đến tận khi hắn chui vào một căn nhà xập xệ. Đèn sáng lên, trên khung cửa giấy in bóng hắn và Khuê Sơn thì thâm to nhỏ. Cô đến gần dán tai nghe, không biết có phải do Khuê Sơn chế giễu Thiệu Diễm Khoan nằm đó bị yêu quái mê hoặc thần hồn hay không, cô nghe thấy tiếng cười lúng túng của hắn: “Lúc còn trẻ ai mà không làm ra vài chuyện ngu xuẩn, hoang đường...”

Mối tình đầu thơ mộng, một lòng một dạ, si mê không đổi hóa ra với hắn chỉ là chuyện ngu xuẩn hoang đường mà thôi. Khóe môi Tư Đằng cười khẩy, quay đầu nhìn Bạch Anh đang đứng bên cạnh, thấy đôi mắt cô ta rưng rưng, môi run run, đang siết chặt bàn tay.

Cô xem Bạch Anh ân cần gấp bội, cố gắng lấy lòng, sau đó là thất vọng, đôi mắt nguội lạnh. Vốn tưởng rằng giữa Bạch Anh và Thiệu Diễm Khoan hắn sẽ có màn trở mặt, xung đột chính diện, thế nhưng chẳng hề có. Chỉ có điều tình yêu đầu phải ngọn lửa vĩnh hằng, cháy mãi không tàn, nó chỉ bập bùng như châm củi đốt mà thôi. Làm sao chống lại được nước lạnh xối vào hằng ngày cơ chứ?

Ban đầu Bạch Anh lo lắng bất an rồi dần dần chuyển thành sự đổ ải. Tư Đằng thấy cô ta trở lại xưởng dệt Hoa Mỹ trong đêm mưa tầm tã, lão đảo mở cánh cổng đã bị khóa kín, vũng máu chính giữa xưởng đã khô khốc biến thành màu đen từ lâu. Bạch Anh quỳ mọp trên đất, dập đầu liên hồi, nước mắt như mưa, tiếng nói khản đặc, tức tưởi ngã quỵ, móng tay cào trên mặt đất.

Tia chớp nơi xa xé toạc bầu trời, lóe lên ngoài ô cửa sổ của công xưởng, tiếng sấm ùng ùng như nhắc nhở Bạch Anh. Cô ta từ từ bò dậy khỏi mặt đất, ngập ngừng nhấn mạnh hai chữ: “May là... may là...”

May là còn giữ thi thể của Tư Đằng, lòng nhân từ hôm đó đã trở thành chiếc phao cứu sinh cho cô ta vào lúc này.

Cô ta ngồi thẳng lên, lấy son môi và gương trang điểm trong túi ra, chải lại tóc tai trong công xưởng trống trải, vắn son lên tô đỏ đôi môi. Đôi môi đầy đặn từ từ nở cong, bỗng một tia chớp lóe lên, người trong gương mặt mày trắng bệch, chỉ còn nụ cười đỏ thắm như máu chói mắt kinh người.

Cuối cùng, cô ta đứng dậy, phủi bụi trên góc sườn xám, thân hình mảnh mai duyên dáng chậm bước ra ngoài. Tiếng giày cao gót lộc cộc vang vọng trong nhà xưởng. Tư Đằng đứng trong góc tối khẽ thở dài.

Bạch Anh thay đổi từng chút một. Ánh mắt của cô ta càng hà khắc, tính tình cũng bất thường hơn. Trong nhà họ Thiệu, ngoại trừ Thiệu Diễm Khoan buộc phải đóng kịch nên thỉnh thoảng còn ra vào phòng cô ta thì những lúc khác cô ta chỉ có một mình một bóng.

Nhưng trước nay cô ta không hề lẻ loi, chiếc khăn lụa kia vẫn nhét dưới gối, thời gian trôi qua từng ngày, khăn lụa cũng đã trở nên ố vàng, duy chỉ có dấu son môi là không thể xóa nhòa.

Có một buổi tối, cô ta vắn thỏi son lên, tô lại đôi môi, sau đó mở chiếc khăn ra, chăm chú nhìn thật lâu, rồi thì thào như thể đang nói chuyện với Tư Đằng:

- Tư Đằng, nghe nói ngày nào cũng có mấy chủ xưởng nhỏ đến đòi nợ. Thiệu Diễm Khoan bắt đắc dĩ bị người ta chặn đường phải chạy trốn từ cửa sau. Mấy người đó ai cũng lâm vào đường cùng cả rồi, nếu cho họ chút lợi ích, tất nhiên họ sẽ sẵn lòng làm mọi việc vì chúng ta.
- Tư Đằng, hôm nay tôi đi nghe ngóng, người trong xưởng nói với tôi có một người họ Tần, thường ngày qua lại làm ăn đàng hoàng nhất. Con người cũng giữ chữ tín, có thể dùng được.
- Tư Đằng, tôi đến xưởng nói với họ, nếu có một lá thư gửi đến từ phía Tây, người nhận thư là Bạch Anh thì hãy giao cho tôi, tôi sẽ chuyển giúp.

– Tư Đằng, chắc cô không ngờ là người Nhật đã tấn công Thượng Hải đầu nhĩ. Chiến tranh loạn lạc, Khuư Sơn không đến đây được, nhưng mà ông ta vẫn thư từ qua lại với Thiệu Diễm Khoan. Lá nào cũng bị tôi xem trộm, Khuư Sơn phân phó Thiệu Diễm Khoan làm cho tôi sinh con. Tôi sẽ dạy cho lão già lỗ mãng ấy biết cái gì gọi là mừng hụt.

Lúc này Tư Đằng mới biết, hóa ra ông cố Tần Phóng không phải là đứa con đầu lòng mà Bạch Anh sinh ra. Bạch Anh mang thai mười tháng, bị ghen nôn mửa thê thảm đứa bé mới hình thành trong bụng. Cô ta thờ ơ nhìn Thiệu Diễm Khoan vui mừng, rêu nửa đêm mở lá thư hẩn viết báo tin cho Khuư Sơn, bình tĩnh đọc hết từ đầu đến cuối mấy chữ “chuyện đã thành công”, “vui mừng quá đôi” rồi gấp lại lá thư nguyên dạng trả về chỗ cũ.

Sau đó nữa, mấy ngày trước khi sinh, cô ta “không cẩn thận” ngã xuống từ đầu cầu thang, bên dưới máu tuôn như suối.

– Tư Đằng, chỉ cần đứa bé không rời khỏi bụng mẹ, nguyên khí của tôi sẽ không bao giờ bị tổn thương. Có điều đứa bé này đã nhắc nhở tôi một chuyện. Tôi bỗng có ý nghĩ, thứ nhất là nó phải tránh né được Khuư Sơn, thứ hai phải để nó lại cho tương lai của cô, cần phải đóng kịch tỉ mỉ mới có thể qua mắt được mọi người...

Tư Đằng, Tư Đằng, dường như Bạch Anh đã thành thói quen, ngày ngày lẩm bẩm, thỉnh thoảng nhú mày, thỉnh thoảng lại mỉm cười. Giọng nói dịu dàng tựa như thì thầm với người tình.

– Tư Đằng, cô kiên nhẫn thêm chút nữa, tôi sẽ sắp xếp ổn thỏa.

– Tư Đằng, tôi nghĩ lại rồi, vợ của Tần Lai Phúc không thể sinh mới tốt, nếu sinh được thì đứa bé của tôi cũng chỉ là rơm rạ thôi.

– Tư Đằng, giữa Giả Tam và Tần Lai Phúc, tôi phải tìm cớ, nếu không một Đông một Tây thì quá đường đột.

...

Một năm lại một năm, Bạch Anh chỉ là bán yêu, vết hằn năm tháng rớt cuộc đã hiện lên khuôn mặt. Có khi cô ta ngồi trước bàn trang điểm thật lâu, ngón tay mơn trớn từng nếp nhăn trên mặt.

– Tư Đằng, tôi đã già rồi, cô không nhìn thấy cũng tốt. Cô nói rất đúng, bán yêu không có được tuổi thọ trường cửu vĩnh hằng, nhưng đây chỉ là tạm thời thôi, đến lúc đó sẽ tốt hơn.

– Tư Đằng, cô còn nhớ thuở ban đầu khi chúng ta thành yêu không?

Câu nói này cách thời gian, không gian, thực tế và trí nhớ lại khiến Tư Đằng hốt hoảng. Ban đầu thành yêu cô mang hình dáng của đứa bé sơ sinh, không hề nói ra được một câu đầy đủ, chỉ biết ngạc nhiên ơ, a. Toét miệng cười với bất cứ ai, có điều Khuư Sơn rất ghét cô cười. Nụ cười của cô từ hồn nhiên vô tư hóa thành dè dặt cẩn thận, sau đó nữa một cái tát của Khuư Sơn đã khiến cô không bao giờ cười nữa. Sau này xem kịch cô đã học được rất nhiều cách cười, cười mỉa mai, cười nhạt, cười lạnh, cười uy hiếp. Mỗi lần cười đều vì phối hợp với hoàn cảnh, với mục đích, cô đã sớm quên mất nụ cười xuất phát tự nội tâm vô tư lự này rồi.

– Tư Đằng, nếu không có Khuư Sơn, chúng ta sẽ không đến nông nổi này. Tôi hi vọng tất cả sẽ như mong muốn, lúc chúng ta sống lại sẽ là một thế giới mới.

Vô số cảm xúc khôn tả như sóng trào mãnh liệt vỗ chập qua đầu, kéo đến từ bốn phương tám hướng. Tư Đằng chỉ cảm thấy nghẹt thở, tâm trạng tuôn trào như trận đại hồng thủy, toàn thân chấn động, một lần nữa trở về thực tế.

Trời đã tối, không khí nơi này không còn bí bức như lúc chưa hợp thể. Tần Phóng nằm đối diện, mặt đã dần hồng hào trở lại. Vương Càn Khôn còn vương nước mắt, ngơ ngác ngồi đấy, chưa hoàn hồn lại từ tin dữ thái sự phụ đã mất. Nhan Phúc Thụy vẫn ngồi bên cạnh, bị việc hợp thể bỗng dừng lại làm ông giật cả mình: “Tiểu thư Tư Đằng?”

Tư Đằng không để ý đến ông, cúi đầu nhìn Bạch Anh. Bạch Anh đã hoàn toàn mất đi yêu lực cũng nhìn cô, hốc mắt sâu hoắm đều mang nét thê lương. Qua một hồi, thoát khỏi kiềm chế của Tư Đằng, cô ta có thể cử động lại, ho khan sù sụ, đưa tay che miệng.

Tư Đằng thoáng hoảng hốt, từng chi tiết trong câu chuyện buồn thương kéo dài chín năm kia đều như đang khê nứt nở, không ngừng nói với cô.

Bạch Anh nói: “Cô có thấy không, tôi biết là cô sẽ thấy. Tôi đã trải qua rất nhiều ngày tháng, chín năm, mỗi ngày đều dài như một năm. Mỗi ngày tôi đều hối hận, khi đó đầu óc tôi đã bị mê muội, tôi không muốn làm yêu quái, tôi cho rằng tôi sẽ ở bên cạnh hắn như người bình thường, luôn luôn tốt với hắn thì nhất định sẽ có thể khiến hắn hồi tâm chuyển ý.”

Tư Đằng im lặng.

“Sau này tôi cảm thấy tôi rất ngu xuẩn. Vì một người như vậy mà... Mỗi ngày tôi đều nói chuyện với cô, Tư Đằng, mỗi khi tôi nói chuyện với cô trái tim tôi đều đau khôn siết...”

Bàn tay xương xẩu của cô ta từ từ đưa lên lồng ngực. Nhan Phúc Thụy không thể thấy được ký ức của Bạch Anh chỉ cảm thấy cuộc đối thoại này vô cùng khó hiểu. Ánh mắt ông di chuyển theo tay của Bạch Anh, bụng nghĩ thầm: Cô đau lòng cái gì, cô đâu có trái tim...

Bạch Anh thì thầm: “Mỗi một lần tim đều đau khôn siết...”

Nói đến lần thứ hai, thứ ba, tay cô ta bỗng siết lại. Rắc một tiếng, đột ngột bẻ gãy một đoạn xương sườn. Nhan Phúc Thụy sợ đến mức không thốt nên lời. Ông thấy Bạch Anh dồn hết sức lực, thân thể bỗng bật dậy, đoạn xương sườn trong tay đâm thật mạnh vào cổ Tư Đằng.

Tư Đằng không kịp phòng ngự, ngã văng về phía sau, lúc nhổm người dậy cổ họng đã tuôn máu như suối. Cô đưa tay che lại, máu vẫn không ngừng chảy ra giữa kẽ tay, nhưng cô không sợ, trầm giọng bảo Nhan Phúc Thụy: “Lấy khăn đến đây.”

Nhan Phúc Thụy hoảng hốt tay chân luống cuống, lão đảo chạy vào phòng vệ sinh mang khăn đến. Mới vừa chạy ra cửa phòng ngủ, đã nghe thấy tiếng Bạch Anh cười khanh khách. Cô ta đang loạng choạng đứng dậy, vài khớp xương trên người rắc rắc rơi xuống.

“Giờ cô muốn hỏi tôi người tôi hận nhất là ai đúng không? Tư Đằng, tôi hận nhất là cô đấy! Tôi làm nhiều việc như vậy, nhẫn nhịn nhiều đến thế, mong mỗi lâu như thế, tôi cho rằng khi tôi mở mắt lại lần nữa, tất cả mọi chuyện đều sẽ như tôi nghĩ.”

Nhan Phúc Thụy run run đưa khăn cho Tư Đằng, Tư Đằng nhận lấy bịt vết thương, lạnh lùng nhìn Bạch Anh.

“Tôi đã tính toán tất cả nhưng chỉ không tính toán phần cô. Tôi tin cô như thế nhưng kết quả cô lại nói với tôi, cô muốn là chính mình. Cô trông xinh đẹp nhưng còn tôi thì sao? Ngay cả da tôi cũng không có. Tôi mượn hết cái xác này đến cái xác khác, chịu đủ mùi vị hôi thối của loài người. Tại sao lại như vậy? Trong việc này cô chẳng làm gì cả.”

Máu nơi cổ họng không cảm được, sắc mặt Tư Đằng dần biến chuyển. Bạch Anh cười gằn.

“Tôi đã nghĩ rồi, yêu lực của tôi không đánh lại cô, tôi phải chờ lại một đường sống chứ. Mấy ngày qua tôi đều ở xung quanh đây, mỗi lúc đêm khuya yên tĩnh không người tôi liền đi ra khỏi cái xác, từ từ mài từng đoạn xương sườn của tôi cho nó nhọn như dao găm. Cô không chú ý đến sao Tư Đằng, cô chỉ cảm thấy đó là bộ xương khó coi thôi đúng không? Nhưng cô lợi hại như vậy làm sao đâm dao vào người cô sẽ khiến cô sợ chứ? Cho dù là bôi thuốc độc vào, cô cũng đâu sợ thuốc độc. Trừ phi là...” Giọng cô ta nhỏ dần, giống như hôm bị Khuru Sơn trấn giết, cô ta ngâm nga hát ru đứa trẻ sơ sinh trong tã lót, khẽ khàng nói, “Nhan trước phạt, đất đạo quan, bùn trộn chu sa, một đôi bùa, xá lợi bạch cốt, nước cam lộ trong bình ngọc Quan Âm Đại Sĩ. Không tin cô cứ nhìn xung quanh xem, có yêu quái nào từng thoát được?”

175. Q.9 - Chương 8

Ban đầu hợp thể là ký ức dung hòa, nếu ký ức có nhiệt độ, vậy ký ức của Bạch Anh là lạnh lẽo, bị phủ một lớp bụi tối đen. Tư Đằng cảm giác mình như bị vớt vào một câu chuyện vô cùng thê lương, mà lúc câu chuyện bắt đầu xảy ra, cô không hề xa lạ.

Xưởng dệt Hoa Mỹ to lớn bỏ hoang ẩn trong ánh sáng vàng óng và đỏ sẫm giao nhau. Năm đó cô đang bị treo mắt cá chân lên, in chiếc bóng kéo dài quái dị trên vách tường. Bạch Anh tựa lưng vào tường, hai bàn tay dính máu run run. Thỉnh thoảng cô ta sẽ ngẩng đầu nhìn, rồi lại như bị kinh sợ nhanh chóng dời ánh mắt đi, không ngừng lẩm bẩm: “Tôi sẽ nghĩ cách, tôi sẽ nghĩ cách...”

Hóa ra khi đó cô ta vẫn sợ. Cô thấy Bạch Anh vội vã rời đi, trở về khách sạn rửa tay hết lần này đến lần khác, thiêu hủy chiếc sườn xám dính máu, mệt mỏi nằm vật xuống giường. Cô ta gói lại chiếc khăn tay thêu hoa hồng ử rữ đặt bên gối, dường như làm vậy mới có thể mang đến yên bình.

Cô khẽ cúi người xem Bạch Anh gặp ác mộng liên tục vài ngày, mồ hôi lạnh đầm đìa. Nhìn cô ta lần lượt uống từng viên thuốc ngủ như thể thuốc Tây có thể công hiệu với một con yêu quái vậy. Cô xem cô ta ngồi trên sofa run rẩy lấy bẫy hút từng điếu thuốc, ánh lửa hắt vào khuôn mặt, đôi gò má bị nám đen, sau đó từ từ hồi phục lại.

Cô xem Bạch Anh trang điểm lộng lẫy, mặc chiếc váy kiểu Âu thịnh hành nhất thời đại đó, thậm chí là đội chiếc mũ phớt kiểu Pháp, mang vớ da, buộc giày da, khoác tay Thiệu Diễm Khoan ra vào sàn nhảy. Lúc ánh đèn soi đến, cô ta ngẩng mặt cười dịu dàng với hắn, nhưng khi ánh đèn chuyển đi, đôi mắt sâu hút của cô ta liền tràn ngập thấp thỏm bất an và nơm nớp lo sợ.

Đàn ông và phụ nữ khó có thể hiểu thấu lòng nhau, dù có miễn cưỡng áp đặt cũng có muôn vàn khe hở, chỉ có thể lấp đầy bằng nghi ngờ và suy đoán.

Cô nhìn thấy trong con ngõ nhỏ, Bạch Anh cầm đôi giày cao gót, len lút theo đuôi Thiệu Diễm Khoan, đến tận khi hắn chui vào một căn nhà xập xệ. Đèn sáng lên, trên khung cửa giấy in bóng hắn và Khưu Sơn thì thâm to nhỏ. Cô đến gần dán tai nghe, không biết có phải do Khưu Sơn chế giễu Thiệu Diễm Khoan năm đó bị yêu quái mê hoặc thần hồn hay không, cô nghe thấy tiếng cười lúng túng của hắn: “Lúc còn trẻ ai mà không làm ra vài chuyện ngu xuẩn, hoang đường...”

Mối tình đầu thơ mộng, một lòng một dạ, si mê không đổi hóa ra với hắn chỉ là chuyện ngu xuẩn hoang đường mà thôi. Khóe môi Tư Đằng cười khẩy, quay đầu nhìn Bạch Anh đang đứng bên cạnh, thấy đôi mắt cô ta rưng rưng, môi run run, đang siết chặt bàn tay.

Cô xem Bạch Anh ân cần gấp vội, cố gắng lấy lòng, sau đó là thất vọng, đôi mắt nguội lạnh. Vốn tưởng rằng giữa Bạch Anh và Thiệu Diễm Khoan hẳn sẽ có màn trở mặt, xung đột chính diện, thế nhưng chẳng hề có. Chỉ có điều tình yêu đầu phải ngọn lửa vĩnh hằng, cháy mãi không tàn, nó chỉ bập bùng như châm củi đốt mà thôi. Làm sao chống lại được nước lạnh xối vào hằng ngày cơ chứ?

Ban đầu Bạch Anh lo lắng bất an rồi dần dần chuyển thành sự đổ ải. Tư Đằng thấy cô ta trở lại xưởng dệt Hoa Mỹ trong đêm mưa tầm tã, lão đạo mở cánh cổng đã bị khóa kín, vũng máu chính giữa xưởng đã khô khốc biến thành màu đen từ lâu. Bạch Anh quỳ mọp trên đất, dập đầu liên hồi, nước mắt như mưa, tiếng nói khản đặc, tức tưởi ngã quỵ, móng tay cào trên mặt đất.

Tia chớp nơi xa xé toạc bầu trời, lóe lên ngoài ô cửa sổ của công xưởng, tiếng sấm ùng ùng như nhắc nhở Bạch Anh. Cô ta từ từ bò dậy khỏi mặt đất, ngáp ngừng nhấn mạnh hai chữ: “May là... may là...”

May là còn giữ thi thể của Tư Đằng, lòng nhân từ hôm đó đã trở thành chiếc phao cứu sinh cho cô ta vào lúc này.

Cô ta ngồi thẳng lên, lấy son môi và gương trang điểm trong túi ra, chải lại tóc tai trong công xưởng trống trải, vắn son lên tô đỏ đôi môi. Đôi môi đầy đặn từ từ nhoen cong, bỗng một tia chớp lóe lên, người trong gương mặt mày trắng bệch, chỉ còn nụ cười đỏ thắm như máu chói mắt kinh người.

Cuối cùng, cô ta đứng dậy, phủ bụi trên góc sườn xám, thân hình mảnh mai duyên dáng chậm bước ra ngoài. Tiếng giày cao gót lộc cộc vang vọng trong nhà xưởng. Tư Đằng đứng trong góc tối khẽ thở dài.

Bạch Anh thay đổi từng chút một. Ánh mắt của cô ta càng hà khắc, tính tình cũng bất thường hơn. Trong nhà họ Thiệu, ngoại trừ Thiệu Diễm Khoan buộc phải đóng kịch nên thỉnh thoảng còn ra vào phòng cô ta thì những lúc khác cô ta chỉ có một mình một bóng.

Nhưng trước nay cô ta không hề lẻ loi, chiếc khăn lụa kia vẫn nhét dưới gối, thời gian trôi qua từng ngày, khăn lụa cũng đã trở nên ố vàng, duy chỉ có dấu son môi là không thể xóa nhòa.

Có một buổi tối, cô ta vận thửi son lên, tô lại đôi môi, sau đó mở chiếc khăn ra, chăm chú nhìn thật lâu, rồi thì thảo như thể đang nói chuyện với Tư Đằng:

- Tư Đằng, nghe nói ngày nào cũng có mấy chủ xưởng nhỏ đến đòi nợ. Thiệu Diễm Khoan bắt đắc dĩ bị người ta chặn đường phải chạy trốn từ cửa sau. Mấy người đó ai cũng lâm vào đường cùng cả rồi, nếu cho họ chút lợi ích, tất nhiên họ sẽ sẵn lòng làm mọi việc vì chúng ta.
- Tư Đằng, hôm nay tôi đi nghe ngóng, người trong xưởng nói với tôi có một người họ Tần, thường ngày qua lại làm ăn đàng hoàng nhất. Con người cũng giữ chữ tín, có thể dùng được.
- Tư Đằng, tôi đến xưởng nói với họ, nếu có một lá thư gửi đến từ phía Tây, người nhận thư là Bạch Anh thì hãy giao cho tôi, tôi sẽ chuyển giúp.
- Tư Đằng, chắc cô không ngờ là người Nhật đã tấn công Thượng Hải đâu nhỉ. Chiến tranh loạn lạc, Khuư Sơn không đến đây được, nhưng mà ông ta vẫn thư từ qua lại với Thiệu Diễm Khoan. Lá nào cũng bị tôi xem trộm, Khuư Sơn phân phó Thiệu Diễm Khoan làm cho tôi sinh con. Tôi sẽ dạy cho lão già lỗ mãng ấy biết cái gì gọi là mừng huyệt.

Lúc này Tư Đằng mới biết, hóa ra ông cố Tần Phóng không phải là đứa con đầu lòng mà Bạch Anh sinh ra. Bạch Anh mang thai mười tháng, bị ghen nôn mửa thê thảm đứa bé mới hình thành trong bụng. Cô ta thờ ơ nhìn Thiệu Diễm Khoan vui mừng, rồi nửa đêm mở lá thư hẩn viết báo tin cho Khuư Sơn, bình tĩnh đọc hết từ đầu đến cuối mấy chữ “chuyện đã thành công”, “vui mừng quá đổi” rồi gấp lại lá thư nguyên dạng trả về chỗ cũ.

Sau đó nữa, mấy ngày trước khi sinh, cô ta “không cẩn thận” ngã xuống từ đầu cầu thang, bên dưới máu tuôn như suối.

- Tư Đằng, chỉ cần đứa bé không rời khỏi bụng mẹ, nguyên khí của tôi sẽ không bao giờ bị tổn thương. Có điều đứa bé này đã nhắc nhở tôi một chuyện. Tôi bỗng có ý nghĩ, thứ nhất là nó phải tránh né được Khuư Sơn, thứ hai phải để nó lại cho tương lai của cô, cần phải đóng kịch tỉ mỉ mới có thể qua mắt được mọi người...

Tư Đằng, Tư Đằng, dường như Bạch Anh đã thành thói quen, ngày ngày lẩm bẩm, thỉnh thoảng nhíu mày, thỉnh thoảng lại mỉm cười. Giọng nói dịu dàng tựa như thì thầm với người tình.

- Tư Đằng, cô kiên nhẫn thêm chút nữa, tôi sẽ sắp xếp ổn thỏa.
- Tư Đằng, tôi nghĩ lại rồi, vợ của Tần Lai Phúc không thể sinh mới tốt, nếu sinh được thì đứa bé của tôi cũng chỉ là rơm rạ thôi.
- Tư Đằng, giữa Giả Tam và Tần Lai Phúc, tôi phải tìm cơ, nếu không một Đông một Tây thì quá đường đột.

...

Một năm lại một năm, Bạch Anh chỉ là bán yêu, vết hằn năm tháng rớt cuộc đã hiện lên khuôn mặt. Có khi cô ta ngồi trước bàn trang điểm thật lâu, ngón tay mơn trớn từng nếp nhăn trên mặt.

- Tư Đằng, tôi đã già rồi, cô không nhìn thấy cũng tốt. Cô nói rất đúng, bán yêu không có được tuổi thọ trường cửu vĩnh hằng, nhưng đây chỉ là tạm thời thôi, đến lúc đó sẽ tốt hơn.
- Tư Đằng, cô còn nhớ thuở ban đầu khi chúng ta thành yêu không?

Câu nói này cách thời gian, không gian, thực tế và trí nhớ lại khiến Tư Đằng hốt hoảng. Ban đầu thành yêu cô mang hình dáng của đứa bé sơ sinh, không hề nói ra được một câu đầy đủ, chỉ biết ngạc nhiên ơ, a. Toét miệng cười với bất cứ ai, có điều Khuư Sơn rất ghét cô cười. Nụ cười của cô từ hồn nhiên vô tư hóa thành

dè dặt cẩn thận, sau đó nữa một cái tát của Khuê Sơn đã khiến cô không bao giờ cười nữa. Sau này xem kịch cô đã học được rất nhiều cách cười, cười mỉa mai, cười nhạt, cười lạnh, cười uy hiếp. Mỗi lần cười đều vì phối hợp với hoàn cảnh, với mục đích, cô đã sớm quên mất nụ cười xuất phát từ nội tâm vô tư tự tại này rồi.

– Tư Đằng, nếu không có Khuê Sơn, chúng ta sẽ không đến nông nỗi này. Tôi hi vọng tất cả sẽ như mong muốn, lúc chúng ta sống lại sẽ là một thế giới mới.

Vô số cảm xúc khôn tả như sóng trào mãnh liệt vỗ chập qua đầu, kéo đến từ bốn phương tám hướng. Tư Đằng chỉ cảm thấy nghẹt thở, tâm trạng tuôn trào như trận đại hồng thủy, toàn thân chấn động, một lần nữa trở về thực tế.

Trời đã tối, không khí nơi này không còn bí bức như lúc chưa hợp thể. Tần Phóng nằm đối diện, mặt đã dần hồng hào trở lại. Vương Càn Khôn còn vương nước mắt, ngơ ngác ngồi đấy, chưa hoàn hồn lại từ tin dữ thái sư phụ đã mất. Nhan Phúc Thụy vẫn ngồi bên cạnh, bị việc hợp thể bỗng dừng lại làm ông giật cả mình: “Tiểu thư Tư Đằng?”

Tư Đằng không để ý đến ông, cúi đầu nhìn Bạch Anh. Bạch Anh đã hoàn toàn mất đi yêu lực cũng nhìn cô, hốc mắt sâu hoắm đều mang nét thê lương. Qua một hồi, thoát khỏi kiềm chế của Tư Đằng, cô ta có thể cử động lại, ho khan sù sụ, đưa tay che miệng.

Tư Đằng thoáng hoảng hốt, từng chi tiết trong câu chuyện buồn thương kéo dài chín năm kia đều như đang khê nứt nở, không ngừng nói với cô.

Bạch Anh nói: “Cô có thấy không, tôi biết là cô sẽ thấy. Tôi đã trải qua rất nhiều ngày tháng, chín năm, mỗi ngày đều dài như một năm. Mỗi ngày tôi đều hối hận, khi đó đầu óc tôi đã bị mê muội, tôi không muốn làm yêu quái, tôi cho rằng tôi sẽ ở bên cạnh hần như người bình thường, luôn luôn tốt với hần thì nhất định sẽ có thể khiến hần hồi tâm chuyển ý.”

Tư Đằng im lặng.

“Sau này tôi cảm thấy tôi rất ngu xuẩn. Vì một người như vậy mà... Mỗi ngày tôi đều nói chuyện với cô, Tư Đằng, mỗi khi tôi nói chuyện với cô trái tim tôi đều đau khôn siết...”

Bàn tay xương xẩu của cô ta từ từ đưa lên lồng ngực. Nhan Phúc Thụy không thể thấy được ký ức của Bạch Anh chỉ cảm thấy cuộc đối thoại này vô cùng khó hiểu. Ánh mắt ông di chuyển theo tay của Bạch Anh, bụng nghĩ thầm: Cô đau lòng cái gì, cô đâu có trái tim...

Bạch Anh thì thầm: “Mỗi một lần tim đều đau khôn siết...”

Nói đến lần thứ hai, thứ ba, tay cô ta bỗng siết lại. Rắc một tiếng, đột ngột bẻ gãy một đoạn xương sườn. Nhan Phúc Thụy sợ đến mức không thốt nên lời. Ông thấy Bạch Anh dồn hết sức lực, thân thể bỗng bật dậy, đoạn xương sườn trong tay đâm thật mạnh vào cổ Tư Đằng.

Tư Đằng không kịp phòng ngự, ngã văng về phía sau, lúc nhô người dậy cổ họng đã tuôn máu như suối. Cô đưa tay che lại, máu vẫn không ngừng chảy ra giữa kẽ tay, nhưng cô không sợ, trầm giọng bảo Nhan Phúc Thụy: “Lấy khăn đến đây.”

Nhan Phúc Thụy hoảng hốt tay chân luống cuống, lảo đảo chạy vào phòng vệ sinh mang khăn đến. Mới vừa chạy ra cửa phòng ngủ, đã nghe thấy tiếng Bạch Anh cười khanh khách. Cô ta đang loạng choạng đứng dậy, vài khớp xương trên người rã rác rơi xuống.

“Giờ cô muốn hỏi tôi người tôi hận nhất là ai đúng không? Tư Đằng, tôi hận nhất là cô đấy! Tôi làm nhiều việc như vậy, nhẫn nhịn nhiều đến thế, mong mỗi lâu như thế, tôi cho rằng khi tôi mở mắt lại lần nữa, tất cả mọi chuyện đều sẽ như tôi nghĩ.”

Nhan Phúc Thụy run run đưa khăn cho Tư Đằng, Tư Đằng nhận lấy bịt vết thương, lạnh lùng nhìn Bạch Anh.

“Tôi đã tính toán tất cả nhưng chỉ không tính toán phần cô. Tôi tin cô như thế nhưng kết quả cô lại nói với tôi, cô muốn là chính mình. Cô trông xinh đẹp nhưng còn tôi thì sao? Ngay cả da tôi cũng không có. Tôi

mượn hết cái xác này đến cái xác khác, chịu đủ mùi vị hôi thối của loài người. Tại sao lại như vậy? Trong việc này cô chẳng làm gì cả.”

Máu nơi cổ họng không cầm được, sắc mặt Tư Đằng dần biến chuyển. Bạch Anh cười gằn.

“Tôi đã nghĩ rồi, yêu lực của tôi không đánh lại cô, tôi phải chờ lại một đường sống chứ. Mấy ngày qua tôi đều ở xung quanh đây, mỗi lúc đêm khuya yên tĩnh không người tôi liền đi ra khỏi cái xác, từ từ mài từng đoạn xương sườn của tôi cho nó nhọn như dao găm. Cô không chú ý đến sao Tư Đằng, cô chỉ cảm thấy đó là bộ xương khó coi thôi đúng không? Nhưng cô lợi hại như vậy làm sao đâm dao vào người cô sẽ khiến cô sợ chứ? Cho dù là bôi thuốc độc vào, cô cũng đâu sợ thuốc độc. Trừ phi là...” Giọng cô ta nhỏ dần, giống như hôm bị Khưu Sơn trấn giết, cô ta ngâm nga hát ru đứa trẻ sơ sinh trong tã lót, khẽ khàng nói, “Nhan trước phật, đất đạo quan, bùn trộn chu sa, một đôi bùa, xá lợi bạch cốt, nước cam lộ trong bình ngọc Quan Âm Đại Sĩ. Không tin cô cứ nhìn xung quanh xem, có yêu quái nào từng thoát được?”

176. Q.9 - Chương 9

Nhan Phúc Thụy ngẫm nghĩ, nhang trước Phật, đất đạo quan nghe rất lương thiện sao lại là thứ nguy hiểm thế chứ? Nhưng Tư Đằng lại sợ hãi biến sắc, sững sốt giấy lát, sau đó đưa tay rút cây xương sườn kia ra. Gần như trong nháy mắt, mái tóc dài của cô liền xòa xuống. Nhan Phúc Thụy còn tưởng rằng cô trở lại nguyên hình, nhưng một giây sau liền nhận ra: Huyền thuật của cô ấy đã mất đi tác dụng rồi.

Quay đầu nhìn lại, quả nhiên Vương Càn Khôn đang ngồi ngẩn ngơ trên mặt đất đã biến thành búi tóc đạo sĩ, không còn mang hình dáng của Tư Đằng nữa.

Bạch Anh cười khanh khách: “Còn nhớ lần chúng ta đã trúng phải nước Quan Âm là lúc nào không?”

Dĩ nhiên là cô nhớ, khi ấy còn ở núi Thanh Thành, bị Thiệu Diễm Khoan dụ dỗ lừa gạt, ý loạn tình mê uống chén trà pha nước Quan Âm, bụng đau như xoắn, nháy mắt hiện ra nguyên hình. Sau này Thẩm Ngân Đằng muốn đổi phóc cô cũng đưa cho Tần Phóng viên thuốc tương tự vậy. Người đạo môn dùng loại nước này để đối phó với yêu quái và yêu quái cũng dùng để tính toán lẫn nhau.

“Lần đó, chúng ta chẳng qua chỉ uống vào thôi. Lần này tôi đâm thẳng vào cổ họng cô, hòa vào máu cô. Tư Đằng, có phải cô cảm thấy lạ là sao lại không thể cầm máu được đúng không? Tôi và cô đều là yêu quái, chúng ta đều biết nếu máu này chảy cạn thì sẽ có nghĩa gì.” Cô ta nhìn Tần Phóng, “Lần này máu của hần cũng không cứu được cô rồi. Đương nhiên là hần vẫn có thể thay máu cho cô, nhưng hần cho được bao nhiêu và cô thì giữ được bao nhiêu chứ.”

Nhan Phúc Thụy nghe thấy lời này, nổi phẫn nộ vượt qua cả khiếp sợ. Nhưng lúc nghiêng răng nghiêng lợi chỉ vào Bạch Anh, ông vẫn trốn sau Tư Đằng theo bản năng: “Cái con yêu quái... như cô sao lại độc ác vậy chứ.”

Bạch Anh cười gằn, giọng nói chất chứa đầy nổi oán hận: “Tôi độc ác? Là ai phản bội tôi trước? Tôi chịu nhiều đau khổ cứu cô ta sống lại, cô ta nói cô ta muốn là chính mình...”

Nói đến đây Bạch Anh bỗng cảm phẫn, đầu lắc rắc quay về phía Tư Đằng: “Chúng ta vốn là một thể, xưa nay cô chưa từng là chính cô, chưa từng có!”

Cô ta còn chưa nói hết đã bị sững sờ bởi tiếng cười đứt quãng của Tư Đằng. Tư Đằng nói: “Cô nói rất đúng, từ đầu đến cuối tôi có là mình lúc nào. Ban đầu sống lại ở Nang Khiêm, tôi chẳng nghĩ ngợi gì, chỉ muốn biến trở về làm yêu quái một lần nữa. Một lòng một dạ cảm thấy ban đầu ở xưởng dệt Hoa Mỹ, tôi nhất thời không phòng bị nên mới để cô đánh lén thành công mà thôi. Sau này biết cô bị Khưu Sơn trấn giết, tôi lại thấy rất mừng, cảm thấy chuyện trở nên đơn giản, không cần phải gặp lại cô nữa, chỉ cần tìm hài cốt của cô để hợp thể là xong.

Nhưng sau đó tôi dần dần phát hiện, tất cả mọi chuyện đều không đơn giản như tôi đã nghĩ. Cô ngầm an bài tất cả, tuy tôi không muốn thừa nhận nhưng phải nói rằng ông trời đã chọn cô, tôi là bên yếu thế. Nếu hợp thể với cô, cô sẽ cản trở, làm chủ thân thể này. Có thể thấy được tôi sẽ không còn tồn tại nữa.”

Nói đến đây Tư Đằng lại khẽ cười. Cái gì gọi là “là chính mình” chứ? Có lẽ vì trong đầu cô thường xuyên xuất hiện và suy nghĩ đến chữ “tôi” này nên cô đã là chính mình, bất kể cô có phải bán yêu Tư Đằng hay là một phần tư yêu quái Tư Đằng cũng vậy.

“Tần Phóng nói với tôi, những gì tồn tại được trên thế giới này đều hợp lý. Nếu như tôi đã sống sót với thân phận bán yêu, như vậy thì không có gì bất hợp lý cả. Đúng, chính lúc đó tôi có tâm tư không muốn hợp thể với cô nữa. Hay nói cách khác, tôi hi vọng sẽ tìm ra cách vẹn toàn, có thể bảo đảm mạng sống của mình. Đáng tiếc đã xảy ra rủi ro, yêu lực của Thảm Ngân Đẳng giày vò tôi, tôi phải chia một nửa yêu lực, cho nên...” Cô đưa tay chỉ về phía Bạch Anh, “... Cho nên, tôi đã cho mầm tai họa như cô thấy được ánh sáng mặt trời.”

Bạch Anh gần từng chữ: “Đây gọi là ông trời có mắt, không cho gian kế của kẻ lòng lang dạ sói được như ý.”

Tư Đằng cảm thấy buồn cười: “Gian kế á? Bạch Anh, cô đừng tỏ ra mình là kẻ bị hại như thế. Luôn mồm bảo tôi phản bội, nói xưa nay chúng ta đều một thể. Cô thật sự từng coi tôi là một thể sao? Cô chê tôi cản đường cô và Thiệu Diễm Khoan kẻ vai sát cánh, nên đã giết chết tôi, vắt khô từng giọt máu của tôi không hề chớp mắt, khi ấy cô có phút giây nào từng do dự không? Sau đó cô phát hiện Thiệu Diễm Khoan không phải người tốt, thấy đã cùng đường bí lối, tôi bỗng trở nên quan trọng, mỗi ngày gọi đến mấy lần. Tư Đằng ơi, Tư Đằng à, giống như là có tình cảm sâu nặng với tôi vậy. Tiếp theo nữa cô chợt phát hiện ra tôi dám không thuận theo tâm ý cô, không hợp thể với cô. Cô then quá thành giận, thậm chí không buồn đối mặt nói chuyện với tôi đã giết Tần Phóng cảnh cáo tôi trước. Rồi lại tính toán mưu kế tưởng tận đến giết tôi...”

Tôi là cái gì? Cản đường thì giết, cản tới thì hồi sinh. Bạch Anh, nói cho cùng cô và Khuư Sơn chẳng khác gì nhau, sau khi phân thể cô cũng biết cô mạnh hơn tôi. Đối với cô tôi chỉ là công cụ nói gì nghe nấy, nên nhắm mắt nhắm mũi phối hợp với cô, không được phép vứt cô sang một bên, đừng si tâm vọng tưởng đến việc là “bản thân mình” ngang hàng với cô.

Theo ý cô, xưa nay chúng ta chưa hề chia làm hai nửa, cô mới là chủ thể, còn tôi chẳng qua là một bộ phận, một cánh tay thôi, sớm muộn gì cũng sẽ lấy lại đúng không? Vì vậy một khi tôi đối khách làm chủ, lại dám lấy đi yêu lực của cô, còn muốn hợp thể với cô thì cô không chịu nổi. Thậm chí là không tiếc lấy nước Quan Âm đến đây để cùng chết chung với tôi.”

Cô vừa nói vừa cúi người nhặt lên cây xương sườn kia. Thanh xương sườn kia dưới cùng có một vật chêm, nói cách khác, thanh xương sườn kia đã bị hụt đi một đoạn ngắn. Sở dĩ cô ta dám bôi nước Quan Âm lên người mình là vì thanh này đã sớm không còn là một phần thân thể cô ta nữa. Nếu như mọi chuyện thuận lợi, Bạch Anh có thể gỡ bỏ thanh vũ khí sắc bén này tập kích cô. Dù chuyện không thuận lợi, cô và cô ta hợp thể cũng tất sẽ hòa nhập thanh xương sườn dính nước Quan Âm này. Nói cách khác, bất kể thế nào, cô chắc chắn sẽ trúng phải nước Quan Âm.

Tư Đằng cảm thấy buồn cười, nhưng không thể không nản lòng thoái chí. Cô ngược mắt nhìn Bạch Anh: “Tại sao? Muốn giết tôi à? Cô đâu cần phí công làm chuyện này, yêu lực của cô đã bị rút đi rồi, cô cho rằng mình có thể chống đỡ được bao lâu?”

Đúng vậy, Bạch Anh đã bị rút đi yêu lực cũng không chịu được bao lâu, có lẽ chốc lát nữa cô ta lại biến thành bộ xương nằm im ỉm nơi đáy Tây Hồ. Có điều...

Quả nhiên, Bạch Anh cất lời: “Nếu cô muốn làm bản thân mình vậy thì có khí khái một chút, đừng dùng xương của tôi, đừng dùng một nửa là tôi. Dù sao thân yêu quái của cô cũng không giữ được, cô ngoan ngoãn trở về nguyên hình cây mây của cô đi. Nói không chừng, qua 80 năm nữa, cô có thể dùng nửa thân mây tu thành yêu quái lần nữa đấy. Hoặc không thì...” Cô ta nhìn về phía Tần Phóng, giọng nói nanh nọc gian ác, “Hoặc là cô đã trúng độc của tôi rồi, da thịt sẽ trở nên thối rữa, nhưng xương của cô thì tạm thời không sao. Nơi này có một cái xác, thậm chí còn mới vừa nhận được yêu lực, thừa dịp yêu lực cô còn chưa cạn kiệt, cô vẫn có thể chui vào cái xác này. Nhưng của tôi thì cô đừng hòng đụng đến một phần, tôi sẽ không để lại cho cô đâu.”

Bạch Anh cười sảng sặc, cả bộ xương bắt đầu vang lên răng rắc, sau đó bộ xương nám đen đỏ rào xoảng, rơi lả tả như tro bụi. Bán yêu sẽ không bị giết chết, hoặc là hợp thể với một nửa còn lại, hoặc là chính cô ta muốn chết. Có lẽ đây chính là lựa chọn tốt nhất của Bạch Anh, ngay cả xương cốt cũng không để lại cho cô.

Tư Đằng im lặng rất lâu, đến tận khi Nhan Phúc Thụy đột ngột lấp bắp chỉ cô hô lên: “Tiểu thư Tư Đằng.”

Cô cúi đầu nhìn, mái tóc vốn đen nhánh mượt mà đã khô héo bạc màu. Từ xa xưa đã có câu, “tóc mọc từ máu”, máu của cô càng chảy nhiều, yêu lực sẽ dần mất đi. Biến hóa trước là từ đầu tóc, qua một lúc nữa cô sẽ không duy trì được dáng vẻ của mình. Nước da mịn màng sẽ bắt đầu biến thành màu đen sần sùi, cả người sẽ trở nên khó coi như vỏ cây. Sau cùng cô sẽ như Bạch Anh lúc chết, ầm ầm hóa thành tro bụi, gió thổi liền tan mất. Thật ra cũng chẳng có gì tiếc nuối, bởi cô vốn cũng không phải người.

Nhan Phúc Thụy lấp ba lấp bắp: “VẬY, chôn vào đất có được không?”

“Lần này không được.”

Nhan Phúc Thụy há miệng định nói gì đó lại nuốt trở về, vẻ mặt như sắp khóc. Tư Đằng cảm thấy buồn cười: “Ông đau khổ cái gì? Tôi với ông thân lắm sao, cũng đâu đối xử tốt với ông.”

Nói xong ánh mắt cô nhìn vào Vương Càn Khôn. Giống như nhớ ra gì đó, cô cúi đầu nhìn quan chủ Thương Hồng. Lúc này Vương Càn Khôn mới thoát khỏi cơn kinh hoàng, trở lại với nỗi đau buồn, sau khi khóc nức nở hai tiếng thì nghe thấy Tư Đằng căn dặn Nhan Phúc Thụy: “Cho tôi lửa.”

Vương Càn Khôn ngẩng đầu, qua màn nước mắt mơ hồ, anh ta thấy dây mây bốc cháy dày đặc đang bao quanh thi thể quan chủ Thương Hồng. Ngọn lửa ngùn ngụt nhưng những thứ xung quanh giường lại không hề bị họa lây. Anh ta bỗng kịp phản ứng, xông đến lấy gối đập đám cháy: “Cô muốn hỏa thiêu sư phụ tôi thế sao?”

“Nếu không thì sao, trong nhà có một cái xác hai người lại ngốc đến thế, định giải quyết thế nào?”

Vương Càn Khôn bị ghen hòng, cũng đúng, cái chết của thái sư phụ quá kỳ thảm thiết, xử lý thế nào cũng rất khó qua được tai mắt người khác. Lén lút chuyển xác đi thì không tôn trọng người chết, hỏa thiêu như vậy là tốt nhất rồi.

Anh ta sững sờ hồi lâu, bỗng ném đi chiếc gối trong tay, quỳ xuống, dập đầu liên hồi. Nghe thấy Tư Đằng thần nhiên nói: “Nếu anh trở về không biết ăn nói thế nào thì cứ nói là tôi làm, dù sao đạo môn các người cũng biết mỗi yêu quái là tôi, đều biết quan chủ Thương Hồng bị tôi ép đến đây.”

Cuối cùng, cô dừng lại bên cạnh Tần Phóng, khẽ khom người xuống, đưa tay lau đi mồ hôi trên trán anh. Chưa chạm vào thì Nhan Phúc Thụy đã khấn trương ho khan. Tư Đằng ngẩng đầu nhìn ông: “Sao hử, sợ tôi hại cậu ấy à?”

Nhan Phúc Thụy lúng túng không thốt ra lời, ông cũng không biết vì sao ông lại hắng giọng như vậy. Có lẽ đúng là hơi khấn trương, khi này nghe Bạch Anh nói, ít nhiều ông vẫn có chút lo lắng cho Tần Phóng. Dù sao... dù sao tiểu thư Tư Đằng vẫn là yêu quái mà đúng không?

Tay Tư Đằng đặt lên trán Tần Phóng một lúc, sau đó đứng lên đi ra cửa. Nhan Phúc Thụy không biết cô định làm gì, cứ trơ mắt nhìn cô mở cửa, thấy cô đi ra ngoài rồi mới như thoát khỏi cơn mơ, chạy theo: “Tiểu thư Tư Đằng, tiểu thư Tư Đằng...”

Mới vừa đuổi ra đến cửa thì một sức mạnh ập đến, giống như lúc Bạch Anh tông vỡ cửa vườn hoa phía sau. Cả thân thể Nhan Phúc Thụy bay văng vào trong, ông nghe được Tư Đằng quát lớn: “Không được đi theo.”

Cảnh đêm yên bình, dư âm quanh quẩn, khi ông nhìn lên, người đã sớm mất hút.

Cuộc đời Nhan Phúc Thụy không khác gì người bình thường, gian khổ vất vả, bận tối mắt tối mũi, không có gì đặc biệt. Việc không tâm thường duy nhất ông trải qua là câu chuyện vô cùng kỳ lạ này. Câu chuyện này bắt đầu từ việc miếu Thiên Hoàng Các ông đã trông chừng nhiều năm đột ngột nổ tung, ông ôm lấy cửa điện âm âm đuổi theo tiểu đạo sĩ Vương Càn Khôn núi Võ Đang và kết thúc trong buổi tối yên tĩnh hôm nay.

Từ đó về sau, Nhan Phúc Thụy cũng không còn gặp lại Tư Đằng nữa.

177. Q.9 - Chương 9

Nhan Phúc Thụy ngẫm nghĩ, nhang trước Phật, đất đạo quan nghe rất lương thiện sao lại là thứ nguy hiểm thế chứ? Nhưng Tư Đằng lại sợ hãi biến sắc, sững sốt giây lát, sau đó đưa tay rút cây xương sườn kia ra. Gần như trong nháy mắt, mái tóc dài của cô liền xõa xuống. Nhan Phúc Thụy còn tưởng rằng cô trở lại nguyên hình, nhưng một giây sau liền nhận ra: Huyền thuật của cô ấy đã mất đi tác dụng rồi.

Quay đầu nhìn lại, quả nhiên Vương Càn Khôn đang ngồi ngẩn ngơ trên mặt đất đã biến thành búi tóc đạo sĩ, không còn mang hình dáng của Tư Đằng nữa.

Bạch Anh cười khanh khách: “Còn nhớ lần chúng ta đã trúng phải nước Quan Âm là lúc nào không?”

Dĩ nhiên là cô nhớ, khi ấy còn ở núi Thanh Thành, bị Thiệu Diễm Khoan dụ dỗ lừa gạt, ý loạn tình mê uống chén trà pha nước Quan Âm, bụng đau như xoắn, nháy mắt hiện ra nguyên hình. Sau này Thẩm Ngân Đăng muốn đối phó cô cũng đưa cho Tần Phóng viên thuốc tương tự vậy. Người đạo môn dùng loại nước này để đối phó với yêu quái và yêu quái cũng dùng để tính toán lẫn nhau.

“Lần đó, chúng ta chẳng qua chỉ uống vào thôi. Lần này tôi đâm thẳng vào cổ họng cô, hòa vào máu cô. Tư Đằng, có phải cô cảm thấy lạ là sao lại không thể cầm máu được đúng không? Tôi và cô đều là yêu quái, chúng ta đều biết nếu máu này chảy cạn thì sẽ có nghĩa gì.” Cô ta nhìn Tần Phóng, “Lần này máu của hân cũng không cứu được cô rồi. Đương nhiên là hân vẫn có thể thay máu cho cô, nhưng hân cho được bao nhiêu và cô thì giữ được bao nhiêu chứ.”

Nhan Phúc Thụy nghe thấy lời này, nổi phần nộ vượt qua cả khiếp sợ. Nhưng lúc nghiêng răng nghiêng lợi chỉ vào Bạch Anh, ông vẫn trốn sau Tư Đằng theo bản năng: “Cái con yêu quái... như cô sao lại độc ác vậy chứ.”

Bạch Anh cười gằn, giọng nói chất chứa đầy nổi oán hận: “Tôi độc ác? Là ai phản bội tôi trước? Tôi chịu nhiều đau khổ cứu cô ta sống lại, cô ta nói cô ta muốn là chính mình...”

Nói đến đây Bạch Anh bỗng cảm phần, đầu lắc rắc quay về phía Tư Đằng: “Chúng ta vốn là một thể, xưa nay cô chưa từng là chính cô, chưa từng có!”

Cô ta còn chưa nói hết đã bị sững sờ bởi tiếng cười dứt quãng của Tư Đằng. Tư Đằng nói: “Cô nói rất đúng, từ đầu đến cuối tôi có là mình lúc nào. Ban đầu sống lại ở Nang Khiêm, tôi chẳng nghĩ ngợi gì, chỉ muốn biến trở về làm yêu quái một lần nữa. Một lòng một dạ cảm thấy ban đầu ở xưởng dệt Hoa Mỹ, tôi nhất thời không phòng bị nên mới để cô đánh lén thành công mà thôi. Sau này biết cô bị Khưu Sơn trấn giết, tôi lại thấy rất mừng, cảm thấy chuyện trở nên đơn giản, không cần phải gặp lại cô nữa, chỉ cần tìm hài cốt của cô để hợp thể là xong.

Nhưng sau đó tôi dần dần phát hiện, tất cả mọi chuyện đều không đơn giản như tôi đã nghĩ. Cô ngầm an bài tất cả, tuy tôi không muốn thừa nhận nhưng phải nói rằng ông trời đã chọn cô, tôi là bên yếu thế. Nếu hợp thể với cô, cô sẽ cản trở, làm chủ thân thể này. Có thể thấy được tôi sẽ không còn tồn tại nữa.”

Nói đến đây Tư Đằng lại khẽ cười. Cái gì gọi là “là chính mình” chứ? Có lẽ vì trong đầu cô thường xuyên xuất hiện và suy nghĩ đến chữ “tôi” này nên cô đã là chính mình, bất kể cô có phải bán yêu Tư Đằng hay là một phần tư yêu quái Tư Đằng cũng vậy.

“Tần Phóng nói với tôi, những gì tồn tại được trên thế giới này đều hợp lý. Nếu như tôi đã sống sót với thân phận bán yêu, như vậy thì không có gì bất hợp lý cả. Đúng, chính lúc đó tôi có tâm tư không muốn hợp thể với cô nữa. Hay nói cách khác, tôi hi vọng sẽ tìm ra cách vẹn toàn, có thể bảo đảm mạng sống của mình. Đáng tiếc đã xảy ra rủi ro, yêu lực của Thẩm Ngân Đăng giằng vò tôi, tôi phải chia một nửa yêu lực, cho nên...” Cô đưa tay chỉ về phía Bạch Anh, “... Cho nên, tôi đã cho mầm tai họa như cô thấy được ánh sáng mặt trời.”

Bạch Anh gằn từng chữ: “Đây gọi là ông trời có mắt, không cho gian kế của kẻ lòng lang dạ sói được như ý.”

Tư Đằng cảm thấy buồn cười: “Gian kế á? Bạch Anh, cô đừng tỏ ra mình là kẻ bị hại như thế. Luôn mồm bảo tôi phản bội, nói xưa nay chúng ta đều một thể. Cô thật sự từng coi tôi là một thể sao? Cô chê tôi cản đường cô và Thiệu Diễm Khoan kẻ vai sát cánh, nên đã giết chết tôi, vắt khô từng giọt máu của tôi không

hề chớp mắt, khi ấy cô có phút giây nào từng do dự không? Sau đó cô phát hiện Thiệu Diễm Khoan không phải người tốt, thấy đã cùng đường bí lối, tôi bỗng trở nên quan trọng, mỗi ngày gọi đến mấy lần. Tư Đằng ơi, Tư Đằng à, giống như là có tình cảm sâu nặng với tôi vậy. Tiếp theo nữa cô chợt phát hiện ra tôi dám không thuận theo tâm ý cô, không hợp thể với cô. Cô thẹn quá thành giận, thậm chí không buồn đối mặt nói chuyện với tôi đã giết Tần Phóng cảnh cáo tôi trước. Rồi lại tính toán mưu kế tưởng tận đến giết tôi...

Tôi là cái gì? Cẩn đường thì giết, cần tới thì hồi sinh. Bạch Anh, nói cho cùng cô và Khuê Sơn chẳng khác gì nhau, sau khi phân thể cô cũng biết cô mạnh hơn tôi. Đối với cô tôi chỉ là công cụ nói gì nghe nấy, nên nhắm mắt nhắm mũi phối hợp với cô, không được phép vứt cô sang một bên, đừng si tâm vọng tưởng đến việc là “bản thân mình” ngang hàng với cô.

Theo ý cô, xưa nay chúng ta chưa hề chia làm hai nửa, cô mới là chủ thể, còn tôi chẳng qua là một bộ phận, một cánh tay thôi, sớm muộn gì cũng sẽ lấy lại đúng không? Vì vậy một khi tôi đối khách làm chủ, lại dám lấy đi yêu lực của cô, còn muốn hợp thể với cô thì cô không chịu nổi. Thậm chí là không tiếc lấy nước Quan Âm đến đây để cùng chết chung với tôi.”

Cô vừa nói vừa cúi người nhặt lên cây xương sườn kia. Thanh xương sườn kia dưới cùng có một vật chêm, nói cách khác, thanh xương sườn kia đã bị hụt đi một đoạn ngắn. Sở dĩ cô ta dám bơi nước Quan Âm lên người mình là vì thanh này đã sớm không còn là một phần thân thể cô ta nữa. Nếu như mọi chuyện thuận lợi, Bạch Anh có thể gỡ bỏ thanh vũ khí sắc bén này tập kích cô. Dù chuyện không thuận lợi, cô và cô ta hợp thể cũng tất sẽ hòa nhập thanh xương sườn dính nước Quan Âm này. Nói cách khác, bất kể thế nào, cô chắc chắn sẽ trúng phải nước Quan Âm.

Tư Đằng cảm thấy buồn cười, nhưng không thể không nản lòng thoái chí. Cô ngược mắt nhìn Bạch Anh: “Tại sao? Muốn giết tôi à? Cô đâu cần phí công làm chuyện này, yêu lực của cô đã bị rút đi rồi, cô cho rằng mình có thể chống đỡ được bao lâu?”

Đúng vậy, Bạch Anh đã bị rút đi yêu lực cũng không chịu được bao lâu, có lẽ chốc lát nữa cô ta lại biến thành bộ xương nằm im ỉm nơi đáy Tây Hồ. Có điều...

Quả nhiên, Bạch Anh cất lời: “Nếu cô muốn làm bản thân mình vậy thì có khí khái một chút, đừng dùng xương của tôi, đừng dùng một nửa là tôi. Dù sao thân yêu quý giá của cô cũng không giữ được, cô ngoan ngoãn trở về nguyên hình cây mây của cô đi. Nói không chừng, qua 80 năm nữa, cô có thể dùng nửa thân mây tu thành yêu quái lần nữa đấy. Hoặc không thì...” Cô ta nhìn về phía Tần Phóng, giọng nói nanh nọc gian ác, “Hoặc là cô đã trúng độc của tôi rồi, da thịt sẽ trở nên thối rữa, nhưng xương của cô thì tạm thời không sao. Nơi này có một cái xác, thậm chí còn mới vừa nhận được yêu lực, thừa dịp yêu lực cô còn chưa cạn kiệt, cô vẫn có thể chui vào cái xác này. Nhưng của tôi thì cô đừng hòng đụng đến một phần, tôi sẽ không để lại cho cô đâu.”

Bạch Anh cười sằng sặc, cả bộ xương bắt đầu vang lên răng rắc, sau đó bộ xương nám đen đỏ rêu xuống, rơi lả tả như tro bụi. Bán yêu sẽ không bị giết chết, hoặc là hợp thể với một nửa còn lại, hoặc là chính cô ta muốn chết. Có lẽ đây chính là lựa chọn tốt nhất của Bạch Anh, ngay cả xương cốt cũng không để lại cho cô.

Tư Đằng im lặng rất lâu, đến tận khi Nhan Phúc Thụy đột ngột lấp bắp chỉ cô hô lên: “Tiểu thư Tư Đằng.”

Cô cúi đầu nhìn, mái tóc vốn đen nhánh mượt mà đã khô héo bạc màu. Từ xa xưa đã có câu, “tóc mọc từ máu”, máu của cô càng chảy nhiều, yêu lực sẽ dần mất đi. Biến hóa trước là từ đầu tóc, qua một lúc nữa cô sẽ không duy trì được dáng vẻ của mình. Nước da mịn màng sẽ bắt đầu biến thành màu đen sần sùi, cả người sẽ trở nên khó coi như vỏ cây. Sau cùng cô sẽ như Bạch Anh lúc chết, âm âm hóa thành tro bụi, gió thổi liền tan mất. Thật ra cũng chẳng có gì tiếc nuối, bởi cô vốn cũng không phải người.

Nhan Phúc Thụy lấp ba lấp bắp: “Vậy, chôn vào đất có được không?”

“Lần này không được.”

Nhan Phúc Thụy há miệng định nói gì đó lại nuốt trở về, vẻ mặt như sắp khóc. Tư Đằng cảm thấy buồn cười: “Ông đau khổ cái gì? Tôi với ông thân lắm sao, cũng đâu đối xử tốt với ông.”

Nói xong ánh mắt cô nhìn vào Vương Càn Khôn. Giống như nhớ ra gì đó, cô cúi đầu nhìn quan chủ Thương Hồng. Lúc này Vương Càn Khôn mới thoát khỏi cơn kinh hoàng, trở lại với nỗi đau buồn, sau khi khóc nức nở hai tiếng thì nghe thấy Tư Đằng căn dặn Nhan Phúc Thụy: “Cho tôi lửa.”

Vương Càn Khôn ngẩng đầu, qua màn nước mắt mờ hồ, anh ta thấy dây mây bốc cháy dày đặc đang bao quanh thi thể quan chủ Thương Hồng. Ngọn lửa ngùn ngụt nhưng những thứ xung quanh giường lại không hề bị họa lây. Anh ta bỗng kịp phản ứng, xông đến lấy gối đập đám cháy: “Cô muốn hỏa thiêu sư phụ tôi thế sao?”

“Nếu không thì sao, trong nhà có một cái xác hai người lại ngốc đến thế, định giải quyết thế nào?”

Vương Càn Khôn bị nghẹn họng, cũng đúng, cái chết của thái sư phụ quá kỳ thảm thiết, xử lý thế nào cũng rất khó qua được tai mắt người khác. Lén lút chuyển xác đi thì không tôn trọng người chết, hỏa thiêu như vậy là tốt nhất rồi.

Anh ta sững sờ hồi lâu, bỗng ném đi chiếc gối trong tay, quỳ xuống, dập đầu liên hồi. Nghe thấy Tư Đằng thản nhiên nói: “Nếu anh trở về không biết ăn nói thế nào thì cứ nói là tôi làm, dù sao đạo môn các người cũng biết mỗi yêu quái là tôi, đều biết quan chủ Thương Hồng bị tôi ép đến đây.”

Cuối cùng, cô dừng lại bên cạnh Tần Phóng, khẽ khom người xuống, đưa tay lau đi mồ hôi trên trán anh. Chưa chạm vào thì Nhan Phúc Thụy đã khấn trương ho khan. Tư Đằng ngẩng đầu nhìn ông: “Sao hử, sợ tôi hại cậu à?”

Nhan Phúc Thụy lúng túng không thốt ra lời, ông cũng không biết vì sao ông lại hắng giọng như vậy. Có lẽ đúng là hơi khấn trương, khi này nghe Bạch Anh nói, ít nhiều ông vẫn có chút lo lắng cho Tần Phóng. Dù sao... dù sao tiểu thư Tư Đằng vẫn là yêu quái mà đúng không?

Tay Tư Đằng đặt lên trán Tần Phóng một lúc, sau đó đứng lên đi ra cửa. Nhan Phúc Thụy không biết cô định làm gì, cứ trơ mắt nhìn cô mở cửa, thấy cô đi ra ngoài rồi mới như thoát khỏi cơn mơ, chạy theo: “Tiểu thư Tư Đằng, tiểu thư Tư Đằng...”

Mới vừa đuổi ra đến cửa thì một sức mạnh ập đến, giống như lúc Bạch Anh tông vỡ cửa vườn hoa phía sau. Cả thân thể Nhan Phúc Thụy bay văng vào trong, ông nghe được Tư Đằng quát lớn: “Không được đi theo.”

Cảnh đêm yên bình, dư âm quanh quẩn, khi ông nhìn lên, người đã sớm mất hút.

Cuộc đời Nhan Phúc Thụy không khác gì người bình thường, gian khổ vất vả, bận tối mắt tối mũi, không có gì đặc biệt. Việc không tầm thường duy nhất ông trải qua là câu chuyện vô cùng kỳ lạ này. Câu chuyện này bắt đầu từ việc miếu Thiên Hoàng Các ông đã trông chừng nhiều năm đột ngột nổ tung, ông ôm lấy cửa điện âm âm đuổi theo tiểu đạo sĩ Vương Càn Khôn núi Võ Đang và kết thúc trong buổi tối yên tĩnh hôm nay.

Từ đó về sau, Nhan Phúc Thụy cũng không còn gặp lại Tư Đằng nữa.

178. Q.9 - Chương 10

Nhan Phúc Thụy không ở lại Hàng Châu như Tư Đằng đã gợi ý lúc trước, ông cảm thấy ở núi Thanh Thành thoải mái hơn. Ông được Khuê Sơn nuôi lớn ở đây, sau đó ông lại nuôi lớn Nhà Ngói cũng tại đây. Vì vậy ông vẫn quay về chốn cũ, nhà cửa đã bị tháo dỡ, dự án khu nghỉ dưỡng kia đã giống trống khua chiêng bắt đầu.

Gã giám sát công trình đội mũ bảo hộ khua tay múa chân, vừa ngược mắt đã thấy ông, sợ sẽ bị gịoi cả nôi nước lấu xiên que như lần trước liền nhanh chóng nhảy sang nơi khác. Thấy Nhan Phúc Thụy không có ý định động thủ thì lại cảm thấy lúng túng, đưa tay chỉnh chiếc mũ đã lệch, hỏi ông: “Cái thằng nhóc hỗn xược kia đâu rồi?”

...

Dù sao không có chỗ nào để đi, Nhan Phúc Thụy đành ở lại công trường, gã giám sát phân cho ông công việc nấu cơm cho công nhân, còn hứa tương lai sau khi khu nghỉ dưỡng xây xong sẽ mượn ông làm bảo vệ: “Nhưng ông phải biết khu nghỉ dưỡng của chúng ta là hạng sang, đối tượng tiếp đón đều là khách trong và ngoài nước. Dù là bảo vệ canh cửa cũng phải biết vài ba câu tiếng Anh.”

Tiếng Anh, nói đến tiếng Anh, Nhan Phúc Thụy lại nghĩ đến Vương Càn Khôn. Sau khi chuyện kết thúc, Vương Càn Khôn lấy lại đèn đất Bát Quái, bảo mượn trả lại cho Hoàng Gia Môn ở An Huy: “Đèn là do thái sư phụ tôi mượn, đã mượn thì phải trả, đây là danh dự của thái sư phụ tôi.”

Về phần sau đó nữa thì Vương Càn Khôn không nói. Anh ta không còn nhắc lại kế hoạch muốn ra nước ngoài du học phát triển đạo gia ra thế giới vĩ đại gì đó nữa. Nhưng gần đây liên lạc, hình như anh ta đã tìm ra được mục tiêu mới rồi. Anh ta nói với Nhan Phúc Thụy, tôi cảm thấy hiện tại đạo môn chúng ta quá xem trọng lý luận học thuật, đánh mất những kỹ năng thuật pháp trước kia. Ông xem đi, nhiều người trong giới đạo môn như vậy mà không đánh lại một con yêu quái, có chết người không chứ! Tôi phải thay đổi cục diện này mới được.

Ý là anh ta muốn chấn hưng lại khí thế hưng thịnh năm xưa của đạo môn nhưng đã bị Nhan Phúc Thụy xối cho gáo nước lạnh. Những thứ kia đều đã thất truyền rồi, cậu có hiểu cái gì gọi là thất truyền không?

Nhưng Vương Càn Khôn lại vô cùng tự tin, nói như thể đương nhiên: “Thế giới to lớn không hiểm chuyện lạ, trên đỉnh núi, dưới đồng bằng, trong hang động, trong biển cả, trong mồ trong mả, sao ông chắc chắn là đã thất truyền. Hơn nữa đâu phải là đã qua ngàn năm vạn năm, lúc này mới mấy trăm năm thôi mà.”

Nhan Phúc Thụy không còn gì để nói. Có điều ông rất hâm mộ Vương Càn Khôn, có mơ ước cao đẹp biết bao. Dĩ nhiên ông cũng có mơ ước, ông từng trò chuyện với đám công nhân ở công trường, bảo rằng muốn cố gắng kiếm tiền sau này sẽ nhận nuôi một đứa trẻ đáng thương như Nhà Ngói. Nếu sau này có điều kiện, nói không chừng sẽ có thể mở cô nhi viện.

Đám công nhân cười xòa, nói ông Nhan ơi ông bị bệnh à, bản thân ông đã nghèo rớt mồng tơi mà còn muốn làm từ thiện ư?

Nhan Phúc Thụy rất tức giận, cảm thấy nói với họ cũng vô ích, tư tưởng hai bên khác xa nhau. Nói chuyện với họ quả thật là tốn hơi thừa lời, chỉ có Vương Càn Khôn và Tần Phóng là hợp.

Nhắc đến Tần Phóng, Nhan Phúc Thụy vẫn thấy rất lạ. Ông vốn cho rằng, người khó có thể chấp nhận chuyện này nhất là Tần Phóng. Nhưng sau khi tỉnh dậy, anh lẳng lặng nghe ông kể lại những chuyện đã xảy ra liền không có phản ứng gì, cứ thế chấp nhận.

Sao lại như vậy nhỉ? Ít nhất là cũng nên đau khổ như những bộ phim trên tivi, hay là ngập trong men rượu hoặc chí ít phải thức liên tù tì mấy ngày mới đúng chứ!

Một ngày nọ mấy tháng sau, Nhan Phúc Thụy đẩy xe thức ăn trở về, chợt thấy một chiếc xe mới coong đồ trước căn nhà dựng tạm của đám công nhân. Nhóm người ở cửa lăm lem bùn đất hất cằm về phía phòng, nói: “Có người tìm ông đấy.”

Dù trước đó đã đoán được là ai đến, nhưng khi thật sự nhìn thấy Tần Phóng, Nhan Phúc Thụy vẫn kinh ngạc một lúc.

Lần đầu tiên thấy Tần Phóng, anh bước xuống xe, khoác chiếc áo nỉ không cổ màu đen, mắt mang theo nét cười, toát lên khí chất điềm đạm ung dung. Nhìn ra được là một thanh niên có gia cảnh rất tốt, chưa từng chịu gian khổ gì. Những ngày tháng đi chung sau đó cũng đã chứng minh những gì ông nghĩ đều không sai. Con người Tần Phóng rất tốt, không phải là kẻ lòng dạ gian xảo, xum xoe nịnh nọt. Cho nên dù Tư Đằng là một yêu quái, ông vẫn yên tâm giao Nhà Ngói cho Tần Phóng, đi theo Vương Càn Khôn đến Võ Đang.

Nhưng lần này, Tần Phóng dường như đã khác. Anh đứng tựa vào bàn, ngón tay kẹp điếu thuốc, mặt vô cảm. Vẫn là thái độ điềm nhiên như không nhưng quanh thân lại toát nên vẻ hờ hững và lạnh lùng không sao tả nổi. Thấy Nhan Phúc Thụy đi vào, Tần Phóng dụi tắt điếu thuốc, nở nụ cười nhàn nhạt: “Nhan Phúc Thụy.”

Nhan Phúc Thụy hơi kích động: “Tần Phóng, cậu khỏe không?”

Giống với Tư Đằng khi hút yêu lực của Thẩm Ngân Đăng xảy ra nhiều hiện tượng không thích ứng. Tuy Tần Phóng là đời sau của Bạch Anh, có điều kiện kế thừa yêu lực của cô ta, nhưng dù sao anh cũng là người bình thường, sau khi tỉnh lại vẫn xuất hiện những điều khác thường. Đến tận khi Nhan Phúc Thụy rời đi, Tần Phóng vẫn cần thời gian dài để tỉnh dưỡng và nghỉ ngơi. Hôm nay thấy anh đã hoạt động như bình thường, thật sự là chuyện đáng vui đáng mừng.

Nhan Phúc Thụy xin giám sát nghỉ nửa ngày, tận tình đưa Tần Phóng đi ngắm cảnh núi non Thanh Thành, giới thiệu cho anh mấy món bánh bột lọc, món cay ngon và mì lạnh. Mua nén nhang bái lạy Ngọc Hoàng Đại Đế và Thái Thượng Lão Quân, ngắm nhìn cung Thượng Thanh, Lão Quân các trong cảnh nhang khói lượn lờ nghi ngút. Trời đang vào hè, núi rừng Thanh Thành xanh ngắt, nhiệt độ thư thích, rất nhiều người già cư ngụ gần đó leo núi hoạt động gân cốt, qua lại không ngớt trên con đường núi khá chật hẹp, trông có vài phần náo nhiệt.

Tần Phóng dừng bước trước tấm biển hướng dẫn ở ngã rẽ trên dốc núi cao. Trên tấm bảng kia ngoại trừ chỉ hướng đi còn nhiệt tình và tự hào ghi vài dòng khen ngợi núi Thanh Thành. Đại ý là thời tiết Thanh Thành mát mẻ, nhiệt độ trung bình ở đây là 16,8 độ, lượng khí oxy cao gần 91%, thật sự là nơi thiên nhiên trong lành hiếm có vân vân...

Tần Phóng đọc hết từng chữ một rồi khẽ nói: “Nơi tốt.”

Nhan Phúc Thụy tự hào: “Đương nhiên rồi, năm đó sức khỏe sư phụ tệ lắm, nhờ sống ở nơi này mới sống lâu...”

Dường như ông ý thức được điều gì đó, vội vàng im bật. Lần này gặp mặt, họ như có ăn ý không nhắc đến đạo môn cũng không nói đến Tư Đằng, không ngờ lại lỡ miệng ở nơi này.

Tần Phóng cười xòa, ra vẻ không để ý, anh đi vào rừng, ngồi xuống một tảng đá dưới tàng cây, vỗ vỗ vị trí bên cạnh: “Ngồi xuống đây trò chuyện chút đi.”

Trò chuyện về điều gì đây? Tự dưng Nhan Phúc Thụy cảm thấy áp lực, ngáp ngừng một lúc mới chần chừ ngồi xuống.

“Ông còn nhớ trong chín đạo phố có một nhà là Hoàng Gia Môn và bà cụ tên Hoàng Thúy Lan không?”

“Nhớ chứ.”

“Bà ấy chết rồi.”

Gì cơ? Nhan Phúc Thụy bất ngờ quá đỗi, giật nảy cả mình, đứng bật dậy. Tần Phóng cũng không nhìn ông, chỉ đưa tay lên vịn bả vai ông, ấn ông ngồi xuống: “Ông nóng ruột làm gì, đâu phải tôi giết.”

Rồi anh lại nói: “Bà Hoàng sống đến hơn tám mươi tuổi, liệt giường đã mười mấy năm, coi như là yên bình sống thọ rồi. Lúc bà ra đi, chẳng qua tôi trùng hợp đến kịp thôi.”

Hóa ra là vậy. Nhan Phúc Thụy thở phào nhẹ nhõm, nhưng mà sao Tần Phóng lại đi tìm bà Hoàng làm gì nhỉ?

Dường như Tần Phóng nhận ra mối nghi ngờ của ông: “Tôi không những đi tìm bà Hoàng, mà còn cả đạo trưởng Mã Khứu Dương, chân nhân Trương Thiếu Hoa, giáo sư Bạch Kim... tôi đều đã tìm một lần.”

Nhan Phúc Thụy sững sờ nhìn anh, chờ anh giải thích, nào ngờ anh lại lái câu chuyện trở về bà Hoàng.

“Hoàng gia xử lý hậu sự cho bà cụ, rõ ràng có rất nhiều thứ họ cho rằng không đáng giá...” Tần Phóng nói xong, cúi người lấy một món đồ ra từ ba lô, đưa đến trước mặt Nhan Phúc Thụy, “Thấy cái này quen không?”

Đền đất Bát Quái.

“Vốn là họ không bán, nói là vật tùy thân của bà cụ. Tôi cho thêm ít tiền họ liền dao động, dù sao họ có giữ lại cũng không khác gì đồ bỏ đi.”

Nhan Phúc Thụy ồ một tiếng, hỏi anh: “Cậu mua làm gì?”

“Không có gì, giữ làm kỷ niệm thôi.”

“Vậy cậu đi tìm Mã Khư Dương, Trương Thiếu Hoa, Bạch Kim để làm gì?”

Tần Phóng thoáng im lặng, rồi lại khôi phục bộ dạng thản nhiên: “Cũng không có gì, tôi đi hỏi bọn họ, tình hình của Tư Đằng như vậy, cần bao lâu mới biến thành tinh lần nữa.”

Tim Nhan Phúc Thụy thoáng rộn lên, đây cũng là vấn đề này ông rất quan tâm: “Cần bao lâu?”

“Nói đủ kiểu, một ngàn năm, tám trăm năm. Giáo sư Bạch Kim thì nói đúng trọng tâm một chút, anh ta bảo Tư Đằng là yêu quái từng biến thành tinh, hẳn không cần phải trải qua quá trình dài đằng đẳng nữa, nhưng cũng không rõ là cần bao lâu.”

Nhan Phúc Thụy thở dài: “Chắc là rất lâu rồi, đến lúc đó tôi... đã chết mất đất.”

Nói đến đây, ông chợt nhớ đến gì đó, vẻ mặt kỳ lạ: “Vậy còn cậu, Tần Phóng, cậu không giống tôi. Cậu có yêu lực của Bạch Anh, có phải là sẽ sống... lâu hơn một chút không?”

“Trước đây chưa từng có người nào như vậy, tôi cũng không biết nữa. Nhưng trước khi đi, tôi đã kiểm tra sức khỏe một lần.”

Nhan Phúc Thụy truy hỏi: “Kết quả thế nào?”

Kết quả thế nào ư? Anh không hề làm xong kiểm tra sức khỏe. Lại nói, vốn anh chỉ định kiểm chứng chút suy nghĩ, ông bác sĩ chịu trách nhiệm kiểm tra bối rối đẩy gọng kính vàng lên trên, đề nghị anh hãy kiểm tra toàn diện: “Rất nhiều chỉ số đã bị giảm xuống so với độ tuổi, cậu rất khác thường. Dựa theo thúc đẩy nào đó, số tuổi của cậu đã bị nhỏ lại...”

Trước đây chưa từng có, tương lai cũng không nốt. Bán yêu sẽ vì yêu lực thiếu thốn mà trở nên già yếu như người bình thường, nhưng anh không phải bán yêu, anh có thể sống được bao lâu? Có lẽ lâu hơn một chút nhưng cụ thể là bao lâu mới được? Có già đi hay không? Anh đều không biết.

Thời gian sẽ trả lời câu hỏi.

Lúc xuống núi, Tần Phóng nhìn Nhan Phúc Thụy, hỏi băng quơ: “Sư phụ Khư Sơn của ông là người nơi nào?”

Người nơi nào hả? Vấn đề này đã làm khó Nhan Phúc Thụy. Từ lúc ông hiểu chuyện, Khư Sơn đã già lụ khụ rồi, nhưng chắc chắn sư phụ không phải người Tứ Xuyên. Ông ấy không biết nói tiếng địa phương, cũng không thích ăn cay. Hồi bé ông đã từng hỏi sư phụ có người thân hay không và họ đang ở đâu. Khư Sơn lại vô tâm trả lời: “Họ ở nơi rất xa, rất xa.”

“Vậy sư phụ ông có thói quen hay yêu thích gì đặc biệt liên quan đến quê quán không?”

Ông nhớ mang máng là Khư Sơn xuất thân không phải môn phái danh tiếng gì. Bởi vì khó mở mày mở mặt, nên mới nhất thời có tà niệm dùng yêu quái giúp mình. Nhưng ông ấy không phải do tảng đá sinh ra, sư phụ ông ấy có môn phái, nói không chừng còn có đồng môn nữa. Nhưng mà mấy chuyện này nhất định sẽ để lại dấu vết, ví dụ như khẩu vị, hoặc là thói quen sinh hoạt thường ngày.

Có điều Nhan Phúc Thụy thật sự không có ấn tượng gì, ông hỏi Tần Phóng: “Sao tự nhiên nhắc đến sư phụ tôi, ông ấy đã qua đời lâu lắm rồi.”

“Tư Đằng không thể tự biến thành tinh, là do Khư Sơn giúp cô ấy. Lần này không phải là lần đầu tiên Tư Đằng bị trúng nước Quan Âm. Rất lâu về trước, ở Thanh Thành cô ấy đã bị Thiệu Diễm Khoan lừa gạt uống phải, nhưng tại sao lần đó lại không có chuyện gì?”

Vậy ư? Còn có chuyện này à? Nhan Phúc Thụy như thể nghe thiên thư, lặp lại câu hỏi của anh: “Tại sao?”

“Bởi vì có Khư Sơn ở đó. Ông ta có phương pháp thúc đẩy tinh biến của mình. Nước Quan Âm là độc được dùng để đối phó yêu quái, có thuốc độc sẽ có thuốc giải. Vì vậy tôi đi tìm đám người kia, nhưng bọn họ không biết, chỉ nói có vài môn phái sẽ có phép thuật bí truyền.”

Nếu như có thể biết được Khuê Sơn từ đâu đến, dù là nơi ông ta từng đi qua, môn phái, bạn bè, đồng môn của Khuê Sơn sẽ không bao giờ biến mất sạch sẽ, sẽ luôn luôn để lại dấu vết, bao giờ cũng có người để thăm dò ra bí mật anh cần.

Rốt cuộc Nhan Phúc Thụy bưng tỉnh: “Cậu muốn cứu tiểu thư Tư Đằng à?”

Tần Phóng không lên tiếng, ánh mắt như nhìn về nơi xa. Nhan Phúc Thụy lấp ba lấp bắp: “Nhưng mà, nhưng mà cậu đâu biết cô ấy đang ở đâu.”

Tần Phóng cười rộ lên: “Không, tôi vẫn biết cô ấy đang ở đâu.”

“Ở đâu?”

“Thanh Thành.”

Lần đầu tiên gặp Nhan Phúc Thụy, ông ôm chiếc cửa điện chạy như bay. Ban đầu Tần Phóng còn bối rối, sau đó mới biết được, trước nhà Nhan Phúc Thụy bắt chợt mọc lên vô số dây mây, ông vừa cửa vừa chặt, đến tận khi ầm một tiếng, mặt đất sụp xuống một cái hố.

Tư Đằng dẫn theo anh xuống hố, phát hiện gốc cây đằng bị thiêu đốt còn xích sắt và ếm vô số bùa kia. Ngày hôm sau, gốc cây kia đã biến mất, anh biết Tư Đằng đã giấu đi rồi. Ngay cả chết cô cũng không yên tâm sợ người ta đào huyệt mình, nên càng thận trọng hơn với nơi giấu gốc rễ của mình. Nhưng khi đó cô có giấu kỹ chẳng nữa thì cũng chỉ có thể ở núi Thanh Thành thôi.

Lá rụng về cội, lá rụng về cội. Nếu Tư Đằng trở lại tất nhiên sẽ về nơi nguồn cội của mình.

Tần Phóng đốt đèn đất Bát Quái lên ngay trước mặt Nhan Phúc Thụy, ngọn lửa thẳng tắp không hề chuyển động. Đến khi anh lấy trong túi ra một đoạn dây mây rõ ràng đã từng bị đốt. Đó là đoạn còn sót lại khi Nhan Phúc Thụy thử đèn đã bị rơi xuống đất, lăn vào chân bàn, sau này được anh phát hiện ra.

Nhan Phúc Thụy nhìn anh đưa đoạn dây mây vào ngọn lửa: “Tần Phóng, tôi đã thử qua cách này rồi, lúc ấy là vì tìm Bạch Anh. Nhưng có một đầu ngọn lửa vẫn nối liền với dây mây, không thể nào chỉ ra phương hướng rõ ràng được.”

Tần Phóng nói: “Đó là ông không biết dùng.”

Anh vút nhành mây còn sót lại ra ngoài, nó mang theo ánh lửa bay lên không trung, khẽ rung động rồi từ từ xoay vòng tìm phương hướng. Đầu lửa uốn lượn từ từ yếu dần, chỉ về phía xa... chỗ sâu hút im ắng của Thanh Thành.

179. Q.9 - Chương 10

Nhan Phúc Thụy không ở lại Hàng Châu như Tư Đằng đã gợi ý lúc trước, ông cảm thấy ở núi Thanh Thành thoải mái hơn. Ông được Khuê Sơn nuôi lớn ở đây, sau đó ông lại nuôi lớn Nhà Ngói cũng tại đây. Vì vậy ông vẫn quay về chốn cũ, nhà cửa đã bị tháo dỡ, dự án khu nghỉ dưỡng kia đã giống trống khua chiêng bắt đầu.

Gã giám sát công trình đội mũ bảo hộ khua tay múa chân, vừa ngược mắt đã thấy ông, sợ sẽ bị gọi cả nồi nước lẩu xiên que như lần trước liền nhanh chóng nhảy sang nơi khác. Thấy Nhan Phúc Thụy không có ý định động thủ thì lại cảm thấy lúng túng, đưa tay chỉnh chiếc mũ đã lệch, hỏi ông: “Cái thang nhóc hỗn xược kia đâu rồi?”

...

Dù sao không có chỗ nào để đi, Nhan Phúc Thụy đành ở lại công trường, gã giám sát phân cho ông công việc nấu cơm cho công nhân, còn hứa tương lai sau khi khu nghỉ dưỡng xây xong sẽ muốn ông làm bảo vệ: “Nhưng ông phải biết khu nghỉ dưỡng của chúng ta là hạng sang, đối tượng tiếp đón đều là khách trong và ngoài nước. Dù là bảo vệ canh cửa cũng phải biết vài ba câu tiếng Anh.”

Tiếng Anh, nói đến tiếng Anh, Nhan Phúc Thụy lại nghĩ đến Vương Càn Khôn. Sau khi chuyện kết thúc, Vương Càn Khôn lấy lại đèn đất Bát Quái, bảo muốn trả lại cho Hoàng Gia Môn ở An Huy: “Đèn là do thái sư phụ tôi mượn, đã mượn thì phải trả, đây là danh dự của thái sư phụ tôi.”

Về phần sau đó nữa thì Vương Càn Khôn không nói. Anh ta không còn nhắc lại kế hoạch muốn ra nước ngoài du học phát triển đạo gia ra thế giới vĩ đại gì đó nữa. Nhưng gần đây liên lạc, hình như anh ta đã tìm ra được mục tiêu mới rồi. Anh ta nói với Nhan Phúc Thụy, tôi cảm thấy hiện tại đạo môn chúng ta quá xem trọng lý luận học thuật, đánh mất những kỹ năng thuật pháp trước kia. Ông xem đi, nhiều người trong giới đạo môn như vậy mà không đánh lại một con yêu quái, có chết người không chứ! Tôi phải thay đổi cục diện này mới được.

Ý là anh ta muốn chấn hưng lại khí thế hưng thịnh năm xưa của đạo môn nhưng đã bị Nhan Phúc Thụy xối cho gáo nước lạnh. Những thứ kia đều đã thất truyền rồi, cậu có hiểu cái gì gọi là thất truyền không?

Nhưng Vương Càn Khôn lại vô cùng tự tin, nói như thể đương nhiên: “Thế giới to lớn không hiểm chuyện lạ, trên đỉnh núi, dưới đồng bằng, trong hang động, trong biển cả, trong mồ trong mả, sao ông chắc chắn là đã thất truyền. Hơn nữa đâu phải là đã qua ngàn năm vạn năm, lúc này mới mấy trăm năm thôi mà.”

Nhan Phúc Thụy không còn gì để nói. Có điều ông rất hâm mộ Vương Càn Khôn, có mơ ước cao đẹp biết bao. Dĩ nhiên ông cũng có mơ ước, ông từng trò chuyện với đám công nhân ở công trường, bảo rằng muốn cố gắng kiếm tiền sau này sẽ nhận nuôi một đứa trẻ đáng thương như Nhà Ngói. Nếu sau này có điều kiện, nói không chừng sẽ có thể mở cô nhi viện.

Đám công nhân cười xòa, nói ông Nhan ơi ông bị bệnh à, bản thân ông đã nghèo rớt mồng tơi mà còn muốn làm từ thiện ư?

Nhan Phúc Thụy rất tức giận, cảm thấy nói với họ cũng vô ích, tư tưởng hai bên khác xa nhau. Nói chuyện với họ quả thật là tốn hơi thừa lời, chỉ có Vương Càn Khôn và Tần Phóng là hợp.

Nhắc đến Tần Phóng, Nhan Phúc Thụy vẫn thấy rất lạ. Ông vốn cho rằng, người khó có thể chấp nhận chuyện này nhất là Tần Phóng. Nhưng sau khi tỉnh dậy, anh lẳng lặng nghe ông kể lại những chuyện đã xảy ra liền không có phản ứng gì, cứ thế chấp nhận.

Sao lại như vậy nhỉ? Ít nhất là cũng nên đau khổ như những bộ phim trên tivi, hay là ngất trong men rượu hoặc chí ít phải thức liên tù tì mấy ngày mới đúng chứ!

Một ngày nọ mấy tháng sau, Nhan Phúc Thụy đẩy xe thức ăn trở về, chợt thấy một chiếc xe mới coong đồ trước căn nhà dựng tạm của đám công nhân. Nhóm người ở cửa lăm lem bùn đất hắt cằm về phía phòng, nói: “Có người tìm ông đây.”

Dù trước đó đã đoán được là ai đến, nhưng khi thật sự nhìn thấy Tần Phóng, Nhan Phúc Thụy vẫn kinh ngạc một lúc.

Lần đầu tiên thấy Tần Phóng, anh bước xuống xe, khoác chiếc áo nỉ không cổ màu đen, mắt mang theo nét cười, toát lên khí chất điềm đạm ung dung. Nhìn ra được là một thanh niên có gia cảnh rất tốt, chưa từng chịu gian khổ gì. Những ngày tháng đi chung sau đó cũng đã chứng minh những gì ông nghĩ đều không sai. Con người Tần Phóng rất tốt, không phải là kẻ lòng dạ gian xảo, xum xoe nịnh nọt. Cho nên dù Tư Đằng là một yêu quái, ông vẫn yên tâm giao Nhà Ngói cho Tần Phóng, đi theo Vương Càn Khôn đến Võ Đang.

Nhưng lần này, Tần Phóng dường như đã khang khác. Anh đứng tựa vào bàn, ngón tay kẹp điếu thuốc, mặt vô cảm. Vẫn là thái độ điềm nhiên như không nhưng quanh thân lại toát nên vẻ hờ hững và lạnh lùng không sao tả nổi. Thấy Nhan Phúc Thụy đi vào, Tần Phóng dụi tắt điếu thuốc, nở nụ cười nhàn nhạt: “Nhan Phúc Thụy.”

Nhan Phúc Thụy hơi kích động: “Tần Phóng, cậu khỏe không?”

Giống với Tư Đằng khi hút yêu lực của Thảm Ngân Đăng xảy ra nhiều hiện tượng không thích ứng. Tuy Tần Phóng là đời sau của Bạch Anh, có điều kiện kế thừa yêu lực của cô ta, nhưng dù sao anh cũng là người bình thường, sau khi tỉnh lại vẫn xuất hiện những điều khác thường. Đến tận khi Nhan Phúc Thụy rời đi,

Tần Phóng vẫn cần thời gian dài để tĩnh dưỡng và nghỉ ngơi. Hôm nay thấy anh đã hoạt động như bình thường, thật sự là chuyện đáng vui đáng mừng.

Nhan Phúc Thụy xin giám sát nghỉ nửa ngày, tận tình đưa Tần Phóng đi ngắm cảnh núi non Thanh Thành, giới thiệu cho anh mấy món bánh bột lọc, món cay ngon và mì lạnh. Mua nén nhang bái lạy Ngọc Hoàng Đại Đế và Thái Thượng Lão Quân, ngắm nhìn cung Thượng Thanh, Lão Quân các trong cảnh nhang khói lượn lờ nghi ngút. Trời đang vào hè, núi rừng Thanh Thành xanh ngắt, nhiệt độ thư thích, rất nhiều người già cư ngụ gần đó leo núi hoạt động gân cốt, qua lại không ngớt trên con đường núi khá chật hẹp, trông có vài phần náo nhiệt.

Tần Phóng dừng bước trước tấm biển hướng dẫn ở ngã rẽ trên dốc núi cao. Trên tấm bảng kia ngoại trừ chỉ hướng đi còn nhiệt tình và tự hào ghi vài dòng khen ngợi núi Thanh Thành. Đại ý là thời tiết Thanh Thành mát mẻ, nhiệt độ trung bình ở đây là 16,8 độ, lượng khí oxy cao gần 91%, thật sự là nơi thiên nhiên trong lành hiếm có vân vân...

Tần Phóng đọc hết từng chữ một rồi khẽ nói: “Nơi tốt.”

Nhan Phúc Thụy tự hào: “Đương nhiên rồi, năm đó sức khỏe sư phụ tệ lắm, nhờ sống ở nơi này mới sống lâu...”

Dường như ông ý thức được điều gì đó, vội vàng im bặt. Lần này gặp mặt, họ như có ăn ý không nhắc đến đạo môn cũng không nói đến Tư Đằng, không ngờ lại lỡ miệng ở nơi này.

Tần Phóng cười xòa, ra vẻ không để ý, anh đi vào rừng, ngồi xuống một tảng đá dưới tàng cây, vỗ vỗ vị trí bên cạnh: “Ngồi xuống đây trò chuyện chút đi.”

Trò chuyện về điều gì đây? Tự dưng Nhan Phúc Thụy cảm thấy áp lực, ngập ngừng một lúc mới chần chừ ngồi xuống.

“Ông còn nhớ trong chín đạo phố có một nhà là Hoàng Gia Môn và bà cụ tên Hoàng Thúy Lan không?”

“Nhớ chứ.”

“Bà ấy chết rồi.”

Gì cơ? Nhan Phúc Thụy bất ngờ quá đỗi, giật nảy cả mình, đứng bật dậy. Tần Phóng cũng không nhìn ông, chỉ đưa tay lên vịn bả vai ông, ấn ông ngồi xuống: “Ông nóng ruột làm gì, đâu phải tôi giết.”

Rồi anh lại nói: “Bà Hoàng sống đến hơn tám mươi tuổi, liệt giường đã mười mấy năm, coi như là yên bình sống thọ rồi. Lúc bà ra đi, chẳng qua tôi trùng hợp đến kịp thôi.”

Hóa ra là vậy. Nhan Phúc Thụy thở phào nhẹ nhõm, nhưng mà sao Tần Phóng lại đi tìm bà Hoàng làm gì nhỉ?

Dường như Tần Phóng nhận ra mối nghi ngờ của ông: “Tôi không những đi tìm bà Hoàng, mà còn cả đạo trưởng Mã Khuru Dương, chân nhân Trương Thiếu Hoa, giáo sư Bạch Kim... tôi đều đã tìm một lần.”

Nhan Phúc Thụy sững sờ nhìn anh, chờ anh giải thích, nào ngờ anh lại lái câu chuyện trở về bà Hoàng.

“Hoàng gia xử lý hậu sự cho bà cụ, rõ ràng có rất nhiều thứ họ cho rằng không đáng giá...” Tần Phóng nói xong, cúi người lấy một món đồ ra từ ba lô, đưa đến trước mặt Nhan Phúc Thụy, “Thấy cái này quen không?”

Đền đất Bát Quái.

“Vốn là họ không bán, nói là vật tùy thân của bà cụ. Tôi cho thêm ít tiền họ liền dao động, dù sao họ có giữ lại cũng không khác gì đồ bỏ đi.”

Nhan Phúc Thụy ồ một tiếng, hỏi anh: “Cậu mua làm gì?”

“Không có gì, giữ làm kỷ niệm thôi.”

“Vậy cậu đi tìm Mã Khuru Dương, Trương Thiếu Hoa, Bạch Kim để làm gì?”

Tần Phóng thoáng im lặng, rồi lại khôi phục bộ dạng thản nhiên: “Cũng không có gì, tôi đi hỏi bọn họ, tình hình của Tư Đằng như vậy, cần bao lâu mới biến thành tinh lần nữa.”

Tim Nhan Phúc Thụy thoáng rộn lên, đây cũng là vấn đề này ông rất quan tâm: “Cần bao lâu?”

“Nói đủ kiểu, một ngàn năm, tám trăm năm. Giáo sư Bạch Kim thì nói đúng trọng tâm một chút, anh ta bảo Tư Đằng là yêu quái từng biến thành tinh, hẳn không cần phải trải qua quá trình dài đằng đẳng nữa, nhưng cũng không rõ là cần bao lâu.”

Nhan Phúc Thụy thở dài: “Chắc là rất lâu rồi, đến lúc đó tôi... đã chết mất đất.”

Nói đến đây, ông chợt nhớ đến gì đó, vẻ mặt kỳ lạ: “VẬY còn cậu, Tần Phóng, cậu không giống tôi. Cậu có yêu lực của Bạch Anh, có phải là sẽ sống... lâu hơn một chút không?”

“Trước đây chưa từng có người nào như vậy, tôi cũng không biết nữa. Nhưng trước khi đi, tôi đã kiểm tra sức khỏe một lần.”

Nhan Phúc Thụy truy hỏi: “Kết quả thế nào?”

Kết quả thế nào ư? Anh không hề làm xong kiểm tra sức khỏe. Lại nói, vốn anh chỉ định kiểm chứng chút suy nghĩ, ông bác sĩ chịu trách nhiệm kiểm tra bối rối đẩy gọng kính vàng lên trên, đề nghị anh hãy kiểm tra toàn diện: “Rất nhiều chỉ số đã bị giảm xuống so với độ tuổi, cậu rất khác thường. Dựa theo thúc đẩy nào đó, số tuổi của cậu đã bị nhỏ lại...”

Trước đây chưa từng có, tương lai cũng không nốt. Bán yêu sẽ vì yêu lực thiếu thốn mà trở nên già yếu như người bình thường, nhưng anh không phải bán yêu, anh có thể sống được bao lâu? Có lẽ lâu hơn một chút nhưng cụ thể là bao lâu mới được? Có già đi hay không? Anh đều không biết.

Thời gian sẽ trả lời câu hỏi.

Lúc xuống núi, Tần Phóng nhìn Nhan Phúc Thụy, hỏi băng quơ: “Sư phụ Khuru Sơn của ông là người nơi nào?”

Người nơi nào hả? Vấn đề này đã làm khó Nhan Phúc Thụy. Từ lúc ông hiểu chuyện, Khuru Sơn đã già lụ khụ rồi, nhưng chắc chắn sư phụ không phải người Tứ Xuyên. Ông ấy không biết nói tiếng địa phương, cũng không thích ăn cay. Hồi bé ông đã từng hỏi sư phụ có người thân hay không và họ đang ở đâu. Khuru Sơn lại vô tâm trả lời: “Họ ở nơi rất xa, rất xa.”

“VẬY sư phụ ông có thói quen hay yêu thích gì đặc biệt liên quan đến quê quán không?”

Ông nhớ mang máng là Khuru Sơn xuất thân không phải môn phái danh tiếng gì. Bởi vì khó mở mày mở mặt, nên mới nhất thời có tà niệm dùng yêu quái giúp mình. Nhưng ông ấy không phải do tảng đá sinh ra, sư phụ ông ấy có môn phái, nói không chừng còn có đồng môn nữa. Nhưng mà mấy chuyện này nhất định sẽ để lại dấu vết, ví dụ như khẩu vị, hoặc là thói quen sinh hoạt thường ngày.

Có điều Nhan Phúc Thụy thật sự không có ấn tượng gì, ông hỏi Tần Phóng: “Sao tự nhiên nhắc đến sư phụ tôi, ông ấy đã qua đời lâu lắm rồi.”

“Tư Đằng không thể tự biến thành tinh, là do Khuru Sơn giúp cô ấy. Lần này không phải là lần đầu tiên Tư Đằng bị trúng nước Quan Âm. Rất lâu về trước, ở Thanh Thành cô ấy đã bị Thiệu Diễm Khoan lừa gạt uống phải, nhưng tại sao lần đó lại không có chuyện gì?”

VẬY ư? Còn có chuyện này à? Nhan Phúc Thụy như thể nghe thiên thư, lặp lại câu hỏi của anh: “Tại sao?”

“Bởi vì có Khuru Sơn ở đó. Ông ta có phương pháp thúc đẩy tinh biến của mình. Nước Quan Âm là độc được dùng để đối phó yêu quái, có thuốc độc sẽ có thuốc giải. Vì vậy tôi đi tìm đám người kia, nhưng bọn họ không biết, chỉ nói có vài môn phái sẽ có phép thuật bí truyền.”

Nếu như có thể biết được Khuru Sơn từ đâu đến, dù là nơi ông ta từng đi qua, môn phái, bạn bè, đồng môn của Khuru Sơn sẽ không bao giờ biến mất sạch sẽ, sẽ luôn luôn để lại dấu vết, bao giờ cũng có người để thăm dò ra bí mật anh cần.

Rốt cuộc Nhan Phúc Thụy bình tĩnh: “Cậu muốn cứu tiểu thư Tư Đằng à?”

Tần Phóng không lên tiếng, ánh mắt như nhìn về nơi xa. Nhan Phúc Thụy lấp ba lấp bắp: “Nhưng mà, nhưng mà cậu đâu biết cô ấy đang ở đâu.”

Tần Phóng cười rộ lên: “Không, tôi vẫn biết cô ấy đang ở đâu.”

“Ở đâu?”

“Thanh Thành.”

Lần đầu tiên gặp Nhan Phúc Thụy, ông ôm chiếc cửa điện chạy như bay. Ban đầu Tần Phóng còn bối rối, sau đó mới biết được, trước nhà Nhan Phúc Thụy bắt chợt mọc lên vô số dây mây, ông vừa cửa vừa chặt, đến tận khi ầm một tiếng, mặt đất sụp xuống một cái hố.

Tư Đằng dẫn theo anh xuống hố, phát hiện gốc cây đằng bị thiêu đốt còn xích sắt và ếm vô số bùa kia. Ngày hôm sau, gốc cây kia đã biến mất, anh biết Tư Đằng đã giấu đi rồi. Ngay cả chết cô cũng không yên tâm sợ người ta đào huyệt mình, nên càng thận trọng hơn với nơi giấu gốc rễ của mình. Nhưng khi đó cô có giấu kỹ chẳng nữa thì cũng chỉ có thể ở núi Thanh Thành thôi.

Lá rụng về cội, lá rụng về cội. Nếu Tư Đằng trở lại tất nhiên sẽ về nơi nguồn cội của mình.

Tần Phóng đốt đèn đất Bát Quái lên ngay trước mặt Nhan Phúc Thụy, ngọn lửa thẳng tắp không hề chuyển động. Đến khi anh lấy trong túi ra một đoạn dây mây rõ ràng đã từng bị đốt. Đó là đoạn còn sót lại khi Nhan Phúc Thụy thử đèn đã bị rơi xuống đất, lăn vào chân bàn, sau này được anh phát hiện ra.

Nhan Phúc Thụy nhìn anh đưa đoạn dây mây vào ngọn lửa: “Tần Phóng, tôi đã thử qua cách này rồi, lúc ấy là vì tìm Bạch Anh. Nhưng có một đầu ngọn lửa vẫn nối liền với dây mây, không thể nào chỉ ra phương hướng rõ ràng được.”

Tần Phóng nói: “Đó là ông không biết dùng.”

Anh vứt nhánh mây còn sót lại ra ngoài, nó mang theo ánh lửa bay lên không trung, khẽ rung động rồi từ từ xoay vòng tìm phương hướng. Đầu lửa uốn lượn từ từ yếu dần, chỉ về phía xa... chỗ sâu hút im ắng của Thanh Thành.

180. Q.9 - Chương 11: Vĩ Thanh

Nhan Phúc Thụy giữ Tần Phóng ở lại một ngày, sáng sớm hôm sau khi ông đang bận bịu nấu nướng thức ăn buổi chiều cho nhóm công nhân thì Tần Phóng đi vào, nhìn ông rồi nói: “Nhan Phúc Thụy, nếu ông thiếu tiền thì cứ nói với tôi một tiếng, tôi có.”

Dĩ nhiên Tần Phóng có tiền rồi, mà bây giờ tình cảnh gần như là bán yêu khiến anh càng có cái nhìn thờ ơ với chuyện tiền bạc. Nhưng không phải ai có tiền cũng sẽ hào phóng với bạn bè, Nhan Phúc Thụy rất cảm động, khối bốc lên nghi ngút hun cay mắt ông. Ông mượn việc mở nắp khua nồi che giấu cảm xúc: “Ừ, ừ, biết rồi.”

Nhan Phúc Thụy quyết định nói chuyện với Tần Phóng, khuyên giải hết lý lẽ như là bạn bè thân thiết.

Cơm nước xong, ông nhìn Tần Phóng kiểm tra tình trạng xe lần cuối, mới lấy can đảm nói: “Tần Phóng, thật ra hiện tại cậu có thể trải qua cuộc sống rất tốt, thật đấy.”

Tần Phóng liếc nhìn ông, Nhan Phúc Thụy như sợ bị ngắt lời sẽ không còn can đảm nói nữa, vội vàng nói tiếp: “Bây giờ cậu không khác gì người bình thường, thậm chí là còn lợi hại hơn. Đã thế cậu giàu có, muốn sống thế nào mà chẳng được? Tôi nhớ cậu từng nói, lúc ban đầu cậu đã sắp kết hôn rồi. Cậu có thể tìm một người... sau đó muốn sống thế nào mà chẳng được chứ?”

Nhan Phúc Thụy không giỏi khua môi múa mép tô vẽ tương lai tươi sáng, lặp đi lặp lại duy nhất một câu: Muốn sống thế nào mà chẳng được.

“Cậu không cần cảm thấy có lỗi với tiểu thư Tư Đằng đâu. Thật đấy Tần Phóng. Trước và sau khi Bạch Anh xuất hiện cậu luôn hôn mê, cậu không thấy được cô ấy lần cuối. Cậu không biết đâu, tiểu thư Tư Đằng

từng nói với tôi, tôi thấy cô ấy không hề muốn làm người hay làm yêu quái gì cả. Cô ấy nói còn không bằng trở về làm cây mây đấy. Muốn nở hoa thì nở hoa, không thích nở thì không nở. Dù sao cô ấy cũng là cây mây, ý nghĩ khác với loài người chúng ta, có lẽ đây chính là kết quả tốt nhất.”

Tần Phóng như không nghe thấy, cuối cùng anh kiểm tra sẫm lốp xe, mở cửa rồi vào xe: “Nhan Phúc Thụy, tôi đi đây, có gì thì gọi điện cho tôi.”

Nhan Phúc Thụy sốt ruột, lúc xe khởi động, không biết là ông bị chập mạch ở đâu, lại vịn vào cửa xe khi đang quay xuống, chạy theo xe: “Ồi Tần Phóng, tôi biết là cậu nhất thời nghĩ không thông suốt, tôi nhìn ra mà. Có thể là cậu thích tiểu thư Tư Đằng, nhưng tiểu thư Tư Đằng không thích cậu. Cậu phải nghĩ thoáng một chút, nếu cậu nghĩ thông thì muốn sống kiểu gì mà chẳng được...”

“Đừng cản đường, tăng tốc đây, cẩn thận một chút.”

Nhan Phúc Thụy không theo kịp tốc độ xe, phản ứng lại chậm lụt, lão đảo vài cái đã hít phải bụi đất xe tốc lên. Lúc ngẩng đầu xe đã chạy đi xa, dõi mắt nhìn theo, xe rẽ cua đã khuất bóng. Ông thở dài, nhưng không hề lo lắng. Ông cảm thấy nên cho Tần Phóng một chút thời gian, anh sẽ tự từ nghĩ thông suốt. Lúc đó bản thân ông cũng chán chường khó chịu rất lâu vì chuyện Nhà Ngói.

Dĩ nhiên, ông vẫn không hiểu sao Tần Phóng lại thích Tư Đằng nữa. Tiểu thư Tư Đằng không dịu dàng, nói đến đáng về thì... Dù sao, Nhan Phúc Thụy không thích mẫu phụ nữ như Tư Đằng, ông thích kiểu tròn trịa đầy đặn... phúc hậu hơn. Chỉ nhìn thôi đã cảm thấy tâm trạng thư thái rồi.

Sáng sớm núi Thanh Thành vô cùng yên tĩnh, bánh xe ma sát mặt đường vang lên tiếng ràn rạt. Tần Phóng lái đi xa một chút rồi từ từ dừng ở bên vách núi, có một gốc cây không biết là loại cây gì mọc nghiêng nghiêng. Một nhánh lá xòa xuống bên cạnh cửa kính xe, tán lá xanh mướt, chùm quả tím mọng dày đặc, như thể đưa tay là có thể hái được.

Nhan Phúc Thụy nói trước và sau khi Bạch Anh xuất hiện, anh luôn trong tình trạng hôn mê, không gặp được Tư Đằng. Lời này không hề đúng, trước khi Tư Đằng đi đã từ biệt anh.

Trong lúc hôn mê, cả người cảm giác như đang trôi giạt trong không trung hỗn độn, lơ lơ lửng lửng, không nơi bám víu. Sau đó anh như nghe thấy có tiếng ai đang gọi, mở mắt ra, ý thức ủa đến, thân thể từ từ đáp xuống, rốt cuộc chân đã chạm đất.

Trong mơ, anh biết rõ đây là một giấc mơ, chẳng qua lần này thì khác. Trước đây nhìn thấy Tư Đằng luôn là vào đêm tối, đều ở sân khấu hoặc yên tĩnh, hoặc huyền ảo, tiếng giày cao gót lóc cóc, hoàn cảnh tối đen không tìm thấy lối ra.

Lần này không khí trong lành, lá cây xào xạc, ở nơi rừng sâu núi thẳm gần như không có dấu vết của con người, tiếng côn trùng ren rết kêu vang, nơi xa có dòng suối róc rách, dường như không có bốn mùa. Lá trên cành xanh biếc, nhưng lại có lá vàng bay lả tả khắp trời. Tư Đằng đứng ở cửa con đường thông đến rừng sâu, mặc chiếc áo khoác đến gối, hai tay bỏ vào túi, tóc dài bị gió thổi bay phát phơ.

Tần Phóng loáng thoáng cảm thấy sẽ xảy ra chuyện gì đó.

Tư Đằng nói: “Tần Phóng, điều tôi hứa với cậu đã làm được hết rồi.”

Hứa với anh? Anh có gì cần nhờ vả sao? Tần Phóng suy nghĩ thật lâu, cuối cùng nhớ đến, lúc ban đầu anh nói muốn trở lại làm người. Vậy Tư Đằng thì sao, đã trở lại làm yêu quái rồi ư?

“Tôi sắp trở lại làm cây mây rồi, Tần Phóng, tôi đã nghĩ rất lâu, có lẽ tôi thật sự không hề muốn làm yêu quái, cũng không muốn làm người. Tôi bất chợt bị Khuru Sơn đẩy đến thế giới loài người, làm rất nhiều chuyện không thích mà còn rất chán ghét. Tôi muốn trở về, yên bình nghỉ ngơi, tôi, cậu và những người khác đều ai về nhà nấy thôi.”

Tần Phóng không tả nổi cảm giác trong lòng: “Vậy sau này tôi còn gặp được cô không?”

Tư Đằng cười lên: “Cậu muốn gặp tôi làm gì?”

Bạch Anh nói không sai, Tư Đằng là một yêu quái không có tình cảm, là bọn họ đã hiểu nhầm, họ vốn cho rằng không có tình cảm sẽ là kẻ không có nhân tính, nham hiểm lạnh lùng, thật ra không phải vậy. Có một kiểu giống như Tư Đằng, cô biết cười, biết khó chịu, cũng biết nhã nhặn cư xử với người khác, nhưng cô không có thứ gì vướng bận. Cô có thể rời đi ngay tức khắc còn kỳ lạ hỏi cậu: “Muốn gặp tôi làm gì?”

Giống như cô nói với Nhan Phúc Thụy: “Ông khóc gì chứ, tôi cũng đâu đối xử tốt với ông.”

Anh, Nhan Phúc Thụy và cả Vương Càn Khôn đều có tình cảm sâu cạn khác nhau với Tư Đằng, nhưng Tư Đằng thì không. Vì vậy Nhan Phúc Thụy hờn hển gào to: “Nhưng tiểu thư Tư Đằng đâu thích cậu...”

Tư Đằng thở dài: “Tôi trở về làm cây, không có mắt, không có giác quan, cậu có đến tôi cũng không nhìn thấy, gặp tôi để làm chi, có thời gian rảnh thì cậu đi gặp mấy người bạn cũ còn hơn.”

Mắt Tần Phóng bỗng đỏ hoe, cố chấp nói: “Nhưng mà tôi muốn gặp cô.”

Gió lớn nổi lên, tán lá trên không trung chạm vào nhau vang lên tiếng rì rào. Góc áo Tư Đằng bị gió thổi bay lượn, Tần Phóng nhìn chằm chằm góc áo đang bay: Anh chưa từng chạm vào tay cô, thậm chí là không dám nắm lấy góc áo của cô, lại còn nói ra lời trẻ con buồn cười như vậy. Nếu không phải trong mơ, chắc có lẽ anh không dám nói thế đâu.

Tư Đằng cười: “Thật là một cậu bé ngốc.”

Nói xong cô quay người đi vào rừng sâu. Không biết tâm lý của anh lúc đó thế nào, anh vẫn cố chấp đi theo. Trong mơ anh cảm thấy vô cùng uất ức, giống hệt một đứa trẻ bị vứt bỏ. Tư Đằng đành dừng bước: “Tần Phóng, cậu có tin là tôi tát cậu một cái là có thể đánh cậu bay ra khỏi giấc mơ không?”

Tần Phóng lặng thinh, Tư Đằng rất đau đầu với anh, nghĩ ngợi rồi nói: “Tôi cũng đâu có cách nào, tôi đã trở về làm cây rồi. Không biết lần sau biến thành tinh là phải mất bao nhiêu năm, cũng không ai giúp tôi thúc đẩy quá trình này cả, đâu phải là tôi không muốn gặp cậu.”

Mắt Tần Phóng tỏa sáng, bởi vì hi vọng nhỏ nhoi rõ rệt trong lời nói của cô quả thật đã khiến anh vui sướng: “Ý của cô là cô cũng muốn biến thành tinh lại hả?”

“Không có Khuru Sơn, không có Bạch Anh, không có ai hại tôi, phiền tôi; biến thành tinh tôi vẫn tự do tự tại, nhưng điều này không phải tôi muốn là được.”

Tần Phóng bật thốt: “Tôi sẽ nghĩ cách.”

Tư Đằng nói: “Tốt lắm, cậu nghĩ ra cách rồi hãy đến tìm tôi...”

Cô quay người tiếp tục đi vào rừng sâu, Tần Phóng vẫn dõi mắt trông theo. Đi được nửa đường, cô chợt quay đầu lại, cười thật tươi: “Tần Phóng, lúc cậu đến tìm tôi phải mang theo nhiều quần áo mới đấy. Tôi thích mặc quần áo của bọn cậu.”

Phía sau có xe vượt lên, lúc chạy qua xe anh còn ấn còi vài cái bày tỏ bất mãn vì Tần Phóng đỗ xe trên con đường núi chật hẹp như thế. Tần Phóng hoàn hồn lại, sau khi hít sâu thì khởi động lại xe lần nữa.

Anh lái rất chậm, một ý nghĩ chợt vút qua trong nỗi rối rắm.

– Có thể tìm được lai lịch của Khuru Sơn không? May ra thì sao. Dù gì anh cũng có thời gian rất nhiều và rất dài, cứ đi hỏi thăm thử xem.

– Hỏi thăm được cách thức đẩy biến thành tinh, Tư Đằng có thể nhanh chóng biến hóa sao? Không nhất định, có lẽ cô còn cần thời gian để khôi phục nguyên khí, mà cũng có lẽ anh không chắc mình sẽ sống đến ngày ấy.

– Tư Đằng biến thành tinh lần nữa sẽ vẫn là Tư Đằng hiện tại không? Hay là sau khi biến hóa cô lại trở thành đứa bé ngây thơ vô tư, ngạc nhiên nhìn anh gọi “ê a”.

Có rất nhiều, rất nhiều điều không chắc chắn, người ta không bao giờ tắm hai lần trên cùng một con sông, cõi đời này cũng không có hai chiếc lá hoàn toàn giống nhau. Thật ra thì trong lòng anh biết rõ, Tư Đằng mà anh quen biết, bán yêu Tư Đằng kia sẽ vĩnh viễn không thể nào trở về nữa.

Mắt Tần Phóng bắt đầu nhòe đi, lại đến khúc cua, anh vòng tay lái chạy về một phía khác.

– Người sống trên thế gian này phải có một mục tiêu, có một hy vọng. Ngay cả bài tập làm văn của học sinh tiểu học cũng viết về “Ước mơ của em”. Tần Phóng, ước mơ của cậu là gì?

– Muốn trở lại làm người lần nữa.

– Hiện giờ thì sao?

– Muốn nhìn thấy Tư Đằng lần nữa.

Tương lai kia xa xôi đến nỗi chính anh cũng không dám nói chắc. Có lẽ Nhan Phúc Thụy nói đúng, anh chỉ tạm thời không nghĩ ra thôi. Mà có thể Tư Đằng cũng nói đúng, tất cả mọi người đều có nơi mình thuộc về.

Dứt bỏ được thì rời đi trước, không dứt bỏ được thì cô độc vật lộn nín thở. Anh đã xác định phương hướng cho mình thì sẽ cố chấp đi theo con đường đó. Về phần gặp được người ra sao? Xảy ra chuyện gì? Thay đổi thế nào? Chuyện có được như ý nguyện hay không? Cứ để sau này giải quyết.

...

Người đi đường đông hơn, xe cũng nhiều lên, Thanh Thành đã ở tuốt phía sau. Trước mắt là thành phố hối hả, xe Tần Phóng từ từ nhập vào dòng xe cộ, rẽ mấy khúc cua, chuyển hướng vài lần cũng không còn thấy rõ nữa.

181. Q.9 - Chương 11: Vĩ Thanh

Nhan Phúc Thụy giữ Tần Phóng ở lại một ngày, sáng sớm hôm sau khi ông đang bận nấu nướng thức ăn buổi chiều cho nhóm công nhân thì Tần Phóng đi vào, nhìn ông rồi nói: “Nhan Phúc Thụy, nếu ông thiếu tiền thì cứ nói với tôi một tiếng, tôi có.”

Dĩ nhiên Tần Phóng có tiền rồi, mà bây giờ tình cảnh gần như là bán yêu khiến anh càng có cái nhìn thờ ơ với chuyện tiền bạc. Nhưng không phải ai có tiền cũng sẽ hào phóng với bạn bè, Nhan Phúc Thụy rất cảm động, khóe mắt bỗng ứa nước mắt. Ông mượn việc mở nắp khuya nôi che giấu cảm xúc: “Ừ, ừ, biết rồi.”

Nhan Phúc Thụy quyết định nói chuyện với Tần Phóng, khuyên giải hết lý lẽ như là bạn bè thân thiết.

Cơm nước xong, ông nhìn Tần Phóng kiểm tra tình trạng xe lần cuối, mới lấy can đảm nói: “Tần Phóng, thật ra hiện tại cậu có thể trải qua cuộc sống rất tốt, thật đấy.”

Tần Phóng liếc nhìn ông, Nhan Phúc Thụy như sợ bị ngắt lời sẽ không còn can đảm nói nữa, vội vàng nói tiếp: “Bây giờ cậu không khác gì người bình thường, thậm chí là còn lợi hại hơn. Đã thế cậu giàu có, muốn sống thế nào mà chẳng được? Tôi nhớ cậu từng nói, lúc ban đầu cậu đã sắp kết hôn rồi. Cậu có thể tìm một người... sau đó muốn sống thế nào mà chẳng được chứ?”

Nhan Phúc Thụy không giãi bày môi mím tô vẽ tương lai tươi sáng, lặp đi lặp lại duy nhất một câu: Muốn sống thế nào mà chẳng được.

“Cậu không cần cảm thấy có lỗi với tiểu thư Tư Đằng đâu. Thật đấy Tần Phóng. Trước và sau khi Bạch Anh xuất hiện cậu luôn hôn mê, cậu không thấy được cô ấy lần cuối. Cậu không biết đâu, tiểu thư Tư Đằng từng nói với tôi, tôi thấy cô ấy không hề muốn làm người hay làm yêu quái gì cả. Cô ấy nói còn không bằng trở về làm cây mây đấy. Muốn nở hoa thì nở hoa, không thích nở thì không nở. Dù sao cô ấy cũng là cây mây, ý nghĩ khác với loài người chúng ta, có lẽ đây chính là kết quả tốt nhất.”

Tần Phóng như không nghe thấy, cuối cùng anh kiểm tra sẫm lốp xe, mở cửa rồi vào xe: “Nhan Phúc Thụy, tôi đi đây, có gì thì gọi điện cho tôi.”

Nhan Phúc Thụy sốt ruột, lúc xe khởi động, không biết là ông bị chặn mạch ở đâu, lại vịn vào cửa xe khi đang quay xuống, chạy theo xe: “Ồi Tần Phóng, tôi biết là cậu nhất thời nghĩ không thông suốt, tôi nhìn ra mà. Có thể là cậu thích tiểu thư Tư Đằng, nhưng tiểu thư Tư Đằng không thích cậu. Cậu phải nghĩ thoáng một chút, nếu cậu nghĩ thông thì muốn sống kiểu gì mà chẳng được...”

“Dừng cản đường, tăng tốc đây, cẩn thận một chút.”

Nhan Phúc Thụy không theo kịp tốc độ xe, phản ứng lại chậm lụt, lảo đảo vài cái đã hít phải bụi đất xe tốc lên. Lúc ngừng đầu xe đã chạy đi xa, dõi mắt nhìn theo, xe rẽ cua đã khuất bóng. Ông thở dài, nhưng không hề lo lắng. Ông cảm thấy nên cho Tần Phóng một chút thời gian, anh sẽ tự từ nghĩ thông suốt. Lúc đó bản thân ông cũng chán chương khó chịu rất lâu vì chuyện Nhà Ngói.

Dĩ nhiên, ông vẫn không hiểu sao Tần Phóng lại thích Tư Đằng nữa. Tiểu thư Tư Đằng không dịu dàng, nói đến đáng về thì... Dù sao, Nhan Phúc Thụy không thích mẫu phụ nữ như Tư Đằng, ông thích kiểu tròn trịa đầy đặn... phúc hậu hơn. Chỉ nhìn thôi đã cảm thấy tâm trạng thư thái rồi.

Sáng sớm núi Thanh Thành vô cùng yên tĩnh, bánh xe ma sát mặt đường vang lên tiếng ràn rạt. Tần Phóng lái đi xa một chút rồi từ từ dừng ở bên vách núi, có một gốc cây không biết là loại cây gì mọc nghiêng nghiêng. Một nhánh lá xòa xuống bên cạnh cửa kính xe, tán lá xanh mướt, chùm quả tím mọng dày đặc, như thể đưa tay là có thể hái được.

Nhan Phúc Thụy nói trước và sau khi Bạch Anh xuất hiện, anh luôn trong tình trạng hôn mê, không gặp được Tư Đằng. Lời này không hề đúng, trước khi Tư Đằng đi đã từ biệt anh.

Trong lúc hôn mê, cả người cảm giác như đang trôi giạt trong không trung hỗn loạn, lơ lơ lửng lửng, không nơi bám víu. Sau đó anh như nghe thấy có tiếng ai đang gọi, mở mắt ra, ý thức ủa đến, thân thể từ từ đáp xuống, rớt cuộc chân đã chạm đất.

Trong mơ, anh biết rõ đây là một giấc mơ, chẳng qua lần này thì khác. Trước đây nhìn thấy Tư Đằng luôn là vào đêm tối, đều ở sân khấu hoặc yên tĩnh, hoặc huyền ảo, tiếng giày cao gót lóc cóc, hoàn cảnh tối đen không tìm thấy lối ra.

Lần này không khí trong lành, lá cây xào xạc, ở nơi rừng sâu núi thẳm gần như không có dấu vết của con người, tiếng côn trùng ren rét kêu vang, nơi xa có dòng suối róc rách, dường như không có bốn mùa. Lá trên cành xanh biếc, nhưng lại có lá vàng bay lả tả khắp trời. Tư Đằng đứng ở cửa con đường thông đến rừng sâu, mặc chiếc áo khoác đến gối, hai tay bỏ vào túi, tóc dài bị gió thổi bay phát phơ.

Tần Phóng loáng thoáng cảm thấy sẽ xảy ra chuyện gì đó.

Tư Đằng nói: “Tần Phóng, điều tôi hứa với cậu đã làm được hết rồi.”

Hứa với anh? Anh có gì cần nhờ vả sao? Tần Phóng suy nghĩ thật lâu, cuối cùng nhớ đến, lúc ban đầu anh nói muốn trở lại làm người. Vậy Tư Đằng thì sao, đã trở lại làm yêu quái rồi ư?

“Tôi sắp trở lại làm cây mây rồi, Tần Phóng, tôi đã nghĩ rất lâu, có lẽ tôi thật sự không hề muốn làm yêu quái, cũng không muốn làm người. Tôi bất chợt bị Khuru Sơn đẩy đến thế giới loài người, làm rất nhiều chuyện không thích mà còn rất chán ghét. Tôi muốn trở về, yên bình nghỉ ngơi, tôi, cậu và những người khác đều ai về nhà nấy thôi.”

Tần Phóng không tả nổi cảm giác trong lòng: “Vậy sau này tôi còn gặp được cô không?”

Tư Đằng cười lên: “Cậu muốn gặp tôi làm gì?”

Bạch Anh nói không sai, Tư Đằng là một yêu quái không có tình cảm, là bọn họ đã hiểu nhầm, họ vốn cho rằng không có tình cảm sẽ là kẻ không có nhân tính, nham hiểm lạnh lùng, thật ra không phải vậy. Có một kiểu giống như Tư Đằng, cô biết cười, biết khó chịu, cũng biết nhã nhặn cư xử với người khác, nhưng cô không có thứ gì vướng bận. Cô có thể rời đi ngay tức khắc còn kỳ lạ hỏi cậu: “Muốn gặp tôi làm gì?”

Giống như cô nói với Nhan Phúc Thụy: “Ông khóc gì chứ, tôi cũng đâu đối xử tốt với ông.”

Anh, Nhan Phúc Thụy và cả Vương Càn Khôn đều có tình cảm sâu cạn khác nhau với Tư Đằng, nhưng Tư Đằng thì không. Vì vậy Nhan Phúc Thụy hỗn hển gào to: “Nhưng tiểu thư Tư Đằng đâu thích cậu...”

Tư Đằng thở dài: “Tôi trở về làm cây, không có mắt, không có giác quan, cậu có đến tôi cũng không nhìn thấy, gặp tôi để làm chi, có thời gian rảnh thì cậu đi gặp mấy người bạn cũ còn hơn.”

Mắt Tần Phóng bỗng đỏ hoe, cố chấp nói: “Nhưng mà tôi muốn gặp cô.”

Gió lớn nổi lên, tán lá trên không trung chạm vào nhau vang lên tiếng rì rào. Góc áo Tư Đằng bị gió thổi bay lượn, Tần Phóng nhìn chằm chằm góc áo đang bay: Anh chưa từng chạm vào tay cô, thậm chí là không dám nắm lấy góc áo của cô, lại còn nói ra lời trẻ con buồn cười như vậy. Nếu không phải trong mơ, chắc có lẽ anh không dám nói thế đâu.

Tư Đằng cười: “Thật là một cậu bé ngốc.”

Nói xong cô quay người đi vào rừng sâu. Không biết tâm lý của anh lúc đó thế nào, anh vẫn cố chấp đi theo. Trong mơ anh cảm thấy vô cùng uất ức, giống hệt một đứa trẻ bị vứt bỏ. Tư Đằng đành dừng bước: “Tần Phóng, cậu có tin là tôi tát cậu một cái là có thể đánh cậu bay ra khỏi giấc mơ không?”

Tần Phóng lặng thinh, Tư Đằng rất đau đầu với anh, nghĩ ngợi rồi nói: “Tôi cũng đâu có cách nào, tôi đã trở về làm cây rồi. Không biết lần sau biến thành tinh là phải mất bao nhiêu năm, cũng không ai giúp tôi thúc đẩy quá trình này cả, đâu phải là tôi không muốn gặp cậu.”

Mắt Tần Phóng tỏa sáng, bởi vì hi vọng nhỏ nhoi rõ rệt trong lời nói của cô quả thật đã khiến anh vui sướng: “Ý của cô là cô cũng muốn biến thành tinh lại hả?”

“Không có Khuru Sơn, không có Bạch Anh, không có ai hại tôi, phiền tôi; biến thành tinh tôi vẫn tự do tự tại, nhưng điều này không phải tôi muốn là được.”

Tần Phóng bật thốt: “Tôi sẽ nghĩ cách.”

Tư Đằng nói: “Tốt lắm, cậu nghĩ ra cách rồi hãy đến tìm tôi...”

Cô quay người tiếp tục đi vào rừng sâu, Tần Phóng vẫn dõi mắt trông theo. Đi được nửa đường, cô chợt quay đầu lại, cười thật tươi: “Tần Phóng, lúc cậu đến tìm tôi phải mang theo nhiều quần áo mới đây. Tôi thích mặc quần áo của bọn cậu.”

Phía sau có xe vượt lên, lúc chạy qua xe anh còn ấn còi vài cái bày tỏ bất mãn vì Tần Phóng đỗ xe trên con đường núi chật hẹp như thế. Tần Phóng hoàn hồn lại, sau khi hít sâu thì khởi động lại xe lần nữa.

Anh lái rất chậm, một ý nghĩ chợt vút qua trong nỗi rối rắm.

– Có thể tìm được lai lịch của Khuru Sơn không? May ra thì sao. Dù gì anh cũng có thời gian rất nhiều và rất dài, cứ đi hỏi thăm thử xem.

– Hỏi thăm được cách thức đẩy biến thành tinh, Tư Đằng có thể nhanh chóng biến hóa sao? Không nhất định, có lẽ cô còn cần thời gian để khôi phục nguyên khí, mà cũng có lẽ anh không chắc mình sẽ sống đến ngày ấy.

– Tư Đằng biến thành tinh lần nữa sẽ vẫn là Tư Đằng hiện tại không? Hay là sau khi biến hóa cô lại trở thành đứa bé ngây thơ vô tư, ngạc nhiên nhìn anh gọi “ê a”.

Có rất nhiều, rất nhiều điều không chắc chắn, người ta không bao giờ tắm hai lần trên cùng một con sông, cõi đời này cũng không có hai chiếc lá hoàn toàn giống nhau. Thật ra thì trong lòng anh biết rõ, Tư Đằng mà anh quen biết, bán yêu Tư Đằng kia sẽ vĩnh viễn không thể nào trở về nữa.

Mắt Tần Phóng bắt đầu nhòe đi, lại đến khúc cua, anh vòng tay lái chạy về một phía khác.

– Người sống trên thế gian này phải có một mục tiêu, có một hy vọng. Ngay cả bài tập làm văn của học sinh tiểu học cũng viết về “Ước mơ của em”. Tần Phóng, ước mơ của cậu là gì?

– Muốn trở lại làm người lần nữa.

– Hiện giờ thì sao?

– Muốn nhìn thấy Tư Đằng lần nữa.

Tương lai kia xa xôi đến nỗi chính anh cũng không dám nói chắc. Có lẽ Nhan Phúc Thụy nói đúng, anh chỉ tạm thời không nghĩ ra thôi. Mà có thể Tư Đằng cũng nói đúng, tất cả mọi người đều có nơi mình thuộc về.

Dứt bỏ được thì rời đi trước, không dứt bỏ được thì cô độc vật lộn nín kéo. Anh đã xác định phương hướng cho mình thì sẽ cố chấp đi theo con đường đó. Về phần gặp được người ra sao? Xảy ra chuyện gì? Thay đổi thế nào? Chuyện có được như ý nguyện hay không? Cứ để sau này giải quyết.

...

Người đi đường đông hơn, xe cũng nhiều lên, Thanh Thành đã ở tuốt phía sau. Trước mắt là thành phố hối hả, xe Tàn Phóng từ từ nhập vào dòng xe cộ, rẽ mấy khúc cua, chuyển hướng vài lần cũng không còn thấy rõ nữa.

182. Q.10 - Chương 1: Mở Đầu

Năm năm sau, cô nhi viện.

Ánh nắng ấm áp, trên sân cỏ bọn trẻ và nhóm thanh niên tình nguyện đang chơi trò Điều Hâu Bắt Gà Con. Nhan Phúc Thụy nheo mắt ngồi ở hành lang xem báo, thỉnh thoảng lại liếc nhìn về phía đám trẻ đang vui đùa hớn hở. Ông nhớ lại hồi bé mình đã có trò này rồi. Rốt cuộc trò Điều Hâu Bắt Gà Con này hấp dẫn ở chỗ nào mà bọn trẻ và đám thanh niên lại chơi không biết mệt thế này?

Tiếng bước chân bình bịch vang lên, có đứa bé chạy đến, gọi: “Cụ Nhan ơi, cụ biết chữ không? Đừng cầm báo ngược đấy nhé.”

Nhan Phúc Thụy xấu hổ đuổi cậu nhóc đi: “Cháu đi chơi đi.”

Mấy đứa bé này thật là... Ông còn chưa đến 60 tuổi, sao lại gọi là cụ chứ? Hai hôm trước ông mới xem tin tức, Liên Hiệp Quốc đã nói, chưa tới 60 vẫn còn là người – trung – niên đấy!

Hành lang truyền đến giọng Tiểu Lưu: “Bác Nhan ơi, bác đến xem, thức ăn hôm nay đưa đến không tươi này.”

Lại không tươi á? Cái đám gian thương này, lần trước đã nói với họ rồi, đây là cho bọn trẻ trong viện cô nhi ăn, có gian với ai chứ đừng gian với trẻ con.

Nhan Phúc Thụy vội bỏ tờ báo xuống: “Đến ngay đây.”

Ba năm trước Nhan Phúc Thụy đến cô nhi viện này làm việc, khi ấy viện trưởng đang tuyển nhân viên nấu bếp, lúc phỏng vấn bị ước mơ “muốn mở cô nhi viện” của Nhan Phúc Thụy khiến bật cười: “Ông à, việc mở cô nhi viện hay viện phúc lợi nào đó ở nước ta không phải cứ muốn là mở được đâu.”

Nhan Phúc Thụy ngồi ngay ngắn trên ghế, vẻ mặt lúng túng như bao người người đi phỏng vấn khác: “Không phải có tiền là mở được sao?”

Viện trưởng lấy ví dụ đơn giản nhất: “Nói thế này nhé, nếu có tiền là mở được vậy những kẻ lừa bán trẻ con mượn danh cô nhi viện đem bán bọn trẻ thì sao? Cho nên nhất định phải được chính phủ phê duyệt và giám sát tầng tầng lớp lớp kỹ càng ấy!”

Nhan Phúc Thụy tỉnh ngộ: Thì ra là vậy, đúng là lãnh đạo của quốc gia, nghĩ thấu đáo hơn ông nhiều lắm. Xem ra ông không thể làm viện trưởng được rồi, thôi thì cứ làm đầu bếp vậy. Dù sao cũng được chăm sóc cho bọn trẻ.

Cô nhi viện này có tên là Ánh Nắng, viện trưởng tự hào nói cho ông biết ngụ ý của cái tên này, đại khái là vạn vật sinh trưởng nhờ vào ánh nắng, bọn trẻ tựa cây non, thiếu nắng sẽ không thể khỏe mạnh trưởng thành. Ông thâm nghĩ, nhưng thiếu nước cũng đâu lớn được, nếu nghiêm chỉnh thì phải đổi tên thành cô nhi viện “Nắng Và Nước” mới đúng.

Ý nghĩ ban đầu của ông là sẽ cùng bọn trẻ yêu thương lẫn nhau, vui vẻ sống trong cô nhi viện. Nhưng sự thật vượt xa tưởng tượng của ông, trên thực tế, mỗi ngày ông đều bị đám nhóc con này nghịch ngợm đến nổi giận dưng dưng, thường xuyên cầm muối đuổi theo chúng trên sân. Bọn trẻ rất thích ông và càng thích bắt nạt ông hơn, dù ông đang im lặng xem báo cũng phải chạy đến trêu đùa ông: “Cụ Nhan ơi, cụ biết chữ không, đừng cầm báo ngược đấy.”

Đây là cái đám quỷ sứ gì thế này!

Nhan Phúc Thụy vội vàng chạy vào nhà bếp, Tiểu Lưu giúp việc đang tức giận, một sọt rau cải và khoai tây đặt trước mặt, , gã giao hàng trông lắt nhắt, tóc nhuộm như chổi lông gà, sau tai còn vắt điều thuốc.

Ông tùy tiện lục lọi vài thứ trong sọt liền giận dữ: “Rau cải đều nát bét cả rồi, khoai tây cũng nảy mầm, lần trước tôi đã nói với các người thế nào hả?”

Chổi Lông Gà liếc nhìn ông, khinh khỉnh nói: “Ồi ông già ơi, rau bỏ vào canh nấu dù sao cũng sẽ nát thôi. Khoai nảy mầm thì ông gọt đi, thêm chút gia vị vào không phải mùi vị đều như nhau cả sao? Bọn ông trả tiền ít như vậy còn đòi hàng nhập khẩu à?”

Nhan Phúc Thụy điên tiết: “Đây là cho trẻ con ăn đấy!”

“Cho ai ăn cũng như nhau cả, ông Nhan à, đừng soi mói quá, thực phẩm ở đâu cũng có vấn đề cả thôi. Đây là rèn luyện sức đề kháng cho bọn trẻ, ăn đồ sạch sẽ quá sau này không thích ứng với xã hội được đâu...”

Mẹ kiếp, đây là câu mà người nên nói sao? Nhan Phúc Thụy cầm đồng rau cải đuổi theo đập đầu Chổi Lông Gà.

Chổi Lông Gà ôm đầu né tránh, gã chỉ giao hàng thôi, trút giận vào gã làm gì chứ. Hơn nữa cô nhi viện trả tiền quá ít, buồn bán cần có lời, ông chủ cũng đâu thể giao hàng tươi tốt cho nơi này được. Đây không phải lần đầu tiên gã bị đánh, may mà ông già này biết nặng nhẹ, mỗi lần chỉ lấy rau cải đánh gã thôi.

Gã vừa né tránh vừa biện minh: “Ông à, mấy rau củ này đâu tệ lắm, ông không biết mấy quán ngoài đường kia dùng nguyên liệu còn kém hơn nữa kia...”

Nếu là trước đây, Nhan Phúc Thụy chắc chắn sẽ mang việc năm xưa mình bán xiên que ra phản bác gã, nhưng lần này thì khác, ông đuổi đánh gã một hồi thì bỗng gục xuống bàn kêu đau oai oái.

Cái vẹo gì thế này? Chổi Lông Gà trợn to mắt. Lúc viện trưởng dẫn theo dì bảo mẫu đến thì gã vẫn còn đứng trên bàn, đầu dính đầy rau cải, giờ tay như đầu hàng, vội vàng nói: “Tôi không có chạm vào ông ấy, tôi cũng biết phải kính trên nhường dưới mà. Ngay cả một đầu ngón tay tôi cũng không chạm vào ông ấy nữa cơ, các người không thể vu oan cho tôi.”

Viện trưởng là người hiểu biết rộng, người già đến tuổi này thường lắm bệnh tật, vẻ mặt bà hơi hoảng hốt: “Mau, mau, có thể là nghẽn mạch máu rồi, mau đưa đến bệnh viện, chậm trễ sẽ bị liệt đấy...”

Xe cứu thương bị một đám trẻ kinh hoảng đuổi theo, bí bọ chạy ra khỏi viện cô nhi, vừa rẽ qua đường lớn đã chạm mặt với một chiếc xe màu đen chạy đến. Viện trưởng vội nhìn kính chiếu hậu xe cứu thương: Đúng là chiếc xe kia rẽ vào hướng viện cô nhi Ánh Sáng rồi.

Bà vội vàng gọi cho người ở lại trông viện, dặn dò phải tiếp đãi khách chu đáo, lại lấy điện thoại di động của Nhan Phúc Thụy trong túi ra. Trong danh bạ không có người nhà và bà con, ngoại trừ đồng nghiệp trong cô nhi viện thì chỉ có hai nhóm bạn thân và bạn bè. Có lẽ bạn thân thì tốt hơn bạn bè, viện trưởng chần chờ ấn vào.

Trong nhóm chỉ có hai tên, một là đạo trưởng Vương Càn Khôn, một là Tần Phóng. Đạo trưởng ư? Là đạo sĩ trên tivi hay chiếu ấy hả? Viện trưởng thầm nói cái tên này không đáng tin, quyết đoán ấn vào dãy số còn lại.

Điện thoại được bắt máy, là một giọng đàn ông trầm ấm: “Alo?”

Cô nhi viện Ánh Sáng.

Dì ở lại trông viện kiên nhẫn giải thích cho khách đến: “Không phải đứa bé nào cô cậu vô tình nhặt được cũng đưa đến cô nhi viện đâu. Đây không hợp với quy định, phải xem cô bé có người giám hộ trên luật pháp không. Nếu cha mẹ ruột còn sống, hoặc có cha mẹ nuôi thì cô nhi viện không thể chứa chấp cô bé được.”

Người đến là một đôi tình nhân hơn hai mươi tuổi, nghe thấy mà ngơ ngác: “Chúng tôi lên núi chơi, lúc leo núi thì nhặt được cô bé này, nó rất đáng thương, mới ba bốn tuổi thôi, hỏi gì cũng không biết, chỉ biết cười. Đây nhất định là bị cha mẹ vứt bỏ rồi, nơi núi sâu thế mà! Ôi các người mặc kệ thì ai quan tâm đây?”

Cô nhi viện luôn gặp được những người khách không có kinh nghiệm nhưng nói năng đầy lý lẽ hùng hồn thế này, dĩ nhiên bắt cười: “Vậy cô cậu nên báo cảnh sát, hoặc là đưa đến đồn công an. Bên phía cảnh sát sẽ liên lạc với cha mẹ và gia đình đứa bé trước, nếu xác nhận là cô nhi hoặc bị vứt bỏ thì cơ quan công an sẽ chuyển giao cho đơn vị phúc lợi của chính phủ. Làm sao hề nhặt được là đưa đến cô nhi viện chứ? Lỡ như là bị bắt cóc hay là đi lạc thì sao? Ba mẹ nó hẳn rất sốt ruột đấy.”

Nghe rất có lý, chàng trai kia gãi đầu cười ngại ngùng, cô bạn gái bên cạnh nũng nịu quở trách: “Em đã bảo là báo cảnh sát trước rồi mà, đồ ngốc!”

...

Đám trẻ trong viện ríu rít vây quanh chiếc xe, chúng không xa lạ gì với chuyện này. Trong trường hợp thế này hoặc là có bạn nhỏ khác được đưa đến, hoặc là có bạn nhỏ nào đó ở đây được đưa đi. Có mấy đứa bé gan dạ còn dán mắt vào cửa kính xe.

Ở hàng ghế sau là một cô bé chừng ba bốn tuổi, mặc chiếc váy trắng mới mua, mái tóc suôn dài xoa trước ngực. Chân mang giày da, khuôn mặt xinh xắn, đôi mắt sáng lấp lánh, vừa nhìn đã khiến người khác yêu thích.

Mấy đứa trẻ nhiệt tình vẫy tay chào cô: “Này, này, xin chào.”

Tiếng vỗ vào cửa sổ dẫn đến sự chú ý của cô bé, cô nghiêng đầu sang. Bọn trẻ càng hưng phấn hơn, vừa định háng giọng gọi cô thì... Xoẹt một tiếng, màn xe đã bị kéo lại.

Bên ngoài cửa kính, từng khuôn mặt tươi cười nhất thời biến thành ngơ ngác nhìn nhau. Một hồi lâu mới có đứa khê lẩm bẩm: “Khó gần quá đi mất.”

183. Q.10 - Chương 1: Mở Đầu

Năm năm sau, cô nhi viện.

Ánh nắng ấm áp, trên sân cỏ bọn trẻ và nhóm thanh niên tình nguyện đang chơi trò Điều Hâu Bắt Gà Con. Nhan Phúc Thụy neho mắt ngồi ở hành lang xem báo, thỉnh thoảng lại liếc nhìn về phía đám trẻ đang vui đùa hớn hỏ. Ông nhớ lại hồi bé mình đã có trò này rồi. Rốt cuộc trò Điều Hâu Bắt Gà Con này hấp dẫn ở chỗ nào mà bọn trẻ và đám thanh niên lại chơi không biết mệt thế này?

Tiếng bước chân bình bịch vang lên, có đứa bé chạy đến, gọi: “Cụ Nhan ơi, cụ biết chứ không? Đừng cầm báo ngược đấy nhé.”

Nhan Phúc Thụy xấu hổ đuổi cậu nhóc đi: “Cháu đi chơi đi.”

Mấy đứa bé này thật là... Ông còn chưa đến 60 tuổi, sao lại gọi là cụ chứ? Hai hôm trước ông mới xem tin tức, Liên Hiệp Quốc đã nói, chưa tới 60 vẫn còn là người – trung – niên đấy!

Hành lang truyền đến giọng Tiểu Lưu: “Bác Nhan ơi, bác đến xem, thức ăn hôm nay đưa đến không tươi này.”

Lại không tươi á? Cái đám gian thương này, lần trước đã nói với họ rồi, đây là cho bọn trẻ trong viện cô nhi ăn, có gian với ai chứ đừng gian với trẻ con.

Nhan Phúc Thụy vội bỏ tờ báo xuống: “Đến ngay đây.”

Ba năm trước Nhan Phúc Thụy đến cô nhi viện này làm việc, khi ấy viện trưởng đang tuyển nhân viên nấu bếp, lúc phỏng vấn bị ước mơ “muốn mở cô nhi viện” của Nhan Phúc Thụy khiến bật cười: “Ông à, việc mở cô nhi viện hay viện phúc lợi nào đó ở nước ta không phải cứ muốn là mở được đâu.”

Nhan Phúc Thụy ngồi ngay ngắn trên ghế, vẻ mặt lúng túng như bao người người đi phỏng vấn khác: “Không phải có tiền là mở được sao?”

Viện trưởng lấy ví dụ đơn giản nhất: “Nói thế này nhé, nếu có tiền là mở được vậy những kẻ lừa bán trẻ con mượn danh cô nhi viện đem bán bọn trẻ thì sao? Cho nên nhất định phải được chính phủ phê duyệt và giám sát tầng tầng lớp lớp kỹ càng ấy!”

Nhan Phúc Thụy tỉnh ngộ: Thì ra là vậy, đúng là lãnh đạo của quốc gia, nghĩ thấu đáo hơn ông nhiều lắm. Xem ra ông không thể làm viện trưởng được rồi, thôi thì cứ làm đầu bếp vậy. Dù sao cũng được chăm sóc cho bọn trẻ.

Cô nhi viện này có tên là Ánh Nắng, viện trưởng tự hào nói cho ông biết ngụ ý của cái tên này, đại khái là vạn vật sinh trưởng nhờ vào ánh nắng, bọn trẻ tựa cây non, thiếu nắng sẽ không thể khỏe mạnh trưởng thành. Ông trầm nghĩ, nhưng thiếu nước cũng đâu lớn được, nếu nghiêm chỉnh thì phải đổi tên thành cô nhi viện “Nắng Và Nước” mới đúng.

Ý nghĩ ban đầu của ông là sẽ cùng bọn trẻ yêu thương lẫn nhau, vui vẻ sống trong cô nhi viện. Nhưng sự thật vượt xa tưởng tượng của ông, trên thực tế, mỗi ngày ông đều bị đám nhóc con này nghịch ngợm đến nổi giận dưng dưng, thường xuyên cầm muối đuổi theo chúng trên sân. Bọn trẻ rất thích ông và càng thích bắt nạt ông hơn, dù ông đang im lặng xem báo cũng phải chạy đến trêu đùa ông: “Cụ Nhan ơi, cụ biết chữ không, đừng cầm báo ngược đấy.”

Đây là cái đám quỷ sứ gì thế này!

Nhan Phúc Thụy vội vàng chạy vào nhà bếp, Tiểu Lưu giúp việc đang tức giận, một sọt rau cải và khoai tây đặt trước mặt, , gã giao hàng trông lắt xắt, tóc nhuộm như chổi lông gà, sau tai còn vắt điều thuốc.

Ông tùy tiện lục lọi vài thứ trong sọt liền giận dữ: “Rau cải đều nát bét cả rồi, khoai tây cũng nảy mầm, lần trước tôi đã nói với các người thế nào hả?”

Chổi Lông Gà liếc nhìn ông, khinh khỉnh nói: “Ôi ông già ơi, rau bỏ vào canh nấu dù sao cũng sẽ nát thôi. Khoai nảy mầm thì ông gọt đi, thêm chút gia vị vào không phải mùi vị đều như nhau cả sao? Bọn ông trả tiền ít như vậy còn đòi hàng nhập khẩu à?”

Nhan Phúc Thụy điên tiết: “Đây là cho trẻ con ăn đấy!”

“Cho ai ăn cũng như nhau cả, ông Nhan à, đừng soi mói quá, thực phẩm ở đâu cũng có vấn đề cả thôi. Đây là rèn luyện sức đề kháng cho bọn trẻ, ăn đồ sạch sẽ quá sau này không thích ứng với xã hội được đâu...”

Mẹ kiếp, đây là câu mà người nên nói sao? Nhan Phúc Thụy cầm đồng rau cải đuổi theo đập đầu Chổi Lông Gà.

Chổi Lông Gà ôm đầu né tránh, gã chỉ giao hàng thôi, trút giận vào gã làm gì chứ. Hơn nữa cô nhi viện trả tiền quá ít, buôn bán cần có lời, ông chủ cũng đâu thể giao hàng tươi tốt cho nơi này được. Đây không phải lần đầu tiên gã bị đánh, may mà ông già này biết nặng nhẹ, mỗi lần chỉ lấy rau cải đánh gã thôi.

Gã vừa né tránh vừa biện minh: “Ông à, mấy rau củ này đâu tệ lắm, ông không biết mấy quán ngoài đường kia dùng nguyên liệu còn kém hơn nữa kia...”

Nếu là trước đây, Nhan Phúc Thụy chắc chắn sẽ mang việc năm xưa mình bán xiên que ra phản bác gã, nhưng lần này thì khác, ông đuổi đánh gã một hồi thì bỗng gục xuống bàn kêu đau oai oái.

Cái vẹo gì thế này? Chổi Lông Gà trợn to mắt. Lúc viện trưởng dẫn theo dì bảo mẫu đến thì gã vẫn còn đứng trên bàn, đầu dính đầy rau cải, gờ tay như đầu hàng, vội vàng nói: “Tôi không có chạm vào ông ấy, tôi cũng biết phải kính trên nhường dưới mà. Ngay cả một đầu ngón tay tôi cũng không chạm vào ông ấy nữa cơ, các người không thể vu oan cho tôi.”

Viện trưởng là người hiểu biết rộng, người già đến tuổi này thường lắm bệnh tật, vẻ mặt bà hơi hoảng hốt: “Mau, mau, có thể là nghẽn mạch máu rồi, mau đưa đến bệnh viện, chậm trễ sẽ bị liệt đấy...”

Xe cứu thương bị một đám trẻ kinh hoảng đuổi theo, bí bọ chạy ra khỏi viện cô nhi, vừa rẽ qua đường lớn đã chạm mặt với một chiếc xe màu đen chạy đến. Viện trưởng vội nhìn kính chiếu hậu xe cứu thương: Đúng là chiếc xe kia rẽ vào hướng viện cô nhi Ánh Năng rồi.

Bà vội vàng gọi cho người ở lại trông viện, dặn dò phải tiếp đãi khách chu đáo, lại lấy điện thoại di động của Nhan Phúc Thụy trong túi ra. Trong danh bạ không có người nhà và bà con, ngoại trừ đồng nghiệp trong cô nhi viện thì chỉ có hai nhóm bạn thân và bạn bè. Có lẽ bạn thân thì tốt hơn bạn bè, viện trưởng chần chờ ấn vào.

Trong nhóm chỉ có hai tên, một là đạo trưởng Vương Càn Khôn, một là Tần Phóng. Đạo trưởng ư? Là đạo sĩ trên tivi hay chiếu ấy hả? Viện trưởng thầm nói cái tên này không đáng tin, quyết đoán ấn vào dãy số còn lại.

Điện thoại được bắt máy, là một giọng đàn ông trầm ấm: “Alo?”

Cô nhi viện Ánh Năng.

Dì ở lại trông viện kiên nhẫn giải thích cho khách đến: “Không phải đứa bé nào cô cậu vô tình nhặt được cũng đưa đến cô nhi viện đâu. Đây không hợp với quy định, phải xem cô bé có người giám hộ trên luật pháp không. Nếu cha mẹ ruột còn sống, hoặc có cha mẹ nuôi thì cô nhi viện không thể chứa chấp cô bé được.”

Người đến là một đôi tình nhân hơn hai mươi tuổi, nghe thấy mà ngơ ngác: “Chúng tôi lên núi chơi, lúc leo núi thì nhặt được cô bé này, nó rất đáng thương, mới ba bốn tuổi thôi, hỏi gì cũng không biết, chỉ biết cười. Đây nhất định là bị cha mẹ vứt bỏ rồi, nơi núi sâu thế mà! Ôi các người mặc kệ thì ai quan tâm đây?”

Cô nhi viện luôn gặp được những người khách không có kinh nghiệm nhưng nói năng đầy lý lẽ hùng hồn thế này, dì bảo mẫu bật cười: “Vây cô cậu nên báo cảnh sát, hoặc là đưa đến đồn công an. Bên phía cảnh sát sẽ liên lạc với cha mẹ và gia đình đứa bé trước, nếu xác nhận là cô nhi hoặc bị vứt bỏ thì cơ quan công an sẽ chuyển giao cho đơn vị phúc lợi của chính phủ. Làm sao hề nhặt được là đưa đến cô nhi viện chứ? Lỡ như là bị bắt cóc hay là đi lạc thì sao? Ba mẹ nó hẳn rất sốt ruột đấy.”

Nghe rất có lý, chàng trai kia gỡ đầu cười ngại ngùng, cô bạn gái bên cạnh nũng nịu quở trách: “Em đã bảo là báo cảnh sát trước rồi mà, đồ ngốc!”

...

Đám trẻ trong viện ríu rít vây quanh chiếc xe, chúng không xa lạ gì với chuyện này. Trong trường hợp thế này hoặc là có bạn nhỏ khác được đưa đến, hoặc là có bạn nhỏ nào đó ở đây được đưa đi. Có mấy đứa bé gan dạ còn dán mắt vào cửa kính xe.

Ở hàng ghế sau là một cô bé chừng ba bốn tuổi, mặc chiếc váy trắng mới mua, mái tóc suôn dài xoa trước ngực. Chân mang giày da, khuôn mặt xinh xắn, đôi mắt sáng lấp lánh, vừa nhìn đã khiến người khác yêu thích.

Mấy đứa trẻ nhiệt tình vẫy tay chào cô: “Này, này, xin chào.”

Tiếng vỗ vào cửa sổ dẫn đến sự chú ý của cô bé, cô nghiêng đầu sang. Bọn trẻ càng hưng phấn hơn, vừa định háng giọng gọi cô thì... Xoẹt một tiếng, màn xe đã bị kéo lại.

Bên ngoài cửa kính, từng khuôn mặt tươi cười nhất thời biến thành ngơ ngác nhìn nhau. Một hồi lâu mới có đứa khề lăm bẩm: “Khó gần quá đi mất.”

184. Q.10 - Chương 2: Chương 1

Nhan Phúc Thụy nằm viện mà lo lắng không yên, ông nghe người nằm chung phòng bảo, phí nằm viện mỗi ngày cần cả trăm tệ. Với số tiền này đã bọn trẻ đã có thể được ăn thịt, loại phòng này của ông đắt đỏ quá đi mất.

Ông nhiều lần đề cập đến chuyện xuất viện với viện trưởng, nhưng viện trưởng không đồng ý, nói là bệnh này nói nặng không nặng, nói nhẹ không nhẹ, nếu đưa vào viện trễ sẽ bị liệt, lúc đó không phải là giá trăm tệ nữa đâu.

Nhan Phúc Thụy hỏi bà: “Viện phí này...”

Viện trưởng không ngừng xua tay: “Ông đừng quan tâm, ông đừng quan tâm.”

Làm sao không quan tâm cho được chứ? Nhan Phúc Thụy sốt ruột chết được. Viện cô nhi Ánh Nắng tên như ý nghĩa, nghèo đến mức chỉ còn lại nắng và mưa mà thôi, lấy tiền đâu mà đóng viện phí cho ông. Có điều vào một buổi tối nào đó, lúc viện trưởng đưa Tần Phóng vào, Nhan Phúc Thụy đã hiểu ra tất cả.

Viện trưởng cười tươi rói: “Không nhìn ra ông Nhan lại khiêm tốn đến vậy. Có bạn giàu thế mà bình thường kín tiếng quá.”

Trước khi đi ra ngoài còn khề giọng rủ rỉ với ông: “Ông Nhan à, bạn của ông đã quyên góp rất nhiều cho cô nhi viện Ánh Nắng chúng ta đấy.”

Ngụ ý là, xin thay mặt viện chúng ta nhiệt tình cảm ơn cậu ấy nhé. Nói xong liền nhường lại phòng bệnh cho hai người họ trò chuyện. Lúc đi ra ngoài còn thuận tay đóng cửa lại, cửa vang lên tiếng phịch khe khẽ, căn phòng trở nên yên ắng.

Không khí thân thiện như đã theo viện trưởng ra ngoài rồi, Nhan Phúc Thụy lúng túng, không biết nên mở đầu thế nào: Lần trước gặp được Tần Phóng... đã lâu, lâu lắm rồi.

Tần Phóng cười xòa, anh kéo ghế ngồi xuống rồi nói: “Tôi với ông quen nhau như thế không cần khách sáo, ông muốn nói gì cứ nói, không có gì nói thì coi như tôi mượn chỗ hút thuốc đi.”

Anh lấy ra chiếc bật lửa bằng bạc ra, xoèn xoẹt đánh lửa, kê đầu đèn, rít vào thật sâu, sau đó ngửa đầu khép hờ mắt, từ từ nhả ra làn khói. Khói chậm rãi bay lên, uốn lượn lan tỏa mang theo đủ mọi hình dáng, chia cách không gian phòng bệnh.

Nhan Phúc Thụy nhìn anh, Tần Phóng thay đổi rất lớn, dù tướng mạo vẫn dừng lại ở số tuổi kia, nhưng từ trong ra ngoài như đã hoàn toàn biến thành một người khác. Trước đây Tần Phóng khiến người ta cảm thấy khiêm tốn, nhã nhặn và thân thiện. Mặc đồ vest vào trông hết quý ông nước Anh thế kỷ trước, cưỡi mũ dạ cúi đầu chào hỏi, hay là lấy khăn tay thượng hạng ra đưa cho cô gái bên cạnh. Bây giờ, trông anh đầy ngang ngạnh và u ám, vẻ mặt tỏ ra rất khó gần. Giống như gã cao bồi miền Texas, phong trần mệt mỏi, tùy ý bất cần, cổ áo mở rộng, tay áo xắn lên tận khuỷa tay.

Nhan Phúc Thụy hoảng hốt hô lên: “Tần Phóng, tay của cậu...”

Nơi khuỷa tay anh có một vết sẹo rất sâu, không phải là vết sẹo bình thường mà thoảng nhìn như trên khuỷu tay đeo thêm một chiếc vòng vậy.

Tần Phóng liếc mắt nhìn vết sẹo kia, rồi thản nhiên nói: “Bị người ta chém thôi.”

Bị người ta chém á? Vậy gân tay cũng bị chém đứt sao?

Dường như Tần Phóng không muốn nói đến đề tài này: “Có đôi khi xen vào mấy chuyện không đâu, nên khó tránh khỏi.”

Rồi anh lại nói: “Nếu cần tiền thì cứ nói với tôi, đừng cố tằn tiện ăn mắm mút giò, làm vậy tôi cũng không cảm thấy ông có tiết khí cao thượng bao nhiêu cả. Điểm này ông nên học hỏi ở Tư Đằng, xưa nay cô ấy xài tiền của người khác không hề ngần ngại.”

Nhan Phúc Thụy cười xấu hổ, từ lúc gặp mặt đến giờ ông luôn cố gắng tránh né đề tài này, có điều thấy Tần Phóng nói nhẹ nhàng như thế, ông cũng không dè dặt nữa, hỏi anh: “Chuyện tiểu thư Tư Đằng... cậu có tìm được đầu mối gì không?”

Tần Phóng thoảng im lặng, anh dụi thuốc trên tủ đầu giường, thật lâu sau mới nói: “Coi như là có, tôi đã tìm được... nguồn gốc của Khư Sơn rồi.”

Tuy nói bình thản như thế nhưng từ “tìm được” nhẹ nhàng này thật ra anh đã tốn rất nhiều công sức. Tần Phóng là người cố chấp, anh luôn cho rằng một người không thể nào chui ra từ đá được. Chỉ cần là đối phương từng sống, từng tồn tại thì cõi đời này nhất định sẽ có dấu vết để lần theo, cho dù nó chỉ mờ nhạt. Anh tốn hai năm đi thăm hết tất cả đạo môn năm xưa có thể liên quan đến Khuru Sơn. Đến huyện Tịnh Hóa, cũng đi đến trấn Vô Hán Tam đã xảy ra trận lụt năm đó. Tìm kiếm từng chút, từng chút, rốt cuộc đã ngồi cùng bàn với đời cháu của sư đệ đồng môn với Khuru Sơn.

Cuộc đời cứ như một trò khôi hài, lúc gọi thức ăn ngay cả anh cũng không dám tin. Người đó họ Dư, tên là Dư Đại Thông, mới bốn mươi tuổi, “thừa kế tổ nghiệp hiểm có”, là một đạo sĩ giả. Có con cái đầy đủ, không ăn chay, chuyên ở những thôn hoang vu hẻo lánh kiếm sống. Lúc làm việc thì mặc áo đạo và đội nón đạo sĩ nghiêng nghiêng, hề tí là dán bùa vàng lên kiếm gỗ đào, nhảy nhót lung tung, sau đó trợn trừng mắt, hô lớn: “Lệnh trời quyết trăm, cấp cấp như luật lệnh.”

Xong việc tất lấy tiền thù lao, có lúc trên dưới một trăm tệ, có lúc là một con gà mái, cũng có lúc là một ổ trứng gà.

Lúc ăn cơm với Tần Phóng, ông ta vừa mới làm lễ cúng bái cho người khác xong, được một con gà mái nên đem dây buộc vào chân bàn. Con gà mái kia cứ kêu quang quác khiếp đảm, vỗ cánh phành phạch, vẩy đập lung tung dấy lên bụi bặm trên đất, thức ăn cũng không may mắn thoát khỏi.

Tần Phóng thấy thế chẳng buồn ăn gì nữa nhưng Dư Đại Thông lại ăn ngon lành, nắm chiếc đùi gà lắc lư, vừa ngấu nghiến vừa nói rõ từng chữ: “Khuru Sơn á... không biết đã cách mấy đời rồi. Năm đó là đồng môn với ông cố tôi, đều là tiểu đạo sĩ trong đạo quan, kiếm miếng cơm ăn thôi...”

“Thật ra Khuru Sơn và ông cố tôi không có gì ly kỳ, ly kỳ chính là sư phụ của họ, là một đạo sĩ vân du, không biết tại sao cuối cùng lại đến chỗ hẻo lánh của chúng tôi lập đạo quan, sau đó còn chết ở đây. Ông ấy đã dạy Khuru Sơn chút công phu, nhưng Khuru Sơn quá tham lam, đã tâm quá lớn không nghe lời sư phụ khuyên bảo, nhất quyết ra ngoài xông xáo...”

Nói đến đây thì dừng lại nhai nuốt, rồi ra vẻ thần bí kề sát vào Tần Phóng: “Tôi đã nói với cậu rồi đó, sư tổ tôi tuyệt đối là cao nhân. Biết nói tiếng phổ thông, ông cố tôi còn từng nghe ông ấy kể chuyện Bát Kỳ, cậu biết Bát Kỳ không? Khi đó vẫn còn triều đại phong kiến, người Mãn Thanh làm vua, tôi đoán sư tổ tôi không chừng là thuộc hạ của vương gia hay hoàng đế rồi.”

“Cậu đừng nghi ngờ, ông tôi nói, sư phụ ông có một cái rương bảo bối, được khóa bằng cái ổ to như cái bát, có một lần ông tôi nhìn lên qua cửa, thấy trong rương toàn là quần áo dát vàng, vàng bạc óng ánh, đồ đặc và châu ngọc chặc chặc...”

Gã hạ giọng: “Cậu nói xem, bên trong rương kia có phải Hoàng Mã Quái trên tivi thường chiếu không? Không chừng sư phụ của ông cố tôi hầu hạ bên cạnh hoàng đế đấy. Sau đó không phải Từ Hi thái hậu đã cướp quyền sao? Nhất định khi đó nơi nương tựa của sư tổ đã ngã, bị truy sát nên mới trốn đến nơi hẻo lánh của chúng tôi ẩn cư.”

Dư Đại Thông này xem phim cung đấu triều Thanh nhiều quá rồi. Tần Phóng bật cười, bất chợt nghĩ đến: Khi đó Thiệu Diễm Khoan giúp Khuru Sơn đối phó Từ Đăng nghe nói xuất phát từ nguyên nhân xướng dấy Hoa Mỹ sắp đóng cửa, Khuru Sơn hứa sẽ đưa cho Thiệu Diễm Khoan tiền của. Lúc ấy anh rất hoang mang, cảm thấy Khuru Sơn chẳng qua là đạo sĩ nghèo, có tài vật gì hiểm có để cậu chủ như hắn ta để mắt đến chứ? Lẽ nào...

Anh ngồi thẳng người: “Sư tổ của ông có phải rất tốt với Khuru Sơn, truyền thụ y bát gì đó cho ông ta không?”

Dư Đại Thông vỗ đùi: “Có thể đấy, phải biết rằng...”

Nói đến đây, gã bỗng khựng lại, sau giây lát do dự mới xòe một bàn tay với Tần Phóng: “Thêm 50 đồng nữa.”

Tần Phóng cười khanh khách, vớt ví tiền lên bàn: “Nói hay thì cho ông hết.”

Kỳ lạ, anh không hề thấy gã Dư Đại Thông này tham lam, ngược lại cảm thấy kiểu tính toán bằng đầu ngón tay của gã vô cùng đáng yêu.

Dư Đại Thông vui mừng, gãi hăng giọng trở về việc chính: “Do ông tôi không phấn đấu, đầu óc lại tệ, chẳng học được chân truyền gì. Khuư Sơn lại khác, học hành khắc khổ, đầu óc thông minh, sư tổ rất thích ông ta, nghe nói cho ông ta rất nhiều thứ, y bát này, pháp bảo này, tiền này... Sau đó thì...”

Gãi cằm phần: “Sau đó, Khuư Sơn như chim phượng hoàng bay khỏi ngọn núi hoang vu không còn quay trở lại nữa. Cuối cùng là ông tôi đưa tiền sư tổ đoạn đường cuối cùng, mua quan tài chôn cất còn thiếu người ta hai xâu tiền đây. Bởi vậy người thật thà dễ bị bắt nạt... Nay người anh em, sao cậu lại muốn hỏi thăm Khuư Sơn vậy? Sau này ông ta thế nào?”

Tần Phóng bỗng nổi ý định trêu đùa: “50 đồng.”

Dư Đại Thông vội vàng xua tay: “Thôi đi, thôi đi, tôi chưa từng gặp Khuư Sơn bao giờ, tôi không quan tâm đến ông ta. Cậu hỏi đi, cậu hỏi đi.”

Ánh mắt Tần Phóng dần căng thẳng: “Ông mới nhắc đến... pháp bảo gì vậy?”

...

Nhan Phúc Thụy nghe đến đây cũng hồi hộp nín thở: “Pháp bảo gì?”

Ngược lại Tần Phóng cười lớn: “Ông cảm thấy thật sự có pháp bảo sao?”

“Dư Đại Thông là người Thiểm Tây, chỗ ông ta ở là huyện Chiêu Hòa, năm Quang Tự thứ XIX trong “Huyện Chí Chiêu Hòa” có một đoạn văn thế này. Nội dung là giờ Tỵ mừng Hai tháng Chín năm Quang Tự thứ XIX ở Tây Bắc xuất hiện ánh lửa, một ngôi sao băng to như cái đầu, kéo theo sấm sét bùng nổ rơi xuống rừng rậm. Mây đen giăng kín, người trong huyện sợ đến mức bất động, qua hai ngày đến xem thấy được một cái hố sâu cả thước, xung quanh đen sì như than, ba năm không mọc nổi một cọng cỏ.”

Nhan Phúc Thụy nghe như thế không hiểu ra sao, Tần Phóng biết ông đầu óc trì trệ liền nói: “Năm Quang Tự XIX là năm 1893, trong Huyện Chí ghi lại trên trời rơi xuống một thiên thạch, bốc lên khói đen khói vàng nghi ngút. Hai ngày sau có người dân đến thăm dò thì thấy trên mặt đất có một cái rãnh sâu hơn cả thước, tất cả xung quanh đều bị cháy sém, sau đó mảnh đất kia ba năm liền không có một cọng cỏ.”

Rốt cuộc Nhan Phúc Thụy đã hiểu, nhưng càng hoang mang hơn: “Không phải là thiên thạch rơi xuống sao? Có gì kỳ lạ ư?”

Tần Phóng nói: “Đây là Huyện Chí Chiêu Hòa ghi lại sau này, bởi vì hôm đó xuất hiện ánh lửa lại bốc khói đen nghi ngút, người dân sợ có độc không dám đến gần, hai ngày sau mới đi xem xét. Nhưng Dư Đại Thông nói, đêm mà thiên thạch rơi xuống, sư tổ hắn liền dẫn theo hai đệ tử chỉ mới hơn mười tuổi vào rừng. Tối hôm đó đã xảy ra một chuyện...”

185. Q.10 - Chương 2: Chương 1

Nhan Phúc Thụy nằm viện mà lo lắng không yên, ông nghe người nằm chung phòng bảo, phí nằm viện mỗi ngày cần cả trăm tệ. Với số tiền này đã bọn trẻ đã có thể được ăn thịt, loại phòng này của ông đắt đỏ quá đi mất.

Ông nhiều lần đề cập đến chuyện xuất viện với viện trưởng, nhưng viện trưởng không đồng ý, nói là bệnh này nói nặng không nặng, nói nhẹ không nhẹ, nếu đưa vào viện trẻ sẽ bị liệt, lúc đó không phải là giá trăm tệ nữa đâu.

Nhan Phúc Thụy hỏi bà: “Viện phí này...”

Viện trưởng không ngừng xua tay: “Ông đừng quan tâm, ông đừng quan tâm.”

Làm sao không quan tâm cho được chứ? Nhan Phúc Thụy sốt ruột chết được. Viện cô nhi Ánh Nắng tên như ý nghĩa, nghèo đến mức chỉ còn lại nắng và mưa mà thôi, lấy tiền đâu mà đóng viện phí cho ông. Có điều vào một buổi tối nào đó, lúc viện trưởng đưa Tần Phóng vào, Nhan Phúc Thụy đã hiểu ra tất cả.

Viện trưởng cười tươi rói: “Không nhìn ra ông Nhan lại khiêm tốn đến vậy. Có bạn giàu thế mà bình thường kín tiếng quá.”

Trước khi đi ra ngoài còn khề giọng rử rỉ với ông: “Ông Nhan à, bạn của ông đã quyên góp rất nhiều cho cô nhi viện Ánh Nắng chúng ta đây.”

Ngụ ý là, xin thay mặt viện chúng ta nhiệt tình cảm ơn cậu ấy nhé. Nói xong liền nhường lại phòng bệnh cho hai người họ trò chuyện. Lúc đi ra ngoài còn thuận tay đóng cửa lại, cửa vang lên tiếng phịch khe khẽ, căn phòng trở nên yên ắng.

Không khí thân thiện như đã theo viện trưởng ra ngoài rồi, Nhan Phúc Thụy lúng túng, không biết nên mở đầu thế nào: Lần trước gặp được Tần Phóng... đã lâu, lâu lắm rồi.

Tần Phóng cười xòa, anh kéo ghế ngồi xuống rồi nói: “Tôi với ông quen nhau như thế không cần khách sáo, ông muốn nói gì cứ nói, không có gì nói thì coi như tôi mượn chỗ hút thuốc đi.”

Anh lấy ra chiếc bật lửa bằng bạc ra, xoèn xoẹt đánh lửa, kẻ đầu đến, rít vào thật sâu, sau đó ngửa đầu khép hờ mắt, từ từ nhả ra làn khói. Khói chậm rãi bay lên, uốn lượn lan tỏa mang theo đủ mọi hình dáng, chia cách không gian phòng bệnh.

Nhan Phúc Thụy nhìn anh, Tần Phóng thay đổi rất lớn, dù tướng mạo vẫn dừng lại ở số tuổi kia, nhưng từ trong ra ngoài như đã hoàn toàn biến thành một người khác. Trước đây Tần Phóng khiến người ta cảm thấy khiêm tốn, nhã nhặn và thân thiện. Mặc đồ vest vào trông hết quý ông nước Anh thế kỷ trước, cưỡi mũ dạ cúi đầu chào hỏi, hay là lấy khăn tay thượng hạng ra đưa cho cô gái bên cạnh. Bây giờ, trông anh đầy ngang ngạnh và u ám, vẻ mặt tỏ ra rất khó gần. Giống như gã cao bồi miền Texas, phong trần mệt mỏi, tùy ý bất cần, cổ áo mở rộng, tay áo xắn lên tận khuỷa tay.

Nhan Phúc Thụy hoảng hốt hô lên: “Tần Phóng, tay của cậu...”

Nơi khuỷa tay anh có một vết sẹo rất sâu, không phải là vết sẹo bình thường mà thoảng nhìn như trên khuỷu tay đeo thêm một chiếc vòng vậy.

Tần Phóng liếc mắt nhìn vết sẹo kia, rồi thản nhiên nói: “Bị người ta chém thôi.”

Bị người ta chém á? Vậy gân tay cũng bị chém đứt sao?

Dường như Tần Phóng không muốn nói đến đề tài này: “Có đôi khi xen vào mấy chuyện không đâu, nên khó tránh khỏi.”

Rồi anh lại nói: “Nếu cần tiền thì cứ nói với tôi, đừng cố tần tiện ăn mắm mút giò, làm vậy tôi cũng không cảm thấy ông có tiết khí cao thượng bao nhiêu cả. Điểm này ông nên học hỏi ở Tư Đằng, xưa nay cô ấy xài tiền của người khác không hề ngần ngại.”

Nhan Phúc Thụy cười xấu hổ, từ lúc gặp mặt đến giờ ông luôn cố gắng tránh né đề tài này, có điều thấy Tần Phóng nói nhẹ nhàng như thế, ông cũng không dè dặt nữa, hỏi anh: “Chuyện tiểu thư Tư Đằng... cậu có tìm được đầu mối gì không?”

Tần Phóng thoảng im lặng, anh dụi thuốc trên tủ đầu giường, thật lâu sau mới nói: “Coi như là có, tôi đã tìm được... nguồn gốc của Khuru Sơn rồi.”

Tuy nói bình thản như thế nhưng từ “tìm được” nhẹ nhàng này thật ra anh đã tốn rất nhiều công sức. Tần Phóng là người cố chấp, anh luôn cho rằng một người không thể nào chui ra từ đá được. Chỉ cần là đối phương từng sống, từng tồn tại thì cõi đời này nhất định sẽ có dấu vết để lần theo, cho dù nó chỉ mờ nhạt. Anh tốn hai năm đi thăm hết tất cả đạo môn năm xưa có thể liên quan đến Khuru Sơn. Đến huyện Tịnh Hóa, cũng đi đến trấn Võ Hán Tam đã xảy ra trận lụt năm đó. Tìm kiếm từng chút, từng chút, rốt cuộc đã ngồi cùng bàn với đời cháu của sư đệ đồng môn với Khuru Sơn.

Cuộc đời cứ như một trò khôi hài, lúc gọi thức ăn ngay cả anh cũng không dám tin. Người đó họ Dư, tên là Dư Đại Thông, mới bốn mươi tuổi, “thừa kế tổ nghiệp hiếm có”, là một đạo sĩ giả. Có con cái đầy đủ, không ăn chay, chuyên ở những thôn hoang vu hẻo lánh kiếm sống. Lúc làm việc thì mặc áo đạo và đội nón đạo sĩ nghiêng nghiêng, hề tí là dán bùa vàng lên kiếm gỗ đào, nhảy nhót lung tung, sau đó trợn trừng mắt, hô lớn: “Lệnh trời quyết trảm, cấp cấp như luật lệnh.”

Xong việc tắt lấy tiền thù lao, có lúc trên dưới một trăm tệ, có lúc là một con gà mái, cũng có lúc là một ổ trứng gà.

Lúc ăn cơm với Tần Phóng, ông ta vừa mới làm lễ cúng bái cho người khác xong, được một con gà mái nên đem dây buộc vào chân bàn. Con gà mái kia cứ kêu quang quác khiếp đảm, vỗ cánh phành phạch, vậy đập lung tung dấy lên bụi bặm trên đất, thức ăn cũng không may mắn thoát khỏi.

Tần Phóng thấy thế chẳng buồn ăn gì nữa nhưng Dư Đại Thông lại ăn ngon lành, nắm chiếc đùi gà lắc lư, vừa ngấu nghiến vừa nói rõ từng chữ: “Khuru Sơn á... không biết đã cách mấy đời rồi. Năm đó là đồng môn với ông cố tôi, đều là tiểu đạo sĩ trong đạo quan, kiếm miếng cơm ăn thôi...”

“Thật ra Khuru Sơn và ông cố tôi không có gì ly kỳ, ly kỳ chính là sư phụ của họ, là một đạo sĩ vân du, không biết tại sao cuối cùng lại đến chỗ hẻo lánh của chúng tôi lập đạo quan, sau đó còn chết ở đấy. Ông ấy đã dạy Khuru Sơn chút công phu, nhưng Khuru Sơn quá tham lam, đã tâm quá lớn không nghe lời sư phụ khuyên bảo, nhất quyết ra ngoài xông xáo...”

Nói đến đây thì dừng lại nhai nuốt, rồi ra vẻ thần bí kề sát vào Tần Phóng: “Tôi đã nói với cậu rồi đó, sư tổ tôi tuyệt đối là cao nhân. Biết nói tiếng phổ thông, ông cố tôi còn từng nghe ông ấy kể chuyện Bát Kỳ, cậu biết Bát Kỳ không? Khi đó vẫn còn triều đại phong kiến, người Mãn Thanh làm vua, tôi đoán sư tổ tôi không chừng là thuộc hạ của vương gia hay hoàng đế rồi.”

“Cậu đừng nghi ngờ, ông tôi nói, sư phụ ông có một cái rương bảo bối, được khóa bằng cái ổ to như cái bát, có một lần ông tôi nhìn lén qua cửa, thấy trong rương toàn là quần áo dát vàng, vàng bạc óng ánh, đồ đạc và châu ngọc chặc chặc...”

Gã hạ giọng: “Cậu nói xem, bên trong rương kia có phải Hoàng Mã Quái trên tivi thường chiếu không? Không chừng sư phụ của ông cố tôi hầu hạ bên cạnh hoàng đế đấy. Sau đó không phải Từ Hi thái hậu đã cướp quyền sao? Nhất định khi đó nơi nương tựa của sư tổ đã ngã, bị truy sát nên mới trốn đến nơi hẻo lánh của chúng tôi ẩn cư.”

Dư Đại Thông này xem phim cung đấu triều Thanh nhiều quá rồi. Tần Phóng bật cười, bất chợt nghĩ đến: Khi đó Thiệu Diễm Khoan giúp Khuru Sơn đối phó Tư Đằng nghe nói xuất phát từ nguyên nhân xướng dấy Hoa Mỹ sắp đóng cửa, Khuru Sơn hứa sẽ đưa cho Thiệu Diễm Khoan tiền của. Lúc ấy anh rất hoang mang, cảm thấy Khuru Sơn chẳng qua là đạo sĩ nghèo, có tài vật gì hiếm có để cậu chủ như hắn ta để mắt đến chứ? Lẽ nào...

Anh ngồi thẳng người: “Sư tổ của ông có phải rất tốt với Khuru Sơn, truyền thụ y bát gì đó cho ông ta không?”

Dư Đại Thông vỗ đùi: “Có thể đấy, phải biết rằng...”

Nói đến đây, gã bỗng khựng lại, sau giây lát do dự mới xòe một bàn tay với Tần Phóng: “Thêm 50 đồng nữa.”

Tần Phóng cười khanh khách, vút ví tiền lên bàn: “Nói hay thì cho ông hết.”

Kỳ lạ, anh không hề thấy gã Dư Đại Thông này tham lam, ngược lại cảm thấy kiểu tính toán bằng đầu ngón tay của gã vô cùng đáng yêu.

Dư Đại Thông vui mừng, gã hắng giọng trở về việc chính: “Do ông tôi không phần dẫu, đầu óc lại tệ, chẳng học được chân truyền gì. Khuru Sơn lại khác, học hành khắc khổ, đầu óc thông minh, sư tổ rất thích ông ta, nghe nói cho ông ta rất nhiều thứ, y bát này, pháp bảo này, tiền này... Sau đó thì...”

Gã cảm phiền: “Sau đó, Khuru Sơn như chim phượng hoàng bay khỏi ngọn núi hoang vu không còn quay trở lại nữa. Cuối cùng là ông tôi đưa tiền sư tổ đoạn đường cuối cùng, mua quan tài chôn cất còn thiếu người ta hai xâu tiền đấy. Bởi vậy người thật thà dễ bị bắt nạt... Nay người anh em, sao cậu lại muốn hỏi thăm Khuru Sơn vậy? Sau này ông ta thế nào?”

Tần Phóng bỗng nổi ý định trêu đùa: “50 đồng.”

Dư Đại Thông vội vàng xua tay: “Thôi đi, thôi đi, tôi chưa từng gặp Khuru Sơn bao giờ, tôi không quan tâm đến ông ta. Cậu hỏi đi, cậu hỏi đi.”

Ánh mắt Tần Phóng dần căng thẳng: “Ông mới nhắc đến... pháp bảo gì vậy?”

...

Nhan Phúc Thụy nghe đến đây cũng hồi hộp nín thở: “Pháp bảo gì?”

Ngược lại Tần Phóng cười lớn: “Ông cảm thấy thật sự có pháp bảo sao?”

“Dư Đại Thông là người Thiểm Tây, chỗ ông ta ở là huyện Chiêu Hòa, năm Quang Tự thứ XIX trong “Huyện Chí Chiêu Hòa” có một đoạn văn thế này. Nội dung là giờ Tỵ mừng Hai tháng Chín năm Quang Tự thứ XIX ở Tây Bắc xuất hiện ánh lửa, một ngôi sao băng to như cái đầu, kéo theo sấm sét bùng nổ rơi xuống rừng rậm. Mây đen giăng kín, người trong huyện sợ đến mức bất động, qua hai ngày đến xem thấy được một cái hố sâu cả thước, xung quanh đen sì như than, ba năm không mọc nổi một cọng cỏ.”

Nhan Phúc Thụy nghe như thế không hiểu ra sao, Tần Phóng biết ông đầu óc trì trệ liền nói: “Năm Quang Tự XIX là năm 1893, trong Huyện Chí ghi lại trên trời rơi xuống một thiên thạch, bốc lên khói đen khói vàng nghi ngút. Hai ngày sau có người dân đến thăm dò thì thấy trên mặt đất có một cái rãnh sâu hơn cả thước, tất cả xung quanh đều bị cháy sém, sau đó mảnh đất kia ba năm liền không có một cọng cỏ.”

Rốt cuộc Nhan Phúc Thụy đã hiểu, nhưng càng hoang mang hơn: “Không phải là thiên thạch rơi xuống sao? Có gì kỳ lạ ư?”

Tần Phóng nói: “Đây là Huyện Chí Chiêu Hòa ghi lại sau này, bởi vì hôm đó xuất hiện ánh lửa lại bốc khói đen nghi ngút, người dân sợ có độc không dám đến gần, hai ngày sau mới đi xem xét. Nhưng Dư Đại Thông nói, đêm mà thiên thạch rơi xuống, sự tổ hán liền dẫn theo hai đệ tử chỉ mới hơn mười tuổi vào rừng. Tối hôm đó đã xảy ra một chuyện...”

186. Q.1 - Chương 3

Đầu óc An Mạn rối loạn cô cũng biết là lái xe ban đêm rất nguy hiểm, nhất là đường núi Bàn Sơn dân bản xứ kêu là “Chín mươi chín khúc cua, ma chạy cũng khó”. Cụ thể không biết có đến chín mươi chín khúc cua hay không, nhưng một cua lại nối tiếp một cua, cả hành trình có vài chục con đường hình xoắn ốc chạy lên núi. Con đường cao nhất được kêu là vách đá vạn trượng cũng không ngoa.

Lúc chạy đến khúc cua thứ ba mươi An Mạn mở hết toàn bộ cửa xe ra. Gió lạnh thổi ào ạt vào xe, giá buốt khiến người ta tỉnh táo. Trên vách núi có vài cây thưa thớt mọc nghiêng nghiêng, bất chợt nhìn lại giống như kẻ xấu núp trong bóng tối. Nhiều lần An Mạn sợ mất hết hồn vía, sau lưng và cả mồ hôi lạnh.

Đêm khuya trong núi vô cùng yên tĩnh, thỉnh thoảng có tiếng quang quác vang lên không biết là con chim nào kinh hãi trong đêm. Đã là cuối tháng mười hai mặt trăng vừa tròn rồi lại khuyết, mờ nhạt treo trên bầu trời giống như đôi mắt lạnh lùng mở to, bất kể là rẽ bao nhiêu khúc cua, đi được bao nhiêu đường, chỉ cần ngẩng đầu nhìn lên nó vẫn dõi theo sát người cô khiến cô chẳng cách nào an ngủ.

Dường như đặt mình vào trong thế giới an tĩnh khác, rốt cuộc đầu óc An Mạn đã tỉnh táo lại một chút từ cơn hỗn loạn.

Theo tiếng bánh xe cao su ma sát trên con đường núi gồ ghề, cô bắt đầu cẩn thận nhớ đến toàn bộ tối hôm nay. Từng cảnh từng đoạn giống như một cuộn phim nhựa xưa cũ chậm rãi hiện lên.

– Sau khi uống xong ly nước có thuốc ngủ, Tần Phóng từ từ nhắm mắt lại...

– Cô do dự gõ cửa phòng số 188...

– Triệu Giang Long cuộn quyển tạp chí lại đánh từng cú vào mặt cô, nói: “Anh Triệu của cô sai thế nào, cô giải thích đi, giải thích đi...”

– Bị Triệu Giang Long đánh hoàn toàn không có sức đánh trả, cô co ro bảo vệ khuôn mặt mặc cho hắn dẫm đá túi bụi. Xương sườn bị đá hai cú, đến giờ vẫn còn đau âm ỉ...

..

Đột nhiên cả người An Mạn run lên, giẫm mạnh phanh xe. Chiếc xe chạy lên trước vài mét theo quán tính, bánh xe ma sát mặt đường phát ra tiếng chói tai. Cách vài mét về phía trước chính là vách núi, ngoài vách núi tối mịt, chính là một khoảng không mông manh vô biên vô hạn.

Từ đầu đến cuối cô không hề đụng đến con dao.

Lúc bị Triệu Giang Long đánh thừa sống thiếu chết, cô thử cắn răng dùng móng tay quơ quào về phía trước. Thậm chí lúc cùng cực nắm được chân bàn trà, cô muốn nhấc bàn trà đập lại Triệu Giang Long. Nhưng thật sự là cô không có đụng vào con dao, thật sự không có!

Khi đó cô choáng váng, trong nhà chỉ có cô và Triệu Giang Long. Triệu Giang Long bị dao đâm, lại có vẻ mặt như vậy nên cô liền cho rằng trong lúc hỗn loạn mình đã lỡ tay. Kế tiếp là trong lòng rối loạn, nên nửa đêm cô lái xe chạy trốn.

Trốn đi đâu đây, chuyện này trốn là được sao? Hơn nữa không phải vừa bỏ chạy là đã chứng tỏ mình sợ tội bỏ trốn rồi hay sao?

An Mạn có một dự cảm bất an.

Không được, phải trở về.

Cô bắt buộc mình tỉnh táo, hít sâu vào một hơi chuẩn bị khởi động xe lần nữa.

Đúng lúc đó, kiếng chiếu hậu bỗng có ánh đèn sáng choang. An Mạn còn chưa kịp phản ứng đã nghe thấy một tiếng ầm thật lớn. Lực va chạm khổng lồ khiến xe chạy về phía trước bốn năm mét, đầu xe thò ra khoảng không. An Mạn sợ rằng sau một khắc nữa xe sẽ rơi xuống vách núi, hoảng sợ không ngừng hét lên thất thanh. Trong lúc miệng còn la hét thì cửa xe bất chợt bị mở ra. Mọi người đàn ông cao lớn thô bạo đưa tay nắm tóc cô lôi xuống đất. Da đầu An Mạn đau rát, vùng vẫy chống đỡ nhưng không đứng lên được. Người đó giẫm mạnh lên ót cô, đập cả mặt cô vào trong đất bùn, rống giận: “Con điếm, hàng đâu?”

Tần Phóng cảm thấy rất lạnh.

Cảm giác giống như là có ai đó đặt vài cánh quạt trên đầu giường, mở hết công suất mãnh liệt thổi về phía anh. Không biết chần đã bị tung ra từ lúc nào, nhưng lực lợi mãi cũng không sờ đến được. Tiếng quạt lộc cộc lại ào ào này ở phía sau lưng, dường như ở nơi rất xa có tiếng An Mạn kêu thảm thiết

Tần Phóng giật mình chợt mở mắt ra, hoàn cảnh xung quanh khiến anh hoàn toàn ngỡ ngàng. Trong đầu đau như bị kim châm, tim đập vô cùng kịch liệt, hô hấp hơi khó khăn giống như là dấu hiệu của phản ứng cao nguyên. Sau khi anh ngơ ngậy ngồi dậy, tựa đầu vào đầu gối hòa hoãn một chút. Sau đó gần như nghiêng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ theo bản năng.

Cách đó không xa, An Mạn đang co quắp thân thể nằm trên mặt đất. Có một người đàn ông đập trên người cô, tay chống lên đầu gối như là đang nghỉ ngơi vì đã đánh mệt. Một người khác đội mũ lưỡi trai đá thật mạnh vào bụng cô, gầm lên: “Không phải mày thì là ai, hàng đâu?”

Theo bản năng Tần Phóng cảm thấy đây là mơ, nhưng cho dù ở trong mơ anh cũng không chịu được người khác ức hiếp An Mạn như thế. Anh rống giận kêu lên một tiếng “An Mạn”, chống lên ghế dựa muốn mở cửa xe ra. Vừa mới hành động thì sườn xe đột nhiên vang lên ầm ầm, chậm chạp nghiêng đi với một biên độ chẳng lành.

Sau lưng Tần Phóng lạnh toát, đột nhiên cũng không dám động đậy. Sau một hai giây cứng người, anh từ từ ngẩng đầu nhìn về một phía khác.

Nơi đó không phải là vùng đất bằng, mà là một khoảng không xanh thẫm như biển rộng không thấy được bến bờ, thậm chí có một vài ngôi sao trôi lơ lửng. Đầu xe rõ ràng bắt đầu nghiêng xuống, may mắn chính là nó lại giữ vững được thăng bằng sau tình trạng rung rinh.

Hiển nhiên hai người bên kia cũng chú ý đến động tĩnh phía bên này. Kẻ nghỉ ngơi khi nãy cười khẩy hai tiếng rồi chạy về phía bên này. Vừa mới bước đi được hai bước thì trên đùi đột ngột bị ôm chặt, hấn cúi đầu

nhìn xuống thấy An Mạn đang gắt gao ôm lấy chân của hắn, yếu ớt nói một câu: “Anh đừng vậy... không liên quan đến anh ấy, thật sự không liên quan gì hết.”

Người đó lại cười, nói chế giễu với tên mũ lưỡi trai phía đối diện: “Ồ, mà xem nó mặc kệ sống chết, lúc này còn đóng kịch nữa nè.”

Là đồng bọn của nhau, xử lý mấy chuyện này cũng không phải mới một hai lần, nghe giọng điệu cũng biết phải làm gì. Tên mũ lưỡi trai cười cười bước nhanh đến chiếc xe phía trước, nhấc chân giẫm lên cangkang sau xe ra vẻ như giầy tiếp theo sẽ đạp nó đi.

Người khi nãy cúi đầu nhìn An Mạn cất giọng bình tĩnh: “Bọn tao đều canh giữ căn phòng đó hai mươi bốn giờ, ngoại trừ mày ra không có ai khác... Cho mày thêm một cơ hội, hàng đầu?”

Hàng ư?

Hàng gì? Triệu Giang Long chuyển hàng sao? An Mạn run run, nhìn chằm chằm vào cái chân tên mũ lưỡi trai đạp lên cangkang sau xe. Đôi mắt trợn to lên, nếu cô không nói Tần Phóng sẽ chết...

Có thể kéo dài một phút chờ một phút, nói không chừng trong một phút này sẽ có cơ hội xoay chuyển thì sao?

An Mạn run rẩy nói: “Tôi không có trả phòng, tôi để đồ ở trong tủ quần áo khách sạn...”

Môi đã sớm bị đánh rách, lại nhanh chóng bị gió thổi khô, nói ra từng chữ đều đau nhói. Trên mặt người đó hiện ra nụ cười thỏa mãn, nhẹ nhàng gật đầu với tên mũ lưỡi trai. Tên mũ lưỡi trai hiểu ý, hắng giọng một cái như nghiền ngẫm tiếp theo ra sức đạp một cái.

Mày nói hay không thì kết quả đều giống nhau.

Trong tiếng kêu thảm thiết đau xé ruột gan của An Mạn, chiếc xe ầm ầm rơi xuống, đuôi xe dấy lên cát bụi trên đường giống như một điệu múa nhỏ nhỏ trong ánh đèn chiếu rọi của chiếc xe màu đen. Nhưng chỉ trong thoáng chốc như vậy, sau đó liên tiếp vang lên tiếng va chạm, hẳn là do lúc xe rơi xuống và đập vào vách đá làm văng ra những viên đá nhọn, sau đó nữa cũng không còn tiếng động.

Hai người tóm lấy An Mạn đã xụi lơ trên mặt đất lên xe, lúc đóng cửa lại bất chợt cảm giác được cả ngọn núi như rung lên một chút. Sau lần này mới thật sự là yên tĩnh.

Tên mũ lưỡi trai chép miệng: “Ồ, đúng là sâu thật.”

Người đó cũng cảm động sâu sắc: “Cho nên mới nói lái xe ở nơi này nhất định phải chú ý an toàn. Mày xem đi, muốn cứu cũng không có cách nào cứu được.”

Trên thực tế, khi xe rơi xuống vách núi, Tần Phóng vẫn còn chưa hoàn toàn biết rõ rốt cuộc là thật hay là mơ. Một mặt là do ảnh hưởng của thuốc, mặt khác anh cũng không cách nào biết rõ tất cả trong một thời gian ngắn. Anh chỉ nhớ rõ ràng là mình đang nằm ngủ thôi.

Mấy năm trước Tần Phóng và bạn bè đi xem bộ phim “Để Viên Đạn Bay” (1) của Khương Văn. Phần sau lúc ra khỏi thành tiêu diệt băng cướp, Cát Ưu diễn vai Thang sư gia kêu gọi mọi người tiêu diệt băng cướp với màn trình bày tính tất yếu phải tiêu diệt kẻ cướp của Đại Lạt Ma, ông ta than thở khóc lóc mà rằng: “Bất cứ lúc nào cũng phải tiêu diệt băng cướp Ma Phỉ! Không diệt không được! Anh suy nghĩ thử xem, anh dẫn vợ ngồi xe lửa đang ăn lẩu nghe ca hát đột nhiên bị băng cướp Ma Phỉ cướp bóc thì sao!”

(1) “Để viên đạn bay” có tên tiếng Anh là Let the bullets fly là tác phẩm thứ 4 của đạo diễn kiêm diễn viên Khương Văn. Nội dung nói về cuộc chiến đẫm máu giữa một băng trộm và một băng nhóm giang hồ ở tỉnh lẻ vào thập niên 20 ở Trung Quốc. Khương Văn cũng tham gia bộ phim cùng với các diễn viên khác như Châu Nhuận Phát, Cát Ưu, Lưu Gia Linh, Trần Khôn... Bộ phim được ca ngợi vì cốt truyện thu hút, lời thoại thú vị và những cảnh quay hành động hoành tráng, được khởi chiếu tại Trung Quốc vào ngày 16/12/2010.

Lúc đó anh cười ngả nghiêng ngả ngửa, vỗ vai bạn: “Xem đi, đời người vô thường mà.”

Chuyện này làm sao có thể xảy ra trên người mình chứ?

Trước khi sắp sửa ngủ anh xem chương trình giải trí, uống một tách trà. Sao vừa mở mắt đã ăn mặc kín mít nằm trong một chiếc xe nơi rừng núi hoang vắng, hơn nữa sau một giây đã rơi xuống vực?

Trăng sáng còn treo trên cao đêm rất sâu, thời gian ngắn ngủi như thế rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì khiến trời đất thay đổi chứ?

Không có bất cứ dấu mối nào, chỉ có tiếng kêu thảm thiết của An Mạn và câu nói duy nhất anh nghe được:

– “Không phải mày thì là ai, hàng đâu?”

Tần Phóng mệt mỏi nhắm mắt lại.

Giả thôi, giả thôi, ma đề, ác mộng, cũng giống như người phụ nữ không nhìn thấy mặt chậm rãi đến gần trên sân khấu. Đều là mộng cả.

Ngày mai lúc mặt trời ló dạng, mở mắt ra An Mạn sẽ bình yên vô sự nằm bên cạnh anh.

Ngày mai sẽ là một ngày mới.

Nổ ầm một tiếng, xe nặng nề rơi xuống đất. Trong nháy mắt nó vặn vẹo biến hình như bị cắn xé. Dưới đáy vực không biết là mũi nhọn hay là cái cọc bị chém đứt, kết hợp với lực xung kích khổng lồ trong thoáng chốc cái cọc nhọn đâm xuyên qua sườn xe đâm từ giữa lưng xuyên ra trước ngực anh.

Trước kia anh từng nghe một cách nói đó là lúc người rơi xuống núi bởi vì quá sợ hãi nên trái tim bị vỡ ra mà chết. Bây giờ anh biết không phải là vậy. Bởi vì bộ phận tạo máu kia vẫn không ngừng đập, cho đến khi bị cọc nhọn đâm xuyên qua.

Tiếng va chạm khổng lồ kinh động đám quạ đen trong rừng bay loạn xạ kêu quang quác một trận vang dội cả trời đất. Giống như là một màn sương đen kéo đến che đi cảnh đêm.

Đây là cuối tháng mười hai khoảng trước hoặc sau ngày hai mươi, lịch âm là mười tám tháng mười một, trăng sáng vừa tròn lại khuyết. Nghe nói mấy ngày nữa là đến hai mươi ba âm lịch, vầng trăng tròn sẽ khuyết đi một nửa trở thành vầng trăng lưỡi liềm.

187. Q.10 - Chương 3: Chương 2

Dư Đại Thông bảo ông nội mình kể, khi tổ sư gia dẫn Khuru Sơn và ông vào rừng, màn khói đen rất nặng, tầm nhìn chỉ trong vòng năm ba bước, ba người cầm đèn lồng, bịt miệng mũi bằng khăn vải dày, người này nắm áo người kia, hết đi rồi lại ngừng, đường rất gấp ghe.

Lúc đến khe rãnh sâu hoắm kia, tổ sư gia đi đầu không kịp dừng bước, ba người như châu chấu buộc trên một sợi dây kéo nhau ngã sòng xoài xuống rãnh. Họ hoảng loạn cầm đèn lồng lên soi, cái rãnh sâu hơn một thước, xung quanh đều bị cháy đen nhem, cách lớp vải dày vẫn ngửi thấy mùi khói lửa nồng nặc. Ánh đèn lồng soi đến giữa rãnh, nơi ấy có khối đồng to bằng quả dấm nằm chống chơ, gõ vào nghe “coong coong” vang dội.

Tổ sư gia kinh nghiệm sống phong phú, nói cái này gọi là thiên thạch, là ngôi sao từ trời rơi xuống, vô cùng quý hiếm.

Đến cùng là quý hiếm cỡ nào thì bản thân tổ sư gia không nói rõ, có thể nhặt về chỉ vì mới lạ thôi, dù sao vật từ trời rơi xuống mà. Tổ sư gia xé vật áo bọc lấy khối đồng mang về đạo quan. Ban đầu đặt trên kệ trưng bày, lại thấy hình dáng nó xấu xí, không xứng với mấy món đồ sứ trấn Cảnh Đức và tử sa Nghi Hưng bên cạnh, nghĩ ngợi rồi bảo Khuru Sơn mang nó đặt vào chậu cây bonsai ngay cửa, xem như là đá sỏi tô điểm cho cây.

Khuru Sơn vui vẻ làm theo, còn hơn hử tưới nước cho cây mới quay vào trong. Kết quả vừa đi được hai bước, bỗng nghe phía sau vang lên tiếng “xèo xèo”, như là tiếng nước sôi. Quay đầu nhìn lại, khối đồng kia thật sự đang bốc khói trắng, quanh thân bọt nước sôi sục. Trông thấy khối đồng đang bị nước hòa tan càng lúc càng nhỏ, Khuru Sơn trở nên kinh khiếp, sợ làm hư mất vật quý hiếm sư phụ khó khăn lắm mới tìm thấy. Thế là không hề nghĩ ngợi lập tức đưa tay cầm lấy, lau lấy lau để vào áo mình. Nhắc đến cũng lạ, khối đồng được lau khô không còn thay đổi hình dáng nữa, có điều chỉ còn bé bằng quả trứng gà thôi.

Khuru Sơn thầm than “Toi rồi!”, tay ôm chặt khối đồng kia, đang lo không biết khai báo làm sao với sư phụ thì chợt nghe chậu sành vỡ xoảng, ngẩng đầu lên đã sợ đến mức lú lười, thét lên thất thanh.

Cây bonsai đã bị người ta uốn ép không thể mọc to hơn được bỗng đâm rễ chiết cành, sinh trưởng với tốc độ mất thường có thể thấy được. Khi này chậu sành bị vỡ là do rễ nó trưởng to làm nổ chậu, còn thân cành thì mọc lá rậm rạp, xanh um tươi tốt.

Tổ sư gia nghe tiếng vỡ chạy ra thấy cảnh này liền nhất thời sửng sốt, ngây ra như phỗng. Còn ông nội Dư Đại Thông thì bị dọa mất hết hồn vía gào to: “Yêu quái, yêu quái!”

Khi đó trình độ dân trí còn thấp, thấy sấm sét còn gọi là Lôi Công Điện Mẫu, nên xảy ra chuyện kỳ này liền đổ cho yêu ma quỷ quái cũng phải thôi.

Dư Đại Thông bảo, tình hình lúc đó vi diệu khó tả lắm, cảm giác chỉ trong chớp mắt cái cây kia đã sinh trưởng gấp vô số lần trước mặt họ, còn nhanh hơn cả cảnh quay được cắt nối biên tập trên tivi. Tiếp theo, chỉ phút chốc cây bonsai lại biến thành hình người, là một đứa bé chừng bảy tám tuổi, hoảng hốt chạy bừa, đụng vào Khuru Sơn còn trừng mắt giận dữ, Khuru Sơn sợ đến mức ngã ngồi dưới đất.

Đây không phải là yêu quái thì là gì? Song, trong bất hạnh lại có may mắn, đây là đạo quan, bất cứ đâu cũng có pháp khí, mà tổ sư gia lại có chút phép thuật, con tiểu yêu kia hiển nhiên không đáng nói đến.

Tần Phóng vẫn lẳng lặng nghe, cho đến thời khắc này mới hỏi Dư Đại Thông: “Sau đó thì sao?”

Dư Đại Thông tu bìa ừng ực, đưa tay lau bọt dính trên mép, khoa tay múa chân: “Thì đương nhiên là soạt soạt soạt, bầm thành thịt vụn rồi.”

Khuôn mặt Tần Phóng ánh lên vẻ bất nhẫn, Dư Đại Thông vẫn nói sinh động như thật: “Lát sau cầm đèn soi kỹ, thấy khắp mặt đất đều là mảnh gỗ.”

Nói xong lại uống một hớp bia, bỏ đậu phộng vào miệng nhai rôm rốp. Tần Phóng trầm ngâm một hồi mới hỏi: “Cho nên ý ông là, khối đồng còn lại sau này được Khuru Sơn mang ra làm pháp bảo hả?”

Dư Đại Thông cười phì: “Chú em, chú tin thật ấy hả?”

Tần Phóng ngơ ngàng: “Ông kể với tôi mà bản thân cũng tin sao?”

“Haizz, làm sao tin được, tôi làm nghề này còn không tin nữa là.” Dư Đại Thông khá tức tối, “Tám phần là ông nội tôi chém gió thôi.” Rồi nhún vai, “Ôi, chuyện của Khuru Sơn tôi chỉ nghe ông nội tôi kể được nhiều đây. Về sau Khuru Sơn bỏ đi, tổ sư gia qua đời, rồi chiến tranh, người Nhật cho máy bay oanh tạc, ầm một tiếng, đạo quan đã nổ tung.”

Nói đến đây, ông ta bỗng nhiên nảy sinh ý nghĩ gì đó, ra vẻ thần bí kẻ sát vào Tần Phóng: “Cậu nói xem, thiên thạch năm đó có khi nào cũng là bom máy bay thả không? Khi đó có máy bay rồi, máy bay được phát minh vào năm đó đấy.”

Nhan Phúc Thụy nghe như chuyện nghìn lẻ một đêm, Tần Phóng hỏi ông: “Nghe hiểu không?”

Hình như hiểu mà hình như không, Khuru Sơn lấy đi khối thiên thạch năm xưa sao? Năm đó tiểu thư Tư Đằng biến thành tinh thật ra nhờ vào thiên thạch này á? Nhưng mà chuyện này có liên quan gì đến việc Tần Phóng cứ đau đầu phải tìm tiểu thư Tư Đằng cho bằng được chứ?

Tần Phóng bật cười: “Ông vẫn không hiểu rồi. Suốt cả câu chuyện chỉ có giáo sư Bạch Kim có giải thích hợp lý nhất.”

Giáo sư Bạch Kim, cái này tên này nghe quen lắm! Nhan Phúc Thụy đột ngột kích động, cả đời này ông cũng có một khoảng thời gian thăng trầm, những ngày tháng đó liên quan chặt chẽ đến quan chủ Thương Hồng, đạo trưởng Mã Khư Sơn, Thẩm Ngân Đăng vân vân...

Nói đến giáo sư Bạch Kim, Nhan Phúc Thụy khá cảm khái: “Lần đầu tiên gặp giáo sư Bạch Kim, cậu ta cho chạy trình chiếu, đạo trưởng Vương Càn Khôn nói đây gọi là ppt, còn đọc một từ đơn tiếng Anh nữa...” Chớp nhoáng ông bỗng nhớ đến điều gì, “Tần Phóng, khi ấy, giáo sư Bạch Kim đã nói là... tiến hóa...”

Tần Phóng gật đầu: “Không sai, chính là tiến hóa.”

Giáo sư Bạch Kim rất có kiến giải của mình về yêu quái, lúc trò chuyện với Tần Phóng, anh ta vẫn kiên trì cách nghĩ ban đầu của mình: “Nếu nói sự sống ra đời sớm nhất trên thế giới này là sinh vật đơn bào, bắt đầu từ chúng tiến hóa thành hàng triệu loài động thực vật khác, trong đó bao gồm cả con người. Nếu người là sinh vật cao cấp nhất trên địa cầu, vậy cậu có tin việc trăm sông đều đổ về một biển, động vật cũng được, thực vật cũng thế, đều có thể tiến hóa thành người không?”

Bạch Kim càng nói càng hưng phấn: “Hơn nữa, lại tiến hóa này xảy ra rất có khả năng là tai họa cho loài người. Bởi vì động thực vật tiến hóa sẽ giữ lại bản tính của mình, giống như tiểu thư Tư Đăng, sau khi biến thành tinh vẫn còn đủ đặc tính của cây mây. Còn Thẩm Ngân Đăng lại phát huy cực cao chức năng của nấm Amanita Muscaria. So sánh với họ, con người quả thật mỏng manh yếu ớt quá đổi.”

Thế nên, nếu trái đất đã chọn loài người làm chủ, đại tự nhiên sẽ không để số lượng lớn động thực vật có khả năng biến thành tinh. Tuy nhiên, mọi việc luôn có trường hợp đặc biệt ngoài ý muốn, giống như người trên dương gian sẽ thấy ma, thiên thạch trên trời sẽ rơi xuống trái đất vậy.

Giáo sư Bạch Kim đoán, thiên thạch rơi xuống huyện Chiêu Hòa được tổ sư gia vô tình nhặt được có lẽ chứa đựng vật chất nào đó trên trái đất không có, nó hòa với nước có thể xảy ra phản ứng thúc đẩy tiến hóa “thành tinh” mà đạo môn thường gọi.

Tần Phóng mỉm cười nhìn Nhan Phúc Thụy: “Giờ có hiểu chưa? Trong tiểu thuyết cổ đại Trung Quốc thường nói ‘trời giáng dị bảo’. Nếu phán đoán của giáo sư Bạch Kim chính xác, vậy cõi đời này không có pháp thuật nào trợ giúp cho quá trình biến thành tinh, cũng không có pháp bảo nào có thể dùng đi dùng lại nhiều lần cả. Khi ấy Khư Sơn đã dùng chính là khối thiên thạch còn dư lại kia.”

Nhan Phúc Thụy bỗng nhiên sáng dạ: “Ý cậu là, thiên thạch đã bị hòa tan hết rồi hả?”

Đúng vậy, chắc chắn là thế, ban đầu khối thiên thạch to bằng quả đấm, sau lần đầu tiên bị Khư Sơn vô tình hòa tan đã còn bằng quả trứng gà. Thiên thạch tan rất nhanh, lần đó tiểu thư Tư Đăng biến thành tinh hẳn đã dùng hết khối thiên thạch kia rồi.

Lòng Nhan Phúc Thụy chùn xuống, càng nhìn vào ánh mắt Tần Phóng càng khó chịu: Nói như vậy, chẳng khác nào Tần Phóng mãi mãi không tìm được cách giúp tiểu thư Tư Đăng biến thành tinh lần nữa. Giống như trên đời nhiều cây cối như vậy, thế mà còn không có hai chiếc lá giống nhau. Cơ hội thiên thạch rơi xuống hiếm có đến thế, làm sao có thể trùng hợp rơi xuống hai khối giống nhau như đúc được?

Quả nhiên, giọng Tần Phóng đượm buồn: “Kể từ ngày đó, tôi không còn tìm kiếm nữa, tôi nghĩ mình vĩnh viễn không tìm được phương pháp nào cả.”

Nhan Phúc Thụy nghẹn ngào muốn khóc, thút thít hít mũi. Tần Phóng ngơ ngác ngẩng đầu nhìn ông, hỏi sau lại cười: “Nhan Phúc Thụy, ông bày đặt đa sầu đa cảm cái gì, tôi đã nghĩ thông suốt rồi. Thật ra như vậy chưa chắc không tốt, Tư Đăng có lựa chọn của mình, có lẽ cô ấy không hi vọng bị tôi quấy rầy thôi.”

Tần Phóng có thể nghĩ như vậy thì tốt quá rồi. Nhan Phúc Thụy gật gù, do dự chốc lát lại hỏi anh: “Đã năm năm trôi qua, Tần Phóng, cậu có gặp được... cô gái nào thích hợp không?”

“Tôi đâu phải loại người đi khắp thế giới tìm bạn gái.”

Nhan Phúc Thụy ngượng ngùng, cho rằng không còn gì để nói nữa, nào ngờ Tần Phóng lại bổ sung một câu: “Tùng gặp.”

Nhan Phúc Thụy mắt vụt sáng như hai bóng đèn pha, in rõ hai chữ “HÓNG HỐT” to đùng: “Về sau thế nào?”

Tần Phóng cười xòa: “Gặp được thì sao, tôi không biết mình có thể sống bao lâu, cũng không biết mình sẽ chết lúc nào. Nhiều việc không biết như vậy còn dè dặt làm gì, như vậy rất tốt, một người cũng thanh tịnh, không có gì vướng bận. Nhan Phúc Thụy, ông tiến thủ một chút, cố sống thêm vài năm, để tôi có thêm một người tâm sự trên đời này. Lỡ ông đi đời sớm, tôi nói cho ông biết, tôi không thấp hươu cho ông đâu.”

Nhan Phúc Thụy xua anh như xua tà, Tần Phóng cười rộ lên, cầm áo khoác vắt lên vai: “Ông nghỉ ngơi trước đi, tôi còn có chuyện, mai mốt quay lại thăm ông.”

Anh đi đến bên cửa, đưa tay vịn tay nắm, không biết sao lại bật thốt: “Thật ra thì...”

Nhan Phúc Thụy nghe thấy liền nín thở chờ anh nói tiếp. Nhưng lạ là Tần Phóng không nói gì nữa, mở cửa đi thẳng ra ngoài không hề ngoảnh lại.

Người đứng chờ ở cửa thang máy khá đông, Tần Phóng đẩy cửa cầu thang bộ, một mình đi xuống.

Cầu thang rất yên tĩnh, mùi nước ngọt và thuốc lá lẫn trong không khí. Con người hiện đại càng lúc càng lười, rõ ràng chỉ hai tầng lầu thôi vậy mà thà bực bội giậm chân chen chúc trong thang máy cũng không chịu đi bộ vài bước.

Tần Phóng lắng nghe tiếng bước chân mình trống trải và vang vọng.

Thật ra thì lúc ấy giáo sư Bạch Kim còn nói một khả năng khác. Anh ta bảo, nếu tiểu thư Tư Đằng biến thành tinh như vậy, có lẽ cô ấy đã sớm tiến hóa thành người rồi. Tư Đằng có khởi điểm khác với những yêu quái còn lại, cho dù bị thương nặng trở về nguyên hình thì cũng sẽ nhanh chóng biến hóa trở lại thôi.

Vậy sao, có thật thế không? Tại sao Tư Đằng biến thành tinh rồi lại không đến tìm anh?

Trời lại nổi gió, khi này trút xuống một trận mưa khiến một lớp lá ướt mem rải kín mặt đường. Tần Phóng đứng ven đường chốc lát, mãi cho đến khi một chiếc SUV chạy tới đỗ bên cạnh anh.

Cửa sổ xe hạ xuống, người lái xe là một cô gái chừng hai mươi, để tóc dài màu nâu, trên mặt có vẻ tang thương không hợp với lứa tuổi. Ban đầu khuôn mặt vẫn giữ vẻ lạnh nhạt, chỉ khi nhìn Tần Phóng mới dịu dàng đi đôi chút. Cô ấy hỏi: “Gặp bạn anh rồi hả?”

“Gặp rồi.”

188. Q.1 - Chương 4

Ngày hôm sau ánh nắng chói chang, nhưng Tần Phóng rất cuộc xác nhận được mình thật sự đã chết.

Trái tim của anh lặng yên như một cái giếng cổ, bộ ngực không hề lên xuống nữa. Mũi nhon đâm thấu tim anh dường như là một khúc cọc gỗ bị gãy, bề ngoài còn có vết xanh rêu vì đã trải qua mưa gió. Chiếc xe thép mềm nhũn giống như bị một bàn tay khổng lồ vắt qua. Cửa kính xe đã sớm vỡ nát, có đôi khi gió sẽ lùa vào lay động phần nửa miếng khăn giấy đang hé ra khỏi hộp kê lên xào xạc.

Hóa ra cảm giác của người chết là như vậy.

Tần Phóng là một người theo chủ nghĩa duy vật, từ nhỏ đã không tin quỷ thần. Anh tin tưởng tinh thần tồn tại dựa vào thân thể. Thân thể đã chết thì tinh thần cũng tiêu vong theo. Khái niệm cổ chấp hơn hai mươi năm nay đã bị thực tế đánh vỡ tan tành.

Hóa ra người sau khi chết ngoại trừ không có hô hấp vẫn có được ý thức, vẫn có thể suy tư, hồi tưởng. Mắt có thể thấy, tai cũng có thể nghe. Trong núi rất yên tĩnh, thỉnh thoảng anh có thể nghe thấy tiếng xe chạy

trên đường núi tuốt trên cao - Mỗi lúc như thế Tần Phóng sẽ hưng phấn khó hiểu, tựa như mình vẫn còn chút dính líu đến thân thể này vậy. - Nhưng đa phần là an tĩnh giống như cái chết.

Tất cả mọi người sau khi chết đều giống như anh sao?

Nghĩ đi nghĩ lại vấn đề này sẽ khiến người ta dựng cả tóc gáy. Thật là vô cùng đáng sợ mà. Một đám người sống đông nghịt đi đi lại lại trong thế giới khói lửa, bên cạnh có vô số đôi mắt yên lặng lạnh lùng nhìn trộm, họ chăm chú nhìn từng cử chỉ của bạn một ngày hai mươi bốn giờ. Khi bạn vỗ ngực tràn đầy tự tin nói rằng “chỉ có trời biết tôi biết” thì ở bên cạnh khủy tay bạn có một người không chớp mắt, nhếch khóe môi nở nụ cười châm chọc. Nụ cười đến từ người chết.

Người xưa nói ngẩng đầu ba thước có thần linh cũng không phải là lời nói đe dọa suông đâu. Có lẽ thần linh trong lời nói đó là chỉ những linh hồn lạnh lùng mỉm cười này đây.

So sánh với cảnh tượng người sống vội vàng bận bịu xã giao thì thời gian của người chết bỗng trở nên dài vô cùng vô tận. Hoặc là nằm đó, hoặc là suy tư. Lúc ban đầu Tần Phóng còn vô cùng sốt ruột và lo lắng: An Mạn thế nào, hai tên vô liêm sỉ kia có thể làm khó cô hay không? Có phải cô cũng đã chết rồi hay không? Mình nói với người bạn hùn vốn mở công ty chỉ đi vài ngày thôi, thứ hai còn nhiều hạng mục cần xử lý tháng này nữa. Cuối tháng rồi hình như đã đến hạn thanh toán thẻ tín dụng, nếu tín dụng bị ghi nợ xấu thì sau này sẽ phiền đến hạn gạch vay

Đến buổi tối ngày thứ ba ngày thứ tư, Tần Phóng bỗng nghĩ thông suốt.

Lúc đó có con sói kiếm ăn ở vùng lân cận, nó vây quanh xe ngủ ngủ. Nhưng kỳ lạ chính là trước sau nó cũng không đi đến, chỉ dừng tại nơi rất gần thôi, đầu lưỡi đỏ tươi cuốn lấy gì đó trên mặt đất. Gió xung quanh rất nhẹ, tiếng cỏ cây kêu xào xạc, cũng vào lúc này Tần Phóng đã buông xuôi hết mọi chuyện anh đang lo lắng kia.

Lo lắng thì sao chứ, anh đã chết rồi. Anh bất lực, anh an tĩnh nằm trong thế giới người chết tối tăm bao phủ, thế giới loài người tràn trề sức sống kia chẳng còn liên quan gì đến anh nữa.

Giờ khắc này anh có một sự xúc động muốn rơi lệ.

Lúc sống oán trách đủ chuyện không tốt, lúc nhắm chán còn nói đùa với bạn bè nào là “Một ngày trôi qua chỉ có ba vấn đề: sáng sớm ăn gì, buổi trưa ăn gì và buổi tối ăn gì, xong.”

Nhưng bây giờ đó đã là một loại xa xỉ tối cao. Sáng mai ăn gì ư? Anh chỉ muốn uống sữa đậu nành, ăn trứng gà do An Mạn chiên. Cho dù là món cháo thịt bò trứng đầy đồ bột nộm của Kentucky mà anh luôn cười khẩy khinh thường cũng được

Khi nghĩ đến những thứ này, anh vẫn nằm như vậy. Anh chỉ là một cái xác lạnh lẽo im hơi lặng tiếng. Nhưng nếu bạn kẻ sát đến nhìn kỹ, có lẽ thấy được đáy mắt anh thoáng dâng lên ánh lệ rồi biến mất ngay.

Rất nhiều những ham muốn không ngừng khi đang còn sống bất chợt đã hoàn toàn chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Hiện tại, giờ khắc này làm người chết, anh chỉ muốn... sống lại lần nữa.

Cuối tháng 12 năm 2013, ngoài ranh giới núi Thanh Thành, thành phố Đô Giang Yển, tỉnh Tứ Xuyên.

Nhan Phúc Thụy búi tóc đạo sĩ dẫn theo Nhà Ngói - tiểu đồ đệ sáu tuổi đẩy xe bán xiên que trở về ngôi miếu. Vừa đến dưới chân núi đã thấy đám người phía trước ở giữa con đường lưng chừng núi. Bên cạnh mấy tên công nhân công trình gầy gò mở ra bảng vẽ thiết kế chỉ chỉ trỏ trỏ là mấy tên chủ thầu ưỡn ngực ưỡn bụng mặc âu phục phan phác áo ra một nửa hài lòng gật đầu lia lịa. Sau đó bọn họ ngẩng đầu nhìn núi, cánh tay chỉ một vòng giống như là đang đọc thơ trữ tình vậy.

Nhan Phúc Thụy giận đùng đùng nhanh chóng đẩy xe đi qua, thừa bát va chạm vào nhau lạnh canh trong xe. Ông đẩy xe xông thẳng đến đón chào mấy tên mặc âu phục, lúc đến gần sát ông mới kêu lên:

“Nhường đường một chút! Nhường đường một chút! Đều nhường chút đi!”

Tóc Nhà Ngói còn chưa dài, không có cách nào búi kiểu tiểu đồ đệ nên chỉ cột một chùm ra phía sau. Cậu hung dữ đi theo sau Nhan Phúc Thụy nói năng thô lỗ:

“Nhường đường đi! Đều nhường đường cả đi!”

Mấy người mặc đồ tây không ngừng nhảy sang rìa đường. Nhan Phúc Thụy sải bước băng băng. Đám người mới vừa bị ông bỏ lại phía sau liền gọi ông:

“Nhan đạo trưởng.”

Nhan Phúc Thụy trầm mắng: Bọn con buôn khai phá chó chết!

Đều nói thầy trò liền tâm, lời thô tục Nhan Phúc Thụy còn chưa thốt ra thì Nhà Ngói đi phía sau đã cất tiếng nói non nớt mắng chửi:

“Mày là thằng khốn, tao rửa tám đời nhà mày.”

Câu này hay nhỉ, nhất định là lúc ra quán nó đã học theo mấy tên côn đồ đây mà. Nhan Phúc Thụy đánh một cái lên ót Nhà Ngói:

“Tổ chết! Chú ý tổ chết!”

Đúng lúc này Tổng giám sát công trình kia cuộn lại bằng thiết kế, tươi cười mời thuốc Nhan Phúc Thụy. Nhan Phúc Thụy hất mặt kiêu ngạo nói một câu: “Bần đạo không hút thuốc lá.”

Tổng giám sát công trình này bắt đầu giao du với ông từ tháng trước. Nhưng kể từ khi biết ý định của hắn, ông vừa nhìn thấy hắn thì đã tức giận đùng đùng.

Ai mà không biết núi Thanh Thành tốt chứ. Khẩu hiệu quảng cáo du lịch cũng đã nói “Thăm nước Đô Giang Yển, hỏi đạo núi Thanh Thành.” (1) Thời Đông Hán, Trương Thiên Sư đã ở đây dựng nhà tranh truyền đạo kia mà. Bọn con buôn khai phá hồ hào khẩu hiệu cái gì mà “Hưởng thụ đẳng cấp năm sao độc nhất vô nhị, mang cả Thanh Thành xanh thắm vào phòng của bạn”. Họ muốn tạo một nơi nghỉ mát ở đây ông cũng có thể hiểu được...

(1) Đây là câu văn mà nhà văn Thượng Hải nổi tiếng Dư Thu Vũ đã từng viết trong sách và được bình chọn làm câu khẩu hiệu tuyên truyền du lịch.

- Đô Giang Yển là một công trình hạ tầng thủy lợi được nước Tần xây dựng vào năm 256 TCN trong thời Chiến Quốc trong lịch sử Trung Quốc. Công trình này nằm trên Dân giang ở tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc, gần Thành Đô. Ngày nay công trình này vẫn đang được sử dụng và giúp tưới tiêu hơn 5.300 km² đất của khu vực này.

- Núi Thanh Thành nằm cách thành phố Đô Giang, tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc 15 km về phía Tây Nam. Đây là ngọn núi nổi tiếng và là một trong những cái nôi của Đạo giáo Trung Quốc.

** Cả hai nơi đã được UNESCO công nhận là “di sản thế giới” vào năm 2000.

Nhưng mà... Tại sao lại muốn phá chỗ của ông chứ!

Thiên Hoàng Các của ông là đạo quan được truyền từ đời sư phụ, muốn phá nó ư, cửa sổ cũng không có đâu nhé! Hôm nay lúc bán xiên que nướng mấy anh em bán thịt dê nướng xiên bên cạnh đã chỉ vài chiêu cho ông. Mấy anh em kia nói:

“Dù cái gì đi nữa ép người ta dỡ nhà là không thể chấp nhận được. Nhan đạo trưởng, ông nhất định phải liều chết đến cùng. Nếu nói đạo sĩ thiên hạ là anh em một nhà thì ông phải triệu tập lực lượng của đồng đạo lại. Tôi có thể hô hào trên blog giúp cho ông, chỉ cần được năm trăm lượt chia sẻ sẽ gây được sự chú ý! Ông có thể đến tòa thị chính tuyệt thực kháng nghị, bằng không ông phải đi Bắc Kinh khiếu nại, tìm lãnh đạo tối cao mới được.”

Mời thuốc còn không chịu à. Rượu mời không uống muốn uống rượu phạt đây mà! Tổng giám sát công trình cũng tức giận, ông cho rằng hắn chưa từng điều tra ông hay sao. Hắn hắng giọng một cái:

“Lão Nhan à, ông cũng đừng làm khó chúng tôi nữa. Giá tiền không thích hợp có thể bàn lại mà, đúng không nào? Tôi cũng nghe ngóng ông căn bản đâu phải đạo sĩ gì. Ông nói xem chải tóc kiểu này cả ngày chạy tới chạy lui khiến tôi thật sự muốn cho ông lên báo ngay. Ông là người đã phá hư hình tượng đạo sĩ của Trung Quốc chúng ta không đúng sao?”

“Còn nữa, Thiên Hoàng Các của ông đằng trước là một miếu nhỏ, phía sau là một gian nhà ngói. Ông còn nói với tôi muốn đưa vào di sản văn hóa thế giới, còn là nơi trọng điểm của quốc gia xem xét bảo vệ. Tôi đã tra rồi, căn nhà ngói kia mới xây được bảy năm, còn cái miếu nhỏ là xây sau giải phóng. Ông tự mình tìm một tấm gỗ, viết lên đó ba chữ Thiên Hoàng Các thì nó chính là Thiên Hoàng Các sao? Có bản lĩnh thì ông viết Trung Nam Hải đi.”

Hắn vừa nói vừa nhìn Nhà Ngói bên cạnh đang như gà chọi, nhân tiện cũng đồng thời đả kích cậu bé: “Còn cậu nhóc Nhà Ngói này lai lịch rất khả nghi, có phải là nhặt về hay không còn chưa biết đâu...”

Nhan Phúc Thụy tức đến mức sùi bọt mép:

“Ông đây liều mạng với mày!”

Ông cầm nồi nướng xiên que hất đến người tổng giám sát công trình kia. Tiếc là cái nồi quá nặng, vút được một nửa đã văng xuống đất rồi. Tổng giám sát công trình vừa nhìn thấy ông muốn động thủ liền quay đầu chạy về phía chân núi. Cái nồi kia lăn vòng vòng đuổi theo phía sau hắn. Nhà Ngói trợn trừng mắt nói:

“Tao rửa tám đời”

Chợt nhớ đến phải chú ý tổ chất nên cậu vội nuốt xuống nửa câu sau. Nhan Phúc Thụy lại đánh một cái lên ót cậu:

“Sợ chó gì hắn! Mắng! Mắng kịch liệt vào!”

Còn thừa lại chút xiên que nướng trộn với cơm trắng chia ra làm hai chén, tạm thời coi như là cơm tối. Hai thầy trò cầm chén ngồi trước ngôi miếu nhỏ cùng nhau ăn cơm. Nhà Ngói đói bụng nên hì hục ăn hăng say. Nhan Phúc Thụy thì khó nuốt trôi được, ông có hai chuyện buồn nên nỗi buồn tăng gấp đôi, quả thật buồn muốn chết.

Thứ nhất là chuyện Hoàng Thiên Các. Thật sự nó không phải là di tích văn hóa quý báu gì, dỡ căn nhà ngói kia còn phải tốn phí đi đổ. Nhưng đây là trước khi sư phụ Khuru Sơn mọc cánh thành tiên bay lên trời đã để lại. Ông làm đồ đệ lẽ nào không nên giúp sư phụ bảo vệ nơi này hay sao? Hơn nữa từ nhỏ ông đã ở chỗ này, nếu thật dỡ nhà thì ông biết đi đâu?

Thứ hai là vấn đề giáo dục Nhà Ngói. Nhà Ngói là ông nhặt được, đúng lúc đó đang xây căn nhà ngói sau miếu nên thuận tiện đặt cho nó cái tên này. Ông vốn nghĩ hai năm nữa cho Nhà Ngói đi học, nhưng hiện tại với tổ chất của Nhà Ngói thì chuyện này đã vô cùng cấp bách rồi. Giáo dục mầm non rất quan trọng, định hình rồi có thể sẽ khó giáo dục hơn...

Nhà Ngói ăn được một nửa, chợt nhớ đến chuyện vừa rồi:

“Sư phụ, không phải con được nhặt về sao ạ? Không phải là thầy nhặt được con giống như là thái sư phụ nhặt được thầy vậy hay sao?”

Nhan Phúc Thụy gật đầu:

“Đúng vậy đó.”

Nhớ đến đạo sĩ Khuru Sơn khi đó chăm sóc cho mình, Nhan Phúc Thụy hơi sụi sùi:

“Khi đó thầy cũng lớn cỡ con vậy...”

Nói đến đây, ông lại dừng một chút, cúi đầu nhìn đôi mắt ti hí, cái mũi nho nhỏ của Nhà Ngói, khó tránh khỏi hơi chán ghét thêm vào một câu:

“Nhưng đẹp hơn con nhiều.”

Nhà Ngói xúc cơm, suy nghĩ một chút lại hỏi:

“Thế sao bây giờ xấu quá vậy hả?”

Phải đặc biệt tôn sư trọng đạo có hiểu hay không? Vấn đề giáo dục quả thật là cấp bách mà.

Bị hai chuyện trước đó giày vò, nửa đêm Nhan Phúc Thụy tỉnh dậy, lấy điện thoại di động cũ kỹ bên cạnh gối xem thử, sắp mười hai giờ rồi.

Ông thở dài trở mình nhìn ra ngoài. Bên ngoài trong veo, vàng trắng sáng khuyết đúng một nửa vầng mới mọc lên. Nhan Phúc Thụy thầm tính ngày trong lòng, trăng lưỡi liềm chắc là 22 hay 23 âm lịch rồi.

Còn chưa tính ngày xong đột nhiên một tiếng nổ ầm vang lên.

Ngoài cửa sổ tối đen, thoáng chốc không thấy hình dáng ngôi miếu nhỏ nữa. Vô số viên đá lớn nhỏ đập lên vách nhà bôm bốp. Nhan Phúc Thụy cứng người chừng năm giây rồi nhảy vọt lên khỏi giường.

Tên con buôn khai phá đáng chém nghìn dao này nhất định là thừa dịp hai thầy trò đi ra ngoài bán xiên que nướng đã cài bom hẹn giờ trong miếu rồi. Đồ khốn, ông liều mạng với bọn mày.

Nghe nói vào mừng một mặt trời và mặt trăng sẽ đồng thời xuất hiện. Đến mười lăm âm lịch thì mặt trăng mọc lên lúc mặt trời lặn xuống. Từ đó mặt trời vây quanh mặt trăng. Mỗi một ngày trôi qua, thời gian mặt trăng mọc lên sẽ trễ hơn năm mươi hai phút.

Cuối tháng mười hai, âm lịch là hai mươi ba tháng mười một, trăng lưỡi liềm, thời gian trăng mọc là nửa đêm mười hai giờ.

Tần Phóng nhớ rất rõ, lúc vàng trăng lưỡi liềm treo cao trên trời, trái tim anh bất chợt lại đập lên lần nữa.

Bắt đầu chỉ thấy là trái tim run run hơi co bóp, anh cho rằng là do mình ảo giác, nhưng dần dần anh nghe thấy tiếng tim đập của mình. Ngay cả cọc gỗ đâm xuyên trái tim cũng hơi dao động theo.

Phía dưới có chấn động rất nhỏ, trên mặt đất xuất hiện vô số đường nứt xung quanh xe. Trong bụi cỏ vô số côn trùng ríu rít chạy tứ tán, thậm chí là có con rắn ngủ đông dưới đất cũng lê tấm thân trơn trượt qua cỏ khô, kinh hoàng gia nhập vào đội ngũ chạy trốn. Nơi xa trong rừng rậm truyền đến tiếng vỗ cánh phình phịch, không ít chim chóc hoảng hốt bay tán loạn, có con còn lao đầu đụng thẳng vào cành cây.

Tần Phóng yên lặng lắng nghe.

Tiếng tim đập không chỉ có mình anh.

Ở phía sau anh, nằm dưới đất, còn có một tiếng nữa.

189. Q.10 - Chương 4: Chương 3

Nhan Phúc Thụy chỉ nằm viện năm ngày được cho về, bác sĩ nói đây là chuyện may mắn, do được chữa trị kịp thời, nên không chuyển biến xấu thành bán thân bất toại, nhưng vẫn để lại gốc bệnh. Do hành động chậm chạp hơn người bình thường, liên đới đến tinh thần ông cũng uể oải, giống như vừa nháy mắt đã bước vào tuổi xế chiều.

Chuyện già yếu bất kể là từ từ đi đến hay đột ngột giáng xuống đều khiến người ta không kháng cự được.

Bởi vì quan hệ của Tần Phóng, cô nhi viện vẫn chứa Nhan Phúc Thụy, nhưng ông đã không còn đảm nhiệm được công việc của nhà bếp, và càng không tài nào cầm củ cải trắng đuổi đánh tên giao rau cải nữa. Ông như một ông lão bảo vệ, ngày ngày ngồi phơi nắng trên băng ghế, thuận tiện giữ gìn trật tự cho đám trẻ. Lâu lâu đi dạo nhà bếp, ném thử miếng cơm canh, chộp miếng bảo: “Nhặt quá, thêm chút muối đi.”

Nhan Phúc Thụy luôn thắc mắc, sao nói già là có thể già ngay được cơ chứ? Cảnh ông cửa điện một mạch đuổi theo Vương Càn Khôn vẫn mới như ngày hôm qua kia mà.

Mấy ngày sau, Tần Phóng lại đến đây thăm ông. Viện trưởng nhiệt tình dẫn anh đi thăm quan cô nhi viện như tiếp đón lãnh đạo, báo cáo từng mục tiền Tần Phóng quỳn dùng vào những nơi nào: “Chúng tôi sẽ dành nửa căn phòng trống làm phòng y tế, như vậy nếu có bé nào có té ngã bị thương thì tự chúng tôi cũng có thể tự giải quyết được. Tôi còn đổi máy điều hòa trong phòng sinh hoạt nữa, cái trước đây chỉ có thể làm lạnh không thể sưởi ấm, mùa đông bọn trẻ đều rét cóng. Viện chúng tôi quy mô nhỏ, tiền được cấp không

hiều, rất nhiều người lựa chọn đưa trẻ đến viện lớn hơn. Cách đây vài ngày, hôm bác Nhan xảy ra chuyện, có người đưa một bé gái đến. Ban đầu còn định làm theo thủ tục đưa vào đây, nhưng vừa nghe tôi nói cần kê lại đưa đến chỗ khác.”

Tần Phóng cười xòa: “Biết chệ nơi này thì ít ra cũng có quan tâm đến đứa bé.”

Viện trưởng khá tức giận: “Đúng vậy, người ta nhặt được mà còn biết tìm nơi tốt cho đứa bé. Tôi không hiểu nổi mấy người cha ruột mẹ ruột kia thế nào mà lại nhẫn tâm quần một tấm chăn là vứt đứa bé trước cửa viện thế nữa.”

Nhan Phúc Thụy hoạt động không tiện nên không đi theo Tần Phóng và viện trưởng, một mình ngồi phơi nắng trong sân, thỉnh thoảng lại liếc nhìn chiếc xe đỗ ở cổng viện. Không biết ông nhìn đến lần thứ mấy, cửa xe bỗng mở ra, một cô gái trẻ bước xuống.

Cô gái kia gầy gò, mái tóc nâu dài, làn da trắng nhợt, gương mặt xinh xắn, đứng trong bóng râm hệt như một cây trúc trơ trọi.

Nhan Phúc Thụy kịp phản ứng lại: “Khi này cô vẫn ngồi trên xe này à? Là đi chung với Tần Phóng sao?” Ông vừa nói vừa vịn tường đứng dậy, định lê bước đi đến.

Cô gái thấy thế bèn nói: “Bác Nhan, chân bác không tiện, để cháu đi đến thôi.”

Nhan Phúc Thụy nhìn cô ấy đi về phía mình một hồi, lòng bỗng nảy sinh cảm giác quái lạ. Tư thế cô gái này bước đi sao lại kỳ quặc thế kia? Song cụ thể lạ chỗ nào thì ông không tả được, chỉ cảm thấy không đúng, người bình thường không phải như vậy. Nhan Phúc Thụy tự nhủ thầm: Đáng vẻ xinh đẹp thế này sao không sửa tướng đi vậy nhỉ?

Cô gái kia đi đến trước mặt ông: “Cháu tên Dịch Như, là bạn của Tần Phóng.”

Bạn á? Là bạn thế nào? Sao Tần Phóng chưa bao giờ nhắc với ông vậy? Nhan Phúc Thụy thoáng bối rối, nhưng lại không kiềm được chút vui mừng. Ông không biết nên làm sao bày tỏ vẻ thân thiện của mình, sưng sốt chốc lát mới đột ngột chìa tay ra: “Chào cô, chào cô.”

Dịch Như hơi chần chờ, e dè đưa tay đến. Cô đeo găng tay, tư thế đưa tay cũng khác người. Thời điểm hai tay nắm lấy nhau, trong đầu Nhan Phúc Thụy lóe lên ý nghĩ: Không phải nói tay của phụ nữ mềm mại như không xương sao, tay của cô Dịch này hơi cứng thì phải.

Dịch Như giải thích với Nhan Phúc Thụy: “Vốn là Tần Phóng bảo cháu ở trên xe đợi anh ấy, nhưng trong xe ngột quá, cháu xuống đứng hóng gió một chút, trùng hợp thấy bác nên đến bắt chuyện ạ.”

Nếu là bạn thì sao phải giấu giếm không cho gặp như thế? Nhan Phúc Thụy nghĩ mãi không ra, nhưng vẫn niềm nở nói với Dịch Như: “Cô ngồi đi, ngồi đi.”

Vì tận tình với vai trò chủ nhà, Nhan Phúc Thụy cố với tay kéo chiếc ghế trống, Dịch Như cản ông: “Bác Nhan, bác ngồi đi, để cháu tự lấy.”

Cô gái Dịch Như này lúc bắt động quả thật trông hệt như người đẹp trong tranh, thế mà chỉ cần cử động lại trông sai sai thế nào ấy. Nhan Phúc Thụy nhìn chăm chăm chân cô, bỗng bị cô bắt gặp liền sợ sệt như bị bắt quả tang đang làm chuyện xấu, ông ho khan vài tiếng, vội vàng dời mắt đi.

Trái lại Dịch Như rất điềm nhiên, cô kéo ghế ngồi cạnh Nhan Phúc Thụy, hỏi bất thành linh: “Có phải bác Nhan thấy cháu đi đứng rất quái dị không?”

Nhan Phúc Thụy chối đây đẩy: “Không có, không có, mỗi người có một tướng đi...”

Ông còn chưa kịp nói xong thì tiếng kim loại bật mở vang lên, Dịch Như tháo chân giả bên trái ra, đặt trước mặt ông. Chân giả kia mang giày boot cao cổ, trên giày bám một lớp bụi, Dịch Như thản nhiên nói: “Ồi đã bẩn rồi.” Rồi thổi thổi bụi trên giày, đưa bàn tay đeo găng lau sơ qua, sau đó ngẩng đầu nhìn Nhan Phúc Thụy, “Là nguyên nhân này đây ạ.”

Nhan Phúc Thụy trở nên căng thẳng, không phải vì sợ mà là cảm giác khó xử và xấu hổ vì mình đã bóc trần vết sẹo của người ta. Ông há miệng định nói vài lời trấn an, nhưng lại không không chế được ánh mắt nhìn sang đùi bên kia của Dịch Như.

“Bên này cũng vậy ạ.”

Nhan Phúc Thụy không dám nói tiếp nữa, Dịch Như cúi người tháo luôn chiếc chân giả kia ra, tiếp theo lại gõ hai cánh tay vào nhau vang tiếng leng keng.

“Tay cũng thế.”

Nhan Phúc Thụy nhất thời chết lặng, ngẩng đầu nhìn Dịch Như. Dịch Như đưa tay men theo đường viền đỉnh đầu rẽ xuống đến vai, eo cuối cùng đến đùi, rồi lại vòng lại trên đỉnh đầu từ phía bên kia, mỉm cười với ông: “Bác Nhan, đừng sợ, bộ phận này đều là thật.”

Nhan Phúc Thụy sờn cả gai ốc vì nụ cười của cô ấy. Nếu đổi là người khác, có thể Nhan Phúc Thụy sẽ thấy thương hại, hoặc kính nể vì đối phương dù thân tàn nhưng ý chí kiên cường. Tuy nhiên đối mặt với Dịch Như, ông không tài nào nảy sinh tâm trạng kia được. Ông cảm thấy cô gái này hết như ác ma bò ra từ quỹ môn quan, nhặt lại phần tay chân đã bị cắt ghép lại thành một thể, quay trở lại nhân gian.

Dịch Như lấp lại chân giả quay người đi ra ngoài, đi được vài bước mới quay lại dặn ông: “Bác Nhan, Tần Phóng bảo cháu đợi trên xe, bác đừng nói với anh ấy là đã gặp cháu nhé.”

Nhan Phúc Thụy vội gật đầu, dưới ánh nắng chói chang mà ông lại sờn cả da gà da vịt.

Thật ra việc này không hề giấu được Tần Phóng. Sân thể dục cô nhi viện Ánh Nắng là đất bùn, dấu chân Dịch Như xiêu vẹo in nhàn nhạt trên mặt đất, Tần Phóng vừa về đã thấy ngay: “Dịch Như đến đây à?”

Đối mặt với Tần Phóng, Nhan Phúc Thụy không hề kiêng dè nhiều như người khác: “Cô ấy... sao thế?”

“Bị chém.”

Tim Nhan Phúc Thụy giật thót, ông đột nhiên nhớ lại cánh tay của Tần Phóng. Nhưng Tần Phóng không nói tiếp đề tài này nữa, chỉ cười cười vỗ vai ông: “Nhan Phúc Thụy, nhớ lời tôi nói đấy, cố sống thêm vài năm nữa, sau này cứ cách một khoảng thời gian tôi sẽ đến thăm ông.”

Khi nói lời này, đáy mắt Tần Phóng ẩn chứa sự cô quạnh. Mấy năm qua, anh chỉ đến thăm Nhan Phúc Thụy một hai lần, bình thường cũng không liên lạc nhiều, đến tận khi Nhan Phúc Thụy thành linh xảy ra chuyện, anh mới chợt hiểu ra một sự thật. Bạn của anh không hề có thời gian trường trường cửu cửu như anh, gặp một lần là ít đi một lần, huống chi Nhan Phúc Thụy đã là già yếu lợm khòm rồi.

Tần Phóng quyết định, cách ít nhất nửa năm sẽ đến đây thăm Nhan Phúc Thụy một lần.

Nhưng cuộc sống như một kẻ mưa nắng thất thường, không hề tuân theo kế hoạch, cũng không thể chịu nghe ước đoán. Ba tháng sau, cuộc hẹn nửa năm này liền chết non, khi Nhan Phúc Thụy đi xuống cầu thang bị trượt chân, ngã lặn xuống lầu hôn mê bất tỉnh.

Tần Phóng nhận được điện thoại báo tin vào giữa khuya, nghe được tin tức kia đầu óc anh như trống rỗng, máy móc nói với viện trưởng: “Cần bao nhiêu tiền? Chỉ cần có thể cứu được tính mạng ông ấy, tiền không thành vấn đề.”

Viện trưởng ngập ngừng hồi lâu mới nói cho anh biết, Nhan Phúc Thụy đã được cấp cứu, tính mạng tạm thời không sao, nhưng lúc ngã xuống ót bị va đập nên hôn mê, bác sĩ nói có thể sẽ không tỉnh lại được nữa.

Tần Phóng trầm mặc cúp điện thoại.

Dù biết có đi thăm cũng chẳng có nghĩa gì, nhưng hai ngày sau, xe anh vẫn chạy đến địa phận Thanh Thành. Trên đường đi, có lúc là Dịch Như lái, có lúc là anh lái, khi đến khu vực thành phố, Tần Phóng ôm áo khoác ngủ thiếp ở hàng ghế sau. Có điều nói là ngủ, ấy thế mà đầu óc lại vô cùng hỗn loạn, chốc chốc mơ thấy Tư Đằng, lát lát lại thấy Nhan Phúc Thụy, họ đều cười vẫy tay với anh, sau đó chạy mất hút trong màn sương mù dày đặc.

Bạn bè của anh đều lựa chọn cách ngủ say khác nhau rời xa anh. Người quen trên đời này càng lúc lúc càng vơi đi, càng ngày càng thưa thớt rồi.

Xe bất chợt dừng lại, Tần Phóng choàng tỉnh khỏi giấc mơ. Ánh nắng chiều soi qua cửa sổ xe chiếu lên người, bỗng chốc anh không biết mình đang ở đâu. Cửa sổ phía trước chạy xuống được một nửa, Dịch Như đang thẩn thờ nhìn ra ngoài.

Nơi này là vườn trẻ, tiếng trẻ con vui đùa huyên náo liên hồi vọng đến. Tần Phóng không quấy rầy Dịch Như, hai người cứ thế im lặng, mãi cho đến khi tiếng chuông vào học vang lên, Dịch Như mới hoàn hồn lại, khởi động xe lần nữa: “Còn nửa giờ nữa mới đến, anh ngủ lát nữa đi.”

Theo tiếng chuông reo vang, bọn trẻ chen lấn nhau chạy ồa vào lớp, tự tìm chỗ của mình. Tiết này là tiết trò chơi, cô quản trò vừa hắng giọng định giới thiệu nội dung trò chơi thì cửa lớp đã bị đẩy ra.

Cô giáo Lâm Quyên chủ nhiệm lớp đến, cô ta không lớn lắm, chừng hai mươi hai sáu tuổi, đeo chiếc kính gọng đen trông rất già dặn: “Trò Khổng Tây Trúc, em ra ngoài một chút.”

Ánh mắt cả đám trẻ đều đổ dồn về phía cô bé ở hàng cuối cùng. Cô bé chừng bốn tuổi, mặc áo khoác dạ, đi giày đỏ, để mái bằng, tóc buông rủ trên vai, trên đầu kẹp chiếc cặp tóc đính đá, đáng vẻ vô cùng xinh xắn. Thế nhưng so với những bạn học tinh thần đang phấn khởi xung quanh, trông cô bé khá uể oải, nhàm chán ngồi trên ghế với đáng vẻ khiến người ta không sao chấp nhận được. Cô bé ngửa người, hai tay bỏ vào túi áo, chân duỗi dài, ung dung phơi nắng trong góc lớp như bà cụ non.

Nghe thấy lời cô chủ nhiệm, Tây Trúc lười nhác đứng dậy, vì ngại đi đường vòng nên nhướng mắt nhìn nhóm bạn học phía trước: “Nhường đường một chút, cô giáo gọi tôi đấy.”

Mấy đứa trẻ đều ngoan ngoãn, đứng dậy ôm ghế dính sát vào môn trường cho cô bé. Cứ thế trước mặt bao người, cô bé thong thả đứng dậy bước ra ngoài.

Lâm Quyên vừa tức giận vừa buồn cười, đóng cửa phòng lại, nghiêm túc nhìn Khổng Tây Trúc: “Tây Tây, em biết tại sao cô lại gọi em ra đây không?”

“Không biết.”

Lâm Quyên đánh giọng rầy la: “Hôm nay đã có ba bạn mách cô em giành thức ăn của các bạn. Tây Tây, không phải cô đã bảo rồi sao? Ăn không đủ thì giờ tay để cô bảo mẫu cho thêm, sao lại cướp của bạn? Hành vi này không tốt có biết không? Còn nữa, bạn học nói em còn dọa các bạn, nói ai mách cô giáo thì sẽ đánh người đó. Tây Tây, cái kiểu... này em học từ đâu?”

Lâm Quyên kích động đến mức suýt thốt ra hai chữ “côn đồ” không thích hợp với trẻ con kia.

“Học trên tivi.” Giọng Tây Trúc thản nhiên như không.

190. Q.1 - Chương 5

Có lẽ bởi vì đã là người chết nên Tần Phóng không có gì phải khấn trương và sợ hãi. Anh bình tĩnh lắng nghe tiếng tim đập nhịp nhàng bên dưới, bất chợt trong đầu xuất hiện một ý nghĩ quái dị.

Loài người thật sự hiểu biết quá ít về thế giới này.

Những việc anh trải qua sau khi chết đối với người khác nhất định sẽ bị cho là “bậy bạ”, “ý nghĩ kỳ lạ”, “mê tín”, người chết làm sao có thể suy nghĩ được chứ? Trái tim đã chết làm sao vô duyên vô cớ đập lại được, dưới đất làm sao có nhịp tim? Anh có chứng minh của khoa học không? Có chứng cứ hợp lý không?

Nếu cái gì cũng cần khoa học và chứng cứ hợp lý thì sẽ bỏ sót biết bao nhiêu thứ. Ai cũng cảm thấy thế giới người chết chỉ là một sự yên tĩnh kéo dài bằng phẳng, nào ai tin được rằng có nhiều thứ bất ngờ và khác lạ như vậy?

Tần Phóng nhếch khóe môi mỉm cười, đúng lúc đó bỗng nhiên vang lên tiếng phụ nữ than thở.

Nói than thở cũng không đúng, nó giống với tiếng rên rỉ mang theo tức giận và đau khổ sắp sửa thức tỉnh hơn.

Tần Phóng còn cho rằng mình nghe lầm, đương muốn chăm chú lắng nghe lần nữa thì đằng sau có một luồng khí khổng lồ xông lên, đẩy cả người lẫn xe anh lên giữa không trung, sau đó ầm một tiếng rơi xuống cách xa chỗ cũ hơn vài mét.

Tần Phóng va chạm và ngã lăn quay nhiều lần trong xe, mắt nổ cả đom đóm. Những con chim đêm trong rừng vất vả lắm mới yên tĩnh lại vỗ cánh phình phịch bay loạn xạ. Xe rơi xuống đụng vào vách núi rồi văng ra tạo nên tiếng vang ầm ầm, đồng thời quay vòng vòng về phía trước. Tần Phóng thở hổn hển đẩy cánh cửa xe đã bị đụng hư bước ra. Mới vừa đứng xuống bỗng ý thức được gì đó, hai chân anh bủn rủn ngồi bệt xuống mặt đất.

Một người đã chết cũng mấy ngày rồi mà còn có thể đẩy cửa xe, đứng lên Chuyện này không phải là xác chết sống dậy sao?

Cọc nhọn đã đâm thấu tim anh dựng thẳng cách đó không xa, cao khoảng nửa mét, đất xung quanh nó cũng đã gồ lên giống như là vừa trải qua một trận động đất nhỏ. Tần Phóng đột nhiên cũng hơi khấn trương, anh nhìn chằm chằm vào ụ đất đang gồ lên kia.

Vô cùng chậm chạp, chỗ cao nhất rơi đất ra rải rác, cọc nhọn cũng lung lay theo biên độ nhỏ, có người ngồi dậy từ dưới đất.

Thay vì nói là “người”, Tần Phóng càng muốn gọi cô ta là “bộ xương khô” hơn. Nhưng như vậy không chính xác lắm.

Nói chính xác đây chính là một bộ xương khô từ đầu đến cuối, nhưng khác với bộ xương trưng trong phòng thí nghiệm là cô ta còn có một lớp da người bao quanh xương cốt của mình. Sở dĩ gọi nó là “cô ta” là vì nó có hai đặc điểm của phái nữ.

Thứ nhất là mái tóc rất dài của cô ta, nó dài đến tận thắt lưng, cho dù mái tóc đó khô như cỏ rối.

Thứ nhì là cô ta mặc... sườn xám. Dù rất nhiều nơi trên sườn xám vết máu đã thành màu đen, rất nhiều góc áo bị rách nát, nhưng đây vẫn là một chiếc sườn xám xẻ tà cao.

Chiếc sườn xám mặc trên người một cô gái duyên dáng thật là gợi cảm biết bao, nhưng nếu như nơi xẻ tà lại lộ ra một khúc xương đùi bọc da thì

Tần Phóng thâm yên lặng cảm thán một câu.

“Thật xấu quá...”

Đúng vậy, anh đã chết, anh gặp phải chuyện vô cùng bi thảm, anh chết không rõ ràng, anh lo lắng đến an nguy của An Mạn, anh kinh ngạc thất thố vì tất cả những chuyện đang xảy ra trước mắt, nhưng anh vẫn là một người đàn ông. Dù đã chết anh cũng là người đàn ông chết, mà là đàn ông thì có thói hư tật xấu của đàn ông. Cho nên chỉ cần đối diện là người khác phái, bất kể cô ta có là một bộ xương khô hay là một lớp da, anh cũng không nhịn được đánh giá một chút.

Có điều sự chú ý của anh nhanh chóng bị thứ khác hấp dẫn.

Trên người cô gái này bị đâm liên tiếp ba cái cọc nhọn, dưới xương sườn là hai cây ngắn, vị trí ngay trái tim là một cây dài. Cô ta vùng vẫy đứng lên, bộ xương bị ba cái cọc nhọn kia vướng víu khiến lão đảo muốn ngã, mà hiển nhiên nó khiến cô ta vô cùng tức giận - Cổ họng cô ta phát ra một tiếng kêu sắc bén, cô ta đưa tay nắm lấy một cây ở sườn trái, nhổ bật nó ra ngoài.

Tần Phóng nhìn cảnh đó da đầu hơi căng ra. Anh cảm thấy rút cái cọc nhọn kia ra là một chuyện vô cùng hao phí tinh lực. Sau khi cô gái kia rút tất cả cọc nhọn ra thì suy sụp quỵ xuống đất, hai cánh tay chống trên mặt đất, cũng không có hành động gì nữa.

Tần Phóng không nhịn được chột suy nghĩ đây rốt cuộc là “sinh vật” gì?

Cũng là “xác chết sống dậy” giống như mình sao? Nhưng mà đã chết gần như chỉ còn bộ xương thì chắc hẳn là đã chết lâu lắm rồi nhỉ? Chết nhiều năm như vậy mà còn bò ra được thì chỉ trong phim Resident

Evil hay Fallout mới có thôi. Dù sao không phải là quỷ, nickname của quỷ là “A Phiêu”, là một đám khí bay tới bay lui, chắc chắn không thể bị cốc nhọn đâm xuyên được. Hay là cương thi Trung Quốc? Phải hay không thì đợi cô ta đứng dậy đi thử xem sao...

Nghĩ như thế Tần Phóng lại nhìn cô ta một cái. Đúng lúc ánh trăng bàng bạc chiếu xuống mái tóc đen dài óng ả như lụa sa tanh của cô ta...

Khoan đã, khoan đã, sa tanh ư? Mới vừa rồi không phải còn rồi nùi như đồng cỏ khô sao?

Tần Phóng nhìn cô gái kia từ từ đứng lên lần nữa, rốt cuộc anh ý thức được trong khoảng thời gian chớp nhoáng sau khi cô gái kia đã rút ra hết những cái cốc nhọn, ngoại hình của cô ta đã xảy ra chút biến hóa.

Nhìn qua trước mắt có thể nói là một cô gái trẻ tuổi xinh đẹp. Có điều nếu cô ta căn bản không phải là người, như vậy thì dù đáng vẻ có xinh đẹp ra sao cũng chẳng kỳ lạ gì cả— Không phải là cương thi, không phải thủy ma, không phải quỷ vậy là chỉ còn là hàng ngũ yêu quái mà thôi. Mà bản thân yêu quái vốn mang bản chất cực kỳ nguy hiểm lại chuyên dùng sắc đẹp quyến rũ người khác nữa.

Về phần cô ta, Tần Phóng có vài suy đoán.

Thứ nhất là cô ta nhất định là nhân vật lợi hại, nhất định cũng trải qua cái chết không hề tầm thường. Anh không hiểu ba cái cốc nhọn kia đại diện cho điều gì, có lẽ là một loại phong ấn hoặc trấn thủ. Nhưng nếu một người sau khi chết cũng khiến người khác kiêng dè và phí công đến vậy thì nhất định không phải là một nhân vật tầm thường. Hơn nữa, một người mới thức tỉnh tại hoàn cảnh xạ lạ ánh mắt sẽ bị khúc xạ, phần đông là mang trạng thái ngơ ngác hoặc là nhát gan sợ hãi, rất ít người có được ánh mắt tinh táo khác thường, thậm chí là không hề mảy may che giấu tức giận như cô ta.

Thứ nhì là bản tính cô ta nhất định là kiêu ngạo trời sinh và rất khó hòa đồng. Từ tư thế cô ta đứng, chiếc cằm hơi hất lên và mi mắt rũ xuống có thể thấy được cô ta đã quen nhìn xuống kẻ khác. Lúc cô ta ngẩng đầu đánh giá vách núi khóe môi vẫn còn cười khẩy, chẳng thèm quan tâm gì đến vách núi thẳng đứng trước mắt cô ta. Người như vậy rõ ràng coi trời bằng vung mà.

Thậm chí cô ta hoàn toàn chẳng nhìn đến Tần Phóng. Ánh mắt vẫn hướng về phía trước, từ đáy vực nhìn lên cao. Dãy núi trên cao vây lại như một vòng tròn nho nhỏ. Cô gái kia lạnh lùng đánh giá một hồi, rồi bất chợt tung người bay lên. Thật giống như là một con chim khổng lồ, thoáng chốc dần dần chỉ còn lại một chấm nhỏ trên trời cao trong tầm mắt Tần Phóng.

Tần Phóng hít sâu vào một hơi. Cô ta có thể bay kìa!

Cô ta muốn bay đi đâu? Trên đỉnh là đường núi Bàn Sơn, đó là xã hội loài người. Cô ta sẽ hại con người, sẽ ăn thịt người, sẽ khiến xã hội khủng hoảng sao?

Nghi vấn liên tiếp của Tần Phóng còn chưa làm rõ thì bỗng nghe thấy tiếng gió không ổn. Anh nghiêng nghiêng đầu theo bản năng. Đúng lúc này, nổ ầm một tiếng, cô gái kia đã rơi xuống.

Không hề khoa trương, là thật sự rất ầm xuống, bụi đất dấy lên mù mịt cách chỗ anh không xa. Quả thật là còn lớn hơn tiếng xe rớt xuống khi nảy nữa. Đáng vẻ bên ngoài méo mó, lần này té không nhẹ, tay chân đều gãy cả rồi. Lúc cô ta rớt xuống còn có thể nghe rõ tiếng cổ bị gãy, máu chốt hơn chính là...

Cô ta đập mặt xuống đất

Sau đó Tần Phóng cũng chẳng hiểu nổi mình, xảy ra chuyện như vậy phản ứng đầu tiên của anh không phải là kinh ngạc hay thương hại, mà là Anh cảm thấy rất buồn cười, cho nên anh cũng thật sự không kiềm chế được cười lên ha ha.

Đáng lẽ phong cách của cô ta như vậy trên internet gọi là “cao quý lạnh lùng”. Một phát bay lên trời còn tưởng rằng cô ta có thể bay thẳng lên cung trăng, kết quả là dùng một cái đã rớt thẳng xuống. Hơn nữa còn đập mặt xuống đất. Nếu cô ta có thể đứng lên chắc khuôn mặt kia biến thành bằng phẳng luôn cho xem.

Vô cùng buồn cười, đã chết nhiều ngày như vậy xem ra đây là chuyện đáng cười nhất mà anh gặp được. Tần Phóng cười đến nổi nước mắt cũng chảy ra, có điều cười một hồi anh lại không cười được nữa.

Cô gái kia lại ngồi dậy. Phải nói rằng đầu cô ta cứng thật, tay và cổ đều gầy nhưng gương mặt kia lại không sao. Trong tiếng cười càng ngày càng nhỏ của Tần Phóng, cô ta đã bẻ tay và chân lại, cuối cùng hai tay đỡ lấy đầu, rắc một tiếng, quay mặt lại nhìn về phía Tần Phóng.

Ánh mắt rất lạnh, đôi mắt phát sáng giống như cấn kim cương. Tần Phóng bị cô ta nhìn đến mất tự nhiên, cảm thấy mình cười thật kỳ cục, lúng túng muốn dời ánh mắt đi.

Đúng lúc đó cô gái kia nói chuyện.

“Đừng ngừng, cười tiếp đi.”

Tần Phóng không cười được nữa, anh rất lúng túng. Nói cho cùng một người đàn ông chê cười một người phụ nữ thật sự chẳng hay ho gì.

“Năm dân quốc bao nhiêu?”

Tần Phóng nghe không hiểu, cô gái kia cũng không lặp lại, chỉ nhìn anh như vậy cho đến khi anh hiểu ra.

“Chúng ta không dùng dân quốc nữa, Đài Loan ... mới dùng dân quốc.”

“Chuyện người Nhật gây rối ở cầu Lư Câu là năm nào?”

Tần Phóng không biết rõ về biên niên sử thời dân quốc, nhưng cũng biết được lịch sử thông thường.

“Cô nói biến cố cầu Lư Câu hả? Ngày 7 tháng 7 năm 1937.”

“Bây giờ là năm mấy?”

“2013... còn mấy ngày nữa là đến 2014.”

Cô gái kia im lặng, cô đứng lên, chân mày khẽ nhíu lại giống như đang nghĩ đến gì đó. Tần Phóng nhìn bộ sườn xám rách nát của cô, bỗng nhiên hiểu ra gì, anh chần chờ hỏi: “Có phải cô chết năm 1937 không?”

Cô gái kia không để ý đến anh. Nếu là bình thường Tần Phóng cũng khinh thường bắt chuyện với cô ta. Có điều là nay không giống như xưa, tất cả sự việc xảy ra sau khi chết thật khiến người ta không thể tưởng tượng nổi nữa. Trong trường học không dạy anh, anh cũng không biết mình được coi là “sinh vật” nào. Cô gái này chết sớm hơn anh, không chừng còn là thế hệ trước, hỏi thăm cô ta một chút chắc sẽ không sai.

“Tôi tên Tần Phóng, chết hai ngày trước...”

Vừa mở đầu đã mắc kẹt, thật sự kể tiếp không biết nên nói thế nào. Chết chưa lâu, xin quan tâm nhiều sao?

Không ngờ lời nói của anh lại bất ngờ khiến cô gái kia hứng thú:

“Chết hai ngày trước?”

Tần Phóng gật đầu.

“Chết như thế nào?”

Tần Phóng nói sơ qua một chút. Cô hoàn toàn chẳng thêm để ý đến chuyện xe rơi xuống, chỉ hỏi một câu kỳ quái: “Cọc nhọn đâm thấu tim sao?”

Tần Phóng không chú ý lời này lắm, anh nóng lòng muốn xác nhận một chuyện khác:

“Người đã chết như chúng ta cũng sẽ bỗng nhiên sống lại sao? Hay là có tỷ lệ nhất định, chỉ là một số ít người thôi? Chúng ta... nên trốn tránh hay là sống trong đám người bình thường?”

Cô gái kia nhìn anh một cái, ánh mắt hơi mĩa mai. Tần Phóng hơi bất an, còn muốn tìm hiểu thêm chút nữa thì cô gái kia đã cắt lời.

“Ai là chúng ta với cậu?”

Tần Phóng thoáng sửng sốt:

“Chúng ta không giống nhau sao?”

“Dĩ nhiên không giống rồi, cậu là người, mà tôi... là yêu.”

Rõ ràng là người chết sống lại, sao cô ta lại là yêu quái chứ? Tần Phóng nghĩ mãi không rõ, lẽ nào bởi vì cô ta chết đã lâu sao? Trên đời này người chết lâu rất nhiều, nếu đều sống lại giống cô ta chẳng phải khắp nơi đều là yêu quái à?

Có lẽ cô gái kia nhìn thấu gì đó, cô chỉ về phía cốc nhọn kia:

“Còn chưa hiểu à?”

– “Tôi là yêu là bởi vì trước khi tôi bị giết chính là yêu quái. Có rất nhiều cách giết chết yêu quái, nhưng bước quan trọng nhất là vắt khô máu nó.”

– “Tôi đã chết rất lâu cũng không chắc được sống lại. Nhưng rất may mắn là cậu cũng đã chết.”

– “Cốc nhọn đồng thời đâm thấu tim tôi và cậu, máu của cậu chạy dọc theo cốc nhọn nhỏ từng giọt vào miệng vết thương của tim tôi.”

– “Cho nên tôi đã sống lại. Còn một luồng yêu khí của tôi lại giúp mạng cậu không chết hẳn đi.”

Tâm trạng cô rất tốt, nói về sau lại cười lên một tiếng. Cô nói:

“Cậu tên là Tần Phóng phải không? Cậu hỏi có nhiều người như chúng ta không, đúng không? Không nhiều đâu, tôi có thể là một con yêu quái sống lại duy nhất, mà cậu cũng là người duy nhất có thể kéo dài sinh mạng bằng yêu khí.”

Tần Phóng trầm mặc thật lâu mới hỏi:

“Sau khi sống lại còn giống với trước kia nữa không?”

Cô không lập tức trả lời mà chỉ ngửa đầu nhìn lên cao. Nơi đó đường núi vòng thành những vòng tròn nhỏ nhỏ.

Tần Phóng nghe được tiếng cô như nói mơ:

“Không giống với lúc trước. Nếu như lúc trước thì tôi đã không rớt xuống... Hiện tại quả nhiên tôi chỉ là bán yêu.”

Một lát sau, cô cúi đầu nhìn Tần Phóng:

“Bắt đầu từ bây giờ cậu nghe tôi sai khiến. Tôi tên là Tư Đằng.”

Tần Phóng thật sự cho rằng mình nghe lầm, anh nắm lấy cánh cửa xe đứng lên trên mặt đất, thật sự là giận đến mức nực cười.

Cô gái này thật sự xem anh là cây hành à? Nghe cô sai khiến, tại sao tôi phải nghe chứ?

191. Q.10 - Chương 5: Chương 4

Cuối cùng bạn nhỏ Khổng Tây Trúc bị phạt đứng ở cửa. Ban đầu Lâm Quyên không định phạt Tây Trúc, nhưng vì cô bé không biết hối lỗi, nhất là khi Lâm Quyên đã dùng vẻ mặt và giọng điệu nghiêm khắc nói rằng cô bé đừng mong nhận được ngôi sao vàng xuất sắc như các bạn học khác, Tây Trúc vẫn tỉnh bơ đáp: “Cũng đâu có ăn được.”

Năm phút sau, Lâm Quyên phát hiện mấy đứa trẻ cứ xao nhãng, không tập trung nghe giảng, luôn cười trộm rồi nhìn ra ngoài, thế là bèn nhìn theo, kết quả bắt gặp cảnh tượng khiến mình giận đến suýt ngất. Tây Trúc đang ung dung tản bộ trên hành lang, lững thững đi hết vòng này đến vòng khác.

Bị Lâm Quyên lôi đến hỏi, cô bé còn tỏ vẻ đương nhiên: “Đứng yên một chỗ lạnh lắm.”

Trong phòng học lũ nhỏ nghe được cười âm lên. Lâm Quyên tức anh ách nhưng lại không có cách nào để xử lý. Ngày nay đã không còn chuyện dạy dỗ uốn nắn học sinh bằng đòn roi nữa rồi, trẻ con giờ quý hơn vàng, hành xử mà không tốt một chút thì phụ huynh sẵn sàng khiếu nại đến tận Bộ giáo dục cho xem. Cuối cùng Lâm Quyên đành phải nghiêm mặt, đuổi Tây Trúc đến văn phòng giáo viên. Giờ này các thầy cô đều lên lớp cả, trong văn phòng không có ai, Lâm Quyên đoán thể nào cô bé cũng không ngoan ngoãn đứng chịu phạt đâu, quả nhiên vừa đi được vài bước quay lại đã thấy Tây Trúc tựa cả người vào bàn làm việc.

“Tây Tây, em không có xương sống à?”

Tây Trúc nghe thế mới cực kỳ miễn cưỡng đứng thẳng dậy.

Lâm Quyên thực sự điên tiết, may là đứa bé này không phải con cô, chứ nếu là con cô chắc chắn cô đã bóp chết nó rồi.

Nửa giờ sau, Khổng Tây Trúc lại bị thầy giáo chủ nhiệm lớp kể bên nỗi giận dùm dùm xách trả về. Lâm Quyên căng cả đầu, thêm chuyện gì nữa thế này?

Thầy giáo bức xúc kể lại: “Tiết hai tôi mới có lớp nên đến trường trễ. Thấy văn phòng không có ai nên gọi điện thoại cho bạn tôi nói chuyện, bảo cậu ta mai mốt đừng rủ tôi xem phim ma nữa, mẹ nó tối qua thấy cảnh con ma nữ ca hát sợ vãi tèo ấy...”

Lâm Quyên hắng giọng nhắc nhở: “Trước mặt trẻ con chú ý dùng từ một chút.”

Thầy giáo kia ngập ngừng giãy lát rồi nhẹ nhàng sửa lại: “Ừ, bình thường mọi người cũng biết là tôi nhất gan mà. Sau tôi vừa ngồi xuống thì lại nghe có tiếng hát, cô biết đó, cái giọng hát thì thảo đứt quãng nghe nó ghê rợn cỡ nào cơ chứ. Con bé này lại thấp bé, bị bàn làm việc che khuất, tôi có thấy được nó đâu, làm tôi sợ đến mức nổi hết cả da gà da vịt...”

Nói đến đây anh ta chợt khựng lại, khi nãy anh ta vẫn cho rằng chính Tây Trúc “nghịch ngợm giở trò nhất ma”, nhưng đến lúc này mới như nhận ra được điều gì đó. Anh ta cúi xuống hỏi Tây Trúc: “Tây Tây, khi nãy em đã hát bài gì?”

Tây Trúc chậm chạp trả lời: “Nhạc thiếu nhi.”

Lâm Quyên phì cười: “Nhạc thiếu nhi mà cũng dọa anh sợ chết khiếp được cơ, hay thật đấy!”

Thầy giáo kia gào lên: “Nhạc thiếu nhi cái con khỉ ấy!”

Lâm Quyên thấy cần thiết phải nói chuyện ngay với phụ huynh của Tây Trúc. Trước khi gặp mặt, cô ta tìm hiểu sơ qua về sơ yếu lý lịch của cô bé, kinh ngạc phát hiện hóa ra cô bé theo họ mẹ. Mẹ cô bé tên là Khổng Tinh Hoa, hiện tại đã bốn mươi bảy tuổi.

Khổng Tinh Hoa cũng không hề có ý che giấu: “Tây Tây là tôi nhận nuôi, đừng nói là các thầy cô, ngay cả tôi cũng đang phải từ từ tìm hiểu con bé đây. Nghe bảo nó được một đôi nam nữ sinh viên nhặt được ở trong núi, đôi tình nhân kia rất thích con bé, cũng muốn tự nhận nuôi, song trường hợp của họ lại không phù hợp với quy định luật nhận con nuôi. Tôi không biết trước đây con bé đã phải trải qua những gì, có điều nó rất khác với những đứa trẻ bình thường. Vì thế mong cô chiều cố và thông cảm nhiều hơn.”

Hóa ra là vậy, Lâm Quyên bưng tỉnh ngộ, chiều cố đương nhiên là phải chiều cố nhiều rồi, thế nhưng việc này cũng cần phải có sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường: “Bình thường Tây Tây rất thích xem tivi à chị?”

Rất thích ư? Hình như là không, Khổng Tinh Hoa không có ấn tượng gì về điều này: “Có lẽ vậy, trẻ con mà.”

Lâm Quyên vội vàng ám chỉ: “Trẻ con vào độ bốn năm tuổi rất thích bắt chước những gì mình xem được. Ví dụ như bé Cao Toàn An trong lớp, bé xem phim tình cảm nhiều nên suốt ngày bảo bạn này là bạn gái mình, bạn kia là bạn gái mình... Cũng không thể trách vào đứa trẻ hết được, phim truyền hình thực ra không thích hợp lắm với trẻ con. Bọn em đề xuất, nếu các phụ huynh có thời gian rảnh một chút thì nên đưa con đi chơi, đi công viên giải trí gì đó, đừng để chúng suốt ngày ở nhà xem tivi.”

Lời khuyên này rất hàm súc và có chừng mực, hi vọng phụ huynh có thể ngầm hiểu. Tây Trúc mới tí tuổi đầu, vừa đến trường đã biết bắt nạt bạn bè, cứ để thế mãi thì không được.

Khổng Tinh Hoa thuận miệng thưa vâng, bà đang có vấn đề đáng quan tâm hơn: “Tây Tây nhà tôi ở trường ăn uống thế nào ạ?”

Lâm Quyên ngại nói thẳng: “Rất tốt, ăn... khá khỏe.”

Khổng Tinh Hoa lo ngay ngáy: “Về điểm này Tây Tây rất quái gở, có khi cả ngày nó chẳng đụng đến miếng đồ ăn nào, có khi thì ăn căng cả bụng. Ban đầu tôi nghĩ rằng con bé kén ăn, làm lại món ăn lần trước con bé thích thì nó lại không buồn đụng đến... Con bé đang ở tuổi lớn, mà cứ bữa no bữa đói như vậy... Ôi...”

Nói đến đây, bà ưu sầu quay đi, nhìn ra ngoài cửa sổ thấy Tây Trúc đang ngồi ở cầu trượt đợi mình, khẽ nói: “Đứa con gái này, tôi vừa thấy đã thương, nên khá cưng chiều, hi vọng duyên mẹ con của chúng tôi kéo dài một chút... Chớ đừng...” Giọng bà bỗng trầm xuống, lẩm bẩm như chỉ có mình nghe được, “... Đừng giống như đứa kia.”

Tây Trúc ngồi trên đầu cầu trượt, chán ngán nhìn về phía văn phòng giáo viên. Sắc trời âm u, mưa bụi lất phất, khiến người ta nhìn gì cũng thấy ngọt ngào, lại cúi đầu nhìn cánh tay cùng cẳng chân ngắn ngủn của mình, cô bé càng thấy phiền lòng hơn.

Bên dưới cầu trượt chợt có người gọi: “Tây Tây, Tây Tây!” Hóa ra là thằng nhóc Cao Toàn An béo núc và tên gây tong teo bạn thân của nó.

Cao Toàn An ngẩng đầu nhìn Tây Trúc, hai gò má múp míp hết như quả táo căng mọng: “Tây Tây, cậu xinh quá, hay cậu làm bạn gái của mình đi!”

Dở hơi! Tây Trúc mặc kệ cậu nhóc. Thế nhưng tên gây còm lại quay sang phản đối với Cao Toàn An: “Không được, bạn gái cậu bây giờ không phải là La Diễm Diễm sao?”

“Mình không thèm nó nữa.”

“Nó sẽ khóc đấy.”

Cao Toàn An quay ngoắt sang, giận dữ: “Ngày nào nó cũng khóc lóc, bị chim ưng bắt cũng khóc, không được chia bánh quy cũng khóc. Tại vì nó khóc suốt ngày nên mình mới không thèm nó nữa.”

Nói xong lại ngẩng lên nhìn Tây Trúc đầy hi vọng, nào ngờ lại bị dội cho gáo nước lạnh: “Cút!”

Không phải kiểu bảo “cút” khi người ta đang nổi giận dùng dùng đâu, mà chính là kiểu hờ hững lạnh nhạt “tôi muốn yên tĩnh, đừng có phiền tôi” nghe vô cùng đả kích.

Cao Toàn An không chịu từ bỏ ý định: “Tây Tây, mỗi ngày mình sẽ mang chocolate cho cậu ăn...”

“Có chịu cút không?”

Không biết tại sao, Cao Toàn An lại khá sợ Tây Trúc, nghe vậy tiu nghỉu cúi đầu, vừa bỏ đi vừa đau buồn hỏi tên gây: “Sao Tây Tây không thích mình chứ?”

Tên gây an ủi: “Hay là theo đuổi Trương Lan Lan đi, nó cũng xinh mà.”

Lâm Quyên tiễn Khổng Tinh Hoa ra đến tận cổng trường, dõi mắt nhìn theo hai mẹ con họ đi xa, rồi quay sang nói với anh thầy giáo lớp bên: “Thảo nào cứ thấy Tây Tây khác người, đứa bé này có hoàn cảnh đáng thương quá. Xinh xắn như vậy sao cha mẹ lại nỡ vứt bỏ cô bé chứ?”

Thầy giáo kia lại chẳng buồn đoái hoài: “Đừng có viện cớ cho nó, môi trường sống cũng quan trọng lắm, sao cô biết được đều là do Tây Tây học thói xấu trên tivi? Nói không chừng là do ảnh hưởng trực tiếp từ phụ huynh đấy.”

Lâm Quyên mặc kệ anh ta, gấp dài trở về văn phòng, nhưng anh ta vẫn đuổi theo không tha: “Cô không thấy bà Khổng Tinh Hoa kia có vấn đề à? Sắp năm mươi tuổi còn nhận nuôi Tây Tây, mục thông tin bà

của đứa trẻ vẫn để trống, chả nhẽ tự bà ta không thể để con sao? Còn nữa, bài mà Tây Tây hát ấy, lẽ nào nó là thần đồng âm nhạc? Nó nghe một lần đã nhớ được á? Khăng định là lúc ở nhà nó nghe suốt...”

Lâm Quyên dừng bước, thắc mắc: “Bài gì?”

“Tôi chưa nói với cô à? Nhạc thiếu nhi con khỉ mốc, nếu nó ca gấu misa búp bê heo đất gì gì đó tôi còn tin, đây nó ca nào là mãi mãi không gặp lại, rồi hồn vương mộng cũ. Có cái bài hát thiếu nhi nào mà vậy hả? Tôi đã tra mấy câu đó trên Baidu rồi. Đây là bài hát thịnh hành ở Thượng Hải những năm ba mươi bốn mươi, chuyên hát trong hộp đêm đấy! Nó chỉ là một đứa bé bốn tuổi sao lại biết bài này được, nhất định là Khổng Tinh Hoa kia hay nghe rồi, phờng lằng lơ mà bày đặt làm như đoạn chính.”

Lòng Lâm Quyên giật thót một cái, nhưng vẫn không vui chỉ trích anh ta: “Anh nói gì vậy, có thể nói chuyện lịch sự một chút hay không, anh là thầy giáo dạy học đấy!”

Khổng Tinh Hoa nắm tay Tây Trúc thông thả đi trên đường, thỉnh thoảng cúi đầu nhìn cô bé ngoan ngoãn bước đi, đôi giày da quét loẹt xoẹt trên đất. Khổng Tinh Hoa luôn muốn tốt cho Tây Trúc, nhưng bà cũng biết không thể nóng vội được. Ở chung đã lâu như vậy nhưng cô bé vẫn không chịu gọi bà là mẹ, ngay cả là dì cũng không chịu gọi.

Khổng Tinh Hoa dịu dàng nói với cô bé: “Tây Tây, con muốn đi du lịch không? Cô giáo nói nếu gia đình rảnh rỗi thì nên dẫn con đi đây đi đó. Trung Quốc mình có nhiều nơi thú vị lắm, con muốn đi đâu?” Bà nghĩ Tây Tây còn bé nên chưa biết hết các thành phố của Trung Quốc, thế là liệt kê, “Mẹ có thể dẫn con đi Bắc Kinh, Thượng Hải, Hàng Châu...”

Lúc nói đến Hàng Châu, bàn tay Tây Tây bỗng hơi nhúc nhích. Khổng Tinh Hoa vui mừng ngồi xổm xuống: “Tây Tây muốn đi Hàng Châu sao?”

Tây Tây im lặng hồi lâu, sau đó lắc đầu: “Không.”

“Tại sao?”

“Còn nhỏ quá.”

Khổng Tinh Hoa bật cười, trẻ con đúng là ngây thơ, đi du lịch thì có liên quan gì đến lớn hay nhỏ chứ? Khi đứng dậy, không biết có phải do ngồi xổm lâu hay không mà bà thấy đầu hơi choáng, bèn đứng yên tại chỗ thật lâu. Bỗng qua khóe mắt bà như nhác thấy điều gì, bèn lập tức quay đầu lại.

Phía đó có một chiếc SUV đang đỗ, cửa sổ xe hé mở, người lái là một cô gái đang cúi đầu tìm kiếm gì đó.

Thấy dường như cũng không có gì đặc biệt, Khổng Tinh Hoa nắm lấy tay Tây Trúc: “Tây Tây, về nhà thôi.”

192. Q.1 - Chương 6

Lạc Nhung Nhĩ Giáp có ấn tượng rất sâu sắc về An Mạn, Tần Phóng vừa hỏi anh ta đã nhớ ra ngay. Anh ta khoa tay múa chân nói với anh về chuyện tối hôm đó An Mạn nhận được điện thoại mẹ bị bệnh nặng nên gấp rút đến trả phòng. Anh ta tính tiền phòng xong còn giúp cô dìu Tần Phóng say rượu vào xe.

Nói đến sau lại rất bất mãn, đàn ông người Tạng nói chuyện ruột để ngoài da, không vòng vo nhiều như người khác. Anh ta mặt đối mặt hỏi Tần Phóng không hề khách sáo: “Sao anh lại đưa một cô gái khác trở lại đây vậy hả?”

Tần Phóng cũng rất muốn hỏi mình vấn đề này, truy cứu nguyên nhân đơn giản chỉ hai điều.

Một là không biết tự trọng.

Hai là mình là người có giáo dục, ga lăng quá đúng chỗ. Nơi rừng hoang núi lạnh dù là yêu quái nhưng cũng không phải loại mặt xanh nanh vàng, chỉ mặc một chiếc sườn xám rách nát ngay cả chân cũng không đi giày, còn chết bảy tám mươi năm, gọi cấp cứu 110 cũng không biết. Nếu là anh ta, anh ta có thể bỏ đi luôn không?

Chính lòng trắc ẩn này đã khiến Tần Phóng hối hận đến bầm gan tím ruột. Anh cho rằng mình đã triệu hồi Từ Hi Thái Hậu hiện thế, từng lỗ chân lông trên toàn thân của yêu nữ dân quốc này đều có virus công chúa.

Ở dưới đáy vực, sau khi anh thu dọn giấy tờ hành lý trong xe xong, do dự nhiều lần mới cầm bộ đồ của An Mạn bảo cô thay. Tư Đằng chỉ cầm bằng hai ngón tay cau mày ngử ngử, rồi ném trở lại lòng ngực anh. Điều này còn chưa hết ngón tay cô vẩy vẩy giống như là làm bắn đến cô vậy, còn lạnh lùng thốt ra một câu: “Quần áo rách nát ư?”

Quần áo rách nát ư?

Tính tình Tần Phóng cũng coi là tốt, nhưng ở trước mặt Tư Đằng cũng không thể chịu nổi: Cô từ dưới đất chui lên, trên người không biết mang theo bao nhiêu virus, đưa cô quần áo mặc đã là không tệ rồi. Tuy An Mạn không phải loại tiêu xài xa xỉ vùng tiền như rác, nhưng mỗi bộ quần áo đều là nhãn hiệu cao cấp. Quần áo rách nát ư? Làm sao có thể rách nát hơn miếng giẻ lau trên người của cô chứ?

Thật không biết tốn bao nhiêu sức lực anh mới đè nén được cơn giận xuống, chỉ vào vali hành lý nói với Tư Đằng: Chỉ có mấy thứ này thôi cô mặc hay không?

Tư Đằng nói: Vậy thì không mặc.

Cô thật sự chẳng sao cả, thể chất yêu quái khác với người thường dù nhiệt độ thấp nhưng cô chẳng hề mấy may có dấu hiệu sợ lạnh. Nhưng Tần Phóng thì không thể không sao cả được. Anh muốn dẫn cô ra ngoài, cô ăn mặc như vậy còn để chân đất đi chung với anh sao? Người khác nhìn thấy không chừng còn cho rằng anh đã làm gì cô cho xem.

Cho nên cơn giận đã nén xuống của Tần Phóng lại bùng lên. Đây là sao, kêu cô chọn quần áo An Mạn mặc giống như là van xin ông nội bà nội vậy. Mà Tư Đằng chẳng hề có một tí xúu cảm kích ân huệ của người khác, còn dùng tư thế ương ngạnh khinh khỉnh coi thường lật từng bộ đồ của An Mạn ra xem. Sau đó còn ném qua một bên như vứt đồ bỏ đi, chỉ có một cái duy nhất được nhìn lâu hơn một chút đó là... chiếc áo corset ren cổ chữ V thật sâu của An Mạn.

Tần Phóng vội chộp lấy.

Tay Tư Đằng vẫn còn duy trì tư thế cầm chiếc áo, nhìn Tần Phóng vô cùng thâm ý. Tần Phóng nghiêng răng nghiêng lợi nói một câu: “Đồ dùng cá nhân!”

Tư Đằng ồ một tiếng, tiếp tục lục lọi như không có gì xảy ra. Tần Phóng thở phào nhẹ nhõm, đương suy nghĩ xem nhét cái này ở đâu cho phải thì cô lại bất chợt thốt lên một câu: “Diễm phúc không cạn nhỉ.”

Tần Phóng đâu phải là thằng nhóc mới lớn, lúc gặp mặt riêng với mấy anh em cũng sẽ tán gẫu trên đùa một vài chuyện gió trăng. Mà những lời nói này của cô lại khiến anh đỏ rần từ mặt đến cổ. Anh oán hận nghĩ: Mẹ bà, yêu quái quả nhiên là yêu quái.

Có điều dù cảm tức nhưng anh cũng không thật sự trở mặt với cô. Một lần nữa từ đáy vực bôn ba leo lên đường núi tốn thời gian gần cả một ngày. Tuy Tần Phóng có thói quen tập thể hình và vận động, nhưng đến cùng cũng không phải dân chuyên nghiệp dã ngoại, leo giữa chừng đã mệt đến mức thở không nổi. Anh dò hỏi Tư Đằng có thể bay lên một lần nữa hay không – Biết là cô bay không cao, chỉ cần đưa anh bay một đoạn ngắn là được rồi.

Tư Đằng không để ý đến anh. Phải một lúc lâu Tần Phóng mới kịp hiểu ra là cô không bay lên được nữa, xem ra cô giống như một cái bình ắc quy để lâu đã hết dùng được. Chút yêu lực giả dối còn sót lại lúc mới vừa thức tỉnh đã chống đỡ một lần cầm mặt xuống đất của cô rồi.

Tần Phóng chưa từ bỏ ý định, lại đuổi theo cô hỏi đến cùng là cô có năng lực gì. Là xuyên tường hay là ẩn thân, đào động hay là chui xuống đất. Toàn bộ không được đáp lại. Đến cuối cùng Tần Phóng bỗng ý thức

được gì đó, hỏi cô:

“Không phải là cô đã chết một lần, bị thương quá nặng nên không còn khác gì người bình thường nữa hả?”

Lần này cuối cùng Tư Đằng trả lời anh:

“Cậu có ý kiến gì?”

Tần Phóng nhìn chăm chăm cô chừng hai giây, sau đó lắc đầu:

“Không có.”

Anh rất vui, vui đến nghiêng răng nghiêng lợi. Bận rộn cả buổi hóa ra năng lực lại kém cỏi như vậy, nếu cô thật sự lợi hại tôi còn nể cô ba phần, thái độ tốt tôi còn vui lòng giúp đỡ. Hôm nay đã chẳng nể mặt mũi gì nhau như vậy thì chút nữa tôi có vứt bỏ cái gánh nặng như cô lại cũng khỏi phải bàn nhé.

Sau khi trở lại khách sạn, Tần Phóng thuê một phòng rồi mở tivi cho Tư Đằng xem. Đây là vì trên đường cô đã hỏi làm cách nào có thể hiểu rõ thế giới bảy mươi năm sau một cách nhanh nhất - Thứ nhất đọc sách, xem báo hiệu quả rất chậm. Thứ hai lúc đó cô đọc là chữ phồn thể. Nên chỉ có xem tivi là thích hợp nhất. Nó sinh động, muôn màu cuộc sống, cô cứ từ từ mà xem.

Anh lợi dụng thời gian này hỏi thăm tình hình hôm xảy ra chuyện. Do dự thật lâu cuối cùng không báo cảnh sát. Một là hai người anh thấy đêm đó giống như là dân du đảng, nơi này cách xa thành phố cỡ như là sào huyệt của kẻ xấu thì báo cảnh sát sẽ ngược lại bất lợi. Hai là nói nghiêm túc anh là người đã chết, báo anh khai báo cũng chẳng biết phải che giấu thế nào.

Tần Phóng quyết định đi về nhà trước, ở đó quen biết cũng nhiều bạn bè cũng đông, vận dụng mối quan hệ gì đó tốt hơn là ở chỗ này tìm tòi mò mẫm một mình.

Anh trở về phòng tìm Tư Đằng, chương trình tivi đang chiếu một bộ phim thần tượng. Vai nam chính cao lớn đẹp trai, vẻ mặt say đắm nhìn bạn gái đang quần quít lấy mình, nói một câu yêu hận đan xen: “Em là tiểu yêu tinh hành hạ người khác...”

Tần Phóng sợ nổi da gà toàn thân, ngược lại Tư Đằng chẳng tỏ vẻ gì lạnh lùng xem một lúc rồi chuyển kênh, cô nói: “Cái này mà cũng xứng gọi là yêu tinh.”

Cái này cũng xứng gọi là yêu tinh ư? Cho nên thì sao, cô là dạng yêu tinh gì hả? Ở trong lòng cô yêu tinh phải là dạng gì?

Tần Phóng háng giọng một cái. Tư Đằng nhìn anh, cầm điều khiển chỉnh im lặng, hỏi anh: “Có chuyện gì?”

Tần Phóng không lập tức nói chuyện, ánh mắt nhìn chăm chăm vào điều khiển từ xa trong giấy lát. Anh chưa dạy cô dùng thế nào, sau khi mở tivi thì lo bận chuyện của mình, nhưng chỉ trong thời gian ngắn mà thao tác cô đã thành thạo như vậy rồi.

Tư Đằng là một yêu quái không thích nói chuyện, trước sau chỉ lạnh lùng quan sát nhưng lại nhanh chóng thích ứng với xung quanh. Tuy cô thật sự không khác gì với người thường nhưng lại khiến anh cảm thấy một cảm giác áp bức và uy hiếp kỳ lạ.

“Tôi muốn đi tìm An Mạn vợ chưa cưới của tôi. Còn cô có dự định gì không?”

“Tôi có chuyện cần làm của riêng mình.”

Vậy thì tốt, Tần Phóng thở phào nhẹ nhõm. Anh móc ví tiền ra, cầm một nghìn đồng đưa cho cô.

“Cô là yêu luôn có chỗ của mình, chúng ta cũng không cùng đường. Đây là tiền của tôi, đủ cho cô dùng trong mấy ngày. Tôi cho cô vài giọt máu, cô trả tôi một luồng yêu khí, hai bên coi như đã thanh toán xong.”

Vì câu nói “bắt đầu từ bây giờ cậu nghe tôi sai khiến” của cô nên Tần Phóng cố ý nhấn mạnh mấy chữ “thanh toán xong”.

Tư Đằng ừ.

“Ừ” ý là cô đồng ý à? Tần Phóng hơi không dám tin, nhưng anh không muốn xác nhận lại với cô để tránh phức tạp. Với anh, không có gì tốt hơn kết quả này cả. Tâm trạng anh cũng theo đó tốt lên: “Vây... rất vui khi được biết cô, chúc cô sau này dồi dào sức khỏe, vạn sự như ý.”

Tư Đằng không để ý đến anh, bấm mở tiếng tivi, sự chú ý nhanh chóng chuyển về chương trình. Lần này trên tivi là chương trình bán hàng, nam dẫn chương trình trên tivi hăng hái kêu gọi: “888, kim cương thật của Nam Phi, chỉ cần 888, bạn hãy nhanh chóng cầm lấy điện thoại gọi đặt hàng đi nào...”

Tạm thời không tìm được tuyến xe rời khỏi Nang Khiêm, Tần Phóng bao một chiếc xe Kim Bôi (1) đi Ngọc Thụ. Sau khi Ngọc Thụ bị động đất, khắp nơi được đầu tư không ít, ngay cả sân bay cũng được xây dựng khang trang. Kế hoạch của Tần phóng là từ Ngọc Thụ đến Tây Trữ trước. Tây Trữ coi như là một thành phố giao thương lớn tại tây bộ, đến được Tây Trữ thì đi đâu cũng dễ hơn.

(1) Hình ảnh tham khảo của xe Kim Bôi: bj.banjia.net/comLogo/201103071952356552.jpg

Trước khi đi anh gọi hai cú điện thoại.

Một là cho công ty. Đơn Chí Cương - người bạn thân kiêm người hợp tác nghe điện thoại. Lẽ ra Tần Phóng đã nghỉ lễ ngày phép, nhưng thứ nhất anh được xem như là một nửa ông chủ ở đây. Thứ hai là anh dẫn An Mạn đi cùng, có thể lý giải việc trọng đại. Đơn Chí Cương cũng không hoài nghi, chỉ nói đùa là sao An Mạn không đăng blog nữa. Mấy ngày nay bọn họ còn kháo nhau có khi nào cô ta bị cao nguyên Tây Tạng tình lợc quá thuần khiết nên sốt lên quy y cửa phật rồi hay không.

Hai là anh gọi cho cha mẹ An Mạn. Cha mẹ An Mạn ở quê xa, nghe nói là công việc bận bịu, Tần Phóng vẫn chưa từng gặp mặt, bình thường chỉ liên lạc qua điện thoại. Vốn hai người nói với nhau đính hôn xong sẽ đi thăm họ, không ngờ rằng...

Mẹ An Mạn nghe điện thoại, sau khi khách sáo vài câu Tần Phóng đã xác định là họ hoàn toàn không biết tin tức gì của An Mạn hết. Mẹ An Mạn còn vô cùng nhiệt tình hỏi khi nào bọn họ về, trước khi đến nhất định phải gọi điện thoại để cho bọn họ chuẩn bị trước.

Nói ra cũng may là không phải chết nửa năm hay một năm, thời gian quá ngắn nên không ai báo mất tích cũng chưa bị xác nhận tử vong.

Lúc rời khỏi Nang Khiêm là đã là hai giờ chiều.

Chủ xe Kim Bôi là một người đàn ông Tạng chừng ba mươi tuổi tên là Vượng Đồi, anh ta dẫn theo cô vợ Kim Châu nói là muốn đi Ngọc Thụ thăm người thân. Kim Châu không biết nói tiếng Hán tình tình hơi e thẹn, ngồi cúi đầu trên ghế lái phụ, trên lỗ tai đeo một đôi bông tai nặng trĩu.

Lúc xe chạy khỏi nội thành, Tần Phóng nghĩ đến Tư Đằng. Anh không nhịn được quay đầu lại nhìn về phía khách sạn. Chết đi mà sống lại, thật ra anh rất lo bản thân mình có gì khác với người thường không. Anh đã hỏi Tư Đằng, cô ta lạnh lùng trả lời một câu: “Làm sao tôi biết, tôi có làm người bao giờ đâu.”

Cũng đúng, ban đầu cô đã nói rất rõ ràng, yêu quái chết đi mà sống lại và người còn sống dựa vào yêu khí có lẽ hai người họ là duy nhất trên cõi đời này, trước đây không hề có.

Có điều hai ngày nay vẫn tốt, ăn ngủ không có gì khó chịu. Thị giác, thính giác, vị giác, khứu giác và xúc giác đều đầy đủ. Phơi nắng cũng không khác thường, không giống với Vampire trên phim vừa gặp phải ánh nắng là đã chạy quàng quàng giống như là ống khói di động...

Vừa nghĩ như vậy, anh lại cảm thấy Tư Đằng không đáng ghét lắm. Bình tĩnh xem xét nếu như không có cô bây giờ anh còn nằm dưới đáy vực hứng gió lạnh rồi.

Xe chạy lên đường núi, con đường dần dần trở thành, cơn buồn ngủ của Tần Phóng ập đến, anh mơ màng nhắm hai mắt lại lim dim. Không biết qua bao lâu, xe đột nhiên rẽ ngoặt thật nhanh, anh giật mình tỉnh lại. Trong xe mở nhạc rất lớn, lại là bản “Mặt trăng trên cao” (2) của nhóm Phượng Hoàng Truyền Kỳ. Nhìn ra cửa sổ lại là đường núi quanh co. Vượng Đồi lái rất nhanh, Tần Phóng hơi lo lắng, anh đưa tay vỗ lên vai anh ta để anh ta lái chậm lại.

(2) Ca khúc nổi tiếng năm 2006 do Hà Mộc Dương sáng tác (mp3.zing /bai-hat/Tren- ... en-Ky/ZW6IOIA6.html)

Tay vừa kể đến cả vai Vương Đồi, Tần Phóng đột nhiên cứng người lại.

Cái tay kia trắng bệch khô héo, gầy trơ xương, đầu ngón tay hơi quặp, móng tay cứng rắn biến thành màu đen giống như là móng vuốt của loài chim. Vương Đồi hoàn toàn không cảm giác được Tần Phóng đang vỗ vai mình, anh ta lắc lư kịch liệt theo điệu nhạc, thỉnh thoảng còn nhìn Kim Châu hát lên một câu: Phía đông thả ngựa, phía tây chăn dê, hằng say hát tình ca đến hừng đông...

Kim Châu nghe không hiểu, chỉ đoán qua vẻ mặt của Vương Đồi nên cúi đầu mím môi mỉm cười.

Tần Phóng run rẩy rút tay về, từ từ quay sang cửa kiếng nhìn gương mặt mình.

Một đầu lâu bọc da khô quắt, đó là mặt người chết.

Quầy tiếp tân của khách sạn kiêm luôn quầy bán tạp hóa, nào là khăn lông, bàn chải, nước súc miệng, mì ăn liền vân vân... Nói đến mì ăn liền, số lượng Lạc Nhung Nhĩ Giáp bán được cũng không biết là bao nhiêu thùng rồi nhưng lần đầu tiên anh ta gặp phải tình huống thế này.

Anh nhìn gói mì Khang Sư Phụ đã được bóc bao bì trước mắt, lại nhìn Tư Đằng đối diện, vô cùng kiên nhẫn giải thích với cô: “Tất cả mì ăn liền đều là vậy. Mì ăn liền bán tại cửa hàng người Hán các người trong thành phố cũng là như vậy. Ôi, tôi buôn bán rất thành thật mà.”

“Trong quảng cáo không phải như thế.”

Lạc Nhung Nhĩ Giáp tức giận, đàn ông người Tạng rất cầu toàn, ghét nhất là người ta hoài nghi mình giả trò. Anh ta vỗ bàn ầm ầm: “Quảng cáo! Quảng cáo đều là do người Hán các người quay! Trong quảng cáo có một miếng thịt to, lẽ nào nó có thật sao? Trong quảng cáo còn nói dùng cái gì đó có thể trẻ lại mười tuổi, vợ tôi cũng dùng hết một lọ, còn không phải bao nhiêu tuổi vẫn là bấy nhiêu tuổi hay sao.”

193. Q.10 - Chương 6: Chương 5

Tần Phóng dõi mắt nhìn theo bóng dáng hai mẹ con Khổng Tinh Hoa dần đi xa, rồi quay đầu nhìn Dịch Như đang giả vờ lục lọi đồ đạc trong tủ: “Họ đi rồi.”

Dịch Như dừng tay lại, nhưng dường như cảm xúc vẫn chưa bình ổn được, cả người vẫn đờ đẫn, không hề thư thả.

“Người đó là mẹ cô à?”

Dịch Như không đáp, mắt ngân ngấn nước. Tần Phóng khẽ thở dài, rút khăn giấy đưa cho cô: “Lúc trước tình trạng cô không ổn, không gặp bà ấy cũng đúng. Bây giờ cô đã hồi phục rất tốt rồi, sao vẫn không chịu đi gặp?”

Dịch Như cười mỉa: “Người không ra người, quỷ không ra quỷ, anh bảo đây là hồi phục rất tốt sao?”

“Tay chân đứt rồi cũng giống như bát nước đã hết đi, vĩnh viễn không thể nào lấy lại y như cũ được. Cô cứ chấp niệm so đo với trước đây thì mãi mãi không bao giờ thấy hài lòng. Nhưng nếu cô có thể buông lỏng chấp nhận tình trạng tệ nhất của hiện tại, sau này sống chắc chắn sẽ thấy nhẹ nhàng thanh thản hơn.”

Dịch Như rít từng chữ qua kẽ răng: “Nếu tôi không chấp nhận thì sao?”

Tần Phóng nhún vai, cười điềm nhiên như không: “Vậy tùy cô thôi, đâu phải tôi bị đau.”

Dịch Như nhìn anh chằm chằm, lòng thoáng thất vọng. Điều Tần Phóng nói dường như có đạo lý, nhưng trong nội tâm cô, cô mong đợi anh nói ôn hòa uyển chuyển hơn. Anh nhất định cứ phải nói chuyện thẳng

toẹt như vậy sao? Dịu dàng khuyên nhủ thì khó lắm ư? Anh đối với Nhan Phúc Thụy lâu lâu mới gặp kia so ra còn tốt hơn cả với cô nữa.

Cô hỏi dò: “Vậy còn anh, anh chấp nhận rồi hả?”

Dịch Như biết trước đây Tần Phóng có hai người bạn gái, lúc thanh minh cô còn theo anh đi bái tế họ. Một người tên là Trần Uyển, người kia tên là An Mạn, hai người được an táng cùng một nghĩa trang. Cô đã đi theo Tần Phóng được gần hai năm rồi, chưa bao giờ thấy anh chủ động lấy lòng hay tiếp nhận lời mời mọc của người khác phái, lúc ở bên cạnh cô biểu hiện cũng khá xa cách, nên cô rất tò mò muốn biết hai cô gái kia là người thế nào.

Sinh tử chia cách, hai năm mờ xanh, ắt hẳn Tần Phóng cũng từng trải qua chuyện bất hạnh giống như cô. Anh bảo cô chấp nhận, vậy còn bản thân anh thì sao, anh có chấp nhận hay không?

Tần Phóng nói: “Phải, không chấp nhận thì làm được gì.”

Dịch Như trầm mặc chốc lát: “Mẹ tôi cũng chấp nhận rồi, trong lòng bà tôi đã sớm bị người ta chặt đứt tay chân chết lâu rồi. Là tại tôi hư hỏng, khi ấy mẹ tôi từng khuyên tôi, nói những kẻ đó không phải người tốt, bảo tôi đừng chơi chung với họ...” Giọng cô dần nghẹn ngào rồi bỗng ngừng lại, bật cười chua chát, “Cứ như bây giờ lại rất tốt, hãy cứ để mẹ nghĩ tôi chết rồi đi, với lại mẹ vốn cũng đã chấp nhận việc ấy, nên đã nhận nuôi một đứa con gái mới rồi. Còn về phần tôi...” Nói đến cuối cùng, ánh mắt Dịch Như hằn lên tia hiểm ác, “Về phần tôi, tôi trở về chỉ là để trả thù thôi.”

“Cô chắc kẻ hại cô là một trong số những người kia à?”

“Chắc.” Cô ngẩng đầu nhìn Tần Phóng, “Chính anh đã cứu tôi, anh từng giao thủ trực tiếp với hắn, anh thật sự không nhìn thấy đáng vẽ của hắn hay sao?”

Tần Phóng không nói gì, châm thuốc rít một hơi thật sâu, ánh mắt lơ đãng nhìn vào cánh tay trái của mình. Anh nói với Nhan Phúc Thụy là do gặp chuyện bất bình, lo chuyện bao đồng nên mới bị vết thương này.

Đương nhiên anh có khả năng lo chuyện bao đồng rồi. Dù gì anh cũng đâu phải một con người đơn thuần nữa. Tuy không thể giống như Tư Đằng hay Thẩm Ngân Đăng hô mưa gọi gió, nhưng để đối phó với đám lưu manh côn đồ hay tội phạm hung ác thì coi như vẫn dễ như trở bàn tay.

Song tối đó lúc anh cứu Dịch Như lại gặp phải nguy hiểm thực sự, nếu không nhờ Tư Đằng cho anh một thể chất đặc thù, có lẽ giờ cánh tay kia của anh cũng không còn theo họ anh nữa rồi.

Anh thật sự không nhìn thấy đáng vẽ của hắn sao? Anh nhớ, lúc đánh nhau có nắm được cánh tay của đối phương, tay người đó cứng như sắt vậy. Nhưng có nhớ hay không, có nhìn thấy hay không cũng không quan trọng nữa, người đó hẳn đã...

“Cô bé kia hẳn tên là Tây Trúc.”

Lời nói của Dịch Như đã kéo Tần Phóng thoát khỏi suy tư: “Sao cô biết? Cô đã điều tra à?”

Dịch Như thất thần: “Trước đây tôi tên là Tây Trúc. Mẹ nói đã từng hẹn ước cùng với bạn thân, Đông Nam Tây Bắc, Mai Lan Trúc Cúc, mẹ tôi đứng thứ ba trong nhóm, con của mẹ sẽ đặt tên là Tây Trúc.”

Vậy ư, mấy vị phụ huynh cứ thích tự đặt ra các quy ước, còn thích hứa hôn cho con mình từ bé nữa. Con gái đặt tên là Tây Trúc cũng được, ít ra cái tên này cũng còn dễ nghe. Nghĩ đến mấy cái tên Đông Mai, Nam Lan, Bắc Cúc thì thật là cạn lời.

Khổng Tinh Hoa lục túi gói thức ăn to đùng trong phòng bếp, khá do dự: “Tây Tây, con muốn ăn gì?”

Tây Trúc đang xem tivi trong phòng khách, nghe bà hỏi liền lạch bạch chạy vào, nhả mồm lục mở chiếc túi. Về mặt nghiêm túc đến mức khiến Khổng Tinh Hoa thâm buồn cười: Có phải thực đơn quốc yến của lãnh đạo đất nước đâu, Tây Tây thậm trọng thể làm gì nhỉ?

Lát sau, Tây Trúc ôm một bó đậu bắp đưa ra: “Cái này.”

Cái này ư? Khổng Tinh Hoa hơi khó xử, thật ra bà chưa từng nấu món này bao giờ, và cũng chưa hề ăn lần nào, là chủ hàng rau cứ cố nhét cho bà: “Đây gọi là đậu bắp, ăn ngon lắm, chống ung thư đấy, cứ về nhà xào sơ là ăn được, dễ mà.”

Thế nhưng nếu Tây Tây thích thì bà sẽ thử làm thôi. Khổng Tinh Hoa mỉm cười đồng ý, lấy điện thoại lên baidu tìm cách chế biến rồi làm theo từng bước. Trong lúc đợi dầu trong chảo nóng lên, bà thầm nghĩ: Ở chung lâu như vậy mà vẫn không biết nấu thức ăn gì cả, đứa bé này dường như rất thiếu kiên nhẫn, bất cứ món gì cũng chỉ ăn đúng một lần, chẳng có hứng thú lâu dài với thứ gì.

Lúc ăn cơm, quả nhiên Tây Trúc chỉ ăn mỗi đậu bắp, cô bé xem nó như món chính, ăn chung với cơm. Chiếc đĩa nhanh chóng sạch bách, Khổng Tinh Hoa rất lo lắng, bảo cô bé cứ ăn từ từ thôi, giữa chừng còn kiểm tra bụng Tây Tây, quả nhiên là to phình lên rồi.

“Tây Tây, con ăn chậm thôi, có ai giành với con đâu.”

Cô bé ăn xong mới hài lòng vươn vai, cười ngọt ngào, đôi mắt ánh lên vẻ thỏa mãn đến lạ.

Mỗi khi vậy trông Tây Trúc thật sự rất đáng yêu. Khổng Tinh Hoa không đành lòng rầy la thêm, chỉ vuốt tóc cô bé, để cho tự chơi ở phòng khách, bản thân thì thu dọn bát đĩa vào bếp rửa. Thỉnh thoảng bà lại nhìn vu vơ ra ngoài. Tây Trúc lúc này không ngoan ngoãn ngồi trên sofa xem tivi mà đứng ngay trước cửa phòng ngủ, cau mày nhìn vào vạch thước đo chiều cao dán trước cửa phòng.

Việc Tây Trúc thích đo chiều cao không phải là chuyện hiếm lạ gì. Khổng Tinh Hoa từng nhảm tính, mỗi ngày số lần cô bé đi đến đo chiều cao sợ rằng còn nhiều hơn cả số lần đi vệ sinh ấy chứ. Con bé này mong mau được cao lớn quá mức rồi.

Trước khi ngủ, Khổng Tinh Hoa ngồi kể chuyện cổ tích cho Tây Trúc nghe, rồi hôn lên trán cô bé: “Tây Tây, con hãy ngoan ngoãn vâng lời, ăn uống đầy đủ thì sẽ từ từ lớn lên thôi. Con mới có bốn tuổi, đừng nôn nóng.”

Tây Trúc không nói gì cả, chỉ tròn mắt nhìn trần nhà. Khổng Tinh Hoa dèm chăn cho cô bé rồi tắt đèn đi ra, nhẹ nhàng đóng cửa lại.

Trong bóng tối, Tây Trúc vẫn nhìn trần nhà chằm chằm, đôi mắt long lanh, hồi lâu mới lẩm bẩm: “Mẹ nó, mình đã bốn tuổi năm năm trời rồi.”

Tần Phóng đến thăm Nhan Phúc Thụy, cứ một lát lại rút một điều thuốc ra châm. Anh không có thói quen tâm sự với người đang ngủ mê man, mỗi lần đến thăm ông, anh đều đóng cửa lại, im lặng hút thuốc thế này. Có lần y tá đi vào, khó chịu nhăn nhó: “Giời ôi, anh đừng hút thuốc ở đây, không tốt cho sức khỏe của bệnh nhân đâu.”

Tần Phóng thản nhiên đáp: “Sức khỏe ông ấy cũng chỉ có thể tệ đến mức này thôi, không tệ hơn được đâu. Tôi hút thuốc nhiều cỡ nào thì ông ấy cũng chẳng ung thư phổi được.”

Cô y tá nghe vậy cực kỳ điên tiết, lúc đi ra ngoài còn đóng sầm cửa thật mạnh, chắc hẳn đã đến ban giám đốc báo cáo về hành vi tồi tệ của anh rồi. Tuy nhiên, sau này Tần Phóng tiếp tục đến thì lại không thấy có cô y tá nào vào nữa. Thế cũng tốt, như vậy rất yên tĩnh.

Hút xong điều thuốc, Tần Phóng mở cửa sổ ra. Xe anh vẫn đỗ dưới lầu, thấp thoáng thấy được bóng dáng Dịch Như đang ngồi bên trong.

Khi đó anh cứu cô thật ra là chuyện ngẫu nhiên, vốn tưởng rằng chỉ tiện tay thôi. Nào ngờ đối phương lại khó chơi như vậy, nhưng mà tính ra người đó cũng không còn đường sống đâu. Lúc lưỡi dao của hắn sắp chém đứt tay anh, một tay khác của Tần Phóng đã chộp đến lồng ngực hắn, nhanh như cắt bẻ gãy một thanh xương sườn của người nọ.

“Rắc” một tiếng, tiếng xương gãy lìa vang lên ngay bên tai, nhưng lúc ấy anh gần như đã quên mất mình đang ở ranh giới giữa sống và chết, lòng lại kỳ lạ nhớ đến Bạch Anh. Nhan Phúc Thụy đã nói với anh, chiêu cuối cùng mà Bạch Anh dùng để đối phó với Tư Đằng chính là bẻ gãy xương sườn của cô ta đâm vào người Tư Đằng.

Người đó vận nốt chút sức tàn, vùng vẫy chạy trốn, sau đó ngã lặn xuống sườn núi ven đường. Tần Phóng chẳng màng đến đối phương, quay ra ôm lấy Dịch Như đang nằm trong vũng máu. Cô gái đáng thương này chỉ mới mười lăm mười sáu tuổi thôi, mất đi hai tay, hai chân và đã mất rất nhiều máu. Khi anh ôm cô lên, người cô nhẹ bẫng giống như Tư Đằng của ngày xưa.

Hồi xưa Tư Đằng rất nhẹ, cô ấy chỉ có một nửa yêu cốt, bây giờ Dịch Như cũng rất nhẹ, cô chỉ còn lại một nửa nhân thể. Anh không nói rõ được là vì sao, có lẽ là sự tương đồng trong khoảnh khắc ấy nên anh mới quyết định cứu vớt Dịch Như.

Ban đầu Dịch Như không hề có chút ý chí cầu sinh, Tần Phóng cũng chẳng mấy may khuyên cô điều gì, chỉ nói một câu: “Cô muốn chết cũng được thôi, có điều cô dễ dàng buông tha cho kẻ đã hại cô như vậy sao?”

Bởi vì câu nói này mà Dịch Như mới quyết tâm phải sống sót. Cô mất rất nhiều thời gian để thích ứng với mấy cái tay giả chân giả, từ vụng về điều khiển rồi dần lưu loát tự nhiên. Lần trước gặp Nhan Phúc Thụy, động tác đi lại của Dịch Như trông còn rất quái dị, nhưng lần này đã tốt hơn rất nhiều, nếu không để ý kỹ, có lẽ sẽ không biết được cô bị tàn tật đâu.

Tần Phóng chưa bao giờ quan tâm hay hỏi thăm câu chuyện về sau của vụ hung án này. Đây là chuyện riêng của Dịch Như.

Dịch Như ngồi trong xe, nhìn chằm chằm vào màn hình điện thoại, tìm kiếm theo từ khóa “Án mạng núi Phượng Hoàng.”

Tim cô đập thành thịch, rốt cuộc cô đã có can đảm vén bức màn để tìm hiểu trận tai họa kinh khiếp nhất trong đời cô. Hai năm qua, cô vốn có vô số cơ hội để tìm hiểu, cũng như có vô số cơ hội để có thể gặp lại Khổng Tinh Hoa, nhưng cô không làm. Cô phải đợi mình thật sự sẵn sàng, ít nhất cô cũng phải khôi phục thành dáng vẻ vốn có của con người đã.

Thân thể cô giờ đã khôi phục, còn tâm lý thì sao, liệu đã sẵn sàng hay chưa?

Vô vàn đường link, hàng tá bình luận hiện ra. Dịch Như xem từng cái một, mắt bắt giắc hoe đỏ.

- “Mẹ kiếp, sau khi chuyện này xảy ra tôi ếó dám bén mảng đến núi Phượng Hoàng nữa.”
 - “Tôi ở ngay gần đó, nhớ lúc ấy có đến chục xe cảnh sát chạy đến, đám đông vây kín cả chân núi luôn.”
 - “Nghe nói người bị nạn là một cô bé mới mười lăm mười sáu tuổi đầu, người ta chỉ tìm được mấy khúc tay và chân, mẹ cô ấy xác nhận thi thể con mình là dựa theo mẫu giày trên chân kia, sau đó bất tỉnh tại chỗ luôn ấy.”
 - “Mình biết chuyện này nè, mẹ mình và mẹ cô gái này quen nhau, nghe nói bác ấy ốm rất lâu, đáng thương lắm.”
- “Nghe nói vụ án này đến nay còn chưa phá được. Mỗi khi trời tối, tôi chết khiếp luôn, chả dám lên núi Phượng Hoàng nữa, tôi luôn có linh cảm đây là một vụ án liên hoàn, cứ cách mấy năm sẽ lại xuất hiện thêm một vụ á.”

194. Q.1 - Chương 7

Thời gian trôi qua rất nhanh, thoáng cái đã ba bốn ngày.

Có người nhiều chuyện hỏi Lạc Nhung Nhĩ Giáp về Tư Đằng: Cô gái xinh xắn trên lầu rốt cuộc làm gì? Cả ngày cô ta đóng kín cửa, bất kể đẩy cửa ra lúc nào cũng thấy cô ta xem tivi. Đây là mấy đời chưa được xem Tivi à? Tivi hay đến vậy sao? Trong Ngũ Hành đều có thiếu Kim - Mộc - Thủy - Hỏa - Thổ nhưng chưa từng nghe thấy có thiếu Tivi bao giờ.

Lạc Nhung Nhĩ Giáp cảm thấy những người này chẳng hề có kiến thức. Anh ta nói: Xem tivi thì sao, anh không thấy báo chí lên án mấy kẻ nghiện game mấy ngày mấy đêm không ngủ sao? Người ta thích xem Tivi có lẽ vì muốn lên Tivi thôi. Nói không chừng sau này cô ta thành diễn viên thì sao hả.

Đuổi bọn họ đi, Lạc Nhung Nhĩ Giáp cố ý đi tìm Tư Đằng một chuyến. Nhắc nhở cô ở một mình phải cẩn thận một chút. Tuy khách sạn rất an toàn nhưng không bảo đảm khách đều là người tốt đâu. Lỡ như có người xấu thì sao? Buổi tối ngủ phải đóng cửa. Nói xong anh ta lại hỏi đến Tần Phóng - Bạn của cô đâu sao chưa trở lại?

Tư Đằng khẽ rũ mi xuống, thờ ơ nói một câu: “Hai ngày nữa sẽ trở lại.”

Cô còn nói: “Chút nữa giúp tôi đem một thùng mì ăn liền lên đây. Lăn này là vị hải sản nhé.”

Đêm đó lại là Lạc Nhung Nhĩ Giáp trực đêm. Sau mười hai giờ anh ta nghe thấy tiếng động ở ngoài cửa, có người khác đi vào khách sạn. Lúc người đó đến gần anh ta nhìn thấy hơi quen, chợt nhớ đến đây không phải là Tần Phóng đó sao?

Anh ta chào hỏi với Tần Phóng: “Ồ, anh về rồi ...”

Câu nói vừa đến bên miệng lại nuốt xuống, hơi có chút kỳ lạ quan sát Tần Phóng: Sắc mặt anh thoát nhìn vô cùng mệt mỏi, trong mắt hiện đầy tơ máu. Quần áo và trên mặt có vết xước, nói không khách sáo chính là đáng sợ sệt giống hệt nghi phạm đang lẩn trốn.

Lạ thật, hai ngày nay anh chàng này đã làm gì?

“Bạn tôi còn ở đây không?”

Dòng suy nghĩ bất chợt bị cắt ngang, Lạc Nhung Nhĩ Giáp đáp hơi lắp bắp: “Ồ... ở trên lầu vẫn chưa đi.”

“Không gây phiền phức gì cho anh chứ?”

“Ồ... không phiền gì cả.” Lạc Nhung Nhĩ Giáp vội vàng xua tay, “Mấy cô gái người Hán ai nói chuyện cũng dễ thương hết. Cô ấy thích ăn mì ăn liền, ăn cả sáng - trưa - tối. Tôi nói không thể ăn mãi vậy được thì cô ấy lại mua bánh bích quy.”

Nói xong câu cuối cùng, ngón tay che lại mấy gói bánh bích quy nơi góc quầy có bao bì khá giống với “Chips Ahoy!”. Nhưng nhìn kỹ mới thấy được tên bao bì là hàng nhái “Chips Ahoi!”. Nếu đặt ở thành phố lớn có lẽ không ai thèm mua, nhưng ở nơi xa một chút ngược lại có thể buôn bán được.

Thích ăn mì ăn liền còn mua bánh bích quy chất lượng kém. Tần Phóng không thể tưởng tượng ra được. Thoạt nhìn Tư Đằng là loại nhân vật mà có cho bào ngư vào bụng cũng xoi mói xem có được chế biến đúng cách hay không. Quần áo của An Mạn mà cô chỉ dùng hai ngón tay để cầm. Vậy mà lại ôm thùng mì ăn liền ăn ngấu nghiến ư? Khó mà tưởng tượng được.

Không ngờ Lạc Nhung Nhĩ Giáp cũng có giao tiếp với Tư Đằng. Tần Phóng tỉnh bơ hỏi thăm anh ta: “Cô ấy có nhắc đến tôi không?”

“Ồ, cô ấy nói hai ngày nữa anh sẽ trở lại.”

“Hai ngày nữa sẽ trở lại?”

Lạc Nhung Nhĩ Giáp không chú ý đến giọng nói đột nhiên trở nên kỳ lạ và tròng mắt chợt sẫm lại của Tần Phóng, chỉ gật đầu lia lịa: “Đúng, đúng, hai ngày nữa sẽ trở lại.”

Mấy ngày vừa trải qua kia đối với Tần Phóng quả thật là một cơn ác mộng. Ngồi trên chiếc xe Kim Bôi tròng trành nghiêng ngả với Vượng Đồi và Kim Châu, mồ hôi lạnh của anh túa ra còn nhiều hơn mồ hôi đã từng chảy trong cả cuộc đời. Anh cố ý cúi thấp đầu xuống, kéo cổ áo khoác lên cao nhất bằng đôi tay giống như móng vuốt, từ từ đội mũ đi tuyết lên. Rồi lại lấy ra khăn quàng cổ và đôi bao tay ở chiếc túi dưới chân, quần kín cả người không chừa một khe hở. Nhưng anh vẫn sợ, cả vùng này có lẽ có một nghìn người, một vạn người nhưng chỉ có mình anh là bộ xương khô quần áo kín mít không thể gặp ánh sáng.

Anh lại đưa tay đến vỗ vai Vương Đồi, nói một cách mơ hồ là xin dừng một chút tôi muốn đi vệ sinh.

Vương Đồi đang ca hát vui vẻ hoàn toàn không để ý đến tiếng nói của Tần Phóng đã trở nên khàn đặc, anh ta hát nhỏ lại và từ từ thắng xe.

Tần Phóng cố hết sức xuống xe sao cho thật tự nhiên. Anh mở cửa xe ra, một luồng gió lạnh lẽo ở lưng chừng núi tấp vào mặt. Chân giẫm lên mặt đất, các đốt ngón tay cũng gần như đông cứng. Cuối cùng là vì chột dạ, tuy đã thầm nhắc nhở trong lòng là đừng nên nhìn đừng nên nhìn, nhưng mắt vẫn không nghe theo anh sai khiến cứ liếc nhìn về phía trước một cái.

Trong kính xe chiếu hậu, ánh mắt của anh và Kim Châu không hẹn mà gặp.

Kim Châu vốn đang cười bỗng vẻ mặt đột ngột thay đổi, chết lặng trong giây lát rồi hét toán lên như sắp mất mạng.

Không phải là cô ta nhát gan. Nếu như bạn thấy được hai hốc mắt trống rỗng to bằng quả cầu pha lê còn nhìn chằm chằm vào bạn, bạn cũng sẽ sụp đổ thôi.

Đầu óc Tần Phóng nhất thời ù đặc, anh quay đầu bỏ chạy theo ý thức bản năng. Phía sau Vương Đồi còn lớn tiếng lo lắng hỏi tại sao bằng tiếng Tạng. Kim Châu hét lên vài câu, lẫn trong ngôn ngữ xa lạ là một từ chói tai:

“Senzhi! Senzhi!”

Trong tiếng Tạng, Senzhi là quỷ sống. Tần Phóng nghe không hiểu nhưng đại khái đoán được không phải là lời tốt đẹp gì. Chạy không bao lâu thì phía sau đột nhiên vang lên tiếng máy xe, vậy mà Vương Đồi lại lái xe đuổi theo.

Tần Phóng suýt nữa sụp đổ, nếu như bị Vương Đồi bắt được sẽ thế nào? Báo chí giật tít, tin tức truyền thông sẽ thêm mắm dặm muối đào tởm tiên ba đời nhà anh lên, còn bị cho rằng anh là quái vật sẽ đưa đến phòng thí nghiệm mổ xẻ. Không được, thà chết chứ không để bị bắt sống.

Lúc đến khúc cua, anh thấy bên dưới cây nhiều liên tung mình nhảy xuống sườn dốc. Anh té ngã lăn mười mấy vòng như bánh xe, rơi xuống con đường ở phía dưới. Không để ý đến cây cối làm xước mặt mày anh lại khập khiễng đứng lên. Xe vốn phải chạy vòng theo đường núi, không thể nào bỏ nhào từ trên xuống dưới nhanh như anh được. Vương Đồi thấy không đuổi kịp thì dừng xe lại, tức tối đá chân chửi ầm ĩ trên núi.

Anh ta cũng không tin tưởng vào lời nói vô căn cứ của Kim Châu. Đàn bà hoa mắt nói bậy bạ thôi. Giữa ban ngày ban mặt lấy đầu ra quỷ chứ? Anh ta tức là vì Tần Phóng chưa trả tiền xe. Đi từ Nang Khiêm đến đây phải lái xe một mẻ vô cùng, dầu cũng hao không ít. Lần đầu tiên anh ta thấy có kẻ trắng trợn quỵt tiền xe như thế.

Tần Phóng không dám đi đường lớn chỉ dám len rừng mà đi trên sườn núi, thỉnh thoảng nghe thấy tiếng xe lại vội núp xuống, chỉ hận không thể chui xuống đất được. Bản thân anh cũng cảm giác mình chẳng khác gì với quỷ tiêu (1) nơi núi rừng hoang dã, vào lúc trời tối mới dám xuống núi. Trông về phía Nang Khiêm dần lên đèn bỗng nhiên anh nhụt hết cả chí.

(1) Quỷ Tiêu là loài quỷ núi có hình dáng giống khỉ. Mặt màu xanh, lỗ mũi màu đỏ, trên mép có râu bạc, toàn thân màu nâu đen, bụng màu trắng, sống theo bầy đàn chỉ xuất hiện khi trời tối.

Tối nay anh co ro dưới một mồm núi đá tại rừng cây ở chân núi. Điện thoại di động còn pin nên lên mạng xem blog của bạn bè. Lúc này anh mới giật mình phát hiện ra năm 2013 đã qua rồi.

Tất cả mọi người đều tổng kết lại thành quả một năm đã đạt được, đăng hình vui vẻ như tụ tập ăn uống thả cửa, đồ đạc mới sắm, hình tự sướng. Cũng có người mắng chửi sếp keo kiệt không chịu tăng lương. Tất cả náo nhiệt đó giống như bị lưỡi hái tử thần cắt đi đã không còn liên quan gì đến anh nữa. Tần Phóng thần thờ xem, lúc lướt blog không để ý lỡ bấm thích bài đăng của một người bạn, người đó nhanh chóng đưa tên anh vào viết: Chừng nào mới đãi tiệc đám cưới với An Mạn đây? Cuối năm nhà hàng kín hết chỗ phải đặt trước, đừng bảo mấy anh em đi ăn tiệc cưới ở Kentucky nha.

Người đó đâu biết được anh ở nơi này nhìn màn hình điện thoại nhưng đã thành “ma” rồi.

Tần Phóng cắn răng nắm chặt lấy điện thoại di động. Buổi tối ở khu Tạng rất lạnh, gió thổi vun vút như một ngọn roi, tay chân đã cứng đến mức mất cảm giác. Anh lạnh cứng tựa vào tảng đá thờ người, khóe mắt có một dòng nước nóng bỏng chảy vào miệng. Tần Phóng đứng sốt rất lâu mới ý thức được hóa ra mình đang chảy nước mắt.

Đàn ông không dễ rơi nước mắt, cuộc đời này kể từ lúc hiểu chuyện anh chưa từng rơi nước mắt lần nào. Ngoại trừ lần Trần Uyển chết do tai nạn bất ngờ kia.

Nghĩ lại cũng đã lâu rồi, chắc là bảy tám năm về trước. Khi đó còn trẻ, Trần Uyển là bạn gái đầu tiên của anh. Anh vừa gặp đã yêu và chịu chuộc cô vô hạn. Có một lần Đơn Chí Cương trộm chìa khoá biệt thự khu ngoại ô của cha mình, kéo cả đám bạn tụ tập ở nhà anh ta. Thừa dịp Trần Uyển và bọn con gái tán gẫu ngoài phòng khách, đám anh em kéo Tần Phóng qua phòng bên cạnh quở trách một trận. Đơn giản là mắng anh chịu bạn gái quá làm mất chí khí đàn ông, hủy đi hình tượng của nam tử Hán Trung Quốc. Tần Phóng trẻ người háo thắng cảm thấy bị nói quá mất mặt, nên hất mặt lên nói một câu: “Ai nói hả! Ông sẽ là tấm gương đại biểu cho đàn ông Trung Quốc cho mà coi!”

Mấy anh em khuyến khích: “Lựa ngày chi bằng hôm nay, hôm nay cậu nhất định phải làm tấm gương cho cả đám noi theo đi nào!”

Bọn họ náo loạn ầm ĩ hết ăn rồi lại nhậu cuối cùng lại kéo Tần Phóng đi đánh bài, ai thua bị quẹt lọ nôi. Đang chơi vui vẻ thì Trần Uyển đến, cô ta uống rượu quá nhiều đầu hơi choáng váng, kéo cánh tay Tần Phóng la hét khó chịu giục anh đưa mình về nhà.

Trần Uyển vừa xuất hiện thì cả đám đều ho khan nháy mắt ra hiệu với nhau, đơn giản là đang coi Tần Phóng giữ sĩ diện đàn ông thế nào. Tần Phóng sầm mặt la Trần Uyển vài câu, đại loại là không thấy anh đang bận à, khó chịu chỗ nào, đợi một chút thì chết hay sao vân vân... Trần Uyển chưa từng bị anh nói như vậy, đáp lại một tiếng rồi đỏ mặt đi xuống dưới lầu. Tần Phóng đau lòng nhưng liên quan đến sĩ diện đàn ông nên vẫn thờ ơ bảo mọi người: Nào, đánh tiếp đi đừng mất hứng chứ.

Một đám bạn xấu gào rú tăng bốc Tần Phóng đến tận mây xanh. Trên lầu thì đánh bài la lối om sòm, hùng hực khí thế. Dưới lầu thì bọn con gái túm tụm lại coi phim kinh dị không ngừng la hét chói tai. Mãi cho đến đêm khuya sông bài giải tán, Tần Phóng mới phát hiện không thấy Trần Uyển đâu. Anh hỏi thì bọn con gái đều đáp: Không phải đi lên lầu xem anh đánh bài à?

Đánh bài? Không phải xuống lầu coi phim với các cô à?

Tần Phóng thấy Trần Uyển tức giận bỏ đi, nghĩ hôm sau khó tránh khỏi phải xuống nước chịu khó nhận tội nên cũng không để ý nữa rồi tạm biệt bạn bè. Vừa mới ra đến cửa biệt thự thì đột nhiên nghe thấy trong biệt thự vang lên tiếng kêu thảm thiết.

Một cô gái phát hiện có thứ gì đó nằm trong hồ bơi nên tò mò cúi người nhìn xem. Vừa mở đèn hồ bơi lên, liếc mắt một cái đã bị dọa đến hồn vía lên mây.

Đó là Trần Uyển đã bị chết đuối trong hồ bơi.

Sau khi cảnh sát đến điều tra kết luận là say rượu trượt chân rơi xuống nước nên chết đuối. Người ngoài nghe thấy chỉ nói cô gái này số mệnh không tốt, là ông trời muốn diệt cô ta. Ngày đó cả đám người ở trong biệt thự, một nửa thì đánh bài một nửa thì xem phim kinh dị, ồn ào như cái chợ không ai nghe thấy cô ta kêu cứu cả.

Nghe nói từ lúc bị rơi xuống nước đến lúc chết chỉ cần bốn đến sáu phút. Trong vài trăm giây kia Trần Uyển sẽ tuyệt vọng đến cỡ nào đây?

Tần Phóng quỳ gối bên cạnh hồ khóc khàn cả giọng, đám Đơn Chí Cương kéo mãi cũng không chịu đứng lên. Sau đó bị ba Trần Uyển đến tát anh mười mấy bạt tai rồi được đám bạn khuyên giải, Tần Phóng mới lảo đảo đứng lên. Máu mũi chảy xuống cằm, rồi uốn lượn nhỏ vào trong hồ bơi rục rờ như hoa nở.

Đã lâu không nghĩ đến Trần Uyển, còn tưởng rằng thời gian thật sự có thể làm phai nhạt nỗi đau, lúc này mới biết được có một số việc mãi mãi không thể quên đi được. Bình thường nó vẫn lảng lạng nằm đó, chỉ

chờ lúc ta đau khổ nhất sẽ cười khẩy vươn vai nhắc nhở ta rằng nó vẫn còn đang ở đây.

Nhớ về Trần Uyển khiến anh quên đi thời gian, Tần Phóng co ro ngơ ngác trong rừng nhìn mặt trời mọc lên rồi lặn xuống. Cho đến khi cơ thể anh bị hành hạ bởi một thứ càng khó chịu hơn, đó là cơn đói.

Có thể có người không đồng ý với điều này. Hành hạ sinh lý làm sao đau khổ bằng hành hạ tâm lý. Họ cho rằng nói như vậy thật quá dung tục không hoa mỹ gì cả. Nhưng không thể phủ nhận con người vốn là động vật sinh lý, những kẻ la lối rằng hành hạ tinh thần còn khó chịu hơn thường vẫn ăn no, đâu có ai chấp nhận chết đói không chịu ăn lương thực của nhà Chu như Bá Di Thúc Tề chứ. Ngay cả lịch sử như dòng sông dài đằng đẵng mà cũng chỉ có hai người này làm được thôi.

Tần Phóng đi về phía Nang Khiêm, hai bên đường dần dần có người qua lại. Càng nhiều người anh lại càng khẩn trương, anh cúi đầu mua một bánh bao cadé ở một quán ven đường. Lúc chờ chủ tiệm gói lại thì bên cạnh có người đột nhiên la lên: “Này!”

Tuy chưa chắc là gọi anh nhưng Tần Phóng hoảng hốt, phản ứng đầu tiên là: Lại xảy ra chuyện nữa rồi hả?

Thần kinh toàn thân Tần Phóng đột nhiên căng thẳng, chẳng quan tâm người kêu anh là ai bỗng quay đầu bỏ chạy. Anh hoảng hốt chạy bừa đụng phải một chiếc xe đẩy tay, ngã lăn quay. Cả người cắm xuống đất, chủ xe vội vàng nắm bả vai anh, vừa trượt tay đã kéo chiếc khăn quàng cổ che kín mặt anh xuống.

Ánh nắng soi sáng khuôn mặt, Tần Phóng cảm giác mình tiêu thật rồi. Anh lặn trên mặt đất như người bị bệnh tâm thần, hai tay cố che đi gương mặt mình. Đám người xúm lại quanh anh rất nhiều vòng, người Hán có, người Tạng có. Họ khề giọng bàn tán xem người này bị bệnh gì, giật kinh phong ư?

Qua thật lâu Tần Phóng mới ý thức được chuyện đã thay đổi. Anh vội vàng cởi bao tay ra, thấy hai tay mình chẳng khác gì với tay người bình thường, rồi lại đưa tay lên sờ mặt mình, có da có thịt đàn hồi và xương cốt.

Không biết từ lúc nào anh đã biến lại như cũ, là vì trở về Nang Khiêm sao?

Tần Phóng thử kiểm tra lại, anh mua một cái kiếng, đi về phía ngược lại khi này từ từ rời khỏi Nang Khiêm. Đi được một đoạn thì lấy kiếng ra xem mặt của mình. Hóa ra sự biến hóa xảy ra từng bước.

Ban đầu tất cả đều bình thường, rồi đến sắc mặt từ từ tối đen, da mất đi độ sáng, có vài phần da thịt đột nhiên co lại, máu thịt héo úa, giống như bộ xương... Tần Phóng thử đi xa hơn chút nữa, cho đến khi cổ như bị người ta siết chặt không thể thở nổi.

Tần Phóng đứng tại điểm giới hạn đó cười ha ha. Anh nhớ đến lúc đi học có dùng qua compa. Anh bây giờ cực kỳ giống với bị giới hạn trong vòng compa đó. Đông - Nam - Tây - Bắc, ba trăm sáu mươi độ, mãi mãi không chạy thoát khỏi vòng tròn đó.

Cười xong anh quay đầu nhìn lại, trên đỉnh núi rất xa xăm kia đường nét kiến trúc huyện Nang Khiêm như ẩn như hiện. Có điều anh biết tâm vòng tròn không phải là Nang Khiêm, mà là Tư Đằng.

195. Q.10 - Chương 7: Chương 6

Tây Trúc lại bị đuổi ra khỏi lớp, nói chính xác là bị “phạt đứng”, nhưng cô bé không đứng đằng hoàng nổi một lần, mà toàn tung tăng tản bộ ngoài hành lang, hoặc là ngồi trên chiếc cầu trượt ngoài sân “lẳng lặng” hóng gió. Có lần Tây Trúc còn chạy đến phòng ăn, tán gẫu với thím tạp vụ về đủ loại đề tài như “thịt heo có đắt không, bao nhiêu tiền một ký”...

Tóm lại, Lâm Quyên cũng muốn ngắt, tính ra mỗi ngày cô ta nói chuyện với Tây Trúc chỉ vồn vện có hai câu: Tây Tây, em đi ra ngoài cho cô! Tây Tây, nếu em không giữ kỷ luật lớp thì đi ra ngoài đứng cho cô!

Ngay cả hiệu trưởng cũng không chịu được, lựa lời khuyên cô ta: “Cô Tiểu Lâm à, phụ huynh tốn tiền gửi con ở nhà trẻ thì ít nhất cô cũng cho Tây Tây học một vài buổi chứ!”

Chuyện đâu dễ như nói. Ví dụ như hôm nay, mấy bạn nhỏ đều đứng thẳng lưng, tay chắp ra sau, hăng hái đọc bằng chữ cái tiếng Anh, chỉ có mình Tây Tây là không. Cô nhìn chăm chăm vào hình ảnh minh họa vẽ quả táo đỏ mọng với ghi chú là Apple được dán trên tường.

Lâm Quyên vỗ bàn: “Tây Tây, Tây Tây, chú ý nào!”

Nhớ đến lời hiệu trưởng nhắc nhở, Lâm Quyên cố tỏ ra dịu dàng hòa nhã hết sức có thể: “Tây Tây, em không đọc mà đang nghĩ gì vậy?”

“Đang nghĩ đến táo.”

“Tây Tây muốn ăn táo à?”

“Đang nghĩ vì sao quả táo này lại rơi xuống đất mà không bay lên trời.”

Huyết thái dương của Lâm Quyên giãn giãn: Em tưởng mình là Newton sao? Ăn táo thì cứ ăn táo đi, nghĩ gì mà lẩm cẩm!

Hiển nhiên, cô Tiểu Lâm không đủ trình độ dạy được học trò Newton này, và mấy bạn học của Tây Trúc cũng không có khả năng để làm bạn với Newton, cả lớp đều cười phá lên.

“Tây Tây, cậu ngốc quá, làm sao táo lại bay lên trời được, nó đâu phải là bong bóng.”

“Cậu nghĩ đi, nếu táo bay lên trời hết, chúng ta sẽ ăn gì? Chúng ta sẽ không có táo ăn đâu.”

Lâm Quyên kiềm chế cơn giận, vỗ bàn nhắc cả lớp yên lặng. Cô không thể để cho tiết học bị ngắt ngang chỉ vì mình Tây Trúc được, đành bất lực khoát tay với cô bé: “Tây Tây, em ra ngoài đứng đi!”

Tây Trúc ngồi ở góc xa nhất trên sân, cầm nhánh cây nhỏ hí hoáy viết viết vẽ vẽ trên đất. Cô rất phiền muộn, nói thật cho đến tận bây giờ cô vẫn phiền não không thôi. Còn lý do vì sao thì phải ngược dòng về lần hóa thành tinh năm năm trước.

Khi ấy, cô bị thương nặng, cố gắng gượng trở lại Thanh Thành, hóa về nguyên hình, cắm sâu rễ xuống đất rồi dần dần mất đi tri giác, đến khi tỉnh lại đã thấy mình trong hình hài của một đứa trẻ. Nghiễm nhiên cảnh tượng Khư Sơn nóng vội thúc cô biến thành tinh năm xưa lại tái hiện, khiến cô âu sầu rất lâu. Nếu mọi thứ bắt đầu lại từ đầu, chỉ sợ thế giới này đã trôi qua một nghìn tám trăm năm rồi, Tần Phóng, Nhan Phúc Thụy hay Vương Càn Khôn đều đã về với cát bụi.

Thế nhưng cô đếm mấy vân gỗ trên thân cây, thì lại phát hiện nó không hề tăng lên cũng không bớt đi vòng nào. Tại sao vậy? Chẳng lẽ bây giờ vẫn là cái năm đó tháng đó sao? Cô kinh hoàng vội vàng lấy lá cây đan thành chiếc vây, chạy lạch bạch thăm dò khắp núi mới xác định thời điểm không phải là cùng tháng, chỉ mới qua hơn nửa năm thôi.

Bản thân không có yêu lực, lại còn mang dáng vẻ trẻ con, chắc chắn sẽ phải gặp phải nhiều hung hiểm của thế gian. Cô cảm thấy đây chỉ là “tự dưng” choàng tỉnh trong lúc ngủ say thôi, vì thế quyết định biến về nguyên thân ngủ tiếp. Lần này cô đã chuẩn bị kỹ càng hơn, rễ càng cắm sâu xuống lòng đất tối đen tĩnh lặng.

Không biết qua bao lâu, cô ngáp dài một hơi rồi tỉnh giấc, trên thân cây đã thêm ba vòng vân, bèn chạy đến suối xem thì thấy mình vẫn trong hình dáng trẻ con 3 - 4 tuổi. Chuyện này có gì đó không ổn, ít ra phải cao hơn một tấc mới hợp lý. Lẽ nào khi cô đã hóa thành tinh, không thể nhận được chất dinh dưỡng từ đất nữa sao?

Cô cố gắng nhớ lại tình cảnh năm 1910 khi biến thành tinh đi theo Khư Sơn, khi ấy cô trưởng thành rất nhanh, gần như chỉ qua vài năm đã thành thiếu nữ phổng phao, về sau có được yêu lực cao thâm, vĩnh viễn giữ được nét thanh xuân. Nếu không bị phân thể, năm 1947 Bạch Anh cũng sẽ không rơi vào cảnh dung mạo tàn tạ đến thế.

Nhưng tại sao bây giờ cô không lớn lên? Lẽ nào bởi vì đã lâu không ăn cơm canh nhân gian sao? Vậy thì mượn đường nhân gian, ăn uống ké vài bữa xem thế nào.

“Tây Tây, Tây Tây...” Không biết tự lúc nào trên sân đã ồn ào tiếng người, đến giờ tan học rồi. Cao Toàn An béo ú hí hửng chạy đến gọi: “Tây Tây, Tây Tây...”

Tây Trúc ngẩng đầu liếc nhìn cậu nhóc, lòng càng phiền hơn. Trẻ con ba tuổi trên thế giới này gọi cô là Tây Tây thì thôi, rảnh rồi chơi chim ưng bắt gà con, truyền khăn tay gì đó cô cũng ráng nhin, bỗng xuất hiện một đồng cô di chú bác cũng tạm chấp nhận được, nhưng mấu chốt là cô ăn không ít đồ, món nào cũng thử nhưng vẫn chẳng có kết quả gì.

Nếu cách này không được thì cô còn ở lại bên cạnh Khổng Tinh Hoa làm gì. Khổng Tinh Hoa đã bắt đầu gò ép cô vào quy củ, không được như này, không được như kia, ăn uống phải cân đối dinh dưỡng, gặp người lớn thì phải lễ phép, còn hai lần nổi nóng đe cô: “Tây Tây, con còn hư nữa thì mẹ sẽ nổi giận đấy!”

Đúng là quái lạ, trước đây đều là cả thế giới đều làm theo ý cô, từ lúc nào cô phải nhìn sắc mặt người khác chứ?

Ở nhà có quá nhiều việc không hài lòng, chỉ có lúc ở trường bị phạt đứng là yên tĩnh, vậy mà lại có người không biết điều...

Cao Toàn An ân cần cho cô chocolate: “Tây Tây, cái này ngon lắm, cậu ăn đi.”

Tây Trúc không buồn đoái hoài đến cậu nhóc, Cao Toàn An gặp khó khăn vẫn không nản lòng, cố bắt chuyện: “Tây Tây, cậu nhìn cái tên gây cộm kia đi, nó bị ngã kia ha ha. Cậu xem La Diễm Diễm kia, bị chim ưng bắt lại khóc lu loa, ha ha...”

Tên này đúng là một kẻ chuyên cười trên sự đau khổ của người khác. Tây Trúc chán ghét quay người đi, thế nhưng cậu nhóc kinh ngạc như phát hiện đại lục mới: “Ồ, Tây Tây, cậu viết gì vậy?”

Cậu đã bắt đầu biết chữ, nhưng chỉ là mấy chữ đơn giản như là “Một, Hai, Đỉnh, Người”. Chữ Tây Tây viết quá rắc rối, cậu đọc nhìn từ bên trái hay bên phải đây? Cao Toàn An vênh mông đi vòng quanh chữ của Tây Trúc viết: “Tây Tây, cậu viết gì thế?”

Tây Trúc cúi đầu nhìn chữ mình, đó là tên một người - Tần Phóng.

Nếu như rời khỏi Khổng Tinh Hoa tìm đến Tần Phóng thì không còn gì tốt bằng. Có việc gì anh cũng sẽ nhất định làm cho cô, nhưng mà... Tây Trúc mím môi thật chặt. Cô còn chưa cao đến chân Tần Phóng, Tần Phóng gặp cô sẽ cười đến cả người run rẩy cho xem. Còn cả hai tên tiểu đạo sĩ Nhan Phúc Thụy và Vương Càn Khôn chuyên bắt nạt kẻ yếu kia nữa, không biết họ sẽ cười nhạo cô đến cỡ nào đây.

Cô bỗng nổi giận, chạy đến giẫm lên hai chữ Tần Phóng rống bay phượng múa kia. Cao Toàn An chẳng hiểu ra sao, tưởng mình làm cô không vui, nhút nhát đưa chocolate đến: “Tây Tây, ăn chocolate đi...”

“Ăn, ăn, ăn, chỉ biết ăn thôi!”

Tần Phóng trở về khách sạn, lúc đang cầm thẻ mở cửa phòng thì phía sau vang lên giọng của Dịch Như: “Tần Phóng.”

Anh không quay đầu lại, lúc vào phòng thì giữ cửa để cô ấy đi vào: “Có chuyện gì không?”

“Có việc.”

Giọng cô ấy không ổn lắm, Tần Phóng hơi kinh ngạc, ôn hòa bảo: “Vào đi.”

Phòng khách sạn trước nay đều yên tĩnh, nếu đóng cửa chính và kéo rèm cửa vào thì chẳng khác nào thế giới im ắng xa cách với nhân thế. Tần Phóng ngồi xuống sofa, phát hiện Dịch Như vẫn còn đứng: “Ngồi đi!”

Dịch Như rất hiếm khi đến tìm anh, thậm chí là có chút sợ anh, nguyên nhân lớn nhất là do Tần Phóng cố ý giữ khoảng cách với cô ấy.

Ban đầu, nếu không phải thấy cô còn nhỏ tuổi vừa thê thảm vừa đáng thương, có lẽ Tần Phóng đã không dẫn cô theo bên người, nhưng ở lâu bên cạnh cũng là vấn đề. Giữa họ có mối quan hệ gì? Bạn bè, người thân, người yêu hay trợ thủ? Tần Phóng cảm thấy đều không phải.

Sau khi Dịch Như khá hơn, anh đã nói rõ với cô: Nếu muốn đi thì cứ tự nhiên, còn không muốn thì phải an phận.

Dịch Như nửa không muốn đi, nửa không có chỗ để đi, nhất thời cũng không đề cập đến chuyện đi hay ở, chỉ cố gắng không quấy rầy Tần Phóng, tự giải quyết chuyện của mình, rất hiếm khi gây phiền phức cho anh, lại càng hiếm khi trịnh trọng đến tìm anh như vậy.

“Có chuyện gì?”

“Chuyện năm đó của tôi.”

Ồ, hiểu rồi, chuyện ở núi Phượng Hoàng.

“Mấy ngày qua tôi tìm hiểu rất nhiều tài liệu, cũng đã hỏi một số người. Vụ án núi Phượng Hoàng năm đó vẫn là nghi án, đến nay vẫn chưa bắt được hung thủ.”

Chưa bắt được á? Tần Phóng thầm kinh ngạc, anh vẫn cho rằng thi thể hung thủ ở gần nơi tay chân Dịch Như bị chém đứt, dù sao lúc đó anh ra tay rất nặng, nếu vị trí tập kích chính xác hơn nữa sẽ có thể móc cả tim đối phương ra. Theo lẽ thường, gã kia không thể nào chạy thoát, lẽ nào còn đồng lõa ở gần đó, kịp thời đưa gã chạy trốn?

“Tôi biết một trong mấy tên năm đó, tôi không thể bỏ qua cho hắn, vì vậy hai ngày qua tôi đã đi tìm...”

Giọng Dịch Như có vẻ hơi kích động, nếu quan sát cẩn thận, có thể thấy cánh tay cô ấy đang khẽ run. Tần Phóng thở dài, đứng dậy rót nước cho Dịch Như, tiếng nước chảy róc rách có thể giúp cô ấy giảm bớt sự căng thẳng: “Dịch Như, cô cứ từ từ nói.”

Tần Phóng từng nghe Dịch Như kể, “mấy tên kia” chỉ là côn đồ cắc kè, gia đình cũng không trong sạch, vì ham mê sắc đẹp của cô ấy nên cố ý lấy lòng. Khi đó Dịch Như còn nhỏ tuổi, ít nhiều cũng ham chơi, không bao lâu đã đua đòi trốn học, đi hát karaoke, đêm đêm cầm cốc ở quán bar, vũ trường, còn ngây thơ coi bè lũ kia là anh em tốt. Đêm đó, “anh em tốt” cho cô hít bột K, đầu óc mơ hồ bị họ lừa lên giường, còn bị chụp ảnh lại. Cô ấy khóc lóc thảm thiết, uy hiếp đòi báo cảnh sát, nhưng không đợi cô có can đảm đi báo cảnh sát thì lưỡi dao sắc bén đã bổ xuống người mình...

Về mặt Dịch Như bắt đầu kích động, thân thể run lấy bầy, dường như cô đang nhớ đến đêm kinh hoàng kia. Mãi cho đến khi Tần Phóng nắm lấy bả vai cô ấy, trầm giọng gọi: “Dịch Như? Dịch Như?” thì Dịch Như mới hoàn hồn lại, nhìn Tần Phóng và khẽ mấp máy đôi môi.

Tần Phóng đưa cốc nước đến: “Không nóng.”

Tay cô ấy không cảm nhận được nhiệt độ, nhưng vì câu nói của Tần Phóng mà hốc mắt lại ươn ướt. Dịch Như bình tĩnh kể tiếp: “Tôi biết tên của bọn chúng, cũng biết chúng ở đâu, hai ngày qua tôi đi tìm mới phát hiện...” Cô ngừng lại chốc lát, đáy mắt lướt qua vẻ vui sướng và hụt hẫng, “Tôi phát hiện... bọn chúng đều chết hết rồi.”

Đã chết hết nhưng không cùng một lúc, mà là chết lần lượt như bình thường: Một tên uống rượu say trượt chân ngã xuống kênh chết đuối; một tên leo núi ở ngoại thành, trèo qua lan can bảo vệ thì trượt chân ngã xuống núi chết. Còn một tên thì băng qua đường vào ngày sương mù dày đặc, không thấy được xe tải đang lao đến nên bị tông chết.

Ban đầu biết tin, cô cảm thấy hết sức hả hê, quả nhiên ông trời có mắt, kẻ thủ ác sẽ gặp quả báo, song tính tâm nghĩ lại, khắp người cô chợt lạnh toát: Trên đời này thật sự có chuyện trùng hợp vậy sao?

196. Q.1 - Chương 8

Tivi đang mở nhưng trên ghế salon lại không có ai, trong phòng tắm vang lên tiếng nước ào ạt xem ra Tư Đằng đang tắm rồi. Tần Phóng đi đến ngồi xuống salon. Trên bàn có một vỏ gói mì tôm đã xé, bên cạnh là một tô mì cũng không biết đã ngâm bao lâu rồi. Hơn nữa mì cũng đã nở đầy tô, tuy mùi vẫn còn rất thơm nhưng hình thức lại khiến người ta chẳng muốn ăn.

Sáng ăn, trưa ăn, tối cũng ăn, có lẽ là ăn đến ngán rồi.

Tần Phóng ngồi trên ghế salon đợi cô, thuận tiện sắp xếp xem một chút nữa nói chuyện thế nào. Bởi vì lời nói của Lạc Nhung Nhi Giáp mà cơn giận của anh từ từ lan tỏa toàn thân, rất muốn đập cửa lật bàn. Nào biết cửa chỉ khép hờ, người cũng không có ở đây. Hiệp một đánh chính diện không được, ngọn lửa sắp bùng phát đành phải nén xuống trước.

Cô mặc chiếc áo choàng tắm màu trắng của khách sạn, thắt lưng cột hờ có vẻ như vòng eo rất thon thả. Mái tóc ướt nhẹ vẫn xoa ngang lưng, lọn tóc đen vẫn còn nhỏ nước. Cô đang cầm khăn lau tóc, cổ hơi nghiêng đi lộ ra bờ vai trắng nõn nà vô cùng tao nhã.

Cái gọi là kẻ thù gặp nhau mắt long sòng sọc là đây. Tần Phóng đứng bật dậy: “Tư Đằng...”

“Suyt!”

Tư Đằng ra hiệu anh im lặng, đến cầm điều khiển TV chỉnh âm lượng lớn lên.

Là chương trình dự báo thời tiết khu du lịch của đài Tứ Xuyên, giọng MC cất lên du dương: “Cảnh tượng huy hoàng, muôn hình vạn trạng, hoan nghênh quý vị xem chương trình dự báo thời tiết khu du lịch... Núi Nga Mi trời trong đến nhiều mây, nhiệt độ từ 2 đến 7 độ C. Nhạc Sơn nhiều mây, nhiệt độ từ 4 đến 8 độ C. Đô Giang Yển trời trong, nhiệt độ từ 2 đến 9 độ C...”

Tần Phóng vài lần định nói chuyện nhưng Tư Đằng cứ ra hiệu chó quấy rầy. Vốn được giáo dục tốt nên Tần Phóng không có thói quen lỗ mãng cắt ngang người khác. Anh nhẫn nại nghe MC vô cùng tự hào đọc hết dự báo nhiệt độ các khu du lịch trong tỉnh cho đến khi Tư Đằng bấm tắt TV khẽ nói một câu thời tiết không tệ.

“Tư Đằng...”

“Về rồi à.”

Tư Đằng ý bảo anh nhường đường một chút, cô ngồi lên ghế salon lau tóc tiện tay đẩy tô mì rơi xuống thùng rác bên cạnh, tiếng nước lèo trong tô rơi xuống nghe rất sầm sập. Tần Phóng hỏi theo bản năng: “Không ăn à?”

“Tôi không cần phải ăn gì cả.”

Tần Phóng thoáng sửng sốt: “Cô không biết đói hả?”

“Không biết.”

“Vậy cô...”

Anh chỉ vào đồng mì trong thùng rác không biết phải nói thế nào. Vậy còn mua hết thùng này đến thùng kia và bánh bích quy để làm gì?

Vậy mà Tư Đằng lại hiểu: “Nếu như không thì sao? Từ trước đến nay nếu có người không ăn cơm chẳng phải là càng kỳ lạ hơn à? Xung quanh tôi toàn là người, tôi cũng phải để người khác cảm thấy tôi là người chứ.”

Hiểu rồi. Cô ấy chỉ giả bộ biết đói, biết khát, bắt chước tỉ mỉ, giống hệt như đực. Dần dà người khác cũng chỉ xem cô là người bên cạnh ABCD nào đó, không ai nhìn chăm chăm cô và nói: “Xem đi, đó là một con yêu quái không cần ăn cơm kia.”

Không cần phải hỏi han cô nữa, Tần Phóng liền hỏi vấn đề mình muốn biết: “Cô đã sớm biết tôi sẽ trở lại à?”

“Ừ.”

“Vậy tại sao không nói cho tôi biết?”

Tư Đằng ném chiếc khăn lông lau tóc lên bàn trà, thuận thế ngồi dựa vào lưng ghế salon. Rõ ràng là đáng vẻ ngồi như khi nãy nhưng ánh mắt lại liếc nhìn lạnh lùng, không khí xung quanh cũng như hạ xuống vài độ.

“Có cái gì có thể khắc ghi ấn tượng sâu sắc hơn là đích thân mình trải qua chứ?”

Ấn tượng sâu sắc? Tần Phóng không dám tin vào tai mình. Mấy ngày nay anh đã trải qua thế nào? Nơm nớp lo sợ và hoảng hốt kinh hãi như chó nhà có tang, không dám ngẩng đầu không dám đến gần người khác giống như thằng điên bị bệnh tâm thần, chính là vì cái “ấn tượng sâu sắc” này đây hả?

Tần Phóng cười ha ha: “Sâu sắc, dĩ nhiên là sâu sắc, tôi rất ư là ghi khắc sâu sắc!”

Cho dù là tôn trọng phái nữ hay phong độ quý ông gì đó đều thành lập trên cơ sở giao tiếp với “người”. Nhưng kẻ trước mắt này đâu phải người, cần gì khách sáo với cô ta chứ hả?

“Tư Đằng, cô thật sự xem mình là cái rồn của vũ trụ ư, yêu quái giỏi lắm à. Tôi cho cô biết, dù toàn bộ thế giới đều sợ cô nhưng tôi thì không. Dù sao cũng đã là một người chết rồi, đâu phải là ông đây chưa từng chết qua. Cô chơi vui lắm phải không? Khắc ghi ấn tượng đúng không? Tôi không hầu cô nữa.”

Tần Phóng đá bàn trà xê dịch, căm thù nhìn Tư Đằng rồi quay đầu bước đi. Mới vừa rồi không thể đạp cửa bước vào giờ đã được bù lại. Một chữ thôi: thoải mái!

Tư Đằng vỗ tay bôm bốp sau lưng, không nhiều không ít, vền vền ba cái.

Cô còn nói: “Rất có khí phách nhỉ. Có điều con người của tôi thích làm nhất là hủy hoại phẩm chất của người ta.”

Tần Phóng cắn răng: Bà nó, cái này gọi là tiếng người à?

“Cậu tên là gì ấy nhỉ?”

Tần Phóng đứng hình chừng hai giây mới ý thức được Tư Đằng đang nói chuyện với anh. Nói cả buổi mà ngay cả tên của anh cô cũng chẳng nhớ. Tần Phóng giận quá hóa cười, muốn đốp chát lại cô một câu, nhưng lại cảm thấy tiếng nói con người thật sự cũng chẳng ăn thua gì.

“Tần Phóng.”

“Ồ, Tần Phóng. Như vậy tôi nói cho cậu biết, nếu như còn muốn đi theo tôi thì cậu phải có phép tắc.”

Tần Phóng nhìn cô chằm chằm. Cô gái này diệc hay sao? Mới vừa rồi anh nói năng hùng hồn một dãy như vậy cô cũng không nghe thấy sao? Đi theo cô? Ai muốn đi theo cô chứ?

“Thứ nhất là, bây giờ là cậu không thể rời bỏ tôi chứ không phải là tôi không thể rời bỏ cậu. Là cậu cần yêu khí của tôi để kéo dài mạng cậu. Trước khi cậu nói ra không muốn đi theo tôi thì phải nghĩ kỹ xem tôi có muốn cho cậu đi theo hay không? Tôi cho cậu mạng sống, đây là giá trị của tôi đối với cậu. Cậu có giá trị gì cho tôi nào? Tôi muốn nói là ngay cả chó cậu cũng không bằng. Cậu lại muốn tức giận à? Sự thật là cho chó ăn xương nó còn biết vẫy đuôi. Ít ra nó không khiến tôi ghét.”

Tần Phóng muốn nói gì đó nhưng Tư Đằng đã xỉ vào trán anh: “Cho cậu năm phút, thử nghĩ xem tôi nói có đạo lý hay không. Nghĩ kỹ rồi nói.”

Nói xong cô không để ý đến anh nữa, trở về phòng tắm sấy tóc. Âm thanh máy sấy tóc u u giống như là những cánh quạt quay trong đầu. Tần Phóng đứng thờ ra đó, đột nhiên cảm thấy rằng Tư Đằng nói cũng có một chút đạo lý.

Bây giờ nhìn lại chuyện anh không thể rời bỏ Tư Đằng cũng không phải là do Tư Đằng thao túng mà là anh thật sự đã chết đi mà còn sống lại. Lúc đó máu của anh và yêu khí của Tư Đằng đã thúc đẩy song phương sống lại. Nhưng thời thế thay đổi, hiện tại bây giờ anh đúng là chẳng có giá trị nào với Tư Đằng cả.

Sau lưng Tần Phóng mơ hồ hơi phát rét, lúc Tư Đằng đi ra ngoài chẳng biết sao anh lại dời ánh mắt đi nơi khác.

“Suy nghĩ kỹ rồi hả? Được rồi, tôi nói tiếp.”

“Thứ hai là cậu có hai lựa chọn, đi theo tôi hoặc không theo. Muốn đi theo tôi thì phải nghe theo tôi sai bảo. Tính tình tôi không tốt, thích người khác cung kính khách sáo với tôi. Chỉ nhìn một cái thôi là anh phải biết làm thế nào, muốn anh cười thì anh phải cười, không muốn anh cười thì anh không được cười. Ví dụ như tôi muốn anh quỳ, mặc kệ là anh thật lòng hay là bị dí dao ép quỳ, chỉ cần quỳ thì tôi sẽ hài lòng. Hiểu chưa?”

Hiểu, làm sao mà không hiểu chứ. Tần Phóng không giận ngược lại còn cười, anh chỉ chỉ tầm tầm: “Cho nên bây giờ tôi phải quỳ hả?”

Mặt Tư Đằng tỉnh rụi: “Đó là một ví dụ thôi.”

Tần Phóng nén giận: “Không làm theo thì sẽ thế nào?”

“Nếu không làm theo thì bây giờ anh đi ra cửa, chọn bừa một phương hướng nào đó, không thể đi thì đào một cái hố chui vào trong đó nằm. Hai chúng ta chia tay vui vẻ, tôi có rất nhiều chuyện cần làm sẽ không đến thấp nhang cho anh đâu.”

Rất tốt, tiết mục tấu hài xem nhiều năm về trước rốt cuộc đã có công dụng. Tần Phóng thầm trả lời: Không cần cô thấp nhang làm ô uế đường luân hồi của ông.

“Thứ ba là...”

“Thứ hai còn chưa nghĩ xong.” – Tần Phóng bất lịch sự ngắt lời – “Mới vừa rồi không phải cho tôi năm phút sao?”

Không phải anh chưa nghĩ xong. Mà là ai chứ hả? Có điều nếu có điều thứ ba thì nghe xong trở mặt cũng không muộn.

“Phải dùng kính ngữ nói là: Tư Đằng tiểu thư, tôi còn chưa nghĩ ra xin cho tôi thêm năm phút.”

Tần Phóng nhìn chằm chằm Tư Đằng khoảng một phút. Mắt người không thể trợn lên như vậy, trợn không bao lâu thì phải chớp mắt nghỉ ngơi. Nhưng ngược lại Tư Đằng thật sự là một pho tượng sáp, không nhúc nhích, chẳng chớp mắt, nhìn xoáy thẳng vào đáy mắt anh.

Còn tiếp tục đấu mắt với cô ta nữa thì xem ra mình sẽ mù mất. Tần Phóng che mắt thở dài một hơi: “Tư Đằng tiểu thư, xin cô cứ tiếp tục.”

Tư Đằng đưa tay: “Cho điều thuốc.”

“Tôi không hút thuốc lá.”

Tư Đằng vẫn nhìn anh, tay vẫn không có ý để xuống. Tần Phóng nhớ đến câu nói “Chỉ nhìn một cái thôi là anh cũng phải biết làm thế nào” kia. Được thôi, đại trượng phu cơ được giãn được, không vội chuyện nhất thời: “Tư Đằng tiểu thư, thật ngại quá để tôi đi mua.”

Thuốc rất nhiều nhãn hiệu, như là Thanh Hải Vân Thiên nhưng dù sao anh cũng chưa từng nghe qua. Nếu Tư Đằng hút thuốc lại nhắc đến Thượng Hải, niên đại đó xem ra là hút xì gà rồi. Còn tưởng rằng cô sẽ bắt bẻ, ai biết cô nhận lấy nhìn một cái rồi nói: “Tôi không thể hút thuốc.”

Tần Phóng vừa bật hột quẹt: “Không thể? Vậy cô còn mua làm gì?”

Tư Đằng cười kín đáo, cô đưa đầu thuốc qua môi lửa, chăm chú nhìn một hồi lâu rồi đưa đến bên môi rít sâu vào một hơi.

Tần Phóng vẫn nhìn cô như trước, anh nhìn đến sắc mặt dần dần thay đổi.

Ngon lửa trên người Tư Đằng dần dần bốc lên, nhảy múa trên tóc trên da thịt cô. Từ đầu tóc đến tròng mắt, đến hai tay, cuối cùng gần như chỉ còn thấy được đường viền của cô thấp thoáng qua ngọn lửa. Tầm tầm bị cháy sém dần dần, mùi khói cay mũi bốc lên. Đồ dùng trong phòng từ từ biến thành đen, tiếng

thanh gỗ khô nứt vang lên theo thứ tự. Tần Phóng bị thế lửa ép lui về phía sau vài bước, kêu to lên: “Dừng lại, như vậy sẽ cháy nhà đó!”

Cô không trả lời anh, ngọn lửa bỗng cháy lan đến rèm cửa sổ, ghế salon, đồ dùng bằng gỗ không một cái nào may mắn thoát khỏi. Cửa sổ vang âm lên một tiếng rồi vỡ toang, trong hành lang truyền đến tiếng người kinh hoảng. Tần Phóng ho khan chạy ra cửa, tay nắm cửa nóng vô cùng, tay anh vừa chạm vào đã phải rút lại. Tần Phóng kéo cổ áo lên bịt miệng và mũi, đập cánh cửa phòng thật mạnh vài cái, bên ngoài có người khác kêu lên: “Bên trong có người, còn có người.”

Tiếng ào vang lên, chắc hẳn là có nước xối vào cửa. Trong lúc bối rối cửa bị đá văng ra, Tần Phóng lao đảo xông ra ngoài. Khói mù mịt gần như là lập tức tuôn ra ngoài theo anh khiến người đến cứu hỏa lùi lại vài bước không ngừng ho khan. Trong cảnh khói mù thấp thoáng thấy được Lạc Nhung Nhĩ Giáp ôm bình chữa lửa chạy đến phía này, lấy vòi ra phun một trận điên cuồng, lại gào to lên: “Trên lầu còn có người hay không? Mau chạy xuống đi! Chạy xuống đi!”

Tất cả mọi người đều chạy xuống lầu dưới, lửa cháy không ngừng, càng cháy càng mãnh liệt. Sự thật là ngọn lửa đã cháy cuộn cuộn ra phía ngoài. Cuối cùng xe phòng cháy chữa cháy cũng đã đến. Người vậy xem náo nhiệt tầng tầng lớp lớp, la hét âm ỉ. Trong tiếng la hét ồn ã, hai cột nước to lớn đập lên cơn hỏa hoạn trong màn đêm.

Lúc này Tần Phóng mới cảm thấy tay chân bủn rủn, anh mệt mỏi lui ra phía ngoài trong cảnh xô đẩy chen lấn. Trong lúc vô tình, anh ngẩng đầu lên đột nhiên thấy Tư Đằng đứng trong góc tối cách đó không xa.

Đầu Tần Phóng nổ âm một tiếng, anh gần như là xông đến nén giọng gầm lên với cô: “Cô thật quá đáng! Cô đốt nhà người ta như vậy xảy ra chết người thì sao.”

“Thứ ba...”

Tần Phóng khó mà tin được, lúc này cô còn nói với anh điều thứ ba nữa cơ đấy?

“Thứ ba là, xin nhớ kỹ tôi là yêu, tôi không bị bất cứ quy phạm đạo đức và luật pháp nào ràng buộc cả.” – Khóe môi Tư Đằng dần dần nhếch lên nụ cười khẩy – “Quá đáng sao? Thiên lý không dung sao? Đây vốn là chuyện yêu quái hay làm mà. Yêu quái chính là để cho người ta sợ, người ta hận và mắng chửi. Tôi không cần ai thích, ai yêu hay kính trọng. Chỉ cần sợ tôi... là được rồi.”

197. Q.10 - Chương 8: Chương 7

Lan Nguyễn Hạ dịch

Hàn Vũ Phi biên tập

Sau ba lần bốn lượt nhận được điện thoại than phiền của Lâm Quyên, Khổng Thanh Hoa cũng suy nghĩ lại. Bà cảm thấy có lẽ bởi trước đây mình mất con gái, lại rất thích Tây Tây nên đã quá yêu chiều con bé. Trẻ con giống một cái cây non, phải uốn nắn từ rất sớm, một khi phát triển lệch lạc thì hối hận cũng chẳng kịp. Bài học trước kia còn chưa đủ đau đớn hay sao?

Bà bắt đầu dần dần nghiêm khắc. Những câu cương quyết như “Không”, “Không được”, “Không thể” được sử dụng với tần số càng ngày càng cao. Nhưng cũng gặp phải phản kháng càng lúc càng lớn từ Tây Trúc.

Tây Trúc không giống với đứa trẻ bình thường khác, tính nết cực kỳ ương bướng. Lúc thuận theo con bé thì mọi thứ đều ổn, một khi không vừa ý thì lập tức sùng sĩa cáu gắt, đã hai lần quăng đĩa bỏ đi thẳng về phòng. Kể chuyện với bạn bè, mọi người đều góp ý bà nên dùng biện pháp mạnh một lần.

“Con bé này không được rồi! Mới bé tí đã như vậy lớn lên chẳng phải lật trời sao. Chị phải nghiêm khắc với con bé cho nó biết sợ.”

“Mới ba tuổi đầu mà như bà cụ non. Không phải tôi nói chị chứ, chị chiều chuộng con trẻ quá! Ví dụ là Tây Trúc trước kia ấy, chị chớ trách tôi chạm vào nỗi đau của chị! Nó suốt ngày tụ tập với đám lưu manh, chị từng quản thúc nó không? Chỉ biết nhẹ nhàng khuyên bảo, cuối cùng thế nào? Đợi đến xảy ra chuyện rồi mới biết đau.”

Tất nhiên, nói đi nói lại, chưa đến mức vô cùng bất đắc dĩ thì Không Tình Hoa vẫn không muốn đi tới bước kia.

Bữa cơm tối, bà thử chuyện trò với Tây Trúc.

“Tây Tây à, con biết vì sao mẹ đặt tên con là Tây Trúc không? Người Trung Quốc chúng ta thích rất trúc. Mai, lan, trúc, cúc được gọi là ”tứ quân tử“, đều đại diện cho phẩm chất cao đẹp. Mẹ mong Tây Tây giống như cây trúc kia, khiêm tốn, lễ phép, vô tư, ngay thẳng, làm một người có ích...”

Ồi giờ ơi, có còn cho người ta ăn cơm không? Bà nhận nuôi một cô con gái bốn tuổi, một chữ bẻ đôi cũng chẳng biết. Bà tin chắc con bé có thể hiểu được cái gì gọi là khiêm tốn, lễ phép, trong sáng, ngay thẳng sao? Còn nữa, tôi với bà ai có hiểu biết về cây cối nhiều hơn? Cái cây đó vừa cao nhòng vừa thẳng bằng thì cũng thôi đi, đó hoàn toàn là thuộc tính tự nhiên. Vậy mà con người cứ cố tô điểm thêm cho nó những cái mác phẩm chất này nọ lọ chai, có nghĩ nó cũng thấy uất ức lắm không?

Tây Trúc buông đũa xuống: “No rồi!”

Khổng Thanh Hoa dường như không nghe thấy: “Tây Tây, ăn hết cơm trong bát đi! Còn nữa, cầm đũa, đặt đũa nhẹ nhàng thôi! Đừng phát ra tiếng!”

Tây Trúc không vui chút nào! Đẩy phăng bàn ra, cô bé dịch ghế định nhảy xuống. Song, hành động của Khổng Thanh Hoa còn nhanh hơn, bà kéo ghế lại. Chân ghế cọ trên sàn vang lên âm thanh chói tai.

“Tây Tây, hôm nay phải ăn hết cơm!”

Tây Trúc ngồi trên ghế, nhìn chằm chằm bát cơm, không hề động đậy.

Với số tuổi hiện nay của cô, chỉ cần nói ra vai ba câu khác thường với độ tuổi sẽ có thể dọa sợ được Khổng Thanh Hoa hoặc Lâm Quyên. Nhưng cô không làm vậy. Cô luôn cố gắng không chế mọi mặt đều nằm trong phạm vi “trẻ con tùy hứng”. Hơn nữa, tuy rằng những người này đáng chán thật nhưng chung quy vẫn là có ý tốt.

Thế nhưng việc này không có nghĩa cô phải ngoan ngoãn làm một đứa trẻ ba tuổi. Dù sao ẩn giấu trong cơ thể này là bản yêu Tư Đằng từng khiến cả đạo môn biến sắc và mọi yêu quái nghiêng răng nghiêng lợi.

Tốt lắm, con bất động chứ gì, dịch bất động thì ta động! Khổng Thanh Hoa cầm thìa xúc đầy rau với cơm đưa đến bên miệng con bé: “Tây Tây, há miệng nào!”

Tây Trúc không hé răng, cũng chẳng nhúc nhích, trong ánh mắt tràn ngập vẻ chống cự. Sau nhiều lần lặp đi lặp lại, Khổng Thanh Hoa bực phát cơn thịnh nộ, tức tối giơ tay bóp cằm Tây Trúc: “Tây Tây, há miệng!”

Tây Trúc bị xiết đau, nổi tính ngang bướng, ra sức lắc đầu, túm lấy cánh tay Khổng Thanh Hoa. Bà thầm bảo dù sao đã làm dữ rồi, cứ phải oai nghiêm cho con bé sợ đã, nên vẫn ép thìa cơm vào miệng Tây Trúc: “Tây Tây, hôm nay con phải ăn hết cơm!”

Giữa lúc giằng co chẳng ai chịu ai, Tây Trúc đột ngột ngẩng đầu, cắn mạnh lên tay Khổng Thanh Hoa. Bà đau đến nỗi toàn thân run rẩy, không hề nghĩ ngợi đã giơ tay tát con bé.

Khổng Thanh Hoa khá mạnh tay, người lẫn ghế của Tây Trúc đều ngã chổng chơ. Lúc rơi xuống còn vang lên tiếng động rất lớn khiến lòng bà hoảng hốt chùng xuống. Bà trợn to mắt nhìn Tây Trúc nằm ngã trên sàn. Trong chớp mắt, bà luống cuống đến độ đầu óc tất tịt, không hề lập tức tiến lên đỡ con bé. Chỉ có một ý nghĩ khủng khiếp lóe lên trong tâm trí: Tây Tây sẽ không...ngã chết chứ?

May thay, Tây Tây đã bò dậy. Nửa bên má sưng vù, trán u lên một cục, mũi chảy máu. Nước mắt Khổng Thanh Hoa tuôn trào, lúng túng gọi: “Tây Tây...”

Sao khi nãy mình lại làm vậy, chẳng qua chỉ không ăn cơm thôi mà. Không ăn thì thôi, sao mình lại có thể nở lòng ra tay đánh con gái chứ?

Khổng Thanh Hoa hối hận đến tím ruột. Bà rút khăn giấy trên bàn ăn muốn lau máu mũi cho Tây Trúc. Nhưng con bé không cần, hất phăng tay bà ra rồi đi vào phòng vệ sinh. Khổng Thanh Hoa đứng đó sững sờ, lắng nghe tiếng nước rào rào bên trong. Lát sau, Tây Tây rửa mặt xong đi ra, coi bà giống như không tồn tại, đi một mạch về phòng. Tiếng sập cửa mạnh đến mức khiến bà thoáng rung mình.

Trên bàn, chén bát lộn xộn. Chẳng còn bụng dạ thu dọn, Khổng Thanh Hoa đỡ ngồi trên sô pha, buồn bã khóc lóc một hồi. Dù sao không phải đích thân mình sinh ra, dùng biện pháp nhẹ không được, mà nặng cũng không xong, đánh không được mắng không thể. Tây Trúc vốn không phải con ruột của bà, đã nhiều năm trôi qua, nhưng ngay cả tiếng “mẹ”, con bé cũng chưa từng gọi lấy một lần. Xảy ra chuyện này, giữa hai người sẽ càng khó sống chung hơn.

Trước khi đi ngủ, Khổng Thanh Hoa vào phòng xem Tây Trúc. Con bé cuộn mình trong chăn, nằm quay mặt vào tường. Chắc là biết bà đi vào nên không thèm quay lại. Khổng Thanh Hoa đứng cạnh giường, dịu dàng nói rất nhiều câu như là mẹ sai rồi, Tây Tây đừng tức giận nữa...

Có điều Tây Tây không dễ dỗ, bất kể bà nói thế nào, còn bé vẫn trơ như gỗ đá. Thôi vậy! Trẻ con đang giận dỗi, nói gì cũng vô ích. Khổng Thanh Hoa định giơ tay vuốt tóc con bé, nhưng đến lúc gần chạm vào lại ngần ngừ rút tay về: “Vây Tây Tây ngủ đi nhé! Mai mẹ lại đến gọi con dậy.”

Bà tắt đèn, khê khàng khép cửa rồi về phòng. Tây Trúc vẫn mở mắt thao láo, đóng tai lắng nghe tiếng động bên ngoài, cho tới khi tắt cả tiếng vang đều trở về yên tĩnh.

Đêm khuya, Tây Trúc rời giường, giở ba lô nhỏ của mình ra, bắt đầu thu dọn đồ đạc.

Tần Phóng đi tới núi Phượng Hoàng một chuyến.

Sự việc trôi qua đã khá lâu, vụ án không có khả năng để lại manh mối nào nữa. Vây nhưng anh vẫn nấn ná hồi lâu: Hồi đó anh ra tay tương đối nặng, mặc dù không khiến đối phương mất mạng ngay lập tức, nhưng tuyệt đối cũng phải tàn phế. Có điều Dịch Như bảo, ba tên kia chết do tai nạn. Trước khi chết đều chạy nhảy được, thân thể khỏe như vâm.

Quái lạ, ai là kẻ thứ tư bí ẩn kia? Và ai đã cứu hẩn đi nhỉ?

Tần Phóng tới gần đầu dốc rồi ngồi xuống. Vị trí này có thể thấy được thành phố đèn đuốc sáng rõ nơi xa. Ánh đèn muôn màu, trải khắp muôn phương chia thành phố thành vô số hình thù nho nhỏ kỳ lạ, nhưng vẫn bị bóng tối rộng lớn bên ngoài vây kín.

Loài người luôn cho rằng chính mình đã tạo nên ánh sáng văn minh, có thể hô mưa gọi gió trên thế gian này. Nhưng nếu ta đứng ở nơi cao hơn, cao hơn nữa sẽ nhận ra rằng thế giới này bao la lắm. Ngoài nơi con người sinh sống vẫn tồn tại quá nhiều những điều mông lung không thể giải thích.

Tần Phóng cúi đầu châm một điếu thuốc. Gió nơi đầu dốc rất lớn, thổi đốm lửa xiêu vẹo. Chính giây phút này, anh chợt nảy ra một suy nghĩ kỳ quặc.

Giả dụ không có người cứu tên hung thủ đó, và hẩn tự đi thì sao? Người bình thường bị vết thương trí mạng sẽ nghiêng ngã lão đảo. Nhưng nếu hung thủ không phải người bình thường thì sao?

Hồi trước, Tư Đằng bị Bạch Anh tấn công, máu ở cổ họng phun ra như suối, chẳng phải vẫn gắng gượng chống đỡ lê về đến núi Thanh Thành ư? Trừ phi kẻ đó là...yêu quái.

Máu huyết toàn thân Tần Phóng xông cả lên đỉnh đầu. Bàn tay cầm điếu thuốc khê run, trong tâm trí bỗng hiện ra rất nhiều chứng cứ trước đây đã xem nhẹ.

Kẻ đó có một sức mạnh kỳ dị hơn hẳn người bình thường, và gần như ngang ngửa với anh...

Sau khi bị thương nặng đã biến mất một cách thần bí, không để lại dấu vết.

Lúc hai bên đánh nhau, anh chạm phải cánh tay hẩn, cứng cáp khác thường, không hề cảm nhận được bắp thịt

Về mặt Tần Phóng đông cứng. Anh chống một tay xuống đất, vưng vàng nhảy xuống mặt đường bên dưới mấy mét, rồi đi về phía chiếc xe ẩn trong bóng đêm. Anh và Dịch Như đều đặt mục tiêu bởi ba tên côn đồ kia. Nên không biết đằng sau còn có kẻ khác hay không? Trong lúc vô tình có phải Dịch Như đã đắc tội với ai khác không?

Anh gọi điện thoại cho Dịch Như, nhất thời không thể nói rõ nên chỉ dặn cô ấy ở khách sạn chờ, mình sẽ quay lại ngay. Dịch Như có vẻ hơi giật mình, ấp úng bảo cô ấy hiện giờ không ở trong khách sạn.

Tần Phóng hơi lấy làm lạ: “Cô đang ở đâu?”

“Tôi về nhà...thăm mẹ tôi một lát.”

Tần Phóng ít nhiều hiểu được Dịch Như. Cái mà cô gọi là “thăm mẹ tôi một lát”, không hề là đích thân đến cửa ghé thăm, mẹ con ôm nhau mừng mừng tủi tủi. Cô ấy chỉ dám trốn đằng xa, lén lút nhìn ngó. Hết lần trước ở cửa nhà trẻ, Khổng Tinh Hoa tình cờ ngoảnh đầu lại, cô ấy liền sợ hãi rụt người lại như chim sợ cung nỏ.

Tần Phóng xem đồng hồ, đã hai giờ khuya rồi.

Cái cô này cũng ngốc thật! Giờ này Khổng Tinh Hoa đã đi ngủ từ lâu, còn đến đó làm gì nữa chứ? Ngắc đầu lên sấm hối với ô cửa sổ tối om om, rồi rơi lệ thầm xin lỗi à?

Tần Phóng thoáng đau lòng, lại cảm thấy bất lực: “Vậy cô cứ đứng đấy chờ tôi, tôi đến đón cô.” Ngập ngừng rồi bổ sung, “Đêm khuya lạnh, tìm một chỗ tránh gió đi đã!”

Lòng Dịch Như chợt ấm áp. Nỗi đau buồn vì những nhớ thương và áy áy đối với mẹ cũng trở nên không còn quặn thắt. Cô khẽ giậm hai chân lạnh cóng, thoáng đưa mắt nhìn quanh: “Đầu phố có một cửa hàng tiện lợi 24 giờ. Tôi vào đó đợi anh!”

Nửa tiếng sau, xe Tần Phóng rẽ vào con phố chính gần khu chung cư của Khổng Tinh Hoa. Nhìn từ xa, hộp đèn quảng cáo sắc xanh vàng của cửa hàng tiện lợi 24 giờ nổi bật trong đêm. Vào giấc rạng sáng thế này nên đường phố vắng tanh, những ngọn đèn đường cao cao chẳng khác gì từng con mắt màu vàng cam mở to, im lìm nhìn sang phía đối diện con phố.

Trên vỉa hè dành cho người đi bộ, một cô bé đeo chiếc ba lô đang cúi đầu chậm rãi đi tới, dáng vóc nhỏ bé chừng 3-4 tuổi. Xe anh chạy với tốc độ khá nhanh, chỉ phút chốc đã vượt qua bỏ cô bé.

Tim Tần Phóng giật thót, đột ngột giảm phanh.

Anh đắm đắm nhìn bóng dáng cô bé qua kính chiếu hậu. Ban đầu, lúc cô bé đi qua, do trong lòng đầy tâm sự nên anh không rảnh bận tâm đến việc khác, không kịp nhận ra gì, mãi đến giờ anh mới đột nhiên phát hiện...

Quái lạ, vô cùng quái lạ!

Gần ba giờ sáng, trên phố không một bóng người, một cô nhóc ba, bốn tuổi lại dám đơn thân độc mã bước đi. Nếu lớn hơn chút nữa, chừng mười, mười hai tuổi, anh sẽ không có hứng thú quan tâm, nhưng cô bé vẫn còn quá nhỏ.

Tần Phóng quay xe lại, từ từ tấp vào lề, đến gần cô nhóc. Cách tấp kính màu trà, Tần Phóng trông thấy cô bé rõ ràng đã nhận được có xe lạ tấp vào, tức khắc lùi lại hai bước với vẻ mặt thận trọng.

Giỏi lắm, cũng biết là nguy hiểm, cũng biết trên thế giới này có người xấu cơ đấy. Thế sao cô nhóc lại đi một mình trên phố vào đêm hôm khuya khoắt? Bố mẹ cô nhóc đâu?

Hay đây là trò bịp bợm mới nhất để ăn vạ và tống tiền người dân lương thiện của bọn xấu?

Tần Phóng không vội bước xuống. Sau khi dừng xe, đầu tiên anh quan sát xung quanh một vòng. Gió thổi lay cành lá nghe xào xạc; dưới ánh đèn đường màu vàng, chiếc bóng của cô nhóc được in nghiêng kéo dài.

Rõ là bực mình, vừa ra khỏi cửa đã gặp phải tên biến thái. Trên TV hay chiếu, vào đêm khuya vắng vẻ, cô gái lẻ loi đi trên đường, bị một chiếc xe mười sáu chỗ lén lút bám theo...

Hừ, có cho bà bỏ nhà đi không đây?

198. Q.1 - Chương 9

Quá trình xử lý hỏa hoạn khá phức tạp, trước tiên là điều tra nguyên nhân phát hỏa, xác định người chịu trách nhiệm và cuối cùng là xử phạt. Vốn hỏa hoạn phát sinh từ phòng của Tần Phóng, anh dù không làm cũng phải chịu trách nhiệm. Có điều may mắn là không dò được nguyên nhân phát hỏa. Không phải là do con người phóng hỏa, cũng không phải là do bị chập điện. Trước đó việc anh mua thuốc và bật lửa mang lên phòng là một điểm đáng nghi nhất, nhưng Lạc Nhung Nhĩ Giáp nói: Anh ta lên lầu chưa đến hai phút đã bốc lửa, còn lan đến vài căn phòng kế bên, tuổi xăng đốt cũng không nhanh như vậy được.

Tạm thời bỏ qua điểm đáng nghi này nhưng họ vẫn giữ hết thông tin cá nhân của Tần Phóng để khi cần phải phối hợp “điều tra”.

Bên này xong trình tự điều tra thì trời đã mờ sáng, khách trọ được chuyển sang khách sạn Kim Mã lớn gần đó. Lúc Tần Phóng chạy đến mọi người đều đang ăn sáng tại lầu một. Tất cả mặt mũi lấm lem mặc đồ ngủ và khoác áo bông khách sạn cung cấp, nhìn ai cũng vô cùng mệt mỏi. Ngoại trừ.... Tư Đằng.

Phòng ăn rất lớn, người khác đều chọn ngồi tại vị trí trong góc, nhưng chỉ có cô là ngồi ngay chính giữa. Rõ ràng là cô khoác chiếc áo lính cũ kỹ nhưng lại khiến người ta cảm giác giống như cô đang mặc đồ hiệu LV mà còn là phiên bản hạn chế nữa.

Thật sự rất nhiều người nhìn cô chằm chằm, nhất là mấy nữ phục vụ người Tạng trong phòng ăn. Về hăm mộ sáng rực trong đôi mắt họ, khi Tần Phóng đi ngang qua còn nghe các cô nàng nhỏ to: “Ôi chân cô ấy trắng quá.”

Chân trắng thì có ích lợi gì trong khi lòng dạ đen tối chứ!

Tần Phóng không muốn ăn, anh kéo ghế ngồi xuống đối diện Tư Đằng. Trải qua buổi tối hôm qua, lần nữa đối mặt với cô tâm trạng anh rất phức tạp, có đủ cả căm hận và không biết phải làm sao. Anh nghĩ bất cứ giá nào mình cũng phải rời xa nữ yêu quái này nhưng lại cảm thấy cực kỳ không đáng: Vì một cơn bực tức mà phải hi sinh tính mạng không dễ gì có được lần thứ hai sao? Nhưng nếu như khuất phục Tư Đằng, làm một con chó chỉ biết vẫy đuôi đi theo cô thì...

“Tần Phóng, cậu có mơ ước gì không?”

Cô đang nói chuyện với anh sao? Lúc ban đầu Tần Phóng những tưởng mình nghe lầm. Loại yêu quái tính tình trái khoáy khó nắm bắt này cũng biết thảo luận về chủ đề Mơ Ước mang tính lãng mạn không dính gì tới củi dầu mắm muối này ư? Lẽ nào trong lời nói mang hàm ý muốn mượn đề tài này để nói lên chuyện của cô cho anh nghe sao?

Tần Phóng hơi cảnh giác: “Mơ ước cái gì?”

“Người sống trên đời này đều có một mục tiêu, một mơ ước. Ngay cả học sinh tiểu học làm tập làm văn cũng viết về “Mơ ước của em”. Vậy mơ ước của cậu là gì?”

Tần Phóng im lặng một chút: “Tôi ước mơ mình chưa từng đưa An Mạn đến Nang Khiêm này.”

Khi đó chỉ là vì ý niệm hư vinh dấy lên trong đầu, anh cảm thấy vượt nghìn dặm thực hiện lời hứa là chuyện rất phóng khoáng lãng mạn đáng giá để khoe khoang; Cảm thấy cuộc sống nhạt nhẽo phải làm một hai việc bốc đồng gì đó chẳng hạn như nói đi là đi giống như chuyện này. Bây giờ anh đã hối hận, chỉ định vượt nghìn dặm đến đây để dập đầu ngược lại đã dập rơi luôn cả đầu của mình rồi.

“Chuyện này không tính, việc đã rồi, là sự thật đã không thể thay đổi được. Đây gọi là nằm mơ chứ không gọi là mơ ước.”

Gọi là nằm mơ ư? Nếu như thật sự nằm mơ thì tốt rồi, tỉnh mộng còn có cơ hội làm lại.

Tần Phóng hơi tự giễu hỏi Tư Đằng: “Mơ ước là chuyện nhất định phải thực hiện được đó hả?”

“Muốn thực hiện nhưng lại không dễ dàng thực hiện.”

Tần Phóng cười khở: “Vậy không có.”

“Không có?”

“Không có” – Cô biết rõ còn có hỏi sao? Anh đã thành tình trạng như vậy còn có tư cách an nhàn thoải mái nói chuyện mơ ước ư? Tần Phóng đột nhiên nổi giận, anh tựa vào ghế nhìn thẳng vào mắt Tư Đằng, hạ thấp giọng, nói không chút khách sáo – “Tôi có một chuyện không gọi là mơ ước, cũng có thể gọi là nằm mơ. Tôi muốn có thể hít thở tự do tự tại. Tôi muốn còn sống mà tách khỏi cô. Tôi muốn lại làm người một lần nữa, không phải trốn tránh như một con chó. Có thể không? Có thể không?”

Về sau càng nói càng kích động, anh đứng dậy hai tay chống lên bàn, gân xanh đều nổi trên mu bàn tay. Xung quanh khe khẽ vang lên tiếng trò chuyện, tiếng gọi điện thoại, tiếng oán trách trận hỏa hoạn xui xẻo tối hôm qua. Còn có người quan tâm đến cổ phiếu của mình, hỏi rằng: Cổ phiếu có chuyển sang màu đỏ không? Tăng lên không?

Đủ loại âm thanh quanh quẩn như khoan vào tai anh, chúng càng làm nổi bật vẻ tuyệt vọng bi thảm của anh hơn. Anh cũng muốn giống như bọn họ vậy. Có thể không?

Tư Đằng cầm lấy giấy ăn bên cạnh, lau lau bên khóe môi, kéo lại chiếc áo khoác lính đã trượt đến bả vai, lại thuận tay phải lông dính dính trên cổ áo, thờ ơ nói: “Có thể chứ.”

Nhưng Tần Phóng không thể nào hiểu được ý nghĩa của ba chữ “có thể chứ” này. Anh cứ đứng như vậy, mười đầu ngón tay vẫn run rẩy mất khống chế. Cho đến khi người phục vụ đến đặt chén đĩa lên bàn vang lên tiếng lanh canh anh mới ngồi xuống suy đoán trong khi tim vẫn đập kịch liệt.

Là mình nghe nhầm sao? Cô ấy nói là: Có thể chứ.

Sắp hết giờ cơm, nhân viên tiếp tân khách sạn bố trí phòng cho khách dọn đến vì trận hỏa hoạn tối qua, đưa thẻ phòng cho từng nhóm khách về phòng nghỉ ngơi. Đến chỗ Tần Phóng, nhân viên phục vụ vừa đưa thẻ vừa xin lỗi: “Xin lỗi, phòng khách sạn khá ít, có khách vẫn chưa trả phòng. Xin anh vui lòng ngồi ở phòng ăn chờ một chút, sau mười hai giờ mới có thể nhận phòng.”

Tim Tần Phóng vẫn đập liên hồi như tiếng trống vang lên bên tai. Anh thuận tay nhận thẻ phòng rồi cầm luôn cốc thủy tinh để che giấu. Trong cốc còn dư lại một ít nước, số thẻ phòng phản chiếu dưới đáy cốc vẩn vơ và quái dị.

Số 188.

Anh kiên nhẫn chờ phục vụ đi xa mới run rẩy hỏi Tư Đằng: “Tôi phải làm thế nào?”

“Đạo sĩ luyện đan, yêu quái tụ khí, trong tiểu thuyết ma mị rất thích khuếch đại khả năng của yêu quái, cái gì mà dời non lấp biển đổi trắng thay đen gì cũng là giả thôi. Quý giá nhất của yêu quái chính là yêu khí, cũng là một luồng yêu khí duy nhất có thể khiến người ta chết đi sống lại.”

“Nhưng càng quý giá càng không dễ dàng cho đi. Theo tôi biết thì chưa từng có chuyện này. Có điều trong tiểu thuyết cổ đại có viết ví dụ như là yêu quái chịu ơn của con người, nhả tiên đan ra cứu người gì đó. Yêu quái không có nội đan, đó là đồ của đạo sĩ, dùng để cứu người chẳng qua là một luồng yêu khí mà thôi.”

Tiểu thuyết cổ đại có viết ư? Hình như là có, Liêu Trai Chí Dị, Thái Bình Quảng Ký và Dục Dương Tập Trữ (1) từ trước đến nay đều viết mấy chuyện ma quỷ huyền hoặc. Mọi người đều biết Bạch Tố Trinh uống rượu Hùng Hoàng lộ ra nguyên hình hù chết Hứa Tiên. Trong thoại bản (2) nói rằng nàng đi trộm tiên thảo của Nam Cực Tiên Ông để cứu chồng. Lẽ nào cuối cùng cứu Hứa Tiên chính là luồng yêu khí kia của bạch xà sao?

(1) Liêu Trai Chí Dị là những chuyện quái dị chép ở căn nhà tạm, là tập truyện ngắn gồm 431 thiên, ra đời vào đầu đời nhà Thanh (cuối thế kỷ 17) của nhà văn Trung Quốc Bồ Tùng Linh.

+ Thái Bình Quảng Ký gồm 500 quyển và tổng cộng 3 triệu chữ được biên soạn bởi Lý Phưởng và những người khác thời Tống. Đây là tác phẩm tập hợp khoảng 7.000 truyện văn học được chọn ra từ hơn 300 sách văn học xuất bản từ thời nhà Hán đến đầu thời nhà Tống.

+ Dục Dương Tập Trữ do Đoàn Thành Thúc người đời Đường biên soạn.

(2) Thoại bản: Truyền kể theo hình thức truyền miệng.

“Tình huống của cậu thật ra thì chưa từng có, cũng không nên có.”

Trái tim Tần Phóng bất chợt loạn nhịp, câu nói “có thể chứ” khi này như tiếng kinh kệ từ bi, bây giờ câu ngoại lệ này lại khiến anh thoáng chốc toàn thân lạnh lẽo. Giống như một kẻ bị bệnh nan y lắng nghe lời bác sĩ căn dặn, mỗi câu của Tư Đằng cũng có thể khiến anh phút chốc bay lên thiên đàng phút chốc rơi xuống địa ngục.

Tư Đằng nghiêng người về phía trước, mắt nhẹ chuyển, rõ ràng đang cười nhưng trong mắt lại sáng lên vẻ tàn nhẫn: “Cậu biết tại sao không?”

Môi Tần Phóng khô khốc: “Tại sao?”

“Bởi vì tôi là...”

Cô bồng im miệng, đưa tay lên trút ngược cốc nước còn gần phân nửa trước mặt Tần Phóng. Ngón trở cô chấm nước, viết hai chữ lên mặt bàn gỗ.

Tư Đằng chỉ biết viết chữ phồn thể, có điều hai kiểu chữ này giản – phồn không khác biệt.

Bán yêu.

“Cậu thấy tình cảnh tôi ngay sau khi bỏ ra khỏi mộ rồi đó. Có kẻ đã vắt khô máu tôi, muốn lấy mạng tôi. Ba cây mây nghìn năm phong ấn tôi bảy mươi bảy năm. Chuyện như vậy làm sao tôi dám không biết thẹn mà xưng là yêu chứ? Ngay cả chữ “bán” này cũng chỉ là lừa mình dối người mà thôi. Nếu nói tóc nuôi từ máu, răng mọc từ xương thì tôi là xương máu vật chủ, còn cậu chính là răng tóc ký sinh. Nếu tôi thiếu huyết khí thì cậu có tự tại được chăng?”

Tuy đã trải qua mấy ngày bị oanh tạc từ chương trình tivi, nhưng Tư Đằng nói chuyện vẫn mang giọng điệu nhẹ nhàng uyển chuyển theo kiểu người đẹp cổ trang. Nghe nhiều quả thật sẽ khiến người ta thấy hoảng hốt, cảm giác như vừa quay người đã trở về thời đại dân quốc tối tăm, sườn xám thướt tha, son phấn ngào ngạt, âu phục cổ điển hòa với tiếng bút máy phương Tây.

Quầy phục vụ bật nhạc, tiếng loa lúc lớn lúc nhỏ, dòng nhạc hỗn tạp kéo dài chói tai. Thoáng chốc Tần Phóng tỉnh táo lại khỏi cơn hoảng hốt. Hai chữ “bán yêu” kia vốn là vài vệt nước đọng, chỉ trong một thoáng thất thần mà chúng đã nhanh chóng khô đi. Giống như một bí mật không thể nói dần dần biến mất.

“Cho nên mơ ước của cô là gì?”

“Một lần nữa trở lại làm yêu.”

Tần Phóng không nói nữa, anh quay đầu nhìn về một góc khác trong phòng ăn. Nơi đó, đối diện cánh cửa thủy tinh chạm đất là con đường cái.

Thời gian đã không còn sớm, người trên đường cũng dần đông lên. Rất nhiều xe đạp, xe ba bánh lạch cạch lạch cách, xe gắn máy phóng vèo một mạch, xe hơi lướt nhẹ trên phố, xe vận tải chạy qua ào ạt. Xa nữa là các bảng hiệu người Hán đủ mọi màu sắc, nằm ngang nằm dọc. Tất cả những thứ này tạo nên thế giới thể tục hỗn độn mà anh đã quen khi còn sống nhưng sau khi chết lại khó chạm được.

Bây giờ anh biết anh có thể có được một cơ hội không phải là sống giống với những người kia, mà là sống với tư thái của con người.

“Cô muốn trở lại làm yêu lần nữa, tôi có thể giúp được gì không?”

Giúp Tư Đằng chính là giúp mình, tuy phải khúm núm nghe cô sai bảo nhưng chỉ cần không phải cả đời, chỉ cần có ngày thoát khỏi cảnh này là được.

“Năm việc.”

“Năm việc gì?”

Tư Đằng đưa tay trái ra, trước tiên cô gập ngón cái lại vào lòng bàn tay: “Đầu tiên là cố hết sức hiểu rõ xã hội loài người. Bấy mươi bảy năm, thế giới này đã thay đổi ra sao, cái gì nên làm, cái gì không nên làm, cái gì có thể mạo hiểm đi làm. Nếu muốn thành sự trước tiên phải xem thời thế. Đạo lý này tôi vẫn hiểu được.”

Cô còn nói: “Không phải tất cả chương trình tivi đều đáng xem nhưng có điều chúng vẫn rất có ích.”

Tim Tần Phóng đập thành thịch. Khi đó cô hỏi làm thế nào để có thể hiểu rõ xã hội hiện đại nhanh nhất, anh chỉ kêu cô xem tivi cho có lệ. Anh thật sự cho rằng cô giết thời gian thôi. Hóa ra từ khi đó cô đã bình tĩnh tìm hiểu, phân biệt, ném trái, tiếp nhận xã hội. Hóa ra từ đó đã bắt đầu bước đầu tiên.

Cô thật sự là không lãng phí một giây một phút nào cả.

“Thứ hai thì sao?”

Ngón trỏ của Tư Đằng cong vào lòng bàn tay: “Nếu mọi chuyện đều phải tự dựa vào sức mình là quá lãng phí thời gian, luôn luôn có một số chuyện tôi phải cần người khác đi làm thay. Người này phải tuyệt đối đáng tin, kỷ luật nghiêm minh, chấp nhận thân phận của tôi và bảo vệ bí mật cho tôi.”

Hiểu rồi. Tần Phóng hỏi thẳng: “Tôi có thể không?”

“Phàm là có lựa chọn khác tôi cũng không muốn dùng cậu.”

Tần Phóng cảm giác mình đã tự vả vào mặt mình. Hai bên mặt đồng thời nóng rát nhưng không thể nói được gì, anh đành phải thẳng lưng lên cố làm ra dáng vẻ trấn định thản nhiên.

“Nói trắng ra là tôi cần một nô tài trung thành tận tâm, có đầu óc, có tài năng và có chủ ý; Trong lòng nghĩ cho chủ nhân chứ không phải nghĩ cho mình. Có điều người như vậy rất khó tìm lại phải tốn thời gian. Tôi không có nhiều thời gian như vậy. Nếu tạm thời phải tìm một người vậy chi bằng chọn cậu.”

Dĩ nhiên chi bằng là anh rồi, cùng sống cùng chết, hơn ai hết anh là kẻ muốn giúp Tư Đằng trở lại làm yêu quái nhất trên đời này.

Tần Phóng lại hỏi một lần: “Tôi có thể không?”

“Thử xem sao.”

Đó chính là năm việc cần làm, chỉ mấy ngày trôi qua ở Nang Khiêm thôi mà cô đã làm xong việc thứ hai rồi.

“Vậy thứ ba thì sao?”

Gần như là cùng một thời gian, Nhan Phúc Thụy dẫn Nhà Ngói ngồi ăn tàu phở nóng tại một tiệm bán tàu phở bên cạnh cửa nam trạm xe cũ của Thành Đô. Nhà Ngói cầm đầu hăng hái húp súp, Nhan Phúc Thụy chẳng có lòng dạ nào mà ăn uống, ông rướn cổ lên nhìn về phía trạm xe. Một chiếc xe đường dài chạy vào, lại thêm một chiếc nối đuôi theo sau, một đám người lũ lượt vác túi lớn túi nhỏ đứng vây ở cửa, nhưng không có kẻ mà ông muốn chờ.

Thở dài thườn thượt, ông đưa tay vào trong túi lấy ra một quyển sách đã ngả vàng. Mấy ngày qua quyển sách này đã bị ông lật xem đến sắp tả tơi. Ông ngơ ngẩn nhìn mấy hàng chữ trên đó.

“Tư Đằng, năm 1910 biến thành tinh tại Tây Nam, nguyên thân là cây mây trắng, thường gọi là quỷ tác (3). Giỏi đan bện, tính tình tàn nhẫn giết cả đồng loại và những yêu quái khác. Tần ác có một không hai vào thời đó, gặp kẻ địch chưa từng chiến bại, khiến chúng yêu nghiêng răng nghiêng lợi và giới đạo môn biến sắc. Năm 1946, thiên sư Khuru Sơn đã trấn giết Tư Đằng tại Thượng Hải, vắt sạch máu, đốt thành tro bụi, chấm dứt tai họa này.”

(3) Quỷ tác là vô số cây mây trắng quấn quanh gốc đại thụ vương chân người.

199. Q.10 - Chương 9: Chương 8

Lan Nguyễn Hạ dịch

Hàn Vũ Phi biên tập

Bước xuống xe, Tần Phóng đi tới cạnh cô nhóc rồi ngồi xổm xuống: “Cô bé, bố mẹ em đâu?”

Bé gái vốn mang tâm lý nhạy cảm. Quá nửa đêm gặp người đàn ông xa lạ, cho dù là thanh niên đôi mươi hay cụ già tám mươi chung quy đều sẽ sợ hãi. Tần Phóng khá hiểu tâm lý này, cho nên khi trò chuyện với cô bé, giọng của anh hết sức nhẹ nhàng, nụ cười cũng

Nên cười thân thiện mới tốt. Song, anh nghĩ khả năng do mình không kiểm soát tốt mức độ, bởi lẽ phản ứng của cô bé vượt xa mọi mong đợi của anh.

Cô nhóc không hề sợ hãi, co rụt người khóc thét, cũng chẳng nghếch mặt, không ngậy ngốc gặp người liền cười, mà là chăm chăm nhìn anh với ánh mắt rất kỳ lạ. Lúc đầu hình như mang theo vài phần vui mừng ngạc nhiên, nhưng rồi chỉ chớp mắt thì đã ngập tràn vẻ khinh thường và bức bối lạ kỳ.

Không, không, có lẽ mình cả nghĩ rồi. Cô nhóc mới lớn ngần này, làm sao kiểm soát được nhiều cảm xúc phức tạp như vậy? Là nụ cười của anh không ổn rồi. Tần Phong cảm thấy cơ trên mặt cũng sắp cứng đờ. Trước kia lúc gặp mấy cô gái muốn làm quen họ cũng chẳng cười vất vả như bây giờ.

Tần Phóng hơi hối hận: Tóm lại bản thân không giỏi giao tiếp với trẻ nhỏ, anh nên gọi Dịch Như sang đây, ắt sẽ có cảm giác chị gái thân thiện hơn.

“Cô bé, muộn thế này rồi sao còn đi ra đường một mình?”

Hỏi xong, bỗng anh có chút không chắc: Cô nhóc này ba hay bốn tuổi nhỉ? Trẻ con lớn từng này phải biết nói rồi chứ?

May sao, rốt cuộc cô bé cất lời mang theo vẻ khó chịu: “Đừng gọi tôi là cô bé!”

Tần Phóng thở phào nhẹ nhõm. Tốt lắm, chịu nói chuyện là ổn rồi. Anh thuận theo ý cô bé: “Vậy em tên gì?”

Cô bé hỏi ngược lại: “Liên quan gì đến anh?”

Rõ là dở khóc dở cười. Trẻ con bây giờ đều khó chịu như vậy à?

Tần Phóng kiên nhẫn giải thích với cô nhóc: “Cô bé, đi một mình ban đêm nguy hiểm lắm biết không? Xã hội này rất nhiều người xấu...”

“Đã bảo đừng gọi tôi là cô bé rồi mà.”

Lúc nói câu này, đôi mắt cô nhóc trợn trừng, hai tay túm lấy quai đeo ba lô, như một chú hổ con đang giơ nanh múa vuốt. Tần Phóng không nhịn được cười: “Thế em nói em tên gì đi? Em không nói anh chỉ có thể gọi em là cô bé thôi!”

Và rồi, câu trả lời của cô nhóc khiến máu huyết của Tần Phóng xông thẳng lên não: “Nói cho anh biết rồi thì có mua đồ cho tôi không?”

Trong cửa hàng tiện lợi, Dịch Như ngồi trên chiếc ghế kê sát cửa sổ, đôi mắt luôn ngó ra bên ngoài. Lúc nhìn thấy Tần Phóng xuống xe, lòng cô chợt vui sướng, nhưng ngay sau đó liền buồn bực: Anh xuống xe không đi ngay về phía này mà vòng qua bên kia xe, hình như là mở cửa bên ghế lái phụ.

Tiếp theo, một cô nhóc nhảy xuống xe, vóc dáng nho nhỏ chỉ cao hơn bánh xe một tẹo. Đi được đôi ba bước, không biết có phải cô bé kêu một hay không mà Tần Phóng cúi người giúp cô bé cởi ba lô ra rồi đeo vào cánh tay mình. Một người đàn ông cao lớn thể kia lại đeo chiếc ba lô Minnie màu hồng phấn, thật là...

Vừa kinh ngạc vừa buồn cười, Dịch Như ngậy thộn chốc lát mới ra đón. Bậc thềm của cửa hàng tiện lợi khá cao, cô nhóc trèo cũng vất vả. Lúc Tần Phóng đưa tay đỡ, Dịch Như nghe thấy cô bé cầu nhàu không vui: “Tôi biết đi!”

Tần Phóng hết cách, đành để tay hờ phía sau bảo vệ cho cô nhóc. Tiếc rằng cô nhóc chẳng hề cảm kích, trèo lên đến nơi liền chạy thẳng vào trong cửa hàng. Dịch Như giữ cửa nhìn Tần Phóng, hỏi bằng khẩu hình: “Cô bé đấy là ai?”

Tần Phóng cười khở: “Nhặt trên đường.”

Nhặt trên đường á? Dịch Như vững tâm hơn, ngoảnh đầu nhìn cô nhóc đang kiễng chân cạnh giá để hàng lấy mấy gói đồ.

Dịch Như hỏi han: “Anh báo cảnh sát chưa? Chắc người trong nhà lo lắng lắm?”

Tần Phóng lắc đầu: “Vẫn chưa kịp báo, đợi lát nữa đi!”

Đến bên giá để hàng, anh lấy một hộp bông tẩm cồn. Khi cô nhóc xé vỏ túi bím bím tôm nhai rau rầu, Tần Phóng kéo cái ghế tới trước mặt cô bé rồi ngồi xuống. Cầm miếng bông trên tay, anh bảo: “Nào, ngẩng đầu lên!”

Lúc vừa xuống xe, anh để ý thấy trên trán cô bé sưng một cục, da cũng đỏ ửng.

Bởi đã bị rách da nên bông cồn chạm vào hơi rát, cô nhóc xuýt xoa né tránh về phía sau. Lúc chấm bông đến gò má cô nhóc, tìm Tần Phóng bỗng thót lại.

Dịch Như mỉm cười đi đến: “Hay là để tôi làm cho!”

Bấy giờ cô nhóc mới phát hiện Dịch Như đi chung với Tần Phóng. Vừa ngậm nửa miếng bím bím trong miệng, vừa quan sát Dịch Như, lát sau mới hỏi Tần Phóng: “Cô ta là ai?”

Tần Phóng lườm cô nhóc: “Sao anh phải nói với em? Em cũng không đâu có nói em tên gì.”

Cô nhóc hừ khẩy. Tần Phóng còn tưởng cô nhóc vẫn ương bướng không hé răng, ai ngờ lát sau lại chậm rãi nói: “Tôi tên Tây Trúc.”

Tây Trúc? Cái tên này hình như quen quen. Tần Phóng đang nghĩ xem đã nghe thấy ở đâu thì Dịch Như đứng bên cạnh liền hỏi với giọng quái lạ: “Tây của Đông Tây Nam Bắc? Trúc của cây trúc hả?”

“Ừm.” Tây Trúc thờ ơ đáp rồi lại bỏ một miếng bím bím khác vào miệng. Sắc mặt Dịch Như có chút kích động, đang định nói gì đó thì Tần Phóng bỗng đứng dậy: “Dịch Như, cô ra đây một chút!”

Tây Trúc nhai bím bím rôm rốp, hóa ra cô ta tên Dịch Như.

Dịch Như rất kích động nên nói năng cũng hơi lộn xộn: “Tần Phóng, cô bé là...Tây Trúc kia của mẹ tôi.”

Đúng vậy, chắc chắn là cô con gái mà mẹ mới nhận nuôi. Cái tên ăn khớp, tầm vóc cũng không khác biệt lắm với bóng dáng trông thấy hôm đó. Hơn nữa, Tần Phóng nhớ được cô bé ở gần đây. Nơi này vừa đúng gần chỗ ở của Khổng Thanh Hoa...

Dịch Như nôn nóng chết được. Trước đó, cô đứng dưới tầng nhà Khổng Thành Hoa rất lâu, đèn tắt từ sớm, mẹ nhất định đã ngủ rồi. Cô bé này tám phần là lén chạy ra ngoài và khả năng mẹ vẫn chưa biết. Nếu bà biết, sẽ sốt ruột phát điên mất!

Tần Phóng trầm giọng cắt ngang lời Dịch Như: “Dịch Như!”

Giọng anh khá nặng nề: “Cô nhìn thấy vết thương trên mặt Tây Trúc không?”

Có ư? Dịch Như không để ý.

“Trước đây mẹ cô có từng... đánh cô không?”

Rốt cuộc Dịch Như hiểu được dụng ý câu hỏi lúc trước của Tần Phóng, cô lắc đầu thoáng vẻ không vui: “Không!”

“Chưa bao giờ?”

“Chưa bao giờ. Tối một đầu ngón tay tôi, mẹ cũng chưa từng chạm vào.”

Điều này lạ thật. Tần Phóng trầm ngâm không nói gì nữa.

Ban này, do đèn đường mờ tối nên anh chỉ trông thấy trán Tây Trúc sưng một cục. Mãi đến khi tới cửa hàng tiện lợi xử lý vết thương cho cô nhóc, anh mới thấy dấu tay mờ in trên gương mặt cô bé, dưới cằm có vết bầm giống như bị bóp chặt.

Không phải Khổng Thanh Hoa, chẳng lẽ là...

Tần Phóng chợt nhớ ra trước giờ lâu như vậy mà chưa từng nghe Dịch Như kể về bố cô ấy.

Dường như nhìn thấu suy nghĩ của anh, Dịch Như cắn môi, lời nói pha chút mơ hồ: “Quan hệ giữa bố mẹ tôi luôn không tốt. Họ ở riêng khi tôi còn rất bé. Nhưng có vẻ vẫn chưa chính thức li hôn. Nói thực, tôi không có ấn tượng với bố, là một mình mẹ nuôi nấng tôi.”

“Vậy có khả năng sau khi cô gặp chuyện, mẹ cô cảm thấy lúc đó quá cứng chiều cô, cho nên về sau nhận nuôi con gái, cách giáo dục có phần...khắc khe?”

Dịch Như im lặng lúc lâu. Khi mở miệng lần nữa, giọng điệu hơi khó chịu: “Điều này tôi cũng không thể phủ nhận. Có lẽ vậy! Nhưng Tần Phóng, anh nhất định cảm thấy vấn đề là ở mẹ tôi sao? Có cô bé nào ba, bốn tuổi có gan một mình trốn ra ngoài không? Sao anh không nghĩ bản thân Tây Trúc cũng có vấn đề chứ?”

Nói tới đây, hai người đều không hẹn mà cùng nhìn vào bên trong cửa hàng tiện lợi. Tây Trúc không ăn nữa. Cô bé nằm nhoài ra bàn, hai cánh tay bé nhỏ khoanh lại, đặt cằm lên, còn nhàm chán ngáp dài ngáp ngắn.

Tần Phóng nở nụ cười nhàn nhạt: “Cô cũng không cần cả nghĩ, tôi chỉ hỏi thăm chút thôi.”

Bấy giờ, Dịch Như mới biết vừa rồi bản thân đã thất thố, cô thoáng lúng túng: “Vậy...có thể đưa cô bé về nhà không? Nếu báo cảnh sát thì rất phiền phức. Cô bé lên chạy ra ngoài, chắc hẳn mẹ tôi còn chưa phát hiện. Tôi biết anh có thể đưa cô bé về...”

Tần Phóng liếc mắt sang Dịch Như, Dịch Như run sợ im bặt.

Tuy Tần Phóng chưa bao giờ kể chuyện của mình với cô, nhưng ở chung đã lâu, cô cũng dần nhận ra Tần Phóng làm được những điều mà người bình thường không thể làm nổi. Khi kinh ngạc ban đầu qua đi, ngược lại trong lòng loáng thoáng mừng thầm. Cô cảm thấy bản thân mình đã biết được bí mật mà chỉ có người gần gũi anh mới hiểu được.

“Đợi cô bé ngủ đã! Tự cô bé ra khỏi nhà, nếu bảo với cô bé đưa nó về, sẽ lại ầm ĩ.”

Tây Trúc ngáp liên hồi. Thân thể trẻ con cũng có bất lợi của trẻ con, không giống với người lớn có thể thức thâu đêm được.

Đêm càng khuya trời cũng càng lạnh.

Khi Tần Phóng bước vào, Tây Trúc đang ngáp và cuộn tròn trên ghế. Anh cởi áo khoác phủ lên người cô nhóc. Đắp chưa được một lúc chiếc áo liền trượt xuống, đành phải mặc vào cho cô nhóc. Lúc anh cầm cánh tay cô bé đưa vào tay áo, cô bé chợt hỏi anh: “Tần Phóng, Dịch Như là ai?”

Tần Phóng tỉnh bơ đáp: “Anh lái xe chở em, mua đồ cho em ăn, thấy em lạnh còn mặc thêm áo cho em. Ít ra cũng phải gọi anh là chú cho phải phép chứ?”

Tây Trúc khép mi, khóe miệng nhếch lên rất xem thường.

Tần Phóng gom rác trên bàn rồi đem bỏ vào thùng rác trong góc cửa hàng. Dịch Như đi theo, ập ứng: “Tôi sẽ nghĩ cách nhắc mẹ tôi. Nói bóng gió về việc Tây Trúc ra ngoài. Anh yên tâm! Tôi hiểu mẹ tôi nhất! Bà thật sự là một người mẹ tốt, không có khả năng đối xử tệ vậy với Tây Trúc giống như anh nghĩ đâu...”

“Dịch Như!”

“Hả?”

Dịch Như ngẩng đầu nhìn Tần Phóng. Vẻ mặt anh là lạ, hình như suy nghĩ trôi dạt đến nơi nào đó, không để tâm đến những lời vừa rồi của cô. Qua một lúc lâu, anh mới cất lời, giọng khá quái lạ: “Ban nãy trước mặt Tây Trúc, cô từng gọi tôi là Tần Phóng hả?”

200. Q.1 - Chương 10

Tư Đằng muốn đến núi Thanh Thành. Tuy Tần Phóng chưa từng đến đó nhưng cũng biết núi Thanh Thành là cái nôi của đạo giáo Trung Quốc. Anh cảm giác ba bước gấp một đạo trường mười bước gấp một đạo quan, yêu quái bình thường chỉ e là tránh không kịp với nơi này. Nhưng cô...

Lòng mang đầy nghi ngờ nhưng Tần Phóng không hỏi, anh kiểm tra vé máy bay trên điện thoại di động, tốt nhất là từ Tây Ninh bay đến Thành Đô. Anh vẫn đang giữ giấy chứng minh của An Mạn, ảnh trên chứng minh thư cũng đã biến dạng, Tư Đằng dùng giấy chứng minh của An Mạn chắc hẳn có thể qua kiểm tra an ninh. Mấu chốt là cô định đi lúc nào, có cần nghỉ lại một đêm ở Nang Khiêm không...

Tư Đằng trả lời: “Không cần, càng nhanh càng tốt.”

Cô còn nói: “Có một số người e rằng đang sống rất tự tại, tôi phải cho họ biết là ai đã trở lại rồi.”

Nói đến câu sau, khoe môi cô và đuôi lông mày đều là nét cười. Đây là lần đầu tiên Tần Phóng nhìn thấy được tâm trạng cô tốt như vậy kể từ khi anh biết cô đến nay. Cô nói: “Chỉ cần nghĩ đến bắt đầu từ bây giờ có nhiều người ăn không ngon ngủ không yên vì tôi, cảm giác thật là... Khiến người ta hưng phấn đến mức muốn mở kho phát gạo mà.”

Điều yêu quái hưng phấn thật đúng là khiến người ta khó hiểu được. Tần Phóng không phản bác, anh dừng một chút lại hỏi: “Tôi đi ra ngoài tìm xe, tốt nhất hôm nay có thể rời khỏi Nang Khiêm.”

Lúc đứng dậy lại hỏi cô: “Mua cho cô bộ quần áo thay trước nhé?”

“Không cần, không lạnh.”

Còn rất tự mình đa tình nữa cơ đấy. Ai sợ cô lạnh? Tần Phóng thật bị cô chọc tức mà. Anh chỉ chỉ chiếc áo khoác lính bên ngoài chiếc áo choàng tắm của Tư Đằng: “Chúng tôi chả ai mặc vậy cả.”

“Tôi thích, anh có ý kiến à?”

“Không có.”

Tần Phóng nhận ra mình phải không ngừng rút ra được bài học kinh nghiệm trong việc giao tiếp với Tư Đằng. Sau này cho dù trên đầu cô ấy đội một cái bao bố thì mình cũng đừng nói nửa chữ không được.

Tần Phóng đi đặt vé máy bay, nhân viên tiếp tân khách sạn còn tưởng anh mất kiên nhẫn nên vội vàng giải thích: “Thưa anh, khách phòng số 188 đã trả phòng rồi. Chúng tôi lập tức cho người quét dọn, sẽ nhanh thôi ạ.”

Bên cạnh anh là người đàn ông cao lớn chờ trả phòng. Hắn để râu quai nón, vừa nhìn đã thấy là loại bặm trợn. Tần Phóng cũng không để ý, đưa thẳng thẻ phòng: “Xin lỗi, tôi có việc không ở nữa.”

Điều này coi như là hủy phòng, nhân viên tiếp tân không vui nhìn theo bóng lưng Tần Phóng vội vã đi ra ngoài. Người đàn ông râu quai nón rất bức bối, hung dữ thúc giục cô ta: “Cô cũng nhanh lên đi!”

Rồi hắn quay đầu về phía hai kẻ đồng bọn từ trên lầu đi xuống: “Ăn cơm rồi đi.”

Tư Đằng vừa nhìn đã biết ba người mới bước vào phòng ăn này có vấn đề. Cũng không phải là do vẻ mặt sát khí của tên đàn ông râu quai nón và ánh mắt quái dị của bạn hắn. Mà là người đàn ông gầy gò luôn đội mũ lưỡi trai đi chung với họ.

Đầu hấn cổ ý cúi thấp, có vẻ mắt hờn lạc vĩa, quần áo mặc trên người rộng thùng thình quái dị. Tay áo xắn lên, máy móc ăn uống. Hấn dùng mũ lưỡi trai dường như là để che giấu mái tóc, nhưng vẫn có vài sợi ngang bướng thò ra khỏi viền mũ.

Đó là một cô gái giả trang. Hình như cô ta bị uy hiếp nhưng không liên quan đến tính mạng, cứ che che giấu giấu sợ lộ ra đầu mối. Tư Đằng mỉm cười, đột nhiên cảm thấy chuyện trên đời này thật thú vị và quái lạ. Ngồi chung một phòng ăn, chỉ cách vài cái bàn, bề ngoài đều là thực khách nhưng nào ai biết trong số đó có kẻ đang che giấu bí mật và cô lại là yêu quái đầu chứ.

Thoáng chốc thất thần, lúc hoàn hồn lại cô phát hiện tên râu quai nón kia đang lạnh lùng nhìn cô chăm chăm, trong ánh mắt ẩn giấu sự hiểm độc và uy hiếp rõ ràng. Đồng bọn của hấn dường như cũng phát hiện, ngẩng phát đầu nhìn xoáy vào Tư Đằng.

Tư Đằng lặng thinh, lông mi run run, ánh mắt nhìn thấp xuống đáng vẻ như không muốn gây chuyện. Tên râu quai nón thầm đắc ý, đương muốn bảo đồng bọn chuẩn bị lên đường thì hấn nhìn thấy một việc khiến sắc mặt thoáng chốc sững sờ.

Tư Đằng nhìn hấn mỉm cười, cùng lúc đó cô từ từ đưa tay cắt ngang cổ một cái.

Đồng bọn tên râu quai nón cũng nhìn thấy, hấn đứng bật dậy. Nhưng vừa nhô dậy thì cánh tay đã bị kéo mạnh lại, tên râu quai nón không nhìn hấn vẫn nhìn chăm chăm Tư Đằng như cũ, vẻ mặt bình tĩnh khác thường nói: “Đi thôi.”

Mãi cho đến khi ngồi trên xe, tên đó vẫn còn tức giận bất bình, đấm một cú nặng nề vào tay lái, lại hung hãn chồm ra phía sau giật chiếc mũ lưỡi trai trên đầu cô gái cải trang đội lên đầu mình. Mái tóc dài được vắn lên của cô gái buông xuống, thân thể bị kéo lắc lư vài cái, vịn lưng ghế không dám lên tiếng.

Tên mũ lưỡi trai tức giận: “Mẹ kiếp anh sợ cô ta à, không phải là đàn bà thôi ư. Anh ăn chay lớn lên hả?”

Tên râu quai nón lạnh lùng nhìn hấn một cái, lại nhìn cô gái trong kính chiếu hậu: “An Mạn, cô cũng thấy đó, cô nói cho cậu ta biết xem tôi nhìn cái gì?”

An Mạn hơi do dự, cô nhìn tên mũ lưỡi trai, chần chờ nhiều lần mới ấp úng nói: “Cô ta ăn bận như vậy, lại chỉ có một mình, nhất định cô ta còn có đồng bọn.”

Râu quai nón hài lòng ừ: “Còn gì nữa không?”

Được rồi, tên râu quai nón đã cho phép nói, An Mạn cũng gan dạ lên một chút: “Anh Tề và anh Chu đáng vóc cao lớn, nhìn... không dễ chọc. Người bình thường sẽ cảm thấy như vậy. Hơn nữa, anh Chu chỉ dùng ánh mắt cảnh cáo cô ta chứ không làm gì khác. Cô ta lại dám ra dấu tay như vậy chắc chắn thủ đoạn rất ác độc. Có lẽ là nhắm vào đám người chúng ta...”

Chu Vạn Đông vỗ một cái lên đầu tên mũ lưỡi trai: “Có nghe thấy chưa. An Mạn là đàn bà còn hiểu biết hơn mày. Tao đã nói với mày rồi, vùng này vàng thau lẫn lộn, đầu óc phải lạnh lẽo cẩn thận hơn. Chưa biết đối phương là loại người nào đâu. Ra đời kiếm ăn mày phải nhớ một câu: Mãi mãi luôn có người cao tay hơn mày, thỉnh thoảng sợ một chút không phải là chuyện xấu. Vào thời khắc mấu chốt còn có thể cứu mạng của mày đó. Mày có thấy ai đều dữ dần từ đầu đến cuối không? Mấy thằng hổ báo đó không phải là người thì mẹ kiếp cũng là yêu ma quỷ quái thôi.”

Sắc mặt tên mũ lưỡi trai thất thường, hấn chẳng nghe lọt nhiều lời phía sau, chỉ có một câu “đàn bà còn hiểu biết hơn mày” đã đâm trúng tim đen của hấn. Hấn lạnh lùng nhìn An Mạn một cái rồi nói: “Anh Chu, xuống xe, có chuyện nói.”

Chu Vạn Đông theo hấn xuống xe, tên mũ lưỡi trai đi cách xa xe một chút đưa cho Chu Vạn Đông một điều thuốc. Hấn nháy mắt ra hiệu về phía ở trong xe, nói sâu xa: “Anh Chu, đề phòng một chút. Nếu nói con nhỏ trong phòng ăn kia không phải loại tầm thường, thì con nhỏ này... cũng không vừa đâu.”

Nhan Phúc Thụy trông sao, trông trắng, trông lên người đạo hữu Bạch Vân Quan của núi Võ Đang. Anh ta họ Vương, tên Càn Khôn, chừng ba mươi tuổi, đeo một cặp mắt kiếng, búi tóc đạo sĩ; Mặc áo vải, quần xà cạp, chân đi giày vải, đeo ba-lô đen, ngồi xe khách đến núi Thanh Thành. Có rất nhiều hành khách nhìn

anh ta. Mắt Vương đạo sĩ nhìn thẳng, chăm chú xem quyển từ vựng tiếng Anh trong tay. Có đôi khi còn đọc lầm nhầm thành tiếng.

“A-p-p-l-e, apple, quả táo, I have an apple...”

Nhà Ngói kéo Nhan Phúc Thụy: “Sư phụ, anh ta đọc cái chi mô?”

Nhan Phúc Thụy rất tức giận. Đạo sĩ núi Võ Đang của người ta cũng đã học tiếng Anh rồi, mà Nhà Ngói mình vẫn còn nói tiếng địa phương, chệnh lệch thật sự quá lớn mà. Ông răn Nhà Ngói: “Sau này phải nói chuyện với thầy bằng tiếng phổ thông!”

Nhân lúc Vương Càn Khôn xem sách đã mệt, Nhan Phúc Thụy lôi kéo làm quen với anh ta: “Đạo sĩ núi Võ Đang còn phải học tiếng Anh ư?”

Vương Càn Khôn nghiêm túc gật đầu: “Đó là đương nhiên. Núi Võ Đang chúng tôi là danh sơn văn hóa đạo giáo Trung Quốc. Hằng năm đều có rất đông du khách quốc tế đến đó tham quan. Đây là cơ hội tốt nhất để đưa văn hóa đạo giáo ra thế giới. Ông biết Bạch Vân Quan ở Bắc Kinh không? Có vị đạo trưởng Điền Thành Dương nhiều năm trước đã học được tiếng Tây Ban Nha. Bây giờ ông ấy đang ở Barcelona Tây Ban Nha truyền đạo dạy học đó. Ông ấy là niềm kiêu hãnh của đạo hữu chúng ta.”

Nhan Phúc Thụy tự ti một hồi, nghĩ đến từ thuở nhỏ mình đã đi theo thiên sư danh tiếng lừng lẫy giới đạo môn. Kết quả là ngay cả đạo sĩ mình cũng không phải, chứ đừng nói đến giúp đưa đạo giáo ra thế giới. Thật là có lỗi với Thái Thượng Lão Quân và Ngọc Hoàng Đại Đế mà.

Có điều những chuyện này cũng không phải việc khẩn cấp hiện nay. Ông thử hỏi dò Vương Càn Khôn: “Vay thư tôi viết cho lão quan chủ..”

Sắc mặt Vương Càn Khôn càng nghiêm túc hơn: “Ông nói là lão đạo trưởng Lý Chính Nguyên ư?”

Nhan Phúc Thụy vội vàng gật đầu: “Đúng vậy, chính là ông ấy.”

“Đó là thái sư phụ của tôi, đã sớm qua đời nhiều năm rồi.”

Nhan Phúc Thụy thoáng sửng sốt. Điều này cũng nằm trong dự liệu. Sư phụ Khư Sơn đã qua đời nhiều năm, nếu đạo trưởng Lý Chính Nguyên là bạn thân của ông hẳn số tuổi cũng xê xích không nhiều. Có điều may là Lý đạo trưởng vẫn còn có người nối nghiệp.

Nhan Phúc Thụy tràn trề hi vọng: “Vay yêu quái kia... có phải cũng do Vương đạo trưởng thu phục không?”

Vương Càn Khôn nhìn Nhan Phúc Thụy giống như nhìn thấy quỷ. Nhan Phúc Thụy bị anh ta nhìn như vậy toàn thân sợ hãi, ông bắt đầu cảm thấy không được bình thường. Lẽ nào đạo trưởng Vương Càn Khôn này không phải đến để hàng yêu trừ ma sao?

Vương Càn Khôn giải thích với Nhan Phúc Thụy. Thật ra lần này anh ta đến núi Thanh Thành là để trao đổi học tập. Trước khi đi anh ta nhận được thư của Nhan Phúc Thụy gửi đến, vốn cũng không định đến chỗ ông. Nhưng suy nghĩ đến tình bạn cố tri của đạo trưởng Khư Sơn và thái sư phụ mình, không nể mặt tăng cũng phải nể mặt Phật, do dự nhiều lần cuối cùng đã liên hệ với ông.

Xã hội bây giờ đã là xã hội chủ nghĩa, quốc gia phát triển hài hòa tôn trọng tôn giáo. Nhưng tôn giáo không đánh đồng với việc mê tín. Yêu quái là một hiện tượng văn hóa, là do trước đây khoa học kỹ thuật chậm phát triển, kết quả là ý thức của quần chúng nhân dân mê muội. Việc người sống lại cũng là vấn đề khó khăn mà giới khoa học không giải thích được, huống chi là yêu quái sống lại chứ? Hơn nữa, huống chi là một con yêu quái đã chết sáu bảy mươi năm nay bỗng nhiên sống lại.

Về phần quyển sách đóng bằng chỉ được phát hiện sau khi ngôi miếu nhỏ sụp đổ, trong đó có nói gì mà năm 1910 xuất hiện một yêu quái tên là Tư Đằng. Còn nói khi yêu quái này sống lại thì ngôi miếu sẽ sụp đổ. Có phải khi còn sống đạo trưởng Khư Sơn là một kẻ yêu thích văn học hay không? Điều này có lẽ chỉ là bản thảo tiểu thuyết ông ta sáng tác thôi nhỉ?

Cuối cùng anh ta ân cần hỏi han Nhan Phúc Thụy có phải gần đây ông chịu áp lực quá lớn vì vấn đề dỡ nhà và dời đi nơi khác hay không. Anh ta đề nghị ông đi đến khoa tâm thần ở bệnh viện khám thử xem.

Nếu như cuộc sống trống trải không có mục tiêu gì, ông có thể giành thời gian học tiếng Anh, tìm hiểu kiến thức năm châu bốn biển để dời đi sự chú ý.

...

Xe đến trạm, đạo trưởng Vương Càn Khôn vẫy tay tạm biệt Nhan Phúc Thụy, nắm chặt lấy ba lô, bắt đầu con đường “tiến về núi Thanh Thành trao đổi học tập” đã nói khi này.

Nhan Phúc Thụy ngẩn ngơ nhìn bóng lưng Vương Càn Khôn rời xa. Nhà Ngói kéo áo ông hỏi: “Sư phụ, bây giờ chúng ta sẽ đi đâu?”

...

Nhan Phúc Thụy không vội về nhà, ông dẫn Nhà Ngói đến siêu thị mua một con dao phay sáng loáng.

Cõi đời này có yêu quái hay không thì ông không biết. Nhưng đạo trưởng Khuê Sơn có công ơn nuôi dưỡng ông, ông không nên nghi ngờ sư phụ mình. Yêu quái ác độc như vậy lại bị Khuê Sơn trấn giết, sau khi sống lại nhất định sẽ đến báo thù...

Nhan Phúc Thụy nắm chặt con dao trong tay. Nếu Tư Đằng dám đến thì ông sẽ liều mạng với cô! Còn nếu không đến thì... dù sao con dao trong nhà cũng đến lúc nên thay rồi.

201. Q.10 - Chương 10: Chương 9

Lan Nguyễn Hạ dịch

Kentu biên tập

Buổi sáng tỉnh dậy, Tây Trúc ngẩn ngơ mất một lúc. Độ êm của chiếc giường và gối đầu rất quen thuộc, cô quay đầu lại, con gấu Teddy với nụ cười đáng ghét bên cạnh cũng quen nết.

Trong đầu Tây Trúc vang vọng âm thanh lạnh lẽo: Tôi muốn giết Tần Phóng!

Cô nổi cơn thịnh nộ, chỉ muốn khoét mấy cái lỗ trên chăn, ra sức vùi đầu vào gối cho đến khi có tiếng mở cửa phòng. Giọng nói dịu dàng của Khổng Thanh Hoa truyền đến: “Tây Tây, dậy thôi con!”

Trong ánh mắt ngạc nhiên của Khổng Thanh Hoa, Tây Trúc thản nhiên rời giường với mái tóc rối bù như tổ chim.

Kể từ buổi sáng ấy, Khổng Thanh Hoa thường chú ý tới phản ứng của Tây Trúc. Quả nhiên trẻ nhỏ thù dai, có vẻ cô không dễ bỏ qua đến vậy. Khổng Thanh Hoa vờ như không biết gì, vẫn đưa cô bé đến trường như hằng ngày. Lúc Tây Trúc bước vào cổng trường, Khổng Thanh Hoa khẽ vẫy tay với cô bé: “Tây Tây, tạm biệt mẹ nào!”

Tây Trúc chẳng buồn quay đầu lại, ngang bướng đi thẳng về phía trước. Khổng Thanh Hoa hơi thất vọng, nghĩ lại cũng cảm thấy đúng thôi. Bà cười gượng, đang chuẩn bị đi về thì di động đổ chuông.

Bên kia là giọng phụ nữ đã cố ý hạ thấp: “Tối qua Tây Trúc bỏ nhà đi, được chúng tôi đưa về! Bà nhớ để ý!”

Lời cảnh báo không đầu không đuôi khiến lòng Khổng Thanh Hoa run lên, bà định nói gì đó thì đối phương đã gác máy, gọi lại nhưng không sao kết nối được.

Tây Tây bỏ nhà ra đi ư? Con bé còn quá nhỏ, thậm chí nó còn chưa hiểu ý nghĩa của hành động này cơ mà! Nhưng chẳng ai rảnh hơi mà dọa nạt bà việc này, người gọi tới là ai vậy nhỉ?

Khổng Thanh Hoa hoang mang, nắm chặt di động đứng im rất lâu. Con phố vẫn bình thường như trước, lác đác vài người qua lại, một chiếc SUV có thể thấy được ở bất cứ đâu trong thành phố đang chậm chậm chạy nơi cuối phố.

Cuộc gọi đột ngột này khiến lòng Khổng Thanh Hoa nặng trĩu. Bà không đến chỗ làm nữa mà vội vàng về nhà. Tiểu khu khá cũ nên không thể trông cậy vào camera giám sát. Bà xem xét tỉ mỉ căn phòng của Tây Trúc một hồi, cuối cùng phát hiện điểm bất thường là chiếc balo mặt chuột Minnie căng phồng đặt đầu giường.

Tây Trúc có rất nhiều balo, đeo thay phiên mỗi ngày, nhưng con bé ít khi đeo chiếc balo này. So với độ tuổi của cô bé, chiếc balo này có vẻ hơi lớn.

Khổng Thanh Hoa tò mò mở khóa balo ra. Mấy giây sau, bà kinh hoàng ngã ngồi trên giường. Có lẽ ngần này chứng cứ vẫn chưa đủ chứng minh con bé thật sự bỏ nhà đi, tuy nhiên khi nghĩ tới từng lời nói và hành động của Tây Trúc, Khổng Thanh Hoa bỗng hơi hoảng hốt: Tại sao càng ngày con bé Tây Tây càng hành xử không đúng với lứa tuổi của mình vậy?

Bà gỡ xấp tư liệu mà viện phúc lợi giao cho mình lúc nhận nuôi Tây Trúc, tìm được cách liên lạc với cặp đôi trẻ đã đưa cô bé vào viện phúc lợi. Do dự rất lâu, cuối cùng bà vẫn bấm số.

Đối phương ngạc nhiên lắm: “Con bé vẫn khỏe chứ? Tôi và bạn gái đều rất nhớ nó! Mấy hôm trước còn bảo phải bớt chút thời gian đi thăm con bé đấy! Lại thật, hôm nay nhận được những hai cuộc điện thoại liên hồi về Tây Trúc!”

Hai cuộc gọi? Tìm Khổng Thanh Hoa giật thót, ngoài mình ra còn ai nữa?

“Là một người đàn ông, không nói tên gì, hình như hỏi thăm từ viện phúc lợi tới chỗ chúng tôi. Anh ta hỏi là gặp Tây Trúc lần đầu tiên ở đâu? Tôi cho biết ở núi Thanh Thành.”

Khổng Thanh Hoa định hỏi họ thời điểm nhận được Tây Trúc là bao giờ, có phát hiện ra điều gì khác thường hay manh mối nào để tìm được lai lịch của Tây Trúc không? Nhưng giờ đây, bà chẳng còn hứng thú bận tâm tới những điều ấy.

Có người khác đang tìm Tây Tây ư? Lẽ nào Tây Tây không phải trẻ mồ côi. Con bé còn có người thân, và họ... đã tìm tới tận nơi?

Vừa về tới nhà, Tây Trúc lập tức nhận ra khóa cửa đã được thay rồi. Không chỉ thế mà lúc đóng cửa, Khổng Thanh Hoa còn khóa trái từ bên trong, sau đó rút chìa khóa bỏ vào túi.

Tây Trúc không nói gì. Ban ngày ở trường mẫu giáo, cô sức nhớ ra chưa xử lý chiếc balo kia, chẳng lẽ sự phát hiện của Khổng Thanh Hoa lại tình cờ đến vậy sao?

Không ngờ cuộc đời chính là sự trùng hợp thế đấy, hơn nữa còn trùng hợp đến kỳ lạ, không khác gì đêm qua Khổng Thanh Hoa theo dõi cô và chứng kiến hết thảy.

Vào bữa tối, Khổng Thanh Hoa gấp thức ăn cho cô, vờ như vô tình nhắc một câu: “Tây Tây, con về quê ở với mẹ vài hôm nhé!”

Quê nào? Từ trước tới giờ, cô có nghe thấy Khổng Thanh Hoa nhắc tới quê quán gì đâu. Tây Trúc quên cả hồn dỗi: “Quê ở đâu?”

“Con đi thì sẽ biết thôi!”

Tây Trúc đề cao cảnh giác: Công cuộc bỏ nhà đi bị thất bại, đã thế còn phải theo bà về thăm quê nữa hả?

Cả một ngày, Dịch Như không nhìn thấy Tần Phóng, trong lòng cô hơi lo lắng, chần chừ mãi vẫn không dám gọi điện thoại cho anh: Cô biết đôi chút về tính cách và sở thích của anh. Anh không dặn thì mình cũng nên biết điều, đừng làm phiền anh thì hơn.

Đến nửa đêm mà Tần Phóng vẫn chưa về, Dịch Như trằn trọc mãi không ngủ được. Mấy lần cô xuống giường mở cửa ra xem, cửa phòng anh vẫn đóng im ỉm.

Đêm khuya yên tĩnh, Dịch Như chợt cảm thấy cõi lòng lạnh lẽo. Cô thầm nghĩ: Rốt cuộc quan hệ giữa mình và Tần Phóng là gì đây? Bản thân cứ hi vọng thế này, lỡ một hôm nào đó anh muốn rời đi, chẳng phải là đi luôn sao? Anh cứu vớt cô, chăm sóc hết tình hết nghĩa, nhưng không hề có bất cứ trách nhiệm gì với cô.

Có lẽ trên đời này, chỉ có mỗi bà mẹ Khổng Thanh Hoa mới thực sự là người thân luôn yêu thương và chấp nhận cô nhi? Nhưng bây giờ, bên cạnh người thân duy nhất của cô đã có một Tây Trúc khác rồi, một Tây Trúc chẳng biết tốt xấu, ích kỷ và tùy hứng khiến người ta ghét đến ngứa răng ngứa lợi.

Dịch Như không buồn ngủ, cô mặc quần áo tử tế rồi xuống lầu. Lúc lái xe đến nhà Khổng Thanh Hoa, tâm trí cô chỉ quanh quẩn một ý nghĩ: Nếu cô quay về nhận mẹ như lời khuyên của Tần Phóng, không biết mẹ sẽ vui mừng hay thất vọng đây? Mẹ sẽ tha thứ cho cô chứ?

Đỗ xe ven đường, Dịch Như bước vào tiểu khu với bộn bề tâm sự. Đứng dưới tòa nhà Khổng Thanh Hoa sống, hình ảnh trước mắt khiến cô kinh hoàng, vội vàng khom người núp sau bồn hoa. Tim cô đập như trống bỏi, qua một lúc lâu cô mới lén lút lộ đầu ra xem.

Tần Phóng, tại sao anh lại ở đây?

Anh đứng dưới lầu, đang cúi đầu hút thuốc. Trong bóng đêm, khói thuốc màu trắng lượn lờ bay lên. Thi thoảng Tần Phóng bước loanh quanh tại chỗ, phần lớn thời gian anh đều đứng im, ngẩng đầu nhìn ô cửa sổ hắt ra ánh đèn trên cao, để mặc điệu thuốc cháy đến tận đầu ngón tay.

Anh đang nhìn gì nhỉ? Dịch Như cũng ngẩng đầu trông theo. Đêm đã về khuya, chỉ còn vài khung cửa sổ vẫn sáng đèn, một trong số đó là căn hộ của Khổng Thanh Hoa.

Tây Trúc ngồi trên sofa xem TV, nhưng đôi mắt thường liếc sang theo dõi động tĩnh của Khổng Thanh Hoa. Cô kiên nhẫn chờ đến khi bà vào phòng vệ sinh, tiếng nước chảy từ vòi hoa sen vang lên mới tụt khỏi sofa, chạy lạch bạch vào phòng ngủ của bà mẹ nuôi.

Cô không có ý định trộm chìa khóa, vì lúc nào Khổng Thanh Hoa cũng luôn mang theo chìa khóa bên người, khó mà lấy được. Cô nhớ trên tủ đầu giường trong phòng ngủ của Khổng Thanh Hoa có rất nhiều album ảnh, liệu bên trong có ảnh chụp liên quan đến “quê” không?

Tây Trúc trèo lên giường, sau đó đứng kiễng chân với lên mới chạm tới gáy một quyển album. Tiếng rơi soàn soạt vang lên, cuối cùng cô đã lấy xuống được rồi.

Cô mở ra, trang đầu tiên xuất hiện hàng chữ “Nhật ký trưởng thành của Tây Trúc”.

Nhật ký trưởng thành ư? Khổng Thanh Hoa viết quyển nhật ký này cho cô từ lúc nào vậy? Tây Trúc lấy làm lạ, lật sang những trang sau mới phát hiện không phải viết về mình mà là một cô gái khác.

Những tấm ảnh chụp từ lúc ba, bốn tuổi đến rất nhiều tấm ảnh mười mấy tuổi phía sau, đúng là một quyển album kỷ niệm sự trưởng thành. Phần lớn là ảnh chụp một mình cô gái, cũng có mấy tấm Khổng Thanh Hoa và cô ấy chụp chung, tạo dáng rất thân mật như mẹ và con gái.

Có phải hồi trước Khổng Thanh Hoa cũng có một cô con gái tên là Tây Trúc không? Vậy người tên Tây Trúc này đâu rồi? Sao mình chưa từng gặp? Với lại, tại sao trước giờ không có ảnh chụp chồng của Khổng Thanh Hoa?

Xem xong một quyển, Tây Trúc kiễng chân đặt lại chỗ cũ, ngón tay lướt trên một dãy album, tiện tay lấy một quyển khác xuống.

Trang đầu vẫn viết “Nhật ký trưởng thành của Tây Trúc.”

Tây Trúc lẩm bẩm: Tóm lại người mang tên “Tây Trúc” cần bao nhiêu cuốn nhật ký trưởng thành đây? Giở ra, cô đột nhiên cảm thấy có gì đó sai sai. Mới lật loạt soạt vài trang là hết, cô lại mở về trang đầu.

Những tấm ảnh đầu vẫn là ảnh chụp lúc ba, bốn tuổi của một cô gái nhưng nhân vật chính đã khác với cuốn quyển ban nãy. Cuốn nhật ký trưởng thành này chỉ có một nửa, phần của năm sáu tuổi phía sau thì không có. Hơn nữa tấm ảnh chụp đã cũ, tuy nhiên trông vẫn mới hơn cuốn ban đầu.

Như thể nghĩ ra gì đấy, tim Tây Trúc đập nhanh hơn. Cô cất quyển này đi, ánh mắt do dự nhìn vào dãy album kia, cuối cùng quyết tâm chọn một quyển nữa.

Hoa văn và màu sắc của quyển này cũng tạo thành một bộ với quyển đầu tiên cô xem. Quả nhiên là nối tiếp với quyển trước, tuy nhiên chỉ có một nửa. Mở đầu chính là lúc cô gái hơn mười tuổi, sau đó là mười hai, mười ba, mười lăm và mười sáu tuổi. Tây Trúc chăm chú đánh giá khuôn mặt cô gái trong ảnh, lông mày dần dần cau lại.

Cô đã từng gặp cô gái này.

- Tần Phóng, Dịch Như là ai?

Phải chăng Dịch Như cũng là một Tây Trúc?

Nghĩ kỹ lại, Dịch Như mà cô gặp hôm kia khoảng hai mươi mấy tuổi, còn Dịch Như trong quyển ablum này chỉ mới mười lăm, mười sáu tuổi thôi. Sau khi Dịch Như mười lăm tuổi đã xảy ra chuyện gì à? Cũng bỏ nhà đi giống cô sao?

Tay Tây Trúc vuốt ve trang ablum, đang định gấp lại thì một ý nghĩ thoáng qua trong đầu, cô bèn vội vàng gỡ lại.

Mỗi trang trong nửa cuối của quyển ablum này đều dày hơn so với những trang khác. Tây Trúc lật một trang xem tỉ mỉ, bấy giờ mới phát hiện bên trong cũng nhét ảnh, chẳng qua là nhét vào đằng sau, rồi dùng băng dính dán kín miệng.

Chẳng lẽ có bí mật gì ư?

Tây Trúc đóng tai lắng nghe tiếng động ngoài phòng vệ sinh. May quá, tiếng nước vẫn chảy róc rách. Cô yên tâm phần nào, cẩn thận bóc băng dính dọc theo mép plastic, rút tấm ảnh bên trong ra.

Cửa phòng vệ sinh khẽ khàng mở ra, dường như tiếng nước chảy của vòi hoa sen càng lúc càng to hơn. Khổng Thanh Hoa đi chân trần, chậm rãi bước về phía phòng ngủ. Giọt nước trên người bà từ từ rơi xuống, để lại những dấu chân ướt ướt trên nền nhà.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ban-yeu-tu-dang>